

Nhất Phẩm Giang Sơn

Contents

Nhất Phẩm Giang Sơn	8
1. Quyển 1 - Chương 1: Tam Lang, Ngũ Lang Và Lục Lang	9
2. Quyển 1 - Chương 2: Huỳnh Đệ	9
3. Quyển 1 - Chương 3: Tự Cứu	14
4. Quyển 1 - Chương 4: Trộm Cướp Cũng Có Đạo	18
5. Quyển 1 - Chương 5: Mưu Tính	21
6. Quyển 1 - Chương 6: Tam Lang Liều Mạng	25
7. Quyển 1 - Chương 7: Tìm Cha Ở Mi Sơn	29
8. Quyển 1 - Chương 8: Tô Thị	33
9. Quyển 1 - Chương 9: Trần Hi Lượng	37
10. Quyển 1 - Chương 10: Người Phải Có Văn Hóa	42
11. Quyển 1 - Chương 11: Khí Phách Thù Sinh	45
12. Quyển 1 - Chương 12: Triều Tống Chúng Ta Không Quỳ	49
13. Quyển 1 - Chương 13: Huyện Thanh Thần	53
14. Quyển 1 - Chương 14: Chém Đứt Ruột	56
15. Quyển 1 - Chương 15: Sóng Ở Đại Tống	61
16. Quyển 1 - Chương 16: Đầu Bếp Trời Sinh	65
17. Quyển 1 - Chương 17: Không Thề Nào Quên	69
18. Quyển 1 - Chương 18: Gian Khổ Mưu Sinh	74
19. Quyển 1 - Chương 19: Quan Phác	77
20. Quyển 1 - Chương 20: Ghế Mũ Quan	81
21. Quyển 1 - Chương 21: Điều Thần Kỳ Trong Truyền Thuyết	86
22. Quyển 1 - Chương 22: Chia Phần	90
23. Quyển 1 - Chương 23: Bệnh Nặng	95
24. Quyển 1 - Chương 24: Quá Tầm Thường	100
25. Quyển 1 - Chương 25: Thương Trọng Vĩnh	105
26. Quyển 1 - Chương 26: Trong Sách Tự Có Nhan Như Ngọc	109
27. Quyển 1 - Chương 27: Bắt Đầu Tôi Luyện	114
28. Quyển 1 - Chương 28: Có Làm Sư Phụ Không?	117
29. Quyển 1 - Chương 29: Hạnh Phúc Ở Xa Không?	120
30. Quyển 1 - Chương 30: Khai Nghiệp	125
31. Quyển 1 - Chương 31: Bổng Nhiên Nổi Tiếng	129
32. Quyển 1 - Chương 32: Thù Du	133
33. Quyển 1 - Chương 33: Cuộc Sống Hạnh Phúc Ở Triều Tống	137
34. Quyển 1 - Chương 34: Rượu Ngon Ngát Hương	141
35. Quyển 1 - Chương 35: Cấp Lực!	144
36. Quyển 1 - Chương 36: Làm Ăn	149
37. Quyển 1 - Chương 37: Tàn Hỏa	154
38. Quyển 1 - Chương 38: Sinh Con Xem Như Trần Tam Lang	157
39. Quyển 1 - Chương 39: Người Người Đều Yêu Mến Trần Tam Lang	160
40. Quyển 1 - Chương 40: Thiên Hạ Bản Chính	164
41. Quyển 1 - Chương 41: Họa Phúc Vô Thường	167

42. Quyển 1 - Chương 42: Tác Phẩm Lớn Thất Truyền	173
43. Quyển 1 - Chương 43: Tên Mặt Râu Không Có Trời Sinh	178
44. Quyển 1 - Chương 44: Trên Đời Không Còn Lý Nguyên Hạo	182
45. Quyển 1 - Chương 45: Nhị Lang Thất Tình Ký	186
46. Quyển 1 - Chương 46: Nghiên Mục Thiên Thạch	192
47. Quyển 1 - Chương 47: Bao Hắc Tử Rất Hiếm Lạ Sao?	196
48. Quyển 2 - Chương 48: Sum Hạp	201
49. Quyển 2 - Chương 49: Láng Giềng	205
50. Quyển 2 - Chương 50: Vấn Đề Thiếu Niên	210
51. Quyển 2 - Chương 51: Thư Viện Trung Nham	214
52. Quyển 2 - Chương 52: Ứng Thí	219
53. Quyển 2 - Chương 53: Huỳnh Đệ Cùng Đánh Hồ	223
54. Quyển 2 - Chương 54: Tây Côn Và Thái Học	228
55. Quyển 2 - Chương 55: Ác Bá	232
56. Quyển 2 - Chương 56: Con Lừa Lòng Ngắn	238
57. Quyển 2 - Chương 57: Đưa Tiền	243
58. Quyển 2 - Chương 58: Ý Quyền Cướp Đoạt	247
59. Quyển 2 - Chương 59: Lão Bách Tính Chúng Ta, Hôm Nay Quả Rất Vui Vẻ	252
60. Quyển 2 - Chương 60: Phản Chế	256
61. Quyển 2 - Chương 61: Gừng Càng Già Càng Cay	260
62. Quyển 2 - Chương 62: Năm Tháng Không Dấu Vết	265
63. Quyển 2 - Chương 63: Đá Cầu	269
64. Quyển 2 - Chương 64: Tiểu Muội	272
65. Quyển 2 - Chương 65: Thiếu Nữ Và Tự Điển	277
66. Quyển 2 - Chương 66: Trọng Bảo	281
67. Quyển 2 - Chương 67: Thương Cảm Tắm Lòng Cha Mẹ	285
68. Quyển 2 - Chương 68: Tắm Gương	290
69. Quyển 2 - Chương 69: Bát Nương	294
70. Quyển 2 - Chương 70: Nam Nhi Không Nên Làm Cái Túi Dự Phòng	299
71. Quyển 2 - Chương 71: Xông Vào Nhà Dân	303
72. Quyển 2 - Chương 72: Phải Phân Rõ Địch Ta	308
73. Quyển 2 - Chương 73: Vạn Lân Đứng Đắc Tội Với Người Đọc Sách	312
74. Quyển 2 - Chương 74: Giang Khanh Kiều Ngạo	316
75. Quyển 2 - Chương 75: Xử Án	320
76. Quyển 2 - Chương 76: Trong Sạch	324
77. Quyển 2 - Chương 77: Nắm Thóp	329
78. Quyển 2 - Chương 78: Rời Tứ Xuyên	334
79. Quyển 2 - Chương 79: Lầu Nhạc Dương	338
80. Quyển 3 - Chương 80: Loạn Lĩnh Nam	342
81. Quyển 3 - Chương 81: Cuộc Gặp Gỡ Định Mệnh	347
82. Quyển 3 - Chương 82: Kinh Biển	350
83. Quyển 3 - Chương 83: Đại Ân	356
84. Quyển 3 - Chương 84: Thăm Tù	361
85. Quyển 3 - Chương 85: Chuyện Bê Bối	366
86. Quyển 3 - Chương 86: Dư Văn Soái	369
87. Quyển 3 - Chương 87: Đại Cục	373
88. Quyển 3 - Chương 88: Theo Gió Lên Vào Đêm	377
89. Quyển 3 - Chương 89: Nguyệt Thần Hiến Linh	381
90. Quyển 3 - Chương 90: Triệu Tông Tích	386
91. Quyển 3 - Chương 91: Lương Tâm Đại Tổng	391
92. Quyển 3 - Chương 92: Đường	396
93. Quyển 3 - Chương 93: Âu Dương Tu Thiên Thánh	400
94. Quyển 3 - Chương 94: Đổi Tướng	408
95. Quyển 3 - Chương 95: Địch Hán Thần	412

96. Quyển 3 - Chương 96: Kiều Mẫu	416
97. Quyển 3 - Chương 97: Đế Tâm	420
98. Quyển 3 - Chương 98: Người Dám Giết Ta?	425
99. Quyển 3 - Chương 99: Ta Dám!	429
100. Quyển 3 - Chương 100: Côn Luân Quan	433
101. Quyển 3 - Chương 101: Quyết Chiến	438
102. Quyển 3 - Chương 102: Dương Gia Tướng	441
103. Quyển 3 - Chương 103: Đại Thắng Tây Nam Không Chiến Sự	445
104. Quyển 3 - Chương 104: Thưởng Phạt Phân Minh	453
105. Quyển 4 - Chương 105: Ngày Ba Tháng Ba Lại Đến	457
106. Quyển 4 - Chương 106: Sinh Nhật	461
107. Quyển 4 - Chương 107: Lễ Vật	466
108. Quyển 4 - Chương 108: Trở Về	469
109. Quyển 4 - Chương 109: Di Dân	474
110. Quyển 4 - Chương 110: Biện Lương	478
111. Quyển 4 - Chương 111: Mẹ Kế	481
112. Quyển 4 - Chương 112: Tâm Sự Của Tiểu Lương Ca	486
113. Quyển 4 - Chương 113: Người Nhất Tứ Nhạc Nghiệp	490
114. Quyển 4 - Chương 114: Vụ Buôn Bán Lớn	494
115. Quyển 4 - Chương 115: Thế Gia Nghìn Năm	498
116. Quyển 4 - Chương 116 : Nỗi Khổ Của Hoàng Đế	503
117. Quyển 4 - Chương 117: Nỗi Đau Của Đế Quốc	507
118. Quyển 4 - Chương 118: Tiểu Vương Gia Phát Điền	511
119. Quyển 4 - Chương 119: Hiền Vương	514
120. Quyển 4 - Chương 120: Nhầm Vào Động Quỷ	520
121. Quyển 4 - Chương 121: Mông Lung	524
122. Quyển 4 - Chương 122: Đông Anh Em Tốt Thật	529
123. Quyển 4 - Chương 123: Thái Học Thể Thịnh Hành	534
124. Quyển 4 - Chương 124: Dịch Nguyên Soái Càng Oai Hơn	537
125. Quyển 4 - Chương 125: Tuyệt Không Từ Bỏ!	541
126. Quyển 4 - Chương 126: Không Lời Gì Để Nói	546
127. Quyển 4 - Chương 127: Cuộc Sống Bình Thường	550
128. Quyển 4 - Chương 128: Tam Lang Đáng Thương	555
129. Quyển 4 - Chương 129: Danh Nhân	558
130. Quyển 4 - Chương 130: Giảng Đền Lên Lầu Đài	562
131. Quyển 4 - Chương 131: Vui Tiệc Thâu Đêm	566
132. Quyển 4 - Chương 132: Âm Thanh Của Thiên Nhiên	569
133. Quyển 4 - Chương 133: Chữa Tốt Thành Xấu	573
134. Quyển 4 - Chương 134: Hợp Mưu	577
135. Quyển 4 - Chương 135: Kính Thiên Lý	582
136. Quyển 4 - Chương 136: Tự Bạch Của Một Phần Tử Hắc Bang	587
137. Quyển 4 - Chương 137: Trời Bắt Đầu Mưa	590
138. Quyển 4 - Chương 138: Mưa Liên Tục	595
139. Quyển 4 - Chương 139: Ta Là Dượng Của Người Đây	599
140. Quyển 4 - Chương 140: Lại Không Kim Nối	603
141. Quyển 4 - Chương 141: Thiên Âm Thủy Tạ	608
142. Quyển 4 - Chương 142: Cái Tát	613
143. Quyển 4 - Chương 143: Gặp Mặt Lão Bao	617
144. Quyển 4 - Chương 144: Nước Ngập Quân Đội Xuất Chinh	622
145. Quyển 4 - Chương 145: Giết Chóc	626
146. Quyển 4 - Chương 146: Cứu Viện	631
147. Quyển 4 - Chương 147: Hang Ổ	635
148. Quyển 4 - Chương 148: Muốn Thay Lòng Với Cổ Nhân	640
149. Quyển 4 - Chương 149: Lại Mượn Cớ Cổ Nhân Thay Lòng	644

150.	Quyển 4 - Chương 150:	Phẫu Thuật	648
151.	Quyển 4 - Chương 151:	Kết Quả Cuộc Chiến	654
152.	Quyển 4 - Chương 152:	Sự Lang Mạnh Nhất Lịch Sử	658
153.	Quyển 4 - Chương 153:	Ý Nghĩ Của Tể Tướng	662
154.	Quyển 4 - Chương 154:	Dã Tâm Của Vương Gia	665
155.	Quyển 4 - Chương 155:	Hai Cha Con Sinh Ra Làm Cái Túi Dự Phòng	669
156.	Quyển 4 - Chương 156:	Phích Nước Nóng	673
157.	Quyển 4 - Chương 157:	Đạo Của Liễu Lão Thái Gia	678
158.	Quyển 4 - Chương 158:	Kiểm Cửa Tam Thiếu Gia	683
159.	Quyển 4 - Chương 159:	Nước Ngập Khai Phong	687
160.	Quyển 4 - Chương 160:	Tình Thế Nguy Cấp Của Dịch Thanh	690
161.	Quyển 4 - Chương 161:	Lý Tưởng	694
162.	Quyển 4 - Chương 162:	Đối Sách	698
163.	Quyển 4 - Chương 163:	Hành Vi Đặc Biệt	702
164.	Quyển 4 - Chương 164:	Phẩm Trà	706
165.	Quyển 4 - Chương 165:	Luận Khúc	710
166.	Quyển 4 - Chương 166:	Khúc Đạo Đầu Trong Cuộc Chiến Bảo Vệ Dịch Thanh	714
167.	Quyển 4 - Chương 167:	Phong Phạm Danh Thần Trong Cuộc Chiến Bảo Vệ Dịch Thanh	718
168.	Quyển 4 - Chương 168:	Dĩ Kỳ Nhân Chi Đạo	722
169.	Quyển 4 - Chương 169:	Hoán Trị Kỳ Nhân Chi Thân	728
170.	Quyển 4 - Chương 170:	Đại Hốt Du(*) Trong Cuộc Chiến Bảo Vệ Dịch Thanh	731
171.	Quyển 4 - Chương 171:	Con Bướm Trong Trận Chiến Bảo Vệ Dịch Thanh	736
172.	Quyển 4 - Chương 172:	Mãn Giang Hồng	741
173.	Quyển 4 - Chương 173:	Chạm Tới Cửa	746
174.	Quyển 4 - Chương 174:	Bình Minh Của Mùa Xuân	750
175.	Quyển 4 - Chương 175:	Buổi Triều Sớm	754
176.	Quyển 4 - Chương 176:	Bãi Tướng	758
177.	Quyển 4 - Chương 177:	Bia Thần Công Thánh Đức	762
178.	Quyển 4 - Chương 178:	Thi Hương	764
179.	Quyển 4 - Chương 179:	Thi Tỏa Thính	769
180.	Quyển 4 - Chương 180:	Vua Của Ứng Thí	772
181.	Quyển 4 - Chương 181:	Thế Thái Học Chết Tiệt	775
182.	Quyển 4 - Chương 182:	Bảo Tàng Của Đại Long Đầu	779
183.	Quyển 4 - Chương 183:	Bao Nhiêu Tiền?	783
184.	Quyển 4 - Chương 184:	Đấu Trí	788
185.	Quyển 4 - Chương 185:	Đầu Tư	794
186.	Quyển 4 - Chương 186:	Dự Lễ	799
187.	Quyển 5 - Chương 187:	Giàu Ngang Một Nước	802
188.	Quyển 5 - Chương 188:	Messiah	806
189.	Quyển 5 - Chương 189:	Gặp Chuyện	810
190.	Quyển 5 - Chương 190:	Trạng Nguyên Lâu	814
191.	Quyển 5 - Chương 191:	Đấu Giải Nguyên	819
192.	Quyển 5 - Chương 192:	Toàn Cơ Đồ	823
193.	Quyển 5 - Chương 193:	Chấn Động	828
194.	Quyển 5 - Chương 194:	Lời Mời	831
195.	Quyển 5 - Chương 195:	Tình Thế Nguy Hiểm	836
196.	Quyển 5 - Chương 196:	Tiểu Quận Chúa	840
197.	Quyển 5 - Chương 197:	Chế Định Kế Sách Như Thế Nào?	844
198.	Quyển 5 - Chương 198:	Tất Cả Bắt Đầu Từ Nơi Đây	849
199.	Quyển 5 - Chương 199:	Xin Giống	854
200.	Quyển 5 - Chương 200:	Kí Hiệp Ước	857
201.	Quyển 5 - Chương 201:	Lam Đồ	860
202.	Quyển 5 - Chương 202:	Khách Từ Cổ Hương	864
203.	Quyển 5 - Chương 203:	Diễn Trong Diễn Ngoài	870

204.	Quyển 5 - Chương 204:	Hôn Lễ Của Tiểu Lượng Ca	874
205.	Quyển 5 - Chương 205:	Gừng Càng Già Càng Cay	878
206.	Quyển 5 - Chương 206:	Mối Tình Đầu Của Hoàng Đế	885
207.	Quyển 5 - Chương 207:	Đồng Cảm	888
208.	Quyển 5 - Chương 208:	Mọi Việc Đều Có Ngoại Lệ	891
209.	Quyển 5 - Chương 209:	Điều Kiện	895
210.	Quyển 5 - Chương 210:	Quần Là Áo Lướt	898
211.	Quyển 5 - Chương 211:	Lão Bao	905
212.	Quyển 5 - Chương 212:	Vào Cửa	909
213.	Quyển 5 - Chương 213:	Một Đêm Dài	914
214.	Quyển 5 - Chương 214:	Thuyết Khách	918
215.	Quyển 5 - Chương 215-216:	Bầu Trời Sao	922
216.	Quyển 5 - Chương 217:	Tráng Sĩ Tự Chặt Tay	933
217.	Quyển 5 - Chương 218:	Tâm Tư Của Đế Vương	937
218.	Quyển 5 - Chương 219:	Ấm Chiến	940
219.	Quyển 5 - Chương 220:	Mùi Thuốc Súng	943
220.	Quyển 5 - Chương 221:	Đoạn Đường Hoàng Kim	949
221.	Quyển 5 - Chương 222:	Thanh Thiên	952
222.	Quyển 5 - Chương 223:	Con Đường Phát Tài	955
223.	Quyển 5 - Chương 224:	Xây Dựng Vi Phạm Luật Lệ	958
224.	Quyển 5 - Chương 225:	Buôn Bán Lớn	965
225.	Quyển 5 - Chương 226:	Món Tiền Khổng Lồ	968
226.	Quyển 5 - Chương 227:	Bí Mật Kinh Doanh	972
227.	Quyển 5 - Chương 228:	Tiền Hào Biện Kinh	979
228.	Quyển 5 - Chương 229:	Khai Trương	983
229.	Quyển 5 - Chương 230:	Dùng Tiền Đè Chết Người	986
230.	Quyển 5 - Chương 231-232:	Đại Hội Mãi Phác	990
231.	Quyển 5 - Chương 233-234:	Khởi Mị Nhi	996
232.	Quyển 5 - Chương 235:	Nghiep Vụ Quản Lý	1003
233.	Quyển 5 - Chương 236-237:	Răng Vàng	1006
234.	Quyển 5 - Chương 238-239:	Tất Cả Mới Chỉ Là Bắt Đầu	1015
235.	Quyển 5 - Chương 240-241:	Lễ Vật	1025
236.	Quyển 5 - Chương 242-245:	Ừn Ừn Đi Rút Tiền	1033
237.	Quyển 5 - Chương 246-247:	Tuyên Chiến	1045
238.	Quyển 5 - Chương 248-249:	Quần Hiền Tề Tựu	1054
239.	Quyển 5 - Chương 250-251:	Vương An Thạch	1064
240.	Quyển 5 - Chương 252-253:	Kế Hoạch	1070
241.	Quyển 5 - Chương 254-255:	Kỳ Thi Mùa Xuân	1076
242.	Quyển 5 - Chương 256-257:	Nghịch Thiên Tặc	1087
243.	Quyển 5 - Chương 258-259:	Sấm Rền Gió Cuốn	1094
244.	Quyển 5 - Chương 260-262:	Bút Long Ngõng	1101
245.	Quyển 5 - Chương 263-265:	Gậy Ông	1115
246.	Quyển 5 - Chương 266-268:	Cướp Tân Lang	1127
247.	Quyển 5 - Chương 269-272:	Đêm Không Ngủ	1142
248.	Quyển 5 - Chương 273-275:	Đáp Lại	1157
249.	Quyển 5 - Chương 276-277:	Truyền Lư	1175
250.	Quyển 6 - Chương 278:	Đạo Chơi Trên Hồ Kim Minh!	1192
251.	Quyển 6 - Chương 279:	Hỏi Chàng Lân Này Sẽ Đi Bao Lâu	1210
252.	Quyển 6 - Chương 280:	Cây Muốn Lặng Mà Gió Chăng Ngừng	1224
253.	Quyển 6 - Chương 281:	Đại Lý Quốc	1236
254.	Quyển 6 - Chương 282:	Đoàn Thị	1248
255.	Quyển 6 - Chương 283:	Khôn Long	1261
256.	Quyển 6 - Chương 284:	Ấm Sát	1274
257.	Quyển 6 - Chương 285:	Hiển Đất	1288

258.	Quyển 6 - Chương 286:	Nơi Trời Ban	1303
259.	Quyển 6 - Chương 287:	Giải Quyết Vấn Đề Thiếu Tiền	1317
260.	Quyển 6 - Chương 288:	Lão Cao Đảnh Chịu	1328
261.	Quyển 6 - Chương 289:	Tiểu Trần Vô Sĩ	1339
262.	Quyển 6 - Chương 290:	Tây Tuyền Không Có Chiến Sự	1350
263.	Quyển 6 - Chương 291:	Thành Kỳ Tích	1364
264.	Quyển 6 - Chương 292:	Nhận Đầu Hàng	1376
265.	Quyển 6 - Chương 293:	Khởi Điểm Vĩ Đại	1386
266.	Quyển 6 - Chương 294:	Cuộc Chiến Nơi Bến Cảng	1397
267.	Quyển 6 - Chương 295:	Kẻ Lừa Đảo Quốc Tế	1409
268.	Quyển 6 - Chương 296:	Tài Phú Quý Giá Nhất	1419
269.	Quyển 6 - Chương 297:	Điền Đồng	1433
270.	Quyển 6 - Chương 298:	Chân Tướng Rõ Ràng	1442
271.	Quyển 6 - Chương 299:	Trung Tâm Mới Của Đại Lý	1456
272.	Quyển 6 - Chương 300:	Vùng Đất Hoàng Kim	1467
273.	Quyển 6 - Chương 301:	Thần Tượng Của Dân Chúng	1480
274.	Quyển 6 - Chương 302:	Đảo Trạng Nguyên	1488
275.	Quyển 6 - Chương 303:	Mùa Xuân Lạnh Ở Biện Kinh	1499
276.	Quyển 6 - Chương 304:	Phò Trương Thanh Thế	1509
277.	Quyển 6 - Chương 305:	Đàm Phán	1523
278.	Quyển 6 - Chương 306:	Sứ Liêu	1533
279.	Quyển 6 - Chương 307:	Yến Vân	1548
280.	Quyển 7 - Chương 308:	Trạng Nguyên Gặp Trạng Nguyên	1563
281.	Quyển 7 - Chương 309:	Liêu Chủ	1585
282.	Quyển 7 - Chương 310:	Kim Phong Ngọc Lộ	1597
283.	Quyển 7 - Chương 311:	Tìm Người Nơi Đâu	1609
284.	Quyển 7 - Chương 312:	Sự Quyết Đoán Của Hoàng Đế	1612
285.	Quyển 7 - Chương 313:	Một Trận Cầu Quyết Định Càn Khôn	1612
286.	Quyển 7 - Chương 314:	Tạm Biệt, Da Luật Hồng Cơ	1622
287.	Quyển 7 - Chương 315:	Về Kinh	1632
288.	Quyển 7 - Chương 316:	Trùng Phùng	1642
289.	Quyển 7 - Chương 317:	Việc Giải Trừ Quân Bị Gặp Khó Khăn	1647
290.	Quyển 7 - Chương 318:	Quỷ Dị	1658
291.	Quyển 7 - Chương 319:	Ai Làm Chủ Thăng Trầm	1668
292.	Quyển 7 - Chương 320:	Tô Gia Vào Kinh	1678
293.	Quyển 7 - Chương 321:	Điểm Bình	1689
294.	Quyển 7 - Chương 322:	Cấm Quân Đại Tổng	1701
295.	Quyển 7 - Chương 323:	Bình Địa Nổi Mưa Giông	1716
296.	Quyển 7 - Chương 324:	Chân Tướng Rõ Ràng	1728
297.	Quyển 7 - Chương 325:	Gièm Pha	1739
298.	Quyển 7 - Chương 326:	Bi Thương Vô Cùng	1749
299.	Quyển 7 - Chương 327:	Tâm Chết	1760
300.	Quyển 7 - Chương 328:	Đêm Thất Tịch	1772
301.	Quyển 7 - Chương 329:	Vô Học Hoàng Gia	1776
302.	Quyển 7 - Chương 330:	Long Xương Kỳ	1790
303.	Quyển 7 - Chương 331:	Vô Học Và Vô Cử	1804
304.	Quyển 7 - Chương 332:	Kinh Diên	1819
305.	Quyển 7 - Chương 333:	Đại Sư	1831
306.	Quyển 7 - Chương 334:	Nghi Nam Hoa Đúng Dịp	1840
307.	Quyển 7 - Chương 335:	Hoa Thơm Đêm Rằm	1855
308.	Quyển 7 - Chương 336:	Bận Bịu Vì Thiện Chính	1871
309.	Quyển 7 - Chương 337:	Mất Vuốt Chỉ Còn Đường Lui	1885
310.	Quyển 7 - Chương 338:	Bắn Người Phải Bắn Ngựa Trước	1899
311.	Quyển 7 - Chương 339:	Thu Đèn Xuân Đi Sớm	1912

312. Quyển 7 - Chương 340: Nỗi Đau Của Mỹ Nhân Tuổi Xế Chiều	1925
313. Quyển 7 - Chương 341: Vật Tượng Tiêm Vô Ẩn	1939
314. Quyển 7 - Chương 342: Cầm Tinh Chính Tự Mê	1951
315. Quyển 7 - Chương 343: Vắn Cừ Ná Đắc Thanh Như Hứa	1964
316. Quyển 7 - Chương 344: Vi Hữu Nguyên Đầu Hoạt Thủy Lai	1974
317. Quyển 7 - Chương 345: Bạo Trúc Thanh Trung Nhất Tuế Trừ	1983
318. Quyển 7 - Chương 346: Cung Cấm Mở Vì Ai	1986
319. Quyển 7 - Chương 347: Thái Độ	1986
320. Quyển 7 - Chương 348: Xuân	2001
321. Quyển 7 - Chương 349: Hạ	2011
322. Quyển 7 - Chương 350: Thu	2011
323. Quyển 7 - Chương 351: Đông	2023
324. Quyển 7 - Chương 352: Cầu Thân	2034
325. Quyển 7 - Chương 353: Đơn Dao Vào Doanh Dịch	2047
326. Quyển 7 - Chương 354: Xuân Phong Đắc Ý	2047
327. Quyển 7 - Chương 355: Quốc Sắc Thiên Hương	2047
328. Quyển 7 - Chương 356: Thi Chế Khoa	2063
329. Quyển 7 - Chương 357: Điềm Lành	2076
330. Quyển 7 - Chương 358: Nhật Thực - Võ Đê	2102
331. Quyển 7 - Chương 359: Thuyết Khách	2131
332. Quyển 7 - Chương 360: Chuyện Xấu	2140
333. Quyển 7 - Chương 361: Chọn Người	2153
334. Quyển 7 - Chương 362: Quan Ti	2164
335. Quyển 7 - Chương 362-2: Người Có Trương Lương Kế, Ta Có Thang Trèo Tường (1)	2180
336. Quyển 7 - Chương 362-3: Người Có Trương Lương Kế, Ta Có Thang Trèo Tường (2)	2184
337. Quyển 7 - Chương 362-4: Người Có Trương Lương Kế, Ta Có Thang Trèo Tường (3)	2189
338. Quyển 7 - Chương 363-1: Khải Hoàn (1)	2192
339. Quyển 7 - Chương 363-2: Khải Hoàn (2)	2196
340. Quyển 7 - Chương 363-3: Khải Hoàn (3)	2199
341. Quyển 7 - Chương 363-4: Khải Hoàn (4)	2203
342. Quyển 7 - Chương 364-1: Phong Thủy Luân Chuyển (1)	2206
343. Quyển 7 - Chương 364-2: Phong Thủy Luân Chuyển (2)	2210
344. Quyển 7 - Chương 364-3: Phong Thủy Luân Chuyển (3)	2214
345. Quyển 7 - Chương 364-4: Phong Thủy Luân Chuyển (4)	2217
346. Quyển 7 - Chương 365-1: Tề Vương Điện Hạ (1)	2221
347. Quyển 7 - Chương 365-2: Tề Vương Điện Hạ (2)	2225
348. Quyển 7 - Chương 365-3: Tề Vương Điện Hạ (3)	2228
349. Quyển 7 - Chương 365-4: Tề Vương Điện Hạ (4)	2231
350. Quyển 7 - Chương 366-1: Phủ Doãn Khó Làm (1)	2234
351. Quyển 7 - Chương 366-2: Phủ Doãn Khó Làm (2)	2238
352. Quyển 7 - Chương 366-3: Phủ Doãn Khó Làm (3)	2242
353. Quyển 7 - Chương 367-1: Trống Rách (1)	2247
354. Quyển 7 - Chương 367-2: Trống Rách (2)	2250
355. Quyển 7 - Chương 367-3: Trống Rách (3)	2254
356. Quyển 7 - Chương 367-4: Trống Rách (4)	2257
357. Quyển 7 - Chương 368-1: Hỏa Hoạn (1)	2261
358. Quyển 7 - Chương 368-2: Hỏa Hoạn (2)	2266
359. Quyển 7 - Chương 368-3: Hỏa Hoạn (3)	2270
360. Quyển 7 - Chương 369-1: Nghịch Chuyển (1)	2274
361. Quyển 7 - Chương 369-2: Nghịch Chuyển (2)	2278
362. Quyển 7 - Chương 369-3: Nghịch Chuyển (3)	2282
363. Quyển 7 - Chương 369-4: Nghịch Chuyển (4)	2286
364. Quyển 7 - Chương 370-1: Mai Phục (1)	2290
365. Quyển 7 - Chương 370-2: Mai Phục (2)	2293

366. Quyển 7 - Chương 370-3: Mai Phục (3)	2298
367. Quyển 7 - Chương 371-1: Chó Cùng Rút Giậu (1)	2301
368. Quyển 7 - Chương 371-2: Chó Cùng Rút Giậu (2)	2304
369. Quyển 7 - Chương 371-3: Chó Cùng Rút Giậu (3)	2304
370. Quyển 7 - Chương 371-4: Chó Cùng Rút Giậu (4)	2304
371. Quyển 7 - Chương 372-1: Làm Như Cổ Nhân Đến (1)	2308
372. Quyển 7 - Chương 372-2: Làm Như Cổ Nhân Đến (2)	2311
373. Quyển 7 - Chương 372-3: Làm Như Cổ Nhân Đến (3)	2315
374. Quyển 7 - Chương 372-4: Làm Như Cổ Nhân Đến (4)	2318
375. Quyển 7 - Chương 373-1: Cải Trang Vi Hành (1)	2322
376. Quyển 7 - Chương 373-2: Cải Trang Vi Hành (2)	2322
377. Quyển 7 - Chương 373-3: Cải Trang Vi Hành (3)	2322
378. Quyển 7 - Chương 373-4: Cải Trang Vi Hành (4)	2325
379. Quyển 7 - Chương 374-1: Tay Cờ (1)	2329
380. Quyển 7 - Chương 374-2: Tay Cờ (2)	2333
381. Quyển 7 - Chương 374-3: Tay Cờ (3)	2337
382. Quyển 7 - Chương 375-1: Gây Náo Loạn (1)	2342
383. Quyển 7 - Chương 375-2: Gây Náo Loạn (2)	2345
384. Quyển 7 - Chương 375-3: Gây Náo Loạn (3)	2349
385. Quyển 7 - Chương 375-4: Gây Náo Loạn (4)	2354
386. Quyển 7 - Chương 376-1: Bộc Phát (1)	2358
387. Quyển 7 - Chương 376-2: Bộc Phát (2)	2362
388. Quyển 7 - Chương 376-3: Bộc Phát (3)	2366
389. Quyển 7 - Chương 377-1: Như Kẻ Mất Hồn (1)	2369
390. Quyển 7 - Chương 377-2: Như Kẻ Mất Hồn (2)	2372
391. Quyển 7 - Chương 377-3: Như Kẻ Mất Hồn (3)	2376
392. Quyển 7 - Chương 377-4: Như Kẻ Mất Hồn (4)	2378
393. Quyển 7 - Chương 378-1: Tân Thiên (1)	2382
394. Quyển 7 - Chương 378-2: Tân Thiên (2)	2382
395. Quyển 7 - Chương 378-3: Tân Thiên (3)	2382
396. Quyển 7 - Chương 378-4: Tân Thiên (4)	2382
397. Quyển 7 - Chương 379-1: Bạch Hổ Đường (1)	2382
398. Quyển 7 - Chương 379-2: Bạch Hổ Đường (2)	2382
399. Quyển 7 - Chương 379-3: Bạch Hổ Đường (3)	2382
400. Quyển 7 - Chương 379-4: Bạch Hổ Đường (4)	2382
401. Quyển 7 - Chương 380-1: Trên Đỉnh Tử Cầm Thành, Không Thấy Diệp Cô Thành (1)	2382
402. Quyển 7 - Chương 380-2: Trên Đỉnh Tử Cầm Thành, Không Thấy Diệp Cô Thành (2)	2382
403. Quyển 7 - Chương 380-3: Trên Đỉnh Tử Cầm Thành, Không Thấy Diệp Cô Thành (3)	2382
404. Quyển 7 - Chương 381-1: Người Nhân Nghĩa Trong Thiên Hạ (1)	2382
405. Quyển 7 - Chương 381-2: Người Nhân Nghĩa Trong Thiên Hạ (2)	2382
406. Quyển 7 - Chương 381-3: Người Nhân Nghĩa Trong Thiên Hạ (3)	2382
407. Quyển 7 - Chương 382: Phần Kết !	2382

Nhất Phẩm Giang Sơn



Giới thiệu

Nguồn: MeTruyen, Bàn Long HộiMùa xuân năm Khánh Lịch thứ năm, cải cách chính sách mới của P

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/nhat-pham-giang-son>

1. Quyển 1 - Chương 1: Tam Lang, Ngũ Lang Và Lục Lang

Mùa xuân năm Khánh Lịch thứ năm, cải cách chính sách mới của Phạm Văn Chính (Phạm Trọng Yên) thất bại. Phú Bật nổi gót bị tước quyền lực. Đàng Tử Kinh trùng tu lại lầu Nhạc Dương, Âu Dương Tu chìm trong men rượu, Hàn Tương công lại vẫn hoàn mỹ vô khuyết. Văn Ngạn Bắc hoàn toàn thành tinh. Địch Thanh trở thành thần tượng của cả Đại Tống. Áo tướng công và Tư Mã Ngưu vừa mới tham gia công tác. Bao Thanh Thiên còn chưa có tư cách ngồi ở phủ Khai Phong, Hoàng đế Nhân Tông nỗ lực chọn lựa nhân tài...

Đây là một thời đại, mà tất cả các tên tuổi kiệt xuất nhất của cả Đại Tống, thậm chí cả dân tộc Trung Quốc, đều tập trung và cùng hóa trang lên sân khấu. Đây là thời đại hoa lệ rực rỡ nhất với bầu không khí khiến người ta phải say mê.

Nhưng thời đại tuyệt vời này sắp bị hủy diệt dưới gót sắt của phản đồ, dị tộc... Đây rốt cuộc là vì sao, Đại Tống có thể may mắn thoát khỏi?

Một con bướm, xuyên qua thời gian nghìn năm, đi tới thời đại đầy màu sắc này. Nó sẽ đưa bạn đi dạo khắp phố phường phồn hoa, nó sẽ khiến bạn đắm chìm vào một thế giới đầy thi ca. Nó sẽ mang bạn đi tìm mọi đáp án.

Chỉ có điều không biết đôi cánh nhỏ nhỏ của nó, có thể mang đến cho thế giới này bao nhiêu đổi thay...

Mời các bạn hãy cùng theo dõi nhé!

2. Quyển 1 - Chương 2: Huynh Đệ

Hắn là người chưa từng biết đến việc kéo bùn bưng nước, nhưng hắn đã quyết định mình trở thành Trần Tam Lang rồi, càng không thể nhắm mắt giả vờ chết. Vừa định mở mồm nói, thì nghe thấy tiếng ‘ọc ọc’ vang lên, hóa ra từ sáng sớm đến bây giờ chưa có hạt cơm nào vào bụng, nên bụng mới đánh trống như vậy.

- Tối như vậy à.

Hắn không chịu được vì hắn đang sốt, nhìn trái nhìn phải chỉ là một mảng tối om, chỉ nhìn thấy lơ mơ hai bóng dáng nhỏ nhỏ:

- Tại sao không bật đèn?

- Tam ca chắc không nhớ?

Hai bóng dáng ngậy ra một lúc, đứa lớn hơn một chút là Ngũ Lang nói:

- Ca ca đã đi đòi rồi mà, đại nương nương không cho, rồi còn chửi mắng thậm tệ.
- Con mẹ nó.

Hắn, cũng chính là Trần Tam Lang không kìm nổi cơn giận giữ nói:

- Đây là ngược đãi vị thành niên à!
- Thế nào là vị thành niên?
- Chính là như các người đó.

Trần Tam Lang tức giận nói.

- Thế còn ca ca.
- Những đứa bé đáng thương này, đúng là không nên nói cho chúng biết...

Trần Tam Lang đối với cái thế giới này, cũng có cảm giác sợ hãi, hắn vẫn chưa chuẩn bị tinh thần làm quen với cuộc sống này, hắn quyết định đêm nay đành phải mò mẫm trong đêm tối, dù sao cũng không đến mức lấy đầu thông vào lỗ mũi đâu?

- Có cái gì ăn không?
- Có, có.

Trẻ con rất nhạy cảm, khi thấy hắn đã khỏe lại bình thường, hai đứa nhỏ cũng cảm thấy nhẹ lòng hơn, ngay lập tức tiểu Lục Lang lại với cái thói quen cũ bò lên. Trần Tam Lang lần này không đẩy nó ra, để nó tựa vào trên đầu gối.

Ngũ Lang đưa cho hắn một vật khối hình cái dùi.

Trần Tam Lang nhận lấy và sờ sờ, hắn là một miếng bánh bột, một nụ cười chế diễu trên môi “Cái này nhất định là không thể thông vào lỗ mũi được rồi”. Liều mình cắn một miếng, cũng không biết đó là vỏ của ngũ cốc hay là cám lúa mì sơ chế, dù sao trong miệng trong cổ họng có cảm giác như có một vật lạ thô ráp.

- Cái này có thể ăn không?
- Có thể ăn...

Ngũ Lang nói:

- Buổi chiều chính là ăn cái này.
- Mẹ nó...

Trần Tam Lang bực mình chửi một tiếng, nhưng thực sự hắn rất đói, cũng chỉ có thể ăn khô như vậy, phùng mồm trợn mắt cũng không thể nào nuốt xuống được, khản lên một tiếng:

- Nước...

Lục Lang run lấy bầy bưng cho hắn một bát nước lớn đặt xuống trước mặt.

Trần Tam Lang uống hai ngụm lớn để có thể nghiền nát thức ăn trong miệng. Lúc này hắn mới phát hiện ra rằng thứ nước đó trong suốt và ngọt lành, làm cho sự buồn bực được an ủi phần nào.

Với số nước đầy hắn đã ăn hết một cái bánh, Trần Tam Lang còn cảm thấy đói, theo bản năng hắn hỏi:

- Có còn không?
- Có.

Ngũ Lang lấy từ trong lồng ngực một miếng.

- Cảm ơn...

Trần Tam Lang lại ăn tiếp, ai ngờ vẫn không thỏa mãn cơn đói của hắn, mà ngược lại cảm giác như thủy triều ồ ạt ập tới, và giống như bị bỏ đói hàng chục ngày:

- Có...còn không?

- Có.

Tiểu Lục Lang trả lời và đưa vào tay Tam ca cái bánh.

Trần Tam Lang cầm lấy và cắn lấy một miếng, lúc này mới cảm thấy tỉnh táo lại. Hắn đã ăn đồ ăn của hai đứa, khuôn mặt còn đang sốt liền nói:

- Còn cái gì ăn không, ý ta là, các đệ đã ăn chưa?

Hắn đọc rõ từng chữ một cách mơ hồ, hai đứa nhỏ nghe cũng thấy mệt, sau một lúc mới hiểu, Ngũ Lang lắc đầu nói:

- Không còn, chỉ có ba cái thôi, đây là Lỗ đại thúc ăn trộm đem đến cho.

- Còn, đệ vẫn còn!

Tiểu Lục Lang nâng như nâng vật báu vậy đem đến trước mặt Tam Lang. Trần Tam Lang sờ thử xem, giống như đậu tằm, có vẻ không vui nói:

- Đệ lấy ở đâu ra thế này?

- Tam ca hái cho đệ mà...

Tiểu Lục Lang thỏ thẻ nói:

- Huynh quên rồi à?

Trần Tam Lang cho vào mồm rùi thử, hãy còn sống, rồi ngay lập tức nhổ ra và nói:

- Cái này nấu chín rồi mới có thể ăn, không thì sẽ có độc!

- Vẫn ăn đều mà...

Tiểu Lục Lang đang cầm một quả, bắt đầu đưa vào mồm. Trần Tam Lang định ngăn nhưng không ngăn được, ngay lập tức lấy hết những gì ở tay của nó, và quát:

- Nhổ ra, không được ăn!

Tiểu Lục Lang ngoan ngoãn nhổ đi, nhưng hiển nhiên là rất sợ, trong mắt rơm rớm nước mắt.

- Lục Lang ngoan nao...

Trần Tam Lang ngửi lòng, ôm chặt lấy nó:

- Hôm khác huynh nấu chín cho đệ ăn nhé.

Lục Lang nghe vậy gật gật đầu, một lúc sau nó nói nhỏ:

- Nhưng mà đói ạ...

Trần Tam Lang cầm cái bánh đưa vào mồm nó, Lục Lang mím mồm vào không ăn, nói nhỏ:

- Tam ca đang bệnh, ăn nhiều mới khỏi được...

Ngũ Lang cũng gật đầu, tỏ ra đồng ý.

Trần Tam Lang cay cay sống mũi, cảm thấy khóe mắt ươn ướt, không ngừng ngẫm trách bản thân mình, gượng cười nói:

- Tam ca đâu có phải thùng cơm, ăn no rồi, không ăn được nữa...

Câu nói động viên làm Lục Lang ăn nốt nửa cái bánh.

Lục Lang còn chưa đến 4 tuổi, một phen sợ hãi ngày hôm nay làm cho tình thần rất mệt mỏi rồi, ăn xong nằm trong lòng hắc ngữ thiếp đi. Trần Tam Lang nhẹ nhàng để nó nằm bên cạnh mình, lúc này mới nhớ đến Ngũ Lang, áy náy nói:

- Đệ vẫn chưa ăn phải không?

- Không sao ạ.

Ngũ Lang ngây ngô cười nói:

- Tam ca từng nói, ngủ rồi thì sẽ không còn đói, phương pháp này rất hữu ích.

Liền trèo lên giường đi ngủ.

Trần Tam Lang cơ thể còn yếu, không xuống được giường, với lại Lục Lang đang ôm lấy cánh tay hắn, còn Ngũ Lang nằm đè lên quần áo của hắn, muốn động người một cái cũng không được, chỉ có thể ngoan ngoãn nằm yên.

Nằm trên giường, hắn phát hiện nhìn qua cái lỗ cửa túp lều, không ngờ có thể nhìn thấy những ngôi sao đẹp rực rỡ, không kiềm được hắn mở to mắt ra, phát hiện bầu trời quả là tuyệt đẹp. Hắn nghĩ không ra, con người nhàn tâm ấy sao có thể ngược đãi con nhỏ vị thành niên như vậy, nên bị phan làm tám mảnh.

Hắn nguyên rửa sự nhàn tâm của tiền bối.

Hắn lại nhìn lại tình cảnh của chính mình, là một đứa trẻ như mọi gia đình, chẳng lẽ lại tiếp tục bị ngược đãi sao? Hay là chạy trốn, nhưng còn hai đứa nhỏ tội nghiệp này, hiển nhiên đã coi nó là chỗ dựa duy nhất, làm sao có thể đi được?

‘Đúng là hai đứa ngốc, đến bản thân tao còn không biết dựa vào ai đây này?’ Trần Tam Lang buồn vô cùng, cuối cùng những phiền não cũng chìm vào trong giấc ngủ.

‘Ồ...ó...o!’

Một hồi âm thanh âm vang của con gà, đã phá vỡ sự yên tĩnh của bình minh.

Cả cơ thể của Trần Tam Lang bị hai đệ đệ đè đến tê người, ngủ không được thoải mái, bởi vậy khi vừa nghe tiếng gà gáy thì đã tỉnh giấc. Lúc đó mới phát hiện tiểu Lục Lang nằm ngay trên ngực hắn, và để lại một bãi lớn nước miếng.

Trần Tam Lang lần đầu nhìn kỹ đứa tiểu đệ này, chỉ cần nhìn đôi lông mi dài, ngũ quan cân đối, nhất định là đứa trẻ khôi ngô, chỉ vì không đủ dinh dưỡng nên mới thấy rằng cái đầu quá to, cơ thể thì còi cọc, làm mất đi sự đáng yêu của chúng, điều đó càng làm cho người khác phải xót xa.

Hắn quay ra nhìn Ngũ Lang, đứa trẻ này cũng chỉ có da bọc xương, nhưng cái khung người lớn, vì vậy nhìn có vẻ khỏe mạnh hơn. Mặc dù đang ngủ, Ngũ Lang có đôi lông mày khít nhau, thể hiện sự nghiêm túc...nói dễ nghe hơn là khuôn mặt chính khí. Thật ra mà nói, đó là khuôn mặt chịu nhiều khổ cực cùng sự thù hận.

‘Hai đứa nó là đệ đệ của mình sao?’ Trần Tam Lang có cảm giác ấm áp, đây là thứ mà bản thân hắn là con một, ở kiếp trước không cảm thấy được điều này.

Bên ngoài bắt đầu có tiếng người, hai đệ đệ cũng bị những tiếng động làm cho tỉnh giấc. Tiểu Lục Lang mắt còn lim dim, lẩm bẩm nói;

- Đi tiểu...

Trần Tam Lang cố gắng đứng dậy, nhưng không tìm thấy bô đi tiểu, sau đó Ngũ Lang đưa nó đi giải quyết.

Hai đứa vừa đi, căn lều trở yên tĩnh. Trần Tam Lang mới ý thức được sự khác thường của chính mình...toàn thân giống như bị kim đâm, mới chỉ hoạt động nhẹ mà đã đầm đìa mồ hôi, hắn hãy còn đang sốt. Linh hồn của hắn đến từ thế hệ trước, xuất thân từ gia đình trung y, tuy không học y, nhưng mưa dầm thấm đất, miễn cưỡng có thể coi là tiểu đại phu.

Tối qua đau đầu không phải là triệu chứng sao?

Chỉ là lúc đó tâm trạng không tập trung, mới không nhận ra.

Hắn nằm xuống không động đậy, với cách điều trị của thời đại này, nếu bất cẩn với thân thể mà làm liều, thì chắc sinh mạng nhỏ bé này không còn.

Lúc này tấm che cửa mở ra, hắn nghĩ là bọn Ngũ Lang, ngược đầu lên nhìn, là một bé trai xấp xỉ tuổi mình.

Trong một lúc lặng đi, Trần Tam Lang nhớ ra người anh em con nhà thúc bá mình, cũng chính là con thứ hai nhà đại thúc - Tứ Lang.

So sánh với hai đệ đệ quần áo tả tơi của mình, cách ăn mặc của Trần Tứ Lang khác một trời một vực. Chỉ nhìn thấy y mặc trường bào màu xanh nhạt, bên trên nhìn thấy viền hoa, bên ngoài khoác áo cộc tay màu đen, bên dưới mặc chiếc quần dài xỏ chân, bên dưới nữa là chiếc giày mềm mới tinh.

Tuy rằng không biết về chất liệu, nhưng Trần Tam Lang cũng rất tức tối, muốn lột sạch của y để cho hai đệ đệ mặc.

Đứa con trai này bắt đầu nói, cũng với cái giọng Thục:

- Tam ca, huynh không sao chứ?

Nhìn trên mặt y sự quan tâm không giống giả bộ, Trần Tam Lang tạm thời bỏ đi sự nghi ngại lúc đầu, nói với thái độ không vui vẻ gì:

- Chưa chết được...

- Tối qua nghe nói huynh gặp chuyện, nên đến thăm.

Trần Tứ Lang với điệu bộ quan tâm nói:

- Tam ca, đại phu xem cho huynh chưa?

- Ta có thể mời được đại phu sao?

- Điều là do nương nương đệ không tốt...

Trần Tứ Lang thần sắc ủ ê nói:

- Đệ về xin tỷ Thúy Hoa, bảo tỷ giúp tìm Hồ tiên sinh.

Ở thời đại này, 'tiên sinh' chính là cách gọi bác sĩ bây giờ.

- Không cần phiền thế đâu.

Trần Tam Lang không muốn làm phiền, lắc đầu nói:

- Tứ Lang, đệ có thể giúp ta một việc không?

- Được, chỉ cần đệ giúp được.

Trần Tứ Lang gật đầu lia lịa nói.

- Huynh biết thôn đông có nuôi tằm, đệ giúp ta lấy một ít tằm sa (đông y dùng làm vị thuốc) đến, chính là phân tằm...

Trần Tam Lang nhìn mặt Tứ Lang có vẻ lương thiện, liền nói thêm chủ ý của hắn:

- Tiếp nữa đệ nhờ Thúy Hoa tỷ tỷ lấy một chút trần bì, trong nhà bếp dùng để nấu ăn, chỉ cần nói như vậy là tỷ ấy biết.

...Trần Tứ Lang gật gù đầu nhớ lấy, gật đầu còn chưa nói gì, bên ngoài bắt đầu có tiếng ồn ào, trong tiếng ồn ào đó có tiếng một phụ nữ trung niên:

- Tứ Lang! Trần Tứ Lang, mày chết ở đâu rồi!

- Nương nương đệ gọi đệ rồi, phải đi ngay đây!

Trần Tứ Lang lấy từ trong người ra một túi đồ để bên cạnh giường:

- Đây là đồ đệ lấy từ trong nhà bếp!

Nói xong rồi vội vàng đi.

Bên ngoài lại là tiếng chửi mắng vang lên:

- Nói với người bao nhiêu lần rồi, còn chạy đến cái chuồng lợn này nữa, thì sẽ đánh gãy chân của người!

Tính cách Trần Tam Lang, không chịu thua kém ai bao giờ, cơn thịnh nộ tức thời dâng lên, muốn đi ra tìm con hổ cái già kia tính sổ.

Nhưng đôi chân của hắn giống như chì vậy, làm sao mà đi nhanh được? Lúc đến cửa, đã không nhìn thấy bóng dáng đâu, chỉ nghe thấy trong rừng trúc vài câu nói vọng lại.

- Nương nương, tam ca của con bị bệnh...

- Vẫn còn giám cãi à, xem ta có xé nát miệng người không!

Âm thanh của nổi tức giận càng ngày càng xa, những ngôn ngữ chua ngoa thỉnh thoảng lại vọng tới:

- Tam ca nào...

Thằng nhãi ranh nghèo xơ xác đấy...ám xui xẻo đến tám đời!

Trần Tam Lang mắt như muốn nứt ra, hắn thề rằng, chỉ cần cơ thể nó khỏe lại, sẽ cho con hổ cái già kia biết vì sao hoa lại đỏ đến thế!

3. Quyển 1 - Chương 3: Tự Cứu

Có tức giận thì tức giận, đối với Trần Tam Lang mà nói, hạ sốt mới là việc cấp bách. Bằng không một khi để nóng quá lâu không thuyên giảm, khiến cho bệnh biến chứng, có thể thành chín phần chết một phần sống. Vừa thấy hai em trai ở cửa, hắn liền bảo Ngũ Lang đỡ mình trở về nằm.

Tiểu Lục Lang đi theo vào nhà, nhìn thấy cạnh giường có một bao giấy dầu, liền hoan hô một tiếng nói:

- Có đồ ăn!

Mở ra vừa thấy, quả nhiên là mấy chiếc bánh đào. Đối với một đứa trẻ ăn không đủ no mà nói, hiển nhiên là gần không được sự hấp dẫn. Nó cầm lấy một chiếc vừa định đưa lên miệng, lại bị Ngũ Lang gạt phắt đi nói:

- Không ăn mấy thứ đồ thôi của nhà bọn họ!

Tiểu Lục Lang lã chã chực khóc, Trần Tam Lang kéo nó lại, trừng mắt liếc Ngũ Lang nói:

- Đây là Tứ Lang đưa tới.

- Cũng như nhau thôi.

Ngũ Lang ngang ngược nói.

- Đúng là ngu ngốc!

Trần Tam Lang mắng:

- Lão yêu bà gì đó, không ăn chẳng phải hời cho bà ta quá sao?!

- Ồ...

Ngũ Lang nghĩ lại cũng phải.

- Cho nên, hãy coi nó là lão yêu bà, ăn ạnh vào!

Trần Tam Lang thương Ngũ Lang còn đói bụng nhất, lấy một chiếc đưa cho nó trước.

Trẻ con đúng là dễ bị lừa, Ngũ Lang quả nhiên cắn ngấu nghiến, thiếu chút nữa cắn cả vào đầu ngón tay Tam Lang.

Trần Tứ Lang sợ mẹ nó phát hiện ra, nên chỉ lấy mấy chiếc bánh, nháy mắt, hai đứa bé ăn chỉ còn một chiếc. Lúc này mới nhớ tới đến Tam ca còn chưa ăn, Trần Ngũ Lang đỏ mặt, Lục Lang vội vàng đưa chiếc bánh cuối cùng cho hần ăn:

- Tam ca ăn đi...

- Tam ca bị bệnh, ăn không ngon, bây giờ phải uống thuốc.

Trần Tam Lang cười cười, bảo Tiểu Lục Lang cầm lấy, sau đó nói với Hắc Ngũ Lang:

- Khỏe hơn rồi chứ?

Ngũ Lang ngượng ngừng gật gật đầu.

- Bây giờ huynh cần nước ấm.

Trần Tam Lang chậm rãi nói:

- Huynh mới nhìn thấy, bên trái lán có một nhà bếp, có nồi có củi. Đệ biết nhóm lửa chứ?

Vừa rồi hần đi ra ngoài nhìn ngó, lán bên cạnh, hần là đốt than để đun. Nơi người ta ở, đương nhiên là có thể nấu cơm.

Ngũ Lang lắc đầu, vì bản thân không có năng lực mà áy náy.

- Đệ đi đến chỗ Lỗ đại thúc mượn nồi lửa.

Trần Tam Lang nói:

- Bảo Thúy Hoa tỷ nấu nước cho chúng ta.

- Thúy Hoa tỷ?

Ngũ Lang biết, Thúy Hoa là nha hoàn trong nhà đại bá, ngơ ngác nói:

- Tỷ ấy ở đâu?

Ngũ Lang không rõ, cho dù là thời đại sau này, cũng chẳng ai dám cho trẻ con nghịch lửa.

- Cứ làm như vậy, hỏi nhiều như vậy làm gì.

Trần Tam Lang trừng mắt liếc nó một cái:

- Đỡ huynh đến nhà bếp đi.

- Đệ thì làm gì?

Tiểu Lục Lang hy vọng cũng có thể giúp đỡ.

- Đệ à.

Tam Lang cười tủm tỉm nói:

- Đi lấy chút củi khô đi.

Khi Ngũ Lang cầm nửa thanh than trúc còn đang cháy hồng trở về, Trần Tam Lang đã dọn xong củi trong bếp, còn gắng đi lấy nước. Để tránh khó nhóm lên lửa, hần dùng củi khô mới thêm, nhưng nhìn thấy than trúc được lấy tới, liền biết mình làm việc thừa rồi.

Thổi than trúc bùng lên ngọn lửa, đặt trên củi khô. Bởi vì sắp củi thành hình vòm, không khí lưu thông thoáng, củi khô cháy lên hừng hực, tiện đà dẫn củi lửa. Lò bếp cháy hừng hực, chỉ chốc lát sau trong nồi liền có động tĩnh, Trần Tam Lang không khỏi thở ra, thâm nhủ:

- Rốt cục không phải uống nước lã nữa...

Hần biết uống nước lã rất nguy hại.

Rốt cục đã có nước sôi để dùng, Trần Tam Lang uống một mạch ba bát nước to, sau đó bảo Ngũ Lang đem thùng gỗ đựng nước đến, chuẩn bị ngâm chân!

Theo phương pháp hạ sốt mà Trần Tam Lang biết, ngâm chân nước ấm cũng có thể hạ nhiệt độ tương đương với thoa cồn hoặc túi chườm nước đá, cũng dễ dùng hơn. Bởi vì hai phương pháp sau là thông qua cơn bay hơi hoặc đá tan chảy mà hấp thu nhiệt lượng cơ thể người dẫn đến hạ nhiệt độ. Còn ngâm chân nước ấm cũng là do lỗ chân lông toàn thân tỏa nhiệt, đạt tới mục đích hạ nhiệt độ. Một ‘ngoài mà trong’, một ‘trong mà ngoài’, phân biệt cao thấp rõ ràng.

Phương pháp rất đơn giản, ngâm ngập trong nước ấm từ phần hai đầu gối trở xuống, do nước ấm, mạch máu bắt đầu giãn nở từ bắp chân ra cả chân, làm cho tính phản xạ mạch máu toàn thân bắt đầu giãn nở, tuần hoàn máu tăng nhanh, lỗ chân lông toàn thân cũng nở ra. Vậy là có thể thông qua đổ mồ hôi bốc hơi lên đạt tới mục đích tỏa nhiệt.

Hắn cũng không phải là người hay câu nệ, không tìm thấy chậu rửa chân thích hợp, liền dùng luôn thùng gỗ. Đổ một lượng nước ấm vừa phải vào, sau khi ngâm vài phút, lại bỏ chân ra, thêm một bát nước nóng, nước lại ấm thêm một chút nữa. Lặp lại vài lần như vậy, để bắp chân đến cả chân hoàn toàn ngâm ở trong nước.

Làm theo đúng cách, Trần Tam Lang đổ mồ hôi như mưa, hòa vào với nước ngâm chân. Chỉ có điều Ngũ Lang thì vội vội vàng vàng, trong trong ngoài ngoài múc nước bưng vào đem ra, từ đầu đến giờ đều là chạy chậm, bảo nó đi chậm một chút cũng không nghe. Thằng bé Lục Lang bé xịu, ngoan ngoãn ở bên ngoài thêm củi xem lửa, toàn bộ buổi sáng vẫn không nhúc nhích. Nhiệt độ cơ thể Tam Lang dần dần hạ xuống, trong lòng lại tràn đầy lo lắng.

Thời gian giữa trưa, thừa dịp mẹ nó nghỉ trưa, Tứ Lang vội vàng chạy tới, trời còn chưa nóng lên mà nó lại đổ mồ hôi đầy đầu. Làm xong mấy việc Tam Lang cần, liền vội vàng chạy về, nếu như bị mẹ nó phát hiện ra thì thảm rồi.

Mà trước khi nó đến, Trần Tam Lang đã sớm bảo Ngũ Lang tìm một cái gậy trúc về. Trong lúc ngâm chân, liền cạo lớp vỏ màu xanh bên ngoài của gậy trúc ra, để lộ ra phần ruột màu xanh trắng bên trong, cẩn thận cạo chỗ đó xuống dưới. Đây là một vị thuốc Đông y, tên gọi là ‘tiên trúc nhự’. Nếu là loại phơi khô lâu ngày, thì gọi là ‘trúc nhự’.

Vị thuốc Đông y này có tính hàn, vị ngọt, có thể làm sạch phổi tiêu đờm. Nếu còn tươi, thì có thể thanh nhiệt. Nấu nước cùng với tầm sa và trần bì, đó là một phương thuốc hạ sốt ngăn nôn mửa, làm dịu cơn sốt, làm hết đau đầu và đau đớn toàn thân. Người bình thường uống một lần là có thể hạ sốt. Nghiêm trọng có thể uống hai đến ba lần, sau khi hết hẳn sốt thì không uống nữa.

Trần Tam Lang trong lòng lại cảm thấy bức thiết, lại uống thêm ba bát, ngủ một từ trưa. Đến lúc sắp tối, liền cảm thấy cả người thoải mái, đầu không hề đau, trong người cũng có khí lực.

Nhìn thấy anh trai đã khỏe lại, Lục Lang hưng phấn đến nhảy nhót, Ngũ Lang cũng vui vẻ đến cười ngoác miệng.

Nhìn vẻ mặt đen trũi của Tiểu Lục Lang, và vẻ mặt mồ hôi nhem nhuốc của Ngũ Lang, một loại tình cảm anh em chưa bao giờ cảm nhận được, nhẹ nhàng nảy sinh từ đáy lòng Trần Tam Lang. Hắn ôm chặt lấy hai em trai...

- Ục ục...

Một tiếng động không thích hợp phá tan không khí êm đềm.

- Hừ, lại đói bụng.

Trần Tam Lang buồn bực bỏ tay ra.

- Là đệ...

Hắc Ngũ Lang rất thành thực nói.

- Đệ cũng đói bụng...

Tiểu Lục Lang nhỏ giọng nói.

Hai đứa bé bận việc suốt một ngày vì hấn, mấy chiếc bánh đào kia đã tiêu hóa hết từ lâu. Tuy rằng vẫn có uống nước ấm, nhưng chỉ dựa vào nước uống sao có thể no được?

Cũng may lúc này, vị Lỗ đại thúc hảo tâm kia và một vị khác là Hầu đại thúc sau khi làm xong công việc lại đến đây thăm hỏi. Thấy Tam Lang đã không có vấn đề gì, hai người rất vui mừng, lại để lại ba chiếc bánh bột, dặn nói:

- Nghỉ ngơi cho thoải mái rồi hẵng đi múc nước lại, chúng ta còn có đồ ăn thì không đến lượt các ngươi đói.

Tiến bước bọn họ, Ngũ Lang và Lục Lang, bởi vì có đồ ăn nên rất vui vẻ. Sắc mặt Trần Tam Lang lại rất khó coi... Đơn thuần bọn nhỏ không ý thức được, tính cả ngày hôm qua, bà thím đáng ghét kia, đã suốt hai ngày không cho bọn hấn cơm ăn, càng đừng nói mời thầy xin thuốc ỉnh.

Nếu không có Trần Tứ Lang và nhân viên tạp vụ tốt bụng, nếu không có trí nhớ mà một đứa trẻ mười tuổi không thể có thì bản thân mình hiện tại cho dù là không chết, cũng là đang hấp hối. Vừa nhận ra cảm giác này khiến hấn phần nộ, lại nhớ lại những lời mà lão tú bà đó đã nói lúc bình minh, hấn lại giận không thể át. Cho dù là không thể có đao kiếm giết người, thì thế nào cũng phải phát ra ác khí hôm nay mới được.

Quyết định chủ ý, hấn liền không còn tức giận nữa, lược đậu tằm mà ngày hôm qua đã hứa với Tiểu Lục Lang lên, sau đó bảo hai em trai dựa vào người mình, vừa ăn bánh bột, vừa nghe hấn bịa chuyện ‘Tôn Ngộ Không đại chiến Hắc Toàn Phong’.

Chỉ chốc lát sau khi ăn bánh bột xong, mùi đậu mê người từ trong nôi tỏa ra. Hai đứa bé vô tâm nghe hấn nói bậy bạ, đều trừng to mắt mong chờ mở nôi nước ra. Cảm giác đói khát lúc này của trẻ con, là điều con cháu về sau của bọn họ không thể giải thích được. Chỉ có người ăn không đủ no trong một thời gian dài, mới có thể cảm nhận được loại cảm giác này, không có lúc nào là không thâm nghĩ đến chuyện ăn uống... Trần Tam Lang kể chuyện xưa có phần khích cỡ nào, cũng không so được với đồ ăn hấp dẫn người.

Nóng lòng, bọn họ liền xốc vung lên nhìn, đã sôi ‘ùng ục’ hay chưa, mở ra mở vào liên tục, ngược lại làm nước sôi chậm hơn, không cẩn thận có khi còn bị hơi nóng làm bỏng tới tay.

Nhưng lúc này, tính nhẫn nại của hai đứa bé cũng rất mạnh, chỉ yên lặng xoa xoa vào người anh bọn chúng đang ở bên cạnh, vừa mong cảm giác đau biến mất, rồi lại mong nóng về phía bệ bếp. Rốt cục hơi nước cũng đầy nắp vung mở ra, ngay cả Hắc Ngũ Lang cũng không kìm nổi hoan hô một tiếng.

Trần Tam Lang vớt đậu tằm lên cho bọn chúng, còn chưa kịp để cho nguội, hai đứa bé liền vội vã ăn, vừa ăn vừa thổi phù phù.

Trần Tam Lang vừa buồn cười vừa thương, liền cũng cầm lấy một quả đậu, bóp vào trong miệng, mấy hạt đậu tằm tròn xoe liền rơi vào trong miệng. Nhẹ nhàng nhai, hương vị tươi mới đậm đà, kèm với một mùi thơm ngát, khiến hấn cả đời cũng không quên được.

Mặt trời chiều ngả về hướng tây, chiếu xuống mặt hồ lăn tăn vẩy bạc, cũng chiếu vào người ba huynh đệ. Giờ khắc này, thật là yên tĩnh ấm áp...

Ăn xong quả đậu, Trần Tam Lang sớm đuổi hai em trai đi ngủ. Còn hấn lại đi ra ngoài.

Nửa đêm, hai tiểu tử kia đã ngủ say sưa, rồi lại bị hấn làm cho tỉnh dậy.

Ngũ Lang miễn cưỡng mở mắt ra, Lục Lang rõ ràng rất phiền, giả chết nói:

- Buồn ngủ...

- Có muốn ăn thịt không?

Một câu của Trần Tam Lang khiến cho ý nghĩ của tiểu tử kia biến mất.

Vì sao nói như vậy? Bởi vì hai đêm nay, ít nhất hấn nghe được tiểu tử kia nói mơ đến bảy tám lần, lần qua lần lại chính là ba chữ: ‘Thịt, thịt heo...’

Cái gì gọi là đến nằm mơ cũng nghĩ đến? Chính là như thế này đây.

Ngũ Lang cũng tỉnh táo, suy nghĩ một hồi lâu, mới chậm rãi nói:

- Đã lâu không ăn thịt ...

Đầu óc đang nhớ lại thời gian trước được ăn thịt.

- Còn không mau đứng lên, huynh dẫn các đệ đi ăn thịt!

Trần Tam Lang xuống giường, đi giày cho Tiểu Lục Lang, dẫn hai em trai ra cửa.

Tới nhà bếp, nhờ ánh trăng sáng ngời, hai đứa bé liền nhìn thấy một con gà trống vừa to vừa béo, nằm thẳng đờ trên mặt đất.

Trần Ngũ Lang rất quen thuộc với con gà trống ác ôn này, bởi sáng sớm hàng ngày, nó đều bị con vật mào bẹp này gọi dậy, đã dùng ánh mắt mà giết nó cả trăm lần từ lâu rồi.

Chỉ có điều đột nhiên nhìn thấy nó sồ sộ trước mắt, Ngũ Lang vẫn kinh ngạc há to miệng.

4. Quyển 1 - Chương 4: Trộm Cướp Cũng Có Đạo

Lúc còn nhỏ ở kiếp trước, Trần Tam Lang sống ở nông thôn nên hẳn biết rõ gà được nuôi ở sau ổ chó rất hiền. Chỉ cần nhẹ nhàng không làm động tới nó thì có thể dễ dàng bắt được.

Nhưng theo như trí nhớ của kiếp này, con gà trống to nuôi thả đó, sở dĩ nó vẫn vênh vào tự đắc, sống đến bây giờ là vì ở bên cạnh còn có một con chó đen lớn rất hung dữ. Chỉ cần nó sủa một tiếng thì tất cả mọi người đều tỉnh dậy.

Tuy nhiên, điều này không khó đối với những tay trộm chuyên nghiệp. Cái này gọi là “trộm cắp vặt”. Hẳn có vài ngón nghề có thể tóm gọn con chó ngớ ngẩn này và con gà ngu ngốc kia. Chỉ là, hẳn còn cân nhắc tới lượng ăn vừa phải của ba anh em và các khó khăn sau sự việc, mới tạm thời đem bữa thịt chó, gửi gắm trên thân của con chó đàn độn kia.

Hắn đỡ hai đứa em đi ngủ. Bên ngoài trời đã tối. Ở các vùng nông thôn thời này, cứ mặt trời mọc thì đi làm, mặt trời lặn thì nghỉ. Cứ trời vừa tối là bọn họ đã đi ngủ rồi. Trần Tam Lang rón rén mò ra ngoài lều của những người công nhân làm thuê. Đợi không lâu thì đã nghe những tiếng ngáy đều đều của họ.

Hắn liền trấn tĩnh lại, len lén đi ra khỏi bóng tối. Mũi hắn hít hít thì tìm thấy mục tiêu nằm ở ngoài cửa. Hắn ngồi xổm, vui sướng cảm một cành cây nhỏ khều ra một vật... Đó chính là một đôi dày nặng mùi.

Vừa để sát vào, suýt nữa thì hắn bị ngạt thở:

- Củ chuối quá, thật là thối quá đi!

Mùi này là mùi hôi chân hảo hạng. Từ khi mới đi cho tới khi hồng, đôi giày chưa từng được giặt qua lần nào. Cho nên nó mới thối như thế.

Đây chính là cách hữu hiệu để hắn đối phó với con chó. Thế gian vạn vật đều không thể cưỡng lại sự hấp dẫn, giống như con mèo thì mê hương vị mộc thiên sâm còn con chó không thể cưỡng lại vị của axit béo. Axit béo là một loại có vị chua, mùi thối, có trang cá muối và pho mát, nhưng không hôi thối như mùi giày tất.

Nếu có điều kiện, hẳn sẽ đem việc ăn trộm làm thành một việc tao nhã. Nhưng điều kiện bây giờ không cho phép nên chỉ có thể vận dụng cho phù hợp tình hình thực tế, chỉ cần hiệu quả, không cần phong độ.

Bầu trời trong xanh bao la treo một vầng trăng lưỡi liềm sáng tỏ. Ánh trăng chiếu vô tận, soi xuống rừng trúc. Bên cạnh rừng trúc là hồ nước lấp lánh ánh bạc. Bên cạnh hồ, mọi âm thanh đều im bật. Chỉ có một cậu thiếu niên bịt mũi cầm theo một đôi giày thối, rón ra rón rén đi tới đồng than trúc ở gần cái chuồng gà. Người ta dù có biến thái hơn đi chăng nữa, cũng không thể bảo vệ một con gà, mà đặc biệt nuôi riêng một con chó. Nhiệm vụ của con chó đen đó chủ yếu là canh giữ đồng than trúc đã được đốt thành. Con gà trống to đó chỉ là làm tổ kê trong phạm vi cảnh giới của nó mà thôi.

Nếu là ngày trước thì chỉ cần vừa đi tới nơi này, con chó đen đã sủa ngay lập tức. Nhưng hôm nay, cái đầu con chó thò ra ngoài ổ, cái mũi dựng lên, cái đuôi phe phẩy và nhím chăm chăm vào đôi dầy đang bốc mùi hôi thối, miệng kêu ư ử nịnh nọt.

Trần Tam Lang nhẹ nhẹ đi đến trước mặt con chó, thả đôi giày xuống mặt đất. Con chó liền khê gầm gừ một tiếng, rồi nhào vào vừa ngửi vừa liếm một cách say sưa.

“Thật là một sở thích khác thường...” Tuy biết biện pháp này rất hữu dụng nhưng mà lần nào cũng thế, Trần Tam Lang không kìm nổi cũng phải cảm thán. Hắn ngồi xổm nhẹ nhàng vuốt ve vào sau cổ con chó. Nó vừa được thưởng thức món ngon, lại vừa được mát xa, hạnh phúc tới mức phát khóc, miệng phát ra những âm thanh hài lòng.

Một lát sau, con chó đó quay đầu hàng phục. Nếu như lúc này, Trần Tam Lang tháo sợi dây trong cổ nó, thì nó sẽ đi theo ngay. Tuy nhiên, “đạo diệc hữu đạo”, chó gà mà cũng không tha là chuyện khốn khiếp chỉ có bọn thổ phỉ mới làm, giống như Tam Lang là kẻ trộm có nhân phẩm. Từ trước đến nay, hắn ăn trộm gà thì để lại chó, mà ăn trộm chó thì để lại gà, không bao giờ vét sạch.

Mọi thứ gần như xong xuôi, hắn không làm phiền con chó thưởng thức mỹ vị nữa mà đi tới chỗ con gà tá túc ở bên cạnh, cởi bộ quần áo rách nát trải xuống đất rồi nhẹ nhàng mở cửa cũi. Hắn nhìn thấy một con gà trống đang đứng ngủ với dáng vẻ kiêu ngạo.

Một loạt những cảnh tượng đã xảy ra, chỉ tiếc là không có người xem.

Dưới ánh trăng lạnh lùng, có một thiếu niên thanh tú quần áo tả tơi, chậm chậm từ từ đưa hai tay ra, cúi đầu xuống, khe khẽ kêu tiếng “cục cục”. Cũng lạ, những ngày thường con gà trống này thần khí thoát ra như thật, thế mà không ngờ, nó giống như bị một lực lượng thần bí vây khốn, không ầm ĩ cũng không trốn, ngoan ngoãn để cho Tam Lang hai tay tóm lấy, mặc cho hắn ta nhổ mất một cái lông dài. Từ đầu đến cuối không phát ra một âm thanh nào, thậm chí không động lại một giọt máu nào.

Lại nói tiếp đến sự lao lực, từ đầu đến cuối, mọi hành động chỉ trong nháy mắt mà thôi. Sắc mặt Trần Tam Lang rất tự nhiên, hắn lấy bộ quần áo quần chặt con gà lại rồi vắt ra sau lưng đi về phía con chó. Sau đó, đưa tay bắt tay con chó đen, con chó cũng lắc lư cái đầu theo để lấy lòng.

Trần Tam Lang vuốt đầu con chó, dùng bàn chân đá nhẹ đôi giày thối ra khỏi phạm vi của nó.

Con chó ấy lập tức gầm gừ đứng dậy. Hắn nựng nịu vài cái mới làm nó bớt dạn đi một tí.

Lúc này, Trần Tam Lang mới nhặt đôi dầy lên rồi đi khỏi đó.

Con chó lưu luyến vẫy đuôi vui vẻ tiễn hắn. Đương nhiên, phần nhiều là nó còn tiếc món mỹ vị của mình.

~~ Trần Tam Lang để đôi giày thối về chỗ cũ rồi trở về chỗ đóng củi lửa, kêu hai đứa em, dẫn bọn chúng vượt núi băng rừng, đi ra xa vài dặm rồi dừng lại ở bên cạnh cái ao ở giữa rừng trúc. Hắn đem con gà trống kia, mổ bụng, rồi móc những thứ bẩn ra, rửa sạch sẽ, cũng không nhổ lông mà lấy nước và bùn trét kín hết con gà.

Thấy hắn dùng bùn để trét lên con gà, hai đứa trẻ vô cùng chờ đợi. Tất cả đều choáng váng, thế này thì ăn kiểu gì? Nhưng bọn chúng rất tin tưởng Tam Lang, chăm chú xem hắn chế biến, trong lòng không khỏi bồn chồn.

Trần Tam Lang cũng không buồn giải thích cho bọn trẻ, nhanh chóng bỏ gà lên nướng. Nướng được một lúc, bốc lên trong bùn là một mùi thơm ngậy. Đợi bùn ứt khô thành màu vàng, từ những kẽ nứt lộ ra mùi thơm nồng đậm. Hai đứa trẻ thèm nhỏ nước dãi. Con chó con dường như cũng thèm, lượn đi lượn lại quanh đống lửa. Bọn chúng chịu không nổi, liền đứng dậy hỏi:

- Đã được chưa? Còn lâu nữa không?

Đợi bọn nó hỏi đi hỏi lại cả trăm lần, Trần Tam Lang mới cười ha hả, rồi cầm cành cây, đem con gà nướng bỏ lên trên tảng đá xanh đã rửa sạch sẽ, đập đập cho bùn rơi ra. Gà nướng có màu da vàng óng và mùi thơm xộc vào mũi, cứ làm cho nước dãi của hai đứa trẻ lập tức chảy tong tong.

Trần Tam Lang đưa lên hít hít. Gà vừa bớt nóng, hần vội vàng xé phanh ra, lấy một cái đùi đưa cho Tiểu Lục Lang rồi nói với Ngũ Lang:

- Đừng có ngồi đần mặt ra như thế, mau ăn đi.

- Woa...

Ngũ Lang nuốt nước bọt ừng ực, dơ tay xé khối ngực nhô ra cắn lấy cắn để.

Trần Tam Lang cũng xé một miếng thịt gà, đưa vào miệng nhắm nháp, đúng là mùi vô cùng đậm đà của gà, vị tươi ngọt. Thậm chí là không bỏ vào một chút muối nào, nhưng lại có thể làm cho những kẻ háu ăn này hài lòng.

Nhân lúc đang còn nóng, ba anh em xé gà ăn ngẫu nhiên. Chỉ trong chốc lát, như một trận lốc đi qua chỉ còn lại một đồng xương trắng. Ba anh em hả hê tựa vào nhau. Tiểu Lục Lang vừa liếm ngón tay vừa nói:

- Ước gì mà mỗi ngày đều được ăn...

- Chỉ cần Lục Lang ngoan ngoãn nghe lời, Tam ca sẽ cho ăn ngon!

Trần Tam Lang cười xoa xoa vào cái bụng bé của Lục Lang nói:

- Tuy nhiên, đệ phải cam đoan, chuyện ăn gà hôm nay, đánh chết cũng không được nói.

- Vì sao?

Tiểu Lục Lang ngạc nhiên hỏi.

- Lão yêu bà mà nổi giận thì đệ không muốn là Tam ca sẽ bị đánh chứ?

- Không muốn...

Tiểu Lục Lang liên tục lắc đầu nói:

- Đệ sẽ không nói với ai.

- Ủ, người khác hỏi: “Tối qua đệ ăn gì, thì phải nói “Bánh bột”. Họ hỏi làm gì thì phải nói “Ngủ”. Nhớ kĩ chưa?

Trần Tam Lang dặn dò.

- Dạ, nhớ kĩ, bánh bột, ngủ...

Tiểu Lục Lang thật thà gật đầu nói.

Dặn đi dặn lại mấy lần, Trần Tam Lang chuyển sang Ngũ Lang. Nhìn thấy sắc mặt chắc chắn, hần cũng yên tâm, liền vỗ vỗ vào bờ vai nó.

Thời gian không còn sớm. Trần Tam Lang múc nước dập tắt đồng lửa, rồi đem xương gà đi vùi. Hần và Ngũ Lang thay phiên nhau công Lục Lang trên lưng, lặng lẽ quay về “ổ” của mình.

Khi trở về đã là nửa đêm về sáng, hai anh em mệt rũ, mặt cũng không buồn rửa, liền lăn ra ngủ.

Không có tiếng gà gáy, mọi người được ngủ được ngủ một bữa thoải mái. Mãi tới khi mặt trời lên ới bị tiếng chửi chanh chua của chủ chủ chứa đánh thức. Dụi mắt vẫn còn nhập nhèm buồn ngủ, nhóm công nhân làm thuê mới nhìn mặt trời, không khỏi ngạc nhiên tự hỏi, sao hôm nay không thấy tiếng gà gáy?

“Sao không phạt cho đúng người đúng tội chứ?” Thời gian này, nhóm công nhân làm thuê đã vô cùng chán ghét chủ chủ keo kiệt, bạc bẽo kia. Chỉ có điều, vì khế ước chưa hết hạn nên họ cố gắng nhẫn nhịn mà thôi. Bây giờ, thấy bà ta gặp họa, trong lòng bọn họ đều vô cùng hả hê.

Thật đúng là làm cho bọn họ đoán già đoán non. Đợi bọn họ mặc xong quần áo đi tới sân, chủ chủ chứa liền giương nanh múa vuốt, đứng trước chuồng gà, miệng tru tréo trút một loạt những từ ngữ bần thỉu:

- Bà mà bắt được đứa trộm gà nhà bà, thì bà sẽ bóp cho nó vỡ trứng.

- Chả trách hôm nay gà không gáy, hóa ra là Trần Nương Tử vào thay.

Thấy những lời nói khắt nghiệt kia, mọi người đều cười ầm lên.

- Lưu Hầu Tử, xem cái dáng vẻ dáo dác kia thì đúng là mày rồi, tám phần mười là mày trộm!

Hầu thị không tìm được kẻ trộm nên nổi giận, liền hùng hùng hổ hổ nói:

- Mau đưa gà cho ta!

- Trần Nương Tử, phải làm cho rõ ràng. Chúng tôi là những người lương thiện, không thể chấp nhận việc vu tội của bà!

Lưu Hầu Tử ngay lập tức nhảy chồm hai chân tới, dận dứ nói:

- Bà không ngại thì hỏi thăm xem, Lưu Hầu Tử tôi đã lẫn lộn mấy bãi than rồi? Nhưng có một ai nói tôi chân tay tôi không trong sạch không?

Đừng thấy những người này lao động cho bà ta mà lầm tưởng bọn họ giống với triều trước, một ngày bán mình, suốt đời làm nô lệ. Triều đại nhà Đại Tống cấm buôn bán nô lệ, cho nên tất cả người làm thuê đều là dân tự do... Dù cho là thân phận dân thường, cũng chỉ vì miếng cơm manh áo và vì vẫn còn trong kì hạn khế ước năm năm ở trên quan phủ với ông chủ nên bán đứng sức lao động mà thôi.

Đến lúc hết hạn, bọn họ có thể tự do đi nơi khác. Nếu như muốn đi ra bên ngoài mưu sinh, hoặc là đổi nghề, thì điều kiện tiên quyết là thân thể trong sạch... Chuyện này liên lụy đến việc mướn người và và người bảo lãnh. Hễ muốn liên hệ với quan phủ, ví dụ như muốn mua nhà, mở cửa hàng, làm đường, thì đều cần đến đồng hương hoặc là tìm người bảo lãnh. Một khi mất uy tín thì làm việc gì cũng khó.

Cho nên Lưu Hầu Tử có chết cũng không dám lấy chính thanh danh của mình ra để nói giỡn.

5. Quyển 1 - Chương 5: Mười Tính

Hầu thị cũng không dám làm cho nhiều người tức giận, huống chi tên Lưu Hầu Tử kia nói cũng có lý. Thân phận những người làm thuê như bọn họ đều là hạng thường dân áo vải, sao có thể đi làm cái việc trộm cắp, nếu không, bị người ta phát hiện thì được chẳng bằng mất.

Vậy chuyện kia có thể do ai làm đây? Bà ta đột nhiên nghĩ đến ba tên oắt con bị ghê lạnh, liền quát mắng:

- Mặt trời sắp ngả về tây rồi đó, còn không mau đi làm đi, cả đám lè mè ở đây làm gì thế?

- Bụng lép xẹp thế này, lấy đâu ra sức mà đi làm?

Mọi người chẳng thèm để ý, giọng cả đám thều thào nói.

- Đáng đời lũ đàn ông chân bùn đôi mắt kiếp!

Hầu thị hùng hổ nói:

- Nhanh đi ăn đi, rồi còn mau mau đi làm, nếu không thì ngay cả cơm trưa cũng đừng nghĩ đến nữa!

- Có tìm khắp tám xã, mười dặm quanh đây cũng không có ai chèn ép người làm thuê như Trần nương tử đâu!

Mọi người oán giận, nhưng vẫn lập tức giải tán:

- Làm hết kỳ này, để xem còn có ai đến làm công cho nhà người nữa không!

- Đám người muốn làm việc cho nhà ta xếp hàng từ thôn Thạch Loan cho đến sườn núi đây nhé!

Hầu thị một bên không chịu thua miệng lưỡi, cố nói một câu, một bên hùng hổ đi tới phía túp lều phía tây bắc.

Trần Tam Lang sớm bị Hầu thị đánh thức, lúc này nghe tiếng bước chân đang đến gần liền biết mục tới đây để điều tra. Hắn thấp giọng dặn dò hai đệ đệ, nhất định phải kín miệng.

Vừa mới mặc áo cho Tiểu Lục Lang xong thì Hầu thị đã hùng hổ đẩy cửa tiến vào, rồi ngay lập tức mắng xối xả:

- Nói, có phải đám tiểu súc sinh các ngươi trộm gà của lão nương?

- Tiểu súc sinh mắng ai thế?

Trần Tam Lang đè nén tức giận trong lòng, xoay người xỏ giày cho Tiểu Lục Lang.

- Tiểu súc sinh mắng người đó!

Hầu thị vừa nói ra xong liền biết mình mắc lõm, khuôn mặt khó coi trát đầy phấn son của mục lập tức trở nên đỏ như tôm luộc:

- Dám ăn cắp đồ của lão nương!

Vóc giáng của mục so với đàn ông còn lực lưỡng hơn, lúc này gương nanh múa vuốt lao tới, nhất thời liền dọa cho Tiểu Lục Lang khóc thét lên.

- Đại nương vì sao lại động thủ đánh người vô cớ như thế?

Trần Tam Lang vội vàng ôm lấy Tiểu Lục Lang đang đứng gần mục, rồi lùi ra cửa nói:

- Chúng cháu đắc tội với đại nương chỗ nào?

Hầu thị vừa bị mắc lõm, có miệng mà không thể nói, đành phải đem chuyện mất gà hỏi tội đám nhỏ trước, nói:

- Nói, các ngươi đem gà của ta giấu ở chỗ nào rồi?

- Gà nào?

Về mặt Trần Tam Lang mờ mịt nói:

- Gà của đại nương, làm sao lại chạy đến chỗ này của bọn cháu chứ?

- Nhất định là người đã trộm! Để xem đến lúc ta tìm ra chứng cứ, còn không đem đám trộm cắp các ngươi lên quan sao?

Hầu thị vừa nói vừa tìm khắp trong ngoài, nhưng ngay cả đến cọng lông gà cũng làm sao mà thấy được? Nhưng sau khi mục xem đến nhà bếp có một ít tro tàn, đồng thời trong nồi giương như đã luộc qua thứ gì đó, liền xem như đã tìm được chứng cứ, nói:

- Nói, có phải các ngươi đã đem gà của ta luộc rồi hay không?

- Đại nương xem lại trong rồi xem, coi có giọt nước sôi nào hay không rồi nói?

Trần Tam Lang lạnh lùng nói.

Hắn muốn nhắc nhở điều này với Hầu thị, nồi là được xây ở trên bếp, nếu muốn lấy xuống thì phải dỡ bếp lò ra. Cho nên, nếu có luộc gà thì chắc chắn phải tìm được dấu vết. Nhưng Hầu thị cho dù có mở to con ngươi, tìm tới tìm lui trong nồi vài lần, cũng không thể tìm được một giọt nước sôi nào. Mục ta không khỏi nghi hoặc nói:

- Vậy thì các ngươi nhóm lửa làm gì?

- Hôm qua, cháu bị bệnh nặng, phải uống nước ấm, đại nương lại không cho chúng cháu ăn cơm, nên cháu phải nhờ đệ đệ nấu cơm.

Trần Tam Lang lạnh lùng nói:

- Cháu biết đại nương chê cha con chúng cháu chỉ biết ăn cơm trắng, chi tiêu tốn kém, nên sớm đã có ý muốn ra ở riêng, còn rất không muốn thấy mặt cha con chúng cháu nữa. Lại thừa lúc cha cháu ở bên ngoài dốc sức học hành, tìm mọi cách để làm nhục đối với huynh đệ chúng cháu.

Đột nhiên hắn ngưng lại một chút, rồi sáng giọng nói:

- Đại nương nương cần gì phải làm như vậy, năm nay là năm thi cử, cha cháu nếu có thể thi đậu, đến lúc đó không biết các người làm sao đối mặt!

Sở dĩ hắn đem vấn đề này nói ra, đầu tiên tất nhiên là vì muốn đánh lạc hướng Hầu thị, tránh cho hai đứa nhỏ lộ ra dấu vết. Thứ hai chính là muốn dạy ụ ta phải biết kiềm chế...

Hầu thị vốn là muốn lợi dụng bọn hắn còn nhỏ không hiểu chuyện để bắt nạt, nên mới không thêm kiêng nể gì như vậy. Hiện tại nghe hắn nói có đạo lý rõ ràng, trong lòng không khỏi cả kinh, thầm nhủ: “Làm sao nó có thể nói ra những lời mạnh mẽ đến vậy! Chẳng lẽ tên nhóc này có thể nhìn thấu lão nương?”

Điểm tâm tư này của mụ đúng là đã bị Trần Tam Lang nhìn ra. Bao nhiêu năm rồi, bởi vì đàn ông trong nhà trước giờ không được đi học, lúc này cha mẹ chồng liền đem hy vọng đặt lên trên người tiểu thúc, cho nên lời nói và việc làm tất nhiên sẽ khó tránh khỏi thiên vị cho tiểu thúc, mụ ta lại hẹp hòi, nên trong lòng vẫn luôn bất mãn.

Nhưng lúc đó cha mẹ chồng còn sống, mụ cũng lo lắng tiểu thúc có thể thực sự đỗ đạt làm quan, đến lúc đó còn dựa dẫm được nhiều mặt, cho nên bề ngoài cũng phải giả vờ hòa thuận êm ấm. Nhưng cái loại tâm lý méo mó này cứ tích lũy theo năm tháng, phần uất chất chồng, cuối cùng là mụ xem tiểu thúc trong nhà như cái đinh trong mắt, cái gai trong thịt.

Khiến mụ càng thêm vui mừng khi người gặp họa chính là tiểu thúc hao phí thời gian mười mấy năm, dừng nói là đậu tiến sĩ, ngay cả thi thử cũng không qua nổi...Điều này làm ụ khẳng định rằng tiểu thúc và chồng của mình, cả hai anh em đều không mệnh làm quan. Cứ như vậy, mụ lại càng không dễ dàng tha thứ ột nhà tiểu thúc có mấy cái miệng ăn không ngồi rồi, chứ đừng nói chi là mụ phải gánh thêm việc chi tiêu học hành cho bọn họ!

Như vậy chỉ có thể ra ở riêng! Mụ đã sớm có ý nghĩ này trong lòng, nhưng sở dĩ kéo dài tới sau khi bà bà mất hơn hai năm mà vẫn còn không ra riêng, không phải là không đủ độc ác để làm mà là không dám. Cái mà mụ sợ chính là luật pháp vô tình!

Ở triều Đại Tống này, thoát ly gia tộc ra ở riêng không chỉ đơn giản là việc của gia tộc đó.

Ở đây, triều đình đề cao những gia tộc có mấy đời nối tiếp ở chung với nhau, cổ vũ phong trào huynh đệ ở chung trong một nhà. Đường nhiên có thể thực sự làm được điều này cũng chỉ là một số ít mà thôi, nhưng trong Tống Hình Thống vẫn có quy định rõ ràng: “Chư tổ phụ mẫu, phụ mẫu tại nhi tử tôn biệt tịch dị tài giả, đồ tam niên. Chư cư phụ mẫu tang, sinh tử cập biệt tịch dị tài giả, đồ nhất niên”. Trong đó, “biệt tịch” là tách hộ ra ở riêng, còn “dị tài” là chia tài sản.

Ý tứ là, khi ông bà cha mẹ còn sống, ai dám ra ở riêng phạt tù ba năm, cho dù cha mẹ đã mất thì cũng phải chờ đến khi mãn tang mới có thể ra ở riêng, nếu không sẽ bị phạt tù một năm...Điều này là để tránh trường hợp khi cha mẹ vừa mất thì anh em trong nhà không thêm để ý đến tang sự của cha mẹ mình, rồi từ đó nảy sinh những việc bê bối khi tranh đoạt gia sản.

Pháp luật Đại Tống, bất kể về mặt chế định hay về phương diện thi hành, đều có thể nói là đã qua nghiên cứu kỹ lưỡng của nhiều thế hệ nhân tài kiệt xuất về vấn đề nhân tính. Nhưng pháp luật là chết, người là sống, nếu muốn nhờ vào pháp luật chết để bảo hộ tất cả mọi người thì chẳng khác nào người si nói mộng. Mặc dù Hầu thị chậm chạp không dám ra ở riêng, nhưng vẫn có thể dùng thân phận đại tẩu của mình tùy ý ức hiếp cả nhà tiểu thúc, để tạm thời giải bớt phiền muộn nhiều năm trong lòng.

Nhưng cho dù là vậy thì trước kia mụ nhiều nhất cũng chỉ là gây khó khăn cho tiểu thúc, rồi không cho đám cháu trai quần áo mới để mặc, thứ tốt để ăn. Dù thế nào cũng không như bây giờ, đem ba đứa nhỏ bức đến đường chết...Trần gia cũng coi như nhà giàu, hơn nữa đây còn là cháu ruột của mình, mụ làm như vậy không khỏi mất thể diện, mất cả thanh danh.

Hầu thị sở dĩ đột nhiên trở nên độc ác như thế, là bởi vì tháng ba năm nay, cũng chính là tháng này, con cháu Trần gia sẽ mãn tang, như vậy ngày phân chia tài sản sắp tới rồi. Mụ nhất định phải chiếm được phần lớn gia sản, bởi vậy nên mụ đã sớm sai đệ đệ tới huyện nha chuẩn bị trước.

Ai ngờ đệ đệ của mụ trở về nói là thư lại quan phủ khẳng định loại chuyện như vậy rất khó giải quyết, bởi vì luật lệ Đại Tổng phản đối việc ra riêng, chia tài sản. Nó cho rằng hành vi này là hủy hoại thuần phong mỹ tục, cho nên người nào đề xuất việc ra ở riêng thì người đó ngược lại sẽ được chia rất ít gia sản. Hơn nữa, bởi vì cháu chất đối với tài sản của ông bà cũng có quyền thừa kế, nên khi chia tài sản, quan phủ sẽ chiếu theo số người của mỗi bên mà chia... Gia đình anh em Trần gia đều không có con gái chưa chồng, chỉ toàn là nam, nói cách khác, ngoại trừ mụ là vợ của huynh trưởng ra thì tất cả người khác đều có quyền thừa kế... So ra thì tỷ lệ chia tài sản của hai nhà là ba so với năm, nhà mụ vẫn như cũ bị vây trong hoàn cảnh xấu.

Hơn nữa, bởi vì chế độ quan lại đặc thù của triều đại này khiến cho vị trí huyện đại nhân không thể vì một chút lợi nhỏ mà làm hỏng danh tiếng thanh quan của mình. Cho nên, nếu dựa vào quan phủ để phân chia, thì nhà của mụ khẳng định sẽ chịu thiệt.

Khi nghe đệ đệ của mình nói vậy thì mụ hoàn toàn choáng váng, đây không phải là đem đá tự đập vào chân mình hay sao?

Đệ đệ nói ư biết, hiện tại hoặc là khiến cho Trần lão nhị tự mình đề xuất ra ở riêng, hoặc là song phương lên đạt thành hiệp nghị, rồi cả hai cùng đến quan phủ chia tài sản... Chỉ cần tất cả hợp lý, tri huyện đại nhân cũng sẽ mất nhắm mắt mở cho qua.

Điều này chẳng khác nào cộng rơm cứu mạng của Hầu thị, thế nên trước tiên mụ quyết tâm bức bách tiểu thúc tự mình đề xuất việc ra ở riêng, do vậy mới làm ọi thứ trầm trọng như bây giờ. Vừa hay lúc này Trần lão nhị đi học xa nhà, mụ liền bắt đầu tìm mọi cách ngược đãi ba đứa nhỏ... chính là muốn khiến Trần lão nhị tự mình giác ngộ, hoặc là vĩnh viễn ở nhà trông con, hoặc là lập tức xin ra ở riêng.

Nếu không cẩn thận chết một hai đứa thì càng hợp ý nàng hơn. Ở thời đại này, tỷ lệ trẻ con chết yếu rất cao, cho dù là gia đình giàu có đi nữa, nếu sinh ra mười đứa thì có thể nuôi lớn một nửa trong số đó đã xem như kỳ tích rồi. Giống như mụ ta vậy, sinh ra bảy người con, nhưng sống sót chỉ có hai, cho nên đối với mụ mà nói thì có chết vài đứa nhỏ chưa trưởng thành cũng chẳng có gì to tát.

~~ Tâm tư của Hầu thị đột nhiên bị một tên nhóc nói toạc ra khiến mụ không khỏi bối rối, trong miệng chỉ biết lẩm bẩm mắng cái gì mà “Xé nát miệng của người ra”, chân bên dưới tự động bắt đầu bước ra bên ngoài, không còn dám nhìn thẳng vào đôi mắt có thể thấy rõ lòng người kia nữa.

Trần Tam Lang âm thầm thở phào nhẹ nhõm, nhưng vẻ mặt của hắn vẫn không có chút nào thay đổi.

Nhưng Hầu thị làm sao có thể chấp nhận bỏ đi như vậy, khuôn mặt xám xịt bỗng nhiên nghiêm lại, hai con ngươi bắt đầu xoay chuyển, hy vọng có thể tìm được một lý do nào đó để hạ thấp cái vẻ bề ngoài của tên tiểu tử này.

Khi ánh mắt hung thần ác sát của mụ dừng lại trên người Tiểu Lục Lang thì đột nhiên phát hiện phía bên hông thẳng nhái con này có một vật, mụ không khỏi hét lớn một tiếng nói:

- Người đang giấu cái gì!

Nói xong, mụ liền chụp ngay tay phải của Tiểu Lục Lang.

- Bà muốn làm gì!

Trần Tam Lang vội vàng ngăn lại, nhưng hắn chẳng qua chỉ mới mười tuổi, làm gì có sức lực như kiếp trước? Lập tức hắn bị ả đàn bà có chồng hung hãn này đẩy tới, lảo đảo lui lại phía sau. Mặc dù hắn rất nhanh đã đứng vững lại, nhưng trong nháy mắt tay áo của Tiểu Lục Lang đã bị Hầu thị bắt được.

- Bà buông đệ đệ ta ra!

Trần Tam Lang dùng sức ôm lấy cánh tay của ả đàn bà kia, lớn tiếng quát Tiểu Lục Lang:

- Chạy mau đi!

Nhưng đệ đệ của hắn còn quá nhỏ, đã hoàn toàn bị dọa cho ngây ra. Cũng may là Ngũ Lang phản ứng kịp, liền ôm đệ đệ né qua một bên. Quần áo của Tiểu Lục Lang sớm đã rách rưới không chịu nổi, giờ đây bị Hầu thị dạt một phát, nhất thời rách toạc ra một miếng to, nguyên cả ống tay áo bị kéo xuống.

Thấy rõ việc xảy ra, ngay cả Trần Tam Lang cũng ngây cả người, trong tay đệ đệ hấn không ngờ là một cái đùi gà màu vàng...

- Tốt lắm!

Dáng vẻ bề vệ của Hầu thị lập tức tăng vọt, mụ hất mạnh Trần Tam Lang ra, chỉnh lại tóc tai đang rối bởi một chút, rồi chỉ vào cái đùi gà, vô cùng phần khởi nói:

- Ta quả nhiên không nhìn lầm, các người chính là một ổ trộm!

- Người thúí lắm!

Một tiếng chữ hày lại không phải của Trần Tam Lang hay là Hắc Ngũ Lang, mà là của Tiểu Lục Lang với vẻ mặt đồ bưng, tên nhóc này gấp đến độ nói lấp:

- Ta...anh trai ta không phải là kẻ trộm!

- Còn dám cãi à!

Loại đàn bà đánh đá như Hầu thị, tất nhiên không thể buông tha đám nhỏ này, mụ liền giơ tay tát một cái, thoáng cái đã đánh cho Tiểu Lục Lang ngã xuống đất, miệng mũi đầy máu.

Hầu thị còn muốn thi triển dâm uy cho đã giận thì lập tức lại nghe thấy một tiếng gầm phẫn nộ:

- Ta giết cái con rùa già nhà bà!

- Người...

Mụ ta còn chưa nói xong chữ “người” thì đã gào lên “á” một tiếng thảm thiết, thì ra mụ bị Trần Tam Lang trở nên điên cuồng đang hung hăng húc vào.

Hầu thị bất ngờ không kịp đề phòng, liền ngã lăn quay. Trần Tam Lang lại một lần nữa quá đề cao sức mạnh của chính mình, hấn không thể đứng vững mà cũng ngã nhào trên mặt đất.

Nhưng lúc này, Hắc Ngũ Lang gầm lên, cả người nhào tới, ngồi lên bụng Hầu thị, rồi đâm túi bụi xuống dưới.

6. Quyển 1 - Chương 6: Tam Lang Liều Mạng

Nhưng mà, sự chênh lệch giữa người lớn và đứa trẻ đã quá lớn rồi, đặc biệt là một người phụ nữ còn khỏe mạnh hơn người đàn ông, so với một đứa trẻ chưa tới chín tuổi, thường xuyên ăn không đủ no.

Hắc Ngũ Lang bức bối không thể nói thành tiếng, chỉ biết nắm tay lại đâm tới tấp vào mặt Hầu thị. Tuy rằng đánh cho ả tóc tai bù xù, mặt mũi bầm dập, nhưng ngược lại, không làm thương tổn gì cả. Ấ nhất định nổi đồng, hai tay đẩy mạnh vào bụng Ngũ Lang, nhắc nó lên ném vèo một cái. Cái gáy của nó đập xuống đất, một lát thì ngất lịm.

Hầu Thị vừa định đứng lên thì thấy con người của Trần Tam Lang long sông sọc đỏ ngầu, tay cầm hòn gạch vỡ của nhà bếp, đứng trước mặt với ánh mắt lạnh lùng.

- Mày dừng tay lại...

Hầu Thị thất thanh hét lên người từ chói tai.

- Dừng tay lại, sao vẫn chưa dừng hả!

Trần Tam Lang mắng một tiếng rồi giơ hòn gạch vụn lên, nhắm vào đầu Hầu Thị mà ném. Tuy là gạch mẻ, nhưng mà ném trúng mặt thì tuyệt đối là mặt nát như tương.

Theo bản năng, Hầu Thị giơ hai tay lên, vừa mới che tay lên trước mặt thì gạch đã rơi xuống vỡ ra năm bảy mảnh. Cánh tay của ả cũng hoàn toàn mất hết cảm giác. Trần Tam Lang vừa ném vỡ gạch xong thì lập

tức điên cuồng đá tới tấp. Tuy rằng về sức lực Tam Lang không bằng Ngũ Lang nhưng hẳn biết chỗ nào là đau nhất. Hắn giơ một chân lên, đá thật mạnh vào phần mềm nhất là bụng dưới của Hầu Thị!

- A, a...

Hầu Thị bị đánh cho thừa sống thiếu chết, không thể ngồi dậy nổi, miệng đau đốn rên la, những người trong thôn đều nghe thấy. Thực ra, tiếng hét đó của Trần Tam Lang đã làm kinh động tới những người làm công. Bọn họ đều ào ào chạy tới xem có chuyện gì xảy ra. Xa xa chỉ thấy có một thiếu niên giữ như hổ đang điên cuồng đá cái bao tải. Nhưng đến gần mới nhận ra, đó không phải là bao tải, mà là Hầu Thị, đại nương tử của Trần gia, là bà chủ của bọn họ.

- Mau dừng tay!

Tuy rằng không hài lòng với cách đối nhân xử thế của Hầu Thị, nhưng sao có thể coi như không nhìn thấy cho được. Người đứng đầu trong đám công nhân lớn tiếng quát, trong nháy mắt đã nhanh chân bước tới.

Ngẩng đầu lên, liếc một cái nhìn mọi người, trên mặt của Trần Tam Lang không có một dấu hiệu nào là thả người. Hắn lại lấy hết sức dùng đầu gối nện mạnh vào lưng Hầu Thị, lập tức nghe thấy những âm thanh kêu răng rắc của xương. Tiếng kêu thảm thiết của Hầu Thị vang lên thật chẳng giống tiếng người. Ầ ầm ngay lập tức.

Ngay sau đó, Trần Tam Lang bị nhóm công nhân ném ra đất, giữ chặt lấy hắn. Hắn lại lao đầu về phía hai đứa em gào thét:

- Để cho tôi xem bọn nó. Để cho tôi xem bọn nó...

Đám công nhân ngơ ngác nhìn nhau, Lỗ đại thúc nói:

- Sợ gì, đứa trẻ này còn có thể chạy trốn được sao?

Tứ Xuyên non xanh nước biếc, bốn mùa tươi tốt. Bởi các điều kiện sinh sống vô cùng thuận lợi mà người nước Thục cực kì yêu quý nó, và xây dựng lí tưởng của họ là nhà vườn. Ở trên đồng bằng Xuyên Tây, có thể thấy được giữa con người và tự nhiên có sự hài hòa với nhau. Rong chơi ở đó, tựa như là đi giữa một bức tranh thủy mặc tuyệt đẹp.

Thôn Thạch Loan nằm ở ngoại thành huyện Thanh Thần, chẳng những đây là một góc của bức tranh sơn thủy hữu tình, mà lại còn không có một điểm nào khiến cho bức tranh giảm đi vẻ đẹp. Giữa vẻ đẹp non xanh nước biếc, thêm vào đó là vẻ đẹp do con người với những kiến tạo nhà cửa tầng tầng lớp lớp, thấp thoáng với cả gần nghìn cây cổ thụ lâu năm, bạt ngàn và cổ kính.

Đối với kiến trúc trong thôn, phần lớn là nhà mộc xuyên với mái ngói bướm, kết cấu theo kiểu nhà sàn hai tầng. Chen lẫn giữa hàng tre trúc là những bức tường quét vôi màu trắng, là con đường được lát bằng những phiến đá đã cọ rửa sạch sẽ... Tất cả đều nói lên thôn Thạch Loan giàu có, an nhàn.

Hộ đứng đầu trong thôn là một nơi có qui mô không lớn nhưng bên ngoài là trụ nhà điêu khắc đá với ngói xanh đen, tường trắng. Bên trong là tứ hợp viện với những cánh cửa gỗ được chạm khắc hoa văn. Những người dân nơi đây, ai cũng biết tới Trần gia, nổi tiếng là trượng nghĩa. Nhưng điều đó đã trở thành quá khứ. Bây giờ những người đi qua Trần gia, nghe thấy ở bên trong vọng ra tiếng gào khóc đau đớn, đều cùng nói một câu: “Đáng đời!”

- Ui da...Đau chết mất thôi...

Tiếng kêu la ấy đương nhiên là của Hầu Thị. Ầ nằm ở trên giường, khắp người bị băng bó giống như một cái bánh chưng. Ầ được khiêng về, rồi mời thầy thuốc tới khám, phát hiện hai cổ tay bị nứt xương, xương sườn thì bị chặt gãy mất ba cái... Ông thầy thuốc lâu năm là người cùng thôn, đã có thâm niên khám bệnh, nói thẳng rằng, Ầ đã rất gặp may vì không bị thương tới gan, nếu không thì chín phần chết một phần sống. Vẫn còn đủ sức để có thể hô to gọi nhỏ.

Còn như ở chỗ khác, Trần Tam Lang sức lực còn yếu, nên không làm bất kì tổn thương hữu hiệu nào.

Tuy rằng đã thoát chết, nhưng việc mang vạ với sự khó chịu lại đi kèm với nhau. Hai cổ tay bị băng bó, lại bị dằn dò nhất định phải nằm yên trên giường một tháng. Nhưng chính việc nằm yên trên giường, không

được nhúc nhích một tí nào, mỗi một hơi thở cũng làm đau tới xương sườn bị gãy, lại chính là nguyên nhân gây nên sự thống khổ. Cứ như vậy, cái mồm của ả đã không còn nhàn rồi. Đầu tiên là mắng Trần Tam Lang. Tiếp theo là mở rộng ra cả nhà hân. Cuối cùng, trực tiếp mắng cả cửu huyền thất tổ Trần gia.

Việc này khiến cho Trần Hi Thế mặt mày nhăn nhó đang ngồi ở bên cạnh, rốt cục cũng không kìm nổi, nói:

- Đã nói từ trước rồi, việc gì cũng chớ có tuyệt tình, nếu không sẽ gặp phải báo ứng nhưng bà chẳng bao giờ nghe, bây giờ thì hay rồi...

- Ông lại còn chọc thêm vào nỗi đau, ai da...

Vừa nghe thấy chồng nói như thế, lông mi Hầu thị ngay lập tức dựng đứng lên, nói:

- Ông khuyến khích tôi làm việc ác. Bây giờ lại còn nói lời ngoan. Để xem, tôi sẽ trừng trị ông thế nào!

- Được rồi, được rồi, tôi không nói bà.

Trần Hi Thế rụt cổ lại nói.

- Vậy bây giờ phải làm thế nào thì mới tốt đây, đều là người một nhà cả. Chung qui lại, thật sự cũng không muốn đưa lên công đường thẩm vấn chứ?

- Nhất định phải đưa lên quan, tôi hận không thể giết chết tên tiểu súc sinh kia!

Sự tàn nhẫn hiện rõ trên khuôn mặt, Hầu Thị nói:

- Suýt nữa thì nó đã giết chết tôi, tuyệt đối không thể bỏ qua cho nó!

- Đưa lên quan?

Trần Hi Thế thở dài nói:

- Trước mắt Đại Lang phải lên kinh dự thi, thế nên không cần phức tạp vấn đề.

- Sợ à? Tôi là khổ chủ!

Hầu Thị dận dữ rít lên:

- Ông khiêng ngay tôi đến huyện nha. Chỉ cần quan huyện vừa nhìn thấy tình trạng thê thảm này, chắc chắn sẽ phạt tội nặng tên tiểu súc sinh kia!

- Hồ đồ.

Trần Hi Thế lắc đầu mạnh, nói:

- Tướng mạo của bà như thế đã là thảm lắm rồi, nhưng hung thủ ngược lại, lại là đứa trẻ chỉ mới mười tuổi. Chắc chắn quan phủ sẽ điều tra ngọn nguồn chân tướng!

- Điều tra thì điều tra, chẳng lẽ tôi là thím nó lại không thể dạy dỗ được cháu?

Hầu Thị hoàn toàn thất vọng.

- Bà mà cũng biết mình là thím.

Trần Hi Thế nhíu mày nói:

- Làm gì có thím nào mà lại ngược đãi cháu mình như thế? Những lời nói này mà được truyền ra ngoài, thì Trần gia ta còn mặt mũi nào để nói nữa?

Người làm bình phong che chắn ỳnh, luôn luôn biết trước biết sau. Trần Lão Đại không biết, bản thân mình đã làm những gì mà khiến cho Trần gia mất mặt, lại còn tưởng rằng danh tiếng của mình không tệ.

- TrầnTiểu Ất, ông thật không biết ngược!

Nghe ông ta đổ hết trách nhiệm lên đầu, Hầu Thị cũng không chịu yên, ả ta gào toáng lên:

- Hay là trước đây ông không đồng ý việc tôi muốn ở riêng? Hay là ông không biết, tôi tổng khứ ba thằng nhãi con đó đi?!

- Tôi...

Nét mặt già nua của Trần Hi Thế đỏ lên, nói:

- Tôi tưởng chỉ là dọa nạt chúng, không ngờ lại làm quá đáng như thế.

- Tôi như thế nào mà bảo là quá đáng? Ông tận mắt nhìn thấy tôi quá đáng rồi à?

Hầu Thị cũng không chịu bỏ qua, nói.

- Nếu như không quá đáng, thì một đứa trẻ mười tuổi, sao có thể...

Trần Hi Thế nhìn bộ dạng thâm thẳm của Hầu thị, đang nói lại bỏ lửng câu.

Nhưng Hầu Thị cũng đã hiểu được câu nói bỏ lửng này, ả liền gào khóc bù lu bù loa nói:

- Tôi thật đúng là bông hoa nhài cắm bãi phân trâu!

Nhìn bộ dạng ả giương nanh múa vuốt, càng hiểu rõ hơn ngoài tính cố chấp ra thì chẳng hề nhận được sự thương hại nào khác.

Nếu không phải là Trần Tam Lang, lấy hết sức mình đâm vào xương sườn của ả thì chắc hẳn họ Trần cũng sẽ cùng với ả làm một trận dưới đất.

Ả thật sự không thể xuống khỏi giường, nên trút ra một loạt những từ ngữ bẩn thỉu, khiến Trần Hi Thế không chịu nổi, vội vàng xin tha thứ nói:

- Được rồi, được rồi! Bà muốn đi báo quan thì chúng ta cùng đi báo quan.

- Vậy cũng còn được... Hầu Thị lúc này mới dần dần thôi mắng.

- Nhưng, bà nên có suy tính trước, cho dù theo lệ, quan sẽ triệu Tam Lang lên xét xử, ở trong huyện khẳng định sẽ có những lời ác ý với chúng ta. Đến lúc đó, Đại Lang đi thi, chúng ta ra ở riêng, thế thì có thể làm chủ trong huyện.

Trần Hi Thế tăng thêm khẩu khí nói.

Lần này Hầu Thị nghe lọt tai, ả vừa kêu “Ui da” vừa tính toán trong lòng. Dường như lần đi kiện này, toàn là những chuyện lợi mình hại người. Nhưng qua khẩu khí của ả, thì trong lòng ả, khả năng bỏ qua là điều không thể. ả hung tợn nói:

- Tuyệt đối không thể buông tha cho bọn chúng!

- Đương nhiên là không thể.

Trần Hi Thế nghe xong, biết ả đã bắt đầu bị dao động, liền rèn sắt khi lửa còn nóng:

- Bà nhất định phải hiểu, chỉ cần chúng ta không đi cáo quan thì chúng ta có thể nắm được thế chủ động.

- Nói xem nào?

Hầu Thị tròn mắt nói.

- Đối với loại đại nghịch bất đạo, bất luận là lí do gì thì đều phải xăm chữ lên mặt rồi cho sung quân.

Trần Hi Thế đã nắm được đuôi, nói:

- Đợi lão Nhị trở về, đúng lúc ấy, căn cứ vào ý đồ của chúng ta, chúng ta sẽ ra ở riêng.

Xét đến cùng thì lão cũng không có hứng thú để cho Hầu Thị trút giận. Thậm chí cảm giác bà vợ này đánh một trận tới bồi cũng được. Ông ta cảm thấy hứng thú với việc mình có được toàn bộ gia sản!

- Thế này nhé...

Chẳng phải nói “không phải người một nhà thì cũng không vào tới cửa”, Hầu Thị cũng tập trung chú trọng tới gia sản, nghe thấy chồng mình nói như vậy, nên không còn la hét đòi đi báo quan nữa mà tập trung suy nghĩ việc chiếm đoạt toàn bộ gia sản. ả không khỏi lo lắng nói:

- Nếu chẳng may thúc ấy nói mặc kệ thằng nhãi con ấy thì làm sao bây giờ?

- Bà coi ông ta là bà à...

Trần Hi Thế liếc mắt một cái, thản nhiên nói:

- Không thể nào, thúc ấy sẽ không làm chuyện như thế.

- Khó có thể nói trước được. Con người ta đứng trước đồng tiền thì mất hết tính người.

Hầu Thị lấy hết mọi sự phúc đức nhân hậu của mình nói:

- Tiểu Thúc là loại nhà nho nghèo, có thể bỏ được sao?

- Thế thì, chúng ta bằng bất cứ giá nào cũng sẽ thăm vắn trên công đường!

Trần Hi Thế lạnh lùng nói.

- Nếu thúc ấy luyện tiếc gia sản thì sẽ bị mất con!

Trần Hi Thế căm ghét nhị đệ của mình, một chút cũng không kém hơn so với mẹ vợ. Từ khi lão ghi chép công việc, ánh mắt của cha mẹ quan tâm tới Nhị Đệ thì lão bắt đầu cảm thấy bất công, áp lực đã nhiều năm. Bây giờ bố mẹ đã mất, cũng chính là lúc lão trả thù Nhị Đệ, cho nên mới khuyến khích Hầu Thị làm mưa làm gió. Chỉ có điều, không nghĩ tới, người đàn bà ngu xuẩn này và đứa trẻ lại đánh nhau, chẳng những thế, còn bị nó đánh cho ra nông nổi này.

Tuy nhiên, như thế cũng tốt, rốt cục cũng có thể ủ một ly rượu đắng để cho Nhị Đệ ném thử.

7. Quyển 1 - Chương 7: Tìm Cha Ở Mi Sơn

Sau khi bị đuổi ra khỏi nhà chừng bốn mươi ngày, huynh đệ Tam Lang cuối cùng quay trở về ngôi nhà nơi mình đã sinh sống từ nhỏ.

Nhưng cái cách trở về thì quá mức thô thảm. Bọn họ bị áp giải vào nhà, sau đó bị nhốt trong nhà củi.

Vốn là không cần nhốt Tiểu Lục Lang, nhưng cậu bé cứ ôm lấy Tam Lang, khóc lên khóc xuống. Trần Tam Lang cũng lo lắng bọn họ sẽ ngược đãi em trai mình nên cứ ôm chặt lấy Lục Lang không buông. Thế là Tiểu Lục Lang cũng bị nhốt vào luôn.

Từ túp lều chuyển sang nhà củi, thực ra môi trường đã tốt hơn nhiều rồi. Ít nhất thì nơi này cũng rộng hơn, không bị bí bách.

Không lo lắng gì cho vận mệnh của mình, Trần Tam Lang cẩn thận kiểm tra cơ thể Lục Lang. Hai đứa bé đều không có vấn đề gì lớn, chỉ là tinh thần có chút uể oải. Trong tình cảnh này, người bình thường sẽ chỉ cho rằng chúng sợ hãi quá mức. Nhưng Trần Tam Lang cẩn thận tỉ mỉ phát hiện thấy hai đứa trẻ đều bị nội thương ở mức độ khác nhau.

“Nội thương” không chỉ xuất hiện trong tiểu thuyết võ hiệp mà trong thế giới thực cũng tồn tại. Và đó chính là cái gọi là “Thương ứ biến bệnh”(Tụ máu vết thương biến thành bệnh), các bộ phận mềm bị tổn thương và những di chứng về sau, có khả năng sẽ làm tắc những huyết quan trọng của cơ thể con người, khiến cho ngoại thương trở thành nội thương, kéo dài mấy năm mà không khỏi bệnh, thậm chí còn dẫn đến chết yểu hoặc tàn tật.

Vết thương của Tiểu Lục Lang thì nhẹ hơn, chỉ có xương cổ bị trật. Tam Lang nắn lại về vị trí cũ thì có thể giải trừ được mầm bệnh. Ngũ Lang thì rắc rối hơn chút bởi vì gáy của nó chằm đất. Tuy mặt đất là bùn nhưng đó là chấn thương đến gáy, dẫn đến chấn động não nhẹ.

Đồng y nhận định đây là tổn thương đến bộ não, sinh ra việc tắc nghẽn. Châm cứu là cách chữa trị đúng nhất, nhưng lại không có điều kiện như vậy nên chỉ có thể thay thế bằng cách xoa bóp. Hắn để Ngũ Lang

ở tư thế ngồi. Đầu tiên là ngồi ở phía sau lưng Ngũ Lang, sau đó dùng hai ngón tay cái luân phiên bóp vào hai bên cơ ức đòn - chũm. Sau đó một tay đỡ lấy trán của nó, một tay kia thì dùng phương pháp nắn từ đường tóc phía trước ra phía sau gáy, sau đó giữ lấy huyết phong trì, huyết não không của nó.

Rồi lại chuyển sang bên người trước, hai ngón tay cái lần lượt ấn vào ấn đường (phần nằm giữa hai lông mày), ấn vào huyết quang minh (Huyết có tác dụng làm ắt sáng lên, vì vậy, gọi là Quang Minh), huyết nghê hương (Huyết có tác dụng làm mũi được thông, đón nhận (nghênh) được mùi thơm (hương), vì vậy gọi là Nghênh Hương), huyết thừa tương (Huyết ở chỗ lõm, nơi thường nhận (thừa) nước miếng (tương) từ miệng chảy ra), sau đó lại dùng đầu ngón tay cái đẩy huyết Giác Tôn, tiến hành làm luân phiên, rồi lại dùng hai bàn tay vỗ vỗ vào thóp đầu, cuối cùng chà xát hai tay, sau khi tay nóng lên thì chườm nóng lên đỉnh đầu của Ngũ Lang, kết thúc một lần trị liệu.

Làm xong, Tam Lang thấy hơi mệt nhưng thấy mạch của Ngũ Lang đã ổn định hơn rất nhiều thì cảm thấy vui sướng vô cùng. Chỉ cần xoa bóp vài lần nữa là sẽ không còn mầm bệnh nữa.

Tam Lang nhắm mắt dưỡng thần trong chốc lát rồi mới suy nghĩ đến hoàn cảnh hiện tại của mình. Tú bà đó chắc chắn sẽ không từ bỏ ý đồ, nhưng nhiều người có mặt như vậy thì khả năng dùng hình phạt riêng với mình không lớn. Chắc là sẽ đưa mình đến quan phủ. Nghe mấy người công nhân làm thuê kia nói trên đường “Kẻ dưới đánh người bề trên” là trọng tội, là phải khắc chữ lên mặt cho đầy ải.

Vừa nghĩ đến phải trở thành kẻ tội phạm, trên trán còn phải khắc lên kim ấn, Tam Lang liền thấy nóng hết cả da đầu. Hắn đã đọc “Tặc phối quân đại toàn” trong “Truyện Thủy Hử” cảm giác thấy cuộc đời con người như vậy rõ ràng là chuyển sang một màu u tối, nếu muốn sống, ngoại trừ vào rừng làm cướp chứ không thì chẳng có con đường nào khác.

- Không muốn như vậy...!

Tam Lang không khỏi kêu lên một tiếng. Hắn thật sự không muốn cuộc đời mình bị hủy hoại như vậy.

Nếu chạy trốn thì sao? Như thế thì càng tệ hại hơn. Ngay cả một đứa trẻ mười tuổi cũng biết, thời đại này nếu như không có quan phủ mở đường dẫn lối thì nửa bước cũng khó đi. Tặc phối quân (ở thời Tống chỉ kẻ quân nhân bị phạm pháp, ý mắng người) còn có thể có tự do mà mong chờ, còn nếu trở thành người trốn chạy thì cả đời sẽ trốn chui trốn lủi trong rừng sâu núi thẳm rồi.

Tương lai bi thảm, trốn lại không trốn được, Tam Lang chợt cảm nhận thấy sự nghiêm khắc của luật pháp triều Đại Tống, không nhân hạ hơn đời sau. Hắn không phải là siêu nhân quần lột mặc ngoài, cũng không phải là đạo sĩ trên núi có thuật xuyên tường, lại càng không phải là nhân vật chính trong tiểu thuyết nói đã xuyên việt là có thể nghênh ngang bước đi. Trong xã hội vương quyền khổng lồ, cá nhân con người thực sự là bé nhỏ...

Nhưng Trần Tam Lang lại không hối hận vì sự kích động của mình. Nếu được làm lại thì hắn vẫn sẽ phản ứng như thế. Từ xưa đến giờ hắn luôn tin “Cái đẹp của thế giới đến từ những hình thái khác nhau chứ không phải là sự lạnh lùng và chính xác tuyệt đối”. Lúc nào cũng tuân theo nội tâm của mình là giữ mình, là tiền đề của cuộc sống chân thực. Vì thế hắn cam tâm chấp nhận sự trừng phạt của sự kích động.

Huống hồ hắn cũng chẳng phải là kích động lên là mất hết lý trí con người. Việc hành hung đối với Hầu Thị không gây ra tổn hại về tính mạng, càng không phải là vận khí của bà ta, mà là Trần Tam Lang tránh chỗ hiểm... Với tri thức về y học của Trần Tam Lang, biết được mười mấy bộ phận hiểm của cơ thể con người, dù cho là với sức mạnh của một đứa trẻ con mà đánh thì có thể sẽ không chết ngay, nhưng một thời gian sau sẽ gây chết người. Hầu thị mặc dù ác nhưng tội chưa đến mức phải chết. Đây cũng là bản tính của hắn, vẫn chưa bị lửa giận nuốt hết lý trí.

Nghĩ đi nghĩ lại, không có cách nào cả, chỉ có thể nghe theo mệnh trời mà thôi.

Trần Tam Lang không khỏi than nhẹ một tiếng, chậm rãi mở to mắt, liền thấy Tiểu Lục Lang rụt rè ngồi xổm bên cạnh mình, trong đôi mắt to tràn đầy nước mắt.

- Làm sao thế tiểu Lục?

Tam Lang giơ tay, kéo nó vào lòng, vỗ nhẹ lưng nó.

- Đùi gà.

Lục Lang vừa mở miệng thì lại khóc nức nở:

- Là phải ăn từ từ...

- Tam ca đã dặn dò kỹ như thế!

Ngũ Lang khôi phục lại tinh thần, không kìm nổi khiển trách:

- Đệ lại dám không nghe lời!

- Ôi, ôi, lâu lắm không ăn thịt rồi.

Tam Lang áy náy khóc:

- Một lần không nỡ ăn hết.

- Lục Lang ngoan, Tam ca không trách đệ.

Tam Lang trong lòng đau xót, ôm chặt Lục Lang nói:

- Điều là tại ca ca không chăm sóc tốt cho đệ, sau này...

Nói đến đây, trong lòng lại ảm đạm, làm gì có cái gọi là sau này cơ chứ? Sau khi mình bị đi đày thì chỉ sợ là mãi mãi không được gặp lại nhau nữa. Trong đôi mắt hấn cũng có chút ươn ướt. Hấn hạ giọng nói:

- Sau này đệ phải nghe lời đó!

- Hu, hu, Lục Lang sẽ rất nghe lời Tam Ca.

Tiểu Lục Lang gật đầu rất mạnh, lau nước mắt đi nói:

- Sẽ không bướng nữa.

- Đệ thật là ngoan, không chỉ nghe lời Tam ca mà còn phải nghe lời Ngũ ca, Nhị ca, nghe lời phụ thân nữa.

Tam Lang lo lắng dặn dò nó. Tuy hấn vô cùng oán hận người cha kia, nhưng nghĩ đến tương lai ông ta có thể che chở cho Ngũ Lang và Lục Lang thì cũng chỉ có người đàn ông không biết chịu trách nhiệm đó thôi.

- Phụ thân, phụ thân làm sao mà mãi không về vậy?

Nghe thấy hấn nhắc đến phụ thân, Tiểu Lục Lang ngược mặt lên, thút thít nói.

Tam Lang nhẹ nhàng lau nước mắt cho nó, dịu dàng nói:

- Sắp về rồi, sắp đến đưa Lục Lang ra ngoài rồi.

- Đệ muốn ở cùng với Tam ca.

Tiểu Lục Lang nói rất kiên quyết.

- Được chứ, Tam ca sẽ cùng đi với đệ ra ngoài.

Tam Lang vuốt vuốt cái đầu nhỏ của em trai, tuy trong lòng trăm mối lo nhưng hấn không muốn Tiểu Lục Lang buồn.

Bị nhốt bên trong phòng củi đến nửa đêm, ba huynh đệ vừa đói vừa khát. Đột nhiên nghe thấy bên ngoài cửa có tiếng động, Tam Lang đi về phía tiếng động thì bất ngờ mò thấy một miếng bánh, trong lòng liền đoán ngay ra một người, hạ giọng nói:

- Tứ Lang?

Hấn làm sao dám tùy tiện ăn đồ của người khác. Nếu chẳng may bị ngộ độc chết thì chẳng phải oan uổng sao? Chết vinh còn hơn sống nhục. Nhất định phải hỏi rõ lai lịch.

...

Bên ngoài trầm mặc hồi lâu, cuối cùng cũng gật đầu một cái nói:

- Vâng!

- Đệ không trách ta làm mẹ đệ bị thương sao?

Tam Lang nói xong thì vênh tai lên nghe. Hắn phải nghe xem hơi thở của Tứ Lang có bình ổn hay không. Thông thường mà nói, người nói dối thì hơi thở sẽ có chút loạn.

Tứ Lang lại trầm mặc một chút mới nói:

- Trách chứ, nhưng các huynh là huynh đệ của đệ...

- Tứ Lang, cảm ơn đệ.

Tam Lang yên lòng, gãi đầu nói:

- Mà có thể mang thêm chút nước đến được không?

~ Trưa hôm sau, Đại Lang và Nhị Lang vội trở về từ trên trường trong thị trấn. Đại Lang mười lăm tuổi, Nhị Lang mười ba tuổi. Trong thời đại này thì cũng không còn được coi là trẻ con nữa. Hai người đau khổ cầu xin hai vị bề trên tha cho Tam Lang. Nhị Lang dập đầu xin lỗi Hầu Thị, cái trán cứ đập côm cốp trên sàn.

Nhưng Trần Hi Thế và Hầu Thị đã có quyết định rồi, làm sao có thể dao động bởi hai vãn bối đó được. Huống chi Hầu Thị oán giận Đại Lang tốt với người ngoài mà không nghĩ đến người nhà, càng hận không thể nhốt Nhị Lang, mắng nhiếc một trận rồi đuổi hai người ra ngoài, còn cố ý dặn dò nha hoàn đuổi Nhị Lang ra khỏi cửa.

Không dám chọc giận lão nương, Trần Đại Lang đành phải đưa Nhị Lang ra cửa.

Trần Đại Lang tên gọi là Trần Du. Trần Nhị Lang tên gọi là Trần Thâm, hai huynh đệ đứng ở cửa không nói lời nào.

- Nhị Lang.

Trần Du dù sao tuổi cũng lớn hơn, có suy nghĩ hơn:

- Trong nhà có ta rồi, đệ không cần phải lo lắng mấy người Tam Lang. Bây giờ đệ mau đến Mi Sơn tìm Nhị thúc. Lỗ Đại thúc tìm khắp thị trấn không tìm thấy thúc ấy. Ta nghe nói sắp phát danh sách giải thí (kỳ thi ở châu phủ thời Đường Tống) rồi. Nhị thúc đã quyết chí rồi thì nhất định sẽ chờ ở phủ thành đó.

Nghĩ một lúc anh ta lại nói:

- Đúng rồi, ta còn nhớ nhà của Tô bá bá chính là ở Mi Sơn đó. Đệ đến nhà tìm xem.

Nói xong, anh ta lấy ra từ trong người một xâu tiền đồng nói:

- Đệ ra bến sông, đi thuyền ấy. Đi nhanh về nhanh nhé.

Thôn Thạch Loan cách phủ thành chừng năm mươi dặm, hơn nữa toàn là đường núi, muốn đi phải mất hết một ngày, Trần Du không thể để em mình đi bộ được.

Chẳng cần thiết khách khí với đại ca, Trần Thâm nhận lấy xâu tiền, vái chào thật sâu nói:

- Đại ca, mấy người Tam đệ xin nhờ huynh!

- Đệ yên tâm đi, bọn họ cũng là đệ của ta mà.

Trần Du gật đầu cam đoan nói.

Trần Thâm gật đầu thật mạnh rồi xoay người đi, đi đến bến sông thì gặp thuyền vận chuyển than củi đi thành, cậu ta nhảy lên thuyền, đưa cho ông chủ thuyền tám đồng tiền rồi ngồi lên thuyền đi về phía Mi Châu.

~~ Nhờ có phúc của đập Đô Giang, đoạn Dân Giang trong Mi Sơn này nước sông rất êm đềm, nước trong suốt mà xanh thắm, vì thế nên còn có tên là Sông Pha Lê. Dọc theo sông Pha Lê nghịch lưu chừng năm mươi dặm là có thể đến phủ thành huyện Mi Sơn.

Mi Sơn không phải là một thành phố lớn, trong cảnh non nước xinh đẹp, cây cao bóng cả là các thành phố đan xen nhau. Các mái nhà thiên hình vạn trạng và các bức tường phòng hỏa. Các tòa nhà của quan phủ, chùa chiền và những thành lầu cao ngất, những tòa tháp đồng hồ điểm thêm vào đó, giản dị thanh nhã, đan xen nhau đầy thú vị khiến người ta nhìn mãi không chán mắt.

Trồng hoa sen đã trở thành một ngành sản xuất khổng lồ ở địa phương. Các con buôn hoa sen của các thành phố thị trấn lân cận đều đến đây mua bán hoa sen. Vì thế nên bên đường, đâu đâu cũng có thể nhìn thấy những ao sen lớn nhỏ. Hai tháng nữa thôi thì sẽ là một cảnh đẹp hoa sen nở bất tận.

Nhưng Trần Thâm không lòng dạ nào thưởng thức cảnh đẹp xanh trời xanh lá này, mà anh ta nghe ngóng được vị trí nhà họ Tô rồi thì liền đi thẳng về ngõ Sa Cầu ở góc phía tây nam huyện thành.

Trong ngõ Sa Cầu có một khu dân cư có kết cấu bậc trung. Từ cửa lớn tiến vào, trước mặt có một bức tường bình phong sơn dầu khiến cho người trên đường không thể nhìn vào bên trong căn nhà. Sau bức bình phong là một căn nhà bậc trung, phía trước có sân. Ở gần ngôi nhà, có một cây lê rất to, một cái hồ, một luống rau. Trong vườn hoa nhỏ của ngôi nhà có rất nhiều loại cây cối hoa quả, bên ngoài tường là rừng trúc được tạo thành bởi cả trăm nghìn cây.

Lúc này, một bé gái chừng mười tuổi đi đến, dẫn theo cùng hai đệ đệ, một muội muội đang ở bên hồ nước chơi trò chơi đấu cò gà. Nghe thấy có tiếng người gõ cửa, cô bé liền hỏi:

- Ai đó?

- Xin hỏi, nơi đây có phải là nhà của Tô bá Tô Lão Tuyền không?

Trần Thâm lên tiếng hỏi.

8. Quyển 1 - Chương 8: Tô Thị

- Đúng là Tô Gia.

Cửa vừa mở ra, một cô nương rất duyên dáng yêu kiều với bộ quần áo màu xanh biếc, thắt lưng buộc bằng một dải lụa phần nhật, trên đầu búi tóc theo kiểu song la kê. Thon thả mềm mại đứng ở trước mặt Trần Thâm, nhẹ nhàng hỏi:

- Không biết đang được hân hạnh đón tiếp vị thư sinh nào đây ạ?

- Xin chào Tiểu Nương Tử.

Trần Nhị Lang liếc nhìn cô gái ấy một cái, vội cúi đầu nói:

- Tiểu sinh họ Trần người huyện Thanh Thần, phụ thân tiểu sinh tên tự là Công Bật, vì trong nhà có việc đến Mi Sơn, nên ghé qua quý phủ tìm kiếm, không biết có ở phủ...

Bình thường anh ta cũng không phải thuộc dạng đàn độn gì, nhưng không biết tại sao, hôm nay lại ăn không nên đợi, nói không nên lời.

- Vậy huynh là công tử của Trần thế thúc.

Cũng may cô gái kia đủ trí tuệ để có thể hiểu rõ được ý của anh ta nói, liền che miệng cười nói:

- Thế thì là Trần Thế huynh rồi, mời vào, Trần Thế thúc đang ở hậu viện, cùng phụ thân muội viết văn.

Nghe tiếng của cô gái nói dịu dàng, dễ gần giống như gió mát từ Tây Hồ thổi vào, vượt nhẹ lên sự sợ hãi trong lòng của Trần Nhị Lang, lại khiến cho tim hắn đập dồn dập rồi đột nhiên ngưng lại, rồi lại đột ngột nhanh hơn. Hắn cố gắng tập trung bình tĩnh lại, chỉnh đốn quần áo, theo cô gái đi vào phía hậu viện.

Đứng bên cạnh hồ nước ở bên trong hậu viện là hai đứa trẻ. Đứa lớn tám chín tuổi, đứa nhỏ chừng bảy, tám tuổi, đang chăm chú chơi trò đấu cò. Người Tổng thích đánh bạc, trẻ già đều như thế. Trò đấu cò này,

lại phân ra đấu văn và đấu võ, thông thường con trai chơi đấu võ, con gái chơi đấu văn. Chơi đấu võ đơn giản nhất. Trò chơi được diễn ra vào đúng thời điểm lập xuân, lúc cây cỏ tươi tốt, đi tìm những cây cỏ vừa ý, cho đấu với nhau. Cây cỏ ai cứng thì thắng, ai bị đánh gãy thì thua.

Chị gái của đứa bé trai đang hướng dẫn đứa trẻ chơi, hiển nhiên là đấu văn. Từ lúc sáng sớm, cô chị đã dẫn đứa em gái đến sát đường của khu vườn, hái một bó hoa to gồm các loại cỏ với nhiều màu sắc, đem cắm vào chiếc bình cỡ trung có chứa nước, cùng hai em trai thi đấu... Yêu cầu là dựa vào đặc điểm hình thức của cây cỏ, ai biết được nhiều loại hơn, ai có trình độ cao trong thi đấu và kiên trì đến sau cùng thì thắng cuộc.

Làm chị cả, chủ yếu là dạy cho vui, hiển nhiên sẽ không thể hiện cùng với em trai. Vì thế, hai chú bé sẽ thi đấu với nhau.

Người bên này, tay cầm một nhánh liễu nói:

- Ta có một cành liễu Quan Âm.

Người kia liền cầm một cành tùng, đối lại:

- Ta có cành tùng la hán.

Người kia lại cầm một cành lên nói:

- Ta có một cây cỏ linh nhi.

Người kia liền nói:

- Ta có hoa trống tử.

Người này nói:

- Ta có cây cỏ kim trần.

Người kia liền thất vọng hoàn toàn:

- Đây là hoa ngọc trâm...

Khi tỷ tỷ kia dẫn Trần Thâm đi vào, thì gặp cậu em lớn đang cầm một cành cây nói:

- Ta có hoa huỳnh đệ.

- Cây này sao lại gọi là hoa huỳnh đệ?

Cậu em nhỏ tròn tròn mắt:

- Rõ ràng là hoa xuân mai mà.

- Đệ xem, mai nở một cành, có trên có dưới, tựa như hai ta, cùng mẹ sinh ra, huynh trước, đệ sau. Thế chẳng phải là hoa huỳnh đệ sao.

Cậu em lớn nói năng một cách hùng hồn đầy lí lẽ.

- Cứ như thế thì gọi là hoa huỳnh đệ à, thế thì đệ cũng có đây...

Đứa em tìm ở trong bồn, cầm ra một bông tịnh đế, nói:

- Cành này là bông phu thê.

Cả hai đứa trẻ cùng nói năng đầy lí lẽ hùng hồn, khiến ột đứa trẻ gái khoảng sáu bảy tuổi đang đứng ở một bên cười khanh khách, liền thoáng nói:

- Ý, các huynh nói như vậy, hoa nở một lớn một nhỏ, đã gọi là “hoa bố, hoa con”, vậy nếu hai bông hoa nở chụm lưng lại với nhau thì gọi là “Hoa kẻ thù” à?

Đứa bé gái nói làm cho hai anh trai mặt đỏ bừng. Cậu bé lớn hơn một chút chạy tới véo miệng cô em gái. Thế là hai người kẻ chạy người đuổi theo. Cô em nhỏ nhìn về phía cô chị lớn, vội chạy tới làm nũng:

- Tỷ tỷ, xem kìa, đại ca lại ức hiếp muội.

- Đừng có làm náo loạn nữa, không thấy có khách sao?

Đại tỷ quay về phía Trần Thầm xin lỗi, vừa cười vừa nói:

- Đã để Thế huynh chê cười rồi.

- Không có, không có. Lệnh đệ muội đều rất hoạt bát nhanh nhẹn, những việc đó đều ngẫu thơ hồn nhiên.

Trần Thầm nói hơi lấp:

- Tiểu sinh vô cùng hâm mộ.

Trông bộ dạng anh ta lúng túng, khiến cho tiểu muội kia không nín được liền cười ha ha không ngớt.

Đại tỷ trừng mắt liếc một cái, để cho hai đệ đệ dẫn khách đi vào ngồi chờ trong phòng khách, còn mình thì dẫn muội muội đi vào thư phòng mời “Trần Thế Bá”.

Ở giữa thư phòng của hậu viện, ở chính giữa căn phòng treo một bức họa Bát tiên Trương Quả Lão. Trên giá sách, trên bàn học, đều để đầy sách. Hai người đàn ông tuổi chừng trên dưới ba mươi, mỗi người ngồi một đầu bàn, đều đang múa bút thành văn.

Người hơi cao gầy một chút đó chính là chủ nhân của ngôi nhà này - Tô Tuân Tô Lão Tuyền, khi còn trẻ là một người thông minh, khả năng ghi nhớ rất giỏi, lại có cá tính mạnh mẽ. Ông ta không phục các hạng người quản giáo, cấm hặn cách giáo dục, dự thi của thời đại này nên chỉ yêu thích việc ngao du khắp nơi.

Nhưng sau này, khoảng chừng sau khi có con đầu, nhìn thấy chính anh trai mình, rồi anh vợ mình, lại còn hai anh rể đều đã thi đậu ở hai kì thi, sắp sửa ra làm quan, còn mình thì lại tầm thường vô vi, vẫn phải nhờ vào người nhà nuôi sống... Chính những điều này, ngay cả với những người có tài năng bình thường cũng bị kích thích, huống hồ là hạng người có trí lực siêu phàm, đương nhiên khó có thể chịu được.

Ông ta hối tiếc vì đã phung phí tuổi xuân sức trẻ, tự thấy đau mà thúc dục, bắt đầu mài mài kinh sử, và theo các sĩ tử ôn học, đóng cửa đọc sách làm văn đã tám năm rồi.

Nhưng nỗ lực chưa chắc đã có thu hoạch. Trong tám năm, Tô Lão Tuyền đã hai lần trượt. Điều này khiến ông ta trở nên trầm mặc ít lời, tính cách kì quái, lại thêm tư tưởng kì cục, thường có những từ ngữ khiến người khác kinh ngạc. Hiển nhiên là không hợp với những thư sinh luôn chú trọng cái gọi là trung dung.

Đang ngồi ở đối diện ông ta là một trong số vài người bạn tốt. Họ Trần tên Hi Lượng, tự là Công Bất, người huyện Thanh Thần, dáng người gầy gò, bộ mặt thanh đạm, đôi mắt trong suốt như nước, vừa nhìn đã thấy, đó là người chính trực kiên định.

Trần Hi Lượng không giống tính hoang tàn hay đùa như Tô Tuân. Ông ta là người nghiêm khắc, kỉ luật, thuở nhỏ đã chịu thương chịu khó, nỗ lực học tập, nhưng vận mệnh lại trêu chọc, con đường thi cử long đong lận đận.

Ông ta mài mài kinh sử tới năm hai hai tuổi, cảm thấy nắm chắc kiến thức mới tham gia dự thi. Quả nhiên, ông ta dễ dàng qua kỳ cử giải (chế độ khoa cử, chọn giới thiệu sĩ tử ứng tiến sĩ đệ) tiếp tục lên kinh thành dự thi. Ai ngờ vào mùa xuân của kì thi năm sau, ngày hôm sau thi thì đúng vào đêm hôm trước, có tin báo ông ta phải quay về chịu tang, chỉ có thể đợi tới lần thi sau.

Việc thi cử của triều đình không tiến hành định kì mà là căn cứ vào nhu cầu cần quan lại, có khi thì năm nào cũng tổ chức, lại có khi mấy năm mới tổ chức một lần. Từ khi vị vua mới đăng cơ tới nay, các chức quan đều đã đủ, cho nên khoảng cách các khoa cử gần nhất đều là bốn năm.

Cho nên sau đó bốn năm, Trần Hi Lượng lúc ấy đã hai mươi sáu tuổi. Thêm một lần nữa, Trần Hi Lượng lại qua kỳ cử giải vào kinh thành ứng thí. Nhưng giám khảo lại không hề coi trọng kinh sử sách luận mà lấy “Chức đối thanh luật” làm tiêu chuẩn chấm thi nên lần này, Trần Hi Lượng lại thi trượt.

Trên đường trở về nước Thục, ông ta gặp Tô Tuân cũng là người đồng cảnh như mình. Hai người trầm mặc ít nói, gặp nhau khi cùng ở dưới khoang thuyền, nhưng cả hai ngày nọ qua ngày kia đều không nói một câu. Nhưng trước khi bọn họ rời thuyền, lại trở thành những người bạn tâm giao, tâm đầu ý hợp. Trong mấy năm sau đó, thư từ thường xuyên qua lại, đồng thời họ cùng nhau nghiên cứu về “Chức đối thanh luật”.

Vì thế cho nên, Tô Tuân dặn dò con gái, lúc cho hai đứa em ra chơi đùa, cũng phải tăng thêm mối liên hệ tới phương diện đối trận cách luật, có thể nói là rút ra được những kinh nghiệm xương máu.

Sau khi ba năm khắc khổ dùi mài kinh sử, Trần Hi Lượng đã hai mươi chín tuổi, Tô Lão Tuyền đã ba mươi bốn tuổi, tuổi tác đều không còn ít nữa. Thế nên, vừa mới khai xuân, Tô Lão Tuyền đã mạnh bạo kéo Trần Hi Lượng đến các nơi tham gia vào các hội thi văn, đàm luận về văn. Giữa việc luận bàn luôn đề cao về trình độ ngôn từ trong thơ ca.

Trần Hi Lượng vốn rất lo lắng cho ba đứa con, nhưng lại nghĩ tới một khi cử giải, đi cũng phải mất tới hơn một năm, phải nhờ tới anh trai và chị dâu chăm sóc ba đứa trẻ. Chị dâu và anh trai lại đã nói rất nhiều lời hay ý đẹp, dặn dò đi dặn dò lại, bọn trẻ cũng nghe theo. Lúc này, mới cùng Tô Tuân bắt đầu hành trình học hành khắp nơi.

Hiện giờ, hai tháng học bên ngoài gần gũi này sắp kết thúc, chỉ còn có ba ngày, chỉ cần tới nha phủ báo danh nữa thôi. Trần Hi Lượng dự định sau khi báo danh xong, sẽ lập tức trở về nhà. Mấy ngày nay tạm thời ở lại Tô Gia, cùng với Tô Tuân làm mấy thiên văn để dự thi trình văn... Cử giải của triều đình nhà Tống không giống với các cuộc thi sau này là có thể thi suốt đời, mà là chỉ hiệu dụng một lần, nếu không thi đậu tiến sĩ, lần sau lại phải tham gia lại kỳ cử giải. Tuy rằng đối với hai người mà nói, điều này không thành vấn đề. Nhưng mấy năm lại đây, mạch văn Tứ Xuyên càng ngày càng thịnh, hai người nào dám phớt lờ.

Đang cầm bút viết văn, bên ngoài có tiếng đập cửa “cốc, cốc” vang lên. Tô Tuân nhướn mày một cái, bỏ bút xuống, trầm giọng nói:

- Ai?

- Phụ thân, là con.

- Bát nương? Chẳng phải con gọi thế là quấy rầy sao.

Tô Tuân vừa nghe biết ngay là cô con gái, giọng điệu chậm lại không ít:

- Chuyện gì?

- Công tử nhà Trần Thế thúc tới đây, nói là có việc gấp tìm Thế thúc.

- Con trai ta...

Trần Hi Lượng lắp bắp một tiếng, bỏ bút nói:

- Lão Tuyền Huynh, đệ ra xem sao.

- Mau đi đi.

Chuyện của nhà người ta, Tô Tuân không tiện hỏi nhiều.

Trần Hi Lượng đứng dậy, theo bát nương bước nhanh ra nhà khách của tiền viện.

Trần Thâm đang bị anh em nhà họ Tô hỏi tới mức không biết phải trả lời thế nào, đúng lúc gặp phụ thân đến, vội vàng đứng dậy nói:

- Phụ thân, gặp chuyện không...

Trần Hi Lượng khoát tay, ra hiệu anh ta không cần nói ở đây:

- Theo ta trở về phòng.

Chuyện này không phải là dấu giếm chủ nhà, mà là sắp tới kì thi, nếu thật sự có chuyện gì khó giải quyết, chủ nhà nghe xong, liệu có giúp hay không? Nếu nói là giúp thì sẽ ảnh hưởng tới chuyện thi cử, còn nếu nói là không giúp thì trong lòng lại áy náy, cho nên rõ ràng là không nên cho chủ nhân biết.

Sau khi trở lại phòng khách và đóng cửa lại, Trần Thâm kể lại chuyện xảy ra ở trong nhà cho cha nghe:

- Con gửi lời nhắn, Tam Lang suýt nữa giết đại nương, hiện tại đang bị truy cứu.

Trần Hi Lượng cũng không tin nói:

- Tam Lang tính tình ôn hòa như vậy, chó con mèo con mà bị thương còn cứu nữa là, thế thì sao có thể làm bị thương tới người khác, hơn nữa người bị thương lại chính là thím của mình?

- Chuyện này...

Bởi vì tin đó Trần Thâm nghe được cũng chỉ là tin đồn, cũng không chắc chắn, vừa bị hỏi vặn lại, lập tức bị cứng lưỡi:

- Dù sao cũng là chuyện trong nhà, mọi người đang tìm phụ thân, họ nói phụ thân mà không quay về thì sẽ đi báo quan.

- Báo quan...?

Trần Hi Lượng sầm mặt lại, đem quần áo của mình ra gấp lại, bỏ vào trong hòm, đeo lên lưng, nói:

- Chúng ta quay về!

Nói xong bước ra khỏi cửa đi về phía cửa viện.

Bát nương đang chờ trong viện, thấy Trần Hi Lượng mang theo đồ, giật mình nói:

- Thế thúc phải đi sao?

- Cháu gái, nhà ta có việc gấp, nhất định phải về ngay lập tức.

Trần Hi Lượng vỗ nhẹ vào cô gái ấy nói:

- Không kịp vào chỗ cha cháu nói lời từ biệt, nhờ cháu chuyển lời xin lỗi giúp thúc.

Nói xong, ông ta liền bước ngay ra ngoài.

Bát nương chỉ kịp há mồm, chỉ thấy ông ấy giống hệt như một trận gió cuốn qua...

Trần Thâm quay về phía cô gái ấy xin lỗi:

- Thật là có lỗi, đây chính là tính tình của phụ thân tôi...

- Là nhà có việc gấp, huynh mau cùng phụ thân đi đi.

Bát Nương cười cười, nói:

- Hy vọng thế huynh tất cả đều thuận lợi.

- Đa tạ, đa tạ.

Trần Thâm vái chào thật sâu, liền vội vàng đuổi theo phụ thân, suýt nữa thì đâm rầm vào bức bình phong.

9. Quyển 1 - Chương 9: Trần Hi Lượng

Hai cha con chạy tới bến đò nghe ngóng, chuyến thuyền cuối cùng ngày hôm nay vừa rời bến, muốn đi thuyền về Thanh Thần nhất định phải chờ tới sáng ngày mai.

Trần Hi Lượng moi hết râu tiền trong người ra, hy vọng thuê một chiếc thuyền nhanh chóng trở về Thanh Thần nhưng không biết vì số tiền anh ta đưa không đủ, hay đi thuyền buổi tối thực sự nguy hiểm, tóm lại không có người lái thuyền nào chịu nhận chuyến làm ăn này.

- Cha, làm sao bây giờ?

Trần Thâm lo lắng hỏi lại.

-

Trần Hi Lượng nhìn Thanh Sơn ở nơi xa, nắm chắc chủ ý nói:

- Nhị Lang, con tá túc lại trên thuyền, ngày mai bắt chuyến thuyền sớm nhất trở về.

- Vậy còn cha?

Trần Hy Lượng ánh mắt kiên định như nước nói:

- Ta đi bộ về!

- Cha, ban đêm trên núi có sói dữ.

Trần Thâm lo lắng nói:

- Hay là chờ tới ngày mai đi cha.

- Không sao, ta có cái này!

Trần Hi Lượng từ đáy hòm sách rút ra một cây côn nói:

- Ta đã từng đánh chết sói.

- Vậy con đi cùng với cha.

- Không được, con đi chậm quá.

Trần Hi Lượng nói:

- Ta phải lập tức quay về, không thể chăm sóc được con!

Nói xong anh ta đẩy thùng sách lại rồi ấn vào ngực con nói:

- Ta phải đi cho kịp giờ đóng cửa thành, buổi tối con tự tìm đồ ăn nhé.

Nói xong anh đi mất như một cơn gió.

Sáng hôm sau mặt trời đỏ mới mọc lên, bóng dáng gầy yếu mệt mỏi của Trần Hy Lượng thực sự xuất hiện bên ngoài thôn Thạch Loan. Từ đầu giờ Dậu ngày hôm qua đến bây giờ là 5 canh giờ, anh ta đã đi được tròn tám mươi dặm đường núi, vốn ăn vận gọn gàng sạch sẽ, bây giờ trên người trở nên lôi thôi nhếch nhác, cả cái vạt áo giống như tua cờ rách te tua. Đôi dép xăng đan dưới chân... cũng chính là đôi guốc mộc... đôi tất sạch bên trong đã chuyển thành màu xám.

Nhưng tinh thần của anh ta vẫn sôi nổi như cũ, rửa sạch mồ hôi và bụi bẩn bên hồ, nhưng lại không về nhà trước mà đi tới bãi đốt than của nhà mình.

Trong bãi đốt than, nhóm công nhân làm thuê vừa mới dậy, hai hôm nay không có con gà trống gáy gọi buổi sáng, cũng không có tiếng om sòm của lão yêu bà, bọn họ đương nhiên lười biếng một cách vui vẻ. Lúc này đang lười biếng vừa ăn vừa nói chuyện, đề tài hiển nhiên không thể rời khỏi thảm kịch nhân luân hôm trước.

Có người nói:

- Thấy con cộp cái bị thương rất nặng, dựa vào tính cách không chịu thiệt của bà ta, chắc chắn sẽ báo quan, lần này Trần gia sẽ náo nhiệt đây.

Người Trung Quốc thích đặt biệt danh, chính là được truyền từ thời nhà Tống.

- Báo quan? Đều nói là việc xấu trong nhà thì đây lại, lẽ nào bà ta thấy vẻ vang lắm sao?

Người đàn ông bị Hắc Ngũ Lang gọi là Hán Tử Đại Thúc tức giận nói:

- Ép bọn nhỏ tới như vậy, trên đời này làm gì có loại thím nào như vậy chứ?

- Ai da, đáng tiếc đứa nhỏ Tam Lang kia, ngoan ngoãn hiểu chuyện biết bao, không phải là bị ép quá thì có thể làm ra chuyện đó không?

- Đứa nhỏ này chính trực.

Lưu Hầu Tử lại biểu thị tán thưởng sâu sắc nói:

- Nhìn thấy hai người em trai đều ngã dưới đất, sống chết còn chưa biết, nó không kiên mới lạ.

Nói xong nhìn mọi người rồi lại tiếp:

- Nếu con cộp cái kia mà tổ cáo nó, tôi nhất định phải đi nói lý vài câu.

- Chúng ta cùng đi, cùng đi.

Mấy người Lỗ đại thúc cùng hưởng ứng nói:

- Con cộp cái độc ác này phải trừng trị thật mạnh vào!

Mọi người đang nói rất sôi nổi đột nhiên có người nhìn thấy Trần Hi Lượng bước vào, mọi người vội vàng ngừng lại đứng dậy chào hỏi:

- Trần nhị ca tới rồi ạ.

- Chư vị, Hi Lượng chào chư vị.

Trần Hi Lượng chấp tay hướng vào mọi người nói:

- Mọi người chắc cũng đoán được ý đồ của tại hạ tới đây.

Dừng lại một lát nhìn mọi người xung quanh nói:

- Nghe nói chuyện đó xảy ra ở đây, tôi chỉ muốn biết hôm đó rốt cuộc đã xảy ra chuyện gì ... Mọi người không cần che giấu cho Tam Lang nhà chúng tôi, tôi chỉ muốn biết chân tướng sự việc thôi!

Cặp mắt thường ngày sáng như kiếm của anh ta lúc này sắc như tên, đâm thẳng vào lòng mọi người, khiến mọi người cảm thấy, bất cứ lời nói dối nào đều bị anh ta nhìn xuyên thấu, không chỉ thầm kêu lên: “Đây vẫn là Trần Lão nhị hiền lành thông minh trước đây chứ?”

Quân tử, minh bạch rõ ràng, không ỨC HIẾP, không ngược đãi lại bị người khác coi thường, đây chính là cái được gọi là quân tử có thể bị ỨC HIẾP sao?

Cũng là Hầu thị thường ngày đều đắc tội với mọi người, đám công nhân làm thuê không do dự gì dẫn Trần Hi Lượng tới túp lều kia xem.

- Khi tôi nhìn thấy thì đại tẩu của cậu đã ngã xuống đất rồi, bị Tam Lang nhà cậu đá mạnh.

Mọi người mồm năm miệng mười miêu tả lại cho Trần Hi Lượng:

- Chúng tôi càng hét to dừng lại thì nó lại càng đá mạnh, một đầu gối đè lên người đại tẩu của cậu, đánh cho bà ta ngất xỉu luôn...

- Tam Lang, tại sao nó lại ... hành hung vậy?

Sắc mặt Trần Hi Lượng trầm ngâm nói.

- Có thể là vì Ngũ Lang và Lục Lang.

Mọi người nói:

- Khi chúng tôi tới, chỉ thấy Ngũ Lang và Lục Lang ngất xỉu dưới đất, sau đó phải ấn huyệt nhân trung và hắt nước lạnh vào thì mới làm cho hai đứa nhỏ đó tỉnh lại.

- Sao bọn chúng lại ở đó?

Trần Hi Lượng hỏi.

- Bởi vì, bọn chúng sống ở đó.

Lão Lỗ chỉ vào túp lều đó nói:

- Chúng đã sống ở đó hơn bốn mươi ngày rồi, trước hôm xảy ra chuyện chúng tôi có tới thăm chúng, chúng ở đó thực sự rất tội nghiệp.

- Cái gì?

Trần Hi Lượng khó tin bước nhanh vào trong túp lều, mở cửa ra nhìn, mặc dù là ban ngày nhưng bên trong lại tối om, ngoài một chiếc giường trúc, vài chiếc bát mẻ thì không có cái gì cả.

Nhìn trên mặt đất thấy một chiếc giày nhỏ, Trần Hy Lượng cúi người xuống nhặt lên, nhìn kỹ thì phát hiện đây là chiếc giày mà năm ngoái anh ta mua cho tiểu Lục Lam ở cửa hàng giày Vương Xảo Bà ở huyện Thanh Thần.

Sở dĩ vẫn có thể nhận ra không phải là trí nhớ của anh ta tốt mà chỉ là chiếc giày này ban đầu được thợ làm rất khéo tinh xảo, màu sắc rất đẹp đã rách tứ tung, gót cũng sắp rơi ra, hơn nữa từ lâu đã không còn nhìn ra là màu gì nữa... Anh ta đã cố kìm nén nước mắt, cuối cùng cũng rớt xuống.

Trần Hi Lượng nắm chặt chiếc giày nhỏ vào, âm thanh lạnh người hỏi:

- Sao bọn chúng lại ở đây, sao không sống ở nhà chứ?
- Chúng tôi đã đại tẩu của cậu, bà ta nói ba đứa nhỏ phạm lỗi nên trừng phạt bọn chúng một chút.
- Phạm lỗi thế nào mà phải trừng phạt bốn mươi ngày?

Sự phẫn nộ trong đầu Trần Hy Lượng rất mãnh liệt, anh ta phải hết sức mới kiềm chế được kích động không đốt cháy nơi này.

- Cái này thì chúng tôi không biết, tóm lại là từ hôm đó Tam Lang và Ngũ Lang hàng ngày đều phải gánh nước đủ dùng trong lò mới được ăn cơm, ăn cơm thì ăn giống chúng tôi, không phải bánh bột cám thì là bánh bột ngô, cứ như thế, còn thường xuyên không có cơm ăn.
- Đúng vậy, hai ngày trước khi sự việc xảy ra, Tam Lang đi gánh nước còn vô ý rơi xuống nước, ngày hôm sau bị ốm, đại tẩu cậu không cho nó ăn cơm. Sáng hôm đó đại tỷ cậu còn làm ầm lên là bị mất gà, sau đó tìm tới đây, chúng tôi không đi theo tới, sau đó cô ta kêu lên thì chúng tôi mới tới thì nhìn thấy chuyện vừa kể lúc này.

Mọi người dừng một lát nói:

- Nhưng dưới sàn nhà chính xác là có một cái đùi gà, chắc là không phải đại tẩu của cậu vu oan.

Thần thái Trần Hy Lượng lạnh như băng, nghe xong mọi người nói trầm mặc một lúc lâu mới thở dài nói:

- Các vị đại ca, những lời vừa nói tất cả đều là sự thực chứ?
- Đương nhiên là sự thực, chúng tôi nhiều người thế này cơ mà.

Mọi người gật đầu nói:

- Sao có thể cùng nói dối chứ?
- Vậy tại hạ có thể viết một bản ghi chép rồi các vị ký tên được không?
- Không vấn đề gì.

Mọi người không chút do dự nói, cổ nhân có nói, chịu trách nhiệm với những lời mình nói ra là lẽ dĩ nhiên.

Vì thế mọi người tới phòng thu chi, ở đó có giấy bút sẵn, Trần Hy Lượng có trí nhớ vô cùng tốt, viết nhanh thoăn thoắt, rất nhanh đã viết xong một bản ghi chép. Sau khi viết xong, trong tất cả mọi người ai biết chữ liền nhận lấy rồi đọc, may mà Trần Hy Lượng dùng toàn khẩu ngữ để viết, không có từ nào phức tạp, có thể hiểu được.

Sau khi người kia xem xong, gật gù đầu, liền cầm bút rồi ký tên đồng ý trước... Cái gọi là đồng ý, hay còn là chữ ký, chính là căn cứ vào thói quen và sáng tạo ý mới của cá từng cá nhân, dùng một loại ký hiệu hoặc là tranh vẽ để căn cứ và biểu thị sự tín dụng. Bởi vì chỉ có chính người đó biết là dựa vào gì để viết, cho nên người khác khó có thể giả bộ. Nó có chức năng tạo sự tin tưởng cho con người giống như con dấu.

Chờ sau khi mọi người ký tên xong, Trần Hy Lượng nhẹ nhàng thổi khô vết mực trên tờ giấy, cẩn thận cất vào trong người bèn đứng dậy chấp tay hướng mọi người nói:

- Đa tạ!

Nói xong liền xoay người bước nhanh đi.

Vừa đi ra khỏi cổng bãi đốt than, bước đi của Trần Hy Lượng bỗng khựng lại nhìn bức tường màu trắng quen thuộc từ xa, trong lòng anh ta vô cùng trầm ngâm, hận không thể nằm úp bên bờ hồ mà khóc một trận.

Nhưng tâm trí anh ta lại vô cùng kiên nghị, lấy chiếc giày đầu hổ rách nát từ trong người ra nhìn, liền bước nhanh tới tòa tứ hợp viện không thể quen thuộc hơn.

Trên đường gặp những người hàng xóm đều nhìn hẩn bằng ánh mắt thông cảm, mắt Trần Hy Lượng nhìn không chớp lập tức đi vào trước cửa nhà mình.

Cửa lớn của tòa nhà được đóng chặt, anh ta đập cửa thật mạnh.

- Ai đó?

Tiếng của nha hoàn Thúy Hoa được truyền tới.

- Là ta!

Trần Hy Lượng trầm giọng nói.

- Là Nhị ca trở về!

Thúy Hoa khấn trương chạy vào thông báo.

- Nhanh thế cơ à?

Hai công mẫu liếc nhau một cái đều cảm thấy bất ngờ.

- Chuyện gì phải đến sẽ đến.

Trần Hy Thế nói:

- Cho hẩn vào đi.

Cánh cửa đóng chặt mấy ngày cuối cùng cũng mở ra, Trần Hy Lượng nhìn thấy hai đứa cháu mình, cũng là học trò mà mình dạy nhiều năm Trần Du và Trần Thung đang ở hậu viện. Người như thế nào thì dạy ra học trò như thế, Trần Du và Trần Thung không hề giống con của hai người đại ca và đại tẩu, là loại người giống với anh ta hơn.

Hai huynh đệ này đứng chờ ở đây là muốn thông báo với anh ta nhưng Trần Hy Lượng đã hỏi rõ sự tình vụ án rồi, tự nhiên không cần nói nhiều, gật gật đầu với hai đứa rồi đơn giản nói một câu:

- Con trai ta đâu?

- Nhị thúc, ở nhà chứa củi phía sau viện.

Trần Du cung kính đáp.

Trần Hy Lượng liền đi tới hậu viện, anh ta cần phải nhìn thấy tình hình của con trai mới yên tâm.

Trong nhà ngoài người nhà họ Trần chỉ có hai nha hoàn, thấy trong tay anh ta cầm theo côn, đầu dám tiến lên ngăn cản.

Đi vào hậu viện tới trước một nhà chứa củi khóa chặt cửa, Trần Hy Lượng xoay côn một vòng đập mạnh một nhát khóa cửa liền rơi xuống.

Điều này làm cho Trần Hy Thế đang ở trong phòng thăm dò cũng giật mình, bọn họ chưa từng thấy anh ta mạnh mẽ như vậy.

Trần Hy Lượng đẩy cửa phòng chứa củi ra liền nhìn thấy ba đứa con trai của mình quần áo tả tơi, xanh xao vàng vọt, thần thái hoảng loạn nằm cuộn tròn ở đó, nước mắt lăn chầy xuống.

Thực ra Tam Lang đang ôm hai em của mình ngủ, ba huynh đệ bị Trần Hy Lượng làm giật mình hoảng sợ mà thôi.

- Cha ...

Nhìn rõ người tới là cha mình, Tiểu Lục Lang và Hắc Ngũ Lang liền khóc lên sà vào lòng cha, khiến Tam Lang vô cùng hổ thẹn.

10. Quyển 1 - Chương 10: Người Phải Có Văn Hóa

Ôm chặt hai đứa con gầy như que củi của mình, Trần Hy Lượng lại nhìn Tam Lang đang co rúm ở một góc. Đương nhiên theo anh ta thấy thì Tam Lang là vì làm giường ngủ cho hai em trai cho nên không thể không dựa vào góc nhà.

Nhưng với cách nhìn của người cha, đứa con gầy hạc này, nó đang sợ hãi biểu hiện của chính mình. Trong lòng anh ta xót xa, anh ta chuyển hai con trai sang cánh tay trái để tay phải trống rỗng nói:

- Tam Lang, lại đây với cha...

“Không cần thế chứ ...”

Trần Tam Lang rùng mình không khỏi ôm chặt cánh tay mình. Tuy rằng đã thực sự coi Ngũ Lang và Lục Lang là em trai mình nhưng nó vẫn chưa thể chấp nhận được việc tự nhiên lại là một người cha này.

- Lại đây đi, cha không trách con ...

Trần Hy Lượng thấy tình cảnh này lại càng thương tiếc hơn.

“Trời, hết cách rồi, nhìn một chút vậy”, nếu đã coi mình là Tam Lang vậy thì phải chuyên nghiệp một chút, trong lòng hần hê lắm bầm: “Mình là Trần Tam Lang, mình là Trần Tam Lang ...”. Hần vừa tiến hành thôi miên mình, vừa chậm chậm đi tới.

Trần Hy Lượng vẫn giơ cánh tay phải ra, sắp mỗi không chịu được rồi, mới chờ được Tam Lang tới, liền ôm chặt vào lòng.

Trần Tam Lang ngay lập tức nổi da gà, lạnh hết cả xương sống, trong lòng lại thầm nghĩ: “Mình không ngờ lại bị một người đàn ông ôm, oái, lại còn ôm chặt thế này nữa...”

Cảm nhận được sự bất an của con trai, Trần Hy Lượng vẫn cho rằng hắn vẫn còn đang sợ hãi liền vỗ nhẹ vào lưng hắn nói:

- Không cần lo lắng, cha đã trở về rồi.

Tuy rằng cảm thấy không tự nhiên nhưng Trần Tam Lang vẫn thấy ấm áp, không biết những ngày vừa qua hắn đã bất lực biết bao, trông mong một thần tiên có thể tới cứu mình.

Tình phụ tử dịu dàng trong chốc lát, Trần Hy Lượng bế Lục Lang rồi dẫn Tam Lang và Ngũ Lang bước nhanh tới nhà giữa.

Ở trong nhà giữa Trần Hy Thế và Hầu Thị một ngồi một nằm, hai đứa con trai của họ cũng bị bắt đứng ở hai bên trái phải. Hai vợ chồng vẻ đầy tức giận, nhìn chằm chằm vào bốn cha con đang đi tới.

Trần Hy Lượng thả Lục Lang xuống, hướng vào đại ca và đại tẩu thở thật sâu nói:

- Đại ca, đại tẩu, tiểu đệ trở về rồi.

Hai người họ đều không để ý tới anh ta, quay đầu đi chỗ khác làm bộ dạng phẫn nộ.

Trần Hy Lượng cũng không để ý tới, đứng thẳng dậy trầm giọng nói:

- Không ngờ mới có hơn bốn mươi ngày đã xảy ra nhiều chuyện đến vậy, ngàn lỗi vạn lỗi đều là lỗi của đệ. Đều trách đệ không nên chỉ chú tâm vào sự nghiệp mà làm không tốt trách nhiệm của một người cha. Đều tại đệ bình thường luôn nhẫn nhịn vì thế cho nên mới bị người khác ức hiếp...

Hai công mẫu nghe anh ta nói những câu trước còn xuôi tai nhưng nói câu sau thì cảm thấy vô cùng khó nghe. Người đọc sách mắng chửi người khác không cần nói những lời thô tục, rõ ràng là đang mắng họ không nề tình, ức hiếp bọn trẻ, tán tận lương tâm.

Lúc này Hầu Thị không nhịn được nữa, ngay lập tức nổi giận nói:

- Vốn tưởng rằng Nhị ca là người có văn hóa, ai ngờ lại dạy dỗ ra những kẻ trộm gà, nghiệp chướng ầu sất bề trên. Ta giữ thể diện cho cả nhà mới không đưa bọn chúng tới quan phủ. Vốn nghĩ rằng người quay về sẽ dạy dỗ chúng chịu tội với tẩu tẩu xuýt mất mạng này, ai ngờ người lại hùng hổ tiến đến, không hề biết hổ thẹn mà lại còn trả đũa. Coi như ta đã nhìn rõ rồi, có cha thế nào thì sẽ có con như vậy, nghiệp chướng của tên tiểu tử kia chính là từ người cha này mà ra.

Nói một hồi xong bà ta đứng lên nói:

- Không có gì phải nói nữa cả, phải báo quan, báo quan thôi...

Mụ già này phun ra một tràng, quả nhiên đã có chuẩn bị sẵn, cuối cùng lại tung ra đòn sát thủ:

- Đừng tưởng rằng chúng ta không biết mấy chữ thì không biết luật lệ của Đại Tổng, âm mưu mưu sát tổ phụ mẫu, tổ mẫu, thúc bá phụ mẫu là tội ác tày trời.

Những lời này khiến trong lòng Trần Tam Lang nổi sóng, hắn không hề nghĩ tới lại gây ra hậu quả nghiêm trọng như vậy... So với những người thợ làm thuê kia nói còn đáng sợ hơn, hắn không biết rằng đây cũng là kết quả mài giũa trước khi lâm trận của hai đại bá.

Tam Lang không khỏi liếc nhìn sang Trần Hy Lượng, thấy vẻ mặt đối phương không hề tỏ ra ngạc nhiên, rõ ràng đối với một người có trình độ nhận thức nhất định mà nói, đây là việc thường gặp, trong lòng hắn không khỏi thở dài: “Không hiểu luật không được, chuyện lần này có thể qua được, nhất định phải học thuộc luật hình sự Đại Tổng...”. Nhưng lúc này quả thật là bó tay không có cách gì cả, chỉ có thể dựa vào người cha này thôi.

Cổ lên cha ...

- Tẩu Tẩu nói không sai, trong luật hình sự của Đại Tổng quả nhiên có một điều khoản là “Ác Nghịch”.

Chỉ thấy Trần Hy Lượng thường ngày ít lời giờ lại lạnh lùng cười nói:

- Nhưng Đại Tẩu biết một mà không biết hai, Đại Tổng của chúng ta lấy đức lập quốc, xây dựng luật hình không phải phạt mà ở việc giáo hóa tạo thiện, cho nên có các điều lệ giảm nhẹ “Tam túng” (Chỉ những tội phạm là người già, trẻ con và người bị thần kinh) “Tam hựu” (Chỉ những tội phạm không cố ý, không biết và mất trí nhớ)

Hầu Thị ngẩn người ra, bà ta đâu biết luật hình của Đại Tổng chứ? Điều khoản tội danh vừa mới nói đều là do Trần Hy Thế dạy từng câu từng chữ. Bây giờ nghe nói còn có “Túng hựu thận hình” tự nhiên hai mắt tối sầm lại.

Trần Hy Thế cũng trầm ngâm không nói, điều khoản trong “Hệ thống luật hình Đại Tổng” nhiều như nước biển. Ngoài Lão Nhị phải dự thi ra, không có việc gì ai mà đi nghiên cứu chứ?

- Cái gọi là “Tam túng” là chỉ những tội phạm là người già, trẻ nhỏ và những người thần kinh, vì xét tới năng lực hành vi nên có thể giảm hoặc miễn tội. “Tam hựu” là chỉ những tội phạm không cố ý, không biết và mất trí nhớ, vì việc này thuộc vào tội không cố ý nên có thể giảm nhẹ hình phạt.

Chính vì biết được tính nghiêm trọng của sự việc nên Trần Hy Lượng mới phải về thâu đêm, vừa đi đường anh ta vừa nghĩ cách làm thế nào để thoát tội cho Tam Lang. Anh ta hiển nhiên đã suy xét qua, liệu có phải hạ thấp thái độ của mình để cầu xin Hầu thị tha cho Tam Lang. Nhưng không làm cho bà ta từ bỏ tâm tư cáo trạng Tam Lang, về sau luôn là một tai họa ngầm.

Suy đi nghĩ lại cuối cùng anh ta vẫn quyết định dùng thái độ cứng rắn đánh trả, làm cho Hầu thị biết được việc này đối với mọi người đều bất lợi vì thế nghĩ sẵn trong đầu liền nói:

- Theo quy định thì người trên 70 tuổi, dưới 15 tuổi và người bệnh nặng không được ép cung, và được hưởng án treo. Người 80 tuổi trở lên, 10 tuổi trở xuống và người bệnh nặng, phạm đại nghịch, tội giết người đều có thể xin miễn giảm, thông thường đã thương người khác cũng có thể chỉ phạt tiền.

- Tam Lang nhà đệ sinh tháng dậu năm Cảnh Hữu thứ ba, tính ra mới được 9 tuổi 7 tháng đương nhiên phù hợp với điều khoản miễn giảm dưới 10 tuổi. Đứa trẻ dưới 10 tuổi thì hiểu gì về pháp luật Đại Tống, biết gì là tội đại nghịch bất đạo chứ? Điều đó cũng có nghĩa là phù hợp với điều khoản miễn giảm tội với những người không biết.

Trần Hy Lượng nói từng câu từng chữ:

- Mặc dù cùng là “Ác nghịch” nhưng “Trẻ con đánh bề trên” còn nhẹ hơn tội “Mưu sát bề trên” nhiều, chỉ có thể xử đi đầy ải. Hơn nữa lên công đường đệ sẽ tấu xin giảm nhẹ tội cho con trai đệ, mọi người buộc phải trình tấu của đệ lên triều đình. Quan gia ngày nay đều là nhân quân thiên cổ khó gặp, tới lúc đó nhất định sẽ khoan thứ cho con trai đệ!

Trần Hy Lượng đồng dạ nói.

- Sao người biết quan gia sẽ khoan thứ?

Trần Hy Thế rút cuộc không nhịn được nữa nói.

- Vì con trai đệ phạm tội là có nguyên do của nó.

Trần Hy Lượng nói từng câu từng chữ.

- Phạm tội có nguyên do, nực cười!

Hầu thị tức giận nói:

- Nói toạc ra, nó cũng chẳng có lý gì cả.

- Tấu đánh con trai đệ chảy máu mũi máu mũi trước, lại đánh ngất hai đứa em trai nó, lẽ nào làm anh lại đứng ngoài xem sao?

Sắc mặt của Trần Hy Lượng cũng trầm xuống.

- Đó là ta dạy dỗ Lục Lang, hai đứa con của người liền xông lên đánh ta, chẳng qua ta cũng chỉ tát nó một cái, đẩy nó một cái, ai biết được con trai của người đều không chịu nổi đòn.

Hầu thị hùng hồn nói lý lẽ:

- Cứ cho là đánh thì đã sao, cha mẹ chúng không có ở nhà, người bá mẫu như ta đây phải có trách nhiệm dạy quản giáo.

- Chúng phạm lỗi gì mà phải quản giáo?

Trần Hy Lượng lạnh lùng nói.

- Trộm gà, đây không phải là việc nhỏ?

Hầu Thị hùng hồn nói lý lẽ:

- Nhỏ thì trộm gà, lớn thì trộm vàng bạc, ta có thể không quản sao?

- Không thể nào, con trai đệ tuyệt đối không ăn trộm gà!

Trần Hy Lượng quả quyết nói.

- Còn trợn mắt nói bừa à!

Hầu Thị phẫn nộ nói:

- Con gà trống chọi của ta bị chúng lấy trộm ăn rồi, ta đã lục soát được chứng cứ trên người Lục Lang, người hỏi chúng đi, xem có chuyện này không?

- Quả là trò cười trong thiên hạ mà.

Trần Hy Lượng cười phẫn nộ nói:

- Ăn gà của nhà mình sao có thể nói là ăn trộm chứ?
- Đó là gà của ta!

Hầu Thị vô cùng phẫn nộ nói.

- Xin hỏi Tẩu Tẩu, chúng ta phân chia ra từ khi nào vậy?

Trần Hy Lượng lạnh như băng nói.

- Cái này ...

Hầu thị nhất thời cứng họng.

- Nếu đã không phân chia, việc của Trần gia đều được suy nghĩ trước sau, không biết rốt cuộc tẩu họ Trần hay họ Hầu vậy?

Trần Hy Lượng thở dài nói.

“Tuyệt vời ...” Trần Tam Lang không khỏi trầm trồ khen ngợi. Xem ra mình phải đánh giá lại một người cha vô trách nhiệm này rồi.

- Không nói mà lấy thì là ăn trộm.

Hầu thị nghẹn lời, Trần Hi Thế đành phải tự mình ra trận.

- Tại sao lại không nói mà lấy, chính là tại vì có nói thì cũng không lấy được.

Trần Hy Lượng đập bàn mạnh một cái nói:

- Mọi người hãy nói cho đệ biết, tại sao con trai đệ lại bị đuổi ra ngoài túp lều đó sống, bọn chúng là chó mèo hoang sao? Hai người hãy nói cho đệ biết, tại sao con trai đệ chưa tới 10 tuổi đã phải lao động nặng, hơi chút là không cho ăn cơm. Chúng là nô lệ của hai người sao? Hai người hãy nói cho đệ biết, tại sao con trai đệ bị rơi xuống nước, hai người không những không cho chữa trị mà cũng không cho chúng ăn cơm nhiều ngày, chẳng lẽ chúng là kẻ thù của hai người sao?

- Những vấn đề này hai người không trả lời lại còn chấp chuyện con trai đệ ăn một con gà nhà mình nữa.

Trần Hy Lượng vô cùng tức giận cười nói:

- Hai người không thấy mắt mặt, đệ còn thấy mắt mặt thay cho hai người, lại còn hỏi đệ vì sao quan gia sẽ khoan thứ cho con trai đệ, hai người quả nhiên là điên rồi.

Lúc này Trần Hy Thế cũng cứng họng.

Trần Hy Lượng lúc này mới thở dài, hạ giọng nói:

- Đại ca, chúng ta cùng một người mẹ sinh ra, gần gũi gắn bó. Cho dù không thể coi con trai đệ như là con ruột cũng không đến nỗi phải làm như thế chứ? Hai người rốt cuộc muốn làm gì cứ nói rõ đi.

11. Quyển 1 - Chương 11: Khí Phách Thư Sinh

Trong nhà chính dư âm còn văng vẳng bên tai, nhưng một hồi lâu sau vợ chồng Trần Hi Thế vẫn không đáp lại.

Nguyên nhân không có gì hơn là vì, lần này Trần lão nhị trở về, biểu hiện rất ngoài dự đoán của mọi người. Trong ấn tượng của anh trai và chị dâu, xưa nay ông ta là người không tranh không đoạt, luôn nhường nhịn mọi người, sao có thể có hành động như vậy?

Nhưng hai vợ chồng họ không rõ, quân tử có những điều thể nhân, nhưng cũng có điều không thể nhân. Trước đây, không phải bọn họ đối xử tốt với Trần Hi Lượng, nên ông ta đều có thể dễ dàng bỏ qua, bởi vì ông ta cảm giác, năm gần đây mình ăn không ngồi rồi, bị xem thường một chút cũng không sao. Nhưng lần này, con ông ta bị ngược đãi, suýt nữa trên mặt còn bị xăm một chữ sung quân thật to. Điều này vượt qua giới hạn của ông ta, cho nên mới phá vỡ giới hạn của ông ta.

Thật ra hai vợ chồng Trần Hi Thế, cũng không muốn chuyện âm ỉ tới quan phủ. Đại Tổng Triều nói “Từ hiếu”, từ hiếu từ hiếu, chính là từ trước sau mới đến hiếu. Hai vợ chồng tự nghĩ làm âm ỉ lên, không khỏi sẽ bị người nói xấu sau lưng, cho nên thầm nghĩ lấy tội danh to như vậy để ép lão Nhị, hồng mưu đoạt gia sản.

Hiện tại quay một vòng, tưởng mọi việc đã đúng theo như họ muốn, nhưng tình thế đột nhiên nghịch chuyển, Trần Lão Nhị đã giành quyền chủ động.

Hai vợ chồng họ có thể nói thẳng “chúng ta muốn ở riêng sao?”. Sau một lúc lâu, Trần Hi Thế mới nhìn nói ra một câu:

- Chuyện đã qua rồi đừng nhắc lại nữa. Nói thế nào, cũng là việc xấu trong nhà. Việc xấu trong nhà không thể truyền ra ngoài. Đừng nhắc lại...

Cả đời này, ngay cả Thành Đô Trần Lão Đại cũng chưa đi qua, nghe thấy có thể âm ỉ đến chỗ quan gia, không khỏi hoảng sợ.

- Vậy cũng không thể như vậy là xong chứ.

Hầu thị cũng mạnh miệng nói.

Theo Trần Tam Lang, hiện tại đúng là thời cơ tốt “Nên đem dũng khí truy tàn tặc”. Với tính tình của hắn, khẳng định phải nhân cơ hội để mở mày mở mặt, ít nhất cũng phải gây bất lợi cho bọn họ mới được.

Nhưng người với người không giống nhau. Trần Hi Lượng lại không suy nghĩ như vậy. Ông ta nói:

- Đại ca tính thế nào cứ nói ra, tiểu đệ sẽ cố gắng bồi tiếp.

Không ngờ bỗng chốc đem quyền chủ động chấp tay dâng lên, khiến Tam Lang cảm thấy thất vọng.

- Đã âm ỉ tới như vậy, sao có thể sống chung được nữa?

Về mặt Trần Hi Thế đầy khổ não nói:

- Ta thấy hay là ở riêng đi.

- Ở riêng...

Trần Hi Lượng có chút buồn rầu ngẩng đầu nhìn sang bức ảnh vẽ chân dung của ông cố và bà cố ở phòng chính, cuối cùng thoáng nhắm mắt nói:

- Tùy ca ca làm chủ.

Trần Hi Thế đã nhụt chí, lại nhớ tới tình thế không thể khác được, ông ta thở dài nói:

- Một khi đã như vậy, trước hết ta định ra một bản sơ lược trước, ngày khác hẹn nhau đến quan phủ, ký khế ước sau. Nhị đệ đừng cho là ta có âm mưu gì. Chỉ có điều làm lớn chuyện tới quan phủ, sẽ ảnh hưởng tới thể diện, ta ngồi xuống nói chuyện với nhau vẫn tốt hơn.

- Đúng là như thế.

Trần Hi Lượng gật đầu.

- Yên tâm, ta chắc chắn sẽ công bằng, không để đệ phải chịu thiệt.

Nói xong, ông ta sai con trai đi lấy sổ sách gia sản đến, lại không mở ra nói:

- Trần gia chúng ta chuyển đến đây đã được bốn đời. Nhiều thế hệ lấy nghề đốt than để sinh sống, năm này tháng nọ, tích góp xây dựng được một nhà tổ tiên, một sân than, một rừng trúc. Ban đầu còn tích góp được chút ít. Nhưng mấy năm nay, trong nhà bốn người đi học, chi tiêu quá lớn, sớm đã bán sạch sành sanh, để

các người chi tiêu. Mấy ngày trước đó, lo nghĩ tương lai các người còn cần dùng tới tiền trong một thời gian dài, nên cũng bán luôn cả rừng trúc.

Dừng một chút, về mặt hồi hận nói:

- Đó là mười tám dặm rừng trúc tốt nhất xã, sản xuất than trúc loại tốt nhất, đổi lấy ba trăm tiền. Ba trăm tiền này, để cha con đệ tiêu dùng, thậm chí tương lai cho tiểu tử nhà đệ đi học, cũng còn đủ.

Trần Hi Lượng gật đầu. Tình hình kinh tế đời Tống, cũng giống với hậu thế vào cuối những năm chín mươi. Giá trị một văn tiền tương đương với một đồng lúc đó.

- Ba mảnh này, chính là tất cả tài sản của Trần gia chúng ta. Ta là chi trưởng, tất nhiên phải kế thừa nhà tổ tiên.

Trần Hi Thế nói:

- Về phần sản than, đệ là người đọc sách, không quan tâm tới chuyện bên ngoài. Mấy năm nay quan phủ trưng thu thêm tiền “Tây Hạ”. Việc kinh doanh không được như trước đây. Gần như không kiếm được tiền. Nếu không cũng không đến mức phải bán rừng trúc.

- Một khi đã như vậy, giao sản than cho đệ đi.

Cuối cùng Trần Hi Lượng không nhịn được đành nói chen vào một câu.

- Sao, đệ đọc sách nửa đời người, không biết thế nào là đốt than, bán than. Đệ có biết cửa người môi giới mở về hướng nào sao? Ca ca đệ không có bản lĩnh khác, chỉ có thể trấn giữ sản nghiệp này. Còn đệ thì sao? Đệ sắp đi tới kinh thành để thi. Sau khi thi xong chính là làm lão quan gia. Nếu làm cái này chẳng phải hạ phẩm giá của đệ sao?

Trần Hi Thế nói:

- Cho nên đệ hãy lấy ba trăm tiền, đỡ phải lo tới những chuyện lời lãi này.

Nói xong, ông ta lo lắng không yên nhìn Trần Hi Lượng, hy vọng mình già mồm cái lý che giấu được sơ hở chồng chất trong lí do thoái thác của mình, có thể lừa được “con mọt sách” này... Chỉ có điều, hiện tại xem ra, người này cũng không phải kẻ ngốc gì. Điều này khiến ông ta không khỏi lo sợ.

Ông ta không chú ý tới đó là, con trai mình Trần Đại Lang, đang nhe răng nhếch miệng, dùng sức lắc đầu với Trần Hi Lượng.

- Có thể...

Trần Hi Lượng lại nhìn như không thấy, sau khi trầm ngâm một lúc lâu, cuối cùng cũng đồng ý.

- Dừng...

Hai vợ chồng Trần Hi Thế còn chưa kịp nói, Trần Đại Lang - Trần Du không nhịn được đã nói:

- Phụ thân, hai người không thể hãm hại Nhị thúc như vậy. Đó căn bản không phải ba trăm tiền, mà là...

- Người cầm mồm!

Trần Hi Thế trong bụng đang suy tính chuyện không đành lòng, giận không có chỗ phát, đứng dậy tát một cái vào mặt Trần Du, hét to nói:

- Cút ra ngoài cho ta!

Trần Du không dám làm trái lời phụ thân, ôm mặt đi ra ngoài. Khi đi qua trước mặt Trần Hi Lượng, cậu ta vẫn khề thì thầm một câu:

- Đều là giấy nợ...

- Người là đồ chó, chân ngoài dài hơn chân trong!

Trần Hi Thế mắt hết mặt mũi, hung hăng ném chén trà vào lưng Trần Du, hỏn hỏn nói:

- Ta không có thứ con trai như người!

~ Trong chính đường, Trần Đại Lang quấy rối, khiến cục diện hoàn toàn bế tắc.

Sau khi trầm mặc một lúc lâu, Trần Hi Thế dứt khoát chơi xấu nói:

- Dù sao đi nữa, ngoài ba trăm tiền giấy nợ này, cái khác cũng không có.

Trần Tam Lang trừng mắt. Hắn từng gặp qua những kẻ vô sỉ, nhưng chưa từng thấy kẻ nào quá vô sỉ tới như vậy.

- Đệ đã nói qua rồi.

Mặt Trần Hi Lượng như mặt nước trong giếng cổ, không chút dao động nói:

- Có thể.

Mặt Trần Tam Lang càng mở lớn hơn nữa. Trong lòng hắn thầm nói, đã biết rõ là hãm hại còn nhảy vào trong, vậy cũng quá quá, quá nhu nhược mà... Nhưng Trần Hi Lượng lại nói thêm một câu, khiến tâm hắn căng ra. Chỉ nghe ông ta chậm rãi nói:

- Tuy nhiên, ngoài khế ước ra, các người phải lập một phần chứng từ, cam đoan việc hôm nay, một chữ cũng không được nhắc lại, nếu không sán than, nhà tổ tiên, cùng với tất cả gia sản, tất cả đều về đệ.

Trần Hi Lượng cũng không biết rằng, điều này đã trúng vào ý nguyện của anh trai và chị dâu mình. Bọn họ vốn không tính để việc này truyền ra ngoài, chỉ thầm muốn độc chiếm gia sản mà thôi. Hiện tại có cảm giác buồn ngủ được đưa thêm gối đầu, hai vợ chồng có lý nào lại không đáp ứng.

Hai người lén nhìn nhau, đều thấy sự vui mừng trong mắt đối phương... Bọn họ vốn tưởng rằng theo lý, lão Nhị khẳng định muốn thêm một chút gia sản. Ai ngờ ông ta biết rõ đó là hoá đơn thiếu nợ, vẫn chính miệng đáp ứng. Ông ta thật sự là đại ngốc đứng đầu thiên hạ mà. Về phần thêm vào phần chứng từ kia, liền lập tức được lập ra. Đây vốn chính là chuyện xấu trong nhà. Ai lại hy vọng để cho thiên hạ biết được chứ?

Bọn họ lo lắng Trần Hi Lượng sẽ đổi ý, lập tức sai Tứ Lang mang giấy và bút mực tới, lập một tờ khế ước, một tờ cam đoan, hai bên cùng ký tên, chỉ chờ ngày sau đi huyện nha lập hồ sơ, là có thể ở riêng được rồi.

Cẩn thận cầm tờ khế ước còn chưa khô nét mực, Trần Hi Thế cười tươi như hoa, ra vẻ rộng lượng nói:

- Nhị đệ đi dọn dẹp một chút đi. Sau này ra ở riêng, cần khá nhiều vật.

Trần Hi Lượng gật đầu, cầm tờ cam đoan kia nhẹ nhàng thổi cho khô mực, sau đó cẩn thận thu vào trong tay áo, chấp tay về hướng anh trai, chị dâu, rồi ôm lấy Lục Lang, dẫn theo Tam Lang và Ngũ Lang xoay người ra khỏi chính đường.

Sải bước đi tới trước sân, nhìn thấy bộ mặt sưng đỏ của Đại Lang, Trần Hi Lượng ân cần hỏi:

- Đại Lang, cháu không sao chứ?

- Cháu không sao đâu, Nhị thúc.

Trần Du vội vàng nói:

- Cuối cùng thế nào vậy?

Trần Hi Lượng cầm tờ khế ước trong tay, đưa cho Trần Du, sau đó ôm con trai đẩy cửa phòng ra.

Trần Du mở tờ khế ước đọc, nhất thời cảm thấy choáng váng, chạy vào nói:

- Nhị thúc, sao thúc còn lấy giấy nợ đó...

- Chỉ cần không thẹn với lương tâm...

Trần Hi Lượng vừa lấy sách từ trên giá sách để vào hòm, vừa thản nhiên nói:

- Tuy rằng cha mẹ cháu ngược đãi con ta, nhưng ta ăn trong nhà không làm gì cũng ba mươi năm, tiền đi học, đọc sách lại nhiều như vậy. Xưởng than là sinh kế của phụ thân cháu. Sao ta có thể không biết xấu hổ mà tranh đoạt được?

- Vậy ba trăm tiền giấy nợ kia, vì sao thúc còn cầm?

- Ba trăm tiền này coi như mua sự trong sạch cho Tam Lang đi.

Trần Hi Lượng giống như đang nói về một chuyện nhỏ nhặt không đáng kể đến.

Trần Du có chút ngây người. Cậu ta mới mười lăm tuổi, còn không hiểu hiểm ác trong cuộc sống. Nhưng Trần Tam Lang đã hiểu... Hai vợ chồng kia xem tiền như mạng sống như thế, vì độc chiếm gia sản, có thể không tiếc dồn máu ruột mình vào chỗ chết. Nếu dựa vào ưu thế nhất thời, tất nhiên có thể khiến bọn họ không thể chiếm được lợi ích. Nhưng còn con cái sau này, tất nhiên lòng dạ không yên, nếu chẳng may xảy ra chuyện, có thể sẽ rất phiền phức.

Tuy rằng hiểu biết của Trần Tam Lang đối với thế giới này không nhiều lắm, nhưng hẳn dựa vào lý giải đối với đạo lý đối nhân xử thế, vẫn đoán ra được vài phần... Còn nhớ rõ, Hầu thị đã đánh mất gà, khi hoài nghi là Lưu hầu tử ăn cắp. Lưu hầu tử kia nhất thời nóng mắt, nói:

- Ta là dân thường, sao có thể ăn cắp gà của bà chứ?

Chỉ cần là người sống trong triều Đại Tống, vốn không có người nào không biết tầm quan trọng của thân phận “dân thường”. Thuê nhà, mở cửa hàng, đến trường, đi xa... lại càng không nói tới thi khoa cử, chỉ cần là làm việc đứng đắn, đều cần xuất thân trong sạch. Nếu từng có án, hoặc là người có lời nhận xét về tác phong không tốt, những người cùng quê sẽ không chịu làm người bảo đảm... Bởi vì trong tương lai, nếu người lại phạm vào chuyện này, người bảo lãnh sẽ phải gánh trách nhiệm.

Không có thân phận dân thường, hoặc là đi làm lính, hoặc là làm nghề nghiệp hèn mọn, “phu xe, lái thuyền, mở nhà trọ, chân khuân vác, nha dịch, vô tội cũng nên giết”. Tóm lại, cả đời này xem như hoàn toàn bị hủy. Mà rất nhiều lúc, không cần có chứng cứ gì, chỉ cần lời đánh giá tác phong không tốt, có thể hủy hoại một con người.

Thật ra, vừa bước một bước vào cửa, Trần Hi Lượng đã chuẩn bị trước tâm lý sẽ gặp phải bất công. Ông ta lập uy trước, cũng không phải vì gia sản, mà là để anh trai và chị dâu hiểu ra, mình không phải là nhu nhược dễ bị bắt nạt, bị trêu chọc cũng nóng nảy, cũng muốn cắn người.

Tất cả tất cả, đều là vì không muốn Tam Lang có khởi điểm thất bại trong đời người... Gia nghiệp Trần gia đâu chỉ có trăm vạn tiền? Trần Hi Lượng lại không thèm chớp mắt mà chấp tay dâng lên, chỉ vì mua một sự trong sạch cho con trai mình.

Giờ phút này, Trần Tam Lang còn chưa thực sự hiểu rõ ý nghĩ sâu xa của Trần Hi Lượng, càng không thể lý giải được cái gọi là đạo của người quân tử. Hẳn thực sự có phần kín đáo phê bình kẻ gốc này... Về phần này, hà cớ gì phải làm như thế? Sau ngày hôm đó còn làm người một nhà thế nào được nữa?!

Nhưng hẳn cảm động trước tình thương không vụ lợi của cha. Cho dù đối phương không biết, mình đã không phải là Trần Tam Lang. Nhưng nếu đã thay thế con trai người ta, thì phải... ôi, làm tốt thân phận của người con trai này vậy...

Trần Tam Lang cúi đầu thật sâu, cắn răng một cái, học bộ dạng trên kịch truyền hình, muốn lay ở trước mặt Trần Hi Lượng.

- Đứng lên, dưới đầu gối nam nhi có vàng!

Trần Hi Lượng lại trầm giọng quát:

- Con hãy đầu đội trời chân đạp đất mà đứng ta!

12. Quyển 1 - Chương 12: Triều Tống Chúng Ta Không Quỳ

Đối mặt với tiếng quát dừng của Trần Hi Lượng, Trần Tam Lang có chút kinh ngạc. Dưới sự áy náy và cảm động, hẳn vượt qua chướng ngại tâm lý của lão Đại, mới tiến vào nhân vật Tam Lang... Theo hẳn thấy, khi cổ nhân thể hiện sám hối ở trước mặt cha mẹ, khẳng định phải quỳ xuống. Nếu không quỳ xuống, đứng nói

“con sai rồi”, chắc không khác gì đời sau huyết sáo nói với lão cha “đàn ông tức giận cái gì?”, sẽ bị đánh bẹp đi.

Nhưng vì sao Trần Hi Lượng có phản ứng mãnh liệt như thế? Thật giống như mình đã đánh mất lòng tự trọng. Chẳng lẽ ở cổ đại không quỳ xuống sao? Trên kịch truyền hình không phải là diễn như vậy sao? Cứu mạng, sao ta lại giống kẻ ngốc như vậy... Đời trước, Trần Tam ca ta từ nhỏ đến lớn đều được khen ngợi. Giờ thật muốn tìm miếng đậu hủ đập đầu chết.

Thật ra cũng không thể trách hẳn. Bởi vì các đạo diễn kịch truyền hình cũng không biết, người Trung Quốc ở triều Tống, không quỳ.

Trước Triều Tống có quỳ, nhưng cổ nhân “ngồi trên chiếu”, chính là ngồi chồm hổm, lại gọi là đang ngồi, đây là một loại tư thế ngồi hai đầu gối chằm đất. Từ thời Tiền Tần đến thời Ngũ Đại, quỳ đều là một kiểu ngồi lễ, ngồi đối diện khi thể hiện sự cảm kích, kính trọng. Hành quỳ lễ, giống như khi đứng thẳng hành áp lễ (chấp tay vái).

Thời gian này, lễ bái lẫn nhau là đối đẳng, gọi là “nhận mà không trả là khiếm nhã”. Quân vương cũng như với quan lại, khi gặp mặt đều chọn dùng tư thế ngồi xổm, chỉ phân chủ yếu và thứ yếu, cũng chẳng phân biệt cao thấp. Trừ phi bái thiên địa tổ tông, mới là đơn phương bái khấu, đó cũng là bởi vì thiên địa và người chết không thể hoàn lễ.

Tới triều Tống, ghế dựa cao chân, hoàn toàn thay thế loại ghế thấp, chính tọa (ngồi thẳng người ngay ngắn) bãi bỏ, làm sản phẩm phụ của chính tọa, “quỳ lễ” hương vị cũng thay đổi, khiến lễ tiết lễ bái lẫn nhau xuất hiện không cân xứng. Người ngồi trên cao, kẻ quỳ đầu rạp xuống đất, phục dưới chân người ngồi. Xem ra, người ở triều Tống, tràn ngập ý tứ áp bức và lăng nhục. Ngoại trừ bái tế tổ tiên, thiên địa, chỉ có đầu hàng, nhận tội mới có thể dùng tới quỳ lạy.

Người nào mới phải quỳ? Nô lệ và tội phạm! Đối với người thường, trừ thiên địa ông, cha và thầy ra, chỉ dùng quỳ khi thấy quân chủ... Triều Tống, cách xưng hô thân thiết ‘quan gia’... cũng chỉ cần chấp tay chào là xong. Sau cha và thầy ra lại càng không cần nói tới...

Về phần khi nào thì người Trung Quốc có quỳ lễ? Vậy phải chân thành cảm ơn phát minh của vị Gia Luật Sở Tài người Mông Nguyên kia. Người Mông Cổ vốn không mấy quan tâm đến quan niệm tôn ti. Vị đại ca Gia Luật Sở Tài quyết định sửa đổi quỳ lễ này. Khi Oa Khoát Đài đăng cơ, y nói với Sát Hợp Đài:

- Tuy rằng khanh là ca ca của Đại Hãn, nhưng xét về địa vị mà nói, khanh là thần tử, phải làm lễ quỳ lạy với Đại Hãn. Khanh là người đi đầu quỳ xuống, sẽ không có người nào dám không vái.

Vì thế, Sát Hợp Đài liền dẫn đầu các bộ lạc Mông Cổ làm đại lễ đứng hai chân quỳ lạy Đại Hãn Oa Khoát Đài. Từ đó về sau, ở Mông Nguyên quỳ lạy cứ như thế lan truyền. Từ tạ lễ vốn trang trọng nhất của Trung Quốc biến thành lễ gặp mặt, càng quỳ càng nhiều, động cái là quỳ. Nhìn thấy cấp bậc ột chút sẽ quỳ, quỳ tới mềm đầu gối, quỳ mất cả khí khái, quỳ tới mềm cả khí tiết...

Cái gọi là ‘sau Nhai Sơn không có Trung Quốc’, ngọn nguồn quỳ lễ là một phương diện quan trọng nhất.

Tam Lang không biết mình sai lầm ở đâu, nhưng hẳn nhanh chóng ý thức được, nếu dưới loại tình huống này, cũng không cần quỳ trước phụ thân mình, đoán về sau, có rất ít trường hợp phải quỳ. Có thể chỉ quỳ trước hoàng đế? Thôi đi, chủ tịch nước à, quá xa xôi rồi. Tam Lang cảm giác cả đời mình, cũng khả năng không nhìn thấy hoàng đế.

Bất kể thế nào, không cần động một tí đã quỳ. Điều này khiến ác cảm của hắn đối với xã hội cũ, đột nhiên trở nên có thiện cảm hơn rất nhiều.

Điều tốt là sai thì có sai, Trần Hi Lượng bị hắn làm cho kinh ngạc, nghĩ ở sâu trong linh hồn đứa nhỏ này đã nhận thức được cái sai của bản thân, không ngờ dùng tư thế nhận tội như thế để sám hối với mình.

Quân tử dạy con có bấy không trách. Cái gọi là ‘Đối chúng không trách, xấu hổ không trách, ngu không trách, ăn uống không trách, vui mừng không trách, đau buồn lo lắng không trách, bệnh tật không trách’. Ông ta vốn tính, quay đầu lại nghiêm khắc răn dạy tiểu tử này vô pháp vô thiên một chút. Đương nhiên ông ta phải thay đổi cách thức, giọng điệu ôn hòa nói:

- Tam Lang nhớ kỹ, cả đời người không ngừng phạm sai lầm, nhưng có vài sai lầm tuyệt đối không thể phạm phải. Phạm phải một lần, cả đời sẽ bị hủy hoàn toàn.

Trần Tam Lang thành tâm thụ giáo.

Lục Tiểu Lang ở bên cạnh lại nghe rất nghiêm túc, ngửa đầu nhìn về phía phụ thân nói:

- Vậy sai lầm nào có thể liên tục phạm phải?

- Sai lầm gì, đều không thể liên tục phạm phải.

Trần Hi Lượng đầy vẻ yêu thương xoa xoa đầu Lục Lang, dịu dàng nói:

- Thánh nhân nói, chuyện đã qua thì không thể thay đổi, là vì nó đã qua rồi. Nhớ kỹ không?

- Dạ, nhớ kỹ, mỗi sai lầm con chỉ phạm một lần.

Lục Lang cất giọng nói non nớt trả lời.

- Tiểu tử thôi, tương lai khẳng định là kẻ bướng bỉnh.

Trần Hi Lượng cười rộ lên, buồn bực trong lòng cũng giảm bớt không ít.

Giữa trưa, Nhị Lang đã trở về. Nhìn thấy bộ dạng Tam đệ đệ xanh xao vàng vọt, trong lòng khó tránh khỏi rơi lệ.

- Muốn nói cái gì dọc đường nói sau. Đi tìm xe ngựa đến đây.

Trần Hi Lượng đã đóng gói xong đồ đạc. Trong đó ngoại trừ quần áo của bọn nhỏ, chính là sách. Ngoài ra chỉ có rất ít đồ dùng hằng ngày. Nhưng dù sao cũng là chuyển nhà, cũng không có gì là trầm trọng.

Trần Thâm khẩn trương đi ra ngoài cùng Đại Lang. Chỉ lát sau, hai người đẩy xe đẩy tay trở về. Ba người ba chân bốn cẳng mang hòm buộc lên xe. Tam Lang muốn giúp một tay, nhưng không ai cần hắn... Cha và anh đều xem hắn như một đứa trẻ. Điều này khiến hắn không thể nào thích ứng được.

Ban đầu khi mới tới, tuy rằng phát hiện thân thể này mới mười tuổi, nhưng có hai đứa trẻ còn nhỏ hơn mình, cần mình bảo hộ, bởi vậy hắn còn cảm giác mình là người trưởng thành. Hiện tại cha và anh lại đối xử ngược trở lại, hắn cũng thành đối tượng bị bảo hộ. Cuối cùng hắn cảm thấy tâm lý giống như chênh lệch giữa mức nước sông với mặt biển... Loại cảm giác này tràn ngập cảm giác bất lực, uể oải và bị xem thường, thật sự khiến người ta phát điên.

~~ Trước khi rời khỏi Trần gia, Trần Hi Lượng dẫn theo bốn người con trai, đến dâng hương trước bài vị tổ tông. Lần này Tam Lang đã khôn ra. Hắn thấy Nhị Lang quỳ, mới quỳ, Nhị Lang làm gì, hắn làm thế ấy, cuối cùng không bị sơ suất nữa.

Quỳ gối trước bài vị tổ tiên, dâng lên một nén nhang, nước mắt Trần Hi Lượng lặng lẽ chảy xuống. Chỉ nghe ông ta khẽ nói:

- Nhâm Dần, tháng ba năm Khánh Lịch thứ năm, Đại Tổng. Con trai Hi Lượng bắt tài, cùng với cháu Thâm, Khác, Tuân, Tháo, Tấu cáo tôn linh liệt tổ: 'Con sinh ở nơi này, lớn lên cũng ở nơi này, mỗi ngày cung phụng trước linh hồn tổ tiên trong từ đường. Hiện nay xa xứ, ngày đêm không được gặp tổ tiên, ngày lễ không được cúng bái tổ tông. Hành động này, quả thật tình bất đắc dĩ, xin tổ tông khoan thứ...

Nói đến đây, Trần Hi Lượng đã rơi lệ lã chã. Trần Tam Lang không có cách nào lý giải được cảm xúc này, nhưng có thể từ góc độ khác để lý giải... Đây là một quyền lực rất quan trọng, hiện tại bị tước đoạt, trong lòng tự nhiên khó chịu.

- Con trai bắt tài hôm nay xin thề, con Trần Hi Lượng, con cháu không lập được nghiệp không về quê!

Vừa rời thân người, hắn bỏ lỡ câu nói trước của Trần Hi Lượng, nhưng không bỏ lỡ nội dung cuối cùng quan trọng nhất:

- Ngày nào văn đạt Tiến sĩ, võ thì Thứ Sử. Ngày đó mới về gặp lại tổ tông!

Tam Lang chưa kịp hít một hơi lạnh, lúc này lại thấy Nhị Lang bắt đầu lặp lại lời thề của phụ thân. Cậu ta nói một câu, các huynh đệ nói một câu, ngay cả Lục Lang nhỏ nhất, vẻ mặt cũng nghiêm túc và trang trọng, không có vẻ ngây thơ như mọi ngày.

Sau khi dẫn theo đám nhỏ ở thềm trước linh hồn tổ tông, Trần Hi Lượng liền xoay người đi ra ngoài, run rẩy lên xe ngựa rời khỏi, không hề liếc mắt nhìn lại nhà tổ một lần nào nữa.

Trong chính đường, Trần Hi Thế nhìn xuyên qua khe cửa, nhìn thấy tất cả những chuyện vừa mới phát sinh, mãi đến khi không còn nhìn thấy bóng người, mới buồn bực quay lại, lẩm bẩm:

- Tương lai nếu chẳng may lão Nhị phát đạt, vậy làm thế nào để đối mặt được đây?
- Phát đạt, hứ...

Hầu thị vẫn giống cái bánh chưng, vẻ mặt khinh thường nói:

- Tôi nghe người ta nói, những người làm quan đều là sao Văn Khúc trên bầu trời! Tám kiếp Trần gia các người, từng có người nào làm quan sao?
- Nói bừa, ta đã đặc biệt mời thầy bói xem qua.

Trần Hi Thế ghét nhất bị mẹ ta chỉ trích kỳ thị như vậy. Ông ta nói:

- Phong thủy Trần gia ta rất tốt. Thế hệ này phải có người làm quan lớn.
- Vậy ông còn đuổi y đi?

Hầu thị rất tin tưởng mấy thứ này.

- Nói xằng, con ta cũng đi học!

Cuối cùng Trần Hi Thế nói ra tâm tư kín đáo nhất của mình:

- Bà từng nghe người ta nói, nhà ai có thể liên tục có tới hai người làm quan không? Nếu chẳng may y trúng, vậy Đại Lang làm sao bây giờ? Đuổi bọn họ đi, Đại Lang không thành thì còn có Tứ Lang? Nói tóm lại chỉ có thể rơi xuống đầu chúng ta.
- Thật inh!

Cuối cùng Hầu thị cũng thấy phục trạng phu của mẹ, thật sự là người rất đa mưu túc trí. Mẹ lẩm bẩm nói:

- Nếu Trần gia có thể có người ra làm quan, cũng là con trai ta. Ông xem Đại Lang và Tứ Lang, một đám đều là phúc tướng tai lớn. Đáng về đâu có xấu xí giống như lão Nhị kia. Y cũng nên dãi ra một bãi rồi tự mình nhìn lại mình! Không ra gì, còn nghĩ là thiên nga cái rắm!

Nói xong lại nghĩ tới một chuyện khác, lo lắng nói:

- Ông xác định bọn họ đi rồi, thì phong mạch Trần gia là của chúng ta chứ?
- Ngủ ngốc, phụ tử năm người bọn họ, thân không có nổi một cái nghề, liền ôm một chồng giấy nợ không thể đổi tiền về được, không chết đói đã là may rồi, còn muốn trúng trường thi sao? Con cóc muốn ăn thịt thiên nga!
- Thật là lợi hại nha...

Hầu thị khen không dứt miệng. Mẹ đã hoàn toàn nhìn trạng phu nhà mình với cặp mắt khác xưa.

~~ Đại Lang và Tứ Lang tới tiền, năm người phụ tử Trần Hi Lượng, leo lên một con thuyền hàng đi về phía Nhạc Sơn. Đêm đó, chiếc thuyền này sẽ dừng lại nghỉ đêm ở thị trấn Thanh Thần. Đó cũng là mục đích của phụ tử bọn họ.

Con thuyền nhanh chóng rời thôn Thạch Loan. Trần Hi Lượng nhìn phong cảnh quê nhà một lần cuối cùng, sau đó hạ mí mắt xuống. Ông ta vừa nằm xuống khoang thuyền liền ngủ say. Sau một ngày một đêm không chớp mắt, còn chạy đi chuyển nhà, ông ta thật sự mệt muốn chết rồi.

Bốn người con trai của ông ta, Nhị Lang đỡ Lục Lang cùng chơi. Ngũ Lang thì im lặng ngồi bên cạnh Tam Lang, bởi vì cậu ta phát hiện, Tam ca trầm mặc hơn nhiều so với bình thường...

Trần Tam Lang - Trần Khắc bình tĩnh nhìn biển trúc phía xa, trong lòng cũng không cảm thấy dễ chịu chút nào. Hiện nay, hắn đã tỉnh ngộ, hắn là mình đã xuyên việt rồi sao? Nhưng vì sao người khác vừa xuyên việt, không gì không biết, không gì không làm được, giống như tức giận làm càn đều vô địch. Kiếp trước của mình, ngoại trừ có khi kích động ra, cũng không thể kém hơn so với bất kỳ kẻ nào, sao trở lại triều Đại Tống, lại có vẻ ngu ngốc vô dụng như vậy, cái gì cũng không biết chứ?

Lúc này mới qua được vài ngày, đã suýt nữa bị xăm chữ sung quân lên mặt, còn phải dựa vào phụ thân nghèo khó, từ bỏ bản thân và gia đình để tới cứu. Lần này xem như tránh được một tai kiếp, nhưng còn lần sau thì sao? Lần sau ngay cả người cha này cũng bất lực rồi...

Con đường phía trước bao la mờ mịt, Trần Tam Lang vô cùng lo lắng. Cuối cùng, huyện thành Thanh Thần đã ở trước mắt.

13. Quyển 1 - Chương 13: Huyện Thanh Thần

Cũng may Tam Lang vốn là người lạc quan. Dọc theo đường đi bóng trúc đung đưa, chim kêu gió thổi, phong cảnh quả nhiên tuyệt đẹp. Hắn nằm ở trên mũi thuyền, nghe tiếng nước róc rách ở đáy thuyền, nhìn mây xanh trên uôn dạng hình thái. Rất nhanh hắn đã điều chỉnh tốt tâm tình.

Người luôn phải hướng phía trước mà đi. Nếu không có lựa chọn nào khác, phải tìm cách để tốt hơn.

Nếu đối với thế giới này còn chút mờ mịt, không bằng trước nằm nghỉ mà suy nghĩ phân tích. Nghĩ vậy, Tam Lang đứng lên nhặt khối than củi, viết lên mũi thuyền chữ thập. Ở xung quanh thì viết các chữ Latinh.

Chữ thứ nhất đại biểu ưu thế. Chữ thứ hai đại biểu khuyết điểm. Chữ thứ ba đại biểu cơ hội. Chữ thứ tư đại biểu uy hiếp.

Trước xem xét ưu thế, bởi tâm linh yếu ớt của mình rất cần được an ủi. Trần Tam Lang suy nghĩ một chút, viết xuống chữ 'Tri thức'. Sợ người khác xem hiểu, hắn dùng tiếng Anh viết.

Lão cha vì sao dọa cho hai công mẫu kia phải sợ, bởi vì nhờ tri thức, tri thức chính là sức mạnh. Tri thức ở niên đại này được gọi là tri thức, chẳng lẽ tri thức ở thời đại thông tin bùng nổ kia không được gọi là tri thức?

Bản thân mình xuất thân là thế gia trung y. Đi theo ông nội mười năm, mưa dầm thấm đất. Sau lại tiến vào thời kỳ thanh niên phản nghịch. Không muốn dựa theo bài bố của cha chú, liền quyết định báo danh vào quân đội. Bất hạnh bị phân đến đội một nhất là đội trinh sát. Sau khi trở về địa phương, trong mười năm đã làm qua mấy nghề. Trước khi đến thế giới này, hắn đã có một xí nghiệp nhỏ với hơn hai trăm công nhân. Tuy rằng không tính là thành công, nhưng vẫn được coi là lịch duyệt phong phú, kỹ năng toàn diện.

Trong tiếng Anh, tri thức cũng có nghĩa là lịch duyệt. Dựa vào tri thức cùng lịch duyệt, hắn tin tưởng mình vẫn đủ kiếm cơm ăn.

Lại nhìn sang khuyết điểm, Trần Tam Lang viết xuống hai từ, 'Vô tri' cùng 'Kích động'.

Vô tri không đáng sợ, dù sao tuổi còn nhỏ, chỉ cần phóng khoáng tâm trí, nghe nhiều nghĩ nhiều, tin tưởng không đến một năm rưỡi, có thể vượt qua được.

Điểm chết người chính là kích động, đây chính là tật xấu của hắn từ kiếp trước. Từ nhỏ hắn đã được khen là thông minh. Bất kể học cái gì, làm gì, đều là vừa học là biết, vừa làm là thông. Hắn lại là người chịu khó, tự nhiên có thể làm được xuất sắc. Nhưng vì sao lại phạm nhiều năm như vậy? Nguyên nhân chính là do tật xấu khó sửa này.

Khi còn thanh niên, bởi vì kích động mà tham gia quân ngũ. Sau khi tham gia quân ngũ, vốn là có cơ hội vào trường quân đội, lại bởi vì xen vào chuyện của thiên hạ. Đánh vài kẻ lưu manh có bối cảnh phải vào bệnh viện, một trong số đó còn tàn tật. Bọn kia cáo tố hấn, nói hấn là do tranh giành tình nhân nên động thủ. Tuy rằng lãnh đạo bộ đội bảo vệ hấn, nhưng cơ hội vào trường quân đội cũng tuyên cáo thất bại.

Cho đến khi về địa phương, cũng vì tính tình của hấn mà vấp phải đầy trắc trở. Va đến va đi cuối cùng cũng mài nhẵn góc cạnh. Lúc này, nhân sinh của hấn mới đi vào quỹ đạo. Ngay cả hấn cũng tưởng rằng, về sau sẽ không còn kích động nữa. Ai biết thấy xe tải rơi xuống nước, vẫn là không suy nghĩ liền nhảy xuống cứu người...

- Vẫn là không thể cứu chữa a...

Trần Tam Lang buồn rầu xoa mặt. Kích động không phải là xấu, kích động mà không suy nghĩ mới là ngu xuẩn. Sai lầm như vậy tuyệt đối không thể tái phạm. Xem ra việc cấp bách bây giờ, chính là tìm một quyển hình luật để biết ở thời Tống, cái gì không thể làm, cái gì tuyệt đối không thể làm.

Các nhân tố bên trong đã phân tích xong, đến lượt nhân tố bên ngoài. Hấn khoanh tròn chữ 'Cơ hội'. Viết xuống ba chữ 'Thời đại tốt'. Nếu từ nhỏ xem sách thuốc, hiển nhiên không thể thiếu đọc cổ văn. Tuy rằng tri thức lịch sử đã quên đi ít nhiều, nhưng tốt xấu cũng biết 'Năm Khánh Lịch thứ năm' là thời kỳ Bắc Tống Nhân Tông...Mùa xuân năm Khánh Lịch thứ tư, Đổng Tử Kinh bị giáng chức thủ vệ quận Ba Lăng. Đến sang năm quốc thái dân an, sau khi hoàn tất những công việc còn dây dưa là trùng tu lầu Nhạc Dương. Ài, hình như mấy cái này học sinh trung học cũng biết.

Như vậy nói, năm nay là lúc trùng tu lầu Nhạc Dương? Đáng tiếc không thể đi tham quan điển lễ. Như vậy Phạm Văn Chính vẫn còn sống...Tóm lại, Bắc Tống vừa đi vào thời kỳ hoàng kim. Có một thiên tử nhân từ, là thời đại tốt đẹp. Tuy rằng ông trời chọc ghẹo, đưa mình đến thời đại này. Nhưng dù sao đây cũng là lúc thiên hạ thái bình, dân chúng giàu có. Còn hơn đưa mình đến thời Ngũ Đại hay triều Nguyên. Lúc đấy mới là khóc không ra nước mắt.

Còn có một chuyện may mắn mà không ai biết, đó chính là ở từ đường, hấn nghe thấy cha nhắc tên bốn huynh đệ của hấn 'Thẩm, Khác, Tuân, Tháo'. Đối với mấy tên này hấn không có ấn tượng, nhưng riêng Tiểu Lục Lang tên Trần Tháo lại như sấm bên tai. Trần Tháo -Trần Quý Thường, sư tử Hà Đông nổi tiếng đây! Nguy hiểm thật, nguy hiểm thật, thiếu chút nữa liền biến thành trò cười thiên cổ ...Về phần Tiểu Lục Lang, 'Nhà có mảnh thê, như có nhất bảo'. Chà, như vậy có phải là vui sướng khi người gặp họa?

Niềm vui của con người, phần lớn là dựa trên bất hạnh của người khác. Nghĩ đến tương lai bất hạnh của Tiểu Lục Lang, tâm tình của Tam Lang có vẻ thoải mái hơn rất nhiều...

Chỉ còn lại từ 'Khiêu chiến'. Hấn không chút nghĩ ngợi viết xuống chữ 'Tiền'. Cho dù thời đại nào đi nữa, không có tiền thì chỉ có chết đói. Nhìn vào tính cách quân tử của cha, liền biết là vị đại ca 'Coi tiền như rác rưởi'.

Tuy rằng đối với việc Trần Hi Lượng từ bỏ thân gia đổi lấy sự trong sạch của mình rất cảm động và áy náy. Nhưng Trần Tam Lang đối với cách xử lý của ông ta vẫn cảm thấy có chút vướng mắc...Nếu thay là hấn, hấn có thể đem hai công mẫu đập cho xương cốt gãy nhừ. Còn có thể khiến bọn họ ngoan ngoãn câm miệng. Ôi, ai nói quân tử không nói lợi ích đâu? Có lẽ ở trong mắt cha, tiền là thứ gì đó nhỏ bé không đáng kể...

Hấn hoàn toàn có thể đoán được, tương lai một nhà năm người ăn đói mặc rét. Trình diễn một loạt chuyện xưa bi thảm như lấy đom đóm làm đèn, đục tường lấy ánh sáng hay chia cháo để ăn. Đây là cuộc sống mà hấn không mong muốn. Đời trước hấn chịu khổ đủ rồi. Vừa mới bắt đầu hưởng thụ nhân sinh, vù một tiếng lại bị lạc đến đây. Chẳng lẽ lại chịu khổ một lần nữa?

- Không, tuyệt đối không, lão tử phải hưởng thụ nhân sinh!

Tam Lang dùng sức lắc đầu, âm thầm tức giận nói:

- Trải qua một cuộc sống tốt nhất, mới không làm thất vọng cơ hội được sống lại sau tai nạn.

Phát ra lời thề, hấn đột nhiên cảm giác có chút quái dị. Trợn mắt nhìn, chỉ thấy Trần Hi Lượng, Trần Nhị Lang, Ngũ Lang, Lục Lang, xếp thành hàng đứng sau đang ghen ghét nhìn mình chằm chằm.

- Chà! Không có việc gì ngồi vẽ bậy...

Tam Lang khấn trương xóa đi chữ viết trên mũi thuyền:

- Định thiết kế kí duyệt...

Hắn nhìn sang Trần Hi Lượng cùng huynh đệ giải thích. Có lẽ bọn họ tưởng hắn đang vẽ bùa chú gì đó.

- Ô...!

Quả nhiên đã lừa gạt được.

Trần Hi Lượng lại cảm giác không đơn giản như vậy. Ông ta mang vẻ mặt ưu tư nhìn hành vi cổ quái của Tam Lang. Trong lòng thầm than một tiếng, quyết định tìm thời gian nói chuyện với hắn.

Lúc thuyền đến gần thị trấn thì đã là hoàng hôn. Đây là Trần Tam Lang Trần Khác lần đầu tiên nhìn thấy thành trấn của Đại Tống.

Hắn đứng ở mũi thuyền, xa xa nhìn lại, chỉ thấy một tòa thành trấn không lớn nhưng sáng tỏ như ngọc, nước biếc vờn quanh, cảnh trí đẹp như tranh. Lại đến gần một chút, liền nhìn thấy cạnh bờ sông là cây đa đã ngàn năm, những ngôi nhà sàn mang phong tình của vùng ven sông. Chằng chịt là các loại thuyền đang đỗ ở bến sông, cùng trên bến sông là một tòa đền thờ to lớn.

Nương theo ánh chiều tà nhìn sang, trên đền thờ có treo biển ghi chữ triện. Trần Khác đang cố nhìn để nhận diện thì Trần Hi Lượng đứng bên cạnh hạ giọng nói:

- Viết chính là 'Cổ thực hậu hộ'. Nơi này chính là Nam Đại môn của Thục Quốc thời cổ đại. Bởi vì có vị Nông Thần mặc áo xanh đến dạy dân ở đây trồng dâu nuôi tằm, dân chúng biết ơn nên mới gọi là huyện Thanh Thần.

Làm một người cha nên luôn muốn bắt lấy cơ hội dạy cho con mọi tri thức.

- Ô!

Trần Khác gật gật đầu, còn chưa kịp nói, nhà dò bên cạnh lại mở miệng nói:

- Quan nhân là người đọc sách a! Xem ra là muốn đến huyện thành phải không?

- Phải!

Trần Hi Lượng gật gật đầu, coi như là trả lời hai vấn đề.

- Không biết tìm được chỗ trọ chưa?

Nhà dò nhiệt tình hỏi.

Đối với việc nhiệt tình quá mức này, Trần Khác liền cảnh giác. Dựa theo kinh nghiệm của hắn, không sự mà xum xoe, không phải trộm thì cũng là cướp.

- Chưa.

Trần Hi Lượng rất thành thật nói:

- Không biết lão trượng biết chỗ nào không?

- Tiểu lão nhân ở thị trấn có một nhà tiểu lâu. Tiểu lão nhân do quanh năm chạy thuyền, bạn già cũng đi theo nên nhà bỏ trống. Nếu quan nhân đồng ý thì tí cập bờ, không ngại theo lão đi xem. Nếu thích hợp thì thuê luôn, tìm cả thành sẽ không thấy giá tiền nào hợp lý như vậy đâu.

- Cũng tốt!

Trần Hi Lượng nói:

- Đợi ta tìm một nhà trọ, sắp xếp cho khuyển tử ở rồi theo lão đi xem phòng.

- Còn tìm phòng gì chứ.

Nhà dò nhiệt tình nói:

- Trực tiếp đến nhà lão ở luôn là được.

Trần Tam Lang không khỏi trờng to con mắt. Chẳng lẽ người thời Tống đều nhiệt tình hiếu khách như vậy? Làm gì có chuyện buổi tối đi xem phòng? Như vậy chả khác gì dưới đèn xem mỹ nhân? Hơn nữa, không có hỏi giá cả đã đi xem phòng, thích hợp sao? Căn cứ vào tính cách của cha, sợ rằng tám phần là chuyện xấu.

Nhưng mà hiện tại hắn chỉ là đứa nhỏ mười tuổi, người lớn nói chuyện làm gì có phần hắn.

Thuyền đi đến gần bến sông tự có công nhân dỡ hàng. Nhà đồ nhiệt tình tìm xe đẩy tay đến, giúp đỡ mang theo hành lý, còn giành lấy thay bọn họ đẩy xe. Điều này làm cho vốn đã cảm kích Trần Hi Lượng càng thấy boăn khoăn. Lúc đi đường liên tục nói lời cảm ơn.

Trần Khác hai tay nắm lấy đệ đệ, đi theo cha và huynh vào thành trấn ngàn năm trước này. Hắn tò mò nhìn xung quanh. Chỉ cảm thấy thị trấn không lớn nhưng đường phố xây dựng phù hợp với vùng ven sông, mấy phố nhỏ hướng nam bắc xen ở giữa. Trên đường rải đá tảng trông lịch sự tào nhả, đi lên cảm thấy rất chắc chắn.

Lúc này sắc trời đã tối. Cửa hàng hai bên đường đã đóng cửa gỗ. Ánh sáng từ các khe cửa chiếu ra trông rất dịu dàng, ấm áp. Qua mặt đường, đi vào ngõ nhỏ, Trần Khác cảm thấy bất ngờ chính là, không phải ngày hội nhưng nhà nhà đều treo đèn lồng trước cửa. Tuy rằng có chỗ tối chỗ sáng, nhưng đủ để người đi đêm thấy được đường. Điều này khiến Trần Khác rất cảm động.

14. Quyển 1 - Chương 14: Chém Đứt Ruột

Trần Tam Lang dọc đường tò mò, hết nhìn đông lại nhìn tây, hỏi cái này cái kia. Gặp được chỗ hứng thú, còn chạy tới gần cẩn thận quan sát. Nhị Lang không biết thức dục hắn bao nhiêu lần mới không để hắn lạc mất.

Dọc theo ngõ nhỏ rẽ trái rẽ phải mới tới tòa nhà mà Khâu lão nhân nhắc tới. Vừa mở cửa nhìn, là tòa tiểu viện tứ hợp ba hướng đều có phòng. Trong nhà trống rỗng, dụng cụ gia đình cũng không có một cái. Khâu lão nhân đưa bọn họ tiến vào nhà chính, lấy ra cây nến, dùng dao chà sát vào đá để lấy lửa. Thắp xong nến, Khâu lão nhân xin lỗi nói:

- Lâu lắm không có người đến, nên dọn dẹp một chút.

Trần Khác nường theo ánh sáng mờ mờ, liền thấy cửa sổ đã cũ nát, vôi tường đã bong ra thành từng mảng. Quả thực chính là một căn nhà hoang! Chẳng trách lão tiểu tử nhiệt tình như vậy. Còn hỏi cha hờ có phải người đọc sách hay không. Chắc cho rằng người đọc sách mặt non nảo tàn, thấy người khác nhiệt tình thì không biết làm thế nào để từ chối.

Còn đợi đến tối mới xem nhà, thật sự là giảo hoạt.

Nhưng Trần Hi Lượng lại cảm thấy rất tốt. Chủ yếu là thoáng mát, một nhà năm người là không có vấn đề. Hơi có chút cũ nát thì tính cái gì? Dọn dẹp một chút là được, liền nói với Khâu lão nhân:

- Phòng ở này, ta thuê.

- Quan nhân thật sự là sáng khoái.

Khâu lão nhân vui mừng quá đỗi, lại hơi ngại ngùng nói:

- Tiểu lão nhân cũng không thể nhỏ nhen. Trong phòng còn thiếu đồ gia dụng, lão sẽ miễn cho quan nhân một tháng tiền thuê nhà, như thế nào?

- Cảm tạ ý tốt của lão trượng.

Trần Hi Lượng lúc này mới nhớ tới, liền hỏi:

- Vậy tiền thuê nhà một tháng hết bao nhiêu?

- Tám trăm văn...

Khâu lão nhân rõ ràng nói:

- Quan nhân xem là trả một năm hay nửa năm?

- A...

Trần Hi Lượng nhất thời đổ mồ hôi. Trên người ông ta chỉ còn ít tiền chỉ để nộp trước nửa năm tiền phòng. Nhưng cả nhà còn phải sống nữa chứ...Không khỏi cứng họng nói:

- Đắt quá.

- Đắt? Chắc quan nhân nói giỡn.

Khâu lão nhân nói:

- Đây là thị trấn, quan nhân thuê một người thợ xây, một ngày còn mất trăm văn nữa là. Quan nhân không ngại hỏi thăm quanh đây, không đến một quan (một ngàn tiền) mà có thể thuê được một tòa nhà lớn như vậy. Kiểm đầu giá tiền hơi như thế?

- Chắc...

Khiến người đọc sách cò kè mặc cả, thật sự là quá khó khăn, sẽ biết nhất định là như vậy.

- Con muốn đi vệ sinh chút...

Đang lúc Trần Hi Lượng không biết trả lời như thế nào, Tiểu Lục Lang đột nhiên ồn ào nói.

- Nhị Lang, mang đệ đệ con đi đi...

Trần Hi Lượng thuận miệng nói.

- Không, con muốn phụ thân dẫn đi, phải phụ thân dẫn...

Từ trước đến nay Tiểu Lục Lang ngoan ngoãn tự nhiên lại bướng bỉnh.

Trần Hi Lượng bất đắc dĩ, đành phải hỏi hướng nhà vệ sinh, rồi dẫn Tiểu Lục Lang đi.

Ông ta vừa đi, Ngũ Lang liền lắc mình đóng cửa lại. Điều này làm cho Khâu lão nhân không hiểu:

- Này này, các cháu làm gì vậy?

Lão nhìn về đứa lớn nhất Nhị Lang, đã thấy đối phương cũng không hiểu ra sao.

- Lão trưởng.

Lúc này, Trần Tam Lang lên tiếng nói:

- Phòng ở này của lão, một tháng nhiều nhất là một trăm văn.

Tuy rằng là tiếng trẻ con, nhưng ngữ điệu có vẻ người lớn.

- Đứa nhỏ này, nói bậy nói bạ.

Khâu lão nhân không hài lòng nói:

- Khu viện lớn như vậy...

- Đi trên đường, ta hết nhìn đông lại nhìn tây.

Trần Tam Lang ha hả cười nói:

- Lão đoán ta nhìn thấy cái gì?

- Cái gì?

Hai con người của Khâu lão nhân co rút lại, trong lòng nghĩ chẳng lẽ nó nhìn thấy môi giới của nhà này?

- Người môi giới nhà đất.

Trần Tam Lang cười lạnh nói:

- Chả trách lão trượng muốn kiên trì buổi tối đến xem phòng. Lão tướng phụ thân của ta là Dương Hổ chắc!
- Người môi giới nhà đất là cái gì?

Khâu lão nhân kỳ quái nói.

- Chắc tên không phải thế, nhưng cái này không trọng yếu. Lão chỉ cần biết rằng, cửa hàng bên ngoài kia có biển báo là được rồi.

Trần Tam Lang khoa tay múa chân nói:

- Trên biển viết có nhà cho thuê, có nhà bán. Không biết cái cửa hàng kia tên là gì nhỉ, lão trượng?
- Người môi giới...

Khâu lão nhân nhất thời lờ miệng nói

- Người môi giới, ồ, ta có nghe qua tên này. Tóm lại, ta nhìn lướt qua, đủ loại kiểu phòng ốc cho thuê.

Trần Tam Lang gần từng tiếng nói:

- Giá cả phổ biến là vào khoảng bốn năm trăm văn!
- Xem như ta xui xẻo...

Khâu lão nhân thật sự buồn bực. Hôm nay đúng là tà môn. Khó khăn lắm mới gặp được con mọt sách dễ dụ. Còn tưởng rằng có thể quăng đi một nỗi lo lắng, còn có thể kiếm thêm chút tiền phi nghĩa chứ.

Ai biết thư sinh này còn có đứa con dính thêm bộ lông vào còn lấu cá hơn so với khỉ còn ...

- Năm trăm văn thì năm trăm văn.

Trong lòng Khâu lão nhân tự nhủ, đành phải ăn chút thiệt thòi.

- Ta nói rồi, chúng ta chỉ ra một trăm văn.

Trần Tam Lang cười lạnh nói:

- Nhiều hơn cũng không có.

Nói xong lại nhấn mạnh ngữ khí:

- Lão ngẩng đầu nhìn xem, có thể nhìn thấy cái gì?
- Cái gì?

Lão trượng ngẩng đầu hỏi.

- Sao trên trời! Ở trong phòng cũng có thể thấy được!

Trần Tam Lang xuất ra công phu chém giá ở kiếp trước, liền cướp luôn lời nói:

- Lão lại nhìn xung quanh đi. Toàn bộ cửa sổ đều bị phá hư. Dụng cụ trong phòng lại không có một cái. Mặt đất thì gồ ghề, thế này lão cũng kêu là phòng à? Nhà hoang thì có! Thảo nào tìm không được người môi giới. Chỉ sợ người môi giới căn bản không tiếp đơn của lão!

- Ta không nói với người, ta nói với người lớn.

Khâu lão nhân bị hấn bắn ột tràng khiến ặt đổ tía tai.

- Cha ta vừa vào, huynh đệ chúng ta cùng nhau khóc náo lên đòi đi, để xem lão có thể ngăn được.

Trần Tam Lang giận quá cười lên:

- Chỉ có điều không biết. Lão trượng phải đợi bao lâu, mới có thể kiếm trong một thời gian thích hợp như thế, gặp được người thích hợp như thế.

Những lời này đánh trúng vào tim đen của Khâu lão nhân. Ông ta sở dĩ muốn hiện tại dẫn bọn hắn đi xem phòng ở nhằm dựa vào đêm tối che dấu phòng ở rách nát. Càng trọng yếu là không muốn họ thấy giá thuê thị trường. Nghĩ đến buổi tối người môi giới đóng cửa, tối om, người tú tài nhẹ dạ kia sẽ không chú ý. Kết quả là tú tài ngốc không chú ý, nhưng con của ông ta lại chú ý...

Lúc này, Trần Nhị Lang mới phản ứng. Đứng một bên quát nói:

- Đúng, đánh chết cũng không thuê phòng ở của lão!

- Cứ từ từ rồi thương lượng lại mà.

Khâu lão nhân cuối cùng nuốt cục giận:

- Nhưng một trăm văn thì quá rẻ, khắp thiên hạ kiếm đâu giá hời như vậy...

- Lão cứ nhìn trước đi đã, khắp thiên hạ kiếm đâu ra phòng ở rách nát như ở đây!

Trần Tam Lang thừa thắng xông lên, nói nhanh hơn:

- Thuê phòng ở của lão, chúng ta phải gọi người quét lại tường, dán lại cửa sổ, trên mặt đất cũng phải lát lại gạch. Lão tính ba gian phòng ở tốn bao nhiêu tiền? Còn phải mua bàn ghế, nồi bát, bồn gáo, cái nào chả cần tiền? Chúng ta ở được một năm, phòng ở trả lại cho lão, đồ đạc bên trong đều là của lão. Tương đương với chúng ta tự mình bỏ tiền, đem phòng ở rách này sửa chữa lại hoàn toàn. Lão tính xem chúng ta mất bao nhiêu tiền?

- ...

Khâu lão nhân không nói, trong lòng lại đang tính toán.

- Kỳ thật cho dù không trả tiền, ở không một năm, lão cũng kiếm được tiền.

Trần Tam Lang đưa ra ý kiến cuối cùng:

- Bằng cái phòng rách nát này của lão, vài năm cũng không ai thuê. Hiện tại tự nhiên được một món tiền, còn đem phòng sửa chữa. Chuyện tốt như vậy tìm đâu ra được?

Trần Khác nói vừa dứt, Ngũ Lang đã gấp giọng nói:

- Phụ thân đã trở lại.

- Một trăm văn, có đáp ứng hay không, lão xem đi còn xử lý.

Tam Lang nói xong, Trần Hi Lượng mở cửa tiến vào. Hắn liền sửa lại bộ mặt trẻ con.

Chính mắt thấy tiểu tử này thay đổi sắc mặt, trong lòng Khâu lão nhân không khỏi rét lạnh. Tự nhủ tương lai đứa nhỏ này sẽ thành dạng gì? Ăn thịt người không nhả xương chẳng... Tóm lại là tuyệt đối không thể đắc tội.

- Lão trượng...

Không biết đã phát sinh chuyện gì, Trần Hi Lượng rút cục hạ quyết tâm phải cùng đối phương thương lượng lại giá cả:

- Ta nghĩ, vẫn là hơi đắt...

- Quả thật hơi đắt...

Khâu lão nhân cũng gật đầu nói.

- Chà...

Trần Hi Lượng trừng to mắt. Trong lòng tự nhủ sao đã đổi tính rồi? Ông ta có chút không hiểu ra làm sao, dừng một chút mới hỏi dò:

- Nếu không, giảm giá đi một chút nhé?

- Ừ, giảm giá, giảm giá.

Khâu lão nhân vẫn như cũ gật đầu.

- Vậy giảm đi bao nhiêu?

- Một trăm văn đi.

- Như vậy là còn bảy trăm văn... Có thể giảm thêm được không?

Trần Hi Lượng cảm giác ái ngại nói.

- Quan nhân hiểu lầm...

Khâu lão nhân cười so với khóc còn khó coi hơn:

- Ta chỉ cần một trăm văn...

- Chắc...Lão đang đùa ta phải không?

Trần Hi Lượng liền phản ứng.

- Không cần nói thêm...

Lão trưởng cảm thấy có chút vô lực. Lão nhìn khuôn mặt của Trần Tam Lang lộ ra vẻ tươi cười bí hiểm, cắn răng một cái nói:

- Viết giấy biên nhận thôi.

- Lão trưởng, lão thật sự là người tốt...

Trần Hi Lượng lòng đầy cảm kích:

- Ngày mai ta cùng lão lập khế ước!

Hai người liền viết trước một phần khế ước. Thời gian thuê là một năm, mỗi tháng là một trăm văn. Trong đó tiền sửa chữa, mua dụng cụ, chủ nhà không hề phụ trách.

Trần Hi Lượng mở hòm xiềng lấy ra một tờ tiền giấy đưa cho đối phương. Điều này làm cho Trần Khác mở to hai mắt. Cái này, Đời Tống đã có tiền giấy rồi sao? Hay đây là thứ mà trong sách lịch sử hay nói 'Giao tử' (Một loại tiền giấy cổ).

Còn lại hai trăm văn, Trần Hi Lượng đếm sáu mươi sáu đồng tiền sắt 'Đương thập' để trả. Văn là đơn vị tiền đồng, khi dùng tiền sắt để trả, phải lấy mười chổng ba để qui đổi.

Hẹn xong sáng sớm ngày mai đến huyện nha lập khế ước, Khâu lão nhân liền cầm tiền rời đi. Đi ra xong quay đầu nhìn lại, trong lòng vẫn không thể nào hiểu nổi... Nhà này của mình thật sự kém như vậy sao?

Cả ngày mệt mỏi muốn chết, Trần Hi Lượng và bọn nhỏ ăn qua loa chút lương khô rồi để Nhị Lang và Tam Lang thu dọn qua loa giường chiếu, trải chăn đệm lên. Ông ta thì đi xách nước ấy rửa mặt rồi cả nhà cùng đi ngủ.

Đợi phụ thân đã phát ra tiếng ngáy, Nhị Lang Trần Thâm nhẹ giọng hỏi Trần Khác:

- Ngủ chưa?

- Chưa.

Trần Khác hạ giọng nói.

- Đệ sao lại dám ép giá như vậy?

Trần Thâm nhỏ giọng nói:

- Không sợ lão trưởng kia trở mặt à?

- Sợ cái gì? Phòng ở của lão ấy nếu có người thuê thì chả phải khẩn trương như thế?

Trần Khác nhẹ giọng giải thích:

- Mà lão ấy biết phòng ở không dễ có người thuê, còn muốn lừa gạt người bên ngoài thuê. Điều này chứng tỏ, trong lòng lão ấy nghĩ chi phí sửa phòng ốc còn đắt hơn tiền thuê nhà một năm. Kết quả càng kéo phòng càng cũ nát, càng không ai thuê. Quả thực là đã thành tâm bệnh của lão ấy...

Trần Thầm có chút minh bạch:

- Đệ chính là bắt bài được điểm này nên mới trả giá thấp như thế.

- Đúng vậy.

Trần Khác gật gật đầu, mí mắt có chút nặng nề.

- Chúng ta thật sự phải bỏ tiền sửa chữa sao?

Trần Thầm có chút lo lắng nói:

- Lão ấy không muốn sửa, chứng tỏ tiền sửa rất đắt?

- Cố chịu đựng, chỉ sửa chữa một chút thôi.

Trần Khác cười cười nói:

- Yên tâm, nếu sau một năm mà chúng ta vẫn còn ở đây thì đúng là thất bại a...

Nói xong hắn ngáp một cái:

- Ngủ đi...

- Còn một vấn đề cuối cùng...

Trần Thầm nói tiếp:

- Đệ sao trở nên lợi hại như vậy?

- Trời biết...

Trần Khác hàm hồ trả lời một câu rồi nhắm nghiền mắt ngủ.

15. Quyển 1 - Chương 15: Sống Ở Đại Tổng

Khi tia nắng sớm đầu tiên rọi trên mặt đất, tiếng khua chạm của thiết bài tạo nên một chuỗi âm thanh trong trẻo êm tai, vang vọng trong khắp ngõ hẻm của huyện thành Thanh Thần, theo đó là tiếng tuyên xướng lạnh lạnh:

- Giờ Mẹo đã tới, nắng sớm mờ nhạt, ban ngày trời trong, bờ sông có bụi mù. Sớm muộn gì trời cũng lạnh, cần chuẩn bị áo ấm...

Trần Khác bị âm thanh này đánh thức, hắn xoa xoa đôi mắt lim dim ngái ngủ. Thực sự không thể tin vào tai của mình, đây là thứ gì, không ngờ là dự báo thời tiết! Xã hội cũ vạn ác này, cũng thật quá nhân tính hóa rồi.

Trần Hi Lượng đã thức dậy, múc nước từ bên ngoài đem vào, gọi mấy đứa con xuống giường rửa mặt súc miệng, sau đó ra ngoài ăn sáng...

Cái gọi là "Dân dĩ thực vi thiên", trời vừa sáng, người đã phát sầu vì cái bụng rồi.

Người triều Tống cực biết hưởng thụ, cư dân thành trấn rất ít khi nổi lửa. Nhất là với bữa sáng, trên cơ bản đều do quán điểm tâm lân cận cung ứng, cháo điểm tâm, món vặt chay mặn, tùy người giàu có hay tằn tiện. Ngoài điểm tâm, họ còn phục vụ nước trà và canh nhĩ trần (canh nấu từ nguyên liệu bán hạ, trần bì, phục linh, cam thảo, có tác dụng loại ẩm tiêu đàm). Nếu khách còn lười hơn nữa, đến cả canh rửa mặt... cũng

chính là nước rửa mặt, đều có thể mang đến cho khách. Đại khái đây chính là “Lung tụ kiều dân” (kiều dân dứt tay vào tay áo) sớm nhất rồi.

Tuy khẳng định không lời bằng tự mình động thủ, nhưng người thời Tống rất ít khi tính toán sổ sách kinh tế này. Dù là thư sinh nghèo dẫn theo gia đình như Trần Hi Lượng, cũng xem chuyện này là lẽ dĩ nhiên.

Đương nhiên, nhà bọn họ mới đến lần đầu, vẫn chưa đặt cơm ở quán cơm, vì vậy chỉ có thể ra ngoài ăn.

Nghe thấy sáng sớm phải ra ngoài ăn, Ngũ Lang, Lục Lang đều nhảy nhót hân hoan, duy chỉ có Tam Lang Trần Khác nói:

- Vậy tốn tiền lắm...

- Thật hiểu chuyện, có điều sống không phải đi ra từ cái miệng.

Trần Hi Lượng xoa xoa đầu hần, cười nói:

- Mấy ngày rồi không dùng một bữa đàn tràng nào, mau đi thôi.

Sau khi rửa mặt chải đầu sơ qua, năm cha con ra ngoài. Lúc này, huyện thành xem như yên tĩnh. Tiếng cán nghiền, giã đập của quán bánh chiên, quán bánh hồ vang lên từ canh năm cũng khiến các huynh đệ càng thêm đói.

Trên đường đã xuất hiện những người bán rong mưu sinh, tiểu nhị của quán cơm đưa thức ăn, đẩy xe, gánh hàng qua lại không ngớt trong các con hẻm. Trần Hi Lượng tìm một tiểu nhị ca gánh thức ăn, hỏi rõ phương hướng mặt tiền quán ăn của y rồi dẫn các con đi theo, tìm đến quán điểm tâm treo bảng hiệu viết chữ “Thực” to tướng của người gánh hàng kia.

Quán điểm tâm này nằm gần bên dưới nhà sàn trên đường lớn. Những nhà sàn trên đường lớn này đều là cửa tiệm ở phía trước sân ở phía sau, rất nhiều người đến để buôn bán và ở trọ, thậm chí trực tiếp chính là nghiệp chủ, lợi dụng ưu thế vị trí để làm ăn buôn bán.

Mặt tiền cửa tiệm không lớn, chỉ có năm chiếc bàn, song nhìn thấy hộp thức ăn được gọi đưa ra tựa như nước chảy, liền biết được người ta buôn bán bên ngoài là chính, đương nhiên cũng hoan nghênh thực khách đến cửa. Trông thấy có khách đến, tiểu nhị tươi cười niềm nở chào hỏi:

- Khách quan lần đầu đến dùng điểm tâm, bổn gia có nhiều món ăn lắm, canh cũng đa dạng nữa!

- Làm phiền tiểu nhị ca rồi.

Trần Hi Lượng dẫn bốn đứa con tiến vào bên trong, ngồi quây quần quanh một bộ bàn ghế bằng gỗ bách. Ở thời đại này, người chường quần quây gọi là đại ca, người quần tiểu nhị gọi là nhị ca...

- Khách quan có vẻ lạ mặt, hình như là lần đầu đến đây.

Tiểu nhị kia bưng cháo miễn phí đến, khách khí chào hỏi.

- Hôm qua mới dọn đến đây.

- Chúc mừng đã dọn đến chỗ tốt.

Tiểu nhị chấp tay cười, vừa nói vừa chỉ một dãy thẻ bài bằng trúc sau quầy:

- Bốn tiệm am hiểu về làm bánh nhất, có điều năm loại sau đã vơi hết từ sáng sớm. Khách quan xem muốn dùng món nào?

Cha con Trần gia thuận theo hướng chỉ của y, liền nhìn thấy trên mỗi thẻ bài viết nhiều loại bánh khác nhau, mỗi loại đều niêm yết giá rõ ràng. Nào là bánh nướng, bánh canh, bánh hấp, bánh vòng, bánh tô, vừa đủ bảy, tám loại. Cũng có món không phải là bánh, tỷ như màn thầu, há cảo, vằn thắn...

Trần Khác điều động ký ức của Tam Lang mới bỗng nhiên tỉnh ngộ. Thì ra ở thời Tống, bánh không chỉ là những thực phẩm hình tròn phải trải qua gia công nấu nướng mà thành. Phàm là thực phẩm làm từ bột mì đều gọi là bánh, ở thời này gọi là “bánh nướng”. Bánh canh chính là canh nấu từ những miếng bột mỏng. Bánh hấp nguyên là bánh chưng, vì tránh phạm húy đương kim quan gia mới đổi tên là “bánh hấp”, kì thực chính là màn thầu chưng trong lồng hấp. Về phần màn thầu thời này, thực ra là bánh bao có nhân...

Trần Hi Lượng gọi năm chén bánh canh, một lồng màn thầu. Ông ta sợ không đủ nên kêu thêm năm chiếc bánh hấp, ai ngờ gần như trong nháy mắt đã không còn gì sót lại... Bọn nhỏ đói cực kỳ, cũng tham cực kỳ, đó gọi là gió cuốn mây tan, không lưu mảnh giáp! Giống như Trần Khác, đến thế giới này chưa từng ăn qua món nào đằng hoàng, hiện tại cảm thấy mình có thể ăn cả một đầu trâu. Ngũ Lang còn đói khát hơn hẳn, mấy ngày rồi Nhị Lang không được ăn đằng hoàng, đến cả tiểu Lục Lang cũng ra sức nhét vào miệng, tựa như đột nhiên sẽ không được ăn nữa.

- Ăn chậm thôi, đừng để mắc nghẹn, gọi thêm là được rồi.

Trần Hi Lượng đau lòng đến đầu mũi cay cay, khẩn trương kêu thêm thức ăn. Sau cùng lại có thêm năm lồng màn thầu, ba chén bánh canh, mười chiếc bánh hấp mới lấp đầy bao tử của bọn nhỏ.

- Nhận được chiếu cố, năm mươi hai đồng. Khách quan lần đầu đến đây, chương quỳ nói chỉ tính năm mươi đồng thôi.

Tiểu nhị tươi cười niềm nở báo giá tiền.

- Đa tạ đa tạ.

Trần Hi Lượng vừa đưa tiền vừa đau lòng, nửa tháng tiền thuê nhà đã đi tong... Chẳng trách có câu “Tiểu tử mới lớn, ăn chết lão tử”, hiện tại bốn tiểu tử mới lớn này chẳng phải muốn ăn chết đến hai lão tử đó sao?

Ăn cơm xong, ông ta kêu Nhị Lang đưa ba đệ đệ về trước:

- Cha đi đến huyện nha lo xong chuyện khế ước, mấy huynh đệ con dọn dẹp nhà một chút, không được nghịch ngợm.

Cha con tách ra ở trước cửa tiệm, Trần Hi Lượng đi hội hợp với Khâu Lão nhân, Trần Thâm thì dẫn các đệ đệ trở về.

Trên đường về, mặt trời đã lên cao, đường xá trở nên náo nhiệt hơn. Cửa hiệu đã tháo dỡ cửa xếp, treo bảng hiệu lên, bày ra thương phẩm của nhà họ... Giấy vàng, giấy bạc trong tiệm giấy được ánh bình minh rọi qua sáng loáng; hiệu khăn vấn đầu thì trải những chiếc mũ đủ màu sắc lên chiếc bàn dài dọn ra trên đường; hiệu vải lụa xếp từng xấp vải hoa mới lên quầy hàng; hiệu gốm sứ dọn ra từng bình gốm sứ to nhỏ; lò rèn bắt đầu leng keng; hiệu thuốc lại tỏa ra hương vị mà Tam Lang quen thuộc...

Ngoại trừ những cửa hiệu buôn bán muôn hình vạn trạng, còn có những người bán dạo gánh hàng, đẩy xe thái bình (một loại xe cổ của Trung Quốc có lều, hình chữ nhật, hai bên có bốn bánh xe bằng gỗ), rao hàng dọc theo đường phố. Có người bán dây buộc mâm và nồi đất, có người bán dầu, giấy cở, làm rắn bán thuốc, chà gương, bán giấy, bán hương, buôn muối, chế tác hoa thông thảo (dùng để làm đồ trang trí trong nhà), bán canh máu heo và dê, bán phấn hoa, bán gừng, bán quả bánh nướng,...

Hơi thở cuộc sống sinh động mà mãnh liệt ập vào mặt khiến Tam Lang hoàn toàn ngây dại. Đến thế giới này được vài ngày, nhưng hắn luôn có cảm giác xa cách mạnh mẽ. Mãi đến khoảnh khắc này, nhìn thấy cảnh sinh hoạt tràn trề sức sống, hắn phát hiện mình cũng đang hòa vào đó. Cuối cùng hắn cũng cảm thấy mình đang sống, sống ở triều Đại Tống.

.....

Hắn vốn muốn đi dạo cho thỏa, nhưng đành cam chịu vì ở nhà vẫn còn một đồng việc phải làm. Mấy huynh đệ chỉ có thể rời khỏi đường lớn, trở về tiểu viện của họ.

Vừa trở về, mấy huynh đệ ngẩn ra nhìn căn phòng bữa bọn này. Từ trên xuống dưới, từ trong ra ngoài, chẳng có chỗ nào là không cần dọn, quả thực không biết bắt đầu từ đâu?

- Nhân công đất không?

Cha không ở đây, Trần Khác không ra về trẻ con nữa. Nếu phụ huynh đã thiếu đi kinh nghiệm sống, tự mình phải khởi động gia đình này. Tuổi tác là trở ngại lớn nhất, nhưng cũng may Trần Thâm đã quen với sự khác thường của hắn.

- Nhân công nào?

Sau một lúc Trần Thầm mới phản ứng lại:

- Năm trước sửa lại nhà tổ, đại bá mời thợ xây đến, nói là một ngày tốn đến một trăm đồng.

- Ấy...

Trần Khắc thở dài nói:

- Một tháng tiền thuê nhà à.

- Chà...

Trần Thầm không kìm được trợn trắng mắt:

- Là đệ chém giá quá độc ác rồi.

- Chúng ta múc nước lau nhà trước đi, cầu trời gần đây đừng mưa.

Trần Khắc vỗ vỗ mông đứng dậy, xách thùng đến giếng trời múc nước.

Đợi đến khi trong và ngoài phòng đã được dọn dẹp đáng kể, Trần Hi Lượng cũng về đến nhà. Ông ta xách theo một sọt trúc, bên trong chất đầy gạo tẻ cùng rau xanh, còn có hai con cá nhỏ dài bằng bàn tay, dùng cành liễu xuyên qua treo ở bên sọt. Sau lưng còn có hai nam nhân mặc y phục gọn nhẹ, gánh theo hai sọt đựng nôi, chén, muôi, chậu, ghế dài và thớt, trong tay còn cầm dao làm bếp... Xem ra một bữa ăn sáng đã làm ông ta kinh hoàng rồi, quyết định nấu ăn ở nhà.

Mời nam nhân kia đem sọt vào khu bếp ở phía đông, Trần Hi Lượng liền thanh toán tiền hàng với y. Sau khi nam nhân kia nói lời cảm tạ liền cười nói:

- Quan nhân hẳn là vừa mới dọn đến đây, tôi cư ngụ ở con đường phía trước.

- Hóa ra là hàng xóm, mời vào trong ngồi.

Trần Hi Lượng xếp những băng ghế dài vào phòng chính ở khu nhà phía bắc, miễn cưỡng cũng có thể đón khách.

- Hôm nay không được, vẫn còn cửa hàng phải trông coi.

Nam nhân kia cười nói:

- Đợi quan nhân ổn định rồi, tôi hẹn sẽ cùng hàng xóm láng giềng đến chúc mừng.

- Hoan nghênh hoan nghênh.

Trần Hi Lượng chấp tay nói.

Sau khi tiễn nam nhân kia rời đi, Trần Hi Lượng liền vén tay áo, vào bếp nhóm lửa nấu cơm. Thư sinh từng đến kinh thành ứng thí, núi cao đường xa, không phải lúc nào cũng có thể tìm thấy nhà trọ. Ngoài những con cháu phú gia dẫn theo thư đồng và đầu bếp ra, thì những người khác đều phải tự tay nấu cơm.

Đương nhiên trình độ trù nghệ (tay nghề làm bếp) của Trần Hi Lượng, nói ra có phần sỉ nhục hai chữ “trù nghệ” này, cũng chỉ giới hạn trong việc nấu sống thành chín. Kết quả nấu cơm thành hồ, rau xào lại đắng, đến cả nấu canh, cũng tựa như nước rửa nôi...

Làm xong việc nhà suốt buổi sáng, bọn trẻ lại đói bụng rồi. Một bàn đầy đồ ăn, mặc kệ là ngon hay dở, gần như trong nháy mắt tất cả đều sạch trơn. Nhìn thấy bọn nhỏ ăn sạch sành sanh một thùng cơm đầy, Trần Hi Lượng lại lấy làm kinh hãi, đây vốn là cơm chuẩn bị cho hai bữa ăn mà...

Xem ra không quá hai ngày, lại phải mua thêm gạo rồi. Một Trần Hi Lượng chưa từng lo việc nhà, từng cơn đau đầu lại ập đến. Ông ta vốn dĩ chuẩn bị qua vài ngày nữa, lại ra ngoài đi đòi nợ... Loại công tác đòi nợ có độ khó cao này, thật sự nghĩ đến phải sợ hãi. Nhưng hôm nay giao tiền thuê nhà, mua những vật dụng hàng ngày kia đã khiến ông ta tốn một nửa khoản tiền tích góp. Hiện tại xem ra, vẫn nên làm sớm chứ không làm muộn, cứ bắt đầu từ ngày mai đi.

Sau khi bọn nhỏ thu dọn chén đĩa, Trần Hi Lượng liền bảo chúng ngồi xuống, thành khẩn nói:

- Tuy trong nhà hiện tại tương đối khó khăn, nhưng thời gian không chờ đợi con người. Nghiệp học của các con mà đang dở, một đời cũng không thể bù đắp lại được.

Dứt lời, ông ta lấy ra ba quyển sách từ trong rương sách:

- Tam Lang, Ngũ Lang, Lục Lang, các con đã để phí một mùa xuân rồi, một giờ cũng không thể lãng phí nữa. Từ mai trở đi, các con nên dụng tâm đọc sách.

Ông ta lại chuyển sang nói với Nhị Lang:

- Hai ngày này vì phụ bận việc, Nhị Lang con tạm ở lại hai ngày, trước tiên thay cha trông các đệ đệ, không cho phép chúng lười biếng

16. Quyển 1 - Chương 16: Đầu Bếp Trời Sinh

- Giờ Mẹo đã tới, nắng sớm yếu ớt. Sắc trời âm u, ra ngoài mang dù...

Sáng sớm hôm sau, tiếng phục vụ báo thức cùng với dự báo thời tiết vang lên như thường lệ. Nghe nói hôm nay trời âm u, có thể trời sẽ mưa. Nhưng sau khi Trần Hi Lượng qua loa ăn xong cháo, liền mang theo dù ra ngoài.

Trước khi đi ông ta để lại cho Trần Thâm một trăm đồng, là tiền cơm của bốn huynh đệ. Hiển nhiên tiền cho hơi nhiều, nhưng y càng lo lắng bọn nhỏ sẽ ăn không đủ no.

Tự nhiên vẫn không quên dặn dò Trần Thâm, phải trông coi các đệ đệ đọc sách cho đàng hoàng, buổi tối trở về ông ta phải kiểm tra.

Y vừa đi, Trần Khác liền hỏi Nhị Lang:

- Huynh xem, có thể đòi lại bao nhiêu?

- Không biết...

Trần Thâm đã quen với lối ăn nói như người lớn của đệ đệ:

- Đệ thấy thế nào?

- Đệ đoán nếu không là ba hạt hạnh nhân thì là hai quả táo.

Trần Khác chán chường lật sách nói.

- Ba hạt hạnh nhân hai quả táo?

Trần Thâm có phần ngớ ra, một lúc sau mới hiểu được, y nói:

- Không đến mức đó đâu. Dựa vào phẩm hạnh kia của đại bá, tiền có thể đòi lại, sao có thể đưa cho chúng ta?

Trần Khác bĩu môi nói:

- Khẳng định đều là những thứ tiền ngu ngốc, nát bét... À, chính là tiền không thể đòi lại.

- Không hẳn đâu.

Trần Thâm vỗ đầu hấn một cái, cậu nói:

- Cha có thể đòi lại được bao nhiêu huynh cũng không biết. Huynh cứ biết nếu đệ không thuộc lòng "Hiếu kinh", khẳng định sẽ bị ăn đòn!

- Đùng đánh đầu...

Giữa trưa, bên ngoài càng trở nên âm u hơn, nhưng trời vẫn không đổ mưa.

Sau khi học thuộc sách suốt buổi sáng, Trần Khác đứng dậy vắn vẹo thắt lưng lười nhác:

- Sắp mười một giờ... Này, trưa rồi phải không?
- Cũng sắp rồi.

Trần Thầm cũng đang đọc sách, ngẩng đầu lên nhìn Trần Khác nói:

- Ra ngoài ăn cơm không?
- Vẫn nên tiết kiệm đi.

Trần Khác vén tay áo lên:

- Để đệ nấu ăn.
- Đệ biết nấu ăn sao?

Nếu không phải bộ dạng giống nhau như đúc, Trần Khác quả thực hoài nghi, đây liệu có phải là đệ đệ của mình hay không.

- Nói nhảm.

Trần Khác khinh khỉnh nhìn cậu:

- Muốn học nghề hay không?
- À... muốn.

Trần Khác gạt đầu đứng dậy, hai đệ đệ cũng muốn đứng lên theo, song lại bị hai ca ca hét ngăn lại:

- Ngoan ngoan đọc sách!

.....

Ăn xong cơm trưa, cuối cùng trời cũng mưa. Tuy không to nhưng lại là mưa phùn lất phất, khiến con người ta sinh buồn chán. Khi trời sắp tối, Trần Hi Lượng kéo một thân một mõi trở về. Trần Thầm ra đón, thấy vẻ mặt phụ thân âm trầm, đến hỏi cũng không dám hỏi, chỉ có thể nhận lấy dù nói:

- Cha, ăn cơm đi.
- Ủ...

Trần Hi Lượng thuận miệng đáp một tiếng, tức thì ngẩng đầu kinh ngạc nói:

- Con nấu cơm sao?
- Là con và Tam Lang.

Trần Thầm thành thật nói:

- Con giúp một tay, Tam Lang nấu chính.
- Con còn biết nấu cơm?

Trần Hi Lượng kinh ngạc nhìn Tam Lang.

- Tam ca ca đã làm cơm từ trưa rồi.

Trần Khác chưa kịp trả lời, tiểu Lục Lang cướp lời nói trước:

- Còn nướng gà cho tụi con ăn nữa.
- Ày, làm khó con rồi, Tam Lang.

Trần Hi Lượng không khỏi lấy làm áy náy. Ông ta nhớ đến phía sau túp lều đó, có lò có bếp, liền tưởng rằng đứa con chưa đến mười tuổi lại học được cách nấu ăn trong bốn mươi ngày kia:

- Có điều cũng tốt, con cái của người nghèo sớm biết làm việc nhà...

Thấy ông ta bối bối, Trần Khác cũng cảm thấy mừng đến khó giải thích được.

Trần Hi Lượng vốn tưởng rằng, tuy Tam Lang biết nấu ăn, trình độ nhất định thua ông ta, ông ta đã chuẩn bị tâm lý chạy vào nhà xí. Ai ngờ đồ ăn vừa được bưng lên, trông thấy món ăn gần như vẫn giữ được nguyên trạng, lại tỏa ra một tầng óng ánh mê người, ông ta biết mình đến thúc ngựa cũng không bì kịp.

Tam Lang là một người tham ăn những món ăn tinh tế, và cũng có một tay nghề làm bếp thượng hạng. Nhưng trong gian bếp ngàn năm về trước này... với lại có thể là trong gian bếp đơn sơ nhất ở toàn huyện, cũng chỉ có thể liệu cơm gắp mắm, dùng nguyên liệu được mua về từ hôm qua, đại khái xào được bốn món rau xanh, một chén canh cá.

Trong tư duy của hắn, gọi là xào cải xanh, bởi vì dùng gia vị đơn giản nhất, chỉ có muối và dầu mà thôi. Trong các nguyên liệu mua về từ hôm qua, Trần Khác tìm được một bình dầu thực vật nhỏ, một bao muối nhỏ... Hắn liền tiện tay làm bốn món xào, gồm có dưa chuột, giao bạch (củ non của cây niễng), rau diếp và rau cần. Hắn lại chiên kỹ hai con cá nhỏ, thêm nước vào nấu thành canh, sau cùng nêm thêm muối, rắc thêm hành thái nhỏ băm, món canh cá đơn giản lại tỏa hương bốn phía của Tam Lang liền được nấu thành.

Cái gọi là trợ giúp của Nhị Lang, kỳ thực chính là luôn nhóm lửa. Nhìn thấy tay nghề làm bếp như nước chảy mây bay của Tam Lang, cậu cảm thấy vô cùng ngạc nhiên. Thấy hắn dùng một lượng lớn dầu và muối, cậu có cảm giác xót lòng khó chịu, vài lần muốn nói rồi lại thôi, chỉ là Tam Lang luôn bận nấu ăn nên không để ý đến mà thôi.

Trong ánh nhìn chăm chú của bọn nhỏ, ông ta dùng đũa gắp một miếng dưa chuột, đưa vào miệng ném thử, đột nhiên cảm thấy vừa giòn vừa non, vị thơm ngát lấp đầy khoang miệng, lại cảm động đến mức lệ nóng ướt đầm khóe mắt... Điều này làm ông ta nhớ đến khi còn ở kinh thành, được các bạn học giàu có mời đến đại tửu lầu ăn món rau xào. Tuy rằng trên các phương diện đều có chỗ không bì kịp, song suy xét đến món ăn do một đứa bé mười tuổi làm, hiển nhiên đã là kỳ tích rồi.

- Cha, sao cha lại khóc?

Tiểu Lục Lang hiểu kỳ hỏi:

- Không ngon sao?

- Ngon, ngon lắm, quả thực rất ngon.

Trần Hi Lượng lau khóe mắt, ngượng ngùng cười nói với bọn nhỏ:

- Không ngờ có thể được nếm mùi vị của Biện Lương... Vì phụ có chút xúc động.

- Hả...

Tam Lang có chút không hiểu, chẳng phải chỉ xào vài mâm rau xanh... Hơn nữa độ nóng của dầu không đủ, màu sắc, hương vị, khẩu vị đều cảm thấy cực kỳ bình thường, sao có thể khiến cha hồ giống như ăn phải món “cơm chán nản mất hồn”?

Hay đây chính là câu “Con cái nấu cơm, cha mẹ lấy làm hạnh phúc” trong truyền thuyết? Cũng không giống, dường như Trần Hi Lượng chỉ là xúc động với món ăn... Nghĩ đến buổi trưa, ba huynh đệ cũng khen không ngớt lời, nói là trước giờ chưa từng được ăn món nào ngon như vậy. Hắn cảm thấy, nhất định bên trong có nguyên nhân.

Điều động ký ức trong sâu thẳm, hắn kinh ngạc phát hiện ra, trong sinh mạng mười năm của Tam Lang, không ngờ chưa từng ăn qua món rau xào đến một lần. Trong ấn tượng của Tam Lang, nấu ăn chính là luộc, bởi vì chỉ cần luộc và hầm.

Hắn đoán ra tám, chín phần mười. Rau xào không phải có từ xưa, phương pháp nấu nướng cơ bản của sáu triều đại trước cùng với Châu Âu không khác nhau lắm, mãi đến triều Tống mới có món rau xào. Nhưng ở Bắc Tống, đây được xem là một tuyệt kỹ độc môn được xem trọng. Hoặc có thể nói, ai biết xào rau thì chính là một đầu bếp cực đỉnh, được các đại quan quý nhân nâng niu như bảo bối trong các đại tửu lầu ở Biện Lương.

Bởi vì cảnh giới cao nhất của ẩm thực đời Tống, chính là đủ cả “sắc, hương, vị, hình, tên”. Phàm những món có thể theo sát năm điều này, liền có thể xưng là món ăn danh tiếng.

Trong tất cả các phương thức nấu ăn, không thể nghi ngờ chỉ có phương pháp xào có thể dễ dàng thực hiện bốn điều đầu, hiển nhiên có vô số nhà thơ tranh nhau dâng tặng điều thứ năm.

Cho nên môn kỹ thuật xào rau này, cũng giống như tất cả kỹ nghệ đỉnh cao, nghiêm giữ tín điều truyền nam không truyền nữ, chỉ giới hạn trong đầu bếp thế gia nắm giữ. Có lẽ Thành Đô cũng có hai, ba người có thể xào rau, nhưng ở một địa phương nhỏ như huyện Thanh Thần, chắc chắn không hề có.

Bởi vậy người hiện đại về đến triều Tống, kỳ thực nghề nghiệp lý tưởng nhất, chính là đầu bếp...

....

Cảm động hơn nửa ngày, Trần Hi Lượng mới lau nước mắt, hỏi Tam Lang:

- Sao con biết xào rau vậy?

- A...

Tam Lang nói:

- Sao con lại không biết?

Đương nhiên hẳn cũng tỏ vẻ như không biết gì nói:

- Cũng chẳng biết thế nào, cứ biết mà làm thôi.

- Xem ra thật sự có chuyện không thầy mà nên trong truyền thuyết...

Trần Hi Lượng không khỏi cảm thán, không nói tiếp câu sau:

“Lẽ nào con ta đã định là đầu bếp?”

Ăn cơm xong thì trời cũng tối, Trần Hi Lượng tìm kiếm khắp nơi cũng tìm không thấy, thuận miệng hỏi:

- Có ai thấy bình dầu đâu không?

- Ở gian bếp.

Trần Thâm nói, chạy đi rồi đem về một bình gốm nhỏ. Trần Hi Lượng mở ra xem:

- Sao lại thiếu mất một miếng?

- Bị con dùng để xào rau rồi...

Trần Khác không ngờ, dầu thực vật ở thời Tống cũng chính là dầu thắp đèn, có chút lo sợ nói:

- Đắt lắm phải không?

- Một trăm đồng một cân, bảy mươi đồng một bình, có thể dùng năm ngày, xem như đã rẻ lắm rồi.

Kỳ thực vốn có thể dùng trong tám ngày, nhưng Trần Tam Lang dùng dầu để xào nấu, phút chốc dùng hết liều lượng trong ba ngày. Tuy một bữa ăn dùng nhiều dầu đến vậy, rất đau lòng, nhưng Trần Hi Lượng không hề biểu hiện chút gì ở ngoài mặt. Ông ta nhận thấy, con cái có thể chủ động gánh vác việc nhà, chính là thể hiện lòng trách nhiệm. Nói rộng hơn, một nhà không quét, dựa vào cái gì để quét cả thiên hạ? Vì vậy chỉ có thể ứng thuận khuyến khích, mà không thể đả kích.

Trần Hi Lượng rót dầu thắp vào đèn dầu, lại dùng tro tàn trong bếp thắp sáng bắc đèn, trong phòng liền tỏa ra một quang sáng màu da cam. Ông ta ngồi dưới đèn, bắt đầu kiểm tra bài học của bọn nhỏ.

Bắt đầu từ đĩa nhỏ trước, sách của Lục Lang là “Tập từ”, đây là sách đọc nhận biết chữ của trẻ con vỡ lòng, cùng thời Tống, Minh của hậu thế, lấy “Tam tự kinh”, “Thiên tự văn”, những điều này bắt nguồn từ tài liệu dạy học truyền bá tư tưởng lễ giáo. Vì trẻ con vỡ lòng khác nhau, người thời Tống dùng đến “Bách gia tính” và “Tập tự”. Bởi vì đọc sách nhận biết chữ, tuy nói lấy khoa cử là mục đích cao nhất, nhưng tuyệt đại đa số trẻ con dù sao cũng không có khả năng đậu cao. Cho nên khi nhận biết chữ đồng thời cũng học thêm một số tri thức thực dụng, đây mới chính là lẽ phải.

“Tập tự” chính là một quyển sách như thế, danh nghĩa lời mở đầu của nó có nói:

“Trong thiên địa nhân sinh, nông trang đứng trước nhất, muốn ghi nhớ sổ sách hàng ngày, mở Tập tự trước để xem.”

Sau đó liền từ việc đồng áng nói đến ẩm thực và sinh hoạt ngày thường, việc kết hôn của nam nữ, tính toán công việc buôn bán, từ đó bao hàm luôn một vài từ ngữ thường dùng. Khi trẻ con nhận biết chữ, đồng thời cũng hoàn thành giáo dục tổ chức cơ sở nhất.

Trần Hi Lượng muốn Lục Lang nhận biết chữ, đảo lộn trình tự viết. Lục Lang rất thông minh, không tốn chút sức nào vẫn có thể nhận ra toàn bộ, tự nhiên được phụ thân khen ngợi, song đồng thời cũng tuyên bố, chữ nhận biết ngày mai sẽ nhiều hơn gấp bội... Lục Lang vừa mừng như hoa nở, lại trở nên ủ rũ.

Tiếp theo là bài học của Ngũ Lang, đứa trẻ này tỏ vẻ khổ lớn thù sâu, chính là bắt đầu từ lúc đọc sách. Dường như nó có thù với quyển sách, từ năm trước đang học thuộc lòng “Thiên tự văn”, hiện giờ vẫn là “Thiên tự văn”, rồi như tơ vò không thể học thuộc được.

Cũng may Trần Hi Lượng rất hiểu tình hình của nó, chỉ yêu cầu nó có thể nhận biết chữ nhiều hơn, hiểu lý lẽ. Trần Hi Lượng lại lo lắng nếu ép buộc quá mức sẽ khiến nó ghét học, vì vậy cũng không hề hấp tấp, chỉ là rất ôn hòa mở lời khuyến khích, muốn nó tiếp tục cố gắng, ngày mai lại kiểm tra lần nữa.

Sau cùng đến lượt Trần Khác, sách học của hắn là “Hiếu kinh”.

17. Quyển 1 - Chương 17: Không Thể Nào Quên

“Hiếu Kinh” là sách nhập môn của học sinh trung học triều Tống. Vẫn là tác phẩm kinh điển giảng về đạo hiếu của Nho giáo. Chương đầu tiên đã nói rõ: ‘hiếu thuận là gốc rễ của đạo đức, dạy con từ thuở còn thơ.’

Quyển sách này cũng chính là quyển sách ngắn nhất và cũng là cơ bản nhất của Nho giáo, trước tiên cần đọc hiểu được “Hiếu Kinh”, mới bắt đầu giảng đến “Tứ Thư”. Trần Khác từ nhỏ đã học y, trước khi đọc sách y học, cần phải học vỡ lòng, quyển Hiếu kinh này phải đọc là điều đương nhiên, tuy nhiên đời sau đã cơ bản xác định, quyển sách này là Hán Nho làm giả. Nhưng nếu như hắn giám nói với Trần Hi Lượng rằng: Thứ đồ chơi này là Đồng Trọng Thư giúp người ta biên soạn ra là để tẩy não thiên hạ, thì chắc rằng sẽ bị ăn đòn ngay.

Đối với một đứa trẻ mười tuổi thì việc sáng suốt nhất vẫn là ngoan ngoãn mà đọc, đọc thuộc từng câu, từng đoạn.

Bởi vì có nền tảng của các bậc tiền bối, hơn nữa hắn đã từng đọc thuộc quyển sách này, nước đến chân rồi mới ôm chân phật, hắn nghĩ có thể nhớ được bảy tám phần rồi, bèn đọc thuộc lại từ đầu:

“Trọng ni cư, tăng tử thị. Tử viết: ‘tiên vương hữu chí đức yếu đạo, dĩ thuận thiên hạ, dân dụng hòa mục, thượng hạ vô oán. Nhữ tri chi hồ?’” (BTV dịch nghĩa: Có một ngày, Khổng Tử ngồi nhàn ở nhà của mình, đệ tử của ông là Tăng Tham cũng ngồi bồi tiếp bên cạnh. Khổng Tử nói: “Thánh vương xưa có một loại đạo đức tuyệt vời và đạo lý tinh diệu. Lấy nó để thống trị thiên hạ, người trong thiên hạ đều có thể rất hòa khí mà tương thân tương kính, trên đến Thiên tử, dưới đến thứ dân, đều không thù hận lẫn nhau. Diệu dụng của đạo đức này, con hiểu không?)

Trần Hi Lượng mới đầu nhắm mắt lại, ngón tay gõ nhẹ lên mặt bàn, chậm rãi vuốt cảm theo nhịp điệu. Đến khi Trần Khác đọc đến đoạn “Dụng thiên chi đạo, phân địa chi lợi, cẩn thân tiết dụng, dĩ dưỡng phụ mẫu, thử thứ nhân chi hiếu dã” (BTV dịch nghĩa: Phải biết lợi dụng khí hậu bốn mùa để trồng tọt và thu hoạch, thích ứng với thời tiết. Phân biệt tính chất của đất đai, để trồng tọt và chăn nuôi thu lại những thành quả tốt nhất. Ngoài ra con người còn phải giữ gìn sức khỏe bản thân cẩn thận, yêu danh dự của bản thân, biết tiết kiệm chi tiêu hợp lý. Chăm sóc phụng dưỡng cha mẹ, đó là cái hiếu của thứ dân.) thì ông mãn nguyện mở mắt, có thể học thuộc tới đoạn này thì có thể hôm nay Tam Lang đã rất cố gắng.

Ông vốn nghĩ Trần Khắc sẽ rất ngập ngừng, rồi dừng lại. Vậy mà thằng tiểu tử này lại có thể đọc như cầm sách đọc vậy, đọc một cách rất nhịp nhàng.

Khi Trần Khắc đọc đến đoạn, ‘Ngũ hình chi chúc tam thiên, nhi tội mạc đại vu bất hiếu. Yếu quân giả vô thượng, phi thánh nhân giả vô pháp, phi hiếu giả vô thân. Thử đại loạn chi đạo dã.’ (BTV dịch nghĩa: Điều văn của Ngũ hình có khoảng hơn ba nghìn, trong đó tội lớn nhất là bất hiếu. Hi vọng người đời tốt nhất đừng đi theo con đường sai lầm của kẻ yếu đạo, phi thánh nhân, phi hiếu. Nếu đi theo những con đường sai lầm đó, không chỉ là căn nguyên gây nên đại loạn cho quốc gia, mà ngay cả bản thân người đó cũng gặp phải sự chế tài và nguy hiểm) thì, Trần Thâm ngạc nhiên tới nỗi há hốc mồm, hôm nay y chủ yếu là chăm nom hai tiểu đệ, không ngờ đứa em lớn lại hoàn toàn biến đổi như vậy, không những biết mặc cả, xào rau, mà còn học thuộc lòng như cháo chảy. Đến khi Trần Khắc đọc đến đoạn, ‘Giáo dân thân ái, mạc thiện vu hiếu. Giáo dân lễ thuận, mạc thiện vu ễ. Di phong dịch tục, mạc thiện vu nhạc. An thượng trị dân, mạc thiện vu lễ...(BTV dịch nghĩa: Dạy dân tương thân tương ái, không có gì tốt hơn hiếu đạo. Dạy dân cung kính hòa thuận, không có gì tốt hơn lễ đạo, muốn chuyển di phong khí của xã hội, thay đổi tập tục dân văn, không có gì tốt hơn âm nhạc. Muốn ổn định thân tâm của trường quan, trị dân một nước, không có gì tốt hơn lễ pháp.) thì Trần Hi Lượng cũng há hốc mồm.

Đọc một mạch tới “Sinh sự ái kính, tử sự ai thích, sinh dân chi bản tận hĩ, tử sinh chi nghĩa bị hĩ”, Trần Khắc mới dừng lại, hơi ngượng ngùng nói:

- Đoạn sau không nhớ nữa...

- Đã là đoạn cuối cùng rồi...

Cha và huynh đều cười ngất ngưỡng.

- Hả...

Trần Khắc giật nảy mình, tuy rằng đầu óc hẳn vẫn dĩ không phải là ngu dốt, nhưng để học thuộc một bài dài thì cũng cần phải cố gắng hết sức. Quyển “Hiếu Kinh” này tuy chỉ có 1903 chữ nhưng chia thành từng đoạn, đọc thuộc lòng là chuyện rất khó.

Nhưng hẳn cũng không biết sao đầu óc hẳn lại mình mẫn như vậy, nghĩ đến đoạn nào là nội dung của đoạn đó lại hiện lên trong đầu, muốn đọc sai cũng không thể đọc sai.

Người đương sự và người đứng xem đều ngạc nhiên, mãi sau Trần Hi Lượng mới ho khan hai tiếng, dấu khuôn mặt phấn khích đi, nói:

- Đọc thuộc như vậy vẫn chỉ là qua loa đại khái.

Nhưng trí nhớ chỉ là một mặt, còn phải dùng trái tim để cảm nhận nữa. Nói đến đây thần thái của ông trở nên nghiêm khắc nói:

- Tam Lang có biết tại sao phải đọc thuộc lòng “Hiếu Kinh” không?

- Biết.

Trần Khắc gật đầu hạ giọng nói:

- Bởi vì mấy ngày trước con đã đánh thím.

- Đúng.

Trần Hi Lượng vẻ mặt ngời giận, bưng bát lên nhấp một ngụm nước nói:

- Có biết sai ở đâu không?

- Biết.

Trần Khắc nói:

- Là bề dưới mạo phạm bề trên, đánh bá mẫu là nghịch tử.

- Chưa đúng.

Trần Hi Lượng đặt bát xuống nói:

- Bị ngược đãi mà không thể phản kháng thì khác gì con lợn, con dê? Lấy ơn báo oán, dùng gì trả ơn? Lấy chính nghĩa báo oán, lấy đức báo đức, là điều hiển nhiên.

Ông dừng lại một lúc nói:

- Nhưng sống trên đời này cần tôn trọng quy tắc ở trên đời, quy tắc là cái gì? “Hiếu Kinh” chính là quy tắc. Đại Tổng lấy hiếu trị thiên hạ, các bậc quân vương các triều đại đều tôn sùng đạo hiếu, trong thiên hạ không có ai là không coi đạo hiếu làm đầu, đối với kẻ không có đạo hiếu trăm điều khinh bỉ. Thói đời là như vậy, mọi người không hiểu nội tình, nói chỉ cần đôi điều là nhẹ dạ cả tin, vu cho con nổi nhục không thể rửa sạch, khiến con có miệng mà không thể biện minh.

- Không cần phải cảm thấy ảm ức. Ở trước hiếu đạo, ngay cả dương kim thiên hạ đệ nhất nhân, đường đường là quan gia đại Tổng cũng phải nhẫn nhịn.

Trần Hi Lượng tận tình khuyên bảo:

- Bây giờ nói những điều này với con, e là hơi sớm, nhưng ta tin với bản chất thông minh hẳn là con có thể hiểu được điều này.

- Lẽ nào để cho tiểu đệ bị bắt nạt sao?

Trần Khác không nói gì, Trần Thâm ở bên cạnh bèn lên tiếng.

- Dương nhiên là không, nhưng phải dùng cách thật thông minh.

Trần Hi Lượng nói:

- Với bản lĩnh hiện tại của Tam Lang tại sao lại không nghĩ ra việc dẫn các em tới huyện thành tìm con, sau đó con lại dẫn chúng tới gặp ta, vậy mọi chuyện không phải là sẽ được giải quyết sao.

Nổi nhục này của Trần Khác, lúc đó, trong đầu hẳn căn bản không có hình bóng của cha hờ và huynh hờ này.

- Chuyện đã qua thì không nên nhắc lại nữa, đó chủ yếu là trách nhiệm của người làm cha.

Trần Hi Lượng sợ hấn tự trách mình, khoát tay nói:

- Các con hãy nhớ thánh nhân dạy, ‘Tam tư nhi hậu hành’ con người trước khi làm gì đó nhất định phải suy xét trước hậu quả của nó sau đó mới làm, nếu như không thể chịu trách nhiệm cho hậu quả đó thì không được làm...

Đợi các con suy nghĩ một hồi rồi ông mới đứng dậy nói:

- Không còn sớm nữa, đi ngủ sớm đi.

- Cha đi làm gì?

- Tạnh mưa rồi, bên ngoài không khí trong lành ta đi dạo một chút.

Trần Hi Lượng nói rồi mở cửa đi ra ngoài.

Ra đến sân, trên bầu trời ánh sao sáng rực rỡ, Trần Hi Lượng đột nhiên cười ngặt nghẽo, chảy cả nước mắt, ông chỉ về hướng bắc, về mặt đất ắt ý nói,

- Ha ha ha ha, Tô Lão Tuyền, hôm nay ta cũng có đứa con đọc đến đâu nhớ đến đấy, để xem sau này ông tăng bốc như thế nào với ta nữa!

Ở trong phòng, Lục Lang sợ run cầm cập:

- Ca ca, chứ không phải là có quỷ?

- Có cái đầu quỷ ý, ngoan ngoan ngủ đi.

Tam Lang đẩy đầu nó vào trong chăn, một tay cầm quyển “Tuyển tập văn bát cổ” của Trần Hi Lượng chọn đại một chương, đọc kỹ từ đầu tới cuối, cũng là một chương dài khoảng hơn hai nghìn chữ, hắn đọc một mạch ba lượt tới lúc tắt đèn.

Đợi Trần Hi Lượng vào tắt đèn, hắn bèn nằm xuống nhắm mắt, bắt đầu nhớ lại tác phẩm ấy, quả nhiên là từng chữ, từng chữ hiện ra trước mắt hắn, một câu cũng không quên.

Sáng hôm sau ngủ dậy, Trần Khác nhớ lại tác phẩm đó, vẫn nhớ được hơn chín phần trở lên, đây là dạng trí nhớ gì vậy? Hoàn toàn lợi hại hơn so với mình trước đây, chuyện này là sao vậy, do sau khi xuyên việt biến chứng thành như vậy hay là bản thân Tam Lang chính là thần đồng?

‘Không cần biết chuyện gì, dù sao cũng không phải là chuyện xấu. ’ sống vô tư lại có chỗ tốt như vậy, rất nhanh sẽ thích nghi với sự thay đổi của bản thân.

Ăn sáng xong Trần Hi Lượng lại đi cả ngày, tối mới về. Lần này không thể dấu được vẻ ủ rũ chán nản, ngồi đó thở dài.

- Sao cha lại thở ngắn than dài?

Trần Thầm bưng cho ông bát nước, rót cục không kìm được hỏi.

- Ôi, nói với con cũng không giải quyết được gì.

Trần Hi Lượng lại thở dài nói:

- Cha vô dụng, đến mấy nhà để đòi nợ, cũng chỉ là đòi mấy trăm đồng thôi vậy mà ngay cả mấy đồng lẻ cũng không đòi được

- Tại sao lại không đòi được?

Nếu Trần Hi Lượng không coi hắn là trẻ con, thì Trần Khác cũng không tỏ ra non nớt:

- Không phải là nếu thực sự không thể đòi được thì báo quan sao?

- Cũng không dễ đâu.

Trần Hi Lượng lắc đầu nói:

- Không phải là đang phải nuôi dưỡng người già trẻ em thì là làm ăn thua lỗ, ta sao thể dòn họ vào đường cùng được?

- Vậy chúng ta làm thế nào...

Tâm trạng Trần Thầm vô cùng phức tạp, kỳ thực hôm qua sau khi nghe Trần Khác kể lại chuyện đó, cậu cũng không hi vọng cha đòi được tiền. Sau hai ngày đấu tranh tư tưởng, cậu quyết định hi sinh.

- Trời không tuyệt đường ai.

Cảm thấy không khí áp lực, Trần Hi Lượng ý thức được rằng mình chính là trụ cột của gia đình, ông giữ bỏ tâm trạng suy sụp, cười vang nói:

- Cha là người đàn ông sức dài vai rộng, có tay có chân có tri thức, lẽ nào không nuôi được mấy đứa nhãi con này?

- Cha...

Trần Thầm lấy hết dũng khí mãi mới nói được một câu:

- Con nghĩ kỹ rồi con không đi học nữa, cùng với cha nuôi ba em ăn học.

-

Lúc đầu Trần Hi Lượng sững sốt, tiện đà nói luôn:

- Tuyệt đối không được! Không được, không đi học thì có tương lai gì chứ! Không được nhắc chuyện này nữa!

- Cha...

Trần Thầm còn muốn nói nữa.

Sắc mặt Trần Hi Lượng tối sầm lại, nghiêm khắc nói:

- Câm miệng cho ta! Chuyện này không được bàn đến nữa!

- ...

Trần Thầm dù sao cũng sợ cha, đành cúi đầu gạt lệ

- Vậy còn cha thì sao, cha có tiếp tục học nữa không?

Một câu của Trần Khác khiến Trần Hi Lượng suýt chút nữa bật khóc.

- Vì thế, tất cả đều tiếp tục đi học, học thì mới có tương lai.

Lời nói của Trần Khác tình ý sâu xa.

- ...

Trần Hi Lượng suy nghĩ hồi lâu, đột nhiên mỉm cười, Tam Lang hiểu biết sớm, lại ăn nói như người lớn, chung quy cũng chỉ là đứa trẻ con mười tuổi.

- Đừng có cười, con nói thật đấy...

Trần Khác sốt ruột nói.

- Được được, là thật.

Trần Hi Lượng cười nói:

- Bây giờ mời anh đi học bài, nếu không tối sẽ bị ăn đòn đấy.

Nói rồi cầm mấy tờ chứng từ vay nợ trên bàn mang xuống bếp.

- Cha làm gì đấy?

Trần Khác vội hỏi.

- Nấu cơm.

- Vậy những lấy những giấy tờ đó làm gì?

- Dù sao cũng không cần dùng đến nữa, nhóm lửa.

- Không cần sao?

- Sao vậy?

- Cái đó, cái đó,

Trần Khác nhanh trí nói:

- Vậy thì lãng phí quá, mặt sau vẫn có thể viết chữ...

Trần Hi Lượng nghĩ cũng đúng, để tránh bị hư hỏng, chứng từ vay nợ đều dùng loại giấy rất dày, hơn nữa mặt sau còn trắng tinh, đem nhóm lửa thì quả thật cũng tiếc.

Bèn tiện tay đưa lại cho hắn nói:

- Chăm chỉ luyện chữ, mấy chữ đó của con, viết nguệch ngoạc quá.

- Nhất định, nhất định...

Trần Khác ôm mấy tờ giấy vay nợ, thở phào nhẹ nhõm.

18. Quyển 1 - Chương 18: Gian Khổ Mười Sinh

- Đã đến giờ mao, buổi sáng tinh mơ, trời trong xanh. Dậy sớm chăm chỉ làm việc, gia nghiệp hưng vượng....

Trần Khác biết người hàng ngày đi khắp các hang cùng ngõ hẻm báo thức kiêm dự báo thời tiết là đầu đà ở ngôi miếu gần đó. Những người này dùng giọng phật mà hàng ngày họ thường luyện tập để báo giờ và dự báo thời tiết cho hàng xóm láng giềng. Đương nhiên là không miễn phí, cư dân mỗi tháng cần phải góp gạo và góp tiền bố thí coi như là tiền thù lao cho họ.

Sáng tinh mơ ngày hôm đó Trần Hi Lượng lại đi ra ngoài, ông đến nhà môi giới mà Tam Lang đã nhìn thấy.

Thời cổ đại giữa người mua và người bán, từ đó tập hợp thành người giao dịch, đàn ông gọi là Nha nhân cũng gọi là 'Kinh tế' đàn bà gọi là Nha bà. Đến triều Tống sự phồn vinh của kinh tế thương mại, kéo theo sự xuất hiện của nghề chuyên môi giới, từ mua bán hàng hóa đến thuê nhà, thuê nhân công... bất kể việc lớn việc bé. Chỉ cần có việc cần thuê người, đến tìm họ là hoàn toàn chính xác.

Trần Hi Lượng đến hơi sớm, trạm giao dịch vẫn còn chưa mở cửa, ông bèn xem bản tin dán ở biển cáo thị đặt ở dưới mái hiên. Liếc mắt một cái liền thấy cột cho thuê nhà, phát hiện khắp thành có hai ba chục căn nhà cho thuê, nhưng giá thuê không dưới bốn trăm đồng, thiết nghĩ mình thuê một căn nhà tứ hợp viên chỉ hết một trăm đồng, sao lại khiến ông không vui được chứ?

Nhưng Trần thâm cho ông biết, hôm đó là do Tam Lang ép giá. Hỏi tỉ mỉ sự tình, Trần Hi Lượng nhận thấy Tam Lang không hề tầm thường... Một đứa trẻ mười tuổi lại có thể dắt mũi một ông chủ thuyền năm mươi tuổi, chuyện này không thể nói là tài năng trẻ mà là đường như là trò quỷ quái.

Tam Lang bây giờ, hoàn toàn không giống như ấn tượng của ông là đứa trẻ lương thiện thật thà hay xấu hổ, hần trở nên càng quỷ quái, càng狡 hoạt, sôi nổi, thông minh. Nghe nói tai nạn có thể khiến con người trở nên càng thông minh nhạy bén, nhưng chưa từng nghe nói có thể khiến con người thay da đổi thịt.

Mặc kệ nó, miễn là nó không biến thành người xấu là được, người làm cha tự nhiên cũng cảm cảm thấy vui.

Suy nghĩ lung tung một lúc, Trần Hi Lượng đưa mắt xem thông tin tuyển dụng. Nếu đã không đòi được nợ thì cũng phải tìm được việc được việc kiếm kế sinh nhai, nếu không ngay cả cơm cũng không có mà mà ăn áo không có mà mặc.

Đây là niên đại hưởng thụ "Thấp hương điểm trà, treo tranh cắm hoa. Tứ bản nhân sự, bất nghi luy gia', cho dù là ở huyện nhỏ nhưng công việc cũng rất nhiều. Từ sáng sớm tới tối, sáng thì học nghề, người hầu trà cho phòng trà, thợ xây nhà, công nhân bốc vác ở bến tàu, đến tối thì đi giao hương, ra ngoại thành tảo mộ... chỉ cần có sức khỏe thì có đủ loại việc để bạn lựa chọn.

Thời buổi này, một gia đình năm người một ngày phải kiếm được một trăm đồng mới có thể sống được, nếu như có con đi học thì phải kiếm được hai trăm thì mới đủ cung cấp.

Tiền thù lao thông thường là khoảng bảy tám chục đồng. Nhưng dưới triều Tống, đại đa số các gia đình bình dân đều là cả hai vợ chồng đều làm việc mưu sinh vì thế cho dù là làm những công việc này cũng có thể nuôi được gia đình.

Nhưng với Trần Hi Lượng thì không được, một mình ông cần phải kiếm tiền bằng hai người. Đương nhiên cũng có công việc thù lao cao, ví dụ như quán rượu tuyển đầu bếp, một ngày trả hai trăm đồng, làm thợ xây, thợ mộc cũng có một trăm năm mươi đồng một ngày, nhưng những việc này thì đều cần phải có tay nghề, ông làm sao mà làm được?

Giống như việc bốc vác ở bến thuyền, công việc lao động chân tay như là bốc xếp gạch ở lò gạch, tính công theo sản phẩm, làm nhiều hưởng nhiều, Trần Hi Lượng nghĩ mình thực tại không ổn, phải làm việc này thôi...

Đang đi đi lại lại, thì trạm môi giới mở cửa, Trần Hi Lượng lập tức đi vào. Da mặt ông vẫn còn mỏng, e sợ gặp đồng môn.

Tiểu nhị của trạm môi giới đang quét dọn vệ sinh thì thấy vị này đi vào, nhưng mở cửa là để đón khách, vì thế ngay lập tức có người đến chào hỏi, mời vào phòng riêng bên trong.

Mời vào phòng riêng không phải vì ông là người có học thức mà vì sự sang trọng của người môi giới... Giống loại giấy phép này, nhà môi giới phải nộp thuế định kỳ, không những làm trung gian thông thương, bình giá hàng mà còn thay mặt quan phủ quản lý thương mại và thị trường, cũng có thể gọi là quan nha.

Người môi giới dựa vào đặc quyền mở rộng phạm vi kinh doanh thay mặt thương gia mua bán hàng hóa, chi trả và cất giữ các khoản tiền, vận chuyển hàng hóa, xây dựng kho chứa hàng, thay mặt quan phủ thu thuế..., làm bá chủ trong huyện thành, đa số các giao dịch bán buôn của đại tổng đều phải qua tay môi giới. Nói những kẻ môi giới là kẻ lũng đoạn thị trường kinh tế cũng không có gì sai.

Trong phòng riêng người đại diện trạm môi giới vừa mới ăn sáng xong, đang uống trà. Triều Tổng không giống triều Đường trực tiếp cho trà vào trong nồi nấu chín, mà đem bánh trà nghiền nát, bỏ vào trong bát, dội uống. Dùng nước sôi rót vào bát trà, gọi là điểm trà.

Người môi giới mời Trần Hi Lượng ngồi xuống, y đã cho sẵn trà vào trong chén sau đó rót một ít nước sôi, tạo thành một thứ đặc sền sệt, sau đó cầm chắc một cái ấm rót nước vào chén theo tiết tấu. Khi pha trà, nhất định phải có kỹ thuật, rót nước phải chuẩn không được làm vỡ mặt trà. Đồng thời một tay dùng que tre nhỏ đánh lên để nổi hoa trà, hai tay cùng thực hiện một lúc, còn phải xem bối cảnh mà phân biệt nặng nhẹ gấp hay không gấp, chỉ có như vậy pha trà thấy hiệu quả tốt nhất.

Nếu có Trần Khác ở đây nhất định là sẽ rất ngạc nhiên, đây không phải là trà đạo Nhật Bản của đời sau sao? Kỳ thực phải nói ngược lại — trà đạo Nhật Bản chính là trà đạo của triều Tống truyền lại.

Dưới triều Tống dường như ai ai cũng biết nghệ thuật pha trà đạo. Đàn ông ngoại trừ những người chuyên nghề hầu trà ra thực tình mà nói những người môi giới này cũng không phải là thích uống trà lắm, mà là vì phong tục tập quán của triều Tống, trong khi một người đang pha trà thì người khác cần giữ yên tĩnh, tập trung thưởng thức, bày tỏ sự tôn trọng.

Quá trình pha trà như nước chảy mây trôi, có thể xóa bỏ nỗi u ám trong lòng đối phương, thu hẹp khoảng cách, làm ăn buôn bán giao dịch thành công.

Nhưng điều này cũng là chỗ chế giễu những sĩ phu như họ, khi các sĩ phu uống trà sẽ nói những chuyện thi ca, phong hoa tuyết nguyệt chứ tuyệt đối không nói những chuyện phàm tục.

~~ Mời Trần Hi Lượng một chén trà, người môi giới cũng bưng lên một chén dùng nắp trà nhẹ nhàng gạt bọt đi, mỉm cười nói:

- Quan nhân là người đọc sách.

- Vâng.

Trần Hi Lượng gật đầu nói:

- Đọc sách nhiều năm, cũng đã từng đi kinh thành ứng thi kỳ thi mùa xuân.

- Thì ra là một vị cử nhân, thất kính, thất kính.

Người môi giới kính nể nói. Niên đại này để giải thích chế độ thi cử một lần, cử nhân cũng là chỉ tư cách tham gia một kỳ thi, sau khi thi xong thì cũng không còn thân phận này nữa. Nhưng dân gian vẫn xưng hô như vậy để tỏ lòng kính trọng. Y nghĩ một lúc rồi kinh ngạc nói:

- Hình như hôm nay là ngày đăng ký thi thi hương, sao quan nhân vẫn còn ở trong huyện?

- Ôi,

Trần Hi Lượng thở dài một hơi nói:

- Vì cuộc sống bức bách, không còn cách nào khác là vứt bỏ sự nghiệp thi cử, tìm việc gì đó kiếm sống.

- Vậy thì đáng tiếc quá.

Người môi giới thở dài một tiếng rồi lại hỏi ngay:

- Quan nhân muốn tìm công việc như thế nào?

Trần Hi Lượng lắc đầu nói:

- Vẫn rất mù mờ.

- Vậy để tôi giới thiệu vậy.

Nha nhân mở một cuốn ra tìm và nói:

- Lý viên ngoại gia ở phía đông thành đang tìm thầy giáo, bao ăn ở, lương một tháng hai quan tiền, thế nào?

Mời thầy giáo tư kỳ thực là dạy trẻ con học khuân phép, học chút kiến thức để chuẩn bị đi học. Triều Tống người học hành không đến nơi đến chốn rất nhiều, vì thế không thể trả giá cao.

Trần Hi Lượng nghĩ, mình đã có chỗ ở, hơn nữa ăn uống có thể tiết kiệm thì tiết kiệm, cũng không đáng bao nhiêu, nên việc bao ăn bao ở không mấy ý nghĩa, như vậy một tháng hai quan thực sự là quá ít bèn nói:

- Tôi cần tìm việc có thù lao ột chút, không giấu gì ông, ta là người lo việc bếp núc trong nhà, còn phải nuôi bốn đứa con nữa, gánh nặng rất lớn.

- Để tôi tìm cái khác.

Người môi giới lật đi lật lại một lúc rồi nói:

- Quan nhân có biết tính toán không?

- Biết viết, biết tính toán.

- Vậy thì tốt rồi, nhà kho Thường Bình đang tuyển kế toán.

Nha nhân nói:

- Nhưng chỉ dùng cần vào tháng sáu, tám quan.

Kho Thường Bình là kho lương dự trữ của quan phủ, tháng sáu là ngày nộp hạ thuế, thời gian đó cần rất nhiều trợ thủ:

- Nhưng làm tốt thì đến mùa thu lại trọng dụng.

- Việc này ta đồng ý rồi.

Trần Hi Lượng nói:

- Làm phiền xem giúp tôi xem có việc tương tự như vậy mà cần lâu dài không, tốt nhất là đi làm ngay.

- Tạm thời chưa có.

Người môi giới có vẻ áy náy nói:

- Huyện Thanh Thần dù sao cũng là mảnh đất nhỏ, lấy đâu ra mà có nhiều việc cần tính toán như vậy, hay là nhận tạm việc ở Lý viên ngoại gia kia đi.

- Tôi cũng có thể làm những việc lao động chân tay.

Trần Hi Lượng lặng im một hồi lâu, thốt lên một câu:

- Cái mà tôi có là sức khỏe.

~ Trần Hi Lượng vừa đi Trần Khác bèn lấy chứng từ vay nợ ra xem. Sau đó cẩn thận đút vào trong ngực, nói với Trần Thâm:

- Đệ có việc cần ra ngoài một chuyến.

Không đợi Nhị lang đồng ý hần đã chạy mất tăm.

Ra phố người qua lại đông đúc, nhìn phong cảnh phố phường thân thương, Trần Khác hít thở không biết chán, đây chính là mùi vị của cuộc sống... nhưng nếu cuộc sống không có tiền, đây chỉ là bức tranh có thể nhìn mà không thể sờ vào, không có liên quan gì tới mình.

Hần trốn ra ngoài không phải là để chơi đùa mà là để tìm xem mấy nhà nợ tiền của nhà họ ở đâu.

Trần Hi Lượng đã không có niềm tin vào quyền chủ nợ đó nữa, nhưng Trần Khác lại không như vậy. Người đã từng làm ăn đều biết, đòi nợ giống như là nói không chủ đích, có chút gấp nhưng sắc mặt và lời nói họ giống như là có chết cũng phải đòi lại! Còn Trần Hi Lượng lại dùng bộ mặt quân tử khiêm tốn, nhất định là sẽ bị mọi người nghĩ cách lừa gạt, có tiền mà không chịu trả.

Trần Khác biết mình còn là một đứa trẻ, dùng bạo lực đòi nợ là không được, nhưng hắn không mất niềm tin. Bởi vì trong giới đòi nợ có câu ‘Lộ tử đối đầu, thu trái bắt sâu’ mấu chốt là phải động não.

Cũng không phải là hắn muốn trở tài mà là tổng cộng mười tờ giấy nợ trong tay Trần gia, chỉ nguyên tiền gốc tính sơ qua cũng 320 vạn đồng, nếu có thể đòi lại một nửa, cũng có 160 vạn đồng, có số tiền này, đủ cho cả nhà chi tiêu vài năm. Hoặc dùng làm vốn làm ăn, cũng có thể cải thiện gia cảnh.

Tóm lại là không thể sĩ dờm như Trần Hi Lượng, một mối lửa là đốt hết?

Hắn không đến nỗi cho rằng mình là kẻ xuất thần, hễ ra tay là dễ như trở bàn tay. Mọi người coi hắn là đứa trẻ, nhất định sẽ bắt nạt hắn. Nhưng cứ phải đi xem tình hình thế nào đã? Nếu không đi xem thì mãi mãi không có hi vọng, biết đâu lại có cách...

Hỏi thăm được địa chỉ, hắn liền tới nhà con nợ đầu tiên.

19. Quyển 1 - Chương 19: Quan Phác

Mấy ngày sau đó, Trần Hi Lượng đều đi sớm về muộn, khi về nhà thì toàn thân mệt mỏi, nhưng không hề lơ là chuyện học hành của các con, cho dù mệt như thế nào cũng đích thân kiểm tra, và giải thích những chỗ khó hiểu.

Ngày nào Trần Khác cũng lẩn ra ngoài, Nhị Lang can ngăn cũng không ngăn được. Thấy ngày mình phải về thư viện đã đến, cậu nghĩ cần phải nói chuyện với tiểu đệ.

Hôm nay Trần Hi Lượng vừa bước chân ra khỏi cửa, Trần Khác cũng định đi luôn nhưng bị Trần Thâm kéo lại:

- Đệ khoan hãy đi.

- Lại muốn ra ngoài làm gì?

Trần Thâm sa sầm mặt nói.

- Không phải đã nói với huynh rồi sao, có việc.

Trần Khác hất tay cậu ra nhưng cũng đứng lại.

- Rút cục là việc gì?

Trần Thâm nghi ngờ nói:

- Cả ngày tỏ ra thần bí, hỏi đệ cũng không chịu nói.

- Vẫn chưa phải lúc.

Trần Khác nói:

- Đến lúc đó đệ sẽ nói với huynh đầu tiên.

- Không được, hôm nay cần phải nói rõ với ta.

Trần Thâm kiên quyết nói:

- Ta phải về thư viện bây giờ, đệ cả ngày không ở nhà như vậy, Ngũ Lang và Lục Lang phải làm thế nào?

- Ôi, được rồi...

Trần Khác không có cách nào đành nói thật:

- Mấy ngày hôm nay đệ ra ngoài là để điều tra mấy nhà đang nợ tiền nhà chúng ta.
- Điều tra bọn họ...

Trần thâm không thể tin nổi nói:

- Đệ muốn làm gì?
- Phí lời, đòi tiền!

Trần Khác bĩu môi nói:

- Nợ tiền trả tiền, là điều đương nhiên!
- Càn quấy!

Trần thâm tức giận nói:

- Cha còn không đòi được, đệ là phận con dựa vào đâu mà đòi tiền người ta?!

Nói bằng điệu bộ của một người lớn:

- Tam Lang, mấy ngày hôm nay vẫn không nhận ra sao? Trong bốn anh em chúng ta, cha kỳ vọng nhất vào đệ, đệ tuy rằng có tư chất thông minh nhưng nếu không dùng tâm để đọc sách thì cũng không có tiền đồ.
- Đệ nhất định phải đòi lại tiền!

Trần Khác không chịu khuất phục kiên quyết nói:

- Tất cả là do đệ mà ra, đệ không thể giả vờ như không có chuyện gì được!
- Tam Lang, không ai trách đệ.

Trần Thâm tận tình khuyên bảo:

- Mọi việc đều do cha làm chủ, đệ yên tâm đọc sách là được rồi!
- Đệ có thể yên tâm được sao?

Trần Khác mặt trầm như nước nói:

- Huynh đi cùng đệ tới một nơi.
- Chuyện ở nhà thì làm thế nào?
- Đã có Ngũ Lang rồi.

Trần Thâm bèn nhốt hai em ở trong nhà, cùng Trần Khác đi theo đường ven sông ra bến thuyền.

Nước trong suốt lặng lẽ chảy, vì thế bãi cát ở hai bên bờ rất rộng lớn, khiến thuyền bè chỉ có thể dừng ở cầu gỗ ngoài thành xếp dỡ hàng hóa, khoảng cách từ cầu gỗ đến kho hàng khoảng hai dặm thuận tiện cho công nhân xếp dỡ hàng, dùng xe cút – kít để chở hàng.

Tam Lang dẫn Nhị Lang đi, họ nấp ở bãi cỏ phía sau cầu gỗ, ánh mắt hướng về phía đám công nhân đang xếp dỡ hàng hóa trên thuyền như con thoi, cuối cùng nhìn chăm chăm vào một người và chỉ cho Nhị Lang thấy.

Cứ nhìn theo, Nhị Lang không ngờ lại nhìn thấy cha mình. Cậu ngây người, không thể nào tin được dụi mắt, cảnh tượng trước mắt vẫn rất rõ ràng, hai tay siết chặt ghi đông xe, dây kéo xe vắt qua cổ, đẩy xe cút-kít kêu cọt kẹt cọt kẹt, run rẩy đi qua cầu gỗ, không phải Trần Hi Lượng thì còn ai nữa?

Sau một hồi cân nhắc, cuối cùng Trần Hi Lượng vẫn quyết định tới bến thuyền làm công.

Muốn làm việc ở bến thuyền, không phải là chuyện đơn giản, cần phải tìm người đáng tin cậy đứng ra bảo lãnh, sau đó phải nộp một khoản tiền là “hạ hà tiền” để nhập môn và tiền bảo đảm, một khoản tiền thuê xe cút-kít để dùng, còn phải tự mình mua một số dụng cụ thô sơ như: cái sọt, đòn gánh...

Mất cả một ngày trời mới làm xong hết những việc này, ông chỉ có quyền bỏ ra chăm chỉ, cũng chính là để đảm bảo thu nhập. Về cơ bản thì mỗi ngày ở bờ sông đều có việc làm chỉ cần chịu khó thì thu nhập sẽ rất khả quan, thu hồi vốn rất nhanh.

Nhưng làm gì thì cũng là vạn sự khởi đầu nan, người khác một xe có thể chở được 3.5 đến 4 tạ, nhìn có vẻ không hề nặng nhọc gì, nhưng vào tay ông thì xe cút-kít lại là việc khó khăn, khiến ông mất nhiều sức vẫn không giữ được thăng bằng, vừa mới đi hai bước đã suýt nữa bị lật xe. Nếu không phải là đốc công sớm đã có dự đoán trước và đỡ lấy ông thì số hàng chất đầy trên xe đã bị đổ hết xuống nước.

Nhưng ông là người rất kiên trì, không đẩy 2.5 đến 3 tạ được thì đẩy 1 đến 1,5 tạ, chẳng qua là phải chở thêm chuyến mà thôi.

Mấy hôm nay ông cũng đã nắm được cách điều khiển loại xe cút-kít này rồi, vì vậy số hàng mà ông ta chở cũng đã tăng lên hai tạ, khiến những người thợ phu lúc đầu cười chê ông giờ cũng phải trầm bái phục.

Nhưng Nhị Lang lại muốn gào khóc, cậu nhảy lên, định đi gọi cha về nhà, liền bị Tam Lang kéo lại.

Trần Khác bịt mồm cậu lại, kéo cậu tới bụi cỏ lau ở phía xa, hai người cùng thở dài.

- Tại sao lại cản ta?

Nhị Lang hai mắt đỏ hoe nói.

- Huynh còn nhỏ không hiểu được lòng tự trọng của người đàn ông.

Trần Khác lau mồ hôi trên trán, trong lời nói có mang theo sự cảm kích sâu đậm đối với Trần Hi Lượng:

- Người đàn ông đích thực cần phải biết chịu trách nhiệm, trừ phi huynh có cách làm giảm bớt gánh nặng cho cha nếu không bất cứ lời khuyên nào cũng là làm nhục cha.

- Ta lớn hơn đệ ba tuổi đấy... Trần Thâm buồn bực nói.

- Nếu không ta cũng không đưa huynh đến.

Trần Khác quay đầu lại, nhìn Trần Thâm nói:

- Thế nào, có cảm nghĩ gì?

- ...

Trần Thâm sau một hồi im lặng, cuối cùng mới nói với vẻ mặt kiên quyết:

- Nói đi, đệ định làm thế nào?

- Tổng cộng nhà chúng ta là chủ nợ của mười một nhà, trong đó có sáu nhà ở huyện Thanh Thần. mấy hôm nay đệ ở bên ngoài chính là để điều tra sáu nhà này.

Cuối cùng Trần Khác cũng đã nói ra chủ ý.

- Thế nào, có khả năng đòi lại được tiền không?

Thái độ của Trần Thâm đã thay đổi, bắt đầu kỳ vọng nói.

- Rất tiếc không có.

Trần Khác có chút bùi ngùi, lắc đầu. Hắn vốn cho rằng bọn họ ỷ lại như vậy là vì thấy Trần Hi Lượng có vẻ dễ bị bắt nạt, có tiền nhưng cố tình không trả. Nhưng quan sát mấy ngày hôm nay phát hiện quả thật là nhà nào cũng có chuyện khó nói... hoặc là không có gì để ăn, hoặc là tất cả chủ nợ đều đến đòi chỉ đành không thể trả cho ai.

Tuy rằng đối với chủ nợ mà nói, con nợ nghèo túng quần bách như vậy vẫn là một tin xấu nhất. Nhưng nghĩ theo chiều hướng tích cực thì ít nhất người Tổng cũng coi trọng chữ tín.

Không sợ không có tiền, chỉ sợ có tiền không trả.

- Sở dĩ cha không đòi được tiền là vì ông không muốn làm chuyện họa vô đơn chí, chúng ta không được làm trái ý cha.

Trần Khác cười nói:

- Vì thế chúng ta giúp người gặp khó khăn hoạn nạn.

Sáng sớm hôm sau, Trần Hi Lượng vừa đi, Nhị Lang và Tam Lang bèn dẫn hai em ở nhà, buổi trưa sẽ mang đồ ăn ngon về.

Nhưng Ngũ Lang và Lục Lang kiên quyết không chịu bị nhốt ở nhà, hai người kéo tay hai anh trai nhất định đòi đi theo.

Trần Thầm nhìn Trần Khác, tuy hôm nay y là người làm chủ nhưng Tam Lang mới là đạo diễn.

- Dẫn bọn chúng cùng đi vậy.

Trần Khác cười cười nói:

- Tất cả đánh một bữa ăn ngon.

Lục Lang liền hoan hô.

Mỗi người dẫn một tiểu đệ đi ra ngoài, trước tiên Trần Khác dẫn bọn họ tới con phố phía trước cửa hàng thợ mộc của nhà họ Phan, nói mình đã đặt một món đồ ở trong đó. Vừa định bước chân vào, Trần Thầm hết hồn giữ chặt hần nói:

- Tam Lang, chúng ta chỉ có một trăm năm mươi tiền thôi đấy.

- Yên tâm không cần tiền, bọn họ còn phải thối lại tiền ấy chứ.

Trần Khác nói xong bèn dắt Lục Lang vào cửa hàng. Mặt tiền của cửa hàng không rộng lắm, Nền Nhị Lang và Ngũ Lang không vào theo.

Xuyên qua hàng loạt bàn ghế đóng sẵn bày ở trước cửa hàng, liền nhìn thấy ông Phan chủ tiệm mộc đang dạy hai đồ đệ làm mộc ở trong vườn.

Thấy có người đến thợ mộc Phan không phiền não, ngược lại vẻ mặt vui mừng nói:

- Tam Lang đến rồi à, mời qua phía trước ngồi.

- Phan đại thúc, đây là em trai cháu Lục Lang.

Trần Khác bảo Lục Lang chào thợ mộc Phan.

Tiểu Lục Lang làm theo.

- Được, được.

Thợ mộc Phan vừa cười vừa xoa đầu Lục Lang, tiện tay cầm cái kiếm mộc nhỏ đưa cho nó nói:

- Cầm lấy mà chơi.

Tiểu Lục Lang không có món đồ chơi nào cả nên mong chờ nhìn Tam Lang.

- Bao nhiêu tiền?

- Tiền nong gì chứ làm từ vật liệu vụn ấy mà.

Thợ mộc Phan cười sang sảng nói.

- Đa tạ đại thúc.

Tam Lang nói cảm ơn, và cũng bảo Lục Lang cảm ơn.

- Đừng khách sáo, đừng khách sáo.

Thợ mộc Phan lấy từ trong túi ra bộ chìa khóa, bước đến quầy bán hàng nói:

- Nói đến tiền, ghế mũ quan (một loại ghế có hình giống mũ quan) đó của cậu đã đặt vượt qua mười chiếc rồi, trận này ta thua.

Nói rồi ông mở ngăn kéo lấy ra năm xâu tiền sắt Đường Thập nói:

- Đây là năm xâu tiền của cậu, còn thứ mà cậu muốn làm cũng đã làm xong cho cậu rồi. Lát nữa ra ngoài đừng quên nhờ láng giềng làm chứng nhé.

Tuy rằng miệng thì nói là thua rồi, nhưng trên mặt lại phảng phất nụ cười phát ra từ nội tâm nói:

- Tam Lang lần sau còn bản vẽ nào như vậy nhớ tới tìm ta so tài.
- Ai biết là liệu có còn nghĩ ra hay không? Cháu sẽ cố gắng hết sức.

Tam Lang nhét tiền vào trong ngực, nhấc cái hòm gỗ đặt ở góc nói

- Chính là cái này à?
- Đúng vậy, tinh xảo và tỉ mỉ, mất hai ngày công phu của ta đó.

Thợ mộc Phan hiểu kỳ nói:

- Người cần cái lò rèn này làm gì?
- Rèn sắt.

Chỉ một câu nói khiến thợ mộc Phan ghen ghét.

Trần Khác vừa tới cửa, các vị thương gia gần đó đều kéo nhau đến cười nói:

- Trần gia Tam Lang, thắng hay thua?

Đạo lý có tài không lộ, Trần Khác đương nhiên là biết, nhưng ngành có quy tắc của ngành, người thắng cuộc tiền thì phải công bố cho công chúng được biết, để chứng minh người thua không nuốt lời. Hắn đành lấy tiền từ trong túi ngực ra giơ lên cao, mọi người bèn tung hô, y như là chính mình là người thắng cuộc vậy.

Nhị Lang vốn không biết chuyện này, thấy vậy lập tức hiểu ra vấn đề nói:

- Tam Lang đệ vẫn cá cược với người ta à?!
- Đùng ngạc nhiên như vậy.

Trần Khác ném tiền cho cậu nói:

- Qua phía trước nói chuyện.

Cái gọi là “quan phác” chính là đấu tranh tư tưởng, nói trắng ra là giống như lực sĩ đấu võ cược tiền vậy. Người Tống đánh cược đã trở thành một thói quen, từ vương công đại thần cho tới dân thường, dường như không ai là không đánh không ai là không cược.

Nếu như dùng luật của hậu thế để bắt kẻ đánh bạc thì dự đoán tất cả đều bị bắt. Cảm tưởng này được nảy sinh do đây là lần đầu tiên Trần Khác thấy cảnh toàn dân đánh bạc hỗn loạn như vậy. Đi dạo một vòng quanh phố họ mới biết, tất cả các sản phẩm của các cửa hàng trên phố vừa bày bán nhưng cũng có thể cá cược... Chỉ cần hai bên mua bán căn cứ vào chất lượng sản phẩm để định giá.

Ví dụ như một cái thùng đựng nước phải mua mất mười đồng, nhưng nếu đánh cược thì chỉ mất năm đồng. Người thắng thì được đồ còn người thua thì mất tiền, đơn giản dễ thực hiện, chỉ cần có tiền có đồ là được

20. Quyển 1 - Chương 20: Ghế Mũ Quan

Cái gọi là ‘trên không nghiêm, dưới tất loạn’, Thái tổ Đại Tống Triệu Khuông Dận là một con bạc khét tiếng. Con cháu của ông cũng nói, mặc dù quần gia ngày nay nổi tiếng là thật thà nhân hậu cũng khó mà

cưỡng lại sự cảm dỗ của nó, thường xuyên đánh bạc với cung nhân. Nhưng trình độ của Triệu Trinh không giỏi lắm, dường như mười lần đánh bạc thì chín lần thua, thua sạch sành sanh.

Quản gia muốn ngừng mà không được, bèn hỏi vay cung nhân một nửa số tiền mà ông đã thua bạc, nhưng dưới triều Tống, đánh bạc thua thì phải chịu là điều khoản đầu tiên, cung nhân không bao giờ đồng ý đem số tiền mình đã thắng trả cho quản gia, khiến ông thường xuyên buồn bực.

Hoàng đế coi trò đánh bạc làm niềm vui là chính, thắng thua không quan trọng. Nhưng đối với dân thường thì thắng tiền lại là điều rất quan trọng. Ít nhất thì hai người cùng coi trọng.

Trần Khắc đứng trên con phố của một nghìn năm về trước, nhìn dưới bóng cây, trước cửa hàng, trong cửa hàng, một đám bồ nhào vào người bán, một đám bồ nhào vào người mua, trợn hai mắt, hô năm quát sáu, cắn môi, bấm móng tay, làm ra vẻ vô cùng căng thẳng, máu cờ bạc trong người hắt lại trời dậy.

Đàn ông ai mà không thích đánh bạc? Nhưng do quy định của pháp luật và đạo đức, có nhiều lúc đành phải kìm nén ham muốn đánh bạc của bản thân. Nhưng dưới triều Tống, trong bối cảnh toàn dân đánh bạc, hơn nữa quan sai cũng như vậy, ngang nhiên tham gia, họ không kìm nén nổi nhiệt huyết sôi sùng sục trong người nóng lòng muốn thử.

Nhưng làm gì có chuyện người lớn đánh bạc cùng đứa bé mười tuổi chứ? Cho dù thắng cũng không vinh quang, hơn nữa khi đánh bạc hai bên đều phải cá cược món tiền tương đương, ít nhất cũng không khiến đối phương cảm thấy bị thiệt, mới có thể đánh bạc được, nó lấy tiền đâu ra mà đặt cược chứ?

Điều quan trọng nhất là, dưới triều Đại Tống, lão bách tính gần như vừa mới sinh ra đã biết cá cược... còn nhỏ thì đấu cò, đấu ngư, tung đầu làm trò chơi, khi thanh niên thì chính thức bước vào con đường đánh bạc, có thể nói mỗi người đều là tay bạc lão luyện. Mà tiểu thương đứng cái, muốn dân trong thành phố đánh bạc với mình, mà mình không bị lỗ vốn, thì tự mình chăm chỉ thiết kế một sòng bạc, yêu cầu đối phương phải tuân theo luật mà mình đưa ra.

Ví dụ như làm một bàn tròn với chín màu: hồng, cam, lục, lam, chàm, tím, đen, trắng, tro có đường kính 3 thước. Người đến chơi giao một đồng tiền, thì có thể dùng phi tiêu đuôi lông vũ năm màu sắc sặc sỡ, phi một lần về phía bàn tròn đang quay tròn. Tiểu thương ở bên cạnh hô lớn bạch trúng cá, xích trúng tôm, còn lại không trúng, những lời nói trong ngành như vậy. Đợi vòng quay dừng lại, hai bên cùng xem tiêu trúng vào vị trí nào trên bàn tròn, nếu là bạch xích, đương nhiên là có thể lấy cá và tôm đi, nếu như trúng các chỗ khác, tất nhiên đành chịu thua, hoặc có thể nộp thêm một đồng nữa và thử lại.

Đánh cược như vậy, với kiểu giang hồ mà hậu thế Tam Lang nhìn thấy không khác gì trò lừa bịp, cứ cho là không bỏ ra hàng ngàn, nhưng nhà cái vẫn thắng nhiều thua ít. Muốn dựa vào đánh bạc mà có thể thoát khỏi nghèo đói để làm giàu thì quả thực là hoang tưởng.

Nhưng hắn có cách của mình. Thông qua quan sát, Trần các đã chọn xưởng mộc nhà họ Phan, ba ngày trước, hắn đường hoàng bước vào cửa tiệm, đề xuất một vụ cá cược với thợ mộc Phan đang buồn chán.

Thợ mộc Phan thấy hắn là một thằng bé vốn không muốn đồng ý, nhưng đang lúc nhàn rỗi, bèn nói đùa:

- Nhóc con, muốn cá cược thể nào?

- Hôm qua nằm mơ, mơ thấy một chiếc ghế tốt nhất trên đời, cháu đã vẽ lại.

Trần Tam lang vẽ mặt non nớt nói:

- Cháu sẽ dùng tờ giấy này để đánh cược với thúc, trong vòng ba ngày thúc thúc sẽ có mười đơn đặt hàng trở lên.

- Khẩu khí không nhỏ.

Thợ mộc Phan cười, tuy rằng tay nghề của ông không tệ, nhưng đầu óc vẫn nhỏ, hơn nữa những vật dụng gia đình của thập niên này không phải là mẫu mã sản phẩm của đời sau, tuổi thọ còn dài hơn tuổi thọ của con người, vì thế có lúc dăm bữa nửa tháng không bán được một cái ghế.

Do tò mò, ông nói:

- Đưa ta xem đã.

- Thế không được, ngộ nhờ thúc xem ghi nhớ trong đầu rồi lại không đánh cược với cháu nữa, hoặc cố ý ép giá.

Trần Tam Lang lắc đầu nói:

- Bắt nạt một đứa trẻ mọi người làm thế nào?

- Ha ha ha.

Thợ mộc Phan hạ giọng cười nói

- Nói gì vậy? Đánh cược chính là ‘Hứa gian hứa trá không thể tin được’ ta mà quýt nợ thì sau này còn lẫn lộn thế nào?

- Cứ tìm một người làm chứng là hơn.

Trần Tam Lang kiên quyết nói.

Người làm chứng thì không khó, trận cá cược một lớn một nhỏ, đã thu hút sự chú ý của các thương gia quanh đó, mọi người xôn xao cười nói:

- Cháu bé, cứ yên tâm mà đánh cược, nếu Phan Đại Lang mà giở trò chúng ta sẽ đập nát quán của gã.

- Vậy cháu tin ông là được.

Trần Tam Lang tiếp tục nói.

- Được rồi.

Dưới sự kích bác của mọi người thợ mộc Phan không nhịn nổi nói:

- Ta cược với người một phen, nói đi người muốn thứ gì?

- Năm quan.

Khẩu khí của Trần Tam Lang thật ghê gớm, vừa hé miệng đã đòi hơn nửa tháng lương của thợ mộc Phan.

- Được!

Thợ mộc Phan lại cảm thấy hấn ấu trĩ, thằng tiểu tử thói tha này làm sao mà có được ‘Cái ghế hoàn hảo nhất’ chứ?

Thế là hai bên lập ra một giao ước, lúc đó Tam Lang mới lấy ra một tờ giấy, lúc đầu thợ mộc Phan vẫn rất coi thường. Nhưng bằng trực giác của người thợ mộc khiến ông càng ngày càng nghiêm túc, về sau trực tiếp từ ghế đứng thẳng lên nói:

- Vào bên trong nói chuyện.

Bạn biết Trần Tam Lang đã vẽ cái gì không?

Kỳ thực là một chiếc ghế mũ quan.

Hắn quan sát tỉ mỉ những vật dụng gia đình mà thợ mộc Phan bày bán ở bên ngoài, phát hiện thấy những chiếc ghế của thập niên này kết cấu đã rất hoàn thiện, kiểu dáng cũng nhiều, nhưng không tìm thấy cái ghế nào thực sự yêu thích như ghế mũ quan.

Kiểu ghế này là ghế ngồi thịnh hành thời Minh Thanh, dường như Nam Tống mới là nguyên mẫu. Nhưng Trần Khác nói, không xuất hiện không phải là không được ưa chuộng, là kiểu ghế ngồi Trung Quốc tụ hội nhiều ưu điểm và thành tựu, ghế mũ quan có ưu thế mà không gì có thể sánh được.

Trước tiên người xưa rất coi trọng tư thế ngồi, ghế mũ quan có thể thông qua ngôn ngữ tạo hình của phần dựa lưng và tay vịn cong, truyền đạt sự uy nghiêm và đoan trang của người ngồi. Thứ hai là, chiếc ghế này từ trên xuống dưới không có gắn bất kỳ một vật trang sức nào, kết cấu cực kỳ đơn giản, tiết kiệm nguyên vật liệu. Hơn nữa mặt ghế đỡ phần mông và đùi, tấm dựa lưng đỡ phần eo, phần tay vịn nâng đỡ phần thân trên, hai chân gác lên tấm lót, rất phù hợp với cơ thể con người, đây là đỉnh à ghế đời Tống không đạt được.

Điều đáng nói là, phần dựa đầu và phần tay vịn đều nhô đầu ra, kiểu giáng này cực kỳ giống chiếc mũ ô sa trên đầu các quan viên, bỗng chốc khiến đẳng cấp của người ngồi được tăng thêm một bậc.

Thợ mộc Phan là thợ lành nghề, sau một hồi quan sát, thấy được tiềm năng rộng mở của chiếc ghế này – đây chính là chiếc ghế cổ khả năng thúc đẩy người dân thay ghế mới. Trong lòng luôn tự trách:

- Sao mình không nghĩ ra chiếc ghế như vậy nhỉ?

Lúc đó y đã quên đi việc đánh cược, một lòng một dạ quan tâm đến bản vẽ, làm ra chiếc ghế mũ quan lộ bốn đầu.

Dưới sự chỉ đạo của Tam Lang, thợ mộc Phan đã dùng hết một ngày để làm ra sản phẩm mẫu, bày ở nơi dễ thu hút sự chú ý nhất của cửa hàng. Bởi vì trận cá cược của hai người đã được lan truyền, mọi người nô nức kéo đến xem, tranh nhau ngồi thử kiểu ghế mới, lúc đó mới biết loại gỗ cứng và lạnh như băng lại có thể khiến người ta cảm thấy toàn thân ấm áp và như được chăm sóc. Hơn nữa nó còn khiến người ta thích thú bởi kiểu dáng giống chiếc mũ ô sa, cho dù là để cầu mong điềm lành mọi người cũng muốn có một bộ.

Đơn đặt hàng dồn dập đến, thợ mộc Phan vui như hoa nở, coi Tam Lang như là thần tài. Không những thực hiện vụ cá cược một cách vui vẻ mà còn đóng cho Tam Lang một cái hòm miễn phí, một lòng muốn tạo mối quan hệ tốt đẹp với hân, để sau này còn có những chuyện tốt như vậy.

- Đại khái là như vậy.

Dưới sự truy hỏi của Nhị Lang, Trần Khác đành nói thật:

- Nhưng đây có phải là đánh bạc gì đâu? Rõ ràng là để bán phát minh của mình, cũng khiến ông ta được hời mà ... ôi, ai bảo chúng ta nghèo chứ.

- Đệ...

Nhị Lang không nói được gì, một hồi lâu mới nói:

- Để cha biết được chuyện này, có thể sẽ không quản chuyện này, nhưng chắc chắn sẽ đánh cho đệ một trận đấy.

Không phải ai cũng thích đánh cược, rất nhiều Đạo học gia phản đối kiểu ‘phế sự thất nghiệp’ này, đặc biệt là phản đối trẻ vị thành niên tham gia.

- Không quản được nhiều việc như vậy đâu.

Tam Lang không hề để ý vỗ vỗ vào chiếc hộp gỗ nói:

- Thứ đồ chơi này, nếu như mua thì ít nhất phải hai nghìn, chúng ta có thể mua được không?

- Cái hòm gỗ này.

Trần Thâm sớm đã cùng hội cùng thuyền với hân vì thế chỉ là nói theo thói quen, bèn coi là chủ ý ‘chính sự’.

- Chính là phép màu của chúng ta?

- Uhm...

Tam Lang gật gật đầu, dẫn Nhị Lang đi mua đồ ăn, dừng lại ở một nhà hàng hai tầng,

- Chính là nhà này!

- Tam ca, ăn cơm hả?

Lục Lang cười rạng rỡ nói.

- Uhm, ăn cơm.

Tam Lang gật gật đầu, nói với Nhị Lang:

- Chỉ còn chờ huynh thôi.

- Uhm.

Nhị Lang thở sâu một hơi, dẫn các em vào một nhà hàng quy mô không nhỏ.

Tiểu nhị đứng ở quầy bán hàng thấy có khách vào, liền đứng lên chào, nhưng nhìn kỹ là bốn đứa trẻ, đứa lớn nhất cũng chỉ khoảng mười ba mười bốn tuổi, trên lưng vẫn đeo một cái sọt đựng rau, nhất thời cả giận, y nói:

- Chúng tôi không mua nguyên liệu nấu ăn.

Đương nhiên y nghĩ mấy đứa trẻ này đến để chào hàng.

- Ai nói là bán cho người, chúng ta đến để ăn cơm.

Nhị Lang bắn một vật vào tay tiểu nhị, vừa nhìn, không ngờ lại là mười quan tiền, lúc đó lại niềm nở :

- Khách quan mời vào trong!

Dẫn bốn người lên lầu, tiểu nhị lau bàn, bưng trà và điếm tâm nói:

- Khách quan muốn dùng gì?

- Không vội, ta hỏi người.

Nhị Lang tỏ vẻ hết sức điếm tĩnh nói:

- Bây giờ đang là giờ ăn trưa, tại sao không có khách?

- Hay...

Tiểu nhị cười đau khổ nói:

- Đông khách không thể ăn cơm. Ít khách càng tốt, không phải càng sạch sẽ và yên tĩnh sao?

- Không phải như vậy.

Nhị Lang lắc đầu nói:

- Ít khách có nghĩa là cơm của các người không ngon hoặc cửa hàng khinh người bảo ta làm sao giám ăn?

- Ôi...

Tiểu nhị tỏ ra buồn bã nói:

- Vậy khách quan có gọi món nữa không?

- Dù sao cũng phải cho các người một cơ hội, chúng ta cũng không muốn đổi chỗ khác.

Nhị Lang nói:

- Gọi chủ quán nhà các người làm mấy món ngon mang lên đây.

- Được.

Tiểu nhị ủ rũ đi xuống. Thượng khách còn cần phải dựa vào sự thương hại của người ta, cái tiệm ăn này sắp phải đóng cửa rồi.

Khách ít bê đồ ăn lên nhanh, câu nói này quả nhiên không sai, chỉ trong khoảng thời gian chưa đến một tuần trà tiểu nhị và một thanh niên khác liền bưng lên hai khay tám món ăn.

Sau khi bưng thức ăn lên, gã thanh niên mập mập khoảng hơn hai mươi tuổi không rời khỏi đó mà về mặt kỳ vọng chờ đợi khách quan thưởng thức món ăn.

Dưới ánh mắt mong đợi của gã, Nhị Lang gấp một miếng thịt, đưa vào miệng thưởng thức, bỗng sắc mặt biến sắc, nuốt cũng không được, nhổ ra cũng không xong.

21. Quyển 1 - Chương 21: Điều Thần Kỳ Trong Truyền Thuyết

- Không được đúng không?

Mấy người trẻ lại nhìn về phía Tam Lang:

- Để cho vị tiểu huynh đệ này thử xem sao?

Trần Khác liền giơ đũa lên nhìn mấy món ăn chần chờ do dự.

- Đầu tiên nếm món “Ngó sen hồng nấu với thịt dê” đi.

Người thanh niên gần như đem niềm tin gửi vào hần hết, vẻ mặt chờ đợi nói:

- Đây là một trong ba món ngon nhất của quán.

Trần Khác thử một miếng, tiếp đó là vẻ mặt không mấy làm hài lòng, với giọng chua chát nói:

- Ngó sen hồng không phải là nấu ngó sen thành màu hồng, mà là hoa sen hồng, dùng hương sen trung hòa mùi gây của thịt dê. Người để hoa biến thành ngó sen, kết quả trong thức ăn toàn mùi vị của dê...

Ngừng lại một lát, hắn lấy từ trong bát một cánh hoa nhỏ rồi nói:

- Người đã dùng hoa màu hồng để nhuộm màu cho ngó sen, trí tưởng tượng quả là phong phú! Ta ăn một món của người, hôm ta đã dính toàn màu hồng, người khác không biết nghĩ ta trúng độc đây này, ai dám quay lại quán của người nữa!

Lời nói của Trần Khác không chỉ là chua chát, mà những câu nói đều rất có lý, đã đánh vào sự tự tin của người thanh niên, y vừa dùng tạp dề lau mồ hôi, vừa nhỏ nhẹ nói:

- Nêm thêm món “canh thuốc gà rừng”, đây cũng là... một trong ba món có tiếng của quán.

Trần Khác thử một miếng, lắc đầu nói :

- Gà rừng tươi ngon vậy, mà bị người biến thành thế này. Trước khi đun không dùng nước nóng chần qua vì vậy vẫn còn mùi đất hôi, nấu thời gian quá ngắn, thịt gà quá dai, thật là! Điều làm người ta giận nhất là bên trong lòng gà vẫn còn phân. Nấu không ngon là do trình độ, rửa không sạch là do thái độ rồi, ta hoài nghi đầu bếp của người có thù hằn với chủ tiệm!

- Không, không có...

Mặt người thanh niên đỏ bừng, nước mắt sắp ứa ra rồi:

- Hãy nếm tiếp món “A di đậu phụ” này, đây là món nổi tiếng thứ ba trong quán.

Trần Khác nhìn món ăn này, một đồng màu vàng vàng, trũng to mắt hỏi:

- Đây là cái gì?

- Món ăn này chính là miêu tả Phật tổ Linh Sơn giảng pháp. Trước tiên trang trí đậu phụ thành Linh Sơn, người trên đỉnh núi ấy là Phật tổ, thứ nhỏ nhỏ bên cạnh là tứ đại Bồ Tát, những hạt gạo to nhỏ bên dưới là tám trăm vị La Hán.

Người thanh niên đặt hết niềm tin vào món ăn đó, cố giữ lại lòng tự tôn cuối cùng.

- Đầu bếp rất dũng cảm, dám lấy đậu phụ khắc tượng.

Trần Khác hỏi:

- Với cái hình thù phức tạp thế này, chắc là tốn nhiều thời gian lắm nhỉ?

- Khắc mất cả một ngày...

Trong tâm người thanh niên nghĩ, cuối cùng cũng được khen.

- Cả ngày sao! Đã thối rồi đây này, gửi thử xem?

Trần Khác vờ vờ mũi nói:

- Vì vậy nên người cho thêm đinh hương, bát giác, trần bì, hương diệp, muốn dùng hương liệu để che dấu. Kết quả ngoài việc nấu đậu phụ biến thành màu nâu, còn khiến người ta nghĩ là muốn nôn, huynh đài!

- Hương vị tuy có hơi nặng, nhưng món ăn này thể hiện trình độ điêu khắc của đầu bếp.

Người thanh niên cố gắng nói lời cuối.

- Người đầu bếp có thể dùng số đậu phụ thối còn lại đâm vào mà chết. Kỹ thuật không tốt không phải là lỗi của anh ta, nhưng đem ra dọa người khác là không được rồi.

Trần Khác xoa xoa đầu Lục Lang nói:

- Lục Lang, đệ xem cái đồng này giống cái gì?

...

Lục Lang trừng to mắt nhìn, lớn tiếng nói:

- Là phân của bò...

-A...

Người thanh niên cuối cùng không nhịn được, ngồi xuống ôm đầu khóc:

- Ô ô, xem ra ta không có số làm đầu bếp...

- Hóa ra người là đầu bếp à?

Nhị Lang lập tức đứng lên, chấp tay nói:

- Xin lỗi, xin lỗi, thực sự không biết huynh đài...

- Tại vì không biết, các người mới nói sự thật...

Người thanh niên khóc lóc đòi chết, một bên nước mũi một bên lệ nói:

- Nói cái gì là “nếu có chí nhất định thành”, đều là lừa dối hết. Ta đã tự học nghề làm bếp nửa năm rồi, một chút tiến bộ cũng không có, để ta chết cho xong đi, ô ô...

- Đây không phải là vấn đề thiên phú.

Lúc này Tam Lang mới mở miệng nói.

- Ô.

Người thanh niên nấc lên, hai mắt đầm lệ nhìn Tam Lang nói:

- Thế là vấn đề gì?

- Có câu nói “Sư phụ rước vào cửa, học nghệ tại cá nhân”.

Tam Lang chỉ là một đứa trẻ nhưng làm ra vẻ nói:

- Không có sư phụ rước vào cửa, người ở bên ngoài mò mẫm, học cả đời cũng không làm đầu bếp được.

- Đúng...

Đôi mắt người thanh niên sáng lên, sau đó lại buồn bã nói:

- Đều trách ta, lúc cha ta còn sống, cả ngày ta chỉ chơi bởi lêu lổng chưa bao giờ chịu vào phòng bếp lấy một bước. Kết quả ông ta qua đời, giờ ta muốn học cũng không có chỗ nào học.

- Cha người, là ông chủ trước của tửu quán Phúc Lai này sao?

Tam Lang tuy biết nhưng vẫn hỏi.

- Phải...

Người thanh niên lau khô nước mắt nói:

- Cha ta còn là đầu bếp ở đây, lúc đây trong ba tửu quán ở thành này, Phúc Lai không được xếp thứ nhất, nhưng chắc chắn không phải xếp cuối cùng.

- Nói luôn là thứ hai cho rồi.

Tam Lang trợn mắt nói:

- Thế tại sao lại phải dời đến nơi này?

- Lúc ấy mẹ ta là chưởng quầy, trong quán có hai học đồ, ba tiểu nhị, làm ăn rất tốt.

Người thanh niên thở dài nói:

- Kết quả vào mùa đông năm ngoái, cha ta lâm bệnh cấp tính qua đời. Mẹ ta vì quá đau buồn, ốm nặng không dậy được. Chủ của hai tửu quán kia sớm đã không muốn huyện Thanh Thần có tận ba tửu quán, đã nhân cơ hội này làm cho chúng tôi suy sụp. Bọn họ đã đưa ra giá cao để lấy đi hai học đồ của cha ta, tiệm không có đầu bếp, việc làm ăn đương nhiên là đi xuống.

- Bất đắc dĩ, người tự mình làm đầu bếp, nhưng dốt đặc cán mai, bao nhiêu công sức đều uổng phí!

Trần Khác thở dài nói:

- Vì sao không tìm một đầu bếp dạy người?

- Ta đi đâu tìm chứ?

Người thanh niên cười nhạt nói:

- Coi như ta muốn làm học đồ, bọn họ cũng không cần người như ta!

Thời này, tay nghề chính là bát cơm ăn, người có tay nghề đều giữ lại ình, chỉ truyền lại cho con cháu, người ngoài muốn học chút tài nghệ, chỉ có thể làm học đồ cho bọn họ năm, tám năm. Cho dù như vậy người ta cũng không truyền dạy đằng hoàng cho người, mà chỉ cho người cơ hội được học trộm thôi.

Nhưng với thân phận của người thanh niên này, không hy vọng tửu quán nào trong huyện chịu dạy anh ta.

- Không nói quá khứ nữa.

Tam Lang xua tay nói:

- Nói đến hiện tại, người muốn học nấu ăn không?

- Đương nhiên là muốn học, nằm mơ cũng muốn.

- Thế sao không rót trà bá sứ.

Tam Lang to tiếng nói:

- Bá sứ, ai?

Người thanh niên trừng to mắt nói:

- Người sao?

- Ừ.

Tam Lang gật đầu, tuy rằng hấn cổ gắng tỏ ra vẻ người lớn, nhưng nhìn vẫn rất trẻ con.

- Người... ta... cái đó.

Người thanh niên có chút bối rối, không biết nên tìm từ nào để nói.

- Cho rằng ta trẻ con, không dạy được người đúng không?

Tam Lang cười nhạt nói:

- Ta không nhiều lời với người nữa, cho ta mượn phòng bếp một chút, cho người biết thế nào là nấu ăn.

- Vị đệ đệ của ta tuy rằng nhìn còn trẻ con, nhưng được trời phú cho tài nấu nướng.

Lúc này Nhị Lang nói đệm thêm vào:

- Người mà được hần chỉ dạy cho, thực sự là tạo hóa của trời đất.

- À, được rồi.

Người thanh niên này vốn muốn nói, cậu bé, đừng đùa nữa, nhưng nghĩ đến lời bình luận của đứa nhỏ về những món ăn, thể hiện sự hiểu biết rất sâu sắc. Anh ta cũng không còn đường nào để lui, chỉ có thể thử lần cuối cùng này xem sao:

- Ta đi phụ giúp các người.

- Không cần.

Tam Lang ngay lập tức từ chối.

Người thanh niên nghĩ cũng đúng, bản thân không phải là tình ngay lý gian, sợ sẽ học lén. Sau đó y đưa mấy huynh đệ xuống lầu đến phòng bếp.

.....

Người thanh niên vừa đi, Tam Lang bắt đầu làm việc. Việc đầu tiên không phải là chuẩn bị nguyên liệu, mà là đập mĩ cái hộp gỗ, mất rất nhiều sức mới có thể gắn nó vào chỗ bếp nấu.

Đợi hần đứng hần dậy, Nhị Lang theo phân công đã chuẩn bị hết nguyên liệu... Hai người làm cùng nhau mấy ngày nay, y đã rất thuần thục trong việc phụ bếp rồi. Nhị Lang to mò hỏi:

- Cái thùng gỗ này để làm gì?

- Ông bế ở lò rèn.

Tam Lang không giấu huynh đệ nói:

- Dùng để gia tăng lượng nhiệt.

Hần cùng với Ngũ Lang hợp sức, chuyển dời cái nồi trước kia, thay thế vào đó cái nồi mỏng hơn mới mua:

- Nồi quá dày, ảnh hưởng tới hấp thụ nhiệt.

- Tại sao cần nóng như thế?

Tiểu Lục Lang trừng to mắt hỏi.

- Xào rau cần nhiệt độ cao.

Tam Lang thản nhiên nói:

- Như vậy mới đảm bảo được độ tươi ngon của nguyên liệu, sẽ nấu ra một món ăn hoàn mĩ!

Trong bếp vốn đã có lửa, cộng thêm than trúc tốt. Ngũ Lang bắt đầu kéo ống bế, gió thổi vù vù, quả nhiên lửa trong lò bốc lên rất cao, nước trong nồi rất nhanh bốc lên khô cạn.

Tam Lang kêu “tốt” một tiếng, liền nhanh tay đổ dầu vào, đợi dầu nóng lên, thêm vào đó gia vị hành, gừng và thịt sợi đảo nhanh tay. Thịt vừa chuyển sang màu trắng dùng vợt vớt ra, đồng thời hô:

- Lửa to nữa lên!

Ngũ Lang đen nhẻm dùng hết sức của mình kéo ống bế kêu vù vù.

Đợi dầu nóng lên, Tam Lang cho đậu tương, tương ngọt và đường đỏ, kêu lên một tiếng:

- Dừng!

Ngũ Lang liền buông ra không kéo nữa, quay ra thở hồng hộc.

Ống bế vừa dừng lại, lửa đã nhỏ hần đi. Tam Lang dùng muôi đảo đi đảo lại đến khi thấy mùi thơm của tương, xuất hiện những bong bong nhỏ, lại hô:

- To lửa!

- Ừ...

Ngũ Lang lại khấn trương dùng lực.

Sau khi lửa đã to, Tam Lang cho thịt sợi vào chảo nhanh cho ngấm vị, thêm dầu hương và cho ra nồi.

Những thứ như hành thái và đậu phụ phơi khô của Nhị Lang đã chuẩn bị... cũng chính là bì đậu phụ (tàu hủ ky) xếp ở đó, bảo Lục Lang đem ra.

Tiểu Lục Lang cẩn thận bưng ra cửa, người thanh niên và tiểu nhị đã sớm ghé cổ lên trông ngóng. Món ăn vừa mang lên có mùi thơm rất đặc biệt, cách tạo hình cũng rất khác. Hai người vốn dĩ không phục thì bây giờ đã bị ngạc nhiên đến sửng sờ.

Khấn trương đến bên cạnh bàn, hai người mắt to mắt nhỏ, từ trước đến giờ chưa thấy món này bao giờ:

- Đây gọi là món gì?

- Thịt sợi kinh tương.

Lục Lang đang nghĩ ngợi lời của ca ca, nói:

- Dùng đậu phụ phơi khô bọc lấy rồi ăn.

Hai người nhìn bộ dạng của Lục Lang, cầm một tấm bì đậu phụ, kẹp thịt và hành thái vào, từ từ cho lên miệng cắn một miếng. Lập tức họ cảm nhận được độ mềm của thịt sợi, vị cay cay của hành thái, cứng cứng của bì đậu. Tất cả quện lại với nhau, có thể gọi là hương vị vô cùng tuyệt vời.

- Ngon, quá là ngon, ta chưa bao giờ ăn món nào ngon như thế này...

Tiểu nhị một bên cho thức ăn vào mồm, một bên không nhịn được nói to:

- Ô ô, sau này không được ăn nữa thì làm thế nào?

Người thanh niên kia lệ rơi đầm đìa. Dem món này ra so sánh, món mình tự làm đúng là không bằng cứt chó. Anh ta bỗng nhớ ra truyền thuyết mà cha anh ta nói, cả người bỗng run lên, lạt giọng nói:

- Chẳng lẽ đây chính là món xào mà truyền thuyết nói đến sao?!

22. Quyển 1 - Chương 22: Chia Phần

Đúng, nhất định là món xào! Bí quyết trong truyền thuyết mà các vị đầu bếp giỏi nhất ở Biện Lương không bao giờ truyền lại! Không ngờ lại được thể hiện bởi một đứa bé mười tuổi. Ông trời à, chẳng nhẽ Bồ Tát đã phái thần đồng đến cứu ta?!

Nhất định là như vậy, cơ hội như thế này mà không nắm lấy thì sẽ không còn nữa, nhất định phải nắm lấy!

Người thanh niên nghiêng chặt răng lại, thầm quyết tâm. Nhưng Tam Lang đang bận ở trong bếp, anh ta không dám vào, cũng không dám lên tiếng làm phiền, chỉ có thể ở bên ngoài vò đầu bứt tai mà chờ đợi.

Chỉ thấy hương vị quyến rũ của những món ăn, nước miếng của anh ta đã chảy ra. Với một chốc công phu, chiếc bàn đã được bày đầy thức ăn.

- Đúng là thần tốc, quả nhiên là bản lĩnh...

Người thanh niên vô cùng hồi hộp, vừa nhìn thấy Tam Lang vén màn bước ra, anh ta liền bước nhanh tới, vẻ mặt háo hức như đứa trẻ, anh ta gọi to:

- Tiểu sư phụ, hãy nhận ta ...

- Đói gần chết đây này.

Tam Lang bước nhanh kéo tay đệ đệ ngồi bên cạnh bàn:

- Ăn cơm trước đã. Xuống tiệm ăn cơm, lại phải tự mình xuống bếp, đúng là chẳng ra làm sao.

- Ăn cơm trước, ăn cơm.

Người thanh niên khấn trương xới cơm cho huynh đệ Tam Lang, lại còn ân cần múc canh cho bọn họ.

- Ngồi xuống cùng ăn đi.

Nhị Lang áy náy nói.

- Sư phụ trước mắt, đồ đệ đâu dám ngồi.

Người thanh niên không chút do dự cự tuyệt nói:

- Sư thúc sư bá cứ ăn tự nhiên, ta đứng bên cạnh hầu hạ là được rồi.

Anh ta yêu cầu bản thân mình làm theo đúng quy định của học đồ.

- Sư bá, ách...

Nhị Lang nuốt nước bọt, trong tâm nghĩ, ta hãy còn thiếu niên.

- Sư thúc là gọi chúng ta sao?

Tiểu Lục Lang giật nhẹ tay áo của Ngũ Lang.

- Ăn cơm của đệ đi.

Ngũ Lang trừng mắt nhìn nó một cái.

- Ngồi xuống cùng ăn đi.

Tam Lang ngượng ngùng tỏ vẻ:

- Bái sư hay không, ăn cơm xong mới bàn.

- Tuân lệnh.

Người thanh niên liền ngồi xuống. Vừa đặt được nửa bên mông xuống, vốn muốn hỏi rất nhiều điều, những món này tên là gì, cách làm như thế nào, nhưng gia quy của Trần gia, “Ngủ không nói ăn không lời”, những câu hỏi của anh ta chỉ có thể giữ lại trong bụng.

Tuy nhiên đồ ăn Tam Lang nấu thực sự là hương sắc đều toàn vẹn. Người thanh niên mập mạp chưa từng ăn rau xào bao giờ đã không còn để ý đến xung quanh, liên hồi gấp thức ăn. không còn nhớ tôn ti gì nữa, khiến cho huynh đệ Trần gia lờm ngượng.

Với một bàn đầy ắp thức ăn, huynh đệ họ chỉ gấp vài lần đã không có gì ăn. Dưới sự tham ăn của người thanh niên, huynh đệ Trần gia cũng bắt đầu điên cuồng lao vào. Bên trong căn phòng to như vậy, mà chỉ có thể nghe thấy tiếng canh cách của đũa, và tiếng nhai thức ăn...

Người nấu ăn thường không thèm ăn, rất nhanh Tam Lang đã ăn xong, hắn cầm một bát canh chậm rãi mà uống, ánh mắt lại nhìn về phía người thanh niên trên mâm đã bóng loáng dầu mỡ.

Lần này Tam Lang mới thực sự thể hiện tài nghệ nấu ăn của mình. Ngày trước nấu cơm, nhiệt độ quá thấp, nồi cũng quá dày, lại không nỡ dùng dầu và muối, nguyên liệu quá hạn chế, chỉ phát huy ba phần thực lực. Lần này chuẩn bị chu đáo, đặt làm ống bễ, nguyên liệu tươi mới và gia vị đầy đủ, đến nồi sất đều là tự chuẩn bị, chỉ sợ đồ ăn không đủ làm dao động, không thể làm cho người thanh niên nể phục.

Tam Lang sở dĩ khổ nhọc đến tửu quán Phúc Lai này, chỉ với một lý do, đó chính là ông chủ của tửu quán này nợ Trần gia ba mươi nghìn tiền.

Từ mười năm trước, Trần gia đã bán than trúc cho tửu quán này, bởi vì thói quen lâu năm, nên thời gian thanh toán càng ngày càng dài. Ban đầu thanh toán theo tháng, đến cuối cùng thanh toán theo quý. Ba mươi nghìn này bắt đầu từ mùa đông năm ngoái cho đến nay, vì ông chủ trước qua đời, ông chủ mới kính doanh không tốt, cho nên đã kéo dài đến tận bây giờ.

Lúc Trần Hi Lượng tới đòi nợ, nhìn thấy trên giường là một lão nương đang bệnh nặng, dưới đất là một đứa bé ba tuổi, đã không thể nhắc đến khoản nợ, còn để lại cho nhà họ một trăm đồng tiền...

Tam Lang vốn rất giận Trần Hi Lượng đã làm một việc như thế. Nhưng sau khi hẩn quan sát gia đình này được vài ngày, hẩn đã bị tên thanh niên mập Thái Truyền Phú làm cho cảm động. Cũng đã nghe qua lảng giềng nói, thấy rằng người thanh niên này thực sự là một đứa con hiếu thảo. Lão nương anh ta nằm trên giường nửa năm trời, không có một lần hoại tử... Điều này có nghĩa là gì, tất cả những người từng chăm sóc người bệnh đều biết. Nếu như cha mẹ đối với con cái như vậy, điều đó hoàn toàn bình thường, nhưng nếu ngược lại, thì quá khó gặp... ít nhất kiếp trước của Tam Lang là như vậy.

Truyền Phú quả là lảng tử quay đầu, dùng hết tâm huyết để tập nấu nướng, hy vọng mỗi món trên thực đơn của quán đều có thể trở về như cũ. Nghề làm bếp không thể không có sự phụ được, nhất là mở quán ăn, phải làm ra những món ăn phức tạp.

Mọi người bỏ tiền ra ăn cơm, là đến để thưởng thức những món ngon, không phải đến để làm chuột bạch. Nhà trọ Lai Phúc cứ như thế này sẽ không còn trụ được bao lâu nữa rồi...

.....

Tam Lang quay lại với thực tế, trên bàn chỉ còn lại những chiếc đĩa sạch dấy. Huynh đệ họ từ trước tới giờ chưa từng được ăn ngon như vậy, bụng đều đã no căng rồi. Người thanh niên ôm bụng đứng dậy, mời huynh đệ Trần gia sang một bàn khác, dâng trà và bánh trái. Sau đó bưng một cốc trà đến bên cạnh Tam Lang, vẻ mong ngóng nói:

- Sư phụ, hãy thu nhận ta.

Tam Lang cuối cùng cũng nhận trà của anh ta, nhấp một ngụm.

- Sư phụ, nhận đồ nhi một lạy...ợ

Truyền Phú vội vàng bái kính cẩn. Ở thời Tống, bái như vậy, thể hiện đời trước với đời sau. Nhưng ai ngờ rằng anh ta đã ăn quá nhiều, vừa cúi người xuống đã phát ra tiếng ợ, làm cho huynh đệ bọn họ cười vỡ bụng.

- Đứng dậy mà nói.

Tam Lang nói một câu, anh ta mới ngượng ngùng đứng dậy, hỏi:

- Tiểu sư phụ, khi nào sư phụ dạy đồ nhi nấu ăn?

- Nghệ thuật nấu ăn của Trung Hoa vô cùng phong phú uyên thâm, vội vàng cũng không được.

Tam Lang nhìn về phía Nhị Lang.

Nhị Lang liền giơ ra tờ giấy nợ, đưa cho Truyền Phú nói:

- Người xem trước đi.

-A...

Truyền Phú vừa nhìn thấy đã đỏ mặt, gãi đầu nói:

- Hóa ra các người là chủ nợ, chẳng trách...

Nói xong vẻ mặt nhăn nhó nói:

- Xin hãy cho ta thư thả vài ngày, mấy ngày nữa sẽ có tiền...

- Nếu thực sự đến tìm người đòi tiền, làm gì phải phí sức như vậy?

Nhị Lang theo sắp đặt của Tam Lang nói:

- Nói thật với người, chúng ta nhìn thấy người thực sự khó khăn, vì vậy mới muốn giúp đỡ, giúp người vượt qua khó khăn này.

- Quả là người tốt...

Sống mũi thấy cay cay, suýt nữa thì rơi lệ:

- Trần đại quan nhân là một người tốt, con trai của ông ta... cũng là người tốt

Vừa nói vừa thở dài:

- Rất đa tạ sư bá sư thúc thương tình, ta nhất định sẽ học thật tốt việc nấu ăn, không làm mọi người thất vọng.

- Người kém không chỉ là tay nghề làm bếp.

Tam Lang không khách sáo nói:

- Dù làm bếp giỏi đi chăng nữa, quản lí tửu quán không tốt cũng không được, cả đời cũng chỉ có thể làm một đầu bếp mà thôi.

- Đúng vậy, đồ nhi cái gì cũng không biết.

Truyền Phú xấu hổ nói:

- Ngày trước chỉ biết sống mù quáng, bây giờ thấy rất hối hận.

Anh ta bây giờ không còn dám coi Tam Lang là đứa trẻ con nữa rồi, coi hẳn như là bếp trưởng.

- Có lỗi lầm biết sửa chữa còn quý.

Tam Lang làm ra vẻ nói:

- Chỉ cần người chịu khó học hỏi của ta, sau này người không phải mở tửu quán ở cái nơi hẻo lánh này, đi phủ Thành Đô, đi Biện Lương cũng có thể.

Nếu như trước kia hẳn nói những lời này, Truyền Phú nhất định sẽ cười khinh. Nhưng sau khi Tam Lang thể hiện kỹ thuật đỉnh nhất của nghề nấu ăn, đã đủ tư cách sống tại kinh thành. Vì vậy Truyền Phú không cho rằng đó là khoác lác, ngược lại có vẻ hồi hộp, mặt đỏ bừng nói:

- Đồ nhi chắc chắn chịu khó học hỏi sư phụ!

Tiếp theo, anh ta tiếp tục nói vấn đề vừa mới bị đứt quãng:

- Không dối sư bá sư phụ, ta đã bán cái quán này rồi, đến lúc đó người ta trả nợ đầu tiên là sư công!

- Cái gì, người đã bán cái quán này rồi?

Tam Lang không còn giữ được bình tĩnh nữa, trừng to mắt nói:

- Khi nào thì bán, bán cho ai?

- Ông chủ Lỗ ở Thành Đông, ông ta sớm đã muốn mua cái quán này rồi. Nhưng trước đây là sự nghiệp của phụ thân, vả lại ông ta trả cái giá quá thấp, vì vậy nên vẫn chưa đồng ý bán.

Truyền Phú thở dài nói:

- Nhưng vài ngày trước, sư công và vài nhà chủ nợ đến đòi, ta không còn cách nào, chỉ có thể đồng ý bán...

- Bán bao nhiêu tiền?

- Tám mươi xâu tiền.

- Quán lớn như vậy, người bán tám mươi xâu tiền?!

Tam Lang cười nhạt nói:

- Chỉ nguyên nhà bếp đã đáng giá hơn số tiền đó.

Nghĩ đi, tám mươi nghìn đồng đã bán đi một tửu quán phồn hoa hai tầng, tuy rằng chỉ ở trong thị trấn, vụ mua bán này cũng khiến người ta phải học máu.

- Ta biết, nhưng bọn họ biết ta đang gặp khó khăn, nên cố ý đưa giá thấp, đồ nhi cũng không còn cách nào.

Truyền Phú dường như sắp khóc rồi nói.

- Cái tửu quán này người bán đi thì dễ, nhưng muốn mở lại, cần gấp bao nhiêu lần tiền như thế này?

Tam Lang lại thở dài nói:

- Đã giao nhà chưa?

- Vẫn chưa.

Truyền Phú nói:

- Chỉ mới tạm ký khế ước.

- Có thể thay đổi không?

Tam Lang ôm lấy một phần hy vọng nói.

- Có thể.

Truyền Phú nói:

- Trước khi đến quan phủ sang tên, chỉ cần hai lần tiền đặt cọc là có thể ngừng việc mua bán.

- Tiền đặt cọc bao nhiêu?

- Tám xâu tiền.

- Ở đây ta có bốn xâu tiền, người có thể kiếm thêm bốn xâu tiền nữa không?

- Có thể...

Truyền Phú nhỏ giọng nói:

- Hôm trước vừa bán thịt ướp mặn của cha ta.

- Được rồi! Chiều nay người hãy đi hủy bỏ khế ước.

Tam Lang nói tiếp:

- Theo ta học một tháng, ít nhất mở tiệm kiếm tiền không vấn đề gì!

- Dạ.

Đã bái sư rồi, trước khi xuất sư, nhất định nghe theo sự chỉ bảo của sư phụ. Học đồ của người khác chính là công nhân miễn phí, nhưng Tam Lang không chỉ không bắt y làm việc, mà còn cho y vay tiền. Truyền Phú cảm thấy rất áy náy, nghĩ một lúc, quay ra nói:

- Công ơn của sư bá sư phụ, đồ nhi không gì đền đáp, chỉ có thể chia một nửa tửu quán cho các người, xin mọi người nhận cho!

Lòng vòng một lúc, cuối cùng cũng nói đến điểm này.

Nhị Lang nhăn nhó đứng dậy, cảm thấy có ý lợi dụng người khác.

Hai người nhường đi nhường lại, Tam Lang không nhận được nữa, xen vào nói:

- Nhị ca không cần như thế, chúng ta cũng không phải làm từ thiện. Tài nghệ nấu bếp của ta và kinh doanh đều là tiền vốn, anh ta học để kiếm tiền, chia cho chúng ta cũng là lẽ đương nhiên!

- Đúng vậy đúng vậy.

Truyền Phú gật đầu nói:

- Tửu quán có một đầu bếp giỏi, chia hai phần cũng đáng. Sư phụ của ta có tài nấu nướng như vậy, ta chia một nửa cũng không tính là nhiều.

- Cũng không cần một nửa, ta không tham gia kinh doanh, chỉ dạy người, giúp người, chỉ điểm cho người. Chúng là chia ba bảy là được rồi, người bảy ta ba. Nợ nần thì thôi, từ quán tất cả là của người, bọn ta chỉ lấy phần của bọn ta.

- Thế này, quá có lợi cho ta rồi?

Truyền Phú có phần áy náy nói.

23. Quyển 1 - Chương 23: Bệnh Nặng

Kiếp trước, trong kinh doanh Trần Khắc đã đạt được rất nhiều thành công, cũng đã nếm đủ các thất bại, chính vì vậy mới ngộ ra được đạo lý “cộng hưởng”... Người phải cho người khác được hưởng lợi, buôn bán mới lâu dài được. Có lúc phải chịu lỗ, cuối cùng sẽ kiếm lại được, lý do chính là ở trong đó.

Trước chủ trương của hần, Nhị Lang Trần Thâm cùng với Thái Truyền Phú định khế ước phân chia ba bảy. Hai bên hẹn sáng mai lên quan phủ lập hồ sơ, sau đó bắt đầu học cách nấu nướng và quản lý nhà trọ.

Bởi vì còn bài tập chưa hoàn thành, huynh đệ Trần gia cáo từ rời khỏi Lai Phúc, Truyền Phú cũng chuẩn bị đi đến chỗ ông chủ Lỗ để hủy khế ước.

Về đến nhà, bọn trẻ hưng phấn không thể bình tĩnh. Việc lớn như thế mà người nào cũng tham gia, thấy rằng dường như vừa lập được công lớn, cả buổi chiều không ngừng bàn tán về việc đó.

Tuy rằng Tam Lang không ngừng nhắc nhở bọn họ tối còn phải học bài, nhưng cũng chỉ chăm chỉ được một lúc, sau đó lại bắt đầu riu rít.

Hậu quả của việc này là, ngoài trí nhớ tuyệt vời của Tam Lang, còn lại mấy người kia, cả buổi chiều cũng không học được gì, đến tối mới thấy rằng không ổn.

- Các đệ hãy đợi đến tối chịu đòn.

Tam Lang không còn cách nào lại thở dài, kéo tay áo và đi vào phòng bếp nấu ăn.

Đội cơm tối làm xong, Trần Hi Lượng cũng đã về. Trong cách dạy con có nói “Sau khi ăn cơm không có trách móc” vì vậy y nghỉ ngơi một chút, sau đó bắt bọn trẻ đọc bài đã học.

Kết quả bốn đứa nhỏ đều không học bài, đến Tam Lang một đứa rất được kỳ vọng cũng như vậy... Thực ra hần có thể học thuộc bài, nhưng là đứa cầm đầu, làm sao có thể không cùng chịu phạt với mấy đứa em được?

- Các con hôm nay đi đâu?

Trần Hi Lượng tức giận nói.

- Không, không làm gì cả...

Ra ngoài Nhị Lang còn thể hiện là người lớn, trước mặt phụ thân hiện nguyên hình là một đứa trẻ.

- Thế tại sao lại lãng phí cả ngày như vậy?!

Trần Hi Lượng tối sầm mặt lại, không có ai hiểu con như cha.

- Con, bọn con biết sai rồi...

Nhị Lang không dám nói cho phụ thân biết sự thật, ngoan ngoãn cầm thước mang đến trước mặt phụ thân.

Tuy nói rằng quân tử có “Hổ thẹn không trách”, nhưng thái độ như thế này, tuyệt đối không thể tha thứ, bằng không chuyện thế này sẽ lại phát sinh, không thể nào sửa chữa được.

- Phụ thân đừng đánh Nhị ca, đều là lỗi của con, tại con ở nhà thấy buồn chán mới rủ mọi người đi chơi!

Tam Lang không kìm nổi nói:

- Muốn đánh, hãy đánh con đi.
- Ta không cảm đoán các con...

Trần Hi Lượng nói:

- Nhưng thị trấn bé như vậy, các con đi dạo cả một ngày?

Nói rồi nhìn Tam Lang nói;

- Ngoài đi dạo, các con còn làm gì nữa phải không?!
- Cái này...

Tam Lang trong tâm nghĩ, thầm nói:

“Không lẽ truyền nhanh như thế?”

Hắn không nghĩ đến, huyện Thanh Thần lớn được bao nhiêu, chỉ hận phía đông vừa đánh rầm, phía tây đã nghĩ thấy!

Tin tức một đứa trẻ mười tuổi đánh bạc với một gã thợ mộc họ Phan, lại còn thắng được năm xâu tiền, làm sao có thể không truyền đến bến tàu đông đúc này?

Tuy rằng tên tuổi của đứa nhỏ này không giống, Trần Hi Lượng lại nghĩ đến Tam Lang nhà mình... Theo suy nghĩ của ông ta, đứa trẻ của gia đình khác không thể có bản lĩnh như vậy.

Ông ta muốn kiểm tra xong bài tập, sau đó mới hỏi đến chuyện này. Ai ngờ rằng Tam Lang đã khai ra rồi! Trần Hi Lượng giận tím mặt nói:

- Nghiệp chướng! Còn nhỏ như vậy, dám học đòi đánh bạc! Ta đã nói với con thế nào rồi!

Trong gia huấn mà Trần Hi Lượng đặt ra, có nói chưa đến mười tám tuổi, không được màng tới con gái, không được đánh bạc, ngoài việc học không được màng đến chuyện gì khác!

Phía trước đã nói, tuy rằng Đại Tổng trên dưới đều đánh bạc, nhưng cũng có rất nhiều người bảo thủ cho rằng đánh bạc khiến cho “thất nghiệp phá sản”, khiến cho người ta bỏ bê học hành, bởi vậy nghiêm cấm con cháu tham gia cờ bạc.

Bây giờ trong đám con của Trần Hi Lượng thì Tam Lang có tố chất nhất, không chỉ dẫn đầu trong việc đi chơi, còn dám cùng người lớn đánh bạc! Có thể nào lại ỷ vào chút thông minh của nó mà bắt đầu làm vậy, không đi đúng đường cho được!?

-...

Tam Lang cúi đầu không nói, có vẻ rất thành khẩn, chậm rãi đưa tay ra.

- Tay trái...

Thấy Tam Lang đưa tay phải ra, Trần Hi Lượng nghiêm mặt nói.

Tam Lang đành phải đổi tay phải ra, Trần Hi Lượng giơ cao thước lên, thật mạnh hạ xuống, cảm giác như nhói vào trong tim, hắn cố chịu không lên tiếng.

Cái thước mang theo âm thanh của gió mà hạ xuống, đập vào da thịt, đánh chừng hai mươi roi... Sau khi đánh xong, tay của Tam Lang dường như đã biến thành chiếc bánh hấp.

Trần Hi Lượng sợ Tam Lang sẽ tái phạm, nên buộc phải dạy cho nó một bài học đáng nhớ. Rồi sau đó nhốt nó vào phòng đông sương, cơm chiều cũng không cho ăn.

Nhị Lang giúp Tam Lang xin phụ thân, Trần Hi Lượng lạnh lùng nói:

- Trước hết hãy lo cho bản thân con đi!

Theo quy định, học không tốt bị đánh mười roi, hơn nữa Nhị Lang không làm tròn bốn phạt cộng thêm năm roi. Thế là mười lăm roi, y đau đến nỗi ôm lấy tay trực tiếp thổi hơi lạnh.

Ngũ Lang cũng bị đánh mười roi, đứa bé này cứng rắn, tuy rằng không kêu lấy một tiếng, nhưng trên mặt là sự đau đớn vô cùng... Thực ra vì nó còn nhỏ nên mới đánh nhẹ như thế.

Vì Lục Lang còn nhỏ nên Trần Hi Lượng chỉ đánh nhẹ nhàng năm cái. Đánh xong thấy nó còn run run, sắc mặt trắng bệch, nhưng lại không để ý, ông ta ra tay nặng nhẹ đều có cân nhắc... Đánh một đứa nhỏ bốn tuổi, giơ lên thật cao, nhưng nhẹ nhàng hạ xuống, nghe có tiếng nhưng thực ra không làm bị thương được.

Đêm nay, trong nhà không khí đầy áp lực, phụ tử bốn người đều không nói lời nào, đã sớm thổi đèn đi ngủ.

.....

Đến nửa đêm, Nhị Lang nghe thấy phụ thân đã ngáy như sấm, liền mở mắt, lén lút xuống giường đi đưa cơm cho Tam Lang. Lúc đi ngang qua phía Lục Lang, y đột nhiên dừng lại, bởi vì nó nghe thấy tiếng rên rỉ... Đưa tay về phía Lục Lang, toàn thân nó là mồ hôi lạnh toát, thân thể nóng ran, lại còn run lên nhè nhẹ.

- Cha!

Lúc này không còn để ý đến Tam Lang nữa rồi, nó gọi to một tiếng:

- Lục Lang bệnh rồi!

Tam Lang đang ở phòng sương ngủ ngon lành, đột nhiên nghe thấy tiếng hét lớn. Hắn mơ màng mở mắt nhìn, thấy đèn ở phòng chính đang sáng, qua cửa có thể nhìn thấy bóng người đang đi đi lại lại, dường như xảy ra chuyện gì đó.

Hắn chống vào rương ngồi dậy, tay trái truyền đến một cơn đau làm cho hắn tỉnh táo. Tam Lang cố gắng đi đến cửa sổ, thấy Trần Hi Lượng đẩy cửa đi ra, rồi nhanh chóng ra khỏi nhà.

- Nhị ca, Nhị ca làm sao vậy!

Tam Lang kêu to.

- Lục Lang đột nhiên bệnh.

Nhị Lang bị gọi đến, trời tối không nhìn thấy mặt, nhưng qua tiếng nói có thể khẳng định vẻ mặt y rất lo lắng.

- Toàn thân đều là mồ hôi, người rất nóng, lại còn run run!

Quay người nói:

- Không nói chuyện với đệ nữa, ta phải đi lấy khăn mặt đắp cho nó.

- Huynh đã biết rõ bệnh tình chưa?

Tam Lang nói to.

- Phụ thân đi mời thầy thuốc rồi, lúc này đệ đừng chọc giận cha nữa, chịu khó ở trong đó đi.

Nhị Lang nói xong định đi vào phòng.

- Ngủ ngốc, tìm đại phu gì chứ, hãy để ta xem trước đã.

Tam Lang vỗ vào cửa sổ nói.

- Tam Lang, đừng quậy nữa.

Nhị Lang nghiêm mặt nói:

- Ta thừa nhận tay nghề làm bếp của đệ rất xuất thần, nhưng nghề khác còn xa vời lắm, chuyện xem bệnh đệ không làm được đâu.

Nói xong liền đi vào phòng.

- Tức thật, ta không phải là đầu bếp!

Tam Lang buồn bực đập vào cửa sổ:

Ta đã có mười năm học ngành y đó!

Thị trấn không lớn, con người cũng rất nhiệt tình, một lúc sau lang trung cũng đã tới. Lang trung chừng bốn mươi tuổi ngồi xuống, bắt đầu nghe, hỏi, khám. Sau đó nhắm mắt lắc đầu, một lúc mới chậm rãi mở mắt ra, nhìn về phía phụ tử đang lo lắng nói:

- Ấy, là tràng ung!

- Tràng ung?

- Ủ, loại bệnh này phần nhiều do rượu chè ăn uống quá độ, hoặc là ăn no rồi vận động mạnh, hoặc bị ngã tổn thương, làm cho tràng phủ huyết lạc tổn thương, ứ huyết ngưng trệ, tràng phủ hóa nhiệt, ứ đọng nhiệt và kết lại, làm cho thịt mục mà thành ung mủ.

Lang trung lắc đầu phiến não nói nói:

- “Tổ vấn” trong đó có viết: “Thiếu dương quyết nghịch, cơ quan bất lợi...”

- Rốt cuộc thì trị thế nào?

Trần Hi Lượng làm gì còn tâm trí nghe ông ta khoe chữ, có chút lỗ mẫn ngắt lời ông ta.

- Cần phải dùng thang thuốc đại tề Bạch Hổ.

Lang trung nói:

- Ta kê ột đơn thuốc, ngày mai người đi bốc, sau đó mỗi ngày đều phải dùng, không quá ba đến năm ngày... Ôi, cậu bé, người làm gì thế?

Hóa ra thừa cơ bọn họ ngồi nói chuyện không chú ý, bên ngoài một đứa bé chừng mười tuổi đã lén vào, tiến đến bên giường, hẩn sờ, ấn vào bụng của đứa nhỏ.

- Tam Lang, con làm thế nào mà trốn được ra ngoài?

Trần Hi Lượng vô cùng tức giận.

- Đừng ồn!

Tam Lang không thèm nhìn ông ta, cẩn thận quan sát bệnh tình của Lục Lang, nhẹ nhàng nói:

- Lục Lang, Lục Lang...

Giữa huynh đệ dường như có cảm nhận, Lục Lang bất ngờ mở mắt ra, nhìn khá đáng thương nói:

- Tam ca cứu đệ...

- Đương nhiên. Ta hỏi đệ, ta ấn vào chỗ này, có cảm thấy rất đau không?

Lục Lang lắc đầu.

- Thế chỗ này?

Lục Lang lại lắc đầu:

- Cũng không đau, chỉ cảm thấy khó chịu.

- Còn gì nữa không?

- Không còn chút sức lực nào...

- Ủ tốt lắm nghỉ ngơi đi...

Tam Lang cảm thấy yên tâm hơn, đứng dậy nói:

- May mà không phải viêm ruột thừa.

- Viêm ruột thừa, là cái gì?

Lang trung thấy kỳ lạ nên hỏi.

- Chính là tràng ung!

- Người...

Trên mặt lang trung có vẻ tức giận.

- Tam Lang, đừng có làm càn!

Trần Hi Lượng quát nhỏ:

- Con thì biết gì về y thuật?

Vừa nói vừa hướng về phía lang trung nói:

- Tiên sinh, xin ông hãy kê đơn thuốc.

- Kê thuốc gì chứ?!

Tam Lang không cho nói:

- Thang Bạch Hổ là thuốc tả hỏa, muốn hại chết đệ đệ ta à?!

- Vớ vẩn, con thì biết gì về thang thuốc Bạch Hổ?

Trần Hi Lượng giận dữ nói.

- Đơn giản là tri mẫu, thạch cao, cam thảo khô và gạo tẻ.

Tam Lang cười nhạt nói.

Trần Hi Lượng nhìn sang phía lang trung, nhìn thấy một vẻ mặt ngạc nhiên, biết rằng Tam Lang nói đúng, nhưng vẫn khiển trách:

- Không biết xem ở đâu sách y, không biết lại tỏ ra biết, còn không chịu lui ra!

- Không biết lại tỏ ra biết chính là ông ta!

Tam Lang chỉ vào lão lang trung nói:

- Học nghề không giỏi không có tội, nhưng học mà không biết rõ lại dám đến đây chữa bệnh cho người khác, chính là coi mạng người như cỏ rác!

- Người, người!

Lão lang trung giống như bị đâm lên đuôi vậy, giật mình đứng dậy nói:

- Không xem nữa không xem nữa, nhà ngươi có người tài, hãy tự mình giải quyết đi!

Nói xong đeo hòm thuốc đi ra, Trần Hi Lượng muốn giữ nhưng không được, chỉ có thể đợi ông ta bớt giận rồi lại đi mời.

- Con làm chuyện tốt quá nhỉ!

Trần Hi Lượng quay lại, hướng về phía Tam Lang chút giận:

- Làm lang trung giận bỏ đi rồi, bệnh của Lục Lang làm thế nào bây giờ?

- Để con trị.

Tam Lang nói to.

24. Quyển 1 - Chương 24: Quá Tầm Thường

Lục Lang không phải là viêm ruột thừa, nếu viêm ruột thừa nặng thì phải mổ, thì loại đại phu nửa mùa như Tam Lang không thể chữa được...

Cũng may Lục Lang chỉ vì thời gian dài không được ăn uống đầy đủ, khiến cho tràng dạ dày suy yếu nên sinh bệnh. Cộng thêm sau khi vào thị trấn, đột nhiên được ăn uống no nê nên không thể lập tức tiêu hóa được, đầy bụng khó tiêu, khiến cho dạ dày bị ứ trệ, lại vì cơ thể vốn không được khỏe. Lục Lang là đứa ngoan ngoãn hiểu chuyện, vì biết trong nhà không có tiền mời lang y, nên từ trước tới giờ cố gắng chịu đựng.

Nhưng đây chỉ là nguyên nhân, điều thực sự khiến cho Lục Lang phát bệnh chính là do bữa ăn no nê ngày hôm qua. Theo cách nói của tây y, do tiêu hóa không tốt, khiến cho cao vị tràng tắc nghẽn, làm một lượng lớn huyết giáp (lượng kali trong máu) bị mất, huyết giáp mất khiến tứ chi vô lực, nếu không kịp bổ sung sẽ nguy hiểm đến tính mạng.

Khi Tam Lang nói về bệnh tình của Lục Lang, hắn đã cố gắng dùng những ngôn ngữ dễ hiểu nhất để giải thích. Từ ánh mắt của phụ thân và của sư huynh có thể thấy cả sự hoài nghi và tin tưởng... Tin chính là Nhị Lang, hoài nghi chính là Trần Hi Lượng.

- Cho dù mọi người không tin ta.

Tam Lang nói như đinh đóng cột:

- Nhưng nấu cho Lục Lang một nồi nước gừng với đường đỏ thì được chứ?

Đương nhiên là được, ở thời đại này, đau đầu nhức óc thì dùng nước gừng với đường đỏ, cho dù không chữa được bệnh, ít nhất sẽ không hại người.

Rất nhanh, một nồi nước gừng với đường đỏ nóng hằm hập được đem lên, các sư huynh đổ dành mãi để Lục Lang uống hết một bát lớn. Cũng rất kỳ diệu, sau khi uống xong, nó không run và rên rỉ nữa, có thể dễ chịu chìm vào giấc ngủ.

Phụ thân và các sư huynh thấy thế nên đã có chút tin tưởng. Trần Hi Lượng ngạc nhiên nói:

- Hay đúng là không phải viêm ruột thừa?

- Đương nhiên không phải.

Tam Lang lắc đầu nói:

- Tuy rằng sốt, run, bụng thấy khó chịu, nhưng không phải viêm ruột thừa. Nếu mà đúng là viêm ruột thừa, Lục Lang đã ôm bụng mà lăn lộn rồi, nhưng bụng nó nở căng ra vô lực. Một là tràng dạ dày tắc nghẽn, hai là cơ thể bị mất gì đó... nguyên khí.

Ngưng một lúc nói:

- Mà nước gừng với đường đỏ có thể nhanh chóng bổ sung loại nguyên khí này; về phần bụng trướng, có thể dùng màng của mề gà, hiệu quả rất tốt.

- Màng mề gà, có phải là màng màu vàng của dạ dày gà?

Trần Hi Lượng hỏi.

- Phải.

Tam Lang gật đầu xác nhận.

- Chẳng lẽ hai loại này có thể chữa khỏi bệnh cho Lục Lang?

Trần Hi Lượng nghe hắn nói thấy rất có lí, có chút tin tưởng.

- Hai liều thuốc này chỉ là chữa lúc đầu.

Tam Lang lại lắc đầu nói:

- Muốn chữa tận gốc, cần dựa vào canh bổ trung ích khí.

- Canh bổ trung ích khí?

Trần Hi Lượng mù mờ nói:

- Chưa nghe thấy bao giờ.

- Ô...

Tam Lang suy nghĩ một lúc, danh y Lý Đông Viên còn một trăm mấy năm nữa mới sinh ra, thế thì xin lỗi vậy, ai bảo đệ đệ ta cần nào?

Không nói nhiều nữa, lấy bút ra kê phương thuốc, viết ra hoàng kì, đảng sâm và mười vị dược liệu, số lượng mỗi loại không giống nhau, rồi hần tự tin nói:

- Sau khi bốc về, dùng liên tục trong vòng bảy ngày có thể chữa được tận gốc.

Cuối cùng Trần Hi Lượng cũng đã tin tưởng, đứa bé này quả thật biết về y thuật, điều này cũng khiến ông ta rất khó nghĩ. Một lần bị rơi xuống nước, có thể làm cho người ta biết đọc sách, biết món xào, biết y thuật, biết đánh bạc? Chẳng nhẽ trong nước có thần tiên, và hần đã gặp phải chuyện gì kỳ lạ gì đó?

Suy nghĩ hoang đường này không phải đùa vui, mà đây thực sự là suy nghĩ của ông ta. Nếu không thì không thể giải thích được sự hiểu biết của đứa con trai mình, giống như tinh hoa của phật gia vậy.

Tuy nhiên việc liên quan đến sinh mạng của tiểu nhi nên ông ta không thể không thận trọng:

- Canh bổ trung ích khí của con và canh đại bạch hồ có gì khác nhau?

- Canh bổ trung ích khí là liều thuốc giúp bổ dưỡng, bổ trung thăng dương, còn canh đại bạch hồ là hạ hỏa, đối lập nhau. Tam Lang thở dài nói:

- Lang bầm hại chết người thì nhiều lắm, nhưng con không hại đệ đệ đâu.

- ...

Trần Hi Lượng trầm mặc suy nghĩ một hồi rất lâu, nhìn ra bên ngoài thấy trời đã sáng, cuối cùng cũng đứng dậy ra khỏi cửa.

Nửa canh giờ sau, ông ta từ ngoài về, trên tay cầm túi to túi nhỏ dược liệu, ánh mắt khác lạ nhìn về phía Tam Lang:

- Phương thuốc này, người bán thuốc chưa từng nghe qua.

- Đây là loại thuốc bổ, cho dù không chữa khỏi bệnh thì cũng không làm chết người.

Tam Lang nói xong, cầm lấy túi thuốc đi ra ngoài sắc. Trần Hi Lượng định nói gì lại thôi, ngồi tại chỗ ngây người ra.

Đang lúc y dẫn đo xem có nên cho Lục Lang dùng loại thuốc mà không rõ ràng kia không, bên ngoài bỗng có tiếng gọi cửa:

- Xin hỏi, đây có phải Trần gia không?

Nhị Lang nhanh chân ra mở cửa, bên ngoài là hai nam nhi thư sinh, một người mặc áo cà sa xanh ngọc, một người mặc áo đạo sĩ màu xanh, đều chừng hơn ba mươi tuổi, tay cầm quạt giấy trắng đứng ở trước cổng.

- A, hóa ra là hai vị bá phụ, cháu xin chào.

Nhị Lang cúi chào thật thấp, sau đó quay người nói:

- Phụ thân, Tổng bá phụ và Tô bá phụ đến!

Trần Hi Lượng sửa lại áo mũ, bước ra vừa nhìn thấy hai người, không khỏi bất ngờ nói:

- Lão Tuyền huynh, Xử Nhân huynh, các vị sao lại đến thế này!

- Ngày ấy người không từ mà biệt.

Lão Tuyền huynh chính là Tô Tuần của Mi Sơn, ông ta quay ra nói:

- Thi hương không thấy người đăng ký, ta đương nhiên phải đến tìm người rồi.

- Mời vào trong.

Tô Tuân thấy căn nhà của ông ta rách nát, lại còn nồng nặc mùi thuốc, trong lòng không khỏi buồn bã. Y thôi không hỏi tội nữa, cùng Tống Phụ vào trong nhà.

Vào đến giữa phòng, Tô Tuân nhìn thấy Lục Lang đang nằm trên giường:

- Tiểu tử nhà ngươi bị bệnh à ?

- Đúng vậy, tối hôm qua ngã bệnh, hiện giờ đã đỡ hơn nhiều rồi.

Trần Hi Lượng mời bọn họ ra bàn ngồi, rót nước nói:

- Không có trà, uống tạm nước trắng vậy.

- Không vội.

Vị Xử Nhân huynh tên là Tống Phụ, là người bạn quen biết trong một chuyến du ngoạn. Ông ta thừa nhỏ thường lên núi Thanh Thành học võ, hai mươi lăm tuổi mới xuống núi học văn. Núi Thanh Thành được gọi là “Vô đạo chi tông”, Tống Phụ không chỉ võ thuật cao cường, hơn nữa y thuật cũng rất giỏi. Ông ta tiến đến bắt mạch cho Lục Lang, trầm ngâm một lát nói:

- Dạ dày đứa nhỏ thất thường, khí cơ ức trệ, đợi nó tỉnh lại, ta sẽ xoa bóp cho.

- Quả nhiên...

Trần Hi Lượng oán hận nói:

- Lang bám lại nói nó viêm ruột thừa, may mà không nghe lời ông ta!

- Bệnh trạng rất giống với viêm ruột thừa, nếu lúc bệnh nặng rất khó phân biệt.

Tống Phụ ngạc nhiên nhìn Trần Hi Lượng nói:

- Công Bất huynh cũng biết trung y?

- Không phải ta.

Trần Hi Lượng từ trước tới giờ chưa từng biết nói dối:

- Là khuyến tử nhà ta.

- Ô, Nhị Lang lợi hại vậy sao?

- Cũng không phải Nhị Lang, mà là Tam Lang.

Trần Hi Lượng lúng ta lúng túng nói.

- Tam Lang mới mười tuổi...

Tống Phụ mở to miệng nói.

- Còn chưa đến mười tuổi.

Trần Hi Lượng toát mồ hôi nói:

- Là nó nói không phải viêm ruột thừa, lại còn kê nước gừng với đường đỏ và màng của mề gà, hiện giờ đang ở trong bếp sắc thuốc.

- Thật là làm càn...

Tống Phụ đầu tiên lắc đầu, sau khi nghe nói đến các vị thuốc Tam Lang kê liền gật đầu nói:

- Đúng bệnh rồi đấy, nước gừng với đường đỏ bổ trung ích khí, màng mề gà trị tiêu hóa bất thường, hiệu quả rất tốt.

- Bổ trung ích khí...

Trần Hi Lượng giật mình nói:

- Thuốc nó kê tên là canh bổ trung ích khí.
- Ta xem xem.

Tổng Phụ đưa tay ra, Trần Hi Lượng đem phương thuốc trên bàn đưa cho ông ta xem.

Tổng Phụ có chút suy nghĩ về bài thuốc này, càng suy nghĩ sắc mặt càng trịnh trọng, cuối cùng thở phào một hơi nói:

- Với phương thuốc này, có thể so với rừng hạnh trăm năm! (*)

(*) Nguyên văn là "rừng hạnh trăm năm"; trong đó từ "rừng hạnh" là chỉ thầy thuốc giỏi, cụm từ "rừng hạnh trăm năm" ý chỉ thầy thuốc có thâm niên rất cao.

- A...

Không nghĩ ông ta lại đánh giá cao như thế, Trần Hi Lượng vô cùng ngạc nhiên.

- Phương thuốc này Xử Nhân từng thấy qua chưa?

Tô Tuấn lên tiếng hỏi.

- Chưa.

Tổng Phụ lắc đầu nói.

- Tại sao người biết là tốt?

Tô Tuấn hỏi tiếp.

- Phương thuốc tốt, đương nhiên quân thần tá sứ, tứ tượng cân đối (ý chỉ phương thuốc có nhiều tác dụng).

Tổng Phụ chỉ vào phương thuốc nói:

- Trong phương thuốc có hoàng kỳ bổ trung ích khí, thăng dương cố biểu là chủ dược, chủ dưỡng mệnh là ứng thiên; đẳng sâm, bạch thuật, cam thảo ích khí bổ tỳ kiện vị, chủ dưỡng tính lấy ứng với nhân; kèm trần bì điều trị khí cơ, đương quy bổ huyết hòa doanh là tá; thăng ma, sài hồ kết hợp sâm để ích khí thăng đề. Ít nhất theo dược lý, không thể bắt bẻ.

- Đây chỉ là may mắn đúng không?

Trần Hi Lượng ghen hờn nhìn trần trời, không thể tưởng tượng được Tam Lang kê phương thuốc này lại sâu xa như vậy.

- Nhiều vị thuốc như vậy, số lượng lại không giống nhau, làm sao gọi là ăn may được. Không có mười mấy năm khổ luyện, không phải thần y trời sinh, không thể kê được phương thuốc như vậy.

Tổng Phụ nói xong mặt biến sắc nói:

- Đây đúng là phương thuốc của một đứa trẻ mười tuổi kê sao?
- Cần gì đoán mò, gọi nó đến hỏi xem.

Tô Tuấn chen ngang nói.

Nhị Lang liền đi gọi Tam Lang vào, thực ra Tam Lang đã nghe thấy cuộc đối thoại của bọn họ. Dưới ánh mắt kỳ quặc của ba người lớn, trong lòng hắn không khỏi lo sợ... Không nhẽ cho rằng ta là yêu nghiệt mà đem đi thiêu? Mình xem trong sách có nói, khi quay lại quá khứ việc đầu tiên là phải giấu dốt, rêu rao giống như mình, e rằng không có mấy người.

- Tam Lang, ta hỏi cháu, phương thuốc này từ đâu mà có?
- Cháu, cháu cũng không biết, chính là từ trong lòng nhảy ra.

Tam Lang không còn sôi nổi như tối hôm qua nữa, mà bắt đầu đóng giả ngây thơ.

- Nói láo, vậy tại sao trong lòng ta không nhảy ra được nào?

Tô Tuân cười mắng một tiếng.

- Đúng rồi, sao không nhảy ra nào?

Hai mắt Tam Lang vụt sáng, thiếu chút nữa là khiến Tô Lão Tuyền chẹn đứng họng.

Tổng Phụ lại quay ra nhìn hấn ta đầy nghi vấn, cuối cùng thở dài một tiếng nói:

- Trên thế gian quả nhiên có chuyện không thầy mà có thể giải được!

- Đương nhiên là có.

Tô Tuân bộ dạng đương nhiên nói:

- Chẳng phải thời xưa có Cam La mười hai tuổi làm tướng, Chu Du bảy tuổi đã điều binh sao. Nói đơn giản tại triều đại này, Vương Văn chính công, Dương Văn công, Tống Tuyên Hiến công, còn có Yến tướng công hiện tại... Với lại gần đây nổi lên hai vị kia, chẳng phải là thần đồng mà người thường khó bề tưởng tượng đó sao?

- Lão Tuyền nói còn chưa dứt lời.

Xem bộ dạng biện hộ gấp gáp của ông ta, Tống Phụ cười rộ lên nói:

- Sao lại quên hai tiểu tử nhà người?

- ...

Mặt Tô Tuân đỏ lên, lộ vẻ tự hào nói:

- Đương nhiên, hai tiểu tử nhà ta đọc sách chỉ cần một lần, nghe thấy cổ kim thành bại thì có thể giác ngộ được, đương nhiên cũng vượt xa được người thường rồi!

Tam Lang trừng to mắt, trong đầu chỉ có hai từ “Lão Tuyền”? Tô bá phụ Lão Tuyền? Tô Lão Tuyền? Cha của Tô Thúc, Tô Tuân và Tô Tiểu Muội? Đúng rồi, đây là Mi Châu của Tứ Xuyên, chính là quê hương của Tô Đông Pha. Huyện Thanh Thần của chúng ta, hình như còn có mối tình đầu của Tô Đông Pha...

Tim hấn đột nhiên đập nhanh bình bịch, hận rằng không thể bỏ nhào tới để xin chữ ký, cùng chụp hình! Kích động hơn là so với gặp cha của chính mình!

.....

Tam Lang đã quá lo lắng, đời Tống lễ giáo so với đời Minh, Thanh không giống. Đây là một triều đại tự do và lãng mạn, vô cùng tôn sùng thần đồng. Từ đời Thái Tông, đã thành lập khoa đồng tử cho những nhi đồng có trí tuệ vượt xa người thường. Phạm đồng tử dưới mười lăm tuổi, có thể thông kinh, làm thơ, có kế sách cho triều đình, mà do thiên tử đích thân thử. Tống Thụ, Yến Thù, Khương Cái, Lý Thục, Thái Bá Hi vào thời Chân Tông, trước sau đều vào khoa đồng tử, được ban tặng cho thân phận tiến sĩ hoặc là học cử. Trong đó có Thái Bá Hi của Phúc Kiến tuổi nhỏ nhất, chỉ có ba tuổi. Hoàng đế Chân Tông ôm nó vào trong lòng, vui mừng làm một bài thơ:

- Thất mần sơn thủy đa tài tuấn, ba tuổi kỳ đồng ra khi thịnh!

Thần đồng là điềm lành của thời thịnh... Hoàng đế Chân Tông khẳng định nghĩ như vậy.

So với con cái nhà khác ba tuổi đã thi được tiến sĩ, năm tuổi làm quan, hấn ta mười tuổi có thể xem bệnh, quả thực là quá tầm thường.

25. Quyển 1 - Chương 25: Thương Trọng Vĩnh

Trần Hi Lượng kêu Tam Lang đi sắc thuốc, Ngũ Lang chăm sóc đệ đệ, Nhị Lang đi lấy trà pha trà, còn mình thì lấy mấy chiếc ghế đầu ra, mời Tô Tuân và Tống Phụ ngồi dưới bóng cây Thiên Cảnh nói chuyện:

- Tam Lang tinh thông đạo kỳ hoàng (trung y), không biết cho đi học sẽ thế nào?

Tô Tuân uống một ngụm nước trắng nói:

- Chỉ sợ không theo kịp với Nhị Lang nhà người. Trần Hi Lượng khiêm tốn nói:

- Hầy...

Nếu không ngoảnh đầu đi chỗ khác, Tống Phụ chắc sẽ phun đầy nước lên Tô Tuân. Đối với hai đứa trẻ nhà Tô gia, y cũng có chút hiểu biết, tam nam Tô Triệt tuy không bằng nhị nam Tô Thức, nhưng chỉ cần nhìn qua là nhớ, một kì tài xuất khẩu thành chương hiếm thấy. Trần Hi Lượng nói Tam Lang nhà ta e không bằng Tô Thức, ý tại ngôn ngoại, so sánh với Tô Triệt lại cao hơn một bậc, như thế sao có thể gọi là khiêm tốn được? Con dâu tốt ở mắt người ngoài, trẻ con tốt ở mắt người nhà. Tô Tuân tuyệt nhiên không tin, nếu không vì nhìn thấy Tam Lang bận sắc thuốc, nhất định phải gọi nó tới hỏi cho rõ ràng một phen:

- Cuối cùng không để cho lão Tuyền giành riêng tên đẹp rồi.

Tống Phụ cười ha ha, lại nhắc nhở Trần Hi Lượng nói:

- Chỉ có điều thần đồng cũng không chắc có thể thành tài, các người còn nhớ, vài năm trước Phương Trọng Vĩnh cũng rất nổi tiếng đó sao?

- Sao không nhớ cho được.

Trần Hi Lượng và Tô Tuân cùng nhau trả lời. Bởi vì con cái đang trong kì thi, nên mới liên tiếp xuất hiện Tống Thụ, Yến Thù và một đám các công khanh đại thần. Thần đồng nhà Tống cứ như minh tinh nhận được sự quan tâm rộng rãi, được coi là sao Văn Khúc hạ phàm, là nhân vật nhất định sẽ được bái tướng sắc phong.

Sự tích miêu tả về sự thần kì của bọn họ, ai cũng thấy thích, được truyền tụng khắp nơi.

Trong đó người tiêu biểu nhất là thần đồng Phủ Châu Phương Trọng Vĩnh. Nghe nói đứa trẻ này được sinh trong nhà nhiều thế hệ là nông dân, mãi cho tới khi lên năm, vẫn chưa được nhìn thấy giấy mực bút nghiên. Có một ngày, nó lại tự dưng khóc đòi có những thứ ấy, cha nó không khuyên bảo được, đành mượn bút và giấy cho nó, Phương Trọng Vĩnh lập tức viết bốn câu thơ, tự đề tên của mình.

Phụ thân của nó mới đưa bài thơ cho người cùng quê đọc xem, xét về thi tài văn chương và đạo đức đều rất đáng giá. Lại chỉ định đề mục, để thằng bé làm thơ, nó lập tức hoàn thành luôn, từ đó Phương Trọng Vĩnh trở thành thần đồng không học mà biết, danh tiếng đồn khắp đại giang nam bắc, đến Kiếm Môn quan cũng không ngăn được.

Trong ấn tượng của hai người Trần, Tô, đó đúng là một thiên tài nhi đồng, nhưng nhờ có sự nhắc nhở của Tống Phụ, mới ý thức được rằng, thằng bé đó tính đến nay cũng phải hai mươi mấy tuổi đầu rồi.

- Nếu nói thế thì sớm đã trở thành tiến sĩ rồi ấy.

Tô Tuân nói:

- Tại sao lại không có tin tức gì chứ?

- Hài, thằng bé đó bị phế rồi.

Tống Phụ lại than vãn nói:

- Đúng là ứng với câu nói “nhỏ nổi tiếng, lớn chưa chắc đã tốt”, không đúng sao?

- Không thể nào!

Cả hai người kinh ngạc:

- Người nghe ai nói vậy?

- Mấy ngày trước, trong “Kim nhân văn tập” có thấy một chương “Thương Trọng Vĩnh” có nói tới tình hình gần đây của thằng bé đó.

Tổng Phụ nghĩ ngợi, đọc đoạn văn ngắn đó lên.

Nghe xong những việc Phương Trọng Vĩnh đã trải qua, hai người Trần và Tô đều không ngừng xuýt xoa, Tô Tuân lắc đầu nói:

- Phụ thân của thằng bé không ngờ chỉ vì chút lợi trước mắt, mà đem nó ra chợ, bỏ phí cả việc học. Một thân đồng giới giang như thế, lại sinh trong một gia đình thiếu cận thiếu hiểu biết, tiếc thay...

- Đúng thế.

Trần Hi Lượng gật đầu nói:

- Càng là thân đồng, càng phải nghiêm khắc quản thúc, không được để nó lêu lổng, nếu không sẽ lãng phí nghiệp học, như thế chẳng khác gì vật bỏ đi.

Hai người vừa nãy còn ngâm so cao thấp, giờ đây lại cùng chung một lòng.

Tam Lang ở trong phòng bếp đột nhiên rùng mình, cảm giác như có tai vạ sắp tới.

.....

Chủ đề cuối cùng cũng không liên quan đến con trẻ nữa, Trần Hi Lượng lại hỏi:

- Đúng rồi, sao các người lại tìm tới đây?

- Vốn tưởng người giải quyết xong chuyện nhà thì sẽ quay trở về Mi Sơn.

Tô Tuân giành lại quyền vào đề nói:

- Ai mà biết được cho tới hôm báo danh ấy, vẫn chưa thấy bóng dáng của người.

Nói xong mặt mày phấn khởi:

- Cũng may người đi vội nên mới để gia cảnh và văn điệp lại trong phòng, vì thế ta và Xử Nhân mới có thể đăng kí được cho người.

Hắn nói rất đơn giản, nhưng Trần Hi Lượng không phải là đi khảo thí lần đầu, đương nhiên sẽ biết thủ tục đăng kí phức tạp đến thế nào. Không chỉ có đích thân đến hiện trường, bị hỏi một loạt các câu hỏi thẩm vấn, phải còn tìm năm tên đồng khoa liên bảo... Nếu không đích thân đến trường thì, mười phần rắc rối tự dưng sẽ thành trăm phần, không biết hai người này đã khẩn xin bao nhiêu người, mất bao nhiêu công sức mới đăng kí được ình.

- Đa tạ hai vị cao thượng, Hi Lượng khắc ghi trong lòng.

Trần Hi Lượng đứng dậy chấp tay nói.

- Đã là bạn bè, cần chi khách sáo.

Tô Tuân và Tổng Phụ lắc đầu cười nói:

- Mọi thứ đã xong xuôi từ ba ngày trước rồi, hai chúng ta đã bàn cùng tới thôn Thạch Loan thăm người, để xem rốt cuộc xảy ra chuyện gì.

- Hầy, đừng nhắc tới nữa.

Trần Hi Lượng buồn bã nói:

- Sao các người có thể tìm tới đây được?

- Thực ra bọn ta không vào được.

Tô Tuân nói:

- Anh của chị dâu người nói, người đã chuyển nhà rồi, cũng không biết đã chuyển đi đâu.
- Sau đó là cháu của người lớn nói cho bọn ta, nói người đã chuyển nhà tới huyện thành rồi.

Tổng Phụ lại nói:

- Hôm qua bọn ta tìm tới, nhưng trời đã tối, chỉ có thể tìm một nhà trọ ngủ qua đêm, sáng nay đi nghe ngóng xem có ai mới chuyển tới, nên tìm được người ở đây.
- Xem người ở chỗ này này...

Tô Tuân nhìn lại ngôi nhà rách nát:

- Chỉ e gặp khó khăn rồi.
- Ấy...

Trần Hi Lượng cười nói:

- Trời giao trách nhiệm lớn cho ta.

Trời giao nhiệm vụ cho con người, tất phải báo trước khiến anh ta khổ tâm, cốt tủy tiêu tụy, cam chịu đói kém, mọi việc anh ta làm đều bị rối loạn... Trần Hi Lượng dùng một câu tự châm biếm chính mình, để nói lên hoàn cảnh hiện tại

- ...

Tổng Phụ trầm ngâm một lát, hạ giọng nói:

- Gian nan khốn khó, mài ngọc cho thành, Công Bật, tất cả rồi sẽ qua.
- Đúng vậy....

Tô Tuân cũng nói:

- Cứ cần răng kiên trì, với tài học của người, khoa này nhất định sẽ đỗ cao. Tối lúc đó, phải áo gấm về nhà, xem sắc mặt bọn họ thế nào!
- Khoa này sao...

Trần Hi Lượng cúi đầu, có chút khó khăn nói:

- Ta không định thi nữa rồi.
- Vì sao thế?

Tô Tuân và Tổng Phụ kinh ngạc nói:

- Đợi bốn năm mới có một lần, sao lại bỏ dễ dàng thế được?
- Không phải là dễ dàng buông xuôi, ta đã cân nhắc nhiều ngày rồi.

Nghĩ tới việc ba đứa con bị nhốt trong phòng củi, chịu đủ cảnh tượng tra tấn, Trần Hi Lượng liền thấy mắt mát, y ngẩng đầu lên, vẻ mặt bình tĩnh nói:

- Con của ta còn quá nhỏ, lại không có mẹ, ta không thể rời xa bọn chúng lâu như thế được.
- Người lo lắng cho bọn trẻ.

Tổng Phụ nói:

- Để bọn chúng tới nhà ta ở đi, làm bạn với tiểu tử nhà ta cũng được.
- Hay là đến nhà ta cũng được.

Tô Tuân nói:

- Còn về vợ ta dạy con cái cũng có phương pháp, sẽ không để ảnh hưởng đến việc học của bọn chúng đâu.
- Đa tạ nhị vị, lòng tốt của hai người ta xin nhận...

Trần Hi Lượng cảm động, nhưng y vẫn rất rõ, hai người bạn tốt này cũng chẳng tốt đẹp hơn mình được bao nhiêu, hơn nữa bản thân gia đình cũng phải gánh chịu trách nhiệm rất lớn, cơ bản đã gánh vác không nổi, chỉ phí ăn mặc đi lại cho bốn đứa nhỏ cũng rất tốn kém.

Càng hướng chi, y đã thề trong lòng, không để chính con cái mình phải chịu cuộc sống ăn nhờ ở đậu được.

- Nhưng ý ta đã quyết, chuyện khác đều gạt sang hết một bên, trước tiên phải nuôi nấng mấy đứa trẻ thành người.

Vì thế y buộc phải từ chối lòng tốt của hai người họ:

- Khoa cử vài năm mới có một, tương lai ắt sẽ có cơ hội....

Y nói rồi thở dài một tiếng:

- Nhưng giống như câu chuyện “Thương Trọng Vĩnh”, việc dạy dỗ con cái chỉ có một lần, nếu bỏ qua thì sẽ không còn cơ hội nữa.

Hai người biết y tính tình kiên quyết, chuyện đã quyết sẽ không hối cải, hiểu rằng có khuyên nữa cũng vô ích.

.....

- Thế người định sinh sống thế nào đây?

Tô Tuấn hỏi.

- Chỉ cần cố gắng, triều đại Tống sẽ không sợ chết sợ đói.

Trần Hi Lượng nhìn hai bàn tay thô ráp của mình nói:

- Ta có thể nuôi sống được năm cha con nhà ta.

- Chi bằng chuyển tới Mi Sơn đi, có nói gì đi chăng nữa thì cũng là phủ thành, rộng lớn hơn chỗ này, học học viết viết, ghi chép sổ sách, công việc làm ăn cũng dễ tìm hơn.

Tô Tuấn nói tiếp:

- Nếu lại không được nữa, còn có thể cầu đến Tri Châu đại nhân, tìm một công việc sai dịch ở phủ nha.

- Không được, huyện Thanh Thần tuy không lớn bằng Mi Sơn...

Trần Hi Lượng lắc đầu nói:

- Nhưng có một điều Mi Sơn không thể so sánh được.

- Là gì?

- Thư viện.

Trần Hi Lượng cười nói:

- Không đầy vài năm, con người cũng sẽ phải tới đây học, ta cần gì phải đi đi về về.

- Nhưng thật ra...

Mi Sơn có thư viện Trung Nham, là nơi xuất thân của đại nho tiến sĩ Vương Phương. Trước đây, Tứ Xuyên có thể trúng Phụng Mao Lâm Giác tiến sĩ, sau khi đỗ đạt đa phần mọi người đều làm quan định cư ở bên ngoài, nhưng giống như Vương Phương về quê dạy học, vẫn là số rất ít.

Nhưng sự nỗ lực của Vương Phương cũng không phải là uống phí, học sinh của y đều đỗ cao, danh tiếng của thư viện Trung Nham ngày càng vang xa, ngay đến cả các học tử ở phủ thành huyện Mi Sơn cũng mộ danh mà tới, có nguồn tài liệu học tốt như thế, đó cũng chính là nguyên nhân khiến Trần Hi Lượng chuyển tới huyện Thanh Thần.

- Thực ra đợi mấy năm nữa rồi đi cũng chưa muộn.

Tô Tuấn nửa an ủi nửa thật lòng nói:

- Người vẫn chưa biết, Khánh Lịch tân chính của Phạm tướng công thất bại rồi...

- Không phải thật đấy chứ!

Cho dù có bỏ kì thi, Trần Hi Lượng cũng một mực tỏ sắc mặt trầm tĩnh, nhưng tới giờ phút này đã biến sắc:

- Bây giờ mới bắt đầu được một năm, không phải là tháng trước hội văn thượng còn nói, tân chính hiệu quả rõ rệt, các quan trong triều ai cũng khen ngợi đó sao? Sao tháng này lại thất bại rồi?

- Trong hội văn thượng đó đều toàn bàn những chuyện cũ. Tổng Phụ lắc đầu:

- Bọn ta biết từ Tri Châu đó, đại nhân chính là học trò của Phạm Công, trên công báo có nhìn thấy tin tức điều chuyển của Phạm Công và Phú tướng công, khóc om sòm, đương nhiên không thể là giả được.

- Quan gia, quan gia chẳng phải khẳng khái đầy nhiệt huyết chăm lo việc nước sao?

Trần Hi Lượng phần nộ nói:

- Chính là quan gia hạ chiếu, hủy bỏ triệt để tân chính, nhưng lại tha cho hai vị tướng công.

Tô Tuân phần nộ nói:

- Hiện nay triều đình đúng là loạn hết cả lượt, đảng cũ do Hạ tướng công đứng đầu, công kích đảng mới kết đảng. Từ xưa hoàng đế rất kiêng kị đại thần kết đảng, đến nay quan gia tuy có nhân nhượng nhiều, nhưng đó cũng không phải là ngoại lệ...

- Nghe nói Hạ tướng công vì công kích đảng cũ, thậm chí khiến ột hầu gái trong nhà hàng ngày phải tập vẽ bút tích của Tồ Lai tiên sinh, nhưng sau cùng lại giống hệt với nét bút của chính mình, để giả tạo một bức mật thư của Tồ Lai tiên sinh viết cho Phú tướng công. Trong thư muốn nói tới việc phế bỏ quan gia, sau đó đưa bức thư này cho quan gia, rồi lại nói năng lung tung, hăm hại tân đảng âm mưu lập Hoàng đế mới, lời đồn nổi lên khắp nơi, khiến lòng người hoang mang...

- Vô sỉ, vô sỉ!

Trần Hi Lượng phần nộ quát mắng:

- Đại Tổng ta chẳng nhẽ lại bị một tên tiểu nhân làm sụp đổ sao?

26. Quyển 1 - Chương 26: Trong Sách Tự Có Nhan Như Ngọc

Đại Tổng khai quốc đã lâu, tuy vẫn có thể gọi là quốc thái dân an, nhưng bên dưới sự rực rỡ gấm hoa ấy, các vấn đề nội bộ lại đang dần bại lộ, tài chính quốc gia xuất hiện thu không bù đủ chi, chiến tranh đối ngoại lại liên tục thất bại.

Đặc biệt là bảy năm trước, Lý Nguyên Hạo của tộc Đảng Hạng chiếm cứ khu Thiểm Tây và Hà Sáo, ngang nhiên tuyên bố độc lập, thành lập đế quốc Tây Hạ.

Từ bất cứ góc độ nào mà nói, triều Tống đều không thể dễ dàng tha thứ. Vì thế hai năm sau, hai quân chiến ở Diên An, quân Tống thất bại. Năm sau đó, Hàn Kỳ thống lĩnh quân Tống lại thất bại ở Lục Bàn Sơn. Năm thứ ba, hai bên giao chiến ở Trấn Nhung, quân Tống vẫn đại bại.

Tây Hạ mặc dù thắng, nhưng bắt người cướp của chiếm đoạt của cải, dựa theo hòa ước trước đó, sẽ thông qua mậu dịch để lấy số của cải so sánh, thì thật sự là mất nhiều hơn được. Ngoài ra, do trong nhân dân mậu dịch bị gián đoạn khiến cho dân chúng Tây Hạ “không trà uống, áo quần đắt”, tiếng than khắp nơi, hơn nữa quan hệ Tây Hạ và nước Liêu cũng càng tồi tệ, vì thế Tây Hạ chủ động đề xuất nghị hòa.

Năm Khánh Lịch thứ tư, hai nước cuối cùng cũng đã đạt được hiệp ước. Hòa ước quy định: Hạ hủy bỏ đế hiệu, xưng thần với Tống trên danh nghĩa, triều Tống mỗi năm phải cống cho Tây Hạ năm mươi ngàn lượng bạc, lụa một trăm ba mươi nghìn xấp, trà hai trăm nghìn cân, đôi bên bãi binh.

Mà sau hiệp ước Thiên Uyên, nước Liêu vẫn bình an vô sự, cũng nhân dịp “tụ binh U Yên, tuyên bố Nam Hạ”. Sau cùng dựa vào trí tuệ, dũng cảm của Phú Bất, triều Tống mới có thể dùng cách “nộp bạc tăng lợi, lụa một trăm ngàn hai xấp” để giải quyết.

Thất bại trên chiến trường, bị bắt giao nộp thuế tuổi, triệt để phân chia quốc thổ, đều kích thích các quan lại trẻ tuổi. Dưới sự đồng cảm sâu sắc nỗi sỉ nhục của các đại thần kích động trong phe cải cách, vào năm Khánh Lịch thứ ba, bãi Lã Di Giản, lệnh cho Chương Đắc Tượng, Yên Thù, Cổ Xương Triều, Hàn Kỳ, Phạm Trọng Yêm, Phú Bất cùng chấp chính, mà Âu Dương Tu, Thái Tương, Vương Tố, Dư Tĩnh cũng làm gián quan, yêu cầu đòi đổi lấy “Hưng trí thái bình”, bởi vì niên hiệu Khánh Lịch, vì thế lần này cải cách được xưng là “Khánh Lịch tân chính”.

Bởi Phạm Trọng Yêm, Phú Bất, Hàn Kỳ, Âu Dương Tu,... là chủ đạo tân chính (cải cách chính trị), đều là những người nổi tiếng, tài hoa hơn người, cũng bởi vì vua và dân đều cảm nhận được sự ô nhục, vì thế tân chính vừa bắt đầu đã được người trong thiên hạ kỳ vọng. Giống như Tô Tuấn, Trần Hi Lượng cũng là học trò mang trong lòng ý chí cứu nước, hận không thể lập tức xuất sĩ, nghe mệnh lệnh dưới trướng của Phạm công, vì tân chính hiến chút công sức hèn mọn.

Mới đó đã được một năm, tân chính oanh liệt là thế mà lại chết non, sao có thể không khiến ba người không đau đớn được?

Ba người cũng không thể lý giải, quan gia sao có thể thay đổi nhanh chóng đến như vậy? Xưa nay Hạ tướng công danh tiếng là thế, sao có thể làm nên chuyện vô sỉ hãm hại người khác? Phạm công, Phú công, Âu Dương Công đều là bậc quân tử, sao có thể kết bè đảng được?

Thế cục phức tạp, ý đồ thật của biểu tượng không còn là thứ mà ba người trẻ tuổi có thể chạm đến được, bọn họ như rơi xuống mây mù, hụt hẫng mê man, chỉ có thể lấy rượu giải sầu, vừa uống vừa chửi, vừa chửi vừa khóc, âm ỉ đến chạng vạng, Tống Phụ mới đỡ Tô Tuấn say khướt về nhà trọ nghỉ ngơi.

Trần Hi Lượng là người rất nghiêm túc, lại lo cho an nguy của con, vì thế không uống nhiều, tiễn hai người xong lại trở về phòng, nhìn thấy Lục Lang đã tỉnh, tuy còn có chút suy yếu, nhưng trẻ con bình phục rất nhanh, chỉ cần vài ngày là có thể hoạt bát trở lại.

Tảng đá lớn trong lòng cuối cùng cũng đã được giải thoát, y nghĩ tới chuyện quát mắng với Tam Lang tới qua, không tránh khỏi cảm giác áy náy, cũng không thấy thằng bé ở trong phòng:

- Tam Lang đâu?

- Trở về phòng phía đông rồi.

Nhị lang nói:

- Nó nói việc gấp tông quyền, còn xong việc thì tông mệnh.

- Thằng tiểu tử này, lại còn chiếu tướng ta.

Trần Hi Lượng cười nói:

- Gọi nó tới đây cho ta... Mà thôi, hay để ta tự đi vậy.

.....

Trần Khác đang ngủ ngon, nghe thấy tiếng mở khóa liền mở mắt, nhìn thấy Trần Hi Lượng một tay bưng nền, một tay mang túi giấy dầu vào trong.

Trần Khác ngồi dậy, Trần Hi Lượng cắm nền trên mặt rương, mở túi giấy dầu ra, một mùi hương mê người tỏa ra.

Nhờ ánh sáng nền, Trần Khác nhìn thấy đó là một nửa con vịt quay, bụng lập tức réo lên âm thanh sôi sùng sục.

- Đói rồi đúng không...

Trần Hi Lượng nói bằng giọng dịu dàng

- Ăn nhanh đi.

-...

Trần Khác nhìn vào phòng chính.

Trần Hi Lượng biết, nó muốn hỏi Nhị Lang và Ngũ Lang cũng ăn cái này sao, lòng không khỏi càng nhẹ nhàng nói:

- Mọi người ăn hết rồi, cái này để phần cho con.

Trần Khác không khách khí thêm nữa, giơ tay xé một chân ngỗng, nhai ngấu nghiến. Từ tối hôm qua đến nay chưa ăn một miếng gì vào miệng, nó đói lắm rồi, chỉ trong nháy mắt, chiếc chân ngỗng to như thế chỉ còn lại một cái xương trắng, nó tước liền một miếng da liền thịt to, dùng sức mà nhét vào miệng.

- Ăn từ từ, đều là của con hết mà.

Trần Hi Lượng thấy được, đáng về ăn này của nó không chỉ vì đói mà còn vì ảm ức, trong lòng cười thầm, từ bên hông gỡ xuống một cái ống trúc:

- Uống ít nước cho xuôi, không lại bị nghẹn.

Trần Khác gật gật đầu, tiếp tục cắn một miếng to... Chỉ chốc lát sau, một nửa con ngỗng đã nằm trong bụng, nó ăn đến mức tay và miệng đều là mỡ, lúc này mới cầm chiếc ống trúc lên uống hai ngụm nước đầy, hai mắt đăm đăm, sợ hãi nhìn Trần Hi Lượng, trong lòng hét lớn:

- Khốn, sao lại là rượu?!

- Có vấn đề gì sao?

Nhìn thấy nó không còn vẻ mặt hồ hững, Trần Hi Lượng trong lòng thấy vui lên, cầm ống trúc uống một ngụm, nói:

- Rượu ngon biết bao...

Trần Khác trừng trừng nhìn cha, một lúc lâu sau mới thốt ra một câu:

- Nhạt quá...

- Phù..

Trần Hi Lượng suýt tí nữa thì phun chỗ rượu kia ra, cất tiếng cười to nói:

- Con ta đúng là không tầm thường.

Vì thế mới mười tuổi cha đã cho con uống rượu?

Trần Khác lờm nói:

- Cha muốn trêu con có phải không?

- Vẫn chưa hiểu sao, nhóc!

Trần Hi Lượng vỗ vỗ bờ vai của hắn:

- Đây là coi ngươi là người lớn đó.

- Sao có thể biến thành người lớn trong chốc lát thế được?

Trần Khác nhìn y, cứ như thể cha mình đang bị ai đó chiếm hữu cơ thể vậy?

Thực ra, Trần Hi Lượng không hề uống say, cũng không bị cái gì đó chiếm hữu cơ thể, lần này, y cũng đã suy nghĩ khá cặn kẽ.

Nho gia có câu “tùy người tùy giáo trình”, đối với những đứa trẻ có tâm tính và trí tuệ hơn người, nếu dùng phương pháp dạy như những trẻ bình thường khác sẽ làm mất đi khả năng thiên phú của nó, sẽ khiến nó giống như phần đông những người khác.

Đối với những đứa kì dị hoặc không tầm thường, người làm cha như Trần Hi Lượng đương nhiên sớm đã biết rõ, nhưng không lập tức “vừa nghe thấy đã nói, vừa nhìn thấy đã làm”, phải đợi sau khi đã nắm bắt được trí lực, tính cách, cảm hứng... mới nói đến chuyện tùy người mới lập phương pháp dạy.

Dựa theo trí khôn, Tam Lang không còn nghi ngờ gì nữa thuộc vào loại “thượng trí” mà Khổng Tử đã gọi, đương nhiên sẽ không thể yêu cầu học như những đứa trẻ khác, nên nâng cao độ khó, thêm lượng kiến thức, để nó có thể phát huy hết mức khả năng tiềm ẩn, như vậy mới có thể duy trì khả năng của nó, không được để nó quá tự mãn, không chịu tiến thủ.

Từ đặc điểm này, Tam Lang thuộc người có cá tính riêng, tuy có chút bướng bỉnh, nhưng không thuộc loại bất lương. Bản thân Trần Hi Lượng cũng không thuộc người khí phách, đương nhiên không hề muốn làm mất đi cá tính của con, nhưng nhất định phải khiến nó bỏ tính kích động, các tật xấu miệt thị, bảo nó phải suy xét cẩn thận, nên nghe ý kiến của người khác rồi mới hành động.

Xét về khía cạnh sở thích, Trần Hi Lượng đã nhìn thấy được, đứa nhỏ này đúng là có cảm tình rất mãnh liệt đối với tiền tài, điều này đương nhiên không đáng khen, nhưng “Nhan Hồi tốt nhân, Tử Lộ tốt dũng, Tử Cống tốt thương, Giáp cầu tốt chính”, Khổng Tử vừa có thể dựa vào những sở thích không giống nhau, để xây dựng nên bốn khoa đức hạnh, ngôn ngữ, chính sự, văn học, khiến cho các sở trường đều được phát huy một cách hoàn hảo. Chính mình sao không thể tự xác định đúng hướng chỉ dẫn, thích tiền mà không tham tiền tài, nuôi dưỡng “Kế tướng” (tướng tính toán) cho quốc gia sau này, đó cũng đáng gọi là thành công rồi.

.....

- Ý định cho con uống ngụm rượu này, chính là muốn nói với con, từ nay về sau cha coi con như người lớn.

Trần Hi Lượng bình tĩnh nhìn Trần Khác nói:

- Nhưng hành vi của con, nhất định cũng phải giống như người lớn, nếu con làm ta thất vọng, thì rất tiếc, con lại tiếp tục làm tiểu Tam Lang của ta.

- Dạ vâng.

Trần Khác hai mắt sáng lên, không biết vì sao cha lại chuyển đổi tính khí nhanh thế, nhưng dẫu sao mọi chuyện như thế là tốt, hẳn quả thực không chịu nổi nữa, toàn bị coi là trẻ con, thế là liền gật mạnh đầu.

- Như thế là chúng ta sẽ nói chuyện như những người lớn với nhau.

Trần Hi Lượng treo ống trúc bên hông, đương nhiên chỉ có một ngụm rượu tượng trưng đó thôi, không phải là dẫn dắt con vào tửu giới:

- Tam Lang, con định sau này sẽ thế nào?

- Nói thật hay nói dối ạ?

Trần Khác có chút không chắc chắn nói.

- Đương nhiên là nói thật.

- Theo cá nhân mà nói, con hi vọng lấy thật nhiều vợ, sống một cuộc sống hạnh phúc.

Trần Khác nói:

- Nói rộng ra, sau này sẽ để cha và các anh lấy thật nhiều vợ, để mọi người được sống hạnh phúc...

.....

Trần Hi Lượng đau đầu, cố nén giận kích động nói:

- Ngoài gia đình ta ra, sau này con có định làm gì cho thiên hạ không?

- Thiên hạ ư...

Mệnh đề này đối với Trần Khác mà nói qua mơ hồ. Ở thời đại hấn sống, mục đích phấn đấu của mọi người đa phần đều mong sống cho tốt, đối với chuyện quốc gia đại sự, hầu như chỉ sau khi cơm no chè say, hay lúc tức giận vui cười mới nói vài câu thôi. Vì thế sau khi tới thế giới này, ngoài việc muốn biết thời đại này có là thời thái bình hay không, cẩn thận suy xét lại thế cục thiên hạ, còn lại thời gian đều là suy nghĩ làm cách nào để thoát khỏi tình trạng nghèo khó...

Y thực sự cũng không phải cơm không đủ ăn, nhưng lại là người có lòng nghĩ tới thiên hạ, vì thế vấn đề của Trần Hi Lượng vẫn đang bị bỏ ngỏ.

-.....

Trần Hi Lượng trong lòng buồn bực, nghe Tô Lão Tuyền nói, Tô Thức nhà người ta khi mới tám tuổi, nghe mẫu thân kể Phạm Băng hi sinh vì nghĩa, vì thế đã có ý chí phải dùng cảm như thế, trung vì nước, so sánh với cảnh giới đứa con của mình, thật dung tục quá đi.

“Dựa vào khả năng mà soạn giáo trình”, y hít thở sâu nói:

- Vậy con chuẩn bị thế nào để thực hiện mục tiêu đây?

- Không biết, con vẫn chưa biết nhiều đến thế giới này lắm.

Trần Khác có chút mê man nói:

- Tương lai làm như thế nào, cũng không để ý.

- Vậy là tốt rồi, vậy là tốt rồi...

Trần Hi Lượng thở dài, ra vẻ thần bí nói:

- Ta chỉ cho con một con đường, con có muốn nghe không?

- Nói.

“Nói thêm vài chữ sẽ chết sao...”

Trần Hi Lượng buồn bực trợn hai mắt, thở sâu nói:

- Đọc sách đi.

- Đọc sách?

- Đây không phải là những gì ta nói, mà là Hoàng Đế Chân Tông triều ta đã nói.

Trần Hi Lượng nói với chính mình mấy lần câu “dựa theo trình độ mà dạy, dựa theo trình độ mà dạy” mới khắc phục được bực bội, nói ra những lời dung tục như thế:

- Hoàng đế Chân Tông đã từng làm một bài thơ “Khuyên học thi”, viết rằng:

“Nhà giàu không cần mua ruộng tốt, trong sách vốn đã có biết bao của cải.

Sống ổn định không có nghĩa phải sống trong nhà cao cửa rộng, trong sách vốn đã có nhà bằng vàng.

Ra cửa không xe cũng đừng buồn, bởi trong sách cũng có hàng tá xe.

Cưới vợ không nhan sắc cũng đừng tủi, đọc sách cũng thấy được ngàn mỹ nhân.

Nam nhi nếu muốn toại ý chí, chỉ cần tu tâm đọc lục kinh...”

27. Quyển 1 - Chương 27: Bắt Đầu Tôi Luyện

Thấy Trần Hi Lượng vì muốn thuyết phục mình đọc sách, mà ngay cả quảng cáo từ của Chân Tông Hoàng đế cũng đem ra, Trần Khác không nhìn được phải âm thầm cười trộm...Dù sao kiếp trước hắn cũng đã là một người trưởng thành hai mươi tuổi. Làm sao mà không hiểu được một đạo lý đơn giản như vậy? Ai cũng biết triều đình Đại Tống có hai giai cấp. Một giai cấp gồm quân và sĩ phu, còn những người còn lại thì thuộc một giai cấp.

Làm quan trong triều Đại Tống, không những có địa vị, có tôn nghiêm, có bổng lộc cao, hơn nữa còn coi như có được một kim bài miễn tử nữa - Đây là một quốc gia không giết sĩ phu. Cho dù có phạm pháp thì nặng nhất cũng chỉ là tước chức quan, lưu đầy. Cũng không xét nhà, không liên lụy tới ai, càng không cần phải lo lắng sẽ có ngày mình bị buộc phải tự sát. Nếu không những người đọc sách đời sau làm sao lại hướng về Đại Tống như vậy?

Không cần phải nói tới cái khác, Hoàng đế tự làm công tác quảng cáo, đó chắc chắn là có một chút sai lệch chính sách. Trừ khi những người kia thật sự có thể đoán trước, nếu nói người không đọc sách mà có thể ra làm quan thì tuyệt đối là chuyện không thể nào.

Nhưng là một người thương buôn, điều đầu tiên phải đoán được ý nghĩ của khách qua sắc mặt và lời nói. Thứ hai là phải biết không lộ ý nghĩ của mình ra ngoài mặt. Tâm tư của Trần Hi Lượng cũng không có gì khó đoán. Đáng thương cho những tấm lòng của người làm cha mẹ. Chỉ mong con mình học hành cho thật tốt. Thực tế hai người cũng không có mâu thuẫn gì. Nhưng ở kiếp trước, Trần Khác cũng không muốn bị ai quản chế. Hắn cũng biết không thể nào tự do không việc gì ràng buộc. Hắn thường bày ra bộ dáng lười học là muốn chờ Trần Hi Lượng đưa ra những điều kiện ưu đãi, cố gắng tranh thủ được thêm nhiều tự do.

Sự chùng mực này phải nắm bắt tốt, nếu không một khi chọc giận Trần Hi Lượng thì mọi việc coi như hỏng hết rồi.

Cái này gọi là ‘Quân tử có thể bị gạt bằng những lí do chính đáng hợp lí’ ...

Quả nhiên, Trần Hi Lượng đã bắt đầu đưa ra điều kiện:

- Chỉ cần con học xong bài tập mỗi ngày. Thời gian còn lại con có thể muốn làm gì thì làm.
- Nếu mỗi ngày đều phải hoàn thành xong bài vở thì thời gian còn dư lại rất ít.

Trần Khác mặc cả nói:

- Không bằng cứ cách một khoảng thời gian thì sẽ kiểm tra một lần, như vậy đối với phụ thân cũng tốt.
- Con muốn có nhiều thời gian như vậy làm gì?

Trong ấn tượng của Trần Hi Lượng. Đứa nhỏ này đã lớn như vậy rồi, còn muốn chơi đùa cả ngày sao?

- Không dám dối gạt phụ thân...

Trần Khác cũng thuận tiện nói ra những việc mình làm mấy ngày qua.

Trần Hi Lượng lúc đầu nghe được rất tức giận, muốn quật cho tên tiểu tử to gan lớn mật này một trận. Nhưng sau khi nghe hắn đã truyền thụ kỹ thuật xào rau cho Thái Truyền Phú để y có thể nuôi mẹ già, Trần Hi Lượng rất cảm động:

- Ông chủ Thái đó thật sự là một hiếu tử. Con có thể giúp đỡ ông ấy cũng có thể coi như là tích một chút công đức.

Nói xong vỗ vỗ đầu của hắn nói:

- Hóa ra ngày hôm qua con đã làm việc này, nếu nói thẳng ra thì chẳng phải không có chuyện gì rồi sao? Cần gì phải gạt cha.

“...”Trần Khác nín thở khe khẽ nói:

- Con không nghĩ phụ thân có thể thông suốt như vậy.

- Cha con vốn là một người thông suốt mà.

Quả nhiên, Trần Hi Lượng rất dễ chịu, cười ha hả nói:

- Con có thể đi dạy y làm bếp, nhưng việc góp vốn thì khỏi đi. Quân tử không lợi dụng lúc người khác gặp khó khăn. Chúng ta chỉ cần thu hồi đủ vốn là được.

“...”Trần Khác trong lòng thầm nói phụ thân đúng là xem thường tiền bạc mà, kiên trì nói:

- Sau này nhà chúng ta cũng cần phải có khoản thu vào. Không thể nào tất cả đều dựa vào phụ thân được. Hay là cứ góp vốn với ông ta trên danh nghĩa đi, dù sao mình không chèn ép ông ta là được.

- Như vậy chờ y kinh doanh tốt lên rồi mới tính.

Trần Hi Lượng cũng không phải là người cứng nhắc. Ông nghĩ lại cũng thấy rất có lý. Nếu không may mình gặp bệnh nặng, bọn nhỏ cũng không đến mức bị chết đói, liền dặn dò nói:

- Đến lúc đó nếu người ta đã có khả năng trả nợ. Mà vẫn đồng ý cho chúng ta góp vốn thì cũng không được coi là lợi dụng người khác gặp khó khăn.

Trần Khác có chút miễn cưỡng trả lời:

- Phải, toàn bộ đều nghe theo phụ thân.

-Vậy năm ngày kiểm tra bài học một lần.

Trần Hi Lượng không biết việc này có đúng không. Nhưng ông cũng rất chờ mong vào thành công của hần. Bởi ông cảm nhận được trên người Trần Khác có một sức sống mãnh liệt.

- Hay là mười ngày đi...

-Hừm...

Trần Hi Lượng trả lời bằng giọng mũi nặng nề.

-Năm ngày thì năm ngày...

Trần Khác quyết đoán không mặc cả nữa.

Trần Khác vẫn có chút xem thường Trần Hi Lượng. Quân tử tuy rằng có thể lừa gạt, nhưng cũng không ngu ngốc chút nào. Trong ước định của hai cha con, Trần Hi Lượng vẫn để lại hậu chiêu. Tuy trong ước định nói rõ năm ngày kiểm tra một lần. Nhưng số lượng học nhiều hay ít còn tùy thuộc vào ông.

Cổ nhân có nói học hành phải cố hết sức, sao có thể để cho hần nhàn nhã như vậy được?

Hơn nữa, lão Trần muốn xem Tam Lang nhà mình và Nhị Lang của Tô gia ai tài giỏi hơn.

Sau khi đã suy nghĩ kỹ càng, ông quyết định sẽ nâng cao yêu cầu đối với Trần Khác. Cụ thể là việc đặt ra quy định với chương trình học. Trần Hi Lượng đã từng tiến hành kiểm tra toàn bộ tri thức của Trần Khác. Kết quả phát hiện thấy tri thức của hần còn tốt hơn so với mong muốn. Nhưng các kiến thức tối thiểu thì lại rất mù mờ.

Ở thời đại này, Kinh học được gọi là đại học, học các văn tự ngôn ngữ được xem là tiểu học. So với người Tống, Trần Khác có được kiến thức của người hiện đại. Cho nên phân tích vấn đề càng thêm toàn diện, suy xét càng thêm mới mẻ độc đáo. Hần lúc nhỏ lại được đọc các điển tịch Nho gia, cho nên có giải thích, trình bày và phát huy đối với sự tinh tế của ngôn ngữ, ý nghĩa cũng sâu xa hơn so với đám bạn cùng tuổi. Thậm chí so với Trần Hi Lượng cũng không thua kém.

Nhưng tri thức của Trần Khác không hình thành một hệ thống mà rất rải rác. Đối với một số kinh nghĩa có hiểu biết rất sâu sắc, một số kinh nghĩa lại xuyên tạc rất lợi hại, có một số lại ù ù cạc cạc không biết gì... Tuy nhiên, Trần Hi Lượng lại cảm thấy việc này rất bình thường. Bởi vì ông chưa bao giờ giảng giải qua kinh nghĩa cho hần. Chỉ cho hần ngâm nga người lần.

Đây không phải là do Trần Hi Lượng lười biếng, mà là do phương pháp dạy học thời này là như vậy. Thứ nhất, khi bắt đầu học tập phải có cơ sở thật vững chắc. Thứ hai, những lời này đều do thánh nhân nói nên

đều rất triết lý và nội hàm. Cho nên không thể cứ dăm ba câu là có thể nói rõ ra hết được. Học trò cần phải tự mình thể ngộ. Sau đó đợi khi học vấn của mình tiến lên một tầng cao khác. Do học vấn đã vững vàng, đến khi nghe giảng kinh nghĩa sẽ có thể giải thích nghi hoặc.

Dù thế nào, Trần Hi Lượng cũng đã cho rằng ngộ tính của Trần Khác cực cao, khả năng suy xét cũng rất mạnh. Dưới tình huống không có lão sư dạy, vẫn có thể tự mình nghĩ ra được nhiều thứ như vậy. Nhất định là một nhà thông thái!

“Khổng phu tử lúc nhỏ cũng chỉ như vậy thôi...” Làm một người phụ thân cũng không phải chưa từng có ý nghĩ này. Nếu ông biết, Trần Khác xuất sắc như vậy là do đã đọc các bộ sách trên internet của kiếp trước. Thì không biết ông thất vọng ra sao.

Nhưng biểu hiện của Trần Khác ở tiểu học rất thê thảm.

Cái gọi là tiểu học, nghĩa là học sinh ở trường phải học được phân biệt hình thể của chữ, thông hiểu được âm vận, hiểu rõ giải nghĩa trong sách cổ.

Đầu tiên là phân biệt hình dáng chữ. Chữ viết của Trần Khác rất xấu, hầu như không nhìn ra được... Việc này cũng không phải vấn đề gì lớn. Người xưa cũng không phải tập viết từ lúc còn nhỏ. Bọn họ cho rằng khi còn bé xương cốt mềm dễ tổn thương, cho nên phải chờ lớn lên một chút, mới bắt đầu tập viết chữ. Bắt đầu từ lúc khoảng chừng mười tuổi, mà Tam Lang còn chưa đến mười tuổi.

Việc phiền toái thật sự ở việc ‘Thông hiểu âm vận’ và ‘Hiểu rõ giải nghĩa từ sách cổ’. Âm vận chính là cách đọc chữ viết. Cái gọi là giải nghĩa từ trong sách cổ nghĩa là dùng chữ để giải thích. Việc trước là cơ sở cho việc sau, nếu không thông hiểu âm vận thì không thể thực sự giải nghĩa từ trong sách cổ.

Ở đây Trần Khác cảm thấy rất phiền phức. Bởi vì ở thời cổ đại, khu vực nam bắc bị ngăn trở. Giọng nói phân biệt cũng rất rõ ràng. Vì sợ Trần Hi Lượng phát hiện sơ hở, cho nên trước mặt Trần Hi Lượng hắn cố gắng ít nói.

Nhưng muốn biết đọc biết viết, gieo vần đúng thì phải nắm vững được thanh và âm điệu của người thời nay. Kinh khủng hơn là, ngoại trừ phải nắm giữ thanh vận của người Tống, còn phải nắm giữ thanh vận của cổ nhân... Đời Đường có âm vận người Đường, đời Hán có âm vận người Hán, Tiền Tần có âm vận của Tiền Tần. Nếu không thể nắm giữ được thanh âm điệu của thời đại đó thì không thể lý giải văn tự của thời đại đó...Bởi vì những giải từ nghĩa, thông thường cần phải thông qua giọng nói mới hiểu rõ được vấn đề.

Thực ra, người đời Tống bản thân không quan tâm đến tiểu học, đều không miệt mài nghiên cứu hàm nghĩa của kinh văn. Cũng không tìm tòi thăm dò thanh vận của người xưa. Nhưng đây là nói về các sĩ tử bình thường. Còn những người có thành tựu trong học vấn, thì ‘thông âm vận học’ và ‘huấn hử học’ đều rất giỏi. Bởi vì tiểu học là nền móng cơ sở của Đại học. Nếu nền móng cơ sở không tốt, thì kiến trúc thượng tầng đương nhiên không thể vững vàng.

Trần Hi Lượng kiên trì cho rằng, không hiểu văn tự, thanh vận, huấn hử, thiên văn, lịch pháp, số thuật, không thể đọc sách cổ thì cũng chỉ có thể coi là học vẹt không thể nào tài giỏi như người xưa.

Ông muốn đào tạo Tam Lang nhà mình thành một Đại nho!

Đã tìm ra vấn đề, đương nhiên phải hốt thuốc đúng bệnh. Trần Hi Lượng mở ra một phần bài tập – mô phỏng chính văn ‘Quảng Vận’ một lần.

Cái được gọi là “Quảng Vận” chính là ‘Đại Tống trùng tu quảng vận’. Bao gồm năm quyển, là một bộ tự điển âm vận do quan phủ chủ trì biên soạn thời khai quốc, cũng là một bộ tự điển âm vận nổi tiếng được tổng kết lại từ nhiều thế hệ. Sách bao gồm hai mươi sáu ngàn một trăm chín mươi bốn chữ. Cộng thêm một trăm chín mươi một ngàn sáu trăm chín mươi hai chữ trong phần chú giải. Trên cơ bản là ai cũng nắn, chỉ nhìn thôi đã cảm thấy kinh sợ làm sao có thể hứng thú học cho được?

Việc này đương nhiên không phù hợp với triều Tống, đem khoa cử làm thành mục tiêu mở rộng sự nghiệp nhất. Cho nên trong thời của Chân Tông, vì để cho sĩ tử có thể dễ nhớ thuộc lòng và nắm vững, giảm độ khó của việc dự thi. Lễ Bộ đã ban hành ‘Vận lược’ tương đối giản lược, chỉ có bốn mươi chín ngàn năm trăm chín mươi chữ, ít hơn ‘Quảng vận’ rất nhiều.

Nhưng Trần Hi Lượng có yêu cầu rất cao với Tam Lang. Cho nên đã bỏ qua ‘Vận lược’ và trực tiếp để Tam Lang học ‘Quảng Vận’.

Tam Lang nhìn năm quyển tự điển âm vận. Tính toán thời gian, mỗi ngày phải chép lại một quyển. Phải dùng lối chữ Khải viết, một chữ cũng không được viết ẩu. Trần Khắc trong lòng cười điên cuồng “Như vậy là không muốn cho ta làm cái gì khác sao?”

Hắn đưa ra ý kiến kháng nghị. Nhưng Trần Hi Lượng khề nhắc khăn che mặt lên, lộ ra bộ mặt nghiêm khắc không chút biểu tình nói:

- Dựa theo ước định, chỉ cần con có một lần không hoàn thành bài tập thì sẽ bị hủy bỏ đặc quyền!

Nói xong cười lạnh nói:

- Thay vì than vãn không bằng nhanh chóng bắt đầu viết chữ đi!

- A...

Tam Lang kêu thảm một tiếng. Các huynh đệ vốn đều rất hâm mộ việc hắn có thể tranh thủ một ít tự do, nhưng bây giờ tất cả đều cảm thấy rất thông cảm với hắn.

28. Quyển 1 - Chương 28: Có Làm Sư Phụ Không?

Ở kiếp sau, trong tiểu học là học nhận biết chữ và viết chữ cùng một lúc. Như vậy rất không tốt, bởi vì thư pháp chữ Hán là ‘Ý ở trước khi hạ bút, sau đó mới viết chữ’. Trẻ em đi học còn chưa có nhận thức cảm tính đối với cấu tạo của văn tự. Cho nên đặt bút viết không hề có cảm giác, viết ra những chữ hình thù rất quái lạ, nhìn vô cùng thô thảm, nếu muốn có được thành tựu trong thư pháp thì hầu như rất khó.

Mà ở thời cổ đại, trẻ em đi học thường mang trên người sách học chữ ‘Bách gia tính’ ‘Thiên tự văn’. Sau khi đã biết hơn mấy ngàn chữ mới bắt đầu luyện viết chữ. Như vậy trước khi tập viết, đã có ấn tượng với kết cấu của chữ viết. Đương nhiên viết rất lưu loát, sau khi luyện tập nhiều lần, mỗi người đều có thể viết ra một chữ thật đẹp.

Ở kiếp sau, viết chữ xấu không có việc gì. Nhưng ở thời đại này, viết chữ không đẹp thì đừng nói đến chức quan nghiên cứu học vấn. Ngay cả một tiên sinh làm ở phòng thu chi, nếu viết xấu cũng sẽ bị người khác xem thường.

Đó là lí do vì sao nhất định phải tập viết. Mà bắt đầu tập viết tất nhiên phải viết theo chữ mẫu. Trần Hi Lượng không chọn những quyển chữ mẫu bình thường mà lớp võ lòng hay dùng mà là chọn cái rất ít người dùng ‘Quảng vận’

Thứ nhất, quyển sách này là Khải thư do triều đình biên soạn được tuyển chọn rất cẩn thận. Đối với việc đặt nền móng rất có lợi. Thứ hai, quyển sách này được phân quyển dựa theo năm thanh là thượng bình thanh, hạ bình thanh, thượng thanh, khứ thanh, nhập thanh. Trong quá trình viết phỏng theo, cũng là học thanh vận. Ba là, viết phỏng theo tác phẩm vĩ đại này, nếu không bình tâm tĩnh khí thì không thể học được. Ông cố ý muốn làm mài mòn sự nóng nảy của Trần Khắc.

Nhưng kết quả không như mong đợi, Trần Tam Lang buồn bực muốn phát điên. Bởi vì phương pháp học tập ngữ âm của người xưa quả thực quá kém thông minh... Đơn giản mà nói, bọn họ lấy bốn mươi chữ hán làm thanh mẫu. Lại lấy vận mẫu tự của tự điển âm vận làm vận mẫu. Dùng ‘Phiên thiết pháp’ (một lối chú âm truyền thống của Trung Quốc) làm chú âm chữ Hán.

Đơn giản mà nói, trong ‘Phiên thiết pháp’. Dùng hai chữ chú âm, một chữ gọi tắt là ‘Thượng tự’, cái còn lại gọi tắt là ‘Hạ tự’. Từ thừa ba được chú âm được gọi tắt là ‘Bị Thiết tự’. Nguyên tắc cơ bản này là, Thượng tự và Bị thiết tự có thanh mẫu giống nhau. Hạ tự và Bị thiết tự có vận mẫu và thanh điệu đều giống nhau. Thượng hạ hợp lại chính là cách đọc của Thiết tự âm.

Ví dụ như ‘Đông, đô tông thiết’, đều dùng thanh mẫu của ‘Đô’. Vận mẫu và thanh điệu của Tông làm chú âm ‘Đông’. Loại này là tham khảo trong cách phát âm Phạn văn của Nam Bắc triều. Phương pháp chú âm hoàn thiện mà hai triều Đường Tống phát triển, so với trực âm và chú âm của đời Hán thì tiến bộ hơn rất nhiều. Nhưng đối với người có thói quen dùng bính âm, thì hoàn toàn lạc hậu.

Hiển nhiên, Phiên thiết thượng hạ tự đều chứa đựng rất người thành phần, khi kết hợp có những trở ngại nhất định; Thượng hạ tự trong Phiên thiết sử dụng quá nhiều chữ làm người khác rất khó nắm vững. Dĩ nhiên, loại phương pháp chú âm chữ đơn này so với đời Hán thì chính xác hơn rất nhiều.

Hơn nữa, bính âm của tiếng Hán là lấy tiếng Bắc Kinh có pha trộn khẩu âm Mãn tộc làm tiêu chuẩn Quốc ngữ. Tiếng Hán mà người Mãn nói không có nhập thanh. Cho nên bính âm tiếng Hán cũng không có cách nào mô phỏng được nhập thanh, mà nhập thanh vẫn là một trong ba trắc điệu trong bằng trắc, đã mất đi nhập thanh, thì sẽ không phù hợp với vận luật của tiếng Hán cổ. Cho nên dùng bính âm Hán ngữ, thì sẽ không đọc được luật thơ của thơ cổ.

Tuy nhiên may mắn là vì muốn học tập cổ văn, cái mà Trần Khác từ nhỏ đã tiếp xúc không phải là cách bính âm Hán ngữ thông hành của Đại lục, cũng không phải chữ cái quốc ngữ của Đài Loan, mà là ‘Phương pháp bính âm của Uy thị’... Đây là loại phương pháp chú âm Latin được sử dụng với thời gian lâu nhất. Không những có thể biểu hiện ra được nhập thanh của tiếng Hán chính thống, còn có thể mô phỏng tốt những hàm súc cổ điển.

Nhưng khi hần đang cực kỳ hứng thú muốn dùng cách bính âm Uy thị để thay cho Phiên thiết thì lại bị choáng váng. Bởi vì ở thời đại này, cách bính âm Uy thị còn hơn một ngàn năm nữa mới xuất hiện, sự ràng buộc của chữ và âm, tự điển bính âm hiển nhiên cũng không thể nhắc đến. Vì công việc vĩ đại của chú âm tiếng Hán, gần như đã do chính hần phụ trách. Mà điều kiện quan trọng nhất của chú âm, là phải nắm vững cách phát âm của từng chữ cái của chữ Hán.

Hần phải nhanh chóng nắm giữ cách phát âm chính xác của từng chữ cái trong tiếng Hán. Trước tiên là phải hiểu rõ được ‘Quảng vận’.

Đương nhiên, đây là một việc ‘Tiền nhân trồng cây, hậu nhân hái quả’. Trần Khác chỉ có hai lựa chọn, một là đợi người Anh quốc kia một ngàn năm sau tới Trung Quốc rồi mới bàn tiếp. Hai là phải tự mình làm công việc gian khổ mà vĩ đại này... Nghĩ đến việc này thì da đầu hần lại thấy tê dại.

Làm hay là không làm cũng là một vấn đề. Nhưng mặc kệ có làm hay là không làm, hần cũng có một việc xác định là phải học cho thật tốt ‘Quảng vận’.

Sáng sớm, Trần Hi Lượng tỉnh dậy khi nghe tiếng báo sáng của đầu bà ở bên ngoài. Bình thường, ông đều đã thức dậy sớm để nấu cơm nấu nước, sau đó bọn nhỏ mới lần lượt thức dậy... Hôm nay ngủ quên là do mấy ngày qua đã quá mệt mỏi.

Ông dụi dụi mắt nhìn Trần Khác đang ngồi ở trước bàn viết chữ. Trong thâm tâm không nén được vui cười. Ông mặc quần áo, đeo giày vào đi đến bên cạnh bàn.

Trần Khác nghe có tiếng bước chân đi tới, định treo bút lên quay lại nhìn thì nghe Trần Hi Lượng trầm giọng nói:

- Bình thường lúc viết chữ, cần coi trọng sự trầm tĩnh! Khi đó phải đóng mắt và tai lại, tập trung suy nghĩ cắt đứt mọi lo âu, tâm bình khí hòa!

Trần Khác gật gật đầu, đem sự chú ý chuyển lại trên giấy. Trần Hi Lượng thấy tư thế cầm bút của hần không đúng, lại gần uốn cổ tay của hần:

- Cổ tay dựng thẳng thì ngòi bút ngay ngắn. Ngòi bút ngay ngắn thì mọi thứ sẵn sàng!

Trần Hi Lượng uốn nắn lại cách cầm bút của hần. Một bên cầm tay của hần viết lên giấy làm mẫu, một bên thì giảng giải.

Sau khi nói hết các bí quyết để viết chữ, ông mới buông tay Trần Khác ra:

- Khi còn trẻ học cần phải viết chắc Khải thư. Lúc bắt đầu quan trọng nhất là bàn tay. Lúc mới tập viết thì chỉ là bắt chước theo thôi, đầu tiên nhất định phải tìm hiểu được ý của người xưa, tiếp theo mới nghiên

cứ cách dùng bút, sau đó mới bắt tay vào làm cụ thể. Con chỉ cần chăm chỉ tập viết không ngừng, không tới một trăm ngày chữ sẽ đẹp lên thôi...

Nói xong, ông nhìn vài chữ Tam Lang viết, quả nhiên đã có tiến bộ. Lúc này, ông mới phát hiện bên trong viện có tiếng động. Ông gấp gấp đi ra thì thấy một thiếu niên mập mạp đang bận việc trong phòng bếp. Người này hiển nhiên không phải là ăn trộm, đây chẳng lẽ là ca ca của Điền Loa cô nương... Điền Loa huynh đệ?

Trần Hi Lượng nhìn người này có chút quen mắt, nhưng lại không nhớ ra là ai:

- Người là ai?

- Sư tổ, người không nhận ra con sao? Con là Truyền Phú của Lai Phúc nè!

Người thanh niên vội vàng dùng tay chà chà vào tạp dề, kích động thở dài nói:

- Sư tổ người ở trên, xin nhận một lạy của đồ tôn.

Trần Hi Lượng giật mình nói:

- Truyền Phú của Lai Phúc, người là ông chủ Thái?

Thanh niên xấu hổ nói:

- Vâng, đúng là đồ tôn. Đồ tôn thật sự không nên mới sáng sớm đã đến đây học nghề. Đã quấy rầy sư tổ và sư bá nghỉ ngơi...

- Không sao, chuyện này Tam Lang đã nói với ta rồi.

Trần Hi Lượng có chút mơ hồ nói:

- Người đang học nghề sao?

Truyền Phú nghiêm túc gật đầu nói:

-Vâng, đồ tôn đang học nghề! Sư phụ đang dạy đồ tôn nấu cháo, chưng bánh hấp, trộn dưa muối!

- Đây rõ ràng là để người làm bữa sáng mà...

Trần Hi Lượng nghe xong dở khóc dở cười nói:

- Người về sau đừng nghe nó, tên tiểu tử này hay trêu chọc người khác. Sau này không cần đến sớm như vậy nữa, để ta nói hẩn dạy người cách xào rau.

- Không sao, tiểu sư phụ đức nghề song toàn, là đồ tôn thật lòng bái sư.

Truyền Phú sờ sờ sau đầu, chất phác thật thà cười nói :

- Phụng dưỡng sư trưởng là bổn phận của học đồ. Đồ tôn nếu không làm tròn phận sự, sẽ không xứng làm đồ đệ của tiểu sư phụ.

- Ha ha...

Trần Hi Lượng cảm giác tên tiểu tử này rất thật thà nên mở miệng khuyên nhủ:

- Người thực ra không cần đến đây, trong cửa tiệm còn nhiều việc phải làm.

Truyền Phú nói:

- Đồ tôn đã đóng cửa tiệm lại rồi. Đồ tôn muốn chuyên tâm học với sư phụ một tháng rồi mới tính tiếp...

“...” Trong lòng Trần Hi Lượng có chút không vui. Như vậy chẳng phải sẽ ảnh hưởng đến việc học tập của con ta sao? Nhưng chuyện như vậy làm sao có thể nói rõ ra được. Chỉ đành để qua vài ngày nữa rồi nói.

Lúc này, Nhị Lang Ngũ Lang Lục Lang đều lần lượt đi ra. Lục Lang đã hoàn toàn bình phục như trước, thậm chí nhìn còn tốt hơn so với lúc trước.

Thấy Thái Truyền Phú, bọn họ nháy mắt ra hiệu với nhau. Nhưng thật ra rất thân thiết với nhau.

Tay nghề của Truyền Phú còn chưa đủ tiêu chuẩn để mở tiệm ăn. Nhưng việc nấu một bữa ăn gia đình, hơn nữa gia đình này chỉ cần ăn no bụng là được thì cũng không có vấn đề gì.

Một lồng bánh hấp lộn xộn đều được ăn sạch trơn. Truyền Phú vui mừng hơn hở đi thu dọn bát đĩa. Nhưng lần này Trần Hi Lượng ngăn lại, bắt Ngũ Lang đi làm. Ông nghiêm mặt nói với Tam Lang:

- Truyền Phú đến đây là để học nghề, chứ không phải làm người sai vặt. Các con cũng đừng có mà ngạo mạn ức hiếp cậu ta như vậy!

Nói xong ông bỏ đi ra ngoài làm việc. Bồi dưỡng một đứa nhỏ đọc sách là một việc rất tốn tiền. Bồi dưỡng một thần đồng thì càng thêm tốn kém.

Nhị Lang cũng đã thu dọn xong hành lý để chuẩn bị đi xa. Hôm nay là ngày cậu phải trở về thư viện. Cũng may thư viện Trung Nham cách nhà không xa. Mỗi lần nhớ nhà thì có thể trở về thăm nhà.

Đợi đến khi bọn họ rời đi, Lục Lang liền chờ đợi Tam Ca. Hôm nay, nó đặc biệt được cho phép nghỉ ngơi. Nó rất mong chờ Tam ca có thể mang mình ra ngoài vui chơi.

Thái Truyền Phú cũng rất mong chờ hần. Y rất muốn có thể ngay lập tức học được tay nghề làm bếp tinh thâm.

Ai ngờ Trần Khác nét mặt sa sầm, đem giấy và bút mực chuyển lên trên bàn rồi tiếp tục viết lại “Quảng vận”.

Hai người mở to đôi mắt ra xem hần viết từng chữ từng chữ một. Sau khi đã viết xong một tờ giấy, Trần Khác mới đặt bút xuống nói với Truyền Phú:

- Là sư phụ ta lợi hại, hay là người lợi hại?

Truyền Phú gãi gãi đầu, thật thà chất phác nói:

- A...Sư phụ tất nhiên là lợi hại, đồ nhi thật sự...

Y nghĩ Trần Khác chỉ nói ngoài cửa miệng thì liền nói:

-...không dám so sánh với người.

- Ta lợi hại như vậy còn cần phải nắm chắc thời gian viết từng chữ từng chữ một để đặt nền tảng.

Trần Khác trợn trắng mắt lên, chỉ vào phòng bếp mắng:

- Người biết mình không thể so sánh cùng ta, vậy nửa canh giờ qua người đã làm gì? Ta viết chữ cũng không cần có người bảo vệ nha. Người còn không mau đi tập luyện những kỹ năng cơ bản đi.

Truyền Phú vội vàng chạy trốn chết nói:

- Vâng thưa sư phụ!

29. Quyển 1 - Chương 29: Hạnh Phúc Ở Xa Không?

- Nghệ thuật nấu ăn xưa nay có cách nói “bảy phần là tài cắt tỉa rau quả còn ba phần là xào nấu” và “Không có dao không thành thức ăn”.

Trần Khác như đang chỉ dạy cho Truyền Phú nói:

- Tức là một người đầu bếp đủ tư cách tài cắt tỉa là cơ sở, muốn trở thành một đầu bếp tốt thế nào thì phải luyện tài cắt tỉa tốt như thế.

- Học đồ muốn trở thành một đầu bếp đệ nhất thiên hạ.

Trên mặt Truyền Phú mặt tràn đầy vẻ rạng rỡ.

- Vậy phải có tài cắt tỉa đệ nhất thiên hạ!

Trần Khác cũng không đỡ kích y, lớn tiếng nói:

- Càng phải trả giá bằng lượng mồ hôi đệ nhất thiên hạ.

- Học đồ không sợ khổ!

Truyền Phú kích động nói.

- Được, vậy chúng ta bắt đầu thôi, phải luyện tài cắt tỉa trước đã, đầu tiên phải chọn một con dao tốt!

Trần Khác cũng không phải là nói dối y, công việc đầu tiên của mình sau khi phục viên là đầu bếp, còn đặc biệt học một lớp nấu ăn, nếu không thì cũng không dám dựa vào hai tay mà xào rau như vậy.

- Giai đoạn hiện tại, dao mà cha cậu để lại cũng đủ cậu dùng, có thể tiết kiệm được bước này.

- Từ hôm nay trở đi cậu phải bắt đầu luyện kỹ thuật cắt tỉa, tài cắt tỉa này để có được chút thành tựu phải mất nửa năm.

Trần Khác nói:

- Đương nhiên tình hình của chúng ta hơi đặc biệt, không thể làm từng bước, cho nên mỗi ngày sẽ cho cậu học cấp tốc ba lần, như vậy có thể không chậm trễ.

Lục Lang ở bên cạnh tò mò nghe, nghĩ một lát rồi nói nhỏ với Ngũ Lang:

- Ý của Tam ca có phải là bảo tên béo kia bao luôn cả ba bữa cơm cho nhà ta.

Buổi sáng hôm đó Thái Truyền Phú bắt đầu luyện cắt không khí, Trần Khác yêu cầu y đứng hình chữ T đối diện với khoảng không, tay phải cầm dao, tay trái thì làm động tác đặt rau củ quả, sau đó dùng dao thái lên thái xuống. Lúc đầu y còn cảm thấy rất thoải mái nhưng lâu dần cánh tay mỗi tự nhiên động tác cứ chậm dần.

Ai ngờ Trần Tam Lang ở trong phòng viết chữ, nghe thấy tiếng dao như chậm hơn liền lớn tiếng nói:

- Sao vậy? Ngày đầu tiên đã lười biếng rồi, còn muốn làm đầu bếp đệ nhất thiên hạ không?

- Vâng ...

Thái Truyền Phú vội vàng tăng tốc duy trì tốc độ ổn định.

Chặt thái suốt cả một buổi sáng, mệt đến nổi eo mỗi, lưng đau, chân co rút nhưng lại không dám thả lỏng một phút nào, không chỉ là vì bị Trần Khác mắng mà nếu y sơ ý là cắt vào ngón tay luôn...

Đến trưa Trần Khác mới bảo dừng lại, Thái Truyền Phú ngồi bệt xuống đất, cánh tay phải không thể nào nhấc lên được nữa.

- Nghỉ ngơi một lát đi, ta sẽ chuẩn bị bữa trưa.

Trần Khác lấy một cốc nước ấm đưa tới trước mặt y.

- Sư phụ ...

Đang run run cầm cốc nước lên uống, Truyền Phú rưng rưng nước mắt ngẩng đầu lên nói:

- Sao lại cho học đồ uống nước muối chứ?

Giá muối của Đại Tổng tăng cao, người bình thường còn không có muối để ăn.

- Để bổ sung thể lực, đồ ngốc!

Trần Khác làm ra vẻ mắng một tiếng rồi bắt đầu nhặt rau, rửa rau, xào rau một cách thuần thục, cuối cùng cũng được chứng kiến một tài năng trong truyền thuyết, Truyền Phú tim đập nhanh hơn, tròn tròn hai mắt, sợ bỏ lỡ mất một hình ảnh.

Ăn cơm trưa xong Trần Khác lại bắt y luyện kỹ năng cầm muôi xào nấu, muôi phải dùng sức bằng tay trái, còn tay phải giữ sức, khiến cho y không có cơ nào để lười biếng cả. Cho tới lúc trời gần tối hai cái chân của Truyền Phú đều không nhấc lên nổi, cả người hoàn toàn tê dại.

Bữa cơm này Trần Khác lại đành phải làm, lúc này hần vô cùng bất mãn nói:

- Tục ngữ nói “Già xem bói, trẻ nấu ăn” không có sức khỏe không làm đầu bếp được đâu, sao sức khỏe của cậu lại kém thế chứ, từ ngày mai trở đi, rèn luyện sức khỏe cùng ta.

- Vâng, sư phụ ...

Truyền Phú sắp khóc tới nơi rồi.

Vậy là bắt đầu từ ngày hôm sau, buổi sáng giờ mao vừa tới, Trần Khác bèn dẫn theo Triệu Phú chạy vòng quanh thị trấn ba vòng, về tới nhà Trần Khác chuẩn bị bữa sáng, Triệu Phú cũng không được nhàn rồi phải cầm rìu ra ngoài sân chẻ củi. Theo cách nói của sư phụ vô lương tâm kia như vậy không những có thể rèn luyện thể lực cánh tay mà còn có thể tăng thêm chi phí trong nhà. Củi được bổ xong sẽ được mang ra ngoài đường bán, mỗi ngày ít nhất phải kiếm được hai mươi tiền mới được ăn cơm, một công đôi việc.

Ăn cơm xong, buổi sáng luyện cầm dao cắt thái, buổi chiều luyện cầm muổng xào nấu, bữa trưa và bữa tối Trần Khác sẽ dạy y nấu một vài món ăn. Tiếp tục như vậy nửa tháng Trần Khác mới bắt đầu cho y cắt giấy lộn, lúc đầu là một tờ giấy, dần dần là hai tờ giấy, sau đó là cả một chồng giấy... Trần Khác không có mỹ đức tiếc giấy lộn của cổ nhân, giấy mà hần viết chữ xong đều để cho Truyền Phú chặt chém thành sợi.

Điều khiến người khác ngạc nhiên thán phục là Trần Khác không ngừng viết chữ kiếm sống, mà lại có thể không ngừng cung cấp giấy lộn cho Thái Truyền Phú cắt chém liên tục. Trong một tháng hần viết xong năm quyển “Quảng Vận”, toàn văn và chú thích tổng cộng là 217.886 chữ, bình quân mỗi ngày phải viết hơn 7000 chữ, hơn nữa lại là chữ to.

Trần Hi Lượng thấy chuyện học hành của con cũng không bị ảnh hưởng, tự nhiên ý nghĩ bị Thái Truyền Phú lấy mất người cũng tan biến. Điều khiến ông ấy hài lòng nhất là sau một tháng khí chất của Tam Lang trầm tĩnh hơn, không xốc nổi như trước nữa. Tập viết chữ chính là cách dưỡng tâm, cổ nhân quả nhiên không lừa ta.

Điều duy nhất làm người khác đau đầu là chỉ tính tiền mua giấy tháng này thôi đã mất 2000 tiền rồi... gần như mất nửa tháng tiền công của ông ta, nhưng nhìn thấy con trai tiến bộ Trần Hi Lượng cảm thấy tất cả đều đáng.

Đến tháng thứ hai, hai tay của Truyền Phú rõ ràng đã có lực và ổn định hơn, Trần Khác bắt đầu dạy y các loại chặt, thái, băm vv... Hần cũng dần giao lại cho y việc nấu cơm, tận tâm tận lực xào một món ăn ngon.

Thời gian như nước chảy, chớp mắt một cái đã tới tháng 6, thời gian Truyền Phú theo Trần Khác học đã quá thời gian dự định một tháng rồi, nhưng sư phụ không nói dừng lại, y cũng không dám hé răng, chuyên tâm hoàn thành bài học mỗi ngày. Cho đến một ngày ăn cơm xong, thu dọn bát đĩa, Trần Khác nhìn rồi nói:

- Hai tháng nay tiến bộ không ít, xào thức ăn cũng đã ra đầu ra đuôi rồi.

- Ha ha ...

Truyền Phú thật thà chất phát cười vò đầu bứt tai nói:

- Cảm ơn sư phụ đã khen.

- Thăng ngọc này đúng là ...

Trần Hi Lượng cười nói:

- Ý của Tam Lang là người có thể về khai trương rồi.

- Ah ... thật không sư phụ?

Truyền Phú khó có thể tin nói.

- Đừng có vui mừng quá sớm.

Trần Khác lại vẫn nghiêm trang nói:

- Chỉ có điều nhà ta không thể cứ một người làm bảy người ăn được, huống chi cha ta lại nghỉ việc ở bến thuyền rồi ...

- Sao lại là bảy người chứ?

Truyền Phú đếm đi đếm lại cũng chỉ có sáu người.

- Huynh ăn nhiều như thế đương nhiên phải tính là hai người rồi.

Lục Lang cười khanh khách nói.

- Khả khà ...

Truyền Phú cười thô lỗ lại nghe thấy Trần Khác nói:

- Nghệ thuật nấu ăn là cả một đạo, người chỉ học được một chút xiu thôi, nếu như vậy mà đã tự mãn thì cả đời cũng chỉ là đầu bếp của cái huyện thành này thôi, đến Mi Sơn người cũng không ra được chứ đừng nghĩ tới Biện Lương.

- Vâng.

Truyền Phú gật mạnh đầu nói:

- Học đồ sẽ tiếp tục theo sư phụ học thêm!

- Sau này kinh doanh ngày càng tốt hơn người phải bận từ sáng tới tối nên không cần tới đây nữa.

Trần Khác đối với chuyện kinh doanh của Lai Phúc tràn đầy sự tự tin nói:

- Có thời gian ta sẽ qua đó...

- Sư phụ, học đồ nghĩ kỹ rồi ...

Tuy rằng hai người hơn kém nhau 10 tuổi, nhưng hai tháng ở cùng nhau Truyền Phú đã thực sự coi Trần Khác là bậc thầy, giọng điệu đầy kính mến phát ra từ đáy lòng:

- Sau này một ngày ba bữa học đồ sẽ nấu nướng xong rồi bảo tiểu nhị mang tới ọi người.

- Không được, không được.

Trần Hi Lượng lắc đầu lia lịa nói:

- Sẽ ảnh hưởng tới việc kinh doanh của cậu.

- Học đồ sẽ bảo tiểu nhị đưa sớm một chút không ảnh hưởng tới việc kinh doanh đâu, như vậy sư tổ có thể tiết kiệm được thời gian nấu ăn để làm việc khác.

Truyền Phú thành khẩn nói:

- Quan trọng là giai đoạn phát triển của sư phụ và các sư thúc nên phải ăn ngon một chút.

- ...

Y nói như vậy Trần Hi Lượng cũng hơi có chút động lòng nói:

- Vậy thì để chúng tới chỗ cậu ăn đi! Dù sao cũng không thể ăn không được, bao nhiêu tiền sẽ phải trả bấy nhiêu.

- Sư tổ nói như vậy là coi con là người ngoài rồi.

Truyền Phú kiên quyết nói:

- Sư phụ đã truyền cho con tài năng nấu nướng, con và con cái con được lợi rất nhiều, cái này thì đáng bao nhiêu tiền chứ? Nếu như con còn lấy tiền cơm của sư phụ nữa vậy con còn có lương tâm không?

- Người vừa mới bắt đầu, vẫn phải tiết kiệm ...

Trần Hi Lượng cảm thấy Trần Khác nhìn người rất chuẩn, nhận một đồ đệ như vậy thì chuyện ăn uống cả đời không cần lo rồi.

- Tiết kiệm thế nào đi chẳng nữa thì bữa cơm của cả nhà sư phụ cũng có đáng là gì chứ.

Truyền Phú thật thà chất phát nói:

- Đảo đảo vài cái muối là đủ cả nhà sư phụ ăn rồi.

- Trước đây không nhìn ra ...

Lục Lang trừng mắt nói to:

- Truyền Phú ca gian trá thế!

- Đứng sang bên chơi đi.

Trần Khác vỗ vào má Lục Lang nói với Truyền Phú:

- Mở cửa hàng thì phải làm theo lời ta nói, ngày đầu tiên phải miễn phí, sau đó mười ngày đầu giảm nửa giá, hai mươi ngày tiếp theo giảm 30%, sau một tháng thì điều chỉnh lên giảm 20% rồi không thay đổi nữa.

- Vậy tại sao không định giá thấp luôn đi?

Truyền Phú vò đầu nói.

- Đồ ngốc.

Trần Khác mắng một tiếng rồi nói:

- Một món ăn, tuy rằng người định giá là 8 tiền với việc người định giá là 10 tiền nhưng chỉ tính 80% giá tiền là như nhau, nhưng cảm quan của khách hàng lại hoàn toàn không giống như vậy. Người nghĩ xem khách hàng nhìn thấy trên thực đơn món ăn có 8 tiền và món ăn có 10 tiền cảm giác cái nào sẽ ngon hơn?

- đương nhiên là 10 tiền.

- Đúng vậy, họ sẽ cảm thấy món ăn này đáng giá hơn, hơn nữa một khi mình giảm giá sẽ có nhiều người tới hơn, mới kiếm được tiền.

Trần Khác cười nói:

- Tự nhiên lại kiếm được nhiều hơn.

- Sư phụ thật xảo quyệt.

Truyền Phú chợt bừng tỉnh nói:

- À không, sư phụ thật anh minh.

- Cái này không gọi là xảo quyệt, chỉ là thủ pháp buôn bán thông thường mà thôi.

Trần Khác nghiêm mặt nói:

- Người phải nhớ kỹ kinh doanh trung thực mới lâu dài được, nhưng cũng phải đánh vào tâm lý khách hàng, như vậy mới có thể kiếm được nhiều tiền hơn.

- Không tệ.

Trần Hi Lượng nghe xong rất tán thành nói:

- Binh pháp có mây, lấy chính hợp tất sẽ kỳ thắng, chính là đạo lý này.

- Học đồ nhớ kỹ rồi.

Truyền Phú gật đầu, vì ở nhà vẫn còn mẹ già, y nói thêm vài câu nữa rồi từ biệt ra về.

Mấy cho con Trần Hi Lượng tiễn y ra ngoài, quay vào trong nhà Trần Khác hỏi:

- Cha, sao cha đột nhiên lại thay đổi công việc vậy?

Hắn cũng là trước bữa ăn mới nghe Trần Hi Lượng nói là ông ta không tới bến thuyền làm việc nữa.

- Lẽ nào cha chỉ biết đẩy xe thôi sao?

Trần Hi Lượng cười ha hả nói:

- Tiểu tử ngươi cũng coi thường cha quá đấy!

Lúc này mới nói chuyện của mình ra:

- Sắp tới thời vụ thu hoạch lương thực rồi, trong huyện thuê một kế toán biết tính biết viết, thời gian trước cha có đi dự tuyển, đã trúng tuyển rồi.

- Thật không? Vậy quả là chuyện đại hỷ rồi.

Nhị Lang và Tam Lang cùng hò reo nói:

- Cha cũng nhịn giỏi thật đấy, bây giờ mới nói ra!

30. Quyển 1 - Chương 30: Khai Nghiệp

Suốt tháng bảy, tin tức lớn nhất huyện thành Thanh Thần nói về chuyện cải tử hoàn sinh của tử điểm Lai Phúc.

Dân chúng Thanh Thần đều biết tử điểm này vốn là tử điểm xếp hạng hai của huyện Thanh Thần. Ông chủ qua đời từ mấy năm trước, hai học trò của ông cũng bị đuổi đi, mất đi gốc rễ lập nghiệp. Cũng có khách cũ nhớ tới tình nghĩa ông chủ Thái, đến với tiểu ông chủ Thái. Nhưng mà tình nghĩa nặng hơn cũng không thể phí tiền sống chịu tội, sau khi người ta ném qua một lần tay nghề của tiểu ông chủ Thái, không đuổi mà chạy, đánh chết cũng không dám đặt chân lại một bước.

Tất cả mọi người đều phán tử hình cho tử điểm này, đúng như dự đoán từ cuối tháng ba của xếp của Lai Phúc suốt hai tháng không có đỡ xuống. Mọi người thổn thức một trận, cũng dần dần quên tiểu ông chủ Thái và khách điểm này.

Nhưng mà hạ tuần tháng sáu, trong ngõ nhỏ đường lớn của huyện Thanh Thần, không ngờ đều dán thông báo của tử điểm Lai Phúc_ Khải thư thu nhận công nhân viết:

- Muốn ăn ẩm thực tuyệt đỉnh Đại Tổng, không cần treo non lợi suốt tới kinh thành, chỉ cần đến khách điểm Lai Phúc phía bắc huyện thành. Ngày 1/7 chính thức khai trương, đến lúc đó miễn phí một ngày, đủ các loại rau mặ cho đánh giá.

Mọi người đầu tiên là kinh ngạc, chẳng lẽ tử điểm đổi chủ, nhưng nhìn thấy đề chữ “Thái” to đùng trên câu đề, mới biết vẫn là tử điểm của tiểu ông chủ Thái.

Đời Tổng kinh tế hàng hóa phát đạt, các loại thủ đoạn quảng cáo nhìn mãi cũng quen mắt, nhưng cách khai trương miễn phí vẫn chưa nghe nói, chỉ ít ở huyện Thanh Thần là lần đầu tiên. Tin tức này rất nhanh truyền khắp thành, cũng truyền tới tai ông chủ Lỗ tử điểm Lỗ gia phía đông thành.

Tử điểm Lỗ gia lớn nhất huyện Thanh Thần, ông chủ tên Lỗ Nhạc Ngự là một người trung niên đầu to tai lớn, luôn muốn thâm tóm Lai Phúc, mở rộng làm ăn sang khắp phía bắc thành. Vì ông ta ra giá cao cướp học trò của Lai Phúc, bức bách Thái Truyền Phú bán giá thấp mặt tiền cửa hàng. Ông ta gần như đã thực hiện được, Thái Truyền Phú lại đi quan phủ giở trò trước, thà nạp tiền chuộc cũng phải giữ lại mặt tiền cửa hàng.

Lỗ Nhạc Ngự tự giữ thân phận không có đôi co với Truyền Phú, nhưng nhìn nụ cười của ông ta, chắc chắn y sẽ bỏ đến cầu xin mình.

Ai ngờ chờ trái chờ phải, lại chờ tới tin tức Lai Phúc khai trương lại, nghe nói còn phải làm cái gì khai trương miễn phí ăn cơm, Lỗ Nhạc Ngư cười nhạo nói:

- Tiểu tử này chỉ tác quái, đồ ăn của nhà nó cho lại tiền cũng không ai đi ăn!

Mấy kẻ nhàn rỗi bên cạnh nhỉnh hót nói:

- Phải, thức ăn nhà nó chó cũng không ăn.

- Nhưng tốt xấu gì cùng đi, chúng ta qua đó ủng hộ...

Lỗ Nhạc Ngư nhếch miệng cười nói:

- Cũng xem xem rau xào của Truyền Phú làm ra có thể ăn chết người không!

- Thì già vẫn xào rau thôi, ày!

Kẻ nhàn rỗi chửi lên:

- Không ăn chết người thì không tệ rồi...

Mặc kệ bên ngoài đánh giá thấp cỡ nào, tới đầu tháng bảy hôm đó vẫn có rất nhiều khách nhân bị quảng cáo hấp dẫn mà đến, chưa mở cửa thì đã đợi bên ngoài.

Từ thanh khe hở của cửa, nhìn thấy bên ngoài đầu người chen lấn, Thái Truyền Phú cả đêm mất ngủ, khẩn trương đến nghiêng răng lợi nói:

- Sư phụ, sao nhiều người thế...

Trần Khác học xong bài khẩn trương chạy tới. Hôm nay chỉ ở trong tiệm, giúp y chuẩn bị tới bây giờ, nghe vậy mừng:

- Lần đầu nghe nói mở quán cơm còn sợ nhiều người đó.

- Học đồ sợ chỉ đến thăm dò thôi...

- Hôm nay ta giúp người.

Trần Khác nhìn phía trước cửa tiệm trống trải, dâng lên một cảm giác kỳ lạ:

- Rau xào là sự vật hiếm hoi, mọi người đều muốn mới mẻ, không chừng bắt đầu từ ngày mai đến tiệm người ăn cơm, thì phải đặt trước rồi.

- Ủ, có thể làm bao nhiêu bàn, thì đặt bao nhiêu bàn.

Thái Truyền Phú có lòng tin mù quáng với Trần Khác.

- Đồ ngốc.

Trần Khác bất đắc dĩ xoa đầu nói:

- Mọi người đến đặt, người có thể không nhận đơn à? Về sau cho bọn họ xếp hàng là xong. Con người rất kỳ lạ, chuyện càng dễ đạt được, càng không làm. Càng xếp hàng dành được, càng cảm thấy hiếm lạ.

Nói xong lắc lư cười:

- Chỉ dựa vào một phần tay nghề độc nhất trong đất Thục này của chúng ta. Nếu là xếp hàng không tới ba tháng sau, sau này người đừng nói với người ta là đồ đệ của ta!

- Sư phụ thật là có lòng tin.

Thái Truyền Phú thô lỗ cười nói.

- ... Trần Khác liếc nhìn y một cái, không nói thêm gì.

- Ý gì hả?

Truyền Phú nhìn tiểu Lục Lang. Tiểu tử này tuy nhỏ tuổi, nhưng tinh ranh, thậm chí còn muốn thông minh hơn y.

- Ca ca của đệ nói huynh là vô dụng.

Lục Lang giả mặt quỷ nói.

Trần Khác quả thực không lo kinh doanh sẽ không tốt, từ ngày chuẩn bị dạy Truyền Phú tài nấu ăn, hẳn chính là nghĩ đến kinh doanh sau này của tiệm Lai Phúc. Cần trang trí sửa chữa lại không, cần khuyến mãi hay không, phân tích các loại phương thức kinh doanh buôn bán, nhưng rất nhanh loại bỏ những cách nghĩ này. Vì ngành ẩm thực không giống các ngành sản xuất khác, khi ai có thể cung cấp mỹ thức độc nhất vô nhị, thì hình thành loại lũng đoạn trên ý nghĩa nào đó. Các thực khách như người tiêu thụ trong ngành lũng đoạn, đối với môi trường ăn uống, chất lượng phục vụ, thậm chí mức độ vệ sinh... biểu hiện nhằn nạy rất lớn. Những phương pháp kinh doanh buôn bán lờ lẹt đó càng là vẽ rắn thêm chân.

Đương nhiên, môi trường tao nhã, chất lượng phục vụ tốt, sẽ rất nhanh nâng cao danh tiếng khách điểm, mang đến lợi nhuận càng cao. Nhưng tiền để Lai Phúc khai trương lại vẫn là hẩn dùng mấy bản thiết kế, đối lấy từ chỗ thợ mộc Phan... Lần này ngược lại không có đến nhà, mà là thợ mộc Phan chủ động tìm đến cửa.

Ngay lúc thầy trò lo lắng vấn đề tài chính để khai trương tiệm, Phan thợ mộc xách bao lớn bao nhỏ lễ vật tìm đến Trần gia.

Vào nhà tán ngẫu một lúc, hẳn liền biết ý đồ của người đến. Những khách hàng mua ghế mũ quan đó đối với bản thân chiếc ghế hiển nhiên không có lời nào để nói. Nhưng phong cách đơn giản thanh thoát, tựa hồ không hòa hợp với mấy cái bàn trước đó. Người triều Tống vô cùng xem trọng hưởng thụ, không có người nói muốn trả hàng, chỉ là muốn để Phan thợ mộc nghĩ cách, nhanh chóng tạo ra mấy cái bàn phù hợp.

Trần Khác lòng nói, không hợp là đúng rồi, hẳn không xem trọng nghề dụng cụ gia đình, do đó đồ vật không có tính độc chiếm, thợ mộc khác nhìn qua thì có thể bắt chước, cho nên dứt khoát vẽ kiểu mẫu trong trí nhớ ra, trực tiếp bán đi thì xong chuyện rồi. Nhưng hẳn đem bản vẽ của cả bộ dụng cụ gia đình chia ra ba phần, thế này nhất định so với một lần bán đi phải kiếm được rất nhiều.

Quả nhiên, một tấm bản vẽ ghế mũ quan thì làm đơn đặt hàng của Phan thợ mộc nhận tới tay thì tiền đặt cọc liền nhận được hai trăm quan. Chờ tới bàn giao toàn bộ, còn nhận thêm hai trăm quan khác. Cho nên lần này Phan thợ mộc phát tài lớn, trực tiếp bỏ ra mười quan tiền, muốn hẳn thiết kế một cái bàn đặt giữa hai cái ghế mũ quan.

Hôm đó đúng lúc Trần Hi Lượng ở nhà, mắt mở căng tròn, trong lòng kìm chế nước mắt... Lão tử ở bến thuyền, một tháng sống dở chết dở, kiếm không được năm quan. Tiểu tử thói tùy tiện vẽ bản thiết kế thì có thể kiếm mười quan, chênh lệch giữa người và người sao lớn vậy chứ?

Ai ngờ Trần Khác lại cười lạnh nói:

- Phan thợ mộc ít nhất đã nhận được đơn đặt một ngàn cái ghế mũ quan rồi nhỉ?

- Nào có nào có...

Phan thợ mộc trong lòng cả kinh, thâm nghĩ thẳng nhóc này làm sao biết?

- Cho dù không tới cũng sắp rồi, hơn nữa cháu nghe nói, gần đây có người của Mi Sơn thậm chí Đông Sơn hâm mộ danh tiếng mà đến, muốn đặt làm làm ghế mũ quan. Nhưng mong sau này, thúc cũng không cần lo lắng vì khởi công mà phát sầu.

Ngữ điệu của Trần Khác đầy hấp dẫn nói:

- Cháu đúng lúc nghĩ ra một kiểu dáng, kết hợp với ghế mũ quan rõ ràng rất hợp. Một đôi ghế mũ quan của thúc bán tám trăm tiền, cộng thêm cái này, vừa đúng tới một quan. Cháu tiếp tục miễn phí tặng chú cái tên vang dội, tới lúc đó sợ phải dành giật.

Nói xong cười ha hả nói:

- Phan đại thúc sau này trở thành giàu có nhất Thanh Thần, thì đừng quên Tam Lang nhé....

Làm y hoang mang một trận, Phan thợ mộc trong lòng rối bời khó nhìn được, vừa kích động vừa chờ đợi nói:

- Vậy cháu ra giá đi, chỉ cần đáng tiền, ta sẽ mua!

- Vốn muốn đại thúc một trăm quan cũng không nhiều.

Trần Khác thở dài nói:

- Nhưng ai bảo chúng ta hợp ý chứ, giảm tám chiết (20%) cho chú nhé.

- Tám mươi quan?

Mặt Phan thợ mộc có sắc khó coi nói:

- Ta phải bán một trăm cặp ghế đó.

- Nhưng có thể bán hơn mấy ngàn cái bàn!

Trần Khác cười tùm tùm nói:

- Vừng và dưa hấu, đậu nặng đầu nhẹ. Phan đại thúc người khôn khéo như vậy, còn do dự sao?

Kỳ thực đối với nguồn tiêu thụ của ghế mũ quan bây giờ, cái giá này đã rất hợp lý rồi. Trần Khác yêu tiền, nhưng không phải chết vì tiền. Theo hần, ít kiếm một chút lại kết giao nhiều bằng hữu, ít đắc tội người ta, so với việc để người mang tức giận tính ra có lợi hơn nhiều.

Cho nên Phan thợ mộc chỉ là kêu hai tiếng khổ mang tính tượng trưng, liền vô cùng vui vẻ chịu giá. Trần Khác liền móc ra một bản thiết kế cùng phong cách với ghế mũ quan.

Vừa nhìn bản vẽ của hần, Phan thợ mộc liền hiểu được:

- Tam Lang, đây chính là một bộ hũ? Cháu mở ra cho ta xem đi?

- Con cái người ta nhà nhà ai nhà nấy, ai biết gia cụ còn phải bán theo bộ?

Trần Khác vẽ mặt vô tội nói:

- Còn sợ cho nhiều một chút, thúc sẽ không thích.

-.... Phan thợ mộc không khỏi cười khổ nói:

- Cháu chính là một con quỷ tinh ranh!

Thu lấy bản thiết kế, y nhìn Trần Khác nói:

- Ta biết cháu còn có hàng dự trữ, ột cái giá đi, ta nhận hết.

- Trong lòng cháu quả thật còn có hàng dự trữ.

Trần Khác nghiêm mặt nói:

- Nhưng Phan thúc thúc vẫn không cần phân tâm, nghiệp gia cụ không giống làm nghề khác, đồ vật sản xuất ra, thúc không có cách để giữ bí mật, không chừng không cần đến cuối năm, huyện khác sẽ có người bắt chước làm theo.

Phan thợ mộc toát mồ hôi toàn thân, đặc chí hã hê trên mặt nhất thời biến mất:

- Phải, rất có thể sẽ như vậy.

- Phan thúc cũng không cần phải lo lắng, sản xuất trước luôn có ưu thế. Trong lòng khách hàng, ghế mũ quan của nhà thúc mới chính tông nhất.

Trần Khác lời nói thâm thía nói:

- Chỉ cần thúc bảo đảm ghế của mình là tốt nhất trong cùng loại, thì mãi mãi không cần lo lắng đơn đặt hàng.

- Ủ!

Phan thợt mộc gật đầu thật mạnh, bắt giắc nhìn Trần Khác với cặp mắt khác xưa... Trước đây y luôn cho rằng, đứa trẻ này chỉ là có thiên phận đối với thiết kế dụng cụ gia đình, bây giờ mới biết thì ra người ta là người phi thường! Liên nghiêm túc hỏi:

- Vậy ta nên làm thế nào?

- Một là cam đoan chất lượng của mỗi cái ghế, hai là không ngừng tìm tòi làm thế nào để cái ghế càng thoải mái, càng đẹp. Ghế mũ quan trọng ấn tượng của cháu chỉ là cái đại khái, trong đó có chỗ khiếm khuyết lớn thúc có thể tìm ra, cải tiến chúng.

Trần Khác chậm rãi nói.

- Ta nhìn thấy thương hiệu của Biện Lương và Thành Đô, đều có biểu thị của mình.

Trần Hi Lượng vẫn cùng ngồi, cũng không kìm được bày mưu tính kế nói:

- Như vậy một có thể phân biệt với giả mạo. Hai có thể đề ức độ nhận thức thương phẩm nhà mình.

- Ủ, quan nhân chính là kiến thức nhiều.

Phan thợt mộc mở cờ trong bụng, cái này bảo y ở đâu có thể nghĩ ra ý tưởng tốt thế này?

- Không chỉ làm ra nhãn hiệu.

Được người ta vừa khen, Trần Hi Lượng rất vui mừng, suy nghĩ một chút lại nói:

- Còn phải đi quan phủ lập hồ sơ, như vậy người khác mới không thể giả mạo.

- Không cần chỉ lập hồ sơ trong huyện.

Trần Khác vừa nghe chặc chặc lấy làm lạ, sao Tống triều chính là có nhãn hiệu đăng ký như vừa nói? Liên bổ sung nói:

- Còn có trong phủ, huyện Lâm, thúc đều phải chiếu cố đến, bằng không tới lúc đó người ta sản xuất ngoài huyện, phía địa phương nhất định phải tranh luận.

- Tam lang thật sự là người nhiều mưu trí đó!

Phan thợt mộc cảm động mất rồi. Y rõ ràng nhìn thấy một con đường ánh kim lóng lánh ngay ở trước mặt, nhưng rải trên con đường này của mình chính là Tam Lang.

31. Quyển 1 - Chương 31: Bổng Nhiên Nổi Tiếng

- Tam Lang muốn lấy tên gì cho bộ ghế này?

Phan thợt mộc nhớ tới lời nói trước kia của Trần Khác.

- Gọi “Nhất Quan Chính Khí” đi!

Trần Khác cười nói:

- Làm như vậy có ba tầng ý nghĩa. Một ghế mũ quan có thể truyền đạt uy nghi và đoan trang của người ngồi, cho người ta cảm giác chính khí nghiêm nghị, ngồi cả đời cái ghế thế này, không phải Nhất Quán Chính Khí tới cuối cùng sao. Hai là định ra giá bán một quan tiền, sau này người ta không thể giảm giá, thúc có thể không giảm, giảm chính là chính khí có thiệt. Ba là, khách hàng cũng mua cả bộ, mua lẻ chính là chính khí có khuyết, ai cũng sẽ không để ý chút tiền này để người ta nói mình chính khí thiếu thiệt đâu?

- Hay, thật sự là hay!

Phan thợt mộc nghe như say như mê, chân tay luống cuống nói:

- Tam Lang ơi Tam Lang, thúc thật không biết nên cảm ơn cháu thế nào!

- Tiểu tử rất gian trá! Nháy mắt thì đã có chủ ý rồi!

Cái này ngay cả Trần Hi Lương cũng không kìm được cười mắng lên.

Phan thợ mộc là tự đáy lòng cảm tạ cha con Trần gia, lập tức xin Trần Hi Lương viết nhãn hiệu. Trần Hi Lương vui vẻ đề bút, viết bốn chữ triện thể:

- Nhất Quán Chính Khí.

Cẩn thận cầm lấy bức chữ này, Phan thợ mộc kích động khó nhịn được nói:

- Đại ân không lời nào cảm tạ, từ nay về sau ta trong tiệm bán ra một bộ Nhất Quán Chính Khí thì có một phần của Trần gia.

- Không cần đâu,

Trần Khác cười đứng dậy:

- Tám mươi quan lúc này đã bao gồm tiền ghi danh, giấy trắng mực đen cứ thế làm theo. Vì con người phải một lời hứa ngàn vàng, thúc không cần sợ bọn cháu thất tín.

Hắn nói một phen thế này, nghe thấy Trần Hi Lương liên tục gật đầu, khen ngợi:

- Lẽ ra nên như vậy, lẽ ra nên như vậy!

Hắn nói như vậy, Phan thợ mộc đành thôi, nhưng trong lòng đã quyết định từ nay về sau ngày lễ ngày tết đều phải chuẩn bị tốt hậu lễ đến tặng.

Đợi Phan thợ mộc ngàn ân vạn tạ rồi rời đi, Trần Hi Lương nhìn chăm chăm Trần Khác hồi lâu, nhìn tới mức hần hoảng sợ:

- Trên mặt con có bụi hả?

- Không phải.

Trần Hi Lương chặc chặc nói:

- Cha phát hiện tiểu tử con bản lĩnh lớn đấy. Người khác phí một phen sức trâu bò, cũng không tranh được tiền của người khác, con lại có thể để người ta vui vẻ đưa cho, giống như không cho con thì mang tội lớn vậy.

- Như vậy không tốt ạ?

Trần Khác liếc nhìn y.

- Cho con làm ông chủ, có áp lực...

Tuy nói như vậy, trên mặt Trần Hi Lương lại có tình cảm kiêu ngạo không dấu được.

Tám mươi ngàn tiền có được từ chỗ Phan thợ mộc, cha con Trần gia chỉ lấy ra một ngàn tiền mời người ta sửa sang phòng ốc hư đột một chút. Vốn muốn nói đổi cái cửa sổ mực này, ai biết cả thành chỉ có một nhà Phan thợ mộc có thể làm. Cha con Trần gia không muốn lúc này đi tìm y, định trước tiên cứ như vậy, để tránh ngại có hiệp ân báo đáp.

Tiền còn lại, cha con thương lượng một chút, tất cả đều cho Truyền Phú mượn. Lai Phúc khai trương lại, cho dù không sửa chữa vẫn tiếp tục sử dụng chén đĩa bàn ghế trước kia, cũng phải chuẩn bị đủ nguyên liệu chạy mặn, dầu muối đồ gia vị.... Hơn nửa ngày đầu tiên còn miễn phí, mười ngày sau một nửa giá, cái này đều cần có khoản tiền vốn mới được.

Thực ra Truyền Phú hy vọng bọn họ đem khoản tiền này đầu tư, rồi cho Trần gia một cổ phần danh nghĩa. Nhưng cha con Trần gia vẫn không muốn hiệp ân báo đáp, kiên quyết không chiếm cổ phần này của y nữa, chỉ là cho nợ mà thôi.

Ngoại trừ cho Truyền Phú mượn tiền ra, từ quy định giá thực đơn tới không chế chất lượng thực phẩm, tới huấn luyện nhân viên phục vụ, mọi mặt không có chỗ nào Trần Khác không bận tâm... Hắn làm sư phụ tuy nhỏ tuổi, đối với đồ đệ lại một chút cũng không có hàm hồ, cho nên mặc kệ hần mắng chửi thế nào, Truyền

Phú đều bộ mặt cười ngây ngô. Truyền Phú biết sư phụ mắng mình không phải sư phụ tính khí xấu mà là mình quá ngốc...

Truyền Phú nghiêm mặt nhìn về hướng Trần Khác, thấy sư phụ im lặng gặt đầu, liền xoay người qua, đi tới phía ba tiểu nhị mới thuê nói:

- Mở cửa... cái đó, tiếp khách!

Vốn muốn nói mở cửa đón khách, kết quả căng thẳng nên lời nói lộn xộn cả lên.

- Phù...

Mọi người đều cười phù ra, nhưng cũng lao vào không khí khẩn trương.

Cửa xếp tháo xuống, bên ngoài sớm có khách nhân không chờ được, liền nối đuôi đi vào. Chớp mắt liền ngồi đầy một nhà, nhìn thấy Truyền Phú đi ra trong đại đường vốn ồn ào phức tạp nhất thời yên tĩnh xuống.

- Cảm tạ các, các vị hàng xóm ủng hộ.

Truyền Phú bình thường nói chuyện rất trôi chảy, không biết hôm nay sao thành lắp bắp:

- Tiểu quán khai trương lại, phục vụ các loại món rau xào, thực đơn chính là ở trên tường...

- Tiểu ông chủ Thái, món rau xào này của ông thật sự là thần kỳ của thành Biện Lương không?

Có người không có hảo ý hỏi:

- Hai tháng này, ông đi kinh thành học nghề à?

- Hai tháng, tháng, cả chạy cũng không đủ.

Truyền Phú chậm chạp nói:

- Ta là học ở sư phụ ta.

- Sư phụ của cậu, sư phụ của cậu ở đâu?

Mọi người rất hiếu kỳ hỏi.

- Ta, sư phụ của ta... bí mật.

Truyền Phú úp mở nói với bọn họ.

- Chư vị, nghe ta nói một lời.

Ông chủ Lỗ đặc biệt ăn mặc gọn gàng sạch sẽ, cùng kẻ nhàn rỗi của ông ta chiếm bàn tốt nhất. Lúc này vô cùng chói mắt, chỉ nghe lão chậm chạp nói:

- Không cần làm khó Thái hiền chất của ta. Miệng nó ngốc, nhưng không cần khẩn trương. Vì sư phụ của chúng tôi không dựa vào miệng, là dựa một tài nấu ăn nói chuyện. Nấu được một món ngon, chính là Thiên vương lão tử! Nếu là đồ ăn không được, thì đóng cửa ngừng kinh doanh, từ nay bỏ nghề quán cơm, không thể vút bỏ mặt mũi của tổ sư gia chúng tôi!

- Nói rất đúng, nói rất hay!

Mọi người tự nhiên nghe ra mùi thuốc súng trong lời nói này của lão, nhưng vẫn trầm trồ khen ngợi, làm Trần Khác thờ ơ bằng quan không khỏi cười lạnh:

- Xem ra thời đại nào cũng đều giống nhau, không có ai có thể đồng tình kẻ yếu.

- Đang nghe những tiếng ồn ào đó, có tiếng hét lên. Khuôn mặt đỏ của Truyền Phú trở thành con tôm, thất lưng cũng cong thành con tôm, thực sự không kim được, lại kéo tấm rèm, xoay người vào sau bếp.

Ông chủ Lỗ đó và đám người nhàn rỗi vốn chính là tới quấy phá, thấy được thời cơ, bọn họ một xướng một họa, đem chuyện nấu ăn kém cỏi của Truyền Phú trước kia, làm ra những lời nói đùa rồi thêm mắm thêm muối vào... Vốn chỉ là người ăn vào bụng xấu, từ trong miệng bọn họ nói ra, liền thành thượng thổ hạ tả, xem chút nữa mất mạng.

Các thực khách nghe những lời đồn đại này, tự nhiên ngao ngán, rất nhiều người đều ùn ùn đứng lên. Thà không ăn bữa cơm miễn phí, cũng không muốn mất mạng.

- Người còn không đi ra ngăn lại.

Trần Khác đứng phía sau bức rèm, nhìn tình hình bên ngoài, âm thanh lạnh cả người:

- Khách nhân tất cả đi hết rồi, người không có cơ hội chuyển mình nữa!

- Sư phụ...

Truyền Phú giống như đứa trẻ, kéo tay áo của Trần Khác nói:

- Sư phụ giúp con đi, con biết sư phụ nhất định làm được.

- Ta đương nhiên có thể giữ bọn họ lại, nhưng bây giờ người đang làm ông chủ, là đại đầu bếp.

Trần Khác bỏ tay của y ra:

- Còn muốn trông cậy vào người khác tới chắn gió che mưa sao?

- Chỉ lần này thôi, sư phụ.

Truyền Phú năn nỉ nói.

- Một lần cũng không được!

Trần Khác lạnh lùng nói:

- Muốn làm phân chó thối hay là đại đầu bếp đệ nhất thiên hạ, tự người chọn đi.

- Con đương nhiên muốn là đệ nhất thiên hạ. Nhưng con, miệng con vụng về, trường hợp lớn thế này con chống đỡ không được...

Truyền Phú đáng thương nói.

- Trần Khác thở sâu, quay người lại, nhón chân, nắm lấy bên má mập mạp của Truyền Phú nói:

- Ta nghe nói, người trước đây là lẩn lộn bên ngoài phải không?

- Phải...

Truyền Phú gật đầu.

- Sao trở thành bộ dạng thế này?

Trần Khác xoắn quai hàm của y, tức giận không thềm nói thêm gì.

- Vì con đã thề rửa tâm đổi diện.

Khuôn mặt của Truyền Phú bị vặn vô cùng tức cười, giọng nói mang nức nở nói:

- Con muốn làm ăn tốt, được hòa khí phát tài!

- Thì ra là thế.

Trần Khác thở ra thật mạnh:

- Người cúi đầu xuống.

Truyền Phú ngoan ngoãn cúi đầu, mặt bên trái ăn một bạt tay. Còn chưa phản ứng lại, mặt bên phải lại ăn một một đòn nữa. Y kinh hoảng nhìn Trần Khác, nghe sư phụ từng câu từng chữ nói:

- Người .. nghe kỹ cho ta, làm ăn và lẩn lộn, đều là giống nhau, phải lấy đức trả ơn, lấy miếng trả miếng! Nếu người hèn yếu, mọi người giẫm lên người. Nếu người mạnh, mọi người sợ người, không thứ trứng gì đáng bị người ta giẫm thành bùn lầy!

- Hô... hô...

Truyền Phú đã bị đánh, lại bị công án, hít thở cuối cùng vội đứng lên, hai mắt đỏ đỏ.

- Đúng, chính là phải tức giận! Đây chính là địa bàn của người. Bây giờ mọi người tới địa bàn này, người nên làm thế nào?

Trần Khắc gần như hét âm lên nói:

- Các người! Người nào dám bỏ đi, đập nát mặt nó!

- Con mẹ nó!

Truyền Phú hét to lên một tiếng, cầm con dao bếp xông ra ngoài.

Tiếng ồn ào trong đại sảnh nhất thời biến mất, ông chủ Lỗ đang nước bọt văng tứ tung, nhìn thấy Truyền Phú cầm dao xông tới mình, sợ tới mức răng đánh vào nhau cầm cập, đám nhân rồi đó của lão cũng đều thành khúc gỗ.

- Hãy!

Thái Truyền Phú bước lớn xông tới, giọng nói thô lỗ hai mắt mở trừng nhìn bàn bên cạnh nói:

- Lỗ đầu cá kia, ông đến ăn cơm, hay là đến nói lời châm chọc.

Nói xong con dao bếp mài bén sáng loáng vỗ lên bàn, quát:

- Có rắm thì mau đánh đi!

Ông chủ Lỗ sợ tới mức đặt móng ngồi xuống ghế, run giọng nói:

- Đương nhiên là ăn cơm rồi...

- Vậy thì ngậm cái miệng quạ thối của ông lại, đồ miệng quạ!

Truyền Phú nói xong, nhắc con dao bếp lên, nhìn mọi người một vòng:

- Đừng vội để ta đây đợi lâu.

Nói xong tức giận hùng hổ quay lại sau bếp.

Cái bàn của ông chủ Lỗ toàn đồ ăn. Lúc này thế giới yên tĩnh nhiều rồi, mọi người muốn đi, lại luôn cảm thấy phía sau bức rèm có một đôi mắt âm trầm đang chăm chăm nhìn mình, đành phải đem sự chú ý tới thức ăn đặt trên bàn.

Lúc này mới phát hiện, trên bàn cái gì nào là đảo tái, rán, xào, chiên dầu. Nguyên liệu dùng đều thấy qua, nhưng cách làm thì không hề nghe nói.

Mọi người nếm mỗi bàn vài món, sợ mệt đến đại ca Truyền Phú, kích nổ sự tức giận của y, còn không dám gọi nhiều, cũng chính là một bàn bốn năm món mà thôi.

Bàn ông chủ Lỗ cũng không dám gọi nhiều, nhưng trên mặt lão không nhịn được, còn phải cứng rắn chống đỡ nói:

- Đầu bếp như y, bữa cơm này chắc chờ tới tối...

Lại không có nghe thấy người phụ họa, vì bốn đĩa thức ăn bàn đầu tiên đã bùng ra nóng hổi.

Mấy món này, màu sắc rõ ràng, mùi thơm xông vào mũi, tạo hình tuyệt mỹ... còn chưa tới miệng, thì đã làm mọi người phải chết lặng rồi.

32. Quyển 1 - Chương 32: Thù Du

Từ lâu thông thường xét đến cùng vẫn là đồ ăn, vì để Truyền Phú một lần nổi tiếng, Trần Khắc mất rất nhiều tâm tư. Ngoại trừ bảo đảm nguyên liệu tươi sống, phẩm chất hơn hẳn ra, còn tỉ mỉ bố trí thực đơn..

Ngoại trừ xào gan tim, xào rau xanh những loại mà thường ngày hay xào ra, càng cần có một số thức ăn kinh điển để tô điểm bề ngoài.

Ở Tứ Xuyên, tất nhiên phải lấy món cay Tứ Xuyên làm chính. Tuy không tìm được ớt cay, nhưng cái này không phải vấn đề. Loại ớt này, rõ ràng chỉ mới truyền vào Trung Quốc. Chẳng lẽ trước đó, người Tứ Xuyên thì không ăn cay sao?

Hiển nhiên không phải, hoàn cảnh địa lý Tứ Xuyên hàng năm ẩm ướt, khiến người Thục đối với vị cay có ham muốn tự phát từ bản năng. Trước đây rất lâu quả ớt không có trong món ăn Tứ Xuyên, người Thục dựa vào ba mùi, ba đồ gia vị cay chủ yếu này chính là tiêu, gừng và thù du. Trong đó thù du, lại là chủ tướng của vị cay.

Hai tháng nay, vì hiểu khẩu vị của người Thục, Trần Khắc lợi dụng thời gian tự do quý giá, đến thử tửu lâu, hiệu cơm của huyện Thanh Thần làm nghiên cứu cần thiết, tuyệt không phải tham ăn. Hắn luôn nói với Lục Lang như vậy, phát hiện trong chả cá, canh thịt, mì của người Thục thích ăn, dùng dầu đỏ màu đỏ óng, khẩu vị cay cay, với dầu đỏ của cây ớt đời sau chế ra, cũng không khác nhau.

Hắn phát hiện rất nhiều cửa phòng bếp, quả thật đang treo từng xâu hạt màu đỏ, hỏi biết đó là thù du, tuy không phải ớt, nhưng tác dụng tạo ra vị cay giống nhau.

Sau đó hắn luôn nghiên cứu thù du, phát hiện vật phẩm này có thể dùng cho cách thủy. Nhưng dùng với rau xào, ngoài vị cay ra còn có vị đắng, cũng không phải hàng cao cấp gì. Nhưng mà người Thục đảo lấy nước, qua một phen bào chế, làm thành dầu cay đỏ óng, và bỏ được vị đắng đi, có được vị cay nồng đậm thuần khiết còn hơn cả dầu ớt.

Phát hiện này làm Trần Khắc thở phào nhẹ nhõm, bằng không hắn thật không dám bảo Truyền Phú mới học hai tháng thì khai trương... Món cay Tứ Xuyên muốn xuất ra cao thủ quả rất khó, nhưng có cách nhanh chóng, ảo diệu chính là dùng thành phần gia vị để che giấu.

Quả nhiên, từ sau khi Trần Khắc dùng bí pháp nấu chế ra dầu đỏ, thức ăn của Truyền Phú nấu ra rất được được chào đón, kỳ thực chẳng qua chỉ là thêm một hũ dầu đỏ mà thôi.

Hơn nữa người hậu thế cũng hiểu lầm món cay Tứ Xuyên. Thục ra linh hồn của món cay Tứ Xuyên không phải là quả ớt, càng không phải dầu đỏ, mà là cách dùng của đậu cà vò và gừng độc đáo của huyện Bì. Nói như vậy, có thể có rất ít người không hiểu, nhưng chỉ cần nghĩ đến cách làm kinh điển nhất của bốn món ăn giữ nhà của món cay Tứ Xuyên – đậu hũ ma bà, cung bảo kê đình (món này gồm có thịt gà thái hạt lựu, rán sơ qua rồi đem đảo qua với ớt, lạc, thêm các gia vị phụ vào), ngư hương nhục ti (đó là món gồm có (tạm gọi là) nước sốt được chế từ đường, dấm, xì dầu, hành, bột ngọt, nước luộc thịt, và thịt lợn thái chỉ, xào chung với măng, mộc nhĩ, ớt tươi. Sau đó cho phần sốt đã chế ở trên bỏ vào thịt và đảo đều), hồi oa nhục (Món ăn bao gồm thịt lợn ba chỉ, cải thảo, ớt xanh, đậu tương cà vò, tương ngọt, xì dầu, rượu, hành, tỏi.

Thịt heo mang đi luộc, chín độ khoảng 80% (tức là thịt còn đỏ hồng) thì vớt ra thái thành những miếng dày cỡ 2mm. Cải, ớt cũng thái sợi, sau đó cho vào chảo xào nhanh tay trên lửa lớn và không lâu, vì nếu không rau cải sẽ ra nước khiến hương vị món ăn mất đi.

Vì thịt heo được làm chín hai lần nên mới có tên là hồi oa nhục, là chữ ‘hồi’ trong trở lại, lần nữa), đều là không bỏ ớt, thì có thể hiểu được một ít.

Sử dụng vị cay làm món cay Tứ Xuyên tươi sáng sinh động, nhưng cũng che đậy mùi vị thuần khiết. Bây giờ Trần Khắc bức bách với điều kiện có hạn, không thể không giảm sử dụng ít cay. Nhưng chớ ngấp phải ruồi, vẫn trở lại tương mạo sẵn có của món cay Tứ Xuyên.

Khổ tâm của Trần Khắc không có uổng phí. Người Thục và món cay Tứ Xuyên tuy sớm có mấy trăm năm, nhưng không chút ảnh hưởng vừa gặp đã yêu.

Vùng cay nóng, đậu hũ ma bà non thơm mềm tươi sống, giống như con gái Tứ Xuyên nóng bỏng, làm người ta nhiệt huyết sôi trào, dù chết không oán...

Tươi mới đó lại có cung bảo kê đình thơm mùi quả vải, giống như ngọc bích của tiểu gia, dạy người ta cả người thoải mái, yêu không mở lời...

Ngư hương nhục ti mặn ngọt chua cay tươi ngon trong miệng, giống như giải hiểu ý người, hoa nương ở Cầu Lan (ca kỹ ở nơi hát múa diễn kịch của đời Tống, Nguyên ở Trung Quốc) bách biến nhiều vẻ, cho bạn tất cả mọi thứ bạn muốn, làm bạn muốn ngừng mà không được...

Hồi oa nhục màu đỏ tươi sáng, béo mà không ngán, giống như cô gái thành thực thướt tha, thoát nhìn như gọi hồn, ăn vào như mất hồn...

- Quả thật rất ngon.

Các thực khách vừa khoái chí ăn vừa không kìm được tự chủ hô:

- Trời ạ, trên đời này sao có thức ăn ngon thế này!

- Ô, ô, sau này ăn không được làm thế nào?

Lại có người vừa ăn vừa rơi lệ nói:

- Ta sẽ tương tư thành bệnh.

- Đến nỗi thế sao...

Ông chủ Lỗ bữu môi, rất không phục nói:

- Không phải là mấy món rau, các người nói có phải...

Nhưng kẻ nhàn rỗi của lão còn đâu tâm trí để tiếp chuyện, tranh thủ thời gian ăn, nói thêm một câu, thì ăn ít một miếng. Tất cả đều vui đầu gối liên thoảng, còn khó tránh khỏi xảy ra tranh giành kịch liệt.

- Cái này là của ta!

- Của ta!

- Người bỏ ra, bằng không ta đánh ột trận!

- Ai sợ ai! Hãy chờ ta ăn xong miếng thịt này...

Nhìn bộ dạng không ra gì của thuộc hạ, ông chủ Lỗ nặng nề thở dài. Thấy có người giơ đũa tới trước mặt mình, ông giơ tay ngăn lại tức giận nói:

- Đừng giành, đừng giành, cái đĩa này là của ta.

Buổi chiều hôm đó, những đám thực khách đó bị thức ăn ngon hoàn toàn chinh phục, lại kêu gọi dẫn bạn bè chen chúc tới. Cũng may Trần Khác sớm có dự tính, phái người giữ ngoài cửa, phát phiếu số cho thực khách đến sau, đi một bàn mới cho vào một bàn.

Không tới một khắc, một trăm số phiếu hôm đó được phát sạch, thị dân đến sau mặc kệ ở cửa tiệm đánh trống reo hò. Rất nhiều người ồn ào, nguyện mất tiền ăn cơm, những người nhận được phiếu số kia ý không vui, hét lên:

- Chẳng lẽ chúng tôi không có tiền thì không được? Bữa cơm này còn phải bỏ tiền ra ăn?

Có người bằng lòng bỏ tiền mua số phiếu trước mặt, đa số đều bị chịu khổ từ chối, nhưng cũng có người ra giá cao giành được... Nhìn thấy có người muốn dùng mấy trăm tiền mua một phiếu số, hôm sau một số kẻ nhàn rỗi mỗi ngày xếp hàng ở trước cửa Lai Phúc, nhận lấy phiếu số và bán lại. Hành động vô ý của Trần Khác, lại nảy sinh bọn đầu cơ sớm nhất. Nhưng thấy ở đâu có cầu, thì ở đó có cung, đương nhiên đây là nói sau này.

Nhưng phần lớn người vẫn không có được phiếu số, tiểu nhị khuyên bọn họ ngày mai hãy đến, bọn họ lại lo lắng ngày mai vẫn như vậy. Có người liền đề xuất, bây giờ nhận lấy phiếu số của ngày mai.

Bọn tiểu nhị không dám làm chủ, vội đi vào xin ý, không lâu đi ra, nói với mọi người:

- Ngày mai là giảm nửa giá.

- Chớ có huyên náo, cầm phiếu đi!

Mọi người thấy những thực khách đó ra khỏi tử điểm, bộ dạng của mỗi một người đều khoái trá, cùng tán thưởng, trong lòng như bắt được vàng, hận không thể nhanh chóng vào khai nhãn, không ít người hỏi:

- Tiểu nhị ca, ta trả nguyên giá, có thể nhận trước không?

- Tiểu điểm thành kính làm ăn.

Tiểu nhị lắc đầu nói:

- Một lời hứa đáng ngàn vàng.

Mọi người đành thành thật xếp hàng lãnh phiếu số, trong đó không ít là vừa từ trong đi ra, có người bắt mắt kháng nghị, dẫn tới nhìn bọn họ xem thường:

- Nhà ngươi ăn bữa trước hay bữa sau đây?

Không tới nửa canh giờ, tiểu nhị không thể không ngừng phát phiếu:

- Thật xin lỗi chư vị, số phiếu của chúng tôi dùng hết rồi.

Trong lòng thán phục ngạc nhiên nói:

- Ước chừng một ngàn phiếu, nhưng toàn bộ được phát hết rồi!

Gã đã làm nghề chạy bàn bảy tám năm rồi, nhưng chưa gặp qua cảnh tượng thế này.

Cho dù là tốc độ xào rau rất nhanh, cho dù chỉ làm hơn một trăm bàn, cũng làm Trần Khắc và Truyền Phú bận tới nửa đêm. Lúc này tất cả cửa hiệu trong huyện đều đóng cửa hai canh giờ rồi.

Đưa mắt nhìn theo làn sóng thực khách cuối cùng rời đi lòng đầy mãn nguyện, Trần Hi Lượng và Trần Thâm đến giúp đỡ mới rời thất lưng. Nghĩ tới trời nhá nhem tối mới đến, đều mệt thành thế này, hai người vội vàng đi ra sau bếp tìm Tam Lang.

Nhưng thấy cửa rèm kéo lên, Truyền Phú ôm hân chạy ra, nhẹ nhàng giao cho Trần Hi Lượng nói:

- Sư phụ mệt đến mức ngủ rồi...

Trần Hi Lượng đón lấy Lam Lang, lúc ngủ say trên mặt thanh tú của hân không có sự giảo hoạt thành thực. Long mi hơi chớp động, cái mũi phì phò, mới làm người ta nghĩ tới, hân vẫn là đứa trẻ mười tuổi.

Trần Hi Lượng công Tam Lang trên lưng, nói với Truyền Phú:

- Ngày mai có thể làm nổi không?

- Có thể.

Truyền Phú biết, đây là đứa con thân yêu của sư công. Y gật đầu mạnh nói:

- Ngày đầu tiên không có kinh nghiệm, tay chân luống cuống, làm quá chậm. Người đến cũng quá nhiều, ngày mai thì tốt rồi.

- Ừ.

Trần Hi Lượng gật đầu nói:

- Ngày mai ta đến giúp người.

Trong một đêm, danh tiếng của khách điểm Lai Phúc đã hơn hẳn hai nhà khác, trở thành duy nhất trong mắt dân chúng Thanh Thần. Ngay cả tri huyện đại nhân cũng nếm thử tay nghề của Truyền Phú, sau đó trở thành thực khách trung thành. Ông ta vốn muốn để Lai Phúc mỗi ngày đưa cơm, nhưng nghe nói rau xào nhất định phải ăn lúc còn nóng, sau khi nguội sẽ làm giảm màu sắc rất nhiều. Sau mỗi ngày ông ta tan tâm liền thay y phục chạy thẳng tới Lai Phúc dùng cơm, cũng không ngại chỗ này đơn sơ.

Đương nhiên, cái này cũng có liên quan đến việc quan dân thân của đời Tống, yêu thích dư dân đồng nhạc. Cái này hoàn toàn không giống với huyện đại gia của hậu thế.

Rất nhanh, danh tiếng của Lai Phúc truyền tới các châu huyện lân cận, ngoài huyện dân chúng ào ạt hâm mộ danh tiếng mà tới. Phiếu số trực tiếp lãnh tới ba tháng sau, phiếu số có thể dùng trong ba ngày, càng bị đầu cơ tới trên một quan.

Một quan tiền cho dù ở Thành Đô cũng có thể bày một bàn yến hội ở tửu điểm xa hoa, còn trong quán nhỏ huyện thành này, lại chỉ là một cái giá nhập môn. Chuyện lạ hoang đường, nhưng tất cả thực sự xảy ra rồi.

Lai Phúc vừa hùng khởi, làm ăn của tửu điểm Lỗ gia xuống dốc không phanh. Ban đầu bán thức ăn không tẻ, bây giờ mọi người cảm thấy mùi vị nhạt nhẽo, thà chịu tới Lai Phúc xếp hàng, cũng không ở đây ăn thức ăn của lão làm.

Mấy ngày đầu tranh tâm lý, ông chủ Lỗ Nhạc Ngư, cuối cùng vẫn là hạ quyết tâm mang theo một số hậu lễ như đầu heo, lá trà, tơ lụa, nhân sâm đi tới nhà Lai Phúc đền tội. Bản thân lão cũng có mấy phần khôn khéo của con buôn, biết mình đắc tội Truyền Phú thì rất không tốt, bèn lợi dụng thăm mẹ Truyền Phú để lấy lý do đến nhà... Lão biết Truyền Phú là hiếu tử, chỉ cần tranh thủ được mẹ của Truyền Phú, tất có thể có cơ hội chuyển biến.

Vốn quan hệ của lão và cha Truyền Phú là tốt, hai nhà còn có giao tình. Cho nên sau khi vào cửa, mở miệng cứ lão tỷ tỷ, thì dụ dỗ được mẹ của Truyền Phú. Đợi Truyền Phú trở về, mẹ quả nhiên khuyên y giúp ông chủ Lỗ.

Nhìn khuôn mặt nịnh hót của ông chủ Lỗ, Truyền Phú cười nói:

- Lúc trước ta cầu xin ông, tại sao ông không dạy ta?

- Ta...

Ông chủ Lỗ xấu hổ nói:

- Ta mưu đồ mặt tiền cửa hàng của nhà ngươi, cho nên mới bị ma quỷ ám ảnh.

Nói xong ôm quyền thở dài nói:

- Truyền Phú xin người thương xót, ta trên có mẹ già tám mươi, dưới có con trẻ tám tuổi.

- Ta cũng có mẹ già, cũng có con trẻ, tại sao ông không thể thương hại ta?

Truyền Phú lắc đầu nói:

- Ông về đi, ta sẽ không dạy ông đâu.

33. Quyển 1 - Chương 33: Cuộc Sống Hạnh Phúc Ở Triều Tống

Vì Lai Phúc bắt đầu sự nghiệp mà chăm chỉ làm việc, bài tập của Trần Khắc cũng tự nhiên bị chút ảnh hưởng.

Theo Trần Hi Lượng, bất kể chuyện gì cũng không quan trọng bằng chuyện đọc sách, bây giờ Lai Phúc đã nổi tiếng, việc kinh doanh sau này không thành vấn đề. Ông ta sẽ không mất nhấm mắt mỡ nữa mà phải dùng những bài tập ra trò để ấy đứa con chuyên tâm hơn.

Ba tháng này, Trần Khắc đem cuốn “Quảng vận” chép lại hai bản, chép thêm một bản, một bộ Khải thư đã khó khăn lọt vào trong tầm mắt, đối với thanh vận cũng có thể nắm bắt cơ bản... Khiến cho Trần Hi Lượng chấn động nhất chính là, năng lực ghi nhớ kỳ lạ kia của hắn. Người đọc sách bình thường, thì ngay cả “Quảng vận” cũng cần tới cả năm mới có thể thuộc đại khái, Trần Khắc thì lại có thể đem “Quảng vận” viết ra lâu lâu.

Trần Hi Lượng chính là dùng một năm thời gian đó, mới có thể thuộc được “Quảng vận”, đúng thật là người so với người tức chết người. Tốt thôi, năng lực càng cao, bài tập càng nặng, đến lúc đó xem xem cực hạn của người ở đâu.

Thế là tiến vào bài tập thứ hai – “Huấn hổ”. Dùng ngôn ngữ ngay đó mà giải thích nghĩa của từ gọi là “Huấn”, dùng ngôn ngữ đương đại mà giải thích ngôn ngữ cổ đại gọi là “hổ”, nên huấn hổ chính là một môn học chuyên giải thích từ ngữ cổ đại. Trần Hi Lượng lệnh Tam Lang viết nháp một loạt huấn hổ học kinh điển như “Nhĩ nhĩ”, “Thi cổ huấn truyền”, “Mao thi chính nghĩa”, đồng thời yêu cầu đọc thuộc toàn văn.

Việc học thực sự quá nặng, Tam Lang đáng thương, tiếp theo đó vài ngày, chỉ có thể thành thành thật thật bề quan, học “Vị ngã cửu giả, ngô vị chi sanh dã” (giải thích cách xưng hô thân thuộc), “Môn trắc chi đường vị chi thực” (giải thích các kiến thức cung đình), “Tuyệt cao vi chi, kinh; Phi nhân vi chi, khâu” (giải thích về Khâu Lăng, cao địa), “Cẩu tứ xích vi ngao” (giải thích về động vật)...điều an ủi hẳn chính là, rút cục thời gian lo một ngày ba bữa cơm cũng được giải thoát khỏi việc học tập.

Sáng sớm mỗi ngày, không lâu sau khi đầu đã báo sáng, liền có tiểu nhị của cửa hàng điểm tâm trước phố, đảm nhận việc mang cơm tới. Điểm tâm sáng rất đa dạng, hầu như rất lâu không trùng lặp. Ví như hôm kia mang bánh bao nhân thịt heo, hôm qua lại mang tới nào là bánh hồ thịt luộc, bánh hồ tụy heo, các loại bánh hồ chay, hôm nay thì lại ăn miến gà, các loại canh miến tam tiên, măng nhồi thịt, ngày mai thì khả năng là có bánh tròn, bánh hấp.

Những đồ ăn này nhiều vô số kể, phối với hai phần cháo, hai phần canh, cùng với các loại rau màu sắc ngon miệng, mỗi bữa cần hai mươi lăm tiền, mỗi tháng phải dùng tới tám trăm tiền...việc cung cấp điểm tâm sáng phong phú hay tiết kiệm vẫn là do người, đương nhiên đều sẽ không đắt như vậy, nhưng Trần Hi Lượng vì muốn bọn nhỏ được ăn ngon ăn no, nên không tính toán giá cả.

Ăn xong bữa sáng, Trần Hi Lượng và Nhị Lang liền ra ngoài, Trần Khác phải giám sát hai đệ đệ học tập trong lúc luyện tập. Gần buổi trưa, có tiểu nhị của Lai Phúc mang đồ ăn tới, tuy chỉ có ba đĩa nhỏ ăn cơm, nhưng Truyền Phú mỗi bữa đều nấu bốn món ăn một món canh, chay mặn đều có, không làm bữa bao giờ.

Ăn xong bữa trưa, dọn dẹp đồ ăn vào hộp, đợi đến khi chạng vạng, tiểu nhị lại mang theo một hộp đồ ăn nữa tới, sau đó đem hộp đồ ăn buổi trưa mang về... Vì buổi tối nhiều người ăn, nên Truyền Phú sẽ làm thêm hai món nữa. Trần Hi Lượng rất áy náy, thường đi qua giúp đỡ.

Bất kể thế nào, việc ăn uống của năm cha con, coi như được giải quyết hoàn toàn... Điều này đối với một gia đình không có phụ nữ mà nói, sự thực đáng ăn mừng. Nhưng mà phạm là việc có lợi tất có hại, đó là vào mùa xuân ba anh em vẫn còn gây guộc trở xương, đều đã biến thành mập mập mũm mĩm.

Lục Lang mập mập còn đáng yêu, nhưng Trần Khác không thể dễ dàng để mình biến thành mập mập... Ở đất Thục đáng người gầy nhỏ, người mập mập thường bị người khác kỳ thị. Thế là hẳn thương lượng với cha, muốn ngoài lúc học bài, mang theo bọn em để rèn luyện thân thể.

Trần Hi Lượng bản thân có học qua võ thuật, tự nhiên cũng không muốn mấy đứa con của mình biến thành thư sinh trói gà không chặt, đối với đề nghị của Trần Khác hoàn toàn đồng ý.

Thế là mỗi ngày khi trời còn chưa sáng, hẳn liền cùng Ngũ Lang chạy quanh huyện thành, sau khi về nhà còn dựa theo đại cương thao luyện huấn luyện bộ đội tân binh để luyện tập, đương nhiên là không cần đi đá đều bước, đứng thẳng hàng. Thao luyện tới mức khắp người ướt đầm mồ hôi, mới đi tắm rồi ăn sáng, buổi trưa và buổi chiều, còn cùng Lục Lang múa biểu diễn bài thể dục quân đội, phải tiêu trừ bớt đi lượng thịt đã ăn vào thì mới ổn được.

Đối với việc này, Ngũ Lang từng hỏi rất triết học:

- Vất vả thế này, sao không ăn ít đi?

- Sinh mệnh ở chỗ vận động.

Trần Khác cũng trả lời rất có triết lý.

Ngũ Lang không hiểu, Trần Khác liền trả lời đơn giản một chút:

- Tiêu hao sức lực, khí lực lại lớn hơn.

Ngũ Lang vẫn không hiểu, Trần Khác chỉ còn cách nghiêm mặt nói:

- Cũng không thể vì phải bài tiết, mà sẽ không ăn cơm nữa.

- Thì ra là thế.

Ngũ Lang hiểu ra.

Sáng hôm nay, Trần Khác đang cùng Ngũ Lang thi hít đất, Lục Lang ở bên cạnh cổ vũ, đột nhiên nghe thấy bên ngoài có tiếng gọi cửa.

- Sớm thế này đã mang cơm tới rồi?

Trần Khác từ dưới đất bật dậy, mặc bữa áo khoác, vừa mở cửa không ngờ là Phan thợt mộc. Chỉ thấy gã mang theo hai tên đồ đệ, đang đẩy hai xe lớn chất đầy đồ.

- Phan thúc, đi nhầm cửa chẳng. Nhà cháu đâu có mua đồ dùng.

Trần Khác tếu táo nói.

- Không sai, chính là mang đến cho nhà cháu.

Phan thợt mộc đang mang trên lưng một chiếc ghế bành mới toanh, đầu đầy mồ hôi nói:

- Mau tìm chỗ để xuống!

- Ồ.

Trần Khác có chút chần chừ, nhưng vẫn tránh đường.

Phan thợt mộc liền lệnh cho các đồ đệ đẩy xe kéo vào, rồi dỡ xuống đất các loại đồ dùng như bàn ghế, án thư, bàn trà..., gỗ cây hồng chương mới toanh như nước... Tuy không sánh được với gỗ lê vàng quý báu, nhưng trong thời đại này, đã là những vật dụng tốt nhất, hơn nữa điêu trác tinh xảo, chỉ nhìn nước sơn, là thấy ngay làm bởi thành ý.

Dỡ hàng xong, Phan thợt mộc liền sai các đồ đệ mang đồ vào trong phòng, tự mình lấy từ trên xe xuống bao đồ dùng thợt mộc của mình, đi tháo những cửa sổ đã mục nát.

Trần Khác rốt cục cũng phản ứng, giữ chặt ông ta lại hỏi:

- Đây là làm gì vậy?

- Lần trước tới, nhìn thấy vật dụng gia đình, cửa sổ đều không ra gì cả rồi.

Phan thợt mộc không khỏi phân trần, dỡ một cánh cửa sổ xuống, dùng hai tay tách, gãy lìa thành hai đoạn, đưa cho Trần Khác xem:

- Nhìn đi, đều mục cả rồi.

Rồi quăng trên mặt đất, dỡ một cánh cửa khác nói:

- Đây chẳng phải là đánh vào mặt bọn ta sao? Sớm đã cân nhắc, thay mới cho nhà của Tam Lang một lần, bắt đắc dĩ chủ hàng thúc giục gấp quá, chỉ có thể mỗi ngày tận dụng chấp vá một chút, tới ngày hôm kia mới làm xong.

Nói xong liền chỉ các đồ dùng bên ngoài nói:

- Mối hơi khô một chút đã mang tới cho người rồi.

Nước sơn ở niên đại này là lấy ở cây sơn tự nhiên, không độc không ô nhiễm, có thể yên tâm mà sử dụng.

- Đa tạ.

Trần Khác có chút cảm động nói:

- Tất cả hết bao nhiêu tiền?

- Lấy tiền của người?

Phan thợt mộc lắc mạnh cái đầu nói:

- Ta bị hai đồ đệ cười chết sao.

Nói xong trên mặt không dấu vẻ tự đắc tiếp:

- Người biết tháng này, bán ra mấy bộ Nhất Quán Chính Khí không?
- Một trăm bộ.

Trần Khác cười nói.

- Tròn năm trăm bộ!

Phan thợ mộc đưa bàn tay to thô ráp ra, nhếch mép nói.

- Nhiều vậy?

Trần Khác kinh ngạc nói:

- Ông không sợ làm không nổi sao?
- Làm không nổi, bọn ta vừa mua một cái sân, muốn thêm mười thợ.

Phan thợ mộc tùy tiện nói:

- Hai đồ đệ của ta, bây giờ đã thành thầy cả rồi.
- Chúc mừng nhé.

Trần Khác chấp tay nói:

- Thật không ngờ, thị trường của huyện chúng ta lại lớn như vậy.
- Hết cả huyện chúng ta tất nhiên là không được, là huyện bên cạnh, các thương nhân đồ gỗ tới đặt mua.

Phan thợ mộc gãi đầu nói:

- Nha môn tri phủ, còn có nha môn các huyện cũng đến mua, chẳng qua chỉ trả ta nửa giá, ta không biết có nên nhận lời hay không.
- Đương nhiên là đồng ý rồi.

Trần Khác quả quyết nói:

- Tổng cộng cần bao nhiêu bộ?
- Nếu thêm nữa, sợ phải một trăm bộ.

Phan thợ mộc đau khổ nói.

- Nếu ông nghe lời ta, thì dứt khoát tặng không.

Trần Khác nói.

- Tặng không, vì sao?
- Vì sao?

Trần Khác nói:

- Một bộ Chính Khí nổi danh như thế này, nhanh chóng sẽ bị người ta làm nhái thôi, ông tuy là đã lập hồ sơ ở quan phủ rồi, nhưng người ta là người ở đây, nhất định sẽ mất nhấm mắt mở, có thể khiến cho ông chịu tổn thất nhiều bao nhiêu? Cho quan phủ chút nhân tình, tuy là không thể ngăn chặn hàng giả, nhưng hàng giả có thể bị cấm ngặt. Lại nói ông về sau có thân phận thương nhân rồi, không thể thiếu việc giao lưu với quan phủ, đây là một cơ hội tốt để tạo lập quan hệ với quan phủ.
- Ra là thế.

Phan thợ mộc gật đầu lia lịa, nhếch mép cười:

- Tam Lang quả là có tầm nhìn, chỉ cần lời nói này của người đã đáng giá những dụng cụ này rồi.

Phan thợ mộc mang theo đồ đồ bận rộn công việc hết nửa ngày, cửa sổ của ba gian nhà cùng với cửa viện toàn bộ đều thay mới, trong phòng cũng bày biện những cái ghế mũ quan, bàn bát tiên mới toanh, án thư, giá sách lớn rất khí phái...thậm chí còn có một cái giường bát bộ thật lớn. Chỉ cái giường này phải dùng hơn nửa tháng để chế tạo, có thể thấy Phan thợ mộc nói là sự thật.

Giữa trưa hiển nhiên phải ăn cơm, từ lâu đem cơm như thường lệ nhất định là không đủ, Trần Khác liền ra phố mua ít đồ ăn tươi, tự mình vào bếp nấu bốn món ăn, còn từ nhà đồng lấy ra hai vò rượu, bày dưới bóng cây đầy một bàn.

Nhìn những đồ ăn sắc sảo hương mê người trên bàn, Phan thợ mộc trừng to mắt nói:

- Thần kỹ của ông chủ Thái thật đúng là người dạy!

Ông ta hiện nay cũng là nhân vật có tiếng ở trong huyện, hiển nhiên ở tửu điểm Lai Phúc ném qua tay nghề của Truyền Phú.

- Ha ha, cứ xem là vậy đi..

Truyền Phú hai tháng đi ra đi vào trong nhà hắc, hàng xóm phố phường xung quanh đều biết, nên chuyện này căn bản giấu diếm không được.

- Thần quá! Không còn gì để nói, Tam Lang đích thị là thần nhân rồi!

Phan thợ mộc giơ thẳng ngón tay cái lên, hai tên đồ đồ của ông ta cũng ra sức gật đầu, bội phục sát đất.

- Nói thế cháu cảm thấy ngưỡng chừng quá.

Trần Khác bưng vò rượu, rót cho thấy trò Phan thợ mộc rồi nói:

- Đây là rượu nhà làm, nếm thử xem thế nào?

Rượu màu quất đỏ từ vò rượu chậm rãi rót vào trong chén, trong không khí mùi thơm ngát của quất, vẫn còn chưa uống, đã khiến sự đồ ba người cảm thấy cảnh đẹp ý hay, ra sức héch mũi lên mà ngửi.

Trần Khác lại tiếc nuối nói:

- Phải dùng ly thủy tinh, loại rượu này mới có thể thể hiện được chỗ hay của nó..

Nhưng hắc không nghi ngờ gì là đàn gảy tai trâu, thầy trò Phan thợ mộc đã bưng chén rượu lên, uống ừng ực như trâu cạn cả chén, sau đó quệt miệng, cười ha hả:

- Rượu ngon! Rượu ngon.

34. Quyển 1 - Chương 34: Rượu Ngon Ngát Hương

Thầy trò Phan thợ mộc như Bát Giới ăn nhân sâm, thực là không biết vò rượu quất nhỏ bé này đã tốn biết bao tâm huyết của Trần Khác.

Trần Khác tuy là rượu ngon, nhưng không phải ủ để tự mình uống mà dùng để giúp người.

Trần gia là chủ nợ của mười một nhà, tại huyện Thanh Thần có sáu nhà, ngoài Thái Truyền Phú ra, còn có một chủ hàng rượu họ Lý, một chủ vườn quất họ Trương, một chủ vườn trúc họ Hạ, một chủ hàng tương họ Đồ, một chủ hàng than họ Tiền. Trần Khác từ một khía cạnh đã hiểu được, mấy nhà này nguyên là vì những nguyên nhân khác nhau mà việc kinh doanh ảm đạm. Mấy năm trước triều đình và Tây Hạ chiến tranh, vì gom góp quân tư, đối với công thương nghiệp của đất Thục đánh thêm “tiền Tây Hạ”, những thương gia có lợi nhuận hơn nữa còn bị ép tới mức thở không nổi, mấy nhà này nợ nần chồng chất, không cách nào để tiếp tục được nữa.

Kỳ thực mấy nhà này không phải là không thể trả nợ Trần gia nữa, chỉ là chủ nợ nhiều quá, trả nhà này thì không trả nhà kia, nhà kia không đồng nào không được, đơn giản nhất là không trả cho ai, kéo dài được

ngày nào tính ngày đó. Tuy Trần Khác có thể hiểu được bọn họ, nhưng tuyệt đối không thích cách làm kiểu chơi xỏ này.

Tuy nhiên có lúc người nợ lại là ông nội, lời này nói không giả chút nào. Ngày qua ngày, hẳn lợi dụng thời gian lúc rảnh rỗi, tiến hành điều tra việc kinh doanh của mấy nhà này, phát hiện ra ngoài việc kinh doanh không tốt, vấn đề lớn nhất nảy sinh ra là ở sản phẩm.

Lấy tiệm rượu của người gọi là Lý Giản ra mà nói.

Triều Tống thi hành chính sách độc quyền về rượu tại Tứ Xuyên, loại chính sách này chia thành hai tầng, một loại là quan làm quan bán, loại khác là dân làm dân bán. Đúng như tên gọi, loại đầu do quan phủ độc chiếm sản xuất, toàn bộ quá trình bán ra, tự nhiên có thể hưởng món lợi kékhech xù. Loại sau thì cho phép các hộ làm rượu mãi phác nhận thầu, cái gọi là “mãi phác” chính là cam kết nộp cho quan phủ một khoản thuế nhất định, mới có được quyền mở hàng mở tiệm, làm rượu bán rượu.

Cái này cũng giống như sự cạnh tranh của doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp tư nhân trong cùng một ngành ở thời đại sau này, kết quả có thể suy đoán được. Hầu hết các loại rượu có danh tiếng, cùng với rượu vàng và rượu trắng có lượng tiêu thụ lớn nhất, đều bị quan phủ lũng đoạn, căn bản không bán men ra ngoài dân gian, cũng không cho người dân được tự ý ủ rượu. Mà hàng rượu của người dân chỉ có thể dùng phương pháp sản xuất thô để ủ rượu trái cây, rượu thuốc, và phối chế rượu, trong đó vẫn lấy rượu trái cây làm chính.

Rượu trái cây thời Tống, là lấy các loại trái cây và các loại quả hoang dại, qua lên men mà tạo thành loại rượu uống có độ thấp. Trần Khác ở trên chợ thấy qua rượu bồ đào, rượu lê, rượu vải, rượu thạch lựu, rượu táo, rượu cam, rượu mía cùng với các loại rượu mật, chủng loại phong phú, nhưng lượng tiêu thụ cũng thật đáng thương. Lúc đầu Trần Khác cũng rất khó lý giải, vì theo hẳn biết, thì Tống triều là một triều đại duy nhất cổ vũ việc uống rượu, người Tống yêu rượu như sinh mạng, nhưng do chênh lệch về cảm giác hương vị của rượu độ thấp, nên rượu vàng mới có thể được ưa chuộng rộng khắp, trở thành loại rượu chính yếu nhất.

Vì lý do gì mà điều này càng phù hợp với sở thích rượu trái cây của người Tống, lại tiêu thụ không được tốt? Tự mình sau khi nếm thử qua, hẳn liền hiểu rõ — những rượu này nhìn màu sắc đục ngầu, có nhiều tạp chất bên trong, hơn nữa có vị đắng chát, làm che mất đi bản chất vốn có của hương trái cây, đối với những người Tống theo đuổi sự hưởng thụ mà nói, thà là tiêu nhiều tiền mua rượu vàng và rượu trắng của quan, cũng không chạm tới loại rượu rẻ hơn mà kém chất lượng.

Tìm hiểu kỹ nguyên nhân, thì nguyên nhân là so với loại rượu vàng có kỹ thuật ủ rượu hết sức hoàn thiện, thì cách ủ rượu của rượu trái cây lại chỉ là ở giai đoạn sơ khai mà thôi. Bất luận là những vật kết tủa hay những vật trôi nổi trong rượu, hay vị đắng chát hỗn tạp trong rượu, người ở niên đại này vẫn chưa có cách xử lý... hoặc là có cũng coi trọng cái của mình, tuyệt đối không truyền ra ngoài.

Người đời sau đều có thể tự ủ một chút rượu trái cây làm đồ uống, hơn nữa ông nội của Trần Khác hành nghề trung y, mỗi năm đều tự tay ủ chút rượu trái cây và rượu thuốc, cùng mọi người trong gia đình thưởng thức. Nên đối với kỹ thuật ủ rượu trái cây, hẳn không có chút gì lạ lẫm. Chỉ là chưa từng tự mình làm bao giờ, muốn đem những kiến thức lý luận, biến thành loại rượu trái cây có màu sắc và khẩu vị lý tưởng, tuyệt không phải chuyện dễ dàng.

Lấy công nghệ ủ rượu mà nói, rượu trái cây có thể phân thành hai loại, một loại là các loại rượu trái cây tự lên men như rượu nho, rượu mật. Những loại rượu này không cần chưng cất men, vì từ biểu bì của nó, đã có những vi khuẩn lên men, có thể tự lên men. Một loại khác, đại đa số như rượu táo, rượu cam, rượu vải thì cần phải thêm men, vì tự nó không mang vi khuẩn lên men, nếu chỉ dựa vào lên men tự nhiên không thôi, thì rượu ủ chưa thành đã biến chất mất rồi.

Mà các loại khuẩn men của các loại rượu lại khác nhau, nên nhất thiết phải rượu nào men đó...cũng chính là khuẩn lên men, mới có thể ủ thành loại rượu trái cây tương ứng.

Sản xuất những loại rượu trái cây có mang khuẩn men sẵn phải đơn giản một chút, nhưng điều kiện giao thông trong thời đại này đã quyết định rồi, những loại thực phẩm tươi sống có tính đặc trưng khu vực của nó..., cái gọi là tính đặc trưng khu vực, chính là giá cả của những sản vật ở bên ngoài thì cao, còn những sản vật bản địa thì giá cả rẻ như đất. Cho nên bỏ gần lấy xa là việc ngu xuẩn không thể làm.

Hơn nữa ở cái đất Thanh Thần này, gieo trồng nhiều nhất chính là cam quýt, cây nho cũng có trồng, nhưng loại trái cây này bảo quản không được lâu, chỉ có đưa ra thị trường trong một tháng ngắn ngủi. Hơn nữa người ở đây dùng phương pháp thô sơ để bảo quản cam quýt, có thể để lâu được tám tháng, nên ra chợ bất cứ lúc nào cũng thấy cam quýt, chỉ có cam quýt.

Cho nên hẳn muốn thử coi sao, chế ra loại men rượu quất, chỉ có thể này mới có thể phát huy ưu thế của địa phương, và cứu vãn tiệm rượu của Lý Giản, lại vực dậy vườn quất của Trương gia, có thể nói là nhất cử lưỡng tiện.

Kỳ thực thì nguyên lý chế tạo men rượu cực kỳ đơn giản, chính là thu thập cam quýt chín rữ có mang hương rượu, lấy vỏ của nó và phần ruột bên trong, bỏ vào trong nước chanh tươi mới, sau đó lên men ở nhiệt độ bình thường, đợi sau khi mùi rượu đã rõ, chính là có lượng lớn khuẩn men cam quýt được sinh ra. Sau đó phải lấy tỉ lệ nồng độ nhất định, trong thời gian lên men nhất định, ở nhiệt độ lên men nhất định, mới có thể lên men ra loại men rượu chung.

Mỗi một loại đều phải mò mẫm tìm tòi mới có thể xác định.

Cũng may là cam quýt ở Thanh Thần rẻ như bèo, tiêu vài chục tiền là có thể mua một giỏ lớn. Thế là bắt đầu mùa xuân, hẳn liền không ngừng nếm thử, mong có thể tìm thấy loại men rượu lý tưởng. Không biết trải qua bao nhiêu lần thất bại, cuối cùng mới có thể mò mẫm ra một loại, để quan sát trong một thời gian nhất định, sản sinh bọt khí lên men bao nhiêu, phương pháp xác định mức độ lên men mạnh nhẹ của men rượu.

Sau khi tìm được loại men rượu thích hợp, liền có thể đem nước quất mới phân ra thành nhiều phần nhỏ, phân biệt bỏ vào men rượu ủ. Đợi lên men xong, lại dùng vải mỏng sạch ép, nước cốt có màu sắc, hương vị nồng đậm liền chảy ra.

Lại đem trứng gà sạch đánh thành trạng thái bột, dùng chút ít nước cốt đó trộn đều hỗn hợp, sau đó bỏ vào vò, trộn đều và để yên, đến khi nước rượu trong suốt, lấy chất cặn lắng ở dưới bỏ đi, thì có thể lấy được rượu nguyên chất, chọn lấy mùi rượu, vị rượu, màu rượu đẹp nhất pha trộn, là có được loại rượu quýt lý tưởng.

Quá trình này đều lâu như nhau, mãi đến mấy ngày sau, hẳn mới lần đầu ủ được loại rượu quất mà các phương diện đều không thua kém rượu của thời đại sau.

Rượu ngon ra đời, lại mang cho ba thầy trò Phan thợ mộc uống như trâu uống nước lã, thật là như đốt đàn nấu hạc, hủy hoại cả phong cảnh.

Đến lúc chạng vạng, Trần Hi Lượng trở về, thấy đồ vật trong nhà cùng cửa sổ đều thay mới hoàn toàn, tưởng rằng tự mình đi nhầm nhà. Sau khi biết được chân tướng, vẻ mặt của ông ta có chút kỳ quái, ngồi trên chiếc ghế mũ quan gỗ hồng chương, tay trái nhẹ nhàng vuốt ve mặt bàn bóng loáng, hồi lâu không nói.

Ánh chiều tà chiếu xuống, Trần Khác nhìn rõ trong mắt ông ta, thoáng động tia sáng lấp lánh.

Đợi đến khi Trần Thẩm trở về, Trần Hi Lượng lâu sau mới ghen lời:

- Cha thật bất tài...

Nói xong liền đứng dậy đi ra ngoài, cơm chiều cũng không ăn.

Nhìn thấy cử chỉ bất thường của ông ta. Trần Khác không khỏi chết trân, hẳn biết rằng ông ta là người tuy có lòng tự trọng rất cao nhưng tuyệt đối không phải là loại người cổ hủ cứng nhắc, chết cũng cần sĩ diện. Tại sao hôm nay đối với những vật dụng gia đình, cửa sổ, lại phản ứng mạnh đến thế? Là mỗi tháng luôn có vài ngày như thế, hay là những cảm xúc tiêu cực trong lòng, dồn nén bấy lâu bộc phát?

Sau bữa cơm đầu tiên trong ngôi nhà toàn đồ mới sáng bừng lên, nhưng lại thấy buồn bức không vui. Trần Thẩm ăn không nổi, Trần Khác cũng ăn không nổi, Ngũ Lang thấy anh mình ăn không ngon miệng, cũng theo đó mà nuốt không trôi. Chỉ có Lục Lang là còn ăn được, đáng tiếc là nhìn thấy ánh mắt như muốn giết người của Ngũ Lang, nó đành ngồi một chỗ thật đáng thương.

- Đều là đệ không tốt, thể hiện thái quá, xem nhẹ cảm nhận của cha rồi!

Trần Khác ôm đầu, buồn bã nói.

- Cha không phải là người như vậy, đệ nghĩ sai rồi.

Trần Thâm lắc đầu nói:

- Ông ấy là vì chuyện khác mà cảm thấy khó chịu.

“...” Cậu vừa nói như vậy, Trần Khác mới ý thức được, đã liên tục mấy ngày nay, không nhìn thấy nụ cười trên gương mặt của ông ta rồi. Nghĩ lại, Trần Thâm hình như cũng có tâm sự, chỉ có điều trong chuyện này hẳn khá là vụng về, bài tập lại nặng quá, nên vẫn không hỏi đến:

- Rốt cuộc đã xảy ra chuyện gì?

- Ôi ...

Bị hấn ép hỏi, Trần Thâm thở dài thật mạnh:

- Hôn ước của nhà ta với nhà họ Mã, hủy bỏ rồi...

- Hôn ước?

Trần Khác tròn mắt hỏi:

- Hôn ước gì, đệ tại sao từ trước đến giờ không biết?

- Khi đó đệ còn nhỏ.

Trần Thâm nói:

- Là chuyện của tám năm trước, lúc đó cha thi hương đậu, mọi người đều cho rằng sau này ông nhất định sẽ đậu cao, nên rất nhiều người đến nhà cầu thân.

Đột nhiên ngừng một lát rồi nói:

- Cha có một người bạn đồng môn chí cốt, ở Bình Sơn lại là một gia đình giàu có, thế là nhà chúng ta lúc đó tính môn đăng hộ đối, sau này cha mẹ hai nhà làm chủ, đã đính thân cho chúng ta.

- Khoan đã, khoan đã

Trần Khác gơ tay nói:

- Rốt cuộc là huynh hay là đệ?

- Ta nói rồi, là chúng ta.

Trần Thâm nhìn hấn một cái, buông tay nói:

- Nhà họ Mã có hai người con gái, lúc đó cha có hai đứa con trai, tuổi tác lớn nhỏ xấp xỉ, tự nhiên nhất kết song thân, chuyện mừng thêm mừng.

- Kết quả thế nào?

Trần Khác đỏ khốc đỏ cười nói :

- Hai ta đều bị bỏ ngoài rồi?

35. Quyển 1 - Chương 35: Cấp Lực!

Ở đời Tổng thịnh hành việc định hôn ước từ khi thai nhi còn trong bụng mẹ. Những người môn đăng hộ đối thường thích dùng loại phương pháp trông có vẻ lãng mạn như thế này để quyết định hôn nhân của con cái mười mấy năm sau.

Trần Khác đối với cái tục lệ này chỉ khịt mũi khinh bỉ. Thử nghĩ mà coi, mười mấy năm sau, con cái người ta trưởng thành chẳng may biến thành một tên vô lại, hoặc một bên gia đình trở nên nghèo đói, hoặc lần lượt qua đời, hoặc sớm đã dọn đi nơi khác, đây không phải là tự làm khổ con nhà mình hay sao?

Sự thật cũng chính xác là vậy. Ở triều Đại Tống, các châu các huyện thường có chuyện trước đó định hôn nhân, sau này vì không hài lòng với gia đình bên kia, liền bội tín bội ước, trở mặt thành thù, thậm chí đánh nhau rồi đưa lên tận quan phủ, những chuyện như thế tuyệt đối không ít... Đương nhiên, đây cũng là do thái độ của triều Tống đối với việc ly hôn vô cùng khoan dung, ngay cả vợ chồng mới cưới cũng có thể dễ dàng chia tay, thì đối với việc gạo chưa nấu thành cơm mà cả hai bên đều muốn chấm dứt cũng sẽ không phải là việc khiến người khác khinh thường.

Nhưng cho dù xã hội có khoan dung với việc từ hôn đi nữa thì cũng không thể giảm bớt sự thống khổ mà gia đình bị từ hôn phải chịu đựng, bởi vì những người bị từ hôn thường sẽ bị mọi người ghét bỏ, chê cười, đây đúng là đả kích nghiêm trọng đối với danh dự của người đó.

~~ Khi nghe Nhị Lang vừa nói như vậy, Trần Khác nhớ lại nói:

- Chính là thằng cha hống hách kiêu ngạo, mắt cao hơn trán vừa tới nhà chúng ta thảng trước phải không?

- Chính y.

Trần Thâm gật đầu nói:

- Trước kia Mã bá bá rất hòa khí, nhưng lần trước tới đây thấy nhà chúng ta chỉ có bốn bức tường, trần không che nổi mưa, gia cảnh nghèo túng, đúng là một chút tươi cười cũng không có, lại thấy phụ thân chúng ta không đi dự thi, vậy nên cơm cũng chẳng thèm ăn mà bỏ đi.

- Hiển nhiên là ghét bỏ chúng ta rồi.

Thấy không phải do bản thân mình làm tổn thương cha, tảng đá trong lòng Trần Khác cuối cùng cũng buông xuống, cười nói:

- Có thể hiểu được mà. Con gái rượu của người ta, đương nhiên không thể đẩy con mình vào hố lửa được.

- Cũng là đệ nghĩ thoáng!

Trần Thâm thở dài nói:

- Nhưng việc này đối với phụ thân đúng là đả kích quá nặng, ta đoán chừng phụ thân vừa rồi nhìn thấy toàn bộ mọi việc xảy ra trong phòng này, chắc chắn là có cảm nhận riêng của mình.

- Ủ.

Trần Khác gật gù đầu, đỉnh đạc nói:

- Nam nhân đầu tiên phải chịu được nhục nhã rồi sau đó mới mạnh mẽ lên được, như vậy mới có thể thành người tài!

- Đệ thật ra cũng là một người tài giỏi a!

Trần Thâm trừng mắt nhìn hắn, nói:

- Chuyện từ hôn này, đệ thấy thế nào?

- Đây là may mắn cho gia đình chúng ta, sẽ có ngày bọn họ hối hận đến xanh ruột thôi.

Trần Khác cười lạnh lùng, nói:

- Đệ đây không phải là con vịt nấu chín mà mạnh miệng đâu, mà là đệ đang trình bày một sự thật.

- Đúng vậy, đối với loại trọng phú khinh bần này chắc chắn cũng không thể dạy ra được một đứa con gái tốt lành gì!

Trần Thâm bị hào khí của tam đệ lây nhiễm, cũng mạnh mẽ gật đầu nói:

- Mà Trần gia chúng ta cũng sẽ không mãi nghèo như vậy, chắc chắn sẽ có ngày gia đình chúng ta vinh hoa phú quý!

- Nói rất hay!

Trần Khắc vươn nắm đấm nói:

- Không thèm tranh hơi với loại người đó, chúng ta chỉ cần “cấp lực” (cố gắng) hết sức là được!

Sau khi học tập cổ thư, hắn mới biết được từ “cấp lực” đúng là cố gắng, lần đầu hắn thấy được từ này là trong “Ngụy thư”.

- Ủ, phải cố gắng!

Trần Thầm gật đầu thật mạnh, giơ tay nắm chặt nắm đấm của tam đệ.

- ...

Ngũ Lang không nói tiếng nào, cũng dùng sức nắm tay của hai ca ca.

- Đệ cũng muốn, đệ cũng muốn...

Lục Lang đứng trên ghế, đánh đu cơ thể mình lên cánh tay mấy ca ca.

Ở ngay cửa phòng, vì sợ bọn nhỏ lo lắng nên Trần Hi Lượng đã quay lại, lúc này ông ta nghe được lời nói của đám nhỏ, liền mỉm cười, cũng không phải là giả vờ cười vui mà là nụ cười phát ra từ sâu trong nội tâm. Ông ta xoa người đi nhanh ra ngoài, đơn giản là vì không muốn cho đàn con thấy được những giọt nước mắt đang chảy trên khuôn mặt mình.

Có được những đứa con như vậy, người làm cha còn mong gì hơn nữa chứ!

Từ sau ngày hôm đó, phụ tử Trần gia thật sự không còn như trước kia. Bốn huynh đệ đối với việc học hành tự giác hơn rất nhiều, ngay cả người không thích học nhất như Ngũ Lang cũng như người nhỏ tuổi nhất là Lục Lang cũng đồng thời không cần đốc thúc mà đều tự giác học bài. Việc thế này lại càng không cần đề cập đến hai người chăm chỉ như Nhị Lang và Tam Lang.

Trần Hi Lượng cũng không còn lo là việc học như trước, ông ta một lần nữa sắp xếp lại sách vở, cho dù mỗi ngày có mệt ra sao thì buổi tối đều dành thời gian khêu đèn đọc sách, mãi cho tới tận sáng mới chịu đi ngủ. Đương nhiên, ông ta có thể dưới áp lực của việc mưu sinh mà còn có sức lực để đọc sách chính là bởi vì trong quá trình làm người hầu cho quan phủ, anh ta thể hiện ra năng lực hơn người, hơn nữa còn rất thật thà, chăm chỉ nên rất được tri huyện đại nhân tán thưởng. Sau khi kết thúc việc trưng thu lương thực vụ chiêm, tri huyện đại nhân đã mời ông ta đến huyện nha làm “thiếp ty”.

Đời Tống, tại một huyện lớn, thông thường triều đình sẽ lập ra đám người tri huyện, huyện thừa, chủ bộ, huyện úy, khoảng từ bốn đến năm viên quan thân dân. Đối với huyện nhỏ thì chỉ sắp xếp có hai người. Nói thì như vậy, nhưng việc quản lý tiền tài của cải trưng thu được trong một huyện, rồi kiện cáo, xét xử, rồi cứu trợ thiên tai, vân vân, những việc đó phức tạp hơn xa khả năng đảm nhiệm của ba đến năm viên quan lại hành chính.

Giống như huyện Thanh Thần này, trừ tri huyện ra thì chỉ còn có một gã chủ bộ là quan viên. Tất nhiên hai vị này sẽ cần rất nhiều quan viên cấp dưới để hỗ trợ mới có thể hoàn thành sứ mạng do triều đình giao phó.

Những quan lại cấp dưới ở đời Tống được chia ra để giải quyết những công việc cụ thể như áp ty, thủ phân, lục sự, tất cả đều được gọi là “lại nhân”. Cùng làm việc với những “lại nhân” này là đám người như cai ngục, nha dịch, tuần thị, được gọi là “công nhân”. Dựa theo quy định trong năm của Thái Tổ, lấy số hộ gia đình trong huyện Thanh Thần, có thể sắp xếp mười lăm “lại nhân” và ba mươi “công nhân”, tất cả đều do triều đình cấp phát lương bổng.

Nhưng ngoài những danh ngạch chính kể trên, quan viên địa phương cũng sẽ căn cứ theo nhu cầu của huyện, rồi tự động chiêu mộ thêm một số người ngoài biên chế được gọi là “lại dịch”. Trong đó, chịu trách nhiệm tính toán công việc được gọi là “thiếp ty”. Những “lại dịch” có địa vị thấp hơn so với “lại nhân”, tiền lương cũng không được triều đình chu cấp, mà là do quan phủ địa phương tự mình chi trả. Nhưng nếu số lượng

“lại nhân” còn thiếu thì những “lại dịch” này có thể được thăng cấp thành “lại nhân”, trở thành quan viên chính thức của quốc gia.

Ở trong huyện thành, muốn tìm một người đọc sách có khả năng tính toán rất không dễ dàng. Tri huyện đại nhân sau khi phát hiện Trần Hi Lượng là một nhân tài khó có được, liền gắng sức mời ông ta vào trong phủ đảm nhiệm chức “thiếp ty”, hơn nữa còn đồng ý một khi thiếu hụt “lại nhân” thì sẽ ưu tiên cho ông ta được trở thành “lại nhân” trước.

Đối với lời mời của đại lệnh, Trần Hi Lượng tự nhiên sẽ nghiêm túc suy nghĩ, bởi vì nếu nhận công việc này, trừ đầu tháng và cuối tháng công việc có phần bề bộn thì bình thường công việc cũng nhàn nhã, chính mình cũng có thể tận dụng thời gian để đọc sách. Nhưng điều khiến ông ta do dự không quyết chính là mỗi tháng chỉ thu được có ba quan tiền, đương nhiên...từ trước tới nay nhà nước đều trông nom việc ăn ở và quần áo cho quan lại.

Mỗi tháng thu được ba nghìn tiền, so với ông ta làm công ở bến tàu thì ít hơn một nửa, trong nhà lúc này lại đang thiếu tiền, quả thật là thu không đủ bù chi. Ngay khi ông ta còn đang do dự thì Thái Truyền Phú đã đến, việc này lập tức khiến cho ông ta không còn băn khoăn gì nữa.

Đó là ngày mùng hai tháng tám, lúc Truyền Phú đến thì ông ta không có nhà. Mặc dù vậy, Truyền Phú cũng không phải đến để tìm ông ta mà chính là tìm Tam Lang...

~ Tháng tám tiết trời vào thu, thời tiết nóng bức cũng theo những cơn gió tây thổi tới mà biến mất.

Trần Khác và Lục Lang lúc này cũng đã khoác lên mình những chiếc áo hai lớp, chỉ có Hắc Ngưu Lang với thân thể cường tráng thì vẫn đang để trần hai cánh tay, hồng hộc mỗi tay nâng một khối đá nặng mười cân, khiến tên này đổ mồ hôi như tắm.

Khi nghe được tiếng kêu cửa, tên này lập tức ném ngay hai khối đá lên mặt đất, rồi chạy ra mở cửa, sau đó nó lập tức thấy được một người đã lâu không tới đây, người đó là Truyền Phú.

Mặc dù được xem là một người đàn ông thành công, nhưng trên mặt Truyền Phú vẫn lộ ra vẻ thật thà chất phác, tươi cười nói:

- Sự thúc, sự phụ ta có nhà không?

Ngưu Lang gật gù đầu, rồi nhận lấy túi lớn túi nhỏ trong tay Truyền Phú, sau đó nó dẫn Truyền Phú đến căn phòng phía đông, ồm ồm nói:

- Tam ca, Truyền Phú ca đến nè.

- Ủ, đệ dẫn anh ta tới phòng phía bắc ngồi trước đi.

Bên trong truyền đến giọng nói của Trần Khác. Trong lúc nghỉ ngơi, hắn chỉ cần không ở trong sân rèn luyện thì chính là sẽ tránh ở trong căn phòng này để tính toán kinh doanh. Ngay cả Truyền Phù cũng biết rõ, căn phòng phía đông hiện nay là phòng chuyên dụng của Tam Lang, người không phận sự thì không được phép vào, cho nên Truyền Phú y mới ngoan ngoãn chờ ở bên ngoài như vậy.

Chỉ một lúc sau, cửa mở ra, Tam Lang đem theo hai cái bình ra ngoài, nhìn Truyền Phù, nhếch miệng cười nói:

- Hôm nay sao lại rảnh rỗi đến đây thế?

- TỬu lầu vừa quyết toán sổ sách xong nên đệ tử tới đưa tiền lời cho sự phụ.

- Thời gian trôi nhanh thật, thoáng cái đã khai trương được một tháng rồi.

Trần Khác đem bình rượu đưa cho Truyền Phù nói:

- Vào trong nhà ngồi đi, ta đi rửa tay trước đã.

Sau một lúc, hai thầy trò ngồi vào chỗ của mình bên cạnh một chiếc bàn. Truyền Phú lúc này mới chú ý tới trong ngoài của căn phòng, ngạc nhiên nói:

- Sự phụ, nhà của người sửa lại khi nào thế?

- Mới sửa lại trước đó vài ngày thôi...

Trần Khác mở ra một vò rượu quất, rót cho Truyền Phú một chén. Cũng không phải do nhà hắn không có trà mới lấy rượu đãi khách, mà thật sự là hắn không cách nào chịu được phương pháp uống trà ở đời Tống này... Hắn từng một lần hiếu kỳ quan sát Trần Hi Lượng pha trà, phát hiện người đời Tống thích đem trà ngâm ất lá trà mềm ra, hơn nữa còn phải ngâm thành “lãnh chúc diện” thì mới được xem là tốt nhất. Khi uống mùi thơm của trà sẽ không bị mất đi, mà sẽ đọng lại ngào ngạt trong miệng. Điều này khiến hắn đột nhiên nghĩ tới cách uống trà của người phương Tây, xem ra thì cách uống trà của đám quý Tây đương đó không phải do bọn chúng tự nghĩ ra, mà là rập khuôn theo thói quen uống trà như hiện tại, Đại Tống ta thật sự đã làm lỡ con người khác rồi...

Kỳ thật hắn không biết rằng, lần đó, Trần Hi Lượng pha trà là dùng trà bánh, đây là nửa khối hàng tốt nhất của tri huyện đại nhân cho. Chứ như bá tánh bình dân uống trà, làm gì có chuyện ngâm trà như thế, mà là hoàn toàn giống với cách uống trà sau này. Chính là bởi vì một sự hiểu lầm như vậy mà khiến hắn nhiều năm sau này không thèm uống trà, mãi cho đến khi gặp được cô gái thực sự hiểu trà kia.

~ Nghe nói Phan thợ mộc giúp Trần gia sửa nhà, về mặt Truyền Phú lộ chút uể oải nói:

- Ôi, vốn định sau khi kiếm được tiền, đệ tử liền giúp sư phụ sửa nhà, không ngờ lại bị tên kia đoạt trước.

- Không có gì, bây giờ người chịu lỗ là được mà.

Trần Khác nhẹ nhàng nhấp một ngụm rượu quất, chậm rãi nói.

- Phù...

Truyền Phù thiếu chút nữa phun hết rượu trong miệng ra, cười gượng nói:

- Sư phụ, người lại trêu con nữa rồi.

- Đừng lãng phí rượu của ta, vất vả lắm mới ủ ra được đó.

Trần Khác lại nhấp thêm một ngụm, về mặt say mê nói:

- Không tồi, không tồi, không có vị chất giống như lần trước a.

- Ủ, uống ngon thật, sư phụ quả nhiên đem quất ủ ra rượu rồi.

Trên mặt Truyền Phú lộ vẻ khâm phục nói:

- Thật sự là rất “cấp lực”!

Cùng Trần Khác ở chung lâu ngày, tự nhiên y cũng học được từ hắn mấy từ cổ quái này.

- Ít vượt mông ngựa thôi.

Mặc dù nói vậy, nhưng Trần Khác không dấu được vẻ tự đắc nói:

- Nói một chút đi, tháng trước kiếm được bao nhiêu?

- Sư phụ đoán xem?

Truyền Phù nháy mắt mấy cái.

- Ha, theo ta thì tới bây giờ kiếm được khoảng...

Trần Khác hỏi:

- Hai mươi quan?

- Cho người đoán lại đó.

Truyền Phú cười ha hả nói:

- Lớn hơn nhiều đó.

- Ba mươi quan?

Trần Khác đối với việc làm ăn ở tửu lầu thực sự tính không ra, hắn chẳng qua chỉ ở đó mấy ngày đầu khai trương, còn về sau thì ở luôn trong nhà làm con ngoan trò giỏi.

- Quá ít!

Truyền Phù nói:

- Cho sư phụ đoán thêm lần nữa.

- Bốn mươi quan?

- Sai hết, là một trăm ba mươi quan!

Truyền Phù cuối cùng cũng không nhịn được, xòe mười ngón tay ngấn cùn cùn ra, lớn tiếng nói:

- Sư phụ, tháng trước chúng ta buôn bán lời được mười ba vạn tiền a! Là tiền kiếm được một cách trong sạch a!

- Ta ngất, điều này cũng quá cấp lực đi!

Trần Khác bị choáng váng một lúc, rồi mới nói:

- Từ từ đã, ta cần bình tĩnh bình tĩnh.

36. Quyển 1 - Chương 36: Làm Ăn

Truyền Phú nói xong bèn lấy từ trong áo ra một sấp tiền giấy thật dày:

- Tổng cộng là một trăm hai mươi quan. Trong đó tám mươi quan là trả tiền mượn nhà sư phụ, bốn mươi quan là tiền lãi tháng này.

Trần Khác rút ra một tờ tiền mới tinh, cẩn thận vuốt phẳng. Thế giới này sớm đã phòng ngừa tiền giả, dùng một loại giấy thượng đẳng có màu vàng nhạt để in tiền. Trên tờ tiền có nhiều họa tiết phức tạp và giá trị của tờ tiền được in bằng hai màu đỏ và đen. Ngoài ra còn có văn tự của các cửa hiệu, kí tự của các gia đình kín đáo viết lên để ghi nhớ. Trên một tắc vuông của tờ tiền, có thể nói là tồn biết bao tâm tư, không thể không thừa nhận, trình độ in ấn của thời đại này, rất khó bị sao chép.

- Nếu là vàng thật bạc thật thì càng tốt...

Trong lòng Trần Khác có chút cảm thán. Hắn lấy ra bốn mươi quan, đem số dư trả lại rồi nói:

- Vẫn nghèo khó chưa giàu, số tiền mượn chưa cần trả vội, sau này vẫn còn cần tiền để chi tiêu.

- Dạ...

Đối với những lời Trần Khác nói ra, Truyền Phú đã gần đến mức tin tưởng một cách mù quáng, liền cầm lấy số tiền đó rồi nói:

- Học đồ sẽ tính lãi cho sư phụ.

- Lãi nên tính...

Trần Khác gật gật đầu, bồng sầm mặt mắng:

- Nhưng không cần phải tính toán chi li như vậy, đều là chỗ quen biết.

Nghĩ đến mấy tháng nay mình nỗ lực hao tâm, rốt cuộc đã nhận được hồi báo, tâm tình của hắn tương đối tốt, nói chuyện cười không ngừng.

- Chuyện nào ra chuyện đấy, mượn tiền phải trả lãi, sao có thể khiến người một nhà chịu thiệt.

Truyền Phú lắc đầu, chuyển sang đề tài khác nói:

- Sư phụ, có một chuyện cần sư phụ quyết định.

- Nói đi.

Trần Khác cười tủm tỉm nhìn Truyền Phú, làm sao càng nhìn y càng thấy giống thần tài?

- Ông chủ Lỗ của quán rượu Lỗ gia, đã đến nhà đệ tử vài lần.

Truyền Phú nhìn Trần Khác, dè dặt nói:

- Ông ta muốn theo đệ tử học xào rau.

- Người nghĩ như thế nào?

Trần Khác nhấp một ngụm rượu quất, híp mắt hỏi.

- Sư phụ, đệ tử...

Truyền Phú lộ vẻ khó xử nói:

- Lúc trước đệ tử rất hận ông ta, nhưng hiện tại lại không còn hận ông ta nữa.

Nói đến đó Truyền Phú gãi đầu, trên mặt lộ vẻ hoang mang nói:

- Đệ tử luôn nghĩ, một ngày nào đó mình làm nên sự nghiệp, sẽ dẫm nát ông ta dưới chân mình. Nhưng hiện tại, suy nghĩ kia lại dần biến mất, không biết là vì sao.

- Cái này nói lên rằng, hai người đã không còn ở cùng một địa vị.

Trần Khác mỉm cười nói:

- Cái gọi là đẳng Đông Sơn nhi tiểu lỗ, đẳng Thái Sơn nhi tiểu thiên hạ (Trèo lên Đông Sơn của nước lỗ, cả nước Lỗ nằm gọn trong tầm mắt. Trèo lên Thái Sơn, nhìn khắp đất trời)... Đương nhiên, hiện tại người nhiều nhất chỉ là tiểu Thanh Thần mà thôi.

- Đệ tử nên làm sao bây giờ?

- Vậy phải xem hai người có thù hận gì không thể giải không...

Trần Khác thản nhiên nói.

- Kỳ thực, cũng không có thù hận gì, chỉ là cạnh tranh trên kinh doanh thôi.

Truyền Phú suy nghĩ một chút nói:

- Chủ yếu là ông ta bức đệ tử dùng giá thấp bán cửa hàng, còn hôm khai trương thì đến làm loạn. Đây đều là ám hại trắng trợn, cũng không phải là đâm lén sau lưng.

Những chiêu thức hại người này kỳ thực cũng không phải bản lãnh của ông chủ Lỗ, đây đều là cách thức mà người của thời Tống thường dùng để bảo toàn thanh danh của mình. Chỉ có những kẻ sa cơ thất thế, mới không kể tốt xấu, hại người hại mình.

Đối với ông chủ Lỗ mà nói, cho dù không bắt được Lai Phúc, nhưng để duy trì nguyên trạng, thực sự không cần phải mạo phạm vương pháp.

- Người là người nhân hậu, tâm cơ không đủ. Nếu ta truyền hết tài nghệ cho người, chỉ sợ dạy xong thì cũng đối chết sư phụ.

Trầm ngâm một lát, Trần Khác chậm rãi nói:

- Nhưng đập bát cơm của người khác, giống như giết cha mẹ. Việc buôn bán cần phải nói đến hòa khí, không nên vì một chút ân oán, mà đẩy y vào tuyệt lộ. Ai mà biết tương lai mình còn hơn người ta. Cho nên làm người nên lưu một đường sống, ngày sau còn có chỗ mà nhờ.

- Sư phụ, đệ tử nghe không hiểu. Rốt cuộc, sư phụ có dạy hay không?

Truyền Phú buồn bã hỏi.

- Ngu ngốc, đừng buộc ta phải nói thẳng ra!

Trần Khác mắng:

- Huyện Thanh Thần tuy không lớn, nhưng không phải một quán rượu của người có thể bao hết. Một quán rượu dù lớn đến mấy cũng chỉ chứa được số lượng khách giới hạn. Người nên chia khách hàng thành ba cấp, cao cấp, trung cấp cùng hạ cấp, như vậy mới có thể kiếm được lợi nhuận lớn nhất. Người đã hiểu chưa?

- Rượu càng quý càng kiếm ra tiền, cái này thì đệ tử hiểu.

Truyền Phú gãi đầu nói:

- Nhưng làm sao có thể chia khách hàng thành ba cấp.

- Đem phương pháp xào rau dạy cho Lỗ Nhạc Ngư đi.

Trần Khác than nhẹ một tiếng nói:

- Phương pháp này không có gì phức tạp. Chỉ là một tầng giấy cửa sổ, đâm là thủng. Phòng bếp của người nhiều người mất tạt. Chỉ cần có người chủ tâm nghiên cứu, bí mật chắc chắn sẽ không giữ được.

Dừng một chút, hắt lại hạ giọng cười nói:

- Sao không thừa dịp phương pháp này còn bí mật, kiếm được cái giá tốt nhất, coi như là trút được giận.

- Làm như thế nào?

Truyền Phú trừng to mắt hỏi:

- Có thể dạy y phương pháp xào rau, nhưng không thể miễn phí. Y phải đồng ý với chúng ta, chia một phần lợi nhuận kiếm được.

Trần Khác vuốt vuốt cái cằm nhẵn thín, cực kỳ giống hồ ly, giả hoạt nói:

- Mười phần thì chúng ta muốn chiếm bốn phần. Cửa hàng là của y, kinh doanh như thế nào cũng do y, chúng ta chỉ cần lấy lợi nhuận là được.

- Biện pháp này có chút quen quen...

Truyền Phú nói thầm trong lòng, đây không phải là biện pháp đối phó mình sao? Y không khỏi có chút lo lắng hỏi:

- Liệu có ảnh hưởng tới việc kinh doanh của Lai Phúc hay không?

- Sẽ không.

Trần Khác lắc đầu nói:

- Người cứ theo phương pháp mà ta dạy truyền cho Lai Phúc, nhưng phải kéo dài thời gian chút. Không phải chúng ta ngừng kinh doanh hai tháng sao? Vậy thì để cho y ngừng kinh doanh tới cuối năm mới đã nghiền. Trong bốn tháng này, chúng ta dùng tiền đả thông bốn phía, củng cố lại địa vị. Nói thật, mấy món như ma bà đậu hủ, ngư hương nhục ti chỉ là món lợi nhỏ mà thôi. Mấy kẻ có tiền ăn hoài cũng chán.

- Cho nên chúng ta nên nắm chặt thời gian, sửa chữa quán rượu một lần, nâng cấp quán rượu lên một bậc.

Trần Khác nói tiếp:

- Những thực đơn vào ngày khai trương, chúng ta sẽ không dùng đến. Tất cả đều đổi lại, đương nhiên giá tiền cũng phải tăng lên.

- A, ngư hương nhục ti, hồi oa nhục (thịt hầm) cũng không làm sao?

Truyền Phú tiếc nuối nói:

- Làm, đương nhiên phải làm, nhưng sẽ đổi lại tên.

Trần Khác cười nói:

- Yêu cầu lớn nhất của khách hàng là mùi vị. Nhưng sang năm chúng ta đổi sang đồ ăn Hoài Dương. Nếu ai còn chỉ rõ ra không hợp với vị ngư hương nhục ti, khẳng định sẽ bị người khác chê cười.

- Còn việc tăng giá.

Truyền Phú lại lo lắng nói:

- Có thể khiến khách hàng không dám đến hay không?

- Dương nhiên là có một bộ phận chùn bước. Nhưng bù lại chúng ta sẽ có thêm một lượng khách có tiền. Mà người có tiền thường là những người phú hào hay danh sĩ. Mời được những người này đến ăn, thì danh tiếng của quán rượu càng nổi.

Trần Khác dựng thẳng ngón trỏ lên nói:

- Lòng người rất kỳ quái. Có đôi khi, càng đắt giá, người ta càng cảm thấy người lợi hại, lại càng cam tâm trả tiền. Những kẻ chân chính có tiền, theo đuổi không phải là mùi vị, mà là thưởng thức.

Nói xong hắn nhìn Truyền Phú nói:

- Nói đến thưởng thức, người biết thưởng thức là gì không?

- Không biết...

Truyền Phú lắc đầu.

- Ở thời đại này, sĩ phu yêu nhất là thưởng thức. Bọn họ yêu thích thanh nhã, xã hội coi thanh nhã là thời thượng. Nếu người làm đồ ăn, cay đến làm người đổ mồ hôi đầm đìa, miệng thì sưng đỏ, thì làm sao có thể coi là thanh nhã. Cho dù, nhiều người thích ăn như vậy, nhưng kẻ có tiền khẳng định sẽ không ăn. Bọn họ sẽ thích việc nhàn nhã thưởng thức món rau xào, vừa đầy mỹ vị, vừa hợp với tạo dáng. Cho nên đồ ăn Hoài Dương vừa khéo thỏa mãn bọn họ.

- Người thượng lưu có tiền, chỉ sợ người khác nói mình không có phẩm giá. Phẩm giá chính là danh bài treo trên người bọn họ.

Trần Khác cười nói:

- Chỉ cần chúng ta có thức ăn ngon, phục vụ chu đáo, hoàn cảnh tao nhã, Lai Phúc tất nhiên có thể trở thành quán rượu dành cho người có tiền. Đến lúc đó, quán rượu sẽ trở thành nơi mọi người so bì phẩm giá.

- Sư phụ chính là sư phụ, từng câu từng từ đều là đạo lý.

Truyền Phú rút cuộc đã thông, gật đầu thật mạnh nói:

- Đệ tử đã biết nên làm thế nào.

- Chuyện của người, ta đã nói xong.

Trần Khác cầm vò rượu quất chưa mở ra để trước mặt Truyền Phú nói:

- Giúp ta làm một chuyện.

- Dương nhiên có thể.

Truyền Phú trừng to mắt hỏi:

- Sư phụ cứ phân phó.

- Người cầm vò rượu này đưa đến nhà Lý Giản.

Trần Khác dặn dò nói:

- Y sẽ hỏi người, rượu này từ đâu đến.

- Vâng.

Truyền Phú gật đầu nói:

- So với rượu sư phụ ủ, thì rượu của y chỉ giống như nước tiểu của ngựa.

- Người đừng nhiều lời cùng y.

Trần Khác trầm giọng nói:

- Người hỏi thẳng y xem có đồng ý lấy ra giấy phép, cùng chúng ta hùn vốn mở một hiệu buôn mới?

Cái đáng ghét nhất của thời Tống, chính là nhà nước giữ độc quyền về rượu. Ngoại trừ muối sắt nhiều thế hệ đều không cho phép bán tư ra, thì việc buôn bán rượu, đường, trà đều do quan phủ giữ độc quyền. Về sau những khuyết điểm của chính sách này mới lộ ra, nên đành phải cho phép thương nhân dùng hình thức mãi phác để gia nhập.

Cái gọi là mãi phác, chính là một loại chế độ bao thuế. Quan phủ sẽ đấu thầu gói sản phẩm, người mãi phác có thể báo ra mức thuế. Người nào báo ra mức cao nhất có thể lấy được giấy phép kinh doanh. Bọn họ được người là bao thương. Sau khi trở thành bao thương, liền đoạt được quyền lũng đoạn mức độ nhất định. Người không có giấy phép thì không được tham gia cạnh tranh.

Nói trắng ra, Trần Khác không chỉ không có quyền bán rượu. Ngay cả quyền ủ rượu ở nhà cũng không có. Chỉ có điều, ở niên đại này, người có tiền thường ủ rượu ngon trong nhà. Quan phủ không thể quản lý nổi, cũng chỉ đành mặc kệ.

- Liệu ông ta có đáp ứng không?

Truyền Phú hỏi.

- Y sẽ đáp ứng.

Trần Khác thản nhiên nói:

- Người phải cho y hiểu được hai điểm. Giấy phép tuy khó lấy, nhưng huyện này còn có hai nhà. Y không hợp tác cùng chúng ta, chúng ta sẽ đi tìm nhà kia.

- Vậy thì ngày chết của y đã đến.

Truyền Phú gật đầu nói.

- Đúng vậy.

Trần Khác vuốt cằm nói:

- Hơn nữa, chúng ta sẽ không tham lam, chỉ cần bốn phần lợi nhuận của y mà thôi..

- A...

Truyền Phú có chút không phục nói:

- Sư phụ, sao phải để cho y kiếm hết lợi nhuận. Chúng ta cứ đợi một thời gian, đợi đến khi thời gian mãi phác đến, chúng ta đưa ra giá tiền cao, đoạt lấy giấy phép của y là được.

- Kiếm tiền như vậy rất vất vả.

Trần Khác nở nụ cười giảo hoạt nói:

- Hơn nữa, nhà của ta vốn theo dòng dõi thư hương, không được dính đến hơi tiền.

Dừng một chút, hắn vẫn không kìm nổi giữ vẻ thần bí nói:

- Việc buôn bán vĩnh viễn là người dưới làm, người trên hưởng. Mặc kệ ai là ông chủ, đều phải kiếm tiền cho ta.

Bí mật nằm ở việc men rượu. Rượu trái cây không thể dùng nguyên rượu lên men rượu mới. Mỗi lần ủ một vại, đều cần đủ men rượu. Trần Khác đã đem khu nhà phía đông cải tạo thành nơi chế men rượu. Cái kỹ thuật then chốt này, hắn sẽ không truyền cho bất cứ ai. Cho nên, Lý Giản kia muốn ủ rượu, phải đến chỗ hắn mua men rượu. Cho nên muốn rời khỏi hắn, nửa bước cũng khó đi. Không sợ y đùa giỡn trò gì.

37. Quyển 1 - Chương 37: Tân Hỏa

Sau Đông chí một trăm lẻ năm ngày là ngày lễ Hàn Thực, hay còn gọi là ngày lễ không khói bếp.

Cuộc sống của con người không thể tách rời lửa, nhưng có khi lửa lại mang đến tổn thương vô cùng lớn. Cổ nhân tin tưởng có Hỏa thần tồn tại. Vì thế, trong ngày Hàn thực này, bọn họ sẽ tắt hết lửa trong nhà, cho Hỏa thần gia gia nghỉ ngơi một ngày, hôm sau mới tiếp tục thắp lên ngọn lửa mới, gọi là cải hỏa, cứ như vậy mà phát triển thành một hoạt động tế lễ.

Hiển nhiên điều này là một nghi thức của phương Đông, vốn không có liên quan gì đến các hòa thượng. Nhưng tôn giáo này ở quê hán vốn sấp sụp đổ, lại có thể phát triển ở Trung Nguyên, trở thành thiên hạ đệ nhất đại giáo, tất nhiên là rất am hiểu đạo lý nhập gia tùy tục. Cho nên, từ sáng sớm hôm nay, một nhóm sa di trong chùa, tay cầm một chậu đèn dầu lớn, đi khắp các hang cùng ngõ hẻm, đến từng nhà đưa tân hỏa.

Đương nhiên, cùng với việc cung kính đón lấy tân hỏa, những người dân nơi đây sẽ đưa lên lễ vật phong phú, không chỉ để cảm ơn các hòa thượng đã đưa tân hỏa mà còn là thù lao cho việc bọn họ không ngại mưa gió để dự báo thời tiết ọi người.

Các hòa thượng sẽ luôn giữ vẻ mặt trang nghiêm, thí chủ đưa nhiều đưa ít cũng sẽ không ở trước mặt người ta phàn nàn gì. Nhưng nếu không được như mong muốn, đợi ngày kế, lúc báo giờ qua chỗ này, khó tránh được cổ họng tự nhiên bị ngứa, tiếng hô hơi nhỏ khiến người nghe không rõ, chuyển tới khu tiếp theo, tự nhiên lại phục hồi như bình thường, hô to phật âm đánh thức xung quanh.

Vô cùng thần kỳ chính là việc các sa di vốn nên một lòng hướng phật, không hỏi hồng trần, nhưng mà bọn họ lại có thể nắm rõ sự phân bố giàu nghèo của toàn huyện như lòng bàn tay, nhất là việc nhà ai cho nhiều tiền lì xì, bọn họ đều biết rất rõ. Có thể nói, phật pháp vô biên, có thể nhìn rõ mọi thứ!

Từ đường cái đi thẳng đến đường Văn Hưng, chỉ thấy ở ngay đầu đường là một căn nhà to lớn với mái ngói đen, tường trắng cao ngất, cửa lớn đen nhánh. Hai bên cửa cửa lớn là hai trụ đá khắc hình hòm sách. Cửa lớn của một nhà, đầu tiên là thể hiện đẳng cấp cùng tính cách sinh hoạt của chủ nhà. Làm quan thì trước cửa phải xây mấy cấp bậc thang, thể hiện sự cao cao tại thượng. Thương nhân thì thiết kế bậc cửa phải cao, để ngăn ngừa phù sa chảy ra ngoài. Mà ở hai bên cửa trụ đá khắc hòm sách là muốn biểu thị đồng dôi Nho học.

Nhưng nhà này không có bậc cửa, chứng tỏ trong nhà không có người làm quan.

Lễ ra đến những nhà như vậy, nhóm sa di đều là nhú mày, cứ đùn đẩy nhau, không muốn tiến lên... Người đọc sách nghèo kiệt xác, ra tay quá keo kiệt, còn dùng văn châm chọc, làm cho các hòa thượng nhức hết trứng dái.

Nhưng mà nhìn vẻ mặt hưng phấn của các hòa thượng thì biết cái nhà này là ngoại lệ.

.....

Trước cổng chính của nhà này, một phụ nhân hơn bốn mươi tuổi, hơi mập, mặc một cái váy ngắn màu xanh da trời, đang cầm một cành đào có gắn bánh táo hình chim yến bay vào cạnh cửa.

Khuôn mặt nhỏ nhắn, da trắng nõn nà, đầu chải một cặp “sừng bò câu” (kiểu tóc thịnh hành thời Tống). Một đứa trẻ chừng bảy tám tuổi, đôi mắt to, sáng và linh động đang ngửa cổ nhìn hành động của người phụ nữ. Trên người y mặc một bộ áo dài bằng lụa trắng có thêu vân, bên ngoài mặc một chiếc áo khoác lụa xanh không có tay, vạt áo thật dài. Bên dưới là một chiếc quần dài bằng lụa xanh dương, ống quần bó vào đôi giày vải đế mềm, giống như Thiện Tài Đồng Tử bên người Quan Âm. Đường như cậu bé có quan hệ chủ tớ với người phụ nữ kia.

- Bà ơi, vật này gọi là gì?

Đứa trẻ nhỏ cất lên tiếng nói trong trẻo.

- Lục Lang, đây gọi là “Chích thối yến” (chân yến).

- Chích thối yền, là có ý gì?

Đứa trẻ hỏi vặn lại.

- Cả nhà toàn tú tài không hỏi, hết lần này tới lần khác cố tình làm khó lão bà không biết chữ như ta.

Người phụ nữ cười hiền lành:

- Tuy nhiên, ta cũng biết rõ. Nghe nói có một đại thần tên là “Giá Chích Thối” (cái chân này), khi Hoàng đế gặp khó khăn, y đã cắt một miếng thịt đùi dâng lên Hoàng đế ăn cho đỡ đói. Sau khi lão Hoàng đế kia lên ngôi, phong quan cho tất cả các đại thần, nhưng lại quên mất Giá Chích Thối. Chích Thối tức giận, liền công mẹ lên một ngọn núi ở. Sau này, Hoàng đế lại nhớ đến Giá Chích Thối, cho đốt ngọn núi, muốn ép họ ra, nhưng không ngờ lại khiến cho Giá Chích Thối và mẹ y chết cháy. (*)

(*)Đoạn này là người phụ nữ trên kể về sự tích Giới Tử Thôi bị Tấn Văn Công thiêu chết. Có thể vì người phụ nữ này không có học như bà ta tự nhận nên có thể nhớ nhầm Giới Tử Thôi thành Giá Chích Thối, phát âm hai từ này gần như nhau.

Phụ nhân nói xong bèn thở dài.

- Thật là bi thảm. Trong lòng Hoàng đế bất an, hàng năm liền cấm một con yền nhỏ trên cửa vào ngày tốt của Giá Chích Thối.

- Cấm trên cửa làm gì?

Đứa trẻ lại hỏi.

- Coi như là tránh ma quỷ đi.

Về mặt phụ nhân trở nên nghiêm túc:

- Cháu nghĩ xem, đã không thưởng cho người ta, còn đem hai mẹ con người ta đốt thành tro, chắc chắn trong lòng y sẽ rất thù hận, còn không nhân ngày hoàn hồn trở về tìm Hoàng đế sao.

- Trương đại thẩm, bà đừng ăn nói bừa bãi, lừa gạt tiểu thí chủ.

Rốt cuộc đám Sa Di nghe không lọt tai, lên tiếng sửa lại:

- Cái gì mà cái chân này (Giá Chích Thối), cái chân kia, người ta gọi là ...

- Gọi là Giới Tử Thôi!

Đứa trẻ kia không hề khách khí, trừng mắt nhìn bọn họ.

- Truyện “Giới Tử Thôi không nhận công”; còn cần các người dạy sao!

- Nghe này, nghe này, tiểu thí chủ ...

Nhóm sa di thấy buồn bực:

- Nếu đã biết rõ, sao còn hứng thú nghe.

- Ta thích nghe bà ấy kể chuyện xưa, các người quản được sao?

Tiểu hài nhi bĩu môi nói:

- Đến đòi tiền phải không? Vặn khí các người thật tốt, Nhị ca ta không có nhà.

- Ôi...!

Nhóm Sa Si lập tức ủ rũ. Nghĩ lại thì đúng là nhiều chuyện, đệ đệ Trần Tam Lang có thể nào không hiểu biết như vậy? Hồng rồi, là tiểu thiếu gia này giả vờ, không biết là có ảnh hưởng đến tiền lì xì nhiều ít không đây?

Nhóm sa di liền đi vào cửa chính, vòng qua một bức bình phong sơn màu xanh lục ở sau cổng liền nhìn thấy trên mảnh sân rộng lát gạch vuông trước tiền viện, hai thiếu niên có thân hình cao lớn đang vô cùng chăm chú vào trận đấu bắn tên.

Bọn họ đứng ở góc tường phía đông của sân, bìa bắn cách khoảng ba mươi bước về phía chân tường phía tây. Chỉ thấy hai người kéo hết dây cung, không phát nào trượt, bắn liên tiếp mười tên đều trúng hồng tâm.

Thiếu niên ngăm đen và cao buông cung lắc đầu, giọng nói không thỏa mãn:

- Gần quá, chưa đã ghiền.
- Đây là để đệ nuôi thần dưỡng tính đấy.

Người kia có làn da màu lúa mì, nhìn qua là một thiếu niên có khí phách bùng bùng, cười mắng:

- Không phải bảo đệ luyện tên.
- Tam ca, hôm khác ra ngoài săn thú được không?

Thiếu niên da ngăm đen gãi đầu nói:

- Mấy ngày nay không ra ngoài, tay chân ngứa ngáy lắm rồi.
- Ha...ha..., ta cũng vậy.

Thiếu niên kia hạ giọng, cười nói:

- Không để nhị ca biết, hôm khác chúng ta chuồn êm ra ngoài...

Hắn nói xong liền mang cung tên đến treo lên móc, ôm quyền hướng mấy vị hòa thượng nói:

- Đã chờ chư vị hòa thượng từ sớm.
- A di đà phật...

Đầu đà (nhà sư đi khát thực) dẫn đầu chấp tay trước ngực, tiếp nhận ngọn đèn từ tay thiếu niên da ngăm đen, sau đó mở phần chắn gió của chậu đèn dầu ra, thấp cháy ngọn bấc ở bên trong.

Đầu đà cẩn thận đưa ngọn đèn trả lại cho thiếu niên da ngăm đen, thiếu niên này cũng thả vào tay y một thỏi bạc. Ở thời Tống, đất Thục tuyệt đối là nơi mẹ kế nuôi dưỡng, triều đình cấm để tiền đồng và bạc chảy vào trong đất Thục, làm cho nội địa Tứ Xuyên cực kì thiếu thốn tiền đồng và bạc, chỉ có thể lấy tiền sắt để thay thế. Nhưng tiền sắt giá trị vừa thấp lại vừa nặng, không thể tiến hành mua bán lớn, lúc này mới buộc phải phát hành “Giao tử” (*)

(*) Tiền giấy đời Tống Chân Tông, là tiền giấy đầu tiên trên thế giới.

Nhưng mà ở đất Thục, loại tiền được hoan nghênh nhất vẫn là vật thật bạc trắng. Những thứ này rất hiếm, càng thể hiện sự quý báu.

Đầu đà sau hồi suy nghĩ thấu đáo, phát hiện đối phương đưa chừng năm lượng bạc, không khỏi khoắc lên bộ mặt tươi cười:

- A di đà phật! Trần thí chủ thích làm việc thiện, ngã phật phù hộ phúc lộc bình an cả năm, không có họa nước lửa...
- Đa tạ, đa tạ.

Thiếu niên kia chấp tay, khước môi nhếch lên, lười nhác nói:

- Chỉ mong đại sư mua chút mứt lê ăn, không nên để lúc nào cũng bị tắc cổ họng nữa...

Đầu đà bị trách móc, mặt đỏ lên, chấp tay rồi nói:

- A di đà phật, bản tăng đã hiểu.

.....

Đợi sau khi các hòa thượng rời đi, Trương thẩm kéo Lục lang đi vào, thở dài nói:

- Tam Lang, không phải lão thân nhiều chuyện, tiền nhiều hơn nữa cũng không thể tiêu xài như vậy được. Phải biết con người không có ngàn ngày tốt, tuổi trẻ qua nhanh, Trần gia các người mới giàu có vài năm mà?

- Trương thẩm...

Thiếu niên khí phách bừng bừng đó là Trần Khắc Trần Tam Lang. Hiện giờ là năm Khánh Lịch thứ tám ở Đại Tống, hắn vào thế giới này đã được ba năm, đã trở thành một thiếu niên anh tuấn kiên cường. Nếu không phải trong thị trấn này chỉ có một nhà họ Trần, thật sự không thể liên hệ tới đứa trẻ suy nhược năm đó.

Không chỉ có cơ thể biến đổi, cử chỉ và lời nói của hắn so với lúc trước cũng trầm ổn, mạnh mẽ hơn rất nhiều. Người khác vừa nhìn thấy đã hỏi một câu, nhà ai có phúc sinh ra đứa con như vậy?

Chỉ thấy Trần Khắc cười vang, nói:

- Mấy hòa thượng đó cũng không dễ dàng, một năm ba trăm sáu mươi ngày, không quản mưa gió, không ngày nào nghỉ. Nếu mấy nhà chúng ta không thưởng nhiều một chút, sợ là ngày sau sẽ lười biếng nữa.

- Ai, ta là Hoàng đế không vội, thái giám lại gấp.

Trương đại thẩm cười vang nói:

- Người dù sao cũng là tiểu thần tài, ngồi ở nhà liền có tiền vào như nước, không xài thì giữ lại làm gì?

Trương đại thẩm này là người làm của Trần gia, người bản huyện, năm ngoái mới ký khế ước thuê năm năm. Bởi vì nhận được lệnh của Trần Hi Lượng “tùy ý dạy dỗ mấy đứa nhỏ” cho nên luôn không nhận được lòng muốn dạy bảo.

Lại nói tiếp, ba năm nay, có thể nói là Trần gia làm cho long trời lở đất. Cuối năm Khánh Lịch thứ sáu, bọn họ chuyển ra khỏi tiểu viện ban đầu, sửa chữa chỗ này thành một trạch viện (nhà có sân)... Khu tam tiến tứ hợp viện (bốn gian nhà bao quanh một sân ở giữa) lớn này là Trần gia mua được từ chỗ một thương nhân, trong ngoài đều được sửa chữa, đổi mới hoàn toàn, lại mua dụng cụ gia đình loại tốt nhất, trước sau tổng cộng tốn hết hai trăm ngàn.

Thật ra Trần Hi Lượng không muốn phô trương như vậy, nhưng Trần Khắc lại không cho là đúng. Kiếp trước mình bỏ ra một triệu mới có thể mua được căn hộ tám mươi mét vuông, cũng chỉ là căn hộ cũ. Hiện tại chỉ mất có hai trăm ngàn, có thể mua được nguyên bộ dụng cụ gia đình và gian tứ hợp viện lớn, thẳng ngóc mới bỏ qua.

Theo nguyên tắc ai kiếm được tiền người đó có quyền lên tiếng, Trần Hi Lượng không thể phản đối. Huống chi ở sâu trong nội tâm y, cũng chưa hẳn là không muốn người khác nhìn vào. Trong đầu xuất hiện ý nghĩ Trần gia giờ đã khác xưa, cho dù là quân tử cũng không thể nào quên được cái sỉ nhục từ hôn.

Sau khi đến nhà mới, bọn nhỏ cũng trưởng thành. Trần Hi Lượng hoàn toàn buông bỏ tâm sự, chuẩn bị toàn lực ứng phó kỳ thi sắp tới. Cũng trong năm nay, bởi vì muốn ra ngoài học tập, y sợ không thể quan tâm đến bọn nhỏ. Tuy không sợ bọn chúng bị ức hiếp, nhưng dù sao trong nhà cũng phải có người giặt giũ quét dọn vệ sinh, cho nên mới thuê vị Trương đại thẩm hơn bốn mươi tuổi này.

38. Quyển 1 - Chương 38: Sinh Con Xem Như Trần Tam Lang

Kỳ thực Tiểu Lượng Ca có phần hơi đa nghi, người huyện Cử chỉ cảm thấy Trần gia ở tứ hợp viện của tam tiến rất khiêm tốn. Hơn nữa năm trước mới thuê một bà nữ mẫu, điều này khiến cho lão Vương què bán trái cây ở đầu phố không chịu được:

- Phải nói nhà Trần tú tài toàn người tử tế, chính là không biết hưởng thụ! Nếu như tôi cũng có một đứa con thần tài như thế thì đã sớm thuê quản gia, đầu bếp, nô bộc... và thêm mười mấy nha đầu nữa!

- Nang Cầu, người ta là dòng dõi có học, nói chuyện luôn luôn ôn, lương, cung, kiệm, nhượng (các đức tính). Vậy mà ông lại cho người ta là hạng thối nát bên ngoài tỏ ra đạo học, bên trong lại là cầm thú sao?

Bà Lưu bán thoại bản (một dạng tiểu thuyết Bạch thoại thời Tống) lưu hành nghe thấy vậy mắng:

- Hơn nữa người ở huyện Cử này có ai mà không biết người nhà Trần gia hào phóng, lần nào sửa đường sửa cầu không phải do nhà họ bỏ tiền ra nhiều nhất sao?

- Hừm, tú bà như bà thì làm sao có thể cắt câu lấy nghĩa được.

Tứ Xuyên niên đại này có văn hóa giáo dục hưng thịnh, thấp thoáng xu thế quán tuyệt Đại Tống . Không chỉ người đọc sách nhiều, mà ngay cả những người buôn bán nhỏ khi nói chuyện cũng giỏi văn học nghệ thuật ra. Lão Vương què dờ khóc dờ cười:

- Ta chỉ nói nhà Trần tú tài không biết hưởng thụ chứ có nói họ nhỏ mọn hồi nào đâu.

- Đúng, chỉ có ông mới biết hưởng thụ.

Bà Lưu vẻ mặt khinh bỉ:

- Để rồi xem vợ của ông có tổng mấy con nha hoàn đó ra không!

- Bà Lưu, người ta muốn mượn tiểu nha hoàn, bà ghen tỵ gì vậy?

Mấy tiểu thương bên cạnh nghe vậy thì giễu cợt:

- Xem đi xem đi, quả nhiên là có gian tình.

Câu nói khiến nét mặt già nua của bà Lưu đỏ bừng.

- Có gì mà ồn ào vậy?

Mọi người đang cười ầm thì thấy một cậu thiếu niên dáng người dong cao, mặc cái áo lông chồn bó chặt lấy thân, dùng dải lụa khảm bảo thạch màu lam búi tóc cao lên đỉnh đầu, chân đi đôi hài da bê, lộ tướng lưng vượn eo ong, toát lên vẻ linh hoạt hiên ngang, không phải là Tam Lang của Trần gia ai thấy cũng thích thì là ai nữa?

Bên hắn còn có Trần Ngũ Lang đen như cột nhà cháy, Trần Lục Lang như Đồng Tử của Quan Âm, ba người ăn xong cơm Hàn Thực rồi dạo phố đùa vui.

Tuy nói rằng lễ Hàn Thực là một ngày lễ mang chút màu sắc bi kịch, nhưng những người dân yêu thích vui chơi của triều Tống sẽ không bỏ qua bất cứ cơ hội ăn uống vui chơi nào. Hôm nay không phải là không được phép đốt lửa sao? Vậy được, người dân Triều Tống sẽ chuẩn bị trước cháo Hàn Thực, mỳ Hàn Thực, cơm Hàn Thực, cơm Thanh Tinh (cơm có màu đen nhuộm từ cây U Phạn) với đường... Người Tống yêu thích món ngọt, “đường” được nấu thành từ mạch nha hoặc lúa mạch.

Ngoài đồ ăn ra, thì đồ uống cũng được chuẩn bị với hơn mười loại, nào là rượu xuân, trà mới, nước suối ngọt... thì đương nhiên không thể thiếu ba loại rượu nổi tiếng vùng này là Thanh Thần Hoàng Kiêu, Can Hồng và Can Bạch. Ba loại rượu này, đặc biệt là Hoàng Kiêu, tuy mới xuất hiện khoảng hai ba năm nhưng đã nổi tiếng khắp đất Thục, không ai không biết, thậm chí đến huyện Thanh Thần vô danh cũng trở nên nổi tiếng.

Triều Tống vì tin vào Phật giáo, xã hội ủng hộ phong trào ăn chay, trên bàn ăn của lễ Hàn Thực thông thường rất hiếm khi nhìn thấy thịt. Nhưng Trần gia là một ngoại lệ, Trần Khác đã dựa theo những tiêu chuẩn ẩm thực khoa học của thế hệ sau mà định ra các công thức nấu ăn, đặc biệt là bản thân và anh em đang trong giai đoạn dậy thì nên bữa ăn càng không thể thiếu thịt.

Ngay cả vào cái ngày không được đốt lửa như thế này, trên bàn vẫn bày đầy thịt gà xắt, bò câu sữa, thịt đầu heo, chân hươu hun khói, thậm chí còn có cả đĩa thịt bò tương... Ở thời buổi này có tiền cũng rất khó mà có được thịt bò, mà phải dựa vào may mắn. Bởi vì tất cả số bò đều do quan phủ kiểm soát, chỉ có con nào không may bệnh chết, không may ngã chết hoặc chết do quá già, thì phải mời người của quan phủ tới xem qua, và phải được người của quan phủ cho phép thì mới được đem ra giết mổ.

Chính vì khó khăn đó mà giá thịt bò rất cao và những người dân thường thì thường không thể tiêu thụ được. Nhưng người cũng đừng ngại đắt, vì dân chúng Triều Tống không thiếu tiền, đắt bao nhiêu cũng chỉ một thoáng là hết sạch, đi mua thì có tiền cũng không thể mua.

Tuy nhiên, Trần gia lại không thiếu thịt bò để ăn, muốn lấy lòng những người trong gia đình đó thì đều biết sở thích ăn thịt của họ, có thứ thịt gì quý hiếm thì đều đem đến biếu cho gia đình hẳn. Ngoài những loại thịt thú rừng cực hiếm kia thì đem biếu thịt bò là đáng mặt nhất.

Người đến biếu thì nhiều, nên trên thực tế Trần Gia thậm chí còn lựa chọn thịt bò, những thịt bò do bệnh chết hoặc do già mà chết thường họ không nhận, mà chỉ nhận những loại thịt bò do không may bị chết, phải còn trẻ và khỏe mạnh, đơn giản là vì người khí xung thiên. Chẳng qua người ta có nhiều nguồn thịt bò, những người xung quanh đều cho là lẽ đương nhiên.

Không chỉ dừng lại ở phương diện thịt thà, mà tất cả mọi nhu cầu cần thiết của Trần gia đều đã có người quan tâm, có người xu nịnh. Điều này hiển nhiên là không thể chỉ dùng tiền để giải thích được.

Hơn nữa so với một số gia đình mới nổi lên ở huyện Thanh Thần, về góc độ chi tiêu ăn mặc của Trần gia thực sự không được coi là rộng rãi. Nhưng biết làm sao được, ai bảo nhà người ta có người con trai tốt thế kia cơ chứ?

.....

Sinh con như Trần Tam Lang !

Đây là câu nói được lưu truyền khoảng gần hai năm trở lại đây ở khắp huyện Thanh Thần, thậm chí ở những vùng lân cận như Bành Sơn, Lạc Sơn, Mi Sơn cũng có.

Nếu như đã từng đến Thanh Thần vài năm về trước, đi dạo ở các đường phố lớn hay ở các ngõ nhỏ, thì đều cảm nhận rõ ràng rằng nơi này xưa không bằng nay, ngay cả những người vô tâm nhất cũng đều có thể nhận ra mật độ dân số nơi đây tăng rất nhiều. Trước kia chỉ khi nào có hội chợ thì đường phố mới nhộn nhịp, bây giờ thì bất kể thời gian nào, một năm 360 ngày, trừ ngày Tết và những ngày mưa tuyết thì lúc nào cũng nhộn nhịp như hội.

Tự nhiên thì các cửa hàng cũng mọc lên dày đặc, trước cửa nhà nhà trông chẳng khác gì phong cách ở Thành Đô. Mỗi cửa hàng đều treo những tấm biển nổi bật bắt mắt, cờ hiệu, thậm chí dùng những tấm vải màu sắc to, dài để làm thành cổng hình vòng cung. Cái đó còn gọi là “Hoan Môn”, đầu tiên được sử dụng tại Tần lâu sở quán (tựa kỹ viện), sau đó thì hầu hết các thương gia đều sử dụng để thu hút mọi ánh nhìn.

Dọc theo các đường phố là vô số màu sắc vui nhộn, những Hoan Môn đầy màu sắc tranh đua với nhau. Dưới Hoan Môn là dòng người vượt xa so với số dân cư ngụ ở huyện này. Những người này đến từ Mi Sơn, Bành Sơn, Đông Sơn, Thành Đô, thậm chí ở cả những vùng xa xôi hẻo lánh của Quỷ Châu, Lô Châu, Bá Châu, Đức Dương... Có người thì đến vì mưu sinh, có người để mua hàng, nhưng cũng có người vì nghe danh tiếng mà đến.

Huyện Thanh Thần nhỏ bé này, tại sao lại có sức hút mạnh mẽ như thế, hấp dẫn thương nhân và khách du lịch khắp mọi nơi đổ về? Thực ra bí mật là ở các mặt hàng đặc sản của vùng này, có những thứ có sức cạnh tranh không gì sánh bằng.

Cái tên Thanh Thần sớm nhất được những người nơi xa biết đến mới là câu chuyện của năm Khánh Lịch thứ năm. Thời đó nơi đây mọc lên một quán rượu có tên gọi Lai Phúc, chủ quán rượu thực ra đã có được một số ít các đầu bếp nổi tiếng ở Biện Kinh có tài nấu món xào. Những người sành ăn ở các nơi và những người giàu đến vì nghe danh, vì cao hứng mà đến, vì hài lòng mà quay trở lại, sau khi ra về đều tự hào mà nói rằng bản thân đã được thưởng thức những món ăn ngon nhất thiên hạ.

Nhất là năm Khánh Lịch thứ sáu, quán rượu Lai Phúc được sửa sang lại và đổi tên thành Lai Phúc Lầu, các dịch vụ thay đổi tuyệt vời, chất lượng đồ ăn cũng trở nên lịch sự tao nhã, hương vị làm say mê lòng người, làm tốn biết bao giấy mực của vô số các nhà thơ, thậm chí đến nỗi mỗi một món ăn đều có cái tên sang trọng. Nơi đây còn trở thành một địa điểm văn hóa nổi tiếng, thu hút người dân đất Thục đến thường xuyên hơn.

Nhưng chỉ có một vài người mới có thể vào được Lai Phúc Lầu, còn lại đại bộ phận người dân chỉ được đứng bên ngoài tham quan, sau đó tượng tượng ra những thứ đại loại như “Hoa tuyết vu tơ”, “Kiều oanh diễn điệp”, “Phong điệp hoa hồng”, “Tùng thúy minh châu”, “Hoa đào nước chảy”... Loại nào xa hoa, loại nào

vui mắt, loại nào ngon miệng, sau đó lau nước miếng rồi đi sang những quán cơm bên cạnh với những tấm biển treo đề “Tái Lai Phúc”, “Tiểu Lai Phúc”, “Đồng Phúc lâu”, thưởng thức các món ăn nhái theo.

Điều khiến họ cảm thấy an ủi là chất lượng thực phẩm tất cả các tiệm cơm ở huyện Thanh Thần đều đạt mức trên trung bình, và tất cả đều nắm được nghệ thuật nấu món xào. Điều này khiến cho những người không đủ khả năng vào Lai Phúc Lầu vẫn có thể thưởng thức được tuyệt kỹ trong truyền thuyết, sau khi về tự nhiên khoe khoang, thậm chí ngây ngô nói rằng món xào của quán mình được nấu ở Lai Phúc Lầu.

Dần dần, danh tiếng của món xào Thanh Thần càng ngày càng lớn, những người đến vì mộ danh bất kể thời gian, đông dập vô tận, Thanh Thần cũng trở thành một thành đô và là một trung tâm ẩm thực của vùng Tứ Xuyên.

Có thực phẩm tốt ắt phải có rượu ngon. Mọi người đã phát hiện ra một loại rượu ngon tại địa phương có tên Hoàng Kiều, đó gần như là một loại rượu quýt, nhưng loại rượu này khi quan sát thấy màu rắng đỏ, như hổ phách, vàng sáng trong trẻo, hương thanh tứ phía, khi uống lại cảm nhận được vị sươg sớm mỹ lệ, đánh bại hoàn toàn vị đắng chát, vẩn đục của rượu trái cây, thậm chí là ấn tượng không tốt về mùi hôi của rượu.

Loại rượu Hoàng Kiều này dường như thỏa mãn được mọi yêu cầu của người dân Tống về rượu, nó có vị quýt thơm ngon, trong trẻo mê người, và không dễ bị say, mà còn có cái tên rất ấm áp, khiến cho người ta sau khi nếm thì không thể quên. Người dân không chỉ uống hết ba ngàn ly ở huyện Thanh Thần, mà khi về còn mua theo rượu đem về để cùng chia sẻ với người thân và người xung quanh cùng thưởng thức.

Danh tiếng của Thanh Thần Hoàng Kiều lan truyền nhanh chóng, các thương gia vùng ngoài nhay bén đã đua nhau đến mua, sau đó phân phối đi khắp đất Thục. Trong vòng hai năm ngắn ngủi, nhà nhà đều biết, người người đều thông, và được mệnh danh là có người đất Thục thì sẽ có rượu Hoàng Kiều.

Đây quả là một phép màu, bởi vì Tứ Xuyên là nơi sản xuất nhiều loại rượu nổi tiếng. Ngoài Kiếm Nam, Lô Châu, Nghi Tân..., thì từ xưa tới nay rượu ngon sinh ra nơi nổi tiếng. Về phần rượu “ Diêu tử tuyết khúc” (là hình thái ban sơ trong giai đoạn ủ chín nhất của rượu ngũ lương, được ủ từ năm loại gạo) ở Kiếm Nam Xuân, mấy tay chủ lò rượu có tiếng ở Lô Châu đã liên kết bóp nghet khiến đời sau mới phát không còn đất sống. Tuy nhiên Thanh Thần Hoàng Kiều lại xuất hiện đã khơi ra đường máu, trở thành ngôi sao mới nổi trong số các loại rượu nổi tiếng, ngoài việc thỏa mãn được yêu cầu của người dân Tống đối với rượu thì nó cũng là phần không thể tách rời thủ đoạn kinh doanh cao siêu của các nhà sản xuất.

Nói thẳng ra là cũng không có gì đáng ngạc nhiên, thông thường các nhà kinh doanh rượu đều bán các loại rượu tốt, còn nhà sản xuất Hoàng Kiều thì chỉ bán rượu nguyên chất, sau đó mọi người tự pha chế, như vậy lại tiết kiệm được khá nhiều chi phí vận chuyển. Mua rượu của nhà khác phải chuyển mười thùng, mua rượu nhà Hoàng Kiều chỉ cần mua hai thùng là cũng đem lại lợi nhuận lớn cho các nhà phân phối. Nếu bán rượu Hoàng Kiều kiếm được nhiều tiền hơn rượu khác, các tửu thương ở khắp mọi nơi tự nhiên sẽ hô hào cho nó, trong khi chất lượng rượu Hoàng Kiều ở ngay đó, chỉ cần một lần là nổi tiếng thì cũng rõ ràng là hợp lý.

39. Quyển 1 - Chương 39: Người Người Đều Yêu Mến Trần Tam Lang

Dân chúng Thanh Thần hầu hết rất thích thú bàn chuyện biến đá thành vàng của Trần Tam Lang, câu chuyện về sự giúp đỡ những người mắc nợ đang đứng bên bờ vực phá sản đổi đời thành người giàu có.

Ông vua bếp Thái Truyền Phú đã chính miệng thừa nhận rằng Tam Lang của Trần Gia chính là ân sư của mình, khi ông đang ở vào bước đường không lối thoát đã truyền cho ông kỹ thật nấu ăn và dạy ông làm thế nào để kinh doanh quán rượu. Nếu không có sự xuất hiện của Trần Khắc thì có thể ông đã nhảy xuống sông tự tử rồi, tuyệt đối không thể có Lai Phúc Lầu độc tôn của ngày hôm nay.

Nhà sản xuất rượu Hoàng Kiều Lý Giản cũng đã từng thừa nhận rằng lúc ông chuẩn bị treo cổ tự tử thì Thái Truyền Phú mang mang theo một vò rượu quýt xuất hiện trước mặt ông, đây mới có loại rượu Hoàng

Kiều bán chạy ở vùng Tứ Xuyên. Ban đầu ông nghĩ loại rượu này là món nghề của của Thái sư phụ, sau này mới biết hóa ra là của Trần gia Tam Lang truyền cho.

Không chỉ ông chủ vườn quýt họ Trương, mà toàn bộ người dân trồng quýt ở huyện Thanh Thần đều phải cảm ơn rượu Hoàng Kiều, càng phải cảm ơn Tam Lang của Trần gia. Từ đó họ không còn phải lo lắng về việc tiêu thụ, giá cả thị trường rượu cao gấp đôi so với ban đầu, mở rộng thu mua hết số cam quýt được trồng ra.

Nhà cung cấp nước sốt họ Đồ cũng từng nói rằng, ông từ một người bán nước sốt đang đứng bên bờ vực phá sản bỗng trở thành thượng khách của các quán rượu, sản phẩm dần dần còn được xuất khẩu sang các châu khác, tất cả là do Thái Truyền Phú đã cải tiến quy trình sản xuất cho ông ta.

Bởi vì muối ăn được bán độc quyền nên giá rất đắt. Những người dân thường thời Tống đều dùng các loại đậu tương, tương ngọt để nêm nếm. Ban đầu là làm thành dạng nước chấm, cùng với sự tiến bộ của công nghệ sản xuất, dần dần sau này phát triển ra một phương pháp nấu ăn, đó là phương pháp sốt. Phương pháp này cũng mất khá nhiều thời gian, nên trong dân gian chủ yếu dùng cách nấu.

Đồ ăn của người phương Bắc lấy bột lúa mì làm nguyên liệu chủ yếu cho tương ngọt. Người miền Nam và người Tứ Xuyên thì lại dùng đậu tương. Nhà cung cấp tương sốt họ Đồ là thế hệ sau này, nhưng đứng trước loại đậu tương tiếng tăm lừng lẫy của huyện Bì thì mặt hàng của Đồ gia trở nên mờ nhạt. Kéo dài nhiều năm sau đó, cuối cùng phải đóng cửa.

Nhưng Thái Truyền Phú đã thay đổi một chút công nghệ làm sốt đậu tương, chủ yếu là kéo dài thời gian lên men, làm cho đậu lên men thành nước sốt, sau đó cho ra cối xay ép thành nước, được một loại chất lỏng có màu đen tuyền, và Thái Truyền Phú gọi đó là dầu tương.

Tuy rằng tương đậu và nước tương chỉ khác nhau một chút, nhưng sự xuất hiện của dầu tương là ở Nam Tống, điều đó không có nghĩa là nói người dân Bắc Tống ngu dốt đến mức không biết ép tương đậu thành dầu tương, mà là do nguyên nhân của kỹ thuật nấu ăn - các món hầm, món hấp, món nấu và cả món sốt đều có thể làm bằng tương đậu.

Duy chỉ có món chiên, nếu dùng tương đậu sẽ dễ bị dính nồi, nếu không dính nồi thì đến cuối cũng dính thành tảng lớn, khiến người ta nhìn thấy không ọe ra là may mắn lắm rồi, làm sao có thể thấy ngon miệng được? Vì vậy ở Nam Tống khi chiên đồ ăn, dầu tương ra đời như thế.

Mà huyện Thanh Thần ngày nay đã trở thành một thành phố ẩm thực, các đầu bếp đương nhiên đều cần một loại gia vị vừa đẹp hơn, vừa dễ nêm nếm hơn để thay thế tương đậu, để khi nấu ăn có thể cảm thấy được hương vị của nó.

Sự xuất hiện của tương dầu là giải pháp hoàn hảo cho vấn đề này, đương nhiên nhận được sự hoan nghênh của các quán ăn. Hơn nữa cũng chính năm đó Trần Khắc đã đoán trước được kỹ thuật chiên xào đơn giản, dễ học sẽ không thể được bảo mật lâu hơn nữa. Quả nhiên trong một, hai năm kỹ thuật chiên xào đã được lan truyền khắp Thanh Thần, trở thành kỹ thuật nấu ăn chủ yếu của toàn dân chúng.

Đoán chừng chỉ có một vài đầu bếp ở Biện Kinh mới có đủ thủ pháp và nỗ lực biến những thứ thủ nghệ nhỏ nhặt thành thần kỳ.

Nhưng bất luận thế nào, sự phổ cập phương thức chiên xào có lợi rất lớn đối với tương dầu. Và ở Thanh Thần cũng mới xuất hiện một từ vựng mới, đó là “đánh tương dầu”.

Cho đến năm nay, các phương pháp chiên xào đã lan truyền sang các vùng lân cận, tuy nhiên chỉ là những phương pháp đơn giản, nhưng vẫn cần phải có tương dầu. Do đó tương dầu Đồ gia cũng trở thành sản phẩm được bày bán. Ông chủ Đồ cũng mới mở mười nơi sản xuất rượu, tuy chưa phát đạt, nhưng cũng đã có được những thành quả bước đầu.

Còn lại hai vị nữa, nhà buôn than họ Tiền và ông chủ vườn trúc họ Hạ, nghe tin ngay cả tương dầu cũng là kiệt tác của Trần Gia Tam Lang. Họ đứng ngồi không yên, đem quà hậu hĩnh đến Trần gia cầu xin chuyển nhượng thành cổ phần. Hai người họ cũng không biết nghe được từ đâu rằng chỉ có để Tam Lang của Trần gia nắm giữ cổ phần thì hẳn mới thực tâm thực lòng giúp đỡ.

Lẽ ra tiền đã trả rồi, Trần Khác không cần thiết phải quan tâm tới họ nữa. Nhưng hẳn vì muốn hai người kia giúp hắn giải tỏa phiền muộn trong lòng, nên liền đồng ý.

Sau khi trở thành cổ đông của hai gia đình đó, hắn không chỉ giúp họ liên hệ nguồn tiêu thụ, khiến cho tất cả các thương gia khác mà hắn có ảnh hưởng tới đều phải mua than của Tiền gia, mà còn tận tâm giúp họ cải tiến phương pháp đốt than

.....

Trần Khác vừa đến với thế giới này chính là đến với ngành than, nên lẽ tự nhiên là không xa lạ gì với phương pháp đốt than của thời đại này. Hắn đến xưởng than của Tiền gia để tham quan thực tiễn, trông thấy công nhân xếp đầy nhiên liệu vào cửa lò, sau đó lấy tre tươi phơi khô cho vào lò nung, bảy ngày sau cho nhỏ lửa và lại nung thêm bảy ngày. Sau khi nung thì làm mát tự nhiên bảy ngày rồi cho ra lò, tổng cộng từ lúc xếp lò tới khi ra lò hết hơn hai mươi ngày.

Nhưng kiếp trước, ở vùng núi mà thuở nhỏ hắn từng ở cũng có nhiều rừng trúc, nên đương nhiên cũng có lò đốt than. Thuở nhỏ đã từng xem công nhân đốt than, nhưng trong ấn tượng của hắn, hình như chỉ cần mười ngày là đốt xong một lò than, tuyệt đối không cần tới hơn hai mươi ngày. Như vậy tính gộp vào thì hiệu quả sản xuất kém một nửa, đủ khiến người ta phát già đi.

Trần Khác cẩn thận nhớ lại, công nhân thế hệ sau này, dường như họ đem tre/ trúc sấy khô vài ngày, sau đó cho thêm lửa khiến lửa nhanh chóng bùng lên, đóng kín lò, chờ hai, ba ngày sau mở lò là có được những viên than củi đen tuyền.

Nghĩ như vậy thì dường như còn đơn giản hơn phương pháp đốt than truyền thống, nhưng mọi việc thì đều là nói dễ hơn làm. Lò than của Tiền gia đốt than theo cách của Trần Khác, nhưng toàn là đốt không ra than, lãng phí tre trúc. Liên tiếp thất bại vài lần, cách nhìn của ông chủ Tiền đối với Trần Khác cũng thay đổi, nếu không phải mọi nguồn tiêu thụ đều phụ thuộc vào hắn, thì có lẽ đã đưa trẻ hắn đã bị đưa tới một nơi mát mẻ nào đó rồi.

Cuối cùng vẫn là Trần Hi Lượng chỉ ra sai lầm. Trần gia có thể là nhà chuyên đốt than, tuy Tiểu Lượng Ca lấy việc đọc sách làm chính, nhưng lại rất am hiểu về công nghệ đốt than. Sau khi nghe Trần Khác miêu tả, suy nghĩ một hồi rồi nói:

- Lò than được thiết kế nung nhỏ lửa, con thử nghĩ xem trong khoảng thời gian ngắn ngủi như thế mà tắt lửa thì tất yếu phải tăng cao nhiệt độ lò.

Trần Tam Lang nghe vậy liền hiểu ra.

Tăng nhiệt độ lò lên, thật dễ! Hắn tìm lão Phan thợ mộc đặt làm một cái ống bể thật lớn, lại ở cửa gió của lò than, sau đó tìm hai công nhân thân hình cường tráng đến luân phiên thổi hơi vào lò. Hay thật, điều này khiến cho trong lò nung nóng hầm hập, đồ rực vô cùng, biến cả lò trúc thành tro.

Nhưng đây chỉ là vấn đề độ lửa, khi đốt lò thứ hai phải giảm lượng gió vào, quả nhiên nhìn thấy than trong lò dần dần thành hình.

- Đóng lò!

Theo lệnh hắn đưa ra, công nhân dùng bùn niêm phong cửa lò lại.

Ba ngày sau ra lò chính là lao động chân tay thuần túy rồi.

Nhìn những viên than củi sau khi ra lò dưới ánh nắng mặt trời tỏa sáng lấp lánh, Trần Khác và ông chủ Tiền gia đều thở phào nhẹ nhõm.

Ông chủ Tiền nhặt lấy một khúc than, xem xét tỉ mỉ, liền tiếp gật đầu nói:

- So với than đốt theo cách cũ thật không giống nhau.

- Sao lại không giống nhau?

- Màu sắc sáng hơn, hình dạng hoàn chỉnh hơn.

Ông chủ Tiền nói:

- Xem ra thì đẹp hơn nhiều rồi.

Dừng một lát rồi lại nói:

- Hơn nữa cũng giống than hơn.

Quả nhiên, sau khi cân phát hiện, một tấn củi được thành 300 cân than, hơn cách đốt củi cả trăm cân.

Nhưng đây cũng chỉ là mây bay, than là dùng để đốt, hiệu quả không tốt thì tất cả đều chỉ là uổng công.

Hai người thấp thỏm xếp một chậu than, đem vào trong phòng đốt lên, liền nhìn thấy ngọn lửa ở chậu than bùng lên, không nhìn thấy một luồng khói, nhưng cả hai người đồng thời cùng co rút mũi lại, ông chủ Tiền về mặt mừng rỡ nói:

- Người ngồi thấy rồi chứ?

- Dạ.

Trần Khác gạt đầu bất ngờ đáp:

- Loại than này làm được rồi, và lại tỏa ra mùi thơm ngát!

- Lần này phát đạt rồi.

Ông chủ Tiền nắm chặt tay Trần Khác nói:

- Tam Lang, người chính là Bồ Tát tại thế.

Trần Khác rút tay ra, cười đáp:

- Mau đặt cho nó một cái tên đi”.

- Đương nhiên là do người đặt rồi.

Bây giờ trong mắt ông chủ Tiền, Trần Khác không phải là người nữa mà là Quan Âm cứu khổ cứu nạn.

- Vậy được, nếu nó khi đốt tỏa ra mùi hương thơm mát, khiến người ta thấy tinh thần thoải mái, tựa như hoa sen.

Trần Khác nghĩ một lúc rồi nói:

- Vậy chúng ta gọi nó là than Hoa Sen nhé.

Mùa đông năm đó, các quán cơm ở huyện Thanh Thần đã cho khách sưởi ấm bằng chậu than, toàn bộ đều dùng than Hoa Sen. Loại than này đốt lên mùi hương thơm bay khắp phòng, làm cho người ta như thấy mình rơi vào hồ Sen, nó lập tức khiến cho các thực khách thích thú vô cùng và đều hỏi thăm là sản phẩm của vùng nào.

Chỉ trong vòng ba ngày ngắn ngủi, toàn bộ số than Hoa Sen của xưởng than Tiền gia sản xuất đã được mua hết. Đến năm thứ hai nó đã thay thế được than trúc ở thôn Thạch Loan, trở thành sản phẩm đỉnh cao của huyện Thanh Thần, hơn nữa dựa vào lượng than xuất ra lớn, về cơ bản đã chiếm được thị trường than cao cấp. Đến năm nay, quan chức Thành đô quyết định vứt bỏ toàn bộ than củi của thôn Thạch Loan, chuyển sang dùng loại than Hoa Sen có hương thơm dễ chịu này, nếu không sẽ bất tiện khi có khách đến nhà.

.....

Người người đều yêu mến Trần Tam Lang, bởi vì hắn luôn mở ra những cơ hội mới ọi người, hơn nữa về phần hắn, cách nói chỉ có cổ phiếu thì mới giúp đã nhanh chóng được xác thực chỉ là một tin đồn.

Trước dân phố, thợ mộc Phan liền chứng minh, Trần Khác không có cổ phiếu nhưng vẫn dùng mấy năm công sức giúp mình, từ một lão thợ mộc nhỏ trong huyện đã trở thành một trong số những nhà cung cấp đồ gỗ tốt nhất ở Ích Châu.

Lại như ông chủ thầu họ Tất ở bến tàu đã vô vùng phiền não khi lượng hàng hóa lưu thông ngày càng tăng nhanh. Nghe danh Trần Khác liền thử đi cầu viện, kết quả sau khi làm theo cách của hắn, lúc xếp dỡ hàng dùng ròng rọc và đòn bẩy thay thế sức người, cho công nhân thêm thời gian nghỉ ngơi. Hắn dùng đồng hồ

cát để tính, cứ mỗi một khắc làm việc thì lại nghỉ một khắc, kết quả là lượng hàng hóa lưu thông tăng cao gấp đôi nhưng lại giảm được áp lực cho bến tàu.

Theo như đồn thổi thì hần sinh ra đã có kiến thức, không gì là không biết, nên ngay cả những hộ chăn nuôi heo trong huyện cũng là học cách nuôi bí mật từ hần, khiến heo không cần phải mong cầu gì mà cứ lao vào ăn, con nào sinh ra cũng tai to mặt lớn, nặng hơn ban đầu mấy trăm cân.

Vấn đề quan trọng là loại thịt heo này khi nấu lên rất thơm, không có mùi lạ sau khi nấu như thịt heo bình thường, thậm chí có thể so sánh được với cả thịt dê, vì vậy thịt heo vùng Thanh Thần cũng trở nên nổi tiếng.

Giải thích một chút, cách đốt than của Trần Khắc, kỳ thực là phương pháp hấp khô. Phương pháp này chỉ có vùng Nam Tống mới có.

Mà hầu hết người dân thời Tống đều không thích thịt heo, bởi vì thịt heo họ nuôi có mùi khai khai. Nhưng thịt heo thời Tống sau này thì không còn cái mùi đó nữa, khác biệt là ở chỗ đó nên đoạn tuyệt luôn.

40. Quyển 1 - Chương 40: Thiên Hạ Bản Chính

Cái gọi là ba người thành hổ, càng truyền càng phi thường. Nghe đồn, Trần Khắc trở thành vị thần sinh ra đã biết, điều gì cũng hay. Đối với điều này hần chỉ thấy phiền hà, giống như lão Ngưu đã từng nói, ta sở dĩ trông rất lợi hại, là bởi vì ta đứng trên vai người khổng lồ. Sau thời Tống, loài người lại phát triển thêm một ngàn năm, mặc dù có sự thụt lùi lớn, nhưng đa phần là tiến bộ. Nhất là trong lĩnh vực kỹ thuật sản xuất, ít nhiều cũng mạnh hơn thời kỳ này.

Hần chẳng qua là đang trong xã hội của nghìn năm sau, vất vả sống qua ngày, lại trùng với thời kỳ của sự bùng nổ về kiến thức internet, vì vậy những thứ mà hần biết có nhiều hơn một chút. Nhưng ngoài những thứ mà hần được tự mình trải nghiệm, thì những mặt khác cũng chỉ có thể nói là hiểu sơ qua.

Vì vậy việc Trần Khắc biết nấu ăn, biết ủ rượu trái cây, biết làm tương dầu từ đậu tương, biết là không chỉ phải thiến heo đực mà còn phải thiến cả heo nái, biết được công dụng của rỗng rọc và đòn bẩy, hiểu được sự phối hợp nhịp nhàng giữa lao động và nghỉ ngơi, hiểu về quy trình đốt than... Đối với một người hiện đại có chút kinh nghiệm mà nói thì những điều đó chỉ là bình thường.

Nhưng cũng chỉ giới hạn trong sự hiểu biết sơ qua, ví dụ như việc đốt than. Hần đương nhiên biết là phải chặn ngọn lửa của lò, nhưng lại không biết được rằng đây là phương pháp sấy khô, chỉ là dựa vào trí nhớ của hần rồi sao chép lại mà thôi. Việc này giống như những người dân lao động thời cổ đại, chỉ biết vò bẻ ngoài mà không biết giá trị, cũng không đi sâu nghiên cứu, càng không quan tâm tới hiệu quả thực sự của phương pháp này.

Ngay cả là việc sao chép, hần cũng chỉ biết làm những thứ không mang tính kỹ thuật, chỉ là những việc đơn giản như chọc thủng cửa sổ giấy. Đối với một người chưa từng học qua ngành khoa học kỹ thuật, thì mặc dù hần biết rằng thủy tinh là do natri carbonat cộng với cát, than và vôi sống tạo thành, nhưng cho hần thời gian là mười năm thì cũng không dám hy vọng hần có thể làm ra thủy tinh.

Cái gì chế tạo ra máy thủy lực, động cơ hơi nước, rồi súng đạn... cũng vậy, hần thậm chí đến cửa ra vào cũng không đụng tay đến, có cho cả trăm năm cũng không thể nghiên cứu ra được.

Huống chi, Trần Khắc cũng chẳng để ý gì tới cái ngành khoa học kỹ thuật đó, hần khó khăn lắm mới giữ được mạng sống quay về, nên đương nhiên phải đối xử tử tế với bản thân để hưởng thụ cuộc sống, đâu dám đem thời gian quý báu của mình lãng phí vào những thí nghiệm tẻ nhạt hết năm này đến năm khác cho được?

Tuy nhiên Trần Khắc vẫn đem toàn bộ các kiến thức ít ỏi của mình về toán lý hóa học viết lại, xem xem sau này có ai có hứng thú với phương diện này, tặng cho người có duyên, tuyệt đối không thể để lãng phí được.

Khổng Minh từng nói, cái gì cũng hiểu một chút, cuộc sống sẽ tuyệt vời hơn, dùng để miêu tả Trần Khắc rất thích hợp. Hẳn chẳng qua chỉ là dùng sự hiểu biết của mình để cải thiện cuộc sống bản thân, cũng là để giúp mọi người cải thiện cuộc sống mà thôi, chứ không có dã tâm gì khác. Hơn nữa không phải ý tưởng nào của hắn cũng đúng tốt, trên thực tế phần lớn là rất ít ảnh hưởng, chỉ có vài cái hiệu quả tốt thì mới được lan truyền rộng rãi, mà mọi người lại thích những câu chuyện truyền kỳ nên mới đem hắn thổi phồng đến nỗi không còn nhận ra.

Tuy nhiên dưới sự bắt tay liên kết của các ngành công nghiệp, dân số huyện Thanh Thần đã tăng nhiều, buôn bán nhộn nhịp, toàn thể cư dân đều được hưởng lợi ích. Họ mặc dù không biết nguyên nhân bên trong, nhưng đều biết rằng đây là sự thay đổi có được kể từ sau khi Trần Khắc xuất hiện. Vì vậy cho dù ý tưởng có lúc không phải là ánh hào quang, thì cũng không ảnh hưởng tới việc mọi người luôn miệng khoe khoang hắn với người ngoài, khiến cho những người bên ngoài đều cảm thấy Trần Tam Lang dường như có thể biến đá thành vàng.

Trần Khắc cũng từng lo lắng rằng liệu mình có bị hoa mắt không, tuy nhiên số mệnh hiện nay rất tốt, được sinh ra trong triều đại tự do văn minh nhất, và triều đại này lại do một vị vua hết sức nhân từ, tốt bụng thống trị. Ở triều Đại Tống này, thậm chí là thời kỳ hạnh phúc nhất của dân tộc Trung Hoa, có thể những anh chàng mù quáng nhiều hơn, giống như sự mù quáng của hắn, nhưng chỉ trong phạm vi thị trấn, và lại chỉ làm những phát minh nhỏ nhặt ấy thì thật không đáng nói.

Hơn nữa còn có Trần Hi Lượng, tuy đã cho phép con trai tự do hành động, nhưng với những vấn đề quan trọng, vẫn là phải do người cha quyết định. Hơn nữa giáo dục lễ giáo của Trần gia cũng dần dần có hiệu quả, ít nhất là Trần Khắc đã hiểu được tầm quan trọng của việc kiềm chế phô diễn tài năng, hiểu được việc tiền bạc không thể thiếu, nhưng nhiều quá thì lại chỉ giống như cát bụi.

Vì vậy mấy năm nay, hắn từ bỏ cái tật xấu có chết cũng phải đòi bằng được tiền, giúp đỡ không công rất nhiều người, cũng không hề ỷ lại vào sự tăng bốc của mọi người dành ỉn, mà ngược lại đối xử với mọi người rất lễ độ, điều này khiến hắn dần dần có được sự tôn trọng thực sự của dân chúng khắp huyện.

.....

- Cung nghênh ba vị tiểu quan nhân.

Nhìn thấy ba anh em nhà Trần gia xuất hiện, thương nhân khắp phố đều hân hoan chào đón.

- Tiểu quan, hãy lấy vài miếng tuyết lê ném thử xem, vừa giòn, vừa ngọt lại không mất tiền.

Người nói câu đó chính là lão Vương què bán trái cây, ông lấy từ trong chiếc thùng được che phủ một lớp lá xanh mấy quả lê, nhiệt tình đưa mời anh em nhà Trần gia.

- Vừa mới ăn no căng bụng rồi, tạm thời không thể ăn thêm được nữa.

Trần Khắc cười nói :

- Sao hôm nay không nghe thấy ông rao bán nhỉ?

- Còn sớm quá, sợ ồn ào làm mất giấc ngủ của tiểu quan nhân.

Lão Vương què cười đáp.

- Ta mà lười như vậy sao?

Trần Khắc liếc nhìn ông lão, cười đùa đáp:

- Hôm nay có từ gì mới? Cứ theo quy định cũ, chỉ cần là từ mới, ông hát mấy từ tôi sẽ mua bằng ấy thứ.

- Ha ha, lão mới học được một giai điệu mới.

Lão Vương què háng giọng, vỗ vỗ tay, và giai điệu nhẹ nhàng cất lên:

- Các vị khách từ nam bắc lui tới, kính mời nghỉ chân một chút, xem ta biểu diễn một khúc hát. Đây là khúc hát của quê hương lão sáng tác, cũng chính là bản gốc. Ta đây cũng không thể nói hết được tất cả các loại trái cây đang bày ra trước mắt... Táo, sơn tra làm chảy nước miếng, đu đủ, quýt thì ngon miệng, táo tàu khô phân lợi âm dương, quả mận điều hòa cơ quan nội tạng. Táo tàu này bổ cho dạ dày, dứt ho bổ phế,

ăn hai quả vẫn chưa bỏ. Loại bánh quả hồng này dường như nhuận phế, giải sầu trừ khát, ăn vào xua tan bách bệnh. Loại vải hồng giải phiền dưỡng huyết, xua ứ tỏa hương thơm, trường an cho đến khi gặp thiên sứ.

Giọng hát của lão vô cùng dễ nghe, ca từ nhẹ nhàng, lại phối hợp với những động tác hài hước, tuy nhiên những người qua đường nghe mãi cũng thành quen, chỉ có Trần Khác là vô cùng say mê. Vì thế lão cũng chỉ hướng tới phía Trần Khác mà hát:

- Vương tôn công tử, quan nhân trong nha dịch, không hề khoa trương, dám bán hư danh, thử ăn rồi mua, không ngọt không tươi, hãy quay đầu bước đi.

- Hay!

Chờ lão hát xong, Trần Khác liền trầm trồ khen ngợi, lấy trong ống tay áo ra một nén bạc, đưa lão và nói:

- Hãy chọn trong chín loại quả mà lão mới hát, mỗi loại chọn hai, ba trái tươi ngon đem đến nhà ta đi.

- Nhưng dùng không hết chỗ tiền này.

Lão Vương què nói:

- Đủ để tiểu nhân dọn hàng rồi.

- Không kiếm tiền của ta thì lão kiếm tiền của ai được chứ?

Trần Khác lắc đầu cười nói:

- Trái cây đem cho ta nhiều chút, nhà ít người, lãng phí là phạm tội lớn nhất đấy!

- Tạ ơn tiểu quan nhân ban thưởng.

Lão Vương què cười rạng rỡ nói.

Chờ ba huynh đệ Trần gia bước tới, bà lão Lưu bên cạnh lại nói:

- Tiểu quan nhân, mua mấy cuốn sách đi, trong sách tự có Nhan Như Ngọc đấy.

- Sách của bà không thể có Nhan Như Ngọc.

Trần Khác từ chối nói:

- Bà Lưu, bà vẫn còn dám bán sách lậu, lần sau bị nha môn bắt được, đừng nhờ cha ta đi giúp bà.

Từ “sách lậu” này thực ra không phải do Trần Khác đem đến, mà là nguyên bản của người Tống. Thời đại này, khắc gỗ in ấn vẫn là chính. Có được bản khắc gỗ tốt thì có thể hoàn thành in ấn nhanh một số lượng lớn, và rất có ý nghĩa đối với lợi nhuận. Vì vậy ở đời Đường có những phần tử làm ăn phi pháp, một mình đánh cắp bản khắc làm thành bản sao để kiếm lời phi pháp.

Sự lộng hành của hoạt động vi phạm bản quyền đã làm cho các tác giả và nhà xuất bản rất bất mãn. Mà triều đình cũng rất coi trọng vấn đề này, lý do rất đơn giản, sách lậu càng nhiều, không chỉ không đem lại một nửa thu nhập cho các tác giả và nhà xuất bản, mà ngược lại còn chiếm lĩnh nguồn tiêu thụ của bản chính. Nếu mặc kệ thì dần dần trong thiên hạ còn ai muốn viết sách? Còn ai muốn in sách? Cuối cùng là tổn hại độc giả, tổn hại lợi ích của mọi người.

Bắc Tống thời kỳ đầu, triều đình ban bố một loạt các quy định, đưa vấn đề quản lý thị trường xuất bản vào nhiệm vụ hàng ngày của quan phủ. Quy định trước khi khắc gỗ, tất cả các bản in ấn đều phải giao cho nha môn tại địa phương lập hồ sơ, do quan phủ đánh số đăng ký sau đó mới được phép in ấn.

Mà gỗ dùng cho bản khắc được sử dụng lập đi lập lại cho số lần cơ bản cố định, quan phủ bèn thông qua việc giám sát mỗi bản khắc để ngăn chặn khả năng các nhà xuất bản tự ý tái sử dụng.

Có lẽ bởi vì thân nhân quan chức, thậm chí cả quan lại thời Tống đều xuất thân là người đọc sách, có một thời triều Tống đã đả kích sách lậu vô cùng nghiêm khắc. Mà đúng là rất có lợi với quan phủ về vấn đề bảo vệ nền văn hóa, ngăn cấm sử dụng lại bản khắc gỗ, nghiêm cấm tự mình in ấn đã trở thành một loại hình

nghiêm cấm trong ngành in ấn ở thời Tống. Các nhà xuất bản chỉ cần có hành vi tái sử dụng, tự in ấn một lần sẽ vĩnh viễn bị loại ra khỏi ngành in, các trường hợp nghiêm trọng còn có thể bị xăm lên mặt và lưu đầy.

Có thể nói, việc bảo vệ bản quyền ở thời Tống còn tốt hơn thời kỳ sau này. Ở những thành phố có lực lượng quan phủ hùng mạnh, về cơ bản ngăn chặn được nạn sách lậu xuất hiện, nhưng có một loại ấn phẩm ngoại lệ, đó là vì phong cách thấp kém mà không thể thông qua thẩm tra, đó là thoại bản (một hình thức tiểu thuyết Bạch thoại) được lưu hành mà đại đa số dân chúng yêu thích. Tuy không thể phát hành bản chính, song lại có nhu cầu lớn, cho nên có rất nhiều người ở nơi xa xôi hẻo lánh, sau khi bí mật in đã vận chuyển vào thành phố tiêu thụ.

Loại sách này, tuy quan phủ không nghiêm cấm, nhưng trong các hiệu sách đều không dám bán, mà là đều được bán thông qua những tiểu thương lưu động như bà lão Lưu. Đi khắp các góc ngách rao bán, nhưng cũng không dám đi bán ở những khu phố phồn hoa rộng lớn, mà chỉ bán ở những nơi quan phủ ít xuất hiện như nơi đây.

.....

- Không bán cái này thì ta lấy gì ăn?

Bà lão Lưu cười nói:

- Nếu không tiểu quan nhân thuê hết tất cả người trong nhà lão đi, đảm bảo quan gia sẽ được hầu hạ từ đầu đến chân..

Người đàn bà này tuy được gọi là bà, nhưng thực ra mới chỉ tròn bốn mươi tuổi, hơn nữa người vùng Tứ Xuyên mặt nhìn non nớt, nhìn qua vẫn còn thùy mị duyên dáng, nhất là lại thích trêu đùa các chàng trai trẻ.

- Ha ha ha ha...

Trần Khác lại không phải là loại trai trẻ mặt non nớt ấy, hắc cười lớn ba tiếng rồi đáp:

- Đừng mơ trâu già gặm cỏ non.

Hướng về phía những tiếng cười ngặt nghèo của người dân và vẫy vẫy tay, huynh đệ Trần gia bước ra đường lớn.

Trên đường phố, dòng người đông hẳn, các gánh hàng rong bên đường cũng chật kín cả lên.

Đúng là thịnh tiết trời xuân, các loại mẫu đơn, thước dược, đệ đường, mộc hương đua nhau bày bán. Người bán hoa bày đầy các giỏ tre bên đường, giống như là lão Vương què dùng tiếng hát để bán hàng. Đây không phải là độc quyền của người nào, mà rất nhiều người bán hàng rong đều hiểu rõ. Loại hình bán hàng rao độc đáo này bắt buộc phải có thanh vận, ngâm nga không giống nhau, cùng nhau xướng lên, giống như trăm loài chim cùng cất tiếng hót làm say mê lòng người.

Tuy rằng đã sống bốn năm trong môi trường buôn bán hàng gánh, ca hát tràn ngập, nhưng Trần Khác vẫn nghe mãi mà không chán, không thể kiềm chế bản thân, cảm giác dễ nghe hơn tất cả các âm thanh của trời đất cộng lại.

41. Quyển 1 - Chương 41: Họa Phúc Vô Thường

Trần Khác cũng không có mục đích gì khác, lập tức mang theo hai đứa em trai nhàn nhã dạo chơi trên đường, nhìn đám dân chúng tụ tập xem xiếc, nghe hát kịch, những thiếu niên đang chơi đuổi bắt, từng cửa hàng, từng điểm mở cửa giống như những đóa hoa xuân đồng loạt hé nụ, ai ai cũng không chịu thua kém, bên kia líu lo tiếng rao như chim hoàng anh hót, bên này thơm ngát mùi hương từ những viên kẹo đường.

Ba anh em cái gì cũng không làm, chỉ vênh vênh đi tới như vậy, vừa đi vừa nghe vừa nhìn, cảm giác giống như uống được một chén rượu ngon, thật là sướng khoái cực kỳ.

Đang lúc hần có chút xuất thần, đột nhiên nghe được có người gọi mình:

- Tam Lang!

Trần Khác quay đầu lại hướng phát ra tiếng gọi, nhìn thấy người bán rượu Lý Giản đi tới, phía sau y là hai tên gia đình đang xách theo lễ vật.

- Thì ra là Lý đại thúc, ăn lễ lớn nha, thúc đang đi đâu vậy?

Trần Khác nở nụ cười, chấp tay nói:

Lý Giản muốn cười, lại cười không nổi nói:

- Đi kiếm người chứ ai! Vừa lúc gặp được người ở đây.

- Có chuyện gì thế ?

Lý Giản thở dài nói:

- Thứ nhất là vì đã lâu không gặp người nên muốn thăm người một chút, hai là, ai... Trước tiên về nhà người rồi nói.

Trần Khác gật đầu, nhưng hần thấy Lục Lang vẫn còn mê chơi nên gọi Ngũ Lang trông chừng em, rồi dẫn Lý Giản về nhà.

Về tới nhà, sau khi mời Lý Giản ngồi xuống, hần lại không thấy được bóng dáng thím Trương đâu, Trần Khác chỉ còn cách tự mình đi pha cho khách một ấm trà.

Lý Giản kéo hần lại nói:

- Không cần phiền toái như vậy. Ta hiện tại như đang ngồi trên đồng lửa, làm gì còn tâm trạng mà uống trà nữa.

- Như vậy càng phải uống để hạ hỏa chứ.

Mặc dù Trần Khác nói như vậy, nhưng hần quả thực không biết pha trà triều Tống, không thể làm gì khác hơn là bưng cho Lý Giản một chén nước trắng:

- Uống xong rồi hăng nói.

- Ai...

Lý Giản bưng chén nước uống một hơi cạn sạch, thở dài nãy nề nói:

- Tai họa đến nơi rồi, Tam Lang à.

- ...

Trần Khác khẽ cau mày, chờ y nói tiếp.

- Hôm qua ta bị Đại Lệnh gọi lên, y nói cho ta biết rượu Hoàng Kiều đã lọt vào danh sách cống phẩm của phủ Ích Châu!

Trên mặt Lý Giản đầy vẻ khổ sở nói:

- Từ năm nay trở đi, vào tháng chín hằng năm, đều phải để dành một trăm thùng rượu nguyên chất rồi để phủ Ích Châu mua lại.

Cái gọi là "mua lại" chẳng qua chính là quan phủ quy định số lượng và giá tiền để ép người bán bán lại.

- Thế quan phủ định mua lại với giá ra sao ?

Trần Khác hỏi.

- Năm râu tiền.

- Năm râu tiền ?!

Trần Khác mở to hai mắt nói:

- Một thùng rượu nguyên chất khoảng sáu trăm cân, nếu tính cả vốn thì phải là mười bốn xâu tiền! Một trăm thùng rượu thì tổng cộng phải bù lỗ chín trăm xâu tiền còn chưa nói! Chúng ta một năm có thể ử được bao nhiêu rượu đây?

- Năm ngoái là bảy mươi ngàn cân.....

Thanh âm của Lý Giản chưa dứt nói:

- Dù sao cũng không thể đáp ứng nổi.
- Thúc không có nói cho Đại Lệnh rõ ràng sao?

Trần Khác quan sát y nói:

- Đây không phải cần rượu mà là cần mạng người đó!

Lý Giản ầm ục nói:

- Ta đương nhiên phải nói rõ rồi, nhưng Đại Lệnh nói đây là phụng chỉ làm việc, không được cò kè mặc cả...
- Đưa ra đây...

Trần Khác đưa tay nói.

- Đưa cái gì?

Lý Giản gần như sắp khóc.

- Công văn chứ gì nữa!

Trần Khác nhìn chằm chằm y nói:

- Dù sao thúc cũng phải cho ta xem công văn chứ, không phải như vậy trong lòng mới yên tâm hơn sao?
- Không có công văn, Đại Lệnh chỉ nói miệng cho ta thôi.

Lý Giản lắc đầu nói:

- Y nói để cho ta trở về chuẩn bị, đợi trước lúc chuyển đi tự khắc có công văn đưa tới.
- Hắc...

Trần Khác vờ về chiếc cằm nhẫn bóng nói:

- Thật là kỳ lạ a... Đại Lệnh còn nói gì nữa không ?
- Không có, y nói xong liền để cho ta trở về....

Lý Giản bắt đầu dĩ nói.

- Thúc cứ như vậy ngoan ngoãn đi về à ?

Trần Khác khó tin nói.

- Không còn cách nào khác, nếu là Trần Đại Lệnh ta tất nhiên sẽ quán chặt lấy.

Lý Giản buồn bực nói:

- Nhưng Tổng Đại Lệnh này mới vừa nhậm chức đầu năm nay, cả một đám bộ sậu lạ mặt, ta chưa kịp hối lộ.

Với sự phát triển nhanh chóng của huyện Thanh Thần, lúc đầu bởi vì Trần tri huyện có thành tích xuất sắc nên mặc dù chưa hết nhiệm kỳ đã lập tức được thăng quan tiến chức, đầu năm vừa mới được thay bằng một vị Tổng tri huyện.

.....

Thấy Trần Khác hồi lâu không nói, Lý Giản cuối cùng nhịn không được khóc lóc:

- Hồi trước cũng cảm thấy chuyện tiến cống là chuyện hết sức xa vời, ai ngờ lại rơi xuống đầu chúng ta.
- Người sợ nổi tiếng, heo sợ mập, nuôi người mập rồi tất nhiên là phải đem người làm thịt chứ sao.

Trần Khác thản nhiên nói:

- Cái này cũng không có gì phải ngạc nhiên, không nghĩ tới triều Tống này lại như vậy.
- Ai... Lúc bình thường chỉ cảm thấy mình đã là một nhân vật này nọ, vừa gặp chuyện mới biết được thì ra mình ngay cả cái rắm cũng không bằng.

Lý Giản gạt lệ nói:

- Không thể làm gì được nữa rồi, chỉ có thể trơ cổ chờ người ta làm thịt thôi.

Trần Khác an ủi y nói:

- Vội cái gì, từ giờ đến tháng chín còn gần nửa năm nữa, chúng ta phải nghĩ biện pháp chứ.

Mặt Lý Giản như đưa đám:

- Chúng ta có thể nghĩ ra biện pháp gì đây? Còn chưa nói đến tháng này phải có một trăm ngàn cân để giao hàng, cuối cùng là giao hay không giao đây?

- ...

Trần Khác suy nghĩ trong chốc lát, hỏi:

- Còn bao nhiêu đơn đặt hàng?

Lý Giản suy nghĩ một chút nói:

- Nói ít thì một trăm mấy chục cân, nhưng thời gian cũng là sang năm sau mới giao. Chỉ là trước tháng chín phải giao hàng thì chỉ còn có năm mươi ngàn cân, đây đều là đơn hàng đã thanh toán toàn bộ.

Trần Khác trừng mắt nhìn y một cái nói:

- Ta kêu thúc chỉ lấy tiền cọc, nhưng thúc vẫn không nghe. Bây giờ thì hay rồi, tiến thoái lưỡng nan chưa?

Bộ dạng Lý Giản tội nghiệp nói:

- Tam Lang à, giờ người nói những thứ vô dụng đó làm gì nữa, mau mau nghĩ cách giúp ta đi!

Sau một hồi trầm tư, Trần Khác quả quyết nói:

- Hàng nhất định phải giao, người không có chữ tín thì không làm ăn gì được, vả lại giấy trắng mực đen rõ ràng trong giao kèo, tại sao lại không giao hàng chứ! Hiện giờ quan trọng là không được nhận thêm đơn đặt hàng nữa, nhưng vẫn phải giao hàng đúng hẹn.

- Vậy một trăm thùng rượu kia thì tính làm sao?

Lý Giản trừng to mắt hỏi.

Trần Khác thản nhiên nói:

- Lại còn chưa thấy rõ sao? Muốn theo điều kiện để bán cho quan phủ, chúng ta hẳn là chết chắc. Còn nếu không thực hiện những đơn hàng cũ, chúng ta cũng sẽ chết, chẳng qua là nhanh hay chậm mà thôi. Đường nào cũng chết, vậy tại sao lại để người khác đâm sau lưng...

Lý Giản khóc ô ô nói:

- Ta không muốn chết a... Tam Lang, không còn cách nào khác sao?

Trần Khác trầm giọng nói:

- Thúc đợi một chút, đừng sốt ruột, hãy trở về khôi phục tinh thần rồi sau đó lại quay lại đây tìm ta. Giống như lời thúc vừa nói, không còn đường để đi nữa, chỉ có thể chờ chết, vậy chúng ta lúc này phải nghĩ biện pháp, đem chuyện này hiểu rõ ngọn ngành rồi mới nói chuyện đối sách.

Tiến Lý Giản mang bộ dạng đưa đám đi khỏi, tâm tình Trần Khác hết sức trầm trọng, hần đứng trong sân thật lâu không nói gì.

Hần vốn cho rằng triều Đại Tổng này quan không nhiều dân, thế gian thuần phác, chỉ cần không phạm pháp, không làm hại ai, chỉ cần cuộc sống gia đình tạm ổn hần xem như đã vui vẻ lắm rồi. Nhưng xem ra cuối cùng nơi này cũng không phải là chốn đào nguyên không buồn không lo, ngay cả bản thân mình cũng không thể nào mãi không buồn không lo được.

Lúc này, thím Trương từ bên ngoài quay về, trong tay đang cầm một túi hạt dưa rang, vừa thấy vẻ mặt Trần Khác thâm trầm, còn tưởng rằng hần giận mình chạy sang nhà hàng xóm tán chuyện.

Trần Khác giờ này làm gì có tâm tư trách mắng bà ta, hần hiểu rằng trong nhà không có nữ chủ nhân quản lý thì người hầu lần lượt, trộm cắp lừa đảo là khó tránh khỏi, chẳng qua chỉ lạnh lùng lườm bà ta một cái, rồi xoay đi người vào phòng.

Ngồi trong phòng một lúc, hần nghĩ đi nghĩ lại cả câu chuyện từ đầu đến cuối, nghĩ thế nào cũng cảm thấy có gì đó không đúng, nhưng rồi lại không thể nói ra vấn đề nằm ở chỗ nào, phiền não nằm ở trên giường, đang mơ mơ màng màng thì nghe được có tiếng gõ cửa.

- Mời vào.

Trần Khác ngồi dậy, hần tưởng thím Trương tới nhận sai, nhưng cửa vừa mở ra hần mới phát hiện thì ra chính là Nhị ca Trần Thâm và một thiếu niên cao gầy đang đi vào. Thiếu niên kia mặc dù khó giấu vẻ lo lắng hiện lên trên mặt, nhưng y vẫn trấn định tự nhiên, hướng Trần Khác chấp tay làm lễ.

Trần Khác mắt nhắm mắt mở, tùy tiện ôm quyền nói:

- Vị này là... ?

- Tam Lang, vị này là Tam Lang của nhà Tô bá bá, tự là Đồng Thúc.

Trần Khác híp mắt nhìn thanh niên kia, trong lòng tự nhủ tên tiểu tử người không phải là chiếm tiện nghi của ta sao:

- Ách, Đồng Thúc... huynh. Là nhà Tô bá bá ở Mi Sơn ?

Trần Thâm thường ngày vẫn hay nói linh tinh, nhưng hôm nay đột nhiên lại nói rất lưu loát:

- Còn Tô bá bá nào ở đây nữa. Phụ thân để cho Đồng Thúc tới báo tin, bảo chúng ta đi Mi Sơn một chuyến.

- Phụ thân xảy ra chuyện gì sao ?

Trần Khác đột nhiên tỉnh táo hẳn.

Giọng nói của thanh niên cao gầy có chút ngập ngừng, khó nén lo lắng nói:

- Tam ca yên tâm, Trần thế thúc không có chuyện gì cả. Là trong nhà ta có người bệnh, nên mới tới mời Tam ca qua một chuyến để chữa trị.

- Ta làm gì biết y thuật. Tổng bá bá không phải là đang ở chung với mấy người sao, sao không mời ông ấy xem bệnh cho?

Trần Khác nói.

- Đây chính là ý của Tổng bá bá.

Đồng Thúc nói.

Bất kể thế nào thì mạng người là quan trọng, mau chóng đến đó là việc nên làm. Trần Khác vội vàng đóng cửa lại, dặn dò thím Trương mấy câu rồi lập tức lên đường.

Lúc đi ra ngoài, Đồng Thúc đi phía trước, hai huynh đệ Trần gia đi thụt lại phía sau, Trần Khác nhìn Nhị Lang, nhỏ giọng nói:

- Huynh đi theo làm gì ?

Mặc dù Nhị Lang có dáng vẻ của người lớn nhưng chẳng qua vóc người y có chút yếu ớt, nhìn so với đệ đệ của y cũng không khác là bao. Lúc này sắc mặt y chuyển sang màu đỏ nói:

- Có phải là huynh đệ không? Là huynh đệ thì đừng hỏi nữa.

- Hắc...

Trần Khác cười mập mờ, mặc dù hắc cũng không rõ ràng nội tình.

.....

Ba người đi tới bên tàu, chiếc thuyền đi đến Mi Sơn lúc này đã rời bến, Đồng Thúc thấy vậy thì chán nản nói:

- Chuyến sau không biết đến khi nào mới có!

- Kêu thuyền quay lại là được mà.

Trần Khác nói.

- Người ta có thể quay lại sao.

Đồng Thúc tự nhủ trong lòng, có lẽ sẽ có người có thể gọi thuyền quay lại, nhưng phải là những hương thân phụ lão có uy tín danh dự chứ không phải mấy tên tiểu tử choai choai như chúng ta.

Y chưa nói xong đã nghe thấy Trần Khác hét lớn.

- Ngột Na Khâu đại thúc, còn quay lại được không ?

Nghe thấy một tiếng gọi đột ngột này, làm cho người trên bến tàu ríu rít nhìn qua, Đồng Thúc hận không tìm được một cái lỗ để chui xuống, trong lòng bất đắc dĩ cười khổ nói:

“Vị Tam Lang của Trần gia này tại sao giống hệt Nhị ca của ta đến vậy...”

Y vốn tưởng rằng người khác sẽ chê cười bọn họ, ai ngờ được những người đó lại vui vẻ giúp đỡ cùng nhau quát lên:

- Ngột Na Khâu lão đại, sao còn chưa quay lại đây!

Y còn giật mình hơn nữa khi thấy chiếc thuyền đã lướt xa mấy chục trượng bỗng nhiên dừng lại, rồi chậm rãi quay về bến. Sau khi thuyền cập bến, chủ thuyền neo thuyền lại tạm thời bằng dây thừng, sau đó hạ một tấm ván xuống nối liền thuyền và trên bờ. Lúc này ông mới đứng thẳng lên nhìn Trần Khác cười nói:

- Quả nhiên hôm nay là ngày may mắn, có thể được chở Tam Lang một lần!

“Này.... này... người huyện Thanh Thần lại chân thật nhiệt tình thế sao?”

Về mặt Đông Thúc lúc này cực kỳ đặc sắc.

Không đành lòng nhìn y vì không hiểu mô tê gì mà hồng mắt đầu óc, Trần Thâm nhỏ giọng giải thích:

- Đây thực ra chính là chủ căn nhà mà gia đình ta hiện đang thuê, nhưng bọn ta cũng có chút tình cảm qua lại.

Khâu lão đại này chính là người năm đó chở người Trần gia đến huyện thành, lại cho bọn họ thuê căn nhà của ông. Lúc đó, ông bị Trần Khác lừa, gần như đem căn nhà cho Trần gia ở miễn phí, nên sau khi trở về bị vợ mắng một trận te tua. Nhưng ai ngờ sau khi Trần gia trả lại, cả căn nhà rực rỡ hẳn lên, nếu so với lúc ban đầu thì còn đẹp hơn rất nhiều, thế nên hàng tháng đều có người tới mượn.

Nhưng bà vợ của ông vui mừng quá đỗi, cũng không có ý ước nữa, để lại căn nhà kia làm chỗ ở. Chỉ cần không đi làm, Khâu lão đại liền trở về nhà, từ đó ông không hề bắt măn vì bị Trần Khác ép giá, ngược lại còn muốn trả ơn hẳn một chút.

Thuyền một lần nữa nhanh chóng rời khỏi huyện thành, Trần Khác cùng Khâu lão đại nói cảm ơn nhau mấy câu, rồi lại cùng Đồng Thúc nói chuyện hỏi thăm, kết quả là hẳn biết được vị Đồng Thúc này lớn hơn hẳn một tuổi. Trần Khác trong lòng khẽ động, hỏi:

- Đồng... Thúc, trong nhà người có mấy anh chị em?

Đồng Thúc rất thân cận trả lời:

- Chỉ có một người anh, hai người chúng ta một người tự là Hòa Trọng, một người tự là Đồng Thúc, là bởi vì lúc đầu chúng ta còn có một người anh, nhưng đã mất sớm.

- Xin lỗi.

Trần Khác áy náy nói.

Thanh niên Đồng Thúc kia mặc dù mặt nhìn bề ngoài có vẻ lạnh lùng nhưng sau khi quen biết lại thấy y rất tình cảm:

- Không sao, ta cũng cảm thấy tên tự của mình có chút vấn đề nên đã từng cầu xin phụ thân cho ta sửa lại đó.

Trần Khác nhin hồi lâu, nhưng hần vẫn không nhin được nói:

- Ô, vậy ta xin hỏi một câu không phải, đại danh của người có phải là... Tô Triệt?

- Ủm, tiểu đệ chính là Tô Triệt.

Người thanh niên kia cũng không cảm thấy bất ngờ, nhẹ nhàng gật đầu nói.

42. Quyển 1 - Chương 42: Tác Phẩm Lớn Thất Truyền

“Tô Triệt...” Nghe xong cái tên này, Trần Khác mang theo vẻ mặt trầm tĩnh đi tới đuôi thuyền, đột nhiên hần nắm lấy cánh tay Nhị Lang rồi nói:

- Vừa rồi có nghe thấy y gọi đệ là gì không?

- Tam ca à.

Trần Thầm mang theo vẻ mặt kỳ quái nói.

- Y gọi đệ là ca, Đường Tổng Bát đại gia không ngờ kêu đệ là ca...

Trần Khác mang theo vẻ mặt hạnh phúc mà lẩm bẩm, rồi lại dùng sức lay bả vai Nhị Lang, nói:

- Nhất định phải viết chuyện này vào trong gia phả mới được!

- Tam Lang, đệ làm sao vậy?

Trần Thầm khó hiểu hỏi:

- Hay là có chỗ nào không khỏe?

- Đệ vẫn khỏe, chưa bao giờ thấy khỏe như lúc này.

Trần Khác thu lại nụ cười, vỗ vỗ bả vai Trần Thầm:

- Cuộc sống thật là đẹp.

- Ủm, quả thật rất đẹp.

Nghĩ tới chuyện sắp gặp mặt, trong lòng y lại nổi lên từng đợt rung động, ba năm qua không biết Y Nhân thế nào rồi, hần là càng thêm phần xinh đẹp.

- ...

Nhìn bộ dáng giống như thần kinh của hai huynh đệ. Tô Triệt không khỏi ngạc nhiên.

.....

Tuy rằng vẫn thâm nhủ bản thân phải bình tĩnh, ngàn vạn lần đừng làm mất mặt những người xuyên việt, nhưng càng tới gần Mi Sơn, Trần Khác lại càng kích động. Tô Triệt cũng không việc gì, tuy là tên tuổi lớn, nhưng bản thân vẫn thực sự không biết y đã viết qua những gì, làm qua những gì. Mà vị ca ca kia của hắn không chỉ có tên tuổi đệ nhất ngàn năm, hơn nữa còn là loại người nam nữ đều yêu, già trẻ đều quý, người gặp người thích, hoa gặp hoa nở.

“Hoàn tác ngao đầu kinh tục nhân, phong lưu văn vật chúc Tô tiên!”

Hiện tại bản thân sắp tới nhà vị đại tiên này, để thấy Tô Đông Pha thực sự, hơn nữa còn bằng xương bằng thịt.

Đợi lúc lên bờ, hắn hưng phấn đến mức hai tay luống cuống, hai mắt tỏa sáng. Trong lúc vô ý liếc nhìn sang bên Nhị ca một cái, chỉ thấy Trần Thâm cũng luống cuống tay chân, hai mắt tỏa sáng, khiến Trần Khác không hiểu ra sao cả:

- Huynh đang kích động cái gì chứ?

Trần Nhị Lang cũng không hiểu ra sao:

- Tiểu tử ngươi kích động cái gì thế?

Bên kia, Tô Triệt cũng không hiểu: “Hai người này kích động cái gì vậy?”

Đi qua thị trấn Mi Sơn, dọc theo đường đi không biết có bao nhiêu người nhiệt tình chào hỏi Tô Triệt, Tô Triệt đều lễ phép đáp lễ, đồng thời cũng giải thích cho hai người Trần Khác, những người này đều là bằng hữu của Nhị ca y, bản thân chỉ là thơm lây mà thôi.

Xem ra ở Mi Sơn, huynh đệ Tô gia được hoan nghênh không thua gì huynh đệ Trần gia ở Thanh Thần.

Rất nhanh đã tới Sa Cầu Hành ở góc phía tây nam thị trấn, người mở cửa là một thiếu nữ thanh xuân tầm mười sáu tuổi, chỉ thấy nàng mặc một chiếc váy vàng nhạt, búi tóc có cài trâm ngọc, thần thái dịu dàng, làn da tuyết trắng, ẩn chứa khí chất văn thư. Chỉ có điều giờ phút này trong ánh mắt lại lộ nỗi sầu lo vô chừng, làm cho người ta nhìn vào đã thấy thương xót.

Người khác có thương xót hay không thì không biết, thế nhưng Trần Nhị Lang hiển nhiên là sắp phát khóc, vẫn là Tam Lang nhanh trí huých anh ta một phát, mới tránh việc thất lễ.

- Đây là tỷ tỷ của đệ, Bát Nương.

Tô triệt giới thiệu tiếp:

- Tỷ tỷ hắn có thể nhận ra Nhị ca của Trần gia, còn vị này chính là Tam ca của Trần gia.

Niên đại này, nương có ý chỉ cô nương, Bát Nương hẳn là cô gái đứng hàng thứ tám.

- Bát Nương đã lâu không gặp, tiểu... tiểu sinh hữu lễ.

Trần Thâm vái chào cung kính, lại đồng thời ôm quyền, có vẻ như rất lễ phép.

Ngược lại, Tô Bát Nương chỉ hơi khẽ cúi đầu với anh ta, tất cả chủ ý đều đặt trên người Tam Lang, đôi mắt nàng rưng rưng, nói:

- Trần gia đệ đệ, người nhất định phải cứu muội muội ta...

Nói xong, nàng liền kéo ống tay áo của Trần Khác mà đi vào bên trong.

Đời Tống giữa nam và nữ, không giống nam nữ triều Đường bị cản trở tự do, mà càng tự nhiên hài hòa, không có nhiều cản trở như kiểu “Nam nữ thụ thụ bất thân”, huống chi trong mắt Bát Nương, Trần Khác vẫn chỉ là trẻ con.

.....

Đi tới gian chính, Trần Khác liền thấy Trần Hi Lượng, Tô Tuân, Tống Phụ đang ngồi, nhưng lại không thấy được Tô tiên mà hấn vạn phần chờ mong. Thôi bỏ đi, mạng người liên quan đến thiên mệnh, Tô tiên cũng không chạy thoát được, tốt nhất là chuyên tâm xem bệnh cho người ta đi.

Trần Khác cung kính thi lễ với ba vị trưởng bối.

Tô Tuân về mặt tiêu tụy nói lời xin lỗi:

- Hiền chất, gấp gáp mời cháu đến thật sự không phải, chỉ có điều tiểu nữ, ài...
- Chuyện của Tô bá bá, cháu không thể không quản.
- Tốt, tốt.

Tô Tuân gật mạnh đầu, sau đó chuyển hướng về phía Tống Phụ, nói:

- Xử Nhân, người nói chuyện với hiền chất một chút đi.

Tống Phụ lắc đầu nói:

- Trước tiên để hiền chất xem qua rồi nói sau.

Tuy rằng thấy phương thuốc “Bổ Trung Ích Khí” khiến cho Trần Khác được ví với thiên nhân, thế nhưng tính mạng quan trọng, thận trọng không thừa, mà trước tiên y phải xác nhận y thuật của Trần Khác rốt cuộc như thế nào.

Vì thế Tô Tuân và Tống Phụ dẫn Trần Khác tới hậu viện, Trần Hi Lượng cũng không tắt yếu phải đi, y giữ chặt Trần Khác nhỏ giọng dặn dò:

- Con ngàn vạn lần đừng thể hiện, nếu không được thì nói là không được, chứ đừng làm hại tới tính mạng người ta.

Ở huyện Thanh Thần, gần như không ai biết Trần Khác còn hiểu cả y thuật, bởi vì xem bệnh không phải hiển kế, nếu làm không tốt sẽ xảy ra tai nạn chết người, nếu chẳng may bị bắt, cả đời sẽ bị phá hủy, cho nên Trần Hi Lượng vẫn luôn nhắc nhở đám nhi tử nên giữ mồm giữ miệng, không được lộ ra việc này.

Trên đời này người ngoài biết Trần Khác hiểu y thuật chỉ có hai người, lại chính là Tô Tuân và Tống Phụ. Cho nên Tống Phụ đề xuất để Trần Khác đến xem bệnh, Tiểu Lượng Ca cũng không thể nói không.

- Con sẽ cân nhắc chừng mực.

Trần Khác gật đầu, rất đồng ý với ý kiến của cha, bởi vì trong lòng hấn cũng không quá tin tưởng... Cho dù có là thần y cũng không dám nói chữa được bách bệnh, huống chi hấn còn là loại thầy thuốc gà mờ nửa nạc nửa mỡ? Những chứng bệnh cảm mạo bình thường còn có thể ứng phó được, nếu gặp nan chứng cũng đành ngoan ngoãn buông tay, đỡ làm hại mạng người khác mà lâm vào cảnh tù đầy.

Tô Bát Nương đứng ngồi không yên, vội tạ tội, nói muốn đi thu xếp phòng ở cho hai anh em, sau đó liền vội vã chạy tới hậu trạch.

Trần Thâm cũng muốn đi theo nhưng bị Trần Hi Lượng gọi lại:

- Con theo làm gì?
- Con, con..

Vốn y định nói giúp đỡ một tay, thế nhưng thật sự là có phần xấu hổ, đành nói:

- Đi ngoài.
- Nhà xí ở phía trước viện, con đi tới sau viện làm gì?

Trần Hi Lượng trừng mắt liếc y:

- Còn chưa hỏi con, tại sao không đi học mà lại theo tới đây làm gì?
- Con, ách...

Trần Thầm không giỏi nói dối, cho nên lập tức mặt đỏ tai hồng:

- Tam Lang chưa từng xa nhà, con e đệ ấy sợ, cho nên cũng theo tới đây ạ...

- Ồ...

Trần Hi Lượng hồ nghi nhìn Trần Thầm, con mình thì mình hiểu. Tam Lang chưa bao giờ đi quá huyện Thanh Thần cũng không phải là giả, nhưng hai đứa đều ra ngoài, ai chiếu cố ai còn không nhất định. Nhưng bây giờ đang ở nhà người khác, cho nên cũng không tiện đề ra nghi vấn, vì vậy y thở dài nói:

- Ừ, đi đi...

.....

Đây là lần đầu tiên Trần Khác bước vào gian phòng của thiếu nữ, tuy rằng nhìn không chớp mắt, khi thấy giá sách rộng rãi trong phòng, trên giá sách đầy đủ các loại sách, trước án thư cũng bày đặt một số bộ sách chỉnh tề, nếu không có bức sa trường, hẳn còn tưởng đây không phải khuê phòng con gái, mà là thư phòng của Tô gia huynh đệ.

- Vị đây chính là Trần gia hiền chất phải không?

Nói chuyện chính là một vị phu nhân búi tóc kiểu đọa mã, mặc bộ y phục màu lam, tướng mạo khí chất khá tương tự với Bát Nương, thanh âm dịu dàng:

- Ta là Tô gia thẩm thẩm.

Nàng chính là Trình thị, vợ cả của Tô Tuân, kỳ thật mới mười tuổi tới xem bệnh cho nữ nhi nhà mình, nàng cảm thấy vô cùng không ổn. Chỉ có điều nàng là người rất biết kiềm chế, cho nên lúc này mới khách sáo như thế.

- Cháu bá kiến bá mẫu.

Trần Khác bình tĩnh, vội vàng thi lễ nói.

- Không cần đa lễ, còn phải nhờ hiền chất xem bệnh cho tiểu nữ nữa mà.

Trình thị vội né sang một bên, Trần Khác liền nhìn tới, lẳng lặng nằm trên giường thêu là một cô gái nhỏ bé yếu ớt. Bởi vì có bệnh, cho nên mái tóc đen tuyền bị mồ hôi thấm ướt mà bết lên trên vàng trán trắng tuyết, bím tóc thật dài buông xuống bả vai, thân mình giấu trong chiếc áo ngủ bằng gấm mỏng mang, trông càng thêm tinh tế mảnh mai.

Bởi vì làn da của nàng trắng nõn, cho nên tóc và lông mi càng thêm đen bóng, mặc dù đang bị hành hạ bởi bệnh tật, đôi mày hơi nhíu lại, thế nhưng vẫn khiến người ta có cảm giác vô cùng tao nhã.

- Tô Tiểu Muội...

Trần Khác hơi bình phục lại tâm tình, cũng ngừng lại những suy nghĩ tung tung từ khi tiến vào Mi Sơn, cẩn thận quan sát nàng một phen, chỉ thấy người bệnh vẫn đang hôn mê bất tỉnh, còn chảy mồ hôi, thậm chí hơi run rẩy. Trái tim hắn không khỏi trầm xuống:

- Tại sao bệnh lại nặng như vậy!

Hắn liền hỏi Trình phu nhân:

- Hiền muội có biểu hiện bệnh trạng gì?

- Đầu nóng, đau đầu, trong lòng buồn phiền, miệng còn khát.

Trình thị sầu lo nói tiếp:

- Hiện tại lại đổ mồ hôi, còn phát run nữa.

- Ừm...

Trần Khác gật đầu, lại nói với Trình thị:

- Cháu muốn chẩn mạch giúp nàng.

Trình thị liền lấy chiếc gối đặt bên giường, sau đó vén ống tay áo rồi lót dưới cổ tay cô gái.

Sau khi chuẩn bị một hồi, Trần Khác đã vệ sinh xong bàn tay và quay lại, hắn kiểm một cái ghế ngồi sau đó đặt ngón tay trên cổ tay trắng nõn của Tô Tiểu Muội.

Mặc kệ hắn có đáng tin hay không, giờ khắc này trong phòng lập tức im lặng, đến chiếc kim rơi cũng có thể nghe thấy. Một lát sau, Trần Khác đứng dậy, hạ giọng nói:

- Ra ngoài nói chuyện thôi.

Đi tới gian ngoài, Tống Phụ lập tức hỏi kết quả bắt mạch. Trần Khác dùng ánh mắt quái dị nhìn y mà nói:

- Mạch tượng di động không yên, vô lực, xích bộ mạch rất yếu...

- Không sai...

Tống Phụ gật gật đầu, trái tim thấp thỏm cũng vơi đi một nửa.

Trình phu nhân ở bên cạnh hỏi:

- Cái gì gọi là xích bộ?

- Thầy thuốc đem mạch chia làm thốn, quan, xích, ba bộ phận, thốn bộ đối ứng với thận khí.

Tống Phụ nói.

- Vậy con ta bị bệnh gì?

Đây mới là vấn đề người làm mẹ quan tâm nhất.

- Thương hàn nặng.

Trần Khác chắc chắn nói.

- Nếu là bệnh thương hàn, vậy vì sao càng ngày càng chảy nhiều mồ hôi vậy?

Kết quả này cũng khiến vợ chồng Tô Tuân buột miệng một chút, bởi vì Tống Phụ cũng nói như vậy, chứng minh ít nhất đứa nhỏ này đã xem đúng bệnh.

- Đây cũng chính là điều mà cháu muốn biết.

Trần Khác nhấn mạnh:

- Tại sao bệnh lại nặng như vậy, căn bản cũng không đến mức này?

- Ôi, ngay từ đầu cũng không nặng như vậy, chỉ là hơi sợ gió, trên người hơi xuất chút mồ hôi mà thôi. Thế nhưng thím người mời đến vị tiên sinh kia bốc ột thang Ma Hoàng, kết quả lại trở thành thế này.

Giọng điệu của Tô Tuân có chút trầm trọng, dường như oán hận thê tử mời nhầm lang băm. Đôi mắt của Trình phu nhân nhất thời đỏ lên, vội vàng nghiêng đầu dùng khăn lau nước mắt.

- Chẳng phải cũng nhanh chóng kêu chúng ta trở về rồi đó thôi.

Tống Phụ vội vàng hòa giải nói:

- Ta vừa thấy dường như thuốc không trị đúng bệnh, khiến bệnh càng trở nên phức tạp, vì thận trọng nên mới mời cháu đến đây cùng chẩn bệnh.

- Từ khi uống loại thuốc kia...

Trình phu nhân rất nhanh liền điều chỉnh lại tinh thần, bổ sung thêm:

- Tiểu nữ liền bắt đầu xuất mồ hôi không ngừng, toàn thân nóng lên, không thể đi lại, có đôi khi còn nói mê sảng, cả người phát run... Hiên chất, rốt cuộc là bị làm sao vậy?

Nói xong, nước mắt lại rơi lã chã.

- Đổ mồ hôi là do dùng nhầm thang Ma Hoàng.

- Thang Ma Hoàng chẳng phải chuyên trị thương hàn sao?

Tổng Phụ khó hiểu nói:

- Ta cũng từng kê phương thuốc như vậy, vì sao có đôi khi trị tốt, có đôi khi lại trị không hết vậy?

- Tổng bá bá.

Trần Khác suy nghĩ một chút, cuối cùng thành thật nói:

- Trong “Thương hàn luận” có phân ra lục kinh, thang Ma Hoàng chỉ có thể trị chứng bệnh thái dương, sao lại khẳng khái dùng nó trị bệnh cho Tô Tiểu Muội?

Hắn đã tận lực mà giảm nhỏ thanh âm, theo hắn thấy, đây là tri thức nhập môn trung y, tại sao đạo lý đơn giản như vậy mà Tổng Phụ, vị lão y sinh mười mấy năm lại không hiểu đây?

- “Thương Hàn luận...”

Ai ngờ Tổng Phụ mang theo vẻ mặt mê mang nói:

- Đây là bản y thư gì? Ta chỉ nghe nói qua “Thương Hàn Tạp Bệnh Luận”, chứ chưa từng nghe qua “Thương Hàn Luận”.

“Thương Hàn Luận” chính là một bộ phận của “Thương Hàn Tạp Bệnh Luận”, lúc này Trần Khác mới biết bản thân đã trách lầm Tổng Phụ:

- Cháu ở huyện Thanh Thành chưa thấy qua, còn tưởng rằng ở phủ thành có chứ.

- Cái gì?

Tổng Phụ khiếp sợ nắm lấy bờ vai hắn mà nói:

- Người đã xem qua y thánh đã thất truyền từ lâu?

- Ách, thất truyền?

43. Quyển 1 - Chương 43: Tên Mặt Râu Không Có Trời Sinh

- Nói thất truyền cũng không đúng, không phải cháu đã xem qua sao? Thật sự là một tiểu tử may mắn!

Tổng Phụ lắc đầu nói:

- Cho nên khẳng định còn có bản sao lưu tại nhân thế, chỉ có điều người có được cuốn sách này cũng rất coi trọng, kiên quyết không cho người ngoài liếc qua. Tâm nguyện suốt đời của được vương Tôn Tư Mạc đời Đường cũng chỉ muốn xem qua cuốn sách này một lần, ai ngờ nhiều lần bị Trọng Cảnh cự tuyệt, khiến y tức giận cảm thán mà viết trong sách “Giang Nam chư sư bí Trọng Cảnh yếu phương bất truyền”. Đợi tới khi trăm tuổi, y mới được xem cuốn sách này, cũng đem nội dung bệnh thương hàn chép vào cuốn “Thiên Kim Phương” của chính mình, thầy thuốc đời sau mới biết dùng thang Ma Hoàng trị thương hàn.

Trần Khác thấy Tổng Phụ cùng Vương thúc đều không biết việc chỉnh lý của “Thương Hàn Luận” liền hiểu ra, tám trăm năm chiến loạn tang thương, những thứ quý giá của dân tộc đều bị mai một. Tuy nhiên hắn cũng không phải sử học gia, cũng không biết vì sao đời sau có được cuốn sách này, chỉ có thể tự luận:

- “Thiên Kim Phương” lấy phương thuốc làm chủ, mà bản “Thương Hàn Luận” ghi chép không được trọn vẹn, vả lại còn thiếu y lý cơ sở nhất, cho nên mới xuất hiện chuyện dùng loạn được liệu.

- Vậy rốt cuộc là sai ở chỗ nào?

Tổng Phụ hỏi.

- Theo chứng bệnh của Tô Tiểu Muội mà xem, quả thật là dùng thang Ma Hoàng để trị là hợp lý, khiến tà theo mồ hôi ra ngoài.

Trần Khác suy nghĩ một chút, cân nhắc từng câu từng chữ nói:

- Nhưng xích mạch của nàng vừa chậm lại vừa yếu, “Thương Hàn Luận” có nói qua, xích mạch trì trệ, là do doanh khí không đủ, huyết khí lại ít. Loại người này khí huyết rất yếu, không nên dùng Ma Hoàng làm đổ mồ hôi, bởi vì người bệnh không đủ chính khí, phục dùng loại dược liệu mãnh liệt như vậy sẽ làm cơ thể hỗn loạn, sẽ xuất hiện loại bệnh trạng như trên.

- Rốt cuộc nên giải quyết thế nào?

Vợ chồng Tô Tuân khó tránh khỏi gấp gáp, Trần Khác và Tống Phụ muốn bàn luận y đạo lúc nào chẳng được, không biết cứu người là quan trọng nhất hay sao?

- Trong “Thương Hàn Luận”, thang thuốc Chân Vũ có một điều, viết rằng: “Thái dương bệnh sẽ đổ mồ hôi, mồ hôi ra không thể hãm, thân thể vẫn nóng lên, cảm thấy sợ hãi, đầu vầng, thân co giật, thang Chân Vũ chủ chi”, vừa đúng với bệnh của Tô Tiểu Muội.

Trần Khác kết thúc câu chuyện, nhắc bút kê đơn thuốc:

- Ba ngày sau khi dùng, lấy Thanh tâm hoàn, thang Trúc Diệp để thanh giải độc dư, người bệnh sẽ mau chóng hồi phục.

Người khác đến “Thương Hàn Luận” cũng chưa từng xem qua, tự nhiên cũng không có quyền lên tiếng, chỉ có thể ngoan ngoãn mà làm theo.

.....

Tô Tuân đi ra ngoài bốc thuốc, Trình phu nhân phải chiếu cố nữ nhi, liền để Bát Nương chuẩn bị một chút thức ăn cho Trần gia huynh đệ.

Bát Nương liền để Tô Triệt cùng Trần Khác đi trước. Trần Khác lại nói:

- Phía trước có Tống bá bá và cha ta, họ rất câu nệ, chúng ta không cần qua đấy.

- Được.

Lúc này Tô Triệt nhìn Trần Khác bằng ánh mắt khác, đó là cảm kích cùng sùng bái! Tự nhiên cũng thuận theo nói:

- Ăn xong rồi thì tới phòng ta ngồi đi.

- Ý kiến hay.

Trần Khác cũng muốn đi xem chỗ ở của Tô gia huynh đệ, nghĩ vậy, hần liền nhỏ giọng hỏi:

- Sao vẫn chưa gặp Nhị ca người vậy?

- Ôi...

Tô Triệt xấu hổ gãi gãi trán, do dự một chút, cuối cùng nhỏ giọng nói:

- Nhị ca ta bị cấm túc rồi.

- Bị cấm túc?

Trần Khác nhất thời có cảm giác đồng mệnh tương lân, khó hiểu hỏi:

- Y phạm sai lầm gì sao?

- Cái này...

Tô Triệt có phần không vui, người này sao lại tò mò như vậy? Ca ca ta còn chưa thấy mặt, liền hỏi han thân mật như vậy! Nhưng vừa nghĩ tới chuyện người ta từ rất xa tới cứu muội muội mình, cho nên một chút phản cảm kia liền biết mất, ôi, coi như là báo đáp ơn của hần đi.

Nghĩ như thế, Tô Triệt liền thật thà nói:

- Lão sư ở thư viện không dạy ca ca ta.

- A, sao lại xảy ra chuyện này?

Trần Khác trừng to mắt, không thể tưởng tượng được Tô tiên lại bị trường học khai trừ!

- Nói ra chuyện này cũng dài...

- Nói ngắn gọn thôi...

- Ách, được rồi.

Tô Triệt liền nói:

- Vốn hai chúng ta đọc sách ở thư viện Thọ Xương, phu tử dạy chúng ta họ Lưu, là giáo sư tốt nhất Mi Sơn. Ca ca ta theo như lời nói của tiên sinh chính là “Sớm thông tuệ hết thầy”, hơn nữa y thông minh hiểu học, rất được phu tử yêu mến. Nhưng có đôi khi y không tìm nổi, mà vạch trần sai lầm trong bài giảng của phu tử, khiến phu tử bị sượng mặt.

- Ài...

Trần Khác gật đầu nói:

- Người có lòng dạ không được rộng rãi sẽ không thích bị người khác phá vỡ uy quyền.

- Lời của Tam ca thật chí lí.

Tô Triệt gật đầu, rất tán đồng với lời nói của Trần Khác. Y lại nói tiếp:

- Lại nói trước đó vài ngày, phu tử có làm một bài “Lộ Tư Thi”.

Ngừng một chút, y ngâm nga vô cùng lưu loát:

- “Lộ diểu khuy diêu lãng, hàn phong lược ngạn sa. Ngư nhân hốt kinh khởi, tuyết phiến trục phong tà.”
(Tạm dịch: Cánh cò ngắm sóng xa, hàn phong lướt cát bờ. Ngư dân chợt kinh hoảng, phiến tuyết rượt gió nghiêng)

- Cũng không tệ lắm.

Dưới sự giám sát của phụ thân, Trần Khác đã tinh thông âm luật, giải nghĩa từ trong sách cổ, mà hai thứ này chính là máu thịt của thơ từ, tự nhiên cũng có năng lực bình phán thi từ.

- Phu tử cũng rất đặc ý, cho nên lấy nó làm bài thơ mẫu, giảng cho học sinh làm thơ như thế nào. Ca ca ta lãng lẽ nói với ta, bài thơ này không tồi, nhưng câu cuối phải sửa một chút mới thỏa đáng. Ca ca cùng ta thường xuyên đi tới hồ chơi, khi thì ngắm nhìn lông vũ trắng tinh của bầy cò trắng hạ xuống bãi lau sậy xanh rì bên hồ, phân rõ trắng đen, cảnh tượng rất đẹp. Ta còn chưa kịp khuyên y chớ có lên tiếng, vậy mà y đã giơ tay lên.

- Tiên sinh có hỏi chuyện gì, y đã đứng lên nói: Lão sư, học sinh cho rằng nên đổi “Tuyết phiến trục phong tà” thành “Tuyết phiến lạc kiêm gia” (phiến tuyết hạ lau non) sẽ thích hợp hơn.

Tô Triệt tiếp tục nói:

- Thấy y sửa bài thơ đặc ý của mình, phu tử sững sốt, sau đó liền không vui, nhưng ngẫm lại cũng phải thành thật nói: “Sửa rất tốt...”

- Sửa quả thật không tồi.

Trần Khác nói:

- “Lạc kiêm gia” (hạ xuống bãi lau sậy) so với ý cảnh ban đầu “Trục phong tà” (rượt gió nghiêng) còn trên một bậc.

Lời tuy nói thế, nhưng hấn lại sinh ra cảm giác đồng bệnh tương lân với Lưu phu tử... Lấy trình độ tri thức hiện tại của Trần Khác, làm thi điển tự nhiên sẽ không xuất hiện vấn đề về cách luật, dùng tiêu chuẩn cũng

có thể khảo cứu. Nhưng thi từ không phải tổ hợp văn tự theo kiểu máy móc, cao độ của nó được quyết định bởi sự tài hoa của tác giả. Càng nỗ lực cũng chỉ làm ra bài thơ có đủ tư cách mà thôi, nhưng muốn tăng lên tới trình độ nghệ thuật, phải là người có thiên tài văn chương.

Trên con đường thi từ, Trần Khác và Lưu phu tử kia giống nhau, đều là người thường, há có thể so được với Tô tiên người ta?

- Như vậy chẳng phải là người ta có lòng rộng lượng sao?

Trần Khác không kìm được lên tiếng thay cho Lưu phu tử kia.

- Nhưng phu tử còn nữa câu sau nữa... “Ta không xứng làm thầy người”.

Tô Triệt buồn bực nói:

- Hôm sau liền gọi cha ta tới thư viện và nói: “Ta không thể dạy được đứa con thần đồng của người nữa, người đi chỗ khác mời người inh hơn đi!”. Cha ta khuyên mãi, tiên sinh cũng không chịu thu nhận y. Tính tình cha ta lại không được tốt lắm, liền châm chọc tiên sinh hai câu, kết quả ngay cả ta tiên sinh cũng không dạy.

Tuy rằng y kiêng kỵ người trên, cũng không nói tới nội dung châm chọc của Tô Tuấn, nhưng phỏng chừng là “Người không chỉ không đủ tài hoa, khí lượng cũng không đủ”, v...v... Trần Khác nghe vậy cũng cười khổ nói:

- Chuyện này có gì đâu, chỉ sửa ba từ của bài thơ, nói khai trừ là khai trừ, con mắt của vị lão sư này cũng không vượt qua được sống mũi.

- Cũng không thể nói như vậy.

Tô Triệt là người phúc hậu, không muốn đem trách nhiệm đổ lên người lão sư:

- Kỳ thật tiên sinh đã nhịn ca ca ta rất lâu rồi, có điều lúc đó rốt cuộc không kìm nổi nữa.

- Cũng đúng, gặp trường hợp như vậy, ở trong mắt những học sinh khác, giáo sư còn không bằng ca ca người đấy.

Trần Khác gật đầu nói:

- Như thế người ta còn dạy được học sinh sao?

- Ôi...

Tô Triệt lắc đầu nói:

- Cái gì ca ca ta cũng tốt, chỉ có một thứ không tốt là trong lòng không giấu được thứ gì, nghĩ đến cái gì liền phải nói ra mới được.

Nói đến đây, hần bỗng kinh hãi phát giác, chính mình từ khi nào lại không có lòng giấu diếm tên Trần gia Tam Lang này vậy? Quả thật là không giống mình tí nào.

Lúc này, Tô Bát Nương đã kéo ra hai cái bàn từ phòng bếp đi ra, bởi vì là lễ Hàn Thực nên chỉ có thể ăn món ăn nguội đã chuẩn bị từ trước, cho nên việc nấu nướng cũng được giảm bớt.

Trần Khác và Tô Triệt vội vàng đi qua hỗ trợ, Tô Bát Nương rất thích vị tiểu đệ Trần gia tư thế oai hùng đỉnh đạc, lại rất có bản lĩnh này, nàng dịu dàng cười nói:

- Không cần Tam Lang động tay đâu, mau mau đi rửa tay rồi dùng cơm thôi.

.....

Thức ăn được mang lên, Trần Khác có thể thấy, Tô gia đã bỏ ra rất nhiều tâm ý, nhưng vẫn kém hơn nhiều so với bữa cơm nhà mình... Xem ra mấy năm nay Tô gia cũng không dư giả gì.

Dùng xong một tô mì nguội, ăn hai miếng bánh ngọt, Trần Khác thấy Tống Phụ có ý đồ đề ra nghi vấn “Thương Hàn Luận”, lại khẩn trương nháy mắt với Tô Triệt, cuối cùng hần đành cáo lỗi với nhóm người lớn mà rời bàn.

Ra cửa, Trần Khác giống như dùng ảo thuật lấy ra hai miếng bánh ngọt Thanh đoàn tử (bánh có màu xanh nhuộm từ cây cỏ), nói:

- Đi đưa cơm cho ca ca ngươi thôi.

- Đi...

Nhìn bánh Thanh đoàn tử trong tay hắn, Tô Triệt mỉm cười, sau đó ngượng ngùng lấy trong tay áo ra một cái bánh táo.

Trình thị và Bát Nương đều túc trực ở phòng Tiểu Muội, hậu viện vô cùng im ắng, hai người liền rón rén tới đông sương phòng, đã thấy trong phòng thấp đèn từ bao giờ.

Trên cửa hiển nhiên có khóa, Tô Triệt đập đập cửa sổ, nói:

- Nhị ca.

Bên trong liền truyền tới thanh âm thiếu niên:

- Đồng Thúc, Tiểu Muội thế nào rồi?

Nói xong liền đi ra mở cửa sổ.

- Đã uống thuốc rồi, còn đang nghỉ ngơi.

Tô Triệt vừa nói, một bên liền lên vào, sau đó Trần Khác cũng theo vào.

- Tam ca, đây là Nhị ca ta, Tô Thúc, tự là Hòa Trọng.

Lại nói với thiếu niên môi hồng răng trắng, hai mắt linh động:

- Nhị ca, đây là Trần gia Tam ca, chính là người khám bệnh cho Tiểu Muội đó.

Rốt cuộc cũng gặp được vị Tô tiên trong truyền thuyết, Trần Khác lại có điểm thất vọng, không phải thiếu niên này có bộ dạng khó coi, mà ngược lại, bộ dáng của y thật dễ nhìn, làm cho người ta thật sự không thể so sánh tiểu hậu sinh có bộ dáng tuấn tú này với hình vẽ mô tả Tô mặt râu tai to, mặt lớn, râu rậm, bụng to.

“Thần tượng à, người vẫn chưa có râu...”

Trần Khác không khỏi thất vọng thầm than: “Ta đây còn sùng bái làm gì nữa?”

- Ngươi chính là Trần gia Tam Lang?

Hắn thất thần, Tô Thúc lại không thất thần, vẻ mặt kích động giữ chặt tay hắn nói:

- Ta đã sớm nghe đại danh của ngươi, quả thật ta khâm phục ngươi chết mất!

- Ách, Tô tiên khâm phục ta?

Trần Khác giật mình, nhìn gương mặt thanh xuân tràn đầy hưng phấn của Tô Thúc, chợt âm thầm buồn cười: “Nào có cái gì mà Tô tiên? Chẳng qua là đứa trẻ bình thường mà thôi, chờ thời điểm ngươi tu thành Tô tiên, ta sùng bái cũng không muộn...”

44. Quyển 1 - Chương 44: Trên Đời Không Còn Lý Nguyên Hạo

- Ngươi khâm phục ta ở chỗ nào?

Trần Khác ngạc nhiên nói. Nhiều năm ở triều Tống, hắn đã hoàn toàn hiểu được giá trị “Tất cả đều là hạ phẩm, chỉ có người đọc sách mới có giá trị” của thế giới này.

Tuy bản thân đã làm ra rất nhiều phát minh, có không ít ý tưởng, nhưng cho dù ở cái huyện nhỏ Thanh Thần, cũng chỉ có đám dân chúng bần cùng mong thoát khỏi cảnh nghèo khổ mới tôn sùng, còn đám thư sinh vênh váo kia, cho dù không xu dính túi cũng không để hấn vào mắt.

Trần Hi Lượng đã sớm chỉ đường cho hấn, nếu muốn được xã hội này tôn trọng, hoặc là thi từ văn chương có chỗ hơn người, hoặc là học văn uyên bác, có cái nhìn mới về nghĩa lý kinh thư, vượt qua ba lần khảo thí tiến sĩ, con đường làm quan sẽ rộng mở.

Ít nhất trước mắt, Trần Khác còn chưa đạt được mục nào trong ba mục trên, cho nên ở trong mắt nhóm sĩ tử trong huyện, hấn là một kẻ không nghề nghiệp, là một quái nhân cả ngày chỉ lẩn lộn với mớ hỗn tạp linh tinh, cho nên làm gì có được sự tôn trọng đáng nói? Nhưng căn bản Trần Khác không thèm để ý bọn họ đánh giá mình ra sao, hấn chưa bao giờ muốn vang danh lập vạn, chỉ muốn an lành thoải mái sống qua ngày, cho nên đều bịt tai không nghe mấy lời chửi rủa tai đó... Minh cứ đi con đường của mình, mặc người khác nói gì!

Cho nên lúc này vừa nghe có kẻ đọc sách nói khâm phục bản thân, hơn nữa những lời này lại do Tô Thức nói, phản ứng đầu tiên của Trần Khác chính là kinh ngạc:

- Ta có chỗ nào đáng khâm phục chứ?
- Tam ca sao lại coi nhẹ mình?

Tô Thức kéo tay hấn, vẻ mặt kích động nói:

- Mục đích của kẻ đọc sách chẳng phải là vì tạo phúc ột phương sao? Người còn chưa có chức vị đã tạo phúc cho dân chúng huyện Thanh Thần, chuyện này rất giỏi đấy!

Hai người đã định thứ bậc, Trần Khác thì sinh trước y hai tháng.

- Ách...

Trần Khác cười thoải mái nói:

- Đường như cũng có chút đạo lý.
- Không phải chỉ là có chút đạo lý, mà chính là lẽ phải!

Tô Đông Pha hưng phấn nói:

- Mau mau kể cho chúng ta nghe những ý tưởng của người đi!
- Chỉ là chút tài mọn thôi mà.

Trần Khác lắc đầu cười cười.

- Tương dầu, kỹ thuật xào rau, than Hoa Sen, rượu Hoàng Kiều... Còn có “Nhất quán chính khí” do người thiết kế nữa, những thứ này đều thay đổi cuộc sống của mọi người.

Tô Thức lại phản đối nói:

- Hơn nữa ta phát hiện, mỗi việc mà người làm cũng là vì trợ giúp người khác, giúp bọn họ sống an lành. Đây chẳng phải là “Nhân ái” theo lời thánh nhân nói sao!

Trần Khác toát mồ hôi, bản thân mình không là fan cuồng của Tô Đông Pha đã đành, mà Tô Đông Pha lại trở thành fan cuồng của mình, điều này thật là không đâu vào đâu.

Vẫn là Tô Triệt giúp hấn giải vây:

- Nhị ca, chúng ta phải đi rồi, nếu không sẽ bị phát hiện đấy.
- Ôi...

Tô Thức nhớ tới tình cảnh của chính mình liền buồn bực gật gật đầu, nhưng vẫn không tha nói:

- Còn lưu lại đây được mấy ngày nữa?
- Lệnh muội phải uống ba lượt thang Chân Vũ, cho nên ít nhất ta ở lại ba ngày nữa.

- Thế mỗi ngày phải tới nói chuyện với ta đây.

Tô Thức kéo tay hắn, giống như đưa ra một quyết định khó khăn:

- Người lưu lại một chút.

Y nói xong bèn đi tới bên giường lôi từ dưới gối ra một vật gì đó bằng lòng bàn tay, vật này được bao kín bằng khăn, y liền xoay người đưa cho Trần Khắc:

- Tam ca, vật này tặng cho người chơi, coi như là vật kỷ niệm lần đầu chúng ta gặp mặt!

-...

Tô Triệt ở bên cạnh muốn nói lại thôi, cuối cùng bất đắc dĩ cười khổ.

- Đa tạ.

Niên đại này, mới gặp mặt mà không nhận lễ vật của người ta sẽ bị coi là không lễ phép, vật vừa vào tay, Trần Khắc cảm thấy bàn tay trầm xuống, hắn là nghiến mực. Hắn cũng không phải là người khách sáo, liền sáng khoái nhận lấy:

- Tới vội quá cho nên ta cũng không có chuẩn bị lễ vật tặng người, đành hẹn lần sau vậy.

Vốn Tô Thức có chút đau lòng, nhưng thấy hắn không nhún nhường khách sáo chút nào, biết kẻ này là người hào sảng, lập tức có cảm giác như được uống rượu ngon, không khỏi vui mừng nói:

- Ta đây chờ lễ vật của Tam ca!

Tô Triệt ở một bên xem mà choáng váng! Hai người này quả là một đôi hâm dở...

.....

Kỳ thật Tô Triệt cũng quá cẩn thận rồi, bậc cha chú đang ngồi nói chuyện uống rượu thâu đêm như thế, làm sao còn có tâm đi lo chuyện của bọn họ.

Lúc này, Tô Tuân ngồi ở vị trí chủ nhà, Tống Phụ và Trần Hi Lượng ngồi hai bên trái và phải, Trần Thâm ngồi chỗ cuối... Đường nhiên, nơi này không có phần cho y nói chuyện, y chủ yếu làm công tác nghe ngóng cùng với bưng trà là chính.

Đêm nay, mấy người này đều vô cùng hưng phấn... Tô gia Tiểu Muội được cứu chỉ là thứ yếu, quan trọng nhất là vượt qua được tai họa.

Tai họa kia chính là Lý Nguyên Hạo. Tên quân vương lập quốc Tây Hạ kia khiến người Tống ăn không ngon, ngủ không yên, lần này không ngờ y thật sự đã chết... Sở dĩ nói “thật sự” là bởi vì nghe đồn hàng năm y bị giết đến mười mấy lần.

Nhưng lần này, là sự thật rồi...

Oai phong một cõi, một đời kiêu hùng, cuối cùng sau này bành trướng quá độ, phải dùng phương thức sỉ nhục mà chết, Nguyên Hạo chính là một ví dụ. Lại nói tiếp, y tuyệt đối là một ví dụ cho câu nói gieo gió gặt bão.

Tháng tư năm ngoái, Nguyên Hạo đã lấy Một Di Thị - Thái tử phi của Thái tử Ninh Lệnh Ca.

Một Di Thị xinh đẹp vô cùng, đến cả Lý Nguyên Hạo từng thấy qua nhiều mỹ nhân cũng động tâm. Y là một quốc vương Tây Hạ cường đạo, trước giờ luôn muốn gì được đó, cho dù có là con dâu y.

Vì thế trải qua một đêm, Thái tử Ninh Lệnh Ca liền gặp ác mộng thê tử biến thành mẹ kế. Mà trước đó, hai người cậu của y nắm trọng quyền tại Tây Hạ, Dã Lợi Ngộ Khất và Dã Lợi Vượng Vinh đã bị phụ vương giả mượn danh nghĩa kẻ phản gián của đại tướng triều Tống Xung Thế Hành mà tịch thu tài sản, bị chém đầu, còn mẫu thân Dã Lợi hoàng hậu đã bị phế vào năm trước...

Đoạt thê, phế mẫu, giết cậu, mối hận này khiến Ninh Lệnh Ca rất cuộc bạo phát, y không nén giận giống đứa con của Đường Huyền Tông, dưới sự “trợ giúp” của Tướng quốc Một Tàng Ngoa Bàng mà hạ quyết tâm giết cha!

Năm Khánh Lịch thứ tám, tết Nguyên Tiêu, Thái tử Ninh Lệnh Ca thừa dịp trong cung ăn tết ngắm đèn, thủ vệ hết sức lơ lửng, giấu kiếm dao trong người lén vào tẩm cung của Nguyên Hạo. Lúc này Nguyên Hạo đã uống say mềm, tuy rằng vẫn còn cảnh giác, thể nhưng động tác chậm nửa nhịp, bị một dao gọt mất cái mũi!

Một bạo quân chặt đứt ngàn vạn mũi người, tuyệt đối không thể ngờ trước được có một ngày sẽ bị chính đứa con mình cắt rơi mũi.

Nhìn mặt phụ thân biến thành một mảng máu tươi, Ninh Lệnh Ca cũng khiếp đảm, ném cây dao đi, thừa dịp thủ vệ còn chưa phát hiện, y liền rời khỏi cung đến thẳng phủ Tướng quốc trốn. Không nghĩ tới Một Tàng Ngoa Bàng chẳng những không có thực hiện lời hứa giúp y đăng cơ, ngược lại còn bắt rồi giết y.

Hóa ra phụ tử Nguyên Hạo đều lọt vào kế của Một Tàng Ngoa Bàng.

Một Tàng Ngoa Bàng ban đầu là em vợ của Ninh Lệnh Ca, sau lại thành em vợ của phụ vương y... Sau khi Nguyên Hạo giết huynh đệ Dĩ Lợi, y đã thêm nhỏ dãi sắc đẹp Một Tàng Thị - vợ của Dĩ Lợi Ngộ Khất, vì thế mệnh cho nàng xuất gia làm ni cô để lén tư thông. Mà Một Tàng Thị năm ngoái đã sinh một đứa con là Lượng Tộ, Nguyên Hạo liền đem gửi cho em vợ Một Tàng Ngoa Bàng nuôi dưỡng.

Bởi vì có tầng quan hệ này, Một Tàng Ngoa Bàng mới lên làm Tướng quốc Tây Hạ. Sau khi cháu trai được sinh ra, gã cùng với muội muội liền âm mưu diệt trừ Ninh Lệnh Ca, lập Lượng Tộ làm Thái tử. Làm cận thần của Nguyên Hạo, gã hiển nhiên có thể nhìn ra kế này đã thêm nhỏ dãi con dâu, vì thế mới lớn mật bày ra một bộ liên hoàn kế độc ác. Gã một mặt khuyến khích Nguyên Hạo đoạt vợ của Thái tử Ninh Lệnh Ca, một mặt cổ động Ninh Lệnh Ca diệt trừ Nguyên Hạo, cam đoan sẽ lập y làm đế.

Một Tàng Ngoa Bàng tính toán rất tốt. Bất kể Ninh Lệnh Ca thành bại ra sao, đều bởi vì tội hành thích vua cha mà bị xử tử, và cháu trai Lý Lượng Tộ của gã sẽ trở thành người thừa kế số một Tây Hạ.

Vì chắc chắn thành công, gã lợi dụng quyền lực trong tay, tạm thời điều thị vệ thủ vệ mở cung cấm, mới khiến Ninh Lệnh Ca có thể đột nhập vào tẩm cung thâm nghiêm. Mà đồng thời Ninh Lệnh Ca có thể trốn thoát, tự nhiên cũng không thiếu được âm mưu của gã trong đó.

Mưu kế thành công cũng không rời khỏi hai chữ vận khí, gặp đúng Một Tàng gia có vận khí thiên hạ đệ nhất, dù kế sách có sai lệch thì cũng sẽ thành công. Ninh Lệnh Ca chém rơi mũi Nguyên Hạo, đồng thời sau đó lại chạy tới nhà gã, còn lý do gì phải do dự? Một Tàng Ngoa Bàng lập tức phản nghịch tội rồi giết y, hoàn toàn thủ tiêu mọi liên can.

Sáng sớm hôm sau, tin vui truyền đến, Lý Nguyên Hạo mất máu quá nhiều, đã chết vào lúc rạng sáng. Một Tàng Ngoa Bàng lập tức một tay che trời, đứa con duy nhất của Lý Nguyên Hạo, cũng là cháu trai gã, người khác lấy gì để đấu với hắn? Vì thế gã lập tức lập Lượng Tộ làm đế, đưa muội muội mình rời chùa trở về làm Thái hậu, phế hậu Dĩ Lợi thị cũng bị tru sát, hoàn toàn nắm quyền tại Tây Hạ.

Làm xong hết chuyện này, Một Tàng Ngoa Bàng liền thông báo cho triều Tống, lúc đó triều Tống mới biết nước Tây Hạ xảy ra đại biến, đối với chính quyền văn nhân không thích binh đao thì đây là một việc cực tốt! Quan gia lập tức tới Thái miếu tế, cảm tạ tổ tông phù hộ, ngoại trừ vì đại họa Nguyên Hạo trong lòng được cất đi, cũng là vì nước Tây Hạ bớt đi một mối đại họa.

Tuy rằng lo ngại việc hai quốc gia qua lại chưa được lâu, cho nên cũng không tiện đi bốn phía chúc mừng, quan gia vẫn tuyên bố đại xá thiên hạ, năm sau đổi niên hiệu là Hoàng Hữu.

.....

- Tuy báo ứng là đúng, thế nhưng lại tiện nghi cho tên Nguyên Hạo kia rồi!

Tô Tuấn ngà ngà, vỗ bàn nói:

- Triều đình phải lập tức khởi đại quân, thừa dịp y bệnh mà lấy mệnh y, khiến biên thù tây bắc phải phục ta!

- Đúng là phải xuất binh Tây Hạ.

Tống Phụ cũng rất kích động nói:

- Ta nguyện xếp bút nghiên theo việc binh đao, cam làm tiểu tốt tiên phong đi đầu!

-...

Chỉ có Trần Hi Lượng là trầm mặc không lên tiếng.

Hai người kỳ quái nhìn y, nói:

- Đại Tổng có cơ hội thu phục toàn bộ, sao người lại mất hứng vậy?

- Ta nghĩ triều đình sẽ không xuất binh đâu.

Trần Hi Lượng lắc đầu nói.

- Người sao lại đem chí khí của người khác diệt uy phong của chính mình vậy?

Tô Tuân không hài lòng nói:

- Trời à không lấy tất sẽ chịu tổn thất, Công Bật không thể không hiểu đạo lý này!

- Ta đương nhiên cũng hận là ngày mai không thể tiêu diệt Tây Hạ.

Hiện giờ Trần Hi Lượng đã trưởng thành hơn nhiều so với ba năm trước, chỉ nghe y bình tĩnh nói:

- Nhưng ta cho rằng triều đình có ba lý do để không đánh.

- Ba lý do nào?

- Khánh Lịch tân chính thất bại, Phạm công, Phú công bị đuổi. Vấn đề tài chính, quân bị của triều đình nếu không có hướng giải quyết, ngược lại càng thêm xấu, đây là vấn đề thứ nhất.

Trần Hi Lượng bình tĩnh nói rõ:

- Đương kim quan gia, Tể tướng chấp chính, sợ là cũng không muốn đánh một trận, nếu không Nguyên Hạo chết thảm chuyện tốt như vậy vì sao lại không chúc mừng mà muốn che dấu? Không phải là sợ chọc giận Tây Hạ sao? Đây là lý do thứ hai. Vấn đề thứ ba, triều đình tháng trước vừa mới bình ổn Vương Tắc ở Bối Châu, Mã Chí Thư ở phía tây nam lại nhòm ngó nam lộ Quảng Tây... Hiện tại không phải là năm đầu của quốc gia, triều đình sẽ không khai chiến với nước khác khi chưa dẹp nội loạn và chưa chuẩn bị đảng hoàng.

Tuy rằng rất chán nản, thế nhưng Tô Tuân và Tống Phụ vẫn không thể không thừa nhận, lời của Trần Hi Lượng có đạo lý, chỉ rất thất vọng mà nói:

- Công Bật, chẳng lẽ cứ chấp nhận mệnh như vậy sao? Cái này dường như không giống tính cách của người?

- Ngược lại mới đúng.

Trần Hi Lượng lắc đầu, ánh mắt kiên định nói:

- Cầm quyền vô năng, quốc gia ô nhục. Bản thân ta biết trước sĩ sau dưng, quyết chí tự cường, sẽ có một ngày, ta chờ Đại Tổng đem ngàn vạn binh dẹp yên Hà Sáo, san bằng Hạ Lan Sơn.

45. Quyển 1 - Chương 45: Nhị Lang Thất Tình Ký

Phương thuốc của Trương Trọng Cảnh có đặc điểm gọi là “kinh phương bất quá tam”, chỉ cần có thể tìm bệnh chứng chính xác, kê phương thuốc, qua ba lần dùng nhất định sẽ có hiệu quả. Nếu không có hiệu quả, cũng chỉ có một loại khả năng, không tìm đúng bệnh. Đương nhiên tìm đúng bệnh là việc khó khăn nhất, bởi vì người bệnh có bệnh sai lệch quá nhiều, chỉ thầy thuốc có tài năng thực sự mới có thể phán đoán chính xác bệnh tình cả trong lẫn ngoài, là hư hay là thực, là kinh nào trong lục kinh, là chứng nào trong “Thương Hàn luận”.

Trần Khác nào có được phần công lực kia? Hắn lo lắng cả đêm, hôm sau nghe nói Tô Tiểu Muội đã tỉnh, trái tim mới được buông lỏng. Qua một ngày tốt một ngày, chờ tới sáng ngày thứ ba khi hắn đi bắt mạch, Tô Tiểu Muội đã có thể ngồi dựa lưng vào đệm.

- Tô gia muội muội, giờ ta phải bắt mạch.

Trần Khác mỉm cười ngồi xuống.

- Làm phiền Trần gia ca ca.

Tiểu Muội ngoan ngoãn nằm trên giường nhỏ giọng nói. Hôm nay nàng mặc một bộ trung y cổ áo chéo màu vàng nhạt, càng tôn nét thon dài của phần cổ. Tóc dài búi đơn giản sau gáy, mái tóc đen nhánh buông xuống bờ trán tuyết trắng, tuy rằng chỉ mới mười tuổi thế nhưng đã có phong phạm của một mỹ nhân.

Trần Khác liền vươn ngón tay đặt lên cổ tay lạnh lẽo mảnh khảnh của nàng, ngưng thần bắt mạch một lát mới mở mắt ra nói:

- Mạch tượng đã bình thường, chỉ cần dùng thêm Thanh Tâm hoàn, thang Trúc Diệp để thanh trừ độc dư là có thể khôi phục như ban đầu.

- Đa tạ hiền chất.

Trình phu nhân như trút được gánh nặng, nói:

- Ân tình này không biết nên cảm tạ cháu thế nào mới tốt đây.

Nàng đã trải qua nỗi đau mất con, thật sự không thể chịu đựng thêm được nữa.

- Chỉ bỏ ra chút công sức mà thôi, thím không cần khách khí.

Trần Khác mỉm cười nói:

- Đúng rồi, lần này sở dĩ hiền muội bị bệnh nặng là bởi vì thân nàng huyết khí lưỡng nhược, nếu không cũng sẽ không bị thang Ma Hoàng làm hại.

- Huyết khí lưỡng nhược...

- Nói đơn giản chính là dinh dưỡng không đầy đủ...

Trần Khác chỉ chỉ lên cổ tay của Tô Tiểu Muội, nói:

- Quá gầy rồi, “Tây Thi ôm tim” (chỉ bệnh thái của mỹ nữ) thực ra cũng là một chứng bệnh, không chấp nhận được.

- Ôi, đứa nhỏ này thường xuyên bỏ cơm mà.

Trình phu nhân liếc mắt nhìn Tô Tiểu Muội, nói:

- Xem con về sau còn dám hay không!

Tô Tiểu Muội xấu hổ đỏ mặt, cúi đầu vờ vờ lộn tóc.

- Cũng không phải là nàng cố ý không ăn cơm, mà là tì vị yếu, tự nhiên sẽ biếng ăn.

Trần Khác liền giải vây cho Tô Tiểu Muội, nói:

- Cháu sẽ bốc một thang “Bổ trung ích khí”, uống vào hẳn là sẽ có chuyển biến tốt đẹp.

- Thật sự làm phiền hiền chất quá.

Trình phu nhân gật đầu nói:

- Còn không mau cảm ơn Trần gia ca ca.

- Đa tạ ca ca.

Tiểu Muội làm ra tư thế cảm ơn, nhỏ giọng nói:

- Còn có chuyện ta muốn hỏi ca ca một chút.

- Cứ nói.

Trần Khác cười nói.

- Hiện tại yết hầu khàn khàn, không dám nói lớn, muội nên làm thế nào đây?

Tiểu Muội nhỏ giọng nói.

- Đây là hiện tượng bình thường, qua một thời gian nữa sẽ tốt thôi.

Trần Khác nói:

- Muội không cần lo lắng, cứ dùng lê bỏ hạt, đường phèn, đem chưng với bối mẫu mà dùng, ăn vài lần sẽ ổn ngay.

- Trần gia ca ca thật lợi hại.

Đôi con mắt của Tiểu Muội cong thành hình trăng lưỡi liềm, vui vẻ nói:

- Về sau không còn sợ bệnh nữa rồi.

- Cái này chỉ tránh sinh bệnh mà thôi.

Trần Khác thành thật nói:

- Có rất nhiều loại bệnh mà điều kiện hiện tại không có cách nào chữa trị, cho nên duy trì trạng thái khỏe mạnh rất là quan trọng.

- Ủm, Tiểu Muội nhớ rồi.

Hai mắt Tiểu muội tỏa sáng, nhìn hấn nói.

.....

Nếu Tô gia Tiểu Muội chỉ cần điều dưỡng là khỏi, vậy phụ tử Trần gia cũng nên về nhà rồi.

Tổng Phụ và Tô Tuân đều ở Mi Sơn, hai người và Tô Triệt tự nhiên muốn tiễn đưa phụ tử Trần gia. Bát Nương cũng tiễn bọn họ tới đầu đường cái, nàng đã chuẩn bị cho Trần Khác rất nhiều bao lễ vật, lại thân thiết kéo cánh tay hấn, dặn dò nói:

- Phải thường xuyên đến chơi nhé, nếu không tỉ tỉ sẽ giận đó.

-...

Điều này làm cho Trần Khác rất buồn bực, vóc dáng của mình cũng không thấp hơn so với Nhị Lang, như thế nào lại bị coi là đứa nhóc chứ.

Nhị Lang ở bên cạnh lại mang vẻ mặt u oán, hận không thể biến thành đệ đệ.

Cáo biệt Tô Bát Nương, mọi người vội vã đi tới bến tàu. Trên đường đi đám người đột nhiên nghe thấy một trận xôn xao, tập trung nhìn tới, chỉ thấy ba thiếu niên mặc áo bào gấm cưỡi tuần mã, được một đám gia đình vây quanh, kẻ nào cũng mang vẻ mặt vinh vào tự đắc.

Niên đại này, nhìn thấy kiệu trên đường cũng không hề ngạc nhiên, mà nhìn thấy người cưỡi ngựa mới hiếm lạ. Bởi vì triều Tống không có nơi nuôi ngựa, chỉ có thể giao dịch thông qua trà mã, khiến giá ngựa bị đẩy lên cao. Trung bình một con có giá ba mươi xâu, vả lại chủ yếu được dùng trong quân dụng, nếu lưu hành đến dân gian, cũng không biết giá đã tăng bao nhiêu lần. Trần Khác có từng hỏi thăm qua, người thường giống như hấn, muốn mua một con ngựa bình thường phải mất trên dưới một trăm xâu, tương đương một chiếc ô tô con gia dụng rồi.

Nếu là tuần mã, cái giá kia cũng tương đương với một chiếc xe thể thao.

Hơn nữa phí nuôi ngựa còn đắt hơn cả phí bảo dưỡng xe. Bởi vì ngựa dùng làm vật cưỡi, nhất định phải có chuyên gia chăm sóc huấn luyện, mà thức ăn lại phải thực tình, ngựa lại thích cưng chiều, không nuôi dễ giống như lừa và trâu, cho nên người bình thường đều nuôi không nổi, huống chi là nuôi tuần mã.

Ba thanh niên áo gấm trước mắt này có thể cười ba con tuần mã cao to vào thời đại này cũng giống như là lái ba chiếc xe thể thao qua phố rồi.

Nhưng đường phố Mi Sơn lại hạn hẹp, đám gia đình vây quanh nhóm thanh niên di chuyển, bọn họ đi về hướng đông khiến cho người khác không có cách nào đi về phía tây, chỉ có thể tránh ở một bên đường.

- Con cái nhà ai vậy, thật phô trương quá!

Trần Hi Lượng tuy rằng cũng tránh ở ven đường, thế nhưng vẻ mặt không hài lòng nói:

- Tuổi còn nhỏ như vậy đã mặc áo gấm, cười bảo mã, tiền hô hậu ủng, bị chiều chuộng như thế này không hư hỏng mới lạ.

- Cái này, ài...

Tô Tuân lúng túng nói:

- Đây là vài đứa nhỏ nhà anh vợ ta.

- Người nhà Trình gia, trách không được...

Trần Hi Lượng không tiện nói thêm gì nữa, nhưng vẫn lắc đầu, tỏ vẻ khinh thường rõ ràng.

Trần Khác thấy thái độ của cha, trong lòng thầm hô, được rồi, đại kế mua ngựa của ta e rằng lại phải kéo dài rồi.

Đi tới bến tàu, thuyền còn chưa bốc hàng hóa xong, vẫn phải đợi thêm một khắc nữa, Tô Tuân liền kéo Trần Hi Lượng đến bờ sông, Tống Phụ thì lưu lại, ánh mắt tội nghiệp nhìn Trần Khác.

- Tống thúc thúc cũng đừng làm khó cháu.

Trần Khác cười khổ nói:

- “Thương Hàn luận” có mười cuốn, hai mươi hai bài, ba trăm chín mươi tám phương, thúc muốn cháu giao ra toàn bộ thật không có khả năng. Cháu đã tận lực cũng chỉ nhớ được bảy tám phần, thực không còn gì giấu diếm.

- Ta biết.

Tống Phụ cũng thở dài nói:

- Là ta lòng tham không đáy, lúc nào cũng muốn nhìn cho đủ.

- Cháu có thể hiểu được loại tâm tình này.

Trần Khác gật đầu nói.

- Đa tạ cháu, Tam Lang.

Tống Phụ rút cuộc cũng bỏ đi chấp niệm, trịnh trọng ôm quyền nói:

- Ta nợ cháu một đại nhân tình! Sau này tất sẽ hồi báo.

- Không cần phải sau này, bây giờ làm luôn là được.

Trần Khác từ trước đến nay đều vậy, không cần giữ kè.

- Ách, làm như thế nào?

Tống Phụ khó hiểu nói.

- Nghe nói thúc là cao thủ võ thuật?

Trần Khác nhỏ giọng nói.

- Cao thủ thì không dám, nếu không ta cũng sẽ không vứt bỏ võ theo văn.

Tống Phụ khiêm tốn nói.

- Như vậy võ thuật là có thật?

Trần Khác trừng mắt hỏi.

- Đương nhiên.

Tổng Phụ tự hào nói:

- Đất Thục chúng ta chính là thánh địa võ thuật, sư môn của ta ở trên núi Thanh Thành, chính là thiên hạ võ học chi tông đó.

- Có thể phá bia nứt đá không?

Trần Khác truy vấn nói:

- Có thể vượt nóc bằng tường không?

- Thân thể huyết nhục há có thể phá bia nứt đá, tuy nhiên nếu đập vỡ vài khối gạch cũng không phải là vấn đề.

Tổng Phụ thật thà nói:

- Về phần vượt nóc bằng tường, phải xem là trình độ nào, tường một trượng trở lên sẽ không ai có thể nhảy qua được.

- Nói như vậy, đơn giản chỉ là làm cho sức khỏe mạnh hơn chút, thân thể nhẹ nhàng hơn thôi sao?

Trần Khác thất vọng nói, hẳn còn trông cậy vào việc theo Tổng Phụ học võ mà.

- Vạn lần không thể xem nhẹ người trong võ lâm.

Tổng phụ nghiêm túc nói:

- Võ thuật là kỹ thuật giết người, chuyên tấn công vào yếu huyệt, người không chết cũng bị thương. Còn có một số chiêu thức nham hiểm, người khác nắm được huyệt đạo của cháu, lúc đầu sẽ không có hiện tượng gì, thể nhưng qua tám, mười ngày, khả năng cháu sẽ nằm liệt giường không dậy nổi.

- Có thể dạy cháu điểm huyệt không?

Trần Khác lập tức lên tinh thần.

- Tất nhiên là có thể.

Tổng Phụ lắc đầu nói:

- Nhưng luật sắt của sư môn ta, trước bốn mươi tuổi chỉ luyện chỉ lực, nhận biết huyệt vị, không luyện điểm huyệt, cháu có chịu không?

- Ách...

Trần Khác giống như quả bóng xì hơi.

- Quay lại đây ta truyền cho cháu một bộ phương pháp điều tức.

Tổng Phụ có chút áy náy nói:

- Tuy không thể biến cháu thành cao thủ võ lâm, thể nhưng nếu chăm chỉ luyện tập, có thể kéo dài tuổi thọ, bách bệnh bất xâm.

- Cái này... thôi được rồi.

Trần Khác hờn dỗi nói, suýt chút nữa không làm cho cái mũi của lão Tổng lệch đi. Chính mình vì cảm kích hẳn truyền thụ “Thương Hàn luận” mà chuẩn bị lấy phương pháp thổ nạp - áp bảo của phái Thanh Thành chỉ cho hẳn để báo đáp, vậy mà tiểu tử này vẫn còn ử rử như vậy.

.....

Lên thuyền, Trần Hi Lượng nói với hai huynh đệ:

- Tháng sau, thư viện Trung Nham sắp mở một lớp nữa.

- Đúng vậy.

Nhị Lang gật đầu nói:

- Con và giáo sư đã nói chuyện với nhau, Tam Lang và Ngũ Lang đều có thể vào học.

- Ủ, hai tiểu tử nhà Tô bá bá con cũng phải đi.

Trần Hi Lượng vuốt cằm nói:

- Tô bá bá con cho thuê nhà, nhà bọn họ tạm thời rời tới huyện chúng ta, cũng tiện chiếu cố nhau hơn.

- Thật không ạ?

Nhị Lang rất vui, y ở Tô gia ba ngày, thế nhưng không nói nổi qua năm câu với người trong lòng, đại loại là: “Chào hiền muội”, “Cám ơn hiền muội”, “Không nên khách khí, hiền muội”, “Sau này còn gặp lại, hiền muội.”, “Hiền muội, ta...”

Y không chịu nhận mình là kẻ vô dụng, mà quy tội cho song phương còn xa lạ. Vừa nghe nói Tô gia sẽ chuyển tới sống ở huyện Thanh Thần, y nhất thời thốt ra:

- Nhà của chúng ta còn nhiều gian bỏ trống như vậy, vậy để bọn họ tới ở đi...

- Ta cũng có ý này.

Trần Hi Lượng nói:

- Nhưng ta lo lắng, thứ nhất là Tô bá bá con sẽ không chịu, y rất sĩ diện, hai là lo lắng...

- Lo lắng cái gì ạ?

- Lo tới cảm nhận của con...

Trần Hi Lượng nói:

- Nhị Lang, ta biết con có ý với Tô gia Bát Nương.

- Không có đâu....

Khuôn mặt của Trần Thâm nhất thời đỏ au.

- Còn nói không có, đều viết trên mặt rồi kìa.

Trần Hi Lượng thở dài nói:

- Nhưng trước khi lên thuyền ta đã hỏi qua... Bát Nương người ta đã đính hôn rồi.

Còn mạnh hơn so với một tia sét đánh giữa trời nắng, giáng thẳng lên trán Nhị Lang, y nhất thời choáng váng hô:

- Ai, ai?

- Chính là tên đại ca đi trong ba kẻ ăn chơi trác táng Trình gia mà hôm nay con mới gặp đó, kẻ đó tên là Trình Chi Tài.

Trần Hi Lượng nói:

- Y là cháu trai ruột của Trình phu nhân, là biểu huynh của Tô Bát Nương, mười năm trước đã đính hôn, sang năm chờ Trình bá bá con trở về sẽ thành hôn.

- Cha, cha đừng nói nữa...

Nhị Lang nước mắt tràn mi. Mỗi tình đầu thời thanh niên, chẳng lẽ chưa nở rộ đã vội tàn sao?

- Trình gia... rất mạnh sao?

Trần Khác đột nhiên hỏi.

- Nhà quyền quý bậc nhất tại Mi Châu.
- Trần Hi Lượng thở dài nói:
- Chúng ta không thể so với nhà người ta được.

46. Quyển 1 - Chương 46: Nghiên Mục Thiên Thạch

Đời Tống không có quý tộc, nhưng vẫn có những gia tộc lớn. Ở Mi Châu, Trình gia vẫn là một gia tộc lớn. Bắt đầu từ ông tổ ngoại của Tô Thức, Trình gia đã liên tục ba đời đều làm quan, ít nhất là ở Mi Châu cũng rất có máu mặt, cũng được coi là gia tộc danh giá.

Tô gia tuy không nghèo khó, nhưng nếu so với Trình gia thì lại có sự khác biệt rất lớn. Sở dĩ hai gia đình này kết thông gia với nhau là vì Trình Tuấn gia chủ Trình gia và Tô Hoan bác của Tô Thức cùng đỗ tiến sĩ trong một khóa thi.

Nếu ở nơi khác, có thể quan hệ cùng thi khoa này sẽ không thể lấp đầy khoảng cách giữa hai nhà. Nhưng dưới đời Tống, lịch sử Xuyên Thục là một phần lịch sử máu và nước mắt. Sau khi dựng nước một giáp tí (vòng sáu mươi năm tính theo can chi), việc lo cho cuộc sống sinh hoạt hàng ngày đã là cả vấn đề lớn rồi, còn nói gì tới chuyện học hành? Vì thế mãi cho đến trong năm Thiên Hi đời Chân Tông khó khăn lắm mới có con cháu thi đỗ tiến sĩ đệ.

Hơn nữa Mi Châu đã đợi hơn hai mươi năm nay, mới đợi được đến khóa của Tô Hoán và Trình Tuấn. Hai người cùng thi đậu, tin tức lan truyền khắp mọi nơi, thật là một việc đáng mừng, họ xếp hàng dài đến hơn trăm dặm đứng nghênh đón họ áo gấm vinh quy, khung cảnh náo nhiệt chưa từng có, đến nỗi mà người đời sau không thể lý giải nổi.

Cũng chính là trong bối cảnh đó, Trình gia mới hạ mình kết thông gia với Tô gia, do Cửu Nương muội muội của Trình Tuấn, hạ mình gả cho Tô Tuấn em trai Tô Hoan... Lúc đó Trình gia cho rằng, Tô gia đã có người làm tiến sĩ, việc thăng quan tiến chức sẽ lên như điều gặp gió chứ không chỉ còn là lời nói nữa. Hơn nữa tuy Tô gia không phải là hộ giàu có, nhưng là địa chủ có đồn điền rộng lớn.

Ai ngờ, mấy chục năm qua Tô gia không những không phát tài mà ngược lại tình hình ngày càng trở nên tồi tệ... Tô Hoan có ba người anh em trai, bản thân ông là vị quan nổi tiếng là thanh liêm, bên ngoài còn chạy vạy đây đó còn lấy trứng chọi đá, đừng nói đến chuyện giúp đỡ huynh đệ. Mà chuyện của Tô Đạm ở Mi Sơn, hai anh em Tô Tuấn, một người làm nghề nông, một người lại không biết cất nhắc cho huynh đệ, như vậy đương nhiên là bị người đời coi thường.

Trình gia thì ngược lại, chức quan của Trình Tuấn càng làm càng lớn, càng ngày càng phát đạt. Hiện giờ Trình Tuấn đã đảm nhiệm chức Quỳ Châu Lộ Chuyển Vận Sứ... 'Lộ' là một cấp hoạch định khu vực của đời Tống, tương đương với tỉnh thời nay, toàn bộ Xuyên Thục bị chia làm bốn Lộ, chức quan cao nhất của một Lộ chính là Chuyển Vận Sứ. Lộ Quỳ Châu chính là nơi sau này gọi tắt là 'Du', tầm quan trọng của nó không có lời nào diễn tả hết.

Vào thời điểm hiện tại đây là chức quan cao nhất của đất Thục...

- Trình gia không những là gia tộc số một ở Mi Châu.
- Thấy con trai có vẻ hứng thú, Trần Hi Lượng bèn giới thiệu:
- Còn là thủ phủ của Mi Châu.
- Bọn họ dựa vào cái gì mà phát tài?
- Trần Hi Lượng không hề ngạc nhiên, thế lực của họ lớn như vậy, muốn không phát tài cũng khó.
- Cụ thể thế nào ta cũng không rõ.

Trần Hi Lượng nói:

- Chỉ biết Trình gia có trang viên ruộng đất rộng lớn, hơn nữa hình như Trình gia có quân hệ thân tộc không ít người là các thương.

Cái gọi là Các thương chính là muối, thiết, rượu... các hàng hóa mà thương nhân giao dịch... những hàng hóa này là những hàng hóa mà quốc gia nắm giữ, tuy rằng trên danh nghĩa là do quan phủ bán ra, nhưng quan phủ là nha môn, không thể đích thân giao bán được. Vì thế cần phải đem quyền lực này ủy thác ột người hoặc một thương hiệu nào đó, vì vậy gọi là Các Thương.

Nhóm các thương là hàng hóa kiếm tiền nhiều nhất, sau lưng còn có chỗ dựa là quan phủ, nếu không có nền tảng vững chắc thì những thương nhân bình thường đừng hòng mà chen chân vào cái nghề lý tưởng đó.

Nghe đến từ các thương, mí mắt Trần Khác giật giật, hần buột miệng hỏi:

- Trình gia các rượu sao?

- Không rõ lắm hình như là vậy.

Trần Hi Lượng không giám chắc nói:

- Sao vậy?

- Không có gì...

Trần Khác biết, năm tiếp theo quan trọng như thế nào đối với Trần Hi Lượng, vì thế không chuẩn bị đem chuyện rượu Hoàng Kiều bẩm báo với ông. Nếu không với tính khí của người cha này nhất định sẽ không yên tâm đi thi.

- Đừng thấy Trình gia có tiền có thế mà cũng có lương tâm.

Trần Hi Lượng quả nhiên là không nghĩ ngợi nhiều nói:

- Đây không phải là đánh giá thấp bọn họ, cứ nhìn ba đứa con nhà họ Trình thì biết...

Nghĩ đến chuyện nói xấu sau lưng người khác không phải là hành vi của bậc quân tử, ông ta dứt khoát ngừng câu chuyện, gõ vào trán con trai nói:

- Nói với con chuyện này cũng chẳng để làm gì.

Nói đến đây ông cười ha ha nói:

- Nhưng Tô Lão Tuyên lại nói ra, tiểu muội của Tô Gia vẫn chưa kết hôn, vi phụ đặt lễ cho người con thấy thế nào?

- Ý tốt con xin ghi nhận...

Trần Khác lắc đầu giống lia lịa nói:

- Hai nhĩ nghe nói ‘cưới vợ ở đức’ nghĩa là thế nào? Tức là chọn người vợ hơi ngốc một chút, con nghe nói... nghe Tô Triệt nói, em gái cậu ấy rất giỏi, tài học còn cao hơn cả cậu ta, con không muốn cả ngày phải nát óc nghĩ câu đối, lại còn thêm làm thơ đối chữ nữa, đối không được lại còn bị cười nhạo nữa... Người đàn ông mà lấy phải người vợ như vậy thì còn gì là tôn nghiêm nữa?

- ...

Thấy Trần Khác phản ứng kịch liệt như vậy, Trần Hi Lượng không nhịn được cười, thế này còn giống một đứa trẻ sao. Nhưng ông ta không giám gạt bừa:

- Con có thể nhập trước thành chủ, Trình phu nhân dạy dỗ con gái, không giống như con tưởng tượng đâu.

- Vậy thì tốt nhất là nên để dành cho người khác hưởng đi.

Trần Khác suy nghĩ rất rõ ràng nói:

- Con lại muốn lấy người vợ hơi ngốc một chút...

Hắn vốn định nói tiếp ‘nếu có thể chịu được con định sẽ lấy thêm vài cô vợ’ nhưng nghĩ lại câu này thực sự không thích hợp, bèn sửa thành:

- Như vậy thì mới chứng tỏ được sự thông minh của con.

- Ha ha ha ha...

Trần Hi Lượng cười lớn nói:

- Đây đây, cha tìm cho con một người vợ ngu xuẩn, đến lúc đó con đừng có mà khóc đấy.

- Con vẫn muốn tự mình tìm cơ...

Trần Khác thật thà nói.

- Đừng có hòng.

Trần Hi Lượng nghĩ chuyện này không nên tiếp tục nói nữa, lại cúi đầu hẩn một cái nói:

- Đi an ủi Nhị ca của con, đừng để nó nhảy xuống sông thật.

- Ồ...

Trần Khác bèn đi xuống đuôi thuyền, ngồi sánh vai cùng Nhị Lang hai chân đang buông thõng xuống phía trên mặt nước, thì nhìn thấy ánh mắt oán giận của y:

- Người thật sự còn biết đến sự đồng cảm sao! Người ta đang đau lòng đây!

- Có gì mà phải đau lòng chứ.

Trần Khác nhặt một viên đá nhỏ ở trên thuyền, dùng lực ném xuống nước:

- Đệ còn muốn nhắc nhở huynh tuyệt đối không được dễ dàng từ bỏ đây!

- Sao lại không từ bỏ?

- Cô ấy chẳng phải vẫn còn chưa gả cho người khác sao? Nếu chưa gả cho người khác thì còn có hi vọng!

Trần Khác lại ném một viên đá khác, lần này lướt trên mặt nước, hắn đặc ý dương tay phải lên đánh quyền nói:

- Lui một bước nói, cứ cho là đã gả cho người khác rồi thì vẫn còn hi vọng.

- Đã gả cho người khác rồi còn gì hi vọng nữa?

Nhị Lang trợn mắt nói.

- Triều đại Tống ly hôn không phải là chuyện hiếm có.

Trần Khác kinh nghiệm đầy mình nói:

- Huynh có thể làm người thứ ba xen vào mà.

- Cái gì mà loạn như vậy.

Nhị Lang buồn bã nói:

- Người ta là thanh mai trúc mã, ta có thể xen vào ư!

- Vậy thì bỏ đi.

- Nếu đơn giản như vậy mà nói là quên đi thì ta không xứng với nàng ấy.

Không ngờ Nhị Lang hàng ngày nhã nhặn thật thà lại si tình như vậy.

Nói xong cậu phải mông định đứng dậy. Nhưng bị Trần Khác kéo tay lại:

- Huynh không muốn từ bỏ thì hãy giành lấy, ướt át, lấm li không dứt khoát như vậy khiến người ta không thoải mái!

- Ta tranh giành thế nào đây? Người ta đã đánh hôn rồi!

Trần Thâm như phát điên.

- Cứ cho là kết hôn rồi, đệ cũng sẽ giúp huynh cướp lại tân nương!

Trần Khắc giận cậu ta không tranh giành nói:

- Nếu không phải là nước sông Trường Giang còn lạnh thì ta thật sự muốn đẩy huynh xuống cho tỉnh táo trở lại.

Vốn dĩ Trần Hi Lượng muốn Trần Khắc khuyên nhủ Nhị Lang, chân trời này nơi nào mà không có cỏ thơm, cứ gì phải tìm ở nhà họ Tô. Nếu để ông nghe được, những lời khuyên của Trần Khắc lại là lời cổ vũ Nhị Lang, thế nào cũng sẽ rất tức giận.

May là lúc này sự chú ý của ông ta dồn toàn bộ vào cái nghiên mực. Trần Hi Lượng vốn định mở cái bọc hành lý tìm lương khô, ai dè lại tìm thấy cái đồ vật này, đem ra xem... chỉ thấy đó là một cái nghiên mực, màu sắc giống như vẩy cá, lóe lên màu ngọc bích nhạt. Hơn nữa chất đá nhẵn bóng, khi gõ vào phát ra âm thanh rất vui tai, có thể thấy đây không phải là vật tầm thường.

- Cái này ở đâu ra vậy nhỉ?

Trần Hi Lượng trầm giọng nói.

- Là của Tô lão nhị tặng con.

Trần Khắc nói:

- Nói là do nhà ông ấy làm ra, tặng con làm vật kỷ niệm.

- Cái tên phá gia chi tử này!

Trần Hi Lượng mắng một tiếng, nhưng rõ ràng là không phải là mắng Trần Khắc:

- Cuối cùng lại đem vật này tặng cho người khác!

- Cái nghiên mực này là có nguồn gốc hay sao?

Trần Khắc hiểu kỳ hỏi.

- Ủ, trước đây ta đã từng nhìn thấy cái nghiên mực như thế này rồi.

Trần hi lượng gật đầu nói:

- Tô Lão Tuyền nói, là năm ngoái Tô Thúc khi đang diễn kịch ở phía sau vườn phát hiện ra. Cậu ta cẩn thận mang phiến đá mài thành cái nghiên mực, lúc đó mới phát hiện ra viên đá không những mài mực dễ dàng, mà còn mài được mực tốt, thời gian bóng chữ cũng lâu hơn.

Tô Thúc bèn đem cho người nhà xem, người nhà đều nói rất tốt. Tô Lão Tuyền bèn khen:

- Đây chính là trời ban tặng, người nên coi đây là bảo bối!

- Tô Thúc quả nhiên coi đây là bảo bối quý giá, ngay cả ta cũng chỉ được xem qua một lần.

Trần Hi Lượng bèn chỉ cái đá nghiên mực nói:

- Con xem ở đây còn bút tích cậu ta viết nè: “Nhất thụ kỳ thành, nhi bất khả canh. Hoặc chủ vu đức, hoặc toàn vu hình. Quân thị nhị giả, cố dư an thủ. Ngưỡng thần phủ túc, thế cố đa hữu!”

- Thư pháp này, có thể ăn đứt con đấy.

Trần Hi Lượng lắc đầu, trong lòng thầm nói: ‘Rõ ràng còn cao hơn ta một bậc...’ nói xong mới dứt ánh mắt trầm trồ, ngạc nhiên nói:

- Vật quý giá như thế này tại sao lại có thể tặng cho con được?

- Có thể là thấy con hợp mắt cũng nên.

Trần Khác lắc đầu nói.

- Cũng không biết Tô Lão Tuyền có biết không.

Trần Hi Lượng nghĩ một lúc rồi cười ha ha nói:

- Thôi, coi như ta có cơ may được dùng để viết văn, khi nào Tô Lão Tuyền đòi thì trả lại cho ông ta.

Nói xong ông vừa cầm lấy cái nghiên mực, vừa nhìn Trần Khác nói:

- Quen Nhị Lang Tô gia, con trai ta có thấy áp lực không?

- Không có áp lực gì, tài hoa của y đều hơn bất cứ ai, thêm con cũng không thành vấn đề.

Trần Khác suy nghĩ một chút rồi chậm rãi nói.

- Hãy ...

Trần Hi Lượng dường như tức chết, ánh mắt phẫn nộ nói:

- Con trai của Trần Hi Lượng, chưa ra trận đã lùi bước?

- ...

Trần Khác không trả lời, hiển nhiên không coi là đúng.

Xem ra Trần Hi Lượng không hổ là lão Khương, ngay lập tức đã đưa ra quyết định nói:

- Nhất định phải để người nhà họ Tô sống trong nhà chúng ta!

Ông đi guốc trong bụng Trần Khác, hẳn có một niềm kiêu hãnh vô cùng mạnh mẽ, ông không tin rằng khi cùng học với Tô Thức hẳn lại cam tâm chịu thua kém.

47. Quyển 1 - Chương 47: Bao Hắc Tử Rất Hiếm Lạ Sao?

Vừa về đến nhà Lý Giản đã tìm đến cổng, Trần Khác nhìn y một cái, Trần Hi Lượng nhìn lướt qua nói:

- Ông chủ Lý đã đến lấy men rượu rồi.

- Đi thôi.

Trần Hi Lượng cười nói:

- Hôm nay không ở nhà khiến ông chủ Lý sốt ruột rồi.

- Không sao, không sao.

Lý Giản cười ha ha, theo Trần Khác vào cửa chính, đi tới nhà kho.

Đất Thục đời Tống, thông thường mọi người ở nhà sàn, người có tiền thì ở công quán (nhà ở của quan chức, nhà giàu)... Về cơ bản thì người phương bắc ở nhà tứ hợp viện. Đương nhiên là ở nơi nhỏ bé như huyện Thanh Thần, ở nhà công quan cũng không chắc bạn là một nhân vật quan trọng.

Nhà của Trần gia là ngôi nhà tam tiến tứ hợp viện (blog.dichan.com/siheyuan/photoshow-148530.html), bước vào cửa đi qua bức bình phong ở cổng, sẽ thấy ngôi nhà năm gian ở phía bắc là phòng khách, phòng người hầu thì quay ngược lại, có bảy gian nhỏ, vốn cũng có chái nhà, nhưng Trần Khác đã cố gắng hết sức dỡ bỏ đi khiến cho sân từ phía đông sang tây rộng thêm khoảng mười trượng. Lại lát thêm đá Phương Thanh cỡ lớn, ở phía góc tường lắp một chiếc khóa đá, bia bản tên, xà đơn và xà kép, làm nơi rèn luyện thân thể ấy huynh đệ.

Từ phòng khách và hai sườn của cửa nách, đều có thể tới Nhị tiến. Nhất tiến có ba gian phòng khách, bên trái và bên phải mỗi bên có hai gian phòng nách, phía trước có hành lang, đông tây mỗi bên có ba gian

phòng. Thông thường, Tam tiến chính là nơi gia chủ ở, nhưng Trần gia không có lấy một người phụ nữ, năm cha con cùng ở nhị tiến, cuộc sống xem như cũng có chút dư dả.

Một gian ở giữa chính sảnh của nhị tiến là phòng ăn, cũng là nơi Trần Hi Lượng kiểm tra bài vở. Gian bên trái là phòng ngủ của Trần Hi Lượng và Ngũ Lang, Lục Lang. Gian bên phải là phòng ngủ Nhị Lang và Tam Lang, hai phòng nách đều là thư phòng.

Ba gian phòng đông hầu như là bỏ trống, chỉ để những vật linh tinh. Ba gian phòng phía tây được sửa thành kho chứa men rượu, cửa sổ đều có rào sắt, thường ngày cửa chính được khóa chặt, chìa khóa do Trần Khác mang theo bên mình.

Mở cửa sổ ra chờ để không khi lưu thông một lát, Trần Khác và Lý Giản mới bước vào trong. Trong phòng bày đầy những vại có chữ Trình Hồi lớn nhỏ đủ cả, trong vại là men rượu đang chuẩn bị lên men.

Kỳ thực là men rượu có đủ, muốn ủ bao nhiêu rượu cũng không thành vấn đề, vấn đề là ở Thanh Thần nhiều vườn quất như vậy, cho dù dùng tất cả các bình để ủ rượu, thì cùng lắm một năm cũng chỉ được 50 tấn rượu cái. Hạn mức tối đa là như vậy, nếu căn cứ theo điều kiện ‘hòa mĩ’ của quan phủ thì thà treo cổ tự sát còn hơn.

Chỉ có ba ngày, Lý Giản đã gầy rộc đi, thắt lưng còn bị tụt xuống, y bê một vò rượu lên hỏi:

- Tam Lang, có kế hoạch rồi à?

- Nhà chuyên buôn bán rượu ở Mi Châu là ai?

Trần Khác mở một vò rượu, dùng cái muôi múc một muôi men rượu đã đượm màu, hương vị đậm đà, nhẹ nhàng ngửi.

- Bành Sơn Tất Minh Tuấn.

Lý Giản nói.

- Có liên quan gì tới Trình gia ở Mi Sơn không?

Trần Khác có chút thất vọng nói.

- Đương nhiên là có. Nếu như không có Trình gia can thiệp, y làm sao có thể giành được Pha Ly Xuân (tên rượu) từ tay người phụ trách cũ chứ?

Về mặt Lý Giản tỏ ra không có gì ngạc nhiên nói:

- Tất đại quan nhân là anh họ của Tổng phu nhân.

Tổng phu nhân là vợ của Trình Tuấn.

- Thì ra là vậy...

Trần Khác chậm rãi gật đầu:

- Tất gia làm ăn thế nào?

- Loại rượu nổi tiếng nhất trong thiên hạ có một nửa ở đất Thục, cạnh tranh hiển nhiên kịch liệt. Nhưng loại rượu hàng đầu là rượu Tuyết Khúc, Kiềm Xuân Nam và Lô Châu địa vị cao cả, không bị ảnh hưởng mấy. Tranh giành ngôi vị đứng đầu trong đó có loại rượu hàng đầu là Hán Châu Nga Hoàng tửu, Vinh Châu Hồ Phách tửu, Mi Châu Pha Ly Xuân, Bì Giản tửu ở huyện Bì, Lâm Cung Lâm Cung tửu thượng, năm nhà này đều coi dân trong thành là đối tượng tiêu thụ chủ yếu, vì thế đều giao dịch với giá cả phải chăng. Nhà nào bán tốt nhất thì không rõ nhưng nhà nào bán kém nhất thì không còn nghi ngờ gì chính là Mi Châu Pha Ly tửu!

- Nguyên nhân là gì?

- Tất Minh Tuấn không phải người trong nghề, lại còn tác oai tác quái, khắt khe với công nhân. Công nhân thuê trong xưởng rượu, khi mãn hạn không có mấy người ở lại làm tiếp, kết quả là mùi vị của rượu ‘Pha Ly Xuân’ càng ngày càng tệ, nếu không phải là độc quyền buôn bán thì e rằng đã bị đóng cửa từ lâu rồi.

Lý Giản lắc đầu thở dài nói:

- Đáng tiếc, đáng tiếc.
- Chúng ta có ảnh hưởng gì tới họ không?
- Có chút ảnh hưởng, nhưng ảnh hưởng không lớn.

Lý Giản nghĩ một lúc rồi nói:

- Vì chúng ta không mở tiệm mà giao rượu thô cho nhà buôn rượu, do bọn họ chịu trách nhiệm bán hàng. Hơn nữa sản lượng của chúng ta mỗi năm cũng chỉ 50 tấn, như vậy phân đến các nơi có thể có được bao nhiêu? Không ảnh hưởng nhiều tới Các Thương chuyên kinh doanh rượu.

Phương án tiêu thụ mà Trần Khác đã suy xét tỷ mỉ này, mục đích là tránh tình trạng có doanh nghiệp rượu nào đó thao túng, mang lại những phiền phức không đáng có. Cũng là một phương án thỏa đáng, xưởng rượu Hoàng Kiều mới thuận lợi phát triển lớn mạnh, cho tới khi xảy ra chuyện lần này.

Lúc này Lý Giản mới hiểu đôi chút, sắc mặt y khó coi:

- Chẳng lẽ bọn chúng giữ trò đen tối, chúng ta không ngăn chặn được chúng sao!
- Người vô tội lập được công trạng thì bị khép có tội.

Trần Khác suýt chút nữa bẻ gãy cái thìa gỗ, ánh mắt lạnh như băng nói:

- Thấy người khác hơn mình là đỏ mặt tía tai, đây chính là bản tính của bọn quan lại!
- Địa phương cống nạp cái gì, là do đại quan trong kinh định đoạt, Trình gia thật sự có bản lĩnh như vậy sao?
- Quan địa phương không báo cáo, kinh thành làm sao mà biết đất thực ở Mi Châu có rượu Hoàng Kiều?

Trần Khác châm biếm nói:

- Chẳng nhẽ thúc cho rằng, không đầy ba năm, rượu Hoàng Kiều có thể trở nên nổi tiếng thiên hạ như rượu Kiếm Xuân Nam, rượu Tuyết Khúc?!
- Sao có thể, ta tính.

Lý Giản nói:

- Luận về danh tiếng, nhiều nhất cũng chỉ ngang tầm với rượu Pha Ly, Nga Hoàng.
- Cháu từng hỏi cha cháu, ở Biện Lương, dường như không có ai biết đến đất Thục có rượu nổi tiếng.

Trần Khác trầm giọng nói:

- Nếu không có người làm khó dễ, chúng ta làm sao mà có thể ‘vinh dự trong danh sách cống nạp’ chứ!
- A...

Sắc mặt Lý Giản trắng bệch nói:

- Cháu nói, là trình gia đang đối phó với chúng ta?!
- Chỉ là đoán vậy thôi.

Trần Khác liếc nhìn y một cái:

- Lại có thể dọa người sợ như vậy sao?
- Chúng ta thấp cổ bé họng làm sao mà có thể đối đầu với Trình gia...

Chân Lý Giản run bần bật nói:

- Ai nói chắc chắn là Trình gia đâu!
- Vậy thì tốt, vậy thì tốt...

Lý Giản lấy khăn lau mồ hôi nói.

- Cứ cho là Trình gia thì sao chứ.

Trần Khác thở dài nói:

- Bộ dạng này của thúc làm sao có thể đấu được với người ta?

- Không phải Trình gia thì ta không sợ.

Lý Giản cười nói mạnh:

- Đừng nói là ở Mi Châu, cứ cho là toàn bộ huyện Xuyên Thục, Trình gia đều là một cường hào có máu mặt! Nếu thực sự là nhà họ thì ta ngoan ngoãn chịu thua thôi.

Trần Khác thật sự muốn mắng y một câu 'nói láo', nhưng miệng lưỡi lợi hại, ngoài việc làm sứt mẻ mối quan hệ giữa đôi bên, thì không thể thay đổi được việc gì. Hắn thở một hơi dài, nói:

- Thúc vẫn cần phải tới huyện nha, tìm Tổng Đại Lệnh, nhớ là trong phong bì bỏ 50 lượng bạc quyên góp cho huyện thành!

Một lượng bạc bằng một quan tiền.

- Nhiều tiền vậy?!

Lý Giản sốt ruột nói. Bỏ ra năm mươi nghìn tiền để xem Trương Văn thư, đã vượt quá giới hạn có thể chấp nhận được rồi.

- Là để thăm dò! Chúng ta có thành ý như vậy, cho dù ông ta là tham quan hay quan thanh liêm cũng đều tạo điều kiện thuận lợi cho ta.

Lý Giản thản nhiên nói:

- Nếu như ông ta vẫn không cho xem, chúng tôi công văn đó có vấn đề, đó chính là cơ hội làm ăn của chúng ta!

- Nếu như cho xem thì sao?

- Cho xem cũng không thiệt. Sau này chúng ta muốn triều đình miễn giảm vẫn cần đại lệnh đốc toàn lực giúp đỡ, nhân cơ hội thiết lập mối quan hệ tốt đẹp.

Trần Khác thở dài nói:

- Nếu thúc thấy tiếc, số tiền đó cứ ghi vào sổ cháu nợ.

- Không cần không cần, sao lại có thể dùng tiền hoa hồng của người, cứ rút ra từ tiền công đi.

Lý Giản xua tay nói.

- Không cần khách sáo, lúc này vượt qua cửa ải khó khăn là quan trọng nhất.

Trần Khác cười cười nói.

- ...

Hai người đang chuẩn bị đi ra ngoài, bỗng Lý Giản nói:

- Liệu chúng ta có vượt qua được cánh cửa quan phủ không?

- Nếu như là triều đại khác thì ngay cả nghĩ cũng không giám nghĩ.

Trần Khác thản nhiên nói:

- Nhưng dưới triều đại Tống, tuy rằng vẫn có thể lực hắc ám nhưng vẫn còn trong sạch hơn các triều đại khác nhiều.

Để trấn an Lý Giản, Trần Khác bèn đem chuyện vừa mới nghe được từ trưởng bối kể cho Lý Giản nghe:

- Hôm đó khi biết được chuyện này, cháu suy nghĩ mãi, cuối cùng vẫn không phải là phương án... cống phẩm của bậc con cháu chúng ta, cách để chiến thắng nhanh nhất chính là được tham khảo cống phẩm đã thành lệ của các bậc tiền bối. Thế là cháu đã thăm dò các bậc tiền bối về việc tiến cống của triều Tống chúng ta, kết quả là thật sự khiến người ta có thể thở dài nhẹ nhõm.

- Họ nói thế nào?

Lý Giản tròng mắt hỏi.

- Trưởng bối nói, dường như tất cả những vật cống phẩm, đều lọt vào loại ‘hòa mĩ’, nhưng nhiều năm nay, chưa nghe thấy nhà nào bị ép đến treo cổ.

Trần Khác nói:

- Triều đại Tống không có chuyện coi mạng người như cỏ rác, nếu thật sự làm lớn chuyện chắc chắn quan viên sẽ không chịu nổi.

- Lẽ nào chỉ có chúng ta xui xẻo như vậy sao?

- Đương nhiên không phải.

Trần Khác lắc đầu nói:

- Càng là vật cống tiến nổi tiếng, sự tham lam vô độ lại càng lợi hại, càng nâng cao chỉ tiêu số lượng, số tiền thu được cũng càng ngày càng tăng từ trong ra ngoài thật muốn ép người ta chết.

- Tại sao lại ép chết người ta chứ?

- Vì chắc chắn sẽ có vị quan biết vì lợi ích của dân.

Trần Khác nói:

- Quan trường đại Tống cũng có tham quan, nhưng cũng có bậc quân tử chính trực, nếu quá đáng quá, nhất định sẽ có người đứng ra bênh vực lẽ phải!

- Như mười năm trước, Đoan Châu Đoan Nghiễn nổi tiếng thiên hạ, cũng ở trong cảnh ngộ tương tự chúng ta, thế cho nên công nhân cũng lần lượt bỏ đi. Sau này đến khi Bao Chứng mới đến Tri Châu, âm thầm điều tra. Phát hiện thực ra quan phủ chỉ yêu cầu ‘Đoan Châu một năm chỉ cống mười nghìn mộc’ cộng thêm tam phủ lục bộ “hòa mĩ”, cũng không đến một trăm. Mà các cấp quan lại tăng giá tăng tầng lớp lớp, mở rộng số lượng nghìn mộc tiến cống, kết quả là Đoan Châu mỗi năm phải lên đến gần nghìn chiếc. Bao Hắc Tử dưới cơn tức giận, đem chuyện này bẩm báo lên kinh thành, kết quả là tất cả những quan viên có liên quan đều bị thất thế, từ đó trở đi, mỗi năm Đoan Châu cống tiến chín nghìn chiếc Đoan Nghiễn (Nghien mộc làm bằng đá lấy ở khe Đoan thuộc Cao Yếu là loại nghìn mộc tốt nhất), trở thành con số cố định, đến giờ vẫn không có ai giám thay đổi một chiếc!

- Tam Lang người muốn làm gì?

Lý Giản toát mồ hôi nói.

- Cháu muốn biết dưới triều Tống, có phải là chỉ có một Bao Thanh Thiên!

Trần Khác vốn là người không biết sợ gì, hần nắm chặt tay nói:

- Nếu như chỉ có một mình ông ta, cháu sẽ lên kinh thành tìm ông ta dâng cáo trạng!

Lý Giản đứng người trước dưng khí của một thiếu niên, hồi lâu mới nói:

- Tam Lang, nhất định phải như vậy sao?

Riêng y thì không giám làm lớn chuyện như vậy.

- Ôi,

Trần Khác thấy y hèn nhát tức không chịu được, đành tức giận nói:

- Đương nhiên là phải đợi đến lúc vạn bất đắc dĩ mới phải như vậy.

- Vậy thì được, vậy thì được.

48. Quyển 2 - Chương 48: Sum Hạp

Vài hôm sau, Lý Giản theo lời dẫn dò của Trần Khác, mang theo lễ vật hậu hĩnh tới nha huyện cầu kiến. Nhưng Tổng Đại Lệnh kịch liệt phản đối ý định xem công văn của y, ngay tại chỗ phũ tay rời khỏi, dọa đến nỗi y hoảng sợ bất an.

Có lẽ là vì 50 lượng bạc, nên qua một tuần trà liền có người ra truyền lệnh, nói hôm nay không có thời gian giúp y tìm công văn đó, hẹn y ba ngày sau quay lại xem.

Sau ba ngày, đến theo lời hẹn, lần này không gặp Tổng Đại Lệnh, nhưng có Lục Áp Ti của huyện thành, đem công văn yêu cầu Ích Châu Lộ Chuyển Vận Sứ, trong đó viết rất rõ rượu Hoàng Kiều Thanh Thần được liệt vào danh sách cống phẩm, tháng chín hàng năm do Chuyển Vận Sứ Ti hòa mãi một trăm thùng rượu thô, mỗi thùng tính phí vận chuyển là năm quan tiền.

Ở bên trên còn có dấu đỏ của Chuyển Vận Sứ Ti, hi vọng cuối cùng của Lý Giản cũng đã tiêu tan. Y hồn bay phách lạc rời khỏi nha môn, kể lại cho Trần Khác nghe những gì đã nhìn thấy trong văn di, sau đó mắt y ngấn lệ nói:

- Tam Lang chúng ta chịu thua đi, đây đúng là mệnh lệnh của triều đình, người có dưng cáo trạng cũng không thắng được...

- ...

Trần Khác nhắm chặt mắt lại, hồi lâu sau mới nói;

- Thúc biết, cha cháu trước đây đã từng làm Thiếp ti ở nha môn. Trong nha môn việc quản lý công văn thực sự lộn xộn như vậy ư, tìm một bản công văn của Chuyển Vận Sứ Ti lại cần đến ba ngày ư? Thúc đoán xem ông ấy nói thế nào.

- Nói thế nào?

- Ông cười lớn rồi nói, nếu là công văn của mười năm về trước, có thể cần đến ba ngày mới tìm thấy. Nhưng là công văn của Chuyển Vận Sứ Ti trực tiếp gửi xuống, một năm cũng không chắc có từ ba đến năm bản, tất cả đều do Đại Lệnh trực tiếp cất trong ngăn kéo, có thể mở xem bất cứ lúc nào.

Trần Khác trầm giọng nói:

- Tại sao ngay lúc đó không lấy ra cho thúc xem, mà phải đợi ba ngày sau mới đưa cho thúc xem?

- Tam Lang, đừng có đa nghi như Tào Tháo nữa.

Lý Giản đã hoàn toàn nhụt chí:

- Văn di của Chuyển Vận Sứ Ti có đóng dấu đỏ, không thể làm giả được!

- Không thể làm giả được sao?

Trần Khác chậm rãi lắc đầu.

- Trời, người đúng là điên rồi.

Lý Giản tuyệt vọng lắc đầu nói:

- Ta không thể điên cùng với người được.

Nói chuyện không hợp ý thì nói nửa câu cũng nhiều, Trần Khác đứng dậy tiễn khách.

Khi quay trở lại, hẩn say sưa ngồi trên tảng đá, hiện nay, tiền thu nhập thường ngày của Trần gia chỉ có bốn... mỗi năm một đợt rượu Hoàng Kiều kiếm được gần trăm vạn tiền, quán rượu Lai Phúc kiếm được

khoảng bảy tám mươi vạn tiền, xưởng than hoa là hai ba mươi vạn tiền, và trong dịp mở rộng thị trường, xưởng than một năm chỉ có thể đem về bảy tám vạn tiền.

Mỗi năm thu nhập hai triệu tiền, cũng đủ ấy cha con Trần gia sống cuộc sống mà người ta gọi là thượng lưu. Trần Khác cũng đã tương đối hài lòng với cuộc sống hiện tại, có thể chuyên tâm học hành, không phiền não chuyện gì, để sau này tương lai rộng mở.

Ai ngờ lại xảy ra chuyện này, nếu thực sự cam chịu số phận như Lý Giản, không những thu nhập của gia đình sẽ bị giảm một nửa, mà với tính khí hần không thể dễ dàng cho qua chuyện này!

Nếu là đời sau, có thể hần không cho qua cũng phải cho qua chuyện này, nhưng đây là triều Đại Tống, lẽ nào lại không có nơi nào bảo vệ lẽ phải?!

Xét cho cùng, hần vẫn nuôi hi vọng về thời đại Phạm Trọng Yêm, Bao Chửng, Tư Mã Quang, Âu Dương Tu, Vương An Thạch, Tô Thức.... hần quyết tâm, một ** hắc ám. Một quốc gia chỉ biết bóc lột nhân dân, thì không thể nào sản sinh ra nhiều người quân tử có nhân cách hoàn hảo được!

Nếu như một quân vương trị vì đất nước nổi tiếng là nhân đức, và cũng không có gì khác biệt với hậu thế, vậy đất nước trung quốc năm nghìn năm lịch sử, từ đầu đến cuối đều là âm mưu quỷ kế!

- Hi vọng tất cả bè lũ phản động kia đều là hữu danh vô thực...

Trần Khác hạ giọng nói với bản thân mình. Hần quyết tâm muốn xem trên đời này có thể nói chuyện đạo lý hay không!

Chớp mắt một cái đã bốn tháng trôi qua, bến tàu Đông môn Thanh Thân.

So với lần trước đến đây, cảnh tượng mà Tô Tuân nhìn thấy đã hoàn toàn khác trước.

Đầu năm Khánh Lịch thứ bảy, quan phủ và thương nhân thầu bao bến tàu không tiếc hao tiền tốn của, đóng hơn bảy nghìn chiếc cọc ở bãi bùn ven sông, xây dựng bến tàu lớn hàng trăm trượng. Xây dựng bến tàu này, khiến tầm quan trọng của huyện Thanh Thân được nâng lên rất nhiều – Thanh Thân vốn là thông đạo quan trọng từ đất Thục qua con đường thủy đến Nhạc Sơn, Quý Châu với vùng đất Giang Nam rộng lớn, lại nằm ở trung tâm của chín thôn, ba huyện, hai châu, một khi xây dựng cơ sở hạ tầng hoàn chỉnh, tất nhiên sẽ trở thành đầu mối giao thông vô cùng quan trọng.

Trong trí nhớ của Tô Tuân, ở đây chỉ có một cây cầu xếp dỡ hàng hóa, chỉ có chừng ba đến năm chiếc thuyền cập bến mà thôi. Nhưng hiện tại y nhìn thấy là một bến tàu vô cùng lớn, nhà ngói mọc lên san sát, thương nhân tập hợp hàng hóa, hàng hóa chất thành núi, cảnh tượng rất phồn vinh, không kìm được lòng nói:

- Thật sự là còn hơn cả bến tàu Mi Sơn một bậc.

- E rằng tính toán của phu quân phải thất bại rồi, thấy cảnh tượng phồn hoa của Thanh Thân, sức tiêu dùng cũng không kém Mi Sơn.

Trình phu nhân dịu dàng nói. Bà mặc một chiếc áo vải bố màu lam may rất gọn, nhìn lên bầu trời bao la... Niên đại này, trường phái lý học (phái triết học duy tâm thời Tống – Minh Trung Quốc) vẫn chưa ra đời, giống như việc người phụ nữ mà xuất đầu lộ diện thì trên người phải mặc quần áo là điều đương nhiên. Nhưng cũng có một số đạo học gia, bắt người phụ nữ trong gia đình mình khi ra ngoài phải bịt mặt, sự chuyên quyền đến mức biến thái này trở thành điều mà xã hội phải lên án, trở thành trào lưu chủ yếu khắp gần xa.

Cô nương Tứ Xuyên trời sinh nóng bỏng, chỉ có mùa hè chống nắng, mùa đông chống gió mới chịu che mặt, ngày xuân âm áp như thế này, bạn đi khắp đất Thục cũng không tìm thấy một người mang khăn voan che mặt.

Phía sau bọn họ là hai đôi nam nữ, mấy huynh muội đang hiếu kỳ nhìn về phía các thiết bị lắp ráp kỳ quái trên bến tàu. Những người công nhân đang dùng những thiết bị đó để bốc xếp những thùng hàng nặng ở bến và trên thuyền, xem ra vừa đỡ tốn công sức vừa đỡ mất thời gian.

- Nhị ca, đây là vật gì?

Tô tiểu muội mặc bộ váy ngắn màu hồng phấn, đôi mắt to vô cùng lanh lợi, duỗi ngón tay thon nhỏ chỉ và hỏi. Chỉ nghe giọng cô trong trẻo như tiếng suối chảy rất dễ nghe, dường như hoàn toàn bình phục.

- Hình dạng rất giống cần kéo nước, lại giống cái ròng rọc.

Tô Thúc chăm chú nhìn sự vận chuyển của chiếc máy, muốn từ trong đó tìm chút cách thức:

- Nhất định là đã sử dụng nguyên lí “Thăng chế” mà trong “Mặc Kinh” có nói.

Cái gọi là “Thăng chế” chính là nguyên lí của ròng rọc:

- Đồng thúc, thúc nghĩ thế nào?

- Đúng vậy.

Trước đó Tô Triệt đã từng nhìn thấy một lần, đương nhiên là suy nghĩ càng sâu xa nói:

- Nhưng nói thì dễ làm mới khó, có thể đem những gì mình đã học được vận dụng vào thực tế, mà hiệu quả lại tốt như vậy. Khả năng học hỏi và vận dụng của người này là rất tốt.

- Ở bến tàu Mi Sơn chưa từng nhìn thấy cái máy này, chắc chắn là năm nay mới xuất hiện, vẫn còn chưa lan truyền ra bên ngoài.

Tô Thúc với vẻ mặt quả quyết:

- Ta đoán tám phần là do Trần lão Tam sáng chế ra.

- Chưa bao giờ thấy nhị ca khâm phục ai đó đến như vậy.

Tiểu muội cười khanh khách nói:

- Không biết có đúng hay không đã vợ về phía người ta..

- Ha ha nếu không tin chúng ta đánh cược.

Tô Thúc cười nói.

Trong lúc nói chuyện thuyền đã cập bến, việc đầu tiên mà Tô Thúc thăm dò được chính là cỗ máy đó gọi là ‘cần cầu’ do Tam Lang của Trần thiết kế.

Tô Thúc kiêu hãnh quay lại, đang định khoe với muội muội thì bị phụ thân mắng một trận:

- Vừa mới xuống thuyền đã chạy lung tung, không phụ giúp chuyển đồ đạc!

Tuy chỉ mang theo sách vở, quần áo và vật dụng thường ngày cần thiết nhưng dù sao cũng là nhà có sáu thành viên chuyển nhà, cũng phải đến mười mấy hòm đầy ắp.

“Cần trục” của bến tàu không chịu trách nhiệm bốc dỡ hành lý cho hành khách, Tô Tuân đành thuê một người phu xe ở bến tàu thuê y bốc xếp giúp, đương nhiên là phải mặc cả giá.

- Nhiều hòm như vậy, một xe chở không hết.

Phu xe thấy khó khăn, nói:

- Ông muốn đi đâu?

- Hãy tìm giúp một nhà trọ trước đã.

-Ồ, các ông là muốn nương nhờ họ hàng à.

Phu xe cười nói:

- Chẳng hay họ hàng thân thích của quan nhân là ai?

- À... họ Trần.

Tô Tuân do dự một lát rồi nói.

- Là Trần đại quan nhân ở phố Văn Hưng đúng không?

Phu xe ngay lập tức rất phấn chấn.

- Phải.

Tô Tuân không ngờ, những hộ thường dân của toàn huyện chỉ có Trần Hi Lượng mang họ Trần.

- Sau này nên báo rõ gia môn trước.

Phu xe trở nên rất nhiệt tình, hô một tiếng, gọi hai chiếc xe đến, cũng không cần cha con Tô Tuân động tay vào, tay chân rất nhanh nhẹn khuân hết hành lý lên xe.

Vừa mới xếp hành lý lên xe xong thì phía sau có tiếng gọi lớn:

- Cô nương, cô nương. Tiểu muội, tiểu muội!

Huynh muội Tô gia đang nói chuyện vui vẻ bỗng nghe thấy tiếng gọi đều quay đầu lại, thì thấy trên một con thuyền có bốn thiếu niên mặc áo gấm, trong đó có hai người đang vẫy tay gọi lớn.

Tiểu muội thở dài nói:

- Sao chúng ta đi đến đâu nhóm người này cũng theo đến đó vậy?

- Đừng nói vậy.

Trình phu nhân mỉm cười nói:

- Bọn họ cũng đến huyện Thanh Thần đi học, sớm muộn gì cũng sẽ chạm mặt.

- Gặp càng muộn càng tốt.

Tiểu muội bĩu môi nói.

- Anh họ không ngờ lại gặp ở đây, thật khéo trùng hợp!

Thái độ của Tô Triệt và Bát Nương đều mất tự nhiên, chỉ có Tô Thúc cười ha ha chào hỏi bọn họ.

- Đúng vậy thật trùng hợp.

Một công tử ăn vận rất đẹp, mặt như thoa phấn, vừa phe phẩy cái quạt giấy vừa bước xuống thuyền. Tô Thúc, Tô Tuân, Trần Khác đều được coi là tướng mạo không tồi, nhưng nếu so với y mới biết thế nào là ưa nhìn và thế nào là đẹp trai, sự khác biệt không phải là nhỏ.

Vị công tử này chính là con cả của Trình gia Trình Chi Tài, tự là Chính Phụ, y phóng khoáng bước đến trước mặt Trình phu nhân chấp tay hành lễ:

- Chắt nhi bái kiến cô cô, cô phụ.

- Ủ...

Tô Tuân chỉ hừ một tiếng, đây không phải là có thành ý với y mà với tất cả mọi người ông đều như vậy

- Chính Phụ con dẫn các em đến học sao?

Gặp chắt nhi bên ngoại và cũng là con rể tương lai, đương nhiên Trình phu nhân rất thân thiện.

- Vâng thưa cô cô.

Trình Chi Tài nói rất lưu loát:

- Cháu vốn muốn tham gia đại lễ tuyển tài năm nay nhưng tiếc rằng cha cháu yêu cầu khắt khe, nói là cháu chưa đủ tài, cần khổ công rèn luyện.

Dừng một lúc y lại tiếp tục nói:

- Nghe nói thầy đồ Vương ở thư viện Trung Nham, xuất thân tiến sĩ hương cống, học vấn và tài năng uyên bác, nhiều năm nghiên cứu học vấn, còn quan hệ thân mật với Âu Dương Vĩnh thục, Mai Thánh Du. Vì thế cha cháu cho cháu đến đó học vài năm, như vậy cuộc thi lần sau mới có hi vọng.

Trình phu nhân chỉ hỏi y có một câu, y lại trả lời tỉ mỉ nguồn cơ sự việc, nghe có vẻ rất thành thật. Tô Tiểu muội lè lưỡi một cái rất nhanh nên không dễ gì bị người khác phát hiện, rồi lại trở về dáng vẻ thực nữ.

49. Quyển 2 - Chương 49: Láng Giềng

Trong khi Trình Chi Tài và Trình phu nhân nói chuyện, ba tiểu đệ của y là Chi Nguyên, Chi Tường, Chi Nghi cũng xuống thuyền... chính là ba người đã cưỡi ngựa ở Mi Sơn ngày hôm đó, tiếng gọi vừa nãy chính là ba người bọn họ đã gọi. Ba người thấy đại ca đang nói chuyện với tiền bối nên do dự không tiến về phía trước nữa, liền vây quanh tỷ đệ Tô gia ríu ra ríu rít.

- Chị họ, sao các chị không báo trước một tiếng, nếu sớm biết chúng ta cùng đường thì đã tiết kiệm được tiền phí đi thuyền rồi.

Trong tay Trình Chi Nguyên cũng cầm chiếc quạt giấy, bắt chước đại ca nhẹ nhàng phe phẩy nói:

- Hơn nữa đại thuyền của Trình gia chúng ta không phải là loại thuyền mà chiếc thuyền nát chở than đá kia có thể sánh được.

- Cảm ơn ý tốt của tiểu đệ.

Tô bát nương dịu dàng cười nói:

- Lần sau tỷ biết rồi.

- Hòa Trọng, người có tác phẩm nào mới ra không?

Trình Chi Tường vỗ vai Tô Thức thân mật nói:

- Bài 'nhật nguyệt hà xúc xúc, trần thế khổ cực thúc' lần trước được một người bằng hữu của ta rất khen ngợi.

- Gần đây cũng có

Tô Thức không hề đề phòng cười nói:

- Đọc đường đi ta đã làm hai bài.

- Mau đọc cho ta nghe xem nào.

Trình Chi Tường liền bảo người giúp việc lấy giấy bút chép lại.

- Một bài gọi là giang thượng khán sơn .

Tô Thức ho nhẹ một tiếng, đứng lên đọc ngân nga theo nhịp điệu. Còn Trình Chi Nghi ít tuổi nhất cầm một quyển vở đến bên cạnh Tô tiểu muội, nghiêm mặt nói:

- Em họ đây là bài văn ta mới làm mời tiểu muội xem thử.

Tô tiểu muội không thoả thích được đành miễn cưỡng cầm lấy, cố gắng nhẫn nại đọc hết.

- Thế nào?

Trình Chi Nghi kỳ vọng nói:

- Đây là bài văn ta đã dùng cả tâm huyết của mình để viết đấy, em họ cho lời nhận xét đi.

- Mang bút đến đây.

Tô tiểu muội cười như hoa nói.

- Mau mau, mang bút tới đây!

Huynh đệ Trình gia mỗi người có một thư đồng, nghe nói vậy, thư đồng của Trình Chi Nghi vội lấy bút mực, Tô Tiểu muội cầm bút chấm mực, đặt bút viết.

- Lưỡng cá hoàng ly minh thúy liễu, nhất hành bạch lộ thượng thanh thiên...quot;

Nàng viết còn Trình Chi Nghi đọc, đọc xong không hiểu gì gì nói:

- Đây chẳng phải là thơ của lão Đỗ sao, ý nghĩa là gì vậy?

- Có nghĩa là bài văn của huynh thanh lịch, ý nghĩa cao xa.

Tô tiểu muội đưa bút cho người hầu. Khuôn mặt nhỏ tròn đầy vẻ trịnh trọng nói.

- Lần đầu tiên được muội đánh giá cao như vậy.

Trình Chi Nghi vô cùng vui vẻ nói:

- Xem ra cuối cùng cũng tiến triển một ngày ngàn dặm, sắp đuổi kịp ca ca của muội rồi.

- Ca ca của muội làm sao mà có thể sánh được với huynh.

Ánh mắt Tô tiểu muội thành hai đường cong, khóe miệng cũng cong lên nói:

- Cả đời họ cũng không thể viết được bài văn giống như của huynh.

- Quá khen, quá khen...

Trình Chi Nghi lắc đầu cười ha ha mãi không ngớt mà không nhận ra Tô Triệt ở bên cạnh với vẻ mặt rất cổ quái.

Trình Chi Tài nhiệt tình mời Tô gia cùng ở chung với bọn họ, nhưng bị Tô Tuân kiên quyết từ chối:

- Ta đã tìm được phòng trọ rồi, ngay cả tiền phòng cũng đã trả rồi.

Chỉ cần có cách, chứ không có ai muốn ăn nhờ ở đậu.

- Là vậy à...

Trình Chi Tài tiếc là không gần gũi với Tiểu muội từ trước, nhưng y càng không muốn sống dưới ánh mắt giám sát của cô cô, bèn tỏ vẻ nuôi tiếc nói:

- Đành thường xuyên xum họp vậy.

- Như vậy là rất tốt.

Tô Tuân sa sầm mắt nói:

- Không còn sớm nữa chúng ta ai đi đường nấy thôi.

- Cũng tốt.

Trình Chi Tài mong còn không được, tránh xa vị nhạc phụ đại nhân tương lai tính tình cổ quái xa một chút, y lại hướng về phía Bát nương giơ tay chào nói:

- Em họ nếu có thể thì thường xuyên tới chơi nhé.

- ...

Tô bát nương đỏ mặt cúi đầu không nói gì.

Thấy cô có vẻ thẹn thùng, Trình Chi Tài trong lòng rung động, cười lớn nói:

- Đi thôi, Đi thôi! Sau này còn nhiều cơ hội!

Bèn tạm biệt các tiểu đệ lên ngựa rời khỏi đó... Trình gia đặc biệt phái thuyền đưa bốn vị công tử ca này. Từ trên thuyền có khoảng hai ba mươi a hoàn và gia đình, và bốn con ngựa cao lớn.

Đám người tiền hô hậu ứng, thanh thế lớn này, đương nhiên là khiến người dân Thanh Thần chú ý đến, họ nhao nhao dò hỏi là nhân vật lớn từ đâu đến. Anh em nhà Trình gia đã quen với chuyện này như cơm bữa, bèn hên hoang trước sự chú ý của đám đông rồi đi mất.

- Ôi...

Tô Tuân nhìn phu nhân, thở dài, định nói gì đó nhưng lại thôi.

- Ai mà chả có lúc tuổi trẻ lỗ mãng,

Là vợ chồng đã bao năm, Trình phu nhân đương nhiên hiểu ông nghĩ gì. Dù sao cũng phải nói đỡ cho cháu bên nhà ngoại một lời:

- Đợi trải qua thực tiễn tất sẽ trở nên chừng chặc.

- Hi vọng là như vậy.

Tô Tuân thở một hơi thật dài nói:

- Chúng ta cũng đi thôi.

Đoàn người bèn theo ba chiếc xe lớn dời khỏi bến tàu.

Đi đến một con phố náo nhiệt, Tô Triệt im lặng suốt dọc đường cuối cùng không nhin được hỏi Tô tiểu muội:

- Tiểu muội, lời bình đó rút cục là có hàm ý gì?

- Huynh đoán xem?

Tiểu muội vừa hiểu kỳ nhìn những gian hàng bên đường vừa cười nói.

- Lương cá hoàng ly minh thúy liễu, có phải là ‘không có nhận thức’, ‘Nhất hành bạch lộ thượng thanh thiên’ có phải là càng xé càng xa!

- Đoán đúng rồi.

Tô tiểu muội cười khanh khách nói, giọng giống như chuông bạc.

- Ôi, con à.

Nghe thấy cuộc nói chuyện của con gái, trình phu nhân ngoảnh đầu lại, vừa quở trách vừa yêu quý nói:

- Sao có thể nói tứ biểu ca như thế chứ?

- Mẹ, sao mẹ không nói bọn họ.

Tô tiểu muội mân mê cái miệng nhỏ nhắn nói:

- Đùng có cả ngày diều vô dương oai đi đến đâu cũng làm mất thể diện.

- Mẹ con là cô cô đã xuất giá, làm sao mà nói được bọn họ?

Trình phu nhân lắc đầu nói.

Tô Tuân vốn định tìm một nhà trọ trước, để vợ con nghỉ tạm, nhưng bị mấy huynh đệ Trình gia làm phiền, quên không nói rõ với chủ xe, kết quả là bị họ đưa đến cổng phủ họ Trần ở phố Văn Hưng.

Ông chưa kịp nói gì chủ xe đã chặn họng nói:

- Trần đại quan nhân, nhà ông có khách!

Vợ chồng Tô Tuân ngượng ngùng đành thay đổi dự định.

Không lâu sau cửa chính được mở ra, Trần Hi Lượng mặc quần áo ngắn người đầy mồ hôi bước ra, thấy gia đình Tô Tuân, vừa ngạc nhiên vừa vui mừng nói:

- Không phải là nói ngày mai mới đến sao!

- Sợ là làm phiền ông nên đến sớm một ngày.

Tô Tuân chấp tay chào nói.

- Lại chào thúc thúc đi.

Trình thị dẫn các con tới chào Trần Hi Lượng.

- Tàu chớ đa lễ.

Trần Hi Lượng chấp tay đáp lễ Trình thị, lại nói với mấy người phu xe:

- Làm phiền các vị chờ đồ đến cửa bắc.

Sau đó ông ta đóng cửa lại, dẫn Tô gia đi về phía bắc khu nhà. Phía bắc cũng có một con phố, tuy là cổng không được bề thế bằng cổng chính, nhưng cũng oai phong hơn những nhà dân thường nhiều.

- Ca tấu dừng cười để lấy danh nghĩa là việc công mưu cầu việc tư.

Trần Hi Lượng vừa tìm chìa khóa vừa cười nói:

- Năm đó nhất thời hồ đồ, mua căn nhà lớn như thế này kết quả là gian nhà phía sau vẫn đóng cửa bỏ không. Lần này Tuyền huynh nhờ để tìm nhà giúp, để chợt nhớ ra, nước phù sa không thể để chảy ruộng người ngoài, vẫn là thuận tiện cho tiểu đệ.

Trong lúc nói chuyện mở cổng vườn, tháo cánh cửa màu xanh xuống, để phu xe chở hành lý vào.

Tòa nhà phía sau mới là nơi chủ nhà ở, không những có năm gian nhà phía bắc, đông tây sương phòng mỗi bên hai gian, còn có hành lang, nối liền chính phòng và sương phòng. Trong vườn có cây hải đường, cây đậu tía, bể cá, núi giả. Để đảm bảo tính riêng tư, ở phía sau cánh cửa hình mặt trăng còn có một bức tường chắn, ngăn cách khu vườn phía sau thành hai thế giới riêng biệt.

Vì không ngờ họ đến trước một hôm, nên một số gia đình vẫn đang xách nước rửa nền trong vườn.

- Tạm dừng việc ở trong vườn, giúp chuyển hành lý vào trong nhà đã!

Trần Hi Lượng vừa dẫn dò mấy người giúp việc, vừa trả tiền xe cho chủ xe, lúc đó mới biết Tô Tuân đã trả tiền rồi.

Đợi mấy người phu xe ra về, Trần Hi Lượng dẫn vợ chồng Tô Tuân vào trong nhà, ngồi trên ghế mũ quan rồi nói:

- Sau khi tân trang lại tòa nhà phía sau, vẫn chưa có ai dọn đến ở, những vật dụng trong nhà đều là mới cả, có vừa mắt ca ca tấu tấu không?

Vợ chồng Tô Tuân, chỉ nhìn khu vườn đã thích, lại thấy trong nhà đúng là mài gạch đúng kẻ, sáng sủa sạch sẽ, đồ dùng trong nhà bày biện rất cao nhã, hai người liếc nhìn nhau, Trình phu nhân nói:

- Căn nhà này quá tốt rồi nhưng nếu chia đôi sẽ làm hỏng đồ đạc trong gia đình.

- Căn nhà này vốn dĩ là đóng cửa để đấy.

Trần Hi Lượng xua tay cười nói:

- Năm người nhà đệ ở phía trước cũng đã rất thoải mái rồi.

- Nhưng thúc thúc cũng cần phải tái giá nữa chứ?

Trình phu nhân cười nói:

- Nháy mắt cái Nhị Lang cũng đến tuổi lập gia đình rồi, đến lúc đó mới thấy căn nhà phía sau là không thể thiếu được.

- Không dẫu gì tấu tấu, tiểu đệ không có dự định tái hôn.

Trần Hi Lượng lắc lắc đầu, thở dài nói:

- Quan hệ giữa dì ghẻ và con chồng không dễ dàng giải quyết ổn thỏa, đến lúc đó tình cảm cha con lại sút mẻ.

- Vậy đợi đến lúc bọn trẻ trưởng thành rồi tính tiếp.

Trình phu nhân cười nói:

- Nhị Lang thì sao?

- Nhị Lang đã thề, không đỗ tiến sĩ không lấy vợ.

Trần Hi Lượng nghiêm mặt nói:

- Người làm cha như đệ, cũng mong trong nhà thêm nhân khẩu, nhưng nó đã quyết trí như vậy, cũng nên ủng hộ nó.

- Như vậy ...

Tô Tuấn đã hiểu hôm nay nhất định phải thuê căn nhà này rồi, bèn ngắt lời phu nhân nói:

- Trong thư đệ viết mỗi tháng năm trăm văn tiền thuê nhà, như vậy làm sao mà đủ?

- Lão Tuyền huynh cũng không phải là không biết, nhà chúng ta không phải là thiếu mấy đồng tiền. Chủ yếu là không muốn bỏ nhà không như vậy.

Trần Hi Lượng nói rồi lại hướng về phía Trình phu nhân cười nói:

- Ngoài ra vẫn còn một lý do cá nhân khác.

- Chuyện gì?

- Đây lại là năm khoa cử, nếu không sảy ra chuyện gì ngoài ý muốn, ta với Lão Tuyền huynh cũng cần phải vào kinh một chuyến, cả đi cả về ít nhất cũng phải một năm.

Trần Hi Lượng thở dài nói:

- Không dấu gì tẩu tẩu, đệ không yên tâm về mấy đứa nhỏ.

Dừng lại hồi lâu rồi nói tiếp:

- Nhị Lang còn đỡ chứ ba đứa còn lại nếu không quản thúc, chắc chắn sẽ giống như ngựa tuột dây cương vậy, xao nhãng việc học hành chưa nói, sợ là lại học thói hư tật xấu!

Nói rồi ông ta bèn đứng dậy chấp tay nói:

- Tẩu phu nhân biết cách dạy con, cả thôn đều biết đến, mong tẩu giúp đỡ chuyện này!

- Thúc thúc quá lời rồi, ta sẽ trông nom bọn chúng như con đẻ.

Trình phu nhân đứng dậy đáp lễ tiếp nhận nhiệm vụ này.

- Cảm phiền tẩu tẩu...

- Bọn trẻ đã có thầy giáo dạy học, thiếp thân chỉ là đôn đốc bọn chúng chuẩn bị bài vở.

Trình phu nhân che miệng cười nói:

- Thúc thúc giao kèo này không thỏa đáng.

Lúc đó đã là giữa trưa, Ngũ Lang dẫn ba tiểu nhị đội mũ quả dưa của tiệm Lai Phúc, từ bên ngoài bước vào... Từ sớm Trần Hi Lượng đã bảo cậu tới Lai Phúc thông báo, hôm nay gia đình có khách.

Trong nháy mắt, các loại rau xanh, món điểm tâm, món nóng món nguội, bày chật kín cả bàn.

Trình phu nhân xuất thân từ một nhà giàu, Tô Tuấn cũng đã quen với việc này, hai người không ngờ đâu không biết món nào là món chính, chứ đừng nói là Bát Nương và bốn anh em Tô Thúc.

May mà tiểu nhị của Lai Phúc nhiệt tình chu đáo, mỗi món ăn đều giới thiệu tên, cái gì mà 'đầu sư tử' 'tuyệt cấp chưng ngư thân', 'thái sao loa ti nhục', 'quế hoa hồng thiện hồ', 'hồng thù thanh ngư hoa'...

chưa từng nghe thấy bao giờ.

50. Quyển 2 - Chương 50: Vấn Đề Thiếu Niên

- Cái này quá tốn kém rồi.

Đối với bàn đầy thức ăn quý và lạ, Tô Tuân lại nhú mồm nói:

- Cái này bảo sau này chúng tôi sống thế nào?

- Huynh biết rõ đệ thích đơn giản, nếu không sẽ không bỏ cái hậu viện to thế này không ở.

Trần Hi Lượng lắc đầu cười khổ nói:

- Nhưng trên bàn ăn, đệ không làm chủ được.

- Tại sao?

Tô Tuân kinh ngạc hỏi.

- Ba năm trước, Tam Lang nhà đệ nhận được đồ đệ mở tửu lâu, đại y học nghề, lại giúp y vượt qua khó khăn.

Trần Hi Lượng cố gắng vô cùng bình thản nói:

- Đồ đệ đó của nó vẫn nhớ mãi phần ân tình này, luôn bao thức ăn của nhà bọn đệ... Lần này không chừng là nghe nói trong nhà có khách, cho nên so với bình thường phong phú không ít.

- Tam Lang tuổi còn nhỏ, lại có thể giúp đỡ người ta nhiều như vậy?

Tô Tuân chặc chặc nói:

- Cũng là một câu chuyện lý thú!

- Nhắc tới mới nhớ, sao không thấy Tam Lang?

Trình phu nhân chỉ thấy Ngũ Lang, Lục Lang ở nhà, lúc này đương nhiên muốn hỏi thử.

- Ấy...

Tự hào trên mặt Trần Hi Lượng vụt tắt, buồn bực nói:

- Bỏ nhà đi rồi...

- Há?

Người Tô gia cùng “a” lên một tiếng, lại cùng nhìn về Tô Thức đang say sưa với mỹ thực.

Tô Nhị Lang khó khăn lắm mới cầm đĩa lên gấp một đĩa thiện đoạn (lươn cắt khúc). Đang lúc lòng tràn đầy vui mừng thấy thế không khỏi ngượng ngừng cúi đầu, nhưng vẫn không quên bỏ miếng thiện đoạn đó vào trong miệng.

- Sao cái tật xấu này giống nhà huynh thế!

Tô Tuân cảm thấy đồng bệnh tương liên, chỉ vào Tô Thức nói:

- Mùa xuân năm nay, nó và bạn học cùng trường tên Trần Thái Sơ mất tích hơn mười ngày. Huynh và đại bá của nó dẫn theo mười mấy tộc nhân, tìm kiếm khắp Mi Sơn, mới tìm thấy hai người bọn nó trong thâm sơn cùng cốc.

- Bọn chúng đi tới đó làm gì?

Trần Hi Lượng vô cùng ngạc nhiên hỏi.

- Xin đạo sĩ người ta muốn xuất gia, người ta không nhận lời, thì lười ở đó không đi.
- Còn nhỏ tuổi thì nhìn thấu hồng trần rồi à?
- Không phải nhìn thấu hồng trần, hiểu được cuộc đời hư ảo, mà là muốn đắc đạo thành tiên...

Tô Tuân bất đắc dĩ nói:

- Biết Ngu huynh vì sao cũng dọn nhà đến không, chính là vì trấn giữ ma chướng này.
- Trần Hi Lượng không nói gì rất lâu, mới cười khổ nói:
- Bình thường nhà đệ, tuy không làm gì, nhưng nhất định sẽ không đi cầu thần tiên.
- Sao cũng không thấy đệ đi ra ngoài tìm? Chẳng lẽ là do huynh làm chậm trễ?

Tô Tuân kinh giác nói.

- Không có việc gì phải tìm cả.
- Trần Hi Lượng đã biết, Tam Lang là cùng Lý Giản ra ngoài, cho nên không cần lo lắng nói:
- Đệ chỉ lo nó ức hiếp người ta.
- Cái này...

Tô Tuân hết chỗ nói rồi, thấy Tam Lang thiếu niên khá lão luyện, cũng không lo lắng nữa.

- Ấy ...

Tiểu Lục Lang vẫn không có nói chuyện, đột nhiên thốt lên một câu:

- Nhà nào cũng có chuyện khó nói.

Mọi người mỉm cười, Trần Hi Lượng cười khổ nói:

- Cũng không biết hai cuốn kinh này cùng một chỗ tẩu tẩu có thể đọc được không.
- Trình phu nhân cũng cười khổ nói:
- Xem ra thiếp thân sai rồi, tiền này của thúc thúc không dễ tranh chút nào.

.....

- Hắt xì...

Trên con thuyền trở về huyện Thanh Thần, một thiếu niên liên tục hắt xì.

- Không có chuyện gì chứ Tam Lang?

Tửu thương Lý Giản nói:

- Trên sông gió lớn, vào thuyền đi.
- Ủ.

Trần Khác vắn vắn cái mũi, vén rèm đi vào, đặt mông ngồi ở bên cái máy nhỏ, điều chỉnh tư thế thoải mái nói:

- Hình như có người đang nhấc tới cháu.
- Vậy là nhất định rồi.

Hành trình lần này, Lý Giản nghĩ lên lại không ít, thậm chí nói đùa:

- Người trốn nhà đi bảy tám ngày, trở về cái mông nhất định phải nở hoa.
- Còn không phải là vì thúc.

Trần Khác nhất thời buồn bực nói:

- Vốn một mình thúc thì có thể làm xong chuyện rồi, thế nào cũng lôi người ta theo, thật là xấu hổ giùm thúc.

- Hì hì.

Lý Giản xấu hổ một trận, nói tránh đi:

- Nhưng có thể nhìn thấy Trần Biệt Giá, tóm lại chuyện này đi không uống.

Biệt Giá là tên gọi kính trọng của Thông phán.

- Phải đó, dù sao Trần đại nhân còn nhớ tình cảm trước kia.

Trần Khác cũng thấy may mắn cười nói.

Trần đại nhân trong lời nói của bọn họ chính là nhậm chức tri huyện Thanh Thần, sau đó vì chiến tích đột nhiên tăng vọt được phá cách thăng làm Thông phán Lô Châu. Trần Khác suy nghĩ chuyện của quan phủ, dân chúng nhỏ nhoi không có cách nào khác. Nhưng người trong quan trường sẽ luôn có một số cách, cho dù Trần Thông phán không giúp được gì, có thể uống nước nhớ nguồn chỉ điểm mấy câu, cũng có thể thay đổi cảnh tưng quẩn không chỗ nào xuống tay hiện tại.

Kết quả coi như làm người ta vui mừng, Trần Thông phán không có quên Thanh Thần làm ông ta phát đạt, cũng không quên hiếu kính nhiều năm của Lý Giản. Biết được người quen cũ đến thăm, ông ta ở tư dinh đón tiếp Lý Giản và Trần Khác... Biết rõ Trần đại nhân ở chỗ này, Trần Khác không có gì để che giấu.

Sau khi nghe nói cảnh ngộ của rượu Hoàng Kiều, Trần Thông phán nhớ lại muốn nói:

- Bỏn quan quả thật nhìn thấy tên rượu Hoàng Kiều trong danh sách cống phẩm năm nay. Lúc đó nghĩ rằng, tuy là gánh nặng không nhỏ, nhưng cũng làm danh tiếng của Hoàng Kiều tăng lên rất lớn, tính gộp cả hai sẽ không thiệt thòi.

- Trên danh sách bảo bọn tiểu dân tiến cống bao nhiêu?

Trần Khác vội vàng hỏi.

- Không nói, bên trong có chút cách thức, trong thông báo công khai là sẽ không nhắc tới số lượng và giá tiền cụ thể.

Trần Thông phán nói:

- Thông thường chỉ có Chuyển Vận Sứ ti và quan viên xử lý cụ thể địa phương mới biết...

- Có thể hỏi thăm người bên cạnh một chút không? Trần Khác chưa từ bỏ ý định nói:

- Nếu không có gì đáng ngại.

- Ta tuy vẫn đang làm quan trong đất Thục, nhưng Tử Châu Lộ và Ích Châu Lộ là hai hệ thống.

Trần Thông phán lắc đầu nói:

- Bất kể ở triều đại nào, vượt giới đều là cơ hội lớn.

Ngụ ý là ông ấy có thể gặp hai người Trần Khác, đã là phạm đại kỵ rồi.

- Đại nhân làm quan nhiều năm nhất định có quen biết rất nhiều đồng hương, đồng khoa, đồng liêu hã?

Trần Khác cũng không quan tâm nhiều, sao có thể để cọng rơm cứu mạng cuối cùng chạy mất:

- Nói vậy có người không vượt giới.

- Tiểu tử người...

Trần thông phán dở khóc dở cười nói:

- Thật đúng là không thể gạt được.

Gật đầu, nghiêm mặt nói:

- Không sai, ta ở Ích Châu Lộ tất nhiên còn có bạn bè, nhưng bổn quan không đề nghị các người bắt tay từ đầu này.

- Ngài lo lắng rút dây động rừng?

Trần Khác trầm giọng nói.

- Thông minh!

Trần thông phán gật đầu nói:

- Các người chắc là nghe nói qua, huyện lệnh phá gia, lệnh doãn diệt môn. Câu nói này một khi bị nhìn thấy, bọn họ có cách làm các người chết đi sống lại.

- Ý của đại nhân.

Trần Khác lơ đãng nói:

- Có phải cũng cùng nhận thức không, trong này có kỳ quái sao?

- Có một chút không hợp lẽ thường!

Trần thông phán cân nhắc từng câu từng chữ nói:

- Danh sách cống phẩm triều Tống, vốn thường có thay đổi, liệt Hoàng Kiêu vào không đủ làm lạ. Nhưng tình hình tiến cống lần đầu tiên thường thường lúc đầu số lượng sẽ không lớn, sau khi xem kỹ tình hình từng năm tăng thêm, không có kiểu bỗng chốc lên nhiều như vậy, đây là muốn lấy mạng người mà!

Thực ra ông ta còn biết một số quy tắc ngầm trong cống phẩm, nhưng sợ Trần Khác trở về nói lung tung do đó không có nói tường tận.

- Vậy, ý của ngài là?

Nhưng cái này đã đủ rồi, Trần Khác không vương mắc nguyên nhân trước, chỉ quan tâm hậu quả.

- Ta phí chút thời gian, hỏi thử đồng niên trong kinh xem sao.

Trần thông phán chậm rãi nói:

- Nhắc tới mới nhớ, vừa có một bằng hữu ở Hộ Bộ... Tuy Hộ Bộ của Trung Thư tỉnh không có quyền lực gì, nhưng vừa có tiền cống nông sản hạng nhất, chính là do bọn họ quản lý.

- Quá tốt rồi!

Cái này cả Lý Giản cũng phần chấn, theo ý, quan kinh thành tất nhiên là quản lý Ích Châu Lộ.

- Chuyện này, nghĩ ra không có dễ đâu.

Trần Khác lại không có lạc quan như vậy nói:

- Đại nhân có yêu cầu gì, cứ việc nói.

- Đúng đúng, bọn tiểu dân mang tiền đến.

Lý Giản khấn trương từ trong ngực móc ra một chồng giấy dày dày:

- Đại nhân, chút ân tình xin ngài cầm cho ạ.

Trần thông phán liếc nhìn chồng tiền đó, bất động thanh sắc nói:

- Các người còn phải cho ta một vật khác.

- Cái gì!

- Chúng có.

Trần thông phán thở dài nói:

- Không có tiền cũng có thể giúp các người, nhưng không có chứng cứ ta chỉ chỉ thể giúp nghe ngóng một chút, cái khác không giúp được.

Lý Giản nhìn Trần Khác, Trần Khác phun ra một hơi hờn dỗi nói:

- Sở dĩ bọn tiểu dân sinh nghi ngờ, chính là vì trong huyện sống chết không giao cho công văn. Sợ là không tới thời khắc cuối cùng, một tờ giấy cũng không cầm tới tay.

- Vậy các người hỏi thử trước.

Trần thông phán thành khẩn nói:

- Nhưng Tam Lang, ta nhắc nhở người, người không phải quan, là dân. Từ xưa dân không đấu với quan, là vì giữa hai loại người chênh lệch rất lớn. Người nhất định không được làm bậy, thu thập cho được chứng cứ, giao cho bản quan, ta tự sẽ chuyển tới tay những Ngự Sử đó.

- Đa tạ đại nhân nhắc nhở.

Trần Khác gật đầu thật mạnh nói:

- Tiểu dân ghi nhớ trong lòng.

- Người cũng phải từ cuộc gặp gỡ lần này rút ra bài học.

Trần thông phán lại chăm chăm nhìn thiếu niên trưởng thành sớm:

- Nếu nhà người có người làm quan, người khác không dám đối phó người như vậy. Nhớ kỹ, ở triều Đại Tổng chỉ có hai loại người, đó chính là quan và dân!

Lời nói đầy thâm ý nói:

- Quan gia cũng là quan, dân giàu cũng là dân, con đường sau này nên đi thế nào, đứa trẻ thông minh tinh ranh như người không cần nói nhiều chữ.

- Xin thụ giáo.

Trần Khác thở dài thật sâu trong lòng bất giác có chút cảm động. Đối với một thiếu niên không liên can gì như mình, Trần thông phán vốn không cần phải nói ra lời vô nghĩa, nhưng ông ta vẫn nói ra chỗ sai của mình... quan viên thời đại này, dù sao cũng còn có người có tính người.

Trên đường trở về, Trần Khác trở nên trầm lặng, lời nói của Trần thông phán và cuộc gặp gỡ gần đây đan vào một chỗ, làm hắn không thể không xem lại mình – Muốn sống cuộc sống vui vẻ, thật sự chỉ là có tiền tài đơn giản như vậy thôi sao? Còn phải có năng lực gìn giữ tiền tài.

Trước đây vương ở dưới pháp, khả năng này chỉ có thể đến từ quyền lực, đối với dân chúng bình thường mà nói chính là làm quan.

Tuy nhiên trước đây nghe nói Trần Hi Lượng từng qua quảng trường ca của hoàng đế Chân Tông, nhưng âm thanh “Lệ Học Thiên” lúc này mới thật sự âm vang trong lòng hắn.

- Ra khỏi nhà đừng có hận không có người theo. Xe ngựa Thư Trung nhiều như hạt bụi, nam nhi chí muốn cuộc đời như ý, cần phải đọc qua ngũ kinh trước...

Cảm tã đã sinh ra ở triều Đại Tổng, nếu sinh ở Lương Hán Bắc Tống chỉ nhìn thấy Môn Đệ. Thậm chí khoa cử thời Tùy Đường sáng lập, tiêu chuẩn nhà nghèo như nhà mình là vĩnh viễn không có ngày ngừng đầu lên, vẫn là ngày tháng không yên.

51. Quyển 2 - Chương 51: Thư Viện Trung Nham

Đứa con bỏ nhà đi nhiều ngày trở về, nghênh đón theo hắn không phải hoa tươi và tiếng vỗ tay.

Mặc dù thái độ nhận tội rất tốt, cũng thế từ nay về sau không để ý đến chuyện bên ngoài, một lòng chỉ đọc sách thánh hiền. Trần Khác cũng chỉ là tránh được đau đớn của da thịt, vẫn bị giam bảy ngày.

Lúc hần nhìn thấy người của Tô gia, đã là ngày cuối cùng của tháng tư rồi...

Hôm đó, cửa mở ra, hần được thả ra, qua loa rửa mặt, liền bị Nhị Lang dẫn tới hậu viện.

Vào giữa nhà nhìn thấy không chỉ huynh đệ nhà mình ở đây, vợ chồng Tô Tuân, bốn tỷ đệ Tô Bát Nương cũng đều ở đây. Trần Khác nhất thời vô cùng buồn bực:

- Không đến mức còn phải tam đường hội thẩm chứ.

Cũng may Trần Hi Lượng không có nhìn hần.

Trần Khác thức thời đứng ở một góc trong cùng nhất của nhóm Trần gia, đứng cách xa đối lập với bốn người nhóm Tô gia, chỉ nhìn thấy Bát Nương và tiểu muội lén cười. Tô Thức làm mặt nhát ma, Tô Triệt cũng không giữ được bực bực... Tóm lại một câu, mọi người đều đang cười hần.

Lúc này Trần Khác mới ý thức tới đầu mình vẫn chưa gội, quần áo cũng chưa thay, hình dáng bên ngoài lúc này nhất định khó có thể khen được. Nếu là người khác, nhất định ngượng ngùng cúi đầu, nhưng hần ngẩng đầu giống như không có chuyện gì. Cái cảm hơi nhuếch lên, có vẻ tự cảm thấy xinh đẹp trời sinh không chê vào đâu được.

- Khi khi...

Huynh muội Tô gia đối diện nhất thời bật cười, Tô Thức càng thẳng thắn cười phá lên.

Lại nhìn Trần Khác, lại biến thành một bộ dạng hiền lành cúi đầu chịu tội.

Động tác của hần rất nhỏ, lại đứng ở cuối cùng, chỉ có huynh muội Tô gia đối diện có thể nhìn thấy. Trưởng bối ở trên đầu nhìn không thấy rõ, chỉ nhìn thấy tỷ đệ Tô gia cười rung cả người lên, cái này làm cho Tô Tuân không mặt thể diện, nhất thời cảm thấy vô cùng nổi giận nói:

- Cười cái gì mà cười, Hòa Trọng, con lại ngứa ngứa ở đâu hả?

-... Tô Thức liền cười cúi đầu xuống, trong lòng đau khổ nói:

- Sao mỗi lần mắng chửi đều là lấy con làm đại diện.

- Thôi đi, Lão Tuyền huynh, con trai hoạt bát một chút cũng tốt.

Trần Hi Lượng lại cảm thấy rất thích, trấn tĩnh tinh thần nói:

- Chúng ta hay là nói chuyện chính đi.

- Ủ.

Tô Tuân gật gật đầu nói:

- Huynh nói đi.

- Cũng được.

Trần Hi Lượng liền hăng giọng, nói với đám con cháu:

- Con còn trẻ, đọc sách vươn lên. Tuy chủ yếu là tại mình mình đức (đạo lý dạy người, ở chỗ đức hạnh sáng ngời rõ như ban ngày mà mỗi người vốn có), nhưng không cần úp mở. Ở giai đoạn này, thi đậu khoa cử mới là quan trọng nhất. Thư viện Trung Nham Thanh Thần chính là đại nho Vương Phương – thầy đồ Vương xây dựng, từ Mi Châu tới gần huyện châu địa vị lỗi lạc, uy vọng cao, dạy học ở Khánh Lịch Hưng Học. Mi Châu chúng ta chưa có tổ chức quan học đơn độc, mà do thư viện Trung Nham kiêm luôn.

Cái gọi là Khánh Lịch Hưng Học là một phần trong chính sách mới của Khánh Lịch, cũng là một trong những chính sách được kéo dài về sau_ý nghĩ chủ yếu chính là “Chư Lộ Châu quân giám phủ, ngoại trừ vẫn có học ra, còn có các lệnh lập học. Vì đề cao địa vị quan học, “chính sách mới” còn quy định chỉ có người học trong trường học ba trăm ngày trở lên mới có tư cách tham gia cuộc thi khoa cử.

Rõ ràng, xây dựng địa vị đặc thù của quan học là xung kích rất lớn với tư học. Thời gian ngắn ngủi mấy năm, sau khi khai quốc học viện dân lập vẫn luôn thịnh vượng liền rơi vào thế khó khăn. Nhưng thư viện siêu cấp giống như thư viện Nhạc Lộc, chẳng những không có bị quan học lay động, mà ngược lại dao động bản thân trở thành quan học, hoàn toàn trở thành bá chủ của giới giáo dục.

Thư viện Trung Nham nổi danh khắp cả nước, trong đất Thục cũng không coi là nhân tài kiệt xuất, nhưng được đãi ngộ ngang bằng bốn thư viện lớn. Cái này làm những thư viện lớn nổi tiếng ở chỗ xa khác chỉ có thể hâm mộ ghen tị.

Sau khi thao thao bất tuyệt làm người ta buồn ngủ, Trần Hi Lượng cuối cùng nói đến trọng điểm:

- Năm nay thư viện Trung Nam lại mở lớp, hôm sau mở cửa báo danh, các con phải cảnh tỉnh. Lần này không giống trước kia, trước đây không đi học ở thư viện Trung Nham vẫn có thể đi thư viện khác hoặc tự học, cũng không ảnh hưởng con thủ giải. Bây giờ, quý cử đã sửa lại, vào không được thư viện Trung Nham, các con cả tư cách thi khoa cử cũng không có.

- Đúng vậy.

Tô Tuân thật sự không chịu nổi, Trần Hi Lượng ra sức nói chuyện dông dài, tiếp câu chuyện nói:

- Thi không vào được thư viện Trung Nham, cũng đừng trở về nữa!

Nói xong liếc mắt quét nhìn một vòng nói:

- Còn có vấn đề gì không?

Các văn bối ngơ ngác nhìn nhau.

- Có, xin hỏi Tô bá bá vào được Trung Nham Thư Viện còn phải thi không?

Trần Khác giơ tay nói.

- Trước đây không cần, nhưng bây giờ là quan học rồi, học trò của bản chu các huyện đều ồ ạt tới.

Tô Tuân nói:

- Danh ngạch có hạn, cho nên phải thi.

- Thi không đỗ, thì chỉ có chờ năm sau.

Trần Hi Lượng bổ sung nói.

Ánh mắt của con cháu Trần gia nhìn Tô Tuân có thay đổi, thậm chí nói vẫn chưa thi, thì dọn nhà tới rồi. Tô bá bá cũng thật là, nhưng người ta nếu thi đậu rồi thì vấn đề tệ hơn rồi.

- Vậy thi những gì ạ?

Trần Khác lại hỏi.

- Lần đầu tiên thi ai mà biết, nhưng đơn giản chính là tứ thư lục kinh, thơ từ đối liên.

Hai vị tiền bối không chịu trách nhiệm lắc đầu nói:

- Tóm lại, nếu đi thi phải nhanh chóng trở về nhà ôn bài, ngày mai cũng không được phép ra khỏi cửa, chuyên tâm chuẩn bị thi, giải tán đi...

Một đám hậu bối nhất tề hướng về trưởng bối thi lễ, sau đó nối đuôi nhau ra ngoài.

Hai nhà Trần Tô tới trong sân, phát hiện Trần Khác đã chuồn mất không thấy bóng dáng, tám phần là đi tẩu.

- Xem ra nó không phải không xấu hổ, chỉ là cố ý chọc ghẹo chúng ta đấy.

Tô Thúc cười nói:

- Lại bị nó hại khổ rồi.

- Sau này ngày tháng bị hại còn dài đấy.

Trần Nhị Lang trêu chọc nói:

- Đệ đệ này của huynh có biệt hiệu ‘Vạn nhân khanh’, Hòa Trọng phải cẩn thận.
- Cho nên ta ngồi chờ à?

Tô Thúc lập tức nổi ý chí chiến đấu lên.

- Đừng nóng nảy, Hòa Trọng.

Tô Bát Nương thành thực vắn tắt của đệ đệ nói:

- Ngày mai không được ra khỏi nhà, nhờ nhị ca Trần gia giám sát đệ!
- Thế muội yên tâm.

Trần Thâm vốn có chút phong phạm đại ca, nghe vậy lập tức đỏ mặt:

- Ta bảo đảm không cho nó ra khỏi nhà một bước.
- Vậy huynh làm gì? Ngay trước mặt huynh đệ Trần gia, Tô Thúc ngượng ngùng, vùng vẩy nhảy tới một bên.
- Huynh có rảnh không? Chúng ta nhiều người thế này đi học, hòm sách chuẩn bị tốt rồi chưa? Giấy, bút mực, dù, guốc gỗ, điểm tâm ...

Bát Nương vẽ mặt bất đắc dĩ nói:

- Chẳng lẽ không cần chuẩn bị sao?

Nói xong mỉm cười cười Trần Thâm:

- Đã nói với Trần thúc thúc rồi, của Tam Lang và Ngũ Lang cũng giao uội chuẩn bị.
- Rất cảm ơn thể muội.

Mặt của Trần Thâm giống như mảnh vải đỏ nói:

- Có thể giúp huynh...

Y vốn muốn nói giúp huynh làm một việc không? Nhưng thực sự xấu hổ không được, đành phải sửa lời nói:

- Bạn lắm.
- Chỉ một cái nhắc tay mà thôi.

Bát Nương hào phóng cười nói:

- Được rồi, phân công nhau đi làm.

Nói xong liền kéo tay của tiểu muội, chuẩn bị đi lên phố mua sắm.

Trần Nhị Lang muốn đuổi theo, nhưng giống như bị ếch bóp lấy cái cổ, chặn cứng quai hàm không ra tiếng.

- Nhị ca, huynh cũng đi đi!

Giọng nói quen thuộc ở cửa ánh trăng vang lên, lại là Trần Tam Lang nhanh chóng tắm rửa sạch sẽ trở về.

- Huynh, huynh đi làm gì?

Trần Nhị Lang nói xong câu này, hận không thể đánh mình.

Trần Khác cũng hận không thể đá y một cái:

- Dẫn đường, trả tiền, xách giỏ... Trên phố tiểu lưu manh nhiều như vậy, huynh còn phải bảo vệ bọn họ.
- Vậy, huynh đi liền...

Trần Trầm vui mừng đuổi theo.

Buổi chiều.

Trong thư phòng nhỏ nhĩ tiến Trần phủ, một cái kệ sách to rộng hướng về phía cái cửa, trên kệ sách chất đầy các bộ sách đủ màu. Giữa cửa và kệ sách, bày hai cái án thư tương đối dài to, trên án thư đặt các loại văn thư tứ bảo, với cái chặn giấy, bình nước, đồ rửa bút, bút và các loại văn cụ.

Trần Khác ngồi ở bên phải sau cái án thư, trên bàn bày đầy tứ thư lục kinh, tốc độ xem rất nhanh người thường khó có thể đuổi kịp.

Hắn xem vô cùng chăm chú, ngay cả Trần Hi Lượng vào lúc nào cũng không chú ý.

Trần Hi Lượng cũng không lên tiếng, ngồi xuống trước mặt hắn. Trần Khác lại xem xong một cuốn, vừa ngừng đầu, mới phát hiện sự tồn tại của ông ta:

- Cha, lần sau nhớ gõ cửa đó.
- Tiểu tử thôi, vẫn còn giận cha à.

Trần Hi Lượng bật cười nói:

- Cái tật xấu mang thù của con, cũng không biết học theo ai nữa.
- Trời sinh.
- Được rồi, không nói đùa nữa.

Trần Hi Lượng nghiêm mặt nói:

- Mấy năm nay cha chỉ để con ở trong nhà đọc sách viết chữ, không để con ra ngoài đi học, kỳ thi ngày mai có không căng thẳng không.
- Vốn không đâu, bây giờ gọi phụ thân đại nhân đến hỏi...

Trần Khác chậm chạp nói, lúc hắn cao hứng mới gọi cha, khi không mất hứng, thì đổi thành phụ thân đại nhân.

- Thế nào?
- Vẫn không căng thẳng.
- Nói rất hay.

Trần Hi Lượng có chút bất đắc dĩ, ông ta biết lão Tam nhà ta mỗi lần bị phạt, đều sẽ biến thành ngôn ngữ khắc nghiệt, cũng không biết tính khí lớn như vậy ở đâu ra:

- Không căng thẳng thì tốt, thi cho tốt, phát huy trình độ, cha tin thực lực của con, sẽ không có vấn đề.
- Con cũng tin chính mình.

Trần Khác gật đầu, rất thành thật nói:

- Biết tại sao con bực bội như vậy không?
- Tại sao?

Vì chiếu theo mức hình phạt trước đây vốn phải giam con ba ngày, lần này lại giam bốn ngày. Rõ ràng con trở thành vật hi sinh tranh giành của cha và Tô bá bá. Trần Khác lắc đầu nói:

- Phụ thân thường nói, quân tử có tội phải nghiêm phạt, hơn nữa cha cũng cũng biết, con nhất định không phải ra ngoài chơi.
- Hừ...

Trần Hi Lượng bị nói trúng, y nghe nói Tô Thúc trốn nhà đi lần đó, trở về bị giam sáu ngày, thậm chí gia pháp của Trần gia ta chỉ có một nửa của Tô gia, cho nên mới thêm một ngày... trong lòng có thiệt, ông ta đành nói sang chuyện khác:

- Nếu là nói cho cha biết đi làm gì, không phải giảm ngày giam rồi sao?
- Bỏ đi, đều giải quyết rồi, không cần nói nữa.

Lần này tới lượt Trần Khác nói sang chuyện khác:

- Phụ thân đại nhân cũng đừng bận lòng con nữa, lần này con nhất định đậu tới tiến sĩ, bằng không lúc trở về thì làm bạn học với phụ thân đại nhân...

- Á, tiểu tử thôi...

Trần Hi Lượng bức tức, nhưng cái này quả thật là sự thật. Dựa theo chính sách mới, tất cả mọi người trước khi tham gia khoa cử đều phải vào trường học học một trăm ngày. Lần này triều đình thương cảm người già, phá lệ khai ân, nếu không đậu, lần sau mặc kệ ông bao nhiêu tuổi, cũng phải vào trường học đọc sách... Cùng với con đi thi đủ mất mặt rồi, nếu phải còn cùng học chung, trực tiếp đâm vào đồng đậu hủ mà chết đi.

52. Quyển 2 - Chương 52: Ứng Thí

Liên tục đọc sách tới nửa đêm Trần Khác mới về phòng đi ngủ. Thấy Nhị Lang sớm đã về rồi, đang nằm trên giường, nhìn lên xà nhà nhếch miệng.

- Đây là khóc hay cười?

- Vừa cười vừa khóc.

- Nói thế nào?

- Cười là cuối cùng huynh cùng một tiểu nương tử dạo phố rồi.

Trần Nhị Lang lại mang bộ mặt nhăn nhó nói:

- Khóc là lúc trở về người ta nói, cô ấy đã quen đường rồi, cũng không cần phiên huynh nữa...

- Ấy, đừng nản chí, kẻ thứ ba chen chân hả, không dày mặt ra thì làm gì có cơ hội mà chen vào...

Trần Khác thổi tắt đèn, tùy tiện an ủi y hai câu, liền ôm cái gối đi chỗ khác, chỉ để lại Trần Nhị Lang trần trọc ở đó, ngụ ý suy nghĩ...

.....

Chớp mắt thì tới ngày báo danh, Trần Hi Lượng cả đêm không ngủ, hai vành mắt đen sì hằn lên. Kéo Ngũ Lang từ trong cái chăn ra trước, lại đi gõ cửa phòng Trần Khác:

- Mau dậy đi, mặc quần áo ăn cơm, nếu không phải muộn mất!

Lúc đợi Tam Lang mặc áo rửa mặt xong, ngồi ở nhà ăn sáng, Trần Hi Lượng mới chú ý tới:

- Sao con không mặc áo mới may?

Tam Lang giận dỗi liếc nhìn Nhị Lang, buồn giọng nói:

- Cha hỏi huynh ấy đi.

Nhị Lang cúi đầu uống canh, giả bộ không nghe thấy. Y không thể nói cho cha biết, vì nghe nói áo đó là Bát Nương tự tay may, liền vô sỉ cướp lấy.

Ăn cơm xong, Trần Hi Lượng đưa các con tới cửa, đúng lúc gặp Tô Tuần cũng đưa Tô Thúc; Tô Triệt ra.

- Thế nào, phải đích thân tiến đi thi?

Tô Tuần thấy Trần Hi Lượng đang cầm dù, hình như là bộ dạng muốn ra ngoài, liền biết rõ có ý hỏi:

- Ôi, vừa làm cha vừa làm mẹ, khó tránh loay loay một chút rồi.

- Ai nói đệ phải đi tiến?

Trần Hi Lượng vẽ mặt kinh thường nói:

- Tiểu tử nhà đệ không lo lắng lắm.
- Hi...

Tô Tuân bấu môi nói:

- Chẳng lẽ tiểu tử nhà ta không bớt lo?

Liền đem túi lương khô trên vai hướng lên cổ của Tô Thúc nói:

- Đưa con tới đây thôi.

Hai ông lão vốn định đưa đi thi, nhưng tất cả đều không đi nữa. Tam Lang; Ngũ Lang; Tô Thúc; Tô Triệt phải tham gia kỳ thi, dưới dẫn dắt của Trần Nhị Lang, vừa nói vừa cười xuất thành đi.

Từ huyện thành tới Trung Nham tự phải đi hơn mười dặm.

Bên trái đường là núi, bên phải đường là đập sông, trên núi cây trúc xanh um, lẫn hoa đầy sườn núi, trên đập sóng cuộn cuộn, cây cải dầu màu vàng, thỉnh thoảng có thể nhìn thấy nông dân, trâu cày ở trên đập, làm việc giữa núi. Bức tranh sơn thôn điền viên tuyệt đẹp này, thật sự rất thu hút nhóm thiếu niên như chim xỏ lồng. Bọn họ chỉ về phía địa thế thuận lợi của sơn thủy, thưởng thức cảnh xuân như tranh, dùng thơ từ phụ xướng nhau.

Cái gọi là phụ xướng, chính là làm thơ và người khác đáp lại. Phụ xướng có mấy loại phương thức, rộng nhất là chỉ làm thơ đáp lại, không cần họa theo nguyên vận. Nghiêm khắc nhất là dùng đồng vận đồng chữ, cái này cũng là phương pháp tốt tôi duyệt bản lĩnh làm thơ.

Ở thời đại này, bản lĩnh làm thơ là năng lực người học văn phải có sẵn, trở ngại con người làm ra, đang đủ để làm gia tăng nhạc thú vận dụng từ ngữ nắm bắt vận. Trong đám người này, Tô Đông Pha tài làm thơ vô song, vận dùng thoải mái tự nhiên, thơ vẫn giàu có mỹ cảm. Tuy nhiên vẫn chưa tới chỗ tuyệt hảo, nhưng đã lộ ra thiên tài xuất chúng. Thơ của Tô Triệt và Trần Khắc còn kém một chút, hai người đều có thể thoải mái không chế văn tự và vận luật, thơ từ cũng đại khái khả quan, nhưng rất khó tạo ra loại mỹ cảm của danh trạng.

Trần Thâm tuy nhiều tuổi nhất, nhưng khả năng làm thơ trong quy luật, chỉ có thể miễn cưỡng theo kịp tiết tấu của ba người bọn họ. Thậm chí Ngũ Lang, sau khi cố gắng nín thở nặn ra một bài, liền một lời không nói, nhanh chóng chạy đi khổ sở vô cùng.

Đang lúc mấy người nói chuyện cười đùa, đột nhiên nghe thấy sau lưng tiếng vó ngựa dồn dập. Sĩ tử đi trên đường nhón nháo lách qua hai bên tránh nhường đường, liền nhìn thấy mấy con ngựa cao lớn lao qua như bay, quần áo của không ít người bị bắn bùn tung tóe... Ngũ Lang chính là một trong số đó, cái áo dài mới may dọc đường y rất thích, chỗ có chút bùn cũng không đi, ai biết ngàn cẩn thận, vạn cẩn thận, vẫn bị bắn tung cả người. Cái này làm cậu ta vô cùng phát hỏa, phun ra hai chữ:

- Khốn kiếp.

Huynh đệ Tô Thúc có chút xấu hổ, vì bọn họ nhìn thấy rõ người cười trên mấy con ngựa đó chính là huynh đệ Trình gia.

- Là bọn họ...

Trần Khắc cũng nhận ra huynh đệ Trình gia đến. Lúc đầu ở Mi Sơn tránh nhường đường cho bọn họ một lần, không ngờ ở Thanh Thần lại thêm một lần. Hắn nheo mắt lại, bình tĩnh nhìn bóng người trên lưng ngựa, không biết đang tính toán gì.

- Được rồi nhanh lên đi. Nếu không chúng ta sẽ nhờ đấy.

Lúc này thời gian trì hoãn quá nhiều, Trần Thâm nhìn mặt trời lên, thúc giục.

Người Mi Châu đều nói, trước có Trung Nham tự, sau có Nga Mi sơn.

Chùa chiến của Trung Nham thuộc giữa đời Đường, do cao tăng Thiên Trúc xây dựng. Sau đó lục tục xây dựng thêm, cuối cùng trở thành cả dãy chùa chiến hùng vĩ mà ngày nay nhìn thấy.

Cả dãy chùa chiến chia làm hạ tự, trung tự, thượng tự. Hạ tự tọa lạc ở bên bờ sông Dân, trung tự ẩn trong rừng cây giữa sườn núi, cách hạ tự năm dặm, thượng tự chót vót trên đỉnh núi; cũng cách trung tự năm dặm. Một con đường bậc thang uốn quanh trong bìa rừng, nối ba chùa với nhau.

Thư viện Trung Nham là ký thân trong Trung Nham tự này, khởi đầu là lấy hậu viện trung tự làm giảng đường. Người xây dựng nên là thầy đồ Vương, Vương Phương xây thư viện trong chùa chiến. Một là hoàn cảnh trong này yên tĩnh, tao nhã, cách xa thành thị, thích hợp truyền đạo dạy học. Hai là trụ trì chùa cũng là đường huynh của ông ta, người một nhà tất nhiên dễ thương lượng.

Sau Khánh Lịch Hưng Học, người muốn đến thư viện muốn học tăng nhanh. Vương Phương dưới sự giúp đỡ của huyện nha, lại đem thiền viện trống của thượng tự và hạ tự xây lên, sau khi tu sửa, xây thêm phòng học, ký túc xá mới... Tuy người Tống sùng Phật, nhưng số người tăng lữ không thể so với thời Ngũ Đại. Cái này phải cảm ơn Chu Thế Tông Sài Vinh, chỉ ý lệnh tăng ni thiên hạ hoàn tục, tới nay đế quốc Tống vẫn còn nhận được lợi ích này, số lượng lớn thiền viện bỏ đi càng chứng minh rõ.

Lúc này, đám người Trần Khác cùng hơn ngàn sĩ tử báo danh nhập học, được dẫn tới dưới đài giảng kinh sau chùa. Chỗ của cao tăng ngày xưa, có cái sân lớn chứa được ngàn người.

Một người trung niên mặc áo dài màu trắng, đầu đội khăn quăn màu đen, xuất hiện trên đài giảng kinh. Chờ các học trò im lặng lại, ông ta mới tự giới thiệu nói là họ Viên, là chấp sự của thư viện:

- Các con nếu đã có chuẩn bị mà đến, chỗ tốt của bản viện ta không cần thiết nói rườm rà, chỉ nói cái kết cấu của bản viện... thư viện Trung Nham của ta có tam cấp lục đường. Sơ cấp tam đường đặt ở hạ tự, trung cấp lưỡng đường đặt ở trung tự, cao cấp nhất đường đặt ở thượng tự.

- Sau khi các con nhập môn kiểm tra, người có thành tích đạt tiêu chuẩn thì vào học ở tam đường Nhân, Nghĩa, Lễ của sơ cấp. Một năm rưỡi sau người thông văn lý thăng vào học ở lưỡng đường Trí, Tín của trung cấp. Qua một năm rưỡi nữa, người kinh sử kiêm thông, văn lý đủ cả thăng vào học ở “dẫn tính đường” của cao cấp. Tích lũy đầy học phần, thì có thể tốt nghiệp.

- Năng nhặt chặt bị.

Cuối cùng Viên chấp sự nói một tiếng:

- Tiếp theo, đó là kỳ thi nhập môn của bản viện, các con phải dùng tâm trả lời, cái này quan trọng tới chừng vị này nay có thể nhập viện không.

Nói xong liền gõ lên mặt kim la trên đài:

- Sau khi nhận lấy phiếu số, tìm được chỗ thi tương ứng tiến hành sơ thí.

Lập tức có người của thư viện, cầm cái giỏ phát phiếu số cho các học trò. Trần Khác nhận được cái phiếu chữ đình, cùng số với Tô Triệt. Tô Thúc và Ngũ Lang được một phiếu giáp và một phiếu mậu, bốn người đều chia nhau tìm phòng học của mình.

Nơi thi của Trần Khác và Tô Triệt ở một gian tầng phòng phía đông đài giảng kinh. Lúc hai người tới, trước mặt đã có hơn hai mươi người đang xếp hàng. Các học trò từng người đi vào, nhiều nhất thời gian uống một chén trà liền đi ra, có nước mắt đầy mặt, có sắc mặt ngưng trọng không có ai thần thái thoải mái.

- Chẳng lẽ một cũng không trúng tuyển?

Tô Triệt cũng có chút khẩn trương nói.

- Sẽ không đâu, tám phần là không tuyên bố ngay tại chỗ.

Trần Khác thanh thản nói với y một câu, thấy trước mặt một người đi ra, liền nói:

- Tới ta rồi, đợi tin tức tốt của ta nhé.

- Ừ.

Tô Triệt gật đầu mạnh nói:

- Tam ca nhất định không thành vấn đề.
- Ủ...

Trần Khác trong lòng vẫn có chút lo sợ, thở sâu, liền bước vào tầng phòng.

Trong tầng phòng đặt một cái bàn dài, sau bàn dài có ba nhà nho trung niên đang ngồi. Chờ Trần Khác đi vào, người ở giữa liền lên tiếng nói:

- Đóng cửa.

Trần Khác làm theo, về tới giữa phòng đứng im, liền nghe người đó hỏi:

- Tên họ, tuổi tác, quê quán.
- Trần Khác, mười bốn tuổi, người Thanh Thần.
- Trước đây đi học ở đâu?

Thư viện Trung Nham là trung học của niên đại này, người đọc sách bình thường sẽ học trong quán học hoặc tư thực trước, sau khi nhận được giáo dục tiểu học hoàn chỉnh, mới có thể tới đây đào tạo sâu.

- Học trò chưa từng đi học.

Trần Khác thành thật trả lời:

- Tự học ở nhà.
- Tự học, ba nho giả cười lên:
- Điều đã học những gì vậy?
- Trước học tiểu học, về sau học “Thập Tam Kinh”.
- Học tới trình độ nào?
- Chưa biết rõ hết.
- Ủ.

Kết thúc hỏi theo thông lệ, người đó liền không hé răng, đổi một vị bên tay trái nói:

- Khảo con mấy đạo khẩu nghĩa, trước ngâm Chư hầu chương mười ba của “Hiếu Kinh”.
- Tại thượng bất kiêu, cao nhi bất nguy; chế tiết cẩn độ, mẫn nhi bất dật. Cao nhi bất nguy, sở dĩ trường thủ quý dã. Mẫn nhi bất dật, sở dĩ trường thủ phú dã. Phú quý bất ly kỳ thân, nhiên hậu năng bảo kỳ xã tắc, nhi hòa kỳ dân nhân. Cái chư hầu chi hiếu dã (BTV dịch nghĩa: Mặc dù thân làm cao quan, nhưng không có chút lòng kiêu ngạo, vậy thì mặc kệ ăn trên ngồi trước, cũng sẽ không gặp phải nguy hiểm bị sụp đổ; nếu mọi việc đều tiết kiệm, tuân thủ pháp luật, kho phủ kinh phí đầy đủ, cũng sẽ không xa xỉ lãng phí. Ăn trên ngồi trước mà không có nguy hiểm bị sụp đổ, như vậy thì có thể giữ gìn được địa vị tôn quý lâu dài; tiết kiệm không lãng phí có thể giữ gìn tài phú dài lâu. Có thể nắm chắc phú và quý trong tay, sau đó mới có thể bảo vệ quốc gia của mình, khiến dân mình ăn ở hòa thuận. Như vậy mới là hiếu đạo của khắp chư hầu.)

Trần Khác không cần nghĩ ngợi đáp:

- “Thơ” nói, nơm nớp lo sợ, như lâm vào vực sâu, như đạp lên miếng băng mỏng.
- Ngâm tiếp “Luận Ngữ” Hiến vấn thứ mười bốn.

Giám khảo bên trái lại nói.

- Hiến vấn Sĩ, Tử viết: Bang hữu đạo, cóc. Bang vô đạo, cóc, sĩ dã. (BTV dịch nghĩa: Nguyên Hiến – học trò của Khổng Tử hỏi Khổng Tử cái gì là đáng xấu hổ. Khổng Tử nói: Quốc gia có đạo, người làm quan lấy bổng lộc; quốc gia vô đạo, vẫn là người làm quan lấy bổng lộc, đấy là đáng xấu hổ).

Cái này đối với Trần Khác mà nói, đơn giản không có chút khó khăn, hần ngâm lưu loát:...

- Tử viết: 'Bần nhi vô oán nan, phú nhi vô kiêu dịch (dịch nghĩa: Khổng Tử nói: Bần cùng mà không có oán hận, là khó; giàu có mà không kiêu căng thì dễ.)

- Được rồi.

Giám khảo bên trái hô ngừng.

- Nói thêm một đoạn kinh đi.

Đến lượt giám khảo bên phải lên tiếng:

- “Tằng Tử viết: Thập tai! Hiếu chi đại dã.” Con hãy nói về câu này đi.

Tuy nói bảo người ta giảng kinh, nhưng thật ra vẫn là ngâm, mỗi một cuốn kinh điển Nho gia đều có chú giải. Chú giải của hiếu kinh tên “Hiếu Kinh Chính Nghĩa”, trên mặt mỗi cuốn sách kinh đều có tường giải, bạn chỉ cần dựa theo chương từng chữ không thay đổi trả lời. Nếu thay đổi, thì sai, cố nhiên cứng nhắc. Nhưng đây là cơ bản của văn chương có lý có căn mà sau này viết ra – dựa từ đâu mà có, duy có mười ba kinh đề cập chú giải, làm cơ sở huấn luyện, là không sai.

- Tằng Tử sau khi nghe Khổng Tử giải thích về hiếu đạo thì nói: Đạo lý của hiếu thuận cao thâm và vĩ đại quá! Tử viết: 'Phu hiếu, thiên chi kinh dã, địa chi nghĩa dã, dân chi hành dã...

Trần Khác bản thân trí nhớ siêu quần, lại vận dụng cách ghi nhớ quy nạp tổng kết của đời sau, do đó trả lời không chút tệ...

- Điều mà họ gọi là hiếu, chính là quy phạm của trời, nguyên tắc của đất, phẩm hạnh căn bản nhất của con người. Đạo lý chính xác không thể thay đổi, quần dân coi đó là pháp quy...

Giám khảo đó lại bảo hần giảng một câu “Luận Ngữ” sau khi nghe thấy không tệ, gật đầu nói:

- Rất vững vàng.

- Ủ, tự học rất dụng công.

Mấy giám khảo vẫn sa sầm mặt đều cười lên, vị ở giữa trực tiếp nói:

- Ra ngoài nghỉ ngơi, chờ tuyên bố kết quả.

- Làm phiền ba vị lão sư rồi.

Trần Khác biết mình chắc chắn là qua rồi, liền cung kính thi lễ, lui ra ngoài.

53. Quyển 2 - Chương 53: Huỳnh Độ Cùng Đánh Hồ

Sau khi bốn người lần lượt thi xong, tụ họp ở cửa thiền viện. Tô Thức thấy cảnh sắc trên núi tuyệt đẹp, liền đề nghị du ngoạn một phen. Tô Triệt lại lo lắng không biết lúc nào yết băng, nói hay là đừng chạy lung tung, tránh chậm trễ việc chính.

- Đừng lo, trễ một chút sợ gì.

Tô Thức hoàn toàn không để ý.

Mấy ngày nay tiếp xúc, Trần Khác phát hiện Tô Thức kỳ thật đối với nghiệp khoa cử hứng thú không nhiều, chỉ là vì hy vọng tha thiết của cha mẹ mới không miễn cưỡng vào... Bằng không cũng sẽ không xảy ra chuyện bỏ nhà đi.

- Hay là đừng đi, sau này học ở đây bảo đảm người chơi ngán luôn.

Trần Khác tán đồng nói với Tô Triệt:

- Hay là chúng ta đi lên sân, tìm chỗ gió mát, vừa ăn điểm tâm vừa chờ đi.

- Cũng được.

Tính khí của Tô Thức rất tốt, liền cười nói:

- Sau này không cho phép từ chối.

- Hì, người cho rằng ta không thích chơi à?

Bốn người vừa nói vừa cười trở lại sân giăng kinh, nhanh chóng chiếm một chỗ bóng mát. Từ trong hòm sách lấy ra vải dầu trải lên đất, sau đó mở hộp thức ăn của mỗi người ra. Nhìn thấy trong hộp thức ăn của Trần Khác có hai loại, một loại là bánh đường hoa quế, một loại là bánh cuốn. Trong hộp thức ăn của Ngũ Lang là vịt quay, cá muối, trứng gà luộc. Trong hộp của huynh đệ Tô Thức lại đơn giản vô cùng, là bánh hạt kê, bánh bột, loại thức ăn hình tròn vô cùng bình thường.

- Tô gia tỷ tỷ thật là nghiêm khắc với bản thân, rộng rãi tiếp đãi người ta mà.

Buổi trưa là Tô Bát Nương một tay chuẩn bị, Trần Khác thấy khác biệt rõ ràng như vậy, liền cười nói:

- Trở về nói với tỷ ấy, chúng ta đều là ăn cùng.

- Bát tỷ đệ nhất định không ngờ được đâu,.

Tô Thức hì hì cười nói:

- Lòng nữ nhân như kim đáy biển, người không cần quá cảm động.

- Nói tỷ tỷ mình như vậy à.

Trần Khác bất đắc dĩ nói.

- Là có lòng tốt nhắc nhở người.

Tô Thức bốc lấy một miếng bánh cuốn, một phát cắn tới phân nửa:

- Khởi động đi.

- Chậm một chút, để lại cho ta một chút.

Bốn thiếu niên hi hi ha ha bắt đầu tranh giành, tất nhiên không có gì ngon bằng ăn cùng.

- Ha ha, xem bọn họ, giống như chó dành ăn...

Một âm thanh vang lên bên tai, đánh gãy thời gian vui vẻ của bọn thiếu niên.

Các thiếu niên quay đầu lại trợn mắt nhìn, liền thấy ba thiếu niên mặc áo gấm dưới sự vây quanh của gia đình, thư đồng đi qua. Lúc này nói câu đó chính là một người ở giữa trong số bọn họ.

- Đứng lại!

Trần Khác bỗng nhiên đứng dậy nói:

- Nói ai là chó?

Ngũ Lang cũng đứng dậy theo, mặt nghiêm nghị đứng bên cạnh Trần Khác.

- Thế nào, người nói chính là mày.

Thấy có người khiêu khích, mấy thiếu niên quay đầu qua, một đứa lớn hơn trong đó nheo nheo mắt nói:

- Không phục à.

- Thì ra là chó đang sủa.

Trần Khác cười lớn lên:

- Chó ngoan, chó ngoan.

- Ngứa ngứa rồi à, thẳng nhóc?

Một gia đình cao lớn vạm vỡ xoắn một bên tay áo lộ ra hình xăm lòe loẹt nói:

- Ông nội xé tét miệng của mày.
- Xé cái đầu thối người!

Trần Khác cười lạnh một tiếng, bỏ vạt áo vào dây thắt lưng. Ngũ Lang cũng kéo tay áo, vừa nhìn hai huynh đệ này chính là muốn đánh nhau.

- Dừng lại dừng lại.

Tô Thúc đứng giữa hai bên ngăn lại, ba phải nói:

- Nước lũ vào miếu Long Vương, đều là người trong nhà.

Liền nói với Trần Khác:

- Đây là biểu huynh đệ Trình gia đệ.

Lại nói với huynh đệ Trình gia nói:

- Đây là thể giao của nhà bọn ta.
- Thì ra là quen biết à.

Trình Chi Nguyên đó ngoài cười nhưng trong không cười nói:

- Không ngờ người lại đi theo đám chó này, nhìn cái mặt của người. Bỏ đi...

Còn chưa dứt lời, một khúc xương có chút thịt bay ra, đánh trúng lên má y.

Trình Chi Nguyên kinh ngạc ngẩng đầu nhìn qua, liền thấy Trần Khác đang ở đó lắc đầu:

- Quả nhiên là ba ngày không luyện tay thì không tốt, vốn là muốn đánh cái miệng chó.
- Sợ cái gì?

Thấy nhị ca bị nhục, Trình Chi Tường tức giận như giương nanh múa vuốt nói:

- Nhặt lấy cái vừa ném đó đi!

Một đám tùy tùng liền nhặt lên, huynh đệ Tô Thúc khấn trương ra sức ngăn lại.

- Bọn mày muốn làm gì!

Hai âm thanh tức giận đồng thời vang lên, không ngờ là Đại Lang và Nhị Lang Trần Gia, dẫn theo Tứ Lang rất lâu không thấy, xuất hiện trong sân, hai người làm anh, ngăn các đệ đệ ở sau lưng, trợn mắt nhìn nói:

- Đây là chỗ nào, bọn mày còn dám đánh người! Có tin, ta lập tức bẩm báo chấp sự, trục xuất bọn mày xuất núi.

Huynh đệ Trình gia hơi sững sốt, liền lập tức cười to nói:

- Chỉ quản đánh, nhưng xem ông ta làm sao đuổi ta ra khỏi cửa.
- Chưa vị làm chứng, là bọn họ động thủ trước.

Trần Đại Lang ôm quyền lớn tiếng với mọi người đến xem náo nhiệt:

- Huynh đệ chúng tôi bất đắc dĩ mới trả đòn!
- Khi đánh hổ cần anh em đồng tâm hiệp lực, khi đánh trận cần cha con cùng lên. Năm huynh đệ chúng tôi không thể làm mất mặt Trần gia!

Trần Nhị Lang cũng thay đổi hình tượng bình tĩnh ngày thường, trở nên phấn khởi hẳn lên. Đứa con của Trần Hi Lượng dạy ra, không có ai nhu nhược hèn yếu.

- Bọn chúng người quá đông, tính thêm ta nữa!

Một thiếu niên thân hình gầy yếu không biết lúc nào xuất hiện bên cạnh huynh đệ Trần gia:

- Bản nhân Tống Đoan Bình, thích nhất bênh vực kẻ yếu.

- Tất cả dừng tay!

Sau đó một giọng nghiêm khắc quát lớn vang lên, một công tử nhẹ nhàng xuất hiện giữa sân.

- Đại ca...

Huynh đệ Trình gia nhất thời không còn dáng vẻ bệ vệ, bởi vì người đi tới chính là Trình Chi Tài con cả của Trình gia.

- Thư viện là nơi quan trọng, tụ tập ồn ào, mặt mũi của Trình gia đều bị các đệ làm mất hết rồi!

Trình Chi Tài nghiêm mặt nói:

- Muốn đánh ra ngoài mà đánh! Đừng ở đây làm mất mặt!

Nói xong vung tay lên nói:

- Tránh qua một bên!

- Biết rồi...

Ba huynh đệ đành dẫn gia đình bỏ đi.

Thấy không có náo nhiệt đáng xem, mọi người cũng tản ra.

Trình Chi Tài hướng về huynh đệ Trần gia ôm quyền, về mặt xin lỗi nói:

- Tiểu đệ từ nhỏ kiêu căng hư rồi, thật là xin lỗi.

- Hai đứa nhà ta cũng là tính xấu, giờ tay không đánh người mặt cười.

Trần Đại Lang đáp lễ cười nói:

- Cũng có nhiều chỗ đắc tội.

Hai người nói chuyện phiếm vài câu, xem như là cho dấu chấm tròn trên bức tranh xung đột. Trình Chi Tài mới chuyển hướng nói với Tô Thúc, Tô Triệt:

- Hòa Trọng, Đồng Thúc, huynh đệ chúng ta đã lâu không tụ rồi, chúng ta ở bên đó có chiếu, qua cùng uống rượu.

Tô Thúc sẽ không từ chối người, y nhìn Tô Triệt khó xử, liền thấy Tô Triệt lắc đầu nói:

- Bên này cũng ăn rồi, ngày tháng còn dài, lần sau nhé.

Trình Chi Tài cho rằng sẽ dễ dàng lôi kéo hai người, ai ngờ Tô Triệt một chút cũng không nể mặt, trên khuôn mặt tuấn tú hiện lên một chút tức giận, nhưng nhanh chóng ôn hòa cười nói:

- Nếu đã như vậy, vậy thì lần sau đi.

Nói xong chấp tay, nói một tiếng cáo từ.

.....

- Đa tạ vị huynh đài tương trợ, dám hỏi cao tính đại danh! Huynh đệ Trần gia hướng về phía người trượng nghĩa trợ quyền đó tạ ơn nói.

- Đã nói một lần rồi, ta tên Tống Đoan Bình.

Người thanh niên gầy yếu đó cười ha hả nói.

- Ô, huynh chính là thế huynh của nhà Tống bá bá?

Trần Khác giật mình nói, hần đột nhiên nhớ tới Tống Phụ từng nhắc qua cái tên này.

- Chính là ngu huynh.

Người thanh niên cười híp mắt nhìn Trần Khác nói:

- Đệ chính là Trần Tam Ca hả? Cha huynh cả ngày đều nhắc tới đệ!

- Thì ra là người một nhà!

Trần Khác vô cùng mừng rỡ nói:

- Đệ giới thiệu với huynh!

Tất cả mọi người theo thứ tự giới thiệu, hành lễ với người thanh niên, câu chuyện còn chưa nói xong, rất nhanh đã hòa nhập.

Ngược lại huynh đệ Trần gia có chút xấu hổ.

- Tam Lang, chúng ta là huynh đệ cùng lớn lên từ nhỏ.

Biết Trần Khác tính khí không tốt, Nhị Lang mở miệng tương trợ nói:

- Đại Lang và Tứ Lang trước đây chưa từng có chỗ không phải với chúng ta.

Trần Khác mặt không chút thay đổi nhìn hai huynh đệ thúc bối, nhìn hai người tới mức sợ hãi, mới nhẹ nhàng cười nói:

- Đệ cũng không có thù lâu, nếu không phải Tứ Lang đưa thuốc đưa cơm, mấy người bọn đệ có thể sớm bệnh chết, đói chết rồi.

- Nếu không phải đại ca bảo huynh đi tìm cha, bọn đệ còn không biết chịu bao nhiêu cực khổ.

Nhị Lang lại nói cho Đại Lang:

- Đệ cũng nhìn thấy rồi, huynh ấy vì chúng ta mà bị đại bá đánh.

- Chuyện qua rồi, đừng nhắc tới nữa.

Đại Lang rất có khí chất đại ca, khoát tay chặn lại nói:

- Trên đời này ở đâu có người thân hơn huynh đệ? Chuyện gì cũng không thể lay động tình cảm của chúng ta!

- Đại ca nói đúng, mấy huynh đệ cùng gật đầu.

Một đám người nói nói cười cười, thời gian qua rất nhanh, chớp mắt thì tới giờ mùi rồi. Viên chấp sự đó dẫn theo ba vị trung niên nho sĩ đi ra nói:

- Ba vị này chính là đường trưởng của tam đường nhân, nghĩa, lễ. Đợi chút nữa ba vị này xưng tên, được gọi tới thì tự hợp trước họ.

Ba vị đường trưởng cầm một tờ danh sách bắt đầu cao giọng xưng tên, người được gọi tới tên cuối cùng trái tim thấp thỏm cũng buông xuống, vui vẻ chạy tới, đứng nghiêm trước mặt đường trưởng nhà mình. Không gọi tới chỉ có thể càng ngày càng căng thẳng...

Ba học đường, ước chừng mỗi đường sáu mươi người, danh sách một trăm tám mươi người rất nhanh đọc xong. Chuyện làm Trần Khác khó có thể tin đã xảy ra... trong ba huynh đệ bọn họ, với hai huynh đệ Tô Thúc, lại chỉ có Ngũ Lang được trúng tuyển nghĩa đường. Còn lại, Tứ Lang, Tô Thúc, Tô Triệt với hẳn tất cả đều không ở nhóm này.

Ngược lại tứ thiếu Trình Gia, ngoại trừ Trình Chi Tài lão đại, tất cả đều có tên trên bảng.

- Chẳng lẽ chúng ta đều rớt rồi?

Huynh đệ Tô gia lộ vẻ sầu thảm nói:

- Trở về làm sao ăn nói đây?

Tứ Lang cũng cuối đầu, uể oải nói không nên lời.

- Chưa chắc.

Chỉ có Trần Khác giữ bình tĩnh:

- Ta thấy chắc chắn còn có cửa khác.

Nói đùa sao, cuộc thi phải hắc ám lắm mới có thể ngay cả Tô Thúc cũng rớt bảng?

Mọi người ban đầu chỉ nói rằng hắn là đang an ủi, nhưng ngay sau đó Viên chấp trượng liền chứng minh phán đoán của hắn:

- Thí sinh dưới đây đọc tới tên họ theo ta lên trung tự.

- Tô Thúc, Trần Khác, Trình Chi Tài... Tô Triệt, Trần Thung... Tống Đoan Bình...

Thêm sáu người này tổng cộng ba mươi người nhất thời từ địa ngục lên thiên đường, trong ánh mắt ngưỡng mộ của mọi người bước ra khỏi hàng.

Không để cho hỏi nhiều, Viên chấp sự liền bảo bọn họ đi theo mình, rời khỏi sân giảng kinh, dọc theo đường bậc thang đá lên trung tự. Trong khe núi bên con đường nhỏ có một dòng suối nhỏ đang chảy xuống, người đi trên bậc thang đá chỉ nghe thấy tiếng nước róc rách, nhưng không thấy khe suối ẩn trong rừng núi trùng trùng. Làm người ta đột nhiên sinh ra cảm giác bức tranh sơn thủy tươi đẹp.

Tuy che lấp dày đặc, cảnh sắc tuyệt đẹp, nhưng một mạch lên trung tự, cũng khiến đám học trò mệt đến mức không đứng thẳng lưng nổi. Trần Khác kiên trì rèn luyện không ngừng vẫn có thể thần sắc bình thường. Nhưng so với Tống Đoan Bình hắn vẫn kém một chút.

Chờ những học trò này thở dốc xong, viên chấp trượng nhắc nhở bọn chúng chỉnh sửa y quan. Còn có những cái chân thối đó, tốt nhất đi rửa chân, tránh dơ bẩn nữa vào trong cởi giày thì rất mất mặt.

54. Quyển 2 - Chương 54: Tây Côn Và Thái Học

Đây là một tòa Tu Trúc thấp thoáng trong đó là phong cách kiến trúc đời Đường.

Bên trong ngôi nhà không nhìn thấy bất cứ cái ghế dựa nào hợp thời cả. Tất cả mọi người đều ngồi trên đệm cỏ (đệm bằng cỏ làm bằng lá hương bồ), trước mặt bày chiếc bàn trà thấp.

Sơn trưởng Vương Phương của thư viện Trung Nham là một vị nga quan bác ái (có nhiều hiểu biết sâu rộng), khuôn mặt mang nét cao thượng thời cổ xưa, râu dài của nhà Nho. Ông ta ngồi bắc nhìn nam, nhìn hai mươi sĩ tử trẻ tuổi tiến vào. Tất cả các sĩ tử đều quỳ xuống, người hơi nghiêng về phía lễ đường để bái kiến Sơn trưởng.

- Các con là do Chư thí quan đặc biệt tiến cử, chỉ huấn của phu tử “Tùy vào tài năng mà có cách dạy khác nhau”.

Lời nói của Vương Phương có chứa cổ vận lịch sự tao nhã:

- Nay bốn tọa đích thân kiểm tra, nếu thực sự có người phi thường thì không cần phải làm từng bước, cứ đi thẳng vào Trí, Tín đường do ta đích thân dạy.

Nói xong ông gật gù đầu, liền có trợ giáo cầm bài thi phân phát xuống phía dưới, đợi bày xong bài thi, người trợ giáo liền đốt hương và tuyên bố cuộc thi bắt đầu.

Lúc này các học tử mới nghiêng người về phía trước xem đề mục của bài thi, chỉ thấy bên trên có mười đề. Lần lượt là hai câu về kinh nghĩa, hai bài thí thiếp thi, hai bài phú, hai bài bàn luận về lịch sử, hai bài về số thuật... Đừng nói thời gian một nén nhang, cho dù đến tối cũng làm không xong.

Rõ ràng muốn chọn một người tinh thông tài giỏi của riêng mình.

Trần Khác nhìn lướt qua cả đề thi, không chút do dự bắt đầu làm hai đề số thuật. Bài thứ nhất là “cây tre dài một trượng, sau đó chặt đoạn giữa thân để phần ngọn rơi xuống chạm đất, khoảng cách giữa phần ngọn và gốc lúc này là 3 thước. Hỏi chiều dài cây tre lúc này?”

Đây chẳng phải là giải một góc vuông của tam giác trong định lý Pytago sao?

Điều này không hề khó khăn đối với người từng học qua hình học. Trần Khác chỉ trong nháy mắt đã tính ra đáp án là 4 thước 5 tấc 5.

Bài thứ hai. Trần Khác vừa nhìn liền mỉm cười, đây chính là bài toán nổi tiếng về gà và thỏ nhốt chung lồng. Hắn biết tám cách có thể tính ra số gà và thỏ.

Làm xong hai bài mà nén nhang mới đốt hết phần đầu. Lại nhìn tiếp đề mục hai bài thơ đã cho sẵn, chỉ cần dùng thơ luật trường thiên là được. Do hạn chế của đề tài và niêm luật nên hiếm khi có tác phẩm xuất sắc. Nhưng đây cũng chính là sở trường của Trần Khác. Sau khi nắm chắc thanh vận và huấn hữ, hắn gieo vần điều luyện nhanh chóng viết liền hai bài ngũ ngôn lục vận.

Lúc này, hương đã cháy được một nửa.

Một tiếng trống làm tỉnh thần Trần Khác hăng hái thêm, lại hoàn thành thêm hai bài luận về sử. Với các vấn đề lịch sử, Trần Khác sợ rằng cách nhìn của mình làm kinh động mọi người nên sử dụng cách thức thủ xảo dập khuôn theo quan điểm “Tự trị thông giám”. Nghĩ tới Tư Mã Công nếu có thể đạt thụ “Văn chính” sau khi mất, tự nhiên là kiểu mẫu vừa hồng vừa chuyên niên đại đó, như vậy tuyệt đối không thể sai được.

Hai bài luận sử cũng được làm xong rất nhanh, nén hương còn lại một phần ba.

Trần Khác lập tức làm tiếp hai bài kinh nghĩa. Buổi sáng hắn bị kiểm tra khẩu nghĩa, khẩu nghĩa là một loại của mặc nghĩa. Không mấy may yêu cầu dùng các chú giải và chú thích của cổ nhân để giải thích kinh văn, mà yêu cầu của kinh nghĩa phải cao hơn một tầng. Không chỉ dùng chú giải và chú thích để giải nghĩa, hơn nữa còn yêu cầu trình bày ngôn ngữ tinh tế ý nghĩa sâu xa...Đối với lối tư duy của người trưởng thành như Trần Khác mà nói thì không có vấn đề gì.

Đợi đến khi hương cháy gần hết, hắn khó khăn lắm mới làm xong một bài.

Một nén nhang với bảy đề. Trần Khác khẽ thở dài, vốn tưởng rằng có thể làm xong tám đề.

Sau mệnh lệnh yêu cầu mọi người đặt bút xuống, cầm bài thi tổ cho khô mực. Trợ giáo liền thu bài thi mang lên. Vương Phương phê duyệt ngay tại chỗ.

Một nén nhang khoảng chừng một khắc, muốn làm xong mười đề thi khó trong khoảng thời gian ngắn như vậy thì căn bản là không thể.

Vương Phương sờ dĩ ra đề thi như vậy, một là có thể kiểm tra năng khiếu sở trường của những đứa trẻ này để tùy theo khả năng mà dạy theo trình độ như thế nào. Trong những tình huống cấp bách, con người nhất định sẽ làm từ cái giỏi của mình nhất. Thứ hai là để kiểm tra tâm lý tổ chất của những đứa trẻ này. Một tầng nữa của cuộc thi này là có thể mài người thành quỷ, nếu không có khả năng chịu áp lực mạnh mẽ thì không cách nào kiên trì tới cùng được.

Xem ra ông ta chỉ cần đưa ra đáp án hai đề bài theo quy định, cho dù tài trí đến đâu thì ông ta căn bản không hi vọng xa vời sẽ có người đem lại ỉn ngạc nhiên bất ngờ.

Song khi xem lướt qua bài thi, quai hàm của lão tiên sinh dường như nhanh chóng kinh ngạc mà rơi ra. Trong lòng hô nguy, nguy...

Năm nay sao lại có một bọn yêu nghiệt như vậy?

Tất cả 20 thí sinh đều trả lời ra hai câu trở lên, trong đó có 15 người đáp được 3 câu trở lên, đáp được 4 câu trở lên có 5 người, 5 câu trở lên có 3 người, còn 1 người đáp được 7 câu.

Thầy đồ có chút choáng váng đầu óc. Bình tĩnh lại rồi tự nhủ rằng sẽ không có những người lỗ mãng, làm bài tùy tiện để lấy đủ số lượng chứ?

Ông xem qua một phần, càng xem thì biểu cảm trên khuôn mặt ông càng mơ hồ bất định. Một lát thì vuốt râu, được một lát lại chặc chặc tẩm tặc, gạt bỏ hết hình tượng cao thâm mà vất vả tạo ra.

Thời gian trôi nhanh trong nháy mắt đã qua một canh giờ. Lão tiên sinh mới xem xong tờ cuối của bài thi. Ông nhìn nhìn đám học trò đã sắp sập đổ, cái gì cũng không nói rồi đứng dậy đi ra ngoài.

Viên chấp sự cũng đi theo ra ngoài.

Hai người đến nhà vệ sinh, sáng khoái xả nước ra ngoài. Nhìn lão tiên sinh mặt mày hớn hở, bọt nước bắn tung tóe, Viên chấp sự hiểu kì hỏi rằng:

- Học trò tốt cuộc là như thế nào vậy?

Lão tiên sinh cười đến nỗi râu rung lên:

- Tất cả đều gửi gắm ở bọn chúng.

- Đánh giá cao như vậy sao?

Viên chấp sự lí nhí hỏi,

Y hiểu rõ Vương Phương là người rất hà khắc, rất khó nge được vài câu khen ngợi từ chính miệng ông ta.

- Chỉ sợ đánh giá quá thấp thôi.

Vương Phương rung đùi đắc ý nói:

- Xem ra bước đi này đúng rồi, chỉ có trở thành quan học thì mới có thể thu hút anh tài của toàn châu.

Thực ra chỉ dựa vào trình độ mà nói thì đứa trẻ hơn 10 tuổi không cách nào làm cảm động được bậc túc nho học văn uyên thâm. Ông ta nhìn thấy chính là hi vọng, là hạt giống, là đá ngọc, là tiền đồ rộng lớn!

- Sơn Trưởng, không thể để cho bọn nó quá ngao mạn được.

Viên chấp sự nhìn thấy nước tiểu Vương Phương đều lên quần rồi, không khỏi lo lắng nhắc nhở:

- Đầy quá thì sẽ tràn ra...

- Ừ.

Vương Phương gật đầu, kẹp lại dây lưng.

Viên chấp sự dùng gáo nước múc một gáo nước sạch để rửa tay, sau đó nghiêm mặt trở lại với diện mạo của người trí thức. Nhưng vẫn không thể kìm nổi mà cười nói rằng:

- Đúng là tạo hóa mà.

Viên chấp sự không nói gì nữa.

Nghe thấy tiếng bước chân vang lên, đám sĩ tử nhân cơ hội hoạt động hai chân tê đau, nhanh chóng ngồi xuống.

Vương Phương quay trở lại ngồi xuống tấm đệm, mặt đã trầm như nước, chỉ là vết thấm nước dưới tay áo đã làm ảnh hưởng đến hình tượng cao nhân.

- Cuộc thi lần này, biểu hiện đều hồng bét.

Một câu nói của Vương Phương làm tất cả các sĩ tử lạnh thấu tâm.

- Hết thấy đều xốc nổi, nông cạn, ngây thơ, một mặt cầu mau, một mặt sáng tạo khác người, thật khiến người thất vọng.

Trước mặt người quyền uy học thuật, ngay cả Trần Khác cũng cho rằng, bản thân thật sự đã sai rồi, đừng nói những sĩ tử còn lại, tất cả đều trở thành vô ích rồi.

- Ừ.

Vương Phương cảm thấy nói có phần hơi quá, liền chuyển chủ đề.

- Nhưng dù sao vẫn có chỗ đáng học hỏi. Sau đây sẽ nói về vài điểm mạnh.

Vương Phương nói xong thì cầm mấy tờ bài thi và hỏi:

- Ai tên Trần Khác?

- Học trò ở đây.

Trần Khác vội vàng đứng dậy.

- Ủ, trong một nén nhang có thể đáp ra bảy đề, xem ra những gì người học rất rộng, rất có tài.

Vương Phương chậm rãi nói:

-Ta hài lòng nhất là bài luận sử của ngươi, quan điểm hà khắc ngay thẳng, rất có phong cách quý phái, nên có thể đưa lên đứng đầu. Nhưng phải đặt song song vì hai bài thơ ứng thi của trò, tuy cách luật dùng điển đều có bản lĩnh, nhưng so với một trò khác thì vẫn có chênh lệch không nhỏ.

- Trò khác tên là...

Nói xong ông cầm bài thi thứ hai.

- Người nào là Tô Thức?

- Học trò ở đây.

Tô Thức vội vã đứng dậy.

-Thơ dùng ngôn từ để thể hiện ý chí, trò làm rất tốt, cần luyện tập thêm nữa nhất định trở thành thi nhân nổi tiếng.

Vương Phương cười cười nói:

- Nhưng đây không phải nguyên nhân trò đặt ngang hàng thứ nhất. Cái mà ta thích thưởng thức nhất cũng chính là sử luận của trò. Mặc dù từ mặt tư tưởng phải kém Trần Khác một bậc, nhưng ngôn ngữ thật thà chất phác, tài văn chương lại bay bổng, số từ ít mà có thể thấy rõ tình hình biến động của gió mưa. Vì thế trò là văn thứ nhất.

Sau đó chuyển hướng sang Trần Khác:

- Trò lý đứng thứ nhất, không cảm thấy uất ức không?

- Không uất ức, không uất ức.

Trần Khác quả thực cười tươi như hoa nở,

Má ối, cuộc thi đầu tiên đặt song song với Tô Thức, làm rạng rỡ tổ tông.

- Ủ, ý chí đủ rộng.

Vương Phương tán dương vẻ râu nói:

- Như vậy mới có thể trở thành người tài.

Nói xong cầm lấy bài thi thứ ba nói:

- Người thứ ba, Tô Triệt

- Học trò ở đây.

Tô Triệt nhanh chóng đứng dậy.

- Trò làm được năm bài mà còn rất hợp quy định, rất hiếm, không ngừng cố gắng, sẽ đuổi kịp hai trò kia.

Lão tiên sinh không hổ là danh gia giáo dục, đây mới chỉ là bắt đầu, đã tạo ra sự cạnh tranh ngay trong đám học trò.

- Thứ tư, Trần Thung.

Vương Phương nhìn Trần Tứ Lang nói:

- Mặc dù chỉ đáp được ba câu nhưng lời nói rắn chắc rất có phong cách cổ, vì vậy nên đứng thứ tư.

Tiếp đó là nói đến người xếp thứ năm, thứ sáu, thứ bảy, Tống Đoan Bình là người đứng thứ tám. Đến thứ mười thì không còn tên ai được xướng lên nữa.

Có một khuôn mặt tuấn tú trong số những người đỗ đạt đã sầm lại. Sinh ra mười bảy năm qua nhưng chưa lần nào y chịu sự nhục nhã như vậy. Y được trời ban cho tài năng xuất chúng, ngay cả phụ thân cũng xuất thân là tiến sĩ cũng có lời khen ngợi rằng con người này nhất định tài năng hơn người. Theo học ở thư viện Thọ Xương từ vỡ lòng, luôn đứng đầu trong các cuộc thi mà chưa hề biết đến vị trí thứ hai.

Lần này do cải cách chế độ thi cử, y nhất định phải tới thư viện một chuyến, vốn tưởng chắc chắn ngồi vào vị trí đầu tiên. Ai ngờ rằng lại bị đánh rớt dưới mười người ở trên. Điều này làm cho y phần nộ vô cùng, cuối cùng không nhịn nổi đã thấp giọng hỏi rằng:

-Xin hỏi Sơn Trưởng, vì sao đánh rớt trò dưới mười người kia, tại hạ đáp được năm đề mà?

Vương Phương cười và nói:

- Người rất có tài văn chương, kinh sử cũng nắm rất chắc. Trong 20 người xem như đứng đầu, nhưng thơ của người dùng Tây côn thể, văn dùng Thái học thể đó là chỗ phản cảm nhất.

Ông ta vốn định nói, về sau sửa lại rồi thứ bậc cứ thể đi lên.

- Hóa ra là sở thích cá nhân của thầy giáo.

Ai biết Trình Chí Tài vẽ mặt tỏ ra khó chịu nói:

- Nhưng mà học trò nghiên cứu học tập đã gần 20 năm, thơ dùng Tây côn, văn dùng Thái học, đây là trào lưu, không dùng, thì không cách nào vào trung học.

- Thơ dùng ngôn từ để thể hiện ý chí, không phải cứ một mực dài dòng điển cổ, theo đuổi hoa lệ, như vậy chỉ là làm thơ trở thành công cụ khoe khoang lời lẽ văn hoa, làm 10000 bài cũng không có bất cứ ý nghĩa gì. Còn về thể Thái học một mực cầu tân, không có nhận thức gì, đều rỗng tuếch.

Vương Phương thở dài nói:

-Ví dụ như trong bài luận sử của trò có câu: “Chu Công bình đồ, vũ thao bốn tráp, phó thuyết phụ bản trúc, lai trúc thái bình chi cơ”. Căn bản không cần làm như vậy rất khó đọc không thuận miệng, đều là trò cố ý. Bài văn viết ra là để cho người xem hiểu được thì nên trên cơ sở nền tảng theo đuổi cái đẹp của từ ngữ, mà vẫn không phải bỏ phần chính giữ phần phụ, đặc biệt làm cho người xem không hiểu.

55. Quyển 2 - Chương 55: Ác Bá

- Học trò biết lỗi rồi....

Công tử gia tộc lớn đã quen với chuyện xem xét thời cơ. Trình Chí Tài đã sớm hỏi thăm qua bối cảnh của Vương Phương, thật sự làm cho lão tiên sinh tức giận, lão tiên sinh cũng sẽ không bán cho Trình gia chút mặt mũi nào đâu.

- Biết sai thì sửa, còn gì tốt hơn chứ.

Vương Phương thản nhiên nói:

- Các anh sau này, cho dù là phú thơ hay hành văn, thì cũng nhớ kỹ trong văn có vật. Văn là để truyền tải đạo, không phải để khoe khoang những từ ngữ trau chuốt của các anh, nhớ kỹ nhớ kỹ.

- Học trò cần thụ giáo....

Các học sinh cùng nhau cúi người thi lễ trả lời.

- Viên chấp sự sẽ nói cho các anh nghe quy trình của thư viện, bốn tọa xuống núi đây.

Vương Phương đứng dậy.

- Cung tiễn Sơn trưởng....

Lễ phép quy củ trong trường học, nghiêm túc và cẩn thận hơn trong xã hội nhiều. Tuy Trần Khác không trải qua quá trình học tập như những người khác, nhưng hắn có một người cha tận tình khuyên bảo, đều đem những gì ông biết dạy hết cho hắn.

- Học quy thư viện Trung Nham.

Viên chấp sự lạnh lùng quét mắt qua đám học sinh bên dưới:

- Thường xuyên hỏi thăm cha mẹ; đầu giữa tháng cung yết thánh hiền. Rèn luyện cách sống cư xử; cử chỉ ngăn nắp nghiêm túc. Ăn uống phải tiết kiệm; không can thiệp chuyện bên ngoài. Đi ngồi theo thứ tự; nghiêm cấm nói xấu phá hoại. Không tranh cãi với bạn bè; không nói chuyện phiếm rảnh rỗi. Ngày ngày nghe giảng kinh thư; ngày ngày đề cương học tập. Thông hiểu thời thế lý lẽ; tìm đọc cổ văn thi phú. Đọc sách phải đọc thật kỹ; phải chuẩn bị xong bài tập sớm. Học buổi tối cũng phải dậy sớm; bị trách lầm phải gắng tranh luận! Mười tám quy tắc phía trên, mọi người phải ghi nhớ kỹ, mỗi ngày buổi sáng đều phải đọc thuộc lòng, thận trọng lời nói hành động, nếu phạm sai lầm sẽ trừng phạt nghiêm khắc!

- Chúng học trò sẽ ghi nhớ...

Các học sinh đồng thanh đáp trả.

- Tốt, hôm nay tạm thời giải tán.

Viên chấp sự nói:

- Ngày mai thư viện chính thức khai giảng, đúng vào giờ Mão (5 đến 7 giờ sáng).

Rồi lại nói:

- Theo quy chế, học trò của huyện phải học ngoại trú, nhưng Sơn trưởng thương tiếc các em, đặt biệt phá lệ cho các em. Nếu có học trò nào của huyện này muốn tạm trú, đến phòng bên cạnh báo danh với ta!

Viên chấp sự vừa mới rời khỏi, tất cả học sinh cùng một lúc ngồi rạp xuống mặt đất, xoa xoa hai chân không nghe theo lệnh, kêu khổ với nhau. Mọi người từ nhỏ đều quen chiều chuộng, chưa bao giờ ngồi quỳ thời gian dài như thế cả.

- Muốn tạm trú không?

Trần Khác chống đầu gối, chậm rãi đứng dậy.

- Không, đệ tính học ngoại trú.

Tô Thúc nói:

- Mẫu thân và tỷ tỷ của đệ đều đến Thanh Thân, không phải là vì muốn mỗi ngày gặp nhau sao?

- Ừ.

Trần Khác cười nói:

- Ta cũng không tính ở trọ trong trường, ngay cả ngủ cũng có người quản, rất gò bó.

Nói xong hắn kéo Tứ Lang qua nói:

- Đệ cũng về nhà ở đi.

- Đại ca đã an bài tốt chỗ ở cho đệ rồi.

Tứ Lang là người tao nhã nhất trong số các huynh đệ Trần gia, mà hai vợ chồng xấu xa Trần Hi Thế lại có hai đứa con quý hóa như vậy, thật sự là ông trời không có mắt mà.

- Có thể ở thì cứ ở, không ở được thì cứ đi.

Trần Tam Lang là người cứng cỏi nhất trong số các huynh đệ Trần gia:

- Nhà so với nhà trường tốt hơn rất nhiều, chúng ta có thể tiếp xúc nhau nhiều hơn.

- Vậy được rồi.

Câu cuối cùng đã thuyết phục Tứ Lang.

- Nhà đệ còn chỗ không?

Tổng Đoan Bình đến gần, cười ha hả nói:

- Đủ để một chiếc giường là được.

- Nếu đệ dám nói không, Tổng bá bá sẽ cầm đao giết mất.

Trần Khác cười to nói:

- Cùng đi thôi!

Mọi người thu dọn gọn gàng tử sách, cười nói bước ra, đột nhiên bị một trợ giáo gọi lại:

- Vị nào là Tô Thức?

- Là tôi.

- Theo tôi, Sơn trưởng có lời mời.

Tô Thức mơ mơ màng màng đi theo. Qua một khoảng thời gian một chén trà thì trở về, trong tay cầm theo một lá thư nói:

- Thì ra Sơn trưởng và phụ thân là bạn cũ, bảo ta mang lá thư này về.

- Thì ra là thế.

Thời gian không còn sớm nữa, mọi người chạy chậm xuống núi. Tới chân núi, Ngũ Lang đã đợi dài cả cổ:

- Nhị ca nói, họ dọn lên Thượng tự rồi, xuống núi không thuận lợi, không cần mỗi ngày đều về.

- Cũng tốt.

Trần Khác nói:

- Chúng ta nhanh chóng về nhà thôi.

Đoàn người rời khỏi Trung Nham tự, đi về hướng thị trấn.

Trời chiều nhuộm đỏ không trung, gió thổi ngọn lửa lung lay, làm cho tâm trạng của những chàng trai trở nên vui sướng như trút được gánh nặng. Lưng đeo tử sách, người đuổi ta chạy, tiếng cười vang vọng khắp đồng vắng..... Cho đến khi bị đoàn người Trình gia chặn ở con đập.

.....

Ba huynh đệ Trình Chi Nguyên đều vào Hạ tự, vì vậy tan học rất sớm, cố ý ở đây chặn lại huynh đệ Trần gia.

Vừa thấy hai người anh lớn không có mặt, Trình Chi Nguyên hoàn toàn không e dè gì cả. Gã ngồi trên lưng ngựa, từ trên cao nhìn xuống, nói:

- Bây giờ cách thư viện khoảng sáu bảy dặm, đánh các ngươi cũng như không đánh, đúng chứ?

- Câu này phải là ta nói mới đúng.

Trần Khác ném tử sách xuống mặt đất, hoạt động gân cốt nói:

- Ta đã sớm không vừa mắt các ngươi rồi!

Ông nội nó, dám cả ngày ở trước mặt ông đây cười ngựa rêu rao, chẳng lẽ ngươi không phát hiện ra ta ngay cả con lừa cũng không có để cười sao?!

Lửa ghen tị cháy hừng hực trong lòng, Trần Khác nắm cổ tay, vẻ mặt vui vẻ nói:

- Xông lên nào!

- Ách....

Huynh đệ Trình gia hơi giật mình, trong lòng thầm nói còn có người da ngựa thiếu đánh nữa à? Trong mắt bọn họ, ba tên gia đình bên mình đều là người luyện võ, chắc chắn có thể xử lý đám nhãi con này. Vì vậy mà gương nanh múa vuốt nói:

- Còn nói lời vô nghĩa gì nữa, xông lên!

- Chỉ cần một mình “Kim hoa thử” ta là đủ!

Một tên gia đình bước ra khỏi hàng. Đời Tống có Hạ cử lưu (xã hội xưa Trung Quốc chia làm ba loại người Thượng, Trung và Hạ cử lưu, Hạ cử lưu gồm những người như sư gia, nha sai, tôi tớ...) thích đặt tên hiệu, “Kim hoa thử” chính là tên hiệu của người này. Chỉ thấy tên gia đình cởi áo ra, trên người toàn hình xăm, vẻ mặt bình tĩnh nói:

- Nhóc con, cùng lên đi!

- Lên!

Trần Khác khẽ quát một tiếng, cùng Ngũ Lang xông lên. Tên Kim hoa thử kia còn chưa phản ứng kịp thì đã bị Trần Khác đá một cú ngã xuống đất. Sau đó bị Ngũ Lang cầm một chân lên, quát lớn một tiếng, quăng tên gia đình xuống ruộng lúa.

- Ai u....

Lúc này mới nghe được tiếng kêu thảm thiết từ trong ruộng truyền đến.

Các huynh đệ Trần gia ăn thịt bò lớn lên, từ nhỏ đã luyện tập quyền cước, dọn dẹp mấy tên côn đồ cả người có hai ba phần thịt này, chín mười tên cũng chỉ là chuyện nhỏ mà thôi.

Huynh đệ Trình gia trợn tròn mắt, vốn tưởng rằng mình ức hiếp nhỏ yếu, ai ngờ lại bị đá ngược lại.

- Các người đánh lén, các người hai đánh một, thắng cũng không có gì giỏi!

Trình Chi Nghi thúc giục hai tên gia đình còn lại đi lên ứng chiến.

- Hai tên này để cho ta.

Trần Khác và Ngũ Lang còn chưa có động tác gì thì một thân ảnh nhảy đến phía trước, vô cùng thành thạo đánh đến hai tên gia đình đứng dậy không nổi.

Một cơn gió nhẹ thổi qua, bọn gia đình vô dụng rên rỉ đứng lên:

- Đáng ghét, người ta còn chưa báo tên nữa....

- Áo rồng không cần danh hiệu.

Người đánh xong thu tay lại, giả vờ giả vịt bày ra một tư thế nói:

- Còn ta thì không giống. Ta gọi là người ôm chuyện bất bình của thiên hạ Tống Đoan Bình!

.....

- Ha ha ha ha ha....

Trần Khác nhe răng cười ác độc, bước đến gần huynh đệ Trần gia. Ngày xưa chỉ đánh qua du côn lưu manh, còn chưa hưởng qua đám thể gia công tử da non thịt béo này a.

Ba thư đồng đều là những đứa trẻ mới lớn, thấy ba tên gia đình ngày thường giấu võ giương oai đều ngã xuống đất, sợ đến mức lùi về sau. Huynh đệ Trình gia ngồi trên lưng ngựa cũng không còn cảm giác từ trên cao nhìn xuống nữa, lập tức lúng túng nói:

- Người, đừng làm vậy đấy, người biết chúng ta là ai không hả?

- Ta mặc kệ người là ai!

Trần Khác chỉ ngón tay vào ba người Trình Chi Nguyên, nói:

- Hôm nay các người nhớ kỹ cho ta. Ở Thanh Thần này, là rồng thì cuộn lại, là hổ thì nằm xuống cho ta!

Lúc nói những lời này, khí chất thỗ phỉ của hắc ca ngút trời, nào còn cái khí chất tao nhã của người đọc sách nữa chứ.

- Bỏ đi bỏ đi.

Giống như không thể nhìn Trần Khác chịu ức hiếp, Tô Thúc cũng không có cách nào nhìn huynh đệ Trình gia bị đánh, vội vàng kéo Tam Lang lại nói:

- Tam ca, coi như đệ cầu xin ca đấy, lần này đừng chấp nhặt với y nữa. Nếu không đệ cũng không có cách nào ăn nói với mẫu thân đâu.

Y tức giận chỉ vào huynh đệ Trình Chi Nguyên nói:

- Các người học kẻ xấu đánh người, ta sẽ nói cho cậu biết, trừng phạt nặng các người!

- Chuyện này, còn chưa tính xong đâu.

Huynh đệ Trình gia mặt xám như tro tàn. Trình Chi Nguyên bỏ lại một câu, quay đầu ngựa muốn rời khỏi.... Nhưng đột nhiên cảm thấy chân mình bị ai nắm chặt, cúi đầu xuống mới thấy chân mình bị Ngũ Lang đen nhẻm của Trần gia nắm chặt. Chợt nhớ đến cảnh tượng quảng người lúc này, gã không hề nghi ngờ, đối phương chỉ dùng một chút sức này thì mình bay xa trăm dặm rồi.

- Người muốn tính xong xuôi như thế nào đây?

Trần Khác lạnh lùng nói.

- Ý của ta là....

Trình Chi Nguyên miễn cưỡng cười nói:

- Hôm nào ở tửu lầu bày một bàn tiệc, coi như xin lỗi ca ca Trần gia.

Gã là tránh voi chẳng xấu mặt nào.

- Ai thêm ăn cơm rác rưởi của người chứ!

Trần Khác hí húp mắt nói:

- Nể mặt mũi của Tô Thúc, ta tha thứ các người lần này. Nhưng từ nay về sau không được ở đất Thanh Thần cười ngựa nữa, nếu ta thấy một lần sẽ đánh một lần!

- Đây, cái này thì liên quan gì?

Trình Chi Nguyên hoàn toàn không hiểu.

- Vì các người cản trở giao thông, ảnh hưởng bộ mặt thành phố!

Trần Khác rất khí phách vung tay xuống, chẳng lẽ hắc lại nói vì ông đây chính là ghen tị chúng mày đấy sao?

.....

Lúc về đến nhà thì trời sắp tối đen rồi, các trưởng bối của hai nhà đã sớm chuẩn bị tốt bữa tối phong phú, chỉ chờ họ trở về ăn thôi.

Nghe bọn nhỏ đều trúng tuyển, các trưởng bối hiển nhiên là vô cùng vui mừng, bảo bọn nhỏ nhanh đi rửa tay vào bàn ăn.

Rửa sạch tay, Tô Thúc lấy lá thư Vương Phương ra đưa cho phụ thân.

Tô Tuấn mở lá thư ra đọc, nhìn về hướng con gái yêu đang đưa khăn mặt cho các ca ca, cười nói:

- Tiểu Muội hôm nay vì sao cả ngày không vui?

- Đâu có....

Tô Tiểu Muội cười nói:

- Các ca ca đều thi đậu vào thư viện, nữ nhi vui còn không kịp nữa là.

- Vậy sao nguyên ngày đều cau mày lại vậy.

Tô Tuân cười ha hả nói:

- Cái miệng nhỏ nhắn sắp treo được bình dầu rồi đấy!

- Đó là lo lắng cho các ca ca thôi.

Tô Tiểu Muội làm mặt quỷ cười nói:

- Bây giờ thì không cần lo nữa rồi.

- Ồ, vậy là phụ thân hiểu sai rồi.

Tô Tuân làm vẻ mặt giật mình nói:

- Phụ thân còn tưởng con hâm mộ các ca ca có thể đến trường chứ.

- Không có đâu....

Tiểu Muội cười tươi như hoa, đôi mắt hồng hồng.

- Phu quân, có ai làm phụ thân giống như chàng không?

Trình phu nhân oán trách liếc Tô Tuân một cái.

- Ha ha ha...

Tô Tuân không để ý đến phu nhân mình, tiếp tục trêu đùa con gái yêu, nói:

- Nếu con không hâm mộ các ca ca, vậy phụ thân sẽ nói với Vương lão phu tử, để phu tử tìm con gái nhà khác vậy.

- Làm gì vậy?

Tiểu Muội rất thông minh, nghe vậy lập tức mở to hai con mắt, mong chờ nhìn lão cha đáng giận:

- Vương lão phu tử muốn thu nhận nữ đệ tử sao?

- Thông minh.

Tô Tuân vuốt râu cười nói:

- Vương lão phu tử có một nữ nhi, lớn hơn con một tuổi. Năm trước sau khi lễ tang mẫu thân thì vẫn luôn ở trong thư viện, cảm thấy rất cô độc không vui vẻ. Vương lão phu tử nhớ ta có một nữ nhi lan tâm huệ chất, nên viết thư hỏi ta, có thể đưa con đến đọc sách với cô bé đó hay không.

Nói xong, trêu cợt nhìn Tiểu Muội, nói:

- Ý con như thế nào?

Đời Tổng con gái bình dân trước tuổi cập kê có thể đến thư viện, đến trường học biết chữ cũng không phải chuyện lạ gì. Huống chi Vương Phương người ta có thể cam đoan không để con gái và con trai ở chung một chỗ, Tô Thức không có gì phải lo lắng cả.

- Tất cả nghe theo ý phụ thân.

Tiểu Muội cười đến hai con mắt thành đường cong.

- Ta không muốn để con đi cho lắm.

Tô Tuân lắc đầu nói:

- Con gái à, đọc nhiều sách như vậy làm chi, vẫn là học thêu thùa may vá quan trọng hơn.

- Phải đọc sách mới có thể biết lý lẽ chứ.

Cái gọi là người trong cuộc thường u muội chính là như vậy đấy. Tất cả mọi người đều biết Tô Tuân đang cố ý trêu chọc nàng, Tiểu Muội lại gấp đến độ sắp òa khóc:

- Phụ thân cũng không muốn nữ nhi biến thành loại nữ nhân ngu muội nhằm chán đó đúng không....

- Ha ha ha....

Cả nhà đều bị nha đầu mười mấy tuổi này chọc cười.

56. Quyển 2 - Chương 56: Con Lừa Lông Ngắn

Mỗi ngày đi đi về về khoảng ba mươi dặm, con trai sức khỏe dồi dào thì không có gì, nhưng con gái mảnh mai yếu đuối bảo đảm là không chịu được.

Ngày hôm sau, Tô Tuân và Trình phu nhân đang rầu rĩ về việc này thì chợt nghe trong vườn có tiếng kêu “ngang ngang...”. Đi ra ngoài thì thấy Tam Lang Trần gia dắt một con gia súc giống ngựa lại không phải ngựa, cái đầu nhỏ cái tai dài, hai chân thon ngắn đi vào, đồng thời cũng dẫn tỷ đệ Tô gia trong phòng đến.

- Đây là con lừa à....

Tô Thức ngạc nhiên nói.

- Huynh đừng nói lời vô nghĩa được không hả?

Trong khoảng thời gian gần đây, hình tượng cao lớn của Tô Tiên ở trong lòng Trần Khác đã biến mất không còn sót mảnh nào rồi:

- Không phải con lừa chẳng lẽ con bò sao!

- Đây.

Tô Thức dở khóc dở cười nói:

- Ý của huynh là, đệ dẫn một con lừa đến đây làm gì?

Hỏi xong lại vẻ mặt chờ mong nói:

- Huynh biết rồi, đệ muốn làm thịt lừa nướng đúng không?

Càng nói lại càng làm Trần Khác bực mình, cái tên này, đúng là một tên ăn hàng.

- Chỉ biết có ăn thôi.

Trần Khác lườm Tô Thức một cái, nói:

- Đây là Tiểu Mộc Lan dành riêng cho Tiểu Muội.

Trong mắt hắn, nếu ngựa gọi là tiểu kiệu xa, vậy con lừa chính là Tiểu Mộc Lan.

- Tiểu Mộc Lan, cái tên rất thú vị a.

Con mắt đen thăm thẳm của Tiểu Muội sáng lên, tò mò hỏi:

- Nó là con cái à?

- Là con cái.

Trần Khác sờ sờ cái cổ trơn bóng ngắn ngủn của con lừa nói:

- Nó tuy không khí thế như ngựa, nhưng lại rất dịu ngoan, dễ nuôi, nghe lời, rất thích hợp cho con gái cưỡi.

- Tam Lang, con đúng là cơn mưa đến đúng thời cơ mà. Ta và thím con đang buồn bực chuyện Tiểu Muội đến trường như thế nào đây.

Tô Tuân bước ra vườn, vỗ vỗ lưng Trần Khắc:

- Tồn bao nhiêu tiền? Bảo thím trả con.

- Nếu như nói chuyện tiền bạc....

Về mặt Trần Khắc nghiêm túc nói:

- Thì là con phải đưa tiền cho Tô bá bá mới đúng.

- A, vì sao?

Mọi người tò mò hỏi.

- Hôm nay con đến Lai Phúc lâu, lúc nói chuyện với đại đồ đệ của con thì ngẫu nhiên nhìn thấy con lừa nhỏ đáng thương này. Nó lúc đó đang bị trói cạnh bếp, trong nồi nước nóng sôi sùng sục, đầu bếp đang mài dao....

- Nói thẳng “muốn giết con lừa” không phải gọn hơn sao.

Tô Thức trả thù nói.

- Miêu tả cần thiết có thể làm cho người ta lạc vào cảnh giới kỳ lạ, cảm nhận được nỗi tuyệt vọng của con lừa.

Trần Khắc nghiêm túc dạy bảo nói:

- Phản đối Tây Côn Thể (thi ca thịnh hành nhất trong thi đàn thời sơ Tống, tư tưởng khá nghèo nàn, ít khi miêu tả nội tâm của nhà thơ, hầu như không có hơi thở cuộc sống – ý Tam Lang có thể là phản đối những thứ vô vị), không thể sửa cong thành thẳng được.

- Đệ nói cũng có lý.

Tô Thức còn đang ở cái tuổi ai dạy gì thì học vậy.

- Nói chuyện con lừa....

Tô Tuân quả thật hết chỗ nói với hai thằng nhóc này.

- A, nói chuyện con lừa. Lúc đó trong mắt nó ngập tràn nước mắt, tuyệt vọng nhìn con.

Trần Khắc miêu tả sống động như thật nói:

- Tình cảnh lúc đó, cho dù người có ý chí sắt đá cũng sẽ động lòng trắc ẩn, nên con đã cứu nó. Nhưng giải cứu chỉ mới là bước đầu thôi, cuộc sống sau này của nó như thế nào đây? Nếu không có nhà tốt thu nuôi, nói không chừng lại bị bán đi, hoặc là gồng mình lao động đến chết mất, như vậy chẳng phải là con hại nó sao. Nghĩ tới nghĩ lui, vẫn là để nó làm vật cưới cho Tiểu Muội là tốt nhất. Công việc nhẹ, thời gian nghỉ ngơi nhiều, cũng không lo lắng bị ngược đãi. Đây chẳng phải là tương lai tốt nhất của nó sao?

- Tiểu Mộc Lan chỉ mới được hai tuổi, cuộc sống còn gần ba mươi năm nữa. Vì trước sau vẹn toàn, con nguyện ý ra tiền mời Tô bá bá thu nuôi nó....

Trần Khắc nghiêm trang nói, nhưng lại khiến cho cả nhà Tô Tuân cười ngã trái ngã phải. Tô Thức cười đến đau bụng, Tiểu Muội cũng cười đến cạnh hoa lay động. Ngay cả Tô Tuân cũng cười ra nước mắt, chỉ vào hần nói:

- Thằng nhóc người tương lai có thể làm một kẻ cãi lộn đấy, cái miệng đó có thể nói đến người chết sống lại.

Tuy nói là nói như vậy, nhưng chiều ngày đó, Tô Tuân vẫn là đi đưa tiền mua con lừa cho Trần Hi Lượng. Nhưng bị Trần Hi Lượng từ chối, ông nói:

- Người xưa có nói, bằng hữu không nói chuyện tiền bạc. Đệ bây giờ dư dả, có hay không có chút tiền đó cũng không sao cả, nhưng huynh lại không giống. Đến thu lại đi thi, trong nhà lại có đứa nhỏ đi học, chẳng lẽ cứ dựa mãi vào đồ cưới của tẩu phu nhân sao?

- Ai....

Mấy lời nói nói đến Tô Tuân mất hết khí thế anh hùng:

- Ta thật vô dụng mà....

- Đệ chẳng phải cũng như vậy sao. Ba năm trước huynh chẳng phải cũng thấy đệ sống cuộc sống như vậy sao.

Trần Hi Lượng an ủi Tô Tuân, nói:

- Có điều đệ may mắn có được đứa con quý hóa, mấy năm nay mới tốt hơn chút. Nhưng mỗi khi nghĩ đến, đệ cũng cảm thấy mình rất vô dụng, phải nhờ đứa con mới được như thế, trong lòng không dễ chịu gì.

Trong chớp mắt lại cười nói:

- Huynh có biết Tam Lang khuyên đệ như thế nào không?

- Khuyên như thế nào?

Tô Tuân nói:

- Trời giao nhiệm vụ lớn?

- Không phải.

Trần Hi Lượng cười khỏ nói:

- Chỉ cần đệ có thể thi đậu khóa này, để nó trở thành con ông cháu cha chính là hồi báo tốt nhất.

- Phốc....

Tô Tuân xem chút nữa đã phun trà ra rồi, liên tục ho khan nói:

- Thăng nhóc này... Ai, thật sự là khác người thường a....

- Thăng con nhà huynh cũng không phải muốn tu đạo thành tiên sao?

Trần Hi Lượng không vui nói.

- Có thể thần đồng đều có chỗ dị thường đi.

Tô Tuân lắc đầu cười nói:

- Được rồi, huynh đã hiểu ý đệ rồi. Chờ ngày Tô gia phát đạt, sẽ báo ân Trần gia sau.

- Hy vọng nhà huynh mau phát đạt.

Trần Hi Lượng rất lưu manh nói:

- Nhưng đệ không hy vọng có lúc huynh sẽ báo đáp nhà đệ.

- A....

Tô Tuân ngạc nhiên, chợt cười to nói:

- Quả nhiên là gần mực thì đen. Đệ càng ngày càng giống Tam Lang nhà đệ rồi!

- Hẳn là nó giống đệ mới đúng!

Trần Hi Lượng sửa sai nói.

.....

Hôm sau trời còn chưa sáng thì các chàng trai đã đeo tử sách đi học.

Tô Tiểu Muội chải hai bím tóc, mặc một bộ quần áo nhẹ nhàng giản đơn, yếm trắng áo lục quần lụa màu ngọc bích, ngồi nghiêng trên lưng “Tiểu Mộc Lan”. Theo từng bước đi của con lừa lông ngắn, đôi chân bó trong đôi giày đỏ cũng lên xuống, vui vẻ như một con chim nhỏ.

Biết cô lần đầu tiên cưỡi lừa, Trần Khắc luôn nắm chặt dây cương. Vì tránh xảy ra chuyện bất ngờ, khi hắn nói giỡn với huynh đệ cũng dành ba phần tinh thần để ý đến cô.

Nhưng càng cẩn thận thì tốc độ đi càng chậm. Hai người dần dần tuột lại phía sau, Trần Khác vừa định kêu to:

- Các huynh chậm một chút!

Thì nghe Tiểu Muội thanh thúy kêu:

- Tam ca.

- A.

Trần Khác nhìn về phía cô.

- Mẹ muội kể, lần đó nếu không có ca cứu muội, muội chắc chắn chết.

Hai ngón trỏ của Tiểu Muội chạm vào nhau, cúi đầu nhỏ giọng nói.

- Không có chuyện đó đâu.

Trần Khác lắc đầu cười nói:

- Muội phúc lớn mạng lớn, cho dù không có ca, muội cũng sẽ khỏi thôi.

- Không đâu.

Tiểu muội vô cùng chắc chắn nói:

- Ngoại trừ Tam ca ra, trong thiên hạ còn ai xem qua “Luận bệnh thương hàn” của y thánh chứ?

- Cái này khó nói.

- Cho dù là có cũng không đúng lúc như vậy, xuất hiện bên cạnh gia đình muội.

Tiểu Muội ăn nói rất hợp lý, khiến Trần Khác không có cách nào giả bộ ngờ ngẩn để lừa đảo. Nha đầu khăng định gật đầu nói:

- Cho nên ca chính là ân nhân cứu mạng của muội. Nhưng Tiểu muội nghĩ đã lâu, không biết nên như thế nào báo đáp Tam ca đây.

- Báo đáp à....

Trần Khác sờ cằm, trầm nghĩ: “Có một cô bé nuôi vợ từ nhỏ cũng là một chuyện tốt a.”. Hắc Liên cười híp mắt nói:

- Muội lấy thân báo đáp đi!

- Được, ý kiến rất hay!

Tiểu Muội vô cùng ngây thơ vui sướng nói:

- Nô nô sẽ làm em gái ruột của Tam ca!

Nói xong giống như trút được gánh nặng, vỗ tay cười nói:

- Vừa nghĩ đến là ca ca cứu muội, liền khiến muội cảm thấy không cần lo lắng gì nữa rồi....

- Đây, chẳng lẽ muội trước kia không xem ca là ca ca sao?

Trần Khác rất kinh ngạc nói:

- Ca lại luôn coi muội như là muội muội nha!

- Là ca ca ruột mà.

Tiểu muội quơ quơ bàn tay nhỏ trắng như phấn, cường điệu nói:

- Là ruột thịt nha! Tình thân vô giá!

- Ha ha ha....

Trần Khác bị bộ dạng ngây thơ của cô chọc cười to vui vẻ:

- Nha đầu thối ranh ma!

Hắn suýt nữa quên, Tiểu Muội cũng họ Tô a!

- Không thối, rất thơm. Không tin ca ngửi thử xem.

Tiểu Muội nhẹ nhàng vén tay áo lên, lộ ra cánh tay mảnh khảnh, đưa đến gần mũi hắn. Xong nhanh chóng rút tay lại, vô cùng đặc ý nói:

- Không có mùi mồ hôi!

- Ai nói?

Trần Khác lắc lắc ngón tay nói:

- Mùa này vừa nóng lại hầm, vừa ra khỏi cửa thì người đã đổ mồ hôi rồi....

- A....

Tiểu muội khần trương ngữ ngữ người mình. Không có mùi mồ hôi mà! Lập tức hiểu ra, gắt giọng nói:

- Tam ca, ca thật xấu!

.....

Mọi người nhanh chân đi lên, rốt cuộc giờ mẹo kém một khắc (mười lăm phút) thì lên tới Trung tự.

Tô Thức dẫn theo Tiểu Muội đi tìm Vương Phương. Còn bọn Trần Khác thì đến bên dòng suối nhỏ ngoài tự rửa chân, đổi một đôi giày mới. Thiếu niên sức sống tràn đầy, cả đường đi đều chạy nhảy, chân cũng đủ hương vị rồi.

Trần Khác đang cùng Tô Triệt rửa chân nói giỡn, đột nhiên bị Tống Đoan Bình bên cạnh chọt một cái. Quay qua nhìn theo ánh mắt Tống Đoan Bình thì thấy Trình Chi Tài mặc áo lụa trắng, đeo đai lưng bằng vàng đang đi tới bên dòng suối nhỏ.

- Thăng nhóc này thật đẹp....

Tống Đoan Bình nhỏ tiếng nói:

- Nếu không phải có hầu kết, ta còn nghĩ đó là một Chúc Anh Đài đấy.

- Nhỏ tiếng một chút, đừng để nó nghe thấy.

Trần Khác tuy không phải người tốt, nhưng hắn không bao giờ lấy khiếm khuyết sinh lý của người khác ra làm trò đùa.... Trong mắt hắn, bộ dạng công tử bột chính là chỗ thiếu hụt của đàn ông.

Trình Chi Tài đã đến dòng suối thì nhìn thấy vài tên đuổi chân vào nước suối rửa chân. Rất nhanh nhúu mày lại, vốn muốn quay người bỏ đi, nhưng bất đắc dĩ đi đường núi lên đến đây, cơ thể dính dính rất khó chịu. đành đề nén ghé tắm, đi tới thượng du xa xa, vén vạt áo lên, làm ướt khăn tay màu tím bắt đầu lau sạch.

- Xem ra đúng là không phải con gái....

Ảo tưởng biến thành Lương Sơn Bá, dệt nên một câu chuyện tình yêu kinh thiên địa khiếp quỷ thần của Tống Đoan Bình lập tức tan biến, vô cùng thất vọng nói.

- Giới tính không phải vấn đề.

Trần Khác cười ha hả nói:

- Ta luôn ủng hộ Long Dương (là Long Dương Quân và Ngụy Vương – ý chỉ tình yêu đồng giới)!

- Xuống địa ngục đi.

Tống Đoan Bình giật này người nói:

- Ta là đàn ông đàn ông hoàng đấy!

- Khăn tay màu tím rất ít khi thấy nha....

Tứ Lang luôn im lặng từ nãy đến giờ đột nhiên chen vào một câu.

- Người ta khẩu vị nặng, đệ quán được sao.

Trần Khác cũng mang giày vào:

- Đừng nhìn nữa, nhanh vào phòng học thôi.

Vào sân, mọi người đều im lặng bước về phía phòng học thấp thoáng giữa hàng trúc. Ở hiên nhà cởi giày ra, mang vớ trắng vào phòng, quỳ ngồi ở chỗ ngồi của mình.

Tô Thức là người cuối cùng đi vào. Hắn vừa ngồi vào chỗ thì đã nghe bên ngoài truyền đến tiếng vang trong trẻo.

Viên chấp sự bắt đầu điểm danh. Sau khi xác định hai mươi học trò không vắng ai mới bảo trợ giáo phát tập nhật ký, tập nhật khóa, thời khóa biểu, tập nhật trình và một số sách khác. Sau đó trầm giọng nói:

- Các trò lấy một tuần làm một kỳ (một tuần mười ngày, một tháng chia thành ba tuần thượng tuần, trung tuần và hạ tuần). Một, sáu, giảng bản kinh kinh nghĩa, phá đề nhận mạo, phá đề thừa mạo. Hai, bảy, giảng bản kinh kinh nghĩa, tiểu kinh nghĩa, phú tỉnh đề thi. Ba, tám giảng kinh, phú, một bài luật thơ song song. Bốn, chín, giảng kinh, phú, một bài thơ cổ. Năm, mười, phú tỉnh “Ngũ”, “Mạnh” khẩu nghĩa.

57. Quyển 2 - Chương 57: Đưa Tiền

Thư viện đời Tống chia làm ba loại. Loại thứ nhất chính là thư viện dạng học thuật bàn luận kinh thư là chính, loại thứ hai là dạng giáo dục để đi thi, và loại thứ ba là dạng thư viện chuyên môn dạy y thuật, dạy vẽ tranh, toán học.

Thư viện Trung Nham hiển nhiên là thuộc loại thứ hai. Khác với các loại thư viện cho tự do học tập, các thư viện với chuyên môn tương đối thấp thì loại thư viện này chịu áp lực rất lớn. Khoa cử mấy năm mới tổ chức một lần chính là kiểm nghiệm tiêu chuẩn dạy học duy nhất. Nếu như học sinh thi đậu nhiều, thư viện sẽ được cả danh và lợi, đạt được tài nguyên mà thư viện khó có thể tưởng tượng được, ngược lại sẽ chịu áp lực bị quan phủ và phụ huynh vứt bỏ.

Yêu cầu của thư viện này hiển nhiên vượt xa các thư viện khác. Nghiêm khắc lựa chọn học sinh chỉ là bước đầu tiên mà thôi. Học sinh sau khi vào học ở thư viện, nhất định phải tuân thủ nội quy nghiêm khắc, hoàn thành chương trình học nặng nề. Vì đồn đốc học sinh ngày càng tiến bộ, ở thư viện bọn Trần Khác học, ngày nhập học đầu tiên đã phát cho các bộ sách, vở như nhật ký, nhật trình, nhật khóa và sách bài tập.

Cái gọi là “Tập nhật khóa” là bài học thư viện sắp xếp mỗi ngày, yêu cầu học sinh học tập theo khóa trình, điền vào theo ngày. Còn “Tập nhật trình” thì yêu cầu học sinh mỗi ngày lúc sáng sớm, trước Ngọ, sau Ngọ, suốt bốn mùa phải chong đèn làm bài tập được phân chia mỗi ngày.... Cái thứ nhất là để sư trưởng kiểm tra khi cần thiết, cái sau thì để học sinh tự quản lý bản thân.

Còn có “Sách nhật kí” yêu cầu học sinh ghi chép tâm đắc và điều không hiểu khi học, yêu cầu cách năm ngày đưa lên cho sư trưởng để nhận kiểm tra và dạy bảo. Cùng với một số sổ sách như “Sổ tích phân” ghi lại thành tích ngày thường của học sinh.... Thư viện nào cũng như vậy, đều yêu cầu học sinh theo học phải hoàn thành nghiêm túc những sổ sách đó. Đồng thời cũng kiểm tra rất nghiêm khắc, bởi vì chính những sổ sách đó quản lý con đường tương lai của học sinh.

Hơn nữa sư trưởng có thể căn cứ vào tốc độ học tập của học sinh để điều chỉnh tiến độ bài học, bài tập, thậm chí còn có thể dụng tâm chỉ dẫn nữa, dạy theo trình độ, chính là sự khác biệt của giáo dục.

.....

Bọn Trần Khác tuy học ngoại trú, nhưng mỗi ngày nhất định phải trước giờ mẹo đến trường, bắt đầu thời gian học sáng sớm trong nửa canh giờ. Trong khoảng thời gian này, phụ tử sẽ kiểm tra học sinh, kêu từng học sinh lên kiểm tra tập nhật khóa.

Kiểm tra bài tập xong mới bắt đầu chương trình học một ngày. Thư viện lấy năm ngày làm một tuần học. Mỗi ngày buổi sáng do bốn vị giảng dạy Kinh, Sử, Lý, Văn dạy Kinh, Sử Tử Tập, dạy qua văn thơ cổ kim, dạy thi phú, bình luận sách, vân vân.

Sau khi nghỉ trưa sẽ dựa vào chương trình học buổi sáng sắp xếp đề mục, hoặc là viết văn, hoặc là làm thơ, hoặc là bình luận sách. Đến buổi chiều sẽ do sư trưởng lên lớp bình luận bài tập, bài học, đồng thời giải đáp những câu hỏi học sinh không hiểu. Cuối cùng là cho điểm từ một đến năm, dùng bút đỏ ghi vào “Sổ điểm”.

Sau khi cho bài tập về nhà sẽ tan học.

Ngoại trừ hằng ngày dùng sổ sách theo dõi tiến độ học tập của học sinh ra, thư viện mỗi tháng đều có kì thi do sư trưởng ra đề. Có thể là làm thơ, có thể là kinh nghĩa, có thể là sử luận gì đó. Các học sinh theo học đều phải tham gia cuộc thi. Người đứng đầu được một trăm điểm, người đứng thứ hai chín mươi điểm, thứ ba là tám mươi điểm, loại khá là bảy mươi điểm, trung bình là sáu mươi điểm, kém là năm mươi điểm, quá kém là bốn mươi điểm.... Từ trước đến nay không có người nào được không điểm cả.

Thư viện cộng thêm thành tích hằng ngày sẽ có được thành tích mỗi tháng của học sinh, đồng thời dựa vào đó nói ra ưu khuyết điểm cho học sinh và thưởng cho người ưu tú. Hình thức thưởng rất đa dạng, có cổ vũ tinh thần, cũng có vật chất khích lệ.... Phần thưởng có tác dụng nhất chính là phát tác phẩm của học sinh ưu tú ra cho học sinh trong thư viện truyền đọc, đồng thời làm thành một tác phẩm công khai ra. Đây chính là khích lệ lớn nhất đối với những học sinh ham vinh dự.

Cứ như thế lặp lại nửa năm, thời gian nguy hiểm cũng tới, thư viện sẽ dùng thành tích sáu tháng của học sinh để sắp xếp cấp bậc, phân chia thứ hạng. Học sinh các cấp bậc khác nhau sẽ được đối xử khác nhau, tổng cộng có năm cấp bậc. Thuộc cấp bậc thứ nhất không những miễn toàn bộ học phí, mỗi tháng còn được nhận bốn xâu tiền bằng với quan trông coi lương thực. Thuộc cấp bậc thứ hai có thể miễn học phí, nhưng không có học bổng. Loại thứ ba có thể giảm một nửa tiền học phí. Loại thứ tư phải giao toàn bộ chi phí học tập. Loại thứ năm phải giao thêm một nửa số tiền học phí.

Hơn nữa thư viện còn có thể cho phép học sinh ưu tú nhảy lớp, cũng sẽ xóa tên những người có tri thức quá ít.

Đối với đại đa số học sinh gia đình bình thường thì phải dùng hết sức học tập để giành được phần thưởng miễn học phí, thậm chí là giành lấy học bổng. Cho dù là học sinh gia đình giàu có cũng không muốn dùng lại đẳng sau, càng không cần nói là bị thư viện đuổi về nhà. Vì vậy, thành công của một thư viện chính là học sinh. Xây dựng được một bầu không khí cạnh tranh khốc liệt, để họ một giây cũng không dám buông lỏng.

.....

Bọn Trần Khác không biết đã lén mắng Vương Phương bao nhiêu lần rồi.... Nói lão già này nhìn bộ dạng thì nhỏ nhẽ, kì thực trong bụng đầy thuật pháp tư tưởng. Nếu để lão đi làm quan, nhất định sẽ là ác quan.

Nhưng oán giận cũng không giải quyết được vấn đề gì, oán giận xong cũng phải tiếp tục chăm chỉ học tập. Huynh đệ Tô Thức cộng thêm Tống Đoan Bình, gia đình không phải rất dư dả, vì vậy đều cố gắng đến cấp bậc thứ nhất. Tứ Lang mặc dù không nói gì, nhưng cũng là người yên lặng cố gắng làm việc, mỗi đêm đều đọc sách đến tận khuya.

Trần Khác ngược lại không thiếu chút tiền đó, nhưng hắn không giống Ngũ Lang, nửa vời thì đã thỏa mãn.... Biết con không bằng cha, Trần Hi Lượng sớm đã nhìn rõ lòng dạ hắn. Biết thằng con này bên ngoài thì làm như không để ý, nhưng trong lòng cũng không muốn thua bất kì kẻ nào.

Trong lòng Trần Khác, Tô tiên thì như thế nào chứ? Bát đại gia thì như thế nào chứ? Ta chính là đã sống hai đời, cộng thêm kiến thức một ngàn năm, còn có cái đầu thông minh, nếu còn thì không hơn bọn họ thì đầu thai sống trong bụng chó đi.

Trong bầu không khí người chạy ta đuổi này, các học sinh cũng bắt giắc đem hết tinh thần đặt vào bài vở. Trong lòng không tạp niệm, thời gian trôi qua rất nhanh chóng, chớp mắt thì đã đến tháng chín....

Tuy rằng đất Thục bây giờ nơi nơi cây cối vẫn xanh um tươi tốt, nhưng thời tiết đã chuyển lạnh. Trời thu mát mẻ, ngày hè oi bức trôi qua khiến cho thể xác và tinh thần mọi người thư thái.

Cuối tháng chín chính là cuộc thi học kì sau nửa năm học của học sinh, không khí trong thư viện nặng nề. Rất nhiều học sinh vì cuộc thi cuối cùng này để kéo thứ hạng lúc thường lên mà mất ăn mất ngủ, ngay cả nhà cũng không muốn về. Trong trường học không có nhiều phòng, liền ngủ trong đại diện của miếu thờ.... Lúc ban đầu các hòa thượng trong miếu không vui lắm, ngại bọn họ ảnh hưởng buổi đọc kinh sáng, tối của họ, nhưng sau mới phát hiện chuyện này căn bản là không xảy ra. Vì các học sinh ngủ trễ hơn bọn họ rất nhiều, dậy cũng sớm hơn bọn họ rất nhiều, hai bên căn bản là không chạm mặt nhau.

Nhưng ngay giây phút khẩn trương như thế, bọn Trần Khác lại xin nghỉ một ngày. Vì bậc cha chú của họ đã thuận lợi thông qua kì thi Hương, chuẩn bị khởi hành lên Biện Kinh thi.

Tuy không quan trọng như mấy chuyện hỏi cưới tang lễ, nhưng thư viện cho rằng đây là một khích lệ vô cùng tốt, nên rất ủng hộ các học sinh nghỉ đi đưa tiễn.

Ở bến tàu cửa đông, ngày hôm nay toàn là đầu người di động, hầu hết là đến đưa tiễn. Trong đó thanh thế lớn nhất chắc chắn thuộc về đoàn người Trần Hi Lượng. Ngoại trừ sáu huynh đệ Trần Du, Trần Thẩm, Trần Khác, Trần Thung, Trần Tuân, Trần Tháo, còn có Thái Truyền Phú, Phan thợ mộc, Lý Giản, người buôn bán và hàng xóm làng giềng thân cận, và các thân bằng bạn tốt. Chỉ riêng Tất lão bản chủ bến tàu cùng với người khuôn vác cũng đã gần hơn một trăm người.

Đối với chuyện từng ở bến tàu làm việc vất vả, Trần Hi Lượng không hề giấu diếm, ngược lại còn cảm thấy vinh quang, người làm ở bến tàu cũng vinh quang lây. Tất lão bản bày một bàn tiệc rượu tiễn biệt ông, những người bạn già ngày xưa cùng nhau làm công, từng chén từng chén đến kính rượu.

Trần Khác lo lắng lão cha uống nhiều không tốt cho sức khỏe. Nháy mắt một cái, Truyền Phú và Phan thợ mộc liền thay Trần Hi Lượng ngăn lại không ít rượu.... Kỳ thật mấy ngày trước, bọn Truyền Phú cũng tập hợp lại, muốn bày một buổi tiệc lớn đưa tiễn Trần Hi Lượng. Nhưng Tiểu Lượng ca sợ mai này bị chế giễu, kiên quyết không chịu bày tiệc.

Bọn Trần Phú đành phải nói sau này thi đậu, áo gấm về làng sẽ bù lại. Ai ngờ bây giờ lại bị một người ngoài như Tất Minh Tuấn giành trước, tự nhiên là khó chịu trong lòng, không thể không mượn cơ hội trả thù. Hai bên người tới ta đi, cuộc chiến đã bắt đầu thì không thể bỏ cuộc, rốt cuộc lại ném nhân vật chính qua một bên.

Cái này cũng tốt, có thể để phụ tử Trần gia yên tĩnh nói nói mấy câu.

Trần Hi Lượng có chút say, sắc mặt hơi đỏ đỏ, nhìn sáu thằng con cháu nói:

- Mấy con phải đồng lòng nhất trí, có như vậy mới không bị người ngoài khinh nhục!

- Xem xem....

Phan thợ mộc cầm bình rượu đến gần, mở miệng lớn nói:

- Xem xem tình cảnh này, đại quan nhân còn chuyện gì phải lo lắng nữa. Ở huyện Thanh Thần này chỉ có con trai huynh ăn hiếp người ta....

Còn chưa nói xong thì đã bị người ta lôi đi uống rượu thắng thua tiếp.

- Được rồi, vậy nói chuyện bài vở vậy.

Trần Hi Lượng nói:

- Đại Lang, Nhị Lang sắp thi rồi. Cha thấy Đại Lang không có vấn đề gì cả, còn Nhị Lang con.... Nghe nói con cả ngày không chuyên tâm, sao có thể như vậy?

- Cha đừng lo cho con.

Nhị Lang cười khổ nói:

- Lúc cha bằng tuổi con thì đã là làm phụ thân rồi.

- Cũng đúng, con đã lớn rồi.

Trần Hi Lượng thở ra một hơi đầy mùi rượu, chuyển qua nhìn Tam Lang, Tứ Lang. Một lúc lâu mới nuốt nước bọt nói:

- Hai đứa không có gì cần nói cả....

Lại nhìn Ngũ Lang:

- Cười nhiều một chút đời mới đẹp hơn....

- Cha, còn con thì sao?

Thấy Trần Hi Lượng không đề cập đến mình, tiểu Lục Lang đành tự mình hỏi.

- Con đó, chỉ có hai chữ, nghe lời.

Trần Hi Lượng cười sờ sờ đầu con trai yêu nói:

- Nhớ nghe lời thím Tô, nghe lời tỷ tỷ Tô gia, nghe lời các ca ca, nghe lời thím Trương....

- A....

Tiểu Lục Lang bĩu môi, hiển nhiên cảm thấy áp lực rất lớn khi nghe những lời này.

- Mấy đứa còn chuyện gì nữa sao?

Nhìn năm chàng thiếu niên đầy sức sống, Trần Hi Lượng tự hào cười nói:

- Từ biệt lần này chính là nửa năm, có chuyện thì nói nhanh lên.

- Đúng là có.

Trần Khác nói:

- Phụ thân, nghe nói quan to quý nhân trong kinh có thú vui sau khi có kết quả sẽ bắt rử đúng không?

- Ủ, có.

Trần Hi Lượng hóa đầu gỗ, trong chốc lát không kịp phản ứng, hỏi:

- Sao, có vấn đề gì à?

- Có hạn chế tuổi tác không?

Nhị Lang hỏi:

- Ví dụ như lớn tuổi, người ta không cần.

- Hắc, lần trước ta lên kinh thi, sau khi yết bảng có một lão huynh tên là Hàn Nam, bị người ta không hỏi không rằng bắt đi. Người ta hỏi tuổi y, y liền làm một bài vè: “’Độc tận văn thư nhất bách đàm, lão lai phương đắc nhất thanh sam; môi nhân khước vấn dư niên kỷ, tứ thập niên tiền tam thập tam...” (Độc hết văn thư một trăm gánh, đến lúc già mới được áo xanh. Bà mới lại hỏi bao nhiêu tuổi, bốn mươi năm trước ba mươi ba....).

- Vậy cũng được à? Vậy phụ thân năm nay ba mươi ba, chắc chắn rất được hoan nghênh rồi.

Bọn nhỏ ồn ào nói.

- Ách, mấy đứa rốt cuộc muốn nói gì?

- Không có ý gì, chính là dặn lão nhân gia ngài đến lúc đó ngàn vạn lần đừng không nói gì, ỡm ờ đi theo người ta....

Bọn nhỏ rất nghiêm túc nói.

58. Quyển 2 - Chương 58: Ý Quyền Cướp Đoạt

Mang theo hy vọng tha thiết “Muốn tìm mẹ kế tốt” của bọn trẻ, Trần Hi Lượng dờ khóc dờ cười ra đi. Nhưng khi đang ngồi trên thuyền dần dần rời xa bến, nhìn bóng hình càng ngày càng nhỏ của bọn trẻ, trên mặt y chỉ còn là nỗi buồn khôn nguôi.

- Chúng đều đã lớn rồi, còn có chị dâu của huynh chăm sóc, huynh yên tâm đi.

Tô Tuấn nhẹ giọng an ủi.

- Ủ...

Trần Hi Lượng hít sâu một hơi, giảm bớt chua xót trong lòng, nở một nụ cười tươi:

- Lần này đi đến quan ải ngàn dặm xa xôi, nhất định không phụ kỳ vọng của Vân Khởi!

- Nói rất đúng.

Tống Phụ cũng cười vang, nói:

- Hoàng sa bách chiến xuyên kim giáp, bắt phá Lâu Lan chung bắt hoàn!

(dịch thơ): Hoàng sa trăm trận không rời giáp. Không về, nếu chưa diệt Lâu Lan.

Hai bên bờ sông tiếng vượn kêu không ngừng, thuyền nhẹ đã đi qua ngàn trùng núi.

.....

Không nhắc đến ba anh em chí khí hào hùng kia, chỉ nói đến bến thuyền cửa Đông, người đi đưa tiễn dần dần rời đi. Đám người Trần Khác và Tô Thức cũng chuẩn bị về nhà dọn dẹp một chút, sau đó đi thư viện.

Nhị Lang giữ chặt tay Trần Khác, nói:

- Nhà cửa cứ để họ dọn dẹp là được, đệ tâm sự với huynh đi.

- Đệ cũng không phải là đối tượng ước hẹn.

Trần Khác dừng bước, hất cằm nhìn về phía tỷ đệ Tô gia đang rời đi, nói:

- Là vị tỷ tỷ dịu dàng kia mới đúng.

- Ôi, về sau đừng lấy chuyện này ra đùa giỡn nữa.

Nhị Lang lắc đầu, thấp giọng nói:

- Đây là bất kính với Bát Nương.

- Cũng không biết ai suốt ngày nằm mơ hô “Bát Nương, Bát Nương...”.

Trần Khác ho vài tiếng bắt chước giọng anh ta, nói:

- Đệ lo lắng lắm đấy, mấy tháng nay huynh ở trọ trong trường, không biết có bị bằng hữu của huynh nghe được hay không.

- Ăn nói bậy bạ gì đấy, đó chỉ là một giấc mơ không thành hiện thực thôi, bây giờ huynh đã tỉnh mộng rồi.

Trần Nhị Lang chưa xót nói:

- Nếu đã tỉnh rồi thì sẽ không nói mê nữa.

- Nói như vậy, huynh... Đệ nói rồi mà!

Trần Khác ở phương diện này vẫn còn rất ngây thơ, lúc này mới giật mình nói:

- Trách không được gần đây huynh giống như bị mất hồn vậy.

- Tháng trước trở về, nàng làm cho huynh một đôi giày.

Trần Thầm nhỏ giọng nói:

- Huynh vốn tưởng rằng cuộc cũng đợi đến lúc nàng hồi tâm chuyển ý, rất vui vẻ mang vào, phát hiện bên trong có cái gì đó, lấy ra mới biết, đó là một tờ giấy nhỏ, ở trên có viết bốn câu thơ... “Nam nhi ái hậu phụ, nữ tử trọng tiền phu. Nhân sinh hữu tân cổ, quý tiện bất tương du.” (Đàn ông thích vợ sau, con gái thích chồng trước. Đời người có mới cũ, quý tiện không thể phân.)

- Còn thêm hai câu cuối cùng, “Đa tạ Kim Ngô tử, tư ái đồ khu khu.”

Đây chính là bài “Vũ Lâm Lang” nổi tiếng, Trần Khác đời trước tám tuổi đã đọc thuộc lòng.

- Đúng vậy. Đây chính là câu trả lời rõ ràng của nàng cho huynh.

Trần Thầm vô cùng uể oải nói:

- Kỳ thật huynh sớm đã biết, Bát Nương không thích người như huynh, nhưng huynh vẫn không thể kìm chế được bản thân, không kiềm chế được muốn lại gần nàng, luôn ảo tưởng rằng sẽ có kỳ tích xuất hiện.

Nói xong lại lộ ra vẻ mặt sầu thảm, cười nói:

- Nhưng khi nhìn thấy mấy câu thơ đó, huynh đã biết, chuyện này căn bản là không thể xảy ra. Cứ tiếp tục dây dưa cũng chỉ khiến nàng càng ngày càng chán ghét huynh thôi, không có kỳ tích nào có thể xuất hiện cả.

- Mấu chốt cũng chính là thái độ của huynh.

Trần Khác nhớ mãi không quên kế hoạch ngày đó:

- Nếu huynh muốn cướp thân, đệ lúc nào cũng có thể cống hiến sức lực, mặc kệ có thể đắc tội Tô bá bá hay không, giúp huynh trước rồi nói sau!

- Huynh thấy đệ chỉ là e sợ cho thiên hạ không loạn thôi.

Nhị Lang cười khổ:

- Cái đệ nói không phải là cướp thân, mà là cưỡng đoạt dân nữ mới đúng!

- Đây còn không phải là muốn tốt cho huynh sao.

Trần Khác nói:

- Tuy huynh không đẹp trai như y, cũng không giàu có như y, cũng không phải là biểu huynh đã đính ước từ nhỏ với Bát Nương....

- Có thể đừng xát thêm muối lên miệng vết thương của huynh nữa được không?

Nhị Lang đã sắp bị hấn đả kích đến chết.

- Nhưng huynh là ca ca của đệ, y không phải...

Trần Khác bình tĩnh nhìn anh ta, thấp giọng nói:

- Chỉ cần điểm này, cho dù vì huynh mà cưỡng đoạt dân nữ thì đã sao chứ?

- Hi....

Trần Nhị Lang vừa cảm động lại vừa buồn cười, rốt cuộc cũng hóa giải được phiền muộn trong lòng, anh ta nắm thật chặt bắp vai rắn chắc của Tam Lang:

- Được rồi, huynh cũng không nghĩ như vậy, đệ đừng ồn ào nữa.

- Đệ mặc kệ.

Tam Lang gỡ tay anh ta ra nói:

- Bát Nương đối xử với đệ như tỷ tỷ ruột thịt vậy, không phải vì huynh, đệ sao nhần tâm khiến tỷ ấy khó xử chứ.

- Không phải đã kết thúc rồi sao.

Trần Nhị Lang nhếch miệng cười nói:

- Huynh bây giờ phải chuyên tâm học tập, bốn năm sau lên cao trung, đến lúc đó với diện mạo anh tuấn tuổi trẻ của ca ca đệ, còn không bị quý nhân trong kinh cướp vợ đầu sao?!

- Ừ.

Trần Khác cũng cảm thấy hăng hái nói:

- Đây cũng là lý tưởng của đệ, nếu có thể trở thành Phò mã gia, vậy cả đời không cầu gì nữa.

- Làm Phò mã có gì tốt chứ?

Trần Nhị Lang lắc đầu nói:

- Đệ không thấy trong kịch thường diễn, kim chi ngọc diệp tính tình khó chịu, hơi một chút thì phạt Phò mã quỳ sao.

- Hắc, chẳng lẽ không trị được loại đàn bà phá hoại đó sao!

Trần Khác không quan tâm nói:

- Đến lúc đó huynh xem, đệ sẽ khiến nàng bưng nước rửa chân cho đệ....

Hắn nói giống như hắn thật sự cưới được công chúa vậy.

- Huynh chờ xem, ha ha ha....

Trần Nhị Lang cười thoải mái:

- Đến lúc đó, đệ cho nàng bưng.... một chén trà cho huynh là huynh cảm thấy mỹ mãn rồi.

Hai huynh đệ vừa mộng tưởng hảo huyền, vừa bước về nhà, tiếng cười xua tan ưu sầu, cũng đã mang đi cả mối tình say đắm trong lòng thiếu niên rồi sao?

.....

Về đến nhà, Trần Khác đã thấy Lý Giản tới, ngồi ở ghế trên uống trà:

- Còn tưởng huynh đi uống rượu rồi chứ.

- Ta đúng là muốn say một trận, nhưng ta dám sao?

Lý Giản đỏ mặt, trong mắt ngập tràn nỗi lo lắng sốt ruột nói:

- Tổ tông, chỉ còn bảy ngày nữa là đến ngày trả lời rồi, hôm trước Đại Lệnh còn sai người đến hỏi thăm, ta chỉ có thể qua loa cho qua.....

- Thúc chỉ biết khoác lác thôi.

Trần Khác cười nói:

- Đã đến lúc này thì còn sợ y cái gì nữa.

- Cháu là con ghé mới sinh không sợ hổ, nhưng ta lại không có can đảm kia...

Lý Giản nhếch miệng cười khổ, chợt thấp giọng, ánh mắt mong chờ nhìn Trần Khác, nói:

- Tam Lang, hay cháu đồng ý với Tắt lão bản đi....

- Mơ tưởng!

Trần Khác quả quyết lắc đầu nói:

- Trần Tam Lang ta, cứng mềm gì đều không biết ăn!

- Cháu cho là ta muốn sao, hai tay dâng Hoàng Kiều cho người khác?

Lý Giản rưng rưng nói:

- Đó chính là muốn mạng của ta!

Y lấy khăn lau nước mắt:

- Nhưng đắc tội Đại Lệnh, đắc tội Trình gia, chúng ta sống cũng không bằng chết.... Hai luồng thế lực, tốt nhất là buông tha Hoàng Kiều, qua một cuộc sống yên ổn.

Lời của hai người, cũng có nguyên nhân của nó. Tháng trước, Lý Giản đột nhiên nhận được một tấm thiệp mời, mời y đến Lai Phúc lâu gặp mặt, lạc khoản là “Tiểu Hoa sơn nhân”. Lý Giản biết, đây chính là thiệp mời của Tất Minh Tuấn kinh doanh rượu, tên hiệu mà hắn học đòi văn vẻ đặt ra.

Lý Giản không dám chậm trễ, khăn trương đi gặp mặt. Rượu qua ba lượt, đồ ăn cũng qua năm vị, Tất Minh Tuấn giống như lơ đãng hỏi:

- Nghe nói Lý lão bản gặp phải chuyện khó giải quyết?

Lý Giản nghe xong lời Trần Khác, vốn có sẵn hoài nghi với Tất Minh Tuấn, nghe vậy mới cảm thấy hoảng sợ nói:

- Đại quan nhân cũng nghe được sao?

- Mi Châu lớn đến đâu, chuyện gì có thể giấu diếm được cơ chứ?

Tất Minh Tuấn chẳng hề để ý nói:

- Đừng quên, biểu muội của ta là phu nhân của ai.

Nghe y cố ý nói ra quan hệ với Trình gia, dường như chuẩn bị ý thế hiếp người, Lý Giản cảnh giác hỏi:

- Không biết đại quan nhân có gì chỉ bảo?

- Chỉ bảo thì không dám.

Tất Minh Tuấn cười nói:

- Nhưng ta thân là hội trưởng hiệp hội nghề rượu ở Mi Châu, khẳng định là phải giúp đỡ hết sức rồi.

- Đa tạ đại quan nhân quan tâm.

Lý Giản khéo léo từ chối, nói:

- Tuy nhiên chuyện này liên quan đến quan phủ, ngài cũng không giúp được gì nhiều.

- Cui khinh ta đấy à? Chuyện này, ta không thể không giúp!

Tất đại quan nhân vỗ ngực một cái, nói thẳng vấn đề:

- Người theo ta đi đến quan phủ, đem hiệu rượu chuyển qua danh nghĩa của ta, tất cả trách nhiệm ta gánh giúp người!

Y nói được vô cùng dũng cảm, nhưng trái tim Lý Giản lại cảm thấy lạnh lẽo, trong đầu chỉ có hai chữ — “Lừa gạt”!

- Đừng hiểu lầm, sự nghiệp của gia đình ta rất lớn, sao có thể ngầm chiếm hiệu rượu nho nhỏ của người được cơ chứ?

Thấy sắc mặt Lý Giản trắng bệch, Tất Minh Tuấn vội vàng gạt qua tất cả nói:

- Ta chỉ là người luôn lo lắng chuyện bất công của thiên hạ thôi. Người yên tâm, sang tên chỉ là tạm thời thôi, lâu nhất là một năm rưỡi, chờ mọi chuyện xong xuôi, người chuyển lại là được.

“Sợ đến lúc đó không phải do ta làm chủ được rồi!” Lý Giản ở trong lòng điên cuồng hét lên, những người này quả thật phí tâm tư từng bước từng bước bắt ép mà, không phải là mưu đồ chiếm đoạt rượu Hoàng

Kiều sao? Sao có thể buông tay được cơ chứ?! Nhưng trước mắt, y còn không có gan đắc tội Tất Minh Tuấn, chỉ có thể thật cẩn thận nói:

- Đại quan nhân có ý tốt, tiểu nhân vô cùng cảm kích, nhưng hiệu rượu này không phải của một mình tôi, tôi không thể làm chủ được.

- Sao có thể không làm chủ được cơ chứ, người góp bảy phần vốn cơ mà!

Một câu của Tất Minh Tuấn đã bại lộ ý đồ của y.

- Đại quan nhân có điều không biết....

Lý Giản nghen rồi lại nghen, rốt cuộc cũng nói ra:

- Mất đi men rượu đặc chế nhất định không ủ ra được Hoàng Kiêu, mà men rượu của hiệu rượu đều là mua từ người góp vốn kia.

- Ý của người chính là chỉ có cái người tên là “Trần Thầm” có thể tạo ra men rượu sao?

Tất Minh Tuấn giật mình nói

- Trách không được....

Trách không được phỏng chế như thế nào cũng không phỏng chế ra loại rượu quýt giống như Hoàng Kiêu vậy. Làm trò cả nửa ngày, hóa ra còn phải có thêm một loại men rượu đặc chế nữa.

- Xin lỗi không thể nói.

Lý Giản lắc đầu nói

- Tóm lại chuyện này không phải do một mình tôi định đoạt là được, tôi phải về thương lượng mới được.

- Được rồi, thương lượng, thương lượng....

Tất Minh Tuấn không còn cách nào, nói:

- Cho người ba ngày có đủ hay không? Quá hạn thì đừng hối hận nhé!

.....

Lý Giản nói chuyện này với Trần Khác, phản ứng của Trần Khác cũng y chang hôm nay, cảm thấy vô cùng tức giận, kiên quyết không đồng ý nhượng bộ.

Đúng như lời đã nói với Tất Minh Tuấn, Lý Giản quả thật không thể một mình định đoạt được, thái độ của Trần Khác rất kiên quyết, sự việc cứ tiếp tục kéo dài đến một tháng. Đến ngày hôm nay, Tất Minh Tuấn hạ tối hậu thư, Lý Giản nói hết lời mới gia hạn cho đến nay, bây giờ hoặc là từ chối, hoặc là nhận, tóm lại là không thể tiếp tục kéo dài nữa.

- Thúc không cần quá lo lắng.

Thấy sắc mặt Lý Giản xám như tro bụi, Trần Khác đành an ủi nói:

- Sơn nhân tự có diệu kế, đợi đến ngày mười tám tháng chín, thúc chỉ cần nghe tất cả an bài của cháu là được, đảm bảo biến nguy thành an, sau đó cháu ngoại thấp đèn lồng.... như trước.

- Thật như vậy không?

Lý Giản không tin tưởng lắm, nói:

- Cho dù cháu ra đòn sát thủ, bọn họ không chết không chịu buông đâu, còn có thể như trước được nữa không?

- Không tin thúc ghé tai lại gần đây....

Trần Khác vẫy tay, bảo Lý Giản đến gần, nhỏ giọng nói cách làm cho y nghe.

Lý Giản trong chốc lát hoảng, trong chốc lát vui, trong chốc lát sợ, trong chốc lát cười, biểu cảm vô cùng đặc sắc.

59. Quyển 2 - Chương 59: Lão Bách Tính Chúng Ta, Hôm Nay Quả Rất Vui Vẻ

Chớp mắt thì đã qua bảy ngày rồi, hôm nay cũng là một ngày cuối thu, thời tiết rất tốt.

Ngày hôm trước, Tắt đại quan nhân Tắt Minh Tuấn đã dọn vào ở huyện nha Thanh Thần. Gã có thể ở lại nơi đó, không phải bởi vì thân phận quan doanh rượu thương của gã, mà còn nhờ quan hệ riêng tư với Tổng Đại Lệnh.

Tổng Đại Lệnh là em ruột của Tổng phu phân, mà gã lại là biểu ca của Tổng phu nhân, cho nên gã cũng là biểu ca của Tổng Đại Lệnh.

Tối hôm qua hai người ở sau nha môn uống rượu mua vui, đến nửa đêm mới ôm kỹ nữ đi ngủ, hôm nay nếu không có chuyện gì, nhất định sẽ ngủ một giấc đến khi mặt trời lên ới thôi.

Một mỗi thức dậy, dưới sự hầu hạ của nha hoàn, rửa mặt chải đầu mặc quần áo xong, Tắt Minh Tuấn đi đến sảnh chính, thấy Tổng Đại Lệnh đã ăn mặc chỉnh tề, đang dùng bữa sáng.

- Tuổi trẻ thật tốt, thức dậy rất sớm....

Tắt Minh Tuấn ngồi xuống, nhận bát cháo tổ yến do thị nữ dâng lên.

- Trong lòng có tâm sự, ngủ không được.

Tổng Đại Lệnh hai mắt gấu mèo nói:

- Cho nên dậy sớm thôi.

Nói xong về mặt trở nên âm trầm, nói:

- Không ngờ tên Lý Giản kia nhìn thì rất yếu đuối nhu nhược, ai ngờ lại là một tên lưu manh!

- Đúng là ngoài tính toán.

Tắt Minh Tuấn phun ra một hơi trầm đục, nói:

- Vốn tưởng một thảo dân bản cùng bắt ngờ phát lên, chỉ cần hù dọa thì có thể buộc y nghe theo lời chúng ta! Ai biết, thằng nhãi này đáo để muốn chết....

- Chuyện này thật khiến người ta không thoải mái chút nào cả....

Giọng điệu Tổng Đại Lệnh mang theo oán giận, nói:

- Lúc trước ta mới nhậm chức, toàn nghe biểu ca chối từ, bây giờ xem ra, biểu ca lỗ mãng rồi.

- Biểu đệ nghĩ quá nhiều rồi.

Tắt Minh Tuấn dừng dừng nói:

- Loại người ngu xuẩn không linh hoạt này, ở huyện nào mà chẳng có mấy người chứ! Trong tay đệ cầm quyền to của cả một huyện, không cho y biết Mã vương gia có ba con mắt, mai này sao có thể bảo người khác thuận theo mình đây.

Gã làm ra vẻ hời hợt nói:

- Cứ xử lý theo kế hoạch tối qua chúng ta đã thương lượng, hôm nay lập tức đi nghiệm thu, thằng oắt đó không lấy ra được một trăm thùng rượu ban đầu*, thì cứ nhốt y vào trong lao từ từ bào chế, ta không tin y có thể gắng gượng được bao lâu!

Nói xong hừ một tiếng, tiếp tục:

- Đồ dơ bẩn ngang ngược rượu mời không uống thích uống rượu phạt.

(*rượu ban đầu (): là rượu bán thành phẩm đã qua quá trình lên men chưng cất chưa xác định tiêu chuẩn cấp bậc, cũng chưa được đóng gói dán nhãn hiệu, còn được gọi là rượu cơ sở, rượu gốc.)

- Ôi, lẽ ra ta nắm giữ một huyện dài trăm dặm, đùa nghịch một hiệu rượu nho nhỏ cũng không phải chuyện lớn gì.

Tổng Đại Lệnh sắc mặt âm trầm không đoán được ý nói:

- Nhưng trong ý chỉ bảo cần tiến cống mười thùng, vả lại cũng không nói là rượu ban đầu.... Hơn nữa giá mua cũng đã rút hết bảy phần rồi.

- Cái này có gì không ổn chứ? Cho dù là ngày nào đó lộ ra, đệ cũng là đúng tình hợp lý thôi. Trên đường đưa cống phẩm, theo lệ thường phải thu ba phần “khấu trừ”, Tam Hiệp chảy xiết, số lượng tổn thất sẽ nhiều hơn, nếu có thêm càng nhiều thì yên tâm hơn. Còn về phần rượu ban đầu hay không phải rượu ban đầu, một người thường như đệ sao có thể phân biệt được chứ? Chỉ biết đem thứ tốt nhất dâng lên cho quan gia mà thôi. Còn về phần giá thu mua.... Triều đình trả xuống, tầng tầng xén bớt, đến tay đệ thì dư được bao nhiêu, chẳng lẽ chuyện này đệ cũng phải gánh trách nhiệm hay sao?

- Những chuyện đó ta đều biết....

Tổng Đại Lệnh vẻ mặt đau khổ nói:

- Nhưng cũng phải xem quan trên có nguyện ý trong lòng hiểu rõ nhưng lại giả bộ không biết, một khi quan trên biết được sự thật, nhất định sẽ phải chịu khổ.

Tiếp tục với vẻ mặt lo lắng, nói:

- Điền đại nhân mới tới, sau khi nhậm chức luôn chỉnh đốn lại trị (tác phong và uy tín của quan lại thời xưa), nghiêm cấm quan phủ quấy nhiễu dân, chuyện này chẳng may bị ai bẩm báo lên, hậu quả nhất định không nhỏ đâu!

- Sợ cái gì, quan mới nhậm chức ba ngọn lửa mà thôi.

Tất Minh Tuấn hồ hững nói:

- Đốt xong còn không phải vẫn trở thành bộ dạng cũ sao? Khẳng định là bị oanh oanh yển yển của thành Cẩm Quan câu hồn rồi, nào có thời gian đi hỏi hoạt động của huyện thành chứ?

- Chỉ hy vọng là như thế.

Tổng Đại Lệnh vừa muốn dừng câu chuyện lại, cứ dùng bữa sáng trước đã, thì bỗng nghe bên ngoài truyền đến tiếng bước chân. Ngẩng đầu lên thì đã thấy người hầu cận của mình đứng trước cửa:

- Chuyện gì?

- Bẩm quan.

Người hầu vẻ mặt quái dị nói:

- Hôm nay trên phố có náo nhiệt....

- Trên phố lúc nào mà chẳng náo nhiệt?

Tổng Đại Lệnh không hài lòng nói.

- Nhưng hôm nay lại đặc biệt náo nhiệt.

Người hầu cận nói:

- Trên lầu các tiệm ở ngoài phố đều treo biểu ngữ, chúc mừng hiệu rượu Hoàng Kiều vinh dự trở thành cống phẩm....

- Hoang đường!

Tổng Đại Lệnh trong thoáng chốc trầm xuống:

- Chuyện này vẫn là bí mật của huyện mà, sao lại ồn ào đến cả đường phố đều biết hết thế?!

Rốt cuộc ngồi không được nữa, đi đến bức tường ở sân trước, trèo lên thang, nhìn ra phía ngoài. Chỉ thấy trên đường lớn, một tòa nhà tiếp một tòa nhà, trên lầu cao phủ lụa màu, quả nhiên đều treo biểu ngữ xanh đỏ, trên đó toàn viết các từ ngữ chúc mừng bắt mắt:

“Rượu ngon Hoàng Kiều, lừng danh cả nước! Một nhà thượng công, toàn huyện quanh vinh!”

“Hôm nay Lý Ất thành Đãi Chiếu, cả huyện vinh danh nở nụ cười!”

Lý Ất chính là Lý Giản, hiện tại quý làm “Đãi Chiếu”, không thể hô thẳng tên gọi, mọi người đành dùng thứ bậc gọi y.

“Chào hỏi hiệu rượu Hoàng Kiều, học tập hiệu rượu Hoàng Kiều!”

“Chúc mừng Hoàng Kiều, chúc mừng Lý Ất, Đồ gỗ Phan Gian cung chúc!”

“....”

Hơn nữa dưới lầu những nơi đó, còn có múa lân chiêng trống, dây pháo nổ mừng, tất cả đều chuẩn bị đầy đủ chờ đợi.... Tựa như toàn huyện đều cưới vợ vậy.

.....

- Mẹ ơi....

Nhìn thấy cảnh tượng vui sướng này, Tổng Đại Lệnh cảm thấy đầu choáng váng, suýt nữa thì ngã xuống thang rồi, trái phải vội vàng đỡ lấy gã.

- Muốn giấu diếm cũng không được nữa rồi....

Tất Minh Tuấn cũng không nghĩ tới mọi chuyện lại trở thành như vậy.

- Khởi bẩm đại nhân.

Lại có sai dịch chạy đến nói:

- Bên hiệu rượu Hoàng Kiều sai người đến hỏi, rốt cuộc ngài khi nào sẽ qua đó? Lý lão bản đã ở đó bày sẵn tiệc rượu, chỉ chờ ngài qua đó liền mở tiệc.

- Mở cái rằm!

Tổng Đại Lệnh từ thang nhảy xuống, ngã mông xuống đất, giơ tay đỡ mũ quan, hỏn hển nói:

- Người đi hỏi Lý Giản, rốt cuộc y đang xướng tụng gì vậy?!

Thằng ngốc đều có thể nhìn ra, Lý Giản đang chiếu tướng gã.

- Vâng.

Sai dịch khẩn trương quay về.

- Biểu đệ, chuyện quái gì đang xảy ra vậy?

Tất Minh Tuấn kéo Tổng Đại Lệnh ngồi trên mặt đất lên, vẻ mặt luống cuống nói:

- Hay là tên Lý Giản kia, ăn phải tim hùm mật gấu?

- Kệ y ăn cái quái gì.

Tổng Đại Lệnh mặt âm trầm nói:

- Phỏng chừng có cao nhân chỉ điểm, đoán được số lượng thu mua.

Gã phúi đất trên áo xuống, oán hận nói:

- Nên mới muốn ồn ào ọi người đều biết, khiến chúng ta không dám mở miệng sư tử!

- Hay là bắt bọn họ rút hết biểu ngữ xuống, không được ồn ào làm lớn nữa?

Tất Minh Tuấn lo lắng nói.

- Vớ vẩn.

Tổng Đại Lệnh liếc gã một cái, nói:

- Người không thấy bọn họ gọi Lý Giản là “Đãi Chiếu” sao? Cái này nói rõ, trong mắt đám dân chúng kia, là do tổ tông tám đời Lý Giản tích đức, hiệu rệu của y mới được quan gia nhìn trúng.... Thậm chí cả huyện đều vinh dự lây. Huyện thái gia như ta nếu không vui vầy cùng dân, thậm chí không cho bọn họ chúc mừng, đây không phải là có tật giat mình hay sao? Nước miếng tung bay ít cỡ nào cũng đủ dìm chết ta rồi!

- Quả là kẻ sách hiểm ác.

Tất Minh Tuấn chấn động nói:

- Chỉ là một giới thảo dân, lại dám đối kháng với quan phủ!

- Ủ....

Nghe xong lời thối thỉ của gã, Tổng Đại Lệnh ngược lại bình tĩnh trở lại, âm trầm nói:

- Người nói rất đúng, chỉ là một giới thảo dân, lại muốn phản chế quan phủ, thật đúng là si tâm vọng tưởng!

Sau đó gã gần từng chữ:

- Lại không biết, ta là quan, y là dân, cho dù y có lý, ta cũng có thể sắp y thành mười tám kiểu dáng khác nhau!

- Người đừng vội đến hỏi, nếu không lại cho rằng ta sợ y!

Nói xong gã gọi sai dịch lúc này tới, lớn tiếng nói:

- Chuẩn bị đồ nghi trượng (vũ khí, quạt, dù, cờ... mà đội hộ vệ mang theo khi vua, quan lại đi tuần hành thời xưa) đầy đủ, bản quan phải đến hiệu rệu!

Tri huyện đại nhân ra lệnh, sai dịch người hầu trong huyện nha đều hành động, ước chừng qua một nén nhang mới chuẩn bị đầy đủ đồ nghi trượng.

Tổng Đại Lệnh cũng thay một bộ quan phục màu xanh lá cổ cong tay rộng, vạt áo dưới vắt ngang qua, bên hông đeo thắt lưng bằng da thuộc, đầu đội mũ cứng có hai cánh, ngoại trừ trang phục hiển tể ra, thì đây là trang phục long trọng nhất.

Cái này đến lượt Tất Minh Tuấn không bỏ được, nhỏ giọng nói:

- Nếu đối phương cứ cắn chặt, thu mua của chúng ta làm sao bây giờ?

- Y có chứng cứ à?

Nha dịch vén màn kiệu lên, Tổng Đại Lệnh ngồi vào kiệu lụa xanh bốn người nâng, thản nhiên nói:

- Chắc chắn là không có, nếu có cần gì làm trò này chứ?

Nói xong liếc Tất Minh Tuấn một cái, bình tĩnh nói:

- Bây giờ đã không còn là vấn đề rượu Hoàng Kiêu nữa, mà chính là có điều dân dám can đảm khiêu khích quyền uy của bản quan, người cứ ở lại trong phủ, không cần để ý đến chuyện này nữa!

Nói xong, buông màn kiệu.

- Khởi kiệu!

Nha dịch kéo dài âm điệu.

Cửa chính của huyện nha từ từ mở rộng, lập tức có hai mươi nha dịch, cầm cờ xanh, dù xanh, quạt xanh, gậy đồng, bảng, đánh chiêng mở đường, dẫn dắt kiệu quan lụa xanh, thanh thế vô cùng lớn.

- Ra rồi, rốt cuộc ra rồi!

Thấy nghi trượng của Huyện thái gia, dân chúng đứng trên đường nghển cổ chờ đợi lập tức hoan hô, thúc giục:

- Nhanh múa! Nhanh đánh trống!

- Ngày đông không rét đậm keng, ngày đông không rét đậm keng....

Trên đường lớn, tiếng chiêng chống múa lân vang trời, tiếng pháo nổ, tiếng pháo bay lên trời lập tức vang lên, giống như một nồi cháo loãng vậy, vang đến nỗi không phân biệt được tiếng nào với tiếng nào. Một tòa lầu nổi tiếp một tòa lầu trên đường lớn, đầu người đều cử động, tiếng hoan hô như sấm, đám người đi xem náo nhiệt đứng chật cứng đường lớn.

Người trong quan phủ không đủ, nha dịch đều đi đánh nghi trống cả rồi, cũng không ai giúp Huyện thái gia quét đường phố, ít nhất có sáu con lân vây quanh nghi trống của Huyện thái gia. Ngồi bên trong kiệu, nghe tiếng chiêng trống, tiếng pháo mừng đình tại nhứt óc bên ngoài, nhìn thấy những con sư giả mắt đỏ đỏ xanh xanh, Tổng Đại Lệnh sắp chết mất.

Không còn cách nào khác nữa, gã đành phải bảo người vén màn kiệu lên, cười gượng nhìn ra ngoài chấp tay, ho vài tiếng nói:

- Chung vui chung vui! Cùng nhau hưởng vinh quang!

Gặp Huyện thái gia trả lời, nhóm múa lân càng thêm dưng cảm, bày ra mười tám kiểu khác nhau, khiến ọi người liên tục ủng hộ.

- Tốt.... Tốt.... Tốt....

Tuy rằng vô cùng thống hận, muốn cho đồng đồ chơi lột móng này một mẻ lửa đốt cháy hết tất cả cho rồi, Tổng Đại Lệnh vẫn phải vuốt râu mỉm cười, làm ra bộ dạng cùng dân vui mừng.

Cho dù như thế nào đi nữa thì cỗ kiệu vẫn tiếp tục di chuyển về phía trước, Tổng Đại Lệnh mới nhả một hơi, thì kinh hãi nhìn thấy, ở trước cửa tòa lầu gần nhất, lại có một đồng múa sư đang chờ mình. Phóng mắt nhìn ra xa, đường đi vẫn còn rất dài, không biết có bao nhiêu cửa nhà đang chờ mình đây.

- Cứu mạng a!

Tổng Đại Lệnh thật muốn phát điên, hận không thể nhảy xuống kiệu chạy trốn.

Nha dịch cũng không cảm nghi trống nữa, tay nắm tay, người tiếp nối người, kiên trì hộ tống tri huyện đại nhân, tiến vào đám người đùn đẩy chúc mừng kia.

60. Quyển 2 - Chương 60: Phản Chế

Nha dịch bị giẫm lên chân, lúc chen chúc thì đã rớt mất mũ, nghi trống cũng bị dẫm nát. Ngày cuối tháng chín, người nào cũng đổ mồ hôi ướt đầm quần áo, dùng hết sức bình sinh mới đưa tri huyện đại nhân đến trước cửa hiệu rượu Hoàng Kiều.

Cỗ kiệu lụa xanh mà Tổng Đại Lệnh ngồi, trong quá trình bị đám đông vây quanh nay đã hao tổn nghiêm trọng, rách mướp, bốn phía đều lộ liễu.

Ngồi trong cỗ kiệu như vậy, quả là thể nghiệm cảm giác bị nhốt ở trong lồng, làm thú mới lạ ọi người vây xem. Nhưng Tổng Đại Lệnh không thấy thú vị chút nào cả, cỗ kiệu vừa đặt xuống đất, không đợi kiệu phu đỡ cán kiệu ra thì đã giống như trốn chạy ra khỏi kiệu, nhưng vừa bước ra thì gã có chút lơ ngơ....

Chỉ thấy, rất cừ, trong vườn lớn như vậy, ước chừng bày hơn hai trăm bàn tiệc lớn; đứng ngồi, chỗ nào cũng có đầu người đang cử động.

Lão bản hiệu rượu Lý Giản mặc một bộ quần áo mới, gọn gàng còn hơn cả ngày cưới vợ, y bước đến cung thỉnh tri huyện đại nhân vào chỗ ngồi.

- Ha ha....

Nếu ánh mắt có thể giết người thì Lý Giản đã bị gã chém thành trăm ngàn mảnh rồi. Chỉ thấy trên mặt Tổng Đại Lệnh lộ ra nụ cười giả tạo, nói:

- Lý lão bản thật bạo, lại có thể huy động toàn huyện đến đây.

- Đại Lệnh, oan uổng tiểu nhân.

Lý Giản vẻ mặt co quắp nói:

- Tiểu nhân cũng không biết lại tạo thành động tĩnh lớn như vậy đâu....

Nhưng biểu hiện lúc này của y, mặc kệ uất ức cỡ nào, lọt vào mắt Tổng Đại Lệnh thì đều là “phần trư ăn lão hổ” (giả heo ăn thịt hổ, giả nai) cả. Dùng lời người Lĩnh Nam thì chính là “Ngoài thì ngu ngốc, trong thì sáng rực”, kiểu người như thế đáng ghét nhất.... Cho nên Tổng Đại Lệnh ánh mắt không tin, ngoài cười nhưng trong không cười nói:

- Có làm thì phải thừa nhận, huống chi chuyện này cũng không phải chuyện gì xấu. Rượu Hoàng Kiều có thể đưa vào danh sách cống phẩm, cả huyện đều thơm lây, bản huyện cũng được vinh dự lây mà!

- Hiệu rượu có thể đi đến ngày hôm nay, ít nhiều được đại nhân chiếu cố.

Giọng điệu Lý Giản mang theo tiếng thở dài nói:

- Xin nhận tiểu dân một lay.

- Nào có nào có....

Trước mặt bao người, Tổng Đại Lệnh vội vàng nâng y dậy, hai người nắm tay đi đến chỗ ngồi.

Trên đường đi đến chủ vị, Tổng Đại Lệnh mặt thì tươi cười nhiệt tình chào hỏi dân chúng, còn tay thì nắm chặt tay Lý Giản, dùng âm lượng chỉ hai người mới nghe được nói:

- Người muốn đùa chết bản thân mình đúng không?

- Tiểu nhân chỉ muốn sống sót....

Lý Giản hẳn là phải đau đến mặt vặn vẹo, nhưng ngược lại trên mặt hiện lên điểm quật cường:

- Đại nhân cần gì phải đẩy tôi đến đường chết chứ?

- Thiên đường có đường người không đi....

Tổng Đại Lệnh nói đến một nửa thì đột nhiên dừng lại, bởi gã nhìn thấy một lão ông mũ cao đai rộng.

- Rượu Hoàng Kiều chính là mạng của thảo dân, không có nó, thảo dân chỉ là một cái xác không hồn thôi.

Lý Giản lúc này vẫn luôn trước sợ lang, sau phòng hổ, thể hiện hết tính yếu đuối của giai cấp tư sản. Nhưng đến bước này, y không còn đường lui nữa, chỉ có thể tiến lên bằng bất cứ giá nào thôi. Chỉ nghe y cười thê lương nói:

- Đại nhân, ngài cứ coi tôi là cục phân, buông tha tôi đi.

- Người vốn chính là phân....

Tổng Đại Lệnh lạnh lùng nói.

- Nói như vậy....

Lý Giản mừng như điên nói:

- Ngài đồng ý buông tha tôi sao?

- Người cũng đã mời Vương lão phu tử đến.

Tổng Đại Lệnh nhìn y giống như chưa từng nhìn qua lần nào, chằm chằm Lý Giản nói:

- Sợ bước tiếp theo, là chuẩn bị đi cáo ngự trạng đúng không?

- Tiểu nhân không dám, lại không có chứng cứ gì....

- Cho người cũng không dám!

Tổng Đại Lệnh hừ lạnh một tiếng, bỏ tay Lý Giản ra, sau đó trên mặt lộ ra một nụ cười giống như trẻ con quần cha mẹ, bước nhanh đến chỗ lão ông kia. Chưa đến trước mặt, gã đã thở dài một hơi:

- Lão tiên sinh, chỉ là chuyện vặt vãnh chốn hồng trần, sao làm phiền lão tiên sinh xuống đây chứ? Quả là vẻ vang cho tề huyện mà!

- Đại Lệnh nói quá lời rồi, lão hủ chỉ là kẻ thôn dã áo vải mà thôi, chỉ biết làm phiền người khác, nào có thể làm người khác rạng mặt chứ.

Vị lão ông có phong phạm cao nhân kia chính là sơn trưởng của thư viện Trung Nham, đại nho nước Thục Vương Phương. Ông vuốt râu mỉm cười, nghiêng người đáp trả đại lễ của Tổng Đại Lệnh.

Lúc ngồi xuống ghế, hai người mời nhau một lúc, cuối cùng Vương Phương ngồi ở chủ vị, Tổng Đại Lệnh ngồi phía dưới.

.....

Sau khi ngồi xuống, Tổng Đại Lệnh giống như còn chút buồn bực nói:

- Lý lão bản sao lại mời lão tiên sinh đến đây cơ chứ?

- Ha hã, Đại Lệnh có điều không biết...

Vương Phương vuốt râu cười nói:

- Nhờ Lý lão bản tin tưởng, năm xưa bốn chữ “Hoàng Kiều mỹ tửu” chính là do lão hủ đặt. Hôm nay y mời ta đến, là muốn đổi chữ “mỹ” thành chữ “cống”.... A, Hoàng Kiều cống tửu, quả thật cũng rất khí thế.

- Thì ra là thế....

Tổng Đại Lệnh hoàn toàn phục Lý Giản rồi, người này không ngờ có thể ở vài năm trước, đã nghĩ cách kéo sợi dây Vương Phương này về phía mình.... Cho dù có ý định hay không có ý định, cũng được xem là một nhân vật rồi. Thu lại sự kinh ngạc với thủ đoạn của Lý Giản, gã lấy lại tinh thần ứng phó với Vương Phương, nói:

- Cho tên nhóc kia kiếm được, tên ngài đặt chính là ngàn vàng cũng đổi không được a!

- Ai, lão phu cũng không có chịu thiệt.

Vương Phương hả hê cười nói:

- Uống vài năm rượu Hoàng Kiều không cần trả tiền rồi, chỉ lo sợ ngày lành không kéo dài. Lý lão bản lại tới cửa cầu, lão phu chỉ có thể đúng tình hợp lý uống tiếp thôi.

- Lão tiên sinh yên tâm, chỉ cần hiệu rượu Hoàng Kiều còn tồn tại một ngày, sẽ tiếp tục cung cấp rượu miễn phí cho ngài uống.

Lý Giản chỉ có chút yếu đuối trước quan phủ, trừ điểm này ra, cũng coi như là một người làm ăn khôn khéo.

Những lời này lọt vào tai Tổng Đại Lệnh lại biến thành một nghĩa bóng sâu xa. Gã biết rõ, chỉ cần hiệu rượu Hoàng Kiều có quan hệ với Vương Phương, quan phủ sẽ không bao giờ có thể sử dụng thủ đoạn rõ ràng đối phó với Lý Giản nữa. Lão già này với đám người Ngự Sử đài có quan hệ quá sâu....

Tuy da mặt không tổn hại gì nhiều, nhưng Tổng Đại Lệnh cũng đã bại đến rối tinh rối mù.... Ban đầu là từ trên cao nhìn xuống, hành động trước để kiềm chế đối phương nắm chắc cục diện, lại khiến cho đối phương thành thạo dùng phương thức không tưởng vặn ngược lại. Còn hình thành thế ngoài mềm trong cứng, trong bông có kim nữa, khiến cho gã không thể không vứt bỏ tà niệm, cẩn thận đối phó.

Chờ khách quý ngồi vào chỗ rồi, tiệc rượu hôm nay cũng bắt đầu, người dẫn chương trình Lão phu bản Lão Nhạc Ngự, ho ho vài tiếng nói:

- Chư vị hương thân phụ lão yên lặng một chút! Hôm nay là ngày vui của Lý lão bản, là ngày vui của hiệu rượu Hoàng Kiều, cũng là ngày vui của toàn bộ huyện chúng ta! Rượu Hoàng Kiều có thể đi vào danh sách

cống phẩm, khiến già trẻ lớn bé của huyện Thanh Thần chúng ta nổi danh, chúng ta nhất định phải ăn mừng mới được!

- Nói rất đúng....

Mọi người ủng hộ nhiệt liệt, tiếng vỗ tay lập tức vang dội khắp nơi:

- Vô cùng vinh dự! là niềm kiêu ngạo của chúng ta!

- Sau đây, mời tri huyện đại nhân phát biểu vài lời!

Lỗ Nhạc Ngự quyền phát ngôn cho Tổng Đại Lệnh.

-....

Trong tình hình này, không chấp nhận chuyện Tổng Đại Lệnh chối từ. Chờ mọi người yên lặng, gã liền đứng lên, đầu tiên là khen rượu Hoàng Kiều khen vô bờ bến, tiếp nữa là khen Lý Giản khen không dứt.... Nhưng ở trong tai rất nhiều người, mấy lời này chỉ là cục phân, bọn họ chỉ quan tâm, rốt cuộc mua nhiều ít, giá cả như thế nào!

Trong bữa tiệc còn có rất nhiều hiệu rượu từ xa mà đến, bọn họ ngoại trừ đến đây lên tiếng ủng hộ Lý Giản, còn quan tâm chuyện thu mua nữa, hiệu rượu Hoàng Kiều còn lại bao nhiêu sản lượng, mùa xuân có giảm bớt số lượng nghiêm trọng đến mức cung không đủ cầu hay không.

- Sau đây bản quan đọc công văn của Ích Châu Lộ!

Sau khi dài dòng vô nghĩa, rốt cuộc cũng đến phần quan trọng nhất, lúc này trong sân im lặng đến có thể nghe được tiếng kim rơi:

- Có cung nhân tiến phụng rượu Hoàng Kiều, bề trên rất vui thích.... Cho nên lĩnh mệnh Hộ bộ, lệnh huyện Thanh Thần hằng năm thu mua mười thùng sáu ngàn cân Hoàng Kiều, đầu năm đưa vào kinh. Giá của mỗi thùng cao hơn giá thị trường ba lần, không được khiến dân chúng chịu thiệt.

Ngừng một lúc, lại đọc phần lạc khoản:

- Khâm mệnh Ích Châu Lộ Chuyển Vận Sứ, nhắc nhở tình hình ruộng lúa quân vụ của hai châu.

.....

Nghe xong những lời của Tổng Đại Lệnh, Lý Giản Lý lão bản rút nước mắt, người ngoài còn tưởng y kích động. Lại không biết, chuyện Lý Giản muốn làm nhất bây giờ chính là chữ mẹ nó! Chữ mẹ nó Tổng Đại Lệnh!

Y chính tai nghe được, tận mắt nhìn thấy, Tổng Đại Lệnh nói muốn mua một trăm thùng, hơn nữa còn đưa công văn liên quan ra. Bây giờ ở trước mặt công chúng, có một đại nho như Vương Phương chứng kiến, họ Tống lại sửa miệng nói, chỉ cần một phần mười số lượng lúc đầu đã nói, hơn nữa giá cả còn cao hơn ba phần giá bán lẻ nữa!

Vừa sửa miệng, thì đã cách nhau một trời một vực... Vô sỉ, vô sỉ!

Nếu nghe theo lời trước đó, Lý Giản ngoại trừ cả nhà treo cổ tự sát thì không còn biện pháp nào nữa. Nếu nghe theo lời sau, y còn có thể sau khi tiến cống, dựa vào cờ hiệu “Hiệu sản xuất rượu cống” phát triển, so với các hiệu rượu quan doanh thì cảnh tượng hơn rất nhiều.

Nghĩ vậy, y liếc về phía sau Vương lão phu tử, nơi đó có một thanh niên mặc nho bào, anh khí bừng bừng đứng đấy.

Thiếu niên kia hiển nhiên chính là Trần Khác. Không thể nghi ngờ, đây mới chính là đại não thật sự của hiệu rượu Hoàng Kiều.

Kỳ thật ở cuối tháng bảy, vị lão bằng hữu Trần Thông Phán đã bảo người nhà đưa tin cho hắn, nói đồng nghiệp trong kinh của y đã hỏi thăm rõ ràng.... Hộ bộ chỉ mua mười thùng thôi, còn dư chín mươi thùng, hơn phân nửa là do quan lại địa phương tính kế, chuẩn bị để làm hối lộ, tự mình hưởng thụ.... Thậm chí là bán cho người khác.

Trần Khác lúc ấy hận không thể đi chất vấn Tổng Đại Lệnh, sau đó cho gã vài bạt tai. Nhưng bình tĩnh suy nghĩ lại, biết tuyệt đối không thể lỗ mãng.... Tổng Đại Lệnh mặc dù có tội, nhưng trong tay mình lại không có bằng chứng gì cả.

Trong tình huống dân đi cáo quan mà không có bằng chứng, không chỉ nói phần thắng rất thấp, mà còn có thể bị dán mác “Điều dân” nữa, từ nay về sau trở thành ngoại tộc trong mắt quan trường, tiền đồ mai sau cũng bị một tầng bóng ma che phủ.

Cũng may Trần Khác nhiều ý tưởng, hấn áp dụng lối suy nghĩ nghịch hướng, các người không phải sợ lộ ra sao? Vậy ta liền làm lớn làm náo nhiệt, khiến cho cả thế giới đều biết.

Vì khiến cho ngày hôm nay đạt đến hiệu quả chấn động mọi người, hấn đã điều động hết tất cả mọi người.... Ngay cả tên côn đồ trên đường cái cũng bị hấn tóm đi múa lân. Sự khả năng lấy số lượng giành phần thắng không cao, hấn còn mời cả diện mạo của Mi Châu, người có mặt mũi nhất là Vương Phương.

Kết quả không cần tốn lời, Tổng Đại Lệnh có tật giat mình cũng đã thuận miệng nói ra sự thật, khiến cho nguy cơ của hiệu rượu Hoàng Kiều hoàn toàn tan biến.

Kỳ thật, có thể ở trong tình huống không cần nói ra sự thật, giải quyết tốt tất cả mọi chuyện, cũng may có lão tiên sinh Vương Phương dạy bảo vài câu, nếu không dựa vào tính tình Trần Khác, nhất định phải giằng co một trận với gã kia rồi.

Cho dù như thế nào đi nữa thì nguy cơ sống chết của hiệu rượu Hoàng Kiều coi như đã qua, hơn nữa thông qua lần khánh chúc long trọng này, hiệu rượu lại thêm nổi tiếng, cũng coi như một công đôi việc.

61. Quyển 2 - Chương 61: Gừng Càng Già Càng Cay

Vương Phương thích yên tĩnh, nếu không cũng sẽ không ra quản lý trường học ở nơi cách thành ngoài mười dặm. Thấy sự tình giải quyết viên mãn, ông ta ngồi lại một lát, cùng với mấy người thân hào nông thôn và Tổng Đại Lệnh uống mấy chén, rồi nói xin lỗi và rời bàn rượu trước.

Tổng Đại Lệnh mang một bụng ầm ứ, hiển nhiên cũng sẽ không muốn ngồi lâu. Liền lấy cớ đưa Vương lão tiên sinh đến bến đò, và cũng rời khỏi bàn rượu.

Mọi người ở trong Huyện đều đi tới quán rượu, khiến trên đường lớn trở nên yên tĩnh rất nhiều. Vì Vương Phương đi bộ đến, Tổng Đại Lệnh cũng không ngồi kiệu, chỉ mệnh kiệu phu nâng kiệu đi theo phía sau.

Rời khỏi bàn rượu, Tổng Đại Lệnh cũng không cần phải tiếp tục diễn trò nữa. Ánh mắt của y phức tạp nhìn Vương Phương nói:

- Lão tiên sinh lại bị điều dân lợi dụng rồi.

- Hà hà...

Vương Phương thản nhiên cười nói rằng:

- Có lẽ vậy.

Thấy mình như đám phải mớ bông, Tổng Đại Lệnh thở dài nói:

- Thực ra cảnh tượng hôm nay, đều là Lý Giản đưa ra kế hoạch, không ngờ huyện lại tương ứng làm cho quan phủ bị động vô cùng. Ôi ... trước khi chưa nhận chức, đã nghe nói người Mi Châu “Khó trị”. Hiện tại xem ra, quả là danh bất hư truyền.

- Ha ha...nói đến “khó trị”.

Vương Phương vuốt râu lắc đầu, chậm rãi hỏi:

- Già này muốn hỏi Đại Lệnh, dân chúng như thế nào thì được gọi là “dân dễ trị”?

- Cái kiểu “kỳ dân thuần thuần” mà trong “ Đạo đức kinh” nói, hẳn là dễ trị.

Tổng đại lệnh suy nghĩ một chút rồi trả lời.

- Muốn “kỳ dân thuần thuần”, Đại lệnh đã làm được “kỳ chính khuyết khuyết” chưa?

Vương Phương cười ha ha nói:

- Huống hồ hiện giờ thiên hạ thái bình một giáp tí (vòng sáu mươi năm tính theo can chi), trong đất Thục văn hóa giáo dục rầm rộ. Người đọc sách đã có kiến thức, cộng thêm lòng dục dăng trào, lòng người không thuần phác, chỉ sợ là “thuần thuần” không nổi.

(*) Kỳ chính khuyết khuyết, kỳ dân thuần thuần – BTV: người làm chính trị có thể làm được cái gọi là khoan dung độ lượng, thì có thể khiến cho bách tính an cư lạc nghiệp, hành thiện tích đức thiên hạ thái bình.

- Phải.

Tổng đại lệnh hồi tưởng lại một chút. Từ khi nhận chức hơn nửa năm, bản thân mình quả thực gặp phải rắc rối khắp nơi, tại sao lúc này không hạ cố hỏi thăm vị tiền bối này một chút, nên như thế nào để làm tốt một vị quan thân dân ở nơi đây.

Lúc y đưa ra vấn đề này, Vương Phương vuốt râu và cười nói:

- Mi Châu nơi mây tử khí đông lai (ý chỉ có điềm may mắn), chính là hiện tượng văn hoá giáo dục hưng thịnh. Cư dân nơi đây, không giống như nơi giáo dưỡng lạc hậu, không dễ bị châu huyện quan bắt nạt. Thân sĩ gia, đều được trang bị luật pháp chi thư, cũng không giống nơi khác, lấy điều khoản pháp luật tinh thông làm “Động cơ không trong sạch”. Quả thật nho sinh bản địa đều cố gắng tuân thủ pháp luật, cũng cầu châu quan làm chính trị không thể vi phạm pháp luật.

Dừng lại một chút, ông ta như cười như không nhìn phía Tổng Đại lệnh nói:

- Quan phụ mẫu nếu hiền lương công chính, lúc nhiệm kỳ mãn khoá, huyện dân tất sẽ đem bức họa đó, treo trong nhà để ngày ngày thờ phụng, khắc sâu trong lòng, năm mươi năm không thể quên.

- Ôi ngài nói đúng. Ở đây người không sợ quan, dám đấu tranh, thật là làm người khó giải quyết.

Tổng Đại lệnh cười nói:

- Văn sinh cũng không cầu vạn gia sinh Phật (chỉ quan địa phương được bách tính yêu quý), chỉ cầu có thể bình an vượt qua được khóa này.

- Ha Ha, người Mi Châu tự đề cao bản thân, không dễ dàng phục người. Mỗi khi có quan huyện đến nhận chức, bọn họ đều lấy việc đó làm khảo nghiệm. Quan châu huyện nếu năng lực tốt, bọn họ quyết không kiếm có sinh sự, ngược lại sẽ hiệp trợ quan phủ, đem chính vụ xử lý gọn gàng ngăn nắp. Nhưng tân quan nếu có chỗ nhiều dân ngạo mạn, phi pháp vô lễ, dân chúng tự nhiên khó chịu, về sau những chuyện khiến cho anh ta khó xử khó giải quyết sẽ càng nhiều.

Khi nói chuyện đã đi tới bến đò, Vương Phương đứng ở bờ sông, ngơ vác mà nhìn Tổng Đại Lệnh một cái, đầy thâm ý:

- Đều nói dân Mi Châu khó trị, không phải khó trị mà quả thật quan trên không biết cách trị như thế nào thôi...

- Xin tiên sinh chỉ giáo.

Tổng Đại lệnh chấp tay thi lễ nói.

- Lúc vừa rồi Đại lệnh nói đến “Đạo Đức kinh”, hiển nhiên biết, Lão Tử từng nói: “Thánh nhân vô thường tâm, dĩ bách tính tâm vi tâm” . Còn đây là đạo làm quan, không có nó, chỉ người “đặt mình vào hoàn cảnh người khác!

Vương Phương nói giọng cứng rắn:

- Chỉ cần trước khi Đại Lệnh phát mệnh lệnh, cứ suy nghĩ thật lòng trước. Nếu bản thân là một bá tính bình thường thì có thể tiếp nhận pháp lệnh như thế hay không? Có thể thì làm, không thể thì thôi. Lâu ngày như vậy, có bá tính nào mà không xem Đại Lệnh như phụ mẫu đáng kính?

- Xin thụ giáo...

Tổng Đại Lệnh cung kính nói:

- Tiễn tiên sinh...

Y nhìn theo Vương Phương cùng đệ tử lên thuyền nhỏ, xuôi dòng lướt đi.

.....

Thuyền bè lướt trên sông Pha Ly, người chèo ở đuôi thuyền, Vương Phương đứng ở đầu thuyền, Trần Khác đứng kế bên.

Từ lúc thuyền rời bến Vương Phương vẫn luôn im lặng, dường như đang thưởng thức phong cảnh hai bên bờ sông.

Đi được một khoảng thời gian, Trần Khác không kìm nổi, từ trong ngực lấy ra một bình rượu sứ men xanh, dâng lên trước Vương Phương:

- Biết giáo sư không uống Hoàng Kiều, tặng ngài một bình Kiếm Nam Xuân tốt nhất.

- À, uống rượu, phải uống đủ cay mới tốt, rượu trái cây quá ngọt.

Vương Phương gật đầu, nhận bình rượu, nửa cười liếc hắn một cái nói:

- Người vừa lòng chưa?

- Vừa lòng, vừa lòng.

Trần Khác nói với vẻ mặt tươi cười:

- Quả là lão tướng ra trận, một chọi được hai, thế thì Tổng Đại Lệnh lập tức không nguyên rửa được nữa rồi.

- Còn nói người vẫn không nhìn ra.

Vương Phương nhỏ nút bầu, nhấp một ngụm rượu mát ngọt, chậm rãi nói:

- Hôm nay người có thể nói là thành công, dù ta không ở đó, Tổng Đại Lệnh cũng không cách nào nổi giận trước dân chúng, nhưng vụ tính sổ sau mùa thu sẽ có... Xưa có câu “Huyện lệnh phá gia, Lệnh doãn diệt môn”, cửa trước mắt qua được rồi, ngày sau người tính thế nào?

Vương Phương vốn tưởng rằng đứa nhỏ sớm trưởng thành này sẽ nói những câu như “Đến lúc đó rồi nói sau”, hoặc là “Bình đến tướng ngăn, nước lên tường chặn”. Ai ngờ Trần Khác mày kiếm nhướng lên, vẻ mặt kiên quyết nói:

- Không thể có thêm “ngày sau” nữa!

Ô, Vương phương hí mắt nói:

- Xin chỉ giáo.

- Giáo sư cho rằng, ngày hôm nay ngài đến khuyên bảo tận tình, đối với y có tác dụng đến đâu?

Trần khác hỏi.

- Không có tác dụng gì.

Vương Phương lắc đầu, có một chút buồn nói:

- Tổng Đại Lệnh xuất thân từ nhà giang khanh, muốn bọn họ đặt mình vào hoàn cảnh dân chúng suy nghĩ, thật sự là quá khó khăn rồi...

Tuy rằng đời Đường đã mất, gia thế quý tộc đã rời khỏi vũ đài chính trị, nhưng bất kỳ sự vật suy thoái đến tiêu vong nào cũng nhiều thời gian. Ít nhất ở trước mắt, còn có rất nhiều đại gia tộc kế thừa đã lâu, vẫn có sức ảnh hưởng lớn mạnh, địa vị cao sang, được xưng là “Giang khanh”.

Nhà giang khanh không thông hôn với nhà bình thường, chỉ cần đối phương không thuộc đẳng cấp giang khanh, cho dù phú quý và có vị thế đi chăng nữa cũng không thể châm chước. Đứa trẻ lớn lên trong gia đình như vậy, sinh ra đã có tâm thế cao cao tại thượng, sao có thể trông mong bọn họ hiểu được lòng thứ dân?

- Hiện tại đã là thời đại thứ dân, hạng giang khanh tự cho là cao quý, nếu không làm quan thì cũng xem dân chúng như chó, cũng là tự do của chúng.

Trần Khắc tức giận nói:

- Nhưng làm quan phụ mẫu mà cứ như vậy thì chỉ mang họa cho bá tánh!

Nói xong chậm hai nắm đấm, kiên quyết nói:

- Quan viên kiểu đó, vẫn là mời y về nhà tự mình cao quý đi!

- Ồ...

Vương Phương cảm thấy rất thú vị, tiểu tử này chưa nghĩ đến phòng thủ, ngược lại một lòng tiến công. Một thư sinh mới hai mươi tuổi, còn muốn chọc người đứng đầu huyện ngã khỏi ngựa.

- Thật thú vị, thú vị.

Vương Phương ngửa cổ nhấp một ngụm rượu to, rồi lau miệng bảo rằng:

- Người có biện pháp gì hay?

- Trò nghe nói Điền Huống – Tri châu Ích Châu kiêm Chuyển Vận Sứ Ích Châu Lộ đã ba lần nhắc rằng, muốn quan thân dân các châu huyện khoan chính yêu dân, nghiêm cấm nhiều dân bắt nạt dân!

Trần Khắc sớm đã có tính toán nói:

- Nếu Điền đại nhân biết dưới trướng ngài ấy có tên cầu quan Tổng Đại Lệnh giấu trên đoạt dưới, làm bại hoại thanh danh triều đình, lại dẫn dân chúng vào đường cùng, còn gây án ngược gió nữa, liệu ngài ấy có khoan tay đứng nhìn?

Tuy nhiên hẳn cũng không xác định được quan lại triều Đại Tổng bao che cho nhau có nghiêm trọng như ở hậu thế hay không.

- Điền Thứ sử này, ta có biết đến y.

Vương Phương chậm rãi nói:

- Nếu có chứng cứ xác thực, y chắc chắn sẽ thẩm tra nghiêm ngặt...

Lão ngập ngừng, trêu người Trần Khắc:

- Nhưng người có chứng cứ không? Hơn nữa người ta đã dựa trên tình hình thực tế tuyên bố số lượng thu mua, dù người có lý thì cũng trở thành vô lý mà thôi.

- Ôi, tiên sinh nói như thế không hề phúc hậu chút nào...

Trần Khắc buồn bực nói:

- Nếu ngài không ngăn cản thì trò đã cho y một trăm thùng rượu, dù y ý lại không đưa công văn thì trò cũng không sợ. Trò có hơn một ngàn bà con làm chứng, không tin cáo không thắng y! Hiện tại cũng tốt, cứ thế mà làm, không có chứng cứ trò cũng đành chịu.

- Tiểu tử ngươi...

Vương phương cười lắc đầu, lắc bình rượu trong tay nói:

- Nếu cảm thấy uất ức sao còn làm theo lời ta?

- Bởi vì, không nghe người già nói, chịu thiệt ở trước mắt.

Trần Khác buồn rầu nói.

- Ồ... Ha ha ha ha ha...

Vương Phương bị lời nói của Trần Khác chọc cười đến nghiêng ngả:

- Dù sao cũng là đạo lý của hậu sinh như ngươi.

Sau trận cười, lão đứng thẳng người nói:

- Lão phu không hại người đâu, có ba nguyên nhân ta cho ngươi biết để dừng đúng lúc. Một là bá tính bình thường không có ai ngạo khí như ngươi, ta thấy Lý Giản đó bảo vệ hiệu rượu của mình hãy còn sợ hãi rụt rè. Bây giờ hiệu rượu đã giữ được, ngươi đừng nghĩ tới chuyện kêu y đi cáo quan nữa.

- Thứ hai, y không đi, chỉ có chính ngươi ra mặt, thắng thua tạm không nói đến, ngươi đã nổi danh ở quan trường Ích Châu. Dân cáo quan cũng không có danh tiếng tốt, nào có ai chịu được một tú tài “dĩ hạ khắc thượng” (dưới dả kích trên), đời này ngươi đừng mơ đi khảo thí nữa.

Vương lão tiên sinh đầy thâm ý nói:

- Sau cùng, dù ngươi lật đổ được Tống Tri huyện, nhưng lại đắc tội đại tộc giang khanh. Một đại tộc giang khanh như thế, muốn nhà ngươi sống không bằng chết cũng không hề khó khăn.

- Cho nên, tiểu tử, đừng tưởng ta là lão rùa đen chuyên dạy bảo đám rùa đen rút đầu, ta không để ngươi thỏa hiệp đến cùng.

Trong phút chốc, giọng lão tiên sinh cao chót vót, mang theo âm thanh sấm rền:

- Mà ngươi phải học được rằng, trước khi nắm chắc thắng lợi toàn cục thì không nên hành động thiếu suy nghĩ. Động mà tắt thắng, còn không thì thôi, hiểu chứ?

Lão gần như rống lên mấy từ cuối cùng.

- Học sinh hiểu rõ!

Trần Khác khom người thụ giáo, so với Tống Đại Lệnh kia thành tâm hơn nhiều.

- Ha ha ha...

Vương Phương uống một hơi cạn sạch rượu trong bình, nhẹ giọng cười nói:

- Dù ngươi không động được y, nhưng lão phu đuổi y đi dễ như trở bàn tay, hơn nữa còn không rước lấy hậu quả.

- Thật sao?

Trần Khác mừng rỡ nói:

- Ngài nói mau!

- Muốn lão phu giúp đỡ thì ngươi phải thi đỗ đầu trước đã.

Vương Phương cười đến râu vênh thẳng lên:

- Thi được rồi thì lão phu sẽ giữ lời.

Trông thấy Trần Khác mắt trợn trắng, lão cười lạnh nói:

- Thế nào, ngươi sợ lão phu quỵt nợ phải không?

- Học sinh không dám...

Trần Khác khẩn trương cười nói:

- Học sinh chỉ có điều không hiểu, thành tích cá nhân của trò có liên hệ tất yếu gì đến hạnh phúc của dân chúng toàn huyện?

- Có, bởi vì người cầu được ta...

Vương Phương nói xong, mặc kệ Trần Khắc dở khóc dở cười, liền đổi mặt với sông cất cao giọng ca.

....

Trời nhá nhem tối, vì cảm thấy nhục nhã nên Tất đại quan nhân rời khỏi huyện nha, bước vào một thanh lâu. Khi nghe thấy giá bán ra của rượu Hoàng Kiều, các nhà bán rượu đã nâng giá gấp năm lần so với giá ban đầu, Tất đại quan nhân bực bội đến mức muốn học máu.

Vào ban đêm, Tất đại quan nhân say túy lúy được kỹ nữ dìu vào giường ngủ, tùy tùng của y cũng ở bên ngoài tự tìm thú vui.

Đến canh bốn, cửa sổ nơi y ngủ bị mở toang, vài thiếu niên bôi nhọ đen trên mặt mò vào phòng. Trước tiên bịt miệng kỹ nữ rồi trói lại, sau đó dùng chăn bông cuộn Tất đại quan nhân ngủ say như chết vào trong, lẳng lặng khiêng ra ngoài... Trước khi đi còn đem theo nội y của kỹ nữ ra ngoài, quả thực đủ biến thái.

Đợi ặt trời lên cao, tùy tùng của Tất đại quan nhân mới phát hiện không thấy lão gia nhà mình, vừa hỏi kỹ nữ thì không ngờ lại xảy ra việc bắt cóc. Họ sợ đến mức chạy gấp đến huyện nha, thỉnh biểu lão gia giúp đỡ.

Tổng Đại Lệnh dẫn người tìm lần huyện Thanh Thần, cuối cùng mới tìm được Tất đại quan nhân trần truồng, đang ngủ say sưa cùng đám heo phì lũ tại nơi nuôi heo của một nhà quyền quý ở ngoại thành...

62. Quyển 2 - Chương 62: Năm Tháng Không Dấu Vết

Lúc đó Tất đại quan nhân đang chen chúc thân mật với năm con lợn béo núc trong chuồng. Người y ngắn ngủn, béo múp, lông lá xồm xoàm, toàn thân nhớp nhúa lớp bùn đen hôi hám, chửi trách người cho heo ăn vào lúc sáng sớm sơ xuất không nhận ra.

Mãi đến khi sáng hẳn, người đến mua lợn mới phát hiện ra trong chuồng có người đang sống sờ sờ, ông ta kinh ngạc kêu lên:

- Các người còn buôn bán cả thịt người sao?

Lúc này mới tìm ra được vị anh họ của quan tri huyện.

Vì đã cho tìm người khắp thành, làm kinh động đến người dân trong huyện, nên khi Tổng Đại Lệnh đến, ít nhất đã có hơn hai trăm người chen lấn trong chuồng lợn hôi thối, chỉ nghe thấy họ bàn tán xôn xao:

- Chà chà, ngủ ngon thật đấy, ờn thế này cũng không tỉnh....

- Im nào, nhìn bộ dạng giống thật

- Ha ha, mau nhìn kìa, y trở mình kìa, thứ đó sao lại nhỏ thế nhỉ....

Tổng Đại Lệnh nghe thấy vậy vừa giận vừa thẹn, gãi cau mặt sai người đuổi đám người đang vây quanh, sau đó dùng chiếu cỏ cuộn Tất đại quan nhân to béo hôi thối kia lại, kéo vào trong vườn múc nước tắm rửa.

Đám người làm vừa bịt mũi vừa tạt từng gáo nước lạnh, nhưng xem ra hiệu quả không cao, họ liền dội thẳng cả thùng nước vào đầu y.

Ào ào...

- Ai da....

Rốt cục Tất đại quan nhân cũng tỉnh, lồm cồm ngồi dậy, hét lớn:

- Các người làm gì vậy?

- Rửa ráy cho đại quan ạ!

Mỗi người xách một thùng nước, xếp hàng rồi dội nước lên đầu y: ào, ào, ào...

- Cứu tôi với...

Tất đại quan nhân nhảy dựng lên, chợt phát hiện ra rằng mình đang trần truồng như nhộng, y lại vội vàng ngồi thụp xuống.

“Ào, ào, ào....”, nước giếng lạnh ngắt lại dội lên đầu y.

....

Trong phòng khách hậu đường huyện nha.

- Hừ hừ, hừ hừ...

Tất Đại Quan Nhân trằm thẳm ngồi bên cạnh lò than, trong tay là bát canh gừng nóng hổi, sắc mặt vẫn xanh nhợt, răng gõ lập cập:

- Thật nhục quá, nhục nhã quá. Biểu đệ, cả về công về tư đệ đều phải đứng ra phân xử cho huynh.

- Phân xử thế nào đây?

Tổng Đại Lệnh ngồi cách xa ông anh họ đến hết mức có thể, lấy khăn tay che mũi... Đã tắm rửa nhiều lần như vậy mà toàn thân đại quan nhân vẫn bốc mùi phân lợn:

- Đến cả cái bóng của đối phương các người còn không nhìn thấy, kêu ta điều tra kiểu gì?

- Chẳng phải ta đã uống đến say khướt không còn biết gì nữa hay sao...

Tất đại quan nhân than vãn:

- Ày, thật đúng là rượu say hỏng việc. Nhưng trong huyện Thanh Thần, ngoài Lý Giản ra, huynh có đặc tội với ai đâu, không gã ta thì còn ai!

- Ai cũng thấy rằng, hôm qua Lý Giản uống say như chết, đến giờ còn chưa tỉnh lại kia kìa.

Tổng Đại Lệnh lắc đầu nói:

- Vả lại giờ gã còn là nhân vật có thế lực trong huyện, không có chứng cứ thì không dễ dàng gọi người ta đến được.

- Biểu đệ à, ta nhục nhã quá, thật sống mà không bằng chết.

Tất Đại quan nhân hắt xì, vắt ra một nắm mũi dài rồi đau khổ nói:

- Chẳng lẽ cứ cho qua vậy ư?

- Không cho qua thì có thể làm được gì chứ?

Tổng Đại Lệnh thở dài nói:

- Cũng may là trên người huynh không bị thương, về nhà chỉ cần không nói năng gì thì cũng không ai biết, cứ để vài ngày nữa, ngu đệ sẽ điều tra.

- Ôi...

Tất Đại Quan Nhân ghen ngào rút nước mắt:

- Đời kiếp này ta còn mặt mũi nào quay trở lại cái huyện Thanh Thần nữa.

- Không quay lại càng tốt, huynh đã gây ra cho đệ biết bao rắc rối rồi.

Tổng Đại lệnh nhủ thầm.

Cùng ngày hôm đó, Tất đại quan nhân ngồi thuyền trở về Bành Sơn. Mấy ngày đầu khi mới trở về coi như trời yên biển lặng, y mừng thầm trong bụng, chuẩn bị xóa bỏ được cơn ác mộng này trong trí nhớ thì đột nhiên đứa con trai nhỏ của y đang học bài trong thư viện gọi giật y mau ra xem.

Trên đường đi y vô cùng hồi hộp, y cảm giác thấy mọi người nhìn mình bằng ánh mắt rất kỳ lạ, nhưng vì đang vội đi đến thư viện nên y không để ý lắm. Đến nơi rồi mới phát hiện ra rằng thì ra thằng con đang đánh nhau với bạn học, y tát con một cái trời giáng rồi quát:

- Không lo học hành, lại còn đánh nhau, ta dạy mày như thế nào hả thằng nhãi con!

Thật đúng là kiểu giận cá chém thớt.

- Hu hu, cha mắng con là thằng nhãi con à...

Thằng bé ôm mặt khóc:

- Người ta còn chửi con là thằng lợn con.

- Lũ mất dạy, dám sỉ nhục con ta như vậy sao?

Tất đại quan nhân tức giận nói:

- Con trai ta mà lại là lợn à?

- Người ta nói, cha là lợn nên con là thằng lợn con.

Thằng bé khóc nức nở nói:

- Ái da, thật điên quá, cha của con sao lại là lợn được chứ?

Tất đại quan nhân tức đến nổi cả phổi.

- Bọn họ nói rằng nếu không phải là lợn thì tại sao cha lại cởi hết quần áo rồi ngủ trong chuồng lợn?

- A...

Tất đại quan nhân hét lên một tiếng thê thảm, gần như lạng người đi. Thật đúng là tiếng lành không ra khỏi cửa, tiếng dữ đồn xa. Mới có vài ngày mà tin đã lan đến huyện này rồi, y còn mặt mũi nào nhìn ai được nữa.

Sau khi dắt đứa con về nhà, Tất đại quan nhân liền không ra khỏi cửa. Y toàn tâm toàn ý chờ biểu đệ sẽ trả thù cho y.

Ai ngờ cứ chờ mãi chờ mãi, chờ đến đầu xuân năm sau cũng không thấy có động tĩnh gì. Y rốt cục không kìm nổi viết thư hỏi, không lâu sau nhận được hồi âm của Tổng Đại Lệnh – Cổ đông xưởng rượu Hoàng Kiều, Tú tài huyện Thanh Thần Trần Hi Lượng, thi đậu Long Hồ bằng năm Hoàng Hữu đầu tiên, trở thành tiến sĩ lão gia đầu tiên ở huyện Thanh Thần.

Trước đó, vì ông ta có hư danh “Đãi chiếu”, nên Tổng Đại Lệnh rất dè chừng. Giờ Lý Giản có tiến sĩ lão gia làm chỗ dựa thì Tổng Đại Lệnh lại càng không dám đối phó với xưởng rượu Hoàng Kiều... Tuy Trần Hi Lượng vừa đỗ tiến sĩ, chưa được phong quan nhưng các ngôi vị tướng công trong triều chỉ được các vị tiến sĩ đảm nhận, các ngôi vị quyền cao chức trọng cũng đều bị tiến sĩ lũng đoạn. Bởi vậy nếu trúng liên tam bằng thì ắt sẽ có địa vị càng cao, trở thành sĩ đại phu.

Mà loại quan quyền như Tổng Đại Lệnh, chưa từng qua được cửa khoa cử thì cả đời cũng không thể trở thành sĩ đại phu... đây là sự khác biệt về chất.

.....

Không lâu sau, Tổng Đại Lệnh lại gặp vận rủi, gã bị buộc thôi việc, về nhà chờ lệnh. Đến cuối cùng gã cũng chưa hiểu rốt cục mình đã đắc tội vị thần tiên nào mà lại có người kiện tụng đến tận Điện Huống. Tuy không có chứng cứ, nhưng hoặc là người đưa cáo trạng có thể lực quá mạnh hoặc là gã đã phạm phải điều tối kỵ của Điện Huống, hoặc vẫn đề không phải bắt nguồn từ bản thân gã, chức quan này coi như không còn bền nữa. Tóm lại, cái chức tri huyện chưa làm nổi đến một năm thì nên về vườn thôi.

Có điều gã không rõ, sở dĩ gã bị Điện Huống đề mất chính là bắt nguồn từ lá thư của Vương Phương. Trong thư, Vương lão phu tử chỉ hơi có ý nhắc tới liền khiến Điện Huống sinh ghét bỏ Tổng Đại Lệnh, tìm cơ hội để xử lý gã.

Về việc này, Trần Khác chỉ biết ngạc nhiên thán phục, Vương lão phu tử quả đúng là thần tiên đánh rắm, không giống như người thường. Tuy nhiên bất kể thế nào, Tổng Đại Lệnh nham hiểm ra đi là một việc tốt, nếu không cả ngày phải cảnh giác, đề phòng gã toan tính thì việc đọc sách sẽ bị ảnh hưởng.

Quan Đại lệnh mới nhậm chức hứa sẽ để ý dò la những điểm khác lạ của hai người tiền nhiệm, vì thế vẫn coi như theo khuôn phép cũ, không gây phiền nhiễu gì cho dân. Người dân Trung Quốc đôi khi yêu cầu rất thấp, chỉ cần để họ sống bình an qua ngày thì với họ sao cũng được.

Do vụ cống nạp rượu nên thu nhập trong năm Khánh Lịch thứ tám của xưởng rượu Hoàng Kiều không tăng. Nhưng sang năm mới lại trở thành hiệu ứng quảng cáo cống rượu, hơn nữa năm trước không có tâm trạng buôn bán, đến khi chia lãi vào dịp cuối năm trong năm Hoàng Hữu đầu tiên, Trần Khác không ngờ được chia hai triệu tiền. Mà nước tương Đồ gia cũng dần dần được khách hàng đón nhận, giờ thì ở đất Thục hầu như nhà nào cũng làm nước tương. Tiền lãi từ công việc này cũng tăng mạnh, lên đến chín trăm ngàn tiền, từ đáy nhảy lên vị trí thứ hai, hơn nữa còn có nhiều khả năng tăng cao hơn nữa trong tương lai.

Lượng tiêu thụ than hoa sen cũng tăng ổn định, để đáp ứng nhu cầu thị trường, hai năm nay, thương lái đã thu mua một số xưởng than trong huyện nhưng không có xưởng than nhà Trần thị ở thôn Thạch Loan.

Kỳ thực Trần Khác giúp vực lại xưởng than được như ban đầu là vì mong một ngày nào đó thu mua xưởng than của nhà đại bá, trút được sự tức tối trong lồng ngực, từ đó vì ngày càng thân cận với hai huynh đệ nhà đại bá, sự cố chấp trong lòng hẳn đã dao động... Ông trời thật không có mắt, để cho đôi cầu nam nữ kia có hai đứa con trai tốt đến như vậy, nể tình Đại Lang và Tứ Lang, hẳn đành không để tâm đến những ân oán năm nào nữa.

Ai ngờ hẳn không màng đến ân oán thì ân oán lại tự tìm đến cửa. Do than hoa sen và mục tiêu thị trường cao ngang nhau nên xưởng than nhà họ Trần bị thất bại trong cuộc cạnh tranh, sản phẩm bán chậm, nợ nần chồng chất... Đó hoàn toàn là quang cảnh bi thảm nhất của thương lái than năm đó.

Bước đường cùng, Trần Hi Thế đành phải tìm đến thị trấn, cầu xin thương lái than thu mua xưởng than của Trần gia. Thương lái than biết rõ ân oán giữa hai nhà, không dám quyết định, liền bảo lão đến phố Văn Xương tìm Trần Khác.

Nhìn thấy tòa nhà to lớn của Trần Khác, Trần Hi Thế còn nhầm tưởng là nơi ở của vị địa chủ nào. Ai ngờ người ra mở cổng lại là tiểu Lục Lang. Vừa nhìn thấy ông bác độc ác, Tiểu Lục Lang không nói không rằng cầm gậy đánh đuổi lão ra ngoài.

Lúc này Trần Hi Thế mới biết rằng, thì ra đây chính là nhà của em trai mình. Vừa thẹn vừa xấu hổ, cũng không còn mặt mũi nào vào nhà, lão quay về thôn Thạch Loan.

Ai ngờ ít lâu sau, tin Trần Hi Lượng đỗ tiến sĩ truyền đến. Trần lão đại vốn đã vô cùng hối hận giờ chỉ biết trút giận lên Hầu thị. Hầu thị cũng không vừa, hai người suốt ngày đánh lộn, thậm chí đã kinh động đến cả Đại Lang đang học ở bên ngoài. Về nhà thấy nhà cửa tan hoang bữa bãi, anh ta cau có nói:

- - Có đánh nhau xảy ra án mạng thì người còn sống cũng phải ngồi nhà lao, không sống được với nhau nữa thì ra quan phủ bỏ nhau đi.

Mặc dù hiện tượng ly hôn không hiếm gặp ở đời Tống nhưng nhiều tuổi như Hầu thị thì không thể đồng ý ly hôn được. Nhưng hai người oán hận càng ngày càng sâu đậm, đã đến mức không thể hòa giải được nữa, chỉ có thể dầy vò nhau cả đời mà thôi.

.....

Về phần tửu lâu Lai Phúc của Truyền Phúc, lợi nhuận tăng trưởng không đáng kể, vẫn ở mức bảy trăm ngàn tiền. Cũng đành chịu vậy, ở cái huyện Thanh Thần nhỏ bé này, cả những tửu lâu cao cấp hơn cũng gặp phải cảnh tương tự. Mặt khác, những bậc quyền quý ở Thành Đô cứ một mực nhiệt tình mời Truyền Phúc đến mở khách sạn lớn ở Thành Đô, đối với người luôn mơ tưởng sẽ trở thành đầu bếp bậc nhất thiên hạ là Truyền Phúc thì điều này quả là sự mê hoặc không thể cự tuyệt.

Tuy Truyền Phúc sớm đã lột xác thành ông chủ quán rượu thành đạt, nhưng khi gặp phải chuyện lớn y vẫn có thói quen mời sư phụ giúp đỡ đưa ra quyết định.

Thế là nhân lúc Trần Khác nghỉ ở nhà, y mang đồ ăn tìm đến, nấu vài món sở trường rồi hai thầy trò ngồi vào bàn, hồi tưởng lại những năm tháng gian khổ khi xưa, lòng rất xúc động.

- Sư phụ.

Truyền Phúc nhếch chòm ria cắt tỉa gọn gàng, ánh mắt cũng đã trấn tĩnh lại nhiều, y vừa châm rượu cho Trần Khác, vừa nói:

- Sư phụ, chúng ta biết nhau mấy năm rồi nhỉ?

- Năm năm rồi.

Trần Khác cảm thán nói:

- Nhanh thật....

Đất Thục rất hiếm khi có tuyết rơi. Tuyết lạng lẽ rơi ngoài cửa, phủ kín những dấu ấn thời gian...

63. Quyển 2 - Chương 63: Đá Cầu

Mùi hương hoa cỏ ngập tràn khắp nơi, từng ô cỏ mọc xanh mơn mẫm, một mùa xuân nữa đã về.

Trên khu vực giảng kinh bằng phẳng của Hạ tự Trung Nham Tự, đang diễn ra trận thi đấu đá cầu.

Đá cầu là một hoạt động thể thao cổ xưa, được lưu hành từ thời kỳ tiền Tần, và có rất nhiều hình thức thi đấu. Trước thời nhà Đường, là hình thức đá cầu có tính đối kháng mạnh với hai khung thành, các thành viên trong đội giữ các vị trí khác nhau, liên kết thành một mảnh trên sân cầu, cầu đến chỗ nào thì “người ngà ngựa nhào”, mặt mũi tím bầm, thậm chí gãy chân cũng không có gì là lạ. Ngoài ra còn có loại chỉ có một khung thành tương đối nhỏ nhẽ, hình thức chơi này chỉ giành cho những văn nhân tri thức và phái nữ chơi.

Hay nói một cách khác thì môn đá cầu có hai khung thành lúc đó là tiền thân của môn bóng đá sau này, nhưng tính đối kháng thì vượt qua môn bóng bầu dục. Còn đối với trận đấu khung thành đơn, thì các quy tắc gần giống như bóng chuyền, kỹ thuật thì tương tự như cầu mây, cách ghi điểm lại giống như môn bóng rổ.

Đến thời nhà Tống, đá cầu phát triển trở thành môn thể thao vua trong nước, được mệnh danh là “nhược luận phong lưu, vô quá thích cầu”, (ý là lướt như gió mà cũng không bằng đá cầu), có thể đá cầu tốt được coi như là việc vinh quang nhất, có thể diện nhất. Thành phần tham gia vào trận đấu không chỉ là quân tốt và giới quý tộc võ dũng được tôn kính, mà còn là hoàng đế vương công, thậm chí là toàn thể dân chúng. Đặc biệt là văn nhân tri thức, khiến tính thể thao và tính biểu diễn của trận đấu ngày càng thay thế được tính đối kháng và tính quân sự trước đó. Hình thức đá cầu song môn không còn được ưa chuộng, mà thay vào đó là hình thức này, đó là môn “Trúc cầu” của khung thành đơn và môn “Bạch đả” không có cầu môn.

Lúc này ở thư viện Trung Nham Tự đang tổ chức thi đấu Trúc cầu.

Môn thể thao này phát triển cho tới nay, đã hình thành các quy tắc và luật lệ vô cùng thành thực. Trước trận đấu, người ta sẽ dùng vôi trắng vẽ một hình chữ nhật dài 10 trượng, có chiều rộng 5 trượng trên nền một khoảng đất trống, rồi lại kẻ một đường trung tuyến phân thành hai nửa sân ôi đội. Tại trung điểm của đường trung tuyến có dựng hai cây sào dài hơn hai trượng, trên cây sào có treo một giỏ lưới có đường kính là một thước, nó được gọi với cái tên rất hoa mỹ là “phong lưu nhân”, hai đội tham gia trận đấu chỉ cần đá cầu vào đúng giỏ “phong lưu nhân” là được tính điểm.

Trận đấu phân ra làm hai đội, một đội được gọi là đội cánh tả, đội kia là cánh hữu, khi hai đội phân chia cao thấp, không được vượt ranh giới. Đội cánh tả tổng cộng có bảy người, các thành viên trong đội phân công rõ ràng, có cầu đầu, khiêu cầu, chính hiệp, đầu hiệp, tả can vồng, hữu can vồng, tán lập, tất cả đều mặc quần, mặc áo gấm màu đỏ, đi giày da trâu, trong đó cầu đầu sẽ đội một cái khăn vấn dài buông thõng,

còn lại mọi người đội khăn vấn tròn. Đội cánh hữu cũng y như thế, nhưng tất cả thành viên lại mặc áo màu xanh, để phân biệt với đội cánh tả.

Trên sân còn có ba trọng tài, gọi là “xã ti”, bên ngoài sân, đều có huấn luyện viên của mỗi đội, được gọi là “bố thợ”, “giáo chính”. Như thế trận đấu chính thức bắt đầu, ngoài ra không thể thiếu đội cổ động viên. Khi trận đấu vẫn chưa bắt đầu, cổ động viên của hai đội sẽ bắt đầu hò hét cổ vũ tinh thần, tiếp thêm sức mạnh cho đội mình, so với các cuộc thi thể thao đời sau cũng không có bất cứ điểm khác nào.

....

Trận đấu này, là trận thi đấu đối kháng mỗi năm tổ chức một lần giữa “Thượng Tam Ban” và “Hạ Tam Ban”, do đó không nghi ngờ gì nữa nó tự nhiên trở thành trận cầu tiêu điểm của thư viện. Không chỉ hấp dẫn các thầy trò trong toàn viện, mà ngay cả các vương tôn công tử, các tiểu thư đài các ít xuất hiện cũng bị nó thu hút, đến cả Tô Tiểu Muội được học sinh trong trường cho là tình quái cũng đến xem.

Vương Phương cũng đến, ông ta là lão già lợi dụng quyền hành, mặt dạn mày dày, cũng đã chiếm được một chỗ rất đẹp để xem trận đấu, còn bắt người ta trải thảm, ngồi ở trên, cùng mấy vị giáo sư thâm niên vừa thưởng thức cao lương mỹ vị, vừa ung dung xem trận đấu.

Giờ Thìn đã đến, Đồ giáo sư đảm nhiệm chức Xã ti ôm quả cầu dùng trong trận đấu tới cầu môn. Chỉ nhìn thấy quả cầu tròn xoe màu nâu, thối phồng bành quang heo lên căng tròn, vỏ bóng thì dùng mười hai tấm da mềm màu vàng sử lý bằng thực tiêu (thành phần chủ yếu là Na_2SO_4 – muối natri sunfat, dùng chế tác đồ da) rồi ghép lại, các khớp nối khít lại với nhau làm mỗi nối không hề lộ ra. Quả bóng tròn, chỉ nặng mười hai lạng, bất luận là hình thái, trọng lượng hay là cảm giác của chân, so với tiêu chuẩn của môn bóng đá bây giờ khác biệt cũng không lớn.

Ông ta đã ra hiệu tập hợp hai cầu thủ của hai đội lên phía trước, cầu thủ của đội thượng tam ban bên cánh tả là một chàng thanh niên cao hơn sáu thước, có làn da rám nắng khỏe khoắn, có hàng lông mày lười mác, cũng chính là Trần Tam Lang 17 tuổi.

Trần Khác có chiều cao nổi trội nhất, nhưng cầu thủ của đội Hạ Tam Ban bên cánh hữu lại cao hơn hẳn gần một thước. Cái tòa tháp vừa đen vừa chắc ấy mang một bộ mặt khắc khổ và đầy lòng thù hận, nhìn qua cũng đã hơn ba mươi. Nhưng cứ khi mở miệng là y lại gọi Trần Tam Lang là “đại ca”:

- Tam ca, trong cuộc đấu thì không thể xét tình huynh đệ, chúng ta không thể nhường nhau!

Không phải là Trần gia Ngũ Lang thì là ai nữa?

- Đệ tự lo ỉn đi!

Trần Khác nói rồi nở nụ cười để lộ một hàm răng trắng đều.

- Thôi hãy bớt nói nhảm đi, mời hai vị bốc thăm, để chọn bên phát bóng.

Xã ti không nhẫn nại được nữa, bèn giơ cánh tay ra, trong lòng bàn tay là giấy bốc thăm của hai đội.

Trần Khác nhường cho Ngũ Lang bốc thăm trước, Ngũ Lang bèn rút ngẫu nhiên một chiếc rồi mở ra xem, bên trong chỉ viết một chữ “Biên”, rồi nói:

- Chúng tôi chọn bên phải.

Trong trận thi đấu đá cầu, hướng gió cũng có ảnh hưởng nhất định, do đó cần lựa chọn bên có lợi cho đội mình.

Đội Hạ Tam Ban đã chọn bên, đương nhiên đội Thượng Tam Ban sẽ được quyền giao bóng trước.

Đợi cho sơn trường tự tay đốt hương sơi, và khi có tiếng chiêng vang lên, Trần Khác liền truyền cầu cho Tổng Đoan Bình đảm nhiệm vị trí “tán lập”, Tổng Đoan Bình đỡ lấy bóng, lại dùng gối chuyển bóng cho các thành viên khác trong đội. Lúc này cầu vẫn chưa rơi xuống đất, đã ba vòng tiếp xúc với cầu, sau đó cầu lại trở về trước mặt Trần Khác.

Các vòng truyền này hiển nhiên là phải trải qua rất nhiều lần khổ luyện, độ nảy của bóng da vừa phải, không nhanh không chậm, nhịp nhàng vững vàng, khiến độ khó khăn trong khi hấn đá vị trí chính giảm xuống tới mức tối thiểu.

Chỉ thấy Trần Khắc dồn khí xuống Đan Điền (vùng dưới rốn), dồn hết sức lực, đá một cú, quả cầu màu nâu liền tạo một đường hình cung, khó khăn lắm mới vượt qua được cầu môn cao ba trượng, rộng khoảng một thước.

Cổ động viên của đội Thượng Tam Ban lập tức hò hét hoan hô đến inh tai nhức óc. “Phi hồng cầu” của Trần Tam Lang quả nhiên danh bất hư truyền.

Nhưng sau khi thấy quả cầu chui vào lưới, đội cánh hữu đã có được bóng, một cầu thủ giữ vị trí “tán lập” đã đỡ được. Từ đó quả cầu da cứ như là dính vào chân anh ta vậy, được anh ta nhẹ nhàng đưa đi, khéo léo truyền cho đồng đội. Như thế hai lần, điều chỉnh đến phương vị tốt nhất, dùng lực vừa phải truyền bóng cho Trần Ngũ Lang, cầu lúc này vẫn không bị rơi xuống đất.

Ngũ Lang đen bay lên đá một cú, cú đá tạo ra một lực rất mạnh khiến cho quả cầu cũng phải biến dạng, quỹ đạo của quả bóng thẳng tắp, trực tiếp chui qua cầu môn cao hơn hai trượng, rồi bay tới phía xa bên sân của đối phương mới rơi xuống.

Dựa theo luật, nếu cầu rơi xuống trong phạm vi phần sân của đối phương, thì đội mình có quyền phát bóng, tổ chức tấn công. Và nếu là bên ta đá ra ngoài, thì quyền dẫn bóng trước lại thuộc về đối phương, cơ hội dẫn bóng tiếp theo là vô cùng quan trọng, vì vậy độ rộng của lưới sẽ không rộng quá hai thước. Phía trên cầu môn cao hơn hai trượng, chỉ có một lỗ hẹp. Cho dù là đá chính, cũng yêu cầu phải có kỹ thuật thuần thục mới có thể đá tới lưới cầu môn, lại chưa cần nói tới việc xuyên qua lưới Phong Lưu Nhân.

Trong trận thi đấu giao tranh với đối phương như thế này, cho dù không thể sút bóng ghi bàn, thì cũng không thể để cho đối phương thoải mái điều chỉnh để có cơ hội vào lưới. Phải dồn đối phương làm rơi cầu xuống đất hoặc đá cầu ra ngoài, giúp cho đội mình có cơ hội đạt quyền dẫn bóng, đó cũng trở thành ý nghĩ thông thường trong trận đấu.

Cú sút này của Ngũ Lang đen là tuyệt kỹ độc môn của y, cũng không hổ danh là “pháo Thăng Thiên” ra đòn có lực mà kết thúc rất nhanh, làm cho đối phương rất dễ dàng tưởng rằng ra ngoài, nhưng trong tình hình ngược gió này, thì tám chín phần sẽ rơi vào trong sân, đây cũng là nguyên nhân mà y chọn bên phải.

- Ra ngoài, ra ngoài, ra ngoài !

Cổ động viên bên Thượng Tam Ban đang hô lớn.

- Trong sân, trong sân, trong sân!

Cổ động viên đội Hạ Tam Ban cũng huyền não cả lên.

Do đó theo cách nhìn của cầu thủ đội cánh tả, cầu rơi nhanh xuống đường biên, rất có khả năng đề lên trên đường biên. Một cầu viên cách đó gần nhất nhanh chóng tới kiểm tra, nhảy căng lên, bóng vẫn còn trong sân, rồi dùng đầu đánh bóng về.

Trong đường bóng sắp rơi xuống, Tống Đoan Bình đã nhanh chóng chạy tới, nhìn có vẻ như qua loa, lại giảm hơn nửa lực đá cầu, khiến cầu lại một lần nữa tung nhẹ lên.

- Hoan hô...

Cổ động viên đội Thượng Tam Ban lại tiếp tục hoan hô, còn cổ động viên đội Hạ Tam Ban thì phản đối.

Nhưng buộc phải chỉ có thể tiếp cầu ba lần, đội cánh tả đã không thể tổ chức tấn công có hiệu quả, chỉ có miễn cưỡng đem cầu đưa đến trước mặt Tô Thúc, người có vai trò “hữu vông can”. Tô Thúc cố gắng hết sức mạnh nhất sút cầu, thì cũng chỉ đá cầu lên cao ra xa chứ chưa chạm vào lưới, chứ đừng nói đến qua lưới ghi điểm.

.....

Trong đội Hạ Tam Ban, có rất nhiều chân sút giỏi là con cái nhà giàu, nhìn tổng thể thì đều giỏi hơn bên đội Thượng Tam Ban. Bọn họ có thể sử dụng tất cả các bộ phận trên cơ thể trừ tay để truyền, nhận bóng,

vô cùng xuất chúng, lại còn lão luyện chuẩn xác, chỉ mấy hiệp thôi đã nắm phần chủ động rồi. Trong đội Thượng Tam Ban chỉ có Trần Khác và Tống Đoan Bình là có bản lĩnh cao nhất trong thư viện. Tống Đoan Bình chạy cực nhanh khắp trận, luôn có thể cứu được bóng ở những nơi khó ngờ đến. Trần Khác thì trên đôi chân dường như có thêm mắt, chỉ cần có cơ hội, thì cho dù sút không qua lưới cũng đã trúng cầu lưới rồi bật ngược trở lại, tiếp tục tổ chức tấn công.

Nếu ở vào vị trí chưa thuận lợi, Tam Lang cũng có thể dốc hết sức tạo một đường bóng hết sức khó khăn cho đối phương.

Hai vị thống lĩnh này của đội Thượng Tam Ban đều phô hết ra toàn bộ kỹ năng, khiến đối phương hoang mang mà giành chiến thắng. Hai bên đều có những tuyệt chiêu cho riêng mình, nào là “Yến song phi”, “Người què đá”, “Móc câu vàng”,... động tác tự nhiên phóng khoáng, tạo được mỹ cảm cho người xem.

Quả cầu da bay qua bay lại, mãi không rơi xuống đất. Khán giả không kịp theo dõi, tiếng hò hét lại vang lên mỗi khi đội mình có những pha cầu đẹp mắt, rồi tiếng reo hò tán thưởng mỗi lần dẫn bóng, tiếng thở dài hụt hẫng mỗi khi sút cầu không trúng, đều tiếp thêm sức mạnh ỗi thành viên trong đội sau mỗi lần mắc lỗi.

Trên sân, dưới sân không khí vô cùng náo nhiệt như nhau, khiến ỗi người say mê đến cuồng dại.

Thấm thoát sợi hương cũng đã tàn, tiếng chiêng ngân lên báo hiệu hương đã hết, hiệp đầu của trận đấu cũng đã kết thúc.

Mọi người mới tới xem bảng ghi điểm, hai đội đều được bảy gạch, không ngờ hai đội lại hòa nhau, không phân cao thấp!

Mặc dù không trực tiếp đối đầu, nhưng trận thi đấu vô cùng kịch tính, công sức thi đấu của các thành viên hai đội bỏ ra cũng không phí chút nào.

Trên sân có 14 cầu thủ, tất cả đều mồ hôi đầm đìa, ướt đầm cả người, chống hai tay vào sườn thở dốc, nhưng ánh mắt vẫn đăm đăm sát khí, chỉ chờ rời khỏi trận đấu là có thể đánh tan đối phương.

Nhưng lúc này vẫn nhanh chóng rời sân, tận dụng thời gian để nghỉ ngơi.

Thước đời Tống so với đời sau nhỏ hơn 1 thước, bằng 30,7 cm, hơn 6 thước chính là cao khoảng 1m83, ở thời Tống coi như hạc đứng giữa bầy gà. (ý nói có chiều cao nổi trội nhất).

64. Quyển 2 - Chương 64: Tiểu Muội

Là một môn thể thao có một hệ thống quy tắc hoàn thiện, nên tuyển thủ của hai đội có chỗ nghỉ ngơi theo quy định, chỉ có “Bố trí”, “Giáo chính” mới được vào, những người khác không phận sự miễn vào.

Tổ huấn luyện của đội Hạ Tam Ban do chính giáo thụ và trợ giáo của họ huấn luyện. Còn “Bố trí” của đội Thượng Tam Ban bên đây là Tô Triệt, “Giáo chính” là Tô Tiểu Muội.

- Đại ca, huynh vất vả rồi!

Tô Tiểu Muội năm nay mới mười bốn tuổi, nàng mặc một chiếc váy màu xanh lá mạ, nàng có một làn da trắng như tuyết, đôi lông mày lá liễu, khắp người nàng toát lên một vẻ đẹp rạng ngời, tràn đầy sức sống của một thiếu nữ. Khi nhìn thấy Trần Khác rời sân, đôi mắt của nàng ánh lên niềm vui sướng, nàng cười mỉm rồi đứng dậy.

Tiểu Muội nghiêng người ngồi nhích ra, rồi bảo Trần Khác ngồi xuống chiếc ghế xếp. Vừa quạt cho hân, vừa lấy chiếc khăn sạch ở phía trên để hân lau mồ hôi đang chảy ròng ròng trên mặt, đầu và cổ.

Chờ cho Trần Khác vắt khăn lên vai, Tiểu Muội lại lấy túi nước trên vai xuống, mở nút chai đưa cho hân. Một sự ăn ý vô cùng tâm đầu ý hợp này đối với những người xung quanh cũng thấy quen rồi, nên mỗi lần như thế họ đều thích trêu đùa, Tô Thức nháy mắt ra hiệu nói:

- Này, Tiểu Muội, huynh cũng mệt lắm!

- Nhị ca, chỉ vì cú đá hỏng của huynh mà làm mất bao nhiêu điểm của đội đó.

Đôi má trắng muốt của Tiểu Muội hơi ửng hồng, nhưng miệng vẫn không cho người khác nói:

- Nửa hiệp sau tính không cho huynh ra sân nữa, thôi huynh cứ từ từ mà nghỉ ngơi đi đã.

- Này...

Tô Thức có vẻ không hài lòng liền quay lại nói với người anh em đưa nước ỉnh:

- Đệ xem, cầu đá không được tốt, vậy mà ngay cả muội muội cũng không hiểu cho chúng ta.

- Huynh hôm nay đá cũng không được chính xác.

Tô Thức mặt nghiêm nghị nói.

Tổng Đoan Bình vừa lau mồ hôi, vừa nói đùa:

- Hay là vì có tiểu thư đài các của sơn trường nên hồn bay phách lạc mất rồi?

Tô Thức bất giác nhìn về phía Vương Phương, liền nhìn thấy một người con gái mang một vẻ đẹp dịu dàng, yêu kiều như hoa buổi sớm, đúng lúc đó nàng ta cũng nhìn về phía bọn họ.

Trong phút chốc, dường như có một luồng xung điện nào đó chạy khắp người Tô Thức, y nắm chặt tay nói:

- Nàng ấy nhìn tôi kìa, nàng ấy còn cười với tôi nữa, đúng là lực cung phần đại vô nhan sắc!

- Người tỉnh lại đi, nói không chừng Vương Phát muội muội lại cười với ta thì có.

Tổng Đoan Bình lắc đầu, rồi che tầm nhìn của Tô Thức nói:

- Lời của Đồng thúc nói quả không sai, chúng ta muốn thắng, thì nhất định phải thay đổi ngay cái tư tưởng sớm nắng chiều mưa này.

- Nói rất đúng.

Trần Khác cười rồi nhìn về phía Tô Tiểu Muội nói:

- Nữ quân sư, muội xem hiệp sau chúng ta nên điều chỉnh như thế nào.

- Xin thứ lỗi vì Tiểu muội nói thẳng,

Tiểu Muội hươu những ngón tay mảnh khảnh trắng nõn nà lên nói:

- Nếu cứ tiếp tục đá như hiệp trước, thì chúng ta nhất định sẽ thua.

- Ủ.

Các thành viên trong đội đều gật đầu đồng ý, hiệp đấu tiếp theo thể lực của hai bên sẽ giảm sút, sai sót cũng sẽ nhiều lên, ưu thế về kỹ thuật của đối phương sẽ có cơ hội phát huy, và sẽ nắm việc thắng thua của trận đấu.

- Cho nên chúng ta cần phải có một số chiêu bài.

Trong đôi mắt của Tiểu Muội sáng lên vẻ thông thái, đầy trí tuệ:

- Vì vậy nhịp độ chơi phải chậm lại một chút, ra sức giành bóng về chân chúng ta nhiều hơn nữa. Khiến cho đối phương nôn nóng, mũi tấn công chính là Trình Chi Nguyên, cũng chính là ở vị trí tấn lập của đối phương...

- Đó là vị trí đá tốt nhất của họ!

Một số đội viên không cho là như thế nói.

- Kỹ thuật đá cầu của anh ta thực sự rất tốt, nhưng không phải là cầu thủ xuất sắc nhất trong đội.

Tiểu Muội lắc đầu cười nói:

- Ngũ Lang ca nhìn có vẻ bình thường nhưng huynh ấy mới là linh hồn của cả đội họ. Nhưng theo như muội quan sát tên Trình Chi Nguyên đó thì hình như y có chút khó chịu khi Ngũ Lang ca giữ vị trí cầu đầu. Muội thấy y mỗi lần tranh cầu thường dùng những động tác đẹp mắt nhất để đá cầu, điều này cho thấy y thích chơi trội. Hơn nữa chỉ cần cầu tới chân y, thì xem ra Ngũ Lang ca cũng không là gì. Như thế cũng chính là tự phế võ công của chính họ, và vì thế chúng ta vẫn còn ở được vị trí hiện tại mà chưa bị bỏ lại phía sau.

Mọi người đều gật đầu, cảm thấy những lời Tiểu Muội nói rất có lý. Lúc trước tiếng hô vang đội Hạ Tam Ban thắng, áp đảo hoàn toàn đội Thượng Tam Ban, điều này khiến họ có phần bị yếu thế. Mọi người tâm vô tạp niệm, chỉ nghĩ tới việc giành thắng lợi, những người tự ti đánh giá thấp chính mình sẽ bị rút lại phía sau.

Mà đội Thượng Tam Ban thì không phải vậy, ngay cả cái tên Ngũ Lang chín chắn như thế cũng cho rằng mình thắng chắc, ý niệm trong đầu đó của các bậc vương công tử tự nhiên lại càng nhiều. Bọn họ không chỉ nghĩ tới việc thắng, mà còn phải thắng vinh quang, và còn muốn thể hiện chính mình, đây cũng là sơ hở duy nhất của họ.

Sơ hở này nói ra rất đơn giản, nhưng trong trận đấu vô cùng căng thẳng và quyết liệt này phải có con mắt tinh tường và một trí tuệ xuất chúng thì mới có thể nhìn nhận ra và khắc phục nó.

Tiểu Muội vừa dứt lời, thì có một đội viên nghi ngờ hỏi:

- Nếu chiêu bài này thất bại thì phải làm sao?

Tiểu Muội vẫn chưa kịp nói tiếp, thì tiếng chiêng chuẩn bị giờ đấu tiếp theo đã vang lên.

Trần Khác đứng dậy, dáng người cao ngất ngưỡng, khiến dáng người của Tiểu Muội càng thêm mảnh khảnh, xinh xắn. Trần Khác nhìn chung quanh mọi người rồi nói:

- Nếu ngay cả chiêu này cũng không linh nghiệm thì chúng ta thua chắc rồi, dù sao cũng thua, vậy tại sao không đánh tới cùng!

- Chúng ta nhất định sẽ thắng.

Tiểu Muội giờ nắm tay trắng mịn lên, cổ vũ tinh thần của các huynh đệ nói:

- Bởi vì các huynh có một Giáo chính đại nhân vô cùng lợi hại như muội đây.

- Trời...

Mọi người đều phá lên cười.

....

Tiếng chiêng lại vang lên, hiệp sau đã bắt đầu.

Đội của Trần Khác quả nhiên chơi chậm lại, vất vả lắm mới đá cầu lên cao, nhưng lúc nào cũng đá lên trên lưới, lại bật trở lại tiếp tục đổi cầu, làm cho đối phương cả buổi không tiếp cận được cầu... Tinh thần của trận đấu lúc này vẫn chưa có dấu hiệu sa sút, chỉ có các học sinh Hạ Tam Ban hò hét, huyết sáo ầm ĩ.

Đổi qua đổi lại, đột nhiên một cú sút xuyên thủng Phong Lưu Nhân, đội Hạ Tam Ban lại đoạt được cầu, Ngũ Lang đá một cước rất phần nộ lại đưa mắt ra hiệu, đội Thượng Tam Ban tiếp tục nhận bóng, lại đưa bóng đi rất nhịp nhàng, không nhanh không chậm.

Tiếng huyết sáo hò hét ngày càng to, ngay cả đối phương cũng bắt đầu huyên náo. Trần Khác mới ra hiệu cho Tống Đoan Bình, truyền bóng qua, Tống Đoan Bình ngậm hiểu trong lòng, đón lấy bóng rồi giơ chân sút bóng, quả cầu da bay vù qua cầu môn bay lên phía trên đầu của Trình Chi Nguyên.

Trình Chi Nguyên đã hết kiên nhẫn để chờ đợi, y không dễ gì mới thấy cầu đến, vội diễn đủ tư thế, nhìn giống với chiêu bọ cạp xoe đuôi. Y đỡ cầu xuống, thuận thế liền truyền cho đồng đội ở góc phía dưới, cầu thủ đó đúng lúc ấy ngẩng người ra, lòng thâm nghĩ, huynh ấy tại sao càng truyền càng xa vậy, như này mình làm sao truyền cho cầu đầu?

- Truyền trở lại đây!

Chỉ nghe thấy tiếng hét lớn của Trần Chi Nguyên, cầu thủ đó không nghĩ ngợi gì bèn dùng ngực truyền trở lại.

- Hây!

Trình Chi Nguyên hét lớn, bật nhảy lên trên không trung, rồi nghiêng người sút bóng, cú sút làm cho bóng bay theo một đường cong nhanh và đều, xuyên thủng Phong Lưu Nhân!

- Oa ...

Để chứng kiến một cú sút ngoạn mục như thế, khán giả đội Hạ Tam Ban đã phải kìm nén lâu rồi, nên lúc này trên khán đài tiếng hoan hô cổ vũ đã vang động cả một góc trời.

Trình Chi Nguyên cũng không ngờ tới cầu có thể vào lưới, ngay lập tức vui mừng khôn xiết, nhảy cẫng lên khỏi mặt đất, hai tay giơ lên cao nhận lời chúc của mọi người, giống như người đã giành được chiến thắng vậy.

Cú sút đẹp như tiên bay hôm nay như đánh một đòn không nhỏ vào đội của Thượng Tam Ban, mà ngay cả cầu cũng chưa chạm vào.

Các đội viên ngơ ngác nhìn nhau:

- Phải làm sao bây giờ, chạm chán với tên này như gặp phải lửa vậy?

- Y là cái quái gì.

Trần Khác chạy tới nhặt bóng, vỗ vào bả vai của mỗi người nói:

- Không được dao động, nếu y đá tốt như vậy, thì chúng ta cũng đã biết rồi mà.

Đối phương lại một lần nữa có quyền giữ bóng, Ngũ Lang đen vừa tiến công, điểm số đã được tăng lên.

Đội Thượng Tam Ban trận này cũng không có ý tưởng gì khác, chỉ là cứu cầu, và đảo cầu, có cơ hội tốt thì ghi bàn, cơ hội không tốt thì đá về phía trên đầu tán lập của đối phương.

Trong lúc này, Trình Chi Nguyên đột nhiên trở thành ngôi sao sáng chói lóa nhất trên sân. Chỉ thấy y sử dụng các kiểu kỹ năng, nào là dùng chân, dùng đầu, dùng đầu gối, rồi dùng bụng, mỗi lần tiếp xúc với cầu đều cố gắng tạo ra những pha bóng đẹp mắt nhất, và mỗi lần sút bóng cũng ra sức đá tránh xa chỗ của Ngũ Lang... Cầu thủ đầu tiên tiếp xúc bóng sẽ chịu trách nhiệm phân bố bóng, do vậy chỉ cần y chơi xấu thì Ngũ Lang sẽ không đón được bóng.

Và cũng từ nay về sau, cũng không coi Trần Ngũ Lang ra gì. Vậy là vận động viên có kỹ thuật sút cầu giỏi nhất phải đứng sang một bên, số lần tấn công vào khung thành đối phương của đội Hạ Tam Ban cũng không ít, nhưng số lần trúng đích là rất ít. Càng sút càng không trúng, tâm lý lại càng thấp thỏm lo âu, không ai chịu ai, ai cũng giữ cầu lại rồi tự sút, thậm chí trên sân bắt đầu chỉ trích lẫn nhau...

Trái lại đội Thượng Tam Ban nhìn thấy kế sách đã có hiệu quả, tự nhiên sững sờ phấn chấn hẳn lên, phối hợp với nhau tốt hơn, chuẩn xác hơn, mỗi lần có cầu đều được truyền tới vị trí tốt nhất. Trần Khác chỉ dùng các kỹ năng vững nhất, cứ thế hết lần này đến lần khác công phá khung thành của đối phương.

Đến khi nén nhang cuối cùng cháy hết, khi tiếng chiêng ngân lên báo hiệu trận đấu đã kết thúc, tỷ số trên bảng lúc này chênh lệch khá xa hai mươi mốt – mười một, trận đấu có số chênh lệch lớn nhất từ trước tới nay.

Đội cổ động viên của đội Thượng Tam Ban đang reo hò cổ vũ tiến vào trong sân, gửi những lời chúc mừng tốt đẹp nhất đến các vị anh hùng của họ.

Đội Hạ Tam Ban giữa sân lặng ngắt như tờ, Ngũ Lang đen mang một vẻ mặt vô cùng đau khổ, nhìn chăm chăm vào bảng điểm, hồi lâu mới trở lại trạng thái bình thường, rồi nhìn chăm chăm vào Trình Chi Nguyên lúc này đã rời khỏi sân nói:

- Tan học người đừng có chạy, ta phải đánh người!

....

Bóng chiều buông xuống con đường tan học, Tiểu Muội ngồi vắt vẻo trên một thân cây mọc lan nhỏ, vẫn như đang ngập chìm trong niềm hân hoan của sự chiến thắng vừa đạt được. Nàng vừa ngợi ca một cách hết sức phấn khởi mỗi lần khi Trần Khác sút bóng ghi bàn, vừa cười khúc khích mãi không thôi.

- May mà có nữ quân sư của chúng ta.

Trần Khác cũng rất vui, hân cất tiếng cười rõ to rồi nói:

- Đúng là biết người biết ta trăm trận trăm thắng.

- Dương nhiên rồi...

Tiểu Muội hết sức phấn khởi, cô thích nghe nhất khi được Tam Lang khen.

- Hai người kẻ xướng người họa, đến nỗi ra sức thổi phồng nhau rồi.

Tô Thức lắc đầu than thở:

- Tiểu Muội, muội chỉ biết có Tam ca thôi, khiến người huynh ruột như huynh đây làm sao có thể chịu nổi hả?

- Nhị ca, huynh sao cứ phải phân trong ngoài như vậy chứ?

Ánh chiều tà chiếu trên khuôn mặt của Tiểu Muội, làm má nàng đỏ rực lên:

- Tam ca cũng là người thân, huynh ấy lúc còn nhỏ...

Tiểu Muội vừa mới nói được nửa chừng, thì nghe thấy Tô Thức và Tống Đoan Bình cùng hăng giọng đồng thanh nói

- Đã cứu mạng muội...

- Đáng ghét...

Tiểu Muội ngượng nghịu nói:

- Các huynh chỉ biết ức hiếp người thôi.

- Đâu phải các huynh ức hiếp muội đâu, thực ra chỉ nghe thấy quá nhiều mà thôi, mang tai đều dài hơn rồi này.

Tống Đoan Bình cười nói:

- Mỗi lần muội đều lấy việc này ra làm bia chấn, mà không thể đổi lý do nào đó mới hơn được à?

Nhìn thấy mặt Tiểu Muội đỏ bừng lên, Trần Khác phải lên tiếng giải vây cho nàng:

- Một vừa hai phải thôi, sau này đừng nói như thế với Tiểu Muội...

- Vẫn là Tam ca tốt nhất...

Khuôn mặt Tiểu Muội tròn trịa y như một vàng trắng non.

- Bằng không sau này Tiểu Muội sẽ tránh mặt ta,

Ai ngờ tên Trần Tam Lang chết tiệt lại tiếp tục nói:

- Các huynh phải giúp ta biên tự điển đó!

- Hầy...

Mọi người đều phá lên cười.

65. Quyển 2 - Chương 65: Thiếu Nữ Và Tự Điển

Sau bữa tối, trong phòng Trần Khác tiếng cười vang lên từng trận.

Nhị Lang chuẩn bị tham gia khoa cử kỳ tới, lúc này đang cùng Đại Lang đi khắp nơi du lịch, lấy văn kết bạn, mở mang kiến thức, bởi vậy phòng này chỉ có mình hắn ở.

Tuy nhiên hắn cũng khó được yên tĩnh, vào mỗi đêm Tô Thức và Tống Đoan Bình đều làm huyên não một hồi rồi mới trở về phòng của mình để ôn bài.

Lúc này, Tô Thức đang ngồi trên chiếc ghế bành do y đặc chế, lắc qua lắc lại một cách thích ý thì Tống Đoan Bình lại chiếm chỗ ngồi của y, đuổi y tới ghế của Nhị Lang.

Tô Triệt và Tứ Lang cũng ở đây, hai người bọn họ rất có nề nếp, ngồi ở bên cạnh bàn gỗ uống trà, nghe mấy tên ba hoa khoác lác.

Tô Thức và Trần Khác giống nhau, đều không thích uống trà, hai người bọn họ cùng Tống Đoan Bình uống chính là rượu quất tự ủ. So với rượu Hoàng Kiều thì có mùi vị của rượu hơn, quan trọng là không bị ngọt.

Hôm nay, bọn họ đang thảo luận về chương trình học mấy ngày gần đây. Trải qua bốn năm học tập ở thư viện, bọn họ đã trải qua tất cả các giai đoạn, bắt đầu xác định văn phong của mình.

Tuy nhiên, thầy giáo Vương Phương lại đề xướng cổ văn, phản đối văn bát cổ. Nhưng bọn họ đã không còn là những đứa trẻ bảo sao làm vậy, giờ bọn họ đã có những suy nghĩ phán đoán của chính mình.

- Sơn Trường phản đối văn bát cổ, nhấn mạnh thái độ rõ ràng của văn cổ.

Tống Đoan Bình nói :

- Nhưng hiện nay vẫn là thiên hạ của văn bát cổ, không học thể Tây Côn, Thái học, dựa vào cái gì để được thiên hạ?

- Người nói thẳng đi, dùng cái gì để lập nghiệp.

Tô Thức lườm anh ta một cái, cười nói:

-Ta quyết không học mấy thứ văn biên ngẫu tứ lục này. Văn chương là đạo của quân tử, nam nhân viết văn biên ngẫu thì khác nào tô son trát phấn lên mặt, cài trâm lên đầu, giống như Lan Hoa Chi...

- Ha ha ha...

Y bốn cột so sánh làm mọi người cười lớn. Tống Đoan Bình cười nói:

- Người phản đối thể văn biên ngẫu như vậy, xem ra là muốn học “thể thái học” rồi.

- “Thể thái học” cái rắm thôi, phản đối văn biên ngẫu quá mức, tẩu hỏa nhập ma rồi.

Tô Thức lại lắc đầu nói:

- Thể văn này cổ quái, mỉa mai, thô tục, coi sự kém cỏi vụng về làm cao, không biết thể Tây Côn tốt xấu thể nào nhưng vẫn là cảnh đẹp ý vui, thể mà thể văn này lại chê bai, khiến người ta phát điên, ta thà chết cũng không viết loại văn vô nhân tính đó.

- Cổ văn thực tốt như vậy sao?

Tống Đoan Bình cãi:

- Ta xem văn chương của Hàn, Liễu cũng không có ý theo đuổi sự tinh luyện trong câu chữ, có một số tác phẩm câu chữ cũng không lưu loát giống thể văn thái học.

- Đây là tranh luận.

Trần Khác công bằng nói:

- Cổ văn vận động, phản đối chính là văn phong từ thời Ngũ Đại đến nay bất chính, đề xướng ưu điểm của Xương Lí tiên sinh, nhưng không nói Xương Lí là hoàn hảo. Khổng Tử viết “Trạch kỳ thiện giả nhi tòng chi,

kỳ bất thiện giả nhi cải chi” (BTV dịch nghĩa: Lựa chọn ưu điểm của người khác để học hỏi, đối với khuyết điểm của người khác thì tham khảo và phỏng theo hoàn cảnh của mình để sửa đổi), cái chúng ta muốn học chính là quan điểm “Văn dĩ tái đạo” (BTV dịch nghĩa: Văn chương là để nói rõ đạo lý, cổ vũ tinh thần), là sử dụng ngôn ngữ lưu loát, dễ hiểu hiểu rõ ưu điểm tinh thông. Còn tác phong kỳ lạ của ông ấy, khắc phục những khuyết điểm của ông ấy đều là những điều chúng ta phải khắc phục.

- Vậy thì không cần lời văn hay hay sao?

Tống Đoan Bình hỏi.

- Tri thức cao, khí chất anh hùng thì văn chương viết ra tự sẽ hay.

Tô Thúc nói chắc như đinh đóng cột.

- Còn người thì sao?

Tống Đoan Bình lại hỏi Trần Khác.

- Lời nói này cũng có phần đúng.

Trần Khác lắc đầu nói:

- Ông ta trời sinh tài hoa hơn người, viết ra lời văn hay giống như ăn cơm vậy, ta không có được cái tài ấy, vẫn là phải dụng tâm trau chuốt, cố gắng khiến cho văn chương lưu loát đồng thời uyển chuyển một chút.

- Đúng là chân lí.

Tô Triệt và Tứ Lang cùng nhau gật đầu nói:

- Thật không thể uốn cong thành thẳng.

- Được rồi, nếu đã dự định học cổ văn đi.

Tống Đoan Bình nói:

- Có nhiều loại cổ văn như vậy, học cái nào đây?

- quốc sách , nam hoa thủ kỳ linh khoái; khuông hành, lưu hướng thủ kỳ nhĩ kiện; sử thiên, ban cố thủ kỳ bác đại; xương lê thủ kỳ hồn, liễu châu thủ kỳ tiểu, lư lăng thủ kỳ đăng...quot; (“Quốc sách”, “Nam Hoa” thì linh hoạt: Khuông Hành (Người thường được vua Hán Nguyên Đế hỏi ý kiến), Lưu Hướng (Nhà nghiên cứu sách thời Hán Tuyên Đế) thì nhĩ kiện; Sử Thiên, Ban Cố thì sâu rộng; Xương Lê thì mộc mạc, Liễu Châu thì buồn, Lư Lăng thì phóng túng...)

Mọi người trong phòng không ai trả lời, đầu tiên vang lên âm thanh giòn giã, chỉ thấy Tô Tiểu Muội mặc áo màu ngọc bích, đi xiêu vẹo, ôm cuốn sách dày chừng nửa thước, đứng ở cửa cười nói:

-....

- Haha, tiểu muội lợi hại hơn so với Đại Tô đến rồi.

Tống Đoan Bình vừa cười vừa đứng dậy nói:

- Là tới tìm Tam ca của cô sao? Giúp người hoàn thành ước vọng là chuyện tốt, ta nhanh ra ngoài thôi

- Nói vớ vẩn cái gì vậy?

Tô Thúc không tình nguyện từ trên ghế bành đứng dậy nói:

- Đừng làm tổn hại danh dự của muội muội ta.

Lúc y vẻ mặt nghiêm túc đi đến bên cạnh tiểu muội, lại đột nhiên nhướn mày nháy mắt nói:

- Buổi tối phải về nhà ngủ...

- Ca, ca không đứng đắn nhất...

Tiểu muội hai má ửng hồng, gờ quyển sách dày lên, làm bộ muốn đánh:

- Muội là đã bầm báo với mẫu thân rồi mới đến!

- Biết rồi, biên tự điển sao...

Một đám huynh trưởng mới vừa cười quỷ quyệt đã tản đi khắp nơi.

Trong nháy mắt, trong phòng chỉ còn lại hai người là Trần Khác và tiểu muội, tiểu muội sắc giọng:

- Tại sao năm nay bọn họ bắt đầu lấy chúng ta ra giễu cợt?

- Đừng để ý đến bọn họ.

Trần Khác cười nói:

- Nam nhân mười bảy mười tám, trong đầu toàn tư tưởng xấu xa.

- Tam ca cũng mười bảy mười tám.

Hắc, Trần khác cảm thấy bất ngờ:

- Tiểu nha đầu, là ai trêu chọc muội vậy, lời nói sắc như dao.

- Ai cũng trêu chọc muội.

Tiểu muội vẻ mặt vừa bình thường, hai mắt đã lại ửng đỏ nói:

- Muội chỉ là đến nói với huynh, tự điển của huynh viết xong rồi, về sau huynh không cần sợ đắc tội với muội, có thể cùng bọn họ bắt nạt muội.

-Ồ, viết xong rồi...

Trần Khác ngạc nhiên nói:

- Nhanh như vậy sao?

Thấy hắn chỉ quan tâm đến tự điển, lại không để ý đến câu sau của mình, tiểu muội tủi thân trong lòng, cuối cùng không kìm nổi đau xót, rớt lệ, xoa người muốn đi...

Nhưng Trần Khác một bước vọt đến cửa, đứng trước mặt nàng:

- Hì hì, tiểu nha đầu, để muội khóc chạy về, ta biết ăn nói sao.

Tiểu muội bất ngờ không kịp phòng ngự, đầu đập vào ngực hắn, lập tức mắt tóe đầy sao, ôm đầu khóc đứng lên:

- Đáng ghét, sao lại cứng như vậy.

- Ta xem đụng chỗ nào rồi?

Trần Khác đóng cửa lại, tỉ mỉ xem trán tiểu muội nói:

- Không thấy chỗ nào bị sao cả.

- Đây...

Tiểu muội tuy giận hắn nhưng vẫn nhẹ nhàng vén tóc, cái trán trắng như tuyết quả nhiên đỏ một mảng, khóc nức nở nói:

- Huynh xem, lại cao thêm rồi.

- Hắc..

Trần Khác phì cười nói:

- Nào có...

Lại nói Tô Tiểu Muội ngày thường mi cong mắt tú, thần khí xung quanh, da trắng eo thon, quả thực là thông minh thanh tú xinh đẹp, ai gặp cũng thích, nhưng lại có một tâm sự, chính là cái trán hơi cao, vì vậy

nhìn có vẻ hốc mắt hơi sâu. Kỳ thật mà nói, thật sự chỉ hơi cao, không tính là ngọc bích có tỳ, thậm chí khiến nàng có chút khác biệt thú vị, vô cùng đáng nhìn.

Nhưng mà không may, nàng lại có một huynh trưởng vô tâm, có một lần, Tô Thức nhìn thấy tiểu muội cắt tóc mái, phát hiện đặc điểm này, lập tức lấy đồ trên choker:

- Chưa ra đến đường năm ba bước, cái trán đã ra trước, vài lần lau lệ sâu khó đến, chảy lưng trông thành dòng hàng suối.

Con gái sợ nhất người khác nói đến nhược điểm tướng mạo của mình, tiểu muội liền muốn tìm chỗ giấu mặt. Nàng ngẩng nhìn phát hiện ca ca tuy đẹp trai, khuôn mặt rõ ràng như người bình thường nhưng khoảng cách giữa hai lông mày rộng. Lúc này nàng lập tức phản kích lại:

- Căn tiểu ly đất rộng ba nghìn, nhìn hai lông mày xa nhau, giọt lệ tương tự từ năm trước đến nay vẫn chưa rơi xuống má.

Lúc đấy hai huynh muội còn nhỏ, tiểu muội cũng không ghi hận ca ca. Nhưng từ đó về sau, nàng bất kể thời tiết thế nào cũng để mái bằng. Từ lúc thay đổi kiểu tóc rớt cuộc không ai biết nàng có nỗi đau trong lòng.

Lâu dần, tiểu muội cũng coi đó là bí mật của mình, cũng chỉ có ở với những người thân thiết nhất mới làm động tác này.

- Thật sự là đỏ một mảng.

Trần Khác cúi đầu, miệng vừa thổi trán tiểu muội vừa nói:

- Phù, phù, sẽ không đau nữa.

- Ai u...

Tiểu muội xoa cái trán, né tránh xin tha:

- Đừng thổi nữa, rất nhột.

Nhưng nàng cũng ngừng khóc.

Trần Khác kéo cánh tay mảnh khảnh của nàng, để nàng ngồi xuống ghế, tự mình cũng ngồi lên ghế tròn, giả vờ ôm quyền nói:

- Mặc kệ hôm nay có chỗ nào đắc tội tiểu nương tử, tóm lại là ta sai, cho ta chịu tội.

- Xì...

Thấy hấn bộ dạng buồn cười, tiểu muội phì cười, chợt rần mắt nói:

- Đến người ta giận chuyện gì cũng không biết, rõ ràng chỉ coi muội muội nói ngoài miệng chứ không để trong lòng.

- Thế nào là không để trong lòng? Nếu không muội tìm cây đao đến đây, ta lấy tim ra uội xem, đảm bảo nó kêu Tô Tiểu Muội.

Trần Khác vỗ ngực nói.

- Ai ở trong lòng huynh...

Nghe hấn nói xằng nói bậy, hai gò má Tiểu Muội ửng hồng, bùm miệng nói:

- Mắc cỡ chết đi được.

- Cô bé này, rất mâu thuẫn.

Trần Khác không hiểu nói:

- Không để ở trong lòng không được, để ở trong lòng cũng không được, muội muốn ta phải làm sao?

- Huynh xem huynh kia, giận gì chứ!

Tiểu muội đau khổ nói:

- Mỗi lần dở không đến hai câu đã mất kiên nhẫn, huynh dỡ nhiều thêm một câu, muội sẽ tốt cho huynh xem.

- Hắc, muội...

Trần Tam Lang này tính tình quả thật không hợp dỡ dành con gái. Hắn hận không thể giơ tay, đem khuôn mặt nhỏ nhắn của nàng véo như hai bông hoa. Nhưng vẫn làm vẻ mặt nghiêm túc nói:

- Tiểu muội, ta biết muội giận ta đem muội liên hệ với tự điển, nhưng ta muốn nói rõ với muội hai chuyện.

- Chuyện gì?

-Thứ nhất, không có tự điển ta cũng không dám khiến muội giận.

Trần Khác nhăn nhó, ôm quyền nói:

- Thứ hai, muội có thể giúp ta viết tự điển, ta là vừa thẹn vừa mắc cỡ lại vừa đau lòng. Lời cảm ơn không nói, từ nay về sau muội chính là tỷ tỷ của ta...

- Phù...

Tiểu muội hết nói nổi, đây là người gì vậy!

66. Quyển 2 - Chương 66: Trọng Bảo

Lời nói của Trần Khác xuất phát từ đáy lòng, cái gọi là “vừa thẹn vừa mắc cỡ lại vừa đau lòng” cũng tràn đầy tấm chân tình trong lòng hắn.

Việc suy nghĩ soạn một quyển “Tự điển” nguyên nhân là do tám năm trước đây lúc hắn bắt đầu tiếp xúc với tự điển âm vận, một người có thói quen ghép vần chú âm bỗng chốc lại quay lại thời đại dùng chú âm phiên thiết.

Cái gọi là phiên thiết chính là lấy một thanh mẫu của chữ Hán này và một vận mẫu của chữ Hán kia ghép lại cho chú âm chữ Hán khác, cứ như vậy Trần Khác sau khi cắt âm của từng chữ liền thuận tay đánh dấu ghép vần để ngày sau sử dụng.

Đợi đến khi học xong quyển “quảng vận” hắn cũng chú âm xong toàn bộ hai mươi sáu ngàn một trăm chín mươi tư chữ. Nhưng nếu phải biên tự điển thì đây mới chỉ là bước đầu. Công việc tiếp theo trước tiên là phải phân loại chữ hán theo năm thanh hai trăm lẻ sáu vận, dựa theo âm tự mà sắp xếp lại, nếu không như vậy sẽ không thể hiện đủ ưu thế của phương pháp chú âm ghép vần.

Sau khi hoàn thành bước này còn phải chế ra một bảng tra chữ theo bộ thủ, như vậy mới có thể tạo ra một quyển tự điển có thể sử dụng được. Trước khi làm Trần Khác đã biết việc này rất phức tạp và khó khăn, nhưng sau khi bắt tay vào làm lại phát hiện mình còn quá xem nhẹ độ khó của công việc này. Phải đem hơn hai vạn chữ hán, dùng âm sắp xếp lại, lại dùng nét bút đánh dấu thứ tự các bộ thủ. Tất cả đều cần dốc hết tâm huyết và thời gian, thực sự khó có thể dự tính được.

Dù sao Trần Khác cũng chỉ kiên trì được hơn một tháng, sau đó bữa đực bữa cái, thời gian mấy năm vẫn chưa hoàn thành được một nửa. Sau này đến học ở thư viện, việc học hành bận rộn đã chính thức tạm ngừng, ngày kết thúc xa lắc xa lơ.

Cũng đúng vào lúc này, Tô Tiểu Muội người cùng học thơ từ với Sơn trưởng nữ công tử kia đến tìm hắn mượn đọc “Quảng vận”, vừa cầm sách về đọc tiểu muội đã thấy đầy những kí hiệu kì lạ ở trên, hơn nữa những kí hiệu này hình như có chứa một quy luật nào đó, chắc chắn không phải là vẽ chơi.

Không rõ đương nhiên phải đi tìm Tam ca hỏi cho rõ, sau khi biết được đây là một loại kí hiệu chú âm tiếng Hán, tiểu muội rất hứng thú, cầu khẩn Trần Khác dạy nàng. Trần Khác cũng không quý trọng thành quả của mình, đã dốc hết sức giảng dạy.

Tiểu muội trong sáng hồn nhiên, thông minh lạ thường, chỉ một ngày đã học xong toàn bộ cách chú âm Uy thị. Lúc nhìn lại các kí hiệu trên tự điển âm vận, bất giác hiểu ra ngay, như người mù bỗng nhiên nhìn được, không chữ nào không thể đọc thành âm, sự hân hoan này dường như không có gì có thể tả nổi!

Hôm sau trên đường đến trường tiểu muội hưng phấn, quần quýt lấy Trần Khác hỏi hần phương pháp thần kì này từ đâu mà có?

- Giống như y

thuật là do bẩm sinh.

Trần Khác chỉ có thể giả bộ ngớ ngẩn cười ha hả nói:

- Có lẽ ta thật sự là một thiên tài chăng?

- Không phải có lẽ mà

Tam ca chính là thiên tài!

Hai mắt Tiểu muội sáng lên:

- Tam ca này, “Phương pháp chú âm ghép vần”

nếu như để người trong thiên hạ học được thì công đức có thể so với Thương Hiệt tạo chữ rồi!

- Đâu có khoa trương

như vậy!

Trần Khác lắc đầu cười to:

- Nhưng mà huynh cũng đã từng nghĩ dùng biện pháp này biên ra một cuốn “Tự điển”, đáng tiếc là huynh không nhẫn nại, đã vài năm rồi mà vẫn chưa chỉnh xong.

Tiểu muội rất hứng thú hỏi hần dự tính biên soạn như thế nào, biên soạn bao nhiêu...vv, đến khi tan học về liền ôm bản thảo mà hần chưa hoàn thành đi.

Mới đầu Trần Khác cũng không để ý, cứ nghĩ rằng nàng cũng là nhiệt tình chốc lát qua một thời gian sẽ quên đi. Ai ngờ bảy tám tháng sau đã thấy bản sơ thảo mà tiểu muội biên ra...mới biết rằng nàng vẫn đang học tập nữ công, vẫn chăm chỉ biên soạn không ngừng.

Biện pháp của tiểu muội rất khéo léo, trước tiên nàng dùng hai tháng làm tốt phần “bảng tra bộ thủ” dựa theo bộ thủ và nét bút, sau đó lấy chữ sắp xếp theo âm tự, mỗi lần sắp xếp định ra một chữ, đều biên thành tự số, đánh dấu trong bảng tra chữ tương ứng với chữ bên cạnh. Như vậy mỗi ngày sắp xếp được hai ba trăm chữ lại điền vào trong bảng, tính ra cũng không quá mệt mỏi, chưa đến nửa năm đã hoàn thành công việc của Trần Khác, thật đáng nể phục.

Lúc ấy Trần Khác phục sát đất, ôm lấy tiểu muội rồi quay mấy vòng. Xem ra đây là một việc vô cùng tốt, có thể chuẩn bị đem đi in được rồi. Tiểu muội còn diễm tình góp ý:

- Nên có thêm phần chú

thích đơn giản nếu không thì hiệu quả sẽ không cao.

- Thôi đi, thôi đi.

Trần Khác lắc đầu:

- Phần việc gian khổ này hãy để cho những học giả làm đi.

Tiểu muội nhất định không đồng ý cho rằng công việc mang tính sáng tạo nhất đều đã hoàn thành, còn lại chỉ là thêm vào những cái máy móc... Trong “Quảng vận” mỗi chữ đều có chú thích, thậm chí có thể trực

tiếp rập khuôn, chỉ có điều hao phí thời gian mà thôi. Nếu như mình không làm việc này chẳng phải sẽ bị người khác hái mất thành quả sao?

Tiểu muội cho rằng tự điển không giống những quyển sách khác, mọi người chỉ coi trọng tính thực dụng mà không quan tâm ai là người sáng tác ra nó. Ai biên soạn hoàn thiện và thực dụng tự điển của người đó sẽ bán được nhiều hơn. Tất cả những công lao và lời khen ngợi sẽ rơi xuống người đó.

Sự nhìn xa trông rộng của tiểu muội khiến Trần Khác tránh được bị kịch may áo thay người. Nhưng công việc có tính máy móc cũng phải mất thời gian khá lâu... cũng may tâm tư tinh tế của tiểu muội, trong bản sơ thảo mỗi chữ đều đã để trống chỉ cần từ từ điền vào là được.

Dưới sự kiên trì của Trần Khác, hai người thay phiên nhau điền. Gặp chỗ nào sai hoặc không tỉ mỉ trên “Quảng vận”, còn phải tham khảo những quyển sách có uy tín như “Nhĩ nhĩ”, “Thập tam kinh chú sơ” để tiến hành chỉnh sửa. Huynh đệ Tô Gia và Tổng Đoan Bình cũng tham gia vào việc này, không chỉ có đưa ra ý kiến mà còn thường xuyên cầm bút để cho hai người có thời gian để nghỉ ngơi.

Dự kiến lớn chính là công việc này sẽ mất khoảng hai năm, đến mùa đông năm ngoài cuối cùng đã hoàn thành công việc chủ thích. Cuối cùng là việc kiểm tra chỉnh sửa, Tiểu muội liền đứng lên đảm nhận, nàng nói con gái thường thận trọng nên làm việc này thích hợp hơn.

Việc chỉnh sửa cũng mất thời gian khá lâu, Trần Khác còn tưởng rằng thế nào cũng phải mất một năm — nhưng không phải, chỉ trong vòng ba tháng Tiểu muội đã đem bản thảo cuối cùng để ở trước mặt hắn.

Nghĩ đến mình mấy tháng nay vì cuộc tác chiến lâu dài mà sinh ra tâm tình buồn chán, gần như chẳng quan tâm đến công việc của Tiểu muội. Trần Khác cảm thấy xấu hổ khó tả, trong lòng thương xót cho thiếu nữ búp bê này, nhưng lời cảm tạ đến cửa miệng thì lại chuyển thành lời trách móc:

- Việc này đã tốn mất

bao nhiêu giấc ngủ, bao nhiêu tâm sức? Chẳng trách một năm trở lại đây đã gây hơn rất nhiều, muội không muốn sống nữa sao?

- Người ta lo lắng mà.

Tiểu muội vốn dĩ đang chờ đợi lời khen ai ngờ lại bị giáo huấn. Tức thời mắt như chực khóc nói:

- Tam ca không có sở

trường thi phú như Nhị ca, muội nghĩ cuốn “Tự điển” này có thể giúp huynh đạt được sự tán thưởng của các quan quý nhân.

Trong phút chốc, sự cảm động mãnh liệt dâng trào trong lòng Trần Khác, nó rung động mà lại ảm áp.

Trần Khác rốt cục cũng hiểu được thì ra Tiểu muội lo lắng thay ỳnh. Câu cuối cùng của nàng có thể tóm lại thành hai chữ — xin yết kiến. Còn phải nói đến lần thi cử trước Trần Hi Lượng thi đậu, Tô Tuân lại thi rớt lần nữa. Dưới sự đả kích liên tiếp, Tô Lão Tuyền không khỏi nản lòng thoái chí, không nghĩ tới việc bước vào khoa trường nữa. Sau một phen ngao du bên ngoài, ông ta trở lại huyện Thanh Thần, đem tất cả nhiệt huyết của mình bồi dưỡng cho hai người con trai thành tài.

Về bài vở, Nhị Tô đã trò giỏi hơn thầy, không cần ông ta bận tâm, tinh lực của Tô Tuân dùng vào việc đi trên con đường khoa cử, phương pháp ông ta áp dụng chính là báiyết những vị quan có chức có quyền.

Cái gọi là báiyết chính là kẻ sĩ tích cực báikiến danh công cựkhanh, thể hiện những tài hoa của mình cho họ. Một khi đạt được sự tin tưởng tiến cử của nhân vật lớn thì một kẻ sĩ bình thường đều có thể nổi danh tức thì, thậm chí không cần thi cử cũng đã xác định là trúng.

Tuy nhiên bắt đầu từ năm Khánh Lịch đầu tiên, các cấp thi khoa cử đều áp dụng chế độ “sao chép dán tên”, phần lớn ngăn chặn được xu thế báiyết. Nhưng việc mang lễ vật báiyết với danh công cựkhanh, vẫn là con đường tắt quan trọng của những kẻ sĩ bên dưới muốn vượt mình. Nếu không cho dù có đủ hiểu biết về kinh luận, tài hoa hơn người thì cũng chỉ là “rèn dưa trong khuê phòng chưa được người đời biết đến”, khó có thể làm cho người đương thời biết mà tán thành được. Bản thân Tô Lão Thành là ví dụ tốt nhất.

Mặt khác, những viên quan quyền cao chức trọng cũng có chút khiêm tốn về thân phận của “ông tổ văn học nho sư”, bên mình lại tập hợp được nhiều “môn nhân hiền sĩ phu” có thể cùng bọn họ thường xuyên giao du, mưa dầm thấm đất, tự nhiên thì việc học sẽ tiến triển trên con đường ngắn hơn.

Tô Tuân hoàn toàn tin tưởng vào học vấn của con trai. Chỉ cần báii yết thành công, chắc chắn có thể đạt được sự thưởng thức của công danh cựi khanh, lừng danh thiên hạ, con đường học tập sẽ tiến thêm một bước. Do vậy hai năm này ông ta luôn ở bốn phía báii yết, quả nhiên có được thu hoạch..Theo ông ta nói, ông ta đã cùng Thái Thú Nha Châu là Lôi Giản Phu kết tình bằng hữu. Người kia đồng ý đến thời điểm thích hợp sẽ tiến cử ông ta vào tầng lớp các quan chức cao.

Trần Khác biết Tô Tuân chắc chắn không bỏ mặc mình nên cũng đã chuẩn bị tỉ mỉ... tuyệt đối không nghĩ rằng còn có một người con gái đang lo lắng thay ình dộc hết sức vì kế hoạch của mình.

- Tiểu muội, ta thật

không biết nên làm gì để cảm tạ muội...

Trần Khác là người có lòng dạ cứng rắn nhưng giờ phút này hẳn lại phải cố ngăn dòng lệ tuôn rơi.

- Không cần cảm tạ.

Tuy lúc này hẳn không nói ra lời nhưng tiểu muội có thể nhìn thấy Trần Khác đã bị cảm động, liền cảm thấy mọi thứ như vậy đều đáng. Hai tay nàng chấp ở sau lưng, như trút được gánh nặng nói:

- So với ân cứu mạng

mà nói thì việc này chưa thấm tháy gì.

- Tiểu muội...

Trần Khác hít thở sâu, nghiêm mặt nói:

- Sau này nhất định

không được làm những điều ngốc như vậy, nếu chẳng may mắc bệnh, chẳng khác nào để ta áy náy cả đời hay sao?

- Người ta cũng không nghĩ sẽ một như vậy.

Tiểu muội bĩu môi nói:

- Nhưng ai bảo Tam ca không viết ra được thơ hay chứ?

- Tiểu muội, thật ra...

Trần Khác trầm ngâm một lát rồi quyết định nói cho nàng biết ngọn ngành:

- Sau này muội không

cần lo về điều này nữa, thực ra ta là một cành cây khô.

- Cành cây khô, cái gì

cành cây khô?

- Chính là như vậy đó,

những câu thơ có thể làm cho người mù sáng mắt.

Trần Khác đồngi dặc nói:

- Ta là người không để lộ tài năng, muội biết không?

- Vậy thì tại sao chưa

từng thấy ca ca ngâm một câu thơ nào?

Tiểu muội không tin che miệng cười, nói:

- Nhưng thật ra các bài thơ không hay thì muội đã nghe rất nhiều rồi.

- Cái kia sao...

Trần Khắc ngưng ngưng gãi đầu nói:

- Thép tốt thì phải dùng làm lưỡi dao, ta e sau này không có tác dụng.

Đây là lời nói thật lòng.

67. Quyển 2 - Chương 67: Thương Cảm Tấm Lòng Cha Mẹ

Trần như nhộng đến với thế giới này, đương nhiên phải nắm bắt tất cả nguồn tài nguyên có thể sử dụng rồi, cái này không liên quan đến đạo đức.

Đây là triều đại Tống đỉnh cao của văn trị, không có gì so với một bài thơ hay, càng khiến cho người ta có thể nhanh chóng thành danh. Trần Khắc tuy có thể ghi nhớ sách thuốc dày cộp, hiển nhiên cũng có thể ghi nhớ thơ từ mà ai cũng chuộng. Tuy nhiên không nỡ tranh giành với những người cùng thời đại như Đại Tô, lão Vương, nhưng còn có lão Khương, lão Tân, lão Nạp có thể cùng sử dụng.

Nhưng hắn vẫn nhẫn nhịn không đi con đường tắt núi Chung Nam này. Bởi vì, tuy nói thơ hay là do người có tố dưỡng văn học sâu sắc có được, nhưng cũng phải có bàn tay thần diệu trước mới ổn. Trong thế giới làm thơ điên từ như bữa cơm thường ngày này, thơ từ dựa vào việc cướp được nổi danh không khó, cái khó đó là sau khi nổi danh thì làm thế nào... Đến lúc đó người này đến cầu thơ, người kia đến mời tham gia văn hội, bao nhiêu nhà thơ chờ đợi để cùng anh xướng họa thơ từ, thì làm sao anh có thể đối phó cho kịp?

Chỉ dựa vào văn ăn cắp thì chỉ có thể hư danh một thời, nhưng sớm muộn gì cũng lòi ra. Chỉ bằng dựa vào năng lực của chính bản thân mình, cho nên Trần Khắc vẫn luôn rất chăm chỉ học tập thơ từ, về phần thứ bảo bối kia, chưa đến vạn bất đắc dĩ, thì sẽ không lấy ra.

- Cái đó cần phải suy xét đó ca ca à.

Thấy Trần Khắc lòng đầy tự tin, tiểu muội lập tức tinh thần tỉnh táo:

- Làm thơ cần cảm giác, hợp thời ra không nổi tác phẩm xuất sắc, cái đó là đối với đối câu đối.

- Ta đáp ứng là được rồi.

Khảo nghiệm đối câu đối là kiến thức cơ bản, dễ dàng hơn nhiều so với làm thơ, Trần Khắc vẻ mặt nghiêm túc nói:

- Muội ra về trên đi.

- Vâng.

Hai tròng mắt của tiểu muội xoay vòng vòng, ngưng ngưng cười, liền xoay người mở cửa sổ, ngẩn cổ nhìn ánh trăng sáng tỏ lơ lửng treo trên cao, nói:

- Bé môn thôi xuất song tiền nguyệt, trăng sáng sao thừa...

Nói rồi nhìn Trần Khắc, đôi mắt cười thành hình trăng lưỡi liềm:

- Đêm nay khẳng định không mưa.

- Loại trình độ này không làm khó được huynh.

Trần Khắc chẳng cần suy nghĩ gì nói:

- Đầu thạch xung khai thủy để thiên, trời cao khí sáng.

- Vẫn còn một câu.

Tiểu muội dịu dàng nói:

- Đêm nay khẳng định không mưa.
- Cái này sao coi là câu đối chứ.

Trần Khác lắc đầu.

- Nhanh đối đi mà...

Tiểu muội lắc lắc cánh tay của hắn, dịu dàng nói.

- Cái này có gì khó chứ.

Trần Khác bĩu môi nói:

- Đêm nay đối với sớm mai, khẳng định đối với nhất định, không mưa đối với có thể động sương.
- Hợp lại là gì?

Vẻ mặt của tiểu muội đầy tình ý nói.

- Sớm mai nhất định có thể động sương...

Trần Khác vẻ mặt bất đắc dĩ nói.

- Quay về ngủ thôi.

Khuôn mặt tiểu muội rắng hồng, như chú nai con lui ra khỏi cửa, trở lại với vẻ mặt vô cùng đáng yêu nói:

- Tam ca là xấu nhất, vớ bở hử...

Nói xong liền cười khanh khách rồi chạy mất.

- Ta vớ cái gì mà bở chứ?

Trần Khác vẻ mặt không hiểu ra sao nói.

Một đêm không nói chuyện, chẳng mấy chốc bình minh đã lên.

Ăn cơm ở trước mặt trưởng bối, dù sao vẫn có sự gò bó, bởi vậy huynh đệ Trần gia ăn bữa cơm chiều cùng Tô gia ở hậu viện, còn bữa sáng thì giải quyết trong khu viện nhà mình.

Huynh đệ Tô gia và tiểu muội sau khi rời giường rửa mặt, bèn đến giữa chính sảnh thỉnh an phụ mẫu.

So với bốn năm trước, nếp nhăn ở khóe mắt của Trình phu nhân đã nhiều hơn, ánh mắt ảm đạm như có như không, nhưng trước mặt các con, bà vẫn cố gắng dường như không có việc gì nói:

- Nhanh dùng bữa sáng đi.

- Vâng.

Các con ngồi vào chỗ của mình, vừa định bắt đầu, ngoài cửa vang lên tiếng bước chân. Vừa nhìn, là Trương thẩm vú già của Trần gia. Bà híp mắt cười nói:

- Quan nhân nương tử Tô gia, Tam ca bên nhà bảo vú già mang thứ này đến.

- Là sữa.

Tô Thức nhận lấy, hiếu kỳ mở nắp bình sứ, không khỏi kỳ quái hỏi:

- Làm sao lại chỉ đưa một phần tới chứ?

Huynh đệ Trần gia mỗi buổi sáng đều uống sữa bò, hiển nhiên cũng không thể thiếu một phần của Tô gia.

- Là sữa dê.

Trương thẩm cười nói.

- Sữa dê?

Trình phu nhân và Tô tiểu muội lấy tay che mũi theo bản năng, nhưng lại nghe bà nương kia nói tiếp:

- Tam ca nhi vừa sáng sớm đã đi ra ngoài, rất lâu sau mới mang được về.

- Sao...

Hai mẹ con vội vang buồng tay xuống.

- Tam ca nhi nói, hai mẹ con phu nhân uống sữa dê, sẽ không khó chịu giống như sữa bò.

Bởi vì nguyên nhân không hấp thu lac-to-za, có một số người không thích hợp uống sữa bò, nhưng sữa dê thì không vấn đề gì, hơn nữa giá trị dinh dưỡng của sữa dê cao hơn nhiều so với sữa bò, cũng dễ hấp thu hơn.

Phức tạp nhất ở chỗ, sữa dê rất gây, Trình phu nhân và Tô tiểu muội uống qua một lần, thì không còn muốn đụng đến lần thứ hai nữa.

Tuy nhiên, để không muốn phụ tấm tâm ý của Trần Khác, bịt mũi cũng có thể uống được.

Vì thế hai mẹ con mỗi người bưng một chén sữa dê nóng hằm hấp, làm tốt chuẩn bị sẽ bị gây đến tận óc, hiên ngang lăm liệt... nhấp một ngụm nhỏ. Điều bất ngờ đó là, không ngờ cảm giác vào miệng hương nồng, không có một chút mùi vị gây gây nào.

- Đây là sữa dê sao?

Tiểu muội một vành môi trắng xóa.

- Đây không phải là sữa dê sao?

Trương thẩm hỏi ngược lại.

- Vậy tại sao không gây?

- Tam ca nhi khi lược sữa, đã bỏ thêm hạnh nhân, khi cho vào bình, lại hớt toàn bộ đi.

Trương thẩm cảm khái nói:

- Mấy năm nay, chưa từng thấy cậu ấy tỉ mỉ như vậy.

Nói rồi mờ ám nhìn tiểu muội cười và cáo lui.

Chờ Trương thị kia rời khỏi, Tô Tuân kỳ quái nói:

- Tam Lang làm gì vậy?

- Con biết.

Tô Thúc nhướn mày nháy mắt với tiểu muội:

- Đây là bồi bổ thân thể cho người biên tự điển.

- ...

Tiểu muội lập tức đỏ mặt, dùng chân ở phía dưới bàn đá y một cái.

- Hóa ra là như vậy.

Tô Tuân gật gật đầu, nhìn khuôn mặt xinh đẹp động lòng người của con gái một lúc lâu, mới cúi đầu không lên tiếng mà ăn cơm.

Chờ đến khi bọn nhỏ đã đi học, Trình phu nhân thu dọn xong bát đĩa, bưng một bình trà nóng đến bên cạnh bàn sách. Thấy Tô Tuân ngây người bên cuốn sách, liền nhẹ giọng hỏi:

- Phu quân đang nghĩ gì vậy?

- Nương tử...

Tô Tuân nắm lấy tay phu nhân, than nhẹ một tiếng nói:

- Ta đang nghĩ con gái nhỏ của chúng ta, đã sắp mười lăm tuổi rồi.

- Vâng...

Trình phu nhân hơi chút kinh ngạc, chợt cảm khái nói:

- Luôn nghĩ rằng nó còn nhỏ, bất tri bất giác tuổi đã cập kê.

Con gái ở thời đại này, tròn mười lăm tuổi thì có thể hứa gả, sau khi hứa gả thì búi tóc cài trâm, được gọi là “cập kê”.

- Nên định hôn sự cho tiểu muội rồi.

Tô Tuân chậm rãi nói:

- Lôi Thái thú Nhã Châu kia có một người con trai là Lôi Phương, tuổi vừa mười sáu, tuần tú lịch sự, Thái thú đã có mấy lần nhắc tới, hai nhà xây dựng tình hòa hiếu. Chỉ là ta thấy con gái còn thơ dại, nên vẫn chưa nhận lời.

- Hay là cứ hỏi nó trước đi.

Trình phu nhân hạ giọng nói:

- Nói không chừng, nó đã có người trong lòng rồi.

- Hôn nhân là chuyện lớn, chỉ dựa vào cha mẹ làm chủ, lời giới thiệu của người mai mối, nó còn nhỏ hiểu cái gì.

Tô Tuân lắc đầu mạnh nói:

- Người làm mẹ như nàng, không được nuông chiều con cái quá.

- Phu quân, chàng đâu phải không biết, tiểu muội và Trần gia Tam Lang rất gần gũi.

Trình phu nhân thở dài nói.

- Ta chính là giận cái này!

To Tuân lập tức lộ tẩy, mặt nhăn nhó nói:

- Khi nhỏ thân thiết với nhau, xem như là tình huynh muội. Nhưng hai đứa trước mắt trai đã đến tuổi lấy vợ, gái đã đến lúc gả chồng, còn quần với nhau cả ngày, như thế làm sao ổn chứ!

Càng nói về sau, âm thanh của y càng lớn.

- Nhỏ giọng chút.

Trình phu nhân vội vàng ngăn chồng lại, nói:

- Mấy người Trương thẩm đang quét sân ở bên ngoài đấy.

- Ta chính là muốn bọn họ nghe thấy!

Tô Tuân sa sầm mặt nói:

- Chuyển lời tới thằng nhóc Tam Lang của Trần gia, một kẻ ranh ma, cả ngày ở bên cạnh khuê nữ nhà ta giả ngu giả ngơ.

Nói xong về mặt bất đắc dĩ nói:

- Còn khuê nữ nhà ta, một cô bé ranh mãnh, ở trước mặt nó thì trở thành nha đầu ngốc! Làm sao không nhìn thấu lòng mẹ của thằng nhóc này chứ!

- Có thể Tam Lang tình yêu mới chớm nở.

Trình phu nhân che miệng cười nói:

- Ngày chúng ta mới thành hôn, chàng chẳng phải cũng như con khỉ, chỉ biết chơi với mấy con chim con cún, đâu thèm để ý đến thiếp đâu!

- Ài ài , đừng có lời móc ra nữa...

Tô Tuân lão đỏ mặt, lập tức giận nói:

- Cho dù nó không hiểu chuyện, chẳng nhẽ cha nó cũng không hiểu sao? Ta nghĩ chính là ông ta sau khi làm quan mí mắt đã cao lên rồi, nhìn không thấy cái cửa nhỏ nhà nghèo của chúng ta, một lòng muốn trèo cao thôi.

Không cần úp mở, bao nhiêu thứ không vừa ý dồn lại với nhau, hai năm nay, Tô Tuân trở nên có chút cực đoan.

- Ôi, phu quân hẳn là trách lầm Trần gia thúc thúc rồi.

Trình phu nhân kiên quyết phủ định nói:

- Thúc ấy không phải là người bội đờ, chỉ là năm đầu Hoàng Hữu sau khi ra làm quan, Trần gia thúc thúc cũng không còn quay về, sao biết tâm tình mới lớn của mấy đứa nhóc.

- Nương tử không cần nói thay cho y.

Tô Tuân vẫn tức giận nói:

- Không phải là quan vờn quan đậu, tri châu người ta cũng đến xin cưới khuê nữ nhà mình, y bày ra cái bộ dạng thúu tha gì chứ!

- Phu quân nếu tức giận như vậy, không ngại thì viết cho thúc ấy một phong thư, hàm súc nói về chuyện này.

Trình phu nhân hạ giọng nói.

- Ta viết thư?

Tô Tuân trừng to mắt, vẻ mặt “Nàng thật buồn cười” nói:

- Nằm mơ à! Con gái nhà ta gả đi, không hơn hẳn nhà nhà y sao!

- Ài...

Trình phu nhân lắc đầu, không nói lại câu gì.

Thấy vợ cả buổi không nói gì, Tô Tuân mới lập lòe nói:

- Phu nhân tìm một cơ hội thích hợp, nhắc nhở thằng nhóc đó một chút, đừng để nó cả ngày tỉnh tỉnh mê mê. Thằng nhóc đó ranh sớm, nó biết nên làm thế nào.

- Đây mới là lẽ phải.

Trình phu nhân mỉm cười nói:

- Nhanh uống trà đi, nguội cả rồi.

- Ủ...

Tô Tuân bưng chén trà lên, nhẹ nhấp một ngụm, thở dài một tiếng nói:

- Tiểu muội nếu như theo Tam Lang, ta ngược lại sẽ không cần nóng ruột nóng gan giống như với Bát Nương...

- ...

Nghe chồng nhắc đến con gái lớn, Trình phu nhân vừa thoải mái ánh mắt một chút, lập tức lại u ám trở lại, nói:

- Chuyện này nó đã thành hôn một năm rưỡi rồi, nó vẫn chưa mang bầu. Lần trước tới thăm, thiếp hỏi nó là vì nguyên nhân gì nó không chịu nói.

Bà không nén nổi hai mắt đỏ ngầu nói:

- Tuy rằng nó miễn cưỡng cười vui, nhưng người làm mẹ này có thể nhìn ra, nó có nỗi khổ trong lòng...

- Ài, bảo nàng nói như vậy, ta càng không an tâm...

Tô Tuân sầm nét mặt nói:

- Đợi tết Thanh Minh ta tế tổ ở Mi Châu, cũng không báo trước, sẽ thẳng tới Trình gia một chuyến, xem xem Bát Nương rốt cuộc ra sao!

Nói rồi đấm mạnh xuống bàn sách:

- Bọn họ nếu dám bạc đãi với Bát Nương, ta sẽ không để yên cho bọn họ đâu!

- ...

Một bên là nhà mẹ đẻ, một bên là nhà mình, mỗi khi chồng tỏ thái độ này, bà đều im lặng không nói gì.

68. Quyển 2 - Chương 68: Tấm Gương

Lại mấy ngày trôi qua, sau giờ học buổi trưa.

Trần Khác cầm nửa bản thảo của cuốn “tự điển” được chép ra, tìm đến Vương Phương.

Vương Phương mấy năm trước đã nghe nói rằng bọn họ đang nghiên cứu cái thứ đáng ghét “tự điển”. Cái gì gọi là “điển”, cuốn sách rất lớn! Có thể là bộ sách tiêu chuẩn!

Cho dù các danh nhân của Nho giáo cũng không dám dùng từ “điển” này một cách tùy tiện, mấy tên nhãi nhép này nói khoác mà không biết xấu hổ, nói là làm cái gì mà “tự điển”, điều này làm ông dở khóc dở cười, đúng là mấy thằng không biết trời cao đất dày!

Nhưng mấy đứa nhãi ranh này có thể kiên trì đến mấy năm, ông rất nể phục. Lúc chứng kiến cuối cùng chúng cũng hoàn thành xong bản thảo, lòng cũng mừng thầm, cho dù nội dung có tức cười cũng nên biểu dương là chính. Ai mà biết được mấy chục năm sau, sẽ có một đứa trong số chúng nó biên tập ra một quyển “tự điển” đích thực cũng nên!

Vương Phương mỉm cười nho nhã đơng giản lật từng trang, đều là những từ cũ rích, chẳng có gì khác biệt, nhưng dùng phần âm đầu sắp xếp theo trật tự thì quả là mới mẻ lần đầu; bảng bộ thủ để tra từ cũng chưa thấy bao giờ. Sự phân loại cẩn thận, nhìn sự phân loại tinh tế tỉ mỉ, cách đánh số khiến người ta hoa cả mắt, ông thầm liú lười, chắc phải mất rất nhiều năm khổ cực mới có thể sắp xếp được những từ này!

Liên nhìn chăm chú cái bản này rất lâu, ông tỏ thái độ nghiêm túc hỏi:

- Trong thể lệ chung người nói ký hiệu chú âm Hán tự là những chữ cổ này sao?

- Đúng vậy.

Trần Khác không dùng chữ Latinh làm phiên âm mà lại dùng các loại ký hiệu chú âm này ‘ ’. Đây mới là phiên âm Hán tự người đời sau dùng lâu dài nhất. Hai cái chỉ là thay đổi về ngoài, nhưng thực chất bên trong không có gì khác biệt.

Hơn nữa ký hiệu âm đọc đều bắt nguồn từ chữ cổ, cũng rất dễ đánh lừa người đọc.

Thế là Trần Khác bắt đầu từ phát âm căn bản nhất, để giải thích phương pháp ký hiệu phiên âm cho ông, ban đầu Vương lão phu tử chỉ cảm thấy thú vị nhưng nghe rồi dần già sắc mặt liền trở nên trịnh trọng, đến bài học trên lớp cũng không cần hấn đi nữa... Vị học sĩ chữ nghĩa đầy mình này hiểu phương pháp của Trần Khác rất nhanh. Trên lý thuyết vẫn là “thanh, vận, điệu” truyền thống, chỉ có điều việc đơn giản hóa phương pháp âm đọc ghép thanh mẫu và vận mẫu này đã làm giảm độ khó của việc học thanh vận đi rất nhiều. Phương pháp này hoàn toàn khả thi nhưng trước nay chưa có ai nghĩ đến.

Từ nay về sau, thanh vận học không còn là một môn học cao thâm khiến người ta đau đầu nữa, mà sẽ trở thành kiến thức cơ sở cho người mới nhập học, có thể cả thế giới sẽ bị thay đổi bởi quyển “tự điển” nhỏ bé này.

- Nguyên lý uyên thâm quả là vô cùng đơn giản

Hồi lâu sau, ông cảm thán nói:

- Có thể coi là “điển” rồi.

Nói xong ông chỉnh lại vạt áo, cúi người hướng về Trần Khác lạy một lạy:

- Lão phu thay những người đọc sách trong thiên hạ, thay lê dân thiên hạ lạy tạ Tam Lang!

- Thầy giáo.

Trần Khác vội vàng cúi xuống đáp lễ:

- Học trò không dám...

- Cái lạy này thật không quá chút nào, không biết sau này sẽ có bao nhiêu người đến cảm tạ trò.

Lạy xong, ông cười đến nỗi râu rìa vểnh cả lên nói:

- Ta đã sớm biết trò là một người phi phạm, suốt mấy năm qua không lộ tài năng, nhưng một khi đã làm thì đúng là kinh thiên động địa.

Trần Khác hổ thẹn, trong lòng nói, đó đều là công lao của tiểu muội.

- Trò đã biên xong quyển tự điển này chưa?

Vương Phương khoan thai lật giở từng trang nói.

- Xong rồi ạ. Nhưng nửa sau vẫn chưa chép ra.

Thực ra tâm lý phòng người là không thể thiếu. Cho dù hấn luôn nhất mực kính phục Vương lão phu tử, nhưng cũng không thể đưa hết bộ bản thảo cho ông.

- Được!

Vương Phương gật gật đầu, lại xem thêm một canh giờ, chậm rãi nói:

- Quyển tự điển này, về phương diện sử dụng mà nói thì quả là rất hoàn hảo, duy chỉ có một điều là độ thẩm mỹ chưa đạt, như những chú giải này, người nào tinh mắt chắc chắn sẽ nhận ra đại đa số đều được lấy từ sách âm vận.

- Thầy nói rất đúng.

Trần Khác khiêm tốn nói:

- Các phương diện khác chỉ cần kiên nhẫn, tỉ mỉ là đã có thể làm được. Chỉ riêng phần chú giải này, bọn học trò quả thực kiến thức nông cạn, không đủ sức lực, chỉ có thể sao chép lại.

- Ta thấy các trò cũng đã rất nỗ lực trong việc tìm tòi, đánh giá.

Vương Phương trầm ngâm nói:

- Nhưng vẫn sẽ khiến cho quyển đại tự điển này giảm đi không ít giá trị.

Trần Khác cung kính:

- Xin thầy chỉ dạy thêm.

- Ta không thể xen vào được.

Vương Phương vuốt râu cười đáp:

- Lão phu tuy là thường dân, nhưng cũng có chút tiếng tăm. Nếu ta tham gia chỉnh sửa, thì mấy người các người đến khóc cũng không kịp đâu.

- Làm sao lại thế được, trò không để tâm đâu...

Trần Khác ngại ngần đáp, thực ra vừa nãy hắn luôn lo lắng ông già này sẽ nhất quyết chen chân vào. Thậm chí còn đã sớm nghĩ ra đối sách.

- Qua điền bát nạp lý, lý hạ bất chính quan (Gốc mận anh muốn ngồi nhờ, dẫu ngay có tiếng vẫn ngờ là dan.) Vương Phương cười nói:

- Trò không để tâm nhưng ta lại để tâm!

Ông lại nghiêm nghị tiếp lời:

- Nếu trò không chê lão phu học thức nông cạn, thì hãy ở lại đây một thời gian để chỉnh sửa lại cuốn tự điển này một lần nữa.

- Đa tạ tấm thịnh tình của thầy.

Trần Khác vui mừng khôn xiết, hận là không thể ôm hôn Vương Phương thăm thiết.

Sau khi chào hỏi các huynh đệ, hắn đã ở lại trên núi ngay ngày hôm đó, bắt đầu công việc chỉnh sửa không quản ngày đêm.

Nói là hắn chỉnh sửa, nhưng thực chất đều do Vương Phương làm là chủ yếu. Vương lão phu tử giảng giải bằng miệng những từ cần phải sửa, hắn chẳng qua chỉ việc chấp bút chép vào mà thôi.

Theo đề nghị của lão tiên sinh, Trần Khác chỉ biên lại hơn 7000 từ thường dùng. Còn đối với những từ không thường gặp thì chỉ cần lấy phần giải thích ở “Quảng vận” là đủ. Vương lão phu tử dạy học mấy chục năm nay, học vấn cực kỳ uyên thâm, chỉnh sửa tờ giấy có khi lại còn nhanh hơn Trần Khác viết chữ.

Lão tiên sinh dựa vào ghế tựa, một tay cầm tự điển, một tay bưng trà, dáng vẻ rất ung dung thoải mái, nhưng thực chất hao tổn không ít tâm sức...cứ như thế cho đến tận tết Thanh Minh mới tuyên bố hoàn thành. Một tháng sau, lão tiên sinh tóc bạc thêm mấy phần, trên gương mặt cũng xuất hiện nhiều nếp nhăn hơn, người gầy đi trông thấy.

Tháng này, Trần Khác cũng chẳng sung sướng gì, hắn chỉ mong tiểu muội có thể đến giúp mình một tay, nào ngờ chẳng thấy mặt mũi đâu, điều này khiến hắn cảm thấy rất kỳ lạ.

Nhưng bất luận thế nào, khi hoàn thành xong công việc, hai thầy trò vô cùng sung sướng. Lúc đón tết, Trần Khác xuống bếp làm mấy món ăn ngon, lại mở thêm bình rượu Kiềm Nam Xuân thượng hảo, hai thầy trò thoải mái ngồi chúc rượu bên thêm mưa tí tách.

Lần đầu tiên được nếm tài nghệ của Trần Khác, Vương Phương luôn miệng tấm tắc khen, thấy ông già này hôm nay rất cao hứng, hắn liền nhân cơ hội này nhờ ông viết tựa cho cuốn tự điển.

Đây đương nhiên là một vinh dự lớn nhưng Vương Phương lại từ chối thẳng thừng:

- Muốn đưa cuốn tự điển này phổ biến khắp thiên hạ, sức ta vẫn không đủ.

- Điều này thì liên quan gì ạ?

- Đương nhiên là có liên quan nhiều rồi, tiểu tử ngốc!

Vương Phương cười nói:

- Biên tập ra “tự điển” mới chỉ là bước đầu thôi, còn khi nào mới có thể ra với đời, cuối cùng ai sẽ trở thành người được vinh danh? Tất cả vẫn còn ở phía trước.

- Xin thầy chỉ dạy.

Trần Khác cung rước nói.

- Nếu xuất bản ở một tiểu vùng, lại do một người ít tiếng tăm như lão phu viết tựa đề thì chắc chắn khó có thể được người đời biết đến và chấp nhận ngay. Viên minh châu bị phủ bụi càng lâu, cuốn tự điển của người càng có khả năng bị người ta giả mạo, việc giả mạo chẳng khó khăn gì, chỉ thay hình đổi dạng mà thôi.

Vương Phương vừa cười vừa đùa rằng:

- Đến lúc đó tên tiểu tử thấp cổ bé họng nhà người, chỉ có thể giương mắt lên nhìn người khác cướp công mà thôi.

- Vậy làm thế nào để tránh được đây?

Trần Khác hít một hơi lạnh hỏi.

- Cần làm rất nhiều thứ, ví dụ như ngươi phải đi đến một nơi rộng lớn để xuất bản, phải có danh nhân đứng sau hỗ trợ, nếu có thể trở thành sách được triều đình chỉ định thì càng tốt.

Vương Phương cười híp mắt nói:

- Nhưng lại có thể quy về thành một câu, mời một danh nhân viết lời tựa thì vấn đề gì cũng có thể giải quyết ngay lập tức!

- Tìm người như thế nào thì được?

Trần Khác trừng to mắt hỏi.

- Dương nhiên là càng nổi tiếng càng tốt rồi,

Vương Phương đưa bàn tay ra rồi lại thu về hai ngón nói:

- Tốt nhất, tốt nhất chỉ có thể là một trong ba vị đó.

- Ba vị nào?

- Quan gia, Phạm công và Âu Dương Vĩnh Thúc.

Vương Phương nghiêm trang nói.

- Phù...

Trần Khác thiếu chút nữa thì nằm lên bàn, cười khắc khở đáp:

- Thầy quả là người giàu trí tưởng tượng.

- Làm người đến nghĩ cũng chẳng dám thì có khác gì cá muối?

Vương Phương khê mở cổ áo, nói sắc mùi Nho giáo:

- Sách của ngươi cũng đã chín muối rồi, để ở khu Thanh Thần nhỏ bé này cũng không có ích lợi gì. Đọc vạn quyển sách không bằng đi vạn dặm đường, có dám đi bá kiến các vĩ nhân kia không?

- Có thật là thầy có thể giúp con gặp các vị quan gia kia không?

Trần Khác sùng bái lão già này chết đi được.

- À...nếu gặp quan gia, quả thực hơi phi thực tế.

Vương Phương ngượng ngừng cười, lại trầm ngâm nói:

- Phạm công và Âu Dương Vĩnh Thúc hiện tại đều là quan bị giáng chức, muốn gặp họ cũng không phải là chuyện gì quá khó.

- Con nghĩ ra rồi.

Trần Khác đột nhiên chen lời:

- Thầy và Âu Dương công là hảo đồng môn!

- Đây...

Mặt Vương Phương biến sắc bất thường, ngại ngừng đáp:

- Quả thực là đồng môn nhưng là bạn tốt thì chưa chắc.

- Hai người không phải vẫn thường xuyên qua lại thư từ hay sao?

Trần Khác lại trừng mắt hỏi.

- Gửi có một lần thôi, là lúc sau khi ông ấy bị cách chức, ta có viết thư an ủi và ông ấy hồi thư cảm tạ.

Vương Phương lúng túng, tiếng nói nhỏ dần:

- Dạy học không dễ dàng gì, lại không muốn khoa trương, thư viện này sớm đã được quan học gánh vác rồi.

- Thầy mà cũng có chỗ khó à...?

Trần Khác gật đầu, cảm thấy Vương Phương không có chút gì là giả tạo, ngược lại càng thêm khâm phục sự thẳng thắn của lão tiên sinh.

- Nhưng gặp nhiều rồi thành quen, ta sẽ viết thêm một bức thư, người cầm đi tìm ông ấy.

Vương Phương nhìn Trần Khác nói:

- Nhưng có một phiền phức là người phải biết rõ, Phạm công cũng được mà Âu Dương Vĩnh Thúc cũng tốt. Họ đều là những thủ lĩnh dẫn đầu trong đám quân tử, người mời người nào viết lời tựa cũng đều bị coi là cùng một hội với bọn họ, ai cũng không dám nói, điều này vừa có lợi vừa không có lợi đối với tiền đồ của người.

Nói rồi một hơi uống cạn ly rượu ngon tiếp lời:

- Suy nghĩ cho kỹ...

- Không cần nghĩ nữa.

Trần Khác cũng một hơi cạn ly, dùng mu bàn tay quệt miệng, cười nhếch:

- Có thể gặp Phạm Trọng Yên và Âu Dương Tu, chỉ nghĩ đến thôi cũng đã làm cho người ta cảm thấy phấn khích, còn gì phải do dự nữa?

- Thật là tên tiểu tử cõi mở.

Vương Phương vỗ tay tán thưởng:

- Mang bút mực lại đây, ta sẽ viết thư giới thiệu người.

- Vâng...

Trần Khác vừa đáp thì lại nghe thấy tiếng gõ cửa viện dồn dập, tiếp đó là âm thanh hoảng loạn:

- Viện trưởng, tiểu sinh Trần Thâm cầu kiến.

- Huynh con...

Trần Khác quá đỗi ngạc nhiên.

- Mời vào, cửa không khóa.

Giọng Vương Phương trầm xuống.

69. Quyển 2 - Chương 69: Bát Nương

Trần Nhị Lang đẩy cửa bước vào sân, người ướt đẫm, không biết là do mồ hôi hay là mưa. Nhìn lại thấy tay và đầu đều bị thương, áo choàng dính máu, trông vô cùng thảm.

- Xảy ra chuyện gì vậy?

Trần Khác nhảy lên kiểm tra vết thương của Nhị Lang:

- Ai bắt nạt huynh?

- Không sao, là do ta vội lên núi nên tự vấp ngã thôi.

Nhị Lang vỗ vỗ hần rồi hạ giọng nói với Vương Phương trong viện:

- Nhà có người bệnh nặng, đang đợi Tam Lang về bắt bệnh.
- Vậy sao?

Vương Phương tỏ đôi chút ngạc nhiên, trong lòng nghĩ tên tiểu tử này lại còn biết khám bệnh? Nhưng việc đang gấp, ông không tiện hỏi nhiều, gật đầu nhẹ nhàng đáp:

- Mau đi đi.
- Đa tạ Sơn trưởng.

Trần Khác chỉ kịp vác thùng sách nặng sau lưng, thì bị Nhị Lang kéo xuống ở lưng chừng núi. Mưa tuy không lớn nhưng bậc thang rất trơn, rất dễ bị trượt ngã.

- Rốt cuộc ai bị bệnh?

Trần Khác giật tay ra, lau nước mưa trên trán, lấy vải dầu, bọc thùng sách lại, bên trong có bản thảo mà hần coi như là vật báu:

- Còn nữa, huynh không phải đi tham gia văn hội à? Sao lại chạy đến đây?
- Là Bát Nương tỷ tỷ của đệ...

Trần Thâm đem lại quang cảnh cô đơn cho hần:

- Đối với ta...

Lời vừa ra khỏi miệng đã bị Trần Khác quát:

- Sao huynh không nói sớm...

Rồi như một trận gió xoáy vút qua, đã lao xuống núi rất nhanh.

- Cái thằng này...

Người nam nhân kìm nén nỗi khổ trong lòng, lắc lắc đầu, nhanh chóng đuổi theo xuống núi. Mấy năm rèn luyện quả là không bị uống phí, Trần Khác chạy ròng rã mấy chục dặm thẳng một mạch về tới nhà. Vứt thùng sách ở chỗ Ngũ Lang, Trần Khác tay vịn đầu gối, há mồm thở dốc.

- Tam Lang! Mau đi thăm Bát Nương đi.

Tổng Đoan Bình và Tứ Lang mặt lộ rõ vẻ lo lắng vây quanh:

- Tỷ ấy bệnh rất nặng...

Trần Khác giơ tay tỏ ý bảo họ đợi mình thở xong mới nói, vẫn là Tứ Lang cẩn thận, đưa cho hần khăn tay, áo khô, Trần Khác lau qua rồi thay vội bộ đồ ướt đầm trên người, bèn đi xuống nhà sau. Vừa mới bước qua cửa hình trăng tròn, hần đã cảm thấy không khí vô cùng nặng nề. Biết hần về, tiểu muội liền ra đón, chạy đến trước mặt hần, chưa nói câu nào nước mắt đã rơi lã chã. Trần Khác khẽ vỗ vỗ bả vai an ủi:

- Đừng khóc.

Sau khi vào phòng, Tam Tô và Trình phu nhân đều ở đó. Lão Tô mặt tái mét, đại Tô cúi gầm xuống còn tiểu Tô vẻ mặt rất bi thương, Trình phu nhân thì nắm chặt tay Bát Nương, cả người bất động. Nhìn theo cánh tay mỏng manh yếu đuối đó, Trần Khác thấy một Bát Nương với dung mạo tiêu tụy, hơi thở yếu ớt. Mặc dù đã chuẩn bị sẵn tâm lý nhưng vẫn không thể cầm được bi thương. Đây đâu phải là Tô Bát Nương xinh đẹp thùy mị như đóa hoa sen trong ký ức ngày nào, mà là một đóa hoa sen tàn tạ điêu linh...

- Tam Lang, mau khám cho Bát Nương tỷ tỷ đi.

Nhìn thấy Trần Khác đến, Trình phu nhân như bắt được phao cứu mạng:

- Xem xem nó rốt cuộc làm sao?
- Thăm đừng lo, con xem ngay đây.

Trần Khác ngồi xuống chỗ mà Trình phu nhân nhường lại, quan sát mặt và màu lưỡi rồi bắt mạch.

Lúc bắt mạch, mặt Trần Khác biến sắc rõ ràng mọi người trong Tô gia đều lo lắng hỏi:

- Làm sao vậy?

- Không có gì.

Trần Khác lắc lắc đầu, rồi lại cẩn thận bắt mạch thêm lần nữa, trong lòng không khỏi lấy làm kỳ lạ, liền đứng dậy nói:

- Chúng ta ra ngoài nói.

Thế là trong phòng chỉ còn lại tiểu muội và huynh đệ Tô Thức trông tỷ tỷ, vợ chồng Tô Tuân và Trần Khác đến chính sảnh. Sau khi ngồi xuống, Tô Tuân vội hỏi:

- Tam Lang, Bát Nương mắc bệnh gì?

- Bệnh này của Bát Nương,

Trần Khác trầm ngâm nói:

- Thứ cho cháu nói thẳng, sợ là nội tà sở trí.

Nguyên nhân gây ra căn bệnh phát sinh từ bên trong cơ thể như tình cảm trức trặc, thói quen ăn uống không đúng, mệt mỏi hoặc an nhàn quá độ..., trung y gọi là “nội tà”:

- Con quan sát thấy tỷ ấy hốc hác, mạch rất yếu, vẫn là tình trạng của tỳ phế. “Nội Kinh” tức là suy nghĩ làm tổn thương tỳ, buồn rầu làm tổn thương phế. Âu sầu khiến người buồn bực, bi thương khiến người bức bối, bệnh của Bát Nương tỷ tỷ là do lo nghĩ âu sầu quá mà ra.

Mấy năm nay, Trần Khác và Tống Phụ luận bàn y thuật, không biết đã tiến bộ hơn so với năm đó nhiều bao nhiêu.

- Tam Lang nói như vậy, đương nhiên là vậy.

Nghe thấy Trần Khác nói, Tô Tuân gật đầu bi thương hỏi:

- Vậy chữa bằng cách nào?

- Bi chúc phế chí, có thể dùng canh cam thảo, tiểu mạch, táo tàu để tuyên tán thanh hàng phế khí.

Trần Khác nói:

- Ưu tư thương tì, phạm là phương pháp thanh giải ức chế tì vị, thanh tâm giảm hỏa đều có lợi cho việc giảm bớt ưu sầu.

- Nói như vậy, bệnh của Bát Nương sẽ khỏi rất nhanh sao?

Vợ chồng Tô Tuân cùng lúc đẩy nhớ lại câu chuyện năm đó, nhờ thuốc tam tề của Trần Khác mà tiểu muội đã được chữa khỏi.

- Không được.

Trần Khác lắc đầu nói:

- Với người bị bệnh do suy nghĩ quá nhiều thì thuốc chỉ có thể trị phần ngọn, cởi bỏ âu sầu mới có thể trị được tận gốc.

- Cởi bỏ âu sầu.

- Nói trắng ra là tâm bệnh vẫn phải cần tâm thuốc.

Trần Khác chậm rãi nói:

- Ví dụ đau thương, khóc một trận đã đời, cho ra hết sẽ là phương thuốc tốt nhất. Ví dụ âu sầu, nếu nhìn thoáng ra, buông xuống, tự nhiên sẽ hết. Sau đó, dùng canh thuốc điều dưỡng mới có thể khỏi hẳn.

- Nhưng nó hiện giờ vẫn hôn mê bất tỉnh...

- Điều này không lo, chỉ là do cấp hỏa công tâm, huyết mạch không thông, cháu có thể giúp tỳ ấy tỉnh lại, sau đó dùng canh thuốc giảm bớt bệnh tình, còn lại thì phải xem bá thẩm.

Trần Khác nhìn vợ chồng Tô Tuân đáp.

- Đúng.

Nghe Trần Khác nói, Bát Nương hôn mê là do “cấp hỏa công tâm”. Tô Tuân lập tức tự trách móc bản thân, đập mạnh vào trán than:

- Đều tại ta...

- Điều này nói sau.

Trình phu nhân để Tô Tuân bình tĩnh lại, cảm kích nói với Trần Khác:

- Làm phiền Tam Lang rồi.

Về phòng ngủ, Trần Khác lấy ngải cứu đốt. Để Trình phu nhân và tiểu muội giữ Bát Nương, lật mái tóc ra, tìm đúng thiên linh huyết, đốt từ từ xuống, rồi nhẹ nhàng thu về.

Cả nhà Tô gia đều lo lắng nhìn chăm chăm vào mặt Bát Nương, cuối cùng lông mi của cô chậm chậm mấp máy, từ sâu trong bụng học ra chướng khí cực nặng, dường như còn đem theo cả một tiếng thở dài.

Tiếp đó, đôi mắt từ từ mở ra, dần dần nhìn rõ phụ thân, mẫu thân, tiểu muội, đệ đệ... Những người ngày đêm tưởng nhớ này, tại sao lại đều ở trước mắt?

- Chẳng nhẽ đang nằm mơ?

Ánh mắt cô mơ hồ lảo đảo nói.

- Không phải mơ, con đang ở nhà đây.

Trình phu nhân ôm chặt lấy cô, nước mắt dàn dụa khóc lớn:

- Đứa bé khổ mệnh.

Nghe thấy tiếng, cảm nhận được hơi ấm của mẹ, Bát Nương lập tức kêu khóc nức nở.

Tiểu muội cũng ở bên khóc thút thít, hai anh em Tô Thức, Tô Triệt, đôi mắt đỏ hoe gạt lệ, Tô Tuân nước mắt như châu không ngừng rơi xuống...

Gia đình thê thê thảm thảm này khiến cho Trần Khác sống mũi cay cay, biết họ cần nhiều thời gian để bình tĩnh lại, hẩn liền nhẹ nhàng lui ra ngoài.

Đi ra ngoài, ngẩng đầu nhìn lên bầu trời, mưa lớt phớt bay trên má, làm mê hoặc vành mắt, hẩn đưa tay lên sờ, làm sao nước mưa lại ấm vậy.

Lúc này, Nhị Lang mệt thở không ra hơi xuất hiện ở cửa mặt trăng, thấy mắt Trần Khác đỏ hoe, dường như là đang lau nước mắt, liền như bị sét đánh, tâm can tan nát hết lên:

- Bát Nương...

Thật là làm người nghe cảm thương, rơi lệ.

Trần Khác phản ứng cũng nhanh, liền phi như bay đến, bịt lấy miệng của Nhị Lang, khẽ quát:

- Khóc tang cái gì? Bát Nương vẫn chưa chết đâu!

- Chưa chết...

Hai chân Nhị Lang chùng xuống liền ngồi trên mặt đất, miệng lảm bảm:

- Bát Nương, Bát Nương...

Nước mắt như thác nguồn trào ra, còn nhiều hơn cả nước mắt của Tam Tô cộng lại.

Trần Khác không thể để Nhị Lang mất mặt ngồi ở đây được, liền kéo thẳng lên tiền viện:

- Đi mua thuốc cùng đệ!

Mua thuốc từ ngoài về, liền cho vào nồi đất sắc trên lò than.

Trần Khác ngồi trên ghế gấp trông bếp lửa, Nhị Lang cũng ngồi trên ghế gấp chờ dần nhìn bếp lò.

Màn đêm dần buông, bên ngoài mưa rơi tí ta tí tách, trong nhà tiếng than trúc cũng lách ta lách tách nổ, bốn bề càng tĩnh lặng.

- Nói đi, rốt cuộc là chuyện gì?

Lúc ở hậu viện, Trần Khác trông thấy tình cảm vợ chồng Tô Tuân có vấn đề, nhưng kìm nén không hỏi. Lúc này, đương nhiên sẽ hỏi Nhị Lang.

- Chuyện gì là chuyện gì?

Nhị Lang thần thờ hỏi.

- Huynh không phải là đi học sao? Tại sao lại về?

- À, ta muốn đi phủ nha báo danh, vì thế mấy hôm trước đến Mi Châu.

Nhị Lang nhẹ nhàng đáp:

- Vốn định ở nhà bạn học đọc sách mấy hôm, nhưng tâm trí rồi bời, căn bản đọc không vào.

- À, ra thế.

Trần Khác gật gật đầu.

- Nói là đi dạo trên phố cho tâm trạng thoải mái, ai biết ma xui quỷ khiến thế nào lại đến ngay trước cửa Trình gia.

Trước mặt người em thân thiết nhất này, Nhị Lang chẳng giấu giếm điều gì:

- Mặc dù biết rõ là người ta đã có chồng nhưng vẫn không thể kìm lòng, vẫn muốn gặp cô ấy một lần. Vì ý niệm một đời này, ta không thể không chế bản thân mình, mấy hôm sau đó, mỗi ngày ta đều đến ngồi ở quán trà trước cửa Trình gia, đợi rồi lại đợi, chưa đợi Bát Nương ra thì lại thấy Tô bá bá bước vào.

Trần Khác ném vào lò một cây củi, ra hiệu cho Nhị Lang tiếp tục nói.

- Một hồi lâu sau lại thấy Tô bá bá tức giận bước ra, ta liền có dự cảm không tốt, ma xui quỷ khiến bước ra khỏi quán trà.

Nhớ lại sự việc ngày hôm đó, mặt Trần Nhị Lang dường như sáng lên, nhưng tuyệt đối không phải là cười trên nỗi đau khổ của người khác:

Tô bá bá nhìn thấy ta, cũng không hỏi vì sao ta lại ở đây mà bảo ta đi tìm cáng tre.

- Thế là huynh đi tìm?

Trần Khác xoa xoa mũi, dường như có chút tiếc nuối, bản thân không có mặt vào lúc đó chứ nếu không chắc chắn sẽ nhân cơ hội này đổ thêm dầu vào lửa cho Trình gia.

- Tìm rồi, hai người chúng ta liền khiêng vào đại viện Trình gia, đi thẳng vào nhà sau.

Mặt Nhị Lang lộ vẻ bi thương:

- Liền nhìn thấy một Bát Nương gầy còn da bọc xương. Lúc đó, ta hồ đồ. Dường như Tô bá bá và Trình gia xảy ra tranh cãi, lúc đó ta chỉ có một tâm nguyện là đưa Bát Nương đi. Nhân lúc họ không chú ý liền công cô ấy chạy một mạch ra khỏi Trình gia đến bên thuyền liền thấy có thuyền của Khâu lão đại, ta liền nhảy lên, bảo ỷ mau chạy. Lúc thuyền sắp rời bến thì Tô bá bá cũng nhảy lên bỏ lại người của Trình gia.

70. Quyển 2 - Chương 70: Nam Nhi Không Nên Làm Cái Túi Dự Phòng

Mây trời mưa liên miên, bếp lửa rực hồng hồng.

- Ban đầu huynh nên nghe đệ, giành lại Bát Nương.

Đột nhiên toát lên khí khái nam nhi với Nhị Lang, Trần Khác miệt thị:

- Thì hà tất sinh anh hùng như bây giờ?

- Nói thì dễ lắm, năm đó ta làm thế nào được chứ?

Nhị Lang buồn bực:

- Lúc đó dù làm thế nào cũng như là đang phá hoại hạnh phúc của cô ấy.

- Có làm sao thì cũng việc gì mà phải sợ? Giải quyết dần dần là được rồi. Điều này đệ nói với huynh bao nhiêu lần rồi, nhưng huynh toàn để ngoài tai. Bây giờ thì hay rồi!

Trần Khác tức giận cãi lý.

- Ôi...

Thực ra Trần Khác nói chẳng có tý đạo lý gì, dựa vào tình hình lúc đó, Nhị Lang quả thực không có lý lẽ nào để chen chân vào. Cũng chỉ sợ bản thân một khi bị kích động sẽ bất chấp tất cả làm ra cái chuyện hoành đao đoạt thân đó. Nhưng bây giờ nói đến, tự dưng Nhị Lang lại hối hận cái lý trí năm đó.

- Thôi đi, trên đời này không có thuốc hối hận đâu, phải nhìn về phía trước.

Trần Khác dù thế nào cũng vẫn thương ca ca mình, vỗ nhẹ vai ca ca nói:

- Làm sao cơ sự lại thành ra như thế này?

- Ai biết được.

Nhị Lang lắc lắc đầu:

- Tô bá bá cũng không rõ, bá nói năm ngoái lúc gặp Bát Nương, mọi chuyện vẫn rất êm đẹp, không biết mấy tháng này đã xảy ra chuyện gì.

- Điều này chỉ có Bát Nương mới biết.

Thuốc sắc xong, Trần Khác cẩn thận chặt đi cặn thuốc, đem canh thuốc đen sánh đổ vào trong bình sứ. Sau đó đập nắp, hắt hắt cầm nói:

- Mang đi đi.

- Ta...

Nhị Lang lưỡng lự đứng dậy, những sự việc trước đó với Bát Nương, người Tô gia nhất định cũng biết, Nhị Lang mặt mũi nào mà lộ diện.

- Phí lời!

Trần Khác nghiêm mặt nói:

- Huynh giành người về thì không lo nữa à?

- Đâu có.

Nhị Lang lắc đầu lia lịa, mặt đỏ như gấc đáp:

- Ta, ta tất nhiên là phải lo cho cô ấy đến cùng rồi.

- Đến cùng?

Trần Khác nở nụ cười nham hiểm, nắm lấy cổ Nhị Lang, kéo lại gần:

- Đến cùng được bao lâu đây?

- Cái này...

Nhị Lang dùng sức giãy dụa, nói như bị nghẹn:

- Chỉ cần cô ấy muốn, đương nhiên sẽ là mãi mãi.

- Huynh lại thế rồi kìa!

Trần Khác nhất thời nóng giận, hận là không thể đem đầu Nhị Lang bỏ vào lò:

- Đúng là khổ vì tình! Sống cũng chỉ làm cái túi dự phòng!

Nói đến nhăn cả mặt:

- Cái gì mà chỉ cần cô ấy muốn? Huynh vẫn trông ngóng lại đến Trình gia cướp người hay sao? Không thể đàn ông chút được à, nói câu – “ta muốn giữ cô ấy lại!”

- Ta đương nhiên muốn cả trăm lần rồi!

Nhị Lang bật lại:

- Nhưng gia cảnh nhà họ đang như vậy, ta xuất hiện có thích hợp không?

- Đúng là đầu người mà óc bả đậu.

Trần Khác bất lực nói:

- Công cũng công rồi, hết cũng hết rồi, người ta có ngốc đến mấy cũng biết hết, huynh còn nở buông hay sao?

- Làm gì mà nói khó nghe thế...

Nhị Lang cười đau khổ:

- Còn cái gì mà gọi là túi dự phòng?

- Huynh chính là cái túi dự phòng, nhưng bây giờ người ta đang trút giận lên cái túi kia, đây đúng là cơ hội tốt cho cái túi dự phòng thế chỗ.

Trần Khác còn kích động hơn cả Nhị Lang:

- Yên tâm, đừng cảm như vào chỗ không người ấy, thể hiện sự quan tâm dịu dàng của huynh để khiến họ chấp nhận cái túi dự phòng này!

- Ủ...

Nhị Lang dù có bị gạt thì lòng cũng tràn đầy nhiệt huyết, nắm chặt tay lại nói:

- Ta không muốn làm người thế thân! Ta muốn giữ cô ấy lại!

- Đúng, đúng, chính là tinh thần này!

Trần Khác cuối cùng cũng vui vẻ:

- Đừng cảm tiến lên, không cần nhìn hai bên, huynh chỉ cần một lòng ôm người đẹp về là được, việc đổ vỡ cứ giao cho đệ.

- Ăn nói cận thận, đừng nói khó nghe như thế!

Nhị Lang bưng bình sứ, gật đầu với Trần Khác khẳng định:

- Tam Lang, đệ yên tâm, lần này ta sẽ không bỏ lỡ đâu!

-Ồ, đây mới giống tiếng người!

Trần Khác mừng rỡ nói. Nhị Lang quay người đi, lúc đến cửa thì nghe Trần Khác gọi với lại:

- Đợi đã.

Nhị Lang ngoảnh đầu lại nhìn:

- Chuyện gì nữa?

- Đệ hỏi huynh, có quan tâm chuyện Bát Nương đã có một đời chồng không?

Trần Khác nhìn Nhị Lang một cách kỳ quái, mặc dù đời Tống chuyện ly hôn tái giá vô cùng phổ biến, nhưng Nhị Lang – người mọi mặt đều ưu tú này luôn hy vọng tìm được người bạn đời cũng kết hôn lần đầu giống như mình.

- Đương nhiên là không quan tâm rồi.

Nhị Lang chẳng buồn nghĩ kiên quyết nói:

- Ai bảo ta đến muộn trong cuộc đời của cô ấy chứ...

- Câu nói này khiến cho người ta phải khâm phục, nể trọng, sau này phải học tập mới được!

Trần Khác cười tinh quái đáp:

- Nhưng huynh cũng chẳng thiệt thòi, đợi lúc huynh ôm người đẹp trở về sẽ có thưởng bất ngờ!

- Ta đợi đấy!

Nhị Lang vội vã đi đưa thuốc, chỉ nghĩ là Trần Khác sẽ tặng mình món quà hôn lễ gì đó nên cũng không để ý, vội vàng đi ra.

Một đêm tĩnh lặng.

Ngày hôm sau, nhà Trần gia im phăng phắc. Nghỉ tết Thanh Minh hoàn toàn không phải đời sau mới có, quan phủ và các trường học đời Tống đều được nghỉ ba hôm.

Ngày nghỉ đương nhiên là phải ngủ nướng. Trần Khác cũng vô cùng mệt mỏi, tối qua sắc thuốc sau đó tắm rửa, đến cơm cũng không ăn, gục đầu ngủ say chẳng biết trời đất gì, giữa chừng hình như có người đến nhưng hắn cũng chẳng biết gì.

Không biết lúc nào, hắn bị tiếng quát mợ hồ đánh thức, dụi đôi mắt mờ mờ còn ngái ngủ, mặc áo đi giày rồi ra ngoài.

Theo âm thanh đó đến cửa mặt trăng, thấy Tống Đoan Bình và mấy huynh đệ đều ở đấy, mấy người nép ở sau tường, không dám lộ diện, chỉ chăm chú lắng nghe động tĩnh trong sân.

Thấy Trần Khác đến, đám người cùng đưa tay lên khẽ “suyt” một tiếng, sau đó nhường một chỗ cho hắn nghe.

- Ai và ai?

Trần Khác khe khẽ hỏi.

- Tô bá bá và Trình Chi Tài...

Tống Đoan Bình đáp.

- Nhạc phụ cho con đón Bát Nương về đi.

Nghe thấy âm thanh đó, trong đầu Trần Khác lập tức lóe lên hình ảnh nam nhi tuấn tú đó. Họ chỉ làm bạn học có một năm, Trình Chi Tài bất mãn với việc thầy đồ Vương đề xướng cổ văn mà không dạy văn đương thời, miễn cưỡng đợi hết ba trăm ngày liền lấy cớ là kết hôn để rời khỏi trường.

- Người đừng có mơ!

Tô Tuấn nổi giận đùng đùng:

- Ta vẫn chưa tìm người tính sổ đâu, Trình Chi Tài! Không ngờ ngươi lại tự dẫn xác đến!

Ông càng nói càng tức giận:

Con gái ngoan ngoãn nhà ta giao cho người để người hành hạ nó đến hấp hối thế à? Ta, ta đúng là bị mù rồi nên mới tìm đứa con rể lòng lang dạ sói như ngươi! Ta đánh chết cái tên súc sinh này!

- Nhạc phụ bình tĩnh! Ai da, đau chết mắt...

Liền nghe thấy Trình Chi Tài kêu thét hoảng loạn:

- Còn ngậy ra đó làm gì, nhanh giữ ông ta lại!

- Ta đánh chết người! Ta đánh chết người!

Trong sân hình như đã bắt đầu đuổi nhau. Toàn là Tô Tuân gầm thét, Trình Chi Tài thì kêu la thảm thiết, tiếng đập vỡ bốp bốp chát chát, còn có âm thanh của mấy người lạ:

- Dừng tay, đừng đánh thiếu gia nhà ta nữa.

- Lão già kia nói người đấy, mau dừng tay lại, còn đánh hử!

- Mau dừng tay lại!

Anh em Tô Thức cùng nói với giọng phẫn nộ.

Mấy người Trần Khác không thể đứng đó nữa liền cùng nhau đi vào trong sân, chỉ thấy mặt đất thẳng giăng trời toàn là chậu hoa vỡ, Tô Tuân như con hổ điên đang bị mấy tên gia đình ấn xuống đất. Huỳnh đệ Tô gia cố sức ngăn mấy tên gia đình đó để thả cha họ ra.

Chỉ có Trình Chi Tài vẫn đang đứng, mũ mào lệch lạc, áo quần thêu hoa xanh lơ cũng bị làm bẩn, dáng điệu nhếch nhác, thậm chí đang dùng một chiếc khăn tay màu tím áp vào vết thương trên má, ánh mắt thâm trầm không biết là đang nghĩ ngợi gì.

- Trình Chi Tài, người có còn là con người không!

Mấy người Trình Khác chạy ra, Tiểu Muội sát khí đằng đằng từ trong phòng bước ra, sắc mặt trắng bệch, ánh mắt sắc lạnh, đến Trần Khác cũng chưa bao giờ thấy muội ấy giận đến mức ấy:

- Cho dù là không có ân nghĩa vợ chồng gì thì người và tỷ ta vẫn là anh em họ, người đến đây đến một câu thăm hỏi cũng không có, lại còn muốn đưa tỷ ấy về. Người không thấy tỷ ấy về thì sẽ thành người chết à? Hay là vẫn còn ý muốn hại chết tỷ ấy?

- Cô...

Trình Chi Tài bị Tiểu muội mắng cho chẳng còn lời nào để nói, sắc mặt càng sa sầm, quay người lại nói với Trình phu nhân:

- Con là muốn tốt ọi người, bọn họ không hiểu chuyện, đến cô cô cũng vậy sao?

- Chi Tài, con về trước đi...

Vừa rồi Trình phu nhân luôn ở trong phòng nhưng thấy sự việc ngày càng trầm trọng nên mới không thể không lộ diện. Bà nhẹ nhàng nói:

- Ta biết ý của con. Nhưng bệnh của Bát Nương quả thật không phải nhẹ. Con về làm sao ăn nói với mẹ con để Bát Nương ở nhà mẹ thêm một thời gian nữa, sức khỏe khá lên một chút thì sẽ trở về.

- Về rồi cũng có thể chăm sóc sức khỏe mà cô cô. Từ nhỏ con và Bát Nương tình cảm rất tốt, đảm bảo trên đường sẽ không xảy ra bất cứ vấn đề gì.

Trình Chi Tài có chút nôn nóng:

- Tính khí của mẹ con cô cô không phải không biết, vẫn nên về nhanh thì hơn, nếu không e là không thể cứu vãn.

- Cái gì mà không thể cứu vãn?

Lúc đó, mấy tên gia đình ngăn Tô Tuân đã bị Ngũ Lang mỗi tay một đĩa ném thẳng vào trong bồn hoa, không thể nén giận:

- Trình gia nhà người quyền quý cao sang, nhưng ý thế ăn hiếp người thì tìm nhằm đối tượng rồi!

Nói rồi giật phẳng khăn trùm đầu ra, tóc tai bù xù, giọng điệu chắc nịch:

- Người về nói với bà mẹ “danh gia vọng tộc” nhà người rằng cho dù không thể ly hôn thì Bát Nương cũng sẽ ở lại Tô gia mãi mãi!

Nói xong, ông vứt chiếc khăn xuống đất, đoạn tuyệt nói:

- Từ nay hai nhà Tô Trình ân đoạn nghĩa tuyệt. Cả đời này không qua lại với nhau!

- Đã như vậy thì con xin cáo từ.

Trình Chi Tài nhìn cái khăn dưới đất, đây là ý đoạn nghĩa đoạn tình, thở dài nói:

- Về phía mẹ con, con sẽ cố gắng nói khéo, nhưng cha cũng nên tính đến trường hợp xấu nhất...

- Cút!

Tô Tuân đưa tay lên chỉ thẳng ra cửa.

Ánh mắt đảo qua khắp mặt người trong sân, Trình Chi Tài lại thở vắn than dài quay người bước đi. Mấy tên gia đình nhà y cũng nhanh chóng leo ra đi theo.

Trong sân, sắc mặt Trình phu nhân trở nên trắng bệch, cơ hồ sắp ngã, tiểu muội liền chạy lại đỡ:

- Mẹ, mẹ không sao chứ...

- Không sao.

Trình phu nhân lắc lắc đầu, gương cười.

Ai cũng biết vừa nãy Tô Tuân hơi nặng lời, hoàn toàn bỏ qua cảm nhận của bà – bà ấy vẫn là con gái của Trình gia!

- Ài...

Tô Tuân thở dài, chấp tay sau lưng đi vào trong phòng.

71. Quyển 2 - Chương 71: Xông Vào Nhà Dân

Tại thư phòng của Trần Khắc, nam đình ngồi la liệt. Sự việc đã đến nước này, Tô Thúc và Tô Triệt chỉ còn nước đem tất cả những ân oán của hai nhà Tô Trình nói ra. Sau tuần trăng mật đầu tiên trải qua, cuộc liên hôn giữa “Giang Khanh” cùng với dân thường càng cho lộ rõ khuyết điểm vốn có của nó. Từ sự ghê gớm của Trình gia, làm cho hai nhà này sẽ không cách nào kết giao thông gia một cách bình thường như vậy, nhưng cuối cùng còn có thể duy trì được lễ tiết cơ bản.

Thế nhưng cùng với việc Tô Tuân thi rớt, Trình gia ngay cả biểu hiện bên ngoài cũng không còn nhẫn nại để thể hiện. Một Tô Tuân chịu đầy dả kích, đã trở nên mất cảm, tự tôn, chỉ sợ cho dù gia cảnh có trở nên ngày càng sa sút, y cũng kiên quyết phản đối việc Trình thị cầu viện nhà mẹ đẻ. Quan hệ hai nhà đã đóng băng, một năm rưỡi trước, Bát Nương cùng với Trình Chi Tài vừa mới kết hôn, sau khi hai nhà trở nên thân thiết hơn, quan hệ đã bắt đầu tốt lên, thế nhưng tốt đẹp chưa được bao lâu, khoảng nửa năm sau, Bát Nương vẫn chưa mang thai, Trình gia đã bắt đầu không vui. Thêm nửa năm sau, Tổng thị thấy bụng nàng chưa có động tĩnh gì, bèn tự làm chủ cho Trình Chi Tài nạp thêm hai tiểu thiếp, lúc này, Tô Tuân hết sức bất mãn. Nhưng việc nối dõi tông đường là đại sự, Trình Chi Tài lại là cháu đích tôn, nên không thể nói gì. Tiếp theo đó một năm, rất ít cùng Bát Nương gặp mặt, mỗi lần gặp, cô cũng chỉ miễn cưỡng cười chào hỏi, cơ thể cũng trở nên gầy yếu, có lúc thì cùng với đệ muội xướng ca thi từ, thế nhưng thanh âm đầy lạnh nhạt. Người nhà vô cùng lo lắng, tiết Thanh Minh, Tô Tuân nhân cơ hội về quê bái tổ, đột nhiên đến thăm nhà Trình gia, trông thấy bộ dạng hiện tại của con gái. Còn về việc cô tại Trình gia gặp phải những gì thì Bát Nương tuyệt không nói ra, nhưng chắc chắn không thể nghi ngờ là lại bị người ta ngược đãi:

- Hai nhà đều đã như vậy rồi.

Trần Khác cố nhin nhưng không nhin được chất vấn:

- Mẹ ngươi tại sao lại nói đợi Bát Nương khoẻ rồi lại đưa đi. Chẳng lẽ lại để Trình gia dày vò lần nữa.
- Cái này...

Huynh đệ Tô gia tỏ ra lúng túng, Tô Triệt tức giận trả lời:

- Tam ca có điều không biết, dòng họ Giang Khanh to lớn như Trình gia, đàn bà khi đã gả vào, chỉ có thể là bị họ đuổi ra khỏi nhà, chứ chưa từng có việc chủ động rời đi.
- Thật là một Giang Khanh thế gia đầy bá đạo.

Trần Khác cười lạnh đáp:

- Bát Nương không phải là chủ động bỏ đi sao, lại đợi thế nào nữa?
- Hầy....

Tô Triệt ưu buồn thở dài đáp:

- Bao nhiêu năm thông lệ, quan phủ không tiếp nhận đơn li hôn của Giang Khanh gia nữa...
- Bá đạo như vậy sao?

Cả đám người kinh ngạc đến không thể khép miệng:

- Tại sao?

Ở thời đại này, phu thê li hôn có bốn nguyên nhân. Một là nữ tử phạm vào “thất xuất”, nam nhân có thể dùng một tờ hưu thư, giải quyết quan hệ hôn nhân. Hai là nghĩa tuyệt, phu thê một trong hai người hoặc cả hai sau khi phạm pháp, quan phủ sẽ cưỡng chế phán định li hôn. Ba là hợp li, chính là hiệp nghị song phương, tự nguyện li hôn. Bốn là trình đơn, chính là song phương đưa đơn li hôn lên quan phủ, rất hiển nhiên, nếu bên nam không phối hợp, bên nữ lại muốn giải trừ hôn nhân, chỉ có thể đi tố trạng một chuyến. Nhưng quan phủ lại không tiếp nhận đơn li hôn của Giang Khanh gia, đây là thói cũ còn sót lại, dòng họ thế gia đương thời ngồi trên ăn trước, giữa sĩ tộc với nhau thường là hợp li, còn về thông hôn với dân thường, không chỉ cực ít, mà là tuyệt đối cường thế, giống như Tô Triệt nói, chỉ có bị bọn họ đuổi ra ngoài, không hề có chủ động rời đi. Cho nên, Tô Tuấn mới bất chấp nói, cho dù không thể hợp li, Bát Nương cũng tuyệt không quay về...

- Còn một điều càng phiền phức hơn.

Tô Triệt ưu tư đáp:

- Hôm nay Trình Chi Tài mới nói, toàn bộ người của Mi Sơn đều trông thấy tỷ tỷ của ta bị một người đàn ông công ra khỏi Trình gia, chạy đến bến thuyền. Trình gia đương nhiên cảm thấy muối mặt, nhất định phải tìm trở về.
- Bọn họ muốn thế nào?

Trần Khác chau mày một cái, lạnh lùng đáp:

- Cướp tỷ trở về?
- Không phải không thể...

Tô Thức ngẩng đầu đáp:

- Nằm mơ đi!

Trần Khác cười lớn một tiếng.

Qua giờ ngo, Trần Khác sau khi ăn cơm, nhờ Trương thẩm tìm vài trượng vải trắng trải trên mặt bàn, dường như chuẩn bị viết gì đó, vẫn chưa cầm bút, thì nghe ngoài cửa có tiếng gõ:

- Vào đi!

Hắn cuộn tấm vải lại, tiện tay ném lên giường.

- Tam ca...

Cửa mở, tiểu muội nước mắt lưng tròng, cắn nhẹ môi. Cô mặc một chiếc váy màu trắng, giống như một đoá hoa trắng khiết sau cơn mưa, làm cho người ta thương tiếc.

- Sao vậy?

Trần Khác dùng vạt áo lau nước mắt cho cô. Cô dịu dàng đáp:

- Tam ca, nhà muội phải dọn đi rồi, cha của muội nói không thể đem lại phiền phức cho gia đình huynh.

Tiểu muội nắm chặt tay hắn hỏi:

- Đi đâu bây giờ?

Trần Khác không còn vẻ mặt cột nhĩ thường ngày nữa, mặt lạnh lạnh lòng đáp:

- Về Mi Sơn? Trình gia đang đợi ta tự sa vào lưới!

- Đây là chuyện giữa nhà muội và Trình gia.

Tiểu muội cắn chặt môi, lắc đầu, nước mắt tuôn rơi:

- Tuyệt không thể để Tam ca bị cuốn vào...

- Không được nói nữa!

Trần Khác nắm lấy eo của nàng, như có một cảm giác áp bức từ trên cao xuống, không dễ dàng giải bày đáp:

- Nên làm như thế nào là việc của đàn ông! Ngay lúc này, nhiệm vụ của những người phụ nữ yếu đuối là hãy yên lặng!

- Nhưng...

Tiểu muội nhỏ tiếng nói.

- Ừm...

Trần Khác sa sầm mặt, dùng giọng mũi.

- Thật bá đạo...

Tiểu muội lăm bằm một câu, tựa chặt trán vào lồng ngực rắn chắc của hắn, không nói thêm câu nào nữa.

Dưới sự giữ lại kiên quyết của Nhị Lang và Trần Khác, cộng thêm Bát Nương vẫn còn bệnh nặng, Tô Tuấn không cách nào để tiếp tục kiên trì, nhưng kiên quyết muốn Trần Khác phải đảm bảo, lỡ như thực sự có chuyện, tuyệt đối không được nhúng tay vào. Trần Khác liền đáp ứng, nhưng âm thầm phái vài người đến bến thuyền thay phiên giám sát. Có bất cứ tình hình gì lập tức báo cáo. Nhưng mọi người không có nói những việc này với Bát Nương, bởi vì muốn cô được yên tĩnh an dưỡng. Có cuộc sống thư thái, có các đệ đệ, muội muội bên cạnh cô, không có ai hỏi cô đã xảy ra chuyện gì, chỉ cùng cô trò chuyện làm thơ để giải sầu, làm cho cô cảm thấy thật an ủi, người cũng đã bắt đầu có sinh khí hơn. Tuy cô biết Trình gia sẽ không dễ dàng bỏ qua, nhưng không ngờ ngày đó lại đến nhanh như vậy. Sáng hôm nay, thuyền lớn của Trình gia đã cập bờ tại cửa đông bến tàu. Hơn hai mươi gia đình đi xuống, dẫn đầu là quản gia của Trình gia - Trình Phát cùng với vú nuôi thân tín của Tổng phu nhân - Lại thị. Cả đội nhân mã lập tức gây sự chú ý đến toàn bộ dân chúng tại Thanh Thần, có không ít người bỏ hết mọi công việc chạy theo bọn họ.

Người Trình gia căn bản không thèm để ý đến những thứ dân này, thẳng một mạch đến phố Văn Hưng, tìm đến nhà Tô Tuấn.

Vừa muốn gõ cửa thì thấy trên cửa treo một tấm bảng gỗ “người của Trình gia và oa la không được đi vào”.

- Hai chữ này nghĩa là gì?

Lại thị không biết nhiều chữ nghĩa, chỉ vào hai từ “oa la” hỏi.

- Chính là chó...

Quản gia của Trình gia có học chữ, sắc mặt đen đi:

- Dám nhục mạ Trình gia ta!

- Phá cửa!

Hồng Giáo Đầu dẫn đầu đám gia đình. Mấy ngày nay bị người ta chửi đến người không ra người, quỷ không ra quỷ, lúc này tức đến mức chỉ muốn tìm chỗ phát tác.

- Không được lỗ măng.

Trình Phát lắc đầu ra lệnh:

- Nhà này cũng tính là gia đình quan lại, vẫn là nên tiên lễ hậu binh.

Cường Long không dè xà bản địa, có thể không gây xung đột với người bản địa là tốt nhất.

Thế là một đoàn người tháo tẩm băng xuống, đi đến cổng chính Trần phủ đường Văn Xương. Lần này không thấy tẩm băng gỗ nữa, thế nhưng kêu cả nửa ngày trời vẫn không có người trả lời, dùng tay đẩy, cửa lớn kêu két một tiếng rồi mở ra.

- Vào đi rồi nói.

Trình Phát cùng Lại thị dẫn theo Hồng Giáo Đầu cùng với mấy gia đình bước vào cửa, xoay qua bức tường, thấy một lá cờ làm từ vải trắng phấp phới, trên đó viết qua quýt tám chữ “xông vào nhà dân, giết miễn bàn luận!”

Dưới lá cờ là một chiếc ghế xếp, ngồi trên ghế là một thanh niên mặt mày lạnh lùng, đứng sau người thanh niên còn có một người đàn ông cao lớn như ngọn thiết tháp, mỗi tay còn cầm một cây gậy sắt dài năm thước.

- Nhị vị tiểu quan nhân, mời.

Trông thấy thế trận như vậy, Trình Phát vẫn gồng mình ôm quyền:

- Lão hủ, quản sự ngoại viện của Trình gia Mi Sơn.

- Ai cho người vào.

Một thanh niên mặt lạnh nói, vừa mở miệng liền có thể làm nghẹn chết người.

- Kêu cả nửa ngày trời, không nghe thấy tiếng trả lời thì đi vào xem thử.

- Không trả lời chính là không muốn để các người vào.

Thanh niên mặt lạnh trầm tiếng đáp:

- Không được sự đồng ý của ta mà tùy tiện vào, chính là xông vào nhà dân.

-Thật xin lỗi tiểu quan nhân, chịu tội với người là được rồi đúng không.

Trình Phát bất đắc dĩ đáp.

- Không cần người xin lỗi, đếm đến ba lập tức ra ngoài.

Thanh niên mặt lạnh không chút biểu hiện đáp:

- Nếu không chiếu theo “Tổng hình thống”, xông vào nhà dân, giết không có tội!

- Cái này...

Trình Phát có loại cảm giác vô lực tú tãi binh, Hồng Giáo Đầu đó biết rằng đã đến lúc mình thể hiện, bèn cất tiếng cười lớn:

- Khẩu khí thật là lớn, còn tưởng bọn ta sẽ bị hù đến hết hồn sao.

- Một.

Người thanh niên cơ bản không có để ý đến bọn y:

- Hai.

- Ông nội người cứ đứng tại đây đó.

Hồng Giáo Đầu cảm thấy bị miệt thị, ngay lập tức tức giận ra lệnh:

- Các người lên.

- Ba.

Người thanh niên đếm đến số cuối cùng, người đàn ông lực lưỡng phía sau hắn, giơ hai thanh gậy sắt lên, liền vọt qua. Sải chân dài, chớp mắt đã đến trước mặt Hồng Giáo Đầu.

- Đến rất tốt!

Hồng Giáo Đầu không sợ, bản thân gã thật sự có công phu, nếu không gã cũng không làm được đến chức giáo đầu, trở tay liền xuất hiện một cây gậy sắt sáng loé...

Vào thời Tống, việc quản giáo binh đao rất nghiêm, trừ quan binh, đừng kể đến các loại sát khí như cung nỏ, ngay cả đao kiếm tùy thân cũng không thể rêu rao khắp nơi, cho nên chỉ có thể mang gậy.

Thanh âm sấm nổ vu vu ép qua, Ngũ Lang một tay ép lực đánh xuống, xem xét cẩn thận, Hồng giáo đầu hai tay đưa gậy lên đỡ.

Chỉ nghe “keng” một tiếng cực lớn, hai cây thiết bổng đập vào nhau, xẹt ra tia lửa, một lực phản chấn cực lớn từ trên cây gậy truyền đến tay, Hồng giáo đầu miệng phun máu, hai cánh tay mất đi cảm giác, vẫn chưa kịp kêu lên một tiếng thảm thiết, tay trái của Ngũ Lang lại giơ lên, một cây gậy sắt khác đánh xuống.

Hồng giáo đầu không hổ là một lão tướng có kinh nghiệm thực chiến phong phú, ngay lúc ngàn cân treo sợi tóc, đã ra một quyết định đúng đắn, gã vứt bỏ cây gậy trên tay, làm một con lừa bỏ chạy, tránh khỏi được một gậy lôi đình vạn quân kia.

Trình Phát cùng Lại thị nhìn Hồng giáo đầu một cách khó tin, bị người ta hai gậy đánh cho nằm trườn ra. Hai người vẫn chưa kịp kinh ngạc, thì thấy một cây gậy sắt đánh vào xương bả vai của mình, người ta vẫn chưa có ra lực, hai người đã cảm thấy đau đến xương cốt gãy rời.

- Mau đi thôi.

Hồng giáo đầu đã bò dậy, lui về phía sau bức bình phong, lúc này mới nhớ đến việc nhắc nhở hai người bọn họ:

- Tiểu tử này đúng là ra tay chết người mà.

~ Ngoài cửa Trần phủ, người tụ tập ngày càng đông, gia đình Trình phủ còn nghĩ là đang ở Mi Sơn, không để ý mà nhanh chóng lên tiếng đuổi:

- Giải tán, giải tán, có gì mà xem chứ.

Lời nói còn chưa dứt, thì nghe thấy một trận cười nhạo của một đám người. quay đầu lại nhìn, chỉ thấy Hồng Giáo Đầu cùng với vài huynh đệ cùng vào, ôm đầu chạy trốn chết.

Vẫn còn chưa rõ tình hình, thì thấy một khuôn mặt khổ đại thâm thù, người đàn ông như hắc thiết thác một tay mang Trình quản gia, một tay mang Lại bà xuất hiện tại cổng.

Người đó mang hai người ném ra ngoài như vứt rác, sau đó, đem lá cờ lớn cắm ở dưới chân - “xông vào nhà dân, giết miễn bàn luận!”

Làm xong việc này, cậu ta khinh miệt nhìn đám gia đình, xoay mình trầm mặc bước trở về.

Bên trong đại môn lớn như vậy, không hề có một gia nhân của Trần gia, chỉ có một lá cờ lớn nhìn thấy mà kinh người

72. Quyển 2 - Chương 72: Phải Phân Rõ Định Ta

Trình gia còn có hơn hai mươi mấy người, dẫn đầu là Trình quản gia cùng với Lại bà, nhưng cả hai lại đang hôn mê bất tỉnh, đám gia đình đều nhìn về phái Hồng giáo đầu.

Hồng giáo đầu tuy bị hù đến mất cả lá gan, cánh tay cũng không còn nghe lời nữa, nhưng gã vẫn biết rõ, nếu như cứ vậy mà quay về, chắc chắn sẽ mất đi chén cơm, về sau cũng đừng mong kiếm sống tại Mi Châu. Sau khi nghĩ kĩ càng tường tận, gã chỉ còn cách lấy lại tinh thần:

- Chủ nhà này nếu đã không nói lí lẽ, chúng ta cũng không cần phải phí lời, cứ thẳng tiến Tô gia bắt người.

Chúng gia đình nhìn thấy lá cờ lớn “giết không bàn luận”, thì tự trong lòng cảm thấy rét lạnh, không ai dám tiến lên một bước.

May mà Hồng giáo đầu càng không dám, chỉ nghe gã thay đổi quyết định:

- Trực tiếp đi đường hậu, chúng ta bắt ả đàn bà bỏ trốn, không tính là xông vào nhà dân!

Thế là cầm đầu một đám người hô hào chuyển sang đi đường hậu, cái mà làm người ta cảm thấy không vui chính là những tên xem náo nhiệt cũng đi theo.

- Phá cửa.

Có nhiều người xem như vậy, càng không thể làm mất uy danh của Trình gia, Hồng giáo đầu khẽ quát một tiếng, liền có hai gia đình chạy đến, dùng bả vai hung hăng tông vào đại môn Tô gia. Ai ngờ cánh cửa đó chỉ khép hờ...hai tên gia đình bất ngờ không có phòng bị, ngã vào trong viện, té chổng vó.

- Đi vào.

Hồng giáo đầu hùng hổ cầm đầu đám người tiến vào, tiếp theo đó, cả đám người chỉ biết đứng ngây như phỗng, cừ thật, chỉ thấy cả trăm người đàn ông đứng đầy trong viện, toàn bộ đều ôm theo gậy gộc, lạnh lùng nhìn đám người Trình gia vừa mới xông vào.

Da đầu Hồng giáo đầu cảm thấy từng đợt tê dại, trong lòng thâm than:

- Không phải nói, đây là một gia đình thư sinh thân cô thế cô sao?

Vội vàng lớn tiếng:

- Đừng hiểu lầm, đừng hiểu lầm, bọn ta không phải xông vào nhà dân!

Gã trước đem tất cả phũ sạch sẽ, mới nói tiếp:

- Là Mi Sơn Trình gia, cùng với Tô gia là quan hệ thông gia, trước đến là để đón thiếu nữ nãi nãi...

Thiếu nữ nãi nãi, cách xưng hô này là bắt đầu từ những năm Thiên Bảo Đường triều, vẫn tiếp tục được sử dụng đến ngàn năm, cho thấy rất được người ta yêu thích.

- Hừ hừ hừ...

Đám người đó chỉ cười lạnh, bắt đầu khởi động gân cốt, bộ dạng giống như là sắp đánh người.

- Không tin thì các người mời thiếu nữ nãi nãi nhà chúng ta ra đây.

Hồng giáo đầu khăn trương hét lớn:

- Thiếu nữ nãi nãi, thiếu nữ nãi nãi, cô ra đây.

Tên tiện nhân này cũng có vài phần trí tuệ, còn biết tự tạo lí lẽ ỉn.

- Không cần kêu nữa!

Một âm thanh dịu dàng vang lên. Mọi người nhìn theo tiếng nói, thì trông thấy tiểu muội Tô gia đang đỡ Bát Nương với vẻ mặt tái nhợt xuất hiện tại cửa nhà.

- Thiếu nãi nãi, trông thấy cô thật tốt, vậy cùng với tiểu nhân trở về đi.

Hồng giáo đầu cười giả tạo:

- Phu nhân cùng với Đại Lang đều rất lo lắng cho cô.

- Ta sẽ không trở về.

Mọi người đang chờ tiếng huyền oán, lại nghe Bát Nương lên tiếng, tuy rằng âm thanh không lớn, nhưng lại lộ ra sự quyết tuyệt:

- Ta đã viết tố trạng, trở về nói với mẹ chồng cùng với Đại Lang gặp nhau trên công đường.

- Thiếu nãi nãi nói giỡn gì vậy.

Lúc này Trình quản gia đã tỉnh lại, che cái đầu sắp vỡ nói:

- Quan phủ nào mà dám nhận tố trạng của Giang Khanh gia chứ!

- Hahahaha...

Tô Tuấn dắt theo con trai, dắt đám người đi ra, cười lớn:

- Giang Khanh là cái thứ gì chứ, khẩu khí thật là lớn?

- Bẩm báo phụ thân, Giang Khanh là thế gia quyền quý.

Tô Triệt nhẹ nhàng trả lời:

- Giang Khanh là thế gia quyền quý.

- Đại tống khai quốc suốt 60 năm nay, ở đâu còn có cái gì thế gia quyền quý?

Tô Tuấn vui vẻ dùng lời lẽ cay độc nhất để công kích:

- Toàn bộ đều là thứ đồ giả mạo tự phong thôi!

- Thì ra là vậy.

Tô Thúc nhẹ than một tiếng:

- Vậy quả thật rất buồn cười.

- Người, các người...

Cả đám người cười rộ lên, Trình quản gia cảm thấy đầu đau đến muốn nứt ra, biết trước mắt không thể lại bị mất mặt, một mặt che lấy đầu, một mặt buông lời cay độc:

- Để xem nha môn nào dám tiếp nhận đơn của các người! Đợi đến khi máu chảy đầu rơi, các người sẽ biết cái gì gọi là Giang Khanh!

Nói xong để cho gia đình đỡ lấy, rút khỏi Tô gia.

Trên đường lớn, bá tánh vây xem càng nhiệt tình cười nhạo lớn tiếng hoan nghênh bọn họ, người của Trình gia mới biết, thì ra cái bọn đáng chết này đi theo bọn họ, chính là muốn xem trò hề của họ...

Trên đường trong tiếng cười nhạo còn được đón tiếp bằng cà chua, trứng thối, người của Trình gia bộ dáng vô cùng chật vật rút về bến tàu, khẩn trương lên thuyền, thì thấy ba vị thiếu gia nhà mình đang ở trên thuyền.

- Ngu xuẩn, đến Thanh Thần huyện không báo trước cho ta.

Trình Chi Nguyên liền mắng:

- Nếu sớm báo trước một tiếng, cũng sẽ không làm cho Trình gia bọn ta mất mặt.

- Đại ca ta không có nói cho các người.

Trình Chi Nghi đáp:

- Trình gia là bá chủ của huyện Thanh Thần sao? Ngay cả bọn ta cũng phải....hừ, cái đó, phải giữ khách khí. Y quả thật ngại nói thẳng ra cuộc sống bi thảm tại huyện Thanh Thần.

Lại nói về năm đó, sau khi bị huynh đệ Trần gia thu thập, huynh đệ kiêu căng ngang ngược của Trình gia cũng không từ bỏ ý định, càng tiêu tốn một số tiền lớn, tìm vài tên lưu manh tại bản địa giúp đỡ, đám lưu manh nhận tiền rồi, hứa đầy miệng, kêu bọn họ cứ đúng giờ lên núi xem náo nhiệt. Ba người kích động tiến lên núi, lại bị người ta đánh ngất xỉu.

Đợi đến trời sáng, người nhà lên núi tìm, thì thấy huynh đệ ba người bị lột sạch quần áo trói ở trên cây, trên người khắp nơi đầy vết muỗi cắn...Sau mới biết, bọn lưu manh sớm đã bị hai tên hung thần Trần gia thu phục, tìm bọn họ giúp đỡ, không phải là tự chui đầu vô lưới sao?

Huynh đệ Trình gia lại tốn một số tiền lớn để mời cao thủ đến từ Thanh Thành sơn, ai biết được, sau khi gặp được Tống Đoan Bình, người ta quay đầu đi, bỏ lại hai huynh đệ đáng thương. Lần đó, huynh đệ ba người bị Trần Khác nhúng nước, bị sặc nước, uống đầy một bụng.

Huynh đệ Trình gia biết bản thân không cách nào đấu lại với mấy tên hung thần Trần gia. Người ta lưu lại bọn họ chỉ là để giải sầu thôi, sau mọi chuyện, bọn họ cũng trở nên thành thật hơn, không dám gây chuyện thêm lần nữa.

Trên đường Văn Hưng.

Trần Khác cùng với phụ tử Tô gia ôm quyền đưa những người hàng xóm ra cổng. Trần Khác ôm quyền cười:

- Đại sảnh của Lai Phúc lâu đã sớm đặt bàn, các vị cứ đến thẳng đó, bọn ta một lát sẽ đến sau!

- Lại để Tam Lang hao tổn rồi.

Mọi người tươi cười rạng rỡ, vừa nói những lời khách khí, vừa đi thẳng đến tửu lầu.

Trần Khác thì cùng với phụ tử Tô gia quay trở vào nhà, đi vào chánh đường liền trông thấy Bát Nương vẫn còn ngồi tại đó, tiểu muội đang ở bên cạnh lau mồ hôi cho cô.

- Tại sao con lại để tỷ tỷ ra ngoài?

Tô Tuân trách mắng liếc tiểu muội một cái.

- Phụ thân, đừng trách tiểu muội, là con kiên quyết muốn ra ngoài.

Bát Nương nhẹ tiếng đáp:

- Con không thể nhìn mọi người vì con mà hao tâm tổn sức, lại có thể bị người của Trình gia đánh, bản thân thì chỉ giống như khúc gỗ, trốn ở phía sau.

- Đừng nghĩ nhiều như vậy, bảo vệ con là nghĩa vụ của ta.

Tô Tuân thở dài:

- Con gái à, an tâm dưỡng bệnh, phụ thân tự có tính toán.

- Còn có huynh nữa....nghĩa vụ của chúng ta!

Trần Nhị Lang tiếp thêm một câu, mọi người vẫn chưa làm sao cả, mặt anh ta đã sớm đỏ thành một mảng.

- Những việc này, vẫn là do con lộ diện mới có thể nói rõ được.

Bát Nương nhẹ nhàng lắc đầu:

- Đối với ngày ở công đường thẩm vấn, không phải vẫn là bản thân con phải đi sao.

- Tỷ, cuối cùng tỷ cũng nghĩ thông rồi à?

Huynh muội tô gia phấn khởi.

- Ủ, còn có gì không nghĩ thông chứ?

Bát Nương một tay nắm lấy tiểu muội, một tay nắm lấy Tô Thức nhìn mọi người trong nhà, thấp thoáng lệ:

- Mọi người mới là người thân của con, Trình gia cái gì cũng không phải...

Nói xong, nhẹ nhàng hít một hơi, hơi hạ thấp người nói:

- Trước đây, làm mọi người phải lo lắng, sau này, Bát Nương sẽ kiên cường hơn.

- Quá tốt rồi, đáng ra sớm phải như vậy rồi.

Trần Khác cả người có một cảm giác vui sướng, nhẹ nhõm, vui vẻ đáp:

- Trước đây thấy tỷ tự xem mình là con dâu của Trình gia, đệ tức không thể đánh một trận! Bây giờ thật sự quá, quá đã.....

- Vẫn là phải cảm ơn Tam Lang các đệ.

Bát Nương che miệng cười:

- Là mọi người cho ta dũng khí.

- Không phải đệ.

Trần Khác lắc đầu mạnh một cái:

- Đệ không có nói cái gì với tỷ cả.

Nhị Lang khuôn mặt vừa mới khôi phục lại, lại đỏ thành một mảng, cũng may lúc đó không có ai chú ý đến anh ta. Bởi vì Trần Khác lại nói tiếp:

- Nhưng mấy hôm trước đệ có tìm huyện lệnh hỏi qua, ông ấy nói việc này quả thực phiền phức...tuy theo luật không có quy định không thể tiếp nhận đơn li hôn của Trình gia, nhưng bởi vì Tô gia và Trình gia đều là người của Mi Sơn, cho nên chỉ có thể do huyện nha của Mi Sơn hoặc phủ nha của Mi Châu quyết định. Mà Tuần Đại lệnh của Mi Sơn và Lưu tri phủ của Mi Sơn lại có quan hệ thâm sâu với Trình gia, chỉ sợ lại như thông lệ như cũ thôi.

- Ủ, cái này ta biết.

Tô Tuấn đã từng tuổi này, đương nhiên không phải sống vô tri, y vuốt cằm:

- Do đó, ta đã có tham khảo qua ý kiến của Lôi đại nhân của Nhã Châu, ông ấy chỉ cho ta một chiêu.

- Chiêu gì?

Mọi người kinh hỷ hỏi.

- Ha hã...

Tô Tuấn vuốt râu cười, đánh trống lảng:

- Hôm sau là “Tô thị tộc phổ” nhà ta tiến hành đại lễ, ta còn nhận trách nhiệm phải khắc một tấm bia, các người đều đến xem nha.

~ Để tiểu muội ở nhà chăm sóc tỷ tỷ, đám đàn ông hai nhà Tô Trần thì đi Lai Phúc lâu tham gia tiệc.

Tiệc rước vô cùng náo nhiệt, Trần Khác bị chúc tới không biết là bao nhiêu, lúc đi nhà xí ở hậu viện, Lý Giản cũng cùng đi ra.

Ông chủ Lý hiện tại đã không thể so sánh với ngày xưa, vườn quýt của huyện Thanh Thần đã mở rộng thêm năm phần, cửa hàng buôn bán rượu Hoàng Kiều cũng tăng thêm năm phần, y đã được xưng là Mi Châu đệ nhất phú thương rồi.

- Tam Lang.

Dù phía sau đầy tiếng tăm, nhưng Lý Giản biết rõ cái khó khăn trong đó, do đó, chưa bao giờ trước mặt Trần Khác bày ra vẻ hào phú. Nhưng có thể là quen bị giáo huấn rồi, hề gặp Tam Lang của Trần gia thì không tự chủ được cuối thấp ba phần:

- Chúng ta hôm nay đắc tội với Trình gia một cách triệt để rồi, quý môn quan của những năm sau, coi bộ hoàn toàn không qua được rồi.

- Nói như vậy, thúc tướng là trước đây không có đắc tội?

Trần Khác hoàn toàn không để ý nhắc đến cả một dây liên đới:

- Tổng huyện lệnh đó cùng với Tất đại quan nhân, một người là thân đệ của Tổng phu nhân, một người là biểu ca của Tổng phu nhân, hai người họ chịu thiệt tại nơi chúng ta, bọn họ có thể không tìm đến sao?

Quý môn quan mà Lý Giản nhắc tới chính là giấy phép mua xướng rượu...hai năm sau là đến hạn rồi, đến lúc đó, nếu quan phủ không tiếp tục gia hạn, hoặc phải thay đổi thành quan doanh, người cái gì cũng không có thì danh rượu vùng Xuyên Thục không phải cứ như vậy từ từ bị nuốt mất sao?

Theo như những hành vi của Trình gia, mắt thấy được không cần Tất đại quan nhân bọn họ ra tay thì cũng sẽ nhanh chóng hạ thủ tới rượu Hoàng Kiều.

Lý giản khấn trương múc một gáo nước để Trần Khác rửa tay đáp:

- Phải, nếu như hôm nay cháu không hồ đồ, sẽ dẫn người đến thôi.

Nói rồi lặng lẽ cười:

- Cháu đúng là thực sự chuẩn bị đánh cho Trình gia một trận xả tức.

Tiền tài lớn, lá gan cũng lớn hơn, mấy năm gần đây, việc mua bán lớn mạnh, tầm nhìn cũng mở rộng, Lý Giản không còn như xưa nữa.

- Haha.

Trần Khác gật đầu:

- Ai nói không phải, đáng tiếc, người nhà Tô gia quá nhu nhược, tính cách như vậy, không chịu thiết thời mới lạ.

- Là người lương thiện bị ức hiếp thôi, câu nói này thúc quá có kinh nghiệm rồi.

Lý Giản cười:

- Đúng rồi Tam Lang, cháu dự tính làm sao?

- Làm sao?

Trần khác cười lạnh đáp:

- Đương nhiên là rau trộn rồi!

73. Quyển 2 - Chương 73: Vạn Lần Đùng Đắc Tội Với Người Đọc Sách

Tô gia ở Mi Sơn, nghe nói là sau Thứ sử Mi châu – Tô Vị Đạo thời Đường. Nhưng lúc đó chỉ có sĩ tộc mới có gia phả, Trình gia tại sao được xưng là Giang Khanh, cũng chính bởi vì bọn họ có gia phả. Tô gia lại không có gia phả, cho nên không có những căn cứ xác đáng, cứ mờ mờ như vậy cho đến đời của Tô Tuấn. Anh của ông ta – Tô Hoán đỗ tiến sĩ, cả gia tộc họ Tô theo đó cũng được vinh quang. Sau đó, cụ Tô Tự qua đời, lúc lập bia, có người đề nghị Tô gia cũng lập gia phả.

Nhiệm vụ vô cùng gian nan mà vinh quang này lại thuộc về người có học vấn thứ hai của toàn gia tộc – Tô Tuấn. Ông đã không ngừng tìm tòi, nghiên cứu, cuối cùng đã tìm hiểu rõ được nguồn gốc chín đời của gia tộc từ thời Tô Vị Đạo đến Tô Tự, giúp cho dòng họ Tô hơn ba trăm năm tại Mi Sơn tìm lại được tổ tông.

Đừng có xem thường cuốn gia phả nhỏ bé này, nó có thể giúp những người cùng tộc có chung dòng máu tập hợp lại tạo thành một dòng tộc. Quả nhiên như dự đoán, những người của gia tộc họ Tô như cảm thấy

được huyết mạch liên thông, bọn họ đã nhất trí khắc lên bia đá, lấy thân phận là con cháu đứng trước phần mộ tổ tiên bái tế.

Vì để bảo vệ gia phả không chịu sự bào mòn theo sương gió, những người của gia tộc họ Tô đã góp một số tiền, xây một toà tộc phổ đình. Còn về việc khắc bia đá, thì giao lại cho Tô Tuân. Hôm nay, chính là ngày lập bia của tộc phổ, hơn ngàn người đàn ông của toàn gia tộc tề tựu về mộ phần tổ tiên để chúc mừng sự việc trọng đại này.

Trần Khác và Tống Đoan Bình cũng đến làm khách quý. Được Tô Tuân mời đến dự lễ, hai người bọn họ lại cảm thấy không có hứng thú, chỉ lễ độ đứng nghiêm chỉnh tại một bên đình, nhìn người Tô gia tại đó bị Tư Nghi chỉ huy làm cái này, làm cái kia.

Tống Đoan Bình hai mắt đăm đăm, nhỏ tiếng như muỗi kêu:

- Người nói Tô lão bá bảo chúng ta đến làm gì?

Trần Khác lắc đầu, hẳn cũng là không rõ chuyện gì xảy ra.

- Ta cảm thấy, hành động của ông ấy không đơn giản như vậy.

Tống Đoan Bình nhỏ giọng:

- Trên đường đến, người trông thấy dáng vẻ của ông ấy, chính là tư thế dốc hết sức.

- Ủ.

Trần Khác gật đầu, hẳn cũng cảm thấy vậy, Tô Tuân nhất định là sắp giở chiêu rồi.

Hai người đang nói chuyện, thấy Tô Tuân đang đứng trước bia đình, liền im lặng.

Chỉ thấy Tô Lão Tuyền hôm nay mặc một bộ lễ phục màu xanh đen, ánh mắt nặng nề quét qua mọi người, âm thanh chấn động nói:

- Tô thị ta từ nhiều đời tổ tiên về trước đến Mi Sơn đã được mười đời, tại vùng đất Mi Sơn này, người họ Tô không dưới ngàn người, thế nhân có quan hệ thân cận lại không quá trăm người. Mỗi dịp tết, không thể cùng nhau xum họp vui vẻ, quan hệ ngày càng xa cách, càng không có hỗ trợ, giúp đỡ nhau. Như vậy sẽ không cách nào hướng về quê hương, thể hiện chúng ta là người cùng một tộc. Dẫn đến chúng ta thường bị những hào tộc khác ức hiếp. Do đó, không phụ sự kỳ thác của gia tộc, đã tạo thành “Tô thị tộc phổ”, tại phần mộ phía tây nam của tổ tiên lập đình, khắc bia đá kỷ niệm.

- Ta không từ gian nan để chỉnh sửa, tập hợp lại gia phả là bởi vì muốn nói với người của toàn gia tộc, máu mủ tình thâm, chúng ta là người một nhà! Mọi người đồng lòng. Ta hy vọng những người có mặt tại nơi đây, từ giờ trở đi, trong gia tộc có người qua đời, tất cả mọi người đều phải đi đưa tang; trong gia tộc có người kết hôn thì mọi người phải cùng nhau tham gia hôn lễ; trong gia tộc có những người cô đơn goá bụa, thì những người giàu có trong gia tộc phải thu nhận giúp đỡ. Nếu người nào trong gia tộc gặp phải ức hiếp, thì mọi người đều phải toàn lực ủng hộ. Nếu có kẻ không tuân theo, sẽ bị toàn tộc phỉ nhổ!

Những lời đạo đầu này của Tô Tuân quả thật là tình thâm nghĩa trọng, những người trong tộc nghe được ai nấy đều nước mắt ào ào. Ngay cả Trần Khác cũng cho rằng mình đến tham dự để xem một dòng họ hình thành như thế nào. Trước đây, mọi người không có khái niệm dòng họ, đều chỉ sống theo từng đơn vị gia đình nhỏ. Nhưng theo như cách thức này của Tô Tuân, dường như đúng là khởi nguồn giai đoạn hình thành các dòng họ lớn của hậu thế.

Nhưng đến khi hẳn nghe đến “Nếu người nào trong gia tộc gặp phải ức hiếp, thì mọi người đều phải toàn lực ủng hộ”, vẻ mặt không khỏi có chút kì quái, Tô Lão Tuyền này, không phải chứ....

Quả nhiên, sau khi đã hoàn thành phần đạo nền, đã biểu lộ mục đích thật sự của Tô Tuân. Lời nói ông ta đã chuyển đến:

- Tại sao phải cường điệu điều này, bởi vì phong tục của quê hương đã bại hoại. Còn nhớ đến lúc ta còn nhỏ, mọi hương thân đều biết đến bài trừ cái ác, biểu dương cái thiện, gặp những người có hành động bất nghĩa, mọi người đều cùng nhau phỉ nhổ y, làm y không thể sống yên, còn bây giờ thì sao? Lại xem những

hành động bất nghĩa đó như là điều thông thường, còn những tên bất nghĩa lại sống một cách bình an vô sự. Tất cả những điều này, đều hình thành từ mỗi một hương thân trong chúng ta.

Mọi người trong tộc ngơ ngác nhìn nhau. Tô Lão Tuyền này muốn mắng ai đây?

Chỉ nghe âm điệu Tô Tuân đột nhiên lên cao, rồi lớn tiếng:

- Những tên này là muốn nói đến vọng tộc được xưng là Giang Khanh tại vùng đất này. Cũng bởi vì y đã làm cho phong tục tại nơi đây trở nên vô cùng bại hoại, vượt xa lẽ thường!
- Người này không quan tâm cho những đứa con mồ côi của huynh đệ, bạc nghĩa đối với cốt nhục máu mủ.
- Người này cướp đoạt tiền của ruộng đất của tổ tiên, ức hiếp những cô nhi, thiếu đi đức tính hiếu thảo của nơi đây.
- Từ người này mà dẫn đến việc không thể dạy bảo những cô nhi, mọi lễ nghĩa tại đây đều bị hủy bại!
- Vợ người này tự ý lập thêm thiếp cho con, làm cho xáo xộn truyền thống chính thứ tại nơi đây.
- Người này chỉ dốc hết sức vì danh tiếng mà dung túng, không nghiêm trị những hành vi xấu xa của con, dẫn đến khuê môn tất loạn.
- Người này tham lam vô độ, đây là hành vi không biết liêm sỉ của tất cả những kẻ giàu có.

Trần Khác, Tống Đoan Bình, huynh đệ Tô Thức, cùng với tất cả người trong dòng họ Tô tại đây, đều kinh ngạc đến cảm như rớt xuống đất, thẳng khờ cũng còn nghe ra là ông ta đang mắng ai, còn mắng đến không còn gì để nói.

Còn chưa hết, lại nghe Tô tuân tiếp tục phê phán:

- Từ sáu hành vi ác độc trên, nếu là thời điểm khi ta còn trẻ, chính là hành vi bất nghĩa bị mọi người phỉ nhổ. Bây giờ, lại có một số người vô tri nói “y là loại người thuộc tầng lớp nào chứ, còn làm như vậy, chúng ta đương nhiên cũng có thể.” Không ngờ đến y có tiền tài, thế lực hiển hách, tỷ thiếp xinh đẹp, đủ để làm lung lay hết bọn tiểu nhân tại đây, dựa vào quan tước, tài lực đủ để làm dao động quan phủ; dựa vào hoa ngôn xảo ngữ, gian trá lừa lọc để che mắt quân tử, quả thật là một bọn cường đạo tại vùng đất này.

Thoắt cái, ngữ khí của Tô Tuân cũng chậm lại:

- Ta không dám đem những điều này nói ọi hương thân, chỉ có thể ghi vào “Tộc phổ đình kí”, lén nhắc nhở mọi người chớ có chịu ảnh hưởng bởi y, hai là để chính y nghe được, để mà nóng mặt, chột dạ, lo lắng ăn không ngon.

Mối thù lớn như vậy, không chỉ mắng chửi mà hủ dạ, mà còn phải khắc lên trên bia. Tô Lão Tuyền cảm hận mà đưa ra đề nghị cay độc, thật là làm cho người ta không rét mà run.

- Thế nhưng, ta thích...

Trần Khác âm thầm tán dương, giống như Khổng phu tử đã dạy – lấy đức báo oán, vậy lấy gì báo đức? Cho nên cứ lấy oán báo oán, lấy đức báo đức đi!

Trở lên thuyền tại Thanh Thần, Tô Tuân thoáng qua chút lo lắng, rồi lại ôm một vò rượu, vừa uống vừa cười, giống như vừa làm được một việc cực kỳ vui vẻ.

Bốn người Trần Khác ngồi ở đuôi thuyền, nhỏ giọng nói chuyện.

- Lão tử nhà người, thủ đoạn cũng quá cay độc rồi, lại ở trên bia gia tộc mắng chửi Trình Tuấn như vậy, trực tiếp ép Trình gia đến chân tường.

Tống Đoan Bình đưa ngón tay cái lên nói:

- Quả nhiên gừng càng già càng cay!
- Đâu phải là cay bình thường, mà là cay độc đó chứ.

Trần Khác cũng khâm phục nói:

- Chiêu này của Tô lão bá so với chủ ý của ta cao siêu hơn rồi, có thể nói là một chiêu nắm giữ càn khôn.

-....

Tô Gia huynh đệ lại có chút xấu hổ, dù sao cũng là việc xấu trong nhà, hiện tại lại bị cha rêu rao ra ngoài, bọn họ không cách nào thoải mái giống như hai người Trần Tổng này, càng không muốn bình luận. Nhưng huynh đệ hai người bọn họ lại là người rất thông minh, đương nhiên có thể hiểu được, cha làm lớn chuyện như vậy, cục diện sẽ hoàn toàn xoay chuyển.

Cách làm của Tô Tuấn dường như là lỗ mãng, nhưng trong binh pháp thì “tiên hạ thủ vi cường”. Biết rằng xung đột là không thể tránh khỏi, ta phải ra tay trước người, sớm nắm lấy vấn đề của nhà người, làm ra một án văn lớn, rầm rộ thông cáo thiên hạ, để mâu thuẫn của hai nhà cho toàn bộ thiên hạ biết.

Huống chi, Trình Tuấn vẫn là quan lại cấp tỉnh, hai nhà lại có những xung đột gì tiếp theo tại công đường, tất nhiên là sự quan tâm của mọi người.

Chỉ cần là sự quan tâm của mọi người, sự việc sẽ dễ giải quyết rồi. Bởi nếu quan huyện có thiên vị, tất sẽ bị người người nói là ‘Quan lại bao che cho nhau’. Tại triều đại khác thì không phải là chuyện gì lớn, nhưng tại đời Tống là ngoại lệ, không nói đến có Ma Khảm ti (bộ phận quan lại chuyên điều tra mọi vấn đề), Ngự Sử đài thế nào, chỉ nói đến chế độ thiết lập quan lại chồng chất lên nhau thôi cũng đủ mất mạng rồi.

Thời Tống, chế độ đảm nhiệm chức quan cấp cao không lặp lại. Chỉ cần biết, tri châu cũng được, tri huyện cũng được, đều không phải là chức quan chính thức, chỉ là một loại quan sai, toàn bộ phân ra nhiều tên gọi khác nhau là “Tri châu sự”, “Tri huyện sự”. Mà chức quan, có thể là chủ sự của một nha môn nào đó tại kinh thành, loại như Viên Ngoại Lang, chỉ là trước giờ chưa từng được xếp vào chế độ chính thức của nhà nước mà thôi.

Không biết là các vị đại nhân cố ý không làm hay là tại đó, vốn dĩ không có vị trí của bọn họ. Thật sự ngồi tại vị trí của họ, lại là một quan chức tại nha môn khác, cũng bị sai phái đến.

Đừng nói người ngoài cảm thấy chóng mặt mất phương hướng, ngay cả bản thân quan viên cũng không biết bản thân rốt cục là thuộc về nha môn nào.

Không biết là phải rồi, đây là chỗ huyền diệu trong thuật đế vương của Thái tổ hoàng đế. Người không cần biết bản thân thuộc về nơi nào, chỉ cần biết bốn phận được phân của bản thân, xem bản thân là một phần của vương triều đại Tống, nơi nào cần thì đi đến nơi đó là được.

Còn về những quan chức không có bốn phận thì không may mắn trở thành một trong những viên quan vô dụng, dư thừa mà không dùng đến thì gọi là “vô dụng”. Mà tại Đại Tống, những viên quan vô dụng, dư thừa chiếm hầu như một nửa trong đội ngũ quan lại, tạo thành cục diện soi nhiều mà thật ít. Nhất là những quan chức thay thế tạm thời, đều là mấy người hy vọng đạt được lợi ích, bằng cách đợi người đương nhiệm phạm sai lầm, để tiếp nhận chức vụ của người đó.

Công vụ không có nhiệm kỳ cố định, còn có quá nhiều người chờ đợi được nhận công vụ, làm cho các quan viên không thể không cẩn thận. ‘Sóng yên biển lặng, không gây thị phi’ là thái độ làm quan của đại đa số quan viên.

Cho nên một khi sự việc đã làm lớn, quan phủ chỉ có thể xử lý theo lẽ công bằng, cái gì mà “lệ thường” đều là mây bay...

Mà Tô Tuấn đã đem pháo đốt đến Trình gia, khắc lên cả bia của gia tộc, làm cho việc người của Trình gia muốn che dấu, diệt toàn bộ dấu tích, tiêu trừ mọi ảnh hưởng là không thể. Trừ phi bọn họ phá bia gia phả họ Tô, nhưng việc không cổ kị mà đào bới mộ phần tổ tiên của người ta, sự việc càng lớn hơn nữa.

Cho nên người của Trình gia không những không thể phá tấm bia đó, còn phải phái người canh giữ nó, để tránh bị vu oan hãm hại.

Thế nhưng Trình gia lại không dám kiện Tô Tuấn tội phỉ báng, bởi vì mỗi sự việc ông ta chỉ ra đều có căn cứ, nếu như tra rõ ra, mất mặt chỉ có Trình gia.

Đây chính là hai người đánh nhau, chỉ có một đạo lý, bất luận khí lực của người lớn đến đâu, nếu để ta nắm được thóp thì sẽ không còn làm được gì nữa.

74. Quyển 2 - Chương 74: Giang Khanh Kiều Ngạo

Tô Lão Tuyền như giáng một cái tát thật mạnh lên mặt Trình gia, dầm nát sự kiêu căng, ngạo mạn của bọn họ.

Trình phủ vô cùng tức giận!

Trong chính sảnh, Tổng phu nhân trang phục đẹp đẽ, đập vỡ mọi thứ bên cạnh, người đàn bà kiêu căng, hống hách từ nhỏ, chưa từng chịu qua sự sỉ nhục như vậy.

Trình quản gia, Lại bà cùng với đám tỳ nữ đứng đó chịu khổ. Trưởng tử, đệ đệ, đường huynh của bà ta, tuy ngồi đó nhưng cũng không dám lên tiếng, sợ trở thành nơi trút giận của bà ta.

Tổng phu nhân là một đại mỹ nhân dáng người phong lưu, mặt mày xinh đẹp. Nếu không cũng không thể sinh ra một mỹ nam tử như Trình Chi Tài. Cái không hoàn mỹ là rằng bà ta có chút hô, làm iệng hơi chu ra, nhất là lúc tức giận, còn lộ rõ hơn, cái miệng trông giống như lúc người ta thổi lửa vậy.

Cái này trong nhân tướng học gọi là “miệng thổi lửa”, những người này thường ngu dốt, gian xảo lươn lẹo, cử chỉ ngả ngớn, thô tục vô cùng, là tướng mạo của người không phân trắng đen.

Lúc này thấy bà ta mặt mày xanh mét, nghiến răng nói:

- Lúc đầu mỗi hôn sự này, ta đã trăm lần phản đối! nhà Giang Khanh sao có thể thông hôn cùng thứ dân chứ? Bây giờ thì biết rồi đó, không chỉ con gái không thể sinh đẻ được, cha cũng là một tên chó điên cần loạn!

- Bây giờ xem lại, quả thật nợ chủ anh mình.

-Tô gia kia đầu thì lở loét, chân thì mưng mủ, xấu đến không chịu nổi.

Lại bà cùng đám tỳ nữ nhanh chóng phụ họa.

Mấy người đàn ông ngồi nghe những lời nói khó nghe của bọn họ đến tối, cuối cùng chịu không nổi nữa, nhìn nhau. Vẫn là do đệ đệ của Tổng phu nhân, tri huyện tiền nhiệm của huyện Thanh Thần – Tổng An Chi mở miệng nhắc nhở:

- Tỷ tỷ bớt giận, chúng ta vẫn là nên hợp kế xem nên đối phó như thế nào.

- Đúng, tấm bia đó bôi xấu Trình gia chúng ta không ít.

Trình quản gia cũng nói theo:

- Sau khi lão gia biết nhất định sẽ rất tức giận, phải nhanh chóng nghĩ cách, dẹp yên nghị luận bên ngoài.

- Ừ...

Tổng thị cuối cùng cũng gạt đầu, thu lại những lời mắng chửi hỏi:

- Vậy bây giờ phải làm sao, các người đưa ra quyết định xem.

- Trước hết trong đêm đem giấu tấm bia đó là chuyện nên làm nhất, hai ngày nay, số người đi xem tấm bia đó không ngừng gia tăng, không thể để nó ở đó nữa.

Tất đại nhân nói.

- Không được.

Tổng An Chi lắc đầu:

- Tấm bia đó một khi bị mất đi, bắt luận là ai làm, mọi người sẽ cho rằng đó là do Trình gia làm, đến lúc đó, không chỉ đắc tội với toàn bộ người họ Tô tại Mi Sơn, mà bọn họ còn kiện Trình gia đào mộ tổ tiên của họ, phiền phức sẽ lớn hơn.

Y thật không hổ là từng đảm đương chức Tri huyện, phân tích cặn kẽ, kĩ càng.

- Chẳng lẽ để tấm bia đó ở đó, mỗi ngày để cho người ta xem chuyện cười của Trình gia sao?!

Tổng thị tức giận lườm đệ đệ.

- Đương nhiên không phải.

Tổng An Chi cười khở:

- Ý đệ là người khác không thể động đến tấm bia đó, chỉ có thể để người họ Tô tự động tay.

- Ý hay, tự người họ Tô cảm thấy không hợp mắt, mà Tô Lão Tuyền như con chó điên sủa suốt ngày, những lời nói xấu chúng ta của lão, tự nhiên sẽ không đánh mà tự đổ.

Trình quản gia vỗ tay nói:

- Treo giải thưởng lớn xuống tất có dũng phu, tại Mi Sơn có nhiều người họ Tô như vậy, không tin tìm không được kẻ đồng ý kiếm tiền.

Thế là theo như đã thảo luận, sẽ do Tất đại quan nhân, Tổng An Chi và Trình quản gia, phân công nhau đi tìm người họ Tô quen biết, hy vọng bọn họ ra mặt dỡ tấm bia đó xuống.

Ai ngờ tìm đến ai, người đó đều lắc đầu:

- Đó là bia gia phả của chúng tôi, cho bao nhiêu tiền cũng không làm.

Cũng có những kẻ mắt thấy tiền loé sáng, nhỏ tiếng nói, chuyện này có thể làm, nhưng phải nhân lúc trời tối không ai trông thấy mới được. Các người phải lập giấy cam kết, đảm bảo sau này có chuyện gì sẽ không khai ta ra. Bọn người Trình quản gia dở khóc dở cười, vậy còn cần người làm!

Ngày hôm sau, không chỉ không ai đồng ý làm việc này, mà còn tức giận, trở mặt đuổi người, chửi ầm lên:

- Ta cho người tiền, người về phá bia của ông nội người, ra giá đi!

Đương nhiên bọn họ cũng không che giấu giùm Trình gia, còn đi khắp nơi cảnh báo người trong tộc đừng để nhất thời bị tiền tài làm mờ mắt, làm ra việc gây thương tổn đến người thân, làm niềm vui cho kẻ thù, tổ tông phải khóc, bị hậu thế mắng chửi.

Kết quả, Trình gia không những không được toại nguyện, đạt được ý nghĩ phá huỷ bia gia phả của Tô thị, mà còn gây náo loạn đến ai ai cũng biết. Điều này càng làm cho Trình gia càng bị động hơn, không thể không phải người trong đêm đi canh giữ bia đình của Tô gia, để tránh bị người hãm hại.

Cao chiêu của Tô Lão Tuyền là ở điểm này, ông ta trước làm ọi người trong tộc thấm nhuần quan niệm cùng chung vinh nhục của dòng họ, lại đem những từ ngữ đả kích họ Trình khác lên bia gia phả, thành một thể thống nhất của gia phả, để mọi người trong tộc không ai dám đồng lõa với Trình gia.

Trình gia dĩ nhiên có thể ỷ vào thế lực của mình, thông qua nhiều loại áp lực để áp bức người của Tô thị thay đổi chủ ý. Nhưng phải có thời gian, mà lại phải cần một khoảng thời gian dài. Lúc đó, những lời trên tấm bia đã truyền đến tất cả mọi người. Tấm bia lúc này đã hoàn thành sứ mệnh, cho dù huỷ nó đi, còn có ý nghĩa gì nữa?!

Người của Trình gia không phải không biết, chỉ cần đạt được sự thoả thuận với Tô Tuân là cách giải quyết êm đẹp nhất. Nhưng gia tộc Giang Khanh kiêu ngạo, nghĩ đến điều này đều cảm thấy bị sỉ nhục vô cùng.

Bọn họ có nguyên tắc hành động của mình.

Thế là ngày thứ hai, Trình quản gia mang lòng thăm dò đến viếng thăm nha môn Tri châu, Tri châu của Mi Sơn – Hạ Tân Nguyên từng có quan hệ đồng liêu với lão gia của Trình gia - Trình Tuấn. Bình thường cũng quan tâm nhiều đối với Trình gia, Trình gia hy vọng thông qua y, có thể ép được Tô Tuân.

Mặt mũi của Trình gia tại đó, Trình quản gia không hề gặp bất cứ cản trở gì, suôn sẻ tiến vào sau nhà. Quan sai nói Lệnh doãn đang ở Thiêm áp phòng cùng với bốn huyện Chu đại lệnh nói chuyện, mời gã ngồi đợi chút ở phòng khách.

- Được, được...

Trình quản gia đợi tại phòng khách khoảng một tuần trà, quan sai mời gã đến thêm áp phòng. Gã nhanh chóng chỉnh lại quần áo, đi vào bái kiến Lệnh doãn đại nhân. Nhìn lại lần nữa, thấy Chu đại lệnh còn ở đó. Không khỏi âm thầm kinh ngạc, trong lòng thầm nghĩ đây là ý gì đây?

Sau khi mời gã ngồi, Hạ tri châu liền nói:

- Trình tiên sinh đến thật đúng lúc, tại đây có một lời nói, Chu đại lệnh vốn muốn đến thăm quý phủ, nay đã đến, ông ấy đỡ mất công một chuyến.

- Xin nói đi...

Trình quản gia nheo mắt.

- Ha hả, là như vậy.

Chu đại lệnh đẩy vài tờ truyền đơn đến trước mặt hắn đáp:

- Có một nữ tử là Tô Bát Nương tại bản huyện, đệ đơn kiện một sự việc, bị cáo là Đại Lang nhà tiên sinh.

-...

Vừa nghe đến Bát Nương, trên mặt Trình quản gia nhất thời không còn tươi cười nữa, chỉ nhìn tờ truyền đơn đáp:

- Đại lệnh, cô ta kiện Đại Lang nhà ta cái gì.

- Phu thê nghĩa tuyệt, yêu cầu phán ly.

- Cái này...

Trình quản gia đẩy tờ truyền đơn trở về, trầm giọng:

- Loại đơn kiện này, Đại lệnh làm sao có thể nhận chứ? Còn ký truyền đơn này nữa!

- Bẩm quan, một Tri huyện nho nhỏ, xin lãnh giáo Trình quản gia, đơn như thế nào mới có thể nhận, đơn như thế nào mới không thể nhận...

Chu đại lệnh ra vẻ không hài lòng nói.

- Cái này!

Nhìn thấy Chu đại lệnh ngày thường xưng huynh gọi đệ nay trở mặt, trong lòng Trình quản gia lúc này không còn so đo nữa:

- Dựa theo lệ thường, vụ kiện li hôn của Giang Khanh gia, quan phủ đều không tiếp nhận.

- Luật lệ của Đại Tổng điều nào quy định, người mau tìm ra cho ta, ta lập tức hồi đơn kiện này về.

Chu đại lệnh lạnh lùng đáp.

- Cái này..

Trình quản gia có chút ngớ người ra, chỉ còn cách hạ thấp thái độ nói:

- Xin Đại lệnh xem như nể mặt lão gia nhà ta, giữ lại chút mặt mũi cho Trình gia.

- Nếu ta giữ lại chút mặt mũi cho Trình gia.

Chu đại lệnh cười lạnh:

- Ngày mai sẽ không giữ lại được chiếc đỉnh ô sa này rồi.

- Cái này...

Trình quản gia làm vẻ mặt bi thảm nhìn về phía Hạ tri châu. Hạ tri châu ngồi xem kịch này giờ lúc này mới nói với Chu đại lệnh:

- Kiến Nhân, lửa của người cũng quá lớn rồi, trước hết bớt giận đã.

- Được.

Chu đại lệnh đứng dậy ôm quyền:

- Hạ quan cáo lui.

Nói xong liền cầm lấy ô sa đi ra ngoài, cũng không nhìn đến Trình quản gia.

- Lão Trình đừng tức giận.

Hạ tri châu lúc này mới rót ly trà cho Trình quản gia, lại đứng dậy, đi đến ngồi cạnh gã:

- Con người anh ta là vậy.

- Tiểu lão nhân đây không dám tức giận.

Trình quản gia bình tĩnh lại, từ trong tay áo rút ra một phong thư dày cộm, đặt nhẹ trên bàn:

- Chỉ là vẫn xin Lệnh doãn lo ặt mũi nhà ta.

- Đó là đương nhiên.

Hạ tri châu hí hóp mắt cười:

- Ta với lão gia nhà ngươi là đồng liêu bao nhiêu năm rồi còn gì.

- Vậy đơn truyền đó có thể thu về không.

- Cái này sợ là không được, ân oán của hai nhà các người, đã làm lớn đến ồn ào như vậy, nếu quan phủ lại không thụ lý, thì sẽ bị chửi mắng.

Hạ tri châu vẽ mặt lực bất tòng tâm nói:

- Kế sách hiện nay là để tiểu nương Tô gia rút đơn kiện.

- Rút đơn thế nào?

- Kêu Đại Lang nhà ngươi viết một bức “Phóng thê thư”.

Hạ tri châu đáp:

- Làm lớn đến công đường, đối với tiểu nương Tô gia cũng không có gì tốt, cô ta nhất định sẽ rút đơn.

- ...

Trình quản gia không trả lời, kì thật gã đã hơn năm mươi tuổi rồi, có gì chưa gặp qua, Hạ tri châu cùng Chu đại lệnh hai người này một người đóng vai phản diện, một người đóng vai chính diện, khôn phải chính là muốn bức Trình gia sao, chuyện lớn hoá nhỏ, chuyện nhỏ hoá không. Nghĩ đến đây, sắc mặt gã tỏ vẻ khó khăn:

- Chuyện này không phải lão có thể xử trí được, vẫn là phải về nhà hỏi ý kiến của phu nhân.

- Được, được.

Hạ tri châu cười đáp:

- Ta sẽ kêu Chu đại lệnh kéo dài thêm mấy ngày, đủ để các người xin chỉ thị của Trình phu nhân.

- Đa tạ ý tốt của Lệnh Doãn...

Trình quản gia tâm tình trầm trọng đáp.

- “Hòa ly” – đồng ý ly dị? Nằm mơ sao!

Nghe xong Trình quản gia hồi báo, Tống thị phủ quyết đáp:

- Ắ Tô Bát Nương sống là người của Trình gia ta, chết là quỷ của Trình gia ta! Muốn con ta viết đơn thôi vớ! Kiếp sau đi!

- Nếu như không viết,

Trình quản gia góp ý:

- Sẽ phải chịu thẩm vấn tại công đường, phu thê làm đến bước này, quan phủ vẫn là sẽ phán lý....

- Người nhà ta không đến công đường!

Tổng thị lại thể hiện ra điệu bộ đanh đá:

- Xem làm gì được ta nào?!

- Nếu chúng ta vắng mặt, quan phủ sẽ huỷ quyền lên tiếng, trực tiếp đồng ý với chủ trương của Tô gia.

Tổng An Chi vô lực giải thích cho tỷ tỷ nhà mình.

- Ta mặc kệ, các người phải nghĩ ra cách cho ta.

Tổng thị tức giận không thôi:

- Đường đường là gia tộc Giang Khanh, làm sao có thể để thứ dân ức hiếp chứ!

Mọi người ngơ ngác nhìn nhau, bị Tổng thị làm cho không có cách nào khác, Tổng An Chi chậm rãi nói:

- Vậy phản tố đi.

- Phản tố?

Tổng thị trừng mắt hỏi:

- Là ý gì?

- Ví dụ như tố ả không giữ đạo làm vợ, là loại không thể sinh con nối dõi tông đường.

Tổng An Chi đáp:

- Cái này trong quan trường gọi là ‘phản chế’, chỉ cần quan phủ phán chúng ta thắng, Tô Bát Nương sẽ phải ăn đòn, Tô gia cũng không được đồng tình nữa, mọi người sẽ cảm thấy bị bọn họ làm cho u mê, đương nhiên sẽ không tin lời Tô Lão Tuyền nữa.

- Chủ ý hay.

Tổng thị lập tức hưng phấn nói:

- Mau viết đơn kiện.

75. Quyển 2 - Chương 75: Xử Án

Đơn kiện của Trình gia đã nộp lên quan rồi. Quan phủ liền hợp hai bản án lại, tuyên bố ngày hai mươi tháng này xét xử.

Chớp mắt đã qua ngày mười chín, ngày mai là ngày phải lên công đường chịu án. Việc liên quan đến vinh dự của giang khanh, Trình gia không dám mảy may khinh suất. Vì thế, Tổng phu nhân cho người đến mời thầy kiện nổi danh đất Thục, đồng thời để em trai và Trình Chi Tài cùng bọn họ cả ngày bàn bạc tìm biện pháp đối phó. Bản thân bà ta cùng mấy người hầu nữ ở hậu đường chơi bài đánh bạc, một mặt để giết thời gian, một mặt đợi phía trước đưa ra Đình Mão.

Đợi đến khi trời tối, a hoàn bưng đồ ăn lên, màn đánh bài kết thúc, chỉ có mấy bà lão hầu Tổng thị dùng bữa. Bà ta đang thưởng thức món canh cá bạc kim ngọc do đầu bếp học được từ Lai Phúc lâu. A hoàn báo Đại Lang đã đến.

- Con à, sao con không ăn?

Tống thị nhìn người con trai khôi ngô tuấn tú, không kìm nổi muộn phiền, gọi lão hầu đưa chén đĩa cho anh ta, cùng ngồi xuống dùng bữa.

Trình Chi Tài ăn không ngon miệng, miễn cưỡng chỉ ăn nửa bát. Bà thấy y trong lòng ngổn ngang trăm mối, định nói lại thôi, Tống thị khua tay đuổi lão hầu ra ngoài nói:

- Con à, con lao tâm khổ tứ vì ngày mai ra công đường phải không?

- Dạ.

Khuôn mặt tuấn tú của Trình Chi Tài hiện rõ nét ưu tư.

- Con yên tâm, có cậu con và mấy vị thầy kiện đã tính toán rồi, tuyệt đối không để có sai sót gì đâu.

Tống thị an ủi anh ta:

- Đến lúc đó, con không nói lời nào là được.

- Mẹ à, con và Bát Nương dù không phải vợ chồng nhưng cũng là anh em họ...

Trình Chi Tài cuối cùng hạ quyết tâm nói nhỏ:

- Hay là con viết thư từ vợ...

- Vớ vẩn.

Tống thị đương cười đột nhiên nghiêm nét mặt lại nói:

- Cha cô ta đến nhà chúng ta cướp người. Lúc khắc bia nhà ta, có thể còn nhận là thân thích của chúng ta!

,

- Dù sao chúng ta cũng có lỗi với Bát Nương trước.

Trình Chi Tài hạ giọng nói.

- Ta làm điều gì có lỗi với cô ta?

Tống thị chau mày nói:

- Ngày cô ta bước vào cửa Trình gia, còn thiếu ăn thiếu mặc, chúng ta lại không hầu hạ cô ta như bà trẻ sao? Cô ta vào nhà ta đã hơn hai năm mà vẫn chưa có gì, ta lấy vợ lẽ cho con, cô ta liền giả bệnh, ta là mẹ chồng có chịu được điều ấy không? Nói cô ta hai ba câu thì lại tuyệt thực muốn chết à? Phải chi lúc đó cô ta chết đi cho yên tĩnh, tránh cho nhà ta bây giờ bị mất thể diện.

- Mẹ à, mẹ hiểu lầm Bát Nương rồi.

Trình Chi Tài thở dài nói

- Sự tình không như mẹ nghĩ đâu...

- Thế nó là thế nào?

Tống thị nhìn chằm chằm vào Trình Chi Tài hỏi.

Bị mẹ nhìn chăm chú, Trình Chi Tài hạ ánh mắt, miệng mấp máy một lúc lâu, cuối cùng mới nói:

- Con cũng không biết tại sao.

- Đừng quyền luyện con tiện nhân kia nữa.

Tống thị nghĩ rằng con mình chưa dứt tình cũ, cười nói:

- Đắt Thục có mấy nhà giang khách đã sớm nhắm vào Đại Lang tài hoa tuấn tú của nhà ta, sau khi đuổi con tiện nhân kia đi, cửa nhà ta sẽ bị bà mai mối phá sập mất.

- Mẹ à, con...

Trình Chi Tài sắc mặt u sầu nói:

- Con không tái hôn nữa.

- Ngốc nói, ta còn chờ ôm cháu trai chứ.

Tống thị không để tâm cười nói:

- Được rồi, hai nha đầu kia có động tĩnh gì chưa, đó là do ta đặc biệt tìm người xem cho, đều có tướng sinh để tốt.

- Vẫn chưa có...

Nhắc đến chuyện này, Trình Chi Tài lòng nóng như lửa đốt nói:

- Mẹ à, không có chuyện gì khác, con xin về phòng trước đọc sách.

- Con về đi, đêm nay đừng đọc sách quá khuya, hãy nghỉ sớm một chút.

Tống thị nói:

- Vì ngày mai phải giữ tinh thần phấn chấn.

- Dạ.

Trình Chi Tài hạ giọng đáp.

....

Hôm sau là ngày nắng hiếm có, vừa qua giờ Mão, dân chúng Mi Sơn liền nô nức kéo nhau đến huyện nha. Sau khi trải qua một loạt tranh chấp, đây chỉ là một vụ kiện tụng về li hôn bình thường. Ân oán hai nhà Trình Tô ngày càng tăng lên, mức tranh chấp tăng lên giữa thứ dân và gianh khanh khiến toàn thành đều chăm chú theo dõi. Phưởng cờ bạc còn mở một canh bạc - đặt cược vào kết quả buổi kiện ngày hôm nay, xem đó là phán li hôn hay là từ thê.

Tuy đều là li hôn nhưng hai phương thức này đối với hai bên lúc ấy mà nói, thì chẳng khác gì một trời một vực.

Trong lời dạy của Khổng Tử, nữ nhi chỉ phạm tội trong “thất xuất”, mới có thể bị chồng bỏ. Vậy “thất xuất” là thế nào? Không có con, dâm dăng, không tôn trọng bố mẹ chồng, miệng lưỡi thị phi, trộm cắp, đổ kị, bệnh hiểm nghèo. Người phụ nữ mắc phải những tiếng xấu trên kia, còn ai dám lấy về nhà nữa?

Nói từ thê chẳng khác nào tuyên bố nhà gái chịu tội chết! Mặc dù nói vậy là có chút cường điệu hóa nhưng việc này cũng miêu tả đúng với sự tổn thương của nhà gái.

Trái với phán ly hôn, bởi vì là chủ trương của nhà gái, nếu phán xét cuối cùng của quan phủ là li hôn thì chắc chắn nhà trai cũng bị kết án từ một sai lầm lớn, điều này cũng là một tổn hại rất lớn cho nhà trai.

Dân chúng Mi Sơn đều ngẩn cổ nhìn xem ai làm tổn thương ai.

Về cảm tình mà nói, người ủng hộ Tô gia nhiều hơn, suy cho cùng mọi người đều mong muốn lấy yếu thắng mạnh, lấy thứ dân thách đấu giang khanh thành công. Sau khi người của Tô gia xuất hiện, mọi người đều tung hô hưởng ứng, so với lúc người nhà Trình gia xuất hiện thì lại càng vang dội hơn nữa.

Thế của Tô gia thật không nhỏ, ngoại trừ tam Tô ra còn có bốn thanh niên thân hình cường tráng bảo vệ nghiêm ngặt Tô Bát Nương trên đầu đeo lụa trắng che mặt ở giữa.

Nhưng so với sự phô trương của Trình gia, thì lại như kiến gặp voi. Hơn hai mươi gia đình, tiền hô hậu ủng, không năm chiếc kiệu, trong đó đỉnh kiệu màu xanh biếc là kiệu nữ, xung quanh còn có mấy a hoàn, tất cả trùng trùng điệp điệp tiến thẳng vào huyện nha.

Khi trông thấy thanh thế lẫy lừng của Trình gia, rất nhiều người tỏ vẻ hâm mộ hoặc đổ kị, song cũng mướt mồ hôi thay cho Tô gia... Liệu có thể đấu được với đám quái vật lớn này không?

Huyện nha xử lý vụ án, đều tiến hành trong nhị đường. Ngoại trừ chủ thẩm, thư kí, ba ban nha dịch ra thì còn cho phép vài dân chúng dự thỉnh ngoài công đường, bày tỏ sự chỉ công vô tư của quan chủ thẩm.

Đội hai bên tranh tụng đến đông đủ, người xem ở bên ngoài an vị thì Chu Đại Lệnh mặc quan bào lụa xanh lục, eo buộc thắt lưng, đầu đội mũ xuất hiện ở nhị đường.

- Bái kiến Đại Lệnh.

Trừ các nha dịch đứng trực, tất cả mọi người đều hướng về phía Chu Đại Lệnh thi lễ, phụ nữ thì hành lễ vạn phúc.

- Các vị, bình thân.

Chu Đại Lệnh ngồi vào chỗ của mình bên dưới tấm bảng “Gương sáng treo cao”, sai người sắp chỗ ngồi cho Tổng thị thân mang cáo mệnh và Tổng An – người có thân phận quan. Sau đó y nhìn vào tấm hoành phi “Thanh Thận Cần” (thanh liêm, cẩn thận, cần cù) treo phía trên cửa ngăn đằng sau mình, trầm giọng nói:

- Hiện bản huyện có dân nữ Tổng Bát Nương và sinh đồ Trình Chi Tài cùng tố án, dựa theo hình luật Đại Tống, sát nhập hai bản cáo trạng lại, nay đến giờ thẩm án.

Nói xong gõ thanh gỗ xuống bàn hô:

- Thăng đường!

“Uy vũ...”

Bọn nha dịch cầm chiếc gậy thủy hỏa cùng gõ xuống mặt đất, miệng nhắc nhở hai bên kiện tụng chú ý trật tự nơi công đường.

- Tuyên, nguyên cáo và bị cáo Tô Bát Nương lên công đường

Liền có ban đầu cất tiếng hỏi:

- Người nào là Tô Bát Nương?

- Là dân nữ.

Lúc này, Bát Nương đã gỡ mạng che mặt ra, để lộ khuôn mặt tiều tụy, vô vàng. Cô mặc trang phục màu trắng, lấy vải xanh quấn đầu, có vẻ đẹp khiến người ta tiếc thương. Cô khoan thai bước vào công đường. Sau khi đứng lại, cô chắp hai tay trước bụng hạ mắt khuyu gối thi lễ. Dáng vẻ xinh đẹp đáng thương, một cách tự nhiên làm tăng thêm phần đồng cảm ọi người.

- Người tự khởi tố hay nhờ người khởi tố?

Chu Đại Lệnh hỏi. Ông ta nhìn Tô Bát Nương, một người phụ nữ yếu đuối, nhiều bạn bè người thân như vậy, ông chắc chắn là tìm sự giúp đỡ từ người khác.

- Dân nữ tự khởi tố.

Không ngờ Bát Nương vẫn giữ được thần thái kiên định nói.

- Được.

Chu Đại Lệnh lại cho Trình Chi Tài vào hỏi, thầy kiện của nhà trai ngay sau đó cũng tiến vào.

.....

Sau đó hai bên nguyên cáo, bị cáo đứng thành hai bên trong khi quan phủ đọc đơn kiện.

Nghe cáo trạng của hai bên, mức độ kịch liệt của mỗi bên thật sự khác nhau một trời một vực. Tô Bát Nương chỉ nói trong cáo trạng rằng: “Vợ chồng kết nghĩa se duyên vốn là duyên tiền định từ kiếp trước, nếu như bất hòa sinh ngại thì như mèo chuột cùng cắn giận nhau, lang khuyến cùng ở một chỗ, như vậy chi bằng trả lại duyên đầu, giải tỏa thù hận, càng không cảm ghét, từ biệt lẫn nhau, tự mình sống vui”. Lời lẽ thanh nhã qua giọng nói của Tô Bát Nương khiến người ta bất khác rưng rưng, ngược lại còn thấy hợp thì tụ, không hợp thì tan, phu thê vốn dĩ nên như thế.

Trái lại thầy kiện của Trình gia đọc đơn kiện, lời lẽ mạnh mẽ nhằm làm tổn thương Bát Nương, kể ra tám tội, trong đó có bốn tội trong “thất xuất” là không hiếu thuận với cha mẹ chồng, không có con, không tuân

thủ thê đức, đổ kỵ. Người sáng suốt đều nhận thấy đây là sự phản kích sáu tội của Tô Tuân tố cáo Trình gia.

Chỉ có điều so sánh như vậy khó tránh khỏi khiến người ta có cảm giác cao quý hơn, không phải là gianh khanh Trình gia, mà là thứ dân Tô gia.

Đợi hai bên kể hết sự tình, Chu Đại Lệnh nói với Tô Bát Nương rằng:

- Căn cứ vào đơn kiện của Trình gia, thì người chỉ lấy lý do là “bất hòa sinh ngại” yêu cầu phán li hôn...

Ông ngừng chút rồi nói tiếp:

- Người còn điều gì muốn nói thêm nữa không?

- Không...

Tô Bát Nương lắc đầu nói.

- Vậy bản quan buộc phải lấy đơn kiện của Trình gia làm chính vậy.

Chu Đại Lệnh hạ giọng nói

- Trình gia tố cáo người, trong đó có bốn điều phù hợp với “thất xuất”, nếu như người không thể phản biện cho sự trong sạch của mình, bản quan đành phải phán từ thê.

- Đại Lệnh minh giám...

Tô Bát Nương lộ vẻ sầu thảm, mỉm cười nói:

- Dân nữ xuất thân trong gia đình có truyền thống Nho học, thuở nhỏ lại được mẫu thân tận tâm dạy đạo đức, hiếu thuận với cha mẹ chồng, thực hiện nghiêm ngặt bốn phận của mình. Dân nữ vào nhà họ Trình hai năm, chỉ trừ hai tháng cuối cùng bị ốm liệt giường, ngoài ra không một ngày nào không cẩn thận phụng dưỡng bố mẹ chồng, từ lời nói đến việc làm đều hết sức cẩn trọng, chưa từng tỏ ý kiêu căng, vô lễ, lại càng không có chuyện tranh tình cảm chốn tiêu phòng. Trừ việc chưa có con, còn lại đều là vu khống.

-Ồ.

Chu Đại Lệnh hướng về phía thầy kiện nói:

- Tô thị nói gia chủ nhà người vu khống, người có gì phản biện?

- Đương nhiên là có.

Vị thầy kiện nọ nói:

- Chúng tôi không lấy gia chủ tôi làm chứng, bởi vì nhân chứng đều là người nhà Trình gia, không thể làm người khác tin tưởng được. Tôi chỉ đơn cử một việc này, tiết thanh minh năm nay, một nửa dân chúng Mi Sơn đều thấy phu nhân đây bị một người đàn ông kéo ra khỏi nhà họ Trình, chạy một mạch quá nửa thành Mi Sơn, đến bến đò thì lên thuyền chèo thuyền đi.

Nói rồi ông ta chỉ tay ra hướng cửa quan mà nói:

- Đại Lệnh minh giám, kẻ gian phu đang ở tại công đường này!

76. Quyển 2 - Chương 76: Trong Sạch

“Xì xào...”

Đám người hỗn loạn gây ra những tiếng om sòm, họ đều nhao nhao lên. Nói đến mới nhớ ra, ở đây có rất nhiều người đã từng gặp cảnh tượng không thể nghĩ tới như thế này. Nhà lão Tô là những người có tri thức hiểu lễ nghĩa, nhưng nay lại xảy ra sự việc làm hoen ố gia tộc này.

Nhà Tống tiếp nhận chế độ của thời Đường, nghiêm khắc trừng trị đối với tội thông dâm, tuy còn xa mới tàn khốc bằng đời Hán trước kia. Thời Hán trước đây, cơ bản là cung hình (hoạn) hầu hạ, và kẻ bắt được gian dâm có thể giết người mà được xử vô tội, nhưng trong thời Đường Tống, cao nhất chỉ chịu tù hai năm... Chỉ có điều, việc này chung quy là việc làm người ta khinh bỉ.

Huống chi là Tô Tuấn đã lập bia gia phả, cả thành cũng đều biết, nếu như con gái của ông ta thông dâm với kẻ khác thì kinh văn mà ông khắc trên tấm bia là dả kích vào chính mặt mình rồi.

Rốt cuộc việc này có hay không? Mọi người đều hướng mắt vào người đàn ông mà trạng sư chỉ - một thư sinh có khuôn mặt thanh tú khoảng 20 tuổi.

Về mặt kinh ngạc của vị thư sinh này dường như có chút ngỡ ngàng. Bên cạnh anh ta là một thanh niên khí chất hào hùng, thoắt chốc đứng che trước mặt anh ta, chỉ vào thầy kiện nói:

- Chẳng trách người ta nói “quý thầy kiện khua môi, đều đáng giết cả”! Ta dùng cái đầu mình đánh cuộc rằng hai người họ là trong sạch, người có dám không?

- Người nào ồn ào công đường!

Chu Đại Lệnh gõ mạnh thanh gươm.

- Học sinh là em trai của người bị gã thầy kiện vu oan.

Trần Khác liền hiên ngang tiến vào công đường, lại bị Nhị Lang gắt gao kéo lại.

- Nhị ca...

Trần Khác quay đầu không nói, chỉ nhìn thấy Trần Nhị Lang những ngày qua lạnh nhạt như nước, hiếm khi tỏ vẻ cùng cực như hiện giờ, chỉ nghe thấy anh ấy trầm giọng nói:

- Tam Lang, đệ làm nhiều việc vì ta quá rồi, hãy để ta tự lo liệu.

Nói xong y đi qua Trần Khác, sải bước vào công đường, hướng vào Chu Đại Lệnh hít một hơi thật sâu nói:

- Học sinh là sinh đồ Trần Thâm huyện Thanh Thần, bái kiến Đại Lệnh.

- Bình thân nói chuyện.

Chu Đại Lệnh nói:

- Đối với việc lên án của thầy kiện Trình gia, người thừa nhận không?

- Việc này hoàn toàn không có.

Trần Thâm lắc đầu nói:

- Sinh đồ có thể lấy đầu của mình ra, cùng gã đánh cược ván này.

- Chúng ta cũng không sợ người đâu.

Thầy kiện nọ cười ha hả nói:

- Chỉ có điều luật hình có quy định, bắt đắc dĩ mới lấy mạng người ra để trị...

- Rầm...

Chu Đại Lệnh khẽ quát lên một tiếng:

- Bản quan còn chưa phán, hãy giữ yên lặng đi!

Rồi hướng vào Trần Thâm nói:

- Người có quan hệ như thế nào với Bát Nương Tô gia kia?

Trần Thâm liếc mắt sang Bát Nương sắc mặt tái nhợt, như đang run run sắp ngã, thở một hơi sâu nói:

- Quan hệ huynh muội.

- Hai người không cùng họ.

- Hai nhà chúng tôi kết giao từ nhiều đời.

Trần Thâm điềm tĩnh trả lời:

- Có quan hệ thông gia rất tốt.

- Tiết thanh minh ngày ấy, có phải người dẫn Bát Nương Tô gia rời khỏi Trình gia?

- Phải.

Trần Thâm gật đầu.

Dưới công đường mọi người thì thầm bàn tán xôn xao, lên án vụ việc thông dâm này. Ngoại trừ bắt được kẻ thông dâm tại hiện trường ra, phần lớn dựa vào những chứng cứ gián tiếp không có căn cứ để làm bằng chứng. Có được những bằng chứng xác thực là một điều rất khó, song lại đủ để người ta tin... Không tin người hỏi Âu Dương Tu, anh ta chắc chắn sẽ khóc mà rằng, ba người thành hổ, tích hủy tiêu cốt, huynh đài. (ý nói sức mạnh ngôn luận của nhiều người gộp lại cũng có thể phá hủy xương cốt)

Đây cũng chính là tính toán của Trình gia... Cho dù không thể định tội cho người, ta bôi nhọ người, người có muốn vứt bỏ cái danh gian dâm đó cũng không được, hậu quả cũng giống nhau thôi!

...

- Rầm...

Chu Đại Lệnh lại gõ vang thanh gõ, chất vấn Nhị Lang:

- Người đã là thư sinh, tại sao không biết lễ nghĩa nam nữ thụ thụ bất thân?

- Những lời của thánh nhân, sinh đồ luôn ghi nhớ.

Nhị Lang thản nhiên cười nói:

- Chỉ là tại sao đại nhân mới nói câu này được một nửa?

- Không sai, về sau là “Khi tẩu sa cơ, đưa tay giúp đỡ là chuyện thường.” (*)

Quan viên thời Tống, thân phận văn nhân rộng tuếch, ưa thích đánh vào mũi nhọn này, vì vậy không hề thấy mạo phạm nói rằng:

- Nhưng lúc đó Bát Nương chìm đắm trong cái gì?

(*) Nguyên văn: “Nam nữ thụ thụ bất thân, lễ dã. Tẩu nhược, viện chi dĩ thủ giả, quyền dã”: Nam nữ không nên thân mật là lễ nghĩa. Nhưng khi chị dâu bị chìm xuống nước, cứu người là chuyện thường tình.

- Vẫn chưa chìm, nhưng cũng sắp chết rồi.

Một người lúc nào cũng cứng họng, hờ chút là đỏ mặt trước Bát Nương, cuối cùng cũng hiện ra một bộ mặt khác:

- Là lúc đó, học sinh đang học tại Mi Sơn, được Tô bá bá kêu tới Trình gia đón người.

- Đón người?

- Bát Nương bị tra tấn đến hấp hối.

Trần Thâm trầm giọng nói:

- Người của Trình gia lại ngăn cản Tô bá bá đón cô ấy trở về, lại nói những lời như “sống là người của chúng ta, chết cũng là ma nhà chúng ta”. Cho nên chúng tôi đã thương lượng, do Trần Khắc đánh lạc hướng người nhà Trình gia, còn tôi thừa dịp lúc bọn họ không để ý liền dẫn Bát Nương đi ra ngoài.

- Có việc này không?

Chu Đại Lệnh nhìn về phía người nhà Trình gia.

- Toàn là nói bậy!

Tổng thị đương nhiên sẽ không thừa nhận:

- Ngày hôm đó, người có mặt ở đó rất nhiều, Đại Lệnh nếu không ngại có thể gọi bọn họ tới để hỏi.

Chu Đại Lệnh biết, hỏi rồi cũng vô ích, liền nói:

- Hai bên mỗi người mỗi ý, tạm thời gác lại, đợi các người có bằng chứng rõ ràng đưa ra, xét xử lại cũng không muộn.

Ngừng một chút, ông lại nhìn sang Trần Thâm nói:

- Trần Tú tài, như thế này thì kì thi năm nay người sẽ không thể tham gia rồi.

Nhà Tổng chỉ cần tham gia qua kỳ thi hương, bất kể có thi đỗ hay không đều gọi là tú tài, sau này đều chỉ những người có trí thức.

Mà khoa cử không chỉ là kì thi bình thường mà còn có kì thi tuyển chọn quan viên quốc gia, vì vậy thẩm tra tư cách rất nghiêm ngặt... Như việc nghi ngờ thông dâm của Trần Thâm, nếu không thể chứng minh trong sạch, tất sẽ không được tham gia cuộc thi.

- ...

Trần Thâm nhất thời ngây ngẩn cả người, y cúi đầu nói:

- Học sinh đã biết...

- Đại Lệnh...

Hai giọng nam nữ cùng lúc vang lên, chính là Bát Nương và Trần Khác cùng nói.

- Chuyện gì?

Chu Đại Lệnh nhìn sang Trần Khác, lại nhìn Bát Nương.

- Học sinh có chứng cứ, có thể chứng minh Nhị ca tôi trong sạch...

- Dân nữ có thể tự chứng minh mình trong sạch...

Hai người lại cùng lên tiếng.

- Từng người một nói.

Chu Đại Lệnh nói

- Tô Bát Nương, người có bằng chứng gì chứng minh giữa người và vị tú tài này trong sáng?

- Đại nhân, bản thân dân nữ chính là chứng cứ.

Bát Nương mỉm cười sâu thẳm, nói ra một câu long trời lở đất:

- Dân nữ đến nay vẫn còn nguyên vẹn.

- Oa...

Đại sảnh trong ngoài, tất cả mọi người đều ngạc nhiên mở to mắt, ngay cả Chu Đại Lệnh cũng há hốc mồm, sau một lúc lâu nhìn chăm chăm Bát Nương nói:

- Người, không phải nói đùa đấy chứ?

- Mời bà đỡ ở huyện đến, dẫn tôi đến hậu đường kiểm tra là biết ngay thôi!

- Được!

Chu Đại Lệnh liền lệnh cho nữ dịch trong nha môn chịu trách nhiệm kiểm tra cơ thể nữ nhi, dẫn Tô Bát Nương vào hậu đường kiểm tra.

....

Khi bà đỡ cùng Bát Nương quay trở lại, hướng vào Đại Lệnh nói:

- Vị tiểu cô nương này quả thật vẫn còn trong trắng.

Dưới công đường lại ồ lên, biểu lộ rất nhiều cảm xúc khác nhau. Ba cha con nhà họ Tô về mặt không thể tin nổi, Tần Nhị Lang mừng vui khôn tả. Trong mắt Trình Chi Tài lúc này vẫn lên sự thù hận, Tống thị thì nhìn chằm chằm đứa con khó có thể tin được của mình.

- Rầm!

Chu Đại Lệnh vỗ thật mạnh xuống bàn nói:

- Cuối cùng thì căn nguyên sự tình này như thế nào, còn không khai mau?

- Bẩm Đại Lệnh...

Bát Nương mặt đỏ bừng bừng, nói lí nhí:

- Thành hôn đã được hai năm, Đại Lang Trình gia và dân nữ vẫn chưa ở chung một phòng.

- Ôi...!

Tất cả mọi người đổ dồn ánh mắt kì quặc vào Trình Chi Tài, đúng là khí huyết cường tráng, độ tuổi sung sức, làm sao có thể để kiều nữ như hoa như ngọc thể này thành vật bài trí, bấy lâu không hề chạm vào một chút?

- Trình Tú tài, ngươi có điều gì để nói không?

Chu Đại Lệnh quay sang Trình Chi Tài.

Anh ta lúc này mới thu lại vẻ oán độc trong ánh mắt, hít một hơi thật sâu, hành lễ với Chu Đại Lệnh nói:

- Dạ bẩm Đại Lệnh, học sinh là sinh đồ kỳ thi này, gia nghiêm dạy bảo tôi luôn lấy việc học làm trọng, không thể lún sâu vào khuê phòng, vì vậy tôi đã thề, chưa được đề tên bằng vàng thì quyết không gần nữ sắc.

- Nếu phải cảnh giác với nữ sắc, vậy tại sao ngươi còn lấy liền hai thiếp?

Chu Đại Lệnh nhú mày nói:

- Còn trạng cáo tiểu nương nhà họ Tô “vô hậu”, vậy ngươi có ý đồ gì, chẳng lẽ không phải làm ô uế thanh danh sao?

- Cái này, học sinh chuyên tâm vào học hành, không để ý đến chuyện bên ngoài, đều là do bọn họ nói đùa mà thôi.

Trình Chi Tài vội vàng trốn tránh trách nhiệm nói.

Tống thị từ lúc nghe nói Bát Nương vẫn là gái còn trinh, liền ngậy ra như phồng, lúc này mới hồi tỉnh lại, liều mạng ôm đồm nói:

- Phải, con ta không biết gì hết, đều là do ta khiến thầy kiện viết như vậy. Gồm cả nạp thiếp cũng là ý của ta, ai bảo con trai ta từ nhỏ hay ngại ngùng, khiến ta làm mẹ như ta vẫn chẳng hay biết gì!

- Trong đơn cáo trạng này, lại là chữ kí của Trình Chi Tài...

Chu Đại Lệnh lắc đầu nói:

- Cho dù ngươi muốn ôm lấy trách nhiệm, y vẫn phải chịu hình phạt.

Đồng thời hướng về Bát Nương, thông cảm nói:

- Tô Bát Nương, ở nhà Trình ngươi còn phải chịu oan ức gì nữa không, có thể nói hết ra, bổn quan cho ngươi làm chủ.

Tốt xấu gì cũng là bậc cha mẹ, há lại bị lừa gạt dễ dàng như vậy? Chu Đại Lệnh đã nhìn ra, Trình Chi Tài chắc chắn cũng có điều khó nói, mà Tô Bát Nương lại là người bị hại thực sự. Bây giờ người hại vu cáo ngược lại người bị hại, may thay cô gái vẫn còn là tấm thân trinh nữ, nếu không cô và thư sinh kia hết đường chối cãi, quan cũng liên lụy thành quan hồ đồ.

Nghĩ lại những ngày ở Trình gia ý thế hiếp người, việc xấu khắp nơi, trong mắt càng không coi quan huyện ra gì. Chu Đại Lệnh cuối cùng hạ quyết tâm, cần phải tính cả nợ cũ lẫn nợ mới, nhà giang khanh ngang tàng hống hách này cần biết rằng đương kim đại Tổng là thiên hạ của ai.

Nhưng Bát Nương lại lắc đầu.

Thật ra với tình cảm sâu đậm của cô, thẫu tình đạt lý, Trình Chi Tài dọn khỏi phòng, theo cách nói là “phải chăm chỉ học tập”, đừng nói là hai năm, chứ tám hay mười năm cô cũng đợi, càng sẽ không uất ức đến nỗi bản thân héo mòn vì những lời nói cay độc của mẹ chồng dày vò.

Thực sự cô đã trông thấy cảnh tượng không nên.

Cho đến bây giờ, chỉ cần nhắm mắt lại, trong đầu cô lại hiện ra hình ảnh vô tình nhìn thấy... Trong thư phòng, quay cuồng, Trình Đại Lang và thư đồng của anh ta... Những lời nói dối trong phút chốc bị vạch trần, cả thế giới như sụp đổ, người cô cũng suy sụp. Nếu không phải là phụ thân, nếu không phải là người nhà, nếu không có Trần Tam Lang, nếu không có Trần Nhị Lang, cô tin bản thân sớm đã hóa thành cát bụi, rời xa nhân thế hoang đường này.

Bát Nương chung quy là một cô gái lương thiện, cho dù Trình Chi Tài lạnh nhạt, ích kỷ, hoàn toàn không quan tâm đến sự sống chết của người khác, nàng cũng không muốn đẩy anh ta vào bước đường cùng. Dù đã chứng minh được mình trong sạch, Trần Nhị Lang cũng sẽ không bị liên lụy, nàng sẽ để bí mật này vĩnh viễn chôn sâu trong lòng.

.....

77. Quyển 2 - Chương 77: Năm Thóp

Cuối cùng, Chu Đại Lệnh phán định Trình Chi Tài phạm vào tội vu cáo hãm hại, đánh bốn mươi côn, đi đầy hai năm. Mặt khác, thầy kiện kia cũng bị phán vào tội xúi giục vu cáo, hình phạt tăng gấp đôi. Nhưng ở thời Tống, kẻ có tiền vẫn có thể dùng tiền chuộc tội. Đây là nguyên nhân mà Trình gia không sợ hãi. Sau khi nộp xong một số tiền phạt lớn, Trình Chi Tài được đưa vào Nhĩ phòng, ngay tại chỗ viết thư bỏ vợ.

Tô gia bên này, cũng cho người đi tới lấy, Trần Khác liền chủ động nhận việc.

Tiến vào phòng ở, hắn liền đóng cửa lại, kéo ghế dựa, ngồi trước mặt vị cùng học ngày xưa cười lạnh.

Trình Chi Tài bỏ bút xuống, vẻ mặt xanh mét nói:

- Người muốn làm gì?
- Hiện tại chắc người đang cảm thấy may mắn chứ?

Trần Khác nói với vẻ nghiêng ngả.

- Ta cảm thấy may mắn cái gì?

Trình Chi Tài nhú mày nói.

- Bát Nương lương thiện nên mới lấy ơn báo oán, khiến người giữ được thể diện...

Trần Khác lạnh lùng cười nói:

- Nhưng ta đây, chưa bao giờ là kiểu người lấy ơn báo oán!
- Ta không rõ người đang nói cái gì?

Trình Chi Tài một lần nữa động bút, không để ý tới hắn. Lại bị Trần Khác lại gần nhéo cổ áo. Y cứng rắn đứng lên nói:

- Người buông ra, không ta muốn kêu lên!

- Kêu đi, người so với thỏ còn nhát gan hơn nhiều!

Trần Khác căn bản không bị y uy hiếp, gắt gao nắm chặt cái cổ trắng mịn, thanh âm lạnh lùng nói:

- Kỳ thật ta không có ác cảm với kẻ đồng tính, nhưng riêng người, thực sự khiến ta căm ghét! Người nói trên đời này làm sao lại có một kẻ ích kỷ như người đầu? Ta nhất định phải khiến tiếng xấu của người lan xa, mới không phụ chính mình!

- Ta không hiểu người đang nói cái gì...

Trình Chi Tài sắc bén nói:

- Ta không có thích con trai...

Tuy nói vậy, thanh âm của y lại đề thấp xuống. Hiển nhiên là sợ người khác nghe thấy được.

- Người nghĩ rằng mấy ngày nay ta không ăn không ngủ rồi sao?

Trần Khác lạnh lùng cười:

- Người tình kia của người ở huyện Thanh Thần, đã bị ta tìm thấy. Ta vốn định xách y đến, cùng với người ôn chuyện. Tuy nhiên, hiện tại cũng không muộn. Cũng không biết mẹ người có biết vị “Hiền tế” này không?

- Người...

Trình Chi Tài giận tái mặt nói:

- Rất cuộc người muốn như thế nào?

Y không phải là người ngu. Biết đối phương nếu muốn đưa mình ra ánh sáng, thì sẽ không cần phải nhiều lời.

- Thông minh.

Trần Khác buông y ra, lấy khăn tay lau lau rồi nói:

- Ta biết nhà người nhớ mãi không quên đối với rượu Hoàng Kiêu. Cậu họ kia của người đang làm công tác trên dưới, ý đồ độc chiếm nó.

- Việc kinh doanh ta chưa bao giờ hỏi đến.

Trình Chi Tài vuốt lại vạt áo, y đối với việc Trần Khác lau tay rất là không vui.

- Tốt thôi, ta sẽ đem bạn trai của người mời tới.

Trần Khác gật gật đầu, xoay người liền đi.

- Từ từ...

Bị người nắm thóp, Trình Chi Tài chỉ có thể đi vào khuôn khổ nói:

- Người muốn ta làm gì?

- Lúc này mới đúng...

Trần Khác quay đầu, sắc mặt không thay đổi nói:

- Ta muốn độc quyền bán mười năm. Chỉ cần người làm được, ta sẽ khiến người kia vĩnh viễn rời khỏi đất Thục...

- Ta sẽ cố hết sức...

- Còn có thời gian hai năm, người nhất định phải làm được.

Trần Khác rạng rỡ cười:

- Bằng không có trò hay để xem.

Kỳ thật, đối với một kẻ cặn bã như Trình Chi Tài, Trần Khác không cần cho y mặt mũi. Nhưng nhược điểm sơ dĩ là nhược điểm, bởi vì nó không có ai biết. Uy hiếp ở chỗ giấu mà không lộ. Nếu bị tuyên dương ra ngoài, sẽ khiến đối phương điên cuồng trả thù.

Một quái vật lớn như Trình gia, hiện tại mình không thể đối phó được. Nếu khiến cho danh tiếng của bọn họ bị vấy đục, tất nhiên sẽ bị bọn họ tìm mọi cách trả thù. Đến lúc đó, Tô gia cũng tốt, Trần gia cũng tốt, xưởng rượu Hoàng Kiều cũng thế, tất cả đều gặp họa. Mình cần phải nhìn xa hơn, nếu không sẽ gặp phải phiền toái lớn.

Vẫn là nắm bắt nhược điểm này, khiến Trình gia ném chuột sợ vỡ đồ.

Từ xưa đến nay, loại quan tòa này là không có người thắng. Tô gia cố nhiên trở thành bên thắng kiện. Bát Nương cũng được khôi phục tự do, nhưng cả nhà đều bị tổn thất về mặt tinh thần, lại không biết bao lâu mới có thể lấy lại.

Xảy ra việc này, đối với Tô gia có lợi gì chứ. Đó là liều kích thích mạnh vào tâm tình tiến tới của Tô Tuân. Giúp ông ta thật sâu cảm nhận được câu “Nghèo không bằng giàu, thấp kém không bằng cao quý, không cầm quyền thì không có tiếng nói, mà ăn rau thì không bằng ăn thịt”. Nếu không muốn bị quyền quý khinh rẻ, thì nhà mình phải thành nhà quyền quý. Nếu không muốn bị người ức hiếp, thì chính mình phải có năng lực ức hiếp người khác. Bị tư tưởng này thôi thúc, Tô Tuân một mặt đốc thúc đẩy hai con trai chăm chỉ học tập, một mặt khác chạy khắp nơi quảng danh trạng. Hy vọng có thể một ngày dương danh. Càng sớm gia nhập đoàn đội thân sĩ đại phu.

Đương nhiên đây là nói sau. Ảnh hưởng trực tiếp của quan tòa lần này chính là Tô gia chuẩn bị từ Thanh Thần trở về Mi Sơn. Tuy nói rằng Tô Tuân phải phụ trách việc cúng bái tổ tiên hằng năm của Tô gia, ở Thanh Thần không có thuận tiện. Nhưng ai cũng biết, đây là vì Tô gia đang tránh hiềm nghi.

Nhị Lang hiển nhiên là không muốn. Nhưng anh ta cũng biết, dưới tình hình như bây giờ, tốt nhất vẫn là tránh đi một thời gian. Đợi dư luận lắng xuống, đồng thời khiến Bát Nương xua đi bóng ma, có thể một lần nữa tiếp nhận tình cảm mới. Cuối cùng là thi cử cũng sắp đến, mình cần phải chuyên tâm vào bài vở.

Về phần Trần Khác, trải qua hai đời đối nhân xử thế, nên hẳn đối với việc phân ly tự hợp coi rất nhạt. Trước khi trở về Mi Sơn, hẳn liền đi thư viện Trung Nham, từ biệt thầy đồ Vương Phương.

Đối với những việc Trần Khác làm ở dưới chân núi, Vương Phương chỉ đánh giá hai chữ: “Cần quấy”. Liền đem đề tài di dời tới trên người Phạm Trọng Yên. Thanh âm ông ta có chút trầm thấp:

- Ta đã tìm mấy công báo gần đây xem kỹ càng. Tháng giêng năm nay, Phạm Công dời Toánh Châu, khi tới Từ Châu thì đổ bệnh nặng không dậy nổi. Quan gia phái ngự y tới hỏi, không biết tình hình bây giờ như thế nào?

- Chẳng biết là trùng hợp hay là không...

Vương Phương lại nhắc tới Âu Dương Tu:

- Đầu tháng này, Âu Dương thái phu nhân chết ở quan xá tại Nam Kinh, Âu Dương Vĩnh Thúc phải đeo khăn trắng về tang mẹ. Triều đình muốn ông ta tạm thời hoãn tang mà ở lại làm việc, nhưng ông ta kiên quyết từ chối. Chắc giờ hiện tại cho dù ông ta chưa tới Toánh Châu, cũng hẳn đang trên đường đến.

- Nói như vậy, mục đích của đệ tử lần này, là đi tới Toánh Châu?

Trần Khác nhẹ giọng hỏi.

- Đúng vậy!

Vương Phương gật đầu nói:

- Ta sẽ viết một bản tể văn, con giúp ta đi viếng Thái phu nhân.

- Vâng!

Trần Khác cung kính nói.

- Đi đi. Đọc vạn quyển sách không bằng đi ngàn dặm đường, nhất là đối với người Thục chúng ta mà nói.

Ánh mắt Vương Phương trở nên thâm thúy:

- Thế nhân thường nói rằng “Ít bất nhập Xuyên”, không phải là lời nói ngoa. Xuyên trung (ý nói đất Thục) mặc dù tốt, nhưng lại ngăn cách với Trung Nguyên. Con phải đi ra ngoài, mới chân chính biết Đại Tổng là dạng gì.

- Vâng!

Trần Khác lại gật gật đầu.

- Con định đi một mình sao?

- Tống Đoan Bình cũng muốn đi cùng đệ tử.

Trần Khác đáp:

- Hẳn là cậu ấy đã hướng Viên chấp sự xin nghỉ dài hạn.

Sau khi vào học Suất Tính Đường, điều thư viện có thể dạy cũng rất ít. Học sinh chủ yếu lấy việc tự học là chính. Thư viện cũng cổ vũ du học, nhằm tăng kinh nghiệm, tránh cho việc chỉ biết lý thuyết suông... Là học sinh nhưng kỳ thực thời gian chủ yếu dùng vào giao du quen biết là chủ yếu, chỉ là không nói rõ ra thôi.

- Tốt lắm.

Vương Phương vờ sợi râu nói:

- Hai người các người kết bạn mà đi cũng thuận tiện chiếu cố lẫn nhau.

Ông ta dừng một chút, lại cười nói:

- Ta vốn đang lo lắng người đi một mình, chắc cần thuê thêm bảo tiêu...

- A...

Trần Khác cười nói:

- Không dỗi gặt thầy, đệ tử cũng có ý này... Hai chúng con dù sao cũng là lần đầu ra khỏi Tứ Xuyên. Mang theo một bảo tiêu có kinh nghiệm giang hồ phong phú, dù sao cũng an tâm hơn.

- Ha ha...

Vương Phương cười có chút xấu hổ, vuốt vuốt lông mày nói:

- Người nọ là đệ tử của Nga Mi. Võ công cao cường, nhưng kinh nghiệm giang hồ cũng không hơn các người là mấy.

- Chậc...

Trần Khác kỳ quái nhìn lão tiên sinh chằm chằm nói:

- Người nọ không phải là thân thích của thầy sao?

- So với thân thích còn thân hơn.

Vương Phương lặng lẽ cười:

- Là con của ta...

- Sớm nghe thấy thầy có một trai một gái. Nhưng chưa từng thấy qua lệnh công tử. Hóa ra là ở núi Nga Mi.

- Phải.

Vương Phương gật đầu nói:

- Nó thuở nhỏ nhiều bệnh, suýt nữa không sống được, nên không thể không đi núi Nga Mi xuất gia. Đi theo thầy Bạch Vân Thiện tu hành, hiện giờ đã mười lăm tuổi. Theo lệ là phải vân du thiên hạ.

Nói xong lại cười khổ một tiếng:

- Ta thật sự lo lắng cho nó, nên muốn nó đi theo các người...

- Sự phụ, sự phụ thật sự là...

Trần Khác cười khổ:

- Được rồi, đệ tử mang theo cậu ấy là được.

Thuận lợi xin được nghỉ, Trần Khác trở về học nốt khóa buổi chiều, liền sắp xếp sách vở vào trong hòm sách. Tống Đoan Bình cũng thế.

Biết hai người bọn họ muốn đi du học. Bạn cùng trường cũng nóng lòng muốn thử. Trong nhà bọn họ chắc sẽ không đồng ý bọn họ ra khỏi Tứ Xuyên. Cho nên chỉ có thể nói lời hăm dọa. Nhắc nhở hai người thường xuyên viết thư gửi về, ghi lại những việc trải qua bên ngoài ọi người cùng xem.

Hai người tự nhiên là đáp ứng. Thu dọn xong hòm sách, liền cùng huynh đệ Tô Thức đi xuống núi.

Trên đường núi, suối nước chảy róc rách, bóng cây tươi mát. Huynh đệ Tô Thức lại vô cùng uể oải. Bọn họ vốn cũng định rời Tứ Xuyên, ai ngờ lão cha bị kích thích, kiên quyết không đồng ý bọn họ “Đi ra ngoài chơi bời, bỏ hoang bài vở...” . Bởi vì năm đó cũng do Tô Tuấn nhiệt tình đi khắp nơi du ngoạn khiến chậm trễ việc học. Vì tránh lại giẫm lên vết xe đổ, cha của bọn họ Tô Lão Tuyền, đương nhiên sẽ không đồng ý.

Sau sự việc kia, hai huynh đệ Tô gia đã trưởng thành không ít. Tô Thức sẽ không giống như năm đó trốn nhà. Tô Tuấn lại càng không. Cho dù vậy, nhìn thấy đồng trang lứa chuẩn bị rời đi, hai huynh đệ vẫn cảm thấy mất mát.

Trần Khác và Tống Đoan Bình một đường an ủi. Xuống tới núi, tâm tình của hai người mới đỡ hơn chút. Đang đi trên con đê, Tô Triệt liếc Trần Khác một cái, hai người liền dừng lại phía sau.

- Có chuyện gì?

Trần Khác hỏi.

- Có một chuyện...

Tô Triệt nhìn phía chân trời, chậm rãi nói:

- Vị Lô tri châu kia, tới cửa cầu hôn muội muội.

-...

Trần Khác trầm mặc một chút, trong chớp lát nhìn y nói:

- Lời này là ý của Tô bá bá hay là ý của người?

- Cả hai. Người mù cũng có thể nhìn ra, tiểu muội là thích người. Ý của cha ta là, nếu nhà người không chủ động cầu hôn, ông ấy cũng tuyệt đối không đề tới.

Tô Triệt than nhẹ một tiếng nói:

- Qua việc của tỷ tỷ ta, cha ta đã không còn coi trọng mặt mũi như trước kia...Nếu là trước kia, ông ấy sẽ không nói bóng nói gió như vậy.

- Ta đã biết.

Trần Khác gật gật đầu, thở dài nói:

- Lần này ta rời Tứ Xuyên, còn có một mục đích khác, là thăm hỏi cha ta. Đến lúc đó, ta bảo ông ấy mời bà mối đến cửa cầu hôn.

- Đây.

Thái độ này của hắn khiến Tô Triệt cảm thấy bất mãn nói:

- Cùng em gái của ta kết thân, khiến người không hài lòng sao?

- Làm ơn.

Trần Khác quàng cổ y cười khổ nói:

- Tiểu muội của ngươi mới có mười lăm tuổi. Ngực chưa ra ngực, mông chưa ra mông. Hơn nữa nói thật, ta vẫn coi cô ấy là tiểu muội muội. Ngươi cho rằng cưới một tiểu muội muội, sẽ rất vui sao?

- Ngươi cảm thấy ủy khuất thì thôi đi.

Tô Triệt dùng sức muốn thoát khỏi tay hắn.

Lại bị Trần Khác tăng thêm sức nói:

- Sao có thể bỏ được chứ. Chuyện tình cảm có thể chậm rãi vun bồi. Nhưng nhìn người khác cưới tiểu muội, ta là chịu không nổi.

- Ngươi ...

Tô Triệt cười khổ nói:

- Vẫn là tính tình thối tha kia, không ăn cũng muốn chiếm trước!

- Đúng, ta là người như vậy.

Trần Khác cười ha hả nói:

- Nhưng những lời này, ngươi đừng nói với tiểu muội, bằng không ta lại chịu khổ.

Tô Triệt đột nhiên vùng khỏi Trần Khác, khoát tay, cười to nói:

- Ngươi thấy ta thân với tiểu muội hơn hay là với ngươi hơn?

- Đừng chạy a!

Trần Khác hú lên quái dị, nhanh chóng đuổi theo.

78. Quyển 2 - Chương 78: Rời Tứ Xuyên

Mấy người huynh đệ của Trần Khác, Đại Lang Nhị Lang muốn thi cử, tất nhiên là phải ở lại đất Thục. Lục Lang mới mười hai tuổi, thân thể còn chưa phát triển hết, làm sao dám cho đi xa nhà? Trần Khác nhắc nhở Tứ Lang Ngũ Lang chú ý chăm sóc đệ đệ. Ở huyện Thanh Thần, có đám nhà giàu Lý, Phan, Đồ, Tiền, ai dám bắt nạt Lục Lang? Trần Khác chỉ lo lắng y đi ức hiếp người khác thôi.

Nhưng khi hắn nói muốn đi, Lục Lang tiểu tử kia khóc nháo đòi đi theo cùng. Trần Khác đương nhiên là trấn áp không lưu tình chút nào. Ngày xuất phát, hắn liền khóa Lục Lang ở trong phòng, sau đó đưa chìa khóa cho Tứ Lang, bảo Ngũ Lang canh cửa, chờ thuyền đi rồi mới thả nó.

Trên bến tàu, nghe nói Trần Khác phải ra Xuyên, các bà con đều đến đưa tiễn. Có người gửi hắn lộ phí, có người gửi hắn thức ăn, còn có quần áo, đủ loại vật phẩm thiết yếu chất thành núi nhỏ. Trần Khác cười khổ nói:

- Đi ra bên ngoài, có câu là ‘Tiền không lộ ra ngoài’. Mọi người gửi ta nhiều như vậy, không sợ ta bị kẻ xấu dòm ngó sao?

Bà con đều lắc đầu nói:

- Kẻ xấu thấy Tam Lang, cũng phải đi đường vòng.

- Hắc...

Trần Khác dở khóc dở cười nói:

- Đây là mọi người khen ta hay là chửi ta đây?

Vui đùa một lúc, Trần Khác lên thuyền. Bà con biết ý mà không không đuổi theo, để hấn cùng anh em Tô gia nói lời tạm biệt.

- Tam Lang thật sự là nhân duyên tốt, riêng giày nón đã có mấy chục cái.

Hơi ẩm gia đình luôn là nơi dưỡng dục nâng niu con người ta nhất. Bát Nương bản thân đã phục hồi được bảy tám phần, che miệng cười nói:

- Chuyện này khiến tỷ tỷ không dám mang lễ vật ra tặng đệ.

- Như thế sao được. Trong lòng ta Bát Nương tỷ quan trọng như mẹ của ta vậy.

Trần Khác ha hả cười nói. Cái gọi là “Trường tẩu như mẹ”(Trường tẩu: vợ anh trai), tên này không có lúc nào là không ám chỉ nàng.

- Chỉ biết nói đùa.

Bát Nương hỏi đỏ mặt, đưa một túi đồ nặng cho hấn nói:

- Trong túi này đều là quần áo dựa theo dáng người của đệ mà may, cũng không biết có vừa hay không?

Nói xong che miệng cười nói:

- Đúng rồi, bên trong còn có túi hương do Tiểu Muội tự tay làm.

- A!

Trần Khác cảm thấy hứng thú, đưa tay vào trong túi quần áo mò. Lại bị Tiểu Muội ngăn lại, nàng đỏ mặt nói:

- Không được xem!

Dừng lại một chút, âm thanh lại nhỏ lại như muỗi kêu:

- Không cho người khác nhìn thấy...

- Không xem thì không xem...

Trần Khác thu tay lại, cười nói:

- Phải chia xa một năm, còn không cười một cái cho Tam ca?

- Đi chết đi!

Từ lúc gặp nhau, Tiểu Muội đều bĩu miệng dè môi. Bốn năm qua, hai người đều kè cận sớm tối. Tiểu Muội từ một cô bé đơn thuần, nay cũng dần dần trưởng thành. Trong lòng nàng, Trần Khác có địa vị không thua kém gì cha và huynh. Nghĩ đến phải từ biệt một năm, nàng làm sao có thể cười được?

Chỉ thấy nàng dùng bàn tay nhỏ bé trắng nõn giữ lấy túi quần áo, chỉnh trang gọn gàng rồi nói:

- Đi ra ngoài, không nên làm bừa giống như ở nhà. Có đôi khi nên nhịn một chút, nhường một chút, đừng lúc nào cũng ương ngạnh.

- Ừm, ta biết rồi.

Trần Khác gật đầu cười nói:

- Cường long không áp chế đầu xà đầu!

- Đi ra bên ngoài, ngàn vạn đừng lộ ra tiền tài. Trên người nên mang theo mấy vụn bạc, còn lại đều giữ kín đi, đừng cho người khác nhìn thấy.

- Ừ, tiền tài sẽ không lộ ra.

- Không được đi đường nhỏ, không được đi thuyền nhỏ, không đi ở những nơi ít người. Nếu lọt vào tay bọn cướp bóc, thì bảo toàn tính mệnh là quan trọng nhất, tiền cứ đưa bọn chúng là được.

- Ừ, tiền tài là vật ngoài thân.

- Phải chú ý ăn uống. có thể ăn nóng, không ăn lạnh, ba bữa cơm phải ăn đúng giờ, không uống nước lã. Nếu chẳng may đổ bệnh, nhất định phải nghỉ ngơi, khỏi bệnh rồi mới lại lên đường. Tuyền đối không được cậy mạnh.

- Ủ...

- Đi ra bên ngoài, không được uống nhiều rượu, uống nhiều hỏng việc, còn không tốt cho sức khỏe nữa.

- Ủ...

- Đi ra bên ngoài, không nên bị những cô gái xưng “Bán mình chôn cha”, “Cơ khổ không nơi nương tựa” lừa bịp, phần lớn họ đó đều là lừa tiền, còn để cho bọn cường đạo sờ...

- Hắc...

Trần Khác kiên trì nghe nàng dặn dò, cuối cùng vẫn có chút không kiên nhẫn.

- Tiểu Muội, đừng lo lắng Tam ca như vậy.

Tô Thức đứng bên cạnh cũng ồn ào cười nói:

- Tốt nhất là đi cùng hắc, trên đường cũng có thể chiếu cố lẫn nhau.

- Về sau đừng hy vọng muội truyền tin cho Vương Phát.

Tiểu Muội liếc Nhị ca một cái, Tô Thức liền biến sắc, lại thay đổi giọng điệu:

- A, Tam ca a, những lời muội muội nói, cần ghi nhớ trong lòng. Ta biết huynh có khả năng nghe qua là nhớ nên không cần viết ra. Mỗi ngày, sáng sớm cùng trước khi đi ngủ phải ôn lại một lần, ngàn vạn lần đừng quên...

Lời nói còn chưa dứt, đã bị Trần Khác và Tiểu Muội đập khỏi thuyền.

- Được rồi, ta đi đây!

Trần Khác là người trực tính, không thích sự mè nheo. Hắc tiện tay đem một cây trâm cắm vào tóc của Tiểu Muội, cười nói:

- Hai người trở về đi. Trở về cố gắng ăn nhiều, cho vài bộ phận trên người mau chóng lớn.

- Chỗ nào vậy?

Tiểu Muội sững sốt, chợt lại tỉnh ngộ, hai tay che trước ngực, vừa xấu hổ vừa tức giận nói:

- Tam ca là kẻ xấu, không để ý tới huynh nữa!

Nói xong liền lôi kéo tỷ tỷ rời thuyền. Đi một nửa lại quay đầu lại, làm mặt quỷ nói:

- Huynh ngày nào cũng phải nghĩ đến ta đấy!

- Quên sao được. Đi thôi!

Trần Khác cười đấm Tô Triệt một quyền nói:

- Sau này còn gặp lại.

- Ủ, sau này còn gặp lại.

Khuôn mặt vốn trước giờ nghiêm nghị của Tô Triệt, đột nhiên giãn ra cười nói:

- Tiểu Muội phụ!

Đây là trả thù hôm trước y bị gọi là “Cậu em vợ”.

- Xem ta đánh đây!

Trần Khác làm bộ muốn đánh, Tô Triệt vội vàng rời thuyền.

Người chèo thuyền cúi người thu dây thừng lại, rút về ván đi. Trần Khắc và Tống Đoan Bình đứng trên mép thuyền, hướng mọi người trên bờ vẫy tay chào từ biệt.

Những người trên bờ cũng đều vẫy tay. Tiểu Muội không còn bộ dáng mạnh mẽ như trước, mà dựa vào trên người tỷ tỷ.

Bát Nương cảm thấy bả vai mình vừa ẩm lại vừa ướt, nhìn sang thấy Tiểu Muội đã khóc sụt sùi, trong lòng than nhẹ một tiếng... Nhưng khi nàng ngẩng đầu, thoáng nhìn thấy trâm gài tóc trên đầu Tiểu Muội, nàng quả thật không tin vào mắt mình.

Đây là một cái trâm cài nạm ngọc. Phần nền hình chiếc lá tết lại bằng tơ vàng, ở giữa là một bông hoa ngọc, xung quanh bông hoa là những chiếc lá, giữa bông hoa khảm một viên châu tròn trịa. Ở cuối trâm cài cùng hai bên còn khắc một con ong mật. Trâm cài trang sức hoa lệ, tinh xảo vô cùng, vừa quý báu lại không mất sự đáng yêu, rất thích hợp cho thiếu nữ đeo, còn vì hiếm thấy nữa.

Nàng còn nhớ rõ. Vị mẹ chồng Tống thị kia, từng khoe với mình một cây trâm vàng giống như vậy. Nghe nói là của hồi môn của nhà mẹ đẻ, giá trị phải hơn trăm ngàn tiền...

Tuy rằng Bát Nương đối với tiền tài không quá mặn mà, nhưng ít ra cũng có thể thấy trong lòng Tam Lang, Tiểu Muội vẫn là giữ được vị trí trọng yếu.

Chỉ có điều vừa nghĩ tới, người này đem một vật trân quý như vậy tùy ý gắn lên tóc muội muội, một lời nói cũng không có, Bát Nương chỉ biết dở khóc dở cười, đây là dạng người gì vậy?

....

Thuyền đã đi được thật xa, không còn thấy được bến tàu và mọi người nữa.

Lúc này, Trần Khắc cùng Tống Đoan Bình mới thu hồi ánh mắt, nhìn về phía đuôi thuyền. Cuối cùng dừng ở đuôi thuyền, có một vị hòa thượng đầu đội nón tre lớn, mắt thanh mày tú ngồi khoanh chân tụng kinh niệm Phật. Trước người hòa thượng có một đôi guốc gỗ, một bát cơm sứ cùng một cây thiền trượng. Đúng là một vị “vân thủy tăng”. (chỉ tăng nhân đi khắp nơi bái sư học pháp, hành tung bất định như mây nước)

Nhưng nhìn vị hòa thượng vân thủy ưa nhìn này, Trần Khắc và Tống Đoan Bình lại cảm thấy buồn rầu. Bởi vì vị tăng nhân trẻ tuổi có pháp danh là Huyền Ngọc này, chính là Vương Phương - con trai duy nhất của sơn trưởng thư viện Trung Nham, thuở nhỏ xuất gia ở núi Nga Mi. Từ hôm qua gặp nhau, y tổng cộng chỉ nói ba câu:

- A Di Đà Phật, bần tăng Huyền Ngọc, gặp qua Trần thí chủ.
- A Di Đà Phật, bần tăng có một bộ áo, một cái bát là thấy đủ.
- A Di Đà Phật, đa tạ Trần thí chủ...

Từ sau khi lên thuyền, y không quan tâm người khác náo nhiệt, mà liền ngồi xuống gần đuôi thuyền tụng kinh. Một tư thế có Phật tử ở trong lòng, mọi sự đều không bận tâm... Vị hòa thượng trẻ tuổi này là điển hình của người đã bị tôn giáo tẩy não thành công.

- Sao ta cảm thấy, sơn trưởng là lo lắng đứa con, nên mới bảo chúng ta làm bảo tiêu?

Tống Đoan Bình nhỏ giọng nói.

- Sơn trưởng không phải là người nông cạn.

Trần Khắc vỗ vỗ vai của y, nhỏ giọng nói:

- Ông ấy còn có thâm ý khác.
- Có thâm ý gì?
- Sơn trưởng nay đã già, chỉ còn một đứa con trai này, mà lại là một hòa thượng...

Trần Khắc khé miệng lộ ra vẻ cười quái dị:

- Có ba tội bất hiếu, không có con nối dõi là tội nặng nhất đó!

- À...

Tổng Đoan Bình trừng to mắt, vừa muốn nói chuyện, lại cảm thấy dưới chân rung lên. Y cúi đầu nhìn, thì ra là mình đạp lên cửa khoang thuyền.

Y nhảy dựng lên, cửa khoang thuyền liền bị một người mở ra. Một người thanh niên đen nhẻm trần truồng từ bên trong nhảy ra, mồ hôi đổ đầy người kêu lên:

- Suýt nữa là ta chết ngạt...

Vừa nhìn người nọ, Trần Khác kêu lên:

- Đệ, sao đệ lại ở đây?

- Ca a...

Không phải Ngũ Lang là ai? Y cúi đầu, mặt mang vẻ đau khổ, cẩn thận nói:

- Các huynh vừa đi khỏi cửa, ta liền lén lút đi theo...

Hóa ra y thừa dịp mọi người nói chuyện ở bến tàu, liền bơi sông đi lên thuyền, trốn ở đáy khoang thuyền này. Vốn y định qua ngày hôm nay mới lộ đầu ra, ai ngờ mới một canh giờ, suýt nữa chết ngạt, liền khẩn trương nhảy ra ngoài.

- Đệ sớm đã đọc đủ sách, chính là muốn cùng ca ca đi ra ngoài học hỏi.

Người thanh niên đen nhẻm đan hai tay cầu xin nói:

- Ca ca vạn lần đừng đưa đệ trở về.

- Đúng là làm bừa...

Trần Khác lấy ra chiếc khăn, lau mồ hôi trên mặt y, tức giận nói:

- Đi ra rồi thì ra luôn đi.

- Đa tạ ca ca...

Ngũ Lang liền nở nụ cười, cộc lốc nói:

- Có đệ đi theo, ca ca, không cần làm việc vất.

- Ai...

Trần Khác thở dài nói:

- Sao không nói thêm một kẻ ăn cơm chùa đi.

- Đệ ăn ít là được...

Ngũ Lang đáng thương nói.

Bất kể như thế nào, một nhóm bốn người kỳ quái đã bắt đầu hành trình rời Tứ Xuyên. Bọn họ đi thuyền được nửa tháng, qua hai nghìn dặm thủy lộ mới đến Trường Giang Tam Hiệp... Từ lúc này trở đi, mới coi như là đi ra khỏi đất Thục.

79. Quyển 2 - Chương 79: Lầu Nhạc Dương

Lý Bạch có thơ rằng:

“Sớm từ Bạch Đế biec ngàn mây,

Nghìn dặm Giang Lăng tới một ngày,

Vượn hót ven sông chưa dứt tiếng,

Mà thuyền muôn núi vượt qua ngay.”

Lời này nhằm ca ngợi việc đi thuyền xuôi dòng Giang Lăng. Vào thời đại này, người ta đã cảm nhận cực nhanh rồi.

Trần Khác đứng ở đầu thuyền, ngắm nhìn cảnh đẹp tráng lệ trước mắt. Chỉ thấy từng vách núi như muốn lao tới. Thuyền lớn đi nhanh sát vách núi, giống như sắp đâm vào, khiến hần không kịp nổi phải nhắm mắt lại. Nhưng khi mở mắt, đoạn vách núi kia đã ở lại đằng sau, thuyền lại hướng vách núi khác đi tới.

Loại trải nghiệm kích thích này, kiếp trước hần chưa từng trải qua. Những con vượn và khỉ ở trên núi kêu vang, hần cũng theo bọn chúng hét dài, kéo theo Tống Doan Bình cũng cùng nhau phát ra tiếng huýt gió. Thanh âm truyền tới vách đá, khiến cho bọn vượn và khỉ ứng thanh, tiếng hét vang lên không dứt.

Những lữ khách vốn uể oải vì say tàu đều nhìn sang, không khỏi kinh ngạc sức sống tràn đầy của những người thanh niên này. Thấy mọi người có vẻ mỗi mặt, bác lái đồ cười nói:

- Hiện tại hảo hán không gọi anh hùng. Đợi đến eo sông Cù Đường, tiến đến đồi Tương Tần, nếu lúc đó vẫn khỏe như thế mới là hảo hán thật sự.

Cảm giác bây giờ vẫn chưa tới Tam Hiệp thật sự...

Như bác lái đồ nói, chỗ khó đi thật sự là bắt đầu từ eo sông Cù Đường. Sắp đến eo sông, bác lái đồ trịnh trọng dặn mọi người, sau khi vào eo sông không được phát ra bất cứ âm thanh nào, lại không được nói những lời bất kính đối với thần linh. Dặn xong, lão liền đem rượu ngon, đầu heo đưa tới trước đầu thuyền, dâng hương thành kính cầu nguyện, xong rồi mới đứng dậy lái thuyền đi vào khe sâu.

Tiến vào eo Cù Đường, liền thấy những đá ngầm thật lớn ẩn hiện bên trong nước sông, những tảng đá lớn này được gọi là đồi Tương Tần. Đặt tên như thế bởi vì sóng to gió lớn đập vào tảng đá, bắn ra bọt nước, trông giống như những lọn tóc mượt mà trên đầu mỹ nữ. Tên những quái thạch này khiến người ta mơ tưởng này lại tạo ra những xoáy nước đáng sợ. Thuyền bị dòng chảy lôi cuốn lao đi vu vù, sóng nước hung hung, chỉ hơi vô ý là sẽ đụng vào tảng đá lớn. Khi đó thì thuyền vỡ người chết, khó mà sống sót được.

Toàn bộ sinh tử của người trên thuyền, đều phó thác vào một mình bác lái đồ. Ông lão dựa vào kỹ xảo lái thuyền cực cao cùng kinh nghiệm phong phú, nên thuyền đi tuy kinh hãi nhưng không nguy hiểm, nhanh chóng vượt qua eo Cù Đường, tiến vào eo Vu. Eo Vu dài đến trăm dặm, hai bờ sông là những dãy núi dài liên miên không dứt. Eo sông bị kẹp bởi vách núi tạo thành dòng chảy xiết. Thuyền đi vào đó, ngẩng đầu chỉ thấy một đường trời xanh uốn lượn. Nếu không phải đang chính Ngọ, cho dù trời xanh thăm thì cũng không thể thấy mặt trời.

Chỗ nguy hiểm ở eo Vu chính là mây mù. Sương mù ở đây quanh năm đều không tiêu tan, như một con người tính tình lãng mạn, tựa như mưa sương, tựa như keo sơn, cho nên mới có từ “Vu Sơn vân vũ”. Sương mù ảnh hưởng nghiêm trọng tầm nhìn của bác lái đồ, khiến việc chèo thuyền ở đây rất nguy hiểm.

Đến lúc này, mặt Trần Khác vẫn không biến sắc, nhưng khi thuyền dần dần đi đến một nơi gọi là “Nhân Tiên Hư”... Nơi này có một tảng đá đặc biệt lớn và tròn, nằm ở giữa dòng sông, chiếm tám phần rộng của con sông. Cho nên đoạn sông trở nên rất hẹp, dòng nước chảy vô cùng xiết. Con thuyền đi qua đây phải chuyển hướng đột ngột, thân thuyền bị va mạnh. Lúc này con thuyền giống như một chiếc lá cây khô héo, đang giãy dụa giữa dòng nước xoáy, luôn có khả năng bị chìm xuống đáy.

Trần Khác chỉ cảm thấy hoa mắt ù tai, tay nắm chặt vào vách thuyền, từng đợt chóng mặt quay cuồng ập tới. Cũng không biết con thuyền có thể vượt qua được không? Đợi cho xóc nảy giảm bớt, người trên thuyền đã chóng mặt nôn khắp nơi. Hần cũng chạy nhanh ra khoang thuyền, đứng ở mép thuyền không ngừng nôn mửa.

Ra khỏi eo Vu, đi không lâu thì tới Tỷ Quy. Hiện giờ, nơi đây chỉ là một thôn trang nho nhỏ, làm cho người ta không thể liên tưởng tới địa phương đã sản sinh ra những danh nhân như Luy Tổ, Khuất Nguyên, Vương Chiêu Quân, Mạnh Hạo Nhiên. Từ Tỷ Quy đi xuống chút nữa là Hà Mô Bồi. Qua Hà Mô Bồi không xa, đoạn sông trở nên rộng rãi, dòng chảy của sông cũng bớt hung hãn. Dạng thiên uy làm người ta hít thở không thông kia, rốt cuộc cũng đã qua.

Chỉ nghe thấy tiếng ca của người ngư dân vắng vắng đâu đây, những con chim hải âu bay lượn đầy bầu trời, xa xa là khói bếp thôn xá lượn lơ.

Nhìn phong cảnh kiêu diễm trước mắt, người trên thuyền đều biết hành trình gian khổ nhất đã vượt qua, về sau thì nhẹ nhàng hơn. Mặc kệ quen hay không quen biết, tất cả mọi người trải qua hoạn nạn đều sinh ra cảm giác thân thiết. Bọn họ lấy ra rượu ngon, tiền bạc khao bác lái đò và các đệ tử của lão, cùng nhau kính rượu, chúc mừng còn sống sót.

Trần Khác nhớ lại lịch trình hôm nay, thật đúng như ác mộng. Hắn rút cuộc biết vì sao đất Thục từ trước tới nay chỉ lo thân mình dẫu cho thiên hạ đại loạn... Bởi vì việc di chuyển, thật sự là rất kinh khủng.

Trần tĩnh lại tâm tình, hắn cắt gừng ra ngâm vào miệng, lại đưa cho Ngũ Lang vài miếng. Sau đó đi đến đuôi thuyền, đưa cho tiểu hòa thượng Huyền Ngọc kia.

- A Di Đà Phật, đa tạ Trần thí chủ.

Huyền Ngọc vẫn ngồi xuống. Nhưng y cũng say tàu, sắc mặt tái nhợt, cơm nước không vào. Dù vậy y vẫn cự tuyệt nói:

- Tiểu tăng không đói bụng.

- Đây là gừng tươi chống say.

Trần Khác cười nói:

- Chả lẽ Phật gia cũng cấm ăn gừng?

- A Di Đà Phật! Gừng không thuộc “Ngũ huân” (*), mà còn là thượng phẩm dưỡng sinh của Thiền Tông.

Huyền Ngọc rất thật thà trả lời:

- Chỉ có điều tiểu tăng từng lập mười hai lời thề, trong đó có không ăn gì nếu qua buổi trưa.

(*)Ngũ huân: hay “ngũ hạnh”, gồm tở, hành, hẹ, kiệu, thuốc lá.

Cũng may Trần Khác học thức coi như phong phú, bằng không khó mà hiểu ý của tiểu hòa thượng. Hắn nhớ tới mười hai lời thề của khổ hạnh tăng. Nào là “Chỉ ngồi không nằm”, nào là “Chỉ cần mang theo ba đồ vật thiết yếu”, nào là “Ngủ ở mộ phần”. Nhưng ở thời này, những vị tăng y vân du, phần lớn là hòa thượng rượu thịt. Hòa thượng còn nhỏ như vậy đã giữ giới nghiêm túc, đúng là hiếm thấy.

Chắc vì vậy mà Vương Phương vô kế khả thi, chỉ đành đem nhiệm vụ gian khổ “Khiến tiểu hòa thượng hoàn tục” này giao cho Trần Khác. Hắn chỉ đành mỉm cười, để hai miếng gừng lại nói:

- Đây là thuốc chống say thuyền, ăn xong mới có thể tĩnh tâm ngồi thiền. Giới luật không nói qua buổi trưa thì không được uống thuốc à?

- Giới luật thực không nói tới...

Huyền Ngọc vẫn là rất đơn thuần, hai tay tiếp nhận nói:

- Đa tạ Trần thí chủ.

- Có thể đổi cách xưng hô không?

Trần Khác cười khổ nói:

- Giọng Tứ Xuyên của ngươi nặng như vậy. “Thí chủ” nghe như là “Ông nhỏ” vậy. Ta thì không sao, nhưng người khác nghe thấy vậy lại đánh ngươi.

- A Di Đà Phật!

Huyền Ngọc gọi một tiếng Phật hiệu rồi nói:

- Vậy Trần thí chủ muốn gọi thế nào?

- Cái này...

Trần Khác rất nghiêm túc suy nghĩ một lúc mới nói:

- Như vậy đi. Về sau, người gọi nam là “Anh”, nữ là “Chị” đi.

- A Di Đà Phật...

Huyền Ngọc chấp tay nói:

- Vậy thì theo chủ ý của anh, đa tạ anh chỉ điểm.

- Không có gì, không có gì...

Trần Khác nhét gừng vào trong tay y, cố nhịn cười xoay người đi.

Tiểu hòa thượng Huyền Ngọc cầm lấy mảnh gừng cho vào miệng. Đột nhiên cảm thấy mùi vị thơm ngát, cay cay. Trong lòng tự nhủ, hương vị thật không tồi...

....

Sáng hôm sau, thuyền đi đến điểm cuối, thành Ba Lăng thuộc Nhạc Châu. Nơi đây là chính là quận Ba Lăng nổi tiếng là nơi tụ họp của các thi nhân mặc khách từ khắp thiên hạ.

Mà lầu Nhạc Dương trong truyền thuyết, cũng nằm ở cửa tây thành Ba Lăng, Thủy Thành Môn. Thuyền còn cách bến tàu thật xa, nhưng vẫn có thể thấy tòa lầu nổi tiếng cổ kim cao ba tầng, ngói xanh tường đỏ, mái cong chạm trổ.

Lúc này đã qua tám năm kể từ khi Đằng Tử Kinh sửa lại lầu Nhạc Dương. Tám năm trôi qua, danh tiếng của lầu vẫn như trước, nhưng Đằng Thái thú lại chết bệnh ở Tô Châu.

Trần Khác cùng mọi người từ xa nhìn thấy, lầu Nhạc Dương là một màu trắng thuần. Đợi đi đến gần, mới nhìn rõ là những câu đối cùng cờ trắng treo đầy ở đó. Lại nghe tới từ lầu truyền đến những âm thanh buồn bã tới tận cõi lòng. Thuyền đi vào bến tàu, thì nghe thấy những tiếng khóc rung trời vang lên từ lầu Nhạc Dương.

Thuyền ổn định dừng lại. Tống Đoan Bình liền nhảy lên bến tàu, bắt lấy một nam tử đeo khăn trắng hỏi:

- Đắc tội, là đại quan nhân của nhà ai vừa qua đời à?

- Người kia không phải là người Ba Lăng...

Nam tử lắc đầu nói:

- Lão nhân gia của y thậm chí còn không đi qua quận Ba Lăng...

- Đó là ai?

- Là Phạm công a...

Nam tử nói xong thở dài:

- Ta đoán người chắc là vừa mới từ Xuyên đi ra đúng không. Cũng khó trách, nơi đây tin tức bẽ tắc, còn không biết Phạm công đã qua đời vào đầu tháng.

- A...

Tống Đoan Bình chấn động nói:

- Không thể nào!

- Sao lại không thể, triều đình đã định ra thụy hào. (Ban danh cho người đã quá cố có công lớn cho triều đình)

Nam tử nói xong, lại rơi lệ:

- Hôm nay là do các thân sĩ Nhạc Châu chúng ta mở đám tang tưởng niệm. Người cũng đi cúng bái đi.

Tống Đoan Bình buông tay, vẻ mặt kinh ngạc nhìn Trần Khác:

- Sao lại có thể qua đời?

- A Di Đà Phật...

Huyền Ngọc chấp tay hành lễ.

- Đi xem.

Tâm tình Trần Khác lập tức trở nên trầm trọng.

Đoàn người đi tới dưới lầu Nhạc Dương, liền bị cảnh hơn mười nghìn người khóc tang dọa sợ ngây người. Chỉ thấy bất kể là lão thân sĩ hay là dân chúng bình dân, đều quỳ gối trước dàn tế đấm ngực khóc rống như là cha mẹ chết. Tiếng khóc rung trời, thấm sâu vào lòng. Cho dù vài chục năm sau, Trần Khác nhớ lại vẫn bị cảnh tượng này rung động đến tận tâm linh.

Cảnh tượng vạn người khóc thảm thiết, không phải là hắn chưa thấy qua. Nhưng đây là vì đế vương mà khóc, là dưới áp lực của cường quyền mà giả khóc. Nhưng hiện tại chết không phải là Hoàng đế, cũng không phải là một vị quyền thần, mà là một vị quan bị tước quyền lực gần mười năm. Những dân chúng thân sĩ này, giả vờ giả vịt thương tiếc một chút cũng liền thôi, hoàn toàn không cần phải khóc thảm thiết như thế a...

Trần Khác lặng lẽ nhìn cảnh tượng này. Ánh mắt lướt qua đám người quỳ khóc. Nhìn vào câu đối treo ở trước cửa lầu Nhạc Dương. Chỉ thấy hai hàng chữ to mạnh mẽ hữu lực:

“Trước lo nỗi lo của thiên hạ, sau mới vui niềm vui của thiên hạ.”

Đại Tổng thống năm năm Hoàng Hữu thứ tư, Phạm Trọng Yên qua đời, chết ở trên đường đi Toánh Châu nhậm chức. Trước khi qua đời, ông ta vốn là vị Bồ Tát cứu khổ cứu nạn trong lòng dân chúng. Sau khi qua đời, quan gia bi thương, tổ chức quốc tang. Lễ tang hết sức trọng thể. Tức thì được tôn lên làm vị thánh hiền đầu tiên trong ba trăm năm trở lại đây của triều Tống.

Nhưng một vị thánh hiền đương thời như vậy. Vì sao trong tám năm cuối đời không ngừng bị biếm trích, bị bài xích đi rất xa. Nguyên nhân thuộc về đâu?

Đây là vấn đề mà Trần Khác suy nghĩ mãi cũng không rõ.

80. Quyển 3 - Chương 80: Loạn Lĩnh Nam

Sau giờ ngo, nhóm Trần Khác đi tìm nhà trọ ở. Không biết là vì gần một tháng, quen với ngủ trên thuyền bị lắc đi lắc lại, nên giờ ngủ giường êm lại khó ngủ hay là nhớ lại đám tang của Phạm công mà rung động, rõ ràng hắn rất buồn ngủ lại trằn trọc khó an giấc.

Đang lúc mơ màng, bỗng có tiếng sáo truyền đến. Trần Khác lại càng không ngủ được. Hắn xuống giường đeo giày, mở cửa ra, liền nghe được tiếng nữ tử xướng ca:

Cửa ải thu về phong cảnh khác

Hành Dương nhận tới chùng ngơ ngác

Bốn mặt biên phòng đồn tiếng ốc

Ngàn chương bọc,

Chiều tà khói toả cô thành đóng

Nhà muôn dặm một ly rượu đục

Yên Nhiên chưa tạc về sao được

Khương địch rầu rầu sương phủ đặc

Đêm trăng trọc,

Tướng quân tóc bạc, chinh phu khóc.

Ở niên đại này, những ca khúc thịnh hành đều mang hơi hướng uyển chuyển tươi đẹp. Nhưng bài từ mà Trần Khác nghe được, cho dù là nữ tử xướng ca, lại mang khí thế bi tráng thê lương, ý cảnh hùng hồn cương liệt, trái ngược với xu hướng chung. Đây là bài thơ “Ngư Gia ngạo - Tắc hạ thu lai” của Phạm công.

Nghe nói Âu Dương Tu từng trêu tức Phạm công nói:

- Hi Văn, người cứ tí lại “Nghĩ về mua thu”, đúng là thương xót người dân biên giới nhĩ!

Ngay cả bạn tri kỷ đều nói như vậy, Phạm Trọng Yêm người này có phong cách thơ không giống với thời đại, tự nhiên khiến mọi người không thích. Trần Khác ở đất Thục nhiều năm như vậy, xác thực là chưa thấy ai xướng qua thơ từ của ông.

Hiện tại, chắc là vì nhớ tới Phạm công, nên mới lấy ra xướng ca. Tuy nhiên so với những ca khúc thịnh hành bây giờ như “Ỗ hồng ôi thúy”, “Hàn thiên thê thiết” thì vẫn nâng cao tinh thần rất nhiều. Trần Khác đi tới hướng tiếng ca, quả nhiên thấy một nữ ca sĩ đang ôm tỳ bà, tự đàn tự hát.

Lúc này còn không đến giờ ăn cơm, quán ăn chỉ có lác đác vài người khách nhân, một bên uống rượu một bên nghe khúc.

Trần Khác lặng lẽ đi vào đi. Hắn là người thích náo nhiệt. Nhìn xung quanh một vòng, thấy ở một góc quán có một người trung niên tướng mạo thanh kỳ, đang ngồi một mình uống rượu, hắn liền đi tới, ra dấu hỏi có thể ngồi xuống không.

Người nọ ngẩng đầu nhìn hắn. Một đôi mắt thâm thúy, dường như có thể nhìn thấu lòng người. Trần Khác cảm thấy kinh ngạc, cũng không tránh né ánh mắt sắc bén của y, mà trừng mắt nhìn lại.

Người nọ liền đối với hắn có chút hứng thú, suýt nữa cười ra, gật gật đầu, mời hắn ngồi xuống. Tiểu nhị tưởng hai người quen biết, liền đưa tới thêm một cái bát. Hai người cũng không giải thích, chỉ chuyên tâm nghe nữ ca sĩ kia xướng khúc.

Một khúc hát xong, nữ ca sĩ kia hạ người thi lễ, tạm thời đi xuống nghỉ ngơi. Lúc này, đại sảnh mới lại náo nhiệt lại. Người trung niên ngồi cùng bàn với Trần Khác bưng chén rượu lên hướng hắn mời, rồi lại tiếp tục uống.

Trần Khác là người da mặt dày, lại biết lôi kéo quan hệ, hắn vội vàng châm rượu cho người trung niên rồi nói:

- Tiền bối là đi một mình à?

- Còn có người hầu đang ngủ ở trong phòng.

Người trung niên nhìn hắn, thản nhiên cười nói:

- Nghe khẩu âm, chắc tiểu huynh đệ người đất Thục.

Trần Khác lúc này lại buồn bực. Ở huyện Thanh Thần tám năm, giờ nói chuyện đều mang giọng Tứ Xuyên. Hắn liền gật đầu nói:

- Đúng vậy, văn sinh vừa mới xuống thuyền.

- Đi cùng gia trưởng?

- Không phải, văn sinh cùng mấy người đệ đệ đi ra Xuyên du lịch.

- Ồ!

Người trung niên hơi có chút ngạc nhiên nói:

- Tuổi còn nhỏ, mà có thể bỏ một nơi tài nguyên phong phú, vượt qua nguy hiểm ở eo sông mà ra Xuyên. Thực là hiếm thấy.

- Giờ không phải đã thấy sao.

Trần Khác cười ha hả nói.

- A...

Người trung niên lập tức cười rộ lên nói:

- Thú vị, thú vị,

Nhưng lại ngừng cười, chậm rãi nói:

- Tuy nhiên bây giờ không phải là thời điểm tốt để đi du lịch.

- Vì sao?

Trần Khác kinh ngạc hỏi.

- Chẳng lẽ ngươi không biết?

Người trung niên có chút kỳ quái, chợt thoải mái nói:

- Cũng khó trách, đất Thục vốn là nơi có tin tức bế tắc. Ngươi lại ngồi thuyền một tháng, không biết Lĩnh Nam bị vây hãm cũng là chuyện bình thường.

- Lĩnh Nam có bị vây hãm?

Trần Khác há hốc miệng hỏi:

- Làm sao có thể?

- Đúng vậy, làm sao có thể.

Người trung niên cười khỏ nói:

- Tin tưởng tất cả mọi người, khi nghe tới tin này, đều có phản ứng giống như ngươi.

Sắc mặt của ông ta trầm xuống nói:

- Nhưng quả thật nó lại xảy ra! Tháng tư năm nay, Mã Chí Thư ở Tây Bình châu, dẫn đại quân Duyên Úc xuống Giang Đông, công phá pháo đài của Hoàn sơn trại. Các tướng Trương Nhật Tân, Cao Sĩ An, Ngô Hướng hy sinh vì nước.

- Đầu tháng năm, trọng trấn Ung Châu ở Tây Nam rơi vào tay giặc. Quân Tống chết hơn ngàn người, quan lại bị giết hầu như không còn. Sau khi Mã Chí Thư chiếm đóng U Châu liền thành lập Đại Nam Quốc, tự xưng là Nhân Huệ Hoàng đế, cũng phong văn võ bá quan.

- Chiếm được Ung Châu, Mã Chí Thư lại thống lĩnh đại quân tiến lên phía Đông, nhanh chóng phá được Hoàn Châu, Quý Châu, Đằng Châu, Ngô Châu, Phong Châu, Khang Châu, Đoan Châu. Chỉ ngắn ngủi hơn mười ngày, đã đánh tới dưới thành Quảng Châu. Hiện giờ đang bao vây thủ phủ của Đông Quảng Nam.

Người trung niên kia lộ vẻ lo lắng nói:

- Cũng không biết tình hình của Quảng Châu bây giờ như thế nào, là vẫn thủ vững hay là giống U Châu bị chiếm lĩnh.

Trần Khác nghe được trợn mắt há hốc mồm. Hắn thật sự không thể tưởng được. Minh xuyên việt tới thời Đại Tống tưởng rằng an bình phú quý này, nhưng lại xảy ra phản loạn đáng sợ như vậy.

- Chắc không thể tưởng được đi. Đại Tống quan gia, cả triều văn võ cũng không thể tưởng được.

Người trung niên cười lạnh nói:

- Cái gì đều có cái giá của nó, hôm nay rốt cuộc là gieo gió gặt bão.

- Tiền bối nói vậy là có ý gì?

- Ngươi biết không, trước khi Mã Chí Thư phản loạn, kỳ thật là muốn hòa bình.

Người trung niên trầm giọng nói:

- Chiều theo tính cách của quan gia và nhóm tướng quốc, tất nhiên là giờ hai tay hoan nghênh.

- Ủ!

Trần Khác sớm đã nghe nói thói xấu “Nhẫn nhịn là cao quý” của triều đình nhà Tống:

- Nói như vậy, Biện Lương không thu tới thư hàng của y.

- Đúng vậy, bởi vì mấy tờ hàng của y, đều bị Tri châu Ung Châu Trần Cung chặn lại.

Người trung niên đầy cảm phẫn nói:

- Mà lý do của Trần Cung là, nhiều một chuyện không bằng ít một chuyện. Tù trưởng kia giận dữ, dẫn quân đánh tới thành U Châu. Vốn muốn uy hiếp Trần Cung một chút, khiến Trần Cung làm việc nhanh chút. Ai biết việc phòng thủ của thành lại yếu ớt như tờ giấy, đâm cái là phá. Quân của Mã Chí Thư không tốn nhiều sức, đã đánh hạ thành Ung Châu.

Ung Châu chính là thủ phủ Nam Ninh của Quảng Tây ngày nay.

- Tin tức truyền đến Đại Tống, rất nhanh chấn kinh tới quan gia cùng nhóm tướng quốc. Bọn họ liền ra lệnh cho các lộ quân mã ở Quảng Nam tập trung về Quảng Đông, do Hình ngục Lý Xu, Kiểm Hạt Quảng Đông binh mã Trần Thự điều khiển. Quân đội tập kết ở Thiệu Châu đi về hướng Quảng Châu chặn đánh Mã Chí Thư.

- Phản ứng coi như là đúng lúc.

Trần Khác tỉnh táo nói.

- Mệnh lệnh ra rất nhanh, nhưng quân đội thì khó nói...

Người trung niên cười lạnh nói:

- Từ khi Đại Tống kiến quốc tới nay, ở trong mắt của triều đình, dân chúng Lĩnh Nam luôn là những kẻ chỉ biết tạo phản. Bọn họ kêu ngạo cho rằng, người Lĩnh Nam tàn bạo như ma quỷ mà người Hán phía Nam còn có thể chịu đựng được thì dưới sự bảo an của triều đình nhà Tống phương Bắc, làm sao lại có người muốn tạo phản.

- Trận chiến Thiên Uyên mới trôi qua được năm mươi năm. Quân đội tinh nhuệ nhất của đế quốc, những pháo đài chắc chắn nhất thời ấy, giờ chỉ còn lại là đồng bã đậu. Mà từ sau khi bình Nam Hán, đã trăm năm không tăng cường binh bị ở Lĩnh Nam. Quân đội thối nát ở tình trạng nào, không nói cũng biết!

Người trung niên vô cùng đau đớn nói:

- Theo ta thấy, quân đội Tống ở Lĩnh Nam đã hoàn toàn hủ bại không chịu nổi. Triều đình chỉ nhờ vào bọn họ đến bình định phản loạn, sợ lại thêm một Tây Hạ sinh ra.

- Văn võ của Lĩnh Nam không thể dùng.

Trần Khác nói:

- Triều đình có thể thay đổi người chứ.

- Nói rất hay.

Người trung niên lạnh lùng gật đầu nói:

- Nhưng người thích hợp nhất, giờ đã ly khai nhân thế...

- Tiền bối muốn nói, là Phạm công?

- Không sai.

Người trung niên bi thương cười nói:

- Ở thời điểm Đại Tống muốn dùng người hết sức, mới phát hiện trung thần tướng tài, đã bị chính mình gây sức ép mà chết... Người nói không phải gieo gió gặt bão thì là cái gì?

Nói xong, ông ta cười rộ lên:

- Hiện tại, người có biết vua và dân, vì sao lại nhớ tới Phạm công như vậy? Nguyên nhân chính là nó, quốc nạn mới nhớ tới lương thần mà thôi.

Nói xong ông ta cầm lấy bầu rượu, lắc lắc thấy hết, lại bảo chủ quán đưa thêm một bình cùng vài món ăn khác. Cười nói với Trần Khác:

- Những lời này, không nói ra thì như chôn ở trong cổ. Nhưng nói ra rồi, lại thấy khó chịu.

Nói xong cười bi phẫn:

- Lấy gì quên được? Chỉ rượu mà thôi? Hôm nay cùng mỗ uống cái không say không thôi.
- Cung kính không bằng tuân mệnh.

Hai người lại uống một chén, Trần Khác hỏi:

- Thấy tiền bối một thân áo trắng, chắc là cũng đến lễ tế Phạm công.
- Ta là đến lầu Nhạc Dương để tưởng nhớ Phạm công.

Người trung niên nói:

- Lại không nghĩ tới, gặp phải một đám tang lễ tưởng niệm lớn như vậy.

Trần Khác nghe giọng điệu của ông ta, trong lòng không khỏi vừa động nói:

- Tiền bối dường như quen biết với Phạm công?
- Không nói tới quen biết, chỉ gặp qua vài lần.

Người trung niên nhìn Trần Khác nói:

- Hậu sinh, người chưa được gặp Phạm công lúc còn sống, đúng là tổn thất lớn của người.

Nói xong nhẹ giọng cảm thán nói:

- Phạm công, tính cách chính trực, gần như tới đạo. Có thể nói là đệ nhất nhân trong ba trăm năm qua, là vị thánh hiền chỉ sau Khổng phu tử.
- Ai...

Trần Khác than nhẹ một tiếng nói:

- Kỳ thật, văn sinh là muốn đi Toánh Châu bái kiến Phạm công.
- A...

Người trung niên nói:

- Vậy thật đáng tiếc.

Lại đột nhiên không đầu không đuôi nói:

- Hậu sinh, gặp nhau là duyên phận, để ta bói cho người một quẻ.
- Ách...

Trần Khác thầm nghĩ người còn có thể xem bói? Nhưng xin miễn cho kẻ bất tài. Hắn nói:

- Không bói không bói, bói ra chuyện xấu, chỉ gây phiền não. Văn sinh vẫn là việc đến thì làm thôi.
- Ha ha ha...

Người trung niên cảm thấy thú vị, cất tiếng cười to nói:

- Rất nhiều vương công quý tộc, cầu Thiệu mỗ bói một quẻ mà không được. Tiểu tử người lại từ chối.
- Thiệu...

Trong đầu Trần Khác chợt nhớ ra một người nói:

- Chẳng lẽ tiền bối là người kia người kia...

Hắn muốn nói “Thiệu Ung”, nhưng trước mặt người khác nói ra tên thì hơi bất nhã. Rồi lại không nhớ ra danh hào của người này, chỉ có thể ghen lời.

- Suyt...

Người trung niên ra dấu chó có to tiếng nói:

- Người không cho ta bói, ta sẽ không nói cho người tên của ta.

- Vậy thì thôi đi.

Tuy rằng người này có thể được xưng kỳ nhân đứng đầu Bắc Tống “Thần bói toán”, nhưng Trần Khác cho tới bây giờ đều không tin mấy cái thần bí đó. Chỉ sợ bọn họ bói ra bản thân có khác lạ.

- Hôm nay thì thôi, nhưng sớm muộn gì ta phải bói cho người một quẻ!

Người trung niên nheo mắt lại, nhìn chằm chằm Trần Khác, gần từng chữ:

- Bởi vì người là người làm loạn số trời.

Nói xong, ném một chuỗi tiền vàng cho hắn nói:

- Hiện tại quan phủ đang tra gian tể. Các người lại mới đến, cẩn thận bị bắt.

- Đây là?

Trần Khác nhìn số tiền vàng tinh xảo kia Trên mỗi miếng đều có khắc chữ “Thiệu”.

- Đây là thứ mà ta hay dùng xem bói.

Người trung niên thần nhiên cười nói

- Gặp người biết hàng thì có thể bán được kha khá bạc đấy.

81. Quyển 3 - Chương 81: Cuộc Gặp gỡ Định Mệnh

Một buổi tối, lúc ăn cơm, Trần Khác đem những tin tức mà hắn nghe được kể lại cho Ngũ Lang và Tống Đoan Bình nghe. Về phần tiểu hòa thượng Huyền Ngọc kia là người nghiêm khắc tuân thủ quá Ngọ thì sẽ không ăn gì, càng không chịu được bọn họ ăn uống với toàn thịt, cá, do đó cứ ngồi mãi dưới gốc cây trong vườn, Hạnh thứ mười trong mười hai Hạnh Đầu Đà, gọi là “Ngồi nơi gốc cây”, rằng nếu ở trong mộ không đắc đạo thì hãy giống như Phật đi đến dưới tàng cây chiêm niệm cầu đạo. Nghe những lời nói của Trần Khác, Tống Đoan Bình cũng rất kinh ngạc:

- Haiz, Trần thúc thúc chẳng phải là làm quan ở Hành Châu, cách Quảng Nam Tây lộ không xa.

Lại nói Trần Hi Lượng vào đầu năm Hoàng Hữu đậu Tam giáp đồng tiến sĩ, theo lệ thường, được trao cho chức Chính cử phẩm đại lý binh sự, có quyền biết chính sự của huyện Sầm Mi. Năm ngoái vì khảo sát công cán trước hai năm, được thăng chức thành Chính bát phẩm điện Trung thừa, làm Tri huyện Hành Dương. Tuy rằng vẫn là Tri huyện, nhưng được bỏ đi chữ “quyền” và thực sự có được quyền hành.

Ý nghĩa của “quyền” là “tạm thời”, lần đầu được trao cho chức quan, trừ năm người của khoa thi trước thì tất cả đều phải trải qua giai đoạn thế này. Trong tay không nắm được quan ấn, không có quyền ký tên. Chỉ khi mất đi chữ “quyền” này thì mới có nghĩa là trở thành quan viên chính thức, chính thức có quyền ký tên tương ứng.

Ai ngờ vui mừng chưa được bao lâu thì cơn phiền loạn bỗng xảy đến, Trần Khác liền lo lắng không yên:

- Hừ.

Trần Khác gật đầu nói:

- Ta nghe nói, Hành Châu là nơi xung yếu của Lương Quảng dưới phía Nam. Cha ta ở nơi đó chắc rất bận rộn. Dù sao bây giờ cũng đã đến Kinh Hồ Nam lộ, do đó ta muốn đi tới đó xem xem liệu có thể giúp được gì không.

Nói rồi, hắn nghiêm sắc mặt nói tiếp:

- Nhưng nếu chiến sự nổ ra, con đường này e là không còn yên bình, vì vậy ta hy vọng người có thể đem theo hai người bọn họ đi Toánh Châu trước tìm Tư Mã Công.

- Haiz...

Tổng Đoan Bình dáng người cao gầy, sinh ra với khuôn mặt luôn tươi cười, cười mắng:

- Câu nói này là, không có ba người bảo tiêu bọn ta, e là các người chưa đến Hành Dương thì đã bị bọn sơn tặc thổ phỉ xử lý mất rồi.

Ngũ Lang cũng nói chắc như đinh đóng cột:

- Muốn đi thì cùng đi, không thì đừng đi nữa.

- Đúng vậy, trong số bốn người chúng ta, người có thể đánh được ai?

Tổng Đoan Bình lại châm chọc nói:

- Sính anh hùng cũng không đến lượt người.

- Dựa vào...

Trần Khác hoàn toàn không nghiêm nghị, bắt đầu dĩ nhiên nói:

- Các người đi thì đi, nhưng phải hỏi qua tiểu hòa thượng Huyền Ngọc. Người xuất gia có thể không muốn thấy việc binh qua.

Tổng Đoan Bình nhảy dựng lên, nói:

- Ta đi hỏi.

Không lâu sau, anh ta trở về với một vẻ mặt không đáng tin cậy, nói:

- Hừ, tiểu hòa thượng này thật đúng là cực phẩm, mọi người đoán xem cậu ta nói gì?

- Nói thế nào?

- Cậu ta nói, Hạnh thứ chín trong mười hai Hạnh đầu đà, nói “Hạnh ở nghĩa địa ” là phải ở nơi luôn luôn có tử thi thối mục hoặc thiêu đốt...

Tổng Đoan Bình không thể tin nổi, nói tiếp:

- Nhìn tư thế đó thì có vẻ như chúng ta không đi thì cậu ta cũng muốn đi.

- Ha ha, cái này gọi là thành kính.

Trần Khác cười rộ lên rồi nói:

- Chúng ta trên đường đi phải cẩn thận một chút, sẽ không có chuyện gì cả.

Ngày thứ hai, lúc Trần Khác đang hỏi thăm người chủ quán về đường đi, không khỏi có chút phát hiện, bởi vì từ Nhạc Châu lên thuyền đều có thể từ Động Đình vào Tương Giang, đi thẳng tới Hành Châu. Hơn nữa chỉ cần chi tiền, còn có thể được lên thuyền quan, an toàn và mau lẹ, thoải mái thư giãn, không có nguy hiểm gì đáng nói.

Tuy rằng đã bày ô long, nhưng có được an toàn đều quan trọng hơn bất cứ cái gì. Đoàn người liền trả phòng, cực kỳ hứng thú đi về phía bến để lên thuyền.

Nhưng đi đến bến tàu hỏi ra thì mới biết những điều mà người chủ quán đó nói là đã lỗi thời rồi. Ban đầu quang cảnh thanh bình, đám quan sai kiểm thêm chút thu nhập bên ngoài, vì vậy chỉ cần có tiền thì đều có thể lên những chiếc thuyền quan qua lại trên sông. Nếu may mắn có một khoang trống, thậm chí còn có thể ở hẳn một phòng đơn.

Nhưng hiện giờ chiến tranh căng thẳng, có một lượng lớn lương thực, khí giới phải vận chuyển đi Lĩnh Nam, rất nhiều thuyền quan vừa đến đã phải chịu trách nhiệm vận chuyển nặng nề, hai là cũng phải phòng ngừa gian tế làm loạn, vì vậy đều không dám kéo về phía mình làm của riêng.

- Không có cách nào, chúng ta chỉ có thể ngồi thuyền của dân.

Tổng Đoan Bình có chút buồn bực nói.

- Ừ.

Trần Khác đột nhiên nhớ tới một vật, lấy từ trong ngực ra một chuỗi tiền vàng, lấy ra một đồng và nói:

- Thử cái này xem, nếu vẫn không được, chúng ta chỉ còn cách ngồi thuyền dân thôi.

- Đây là cái gì?

Tổng Đoan Bình hiểu kỳ nói.

- Một ông thầy bói đưa cho ta, nói là rất đáng nể.

Trần Khác sờ vào đồng tiền vàng, nói:

- Chỉ có điều không biết là thật hay giả?

- Thử xem sao.

Sau một nén nhang, bốn người không chỉ lên thuyền quan, lại còn được đến một khoang tàu.

Ngồi xếp bằng trên giường, Tổng Đoan Bình chắc chắn một cách kỳ lạ nói:

- Thật là thần kỳ.

Trần Khác cũng rất ngạc nhiên, sờ trong túi ngực còn sót lại sáu miếng tiền vàng, nói:

- Đúng vậy, không ngờ rằng người làm quan đó, thật đã nhận ra thứ đồ này.

Lúc này hẳn dám khẳng định, người hôm qua cùng uống rượu chính là Thiệu Ung không thể sai được.

Xem ra người của thời đại nào cũng đều được đoán số là mặt mũi của đại sư.

Chỉ có điều tuy được cho phép lên thuyền, nhưng để tránh những phiền toái không cần thiết, bốn người Trần Khác không được đi lại tự do, mà phải nín lặng như thế này đến khi trời tối. Cuối cùng Trần Khác không nhịn được, nói:

- Ta phải ra ngoài hít thở không khí đây.

Chỗ bọn họ ở chính là khoang thuyền của thủy thủ ở tầng dưới, không khí ngột ngạt không chịu nổi.

- Ngươi nhanh lên một chút, chờ ngươi quay về thì ta cũng đi rồi.

Tổng Đoan Bình nói.

- Hừ”

Trần Khác đáp một tiếng, rồi đẩy cửa bước ra, đi lên sàn thuyền, từng ngậm từng ngậm hít thở không khí trong lành.

Vừa vận động gân cốt, hắn vừa nhìn bốn xung quanh, chỉ thấy một cái bóng trắng trắng, cũng làm động tác tương tự.

Người đó hình như cũng cảm giác được, quay lại nhìn Trần Khác, cười cười. Trời tối nhìn không rõ mặt, chỉ thấy hàm răng trắng tinh.

- Người cũng ra hít thở không khí đi.

Lo lắng sẽ bị lộ tẩy, Trần Khác liền nói như tiếng còi:

- Trăng đêm nay thật là tròn.

Người đó rõ ràng rất sững sốt, ngẩng đầu nhìn lên trời. Đêm nay lại chính là đêm ba mươi, làm gì có ánh trăng nào.

- Ta tên là Trần Khác, người vùng Tứ Xuyên. Còn người họ gì vậy? Là người ở đâu?

Trần Khác đã nhân cơ hội để gần gũi hơn, thăm nghĩ trong lòng, hai chúng ta quen thuộc rồi, người sẽ không nỡ mách lẻo nữa.

- Ta sao..

Nghe tiếng người đó, thì người đó dường như là một thanh niên tuổi cũng xấp xỉ.

- Chính là hai chúng ta, không phải người thì là ai nữa?

- Ta họ Triệu, là người Biện Lương, Đông Kinh.

Người đó suy nghĩ một lúc rồi trả lời theo tình hình thực tế.

- A, quốc tánh à.

Trong thiên hạ, họ Triệu thực sự quá nhiều rồi, triều đình sẽ không vì chuyện người có cùng họ với quan triều đình mà thưởng tiền cho người. Nhưng Trần Khác vẫn giả bộ tán dương nói:

- Thật tốt.

- Họ Triệu thì có gì tốt chứ?

Người đó cất tiếng thở dài, dường như rất có cảm xúc, nói:

- Sao lại không tốt? Nó xếp hạng thứ nhất trong số hàng trăm họ trong dân chúng, còn có thể giả mạo hoàng thân quốc thích nữa.

- Ta không cần giả mạo.

Người đó cười khổ một tiếng, rồi không nói gì nữa.

82. Quyển 3 - Chương 82: Kinh Biên

Hai người đang nói chuyện, đột nhiên nghe có tiếng bước chân đi tới thì cùng đột ngột im lặng.

Người thanh niên họ Triệu đó nhìn xung quanh, thấy Trần Khác lui về trong khoang thuyền thì cũng phi như bay đuổi theo. Hai người cùng tựa vào sau cửa, đợi cho đám binh lính tuần tra đi qua, rồi đều phì cười vì các động tác ban nãy.

Có được lúc ban nãy, đợi lên quay lại trên sàn thuyền, hai người càng cảm thấy thân thiết hơn. Trần Khác cười nói:

- Vị tiểu ca này, người cũng là người cộ thuyền nhỉ.

- Cộ thuyền?

Thanh niên họ Triệu có chút ngây thơ hỏi lại:

- Cộ thuyền gì?

- Giả vờ, thật là biết giả vờ.

Trần Khác lặng lẽ cười nói:

- Chiếc thuyền này là thuyền chở lương thực, không chở người. Người xuất hiện trên chiếc thuyền này, chẳng phải là cò thuyền sao?

- Nói như vậy cũng đúng.

Thanh niên họ Triệu gật gật đầu, nói:

- Ta thật sự là cò thuyền.

Trần Khác đứng tựa mình vào lan can, vươn vai, hít thở làn gió sông trong lành, nói:

- Người chắc là con cháu gia đình giàu có nhỉ.

- Vì sao người biết?

- Ha ha, về điểm này chẳng có chút liên quan nào, và cũng không thể lên cò được thuyền quan được.

- Nếu thật sự là con cháu gia đình giàu có.

Thanh niên họ Triệu rất nhạy bén, đáp:

- Ta đâu cần phải giấu diếm đâu?

- Nhiều thêm một chuyện không bằng bớt đi một chuyện.

Trần Khác vừa vận động gân cốt vừa nói:

- Bớt đi một chuyện không bằng không có chuyện gì.

- Ha ha ha...

Người thanh niên họ Triệu khẽ cười. Tứ lúc được sinh ra tới giờ chưa từng có người nào nói với y như vậy.

Hai người lại vui vẻ nói chuyện với nhau vài câu, Trần Khác ước chừng thời gian, nói:

- Ta phải quay về rồi.

- Vội gì chứ? vẫn còn sớm mà.

- Ta còn người bạn đang chờ được ra hóng gió nữa.

Trần Khác cười nói tiếp:

- Nếu người muốn nói chuyện phiếm thì tìm cậu ta cũng được đấy.

- Thôi.

Thanh niên họ Triệu lắc lắc đầu đáp:

- Ta cũng nên về rồi.

Trần Khác bĩu môi thâm nhủ, tiểu tử quý tộc bệnh nghiêm trọng rồi.

Buổi tối ngày thứ hai, lúc ra ngoài hóng gió, Trần Khác lại gặp thanh niên họ Triệu đó.

- Thật khéo nhỉ.

Người thanh niên hướng về phía hắn cười nói.

- Ha ha.

Trần Khác cũng cười nói:

- Không khéo. Trên cùng một chiếc thuyền, thời gian hóng gió có hạn, gặp lại cũng là điều tất nhiên thôi.

- Cũng đúng.

Người thanh niên cười nói:

- Tiếc là ngay mai phải rời thuyền rồi.

- Chắc,

Trần Khác không khỏi sờn gai ốc, hẳn thực sự muốn lấy một chiếc đèn lồng soi vào gương mặt của tên tiểu tử, xem xem liệu có phải là hoa mỹ nam như Trình đại lang kia không.

Hai người nói chuyện câu được câu chăng, rồi tự nhiên nói đến chuyện chiến sự trước mắt, người thanh niên lắc đầu thở dài nói:

- Thật sự nghĩ không ra, hai đường Quảng Nam hai mươi vạn binh mã, vì sao lại bị một Mã Chí Thư bé tí tạo giết đến mức quân lính tan tành, thật là quá mất mặt.

-Ồ, góc nhìn này của ngươi rất có ưu thế chiến lược.

Trần Khác cười nói:

- Tuy nhiên vì sao lại không thể bị giết đến mức quân lính tan tành?

- Số người của chúng ta chiếm ưu thế tuyệt đối, vả lại không phải là dã chiến mà là thủ thành. Với phương thức nghênh chiến tốt nhất, sao có thể thất bại thảm hại như vậy?

Mặc dù trời tối nhìn không rõ sắc mặt, nhưng thầm nghĩ chắc là thanh niên đó vẻ mặt đầy tức giận.

- Đánh giặc không phải đánh bài. Bài của ngươi tốt cũng chưa chắc đã thắng.

Trần Khác lắc đầu nói:

- Mã Chí Thư tuy chỉ có năm ngàn người, nhưng đêm trước hôm tạo phản, nghe nói hỏa hoạn đã thiêu rụi sào huyệt của y thành bãi đất trống. Y liền nói với các bộ hạ của mình, toàn bộ tiền tích góp của bộ tộc đều bị lửa thiêu rụi. Số lương thực cướp được cả tộc người ăn không được mười ngày. Nếu muốn sống tiếp thì chỉ còn cách đánh Ung Châu thành, chiếm lĩnh Quảng Châu, tự lập nên một quốc gia riêng, nếu không mọi người đều sẽ chết chắc.

Những điều này đều là hôm trước nghe Thiệu Ung giảng, hẳn đem ra dạy lại những gì mình đã được học.

- Điều này ta cũng nghe nói rồi.

Người thanh niên cất tiếng thở dài.

- Có giống với chuyện Tây sở bá vương đập nổi chìm thuyền không?

- Ngươi nói là...

Người thanh niên trợn trừng mắt hỏi:

- Trận hỏa kia, là do chính Mã Chí Thư đốt hả?

- Ngươi còn cần hỏi lại sao?

Trần Khác ngồi lên lan can, lắc đầu cười nói:

- Cho dù là cưới vợ thì cũng phải chuẩn bị trước cả một tháng, huống chi đây là tạo phản, lão huynh, không có vài năm chuẩn bị kỹ càng, ai dám hô lên một tiếng “phản”?

- Ngươi nói rất đúng, ngay ngày thứ hai của vụ hỏa hoạn đã có thể xuất binh đi đánh Ung Châu.

Người thanh niên tin tưởng, gật đầu nói:

- Tuyệt đối không phải là do vô tình, mà là do con người làm ra.

- Hừ, là dựa vào sức mạnh của “đập nổi chìm thuyền”

Trần Khác gật đầu nói:

- Ít nhất ở phương diện quyết tâm, y đã vượt lên trên tuyệt đại đa số người triều Tống.

- Ngươi đây là nuôi chí khí người khác mà diệt uy phong của chính mình.

Người thanh niên lắc đầu nói tiếp:

- Người phía nam từ trước đến nay yếu đuối vô lực, Triều đình đã điều động đội quân tinh anh của phương Bắc xuống phía Nam, đến lúc đó, Mã Chí Thư tự nhiên sẽ lộ nguyên hình.

- Ha ha, tinh anh...

Những đánh giá của Trần Khác về sức chiến đấu của quân Tống, đều là lấy từ sách giáo khoa của ngày trước, liền khinh thường lắc đầu nói:

- Trên đời này không có anh hùng, khiến cho Triệu Nguyên Hạo thành danh. Ta thấy lúc đó trư vị tướng công ở huyết chiến Tây Bắc cũng đều thường thường cả thôi.

Nghe hẳn nhắc đến chiến trường Tây bắc, quân Tống quyết chiến với binh lực gấp mười lần, tài lực gấp trăm lần, nhưng lại bị thế lực yếu ớt của Triệu Nguyên Hạo đánh tan tành. Điều đó có thể công nhận quân phía Tây hùng mạnh nhất. Người thanh niên liền hết chỗ nói, hồi lâu sau mới buồn bã nói:

- Lý Nguyên Hạo đó ba đời vất vả xây dựng, thực lực rất mạnh, vượt xa sự tưởng tượng của những người trong nước, Mã Chí Thư làm sao có thể so được với gã? Không tin thì người xem đi, Thống soái do Triều đình phái đến bình định vừa đến thì cũng là lúc thế sự sẽ khác.

- Triều đình phái người nào đến phía Nam?

Trần Khác tò mò hỏi lại.

- Cái này, triều đình và dân chúng đều sớm đã biết, nói cho người cũng vô hại.

Người thanh niên trầm ngâm một lúc rồi nói:

- Một vị là Tri châu của Đàm Châu tên Dư Vô Khê, một vị là Tam ti Phán quan Dương Nhạc Đạo...Chắc, người từng nghe qua đại danh của hai vị này chưa?

- Người đầu tiên là một người trong “Khánh Lịch tứ gian” nhỉ.

Trần Khác không chắc chắn hỏi:

- Còn người sau thì chưa từng nghe nói qua.

Dư Vô Khê tên gọi là Dư Tĩnh, Vô Khê là hiệu của ông ta, chức vụ là Ngôn quan. Năm đó trong cuộc đấu tranh của đảng Khánh Lịch, Thái Tương làm bài thơ “Tứ hiền nhất bất tiếu” ca ngợi Phạm, Âu Dương, Doãn, Dư là “Tứ hiền”, lấy cao làm “Bất tiếu”. Trong đó câu thơ: “Trẫm nhiên an đạo sinh đầu giác, khí hồng vạn tượng hoành thiên cù, Thần Tĩnh hung trung hữu khuất ngữ, cử ách bất tị tiêu phủ tru” chính là ca ngợi Dư Tĩnh.

Bài thơ này về sau được mọi người thi nhau sao chép, nổi tiếng gần xa, thậm chí sứ giả Khiết Đan nghe thấy cũng mua một bản sao, dán ở U Châu quán. Dư Tĩnh vì vậy mà nổi danh khắp trong ngoài.

Sau khi nổi danh, Dư Tĩnh không ngừng cố gắng....hoặc là nói nặng nề hơn, không chút lưu tình mà đề đạt ý kiến với Hoàng đế. Nghe nói lúc mà cảm xúc bị kích động còn phun cả nước miếng vào mặt Hoàng đế mà cũng không biết. Một vị đại tướng tiên phong cải cách chính sách mới năm Khánh Lịch như vậy. Sau khi cải cách chính sách mới thất bại, tự nhiên bị liên lụy, phải đứng sang một bên rất nhiều năm. Bây giờ lúc đất nước khó khăn thì lại được khởi dụng.

Trần Khác tự nhiên không dám hoài nghi nhân cách và tiếng tăm của vị lão tiên sinh Dư Tĩnh đó, chỉ có điều hiện giờ đang chiến tranh, cử một Ngôn quan đi làm gì? Chẳng lẽ trông chờ vào việc lấy lý lẽ để thu phục lòng người, hay là lại thi thố trình độ lời nói ác độc để nói Mã Chí Thư?

Cũng may người thanh niên đó rất nhanh chóng giải thích những hoài nghi của hắn. Đáp án ngay ở trên người phó soái Dương Điền Dương Nhạc Đạo, Dương là Dương trong Dương gia tướng.

Người thanh niên đó bảo Trần Khác, Dương Điền là cháu của em trai Dương Nghiệp - Dương Trọng Huân, cháu họ của đại tướng Dương Văn Quảng. Bởi vì có tầng quan hệ này, tuy rằng Dương Điền vẫn xuất thân là tiến sĩ chính quy, nhưng cũng không làm tốt nhiệm vụ...không phải anh ta không chuyên tâm làm việc, mà là hễ ở đâu có phản loạn là triều đình liền điều anh ta đi đến đó bình định.

Chín năm trước, chính là người Di ở đường Kinh Hồ Nam tạo phản, tuy rằng quy mô không lớn như lần này, nhưng độ khó thì tương đương, vừa nổ ra thì người tộc Di liền giết tới trước mắt. Bởi vì quân Tống trong nháy mắt đã chạy hết, đem đường đường chủ soái đại nhân phơi ở đó, để tránh uy danh tổ tông bị nhục, Dương Điền đành nhảy xuống sườn núi, may mà sườn núi không sâu, cỏ lại dày nên mới thoát chết.

Dương Điền không hổ là thế hệ sau của Dương Gia tướng, ngay trong tình hình tuyệt vọng này, hai năm sau y lại cứng rắn dẹp yên quân nổi loạn. Vì vậy lần này lại xuất hiện tình huống tương tự, người đầu tiên mà triều đình nghĩ đến chính là y.

Trần Khác đã hiểu rõ, Dư Tĩnh - một người có trình độ chính trị vững vàng - làm chính ủy. Dương Điền mới là người chịu trách nhiệm chỉ huy quân sự. Nghe ra sự kết hợp này rất hợp lý, kiêm cả kinh nghiệm và uy tín. Nhưng hấn vẫn còn nghi vấn, hỏi:

- Sao mà lại phải phức tạp như vậy? Ta nghe nói Minh tướng công, Văn tướng công vừa mới dẹp loạn Bối Châu rồi. Đừng nói năm đó Hàn tướng công lãnh binh ở Tây Bắc. Đám người Doãn đại nhân, Trương đại nhân, vì sao lại không cử bọn họ đi?

- Haiz...

Người thanh niên đó có chút xấu hổ, cười nói:

- Có thể là giết gà không cần dao mổ trâu.

Thực ra là bởi vì, thời kỳ này, triều đình có thể có một khu thống trị hiệu quả, chỉ có bắc Trường Giang, nam Trường Giang, đặc biệt là khu vực Lĩnh Nam, giống như Tứ Xuyên ở bên ngoài Kiếm môn quan là nơi quá xa để triều Tống có thể trợ giúp. Triều đình có thể không dám cử một nhân vật hùng mạnh đi tới, nếu chẳng may lộ ra là Nam Hán thì thật là vui.

Câu chuyện càng ngày càng trầm trọng, thời gian cũng không còn sớm nữa, hai người lại không tiếp tục nữa, chấp tay từ biệt trở về phòng của mình, không ai hỏi đối phương tên là gì.

Buổi sáng ngày thứ hai, thuyền quan đến bến Hành Dương. Đám người Trần Khác vội vàng muốn ra khỏi khoang, nhưng bộ viên quan sai đã đưa bọn họ lên thuyền ngăn lại, nói:

- Có quý nhân muốn xuống thuyền, các người chờ chút đã.

- Quý nhân, quý nhân gì?

Trong lòng Trần Khác khẽ động, ý vào vóc dáng cao lớn, hấn nhìn ra xung quanh, chỉ thấy mấy chục người to cao vạm vỡ hộ tống một người trung niên ăn mặc kiểu Nho sĩ. Phía sau người trung niên có một người nam, một người nữ theo sát. Người nữ đội khăn trùm mặt bằng lụa trắng, người nam với thân hình cân xứng, cao lớn, tám phần là người mà hai đêm liền hấn nói chuyện cùng.

Người nam thanh niên đó hình như có cảm giác thấy, quay đầu lại nhìn, hiện ra một gương mặt vuông, tướng mạo đường đường. Y cũng nhìn Trần Khác, khẽ cười với hấn rồi đi theo người trung niên kia, nâng chiếc kiệu mà bọn họ mang theo bên người lên.

- Đám người này phô trương đủ lớn rồi...

Tổng Đoan Bình nói:

- Làm buồn bán nhĩ.

- Không giống.

Trần Khác lắc đầu nói:

- Ngược lại lại thấy giống con cháu đại quan.

Qua một khắc, cuối cùng họ cũng được xuống thuyền.

Vừa vào thành Hành Dương mới phát hiện nơi đây đã biến thành một tòa thành binh. Trọng trấn từ đường cái quan thông Nam bắc này, tập trung lượng lớn bộ đội từ Lương Quảng lộ lui tới, lại có quân đội từ các

nơi mới lập chạy đến. Lân cận các lộ Chuyển Vận Ti cũng đều đang dốc toàn lực vận chuyển quân đến thành thị này.

Vì vậy binh sĩ toàn bộ thành phố nhón nháo cũng có thể nghĩ ra được. Trên phố đâu đâu cũng là xe ngựa, nhét đầy ắp, chật như nêm cối. Mùi gia súc khiến người ta phải bịt mũi. Dưới mái hiên, trong cửa hàng chật ních những quan quân quần áo xộc xệch đang uống rượu, đánh bạc, âm âm, lộn xộn, những câu nói tục tĩu văng khắp nơi.

Nếu không người ta nói “lúc có tổ chức thì là binh, khi không có tổ chức thì là phi”. Câu nói này không sai chút nào. Bốn người Trần Khác cùng đi tới, thấy bao nhiêu là sự việc cướp bóc của dân, ẩu đả với bách tính. Cũng may bốn người bọn họ vừa nhìn đã thấy là đám người vừa nghèo vừa không dễ đối phó, chỉ một mạch dò hỏi đường đi nha huyện Hành Dương, nên cũng không gặp phiền phức gì.

- Rốt cuộc cũng về đến nhà rồi.

Mọi người không kìm được thở phào nhẹ nhõm. Trần Khác tiến đến trước lão sai nhân đang đứng canh cửa, nói:

- Vị lão trượng, xin hỏi đây là nha huyện Hành Dương phải không?

- Ngày trước thì đúng, còn bây giờ tạm thời không phải nữa.

Thấy hần thân hình cao lớn, lão sai nhân cũng thành thật trả lời:

- Bây giờ là nơi đóng quân của Kinh Hồ Nam lộ Chuyển Vận Sứ Ti.

- Nha huyện đó bây giờ chuyển đi đâu rồi?

Trần Khác vội hỏi.

- Cũng ở bên trong, người làm gì?

Lão sai nhân cảnh giác đứng lên nói.

- Ta muốn tìm Trần đại lệnh.

- Trần đại lệnh?

Lão sai nhân trừng to mắt hỏi:

- Các người là...?

- Ta là con trai ông ấy.

- Hả...

Lão sai nhân mặt biến sắc, vừa định nói thì lúc này, trong nha môn có viên quan bước ra, ông ta lập tức căng thẳng vô cùng, liên tục nháy mắt với Trần Khác, sau đó giơ chiếc gậy trong tay lên, một mặt đuổi bọn họ đi, một mặt lớn tiếng nói:

- Mau tránh ra, mau tránh ra, hiện tại lúc này ai còn quản mấy chuyện nhỏ nhặt của các người.

Trần Khác cảm thấy kỳ lạ, Ngũ Lang thì muốn xông lên nhưng đều bị hần đè xuống và lùi ra.

- Bọn họ đang làm cái gì vậy?

Viên quan đó dừng bước hỏi tên sai nhân.

- Mấy cậu bé, bị mất lộ phí nên muốn báo quan.

Sai nhân trợn mắt nói dối.

- Haiz, các người cũng không xem xem, quan phủ làm gì còn ai có sức mà giúp các người bắt trộm?

Viên quan lắc đầu nói:

- Dẫn bọn họ vào trong làm án đi.

Nói xong liền vội vàng bước đi.

- Hừ, nguy hiểm thật..

Đợi cho viên quan đó đi khỏi, tên sai nhân thở nhẹ ra, hướng về phái Trần Khác nói gấp gáp:

- Đi nhanh đi, nếu người ta biết các người đến tìm Trần đại lệnh là toi đời đấy.

- Vì sao?

Mấy người Trần Khác bỗng chẳng hiểu gì.

- Đừng chọc phá chỗ này nữa, nhà ta ở hộ số năm cách một con phố, trên cửa có dán “môn thần” thì đó chính là nhà ta, chìa khóa ở trên mép cửa, các người đến nhà ta trước đợi ta.

Tên sai nhân không ngớt chỉ bảo, vội vàng thúc giục nói:

- Đi nhanh đi.

- Người nói trước cha ta thế nào thì ta sẽ đi.

Trần Khác chau mày nói.

- Xảy ra chuyện rồi, bỏ tù rồi.

Tên sai nhân như sắp điên lên, nói:

- Nếu như các người vẫn không đi, người pháp ti tới thì sẽ bị bỏ tù cùng với cha người đấy.

Trần Khác rốt cuộc cũng bình tĩnh lại, đem theo ba người rời khỏi nha môn. Theo những gì mà tên sai nhân đó chỉ thì cũng tìm được nhà lão, lấy chìa khóa mở cửa.

Vào trong phòng, Tống Đoan Bình lo sợ nói:

- Trần bá bá sẽ không có chuyện gì chứ?

Ngũ Lang tuy là không hỏi nhưng vẻ mặt cũng rất lo lắng.

- A di đà phật.

Tiểu hòa thượng Huyền Ngọc chấp hai tay trước ngực.

- Đợi người đó đến đây rồi hỏi lại.

Trần Khác lắc lắc đầu, thở hắt ra nói:

- Không ngờ là tới đúng rồi.

83. Quyển 3 - Chương 83: Đại Ân

Lúc trời sẩm tối, lão sai nhân đó xách theo một cái bọc nặng đi vào trong ngõ, thấy cửa vẫn còn khóa, liền sờ tìm chìa khóa mở cửa.

Vừa vào trong thì thấy cả nhóm bốn người, hòa thượng đó thì đang ngồi xếp bằng, còn người đen đen cao lớn thì đang nâng cái cối xay trong vườn để rèn luyện cánh tay, lúc này đang nhìn lão như hổ rình mồi.

- Còn hai người nữa đâu?

Lão sai nhân còn chưa dứt lời thì nghe thấy tiếng cửa sau lưng mở ra, quay đầu nhìn lại thì thấy người thứ ba, Trần Khác. Trần Khác cao hơn lão hẳn một cái đầu, cảm thấy bị áp bức vô cùng.

- Còn một vị huynh đệ cảm tình con khỉ nữa, ở trong nhà không chịu nổi. Lão trượng không cần phải để ý tới hắn đâu

Trần Khác nói.

- Thật sự là phải cẩn thận.

Lão sai nhân nói đặc giọng Tương, vừa than thở, vừa đi vào trong phòng. Lão sống tới chừng này tuổi sao có thể không nhìn ra đám người Trần Khác đang đề phòng bị bán đứng?

- Lão trượng thứ tội, chúng tôi không có ý gì khác, chỉ là chim thấy cung sợ cành cong mà thôi.

Trần Khác chấp tay làm lễ, nhận tội nói:

- Vốn là vui mừng hoan hỉ đến thăm người thân, ai ngờ lại xảy ra biến cố này.

- Haiz, cũng khó trách. Nhà ai gặp khó khăn này cũng đều sợ vãi linh hồn.

Lão sai nhân đó phải ngoài năm mươi, vẻ mặt vàng khô, gầy guộc. Lão bỏ chiếc khăn vấn đầu xuống, đặt cái bọc nặng lên bàn, cầm bình trà lên uống đầy một bụng trà lạnh.

Chờ ông uống hết nước, Trần Khác mới hỏi:

- Vẫn chưa thỉnh giáo cao tính đại danh của lão trượng?

- Lão tên Vương Kim Quý, đáng tiếc là không quý giá một tý nào.

Lão sai nhân nhếch mép cười nói:

- Tiểu ca đây là Tam Lang của nhà Trần đại lệnh?

- Vì sao lão trượng biết?

- Haha, đại lệnh cả ngày luôn miệng nhắc tới bốn huynh đệ người.

Vương Kim Quý vuốt vuốt bộ râu, cười nói:

- Tuy chưa gặp qua, nhưng hình dáng các người đều sống động trong mắt lão già ta. Người đen đen to lớn bên ngoài kia, chắc là Ngũ Lang nhỉ.

- Không sai...

Trần Khác sắc mặt buồn bã, nói:

- Lão trượng, cha cháu rốt cuộc đã phạm phải chuyện gì?

- Ôi, là đại sự rơi trúng đầu.

Vương Kim Quý cũng buồn bã nói:

- Mười ngày trước, chuyển quân tư áp giải đi Thiệu Quan bị bọn cướp cướp mất, quan văn áp tải, ngoài Trần đại lệnh ra, không một ai sống sót trở về.

Ông đột ngột dừng một chút rồi lại nói tiếp:

- Thì ra sau khi xuất phát không lâu, Trần đại lệnh bị trúng khí độc, mọi người sợ ông ấy vào núi sẽ gặp nguy hiểm nên liền để ông ấy nghỉ ngơi ở trạm dừng chân, kết quả là Trần đại lệnh thoát chết, được các dân phu và quan binh thoát chết quay trở lại đưa về Hành Dương.

- Vừa về đến Hành Dương, Trần đại lệnh liền bị người của Pháp ti bỏ ngục, nói là hoài nghi ông ấy cấu kết với đám người xấu, mật báo tin tức cho đám sơn tặc.

Vương Kim Quý thở dài, nói tiếp:

- Nghe nói Đề hình ti đã đề nghị tử hình, ngựa đưa tin đã trình báo trong Kinh đưa ra kết luận.

-

Mãi lâu sau Trần Khác vẫn không thể nói được gì, không ngờ, vậy mà Trần Hi Lượng lại gặp phải phiền phức lớn đến như vậy. Thật lâu sau, hấn ngẩng đầu, gần từng chữ:

- Cha cháu ông ấy tuyệt đối không làm mấy chuyện đó.

- Lão đương nhiên là tin, nếu không thì cũng không bảo các người đến nhà ta.

Vương Kim Quý thở dài nói:

- Không chỉ có ta không tin, trong nha huyện chúng ta, phàm là những người hiểu biết Đại lệnh thì đều biết đây là những lời nói hươu nói vượn. Đáng tiếc là chúng ta chỉ như cái đinh, người của Đề hình ti vốn không quan tâm tới.

Nói xong có chút xấu hổ, ông tiếp lời:

- Còn nói, còn nói ai nói dùm cho ông ấy thì chính là đồng đảng của ông.

- Vớ vẩn.

Trần Khác tung một chưởng thật mạnh làm chiếc bàn vốn đã lung lay bị vỡ tan tành:

- Ngày mai cháu sẽ đi tìm quan phủ hỏi xem bọn họ có chứng cứ gì mà có thể định tội cha cháu.

- Ai yo, tiểu gia, tính khí người thật quá nóng nảy.

Vương Kim Quý nhìn thì hom hem nhưng động tác thì không hề chậm chạp. Trước khi cái bàn đổ sập thì một tay cầm lấy bình trà, một tay cầm chiếc bọc nặng, nói:

- Tình cảnh rối loạn này ai còn muốn nói với người về chứng cứ chứ?

Đặt mấy thứ trong tay sang chiếc ghế trống bên cạnh, ông tiếp tục khuyên nhủ:

- Tuy triều Tống chúng ta không thích liên quan, nhưng quan phủ đem người đi thẩm vấn mấy ngày, đảm bảo sẽ khiến người người không ra người, quỷ không ra quỷ.

- Ông nói không sai, cháu đi gõ cửa từng nơi như vậy sẽ không có tác dụng gì, mà ngược lại lại hoàn toàn bị động.

Trần Khác chau mày, từ trong phòng bước ra nói:

- Cháu phải tìm hiểu rõ chân tướng sự việc trước.

Hắn vừa suy nghĩ, vừa đi vòng quanh. Lúc sắp làm cho Vương Kim Quý chóng mặt, mới dừng lại hỏi:

- Đội giữ quân nhu đó có bao nhiêu người?

- Hơn bảy trăm dân phu, hơn bốn trăm quan binh.

Vương Kim Quý đáp.

- Nhiều người như vậy mà còn bị cướp? Bọn thổ phỉ ở đây rất hung hăng sao?

Trần Khác chau mày hỏi.

- Không đâu. Từ Hành Dương đến Sâm Châu, lại đến Thiều Quan, là quan đạo tiến vào Quảng Nam đông lộ. Nhưng mấy năm nay chỉ nghe nói có hành khách gặp nạn chứ không dám cướp của quan phủ.

Vương Kim Quý lắc đầu nói:

- Tuy nhiên trước khác nay khác, hiện giờ binh loạn, không chừng còn có bọn cường đạo nhân lúc cháy nhà mà hôi của nữa.

- Trước kia liệu có bọn cướp có số má nổi tiếng nào không?

Trần Khác lại hỏi.

- Không có, chưa từng nghe qua.

Vương Kim Quý lắc đầu nói:

- Tam Lang vì sao lại hỏi câu này?

- Vụ mua bán này, không phải đám thổ phỉ bé có thể làm được.

Trần Khác trầm giọng nói:

- Bọn cướp ít nhất phải hơn ngàn người mới dám làm chuyện này.
- Ủ.

Vương Kim Quý gật đầu nói:

- Nghe dân phu trở về nói, khắp núi đồi đều là thổ phỉ, điều này đã khiến bọn chúng bỏ lại quân nhu mà bỏ chạy.
- Từ khi Ung Châu bị chiếm đóng đến giờ, tuy mới hai tháng. Nhưng hai tháng này cho dù có bọn cướp mới được sinh ra thì cũng không có thực lực thế này.
- Người nói cũng có chút có lý.

Vương Kim Quý vuốt râu, nói:

- Bọn cướp hùng mạnh này xuất hiện tựa như không khí vậy.
- Còn một vấn đề nữa, dân phu và quan binh tổn thất thế nào?

Trần Khác lại hỏi:

- Ngay từ đầu đã bị bắn chết vài người. Đại đa số đều chạy về rồi.

Vương Kim Quý thở dài nói:

- Canh chừng rồi bỏ chạy, Lương Quảng đã bị mất như vậy.
- Tất cả bao nhiêu quan văn áp tải?

Trần Khác hỏi.

- Không tính đại lệnh vẫn còn năm người đều không trở về.

Vương Kim Quý thở dài, nói:

- Nhưng điều này cũng là bình thường. Đám quan nhân thì đều ngồi xe, bọn cướp lấy đá thả xuống, xe đều bị hỏng. Mũi tên vừa bắn ra, dân phu và xe quan liền chạy toán loạn, nên liền bỏ lại đám quan nhân mà chạy.
- Điều đó cũng không thể là không một ai trở về.

Trần Khác lại lắc đầu nói:

- Thật sự không hợp với lẽ thường.
- Vậy người nói xem là chuyện gì?

Vương Kim Quý vò đầu hỏi.

- Không biết.

Trần Khác lắc đầu đáp.

- Uống phí nửa ngày nói chuyện.

Vương Kim Quý lập tức nản lòng nói:

- Không nói nữa, ăn cơm, ăn cơm. Đồ ăn ta mua đều nguội hết cả rồi.

Nói rồi mở cái bọc nặng ra, lộ ra sáu gói bằng lá sen, nói:

- Tình cảnh này không thể có cá thịt chiêu đãi các người. Ráng ăn cho no bụng đi.
- Đa tạ lão trượng.

Trần Khác móc trong tay áo ra một đồng bạc, nói:

- Không thể để ông phải tốn kém được.

Tuy rằng trong thành giá cả tăng vọt, nhưng một đồng bạc vẫn có thể mua được mấy chục bịch cơm như thế này. Vương Kim Quý vội lắc đầu nói:

- Công tử của Đại lệnh gia đến, lão già ta cũng nên chiêu đãi chứ.

- Tiền ta đã đưa ra thì không có thói quen lấy lại.

Trần Khác lắc đầu nói:

- Cầm lấy đi.

- Haiz.

Vương Kim Quý liền vui vẻ hãnh lên, nhếch mép cười nói:

- Đại lệnh vẫn nói không sai, Tam lang đối nhân xử thế thật độ lượng.

Lão già Vương để lại một bịch cơm, còn lại đều được Trần Khác đem vào trong sân. Lúc này ngoài trời đã tối đen, Trần Khác lay nhẹ hòa thượng Huyền Ngọc nói:

- Vẫn quá ngọ không ăn sao?

Từ trưa hôm qua tới giờ tiểu hòa thượng chưa hề ăn một cái gì.

Tuy rằng đói đến hoa mắt chóng mặt, nhưng Huyền Ngọc vẫn nhất quyết lắc đầu nói:

- A di đà phật. Ca, ta không ăn đâu.

Trần Khác vẫn ném cho cậu một nắm cơm, nói:

- Cầm lấy sáng mai ăn.

Rồi lại đưa cho Ngũ Lang một nắm, nói:

- Đem đưa cho Hầu ca của đệ đi.

Ngũ Lang gật gật đầu, rồi đứng dậy đi ra sân.

Trần Khác đang ngồi xồm trên chiếc ghế đá trong sân, tiện tay mở chiếc lá sen ra, vừa lấy tay nắm lấy nắm cơm đưa lên miệng, vừa vất óc suy nghĩ.

Tình cảnh trước mắt quả thực rất gian nan, chỉ dựa vào mấy thanh niên bọn họ không quyền không thế, không chỗ dựa, phải làm thế nào để cứu được cha già Trần Hi Lượng? Làm thế nào chứng minh ông ấy vô tội, làm thế nào để đám đại nhân kia tin tưởng. Chuyện này giống như hổ ăn trời xanh, hoàn toàn không có đầu mối.

- Phiền nha.

Trần Khác ném nắm cơm đang ăn dở ra xa, buồn rầu nói:

- Ai có thể giúp ta nghĩ cách với.

Trong chốc lát bỗng nghe thấy giọng nói:

- A di đà phật. Ai đeo chuông thì người đó phải tháo.

Trần Khác giật mình ngẩng đầu lên, nhìn tiểu hòa thượng Huyền Ngọc nói:

- Người nói gì?

- Ca, ta nói ai đeo chuông thì người đó phải tháo chuông.

Huyền Ngọc nhắc lại một lần nữa, sợ hắn không hiểu nên còn giải thích thêm:

- Một ngày Pháp nhãn đại sư hỏi đại chúng rằng: Hổ hạ hạ kim linh, người nào giải thích được? Nhưng không ai giải thích được cả. Pháp sư thích Thái khâm tới, pháp nhãn lại lấy câu trước đó hỏi, Thái khâm rằng: Hệ giả giải đắc.

- Ôi, má ơi, tiểu hòa thượng.

Trần Khác ngay lập tức hiểu rõ, hận là không thể hôn lên chiếc đầu trọc của cậu ta, khen ngợi nói:

- Người người thật không lộ chân tướng nha.

- Ca là người trong cuộc, thường mê muội.

Huyền Ngọc khiêm tốn nói:

- Tiểu tăng là người ngoài cuộc nên tỉnh táo hơn thôi.

- Quá khiêm tốn rồi.

Trần Khác nói xong đột nhiên trở mặt hỏi:

- Không đúng, ta không hề nói gì cả, mà người cái gì cũng biết sao?

- Tiểu tăng tu luyện từ nhỏ, thính lực có chút nhạy bén hơn người thường.

Huyền Ngọc thành thực đáp.

- Vì vậy những điều chúng ta nói ở trong phòng, người đều nghe được hết rồi?

Trần Khác há hốc miệng nói

- Đúng vậy...

Huyền Ngọc đáp.

- Lợi hại.

Hắn và Vương Kim Quy nói chuyện đã rất nhỏ rồi mà tiểu hòa thượng vẫn có thể nghe được sơ sơ. Trần Khác vô cùng thán phục, không khỏi hồ nghi nói:

- Ta và Hầu ca người nói chuyện ở trên thuyền người đều nghe được sao?

Chính là câu chuyện dụ dỗ tiểu hòa thượng hoàn tục...

- A di đà phật.

Huyền Ngọc chấp tay trước ngực nói:

- Điều nên nghe thì đã nghe rồi, điều không nên nghe thì không nghe.

- Ha ha ha...

Trần Khác không khỏi cười, mắng:

- Hòa thượng người xem ra cũng có vẻ trung hậu.

- Đều là học theo đại ca.

Huyền Ngọc cười híp cả mắt, lấy chiếc nón tre đội lên đầu.

84. Quyển 3 - Chương 84: Thăm Tù

Bầu trời hơn nửa tháng chói chang thiêu đốt đám lá cây khiến chúng cuộn tròn lại, cũng khiến mùi gia súc và mùi của đám binh lính nhồi nhét trong thành không thể ngửi nổi.

Lúc chạng vạng tối, bầu trời cuối cùng cũng xuất hiện một đám mây đen, mây chưa che hết bầu trời mà mặt đất đã đen sì. Bầu trời vừa sáng vừa nực chột như đêm tối, sấm sét kéo đến rất nhanh, tiếp theo là những hạt mưa to như hạt đậu rơi xuống, tan vỡ đầy mặt đất.

Đám binh sĩ kêu ầm lên, cởi bỏ hết quần áo, nhảy múa trên đường phố. Còn đám quan sai và dịch phu thì vội vàng lấy đồ che mưa để che lương thực và khí cụ ngoài trời. Nhưng đã không kịp nữa rồi, không thể cứu vãn được nữa, chỉ trong nháy mắt, trời đất không thể phân chia, thành một vùng nước trắng xóa.

Mưa vừa nhanh vừa mạnh, khiến cho nước trên khắp các đường phố đã tích thành sông. Rác rưởi do đám binh lính thải ra nổi phập phênh khắp nơi, càng nhiều quan binh bị điều đi cứu hộ. Đợi đến khi đem hết vải che mưa ra che xong, kho chông chất các bao tải thì mưa cũng tạnh. Mọi người ướt sũng, cùng co quắp ngồi xuống, không còn sức lực mà mắng ông trời nữa.

Nhưng bất luận thế nào, trận mưa này đã giúp giải tỏa thời tiết nóng nực, dân chúng trong thành Hành Dương cuối cùng cũng có được một đêm mát mẻ mà họ mong chờ từ lâu.

Mây đen cũng rất nhanh chóng tan hết, lộ ra đường chân trời trong ánh chiều tà. Nếu là thời bình, điều này có nghĩa là sẽ xuất hiện ánh đèn đường rực rỡ, mọi người cùng khởi động ột đêm mùa hè không ngủ. Nhưng mà dưới sự bao phủ u ám của chiến tranh tàn khốc, tất cả các cửa hàng đều đã đóng cửa. Những người bị mưa lớn ở bên ngoài cũng vội vàng chạy về nhà, lo sợ trời tối lại xảy ra bất trắc.

Trong đám người vội vàng đó có hai người đàn ông mặc trang phục sai dịch, người đi trước chính là lão sai nhân của huyện Hành dương Vương Kim Quý, người đi sau, thân hình gầy yếu, không cười mà như đang cười, đó chính là Tống Đoan Bình. Lại nói về Trần Khác, vốn muốn đi chuyến này, nhưng bị Vương Kim Quý kiên quyết ngăn cản. Người phương Nam thời buổi này vóc dáng vốn thấp, hần cao sáu thước quả thật như hạc giữa bầy gà, rất chúm chịt.

Kỳ thật Tống Đoan Bình cũng được coi là cao, chỉ có điều không đến mức khoa trương như lão nói, vì vậy chỉ có thể do Hưu ca đi chuyến này.

Hai người sống vai nhau đi trên phố. Vương Kim Quý vừa đi, vừa lắc đầu thở dài nói:

- Người nói xem ta mê mụ thế nào mà lại càn quấy cùng đám tiểu tử các người vậy.
- Tam Lang không phải đã nói rồi sao, cái này gọi là tinh thần trọng nghĩa.

Tống Đoan Bình cười ha hả nói:

- Ta đây là thanh niên chưa đến hai mươi tuổi còn không sợ, ông đã năm sáu mươi rồi còn sợ gì nữa?
- Ha ha ha,

Vương Kim Quý cười mắng:

- Có kiểu người an ủi như vậy sao?

Nói xong liền nghiêm mặt, tiếp:

- Đợi lúc đi vào rồi, người không cần phải nói gì cả, tất cả do ta ứng phó, nếu không sẽ bị lôi ra đấy, nhớ chưa?
- Ta khẳng định sẽ ngậm miệng như hồ lô.

Hai người vừa nói chuyện thì đã đến cửa sau của nha môn Đề hình - Đề hình ti. Tất cả đều gọi là Đề điểm hình Ngục ti, lại gọi là Hiến ti, quản lý các thứ ngục của các quận huyện trên đường này, cũng có chức giám thị quan viên. Đề hình ti ở đường Kinh Hồ Nam được lập ở trong thành Hành Dương - Hàng Châu. Bởi vì ở bên trong vẫn còn đại lao Hiến ti, do đó trong ngày thường canh phòng rất nghiêm ngặt, người không phận sự không được đến gần.

Nhưng rần có đường của rần, chuột có hang của chuột, Vương Kim Quý làm bữa dẫn Tống Đoan Bình đi thẳng về hướng đại lao.

Ở trên đường rãnh của vòm cửa phía trước đại lao có treo đèn lồng dầu lụa không thấm nước, ánh sáng chập chờn đong đưa. Tên cai ngục canh cửa nhìn thấy Vương Kim Quý, cười quái dị nói:

- Lão già, lâu lắm rồi không gặp, sao lại chạy đến chỗ ta thế?

Quan viên thời Tống về cơ bản thì đều nhậm chức ở nơi khác, nhưng đám sai nhân sai dịch thì đều là người địa phương. Sinh sống mấy chục năm ở một nơi, bất luận quan hệ thế nào, ít nhất thì cũng không lạ mặt nhau.

Vương Kim Quý thở dài nói:

- Haiz, hôm nay là ngày sinh của Đại lệnh xui xẻo của chúng ta. Ta thay mặt các huynh đệ đến tặng cho ông ấy chút rượu mừng.

.

- Cái này không thích hợp lắm đâu.

Tên cai ngục chau mày nói:

- Quan trên có dặn không được cho bất kỳ ai đến gần Trần đại lệnh.

- Biết thế, nhân lúc quan về nhà ta mới đến. Ta chỉ đưa cho ông ấy bữa cơm, không vấn đề gì đâu.

Vương Kim Quý tiến lại gần kéo tay tên cai ngục, nói:

- Đại lệnh tuy đến Hành Dương chưa bao lâu, nhưng ông ấy đã làm cho huyện chúng ta bao nhiêu việc tốt? Bây giờ ông ấy có thể bị chặt đầu bất cứ lúc nào, chút yến rượu này có thể là bữa cơm trước khi bị chặt đầu. Người hãy giúp thu xếp dùm đi.

Cai ngục gật gật đầu, không chỉ bị câu nói của lão Vương lay động, mà còn bị lay động bởi đồng bạc được lão nhét vào tay, liền mở cửa đại lao, nói:

- Phòng giam ở trong cùng, đi nhanh rồi về nhanh.

- Đa tạ.

Vương Kim Quý quay đầu nhìn Tống Đoan Bình mắng:

- Đứng trơ ra đó làm gì, còn không mau cảm ơn đi.

- Vị này là...?

- Là cháu trai của ta, mới từ Quảng Đông đến đây, tạm thời nó làm cùng ta.

Vương Kim Quý khạc một tiếng, nói:

- Mấy thằng nhóc này, chỉ được cái nói thì dễ nghe, thật sự để chúng đến đây rồi, chúng trốn còn nhanh hơn thỏ.

- Bản chất của con người mà. Ta đi vào đây, người nhanh nhanh một chút

Cai ngục cười nói.

- Được rồi.

Vào đến bên trong nhà giam âm u, hai người liền đi thẳng tới cuối, dừng lại trước phòng giam đơn ở cuối cùng, không có đèn, tối thui tối mù không nhìn thấy gì cả.

- Đại lệnh, đại lệnh, là ta đây.

Vương Kim Quý liền kêu lên.

- Lão Vương...

Một âm thanh quen thuộc vang lên từ một gian phòng ở đầu đông.

- Ở đằng kia.

Vương Kim Quý và Tống Đoan Bình cùng nghe thấy tiếng Trần Hi Lượng. Nghe giọng ông có chút sức lực thì mới yên tâm một chút... Phải biết rằng lão ca này bị giam tù, mọi người đều lo lắng cho sức khỏe của ông.

- Đường tôn, hôm nay là sinh nhật ngài, chúng ta đến chúc thọ ngài đây.

Tiến đến bên phòng giam, Vương Kim Quý châm lửa sáng, hai người nhìn xuyên qua song sắt thì thấy Trần Hi Lượng đang ngồi ngay ngắn bên trong.

Trần Hi Lượng nheo mắt lại, chờ cho quen với ánh sáng mới mở mắt ra, muốn nhìn Vương Kim Quý một chút và bảo lão là “người nhớ nhầm rồi. Sinh nhật ta còn hai tháng nữa”, ai ngờ lại thấy cả Tống Đoan Bình thì không khỏi kinh ngạc kêu lên một tiếng.

Tống Đoan Bình vội vàng lắc đầu với ông, ra dấu bằng động tác viết chữ.

- Ủ, làm phiền người phải nhớ. Ta còn cho rằng sinh nhật này chỉ có mình ta.

Trần Hi Lượng nói xong, tiến đến bên song sắt, nói:

- Để ta xem xem có gì ngon ngon không.

Rồi nắm lấy bàn tay trái của Tống Đoan Bình, dùng tay viết rất nhanh mấy chữ lên: “Sao người đến đây?”

“Không chỉ có cháu, mà Tam Lang, Ngũ Lang cũng đến”. Tống Đoan Bình dùng tay phải viết lên tay trái của Trần Hi Lượng câu trả lời, sau đó lại hỏi: “Đã xảy ra chuyện gì vậy?”

- Bệnh của đại nhân đã khỏi chưa? Chúng tôi vẫn đều nhớ thương ngài.

Vương Kim Quý chậm rãi mở hộp đồ ăn ra, hỏi.

- Diêm vương không chịu thu nạp ta.

Trần Hi Lượng miệng trả lời Vương Kim Quý, tay thì viết trả lời Tống Đoan Bình: “Tám phần là có người muốn hại ta”, ngừng một lát rồi ông lại tiếp tục viết: “Vụ cướp xe lương rất kỳ lạ, toàn bộ quan văn đều chết hết, kỳ quái, sau khi trở về, không phân biệt trắng đen liền ép ta tội chết, càng kỳ lạ hơn”.

- Vì sao?

- Có thể là bọn chúng phát hiện ra ta đang điều tra bọn chúng.

- Bọn chúng là ai? Ngài đang điều tra cái gì?

- Chuyển Vận Sứ của Lương Quảng Hồ Nam, có lẽ còn có tầng cao hơn. Ta phát hiện ra bí mật bọn chúng hàng năm tham ô quân nhu.

-

Tống Đoan Bình vô cùng khiếp sợ, cậu ta không biết nên nói gì nữa.

- Ta đã đem theo bên mình bản điều tra sổ sách, chuẩn bị chờ Dư Tĩnh Dư đại nhân tới sẽ giao nộp ngay.

Trần Hi Lượng có chút chán nản, nói:

- Khi bị bắt, trực tiếp bị lục soát, nhưng thật may là ta dùng phiên âm để viết, chắc là bọn chúng nhìn không hiểu là gì.

- Bây giờ nên làm gì?

- Ta sẽ viết lại cho người những ý chính.

Trần Hi Lượng than nhẹ một tiếng, nói tiếp:

- Có thể nhớ bao nhiêu hay bấy nhiêu, chờ Dư đại nhân tới thì nghĩ cách giao cho ông ấy.

May mắn là do ông ấy tự điều tra, nếu không thì thật là gà bay trứng vỡ.

Một khắc tiếp theo, trong lúc lặng lẽ viết lại, Tống Đoan Bình gần như ngưng lại mọi xúc cảm, nỗ lực ghi nhớ từng chữ một.

Sau đó tên cai ngục đó bắt đầu giục, sau khi giục mấy lần, Vương Kim Quý nhẹ giọng nói:

- Nếu không đi sẽ bị nghi ngờ đấy.

Rồi lại nói lớn:

- Được rồi, được rồi, chúng ta ra đây.

- Ngài sẽ không sao chứ?

Bị lão ngắt lời, Tống Đoan Bình cũng không còn cách nào nhớ được nữa, đành tranh thủ hỏi lại.

- Sẽ không đâu, triều đình sẽ không giết sĩ phu, cùng lắm là bị lưu đày ra Sa môn đảo thôi.

- Nhưng bọn chúng có thể bỏ mặc ngài chết trong tù.

‘Sống chết có số’, Trần Hi Lượng không còn gì để nói, chỉ có thể thở dài một tiếng, rồi nói: “’Khổng viết thành nhân...’”.

- Sao mà lâu vậy?

Sau khi hai người ra tới, tên cai ngục rõ ràng là không hài lòng chút nào.

- Hôm sau, mời người ở Thúy lầu.

Vương Kim Quý nói vậy, tên cai ngục đó mới dịu lại, nói:

- Đi nhanh đi, có quan đi tuần nhà lao ngay bây giờ đấy.

- Được.

Vương Kim Quý vội vàng lôi Tống Đoan Bình rời khỏi đại lao.

Ra tới Đề hình ti, Vương Kim Quý mới thở phào, nhìn Tống Đoan Bình, thấy vẻ mặt cậu nghiêm túc, môi đang mấp máy, tựa như đang đọc cái gì đó.

Hỏi cậu đang làm gì, Tống Đoan Bình cũng không nói, trái lại còn nhanh chân sải bước đi. Vương Kim Quý cũng vội bước nhanh nhằm đuổi kịp. Ai ngờ chỉ nháy mắt đã chỉ còn nhìn thấy bóng của cậu ta. Rồi lại nháy mắt cái bóng ấy đã biến mất ở góc nào.

“Không phải làm chuyện gì xấu xa chứ..”. Vương Kim Quý dụi dụi mắt, không dám tin là loài người lại có thể có tốc độ nhanh đến như vậy.

Khi ông về đến nhà, đã thấy Tống Đoan Bình đang ngồi trong phòng, viết cái gì đó.

Ông muốn vào phòng nhưng lại bị Ngũ Lang ngăn cản. Ông định nói chuyện, cũng lại bị Ngũ Lang hung hăng trợn mắt nhìn, sợ tới mức vội rút lại, trong lòng vô cùng tủi thân, nói:

- Đây là nhà của ta mà....

Nói rồi đành tủi thân ngồi xồm trong sân, trừng mắt với hòa thượng đó.

Trong phòng không có bàn. Trần Khắc chồng hai hòm sách lên, một tay đỡ hòm sách, một tay châm ngọn nến để Tống Đoan Bình viết lên trên.

Viết gần một khắc, Tống Đoan Bình hạ bút, lau mồ hôi trên gương mặt, lắc đầu nói:

- Không có được trí nhớ tốt như người, chỉ nhớ được thế này thôi.

- Như vậy đã là choáng lắm rồi.

Trần Khắc trầm giọng nói:

- Thật không thể tưởng tượng được, vốn là một Đại Tổng ngăn chặn tham nhũng, kiêu ngạo, vậy mà lại có tham ô điên cuồng như thế.

- Đúng vậy...Thật không thể hiểu sao bọn họ dám.

Tống Đoan Bình thở dài nói.

- Trời thì cao, vua thì ở quá xa.

85. Quyển 3 - Chương 85: Chuyện Bê Bôi

Mã Chí Thư tạo phản, quân Tống ở Lĩnh Nam thì tan tác, làm cho người Tống rất đau lòng. Không chỉ ở Tây Hạ độc lập, tất cả mọi người ai cũng đang hỏi nguyên do vì sao hai trăm ngàn lộ quân Quảng Nam Tây lộ lại dễ dàng bị đánh tan như vậy?

Hơn nữa ai cũng biết, lúc đầu Mã Chí Thư phát động chiến tranh. Tuy chỉ có năm nghìn nhân mã toàn người già yếu, nhưng lại dám tấn công nơi hiểm yếu như Hoành Sơn trại. Hai vạn quân thành Ung Châu ở đây đều bị gã đánh một trận là chiếm được. Cuối cùng là do dưới trướng Mã Chí Thư là thiên binh thiên tướng hay là do hệ thống quân đội Lĩnh Nam có vấn đề. Mọi người ai cũng rất muốn biết vấn đề đó, Trần Hi Lượng cũng là một trong số đó.

Hơn nữa làm Tri huyện ở Hành Dương, ông cũng có ưu thế mà người khác không thể có. Vật tư quân lương chuyển đến Lương Quảng phần lớn đều phải chuyển qua đây. Hoặc là Tây Nam gửi cho Quảng Tây Quế Châu, Ung Châu, hoặc là Đông Nam gửi cho Quảng Châu, Huệ Châu. Mà binh mã bị bại trận cũng tập trung lại lần nữa ở chỗ này đợi lệnh.

Trong quá trình nhận nhiệm vụ an bài cho bại quân Lương Quảng, Trần Hi Lượng đương nhiên muốn đem vấn đề vớt cho người có liên quan. Khi biết được đủ loại đáp án khiến cho người nghe được phải kinh sợ...

Đám bại binh nói, quân đội Lương Quảng đã sớm mục nát. Sương quân đóng quân ở đó không được một nửa như quy định. Trong đó còn đa số là người già yếu, thanh niên đang tuổi cường tráng thì không được hai phần. Hơn nữa hầu như đều không có huấn luyện.

Trần Hi Lượng khó tin hỏi:

- Không huấn luyện thì ngày thường làm gì?
- Cũng không rảnh rỗi.

Đám quân lính tự giễu cười nói:

- Chúng ta đều phải làm việc buôn bán cho các tướng quân.
- Việc buôn bán...

Trần Hi Lượng hít một hơi khí lạnh. Chế độ tuyển lính của Bắc Tống, nói đơn giản chính là trong năm bị hạn hán, khi đám nông dân không thể sinh sống thì quốc gia đem họ vào quân đội. Để cho họ tham gia quân đội ăn cơm lính, từ nhân tố không ổn định trong xã hội trở thành bộ máy duy trì ổn định.

Quốc sách này quả thật có thể làm cho giang sơn của Triệu Tống không bị bùng phát những cuộc khởi nghĩa của nông dân quy mô lớn. Nhưng cũng là một loại thuốc độc mãn tính... Binh lính được chiêu mộ ít nhiều cũng đều trải qua huấn luyện quân sự, không hề thích ứng với cuộc sống nông canh. Quốc gia càng không dám thả họ đi. Không thể làm gì khác đành phải nuôi dưỡng bọn họ đến sáu mươi tuổi mới cho phép xuất ngũ. Cái này làm cho số lượng quân lính chỉ tăng không giảm, mỗi năm một nhiều hơn.

Hơn nữa tuyển binh là phải cấp quân lương. Hầu như toàn bộ quân đội đạt tới số lượng một triệu bốn trăm ngàn. Vượt qua cả những năm Thiên Bảo Đường triều. Mà nhân khẩu của triều Tống chỉ bằng một nửa trong những năm Thiên Bảo.

Đã ít nhân khẩu nhưng nhiều quân đội. Nếu là người thống trị triều đại khác nhất định sẽ cắt giảm quân lương. Nhưng người thống trị triều Tống không dám cắt giảm. Quốc gia chẳng những hậu dưỡng kẻ sĩ, mà đối với quân đội cũng không tệ. Mỗi tháng đều toàn lực cung cấp quân lương, quân y, đồ ăn... Bằng không đám binh lính sẽ tạo phản cho người xem.

Tuy nhiên, sau này tài chính thật sự không thể tiếp tục cung dưỡng, chỉ có thể ưu tiên trước cho Cẩm quân. Đối với Sương quân địa phương chỉ có thể cho nửa quân lương, còn một nửa thì để cho quân đội kinh thương tự giải quyết. Về lâu sau này, quân đội ở đây buông thả huấn luyện. Ngày thường đều chuyên kinh doanh

vận chuyển thuyền trà thuyền rượu... Tiền buôn bán lời không ít, có kẻ địch đánh tới bọn họ mới phát hiện không có bao nhiêu người biết sử dụng cung tiễn nữa rồi.

Tiền bạc khiến người đổ mắt, người mang lại tiền tài khiến cho ai cũng khiếp đảm. Các tướng lĩnh thu châu báu còn nhanh hơn thỏ gặm cỏ, binh lính phía dưới đương nhiên lập tức giải tán. Cho nên không phải do Mã Chí Thư lợi hại, mà thành trì bị ông ta đánh hạ hầu như là không bố trí phòng vệ.

Trần Hi Lượng phản nộ, ông hỏi:

- Tuy rằng triều đình chỉ cung cấp một nửa quân lương. Nhưng theo lời các người nói thì binh lính cũng không đủ một nửa danh ngạch. Các người cũng có thể lãnh toàn bộ quân lương, tại sao còn muốn kinh thương?!

- Mọi người đều hiểu rõ, ông lão tham gia quân ngũ bốn mươi năm vẫn luôn chỉ nhận được một nửa quân lương.

Bọn binh lính lắc đầu nói:

- Về phần những quân lương còn lại, tuyệt đối không đến lượt chúng ta.

- Chẳng những như thế, lương thảo quân giới triều đình cấp cũng đều bị cấp trên đầu cơ trục lợi.

- Kinh thương có lợi lớn cũng đều bị bọn họ âm thầm chiếm đoạt, chúng ta có thể được cái gì?

- ...

Sự tố cáo này làm cho ngũ tạng của Trần Hi Lượng như bị thiêu đốt. Thật không thể ngờ, từ trước đến nay thanh danh của triều Đại Tổng thanh liêm như vậy, lại có thể tồn tại những việc ghê tởm như vậy.

“Mặc kệ cơn gió này chỉ là ở Lĩnh Nam, hay là đã lan tràn ra cả nước thì đều nhất định phải vạch trần việc này! Để cho Hoàng thượng và các tể tướng biết chân tướng”. Sĩ phu của Bắc Tống ít nhất trước khi chưa gặp phải trắc trở, phần lớn đều lấy nhiệm vụ thiên hạ làm của mình. Trần Hi Lượng hạ quyết tâm: “Nếu không một khi hư thối, Đại Tổng nhất định sẽ vong là điều không thể nghi ngờ”.

Nghĩ là làm, ở điểm này thì hai phụ tử Trần gia rất giống nhau. Đúng lúc đang có chiến sự, Kinh Hồ Nam lộ Chuyển Vận Ti chuyển sang trú đóng ở huyện nha Hành Dương. Một tri huyện Hành Dương có địa vị thấp như ông, cũng tạm thời nhận phải lấy nhiệm vụ quan trọng, nên ông tiện đó âm thầm kiểm toán.

Trải qua hơn một tháng điều tra, ông phát hiện Kinh Hồ Nam lộ mỗi lần phát phát cho quân Lương Quảng là một trăm quan quân lương. Khấu trừ đi khoản chi khi ở Hộ Bộ bốn lượng bạc ‘Đoản bình’, lại khấu bớt lại bốn lượng. Ngoài ra, mấy vị đại nhân của Chuyển Vận Sứ còn lợi dụng chức quyền của mình giữ thêm hai lượng. Cứ giữ ba giữ hai như thế, cuối cùng chỉ còn có thể phát cho Lương Quảng chín mươi lượng.

Đừng coi thường số lẻ này. Lương Quảng có hai trăm ngàn quân, lương hàng năm của mỗi người phải là ba mươi lăm quan. Cắt xén như vậy sẽ dư ra bảy trăm ngàn quan.

Những kẻ công khai việc cắt xén này vẫn chỉ là việc nhỏ. Nếu là quân lương thật sự bị âm thầm chiếm một nửa, thì có ba triệu một trăm ngàn quan biến mất không rõ tung tích...

Còn có lương thảo, quân giới, giáp cụ, xe, ngựa trích cấp hàng năm. Nếu chỉ bán một nửa giá thì cũng có thể có được hai triệu quan...

Hơn nữa quân đội còn mở cửa hàng, cho vay nặng lãi, buôn trà, buôn muối, ủ rượu. Thậm chí lợi dụng quân thuyền để buôn bán trên biển... Gần như lũng đoạn những ngành sản xuất lãi lớn ở Lương Quảng. Tính sơ ra, hàng năm cũng thu vào hơn năm triệu quan.

Ước chừng mười triệu quán! Tương đương với sáu phần tài chính thu vào một năm của Đại Tổng. Còn chưa tính đến sổ sách, phương diện này cũng có không ít nội tình đen tối. Không biết sẽ lại liên lụy đến bao nhiêu người, nghĩ lại thôi cũng khiến cho người khác không rét mà run...

Nếu chỉ trong giới hạn trong suy đoán như vậy và quyền hạn để điều tra, cũng sẽ không ai phát hiện ra dị động của ông, ông cũng sẽ không gặp nguy hiểm. Nhưng ông biết mình thấp cổ bé họng, loại chuyện báo

cáo điều tra này sẽ không gây nên được chút sóng gió nào. Muốn tiếp xúc đến cao tầng thì nhất định phải làm thật cứng rắn.

Trần Hi Lượng đúng là có biện pháp. Ông chủ động chịu trách nhiệm làm việc mà người khác theo không kịp – dẫn người tẩm liệm xác chết trong thành. Trong thời đại này, chứng khí Linh Nam rất nghiêm trọng, những binh lính mang vết thương bị thối rữa không ít. Trong điều kiện chữa bệnh như vậy, mỗi ngày đều có một ít người tử vong. Trong thời tiết này, nhất định phải an táng ngay lập tức. Bằng không sẽ có bệnh ôn dịch.

Trong khi kiểm kê di vật người chết, chỉ cần có chữ, Trần Hi Lượng một mảnh cũng không bỏ qua. Ông cẩn thận xem xét qua, nếu là có giá trị thì sẽ lưu lại, ghi chép lại. Biện pháp này tuy rằng rất ngốc, nhưng cũng rất chính xác... Bởi vì phần lớn nguyên nhân binh lính bị thương, trong đó có không ít người có nhận lợi ích. Có lẽ trong lòng mọi người đều biết, hoặc cũng do đề phòng trước khi gặp tai nạn. Rất nhiều tin tức được ghi chép lại, cũng theo bên người người chết, đều lọt vào tay ông.

Danh sách, hóa đơn, biên lai thuộc hạ thực lĩnh quân lương, những tin tức lộ ra từ những bức thư qua lại... Ngẫm chứng cứ nhỏ bé tương tự đều bị phát hiện. Ông dần dần đã tạo ra được một bức tranh đen về quân giới của Hồ Nam Lương Quảng Tam lộ. Tuy rằng đã bị phá thành từng mảnh nhỏ, nhưng cũng hình thành một chuỗi bằng chứng đầy đủ. Chỉ cần là người hiểu biết đều có thể nhận ra được.

Ông làm việc sạch sẽ gọn gàng, lặng yên không một tiếng động. Lúc đầu vẫn không gây ra sự chú ý với ai. Nhưng nửa tháng trước, khi liệm một gã Thư ký quan. Trần Hi Lượng phát hiện một cuốn sổ sách kẹp trong xiêm y hai lớp của gã – Không ngờ trong đó lại ghi chép lại hướng đi của mỗi một khoản nhận vợ quân lương của Sương quân Ung Châu từ năm Khánh Lịch thứ hai đến nay!

Lúc ấy tim Trần Hi Lượng đập rất nhanh, máu dồn hết lên đầu. Ông đương nhiên biết thứ này sẽ mang đến họa sát thân. Nhưng đây là bằng chứng ông đang cực khổ tìm.

Không một chút do dự, ông quyết tâm giữ lại. Sau khi làm một bản ghi chép suốt một đêm, ông liền đem bản ghi chép này cùng với những bằng chứng thu được trước đó giấu đi.

Vừa làm xong, có một gã Ngưu Hâu quân Ung Châu dẫn người tới hỏi di vật của Thư ký quan ở chỗ nào.

Trần Hi Lượng dẫn bọn chúng đến phòng, đưa một bao nặng giao cho Ngưu Hâu nói:

- Bên trong có đồ châu báu, vật tùy thân. Xem cẩn thận rồi ký nhận đi.

Ngưu Hâu mở ra thấy không có vật cần tìm thì trầm giọng nói:

- Không còn cái nào khác sao?

- Quần áo linh tinh không đáng giá tiền đều bị đưa đi đốt rồi.

Trần Hi Lượng thản nhiên nói:

- Ai biết trên đó có chứa mầm bệnh không?

Ngưu Hâu nhất thời nóng nảy, gầm nhẹ nói:

- Đốt? Trong đó có công văn quan trọng của quân ta!

- Việc này...

Trần Hi Lượng vẻ mặt hồ hởi nói:

- Các người không muốn chạm vào người chết, bắt ta làm rồi không nói. Chẳng lẽ mỗi kiện quần áo đều phải sờ một lần? Thiên hạ làm gì có đạo lý nào như vậy?

Đừng nói đối phương chỉ là Ngưu Hâu. Cho dù có là Chỉ huy sứ ông cũng có thể nói như vậy.

Bởi vì đây là triều Đại Tống trọng văn khinh võ...

Ngưu Hâu hừ một cái rồi đi. Trước lúc đi cũng nói đại nhân sẽ tự mình tìm đến Trần Hi Lượng nói chuyện, còn nói bóng nói gió sẽ truy hỏi bản công văn quan trọng kia. Ông cứ một mực chắc chắn đã đốt, cuối cùng cũng không nói ra một việc gì.

Nhưng khi ông trở về, phát hiện chỗ mình có dấu vết bị điều tra qua.

Việc này qua vài ngày, ngay lúc đối phương đã tin là thật. Trần Hi Lượng bị Chuyển Vận Sứ phái ông vận chuyển lương thảo đến Thiệu Quan. Trên đường đã gặp phải tặc cướp...

Phải nói là do ý trời, Trần Hi Lượng liệm người chết trong một thời gian dài. Sức miễn dịch của thân thể giảm sút, kết quả là gặp chứng khí liên ngã bệnh, lại may mắn tránh được một kiếp.

Trong nhà lao cũng không ai tới xem bệnh cho ông, nhưng ông mệnh dài, cứ thế mà qua. Đợi đến lúc Tống Đao Bình xuất hiện...

86. Quyển 3 - Chương 86: Dư Văn Soái

Nhìn Tống Đao Bình đã viết hết chữ, trong phòng lặng ngắt như tờ. Cho đến khi hoa đèn nổ bụp một cái, không ngờ cũng làm cho hai người trẻ tuổi to gan này cũng phải sợ đến mức rung mình.

Hai người liếc mắt nhìn nhau, đều thấy trong mắt đối phương vẻ trầm trọng.

- Không thể lưu lại chữ viết, thứ này sẽ đưa tới họa sát thân.

Trần Khác nhắc bút lên viết một hàng chữ. Nói xong, đem những tờ giấy Tống Đao Bình viết chồng lên, đưa đến trước ngọn đèn, ngọn lửa màu vàng trong nháy mắt đã đốt cháy hết những chữ viết.

Bút đàm, là phương pháp người Tống hay dùng để trao đổi điều cơ mật. Trần Khác ban đầu còn thấy làm như vậy hơi có chút cẩn thận quá... Nhưng sau khi bị tiểu hòa thượng Huyền Ngọc dọa, hẳn cuối cùng cũng biết được cái gì gọi là 'Tai vách mạch rừng'.

Tống Đao Bình lúc này cũng không có ý khiến gì, y biết Trần Khác có bản lĩnh đã gặp thì sẽ không quên, vì thế đề bút viết:

- Vậy tiếp theo chúng ta nên làm sao? Đi tìm Dư Văn Soái sao?

Dư Tĩnh nhận mệnh tới Quảng Nam, trên đường đi qua An Phủ Sứ. An Phủ Sứ tự xưng là 'Đại soái', là văn thần dẫn binh, cho nên lại xưng là 'Văn soái'.

- Đường như cũng không còn biện pháp nào khác...

Thật ra, Trần Khác nghĩ đến một người, nhưng người này đang có đại tang. Hơn nữa chính mình đi tìm y cũng không có đạo lý lắm, chỉ có thể thu được lợi ích nhỏ nhất.

- Trong tay chúng ta có chứng cứ này...

Tống Đao Bình nói:

- Dư Văn soái đương nhiên sẽ tin tưởng chúng ta.

- Cha ta không nói cho người biết chúng ta mạo muội làm việc, thì sẽ bị nguy hiểm tính mạng.

Trần Khác viết nói:

- Nghe nói Dư Tĩnh kia bình thường cũng không đi đâu xa, chỉ dựa vào việc người tự nhiên xuất hiện thì làm sao có thể để ông ta coi trọng.

Tống Đao Bình gật gật đầu, viết nói:

- Vậy đi tìm ông ta như thế nào?

- Ta nghe nói thuyền của ông ta vài ngày nữa sẽ đến Hành Dương.

Trần Khác viết nói:

- Ta định ngày mai sẽ đi ra đón tiếp ông ta.

- Ta tính trước tiên gặp mặt ông ta ở đó.

Tổng Đoan Bình gật đầu đồng ý:

- Nhưng làm sao tiếp cận ông ta?

Một Huyện Thái gia bình thường dân chúng muốn gặp cũng không dễ dàng. Huống chi là quan lớn quân sự cao nhất của Lương lộ?

- Đến lúc đó rồi nói sau.

Trần Khác viết nói:

- Xe đến trước núi ắt có đường.

- Đi, đến lúc đó chúng ta nghĩ biện pháp.

- Không, ta chỉ mang theo Huyền Ngọc đi. Nếu chẳng may có cái gì bất ngờ, các người cũng có thể nghĩ cách cứu viện.

- Sẽ có cái gì bất ngờ?

Tổng Đoan Bình không nhận được hỏi.

- Lòng người khó dò.

Trần Khác hạ giọng nói.

- Ủ..

Tổng Đoan Bình thở dài một tiếng, gật đầu viết nói:

- Người phải cẩn thận.

- Còn có chuyện gì không?

- Đại án lớn như vậy, đối phương nhất định sẽ rất khẩn trương.

Tổng Đoan Bình sầu lo chậm rãi viết ra nói:

- Chỉ sợ chuyện hôm nay thăm dò, ngày mai sẽ bị người có lòng biết được.

- Ủ.

Trần Khác gật gật đầu, viết nói:

- Nơi này không thể ở lâu.

- Ta phải ở lại chỗ này, nếu không bọn chúng chỉ cần điều tra một chút là lộ tẩy.

Tổng Đoan Bình viết nói:

- Hơn nữa, nếu bọn chúng làm hại lão Vương, ta cũng có thể bảo hộ lão.

- Phải.

Trần Khác viết nói:

- Ta hôm nay đi một vòng, thấy căn hộ đằng sau vừa đúng lúc cho thuê. Ngày mai ta sẽ thuê lại, nếu có chuyện gì thì không lo không kịp cứu viện.

- Như vậy là tốt nhất.

Tổng Đoan Bình gật gật đầu, ngay cả chính bọn họ cũng không phát hiện được. Ngày thường hai người gặp nhau đều hi hi ha ha cười. Không ngờ gặp loại đại sự như vậy lại bình tĩnh đến đáng sợ.

Ngày hôm sau, Trần Khác đi thuê lại phòng cho Ngũ Lang ở lại. Bất cứ lúc nào cũng phải chú ý động tĩnh trước viện. Ngũ Lang muốn đi theo Trần Khác, nhưng việc này sẽ gây chú ý, cho nên hắn chỉ xuất phát cùng Huyền Ngọc.

Trần Khác đầu mang khăn đen, mặc áo lót ngắn tay, lưng đeo hòm sách, một bộ dáng thư sinh chạy nạn mệt mỏi. Xa xa phía sau hắn là một hòa thượng tha phương đầu đội nón tre, chân mang guốc gỗ, tay cầm thiền trượng. Hiển nhiên là hòa thượng Huyền Ngọc.

Hai người giống như người lạ, một trước một sau đi đến bến thuyền. Lên một thuyền dân đi về hướng bắc. Trải qua một ngày, cũng không thấy có bất kỳ quan thuyền nào có soái kỳ đi qua... Đối với quan văn của triều Đại Tống mà nói, mặt mũi là quan trọng nhất. Cho nên không có khả năng xuất hiện việc âm thầm đi qua sông.

Trần Khác liền xuống thuyền ở bến Tương Đàm. Đây là trú địa của Hồ Nam Bài Ngạn Ti. Có quan dịch lớn nhất trong hai trăm dặm ở ven sông. Nếu như quan viên Nam hạ nghỉ ngơi thì hẳn đoán có tới tám phần sẽ chọn lựa nơi này.

Vừa đến trên bến tàu, liền phát hiện ra rất nhiều binh sĩ và quan sai vội vàng quét dọn bố trí. Hắn đi tới làm bộ như tò mò hỏi, quả nhiên là chuẩn bị nghênh đón đại quan. Hắn lại đi dịch quán để tìm nơi ngủ trọ thì bị cự tuyệt nói, đang có nhiệm vụ tiếp đãi, tạm thời không mở cửa.

Trần Khác đành phải đưa ra một đồng tiền vàng... Hắn đã điều tra rõ, nghe nói loại tiền vàng có khắc chữ 'Thiệu', là có thể mời thiên hạ đệ nhất thần quẻ Thiệu Ung xem một quẻ. Việc này chứng tỏ Thiệu Ung kia rất thần kỳ. Tỷ như để y nhìn chữ bạn viết, cũng có thể biết được vận mệnh cả đời của bạn. Y một quẻ có thể tính ra đại thể tương lai của thiên hạ... Tất cả đều là truyền thuyết Trần Khác nghe được về y, nhưng trên đến Vương công, dưới cho tới đầy tớ đều rất nghi ngờ không tin.

Nghe nói Thiệu Ung phát ra tiền vàng rất ít, có người dùng ngàn vàng tìm kiếm nhiều năm cũng không được. Chỉ có điều không biết tại sao lại ưu ái đối với hắn, cho hắn một miếng.

Quả nhiên có hiệu quả ngay lập tức, quan dịch trạm lập tức sắp xếp cho hắn một chỗ ở, chỉ có điều dặn dò hắn tuyệt đối không thể đi ra ngoài.

Trần Khác chỉ ở bên trong tiểu viện dịch thừa nửa ngày, liền nghe được bên ngoài có tiếng động lớn. Hắn đã sớm cởi bỏ bộ quần áo trên người, lại mặc trên người bộ trang phục khác. Rồi lập tức đẩy cửa đi ra ngoài, thấy đám dịch tốt cũng đang vội vã đi ra ngoài. Hắn cũng khom khom người, cúi đầu đi theo.

Đội đi theo đến khi nhóm dịch tốt trong viện xếp thành hàng. Thấy sáu vệ sĩ cầm kim qua, uy phong凛冽 đi vào sân, phía sau còn có một võ sĩ hùng tráng mặc giáp sáng loáng, đầu mang ngân khôi, cầm trong tay cây trường kích... Mỗi người đều cao ngang với Trần Khác, những người này chính là đi ra từ Thượng tứ quân của Cẩm quân.

Những người này xếp thành một hàng trong sân, không khí lập tức liền ngưng trọng lại. Tất cả mọi người nhìn không chớp mắt, cũng không dám thở mạnh.

Cẩm quân này so với Sương quân nhìn thấy ở Hành Dương thì chỉ vẻ bề ngoài thôi cũng cách biệt một trời một vực. Nhưng lực chú ý của Trần Khác đều ở trên người một lão già bị đám quan văn vây quanh.

- Lão già kia chỉ khoảng hơn năm mươi tuổi, đầu mang khăn vấn, mặc quan bào màu tím, đeo đai kim ngư. Vóc dáng không cao, dáng người gầy yếu, mặt mũi bụi bặm, nói năng thận trọng, quả nhiên là một thân chính khí. Nghe những người đó xưng hô lão là Văn soái, hẳn là Dư Võ Khê một trong bốn quan can gián danh khắp thiên hạ!

Dọc đường đi, Trần Khác đã nghĩ tới. Dư Tĩnh thân là thống soái ba quân. Bất cứ lúc nào cũng đều có ánh mắt nhìn vào chăm chăm. Cho nên mình gần đón ở dịch quán và ở bên ngoài cũng không có gì khác nhau. Vả lại, bằng một đồng tiền vàng có chữ Thiệu vô dụng làm lễ mà muốn khiến vị cầm trong tay trăm ngàn binh tướng Văn soái hỗ trợ là không có khả năng. Cho nên hắn liền hô lớn:

- Dư thanh thiên, tiểu nhân có thiên đại oan tình cần bẩm báo!

Không khí trong viện vốn im ắng, ngưng trọng lập tức loạn lên.

- Bảo vệ Văn soái!

Đội hình cẩm quân lập tức tán loạn, đem Dư Tĩnh và những quan Văn có liên quan vây vào bên trong. Chỉ thấy một dịch tốt giơ hai tay lên đầu hàng đứng ở đó, những cung nỏ thủ lập tức nhắm vào người hắn.

Những người còn lại cũng nhao nhao nhìn tới. Sau khi nhìn thấy rõ hình dáng của Trần Khác thì Dịch thừa kia xém chút nữa hôn mê.

Có vài cấm quân bắt Trần Khác lại.

Bóng mát lan khắp nơi bên trong trạm nghỉ chân, trong hậu đường lại sáng sủa sạch sẽ, gió mát thổi đến so với sự nóng nực bên ngoài như hai thế giới khác.

Dư Tình đã cởi quan bào trên người xuống, đổi thành một đạo bào cũ. Nhìn qua như một lão sư ở nông thôn, làm gì có nửa điểm hình dáng của thống soái tam quân?

Lão xưa nay nổi tiếng là thanh liêm, từ trước đến nay cũng không thích loại nghênh đón phô trương. Nhưng thịnh tình cũng không thể chối từ, chỉ đành ngồi xuống uống vài ba chén rượu rồi lui về sau. Điều này cũng đã làm quan địa phương vui mừng. Nếu mười năm trước, ‘Hân xú hán’ này chẳng những không hân hạnh vì được đón tiếp, mà còn có thể bắt bọn họ giải thích về sự hoang phí này từ đâu ra. Nếu là dùng tiền công, thì chờ bị khảo tội đi. Cho dù là tiền túi của cá nhân, cũng phải bị hấn giáo huấn nửa canh giờ, làm cho bọn họ hiểu được đạo lý ‘Tiết kiệm để dưỡng đức, xa hoa là bại thân’.

Thay y phục hàng ngày đi vào hậu đường, Dư Tình ngồi xuống uống một ngụm trà, hướng Ngu Hưu hâu hạ nói:

- Hậu sinh kia ở chỗ nào?
- Bẩm Văn soái, nhốt ở trong nhĩ phòng.
- Dẫn hân tới.
- Vâng.

Chỉ một lát sau, Ngu Hưu liền đi vào phục mệnh. Phía sau gã đi theo hai binh lính cấm quân, áp giải Trần Khác đi vào. Mọi người đều biết rằng Văn soái thích làm Thanh Thiên, cho nên tất cả các cấm quân đều nhẫn nại không thu thập hân.

- Thật là lịch sự tuấn tú!

Dư Tình đánh giá Trần Khác nói:

- Nghe nói người là thư sinh, không phải là dịch tốt?
- Bẩm Văn soái, đúng vậy.

Trần Khác thanh âm cung kính nói.

- Hậu sinh, hiện tại trong lúc chiến tranh, cho nên không thể cho người ngồi.
- Trước mặt Văn soái học trò nào dám ngồi.

Hân đời này chưa nịnh nọt như vậy với bất cứ kẻ nào, nhưng đều là vì lo cho cha.

- Người làm sao biết ta sẽ nghỉ lại ở Tương Đàm dịch?

Dư Tình hí mắt nói.

- Học trò nghe nhóm quan sai nghị luận nói Văn soái sẽ đến nơi này.
- Đi thăm dò, đi điều tra xem người nào đã tiết lộ cơ mật!

Dư Tình trầm giọng nói với Ngu Hưu.

- Tuân lệnh!

Ngu Hưu ôm quyền đi xuống.

- Người cũng biết xông vào quan giá, bất kể lí do đều phải bị phạt mười lăm trượng?

Đợi Ngu Hưu đi xuống, Dư Tình nhìn Trần Khác nói.

- Học trò biết, cũng đã chuẩn bị sẵn để bị phạt.

Trần Khác về mặt thản nhiên nói:

- Chỉ cần có thể nhìn thấy Dư Thanh thiên, thì văn bối có bị phạt bao nhiêu cũng được!
- Người nói có oan tình.

Dư Tình dường như đối với sự xưng hô ‘Thanh Thiên’ thì vô cùng hưởng thụ. Lão vân về sợi râu nói:

- Đưa đơn kiện lên đây đi.
- Đơn kiện của học trò ở trong lòng.

Trần Khác cung kính nói:

- Sẽ trình bày ngay tại chỗ với Văn soái.

Dư Tình khẽ nhú mày, đột nhiên vuốt cằm một chút rồi nói:

- Có thể, nhưng phải lời ít mà ý nhiều.

Lão chỉ nghỉ tạm ở dịch trạm, còn phải vội vàng đi, làm gì có thời gian để tiểu tử này thao thao bất tuyệt.

- Vâng.

Thiếp ti đã chuẩn bị sẵn người giỏi viết lách và bút, Trần Khác đi tới bên cạnh bàn. Thư Biên Lại kia lại ở bên cạnh không đi, Trần Khác nhìn gã, cho đến khi gã có vẻ rời đi rồi mới nâng bút bắt đầu viết.

Dư Tình uống xong một chén trà nhỏ, Trần Khác cũng đã dừng bút lại đưa bản chép tay khép lại. Đưa cho Thiếp ti kia.

Thiếp ti hàm hừ tròng mắt liếc hẩn một cái, mới đưa thiếp tay trình lên cho Dư Văn Soái.

Dư Tình vốn tưởng rằng, là một vụ án về sát hại, án tử giết người phóng hỏa, ai ngờ vừa mở ra thì đã biến sắc.

87. Quyển 3 - Chương 87: Đại Cục

“Rầm!” Dư Tình tức giận đến nổi mặt tím lại, lão luôn cho rằng nền cai trị của quan lại địa phương của Đại Tống triều rất thanh minh, công trạng do Đài Giám giám sát chặt chẽ. Trăm triệu lần cũng không thể nghĩ tới, tại Lĩnh Nam nơi trời cao Hoàng đế xa này, quân đội hủ bại như thế này. Có thể thấy, những quan văn giám sát bọn chúng cũng đều không có ai sạch sẽ!

- Thật sự không thể nào tưởng tượng được, dưới trời đất sáng sủa này lại có một việc nhơ nhớp đến như vậy!

Lão tức sùi bọt mép, cầm cổn sổ tay kia đập thật mạnh tay mấy cái nói:

- Trách không được hai trăm ngàn đại quân lại bị mấy ngàn quân loạn giết đến chết khiếp, hóa ra nguyên nhân thật sự là ở đây! Thật sự làm người nghe kinh sợ, rợn cả tóc gáy!

Trần Khác thấy lão tức giận như vậy, trong lòng cũng buông lỏng hơn phân nửa, thềm nhủ đợt này phụ thân được cứu rồi.

- Người trong tay có chứng cứ không?

Dư Tình nhìn về phía hẩn, trầm giọng nói:

- Nếu có, lão phu lập tức giải cứu phụ thân người ra!
- Chứng cứ đều bị cha của văn bối mang đi cất dấu rồi.

Trần Khác hạ giọng nói:

- Về phần dấu ở nơi đâu cũng chỉ có một mình ông ấy biết.

- Như vậy nhé...

Dư Tình vân vê sợi râu suy nghĩ một chút, trầm giọng nói:

- Lão phu sẽ viết một tấu chương, thêm với trạng từ này của người, khẩn cấp chạy tám trăm dặm báo về kinh thành, xin Hoàng Thượng phái sứ giả tới, hoặc trao quyền cho lão phu điều tra vụ án này.

Lão đột nhiên ngừng một chút, giải thích nói:

- Mặc dù lão phu có quyền quyết định tùy theo thời cơ, nhưng án này và chiến sự dù sao cũng không phải là một chuyện.

- Vâng.

Trần Khác tuy rằng không quá chấp nhận, nhưng cũng không có biện pháp nào khác, ai bảo người ta là đại lão.

- Trước tiên mang vị tiểu ca này đi ăn cơm đã.

Dư Tình phân phó cho Ngu Hầu tùy thân của lão và Thiếp ti nói:

- Lão phu phải đi viết tấu chương.

- Văn Soái.

Lời còn chưa dứt thì Chỉ huy sứ thân vệ của lão đã hiện ra trước cửa, ôm quyền bẩm báo nói:

- Binh lính đã dùng xong cơm canh, bất cứ lúc nào cũng có thể khởi hành.

- Ừ.

Dư Tình suy nghĩ một chút rồi nói:

- Vậy lên thuyền rồi nói tiếp.

Nói xong nhìn Trần Khác cười:

- Tiểu hữu, người cùng lão phu đi chung nhé. Thứ nhất có thể an toàn. Thứ hai là án này có khả năng cần người phối hợp bất cứ lúc nào.

“...” Trần Khác đi tới đi lui một chút, ý định lúc đầu của hắn đương nhiên là xong mọi việc sẽ rời đi. Dù sao đối với một người thể lực nhỏ yếu mà nói, ở ngoài sáng không bằng ở trong tối. Nếu chẳng may bị người nào bán đứng, trở lại Hành Dương thì chẳng phải là chui đầu vô lưới sao?

Thực lực hai bên khác nhau, tựa như voi và kiến. Voi không nhất định sẽ suy xét cảm thụ của con kiến. Dư Tình chỉ hỏi một câu mang tính tượng trưng, cũng không đợi hắn phản đối đã rời đi.

- Đi thôi, tiểu tử.

Vài tên cấm quân vũ bả vai Trần Khác, không có hảo ý cười nói:

- Vóc dáng lớn như vậy, đến lúc trên thuyền thì luyện tập một chút không?

Trần Khác cũng không phản ứng lại sự khiêu khích của cấm quân. Hắn biết mình không được lựa chọn, chỉ có thể mặc người sắp đặt... Dư Tình ngồi trên kiệu lớn tám người khiêng, phía trước có phiên tán dẫn đường. Quan uy đã bày ra đủ, nhưng tốc độ lại chậm chạp. Nếu là lúc trước, với tính tình của lão sẽ rất sốt ruột. Nhưng hôm nay, lão cũng không hỏi thúc, dứt khoát buông rèm kiệu nhắm mắt lại dưỡng sức... Một lòng một dạ nghĩ đến vụ án cực lớn này.

Chỉ có điều suy nghĩ của lão đã chuyển từ đây cảm phần lúc đầu thành suy nghĩ thực tế hơn... Với sự từng trải của lão làm sao mà không biết, vụ án này nếu điều tra ra thì phải có ít nhất mấy chục đầu người rơi xuống. Về phần không giữ được ô sa thì chỉ sợ là phải hàng trăm... Nói nghiêm trọng hơn, toàn bộ hệ thống quân chính Lĩnh Nam đều sẽ bị nhổ tận gốc!

Còn về phía hai lộ Quảng Nam Lương Lộc An Phủ Sứ đã có thể thành Tư lệnh tay không. Đến lúc đó thì dựa vào ai chính quân? Dựa vào ai an dân? Dựa vào ai bình định?

Dư Tình không khỏi hít sâu một hơi khí lạnh, làm kẻ bại trong cuộc tranh giành của bè đảng Khánh Lịch. Lão đã bị trục xuất ra khỏi trung tâm quyền lực gần mười năm. Lão cũng không thể giống như Âu Dương Vĩnh Thúc gửi gắm tình cảm vào sông núi, cũng càng không có cách nào giống như Phạm Văn Chính, du hành bốn phương, cứu giúp thiên hạ. Tài năng của lão là phải ở bên cạnh quân vương mới có thể hiện ra. Rời khỏi thành Biện Lương, Hoàng đế cũng không hề để ý tới tấu chương của lão, cũng không ai chú ý đến lời nói của lão. Cuộc đời của lão giống như đã chết rồi, nghĩ lại mà vẫn cảm thấy kinh hãi.

Hiện tại, chịu khổ mấy năm, cuối cùng cũng có cơ hội đứng giữa trung tâm sân khấu một lần nữa, lão đã sớm tự thề với chính mình... Tuyệt đối không thể nào lại thất bại lần nữa, nhất định phải giống như Minh Tướng công, Văn Tướng công. Sáng chói rực rỡ bình định quân phản loạn, một lần hành động đã phong hầu bá tước.

Lão đột nhiên nghĩ tới lúc trước khi đi, ở Bạch Hồ lễ đường của Xu Mật Viện, Hàn Tướng công đã nói với mình một vài điều kì quái...

Sau khi đưa lão tất cả con dấu và ấn tín, nhận công văn. Xu Mật Sứ Hàn Kỳ của Đại Tổng đứng dậy ngồi vào ghế bên cạnh lão, đầy hàm súc thâm trầm nói:

- Dư công, trận chiến này liên quan đến vận mệnh quốc gia, ngài tuyệt đối không được sơ suất... Ta cũng không ngại nói thật với ngài, Liêu quốc và Tây Hạ đã có ý định bãi binh giảng hòa, sẽ chờ xem trận chiến Lĩnh Nam của chúng ta. Chúng ta phải bình loạn này thật nhanh, thì mọi chuyện sẽ dễ dàng. Nếu một khi chiến dịch này rơi vào vũng bùn, hoặc là lỡ mà lại thất bại. Ngày hai nước đó quay ngược đầu giáo lại với chúng ta cũng không xa.

- Còn cần Tướng công chỉ giáo nhiều.

Dư Tình vốn chưa đi đánh giặc qua, thấy bồn chồn trong lòng. Dưới sự hù dọa của Hàn Kỳ lần này lại càng thêm thiếu tự tin. Nghĩ đến việc Hàn Kỳ là nho tướng đi ra từ chiến trường Tây bắc, lập tức khiến tổn hời.

- Thâm niên và kinh nghiệm của Dư công đều ở trên Hàn mỗ, chỉ giáo thì không dám nhận.

Hàn Kỳ lắc đầu cười cười nói:

- Có điều có một việc còn cần Dư công cần phải kiểm chế.

-Ừ...

Dư Tình gật gật đầu, nghe Hàn Kỳ chậm rãi nói:

- Chính là tính tình ghét ác như ghét thù của Dư công, nhất định phải sửa. Hiện tại, Dư công cũng không phải là một trong bốn người can gián, mà là Nguyên soái của Đại Tổng Quảng Nam Lương Lộ. Nếu đã là soái, thì phải suy nghĩ mọi việc theo đại cục... Đại cục chính là việc phải nhanh chóng bình định loạn đảng, mọi việc khác so với nó đều là tiểu tiết.

Dừng lại một chút, Hàn Kỳ thở dài nói:

- Dừng đầu ngón chân để nghĩ, cũng biết vấn đề của Lĩnh Nam. Hơn nữa, con mẹ nó khẳng định còn không ít...

Vì cùng đám đại binh đã ở cùng một chỗ với nhau lâu. Hàn Kỳ thường thường hay chửi một vài câu thô tục, khiến cả nhóm văn thần sững sốt. Nhưng cũng bởi vậy, không ai dám cứng đối cứng cùng Hàn tướng công đã thô lại còn ngang.

Tuy nhiên lúc này, Dư Tình cũng không chú ý đến điều này, liền nghe Hàn Kỳ nói tiếp:

- Hàn mỗ lo lắng nhất là sau khi Dư công đi, quên mất mình là Thống soái, coi mình là gián quan.

- Tướng công cũng đã quá coi thường hạ quan.

Dư Tình mày rậm nhất thời dựng thẳng lên, trừng hai mắt nói:

- Hạ quan hướng ngài lập quân lệnh trạng, sẽ không quan tâm đến việc gì khác. Chỉ cần không ảnh hưởng đến việc đánh giặc, đặt hết mọi việc qua một bên, đợi đến sau khi thắng lợi mới tính tiếp.

- Tốt!

Hàn Kỳ lớn tiếng vỗ tay khen:

- Như vậy Hàn mỗ cũng yên tâm...

Lúc đó, chỉ cảm thấy Hàn Kỳ lo lắng tính tình của mình. Nhưng hiện tại, Dư Tĩnh lại phát hiện, dường như mỗi câu của y đều có ám chỉ.

Nghĩ vậy, lão chợt rung mình. Hàn Tướng công là nhân vật số một của hệ thống Xu Mật nhiều năm, làm sao có thể không phát giác hệ thống quân đội của Lĩnh Nam không bình thường? Là không có cách nào chỉ có thể mặc kệ nó, hay chính là ô dù của bọn họ? Bất kể là trường hợp nào thì đều rõ ràng đã ám chỉ mình, ngoài trừ việc bình loạn, không cần xen vào việc của người khác...

Mãi cho đến khi quan thuyền đã rời bến, Dư Tĩnh ngồi trong khoang chủ vẫn còn đang ngây ngốc. Sau đó, Thiếp ti hầu lão lau mặt, lão mới tỉnh lại một ít.

- Văn soái, còn muốn viết tấu chương sao?

Thiếp ti nhẹ giọng hỏi:

- Nếu cần thì tiểu nhân sẽ đi lấy nghiên mực.

“...” Dư Tĩnh thanh âm trở nên khô khốc khó nghe. Ánh mắt lão lạnh lùng như băng nhìn chằm chằm Thiếp ti nói:

- Bản quan đã kêu người làm sao?

- Văn soái ở dịch quán đã phân phó cho tiểu nhân.

Thiếp ti hoảng sợ nói.

- Lúc trước khác bây giờ khác...

Dư Tĩnh thở một hơi dài, nhắm mắt lại nói:

- Trông chừng cẩn thận hậu sinh kia, đừng để bất cứ kẻ nào tiếp cận cậu ta. Cũng đừng cho người khác biết sự tồn tại của cậu ta, bất cứ kẻ nào cũng không thể, đã biết chưa?

Nửa câu đầu là lão nói với Thiếp ti, nửa câu sau là lão nói với Ngu Hầu tùy thân.

- Vâng!

Ngu Hầu trầm giọng đáp lại một tiếng lệnh của Dư Văn soái. Trần Khác ở bên ngoài khoang, có hơn hai cấm quân đang canh gác. Hiển nhiên là muốn đem tên phiến toái như hắn chặn lại ở bên ngoài. Nhưng chính hắn cũng không ra được. Ăn uống đều ở trong không gian này, cũng không có cái cửa sổ nào. Bên trong khoang cũng chỉ có một cửa để giải quyết.

Cũng may tình trạng này cũng chỉ có hai ngày, bằng không thì sẽ có thể khiến hắn phát điên lên.

Ban đầu, Ngu Hầu nói là vì bảo vệ hắn an toàn hắn còn có chút tin tưởng. Nhưng khi tới Hành Dương, hắn bị ép thay giáp trụ của cấm quân, đi chung với đội ngũ xuống quan thuyền. Trần Khác thấy Dư Tĩnh và quan viên Hồ Nam, Lương Quảng nói chuyện với nhau vui vẻ. Trong lòng liền cảm thấy không ổn...

Tuy rằng có thể lý giải vì ở trước mặt người khác, lão cùng đối phương chơi trò lá mặt lá trái. Nhưng trong lòng Trần Khác dâng lên một sự bất an mãnh liệt. Hắn đột nhiên cảm thấy gương mặt chính khí, nghiêm nghị kia của Dư Tĩnh có chút mơ hồ.

Có thật sự tấu chương đã được đưa đi ra ngoài như Ngu Hầu nói không? Trần Khác không thể xác định.

Hành Dương lại là chỗ của phủ nha Hành Châu. Nơi này, bọn quan viên Hồ Nam đã sớm thu dọn phủ nha. Chuẩn bị làm hành dinh của An Phủ Sứ đại nhân.

Trần Khác bị cấm quân kkep và giữa, nhưng hắn vẫn nhìn qua khe hở thấy được một cái đầu trọc sáng loáng... Thấy Huyền Ngọc hòa thượng đang ở trong đám người, không có đội nón tre mà giờ tay vuốt cái đầu trọc của mình.

“Ánh mắt tên này thật tốt” Trần Khác không ngờ được y có thể nhận ra mình.

Vào phủ nha, Trần Khác cũng không thoát khỏi tình hình bị giam lỏng như lúc trước. Hắn bị giam giữ một mình, từ sáng tới tối, một ngày ba bữa, nước nóng rửa mặt đánh răng đều có người đưa đến. Mỗi ngày trả lại một đồng bòn cầu, cuộc sống không có chút vấn đề gì, chỉ có điều vẫn không có được sự tự do.

Với tính tình của Trần Khác có thể kiên trì chịu đựng được đến bây giờ, đã là một kỳ tích. Nếu không phải vì Trần Hi Lượng, hắn đã tìm cơ hội chạy trốn từ sớm.

Nhưng nhẫn nại đến mấy cũng có hạn. Nếu đến lúc này, hắn còn không phát hiện Dư Tĩnh lừa gạt mình, đem mình bán đi thì hắn cũng uống phí xứng mình đã đối nhân xử thế hai đời!

Hắn đã quyết định sẽ rời khỏi nơi quỷ quái này!

Trong viện có trồng một gốc cây liễu thấp bé. Hắn bèn cả ngày thổi các tiểu khúc bằng lá liễu. Đều là những khúc mà đám cấm quân chưa từng nghe qua, lại có cảm giác rất êm tai. Bởi vậy cũng không ai cấm hắn thổi..

88. Quyển 3 - Chương 88: Theo Gió Lẻ Vào Đêm

Sau khi quan binh cấm quân đã quen, nhạc khí của Trần Khác cũng đã tiến hóa rồi.

Lấy một cành liễu mượt mà, ngắt đầu bỏ đuôi giữ lại một đoạn ngắn. Dùng lực chà sát nhẹ nhàng, cẩn thận đem cọng cây rút ra, giữ lại đầy đủ lớp vỏ bên ngoài. Lại vẫn giống như cũ, ở trên mặt làm ra nhiều lỗ tròn, thổi lên giống như sáo gộc. Vì thế mà âm điệu vang vang quanh quẩn trong sân nhỏ, nhẹ nhàng bao phủ cả phủ nha.

Thậm chí ngay cả quan viên làm việc ở trước viện, ngẫu nhiên cũng có thể được âm thanh nho nhỏ của sáo. Nhưng tất cả đều cho rằng là quý nhân ở Tây viện đang soạn nhạc, cũng không có người bỏ sức truy tìm.

Chỉ có một thiếu nữ trong Tây viện, luôn luôn tập trung lắng nghe. Đợi sau khi kết thúc một khúc, cầm một cây bút lông mảnh khảnh lên, viết lên Tiết Đào tiên (tên một loại giấy) chữ: ‘Liễu Ngoại lâu.’

Ở phía trên chữ này, lại có sáu chữ khác biệt: ‘Hong nạp áo, tiểu bá môn, thoát bố sam, nguyệt chiếu đình, yết kim môn, khánh đông viên...’

Đem bảy chữ gắn liền một chỗ, thiếu nữ xinh đẹp đứng lên cau mày tựa như trăng non của mình lại, thì thào nói:

- Ba ngày trước, vẫn là Dương Châu chậm, Tây Hà chậm, Tô Vô chậm, Thanh Thanh chậm, Thạch Châu chậm... Hôm nay cuối cùng lại không chậm, đổi thành bảy tên điệu này.

Nói xong thì gật gật đầu khẳng định nói:

- Ta dám cá chắc, trong này có bí mật không thể cho ai biết.

Phía sau nàng có một thị nữ khuôn mặt dịu dàng, nghe vậy che miệng cười nói:

- Chủ nhân lúc nào cũng thích nghĩ ngợi lung tung.

- Người không tin nhưng ta tin.

Thiếu nữ cũng không để ý tới cô ta, hai tay chống lên má, nhìn về đóa hoa ngoài cửa sổ, âm thanh của nàng nhẹ nhàng khoan khoái, tự nhiên hào phóng, không kiêu mỵ cũng không thô bạo, cũng phải giống như một nữ tử Giang Nam dịu dàng yếu ớt, khiến cho người nghe vô cùng thư thái:

- Ta nghĩ, không chừng sau lưng người này cất giấu một chuyện xưa đau buồn. Nữ tử bị cha mẹ nhốt trong nhà, liền dùng sáo liễu báo tin cho lang quân của nàng...

Nói xong còn làm như thật chỉ vào trên Tiết Đào nói:

- Ba ngày trước, ‘chậm, chậm, chậm’ là nói thời cơ không thích hợp, không nên tùy tiện gặp mặt. Hôm nay, dường như cuối cùng cơ hội cũng đã đến. Người xem Nguyệt chiếu đình, Khánh đông viên, Liễu Ngoại lâu... Đây chẳng phải là ‘người hẹn gặp sau hoàng hôn, lúc trăng đã lên đầu cành sao’?

- Nếu giống như chủ nhân nói.

Thị nữ cười khanh khách nói:

- Vậy ‘Thoát bố sam’ (cởi áo) nghĩa là sao?

Thiếu nữ mặt đỏ đến cổ, giơ tay ra hù dọa thị nữ kia:

- Người dám đùa giỡn bốn quận chúa hả!

- Nô tỳ không dám, nô tỳ không dám...

Hai người nô nhau cười một tràng.

Trần Khác bị giam lỏng bên trong Đông viên, hôm này cũng đã sôi nổi hơn. Bởi vì sáng sớm nay, Dư Văn soái mang quân ra Thiệu quan, chỉ để lại một ít cấm quân giữ phủ và trông chừng hấn.

Dư Văn soái vừa đi, binh lính cấm quân trông coi hấn tự nhiên không kiêng kị, không thấy Trần Khác thối sắc liễu thì cười mắng:

- Cả ngày đều không có thời gian nghỉ ngơi, còn người thì có thời gian thối sao a?

Trần Khác dừng lại, bỏ tay xuống nói:

- Các người có gì vui để giải trí không?

- Người to lớn như vậy.

Đám đại binh cười ha hả nói:

- Hay ta đấu vật đi, đó mới là thú vui của nam nhi.

- Được.

Trần Khác lần này cũng không có cự tuyệt, híp mắt lại cười nói:

- Không biết người chơi như thế nào, muốn bị thương hay không bị thương?

- Bị thương nghĩa là sao?

- Việc này còn phải xem các người có thể bỏ ra bao nhiêu.

Trần Khác cười tủm tỉm nói.

- Chuyện cười, đừng coi thường.

Đám đại binh ồn ào nói:

- Bao nhiêu tiền người cứ ra giá, chúng ta nhiều huynh đệ như vậy, nhất định sẽ không để người chịu thiệt.

- Trong lúc loạn lạc vào mấy ngày trước, ta có bắt được một con chó vàng lớn, đang gửi lại ở chỗ chủ nhà.

Trần Khác nhẩy xuống cây, khoa tay múa chân nói:

- Ta định giá mười quan, các người thấy được không?

- Được!

Đám đại binh lập tức xem hấn là cừu non, tranh nhau vào sân. Cuối cùng đành phải để Trần Khác chỉ định một người... Đường nhiên là người có vóc dáng nhỏ nhất.

- Người chắc chắn chứ?

- Chắc chắn.

- Tiểu tử, mắt người không tốt rồi.

Đám đại binh vui sướng khi thấy người khác gặp họa cười nói:

- Tiểu Quan Tác là hạng nhất đô vật trong Bổng Nhật quân.

“...” Trần Khác nhún nhún vai, không nói gì. Hắn cởi đai lưng ra, ném áo bào bên ngoài ra, cởi trần nửa người trên, chỉ còn lại quần đùi, sau đó lại siết chặt đai quần một lần nữa, đi vào trận đấu.

Lúc trước, hắn mặc áo nho rộng thùng thình nhìn không ra. Lúc này hắn vừa cởi ra, đám đại binh liền trợn mắt. Hèn gì tiểu tử này điên cuồng như vậy, hóa ra hắn cũng có vốn để cuồng... Nhìn từ phía sau, vai hắn đặc biệt rộng, dây lưng buộc lại nhìn eo có vẻ nhỏ, dưới quần đùi lộ ra cặp chân dài, cơ thể rắn chắc.

Đây là cái gọi là ‘Cánh tay hổ, thắt lưng ong, chân bộ ngựa’, là tiêu chuẩn tuyển binh của Thượng tứ quân trong cấm quân Đại Tống.

Nghe nói ba quy tắc này là do Thái Tổ tự mình định ra. Người như vậy thân thể, tố chất đều là tốt nhất. Sở trường đầu tiên là đi, một ngày có thể đi một trăm sáu mươi dặm trở lên. Hai là giỏi về nhảy, tường cao hai trượng khi nhảy lên hai tay bám vào, xoay người thì có thể nhảy qua. Sở trường thứ ba là đánh nhau, nếu dưới tình huống công bằng, người chết nhất định là kẻ khác.

Tiểu Quan Tác kia thấy vậy cũng không dám sơ suất. Người để trần, bên dưới cũng mặc quần đùi để lộ ra chân, đội khăn quấn đầu màu đen, đi giày. Những người còn lại cũng rời khỏi sân đấu.

Nếu nói đá cầu là quốc cầu của Tống triều, thì đô vật là võ thuật truyền thống Trung Quốc thời Tống triều. đương nhiên có một quy củ đằng hoàng, cho dù là trong quân cũng có trọng tài chuyên môn, vẽ một vòng tròn, cũng nói rõ quy định như: ‘Không được đánh lên, không được đánh vào chỗ yếu hại, hô dừng là phải dừng.’ Xong rồi mới từ từ buông hai người ra, kêu lên: ‘tấn công!’ rồi để cho hai người bọn họ tha hồ mà tấn công.

Nói thì chậm nhưng lại rất nhanh, hai người liền lao vào cùng một chỗ. Tiểu Quan Tác dựa vào tốc độ mau lẹ, di chuyển xung quanh Trần Khác tựa như hồ điệp xuyên hoa. Trần Khác cũng nhanh chóng thủ thế, cẩn thận đối phó, trong nháy mắt liền thọc, nhảy, đoạt, dò xét, bắt, húc, hứ thức đều hợp lại. Tiểu Quan Tác cuối cùng cũng bị Trần Khác chụp cánh tay kéo vào trong lòng ngực.

Không ngờ chỉ là tính kế, thuận thế vọt tới vào dưới sườn trái của hắn. Hai tay ôm lấy đùi trái của hắn, dùng vai húc vào bụng hắn, lại dùng thêm lực mạnh muốn nâng hắn lên.

Ai ngờ chân Trần Khác giống như dính dưới mặt đất, còn trở tay ôm Tiểu Quan Tác lên. Đợi đến khi hắn quăng đi, lại bị Tiểu Quan Tác ôm chặt lấy thân người, hai người cùng lúc ngã xuống mặt đất. Trong giây phút ngã xuống đất, Tiểu Quan Tác bỗng nhiên cảm thấy sức lực của Trần Khác biến mất. Gã cũng không nghĩ ngợi chút nào, gã đè chặt Trần Khác bên dưới người, ghì thật chặt cổ Trần Khác lại.

- Ngừng!

Trọng tài hô ngừng.

Tuy rất nhanh đã phân ra thắng bại, nhưng Trần Khác vẫn làm Tiểu Quan Tác kinh sợ đổ mồ hôi lạnh đầy người. Gã đứng lên đưa tay kéo Trần Khác lên nói:

- Sao đột nhiên ngươi lại mất hết sức lực.

- Do nhất thời dùng quá nhiều sức.

Trần Khác cười khổ nói.

Tiểu Quan Tác gật đầu nói:

- Ngươi nên tiếp tục rèn luyện nữa, thân thể này của ngươi thật sự rất tốt.

Đợi đến khi trời tối, Tiểu Quan Tác và đám bằng hữu đều không tập trung canh gác, mà đi ra chơi nhạc.

Sau khi Văn soái tới Hành Dương, đem bại binh Lương Quảng đuổi ra ngoài thành đóng quân, giải trừ lệnh cấm đi lại ban đêm. Tầu lâu với kỹ viện cũng được khai trương lần nữa. Thừa dịp lại không ở trong thành, đương nhiên binh lính cấm quân phải vui chơi cho thỏa thích.

Cho một người đi trước dành chỗ, Tiểu Quan Tác kéo thêm vài người, cùng mình đi lấy con chó vàng về. Cũng không phải sợ chuyện gì, mà chỉ vì muốn trên đường đi có người nói chuyện đỡ buồn.

Dựa vào địa chỉ Trần Khác đưa, mấy người đã tìm được căn hộ kia. Sau khi gõ cửa nửa ngày, mới có người đến mở cửa. Bọn họ ngạc nhiên khi thấy một người đàn ông đen thui, đầu cao tới xà cửa.

“Ách...” Tiểu Quan Tác chỉ cao chưa tới vai người ta, nên nói chuyện có chút thoái chí:

- Vị đại ca này, không biết có phải Trần Tam Lang ở đây phải không?

Bị một người đàn ông hơn ba mươi tuổi kêu mình là đại ca, trong lòng Ngũ Lang cũng không tốt lắm. Y trừng đôi mắt trâu của mình lên, quan sát bốn người mặc quân bào màu đỏ này.

Trong cấm quân, Bổng Nhật, Thiên Vũ, Hồ Dực bình thường đều mặc vải bồi màu đỏ làm quân phục.

- Các người muốn cái gì?

Ngũ Lang giọng ồm ồm hỏi.

- Chúng ta đến lấy đồ thay hần, hần có cho chúng ta chìa khóa này.

Tiểu Quan Tác thoáng nhắc tay lên một cái, trong tay đã có một cái chìa khóa bằng đồng.

- Vào đi.

Ngũ Lang nghiêng người tránh đường.

Bốn tên binh lính nối đuôi nhau đi vào. Ngũ Lang đóng cửa chính lại, chỉ vào Tây Sương phòng nói:

- Là gian phòng kia.

Tiểu Quan Tác liền dùng chìa khóa mở cửa đi vào, ba người còn lại thì đứng ở bên ngoài. Sau khi gã đi vào một lúc lâu sau vẫn không thấy có động tĩnh gì, kêu cũng không thấy trả lời, bèn để ột người khác vào xem.

Ai ngờ người nọ cũng không thấy có động tĩnh gì. Hai người còn lại nhất thời trở nên căng thẳng, đưa tay sờ vào binh khí bên hông. Đầu hai người lại bị Ngũ Lang dùng một tay chụp lấy đập vào nhau, khiến cả hai ngất xỉu đi.

Lúc này, Huyền Ngọc từ trong Tây Sương phòng đi ra, hai tay tạo thành chữ thập, vẻ mặt áy náy nói:

- A Di Đà Phật, tội lỗi tội lỗi...

- Có rảnh rồi thì niệm Phật đi.

Tổng Đoan Bình từ bên ngoài đi vào, trầm giọng nói:

- Ta nghe bọn chúng nói còn có bạn ở tửu lâu đặt bàn, thời gian còn lại của chúng ta không nhiều.

Hai người gật gật đầu, kéo hai tên lính khác vào. Trói tất cả lại, bịt miệng lại, rồi lột áo bào của bọn họ ra mặc vào. Cho dù lấy số lớn nhất đưa cho Ngũ Lang, cậu ta vẫn lấy vải bố rộng thùng thình mặc vào, thành chiếc áo sát thân.

Bên ngoài trời đã tối đen, ba người đi trên đường cũng không thấy rõ khuôn mặt. Đây đúng là thời gian đục nước béo có tốt nhất.

Văn soái đi ra ngoài, trạm gác của phủ nha môn tiếp theo cũng sẽ đổi từ cấm quân thành sương quân. Thấy ba người bọn họ mặc quân phục của cấm quân đi vào, bọn lính canh hỏi cũng không dám hỏi lập tức để bọn họ đi vào.

Ba người cứ nghênh ngang đi qua hai chốt canh gác trên đường, đèn trước hành lang thông với Đông viên thì dừng lại. Phía trước là do cấm quân canh gác, nếu gặp mặt nhất định sẽ bị phát hiện.

Ba người lui về từ giữa đường hành lang, chuyển tới một chỗ góc tường không có người. Nhìn tường viện rất trơn cao hơn một trượng. Ngũ Lang buồn bực thở dài, chống tay vào chân đường đứng vững lại. Huyền Ngọc nhẹ nhàng nhảy lên đứng trên đầu vai y. Sau khi đã đứng vững thì nhìn Tổng Đoan Bình gật gật đầu.

Tổng Đoan Bình lùi về sau hai bước, thở ra một hơi rồi lao tới thả người nhảy lên mặt tường. Đến khi nhảy đến chỗ cao nhất, Huyền Ngọc lại nâng y thêm một lần nữa lên tới đầu tường.

Tổng Đoan Bình cũng kéo Huyền Ngọc lên đầu tường. Chỉ có Ngũ Lang đáng thương là phải ở dưới, không có cách nào lên được.

“Chờ ở chỗ này tiếp ứng” Tổng Đoan Bình khoa chân múa tay thủ thế ra hiệu, an bài sứ mệnh quang vinh này cho Ngũ Lang. Tối nay là mười lăm, trăng tròn rất sáng, vừa đúng có thể dựa vào ánh trăng nhìn toàn bộ sân vườn. Quả nhiên là đã tìm ra được Liễu ngoại lâu.

Trong viện rất yên tĩnh, cấm quân canh gác ở đây chủ yếu tập trung ở tòa tiểu lầu ở sườn đông, đó cũng là nơi ở của Dư Tĩnh. Còn ‘Liễu ngoại lâu’ này chỉ có hai binh lính canh gác đang ngồi ở tảng đá trước cửa hóng gió nói chuyện.

Cũng không tốn bao nhiêu công sức, hai người đã đánh ngất xỉu hai tên lính có nhiệm vụ canh gác đó. Lục soát từ trên người bọn chúng được một cái chìa khóa. Mở cửa phòng, thả Trần Khắc đã đợi lâu ra.

89. Quyển 3 - Chương 89: Nguyệt Thần Hiển Linh

- Đi nhanh!

Tổng Đoan Bình ném một chiếc áo bội (áo thân dài, tay áo suông không quá rộng) màu đỏ thẫm cho Trần Khắc, Trần Khắc thay cũng rất nhanh nhẹn. Ba người nhanh chóng bước ra ngoài.

Bọn họ đi theo đường cũ trở về bức tường. Vì để đề phòng trộm cướp, ở gần chân tường không có bất luận vật gì có thể leo lên. Trần Khắc lắc đầu, cũng làm thang người giống như Ngũ Lang.

Hai người Huyền Ngọc và Tổng Đoan Bình đã ngựa quen đường cũ leo lên. Người sau dùng hai chân một tay bám vào tường, sau khi đã vững chắc thì đưa tay kia cho người trước. Tổng Đoan Bình giống như khi mò trăng, đưa tay với tới đỉnh đầu của Trần Khắc. “Vai hổ, lưng ong, chân bộ ngựa” của Trần Khắc cũng không phải để chơi, chỉ lui hai bước chạy lấy đà, chân bộ ngựa đã bật một phát nhảy cao lên, tay trái bám vào cổ của Tổng Đoan Bình. Tổng Đoan Bình đau đến chảy cả nước mắt. Nếu không phải y đã từng luyện tập qua thì lúc này cũng đã ngất xỉu rồi: “Ai da, cái cổ của ta...”

Trần Khắc lùi mình về phía trước, tay phải thì bám vào bức tường viện ột trượng rưỡi, dùng một cánh tay nâng cơ thể lên trên tường.

Ba người nhảy xuống tường, hợp lại với Ngũ Lang rồi thản nhiên rời khỏi sân, đi qua nhị môn thì thấy cửa chính đang từ từ được đóng lại.

Bốn người vội vàng trốn dưới hành lang gấp khúc, chỉ thấy có một cấm quân đang cầm cây đuốc đứng giữa cửa nói lớn:

- Có khả năng có gian tế trà trộn vào, đốt lửa lên, đóng tất cả các cửa lại, bất cứ ai cũng không được ra vào.
- Làm sao bây giờ?

Mọi người đều chờ quyết định của Trần Khắc.

Trần Khắc nhìn một cây đuốc đang cháy, chiếu sáng cả viện như ban ngày thì biết đã không thể nào ra được. Lại quay đầu nhìn về phía nhị môn, vệ binh cũng đã bắt đầu đóng cửa. Nếu còn chần chừ một chút nào nữa, thì sẽ như ba ba bị nhốt trong hũ.

- Trở về!

Trần Khắc quát nhỏ một tiếng, đưa ba người bọn họ xoay người vào lại nhị môn.

- Đứng lại!

Sương quân trời sinh đã thấp hơn cấm quân một cái đầu, thấy bốn người mặc áo bồi đỏ thẫm thì lo lắng ngần lại nói:

- Không nghe được mệnh lệnh truyền ra sao?

- Mẹ nó, tên ngu này!

Trần Khác chửi ầm lên nói:

- Đó là mệnh lệnh do ông nội ra!

Đã ở chung với cấm quân một thời gian tương đối, hần giả dạng cũng rất giống thật:

- Mau tránh đường ra, ta phải đi về báo tin.

Sương quân kia đành phải để cho bốn người bọn họ đi qua rồi mới đóng cửa lại.

Bốn người vừa đi không lâu thì cấm quân hạ lệnh kia chạy lại thở phì phò nói:

- Mở cửa, ta muốn đi báo tin!

- Đã có bốn vị gia gia đi rồi.

- Cái gì?

Cấm quân kia nổi giận tát một cái, nói:

- Bốn tên đó là gian tế.

Bọn người Trần Khác vốn định đi ra ngoài từ cửa sau. Ai ngờ tam môn cũng đã đóng, đã bố trí vệ binh canh phòng, muốn đi ra ngoài là không thể nào.

Phủ nha này, hướng nam bắc là nơi làm việc. hướng đông tây là một hoa viên. Hiện tại, đã không thể đi về nam bắc, cũng không thể trở về đông viên, chỉ có thể đi về hướng tây.

Trước cửa tây hoa viên, trăng đã sáng như ban ngày, những người mặc trang phục võ sĩ đã bày sẵn thế trận chờ họ. Bọn người Trần Khác đành phải tránh khỏi cửa, đi dọc theo chân tường về phía tây. Đi qua một khúc quanh, tiếng người lập tức nhỏ lại. Nhìn tường viện ở đây cao khoảng bằng ở đông viên...

Ngũ Lang rất biết tự giác đi làm thang người, lại bị Trần Khác giữ chặt lại nói:

- Để huynh...

....

Ở góc đông bắc của tây hoa viên, có một tiểu viện rất yên tĩnh, bình thường rất có ít người tới đây. Nhưng lúc này lại có một cái bàn nhỏ, trên bàn có một cái lư hương, hai cây nến đỏ cùng bốn loại hoa quả tươi.

Trước bàn có một cái chiếu, trên chiếu có một cái đệm lót mềm mại màu vàng nhạt. Trên miếng đệm lót có một thiếu nữ đang quỳ, trên người mặc một chiếc áo lụa nhạt màu, bên ngoài mặc một chiếc áo khoác ngắn tay màu trắng, eo buộc thắt lưng mỏng. Mái tóc đen chỉ dùng một cây trâm ngọc bích búi lên.

Tiểu thị nữ cũng ở bên cạnh, nàng mặc váy lụa mỏng có áo ngắn tay, vừa dùng quạt xua đuổi muỗi, vừa nhỏ giọng than thở nói:

- Chủ nhân, người ta đều là Trung Thu bái trăng, nhưng còn hai tháng nữa mới tới Trung Thu mà.

- Người trong thiên hạ đều bái trăng vào Trung thu, Nguyệt thần chẳng lẽ còn chưa hưởng đủ? Những những tháng còn lại nhịn đói như vậy rất không vui.

Thiếu nữ cầm ba nén nhang, cẩn thận dùng nến châm, lắc đầu nói:

- Đều là trăng tròn như nhau. Ta sẽ cúng bái trước hai tháng, Nguyệt thần cũng sẽ nhận được thôi.

- Nói không chừng sẽ rất cảm động với tâm ý của ta.

Thiếu nữ đem nén hương cắm vào lư hương, ngượng ngùng cười nói:

- Thừa dịp lúc này không bận rộn, sẽ khiến lời cầu nguyện của ta linh nghiệm...

Nói xong thì chấp hai tay trước ngực, cung kính cầu nguyện.

Đợi sau khi thiếu nữ mở mắt ra, thị nữ cười hỏi:

- Chủ nhân, người cầu nguyện việc gì vậy?

- Ta ...

Thiếu nữ hơi nghiêng đầu một chút nói:

- Ta không nói cho người biết đâu...

- Không nói thì nô tì cũng biết.

Thị nữ cười khanh khách nói:

- Chắc là cầu Nguyệt thần ban cho chúng ta một vị quận mã tốt rồi.

Thiếu nữ xấu hổ ngay lập tức, nhưng cũng không dám nói dối trước Nguyệt thần, ngẩng đầu lên nhìn ánh trăng tròn màu vàng kim, bình tĩnh nói:

- Như vậy thì sao? Ta thân là nữ tử hoàng tộc, là lá ngọc cành vàng, nhưng trong chuyện hôn nhân lại như một nô lệ. Những nữ tử trong gia đình bình thường, còn có thể “Hẹn ước với tình lang sau hoàng hôn, khi trăng treo đầu ngọn liễu”. Như vậy cũng không có tác dụng gì, chúng ta lựa chọn phu quân phải do cha mẹ xem qua gặt đầu mới được. Hôn nhân của chúng ta rất mờ mịt, gặp người nào thì phải chấp nhận người đó, chỉ có thể cầu Nguyệt thần phù hộ...

Nói chưa dứt lời thì đã nghe được bốn âm thanh trầm đục vang lên “Bang bang bang bang”. Bốn nam nhân từ trên trời hạ xuống, với các phong thái khác nhau trước mặt nàng.

Cảnh tượng bất ngờ này làm thiếu nữ kinh ngạc cười toe toét.

- Oa, thật sự là hiểm linh rồi...

Thị nữ kia lẩm bẩm nói:

- Cao thấp trắng đen, có chọn có lựa, làm sao mà cả hòa thượng cũng có vậy nè...

- A...

Trong chớp mắt, nàng cuối cùng cũng nhớ ra điều gì đó, thét lên một tiếng chói tai, nhưng còn chưa kịp phát ra âm thanh thì đã bị Trần Khác nhanh tay bịt miệng lại. Tiểu thị nữ vùng vẫy loạn lên, Trần Khác đành phải hung dữ uy hiếp nói:

- Lộn xộn ta bóp chết ngươi!

Sau đó thấy thiếu nữ muốn lên tiếng, hấn lại uy hiếp :

- Nếu lên tiếng ta bóp chết ngươi !

- Ngươi đã bịt mũi của nàng lại rồi.

Thiếu nữ tuy rằng hoảng sợ, nhưng thanh âm rất điềm tĩnh nói.

- O...

Trần Khác cúi đầu xuống nhìn. Thấy quả thật là như vậy, vội vàng thả lỏng tay ra.

Tay hắn vừa buông lỏng, tiểu thị nữ kia liền thở giống như trâu.

- Nàng đừng hiểu lầm.

Thiếu nữ kia phong thái tự nhiên, nhưng trong ánh mắt vẫn có vẻ sợ hãi, làm cho Trần Khác cảm thấy rất có lỗi. Tống Đoan Bình cũng vội phụ họa theo nói:

- Bọn ta không phải người xấu...

Lời còn chưa dứt, thì nghe quân sĩ bên ngoài hô lớn vang trời:

- Đừng để cho gian tế chạy mất...
- Ừc...

Tổng Đoan Bình ngay lập tức bị nghẹn lại. Trần Khắc hung dữ nói:

- Chúng ta không phải người xấu, nhưng cũng có thể giết người. Nàng mau che giấu giúp ta, nếu không trên đường ta xuống hoàng tuyền cũng sẽ có hai thiếu nữ xinh đẹp làm bạn!
- Ta biết rồi, người không cần phải làm chúng ta bị thương.

Thiếu nữ lạnh lùng nhìn hắn nói:

- Ta sẽ phối hợp với các người.
- Vậy... Vậy thì được.

Trần Khắc vừa mới học cách nói chuyện của thổ phỉ, còn chưa kịp biểu diễn đã bị nghẹn lại.

- Thả nàng ra đi, nàng ấy sẽ không lên tiếng đâu.

Thiếu nữ nhìn thị nữ của mình nói:

- Nàng rất có chừng mực.

Trần Khắc liền buông tay ra. Thị nữ tựa như con thỏ nhỏ trốn sau lưng thiếu nữ, vừa giận lại vừa sợ trừng mắt nhìn Trần Khắc.

- Đi theo ta.

Thiếu nữ xinh đẹp xoay người định đi, đột nhiên có một tiếng bước chân từ xa đến gần. Bốn người Trần Khắc vội vàng vây xung quanh giấu nàng vào giữa.

Liền gặp được một vài thị nữ mặc váy có áo ngắn màu phấn nhạt, nâng tà váy, đốt đèn lồng chạy đến, nhìn thiếu nữ kêu lên:

- Chủ nhân mau mau trở về phòng, bên trong phủ có thích khách...

Nói xong thấy bốn người Trần Khắc, không khỏi cả kinh nói:

- Các người là ai?
- Đừng làm ồn.

Thiếu nữ âm thanh dịu dàng, mang theo một sự chân thật đáng tin nói:

- Đây chính là người bọn họ muốn tìm...

Quả nhiên mấy thị nữ kia sợ hãi, không dám kêu lên.

- Biết gương đồng kích tây không?

Tổng Đoan Bình thở dài nói.

Trần Khắc trừng mắt, nhìn khắp nơi, thấy có hai tầng lầu nhỏ cách đó không xa nói:

- Bây giờ chỉ có thể ăn cướp trắng trợn thôi, tới đó đi.
- Như vậy không phải là chui đầu vô lưới sao?
- Chúng ta có con tin, sợ cái gì ?

Trần Khắc lạnh lùng nói, trong lòng hắn tràn ngập hận ý với Dư Tĩnh, đến dẫn theo người cũng có ý nghĩ liều mạng.

.....

Chỉ một lát sau, thị vệ đã bao vây tầng tầng lớp lớp xung quanh tòa tiểu lầu này.

Hơn một trăm cây đuốc đã chiếu sáng tất cả mọi thứ ở tiểu lâu. Trên tấm biển có ghi rõ ràng ba chữ “Tàng Thư Các”. Nó cao ngất, nằm xa khu dân cư, không có nó, dùng để phòng nước lửa.

Điều này khiến việc muốn cường hành cứu người trở nên không có khả năng.

Dưới lầu lại có hơn mười tùy tùng, vây quanh một người đàn ông trung niên tướng mạo uy nghiêm mặc hoa phục. Ông ta đi nhanh tới, tất cả bọn thị vệ đều nhường đường.

Thấy ông ta đi lại gần, một thanh niên có tướng mạo giống ông ta, vội vàng thi lễ nói:

- Phụ thân!

- Muội muội con thế nào rồi?

Người đàn ông trung niên vẻ mặt lo lắng nói:

- Tình huống lúc này ra sao?

- Muội muội và thị nữ của nàng bị bốn tên phỉ tặc bắt cóc ở trong tiểu lâu.

Thanh niên cũng lo lắng nói:

- Chúng ta cũng vừa mới đuổi theo tới, đang muốn xin ý kiến của phụ thân.

- Cho một người đi vào xem bọn họ có yêu cầu gì.

Người trung niên trầm giọng nói:

- Chỉ cần không làm hại muội muội con thì đều có thể đáp ứng.

- Hay là để hài nhi đi.

Người thanh niên xung phong nói.

Người trung niên lắc đầu nói:

- Không cần, để xem tình hình ra sao đã rồi bàn sau.

- Vâng.

Người thanh niên đành phải cho vệ sĩ của y đi vào, y thì lo lắng đi qua đi lại, xoa xoa tay.

- Người bên ngoài đã biết rồi sao?

Người trung niên mặt trầm như nước nói.

- Chưa biết.

Thanh niên hạ giọng nói:

- Bọn họ muốn vào giúp đỡ lục soát, nhưng hài nhi đã từ chối.

- Ủ, loại việc này không thể truyền ra ngoài.

Người trung niên thở dài nói:

- Nếu không danh dự của muội muội con...

- Hài nhi biết rồi.

Thanh niên nhìn bọn thị vệ, đám thị vệ tất cả đều cúi đầu. Ý là đảm bảo sẽ không dám nhiều chuyện.

Nói xong lời này, phụ tử hai người đều im lặng nhìn vào tiểu lâu trước mặt, lo lắng chờ đợi tin tức.

Gia đình hoàng thất thời Tống cũng xưng hô với nhau giống như nhà bình dân, điều này đã được khảo chứng.

90. Quyển 3 - Chương 90: Triệu Tông Tích

Thiếu nữ kia lúc đầu còn rất lo lắng, người này có đốt sách để chiếu sáng hay không. Không ngờ bọn họ lại rất có quy củ, chỉ mở cửa sổ ra để ánh trăng chiếu vào.

Cửa sổ trên lầu rất nhỏ, chỉ có thể dùng để thông khí chứ không chui lọt người, bởi vậy chỉ có một cầu thang thông giữa lầu hai và bên ngoài.

Trần Khác để cho Ngũ Lang canh gác ở cửa cầu thang, còn hắn thì khoanh tay dựa vào bờ tường, đàm phán với đối phương. Tống Đoan Bình thì ngồi ở trên hòm sách, hòa thượng Huyền Ngọc thì tùy ý ngồi một chỗ.

Sau một lúc im lặng, Trần Khác đánh vỡ bầu không khí im lặng nói:

- Rất xin lỗi mọi người, đã khiến các người gặp nguy hiểm rồi...
- Nếu là chúng ta ở bên trong, người có đi cứu không?

Tống Đoan Bình hỏi hắn.

- đương nhiên.

Trần Khác không chút nghĩ ngợi trả lời.

Tống Đoan Bình đưa tay ra nói:

- Vậy là được, chúng ta không phải là huynh đệ sao.
- Ừ!

Trần Khác ừ thật mạnh, dùng sức vỗ vỗ vai của y, lại nói với hòa thượng Huyền Ngọc :

- Hòa thượng, đã làm hư việc tu hành của người.
- A Di Đà Phật.

Huyền Ngọc chấp hai tay trước ngực nói:

- Tiểu tăng quả thật đã phạm giới rất nhiều.

Đột nhiên dừng một chút, y nói thật cẩn thận:

- Sau này quay về, không được nói cho sư phụ của ta biết...
- Hừ...

Không khí lúc trước bỗng rất đau buồn, một câu này đã khiến tình hình thay đổi hoàn toàn. Trần Khác cười mắng:

- Người cuối cùng là tu hành ình hay là tu hành cho sư phụ ?
- Mấy ngày nay có chút hoang mang.

Huyền Ngọc nói:

- Có thể đây là do việc xuống núi du ngoạn.
- Ha ha ha, không sai, không sai.

Tống Đoan Bình cười rộ lên nói:

- Nếu lúc nào cũng ở trong phủ, làm sao có thể trải nghiệm những việc kích thích như vậy?
- Lúc này có kích thích quả thật rất lớn.

Trần Khác cười khổ nói:

- Thật ra, ta chỉ muốn mở đầu cho người... Trăm ngàn lần cũng không thể tưởng tượng được sẽ gặp tình cảnh như vậy.

- Lại nói, tên này cũng không phải là một hòa thượng thành thật.

Tổng Đoan Bình chuyển đề tài, chỉ trích Huyền Ngọc nói:

- Mỗi lần người thối một giai điệu, không ngờ y đều có thể biết được tên của giai điệu! Người đọc sách đời Tống thường chuyên môn học âm luật, nhưng chưa nghe nói hòa thượng cũng phải học... Hơn nữa còn là những ca khúc tình yêu.

- Chẳng lẽ hòa thượng thì không được có sở thích cá nhân sao?

Trần Khác trượng nghĩa thay Huyền Ngọc giải vây, nhưng dường như càng làm thì càng thêm đen.

Bọn họ một bên nói giỡn, thiếu nữ kia và thị nữ của nàng nghe xong câu chuyện thì đã hoàn toàn vỡ vụn... Hình thức lãng mạn như vậy, ý cảnh ưu mỹ như vậy, không ngờ lại là tín hiệu liên lạc của phỉ tặc? Phỉ tặc lúc nào lại trở nên tao nhã như vậy?

Sự thật quá tàn nhẫn.

- Không thể nào!

Tiểu thị nữ trong bụng đầy lửa giận, cuối cùng không kiềm nổi bạo phát nói:

- Các người chỉ là phỉ tặc, không thể nào thối được nhiều ca khúc như vậy!

- Làm sao mà không thể.

Trần Khác lấy từ trong ngực ra cây sáo liễu, tiện tay quăng cho tiểu thị nữ nói:

- Cho người chơi.

Ai ngờ động tác quá tùy ý nên bị lệch đi một ít, trúng vào ngực thiếu nữ.

- Chỉ là thử thân thử một chút, thật có lỗi quá.

Trần Khác ngượng ngùng nói.

Thiếu nữ vội vàng ôm ngực lại, thị nữ của nàng nhất thời giận dữ nói:

- Lưu manh, hạ lưu, ngang ngược!

Lúc trước, bàn tay bẩn của hắn bịt miệng mũi mình lại, giờ lại ăn đậu hũ (sàm sỡ) của quận chúa. Thật sự là không thể nào tha thứ mà. Chỉ có điều, nàng cũng không biết mắng người, từ dùng để chửi cũng chỉ quay đi quay lại trong ba từ này!

Trần Khác lạnh lùng nói:

- Cửa sổ con đang mở, người cứ việc kêu đi. Người bên ngoài còn tưởng rằng các người bị gì đó.

- Vô sỉ...

Tiểu thị nữ rất tức giận, nhưng cũng không dám mở miệng ra nữa.

- Thật có lỗi, đã làm liên lụy đến hai người.

Trần Khác quay mặt nói với thiếu nữ kia:

- Đừng sợ hãi, chỉ cần chúng ta an toàn rời khỏi đây thì sẽ không tổn thương đến một sợi tóc của các người.

- Cảm ơn tráng sĩ!

Việc thiếu nữ lo lắng nhất dường như sẽ không xảy ra. Nàng cũng âm thầm thở nhẹ ra, thầm nghĩ: “ Xem ra đã gặp được loại đạo tặc nho nhã... “

Trong lúc nói chuyện, Ngũ Lang vẫn trầm mặc bỗng nhiên lên tiếng nói:

- Ca, có người tới.

....

Một tên võ sĩ hệt như giáo đầu hộ vệ mang theo đèn lồng, đi lên lầu dưới ánh nhìn chăm chú của mọi người, nói:

- Cuồng đồ to gan, mau thả tiểu thư nhà ta ra. Nếu tiểu thư mà bị tổn thương tới một cọng tóc, thì người chờ bị băm thây ra trăm mảnh đi...

- Đi chết đi!

Chữ “đi” còn chưa kịp nói ra hoàn toàn đã bị Trần Khác đá một cước lẫn xuống cầu thang.

Trong một lát, lại thay một người khác đến. Lần này thì thái độ đã tốt hơn rất nhiều:

- Các vị hảo hán, chủ nhân của chúng ta nói, chỉ cần thả tiểu thư chúng ta ra thì cái gì cũng có thể thương lượng.

- Chúng ta không cần cái gì hết, chỉ cần bình an rời khỏi Hành Dương.

Trần Khác trầm giọng nói.

- Việc này thì dễ thôi, chúng tôi sẽ chuẩn bị xe ngựa, tới bình minh sẽ hộ tống các người ra khỏi thành.

- Cầm quân bên ngoài đồng ý sao?

Trần Khác lạnh lùng nói.

Thị vệ kia kiêu ngạo nói:

- Việc này không cần lo lắng, xe ngựa của chúng ta không ai dám ngăn cản.

- Khẩu khí rất lớn.

Trần Khác cười nói:

- Nhưng việc có liên quan tới mạng sống, người phải làm cho ta tin tưởng mới được.

- Việc này...

Thị vệ không biết trả lời ra sao, đành phải lui xuống bấm báo.

....

- Phụ thân, hay là để hài nhi đi lên đi.

Sau khi nghe bấm báo xong, người thanh niên nói với trung niên mặc hoa phục:

- Bọn họ không thể giải quyết được vấn đề.

Người trung niên lắc đầu:

- Hay là để vi phụ tự mình đi một chuyến.

- Hài nhi đi được mà, người trở về đi.

Người thanh niên kiên trì nói, y cũng không nói nhiều, nhưng lại khiến cho người khác cảm thấy chân thật, đáng tin.

Người trung niên đối với con mình dường như cũng rất tin tưởng. Sau khi suy nghĩ một chút, vẫn gật đầu:

- Được rồi, nhưng con phải cẩn thận.

- Vâng.

Người thanh niên nhận đèn lồng rồi lên lầu.

Lúc gặp Trần Khác thì hai người liền ngay ra nói:

- Là người.

- Sao lại là người?!

Đây chẳng phải là bằng hữu trên thuyền mỗi đêm đều tới trò chuyện cùng nhau sao?

Trần Khác có chút xấu hổ, ho khan hai tiếng nói:

- Đúng vậy, là ta. Thật là trùng hợp.

- Bên trong chính là muối muối của ta, người có thể để cho ta gặp nàng trước không?

Nam tử hạ giọng nói.

- Xem đi.

Trần Khác kêu Ngũ Lang tránh thân mình ra.

- Để đèn lồng lại.

Ngũ Lang buồn bực nói:

- Bên trong có cất sách.

- Là ta không đúng.

Người thanh niên đưa đèn lồng cho Ngũ Lang. Trong lòng lại cảm thấy rất kỳ quái, chưa từng thấy có thêm phỉ tặc nào lại quý trọng sách như vậy.

Sau khi đi lên, người thanh niên thấy muối muối không bị gì thì mới thở nhẹ ra một cái.

- Đã làm nhị ca phải lo lắng rồi.

Thiếu nữ hạ giọng nói.

- Sau này không được đến những nơi nguy hiểm như vậy nữa.

Người thanh niên cũng không hỏi han ân cần, chỉ thản nhiên giáo huấn nàng một câu, xong chuyển hướng sang Trần Khác nói:

- Mong người thả mui muối ra , ta sẽ thay thế cho nàng.

- Ca...

Thiếu nữ thở nhẹ ra một tiếng.

- Im miệng.

Người thanh niên khẽ quát một tiếng.

- Hai người không ngại cùng nhau ở lại chứ.

Trần Khác cười một tiếng nói:

- Người ca ca này của người, là đường ca hay biểu ca, có giá trị bằng nàng hay không ta còn chưa biết rõ lắm.

- Cũng đúng.

Người thanh niên gật đầu nhìn về phía Trần Khác nói:

- Có lẽ, ta cần phải tự giới thiệu một chút.

- Tất nhiên là cần.

Trần Khác gật đầu.

- Ta họ Triệu, tên là Tông Tích, có một chức quan lớn, tuy nhiên cũng không có gì đáng khoe khoang, bởi vì ta là con trai cả quận vương Bắc Hải Đại Tổng.

Người thanh niên thở dài nói :

- Hiện tại, người đã biết mình đã gây ra họa gì rồi.

“Ta khinh...”, Trần Khác mở lớn miệng, lần này quả thật đã làm quá mức rồi. Không ngờ lại bắt cóc con cháu hoàng tộc, tiểu cô nương kia chẳng phải chính là một quận chúa sao? Nhưng hắn rất nhanh ngậm miệng lại, đã chân đất còn sợ gì đi giày. Ngay cả Hoàng đế mình cũng dám kéo xuống ngựa, con cháu hoàng gia thì tính là cái gì?

- Ta cũng phải tự mình giới thiệu một chút, nếu không thật là thất lễ.

Trần Khác nhìn người thanh niên kia, chậm rãi nói :

- Ta họ Trần, tên Khác, đến nay cũng không có chức quan gì trên người, bởi vì ta chỉ có một người cha làm Tri huyện, còn bị giam lại chờ chém đầu.

- Người là con của Trần Hi Lượng?!

Triệu Tông Tích có chút giật mình nói.

- Chẳng lẽ còn có người khác giả mạo sao?

Trần Khác nhún vai nói.

- Người sao lại ở chỗ này?

- Ta bị bắt, cũng có trách nhiệm của người trong đó.

Trần Khác tấn công tâm lý của đối phương, khiến đối phương cảm thấy áy náy trong lòng.

- Trách nhiệm của ta?

- Nếu không phải người khen tên Dư Văn Soái kia lên tận trời, ta cũng sẽ không đi tìm lão tổ cáo.

Trần Khác bĩu môi nói.

- Tổ cáo chuyện gì?

Triệu Tông Tích nói.

- Việc đã đến lúc này, nói cho người biết cũng không sao.

Trần Khác thở dài nói:

- Thật ra cha ta bị hãm hại. Ông ấy sở dĩ bị như vậy, là do ông đã điều tra nguyên nhân quân Lĩnh Nam bại trận.

- Cả nước đều suy nghĩ lại chuyện này.

Triệu Tông Tích nói:

- Vì sao chỉ có mình ông ta bị hãm hại?

- Bởi vì các người nghĩ lại, chỉ dừng ở việc nghĩ, còn phụ thân ta lại hành động.

Trần Khác nhìn ra ánh trăng ngoài cửa sổ nói:

- Cuối cùng là bị phụ thân ta điều tra ra được quân chính ba đường Hồ Nam Lương Quảng (gồm Quảng Tây và Quảng Đông) có án hủ bại, đương nhiên là bị hãm hại.

- ...

Triệu Tông Tích im lặng, nghe hắn nói tiếp:

- Chúng ta mất rất nhiều công sức mới có thể lấy được chứng cứ, ôm trong lòng hy vọng có thể tìm Dư Văn Soái, kết quả ... Người cũng thấy đó, ta bị lão giam lỏng, vụ án cũng bị lão đè xuống.

- Người cũng phải thông cảm cho Văn Soái.

Triệu Tông Tích thở dài nói:

- Lão phải suy nghĩ cho bình định đại cục, hiện tại không phải thời điểm để điều tra.

- Ta không biết cái gì gọi là đại cục!

Trần Khác lạnh lùng ngắt lời nói:

- Ta chỉ biết là, có tội mà không trừng trị, khắp nơi trong quốc gia này sẽ đều là kẻ ác. Có công mà không thưởng, quốc gia này sẽ không có người tốt.

-...

Triệu Tông Tích cũng không biết trả lời ra sao.

- Dư Văn Soái muốn giành thắng lợi là chuyện bình thường. Nhưng từ trước đến giờ ta chưa từng nghe nói có chủ soái nào có thể dựa vào một đám tội phạm tham ô mà giành thắng lợi!

Trần Khác nói những lời đã ghen trong lòng ra, lớn tiếng nói:

- Lui một vịn bước lại mà nói. Nếu như may mắn thắng trận này, thì có thể tưởng tượng ra được triều đình sẽ ân điển cho những tên quan phạm tội này lấy công chuộc tội. Không hề điều tra lại, để cho bọn chúng nhờn ngoài vòng pháp luật, thậm chí là tiếp tục làm ác! Cho dù dẹp loạn được một Mã Chí Thư, thì còn có Trương Trí Thư, Lý Trí Thư, đều được bọn chúng tạo ra.

- Ta nghe nói, thế lực của Mã Chí Thư có thể phát triển lớn mạnh, là bởi vì có rất nhiều người Hán của Lĩnh Nam gia nhập. Hiện tại trong quân của gã, người Hán đã chiếm hơn tám phần, việc này cuối cùng là vì sao. Đều không phải là do đám quan tham ô kia bức ép sao? Vì sao phải cho bọn chúng thể diện, bọn chúng xứng sao?

- Công lao là công lao, phạm lỗi là phạm lỗi. Lúc này lấy quang vinh thưởng công lao, lấy hình phạt nghiêm khắc trừng trị lỗi, hai việc không thể cùng làm. Các người có pháp mà không làm theo, lấy lao chuộc tội, điều này mới làm mất lòng của người trong thiên hạ!

91. Quyển 3 - Chương 91: Lương Tâm Đại Tổng

Trần Khác nói chuyện không chút kiêng nể. Làm cho Tổng Đoan Bình to gan cũng phải ra khê ho, ra hiệu cho hắn nên có chừng mực.

Nhưng tính tình của Trần Khác một là không làm, đã làm là làm cho trót. Hắn đâm mạnh một quyền lên tường, làm cho bụi rơi xuống:

- Ai cũng có đạo lý riêng của mình, không ai nói được ai. Nhưng ta tin tưởng một điều, “bát đại chi suy, thủy vu nhân tâm” (tám đời suy vong bắt nguồn từ nhân tâm), nếu dân chúng bắt đầu làm “phản tặc”, thì vương triều đó nhất định đã có vấn đề lớn, cuối cùng cũng không thể giấu diếm được! Trên người nếu có khối u ác tính, nhất định phải cắt bỏ ngay lập tức, không được chần chờ. Đùng lúc nào cũng lưu luyến cái vỏ bọc “Thái bình thịnh thế”! Bọc càng chặt thì khối u ác tính càng để lâu càng lại nguy hiểm!

Thấy đối phương bình tĩnh không nói lời nào, Trần Khác thở dài nói:

- Ta là một nhân vật bé nhỏ không đáng kể. Lúc này nói những lời không an phận như vậy làm người Triệu gia các người không hài lòng...

Hắn nói xong tự mình cười giễu nói:

- Dù sao ta cũng nhất thời nói ra cho sướng miệng, chỉ mong các người nhân từ với ta cũng như văn võ Lĩnh Nam ...

- ...

Triệu Tông Tích vốn trời sinh có một gương mặt lúc nào cũng bình thản. Nhưng giờ phút này gương mặt ấy lại biến thành âm u, hiển nhiên là đã bị hắn làm cho đau nhói. Một lúc lâu sau, mới thở dài ra thật mạnh nói:

- Người rất xem thường người Triệu gia chúng ta...

Tuy nhiên việc này cũng không thể trách được, sau thời của Triệu Khuông Dận (người kiến lập triều Tống), hoàng đế ba đời triều Tống dù so sánh thế nào thì cũng đều là mất mặt, khiến tâm huyết dũng khí của dân tộc Hoa Hạ từ lúc khai quốc mất hết, làm sao có thể khiến cho người khác coi trọng?

- Chỉ hy vọng các người chứng minh là ta sai...

Trần Khác mặt không chút thay đổi nói.

Triệu Tông Tích nghe vậy thì cứng miệng. Sau một hồi lâu lại lắc đầu chưa xốt nói:

- Ta cũng đành bất lực...

- Người bên ngoài là phụ thân của người à.

Trần Khác thản nhiên nói:

- Ta mặc dù là thường dân, cũng biết Quận vương Bắc Hải và đương kim Hoàng thượng có không ít giao tình.

Thiên hạ không có ai mà không biết, Quận vương Bắc Hải Triệu Duẩn Bất là bạn chơi cùng với đương kim Hoàng đế khi còn là Thái tử, tình cảm hai người rất tốt, đã vượt qua tình cảm quân thần bình thường. Năm đó, Hoàng thượng không thể sinh thái tử ra trước, còn chọn một đứa con trai của Triệu Duẩn Bất cùng đứa con của vị một Vương gia đem vào cung nuôi nấng.

Trần Khác nghĩ, nếu có thể nhờ vị Quận vương Bắc Hải giúp đỡ truyền đạt đến bề trên, chắc hẳn tốt hơn tên Dư Văn Soái chó má kia nhiều.

Triệu Tông Tích suy sụp nói:

- Cha ta cũng không thể nào nói. Về phương diện báo chuyện lên, ông ấy cũng không thể nào dây dưa vào quá sâu, hướng chỉ việc này ...

Hơn nữa vụ án này lại rất lớn.

- Coi như ta chưa từng nói.

Trần Khác khoanh tay dựa vào tường, trong lòng đầy tức giận.

- ...

Thấy hẳn như vậy, Triệu Tông Tích cảm thấy trên mặt nóng rát, thở dài một hơi, khàn giọng nói:

- Trước hết để ta dẫn các người đi ra ngoài.

- Cho tất cả mọi người rời khỏi đây một trăm bước. Sau đó ta muốn một chiếc xe có hai ngựa, chuẩn bị nước và lương khô... Tốt nhất là do đầu bếp của vương phủ làm.

Nếu là Vương gia nói thì đương nhiên sẽ yêu cầu cao hơn một chút. Trần Khác suy nghĩ một chút lại nói:

- Cho một người đánh xe nữa, chúng ta sẽ không đánh xe.

.....

Tất cả mọi người đều lui ra ngoài, chỉ còn vị Quận vương Bắc Hải bên trong. Xe ngựa cũng đã tới dưới lầu, cũng chỉ có một gã đánh xe.

Đương nhiên Trần Khác cũng thả ra hai thiếu nữ theo đúng ước định.

- Ca...

Nữ tử quận chúa khi được thả ra, cuối cùng cũng rơi nước mắt, kéo Triệu Tông Tích nói:

- Chúng ta đi cùng nhau đi.

- Ngu ngốc!

Triệu Tông Tích bỏ tay nàng ra, dùng giọng đáng tin cậy nói:

- Lập tức đi xuống.

Sau khi quận chúa đã đi xuống, Tống Doan Bình không khỏi lắc đầu nói:

- Có người ca ca như người vậy sao, đối với muội muội như hoa như ngọc hung dữ như vậy.

- ...

Triệu Tông Tích lạnh lùng liếc mắt nhìn một cái khiến Tống Doan Bình nhin không được rụt cổ lại. Muội muội đã thoát ra, y cũng không còn gì cố kỵ, gương mặt lạnh như tiền lại lộ ra.

Trần Khác cũng không để ý đến sắc mặt của hậu duệ hoàng tộc, quay mặt nói với Tống Doan Bình:

- Đi kiểm tra xe đi.

- Ừ.

Tống Doan Bình dẫn đầu đi xuống kiểm tra một chút. Sau khi thấy không có vấn đề, thì huyết sáo một tiếng.

Trần Khác và Ngũ Lang một trái một phải mang theo Triệu Tông Tích đi xuống lầu. Hai thanh đao bóng loáng đặt trên cổ y. Hòa thượng Huyền Ngọc cắt một mảnh vải cột vào đầu, đi theo để cản đường sau lại.

Đợi tất cả mọi người đã lên xe, Trần Khác đóng cửa xe lại thì nghe một âm thanh uy nghiêm nói:

- Xin dừng lại một chút!

Liền thấy một người trung niên giống với Triệu Tông Tích chừng tám phần, cùng với vài tên tùy tùng hộ vệ đi tới. Đây có lẽ chắc là vị Quận vương Bắc Hải.

- Vị tiểu hữu này.

Quận vương Bắc Hải nhìn Trần Khác, chấp tay lại nói:

- Đa tạ người đã không làm tổn thương đến tiểu nữ.

Trần Khác cũng không lên tiếng, lạnh lùng nhìn ông ta, hiển nhiên là vẫn còn tức giận.

- Ta đã nghe tiểu nữ nói về cảnh ngộ của các người gặp phải.

Quận vương Bắc Hải thở dài nói:

- Cũng biết được câu trả lời của tiểu khuyển. Tuy nhiên, có một số việc nó cũng không được rõ ràng lắm.

- Ồ...

Trần Khác cuối cùng cũng có phản ứng.

- Lão phu cam đoan với các người ba việc.

Bắc Hải quận vương đưa ba ngón tay lên nói:

- Một là sẽ không tiết lộ việc này ra ngoài, sau này cũng không truy cứu, cũng không trả thù. Thứ hai là vụ án của phụ thân người, ta tuy không thể công khai đề cập tới, nhưng ta tự tin có phương thức riêng để báo cho quan gia. Ba là, cho dù cuối cùng không thể thay đổi được mọi việc, ta cũng sẽ cố hết sức để các người không bị liên lụy, không ảnh hưởng đến tiền đồ của các người.

Ba hứa hẹn này mỗi cái đều nặng tựa ngàn cân, Trần Khác đương nhiên biết nên trả lời như thế nào:

- Vương gia lấy ân báo oán, tiểu nhân cũng cảm thấy xấu hổ trong lòng. Nếu như phụ thân có thể được cứu, nhất định sẽ đến nhà nhận tội.

Hắn dừng một chút nói:

- Ta cũng sẽ cam đoan với Vương gia, sẽ không làm tổn thương đến tiểu Vương gia.

- Tốt, chúng ta một lời đã định!

Quận vương Bắc Hải đưa tay lên, thị vệ ở xa xa chậm rãi mở cửa.

Trong đội tùy tùng vệ sĩ vương phủ, xe ngựa từ từ đi ra đường cái.

Trên đường cái, đầy những quan sai Đề hình ti (quản lý sự vụ tư pháp), sương quân của Hành Châu, cùng với một đám cấm quân cao lớn đang lục soát từng nhà tìm gian tế.

- Không hay rồi, tự điển của ta!

Nhìn tình hình qua kẽ hở ở màn xe, Trần Khác lạnh trong lòng nói.

- Ha ha...

Ngũ Lang cười thô lỗ, tháo một bao đồ trên vai xuống. Tự điển của hắn đương nhiên vẫn yên lành, được bọc giấu kín bên trong giấy dầu.

- Hắc...

Trần Khác lau mồ hôi, thở ra một hơi nói:

- Thứ này không thể nào để mất.

- Đúng vậy, là tín vật đính ước của Tiểu Muội a.

Tổng Đoan Bình cười quỷ dị nói.

- Bối hóng hớt đi.

Trong lòng Trần Khác nghĩ, trách không được tiểu Vương gia sắc mặt không tốt với y, tên này mở mồm là chuyên môn làm người ta phải bẽ mặt. Hắn thở dài một tiếng nói:

- Từ điển này có thể làm người khác cảm thấy dễ chịu...

Một câu không đầu không đuôi, nhưng bọn Ngũ Lang đều biết rõ. Lúc bọn họ ra Xuyên, đều là một đám tiểu tử không tim không phổi, đơn giản khoái hoạt, hiện tại lại bị cuốn vào một trận đấu tranh tuyệt vọng. Là một người trẻ tuổi không quyền không thế, không có nơi dựa vào, không có bằng chứng. Tựa như một chiếc lá khô trôi trên suối, rất khó để không bị tuyệt vọng và bất lực bao trùm.

Điều duy nhất có thể làm bọn họ thả lỏng một chút là nhớ lại những kỉ niệm tốt đẹp...

....

Im lặng chạy một đoạn tới cửa thành, lúc này bầu trời cùng vừa mới sáng, cửa thành cũng được mở.

Đề hình ti tăng quân số lên, tất cả các chiếc xe qua lại, đều phải xuống xe chịu sự kiểm tra.

Đám người Trần Khác đều có chút hồi hộp, nhưng vệ sĩ đi đầu đưa ra một lá cờ màu vàng. Đám quan sai lập tức vội vàng rút lui mở cửa thành cho bọn họ ra mà không dám kiểm tra.

Xe ngựa cứ nghênh ngang mà đi, chỉ để lại một những âm thanh xì xào bàn tán.

Ra khỏi thành, cuối cùng mọi việc cũng đã trầm tĩnh lại. Trần Khác hướng tiểu Vương gia nói:

- Người cho đám vệ sĩ dừng lại đi, đi thêm ba mươi dặm nữa ta sẽ để người trở về.

Triệu Tông Tích luôn trầm tư trên đường đi bỗng nhiên nói:

- Các người... Các người định làm gì tiếp theo?

- Người có ý kiến nào hay sao?

Trần Khác nhìn y.

Triệu Tông Tích trầm giọng nói :

- Ta nghĩ có một người, ông ta có thể giúp các người.

- Người nào?

- Lư Lăng công.

Triệu Tông Tích nói từng chữ :

- Ngày hôm trước có nghe nói ông ta hộ tống linh cữu của Thái phu nhân đến huyện Lư Lăng, từ đây đến đó khoảng sáu trăm dặm, mặc dù không gần nhưng cũng không xa.

Đối với Trần Khác, y cũng nói nhiều hơn một chút.

- Ta đã từng nghĩ tới Âu Dương công, nhưng lão đang có tang sự.

Trần Khác lắc đầu nói:

- Làm sao có thể rước lấy chuyện phiền toái này?

Triệu Tông Tích lộ ra một nụ cười hiếm hoi nói:

- Đó là do người không biết Lư Lăng công. Ông ta là người chuyên môn tìm phiền toái, làm sao có thể sợ phiền toái được.

- Nói cứ như người biết nhiều lắm.

Tông Đoan Bình bữu môi nói:

- Ta biết được lão đã bị điều đi phòng thủ mười năm, mười năm trước người bao nhiêu tuổi?

- Người...

Triệu Tông Tích là hậu duệ của hoàng tộc, bình thường làm gì có người nào dám nói chuyện với y như vậy.

- Người cũng đừng nóng giận, ý của lão Tống là, mười năm lòng người sẽ thay đổi, huống chi là bị điều đi mười năm phòng thủ.

Trần Khác thở dài một tiếng nói:

- Dư Vô Khê mà người cực kì sùng bái, hình như giống với bốn vị gián quan kia(*)... không như đám quan liêu ngấm ngầm làm việc xấu xa thì phải?

(*) Tứ gián: gồm Dư Tĩnh, Âu Dương Tu, Vương Tổ, Thái Tương.

- Đây...

Triệu Tông Tích bị Trần Khác nói chặn lại, thở dài nói:

- Mọi người ở kinh thành đều nói, núi xanh dễ đổi, Âu Dương cũng khó dời. Cha ta còn gọi lão là “Lương tâm của Đại Tống”!

- Vậy ta sẽ tin người thêm một lần nữa?

Thật ra Trần Khác cũng đã sớm nghĩ đến. Có thể mời được lão tiên sinh Âu Dương “Mọi người đều say chỉ ta tỉnh” giúp đỡ hay không? Nhưng việc Dư Tĩnh Dư Văn soái đã khiến hắn hết lòng tin với các danh thần Đại Tống rồi. Hiện tại chỉ hi vọng vị Lục Nhất công này không từ một thanh đao mổ lợn bị năm tháng mài mòn thành trái chuối mềm...

Triệu Tông Tích tâm tình rầu rĩ nói:

- Ta xin người đó.

Trần Khác và Tống Đoan Bình ăn ý, nói như thật:

- Việc này quan hệ đến hình tượng của hoàng gia, có thể xoay chuyển hay không phải xem lần này rồi.

- ...

Tiểu Vương gia cũng hết biết nói gì.

Xe ngựa chạy hơn ba mươi dặm, Trần Khác mở cửa ra, Triệu Tông Tích cũng không đi xuống mà nói:

- Nếu ta rời khỏi, người không sợ thị vệ của nhà ta đuổi giết sao?

Trần Khác trừng to mắt:

- Khốn! Cha ngươi không biết xấu hổ như vậy sao?

- Cha ta đương nhiên là không, nhưng khó nói sẽ không có thị vệ tự tiện làm việc. Nói chung là không thể không có lòng phòng bị.

Tiểu Vương gia nghiêm trang nói:

- Cho nên ta phải đi theo các ngươi thêm một hồi nữa...

Lúc này ngay cả tiểu hòa thượng và Ngũ Lang cũng phải há miệng. Trong lòng Trần Khác nghĩ, hay đây là cái gọi là hội chứng Stockholm (là thuật ngữ mô tả một trạng thái tâm lý, trong đó người bị bắt cóc lâu ngày chuyển từ sợ hãi và căm ghét sang thông cảm và quý mến chính kẻ bắt cóc mình) trong truyền thuyết? Chẳng lẽ tên này bị bắt cóc đến nỗi nảy sinh tình cảm ?

Nếu biết sớm như vậy, lúc trước nên bắt tiểu quận chúa đi theo.

92. Quyển 3 - Chương 92: Đường

Về sau sắp xếp thứ tự, Triệu Tông Tích chỉ nhỏ hơn Trần Khác bảy ngày tuổi. Trần Khác là lần đầu tiên rời Tứ Xuyên, y cũng giống vậy là lần đầu tiên rời kinh. Nhưng Trần Khác muốn đi đâu thì đi, ai cũng không thể xen vào. Còn y lại phải nửa bước không rời khỏi phụ vương.

Cho nên làm gì có cái gọi là “Hội chứng Stockholm”. Chẳng qua chỉ là tiểu Vương tử cũng là một thiếu niên ngông cuồng, muốn được tự do mạo hiểm, muốn được đi gặp Âu Dương Tu một chút thôi.

Trên đường đi tới Giang Tây, bọn người Trần Khác vẫn quan sát Triệu Tông Tích. Không ngờ đằng sau một gương mặt cứng nhắc như vậy, lại cất giấu một trái tim nội hàm như vậy.

Triệu Tông Tích bị nhìn một lúc có chút bực bội. Đang định nhắc nhở một chút sự vô lễ này, lại nghe tiếng thị vệ bên ngoài trầm giọng nói:

- Công tử, chúng ta bị người theo dõi.

Triệu Tông Tích vén nhẹ rèm lên nói:

- Phái người đuổi theo?

- Nếu huynh đệ của nhà mình cần gì trốn tránh chúng ta.

Thị vệ lắc đầu, trên mặt hiện lên sự lo lắng nói:

- Thuộc hạ kiến nghị, ta nên lập tức đi vào huyện thành gần nhất, đến quan nha thì sẽ an toàn.

Triệu Tông Tích âm thanh lạnh lùng nói:

- Lá gan ngươi đúng là nhỏ. Hơn hai mươi cao thủ các ngươi mà không bảo vệ chu toàn cho ta được sao?

- Nếu những tên cướp tầm thường đương nhiên thuộc hạ không sợ.

Thị vệ nghiêm túc nói:

- Nhưng theo thuộc hạ những người theo dõi này hình như là thám báo trong quân.

- Cái gì?

Triệu Tông Tích giật mình nói.

Đám người Trần Khác cũng biến sắc. Trước mắt bọn họ chợt hiện ra một hình ảnh...

Đội ngũ hộ tổng lương thảo, xuất phát từ trong thành ra không lâu thì có người lại tới theo dõi. Sau khi đi vào sơn đạo, quân đội mai phục đã lâu đột nhiên xông lên, bắn loạn tiễn; những đao thủ thân thủ nhanh nhẹn lao xuống núi, chém giết hết những quan văn đang rút ở phía sau...

Đây là cảnh tượng mà mọi người cùng nhau phỏng đoán ra, chẳng lẽ lại diễn ra lần nữa trên người mình?

Triệu Tông Tích đã khôi phục được sự bình tĩnh nói:

- Bọn họ không dám đâu. Nếu như ta chết thì bọn chúng cũng bị mang tội vạ vào người.

Hiển nhiên là y cũng phát hiện ra, những người đó tới là vì bọn Trần Khác. Tám phần là đám người cướp xe lương thực.

- Không nên tự tin quá như vậy. Nếu như ai cũng lý trí như vậy thì bây giờ vẫn còn trong triều Tần.

Trần Khác lên tiếng nói:

- Hay là cứ nghe lời y, đi tới quan phủ, sau đó chúng ta nghĩ cách rời khỏi.

Nếu đã đáp ứng với lão Vương gia, thì cũng sẽ không thể để Tiểu Vương gia gặp nguy hiểm.

Triệu Tông Tích hãnh diện nhìn Trần Khác:

- Bọn họ chỉ nghe ta thôi.

- Phô trương quá rồi đấy.

Trần Khác hai tay chấp lại.

- Ha ha...

Triệu Tông Tích mỉm cười, cuối cùng cũng chèn ép được tên tiểu tử này một lần.

Ai ngờ Trần Khác còn nói tiếp:

- Nhưng dù sao cũng phải suy xét vì Âu Dương công đi. Chúng ta dẫn theo một cái đuôi, không phải là mang họa cho ông ấy sao?

- Ai dám dẫm thương Âu Dương Tu?

- Là không ai dám công khai làm thôi.

Tổng Đoan Bình âm thanh lạnh lùng nói:

- Nhưng ta biết có mấy chục phương pháp, có thể khiến cho người khác chết không rõ ràng.

“...” Đám người Trần Khác giật mình nhìn về phía y. Tên này cũng khoác lác quá đi.

Tổng Đoan Bình lè lè lưỡi, tỏ ra là do mình thuận miệng nói.

Cũng may Tiểu Vương gia cũng không có kinh nghiệm giang hồ gì nên tin tưởng. Y trầm mặt suy nghĩ nửa ngày, thấp giọng nói:

- Chúng ta sử dụng chiêu ‘Kim Thiền Thoát Xác’ (ve sầu lột xác), để cho bọn thị vệ hấp dẫn bọn cướp, chúng ta thì ung dung bỏ đi.

Tổng Đoan Bình cười nhạo nói:

- Chúng ta vốn cũng đã khá ung dung rồi. Mang theo người mới một mỗi thể.

Tiểu Vương gia cả giận nói:

- Ta từ nhỏ đã tập Thái Tổ trường quyền. Người dám so đầu với ta?

- Một tay thôi cũng có thể hạ người.

Tổng Đoan Bình cười lạnh nói.

- Được rồi, được rồi.

Trần Khắc vội vàng cản lại, nói với Tiểu Vương gia:

- Người có thể thuyết phục thị vệ của người không?
- Cho dù có vứt bỏ bọn chúng cũng được.

“...” Phong chừng do kìm nén đã lâu, tiểu Vương gia tùy hứng hắt lên. Ngay cả Trần Khắc cũng không có biện pháp nào khác.

Nhân được sự cho phép của Tiểu Vương gia, đội ngũ liền đi về huyện thành gần nhất ở hướng Bắc. Nhưng bầu trời đã tối, cũng chỉ có thể tới dịch trạm nghỉ trước. Tuy vậy bọn thị vệ cũng có thể thở nhẹ ra. Chỗ tập trung của thương lữ nam bắc chắc là không ai dám ra tay.

Nhưng sáng hôm sau, khi bọn họ chuẩn bị hầu hạ Tiểu Vương gia rời đi lúc bình minh, lại hoảng sợ phát hiện. Bên trong dịch trạm lại trống không, không có một bóng người. Chỉ có một phong thư do tự tay Triệu Tông Tích viết.

Trên phong thư cũng chỉ có một ít chữ: ‘Ta đi ra ngoài vài ngày sẽ trở về, các người không được lộn xộn, cũng không được tìm ta, nếu không kẻ xấu phát hiện ta sẽ gặp nguy hiểm. Tuyên bố ra ngoài ta đột nhiên bị phong hàn, phải ở đây tĩnh dưỡng vài ngày...’

Bọn thị vệ đồng loạt nhìn về phía thủ lĩnh, thấy y mặt đã không còn chút máu.

Cùng lúc đó, một đội lương thừa dịp trời mát mẻ, đã rời khỏi lúc canh bốn, đang đi trên con đường cách xa dịch trạm ba mươi dặm.

Lúc mặt trời vừa lên, ban ngày trở nên nóng như thiêu đốt. Đột nhiên một phu xe xoa xoa mắt của mình... Gã nhìn vào một bao tải trên chiếc xe phía trước, không ngờ lại động đây.

Khi gã đang chuẩn bị mở miệng nhắc nhở người phía trước dừng xe lại kiểm tra. Liền gặp một đại hán cỡi trần người đen thui chỉ mặc quần cộc, kêu to:

- Nóng chết ta rồi!

Rồi từ bên trong chui ra.

Ngay sau đó, mấy bao bố khác trên xe tải cũng đều lỏng ra. Mấy người đàn ông trần như nhộng lần lượt chui ra, kêu to:

- Nóng quá, nóng quá...
- Hảo hán tha mạng!

Cả đội vận lương bao trùm trong không khí sợ hãi, có người nhát gan còn tiểu cả ra quần.

Những người hảo hán này, liền nghênh ngang bỏ đi, nhìn cũng không nhìn bọn họ một cái.

Dưới ánh mắt ngạc nhiên của mọi người, năm vị hảo hán nghênh ngang đi ra ngoài một dặm. Sau đó vất chân lên cổ bỏ chạy...

Một hơi chạy đến bên bờ sông lớn, đem hành lý để lại trên bờ, năm người nhảy ùm xuống sông. Sau một lúc sau mới lần lượt trôi đầu lên, hai tay hất bễ mặt nước, cùng nhau cất tiếng cười to. Ngay cả hòa thượng đầu trọc cũng không ngoại lệ.

- Thật là đã!

Có thể cả đời này của Triệu Tông Tích cũng chưa bao giờ vui vẻ như vậy. Y vui sướng hoa chân múa tay làm nổi lên bọt nước nói:

- Đúng là không uống công đi ra ngoài một chuyến!

Tổng Đoan Bình cười quái dị nói:

- Đường đường là Tiểu Vương gia mà trần truồng như vậy sao!

Triệu Tông Tích nói:

- Ta đã nói rồi, không cần phải nhắc đến thân phận của ta. Nơi này không có tiểu Vương gia này hết.

- Đây chính là do người nói?

Trần Khắc và Tống Đoan Bình nguyên đám cười quái dị:

- Chúng ta cũng sẽ không khách khí?!

Nói xong liền đánh về phía Triệu Tông Tích, đề y ở trong nước. Nói vui, có cơ hội chà đạp một hậu đệ hoàng tộc, qua dịp này thì không còn nữa, ngay cả Ngũ Lang cũng phải rục rịch trong lòng.

Đem tiểu Vương gia đáng thương thỏa thích chà đạp một phen. Vài tên đồng bạn không có lương tâm mới lên bờ mặc quần áo vào, rồi bắt đầu phân biệt phương hướng. Đi khoảng bảy, tám dặm đường, liền không cần bản đồ cũng có thể tìm được đường đi Lư Lăng.

Trung Quốc từ thời Tần đến giờ, mỗi triều đại đều coi trọng việc xây dựng cải tạo đường đi. Triều Đại Tống giàu có và đông đúc, đương nhiên sẽ không để tiền triều giành hết tiếng tốt. Không tới hai tháng trước, việc Mã Chí Thư phản loạn là một ví dụ tốt nhất – Gã vì sao có thể không đến thời gian nửa tháng, có thể từ Ung Châu đánh tới Quảng Châu. Còn không phải do vương triều Tống bất kể mọi phí tổn xây dựng tu sửa cầu đường, khơi thông quan đạo hay sao?

Mà ở phía triều đình, từ khi Ung Châu bị đánh bại, mọi quận Lĩnh Nam đến Đô Thành Khai Phong liền nhanh chóng xây dựng một đường núi để gửi thông đi qua lại. Mỗi ngày đều không phân biệt ngày đêm cho khoái mã mang tin tức mới nhất đến Đô Thành phương bắc – Hiệu suất cao đến chỉ quá năm ngày, thì có mệnh lệnh quay về phía Nam.

Năm ngày bao gồm cả việc đi tới đi lui, còn có thời gian quyết sách! Đẳng sau bản ghi chép khủng bố này là sự đầu tư tinh thần không kể chi phí từ lúc triều Tống lập quốc đến nay... Trải qua hơn trăm năm xây dựng, Đông Tây Nam Bắc của đế quốc đều đã xây dựng đường thoát nước tốt nhất, không lo việc đường bị ngập nước. Đem các châu quận liên kết ngang dọc lại với nhau.

Theo quy chế Đại Tống, hai bên đường nhất định phải có trồng dương liễu. Ở phương bắc trồng cây tùng cây bách xanh biếc để che bão cát. Phía nam thì gia cố đường bằng cách mỗi năm dặm thì làm một tấm bia đá “Lý Hậu” (móc cây số), theo pháp chế giao thông trên đó có khắc ‘Tiện tị quý, thiếu tị thường, khinh tị trọng, khử tị lai’ (Theo BTV: chính là nói người dân thường phải nhường đường cho người làm quan, người trẻ tuổi phải nhường đường cho người già, xe chở nhẹ nhường đường cho xe chở nặng, còn “khử tị lai” chính là nói người ra thành phải nhường đường cho người vào thành). Chỗ dễ thấy còn được đánh số, xem số trên đó thì biết mình đi được bao xa, vừa xem là hiểu ngay.

Ngoài ra, ở huyện giới châu giới còn có ‘hậu giới’. Có ghi rõ ràng rõ ràng là chỗ bạn tới là ở chỗ nào, châu gì, huyện gì. Ngay cả Đông Tây Nam Bắc cũng đều có, khỏi cần phải hỏi đường.

Ngoài ra, trên đường cứ cách hai mươi dặm có bố trí trạm ngựa, có nơi cho ngựa dừng chân. Cách sáu mươi dặm nhất định có bố trí trạm dịch, có quan doanh, cũng có người dân thành thị tới buôn bán, cung cấp đủ loại thức ăn cho người dừng chân. Người trí thức thường nghỉ ngơi tại trạm dịch, tá túc lại một đêm, an toàn, hầu như là được chăm sóc rất chu đáo.

Đều nói người đời Tống thích đi du lịch. Điều kiện giao thông tốt như vậy, chỉ cần trong nhà có tiền, ai mà không muốn ra ngoài đi dạo?

Dựa theo tâm tư của tiểu Vương gia, lần này sau khi trở về sợ là kiếp này không có cơ hội nữa. Đương nhiên là muốn ngủ lại một đêm, thưởng thức non sông tráng lệ của Đại Tống cho thật đã.

Nhưng trong lòng đám người Trần Khắc muốn cứu người như lửa đốt, hận không thể chạy đi ngày đêm. Làm sao mà để y lẽ mề ở chỗ này.

Sau một phen cò kè mặc cả, cuối cùng cũng đạt thành hiệp nghị. Một ngày đi một trăm hai mươi dặm. Sau đó sẽ ở tạm tại dịch trạm nghỉ ngơi.

Thực sự đi rồi, Triệu Tông Tích mới biết được đã bị lừa... Một ngày một trăm hai mươi dặm, gần như giống một con chó lủi đi cả ngày. Ngày chỉ có hai canh giờ dùng để ăn chút lương khô và ngủ một giấc.

Đáng thương có một tiểu Vương gia được nuông chiều từ bé. Làm sao giống bọn Trần Khắc từ nhỏ đã quen đi bộ. Chỉ mới đi một ngày chân đã bị phỏng nước, da cũng bị trầy xước đi. Trên đường đi giống như một con vịt già lạch bạch lê bước chân.

Trần Khắc và Tống Đoan Bình bàn bạc, muốn mua cho y một con la để cưỡi. Triệu Tông Tích lại không đồng ý. Y cũng rất có lòng hiếu thắng. Thấy bốn người bọn họ đi vô cùng thoải mái nên cũng không chịu đồng ý việc này.

- Ngày mai nếu còn đi tốc độ này, chúng ta sẽ không chờ người nữa.

- Các người không cần phải chờ!

Con đường về sau cũng không biết y làm thế nào để kiên trì tiếp, hơn hai trăm dặm không ngờ vẫn tiếp tục theo. Ý chí ngoan cường như vậy cũng làm bọn Trần Khắc rất tôn trọng.

Hai ngày sau, cuối cùng cũng tới huyện Vĩnh Phong quận Lư Lăng. Trần Khắc nghe nói Âu Dương Tu đang ở thị trấn Sa Úc bên ngoài huyện thành. Khoảng cách rất xa nhưng có thể ngồi thuyền đến được. Mấy người liền lập tức đến bến tàu, gặp được một con thuyền đang chuẩn bị đi Sa Úc.

Trên thuyền gần như đã đầy khách, đã chiếm gần hết những vị trí tốt trong khoang thuyền. Bên ngoài khoang thuyền lại trống không, nắng ban ngày rất độc, không ai muốn đi ra ngoài phơi nắng cả.

Năm người tuy cũng không hiền lành gì, nhưng cũng không phải là kẻ ức hiếp người lương thiện, đều cười nói:

- Thông cảm, thông cảm.

Trên thuyền sĩ nông công thương, trên mặt người nào nhìn cũng đều mệt mỏi ‘mồ hôi khó ngủ’. Chỉ đành không tình nguyện nhích ra một chút, chừa ra một ít chỗ cho bọn họ ngồi xuống bên trong khoang thuyền.

93. Quyển 3 - Chương 93: Âu Dương Tu Thiên Thính

Dòng sông này là một trong đầu nguồn của sông Cát Thủy trong cảnh nội Cán (tên gọi khác của tỉnh Giang Tây). Vì dòng nước ngược nên tốc độ thuyền rất chậm.

Tốc độ đi rất chậm chạp, mọi người đều ngồi buồn chán nói chuyện trên trời dưới đất để tiêu khiển. Trong đó, một thư sinh trẻ tuổi mặt đầy ngạo khí, trong tay phe phẩy cái quạt xếp, gã tự xưng là Giang Tây đệ nhất tài tử, muốn đi tìm Âu Dương Tu so tài... Trên thuyền này có hơn một phần nửa là mộ danh đi thăm hỏi Âu Dương Tu, nhưng không một ai dám nói là đi so tài.

Bởi lúc này, Âu Dương Tu đã là minh chủ của văn đàn, là học giả nổi danh nhất thiên hạ. Tên thư sinh này muốn đi so tài, nghĩ là chắc có chút tài năng, mọi người trên thuyền đều dùng một ánh mắt kinh nể nhìn gã.

Điều này khiến cho gã thư sinh kia rất đắc ý. Gã một bên chỉ vẽ giang sơn, một bên kiêu ngạo bắt chéo chân. Làm cho ông lão với bộ dạng khổ sở ngồi đối diện không thể không co rút hai chân lại.

Khi đó, mọi người nói đến Tam Quốc, rồi nói đến lúc ‘Gia Cát Lượng bảy lần bắt bảy lần tha và hàng phục Mạnh Hoạch’. Thì lại nghe tên thư sinh này nói:

- Tên Mạnh Hoạch này thật bạo ngược, không chịu thuận theo vương đạo giáo hóa. Khổng Minh bảy lần bắt bảy lần tha vẫn không phục. Thật không thể tin được hậu sinh của Mạnh tử lại là người có tính tình bạo ngược không phục ai như vậy.

Mọi người nghe xong đều che miệng cười thầm. Ông lão đối diện nghe xong hỏi:

- Hóa ra Mạnh Hoạch là hậu sinh của Mạnh tử, vậy Khổng Minh là hậu sinh là ai?

- Việc này còn cần phải hỏi sao? Đương nhiên hậu sinh của Không Tử rồi.

Gã thư sinh kia mở quạt xếp, trên đó có viết ba chữ to ‘Hồ bất lưu’. Cũng không biết là chí hướng hay là họ tên của gã. Nhưng thấy gã mang vẻ mặt “người thật không có tri thức” nói:

- Á Thánh quả nhiên là không bằng Chính Thánh, ngay cả hậu nhân cũng như vậy!
- Nói như vậy cũng làm lão nhân có thể đuổi chân.

Ông lão kia cười ha hả, đem chân đổi thành một tư thế thật thoải mái.

Thư sinh biết mình đã nói sai làm mọi người chê cười, thấy thế liền biết mình đã lời dốt ra, liền khép cái quạt xếp lại, cười ha ha nói:

- Chỉ đùa một chút thôi, mọi người đừng cho là thật.

Nói xong trên mặt vẫn không nhìn được, đứng dậy đi ra khoang thuyền. Thấy trên bờ sông có một cây đại thụ, lập tức nôi lên hứng làm thơ. Để lấy lại mặt mũi, gã liền lớn tiếng đọc:

“Hà biên nhất khỏa thụ. Lương đoá đại nha xoa.” (Thân cây bên bờ sông, mọc ra hai chạc cây).

Mọi người bên trong đều biết gã dốt đặc, nghe như chuyện cười, mọi người đều nhìn cười chờ gã kết thúc.

Ai ngờ gã vắt óc suy nghĩ cũng không thể tiếp tục. Loại tình huống này đúng là làm mọi người nín lại. Không chỉ có người làm thơ phải nín lại, người nghe cũng vậy. Cuối cùng cũng có người tốt bụng giúp gã tiếp:

- Xuân chí đài vi diệp, đông lai tuyết thị hoa. (Xuân đến rêu là lá, đông đến tuyết là hoa).

Thư sinh kia nhìn nhìn về phía âm thanh phát ra, hóa ra bên ngoài khoang thuyền có một người trung niên mặc đồ trắng. Người trung niên kia dáng người nhỏ gầy, nhưng hai mắt sáng ngời có thần, tuổi cũng không cho là già, tóc mai cũng có chút hoa râm. Nhìn trang phục bên ngoài hẳn là đang ở trong thời để tang, không thích hợp cười đùa với không khí trong khoang thuyền nên mới ngồi ở bên ngoài. Gã thư sinh nghe xong không cảm kích, người lại có chút tức giận, trong lòng thầm nghĩ người muốn đối nghịch với ta sao?

Đang lúc đó thì thấy một đám vịt giữa sông, kêu cạc cạc vui mừng. Gã liền tiếp tục cao giọng ngâm:

- Nhất quần hảo áp bà, nhất đồng khiêu hạ hà. (Một bầy vịt cạc cạc, đồng loạt nhảy xuống sông).

Lại tiếp tục bị kẹt ở phần dưới, người trung niên liền tiếp tục ngâm:

- Bạch mao phù lục thủy, hồng thảo đăng thanh ba. (Lông trắng nổi trên làn nước biếc, chân đỏ bơi trong làn sóng xanh).

Thấy đối phương hai lần áp đảo mình, gã thư sinh rất căm tức, trong lòng nói mình phải làm y khó xử một chút nên liền ngâm tiếp:

- Chúng nhân đồng thừa chu, khứ phóng Âu Dương Tu. (Mọi người cùng chung thuyền, đi thăm Âu Dương Tu).

Nói xong thì nhìn chằm chằm nam tử kia xem y ứng đối như thế nào. Liền thấy người trung niên cười ha hả, ngâm tiếp:

- Tu dĩ tri đạo nhĩ, nhĩ hoàn bất tri tu. (Tu đã biết đến người, còn người vẫn không biết xấu hổ).

Sau một hồi lâu, thư sinh mới hiểu được. Hóa ra đây chính là Âu Dương Tu mà mình muốn khiêu chiến, nhìn không được vẻ mặt đỏ bừng, hận không thể tìm một cái lỗ để chui xuống. Lại nghe Âu Dương Tu cười đầy thiện ý nói:

- Ai cũng vậy, lão phu lúc còn trẻ cũng hết sức lông bông. Trở về yên tâm đọc sách vài năm, chúng ta lại tiếp tục so tài.
- Học sinh thụ giáo...

Thư sinh kia mặt nóng bừng bừng, thi lễ thật sâu nói.

- Ngài là Âu Dương công?

Trên thuyền nhất thời náo nhiệt lên. Mọi người vây quanh Âu Dương Tu, người thì xin chữ, người thì xin đề thơ. Còn có một số người cầm tập tác phẩm của mình xin Âu Dương Tu viết dùm một chữ. Cũng không biết lão nhân rồi hay là đang buồn chán. Đề nhiệt tình không cự tuyệt ai.

Biết được người trung niên đó là Âu Dương Tu, Trần Khác cũng rất kích động. Bọn họ tới đây làm gì, không phải là vì tìm lão tiên sinh này hỗ trợ sao? Tuy rằng thoạt nhìn cũng không coi là già.

Nhưng lúc này người vây quanh lão rất nhiều, mọi người cũng không vào góp vui chỉ ở một bên nhỏ giọng nói chuyện. Tống Đoan Bình cũng không phải không có lo lắng nói:

- Người nói lão tiên sinh này viết nhiều chữ như vậy, có đáng giá tiền hay không.
- Rất có thể.

Trần Khác cười khổ nói:

- Việc tự điển trước tiên để sang một bên.

Thời đại này gặp một vị danh nhân rất khó, huống chi Âu Dương Tu là một đại danh nhân. Mãi cho đến khi đến bến Sa Úc, đám người Trần Khác cũng chưa chen vào một lời nào.

Bến thuyền rất nhỏ, Âu Dương Tu xuống thuyền hướng mọi người ôm quyền nói:

- Đang mặc tang phục trên người, không thể mời mọi người đến nhà tiếp đãi, mong mọi người bỏ qua cho.

Mọi người trên đường đã quần lấy Âu Dương Tu. Cũng đã cảm thấy hài lòng, liền nghe lời lão chia tay, cũng không xuống thuyền mà quay trở về thị trấn.

Rời khỏi bến, Âu Dương Tu đội cái mũ rơm lên, cầm theo cây gậy trúc đi về nhà, phía sau còn có một tiểu đồng đệu một cái sọt. Nhìn qua, vô cùng hòa hợp với ruộng nước và nông trại xung quanh, nhưng lại nhìn không ra hương vị của một lãnh tụ văn đàn.

Cảm thấy phía sau có người đi theo, lão dừng bước quay đầu lại, cười cười với năm người Trần Khác nói:

- Bằng hữu từ phương xa tới, có gì muốn hỏi sao?

Lúc thấy Triệu Tông Tích, lão rõ ràng than nhẹ một tiếng nói:

- Các người đến từ Biện Lương?
- Hồi Âu Dương công, chỉ có mình văn bối là đến từ Biện Lương.

Triệu Tông Tích cung kính nói:

- Văn bối quả thật rất giống gia phụ.
- Quả nhiên là người?

Âu Dương Tu nhún mày nói:

- Người không đi tới Hồ Nam, làm sao lại chạy tới nơi thâm sơn cùng cốc này.
- Là tới xin người giúp đỡ.

Triệu Tông Tích thấy Âu Dương Tu không vui, cũng vội vàng giải thích nói:

- Là bọn họ tới tìm Âu Dương công, văn bối chỉ dẫn đường cho bọn hắn.
- Vào nhà rồi nói đi.

Âu Dương Tu trầm giọng nói.

Âu Dương Tu thuở nhỏ không dựa vào ai, gia cảnh bần hàn nên mới để lại giai thoại 'Sa bàn tập tự' (Tập viết chữ trên cát). Vả lại quê nhà của lão cũng không phải ở Lư Lăng mà là ở Toánh Châu. Nơi này chỉ là nguyên quán của lão thôi. Cho nên sau khi làm quan, Âu Dương Tu cũng không có xây dựng sản nghiệp nơi này, lần này quay về an táng mẫu thân, mới biết nhà cũ đã bị sụp, đành phải ở nhờ trong từ đường.

Trong hậu viện từ đường, trên chiếc bàn lùn bày ra dưa hấu. Mấy người Trần Khác ngồi trên vài cái ghế trúc nín thở ngưng thần nhìn Âu Dương Tu.

Âu Dương Tu thì tập trung tinh thần đọc tài liệu Trần Khác đưa cho lão.

Vừa đọc là hơn nửa canh giờ. Sau khi xem xong, lão chấp hai tay sau lưng thông thả bước trong sân nửa ngày mới thở dài nói:

- Các người đưa cho lão phu một nan đề thật lớn.

Nghe xong lời này, trong lòng Trần Khác liền lặng xuống. Chẳng lẽ, ngay cả lương tâm của Đại Tổng cũng cho là nên nhân nhượng sao?

- Chẳng lẽ Âu Dương công cũng cho rằng phải lấy đại cục làm trọng?

Trần Khác khó khăn nói, cái lòng người thối tha này so với đời sau có gì khác nhau chứ?

- Cái gì là đại cục?

Âu Dương Tu hỏi ngược lại.

- Đại cục là bình định.

Trần Khác khó khăn nói.

- Dương nhiên phải lấy bình định làm trọng...

Âu Dương Tu nói khiến mọi người đều tan nát cõi lòng. Nhưng câu nói tiếp theo của lão lại khiến lòng mọi người như kết dính lại. Chỉ nghe vị tể tướng đã sống nửa đời người này nói:

- Nhưng dựa vào đám người mục nát ở Lĩnh Nam, chỉ có thể nói là càng bình càng loạn! Không tin mọi người cứ nhìn xem, sắp tới sẽ có tin tức chiến bại truyền đến.

- Ý của Âu Dương công là?

Tinh thần đám người Trần Khác rung lên.

- Từ tướng đến binh, từ văn đến võ, tất cả đều phải thay hết!

Âu Dương Tu thở dài nói:

- Việc khó xử lý như vậy, các người nói ta làm sao không sầu cho được?

“...” Đám thanh niên ngơ ngác nhìn nhau. Đầu tiên là kinh ngạc, sau đó chợt tỉnh ngộ rồi hết sức vui mừng nói:

- Nói như vậy, Âu Dương công đồng ý giúp chúng ta?

- Lão phu cũng không phải là giúp các người.

Âu Dương Tu lắc đầu nói:

- Đây là bốn phận của người làm thần tử.

Nói xong lão lại ngồi xuống ghé trúc nói:

- Nhưng lão phu nhà đang có tang, không có quyền tấu chương. Đợi đến lúc ta chậm chạp tấu chương đến kinh thành thì việc Lĩnh Nam đã không thể cứu vãn rồi.

- Ý của Âu Dương công rất đúng.

- Để ta nghĩ một chút, để ta nghĩ một chút.

Âu Dương Tư vuốt chòm râu, khổ sở nói:

- Làm sao mới có thể thỏa đáng đây.

Loại việc cao tăng này, ngay cả Triệu Tông Tích cũng không thể giúp lão nghĩ ra chủ ý gì. Chỉ có thể do chính lão nghĩ thôi.

Một hồi lâu sau, Âu Dương Tu vỗ đùi nói:

- Có rồi! Công tử của Phạm Văn Chính Công của công tử, khẩn cầu ta viết lên bia trước mộ của Văn Chính Công. Lão phu sẽ lợi dụng danh nghĩa này, viết thư cho Hàn tướng công, xin ý kiến của lão.

- Như vậy có nhanh không?

- Đương nhiên, các người không nên coi thường uy danh của Phạm Công và quyền uy của Hàn tể tướng.

Âu Dương Tu âm trầm cười đầy ý tứ nói:

- Các người cứ chờ xem kịch vui đi.

- Âu Dương công.

Trần Khác một lần bị rấn cấn ba năm sợ dây thừng (ý chỉ một khi trải qua việc khổ não, sau này cứ đụng đến việc như vậy là thấy sợ), than nhẹ một tiếng nói:

- Lúc trước Dư Văn Soái cũng nói với văn bối những lời như vậy...

- Xem ra trong mười năm nay, Dư Vô Khê cũng đã suy nghĩ rất nhiều.

Âu Dương Tu có chút hoảng hốt nói:

- Thật ra có đôi khi, tuy rằng bị lọt vào vận rủi, nhưng không nhất định do chúng ta sai.

Nói xong mới hồi phục lại tinh thần, trầm giọng nói:

- Nếu ta có thể cúi đầu, ta đã sớm trở về Biện Lương.

- Là văn bối lấy lòng tiểu nhân so lòng quân tử.

Trần Khác cúi đầu nói.

- Không sao, đây là việc thường tình của con người.

Âu Dương Tu mỉm cười nói:

- Còn có vấn đề gì không?

Trần Khác thấp giọng nói:

- Xin hỏi Âu Dương công, cha văn bối có thể bị hãm hại trong ngục không?

- Người cứ yên tâm, những tên kia nếu không tìm được sổ sách, cũng sẽ không giết hại phụ thân của người.

Âu Dương Tu lắc đầu, thở khó khăn nói:

- Thật sự đúng là điên rồi, Dư Vô Khê điên rồi. Muốn dựa vào đám người này để bình định, thật đúng là não đặc mất rồi!

- Cũng mong là như vậy...

Trần Khác trong lòng cũng thả lỏng không ít.

- Nếu không chê đơn sơ, các người trước tiên cứ ở lại đây hai ngày đi.

Âu Dương Tu nhìn đám người Trần Khác nói:

- Tin tưởng lão phu, không đến mấy ngày nữa sẽ có kết quả truyền đến.

Thành Biện Lương, được xưng là thành phố giàu có nhất, đông đúc nhất, có nền văn minh rực rỡ nhất ở thời đại này. Hầu như tất cả những từ ngữ đẹp đẽ “nhất” đều được gắn cho tòa thành này. Nhưng hiện tại tòa thành này đang bị tập kích bởi mưa gió bão tố.

Mưa to liên tiếp ba ngày, khiến các dòng sông xung quanh thành Biện Lương đều bị tràn đầy. Các lá cờ, rèm che của cả cung đình, lầu quán rượu, kỹ viện, đều bị nước mưa thấm ướt. Khiến cả tòa thành mất đi vẻ thần khí như thường ngày, mà trở nên ủ rũ.

Một tia sét lóe trên bầu trời, cả trời đất đều sáng như ban ngày. Chiều sáng cả đại nội hoàng cung, cũng chiếu sáng khuôn mặt tái nhợt của Hàn tướng công.

Trong Thiêm áp phòng (chỉ văn phòng làm việc của quan chức chủ quản trong quan phủ) của Xu Mật Viện sứ, Hoàng thành Biện Lương.

Từ khi thu được ‘Phạm Văn Chính thần đạo bi văn’(chữ nghĩa trên tấm bia trước mộ của Phạm Văn Chính), Hàn tướng công vẫn duy trì tư thế ngồi ủ rũ. Các quan lại trong phòng đều không dám hé ra một tiếng, ngay cả động đậy cũng không dám.

Ánh sáng của tia sét biến mất, một tiếng sấm lại vang lên. Giật mình, Hàn tướng công rung mình một cái. Ông ta thu lại ánh mắt trống rỗng, tâm tình bình tĩnh, nhìn lại bức thư lần nữa.

Đây căn bản không phải cái gì là thần đạo bi văn, mà là một bức thư tố giác, nhìn mà giật mình. Trong bức thư, Âu Dương Tu kể về một vụ án tham quan. Âu Dương Tu dùng tài văn chương tuyệt thế của mình, viết ra những lời văn khiến người ta kinh tâm động phách, lực sát thương còn lợi hại hơn cả đao kiếm.

Thành thực mà nói, lúc Hàn Kỳ còn đang làm Xu Mật Phó Sứ, ông ta cũng biết quân đội của Lĩnh Nam không sạch sẽ gì. Ông ta cũng từng hướng triều đình đề nghị qua việc cắt giảm biên chế Sương quân phía nam, nhằm tiết kiệm chi phí. Nhưng ông ta mấy lần dâng tấu biểu, đều bị chìm trong đống giấy lộn, không giải quyết được gì.

Không lâu sau, ông ta không biết lý do gì mà bị đuổi ra khỏi Xu Mật Viện, điều đi địa phương nhậm chức Tri châu. Về sau ông ta mới hiểu ra, chính là do mình đã muốn cắt đứt tài lộ của người khác... Đều nói đãi ngộ của các quan văn Đại Tổng đều cao, ban thưởng hậu hĩnh. Nhưng sự ưu ái này chỉ dành cho các vị quan lớn. Chức quan càng thấp, việc thu nhập càng giảm. Đến chức quan thất phẩm, thì mức lương chỉ cao hơn một tên đầu bếp làm ở Biện Kinh một chút.

Càng đừng đề cập tới vô số cấp quan viên thấp hơn. Thu nhập chỉ có thể dùng hai từ ít ỏi để hình dung. Mà ở thành Biện Lương, nơi có giá cả đắt đỏ như vậy, thì chỉ coi như miễn cưỡng sống tạm.

Mà Đại Tổng đối việc ngăn ngừa tham quan, phải nói là rất ra sức. Quan viên tham tiền, thì ngay cả người phái trên từng bảo lãnh đều phải bị xử phạt. Mà quan viên mà bị xử phạt do tham ô, thì về sau rất khó được thăng chức. Cho nên dẫn tới các vụ án tham ô trong quan trường Đại Tổng rất ít khi xảy ra, do các quan lại đều bao che cho nhau.

Vậy nên, chỉ cần là người trong quan trường, người đừng hy vọng ngăn chặn tham ô. Nơi này không thành công thì vẫn còn nói khác có thể phát huy tài năng, chính giới không nhúng chân thì còn có quân giới.

Mặc dù Đại Tổng nổi tiếng là “Trọng văn khinh võ”, nhưng cái này là để áp chế trên địa vị chính trị. Còn về tài chính, bảy phần thu nhập của quốc gia, đều dùng cho quân đội. Mà bên trong quân đội, từ trước đến nay đã thành một thể. Ngay cả hoàng đế cũng không thể chạm tới. Thế là quân đội trở thành nơi mà các vụ tham ô tha hồ lộ hành.

Tinh nhuệ Tây quân phòng ngự Hạ Quốc cùng cấm quân thì đỡ hơn một chút. Các vị tướng lĩnh ở đó chỉ là tham ô món lợi nhỏ, cũng không dám ăn quá nhiều. Triều đình phía bắc xưa nay luôn coi rằng phía nam mềm yếu nhưng giàu có, và đồng đúc. Là một con dê béo, một kho lúa lớn, một ngân khố lớn, để triều đình tùy ý nghiền áp. Triều đình chưa bao giờ tin rằng người phía nam sẽ tạo phản. Suy nghĩ của triều đình rất đơn giản, ngay cả Nam Đường mềm yếu và Bắc Hán tàn bạo đều được ánh sáng văn minh của Đại Tổng thống trị an ổn. Bọn họ mang ơn còn không kịp, làm sao còn lại tạo phản?

Sở dĩ quân đội phía nam Trường Giang, càng đi xuống nam càng tham ô không kiêng nể gì. Hơn nữa, người phía nam cực kỳ giỏi làm kinh tế. Bọn họ lợi dụng địa vị siêu nhiên của quân đội, lộng hành lũng đoạn mậu dịch. Vàng bạc mà họ kiếm được, ngày càng nhiều. Tuy tướng lĩnh có địa vị chính trị thấp, nhưng cuộc sống sinh hoạt của bọn họ so với vương hầu quý tộc, còn xa xỉ hơn gấp nhiều lần.

Nhưng Thái Tổ hoàng đế đưa ra sách lược thu lại tinh binh của thiên hạ hết về kinh đô và vùng lân cận. Khiến các tướng lĩnh của phía nam cho dù có giàu có cũng không dám có thêm ý nghĩ gì, chỉ có thể phải chấp nhận sự tiết chế của triều đình. Còn đối với những quan văn nắm giữ quyền sinh sát bọn họ trong

tay, bọn họ tự nhiên hiếu kính đúng mực. Cứ đến mỗi ngày tết, ngày lễ, đều có lễ trọng gửi tới các nha môn...Đương nhiên, là dùng danh nghĩa giả để gửi tới.

Triều đình Đại Tống không cho phép quan viên tham ô. Nhưng không có quy định nha môn không thể nhận lễ tặng. Bởi vậy việc thu lễ, nhóm quan văn thu cực kỳ thoải mái, không chút nường tay.

Đương nhiên nhận tiền từ người khác, nhóm quan văn cũng phải trở thành ô dù của võ tướng. Cho dù là vị quan viên có tiếng thanh liêm, không chấp nhận sự hiếu kính của quan võ, nhưng vẫn phải tỏ vẻ khoan dung đối với sự hủ bại của quân đội. Bởi vì quan viên Đại Tống đều cho rằng, quân nhân đều là những người có tố chất thấp, không tham ô mới là lạ. Chỉ cần quan võ thành thật nghe lời, tham lam một chút cũng không sao.

Chỉ là không ngờ, Lĩnh Nam không loạn, phía nam Lĩnh Nam lại xuất hiện một Mã Chí Thư.

Sau khi tân chính Khánh Lịch thất bại, tất cả thành viên của Quân Tử đảng đều đang nghĩ lại. Vì sao lại bại nhanh như vậy? Hàn Kỳ cũng không ngoại lệ...

Nhớ lại thời đầu Khánh Lịch, tân chính có thanh thế rất lớn sao? Phía trên có sự kiên quyết của quan gia, phía dưới có sự đồng ý nhất trí của các danh thần. Trong triều, ngoài triều, đều vang lên tiếng ủng hộ rung trời. Nhưng chỉ duy trì liên tục không được một năm, liền đầu voi đuôi chuột, qua loa cho xong việc... Truy cứu nguyên nhân, chính là do tân chính phạm phải lợi ích của tầng lớp quan liêu. Cho nên có vô số quan liêu đứng ở mặt đối lập với tân chính. Điều này khiến Cựu đảng nhanh chóng lấy lại thanh thế, và tóm lấy bước đi sai của Âu Dương Tu, kéo những lãnh tụ tân chính xuống vũng bùn của cuộc tranh giành lợi ích chính trị giữa các đảng (gọi tắt là đảng chính). Khiến Quan gia cảm thấy sợ hãi, cũng chỉ đành làm lơ.

Tổng kết giáo huấn, Hàn Kỳ rốt cục hiểu ra. Từ cổ chí kim, lực của một cá nhân hoặc vài cá nhân, vĩnh viễn không thể đối nghịch được cả quan trường khổng lồ. Cho dù là hoàng đế, cũng không có bảnh lĩnh đó.

Hiểu ra được điều này, rất nhiều đã thay đổi. Người thay đổi đầu tiên, chính là Hàn tướng công thiên tư tuyệt luân. Rút ra kinh nghiệm, ông ta cứ thuận theo mà làm. Quả nhiên là người thứ nhất đi ra từ thất bại. Một lần nữa được trở lại kinh thành, làm tới chức Xu Mật Sứ.

Rất nhanh, đủ loại quan viên ở kinh thành đều phát hiện ra, Hàn tướng công đã thay đổi. Tuy rằng bản thân ông ta là người giàu có, chẳng cần nhận bất cứ lễ vật nào. Nhưng đối với nhóm thủ hạ, ông ta đã học được việc mắt nhắm mắt mở, qua loa cho xong chuyện.

Sau khi ngồi ổn định ở vị trí, Hàn Kỳ liền bắt đầu lôi kéo các chiến hữu. Ngoại trừ Dư Tĩnh, ông ta còn muốn Âu Dương Tu đoạt tình khởi phục. Ở thời Tống, đoạt tình (chưa mãn hạn chịu tang, quan viên tiếp nhận chiếu mệnh của hoàng đế, cởi bỏ áo tang ra ngoài nhậm chức) không phải việc gì lạ. Âu Dương Tu vốn là đang ở thời kỳ như mặt trời giữa trưa trong văn đàn, việc này cũng chỉ là thuận thế mà làm.

Phản ứng của Dư Tĩnh khiến ông ta rất vui mừng. Trong lòng thầm nói, đến cái tên có tính tình cứng rắn như vậy còn thay đổi, Âu Dương lão cũng phải chấp nhận an bài chứ?

Hiện tại đáp án đã đưa tới.

Khiến Hàn tướng công vẫn tự an ủi bản thân đó là, Âu Dương Tu cuối cùng vẫn nhớ tới tình chiến hữu cũ, hoặc là cảm tạ mấy ngày gần đây mình quan tâm dẫn dắt, không có gửi bức thư này tới quan gia, càng không có công bố tới thiên hạ...Dựa vào địa vị mình chủ văn đàn của Âu Dương Tu, văn chương của Âu Dương Tu một khi được in ấn. Không cần mười ngày, liền có thể truyền khắp đại giang nam bắc, phụ nữ và trẻ em đều biết. Ở triều Đại Tống, tiếng nói của Âu Dương Tu, khó có ai có thể bì kịp.

Điều này làm Hàn Kỳ không đến mức quá bị động, hơn nữa tỉnh táo lại, ông ta đã ý thức được, nếu Âu Dương Tu ở Giang Tây xa xôi như vậy còn biết. Vậy thì chuyện ở Lĩnh Nam là không thể dấu được.

Hơn nữa, Hàn Kỳ thực không nghĩ tới, tình tiết hủ bại không ngờ lại lớn như vậy. Ông ta vốn tưởng rằng, quân đội ở đó nhiều lắm cũng chỉ hơn Tây quân một chút, ăn khổng ba phần tiền lương... nếu như vậy thì có thể khôi phục lại sức chiến đấu.

Nhưng hiện tại, quân đội của Lĩnh Nam, đã nát đến rã. Thứ không tổ thì không đáng tin, bản thân há có thể nhân nhượng?

Hoặc là không làm, hoặc là làm đến cùng, chính là tính tình của Hàn tướng công. Sắc mặt của ông ta dần dần hòa hoãn, trở thành nghiêm nghị, lộ ra sát khí dày đặc. Đã như vậy, thì không lưu tình khoải đao chém đay rồi thôi, một người cũng không lưu!

Đây cũng là thuận thế mà làm...

- Mang triều phục lại đây.

Hàn Kỳ liếc mắt nhìn về phía người hầu, trầm giọng phân phó:

- Ta muốn diện thánh.

Gần một nén nhang sau, quan gia tại điện Thùy Cung tiếp kiến Xu Mật Sứ.

Vị hoàng đế Triệu Trinh trứ danh nhân hậu này của Đại Tống, là người có khuôn mặt từ bi, hiền hòa. Bởi vì được “bảo dưỡng” có cách, nên nhìn qua rất còn trẻ. Thực tế y đã bốn mươi ba tuổi, chỉ nhỏ hơn Hàn Kỳ hai tuổi. Đây là thời kỳ tốt nhất của một người nam nhân, cũng là thời kỳ mà uy quyền của hoàng đế đạt tới đỉnh cao.

Năm nay là tròn ba mươi năm y đăng cơ. Y tự mình chấp chính được hai mươi năm. Trải qua rất nhiều việc, y đã sớm học cách làm thế nào để nắm giữ một quốc gia lớn đang trên bờ vực bấp bênh này, chậm rãi đi về phía trước, không để bị đổ. Mọi người cũng đã quen nhìn vị quan gia Đại Tống đang độ mưa thuận gió hòa, san bằng mọi phiền phức.

Người hầu hạ trong cung cũng rất ít khi thấy vị quan gia này tức giận. Triệu Trinh nghe xong báo cáo của Hàn Kỳ, lông mày hơi nhíu lại, bàn tay nắm chặt ống tay áo, cường chế lửa giận. Một lát sau, y mới chậm rãi nói:

- Chỉ dựa vào một phong thư của Âu Dương công, khanh gia liền người dám đưa gia kết luận này sao?

- Hồi bẩm quan gia, con người Âu Dương Vĩnh Thúc này, tuyệt đối sẽ không sinh chuyện bịa đặt.

Hàn Kỳ chắc chắn như đinh đóng cột, khác xa với biểu hiện ở Thiêm Áp phòng của mình. Chỉ nghe thấy ông ta trầm giọng nói:

- Thần tin tưởng, mặc dù không hoàn toàn đúng, nhưng cũng cách không xa.

- Xu Mật Viện, Ngự Sử Đài đã làm quản giáo sao vậy?

Thanh âm của Triệu Trinh có kèm theo sự tức giận. Đối với y mà nói, đây chính là thể hiện sự phẫn nộ đến cực độ:

- Loại thói nát ở mức độ này, Loại trình độ kém cỏi này, không phải diễn ra một hai ngày chứ?

- Quan gia nói đúng.

Hàn Kỳ thật sâu thi lễ nói:

- Đợi sau khi xử lý xong việc này, thần sẽ tự nhận lỗi.

- Không phải do lỗi của khanh gia.

Triệu Trinh kìm nén sự tức giận nói:

- Khanh gia mới chỉ đảm đương Xu Mật Sứ được vài ngày.

Nghĩ tới lão sư của vị tiền nhiệm Xu Mật Sứ Thị Chính, y không khỏi có chút phiền não nói:

- Việc truy trách, ngày sau hãy bàn. Trước phải xử lý tốt việc ở Lĩnh Nam đã.

Y thở dài, lần thứ hai xác nhận hỏi:

- Quan binh ở Lĩnh Nam, không người nào có thể dùng?

- Việc vận chuyển lương thực không thành vấn đề.

Hàn Kỳ nói:

- Nhưng về việc điều binh khiển tướng...

Nói đến đây thì thần sắc buồn bã:

- Chỉ sợ Dương Điều có nguy hiểm.

- Lập tức ra lệnh cho y án binh bất động.

Quan gia trầm giọng nói.

- Thần xin đợi ở đây nhận lệnh của Thánh Thượng.

Hàn Kỳ nhẹ giọng nói.

- Chỉ mong còn kịp.

94. Quyển 3 - Chương 94: Đổi Tướng

Đã không còn kịp rồi, chỉ qua mấy ngày, tin tức Dương Điều chiến bại đã truyền tới kinh thành.

Dương Điều thật sự rất oan uổng. Đầu tiên, ông ta cũng giống như Âu Dương Tu, ở nhà cũng có đại tang. Nhưng Mã Chí Thư vây hãm Ung Châu, triều đình liền cưỡng ép ông ta hồi chức. Ai bảo ông ta là người văn võ song toàn, thuộc dòng dõi Dương gia tướng, còn có kinh nghiệm phong phú tiêu diệt phi ở phương Nam, không ông ta thì còn ai lãnh binh được nữa.

Tuy rằng Dương Điều không tình nguyện nhận nhiệm vụ. Nhưng là người trung liệt với quốc gia, nên ngay sau khi ông ta được bổ nhiệm làm “Quảng Nam Lương lộ thể lượng an phủ, Kinh chế tặc đạo”, ông ta vẫn ngay lập tức ngựa không dừng vó qua Trường Giang, vượt Tần Lĩnh, đạp lên chiến trường Lương Quảng.

Đến nơi ông ta bắt đầu nghỉ lại mộng cũ ở Hồ Nam. Trong khi quyết chiến, dưới sự tấn công hung mãnh của quân man dã, quân đội của ông ta liền chạy trốn không còn một bóng. Cũng may ông ta đã tiếp thu giáo huấn lần trước, đúng lúc đuổi kịp, mới không bị bỏ lại...

Nhưng ở Hồ Nam, ông ta có thể có thời gian thu thập tàn cuộc, huấn luyện quân đội, từ từ mưu tính. Bởi vì đây là nội địa, nổi loạn vài năm cũng không xảy ra cái gì. Nhưng Lương Quảng là biên cương, nếu toàn là thất bại, Mã Chí Thư sẽ biến thành Lý Nguyên Hạo thứ hai. Bất kể Đại Lý hay là Ấp La, đều đã rục rịch. Vậy thì phía Tây Nam vĩnh viễn không có ngày yên ổn.

Huống chi, còn có Tây hạ và Liêu quốc như hổ rình mồi...

Cho nên, hoàn toàn có thể lý giải suy nghĩ của quan gia và nhóm tướng quốc ở Biện Kinh. Trận bại này thực sự khiến bọn họ khiếp sợ.

Trong điện Thùy Cung, Hoàng đế lại một lần nữa triệu tập các đại thần. Lúc này không chỉ có Hàn Kỳ, mà còn có hai vị Tể tướng Trần Chấp Trung, Bàng Tịch, còn một vị Xu Mật Sứ là Cao Nhượng Nột.

Tiếp sau đó còn có một buổi hội nghị triều đình, nhưng kỳ thực ở loại hội nghị cao tầng này, đại sự của quốc gia coi như đã quyết định ra rồi.

Quan gia mặc một bộ áo bào đỏ thẫm, đầu đội khăn chít đầu trực cước màu đen ([zh.wikipedia.org/wiki/File:Shenzong_of_Son](http://zh.wikipedia.org/wiki/File:Shenzong_of_Song_nhìn_xuống_các_vị_dại_thần_đầu_đội_mũ_tiến_hiển_quan,_thân_mặc_áo_lụa_màu_đỏ_thẫm,_cổ_đeo_Phương_tâm_khúc_lĩnh_(tc.wangchao.net.cn/baike/detail_1149941.html)) nhìn xuống các vị đại thần đầu đội mũ tiến hiến quan, thân mặc áo lụa màu đỏ thẫm, cổ đeo Phương tâm khúc lĩnh (tc.wangchao.net.cn/baike/detail_1149941.html). Lúc này, quan gia thở dài nói:

- Các khanh gia, về thư xin hàng của Mã Chí Thư, các khanh thấy thế nào?

Hóa ra vị Mã Chí Thư sau khi đánh bại Dương Điều, nhưng vẫn đưa thư yêu cầu đầu hàng. Điều kiện của y là muốn triều đình nhà Tống phong y làm Tiết Độ Sứ bảy châu Ung Quế.

Lần này, không ai còn dám chặn lại thư của y. Thư xin hàng kia cùng chiến báo quân Tống bại trận được đưa đến kinh sư cùng một lúc.

Vài vị tướng công đang suy đoán tâm tư của quan gia. Tám phần là muốn dàn xếp ổn thỏa, suy nghĩ đến việc đáp ứng điều kiện của Mã Chí Thư.

Kỳ thật không chỉ có quan gia có ý nghĩ này, mà các vị đại thần cũng mong vậy. Chỉ có điều, ai dám nói nói ra.

Nhưng cuối cùng không thể để quan gia chịu sự quở trách này chứ? Đợi một hồi lâu, thấy không có người nào hé răng, Thủ tướng Trần Cháp Trung đành phải kiên trì đến cùng nói:

- Hồi bẩm quan gia, loạn ở Lĩnh Nam vốn là một việc hiểu lầm. Thần nghe nói, vị Mã Chí Thư kia vốn là muốn hàng từ đầu, nên gửi thư khẩn cầu sắc phong, chỉ mong làm một Tri châu nho nhỏ. Nhưng thư xin hàng của y, lại bị Thái Thú Ung Châu chặn lại. Mã Chí Thư cảm thấy bị nhục nhã, mới đem quân tấn công Ung Châu. Hiện tại, y lại dâng thư xin hàng, quan gia vì thương cảm sinh linh, vì xã tắc trường tồn, nên cho y một cơ hội hối cải làm một người tốt...Thần nghĩ, có thể chấp nhận thư xin hàng này.

- Ừ.

Đợi Trần Cháp Trung nói xong, Triệu Trinh gật gật đầu nói:

- Chư khanh còn có ý kiến gì không?

- Thần nghĩ tuyệt đối không thể!

Hàn Kỳ đi về phía trước một bước lớn tiếng nói:

- Khởi bẩm quan gia, nếu đáp ứng điều kiện kia của Mã Chí Thư, như vậy Lĩnh Nam nhất định sẽ vĩnh viễn thoát ly khỏi Đại Tống! Đến lúc đó, không chỉ có mất đi quốc thổ Lương Lộ, mà toàn bộ thuế vụ cùng tài chính của Giang Nam, đều rơi vào chiến loạn. Vậy căn cơ của Đại Tống sẽ bị rung chuyển!

- Hàn tướng công nói có chút chuyện bé xé chuyện to.

Trần Cháp Trung lắc đầu nói:

- Phong y làm Tiết Độ Sứ, tuy nhiên là cách bắt đặc dĩ, nhưng tương lai có thể chậm rãi thu phục lại tỉnh bình, lương thực cùng tiền bạc.

- Phương thuốc này của Hàn Vương, là kiến lập trên quân uy lớn mạnh của Thái Tổ Hoàng đế.

Hàn Kỳ luôn không thể lý giải, những kẻ vô năng ngu ngốc giống như Trần Cháp Trung và Cao Nhược Nột làm sao có thể làm đến chức vị Tế tướng cao cả này? Quan gia coi kho báu của quốc gia là cái gì? Ông ta châm chọc nói:

- Hiện giờ quân đội của ta bị bọn họ giết tề cả ra quần, đến lúc đó chỉ có thể tôn người ta làm ông nội để cung phụng! Nói gì đến việc thu lại tỉnh bình, lương thực cùng tiền bạc. Sợ là muốn tiền cung tiền, muốn lương thực cung lương thực, một khi không thuận theo, sẽ quay lại cản trở!

- Người...

Trần Cháp Trung là quân tử nho nhã. Đừng nói là đánh nhau, cho dù nói tục, y cũng chưa bao giờ nói. Lúc này, mặt y đỏ bừng, nghẹn ở cổ không nói được nên lời.

- Hàn khanh gia, nói năng cẩn thận.

Quan gia đành phải hoà giải.

- Vi thần biết sai.

Hàn Kỳ nói biết sai, nhưng thần thái lại chẳng thể hiện gì là hối lỗi.

- Ý của hai vị là như thế nào?

Quan gia lại nhìn về hai người còn lại.

- Thần tán thành với Hàn tướng công.

Bàng Tịch bước ra khỏi hàng trăm giọng nói.

- Thần, cũng tán thành Hàn tướng công.

Kỳ thực trong lòng Cao Nhược Nột vẫn là thiên hướng Trần Chấp Trung. Nhưng y sao dám đắc tội Hàn Kỳ? Điều làm việc ở Xu Mật Viện, ngày nào chả giáp mặt nhau, nếu không tuân theo chỉ sợ Hàn Kỳ suốt ngày làm khó. Vẫn là đắc tội Trần Chấp Trung thì tốt hơn, bởi y là quân tử, chắc sẽ không chấp vặt.

Ba hơn một, quan gia trầm mặt một lúc lâu mới nói:

- Chư khanh chủ chiến, có thể tất thắng không?

- Chỉ cần triều đình tuyển ra vị tướng giỏi, dùng tinh binh là tất thắng!

Hàn Kỳ nói như đinh đóng cột. Kỳ thực, trên đời này làm gì có tất thắng? Chỉ có điều, vị quan gia này cái gì cũng tốt, làm cái gì cũng muốn cầu ổn, không muốn mạo hiểm chút nào. Nếu người không nói chắc chắn, đừng mong y sẽ quyết tâm.

- Như thế nào là tướng giỏi, như thế nào là tinh binh?

Vị Dương Điền được cả nhóm quan văn tăng bốc đều thua tới tấp, quan gia làm sao có thể tin tưởng ai.

- Hồi bẩm quan gia, nói về tinh binh, chỉ có Tây quân mới có thể. Tướng giỏi thì xa tận chân trời, gần ngay trước mắt.

Bàng Tịch nói to:

- Tiêu diệt Mã Chí Thư, chỉ có Địch Thanh!

Lời vừa nói ra, trong mắt Triệu Trinh hiện lên ý cười không dễ nhận thấy. Nhưng về mặt y vẫn thản nhiên nói:

- Nhớ tới khi tin tức từ Ung Châu bị địch chiếm đóng truyền đến, Địch Thanh đã nhẹ nhàng xuất chiến. Nhưng các đại thần đều nói, Dương Điền thích hợp hơn Địch Thanh...

- Khi đó, mọi người không coi trọng Mã Chí Thư, càng không nghĩ tới quân đội ở Lĩnh Nam lại hủ bại như vậy.

Mặt Hàn Kỳ đỏ lên. Đây chính là lời ông ta nói, bởi vì ông ta vốn không thích Địch Thanh. Cũng không biết vì lý do gì, chỉ là không muốn cho Địch Thanh có cơ hội. Chỉ sợ hiện tại, nếu có khả năng, ông ta cũng không muốn dùng Địch Thanh – Nhưng hiện tại, các vị danh tướng đánh Tây Hạ thời đó như Lưu Bình, Quách Tuấn, Võ Cát, Vương Khuê đều đã chết trận. Trương Ba cũng bị thương mà qua đời. Chúng Thế Hành thành Thanh Giản đã quá già. Phóng nhãn khắp triều đình bây giờ, danh tướng có kinh nghiệm giờ chỉ còn lại có Địch Thanh.

- Lúc đấy thần nghĩ giết gà cần gì tới dao mổ trâu. Nhưng ai ngờ Mã Chí Thư kia đúng là một đầu mãnh hổ, chúng ta chỉ có dùng người giỏi nhất mới có thể trị được.

- Ủ.

Triệu Trinh gật gật đầu nói:

- Cũng chỉ còn có y... Chư khanh có thể đợi triều hội ngày mai đề cử Địch Thanh làm chủ soái.

- Mong quan gia suy nghĩ kỹ. Người luyện võ không nên quá tín nhiệm. Tốt nhất là giao ột vị quan văn phụ tá y.

Hàn Kỳ không đồng ý nói. Cái gọi là phụ tá, kỳ thật chính là giám sát, kiểm chế. Tổng triều là thời đại trọng văn ức võ, cho rằng người luyện võ có binh trong tay, là rất khó khống chế. Bởi vậy nhiệm vụ áp chế quan võ, là việc quan văn đều rất muốn làm.

Quả nhiên, lời ấy cũng được Cao Nhựt Nột phụ họa, ngay cả Trần Chấp Trung cũng nói, nếu quan gia nhất định đánh, vẫn nên phái một gã quan văn làm chủ soái, đến lúc đó Địch Thanh quản quân sự. Dùng chủ soái áp chế Địch Thanh, mới có thể yên tâm.

Quan gia nhất thời không có chủ ý, nhìn phía Bàn Tịch hỏi:

- Ý Tể tướng là thế nào?

- Khởi bẩm quan gia.

Vị “Bàn thái sư” oan uổng giống như Trần Thế Mỹ, giờ nay đang tận tình khuyên bảo nói:

- Việc hành quân tác chiến cần một sự thống nhất, cao thấp một lòng. Địch Thanh xuất thân binh nghiệp, nếu dùng văn thần phụ tá, sẽ tạo thành cục diện hiệu lệnh không thống nhất. Đây là tối kỵ của binh gia. Nếu quan gia không tin tưởng Địch Thanh, thì đừng phái y đi là được.

- Nam Hán cũng được thành lập như vậy.

Hàn Kỳ lạnh lùng nói. Lão cái gì cũng dám nói khiến quan gia lập tức biến sắc.

- Không nói đến Địch Thanh xưa nay là người trung dũng. Hiện tại càng không phải là thời Ngũ Đại loạn lạc. Đại Tống đã lập quốc được trăm năm, thiên hạ thái bình, xã tắc vững chắc!

Bàn Tịch có chút phần nộ nói:

- Nói rõ ra rằng, đến lúc đó dùng Cẩm quân cũng tốt, Tây quân cũng thế, gia đình của bọn họ đều ở phương Bắc, ai dám cùng Địch Thanh tạo phản?

- Ngài dám dùng tính mạng của mình bảo đảm?

Hàn Kỳ thách thức nói.

- Có gì không dám?

Bàn Tịch giọng nói như dựng lên:

- Chính là dùng cửu tộc đảm bảo, lão phu cũng không nói hai lời!

- Không cần cãi nhau!

Thấy hai người sắc mặt thuốc súng, quan gia ngăn cản nói:

- Bàn khanh nói rất đúng, dùng người thì không nghi ngờ người, nghi ngờ người thì không dùng người!

- Quan gia...

- Ý trẫm đã quyết, việc này không cần phải nói nữa.

Thiên tử quả quyết một câu, ra lệnh cho nội thị:

- Hồ công công, trời nóng, các tướng công chắc cũng nóng. Người mang dưa lạnh do Tây Hạ cống đưa tới nhà mỗi người một gánh.

Đây là thói quen của Triệu Trinh. Mỗi lần y tiếp kiến đại thần, đều lấy loại vật phẩm không quá quý trọng nhưng rất được lòng người này ban tặng.

- Đa tạ quan gia.

Các đại thần biết điều tuân lệnh cáo lui.

Canh năm ngày hôm sau, các quan lại đều tập hợp trước điện Tử Thần. Theo tiếng trống vang lên, các văn võ bá quan sắp xếp thành hàng có trật tự đi vào triều. Quỳ bái, lễ nghi xong, chỉ thấy Binh bộ Thượng Thư dâng tấu nói:

- Khởi tấu bệ hạ, Dương Diên chỉ huy đại quân, tiến vào Lĩnh Nam đánh Mã Chí Thư. Do khí trời nóng bức, quân mã không quen với khí hậu, nên chiến đấu thất bại. Hiện tại, quân đội đã lui về Quê Châu tạm nghỉ, đợi thánh chỉ của hoàng thượng.

Quan gia liền hỏi:

- Vậy thì phải xử trí như thế nào?

- Dương Điền đương về kinh nghe luận tội. Dư Tĩnh trong quân tiếp tục làm việc. Lại cử một người khác làm chủ soái, tiếp tục chinh phạt, khát thỉnh thánh chỉ.

Hàn Kỳ đứng ra hàng nói.

- Quân địch chính là tâm phúc họa lớn, không thể không trừ. Ai có thể phân ưu cho quả nhân?

- Vi thần cho rằng, để đánh bại quân địch.

Bàng Tịch ra khỏi hàng nói:

- Không phải Xu Mật Phó Sứ, Tiết Độ Sứ Duyên Châu, Địch Thanh Địch Hán Thần thì còn ai khác nữa!

- Chư vị ái khanh thấy thế nào?

- Chúng thần tán thành.

Nhóm tướng công đã thống nhất ý kiến:

- Không phải Địch Thanh thì còn ai nữa!

- Một khi đã như vậy, lập tức mệnh lệnh cho Địch Thanh vào cung yết kiến.

95. Quyển 3 - Chương 95: Địch Hán Thần

Sau năm ngày, Xu Mật Phó Sứ, Tiết Độ Sứ Chương Hóa Quân Địch Thanh mà khắp thể gian dôi theo, từ Duyên Châu trở về kinh thành.

Đến Biện Kinh, Địch Thanh liền được bổ nhiệm làm Tuyên Huy Nam Viện Sứ, Kinh Hồ Nam Bắc Lộ Tuyên Phủ Sứ, Đề Cử Quảng Nam Đông Tây Lộ Kinh Chế Đạo Tặc Sự... Hàng đồng chức quan được ban, nhưng tóm gọn là một chữ “Toàn quyền”, Địch Thanh có quyền lực tự mình quyết định hết thảy việc quân sự ở phía Nam.

Những quyết sách này của quan gia làm quan trường ở kinh thành chấn động. Đây là lần đầu tiên từ khi Thái Tông đăng cơ cho đến nay, có một vị võ tướng nắm giữ ấn soái xuất chinh, mà không có quan văn đi theo giám sát. Điều này tất nhiên làm nhóm quan văn cảm thấy bất an. Nhưng với tình thế ở Lĩnh Nam hiện giờ, đã không chấp nhận được có một sơ xuất nào. Cho nên chỉ có thể dùng Địch Thanh, mà còn phải ủy toàn quyền cho ông ta. Tất cả người phản đối trở nên im ắng, chỉ có những người ủng hộ là hoan hô. Ở thời khắc này, Địch Thanh chính là hy vọng duy nhất của mọi người.

Trong điện Thùy Cung, quan gia mở yến tiệc tiễn đưa Địch soái xuất chinh.

Nhìn vị mỹ nam tử tràn đầy sung mãn khí chất này của Đại Tổng, tỳ vết duy nhất trên mặt chính là kim ấn ghi rõ xuất thân này. Quan gia luôn tiếc hận thay cho ông ta, than nhẹ một tiếng nói:

- Mấy năm nay, quả nhân làm được một việc chính xác nhất, chính là đề bạt Hán Thần.

Địch Thanh, tự Hán Thần, thân cao bảy thước, tư thể hùng vĩ, mặt như quan ngọc. Lúc mười sáu tuổi, vì anh trai đánh nhau với người cùng thôn, Địch Thanh chịu tội thay cho anh trai, bị xăm chữ lên mặt rồi sung quân, cho nên mới có kim ấn trên mặt.

Sau khi Tống và Tây Hạ nghị hòa, Địch Thanh trở về kinh sư với danh tiếng hiển hách. Ông ta được Hoàng đế triệu kiến, từ đó trở thành vị ái tướng của Triệu Trinh. Địch Thanh từ Thị vệ bộ binh bảo vệ cung điện đến Ngự hầu cũng làm, rất nhanh thăng lên làm Bộ quân phó đô Chỉ huy sứ, Mã Quân đô Chỉ huy sứ, trở thành thủ lĩnh cấm quân của Đại Tống. Sau được đề bạt lên làm Tiết Độ Sứ của Chương Hóa quân. Vào

ba tháng trước, lại vinh quang thăng làm Xu Mật Phó Sứ, đạt đến chức vị cao nhất cho quân nhân của Đại Tổng.

- Ân đức đề bạt của quan gia...

Địch Thanh cảm kích đứng lên nói:

- Địch Thanh luôn khắc sâu trong lòng, chỉ có tan xương nát thịt mới có thể báo đáp!

- Ngồi xuống, ngồi xuống.

Triệu Trinh cười nói:

- Khanh chính là thanh bảo kiếm của quốc gia. Chỉ bị mẻ một cái, cũng khiến trong lòng quả nhân đau đớn.

- Địch Thanh là quân nhân, không dám tiếc thân.

Địch Thanh nghiêm mặt nói.

- Tốt, tốt, tốt!

Không biết vì nguyên nhân mình khuyết thiếu hay không, Triệu Trinh rất thưởng thức loại khí phách đàn ông này, liên tục khen ba chữ tốt, rồi mới nói:

- Ái khanh lần này đi phía Nam, chỉ cần để ý giết địch. Những việc còn lại, cứ để quả nhân xử lý, khanh không cần lo nghĩ ở đằng sau.

- Đa tạ quan gia.

Địch Thanh trầm giọng nói.

- Một trận này, không chỉ muốn thắng, mà còn muốn thắng triệt để, thắng rực rỡ!

Triệu Trinh hơi hơi kích động nói:

- Thể hiện ra uy danh của Đại Tổng ta! Khiến những kẻ có dã tâm chặt đứt ý niệm!

- Mặt tướng tuân chỉ!

- Đến đây, quả nhân kính khanh một ly.

- Mặt tướng không dám...

Cuối buổi tiệc, Triệu Trinh rút ra một phong mật tín từ trong tay áo, tự tay đưa cho Địch Thanh:

- Sau khi rời khỏi kinh thành rồi mới mở ra xem, xem xong thì đốt đi.

- Vâng.

Địch Thanh cung kính tiếp nhận thư mật, cho vào trong lòng.

Quan gia lại ban thưởng áo bào gấm kim giáp, tự mình trao tặng Địch Thanh Thiên Tử Kiếm, tràn đầy tha thiết kỳ vọng nói:

- Đợi tin chiến thắng trở về, trẫm sẽ tự mình đón người.

- Bệ hạ...

Địch Thanh thật sâu cúi đầu.

Đại quân xuất chinh, hiển nhiên phải tốn thời gian trừ bị. Địch Thanh còn chưa ra khỏi kinh, Âu Dương Tu ở Lư Lăng Giang Tây xa xôi, đã nhận được công báo mới nhất.

Trong nửa tháng này, nhóm người Trần Khác đã rất quen thuộc với lão Âu Dương. Âu Dương Tu là người tính tình phóng khoáng, Trần Khác bọn họ có thể ngồi đối diện ông ta ăn uống. Nhất là, bọn họ cũng không coi ông ta là cái gì mà mình chủ văn đàn, không có một chút nịnh bợ, càng khiến ông ta rất là thưởng thức. Thường xuyên qua lại, nhóm người này đã trở thành bạn vong niên, nói chuyện cũng không cố kỵ lớn nhỏ.

Âu Dương Tu đưa công báo vừa mới thu được đưa cho bọn hắn, đắc ý dào dạt nói:

- Thế nào, lão tướng xuất mã, một được hai phải không?

- Địch Thanh thế nào lại liên quan gì đến chúng ta.

Trần Khác xem cái công báo kia hai lượt. Xem xong, cũng không có nịnh hót Âu Dương Tu, mà ngược lại chất vấn:

- Sao không có tin tức của Trần thúc thúc?

- Ha ha, đúng là tiểu tử thối không yêu nước.

Âu Dương Tu cười mắng một tiếng, nghiêm mặt nói:

- Trên công báo mà có ghi Trần tri huyện, thì các người chỉ có khóc.

- ...

Trần Khác nhìn ông ta một cách khó hiểu:

- Có ý gì?

- Vụ án này, dắc tội nhiều người lắm. Nếu phụ thân người nhờ vậy mà nổi danh, sau này chỉ có thể chuốc khổ.

Âu Dương Tu thản nhiên nói:

- Đây là quan gia muốn bảo vệ ông ta.

Nói xong không khỏi cảm thán:

- Thật khó tìm ra một vị quân vương nào có thể suy nghĩ thay cho thần tử như thế.

- Ta chỉ quan tâm, cha ta khi nào thì có thể ra tù!

Phải chờ đợi lâu lắm rồi, Trần Khác rất khó duy trì được sự bình thản.

- Tiểu tử người không biết kiên nhẫn gì cả, đối với bề trên phải duy trì sự tôn kính.

Âu Dương Tu liếc mắt trừng hấn một cái, tay vuốt chòm râu nói:

- Thành Biện Lương vẫn chưa có tin tức gì về chuyện này.

- Làm sao lão biết?

- Dụng tâm xem công báo.

Âu Dương Tu dùng quạt mo đập vào đầu hấn một cái nói:

- Phía trên nói đã rất rõ ràng, hiện tại tất cả đại sự quân chính của Hồ Nam Lương Quảng, đều là do Địch Hán Thần quyết định. Tự nhiên cũng bao gồm án của cha người.

- Chúng ta đây nên làm cái gì bây giờ?

Mấy người Trần Khác cùng lo lắng hỏi.

- Đúng vậy, làm sao bây giờ?

Âu Dương Tu bỡn cợt cười nói, làm bọn Trần Khác tức giận, hận không thể đánh lão để moi tin tức.

Thấy mấy tiểu tử kia tức giận, ông ta mới phe phẩy quạt mo, từ từ nói:

- Không cần phải làm gì. Quan gia là người trọng tình. Một người không sợ gian hiểm, trung thành với quốc gia như Trần Công Bất, quan gia nhất định sẽ có an bài thích đáng, không để ông ta có sơ xuất gì...

Đột nhiên dừng một chút, tràn đầy cảm xúc nói:

- Nói thật, cả triều đình Đại Tống, không ai so sánh được với quan gia.

Một phần công báo tương tự, Trần Khác bọn họ chỉ có thể hiểu mặt ngoài, Âu Dương Tu lại có thể nhìn ra được nhiều môn đạo như vậy, đó gọi là chênh lệch.

Gặp mấy người nửa tin nửa ngờ, Âu Dương Tu lớn tiếng nói:

- Cứ an tâm đi. Không tin thì chúng ta đánh cuộc. Nếu Trần tri huyện có sơ xuất, lão phu liền đem cái mệnh giá này đưa cho các người.

Nghe ông ta nói như vậy, mấy người Trần Khắc thấy yên tâm rất nhiều, cười nói:

- Chúng ta còn trẻ, không nghĩ ra được nhiều như thế.

- Lão phu cũng không muốn mệnh nhỏ của các người.

Âu Dương Tu cười ha hả nói:

- Lão phu còn phải ở chỗ này nghỉ ngơi một năm. Thâm sơn cùng cốc có nhiều chỗ không tiện, các người ở lại làm thằng nhóc (ý chỉ thằng sai vặt, một cách gọi thời kỳ đầu) cho ta một năm thì sao hả?

Nói xong liền phân phó nhiệm vụ:

- Ta đã nghĩ kỹ rồi, Hầu ca làm chân chạy, Mặt đen thì trông cửa, tiểu hòa thượng quét rác. Tam Lang sao, người làm thư đồng của ta nhé?

...

Mọi người đổ mồ hôi, rồi lại có chút cảm động. Bọn họ biết, đây là Lão Âu Dương muốn chiếu cố bọn hắn. Đi theo ông ta một năm, chỉ cần dụng tâm, bất kể học vấn hay là kiến thức, chắc chắn sẽ nâng cao rất nhiều. Hơn nữa, dựa vào chiêu bài vàng “Gia nhân của Âu Dương Tu”, bước chân vào sĩ lâm, đi đến đâu đều được tôn sùng làm thượng khách.

Cơ hội lớn như vậy, qua lời nói của Lão Âu Dương, giống như lão lại chiếm quá nhiều chỗ tốt của bọn hắn. Cái này một chút cũng không khiến bọn họ ngượng ngùng, liếc nhìn sang Tống Đoạn Bình trao đổi ánh mắt một chút, Trần Khắc gật đầu nói:

- Đánh cuộc thì đánh cuộc!

- Tiểu hòa thượng thì sao?

Âu Dương Tu hỏi.

- A Di Đà Phật, tiểu tăng rất giỏi quét rác.

Huyền Ngọc hai tay tạo thành chữ thập nói.

...

Thấy bọn họ trở thành gia nhân của Âu Dương Tu, tiểu Vương gia Triệu Tông Tích rất là hâm mộ. Y một bên vò đầu bứt tai, lại rất khó mở miệng. Y đang suy nghĩ, nếu như mình không phải là tôn thất thì tốt....

Âu Dương Tu dường như cũng có băn khoăn như vậy. Cho nên ông ta đối với Triệu Tông Tích rất lãnh đạm. Mấy ngày này, chỉ nói chuyện với y vài câu.

- Tương lai có một ngày, người trở nên nhanh nhẹn rồi.

Nhìn thấy Triệu Tông Tích túng quẫn, Lão Âu Dương không đành lòng, bảo bọn Trần Khắc đi làm việc, mới thần nhiên nói với y:

- Lão phu sẽ thu người làm đệ tử đóng cửa.

- Đa tạ Âu Dương công

Mắt Triệu Tông Tích đỏ lên, thành tâm đa tạ, rồi ủy khuất nói:

- Ta vốn không có suy nghĩ gì không an phận.

- Đáng tiếc rất nhiều thời điểm, không ai quan tâm người nghĩ gì.

Âu Dương Tu bị y cảm động nói:

- Họ chỉ muốn người làm theo ý họ.

- Phải.

Triệu Tông Tích thở sâu, cắn chặt môi dưới nói:

- Ai bảo ta xui xẻo, muốn làm một vị vương gia vô ưu vô lự cũng không được.

- Không thể nói như vậy, mỗi người đều có khó khăn của mình, một chút khó khăn của người có là gì?

Âu Dương Tu khuyên bảo y nói:

- Không nói ai khác, chỉ nói lão phu. Thuở nhỏ ta rất nghèo, thi nhiều lần lại không đỗ, không biết lấy gì kiếm sống... Không nói cái này, năm đó lúc nhân sinh của ta đang đặc ý, bị đối thủ nói xấu là ‘Thông dâm’, rồi bị biếm truất ra khỏi kinh, suýt nữa thân bại danh liệt. Khi đó ta mới ba mươi tuổi, đến hiện tại, tóc hai bên mai đã trắng, tinh khí đều đã suy yếu. Người nói xem, ai mới là chịu khổ?

- Lão khổ hơn ta gấp trăm lần.

Triệu Tông Tích hạ giọng nói.

- Lúc ta thất vọng nhất, các bằng hữu thấy ta gặp chuyện không may, viết thư an ủi ta. Ta trả lời bọn họ và cam đoan rằng: Thứ nhất, mình tuyệt đối sẽ không cam chịu, sẽ không cầu nhàu. Thứ hai, ta tuy bị biếm truất đến thị trấn nhỏ như Di Lăng, nhưng ta làm tốt nhiệm vụ của mình, chăm chỉ làm việc, tuyệt đối không buông bỏ. Thứ ba, ta sẽ không ngừng cố gắng nâng cao học vấn, tích lũy kinh nghiệm.

Âu Dương Tu lộ ra vẻ kiêu ngạo nói:

- Mười năm trôi qua, ta có thể nói, ta làm được!

- Đúng vậy.

Triệu Tông Tích tâm phục khẩu phục nói. Lúc Âu Dương Tu bị biếm truất, thanh danh không vang dội giống như bây giờ. Ông ta giống Phạm Trọng Yêm, đều tỏa sáng trong gian khổ, một trở thành thánh hiền, một trở thành văn thần. Y không khỏi nhẹ giọng hỏi:

- Lão làm sao có thể vượt qua được từ trong nghịch cảnh?

- Chính là nghiêm khắc với bản thân.

Âu Dương Tu thản nhiên nói:

- Trên thế giới này, ai xin lỗi người, đều có thể tha thứ, duy chỉ có người xin lỗi chính người, là không thể tha thứ.

- Học trò đã thụ giáo.

Triệu Tông Tích thật sâu thở dài nói.

- Ai cũng không biết tương lai sẽ phát sinh cái gì.

Âu Dương Tu do dự sau một lúc lâu, vẫn là khuyên một câu:

- Nếu có ngày đó, người phải cẩn thận Triệu Tông Thực.

...

Triệu Tông Tích lộ vẻ sợ hãi.

96. Quyển 3 - Chương 96: Kiểu Mẫu

Mấy ngày sau, Âu Dương Tu đang ngồi dưới bóng cây chơi cờ “đánh song lục” với Ngũ Lang. Đây là một loại trò chơi cực kỳ lưu hành ở thời đại này.

Một bộ song lục bao gồm một bàn cờ, ba mươi quân cờ chia làm trắng đen, cùng hai con xúc xắc. Lúc chơi, ném hai con xúc xắc xuống, được mấy điểm thì tiến gần ấy bước. Phải đem tất cả quân cờ của mình vượt qua quân cờ của đối phương, đi đến điểm đích, thì là chiến thắng.

Bởi vì loại cờ này dùng xúc xắc, lại cần tính toán đường đi, nên tính thú vị cùng ngẫu nhiên rất mạnh, tính trí tuệ cũng cao. Bởi vậy người Tống từ trên xuống dưới đều yêu thích loại trò chơi này. Không thể tưởng tượng được chính là, Ngũ Lang đúng là cao thủ trong trò chơi này. Đánh với Âu Dương Tu thật khó phân thắng bại. Trần Khác và Tống Đoan Bình đứng một bên, không ngừng ồn ào cổ vũ.

Đang vui vẻ, hòa thượng Huyền Ngọc ngồi cạnh đấy, đột nhiên mở mắt ra nói:

- Có một nhóm người cưỡi ngựa vào thôn.

Tam Lang và Tống Đoan Bình lập tức đứng lên, Ngũ Lang cũng bỏ lại xúc xắc đứng lên đi theo.

- Đều ngồi xuống.

Âu Dương Tu cười mắng:

- Không việc gì phải cả kinh như thế. Những kẻ xấu này cho dù ăn tim gan hổ báo, cũng không dám đến tới trước cửa nhà lão phu hung hăng.

Mấy người Trần Khác lại không có sự tự tin như ông, lấy binh khí từ dưới bàn ra... Một thanh trực đao (baike.baidu.com/view/63306.htm) bằng thép tinh luyện sáng loáng, đây là bội đao của quân Bổng Nhật, đoạt từ trong tay mấy người Tiểu Quan Tắc.

Nhìn mấy tiểu tử cầm binh khí sáng loáng, tư thế sẵn sàng nghênh địch, Âu Dương Tu không khỏi cười khở:

- Thực đúng là một lũ thích bạo lực mà.

Đứng lên đầu tường, ngó ra ngoài xem, chỉ thấy mấy chục kỵ binh đang chậm rãi phóng ngựa trên con đường quê quanh co khúc khuỷu. Bọn Trần Khác lúc này mới nhẹ nhàng thở ra. Nếu tới bắt người, sẽ không đi từ từ như vậy, còn cẩn thận khỏi giẫm phải hoa màu.

Đội đội kỵ sĩ kia đến gần, thì thấy rõ người đi đầu là một vị thanh niên mặc một thân áo bào trắng, đang hỏi thăm thôn dân cái gì đó. Qua một lát, y lại xoay người xuống ngựa, dẫn theo hai gã tùy tùng, đi về hướng nhà Âu Dương Tu.

- Dường như là công tử ca của vị tướng quân nào đó.

Trần Khác buông lỏng tay, nhảy xuống đất nói:

- Phỏng chừng là tới tham kiến Âu Dương công.

- Làm danh nhân thật là phiền phức a.

Âu Dương Tu vuốt râu nói:

- Giúp ta ngăn cản người ấy.

- Vâng.

Trần Khác liền đi ra ngoài, vừa ra cửa thì gặp thanh niên mặc áo trắng kia. Hắn không khỏi sửng sốt, tiểu tử này đúng là rất đẹp trai. Dưới ánh mặt trời, đôi chân mày kia, khuôn mặt kia, thân thái kia, cùng với bộ áo trắng như tuyết, làm cho người ta hoa cả mắt. Thực sự là vị mỹ nam tử hiếm thấy trên nhân gian.

Trần Khác tự coi mình cũng là người tuấn tú lịch sự, nhưng so với người trẻ tuổi này, mới thấy mình không là cái gì. Cái gì gọi là tư thái thiên nhân? Cái gì gọi là tự nhiên, phóng khoáng, xuất trần? Cái gì gọi là phong thái như trịch tiên? Nhìn tiểu tử này, thì biết ngay.

Vị thanh niên kia sớm đã quen bị người khác nhìn chăm chăm như vậy. Y ôn hòa cười cười, khách khí hỏi:

- Vị huynh đài này, tiểu đệ là Dịch Vành, phụng mệnh gia phụ, tiếp kiến Âu Dương công. Xin hỏi, ông ấy có ở nhà không?

- Dịch Vành...

Trần Khác trừng to mắt nói:

- Lệnh tôn là?

- Tục danh của gia phụ không dám nhắc đến, người khác xưng là Địch Hán Thần.

- Con thứ hai của Địch Thanh a!

Trần Khác giật mình, trong lòng nói, thảo nào được gọi là “Kiểu mẫu”.

Địch Thanh, nhiều năm qua vẫn được xưng là đệ nhất mỹ nam tử của Đại Tống. Sau này, danh hiệu của ông ta bị con thứ hai đoạt đi. Địch Vĩnh đẹp tới mức độ nào, mà được người dân Đại Tống đều xưng y là “Kiểu mẫu”.

- Đợi ta đi bẩm báo một tiếng.

Trần Khác xoay người đi vào, một bên âm thầm buồn bực nói:

- Tiểu tử này, đúng là không để cho những nam tử khác ngẩng mặt lên mà...

Sau khi thông báo, Địch Vĩnh được mời vào. Y trình trọng thi lễ với Âu Dương Tu, rồi dâng lễ vật cùng thư của Địch Thanh lên.

Mở bức thư ra nhìn, Âu Dương Tu nói với mấy người Trần Khác:

- Địch Nguyên soái mời các người đi theo nhĩ công tử trở về.

- Chúng ta?

Trần Khác giật mình không nhỏ:

- Địch Nguyên soái làm sao biết chúng ta?

- Ha ha, gia phụ cũng là phụng mệnh làm việc.

Địch Vĩnh cười rạng rỡ nói:

- Quý nhân yêu cầu chúng ta, cam đoan sự an toàn của các người.

...

Trần Khác nhìn phía Âu Dương Tu, thấy ông ta gật đầu, bèn nói:

- Vậy thì đợi chúng ta thu dọn một chút rồi đi theo người.

Mấy người đi vào trong buồng, liền thấy Triệu Tông Tích vẻ mặt âm đạm đứng ở đó. Y cũng quen biết Địch Vĩnh, không tiện đi ra ngoài gặp nhau, nhưng những lời bên ngoài, y đều nghe được.

Mấy người Trần Khác cũng âm đạm, tất cả mọi người đều biết, thời gian ly biệt đã đến rồi. Tiểu vương gia cùng bọn họ tới đây đã là không được cho phép, vẫn là duyên cớ Âu Dương Tu ở nơi thâm sơn cùng cốc này chịu đại tang, vạn lần không thể bất chấp lễ phải trên đời, để gặp mặt với Địch Thanh.

- Yến tiệc nào cũng phải tàn.

Trần Khác là người theo lễ tự nhiên, vỗ vỗ bả vai Triệu Tông Tích nói:

- Người làm cách nào trở về?

- Các người không cần lo lắng.

Triệu Tông Tích hạ giọng nói:

- Thị vệ của ta đã sớm tìm tới đây. Chỉ có điều bọn họ thông cảm ta được ra ngoài là không dễ, nên mới không quấy rầy.

- Vậy thì yên tâm rồi.

Mấy người Trần Khác cũng thở dài nhẹ nhõm nói:

- Các người tiếp theo định đi đâu, xem xem chúng ta có thể gặp nhau hay không?

- Giờ chưa đi được, nếu không ta cũng muốn cùng các người hồi kinh.

Triệu Tông Tích cũng dần hết thương cảm. Cười khổ nói:

- Bởi sau khi trở về, kiểu gì cũng bị cảm tức.

- Là tôn thất có khác, được đối xử nhẹ nhàng hơn.

Trần Khác cười nói:

- Nếu là chúng ta, kiểu gì chẳng bị đánh đến nát mông rồi.

- Thực hâm mộ các người, có thể tùy ý đi ra ngoài du ngoạn, mở mang kiến thức.

Triệu Tông Tích thở dài nói:

- Phải viết thư thường xuyên cho ta nhé, báo cho ta tình hình của các người.

- Không thành vấn đề.

Tổng Đoan Bình cười nói:

- Lần khoa cử sau, chúng ta phải đi kinh thành thi cử. Đến lúc đó, người cũng đừng quên lời hứa của mình.

- Không thành vấn đề

Triệu Tông Tích cười nói:

- Cam đoan là sẽ mang các người đi khắp thành Biện Lương, ăn uống chơi bời thả cửa.

- Sau này còn gặp lại.

Trần Khác cùng mọi người lần lượt tới ôm Triệu Tông Tích một cái.

- Sau này còn gặp lại.

Mắt của Triệu Tông Tích đỏ lên. Tuy rằng những ngày vui vẻ đã qua rất khó lại có được, nhưng tình bằng hữu này, vĩnh viễn không bị mất.

Sau năm ngày rời khỏi Lư Lăng, mấy người Trần Khác đi theo Dịch Vịnh, đến ngoài thành Sầm Mi, nơi Dịch Nguyên Soái đang tập hợp ba mươi nghìn Tây quân. Ba mươi nghìn quân đội này, chính là quân đội chủ lực của Dịch Thanh dùng để bình định. Tuy rằng nhân số không nhiều lắm, nhưng lại là quân đội mạnh nhất của Đại Tống.

Theo sự phân chia, quân đội Đại Tống phân làm cấm quân và sương quân. Cấm quân là quân chủ lực, tương tự chia làm ba bộ phận: Quân Hà Bắc, Tây quân cùng với Kinh doanh. Về phần các lộ ở phía Nam, tất cả cấm quân cộng lại rất là ít ỏi, gộp lại cũng không bằng một đội của cấm quân phía Bắc.

Ban đầu, trong ba bộ cấm quân, Tây quân là yếu nhất. Nhưng sau Hiệp ước Thiên Uyên, quân Hà Bắc nhanh chóng bị hủ bại. Kinh Doanh thì sớm chỉ là bài trí cho đẹp mắt. Chỉ có Tây quân, bất luận là quân chính quy, hay phiên binh, đều là những binh lính cường tráng, trang bị cung tiễn hoàn hảo. Trong các chiến dịch với người Khương, vẫn duy trì được sức chiến đấu hùng mạnh.

Đây là một nhánh quân đội có thể chịu khổ, dám hy sinh, dám xâm nhập vào sa mạc ngàn dặm dã chiến, vì Đại Tống mở mang bờ cõi. Cho nên, Hoàng Đế để cho Dịch Thanh tuyển binh, ông ta liền không do dự lựa chọn Tây quân.

Tuy nhiên, quân kỷ của Tây quân lại rất kém, ngay cả Trần Khác cũng sớm nghe thấy. Nhưng khi ông ta bước vào tòa doanh trại ngoài thành, lại kinh ngạc phát hiện. Không chỉ có thành trại vững chắc, chiến hào được sắp đặt cẩn thận tỉ mỉ. Mà các lều trưởng cũng được sắp xếp theo các phương Bát quái trong kinh dịch. Làm cho người ta nhìn hoa cả mắt. Sĩ tốt trong doanh trại tuy nhiều, nhưng không có ồn ào, đi đường đều quy củ có hàng ngũ. Tuyệt không đi lẫn với đường lớn dành cho kỵ binh.

Đây mới là quân đội đích thực. Trần Khác không khỏi âm thầm tán thưởng. Nhất là so với quân đội Lương Quảng ở trong thành Hành Dương lui về, đúng chỉ là đồng bùn nhão.

Kỳ thực, Tây quân vẫn là Tây quân ấy, bệnh cũ không tuân quân kỷ không đổi được. Nhưng phân ở dưới trướng của Dịch Thanh, trong tay Dịch Thanh, những đại hán Quan Lũng bướng bỉnh này cũng phải ngoan ngoãn vâng lời. Bởi vì không chỉ do uy danh của Dịch Thanh, mà còn võ nghệ của ông ta, khiến nhóm binh sĩ trong Tây quân phải tán phục không thôi.

Những thứ tinh tế này, mấy người Trần Khác tự nhiên là không biết. Bọn họ chỉ cảm thấy đi trong doanh trại, giống như đi trên băng mỏng, sát khí vờn quanh. Còn chưa tới lều trung quân, loại kính sợ với Dịch Thanh Dịch Nguyên Soái đã tràn lan như nước Hoàng Hà, thao thao bất tuyệt.

Đi tới trước một lều lớn được phòng ngự nghiêm ngặt. Dịch Vịnh bảo bọn họ chờ một chút, đi vào thông báo một tiếng, rồi quay lại nói:

- Nguyên Soái đang nghị sự, bảo các người đi gặp Trần tri huyện trước.

- Cha ta đã được thả ra?

Lúc trước trên đường, Trần Khác đã hỏi Dịch Vịnh việc này. Dịch Vịnh bảo không rõ ràng lắm. Không nghĩ tới, vừa tiến vào quân doanh, đã nghe được tin tức tốt như vậy.

Đi theo Dịch Vịnh đến trước một cái lều, thì gặp Trần Hi Lượng mặc một bộ nho sĩ, đang từ bên trong đi ra rót nước.

Nhìn thấy Trần Khác, Ngũ Lang, ông ta liền đánh rơi ấm nước, ấm nước rơi vung vãi trên mặt đất.

Mắt của Trần Khác và Ngũ Lang cũng đỏ lên.

Bọn họ đã từng nghĩ, cuộc đời này phải âm dương vĩnh biệt. Giờ phút này gặp lại, mặc dù không đến nỗi ôm đầu khóc rống. Nhưng Trần Hi Lượng hai tay giữ chặt Tam Lang và Ngũ Lang, thật lâu không có buông ra.

Cha con cùng nhau đi vào lều trại. Trần Khác liền giới thiệu Huyền Ngọc và Dịch Vịnh. Trần Hi Lượng liền hướng Dịch Vịnh tạ ơn:

- Lần này cha con có thể gặp lại, toàn bộ là nhờ Nguyên Soái che chở. Ta muốn đến trước mặt ông ấy cảm ơn, mong Nhị công tử có thể truyền đạt.

- Nhất định rồi.

Dịch Vịnh đứng dậy lễ phép nói:

- Cha con Trần đại lệnh gặp lại, nhất định còn có nhiều lời muốn nói. Mạt tướng xin phép được cáo lui, sau đó lại đến thăm.

Đợi Dịch Vịnh đi rồi, cha con bọn họ liền ôn lại chuyện đã qua. Không lâu sau khi Tống Đoan Bình thăm dò doanh trại, Trần Hi Lượng liền bị truy hỏi mấy ngày. Lúc đầu vẫn là nói bóng nói gió. Về sau, là trực tiếp bị bức khai ra. Nhưng Trần Hi Lượng vẫn một mực chắc chắn chưa thấy qua, mặc cho đối phương tra tấn như thế nào, đều không khai.

Cũng may bởi vì ông ta có thân phận là quan văn, nên đối phương không dám quá đáng, mới không lưu lại vết sẹo gì. Về sau lại có Chỉ Huy Sứ Tây quân cầm mệnh lệnh của Dịch Nguyên Soái, đột nhiên đến huyện Hành Dương. Không nói một lời, liền đưa ông ta đi tới nơi này. Ông ta cũng chỉ là mới đến ngày hôm qua.

97. Quyển 3 - Chương 97: Đế Tâm

Trong quân doanh không cho phép tự ý đi lại, ngay cả cơm chiều đều là do quân tốt đưa tới. Thức ăn trong quân tuy không phong phú, nhưng vẫn có bánh hấp, thịt muối, canh, thậm chí còn có chút rượu...Trần Khác

tưởng rằng đây là ưu đãi, nhưng sau khi nghe ngóng, mới biết mọi người từ binh lính đến Nguyên soái, đều ăn như vậy.

Tuy có nguyên nhân rất lớn là đóng quân trong cảnh nội, dễ dàng cung cấp. Về phương diện hậu cần, Đại Tổng làm không thể chê được. Trần Khác so sánh dọc một chút, từ phương diện dinh dưỡng và nhiệt lượng được cung cấp, không có gì khác biệt với đồ ăn dã chiến trong quân ngũ ở đời sau, hơn nữa khó ăn như nhau.

Sau cơm chiều, trời cũng tối đen. Dịch Vĩnh lại tới lần nữa, mời cha con Trần Hi Lượng đi. Trần Khác không ngờ, mình cũng có phần.

Đi theo Dịch Vĩnh tới lều trung quân. Chỉ thấy một vị tướng quân trạc tuổi trung niên, đầu đội khăn đen, mặc chiến bào làm từ gấm Tứ Xuyên, có đai lưng thắt lại. Thân hình người ấy cao ráo, mày kiếm mắt sáng, cả người tràn đầy khí chất đàn ông. Ông ta đang đứng ở trước soái án, mỉm cười với bọn họ.

Không cần hỏi, cũng biết vị này chính là đại danh lừng lẫy Dịch Thanh Dịch Hán Thần. Cha con Trần Hi Lượng vội vàng thi lễ nói:

- Nguyên soái.

- Miễn lễ.

Thanh âm của Dịch Thanh sang sảng giống như ngày mùa thu. Ông ta đỡ lấy hai người nói:

- Ta định sớm gặp hiền kiêu tử (chỉ hai cha con Trần Hi Lượng), nhưng việc quân quần thân, hiện tại mới có thời gian rảnh.

- Nguyên soái không cần khách khí như vậy.

- Là lời nói thật lòng của ta.

Dịch Thanh mời Trần Hi Lượng ngồi xuống, rồi đi tới trước ghế sau án ngồi xuống. Trần Hi Lượng đứng dậy nói:

- Không dám.

Lại bị ông ta vẫy tay ngăn cản:

- Cứ thoải mái nói chuyện, không cần phải khách khí như vậy.

Tiểu Lượng ca đành phải ngồi nghiêm chỉnh.

Dịch Vĩnh cáo lui ra ngoài, mang thân binh bảo vệ lều chủ soái.

Trong lều chủ soái, Dịch Thanh quan sát hai cha con ngồi đối diện. Chỉ thấy Trần Hi Lượng sau khi trải qua lao ngục, thân thể có chút gầy yếu, mặt mũi sưng phù, nhưng lông mày của ông ta cao vút, khuôn mặt sắc cạnh, đôi mắt trong veo như nước. Quả nhiên không giận mà vẫn hiện rõ uy nghiêm, khiến người khác phải tôn trọng. Trần Khác thì chấp tay đứng phía sau phụ thân, thân hình cao lớn, tướng mạo hiên ngang. Quả nhiên hổ phụ vô khuynh tử.

- Chỉ có cha con như vậy, mới dám làm những việc tày trời như thế.

Dịch Thanh không khỏi âm thầm tán thưởng, mỉm cười nói:

- Ta lần này có thể vì nước xuất chiến, còn phải đa tạ Hiền Kiêu Tử.

- Nguyên soái nói đùa rồi.

- Không phải nói đùa, mà ta nói là sự thật.

Dịch Thanh lắc đầu nói:

- Hơn nữa, nếu không có các người cố gắng, quan gia và nhóm tướng công, đến hiện tại cũng sẽ không đồng ý điều Tây quân nam hạ...

Nói xong thở dài:

- Chỉ dựa vào quân đội Lương Quảng, sợ là Tôn Vũ tái sinh, cũng vô lực xoay chuyển trời đất. Huống chi Địch Thanh chỉ là một người bình thường.

- Nguyên soái quá khiêm tốn rồi.

- Không cần câu nệ.

Địch Thanh nhìn Trần Hi Lượng, cười nói:

- Ta là người thích lời nói thật, chứ không thích nghe tán dương.

- Ha ha...

Trần Hi Lượng cười cười nói:

- Nguyên soái chính là Thống soái tam quân, Hi Lượng vẫn là tội nhân, Nguyên soái hạ mình nói chuyện như thế, thực sự khiến Hi Lượng được sủng ái mà lo sợ.

- Người đã không còn là tội nhân.

Địch Thanh cười, đưa ra một phần thư lệnh:

- Đây là thư cho phép phóng tội.

Trần Hi Lượng đứng dậy tiếp nhận nhìn qua. Là một phần công văn, ở trên ghi là:

- Ta nghe nói Tri huyện huyện Hành Dương Trần Hi Lượng cấu kết kẻ trộm, thẩm tra mấy tháng không có tiến triển. Có thể thấy án này là do người bịa đặt, không có căn cứ. Quốc gia đang lúc cần người hết sức, mà ta còn nghe nói Trần Quân Thanh là người kinh nghiệm già dặn, liền ra lệnh cho Đề Hình Ti Hồ Nam lập tức phóng thích, quan phục nguyên chức. Điều đến quân doanh làm việc.

Phía sau có đại ấn của Lương Hồ Tuyên Phủ Sứ, còn có Địch Thanh ký tên đồng ý.

Hiện tại, đại sự quân chính của Lương Hồ Lương Quảng đều do Địch Thanh một người độc tài. Bất cứ kẻ nào cũng không thể can thiệp. Đến cả Kinh Hồ Nam lộ Đề Hình Ti cũng phải ngoan ngoãn thả người.

- Đa tạ Nguyên soái cứu mạng...

Trần Hi Lượng đứng dậy cảm ơn, nhưng trong lòng còn có chút không thoải mái. Ông ta muốn dùng cách trình tự bình thường để chứng minh sự trong sạch của mình, chứ không phải loại Đặc xá này.

- Trần tri huyện chắc còn cảm thấy không cam lòng.

Địch Thanh nghiêm mặt nói:

- Nhưng đây chính là do quan gia an bài.

- Quan gia...

Trần Hi Lượng ngậy ngấn cả người.

- Đúng vậy.

Địch Thanh vuốt cằm nói:

- Quan gia còn truyền ạt tướng vài câu khẩu dụ.

Nói xong, ông ta cũng đứng lên.

- Thần nghe thánh huấn.

Trần Hi Lượng khom người nói.

Quan gia nói:

- Có một vị đại thần chính trực như Trần Hi Lượng, chính là phúc khí của quốc gia. Chỉ có điều, quả nhân khiến ông ấy thất vọng rồi.

Địch Thanh sa sầm mặt, thuật lại từng câu từng chữ:

- Vụ án ông ta nói liên quan đến quân nhu, cùng sự tham ô của văn võ quan lại Lĩnh Nam. Nếu muốn tra án, tất nhiên sẽ liên lụy đến đủ loại lợi ích của quan lại trong triều. Cái này đối với cha con người cũng không tốt đẹp gì. Đối với quả nhân cũng bất lợi.

- Tin tưởng quả nhân, giang sơn này là của Triệu gia. Những kẻ tham ô hại nước, quả nhân còn hận hơn ai khác.

Địch Thanh nói tiếp:

- Nhưng, giang sơn lớn như vậy, trên trăm triệu con dân, còn phải dựa vào nhóm quan văn đến trị. Quả nhân chỉ có trước làm cho bọn họ vừa lòng, bọn họ mới có thể giúp quả nhân ra sức. Bọn họ ăn no mới không hại đến dân chúng. Mà dân chúng bị hại sẽ khiến tài chính của triều đình bị khô kiệt. Quả nhân không còn cách nào khác là phải mất nhấm mất mỡ. Chỉ cần bọn họ không quá đáng, thì vẫn có thể bỏ qua.

- Tin tưởng khanh gia cũng rõ ràng. So với Tùy Đường hai triều trước, quan lại của Tống triều ta coi như thanh liêm, cuộc sống của dân chúng coi như thỏa mãn. Những quan tham giống như thời Đường, gần như đã tuyệt tích ở triều đại này. Chỉ cần thế, trăm không yêu cầu nhiều.

Địch Thanh lại thuật lại nói:

- Đại Vũ trị thủy, viết “Chữa bệnh không bằng phòng bệnh”. Trị quốc cũng giống như vậy. Chỉ cần quan viên còn tồn tại bất mãn, cho dù quả nhân không ngăn chặn lỗ thủng này, bọn họ cũng sẽ đi nơi khác đào động. Hiện tại bọn họ ăn bớt của quân đội, ăn cũng chính là tài sản của quả nhân, dù sao cũng có chút e dè. Nếu bọn họ đổi loại phương thức khác, trực tiếp mò tiền trên người dân chúng, thì nguy hiểm không biết lớn hơn bao nhiêu lần.

Địch Thanh thuật lại những lời cuối:

- Quả nhân thừa nhận, mình không cần phải nói rõ ra như vậy. Nhưng người đã lấy quốc sĩ đối đãi ta, quả nhân cũng phải chân thành đáp trả. Chỉ mong một vị thần chính trực như người, không nên vứt bỏ quốc gia mà đi. Phải tin tưởng rằng, vạn vật đều có giá trị riêng của nó. Quả nhân sẽ cố gắng phấn đấu, trở thành vị vua anh minh. Tẩy rửa triều đình, mang lại càng nhiều chính khí, xóa bỏ bớt tà khí. Dân chúng cũng dựa vào đó mà thái bình hơn...

Sau khi nói xong, Địch Thanh thở phào một cái, lại nhìn Trần Hi Lượng, chỉ thấy ông ta đã rơi lệ đầy mặt, lời nói thấm thía:

- Vi thần có tài đức gì, lại có thể được quan gia giải bày âm can, ân cần dạy dỗ? Nếu thần còn không nhận ra nỗi khổ tâm của quan gia, thì có khác gì hòn đá vô tri vô giác?

- Nhớ kỹ trong lòng, là không phụ tâm ý của quan gia.

Địch Thanh thở dài nói.

Trong đại doanh trung quân ánh nến chiếu sáng lều lớn, lại một lần nữa an vị, Địch Thanh chấp tay hướng phương Bắc nói:

- Quan gia lòng mang tứ hải, suy xét vấn đề tất nhiên rõ ràng hơn chúng ta. Bởi vậy, có một số việc, cho dù nhất thời không hiểu, chúng ta cũng phải làm theo.

- Toàn bộ nhờ Nguyên soái chỉ bảo.

Trần Hi Lượng thu hồi sự uất ức trước kia, trầm giọng nói.

- Người không cần phải quá thất vọng.

Địch Thanh lạnh lùng nói:

- Có một số việc, quan gia không nói, làm thần tử cũng phải dốc hết khả năng đi làm, mới không thẹn với sự ưu ái của quan gia.

Kỳ thật, Địch Thanh vốn định chỉ làm mà không nói. Nhưng dù sao ông ta cũng là người luyện võ, trời sinh chính trực. Không đành lòng nhìn Trần Hi Lượng có vẻ mất mát, nên mới ám chỉ như vậy.

- Vâng...

Trần Hi Lượng gật gật đầu.

Địch Thanh lại nhìn phía Trần Khác nói:

- Vị thiếu niên anh hùng này, đi ngàn dặm cứu cha, đã thành giai thoại, thế nhân đều biết. Người nghĩ muốn phần thưởng gì?

- Ha ha...

Trần Khác suy nghĩ một chút, cười nói:

- Nguyên soái, hậu sinh muốn làm một việc? Chỉ là không biết, Nguyên soái có bằng lòng hay không?

Địch Thanh không khỏi lộ ra mỉm cười nói:

- Chỉ cần trong khu vực Lương Hồ Lương Quảng, mọi việc ta đều làm chủ được.

- Vậy thì tốt ạ, văn bối muốn đánh một người.

- Ai?

- Dư Tĩnh Dư Văn Soái.

- Càn quấy...

Trần Hi Lượng quát lớn nói:

- Dư Văn Soái đức cao vọng trọng. Cho dù nhất thời không để ý tới án của phụ thân, nhưng ông ấy cũng vì đại cục xem xét.

- Nếu hiện tại con không đánh ông ta một cái, thực sự khó mà ngăn nổi cơn tức.

- Vậy thì đánh!

Trần Hi Lượng vừa muốn răn dạy, đã thấy Địch Thanh khoát tay chặn lại nói:

- Thay ta đánh cho ông ta mấy quyền. Lão già kia, thực sự rất kỳ cục, ta sớm đã muốn đâm lão.

- A...

Cha con Trần gia há hốc miệng.

- Các người biết, lão ta phạm vào tội gì không?

Địch Thanh hằm hừ đứng dậy, đem một phần quân báo quảng tới trước mặt cha con Trần gia nói:

- Nhìn đi, thiên hạ còn có người ngu như vậy!

Trần Hi Lượng tiếp nhận nhìn qua, liền tròn tròn con mắt. Đó là một phần báo cáo của Dư Văn Soái đến phía Nam:

- Sau khi Dương Điền chiến bại, Dư Tĩnh cũng không nhàn rỗi. Y biết mình đối với việc đánh trận dốt đặc cán mai, liền ngênh ngang chạy trốn, chuẩn bị dùng trí. Y nghĩ tới nghĩ lui, rốt cuộc nghĩ ra một kỳ mưu.

Sau khi xem chi tiết, Trần Khác phẫn nộ nói:

- Loại đầu heo này, đánh một chút làm sao có thể hạ giặc.

Ít nhất phải cho y bán thân bất toại.

98. Quyển 3 - Chương 98: Người Dám Giết Ta?

- Đúng là chỉ biết dắt sói về nhà, ngu không ai bằng!

Trần Hi Lượng vẻ sợ hãi nói:

- Bài học Đường triều mượn binh Thổ Phiên còn không biết rút kinh nghiệm. Không phải tộc ta, tất hại dân ta.

- Buồn cười tên Dư Vô Khê kia, danh tiếng lớn vậy, mà làm việc lại hồ đồ. Hừ, ta đã nghiêm lệnh Dư Tĩnh, nếu người Ấp La tiến vào biên giới một bước, là ngày y rơi đầu!

Địch Thanh ngạo nghễ nói:

- Việc của Đại Tổng, không cần nước khác phải can thiệp.

- Đúng.

Trần Khác phụ họa:

- Việc của chúng ta không cần người khác bận tâm.

- Ha ha ha.

Địch Thanh cất tiếng cười to nói:

- Nói rất hay!

Nói xong Địch Thanh liền đứng dậy, đi tới trước soái ấn, cầm lấy một phần thư bổ nhiệm, nhìn Trần Hi Lượng nói:

- Ta muốn bổ nhiệm Trần Đại Lệnh làm Mạc Phủ Tán Họa, không biết Trần Đại Lệnh đồng ý không?

Chức Mạc Phủ Tán Họa, không phải là chức quan chính thức. Mà là chức quan tạm thời khi Chủ soái khai phủ vàng mặt. Đội đội quân chiến đấu trở về, thì rút chức quan này lại.

Nếu tương lai chiến thắng khải hoàn, thì có luận công ban thưởng khác.

Ý tốt của Địch Thanh, Trần Hi Lượng không hề biết, nhưng ông ta vẫn vô cùng thành thực nói:

- Hạ quan đối với việc quân cơ đốt đặc cán mai, sợ làm hỏng đại sự của Nguyên soái.

- Không hiểu có thể chậm rãi học.

Địch Thanh cũng không trông cậy vào ông ta có thể làm cái gì, cười nói:

- Đại Tổng của ta, địa vị của người luyện võ tuy không cao, nhưng nếu văn nhân có thể thông quân sự, con đường làm quan về sau sẽ thuận lợi hơn rất nhiều...

Đây là lẽ tất nhiên. Xa không nói, Tể tướng đương triều Bàng Tịch, Xu Mật Sứ Hàn Kỳ, đều đã từng lĩnh quân Tây Bắc.

- Về sau còn mong Nguyên soái chỉ bảo nhiều hơn.

Trần Hi Lượng liền vui vẻ lĩnh mệnh.

Địch Thanh lại nhìn về phía Trần Khác nói:

- Người muốn đánh Dư Vô Khê, ta ủng hộ. Nhưng danh khí của tên kia quá lớn, chỉ sợ làm không tốt thì sẽ tổn hại đối với thanh danh của người.

- Cái này văn bối rất am hiểu.

Trần Khác cười nói:

- Bảo đảm khiến y có miệng cũng khó nói.

- Tốt lắm, người trở về thuyết phục phụ thân người.

Địch Thanh cười nói:

- Chỉ cần phụ thân người đáp ứng, ta cho người đi cùng đại quân nam hạ.
- Vâng..

Cha con Trần Khác đứng dậy cáo từ.

Ban đêm Trần Hi Lượng ngủ không được, thấy Trần Khác cũng không ngủ, liền hỏi:

- Làm sao vậy?
- Khó chịu.

Trần Khác buồn bực nói.

- Ủ, ta cũng vậy.

Trần Hi Lượng gật gật đầu, nhìn đỉnh lều tối đen nói.

- Quan gia nhân hậu, quả nhiên danh bất hư truyền, nhưng những lời kia của ông ta, con không dám gật bừa.

Cha con bình đẳng đã lâu, nói chuyện cũng tùy tiện.

- Ủ.

Trần Hi Lượng nhỏ giọng nói:

- Vấn đề của Đại Tổng, quan gia hiểu rõ hơn chúng ta. Vậy mà vẫn sợ trước sợ sau, chỉ dám nhân nhượng. Nếu cứ như vậy, quan lại càng trở nên vô dụng. Sớm muộn gì cũng có họa.
- Con nghe nói, quốc gia gặp phải khốn cảnh này, sẽ xuất hiện ba loại tình huống.

Trần Khác nhỏ giọng nói:

- Một loại là cải cách đúng bệnh hốt thuốc, quốc gia từ nay về sau thoát khỏi khủng hoảng, đi lên con đường thênh thang. Giống như Thương Ưởng biến pháp, Triệu Võ Linh Vương cải cách. Một loại là cố gắng đi hòa hoãn, khiến mâu thuẫn kéo dài về phía sau rồi bùng nổ. Làm vậy vận mệnh quốc gia có thể kéo dài thêm một chút. Một loại là nhắm mắt sửa bừa, càng sửa càng nhiều vấn đề, cuối cùng là cả quốc gia bại vong.
- Trong ba loại tình huống này, loại thứ nhất đương nhiên là tốt nhất. Nhưng đáng tiếc, quốc gia càng lớn, cơ cấu điều hành càng phức tạp. Thuốc đến bệnh hết lại càng khó khăn.

Trần Khác nói tiếp:

- Cho nên, kể từ thời nhà Tần về sau, đã không có biện pháp nào thành công.
- Ủ. Bây giờ xem ra những cải cách gọi là thành công kia, chính là loại thứ hai. Trần Hi Lượng gật gật đầu nói:
- Tuy nhiên còn mạnh hơn loại thứ ba.
- Quan gia cũng có tâm lý này.

Trần Khác nói:

- Ông ta cũng muốn nếm qua loại thứ nhất, nên mới có Khánh Lịch tân chính. Nhưng tân chính lại khiến ông ta thất vọng. Nếu cứ cưỡng cầu thực hiện, chỉ khiến loại thứ ba xảy ra. Cho nên ông ta quyết đoán dừng lại. Rồi mới kiên định đi theo con đường thứ hai... Từ việc xử lý lần này, có thể thấy được suy nghĩ của ông ta.
- Nói rất hay, làm suy nghĩ của vi phụ đã rộng mở.

Trần Hi Lượng gật gật đầu nói:

- Quan gia không phải không nghĩ tới cải cách. Chỉ có điều không có kế hoạch tốt, nên đành thôi.

...

Trần Khắc hết chỗ nói rồi. Trong lòng nghĩ, cha mình đúng là một phần tử trung thành đến cuồng nhiệt. Tuy nhiên nói đi thì phải nói lại, trong lòng hắn cũng thoải mái... Thiên hạ hưng thịnh và diệt vong, đó là chuyện của Hoàng đế và các vị đại thần. Ta là một người dân chúng nhỏ nhoi, có thể làm được cái gì? Đánh Dư Văn Soái xong, liền đi đến chỗ Âu Dương Tu đánh bóng tên tuổi, hành tẩu giang hồ cũng dễ dàng hơn. Nói không chừng đi dạo kỹ viện cũng không mất tiền... Nói đến việc đi dạo kỹ viện, hắn nghĩ tới, mình đã sắp mười tám. Dựa theo trung y mà nói, chính là tinh nguyên đã đủ, có thể thôi ăn chay rồi... Ha ha ha, có nên đem lần đầu tiên dùng để cứu vớt phụ nữ lầm lỡ của Đại Tổng lĩnh hay không? Đây đúng là một vấn đề cần cân nhắc...

Mấy ý niệm linh tinh bắt đầu xuất hiện, lập tức đem ý tưởng ưu quốc ưu dân, ném qua một bên.

Phía Tây Quảng Nam, thành Tân Châu, cách Ung Châu bị Mã Chí Thư chiếm cứ trăm dặm.

Hiện tại, nơi đây lại được quân Tống một lần nữa “Công chiếm”, đã có tin chiến thắng gửi về kinh thành. Nhưng trên thực tế, là quân đội Mã Chí Thư chơi chán ở Quảng nam rồi, lại nghe nói Diên niết (vết sẹo do bị thương trên mặt) tướng quân đại danh lừng lẫy, mang theo quân Tống tình nhuệ giá lâm. Bọn họ mới chủ động lui về Ung Châu tu chỉnh. Cái này liền tạo cơ hội cho quân phía Nam lợi dụng cơ hội thu lại đất đã mất.

Tuy rằng trên công văn chiến thắng, số lượng địch bị giết là không. Nhưng văn võ bá quan của đại doanh Tân Châu, đều phủ định rằng cục diện trước mắt là do Mã Chí Thư chủ động rút lui, mà nói rằng bên ta giành được thắng lợi trọng đại, đang mở tiệc chúc mừng.

Quan lớn cao nhất trong đại doanh, Dư Tĩnh Dư Văn Soái, ra vẻ ta đây một cách hiêm có, cùng các tướng quân ăn mừng. Chỉ có điều khuôn mặt vẫn lộ vẻ âm tình bất định. Chúng tỏ nội tâm y có chút âm trầm...

Triều đình vẫn chưa giải trừ chức vụ Hồ Nam Lương Quảng An Phủ Sứ, mà lại phái tới Địch Nguyên soái toàn quyền phụ trách. Cũng ra lệnh cho các quan viên phía Nam, hết thấy đại sự quân chính, đều do Địch Nguyên soái độc tài. Vậy thì bố trí y cái chức Văn soái này thì có ý nghĩa gì?

Cái chỗ ngồi hiện giờ, Dư Tĩnh cảm thấy cũng có chút đau lòng.

Trong trăm năm qua, Đại Tống đều lấy văn khắc chế võ. Vậy mà đến lượt mình, lại trái lại. Dư Tĩnh cảm thấy rất xấu hổ.

Càng làm cho y giận dữ chính là, Địch Thanh đã đưa tới hai quân lệnh nghiêm khắc. Một là, cường chế y ngăn cản người Ấp La nhập cảnh, nếu không theo quân pháp xử trí. Thứ hai là, cường chế chủ tướng không được xuất chiến, nếu không cũng xử trí theo quân pháp.

Cái gì gọi là xử trí theo quân pháp, chính là mất đầu!

Một kẻ thất phu Địch Thanh người, chẳng qua chỉ là một kẻ quan võ, mà cũng dám sửa bậy với quan văn như mình.

Người không biết Đại Tống không cho phép giết sĩ phu? Ta thực muốn xem người có dám giết ta không?

Công lớn bình phía Nam hẳn là của ta, dựa vào cái gì tặng cho Địch Thanh người? Đây ngập lửa giận cùng đồ kị, khiến trong đầu Dư Tĩnh chỉ có căm hận. Trên tiệc rượu, y nhìn về phía các chủ tướng quân đội Lĩnh Nam là Quảng Nam Lương Lộ Bình Mã Kiềm Hạt Trần Thự, gơ chén rượu lên nói:

- Từ khi Mã Chí Thư tác loạn tới nay, Trần tướng quân đã chém giết một trăm ngày rồi nhỉ?

- Hồi văn soái, sắp được bốn tháng.

- Công tích như thế nào?

Trần Thự hơi kiêu ngạo nói:

- Trong bốn tháng này, mặt tướng dẫn quân liên tục chiến đấu ở các chiến trường Lương Quảng. Thu phục được mười ba châu, hiện giờ chỉ còn lại Ung Châu chưa lấy!

- Đáng tiếc, đáng tiếc. Công lao bình Lương Quảng cuối cùng vẫn thuộc về người khác.

Dư Tĩnh không hổ là một trong bốn danh giá năm Khánh Lịch, lời nói cực kỳ ác độc.

Trần Thự nghe thấy vậy liền biến sắc. Trước khi Dư Tĩnh đến, y được bổ nhiệm làm chủ tướng. Bởi vì thuận lợi giải vây cho Quảng Châu. Mã Chí Thư lại nhanh chóng rút quân khỏi Quảng Đông. Y không chỉ không có mất quan, mà lại ngược lại kiêm nhiệm Binh Mã Kiểm Hạt của Quảng Nam Tây lộ, thành người đứng đầu trong quân đội Lĩnh Nam. Nói đến cũng kỳ quái, khi y đang mài đao xoàn xoạt để tiến nhập Quế Châu, tên Mã Chí Thư kia lại bắt đầu lui lại, co đầu rút cổ về thành Ung Châu. Mọi người liền thổi phồng y thành “Danh tướng đương thời”.

Chỉ có điều vị danh tướng này, chưa có đánh qua một trận chiến nào.

Bị mọi người xung quanh thổi phồng, Trần Thự cũng bắt đầu tin tưởng mình là danh tướng. Chỉ cần mình dẹp xong Ung Châu, công lao dành lại Lương Quảng, liền rơi trên đầu mình. Đừng nhìn uy danh của Địch Thanh hiển hách, Địch Thanh cũng không có công tích vĩ đại như vậy. Có thể nói, ai đánh hạ Ung Châu, người đó chính là đệ nhất nhân trong quân đội Đại Tống.

Nghĩ đến việc Địch Thanh hưởng thụ quang vinh đặc biệt này. Trần Thự liền ghen ghét dữ dội, thở dài nói:

- Người ta là Đại Nguyên soái. Y muốn dùng quyền thế đè ta, ta cũng đành bó tay.

- Trước khi quân đội của y tiến tới Quế Châu, hiện tại người xuất chiến là vẫn còn kịp.

Dư Tĩnh chậm chậm nói.

- Xuất chiến...

Trong lòng Trần Thự bỗng nhảy dựng lên. Không phải là y không nghĩ tới chuyện đó. Chỉ có điều y sợ hãi quân pháp, vẫn cường chế ý nghĩ này. Hiện tại nghe Dư Văn Soái ra lệnh, tâm tư tranh công lại nhen nhóm.

Trần Thự suy nghĩ, mệnh lệnh của Dư Văn Soái cũng là quân lệnh, vậy mình còn lo lắng cái gì? Chỉ cần đánh thắng trận này, giành lại Lương Quảng, mình sẽ trở thành anh hùng quốc gia. Vậy thì Địch Thanh cũng không dám động tới mình.

Cho dù đánh không thắng, cũng chẳng sao. Từ khi Thái Tông đăng cơ tới nay, còn chưa nghe nói có người bị giết vì vi phạm quân kỷ. Hơn nữa, tới lúc đó còn có cớ là Dư đại nhân ra lệnh. Địch Thanh là một kẻ vô phu, làm sao dám đắc tội một vị quan văn siêu cấp như vậy?

Suy nghĩ đắn đo một hồi, Trần Thự phát hiện kế này rất khả thi. Việc này không nên chậm trễ.

Hai ngày sau, Trần Thự liền chọn ra binh mã, đem toàn bộ lính tôm tướng của, tổng cộng năm mươi nghìn người. Giả xưng là một trăm năm mươi nghìn người xuất kích.

Kết quả là ngay cả thành Ung Châu cũng không có lấy được, lại bị Mã Chí Thư giết cho tề ra quân. Mang theo tàn binh bại tướng trở về Tân Châu.

Hai ngày sau, đại quân của Địch Thanh, trải qua cuộc hành quân dài, cũng đã đến được Tân Châu.

Còn chưa vào thành, Địch Thanh đã nghe thấy việc có đại quân tự tiện xuất chiến, binh bại như núi đổ. Thần sắc ông ta trở nên lạnh lùng, không nhìn tới sự phẫn nộ, nhưng bàn tay to kia, đang nắm chặt lấy chuôi đao.

Dưới cửa thành, đám văn võ bá quan đến nghênh đón, đợi tới đợi lui, cúi cùng đợi được tướng lệnh của ông ta:

- Đại soái thắng trưởng, toàn thể văn võ, đi đến đại doanh ngoài thành kiến giá.

Trong lòng Trần Thự vốn khiếp đảm, thấy thế lại càng sợ hãi, nhìn Dư Tĩnh nói:

- Văn soái...

Dư Tĩnh cười lạnh nói:

- Sợ cái gì, dù cho đầm rồng hang hổ, có lão phu ở đây, y cũng không dám làm gì.

99. Quyển 3 - Chương 99: Ta Dám!

Đại doanh Tây quân, cách thành ba mươi dặm, xây dựng ở một vị trí thuận lợi.

- Nguyên soái thăng trưởng!

Một tiếng hô to, vang lên không ngừng, truyền khắp toàn bộ quân doanh.

Nghe thấy mệnh lệnh, mấy trăm binh lính mặc giáp trụ sáng bóng, dắt bảo kiếm ở thắt lưng, chạy đến lều lớn trung quân xếp thành hai hàng. Ngoài trừ tiếng bước chân, không có bất kỳ thanh âm ồn ào nào.

Mọi thứ diễn ra nhanh như gió, trang nghiêm như núi, tràn ngập khắp đại doanh nhìn không thấy nghe cũng không thấy, nhưng lại sát khí đằng đằng, khiến đám quan văn võ của Quảng Nam Lương Lộ vừa đến chỉ cảm thấy càng thêm ngưng trọng cùng bất an.

Bởi vì Nguyên soái ra lệnh thăng trưởng, nên toàn bộ gần trăm tên văn võ của thành U Châu đều tập hợp đông đủ. Đi vào trong lều lớn, liền thấy Xu Mật Phó Sứ, Tuyên Huy Nam Viện Sứ, Kinh Hồ Nam Bắc Lộ Tuyên Phủ Sứ, Đề Cử Quảng Nam Đông Tây Lộ Kinh Chế Đạo Tặc Sư, Chinh Nam Đại Soái Địch Thanh, Địch Hán Thần của Đại Tổng, đã đứng trước ghế chủ soái.

- Bái kiến Nguyên soái...

Đám văn võ cùng nhau khom người thi lễ nói.

- Các vị bình thân.

Khuôn mặt có mang kim ấn kia của Địch Thanh lạnh lùng mỉm cười nói:

- Cho Dư Văn Soái chỗ ngồi.

Liền có binh sĩ mang ghế xếp tới, Dư Tĩnh hạ thấp người, tỏ vẻ cảm ơn, rồi chậm rãi ngồi vào chỗ của mình.

- Hôm nay triệu tập toàn bộ quan văn võ Lương Quảng đến đây.

Địch Thanh trầm giọng nói:

- Một là báo cho các vị biết, bốn soái đã tới. Hai là muốn hỏi một câu, ta đã nhiều lần gửi đến hai đạo quân lệnh để răn dạy, sao có người dám làm trái?

Chúng võ tướng tìm đập thành thịch, trong lòng nói:

- Sợ cái gì thì cái đó đến...

Đều quăng ánh mắt về phía Dư Văn Soái.

Dư Tĩnh cười gượng nói:

- Chắc, nói thật cho Nguyên soái biết, hạ quan đã truyền tin cho Quận Vương Ấp La, lệnh y không được nhập cảnh.

- Vì sao tình báo truyền đến nói có người Ấp La tiến vào cảnh nội ta gây loạn?

- Sợ là tung tin vịt, hoặc có kẻ phạm pháp nào đó mượn danh nghĩa người Ấp La để tránh tội.

Dư Tĩnh nghiêm mặt nói:

- Chờ hạ quan điều tra rõ ràng, rồi sẽ thông báo cho Nguyên soái.

- Cái này tạm để đấy, còn quân lệnh thứ hai thì sao.

Địch Thanh bình tĩnh nhìn y nói:

- Ta nghiêm lệnh các bộ tại chỗ đợi lệnh, không được tự tiện xuất kích. Kẻ trái lệnh cứ theo quân pháp xử lý. Sao còn có người làm trái với?

- Cái này...

Dư Tình nghẹn lời.

- Nói!

Địch Thanh vỗ mạnh xuống bàn, tiếng đập mạnh khiến mọi người đều sợ run.

Nếu có khả năng, bọn họ thật muốn giấu diếm. Nhưng danh sách những binh lính bỏ mạng đã trình báo lên Binh bộ, làm sao có thể giấu diếm được nữa?

- Chỉ có một lần xuất kích.

Dư Tình đành phải kiên trì bấm báo.

- Là ai lãnh binh?

Thanh âm Địch Thanh lạnh lẽo, lạnh đến nỗi có thể đông chết người.

- Là mặt tướng.

Trần Thự tự biết không thể giấu diếm, liền cắn răng đứng ra.

- Còn ai nữa?

Địch Thanh chậm rãi nhìn quét qua các tướng.

- Còn có mặt tướng.

Người đứng thứ hai trong quân đội phương Nam, Phó Kiềm hạt Viên Trục cũng đi ra.

- Còn có mặt tướng...

- Còn có mặt tướng...

- Có mặt tướng...

- Mặt tướng...

Trong nháy mắt, toàn bộ ba mươi sáu tướng lãnh của Quảng Nam Lương Lộ, đều đi ra nhận tội.

Trong lòng Địch Thanh cười lạnh một cái. Hiển nhiên, những người này đã sớm thương lượng từ trước. Bọn họ cho rằng luật pháp không thể trách đông người, hai là muốn cho Địch Thanh thấy, quân đội Lĩnh Nam là một lòng.

Chúng ta biết, người là một cường long, nhưng cường long không áp địa đầu xà (rắn địa phương), xem người như thế nào xử lý?

Trong lều lớn, ba mươi sáu võ tướng Lĩnh Nam đi ra khỏi hàng. Ánh mắt của mọi người lại quăng tới Địch Thanh.

- Ti Pháp Tham Quân ở chỗ nào?

Chỉ nghe Địch Thanh trầm giọng nói.

- Hạ quan ở đây!

Một gã tham quân lớn tiếng trả lời.

- Ba mươi sáu người này, vi phạm lệnh của bốn soái, tự tiện xuất binh, lại bị thua thảm bại, tổn hại quân uy, bại quân kỷ ta, phải bị tội gì?

- Theo luật của quân đội, kẻ trái lệnh, trảm!

Ti Pháp Tham Quân lớn tiếng trả lời.

- Một khi đã như vậy, các người còn có lời gì để nói?

Địch Thanh nhìn đám tướng lĩnh Lĩnh Nam giống như nhìn người chết hồi.

- Đại soái tha thứ!

Đám người Trần Thự thấy không ổn, cuống quýt cầu xin nói:

- Chúng mặt tướng biết Mã Chí Thự kia, muốn xuất binh đánh Kim Châu. Chúng ta sợ thời cơ trôi qua sẽ muộn mất, đã không kịp bẩm báo đại soái, liền đi tới Kim Châu ngăn cản. Nào biết đại quân lại trúng khí độc, lúc này mới thất bại trong gang tấc...Mong đại soái suy xét.

Đây cũng là lý do thoái thác sớm đã thương lượng từ trước.

- Nói như vậy, có được miễn chết không?

Địch Thanh hỏi vị Ti Pháp Tham Quân kia.

- Cho dù là thời cơ chiến đấu, nhưng chưa được Đại Soái cho phép mà xuất kích, trăm!

Ti Pháp Tham Quân lớn tiếng đáp.

- Mong Nguyên soái niệm tình chúng ta không phải cố ý làm trái, chỉ vì sốt ruột lập công, mà khai ân.

Đám người Trần Thự lúc này thật sự sợ:

- Chúng ta từ lúc Mã thị kia tạo phản, liền không ngừng ác chiến, dành lại phần lớn đất đai của Lương Lộ. Không có công lao cũng có khổ lao, mong Nguyên soái xem lại.

- Bỏn soái muốn tha các người, nhưng quân pháp không tha.

Địch Thanh vỗ mạnh xuống bàn, quát:

- Trói lại!

- Tuân lệnh!

Đám quân sĩ lưng hùm vai gấu đứng phía sau liền đi lên.

- Văn soái, ngài thay chúng ta làm chủ a!

Đám Trần Thự vẫn cầu cứu nói.

- Chậm đã.

Dư Tĩnh không thể mặc kệ. Y chậm rãi đứng dậy, đi đến giữa lều, sang sảng nói:

- Đại soái, hạ quan muốn thay bọn họ cầu một ân tình...

- Là quân pháp lớn, hay là tình cảm lớn.

Địch Thanh lạnh lùng nói.

- Đương nhiên là...quân pháp lớn.

- Có công tất thưởng, có tội tất phạt, mới có thể khiến ba quân phục vụ quên mình, không đâu địch nổi.

Địch Thanh chậm rãi lắc đầu nói:

- Dư đại nhân, quân pháp vô tình, thứ cho Địch Thanh không thể đáp ứng.

- Ngài...

Dư Tĩnh không nhận được việc mất mặt mũi, vung tay áo trợn mắt nhìn nói:

- Cứ như lời ngài nói, bọn họ xuất kích, là theo mệnh lệnh của hạ quan. Nguyên soái muốn giết người, thì trước giết hạ quan đã!

- Thái Tổ Hoàng đế từng khắc trên bia đá.

Địch Thanh lạnh lùng nhìn hắn nói:

- Quốc gia không thể giết sĩ phu.

Ngụ ý, nếu không có tấm bia kia, ta đã sớm giết người.

Nói xong, vung mạnh tay lên, giống như đuổi ruồi muỗi vậy, không thèm liếc y một cái nói:

- Đờ Dư Văn Soái đi xuống nghỉ ngơi.

- Vâng.

Liền có hai binh sĩ tiến lên, không nói một lời, liền nâng Dư Tĩnh đi ra ngoài.

- Buông ra!

Dư Tĩnh giận không thể át nói:

- Địch Thanh, ngươi sẽ phải trả giá!

Lại la hét om sòm quát:

- Người không giết ta, thì gọi gì là chó má thưởng phạt phân minh!

- Ta không xử ông, trời sẽ xử ông.

Sắc mặt Địch Thanh xanh mét, vỗ mạnh bàn nói.

Tiếng mắng của Dư Tĩnh dần dần xa. Nhóm võ tướng giờ này đã hiểu, Địch Thanh thực sự muốn giết người. Bọn họ sợ đến chảy nước mắt giàn giụa, cầu xin nói:

- Nguyên soái, Đại Tổng không chỉ không giết quan văn, mà tự Thái Tông tới nay, cũng chưa từng giết qua quan võ. Ngay cả năm đó Bắc phạt thất bại, cũng không thấy đầu của ai rơi xuống đất...

- Chính vì thế mà binh lực của Đại Tổng mới không phát triển như vậy.

Địch Thanh nói xong, lại vung mạnh tay lên.

Nhóm thân binh hai người dẫn một tướng lãnh liền đi. Có người muốn phản kháng, nhưng thân binh của Địch Thanh toàn là tinh anh, làm sao có thể để y thoát khỏi.

- Địch Thanh, ngươi không chết tử tế được.

- Sớm muộn gì ngươi sẽ gặp báo ứng!

- Hu hu, tha mạng a...

Ba mươi sáu võ tướng, liên tục hô khóc chửi bới, nhưng không thể ngăn cản thân binh đưa bọn đến Viên môn chém đầu. Ba mươi sáu đầu lâu bị chém, treo lên Viên môn thị chúng ba ngày.

- Về sau, còn có ai không nghe quân lệnh, thì nhìn vào tấm gương của bọn họ!

Địch Thanh nhìn về đám văn võ mặt như màu đất, gần từng chữ nói:

- Quan văn tuy rằng không bị tội chết, nhưng bốn soái sẽ khiến cho các người sống không bằng chết!

Nói xong phất tay áo đứng dậy, vứt lại một đám văn võ cảm như hén.

Đợi nhìn thấy ba mươi sáu đầu người trợn mắt dữ tợn treo ở Viên môn, chúng văn võ càng sợ tới phát run. Những người này chỉ nghe nói Địch Thanh có tài đánh giặc, chứ chưa nghe nói ông ta quyết đoán sát phạt như vậy. Vừa đến đã chém ba mươi sáu tướng lĩnh cao cấp của Lĩnh Nam lập uy.

Từ nay về sau, cho dù đánh chết bọn họ cũng không dám trái quân lệnh một lần nữa.

Chúng quan viên không dám lưu lại ở quân doanh như địa ngục này một chút nào. Hơn nữa, Địch Thanh cũng không yêu cầu bọn họ lưu lại, vì thế mới tính toán trở về thành. Nhưng bọn họ nào còn dám tự chủ trương. Định hỏi Dư Tĩnh, nhưng không thấy y đâu.

Sau khi nghe ngóng mới biết vị lão quan kia bị đẩy ra lều lớn, chỉ cảm thấy xấu hổ và giận dữ muốn chết. Một lát cũng không muốn lưu lại trong đại doanh của Địch Thanh. Vì thế y liền cười ngửa do thân vệ dắt, không chào từ giã, liền đi về thành Tân Châu...

Từ đại doanh của Dịch Thanh tới thành Tân Châu cách hơn ba mươi dặm. Quảng Tây có nhiều vùng núi, trong đó phải đi qua vài đoạn đường núi, hai cái khe núi cùng một cái cầu gỗ. Cầu gỗ trước đây là cầu đá, nhưng bị chiến tranh phá hủy, chỉ đành xây dựng lại.

Sợ cây cầu gỗ này không vững chắc, đoàn người đến đây đều phải xuống ngựa. Ai qua đây cũng phải cẩn thận, lần này không có ngoại lệ.

Tâm tình của Dư Văn Soái hiện giờ rất khó chịu. Hiển nhiên là không kiên nhẫn xuống ngựa rồi lại lên ngựa, liền giục ngựa đi qua cầu. Ai ngờ đi đến giữa cầu gỗ, đột nhiên nghe được một tiếng lớn vang lên. Còn chưa hiểu ra sao, cây cầu đã ầm ầm sụp xuống, cả người lẫn ngựa đều bị rơi xuống nước.

Bọn thị vệ kêu lên, trở mắt nhìn y bị dòng nước chảy xiết dưới sông cuốn đi. Lập tức xuống núi tìm cách cứu viện. Chờ bọn họ vất vả đi xuống dòng sông dưới chân núi, đã không còn thấy bóng dáng của Dư Văn Soái. Nhóm vệ sĩ chia người tìm kiếm khắp mười dặm bờ sông, cũng chỉ tìm được ngựa chiến rơi xuống và giấy của Dư Văn Soái. Ngoài ra không thấy gì khác.

Rất nhanh, tin tức Dư Văn Soái rơi xuống sông, đã truyền khắp quân doanh. Văn võ bá quan nghe thấy thế, đều chấn động. Độ chấn động so với nhìn thấy ba mươi sáu cái đầu người kia còn lớn hơn nhiều.

Ở niên đại này, mọi người còn rất mê tín. Bọn họ còn nhớ kỹ câu đe dọa kia của Dịch Thanh “Trời sẽ xử người”. Cái này không phải là Dư Văn Soái bị ông trời xử hay sao. Hay lời đồn là thật? Dịch Nguyên soái chính là Võ Khúc tinh hạ phạm. Nếu không sao có thiên thần tương trợ như vậy?

Kỳ thực, làm gì có thiên thần, Dư Tĩnh cũng không bị trời bắt đi...

Ngay khi Dư Tĩnh rơi xuống nước. Một người con trai đội cái lồng đứng cách chỗ đó không xa, đã dùng lưới cá kéo Dư Tĩnh lên rồi liên tục dấm đá. Thân thể của lão quan không ngờ tốt hơn người ta nghĩ, bị đánh hơn nửa ngày mới ngắt xủ.

- Bây giờ nên xử lý y như thế nào?

Xác nhận y đã té xủ, một người con trai mới nói:

- Chôn đi, giữ lại cũng chỉ là một tai họa.

- Không được giết y, quốc gia không cho phép giết sĩ phu.

Tiếng người con trai kia rõ ràng là tiếng lưỡi nhác của Trần Khác.

- Mẹ nó, người còn nghĩ đến cái này.

Đây là thanh âm của Tống Đoan Bình.

- Ta muốn bán y đi.

Trần Khác vô cùng thực tế nói:

- Mang y đi làm bạn với mấy con khỉ ở Vân Nam.

Nói xong lạnh lùng cười nói:

- Nghe nói dân ở đây thích lũ nam phong (đồng tính). Lão quan này tuy có chút xấu, nhưng không che được hết thân phận quý giá này!

100. Quyển 3 - Chương 100: Côn Luân Quan

Trong lều lớn trung quân, nhận được tin tức Dư Tĩnh bị mất tích, Dịch Thanh và Trần Hi Lượng ngơ ngác nhìn nhau.

Người khác không biết, nhưng bọn họ lại có thể đoán ra, việc này nhất định là Trần Khác cùng mấy tiểu tử kia làm. Lúc đi, Trần Khác hỏi qua Địch Thanh, ngài thực sự muốn giết người? Địch Thanh nói, không giết thì không đủ để nâng cao kỷ luật quân đội. Không giết thì không thể ăn nói với binh sĩ, không đủ để báo đáp sự tin tưởng của quan gia.

Trần Khác liền không hỏi lại. Ba huynh đệ hần rời khỏi quân doanh. Sau nửa ngày thì truyền đến tin Dư Tĩnh bị rơi xuống sông...Mà bọn Trần Khác đến hiện giờ vẫn chưa về.

- Việc Tam Lang cùng hai đứa kia không ở trong doanh.

Địch Thanh nhìn Địch Vĩ nói:

- Là cơ mật tối cao, người nào để lộ, chém!

- Vâng!

Địch Vĩ ôm quyền thi lễ lui ra. Kỳ thật chính y cũng muốn đi cùng bọn Trần Khác. Bất đắc dĩ chức vụ bên người, nếu ly khai quân doanh là tội chết.

Đội Địch Vĩ lui ra, trong lều lớn chỉ còn lại có Địch Thanh và Trần Hi Lượng. Hai người đều lộ vẻ ưu tư:

- Mấy đứa nhỏ này, thật sự là to gan lớn mật. Thăm dò đại lao, xông quan nha, cướp Vương tử...Giờ đã phát triển đến thế này, đến một vị quan lớn cũng xuống tay. Ôi, sớm muộn gì cũng gây nên họa lớn...

- Ta lại cảm thấy mấy tiểu tử này, làm việc không có chút lỗ mãng nào.

Địch Thanh không thấy như vậy, ông ta cười ha hả nói:

- Hiện tại đang lúc chiến sự, nhân mạng con người như cỏ. Từ tháng tư đến nay, văn võ quan lại đã chết hơn hai trăm người, Dư Tĩnh cũng chỉ nằm trong số đó. Triều đình không có khả năng giống trống khua chiêng đi điều tra nguyên nhân cái chết của y. Nhiều nhất là phong cho y cái danh trung liệt, rồi làm lễ tang trọng thể thôi.

Dừng một chút, ông ta lại bình thản nói:

- Thời điểm còn chiến tranh ác liệt ở Tây Bắc, không biết bao nhiêu người bị chết không rõ nguyên nhân như thế. Cuối cùng cũng chẳng có ai điều tra.

...

Trần Hi Lượng nghe mà nổi da gà. Chiến trường quả nhiên là nơi không có vương pháp.

Một việc lớn kinh tâm động phách cứ như vậy trôi qua. Đầu người chảy máu đầm đìa vẫn treo ở Viên môn. Trong quân doanh càng thêm yên tĩnh hơn xưa. Nhóm quân Tây Bắc dũng mãnh không sợ quân kỷ trước kia, giờ cũng bắt đầu biết sợ hãi quân pháp.

Thưởng phạt phân minh, mới có thể hiệu lệnh ba quân. Danh tướng xưa nay đều làm như vậy.

Nhưng áp lực trên vai Địch Thanh quá lớn. Ông ta biết rõ, tin tức mình giết người lập uy, còn có việc Dư Tĩnh chết đã gửi đến kinh thành. Chắc chắn sẽ cuộn lên sóng to gió lớn. Nhóm các đại thần triều đình khẳng định sẽ dâng sớ trách móc. Cái gì Địch Hân Thần tàn bạo bất nhân, thuận ta thì sống, nghịch ta thì chết, rồi cái gì gì đó nữa...Nếu thế còn nhẹ, chỉ sợ có người nói ông ta cầm binh tự lập, rồi kéo đến mưu nghịch phản quốc.

Còn quan gia nghĩ gì, chắc không cần nhiều lời. Quan gia đã trao ình quyền từ trước đến nay chưa từng có, một là vì tuyệt đối tín nhiệm mình, hai là muốn đánh một trận cho ra trò, ổn định tứ phương. Nếu mình có thể tốc chiến tốc thắng, thì không phải nói, nhưng nếu trận này kéo dài lâu, chỉ sợ tín nhiệm đến mấy, theo thời gian cũng bị lay động. Đến lúc đó, mình sẽ rơi vào tình cảnh nguy hiểm. Trận chiến này cũng sinh ra nhiều biến số.

Đêm đã sâu, Địch Thanh vẫn còn tản bộ ở ngoài lều. Ông ta muốn mượn cơn gió lạnh, giúp đầu óc tỉnh táo lại. Thận trọng cân nhắc các bước hành động tiếp theo.

Chiến trường của trận chiến đầu này nên đặt ở đâu? Khi nào thì khai chiến?

Thấy lều của Tấn Họa còn sáng, Địch Thanh liền đi vào. Chỉ thấy Trần Hi Lượng đang ngồi viết dưới ánh nến. Ông ta cảm thấy kỳ quái, liền lén lút đi tới phía trước, xem Trần Hi Lượng viết cái gì.

Trần Hi Lượng vẫn nghe thấy tiếng bước chân, nhìn lại, thấy là Địch Thanh, vội vàng đứng dậy nói:

- Đại soái.
- Cứ ngồi đi.

Địch Thanh ấn ông ta ngồi lại, mình thì ngồi lên giường, nhẹ giọng hỏi:

- Đã trễ thế này, người còn chưa ngủ sao?
- Hồi bẩm đại soái.

Trần Hi Lượng ngượng ngùng cười nói:

- Ngày mai là quân nghị. Vì tránh cho lần trước như vịt nghe sấm, hạ quan liền hướng Tham Quân hỏi mượn hồ sơ, tìm hiểu quân tình trước một chút.
- Ồ...

Địch Thanh vô cùng khách khí nói:

- Có thể cho ta xem chút được không?
- Đại soái nói quá lời.

Trần Hi Lượng khẩn trương đưa cho ông ta nói:

- Chỉ là viết lung tung để tự mình xem, Đại soái đừng chê cười.

Địch Thanh mỉm cười tiếp nhận, để gần nên nhìn cho rõ. Chỉ thấy chữ trên giấy, ngay ngắn có lực, liền khen không dứt. Sau đó mới nhìn kỹ nội dung bên trong. Đây là một quyển nhật ký ghi lại tỉ mỉ việc quân. Ghi lại từng ngày hành động của quân đội, cụ thể từ việc hạ trại, địa hình, bố phòng, sức khỏe binh lính, thức ăn, sĩ khí... Là tướng, có thể dựa vào đó biết được tình trạng của quân đội, để có những thay đổi kịp thời.

- Tốt, rất tốt, người rất dễ tâm.

Địch Thanh vừa xem vừa tán thưởng. Lúc lật đến trang nói về việc chuẩn bị cho hội nghị ngày mai. Tuy rằng không có nói cặn kẽ, nhưng một số lời khuyên vẫn làm hai mắt Địch Thanh tỏa sáng. Ông ta chỉ vào một câu cười nói:

- Vì sao nói “Trận đầu tiên là quyết định thắng bại”? Có phải quá sót ruột không.
- Thuộc hạ chỉ là người thường, tất nhiên nói ra làm Đại soái buồn cười.

Trần Hi Lượng ngượng ngùng nói:

- Hạ quan chỉ cảm giác, từ lúc Mã Chí Thư khởi binh tới nay. Ngoại trừ tấn công thành Quảng Châu bị tổn thất không nhỏ ra, còn lại mười trận chiến, trận nào cũng thắng. Sĩ khí của bọn họ đang thịnh, lòng khinh thị cao. Cho nên trận đầu này, bọn họ nhất định đánh toàn lực.
- Không sai.

Địch Thanh gật gật đầu, ra hiệu cho ông ta nói tiếp.

- Mã Chí Thư thấy quan quân thế lớn, liền không chút do dự buông tha Lương Quảng, lui về thành Ung Châu. Cái này nói lên, y là người có tính cách cẩn thận, trọng thực lực không trọng địa bàn.

Trần Hi Lượng nói tiếp:

- Một kẻ thù như vậy, nếu trận đầu không diệt hết, thì tất sẽ vứt bỏ Ung Châu, lui về rừng núi. Tuyệt sẽ không cho chúng ta cơ hội vây bắt.
- Nói rất hay.

Địch Thanh vỗ tay khen:

- Công Bật đúng là cơ trí.

- Đại nhân quá khen rồi.

Trần Hi Lượng thành thực nói:

- Đây là do hạ quan cùng Tam Lang thảo luận mới định ra được.

- Nếu thế.

Địch Thanh vuốt cằm nói:

- Quả thật chúng ta chỉ có cơ hội ở trận chiến đầu tiên. Nếu không thể toàn thắng, bị y trốn vào Thập Vạn Đại Sơn, rất khó quét sạch.

Nói xong thở dài nói:

- Khi đó, đại quân của chúng ta sẽ rơi vào tình cảnh chiến đấu lâu dài. Không thể để việc này diễn ra.

- Vậy trận này, chúng ta phải cẩn thận từng ly từng tý một.

- Đúng vậy.

Địch Thanh xem xong rồi, trả lại nói:

- Cứ như thế này, không bao lâu, người chính là một Tán Họa hợp lệ.

Nói xong lặng lẽ cười:

- Nhưng người còn chưa đủ nhạy bén. Một việc quan trọng nhất, nhưng người lại không có chú ý tới.

- Mong Đại soái dạy bảo.

Trần Hi Lượng khó hiểu nói.

- Nơi mà Trần Thự thảm bại.

Địch Thanh thản nhiên cười nói.

- Ở Kim Thành, làm sao vậy?

- Nơi này, rất khó nói.

Địch Thanh đứng lên, cầm theo một giá nến nói:

- Người tới xem.

Hai người bưng cái giá nến, đi đến trước sa bàn trong lều. Tuy đêm nay đã khen nhiều, nhưng Địch Thanh vẫn không kìm nổi khen lần nữa:

- Sa bàn này, so với bản đồ còn dễ nhìn hơn, vừa xem là hiểu. Cũng không biết Tam Lang làm sao có thể nghĩ ra được.

- Từ nhỏ nó đã có nhiều suy nghĩ kỳ quái rồi.

Trần Hi Lượng cũng nhìn sa bàn nói:

- Ở lâu rồi cũng quen.

- Ha ha...

Địch Thanh cười cười, cầm lấy cái gậy gỗ, chỉ hướng Kim Thành nói:

- Nhìn ra chưa?

Trần Hi Lượng vội vàng nhìn chăm chăm, cũng không thấy ra cái gì.

Địch Thanh vẽ cái vòng, ra hiệu Trần Hi Lượng nhìn rộng ra.

Trần Hi Lượng lại nhìn. Tân Châu nằm ở phía bắc, Ung Châu ở phía nam, ở giữa là Côn Luân quan. Mà Kim Thành, thì ở phía nam Côn Luân quan. Rốt cuộc ông ta phát hiện chỗ không đúng, liền nói:

- Nếu đánh nhau ở Kim Thành, vì sao trên chiến báo, lại không đề cập đến việc quân Tống bị chặn ở Côn Luân quan.

- Đây chính là vấn đề.

Địch Thanh cười rộ lên nói:

- Ta đã chứng thực qua binh lính tham chiến rồi, Mã Chí Thư không ngờ không có đóng quân phòng ngự ở Côn Luân quan.

Đây quả thực khiến người ta không tin nổi. Phải biết rằng, ở dọc đường, điều ông ta lo lắng nhất, chính là làm sao phá được Côn Luân quan – Côn Luân quan là cửa vào Ung Châu, giống như cổ họng dẫn đến thực quản. Là pháo đài trấn giữ hai đường nam bắc. Từng được xưng là hùng quan. Quả thật là chỉ cần một người giữ quan, vạn người không thể tiến tới.

Hùng quan như vậy, không phải chỉ dựa vào biển người là có thể chiếm được, nhất định phải dùng kỳ mưu! Đang lúc Địch Thanh suy nghĩ vất vả để nghĩ ra kế, lại phát hiện không có ai canh gác ở đó. Điều này khiến ông ta có chút dở khóc dở cười.

Địch Thanh liền suy đoán, hẳn là Mã Chí Thư không coi Ung Châu là sào huyệt, mà chỉ là căn cứ tạm thời, tùy lúc có thể bỏ đi. Dù sao từ thành Ung Châu tới Côn Luân quan, cũng phải cách trăm dặm. Nếu mà đóng quân ở Côn Luân quan, các phương diện khác đều rất phiền toái. Đối với Mã Chí Thư vốn chỉ dùng chiến thuật địch tiến ta lui mà nói, Côn Luân quan quả thật không có lực hấp dẫn.

Nếu đại quân có thể bình yên vượt qua Côn Luân quan, vậy thì thắng lợi tất nhiên sẽ nghiêng hết về quân Tống. Nhưng đáng giận chính là, lần trước Trần Thự mạo muội xuất kích, tất nhiên đã nhắc nhở Mã Chí Thư. Trải qua lần đó, chỉ cần là người có chút kiến thức quân sự, chắc chắn sẽ cử quân đến phòng thủ Côn Luân quan.

Từ lúc Trần Thự chiến bại đến hiện giờ, đã qua bảy ngày, nhưng chỉ cần có ý, cũng đủ để mất bò mới lo làm chuông.

May mắn lớn đang ở trước mặt, nhưng Địch Thanh làm sao có thể đi nước cờ hiểm này. Dù sao ông ta cũng là Thống soái toàn quân, không nên đem tiền đặt cược vào sai lầm của đối phương.

Sau khi đắn đo suy nghĩ, ngày hôm sau, Địch Thanh hủy bỏ hội nghị, ra lệnh cho quan hậu cần điều động lương thảo dùng trong mười ngày.

Đối với Đại Tống giàu có mà nói, số lương thực đó không là vấn đề. Mọi người đang đoán, không biết vị Đại soái này muốn làm cái gì?

Chẳng lẽ muốn mười ngày là có thể kết thúc công việc? Đùa gì vậy? Kia chính là Mã Chí Thư, quét ngang Lương Quảng, bách chiến bách thắng đấy!

Được rồi, cho dù người là thiên thần hạ phàm, một trận là thắng. Nhưng Mã Chí Thư trơn không dính tay, y sẽ trốn! Đây chính là Quảng Tây với Thập Vạn Đại Sơn. Chẳng lẽ người muốn chạy khắp núi lớn núi nhỏ tìm người? Khi đó không có lương thảo, đành để cho quân đội ôm cái bụng đói đuổi theo?

Cuối cùng chỉ tốn công vô ích, mọi người đều nghĩ vậy. Đại quân nên nghỉ ngơi và chỉnh đốn, rồi sau đó mới tính tiếp. Quả nhiên, soái lệnh thứ hai lại tới...Điều động các thầy thuốc trong khu vực Quảng Tây, đi vào đại doanh hiệu lực.

Trách không được, mọi người bưng tỉnh đại ngộ...Đều là binh lính phương Bắc, ngàn dặm bốn ba đi đến Lĩnh Nam tràn ngập chương khí này, không bệnh mới là lạ.

Xem ra chiến tranh, trong một thời gian ngắn sẽ không bùng nổ.

Nhận được tin tức này, Mã Chí Thư cùng đám mưu sĩ Hán gian, cũng cho là vậy.

101. Quyển 3 - Chương 101: Quyết Chiến

Hôm nay vào lúc hoàng hôn, thám báo thăm dò trở về đưa lên tin tức mới nhất...Đại quân của Mã Chí Thư đã từng một lần tập kết ở Côn Luân quan. Nhưng sau khi nhận được tình báo giả do Địch Thanh truyền ra, bọn họ lại rút quân trở về thành Ung Châu. Nhưng vẫn để lại hơn một nghìn binh mã trú lại...Đây là điều tất nhiên, ở Côn Luân quan không có thôn xóm, không có cửa hàng, nếu không được chuẩn bị hậu cần đầy đủ, làm sao có thể cung cấp chỗ ăn uống cho nhân mã của đại quân?

- Trần Thự, thằng nhãi ranh này, chết cũng không hết tội!

Một vị tướng lĩnh trung niên, tướng mạo uy nghiêm, cả giận nói:

- Làm chúng ta mất đi cơ hội trời cho.

Đây là phó tướng bình nam Dương Văn Quảng, hiệu là Trọng Dung. Y là một vị mãnh tướng uy chấn Tây Bắc, còn là cháu của Dương Lão Lệnh công, con của Dương Lục Lang, đường thúc của Dương Diên. Nói đến việc Dương Diên thảm bại ở Quảng Tây, khiến danh tiếng của Dương gia bị bôi nhọ. Dương Văn Quảng vì nóng lòng lấy lại danh dự cho Dương gia tướng, liền liên tiếp gửi mười bản tấu đòi nghênh chiến. Cuối cùng được bổ nhiệm làm Lương Quảng Tuyên Phủ Phó Sứ, Mã Quân Đô Chỉ Huy, đi theo Địch Thanh nam hạ.

- Đánh nhau với giặc, luôn có cái giá phải trả.

Địch Thanh lắc đầu, an ủi nói:

- Cũng may cơ hội không có mất đi. Cho dù là vạn người không thể khai thông hùng quan, cũng cần phải có đủ binh lực mới có thể phòng thủ. Bên địch mới chỉ cử một nghìn quân coi giữ, chứng tỏ bọn họ không có ý tử thủ. Chúng ta dùng đại quân cường công, một trận là có thể đánh hạ.

- Chỉ sợ dùng sức quá mạnh, sẽ dọa sợ Mã Chí Thư.

Dương Văn Quảng thở dài nói.

- Đây cũng là điều ta lo lắng nhất.

Địch Thanh nhíu mày nói:

- Nhưng nếu chúng ta chỉ biết chờ đợi, chỉ sợ Mã Chí Thư khi trở về, sẽ gom góp lương thảo, tăng binh đến Côn Luân quan. Đến lúc đó, trận chiến này sẽ rơi vào vùng bùn, khó mà tiến tới được.

Cũng may Địch Thanh có rất nhiều kinh nghiệm chiến trường, sớm ra lệnh các châu chế tạo công cụ công thành. Nên hiện giờ trong doanh không thiếu công cụ công thành. Vì thế, ông ta đã hội họp các tướng lĩnh, ngày mai khai thương ba quân, rồi sau đó hành quân vào ban đêm. Đợi đến hừng đông thì tấn công Côn Luân quan.

Mệnh lệnh của Đại soái truyền xuống, các tướng đều đi làm nhiệm vụ của mình.

- Nguyên soái, Tam Lang đã trở lại, đang ở ngoài lều cầu kiến.

Đợi các tướng đi ra ngoài, Địch Vịnh tiến lên bẩm báo nói.

- Ô, còn dám trở về.

Địch Thanh cười nói:

- Bảo hắn vào đi!

Trần Tam Lang từ Ấp La trở về, đi vào trong lều chủ soái.

- Người đứng là làm liều.

Đuổi hết mọi người ra ngoài, Địch Thanh giả vờ tức giận nói:

- Ta chỉ bảo người đánh y một chầu, nhưng người lại dám giết y.

- Đại soái yên tâm, Văn soái còn sống, còn rất được yêu thích.

Khóe miệng Trần Khác vểnh lên, nở nụ cười tà ác.

- Người đã xử trí y như thế nào?

Địch Thanh hạ giọng, rõ ràng rất ngạc nhiên hỏi.

- Không có gì, chỉ cho y đi hưởng phúc thôi.

Trần Khác ha ha cười, nói tránh đi:

- Văn bối cầu kiến đại soái, là có chính sự.

- Chuyện gì?

- Đại soái nên nhanh chóng chiếm lấy Côn Luân quan!

Trần Khác trầm giọng nói.

- Vì sao?

- Lúc văn bối phải vượt núi tốn rất nhiều công sức, khi trở về đã đổi đi qua Côn Luân quan.

Trần Khác còn tưởng rằng, chính mình tìm ra được một bí mật lớn, thần bí nói:

- Đại soái có biết, văn bối nhìn thấy cái gì không?

...

Địch Thanh lập tức khiến hấn cụt hứng nói:

- Nhìn thấy chỉ cần đưa tiền, là quân coi giữ cho người đi qua quan.

- Trời, hóa ra đây không phải là bí mật.

Trần Khác có chút mất mặt, nhưng lại cười nói:

- Văn bối có một kế, có thể giúp đỡ Đại soái đánh hạ Côn Luân quan. Không biết Đại soái làm sao cảm ơn văn bối?

- Đừng yêu cầu cao quá là được.

- Chỉ cần sau trận chiến này, đáp ứng văn bối một việc. Yên tâm, sẽ không vi phạm nguyên tắc làm người của Đại soái. Ngược lại, đối với Đại soái lại rất tốt. Nhưng hiện giờ chưa nói được.

Trần Khác thành khẩn nói.

Thấy vẻ lười biếng trên mặt hấn, ánh mắt chân thành, Địch Thanh suy nghĩ một chút, cười nói:

- Nếu như vậy thì ta đáp ứng.

Các tướng lĩnh vừa nhận được mệnh lệnh của Đại soái, rồi lại nhận được một mệnh lệnh rằng tạm hoãn một ngày. Tuy cảm thấy kỳ quái, nhưng không có ai đi hỏi.

Hai ngày sau, năm trăm lính tinh nhuệ của Tây quân lưng đeo hành lý, theo mệnh lệnh của Chủ soái, giờ Mùi nấu cơm, trời tối đen thì xuất phát.

Đợi lúc sáng sớm, liền thấy một nhóm nam tử đẩy xe cút-kít xuất hiện ở trên đường núi đến Côn Luân quan. Cách quan còn một dặm thì nghỉ tạm. Vài người bộ dáng là đứng đầu, thì đi về hướng thành quan.

Lúc này, sắc trời đã sáng, mới nhìn rõ trong mấy người kia, không ngờ có Trần Khác.

Một bên đi tới thành quan, Trần Khác một bên nhỏ giọng nói với Định Vịnh đi bên cạnh:

- Lúc trước ta đi qua quan này, vài người chúng ta tự xưng là cước thương (người làm nghề khuân vác). Lúc đó binh lính thủ quan hỏi, có thể mang cho bọn họ chút rượu thịt hay không, bao nhiêu tiền đều có thể

thương lượng. Ta nói được, còn nói hiện giờ ở thành Tân Châu, các đội quân nhu đang tập trung ở đó, cái gì cũng có thể lấy được. Y liền trả cho chúng ta giá gấp ba, còn hỏi mang được nhiều hay ít.

Đối với những gia đình nghèo khổ, trẻ con đến tuổi mười ba mười bốn là có thể ra ngoài làm việc kiếm sống. Huống chi còn có Ngũ Lang trông giống như người hơn ba mươi tuổi, cho nên quân coi không có nghi ngờ gì cả.

Địch Vinh là Ngu Hầu của Bối ngôi doanh (quân Tổng gọi người cao lớn thiện chiến là Bối Ngôi), hiện đang mang theo vài tên lính tinh nhuệ, phụng mệnh bảo vệ Trần Khác. Y thấy lần này đi mang theo hàng hóa, không biết làm gì, giờ mới biết là để bán cho bọn coi thành. Y hạ giọng nói:

- Nguyên soái dặn, ông ấy tự mình dẫn đại quân đi theo phía sau. Nếu không thể khiến bọn canh thành tin tưởng, thì sẽ dùng bạo lực chiếm lấy. Người không cần mạo hiểm, chỉ tổ mất mạng.

Trần Khác gật gù đầu. Lúc này, quân coi giữ trên đầu thành cũng nhìn thấy bọn họ. Một người Hán lớn tiếng hỏi, có việc gì.

Trần Khác bảo thủ thành gọi đầu lĩnh tới. Đầu lĩnh tới, liền dùng tiếng Hán cứng nhắc nói:

- Nhanh như vậy đã lấy ra được sao?

- Người nói thì dễ. Bọn ta sợ bị người phát hiện, ban ngày cũng không dám đi.

- Vất vả, vất vả, mau đưa vào đi.

Đầu lĩnh lập tức ra lệnh cho binh lính mở cửa thành.

Trần Khác bảo kéo xe đẩy lên. Trên sườn núi khó đi, mỗi một xe cút kít, cần một người đẩy, một người kéo. Hơn một trăm xe cút kít, phải có hai trăm người phu xe, một đội ngũ kéo thật dài.

Quân coi giữ trong quan, đều đi tới cửa thành, còn chủ động giúp đỡ kéo xe. Mấy ngày nay, bọn họ đã chịu khổ...Không có hậu cần cung cấp, chỉ dựa vào chỗ lương thực do đại quan để lại, đến no bụng cũng là vấn đề, đừng nói đến việc ăn ngon. Tuy rằng bọn họ kiếm được rất nhiều tiền bạc, của cải, nhưng xung quanh đây cực kỳ hoang vắng. Có tiền cũng không có chỗ tiêu.

Cho nên, giờ phút này, bọn họ giống như mừng năm mới vậy, nhảy nhót đón xe hàng vào, điều này hoàn toàn có thể hiểu. Nếu không phải có mệnh lệnh của thủ lĩnh, phải chia đều ra, thì sợ rằng xe còn chưa vào thành, rượu thịt đã bị lấy ăn hết.

Mười xe cút kít phía trước, toàn là những miếng lợn thịt dê hun khói rất lớn, nhìn vào khiến nước miếng chảy ròng ròng. Phía sau còn là một xe rượu. Đợi cho cửa thành đóng xuống, đột nhiên truyền tới một tiếng gõ vang từ trạm canh gác. Những phu xe này không hẹn liền cùng lúc vứt bỏ xe mà chạy, chỉ để lại những binh lính coi giữ ngơ ngác đứng đấy.

Có người tinh mắt nhìn thấy trên một chiếc xe có khác thường nói:

- A, làm sao lại có khói bốc lên...

Còn chưa dứt lời, chỉ thấy trước mắt là lóe sáng. Một tiếng nổ long trời nổ đất, khiến tất cả binh lính dưới cửa thành đều bị văng đi. Thậm chí có người đứng gần, bị lực đẩy đẩy ra cả khỏi cửa thành.

Thuốc nổ, được phát minh từ thời nhà Đường, không lâu thì được dùng trong quân đội. Tuy uy lực của thuốc nổ ở thời đại này còn chưa lớn, nhưng tập hợp lại, cũng có thể khiến người nổ tung thành trăm mảnh. Huống chi, trong động thành khép kín này, trong vòng trăm trượng, tất cả mọi người đều bị đánh ngã, chấn động và hôn mê...

Đến ngay cả mấy phu xe chạy không kịp, cũng bị dư lực đẩy ngã xuống mặt đất, không biết sinh tử.

Nhưng cũng có nhiều phu xe, trước khi tiếng nổ vang lên, đã kịp thời quỳ rạp xuống đất, hai tay bưng lỗ tai, miệng mở lớn, cho nên không có bị thương tổn. Nhất là những người đứng cách xa cửa thành, liền rút ra binh khí giấu trong xe, tiến lên giết chóc.

Giờ khắc này, bọn họ lại khôi phục thành những binh lính tinh nhuệ như trước của Đại Tổng. Từng người một đều có thể lấy một chọi mười.

Tinh nhuệ của Tây quân lao vào quan nội. Quân coi giữ thì vẫn còn ngồi bệt dưới đất, khuôn mặt ngây dại, chưa tỉnh cơn khủng hoảng.

Một hồi giết chóc không có chống cự đã bắt đầu.

Tuy rằng, có nhóm Mã quân đứng xa xa, chưa bị sóng xung kích tới. Nhưng ý chí chiến đấu của bọn họ, đã hoàn toàn tiêu tán theo tiếng nổ long trời lở đất. Nhìn thấy kẻ thù ngày càng nhiều lao vào quan, bọn họ thì triển bản lĩnh sở trường nhất của mình là...Bỏ chạy.

Khi Dịch Thanh suất lĩnh tiên phong đi tới Côn Luân quan, chỉ thấy xung quanh toàn Hùng quan này, đã không còn bóng dáng của Mã quân.

Đứng ở cửa quan, Dịch Nguyên soái nhẹ nhàng thở ra. Nhưng thần thái lại trở nên ngưng trọng. Bởi vì trận quyết chiến sắp tới, đã lửa sém lông mày.

Nhóm binh lính chạy trốn, mang về tin tức quân Tống tiến binh. Mã Chí Thư đầu tiên là cả kinh, đợi nghe nói Côn Luân quan là bị lừa nên mới mở ra, y liền khinh thường nói:

- Bọn chúng chỉ biết chơi gian trá, thực muốn nhìn thấy bọn họ đứng trước đại quân của quả nhân, còn có thể sử dụng quỷ kế gì?

Hai người kẻ làm quân sư cho y là Doãn Diên Tĩnh và Doãn Lâm. Bọn họ nhắc nhở Mã Chí Thư nên đề phòng, dù sao đây cũng là Diện niết tướng quân Dịch Thanh, vẫn cẩn thận là hơn.

Mã Chí Thư không thèm quan tâm nói:

- Các người chỉ biết khoác lác. Lúc trước chẳng đem cái gì Dương gia tướng thổi lên trời, còn không chịu nổi một kích của quả nhân.

Quả thật, y có bản lĩnh để kiêu ngạo. Từ lúc khởi binh đến nay, lớn nhỏ hơn ba mươi trận chiến, tuy rằng có lúc khó khăn, nhưng cuối cùng vẫn thắng lợi, chưa từng có thất bại.

Bọn quân sư ngấm lại cũng đúng. Bọn họ đều là người phía Nam, từ nhỏ chỉ thấy quân Tống yếu như sên, cho nên mới dám cổ động Mã Chí Thư tạo phản. Trong lòng nói, Diện niết tướng quân kia, hơn phân nửa cũng giống như đồng bùn nhão, làm sao có khả năng là đối thủ của mãnh hổ như Mã Chí Thư.

Huống chi, Mã Chí Thư không còn là Mã Chí Thư như ngày trước. Hiện tại y dưới trướng có năm mươi nghìn đại quân. Vả lại, bộ hạ dưới trướng y cũng không còn là mấy kẻ quần rách áo ôm, chui rúc trong rừng. Bây giờ bọn họ đã có quân trang và vũ khí thống nhất...Đương nhiên đây đều là lấy từ trong kho vũ khí của các châu huyện Đại Tống...

Ít nhất, ở giờ khắc này, Mã Chí Thư hào hùng vạn trượng. Y vẫn mặc áo giáp như mọi lần, lên ngựa, ra lệnh quân đội tập kết, rồi cao giọng hô lên:

- Đi giáo huấn bọn chúng!

Các tướng sĩ đồng thanh kêu gào, đi theo Hoàng đế của bọn họ, tiến về phía Côn Luân quan. Đại quân hai bên gặp nhau ở Quế Tấn Phố.

102. Quyển 3 - Chương 102: Dương Gia Tướng

Trên quan đạo, cứ cách sáu mươi dặm lại có một trạm nghỉ chân, ở Quảng Nam Tây lộ, được gọi là phố.

Quế Tân Phố là trạm nghỉ chân nằm giữa Côn Luân quan và thành Ung Châu.

Điều Dịch Thanh đau đầu suy nghĩ, chính là vì trận quyết chiến ở chỗ này. Hiện tại, quan Tống đã ở đây sắp xếp trận địa sẵn sàng đón quân địch. Chỗ này dựa vào Côn Luân quan, càng đi về sau địa thế càng cao, có lợi cho phòng thủ. Đối diện là thành Ung Châu, địa thế càng đi về trước càng thấp, có lợi cho tiến công.

Cho nên nói, đóng quân ở đây có thể tiến, có thể lùi, rất là linh hoạt.

Là nơi quyết chiến tốt nhất.

Trần Khác đứng cạnh bên người Dịch Thanh. Bọn họ đang đứng ở trên một sườn núi, quan sát hai quân đối chọi. Chỉ thấy phía trước là quân đội mặc quân phục của Tây quân Đại Tổng, toàn quân hành động đồng nhất, xếp thành hình trăng khuyết, sẵn sàng ngăn đón quân địch.

Cách xa quân Tổng hai dặm, là Mã quân nhìn không thấy hết. Bọn họ mặc giáp bằng da trâu, có phủ áo màu đỏ bên ngoài, chân đeo giày, một tay cầm lá chắn, một tay cầm thương. Nhìn từ xa, trông giống như những ngọn lửa hừng hực thiêu đốt cả ngọn núi. Mà khi bọn họ giơ thương trong tay lên, lại biến thành khu rừng đông nghìn nghịt cây.

Nhìn hai màu đỏ đen phía trước, tổng cộng là tám mươi nghìn người. Tiếng hô hào vang lên khắp nơi như gió hú biển gào. Trần Khác cảm thấy máu trong người như muốn sôi lên, da đầu như nổ tung, hô hấp trở nên nặng nề.

Tổng Đoan Bình cũng giống như hấn. Ngũ Lang thì càn khoa trương, hai tay của y nắm lại, hai mắt tròn tròn, trong miệng vô ý thức phát ra tiếng kêu quát, hận không thể nhảy xuống cùng nhau chém giết.

Chỉ có hòa thượng Huyền Ngọc, ngồi tọa một bên, tràng hạt trong tay không ngừng chuyển, môi mấp máy rất nhanh, làm người ta không biết y đang niệm cái gì.

Mã quân chỉnh sửa lại đội hình, tiếng kèn lệnh vang lên khắp núi. Bọn họ chia làm ba đội, chủ động tấn công quân Tổng. Đội hình của Mã quân có thể phân chia rõ ràng, binh lính thì mặc áo đỏ, giáp da trâu, giày vải, còn thủ lĩnh thì mặc áo giáp sáng bóng, chế tạo đắt tiền.

Bọn họ dùng thương gõ tấm chắn, phát ra tiếng keng keng liên tục như mưa đá, vang như sấm rền, đinh tai nhức óc, khiến tim người đập thình thịch.

Mặc dù ở phương diện khác rất buồn cười, nhưng thắng lợi là thứ thuốc kích thích tốt nhất. Căn bản là không cần động viên, trên dưới Mã quân đều anh dũng tiến trước, không chịu đi phía sau. Ở thời đại còn sử dụng vũ khí lạnh, chỉ dựa vào cổ khí thế này, cũng coi như là cường quân.

Đợi cho hai quân còn cách hai trăm bước, cung nỏ của quân Tổng cũng đồng thời phát. Tên bắn đến đông nghìn nghịt, như che lấp cả bầu trời. Nhưng Mã quân đã sớm quen thuộc cách thức chiến đấu của quân Tổng, biết đây là sự uy hiếp duy nhất.

Lá chắn trong tay Mã quân chính là để phòng thủ tên bắn. Chống lại tên bắn là bài tập hằng ngày của bọn họ. Tiếng kèn lệnh thay đổi, Mã quân giơ cao tấm chắn lên, giống như những mái ngói liên kết lại với nhau, che chắn người ngồi ở dưới. Mũi tên sắc bén bắn vào lá chắn, nhưng không có cách nào xuyên thủng lá chắn được chế tạo hoàn mỹ của chính người Tổng.

Nhưng có thể trách ai?

Rất nhiều tên đâm xuyên qua khe hở của lá chắn, xuyên thủng giáp da trâu của Mã binh. Người bị trúng tên liền hét lên ngã xuống. Nhưng không hề làm dao động bước chân của đội quân giống như lửa trời này.

Mưa tên không ngừng bắn tới phía Mã quân. Trên nhiều tấm chắn, đã cắm chỉ chít tên. Người chết càng ngày càng nhiều, nhưng khoảng cách cũng càng ngày càng gần. Một trăm năm mươi bước, một trăm bước, tám mươi bước...

Phạm vi càng gần, uy lực của cung nỏ càng cao. Lần này có thể đơn giản xuyên thủng tấm chắn.

Nhưng Mã quân mạnh mẽ, mặc hai tầng áo giáp, tên đến mãnh liệt, cũng chỉ làm họ lão đảo vài cái, rồi lại bị đồng bọn phía sau đẩy lên. Mã quân càng ngày càng gần, càng gần, càng gần!

Đây mới là sức mạnh thật của Mã Chí Thư. Tây Bình châu tuy chỉ là vùng nghèo khó, nhưng khi phụ thân của y tìm được mỏ vàng, đã làm cho người của Mã tộc thoát ly khỏi lao động vất vả. Nhưng sự tồn tại của người Ấp La, làm cho bọn họ không thể an hưởng của cải. Dưới sự trợ giúp của hai quân sư Hán gian, Mã Chí Thư đã học được cách chiến đấu của quân đội của người Tổng, nên ngày đêm thao luyện tộc nhân.

Cho nên quân đội của Mã Chí Thư dần trở thành quân đội hùng mạnh, mới đánh cho quân Tống khóc cha gọi mẹ.

Rốt cuộc, hai quân đỏ đen đã bắt đầu đánh giáp lá cà.

Chiến đấu, trong phút chốc trở nên vô cùng tàn khốc. Mỗi một trường mâu đâm ra, liền có một người khỏe mạnh bị xuyên thủng. Mỗi một đao chém xuống, là có máu tươi bắn tung tóe. Giờ khắc này, mạng người trở nên như cỏ rác, tử thần lúc nào cũng có thể giáng lâm.

Trần Khắc bọ họ đứng ở chỗ cao. Bọ họ nhìn rất rõ ràng, gần như trong nháy mắt, quân Tống sắp không chống đỡ được! Hai cánh bên còn tốt, có đội hình dày đặc nhất, nhất thời không bị dao động. Nhưng loại trận hình trắng non này, trung quân chính là yếu điểm. Đối mặt với Mã quân hùng mạnh tấn công, trung quân bắt đầu bị chia rẽ. Một bộ phận dựa vào gò đất ngoan cố chống lại, một bộ phận khác lui dần về sườn núi hai bên, tương đương với rút khỏi trận địa.

Có quân tốt đi lên báo cáo tình hình chiến đấu với Địch Thanh:

- Tướng tiên phong Tôn Tiết đã chết trận! Tiền quân bị dao động!

Mấy người Trần Khắc chấn động mạnh, làm sao vừa đánh đã không chịu nổi rồi? Ngay cả Trần Hi Lượng cũng bắt đầu tuyệt vọng. Tuy rằng Tống triều còn có quân đội, nhưng Tây quân là quân đội tinh nhuệ nhất, huống chi cầm binh lại là Địch Thanh! Nếu như còn không thể địch nổi, chỉ sợ không chỉ Lĩnh Nam, thậm chí toàn bộ phía Nam Trường Giang, đều khó mà giữ nổi.

Nhưng trên khuôn mặt anh tuấn kia của Địch Thanh, chỉ có nụ cười lạnh lùng. Dường như núi sập trước mắt, cũng không liên quan đến ông ta.

- Nguyên soái...

Trần Khắc bọ họ đều lo lắng, rốt cuộc không kìm nổi kêu lên:

- Mau ra lá bài tẩy đi!

Nếu thật sự có lá bài tẩy.

- Chưa cần.

Địch Thanh tiếp tục hờ hững nhìn chăm chú vào chiến cuộc phía trước.

Trong lúc nói chuyện, những tướng sĩ trung quân đang kiên trì chống cự kia, họ giống như bị bao phủ bởi dòng nước màu đỏ chạy xiết. Tiếng kèn lệnh bên quân Tống vang lên, trung quân còn lại bắt đầu vừa đánh vừa lui. Được ưu thế về địa hình, nên bọ họ có thể làm vậy.

Theo tiếng kèn thúc giục, Mã quân kèm chặt quân Tống, không cho bọ họ có cơ hội bắn trả. Tất cả tướng sĩ Mã quân, đều nghĩ rằng, quân Tống chỉ giỏi sử dụng cung tiễn, còn lại là không đáng một đồng.

Cứ như vậy, trung quân vừa đánh vừa lui, đã được hai dặm. Mà hai cánh bên còn đang chém Mã quân ở phía trước, đây là đại kỵ của binh gia.

Nhìn thấy đám màu đỏ dần lan tới gần chỗ mình, Địch Thanh mới nói cho người điều khiển cờ:

- Bắt đầu đi.

Người cầm cờ giơ lên một cái cờ màu đỏ rất bắt mắt, dùng sức vung lên phía sau.

Trong hậu quân, Dương Văn Quảng toàn thân áo giáp chờ đã lâu. Nhìn thấy cờ đỏ vung lên, y ném nhánh cành cây trong tay xuống. Dưới sự giúp đỡ của hai phụ binh, y trèo lên ngựa chiến. Ở phía sau y, còn có tám trăm kỵ binh mặc áo giáp, làm động tác tương tự.

Ngựa chiến mà bọ họ cưỡi không phải là loại ngựa nhỏ phía Tây Nam mà Mã quân hay cưỡi, mà là ngựa biên cương Tây Bắc. Là tuấn mã lấy được từ cuộc ác chiến với người Đảng Hạng. Đại Tống không có nơi nuôi ngựa, nên mỗi con tuấn mã có giá cả rất cao. Nên yêu cầu về tổ chất của kỵ sĩ, đương nhiên cũng lựa chọn rất nghiêm khắc. Bọ họ được huấn luyện chu đáo, trang bị áo giáp và vũ khí cực kỳ hoàn mỹ.

Trước khi xuất binh, Tăng Công Lượng – người đang phụng chỉ soạn quyển “Vũ kinh tổng yếu” từng hỏi Địch Thanh:

- Đặc điểm của quân Mã Chí Thư chính là sự hỗ trợ của thương cùng tầm chắn. Khi tác chiến, rất là sắc bén, Đại soái có cách phá nó sao?

Địch Thanh trả lời nói:

- Cái này không có gì khó. Thương và tầm chắn dùng cho bộ binh, nên không thể ngăn cản được kỵ binh tấn công!

Đây cũng là nguyên nhân mà ông ta chọn Quê Tấn là nơi chiến đấu. Đây là nơi có địa thế bằng phẳng trống trải, lợi cho việc kỵ binh chiến đấu.

- Các anh em!

Dương Văn Quảng cầm cây cờ có chữ “Dương”, y nhìn chữ Dương kia thật sâu, cất tiếng cười nói:

- Đây là lúc diễn viên chính lên đài!

Nhóm kỵ binh điều khiển ngựa chiến chậm rãi đi tới, sau đó bắt đầu xung phong. Bởi vì là đường dốc, nên lao xuống nhanh hơn bình thường. Tuy rằng không đến ngàn người cưỡi ngựa, nhưng đã có khí thế long trời lở đất.

Bọn họ từ phía sau trận lao xuống, không để ý tới quân địch đang giằng co với trung quân, mà là chia làm hai đội, đánh thẳng về phía Mã Chí Thư.

Ngựa lao nhanh như gió, lực đánh vào rất là mạnh, đem người ngăn cản văng ra ngoài, không lưu tình mà dẫm nát thành bột mịn. Trong nháy mắt đã tới phía sau của Mã quân. Tả tướng quân, hữu tướng quân, liên tục đổi vị trí, lao vào trận hình như chỗ không người.

Trong hậu trận, Mã Chí Thư mặc long bào, trường to mắt, khó có thể tin đội mâu thuẫn, từng bách chiến bách thắng của mình, dưới sự tấn công của kỵ binh Tống, lại giống như bù nhìn, dễ dàng bị giẫm đạp. Đây nhất định là đang nằm mơ a....

Không chỉ có y, kể cả quân sư Hán gian đứng bên cạnh cùng thiên binh thiên tướng đều bị dọa sợ. Lần đầu tiên, bọn họ biết rằng có sự tồn tại của một quân đội khủng bố như vậy.

Đây cũng khó trách. Những Mã quân này sinh ra và lớn lên ở Tây Nam, cả đời không có đi qua phương Bắc, nên chưa từng thấy qua một đội kỵ binh thực sự.

Không đợi bọn họ tỉnh táo, Dương Văn Quảng suất lĩnh trọng kỵ binh, đã bắt đầu tấn công lần thứ hai. Bọn họ qua lại xen kẽ, liên tục giết chóc. Đánh cho Mã quân không còn chút khí thế, trận hình cũng đại loạn.

Mà bộ binh quân Tống được khích lệ, sức chiến đấu đột nhiên tăng mạnh.

Quân tinh nhuệ nhất của Đại Tống là Tây Bắc quân, làm sao có thể dễ dàng bị sụp đổ như vậy? Luận về dũng mãnh, bọn họ là những nam tử trải qua nhiều thế hệ không sống qua ba mươi tuổi. Luận vũ dũng, bọn họ cả ngày ác chiến cùng kẻ thù hung ác nhất của Đại Tống. Luận sĩ khí, bọn họ ra sức cho Địch Nguyên soái, vô oán vô hối, mang vinh quang cho người luyện võ.

Những cái này, không phải mạnh hơn Mã Chí Thư người sao?

Theo cờ hiệu không ngừng của người cầm cờ, hai cánh bên của quân Tống bắt đầu khép lại. Trận cánh hạc chuyển thành trận bao vây. Lúc trước không địch lại, là vì dự định xâm nhập, rồi dùng trận bao vây vây mà thôi.

Địch Thanh nhìn Trần Khác đã trầm tĩnh lại, mỉm cười nói:

- Tam Lang, người có muốn cùng ta truy kích?

- Là mong muốn của vãn bối, chỉ là không dám cầu mà thôi.

Trần Khác vui mừng quá đổi nói.

103. Quyển 3 - Chương 103: Đại Thắng Tây Nam Không Chiến Sự

Năm nghìn binh lính Mã tộc của Mã Chí Thư thất bại bởi kỵ binh của quân Tống, tương đương với việc thắng bại đã định.

Không thể không phân tích một chút, năm mươi nghìn Mã quân là đến như thế nào vậy. Đội quân nòng cốt tất nhiên là năm nghìn tộc binh của Mã Chí Thư khi khởi binh. Ở trước trận chiến này, hầu như không bị tổn thất gì. Ở lần này, là các bộ tộc nhỏ tìm đến nương tựa. Bọn họ được Mã tộc thu nhận, trở thành lực lượng hậu bị của Mã tộc. Đội quân này có khoảng ba nghìn người, ý chí chiến đấu cũng rất mạnh.

Nhưng cũng chỉ có tám nghìn người này là đáng tin. Còn lại hơn mười hai nghìn binh lính là thuộc về ba đại gia tộc trong bốn đại gia tộc của Quảng Nam là Hoàng, Vi, Chu, ngang hàng với Mã tộc. Lúc đầu, Mã Chí Thư khởi nghĩa, bọn họ còn thờ ơ lạnh nhạt. Về sau thấy y quét ngang Lương Quảng, liền lần lượt tới đầu hàng. Tuy rằng các thủ lĩnh đều được ban tước Vương. Nhưng không thể trông cậy vào mấy kẻ chỉ biết gió theo chiều nào thì theo chiều ấy được.

Về phần hai mươi nghìn binh lính còn lại, là hỗn hợp binh lính người Hán. Mã Chí Thư cũng không quá trông cậy vào bọn họ. Cơ bản là đem bọn họ làm dân phu để sai khiến.

Quả nhiên, thấy nguy cơ bị bao vây, nhóm binh lính người Hán bỏ lại binh khí, chạy thực mạng. Nhân số của bọn họ chiếm một nửa quân Mã, bọn họ vừa chạy trốn, liền dẫn đến tình cảnh binh bại như núi đổ.

Thủ lĩnh ba nhà Hoàng, Vi, Chu thấy vậy cũng chỉ si ngốc đứng nhìn. Bọn họ bảo tồn thực lực, xem tình hình rồi tính tiếp. Vì thế liền quay đầu ngựa lại, mang theo tộc nhân chạy trốn.

Nhưng bọn họ không biết rằng, bọn họ đã rơi vào kế của Dịch Thanh. Trong binh pháp có câu “Quy sự vật át”, không thể xem thường dục vọng cầu sinh của con người. Nếu binh lính dịch phát hiện không có đường sống, bọn họ sẽ nhất định liều mạng cầu sống.

Huống chi, trong tay ông ta chỉ có ba mươi nghìn quân đội, nghĩ muốn một ngụm nuốt hết năm mươi nghìn Mã quân, cũng chỉ là mơ mộng hão huyền!

Nhưng ông ta biết rõ, các lộ quân cấu thành nên Mã quân, trên thực tế mỗi người đều có tính toán riêng. Nếu tình thế thuận lợi, bọn họ đồng tâm hiệp lực tiến tới, một khi thấy tình thế không ổn, khẳng định là chia năm xẻ bảy, tranh nhau chạy trốn chết. Cho nên ông ta ra lệnh cho hai cánh vây kín, rồi lại ra lệnh quân đội thả chậm tốc độ. Chính là muốn cho nhóm quân không thuộc dòng chính của Mã quân, rõ ràng mà cảm nhận được nguy hiểm bị vây quanh. Cũng làm cho bọn họ có đủ không gian chạy trốn.

Nhưng chủ lực của Mã Chí Thư, cũng không dễ bao vây như vậy. Sau khi ba nhà Hoàng, Vi, Chu rút khỏi chiến trường, vòng vây rốt cuộc khép lại.

Binh pháp có nói, quân ta có đông hơn quân địch thì dùng kế sách bao vây, quân ta ít hơn quân địch thì dùng kế sách tấn công. Ba mươi ngàn quân tinh nhuệ Tây Bắc, bao vây bảy ngàn Mã quân. Ý chí đã mất, binh lính Mã tộc cho rằng dù cho có trường mâu, lá chắn loại tốt nhất, cũng không thể giúp bọn họ ngăn cản được quân Tống giết chóc. Trong đầu bọn họ bây giờ chỉ có một ý niệm, đó là chạy trốn.

May mà ba mươi nghìn người vẫn là có chút ít, hơn nửa phần lớn tập trung ở phía Bắc. Phía Nam chỉ có mười nghìn quân Tống, không đủ để ngăn cản quân Mã tộc. Sau khi phải trả một cái giá thê thảm và nghiêm trọng, người Mã tộc đã thoát khỏi vòng vây.

Vừa lao ra khỏi vòng vây, việc làm đầu tiên của người Mã tộc là vứt bỏ tấm chắn và trường mâu. Lại cởi bỏ áo giáp trên người, chỉ còn bộ quần áo, liền vắt chần lên cổ chạy tan tác trốn về hướng Nam.

Bọn họ nghe nói, Tống triều là quốc gia tôn trọng lễ giáo. Thậm chí hoàng đế còn từng ra lệnh, đối với kẻ thù, đánh lui liền thôi, không được truy kích. Hiện tại trốn đi, hẳn là an toàn.

Bọn họ lại đã quên một sự kiện, Thống soái lúc này của nhà Tống, là một danh võ tướng!

Trước khi xuất chiến, Địch Thanh đã hạ lệnh, một khi Mã quân bỏ chạy, tất cả quân đội lập tức đuổi theo giết. Việc truy kích không có hạn chế, cho dù đuổi tới chân trời góc bể, cũng phải giết sạch phản quân, không để lại hậu họa!

Trên thế giới này, chỉ có những cuộc truy kích, mới không cần quan tâm bên nào nhiều quân hơn, cứ thực lực mạnh, là có thể đánh giết.

Từ giữa trưa cho đến lúc mặt trời lặn, quân Tống một hơi đã đuổi giết được năm mươi dặm!

Ở khi ra khỏi vị trí, Địch Thanh ra lệnh cho các cấp tướng lĩnh, nếu không thể một trận là thắng, thì bọn họ sẽ phải giằng co với Mã Chí Thư thêm một năm, thậm chí là vài năm.

Ở thời này, Quảng Tây trong mắt người Hán vẫn là nơi hoang dã ít người. Hơn nữa chướng khí vô cùng dày đặc, bất cứ lúc nào cũng có khả năng tử vong. Binh lính Tây quân đều là người phương Bắc, nếu có thể, bọn họ cũng không muốn ở lại nơi này dù chỉ một ngày.

Không thể không thừa nhận sức mạnh của tinh thần, trong đầu có suy nghĩ “Một trận thành công, về nhà đón tết”, khiến binh lính quân Tống hưng phấn, kiên trì đuổi giết bại quân tới tận dưới thành Ung Châu!

Càng làm cho bọn họ mừng rỡ như điên chính là, cửa thành còn chưa kịp đóng!

- Còn cái gì phải chần chừ! Các huynh đệ, tấn công.

Một trận chém giết nhẹ nhàng, quân Tống đã khống chế được cửa thành phía bắc.

Bởi vì thành Ung Châu là trọng trấn đầu tiên phía tây nam, nên thành cao rộng lớn. Nếu Mã quân giống như lần trước tử thủ thành, quân Tống chỉ có thể kiên trì công thành. Tuy rằng không kích thích bằng việc tấn công Côn Luân quan, nhưng vẫn có thể khiến người ê cả răng.

Địch Thanh đã chuẩn bị cho việc công thành. Trên thực tế, ông ta suất lĩnh ba mươi nghìn Tây quân là tiền quân. Phía sau còn có hai mươi nghìn Nam quân, phụ trách việc vận chuyển công cụ công thành, cùng với lương thảo đồ quân nhu.

Những thứ như thang, xe ladder, trước ở Côn Luân quan không được sử dụng. Địch Thanh đã hô to may mắn. Ai ngờ ở dưới thành Ung Châu, vẫn không cần dùng tới. Cái này khiến ông ta quả thật muốn hỏi ông trời, mình có phải là con nuôi của ông trời không?

Kỳ thực không có nguyên nhân khác, chỉ có điều là nhớ nhà không chịu nổi...

Các quân đội phía sau không ngừng tiến vào thành. Trong thành vang lên tiếng giết chóc khắp nơi, ánh lửa ngút trời.

Địch Thanh thì mang theo Trần Khác, đi lên cửa thành, quan sát toàn bộ tình hình chiến đấu trong thành. Lúc này, cửa thành bốn phía đều bị quân Tống chiếm lĩnh. Không có chuyện vây ba cửa bỏ một cửa, chỉ cần đầu hàng thì miễn chết, người phản kháng, giết!

Một trận chiến mà định toàn cục, toàn bộ Lương Quảng đã nắm trong tay của Địch Thanh. Nhưng Trần Khác nường theo ánh lửa, nhìn thấy trên mặt ông ta lại lộ ra vẻ lãnh đạm, thậm chí có chút thất vọng...

Thất vọng cái gì? Là bởi vì đối thủ hữu danh vô thực? Hay là chệch chiến đấu chấm dứt quá nhanh? Cũng hoặc là quen với những trận đấu lớn ở Tây Bắc, đối với những trận đấu nhỏ này, thực sự không có hứng thú?

Khi Trần Khác đề xuất vấn đề này, Địch Thanh chỉ cười lắc đầu, không đáp lại. Mà cười nói:

- Lần bình định này, Tam Lang cũng có công lớn.

Dừng lại một chút rồi nói:

- Không nói lần này, cũng không nói cái sa bàn kia. Chỉ riêng nói tới việc đại quân tiến vào Quảng Tây tới nay, không có ai bị hại bởi chướng khí, công lao của người cũng đã rất lớn.

Quảng Tây thời cổ, có một biệt danh nghe không hay lắm, đó là “Chướng hương”. Nhắm chỉ nơi này có chướng khí rất nặng. Người bên ngoài đi vào đây, rất dễ bị khí độc tập kích. Nhẹ thì nôn mửa, nặng thì hôn

mê bất tỉnh, thậm chí tử vong. Lần này, Địch Thanh tiến vào Quảng Tây tiêu diệt địch, lo lắng nhất không phải là Mã quân, mà là chướng khí. Một khi gặp phải vùng có chướng khí nhiều, thì làm sao có thể đánh?

Nghe nói Trần Hi Lượng đã từng trúng khí độc, chưa trị còn bị nhốt vào nhà tù, nhưng vẫn không sao. Địch Thanh cảm thấy hứng thú, liền hướng ông ta hỏi nguyên do. Trần Hi Lượng nói cho Địch Thanh. Từ khi biết mình đi đến Hành Dương nhậm chức, Tam Lang đã liên tục viết thư dặn dò, mỗi ngày phải ăn cây Ý Dĩ Nhân. Nói rằng ăn một thời gian, có thể giúp thân thể thích nghi với chướng khí. Còn phải thường xuyên nhai cau... Cây cau có tên gọi khác là “Tỷ chướng đan”. Hai loại cây này đồng thời dùng, thì cho dù khí độc xâm hại, cũng không lo sợ. Trần Khắc sợ phụ thân cả ngày tiếp xúc với xác chết nên mới khuyên như vậy.

Địch Thanh nghe vậy mừng rỡ. Dù sao cây Ý Dĩ Nhân và cây cau, cũng không phải thứ quý giá gì, còn là thổ sản phía Nam. Địch Thanh liền ra lệnh, thu thập đủ cây Ý Dĩ Nhân và cây Cau. Yêu cầu bộ hạ mỗi ngày đều phải ăn hai bữa cháo Ý Dĩ Nhân, cùng nhai cau. Còn phối hợp thêm mấy đơn thuốc của thái y. Kết quả, Tây quân vào Quế (tên khác của tỉnh Quảng Tây) một tháng, gần như không bị chướng khí làm hại.

- Cống hiến này tuy bình thường, nhưng là mấu chốt của thắng lợi.

Địch Thanh cười nói:

- Ta nhất định sẽ báo cáo quan gia, không để người..

Nời nói còn chưa dứt, ông ta bỗng biến sắc, nhìn trong thành không nói ra lời. Chỉ thấy hoàng cung kia của Mã Chí Thư, đột nhiên bốc cháy đầy trời. Toàn bộ kiến trúc bằng gỗ, đảo mất cái đã nằm trong biển lửa.

Thấy như vậy, Địch Thanh bất đắc dĩ thở dài nói:

- Cái này có chút phiền toái...

Từ lúc khai chiến đến giờ, vẫn thấy Địch Nguyên soái lộ ra vẻ bình tĩnh. Giờ ông ta lại thất vọng như vậy, bởi vì kết quả mà ông ta không muốn có đã xảy ra – Mã Chí Thư dường như đã tự thiêu.

Đối với Địch Thanh mà nói, tiêu diệt phản loạn, sợ nhất chính là tên đầu sỏ sống không thấy người, chết không thấy xác.

Đến lúc hừng đông, trong thành đã có kết quả. Chỉ một đêm, quân Tống chém giết năm nghìn ba trăm người. Cộng thêm hôm qua chém giết hơn ba nghìn người, dòng chính của Mã Chí Thư, trên cơ bản đã bị diệt tuyệt. Chiêu phục dân chúng bị uy hiếp có bảy nghìn hai trăm người, đều được thả về quê nhà. Cùng với việc phát hiện ra một thi thể mặc áo long bào trong hoàng cung...

Điều này làm cho quân Tống vốn đang mệt mỏi một lần nữa phấn khởi tung hô. Dựa theo lệ thường, cổ thi thể này nhất định là Mã Chí Thư. Trùm phản loạn đã bị xử lý, đánh một dấu tròn viên mãn trong chiến dịch này. Sau đó, mọi người có thể về nhà mừng năm mới, thăng quan phát tài, đại soái thì thành anh hùng dân tộc. Còn có gì sung sướng hơn?

Nhưng Địch Thanh không nghĩ như vậy. Ông ta nhìn thi thể bị đốt đen thui kia, thản nhiên nói:

- Nhìn không ra khuôn mặt, chỉ dựa một bộ long bào, chưa thể xác định y chính là Mã Chí Thư.

Kỳ thực, Địch Thanh là người cẩn thận, làm sao không biết đạo lý nhiều một chuyện không bằng ít một chuyện? Chỉ có điều, ông ta không muốn lừa dối quan gia. Chưa xác định, chính là chưa xác định, ta tuyệt đối không thể giả mạo công lao.

Cũng may, sau trận thắng lợi này, uy vọng của Địch Thanh đã vượt qua chức quan mà ông ta mang. Cho dù ông ta nói Mã Chí Thư còn sống, mọi người cũng không dám nói hai lời.

Mấy ngày sau, Địch Thanh làm từng bước giải quyết hậu quả sau trận chiến. Tây quân trải qua hứng phấn của chiến thắng, cũng không lười nhác, thu dọn các phòng ở bị phá hủy, chôn cất các thi thể. Kiểm tra binh lính địch còn sót lại. Bằng không, nếu bọn họ cứ như vậy trở về, chắc chắn lại có chuyện xảy ra.

Về phần truy kích nhóm địch còn lại, có người làm thay thay bọn họ.

Trần Hi Lượng xuất thân là quan văn, ở trong chiến tranh cũng không làm được chuyện gì, nhưng sau cuộc chiến Ung Châu biến thành một mảnh đất hoang, trọng trách xây dựng, an dân lại nặng nề không giao cho ông thì còn giao cho ai nữa. Bởi vậy ngày thứ hai sau khi thu phục Ung Châu, Địch Thanh liền bổ nhiệm ông làm quan phụ trách tất các công việc của dân, an ổn dân chúng, khiến ông cả ngày bận bịu.

Để đề phòng dịch bệnh sau chiến tranh thì Trần Khác cũng không được nhàn rỗi, hẳn phải hướng phụ thân mình đề ra một số biện pháp phòng dịch bệnh. Sau khi nghe được ý kiến thì Trần Hi Lượng hết sức tán thành, sau đó liền giao hết mọi việc này cho hẳn phụ trách... Không còn cách nào khác Trần Khác đành phải mang theo người bận bịu công việc hơn mười ngày, thấy giai đoạn dễ phát sinh dịch bệnh nhất đã qua đi, cuối cùng hẳn cũng có thể thở phào một hơi.

Hiếm khi Trần Hi Lượng trở về ăn cơm chiều nên Trần Khác suy nghĩ một chút, và cảm thấy đây là thời điểm nói chuyện của hẳn và tiểu muội muội với ông ấy.

- Các người ăn xong hết rồi chứ?

Trần Khác đưa mắt ra hiệu cho Tống Đoan Bình và Ngũ Lang nói:

- Ăn xong thì ra ngoài đi dạo một chút đi.

- Đệ còn muốn ăn thêm một bát nữa a.

Ngũ Lang có chút không hiểu ý hẳn, vẫn cứ một mực ôm khư khư bát cơm của mình, đi đến vại cơm vừa mức vừa nói, thì bị Trần Khác cầm chiếc đũa gỗ vào tay nói:

- Buổi tối nên ăn ít thôi rồi hoạt động nhiều chút mới sống lâu!

- Ồ...

Ngũ Lang buồn bực đặt bát xuống, rồi đứng dậy một cách không tình nguyện nhỏ giọng lầm bầm:

- Đúng là hay cần nhàn mà...

Tống Đoan Bình ở bên cạnh ghé tai y nói nhỏ vài câu thì thần sắc y lộ ra vẻ giật mình, rồi cũng nhau quay lại mở mắt nhìn về hướng Trần Khác cười ha hả không ngừng.

- Cút ra ngoài mau!

Trần Khác làm bộ dáng uy hiếp đuổi hai người ra khỏi phòng, nhưng vẫn không quên dặn dò:

- Đưa Huyền Ngọc đi cùng đi, ít nhất cũng phải làm cho cậu ta cách xa nơi đây một dặm!"

Bằng không thì lỗ tai của cậu ta quá thính rồi!

- Con tính làm cái gì đây?

Trần Hi Lượng thấy hẳn đuổi hết các huynh đệ ra ngoài thì kỳ quái nói:

- Cái này cũng khác thường quá đi.

- Là do mồm miệng bọn họ rất lợi hại ạ.

Trần Khác cười cười rồi ho khan một tiếng nói:

- Phụ thân, người xem Trần gia chúng ta đến con chuột cũng là đực, có phải nên cân bằng âm dương một chút hay không ạ?

- Chuyện này thì ta và con lập trường rất giống nhau.

Trần Hi Lượng cười cười nói:

- Con cho là ta không nóng ruột sao? Nhị ca con đã thề nếu không thể đỗ tiến sĩ thì không cưới vợ, nếu khoa này nó còn không đỗ thì việc này còn phải kéo dài thêm bốn năm nữa? Nếu con có thể làm cho nó thay đổi chủ ý thì đúng là thay vì phụ này giải quyết ưu phiền rồi.

- Nhị ca cũng không phải là không chịu cưới, là người ta không chịu đồng ý thôi.

Trần Khác bĩu môi nói:

- Con không có nói nhị ca.
- Ý con là nói ta a...?

Khuôn mặt Trần Hi Lượng nhất thời nhăn nhó đứng lên nói:

- Chuyện của vi phụ các con cùng đừng quản tới.

Trần Khác nghe được trong lòng cảm thấy khá thú vị! Nếu như lúc bình thường thì nhất định phải truy hỏi cho tới cùng nhưng hôm nay hắn cũng không có cái hứng thú kia:

- Con cũng không nói cha, con là nói mình ạ.
- Con...

Trần Hi Lượng có chút bất ngờ rồi chợt bật cười ha ha nói:

- Xem ra con ta đã không chờ được nữa rồi...

Nói rồi vỗ vỗ lên đầu hắn nói:

- Con yên tâm, việc hôn nhân đại sự của con vi phụ đã có chủ trương rồi.

Nói xong thì cười hề hề rất thần bí nói:

- Vốn tính hai năm nữa mới nói nhưng nếu con đã hỏi đến thì ta cũng nói cho con biết, ta đã an bài sẵn cho con một mối hôn nhân rồi, chỉ có điều ta cùng với bên thông gia đã nói rõ, chờ lúc con vào kinh đi thi rồi mới thành thân.
- A...

Trần Khác kinh ngạc đến mức há hốc mồm.

- Tiểu tử ngươi không ngờ tới phải không?

Trần Hi Lượng tủm tỉm cười nói.

“...”

Quả thực là không nghĩ tới a. Trần Khác dùng sức chà mạnh mặt mình, trừng mắt nhìn lão cha nói:

- Chuyện lớn như vậy mà cha không nói với con trước một tiếng?
- Việc này còn cần gì phải thương lượng?

Trần Hi Lượng cười nói:

- Huống chi lúc đó ta thì ở Biện Lương, con thì ở Mi Châu viết thư qua lại cũng tốn gần nửa năm, đến lúc đó cơm canh đều lạnh hết rồi. Hơn nữa nếu con biết thì có ích gì sao? Chẳng lẽ có thể chấp cánh bay đến xem bộ dáng của vị hôn thê của mình à?

Ông vỗ vỗ bả vai của đứa con mình nói:

- Yên tâm đi, chẳng lẽ ta còn đi hãm hại con mình sao?
- Chuyện này cũng không phải như vậy!

Trần Khác buồn bực nói:

- Con đã đáp ứng với Tô bá phụ sẽ thành thân với tiểu muội rồi...
- Tô... Tô tiểu muội?

Trần Hi Lượng chợt sững sốt nghiêm mặt nói:

- Ta nhớ rõ con đã từng nói có đánh chết cũng không muốn có người vợ thông minh như vậy... lời này không phải do con nói sao?

- Đúng là con đã nói như vậy.

Trần Khác thở dài nói:

- Nhưng đó cũng chỉ là nói trong lúc nhất thời thôi, có ai biết tình huống lại biến hóa thành như vậy đâu?

- Biến hóa cái rắm a?!

Trần Hi Lượng một bộ dạng phần nộ phất phất tay áo nói:

- Con cứ thay đổi xoành xoạch kiểu đó, khiến cho người khác rơi vào tình huống khó xử!

- Cha còn trách con a? Cha nếu báo trước cho con một tiếng thì đâu có lâm vào tình huống khó xử chứ?

Trần Khác cũng tức giận nói.

- Việc hôn nhân đại sự phải nghe theo mệnh của cha mẹ mai mối, con có hiểu hay không hả?

Trần Hi Lượng vỗ mạnh bàn trưng mắt nói:

- Đến góc tường đứng cho ta!

- Đúng là lão già phong kiến mà...

Trần Khác tự biết mình đuối lý nên than thở một câu, rồi cũng ngoan ngoãn đi đến bên góc tường đứng úp mặt vào đó.

Trần Hi Lượng ở trong phòng tức giận hơn nửa ngày, cuối cùng cũng quay đầu lại hỏi:

- Các người chưa làm gì vượt quá giới hạn chứ?

- đương nhiên là không có ạ.

Trần Khác một mực thề thốt phủ nhận nói:

- Con đã coi nàng như thân muội muội nha!

- A, vậy thì dễ giải quyết rồi.

Trần Hi Lượng nghe được sắc mặt hòa hoãn lại nói:

- Ta sẽ viết một phong thư đem tình huống nói rõ cho Tô bá bá.

- Tuyệt đối không được, chẳng may Tô bá bá nhất thời không chịu được đả kích.

Trần Khác khẩn trương liên tục xua tay nói:

- Huống chi con cũng không nỡ để tiểu muội gả cho người khác.

- Người không phải coi nó là thân muội muội sao?

- Cảm tình thì có thể từ từ bồi dưỡng, còn nếu người đã gả ra ngoài thì không còn cách nào vặn hỏi đâu.

Trần Khác cảm xúc dâng tràn, thở dài nói... Gặp được Bát Nương, có ảnh hưởng rất mạnh tới người trong Trần gia.

- Người nói cái gì thế...

Trần Hi Lượng than nhẹ một câu, có chút bức bối đứng dậy nói:

- Ta bây giờ công việc bề bộn không có thời gian ngồi nói dông dài với người, việc này để nói sau đi.

Nói xong đẩy cửa đi ra ngoài.

- Ai ui...

Động tác nhanh chóng của ông, làm Tống Đoan Bình và Ngũ Lang đang ghé tai vào cửa nghe lén bất ngờ không kịp giữ thăng bằng ngã luôn vào trong phòng.

- Kỳ quái, thật sự là quá kỳ quái!

Nhìn lũ yêu ma quỷ quái này, Trần Hi Lương lắc đầu nổi giận ùng ùng bỏ đi.

Trần Hi Lương vừa đi thì Tống Đoan Bình liền nhảy dựng lên, tiến đến gần Trần Khác nói:

- Tam Lang, người cũng không thể bội tình bạc nghĩa, nếu không chúng ta sẽ khinh bỉ người cả đời.
- Có thể hay không thì ta không biết...

Trần Khác cười lạnh một tiếng nói, rồi tóm lấy y nói:

- Nhưng ta biết, người lập tức sẽ không thể tự mình đứng lên rồi!

Vào lúc hai người đang đùa giỡn thì Dịch Vĩnh xuất hiện ở cửa, nở nụ cười nói:

- Tam Lang, cha ta ời người.

Lúc này Trần Khác mới buông Tống Đoan Bình ra, chỉnh đốn lại quần áo rồi cùng Dịch Vĩnh đi đến soái trưởng nói:

- Trở về ta sẽ xử lý người sau!
- Nguyên soái, người tìm văn bối?

Trần Khác cao giọng nói.

- Phải.

Dịch Thanh một thân mặc đạo bào màu lam, đầu đội khăn Tiêu Dao, một bộ dạng nhàn nhã ngồi trên giường. Thấy hắn tiến vào liền đem quyển “Xuân Thu” đang đọc khép lại nói:

- Đến đây ngồi.

Trần Khác liền ngồi xuống chiếc ghế nhỏ bên dưới Dịch Thanh.

- Nghe phụ thân người nói người phải trở về?

Dịch Thanh hỏi.

- Vốn sau khi hoàn thành “Phương pháp phòng dịch” rồi sẽ đi.

Trần Khác nhẹ giọng nói:

- Không ngờ lại bị cha văn bối phái đi làm việc, đến bây giờ thời tiết đã chuyển lạnh, khả năng bệnh dịch phát sinh rất thấp nên văn bối muốn trở về...

Trần Khác thấp giọng nói.

- Trở về cũng tốt, bổn soái cũng đang muốn thu quân khải hoàn.
- Trở về lúc này sao?

Trần Khác có chút giật mình nói:

- Mã Chí Thư sinh tử còn chưa rõ, huống chi hai đệ đệ của y vẫn còn sống. Như thế nào có thể thu quân khải hoàn đây?
- Ha ha...

Trên khuôn mặt tuấn lãng của Dịch Thanh hiện lên một tia tự giễu nói:

- Dù sao cũng phải chờ cho người khác một chút cơ hội lập công chứ.

Ngừng lại một chút rồi lại nói:

- Tôn Ti Soái ấy đã đến Tân Châu...
- Vô sỉ!

Trần Khác nuốt một hơi nói:

- Trần chiến vừa kết thúc thì bệnh của y liền khỏi ngay.

Dư Tình tuy rằng ngu ngốc, lòng dạ hẹp hòi lại hay đổ kị, nhưng ít nhất đều hiện ra mặt cũng không thể xem như vô sỉ. Nói đến Tôn Miện kia, mới là văn nhân vô sỉ điển hình. Tên này ngày ngày thường thích đàm binh, thuyết lý rõ ràng. Lúc Mã Chí Thư làm loạn, phỏng chừng biết mình không có khả năng bị phái đi phía Nam thì nói năng rất mạnh mẽ, nào ngờ triều đình khi tuyệt vọng thì cái gì cũng có thể thử, hạ chỉ thay đổi Quảng Nam Tây lộ An Phủ Sứ...

Tôn đại nhân lúc ấy hoảng hốt, nhưng đã lỡ mạnh miệng nói muốn thu hồi là không có khả năng. Gã lại hướng triều đình đề xuất một loạt yêu cầu quá phận sự, nhưng không ngờ lại được thỏa mãn, không còn cách nào khác gã đành phải chảy lệ mà xuôi về Nam...Gã chậm chạp tiến về Sầm Mi sau nghe được tin Dương Điền chiến bại, dọa gã sợ đến vỡ mật mới báo cáo lên trên nói: “Bị mắc quái bệnh nằm trên giường không dậy nổi” nán lại và đóng quân tại Sầm Mi dưỡng bệnh.

Một lần nán lại là mấy tháng liền, mãi cho đến lúc nghe được tin Trần Nam quan đại thắng thì gã lập tức khỏi bệnh, hành quân ngày đêm chạy tới Ung Châu, như sợ không được hưởng công lao bình định quân phản loạn.

~~ Bình sinh Trần Khác không ghét kẻ ác ôn, nhưng chỉ hận những loại vô sỉ như vậy. Hắn lòng đầy căm phẫn lên tiếng :

- Các Tướng công kia, thật sự là mắt bị mù mà!

- Được rồi, cho dù không có Tôn Miện thì còn có Lý Miện...

Địch Thanh ánh mắt nhìn hướng cửa sổ trầm mặc hít sâu một hơi rồi nói:

- Có lẽ các Tướng Công vẫn chưa hoàn toàn tin tưởng ta.

- Nguyên soái...

Trần Khác không đành lòng xem bộ dáng anh hùng thoái chí ngẩng đầu nói:

- Văn bối nghĩ không ai sẽ hoài nghi sự trung tâm của ngài, văn bối dám người đề phòng ngài, đều là Túc ông chỉ ý bất tại tửu (tâm tư không lưu ý tới việc uống rượu – về sau có nghĩa là có dụng ý khác).

- Tại hồ sơn thủy dã (mà để ý thưởng ngoạn sơn thủy nơi đây).

Địch Thanh nghe vậy hoài niệm nói:

- Mỗi khi đọc tới bài “Túc Ông Đình Ký” của Âu Dương Công, ta cảm thấy rất xúc động.

Nhưng lão dù sao cũng không phải chưa xót cho văn nhân, chỉ hoài niệm một chút liền phẫn chán nói:

- Yêu cầu kia của người nếu không đưa ra nữa sẽ không còn cơ hội.

- Vâng.

Trần Khác liếc nhìn Địch Thanh một cách đầy thâm ý rồi nói:

- Sau khi hồi kinh, nếu triều đình cho ngài làm Xu Mật Sứ, thì ngàn vạn lần mong Nguyên soái đừng tiếp nhận!

“...” Địch Thanh kinh ngạc một hồi, rồi thần sắc dần dần trở nên sát phạt quyết đoán nên có của một Đại Nguyên Soái:

- Người có ý tứ gì?

- Ý của văn bối...

Trần Khác thở dài trong lòng, mình dù sao cũng chỉ là một tiểu nhân vật, lời nói không có bao nhiêu phân lượng, nên đem lão Âu Dương ra làm lá chắn:

- Cũng là ý của Âu Dương công.

- Âu Dương công? Tại sao lại nói ra lời ấy?

Địch Thanh nhìn chằm chằm Trần Khác nói.

- Một là trắng tròn lại khuyết.

Trần Khác nhẹ giọng nói:

- Hai là, đây là điều tối kỵ của nhà binh!

104. Quyển 3 - Chương 104: Thưởng Phạt Phân Minh

- Việc tối kỵ của nhà binh?

Sắc mặt Địch Thanh có chút trầm ngâm hỏi.

- Nguyên soái, ngài xuất thân nhà binh. Trong quan trường ở kinh thành, khắp nơi đều là quan văn, làm gì có ai là đồng minh của ngài?

Trần Khác nói những lời từ đáy lòng:

- Một mình xâm nhập, bên trong bên ngoài đều không ai viện trợ, với người dụng binh mà nói đây là đường cùng!

- ...

Địch Thanh trầm mặc một lát, ông làm sao không biết những lời của Trần Khác đều là sự thực. Nhưng ông cũng có chấp niệm của bản thân mình, ta lấy quân công và thành tích để nói chuyện, dựa vào cái gì mà không thể không được làm Xu Mật Sứ đây? Chẳng lẽ chỉ vì ta không phải là người đọc sách sao?

Trong phút chốc, ông dường như trở về thành Biện Kinh của hai mươi lăm năm về trước.

Ngày đó, trên đường phố giăng đèn kết hoa, là ngày mà các tiến sĩ tân khoa đi diễu hành huênh hoang khắp nơi. Trạng Nguyên, Bảng Nhãn, Thám Hoa đứng đầu tam giáp trên người mặc cát phục, đầu cài trâm hoa hồng, cười trên con ngựa cao to, được xướng tên bước ra từ Đông Hoa môn. Dân chúng kinh thành chen chúc nhau đến xem, trong đó cũng không ít những quân sĩ đi đây vừa bị xăm mặt lẫn vào.

Mọi người ai cũng nhìn lên đầy vẻ hâm mộ, con đường làm quan rộng mở, đi ngựa cao, mặc áo gấm, có thể phô trương trước những đứa bạn cùng lứa tuổi. Những người trẻ tuổi bị in dấu ấn sỉ nhục trên mặt, cuộc sống cực khổ u ám, thần sắc khó tránh khỏi chán nản. Trong đó có kẻ tự ai oán nói:

- Người ta cao cao tại thượng, chúng ta cả đời này cũng chỉ ở trong đồng bùn mà thôi.

Một đám binh sĩ nghe được đều cười khổ một hồi, người làm sao chỉ toàn nói lời thật ?

Bỗng nhiên một âm thanh trong trẻo vang lên:

- Chưa biết được, còn phải xem sự nỗ lực trong tương lai!

Mọi người nghe được quay đầu lại nhìn, trông thấy một thiếu niên anh tuấn chừng mười tám tuổi, lúc y ngẩng cao gương mặt bị xăm nhìn chằm chằm vào nhóm tân khoa tiến sĩ đang huênh hoang, trong mắt tràn đầy một vẻ không cam tâm!

Nháy mắt đã hơn mười năm trôi qua, ở chiến trường Tây Bắc, người thiếu niên bị xăm mặt đó dựa vào sự uy dũng của chính mình đã tạo nên được thanh danh hiển hách. Nhưng ông vẫn bị đám quan văn kỳ thị, thậm chí lăng nhục. Ngay cả kỹ nữ ngồi cùng đám quan văn cũng dùng giọng điệu lăng lơ châm chọc vết ấn vàng trên mặt ông.

Có lần, ông đích thực không thể nhịn được nữa, nhưng cũng không thể nổi giận ở trên bàn rượu, cho nên sang ngày hôm sau liền sai người đem kỹ nữ kia ra đánh một trận.

Đây cũng là chuyện bình thường, nói thế nào thì ông cũng là Phó đô quân của một nhánh binh mã, một Đại tướng quân có hơn một trăm ngàn binh mã dưới trướng, bị một ả kỹ nữ châm chọc thì làm sao có thể nén giận cho được?

Việc như thế cũng là bình thường, thế nhưng ông đã sai lầm. Chỉ vài ngày sau, một thuộc cấp tên Tiêu Dụng của ông đến thăm, hai người vừa mới ngồi xuống uống rượu thì y đã bị quan văn đó cho người bắt đi, sau đó gán ghép ột tội danh sẽ bị chém đầu.

Địch Thanh cũng biết đây là đám quan ở trên ra oai với mình, ông cũng không dám lý luận mà chỉ có thể cầu tình nói:

- Tiêu Dụng có quân công, là một nam nhi tốt.

Ai ngờ tên quan văn cười lạnh một tiếng rồi nói:

- Trạng nguyên được xưng tên bên ngoài Đông Hoa môn mới là nam nhi tốt, tên này là nam nhi tốt cái quái gì?

Rồi giết Tiêu Dụng trước mặt ông.

Tên quan văn cấp trên đó tên là Hàn Kỳ, là người nắm đó đồ Bảng Nhân mà Địch Thanh nhìn thấy bên ngoài Đông Hoa môn.

....

Ai quy định chỉ có người đọc sách mới là nam nhi tốt? Hảo hán giết giặc vì nước không phải sao? Ai quy định chỉ có người đọc sách mới có thể cai trị thiên hạ? Chẳng lẽ thiên hạ này là của đám người đọc sách sao?!

Trần Khác cũng không cách nào hiểu được, Địch Thanh đã bị dồn nén nhiều năm, cố nén phiền muộn, chịu mọi khổ sở cho tới hôm nay mới đạt được ước nguyện, làm sao có thể chỉ vì câu nói của một thiếu niên mà từ bỏ đây?

“Không nói đến, khả năng mình lên chấp chính cũng không lớn”. Nghĩ vậy, Địch Thanh thở dài một hơi nói:

- Nhưng nếu thật sự được triều đình trao quyền, ta cũng có lòng tin có thể làm được.

- Nguyên soái...

- Lòng tốt của Tam Lang ta rất cảm kích, hãy đổi một yêu cầu khác đi.

Địch Thanh chợt toát ra một khí thế hùng mạnh, chân thành nói.

- Vậy thì không có.

Trần Khác có lòng tốt thì bị xem như lòng lang dạ thú, nên ương ngạnh nói:

- Không có việc gì khác, học sinh cáo từ!

- Khoan đã.

Địch Thanh cảm thấy đối phương đã tức giận, nên áy náy nói:

- Lần này báo cáo công trạng, ta viết tên bốn huynh đệ vào trong bảng tấu thỉnh công, các người có thể theo ta cùng trở về kinh thành, yết kiến quan gia, mở tiệc ăn mừng và nhận thưởng.

- Những việc như vậy, chúng tôi cũng không lấy làm lạ.

Trần Khác nghiêm mặt nói:

- Về phần ban thưởng, xin Nguyên soái thay mặt lĩnh dùm.

- Vậy cũng tốt, đi đi lại lại cũng rất tốn thời gian, ảnh hưởng đến việc học của các người.

Địch Thanh gật đầu, đứng dậy tới trước mặt Trần Khác nói:

- Tam Lang, người lần trước có nói, lần này tiếc nuối lớn nhất là không được diện kiến tướng quân mặt đen đeo mặt quỷ thanh đồng, tóc tai bù xù ra trận.”

- Phải.

Nghe nhắc tới chuyện này, thần sắc của Trần Khác có chút dịu đi nói:

- Chỉ có điều, lần này tôi có thể tham gia vào chiến thắng ở Côn Luân quan, coi như cũng được an ủi.

- Cái này tặng người, xem có đủ bù đắp một chút cho sự tiếc nuối của người hay không?

Nói xong Dịch Thanh lấy từ trong rương ra một mặt nạ đồng dữ tợn đưa đến trước mặt Trần Khác nói:

- Cái này mặc dù không đáng là gì, nhưng nó cũng đã theo ta làm bạn hơn sáu mươi trận chiến, cũng coi như có chút tiếng tăm.

- Nguyên soái...

Trần Khác đưa hai tay ra nhận, vừa tiếp xúc thì cảm thấy kim loại lạnh buốt, song lại cảm giác được sát khí sắc bén và nhiệt huyết sôi trào.

Đây mới thật sự là nam nhi tốt của Hoa Hạ.

....

Ba ngày sau, Trần Khác cùng huynh đệ rời khỏi Ung Châu. Trước khi đi, Trần Hi Lượng cuối cùng cũng mở miệng nói, lúc trở về Biện Kinh sẽ tới nhà thông gia xin lỗi, xem có thể hủy bỏ việc hôn nhân này hay không.

Việc khiến cho phụ thân gặp phiền phức, Trần Khác cũng cảm thấy rất có lỗi, hần vồ ngực nói:

- Mặc kệ người cha phải lòng ở trong kinh như thế nào, cho dù là như Mẫu Dạ Xoa hay là Hắc Quả Phụ, con cũng sẽ hiếu thuận như với mẹ ruột!

- Con... cái tên tiểu tử thối này!

Nhất thời, Trần Hi Lượng có chút lúng túng mắng:

- Hay là da con ngứa rồi?

Sau khi dọa nạt Tam Lang chạy đi, ông đi đến gần Ngũ Lang, ngẩng đầu lên nhìn đứa con có gương mặt trưởng thành vượt tuổi, thở dài nói:

- Con đã có ý trung nhân, hay có có để mắt tới ai chưa?

- Chưa có.

Ngũ Lang lắc đầu, cất giọng ồm ồm nói:

- Nữ nhân ai cũng sợ con.

- Đúng là một đứa nhỏ đáng thương...

Trong lòng Trần Hi Lượng cũng chỉ đành cười khổ, ôn hòa nói:

- Vậy con cứ chuyên tâm mà đọc sách, luyện võ, chuyện hôn sự cứ giao cho phụ thân lo liệu, không cần phải giống Tam ca con, như vậy cũng sẽ làm cho ta an tâm hơn!

- Con biết rồi.

Ngũ Lang chỉ gật đầu trả lời rồi im lặng không nói nữa.

- Được rồi, đi thôi, chúng ta gặp lại nhau ở kinh thành!

Bốn người Trần Khác xoay người nhảy lên ngựa rồi phóng đi như bay.

Địch Thanh đưa cho họ mỗi người một con chiến mã, coi như là ban thưởng cho bọn họ. Chiến mã nào cũng có công văn xác nhận nói rõ vì sao có được, còn có con ấn của quân đội và quan phủ... Với thời đại sau này mà nói, chính là đã có đầy đủ giấy tờ công chứng rồi!

Nhìn đội ngũ bốn người từ từ xa dần rồi biến mất trong tầm mắt, Trần Hi Lượng cười lớn một tiếng nói:

- Đám tiểu tử này, thật sự là sinh long hoạt hổ!

Rồi quay đầu, trở về doanh trại.

Tám tháng đầu, đại quân bắt đầu di chuyển hướng bắc. Trên đường hành quân, Địch Thanh và Trần Hi Lượng nghe được, triều đình lần này cũng thật sự phạt nặng thưởng hậu... Xu Mật Sứ Hàn Kỳ phải chịu trách nhiệm về việc quân đội Lương Quảng thối nát, bị đẩy ra Thái Châu. An Phủ Sứ, Chuyển Vận Sứ, Đề Hình Sứ của Hồ Nam Lương Quảng đều bị xử phạt, thậm chí ngay cả các quan viên của huyện cũng bị, trừ những người trong chiến tranh lập được công trạng có thể may mắn thoát khỏi, còn lại tất cả quan viên đều bị thanh trừ...

Quan viên có trách nhiệm bảo vệ lãnh thổ, miệng nói thành còn người còn, thành mất người mất. Vậy mà ở Quảng Nam Lương Lộ, chỉ có vài quan văn võ trong thành tử chiến bảo vệ thành, còn lại tất cả đều chạy được bao nhiêu xa thì chạy. Hiện tại là thời điểm tính toán với đám người đó, triều đình cũng không lưu tình với ai, tất cả đều bị xử lý nghiêm minh. Nhẹ thì tước chức quan, nặng thì bị đẩy đi sung quân ngoài đảo... Triều Đại Tống không giết quan quân, nên có thể xem đây là hình phạt nặng nhất rồi.

Lúc này nếu có người kiểm kê lại sẽ phải sợ hãi khi phát hiện ra, Quảng Nam Lương Lộ trong khi chiến đấu, quan viên văn võ đã chết vô số, hầu như là bị diệt sạch không còn... Rất nhiều người đều cảm thán chiến tranh tàn khốc, chỉ có một số ít nhân vật cấp ới biết được, bên trong còn rất nhiều ẩn tình khiến hoàng đế tức giận.

Chẳng qua lúc này, mọi người ít chú ý tới điều mà họ gọi là “phạt nặng”, bởi lần này triều đình ban thưởng cho vô số quan viên có công, còn được ban thưởng rất nhiều, từ đời Thái Tổ đến sau này chưa từng nghe nói qua.

Tất cả quan quân có công đều được thăng quan, vị trí thấp thì được thăng liền ba bậc, vị trí cao thì thăng hai bậc. Ngay cả Trần Hi Lượng người không ra trận chiến đấu cũng từ quan tri huyện bát phẩm thăng đến quan thất phẩm Tả Ti Giám.

Tuy chức quan này không lớn, nhưng cũng là chứng tỏ việc khuyên can triều đình, thường là lúc triều đình có sai lầm thì có nhiệm vụ khuyên ngăn, còn những việc nhỏ thì có quyền dâng tấu, quyền cao chức trọng thì không phải nhưng sức ảnh hưởng thì hết sức lớn... Đương nhiên, việc này còn phải xem là người nào làm chức này, Phạm Trọng Yêm, Hàn Kỳ đều đi lên từ chức quan này.

Tất nhiên cũng chẳng ai quan tâm đến việc thăng quan của các nhân vật này, mọi sự chú ý đều được tập trung trên người của Địch Thanh.

Chỉ có điều việc này thì triều đình còn chậm chạp chưa thấy công bố.

Khó ở chỗ Địch Thanh xuất thân nhà binh, trước đó đã là Xu Mật phó sứ, nếu thăng một bậc chỉ có thể từ chức phó sứ thăng thành Tây phủ Trưởng quan Xu Mật Sứ mà thôi, cũng chính là điều mà mọi người thường gọi là “Chấp chính”.

Tuy rằng Xu Mật Viện cai quản việc quân, là cơ cấu do quan văn nắm giữ, võ tướng chỉ có thể làm tới Xu Mật phó sứ là cùng, nếu muốn tiến thêm một bước chấp chính thì là một khoảng cách xa với vị trí khó có thể vượt qua.

Cũng không ngoài dự định, các đại thần đưa ra đủ mọi lý do kịch liệt phản đối. Thậm chí ngay cả Bàng Tịch lúc trước tiến cử ông, lấy tính mạnh gia đình đảm bảo để ông giữ ấn soái, cũng kiên quyết không cho ông chức quan có thể “Chấp chính”.

Tể tướng Trần Chấp Trung cũng cực lực phản đối, triều đình cuối cùng cũng phải nhượng bộ. Thay vì thăng chức Xu Mật Sứ sửa thành thăng lên chức Tiết Độ Sứ, bốn đứa con trai ông cũng đều được thăng chức, còn được ban cho thêm không biết bao nhiêu phần thưởng, khiến ọi người ai ai cũng vui mừng.

Nhưng khi Địch Thanh quay trở về Biện Kinh, triều đình đột nhiên gọi đại thần hai phủ vào triều, rồi trực tiếp truyền đạt thánh dụ, thăng Địch Thanh làm Xu Mật Sứ, không được từ chối phải chấp hành ngay lập tức.

Địch Thanh lập công lớn trở về, hai bên đại thần vốn đã ở thế bị động, hiện tại lại gặp sự kiên quyết của triều đình thì biết không thể nào phản đối được nữa...

Tin tức được truyền ra khiến cả quốc gia xôn xao, so với việc nghe nói Quảng Nam bình định thì còn hưng phấn hơn. Bởi bọn họ có thể tận mắt chứng kiến kỳ tích xảy ra, từ một tội phạm thành tướng quân, rồi từ tướng quân lại có thể được chấp chính!

Quốc gia cuối cùng cũng đã thưởng phạt phân minh rồi!

Chỉ bằng vào điểm này đã đẩy lên niềm tin trong lòng mọi người, bất kể là thường dân hay binh sĩ, chỉ cần sau này có ý chí cùng quyết tâm, thì sẽ có khả năng vượt trội hơn người!

Thưởng phạt phân minh thật ra chính là phương pháp được lòng dân nhất...

105. Quyển 4 - Chương 105: Ngày Ba Tháng Ba Lại Đến

Hôm nay trên trời, Vương Mẫu sẽ mở hội bàn đào, các cô nương ở nhân gian cũng khoác lên người các bộ quần áo xinh đẹp, trên đầu cài những món trang sức mỹ lệ, ở trên vầng trán nõn nà còn dính một bông hoa nhỏ tinh xảo.

Tới thời đại triều Tống, các cô nương thì mặc những bộ trang phục đơn giản kín đáo hơn. Nhưng ngày ba tháng ba hôm nay, các cô nương trẻ tuổi, tất cả đều mặc trên người những bộ trang phục hoa lệ, không ngại phô bày ra cánh tay nõn nà cùng chiếc cổ có đường nét hoàn mỹ. Bởi vì hôm nay là ngày lễ của nữ nhân, là ngày các cô nương ước hội cùng tình lang, ra ngoại thành chơi tiết thanh minh.

Thời đại này, các thiếu nam thiếu nữ mặc dù không được nhiệt tình, bừa bãi như triều Đường, nhưng vẫn có thể tự do yêu đương.

Từ sáng tinh mơ, đã có rất nhiều các kiểu nữ, cùng với số lượng thiếu niên nam nữ càng ngày càng nhiều, đi qua các cửa ở thành Mi Châu, hướng ra ngoại thành nơi có những cảnh xuân vô cùng tươi đẹp. Bây giờ chính là tiết xuân, nước từ trên núi chảy xuống giống như một bức tranh sơn thủy, núi như hồ điệp, hoa cỏ tươi đẹp, làn gió ấm áp như rượu nồng khiến lòng người say mê.

Các nhóm thiếu niên tìm kiếm những nơi thích hợp để ngắm cảnh, thả diều, ném tú cầu, chơi trò rượt bắt... Cũng có một vài cặp đôi nam nữ sánh vai đi cùng nhau, tay trong tay đi dạo nơi rừng núi, đưa mắt ngắm nhìn những rừng hoa ở xa xa, hoặc là nỉ non nói chuyện, hoặc là liếc mắt đưa tình với nhau. Có đôi tựa như tình yêu dâng trào khó có thể kiềm nén được, đành tìm một chỗ có màn che tạo thành một nơi tạm thời có thể làm một số hành động thân mật, còn có những âm thanh yêu kiều, uyển chuyển vang lên không dứt... Đó cũng không phải là việc gì lạ.

Sau khi chơi đùa đã mệt thì lại ngồi xuống dưới gốc liễu, bên dưới tán cây bày ra chén đĩa, ăn uống thỏa thích. Các con buôn thì như bóng với hình với những nơi để vui chơi, bày bán các loại thức ăn tinh xảo cùng rượu... Cũng có người bày bán các loại đồ trang sức, bột nước son. Các thương buôn khôn khéo tự nhiên hiểu được đạo lý, trong ngày hôm nay đám đàn ông tất nhiên phải làm hết khả năng để đổi được nụ cười của mỹ nhân rồi.

....

Tại một nơi bằng phẳng hoa cỏ xanh tươi, nước chảy róc rách, một đám thanh thiếu niên đang ngồi xung quanh một mâm tiệc lớn.

Nhóm các cô gái ngồi túm năm tụm ba lại với nhau, có người cười duyên nhận hoa của bạn nam khác, có người dùng khăn thơm của mình lau mồ hôi cho bạn nam, có cặp đôi còn ngồi trên đùi nhau, nhu tình mật ý nói chuyện không thèm để ý đến ai.

Nhưng so với những thiếu niên cảm xúc dâng tràn khác, đám thiếu niên này lại kín đáo hơn rất nhiều. Nhất là hai nữ tử xuất chúng trong đó, chỉ ngồi im một chỗ không để ý đến ai, cũng không để ý đến những lời ong bướm của nhóm bên cạnh.

Hai thiếu nữ kia chỉ chừng mười bảy mười tám tuổi, một người mặc trang phục như tân nương, dung mạo thanh tú, trang nhã. Nữ tử còn lại thì để tóc mái, khuôn mặt như tranh vẽ, xinh đẹp vô cùng, khi cười lại để lộ khí chất thoát tục không thể nói bằng lời.

Cô gái này có đôi mắt đẹp sinh động, một nụ cười, một cái nhíu mày cũng khiến công tử phú quý bên cạnh xuân tâm nhộn nhạo, điên đảo thần hồn, đáng tiếc giai nhân đối với mọi người đều rất tốt, nhưng đối với y chỉ lạnh nhạt như không.

Thấy bộ dáng như thất lạc hồn phách của y, một thiếu niên khoảng chừng hai mươi tuổi mày rậm mắt to, bộ dáng tuấn lãng đứng bên cạnh, lấy tay vỗ vỗ quạt xẹp nói:

- Lôi huynh, trên đời này thiếu gì hoa thơm cỏ lạ, cần gì cứ phải tìm kiếm ở nhà của ta?

Công tử quyền quý kia quay đầu lại một bộ dạng si tình nói:

- Tử Chiêm, từ lúc hai năm trước gặp được Tiểu Muội, thì hết thấy mọi nữ tử khác trên đời này so với nàng cũng chỉ là dung hương tục phấn, cho dù hoa thơm cỏ lạ khắp nơi thì cũng có liên quan gì đến với ta đâu?

- Đúng là kẻ si tình mà.

Người được gọi Tử Chiêm hiển nhiên là Tô Thúc, năm nay hai mươi tuổi. Sau tết âm lịch năm nay, y được Vương Phương vừa là ân sư vừa là nhạc phụ mình bản thưởng cho cái tên "Tử Chiêm".

Cô nương mặc trang phục tân nương kia là vị nương tử mới cưới của y, cũng là Vương Phát - người Tô Thúc đã thâm yêu nhiều năm.

....

Tô Thúc thở dài nói :

- Ta đã sớm nói qua, tâm tư của muội muội ta đã bị người khác lấy mất rồi.

- Đúng là hai năm trước ngươi đã nói như vậy.

Vị công tử họ Lôi, gọi là Lôi Phương. Y là con trai của Tri châu Lôi Giản Phu ở Mi Châu, năm đó Lôi Tri châu từng làm Thái Thú ở quận khác, có qua lại với Tô Tuân, hai năm trước tới nhậm chức ở Mi Châu nên quan hệ hai bên càng thêm khăng khít. Cũng từ lần đó, Lôi Phương nhìn thấy Tiểu Muội đã làm y điên đảo tâm hồn đến bây giờ:

- Nhưng ta đã hỏi thăm qua, hôn ước giữa Tam Lang và Liễu gia vẫn chưa được giải trừ...

Nghe vậy nụ cười trên khuôn mặt Tô Thúc cũng trở nên gượng gạo.

- Huống chi, hắn bây giờ còn là thiếu niên anh hùng dùng trí lấy Côn Luân quan, là đệ tử đắc ý của Âu Dương công, bạn vong niên của Dịch Xu, ngay cả triều đình hiện nay cũng đề lời tựa cho sách của hắn, là một nhân vật nổi trội!

Lôi Phương làm ra vẻ lo lắng cho bằng hữu nói:

- Mọi người rồi cũng sẽ thay đổi, ngươi tưởng hắn vẫn còn là tên tiểu tử ngây ngô ở huyện Mi Sơn sao?

- Không đâu,

Tô Thúc lắc đầu nói:

- Ngươi không hiểu hắn.

- Vậy tại sao đã ba năm rồi mà hắn vẫn chưa quay về?

Lôi Phương nói một câu khiến Tô Thức cũng không biết làm sao trả lời.

- Lôi công tử cũng ra Xuyên dạo chơi à?

Từ đầu đến cuối Tô Tiểu Muội vẫn nghe hai người nói chuyện, cuối cùng cũng không nhịn được phải sẵn giọng hỏi:

- Trải qua muôn vàn khó khăn mới ra đi, lúc trước ai nói với người là năm đó hẳn sẽ trở về?

- Huynh nghe muội nói...

Lôi Phương nhất thời nóng nảy đang tính đáp lại một câu, nhưng ngừng lại hạ giọng chịu thua nói:

- Tiểu Muội, muội lúc trước có nói, khi nào hẳn làm xong mọi việc sẽ trở về mà.

- Nếu Âu Dương công chịu nhận người làm đồ đệ thì người sẽ vội vã trở về sao?

- Huynh...

- Nếu triều đình giao đề lời tựa cho sách của người, rồi thay người xuất bản, người cũng có thể vội vã trở về sao?

- Huynh...

- Nếu người đi tới đâu cũng sẽ có người đón tiếp, đưa người đi du sơn ngoạn thủy thì người có vội vàng trở về không?

- Huynh...

Lôi Phương kìm nén ghen giọng nói:

- Nếu vì người trong lòng... Huynh sẽ làm.

- Người...

Tiểu Muội khẽ cắn chặt môi, thần sắc buồn bã, cười lạnh nói:

- Nói mà không làm thì ai mà không nói được...

- Huynh nói thật lòng...

Cảm thấy bầu không khí có chút căng thẳng, Tô Thức vội vàng kéo Lôi Phương đi nói :

- Chúng ta qua bên kia uống rượu.

- Tử Chiêm, người có tin ta không?

- Ta tin người thì có ích gì, người đâu có thích ta ...

Cho đến khi Lôi Phương bị kéo đi, Tiểu Muội tức giận thấp giọng nói:

- Nhảm chán!

Vương Phát nắm nhẹ tay Tiểu Muội hỏi:

- Muội không sao chứ?

Tiểu Muội tức giận nói:

- Y nói thế nào ta cũng không quan tâm, nhưng nếu dám nói xấu Tam ca, ta sẽ không bao giờ để ý tới y nữa.

Hai người tuy quan hệ là chị dâu em chồng, nhưng cũng là bạn với nhau nhiều năm nên cũng không cần phải giấu diếm chuyện gì.

“Trần Tam Lang thật sự có phúc. Có thể khiến uội muội tài mạo song toàn của mình xem trọng đến như vậy”, Vương Phát cảm thán trong lòng một chút rồi nói:

- Tháng sau là sinh nhật mười tám tuổi của muội đó...

- Ừ...

Tiểu Muội nghe được thần sắc có chút ảm đạm. Nàng vuốt cây trâm đang cài trên đầu, động tác này đã lặp đi lặp lại trong ba năm, đã sớm trở thành một thói quen.

Từ khi người đó rời đi đến nay đã tròn ba năm rồi...

- Gia đình bên kia, mọi người sẽ giúp đỡ muội khuyên giải.

Vương Phát thở dài dịu dàng nói:

- Nhưng muội cũng không thể cứ ngây ngốc chờ đợi như vậy.

Nàng muốn khuyên giải Tiểu Muội không nên cố chấp như thế.

Đối với việc Trần gia trì hoãn hôn sự, làm lỡ mất tuổi thanh xuân của con gái mình. Tô Tuân rất tức giận, thiếu điều muốn lập một khối bia để mọi người ai cũng biết được chuyện xấu của phụ tử Trần gia.

Nhưng vì bị Bát Nương giáo huấn nên ông cũng không dám ép buộc nữ nhi của mình, cho nên mới trì hoãn đến hiện tại. Tô Tuân rất phần hận chờ đợi Tiểu Muội đủ mười tám tuổi. Cho dù chỉ qua tuổi mười tám một ngày, Trần Tam Lang cũng đừng mong có thể gặp lại Tiểu Muội lần nữa.

Loại tình huống này, quan hệ cha và con gái hiển nhiên không đi đến đâu. Lúc trước từ bạn khuê phòng trở thành tẩu tử, Vương Phát cũng không phải là người giỏi khuyên nhủ nhưng bất đắc dĩ đành phải gánh vác chuyện này. Vương Phát đã nhiều lần khuyên can Tiểu Muội, không nên toàn tâm toàn ý đối với người khác như vậy, cũng nên vì mình một chút.

- Phải, tỷ nói đúng.

Tiểu Muội gật đầu nói:

- Hắn nếu không trở về...

- Nếu không trở về thì muội làm thế nào?

- Muội sẽ đi tìm hắn!

Trên khuôn mặt sinh đẹp của nàng đầy kiên quyết nói.

- Cần gì phải làm khổ chính mình như vậy.

Vương Phát khẽ thở dài nói:

- Là phận nữ nhi, chúng ta cũng nên vì bản thân mình một chút !

- Tẩu tử, đây là vì bản thân của muội!

Tiểu Muội ngẩng đầu, đôi mắt ánh sáng lên, nàng nói:

- Với phận nữ nhi chúng ta, chẳng lẽ còn có gì có thể quan trọng hơn người trong lòng của mình sao?

Vương Phát mãi cũng không biết nói gì, cuối cùng cũng nhỏ giọng nói:

- Muội không sợ đến khi tìm được hắn, hắn đã thay lòng đổi dạ.

- Không thể,

Tiểu Muội cười rộ lên, một bộ dạng si mê nói:

- Hắn đã từng chính miệng nói muội cứ yên tâm ở đây, trừ khi...

- Trừ khi như thế nào?

- Trừ khi hắn quay về chính miệng nói với muội...

Nói đến đây Tiểu Muội cảm thấy mũi mình có chút chua xót, rơi lệ rồi quay sang khẽ đánh Vương Phát một cái nói:

- Đáng ghét, nhớ lại làm muội cảm thấy đau lòng nè.

- Ôi...

Vương Phát chỉ khẽ nắm lấy tay nàng rồi im lặng không nói thêm câu nào nữa.

.....

Vào lúc xế chiều, nhóm thiếu niên nam nữ dạo chơi cả một buổi cũng đã thỏa mãn, từng nhóm lần lượt lảo đảo xiêu vẹo trở về nội thành. Trên thảm cỏ trong rừng núi, nơi nơi đều có trâm cài để quên, châu ngọc khắp nơi, tràn đầy xuân sắc.

Đám người Tiểu Muội đều ngồi xe đi đến, nhưng có không ít người uống rượu quá chén, nên muốn tản bộ một chút cho tỉnh rượu. Thấy đại tẩu đang ở bên dìu Tử Chiêm ca ca, vừa cao giọng ngâm thơ, vừa khoa chân múa tay rất vui vẻ. Còn Tử Do ca ca cùng nhị tẩu Sử thị ở bên cũng cười hì hì theo... Tính cách Tô Tuấn cũng rất nôm nong, muốn hai nhị tử cử hành hôn lễ cùng một lúc.

Cùng sách đôi với Tô Triệt là nữ nhi của biểu ca Tô Lão Tuyền, cũng là biểu tỷ của Tô Triệt. Là một người ôn nhu ân cần, rất hiểu biết lễ nghĩa, cả buổi cũng không nghe thấy hai phu thê họ nói chuyện, song tình ý lại vô cùng mãnh liệt.

Nhìn mọi người ai cũng có đôi có cặp, chỉ có mình cô đơn lẻ loi. Tiểu Muội không khỏi than nhẹ một tiếng, nhìn đám mây ngũ sắc đầy trời, dường như biến hóa thành gương mặt đáng ghét kia thì nàng chỉ hận không thể hung hăng cắn hấn một miếng.

- Tiểu Muội.

Lôi Phương mặt dày mày dạn đến bên cạnh nghiêm mặt nói:

- Đi này giờ cũng đã mệt rồi, lên xe ngồi nghỉ một chút đi.

- Yếu đuối...

Tiểu Muội ném cho y một ánh mắt khinh bỉ rồi xoay lưng bỏ đi.

106. Quyển 4 - Chương 106: Sinh Nhật

Chẳng mấy chốc đã tới sinh nhật lần thứ mười tám của Tiểu Muội.

Vào ngày này những năm trước kia, Trình thị và Bát Nương đều chuẩn bị một bàn đầy đồ ăn ngon, mọi người trong nhà đóng cửa cùng nhau mừng ngày sinh của Tiểu Muội. Trong bữa tiệc các huynh muội sẽ thi đối câu, làm trò chọc cười, cả gia đình rất hạnh phúc.

Nhưng vào năm nay, không đãi tiệc ở nhà mà là ở tửu lâu lớn nhất của Mi Sơn... Đây cũng là chủ ý của Lôi Tri châu, để mừng ngày sinh của “Hiền chất nữ”, ông ta đã bao hết cả tửu lâu.

Tô Tuấn đương nhiên hiểu được lão cáo già này làm như vậy, thực ra cũng chỉ là vì Lôi Phương đã si mê Tiểu Muội hơn hai năm rồi, Lôi Tri châu cũng đã nhiều lần ngỏ ý muốn kết thân. Lúc trước Tô Tuấn vẫn luôn lấy lý do nữ nhi còn nhỏ để từ chối, nhưng hiện giờ nàng đã là một cô nương mười sáu mười bảy tuổi, nếu Lôi Giản Phu mà tin thì đúng là thăng giáng rồi.

Tô Tuấn bắt buộc dĩ đành phải nói thật việc đã có hôn ước nói miệng với Trần gia rồi, chỉ đợi bên kia tới nhắc đến hôn sự. Lôi Giản Phu nghe xong lại nói:

- Chỉ sợ vĩnh viễn cũng không đợi được.

Tô Tuấn nghe được liền hỏi nguyên do. Lôi Giản Phu chỉ cười lạnh nói:

- Đồng liêu ở kinh thành đã từng nói qua, Trần Hi Lượng hiện giờ đã là sủng thần của triều đình, tiền đồ rộng lớn, còn có các nữ nhi của các gia tộc quyền quý ở kinh thành đã cùng lão ta kết thân...

-

Tô Tuân nghe được liền cảm thấy choáng váng, lập tức viết thư chất vấn Trần Hi Lương, quả nhiên đúng như lời Lôi Giản Phu nói. Mặc dù Trần Hi Lương trong thư nói nhất định sẽ về giải thích mọi chuyện rõ ràng, nhưng như vậy cũng đã đụng chạm đến lòng tự tôn của Tô Lão Tuyền.

Vì vậy mới có việc ông đưa ra lời thẻ độc với họ Trần, nếu Tiểu Muội qua mười tám tuổi, gả cho ai thì gả chứ không gả cho họ Trần.

Lời thẻ độc đó cũng chỉ có vài người thân cận biết được, thế nhưng Lôi gia lại truyền tin này ra khắp thành. Lôi Giản Phu muốn có đứa con dâu này, nếu không có được thì còn mặt mũi nào nữa.

Cho nên lão không đợi được Tô gia đồng ý, đã lợi dụng danh nghĩa chính mình phát thiệp mời, mời hơn trăm người có uy tín trong thành Mi Sơn, làm tốt tiệc rượu rồi mới đem chuyện này nói cho ông.

Thực ra chuyện này cũng đã sớm được mọi người bàn tán khắp nơi, không cần Lôi Tri châu thông báo thì Tô Tuân cũng đã biết.

Tô Lão Tuyền tuy trách gã làm việc thô lỗ, nhưng cũng cảm thấy rất hả giận... Người Trần gia không xem việc hôn sự của nữ nhi ta làm trọng thì có người khác coi như bảo bối mà giành.

Hơn nữa sau hôm nay, Tiểu Muội sẽ tròn mười tám tuổi, là lúc từ biệt quá khứ bắt đầu lại từ đầu. Cho nên ông quyết định năm nay cả nhà sẽ ra ngoài dự tiệc.

Chỉ có điều quyết định này của ông lại không được mọi người tán thành. Trước tiên là Tiểu Muội tự nhốt mình trong phòng, nhất quyết không ra khỏi cửa. Trình thị thì đã bị bệnh nhiều năm không ra ngoài, về phần Bát Nương cùng hai con dâu lại càng không thích hợp đi dự yến tiệc.

Sau khi dọa nạt Tiểu Muội một lúc vẫn không có hiệu quả, Tô Tuân đành phải hậm hực đưa hai đứa con mình đi dự yến tiệc... Thật ra Tô Thúc và Tô Triệt cũng không muốn đi, nhưng những năm qua Lôi Tri châu cũng rất chiều cố đến Tô gia, hơn nữa phụ tử bọn họ có thể nổi danh ở đất Thục ít nhiều gì cũng có Lôi Tri châu giúp đỡ, cũng phải giữ cho lão ta chút mặt mũi.

Khi bọn họ tới tửu lâu, Lôi Phương đã sớm đứng ngoài cửa chờ, nhưng khi thấy không có Tiểu Muội đến thì không khỏi cảm thấy hụt hẫng.

- Chẳng lẽ người còn muốn làm uội muội ta phải mất mặt?

Đối với việc Lôi gia làm việc cường hành như vậy, Tô Thúc cảm thấy rất không thoải mái.

- Ta không có ý như vậy,

Lôi Phương gấp gáp giải thích:

- Dù sao đây cũng là yến tiệc mừng sinh nhật của Tiểu Muội mà...

Tô Tuân nghiêm mặt lại nói:

- Người yên tâm đi, mọi việc ta có ta định đoạt, không cần nó tham dự.

- Đa tạ nhạc phụ đại nhân thành toàn...

Lôi Phương nghe mừng rỡ, vội vàng nói.

- Gọi như vậy thì còn hơi sớm không?

Tô Tuân nghe được cảm thấy rất chói tai, kỳ thật ông chỉ thích nghe một người khác gọi mình như vậy.

- Không sớm không sớm.

Lôi Phương cười nói:

- Gọi sớm một tiếng để chứng tỏ lòng thành của con...

....

Bên trong Tô phủ, Bát Nương khuyên can mãi mới có thể làm cho Tiểu Muội mở cửa. Nhưng khi cửa mở, lại thấy nàng đã thu xếp xong xuôi hành lý.

- Con bây giờ muốn đi đâu?

Bát Nương trong lòng muốn khuyên giải, nhưng lời ra khỏi miệng lại biến thành câu hỏi.

- Người Lô gia đã làm như vậy, để cho phụ thân khỏi khó xử, con cũng chỉ có thể rời đi trước.

Tiểu Muội thân nhiên nói.

Bát Nương có chút dở khóc dở cười nói:

- Con chỉ là một cô bé, có thể đi đâu được đây?

- Con đã có dự định rồi.

Tiểu Muội thân sắc bình tĩnh trả lời:

- Thật ra con đã sớm muốn đi, nhưng Tam ca đã nói sẽ cho con một sinh nhật mười tám tuổi khó quên, nên mới chờ đợi ở đây.

Bát Nương kỳ quái hỏi:

- Hẳn nói lúc nào?

- Bốn năm trước...

- Không chừng đó chỉ là điều trước khi đi hẳn thuận miệng nói ra, đã sớm quên mất rồi.

Bát Nương thở dài, trầm nghĩ Muội Muội nhà mình thật ngây ngốc...

- Hẳn có thể chỉ là thuận miệng nói, nhưng với con đó là một chuyện quan trọng.

Tiểu Muội thân nhiên nói:

- Cho dù tất cả mọi người không tin tưởng hẳn, nhưng con vẫn sẽ tin tưởng!

Hai tỷ muội đang nói chuyện thì nghe được trước có tiếng đập cửa trước viện. Trong nội tâm Tiểu Muội dường như có một tiếng nổ lớn.

- Chẳng lẽ hẳn thực sự đã đến?

Bát Nương lướt qua người Tiểu Muội nói :

- Ta đi xem sao.

Tiểu Muội cũng muốn đi theo nhưng lại bị Bát Nương ngăn lại nói:

- Là nữ nhi cũng phải có chút rụt rè chứ.

Chỉ có thể để Bát Nương đi xem, Tiểu Muội ở trong phòng đứng ngồi không yên. Không thể làm gì khác hơn, Tiểu Muội đứng trước cửa phòng, phóng tầm nhìn ra cổng tò vò, có thể nhìn thấy nụ cười xấu xa quen thuộc.

Tiếng bước chân ồn ào vang lên, Tiểu Muội có cảm giác như tim mình đã nhảy lên đến cổ họng. Người tới tìm nàng chỉ có hai nhị tẩu, còn có vài người đàn ông khuôn theo vật gì đó.

- Đó là phòng của Tiểu Muội.

Sử thị chỉ vào phòng Tiểu Muội rồi nói:

- Trong nhà cũng không có người, làm phiền các vị đại ca đem vào.

- Đó là việc đương nhiên mà.

Các khuôn vác liền hướng phòng Tiểu Muội mà đi vào. Tiểu Muội vội vàng ngăn lại nói:

- Nhị tẩu, việc này là sao?

- Đây là do vị Tiền viên ngoại cung cấp than hàng năm cho chúng ta mừng sinh nhật của muội.

Sử thị cũng khó hiểu nói:

- Mẫu thân và đại tẩu đang ở trước đãi khách, muội có muốn ra gặp một lần xem sao không?
- Không cần... Tiểu Muội lắc đầu nói, nhưng vẫn cho những khuôn vác đem lễ vật vào.

....

Đợi đến khi tiền Tiền viên ngoại về, Bát Nương cùng Vương Phát dìu Trình phu nhân vào phòng Tiểu Muội. Vừa bước vào thì thấy Tiểu Muội với Sử Thị đang ngăn người nhìn danh mục quà tặng.

Nghe thấy có người vào, Sử Thị quay đầu lại nhìn rồi kinh ngạc nói:

- Mẫu thân mau lại đây xem, đây là quà mừng của Tiểu Muội.

Nói xong liền đem danh mục quà tặng từ trong tay đưa cho Trình phu nhân. Trình phu nhân vừa nhìn thì thấy ở trên có các món:

“Một cặp vòng ngọc Dương Chi,

Một cặp túi Thác Tì Bạch Cẩm Hương,

Một bộ trâm chuồn chuồn bằng vàng khảm châu bảo,

Một bộ trang sức Biện Kinh Bảo Thụy Trai,

Một xấp vải Tịch Dương ngũ sắc thượng đẳng.

Hai nghìn mực đá tím Đoan Châu lâu năm,

Một bình Đông Châu...”

Đây mới chỉ là một trang, mặt sau ước chừng còn tới tám trang, tổng cộng hơn bốn mươi loại lễ vật, không cái nào mà không có giá trị.

Trình phu nhân cũng là người xuất thân từ thế gia vọng tộc, đương nhiên cũng biết nhận biết đồ. Tuy những đồ vật này không có vật báu vô giá gì, nhưng mỗi một món trong đó đều vô cùng có giá trị, trong đó cũng không thiếu những món đắt giá, chỉ sợ cũng phải có giá mấy ngàn xâu.

- Đây là việc gì? Trình phu nhân cũng rất kinh ngạc, vội vàng phân phó con dâu nói:
- Mau kêu người ta mang về.

Nàng vốn tưởng đối phương chỉ tặng lấy lệ, không ngờ lại tặng lễ vật như vậy.

Vương Phát gấp gáp chạy ra trước cửa viện, không ngờ lại có người dẫn theo một đội khuôn vác đến đây.

- Người muốn tìm ai?

Vương Phát thấy người không quen biết nên nhanh chóng hỏi.

- Tại hạ họ Đồ...

Trong tay đối phương có mang theo một cái lồng, bên trong có một con anh vũ ngũ sắc, nói:

- Tô gia Tiểu Muội, thọ tử Nam Sơn...
- Đây là tặng cho Tô gia Tiểu Muội...

Đối phương có chút xấu hổ hướng Vương Phát cười nói:

- Ta là bạn cũ của nàng ở huyện Thanh Thần, nhân ngày sinh của Tiểu Muội nên đặc biệt chuẩn bị một chút lễ mọn...

Nói xong quay sang nhóm khuôn vác nói:

- Mau đem vào trong.
- Đây...

Vương Phát ngăn cũng không phải mà cản cũng không được, chỉ đành mời y vào trong tiền sảnh ngồi, còn chính mình thì đi báo với mẹ chồng.

Trình phu nhân vừa ra ngoài, khi nhìn thấy cũng đã nhận ra người họ Đồ, người này dựa vào việc bán nước tương mà làm giàu, gia sản hiện giờ cũng có bạc triệu, cũng là thân hào một phương.

- Đây là có ý gì?

Tuy biết ở trước mặt người khác mà từ chối nhận lễ vật là không tốt, nhưng Trình phu nhân biết nếu đã đưa lễ vật tới thì cũng sẽ không dễ dàng mà mang đi. Nên tự nhiên muốn biết được sự tình nói:

- Nếu không thì lễ vật này không thể nhận.

- Tiểu Muội năm nay tròn mười tám tuổi, người làm thúc thúc này đương nhiên phải bày tỏ một chút chứ.

Đồ quan nhân cười rộ lên nói:

- Ta trên đường tới đây cũng đã gặp lão Tiền, phu nhân nhận lễ vật của y thì cũng nên nhận lễ vật của tại hạ cho công bằng.

- Lễ vật kia cũng không nên hậu hĩnh như vậy chứ? Như vậy sẽ giết tiểu nữ mất.

Trình phu nhân trong lòng thầm nói, bộ chúng ta rất thân thiết sao?

- Ai, sao phu nhân nói vậy.

Đồ quan nhân nghiêm mặt nói:

- Chất nữ không còn nhỏ, bao giờ cũng phải chuẩn bị một chút tư trang. Phong tục của Mi Sơn chúng ta như thế, phu nhân cũng đừng chối từ nữa.

Đang nói chuyện lại có người gõ cửa.

Trong lòng Trình phu nhân thầm nghĩ, một cóc cũng là bắt, hai cóc cũng là bắt, dứt khoát mời hết vào đi.

Không ngờ người đến là Thái Truyền Phú...

- Thái sư phụ không phải đang ở Thành Đô sao?

Sau khi chào hỏi xong, Đồ quan nhân cất tiếng hỏi.

Chòm râu của Thái Truyền Phú dựng lên khiến y trông như béo hơn xưa, nhưng so với năm đó thì khí thế tốt hơn gấp trăm lần. Y cười nói:

- Aiii, hôm nay sư cô ta vừa tròn mười tám tuổi, đừng nói là ở Thành Đô, cho dù là ở ngoài Xuyên ta cũng phải trở về...

Cứ như vậy, từ sáng tới trưa người tới tặng lễ tấp nập không ngừng. Cho nên tất cả các phòng đều dùng để đặt lễ vật, thậm chí có một ít còn phải đặt trong sân.

Nhìn những lễ vật đóng gói tinh mỹ đầy phòng đầy sân, Trình phu nhân nhớ lại năm đó, phụ thân mình đại thọ tám mươi tuổi cũng đã gặp tình thế giống như vậy. Nhưng hiện tại, đây chỉ là sinh nhật của một cô bé mười tám tuổi mà!

Hai người tẩu tử của Tiểu Muội, mặc dù không phải người thường, nhưng cũng hoàn toàn bị chấn động. Mặt mũi em gái của chồng cũng thật lớn.

Láng giềng bên cạnh đã sớm thấy sự kỳ lạ của Tô gia, nên vây quanh trước cửa chính, nhìn người tặng lễ ra ra vào vào tấp nập, đều đứng ngoài nghị luận... Tuy rằng không biết được chuyện gì xảy ra, nhưng tất cả mọi người đều biết khẳng định còn có trò hay để xem!

Quả nhiên, tới lúc chiều thì còn phô trương lớn hơn nữa.

107. Quyển 4 - Chương 107: Lễ Vật

Người Tống rất ưa thích hoa, mỗi khi đến ngày lễ, hầu hết trong nhà mọi người đều bày biện hoa tươi. Bất kể nam hay nữ, trên đầu đều cài một cái trâm hoa.

Cho nên việc gieo trồng hoa tươi là một sự nghiệp rất lớn. Chẳng hạn như Mi Sơn là chuyên gieo trồng hoa sen, mỗi năm đến tháng năm, sáu, các thị trấn lân cận đều tới đây mua hoa sen. Những người đi bộ ven đường cũng thấy rất nhiều hoa sen, chỉ có điều bây giờ còn chưa đến mùa hoa nở nên chỉ có thể thấy một màu xanh của lá sen.

Mỗi sáng sớm, bến tàu đều có một thuyền chuyên vận chuyển hoa tươi, sau đó được các người bán hàng rong đem tiêu thụ khắp nơi trong thành. Nhưng hôm nay mọi người lại phát hiện ra, ở trên chợ không thể mua được một đóa hoa tươi nào. Hỏi thăm đám người bán hàng rong cũng chỉ là một mảnh mờ mịt không rõ, chỉ biết là thuyền hoa hôm nay chưa đến.

Đợi đến khi quá trưa, mới thấy có thuyền hoa chậm rãi đến, hơn nữa tới một lúc là mười thuyền khiến mọi người cảm thấy rất kỳ quái, tại sao giờ này mới chuyển hoa đến, lúc này còn bán cho ai?

Khi chiếc thuyền thứ nhất cập bờ, mọi người trên thuyền đều nhanh chóng mang hoa đưa xuống. Ở trên bến tàu có có Tiền viên ngoại, Đồ quan nhân và Lý Giản đang cúi mặt xuống, còn có một thiếu niên mười lăm, mười sáu tuổi mặc hoa phục nói:

- Không đủ người sao? Nếu không đủ thì chúng ta mượn thêm một trăm người nữa.
- Như vậy là đủ rồi.

Lý Giản bây giờ đã là người giàu nhất Mi Châu, nhưng khi nghe đến con số lớn như vậy cũng cảm thấy đau lòng không thôi:

- Trong vòng một tháng ở Mi Châu, đừng ai mong có thể mua hoa được.
- Việc này đã tốn bao nhiêu tiền?

Hai người Tiền, Đồ nghe vậy không nhịn được phải lú lờ nói:

- Chí ít cũng cần đến trăm vạn tiền mới mua được phải không?
- Chỉ riêng hoa tươi cũng đã hơn bốn ngàn xâu.

Lý Giản cười khổ nói :

- Vị thiếu gia của chúng ta đã đem tiền lời một năm tiêu xài hết sạch.

Người thiếu niên trẻ tuổi lơ đãng nói:

- Như vậy cũng có sao đâu? Tiêu xài cho việc này còn có ý nghĩa hơn so với việc ăn chơi đàng điếm.
- Cái này mà gọi là có ý nghĩa?

Ba người trừng to mắt nói.

- Cho nên ta mới nói, các người dù có bao nhiêu tiền, cuối cùng vẫn là thô tục như cũ.

Thiếu niên bĩu môi nói.

.....

Từng xe hoa tươi được đưa đến ngõ nhỏ của Tô phủ, chẳng mấy chốc khắp nơi đều được phủ kín hoa hồng đỏ thắm cùng hoa bách hợp trắng nõn... Rất nhanh, các khuôn vác trong ngõ nhỏ đã đặt từng chậu từng chậu vào đây Tô gia. Lầy Tô phủ làm trung tâm, hoa tươi tựa như gắm vóc, toát ra hương thơm trải khắp đường lớn ngõ nhỏ huyện Mi Sơn.

Được biết ba ngày sau, khi tin tức này được lan truyền khắp nơi. Tinh thần lãng mạn và hoạt bát sôi nổi của người Tống được kích phát triệt để, tất cả mọi người đều đem hoa tươi trong nhà bày ra trước cửa. Khiến cho khắp nơi trong thành được bao phủ bởi những đóa hoa màu sắc rực rỡ.

Do thời đại này thành thị rất nhỏ, thêm vào việc vận chuyển hoa tươi tới rất nhiều. Hơn nữa, người dân trong thành cũng rất tích cực, không ngờ hoa tươi phủ kín hơn nữa thành.

Vào lúc xế chiều, mọi người đều lưu luyến ngắm nhìn biển hoa, thường thức muôn hoa khoe sắc, dường như hôm nay là một lễ hội long trọng. Mọi người cười đùa nói chuyện thỏa thích, nhưng bất kể già trẻ lớn bé trong nội đều rất hâm mộ chủ nhân của những chậu hoa tươi này...

Mà vào lúc này, chủ nhân của một thành đầy hoa tươi đang ngồi trong đình được phủ kín hoa bách hợp. Cũng không biết đang có tâm sự gì, cả người dựa vào lan can, ngược mặt lên nhìn sắc trời đang đổ dần về phương Tây.

Tiểu Muội hiển nhiên đã bị choáng váng trong biển hoa tươi. Khi còn nhỏ, nàng đã từng mơ mộng, hy vọng có một ngày trong viện được phủ kín bởi bách hợp, được nhảy múa dưới cơn mưa hoa... Hôm nay giấc mộng đã trở thành sự thật, quả nhiên là đẹp đến mức nàng có cảm giác như hít thở không thông... Hạnh phúc đến bất ngờ khiến nước mắt nàng không ngừng rơi.

Chẳng qua càng hạnh phúc nàng lại càng hi vọng có người đó ở bên cạnh. Dù cho cảnh đẹp mà không có người thưởng thức, thì cũng sẽ ảm đạm vô quang.

Tiểu Muội trong lòng thầm nghĩ, mình cũng không cần hoa tươi đầy thành như vậy, chỉ cần hán cảm một đóa hoa hồng tới trước mặt mình là đủ rồi. Nàng đã bất chấp xấu hổ hỏi Thái Truyền Phú, kết quả là đối phương cũng không biết Trần Khác đang ở nơi nào. Việc mừng tuổi này, đã được chuẩn bị từ nửa năm trước.

Cho nên hôm nay, mình cũng không có khả năng được gặp hán.

....

Đèn hoa rực rỡ treo lên, bên trong tửu lâu yến tiệc vẫn còn kéo dài. Người Tống, nhất là người đất Thục rất thích hưởng lạc thú. Nói tới quả thực làm mọi người tức giận, mọi người đã đến yến tiệc từ giữa trưa, không ngờ còn kéo dài đến bây giờ, hiện tại mới bắt đầu cao trào.

Cảm thấy đã tới thời điểm. Lôi Giản Phu, người ngồi ở chủ vị của yến tiệc trên lầu hai, nâng chén rượu hướng mọi người nói:

- Chư vị, chúng ta có câu “Yếu điệu thực nữ, quân tử hảo cầu”, thiên kim tiểu thư của Tô gia là thực nữ, tên tiểu tử nhà ta tuy không dám gọi là quân tử, nhưng cũng đã hảo cầu gần ba năm nay, rất có tấm lòng...

Nghe được những lời này, khiến trong lòng Tô Tuân cảm thấy rất dễ chịu.

Ngừng một chút, Lôi Tri Châu lại nói tiếp:

- Nhân ngày lành tháng tốt, lại có mọi người lớn ở đây làm chứng, lão phu mặt dày thay khuyến tử ...

Đang nói, đột nhiên nghe được âm thanh ồn ào dưới lầu truyền lên, khiến Lôi Giản Phu nhíu mày không vui, trong lòng thầm nghĩ đám người này thật không biết quy củ!

Gia đình của lão vội chạy xuống dưới xem xét, chỉ một lát sau đã chạy lên nói:

- Có một đám người đang ở dưới lầu phát sách.

- Phát sách?

- Không sai.

Một thiếu niên mặc áo bào gấm, khuôn mặt như ngọc, đằng sau y có một vài tên người hầu đang cầm sách. Thiếu niên kia hướng mọi người cười nói:

- Tô gia tỷ tỷ của ta có in sách, vội vàng vàng, cuối cùng cũng kịp đến ngày thọ yến hôm nay. Hề là bằng hữu đến mừng thì mỗi người một quyển.

Nói xong vung tay lên.

- Tiểu Lục Lang, hôm nay ngươi tới làm loạn cái gì đó?

Thấy người đến là người của Trần gia, Tô Tuân cũng không thể làm như không biết, đành phải lên tiếng khiển trách:

- Nữ nhi ta in sách lúc nào chứ?

- Tô bá bá, người cũng không làm tròn bổn phận của một phụ thân nha.

Trần Lục Lang cười títt mắt lại nói:

- Bá bá đọc qua thì sẽ biết thôi.

Trong lúc nói chuyện, trước mặt mọi người đang dự tiệc có một quyển sách bằng da cứng. Mọi người nhìn thấy trên mặt da cứng màu xanh, có viết hai chữ “Tự điển” lớn được mạ vàng rất bắt mắt. Rất nhiều người đọc sách ở đây, trong lòng không khỏi thầm nói: “Trước kia có nghe nói Trần Tam Lang có viết một quyển ‘Tự điển’ nhưng không được thấy, hôm nay không ngờ lại có thể thấy được... Chỉ có điều, sao lại trở thành do Tô Tiểu Muội viết?”

Trong lòng đầy hoài nghi, mọi người nhanh chóng mở sách ra, thì thấy trên sách có in tên tác giả rõ ràng:

“Trần Khác, Tô Tiểu Muội”!

Ấm một tiếng, cả lầu hai dường như sôi nổi hẳn lên. Mọi người xoa xoa mắt nghĩ, chẳng lẽ mình đã uống say nên hoa mắt?

Nhưng mặc sức mọi người xoa vuốt, sờ nắn thế nào thì cũng không thấy có gì thay đổi. Trên đó quả thật viết hai tên “Trần Khác, Tô Tiểu Muội”

Tô Tuân thì ngây người ra, thời đại này tư tưởng nam tôn nữ ti rất nghiêm trọng. Không ngờ lại có nam nhân đồng ý chia sẻ vinh quang của mình cho nữ nhân, cùng nhau lưu tên trên sử sách... Bởi nếu lật tiếp nữa sẽ phát hiện, phần lời tựa và lời bạt của “Tự điển” này là của Triệu Trinh cùng Âu Dương Tu.

Cho dù nội dung có như thế nào, thì cũng sẽ lưu danh thiên cổ. Về mặt Tô Tuân vô cùng phấn khích. Ngạc nhiên? Hải lòng? Tức giận? Mọi cảm xúc đan xen vô cùng phức tạp.

- Ha ha ha ha, thật sự là hả lòng mà...

Tô Thức giống như ăn phải xuân dược, ôm cuốn “Tự điển” hôn liên hồi, rồi đứng bật dậy, không thềm để ý ai, phóng nhanh xuống lầu.

- Thật là, người muốn đi đâu chứ?

Tô Triệt lắc đầu, nở nụ cười rồi đứng dậy xuống lầu. Bọn họ không nhìn được, trước tiên phải đem tin tức này nói cho Tiểu Muội biết.

Những người còn lại, dĩ nhiên cũng không bỏ đi. Nhưng cũng len lén nhìn Lôi Tri châu khẽ nói: “Thì ra là do Phủ Doãn đại nhân hoành đao đoạt ái, khó trách người ta phải đến đây tặng sách...”

Lôi Tri châu như bị người khác hung hăng giáng ấy cái bạt tai, sắc mặt trầm xuống. Lại quay sang nhìn đứa con của lão đang vô cùng đau lòng... Lôi Phương làm sao mà không biết, nếu cuốn “Tự Điển” này mà được phát hành, thì trong thiên hạ này, ngoài trừ Trần Khác cũng không người nào có thể lấy Tô Tiểu Muội...

Hài nhi à, người cũng đã thấy rồi, không phải chúng ta không cố gắng, mà đối phương quả thật rất hung ác...

.....

Tiểu Muội đang bên trong hậu viện Tô Phủ, ôm cuốn “Tự điển” dày cộm lệ rơi đầy mặt. Trình phu nhân, Bát Nương, hai huynh đệ Tô Thức, Tô Triệt, còn có thê tử của bọn họ, mọi người đều đứng xung quanh nàng. Mẫu tử Trình gia đương nhiên là vui thay cho Tiểu Muội.

Mà hai nàng tẩu tử trong lòng lại càng cao hứng thay, cũng có một chút hâm mộ... Bảo vật dễ cầu, người tình thật lòng khó kiếm, Tiểu Muội nhìn người cũng thật chính xác.

Tô Thức là người rất cảm tính, phấn khích đến nỗi xém rơi lệ, vội vàng ngược đầu lên để hít sâu một hơi, chợt ngây dại lẩm bẩm nói:

- Tiểu Muội, mau nhìn lên trời xem...

Lúc này trời đã tối, hứng thú đi chơi của mọi người vẫn không giảm, trên đường bốn phía vẫn qua lại tấp nập không ngừng. Tối nay là đêm trăng tròn, mọi người ai cũng không muốn bỏ qua...

Cũng không biết người nào hô lên trước một tiếng:

- Mọi người nhìn lên trời kìa!

Lúc mọi người ngẩng đầu lên nhìn, thì thấy trong đêm tối, hàng ngàn chiếc đèn lồng đỏ từ từ bay lên trời. Trên bầu trời, các ngọn đèn rực rỡ đan xen vào nhau, dường như bao phủ cả thành Mi Sơn, làm cho cả thành như đang ở trong một không gian mộng ảo.

Ở đây cũng phải hơn một ngàn chiếc đèn Khổng Minh...

Lúc đèn Khổng Minh càng lên cao, mọi người nhìn thấy có gì đó rơi xuống. Mọi người dựa vào ánh trăng mới có thể nhìn rõ được, không ngờ đây trời đều là các đóa hoa.

Càng đi về phương hướng Tô gia thì Khổng Minh đăng lại càng nhiều, cơn mưa cánh hoa cũng càng lúc càng dày đặc, bông bèo rơi xuống tựa như những bông tuyết, bay lả tả vào trong Tô gia, cả đình viện tràn đầy hương thơm, tựa như bông lai tiên cảnh.

Tiểu Muội chỉ khẽ đưa tay ra ngoài, liền có vô số cánh hoa hồng rơi vào lòng bàn tay, mùi hương thơm ngát. Đây đúng giấc mơ của thiếu nữ a...

Trong khi mọi người đang say mê với bầu trời đầy hoa, đột nhiên nàng lại vọt tới trong viện ôm lấy cuốn “Tự điển”, rồi hướng lên trời hô lớn:

- Huynh nếu không trở về, cả đời này muội sẽ không gả ngựa cho huynh!

- Ngàn lần vạn lần đừng làm thế nha...

Một âm thanh lưỡi biếng vang lên, chỉ thấy Trần Khác đang cười hì hì bám trên đầu tường nói:

- Muội Muội, huynh đã trở về...

108. Quyển 4 - Chương 108: Trở Về

Không giải thích gì thêm, Trần Khác đưa luôn Tiểu Muội ra ngoài, dẫn nàng đến ngắm hoa trên một con phố.

Trên đường lớn có treo nhiều ngọn đèn đủ màu sắc, hình dáng, tỏa sáng như ban ngày. Tiếng sáo trúc từ trên cao vọng xuống, những chiếc đèn lồng giống như hàng đàn đom đóm bay ra dẫn mọi người thông thả dạo chơi ngắm hoa, bình phẩm phong thái hương sắc của các loài hoa. Những bông hoa sắc sỡ đủ màu sắc và dưới ánh đèn kia hẳn là những dáng vẻ duyên dáng, thêm vào đó hương thơm của chúng lại càng nồng đậm hơn cả ban ngày, khiến cho con người hay soi mói bắt bẻ nhất không kìm nén nổi cũng phải tới gần mà chiêm ngưỡng.

Trên khoảng đất trống thanh niên đã chiếm hết chỗ, bọn họ châm ngòi đốt pháo hoa, pháo dây, sau đó hò hét vui mừng nhìn lên bầu trời, thưởng thức giây phút chói sáng trong chớp mắt đó.

Cảnh đẹp như vậy, quả thật không thể thiếu những đôi tình nhân đang đắm chìm trong biển tình. Họ tay trong tay, ngắm hoa, thưởng đèn, cùng xem pháo hoa, nhưng trong lòng chủ yếu vẫn muốn âu yếm mặn lòng với người yêu.

Trần Khác và Tiểu Muội cũng giống như thế, họ cứ tự nhiên nắm tay nhau như thế, nhìn lướt qua đám trẻ con cười đùa huyền ảo, trông theo những đôi trai tài gái sắc nhu tình mật ý đang bàn tính tới chuyện sau này.

Ngoại trừ một số việc đại sự đã được đề cập tới trên thư, Trần Khác mấy năm gần đây đã cùng với ba người bạn của hắn đi khắp đại giang nam bắc, du ngoạn khắp núi sông hùng vĩ, cũng đã thăm hỏi tới các văn nhân tri thức, cũng được mở mang kiến thức về nhiều điều kì lạ trên đời:

- Nói ra thì ba ngày ba đêm cũng không kể hết được.

- Vậy huynh tiếp tục kể đi.

Tiểu Muội dùng đôi bàn tay bé nhỏ của mình, lấy hết sức nắm lấy bàn tay to của hắn.

- Muội làm sao vậy?

Trần Khác cảm thấy nét khác thường của nàng bèn hỏi.

- Đêm hôm nay thơ mộng quá.

Tiểu Muội dựa đầu vào vai của Tam Lang nói:

- Muội sợ đây chỉ là một giấc mơ... cho nên phải giữ chặt lấy huynh.

- Như thế là sao?

- Thế này cho dù huynh đột nhiên biến mất, muội cũng có thể biến mất cùng huynh.

Tiểu Muội nghiêm túc nói.

- Ha ha ha...

Trần Khác cười ha hả:

- Muội thật ngốc, ta làm sao mà biến mất được.

- Muội không tin.

Tiểu Muội ngây thơ nói:

- Ai mà biết được đó có phải là nói mơ hay không...

- Ta có một cách này, có thể biết có phải nằm mơ hay không.

Trần Khác bỗng nhiên ôm choàng lấy eo nàng, không buông tay cứ để cho nàng áp sát vào trong lòng mình. Hai tay hơi nâng lên, hai chân của Tiểu Muội lơ lửng trên không, cả thân hình tự nhiên áp sát vào người hắn. Nàng ngước mặt lên, thấy mặt mình cách mặt của Tam Lang không đến một tấc, thậm chí có thể rõ ràng cảm nhận được hơi thở của hắn gấp gấp mà ấm nóng.

Tiểu Muội cảm thấy cả người mình hừng hực như có lửa đốt, hai mắt khép lại, không nhúc nhích, với một dáng vẻ vô cùng hấp dẫn.

Trần Khác không kìm lòng được, hôn thắm thiết lên đôi môi cánh đào phớt hồng của nàng.

Đúng lúc khi hai đôi môi dường như sắp chạm vào nhau, thì lại nghe tiếng “khụ khụ...” quen thuộc, Tiểu Muội sợ hãi mở mắt ra, liền thấy cha mình đang đứng bên ngoài cách nàng mấy thước, lập tức lúng túng nói:

- Cha muội...

Tiếng phía sau không nói được thành lời, thì bị lời của Trần Khác chặn lại. Đùa gì chứ, nếu nhìn thấy lão thúc bá ở trước mặt, ta càng phải gấp rút hôn chứ...

Tô Tuấn trợn trừng mắt lên nhìn khuê nữ bị người con trai đó ôm chặt, sau đó còn âu yếm nồng thắm. Lúc đó lão thấy mình giống như bị người ta đâm ọt đao, phải đánh chết thằng tiểu tử thối này...

- Khụ khụ...

Tiếng ho khan càng lớn của lão lại vang lên, khoảng cách gần trong gang tấc, khiến cho Tiểu Muội như thức tỉnh từ trong cơn mê, nàng dùng hết sức giãy dụa trong lòng của Trần Khác, cúi thấp đầu xuống, giọng lí nhí:

- Cha...

Nàng cảm thấy khuôn mặt mình lúc này nóng đến nỗi có thể rán trứng được.

Trần Khác lúc này mới biết liền quay đầu lại, giật bắn mình ấp úng:

- Tô lão bá...

Tô Tuân là một người phúc hậu, không nghĩ tới hắn đã sớm nhìn thấy mình, nếu không thì đã nổi cơn thịnh nộ mà ra tay rồi. Nhưng như vậy cũng làm cho lão giận đến nỗi ria mép vênh cả lên:

- Về nhà rồi nói.

....

- Còn ra thể thống gì nữa không, không còn thể thống gì nữa rồi, thật là quá lỗ mãng...

Trở lại quý phủ, Tô Tuân mới nhận ra, trong nhà lúc này như một biển hoa, ngay ở chính đường cũng tràn ngập các chậu hoa bách hợp, làm cho lão không còn muốn mắng nhiếc gì nữa.

Cuối cùng lão cũng nhận ra rằng, hễ cứ nhìn chăm chăm vào khuôn mặt đáng ghét của Trần Khác là cơn thịnh nộ lại kéo tới, đến lúc này lão mới nói:

- Người làm cái trò như vậy, hao tài tổn của không nói làm gì, nhưng vì cái gì đây!

Trần Khác trong lòng thầm nghĩ, còn có thể là vì cái gì nữa đây? Với tính cách của hắn, thì không thể vào nổi vai nhân vật nam chính trong truyện của Quỳnh Giao. Vì tên này trời sinh ra đã thiếu tính kiên nhẫn rồi, thích đơn giản thẳng thắn. Ví dụ như việc hôn sự với Tiểu Muội, ngoài việc hai người đã có ý với nhau, còn liên quan tới Trần Hi Lượng, rồi liên quan tới Liễu gia, liên quan tới Tô Lão Tuyền, đến Lôi gia... Nếu muốn xử lý ổn thỏa, thế nào cũng phải xử lý êm xuôi các mối quan hệ khác, phải làm ọi người đều có thể tiếp nhận mới được.

Nhưng để đạt được điều đó thì phải mất bao nhiêu sức lực nữa? Phải đợi đến cho tới khi nào nữa? Cho nên Trần Khác quyết định làm ngược lại, trước tiên phải có chắc kết quả, sau đó mới từ từ giải quyết ổn thỏa cái mối quan hệ kia, thì việc này sẽ trở nên đơn giản hơn nhiều – Cái gọi là kết quả đã định trước đó kì thực chính là muốn “gạo đã nấu thành cơm”, ngoài việc ngủ với nhau ra, thì việc đặt tên cùng với nhau cũng là một cách.

Việc này có thể là do quan phủ đích thân thực hiện, Âu Dương Tu viết lời tựa, phía triều đình sẽ xuất bản, in ấn đến một trăm ngàn bản, “Tự Điển” sẽ lưu hành tới các châu huyện!

Thêm vào đó là việc làm của hôm nay, như thế, từ nay về sau sẽ không có người thứ hai lấy Tiểu Muội nữa!

Đương nhiên không thể nói như vậy được, bằng không thì với tính tình của Tô lão, cũng chẳng biết sẽ nổi cơn thế nào với mình. Vì thế Trần Khác về mặt cung kính nói:

- Xin trả lời Tô bá bá, đây chính là quà sinh nhật cho Tiểu Muội.

- Xa xỉ phô trương!

- Lần sau không làm được như thế nữa.

Trần Khác lắng nghe lời phê bình một cách vui vẻ thoải mái.

- Những việc này trước tiên gác sang một bên.

Tô Tuân nghiêm nghị nói:

- Người hôm nay đã dám đến, nói như vậy có nghĩa là việc hôn sự với Liễu gia đồ bỏ đi đó đã liên can rõ ràng rồi?

- Nhanh thôi...

- Vậy là vẫn chưa dứt khoát?

- Ôi, Tô bá bá, nghe cháu nói đã.

Trần Khác cười khổ sở nói:

- Người nhà đó đều là nhà danh gia vọng tộc, bị từ hôn thì cảm thấy thật là mất mặt, nói trả lại thiếp canh (ghi ngày, tháng, năm sinh) của cháu cũng được, cháu cũng phải đích thân đến nhà nhận lỗi.

- Vậy người phải đi rồi.

Tô Tuân vừa nghe “danh gia vọng tộc” lập tức nổi máu trong lòng sôi sục lên, giận dữ nói:

- Những nhà giàu này đều là vô liêm sỉ nhất!

- Cha cháu nói, nếu đi thì sẽ trúng bẫy.

Trần Khác nói:

- Những gia tộc ở kinh thành rất hung dữ, nếu danh sách con rể đã chọn thì cũng có thể đóng cửa mà vẫn bắt làm rể được.

- Vậy người nghĩ cách đi, hay là buông xuôi như thế?

- Đâu có thể như thế.

Trần Khác nói:

- Tô bá bá ắt cũng biết, Âu Dương công đã mất tang, trở lại kinh thành nhiệm Hàn Lâm Học Sĩ ... Cháu đã nhờ ông ta giúp việc này, yên tâm là mấy ngày nữa sẽ có tin tốt lành đến.

Người Tống trọng khế ước, chỉ cần không phải là ép buộc, không phải là việc trái pháp luật, thì ngay cả hoàng đế cũng phải tha miễn. Hôn khế là khế ước mà con người coi trọng nhất, trừ phi hai bên nhất trí đồng ý, chứ không thể nào chỉ có một bên hủy là xong.

Nhưng lấy danh tiếng của Âu Dương Tu đảm bảo thì người nhà đó cũng phải nể mặt.

- Ủ...

Sắc mặt của Tô Tuân hơi tái xanh, lấy tay vuốt chòm râu nói:

- Như vậy còn qua được.

Rồi liền chuyển giọng nói:

- Năm sau là hội thi, Tử Chiêm và Tử Do đều đã làm rất tốt việc chuẩn bị ứng thí, người đã chuẩn bị xong chưa?

Giọng nói đã có sự thay đổi, cũng đã trực tiếp đưa tiêu chuẩn làm con rể ra để đặt yêu cầu đối với hắn.

- Cái này...

Im lặng rồi ngay lập tức cảm thấy xấu hổ. Cái này được gọi là có được tất có mất, cả ngày vất vả ngược xuôi, du sơn ngoạn thủy, làm gì còn thời gian rảnh rỗi mà ôn luyện đèn sách.

- Biết thế nào cũng vậy mà...

Tô Tuân hừ một tiếng nói:

- Hôm nay xem cuốn “Tự Điển” của các người đã xuất bản, có các quan gia và có Âu Dương công, còn có sự giới thiệu quảng bá từ phía các quan, chắc chắn không đến một năm, người sẽ có cơ hội vang danh. Đến lúc đó ngay cả tiến sĩ cũng thi không trúng, thì chẳng phải bị người đời cười chê hay sao?

- Dạ vâng.

Trần Khác đành phải từ tốn lắng nghe.

- Cho nên, năm nay đi đâu cũng không được đi, ngoan ngoãn ở nhà mà dùi mài kinh sử.

Tô Tuân hừ một tiếng nói:

- Còn nữa, quản cho tốt Lục Lang của nhà người đi, toàn một lũ ăn chơi thôi!

- Vâng...

- Tử Chiêm hai năm nay, con đường học hành đang đi lên,

Tô Tuân lại nói tiếp:

- Bài học hằng ngày của Tử Do cũng đều là do nó dạy bảo, người có chỗ nào khó hiểu thì đến hỏi nó...

- Vâng

.....

Trần Khác cũng biết, chính mình thực sự cũng phải hồi tâm lại, không ra ngoài thì không biết, người đi học ở Đại Tống rất nhiều. Hơn nữa khắp nơi đều có nhân tài ẩn dật, tất cả đều tiềm ẩn thực lực kinh người, những người này hầu hết đều muốn tham gia vào cuộc thi tổ chức vào năm sau. Việc học của hắn mấy năm nay chông chênh như cỏ dại, nếu không cố gắng bổ xung ôn luyện, e rằng ngay cả thi hương cũng không qua được.

Thực ra hắn cũng đã nghĩ đến, có đúng là không nên chơi mấy trò chơi vô bổ nữa không, dù sao cái mình có vẫn là tiền, không to không nhỏ cũng là con ông cháu cháu cha rồi. Nhưng hôm đó khi nói chuyện với Dịch Thanh, đã thật sự kích động sâu sắc tới hắn... Cái xã hội này là tàn khốc như vậy sao, tiến sĩ và không phải tiến sĩ là hai thế giới hoàn toàn khác biệt.

Coi như là vì sau này có thể ung dung tự tại, cho nên nhất định phải thi đỗ tiến sĩ!

Hơn nữa, khoa thi trước Đại Lang, Nhị Lang đều đỗ cao, hiện giờ đang ở bên ngoài làm mấy chức quan nhỏ. Chính mình cũng không thể để làm mất mặt, cho nên phải hăng hái phấn đấu!

Sau khi trở về nhà, ở nhà nghỉ ngơi vài ngày, hắn lại cùng với mấy người của Tống Đoan Bình, còn có Ngũ Lang lên thư viện Trung Nham.

Thấy bọn họ trở về, Vương Phương tự nhiên vô cùng phấn khởi, nhưng nhìn thấy Huyền Ngọc đầu vẫn trọc lốc, lại có phần hơi thất vọng nói:

- Lão phu già rồi, không thể chờ bằng cháu nữa sao?

Xem ra lão thật sự vội lắm rồi.

- Ôi ...

Huyền Ngọc thở dài nói:

- Ai bảo hòa thượng không thể sinh con...

- Phù ...

Vương Phương vẻ mặt lúc ấy liền dựng lên, tên tiểu tử này sao lại nói như thế?

- Ân sư còn không biết sao.

Tống Đoan Bình cười nói:

- Hòa thượng hiện nay có Phật tổ tọa trong lòng, rượu thịt cũng đã từng, thiên tâm vẫn vững vàng.

- Hay là hoàn tục đi.

Vương Phương cười gượng nói:

- Bằng không thì sinh ra một tiểu hoà thượng, dù sao vẫn có cảm giác là lạ.

- Vậy con đi nói với sư phụ một tiếng.

Huyền Ngọc niệm to:

- A Di Đà Phật!

Mọi người toát cả mồ hôi...

Đội Huyền Ngọc qua vụ này, mọi người nói rõ mục đích đến, lão tiên sinh vui vẻ ứng thuận, giúp bọn họ phục hồi lại hồ sơ học.

Trong thư viện, mỗi ngày phải chăm chỉ học tập. Thời gian qua đi rất nhanh, tiết trời lạnh rồi nóng chớp mắt lướt đi, sau đó là tới năm diễn ra đại hội thi.

109. Quyển 4 - Chương 109: Di Dân

Thi cử xem ra giống như kỳ thi ấn định cả đời người, nhưng trên thực tế còn xa mới là một cuộc thi đơn giản như thế, muốn trúng tuyển cao hay muốn giành được thứ bậc cao hơn thì một năm trước khi thi, thậm chí là mấy năm, nhất định phải bắt đầu hành động.

Trần Khác và Tống Đoan Bình đã đi du ngoạn nhiều nơi, cũng đã từng báỉ kiến các vị cao nhân danh sĩ, có lí gì lại không tham gia vào kỳ thi lần này được chứ? Hôm nay họ đã là minh chủ của văn đàn đương đại, là môn đệ của Hàn Lâm Học Sĩ Âu Dương Tu, hiển nhiên không cần phải nhọc nhằn báỉ kiến, mà chỉ cần chuyên tâm đọc sách là được.

Trần Khác lần này trở lại Tứ Xuyên, một là cho Tiểu Muội an tâm, hai là tự mình hồi tâm lại, ba là giải quyết các thủ tục kí ứng tại phủ Khai Phong, bốn là chuyển nhà...

Cái gọi là “kí ứng” là cách nói về sau, hay cũng chính là ... di dân khi tham gia thi ở cấp cao. Đời Tống khoa cử phân làm ba cấp, đó là thi Giải, thi Cống và thi Đình, trong đó khoa thi ở cấp trước là cơ sở cho khoa thi ở cấp sau, cho nên trên lý thuyết mà nói, phải vượt qua kì thi Giải do địa phương tổ chức mới đủ tư cách đến kinh Biện Kinh để tham gia thi Cống ở cấp tiếp theo.

Chẳng hạn như, các sĩ tử đất Thục đều phải đến Thành Đô để tham gia thi Giải. Nhưng điều này còn liên quan tới các câu hỏi ở phần “Giải Ngạch”... Cái gọi là “Giải Ngạch” chính là số người được chọn thi... Giải Ngạch ở các châu là cố định, cho nên số người tham gia thi Cống của Đại Tống luôn là một con số cố định.

Đại Tống rất coi trọng đến văn hóa giáo dục, để cổ vũ dân chúng đi học, Chân Tông Hoàng đế còn đích thân ra bố cáo...Tất cả đều là hạ phẩm, chỉ duy có con đường học hành mới có thể đi sâu vào lòng dân, vì vậy số lượng người đi học mỗi năm một tăng cao, số người tham gia thi không ngừng tăng lên, mà danh sách thi Phát Giải lại không tăng, đây cũng là nguyên nhân dẫn đến việc cạnh tranh tàn khốc mỗi khi mở thi Phát Giải, giống như cánh nghìn binh vạn mã tranh nhau qua một cây cầu gỗ nhỏ.

Một khi đã trôi qua, mặc dù không thể nói là tiền đồ sáng lạn, nhưng thi Cống bốn chỉ lấy một, đủ để làm cho con người ta hạnh phúc tới rơi lệ.

Mặc dù đã quy định mỗi tú tài nhất định phải ứng thí tại địa phương của mình, nhưng triều đình cũng cho phép một số trường hợp ứng thí ở nơi khác... Chẳng hạn như quan viên ở kinh thành có nguyên quán cách kinh thành hai nghìn dặm, được phép cho con cháu đăng ký ở Khai Phong phủ, còn đối với những thầy giáo ở xa kinh thành cho phép đến Quốc Tử Giám phụ học, ở kinh thành dự thi.

Thi ở kinh thành có những thuận lợi gì? Ngẫm lại đời sau sẽ biết. Mà những chính sách ưu tiên đối với kinh thành ở đời Tống thậm chí còn vượt qua cả sau này. Ví dụ như ở trong thành Biện Kinh, sẽ đồng thời tổ chức ba nơi thi Phát Giải...Quốc Tử Giám là nơi thi Phát Giải, thi Hương ở phủ Khai Phong, và các kỳ thi Biệt Đầu (*).

(*) Thi Biệt Đầu: trong thi cử sẽ có con cháu, thân thích của quan lại, sĩ tộc hay của quan chủ khảo, vì tránh tạo đặc quyền hoặc nghi vấn mà lập nên một kì thi khác, gọi là thi Biệt Đầu.

Ba cấp thi cũng sẽ hướng tới những nhóm người khác nhau... Đầu tiên là giám sinh trong trường đại học quốc lập; thứ hai là thị dân gốc địa phương tại Khai Phong; ba là những người chưa thi đỗ mà làm quan, muốn tham gia thi và con cháu gia đình quyền quý, tất cả đều cùng tham gia, tỉ lệ trúng tuyển này sẽ cao hơn nhiều so với các địa phương.

Ngoài ra còn giảm nhẹ mức độ khó của ở cuộc thi Phát Giải, các sĩ tử di cư tới Biện Lương còn có thể nhận được tài liệu giảng dạy cực tốt từ các thầy giáo ở kinh thành, cái này được gọi là “phương pháp dùng người của quốc gia, những người không phải là tiến sĩ mà đỗ đạt thì không được làm quan to; những người không giỏi sáng tác thơ phú thì không thể nào đỗ đạt được; cả những người không theo học thầy giáo ở kinh thành thì không giỏi về luận thơ phú”. Ngoài ra các quan giám khảo ở kì thi tỉnh cũng ở cùng các thầy giáo kinh thành, điều này càng có lợi cho việc nắm bắt thông tin kỳ thi cho các sĩ tử.

Theo những kinh nghiệm đã qua cho thấy, tỉ lệ đỗ tiến sĩ trong các kì thi Phát Giải được các thầy giáo kinh thành dạy bảo thấp nhất cũng là bốn mươi phần trăm, cao nhất có thể đạt tới năm mươi phần trăm... Tỷ lệ này cao hơn hai mươi phần trăm so với tỷ lệ đỗ tại các châu, do vậy có thể thấy chất lượng dạy học của các thầy giáo kinh thành là rất cao.

Trần Hi Lượng là quan ở kinh thành, Mi Châu cách kinh thành có hơn hai ngàn dặm, bởi vậy huynh đệ Trần Khác có thể làm hộ khẩu ở kinh thành, được tham gia một cách hợp pháp kì thi Biệt Đầu. Tống Đoan Bình vốn là người không có bản lĩnh đó, nhưng y đã từng lập công ở Côn Luân quan, nên đã được phong làm Thừa Phụng Lang từ hàng bát phẩm... Cho dù là chức quan hữu danh vô thực, trên cơ bản không có nơi làm việc, song không chỉ được bổng lộc mà còn có tư cách tham gia kì thi Biệt Đầu.

Chỉ có điều tuy rằng có thể tham gia thi tại kinh thành, nhưng vẫn phải có sự bảo hộ, giám sát chỉ dẫn của mệnh quan ở địa phương, còn phải nhận được năm văn thư bảo hộ của năm người cùng tham gia thi mới có thể đăng ký thi ở kinh thành, cho nên bọn họ mới không thể không quay lại Tứ Xuyên một chuyến.

Đến cuối năm, những thủ tục phải làm đều đã làm xong xuôi. Tống Đoan Bình đang trao đổi với Trần Khác về chuyện khi nào có thể xuất phát, lúc này mới nghe thấy Tô Tuân lên tiếng:

- Đừng nóng vội, đợi ta, chúng ta sẽ cùng đi!

Hai người ngay lập tức vô cùng kinh ngạc, lòng thầm nói nhà của bác cũng ở kinh thành sao? Việc này che dấu cũng lâu rồi đấy nhỉ? Lão Tô trong lòng khinh thường nói:

“Người nghĩ rằng ta mất công chạy lên kinh thành một chuyến như vậy hả? “

Nói ra, thì từ đầu tới cuối Tô Tuân cũng đã rút bốn năm lần, mặc dù bản thân không thu hoạch được gì, nhưng cũng sớm lần mò được tới các cửa khoa thi.

Năm Đại Trung Tường Phù thứ bảy, triều đình ban bố ý chỉ: “Đối với người lỗi lạc xuất chúng, tài trí hơn người, cho phép có mệnh quan triều đình ở kinh thành bảo hộ đầy đủ, và có thể bảo hộ không quá ba người”. Tức là nói, viên quan nào có đủ tư cách có thể cử ba người nhập kinh ứng thí, điều này cũng là hợp pháp.

Tô Tuân kết giao tốt với Lôi Tri châu, cũng chính là muốn nhờ ông ta tiến cử giúp, nhưng sau này lại bị Trần Khác quấy phá. Tuy nhiên cũng không sao, Tô Tuân đã nhờ được mấy thiên luận lớn có tiếng ở đất Thục, cũng sẽ sớm liên hệ được các nhánh cao hơn thôi...

An Phủ Sứ Tri châu Trương Phương Bình quản lí Ích Châu và Lương Xuyên (gồm Tây Xuyên và Đông Xuyên), nếu được ông ta đề cử, thì việc hai đứa lên kinh ứng thí không có vấn đề gì rồi, danh tiếng lại càng được lan truyền, chỉ cần một bước cũng có thể bước vào tầng lớp các học sĩ tài ba ở kinh thành rồi.

Mùa thu, tam Tô đã tới kinh thành, gặp gỡ Trương Phương Bình, trình qua tác phẩm của ba cha con. Trương Phương Bình sau khi xem qua, coi ba cha con như thiên nhân, cho rằng họ nhất định sẽ danh chấn thiên hạ, không chỉ trả lại lễ vật mà ba cha con đã chuẩn bị, còn biếu họ hai trăm lượng bạc coi như làm phí lên kinh ứng thí...

Điều quan trọng nhất là ông ta đã viết một bức thư cho Hàn Kỳ, Âu Dương Tu và Mai Nghiêu Thần, trình trọng tiến cử những “Vương tá chi tài” (người có tài phò vua lập quốc) ở đất Thục... Vị Hàn tướng công vừa trở lại kinh thành đảm nhiệm chức Xu Mật phó sứ, còn hai vị sau đều là quan cao nắm quyền quản lý văn hóa giáo dục của Đại Tống.

Lúc đó Tô Tuân vẫn còn lo lắng, lão nghe nói Trương Phương Bình và Hàn Kỳ, Âu Dương Tu là những người có mâu thuẫn với nhau, không biết có bị khiển trách hay không.

Trương Phương Bình là đại thần cao nhất ở Đại Tổng, kinh nghiệm của ông cũng như là một quyển sách, tự nhiên hiểu được những bản khoán của Tô Tuần, liền mỉm cười nói:

- Có mấy bức thư này ông có thể trực tiếp đến phủ của họ trình diện, họ nhất định sẽ đối đãi tử tế với ông. Mà sau khi xem xong tác phẩm của mọi người, bọn họ nhất định sẽ tin những lời ta nói.

Ngừng một chút, ông ta lại nói:

- Trong năm Khánh Lịch bọn họ có lập chính sách mới, mục đích là làm cho dân giàu nước mạnh, ta cũng tán thành, chỉ có một số cách thực hiện là ta không đồng ý với họ mà thôi. Còn đối với nhân phẩm của họ thì ta bái phục, bọn họ ai cũng là người tốt cả, dĩ nhiên ta cũng là người tốt.

Vừa nói ông ta liền mỉm cười, cuối cùng nghiêm mặt nói:

- Ta tiến cử các người là tiến cử hiền tài cho triều đình, không có chút tình cảm riêng tư, họ tất nhiên cũng như vậy...

Tác phong của các vị đại thần trong những năm Khánh Lịch này là thế, quả thực là đời sau khó sánh kịp.

.....

Lần này xa Tứ Xuyên không giống như lần trước, có thể rất lâu cũng không quay lại nữa, hiển nhiên muốn giải quyết ổn thỏa mấy việc ở nhà.

Lần này Trần Khác quay về, Trần Hi Lượng đã dặn dò riêng, cũng đón được Lục Lang đến kinh thành. Một là để cả gia đình được đoàn tụ, hai là để đôn đốc việc học hành của hắn, mà Tứ Lang cũng đã nhập kinh đi thi, vì vậy trong nhà trở nên trống trải. Ngôi nhà lâu không có người ở sẽ hư hỏng, Trần Khác liền quyết đem bán cho thợ mộc Phan.

Ngôi nhà cũng không tồi, những điều phiền toái nhất chính là công trái và cổ phần của Trần gia... Mặc dù không có ý kinh doanh, nhưng hơn mười năm tiếp tục càng làm càng lớn, quan hệ vô cùng phức tạp, tính sơ sơ cũng có khoảng một trăm nghìn xâu, phải tốn công tốn sức lắm mới có thể thu xếp được, càng không biết tới ngày tháng năm nào mới có thể giải quyết.

Hắn không thể nhẫn nại để tính toán thiệt hơn, hơn nửa năm trước liền đem hết sổ sách thu dọn lại sắp xếp vào một cái hòm, đưa cho Tiểu Muội.

Đến lúc sắp đi nhớ tới mới hỏi, bị Tiểu Muội liếc mắt nũng nịu:

- Huynh bỏ mặc chương quỹ hại người ta bị cười trêu là bà quản gia suốt cả một năm.

- Vốn là như thế, có gì buồn cười đâu?

Trần Khác cười tít cả mắt, ngồi chen vào một ghế với nàng, Tiểu Muội đỏ mặt vội đứng lên:

- Cửa vẫn còn mở đó...

- Vậy để ta đi đóng cửa.

Trần Khác nhảy bật dậy đi đóng cửa, rồi quay lại nói:

- Như này thì có thể hôn rồi chứ?

- Trước tiên phải nghiêm túc nghe muội báo cáo sổ sách.

Tiểu Muội nhảy lên như con thỏ cười nói:

- Một đồng xu cũng không lấy của huynh đâu đấy.

- Cái gì của huynh cũng là của muội mà, ngược lại cái gì của muội thì cũng là của huynh thôi.

Trần Khác biết nàng ta hay mắc cỡ, nên giữa thanh thiên bạch nhật quyết định sẽ không làm chuyện xằng bậy, liền bất mãn ngồi xuống:

- Những cái khác ta không quản, ta chỉ hỏi có thể cầm đi bao nhiêu tiền.

- Sáu mươi ngàn xâu.

Tiểu Muội nói:

- Hơn nửa năm nay, muội luôn thanh toán nợ cho huynh, có nhiều thời cơ không thích hợp hoặc mọi người quả thực có chút khó khăn, sang năm muội lại tiếp tục đòi.
- Nhiều tiền như vậy, hay tính đổi thành bạc, cũng phải cần đến vài chiếc xe?

Trần Khác vò đầu nói:

- Phải mang đi như thế nào nhỉ?
- Muội đã sớm nghĩ thay huynh rồi.

Tiểu Muội nói:

- Muội đã nhờ Lý viên ngoại, hơi tốn công một chút, nhưng đã đổi ra Giao Tử (một loại tiền giấy cổ).
- Giao Tử?

Trần Khác trợn tròn mắt lên nói:

- Chẳng phải không thể đem ra khỏi Tứ Xuyên sao?

Lần trước đi họ mang theo bạc, đến Côn Luân quan lại tiêu hết, cũng may là Địch Thanh lại thưởng cho họ mỗi người một túi vàng nhỏ.

- Cũng là bọn Lý viên ngoại nói với muội, ở kinh thành có điểm đổi tiền Giao Tử, thương nhân đất Thục cũng có thể dùng Giao Tử để có thể đổi ra vàng, bạc, tiền đồng.
- Cũng không chênh lệch lắm.
- Ngoài ra, muội còn đổi cho huynh hai trăm lượng bạc, trong đó một nửa là bạc, một nửa là tiền, chỉ cần không uống rượu hoa thì cũng đủ cho huynh trên đường tới kinh.
- Ồ.

Trần Khác cười gượng nói:

- Có cha nàng trông chừng, nàng còn lo lắng gì nữa mà không yên tâm.
- Không lo lắng sao được.

Tiểu Muội bỗng nhiên che miệng cười nói:

- Nghe nói ở kinh thành các bậc danh kỹ đều tụ họp, tài tử cũng nhiều nữa, huynh không được thua đại ca của muội đó.
- ...

Trần Khác nghe vậy bèn gượng cười, tài tán gái của ta đâu thể so bì với nhân vật phong lưu thiên cổ đó được? Người ngoại quốc chờ mượn dòng (*), đưa mỹ nữ cho y cũng phải xếp hàng hẹn trước.

(*) Nguyên văn :người nước ngoài kết hôn với người bản địa, đứa con sau khi sinh được đưa ra nước ngoài nuôi dưỡng.

Đúng là thị hiếu xã hội là như thế, phụ nữ đời Tống có chồng đến thanh lâu chơi, có tiểu thiếp, đều có thái độ không quan tâm. Coi việc quản lý đàn ông như nước mũi, đó không phải là một giai thoại mà là một trò cười, giống như chuyện về sư tử Hà Đông...

Vừa mới nghĩ đến câu “sư tử Hà Đông”, Trần Khác cười không nổi. Nhìn thấy mặt hắc sắc mặt khác thường, Tiểu Muội ân cần hỏi:

- Huynh làm sao thế?
- Không có gì...

Trần Khác lắc đầu cười, không muốn nàng lo lắng, trong lòng lại thầm than một tiếng. Liều gia, lần này đến kinh thành, nhất định phải gặp mặt rồi...

110. Quyển 4 - Chương 110: Biện Lương

Sau khi đã hoàn tất xong các thủ tục, các sĩ tử vào kinh ứng thí vội lên đường.

Giao thông vào thời đại này vẫn còn nhiều bất tiện, nó có thể gây phiền toái cho cuộc sống của con người ta đến chết. Coi như sau khi thi xong lập tức trở về, thì lần gặp mặt sau đó cũng phải mất tới một năm rưỡi. Tiểu Muội mặc dù không muốn, nhưng hai người chị dâu mới về không nói gì, cho nên nàng cũng phải kìm nén tình cảm của mình lại...

Để Tiểu Muội ở lại đất Thục, Trần Khác trong lòng cảm thấy day dứt vô cùng, trước khi chưa có cách nào thành thân thì Tô Tuân nhất định sẽ không bao giờ đồng ý cho Tiểu Muội đi cùng hắn, đành phải hi vọng đến khi tới kinh thành để có thể giải quyết vấn đề này... Nghĩ vậy, hắn không khỏi coi khinh lão già không có tài cán gì đó, tại sao mà ngay cả việc con con này cũng làm không được?

Lần này xa Tứ Xuyên, bọn họ không đi đường thủy nữa mà theo đường bộ vào kinh thành, xuyên qua Kiếm Các, rồi vượt qua Tần Lĩnh, xa xôi ngàn dặm, qua hơn hai tháng mới đến địa giới kinh thành.

Đại Tổng lại đổi niên hiệu mới. Khi rời Tứ Xuyên niên hiệu vẫn là năm Chí Hòa thứ ba, khi đến kinh thành đã đổi thành năm Gia Hữu thứ nhất.

Nếu tính từ khi Trần Khác đến với thế giới này, niên hiệu đã đổi được ba lần rồi: lần thứ nhất, bởi vì Lý Nguyên Hạo mất, được thay đổi thành Hoàng Hữu... để cảm tạ Hoàng Tổ đã ban phúc; lần thứ hai vì dẹp yên quân phản loạn Mã Chí Thư, nên đổi thành niên hiệu Chí Hòa như hiện nay, hi vọng đất nước được hòa bình, hòa bình được hơn hai năm lại đổi thành Gia Hữu.

Nguyên nhân thay đổi niên hiệu lần này là bởi vì đương kim Hoàng thượng đang bị bệnh... không phải là bệnh nhẹ mà là bạo bệnh.

Việc này xảy ra vào đúng ngày tưng bừng nhất trong năm, ngày mừng một tháng giêng, ngày bắt đầu một năm mới của Đại Tổng, đương kim hoàng thượng sẽ lên triều.

Ngày hôm đó, tất cả các quan lớn nhỏ có mặt đầy đủ tại đại điện, xếp hàng ngay ngắn, quần áo chỉnh tề chuẩn bị chúc tết Hoàng đế bệ hạ tôn kính. Khi nội thị cuộn bức màn che màu vàng lên, Hoàng đế Đại Tổng vận trang phục vô cùng long trọng ngồi ngay ngắn trên long ỷ.

Đám quân thần đang muốn tham bái, nhưng có ai ngờ hoàng đế lại hành lễ trước, sau giây phút kinh ngạc, một tiếng hét chói tai vang lên... Hoàng Đế té xỉu rồi! Để cho người nước chư hầu thấy không tiện, nên bọn thái giám khăn trương che màn trước lại.

Chư vị đại thần ngơ ngác nhìn nhau, tim đã lên đến cổ họng, đến mắt, cũng may chỉ trong chớp lát, màn che lại được kéo ra, các quan đại thần đều nhìn thấy Hoàng đế lại ngồi ngay ngắn phía trên.

Xem ra chẳng qua là sợ bóng sợ gió một chút thôi, các vị đại thần cố gắng kìm nén nỗi sợ hãi trong lòng, tiếp tục hành lễ rồi lui ra. Ai ngờ đây chỉ là điểm bắt đầu mà thôi.

Mùng năm tháng giêng, triều đình bắt đầu đi làm ngày đầu tiên, đương nhiên lại là đại triều, hơn nữa Sử Tiết của nước Liêu cũng lên triều bái kiến Hoàng Thượng.

Lúc bắt đầu vẫn rất tốt, khi sứ giả nước Liêu lên điện, Hoàng Thượng đột nhiên hoa chân múa tay, sùi bọt mép, lại nói năng lộn xộn làm cho sứ giả nước Liêu vô cùng sửng sốt. Cũng may Tể tướng Văn Ngạn Bác kịp thời phản ứng, nói với sứ thần nước Liêu rằng, vào mùa xuân Hoàng Thượng ăn uống không điều độ, tối qua uống say cho nên...

May mà người nước Liêu thật thà nên nghĩ tới chuyện khác, cho nên Đại Tổng lúc này mới không bị mất mặt trước ngoại quốc.

Sau đó vài ngày, bệnh tình của Hoàng Thượng càng ngày càng thêm nặng, ngày nào cũng tóc tai bù xù, ở trong cung thì hô to:

- Hoàng hậu và Trương Mậu Tắc đại nghịch mưu phản.

vv...

- Hoàng hậu là Tào hoàng hậu, cháu gái của đại tướng khai quốc Tào Bân, tính tình từ tốn, thận trọng thủ lễ. Còn Trương Mậu Tắc là tổng quản thái giám trong cung của bà ta.

Rốt cuộc sao lại xảy ra chuyện như thế này, ai mà biết được, tóm lại Trương công công đáng thương bị bức tới bước đường cùng, đành phải thắt cổ tự sát...

Sau đó, Tể tướng Văn Ngạn Bác, Phú Bật cùng những người khác toàn quyền giải quyết các việc lớn nhỏ trong cung, đã tập hợp quần thần trong kinh cầu nguyện ở khắp các chùa chiền, đền miếu. Tóm lại khắp nơi kinh thành đâu đâu cũng hỗn loạn, tình trạng này kéo dài suốt một tháng. Khi bọn Trần Khác tới kinh thành, bệnh của Hoàng Thượng dần dần bình phục, và lại tiếp tục bắt đầu xử lý chính sự...

.....

Tháng hai năm Gia Hữu thứ nhất, khắp nơi Đại Tống tiết trời vẫn se se lạnh.

Trải qua hai tháng lặn lội đường xá xa xôi, huynh đệ Trần Khác và cha con Tô gia cuối cùng cũng đến được thành Biện Lương.

Kỳ thực vẫn chưa nhìn thấy thành trì, nhưng đã sớm đến được Biện Lương. Trước khi đến kinh đô, dọc đường đều là nhà cửa ruộng vườn, nghe thấy cả tiếng gà kêu chó sủa. Càng tới gần Biện Lương phố phường càng rộng rãi hơn, rãnh thoát nước hai bên đường được xây bằng gạch, đá. Nghe nói trong đó để trồng hoa sen. Mặc dù chưa tới mùa vụ, không thể nhìn thấy hoa sen nở, nhưng hoa đào, lê, mận, hạnh thi nhau nở rộ, liền bước tới mà xem, trông cảnh đẹp như thêu khiến con người ta liên tưởng tới khoảnh khắc xuân hạ giao mùa.

Hai bên đường đi đều là vườn cây, trong vòng một trăm dặm không có mảnh đất nào trống, đâu đâu cũng có tường vôi trắng xóa, mái gác cong cong, có tiếng nhạc vang lên từ lầu Bảo Tạ, có tiếng người trẻ tuổi vừa đi vừa hát, quen thuộc như bức tranh nước chảy qua cầu, cảnh vật đẹp như tranh vẽ, thanh bình mà tươi vui biết bao nhiêu... Tô Tuấn chỉ ọi người thấy ngôi nhà quét vôi trắng ngói xanh là nhà của bách tính bình dân, ngôi nhà có tường cao, mái ngói cong cong là lâm viên của một phú thương thân sĩ, còn những ngôi nhà có mái ngói lưu ly giống như cung xá là các ngôi chùa miếu, quán đạo... Trần Khác cũng được xem như người ra bắc vào nam, những thứ hần từng đến và từng thấy đều là những thành phố lớn, nhưng chưa một nơi nào có thể vượt qua được vùng ngoại ô Biện Lương này.

Anh em nhà Tô Thức thì khỏi phải nói, đây là lần đầu tiên ra ngoài, nên nhìn đông nhìn tây như người nhà quê mới ra phố, cứ cách một đoạn lại reo lên:

- Đồ khờ khạo, nơi đây cứ như là tiên cảnh ấy nhỉ?

Khiến cho khuôn mặt già nua của lão Tô đỏ ửng lên, bắt hai đứa con ngậm miệng lại, không được nhìn ngang nhìn dọc nữa, cấm làm mất mặt người Tứ Xuyên.

Con đường rộng thênh thang, đủ cho hai mươi chiếc xe ngựa cùng lúc phóng đi, trên đường tất cả đều đông vui tấp nập, người xe qua lại như mắc cửi... Có chiếc xe đang thồ bao thóc to tròn, từng đàn lừa nườm nượp đi tới, những chiếc xe một bánh chở đầy than củi hoặc hoa tươi, có chiếc xe to chở cả lợn, dê. Ngoài những nông sản đến từ vùng ngoại thành ra, còn có vải vóc, chè xanh, giấy bút mực từ đất Thục mang tới; có cả lông cừu từ khu Tây Bắc mang tới, có rượu Hoàng, hương được từ Lạc Hà mang xuống...

Không chỉ có con đường này, trên các tuyến đường thủy thông với mười ba cửa thành của kinh đô Biện Lương đều trình diễn các hình ảnh giống nhau, nối tiếp nhau giống như một mạch máu thông suốt vậy.

Ở thành Biện Lương Đông Kinh của Đại Tống này cái gì cũng có, hàng hóa vô cùng phong phú, nào như gừng quế cao cốt, tơ lụa vải vóc, cá thu, bào ngư, cá chép, rượu, muối, dấm, đậu, các loại lúa mạch đều được nhập vào thành, thế mới làm cho Đông Kinh trở lên vô cùng tươi vui nhộn nhịp.

Cứ đi như vậy đến giữa trưa, thì nhìn thấy bên phải đường có một hồ nước lớn gợn sóng lăn tăn, chu vi ước chừng mười dặm, xung quanh hồ có hàng liễu rủ, có lầu nghỉ chân và một hàng cổ tùng quái bách, những chiếc cầu cùng những hòn đá kì lạ lẫn vào nhau... Tô Tuấn bảo với bọn họ rằng nơi đây chính là hồ Kim

Minh danh tiếng lẫy lừng, là một trong tứ đại vườn thượng uyển của hoàng gia, mỗi khi trong dân gian mở hội, lại có vô số các thuyền hoa của khách tham quan du ngoạn trên hồ, lại còn tổ chức các cuộc thi đua thuyền, té nước... Dân chúng tranh nhau tới xem, khung cảnh vô cùng tưng bừng náo nhiệt.

Khi tâm trạng của các sĩ tử đang hướng về cảnh tượng trên, thì Tô Tuân lại chỉ về hướng nam, đó là bức tường màu đỏ chói, trên tường có mái ngói lưu ly vàng tươi:

- Biết đó là đâu không?

- Không biết ạ...

- Vườn uyển Quỳnh Lâm, nghe đâu hoa quỳnh bên trong như tuyết, cũng có thể đoán được đó là một thắng cảnh trong nhân gian.

Tô Tuân hướng mặt về phía trước say sưa nói:

- Đây cũng là một trong bốn vườn thượng uyển của hoàng gia, cũng không phải là để cho những kẻ rảnh rang vào chơi, các người chờ tới khi thi đỗ tiến sĩ, triều đình ban thưởng yến tiệc ở Quỳnh Lâm, mới có cơ hội vào đó ngắm cảnh.

Bọn chúng ngây ngẩn cả ra, Tô Tuân lại chỉ về phía trước nói:

- Tới Biện Lương rồi!

Mọi người ngược mắt lên nhìn, trong làn sương mờ của buổi bình minh, Biện Lương hiện lên với tường thành màu xanh thẫm, dường như cao vút tận ngàn mây!

Bọn họ từ ngoại thành tây Biện Lương hướng về phía cửa thành đầu tiên ở phía nam, Thuận Thiên môn, cách gọi thông tục là cửa thành Tân Trịnh.

Bước vào cửa thành, cảnh đẹp lâm viên như vẽ liền biến mất không dấu vết, thay vào đó là khung cảnh mang đậm không khí của cuộc sống đang hiện trước mắt.

Nhà cửa hai bên đường san sát nối tiếp nhau, làm lộ rõ mặt tiền của đủ loại các cửa hàng, như cửa hàng châm, cửa hàng thuốc nhuộm, hàng lược ngà, cửa hàng trang sức, bàn chải đánh răng, khăn chùi đầu, cửa hàng thuốc bắc, cửa hàng thất bảo (gồm vàng, bạc, ngọc lưu ly, thủy tinh, xà cừ, san hô, hổ phách), cửa hàng áo trắng, cửa hàng đai lưng, hàng chỉ thêu, hàng mũ, cửa hàng chế đồ thiếc, cửa hàng đánh bóng bằng hiệu, cửa hàng dây giày, hàng hoa, hàng quạt xếp... Gần như mỗi một loại sản phẩm đều độc quyền kinh doanh, hàng hóa phong phú, thỏa thích lựa chọn.

Ngoài ra còn có phòng khám bệnh y dược, quán sửa chữa xe ngựa, quán xem tướng, quán cạo mặt trang điểm, ngành nghề nào cũng có. Phía bên trên các cửa hàng lớn còn có các cửa chào của hai ba tầng cao nữa, trên đó có treo biển hiệu màu sắc lộng lẫy trắng lệ, thu hút ánh nhìn đầy mạnh kinh doanh.

Trên khu phố người đi lại chen chúc, dòng người không ngớt, nào là thương nhân Tây Vực theo sau là mấy con lạc đà, rồi mấy chàng thư sinh phong lưu phe phẩy quạt giấy, đến những thân sĩ đạo phật ngắm cảnh, lại còn có mấy vị quan cưỡi ngựa đi trên đường, có tiếng người bán hàng rao bán, có kiệu của mấy vị nhà giàu, có nhà sư trên lưng đeo cái gùi ngao du bốn phương, người du khách xa quê hỏi đường, tiếng trẻ con ở các con phố nhỏ nghe đọc sách, mấy cậu ấm con nhà quyền quý đang say xỉn trong các quán rượu, có lão ăn mày tàn tật ăn xin bên đường... Tất cả nam nữ già trẻ, sĩ nông công thương, đủ các hạng người trong xã hội đều tụ họp trên con phố trong thành Khai Phong này, cùng hòa nhịp về lên bức tranh phần hoa thái bình thịnh vượng.

.....

Chưa nói tới huynh đệ Tô gia, ngay cả Trần Khác cũng bị bức tranh Thanh Minh Thượng Hà Đồ hiện thực làm cho xúc động ghen ngào, được đến được nhìn thấy, được cảm thấy, như vậy trong cuộc đời này cũng mãn nguyện lắm rồi.

Trong lúc mọi người đang tranh nhau lùng sục tìm những lời lẽ trau chuốt trắng lệ nhất để có thể lột tả được hết cảnh tượng trước mắt, thì lão Tô ho khan một tiếng làm mọi người thoát khỏi cảnh trước mắt, lão Tô nói với Trần Khác:

- Chúng ta đến đây thì chia tay thôi!

- Ôi...

Trần Khác thở dài nói:

- Bá bá hay là về nhà cháu, tuy nó không to, nhưng dù sao đi nữa cũng có thể ở được.

- Không đến!

Tô Tuân quả quyết lắc đầu, nói với hai anh em Tô Thức:

- Chúng ta đi...

Chỉ cần nghĩ tới trong nhà có Trần Hi Lượng, là ông ta hận đến nỗi không thể một đao chém tên khốn kiếp đó!

- Xem ra, không làm được gì rồi, hai người bọn họ đúng là không có cách nào để gặp mặt nhau.

Tô Thức thở dài vỗ vỗ Trần Khác, lặng lẽ cười rồi nói:

- Địa chỉ của nhà huynh ta biết rồi, có dịp ta sẽ tới thăm, chúng ta phải vui chơi thoải mái ở thành Biện Lương này chứ.

- Ừ.

Trần Khác mỉm cười nói:

- đương nhiên rồi.

Các huynh đệ cùng đồng thanh nhất trí, rồi mỗi người một ngã.

- Chúng ta cũng đi thôi.

Trần Khác nhìn Tống Đoan Bình, Tứ Lang, Ngũ Lang và Lục Lang cười nói:

- Đi xem xem nhà chúng ta rốt cuộc là như thế nào?

- Cần thận...

Tống Đoan Bình còn chưa dứt lời, thì nghe thấy từ xa một tiếng kêu thất thanh, một con ngựa màu mận chín không có người cưỡi hung dữ chạy như điên từ chỗ đám người đông đúc.

111. Quyển 4 - Chương 111: Mẹ Kế

Qua trận chiến Côn Luân quan ai cũng đều biết rằng, khi ngựa phi nước đại có thể làm họ tan xương nát thịt.

Người đi trên đường vội vàng bỏ rơi cái sọt trên tay, vứt bỏ hành gói trên vai, tránh về phía hai bên đường. Không biết cha mẹ vô tâm nào lại để con mình ra giữa đường.

Đứa bé trai đó không quá hai ba tuổi, tay cầm khư khư chiếc bánh gạo ăn ngon lành, vẫn không biết chuyện gì sắp xảy ra với mình.

Mà con tuấn mã kia cách cậu bé chưa đầy ba trượng.

Không chút do dự, ba người không ai bảo ai đồng loạt tiến lên cứu chú bé, cuối cùng Trần Khác vẫn là người gần nhất, nhảy vọt một cái bế đứa bé lên, rồi lộn nhào mấy vòng cố gắng tránh con ngựa điên cuồng kia.

Ai ngờ con ngựa chỉ còn hai bước nữa là tới trước mặt hần đột nhiên nhảy vọt lên không trung. Thấy một tiếng “hô” vang lên, Trần Khác chỉ thấy một bóng dáng màu đỏ lướt qua đỉnh đầu của mình.

Khi nhìn lại, con ngựa màu đỏ ấy bốn chân đã chạm đất, nhưng lại có thêm một người con gái khoác một chiếc áo màu xanh rất khỏe khoắn, nàng ta siết chặt sợi dây cương ngựa, cũng không thèm nhìn Trần Khác một cái, rồi phóng vọt đi.

- Khốn kiếp!

Các huynh đệ đều vây quanh hấn, thấy hấn bỗng bật dậy mạnh như rồng hổ nhảy vọt lên, chỉ về hướng người ngựa vừa mất hút, giậm chân chửi ầm lên.

Người trên đường cũng đã hết hoảng sợ, nhao nhao lớn tiếng chỉ trích:

- Chạy trốn nhanh thật, nếu không kịp đi báo quan rồi!
- Nhớ kĩ con ngựa này, lần sau có gặp phải đi báo quan ngay!
- Đúng đấy, không thể để như vậy được!

Trần Khác cả đời ghét nhất những loại người vô trách nhiệm, nhưng người đã chạy mất, chỉ hung hăng chửi mấy câu, rồi quay lại trừng mắt dữ dằn nhìn cha mẹ đứa bé nói:

- Các người trông đứa trẻ như thế nào vậy?

Rồi lại nhìn đứa trẻ, nó sợ đến khóc thét lên, nhưng không bị thương chỗ nào cả, hấn lại quay ra ca một bài giáo huấn cho đôi vợ chồng kia:

- Các người làm bố mẹ kiểu như vậy à?

Đôi vợ chồng kia vừa sợ hãi vừa thấy xấu hổ vô cùng, chỉ biết ôm đứa trẻ, miệng không ngừng nói:

- Đa tạ ân công...
- Tạ ơn cái quái gì! Sau này phải trông chừng con cái cho cẩn thận!

Trần Khác cũng chỉ răn đe họ mà thôi, hấn cũng thâm trách chính mình:

- Cái tật xấu dễ bị kích động này lúc nào cũng không sửa được!

Lúc này cứ cho là con ngựa kia không nhảy qua đầu hấn, thì hấn cảm thấy cũng có thể tránh thoát được, nhưng ngộ nhỡ xảy ra sơ xuất... thì thật là chết mà vẫn không hối cải.

Tâm trạng hơi ổn định một chút, hấn mới phui bụi trên người, miệng lẩm bẩm chửi thề, nói:

- Hòm sách đều rơi xuống hết rồi...

Người qua đường ngơ ngác nhìn nhau, vị nghĩa sĩ này rõ ràng là ăn mặc thư sinh, tại sao lại nói những câu như thế... thật là thô lỗ.

- Không hề gì, cửa hiệu của ta sẽ cho nghĩa sĩ hòm sách tốt nhất!

Nhưng không sao cả, người Đông Kinh đều đánh giá cao những người hiệp nghĩa, ông chủ của một cửa hàng bán rương hòm bên đường lập tức vỗ ngực nói:

- Hòm đây, hòm đây, hòm to thoải mái chứa đồ, có đầy đủ các công năng, hình dáng đẹp, dùng bền mà chắc chắn...

Không chỉ là ông chủ bán rương hòm. Ngay cả ông chủ bán quần áo bên đường nhìn thấy quần áo trên người hấn rách tươm, cũng nhanh nhẹn chào đón, muốn tặng hấn áo bào tốt nhất, còn có cả ông chủ hàng giày, hàng mũ, ông chủ bán đai lưng, thậm chí ông chủ bán nước hoa cũng tranh nhau tặng cho hấn.

Họ làm cho Trần Khác không hiểu ra sao cả nói:

- Các người tặng cho ta mấy đồ vật này làm gì?
- Không phải tặng cho nghĩa sĩ, mà là việc làm vì chính nghĩa ngày càng ít.

Một lão trông giống thương gia cười híp cả mắt nói:

- Thư sinh cứ việc đi đi, khi nào quay lại đây, tôi xin mời các cậu uống rượu.

Người Biện Kinh trên đường đều xem đó là lẽ đương nhiên.

Trần Khắc vẫn mơ hồ không hiểu, cả người từ trên xuống dưới được thay đổi hoàn toàn, trên đầu thì cài hoa, trên người sực nức mùi hương, khiến cho cả người hấn không thấy tự nhiên lắm. Sau đó hấn còn được người thương nhân đó cùng mấy vị trưởng giả lôi đi uống rượu.

Sau khi hấn đi không lâu, trên đường lại trở lại như lúc ban đầu, lại trở lên náo nhiệt ồn ã. Khoảng qua một tuần trà lại thấy con ngựa màu tím mạn ngang ngược từ đầu quay lại.

Những người vừa lúc này mới trải qua cảnh này, lập tức trở lên hồi hộp căng thẳng, nhưng may mà lần này con ngựa đó đi chứ không chạy.

Chỉ thấy con ngựa ngoan ngoãn nghe theo một thiếu nữ áo xanh dáng người cao gầy, còn có mấy thị nữ ử rũ theo sau nàng, chắc họ đều là gia đình nha hoàn trong nhà, còn có gia đình dắt theo mấy con ngựa nhỏ nữa.

Nhìn thấy điệu bộ này, cũng biết ngay họ là gia đình quyền quý... Không nói tới những người hầu nữ này, chỉ riêng con ngựa màu mạn chín này nếu ở đời sau thì trị giá cũng phải là chiếc xe của hãng Ferrari số lượng có hạn. Thêm vào đó những người hầu thân thể tráng kiện kia khiến phận tiểu dân có giận mà không dám nói.

Đương nhiên, mọi người có thể nhìn đám người đó bằng những ánh mắt khinh bỉ, xem thường.

Đi đến nơi vừa mới xảy ra chuyện không hay lúc trước, người thiếu nữ kia dừng bước, mang dây thừng ra đưa cho tôi tớ, có chút khí chất của nam tử hán, chấp hai tay hành lễ trước mọi người nói:

- Vừa nãy ngựa lồng, làm cho các vị ở đây sợ hãi!

Giọng nói vô cùng trong trẻo dễ nghe tựa như tiếng châu ngọc rơi.

- ...

Mọi người đều im lặng nghe.

Khi thấy mọi người ở đây không ai lên tiếng, nàng ta lại chấp hai tay lại nói:

- Xin hỏi vừa này có ai bị thương không, đứa trẻ đó đi đâu rồi? Chàng trai cứu đứa trẻ hiện giờ đang ở đâu vậy?

Lúc này mới có người đáp lại:

- Người may mắn đấy, không có ai bị thương cả, đứa trẻ lúc nãy bố mẹ nó đã đưa nó đi rồi; còn vị công tử hiệp nghĩa kia được viên ngoại mời đi uống rượu rồi, Biện Kinh này nhiều quán rượu như thế, ai biết họ uống ở đâu.

- Xin các vị làm ơn giúp ta tìm hai người bọn họ.

Người thiếu nữ kia nói rất nhỏ nhẹ:

- Tất có hậu tạ!

Lúc này, một thiếu nữ sau nàng ta nói nhỏ:

- Đại tể, mọi người đều không sao, chúng ta quay về nhà thôi.

Liền bị nàng ta nhìn chăm chăm khinh thường, tự nhiên cảm thấy khó chịu liền đi ra chỗ khác.

- Đúng vậy, đúng vậy, đại tể, chúng ta về thôi.

Các thiếu nữ còn lại cũng năn nỉ nói,

Ai ngờ cô nương áo xanh đó quay lại trừng trừng mắt nhìn bọn họ. Nàng vốn cao hơn những cô nương kia gần một cái đầu, nàng ta có đôi mắt phượng, một cái trợn mắt của nàng mặc dù chẳng sao cả nhưng cũng đủ dọa mấy thiếu nữ kia sợ rụt cổ vào, mà cũng không dám hé răng nữa.

Lúc này, người quản lí khu phố này cũng đã tới, mời bọn họ đến trạm tuần tra lấy lời khai... Chuyện ngựa chạy trên đường đã báo lên phía trên, đang lo tìm không thấy người gây ra họa đầu, bọn họ lại tự chui đầu vào lưới.

- Các người cứ về trước đi.

Cô nương mặc áo xanh liếc nhìn một lượt những cô gái nào phản đối, bình thản nói:

- Một mình ta đi là được rồi.

....

Ở trong quán rượu, mấy người bọn Trần Khác sau khi cơm no rượu say, lại có người thanh niên chủ động xin làm người dẫn đường, dẫn họ ra cửa thành Chu Tước phía đông, về phía nam qua cầu Long Tân, đi qua Thái Học, lại có con phố nhỏ. Đi về phía nam khoảng năm dặm có khu dân cư sinh sống. Ở đó ngõ hẻm ngang dọc, chi chít như mắc cửi, nếu không có chàng thanh niên bản địa này dẫn đi, thì chỉ sợ không tìm được lối đi góc ngách sâu hun hút trong hang cùng ngõ hẻm này rồi.

- Đến rồi, chính là đây.

Chàng trai trẻ đó dẫn bọn họ vào tận trong cổng thứ hai, rồi nói:

- Gọi cửa xem có đúng không, không đúng chúng ta đi tìm tiếp.

Sau khi gọi cửa, một thị nữ xinh đẹp ra mở cửa, nhìn qua những vị khách không mời mà đến này một lượt, rồi hỏi:

- Các vị tìm ai?

- Xin hỏi đây có phải là nhà của Trần Ti Gián không?

- Phải, các vị là...?

- Chúng tôi là người nhà của ông ấy...

Nhóm người Trần Khác sống thoải mái giống như băng đảng thổ phỉ, hiển nhiên sẽ không tỏ vẻ bí ẩn:

- Cô là ai vậy?

- Tôi... các vị chờ đó.

Thị nữ luống cuống bối rối, quay ngoắt người chạy vào bên trong nói với một người phụ nữ đang ngồi trong sảnh đường:

- Phu nhân, bên ngoài có mấy vị công tử nói là người nhà của quan nhân, có cho họ vào không, hay là đợi quan nhân về rồi tính sau?

- Người không cho thì họ cũng vào rồi.

Người phụ nữ được gọi là phu nhân là một người có hàm răng trắng sáng, là một thiếu phụ xinh đẹp mặt hoa da phấn, búi tóc kiểu Dương Quý Phi, trên búi tóc có cài chiếc trâm kim phượng, bà mặc chiếc váy thêu kim tuyến, trên thân váy là những bông hoa sen đang nở rộ xen lẫn với lá sen. Do sợ lạnh lại khoác thêm một chiếc áo choàng lụa viền ngoài màu đỏ, quả thật màu thêu vô cùng rực rỡ lộng lẫy, quý phái mà không khoa trương.

Thị nữ quay ra suýt chút nữa đụng phải ngực Ngũ Lang, làm cho nàng ta sợ phải lui lại phía sau, mắt trợn ngược nhìn các vị khách không mời mà đến này.

Người phụ nữ kia khẽ mỉm cười nói:

- Nói vậy các vị là Tam Lang, Tứ Lang, Ngũ Lang, và Lục Lang sao?

- Phải.

Trần Khác nói:

- Vẫn chưa thỉnh giáo?

- Ta thân họ Tào, chính là... bạn tri kỉ của cha các cậu, các cậu cứ gọi ta là dì Tào.

Người phụ nữ trang điểm nhẹ, cười nói rất khéo léo:

- Mau ngồi xuống đi, về tới nhà rồi còn không mau bỏ hòm sách xuống?

Không cần phải bảo, mấy thị nữ đứng hầu trong phòng bèn đỡ mấy cái hòm sách của huynh đệ Trần Khác.

- Còn chưa ăn cơm phải không?

Người phụ nữ đó lại ra lệnh ấy thị nữ:

- Nhanh đi bày rượu thịt.

- Không cần phải phiền phức như thế, chúng ta ăn rồi mới về.

Mấy người Trần Khác đều cảm như hén, lại không tiện mở miệng, buộc lòng ngồi xuống trước rồi nói sau.

- Chúng ta còn đoán chừng tháng sau các cậu mới về... Ta vừa cho người đi dọn dẹp lại các phòng của các cậu rồi, không ngờ các cậu lại đến.

Thực ra người phụ nữ kia cũng có chút lúng túng, bà ta không ngờ lại gặp phải mấy cậu này, cũng không biết tính sao cho phải.

Hai bên đều ngượng ngùng như vậy, vừa dùng trà vừa nói chuyện, câu được câu không, chỉ để giết thời gian, đợi Trần Hi Lượng trở về, chuyện của ai tự người đó giải quyết.

Thời gian một tuần trà trôi qua, Trần Hi Lượng nhận được tin cười lừa về tới nhà, nghe rằng cười nói với những đứa con của mình:

- Về rồi hả!

Giới thiệu với các con, đây là... Ủm, là bạn tốt của cha, các con gọi dì Tào đi.

- Đây...

Đây chẳng khác gì không nói...

- Vân Hi, nàng về trước đi.

Trần Hi Lượng lại nói với vợ mình:

- Đợi ta thu xếp ổn thỏa với huynh đệ chúng nó, sẽ mời nàng qua.

- Ở đây toàn nam nhân trưởng phu, không thể không có ai chăm sóc được, thiếp cho Lan Bội và Lan Huệ ở lại đây.

Người phụ nữ tên Tào Vân Hi, mặt đỏ ửng lên nói:

- Thiếp xin đi trước, có việc gì thì cứ việc nói cho thiếp một tiếng.

- Ừ.

Trần Hi Lượng gật đầu. Đám thanh niên trong phòng đứng dậy tiễn bà ta ra ngoài:

- Dì cứ thường xuyên đến chơi ạ...

- Xin đừng bước, đừng bước...

Xem ra khí tiết của người phụ nữ này cũng không tồi, những nam nhân cao sáu bảy thước này đành chịu, ai nấy cũng mang vẻ mặt cười quái dị, nếu là người khác thì cũng không đối phó được.

.....

Chờ cho Tào Vân đi, Trần Khác cùng mọi người cười trêu Trần Hi Lượng, Tống Đoan Bình cười nói:

- Trần bá bá, đây chính là mẹ kế mà bác tìm cho bọn họ sao?

- Đừng nói bừa.

Trần Hi Lượng liếc mắt nhìn y, khuôn mặt già của lão đỏ ửng lên:

- Cứ cho là vậy đi, vốn là để cho các con gặp rồi mới thành thân, nhưng... Tóm lại chỉ có thể tạm thời như thế.

- Oa ...

Bọn Trần Khác ngay lập tức trở lên khí thế, không quản đường xa mệt nhọc, từng bừng thích thú hỏi:

- Thân phận ra sao, xem ra cũng rất quý phái.

- Đúng là quý phái...

Trần Hi Lượng gượng cười, thực lòng mà nói, em gái vợ của vua sao không quý phái cho được...

112. Quyển 4 - Chương 112: Tâm Sự Của Tiểu Lượng Ca

Đám người Trần Khác thì nhau ép hỏi, Tiểu Lượng Ca ấp a ấp úng lên giọng giải bày đầu đuôi câu chuyện:

Việc này phải bắt đầu từ bảy năm trước kia, Trần Hi Lượng thông qua kì thi tỉnh, đã trở thành “Cử tử qua tỉnh” hay còn gọi là Cống sĩ. Bởi vì từ sau “vụ việc Trương Nguyên” (*) phát sinh, thi Đình của triều Tống đã không còn xóa tên sĩ tử thi rớt, mà chỉ sắp xếp theo thứ hạng. Vì thế ông ta đã trở thành tiến sĩ dự bị...

(*) “Vụ việc Trương Nguyên”: Trước triều Tống, thi Đình thuộc một trong các trình tự khảo thí, vẫn có Cống sĩ không thể nào lấy được danh hiệu tiến sĩ. Vào thời Tống có một Cống sĩ tên Trương Nguyên, vì nhiều lần không được chọn thi Đình nên nương nhờ vào Tây Hạ (quốc gia của dân tộc Đảng Hạng bao gồm Ninh Hạ, miền bắc Thiểm Tây, tây bắc Cam Túc, đông bắc Thanh Hải và phía tây Nội Mông Cổ ngày nay) chống lại nước Tống. Sau khi việc này phát sinh, Hoàng đế triều Tống bỏ đi chế độ sàng lọc tuyển chọn để thi Đình. Vì vậy, phạm người nào qua được ải thi Hội thì đều là Tiến sĩ, cũng vì thế mà bài danh (xếp tên hoặc là xếp thứ bậc) tiến sĩ cũng trở nên phổ biến.

Trong ngày công bố kết quả thi, cảnh tượng “Bắt rể dưới bảng” kinh điển nhất của Đại Tống lại một lần nữa được trình diễn.

Trong thành Biện Kinh, trong những nhà tam công cửu khanh, những phú gia quan chức, chỉ cần nhà nào có con gái muốn gả chồng đều huy động cả nhà tới tranh đoạt các sĩ tử đỗ đạt làm con rể... Thậm chí còn có những phú thân từ Lạc Dương, Nam Kinh đều có thể tham gia vào màn này. Đó là một cuộc chọn lựa tranh giành vô cùng quyết liệt, nếu được so sánh thì nó chẳng khác nào trận đấu môn bóng bầu dục sau này.

Mấy chục năm gần đây, chủ yếu là bốn năm một bảng, mỗi bảng có nhiều nhất là bốn trăm vị tiến sĩ, còn đối với những tiến sĩ có độ tuổi ba mươi hai, vẫn chưa kết hôn bình quân chưa vượt qua một nửa. Mặt khác, với Biện Kinh, thậm chí là khuê nữ của các gia đình danh gia vọng tộc trên toàn quốc đã mòn mỏi chờ đợi bốn năm, chẳng khác nào cung không đủ cầu. Lúc này ngày sinh tháng đẻ, bối cảnh gia thế, tư dung tướng mạo của các tân khoa tiến sĩ đã không còn quan trọng nữa rồi, thậm chí kết hôn hay chưa cũng không phải điều đầu tiên họ quan tâm... Cứ bắt về rồi từ từ nói sau.

Mà thành tích của Trần Hi Lượng cũng không đến nỗi nào, tướng mạo cũng khá tốt, lại vẫn đang độc thân, nhà giàu có mà tuổi cũng không quá lớn, hiển nhiên là giữ thể thượng phong, nhưng ông lại một mực từ chối các nhạc phụ tương lai. Khi mọi người truy hỏi, Trần Hi Lượng mới nói ra nguyên nhân:

- “Bắt rể dưới bảng” là chọn những tiến sĩ trong bảng này, người lấy cũng là người có thân phận danh giá, huống hồ ta còn có bốn đứa con, làm sao có thể nhẫn tâm để cảnh vàng lá ngọc của nhà người ta về làm mẹ kế chúng được?

Kì thực điều này nói thẳng ra là ta không quen những hành vi này của mọi người!

Nhưng vô lý hơn nữa, ngay cả người có địa vị cao như em vợ của đương kim Hoàng Thượng, em trai của Tào Hoàng Hậu Tào Quốc Cửu... Đúng, chính là vị này trong bát tiên... thay mặt phu nhân Tào thị nước Sở - muội muội của Hoàng Hậu cầu thân với ông.

Nhắc đến Tào Thị cũng là người số khổ, mới kết hôn không bao lâu, chồng liền bị tử trận ở trận chiến Tây Bắc, sau này nàng ta ở vậy tám năm, đến bây giờ vẫn chưa kết hôn. Khỏi phải nói Tào Hoàng Hậu và Tào Quốc Cửu, ngay cả bố chồng nàng ta cũng rất sốt ruột... Ở đời Tống, như thế không phải là không thủ tiết, nếu người phụ nữ nào sau khi chồng mất, lại không có con mà vẫn ở nhà chồng thì sẽ gây rất áp lực lớn cho nhà chồng.

Một là sẽ bị hoài nghi tham lam của hồi môn của con dâu, mặt khác, bố chồng, em trai chồng cũng có nguy cơ bị nói làm điều xằng bậy. Như vị minh chủ văn đàn Âu Dương Tu, cũng bởi vì có con dâu ở góa một năm mà chưa tái hôn, nên đã bị người đời bôi nhọ thanh danh vu cho tội bố chồng và con dâu thông dâm, khiến ông ấy bị bôi tro trát trấu, phải nhanh chóng gả con dâu đi, nhưng mãi mãi vẫn để lại vết nhơ trong đời.

Cũng có thể thấy rằng, bố chồng Tào thị, lão thái gia của Liễu gia cũng chịu nhiều áp lực rồi... Bằng khoa cử lần trước, ông ta cũng nghĩ tới việc lựa chọn một người chồng mới tâm đầu ý hợp cho con dâu, tất cả mọi người đều cảm thấy người này là người con rể tài mạo vẹn toàn, nhưng Tào thị vẫn không vừa ý.

Trong bốn năm này, ông ta cân nhắc kỹ lưỡng, cuối cùng cũng đã biết được, hóa ra con dâu không thích những người đàn ông một khi thi trúng liền vươn cánh bay cao, lòng đầy tham vọng, cho nên khoa thi này, phải chọn lựa đặc biệt cẩn thận. Sau khi nghe chuyện kể về Trần Hi Lượng, ai cũng cảm thấy không còn ai khác phù hợp ngoài người này.

Nhưng lại lo lắng ông ấy là người lạt mềm buộc chặt, là người cao giá, liền đem những bản khoản của mình nói cho Tào Quốc Cửu. Tào Quốc Cửu nói không sao cả, ta cũng biết sơ sơ về thuật xem tướng, đợi ta đi xem thế nào rồi hãy nói. Kết quả là gặp mặt rồi, chưa nói được câu nào, đã trực tiếp đề nghị kết thân.

Trần Hi Lượng đương nhiên sẽ không đồng ý. Liễu lão gia có điều lo lắng, Trần Hi Lượng cũng vậy.

Tào Quốc Cửu cười nói không đồng ý cũng không sao, hai người cứ tìm hiểu đi. Ta sẽ mời người về nhà ta uống rượu, lẽ nào như thế cũng không được? Không phải lo lắng, ta còn mời thêm người khác nữa, không phải chỉ có một mình người.

Tiểu Lượng Ca không tiện chối từ, ngay hôm đó liền đồng ý đến.

Kết quả là ông ấy quá thành thật. Ngày hôm đó ngoài ông ấy, vợ chồng Tào Quốc Cửu, còn có một vị khách nữ... Hiển nhiên vị nữ khách đó cũng bị lừa mà đến, vợ chồng Tào Quốc Cửu mỗi người đón tiếp một, chỉ sợ hai vị này chạy mất. Gần như là giám sát hai bọn họ, cho tới khi ăn xong bữa cơm thân mật.

Người xưa có câu “nhân duyên ngàn dặm một sợi tơ hồng”, bữa cơm kết thúc, cũng là lúc Tiểu Lượng ca bỗng thấy lòng mình rung động. Còn Tào thị cũng có chút tình cảm với chàng thư sinh mặt lạnh ăn nói vụng về này. Nhưng hai người đều có điều băn khoăn này, lo lắng kia, cho tới khi Trần Hi Lượng ra khỏi kinh, tình cảm của họ cũng không có gì tiến triển.

Sau đó mấy năm, hai người vẫn qua lại thư từ với nhau... Nếu tất cả cứ dần dần từng bước, thì đôi trai gái bén hơi nhau này rất có thể giữ quan hệ mập mờ này tới cuối cùng rồi. Nhưng vì chiến tranh Tây Nam, Trần Hi Lượng vào sinh ra tử, cái chết lúc nào cũng cận kề, điều này đã kích động rất lớn tới họ.

Trong lúc tâm lý vô cùng dao động, tình cảm lúc này như nước vỡ bờ, không thể ngăn chặn nổi, cuối cùng trong dòng người đón quân chiến thắng khải hoàn, thấy thấp thoáng bóng dáng của Tào thị.

Sau này, triều đình đoán được tình ý hai người, đã cho phép Trần Hi Lượng ở lại trong kinh thành, chuẩn bị thời gian thích hợp để kết hôn. Nhưng thật không may là thân mẫu của Tào hoàng hậu đột nhiên qua đời, việc hôn sự này lại phải lùi lại hai năm. Mãi đến tháng chạp năm ngoái mới tới thời gian mãn tang, Tào Hoàng hậu và Tào Quốc Cửu mới khẩn cấp bắt đầu lo việc hôn sự... Kết quả là tới tháng giêng, Hoàng Thượng lại gặp bạo bệnh, hơn nữa đột nhiên lao ra cửa hoàng cung, nói lớn cho các vị đại thần nghe:

- Hoàng hậu và Trương Mậu Tắc làm phản!

Mặc dù sau này bên quan phủ kiến giải rằng, Hoàng Đế mắc bệnh nên những lời Hoàng Thượng nói là điên khùng. Nhưng những việc trong cung cấm phải giấu kín như bưng, cho nên ở ngoài cung, thật giả thế nào khó bề mà phân biệt. Cũng có rất nhiều người nói, đã là lời nói điên khùng thì Trương Mậu Tắc hà cớ gì phải tự sát? Có thể thấy đó là tin đồn vô căn cứ, không có nguyên nhân.

Nói chung Tào Hoàng hậu cả ngày ngồi khóc, áp lực lên Tào gia cũng là rất lớn, nên việc hôn sự vô cùng gian truân này đành phải gác lại lần nữa...

....

- Mấy năm qua, sinh hoạt của cha đều là do dì Tào chăm sóc.

Nhớ lại thời gian bảy năm qua, Trần Hi Lượng không giấu nổi xúc động nói:

- Cho dù Tào gia kết cục có như thế nào, ta cũng quyết lấy cho được nàng!

Bọn Trần Khác nghe xong đều vỗ tay nhiệt liệt, chúc mừng sau Nhị Lang thì Trần gia lại có một vị thánh tình giáng sinh.

- Nói với các con chuyện này,

Trần Hi Lượng lúng túng nói:

- Là để các con không gây khó cho nàng ấy.

Ba anh em Trần gia cùng lắc đầu:

- Tuyệt đối không làm khó, chỉ cần cha thích...

- Tiểu tử thôi...

Trần Hi Lượng cảm thấy mũi mình cay cay, ông cũng vì bốn thằng con trai này, sợ chúng không chịu được tính cách mẹ kế mà hơn mười năm qua không đi bước nữa. Bây giờ ngay cả đứa nhỏ nhất là Lục Lang cũng đã là một chàng thanh niên mười lăm, mười sáu. Bọn nhỏ cũng thông cảm và ủng hộ ông, cũng chính là báo đáp tốt nhất cho người làm cha.

Nói hết từ đầu tới cuối, ông mới nhớ ra:

- Nhưng sao vẫn chưa thấy Lão Tuyền huynh, trong thư Tam Lang chẳng phải có nói, các người cùng đến kinh hay sao?

- Khụ...

Trần Khác ho khan một tiếng, ha ha cười bảo:

- Chúng ta đi xem chỗ ở trước nhé!

- Cũng được.

Trần Hi Lượng liền dẫn họ đi tham quan nhà mới ở kinh thành.

Biện Kinh là thành phố lớn duy nhất trên thế giới, người dân Biện Kinh được hưởng thụ những thuận tiện trước một nghìn năm, nhưng cũng chịu nỗi thống khổ của căn bệnh thành thị trước cả nghìn năm. Cái nơi quái quỷ này quá đông dân. Khi nhà Đại Tống mới xây dựng đất nước, nơi này được thiết kế với sức chứa là 300 nghìn người, nhưng cho đến giờ, kể cả dân bản xứ và dân tứ xứ thì dân số nơi này cũng đã lên tới một triệu năm trăm ngàn người, lớn gấp năm lần so với sức chứa ban đầu được thiết kế, vậy nên cảnh tắc đất tắc vàng ở đây cũng chẳng có gì khó hiểu.

Chuyện mua nhà ở Biện Kinh thì ngay đến trong mơ cũng chẳng dám mơ đến, cho dù là tướng công (chỉ người đọc sách, quân tử,...) thì cũng chủ yếu là đi thuê... Đương nhiên, không phải là các vị tướng công không mua nổi nhà mà là chức vụ của họ thay đổi thường xuyên, chẳng ai biết trước có thể làm quan chốn kinh thành mấy năm, hay mấy năm mới có thể trở về.

Tiền thuê nhà tất nhiên cũng vô cùng đắt đỏ, những người dân bình thường hay những viên quan nhỏ về cơ bản không thể thuê được nhà riêng, tuy vậy cũng không có chuyện phải ngủ ngoài đường. Đó là bởi vì

Biện Lương cũng có nhà cho thuê giá rẻ, chỉ cần đến trước cửa một nha môn chuyên về nhà ở cửa hàng, nộp một món tiền thuê... Căn cứ vào kích thước lớn nhỏ của căn nhà mà tiền thuê cao thấp khác nhau, trung bình ước chừng 270 đồng mỗi tháng, chỉ cần một phần mười số tiền mua nhà là có thể thuê được một căn rồi. Nhà tuy nhỏ nhưng vẫn đầy đủ tiện nghi.

Trước đây Trần Hi Lượng thường thuê một căn nhà để ở, lần này cả nhà chuyển tới Biện Kinh, hơn nữa lại sắp kết hôn, lúc này mới quyết tâm nhờ Tào thị giúp thuê một ngôi nhà lớn hơn. Tào Thị cũng coi nơi này như nhà của mình nên rất quan tâm, cho người tìm kiếm rất lâu mới tìm ra một tứ hợp viện giao thông khá thuận tiện, xung quanh ồn ã nhưng trong nhà lại rất yên tĩnh, có hai lối vào và sân sau.

Trần Hi Lượng nói, ý của Tào thị là để cho họ ở nhà phía sau, nhưng tại sao mấy người Trần Khác lại không hiểu chuyện như thế? Cứ nhất quyết ở tiền viện, có điều chỗ này ắt là chẳng thể nào bằng được chỗ ở trước đây, tuy vậy thì cũng không hề thiếu phòng. Ở tiền viện, phòng chính có ba gian, phòng hai bên thì có hai gian, sương phòng trái phải cũng có hai gian, còn có ba gian phòng đảo tọa (gian phòng nằm đối lập với phòng chính, lưng ở hướng nam và mặt ở hướng bắc).

Mặc dù Trần Khác giấu đem theo mấy chục nghìn quan tiền vào kinh, nhưng hắn không có phúc nào không được hưởng, cũng không có tội gì không thể gây nên, không cảm thấy chật chội hơn một chút thì có gì không tốt, rất náo nhiệt nữa là đằng khác...

Sau bữa cơm tối, Trần Hi Lượng ra hiệu cho Trần Khác đi theo mình ra phía hậu viện. Im lặng một hồi, Trần Hi Lượng nói:

- Tô bá bá của con giận ta sao?

- Không phải sao?

Trần Khác nhún vai nói:

- Nếu không phải vì con về Tứ Xuyên một chuyến thì cha có tin là tấm bia thứ hai lại được dựng lên không?

- Ôi...

Trần Hi Lượng thở dài nói:

- Ai mà ngờ được...

- Liễu gia có phải là nhà chồng cũ của Tào phu nhân không?

Trần Khác hỏi.

- Ủ, con bé đó là cháu gái của chồng cũ nàng ấy.

Trần Hi Lượng thở dài nói:

- Lúc ấy còn tưởng là chuyện vui, ai ngờ lại thành ra thế này.

- Điều này rất kỳ lạ, nếu như họ đều là người một nhà như lời cha nói thì tại sao không thể thương lượng được?

Trần Khác chau mày nói.

- Sau này mới biết, tính cách của người nhà Liễu gia, có chút... ngang ngược.

Kỳ thật chuyện này Trần Hi Lượng đối với bên kia cũng thực sự khó nói. Ông ta cười khổ nói:

- Có điều vấn đề cũng đã được giải quyết rồi... Cũng may con có thể mời được Âu Dương công, họ không thể không giữ sĩ diện cho ta được.

- Vậy là ổn rồi.

Trần Khác thở phào:

- Cứ nói sớm là được rồi...

- Nhưng có điều, thứ nhất, con phải đến nhà người ta xin lỗi.

Giọng của Trần Hi Lượng mỗi lúc một nhỏ hơn:

- Thứ hai, phải để ột trong số huynh đệ của con đến đó làm con rể.
- Con khinh, đúng là ngang ngược...

Trần Khắc trợn tròn mắt nói.

113. Quyển 4 - Chương 113: Người Nhất Tứ Nhạc Nghiệp

Chuyện này suy cho cùng thì Trần gia cũng là không phải trước, Trần Khắc cũng không thể coi là không có tội, cho nên việc hấn đến nhà người ta để tạ lỗi là điều đương nhiên. Chỉ có điều cần phải suy nghĩ, muốn đến gia đình hống hách này trước tiên phải thể hiện ra uy lực, sau đó mở hầu bao... bản thân mình còn phải làm bộ đáng thương. Nghĩ vậy, Trần Khắc liền đau đầu từng cơn.

Điều này còn dễ nói, dù sao thì cũng vì tiểu muội nên nhẫn một chút thì tất cả sẽ qua thôi, giống như bị chó cắn vậy. Nhưng điều kiện thứ hai của Liễu gia mới thật sự là nguyên nhân khiến hấn phải quanh quẩn, đi đi lại lại suy nghĩ. Theo lý mà nói huynh đệ dịch thú (hai anh em cưới đổi cho nhau) cũng không phải là một chuyện gì lạ, hai bên cũng coi như là thấu tình đạt lý, nhưng một có một chuyện cũ cứ quấy rầy hấn bao nhiêu năm nay, từng chữ một giống như ngọn núi cứ lần lượt hiện ra trước mắt hấn:

Sư, tử, Hà, Đông!

Một khi bị lão già vô lương tâm Tô Đông Pha tuyên truyền, thì đến người của nghìn năm sau đều biết. Con trai của Trần Hi Lượng sợ vợ, tên tiểu tử Trần Quý Thường này không được phép uống rượu hoa, không thể nuôi kỹ nữ, động một tí là bị phạt quỳ, có lúc còn bị đánh, khiến người ta chê cười một nghìn năm, một nghìn năm sau a.

Nếu Trần Quý Thường bị ngược đãi thì lại không sao hết, một người nguyện đánh, một người nguyện chịu đựng vậy, việc này người khác không quản được. Tuy nhiên, sau này khi Trần Hi Lượng vừa chết thì y đã ra ở riêng khỏi nhà Liễu gia, cả đời không hề gặp lại... có thể thấy tên tiểu tử này thì cũng chẳng có gì là hạnh phúc.

Lịch sử đã rẽ một đường khác, dường như lại quay về với quỹ đạo cũ của nó. Lục Lang là đứa trẻ Trần Khắc nuôi lớn, nếu nói huynh trưởng như cha cũng không có gì là khoa trương. Thứ hời, là ca ca làm sao có thể nhẫn tâm vì hạnh phúc của mình mà đem đệ đệ của mình đẩy vào nơi dầu sôi lửa bỏng chứ?

Cho nên việc này không thể đồng ý được, còn phải tiếp tục suy tính cho kỹ. Chỉ có điều tâm tư này, không thể nói được với bất kỳ ai, ngay cả Trần Hi Lượng cũng không có cách nào nói ra... Lẽ nào nói, nàng dâu tương lai của bạn, sẽ đem người con trai bé bỏng của bạn lên vị Trưởng ban thư ký hiệp hội sợ vợ, sẽ bị người đời chê trách một nghìn năm, một nghìn năm đó! Có tin được không khi Trần Hi Lượng sẽ đem con của ông ta đến thầy thuốc khám bệnh...

Một đêm suy tính không hề có kết quả, nên đành tạm thời gác chuyện này lại, đợi tới khi gặp Tào thị thì tiếp tục nghĩ cách, hay là nên nghĩ về việc chính trước.

Đêm, đang mơ mơ màng màng, Trần Khắc liền nghe thấy ngoài sân có tiếng động, liền khoác áo đứng lên xem sao thì thấy tên thư đồng của Trần Hi Lượng đang lấp yên cho con lừa.

- Như thế này là muốn đi đâu?
- Quan nhân vào triều.

Tên thư đồng này sớm đã không còn là tên thư đồng của ngày trước khi Trần Hi Lượng mới mang về từ Tứ Xuyên... tên thư đồng năm đó, từ sau khi tiểu Lượng ca gặp nạn không biết đã chạy đi đâu mất rồi.

- Mới sớm vậy đã vào triều sao?

Trần Khác nhìn trời, sao vẫn còn sáng:

- Lúc này mới canh bốn chứ.
- Con cho rằng làm quan dễ dàng vậy sao.

Cửa tiền sảnh mở ra, Trần Hi Lượng đã thay xong y phục, áo khoác áo gió, đón lấy một chiếc đèn lồng trắng từ tay người thị nữ nói:

- Làm kinh động tới các con rồi, ngày mai, xem xem có thể đem con lừa này vòng qua phía sau hay không.
- Không cần, chúng con ngủ say lắm.

Trần Khác lắc đầu, nói:

- Cha ăn sáng chưa?
- Có thời gian ăn sáng không bằng ngủ nhiều hơn một chút.

Trần Hi Lượng cười nói:

- Ngoài sân châu có bán điểm tâm sáng.
- Vậy được.

Trần Khác nhìn vào ba chữ màu đen “Tả ti gián” phía trên đèn lồng, bật cười nói:

- Lão cha mang theo thứ đồ này, để tránh người ta không biết cha là ai.
- Người thường thì thôi, chỉ lính tuầ người không biết.

Trần Hi Lượng cười nói:

- Từ tể tướng trở xuống, tất cả quan viên lên triều đều được làm một chiếc đèn lồng như vậy, bằng không giữa đêm tối, gặp phải binh lính đi tuần đêm, liền coi mình là kẻ cắp đấy.
- Không phải nói, thành Biện Lương không cấm đi lại ban đêm sao?
- Đó là bên ngoài thành, trong thành vẫn cần phải đóng cửa.

Trần Hi Lượng cười nói:

- Đứng tò mò nữa, mau về phòng ngủ đi, sớm hôm sau đây có mấy người Lan Bội bọn họ chăm sóc, việc ăn cơm không cần quan tâm... hôm nay hãy ở nhà nghỉ ngơi chút đi, đừng đi đâu hết.
- Ồ.

Trần Khác gật gật đầu, tiễn Trần Hi Lượng đến trước cửa, thăm nói, chẳng trách vừa ăn tối xong đã đi ngủ rồi... chỉ dựa vào điểm này, kinh quan (quan viên trong kinh thành) cũng đảm đương không nổi.

Trở về phòng ngủ một hồi lâu, đang lúc đi vào giấc mơ, trong ngõ hẻm lại truyền tới tiếng gõ cửa bà đầu đà báo sáng. Rõ ràng là canh năm đã tới, đầu đà tới báo sáng, tiện thể dự báo thời tiết... việc này có nguồn gốc từ Biện Kinh rồi truyền khắp một vùng rộng lớn bắc Giang Nam.

Đợi tới khi tiếng báo sáng qua đi, bên ngoài dần dần có tiếng động, đêm nay thật sự không thể ngủ tiếp được nữa, hần đành phải đứng lên, ngồi xếp bằng tròn, hít thở sâu. Đây chính là bộ nội công Thanh Thành được phụ thân của Tống Đoan Bình truyền thụ, cần phải thường xuyên luyện tập. Tuy nó không giúp cho có được võ nghệ cao cường, nhưng có thể khiến tai thính mắt tinh, bách bệnh không thể xâm nhập được, đã là tốt lắm rồi.

Lại nói, Tống Phụ khi đó làm phụ tá cho Trần Hi Lượng trị huyện. Bởi người này chiến tích lẫy lừng nên Trần Hi Lượng đã đề bạt thăng chức, y cũng đã thăng tới chức Chủ bộ... Nghe nói khoa cử sang năm y cũng sẽ vào kinh thành dự thi.

Tập hít thở xong quả nhiên tinh thần sảng khoái hơn rất nhiều. Sau khi ăn sáng, Trần Khác liền ra ngoài dưới sự hộ tống của các huynh đệ.

Không phải là hấn cố tình đối đầu với Trần Hi Lượng, chỉ là hôm qua có việc cần phải làm, nhất thời sao chẳng không ngờ quên mất.

Việc đó là việc gửi tiền. Trên người bọn họ tổng cộng có cất tới sáu vạn quan tiền Giao tử...

Tiểu muội rất chu đáo, đã sớm viết địa chỉ cửa hàng Giao tử (một hình thức ngân hàng thời cổ) vào cuốn sổ ghi chép. Trần Khắc vừa đi vừa hỏi thăm, tới cửa hàng Giao tử Đông Đô nằm đối diện với Tây Điện Tiền Ti, nằm trên đường phố góc phía tây hoàng cung... Rất tốt vì có cảnh vệ bộ tư lệnh ở đối diện, tuyệt đối không lo bị cướp.

Cửa hàng Giao tử Đông Đô, là một cửa hàng ở mặt phố có hai tầng. Cửa hàng này nằm trên đường lớn góc phía tây nhưng lại rất kín đáo, người thường rất khó có thể tìm nơi đây cất giấu tài sản ngang ngửa tài sản của một nước.

Sau khi Trần Khắc cùng mấy người đi vào thì chỉ thấy một cách bố trí như một hiệu cầm đồ vậy, bài biện một cái bàn đơn giản. Tấm biển “hòa khí sinh tài” được đặt cao cao phía sau quầy hàng, bên dưới có một vài quầy viên ngồi đó, lạnh lùng nhìn đám thanh niên đi tới... nhìn cách ăn mặc của bọn họ khẳng định là người mù đi vào.

Người quản sự trong cửa hàng đi tới phía trước, cười nói:

- Xin hỏi chư vị tiểu huynh đệ, tôi có thể giúp được gì không?

- ...

Trần Khắc không nói, lấy ra một miếng tiền vàng.

Quản sự vừa nhìn thấy thỏi vàng kia, lập tức đưa hai tay ra đón lấy, quay trái phải nhìn một lượt. Sau khi xác nhận không có gì nhầm lẫn, nụ cười trên khuôn mặt y liền trở nên thân mật hơn nhiều:

- Quý khách mời lên lầu.

- Chà, thời kỳ này đã có người sử dụng thỏi vàng sao...

Trần Khắc thầm lấy làm kỳ lạ. Miếng tiền vàng mà tiểu muội cho hắn, chính là vật dùng để chứng minh thân phận.

Quản sự vén tấm trướng xanh lên, dẫn bọn họ lên lầu, liền trông thấy cách bài trí không giống như bên dưới... Hương trên bàn được đặt vào một lư hương đồng cổ Bắc Sơn, trong lư tỏa ra mùi hương thơm. Hai bên tường treo bốn bức tranh sơn thủy nổi tiếng... dưới đất trải loại thảm quý do người Ba Tư dệt.

Người quản sự ra phía sau mời chưởng quầy, có một thị nữ duyên dáng bưng trà lên. Trần Khắc bưng trà lên nhìn một cái, vẫn là cái loại vừa thơm lại vừa sền sệt, lập tức không có hứng thú, liền đặt chén trà trở lại.

Đúng lúc này, tấm trướng được cuộn lên, một người đi chiếc giày hoa văn vạn phúc màu vàng, trên đầu đội một chiếc mũ tiểu lam rất buồn cười. Người trung niên có cách ăn mặc của phú thương xuất hiện trước mặt Trần Khắc, mỉm cười vừa vái, vừa nói:

- Chư vị tiểu quan nhân có lễ.

Tuy y có giọng nói đặc tiếng Biện Lương nhưng người này lại có tóc quăn màu đen, mũi ắt sâu, nhìn qua thì không phải là người Hán.

Chỉ có điều, trong thành Biện Kinh có nhiều người ngoại quốc, trong đó người có ánh mắt như vậy không phải là ít nên đám người Tống Đoan Bình chỉ thoáng kinh ngạc, sau đó liền vái đáp lễ. Chỉ có Trần Khắc vẫn xuất thần như trước nhìn chiếc mũ tiểu lam trên đầu người này, hồi lâu mới nuốt nước bọt nói:

- Người là người Do Thái?

- ...

Người này không hiểu lắm ý của hắn, lắc đầu.

- Người Israel?

Trần Khác lại hỏi.

- À, tiểu quan nhân là muốn nói... người Nhất Tứ Nhạc Nghiệp? (Nhất Tứ Nhạc Nghiệp là phiên âm cổ của từ Israel).

Người này có chút không chắc chắn nói.

- Đúng...

Âm dịch gần như nhau, Trần Khác gật gật đầu nói:

- Quê hương của các người ở Jerusalem. Lúc giết động vật có phải đều phải rút gân chân của nó ra không?

- Đúng.

Người kia lộ vẻ giật mình nói:

- Không ngờ tiểu quan nhân lại hiểu người Nhất Tứ Nhạc Nghiệp chúng tôi như vậy.

- Hiểu biết của ta về các người hiện giờ không nhiều.

Trần Khác thản nhiên nói:

- Chỉ là dựa vào chiếc mũ người đội và hoa văn trang trí trên miếng tiền vàng này mà đoán ra thôi... Đúng rồi, bốn phía của mỗi một Giao tử điểm đều có hình vẽ “phiên diệp” như vậy. Ta nhớ rõ đây chính là dấu hiệu đặc biệt của tộc người các người.

- Tiểu quan nhân quả là có hiểu biết về chúng tôi.

Người này mỉm cười gật đầu nói:

- Giao tử của triều đình Đại Tống, chính là giao cho người Nhất Tứ Nhạc Nghiệp chúng tôi phụ trách.

- Các người làm thế nào mà đến được đại Tống?

Trần Khác sớm đã rất lấy làm kỳ quái về bức hình trên Giao tử điểm, bây giờ suy đoán nghiệm chứng, tự nhiên muốn hỏi cho rõ ràng.

- Nghe các trưởng bối nói, khi Thái Tổ lập quốc, tộc chúng tôi từ hải ngoại trở về, tiến cống vải Tây Dương cho triều đình. Thái tổ nói với chúng tôi: trở về Hoa Hạ, tuân thủ tổ phong, ở lại Biện Lương”, cho phép chúng tôi trở thành thần dân Đại Tống, ở lại Biện Lương sinh sống.

Đột nhiên nói:

- Bởi chúng tôi không ăn thịt lợn, cũng là người Sắc Mục (giai cấp thống trị đời Nguyên gọi chung các dân tộc ở Tây Vực và Tây Hạ), triều đình gọi chúng tôi là Lam Mạo Hồi Hồi, cũng gọi là, cũng gọi là Thiêu Cẩn Hồi Hồi... Trên thực tế, tuyệt đối không phải như vậy, cho nên chúng tôi mới tự xưng là người Nhất Tứ Nhạc Nghiệp.

Nói rồi y nhìn Trần Khác mỉm cười nói:

- Có thể gọi tên chúng tôi một cách chính xác, nhất định là người bạn tốt. Tôi tự giới thiệu, tôi họ Bạch, tên là Bạch Nhã Minh, tự Bình Nhiễm, giáo danh của tôi là... Bản Nhã Minh.

Đối với người Nhất Tứ Nhạc Nghiệp mà nói, nói cho đối phương biết giáo danh của họ chính là đã xem họ như những người bạn tốt của bạn.

Ông chủ nhà xưởng ban đầu của Trần Khác, chính là người Israel, cho nên đối với những điều kiêng kỵ và sở thích của dân tộc này có thể nói là hiểu rất rõ. Dân tộc này có một bản tính rất ngoan cố, cho dù cách một nghìn năm, về cơ bản không có gì thay đổi.

Vì thế mà cuộc nói chuyện của hai người rất vui vẻ, Bạch Nhã Minh thậm chí còn mời hân, ngày khác đến làm khách ở chỗ của bọn họ. Trần Khác liền vui vẻ đồng ý.... Chỉ có điều hân cũng sẽ không quá thành thật, đám người dính lông lên còn tinh hơn cả khỉ.

Làm cho quan hệ nóng lên, tên Bạch Nhã Minh này mới nhắc tới chính sự nói:

- Không biết Tam Lang tới có chuyện gì?

- Gửi tiền.

Trần Khác nói:

- Ban này không phải đã nói rồi sao, tôi vừa từ đất Thục ra, mang theo chút tiền trên người, gửi ở chỗ các người yên tâm hơn chút.

- Cửa hàng chúng tôi có dịch vụ này.

Bạch Nhã Minh nói:

- Không biết Tam Lang gửi bao nhiêu tiền?

- Sáu mươi nghìn quan tiền.

Trần Khác nói:

Người Do Thái, thời gian quan viên đời Tống vào triều và đèn lồng trắng, Giao tử.. tất cả không phải chuyện bịa đặt. Nói cách khác, tôi ngoài vì tình tiết mà điều chỉnh nhân vật ra... tuy là không phải tất cả đều có căn cứ nhưng về cơ bản là không có gì bịa đặt.

114. Quyển 4 - Chương 114: Vụ Buôn Bán Lớn

- Ô...

Bạch Nhã Minh có chút bất ngờ liếc nhìn hắn, cười nói:

- Thật không ít.

Sáu vạn quan chính là sáu vạn lượng bạc, đổi thành nhân dân tệ cũng khoảng sáu mươi triệu.

Với số tiền này dựa theo giá cả trung bình ở Biện Lương có thể mua được một trăm ngàn thạch lương thực, hoặc sáu mươi nghìn tấm lụa, hoặc ba trăm nghìn tấm vải, hoặc sáu mươi nghìn con lợn, hoặc mười hai nghìn đầu trâu, hoặc hai mươi nghìn con nghé, hoặc hai mươi nghìn con dê... hoặc có thể mua được mười tòa nhà thượng hạng trong kinh thành để ở, hoặc có thể chi trả tuế tệ (xưa chỉ tiền vật mà hàng năm triều đình giao nộp cho ngoại tộc) cho Liêu quốc một phần năm

Được rồi, không nói chuyện mất hứng nữa. Nếu hắn dùng số tiền này vào những việc như ăn uống, đám tang cưới hỏi, tiệc ngày lễ tết, ăn ở mặc, để duy trì mức sống bình thường thì số tiền này đủ cho hắn tiêu trong vòng 1643 năm. Còn nếu muốn đến lầu xanh, uống rượu hoa, yêu cầu cuộc sống cao hơn thì chỉ đủ để cho hắn tiêu trong mười sáu năm... Tất nhiên, chẳng có ai có thể đêm đêm đàn hát, bằng không chẳng cần đến mười sáu năm, chỉ sáu năm thôi thì cũng trở thành bộ xương khô trong mộ.

Nếu như còn muốn hưởng thụ thì có thể nuôi tì thiếp, tự tiêu khiển, tự làm mình vui. Triều Tống cấm việc gặt bán người nhưng lại cho phép mua bán tì thiếp tự nguyện hợp pháp, tì thiếp tầm thường thì không tới một trăm quan tiền nhưng vấn đề ở chỗ, chỉ có thể mua đứt trong ba năm. Ba năm sau, hoặc là ký mua bán lại lần nữa, hoặc là người ta sẽ trở về nhà tìm mẹ, nếu ngăn cấm họ thì mình là người phạm pháp.

Thiếp và tỳ là cùng loại hợp đồng lao động như nhau, chỉ là loại hình nghề nghiệp khác nhau mà thôi. Khác với giá cả tương đối cố định của tỳ nữ, giá của thiếp tùy theo tướng mạo có sự khác biệt rất lớn, người có tướng mạo tầm thường thì cũng phải ba trăm quan tiền, muốn có được mỹ nữ thì phải mất bảy tám trăm quan tiền, còn danh hiệu tuyệt sắc thì phải lên đến trên nghìn đến hàng chục nghìn quan, không có giới hạn.

Tuy nhiên nói đi thì cũng phải nói lại, kiểu thiếp mỹ cơ không phải cứ mua về là xong. Nha hoàn, vú em, nhà cửa, ngựa xe đều phải cho người ta tương xứng như thế. Nếu ở trong căn nhà cho thuê giá rẻ của nhà

nước thì người có thể không biết xấu hổ mà nuôi tì thiếp sao? Cho nên việc mua và chơi gái thì rất cuộc cái nào càng phí hơn, điều này rất khó nói.

Trở lại chủ đề chính.

Sáu mươi nghìn quan tiền, con số này quả là số tiền lớn, nhưng triều đình nhà Tống nơi mà giàu nghèo chênh lệch nhau lớn như thế này thì đó cũng chẳng là gì hết. Ngoài lương bổng chính của quan nhất phẩm ra, cộng thêm biết bao danh mục trợ cấp phúc lợi, thu nhập một tháng trung bình cũng là ba bốn trăm quan tiền, thì đó cũng chỉ là số tiền lương mười năm mà thôi. Vả lại người có nhiều tiền nhất trong thành Biện Lương không phải là quan lớn mà là phú thương, là nhà Vương công...

Cho nên đối với Bạch Nhã Minh đã nhìn quen với những cảnh tượng lớn mà nói, thì số tiền này tuy lớn nhưng cũng chưa đủ để khiến y phải cảm thán. Ý của y chính là, nếu người muốn gửi tiền thì tiêu phí có thể rất cao... Đầu tiên nhất định phải chuyển tiền cho cửa hàng Giao tử, một trăm lấy một, tức là muốn gửi sáu mươi nghìn quan tiền thì sau mỗi năm gửi tiền, không những không có khoản lợi tức mà còn phải trả phí bảo quản, phí một năm là ba phần nghìn...

Tức là nói, Trần Khắc gửi tiền một năm thì phải trả cho người ta một trăm tám mươi quan tiền, mẹ nó, so với Tứ Đại Hàng (chỉ bốn ngân hàng lớn nhất của Trug Quốc là Ngân hàng Trung Quốc, Ngân hàng Nông Nghiệp TQ, Ngân hàng Công Thương TQ, Ngân hàng Xây Dựng TQ), còn dã man hơn!

Trông thấy Trần Khắc lộ vẻ trầm ngâm, Bạch Nhã Minh mỉm cười nói:

- Nếu Tam Lang ngại làm như vậy thì vẫn còn một cách khác.

- Nói.

- Không gửi đổi thành mượn.

Bạch Nhã Minh thần nhiên nói:

- Không chỉ miễn toàn bộ số phí trên mà chúng ta còn có thể trả lãi.

- Ồ...

Trần Khắc lộ vẻ mặt trầm ngâm nhưng thực ra trong lòng thì giật mình, thì ra tên người Do Thái này đã sớm phát hiện ra nguyên lý thị kim hoàn. Chỉ có điều không biết điều này là do dân tộc này ký hiệp ước với Thượng Đế, quan niệm khế ước đã đi ăn sâu vào xương tủy tạo thành, hay là sau hàng nghìn năm lưu vong, quá quý trọng vùng đất yên vui ở Biện Kinh, bọn họ không tự ý đụng vào tiền gửi của khách hàng, mà là dùng thuật nói làm đảo lộn tâm tư để khiến cho khách hàng tự nguyện ký điều ước.

- Không cần lo lắng về số tiền vốn.

Bạch Nhã Minh lại cho hắn một viên thuốc an thần, nói:

- Người Nhất Tứ Nhạc Nghiệp chúng tôi sẽ cung cấp mức đảm bảo tương đương.

- Ta có thể hỏi.

Trần Khắc nghĩ ngợi một chút rồi chậm rãi nói:

- Cửa hàng Giao tử này rốt cuộc là của nhà nước hay là của người Nhất Tứ Nhạc Nghiệp các người. Còn nữa, các người dùng tiền này vào đâu?

- Câu hỏi thứ nhất, cửa hàng này đương nhiên là của nhà nước, nhưng hiện nay chúng tôi là những bao thương (nhà thầu).

Bạch Nhã Minh mỉm cười nói:

- Còn về câu hỏi thứ hai, điều này thuộc về bí mật buôn bán, không thể nói được.

- Ha ha ha...

Trần Khắc cất tiếng cười lớn nói:

- Không nói thì ta cũng biết!

- Ồ...

Bạch Nhã Minh thản nhiên như không nói:

- Nếu không ngại có thể nói nghe một chút.

Trần Khác chỉ về hướng bắc, lại chỉ về hướng tây bắc, chỉ cười không nói.

- Ha ha ha...

Bạch Nhã Minh cũng cười, sau khi cười xong, chấp tay nói:

- Mời Tam Lang, vào một thời gian thích hợp nhất định phải đến chỗ chúng ta làm khách, ta tin rằng chúng ta sẽ nói chuyện thật vui.

- Không thành vấn đề.

Trần Khác mỉm cười nói:

- Sáu mươi nghìn quan tiền này, gửi mười nghìn, số còn lại, cho các người mượn.

- Ồ?

Bạch Nhã Minh sửng sốt, y cho rằng, Trần Khác sẽ không thấy thỏ không thả chim ưng, đợi bàn xong rồi hãy nói.

- Chút tiền này, có gì đâu mà khó tính toán.

Trần Khác lắc đầu cười, rất có điệu bộ không hiểu mà giả bộ hiểu nói:

- Ta để ý là, của cải giàu ngang một nước. Mong là tới lúc đó, các người có thể làm tốt công tác chuẩn bị.

Tổng Đoan Bình và vài người khác cùng than thảm, cũng không hề sợ gió lớn đầu lười.

- Đến lúc đó, nhất định phải rửa tai lắng nghe.

Bạch Nhã Minh vẻ mặt kích động nói.

Hẹn được ngày gặp mặt rồi, Bạch Nhã Minh liền tiễn Trần Khác ra ngoài phố, nhìn theo họ đến khi họ rời đi. Đến lúc này mới cười khở một tiếng, thật sự là tuổi trẻ bông bột...

Sau đó vài ngày, Trần Khác cùng mấy anh em huynh đệ đi dạo quanh đây, nhưng không có người bản địa nào dẫn đi, dường như là đi chơi nhưng không hề có cảm giác, dứt khoát liền ở nhà đọc sách, qua hai ngày sau hãy nói.

Chưa đến hai ngày, lúc ăn cơm tối, Trần Hi Lượng nói, ngày mai là tuần nghỉ của mình, có thể dẫn bọn họ đi chơi, hỏi xem bọn họ muốn đi đâu.

Lại nói tiếp, số ngày nghỉ của quan chức thời nhà Tống nhiều tới mức, có thể nói là những triều đại Minh Thanh về sau không thể bì được... Lại cộng thêm kỳ nghỉ mười ngày nữa, một năm có kỳ nghỉ của cả trăm năm, tương đối giống với hai nghìn năm sau.

- Hay là dẫn dì Tào đi.

Trần Khác cùng vài người khác cười lớn nói:

- Mấy ngày nay chúng con ở đây đã quấy rầy cuộc sống của hai người rồi.

- Nói tầm bậy...

Trần Hi Lượng đỏ mặt nhưng vẫn hỏi:

- Thật không cần ta dẫn đi chứ?

- Thật sự không cần.

Trần Khác nói:

- Chúng con phải đi thăm sư phụ.

- Nhà Âu Dương học sĩ ở ngay bên cạnh Tân Trịnh môn...

Trần Hi Lượng nói:

- Ta gọi Trần Thực dẫn các con đi.

- Không cần, lúc đến đây, Tô bá bá đã chỉ cho chúng con biết rồi.

Sáng sớm hôm sau, bọn người Trần Khác mang theo những thổ sản từ Mi Châu, đi về hướng tây nam thành. Đi được nửa canh giờ, tới vùng gần cầu Ngân Lương bên trong Thuận Thiên môn, không cần hỏi thăm, đi một lát liền tìm được cổng lớn nhà Âu Dương Tu...

Người ngoài cửa quá đông khiến cái ngõ nhỏ càng thêm chật chội.

Khỏi cần nói, ở đây tất cả đều đến bái kiến người đứng đầu giới văn học. Sau lần tái nhậm chức này, vị thế của Âu Dương Tu được kéo lên nhanh chóng như mặt trời ban trưa vậy. Chỉ một lời khen chê của ông ta cũng có thể tạo nên hoặc hủy diệt đi một văn nhân. Giang hồ truyền rằng, những văn sĩ hiện nay không sợ trừng phạt, không sợ biếm quan, cũng không sợ Hoàng đế, chỉ sợ một lời nói của Âu Dương Tu...

Đương nhiên, những học sĩ này đều khá tự cao tự đại, chẳng ai ỉnh là kém cỏi hết, nên khi biết tin hôm đó ông ta trở về từ Biện Lương, thì cái ngõ nhỏ này lại chật ních người toàn học sĩ. Mỗi lần Âu Dương lão đại nghỉ ngơi ở nhà, mọi người đều lần lượt cầm theo bản trình bày, bằng thành tích, và còn cả thư giới thiệu nữa đến xếp hàng trước cửa nhà ông ta cả đêm, có những lúc đội ngũ người xếp hàng kéo dài tới tận cầu Ngân Lương.

Cảnh sôi nổi này có thể so với cảnh mua vé tàu ngày Tết, chỉ là người xếp hàng này đều là những người có học thức. Tuy nhiên nó lại không hề đơn điệu nhàm chán, bởi người năm sáu mươi tuổi có, mười lăm mười sáu tuổi cũng có, thậm chí có cả lão già, cũng run rẩy đứng xếp hàng. Mọi người ai cũng khuyên lão nên về nhà chăm cháu, nhưng lão lại nói lão tuy già nhưng chí thì không ngừng.

Kinh doanh cũng cần phải dựa vào thời cơ mới có thể phát triển được. Vì thế nên, rất nhiều con buôn làm rượu trái cây, cháo gạo gan xào, và những cuốn tuyển chọn văn thơ nổi tiếng đủ loại, đều đến đây chào hàng.

Đám người Trần Khác rất khó khăn để đi xuyên qua ngõ nhỏ giống như cái chợ này, nhưng chẳng mấy chốc bị người khác chú ý. Một tên thư sinh hô lớn:

- Này, sao các người lại chen ngang như thế!

Chỉ một tiếng hô đã khiến đám người Trần Khác đã trở thành tiêu điểm của đám đông. Người thư sinh này nhìn họ với ánh mắt khinh miệt giống như nhìn một tên trộm vậy, khiến bọn họ không khỏi thấy ngượng ngùng. Tống Đoan Bình cười hi hi nói:

- Đừng hiểu lầm, đừng hiểu lầm, chúng tôi là đến thăm người thân thôi.

- Thật không?

Một người thư sinh cao gầy, mặt không biểu lộ cảm xúc nói:

- Trước các người cũng có mười tám người dùng lý do này rồi.

- Thật là.

Tống Đoan Bình vò đầu bứt tai nói:

- Chúng tôi là học trò của Âu Dương Tu...

Không nói thì không sao, câu nói ấy vừa thốt ra khỏi miệng âm thanh nổi lên bốn phía, không biết bao nhiêu người đồng loạt nói với giọng khinh bỉ:

- Trong cái ngõ nhỏ này, làm gì có ai không phải là học trò của Âu Dương Tu? Mau ngoan ngoan xếp hàng đi, bằng không chúng ta không khách khí đâu?

- Đúng đấy, đừng nghĩ các người cao to lực lưỡng, phải biết, con người một khi nổi giận thì đừng động tới.

Đám người Trần Khác lập tức thấy nhức đầu vô cùng, đã đến tận cửa nhà người ta rồi lại quay qua đánh người thì thật là bôi nhọ thanh danh Âu Dương công. Nói thế nào thì mọi người cũng không tin, chen vào cũng không chen được, mà quay trở lại thì thật không còn mặt mũi nào... những lúc như thế này thật là nhớ tới tiểu hòa thượng Huyền Ngọc, y chỉ cần một tiếng hét sư tử có thể bảo đảm người bên trong sẽ ra mở cửa.

Đang lúc quẫn bách, ngoài đầu ngõ lại có người tiến vào. Thật đúng là núi này cao còn có núi khác cao hơn, cách đối xử của mọi người với họ khác hẳn so với đám người Trần Khác. Đám thư sinh này tự động tránh ra thành một lối đi, lại còn nhiệt tình chào hỏi họ, những người lớn tuổi hơn chút thì gọi là “Tử cố huynh”, những người trẻ tuổi thì gọi là “Nam phong tiên sinh”.

Cái người thư sinh cao gầy kia vui sướng nhìn về phía đám người Trần Khác nói:

- Lư Lăng công phái đệ tử đến rồi, thật muốn xem xem họ có biết các người không?
- Biết thì sao?
- Ta gọi người là ông nội.
- Ta không có người cháu như người.

Trần Khác thản nhiên liếc mắt nhìn y một cái, suýt nữa thì tức chết với người thư sinh kia. Sau đó tên thư sinh liền nhìn về phía “Tử cố huynh” kia, hô lớn:

- Nam Phong tiên sinh, ở đây có người mạo nhận là sư đệ của huynh này.
- Ồ?

Vị Tử cố huynh này dáng người không cao, bị những người khác vây kín, chỉ nghe thấy tiếng nhưng không thấy người.

Mọi người vội vã tránh ra nhường lấy một lối đi, mong rằng y sẽ tới để vạch mặt đám người lừa đảo Trần Khác.

Vị “Tử cố huynh” này khó khăn lắm mới chen vào được nhưng vừa trông thấy Trần Khác thì vui mừng ôm cổ nói:

- Sư đệ, sao đến nhanh quá vậy!

115. Quyển 4 - Chương 115: Thế Gia Nghìn Năm

Một khi nổi tiếng thì cả thiên hạ đều biết đến.

Hiên hè (xưa thường chỉ nơi phòng sách hay quán trà) có tên “Bích Lăng”, nằm trong hậu viện Âu phủ. Hậu viện không lớn, cũng không có hồ nước, chỉ là bốn phía trồng hơn mười rừng liễu, nếu khi những rừng liễu xanh biếc, chỉ cần một làn gió nhẹ thổi qua, cả rừng liễu đều dập dờn như ngọn sóng.

Thời tiết đang độ xuân sớm, cành liễu vẫn chưa xanh, mấy cây Tu Trúc nghiêng bóng trên khung cửa sổ hiên hè, lay động theo chiều gió đường như cũng bị cuốn hút bởi tiếng cười đùa bên trong.

Biết tin hôm nay Trần Khác sẽ tới, nên Âu Dương Tu đã tuyên bố đóng cửa không tiếp khách. Sau đó bày tiệc chiêu đãi họ ngay trong hiên hè Bích Lăng.

Hiên là thuộc chế độ nhà Đường, không ngồi không có ghế, sàn nhà làm bằng gỗ, trải thảm rơm, lại bày thêm mấy chiếc bài dài. Mọi người tùy ý ngồi thành vòng tròn.

Lúc đó, Âu Dương Tu ngồi một mình ở vị trí đầu, tũm tĩm cười nhìn đám hậu bối ngồi bên dưới. Ngoài đám người Trần Khác và vài người con của ông ta, còn có một học trò mà ông ta đặc ý nhất đó là Tăng Củng. Chính là cái người được gọi “Tử cố huynh” kia, nay có thể còn cần phải thêm một chữ “một trong”... Luận

về học thức, cả Trần Khắc và Tăng Cửng đều cùng một bậc, cả hai đều chú trọng hiện thực, văn phong chau chuốt cẩn trọng, không quá tự do không nói suông, luôn làm đến nơi tới chốn, chú trọng tới hiệu quả thực tế. Họ chính là những tinh hoa trong hoạt động cổ văn mà Âu Dương Tu đề xướng.

Tuy nhiên hai người cũng có những nét khác biệt. Văn chương của Tăng Cửng, mang phong thái Nho gia thuần khiết, tuyệt đối không vượt quá lời của thánh nhân. Trong khi đó văn chương của Trần Khắc, ngược lại không tin vào quyền uy, chỉ nói chứng cứ xác thực, lấy những suy lý chặt chẽ để chứng minh đúng sai. Đối với những mâu thuẫn qua lại, “lời thánh nhân” sai lầm rõ ràng, luôn phê bình một cách thẳng thắn không niệm tình..

Âu Dương Tu vừa thích nét thuần khiết đoan trang của người thứ nhất vừa thích nét phá cách của người thứ hai, tinh thần phần chần trong dáng vẻ già nua, khiến ông khó có thể sắp xếp trước sau. Vẫn còn may là lòng bàn tay, mu bàn tay đều là thịt, nên chẳng cần lo quản gì...

Sau khi nghe được cuộc hội ngộ của Trần Khắc bên ngoài cổng, Âu Dương Tu cười ha ha nói:

- Nếu bọn họ đều biết, con là tác giả cuốn “Tự điển”, đảm bảo sẽ không có những phiền phức này.

Nói tới “Tự điển”, Trần Khắc có chút không yên nói:

- Đã phát hành trong kinh thành được nửa năm rồi, không biết kết quả như thế nào?

- Con hỏi Hòa thượng thì biết ngay...

Âu Dương Tu có bốn người con, con cả phát tự Bá Hòa, mười bảy tuổi, con út biện tự Quý Mặc, nữ danh “Hòa thượng”, năm nay mới tám tuổi.

- Bẩm phụ thân và Trần Khắc huynh.

Tiểu hòa thượng nghe vậy liền đứng lên, nói:

- Trong lớp võ lòng của chúng con, đều không cần dùng từ điển âm vận nữa, mà chuyển qua dạy “Tự điển” rồi.

- Nhanh vậy sao?

Trần Khắc không dám tin lời cậu nói. Hắn vốn nghĩ rằng, cần tới mười năm để nhân rộng cuốn sách này đã là một điều không tồi rồi.

- Tất nhiên rồi, con cũng không nhìn xem, ai đã là người mở rộng nó.

Âu Dương Tu vuốt râu nói:

- Quan gia đích thân viết lời tự, còn có lão phu viết lời bạt, có được áp trận đầu cuối như vậy, người nào dám không học chứ?

Nói rồi lại cười lớn nói:

- Nói đùa vậy thôi, quan trọng là cuốn “Tự điển” này quả thật đã có thần kỳ lược bớt cho gọn, hóa khó thành dễ, dựng sào thấy bóng, dễ học và thành công một cách nhanh chóng. Sau khi học được “phương pháp bính âm” lão phu truyền thụ, quan gia lại đọc “Tự điển”, người không ngừng khen ngợi, một lúc lâu sau mới gấp cuốn sách lại, thở dài... đây mới chính là “Hà Đồ”, “Lạc Thư” của nước Tống ta.

Trần Khắc bắt nhả mở lớn miệng, khiếp, lời phê bình này cũng hơi quá rồi... “Chu Dịch” có nói “Hà xuất đồ, lạc xuất thư, thánh nhân tắc chi”*. Đây chính là hướng tới điều lành cho cuốn sách này.

*Trời sinh ra thần vật, thánh nhân áp dụng theo; trời đất biến hóa thánh nhân bắt chước; trời bày ra hình tượng hiện ra sự tốt xấu, thánh nhân phỏng theo ý tượng. Đồ hiện ra ở sông Hoàng Hà. Thư hiện ra ở sông Lạc, thánh nhân áp dụng theo.

- Thế nên quan gia mới vui vẻ viết tự chương cho cuốn sách, lời bình luận “Đây là sự sáng lập trong văn giáo của bốn triều, sẽ giúp đỡ cho sự hưng thịnh nền văn giáo của bốn triều, vượt qua Tam Hoàng Ngũ Đại, vượt qua Tiên Đường, độc lĩnh phong tao ngàn ngàn năm...” cũng không phải quá khen ngợi, cuốn tự điển này của con quả thực là đã đánh trúng tâm lý quan gia.

Triều đình nhà Tống ngừng chiến sự để chăm lo đời sống văn hóa xã hội, cực kỳ chú trọng tới văn hóa giáo dục. Ngay cả hoàng thượng cũng đích thân tuyên truyền, dùng chức vị quan cao lộc hậu, nhà sang vợ đẹp để thu hút người đọc sách, còn có cái gì là pháp bảo, nó có thể càng giúp cho việc thúc đẩy chính sách quốc gia hơn so với phương án binh âm này sao?

Quan gia cầm trong tay cuốn “Tự điển”, dường như nhìn thấy trước mắt mình tương lai của nhà Tống, dần trở thành một bang ai ai cũng có tri thức, hiểu lễ nghĩa, một quốc gia quân tử... Âu Dương Tu nhìn hần, vui mừng cười tới mức lộ hết răng hết lợi.

Quan gia không thể chờ đợi thêm được nữa, rất muốn biết người này là người như thế nào, có thể thảo ra cuốn thần thư như vậy. Lại nghe nói, tác giả vẫn chưa tới hai mươi tuổi, nên người càng kinh ngạc, hay là trời giáng văn khúc, phụ tá cho ta?

Đối với nhu cầu cầu hiền tài của quan gia, Âu Dương Tu ngược lại tỏ thái độ bình tĩnh dửng dưng. Ông ta hết sức khuyên quan gia nói, Trần Khác bây giờ vẫn còn quá trẻ, nếu cho hần nắm giữ chức vụ quá cao cũng không phải là một chuyện tốt đẹp, tốt nhất vẫn là thuận theo lẽ tự nhiên, đợi tới khi nhân dân và văn sĩ cả nước đều thừa nhận, kêu gọi mọi người, tới lúc đó thuận theo dòng nước mà đẩy thuyền thì càng tốt đẹp hơn.

Quan gia cũng nghe nói, Trần Khác đang đi du ngoạn thế gian, hơn nữa sẽ tham gia vào cuộc tỉ thí lớn nên mới không vội triệu kiến. Còn về cuốn “tự điển” hiện nay đã sôi sục trong kinh thành, nhưng không một ai biết, Trần Khác này, còn có Tô tiểu muội kia... rốt cuộc là thần thánh phương nào.

- Còn đối với việc con muốn thêm tên tuổi của Tiểu Muội Tô gia...

Âu Dương Tu cười bốn cợt nói:

- Nhưng họ nói thế nào cũng có, có người nói con thành thực không bắt nạt người khác, không tranh công của phụ nữ, có thể nói là quân tử Nhược Thủy; cũng có người sẽ nói, con để cho nam nhân trong thiên hạ đi học cuốn sách do một nữ nhân soạn ra, người có học sẽ thấy nhục nhã, hoang đường vô cùng.

- Hà hà...

Trần Khác cười lơ đãng nói:

- Mặc kệ họ, dù sao thì quan gia cũng không phản đối.

- Quan gia là nhân quân khoan dung hiem có.

Âu Dương Tu cười nói:

- Cũng là một người quân tử đa tình, nên mới...

Thấy lời của mình không thích hợp, ông ta liền dừng lại, thay đổi cách nói:

- Ký thì cũng ký rồi, cũng chẳng có gì đáng so đo hết..., người khác đổ mắt với con, cũng chỉ là mượn cớ mà thôi, không có thì cũng bịa đặt cho có, ngoảnh mặt làm ngơ tốt nhất.

Câu nói này, xuất phát từ chính miệng của ông ta, đó chính là cảm xúc đặc biệt.

- Sư phụ, người không cần quá lo lắng đâu.

Trần Khác cười nói:

- Con chỉ nghĩ là bọn họ đang xì rầm thôi, mắng con là xì rầm thôi, khen ngợi con là xì rầm thơm, không thêm đếm xỉa đến.

- Nói rất thoải mái.

Âu Dương Tu lắc đầu nói:

- Đến lúc đó mới biết thế nào, không phải thánh nhân thì không thể bát phong bất động (Theo BTV bát phong là tám loại chướng ngại vật khiến lòng người dao động: lợi – thuận lợi thành công, suy – thất bại, hủy – phỉ báng sau lưng, dự - khen ngợi sau lưng, xưng – lời hay ý đẹp trước mặt, cơ – trách móc công kích trước mặt, khổ - đau khổ, lạc – niềm vui!

Ông ta khoát tay nói:

- Thôi bỏ đi, không nói chuyện này nữa.

Nói xong cười một cách tự giễu nói:

- Lão phu tuy chỉ là một mớ hỗn độn trên quan trường, nhưng trên văn đàn này vẫn có thể là người có thể làm lá chắn cho con.

- Đa tạ sư phụ.

Trần Khác thật lòng nói cảm ơn.

Thế là mấy thầy trò chuyển sang đề tài vui vẻ nói chuyện phiếm với nhau. Âu Dương Tu hỏi bát quái:

- Tô tiểu muội kia chính là người con nhất định phải lấy làm vợ sao, hay để lão phu này dày mặt qua nhà vị Liễu gia đó xem sao?

- Vâng.

Trần Khác cười nói:

- Ai dám không nể mặt sư phụ chứ?

- Trước mặt Liễu gia ở Hà Đông này, đến cả hoàng gia cũng phải kính nể.

Âu Dương Tu cười khổ nói:

- Vậy chứ cái danh “người đứng đầu văn đàn” của ta, có được coi là cái gì chứ.

- Nghe nói, nhà họ rất ngang ngược.

Tống Đoan Bình cười hỏi:

- Nếu không thì làm sao đến ngay cả Thiên hia cũng thấy phải kính nể nhà họ chứ?

- Liễu thị ở Hà Đông thật sự có gia thế ngàn năm.

Nhắc tới Liễu gia, Âu Dương Tu đột nhiên kính nể nói:

- Mặc dù không được đứng trên đỉnh cao nhất nhưng cả nghìn năm nay, có thể phát triển thịnh vượng không suy thoái, luôn đạt tới đỉnh điểm trong mỗi thời kỳ, ngoài Khổng thánh nhân ra, chỉ e là có duy nhất nhà họ.

- Bên cạnh đó còn chưa nói, nhà nhạc phụ con... Lục thế tổ là Liễu thiếu sư công quyền tiếng tăm lừng lẫy, trong khi Thuận tổ hoàng đế của Đại Tống ta đã từng là quan cấp dưới của ông ấy.

Triệu Khuông Dận làm hoàng đế, truy phong Ngũ tổ, Tằng tổ phụ của y Triệu Đình cũng được truy phong làm Thuận tổ hoàng đế. Mà Triệu Đình, từng là thủ hạ dưới trướng của Liễu công quyền, con làm cho lão Triệu gia sao có thể không hựt hơi chứ?

- Nếu chỉ dựa vào thế diện của tổ tông như vậy thì Liễu gia muốn cứng mặt cũng không được...

Dù sao thì cũng không thể gặp người mới nói, tổ tông của ta là lãnh đạo của tổ tông lão Triệu gia, đó thuần túy là chán sống. Âu Dương Tu nói:

- Tuy nhiên người ta vẫn là gia tộc thịnh vượng, người tài lớp lớp, dạy con không thể không bá phục... ví dụ như phụ thân của gia trưởng Liễu gia hiện nay, cũng là tiếng tăm lừng lẫy, Liễu Khai Liễu Trọng Đồ văn võ song toàn, cũng chính là tiền bối của ta trên hoạt động cổ văn.

Đối với danh tiếng của Liễu Khai, Trần Khác có từng nghe nói, biết được đó là một kẻ bá quyền chuyên bắt nạt người khác, lập tức giật mình nói:

- Chẳng trách Liễu gia hoành hành như vậy, thì ra là con cháu của họ, chẳng trách, chẳng trách...

- Nhưng lão phu cũng rất tò mò...

Âu Dương Tu vuốt râu nói:

- Người Tiểu Muội Tô gia đó, là nhân vật như thế nào, không ngờ lại có thể khiến con đoái hoài với Liễu gia đó...?

- Tiểu Muội nhất thời chưa thấy, nhưng sư huynh của muội đã đến kinh thành rồi, nói không chừng vài ngày tới cũng gửi thiệp mời đến phủ.

Trần Khác mỉm cười nói:

- Đến lúc đó, sư phụ hãy xem xem ba cha con nhà họ đẹp như thế nào... mà phụ thân họ không chỉ nói qua một lần, nếu Tiểu Muội là đấng nam nhi, khẳng định có tiền đồ hơn hai người huynh kia.

- Ồ...

Đột nhiên Âu Dương Tu thấy hào hứng. Nói thật, khó khăn lắm mới có thời gian nghỉ ở nhà ăn uống, cả ngày lại phải gặp những người tới thăm hỏi lộn xộn lung tung, xem những bài văn phế phẩm thối hoắc.... lão nhân quả thật buồn chết mất. Lão chỉ mong có thể có văn bài giúp nâng cao tinh thần của lão, gặp vài người thú vị đó cũng có thể coi là thù lao ột thời gian dài lao động vất vả:

- Tại sao lại không giống nhau như thế?

- Bọn họ tự có kế hoạch của họ.

Tổng Đoan Bình cười nói:

- Chúng con chỉ có thể tới trước.

- Ừ, ta nhớ phụ tử họ rồi.

Âu Dương Tu gật gù đầu, phân phó người con cả nói:

- Hôm sau có ba cha con tiểu thư họ Tô đến thì cho họ vào.

- Vâng.

Tư Mã Pháp gật đầu nhận lệnh.

Chỉ một chút cơm mà ăn tới quá trưa, sau đó Âu Dương Tu lại sai người thay trà và mang trái cây lên, dặn đám văn bối tiếp tục vui đùa, lại đánh mắt qua nhìn Trần Khác, rồi liền rời khỏi chỗ ngồi, đến thư phòng chờ.

Lát sau, Trần Khác gõ cửa đi vào.

Cách bố trí trong thư phòng Âu Dương Tu hết sức đơn giản, ngoài chục ngàn cuốn tàng thư ra, chỉ có một lư hương, một cây đàn cầm, một bàn cờ, một tấm thấp... lúc đó Âu Dương Tu đang ngồi trên chiếc ghế trúc, nét mặt thâm trầm nhìn hẩn.

- Sư phụ tìm con có chuyện gì?

- Ta hỏi con.

Nét mặt Âu Dương Tu không còn vẻ ung dung thanh thản như trong hiên hè Bích Lang nữa, chỉ nhìn thất vẻ mặt nghiêm trang nói:

- Con với tiểu tử đó, còn có quan hệ gì nữa không?

- Ai?

Trần Khác sửng sốt, giật mình nói:

- Sư phụ muốn nói, là tên Triệu Tông Tích?

- Ừ.

116. Quyển 4 - Chương 116 : Nỗi Khổ Của Hoàng Đế

Quyển 4: Vũ Lâm Linh

Chương 116: Nỗi khổ của hoàng đế

Nhóm dịch: Đọc Truyện Đêm Khuya

Nguồn: MeTruyen

Sau khi chia tay nhau ở Lư Lăng, Trần Khác cũng không hề gặp lại vị tiểu hoàng tử Triệu Tông Tích đó nữa. Tuy nhiên thư từ qua lại vẫn rất thường xuyên.

Tuy nói đám người Trần Khác đi du ngoạn, nhưng mỗi lần tới một nơi, tất sẽ ở trong dịch quán nhận được thư của hỏi thăm tỉ mỉ lộ trình của bọn họ, nhân tình phong thổ nơi mà họ đi qua, những câu chuyện thú vị ít ai biết đến. Đối với cuộc hành trình của bọn họ mà nói, Triệu Tông Tích tuy không đi theo cùng nhưng tinh thần thì luôn dõi theo bọn họ.

Thấy tên tiểu tử này cũng thật đáng thương, đám người Trần Khác bọn họ cũng viết thư đáp lại. Trong thư bọn họ đem hết tất cả những gì mình nghe thấy, trông thấy, miêu tả lại một cách sinh động, chân thật cho y nghe. Nhiều lần còn nói quá lên, thêm thắt vào đó những câu chuyện truyền thuyết vừa thực vừa ảo khiến cho tên Triệu Tông Tích này ham muốn tới tận gan phổi, thậm chí còn muốn bỏ nhà đi đến tụ tập với bọn họ, chẳng qua là y bị quản chặt quá nên đành ngậm ngùi từ bỏ ý định.

- Lần thư trước bọn con viết cho nhau là trước khi rời khỏi Tứ Xuyên.

Thấy nét mặt Âu Dương Tu nghiêm nghị, Trần Khác không dám giấu liền đem mọi sự tình bẩm báo lên:

- Chúng con còn hẹn nhau gặp mặt trong thành nữa.

- Không cần gặp nữa.

Âu Dương Tu quả quyết nói:

- Con, các con từ nay về sau, không được phép qua lại với cậu ta nữa, kể cả việc ngấm ngầm qua lại.

- Vì sao?

Trần Khác tất nhiên muốn hỏi nguyên do tại sao.

- Không tại sao hết...

Âu Dương Tu lời lẽ mau lẹ hiem thấy, nét mặt nghiêm nghị nói:

- Nếu con muốn rước họa cho bản thân con, phụ thân con, bạn bè con, có thể không nghe lời!

- Cậu ta thì sao?

Trần Khác cũng bị Âu Dương Tu làm cho lo lắng:

- Cậu ta phạm tội gì hay sao?

- Cậu ta thì có thể phạm tội gì?

Âu Dương Tu thở dài một tiếng nói:

- Nhưng thân phận của cậu ta, bản thân cậu ta cũng là một cái tội rồi...

- Sự phụ người đừng nghĩ người khác như thế?

Trần Khác đỏ khóc đỏ cười nói:

- Người muốn con sống dở chết dở sao?

- Ôi...

Âu Dương Tu biết, nếu không đem tính nghiêm trọng của vấn đề nói rõ cho hắn biết, Trần Khác nhất định sẽ không nghe lời:

- Con cũng biết, năm đó quan gia đã từng nhận hai tôn thất vào cung chứ, hai người này do ngài và Hoàng hậu nuôi nấng?

- ...

Trần Khác lắc đầu, việc bí ẩn của cung đình này một tên tiểu tử như hắn làm sao biết được.

- Nhà quan và nhà dân kỳ thực cũng chẳng có gì khác biệt, hành động này chính là có ý nhận làm con thừa kế. Năm đó, Chân Tông hoàng đế cũng có những hành động tương tự, về sau Thái tử... cũng chính là quan gia hiện nay ra đời, mới một lần nữa đem ra ngoài cung.

Âu Dương Tu hạ giọng nói:

- Năm đó quan gia đã ba mươi tuổi, đại hôn (hôn nhân của Thiên tử hoặc chư hầu) cũng đã có mười sáu năm, lại chỉ sinh được một vị hoàng trưởng tử chết yểu. Tới lúc này quan gia mới làm theo cách của Chân Tông hoàng đế, chọn ra hai tôn thất từ trong số họ hàng thân thích nuôi dưỡng, sau này Hoàng thứ tử ra đời cũng đem hai đứa bé này trở về.

- Mọi người thường vẫn nghĩ rằng, cuộc nuôi dưỡng này cũng chỉ giống như hành động của Chân Tông hoàng đế, chẳng qua chỉ là một bài nhạc đệm chen giữa việc truyền ngôi báu mà thôi. Nhưng Hoàng thứ tử sống tới ba tuổi cũng chết non. Sau đó, vào năm Khánh Lịch, Hoàng tam tử ra đời, nhưng không sống được qua ba tuổi... đến nay quan gia cũng đã bốn mươi bảy tuổi rồi, không thể sinh thêm được người con trai nào nữa.

Âu Dương Tu không khỏi thổn thức nói:

- Quan gia nhân hậu chỉ tiếc là không có phúc, lại không biết tại sao trong chuyện có con nối dõi lại khó khăn tới vậy.

- Nói như vậy.

Trần Khác không ngậm ngùi giống như Âu Dương Tu, hắn chỉ giật mình nói:

- Lại có người nhắc đến chuyện này sao?

- Ừ,

Âu Dương Tu gật đầu nói:

- Trên thực tế hai năm trước, ngày quan gia đăng cơ được ba mươi năm vừa qua, Thái thường Bác Sĩ Trương Thuật liền bí mật dâng thư, khuyên quan gia một lần nữa chọn ra tôn thất tương đối tiến bộ trong số hoàng thân quốc thích, cho ý những đãi ngộ hơn người, tự do hơn người khác trong những phép tắc lễ nghi, cho ý giữ những chức vụ tương đối quan trọng để ý rèn luyện, khiến người người trong thiên hạ đều biết người dự định lập ai làm người kế nhiệm. Đây mới chính là hành động của bậc quân vương có trách nhiệm!

- Thấy quan gia không có phản ứng gì, ý tiếp tục dâng thư lần nữa nói: người kế nhiệm nếu không được định sớm, một khi thánh thể gặp điều gì bất trắc, giang sơn đại Tống phải đối mặt với nguy cơ sụp đổ. Nếu không tin chúng thần có thể mở sách sử xem. Một khi hoàng đế đột nhiên băng hà, nếu không sớm chọn ra người kế vị, hoặc là hoàng hậu hoặc hoàng thái hậu phát lệnh, hoặc do đám hoạn quan chủ mưu, hoặc gian thần lộng hành mị dân, trước gây khó dễ sau lập một đứa trẻ chỉ mới vài tuổi lên làm hoàng đế, lúc đó bản thân mình có thể nắm giữ quyền hành, thậm chí trực tiếp tự lập hoàng đế! Những ví dụ như thế này rất thường gặp, người là bậc quân vương anh minh, lẽ nào biết nguy hiểm nhưng vẫn làm ngơ?

- Trương Thuật trong vòng một năm dâng thư tới bảy lần, lời nói lần sau càng nặng nề hơn lần trước. Đến cuối cùng, thậm chí còn chỉ trích hoàng đế tham quyền luyến vị! Quan gia đại lượng không hề trách tội ý, nhưng cũng không hề có bất cứ phản ứng nào.

Âu Dương tu nói:

- Năm ngoái, Bàng tướng công lúc còn ở Trung Thư, cũng đã từng bí mật dâng sớ, thỉnh cầu quan gia chọn ra chí sĩ hiền tài tuần tú làm Hoàng thái tử, lời nói vô cùng khẩn thiết, nhưng vẫn như đá chìm đáy biển.

- Tuy nhiên thái độ của quan gia thực sự đã quá rõ ràng, bởi sau khi dâng sớ không lâu, Trương Thuật và Bàng tướng công đều bị đuổi khỏi kinh thành, sau đó không một ai dám nói nhắc đến điều rủi ro này nữa.

Âu Dương Tu thở dài nói:

- Nhưng tháng trước, quan gia đột nhiên lâm trọng bệnh, trong thời điểm nguy cấp này quan gia hoàn toàn mất đi ý thức. Những ngày này, trong cung ngoài cung, triều đình trên dưới hỗn độn giống như một nồi cháo vấy. Nhân lúc quan gia còn tỉnh táo, mấy vị tướng công khổ cực khuyên hoàng đế lập một người kế nhiệm. Quan gia tự thấy lúc này mình không ổn nữa, liền buông lời... cho phép họ tiến cử lên một người thích hợp.

- Các vị tướng công liền khấn trương bàn bạc, nhưng kỳ thực cũng không có gì đáng để thương lượng. Hai đứa nhỏ mà hai năm trước quan gia đã nhận nuôi đến nay đã trưởng thành, thậm chí dưới sự chủ trì của quan gia và hoàng hậu đều đã thành gia lập thất. Cho nên mọi người đều cho rằng nói hay không bằng làm tốt, nên tất cả các tướng công đều dâng thư, xin quan gia chọn ra một trong số hai người. Tấu chương còn chưa kịp dâng lên... không khéo chính là, bệnh của quan gia đã khỏi.

Trần Khác mở trừng mắt, hẩn nghi không thông, tại sao Âu Dương Tu lại có thể biết rõ ràng việc Trương Thuật và Bàng Tịch bí mật dâng thư, còn cả những cuộc đối thoại mật giữa các vị tể tướng và hoàng đế. Đó là do ông ta Bát Quái hay triều đình nhà Tống không biết cách giữ bí mật?

Các vị tướng công thề thốt thành khẩn, toàn bộ đều không có kết quả, bởi lúc hoàng đế bệnh tình nguy kịch, việc thỉnh cầu lập Thái tử, luận về công là chức trách bảo vệ quốc gia xã tắc của tể tướng, luận về tư lại lập được công lớn đối với vua mới sau này... Vua không nhận ra tư chất trí tuệ bình thường của Trần Cháp Trung, chỉ vì y là người đầu tiên đề xướng tiên đề xác lập vua chờ kế vị. Chỉ vì một lời mà được hiển vinh, cả đời hưởng ân sủng?

Nhưng, hoàng đế lại giống như người tốt rồi, tiếp tục dâng thư một cách mù quáng, xin lập tôn thất làm Thái tử, không chỉ đơn thuần đem đến phiền phức cho quan gia, mà lại càng gây phiền phức cho chính bản thân mình. Huống hồ đêm dài lắm mộng, ngộ nhờ cuối cùng Hoàng đế lại sinh được một vị Thái tử, thì chính những tấu chương thỉnh cầu hoàng đế lập thái tử kia chẳng phải là đem tới một mầm họa cho bản thân và gia tộc sao.

- Tuy là việc lập Thái tử đã bị ngăn lại, nhưng lần này quan gia lâm trọng bệnh, cả một thời gian dài người không chấp chính, làm cho việc lập Thái tử này hoàn toàn bị bỏ lại trên bàn án, trở thành đại sự hàng đầu của đại Tống.

Âu Dương Tu nói:

- Hiện nay các đại thần đã công khai bàn luận chuyện này, những sòng bạc trong kinh thành thậm chí còn mở ra những canh bạc, đoán xem ai sẽ là người có thể chọc thủng cửa sổ giấy này.

- Thật là có tinh thần tiêu khiển...

Trần Khác thở dài nói.

- Với dân chúng đây được coi là câu chuyện phiếm sau khi cơm nước trà rượu no say.

Âu Dương Tu bình tĩnh nhìn Trần Khác nói:

- Nhưng đối với mỗi người bị cuốn vào nó mà nói, việc này có can hệ tới vinh nhục phúc họa và cả sinh mệnh của người thân gia đình. Hồ nước trong kinh thành này quá loạn rồi, mạch nước ngầm quá nhiều. Một nhân vật nhỏ bé như con nứa không làm tốt thì phải tan xương nát thịt, vì thế, nhất định phải tránh thật xa, đã hiểu chưa?

- Con hiểu rồi.

Trần Khác gật gật đầu lại hỏi:

- Theo ý sư phụ, nếu thật sự đến ngày nào đó, Triệu Tông Tích có phần thắng hay không?

- Sao có thể như thế được.

Âu Dương Tu lắc đầu quả quyết:

- Thứ nhất, trưởng thứ có trật tự trước sau. Triệu Tông Thực còn lớn hơn y hai tuổi. Thứ hai, Triệu Tông Thực vẫn được vang danh thiên hạ là “Tôn thất đệ nhất hiền lương”, danh tiếng của Triệu Tông Tích cũng không tồi nhưng hai năm nay...

Vừa nói lại thở dài nói tiếp:

- Thật khiến người khác thất vọng.

- Vậy thì có điều gì phải lo lắng nữa chứ?

Trần Khác thả lỏng tay nói:

- Y cũng không thể nào làm Thái tử...

- Nhưng Triệu Tông Thực lại không cho là như vậy. Nếu không có Hoàng tử ra đời, Tông Tích chính là đối thủ cạnh tranh số một của y. Còn một điều quan trọng nữa là hai người qua lại với nhau, quan gia nhất định không vui.

Âu Dương Tu thản nhiên nói:

- Con đã được Hoàng đế để tâm đến, đừng để người cảm thấy con hai lòng.

- Ồ..

Trần Khác chỉ thuận miệng ồ lên một tiếng chứ trong lòng lơ đãng, được lòng hoàng đế là cái thứ gì? Có thể ăn không? Ta lại không có ý định làm tể tướng, cần gì phải giống như một người tiểu tỳ, đi nghênh đón niềm vui, tức giận của hoàng đế chứ?

- Con cũng không nên buồn, quan gia tuổi tác đang thịnh, nói không chừng qua hai năm nữa lại có thể sinh long tử.

Âu Dương Tu là vị trưởng giả tốt bụng, dùng lòng mình để đối đáp với người khác nói:

- Tới lúc đó, hai người tiếp tục qua lại với nhau cũng không sao hết.

- Ồ...

Trần Khác trong lúc không để tâm mới nhớ tới chính sự, liền chuyển đề tài nói:

- Sư phụ, con đã xem qua công báo rồi. xem tại hagiangpro.com

- Ừ?

- Về cuộc tranh giành Lục Thập hạ.

- Ừ...

Thần sắc Âu Dương Tu đột nhiên trở nên buồn bã, tự giễu cười nói:

- Sư phụ của con là ta, lần này lại trở thành trò cười cho thiên hạ rồi.

Nói rồi thở dài nói:

- Nhưng việc ta trở thành trò cười không gấp, việc trước mắt tai họa xảy ra không thể tránh khỏi mới là điều thống khổ nhất.

Âu Dương Tu vừa trở về kinh thành liền thử nghiệm thân thủ của mình, ném tên tể tướng vô dụng Trần Chấp Trung đến nơi khác, lại kiểm chứng năng lực siêu phàm của đệ nhất năng chiến Đại Tổng, nhưng mà trong chiến dịch này lại gặp phải thất bại... đó chính là cuộc tranh giành Lục Thập hạ.

- Cái gọi là “Lục Thập hạ” đó thực chất là một phương án thủy lợi. Mục đích của nó là nhằm giải quyết nạn lụt sông Hoàng Hà quấy nhiễu Đại Tổng suốt gần tám năm qua.

Tuy là mỗi năm nước sông Hoàng Hà lại đầy hơn, nhưng lần đó vào tám năm trước là lần thay đổi dòng nước kinh khủng nhất, hiếm có suốt nghìn năm qua—nước lũ tràn ra cuộn cuộn gần như bao phủ hết cả thành Biện Kinh, hàng triệu người dân trôi giạt khắp nơi, lại còn thêm những tổn thất với con số cực lớn.

Chính điều này khiến những người lãnh đạo Đại Tổng không thể không nghĩ cách trị thủy Hoàng Hà. Nó đã trở thành đại sự hàng đầu Đại Tổng cần làm.

Cho dù là việc rất nhỏ như việc dựng nhà của người dân, thì trước khi khởi công cũng cần phải có kế hoạch mới được. Huống hồ đây là công trình thủy lợi liên quan đến quốc kế dân sinh? Và thế là hàng loạt những phương án được đưa ra....

117. Quyển 4 - Chương 117: Nỗi Đau Của Đế Quốc

Nói không khoa trương, việc bắc Tống diệt vong, một nửa nguyên nhân cũng chính là do Hoàng Hà gây nên.

Trước thời nhà Tống, từ nhà Hán tới nhà Đường, Hoàng Hà nằm trong “an lưu kỳ” (dòng chảy hiền hòa) suốt một thời gian dài, cơ bản chưa hề xảy ra một trận lũ lụt quy mô lớn nào. Người dân khu vực quanh Hoàng Hà thời đó được hưởng lợi từ Hoàng Hà nhiều hơn là hại.

Thế nhưng từ cuối nhà Tống đến nay, Hoàng Hà đột nhiên thay đổi, từ con sông mẹ hiền hòa biến thành con rồng vàng bạo ngược. Bắt đầu từ lần vỡ đê đầu tiên trong năm đầu Kiến Long, gần như một năm vỡ đê một lần, thậm chí là mấy năm vỡ đê một lần, còn nếu năm nào nước Hoàng Hà không tràn ra thì sử quan thời kỳ đó sẽ viết như thế này “năm sông yên bình”, những ghi chép mang đầy cảm xúc may mắn.

Nước Hoàng Hà mỗi lần tràn lên gây ngập lụt, không chỉ đem đến tai họa về sinh mạng và của cải của rất nhiều bách tính, mà mỗi lần đê vỡ, công tác chống lũ cũng gây tổn hại số lượng lớn nhân vật lực. Tuy nhiên nếu năm nào cũng có thể đối phó và vượt qua nó như vậy thì cũng coi là được, chẳng qua chỉ là quốc gia chịu thiệt một chút, bách tính thống khổ một chút, bởi dù thế nào thì hàng nghìn năm qua, mọi người cũng đã quen với nó rồi.

Tuy nhiên có một điều nguy hiểm là, nếu cứ tiếp tục tu bổ tạm thời như vậy thì không thể giải quyết vấn đề. Chỉ e là những tiêu cực này tích tụ lại với nhau, đợi đến một mức độ nhất định, không thể tiếp tục chịu đựng được nữa, sẽ gây ra thay đổi dòng nước khủng khiếp.

Triều đình nhà Tống thật không may, bởi nó phải một mình giải quyết thanh toán hết tất cả những tổn hại quá mức của nhân dân Trung Hoa trên vùng thượng lưu Hoàng Hà suốt năm triều đại Hán Đường tới nay. Và Triệu Trinh vị quan gia hiện nay lại càng không may mắn, y phải giải quyết vấn đề tạm bợ từ thời lập quốc tới nay.

Năm đầu Cảnh Hữu, đoạn đê Hoàng Lũng ở Kinh Đông vỡ, nước lũ tràn ra cuốn trôi cả người lẫn vật, lại chảy qua ranh giới phủ Đại Danh, sau đó lại chảy theo hướng bắc. Cả nước dốc sức đắp đê nhưng vẫn không có kết quả, chỉ đành làm nhiệm vụ thay đổi dòng nước. Từ đó về sau, trên vùng đất Trung Nguyên nạn sông nước liên tục xảy ra, gần tám mươi năm nay, không năm nào được yên bình....

Nhưng đó mới chỉ là bắt đầu, mười bốn năm sau, vào một ngày đại cát đại lợi mừng sáu tháng sáu năm Khánh Lịch thứ tám, Hoàng Hà lại một lần nữa vỡ đê ở Thiên Châu. Chỗ đê vỡ rộng khoảng gần một dặm, nước đục cuồn cuộn ngập trời, làm ngập cả vùng phía bắc Trung Nguyên.

Sau hai lần đó Hoàng Hà thay đổi hoàn toàn dòng nước. Dòng chảy của nó thay đổi sang hướng bắc, chảy qua phía đông Nội Hoàng Hà Nam, phía tây Đại Danh Hà Bắc, ngang qua bình nguyên Hà Bắc, sau đó nhập vào Ngự Hà lại chảy qua sông giáp ranh rồi đổ ra biển.

Những kiểu tai họa như thế này, chỉ cần xảy ra một hai lần nữa, thì có thể tiêu diệt cả một quốc gia.

Sau họa lũ lụt, việc cả nước dốc sức trị thủy Hoàng Hà, dường như đã trở thành một nhận thức chung của cả vua quan lẫn bách tính. Sau đó, chỉ xoay quanh vấn đề “làm thế nào để tiến hành trị thủy”, trên có hoàng đế, dưới quân thần đều bị cuốn vào cuộc tranh luận không ngừng nghỉ.

Không có cách nào, với niên đại mà người được gọi là danh thần xuất hiện tầng tầng lớp lớp, người tài có thể trị nước quá nhiều. Mỗi người đều có chủ kiến của riêng mình, mỗi người cũng đều tin tưởng rằng chỉ

có chủ ý của mình mới có thể giải quyết được vấn đề, thế là cuộc tranh luận bắt đầu. Các loại lý luận thần tiên đều được đưa ra, cãi vã lẫn nhau, tranh luận tới đỏ mặt tía tai, tranh luận với nhau suốt bốn năm cũng không đưa ra được một phương án nào.

Sau khi thay đổi dòng nước, Hoàng Hà có bốn năm yên bình. Đây chính là thời kỳ hoàng kim thích hợp cho việc trị thủy, nhưng lại bị đám người ngu xuẩn này giành để tranh luận một cách vô ích, làm lỡ mất thời cơ.

Bốn năm sau, Hoàng Hà lại tiếp tục vỡ đê ở Quách Cổ khẩu, huyện Quán Đào, phủ Đại Danh. Sau đó cả nước phải dùng tới thời gian năm tháng mới có thể đắp lại đê, nhưng theo như quan sát của quan viên đi thị sát thì lượng bùn và phù sa tích tụ ngày một nhiều trong khu vực lòng sông, mặt nước bất cứ lúc nào cũng có thể tràn qua mặt đê, một lần nữa đứng trước nguy cơ sụp đổ.

Quan gia cuối cùng cũng mất đi sự kiên nhẫn, lệnh cho quần thần lập tức đưa ra một phương án giải quyết. Trong khi đó tể tướng đại Tổng đã được thay bằng Văn Ngạn Bác và Phú Bất. Khi hai người này được nhậm chức, cả nước vui mừng, gọi là “hiền tướng tại triều”. Hiền tướng thì lại khác, bọn họ chọn ra một phương án mà bản thân cho là thích hợp nhất trong số tất cả những phương án được đưa ra, liên danh dâng lên quan gia - đó là phương án “hà nhập lục thập”. Chính là nó, xin lập tức được khởi công!

Phương án này là do Lý Trọng Xương làm quản lý công việc kênh đào. Y kiến nghị đào kênh từ chỗ đê vỡ Thương Hồ xuống tới kênh Lục Thập, dẫn nước Hoàng Hà chảy theo đường cũ Hoàng Lũng ở phía đông. Như vậy có thể khiến chỗ đê vỡ Thương Hồ khẩu giảm bớt tình hình tai nạn, dễ dàng dập tắt chỗ vỡ. Đặc biệt là sau khi nó thành công, nó có thể trở thành thủy đạo lâu dài cho Hoàng Hà, có nó phân nước lũ, đường sông chính có thể yên bình vượt qua đỉnh lũ, khiến Hoàng Hà không còn tai họa.

Phương án hoàn mỹ này một khi được đưa ra, nhanh chóng áp chế các phương án có hi vọng khác được chọn ra trước đó – đó chính là phương án “khôi phục lại đường cũ” được đề xuất bởi tiền Tể tướng Cổ Xương Triều, đã nhận được sự cho phép của quan gia.

Thế là cơ quan hành chính lớn mạnh nhất bắt đầu vận hành, tất cả nguồn nhân vật lực đều được tập kết tại Lục Thập, chuẩn bị tiến hành công cuộc trị thủy sông Hoàng Hà.

Đúng lúc này Âu Dương Tu trở về kinh thành, sau khi biết được kế hoạch này ông ta lập tức nổi giận. Đám đầu người óc chó nào lại có thể nghĩ ra được phương án như thế này chứ?

Y lập tức dâng thư, phê phán một cách đau đớn phương án ngu ngốc không ai bằng này – làm cho rõ, các vị đồng nghiệp, đây chính là phương án làm giảm nguồn nước cho con sông lớn nhất phương bắc! Trong khi đó con sông chịu trách nhiệm quang vinh này, lại là một con sông cấp châu huyện không hề đổ ra biển. Một khi dung tích không đủ chứa, thế nước Hoàng Hà sẽ chảy ngược lại đường cũ, áp lực nước thượng lưu ngày một gia tăng. Âu Dương Tu nói chắc như đinh đóng cột, tới lúc đó, thượng lưu tất vỡ.

Đồng thời, Âu Dương Tu cũng đưa ra phương án của riêng mình – Hoàng Hà vỡ đê thậm chí là thay đổi dòng nước chính là do hạ lưu bế tắc, gia cố đê cũng tốt, khôi phục lại đường cũ cũng thế, tất cả đều là trị ngọn không trị tận gốc. Nếu thực sự muốn giải quyết vấn đề thì phải sửa lại cửa ra biển của Hoàng Hà, để dòng nước chảy về đông, kênh tự thông. Đây mới chính là con đường đúng đắn!

Tấu chương được dâng lên, công báo cũng đã đăng, tự nhiên làm chấn động cả nước. Mọi người ai cũng chờ đợi mong ông ta lần này tiếp tục ngăn được cơn sóng dữ.

Song Âu Dương Tu liên tục ba lần dâng sớ đều như đá chìm đáy biển, không hề có bất cứ phản ứng nào hết.

Ông ta bị xem thường, sau sự ra đi của Phạm Văn Chính, những quan viên cấp cao của triều đình nhà Tống đều bị xem thường như vậy.

Trong cuộc đời hoạt động chính trị của mình, những mùi vị như thế này Âu Dương Tu đều đã nếm trải qua, chỉ là thấy một bụng bi thương mà thôi... Lòng người, thật sự đã hổng hết rồi....

Sau những cố gắng nhưng không có kết quả, một con người tràn đầy ý chí như Âu Dương Tu cũng nảy sinh trạng thái tâm lý tiêu cực. Cho nên hôm nay khi nói chuyện với đám người Trần Khác, Âu Dương Tu không khỏi có những lời nói chán nản.

Nghiêng đầu dựa vào giường, ánh mắt nhìn những bóng cây lay động ngoài cửa sổ. Âu Dương Tu thản nhiên nói:

- Tam lang, tại sao con lại nhắc đến chuyện này?
- Học trò đã đích thân đi khảo sát rồi, thấy Hoàng Hà rộng tới hai trăm bước.

Trần Khác trầm giọng nói:

- Sông Lục Thập chỉ rộng có bốn mươi bước, tất sẽ không đủ sức chứa. Hơn nữa, hạ lưu Hoàn Lũng từ khi thay đổi dòng nước tới nay đã ứ đọng thành vùng đất cao, mọi vật hai bên bờ hoặc còn hoặc mất, thật sự không còn có thể phát sinh thêm bất cứ một dòng chảy nào nữa. Nếu triều đình cứ nhất định sử dụng phương án này, có thể, nhưng nhất định phải đào sông Lục Thập rộng hơn trăm bước trở lên, dòng chảy cũ của Hoàn Lũng cũng nhất định phải khơi thông tắc nghẽn, đắp đập be bờ. Tuy nhiên công trình này, không có mười năm triệu dân, hàng tỷ tiền của, chỉ e là cũng không thể làm nổi.

- Tam lang, con lại khiến lão phu nhìn con với con mắt khác rồi.

Âu Dương Tu gật đầu tán thưởng nói:

- Chỉ dựa vào câu nói này, con có thể được coi là thần nhân vì xả tắc rồi!

Nói rồi lại vuốt râu nói tiếp:

- Phán đoán của con không sai chút nào. Mùa xuân năm ngoái, dòng nước sông Lục Thập chỉ hơi thông một chút thôi, phân nước Hoàng Hà thành hai ba dòng, đã bao phủ cả hơn ba mươi nghìn hộ dân thuộc hàng chục châu huyện rồi. Nên nếu như thật sự muốn bịt kín chỗ vỡ Thương Hồ, khiến toàn bộ Hoàng Hà chảy về phía đông, Hoàng Hà tất sẽ vỡ, thậm chí còn chảy ngược lại. Đến lúc đó, cư dân Hà Đông đều là mồ cho ba ba hết rồi.

- Điều này có gì khó khăn đâu chứ? Chỉ cần đi khảo sát thực địa là cơ bản có thể đưa ra được kết luận rồi.

Trần Khác không thể hiểu nổi nói:

- Tại sao các quan trong triều đình, đều không tin điều này chứ?
- Bọn họ không phải không tin mà là không thể tin.

Âu Dương Tu cười một cách châm biếm nói:

- Tam lang, con vẫn chưa bước vào quan trường nên không biết. Trong con mắt của những người làm chính trị, tính đúng sai của bản thân sự vật đó không quan trọng mà quan trọng là bản thân mình không được sai!
- Lũ lụt sông Hoàng Hà là căn bệnh khó chữa hàng ngàn năm qua của đại Tổng ta, hơn nữa lại ngày một nghiêm trọng hơn.

Về mặt Âu Dương Tu lộ vẻ châm chọc nói:

- Cái công trình có mối quan hệ mật thiết này, dùng phương án của ai giành được thành công, người đó liền có được danh vọng giàu có suốt đời. Ví dụ như phương án “khôi phục lại đường cũ” của Cổ Tử Minh (Tử Minh là tự của Cổ Xương Triều) nếu như được áp dụng, y lập tức có vốn để Đông Sơn tái khởi.
- Nói ra cũng là ta có mắt mà không quan sát kỹ.

Âu Dương Tu cười khở một tiếng nói:

- Hai tướng công Văn - Bật và Cổ Tử Minh đấu đá nhau đã lâu, khó khăn lắm mới đưa ra được phương án “hà nhập Lục Thập”, cho nên cũng không tránh khỏi bọn họ cho rằng, ta chính là đang hủy đi pháo đài của họ mà cổ vũ cho Cổ Tử Minh.
- Hơn nữa, công trình “hà nhập Lục Thập” cũng đã khởi công được gần nửa năm nay, nếu bất ngờ nói nó ngừng lại thì mặt mũi quan gia và hai tướng công Văn, Phú để đi đâu?

Nói tới đây, ông ta thở dài một tiếng nói:

- Con người có thể thay đổi, Tam Lang, là do lão phu không tự lượng sức mình nên bị xấu mặt là điều tất nhiên.

- Nhưng sư phụ người không thay đổi.

Trần Khác hạ giọng nói:

- Cho nên người mạnh hơn những người khác.

- Đừng học ta.

Âu Dương Tu lắc đầu nói:

- Bằng không sẽ giống như ta, cả đời sẽ bị đứng qua một bên.

- Nhưng con lại càng không học bọn họ.

Trần Khác quả quyết nói:

- Đúng là đúng, sai là sai, con không tin một quốc gia đổi trắng thay đen thì có thể tồn tại được bao lâu!

- Ha ha..

Ánh mắt Âu Dương Tu lại lộ vẻ tán thưởng, vuốt chòm râu nói:

- Tiểu tử tốt, giống hệt như ta ngày còn trẻ.

- Sư phụ, khoe khoang không tốt mà?

-Ồ, haha...

Âu Dương Tu cười lớn, bỗng nhiên mọi phiền muộn đều đã vơi đi một nửa.

- Sư phụ, không thể từ bỏ được!

Đợi tới khi Âu Dương Tu cười xong, Trần Khác mới bình tĩnh nhìn ông ta nói:

- Người thường dạy chúng con, bảo vệ quốc gia, bảo vệ bách tính, bảo vệ lẽ phải là trách nhiệm của người quân tử đó!

- Không sai,

Âu Dương Tu cũng phấn chấn trở lại nói:

- Cứ cho là phải nhảy xuống sông Lục Tháp ta cũng nhất định phải ngăn bọn họ!

- Nhảy sông thì không cần.

Trần Khác cười nói:

- Làm cách nào cho công trình này dừng lại, đối với vấn đề này người có chủ ý gì không?

- Nếu có chủ ý ta há lại ngồi đây thở ngắn than dài?

Âu Dương Tu nói:

- Tam Lang con có chủ ý gì không?

- Con cũng không có cách gì gọi là tốt hết.

Trần Khác cười khổ nói:

- Nhưng tổng kết lại thì những giáo huấn của người lần trước thất bại, chẳng qua chỉ là xâm nhập một cách vô duyên, nên mới không tạo được thanh thế. Còn nữa phương án “hà nhập Lục Tháp” được kêu gọi rất nhiều, lại có sự ủng hộ toàn lực của quan gia và đám tướng công, cho nên sư phụ người thất bại là không có gì oan ức hết.

-Ừ.

Âu Dương Tu gật đầu, ra hiệu cho hắn nói tiếp.

- Cho nên sự phụ nhất định phải tìm đủ số lượng và phân lượng người ủng hộ!

Trần Khắc nói:

- Như thế mới có khả năng tác chiến!

118. Quyển 4 - Chương 118: Tiểu Vương Gia Phát Điền

Kỳ thực đề nghị của Âu Dương Tu, sở dĩ như đá chìm xuống biển, có quan hệ rất lớn đối với việc đi ngược dòng chảy của ông ta.

Trước khi xem xét kỹ, phương án “khôi phục lại con đường cũ” của Cổ Xương Triều, hay là

“hà nhập Lục Thập”, thực ra chỉ là tranh luận về phương pháp, còn mục đích thì rất rõ ràng, đều là khôi phục Hoàng Hà chảy về hướng đông.

Âu Dương Tu lại nói, các ông đều là mù gây sức ép, sông Hoàng Hà thay đổi dòng chảy, là vì đường sông ban đầu tắc nghẽn rất cao, nước chảy dồn vào chỗ thấp, mới thay đổi thành bắc lưu. Bây giờ chúng ta đem đường sông này sửa cho tốt, từ nay về sau không để nước tràn ra ngoài mới đúng.

Kỳ thật, mọi người đều biết, theo đạo lý những lời ông ta nói đều không sai chút nào. Vấn đề Sông Hoàng Hà ở triều Tống, trước nay không chỉ là vấn đề dân sinh, mà còn là vấn đề quốc phòng rất quan trọng.

Thời Ngũ Đại, Thạch Kính Đường cắt mười sáu châu của U Vân cho Khiết Đan, vương triều Trung Nguyên đã mất đi bức bình phong Trường Thành và Yến Sơn, dẫn đến sau khi triều Tống lập quốc, bình nguyên Hà Bắc gần như không có nguy hiểm có thể phòng thủ, thiết kỵ Khiết Đan có thể tự do qua lại.

Ung Hi bắc phạt thất bại, sau khi khai quốc tinh nhuệ tổn thất hầu như không còn gì. Bắc Tống hoàn toàn vứt bỏ hi vọng giành lại vùng đất U Vân đã mất, chiến lược của quốc gia từ tiền công điều chỉnh đến phòng thủ toàn diện.

Sau hiệp ước Thiên Uyển, hai nước Tống Liêu lấy tuyến ven sông Bạch Cầu làm ranh giới Tống Liêu, gọi là “giới hà”, hiệp ước dừng binh qua, không dùng bất kỳ hành vi đối địch nào.

Nhưng mà ai mà dám đem sự an nguy, ủy thác lên trên tờ minh thư? Vì chống đỡ Liêu binh lại xâm lược một lần nữa, ngoài việc ở Hà Bắc lộ tập kết trọng binh ra, triều Tống còn lợi dụng địa hình ao hồ tự nhiên của Hà Bắc, hy vọng ở giới hà, tạo thành một trận địa phòng ngự nước sâu không thể đi thuyền, nước cạn không thể lội qua. Vì che dấu mục đích quân sự này, cách nói công khai là khai thác, phát triển nguồn nước...

Trải qua vất vả thiết kế và tổ chức vài chục năm, ở biên giới Tống Liêu, cuối cùng xuất hiện một vùng ao hồ phòng ngự từ sông Bạch Cầu hướng về nam cho đến Thương Châu, từ chân Thái Hành Sơn hướng về đông cho đến biển lớn, hơn ba trăm dặm về hướng đông tây, hơn tám mươi dặm về hướng nam bắc.

Có được vùng phòng ngự bán nhân tạo này, triều Tống có thể tập trung lực lượng phòng ngự phía tây, cảm giác thực tại quá tốt rồi.

Tự nhiên luôn ưu ái cho người dũng cảm, chính sách rùa từ đầu chí cuối này, gặp phải sự giễu cợt của Thượng đế vô tình, trong khoảng mười năm sông Hoàng Hà đã đổi dòng hai lần, khiến cho dòng sông lớn chảy về đông lại đổi sang phía bắc, từ giới hà đổ ra biển. Phòng tuyến ao hồ mà Đại Tống lấy làm tự hào, lập tức trở thành trò cười.

Một lượng bùn vô cùng lớn mà Hoàng Hà đem lại, dễ dàng chôn vùi ao hồ có độ sâu sáu bảy thước kia, đại quân như đi trên đất bằng. Vào mùa nước lớn, lại có thể lái những chiếc thuyền lớn, nguy hiểm của hồ không còn nữa rồi.

Điều làm cho triều Tống lo lắng nhất là, Hoàng Hà đã từ con sông trong nước, trở thành giới hà của hai nước cùng sở hữu. Nếu như tiếp tục đổi dòng về hướng bắc, thì sẽ đổ ra biển từ cảnh nội Liêu quốc, còn

chỗ dựa cuối cùng của vương triều Tống – Hoàng Hà nơi hiểm yếu, cũng theo đó mất đi hoàn toàn. Đến khi đó, phía trước Khai Phong không còn hiểm trở, Đại Tống triều thật sự phải chịu bị người ta xâm lược rồi.

Cho nên hoàng đế và các tướng công đều biết rõ, mình đang hành sự trái ngược là đang đấu với tự nhiên, nhưng lại vẫn kiên trì đem Hoàng Hà khôi phục lại đường cũ.

Đây là dũng cảm sao? Không, đó là biểu hiện của nhất ngạn, cách làm đem việc trị thủy nhường chỗ cho quân sự, chính là hậu quả xấu của việc trọng văn khinh võ qua nhiều thế hệ Hoàng đế của triều Tống. Tự cho là đám quan văn là đúng, thà rằng đem an nguy của quốc gia ký thác lên ao hồ, cũng không nguyện tin nhiệm võ tướng và quân đội của mình.

Nhưng kết quả thì sao? Lịch sử sớm đã cho chúng ta biết đáp án, lấy nơi nguy hiểm nhất làm nơi phòng ngự, chỉ có thể làm mình mất cảnh giác, mà không thể ngăn trở được kẻ thù. Đường biên giới quốc gia mấy nghìn dặm, kẻ địch làm sao không tìm thấy điểm công phá, mà phải dấn lên cái ao bùn lầy của người?

Quốc lực và dân tâm của Bắc Tống, cũng nhiều lần từ trong “trị thủy – thất bại- lại trị thủy – lại thất bại” bị tiêu hao đến tan tác, toàn Hà Bắc lộ cũng trở thành khu vực không người.

Mà quân thần Bắc Tống lần đầu tiên ném thử việc hồi hà (tìm lại dòng chảy ban đầu), bèn bắt đầu từ sông Lục Thập. Trong thời không ban đầu của Trần Khác, chính là trong đêm hôm đó chính thức hoàn công, nước sông tăng vọt, không thể ngăn chặn. Chỗ vỡ Thương Hồ vừa được đắp lại, khi hàng vạn dân phu binh sĩ chưa kịp từ trên đê lui xuống, thì lại bị sụp đổ...

Không chỉ có các châu phủ tại hạ du bị lũ lụt nhấn chìm, ngay cả kinh đô nơi thượng du và các vùng lân cận đều bị nước lũ chảy ngược trở về làm hại, kinh sư bị ngập, tổn thất về con người và của cải nhiều không kể hết.

Từ trong cơn ác mộng bỗng nhiên bừng tỉnh, Trần Khác mở to hai mắt, cảm giác trên người dính dính khó chịu, đưa tay sờ mới phát hiện chính mình đã chảy mồ hôi đầy đầu.

- Thực đáng chết.

Trần Khác há to mồm thở hổn hển:

- Sao thế nào mà ta lại nhớ lại việc đó?

Hắn đến thế giới này đã hơn mười năm, ký ức kiếp trước cơ bản đã bị chôn vùi, cũng ít khi suy nghĩ xem lịch sử có bộ dạng như thế nào nữa. Nhưng sau khi nhìn thấy trên công báo, Âu Dương Tu “Luận tu hà đệ tam trạng”, sắp phát sinh ‘khó khăn sông Lục Thập’, dường như mỗi khi ngủ ác mộng đều thường xuyên hiện lên trong đầu hắn.

Ngày hoàn thành công trình càng ngày càng gần, hắn càng bị ác mộng tra tấn mãnh liệt hơn, cứ thế bắt đầu từ ngày đầu tiên vào kinh, chưa có một đêm nào ngủ ngon đến sáng.

Nhưng mà ngay cả Âu Dương Tu cũng bị Hoàng thượng và nhóm tướng công cao cao tại thượng không thèm nhìn đến, hắn chỉ là một thanh niên trẻ tuổi bé nhỏ, không đáng kể gì, làm sao có năng lực, có chỗ lợi để cho bọn họ nhìn đến?

Tuy rằng nói như vậy nhưng rồi hắn lại dừng không suy nghĩ nữa, không có biện pháp nào ngăn cản bị kịch sắp phát sinh... Nan đề lớn nhất chính là chưa đến một khắc trời sụp đất nứt kia thì không ai có cách nào chứng minh ‘Sông vào Lục Thập’ là sai, cũng không thể có cách nào từ ngay chính diện trên chiến trường mà có thể đánh bại, chiếm cứ ưu thế tuyệt đối trước quân địch.

Trần Khác không khỏi thảm than một tiếng, việc này Âu Dương Tu hoàn toàn không am hiểu gì hết...

Đại Tống Sảo giá vương (chỉ người tranh cãi), chỉ có trên chiến trường chính đại quang minh, thì mới có thể phát huy ra sức chiến đấu, nếu nói về âm mưu quỷ kế thì thực sự có thể bị người ta chống lại đến mức cạn bã cũng không thừa.

Suy đi nghĩ lại, trăm kế đều không dùng được, hắn uể oải nằm nghỉ trên giường:

- Liên quan gì đến ta chứ, sao lại dính sát vào ta, hà có Hoàng đế không vội thái giám đã cấp bách...

Cứ như vậy một đêm không ngủ, ngày hôm sau tự nhiên vẻ mặt mệt mỏi, các huynh đệ phát hiện vẻ mặt hần dị thường, đều hỏi hần gần đây bị làm sao vậy?

Nói cho bọn họ cũng không có tác dụng, chỉ làm cho bọn họ cũng phiền não theo, cho nên Trần Khác chỉ cười cười nói:

- Có thể không hợp với khí hậu, thân mình cũng không quá nhanh nhẹn, lúc thích ứng được sẽ tốt thôi.

- Hôm nay người cũng đừng đi ra ngoài, ở nhà nghỉ ngơi cho thật tốt.

Tổng Đoan Bình thân thiết nói:

- Dù sao ngày còn rất dài, đợi cho khỏe mạnh rồi tiếp tục đi chơi.

Vốn hôm nay có ước hẹn, mấy người con trai của Âu Dương Tu sẽ mang theo bọn họ đi đến chỗ vui chơi của thành Biện Lương.

- Cũng tốt,

Trần Khác tâm trạng không tốt, quả thật cũng không có hứng thú đi chơi.

Sau khi ăn điểm tâm, mọi người và Âu Dương đi ra ngoài hội họp, vốn dĩ Ngũ Lang muốn ở nhà bồi tiếp hần, nhưng lại bị Trần Khác đuổi đi, đang muốn thanh tĩnh, chẳng lẽ dùng một tên Hắc hán tử như người để bồi?

Đợi mọi người trong nhà đi hết, Trần Khác liền đem cái ghế trúc, ra ngoài sân ngồi phơi nắng. Suy nghĩ trong chốc lát cũng khó giải quyết vấn đề sông Lục Tháp, lại bắt đầu nhớ đến tiểu Vương gia đáng thương kia... làm cái túi dự phòng cũng không thật đáng buồn, nhưng khi sinh ra thành cái túi dự phòng của cái túi dự phòng thì làm cho người ta không nói được lời nào, đây là ông trời muốn đưa người sống ra mà đùa giỡn.

Nghĩ đến chính bản thân mình, người khác không biết tương lai ra sao, sống được thoải mái tự tại, chính mình cũng đang muốn quên đi trí nhớ kiếp trước, ở đời này tự nhiên, phóng khoáng mà sống, ai ngờ chuyện vẫn cứ tới trước mắt, không có cách nào quên đi được. Mắt thấy bị kịch sắp sửa phát sinh mà thống khổ, lại bất lực không làm gì được càng thống khổ hơn, tiểu Vương gia Triệu Tông Tích kia thực sự là đồng bệnh tương liên...

- Chắc là ta nên đi xem hần,

Trần Khác đứng dậy, vừa đi vừa trầm tư:

- Đến kinh thành nhiều ngày như vậy, ngay cả đến chào hỏi cũng không có, hần mà biết khẳng định sẽ rất khó chịu.

Về phần Âu Dương Tu dặn dò, tất cả đều bị hần ném ra sau đầu...

Nghĩ đến là phải làm, đây mới là tính cách của hần, hần liền đi rửa mặt, thay đồ sạch sẽ, trên đường phố tìm một người rảnh rỗi, nhờ hần dẫn đường đến Bắc Hải quận vương phủ...

Bắc Hải quận vương phủ nằm trong nội thành, đi qua Thái học, qua cầu Long Tân, qua Chu Tước môn, cửa chính ngay trên phố Khai Ngự, bên cạnh Linh Tây cung.

Sau khi người dẫn đường rời đi, Trần Khác đứng trước cửa của vương phủ, quan sát tượng đá sư tử hùng tráng uy vũ, thở dài một tiếng:

- Đúng là hàng mẫu.

Rồi từ trong ngực lấy ra một phong thư, nhìn đám vệ sĩ đã sớm chú ý tới mình, nói:

- Người, lại đây.

Cái gọi là trước cửa tướng phủ là quan thất phẩm, trước cửa vương phủ là vệ sĩ, tự nhiên cũng có phong phạm, nghe Trần Khác gọi chính mình mà cũng giống như gọi con chó nhỏ, nhất thời sống mũi cay cay. Nhưng cũng không biết đối phương là người thế nào, đành phải sa sầm mặt nói:

- Có gì phải làm sao?

- Đưa cái này cho nhị Công Tử nhà các người,

Trần Khác cầm bức thư đưa cho tên vệ sĩ nói:

- Ta đợi y ở quán trà đối diện, sẽ đợi y thời gian một chén trà nhỏ, uống hết mà không thấy thì ta sẽ đi.

Nói xong liền tà tà rời khỏi.

- Người là ai chứ...?

Vệ sĩ bị hấn dùng tư thế lên mặt, làm cho tức giận quá mức, nhìn bóng dáng của Trần Khác, nhỏ giọng than thở nói:

- Người nghĩ đây là nơi nào vậy?

Hắn không biết nhiều chữ, đem bức thư hỏi người bên cạnh hỏi:

- Nhìn xem viết cái gì vậy?

- Trọng Phương huynh đích thân mở, tiểu đệ Tông Tích khấu đầu.

Người nọ đọc từng chữ một, thì thào.

- Có nghe hắn nói không?

Vệ sĩ trợn to mắt nói.

- Người nói cái gì?

Người bên cạnh trừng mắt liếc hắn một cái rồi nói:

- Câu đề tặng là tục danh nhị công tử nhà chúng ta đó.

Trần Khác đi vào quán trà đối diện với vương phủ, tìm một gian phòng đơn trên tầng hai.

Nói là nhà một gian,

chính là dùng bình phong để ngăn cách, mặc dù không nhìn thấy khách ở bên vách, nhưng lời nói chuyện thì một câu cũng lọt đi không được.

Trần Khác tùy tiện gọi một ấm trà, mấy thứ bánh, lại bảo người hầu trà đưa lên cốc nước trắng, uống một ngụm rồi bắt đầu ăn điểm tâm. Sáng sớm không ăn cơm từ tể, bây giờ cảm giác rất đói bụng.

Vừa ăn, một bên nghe thấy khách nhân cách vách nói cười bằng tiếng kinh đô, thực tế nghe một lúc lâu, Trần Khác mới nghe hiểu được bọn họ nói cái gì. Sau khi nghe hiểu, hắn nhú mày lại, bởi vì bọn họ đang bàn luận, đúng là nhị công tử Bắc hải quận vương Triệu Tông Tích.

- Hóa ra là tiểu tử thật tốt đó, khoảng hai năm nay bệnh lại tái phát...

- Thời điểm tốt, giống như con người tốt, những lúc không tốt, liền si ngốc ngơ ngác ngác, ở trên đường cái chạy đuổi theo một cô nương, ôi...Người nói đây có phải là tạo nghiệt?

119. Quyển 4 - Chương 119: Hiền Vương

Liền nghe người khách bàn bên cạnh nói:

- Tháng trước, chính mắt ta thấy y mua bánh bao ở tiệm bánh bao của Lộc gia, trả bằng một miếng vàng, thấy lão Lộc gia miệng cười toe toét, y liền nói: “Chê ít à?”

Nói xong lại đưa thêm một miếng vàng nữa.

- Lần đó, ta còn thấy y mặc áo cà sa, ngồi chung với một tên ăn xin!

Lại có người nói:

- Tên ăn xin hát điệu ‘hoa sen rụng’, y liền ở bên cạnh đánh vào bản trúc, lại có thức ăn tới, liền dùng tay cầm lấy...

- Còn mùa đông năm trước, y từ trong nhà chạy ra, mặc bộ quần áo mỏng, đi chân trần, chạy vòng quanh thành Biện Kinh, điều này ai cũng nhìn thấy được.

Triệu Tông Tích điên mất rồi? Trần Khác không khỏi kinh ngạc, vội lắc đầu, sao lại có thể? Theo từng bức thư của tên này, cũng nhìn không ra được chút nào là điên.

Hắn đang muốn lên tiếng hỏi, liền nghe thấy dưới lầu tiếng ồn ào xô bồ một hồi, vài tên mặc trang phục thị vệ vương phủ màu đen chạy lên, hướng về phía mọi người vỗ tay nói:

- Chư vị, Nhị công tử nhà ta muốn tiếp khách ở đây, mời chư vị đi quán khác uống trà, sẽ do gia chủ ta mời.

Mọi người vừa nhìn, đã biết ngay là thị vệ của phủ quận vương Bắc Hải, vốn đã có chút chột dạ, làm sao mà không đáp ứng được? Lập tức đều ngoan ngoãn tản đi. Kiểm tra quán trà một hồi, bọn thị vệ cũng lui xuống.

Trên tầng hai của quán trà, chỉ còn lại một mình Trần Khác.

Chốc lát, chỉ thấy một tên đầu đội khăn vấn hoa văn, thân mặc áo lụa thêu hoa văn lộng lẫy, chân đi đôi ủng đế mỏng, lưng thắt đai lưng đỏ thẫm, tay phe phẩy một cây quạt xếp vàng rực, mười phần mười một chỉ dáng điệu kim thiêm của Triệu Tông Tích, lắc lư đi lên lầu.

Xem điệu bộ này của y. Trần Khác không nhịn được cười nói:

- Người nên thay đổi bộ mặt này đi.

- Vậy là ý gì?

Triệu Tông Tích mở rộng quạt xếp trong tay, chỉ thấy trên mặt viết bốn chữ to ‘Mèo khen mèo dài đuôi’!

‘Phù...’

Trần Khác suýt chút nữa phun vào mặt y và nói:

- Tên mắt to mày rậm mặt chữ điền nhà ngươi, vừa nhìn là biết ngay nhân vật có tên tuổi. Thật sự không có chút khí phách con nhà quyền quý.

Triệu Tông Tích ngồi xuống, nghiêm nghị nhìn về hướng Trần Khác nói:

- Người không nên đến đây chuyển này.

- Vì sao?

Trần Khác cười nói:

- Bởi vì ngươi là kim chi ngọc diệp, ca ca không thể với tới được.

- Có thể lý giải như vậy sao.

Triệu Tông Tích phe phẩy cây quạt nói:

- Ta là người có thân phận, qua lại với kẻ thứ dân như ngươi, sẽ bị bằng hữu chê cười.

- Đem đồ vật kia hợp lại, quạt trong hai tháng, ngươi không sợ nước mũi sẽ chảy ra sao!

Trần Khác tính khí vốn không tốt, công thêm trong lòng rối rắm, nhất thời không nể mặt nói:

- Giả ngây giả dại một thời gian cũng khiến người hư não thật rồi?

Cây quạt trong tay Triệu Tông Tích ngừng lay động, trên mặt hiện ra vẻ cổ quái nói:

- Không lẽ ta lại diễn kém cỏi như vậy?

- Đâu chỉ là kém,

Trần Khác lắc lắc đầu nói:

- Quả thật vô cùng thâm hiểm. Ta cho người một đề nghị, lần sau ngày tuyết rơi nên để trần truồng, so với mặc quần áo hiệu quả mạnh hơn nhiều.

- Xem ra ta thực không phải là thứ đó,

Triệu Tông Tích cười kiêu ngạo nói:

- Tuy nhiên không cần lo, chỉ cần thể hiện được ý tứ là được rồi.

- Chiêu tốt nhất của Tiểu vương gia ‘giả điên tránh họa’, thật làm cho người ta bội phục sát đất.

Trần Khác không kìm nổi châm chọc nói:

- Chẳng lẽ người muốn cả đời này, sẽ giả điên như vậy hoài sao?

- Ai biết được...

Triệu Tông Tích vẻ mặt u ám nói:

- Đợi đến lúc không cần thiết, ta tự nhiên sẽ không giả điên nữa.

- Sợ đến chuyện đó, người cứ điên thật điên giả, ngây ngô không phân rõ.

Trần Khác thở dài nói:

- Người như vậy, làm cho Âu Dương công rất đau lòng.

- Hóa ra, ông ta đều nói với người rồi...

Triệu Tông Tích cúi đầu xuống thật sâu nói:

- Nếu không thì sao, ta không thể gieo họa cho cha và anh.

- Ai có thể tạo tai họa cho các người?

Trần Khác trầm giọng hỏi.

- Người không biết thì sẽ tốt hơn.

Triệu Tông Tích ngẩng đầu lên, lại nghiêm mặt nói:

- Người thật sự không nên tới gặp ta...

- Nói bừa,

Trần Khác cất tiếng cười to:

- Ngay cả Hoàng đế, cũng không thể ngăn cản được ta đến gặp huynh đệ của ta!

- Đừng nói bậy...

Triệu Tông Tích tuy nói như vậy, mà đầu mũi lại xốt, vội siết chặt tay của Trần Khác:

- Ta đã liên lụy các người rồi.

- Dương kim quan gia nhân hậu, sao lại lưu tâm tới việc kết giao bình thường giữa ta và người được chứ?

Trần Khác cười nói:

- Huống chi, người cũng không thể nào đi lên được.

- Ta lo lắng không phải là quan gia...

Triệu Tông Tích khẽ nói:

- Là từ huynh đệ của ta...

- Triệu Tông Thực?

- Ừ.

Triệu Tông Tích gật gật đầu, lại dặn dò nói:

- Người phải cẩn thận, tuy rằng võ công cao cường, cũng không được độc lai độc vãng (đi và đến đều một mình)...

- Không thể nào chứ, nghe nói y đúng là Nho vương, Hiền vương người người ca tụng.

Trên đường đi, Trần Khác đặc biệt hướng về phía tên nhàn rỗi kia, thăm dò tình hình của Triệu Tông Thực. Có lẽ cảm thấy số tiền này kiếm quá dễ, tên nhàn rỗi kia dốc hết sức khen ngợi Triệu Tông Thực, nào là hiếu thuận, nhân nghĩa, hiếu học, khiêm tốn nhận quà, bình dị gần gũi, tính khí lại tốt...

- Chẳng lẽ không có chút khuyết điểm nào?

Trần Khác không tin nói.

- Khuyết điểm à, thật là không có.

Tên nhàn rỗi cần nhắc hồi lâu, mới nói:

- Cứng rắn mà nói, chính là không đáng để ý, không thích nữ sắc, không thích thanh nhạc, như vậy còn có lạc thú nào đáng để nói?

- Nghe nói vị đại sĩ từ bi đó quét rác không muốn làm tổn thương cả con kiến.

Trần Khác khó hiểu nói:

- Vậy sao đến chỗ người, lại dọa các người tới như vậy?

- Thập tam ca của ta, thật không có lời nào để chê.

Triệu Tông Tích cười gượng nói:

- Trước kia tình cảm của hai ta cực tốt, nhưng từ hai năm trước, quan hệ giữa hai chúng ta đã dần dần biến vị.

- Bắt đầu từ bản tấu bí mật của Trương Thuật?

- Người ngay cả điều này đều biết?

Triệu Tông Tích kinh ngạc gật gật đầu nói:

- Chúng ta chơi với nhau từ nhỏ tới lớn, thường xuyên tụ họp, trước kia mỗi lần bình luận văn chương thi phú, ta đều trên y một bậc. Nhưng từ đó, chỉ cần có y cá mặt, y tất nhiên là người đứng đầu.

- Đây là tự nhiên thôi, ai cũng không dám đắc tội, một người có khả năng lên làm Thái tử.

Trần Khác thần nhiên:

- Y phản ứng thế nào?

- Y lần nào cũng cực lực từ chối, thậm chí sẽ nói ‘nếu như là như vậy, về sau ta chỉ có thể vắng hợp’, để ‘uy hiếp’ người khác bình phán công bằng.

Triệu Tông Tích nói khẽ:

- Lần đầu tiên, bọn họ đều tin là thật, liền đẩy ta lên vị trí đứng đầu, y đành phải ở vị trí thứ.

- Lúc đó ta đang ngồi đối diện y.

Triệu Tông Tích khẽ than thở, nói:

- Nhìn thấy mặt y lúc đó liền tối sầm xuống, tuy rằng chỉ trong nháy mắt đã trở lại bình thường, nhưng ta tuyệt đối không nhìn lầm.
- Sau khi về nhà, ta nói việc này với phụ thân, ông ấy do dự rất lâu rồi nói: “Sau này, con phải nhượng bộ lui binh với ca của con”.

Triệu Tông Tích sắc mặt phát khổ nói:

- Ta vẫn còn nhớ, Âu Dương Công đã từng nói với ta “nếu như có ngày đó, thì phải cẩn thận với Triệu Tông Thực”. Dưới sự chứng minh của hai tướng, mới quyết định dùng cách giả điên để cho y biết, ta sẽ không uy hiếp y.

Giọng trầm lắng nói:

- Thật hối hận lúc nhỏ không hiểu chuyện, luôn muốn đàn áp y mọi nơi.
- Kỳ thực, người không cần phải sợ y như vậy.

Trần Khác cười nhạt nói:

- Người cho rằng y sẽ sống tốt qua ngày ư? Lại không phải là quan gia thân sinh, ai quy định thì không phải y thì còn ai nữa?
- Người thật dám nghĩ..

Triệu Tông Tích lắc đầu cười khổ nói:

- Y lớn hơn ta hai tuổi, lại có thanh danh tốt như vậy, sớm đã là người được chọn trong lòng chư vị tướng công rồi, không ai có thể chối cãi.
- Haha...

Trần Khác cười nhạt lên nói:

- Ta thấy các người ‘trong nhà chưa tổ, ngoài ngõ đã tường’.
- Sao lại nói vậy?
- Quyền quyết định nằm trong tay quan gia, ý kiến của đám tướng công này có tác dụng gì chứ?
- Quan gia cuối cùng cũng phải nghe theo tướng công.
- Nhưng chuyện này là ngoại lệ!

Trần Khác nói như đinh đóng cột:

- Nếu như ta là quan gia, có được sự giáo huấn của Thái tổ, không đến thời khắc cuối cùng, sẽ không từ bỏ hy vọng có con trai nối dõi do chính mình sinh ra!
- Ừ.

Triệu Tông Tích gật gật đầu.

- Cho nên sự cố gắng của đám quan viên đó, sẽ không có hiệu quả.

Trần Khác bình tĩnh nói:

- Ngược lại sẽ hoàn toàn ngược lại, khiến quan gia sinh lòng cảnh giác đối với Triệu Tông Thực!
- Ừ.

Ánh mắt Triệu Tông Tích có chút sáng ngời.

- Ngày còn rất dài, không chừng sẽ có biến số, bây giờ giả điên giả dại, khi nào mới hết đây? Coi như là giả điên, cũng phải chờ khi Triệu Tông Thực bị lập Thái tử rồi nói sau!

Trần Khác nhìn y, trầm giọng nói:

- Bây giờ giả như vậy, chẳng qua chỉ là tăng thêm trò cười. Ta cũng không phải bảo người đi tranh, tự nhiên làm tốt việc của mình là được. Chuyện tương lai ai nói được? Nhưng là tự người từ bỏ, người khác càng sẽ không cho người cơ hội!

- Phải.

Triệu Tông Tích gật đầu thật mạnh, nhếch mép cười nói:

- Thực ra ta sớm đã giả vờ đủ rồi!

- Hahaha, như vậy đúng không...

Trần Khác thoải mái cười nói:

- Nhân sinh ở đời, sống được sướng khoái, mới là điểm quan trọng.

- Ủ.

Triệu Tông Tích cảm kích nhìn về phía Trần Khác nói:

- Để người nói như vậy, trong lòng ta tỏ rõ hơn nhiều. Đúng vậy, giả ngây giả dại thì làm được gì. Sớm muộn gì sẽ biến thành kẻ điên thôi!

- Chính là lý này.

Trần Khác cười rồi gật đầu nói.

- Nói như vậy, ta phải quay về trọng tâm của sự việc rồi.

Triệu Tông Tích vẫn cảm nói.

- Sự việc gì?

- Mấy ngày trước, chúng ta ở trong Tông học nghe giảng, quan gia đột nhiên đến.

Triệu Tông Tích nói:

- Quan gia thường xuyên đến Tông học, có lúc còn tự mình giảng một bài. Ngày đó bệnh nặng mới khỏi, ngược lại không nói chuyện nhiều. Chỉ là trước khi đi còn giao cho chúng ta một bài tập, để chúng ta phát biểu ý kiến của riêng mình về việc trị Hoàng Hà, nói xem cuối cùng là phương án nào là tốt.

- Phương án sông Lục Thập đã thi công hơn một năm rồi, quan gia sao lại đột nhiên hỏi như vậy?

Trần Khác sắc mặt biến đổi nói.

- Muốn kiểm tra chúng ta, nắm bắt bao nhiêu kiến thức về công trình trị thủy thôi.

Triệu Tông Tích không chắc chắn.

- Người định viết như thế nào?

- Vốn dĩ là muốn theo dòng lớn, trong tấu chương của Lý Trọng Xương sao chép vài câu, ứng phó cho qua.

Triệu Tông Tích thở dài nói:

- Tuy nhiên nói dối trắng trợn, trong lòng ta uất nghẹn.

- Hiện tại thì sao?

- Không giả ngây giả dại, ta sẽ nói thật.

Lúc này Triệu Tông Tích nói chắc như đinh đóng cột:

- Ta nói thật, ta cảm thấy phương án của Lý Trọng Xương không phải là loại vượt quy tắc thông thường!

120. Quyển 4 - Chương 120: Nhầm Vào Động Quỷ

- Nói thế nào?

- Tám năm trước Thương Hồ Khẩu vỡ đê, phụ thân ta thay mặt quan gia, đến chỗ vỡ đê thị sát.

Triệu Tông Tích nói:

- Ta đi cùng xem qua, đến nay kí ức vẫn còn như mới, chỗ vỡ tám trăm bước đó, mênh mông bát ngát, thể nước sông Hoàng Hà cuộn cuộn, kinh thiên động địa. Sự uy hiếp đó của trời đất, sức người tuyệt không thể chống lại. Hiện tại Lý Trọng Xương này mưu toan dựa vào dòng chảy của Lục Tháp, phân nước sông Hoàng Hà cuộn cuộn, đây chính là tìm đường chết.

- Lúc trước chẳng qua phân lũ thành hai ba phần, liền ngập cả năm châu, thật không dám tưởng tượng, đợi khi Thương Hồ Khẩu được đắp lại, sẽ thành như thế nào.

Triệu Tông Tích thở dài nói:

- Xem ra đây cũng không phải là đạo lý cao thâm gì, sao đám quan viên đó lại không hiểu chứ?

- Quan triều Đại Tổng ta, chính là có cái đức hạnh này, đều là lý luận suông, chủ yếu là nhắm mắt làm liều.

Triệu Tông Tích cười nhạt nói:

- Thương Hồ Khẩu cách Biện Kinh không tới hai trăm dặm, lại không có nhiều tên chịu đi xem xét trên đê đầy bùn đất. Cho dù là đại thần phụng chỉ đi tuần sát, trong lòng cũng ra vẻ nói đùa theo cấp trên, mà không thực sự cầu thị.

- Ừ.

Trần Khác gật gật đầu nói:

- Hòa theo cấp trên là an toàn nhất, thành công nhất, nói rõ đồng tâm nhất trí với cấp trên, xảy ra vấn đề dù sao cũng do cấp trên chịu trách nhiệm, cũng không chịu trách nhiệm quá lớn.

- Tam ca một lời là trúng.

Triệu Tông Tích khẽ nói:

- Cho nên ta phải có thật nói thật.

- Như vậy sẽ đắc tội với chức vị tướng công.

- Ta lại không phải làm Thái tử,

Triệu Tông Tích cất tiếng cười to nói:

- Hà tất phải để ý cách nhìn của đám quan liêu đó?

- Cũng đúng.

Trần Khác đột nhiên có cảm giác tri kỉ nói:

- Tuy nhiên tấu chương của người, vẫn cần phải thận trọng.

- Ta khó khăn lắm mới lấy được thứ dũng khí này.

Triệu Tông Tích sụp mặt xuống nói:

- Đừng hiểu lầm.

Trần Khác mỉm cười nói:

- Ý của ta là, không thể giống với đám quan văn đó, lúc nào cũng nói hời hợt, chúng ta viết phải có sức thuyết phục.

- Đúng vậy.

Triệu Tông Tích gật gật đầu, cười nói:

- Nghe ra, người dường như có biện pháp rồi?
- Đương nhiên sẽ không phải của mình mình quý rồi.

Trần Khác cười nói:

- Vậy thừa cơ hội sức còn nóng, động thủ liền đi!
- Ừ.

Triệu Tông Tích gật đầu nói:

- Tuy nhiên trước khi viết, ta phải thỉnh giáo cách trị thủy của đám lão bộ hạ của phụ vương một chút.
- Cũng đúng, ta phải đi thăm dò công trình trị thủy Lục Tháp một chút.

Trần Khác gật gật đầu nói.

- Tốt!

Triệu Tông Tích nói:

- Việc này không nên chậm trễ, chúng ta phân công hành động.

Nói xong y áy náy cười một tiếng:

- Đợi khi viết tấu chương xong, ta sẽ dắt người đi dạo kinh thành.
- Quyết định như vậy đi.

Cuộc bàn luận đã định, hai người liền phân công nhau đi hành động.

Bất luận thế nào, cuối cùng đã có chút nhớ ra, bỏ qua tâm tình nặng trĩu, Trần Khác hùng hổ đi về. Hắn phát hiện lúc đến, đường có chút vòng vèo, dường như không nhanh bằng lúc về Kinh thành. Dựa vào trí nhớ cực tốt, hắn từ ngự nhai (con đường giành cho hoàng đế đi) trực tiếp quẹo qua đường cái Nam môn, hướng về phía Đông một đoạn, nhìn thấy chùa Đại Tướng Quốc, lại quay lại hướng Nam, đi lên Bảo Khang môn nhai.

Trần Khác nhớ rõ ràng, dọc theo con đường này đi thẳng, thì đến gần ngõ Lão Kiều, thế là mặc kệ sai bước đi nhanh về phía trước.

Tới gần Bảo Khang môn, hắn cảm thấy có chút đói, trong lòng không khỏi thầm mắng, tên tiểu Vương gia này, ngay cả đến bữa cơm cũng không quan tâm. Cũng may bên đường có chỗ bán thức ăn, Trần Khác móc ra vài miếng tiền đồng, mua một phần thịt lửa nướng thơm phức, vừa ăn từng miếng lớn, vừa đi về phía trước. Ai ngờ đến một con hẻm, liền thấy một đoàn vật thể, từ bên trong nghiêng mình xông tới.

Tuy rằng đường cái của niên đại này không có xe hơi, nhưng thói quen tốt khi qua đường của kiếp trước vẫn còn. Trần Khác tuy rằng đang ăn, nhưng ánh mắt vẫn liếc qua cửa ngõ, thấy vật thể đó lao về phía mình, bèn né tránh theo bản năng.

Thì nghe một tiếng “ái chà”, vật thể kia ngã trên mặt đất, hóa ra là một cô gái trang sức lộng lẫy.

Trần Khác gắng sức nuốt thức ăn vào trong miệng, vội vàng cúi xuống xem xét vết thương của cô gái:

- Cô không sao chứ.

Tuy rằng kiếp trước, hắn bị người ta mặc kệ như vậy, nhưng nhìn thấy người bị té trên đất không quan tâm, hắn làm không được.

Ngay lúc cúi, nhìn thấy thân hình đầy đà trắng như tuyết, Trần Khác không khỏi có chút phản ứng. Hóa ra người con gái này ăn mặc rất táo bạo, khoảng giữa của áo khoác bằng vải mỏng màu hồng nhạt, bên trong là chiếc áo quây màu hồng đào, siết chặt hai quả cầu trắng tròn trịa. Trần Khác đã lâu rồi không được thấy con gái, không tránh khỏi hít thở nặng nề một chút.

Người con gái kia nhìn thấy diện mạo “thiếu kinh nghiệm” của hắn, ban đầu còn che miệng cười, đột nhiên lại nói nũng nịu,

- Ai da, ai da...

Một bên hai chân hơi co lên, dường như rất đau đớn chịu đựng, dường như muốn lấy đi hồn phách của người khác.

Trần Khác lúc này mới nghĩ tới, đối phương là người bị thương, vội vàng mặc niệm ra ‘Lương y như từ mẫu’, đi nhìn mặt người con gái kia, tướng mạo cũng khá, nhưng trang sức lộng lẫy, son phấn quá nhiều... Hắn lập tức bình tĩnh lại, dò hỏi:

- Cô đau chỗ nào?

Cô gái lẩm bẩm nói một hồi, tóm lại là nói không rõ ràng. Trần Khác cũng nhìn ra được, cô ta đáng lẽ không bị thương như vậy, bèn nói:

- Nếu không có việc gì, ta đỡ cô đứng lên nhé.

- Đa tạ quan nhân.

Cô gái nũng nịu sợ hãi gật đầu nhẹ.

Trần Khác liền thò tay đỡ cô ta đứng dậy, vốn định chờ cô ta đứng lên rồi buông tay, ai ngờ cô gái đó lại tựa hơn nửa người vào người hắn, yếu đuối nói:

- Trên người thiếp không còn chút sức lực nào, công tử thương tình, đưa thiếp trở về nhà, ở chỗ đó.

Nói xong giơ tay chỉ vào trong ngõ kia, một ngôi nhà nhỏ có ngõ hơi khuất.

- Hay là ta gọi người nhà của cô đến đây.

- Trong nhà không có người.

- Ôi trời.

Trần Khác mắt tròn trăng, trong lòng cười nhạt nói:

- Xem ra gặp được tiên rồi!

Hắn là kẻ tài cao gan lớn, cũng đang muốn kiếm chút gì đó kích thích tiêu khiển, bèn gật đầu nói:

- Được thôi.

Hắn bèn dìu cô gái đi về hướng ngõ nhỏ, cô gái kia vẫn tựa sát vào người hắn, không chỉ như vậy, còn không ngừng khe khẽ rên rỉ vài câu, từng đợt khí nóng thổi vào bên tai hắn, khiến cho hắn tê dại ngứa ngáy từ trong ra ngoài, thầm nghĩ:

- Điều này làm ta tê liệt cả người.

Khoảng cách quá ngắn, đi chậm chậm mà cũng rất nhanh đã tới cửa. Trần Khác muốn bỏ cô gái xuống, quả nhiên lại nghe cô gái nói:

- Đưa Phật đưa đến Tây Thiên, quan nhân vẫn phải đỡ thiếp vào bên trong chứ.

Trần Khác cúi đầu nhìn nét mặt xuân sắc của cô gái, lại nhìn vào cửa phòng qua nửa tấm màn che, ý niệm trong lòng thay đổi chớp nhoáng, đột ngột dùng chân đá một cái, làm cho cánh cửa mở toang, vội nhìn vào xung quanh một vòng... Đây là một gian phòng nhỏ rất không tương xứng với cửa bên ngoài, bên trong có một lỗ thông ánh sáng trên nóc nhà chỉ đủ để có thể xoay mình. Trong nhà ngoại trừ chiếc giường ra, còn có một cái bàn vuông, có thể nhìn hết được không sót cái gì, hắn là chẳng có nguy hiểm gì.

- Chẳng lẽ ta đa nghi quá?

Trần Khác hơi chút thả lỏng khẩu khí, người con gái kia lại rên rỉ, hắn đành phải đỡ cô ta vào trong. Đi tới căn phòng, bèn đến bên cạnh giường, hắn vừa muốn buông cô gái ra, ai ngờ cô gái ấy giống như con bạch

tuộc, quần chặt lấy thân mình hắn, muốn đẩy hắn lên giường. Ai ngờ được dưới chân Trần Khác có rễ, đẩy không ngã được.

Kết quả giống như con khỉ leo lên cây, ở tư thế ngượng ngao.

- Cô muốn làm gì?

Trần Khác nhìn ra phía cửa, dường như có bóng người vừa thoáng qua. Thò tay ra, vừa muốn ngăn cách với cô gái ấy...cũng không biết là cố ý hay vô ý, bàn tay của hắn lại bám trực tiếp vào ngực của cô ta, cảm giác mềm thật, chắc chắn không phải silicon.

Cô gái ấy không chỉ không hoảng hốt, ngược lại còn kiêu hãnh ưỡn ngực ra, cười khanh khách nói:

- Quan nhân tinh ranh quá, tuy nhiên việc này, phải từ từ đùa giỡn đã. Chi bằng quan nhân cho ta một quan tiền, mua một ít rượu thịt về hầu hạ quan nhân, sau đó lại lên giường hưởng lạc thú?

- Ồ...

Trần Khác lại không hiểu, chính là heo rồi, trong lòng giật mình nói:

- Hóa ra sa chân vào cô gái này rồi.

Xoa bộ ngực mềm mại của nàng ta, lưu luyến vung tay ra nói:

- Trước khi ra đường vợ có dặn dò, cở đại ven đường không được hái...

- Tiểu ca cao to uy mãnh như vậy, hóa ra lại là kẻ sợ vợ ư...

Cô gái cười khanh khách nói:

- Sợ gì chứ, hai chúng ta không ai quen biết ai, chỉ kết chút nhân duyên ngắn ngủi. Khi mặt trời vừa lên, sẽ không còn tung tích, vợ của người sao biết được?

Nói rồi nàng ta hơi kéo áo quây xuống phía dưới ngực, một cặp bánh bao trắng nõn lộ ra, máu của Trần Khác như muốn lên trên, không tự giác được nuốt nước bọt liên hồi.

Nhìn thấy biểu hiện của tên Trư ca này, cô gái kia cười khúc khích, nhẹ nhàng vén váy lên, dùng bấp đùi bóng lưỡng nhẹ nhàng khiêu khích giữa hai chân của hắn, âm thanh như ăn mồn vào xương cốt của hắn:

- Quan nhân mau lấy tiền tài ra, thiếp sẽ cùng người đi khắp thiên hạ. Lúc này, ngay cả rượu thịt cũng không cần mua nữa rồi.

- Kìa...

Trần Khác lại nuốt nước bọt, hắn thật sự bị khiêu khích, nhưng thật sự không muốn ân ái với gái điếm hạ cấp này. Đang muốn đẩy cô ta ra, đột nhiên nghe thấy bên ngoài có tiếng cười nhạt.

Cô gái kia cũng nghe thấy, tuy nàng ta làm bộ lẳng lơ như vậy, nhưng không nghĩ tới bị người thứ ba nhìn thấy, cũng xấu hổ đỏ cả mặt, vội vàng buông làn váy ngăn che hai chân lại, đồng thời nhanh chóng kéo nội y lên. Trần Khác cũng nhân cơ hội chạy trốn mất dạng.

Bay nhanh xông ra ngoài cửa, chỉ thấy một bóng cao gầy biến mất ở cửa ngõ.

Trần Khác đuổi theo, trên đường lớn người qua lại, nhốn nháo, biết đi đâu tìm người đây?

Nhưng hắn vẫn liếc mắt và thấy được – bởi vì người đó có dáng cực cao, cho dù so với các nam nhân khác cũng không nhiều, huống chi là nữ nhân?

Không ngờ lại là một cô gái, Trần Khác không sao hiểu được.

Dường như cô ta cảm giác được, vội vàng dừng bước chân, quay đầu lại, lộ ra một khuôn mặt xinh đẹp, lạnh lùng, đầy khinh thường nhìn hắn một cái, giơ tay lên.

Bên cạnh là một nữ sĩ xinh đẹp mặc trang phục cứng cáp, bèn đưa một túi gấm vào tay nàng ấy.

Cô gái kia tay khẽ rung, túi gấm liền bay theo một đường cong đẹp, vượt qua đám người, rơi vào trong tay Trần Khác.

Làm xong mọi việc, bèn nhìn hẩn một cái, thị nữ dắt tới một con Đại hồng mã, nàng liền đạp lên lưng ngựa.

Nàng ấy từ đầu tới cuối không hề nói một câu, động tác dứt khoát, gọn gàng, cực kỳ ngạo nghễ. Lam cho Trần Khác không hiểu ra sao cả, đến khi thấy mấy con ngựa kia, mới giật mình. Đây không phải là vị tiểu cô nương trên xe hôm đó sao?

Mở sợi dây buộc túi gấm, chỉ thấy bên trong có một gói bạc:

- Định biến ta trở thành người thế nào đây?

Nhưng hẩn vừa mới bị người ta bắt gặp được, làm sao còn mặt mũi để đi lên chất vấn? Tâm trạng đang tốt, liền buồn bực vô cùng.

- Quan nhân, người kia là ai vậy?

Kỹ nữ kia sửa lại xiêm y, cũng đi ra hỏi.

- Vợ của ta.

Trần Khác tức giận nói.

- Ồ...

Kỹ nữ kinh hãi.

Trần Khác nói nhỏ, trên đường cái ồn ào như vậy, vốn tưởng rằng nàng ta chắc không nghe được, ai ngờ nàng ta lại bỗng nhiên quay đầu, mắt trợn trắng lên, đôi môi lại chạm vào nhau, phun ra hai chữ.

121. Quyển 4 - Chương 121: Mông Lung

- Lần sau!

Hôm nay nàng kia mặc một thân trang phục võ sĩ màu tuyết trắng, càng tôn lên vòng eo nhỏ, chân dài, anh khí kinh người, chỉ có điều nụ cười trên mặt nàng rất lạnh, bảo người ta thân cận cũng khó. Sau khi bỏ lại hai chữ, nàng liền giục ngựa rời đi, chỉ để lại Trần Khác ghen đến nội thương trong lòng:

- Cái gì kêu là “Lần sau”?

- Quan nhân, không cần để ý đến cô ta nữa, nam nhân đến ngõ Ngõa Tử của bọn thiếp rất nhiều, nhưng không có ai bị vợ bắt trở về đâu.

Kỹ nữ kia nhìn thấy trong tay Trần Khác có một bao bạc, hai mắt phát sáng nói.

- Mẹ kiếp, ngõ Ngõa Tử, gái điếm ngâm!

Trần Khác bưng tỉnh đại ngộ, hóa ra đây là nơi phong nguyệt đại danh lừng lẫy chốn kinh thành, không khỏi cười khổ nói:

- Ban ngày ban mặt mà đã khai trương rồi, đại tỷ cũng quá chuyên nghiệp đó.

- Quan nhân đừng xem nhẹ thiếp, thực ra thiếp đứng đầu ngõ Ngõa Tử, hoa danh “Bạch Ngọc thổ”.

Kỹ nữ kiêu ngạo ưỡn ngực, cười khanh khách nói:

- Nếu không phải nhìn thấy quan nhân cao lớn uy mãnh, mũi cao thẳng, khiến thiếp ngứa ngáy trong lòng thì ban ngày sao thiếp có thể làm thêm phục vụ như vậy.

- Thật là được sung ái mà lo sợ, thôi để hôm khác ta sẽ lĩnh giáo tay nghề độc đáo của đại tỷ sau nhé.

Trần Khác lấy ra chút bạc tiện tay ném cho ả, chấp tay sau lưng buồn bực về nhà.

Về nhà, hấn đương nhiên sẽ không đề cập gì đến việc đáng xấu hổ này. Buổi tối, sau khi mấy người huynh đệ đi chơi trở về, Trần Khác nói ra những tính toán của mình, mấy người huynh đệ cũng đều muốn đi theo hấn.

Vì thế ngay sau đó liền nói dối Trần Hi Lượng, bảo là đi dạo chơi ở ngoại thành, bọn hấn đều là những kẻ tính buông thả tự do, Tiểu Lượng Ca tự nhiên không thêm để ý đến, chỉ bảo bọn hấn đi chơi mấy ngày cho sáng khoái, rồi tập trung chuyên tâm vào học tập.

Ngày hôm sau, đúng lúc trước khi xuất phát thì Âu Dương Phát đột nhiên tới, thông báo rằng Âu Dương Tu gọi Trần Khác gặp mặt nói chuyện.

Sáng sớm như vậy đã đến gọi mình, chắc rằng có việc gì gấp. Trần Khác liền để cho bọn họ ở nhà chờ mình, đi theo Âu Dương Phát đến cầu Ngân Lương.

Vừa tới phủ, Âu Dương Tu đã kéo hấn vào thư phòng, trực tiếp nói ngay:

- Hôm qua có người phản đối việc sông Lục Thập.

- Ai?

- Hai gã Ti Thiên quan thuộc Ti Thiên giám.

Âu Dương Tu ánh mắt kỳ quái nói:

- Bọn họ thượng tấu nói “Quốc gia tu sửa sông tại phương bắc không thỏa đáng, khiến cho thánh thể bất an”.

Tuy rằng Ti Thiên giám ở đời Tống không phải là quan lớn, cũng không có quyền lực gì nhiều nhưng lời nói ra lại có uy thế không nhỏ, bởi vì bọn họ chịu trách nhiệm câu thông với lão thiên gia. Chẳng hạn như mỗi khi xuất hiện nhật thực, sao chổi, bọn họ đều có quyền nhắc nhở Hoàng thượng là đã xuất hiện tiểu nhân, hiền sĩ hay là các chuyện lung tung đủ kiểu... Chuyện này mà xảy ra ở thời hậu thế, đương nhiên sẽ không có ai tin.

Nhưng ở thời đại đế chế này, mặc kệ người có lòng tin hay không thì ngoài mặt cũng phải thể hiện là người tin. Bởi vì tính thần thánh mà Hoàng thượng thống trị, đến từ thân phận là con trời của y. Thiên tử tất nhiên phải nghe lời cha, mà cha y có ý tứ gì, toàn bộ đều do Ti Thiên quan đến phân tích.

Lần này bọn họ nói sông Lục Thập ở phương bắc Khai Phong, Đế vương lưng quay về hướng bắc mặt hướng về phía nam. Trong phong thủy có nói, nó tương đương với việc vuốt râu hùm.

- Phản ứng của hoàng thượng thế nào?

- Hoàng thượng... Ôi...

Âu Dương Tu buồn bực nói:

- Thực sự mà nói, từ khi khỏi bệnh, hoàng thượng mỗi khi lâm triều đều trầm mặc, lần này cũng vẫn như vậy.

- Vậy Văn tướng quốc đâu?

Trần Khác biết, người ủng hộ lớn nhất cho công trình trị thủy sông Lục Thập là Văn Ngạn Bác. Ông ta vì có công lao bình loạn Bối Châu mà bổng chốc trở hiển vinh, nhưng lại liên quan vào sự kiện hồi lộ Trương Quý Phi găm vóc Tứ Xuyên gặp phải biếm truất. Ông ta biết rõ căn cơ của mình nông cạn, lần này ngóc đầu trở lại, đang định dùng công lao lớn này để ổn định lại vị trí Tể tướng của mình.

- Văn tướng quốc bác bỏ ngay tại chỗ, ông ta nói sông Lục Thập ở hướng đông bắc Biện Kinh chứ không phải hướng chính bắc, hai vị Ti Thiên quan mặc dù không có ý định phá rối nhưng đã không làm tròn trách nhiệm, nên chém!

- Hai Ti Thiên quan lúc đó mồ hôi lạnh đầy đầu, bọn họ không nghĩ tới Văn tướng quốc có thể nắm được điểm sơ hở của bọn họ ngay tại chỗ.

Âu Dương Tu nói tiếp:

- Các triều thần nhân cơ hội cũng phản ứng lại, tất cả đều công khai lên án hai Ti Thiên quan xâm tấu gây rối! Tuy nhiên cũng không phải đều nghiêng về một phía, có người chỉ ra lúc trước Hoàng thượng tự nhiên phát bệnh không có lý do, chính là lúc năm Cảnh Hữu thứ nhất, sông Hoàng Hà bị vỡ đê. Lần này tu sửa sông Lục Thập, hoàng thượng lại phát bệnh, điều này không hề trùng hợp chút nào.

Đây là sự thật, tháng tám năm Cảnh Hữu thứ nhất, vừa mới tự mình chấp chính, Triệu Trinh đang tuổi trẻ cường tráng đột nhiên té xỉu, mọi người đều không biết lý do vì sao, mấy ngày sau ngự y cũng không chuẩn đoán được nguyên nhân gây bệnh, tình huống này vô cùng kỳ lạ. Mà gần như cùng lúc đó, sông Hoàng Hà bị vỡ đê, lũ lụt ngập trời, khiến cho hàng triệu người dân trôi dạt khắp nơi, tạo thành tổn thất rất lớn, khắc sâu vào ký ức của mọi người.

Sau đó mười mấy năm Triệu Trinh không hề bị bệnh, cho đến tận tháng giêng năm nay lại bị. Hiện tại có người đưa việc đó liên hệ với sông Lục Thập làm cho Triệu Trinh không khỏi chau mày.

- Quá ngộ hôm qua, hoàng thượng ban ra ý chỉ, sai hoàng thân, Ngự Sử, Thủy Thần, Ti Thiên quan thăm dò lại sông Lục Thập, xác định lại xem có gây trở ngại hay không.

Âu Dương Tu thở dài nói:

- Đội ngũ ngày mai xuất phát lên đường.

- Hoàng thân là ai?

- Nhữ Nam quận vương, Tri Đại tông chính tự Triệu Doãn Nhượng, cũng là phụ thân của Triệu Tông Thực...

Âu Dương Tu đột nhiên nói:

- Việc này khá kỳ quái, thân thể Nhữ Nam quận vương không tốt, lần này làm việc ngoài kinh, bình thường đều do Bắc Hải quận vương xử lý, nên để Đại tông chính tự Triệu Duẩn Bất cố gắng sức lực mới là đúng.

- Thật là thú vị.

Trần Khác khẽ cười nói:

- Đây là công việc khổ sai...

- Tâm ý hoàng thượng, không được thăm dò.

Âu Dương Tu vờ vờ sợi râu, nói:

- Chuyện này càng ngày càng phức tạp, ngược lại lão phu định đứng ra.

- Ý là sao ạ?

- Hai Ti Thiên quan chẳng qua chỉ là tiểu lâu la, dám can đảm ở trên triều nói ẩu tả về việc quốc chính, tất nhiên có chỗ dựa sau lưng.

Âu Dương Tu lộ vẻ mặt khinh thường, nói:

- Cái loại thủ đoạn mảnh khốc này đúng là Cổ Tử Minh.

- Tất nhiên...

Trần Khác gật gật đầu. Cổ Tử Minh tên thật là Cổ Xương Triều, Cổ Xương Triều cùng với Âu Dương Tu đều là bậc đại lão trong triều, lai lịch rất cao. Trong những năm Khánh Lịch lên làm Tể tướng. Nhưng sau khi Khánh Lịch tân chính bắt đầu, lão bị Phạm Trọng Yên, Âu Dương Tu đuổi ra khỏi triều đình, lúc đó lão cùng người của bè đảng Khánh Lịch kết thành oan gia.

Hiện giờ lão giữ chức Tham tri Chính Sự Phán Đại Danh phủ, kiêm Hà Bắc lộ An Phủ Sứ, là quan lớn bậc nhất ở địa phương, vẫn như cũ là đại thần được hoàng thượng nể trọng. Trọng yếu nhất là trước khi xác định “Hà nhập lục thập pháp” thì “Hồi quy cự đạo pháp” của lão có tiếng vang lớn nhất.

Nếu có thể sử dụng phương pháp của lão, ngược dòng thành công, chắc chắn Cổ Xương Triều sẽ đạt được uy vọng rất cao, đủ sức chấp chưởng quyền to. Vì thế đối với phương án sông Lục Thập, lão quả thật hận đến thấu xương. Lần này hoàng thượng sinh bệnh, rốt cuộc cũng giúp cho lão tìm được cơ hội làm khó dễ.

- Bọn họ vốn hoài nghi lão phu cùng Cổ Tử Minh thông đồng làm bậy.

Âu Dương Tu thở dài nói:

- Tam Lang, không đối gạt người, lần này lão phu muốn tiến lùi cùng với Cổ Tử Minh, ta muốn dùng âm dương để nói chuyện. Nhưng nếu lúc này ta lên tiếng khẳng định sẽ bị coi là phản đồ, chỉ sợ gặp phải lửa cháy đổ thêm dầu.

Âu Dương Tu có đức quân tử, lúc này bắt ông đi cùng đối thủ, đối nghịch với mình từ xưa, trong lòng tự nhiên sẽ không thấy thoải mái.

- Sư phụ...

Trần Khắc cũng thở dài nói:

- Người không phải đã từng dạy bảo học sinh, phải xử lý công việc chứ đừng xử lý con người sao?

- Không sai.

Âu Dương Tu gật gật đầu, lại than nhẹ một tiếng nói:

- So sánh với sự an nguy của dân chúng trong hơn mười châu huyện, chút ít hư danh đó của lão phu thì tính là gì?

- Sư phụ, người nắm chắc phần thắng sao?

- Không lớn,

Âu Dương Tu quả quyết nói:

- Nói về mưu trí thì Văn tướng quốc là nhân vật đương thời. Huống chi Phú tướng quốc cũng ủng hộ ông ta, hai vị Tể tướng đồng tâm hiệp lực, trên cơ bản không có gì trì hoãn được.

Dùng một chút, ông ta lấy lại tinh thần nói:

- Nhưng cuối cùng chúng ta cũng phải làm việc này, nếu không làm thì một chút hy vọng cũng đều không có!

- Phải.

Trần Khắc gật đầu thật mạnh.

Năm ngày sau, Trần Khắc vừa tới sông Lục Tháp, chưa kịp tẩy sạch bùn đất trên người đã ngay lập tức đi quận vương phủ tìm Triệu Tông Tích.

Triệu Tông Tích đã sớm mong ngóng hần từ lâu, hai người liền vào trong thư phòng, cân nhắc suốt một ngày, viết ra một bản tấu chương dài mười ba trang.

Cuối cùng vội vàng xong xuôi, hai người đều thở phào một hơi, Triệu Tông Tích cười khổ nói:

- Triều đình phái Vương thúc dẫn theo mười mấy người lập thành đội đi điều tra, có lẽ ít ngày nữa sẽ quay lại. Chỉ sợ tác dụng của chúng ta cũng không lớn.

- ...

Mấy ngày nay Trần Khắc đã hoàn toàn hiểu rõ:

- Tranh chấp trong triều đình không phải việc chúng ta có thể quản. Hai người ta chỉ cần cố gắng hết sức là tốt rồi!

Hần dựng ngón trở lên nói:

- Mục tiêu thấp nhất là giúp cho quân dân trên đê được an toàn, đầu tiên phải đề cập tới việc dân chúng ở khu vực các châu huyện hạ du, hoàng thượng là người nhân từ, người nắm lấy điểm này mà làm việc, có thể lấy được công đức vô lượng!

- Ừ.

Triệu Tông Tích gật gật đầu, đột nhiên nghe thấy có tiếng gõ cửa, nghe thị nữ nói:

- Công tử, quận chúa tới.

- Ồ...

Triệu Tông Tích thu tẩu chương lại, có chút bất ngờ nói:

- Muội muội sao lại đến đây?

Liền thấy một cô gái mang trang phục trong cung khuôn mặt sáng như ngọc, sắc nước hương trời, mang theo một hộp đồ ăn hiện ra trước mặt hai người. Nhìn thấy Trần Khác ở đây, mặt nàng hơi hơi ửng đỏ, tư thế đoan trang lễ nghĩa, lúc này mới hướng tới huynh trưởng nói:

- Muội vừa mới làm một chút điểm tâm, mang tới cho ca ca thưởng thức.

- Trọng Phương huynh, đây là muội muội của ta Tương nhi.

Triệu Tông Tích giới thiệu nói:

- Tương nhi, vị này chính là... là ... “thoát bố sam- cởi áo” đó.

- Sự tình lần đó ta đã biết tội, mong quận chúa bao dung.

Trần Khác tất nhiên biết nữ tử này, không phải tiểu quận chúa lần trước bị mình bắt cóc hay sao? Chỉ có điều ba năm không thấy, tiểu quận chúa đã trở thành đại quận chúa, không chỉ có cao lên... ồ...

- Tam Lang ca ca cứu cha là việc nghĩa, tiểu muội vô cùng cảm động, một chút hiếu lễ không tính là gì.

Quận chúa tư thế đoan trang lễ nghĩa, dịu dàng ôn nhu nói:

- Nếu các ca ca có việc, muội tử không quấy rầy nữa.

- Cung tiễn quận chúa.

Thấy nàng đoan trang như vậy, Trần Khác cũng gò bó đứng lên nói.

- Tam Lang ca ca quá khách khí rồi.

Quận chúa lại dùng lễ nói.

- Không khách khí chút nào, nên như vậy mà.

Trần Khác lại ôm quyền nói:

- Quận chúa, tái kiến...

- Tam Lang ca ca, tái kiến...

Quận chúa lại lễ nghĩa trả lời.

- Tuy rằng lễ nghĩa thì không ai trách,

Cuối cùng Triệu Tông Tích chịu không nổi, xen ngang nói:

- Cũng đừng khách khí quá như vậy chứ.

- Ca ca, đừng giấu cợt muội...

Quận chúa mặt hơi hơi đỏ, lúc này mới lui ra ngoài.

Đợi nàng rời đi, Triệu Tông Tích lập tức mở hộp đồ ăn ra, cười nói:

- Mau tới nếm thử tay nghề của muội muội, nó làm điểm tâm so với những cửa tiệm lớn lâu đời cũng không kém hơn chút nào đâu.

Nói xong khề a một tiếng nói:

- Sao lại làm hai phần, chả lẽ biết ta có khách nhân?

122. Quyển 4 - Chương 122: Đông Anh Em Tốt Thật

Trong cửa chính có khắc Bàn Long, treo từng lớp màn che màu vàng sáng, sau mỗi màn che là một cánh cửa, cứ thế chạy dọc đến sâu bên trong thâm cung.

Trên chiếc ghế có lót một miếng đệm màu vàng sáng, người ngồi trên đó là Quan gia triều Đại Tổng Triệu Trinh. Y mặc trên người chiếc áo bào màu xanh nhạt, dùng vải lụa khảm ngọc bích để buộc tóc, mặt nở nụ cười nhìn hai đứa con nuôi đang ngồi đó.

Người ngồi trên đôn cầm bên trái là một chàng thanh niên mặt mày thanh tú, nho nhã lịch sự, trên người y khoác quan phục màu tím, vẻ mặt đầy sự ân cần quan tâm.

Người ngồi trên đôn cầm bên phải, là một chàng thanh niên có khuôn mặt chữ điền, mày rậm mắt sâu, y cũng mặc quan phục màu tím, trông nét mặt đầy vẻ ưu tư.

Đây chính là hai đứa con ông ta đã nuôi dạy từ bé, đứa lớn tên là Triệu Tông Thực, là đứa con trai thứ mười ba của đường huynh Triệu Doãn Nhượng ở quận Nhữ Nam, đứa nhỏ tên là Triệu Tông Tích, là đứa con trai thứ hai của đường huynh Triệu Doãn Bất ở quận Bắc Hải, hai đứa chênh nhau hai tuổi, năm xưa đều được y nuôi nấng trong cung.

Tuy rằng sau này y đã đưa chúng ra ngoài, nhưng Triệu Trinh chưa bao giờ thôi lo lắng cho chúng, ngay cả chuyện cưới xin của hai đứa nó, đều là do ông và Hoàng hậu một tay sắp đặt. Hai người họ cũng đối đãi với ông ta như cha ruột, định kỳ vào cung thăm hỏi, có thể nói tình cảm giữa họ cứ như cha con ruột thịt.

Nghe thấy hai người đến vấn an, Quan gia mỉm cười nói:

- Sức khỏe của ta đã khá hơn nhiều rồi, các con không phải lo lắng nữa.
- Thúc phụ vẫn phải nghỉ ngơi nhiều, chuyện quốc sự gì, đã có các Tướng công xử lý.

Giọng nói của Triệu Tông Thực cũng êm dịu như dung mạo của y vậy:

- Lần này nhất định phải an dưỡng cho khỏi hẫng, không được để lại di chứng gì.
- Ừ.

Triệu Trinh gật đầu, giọng ấm áp nói:

- Bệnh sởi của Đại Lang nhà con đã khỏi hẳn chưa?
- Hôm trước đã khỏi hẳn rồi ạ, giờ lại tung tăng nhảy nhót lại rồi.

Nhắc đến con trai, nụ cười trên mặt của Triệu Tông Thực cuối cùng cũng rạng rỡ lên một chút, đứa con trai tám tuổi kia của y tên là Triệu Trọng Châm, là một đứa trẻ khá khinh thông minh lạnh lợi, rất được Quan gia yêu mến.

- Đã lâu không gặp nó rồi.

Triệu Trinh trách móc nói:

- Sao không dẫn nó đến thăm ta vậy?
- Con sợ bệnh nó chưa dứt, lại mang bệnh khí đến.

Triệu Tông Thực ôn tồn nói:

- Hai ngày nữa, nó hoàn toàn bình phục rồi, con nhất định sẽ dẫn nó vào thăm thúc phụ.
- Cũng được.

Triệu Trinh gật gù đầu, lại xoay sang nói với Triệu Tông Tích:

- Còn con trai của con thì sao?

- Cả ngày hết ăn rồi lại ngủ.

Triệu Tông Tích nào có sung mãn như Triệu Tông Thực, 15 tuổi lập gia đình, 16 tuổi đã có con, con trai của y giờ mới đầy tháng thôi... cũng chính vì đã làm cha, nên y cũng không muốn giả ngây giả dại nữa, như vậy sẽ khiến con xem thường mình:

- Có điều chẳng bệnh tật gì.

- Đừng lơ là, con còn nhỏ phải cẩn thận chứ...

Triệu Trinh cảm thán một câu, dường như chạm vào nỗi niềm trong lòng, ông ta im lặng nửa buổi trời, sau mới dịu lại quay sang nói với hai người:

- Bài tập của các con, đã làm xong chưa?

- Làm xong rồi ạ.

Cả hai cùng gật đầu, mỗi người rút từ trong tay áo ra một quyển vở, cùng đứng dậy.

Ngay tức thì có Hoạn quan tiến lên trước nhận lấy vở, trình lên cho Triệu Trinh xem.

Triệu Trinh gật đầu, ra hiệu gã đặt lên bàn, nhìn hai người họ nói:

- Nói tóm lược lại xem.

- Tiểu bối chúng con tài thô học thiếu, nào biết đến đại sự quốc chính? Phần lớn là đi theo lối mòn, ngẫu nhiên có một chút ý kiến cá nhân, Thúc phụ xem rồi đừng cười.

Đương nhiên là Triệu Tông Thực nói trước, y khiêm tốn vài câu, sau đó chậm rãi nói:

- Hải nhi cho rằng, muốn đạt được mục đích dòng sông chảy về Đông, phương pháp thiết thực nhất, chính là mở sông Lục Thập, khiến nước sông Hoàng Hà chảy về biển theo đường sông Kinh Đông cũ....Trong các đường sông Hoàng Hà cũ, con sông này chảy xuôi hơn cả, cự ly cách biển cũng tương đối ngắn, hơn nữa mình sẽ áp dụng thêm các biện pháp như đào thông bùn đất, phá bỏ vật cản, biến méo thành thẳng, tăng cường tu sửa bờ đê...

Bù lu bù la nói hết nửa ngày trời, thật chất trọng tâm chỉ tóm gọn một câu, phương án sông Lục Thập hay!

Quan Gia lại vẫn duy trì tư thế lắng nghe, nhẫn nại nghe y nói hết, lúc này mới mỉm cười nói:

- Rất tốt, con đã bỏ ra không ít tâm tư.

- Thúc phụ quá khen rồi.

Triệu Tông Thực khiêm tốn nói.

-Tích Nhi, còn con thì sao?

Quan Gia nhìn Triệu Tông Tích nói.

- Hồi bẩm Thúc phụ.

Triệu Tông Tích hít thở sâu, cất cao giọng nói:

- Hải nhi cho rằng phương án sông Lục Thập, là một sai lầm nghiêm trọng.

- Ồ....

Quan Gia hơi kinh ngạc nói:

- Sao lại thế?

Triệu Tông Thực cũng hơi biến sắc, thoáng chốc chỉ cười không nói.

- Đạo lý rất đơn giản, nếu đường cũ Hoàng Lũng có thể dùng được, hà tất phải đổi dòng Hoàng Hà nữa?

Triệu Tông Tích trầm giọng nói:

- Sông Hoàng Hà vốn dĩ đã có ba phần nước, bảy phần bùn, lý nào lại không bị ứ đọng. Hơn nữa bùn đất ùn tắc, đều là bắt nguồn từ hạ lưu, bùn đất ứ đọng ở hạ lưu càng cao, dòng chảy càng trở nên chậm chạp. Tốc độ trên dòng thượng lưu lại quá nhanh, tốc độ hạ lưu thì quá chậm, vỡ đê ở vùng trung lưu, đây là chuyện hiển nhiên thôi.

- Hải nhi đặc biệt tìm đọc các tư liệu thủy văn, phát hiện ra từ năm cuối triều Đường, dòng chảy ở hạ lưu đã đầy ắp bùn đất, ngày một tăng nhiều. Hơn nữa đến triều đại ta, con đường Kinh Đông cũ cứ hết vỡ lại sửa, rồi hết sửa lại vỡ, đã tới mức độ không thể cứu vãn được nữa. Đây rốt cuộc là nguyên nhân do đâu? Hải nhi lại phái người đi điều tra thực tế, còn phỏng vấn cả những lão bá tánh có kinh nghiệm phong phú, theo đó con được biết rằng sông Hoàng Hà từ phía Đông Bộc Dương, đều đã ứ cao, đồng thời không đúng như lời đám người Lý Trọng Xương nói, chỉ có đất trên Đồng Thành mới gọi là đất cao.

- Trên thực tế từ trên Đồng Thành trở lên được xem là “đặc biệt cao” rồi, vả lại dòng chảy càng sang Đông càng cao, nơi cao nhất cũng chỉ cách Thương Hồ Khẩu gần trăm trượng, tránh cao thì phải xuống, từ cao xuống chỗ thấp, đó là bản tính của nước, cho nên nếu dòng chảy đã rời bỏ vùng đất cao, nó khó mà khôi phục lại đường cũ. Cho dù có dùng biện pháp mạnh miễn cưỡng khôi phục lại, nhưng không bao lâu sau chắc chắn đê ở hạ lưu sẽ lại vỡ lần nữa, dẫn tới cải tạo đường mới, còn đường cũ vẫn là đường cũ, sông Lục Thập không thể khai thông được, lý do căn nguyên bên trong chính là như vậy!

- Lúc mới khởi công, đám người Lý Trọng Xương nói, sông Lục Thập có tác dụng phân dòng chảy, giảm thiểu áp lực Hồng Thủy đối với Hoàng Hà. Nhưng theo Hải nhi được biết, trên thực tế sau khi phân lưu, hai châu Ân và Ký vẫn bị lũ như thường, nguy cơ rình rập tứ phía. Hơn nữa do việc phân lưu, vì hạ lưu không lối thoát nước, khiến cho nhiều châu như Tân, Thương, Đức, Bác, Tề gặp nạn. Nếu để nó hội tụ lại hết, tai họa càng tăng gấp mấy lần trước kia. Hơn nữa, năm châu trên, dân số đông đúc, một đường dọc Hà Bắc, của cải sung túc, nay dẫn nước vào, không chỉ dân chúng năm châu gặp nạn, phá hoại đồn điền, suốt đường Hà Bắc, sẽ thấy cảnh bần hàn trống rỗng. Tổn hại thực tế càng không thể tính hết. Có thể thấy rằng, kiến nghị xin mở sông Lục Thập, thật sự là hoang đường không tưởng, toàn hại không lợi, tuyệt đối không thể dùng!

Lúc Triệu Tông Tích khẳng khái trình bày, so với lúc Triệu Tông Thực thao thao bất tuyệt, thái độ của Quan Gia, dường như không có gì khác biệt, ông ta đều lắng nghe một cách rất là nhẫn nại, chỉ có người thân cận với ông ta nhất, mới nhìn thấy được sự khác biệt đó từ trong những động tác nhỏ nhất nhất.

Lúc mới nghe người trước trình bày, tai của Triệu Trinh khê động dậy, còn sau khi nghe người thứ hai nói hết, tai của Quan Gia cứ thẳng đơ suốt.

Sau một hồi, Quan Gia mới cười nói:

- Tích Nhi, con phải biết là, lời này của con truyền ra ngoài, sẽ đắc tội người khác đấy.

- Nhưng Hải nhi càng lo sợ con dân của Thúc phụ gặp phải thảm họa nước lũ vô vọng.

Hai chữ “vô vọng”, làm Triệu Trinh đau nhói, ánh mắt nhỏ dài kia của Quan Gia khê híp lại, xong lại hỏi Triệu Tông Thực nói:

- Thực Nhi thấy thế nào?

- Hải nhi nghe đệ đệ nói, dường như rất có đạo lý.

Triệu Tông Thực mỉm cười nói:

- Nhưng con nghĩ thủy thần ba đời nhà Lý Gia, Lý Trọng Xương tài học uyên thâm, chắc chắn sẽ không phạm phải lỗi lầm nhỏ nhất này, vì vậy Hải nhi vẫn là tin vào phán đoán của hai vị Tể Tướng.

- Ủm...

Triệu Trinh nghe xong, gật đầu, có vẻ ông ấy cũng nghĩ như vậy.

- Thúc phụ!

Trong lòng Triệu Tông Tích thầm than thở, đứng phắt dậy tay nắm chặt nói:

- Mấy chục vạn tính mạng thân gia của con dân Đại Tống, không thể có bất kỳ mạo hiểm nào đâu!

- Ừm...

Triệu Trinh cũng gật đầu, dường như có chút tán đồng với ý kiến này.

Bước ra từ trong điện Phúc Ninh, hai huynh đệ kề vai nhau đi ra ngoài.

- Hiền đệ, bệnh của đệ khỏi chưa?

Triệu Tông Thực ôn tồn hỏi.

- Huynh trưởng, đệ không có bệnh, đó chỉ là nhàn quá sinh chán, chơi vui thôi.

Triệu Tông Tích mỉm cười nói.

- Đã làm cha rồi, phải có bộ dạng của người lớn đi.

Triệu Tông Thực đưa tay ra, vừa cười vừa nhặt một chiếc lá khô từ trên vai của y xuống, mỉm cười nói:

- Biểu hiện hôm nay của đệ rất tốt.

- Đa tạ đại ca khích lệ.

Triệu Tông Tích gượng cười nói:

- Đệ chính là thẳng tính như vậy, những lời vừa rồi mà tới tai cha đệ, đệ chịu đòn là cái chắc.

- Làm gì có chứ, Vương Thúc vui mừng còn không kịp nữa.

Triệu Tông Thực lắc đầu cười nói:

- Phải rồi, ta có một bộ “Đại Hoang Kinh”, cũng khá thú vị, khi nào đệ rảnh qua thưởng thức cùng đây?

- Tiểu đệ không thiếu thời gian, hôm nào ca ca có ngày rỗi, phái người đến gọi đệ là được, bất kỳ lúc nào.

- Ha ha...được.

Trong lúc nói chuyện hai người đã đến cửa cung điện, vừa bước ra khỏi cổng, liền thấy phố lớn phồn hoa. Hoạn quan dắt ngựa tới, cầm lấy dây cương, Triệu Tông Thực cười nói:

- Thế thì hôm khác gặp lại.

- Chào ca ca.

Triệu Tông Tích chấp tay thi lễ.

Trông theo dáng Triệu Tông Thực khuất xa dần, lúc này y mới xùi mặt xuống, gượng cười nói:

- Nửa người của ta sắp đông cứng rồi đây.

- Sao ngươi không nói.

Người dắt ngựa không ngờ lại là Trần Khác, hần cười ha hả nói:

- Nửa người y sắp bị nướng cháy rồi?

Quan hệ của hai người đã không giấu được nữa, hà tất phải giấu giấu diêm diêm làm gì?

- Ha ha...

Triệu Tông Tích cười nói:

- Còn chưa biết tức giận thế nào đây.

- Tức thì tức đi.

Trần Khác cười nói:

- Còn sợ y à?

- Người đừng nói thế

Triệu Tông Tích lo lắng nói:

- Y có 27 người huynh đệ.

- Ôi dào, cha y cũng khá đấy nhỉ?

Trần Khác trợn tròn mắt nói.

- Đấy cũng là bản lĩnh mà.

Trần Tông Tích gật đầu nói:

- Huynh đệ nhiều rồi, thế nào cũng có kẻ cực đoan hung tàn, nghe nói lão bát và lão thập lục nhà y, có quan hệ sâu đậm với “Vô Ưu Động” và “Quỷ Phàn Lầu”.

- Vô Ưu Động, Quỷ Phàn Lầu ư?

Trần KHác khẽ nhú mày nói:

- Đó là gì?

- Tòa thành Biện Lương này trải qua nhiều năm xây dựng, mương máng dưới đất cực kỳ sâu rộng.

Triệu Tông Tích chỉ chỉ dưới chân nói:

- Nên có khá nhiều kẻ liều mạng, ẩn mình trong đó, tự xưng là “Vô Ưu Động”, nghe nói cái to nhất một trong số đó là “Quỷ Phàn Lầu” do Cái Bang dựng nên, chuyên bắt các phụ nữ xuống dưới để cưỡng bức bán dâm.

- Không phải chứ.

Trần Khác nhìn tòa thành Biện Kinh phồn hoa sầm uất, khó mà tin lời:

- Trong thành Biện Kinh cứ cách năm dặm là có một cửa hàng, mỗi quây lại kinh doanh mặt hàng khác nhau, có biết bao nhiêu quân cảnh? Tại sao lại không diệt trừ bọn chúng?

- Sao mà chưa từng diệt qua chứ? Nhiều thế hệ phủ doãn khai Phong, cũng chẳng phải đã phái người xuống càn quét đó thôi.

Triệu Tông Tích lắc đầu nói:

- Nhưng mà, thành Biện Kinh này có đến một triệu mấy trăm người, trong đó có biết bao nhiêu tên vô lại phổ phưởng? Mỗi ngày lại sinh ra biết bao du côn? Quét hết một đám rồi lại một đám, giống y như nhặt rau họ vậy, không làm sạch được đâu...

Ngừng một lúc, y nén giọng thấp xuống nói:

- Hơn nữa, những bang phái còn sống sót sau vụ càn quét, tất cả đều có bối cảnh cả đấy, chẳng phải vừa rồi ta đã nói đó sao...

- Thì ra là có ô dù che chắn...

Trần Khác hiểu ra vấn đề.

- Nói tóm lại, người muôn ngàn lần phải cẩn thận

Triệu Tông Tích nói:

- Trong số những gã ăn mày bên đường, tám phần là những loại người đó, bọn chúng không dám làm gì ta, chỉ sợ chúng sẽ để mắt đến người, để ta bảo đảm lão Tiên đi theo người vậy.

Lão Tiên, là trưởng vệ sĩ của Triệu Tông Tích.

- Cũng tốt.

Trần Khác gật đầu, chẳng cần thiết đóng vai hảo hán.

123. Quyển 4 - Chương 123: Thái Học Thế Thịnh Hành

Sau nửa tháng nhàn nhã, tự tại mấy người Trần Khác bị Trần Hy Lượng đuổi đi. Trước tiên đến quan phủ làm xong một loạt các thủ tục, ngày mừng một tháng ba này, đã hẹn với huynh đệ Tô gia, đi đến Thái học báo danh.

Lúc đầu, Trần Hy Lượng nghĩ cho việc đến trường thi của bọn họ thuận tiện, cố ý định cư ở nam thành, cho nên nhà của Trần Khác cách học nhai (con phố tập trung các trường học) nơi tập trung Thái học, Quốc Tử Giám, trường thi Hương chỉ khoảng hai dặm, đối với mấy đôi chân sắt mà nói, bước vài bước là đến.

Học nhai dài vài dặm, Thái học, Quốc Tử Giám và trường thi Hương, lần lượt nằm từ trái sang phải. Ở rất nhiều triều đại, Quốc Tử Giám và Thái học là một, từ thời Tống khi mới bắt đầu, cũng chỉ thiết lập có Quốc Tử Giám, chỉ nhận con cháu của quan viên thất phẩm trở lên, các chế độ điều lệ thiếu hoàn thiện. Nói trắng ra, chẳng qua là nơi để đấm con nhà quan lấy được tư cách ‘giải thí’ của Quốc Tử Giám để tham gia kì thi Cố vấn (thi hội, thi Hương) của Lễ bộ.

Cuộc cải cách giáo dục năm Khánh Lịch, mở rộng trường học giáo dục, với ngôi trường Quốc Tử Giám nhỏ hẹp, không đủ để chứa hết các học giả, bèn tâu xin xây dựng Thái học ở viện Tích Khánh ở phía đông, thu nhận con em của quan viên bát phẩm trở xuống và con em ưu tú của dân thường. Hai trăm học trò nội trú ưu tú nhất trong đó sẽ được nhà nước bao ăn uống. Các học trò ngoại trú còn lại, tự lo ăn uống, nhưng cũng sẽ không thu học phí.

Ngoài học trò ngoại trú, còn có một loại là học trò phụ, chính là những người ngoại tịch được gửi gắm như Trần Khác, Tô Thức, Tống Đoan Bình, lấy tư cách lẫn lộn thi cử để đạt mục đích xếp lớp theo học. Địa vị này thì chỉ cần nghĩ là biết...

Cho nên, cũng có lí giải được vẻ mặt xem thường của Học lục (chức quan) ở Thái học đó. Y cũng không lật xem hồ sơ của mấy người bọn họ, chỉ xem qua mấy dòng đánh giá của phủ Khai Phong, hạ mí mắt nói:

- Đừng có cho là có thể kiếm sống qua ngày thì có thể vào trường đạt được giải thí (kỳ thi do châu phủ tổ chức), bọn ta sẽ không để căn bã làm ảnh hưởng đến danh dự của Thái học. Các người phải xem kỹ các quy định tại Thái học đã được phát, kẻ nào không tuân thủ, khai trừ. Nếu như trong một tháng có ba lần lên bảng, cũng trực tiếp cuốn gói về nhà là vừa...

Quyền lực của Học lục vô cùng lớn, nắm giữ việc chấp hành học quy, các quy định thi cử, giống như Chủ nhiệm giáo vụ của đời sau. Nếu như đắc tội với y, sau này sẽ không có ngày tốt, cho nên, mấy người Trần Khác tuy rằng khó chịu, cũng chỉ có thể nhẫn nhịn.

Cũng may gã Học lục này cũng không muốn phí nhiều lời với bọn họ, liền để một tên trợ giảng lấy danh sách ra, phân bọn họ vào học trai (lớp học) để xếp lớp. Thái học phân thành nhiều trai, mỗi trai có khoảng ba mươi học trò, chọn ra một trai trưởng. Trai trưởng của Thái học do học trò đảm nhiệm, nhưng so với quyền lực của lớp trưởng ở hậu thế thì lớn hơn nhiều. Đại khái là làm lớp trưởng, kiêm bí thư chi đoàn, kiêm lớp phó học tập, kiêm lớp phó kỉ luật...

Trợ giảng chọn ra lớp có “nhân số” tương đối ít, dẫn đám người Trần Khác đi vào sân trường.

Điều kiện trong Thái học vô cùng tốt, dưới cây hòe cao lớn, là từng dãy lớp học cao rộng, đi trên mặt đường được rải đá xanh, bên tai truyền đến tiếng đọc bài lanh lảnh, thật là làm tâm tình người ta vui vẻ.

Lúc này đang là giờ đọc buổi sáng, đến trước học trai nào đó, trợ giảng dẫn một người trong bọn họ hướng Học dụ (chức danh) báo danh.

Trần Khác được phân đến ‘tính thiện trai’, trợ giảng cũng dẫn hắn vào như vậy, giao ột lão Học dụ râu tóc đã hoa râm, nhìn thấy lại có học trò xếp vào lớp, lão Học dụ đó oán hận nói ngay trước mặt Trần Khác:

- Tháng trước đảm bảo thế nào với ta, tại sao tháng này mới ngày đầu tiên lại nhét người vào nữa rồi?
- Trai của ông ít người, trai khác gần năm mươi người hết rồi.

Trợ giảng kia nói lấy lệ:

- Kỳ thi lớn trong năm, luôn là như vậy, nhin vài hôm là qua rồi.
- Sẽ làm vương víu chân ta nữa!

Từ cuộc cải cách chính sách mới năm Khánh Lịch đến nay, không những học trò có thi cử, giáo viên cũng có khảo hạch, mọi mặt ưu đãi đều do việc đoạt được giải quyết định.

- Sao có thể chứ,

Trợ giảng cười nói:

- Hơn nữa, ông sao biết cậu ta không phải là thiên lí mã.
- Nó?

Lão Học dụ nhìn tướng mạo cao to lực lưỡng của Trần Khác, bĩu môi nói:

- Khoa cử chứ không phải là thi sức trâu...

Oán giận thì cứ oán giận, nhưng mệnh lệnh cấp trên không thể nào vi phạm, lão Học dụ đó chỉ có thể thu học trò xen lớp đó. Lão để Trần Khác ngồi ở cuối dãy, không thèm để ý đến nữa.

Sau khi Trần Khác ngồi xuống, hai mắt nhìn đăm đăm, không có sách học, cũng không có ai nói với hắn phải học cái gì. Vừa đúng lúc thời gian đọc bài trước kết thúc, Học dụ bắt đầu lên lớp. Bởi vì là năm có kì thi lớn, đương nhiên sẽ không dạy lại kiến thức cơ bản như “Thập tam kinh”, mà lấy việc dạy ứng thí làm chính. Bài học hôm nay là đàm luận về cách “luận”. Dựa theo lệ thường, Học dụ sẽ đưa ra một chủ đề trước, để học trò làm bài luận, sau đó sẽ diễn giải.

Trần Khác thầm nói, vậy ta cứ làm theo vậy. Hắn bèn mài mực, cầm bút lên, rất nhanh viết bừa một bài. Nói là viết bừa, nhưng hắn từ nhỏ đến lớn, sinh hoạt cùng học tập cùng với bát đại gia của Đường Tổng như Tô Tuân, Tô Thúc, Tô Triệt, Âu Dương Tu, Tăng Cung..., cho dù viết bừa cũng không tệ hơn so với người thường.

Hắn vốn có sự tự tin này.

Thời gian một nén nhang, đã viết xong một bài văn hơn một ngàn chữ. Trần Khác gác bút, khẽ thở ra một hơi.

Động tác của hắn làm cho lão Học dụ đó chú ý. Trong một khoảng thời gian ngắn như vậy, những học trò khác chỉ mới viết mở đầu, thậm chí có người chưa có chữ nào, còn đang bí ở đó. Học dụ không khỏi hiếu kì, bèn đứng lên, đi đến thu bài của hắn, cầm đến bên bục giảng xem, không khỏi khẽ gật đầu, nét chữ này thật đẹp....

Trần Khác hơi xì một tiếng hãnh diện, thầm nghĩ chuyện nhỏ, nhìn thấy bài văn gần đạt đến trình độ của bát đại gia, còn không kích động đến nước mắt nước mũi giàn dụa sao? Sau đó, cảm thấy vô cùng hổ thẹn đối với sự ngạo mạn trước đó? Hổ hổ hổ...

Ai biết được..trên mặt Học dụ đó, không chỉ không kích động chút nào, ngược lại, lắc đầu liên tục, chỉ xem một nửa, thì bỏ xuống, giống như xem tiếp thì sẽ lãng phí thời gian vậy.

Trần Khác trừng to mắt, sao có thể chứ? Ngay cả lão đầu Âu Dương cũng nói, văn chương của ta có thể so với Tăng Tử Cố, sao lại không vào được mắt của vị Học dụ này?

Học trò khác còn đang làm bài, hắn cũng không thể hỏi, quả thực sắp tức nghẹn đến chết rồi...

Khó khăn lắm mới chịu được đến khi các học trò khác nộp bài, Học dụ lại xem qua một lượt, chọn ra mấy bài văn mẫu, đọc lên:

- Doanh tần chán căng quyết huân, lặc thái sơn, sàm trâu dịch, xuyết chi phù, khan hội kê...

.....

.....

Với học vấn của Trần Khắc, dường như nghe không hiểu, bài văn này rốt cục viết cái gì chứ.

Uống cho hần ở thời đại này đèn sách hơn mười năm, biết được cái này là văn chương của ‘Thái học thể’ đại danh鼎鼎, không khỏi thán phục. Nếu mỗi ngày đều phải học cái này, còn không khó chịu hơn tào bôn sao?

Nhưng hần cũng biết, những năm gần đây, Thái học thể rất thịnh hành. Bởi vì sau cuộc cải cách chính sách mới năm Khánh Lịch, thể Tây côn truy cầu hoa lệ, trống rỗng không ý nghĩa bị phủ định triệt để, thể loại cổ văn trọng lí luận, bình dị được đề xướng, trở thành phong cách mới trong nền giáo dục, nhưng đám học trò trong Thái học phần lớn là theo đuổi ‘Thái học thể’ liên chuyển đổi sao cho phù hợp. Loại văn chương này, là sản phẩm uốn cong thành thẳng được hình thành trong quá trình phê phán sự hoa mỹ mà vô dụng của thể Tây côn. Văn phong này loại bỏ những chỗ bình dân để trở thành cao quý, hoàn toàn đối lập với thể văn biên ngẫu.

Kết quả hình thành một thể loại văn chương kì lạ, khó hiểu. Loại văn phong này, cách nghị luận của ai kì lạ, nghị luận của ai, bài văn của ai xa vời, khó hiểu, thì bài văn của người đó là tuyệt hảo. Mà liên tiếp vài kì thi, bất kể là ‘phú’, ‘luận’, ‘sách’, thể loại văn chương nào đều lấy đây làm tiêu chuẩn để đánh giá. Làm cho địa vị của hệ thống Thái học thể càng thêm củng cố.

Nhưng Trần Khắc từ khi bắt đầu học sách đến giờ, mọi vị sư trưởng mà hần học...bất luận là Trần Hy Lượng, Tô Tuân, hay là Vương Phương, Âu Dương Tu đều phản đối Thái học thể. Bọn họ cho rằng thể loại này không bình dân, dễ hiểu như cổ văn, lại thiếu đi sự hoa lệ, nhã nhặn của thể biên ngẫu, hoàn toàn trống rỗng, không sâu sắc được như thể biên ngẫu, quả thật là không có chỗ nào hay ho. Cho nên, Trần Khắc đến bây giờ, vẫn chưa viết qua một bài văn thể Thái học nào.

Hần cuối cùng cũng hiểu, cha và Tô Lão Tuyền nhất định muốn bọn họ phải đến Thái học học một thời gian. Cho dù thể Thái học có đáng ghét đi nữa, cũng phải dùng thể loại văn chương này đi thi. Cho dù thi xong là vứt đi ngay, nhưng bây giờ cũng phải học.

Ngay cả Âu Dương Tu cũng nói, nếu ta làm quan chủ khảo thì không nói. Nhưng đổi lại là người khác, vẫn là phải nhắm mắt nhắm mũi mà học. Âu Dương Tu còn lấy bản thân mình năm đó ra làm ví dụ...Nhớ năm đó, lão kiên quyết không viết văn biên ngẫu, kết quả rất mấy lần, sau đó ráng nhịn mà cố học mới thi đậu. Từ đó đến giờ, lão không viết lại một bài văn biên ngẫu nào, hoàn toàn xem nó như viên gạch kê cửa.

Quả nhiên, Học dụ cầm bài văn của Trần Khắc lên cuối cùng, nói:

- Học trò mới đến, viết văn như một nước trắng, vừa xem hiểu ngay, cứ như là bài làm của một đứa trẻ vừa mới đi học. Bài văn viết như vậy, ngay cả thi cũng không cần nữa, quan chấm thi chắc chắn chỉ liếc sơ qua là vứt ngay!

Dùng một chút, nói:

- Nhưng mà chữ thì viết không tệ.

Được rồi, được rồi, người thắng rồi, ta cầm đầu cầm cổ vào học thôi, cũng không có chuyện gì khó. Ví dụ như câu ‘Doanh tần chấn căng quyết huân, lặc thái sơn, sầm trâu dịch, xuyết chi phù, khan hội kê...’ đó, kì thật là Tần Thủy Hoàng tự mang công trạng của mình khắc trên Thái Sơn, Dịch Sơn, Chi Phù Sơn và Hội Kê Sơn. Lặc, sầm, xuyết, khan đều có nghĩa là ‘khắc’. Nhưng người ta dùng một loạt từ này, chính là không dùng cái từ thông tục nhất kia thôi.

Cho nên, cái gọi là Thái học thể chính là không nói tiếng người, làm sao để người ta xem không hiểu, cái này đối với Trần Khắc mà nói thực tại chính là ưu thế... Nói đến việc nhận biết các từ ngữ kì lạ, ngóc ngách, ai có thể hơn được so với người từng soạn “tự điển” chứ?

Thế là, lúc buổi chiều học làm phú, Trần Khắc dùng ngôn ngữ thông thường viết thành bài văn, sau đó lại đem từ ngữ trong đó đổi hết thành từ ngữ kì lạ của tám đời trở lại mà chưa ai dùng qua.

Lần này, Học dụ cầm bài trên tay, vừa xem liền tròn to mắt choáng váng. Một phần ba chữ trong đó không biết, một phần ba chữ trong đó không rõ, một phần ba câu không hiểu. Đây rốt cục là hay hay là không hay?

Theo lí mà nói, xem như là vô cùng tốt...Nhưng không thể làm văn mẫu để đọc, bởi vì đọc cũng không đọc được, Học dụ suýt khóc thét.

Buổi tối vừa trở về, Học dụ liền ôm lấy “Tự điển” tra hết những chữ không biết, không khỏi vừa kinh ngạc vừa ca thán, đột nhiên...lão ngẩn ra:

- Trần Khác, tác giả của “Tự điển”, cũng gọi bằng cái tên này ư!

124. Quyển 4 - Chương 124: Định Nguyên Soái Càng Oai Hơn

Ngày thứ hai, lão Học dụ đó cầm một quyển “Tự điển”, gọi Trần Khác đến bên ngoài học trai, hỏi hấn và tác giả có phải là cùng một người không.

Trần Khác gật đầu nói phải, học dụ chấn kinh nói:

- Người làm sao lại trẻ như vậy?

- Năm mười tuổi ấy, nghĩ ra cách chú âm bằng phiên âm, lại dùng thời gian mười năm, dưới sự chỉ dẫn của sư trưởng, mang toàn bộ từ ngữ trong “Quảng vận” sắp xếp, chỉnh lí lại.

- Mười năm mài một kiếm! Hậu sinh khả úy, hổ thẹn, hổ thẹn!

Ngoài khâm phục, Học dụ hành lễ với hấn, thở dài nói:

- Ta không làm nổi sự phụ của trò.

Trần Khác sợ lặp lại số phận bi thảm năm đó của Tô Thức, cũng hành lễ với lão nói:

- Mỗi người có mỗi chuyên môn của mình, học trò những năm này, đều phí thời gian vào mặt này, còn về con đường ứng thí thì còn kém cạnh rất nhiều.

Học dụ thấy hấn khiêm tốn như vậy, vô cùng cảm động, gật đầu nói:

- Nhưng phàm là người học qua phiên âm, đều nên dùng lễ bái sư với trò. Học trò không dám tự xưng mình là thầy, hay là chúng ta xưng hô như bằng hữu đi.

- Lễ không thể phế bỏ.

Trần Khác kiên quyết nói:

- Học trò không dám làm ngược đạo lí.

- Cũng đúng.

Học dụ có vài phần vừa lòng, nghe vậy, gật mạnh đầu nói:

- Các trò là những học giả lớn, đều tôn sư trọng đạo, ta không thể làm tổn hại danh tiếng của trò...

-....

Trần Khác đỏ mặt hỏi, đây là cái nào với cái nào, hấn lúc nào biến thành học giả lớn rồi?

Bất luận thế nào, tin tức hấn là tác giả của “Tự điển” nhanh chóng lan truyền trong Thái học, không chỉ học trò Thái học cùng trai với hấn vô cùng hiếu kì, ngạc nhiên với hấn. Đến giờ nghỉ, học trò, lão sư của các trai khác cũng đi đến nhìn hấn. Nhưng mọi người đối với cái người có gương mặt trẻ măng này, không khỏi nghi ngờ. Một tác phẩm lớn, được viết một cách vô cùng chặt chẽ, cẩn thận như thế, có lẽ phải là hai lão đầu râu tóc bạc phơ, bụng đầy kinh sử, học vấn cao thâm cùng viết....Ngay cả ‘Tô tiểu muội’ cũng bị bọn họ đoán mò là hóa danh của một vị đại học sĩ nào đó dùng trong dân gian. Tóm lại, tác giả trẻ tuổi như vậy, quả thật làm bọn họ khó tin.

Nhưng bốn tên học trò Thái học đứng lên, nói đó là thật, mọi người phải tin thôi... Bởi vì trong bốn người đó, có ba người họ Tăng, gọi là Tăng Bố, Tăng Mưu, Tăng Phụ... hai người đầu là thân huynh đệ của Tăng Cử, người sau là anh em chú bác. Người duy nhất không mang họ Tăng, mà là muội phụ của Tăng Cử, gọi là Vương Phụ Chi.

Có ba tên họ Tăng làm chứng, mọi người đương nhiên không hoài nghi nữa, ùn ùn lấy Tự điển của mình ra, xin hấn ký tên ở trang bìa.

Trần Khác là một học trò mới đến, đương nhiên không thể làm cao, chỉ có thể không từ chối những người đã đến, vừa ký tên, còn phải vừa trả lời các câu hỏi nhảm nhí.

- Người có thật là lúc mười tuổi sáng tạo ra bính âm không? Chẳng lẽ là có thần tiên trong mơ tương trợ?
- Quyển Tự điển này thật sự là người và Tô tiểu muội hợp tác viết hả?
- Tô tiểu muội rất cục là nam hay nữ?

Hỏi tới hỏi lui cũng là vấn đề này, trả lời lặp đi lặp lại, không khỏi cảm thấy phiền. Đại khái kí khoảng năm sáu chục quyển, trả lời một trăm tám mươi câu, hấn cuối cùng không còn kiên nhẫn, gác bút nói:

- Hôm nay đến đây thôi, còn lại để mai nói.

Nói xong, đột nhiên đứng lên, vỗ vỗ vai Tăng Bố, nắm lấy y chen chúc ra ngoài.

Đi đến bên ngoài, nhìn thấy Tô Thức, Tống Đoan Bình ở đó vui khi thấy người khác gặp họa, không ngừng cười khắc khắc:

- Danh nhân, thật phiền não!
- Cái rắm!

Trần Khác mắng một câu, kéo Tăng Bố qua:

- Nhìn xem, đây là ai?
- Ha ha, Tử Huyền, là các người!

Tống Đoan Bình không lo chọc Trần Khác nữa, nhảy lên ôm hai huynh đệ Tăng Bố.

- Tử Huyền, hai huynh đệ này, chính là nhị Tô mà chúng ta nhắc suốt cả ngày.

Trần Khác giới thiệu hai bên, nói:

- Tử Chiêm, ba huynh đệ này, chính là ba người trong Nam Phong Thất Tăng chúng ta nhắc suốt, còn một vị là muội phụ của Tử Cố huynh.

Nam Phong cách Lữ Lăng rất gần, khi mấy người Trần Khác theo Âu Dương Tu học nghệ, Tăng Cử thường dẫn theo đám đệ đệ tới hỏi thăm, dần dần thành quen nhau.

- Được, được. Đội ngũ của chúng ta lại mở rộng rồi!

Tô Thức thích náo nhiệt nhất, lập tức vui vẻ cười nói:

- Nên đi ăn mừng một phen!
- Cái đó là đương nhiên...

Tăng Bố là người có vóc người nhỏ nhắn, nhưng ngũ quan rõ ràng, ánh mắt sáng ngời, quanh người tỏa đầy khí khái hào kiệt, hiển nhiên là người làm chủ trong mấy huynh đệ, y cũng cười lớn nói:

- Bọn ta tới sớm một bước, phải làm chủ khao!

Thế là mở rộng thành đội ngũ mười mấy người, bước đi hiên ngang ra khỏi Thái học. Những thanh niên trẻ tuổi khoảng độ hai mươi tuổi, mỗi người đều tinh lực có thừa, cười nói không cố kị...nhưng không ai nhìn bọn họ lấy một cái.

Không phải là các học trò tại Thái học thanh cao, mà là mọi người đều vội vàng đi ra ngoài, hình như trên phố có cảnh tượng gì kì lạ, hiếm có.

- Xảy ra chuyện gì rồi?

Trần Khác kéo lấy một Thái học sinh hỏi.

- Địch tướng công hôm nay về thành, lúc này đang đi qua Thái học chúng ta.

Người đó thuận miệng đáp một tiếng, liền hất tay đi mất.

- Địch tướng công?

Trong đầu của Trần Khác đột nhiên xoẹt qua vị chiến thần phong hoa cái thế...

- Sớm nghe nói Địch tướng công xuất môn, bá tánh kinh thành tranh nhau bu quanh xem, trên đường lớn có thể chật như nêm cối.

Tăng Phụ hưng phấn nói:

- Chúng ta mau đi xem đi.

Một đám người nhanh bước ra khỏi đại môn của Thái học, chỉ thấy mọi người đều đổ về ngự nhai phía tây. Nói không khoa trương, đó gọi là dòng người như nước thủy triều. Mọi người chen chúc, xô đẩy nhau, hò hét, như cuồng như say. Tranh giành nhau, ngấm nhìn vị chấp trưởng bình dân với khuôn mặt có vết xăm đầu tiên từ khi lập quốc đến giờ!

Quan sai của phủ Khai Phong và binh lính tuần vệ hiển nhiên sớm có chuẩn bị. Bọn họ tay nắm chặt tay, người liên tiếp nhau, mở đường cho Địch tướng công, mỗi người đều mệt đến mồ hôi đầm đìa, nhưng không hề oán giận... Không như vậy, sao có thể đến gần thần tượng trong lòng đến vậy!

Địch Thanh vận một bộ áo màu lục đen, cười trên một con ngựa cao lớn, trên khuôn mặt tuấn lãng tựa thiên thần mang theo nụ cười thành thực đầy mị lực, ngay cả kim ấn trên gò má ông ấy cũng làm mê mẩn mọi người!

Trên thực tế, điểm mà ông ấy làm dân chúng ở thành Khai Phong mê mẩn, sùng bái nhất là khối kim ấn đại biểu cho sự sỉ nhục này.

Triều Tống ở nhiều điểm tuyệt đại đa số đều văn minh hơn nhiều so với tiền triều, nhưng cũng còn những thói quen dã man kéo dài. Giống với năm đời trước, để đề phòng quân tốt và phạm nhân chạy trốn, phải xăm lên mặt bọn họ, cho nên đàn ông bình thường không đi lính!

Năm đó, bình định Lĩnh Nam khải hoàn, Địch Thanh vinh quang thăng vào Xu Mật sứ. Lúc tiến cung tạ ơn, hoàng thượng kích động nắm lấy tay ông ta, ngưng nhìn một lát, sau đó ôn hòa, thương xót nói:

- Ái khanh, quả nhân có thái y, có thể xóa kim ấn trên mặt, khôi phục nguyên mạo của ái khanh, đừng mãi mang kình tự (vết xăm) năm đó.

Địch Thanh cảm động lệ nóng lưng tròng, ông ta đương nhiên biết... Đại Tống khai quốc trăm năm, chưa bao giờ có một vị chấp chính Lương phủ mặt mang kình văn, đây là sỉ nhục, cũng là dấu hiệu của sự ti tiện, thấp hèn. Hoàng thượng muốn xóa kim ấn cho ông ta, hoàn toàn là nghĩ cho ông ta, để ông ta có thể làm lại cuộc đời, thay đổi thân phận, từ đó không còn là người ở tầng lớp thấp kém!

Nhưng Địch Thanh cự tuyệt, ông ta nói với Hoàng thượng một câu, từ lúc này, ông ta ở trong lòng hoàng đế Đại Tống, trong lòng hàng vạn bá tánh bình dân trong thiên hạ càng lưu lại ấn tượng không bao giờ xóa nhòa.

Ông ấy nói:

- Bệ hạ đề bạt thần, không để ý đến thân phận, thần chính vì mang kim ấn trên mặt mới có thể báo quốc. Thần nguyện giữ lại kình tự trên má, để mọi tầng lớp thấp hèn trong thiên hạ biết, triều đình biết cách đối đãi với thần tử của mình!

Địch Thanh là người Hán, một người có xuất thân hèn mọn, đứng lên từ quân ngũ, dựa vào bản lĩnh của mình, từng bước trở nên hiển hách, công lớn đương thời, là người đứng đầu của quan cư tây phủ, danh tiếng kỳ thật đã đến đỉnh cao của đời người! Nhưng chưa từng quên xuất thân của mình, cũng không che dấu quá khứ hèn mọn, là một nam tử hán chân chính!

Ông ấy sống một cách tràn đầy hào khí, tình nghĩa, cùng với lý tưởng hào hùng, với công lao thực tại mà nói, sẽ không vùi thân vào chốn quan trường âm mưu, dơ bẩn, làm sao một người khoái hoạt, hào kiệt như vậy chịu được!

Nam tử hán mang đầy hào quang vạn tượng như vậy, được cả sự kính yêu ngưỡng mộ xuất phát ra từ nội tâm thực sự của toàn thể bá tánh Đại Tống, cũng không có gì là kì lạ. Trên người ông ấy, còn là nơi gửi gắm mộng tưởng của hàng bao nhiêu người dân thường. Câu chuyện của ông ấy sớm đã trở thành truyền kì vĩ đại nhất, khích lệ cả một thế hệ con người!

Càng không cần phải nói đến cấm quân trong kinh thành. Mỗi khi những lúc thế này, bọn họ đều kích động đến khó khống chế, đây là niềm kiêu ngạo của những người luyện võ, gần hơn trăm năm bị chèn ép, khuất nhục, cuối cùng cũng có thể hành diện!

Bên cạnh Địch Thanh còn có một vị tiểu tướng tuấn mỹ vô song, vận áo bào trắng, không biết biết bao cô nương, mang theo giỏ tung hoa, ném quả về phía y, kêu thét chói tai:

- Địch Vĩnh, Địch Vĩnh...

Nhìn thấy một màn nhân tâm cuồng nhiệt, kích động, trên mặt Trần Khác lại không có lấy một nụ cười: Nguyên soái, quả nhiên đã làm đến Xu Tướng rồi...

Tăng Bồ đứng bên cạnh hắn, hai người không có chen đến gần, chỉ ở trước phủ học môn xa xa nhìn tới. Trên mặt Tăng Bồ cũng không có lấy một nụ cười, ngược lại có chút bi thương nói:

- Địch nguyên soái, cái chết của ông ấy không còn xa nữa.

Trần Khác nghe vậy cả kinh, hắn cúi đầu nhìn Tăng Bồ nói:

- Tử Tuyên, đừng có nói lời hù dọa người khác!

- Trọng Phương, ta không có nói lời hù dọa.

Tăng Bồ lạnh giọng nói:

- Địch nguyên soái càng được yêu mến, có những người càng khó chịu!

- Người nào?

- Ta cũng chỉ nghe sao nói vậy.

Tăng Bồ thản nhiên đáp:

- Chỉ là nghe nói Hàn tướng công thà chịu đi làm Tam ti sứ, cũng không muốn làm Xu Mật phó sứ...điều này là vì sao? Còn không phải là không thể chấp nhận việc thân phận thấp hơn ông ấy sao?

- Hàn tướng công không làm, sẽ có người khác làm, tiếp nhận chức Xu Mật phó sứ là Vương Nghiêu Thần. Ông ta là vị mà năm đó Hàn tướng công nói với Địch nguyên soái “ngoài đồng hoa môn, người được xưng danh trạng nguyên mới là hảo hán”! Bây giờ, ông ta lại do Địch nguyên soái cai quản, trong lòng có mùi vị gì? Nghe nói, mỗi sáng, ông ta thỉnh an Địch nguyên soái đều nhìn chằm chằm vào kim ấn nói: “Xu Tướng đại nhân, thật là ngày càng sáng ngời!”

- Thậm chí tể tướng đương triều Văn Ngạn Bác, phỏng chừng cũng hận ông ấy. Bởi vì luôn có người đem lão và Địch Thanh so sánh với nhau, năm đó thu phục thành Bối Châu, thì được nhậm chức tể tướng, lấy cái gì để so sánh với Địch Thanh bình phục cả nam phương? Lại đứng trên Địch Thanh, có e ngại hay không? Sợ chỉ cần có Địch nguyên soái một ngày, ông ta sẽ phải chịu một ngày.

Tăng Bồ trầm giọng nói:

- Nói đến chuyện lớn, ông ấy đường đường là một võ tướng, lại khoan thai, bình đạm hơn so với mọi quan viên ở thành Biện Kinh, ai có thể thoải mái trong lòng chứ? Nếu đã có cả một tập thể như vậy, lại có người đứng đầu, cục diện nguy hiểm đã hình thành, ông ấy lại vẫn không biết kiềm chế như vậy, tuyệt đối đừng để kẻ khác nắm lấy được cơ hội, bằng không....

125. Quyển 4 - Chương 125: Tuyệt Không Từ Bỏ!

- Bằng không, ông ấy sẽ chết không có đất chôn chôn!
- Ông ấy sẽ chết không có đất chôn chôn!
- Chết không có đất chôn chôn!

Câu này của Tăng Bố, cứ lặp đi lặp lại trong đầu Trần Khác, làm cho hắn lại mất ngủ:

-Thật sự là gặp quỷ mà, lão tử đến để thi, không phải đến làm Jesus!

Cái loại đau khổ biết trước đó, cùng với cảm giác vô lực nhỏ bé, đè nặng đến mức làm hắn không thở nổi. Hắn thật sự muốn bỏ trốn khỏi chốn thành thị phồn hoa này, trở về với quê nhà vô ưu vô lo ở Thanh Thần....

Ngay cả Trần Hy Lượng cũng nhìn ra vẻ bất thường của hắn, ngày hôm sau nghỉ ngơi tại nhà, quan tâm hỏi:

- Tam lang, con có phải bệnh rồi không?
- Không có.

Trần Khác cười miễn cưỡng nói:

- Con có thể đánh chết cả con trâu!
- Tại sao sắc mặt của con kém như vậy?

Không ai hiểu con bằng cha, Trần Hy Lượng nói:

- Không đúng, con nhất định có tâm sự gì đó!
- Con chỉ là có chút không thông.

Trần Khác khẽ thở ra, nói:

- Có những việc, trong lòng con muốn làm vô cùng, nhưng lại nằm ngoài phạm vi năng lực của con rất xa...
- Chuyện gì?

Trần Hy Lượng hỏi.

- Sông Lục Tháp nhất định sẽ bức làm vỡ đê Hoàng Hà.

Hai tay Trần Khác day day trán, khổ sở nói:

- Cái loại cảm giác chỉ biết trơ mắt nhìn, nhưng lại không có sức làm, quả thật quá tệ.
- Chuyện này...

Trần Hy Lượng nhẹ giọng nói:

- Buổi chiều sớm hôm nay, quận vương Nhữ Nam bẩm báo kết quả thăm dò.
- Nói thế nào ạ?
- Sông Lục Tháp xác thật là ở đông bắc Biện Kinh, phương vị cũng không gây trở ngại đến thánh thể.

Trần Hy Lượng hừ lạnh một tiếng, nói:

- Để Nhữ Nam Vương đi điều tra, không thể có kết quả thứ hai.

- Tại sao?

- Cho dù là vì con của ông ta, cũng không thể đắc tội với các vị tướng công.

Trần Hy Lượng trào phúng nói.

- Phải.

Trần Khác thở dài một hơi, nói:

- Nói như vậy, ai cũng không xoay chuyển được?

- Chưa chắc...

Trần Hy Lượng thản nhiên nói:

- Hoàng thượng lúc đó không có biểu hiện gì, chỉ nhận lấy bản tấu... nhưng cũng không ôm hi vọng gì khác. Vẫn là câu nói đó, hoàng thượng phái Nhữ Nam vương đi điều tra, bản thân đã nói rõ thái độ của ông ấy.

- Vậy con phải làm gì?

Trần Khác nhìn Trần Hy Lượng, ánh mắt do dự.

- Để tay lên ngực tự hỏi xem!

Trần Hy Lượng cũng nhìn Trần Khác, ánh mắt sáng ngời:

- Nếu con cảm thấy không làm không được, nếu không làm, lương tâm nửa đời sau sẽ cảm thấy bất an, vậy thì làm đi!

- Con sợ sẽ liên lụy đến mọi người...

Trần Khác nhẹ giọng nói.

- Ha ha ha...

Trần Hy Lượng cười nói:

- Năm đó, ta ở Hành Dương, tra vụ án quân nhu đó, cũng nghĩ đến liệu có liên lụy đến các con không, nhưng ta vẫn làm.

- Cha lần đó rất không an tâm.

Trần Khác lườm ông ta một cái, nói:

- Còn nói nữa sao ạ.

- Tiểu tử thôi, không biết lớn nhỏ.

Trần Hy Lượng cốc đầu hắn một cái, nghiêm mặt nói:

- Lúc đó ta nghĩ, các con tệ nhất cũng có thể ở Mi Châu cơm áo vô lo, cho nên, ta không có lí do không vạch trần việc đen tối đó!

Ngừng một chút, nói:

- Bây giờ, con cũng vậy. Tuy làm phụ thân, ta không muốn nhìn thấy con mạo hiểm, nhưng con tốt xấu gì cũng là quan văn, chắc chắn không chết được. Cho nên, cứ to gan thẳng tay mà làm.

- Con đương nhiên không sao cả.

Trần Khác cười khỏ nói:

- Con chỉ là sợ làm liên lụy đến tiền đồ của mọi người thôi.

- Nếu như đối với triều đình, việc trắng đen đảo lộn là chuyện thường tình. Ngay cả người nói lời thật lòng cũng không dung được, loại quan này, không làm cũng được!

Trần Hy Lượng quả quyết nói:

- Cùng lắm thì chúng ta trở về Tứ Xuyên, cứ hưởng cuộc sống hạnh phúc gia đình của mình, cũng không cảm thấy bất an!

- Tâm thái thật hay!

Trần Khắc dần dần lộ ra sự cười sáng lạn đã lâu không thấy, hần đột nhiên ôm lấy Trần Hy Lượng, hai cánh tay dùng lực, nói:

- Đa tạ cha!

Liền buông tay, cười lớn chạy mất.

- Tiểu tử thôi, mạnh tay như vậy...

Trần Hi Lượng xoa ngực cười khổ nói:

- Chú ý an toàn...

Chạy một hơi đến quán trà, Trần Khắc kêu vệ sĩ – Lão Tiền đi theo mình gọi Triệu Tông Tích từ vương phủ đến.

Vừa gặp mặt, hần trực tiếp hỏi ngay:

- Người từ bỏ rồi sao?

- Không có.

Triệu Tông Tích lắc đầu, trầm giọng nói:

- Giống như người nói, không đến phút cuối cùng, tuyệt sẽ không từ bỏ dễ dàng!

- Ta cũng nghĩ như vậy.

Trần Khắc gật đầu nói:

- Cho nên vẫn phải tranh đấu tiếp!

- Cái này không thành vấn đề, nhưng...

Triệu Tông Tích hơi thở có chút nặng nề, nói:

- Tấu chương lần trước của ta đều đã nói những gì nên nói, lần này lặp lại, có thể có hiệu quả gì chứ?

- Người nói đúng, chúng ta phải có gì mới.

Trần Khắc trầm giọng nói:

- Ta suy nghĩ lại, bản tấu chương lần trước, tại sao không đánh động được hoàng thượng...bởi vì, toàn bộ đều là lí luận và phỏng đoán, không có chứng cứ xác thực!

- Phải.

Triệu Tông Tích gật đầu nói:

- Mỗi người đều có một đạo lý, chúng ta chỉ dùng đạo lý, sẽ không đánh bật được đạo lý của kẻ khác...Huống hồ là đạo lý lớn của hai vị tể tướng.

- Cho nên lần này, chúng ta dùng sự thật để nói!

Trần Khắc hạ giọng nói:

- Thỉnh cầu đo đạc địa thế cao thấp từ Hồ Thương khẩu đến con đường cũ Hoàn Lũng!

- Việc này...

Triệu Tông Tích cười khổ nói:

- Nếu nói đo đạc khoảng cách thì không thành vấn đề, ta lấy một sợi dây thừng thì làm được rồi. Nhưng địa thế cao thấp thì đo thế nào được? Cái này nếu đo được, mọi người cũng không cần tranh luận rồi. Chỉ cần có thể chứng minh địa thế của con đường cũ Hoàn Lũng cao hơn Hồ Thương khẩu, cho dù chỉ cao năm ba thước thôi, cũng đủ để hoàng thượng kêu dừng công trình sông Lục Tháp rồi.

- Ta có một cách.

Trần Khác thầm xin lỗi nhà khoa học lớn họ Thẩm, ta dùng phát minh của ngài một tí, cùng lắm ngày sau gặp mặt, ta viết lại sách vật lí, hóa học tặng ngài, tuyệt đối sẽ không để ngài chịu thiệt. Thế là hắn liền thần nhiên:

- Có thể đo đạc được sự chênh lệch của dòng sông.

- Thật không!

Triệu Tông Tích nhất thời kích động nói:

- Có cách này sao người không nói sớm?

- Nếu như sau khi có kết quả cuối cùng, chứng minh hai vị tướng công sai, vậy mặt mũi bọn họ để đâu?

Câu này của Trần Khác còn có một nửa sau ...Công trình ở sông Lục Tháp, chính là hoàng đế Đại Tống ngự phê, nếu bị chứng minh vốn là sai lầm, mặt mũi của hoàng thượng để đâu?

- Không để ý nhiều được!

Triệu Tông Tích nói như chém đinh chặt sắt:

- Tính mạng, tài sản của bá tánh tại các châu quan trọng, hay là thể diện ai đó quan trọng?

- Được, cách này gọi là ‘phương pháp phân tầng xây đập’.

Trần Khác mang cách thức giảng cho y nghe một lượt.

- Nước sông Hoàng Hà, từ xưa đến nay là ba phần nước, bảy phần bùn, một lượng lớn phù sa là do chảy về tích lũy, lắng xuống ở hạ lưu, bởi do lâu năm không tu sửa, lòng sông ngày càng nâng cao. Từ Thương Hồ trở xuống, rất nhiều chỗ của lòng sông đã vượt quá bốn, năm trượng so với mặt đất bên ngoài con đê, hình thành hiện tượng ‘sông trên mặt đất’, nước chảy về nơi thấp, nếu như hạ lưu dòng sông cao hơn thượng lưu dòng sông, dòng nước chắc chắn sẽ chảy chậm, dừng lại, thậm chí là chảy ngược, đổ vào những nơi thấp ở thượng lưu – sẽ lại gây vỡ đê ở Thương Hồ khẩu!

Lúc diện thánh lần nữa, Triệu Tông Tích thỉnh cầu thương nghị lại việc ở sông Lục Tháp, cao giọng nói:

- Cho nên, hài nhi cho rằng, trước đây Thủy thần không làm rõ ràng sự chênh lệch của dòng sông, mà đã xem nhẹ, vội vàng báo cáo, là vô cùng không có trách nhiệm.

- Ha ha...

Hoàng thượng mỉm cười nói:

- Làm sao đo đạc? Mỗi lần trước khi thi công, bọn họ đều dùng cọc ước lượng độ cao.

- Đứng trên núi, làm sao có thể dùng cọc ước lượng độ cao của núi?

Triệu Tông Tích nói:

- Lòng sông cũng dùng lí luận này, dùng cọc gỗ vốn không thể đo được độ cao của địa thế!

- Ồ...

Hoàng thượng cười hỏi:

- Nghe ra, giống như con có cách?

- Có người dạy cho hài nhi một cách.

Triệu Tông Tích gật đầu nói:

- Hải nhi cảm thấy rất có lí.

- Nói ra nghe thử.

Hoàng thượng cảm thấy hứng thú, nói.

- Có thể lợi dụng thước thủy tự nhiên của mặt nước để đo độ cao thấp của địa thế. Con biết có những đoạn sông chênh lệch rất lớn, vì để thuyền bè đi ngược dòng, người ta xây vài âu thuyền. Sau khi thuyền bè đi vào cửa âu, đóng âu lại, nước dâng lên, thuyền ở trên cao, có thể đi về thượng lưu. Sau đó, ở phía sau thuyền đóng cổng âu thứ hai lại, mực nước lại dâng cao, thuyền lại có thể đi ngược dòng thêm một đoạn, như vậy cứ lần lượt hạ các cửa âu xuống, mực nước lại tiếp tục dâng cao. Cách này không thể dùng để ước lượng độ chênh lệch cao thấp giữa Thương Hồ khẩu đến con đường cũ Hoàn Lũng sao? Đem gộp độ cao chênh lệch giữa các đoạn lại, chính là khoảng chênh lệch giữa hai nơi.

-...

Hoàng thượng suy nghĩ một lát, gật đầu nói:

- Lí luận không tệ. Nhưng sông Lục Thập tuy hẹp, nhưng cũng rộng khoảng bốn mươi bước, con muốn xây nhiều cổng âu như thế, không hiện thực lắm?

- Theo như hải nhi biết, đắp đê cần một lượng lớn đất đá, dân phu lấy đất từ nơi gần với bờ đê, hình thành một dãy đất trùng gần như liên tiếp, không tốn bao nhiêu sức lực, thì có thể khai thông, hình thành một con sông nhỏ chạy dọc theo sông Lục Thập, sau đó, ở đầu Thương Hồ khẩu, xây một con đập bắt ngang qua con sông nhỏ.

Triệu Tông Tích cố gắng giải thích đơn giản, rõ ràng.

- Sau đó, từ hạ lưu sông Lục Thập đổ nước vào, làm cho dòng nước chảy về vùng Thương Hồ khẩu. Khi mặt nước con sông nhỏ ngang bằng với con đê, lại xây một con đập ở nơi lòng kênh vừa lộ ra khỏi mặt nước nơi thượng lưu, lại trút nước vào, lại xây đập...như vậy, cộng độ cao của từng cái đập ngăn giữ nước lại, chính là độ chênh lệch địa hình từ Thương Hồ khẩu đến con đường cũ Hoàn Lũng.

Hoàng thượng suy nghĩ tỉ mỉ, sau một hồi, vuốt cằm cười nói:

- Đây là một cách hay, là ai nghĩ ra?

- Là một người bằng hữu của hải nhi.

Triệu Tông Tích nói:

- Hần gọi là Trần Khác, là một học trò của Thái học.

Y và Trần Khác đã thương lượng, chuyện xảy ra ở kinh thành, không giấu được tai mắt của hoàng thượng, vẫn là thẳng thắn trả lời thì tốt hơn.

- Trần Khác...

Hoàng thượng ngạc nhiên nói:

- Chẳng lẽ là người biên soạn tự điển?

- Dạ.

Triệu Tông Tích gật đầu đáp.

- Chẳng trách.

Hoàng thượng bình tĩnh, cười, ngồi thẳng người lên, nói:

- Các người khó khăn lắm mới có thể nghĩ ra cách như thế này, quả nhân chuẩn!

- Đa tạ thúc phụ!

Triệu Tông Tích kích động đáp.

- Nếu đã là chủ ý của các người.

Hoàng thượng cười híp mắt nói:

- Thì do hai người đi làm, ta cho con hai ngàn cấm quân, dùng khoảng thời gian ngắn nhất trình kết quả lên đây.

- Tuân chỉ!

Triệu Tông Tích dạ một tiếng rõ to.

- Tích nhi...

Hoàng thượng để y đứng lên, nhìn vào mắt y, dịu giọng nói:

- Con có biết, như vậy sẽ đắc tội với mấy vị tướng công không?

- Thúc phụ, con không sợ đắc tội bọn họ.

Ánh mắt Triệu Tông Tích trong veo, nói:

- Cho dù đắc tội với tất cả bọn họ, con cũng không thể chỉ làm người nhàn rỗi hưởng phú quý, đúng không?

- Ồ....ha ha ha...

Hoàng thượng cười lên, tiếng cười càng lúc càng lớn, nói:

- Không sai, không sai, nghĩ như vậy là đúng rồi!

Hoạn quan Hồ công công ở bên cạnh thầm nghĩ, Thánh thượng đã bao lâu không cười như vậy rồi.

126. Quyển 4 - Chương 126: Không Lời Gì Để Nói

Hoàng Hà cuộn cuộn mang theo phù sa từ cao nguyên Hoàng Thổ chảy xuống, từ Tam Môn Hạp chảy về hướng đông, sức nước êm dịu. Sau khi từ Khai Phong vào đến đồng bằng Hoa Bắc, bởi vì địa hình càng bằng phẳng, phù sa lắng đọng, làm cho lòng sông càng ngày càng cao. Đương nhiên dưới tình hình đó, nước sông hiển nhiên sẽ chảy chậm qua lòng sông, chảy về nơi trũng thấp ở bốn phía.

Song, mọi người vì bảo vệ nhà cửa, không ngừng xây đắp đê ở hai bên bờ, giữ nước sông lại trong dòng sông vốn có, lại làm cho hiện tượng phù sa lắng đọng càng nghiêm trọng hơn, mặt sông không ngừng bị nâng cao, đê cũng chỉ có thể đắp cao theo. Nhìn từ xa, giống như một con rồng đất trời đất không quản, do đó mà gọi là “Huyền Hà”.

Tình trạng này, bắt đầu từ Thương Hồ khẩu cách hai trăm dặm về phía đông bắc Khai Phong, càng về phía đông càng nghiêm trọng. Sau khi qua Đồng Thành, độ cao của lòng sông dường như triệt tiêu đi khoảng chênh lệch của địa thế ở hai hướng đông, tây, sức nước hầu như đình trệ. Càng về phía đông, lòng sông bị lắng đọng ngày càng cao, nước không chảy về phía đông nữa, mà phân thành nhiều luồng ở Thái Châu, chảy về những nơi thấp trũng khác, làm nguy hại đến dân chúng ở năm châu.

Triệu Tông Tích và Trần Khác dẫn hai ngàn cấm quân, trong vòng một tháng, đo đạc ra mức chênh lệch của lòng sông dài hai trăm dặm từ Thương Hồ khẩu đến trấn Lục Tháp, đến trấn Đồng Thành ở Vận châu. Quả nhiên hạ lưu cao hơn so với thượng lưu một trượng! Cùng lúc đó, Trần Khác còn dùng cách dựng sào để ước lượng ra độ cao của từng đoạn lòng sông, lại dùng định lí Pitago tính ra được độ cao tương đối của từng đoạn đê. Vào ngày mùng một tháng tư, đã trở về Biện Kinh.

Vài ngày trước, thành Biện Kinh bắt đầu mưa dầm liên miên, mấy hàng liễu bên bờ sông Hộ Long lay động trong mưa; mấy chục cây cầu treo trên sông Biện, sông Thái, sông Năm Trượng, sông Kim Thủy trong mưa như ẩn như hiện; trong cơn mưa, điện đài lầu các cao ngất trong hoàng cung càng mang vẻ thần bí

Trước tiên hoàng thượng triệu kiến Triệu Tông Tích, Trần Khác đợi ở bên ngoài ngự môn. Hắn ngồi dưới mái hiên tránh mưa, không lâu sau, mặt trời ngày khô khô.

Đến khi bị người ta đẩy một cái, Trần Khác bất thành linh mở mắt, liền nhìn thấy vẻ mặt phần khởi của Triệu Tông Tích, không có cầm dù, đứng trong mưa.

- Thành công rồi?

- Thành công rồi.

Triệu Tông Tích dùng sức gật đầu nói:

- Hoàng thượng đã hạ chỉ cho Chính sự đường ngừng việc đắp đê ở Thương Hồ khẩu.

- Hô...

Trần Khác nắm chặt tay y, từ dưới đất đứng lên, nhẹ nhõm thở ra một hơi dài, nói:

- Công đức viên mãn, về nhà ngủ thôi!

- Đã nói rồi, mời người đi Phàn lâu.

- Đổi hôm khác đi, buồn ngủ muốn chết.

Trần Khác khoát tay, bung cây dù giấy dầu ra, liền bước đi về nhà.

Hắn thật sự rất mệt, về đến nhà, ngã đầu xuống liền ngủ ngay. Trưa ngày thứ hai, mới bị tiếng ầm ĩ, ồn ào đánh thức.

- Ầm ĩ cái gì thế!

Hắn bực mình quát.

- Tam lang, người dậy rồi.

Tổng Đoan Bình đẩy cửa, cả mặt phần nộ nói:

- Tối hôm qua, Thương Hồ khẩu vỡ đê rồi!

- Cái gì?

Cơn buồn ngủ của Trần Khác hoàn toàn biến mất:

- Ăn nói bậy bạ, chỉ ý đã hạ xuống rồi!

- Ý chỉ, vẫn chậm một bước....

Triệu Tông Tích hai mắt đỏ bừng, xuất hiện ở ngoài cửa.

- Nói dóc!

Trần Khác đột nhiên ngồi dậy nói:

- Loại việc hệ trọng thế này, có thể không đợi ý chỉ mà tự mình nói đê sao?

- Hoàng thượng tức giận, đã phái phụ thân của ta và Văn tướng công đến Bộc Dương xử lí trước rồi!

- Còn để Văn Ngạn Bác đi!

Trần Khác tức giận ngút trời nói:

- Ta thấy lần cưỡng chế chấp vạ này, tám phần là ông ta ở sau lưng làm giở trò!

- Không đến nỗi như vậy, Văn tướng công không thể biết rõ hậu quả mà còn cứng đầu muốn làm.

Triệu Tông Tích lắc đầu nói.

- Cái đó thì chưa chắc!

Trần Khác tức giận phun ra mấy chữ, ngã đầu lại trên giường, vớ lấy chăn trùm lên đầu, nói:

- Không lo nữa, không lo nữa, chuyện của lão Triệu nhà các người không cách gì lo được, đi ngủ đi ngủ!

- Ài...

Trong lòng Triệu Tông Tích cũng vô cùng uể oải, muốn đến thương lượng đối sách với Trần Khắc. Nhưng xem tình thế này, hẳn cũng không còn cách gì.

Tổng Doan Bình kéo kéo tay áo y, nói:

- Người cũng trở về nghỉ ngơi đi, sự việc đã tới bước này, các người không thể nhúng tay vào rồi, cứ yên lặng quan sát tình hình thay đổi thế nào đi.

- Ừ.

Triệu Tông Tích gật đầu, lời này không sai chút nào, bắt đầu từ bây giờ, bọn họ tốt nhất là im miệng đứng sang một bên....

Núi Ngưu Đầu cách mười lăm dặm về phía tây đê Thương Hồ ở Thiên Châu, đã biến thành bán đảo rồi, toàn bộ phía đông đã là cả một biển nước mênh mông, hoàn toàn nhấn chìm đường sông đê Thương Hồ.

Chiều hôm qua, dưới sự chỉ huy của quan viên trị thủy, chỗ vỡ Thương Hồ đã miễn cưỡng được đắp lại. Ban đầu mọi thứ đều bình thường, lượng nước dư ra đều bị sông Lục Thập đưa đi, Hoàng Hà chịu sự điều khiển của con người mà chuyển hướng chảy về phía đông.

Thế mà chỉ qua mấy canh giờ, sắc trời vừa chập tối, đột nhiên nước trong lòng sông đột nhiên dâng cao, không thể ngăn chặn, cơn hồng thủy cuộn cuộn chảy ngược về, Thương Hồ vừa được đắp lại không lâu, ngay cả dân công và binh lính cũng không kịp trở tay. Lúc bờ đê bị sạt xuống, liền bị sụp đổ hoàn toàn, hơn một ngàn mạng người, không tính đến vật chất, chóp mắt đã bị cơn hồng thủy nuốt gọn.

Khi Triệu Doãn Bất và Văn Ngạn Bác đến, chỉ có thể đứng trên đỉnh núi Ngưu Đầu nhìn về phía xa xa.

Triệu Doãn Bất nhìn sắc mặt xanh mét của Văn Ngạn Bác, lại nhìn quan viên thủy lợi cầm như hén, đuổi thẳng lưng nói:

- Lớn tuổi rồi, suốt đêm chạy đến đây chịu không nổi nữa. Tiểu vương đi chợ mắt chốc lát trước, ở đây giao cho tướng công vậy.

Văn Ngạn Bác cảm kích ôm quyền thi lễ, cái này là Bắc Hải quận vương, người ta đang ình cơ hội để giải quyết tốt hậu quả.

Đội Triệu Doãn Bất vừa đi khỏi, ông ta không hề nhìn đến quan thủy lợi một cái, cũng trực tiếp trở về lều của mình.

Mấy quan thủy lợi, toàn bộ nhìn về hướng Điện Trung Thừa, số đông đề cử Hà Cừ Ti Lý Trọng Xương, ý rất rõ ràng, y là người khởi xướng kiêm tổng chỉ huy quân, lúc này đương nhiên phải vào trước để tướng công xả giận.

Lý Trọng Xương tự biết đuôi lí, cũng không nói gì, ủ rũ chui vào lều.

Chỉ thấy Văn Ngạn Bác ngồi trên ghế xếp, hai mắt khép hờ.

Lý Trọng Xương cuối người thật thấp, Văn Ngạn Bác như không nhìn thấy, cũng không để ý đến.

- Hạ quan xin lỗi tướng công.

Lý Trọng Xương giọng khản đặc nói.

Văn Ngạn Bác vẫn khép hờ mắt, không nhìn ra chút biểu cảm gì trên khuôn mặt gầy gò, lộ rõ góc cạnh.

- Thuộc hạ không phải xuất thân là tiến sĩ, dựa vào công lao đời trước, làm một chức quan tép riu, nếu không phải là tướng công đề bạt, thuộc hạ chắc chắn không có ngày hôm nay. Một năm hơn này, tướng công chịu biết bao áp lực ủng hộ thuộc hạ, trong lòng thuộc hạ hiểu rõ, luôn nghĩ phải báo ân tri ngộ của tướng công.

Lý Trọng Xương nói dứt, hai hàng nước mắt chảy xuống:

- Chúng thuộc hạ vội hoàn tất kì hạn của công trình, cố ý trốn tránh không tiếp thánh chỉ, quả thật là muốn dùng sự thật để chứng minh, ngăn chặn miệng lưỡi của đám người nghi ngờ, chất vấn đó.

Văn Ngạn Bác lúc này mới từ từ mở mắt ra, ánh mắt pha lẫn lạnh lẽo cùng xa lạ, nhưng vẫn không mở miệng.

Lý Trọng Xương tháo mũ ô sa trên đầu, hai tay dâng đến trước mặt ông ta, kèm theo tiếng khóc nức nở, nói:

-Tiền đồ này là tướng công cho thuộc hạ, bây giờ, thuộc hạ trả lại tướng công. Tội gì cũng do thuộc hạ gánh, cho dù là mất đầu, thuộc hạ cũng nhận rồi, tuyệt đối không một câu liên lụy đến tướng công!

Một câu này, làm cho đầu mày Văn Ngạn Bác giật lên một chút, ông ta đưa tay ra.

Lý Trọng Xương vội vàng đưa ô sa về phía trước, ai ngờ ông ta lại lướt qua ô sa, ‘bốp’ một tiếng, Văn Ngạn Bác tát một cái thật mạnh trên mặt y.

Lý Trọng Xương bị tát đến mờ mắt, bưng chỗ đau nhức bên má, kinh sợ nhìn Văn Ngạn Bác.

- Vô pháp vô thiên!

Âm thanh của Văn Ngạn Bác rất trầm, thấp, biểu hiện phần nộ và đau xót:

- Chuyện lớn như vậy lại dám giấu ta, không ngờ dám không tiếp thánh chỉ, không ngờ muốn gao nấu thành cơm! Người có biết nước trong triều đình bao sâu không, còn không liên lụy đến ta! Khắp thiên hạ này ai mà không biết ngươi là người của ta!

- Thuộc hạ không muốn giấu tướng công, càng không muốn có lỗi với tướng công...chỉ là....

Lý Trọng Xương khóc nức nở nói:

- Đám người thuộc hạ, từ khi năm ngoái được phái đi thi công ở con sông đến giờ, một khoảng thời gian dài, ăn ở đều tại bờ đê, bận rộn cả một năm, ngay cả tết cũng không về nhà, vắt mọi tâm sức làm việc ngày đêm, cuối cùng chỉ còn bước duy nhất thì đại công cáo thành rồi...Như vậy bảo chúng thuộc hạ dừng lại, chúng thuộc hạ quả thật không thể đồng ý!

- Vậy là đúng rồi!

Văn Ngạn Bác đau đớn vô cùng nói:

- Xét đến cùng, vẫn là không thể xin lỗi bản thân mình!

Nói dứt, ông ta thở dài một hơi, nói:

- Lão phu làm sao không tiếc nuôi chứ? Nếu sớm bảo các người đình công thì sao có sự việc ngày hôm nay....

- Tướng công...

Lý Trọng Xương ngẩng đầu lên.

-....

Văn Ngạn Bác khoát tay, âm thanh bình tĩnh nói:

- Bây giờ, nói gì cũng muộn rồi, các người cũng không dễ chịu gì, trở về nghỉ ngơi đằng hoàng đi.

- Tướng công...

Lý Trọng Xương trông mong nhìn ông ta nói:

- Chúng thuộc hạ sẽ bị lưu đày chứ?

Quan viên Đại Tổng không lo lắng mình sẽ chết, nhưng trên đời này, có sự trừng phạt còn khó chịu hơn cái chết...lưu đày nơi hoang dã là một loại trong đó.

- Các người không phải không nhận được thánh chỉ chứ?

Văn Ngạn Bác mặt không chút biểu cảm gì, nói:

- Cứ nắm chặt lấy điều đó, đừng hé miệng ra, những việc khác giao cho lão phu xử lí.

Trở về thành Khai Phong, giao mấy tên quan lo việc thủy lợi cho Pháp ti trông quản, Văn Ngạn Bác tiến cung diện thánh, ai ngờ rằng hoàng thượng chỉ để Triệu Doãn Bất vào, nói tướng công công vụ bận rộn, vẫn là nhanh chóng quay về xử lý đi.

Sắc mặt Văn Ngạn Bác trắng bệch, Triệu Doãn Bất nhìn ông ta, an ủi nói:

- Tướng công cứ về đi, ta sẽ tự nói giúp ông.
- Đa tạ vương gia.

Văn Ngạn Bác khom người, đợi Triệu Doãn Bất bước vào cửa cung, ông ta mới kéo lê bước chân nặng nề, trở về Đông phủ Chánh sự đường.

Trong Chánh sự đường, một vị tể tướng khác – Phú Bất, nhìn thấy ông ta quay về, cho người bưng một chén canh gừng nóng lên, để Văn Ngạn Bác làm ấm người. Sau đó ra hiệu cho nô tài hai bên lui xuống.

Văn Ngạn Bác uống chén canh gừng nóng hổi, nhưng vẫn cảm thấy cả người rét lạnh. Đã thành ra thế này, không cần Cổ Xương Triều nã pháo, đám Ngự sử đài, các Ngôn quan của Tri Giác viện đó sẽ không bỏ qua cho bọn họ. Phỏng chừng sáng ngày mai, tấu chương yêu cầu trừng phạt những người có liên quan sẽ bay đến tới tấp như tuyết.

Phú Bất cũng buồn phiền vô cùng, phí biết bao nhiêu sức lực. Cực lực bác bỏ ý kiến của mọi người, ngay cả Đại nội, hoàng hậu, lão hữu Âu Dương Tu cũng đều đắc tội, còn mang tiếng cổ chấp, mua chuộc, vậy mà lại được kết quả thế này.

Nhưng mà có thể oán ai chứ?

Khi trong lòng Phú Bất đang ảo não vô cùng, Văn Ngạn Bác ngẩng đầu nói:

- Ngạn Quốc huynh, phải cùng vượt qua hiểm nguy!
- Điều đó là đương nhiên.

Phú Bất gật đầu, sắc mặt phức tạp nói:

- Thật hối hận đã không nghe lời của Âu Dương Vĩnh Thúc.
- Huynh ngay bây giờ đi tìm Âu Dương Vĩnh Thúc.

Văn Ngạn Bác nghiêm mặt nói:

- Tuyệt đối đừng để ông ta mở lời chỉ trích, chỉ cần ông ta có thể trầm mặc thì không có gì phải sợ.
- Cái này, có thể, ông ta là một quân tử, sẽ không giậu đổ bìm leo.

127. Quyển 4 - Chương 127: Cuộc Sống Bình Thường

Trước kia võ đề là thiên tai, lần này lại là do người làm, hoàng thượng đương nhiên tức giận. Sau khi hiểu rõ nội tình, trong lòng tất cả các quan đại nhân đều phần nộ dùng dùng, yêu cầu nghiêm trị người chịu trách nhiệm. Vị Cổ tướng công ở Đại Danh phủ cố công muốn một lần lật đổ luôn hai vị tướng công.

Tóm lại một câu, bầu không khí của cả triều đình vô cùng u ám, tất nhiên phải có một trận chém giết đến người sống ta chết.

Tuy nhiên, tất cả những điều này đều không liên quan tới Trần Khác, Thương Hồ khẩu bị võ, cuốn đi không chỉ hơn một ngàn quân dân vô tội, hơn mười ngàn vật tư chống lũ, còn có cả trái tim yêu nước thương dân của hần được Vương Phương, Trần Hi Lượng và Âu Dương Tu bồi dưỡng hơn mười năm.

Trước đó tuy vẫn nói là phải sống thế nào, ra sao, nhưng sau bao năm được nhà Nho giáo dục, thì cũng mang tư tưởng, cách nghĩ như những kẻ sĩ truyền thống của họ. Nếu hết thấy đều thuận lợi, hần sẽ trở

thành một sĩ đại phu lấy việc “Tu thân, tề gia trị quốc bình thiên hạ” làm nhiệm vụ của mình. Từ nay về sau, trên đời không còn Trần Tam Lang một kẻ là người của cả hai thế giới nữa, chỉ còn một viên quan tên Trần Khác, một học giả tên Trần Trọng Phương mà thôi.

Nhưng hiện tại, Trần Khác lại cảm thấy mình thật nhỏ bé, hẳn cảm thấy mình vốn không thay đổi được gì. Vậy hà tất phải thay đổi? Từ nay về sau cứ thả lỏng, chỉ cần sống cho thật sướng khoái, không uổng công khi đến thời đại hạnh phúc nhất của con dân Hoa Hạ này. Không phải tốt lắm sao?

Cho dù có khinh thường hoàng thượng và đám tướng công kia đến thế nào đi nữa, Trần Khác cũng không thể không thừa nhận, sống ở cái quốc gia văn minh này là may mắn của dân thường.

Nếu được là dân thành thị cũng coi như là may mắn lớn trong nhân gian rồi. Vào tới Biện Kinh hẳn mới biết, mỗi khi có bão, quan phủ, nhà giàu đều phân phát, cứu tế. Thường cuối năm, triều đình sẽ bắt ngờ miễn tiền thuê nhà của dân. Hẳn nghe nói, năm đó Triệu Khuông Dận muốn xây mở rộng nơi ở của mình, thế là thương thảo cùng với cư dân ở phía bắc hoàng cung. Nhưng dân cư bên đó đều không muốn chuyển đi, cho nên mới có hoàng cung nhỏ nhất trong lịch sử từ trước đến giờ, cũng chỉ bằng với phủ đệ của Tiết Độ sứ năm đó mà thôi...

Cái danh nhược Tống xứng với thực, không chỉ đối ngoại nhu nhược, đối nội cũng nhu nhược luôn.

Ngủ mê man tới khi trời đen kịt, lúc Trần Khác tỉnh lại, phát hiện trong phòng không có ai, trời vẫn còn sáng. Hắn hô một tiếng, liền nghe có giọng nữ đáp lại, trong chốc lát, Lan Bội - thị nữ mà Tào thị để lại Trần gia bước vào, mỉm cười nói:

- Thiếu gia dậy rồi?

-....

Trần Khác cười nói:

- Bội tỷ vài hôm nữa là thành chi bà của ta rồi, cứ gọi là Tam Lang đi.

Chi bà có ý chính là vợ bé của phụ thân.

Lan Bội mới hơn hai mươi tuổi, duyên dáng dễ nhìn, nghe vậy đỏ mặt nói:

- Vẫn chưa là gì cả.

- Ha ha, cha ta ngoại trừ hơi không thú vị ra, thì thật không tệ, tỷ đừng ghét bỏ...

Trần Khác muốn xuống đất, nhưng không tìm thấy giày:

- Giày của ta đâu?

- Đôi giày ấy toàn là bùn, để lại còn mòn hết.

Lan Bội nhẹ nhàng đặt một đôi giày đen mới tinh, được bọc da từ trên tay xuống dưới chân hắn:

- Đổi đi, kiểu dáng giống nhau mà.

- Ừ.

Trần Khác mang vào, cảm thấy quả nhiên vô cùng vừa chân, không khỏi vừa lòng gật đầu:

- Tay nghề của Bội tỷ thật không tệ.

- Ta không có tay nghề này.

Lan Bội vừa lấy nước cho hắn vừa cười nói:

- Ngày hôm qua mang giày của Tam Lang đem tới hàng giày của Mã gia, bảo họ làm giống vậy cho ta một đôi.

- Kinh Thành thật là tiện lợi....

Trần Khác nhận lấy bàn chải đánh răng, lại cảm thán:

- Ngay cả bàn chải đánh răng cũng tốt hơn ở chỗ bọn ta.

Khi ở Thanh Thần, bàn chải hần dùng là bàn chải đuôi ngựa buộc vào một cây đũa trúc, lấy muối để đánh răng, giống hệt như chải tường, rất khó chịu.

Mà bàn chải ở Kinh thành có cán dài, ở đuôi có chỗ cầm tay, ở đầu có tám cái lỗ để cắm lông, đúng với tiêu chuẩn bảo vệ sức khỏe của bàn chải đánh răng ở đời sau, hai hàng mười hai lỗ cắm lông cũng thực giống nhau đến kinh người. Độ cứng mềm của lông bàn chải vừa phải, chải vào răng vô cùng thoải mái.

Hơn nữa Biện Kinh cũng không dùng muối, mà mua được bột đánh răng ở cửa hàng bán bàn chải đánh răng. Trần Khác có thể nhận ra, trong đó chủ yếu là khổ sâm, rất tốt cho răng nướu... Nếu không, tại sao cả trai lẫn gái thành Biện Kinh răng ai nấy đều đều tăm tắp và trắng tinh?

Sau khi hầu hạ hần rửa mặt, súc miệng, Lan Bội định quay đi nấu cơm, lại bị Trần Khác gọi lại:

- Không cần, ta ra ngoài đi dạo, sao không lấp đầy cái bụng được chứ?

Ngày mai lại phải quay lại Thái học đi học, sao còn không hưởng thụ cuộc sống tự do một chút chứ.

Lan Bội liền dốc lòng nói hết với hần, mì phổ nhà nào ngon nhất, thịt xông khói nhà nào là tuyệt nhất. Trần Khác nghe mà chỉ cảm thấy thương tiếc thay cha, sau này đừng mong cái tai được nghỉ ngơi...

Bước ra khỏi cửa, ánh nắng mặt trời bên ngoài rất tốt. Trần Khác hít một hơi thật sâu, hơi thở cuộc sống thật nồng đậm...

Ngày hôm trước, chuyện sông Lục Thập còn đè nặng trong lòng hần, gặp gì cũng không thấy hứng thú. Hiện giờ phiền muộn vơi đi, thế gian này lại trở nên đáng yêu.

Trên đường cái, những trai thanh gái lịch và những tiếng la hét rất nhanh đã khiến hần quên đi tất cả. Ánh mắt thi thoảng ngắm các thiếu nữ, phần lớn các nàng đều là con gái của các cửa hàng hai bên đường, dáng người mảnh khảnh, ngực nở mông cong, thoát nhìn đã thấy vô cùng có sức sống, đã tính mười phần, ánh mắt bạo dạn mà nóng bỏng, tuyệt không xấu hổ, thẹn thùng như con gái Giang Nam, còn so với các em gái Tứ Xuyên nóng bỏng hơn nhiều, vô cùng kích thích:

- Mỹ nữ phương bắc và giai nhân phương nam thật khác nhau rất nhiều!

Hai mắt Trần Khác không khỏi sáng lên.

- Tiểu quan nhân, xem sắc mặt ngài đỏ bừng, tới nhà tiểu nữ uống một chén canh Hàn Lộ nhé, vừa giải khát, vừa mát lạnh, lại còn thêm chút hoa hồng, thêm đường nữa.

Một cô gái bước ra từ cửa hàng bánh kẹo, thiếu nữ mười sáu mười bảy tuổi chớp chớp cặp mắt to tròn, cười hì hì nhìn hần, giọng nói trong trẻo, ngọt ngào:

- Không tin sao? Mời vào nếm thử...

Khiến ấy cô gái ở những cửa hàng đối diện đều cười khanh khách.

Trần Khác nhất thời cười rộ lên:

- Ta rất đói, nhà cô có gì ăn không?

- Đương nhiên là có, trà bánh các loại, mặn ngọt đủ cả, tất cả đều rất ngon đó...

Cô gái kia thấy hần dừng chân, lại càng ra ra sức mời gọi:

- Tiểu ca ca, vào nếm thử chút đi!

Trần Khác không e dè nhìn thẳng vào khuôn mặt kiều diễm, thân hình tươi trẻ của nàng, cười tủm tỉm:

- Vậy thì thử một chút.

Thiếu nữ kia kéo vào trong tiệm, ấn hần ngồi xuống một cái bàn sát đường cái. Trần Khác dặn dò một câu:

- Có gì ngon cứ mang hết lên đi, không cần trà, cho ta bát cháo.

Thiếu nữ đó biết gặp khách quý, cười tủm tỉm, vui vẻ gật đầu:

- Được.

Sau khi thiếu nữ đó xoay người đi ra sau bếp, lại tên mối lái đi tới, bưng một cái mâm to dùng, trên đó là toàn rau trộn. Đủ loại rau cải dưa muối, hành tây, rau măng, rau cải, đều được sắt nhỏ... Tổng cộng có tám đĩa bày trên bàn.

Không biết bao lâu sau, thiếu nữ kia cũng bưng một chiếc mâm trở vào, đặt lên bàn, bày các đĩa thức ăn vật ở trước mặt Trần Khác, cười giòn giã:

- Bánh xếp cua, bánh gối cuộn, ma hủ kê bì (gồm da gà xào cùng với đậu hủ), canh tôm... Còn đây là tám loại mứt thường dùng.

Ẩm thực trong Kinh thành rất tinh tế, lại đa dạng, người bình thường tới tiệm đều ăn tới mười mấy đĩa. Tuy mỗi đĩa ít, tinh tế, nhưng ăn cũng không hết được.

Thiếu nữ lại bưng một chén cháo tới, mở nắp, múc một chén cháo thịt băm nóng hổi thơm mùi gạo, cười nói:

- Quan nhân, mời dùng từ từ.

- Nhưng ăn không nổi.

Trần Khác cười nói.

- Vì sao?

- Không quen ăn một mình.

- Vậy, tiểu nữ sẽ gọi ca nhi lên.

- Không cần rắc rối, cô cùng ta trò chuyện được rồi.

Trần Khác lấy một mẫu bạc khác ra:

- Không cản trở việc buôn bán chứ?

- Tiểu nữ mong còn không được.

Thiếu nữ ngồi xuống cái ghế con bên cạnh hắn:

- Tranh thủ lười một chút.

Trần Khác được tiểu nha đầu xinh đẹp hầu hạ, cắn một miếng bánh cải tôm, uống một ngụm cháo thơm, cảm giác đó thoải mái vô cùng.

Hắn là mỹ thực gia chính gốc, nhưng lại phát hiện trên mỗi món ăn đều đặc sắc, không khỏi ngạc nhiên hỏi:

- Đây đều là trù nghệ nhà cô làm sao?

- Quan nhân xem ra lần đầu mới đến Kinh thành.

Tiểu nha đầu cười nói:

- Quán trà quán rượu ở Biện Kinh không có câu “Không đem đồ ăn bên ngoài vào”. Trên bàn này chỉ có bánh gối cuộn, ma hủ kê bì là của nhà tiểu nữ, còn lại đều là tiểu nữ tới nhà bên cạnh mua. Còn có những thứ do những người làm mối lái đem đến.

Cái gọi là người làm mối lái, chính là những người mang đồ của nhà mình tới các cửa hàng khác chào hàng.

Cho nên, người đến bất kỳ từ lâu quán trà nào ở triều Tống đều có thể ăn được rất nhiều loại thức ăn phong phú. Ví dụ rõ ràng nhất là một đồng hương của Trần Khác, nghe nói là một sĩ tử họ Du ở Tứ Xuyên, ngàn dặm xa xôi đến Kinh thành dự thi, nhưng không trúng tuyển. Vốn không có tiền quay về Tứ Xuyên, vì thế chuẩn bị ăn ngon một tí rồi nhảy hồ Kim Minh tự vẫn, vì thế chiếu cố tiểu nhị rất tốt, kết quả quán rượu dọn ra cho y đủ thứ hải sản, hoa quả tươi ngon, y ăn từ trưa đến tận chạng vạng chiều tối, đến khi tính tiền không ngờ tới năm lượng bạc, như thế còn có tiền để trả sao? đành phải ở lại từ lâu hai tháng làm chân bưng bê, cũng không thấy có ý định tự sát nữa.

- Không sai, đúng là lần đầu vào Kinh.

Trần Khác hơi xấu hổ cười nói:

- Cô tên gì?

- Con gái nhà dân thường nào có tên.

Tiểu nha đầu hơi buồn bã nói:

- Chỉ có nhũ danh để người ta gọi, là A Hương.

- A Hương...

Trần Khác khịt khịt mũi, vẻ mặt ngây ngất, nói:

- Người cũng như tên.

Nói dứt, lại tủm tỉm cười:

- Gả cho người ta chưa?

- Chưa vội.

A Hương cười nói:

- Mẹ của tiểu nữ đang tìm nhà giàu, dự tính cho tiểu nữ làm thêm ba năm, rồi mới gả...

Người ta đều nói, tướng mạo của tiểu nữ không cần làm nha hoàn, có thể làm thiếp thất.

- Chậc...

Trần Khác cảm thấy kì lạ hỏi:

- Xem bộ gia cảnh của cô cũng không túng quẫn, vì sao muốn cô làm thiếp cho người ta?

- Học hỏi về thể diện trong ba năm, trở về, gả ột người tốt, con cháu đều được hưởng phúc.

A Hương cười hỏi:

- Hẳn quan nhân là người đọc sách?

- A... phải.

- Vậy thì ngài tới nói với cha mẹ tiểu nữ đi.

Vẻ mặt A Hương đầy sùng bái:

- Tiểu nữ sẽ theo ngài...

- Cái này, ta chưa cưới vợ.

Hắn toát mồ hôi, thâm nghĩ, thật quá sức bất cần mà.

- Vậy à....

A Hương thất vọng nói:

- Sợ là không chờ được tới khi quan nhân cưới vợ...

128. Quyển 4 - Chương 128: Tam Lang Đáng Thương

Quan điểm của người đời Tống không giống như đời sau này, cha mẹ nhà bình dân nếu có con gái có chút tư sắc, họ sẽ đồng ý để con gái làm thuê cho nhà giàu, làm thị nữ khoảng ba đến năm năm, nhà bần cùng thì để có thể chuẩn bị một phần hồi môn tạm được cho con gái. Còn con nhà bậc trung như A Hương, thì là vì để nâng cao chút phẩm chất cho con gái.

Cái gọi là “Phú quý ba đời mới biết được lẽ nghĩa của việc ăn cơm, mặc áo”, con gái xuất thân nhà giàu, từ đầu đến chân, từ trong ra ngoài hoàn toàn khác với các nha đầu gốc ở ngoài chợ, là đối tượng được làng bên tranh cướp để cưới.

Mà trong mắt rất nhiều người, làm thiếp thoải mái hơn làm thị nữ nhiều, thu nhập cũng cao hơn, được ban thưởng cũng nhiều hơn. So với làm hạ nhân hầu người ta, không bằng được người ta hầu hạ. Nếu có thể làm thiếp, thì không ai mong muốn làm thị nữ cả. Bởi vì ba năm sau quay về, làm Mợ ảm, so với làm nha hoàn thì vẫn hơn.

Khi nhị Trình vẫn chưa đỗ tiến sĩ, cái tên Chu Tử, con mẹ nó, ở giai đoạn giữa của triều đại Bắc Tống còn chưa sinh ra. Đối với bá tánh bình dân đời Tống, cái gọi là trình tiết vẫn chưa quan trọng bằng cuộc sống của bản thân mình.

Cái quan điểm phóng khoáng này của người Biện Lương khiến cho Trần Khác sống qua hai kiếp cũng phải kinh sợ. Hành động bao nuôi bồ nhí được luật pháp bảo vệ này dường như so với bao nuôi bồ nhí phi pháp đời sau đều hơn rất nhiều về mọi mặt.

Đại Tống, quả nhiên là thiên đường của nam nhân! Đương nhiên, điều kiện tiên quyết là, ít nhất người cũng phải có tiền hoặc có thể thi đỗ tiến sĩ...

Khi đang vui vẻ trò chuyện với nha đầu A Hương đó, ánh mắt của Trần Khác đột nhiên ngưng lại, hần cảm giác được có vài ánh mắt không thân thiện đang âm thầm giám sát theo mình.

Trần Khác thầm nghĩ, quả nhiên đến rồi....Thị vệ Vương phủ vừa mới rút lui, thì có người khác giám sát mình.

Hắn một mặt vừa nói chuyện đầu đầu với A Hương, một mặt giả vờ như lơ đãng quay đầu tứ phía, một tên, hai tên, ba tên, bốn tên, năm tên...ít nhất có năm kẻ mang bộ dạng vô công rồi nghề, đang không thiện ý mà dò xét hắn, gặp phải ánh mắt của hắn, lại lập tức quay đi. Giấu đầu hử đuôi, càng chứng minh bọn họ có vấn đề.

Trần Khác không dám ăn uống gì nữa, nếu không chạy cũng chạy không nổi, hắn hỏi A Hương:

- Cô biết hát chứ?
- Biết, nhưng không hay.
- Không sao, ta thích nghe cô hát.
- Được....

A Hương vô cùng vui vẻ hỏi:

- Tiểu ca ca muốn nghe gì?
- Hát bài sở trường đi.
- Ừm...

A Hương nghĩ một chút, hắng giọng, hơi khép mắt, thầm tự lấy nhịp, hát vang bài Liễu Từ đang lưu hành nhất.

“Chăn côi gối chiếc cảm thấy lạnh lẽo,

Bỗng nhiên có cảm giác ly biệt khó tả dâng đầy trong tim,

Trần trọc nằm đếm tiếng gõ canh trong đêm lạnh,

Ngồi dậy rồi lại ngã lưng
Trở mình qua lại vẫn không thể ngủ,
Một đêm mà dài tựa cả năm.

.....

Trọn đời trọn kiếp thiếp giữ chàng trong trái tim

Nhưng lại phụ giọt nước mắt đau thương chảy không bao giờ cạn của chàng.”

Khi hát tới câu cuối cùng, nàng đưa mắt nhìn về phía Trần Khác tràn đầy tình ý, nhưng thấy không còn bóng dáng đại quan nhân tuần lãng kia, chỉ còn một mẫu bạc trên bàn...

- Hắn nhảy tường rồi, đừng cho hắn chạy!

Tiếng kêu gào ầm ỹ vang lên.

Trần Khác thấy đối phương nhiều người, không muốn làm bừa, bèn nhân cơ hội đi đến nhà vệ sinh ở hậu viện để trèo tường ra ngoài. Ai ngờ những người đó rất chuyên nghiệp, còn có người canh cửa sau, hắn vừa nhảy xuống đã bị người ta phát hiện.

Sau khi hai người hô xong, ôm cánh tay cười lạnh:

- Biết điều thì ngoan ngoãn đừng nhúc nhích, sẽ bớt chịu một trận...

Bốn chữ “đau đớn thể xác” còn chưa nói ra, Trần Khác đã áp người đến gần, đâm một quyền về phía tên đứng bên trái, thấy nắm đấm của hắn như gió, gã bên trái vội vàng né tránh. Lại nghe “Ái da” một tiếng, gã bên phải bắt ngờ bị Trần Khác đá ngã sấp xuống mặt đất.

Mở được đường thoát, Trần Khác cũng không ham chiến, lập tức biến mất.

Gã bên trái vội vàng rút côn bên hông, hô to đuổi theo.

Chạy đến đầu ngõ, Trần Khác xác định vị trí, chạy về hướng có tuần phủ gần nhất... Đây là kinh nghiệm đánh nhau ở kiếp trước, khi số ít không đánh lại được số đông, thì chạy đến đồn công an sẽ có thể biến nguy thành an.

Nhưng kiếp trước của hắn hiển nhiên cũng chưa trèo vào đại ca xã hội đen lần nào, chạy một hơi gần tới tuần phủ liền gặp bốn năm tên lang thang tay cầm gậy, cười lạnh đứng chắn trên đường.

Vừa dừng lại, bốn năm người đằng sau cũng đuổi tới, trong tay cũng cầm theo gậy gộc, hắn rơi vào thế trước sau đều bị vây.

Người dân bày quán hai bên đường ngay cả đồ đạc cũng không cố thu dọn, vội trốn vào trong cửa hàng, tránh bị vạ lây.

Một tên đầu sỏ huyết sáo, những kẻ côn đồ hai bên la hét tiến lên.

Trần Khác mặc dù yếu thế, nhưng vẫn không sợ ba năm người đàn ông bình thường. Hắn quay người chạy về phía bên trái, thuận tay vơ lấy một quả dưa hấu từ một cái sạp bên cạnh, ném qua.

Gã kia vội vùng gậy đánh trúng giữa mục tiêu, lập tức, quả dưa vỡ thành bốn năm mảnh, nước văng khắp nơi... Ngay sau đó, chính gã cũng bị Trần Khác đánh bay.

Không kịp đứng vững lại, Trần Khác đã cướp đường chạy đi.

- Đuổi theo! Đừng để hắn chạy!

Bọn côn đồ không thể ngờ được, gã cao to ăn mặc như thư sinh này lại là cao thủ đánh nhau, mới để hắn chạy thoát hai lần. Nhưng như vậy lại càng kích thích bọn chúng, gọi nhiều đồng bọn hơn để tham gia đuổi đánh Trần Khác.

Những người này đều là bọn côn đồ ở địa phương, bọn chúng biết không thể để hắn chạy ra chỗ khác, cho nên luôn có người ở phía trước chặn đường hắn. Trần Khác không ngừng đổi hướng, nhưng vẫn không thể

thoát khỏi sự truy đuổi của bọn chúng, mắt thấy truy binh đằng sau càng lúc càng nhiều, phía trước lại có người ngăn cản.

Một khi đã như vậy, Trần Khác không những không lo lắng, trái lại, càng trấn tĩnh lại tinh thần, giơ cây gậy vừa đoạt được khi này, cần rằng xông đến. Lúc này, thi triển công phu đã khổ luyện hơn mười năm, hần vung cây côn ngắn lên, tiếng gậy vù vù chặn những cây gậy ngắn khác, chật vật đổ được hai ba đòn, vọt mạnh một cái, bỏ trúng cổ tay một gã, y kêu thảm một tiếng, buông tay ngã bịch ra đất.

Vài người khác lại vung gậy lao tới, Trần Khác vội vàng rút gậy ra đón. Chỉ nghe rắc rắc, côn trong tay hần cũng vỡ vụn. Con bà nó! Chất lượng gì thế này! Trần Khác vội nhảy một bước tránh mấy cây gậy.

Lúc này truy binh cũng đuổi tới vây lấy hần, lần này thì chạy không thoát rồi, Trần Khác thầm cười khổ. Hần chống tay lên hông, thực ra ở đó là một thanh nhuyễn kiếm...mấy năm trước mua ở Hàng Châu, nghe nói là Ba Tư sản xuất, sợi lông bay qua cũng đứt, sắc bén vô cùng.

Chỉ có điều, cầm vũ khí chém người không giống với đánh nhau.... Cho nên nếu chưa tới mức bắt đắc dĩ, Trần Khác không muốn trên đường cái trong thành Biện Lương lại xuất binh khí sáng bóng ra.

Nhưng hiện giờ đã là bắt đắc dĩ rồi, dù bó tay chịu trời cũng không biết sẽ có kết cục gì, có khi bị làm bánh bao nhân thịt cũng không chừng!

Hần vừa động tay muốn lấy kiếm ra, đột nhiên hần nghe tiếng vó ngựa dồn dập, còn có một tiếng quát êm tai:

- Tránh ra!

Còn chưa dứt lời, một bóng dáng đỏ như lửa vọt tới bên cạnh, không ngờ là một con tuấn mã lao nhanh đến.

Mấy gã du côn như muốn vãi ra quần, cuống quýt né tránh. Trần Khác cũng muốn trốn, nhưng lại thấy nữ tử trên ngựa kia vươn tay ra.

Theo linh cảm, hần cũng vươn tay, được nữ tử đó kéo lên lưng ngựa, phi nhanh đi...

Hết thấy những chuyện đó chỉ diễn ra trong chớp mắt, đám du côn vừa né một cái, người đã bị đoạt đi. Bọn chúng trở mắt nhìn theo hướng tuấn mã kia chỗ hai người biến mất.

Trần Khác lại nhìn phở xá đông đúc một lần nữa, “xe” vẫn là “xe” đó, “tài xế” vẫn là “tài xế” đó, chỉ có một điểm khác duy nhất là hần đang ngồi trên ghế phụ.

Kỹ thuật cưỡi ngựa của nữ tử đó cực kỳ cao siêu, trên đường phố có rất nhiều chướng ngại vật vẫn có thể chạy nhanh như bay. Điều này chỉ khổ cho Trần Khác ngồi trên mông ngựa. Vốn xóc nảy vô cùng, thân thể nàng ta lại không ngừng biến đổi theo, có một lần, suýt chút nữa bị té khỏi lưng ngựa, hần liền theo bản năng ôm lấy eo nàng ta.

Ta ngất, sao mìn mành thế này, một chút sọc mụn cũng không có...

Thân thể mềm mại của nàng hơi run lên, nổi giận quát:

- Buông tay!

Trần Khác đành phải đổi sang nắm lấy yên ngựa, lại chạm vào mông nàng. Ta ngất, độ êm ái thật kinh người...

Nàng bị chọc giận muốn phát điên rồi, ai ngờ vừa mất tập trung, con Táo Hồng mã suýt nữa đâm phải người, nàng vội tập trung khống chế, cổ nhích người về phía trước, tránh bị đôi tay dơ bẩn kia động vào người.

Ngựa chạy rất nhanh, chớp mắt đã ra tới Nam Huân môn, hiển nhiên nàng biết rất rõ địa hình, rẽ ra ngoài quan đạo, lại đi thêm một lát, đã tới một nơi yên tĩnh không một bóng người.

Giật mạnh cương ghìm ngựa, con Táo Hồng mã kêu lờn lên, đứng lại....Chín mươi chín phần trăm hành khách ngồi sau sẽ bất ngờ không kịp đề phòng, ngã bịch xuống đất.

Nhưng Trần Khác lại không có bất ngờ không kịp đề phòng. Khi nàng rẽ vào một nơi yên tĩnh hẳn đã cảnh giác, lại thấy nàng ghì mạnh cương ngựa, hẳn liền không chút nghĩ ngợi, ôm chặt lấy eo nàng. Bây giờ thì hay rồi, kéo nàng cùng ngã xuống ngựa.

- Ối!

Kêu lên một tiếng đau đớn, mông Trần Khác suýt nữa nở thành bông hoa tám cánh. Ngay sau đó lại là tiếng kêu thảm, nữ tử huých khuỷu tay vào bụng dưới của hắn.

Trần Khác đau đến mức cúi gập người như con tôm, nữ tử lại mặc kệ đứng dậy. Toàn thân nàng mặc một bộ áo võ sĩ màu lam. Tuy gần giống nam trang, nhưng lại được cắt một cách khéo léo, lộ ra đôi chân dài kinh người, eo nhỏ vai thon, thân hình đạt chuẩn siêu mẫu. Trong đôi mắt sáng của nàng, tràn đầy phần nộ, hai gò má lại hơi ửng hồng, cho thấy tâm trạng xấu hổ lúc này của nàng.

Trần Khác chống tay lên thắt lưng, chật vật đứng lên, buồn bực kêu:

- Không ngã chết, suýt nữa bị người huých chết...

Còn chưa dứt lời nàng đã tung lên một cước, hắn vội tránh theo bản năng, nhưng chưa kịp tránh, lại bị đá ngã lăn ra đất.

Tuy không phải rất nặng, nhưng thật mất mặt! Hắn tức giận bò dậy:

- Người phát điên cái gì thế!

-....

Nữ tử cũng không đáp lời, lại đá thêm cái nữa, cùng một nơi, cùng một lực mạnh, Trần Khác vẫn không tránh được, lần nữa ngã sấp xuống đất.

Lần trước có thể nói là ngoài ý muốn, lần này, chỉ có thể nói rõ một vấn đề, tiểu cô nương này chính là một cao thủ...hoặc có thể nói là cao “cước”.

Hắn không thèm đứng lên nữa, ngồi bệt dưới đất nổi giận:

- Tuy người cứu ta một lần, nhưng sỉ nhục, dày vò ta như thế, hay là muốn ta đánh ông người nở hoa luôn?

-.....

Hành động trả lời hắn vẫn là một cước. Lần này Trần Khác đã sớm chuẩn bị, hơn nữa đang ngồi dưới đất, nàng đá cũng khó khăn hơn. Chộp được cơ hội, hắn bắt chặt mắt cá chân nàng.

129. Quyển 4 - Chương 129: Danh Nhân

Nữ tử nhất thời sơ xuất, bất ngờ bị Trần Khác tóm lấy chân.

Trần Khác cũng biết nàng sơ xuất, nên không dám chủ quan, dùng lực hai tay tóm chặt lấy cổ chân nàng.

Một chân nàng chống đất, một chân bị hắn giữ, hai chân mở rộng giống như đang đè chân, cho dù có công phu đây người cũng không thể thi triển được.

Nhưng đôi chân dài miên man này nhìn cũng thật là đẹp.

- Buông tay!

Giấy vải cái không ra nổi, nàng nổi giận quát.

- Buông tay người lại đánh...

- Hừ !

Nàng hừ lạnh một tiếng, nhìn cái roi ngựa đang dắt trên yên.

Trần Khác phát hiện ra ý đồ của nàng, nhanh chóng giữ chặt cổ chân nàng hơn nữa, không cho nàng cơ hội cử động.

- Ngu ngốc!

Nàng lườm hắt một cái, hé miệng huyết gió một tiếng, con Táo Hồng mã đang cúi đầu gặm cỏ liền ngoan ngoãn tiến lại gần.

- Đây là người bức ta!

Trần Khác biết, một khi nàng lấy được roi, mặt mình chắc chắn sẽ nở hoa, chỉ đành xuất tuyệt chiêu: hắt lột giày của nàng ra, lộ ra tất bên trong.

Nàng vừa sợ vừa giận, vội kêu:

- Dừng tay!

- Người đừng lấy roi!

- Hừ!

Vốn nàng rất có ngạo khí, chịu không nổi uy hiếp như vậy, vẫn vươn tay lấy roi.

Trần Khác lột nốt luôn cả tất nàng, lộ ra bàn chân nõn nà, móng chân nhỏ xíu, còn hồng hồng bóng loáng như nước. Trần Khác mỉm cười...cọp mẹ dù sao vẫn cứ là giống cái.

Nữ tử đỏ mặt, chốc lát đã đỏ như tôm luộc. Cực kỳ xấu hổ, nàng cũng không với roi nữa, không ngờ tung chân còn lại lên, phần hận đá Trần Khác.

Một cước này nhanh hơn cước trước tới mấy lần, Trần Khác trốn cũng không kịp, mạnh như thế mà đá trúng, nếu gân cốt không chắc kiêu gì cũng phải gãy xiêu... và cũng phải buông chân nàng ra.

Nữ tử vung cả hai chân lên, ngay sau đó hiển nhiên ngã xuống, nhưng lại nhanh chóng bật lên lao tới hắt. Trần Khác không dám chậm trễ, khẩn trương như một con thỏ đập ứng, vung chân đá vào bụng nàng. Nàng nghiêng người đứng đó cắn chặt môi dưới:

- Giày của ta!

- Ồ.

Trần Khác còn đang ngẩn ngơ ngấm chân nàng, lúc này mới ý thức được, mình đặt cả giày lẫn tất của nàng ở dưới người mình:

- Người an tâm, đừng có nóng nảy như thế.

Vừa nói hắt vừa lấy giày tất của nàng ra, phúi phúi bụi đất trên người đứng lên nói:

- Ta hỏi người mấy câu, hỏi xong sẽ trả người.

- ...

Nàng hừ một tiếng.

- Tại sao người muốn đánh ta?

- Đánh đòi nợ!

Nữ tử phần nộ trả lời, đột nhiên nói thêm:

- Lần trước đã nói rồi!

- Ồ...

Trần Khác giờ mới hiểu, hóa ra lần đó khi mình đang ba hoa, “Lần sau” mà nàng nói đó chính là lần sau phải đánh mình.

- Vậy thì sao còn muốn cứu ta?

Nữ tử trầm ngâm một lát:

- Cho dù là một con chó ta cũng cứu.

- Khụ khụ khụ.

Trần Khác ho khan kịch liệt, thở hổn hển giận dữ:

- Thôi đi, không tính toán với người. Chúng ta làm hòa nhé.

- Mơ tưởng!

Nữ tử lạnh lùng:

- Dâm tặc!

- Dâm tặc...

Trần Khác suýt nữa thì hộc máu:

- Thứ nhất, là người đánh ta trước, ta chỉ tự vệ. Thứ hai, hôm nay là ta bị thương trước, nếu không đã sớm đánh cho cái mõng nhà người nổ đầy hoa!

Hắn cười lạnh.

- Người...

Đầu tiên nàng giận dữ, sau đó rất ngạc nhiên hỏi:

- Bị thương?

- Người không phát hiện sao, từ khi ngã xuống đã bị thương ở thắt lưng à?

Trần Khác chống thắt lưng:

- Người luyện võ hẳn là hiểu được ý nghĩa thắt lưng bị thương là sao chứ? Một cao thủ như người lại đi ức hiếp một kẻ độc sách tàn tật ra thế nào hả?

- Hừ.

Nàng hừ lạnh, vươn tay.

- Người không thể lợi dụng lúc người ta gặp khó khăn.

Trần Khác dùng đưa giày tất của nàng:

- Chờ thắt lưng ta lành lại, chúng ta tái chiến ba trăm hiệp.

Nữ tử nhìn hắn nửa ngày, khẽ gật đầu, hắn mới đưa giày tất cho nàng, xoay người vội vàng rời đi.

Trần Khác bưng thắt lưng, đi đứng cũng không chậm. Tiểu nương kia công phu rất cao, còn cao hơn mình không biết bao nhiêu, phỏng chừng Tống Đoan Bình cũng thu thập không nổi, phải Huyền Ngọc hòa thượng mới có thể làm đối thủ, chẳng có cách gì ngoài tránh cho xa.

Ra đến ngoài quan đạo một lát, phía sau lưng đột nhiên vang lên tiếng vó ngựa, quay đầu nhìn lại, bốn chân dù sao cũng nhanh hơn hai chân, tiểu nương lại đuổi theo.

- Sao thế? đổi ý à?

Trần Khác sa sầm nét mặt.

- Đi cùng ta, không ai dám tìm người gây phiền toái.

Nữ tử khó khăn nói cho hết câu, sau đó nhếch nhếch môi, cũng không biết đang nghĩ gì, hồi lâu sau mới nói được một câu:

- Những kẻ đó vẫn tìm người.

- Đa tạ.

Trần khác ngẫm lại mình cũng chỉ có một mình. Liền nắm dây cương bước vào Nam Huân Môn. Nhìn từ xa xa, giống như mình là người chẵn ngựa của nàng.

Nghĩ nghĩ một chút, Trần Khác hỏi:

- Đó là ai thế?

Nữ tử đang xuất thần, đầu tiên là sửng sốt, sau đó mới lấy lại tinh thần:

- Sao người lại chọc vào bọn chuột của Vô Ưu động?

Trần Khác nghe tới cái tên Vô Ưu động này, trầm nghĩ, Triệu Tông Tích quả nhiên chưa từng nói sai...

- Tuy không có chuyện ác nào bọn chúng không làm, nhưng cũng rất ít khi đi gây chuyện ở chợ.

Thấy hần không nói gì, nàng tiếp:

- Hay người là kẻ bên trong phản bội?

- Khụ khụ...

Trần Khác ho khan, sức tưởng tượng của nàng thật quá phong phú đi, hần bực dọc đáp:

- Ta là người tốt.

- Đồ háo sắc!

Cô gái hình như cũng không mấy khi nói ra câu kinh điển như thế, không ngờ nàng mỉm cười hơi tự đắc. Nàng cười, sương lạnh trên khuôn mặt tan gần hết, sắc mặt thay đổi, đúng là xinh đẹp quyến rũ không nói nên lời.

Trần Khác vừa lúc ngẩng đầu lên thì nhìn thấy, cười:

- Không tệ, phải cười nhiều một chút, lúc nào cũng giống như người khác nợ người tám trăm sáu mươi tiền ấy, cẩn thận kéo không gả cho ai được đâu đấy...

- Người...

Nữ tử như bị nói trúng chỗ đau, nhất thời nhướn mày liễu tròng mắt hạnh, một lần nữa tức giận ngút trời:

- Tự mình quay về đi...

Nói xong, cặp chân dài hấp hồn kẹp chặt lấy tuần mã chạy đi, quăng Trần Khác ở lại.

- Trời đất! Tính tình khỉ gù thế, đồ bà cô cả đời không ai rước!

Trần Khác buồn bực vung vung tay, đồ hồ cái, lão tử không tin trên đường còn có ai dám chặn ta.

Quả nhiên, người của Vô Ưu Động có to gan cũng chỉ dọa nạt giương oai với dân cư trong vùng, còn ở Nam Huân môn là nơi đi vào Hoàng cung, Ngưu quỷ Xà thần cũng không dám tới gần.

Rẽ vào tiệm quần áo bên đường mua bộ xiêm y mới, Trần Khác về Thái học. Chưa đến giờ tan học hần cũng không muốn vào, bèn vào quán đồ ăn lạnh đối diện mua một chén hải sản ướp lạnh, vừa ăn ngấu nghiến, vừa chờ các huynh đệ khác tan học.

Ngồi ngoài mái hiên, Trần Khác cân nhắc những chuyện hôm nay đã gặp. Từ khi về Kinh, còn chưa gây nên sóng gió gì, nếu có đắc tội với một đại nhân vật thì chính là Triệu Tông Thực. Lần này sông Lục Tháp vỡ đê, muốn nói người nào đó có được chỗ lợi, đó chính là Triệu Tông Tích người kiên quyết phản đối. Hần đã lập một lời thề sẽ ủng hộ mọi người ở sông Lục Tháp quét hết rác rưởi, trong đó đương nhiên bao gồm cả Triệu Tông Thực.

Hơn nữa, hần Triệu Tông Thực nhất định rất buồn bực vì chuyện đó. Cuối tháng ba, một gián quan tên Phạm Chấn lên lớp giảng bài:

- Nhớ năm đó, Thái tổ Hoàng đế không lập con trai, mà lập đệ đệ làm người nối nghiệp, thật là công bằng! Tiên hoàng Chân Tông bởi vì Chu Vương chết non, bèn đưa con cháu Hoàng thất vào cung bồi dưỡng, đó là suy xét cho đại cục thiên hạ! Hy vọng Quan gia cũng học tập Thái tổ Hoàng đế, làm theo Tiên hoàng Chân Tông, từ trong số các cháu trai chọn ra một người hiền đức giữ ở bên mình!

Ngài bị chọc tức. Bệnh của ta vừa mới đỡ, người liên vội vả đòi lập Thái tử. Đây là chuẩn bị tìm người đổi cũ lấy mới? Ngẫm lại, bản thân thống trị thiên hạ ba mươi năm, đối với con dân và bách quan không thể nói ân không hậu, như thế nào giờ chỉ có chút bệnh nhẹ, các người không những không an ủi ta, ngược lại còn xát muối lên vết thương của ta?

Đám tể tướng cũng phần nộ, nhưng cái làm bọn họ phần nộ là, chuyện lớn như thế, Phạm Chấn chẳng nói tiếng nào, lên thẳng Chính sự đường nói với Hoàng thượng. Vậy vị trí của chúng ta dùng để làm gì hả?

Nghe nói Văn Ngạn Bác rất tức giận, gọi Phạm Chấn đến phê bình một trận. Nhưng nội dung phê bình, không phải không nên nói, mà là người không nên nói, mà nên do chúng ta nói!

Ngẫm lại, làm chính trị ngu như Trần Cháp Trung, cũng có thể dựa vào công lao đề xướng xác lập người kế vị mà lẫn lộn đến chức Tể phụ (phần lớn chỉ Tể tướng), không biết đã bỏ ra bao nhiêu vốn.

Nhưng, để cho Phạm Chấn làm loạn lên như thế, tương lai Tân hoàng đăng cơ, luận công ban thưởng, thì cái công đề xướng là của lão, chẳng liên quan gì đến bọn họ... Người nói Văn Tướng công có thể không tức giận sao?

Nhưng triều đại nào cũng có chính nhân quân tử, chính nhân quân tử ở Tổng triều lại càng đặc biệt nhiều. Phạm Chấn đó là một, chính là dạng quân tử xem quyền thế, quyền quý thậm chí sinh tử cũng chỉ như mây bay, lão làm ra chuyện này căn bản chẳng có ý đồ gì, chỉ là lão cảm thấy cần làm như vậy.

Cho nên, căn bản lão không để tâm đến sự trầm mặc của Hoàng đế và sự phần nộ của Văn Tướng công, một bản không có phản ứng, thì sẽ dâng hai bản, dâng ba bản, cho dù người có là sắt cũng sẽ bị mài thành kim.

Với người như vậy, nhất định có thể tạo ra động tĩnh lớn. Trước kia, tuy rằng cũng có người dâng tấu, nhưng tất cả đều là bí mật dâng tấu, mọi người cũng chỉ có thể lên nghị luận, nhưng Phạm Chấn đâm thủng luôn lớp cửa sổ giấy này, đem vấn đề người thừa kế của vương triều Đại Tống, từ đề tài trở thành tiêu điểm.

Quả nhiên không lâu sau, lập tức có người tiếp bước thượng tấu. Xem tình hình này, tất cả mọi người đều nói, với tính cách của Quan gia, chẳng sớm thì muộn cũng phải thuận theo.

Kết quả bây giờ, sông Lục Tháp bị sụp, Triệu Tông Tích vốn cực lực phản đối sông Lục Tháp, với hình tượng điên điên khùng khùng suốt mấy năm giờ đột nhiên sùng sùng, lại càng làm nổi bật việc Triệu Tông Thực vô năng. Người nói lão không hận sao?

Đương nhiên, ở trên chỉ là Trần Khác đoán. Bất kể thế nào, hấn vẫn gặp phải phiền toái, vậy phải nghĩ biện pháp giải quyết...

Lúc này, Thái học đã mở cửa, đám học sinh cười nói đi ra, Trần Khác không uống công, dễ dàng tìm được Ngũ Lang lẫn trong đám người.

Cả đám đứng lên, Tăng Bố lấy ra một chồng thiệp mời dúi vào bụng Trần Khác, nửa đùa nửa thật:

- Trọng Phương quả nhiên thành đại nhân rồi, nhìn xem Kinh thành có bao nhiêu người nghển cổ chờ đợi này.

130. Quyển 4 - Chương 130: Giăng Đèn Lên Lầu Đài

- Không đi không đi.

Trần Khác dúi hết đồng thiệp cho Ngũ Lang:

- Bọn họ mời ta chỉ là tò mò, ta không đi làm con rối cho người ta soi mói.

Lại dùng một lát:

- Trừ phi mời tất cả mọi người cùng đi.

Kỳ thật hẳn là đang nghĩ đến cảm nhận của các bằng hữu, không muốn một mình mình đi để nở mày nở mặt.

- Đây chính là chuyện người khác cầu còn không được.

Tằng Bô có chút tiếc nuối.

- Không đi là không đi.

Tô Thức lại cười nói:

- Cha ta hôm nay ra khỏi thành đi tham gia văn đàn, tiện đường đi dạo thành Đông Kinh.

- Vậy chúng ta cùng đi dạo thành Biện Kinh.

Trần Khác cười nói:

- Đi dạo xong rồi ta mời mọi người đi Phàn Lâu, chúng ta chơi sang một phen.

- Phàn Lâu phải hẹn trước ít nhất mười ngày.

Tằng Bô hiển nhiên vô cùng quen thuộc tình hình trong kinh:

- Giờ chúng ta đi cũng bị đuổi thẳng cổ.

- Trâu bò vậy kia à?

Trần Khác cùng vài người khác trợn tròn mắt.

- Đó là động tiêu tiền hạng nhất nổi danh khắp Kinh thành đấy.

Tằng Bô cảm khái:

- Đến Kinh thành nửa năm, cũng chỉ có thể đi ngang qua cửa, đã được vào đâu.

- Chẳng lẽ từ điểm nổi danh Kinh thành chỉ có một tòa Phàn Lâu?

- Còn có vài từ điểm nổi danh nữa, nhưng cũng phải hẹn trước. Còn Ngộ Tiên Lâu ở chợ đêm Châu Kiều nữa.... Ở đó không cần hẹn trước.

- Vậy tới Ngộ Tiên Lâu. Phàn lâu để khi khác ăn.

Trần Khác cười cười.

- Hôm nay người giàu có làm chủ, có thể nào không cướp phú tề bản một phen!

Mọi người hưng phấn xoa tay, cười nói đi ra khỏi Học nhai, tới Ngự nhai.

Ngự nhai chính là từ Nam Huân Môn nổi thẳng tới cửa chính Tuyên Đức môn ở Hoàng thành, chạy thẳng một mạch, ước chừng rộng trăm trượng, rộng rãi kinh người. Nó chia làm năm thông đạo, kỳ thực chỉ có một con đường chính giữa là chuyên dụng cho Hoàng đế, hai bên lại có hai con dòng sông, đều dùng đá lớn xây thành kênh, trên bờ đủ loại hải đường, ngọc lan, phù dung và nhiều loài hoa quý.

Hiện tại đứng vào thịnh xuân, đủ loại hoa rực rỡ tranh nhau khoe sắc, một gợn gió nhỏ lướt qua, vô số cánh hoa nhỏ sà xuống mặt sông, trên đường, rơi trên mái tóc người qua đường. Bên bờ sông là một hàng rào ngăn cách với dòng sông, người triều Tống lãng mạn, trên hàng rào trồng kín cây tử đằng, không biết bao nhiêu cặp tình nhân, du khách nghỉ ngơi, du ngoạn dưới bóng râm, hoặc thì thảo luận chuyện... Nếu như không có những bộ quần áo vải bồi, những chiếc khăn vấn đầu, bạn thực sự không thể tin, bản thân đang sống trong xã hội để chế người ăn thịt người.

Một bên kề mặt phố hoa lan gọi là Ngự Lang, nền đường được lát bằng đá xanh, tuy cái tên rất oách, nhưng lại có vô số cửa hàng thượng vàng hạ cám chi chít, dân cư và quan thự, những kiến trúc này đáng ra nên

được xây cách nhau rõ ràng, lại chen lẫn với nhau, cái loại quan không ra quan, dân không ra dân này, chính là phong cách triều Tống độc nhất trên dưới năm ngàn năm.

Nhưng xét về tổng thể, trên con đường này vẫn thiếu một chút hơi thở cuộc sống. Bọn Trần Khác đi theo dòng người về hướng Bắc, chỉ chốc lát sau đã tới cầu Long Tân bên Chu Tước Môn. Nơi này thương gia bắt đầu nhiều lên, nhưng thương phẩm cao cấp cũng không quá nhiều, đều là vật dụng hàng ngày bình dân mua dùng.

Nơi này hiển nhiên không thể để cho cả đoàn dừng lại ăn cơm, bọn họ tiếp tục đi dọc theo Ngự nhai về hướng Bắc, tới trung tâm thành Biện Lương – đoạn cầu Biện Hà Châu. Đường phố dòng người bắt đầu đông như nước chảy, nhộn nhịp hẳn lên, nào là Trương gia tửu điểm, Vương lâu sơn động hoa bao tử, cửa hàng hương nến Lý gia, bánh thịt Tào bà bà, Lý Tứ phân trà, Tiết gia phân già, cơm thịt dê Trong vòng không đến một dặm, chỉ một bên đường, chi chít quán cơm, khách sạn đủ mọi nhà. Giống như một con phố ẩm thực điển hình của đời sau.

Từng cửa hiệu với mặt tiền trang trí sắc sảo, từng tấm bảng quảng cáo, còn có những thiếu nữ xinh đẹp đứng ở các cửa hàng mời chào, khiến người ta mắt không kịp nhìn, ngón tay lắc lắc, nhưng động lòng người nhất vẫn là khi đi qua chợ đêm Châu Kiều ở con phố này. Lúc này trời đã tối đen, mặt cầu rộng lớn cùng với hai bên con sông đều được thắp đèn sáng ngời, quán liền quán, lều liền lều san sát nhau.

Từ khi đèn mới rực rỡ cho đến khi khuya khoắt, mặc kệ người đến lúc nào, nơi này vẫn luôn tấp nập, hơn một ngàn hàng quán sẽ đáp ứng tất cả các loại đồ ăn, nướng, nấu, cách thủy, chưng luộc, rau trộn, da gà, thận, trứng, cá khô ướp muối, cá nướng, thỏ nướng, vịt trời.... Vân vân, chỉ có một điều không tưởng tượng được, là ở đây không chỉ có đồ ăn chín. Nếu cảm thấy ngấy, trên Châu Kiều còn có đủ loại cửa trái cây (lê đào hạnh nhân, sơn trà, khế, đu đủ, dứa... đủ loại), chỉ mất mấy văn tiền, đảm bảo sẽ thấy dễ chịu thoải mái, miệng thơm phức.

Tuy rằng ai cũng biết là muốn tới chỗ xa hoa hơn để ăn chơi tiêu tiền, nhưng đến đây rồi ai có thể nhịn, trừ phi hẳn không có mũi và dạ dày. Đám Trần Khác ghé quán này mua một xâu thịt nướng, lại tới quán kia mua một hộp gà sấy khô... Vừa thấy hợp mắt muốn ăn liền bỏ tiền ra mua, vừa đi vừa ăn.

Mới đi được một nửa Châu Kiều, tên hầu ăn Tô Thức đã nhét xong vào bụng một miếng cá, một xâu thịt nướng, một phần vịt trời, cùng với lòng gà. Nhìn hàng quán nối hàng quán trước mặt, y thật sự là có lòng mà không có lực.

Tầng Phụ tiến lên đi bên cạnh y, cười ha hả:

- Tử Chiêm huynh ăn nhiều như vậy còn bụng tới tửu lầu không đó?

- Ha ha...

Tô Thức lại không đồng tình, lắc đầu:

- Thử một chút hương vị không? Ăn sẽ thích, tửu lầu cũng sẽ không bỏ, lần này ăn không nổi còn có lần sau.

Giọng y tuy lớn, nhưng tất cả đều thấy đó là điều hiển nhiên, bởi ai cũng biết tài hoa hơn người, quả thực có thể lấp đầy Biện Hà bên cạnh kia, tin rằng tương lai không xa, Mi Sơn Tô Thức sẽ trở thành cái tên sáng chói nhất Biện Kinh!

Vừa đi vừa nói, mọi người đã tới trước Ngộ Tiên lầu ở góc rẽ của Châu Kiều Nam Đao và phố Khúc Viện. Tòa tửu lầu này cao bốn tầng, mặt tiền vô cùng hoành tráng, một chuỗi đèn lồng treo từ mái nhà buông xuống đến tận lầu một, các tiểu thư công tử ngồi trên lầu, người ở dưới nhìn lên cũng thấy rõ.

Lúc này đúng vào thời điểm kinh doanh náo nhiệt nhất, trước tửu lầu người hô ngựa hí, hô to gọi nhỏ, có người một mình một ngựa đến, cũng có xe cao ngựa to, nhưng đông nhất vẫn là như bọn Trần Khác Tô Thức lững thững đến, đi qua hàng rào gỗ ngăn xe ngựa, mấy người liền đi vào trước cửa tửu lầu.

Chưa bước chân vào, đã thấy một đám nam nhân mặc áo lụa hoặc đứng hoặc ngồi chồm hổm ở cửa tửu lầu, trợn mắt nhìn khách vào cửa.

Vừa thấy đám Trần Khác vào, một người lao mạnh ra, nhưng động tác còn hơi chậm thì đã phát ra tiếng thở dài... Thật sự là chân chậm hơn não mà.

Những người này gọi là “Nhàn hán” (kẻ nhàn rỗi), làm cái nghề gọi là Nhàn hán. Bọn họ không phải là người của tửu lầu, chuyên môn xem có khách đến chưa, rồi trước sau đón tiếp, dựa vào tiền thưởng của khách mà sống. Người như thế vốn rất thức thời, đối với tửu lầu giống như hai mặt của một bàn tay vậy, không chỉ có khách mới thích sự tiếp đón của họ, tửu lầu cũng không thể thiếu những người này giúp đỡ, đây là một loại quan hệ cộng sinh.

Người đàn ông kia lao tới trước mặt đám người Trần Khác, đứng vững lại, mới hít thật sâu:

- Mấy vị quan nhân, xin mời, tiểu nhân là Trương Ngũ, xin hỏi có đặt trước không?

- Không có. Vừa mới tới.

Trần Khác lắc đầu.

- Tầng hai tầng ba đều đã đầy, tầng một còn một phòng trang nhã.

Trương Ngũ cười cười.

- Vậy ở tầng một đi.

Trần Khác thăm thở dài, luôn khinh thường Tống triều, nhưng đây chính là đô thị trăm vạn người đó.

- Được.

Trương Ngũ xoay người vén rèm cửa, mời đoàn người đi vào, đồng thời cao giọng hô vào trong:

- Mười hai vị khách quý tầng một, mời lên lầu...

Ở Tống triều, ở sát mặt đất không gọi là tầng một, tới tầng thứ hai của mình mới gọi là tầng một. Trần Khác lần đầu nghe được, ngơ ngẩn hồ đồ, tầng một sao còn cần phải lên? Sau đó mới hiểu, thì ra người triều Tống cũng giống như người Anh. Đương nhiên vì tránh ọi người khỏi hồ đồ, chúng ta vẫn gọi theo cách đời sau.

Từ trong nhìn ra, bên trong tòa nhà này, giống hình chữ “hồi - ”, ở giữa là sân nhà, trên sân có sân khấu, trên đài có nhạc ban, khách nhân mọi tầng đều có thể nhìn rõ nghe rõ.

Đoàn người Trần Khác đi lên tầng hai, tìm một bàn đầu ngồi xuống, tuy không phải là một gian, nhưng giữa các bàn có một tấm rèm che, cũng để cho khách một khoảng không gian riêng, cũng sẽ không cảm thấy khó chịu.

Đợi đến khi mọi người ngồi xuống cả, Trương Ngũ liền cổ sổng cổ chết chăm chú, vừa thu xếp trà bánh trong ngoài, vừa đi tìm tiểu nhị trong điểm, tiện đó còn hỏi nhỏ Trần Khác:

- Cần mấy tiểu thư không ạ?

Ở Tống triều, Tiểu thư chính là các cô gái hành nghề giải trí.

Trần Khác nhìn mọi người, tuy tiệc tùng của người Tống không có kỹ không vui, nhưng ai cũng đều có quá trình lột xác từ chú gà choai trong trắng, đến một kẻ lưu manh háo sắc. Cho nên một đám đều nóng lòng muốn thử nhưng xấu hổ không dám mở miệng.

- Ha ha ha, tìm mười hai nàng văn nhã một chút, mấy huynh đệ của ta da mặt hơi mỏng, đừng dọa bọn họ.

Trần Khác nói xong, không khỏi thảm than, lão tử đây cuối cùng lại phải làm cái việc này.

Chỉ chốc lát sau, oanh oanh yển yển đã nối đuôi nhau vào, đứng dàn hàng cùng làm lễ vạn phúc, sau đó chờ khách nhân lựa chọn.

- Tùy ý ngồi đi, đối với bọn họ thì cũng như nhau thôi.

Trần Khác cười ha ha.

Chư vị tiểu thư cũng nhìn ra mấy chàng thư sinh này đều non cả, lập tức cảm thấy thú vị. Nhìn thêm một lần nữa, lại thấy tất cả khí chất đều không tầm thường, tướng mạo đều thượng đẳng, lại mở cờ trong bụng, cười duyên chọn lựa lang quân vừa ý, sau đó các nàng ngồi xuống bên cạnh, ân cần bưng trà ướp khăn, chu đáo hầu hạ.

Nhưng cũng có ngoại lệ.. Ngũ Lang ngồi đằng kia giống như một ngọn núi nhỏ, hơn nữa còn trợn mắt ngược lên như tượng Kim Cang, dọa cô nương bên cạnh y không dám thân mật.

- Nàng sợ ta sao?

Ngũ Lang trừng mắt hỏi.

- Sợ...Không sợ...

Nàng sợ tới run rẩy.

- Ôi, Ngũ Lang...

Kiếp trước của Trần Khác, trước là làm cho người, sau là tự làm ỉn. Mỗi ngày từ sáng tới đêm luôn phải ở ngoài đường, có cái gì là chưa thấy qua? Hắn lấy ra một mẩu bạc từ trong ống tay, nhẹ nhàng búng ra, dừng trúng trên cơ thể nõn nà của nàng, cười nói:

- Đây là đệ đệ của ta, nàng xem rồi làm.

Tiểu thư nọ vội vàng lấy mẩu bạc từ trong người mình ra, ước chừng bảy tám tiền, nhất thời mở cờ trong bụng, có cái này rồi, nhìn Ngũ Lang cũng thấy đáng yêu hơn tất cả.

131. Quyển 4 - Chương 131: Vui Tiệc Thâu Đêm

Ngũ Lang vẫn còn chưa hiểu, khu vui chơi chính là nơi gặp dịp thì chơi, bởi vậy đối với sự thay đổi của nữ nhân kia y vô cùng khinh miệt, vẫn mặt sắt đen sì không để cho người ta thân cận.

Trần Khác không khỏi cười khở, kiên nhẫn giải thích với y, những nữ lang đó cũng không phải kỹ nữ, chỉ là tiểu thư tới uống rượu cùng người, công việc của người ta là làm sao cho người cảm thấy thật thoải mái, cho người vui vẻ ăn bữa cơm hôm nay, người cũng đừng có mơ hơn thế.

Ngũ Lang bực bội:

- Huynh đệ chúng ta tập trung ở riêng với nhau tự tại bao nhiêu, còn phải gọi mấy nữ lang này xen vào làm gì?

- Khà khà khà... Hai mươi rồi đó, đệ đệ à.

Trần Khác dở khóc dở cười.

- Thế thì sao? Đệ không thích gần gũi cô ta.

Ngũ Lang trừng mắt.

- Bỏ đi, bỏ đi.

Trần Khác khoát tay ra hiệu cho nữ lang kia lui ra, cô ta tuy không muốn, nhưng cặp mắt trợn trừng như mắt trâu kia của Ngũ Lang dọa cô ta sợ tới hoa dung thất sắc, nhảy vội lên như con thỏ.

Lúc này, vèn cửa được vén lên, một vài tiểu nhị đầu đội khăn xếp, mặc áo đơn, chân đi giày sạch sẽ bưng khay mâm tiến vào. Vừa vào đến cửa đã theo thứ tự mà giới thiệu:

- - Hoa quả theo mùa tám đĩa lê, cam quất, thạch lựu, dương đào, hoàng hạnh....

- - Mười đĩa hạt quả, long nhãn, hồ trăn, quả tùng, hạnh nhân, hồ đào....

- - Tám bát hương được, hoa cam thảo, bánh trôi chu sa, nhân sâm bạch thuật, hoa ô liu....
- - Tám khay điều hoa mặt tiên (kẹo mút có khắc hoa), măng khắc hoa, cá om bí đao, đu đủ thái miếng, quýt thái hình hoa....

-

Cả cái bàn ăn dài dài đã được bày la liệt, nhưng khiến cho hậu nhân bất ngờ, là tất cả chỗ đó chỉ để “Khán bàn”, có nghĩa là bày ra không phải dùng để ăn, mà chỉ để cho đẹp. Đương nhiên, người muốn ăn cũng không ai cản, nhưng sau đó đồ ăn chính được đưa lên, bụng hết chỗ nhét thì cũng dừng hối hận.

Khiến hậu thế càng không tưởng nổi chính là, tất cả bát đĩa, trước mặt mỗi người, chung rượu, bầu rượu, bát đĩa, đĩa nhỏ, đều dùng bạc tinh khiết chế tạo ra. Một bàn mười mấy người ăn uống này, cộng luôn cả đồ ăn vào sơ sơ cũng tới mấy trăm lượng bạc, chủ quán cứ thế thoải mái cho khách sử dụng.

Kỳ thật đâu chỉ là trong quán cơm, nếu quán rượu nhỏ đến mua rượu ở quán lớn, cũng có thể mượn đồ uống rượu trị giá 300-500 lượng bạc. Cho dù là dân nghèo hay lâu xanh đến gọi rượu, từ lâu cũng dùng đồ uống bằng bạc để cung cấp, có thể uống rượu suốt đêm, ngày hôm sau mới đi lấy, cũng không bị mất. Nếu chẳng may có từ lâu nào bị mất đồ uống bằng bạc, văn nhân sẽ coi đây là việc lạ và ghi chép lại.

Sau đó, dựa theo yêu cầu của mỗi khách nhân, từ điểm bưng lên hơn mười bình rượu, có Ngọc Dịch Tửu đặc biệt của Ngộ Tiên Lâu ủ, cũng có rượu Tây phương, Kiếm Nam Xuân, đủ loại rượu nổi tiếng cả nước, chỉ tiếc là không có Hoàng Kiều...

- Vị tiểu ca này, từ điểm nhà ngươi vì sao không có Hoàng Kiều nổi danh của quê ta?

Tổng Đoan Bình hỏi.

- Thật xin lỗi quan nhân. Danh từ cả nước có ngàn vạn loại, năng lực tệ điểm có hạn, chỉ có thể lấy một trăm loại trong đó.

Tiểu nhị lễ phép đáp khiến ọi người cười ầm lên không thôi.

- Nói vậy có nghĩa, Hoàng Kiều của chúng ta chỉ có thể xưng vương xưng bá ở đất Thục, người bên ngoài còn không biết. Tam ca, không bằng mở luôn một tiệm rượu ở Biện Kinh? Tới đó chúng ta lại có Hoàng Kiều để uống?

Tô Thúc cười cười.

- Kinh thành là một thị trường lớn, chúng ta khẳng định phải giành lấy được một bát canh. Chờ ta khảo sát qua, sẽ viết thư cho Lý đại quan nhân.

Trần Khác cười.

Mọi người cứ thế thoải mái nói chuyện, nhóm nữ lang vẫn ngồi bên cạnh vừa rót rượu, bóc quả, lấy điểm tâm, vừa duyên dáng trò chuyện tươi cười. Không tới một ngày đã dụ dỗ đám trẻ con lông tơ chưa mọc hết này đến mềm nhũn cả xương.

Không bao lâu sau, tiểu nhị lại tiến vào cười hỏi:

- Khách quan, có thể mang đồ ăn lên chưa ạ?

Đội Trần Khác gật đầu, đám Nhân hán và nữ lang trong phòng liền đồng loạt bắt tay vào dọn đồ ăn trên bàn sang một góc, nâng cốc thêm một lần nữa, bọn tiểu nhị đã giơ cao bát đĩa tiến vào, đương nhiên cũng làm bằng bạc.

Chỉ nghe tiểu nhị cao giọng:

- Bát thứ nhất, cam nhồi cua, lưỡi dê...

Trong từ lâu xa hoa, thức ăn được làm theo phần của mỗi người, không chung đụng. Trước mặt mỗi người đều có một bát, vì quá nhiều thức ăn, để tiết kiệm diện tích, trong mỗi bát có hai đĩa độc lập, đồng thời có thể để hai loại đồ ăn.

Đám người Trần Khác đều là ăn rau xào mà lớn lên, vốn tưởng rằng xét về khoản ăn uống cũng coi như hàng đầu rồi, nhưng nhìn mỹ thực do đầu bếp nổi tiếng Ngô Tiên Lầu này bày ra, tất cả đều mặt mày choáng váng.

Nhìn chỗ thức ăn đó, bạn mới biết được, cái gì gọi là thực bất yếm tinh, quái bất yếm tế! (thức ăn không ngại tinh xảo, bằm thịt không ngại nhỏ - càng tinh xảo càng tốt, càng nhỏ càng tốt ấy mà)

Tỷ như Cam nhồi cua kia, chính là dùng quả cam đã chín vàng, cắt bỏ đỉnh, bỏ cùi, chỉ để lại một ít nước, lại đem gạch cua, thịt cua đặt bên trong quả cam, vẫn úp lại miếng vỏ đã cắt ra vào đúng chỗ, dùng nước rượu, dấm chua chưng chín, sau lại thêm dấm chua và muối bày lên bàn.

Món Cam nhồi cua được bưng lên chính là một quả cam to tròn đầy, xung quanh bày cánh hoa cúc, hoa hồng, cùng lá lan khiến cho người ta kinh diễm, không đành lòng phá hỏng cũng không biết nên xuống tay từ đâu.

Đây là việc của các nữ lang bồi rượu, nằng dùng đũa ngà voi gắp vỏ cam ra, mùi hương của cua, rượu, và cúc hòa vào nhau thơm ngát đưa vào mũi. Đợi hơi nóng tán bớt, lại nhìn trong quả cam đó, thịt cua tròn trịa khả ái, nước trong suốt sáng sủa.

Các nàng bèn dùng thìa nhỏ múc một muôi thịt cua, nhẹ nhàng thổi qua, cẩn thận đưa tới bên miệng chư vị quan nhân. Đám thư sinh kia ngậm thịt cua vào miệng, không chỉ thơm, mà còn ngọt.. Càng say mê hơn, là vị rượu, vị hoa cúc, vị cam sành, và vị cua hòa quyện vào nhau thơm ngát. Hơi thở nghệ thuật này rất ít món ăn có thể có được.

- Ta muốn phú một bài thơ! Tuy nhiên, chờ ta ăn no đã!

Tô Thức kích động.

- Vừa rồi người ăn ở bên ngoài còn chưa no à?

- Nhìn thấy mỹ sự bậc này, ta cũng biến thành quỷ đói!

- Ta xem người vốn là quỷ đói đầu thai đó. Ha ha ha...

Ném qua hương vị món Cam nhồi cua tươi mát đầy ý vị này, các nữ lang lại đưa miếng “dương thiết thiêm” tới bên miệng mọi người. Đồ ăn này khi ở trên bàn giống như một đóa sen vàng nở rộ trên lá sen tươi non, tuy thanh nhã, nhưng cũng không thất sắc trước các món khác.

Cắn một miếng, bên ngoài là thịt cuốn bọc vàng óng ánh, nhưng cắn thận ngấm vị dường như không giống như thịt dê, thịt mềm không nói, lại còn giòn nữa, có lẽ chính là lưỡi dê. Lại cắn thêm một miếng nữa, bên trong không ngờ còn có thịt bằm, nhấm nháp nhẹ nhàng, mịn màng ngon miệng, đáng quý nhất là tươi non mười phần, không ngờ chính là tiên ngư nhưng (món ăn làm từ cá bằm nhỏ)!

Trần Khác hoàn toàn phục rồi, trong lòng cười khổ:

- Truyền Phú, chắc chúng ta ở lại Thành Đô thôi, đến thành Biện Kinh rồi, e là chúng ta khó ngóc đầu lên được...

Các món ăn lần lượt được bưng lên:

Từng bát từng bát đặc sắc khiến cho người ta rơi lệ được bưng lên, đám người nhà quê trời nam đất bắc ăn tới lệ rơi đầy mặt, thật sự là quá ngon. Trước giờ là ta ăn đồ ăn của lợn sao?

Ngay cả Trần Khác cũng không thể không phục, món hoài dương thái (baike.baidu.com/view/15794.htm) sở trường nhất của Truyền Phú, ở trước mặt toàn bộ đồ ăn Biện Lương sắc hương vị tinh tế này cũng không có chút phần thắng nào...

Một đám đồng niên đang ngồi đó thi nhau cắn nuốt, chén đổi chén, chợt nghe có tiếng ồn ào trong tửu lâu.

Trần Khác bởi vì có kẻ thù nên tính cảnh giác cực cao, nhất thời quay đầu lại nhìn xung quanh. Tên Nhàn hán Trương Ngũ kia đã sớm nhìn ra Trần Khác là tài chủ mời khách, đương nhiên mọi sự chú ý đều tập trung vào hắn hết, khẩn trương xuống dưới xem xét, không lâu sau đã chạy về, cười như nhặt được tiền:

- Quan nhân thật là có phúc khí, Đỗ đại gia không ngờ đến trước hiến xướng...

Do Trần Khác là người nơi khác đến, y lại giải thích kỹ càng:

- Đố đại gia là một trong thập đại hành thủ (thủ lĩnh) của Biện Kinh chúng ta, nghề hát đứng số một số hai, rất nhiều quan to quý nhân đều mong nàng hiến nghệ.... May sao ông chủ Ngộ Tiên lâu chúng ta năm đó đã từng giúp nàng, Đố đại gia trọng tình nên cố định mỗi tháng lại tới đây hát một lần.

- Thế tại sao lại là đến trước?

- Bởi vì cuối tháng mới là ngày nàng lên hát, hôm nay căn bản Đố đại gia muốn tới chỗ Nhữ Nam Vương, ai ngờ lão Vương gia đột nhiên có bệnh nhẹ, nhất thời đang rảnh rỗi liền đến đây.

Trương Ngũ cười cười:

- Quan nhân không thấy người ta hô lớn hô nhỏ sao? Nếu sớm biết Đố đại gia muốn tới, bảo đảm mười ngày trước không còn chỗ trống!

- Thật là may ha ha.

Trần Khác cười. Nghe hắn nói như vậy, nữ kỹ bên cạnh không chỉ không ghen tỵ, còn mơ màng si mòng hùa theo:

- Đó là đương nhiên, nghe nói hai năm trước trước khi Liễu Thất công qua đời, con viết lời cho Đố đại gia đấy.

- Ôi...

Vừa nhắc tới Liễu Vĩnh, Trần Khác lại dâng lên niềm tiếc nuối. Khó khăn lắm mới đến Tống triều được một chuyến, không gặp được nam nhân trong mộng, thần tượng của mọi nữ nhân, thật sự là rất tiếc nuối. Còn có Yến Thù, năm ngoái đã qua đời.... không xin được chữ ký thật vô cùng đáng tiếc.

Tuy nhiên nói ra, Liễu Vĩnh cũng là con cháu Hà Đông Liễu thị. Ôi....

Không nghĩ lung tung nữa, hắn xoay người dựa vào lan can nhìn xuống, thấy vị trí không tồi, ngay cạnh sườn sân khấu. Lúc này, Đố đại gia kia còn chưa lên diễn, nhưng dưới sân khấu đã chật ních người nghển cổ chờ xem; lại nhìn lên các tầng trên, khách tới uống rượu đều đã vén rèm che, nhìn xuống dưới. Bầu không khí vạn chúng châu hoàng (bách điều triệu phụng, tất cả đều ngóng theo một cái gì đó) này thật giống như ở đời trước của Trần Khác, trong một cuộc họp báo nào đó, chờ gặp siêu sao nào đó.

Mấy người Tô Thức còn đang cột nhả cũng không ăn tiếp nữa, đều đi tới bên lan can nhìn xuống. Ngũ Lang và Tăng Bố thì không có hứng thú với đại minh tinh, vẫn ngồi đó vui đầu vào ăn...

Lúc này, tiểu nhị bưng nển tiến vào, đặt lên bàn cơm, nhỏ nhẹ giải thích với đám người Trần Khác, vì yêu cầu diễn xuất, ngọn đèn lớn trong tửu lầu sẽ tạm tắt đi.

Đợi nển hồng lên, mấy trăm ngọn đèn trong tửu lầu đều tắt, chỉ còn mười tám bát đèn hoa sen trên sân khấu vẫn sáng lung linh. Đêm tối khiến cho tửu lầu yên tĩnh lại, cũng khiến cho ánh mắt mọi người tập trung hết vào ánh sáng trên sân khấu.

Đột nhiên có tiếng vân bản (nhạc khí gõ thời trước làm bằng thanh sắt dài, hai đầu có hình đám mây) vang lên, ngay sau đó là tiếng sáo trúc, xen lẫn tiếng ti trúc (baike.baidu.com/view/144887.htm) réo rắt, tám thiếu nữ thân thể thanh thoát, ánh mắt kiều diễm, lưng thắt khăn dài và cầm quạt tròn chậm rãi bước lên đài.

132. Quyển 4 - Chương 132: Âm Thanh Của Thiên Nhiên

Cô gái được tám thiếu nữ vây quanh, giống như các vì sao đang vây quanh mặt trăng, tung chiếc váy mỏng bằng lụa màu vàng nhạt lên, bên trong lộ ra chiếc yếm hồng. Nàng ôm cây đàn tỳ bà, tập trung nghe tiếng nhạc kia, rồi hòa tiếng đàn tỳ bà cùng tiếng nhạc đó. Đợi cho đến lúc khúc nhạc dạo hết, chỉ thấy nàng vừa ấn đàn tỳ bà một cái thì giọng hát đột nhiên cất lên, từng từ trong trẻo, âm thanh uyển chuyển, như chim

Oanh mới rời khe núi, chim Yến quay về tổ, hoặc chậm hoặc nhanh, chọt cao chọt thấp, trong đó những chỗ chuyển giai điệu, bách biến bất tận, chỉ nghe nàng hát rằng:

“Trời cao hoa rụng lười chải đầu. Không nói gì dựa trang lầu (phòng ở của con gái). Tu mi sửa mày, núi xa xanh thăm, cùng nhau kết xuân sâu...”

Ánh đèn chiếu sáng trên sân khấu, mấy thiếu nữ dáng vẻ lẳng lơ bắt đầu nhẹ nhàng nhảy múa trong tiếng nhạc kỳ ảo, tay chân uốn éo, váy áo phát phơ. Bọn họ dùng bàn tay mềm mại, dùng đôi mắt đẹp, dùng thắt lưng, dùng chiếc khăn vải ở thắt lưng, chiếc quạt trong tay, chậm rãi di chuyển. Lời hát trong điệu múa ly hợp bi hoan, khiến người nghe, người xem đều bị mê hoặc, kinh ngạc vô cùng.

“Tiết mục ca hát này..” Trần Khác tuy cảm thấy diễn xuất rất tốt, nhưng không đến mức khiến hắn điên đảo như say, liền hỏi nhỏ cô gái bên cạnh:

- Chắc hẳn đó chính là Đỗ đại gia hả?

- Không phải.

Cô gái bên cạnh Trần Khác đậm chất văn nghệ. Lúc ấy hắn muốn loại hình này là suy nghĩ cho các huynh đệ, sợ khẩu vị quá nặng sẽ làm hỏng bọn họ. Nhưng đây cũng không ý nghĩa là hắn cũng thích người con gái nhẹ nhàng thế này. Kết quả Trương Ngũ kia dăng sai, lấy khẩu vị nhạt nhất đem cho hắn:

- Đây là tiểu muội của Đỗ Hành Thủ, tiểu Đỗ. Giọng hát của nàng đều là do Đỗ Hành Thủ dạy bảo, nhưng nếu so với Đỗ Hành Thủ thì không biết là kém bao nhiêu.

- Kém chỗ nào?

Trần Khác khẽ nhấp một ngụm rượu. Rượu rất ngon, nhưng dùng chén bạc đã ảnh hưởng tới khẩu vị.

- Chỗ hay của cô ấy mọi người có thể nói ra được, còn chỗ hay của Đỗ Hành Thủ người ta không nói ra được. Chỗ hay của cô ấy người ta có thể học được, còn chỗ hay của Đỗ Hành Thủ không học được. Đỗ Hành Thủ thành danh mấy năm nay, ai không học giọng điệu của nàng? Người người đều học, nhiều nhất là giống như Tiểu Đỗ, đã học được bảy tám phần giọng hát, nhưng sự quyến rũ lại chưa đủ.

Chờ cho Tiểu Đỗ kia hát xong, thấy mọi người nhiệt liệt vỗ tay, rất nhanh, có một đám người phục vụ chạy lên đài, cao giọng nói:

- Chu viên ngoại ở gian Cúc lầu hai thưởng Tiểu Đỗ tiểu thư mười quan tiền.

- Mộ Dung công tử ở gian Đào lầu hai thưởng tiểu Đỗ tiểu thư hai mươi quan tiền.

- Hầu đại quan nhân gian Khôn tự lầu ba thưởng tiểu Đỗ tiểu thư năm mươi quan.

- Từ Đãi Chiếu thưởng hai mươi quan...

- Chu Hiếu Liêm tặng hai bài hát mới...

- Lưu Hiếu Liêm tặng một bài hát mới...

Trần Khác há hốc miệng nghe, khả năng tính toán của hắn cực tốt, chờ gã phục vụ kia báo xong thì hắn cũng tính ra được tổng số - ước chừng hai trăm hai mươi quan, điều này cũng thật là quá điên cuồng. Hát một bài hát mà thu nhập hai trăm hai mươi quan tiền, đây mới là tiểu nhân vật xuất hiện trước đại nhân vật mà thôi. Chỉ là vì sao lại có người đem tặng lời do chính mình viết ra? Không ngại mất mặt sao?

Lại nghe thấy tiếng Trương Ngũ kia cười ha hả nói:

- Các vị quan nhân đều là người đọc sách. Nếu có sáng tác mới vừa ý, đừng ngại để tiểu nhân cũng đi xuống lộ diện.

- Người không sợ xấu mặt?

Trần Khác cười nói:

- Ta cũng không mang nhiều tiền như vậy.

Trên người hắn chỉ đem theo mười mấy lượng bạc, chỉ e ngay cả việc thanh toán cũng không đủ.

Cũng may bên người còn giấu vài miếng vàng lá, cũng không lo bị giữ lại rửa chén gán nợ.

- Quan nhân sao lại hồ đồ thế?

Trương Ngũ cười nói:

- Tục ngữ có câu “chủ chứa yêu tiền, chị em yêu tài”, quan nhân nếu có kiệt tác dâng lên, bảo đảm sẽ khiến Tiểu Đổ tiểu thư cảm động hơn thưởng trăm quan tiền. Nói không chừng còn có cơ hội được âu yếm nữa.

Kỹ nữ ở Biện Kinh luôn theo đuổi những lời hát mới giống như đại hạn chờ mưa rào thế này. Bởi vì lời hát hay có thể thay đổi giai điệu của một bài hát. Một khi biểu diễn, danh tiếng sẽ tăng nhanh. Không tin bạn hãy xem các ngôi sao ca nhạc đời sau, có thể gặp được một bài hát hay là quan trọng như thế nào. Vì vậy sự theo đuổi của họ đối với lời hát hay giống như thú vật chạy theo kỳ lân, chim bay theo phượng hoàng. Đối với những tài tử có thể sáng tác những lời hát hay thì lại càng nên dâng tặng.

Đồng thời, khi kỹ nữ đang biểu diễn cũng dần dần có thể ngộ ra sự thâm thúy trong đó, học được kỹ xảo điều từ, nâng cao sự rèn luyện văn hóa, lâu ngày ngấm dần bài hát, trong đó trình độ thơ từ đôi khi chỉ có cao hơn chứ không thấp hơn những văn nhân thi thoảng mới làm. Do đó Trương Ngũ cũng chính vì lấy lòng mà nói, trong lòng vốn nghĩ mấy người nhà quê thì có thể có ca khúc gì hay ho, sao có thể lọt được vào mắt thần của các chuyên gia?

Trần Khác nhìn Tô Thức, cười thầm nói “Ở đây vừa may có một người tài hơn Liễu Thất, chỉ đáng tiếc còn chưa đến tuổi làm ra những kiệt tác. Tô Đông Pha này sở trường viết văn, cũng có thể làm thơ. Về phương diện ca kịch thì không có thành tựu gì, vì ca kịch là để vui chơi, dùng cho kỹ nữ hát. Những người đọc sách lấy khoa cử làm mục tiêu, trước khi công chưa thành danh chưa toại thì sẽ không dành công sức thời gian cho lĩnh vực này.

Trừ Liễu Thất ra...

Tuy nhiên trời đặt ở đó, Trần Khác vẫn là người xúi giục cậu cả tới.

Tô Thức trước giờ là người không hay mất bình tĩnh, cầm bút đến. Đang cười nói náo nhiệt, chỉ nghe bên ngoài bỗng nhiên lặng ngắt, bàn của bọn họ cũng vội im lặng, nhìn ra phía ngoài lan can.

Chỉ thấy trên đài đó lại xuất hiện một người con gái, nàng mặc một bộ quần áo màu xanh lơ, dáng người tướng mạo không thể chê, phong thái đong đưa khiến nàng càng đẹp tuyệt vời. Tuy nhiên người con gái này vừa bước lên liền khiến cho các cô gái ban nãy đột nhiên biến sắc, là bởi vì trên người nàng có một khí chất trong trẻo nhưng lạnh lùng, điềm đạm, phảng phất như không mấy may để tâm tới mọi chuyện. Rõ ràng là nàng đang đứng trên bục, mọi người đang chăm chú nhìn, nhưng lại khiến người ta có cảm giác dường như nàng đang lạnh lùng quan sát thời đại hỗn loạn này. Tóm lại là trong trẻo nhưng lạnh lùng tới tận cùng.

Nếu không thì phải nói thế nào? Nam giới đâu phải đều là đồ đê tiện đâu? Người con gái này càng lạnh lùng thì càng hấp dẫn mọi người, dạy cho họ quên hết mọi chuyện trong lòng, một chút cũng không chịu rời ánh mắt.

Chỉ thấy nàng đứng trơ trọi một mình trên bục, ban đầu là hơi cúi đầu, chờ đến lúc tiếng vỗ bản vang lên thì mới ngẩng đầu lên, nhìn xuống dưới khán đài. Đôi mắt ấy như nước mùa thu, như sao lạnh, lại như gió xuân đang quét vào mặt. Trái phải đều chăm chú xem, ngay cả người ngồi ở góc xa xa cũng đều cảm thấy nàng như đang nhìn mình. Người ngồi gần thì không cần nói, chỉ cần liếc một cái, thì cả phòng đều im lặng như tờ, ngay cả một cây trâm rơi dưới đất cũng có thể nghe thấy.

Người con gái đó bắt đầu hé môi, lộ ra hàm răng trắng tinh, nhẹ nhàng cất lên vài câu, âm thanh ban đầu không lớn lắm, chỉ cảm thấy như có cảnh đẹp không nói nên lời lọt vào trong tai. Trong ngũ tạng lục phủ giống như đang bị bàn ủi ủi qua, không chỗ nào không mát. Ba vạn sáu ngàn lỗ chân lông, giống như ăn quả nhân sâm, không có lỗ chân lông nào không cảm thấy thoải mái.

Sau khi hát năm ba câu, tiếng nhạc bắt đầu cất lên, tiếng hát cũng thêm tươi đẹp, du dương, miên man buồn, làm mê hoặc lòng người... Mọi người dường như đang trong buổi sáng sớm ngày cuối xuân, đứng rất lâu trên lầu cao, gió nhẹ thổi vào mặt, đôi mắt trông ra phía xa xa, chỉ thấy màu cỏ xanh biếc, làn sương mù thấp thoáng, tất cả đều là nỗi buồn ly biệt vô tận ngày xuân.

Tất cả mọi người đều cảm nhận thật sâu những phiền muộn, buồn khổ trong lòng người hát. Cả năm giác quan của bọn họ tất cả đều vì người hát. Lúc này, lấy tâm của người hát làm tâm, lấy niệm của người hát làm niệm, trên đời này chỉ còn lời hát của người hát.

Người con gái đã hát xong rất lâu mà mọi người vẫn còn đắm chìm trong giai điệu mà không thể tự thoát ra được. Rất nhiều người thậm chí còn giàn giụa nước mắt, không thể nào dừng lại.

Mãi cho đến khi cô gái lại hát một ca khúc vui vẻ, mọi người nghe thấy thì mới thoát ra được khỏi cái sự thương cảm trong lòng. Không khí lại vui vẻ náo nhiệt lại. Lại nhớ lại sự sầu bi lúc trước, tâm hồn mọi người đều như được gột rửa, trở nên thuần khiết hơn.

Giữa sự bi thương và sự vui vẻ, cảm xúc của hàng trăm người đều bị lôi kéo bởi giọng ca của người con gái này, tài nghệ như thần không thể hơn được nữa.

Người con gái sau khi hát xong hai ca khúc liền cúi chào bước xuống bục. Chắc là cảm thấy tiền không xứng với tiền tử, không một ai thưởng tiền, bạc, nhưng mấy phú hộ trên lầu đều tặng mình châu, lụa là, giá trị vượt xa tiểu Đổ.

Hơn nữa, đám phần tử trí thức nhiệt tình kia, ban nãy tặng lời cho tiểu Đổ chỉ có mấy người ít ỏi, bây giờ thoáng cái xuất hiện mấy chục người, trên trăm bài... Thì ra mọi người không phải không có mà là chờ để tặng cho vai diễn chính.

Lúc này đèn ở tửu lầu lại sáng lên, bọn tiểu nhị lại hâm nóng lại rượu cho các bàn khách, chuyển các đồ ăn đã nguội, thay vào bằng những món ăn còn nóng hổi hấp. Dưới sự trợ giúp của ban nhạc, bữa tiệc vui vẻ lại như bắt đầu, nhưng mọi người rõ ràng nói năng nhỏ nhẹ hơn, cử chỉ nho nhã hơn ban nãy rất nhiều.

- Đổ đại gia này đã đi rồi sao?

Bàn của đám người Trần Khác thầm nói. Tuy nàng là đại danh, nhưng ngay cả một câu chào hỏi cũng không có mà bỏ đi thì thật là hư danh.

- Không có.

Trương Ngũ cười đáp:

- Đổ Hành Thủ chưa đi, đang xem lời ở trong phòng. Theo lệ thường, chỉ cần viết mấy lời cho nàng, nàng đều sẽ đến trước bàn để cảm ơn. Nếu như nàng thấy hay, còn có thể mời rượu nữa.

Nói rồi hạ thấp giọng, bí ối nói:

- Nếu như có lời cực cực hay thì đêm nay sẽ được Đổ Hành Thủ phục vụ nữa.

- Ồ.

Bàn này, cũng viết năm sáu lời, hiển nhiên là lòng cũng chờ đợi.

Trần Khác nhìn Ngũ Lang, cười nói:

- Nói vậy thì ta cũng phải viết một bài.

Nói rồi hần cầm bút lên, viết nhanh mấy hàng chữ, chuyển cho Trương Ngũ nói:

- Nói với Đổ đại gia đó, chúng ta sẽ không đợi quá lâu.

Đây cũng là một cách tiếp thị của tửu lầu, bởi vì muốn chờ hoa khôi ra mời rượu, tất cả mọi người đều không rời đi. Rất nhiều khách đến sớm đã kêu làm bàn tiệc thứ hai.

Thành Biện Kinh là một thành phố không có ban đêm, những người sống ở triều Tống không phải giống như triều Đường, trời tối là không được ra khỏi cửa. Họ ở trong thủ phủ của chính mình, có thể tự do tự tại dạo chơi cho đến khi trời sáng cũng không có ai quản. Mà mở tiệc chiêu đãi, thường thường là phải đến canh ba, thậm chí canh tư.

Chờ đợi rất lâu cũng không thấy Đổ đại gia đi ra, vì ngày mai còn phải đi học, đám người Trần Khác quyết định không chờ nữa, trả tiền, thưởng cho Trương Ngũ và mấy cô gái tiếp rượu, tổng cộng tiêu hết hai mươi

lượng bạc... hai vạn đồng, một nhà ba người, ở kinh thành đơn giản có thể sống nửa năm... Mọi người liền đứng dậy rời đi.

Đã nhìn thấy cô gái nhảy múa lúc đầu bước đến, nhìn đám người Trần Khác cúi chào nói:

- Xin hỏi, vị nào là Trần công tử “đời người nếu chỉ như gặp lúc ban đầu” ạ?

- Là hần.

Tranh trước người khác, Trần Khác chỉ vào Ngũ Lang nói:

- Vị này họ Trần.

Ngũ Lang bối rối, y vốn chưa từng viết qua lời hát bao giờ. Mọi người tuy không hiểu rõ tình hình, bởi vì những lời đó đều là do phân công nhau viết, giao cho Trương Ngũ, vẫn chưa trao đổi với nhau. Nhưng nhìn bộ dạng như kẻ trộm của Trần Khác thì liền biết là sẽ có màn kịch hay để xem, do đó đều gật đầu đáp: là hần, là hần.

Người con gái đó vừa nhìn chàng trai đen như thiết giáp thì ngay lập tức toát mồ hôi, thầm nói “thật sự là đừng trông mặt mà bắt hình dong”, rồi khó khăn nói nhỏ:

- Hành Đỗ nhà ta mời Trần công tử bớt chút thời gian để gặp mặt...

133. Quyển 4 - Chương 133: Chữa Tốt Thành Xấu

Trần Ngũ Lang bị nhầm lẫn mời đi, đám người Trần Khác đã trả tiền, nên cũng không mở thêm tiệc nữa, liền đi tới quán nước giải khát ngoài Ngộ Tiên lầu, chọn một ít nước mật, nước gừng mật ong, nước tía tô uống cho tỉnh rượu, chờ Ngũ Lang đi ra.

Tô Thức nhập một ngụm nước tía tô, khẽ nhíu mày hỏi:

- Tam ca trên đũa như vậy, quá mạo phạm Đỗ đại gia rồi đấy.

Đây chính là xung đột trên quan niệm, người trong thời đại này...đặc biệt là trong mắt giới văn nghệ trẻ, đám gái lầu xanh danh kỹ đại gia như Hành Thủ đều là thanh tú trong trời đất, không nhiễm chút tục khí nào, tập hợp hàng ngàn hàng vạn nữ thần trong mộng sủng ái bên mình, rực rỡ như minh châu, thực sự là không được phép nửa lời xúc phạm.

Nhưng Trần Khác, dùng tâm thái nhìn nữ minh tinh của thế hệ trước, để đối đãi với Hành Thủ hoa khôi của thời đại này, do đó khó mà tránh khỏi thiếu tôn kính. Hần cười nói:

- Điều này thì có gì, chẳng lẽ Ngũ Lang nhà ta không xứng ngồi uống chén trà cùng người đẹp? Ngày mai Ngũ Lang sẽ tròn hai mươi tuổi rồi, ta muốn tặng đệ ấy món quà sinh nhật đặc biệt.

Nói xong rồi hần thở dài, tiếp:

- Đệ ấy luôn không có hứng thú với phụ nữ, ta rất lo cho đệ ấy.

- Các người thử nói xem, cậu ta có thể ngủ lại không?

Tổng Đoan Bình tò mò hỏi.

- Không thể.

Tăng Bố lắc đầu, nói với giọng điệu lạnh lùng.

- Kỹ nữ làm đến Hành Thủ, ở lại hay không chính là bọn họ định đoạt. Những người này quen sẽ hỏi thăm khẩu vị của mọi người. Nếu chỉ một lần họ đã để người khác đạt được thì về sau sẽ không còn giá trị nữa.

- Ài...

Tô Thúc lắc mạnh đầu nói:

- Cuộc hẹn hò như mộng, nhưng cái còi lại inh ỏi đến khó nhin nổi, thật sự đủ làm phá hoại cảnh đẹp.

Trần Khác vuốt cằm nói:

- Tử Chiêm nói đúng, người quan tâm nó ở trong gặp phải chuyện gì, cho dù chỉ uống trà nói chuyện phiếm. Đối với đệ đệ của ta mà nói đều chỉ là những hồi ức đẹp, sau này cũng dễ khoe khoang với người khác.

- Vậy sao người không nói là ta? Ta cũng rất muốn gặp người đẹp.

Tô Thúc cuối cùng cũng lộ chân tướng nói.

- Yên tâm, sau này người cũng sẽ được người đẹp tranh nhau ở cạnh.

Trần Khác lườm anh ta một cái nói.

Tô Triệt từ lúc tới giờ vẫn im lặng, bỗng nhiên lên tiếng hỏi:

- Đời người nếu chỉ như gặp gỡ lúc ban đầu... toàn bộ câu là gì?

- Đúng vậy.

Tất cả mọi người cùng dồn sự tập trung lên người Trần Khác, họ rất muốn biết đây là một bài như thế nào mà có thể làm cảm động người đẹp Biện Kinh.

- Hát có thể, nhưng ta tuyệt đối sẽ không thừa nhận ta làm được.

Trần Khác thôi cười nói.

- Biết. Âu Dương Công không thích các người điền từ mà.

Tăng Phụ cười nói. Âu Dương Tu vì tuổi trẻ phong lưu, điền không ít bài thơ tình. Kết quả do đó đến lúc già bị mắc vạ. Do đó ông ấy cũng không ủng hộ việc học sinh điền từ.

- Haha.

Trần Khác nói thầm. Người giải thích như vậy cũng được, lão nạp đừng tức giận. Người nhất định sẽ điền được từ hay hơn, liền cười nói:

- Bài “Mộc Lan Từ” này là điệu “Ngọc Lâu Xuân”, ai có thể cho ta nhp nhĩ.

- Để ta.

Tô Thúc xung phong đảm nhận, dùng một cây đũa trúc, gõ vào bát canh.

Theo nhp điệu, Trần Khác liền cất giọng hát. Hát được một khúc, mọi người tán dương từ tận đáy lòng:

- Xưa nay chưa từng thấy Tam Lang điền từ, nhưng vừa ra tay thì liền đều khiến mọi người kinh ngạc.

“Vốn nên gặp nhau mà yêu nhau, sao giờ thành chia ly thế này. Như hôm nay dễ thay lòng đổi dạ...”

Tô Thúc say mê nói:

- Thực tại thật quá đẹp, đuổi theo Liễu Thất đi.

- Ta nói rồi, không phải ta làm.

Trần Khác ngượng ngùng vỗ vỗ mông đứng dậy nói khi nhìn thấy Ngũ Lang từ trong Ngộ Tiên lầu đi ra:

- Sao mà ra nhanh thế?

Mọi người hỏi cậu ta đã gặp Đỗ đại gia chưa, nói chuyện gì... thì Ngũ Lang lại ngậm chặt miệng, quyết không nói gì. Đã là canh ba, nếu lại về muộn, ngày mai khỏi cần phải đi học nữa. Mọi người đành về nhà ngủ trước, ngày mai sẽ vặn hỏi tiếp.

Trên đường về nhà, không có người ngoài, mấy người Trần Khác lại hỏi cậu ta, Ngũ Lang mới cất giọng buồn nói:

- Tam ca, Đỗ tỷ tỷ là người tốt, đệ cảm thấy huynh làm thế này là không đúng.

- Haiz.

Trần Khác buồn rầu hỏi:

- Tiểu tử thôi, ta đã dành cơ hội gặp người đẹp cho đệ, đệ ngược lại lại trách ta, lại còn gọi Đỗ tỷ tỷ, từ lúc nào mà thân thiết như vậy?

- Cô ấy khiến đệ gọi như vậy.

Ngũ Lang buồn bã nói:

- Đệ đã nói sự thật cho cô ấy nghe. Cô ấy không những không trách đệ mà còn giữ đệ lại uống trà, còn nhận đệ làm em kết nghĩa nữa.

- Trần Tiểu Ngũ người thật tốt.

Trần Khác gần như phát điên lên nói:

- Xem cái vẻ mặt tin cậy trung thực của người, vốn dĩ dễ như vậy mà cũng bị mua chuộc. Lại còn làm em kết nghĩa của gái lâu xanh nữa. Người thấy vinh dự lắm sao?

- Ủm...

Ngũ Lang nghĩ một hồi, rồi đáp:

- Không có gì không tốt cả.

“...” Trần Khác suy nghĩ chút nữa ngất xỉu nói:

- Ta không có đệ đệ như người. Thật chết tiệt, đồ bỏ đi. Gái điểm ở triều Tống này sao lại có sức hấp dẫn lớn như vậy, khiến cho anh em bạn bè đều đứng về phía họ.

Ngũ Lang tiếp:

- A, đúng rồi. Đỗ tỷ tỷ còn bảo đệ đưa cái này cho huynh.

Nói rồi cậu lấy từ trong ngực ra một tờ giấy Tiết Đào, nói:

- Bảo huynh hôm khác hân hạnh được đón tiếp.

Trần Khác không thèm nhìn, tức giận nói:

- Không đi, không đi.

Ngày hôm sau đi tới trường thì nghe thấy đám học sinh bàn luận về chuyện tối qua xảy ra ở Ngộ Tiên lầu.

- Nghe nói gì chưa? Tiên nữ ca hát Đỗ Thanh Sương tối qua hiển dương tài nghệ ở Ngộ Tiên lầu, nhận được một bài tuyệt hay. Nghe nói tối qua cũng không gặp ai, chỉ giữ người đó ở lại tiêu phòng. Đây quả là khoa trương.

- Nói bừa, Đỗ đại gia há lại là hạng người tùy tiện vậy sao? Đỗ đại gia là người thuần khiết như ngọc.

- Nghe nói tác giả của bài đó, xem từ cách ăn mặc, không nghi ngờ gì là Thái học sinh của chúng ta.

Đây là người có tin tức linh thông.

- Oa, rõ ràng vậy sao? Vậy thì chắc chắn là Lưu Kỷ rồi.

Tuổi Lưu Kỷ hơn mấy người Trần Khác một chút, học ở Thái Học mấy năm, mỗi lần thi đều xếp thứ nhất, được mệnh danh là tài tử số một của Thái Học, hoặc là nói tài tử số một Thái học hệ.

- Không phải ta.

Sau khi Lưu Kỷ biết thì điều đầu tiên là bác bỏ tin đồn, nói:

- Tối qua ta ở nhà ôn sách, hơn nữa chưa từng đến những nơi thanh nhạc.

Đùa thôi, y dù sao cũng xem như là danh nhân. Năm thi cử, nếu như là có bài thơ dâm tục gì đó liên hệ với bản thân, nếu như gặp phải ban giám khảo bảo thủ, thì không chút khách khí mà xoa tên mình rồi.

Đám người Tô Thúc, vì Trần Khác đã cản dẫn trước nên cũng không thể lộ ra chân tướng. Nỗi thống khổ biết mà không nói nên lời này thật sự muốn làm nội thương người ta.

Trần Khác bên kia, vì phong trào sôi nổi mà Tự diễn đẩy lên, không những không rút lui, ngược lại ngày càng nghiêm trọng, càng ngày càng có nhiều người chạy tới Quốc Tử Giám, không phải đều là vì đi thăm quan muốn ký tên, còn có rất nhiều người đến để bắt lỗi hần.

Tuy rằng cuốn tự diễn này đã tiêu hao mười năm công sức, lại có Vương Phương, Âu Dương Tu trợ giúp chỉnh sửa, vẫn khó mà tránh khỏi những tranh luận, đặc biệt là những từ lạ, không phổ biến. Ngay cả đến bác học như Âu Dương Tu cũng không thể biết hết. Đối với những từ này, Trần Khác chỉ chú âm, nghĩa từ thì dập khuôn theo cách giải thích của “quảng vận”, “Nhĩ nhĩ”, “thuyết văn giải tự”.

Đây đã là giới hạn mà cá nhân có thể đạt được, nhưng mà chính là có nhiều người soi mói như vậy, hoặc là vì thể hiện sự bác học của chính mình mà không ngừng bới móc khuyết điểm.

Trần Khác giải thích, trên “Quảng vận”, “Thuyết văn” chính là giải thích như vậy. Những người đó sẽ gặp về mặt khó mà tin tưởng được. Những hiểu biết hời hợt như thế, sao dám tự xưng là điển? Do đó bỏ nhiều công sức giới thiệu với hần sự khác nhau từ này với từ này, từ kia với từ kia nào là về nghĩa, về phát âm... Nghe đến mức đầu Trần Khác to như đầu, liền hối hận sao lại gây ra phiền phức lớn thế.

Cũng có người tự mình mời hần, tham gia vào ngày nào đó ở chỗ nào đó, cử hành tự hội vvv..Có câu giờ tay không đánh mặt người đang cười. Trần Khác cũng không thể đóng cửa thả chó, thối lui đều không xong, đành nói ta có thể mang bạn đi cùng không?

Sau khi có được câu trả lời khẳng định, Trần Khác không còn lý do gì để cự tuyệt nữa.

Tuy rằng Học Dụ của Tính Thiện trai rất sùng bái Trần Khác, nhưng hiện giờ trong trường học, cả ngày huyền não. Trần Khác tuy đối nhân xử thế hào phóng, ở trong trường có nhân duyên, cứ thế, thành tích của học sinh trong trường chắc chắn sẽ có ảnh hưởng lớn. Do đó Học Dụ đại nhân thương lượng với Trần Khác, không phải giờ lên lớp có thể ra ngoài dạo hay không.

Trần Khác trước giờ chưa từng ngại ai, nên vui vẻ đồng ý. Cứ đến giờ lên lớp là hần lại chuồn ra ngoài, tìm đám người Tô Thúc nói chuyện. Thời gian nghỉ trưa lại đi ra quán trà bên cạnh ao, gọi một bình đồ uống lạnh ngồi ngắm phong cảnh xung quanh.

Cũng không chỉ một mình hần, nhìn thấy chỗ đẹp để đọc sách còn có mấy sĩ tử Phúc Kiến, cũng hàng ngày đến đây đọc sách. Trần Khác thấy tướng mạo bọn họ giống làm tướng, bèn chủ động tới chào hỏi. Sau khi tự mình giới thiệu, đối phương tất nhiên cũng sớm đã nghe về hần, vô cùng khách khí đứng lên đáp lễ.

Sau khi một lượt tự mình giới thiệu, quả nhiên như là huynh đệ một nhà, từ lớn đến nhỏ, theo thứ tự gọi là Lã Huệ Khanh, Lã Đức Khanh, Lã Ngu Khanh, Lã Hòa Khanh, Lã Kinh Khanh...

Nhưng cũng chỉ dừng lại ở đây, mọi người đến là để đọc sách, không phải đến để nói chuyện tào lao. Do đó về sau chỉ giữ cái gập đầu xã giao, vẫn là mỗi người một góc quán trà đọc sách của mình.

Ngược lại không phải Trần Khác tự ỉnh là thanh cao, mà là hần sợ liên lụy quá nhiều đến đám học trò, sẽ bị tai bay vạ gió. Kỳ thực, hần tự lấy mình làm con mồi để nhử người gọi là Vô Ưu Động xuất hiện thêm lần nữa.

Ngũ Lang, Tống Đoan Bình, còn cả mấy vệ binh của vương phủ, hàng ngày mai phục ở chỗ tối chờ mấy tên kia xuất hiện để tóm sống, hỏi cho ra tổ chức của bọn chúng. Trần Khác đã đem chuyện bị tấn công của mình kể cho Triệu Tông Tích. Tiểu vương gia nghe vậy vô cùng tức giận, nhưng cái gọi là Vô Ưu Động là cách gọi chung của thế lực đen của thành Biện Kinh. Ở trong thành phố với hơn trăm vạn người, có mấy chục băng nhóm lớn nhỏ, không biết cụ thể là băng nhóm nào thì không có cách nào xác định được kẻ sai khiến đứng đằng sau, Triệu Tông Tích cũng không có cách nào ra mặt ngăn cản.

Ai ngờ, chờ đến mười ngày cũng không thấy người của Vô Ưu Động xuất hiện, ngược lại lại tình cờ gặp cô bé gan dạ cười hồng mã.

134. Quyển 4 - Chương 134: Hợp Mưu

Cô gái đó mặc bộ đồ võ sĩ màu xanh đậm, trên đầu đội mũ có tấm vải che phủ, nếu không có cặp chân dài làm chấn động lòng người và con Táo Hồng Mã bắt mắt kia thì Trần Khác cũng không thể khẳng định được đó là nàng.

Dù đã nhận ra, Trần Khác vẫn định giả bộ như không nhận ra, ai ngờ nàng đã nhìn thấy mình, đành phải để sách xuống, vẫy vẫy tay.

Nàng thúc ngựa chạy tới, lạnh lùng nói:

- Chuyện gì?

Trần Khác cười đáp:

- Hỏi thăm thôi. Thế nào mà cứ luôn gặp phải cô, có thể thấy là hai chúng ta đúng là có duyên. Nếu không vội, ta mời cô vào đây cùng uống ly nước đu đủ.

Nói xong liền muốn rút lại, buồn chán quá mà chọc giận cô ta làm chi?

Càng không thể tin nổi đó là, cô gái nghĩ một lát, rồi giao ngựa lại cho tùy tùng, bước tới ngồi đối diện với Trần Khác.

Tỳ nữ bưng một ly nước đu đủ đặt trước mặt cô gái.

Cô gái bưng lên nhấp một ngụm, gật gật đầu nói:

- Cảm ơn.

- Khách sáo.

Trần Khác nhe răng, kiểm chuyện nói:

- Lại ra, Biện Kinh thật nhỏ bé, ta mới đến chưa đầy hai tháng mà đã gặp cô đến bốn lần.

- Bình thường thôi.

Cô gái nét mặt không chút thay đổi nói:

- Thất lưng của người?

- Thất lưng?

Trần Khác sửng sốt, thật may đầu óc hắn vẫn còn tốt, lập tức nhớ lại mình đã từng mượn cớ, vội thở dài nói:

- Thương gân động cốt một trăm ngày, sao có thể khỏi nhanh như vậy được, tuy nhiên không cử động mạnh thì cũng không khác người khỏe mạnh.

- Ít cử động thôi.

Cô gái lạnh lùng nói một câu rồi im lặng nửa ngày mới nói tiếp:

- Người Vô Ưu Động lại tìm người rồi sao?

- Ta còn có thể ngồi đây nói chuyện cùng cô thì đã chứng minh là không có rồi.

Trần Khác động lòng, cười nói.

- Không được khinh suất.

Cô gái nói xong, liền tập trung uống chén nước đu đủ của mình, dường như là rất hợp khẩu vị.

- Uống nhiều một chút, rất tốt cho cô.

- Ý gì?

Cô gái hồ nghi ngẩng đầu, nàng có một gương mặt đẹp nổi bật, cặp mắt nhung huyền, chỉ có điều luôn đượm buồn, khiến cho cả con người nàng thấy thật khó thân thiện.

- Thời tiết chuyển nóng, nước đu đủ hạ nhiệt.

Trần Khác nghiêm trang nói.

- Ừ.

Cô gái đã tin, tiếp tục nhấp một ngụm nhỏ nước đu đủ, tư thái ăn uống của nàng rất tao nhã, không chỉ không có bất cứ âm thanh nào phát ra, mà còn không để người khác cũng nhìn thấy môi và răng mình. Đối với một cô gái cá tính thích thể hiện mình giống con trai như thế này mà nói, hiển nhiên không phải là giả vờ.

Điều này chỉ có thể chứng tỏ nàng có một sự giáo dục của gia đình rất tốt đẹp. Lại nhìn chiếc xe Ferrari màu đỏ kia, thế nào cũng không thể có liên hệ với đám người Vô Ưu Động đó.

Trần Khác rốt cục không kìm được, hỏi:

- Cô chắc hẳn là tiểu thư nhà nào?

-

Cô gái không trả lời, mà bình tĩnh nhìn hắn, chờ hắn nói tiếp.

- Sao lại có thể hiểu rõ về Vô Ưu Động như vậy?

Trần Khác cười cười nói:

- Đám con cháu của cái bang bản thủ đó, chắc là cũng giống cô...

Hắn cũng không biết nên hình dung thế nào về tiểu cô nương này, đành ho nhẹ một tiếng, nói:

- Cô hiểu chứ.

Nét mặt cô gái vừa có chút dịu xuống, một lần nữa gương mặt lại như băng giá, chỉ thấy vẻ mặt nàng đầy thù hận nói:

- Bọn chúng là kẻ thù của ta.

“Kẻ thù?” Trần Khác trầm nghĩ, kẻ thù của kẻ thù, chính là đồng minh của chúng ta.

- Bọn chúng đã bắt tỳ nữ của ta đi.

Cô gái thở sâu, lấy lại bình tĩnh nói tiếp:

- Bỏ đi, ai mà thèm quan tâm tới số phận của một tỳ nữ đâu.

- Cái gì mà tỳ nữ quý nữ? Trong mắt ta, đều giống nhau cả.

Trần Khác lắc lắc đầu đáp.

Cô gái có chút bất ngờ nhìn hắn, từ khi hai người quen biết nhau tới nay, đây là câu nói xuôi tai nhất.

- Bại hoại cũng có chỗ tốt của bại hoại, ít nhất cũng còn biết tiếc hương thương ngọc.

- Hơ, cô nói gì thế? Mắt nào của cô nhìn thấy ta bại hoại hả?

- Hai mắt đều thấy được.

Cô gái mở to đôi mắt nhìn.

- Đó là hiểu lầm, ta không ngờ ả ta đúng là làm cái đó.

Trần Khác nói xong sầm nét mặt, tiếp:

- Ta không cần phải giải thích với cô.

- Đúng.

Cô gái thẳng thắn gật đầu.

-

Trần Khắc suất thì ới máu, tuy nhiên hắn còn phải trông cậy vào nàng, giúp mình xác nhận bằng cước, nên cũng đành nuốt giận, nói:

- Tỳ nữa của cô, vì sao lại bị bọn người Vô Ưu Động bắt đi?

- Ngày lễ thổ thần năm nay, đám người chúng ta hẹn nhau đi xem lễ rước thần...

Cô gái vẻ mặt hối hận nói tiếp:

- Nhất thời mải chơi, chúng ta đều đeo mặt nạ lên, lúc ấy cảm giác đường phố đầy là người, không ai nhận ra ai, rất vui. Ai ngờ lúc ra về mới phát hiện tỳ nữ Tiểu Hoàn của ta và một tỳ nữ của tỷ muội khác đều không thấy đâu nữa.

- Chờ hai ngày không thấy họ trở về, chúng ta liền báo với phủ Khai Phong.

Nét mặt của cô gái chuyển sang vẻ phẫn nộ, nói tiếp:

- Nha phủ đã phái người giúp chúng ta tìm mấy ngày, nhưng vẫn không tìm ra, liền nói với chúng ta hai người bọn họ có thể là bị bắt bán ra kinh thành rồi, bảo chúng ta tiếp tục kiên nhẫn để quan phủ điều tra cẩn thận.

Nói xong nàng nắm chặt chiếc ly sứ trắng, bàn tay và chiếc ly sứ cùng một màu, nàng cắn răng nói tiếp:

- Quan phủ dường như máu lạnh, chúng ta đợi được, nhưng hai người bọn họ có đợi được không?

Trần Khắc khẽ thở dài nói:

- Chỉ lên giọng mà thôi. Sao cô lại khẳng định là do bọn người Vô Ưu Động gây nên?

- Quan phủ không làm, chúng ta đành tự mình điều tra. Sau này tìm hiểu ra được biết, thừa lúc ban đêm náo nhiệt để lừa người là thủ đoạn mà bọn người Vô Ưu Động hay làm.

- Liệu có khả năng đã bị bán ra bên ngoài rồi không?

Cô gái vội đáp:

- Không thể nào. Người môi giới nói biểu giá chợ người ở Kinh thành phải cao hơn những nơi khác. Ở trên thị trường chợ đen thì lại càng như thế. Họ nói với ta, người trong sạch không ai dám mua người bị cướp về, hậu quả vô cùng. Hai người bọn họ rất có khả năng bị bán vào Quỷ Phần lâu hay một kỹ viện nào đó.

- Chúng ta đem kết quả điều tra báo cho phủ Khai Phong, ai ngờ Vương Phủ Doãn lại nói chúng ta rằng, nếu là Quỷ Phần lâu, y cũng không có cách nào. Phủ Khai Phong chỉ có thể quản lý trên mặt đất, không thể quản bên dưới mặt đất được.

Cô gái tức giận, “hừ” một tiếng rồi tiếp:

- Ta liền tự mình tìm bọn người Vô Ưu Động, ai ngờ tìm hai tháng cũng không có manh mối gì. Duy nhất một lần khiến ta gặp được, đó là lần thấy bọn chúng tấn công người.

- Đa tạ.

Trần Khắc chấp tay cảm ơn sự việc lần đó, nói:

- Chẳng lẽ hai tháng nay cô cứ một mình loay quanh khắp nơi thế này?

- Ban đầu đám tỷ muội đó còn giúp đỡ, cũng có gia đình đi theo, nhưng lần đó bọn họ lên cưới Tiểu Hồng, kết quả là ở thành phố náo nhiệt làm ngựa sợ, cuối cùng bọn ta đã âm ỉ với nhau một trận rồi cụt hứng bỏ đi, bọn họ liền không xuất hiện nữa. Ta biết sự hăng hái ban đầu của bọn họ đã hết, sớm đã kêu khổ, vừa may nhân cơ hội này bỏ chạy.

- Chính là lần đó sao?

Trần Khác hỏi lại.

Cô gái gật đầu đáp:

- Ủm, lần đó thật có lỗi. Sau này gia đình cũng không cho ta liều lĩnh nữa. Họ không quản được ta, nên không cho gia đình theo ta nữa, muốn cho ta thấy một mình thân nữ thấy khó mà lui.

Nét mặt cô gái đầy vẻ kiên quyết, tiếp:

- Ta lại không, ta nhất định phải tìm ra Quỷ Phàn lầu, cứu bọn họ ra.

- Cô thật gàn bướng.

Trần Khác lắc đầu cười khổ nói.

Ai ngờ cô gái dựng chân mày, nói:

- Nếu như là muối muối của người bị kẻ xấu cướp đi, người sẽ mặc kệ sao?

- Sẽ không.

Trần Khác lắc đầu đáp:

- Phải tìm khắp chân trời góc bể, ta cũng phải tìm cho ra cô ấy.

Cô gái gật đầu nói:

- Vậy là đúng rồi, tiểu Hoàn với ta tình như tỷ muội, bọn họ có thể coi cô ấy là tôi tớ, nhưng ta thì không thể, huống hồ cô ấy là do đi cùng ta mà bị bắt...

Khuôn mặt xinh đẹp của cô gái đầy vẻ kiên quyết nói:

- Vì vậy ta nhất định phải cứu cô ấy ra.

Nói xong, cô thở dài, rồi lại đột nhiên cười nói:

- Không biết vì sao tâm trạng ta thấy tốt hơn rất nhiều rồi.

- Phải cười nhiều một chút, cười lên mới thấy giống con gái...

Trần Khác phát hiện, đùa với cô gái hung dữ này thật sự vô cùng hứng thú.

- Hừ..

Cô gái thả lỏng, trong lòng không còn sót lại điều gì nữa, rồi cô đứng lên, nói:

- Ta đi đây.

- Cô có biết vì sao tự cô không tìm ra được bọn người Vô Ưu Động không?

Trần Khác lúc này mới nghiêm mặt hỏi.

- Vì sao?

Trần Khác cười nói:

- Ngồi xuống nói. Ta không quen ngựa mặt lên nhìn.

Cô gái hậm hực ngồi xuống.

- Thứ nhất, cô cười một con chiến mã uy phong thế này đi khắp nơi, người quỷ xà thần nhìn thấy cô từ xa đã trốn hết.

Cô gái nghĩ ngợi, đáp:

- Cũng đúng, vậy ta không cười ngựa nữa.

- Muộn rồi. Loanh quanh hai tháng, ai không nhận ra gương mặt cô?

Trần Khác lắc đầu nói tiếp:

- Cho nên cô có đi như thế hai năm cũng không tìm thấy bọn họ.

Cô gái cau mày, khẽ bặm môi, hỏi:

- Vậy phải làm sao?

Trần Khác đáp:

- Cô hãy trả lời một câu hỏi của ta trước. Nếu như tìm thấy bọn người Vô Ưu Động, cô dự định sẽ làm gì?

- Ta tự có cách.

Cô gái lạnh lùng đáp. Chợt nhận thấy thái độ này không ổn, liền nhẹ giọng nói:

- Chỉ cần xác định được vị trí, tất sẽ có cấm quân đến tiêu diệt.

Trần Khác thở nhẹ, trầm nghĩ “may mà cô không nói rằng ta sẽ một mình đánh tới”, rồi liền nói:

- Nghe ta một câu, đừng có phí công đi loanh quanh như vậy nữa, về nhà nghỉ ngơi hai ngày, chờ đến chợ đêm thì đi. Chờ bọn bắt cóc ra tay, tìm hiểu kỹ hơn, mới có thể tìm thấy hang chuột.

- Cách này của người ta đã từng nghĩ đến rồi.

Cô gái liếc nhìn hắn, ý là trong mắt người ta ngốc đến vậy sao?, rồi nói:

- Mấy chợ đêm ta đều đi rồi, nhưng người đông nghìn nghịt, làm sao phân biệt được bọn bắt cóc?

- Trí thông minh này của cô, nói với cô cũng không thể nói rõ được.

Trần Khác thở dài nói tiếp:

- Ta mệt rồi, ta tiễn cô đi một đoạn.

- Người..

Cô gái nghi ngờ liếc hắn một cái.

- Đêm nay trăng treo trên cành liễu.

Trần Khác nói:

- Không tiễn nữa.

Nói xong liền cúi xuống đọc sách.

Cô gái trầm nghĩ, “ta còn chưa trả lời mà”, nhưng Trần Khác đã không còn muốn để ý tới tâm tư nàng, nàng lại càng không chủ động cất lời, nhìn hắn thật sâu, rồi bước đi.

Cô gái bước đi không lâu, Trần Khác cũng thu xếp rời đi. Về đến trường học, Tống Đoan Bình mới tiếp cận nói:

- Người thật sự muốn trông cậy vào tiểu cô nương đó sao?

- Nếu không thì phải làm thế nào? Tiểu vương gia không dám làm bừa, chúng ta ai cũng không dựa được vào.

Trần Khác thản nhiên nói:

- Mấy ngày ta đã nghĩ rồi, bị động không phải là phong cách của chúng ta. bắt buộc phải chủ động xuất kích.

Tống Đoan Bình nói:

- Lời nói của tiểu cô nương kia đáng tin sao? Cô ta thật sự có thể đưa cấm quân tới sao?

- Nếu không có sự tự tin này thì sao cô ta đi loanh quanh trên phố như con ngốc.

Trần Khác chỉ vào đầu nói:

- Vậy chỉ có thể nói rõ cô ta không phải là người ngu ngốc bình thường.

Hắn cười cười, rồi nói ra những căn cứ của mình:

- Chiến mã của cô ta, tùy tùng của cô ta, thậm chí tác phong của cô ta đều mang phong cách trong quân đội. Ta nghĩ, cô ta chắc hẳn là một vị nữ tướng cao cấp nào đó.

135. Quyển 4 - Chương 135: Kính Thiên Lý

Ban đêm khi đèn hoa mới lên, chợ đêm Châu Kiêu lại náo nhiệt lên hẳn.

Cổng chào Châu Kiêu không ở trên Châu Kiêu, mà ở cổng vào chợ đêm, nó vốn là biểu tượng của chợ đêm.

Trần Khác xuất hiện dưới cổng chào, liếc mắt theo dòng người thì nhìn thấy cô gái có dáng người cao gầy đó.

Cô gái cũng liếc mắt một cái đã nhìn thấy hắn, môi mấp máy, không nói gì.

- Đây, đến sớm thật đấy.

Trần Khác uể oải bước tới.

- Là người đến muộn.

Cô gái mặt không biểu lộ cảm xúc đáp lại.

- Đúng vậy. Ta đang chờ ánh trăng, kết quả phát hiện đêm nay trời đầy mây.

Trần Khác đùa giỡn đáp:

- Xưng hô thế nào nhỉ? Không thể cứ thế này được.

Nói rồi hắn tự giới thiệu trước:

- Ta họ Trần, còn cô họ gì?

- Ta họ Liễu.

Cô gái thản nhiên đáp.

Giọng nói của nàng hơi nhỏ, trong hoàn cảnh ồn ào nên nghe không rõ, Trần Khác nói:

- À, Lưu cô nương.

Giọng nói của Trần Khác có pha chút giọng Tứ Xuyên, Liễu cô nương cũng không nghe rõ là không đúng, liền gật đầu nói:

- Người chuẩn bị làm thế nào?

- Xem kia.

Trần Khác ra hiệu cho nàng nhìn dãy cửa hàng xa xa nối liền với Châu Kiêu, nói:

- Châu Kiêu có vị trí quan trọng, thông suốt mọi nơi, nhưng phàm là đi chợ đêm thì đều sẽ đi qua chỗ này.

- Ừm.

- Nếu ta mà là bọn bắt cóc, nhất định sẽ chọn Châu Kiêu để thăm dò con mồi.

- Người rất có kinh nghiệm đấy nhỉ.

Liễu cô nương hồ nghi liếc nhìn hắn, quả nhiên không hổ là sắc phôi.

- Hừ...

Trần Khác không hài lòng, nói:

- Nếu cô nương vẫn có thái độ thế này nữa, ta sẽ mặc kệ cô.

-

Liễu cô nương quả nhiên đã bị dọa dẫm, liền lẩm bẩm nói:

- Ta cũng không nói gì mà.

- Ít đi.

Trần Khác lặng lẽ cười nói:

- Đi thôi.

Nói xong liền đi vào trong.

Liễu cô nương lần này không cười ngửa, vội vàng sải chân bước theo hắn.

Hai người sánh vai đi trong chợ đêm thật sự rất đẹp đôi. Tổng triều không thiếu nam thanh nữ tú, nhưng hiếm có cặp trai gái cao lớn thế này. Trần Khác cao hơn sáu thước, còn Liễu cô nương không ngờ cũng cao đến chân mày hắn. Theo Trần Khác ước chừng, nàng chắc cao khoảng một mét bảy lăm.

Cảm thấy ánh mắt gian xảo của hắn đang quan sát mình, Liễu cô nương cảnh giác liếc nhìn hắn, mới phát hiện người này có vóc dáng thật cao lớn, cao hơn mình đến nửa cái đầu...Nếu như đàn ông trong thiên hạ đều cao như thế này thì thật tốt biết bao. Liễu cô nương thầm nghĩ, quên cả chuyện trách móc hắn.

Trần Khác vừa đi vừa ghé các sạp hàng mua cái này, cái kia. Mới đi chưa bao xa mà trong tay hắn đã hơn hai túi đồ ăn.

- Người tốt cuộc có muốn làm không?

Liễu cô nương nhăn nhó mãi, cuối cùng không nhin nổi, nói:

- Ta không có sức đâu mà đi lang thang với người.

Trần Khác không thèm để ý tới cô, tiếp tục bỏ tiền mua một hộp đu đủ dầm, chủ quán dùng hộp màu mặn tím để đựng, rồi bỏ vào trong chiếc túi bằng giấy dầu của hắn.

Liễu cô nương nắm chắc loại người này không có cách nào, đành oán hận nói:

- No chết người đi.

- No không chết, ta đang đói rồi.

Trần Khác xách theo hai cái túi, đi được hai bước lại dừng lại nói:

- Vào trong đi.

“Ngộ Tiên lâu?” Liễu cô nương thầm nghĩ đến đây để làm gì? Nhưng đoán chắc đối phương sẽ không trả lời, nên dứt khoát không hỏi.

Vừa nhìn thấy Trần Khác, Trương Ngũ đó lập tức chào đón cười tươi như hoa, nói:

- Đại quan nhân, hôm nay lại có thời gian rảnh rồi đến đây rồi.

Tuy cách mấy ngày, nhưng ai có thể quên được gã vùng tiền hào phóng này?

- Hôm nay không ăn cơm.

Trần Khác lấy hai túi đồ trong tay đưa cho gã, nói:

- Tìm cho ta một chỗ ngồi hợp lý, ta muốn ngắm cảnh.

Trương Ngũ nhìn Trần Khác một cái, rồi lại nhìn Liễu cô nương, lập tức hiểu ý, nói:

- Hiểu rồi, hiểu rồi. Đại quan nhân thật tâm lý. Mời đi lên theo tiểu nhân.

- - Lầu hai, không, lầu một là được rồi.

Trần Khác dẫn dò:

- Cao quá sẽ nhìn không rõ.
- Được rồi.

Sau đó Trương Ngũ liền đưa hai người tới hành lang tầng hai. Lúc này đúng vào giờ ăn cơm, khách hàng đều đang ăn uống linh đình bên trong, ngoài hành lang không có một bóng người.

Trần Khác tìm một chỗ nhìn thẳng về phía Châu Kiều. Trương Ngũ lại bày một bộ bàn ghế, còn vồn vã bày rượu và cơm hộp.

- Khỏi cần đi.

Trần Khác dúm vào tay gã một nén bạc, nói:

- Người đi bận việc của người đi.
- Biết rồi, biết rồi.

Trương Ngũ bĩ ổi cười nói:

- Không quấy rầy đại quan nhân nữa.
- Đi đi.

Trần Khác gật đầu cười nói.

- Cô không ăn một chút sao?

Trương Ngũ đã đi rồi, câu này là hỏi Liễu cô nương

- Không đói.

Liễu cô nương đứng dựa vào lan can nhìn ra xa xa một hồi lâu, quay lại nhìn thấy hấn một tay cầm chén, một tay cầm một xâu lưỡi dê nướng ngồi thưởng thức với vẻ thích thú, lập tức nổi giận, tiến tới nói:

- Người không chỉ là một kẻ đồi bại, mà còn là cái bị cơm..
- Ăn uống sắc dục là bản tính của con người, thánh nhân cũng không ngoại lệ.

Trần Khác gấp một miếng lòng dê, đưa lên miệng nhắm nháp, nói:

- Thực sự là một món ăn ngon. Cô không ném thử sao?
- Ta từ nhỏ đã ăn rồi.

Liễu cô nương tuôn ra một tràng dài, nói tiếp:

- Người thật lợi hại đấy, bên ngoài dù có thấp sáng bao nhiêu đèn thì cũng vẫn là ban đêm, chỗ cao như thế này, hoàn toàn không thể nhìn rõ được mặt người.
- Bình tĩnh một chút, phải dùng trí thông minh của cô mới có thể phát hiện ra vấn đề.

Trần Khác lơ đãng nhâm nhi chén rượu, nói:

- Ta sẽ không nghĩ ra được trước đâu.
- Người..

Liễu cô nương cuối cùng không thể nhịn được thêm, túm cổ áo hấn, giơ nắm tay trắng ngần lên, nói:

- Muốn ăn đánh phải không?
- Ta đang bị thương đấy.
- Vậy thì hãy trung thực một chút đi.
- Xem như người lợi hại.

- Đây là cái gì? Trước giờ chưa từng nhìn thấy bao giờ.

Liều cô nương hý hoáy một cây gậy bằng đồng, lấy làm kỳ lạ hỏi:

- Hai bên này là thủy ngọc nhĩ, miếng lớn như vậy...

Nàng hiển nhiên là đã biết rồi.

- Kính thiên lý, một món đồ do kẻ hèn này tự phát minh ra.

Trần Khác sửa sang lại vạt áo, trong lòng thầm rửa: “Suốt đời sẽ không tìm được một tấm chồng, thứ con gái bạo lực!” Không biết trong mắt người khác, hắn có phải là loại đàn ông bạo lực hay không.

- - Có thể dùng để nhìn những vật thể lơ lửng tận ngoài xa.

- Dùng thế nào?

- Một đầu đặt trước mắt, một đầu hướng về phía cô muốn nhìn.

Cái kính thiên lý này là năm đó lúc Trần Khác quan sát trận chiến ở Côn Luân quan, cảm nhận sâu sắc rằng thời đại binh khí lạnh chỉ huy tác chiến không thể không có kính viễn vọng. Sau khi trở về, trước tiên hắn sai người mài thủy tinh thường và chế tạo thành thấu kính, sau khi lắp lại thí nghiệm đạt được độ cong lý tưởng nhất, sau đó dùng một số tiền lớn vào cửa hàng châu báu mua hai viên thủy ngọc to như quả trứng gà, chính là pha lê trong suốt, tỉ mỉ mài dũa và chế tạo ra thấu kính. Sau đó tìm thợ làm đồng làm ra một cái ống kính có thể co duỗi được, rồi tự mình lắp ráp. Đây là cái kính viễn vọng đầu tiên trên đời này.

Ban đầu hắn định tặng cho Dịch Thanh, nhưng lần này đến kinh thành hắn phát hiện Dịch tướng công có thể mãi mãi không cần món đồ này, vì vậy vẫn không lấy ra.

Liều cô nương theo lời hắn nói, đặt một đầu kính thiên lý sát vào mắt, sau đó hướng đầu còn lại về phía chợ đêm, lập tức vui mừng kinh ngạc nói:

- Có người thật này.. Nhưng sao nó lại nhỏ thế này?

- Đầu to hướng ra ngoài.

Trần Khác nhấp một ngụm rượu ngon, nhìn vị cô nương vóc dáng cao lớn này đang giống như một đứa trẻ nghịch ngợm chiếc kính thiên văn, khóe miệng không ngớt cười.

- Nói sớm...

Liều cô nương đảo ngược kính thiên lý lại liền nhìn thấy người và vật trên phố thoáng cái như chạy đến trước mắt, khiến nàng vội buông tay làm chiếc kính thiên văn rơi xuống.

- ...

Trần Khác vừa kịp mở miệng đã thấy chân phải nàng đột nhiên giơ lên, dùng một động tác đá cầu chạm vào chiếc kính thiên lý. Ngay lập tức chiếc ống đồng liền trở lại trong tay nàng. Liều cô nương vội vàng kiểm tra hai đầu một lượt, nhìn xong thấy không bị hư hại gì, vội vỗ vỗ ngực, thở phào nhẹ nhõm. Nhìn Trần Khác ngượng ngùng cười híp mắt, lộ ra vẻ nữ tính hiếm thấy.

Liều cô nương là người thấy cái gì thích là thèm, cầm chiếc kính thiên lý xem hết chỗ này tới chỗ khác, phải nửa ngày sau mới nhớ ra việc chính, liền cẩn thận quan sát từng gương mặt đi lại trên Châu Kiêu. Nhìn mãi, rõ thì rõ, nhưng làm sao có thể phân biệt được bọn bất cóc chứ?

Nàng quay đầu lại nhìn Trần Khác, lần này không dám nghi ngờ mà là vẻ mặt thăm dò.

- Lý do cô không nhìn thấy, đó là vì...

Trần Khác ăn một miếng gỏi cá mỏng, khoan khoái nheo mắt, nói:

- Bọn bất cóc vẫn chưa đi làm đâu.

- Sao ngươi biết?

- Bây giờ còn quá sớm. Người trong chợ vẫn chưa đông nhất, hơn nữa mọi người cũng tập trung chú ý, không dễ ra tay.

Trần Khác giải thích nói:

- Xuất hiện sớm không có tác dụng, không bằng ngủ nhiều đâu.

- Ừm...

Liều cô nương gật gật đầu, nàng phát hiện trước mặt người đàn ông này, nàng lúc nào cũng ngốc nghếch gật đầu, rồi có chút khó chịu nói:

- Vậy thì vì sao người gọi ta đến đây sớm vậy?

- Ăn một chút đi, bụng trống không thì sao mà bắt được trộm?

Trần Khác chỉ vào đồng đồ ăn đầy trên bàn, nói:

- Không nhìn thấy nên cũng mua cho cô một phần.

- ...

Liều cô nương nheo mắt nhìn hẩn hồi lâu rồi rầu rĩ ngồi xuống, nói:

- Ta không thích ăn thịt.

- Nuôi lớn thế này thật không dễ dàng gì.

- Người...

Liều cô nương không đếm được đã bị hẩn làm cho tức giận bao nhiêu lần, chắc chắn là muốn chọc tức mà.

- Mở ra nhìn xem.

Trần Khác cười tủm tỉm nói.

Liều cô nương nghi ngờ mở chiếc hộp đựng đồ ăn màu mặn đỏ, phát hiện bên trong là một miếng bánh rất đẹp, mở thêm một cái nữa là bánh tuyết, cứ như thế mở ra, là bánh bột vừng, dưa cải cay, và các loại chế phẩm đủ đủ khác... Nàng sưng sốt một lát, rồi nhẹ giọng nói:

- Đa tạ.

- Đừng nói vậy, ta không quen...

Trần Khác lặng lẽ cười, cầm chiếc kính thiên lý đứng lên, nói:

- Ta sẽ chú ý nhìn, cô yên tâm ăn đi.

Liều cô nương nhìn bóng dáng cao lớn của Trần Khác một hồi lâu, cúi đầu, thưởng thức từng miếng nhỏ.

Hết thời gian uống một chén trà, nàng đang hút một sợi bột, đột nhiên nghe thấy một tiếng quát khe khẽ:

- Xuất hiện rồi.

- Khụ khụ khụ...

Chưa kịp đề phòng, nàng giật mình thiếu chút nữa hút vào tận trong lỗ mũi. Nhưng cũng không chú ý được nhiều, lập tức đứng bật dậy, đoạt lấy kính thiên lý, nói:

- Ở đâu?

- Trước quán bánh vòng (.baike.com/wiki/%E7%8E%AF%E9%A5%BC) của Hưu gia.

Trần Khác còn chưa kịp phản ứng thì hai tay đã trống trơn, trợn trừng mắt nói:

- Cái gã mặc chiếc áo dài tay màu đen.

- Chờ chút... nhìn thấy rồi.

Liều cô nương vội vàng hỏi:

- Sao ta không nhìn thấy điều khác thường?
- Nhìn từ thần thái, động tác, y phục xem xem.
-

Liều cô nương lại nhìn một hồi, vẫn chưa nhìn ra cái gì.

- Đồ ngốc, sắp tháng năm rồi, sao hắn vẫn mặc áo dài tay? tám phần là vì muốn che giấu hình xăm trên hai cánh tay. Hơn nữa, ban đêm mà mặc bộ đồ đen, không sợ bị người ta đụng vào sao? Lại thấy hắn ngáp liên tục, lúc này mới là giờ Tuất, không thể là một rã rời như vậy, hiển nhiên là vừa dậy chưa lâu.

Trần Khắc phân tích từng chi tiết, nói tiếp:

- Còn có một điểm quan trọng nhất có thể chứng minh gã không phải là tên trộm đồ. Cô nhìn ánh mắt gã luôn nhìn chăm chăm vào các đại cô nương, các cô dâu nhỏ.

Liều cô nương nghe vậy liếc nhìn hắn một cái, thầm nghĩ “người cũng như thế mà”, chỉ có điều tốt xấu chưa nói ra thôi.

136. Quyển 4 - Chương 136: Tự Bạch Của Một Phần Tử Hắc Bang

Có người nói, cái gọi là xã hội đen, nên có bốn đặc trưng. Một, bắt nguồn từ sự không lành mạnh của xã hội, giống như là rêu dưới nham thạch. Hai, có thể tiến hành phối hợp nhịp nhàng với quan phủ, vừa có “đánh”, vừa có “hòa”, nhưng không phải là “đánh” đơn thuần. Điểm này rất quan trọng. Hắc bang rời xa điểm này hầu hết là cường đạo, không được coi là xã hội đen. Thứ ba, có võ trang riêng. Cuối cùng, có tôn chỉ và tín ngưỡng riêng.

Coi đây là những tiêu chuẩn để nghĩ lại, sẽ phát hiện ra lịch sử của xã hội đen, gần như ngang với độ dài của tín sử (lịch sử xác thực) Trung Quốc. Ví dụ Mặc Môn của thời đại Tiên Tần, thì cơ bản phù hợp với hình thái của xã hội đen. Nhưng chỉ được coi là thời kỳ manh nha. Hắc bang trên ý nghĩa thực sự được sinh ra ở triều Hán. Hán Võ Đế thực thi: “muối sắt quan doanh”. Sắt còn dễ nói, triều đình đã lấy muối – thứ mà dân chúng một ngày không thể rời xa làm vật phẩm lũng đoạn để kiếm món lời khổng lồ, thật sự là thiếu đại đức.

Vì thế mà sinh ra một số lượng lớn người buôn lậu muối. Làm những việc mua bán mất đầu tất nhiên phải có tổ chức, có võ trang, cũng cần phải có sự ủng hộ của quan phủ và chư hầu. Ý nghĩa thực sự của hắc bang xuất hiện rồi. Sau đó, sự độc quyền về muối, sắt cũng dần dần nổi lỏng, cho phép tư bản trong dân tham gia. Xã hội đen bắt đầu chuyển hình, sắc thái của hắc bang cũng càng ngày càng mờ nhạt, hơi thở của việc buôn bán ngày càng nặng. Cuối cùng sau một ngàn năm sinh ra Tấn Thương Huy Thương (hai tập đoàn kinh tế địa phương lớn nhất thời kỳ Minh Thanh), đương nhiên điều này là nói sau.

Nhưng những bang phái này đang đi giữa tầng lớp trên và giang hồ, khoảng cách khá xa so với dân thường. Do đó định nghĩa đầu tiên về xã hội đen - bắt nguồn từ sự không lành mạnh của xã hội, vẫn có sự khác biệt không nhỏ. Xã hội đen thực sự phù hợp với quan niệm hiện tại, sinh ra ở Triều Đường. Thời Đường xuất hiện những thành phố lớn như Trường An, Lạc Dương, và cũng xuất hiện giai cấp chợ búa.

So với nghề nuôi trồng và dệt vải, người dân thành thực chất phác từ nông thôn đến, trong thành phố càng dễ sinh ra những yếu tố bất ổn. Bao gồm quần thể những công nhân thất nghiệp, kẻ du thủ du thực, những kẻ nhàn rỗi, binh lính càn quấy, những người biểu diễn lưu động, tư kỹ, những người ăn xin và người dân du cư. Những người này thuộc tầng lớp thấp của xã hội, địa vị thấp hèn, cuộc sống quần bách, lại không muốn hoặc không thể dựa vào việc bán sức lao động để sống, liền làm những việc phi pháp. Có một thành ngữ “Phường vô lại” chính là chỉ bọn họ, làm cho các hoạt động phi pháp này trở nên có tổ chức, và xã hội đen thực sự được sinh ra.

Đến triều Tống, hàng hóa phát triển hơn bao giờ hết, chế độ nô lệ không còn tồn tại nữa, người nông dân có thể tự do đi lại, một lượng lớn nhân khẩu đã đổ vào thành thị. Tự nhiên, quy mô của “phường vô lại” càng ngày càng lớn, quy mô của xã hội đen cũng mở rộng tương ứng. Nhưng mà cường độ tấn công của triều Tống đối với xã hội đen thì triều đại trước không thể sánh được.

Đặc biệt là thành Khai Phong không cho phép bất kỳ tổ chức có tính chất xã hội đen nào tồn tại, cũng nghiêm cấm dân chúng mang theo vũ khí. Hơn nữa áp dụng chế độ lảng giềng giúp đỡ lẫn nhau, điều này khiến cho phần tử của các phần tử hắc bang và gia đình của họ, dưới ánh mặt trời không nhích được một bước.

Ở trong một thành phố có mấy chục vạn quân đóng giữ, muốn chống đối mạnh mẽ lại quan phủ, có muốn nghỉ đến cũng không cần phải nghỉ. Điều này khiến cho xã hội đen trong thành Biện Kinh, hoặc là di chuyển đến ngoại thành không chế hoạt động của những khu vực yếu kém, hoặc là di chuyển đến cống rãnh ngầm dưới lòng đất.

Nói đến hệ thống cống ngầm ở thành Biện Kinh, thật sự là... quá đồ sộ. Điều này cũng trách Triệu Quang Nghĩa, năm đó sống chết không cho đại ca y dời đô, kết quả là thành Khai Phong một địa phương tồi tàn với địa thế bằng phẳng. Thời chiến không có nguy hiểm nào có thể phòng thủ thì không nói làm gì, nhưng thời bình chỉ cần một trận mưa lớn thì sẽ xuất hiện ngập úng.

Cũng chính vì như thế nhiều thế hệ các nhà xây dựng đều tận tâm tận lực vì thành Biện Kinh xây dựng công trình thoát nước ngầm. Trải qua hơn một trăm năm xây dựng, rất nhiều nơi dưới lòng đất thành Biện Kinh đã hình thành nên các đường nước ngầm chỉ chít giống như mạng nhện. Những đường nước này có chiều cao phổ biến đạt một trượng, chiều rộng cũng tới một trượng, ở một số khu vực quan trọng, thậm chí chiều cao còn đạt hai, ba trượng, to như một sân bóng. Không chỉ người có thể đi lại mà còn có thể phi ngựa, mùa mưa cung có thể chèo thuyền.

Điều này cũng không phải là khoa trương, kỹ thuật thoát nước trong thành phố ở thời Tống vô cùng phát triển. Cán Châu ở Giang Tây thậm chí hàng ngàn năm sau vẫn sử dụng hệ thống thoát nước mà triều Tống xây dựng cải tạo. Mà ở thời Tống, thành Cán Châu nằm ở Biện Lương, gần giống với Mạc Hà nằm ở Bắc Kinh của thời sau...

Chính là kỹ thuật thoát nước cao siêu như thế đã khiến cho Trung Quốc ở thời Tống có thể xuất hiện một thành phố với hơn một trăm vạn nhân khẩu. Mà cho đến bảy trăm năm sau, hai thành phố được gọi là ánh sáng văn minh là Paris và London vẫn còn những nhà vệ sinh dơ bẩn, khắp nơi tràn ngập là phân, mùi hôi ô ứ bầu trời. Không cần nói đến cống thoát nước, thậm chí ngay cả nhà vệ sinh cũng không có. Mọi người trong lúc cấp bách sẽ lén lút tìm một góc nào đó để giải quyết... Nhưng chúng ta cũng không có tư cách chê cười người ta, bởi vì khi đó con dân Đại Thanh ta cũng là một đứ đống.

Cũng xưng là hai triều đại bất lực nhất Trung Quốc, sự khác biệt sao mà lớn đến vậy?

Những mê cung chằng chịt dưới lòng đất này chính là nơi ẩn núp của bọn xã hội đen thành Biện Kinh, do đó cũng được cái biệt hiệu “Vô Ưu Động”. Hàng năm không biết có bao nhiêu người bước vào con đường cùng, theo một con kênh bí mật, bước vào thế giới ngầm khổng lồ này, từ đó trở thành một thành viên trong Vô Ưu Động...

Nhưng mà chuột nấp dưới lòng đất thì cũng cần phải bò lên mặt đất để tìm đồ ăn, hướng hồ mọi người gia nhập Vô Ưu Động, không chỉ là để giải quyết vấn đề ăn no mặc ấm, mà là hy vọng có rượu, có thịt, có gái đẹp. Những thứ này ở dưới lòng đất không thể sinh trưởng được, chỉ có thông qua mặt đất thì mới có thể có được.

Rượu, thịt thậm chí mặc vàng bạc trên người đều dễ giải quyết. Phường bạc, kỹ viện, người môi giới, bến tàu trên mặt đất, nếu muốn vận chuyển thông thường đều bắt buộc phải nộp một khoản phí bảo hộ cho chúng. Một số công việc, thậm chí trực tiếp do bọn Vô Ưu Động lựa chọn và phái đám thuộc hạ có thân thể trong sạch ra mặt kinh doanh. Cũng có rất nhiều cách kiếm tiền không đáng nói đến, có thể thỏa mãn những ham muốn hưởng thụ về vật chất của chúng, ít nhất là những vật chất của tầng lớp trên.

Nhưng duy nhất có một thứ mà chúng không mua được, đó chính là đàn bà.

Mặc dù trong thành Biện Lương kỹ quán cần thiết cho cuộc sống giống như là các tiệm cơm, khắp nơi đều là kỹ quán, đập vào mắt cũng là kỹ quán, thật ứng với lời dạy của người xưa “thực sắc tính dã” (ăn uống, thích đồ đẹp đều là bản tính của con người). Nghe nói thành Biện Kinh có hơn hai vạn kỹ nữ, nhưng đại đa số là “Quan kỹ”... Quan kỹ không phải là kỹ nữ mà quan phủ có, mà ý là chỉ người làm công tác thanh sắc (có sắc đẹp, giọng hát hay) có đăng ký ở trên quan phủ, tức là cái được gọi là “nhạc tịch.”

Điều này có nghĩa, một mặt bọn họ phải ở rất nhiều thời điểm, phục vụ miễn phí cho quan phủ, nhưng không bao gồm việc cung cấp các dịch vụ xác thịt. Một mặt khác, sự an toàn của bản thân họ cũng được quan phủ bảo hộ. Ở đời Đường, quan viên bốn cột hăm hiếp quan kỹ thậm chí giết hại quan kỹ đều có thể không bị coi là vi phạm pháp luật. Nhưng ở thời Tống, đừng nói là giết hại kỹ nữ, quan viên chỉ cần lệnh cho quan kỹ hầu ngủ thì cũng đều là vi phạm pháp luật... Đường nhiên ở những nơi ngoài thành Biện Kinh, đều này dường như là không có tác dụng.

Nhưng ít ra ở thành Biện Kinh, nếu kỹ viện nào thiếu vài cô nương, thì sẽ phiền lớn.

Trừ điều đó ra còn có cái được gọi là kỹ nữ giang hồ. Bọn họ không vào nhạc tịch, mà chỉ ở nhà của chính mình để thu hút khách làng chơi, tức cái gọi là “cửa khép hờ”, lại có thân phận của hộ dân, sự an toàn của tính mạng tất nhiên càng được bảo đảm.

Bởi vì, cưỡng ép các kỹ nữ phục vụ bọn chúng không phải là không có, nhưng số lượng rất ít, mãi mãi không thể đáp ứng đủ nhu cầu, nên chỉ có thể dựa vào cướp đoạt... Đời Tống nghiêm cấm việc mua bán con người, cha mẹ cũng sẽ không giao con cái vào những gia đình không đáng tin cậy để làm nô làm tỳ. Điều này tất nhiên sẽ tạo nên một chỗ trống thật lớn về nhân lực, do đó việc cướp bóc người ở đời Tống rất hung hăng, ngang ngược.

Mà việc buôn bán con người ở thành Đông Kinh chính là do bọn Vô Ưu Động lũng đoạn. Bọn chúng chủ yếu cướp người ở các vùng xa xôi như Hà Bắc lộ, Lương Quảng lộ và những khu vực hay gặp nạn lụt lội, hạn hán, nạn châu chấu...Hoặc là lừa gạt hoặc là bắt cóc rồi đưa vào trong Vô Ưu Động để hưởng dụng, hoặc là lại bán đi để kiếm một khoản tiền. Đằng sau chuyện này hiển nhiên lại có một sự bỉ ổi khác, đó là ở nơi đây không nhắc đến chuyện chứng cứ.

Còn có một nguồn nữa đó chính là bắt cóc các cô gái ở các chợ đêm lớn, chúng chuyên xuống tay với những cô gái có sắc đẹp tuyệt trần, các cô gái được giáo dục tốt, hoặc là các nha hoàn của các đại gia. Số lượng tuy rất ít, chủ yếu để cống nạp cho bọn lão đại hưởng dụng.

Hầu Tam chính là một tên bắt cóc như vậy. Gã ban ngày thì ở trong Vô Ưu động để ngủ, đến khi trời tối thì đi lang thang ở các chợ đêm, tìm kiếm các mục tiêu phù hợp để ra tay. Gã ban đầu là một tên lưu manh, còn có biệt hiệu là “Kim mao hầu”, trong một lần ẩu đả đâm trọng thương đối phương, do sợ phải chịu các hình phạt nên liền trốn vào Vô Ưu Động.

Sau khi đi vào mới biết, Vô Ưu Động tuy rằng cái tên nghe rất bụi tai, nhưng mà so với những thiên đường trên mặt đất giống như thành Biện Kinh thì chỉ giống như là địa ngục. Không chỉ như thế này đối với những nô lệ tình dục và những nô lệ bị cướp vào đây, đám đàn em thấp nhất của bọn chúng cũng phải chịu như vậy.

Gã may mắn cũng được coi là lành lợi, lại là nhân sĩ Đông Kinh, sau mấy tháng bị luyện ngục tra tấn, một lão đại đã nhìn ra gã, hỏi gã có muốn làm kẻ lừa đảo hay không.

Để bảo vệ cây hoa cúc của mình, Hầu Tam không cần suy nghĩ liền đồng ý luôn. Đầu tiên là làm trợ thủ giúp canh chừng cho sư phụ. Sau này khi sư phụ bị quan phủ bắt đi, gã liền thay thế trở thành sư phụ. Thời gian sau dịp Tết hai tháng, gã đã đem theo đồ đệ lừa ba cô gái, chỉ cần bắt thêm hai người nữa thì gã có thể được thăng cấp thành Đường chủ, về sau sẽ không cần phải xông lên tuyến đầu cũng có thể được ngưỡng mộ, tự do chơi gái...

Chỉ có điều gã tuổi trẻ nóng vội, gây án với tần suất quá cao khiến quan phủ chú ý. Cả tháng ba, tháng tư luôn có sai dịch tuần tra hàng đêm ở Châu Kiều, hại gã cả tháng trốn dưới mặt đất, thỉnh thoảng mới xuất hiện một lúc, cũng chỉ vội vàng hít thở một tý, hoàn toàn không kịp gây án.

Mấy ngày này, sự tuần tra của quan phủ cuối cùng cũng lơ lửng hơn. Tam Hầu liền vội vàng đem theo mấy đệ tử ra đi, dự định chú ý quan sát lừa bắt hai người, như vậy thì mọi sự thật thuận lợi.

Con người quả đều là chóng quên, khoảng cách liên tục các kỳ án thiếu nữ mất tích mới chỉ vãn vãn hai tháng. Trong chợ đêm Châu Kiều lại đây rầy các cô gái đến du ngoạn... trong đó có đủ để khiến Hầu Tam thấy sáng ngời trước mắt.

“Không bằng đêm nay ra tay sớm một chút”, Hầu Tam biết hôm nay chỉ cần mình vừa ra tay thì rất có thể ngày mai trong chợ đêm Châu Kiều, ngay cả ruồi cũng không có, do đó muốn làm thì phải nắm chắc: “tốt nhất một tối hai người, quân chi ngày mai long trời lở đất chứ?”

Lúc này, cặp mắt gian tà của gã đang theo dõi một đôi tình nhân, thấy người con gái vô cùng thanh tú, người con trai có vẻ yếu đuối, Hầu Tam liền thu lại tâm tư, chăm chú nhìn lên trên người của hai người đó.

Gã liền bám theo họ một cách mù quáng đi loanh quang trong chợ đêm. Người con gái dường như là lén đi, vô cùng quần quýt người con trai. Nhưng chỉ đi dạo khoảng nửa canh giờ thì người con gái liền phải quay về. Người con trai đi dạo vẫn chưa đủ, nhưng giai nhân hữu mệnh, nên đành phải đưa cô gái rời khỏi chợ đêm.

137. Quyển 4 - Chương 137: Trời Bắt Đầu Mưa

Đôi nam nữ kia rời chợ đêm càng xa, người đi lại trên đường lại càng ít, ánh đèn cũng càng tối hơn. Hai người lại không quan tâm, còn thích chọn chỗ tối tăm để đi. Nhưng vì sao? Hóa ra không thể kìm chế nổi tình cảm nên cố ý tìm một chỗ mà người khác không nhìn thấy được để dễ dàng ôm ấp, vuốt ve nhau.

Lại nói hai người vừa đi vừa đùa giỡn, cô gái bị trêu ghẹo không thể cầm nổi nữa. Mắt cũng hoa rồi, tim cũng rối loạn, đùi cũng mềm đi, chân tê dại, ‘ưm’ một tiếng rồi yếu đuối dựa vào bả vai chàng trai. Chàng trai cũng sớm đã như dục hỏa đốt trong người, nhắm chuẩn vào một con hẻm tối, ôm chặt người con gái, phút chốc liền chạy trốn vào bên trong.

Vừa vào tới trong hẻm tối, người con trai liền đẩy cơ thể mềm mại của người con gái sát vào tường, đang định cởi bỏ nút buộc cuối cùng, đột nhiên cảm thấy sau lưng như giông gió nổi lên, rồi liền bị một gậy đánh trúng gáy, gục ngất xỉu trên mặt đất.

Người con gái vẫn còn đang mơ màng say tình, thở hổn hển không ngừng, chưa rõ tình hình, bỗng ngửi thấy mùi hôi, cô hoảng sợ mở trừng mắt thì thấy một người trung niên đáng vẻ dung tục, thay thế người tình đang đứng trước mặt cô. Cô sợ hãi vừa muốn kêu lên liền bị bàn tay bẩn thỉu bịt kín miệng.

Tam Hầu cười âm thầm, nhìn thân thể phóng khoáng của cô gái, tất nhiên không phải là một đứa trẻ con, vậy thì mình sẽ chơi một phen cũng không ngại gì. Gã đang định cởi bỏ dây lưng của mình thì đột nhiên cảm thấy sau lưng cơn gió vụt đến, liền bị một gậy đánh trúng gáy, gục ngất xỉu dưới đất.

Lại thay người sao? Thiếu nữ kinh ngạc há hốc miệng, chỉ thấy lại là một người thanh niên lực lưỡng xuất hiện trước mắt mình.

Chỉ thấy người thanh niên đó từ từ tiến sát, giơ tay về hướng ngực cô gái, thiếu nữ đành phó mặc cho số phận... Xem ra hôm nay dù sao cũng không thể thoát khỏi bị làm nhục, thôi đành từ người này vậy, bởi vì trên người hắn có một thứ khiến cho hơi thở của thiếu nữ trở nên gấp gáp.

Ai ngờ “bịch” một tiếng, người con trai đó dường như cũng bị đánh trúng, tuy nhiên không bị té xỉu mà chỉ ôm bả vai, nhảy qua một bên rồi nói:

- Ai ô, đồ quỷ đực, ta chỉ muốn giúp cô ta cài lại cúc áo thôi mà.

- Háo sắc.

Một cô gái dáng người cao gầy, giận dữ quát:

- Bắt lấy tên trộm của người đi.

Sau khi thành công ở chợ đêm Châu Kiều, đám người Trần Khác lại di chuyển đến chợ đêm ở con phố Mã Hành sầm uất. Ở đó lại bắt được một tên bắt cóc rất thuận lợi.

Đem người đến một căn phòng trống thắm vấn suốt đêm, vốn tưởng rằng phải mất rất nhiều công sức, ai ngờ chỉ vừa hù dọa chúng liền vãi đái, hỏi một đáp mười, khiến ấy người Trần Khác vô cùng khinh thường.

Thấy Liễu cô nương tay che mũi, Trần Khác nói:

- Cô ra ngoài đợi ta, ta sẽ hỏi cho rõ ràng.

Liễu cô nương gật gật đầu, biết rằng con người này ngoài sắc ra thì làm việc vô cùng đáng tin cậy. Ví dụ như lúc ban nãy bắt người, hẳn có thể tìm chính xác nơi tối tăm, rồi tiến hành giải quyết, làm mà thần không biết quỷ không hay.

Kinh nghiệm giang hồ của hắn so với bản thân đầy đủ hơn, nên nàng đành nghe lời bước ra ngoài.

Nàng lấy một chiếc khăn tay, lót lên chiếc ghế đá trong vườn rồi ngồi xuống, nhìn vào màn đêm âm u, yên lặng cầu nguyện.

Khoảng nửa canh giờ trôi qua, tiếng mở cửa vang lên. Trần Khác bước ra.

- Thế nào? Có tung tích của Tiểu Hoàn không?

Liễu cô nương đứng dậy, vội vàng hỏi.

- Phóng hỏa hôm lễ thổ thần, hai người bọn họ cũng không ở trong khu vực chùa Đại Tướng Quốc.

Trần Khác lắc lắc đầu, ngồi lên chiếc bàn đá.

Liễu cô nương ngồi xuống chiếc ghế của mình, hắn ngồi trên bàn, cảm thấy có chút bất bình, nhưng lúc này không phải là lúc so bì ai cao ai thấp, nàng nhẫn nhịn, cau mày nói:

- Người khăng định bọn chúng không nói dối chứ?

- Không nói dối.

Trong tay Trần Khác lại có thêm một bầu rượu nữa. Rượu thời Tống tuy có tiến bộ hơn nhiều so với thời Hán, Đường, nhưng loại rượu mà dùng phương pháp ủ lên men, thường là đạt khoảng mười độ, Trần Khác đều dùng để làm đồ uống. Hắn uống hai ngụm để giải khát rồi nói:

- Bọn chúng nói, đám gây rối trong Vô Ưu Động, tuy rằng gọi chung là Cái bang, nhưng thực tế được chia thành mười hai giáo phái. Mười hai phái này cho dù cùng tôn một thủ lĩnh, nhưng mỗi giáo phái đều có địa bàn và cách kiếm sống riêng, các giáo phái khác nếu vệt quá ranh giới thì được xem như là đã tuyên chiến.

- Chùa Đại tướng quốc tuy sầm uất nhưng không có chợ đêm.

Liễu cô nương khẽ bặm môi, nói:

- Chỉ có dịp ngày hội phóng hỏa, buổi tối người mới tập nập.

- Ừm.

Trần Khác gật đầu nói:

- Hắc Hổ đường dưới lòng đất của chùa Đại Tướng quốc chính là thừa dịp lễ hội mà gây án. Khi đó con cái gia quyến của quan viên Cử thành tập trung, thu hoạch một đêm thì bằng bọn chúng bận rộn cả một tháng.

- Hội đêm lần sau của Tướng Quốc tự thì phải đến lễ hội mùa hè tháng sau..

Liễu cô nương nghiêng răng càng mạnh, nói:

- Chẳng lẽ chỉ có lúc đó mới có thể bắt bọn chúng sao?

- E là như thế.

Trần Khác thở dài đáp:

- Việc kinh doanh bên trên bề mặt Hắc hổ đường đều là việc kinh doanh hợp pháp. Nếu như tự ý xông vào, người mà Phủ Khai Phong bắt là chúng ta chứ không phải bọn chúng.

- Thật đáng ghét.

Liều cô nương cắn răng nói:

- Biết rõ có đàn chuột không từ việc xấu xa nào không làm mà Vương Phủ Doãn vẫn còn làm ô dù bảo vệ cho bọn chúng.

- Ôi, quá trẻ quá ngây thơ.

Trần Khác lắc đầu nói:

- Cô cho rằng Vương Khuê không nghĩ sao? Điều quan trọng là nếu xã hội đen không có hậu đài, thì sớm đã bị diệt tám trăm lần, còn sót lại đều là những kẻ có hậu đài thôi.

- Cái gì mà hậu đài?

- Giống vương công quý tộc như cô vậy.

Trần Khác cười lạnh lùng nói.

- Ai thêm tiếp xúc với đám sâu bọ dưới cống đấy chứ?

- Quá ngây thơ.

Trần Khác miệng đầy điệu ngữ nói.

- Người muốn ăn đòn sao?

Liều cô nương trừng mắt nói:

- Nói năng cho cẩn thận.

Tuy nói kiến thức chính là sức mạnh, nhưng tại thời điểm này, sức mạnh hữu dụng hơn kiến thức. Trần Khác lập tức lấy lại bình thường, nói:

- Cô quá xem thường xã hội đen rồi, bọn chúng có tác dụng rất lớn đấy.

- Nói bừa.

- Không tin thì thôi.

Trần Khác cầm bình rượu treo vào bên hông rồi nói:

- Đừng buồn bực nữa, nói cho cô một tin tốt này.

- Sao?

- Bọn chúng biết lối vào Hắc Hồ đường...

Trần Khác hạ giọng nói.

- Thật quá tốt rồi.

Liều cô nương vẫn giữ vẻ mặt dài thượt, trong phút chốc lấy lại nguyên trạng, nàng đột nhiên đứng bật dậy, nắm chặt tay, nói:

- Ta sẽ tìm người tới tiêu diệt hết bọn chúng.

- Bình tĩnh, bình tĩnh.

Trần Khác vội vàng kéo chặt nàng, nói:

- Cô đã xem “trận chiến địa đạo” chưa?

Nói xong vuốt vuốt cằm, tiếp:

- Chắc chắn là chưa từng xem...Nhưng cô có thể động não suy nghĩ đơn giản một chút, gần trăm năm nay, Phủ Khai Phong không biết đã bắt bao nhiêu người trong Cái bang, biết đường ra vào Vô Ưu Động, chắc chắn là nhiều hơn chúng ta, nhưng vì sao không đi quét sạch bọn chúng?

- ...

Suy nghĩ hiển nhiên không phải là sở trường của Liễu cô nương, nàng mở ta đôi mắt xé rách xinh đẹp, nói:

- Không phải người nói bọn chúng có người đứng đằng sau sao?

- Người đứng sau cũng chỉ có chừng mực thôi.

Trần Khác lắc đầu nói:

- Nhiều nhất chỉ giới hạn trong việc bảo vệ Cái bang. Những việc kinh doanh được khoác vẻ ngoài hợp pháp, quan phủ nếu muốn tiêu diệt Vô Ưu Động, ai dám nói nhảm?

- Là cái đó.

Liễu cô nương gật gật đầu.

- Vô Ưu Động vì sao lại gọi là “Vô Ưu”?

Trần Khác cười đau khổ đáp:

- Nguyên nhân là vì nơi đây thủy đạo ngầm dày đặc như mạng lưới, người có thể ẩn náu bên trong, cung cấp chỗ ẩn nấp vô cùng hoàn hảo. Quan quân vừa đến là bọn chúng liền di chuyển đến nơi khác, hoặc là trở lên mặt đất, thậm chí có thể chèo thuyền đến Biện hà, hoàn toàn không thể bị tiêu diệt.

- Cái đó mà tính là tin tốt lành gì?

Liễu cô nương mà tức giận thì hậu quả rất nghiêm trọng:

- Người dám đùa bỡn ta?

- Kiên nhẫn một chút.

Trần Khác vội vàng trấn an:

- Tu sĩ đều có diệu kế riêng, nhưng cần phải đợi một thời gian.

- Đừng kiếm cách thoái thác nữa.

- Nói trước sẽ không linh.

-

Liễu cô nương hung hăng trừng mắt nhìn hấn, nói:

- Phải chờ bao lâu?

- Ngay tháng sau thôi.

Trần Khác đáp.

- Đến lúc đó cô nương tới quán trà tìm ta, ta sẽ nói cho cô biết nên làm gì.

- Ta dựa vào cái gì mà phải tin người?

Liễu cô nương không quen cảm giác bị người khác dắt mũi.

Trần Khác cũng đứng lên, tủm tỉm cười rồi nhìn nàng nói:

- Bởi vì cô không có cách lựa chọn nào khác

- Nếu như còn đầu voi đuôi chuột giống như hôm nay, ta nhất định đánh người thật nặng.

Liễu cô nương cũng nhìn thẳng vào mắt hấn với vẻ cương quyết.

- Chẳng lẽ cô chỉ giỏi dọa dẫm nhân sĩ tàn tật thôi sao?

Có câu là ‘một người có sức mạnh lớn, có thể chiến thắng một người biết võ nghệ’. Trần Khác một người đàn ông bạo lực, chưa từng nghĩ sẽ có một ngày chính mình sẽ bị người ta dùng bạo lực mà uy hiếp. Về mặt hấn vô cùng căm phẫn, nói:

- Hơn nữa vẫn là cô làm té thương ta.

- Thất lưng người, vốn không sao.

Liều cô nương cười lạnh lùng nói:

- Nếu không cái đánh đó của ta, người hoàn toàn không thể né tránh.

Trần Khác lập tức nhớ lại lúc sớm nàng đánh lên sau lưng mình một cái. Lúc đó hoàn toàn né tránh theo bản năng, chỉ bả vai bị đánh trúng ... Cái đó quả thật toàn bộ bằng lực thất lưng, hẳn liền thẹn quá hóa giận, nói:

- Còn chưa thềm tìm cô tính sổ đâu, đánh mạnh như vậy, nếu như đánh vào gáy ta, ta không chết cũng trở thành kẻ sống thực vật.

- Ta có chùng mực.

Liều cô nương thản nhiên đáp.

- Chùng mực cái khi, đồ cọp cái không biết nặng biết nhẹ.

Trần Khác lớn tiếng kêu:

- Đi thôi đi thôi, mặc kệ mấy chuyện vợ vãn của cô ta.

Tống Đoan Bình và Ngũ Lang sắc mặt kỳ quặc từ trong phòng đi ra, thấy Trần Khác cũng kinh ngạc, rốt cuộc không kìm nổi cười phá lên.

- Cười cái rắm gì.

Về đến nhà, Tống Đoan Bình vẫn không ngừng cười, Trần Khác cuối cùng không nén được giận, mắng:

- Còn có chút đồng cảm nào hay không?

- Ai bảo người gặp con cọp cái ấy?

Tống Đoan Bình lau nước mắt nói:

- Xem ra cuối cùng cũng có người có thể ức hiếp diêm vương sống này. Ta thật lòng rất vui.

Rồi lại nghiêm nét mặt nói:

- Nhưng mà chúng ta làm vậy có phù hợp không?

- Không có gì là không thích hợp cả.

Trần Khác thản nhiên nói:

- Nếu không người là chúng ta, chắc sẽ cho cô ta chân sai vặt đấy?

Thật ra đám người Trần Khác đã ép hỏi được khu vực phố nam, là địa bàn của Báo Tử đường, hơn nữa người của Báo Tử đường cả ngày khoe khoang bọn chúng có hoàng đế đứng sau lưng, đảm nhiệm vị trí thủ lĩnh không phải bọn chúng thì còn ai khác nữa..

Mà phố Nam thật may là ngay bên cạnh chùa Đại tướng quốc. Trần Khác liền dự định đến lúc đó lừa cô gái một chút, dùng lực lượng của cô để đối phó với Báo tử đường... chứ không phải là kẻ thù của cô Hắc Hồ đường.

Loại người lợi dụng người khác để làm việc của mình quả thật không tốt đẹp gì, nhưng Trần Khác an ủi y mà cũng là an ủi chính mình:

- Nhiều nhất sau ngày hôm nay sẽ giúp cô ta tiêu diệt Hắc Hồ đường là được.

- Ừ.

Tống Đoan Bình gật gật đầu.

Đang nói chuyện, đột nhiên bên ngoài có tiếng lộp bộp. Con mưa đã ủa một đêm mưa, cuối cùng cũng rơi xuống. Hai người vội đóng cửa sổ lại.

138. Quyển 4 - Chương 138: Mưa Liên Tục

Bầu trời mây đen cả ngày không tan, mưa cũng liên tục không ngớt.

Trận mưa này bắt đầu từ đầu tháng năm năm Gia Hữu thứ nhất, liên tục cho đến tận ngày hôm nay và chưa hề có một dấu hiệu nào sẽ ngừng. Cờ thêu, rèm che được treo cao ở các kỹ viện, dịch quán quán rượu ở bên ngoài Chu Tước môn, đều buông thông tiêu điều trong mưa. Từng cơn phố rộng lớn trong mưa đều sáng lên như những đai ngọc. Tiếng trống và tiếng chuông từ chùa Đại Tướng quốc vọng tới, âm thanh của việc mua bán làm náo loạn phố phường trên phố Khúc Viện, tiếng tụng kinh của người chèo thuyền trong đội thuyền trên sông Biện đều, tất cả đều chìm trong cơn mưa triền miên không ngớt, mất đi vẻ sáng sủa linh động mọi khi, trở nên ủ dột, trì trệ.

Nhưng mà cuộc sống vẫn cứ phải tiếp diễn. Đám quan viên một ngày không thể nghỉ, nếu không thì bộ máy nhà nước khổng lồ sẽ không thể hoạt động. Đám dân phu một ngày không thể nghỉ, nếu không thì thành phố trăm vạn dân này sẽ thiếu ăn thiếu mặc. Đám dân thành thị một ngày cũng không thể nghỉ, vì mưa dầm liên tục mà giá cả tăng vọt, khiến họ cảm thấy được áp lực của cuộc sống. Những Thái học sinh năm nay phải tham gia đại hội, tất nhiên càng không thể nghỉ. Họ che ô, đi guốc mộc, mưa gió cũng không thể ngăn cản họ lội nước đến trường học tập.

Trần Khác vẫn như vậy, hàng ngày buổi trưa đều đến quán trà bên bờ ao Nghênh Tường đọc sách. Hắn và một đám huynh đệ sẽ mua đồ ăn ở quán ăn bên đường, đến quán trà, gọi một bình trà nóng, lấy cơm trưa ra góp lại...Hơn mười ngày mưa, ảnh hưởng đến mọi mặt của đời sống, không chỉ bán kính hoạt động của mọi người nhỏ đi mà những yêu cầu trong cuộc sống cũng giảm xuống.

Lúc này, hắn đang đứng trong quán trà, nhìn ra xa xa ngoài ao Nghênh Tường. Đình đài lầu các lờ mờ trong mưa, không còn nhìn thấy được bãi niễng đầm sen, chỉ thấy mấy con le le đang run lẩy bẩy trên mặt nước.

- So với hôm qua lại tăng một thước.

Người vừa nói đó vừa gầy vừa đen, dáng người không cao, tướng mạo xấu xí. Nếu không phải cậu ta mặc đồ Thái Học Sinh thì sẽ không thể nhận ra cậu ta là người đọc sách. Tên cậu ta là Giáp Đản, tự là Chính Phu, người Côn Sơn - Tô Châu, năm nay mới mười chín tuổi, là cậu bạn học cùng lớp nhỏ tuổi nhất của Trần Khác.

Ngày thường, người khác quần quít lấy Trần Khác đều là hỏi những nội dung liên quan đến ‘tự điển’. Giáp Đản cũng thích quần quít lấy hắn hỏi này hỏi kia, nhưng hỏi nhiều vẫn là sông Lục Thập, những vấn đề về thủy lợi như phương pháp phân tằm xây dựng đập... Năm đại hội này bàn bạc về vấn đề thủy lợi, theo người khác thì dường như là công việc không phù hợp. Nhưng Trần Khác phát hiện cậu em này không chỉ yêu thích thủy lợi mà còn rất có tư chất, liền đem hết những kiến thức mình có được về thủy lợi dốc sức cung cấp cho cậu. Thường xuyên qua lại, hai người trở thành những người bạn tốt, Giáp Đản cũng gia nhập vào nhóm của hắn.

Nói đến nhóm, Trần Khác và Ngũ Lã (năm anh em Lã gia) ở Phúc Kiến cũng càng ngày càng thân mật. Tuy rằng người ta có năm huynh đệ, cũng có nhóm nhỏ riêng của mình, nhưng mỗi lần nhóm nhà Trần gia ra ngoài yến tiệc, hoặc là tham gia văn hội gì đó, chỉ cần kêu một tiếng, huynh đệ Lã gia sẽ đến không thiếu ai.

Thêm vào đó, đám người Lâm Hi, Tưởng Chi Kỳ gia nhập vào thời gian này đã bầu Trần Khác làm trưởng nhóm, số lượng đã khoảng gần ba mươi người. Trong một lần tụ hội, cũng không biết là ai đề xướng, mọi người nhất trí đồng ý, cùng theo kịp thời thượng, thành lập một “Gia Hựu Học Xã”, trưởng xã tất nhiên

đề cử là Trần Khác. Cũng không biết bởi vì hấn có nhân cách hấp dẫn hay là vì hấn có tiền có khả năng thanh toán...

Quán trà này đã trở thành nơi hoạt động cố định vào buổi trưa của Gia Hữu học xã.

Nghe những lời của Giáp Dần, Trần Khác hỏi lại:

- Cổng nước ngầm thì sao?

Giáp Dần tuy rằng không biết Trần Khác vì sao lại quan tâm tới hệ thống nước ngầm đến như vậy, hàng ngày đều hỏi câu này, nhưng cậu vẫn thận trọng đáp:

- Bên trong cổng chắc là có thể chèo thuyền được.

- Không có chỗ dừng chân sao?

- Không đâu, chỗ cao thì không vấn đề.

Giáp Dần xúc động nói:

- Hệ thống nước ngầm của thành Biện Kinh, không hổ là trăm năm xây dựng. Ngày đó chúng ta không phải đã xuống thăm dò qua một đoạn rồi sao? Thoát nước tương đối nhanh, mưa tuy là dài, nhưng không quá lớn, và cũng không thể uy hiếp được nó.

- Ôi...

Trần Khác có chút thất vọng, hấn cũng không hề nghĩ nếu mà mưa xuống thì người không thể ở dưới cổng nước ngầm được, vậy có tư cách gì mà được xưng là Vô Ưu Động?

Cái gọi là Vô Ưu, như là vạn sự vô ưu vậy.

Nhưng Giáp Dần là một thiên tài về thủy lợi. Cậu không biểu hiện lơ là với sự tốt đẹp của cổng nước ngầm ở Khai Phong, mà bình tĩnh nói:

- Nhưng nước thoát theo hướng nào là một phiền phức lớn. Thành Khai Phong địa thế bằng phẳng, tất cả việc trừ úng đều dựa vào Sông Biện, sông Thái, sông Ngũ Trượng. Một khi mực nước của dòng sông nào đó dâng lên một mức độ nhất định thì rất có thể xảy ra tình trạng nước chảy ngược. Đến lúc đó, không chỉ trong cổng ngầm toàn nước, mà thành Khai Phong cũng sẽ như chan canh.

- Dâng tới mức nào?

- Nước ao Nghênh Tường lại dâng năm thước.

Giáp Dần nét mặt hiện rõ vẻ ưu tư đáp:

- Địa thế thành Khai Phong như thế, bây giờ ai cũng không có cách nào, chỉ có thể cầu xin ông trời đừng mưa nữa..., nếu không nhiều nhất là năm ngày nữa nước sẽ tràn ngập thành Khai Phong.

- Năm ngày, người chắc chắn chứ?

Trần Khác trầm giọng hỏi lại.

- Xem thế mưa, nếu như vẫn lớn như thế này, năm ngày, nếu như mưa càng lớn hơn thì còn không tới năm ngày.

Hai người đang nói chuyện thì lão Tiền, người phụng mệnh bí mật bảo vệ Trần Khác, khoác áo toại bước vào quán trà.

Trần Khác vỗ vỗ vai Giáp Dần, đón lấy.

Lão Tiền nhẹ giọng nói:

- Tam ca, công tử nhà ta đến rồi.

- Ở đâu?

Trần Khác có vẻ hơi ngạc nhiên.

Lão Tiền bĩu bĩu môi, Trần Khác thấy một chiếc xe ngựa không có biển hiệu gì đang ở bên ngoài.

Theo lão Tiền lên xe thì liền thấy Triệu Tông Tích, người mà nhiều ngày nay hắn chưa gặp, đang nhìn mưa bên ngoài qua tấm rèm mỏng.

- Đến rồi à.

Nghe tiếng rèm xe mở ra, Triệu Tông Tích quay lại, nhìn Trần Khác trách móc, nói:

- Người thật tốt quá, hơn một tháng không đến gặp ta.

- Mở mắt ra toàn là thi cử, ta còn phải đọc sách nữa.

Trần Khác kê chỗ ngồi của mình lên một cái kệ, chỉnh cho tư thế thoải mái rồi nói:

- Đâu giống người, trời sinh phú quý.

- Ta tình nguyện đổi cho người đấy..

Sông Lục Thập vỡ đê, không chỉ làm thay đổi Trần Khác, cũng làm thay đổi cả Triệu Tông Tích. Sau trận đánh đó, y trầm lặng hơn rất nhiều, chỉ có ánh mắt thi thoảng vẫn hiện lên vẻ phẫn nộ, có thể thấy tấm lòng cao thượng của y.

- Kết quả xử lý vụ án Thập Lục Hòa có rồi.

- ...

Trần Khác không nói gì.

- Người bị xử phạt rất nhiều, sông Giáng Tu đều sắp xếp Lý Chương - Tri Tào Châu, Hà Bắc Chuyển Vận phó sứ, Đồng Quán Câu Tu hà Yến độ Tri Thái Châu, đề cử Khai Phong phủ giới huyện trấn công sự, đồng Quán Câu Tu hà, Độ chi Viên ngoại lang Thái Đình - Tri Trừ Châu; Tu Hà Đô Kiểm Hạt, Nội thị Áp ban Vương Tông Thiện làm Bộc Châu Đô giám, Cung bị khổ Phó sứ Trương Hoài Ân làm Nội điện Thừa chế, đề cử Hoàng Hà Tảo ngân, Điện trung thừa Lý Trọng Xương làm Đại lý tự thừa...

-

Tuy nói không dự định hỏi lại những kẻ vô dụng xúi quẩy đó, nhưng sau khi nghe xong, Trần Khác vẫn nổi giận:

- Sao không thăng cho bọn chúng hai cấp!

Việc giáng chức vô thưởng vô phạt này gần giống như là không xử phạt:

- Hơn ngàn mạng người, tổn thất hàng trăm vạn quan tiền, dân chúng năm Châu trôi dạt khắp nơi mà chỉ đổi lấy mấy cái xử phạt giáng chức sao?

- Đừng vội, sự việc không đơn giản như vậy đâu.

Triệu Tông Tích lắc lắc đầu nói:

- Việc xử phạt này là do hai vị tướng công Cánh sự đường quyết định. Họ xử lý như thế này là có căn cứ... Trước khi công bố quyết định xử phạt, Văn tướng công cố ý sắp xếp người dâng tấu, đem những quan viên bao năm qua trị thủy không thuận lợi, hoặc sai lầm, kết quả xử lý đều đăng lên công báo.

- - Tháng năm, năm Hàn Bình thứ ba, đê sông Hoàng Hà vỡ ở Vương Lăng Tảo (tảo=kè dùng để bảo vệ đê) thuộc Vận Châu. Tri châu Mã Tương không làm tròn nhiệm vụ, thông phán Khổng Mỗ vô cớ bị cách chức quan, phải đi tuần đê. Hữu Tàng khổ sứ Lý Kế Nguyên bị đưa đến Hứa Châu làm phục dịch.

- Mậu Thân tháng chín năm Thiên Thánh thứ bảy, quan lại Thiên Châu cũng bị Vương Sở quyết định giáng chức một loạt....

-

Triệu Tông Tích xem bản công báo đó không dưới mười lần, có thể đọc thuộc lòng:

- Có thể thấy trước kia đa số là lấy những hình phạt như miễn quan, giáng chức buộc tội.. để trừng phạt quan viên không làm tròn trách nhiệm, nghiêm trọng nhất là đày đi nơi khác phục dịch.

- Chẳng trách đám người Lý Trọng Xương dám tùy ý làm bậy.

Trần Khác cười lạnh lòng, nói:

- Cho dù có thất bại, chẳng qua cũng chỉ là một viên quan bị giáng chức. Thành công rồi thì có thể thăng chức vùn vụt, lưu truyền thành giai thoại, có sao lại không làm?

- Nhưng lần này, Văn tướng công đã tính toán sai lầm.

Triệu Tông Tích cười nói:

- Tình hình không giống như vậy, do đó Lý Trọng Xương ngay từ đầu đã dựa vào việc mượn quyền thế để đàn áp mọi người, mạnh mẽ thúc đẩy việc mở sông Lục Thập. Hơn nữa cho dù bọn họ có một mực chắc chắn, ngày Thương Hồ được đắp lại, không nhận được thánh chỉ, nhưng là tướng công của Chính sự đường, hiển nhiên nên sớm hạ lệnh để cho bọn chúng tạm dừng công trình, chờ kết quả đo đạc của chúng ta mới nói tiếp. Nhưng mà sông Lục Thập vẫn không ngừng công việc, quan viên liên quan làm liều cũng khiến cho triều đình và dân chúng vô cùng phẫn nộ.

- Do đó sau khi sự việc thất bại, mặc dù đã có giáng chức, nhưng mà triều đình và dân chúng tất nhiên vẫn không hài lòng với việc thực hiện thông lệ, thậm chí xuất hiện việc Hà Sóc bị lụt lội, người dân của bốn Châu là Tân, Lệ, Đức, Bác đều quy tội cho đám người Lý Trọng Xương, Trương Hoài Ân, Thái Đình, xin xử trăm ba người này để tạ lỗi Hà Bắc.

- Không cần nói, đây là thành quả mà vị Cổ tướng công đó làm ra.

Trần Khác cười lạnh nhạt nói:

- Cơ hội tốt như vậy, sao ông ta có thể không lợi dụng được chứ.

- Không sai. Người của Cổ Xương Triều đều dồn dập dâng tấu, nói đám người Lý Trọng Xương gian mưu biện khẩu, vu cáo và nghi hoặc triều đình, nghiệp chương nặng nề, thất bại đã nhiều.

Triệu Tông Tích nói tiếp:

- Yêu cầu vượt qua Chính sự đường, để cùng bàn bạc quyết định xử phạt mấy người.

- Nếu không như thế, bọn chúng vẫn còn nhắm vào hai vị tướng công, nói ‘người chấp chính đều không thường thấy địa thế dòng sông sâu cạn, cao thấp. Tuy nói có nghị luận, nhưng chỉ là xa vời không có chứng cứ xác thực’.

Triệu Tông Tích tiếp lời:

- Còn nói khi tể tướng lựa chọn phương án trị thủy, không phải là xuất phát từ tính khả thi của bản thân, mà là độc chiếm công lao, đả kích đối thủ, tất nhiên sẽ xuất hiện sai lầm ngay thơ này, tấu xin quan gia ban xử phạt hai vị tướng công.

- Kết quả thế nào?

Trần Khác trầm nghĩ, chắc cũng tương tự.

- Triều đình còn đang cân nhắc, nhưng đã triệu Cổ tướng công hồi kinh rồi.

Triệu Tông Tích cũng lạnh lùng cười nói:

- Những tháng ngày tới của nhị vị tể tướng e là sẽ càng thêm khổ sở.

139. Quyển 4 - Chương 139: Ta Là Dượng Của Người Đây

- Người đến chỉ để nói với ta những chuyện này sao?

Trần Khác vừa nghe, vẫn là cuộc đấu tranh vô tận của quan trường, đột nhiên thấy mất hứng, nói:

- Những chuyện ấy thì có liên quan gì đến ta?

- Có liên quan. Quan gia muốn gặp người.

Triệu Tông Tích thản nhiên đáp.

- Gặp ta...

Về mặt Trần Khác ngay lập tức nghiêm lại.

- Ừm.

Triệu Tông Tích nói vọng ra ngoài:

- Đi thôi.

- Đi đâu?

- Vào cung.

- Gấp vậy, dù sao cũng phải để ta thay y phục đã chứ.

- Mặc thế này là quá đẹp rồi.

Trên đường vào cung, Trần Khác lại có chút hồi hộp, nói:

- Chuyện này...quá đột nhiên vậy.

- Còn tưởng rằng người là kẻ không biết hồi hộp.

Triệu Tông Tích cười cười, hạ thấp giọng nói:

- Hôm nay vào cung vẫn an, ta đã nói với quan gia chuyện tháng trước người bị tấn công. Quan gia nhân hậu liền bảo ta đưa người đến một chuyến.

- ...

Trong lòng Trần Khác có chút cảm động, sao hắn lại có thể không biết? Trở thành người từng được quan gia triệu kiến, những người đó nhất định ném chuột sợ vỡ đồ, sự an toàn của cá nhân chắc chắn sẽ được bảo đảm hơn.

- Không chỉ là cho người tăng thêm thanh sắc.

Triệu Tông Tích hạ giọng nói:

- Quan trọng là chắc đến tám phần là sẽ hỏi về sông Lục Tháp, người dự định sẽ nói thế nào?

- ...

Trần Khác nhìn Triệu Tông Tích:

- Có ý gì?

- Hai tướng Văn - Phú vốn có tiếng tăm, lại trẻ trung khỏe mạnh, còn nhiều thời gian..

Triệu Tông Tích chậm rãi nói:

- Nếu người một chút thể diện cũng không cho họ, e là sau này sẽ rơi vào tình huống khó xử.

Trần Khác biết Triệu Tông Tích thế này là vì muốn tốt ình. Đối với một người mới chuẩn bị tiến vào quan trường mà nói, để ột vị lãnh đạo tuổi không lớn căm ghét thì sẽ ảnh hưởng tiêu cực nghiêm trọng đến toàn bộ sự nghiệp sau này. Hơn nữa, thật không may, hai vị tể tướng đều được công nhận là 'chính nhân quân tử', đối đầu với họ thì ngay cả một danh tiếng tốt cũng không thể có được.

- Ai sợ chứ?

Trần Khác cười lạnh lùng đáp:

- Cùng lắm thì quay về quê Tứ Xuyên, để ta ấy tên ngụy quân tử đó chùi dít, đừng hòng! Ông đây khó khăn lắm mới có được cái mạng này, làm sao có thể khom lưng trước quyền quý khiến ta không được tận niềm vui?

- Ôi...

Triệu Tông Tích cười khở nói:

- Vậy người thi tiến sĩ quái gì?

- Mười năm học hành gian khổ, dù sao cũng phải tự mình một tiếng nói chứ.

Trần Khác lạnh lùng đáp:

- - Ta vốn dự định, nếu như làm quan mà vui vẻ thì sẽ làm vài năm, coi như công hiến một chút cho triều đình. Nếu như không vui vẻ, ta lập tức quay về nhà, sống cuộc sống nhà nội của ta.

- Nha nội? Người vẫn còn kiêu lý tưởng này sao?

Triệu Tông Tích kinh ngạc hỏi.

- Ta đã nói với người rồi mà.

- Ta nghĩ là người chỉ giỡn thôi.

- Ta cũng cho rằng quan gia Đại Tổng trắng đen không phân biệt là trò cười.

- ...

Trong xe ngựa rơi vào im lặng, cả hai người đều không nói gì nữa.

Lúc sắp tới Tuyên Đức môn, Triệu Tông Tích nhẹ nhàng ấn vào vai Trần Khác, thấp giọng nói:

- Người nghĩ thế nào thì cứ nói thế đi.

- Liệu có phải lời nói của ta sẽ bị cho là ý của người?

Trần Khác đã hiểu rồi.

- Ừm. Người là do ta gọi vào cung, bọn họ tất nhiên sẽ cho rằng người đang nói thay ta những chuyện không tiện nói ra.

Triệu Tông Tích khoát tay cười nói:

- Kệ bọn họ đi. Ta chỉ là tôn thất đồ nhàn rồi gì đó. Người chỉ cần quan tâm nói chuyện gì đó vui vẻ là được.

-

Trần Khác lại lặng im.

Nếu như phải lựa chọn hoàng cung khí thế nhất trong các triều đại Trung Quốc, nhất định sẽ có một trận tranh luận. Nhưng nếu phải chọn cái tồi tàn nhất thì sẽ không hề có tranh luận, vì còn nơi nào khác ngoài hoàng cung của Triệu Gia ở thành Biện Kinh. Đời trước kia là Đường tuyên võ quân Tiết độ sứ Nha thủ (nơi làm việc), Hậu Lương sửa nha thủ này thành Kiến Xương cung, mở ra lịch sử nơi này là hoàng cung.

Sau này, trải qua thời Hậu Tấn, Hậu Chu mới đến lượt triều đại này. Xây dựng hưng thịnh ba năm, ổn định chính quyền Triệu Khuông Dận, cuối cùng triệu tập đám thợ thủ công, lệnh cho người xây dựng dựa theo chế độ cung điện Lạc Dương đời Đường. Nhưng vì dân chúng xung quanh từ chối chuyển đi, hoàng đế triều Tống cũng không biết làm thế nào cưỡng chế phá dỡ, cuối cùng đành đem Hoàng Thành và Cung Thành hợp làm một, thiết lập một bộ phận cơ quan trung ương tại tiền bộ Hoàng cung, đem tám cung của Hoàng đế, hậu phi cung và một số cơ sở cung đình xây dựng ở hậu bộ Hoàng Cung, ở giữa ngăn cách bởi con phố ngang từ đông sang tây.

Nếu như vẽ thành bức tranh nhìn từ trên cao xuống, bạn sẽ phát hiện hoàng cung của các triều đại khác đều có trục ở giữa, khéo léo đối xứng, chuẩn mực nghiêm ngặt. Chỉ có hoàng cung của Tống Triều, cố nhiên mỗi một bộ phận đều chú ý chuẩn mực, nhưng về chính thể thì giống như một đồng gỗ xếp cùng nhau, chỉ yêu cầu công năng đầy đủ, những cái khác không chú ý hết được.

Đương nhiên cái gọi là ‘tồi tàn’ cũng là vì đặt trong dòng lịch sử trường kỳ để so sánh. Chỉ riêng ở thời đại này Hoàng cung Đại Tống vẫn là quần thể kiến trúc tráng lệ nhất trên thế giới. Mỗi người dân lần đầu đứng trước cửa Tuyên Đức môn đều rung động sâu sắc trước sự hùng vĩ này.

Nhưng không bao gồm Trần Khác, bởi vì hình dạng và cấu tạo của Tuyên Đức môn giống với Ngọ môn của Cố cung đời sau, nhưng mà vẫn nhỏ hơn một chút. Cái gọi là “tằng kinh thương hải nan vi thủy” (đã ra tới biển xanh thì sẽ không còn chú ý đến nước ở chỗ khác), đối với người từng tham quan cố cung Bắc Kinh mà nói, rất khó có một cung điện nào có thể khiến họ kinh ngạc đến vậy.

Vào Tuyên Đức môn, một tòa cung điện hùng vĩ tọa lạc trên ba tầng bậc thềm của cung điện đập vào mắt, đây là điện Đại Khánh, tương đương với điện Thái Hòa thời sau này. Điều này khiến Trần Khác cảm thấy không quen, bởi vì ở giữa điện Thái Hòa và Ngọ Môn còn có một Thái Hòa Môn. Hai quảng trường lớn mở ra ở hai phía Nam Bắc lấp đầy sự mệnh mông của quang cảnh hoàng gia.

Nhưng Hoàng cung này của triều Tống, vừa bước vào cửa cung là chính điện, chỉ có ba tầng ban công ở trước điện làm tấm đệm, so với Tử Cấm thành không biết khó coi hơn bao nhiêu, xem ra tin đồn không tranh đất với dân là sự thật rồi. Điều này khiến cho Trần Khác cuối cùng cũng có chút thiện cảm đối với Quan gia triều Tống.

- Đi bên này.

Triệu Tông Tích ra hiệu cho Trần Khác rẽ phải, đi dọc theo hành lang hướng đông tiến vào c Tả Trường Khánh môn, đi khoảng một dặm theo hướng bắc, qua Tả Ngân Đài môn thì đến con đường Đông Tây ngăn cách trong ngoài cung. Ở trên hành lang này lại đi khoảng một dặm thì đến trước cửa điện Thùy Cung. Lúc này Triệu Tông Tích mới nói một tiếng:

- Đến rồi.

Dẫn Trần Khác đi vào điện Thùy Cung, Triệu Tông Tích để thái giám đi vào bẩm báo. Trong lúc chờ đợi, có một tiểu thái giám mời hai người đến nhĩ phòng sưởi ấm, lại đem cả canh gừng tới, và đem cho hai người hai đôi hài sạch sẽ...Tuy có che ô, nhưng đi con đường này hai người vẫn bị ướt sũng, đặc biệt là đôi giày đã bị ướt hoàn toàn.

Đợi hai người làm xong thì nội thị cũng tới truyền.

Hai người vội vàng đứng dậy, nín lặng tập trung, đi qua các lớp rèm thì tới cửa Ngự đường, liền gặp một người trung niên mặc bộ sa bào màu xanh lam, đầu cài trâm bằng ngọc bích, mặt mũi điềm đạm, thần sắc ốm yếu, đang ngồi trên giường nhìn họ mỉm cười.

- Hai vị bái kiến thúc phụ.

Triệu Tông Tích lập tức chấp tay hành lễ.

- Thảo dân bái kiến Thánh nhân.

Trần Khác cũng vội vàng chấp tay hành lễ. Trên đường đến, hắn đã nhiều lần xác nhận đây chính là lễ tiết của triều thần đại Tống khi gặp vua, tuy biết rõ rằng vì nguyên nhân lễ ‘quỳ’ chưa phát minh ra, nhưng hắn vẫn cảm thấy sai sót...Không cần phải ba lạy, chín khấu, thật sự đã là quá tốt rồi.

- Bình thân.

Một giọng nói ôn hòa vang lên:

- Tích Nhi, đây chính là Trần Tam Lang chứ?

- Vâng, thưa thúc phụ. Đây chính là Trần Khác.

Triệu Tông Tích đáp.

- Ồ...

Quan gia mỉm cười nhìn Trần Khác, thấy hấn dáng người cao to, vai rộng eo nhỏ, quả nhiên là người khí khái hào hùng, lại mặc một bộ trang phục Thái học sinh màu trắng, trong ánh mắt thể hiện vẻ khó mà rời xa được cuốn sách, cho người ta cảm giác văn võ song toàn. Ông không khỏi mỉm cười khen ngợi:

- Trần Ti gián đã nuôi được một người con ngoan.

Trần Khác cũng len lén quan sát Đại Tổng, vị đại thúc trung niên ôn hòa này, lời nói cử chỉ khiến người ta như cây mùa xuân.

- Không cần gò bó. Cha mẹ người và quả nhân sắp trở thành đồng hao rồi. Luận ra, người còn phải gọi ta một tiếng dưỡng đây.

Quan gia cười rộ lên nói.

- ...

Trần Khác toát mồ hôi. Tuy rằng bọn chúng cũng nói đùa với nhau như thế, nhưng ai dám leo lên kết thân với cửa này? Nên trong miệng liền đáp:

- Không dám.

- Cho dù không gọi là dưỡng thì cũng nên tự xưng là ‘thần’, chứ không phải là ‘thảo dân’, hay là chê chức quan Thừa sự lang quá nhỏ?

Quan gia mỉm cười nói.

- Không phải, thảo dân..., à không, vi thần....

Trần Khác gặp được Tổng Nhân Tông danh tiếng lừng lẫy nên vẫn còn có chút hồi hộp. Lúc này mới bình tâm đáp:

- Thực ra là vi thần vẫn chưa xem mình là một vị quan. Thừa Sự lang này, không nhắc đến thì đã quên rồi.

- Ha ha ha, quên rồi là không được.

Quan gia phát phát tay liền có người đem đến hai chiếc đôn bằng gấm.

Triệu Tông Tích cảm ơn rồi liền ngồi xuống.

Trần Khác cũng không biết nên hay không nên ngồi, có chút sững sốt. Kịch truyền hình thời trước cho hắn biết rằng, trong cung có rất nhiều quy tắc, ví dụ như ban thưởng ngồi là đối với những vị đại thần cấp cao, hoặc là những Vương công giống như Triệu Tông Tích mới được đãi ngộ. Một tiểu ca như mình thế này, không phải quý đã là tốt lắm rồi, sao dám tham vọng có một chỗ ngồi chứ?

- Ngồi đi.

Quan gia mỉm cười nói:

- Không cần câu nệ, người trong nhà nói chuyện phiếm, cứ xem ta như dưỡng của người là được rồi.

Trần Khác miệng nói không dám, đặt nửa bên mông lên chiếc đôn gấm.

- Thật ra chúng ta cũng coi như tri kỷ đã lâu..

Quan gia sai người đưa cho Trần Khác và Triệu Tông Tích hai chén canh táo đỏ để họ uống chống lạnh. Đợi hai người uống một hơi cạn sạch, lúc này mới mỉm cười nói:

- Tự điển của người, vẫn là lời tựa của quả nhân.

- Ân đức của Quan gia.

Trần Khác vội vàng đứng dậy đáp:

- Vi thần xin khắc sâu trong lòng.

- Ngồi xuống rồi nói, không cần động một tý là đứng dậy. Người không chê khó chịu, quả nhân còn khó chịu sao.

Quan gia cười trách móc nói:

- Cái đó gọi gì là ân đức? Bản thân người có thể không biết, cuốn tự điển này có ý nghĩa thế nào đối với triều Đại Tống này.

- Vì thần thật sự không biết, chỉ cảm thấy là nên làm việc này thì làm, chứ không nghĩ là làm kinh động tới Quan gia.

Trần Khác hạ giọng nói.

Triệu Tông Tích bất ngờ liếc hẩn một cái, trong lòng cười thầm, nghĩ “còn tưởng rằng người ở trước mặt ai cũng đều không biết trời cao đất rộng. Không ngờ lúc này cũng ngoan giống như chú mèo con vậy.”

- Theo lý thuyết mà nói, đây vẫn là thời kỳ hưng thịnh của văn hóa giáo dục. Quốc sách trăm năm của Đại Tống ta cũng vì thế mà rạng rỡ.

Quan gia mỉm cười nói:

- Người biết văn tự, đọc kinh điển, biết lễ nghĩa, hiểu tín nghĩa đang gia tăng nhanh. Sự hưng thịnh của văn hóa giáo dục của Đại Tống ta, chắc chắn sẽ vượt xa tám thời đại.

- Quan gia khen nhầm rồi.

Trần Khác toát mồ hôi, chẳng lẽ Hoàng đế muốn mở lớp học ban đêm xóa nạn mù chữ sao?

140. Quyển 4 - Chương 140: Lại Không Kim Nổi

- Người nói xem Quả nhân nên ban thưởng cho người thế nào?

Quan gia mỉm cười nhìn Trần Khác nói.

- Chẳng phải Quan gia đã ban thưởng rồi sao?

Trần Khác giả bộ không rõ, đáp.

- Đó là ban thưởng của việc dẹp yên Lĩnh Nam.

Quan gia lắc đầu nói tiếp:

- Thực ra Quả nhân đã muốn gặp người từ lâu, nhưng sự phụ của người ngăn cản. Ông ấy nói, dựa vào bản lĩnh của người, thi đậu tiến sĩ giáp nhĩ không thành vấn đề, hay là đợi sau kỳ thi mùa xuân hãy nói sau... Quả nhân đã chấp nhận. Sở dĩ thay đổi chủ ý là nghe Tích Nhi nói người gặp chút nguy hiểm.

- Vì thần tạ Quan gia ưu ái. Trong khoảng thời gian này, thần luôn căng như dây đàn, thật sự rất vất vả.

Trần Khác thật lòng nói.

- Vẫn phải cẩn thận hơn một chút. Người cũng biết thân phận của đối phương chứ?

Quan gia chậm rãi hỏi.

- Chắc là người của bọn Vô Ưu Động.

- Vô Ưu Động...

Về mặt hiền lành của Quan gia đột nhiên đỏ bừng lên, giận dữ nói:

- Thật là lão xược.

Triệu Tông Tích này giờ yên lặng, chợt hỏi.

- Thúc phụ cũng biết Vô Ưu Động?

- Quả nhân đã ở Kinh thành này hơn bốn mươi năm, tiếng tăm của Vô Ưu Động ta cũng đã nghe qua vài lần rồi.

- Nghe nói những người sống trong đường cống ngầm dưới thành Biện Lương, rất hay cướp bóc lừa gạt và bắt cóc người, không chuyện ác nào không làm, nhiều đời Khai Phong Phủ doãn đều không thể tiêu diệt chúng.

Trần Khác đáp.

- Kinh thành phồn hoa, ác thiện đều có, nhưng lại khoan dung cho những kẻ côn đồ như thế tồn tại, thật khiến cho người ta khó mà tưởng tượng được.

Triệu Tông Tích căm giận nói.

- Nghe nói ngày xưa cũng không có người xấu xa như vậy.

Quan gia chậm rãi đáp:

- Xem ra Phủ doãn nhiệm kỳ này bất lực.

- Vương phủ doãn là vị quân tử có đức, nhưng thống trị kinh sư, chỉ nghĩ không đắc tội với mọi người là không được rồi.

Triệu Tông Tích không giấu giếm nói.

- Ừm.

Quan gia giống như một bậc trưởng lão nhìn rõ trò đời, dường như không có gì có thể thật sự xáo trộn thánh tâm. Ông nhìn Trần Khác nói:

- Là lỗi của Quả nhân. Chuyện này Trẫm không thể không quản, nếu không sau này bọn chúng sẽ ngày càng hoành hành.

- Quan gia thánh minh.

Trần Khác nịnh bợ đáp.

- Thật sự thánh minh thì đã không thể có sự tồn tại của Vô Ưu Động.

Quan gia tự giễu cợt mình, cười nói:

- Quả nhân đã không cầu tận như lòng người, nhưng mong có thể tạm là được..

- Tạm, cũng không phải dễ dàng.

Trần Khác cảm kích nói.

- Ồ..

Quan gia bắt ngờ liếc nhìn Trần Khác một cái, cười nói:

- Người nhỏ tuổi như vậy mà sao nói như ông cụ non thế?

- Vi thần chỉ là nói theo cảm nghĩ thôi. MỘT chút việc nhỏ mà đã khiến cho vi thần như muốn nổ tung cái đầu. Ngẫm lại Quan gia mỗi ngày đều phải đối mặt với bao nhiêu chuyện phiền não khắp trong ngoài nước, cảm thấy thật không dễ dàng gì.

Trần Khác đáp.

- Ừm.

Quan gia ôm đầu cười nói:

- Tri ngã giả vị ngã tâm ưu, bất tri ngã giả vị ngã hà cầu (một câu thơ trong Kinh Thi, dịch nghĩa: Người hiểu ta thì cho rằng trong lòng ta có muộn phiền, người không hiểu ta thì cho rằng ta đứng ở vị trí này còn mong ước gì nữa). Không ngờ hôm nay quả nhân còn gặp được một người tri kỷ.

- Vi thần lo sợ vi thần không hiểu tâm tư của Hoàng đế, chỉ là suy nghĩ chuyện này theo tâm tư của người bình thường thôi.

Trần Khắc vò đầu đáp.

- Quả nhân lẽ nào không phải là người bình thường sao?

Quan gia mỉm cười nói:

- Tiểu tri kỷ, sự việc sông Lục tháp, chắc chắn trong lòng ngươi có điều muốn nói. Bây giờ có thể nói hết ra với Quả nhân rồi.

- Vi thần không có lời nào để nói cả.

Trần Khắc lại lắc đầu đáp.

- Không có lời nào để nói cả? Là không muốn nói với Quả nhân, hay là có điều gì lo lắng?

Quan gia lại cười hỏi.

- Không, đây chính là lời thần muốn nói.

Trần Khắc trầm giọng trả lời.

- Không có lời nào để nói, Sắc mặt Quan gia ngưng lại, rồi thở dài nói:

- Thật sự khiến người ta không nói được gì.

Một hồi lâu sau ông mới chậm rãi nói tiếp:

- Năm nay là năm cực kỳ u ám, Hà Đông, Hà Bắc, Kinh Đông, Kinh Tây, Hồ Bắc, Tây vv... đều bị nạn hồng thủy tấn công, mấy trăm vạn người trôi dạt khắp nơi, tất cả đều phải lấy cứu tế làm chính.

- Vi thần không hiểu về chính trị, không dám nói bừa. Duy chỉ có một chuyện không hiểu, xin nhờ Quan gia chỉ giáo.

Trần Khắc dừng dậy chấp tay nói.

- Hỏi đi.

- Thần từ nhỏ nghe nói cái gọi là kỹ năng học nghề mỗi người tự có cách nghiên cứu riêng, khác nghề như cách nui. Vì sao quan viên của Đại Tổng ta không hiểu biết về kế toán mà lại làm Tam ti quan, không hiểu biết về thủy lợi mà lại làm quan quản lý về sông ngòi, không hiểu biết về quân sự mà lại làm Xu Mật quan, không hiểu dân chính mà làm quan phụ mẫu? Làm trị thủy không được mấy năm, trong quá trình chuyển đổi lại đi quản lý thuế vụ, qua mấy năm tiếp lại làm quan xây dựng?

- Giống như khó khăn của sông Lục Tháp lần này, căn bản không phải là thiên tai, mà là do con người tạo ra! Các tướng công đều chưa từng thấy địa thế nông sâu cao thấp thế của dòng sông, lại không hiểu biết gì về công trình trị thủy, chỉ ngồi trong chính sự đường xem một loạt các phương án, nghe vài lần giảng giải mà dám quyết định hồi hà (do trước đó Hoàng Hà đổi dòng nên bây giờ phải làm cho nó quay lại hướng chảy ban đầu) hay không, chọn dùng phương pháp nào. Sự việc không phải chính mắt thấy tai nghe, không hiểu rõ nội tình thì có thể đoán biết được chăng, niềm tin của bọn họ rốt cuộc từ đâu đến? Giang sơn này không phải của đại thần mà là của Quan gia. Bọn họ lỗ mãng vậy, Quan gia sao cũng có thể vậy sao?

Trần Khắc nói một hơi liên tiếp, đều là những lời mà Quan gia chưa bao giờ nghe thấy, khiến Triệu Trinh sững sốt. Ông từ nhỏ đã được giáo dục theo cách của đế vương, được dạy rằng, phải giao việc quốc gia cho những quan chức có năng lực xử lý. Nhưng thế nào được gọi là một vị quan có năng lực? Mà một vị quan có năng lực, có thật là không gì không thể không? Ví dụ như Văn Ngạn Bác và Phú Bật, hai người được công nhận là những vị quan có thể xử lý quốc vụ, hơn nữa đều có lý lịch xán lạn. Nhưng lần này biểu hiện của hai người trong việc trị thủy có thể coi là năng lực vô cùng thấp kém, không phải chính là bởi vì người ngoài nghề sao.

Quan gia cảm thấy, một vấn đề vô cùng đơn giản, lại liên quan đến một vấn đề quan trọng, đã bị tiền nhân xem nhẹ. Nhưng mà Trần Khác này chỉ một câu thôi đã như gạt đi màn sương mù đánh thức chính mình. Ông trầm ngâm một hồi rồi mới nói:

- Quả nhân xem sách sử, đều cảm thấy say mê vô tận với cách biết dùng người của Tần Hoàng Hán Vũ, Quang Vũ Trinh Quan, cùng với Thái tổ hoàng đế của ta.

Ngừng một lát, ông tự giêu cợt mình cười nói:

- Như vậy Quả nhân là người bình thường ngồi vào để vị, tuy mỗi lần dùng người đều phải suy nghĩ trước những điều có thể, nhưng mỗi lần sơ suất thì phải làm thế nào? làm thế nào?

- Vi thần cho rằng dân chúng đều biết, vỡ nồi tìm thợ làm nồi, đổ tường tìm thợ xây, muốn sinh con phải tìm bà đỡ... Giao việc cho người có chuyên môn, kết quả luôn có thể làm cho người ta cảm thấy mãn nguyện.

Trần Khác trầm giọng nói:

- Vấn đề thủy lợi, đồng ruộng, xây dựng, thuế vụ, tài chính, quan sự của quốc gia còn khó khăn hơn ngàn vạn lần so với những vấn đề mà dân chúng gặp phải, như vậy càng cần hơn nữa có chuyên gia các mặt tới xử lý.

- Chẳng lẽ Lý Trọng Xương không phải chuyên gia sao?

Trần Khác cười lạnh lòng đáp:

- Chỉ lý thuyết suông như Triệu Quát mà thôi. Loại người này cũng có thể sử dụng, nó chứng minh rằng triều đình đang thiếu hụt chuyên gia thật sự.

- Vậy người nói Trẫm nên làm thế nào để phát hiện chuyên gia trong các lĩnh vực?

Thái độ của Triệu Trinh vô cùng nghiêm túc.

- Không ai sinh ra mà đã biết ngay được, sở dĩ có được kinh nghiệm và bản lĩnh đều là sau này nhờ học tập và thực tiễn mà có được. Vì vậy vi thần cho rằng nên bắt đầu từ hai mặt này. Thứ nhất là phát hiện nhân tài từ những thợ thủ công và những vị lão quan có kinh nghiệm phong phú. Thứ hai là tiến hành đào tạo chuyên nghiệp cho quan viên.

Trần Khác ngừng một lát rồi nói tiếp:

- Kỳ thi tuyển tiến sĩ, nói trắng ra là, thi thì là môn văn hóa, chọn ra thì là văn học gia. Văn học gia làm về học vấn thì không vấn đề gì, nhưng trong kinh sử đều không dạy chúng thần về thủy lợi, nông chính, kế toán, tài chính thuế vụ.... Những môn này cần thiết phải bổ sung thêm mới có thể thực hiện việc chuyển từ nhà văn thành quan lại đạt chuẩn.

- Vi thần nhất thời kích động nói xằng nói bậy.

Cuối cùng Trần Khác cúi đầu thật thấp, nói:

- Nhưng đây thật sự là vấn đề mà vi thần ngày đêm suy nghĩ sau vấn đề về sông Lục Thập.

Sau khi rời Hoàng cung, Triệu Tông Tích giống như không quen biết, quan sát Trần Khác, nói:

- Huynh thật ngoài dự đoán, cứ tưởng huynh sẽ mắng cho đám người đó một trận, nhưng huynh lại không. Cứ tưởng huynh không quan tâm mấy chuyện này, không ngờ huynh lại suy nghĩ cao xa vậy, lại còn giảng giải một mớ đạo lý như thế.

- Ta thì hiểu đạo lý gì chứ. Chỉ cảm thấy sự việc vốn là như vậy thôi, không biết các ngươi vì sao lại không nghĩ như vậy.

Trần Khác lắc đầu đáp.

-

Triệu Tông Tích suy nghĩ rồi nói:

- Đây chắc là hậu quả của việc chê bai các trường phái khác, độc tôn trường phái Nho gia đây mà.

- Chắc là vậy nhỉ.

Trần Khác miễn cưỡng đáp:

- Nói như vậy thì không thay đổi được rồi.

- Ngược lại, bây giờ mà thay đổi thì thật đúng lúc.

Triệu Tông Tích suy nghĩ rồi nói:

- Bộ Hán nho kia đã không còn ai tin nữa rồi. Bây giờ đám học giả đó đều đang tìm kiếm chân lý của Nho học. Huynh có “tự điển” trong tay, coi như là có quyền phát ngôn, có thể đưa ra chủ trương của mình để tranh luận với họ. Khi những người tin tưởng nhiều lên rồi, lời nói của huynh sẽ trở thành chân lý.

- Cái này xem ra rất thú vị đấy.

Trần Khác vuốt cằm cười nói:

- Tán gẫu so với làm quan vui hơn nhiều.

- Tán gẫu cái gì...

Triệu Tông Tích suýt ngã vào vũng nước, y hạ giọng nói:

- Nhưng bất luận thế nào, hôm nay huynh đã át Quan gia rồi. Quan gia yêu tài tiếc tài, ta thấy chức quan này của huynh không làm không được rồi.

- Nó xằng nói bậy mà thôi, không tính đâu.

Trần Khác lắc lắc đầu, không cho lời nói của Quan gia là thật.

Hai người đi ra tới Tuyên Đức môn, sau khi lên xe, Trần Khác mới hỏi nhỏ:

- Đúng rồi, người có biết hôn sự của cha ta và vị kia rốt cuộc kéo dài tới khi nào không?

Triệu Tông Tích lặng lẽ cười đáp:

- Chuyện này...huynh đã hỏi đúng người rồi.

Nói rồi hắn viết lên tay Trần Khác.

- Mùa xuân năm nay, Quan gia nói với Tể phụ: Trẫm ở trong cung, xung quanh đều là người của Hoàng hậu. Tháng trước lại nói với cha ta: việc phế hậu thế nào? Cha ta đáp rằng các hạng tiểu nhân, còn không đành lòng làm, Điện hạ đứng đầu muôn người, há có thể làm hư vậy chứ? Quan gia không đề cập đến chuyện này nữa.

Trần Khác biết rằng cái gọi là “há có thể làm như vậy” chính là chỉ quan gia. Năm nay đã phế truất một vị Hoàng hậu, nhưng sau khi Quách Hoàng hậu bị phế không lâu thì Hoàng đế lại thấy hối hận, lại muốn đưa bà trở về, nhưng đã bị người khác hại chết...Với trái tim mềm yếu của Quan gia, sao có thể để Tào hoàng hậu dẫm vào vết xe đổ của Quách hoàng hậu được?

Trần Khác không khỏi liếc mắt nhìn Triệu Tông Tích. Y đã nói ra một chuyện bí ẩn như thế này, liệu có phải có ý muốn thông qua mình để chuyển những lời nói này tới tai Hoàng hậu muội muội?

Tuy nhiên Triệu Tông Tích xưa nay đối với hắn rất thú vị, cho dù có ý niệm này thì cũng là con cháu Vương công, có trí tuệ chính trị được dưỡng thành từ nhỏ, không thể đòi hỏi trọn vẹn được.

- Nói như vậy là không lâu nữa sẽ được uống rượu mừng của họ rồi.

Trần Khác vui vẻ cười nói.

- Con cái uống rượu mừng của cha, sao cứ cảm thấy kỳ kỳ thế nào?

Triệu Tông Tích lắc đầu cười mãi.

- Ôi, người lại đưa ta đi đâu vậy?

- Đến rồi khắc biết.

141. Quyển 4 - Chương 141: Thiên Âm Thủy Tạ

Xe ngựa rời khỏi Đông Hoa môn, lập tức đi về hướng bắc.

Dưới sự truy vấn của Trần Khác, Triệu Tông Tích vẽ mặt thần bí nói:

- Chúng ta hiện tại đang đi đến một nơi mà tất cả nam nhân thành Biện Lương đều muốn đi - “Thiên âm thủy tạ”. Nơi đó không chỉ có phong cảnh đẹp tuyệt vời, quan trọng hơn chính là nữ chủ nhân của nơi đó Đỗ Thanh Sương - Đỗ đại gia, chẳng những có vẻ đẹp hoa nhường nguyệt thẹn, tiếng ca hát lại như tiếng tiên nữ.

Dừng lại một chút lại nói:

- Thực ra ban đầu, chỗ nàng ở gọi là “Minh hương thủy tạ”, sau này những người hiểu chuyện đổi tên thành “Thiên âm thủy tạ”, mọi người đều nói rằng sửa như vậy rất hay.

Nam nhân trong thiên hạ đều giống nhau, bắt đầu nhắc tới Đỗ đại gia kia, Triệu Tông Tích đột nhiên mắt đi dáo dít về điếm đậm, chững chạc, trên mặt lộ thêm ba phần say mê:

- Trong khoảng thời gian gần đây, làm cho người phải lo lắng đề phòng là do ta không đúng. Hôm nay mời người đi nghe Đỗ đại gia ca hát, coi như là tạ lỗi với người.

- Đỗ đại gia?

Về mặt Trần Khác có chút quái dị nói:

- Không ngờ cả người mà cũng bị dọn đi rồi sao?

- Ta...

Triệu Tông Tích không kìm nổi cười:

- Như thế nào mà người lại nghĩ như vậy?

- Khả khả...

Trần Khác không khỏi xấu hổ, tự giễu nói:

- Ta tự mình đa tình, được không vậy?

- Nghe ý tứ này của người, hình như còn có giao tình cùng Đỗ đại gia?

- Không có.

- Đoán là người cũng không có, người cũng chỉ mới đến kinh thành được một thời gian ngắn thôi mà.

Triệu Tông Tích chấp nhận nói:

- Để ta kể cho người nghe, Đỗ đại gia trong thập Hành Thủ ở kinh thành, có tiếng tự xưng bá mình. Nhiều hào khách vùng tiền vạn kim cũng không vào được cửa Thiên âm thủy tạ. Ngay cả con cháu hậu duệ quý tộc như chúng ta cũng ít khi được nàng tiếp đãi ở trong nhà.

Đột nhiên dừng một chút, cười cười nói:

- Chỉ có một loại tình huống ngoại lệ, đó chính là khi nàng thử hát ca khúc mới, có thể mời những người tri âm đến nghe và nhận xét...

- Nhìn không ra.

Trần Khác lặng lẽ nói:

- Người không ngờ lại là tri âm của ca tiên.

- Ta...

Triệu Tông Tích tự giễu, cười nói:

- Ta nhiều nhất chỉ có tính say mê ca nhạc, là do Tương nhi muội tử của ta, muội ấy và Đỗ đại gia là bạn tốt.

- Ồ...

Trần Khác gật đầu, trầm nghĩ:

- Tiểu quận chúa và ca kỹ lại trở thành bạn tốt, thật sự là một thời đại kỳ lạ...

- Còn có...

Triệu Tông Tích có chút lúng túng nói:

- Có một số người muốn gặp người từ lâu, nếu quá mức nhiệt tình hoặc là nói điều gì đó không đúng, mong người tha thứ một chút.

- Ta có thể xuống xe chứ.

- Không thể.

- Thế còn nói lời vô nghĩa làm gì?

Khi nói lời này, xe ngựa đã dừng, thị vệ mở ô và vén màn xe lên.

Theo sau Triệu Tông Tích, Trần Khác xuống xe, gặp lúc trời đang mưa bụi khiến bầu trời trở nên mù mịt, một hồ nước nhỏ hiện ra trước mắt, giữa hồ có một hòn đảo nhỏ, nối liền với bờ là một cây cầu đá hình vòm. Đi dọc theo cây cầu qua hồ, có thể thấy những khóm trúc đung đưa bên cửa sổ, rừng hoa cỏ phủ đầy bậc thềm; và một tòa thủy tạ trang nhã thấp thoáng ở giữa, giống như phúc địa nơi thần tiên ẩn cư.

Trần Khác không khỏi âm thầm lú lẫm, Đỗ đại gia này quả nhiên có chiều bài lớn, tại thành Biện Kinh tắc đất tấc vàng mà có thể sở hữu được một khu nhà cấp cao như vậy...

Triệu Tông Tích bộ dáng thản nhiên, hướng về thủy tạ nói:

- Xem nơi này thì có thể biết được nữ chủ nhân của nó siêu phàm thoát tục như thế nào...

- Ở lâu các xa hoa thì nhất định phải là người tốt sao?

- Lời nói này...

Triệu Tông Tích lắc đầu cười khổ.

Khách nhân cũng không phải chỉ có hai người bọn họ, ở trên con đường nhỏ bên cạnh cầu còn có hơn mười xe ngựa to nhỏ khác nhau... Trên xe đều có phu xe cường tráng, đang ngồi ở dưới hiên xe trú mưa. Nhìn thấy Triệu Tông Tích, tất cả đều khấn trương đứng lên thi lễ.

Tuy rằng tiểu Vương gia ở sinh ra và lớn lên ở kinh thành, nhưng cũng không phải phu xe nhà bình thường có thể biết được.

Triệu Tông Tích không để ý tới bọn họ, dẫn theo Trần Khác đi qua cầu đá, lại thấy hòn đảo nhỏ giữa hồ có hoa và cây cảnh xanh um, một vòng tường trắng ngói xanh bao quanh đảo, chất phác tao nhã. Đi qua hết cầu đá là một tòa Vũ Đình mái cong, lợp ngói xanh đen.

Trong đình có tiểu tỳ cầm ô đi ra, hướng về phía Triệu Tông Tích cười nói:

- Công tử giờ mới đến, Đỗ đại gia đã hát qua hai ca khúc rồi.

Nàng lại nhìn đến Trần Khác, sắc mặt rõ ràng thay đổi.

Trần Khác cũng nhận ra nàng, không phải chính là tiểu thị nữ năm xưa bị mình bắt cóc hay sao, chắc chắn, đã lớn như vậy rồi...

- Đáng tiếc quá.

Đang che ô nên rất khó nhìn thấy vẻ mặt của người khác, Triệu Tông Tích cũng không biết gì, giọng nuối tiếc nói:

- Chúng ta khăn trương đi vào thôi.

- Phải.

Tiểu tỳ kia trừng mắt liếc nhìn Trần Khác một cái rồi mới xoay người đi trước dẫn đường.

- Ha ha...

Trần Khác cười thầm trong lòng, vẫn còn mang thù đây.

- Người nhà ta đang ở bên trong.

Triệu Tông Tích nói một tiếng, ra hiệu cho hần cùng đi vào trong.

Tiến vào Thủy Hoa môn, vào trong thủy tạ, chỉ thấy một khóm trúc cao cao chặn khuất cảnh trí bên trong. Hai người đi theo tỳ nữ kia bước lên mấy bậc thềm đá, chuyển mắt nhìn tới, lại là một cái động thiên.

Trước thủy tạ là con đường xếp thành hình chữ “hồi”, bốn phía là hành lang vòng quanh, năm bước lại có một mái đình, mười bước lại có một tòa các, những người khách ngồi bên trong những thính các này, nhìn về phía một tòa cầm đài mang kiểu dáng “đình” ở vị trí trung tâm. Bất kể hành lang hay tòa cầm đài đều nằm trên mặt nước, hồ nước xanh ngắt có hoa sen, cá vàng tung tăng bơi lội, cảnh trí như trong một bức tranh.

Tỳ nữ kia dẫn hai người đi qua hành lang gấp khúc, dừng lại trước một thính các, nhẹ giọng bẩm báo:

- Quận chúa, công tử đã đến.

Màn che bị đẩy ra từ bên trong, lại là một mỹ tỳ khác đi ra nghênh đón:

- Công tử.

Trần Khác theo Triệu Tông Tích đi vào, thấy bên trong thủy các này cũng không lớn lắm, đang ngồi hai nam, hai nữ. Nam nhân thì không cần phải nói đến, chỉ nói về hai vị nữ tử kia, một thiếu phụ đoan trang, nhã nhặn, lịch sự, nét mặt xinh đẹp, một thiếu nữ da trắng nõn nà, quốc sắc thiên hương.

Thấy hai người hần tiến vào, bốn người đều đứng dậy thăm hỏi.

- Hai vị này là huynh trưởng Tông Hội và đệ đệ Tông Cảnh của ta.

Triệu Tông Tích giới thiệu hai người cho Trần Khác. Triệu Tông Tích tổng cộng có bốn huynh đệ, còn có một thằng nhóc mới mười tuổi không tới đây. Đối với nữ nghệ thuật gia xinh đẹp, hát hay thì đúng là chưa đến lúc thấy thích thú, tất nhiên sẽ không đi theo.

- Đây là chuyết kinh (cách gọi vợ thời cổ), đây là xá muội, các người đã từng gặp nhau rồi.

Triệu Tông Tích lại giới thiệu nói.

- Ra mắt thúc thúc.

Thiếu phụ vén áo thi lễ.

- Ra mắt Tam ca.

Tiểu quận chúa cũng đoan trang thi lễ, sắc mặt ửng đỏ.

Trần Khác không dám chậm trễ, chào hỏi lại từng người. Chờ sau khi ngồi xuống, đại ca của Triệu Tông Tích là Tông Hội thân thiết khoác vai Trần Khác nói:

- Đại danh như sấm bên tai, hôm nay rốt cuộc cũng được gặp mặt.

Triệu Tông Cảnh là một thiếu niên mười sáu tuổi, cũng vui cười nhìn Trần Khác nói:

- Kinh thành hiện có nói đến “Ba người khó mời”, nhất ông, nhất kỹ, nhất thư sinh.

- Là ý gì thế?

- Nhất ông là Túy ông, nhất kỹ là Trích tiên tử,

Triệu Tông Cảnh lẽ lười nói:

- Nhất thư sinh chính là tự điển quân...

Bọn nha hoàn nghe xong cũng cười không ngừng.

- Đừng hiểu lầm, đưa vị Trích tiên tử kia đặt ngang hàng cùng với thầy trò người, không có một chút ý tứ hạ thấp nào.

Triệu Tông Tích sợ Trần Khác không vui, vội vàng giải thích nói.

Trần Khác đối với việc người Tống triều điên cuồng truy đuổi danh kỹ đã tập mãi thành thói quen, cười khổ nói:

- Ta rất vinh hạnh.

Ở Thái học viện người trẻ tuổi đến học chiếm đa số, từ trước đến giờ nói chuyện phiếm thì việc được đàm luận nhiều nhất chính là chuyện phong nguyệt. Bởi vậy tuy rằng mới đến không lâu nhưng Trần Khác đối với sự tươi đẹp của kinh thành đã biết rất tường tận.

Ví dụ như hàng năm kinh thành đều cử hành một lần “Bình hoa bằng”, dùng các loại danh hoa đến bình luận, danh kỹ thì bình chọn ra “Hoa khôi”. Đại hội mỗi năm còn có thể có “Phấn quốc xuân vi”, bắt chước như cuộc thi khoa cử, sắp xếp thứ bậc cho các danh kỹ, cũng chia nhất, nhị, tam giáp, người vinh quang lấy được ba vị trí đầu tất nhiên sẽ trở thành hoa khôi nổi danh, được mọi người truyền nhau kể lại, thậm chí lưu danh sử sách.

Mà vị Trích tiên tử kia chính là một vị danh kỹ đã đoạt giải nhất, được mọi người ủng hộ nhiều nhất, gọi thành Tần Hương Quân, danh hiệu “Mẫu đơn tiên cơ”...

- Trên địa bàn của Thủy tiên tử mà mọi người lại thảo luận về Mẫu đơn tiên cơ, có phải quá thất lễ hay không?

Trương thị vợ của Triệu Tông Tích che miệng cười nói.

- Đúng, không nói nữa.

Tông Cảnh biết nghe lời, nói:

- Các huynh đến chậm, Đỗ đại gia đã hát qua hai ca khúc rồi, tuy nhiên vẫn còn may, đợi lát nữa còn một bài có thể nghe.

Đang nói chuyện thì mọi người nghe thấy tiếng đàn vang lên “Tĩnh tĩnh” một tiếng. Âm thanh này mặc dù không to nhưng trong thủy tạ tức khắc an tĩnh lại. Mọi người đều nhìn ra phía bên ngoài, đã thấy trên tòa cầm đài giữa hồ nước xuất hiện thêm một nữ tử mặc áo trắng, quần lụa mỏng. Tiết trời đang có mưa phùn bao phủ, một làn gió nhẹ nhàng thổi qua làm ọi người đều có cảm giác thân thể của nàng dường như trở nên mỏng lung, phiêu du giống như tiên tử.

Chỉ thấy ngón tay ngọc của nàng khẽ gảy trên cây đàn tỳ bà, âm thanh như quot;núi lặng thu tỏ lòng, trắng treo trên ngọn câyquot;; làm cho người ta quên hết mọi sự trên đời. Theo tiếng nhạc như vè sợi châu kia, người ngọc mở miệng ca hát:

- Nhân sinh nhược chích như sơ kiến, hà sự thu phong bi họa phiến.

Đẳng nhàn biến khước cổ nhân tâm, khước đạo cổ nhân tâm dịch biến...

(Tạm dịch: Cuộc đời vốn có thể như tình yêu chớp nở, nhưng sao giờ đây lại chia ly thế này.

Hôm nay nhân tâm dễ dàng thay đổi, xưa nay nhân tâm vốn dễ dàng thay đổi như vậy...)

Tiếng ca như quot;Bách điệu đầu lâmquot;; như thác cuốn ngọc tan, lại du dương giống như tiếng sáo giữa đêm trăng mùa xuân hoa nở. Tiếng hát như khóc như than kia khiến cho người nghe hai mắt lệ chảy không ngừng...

Trần Khác cũng nghe đến ngây ngốc, đây là lần thứ hai hắn nghe Đỗ đại gia ca hát. Lần trước ở nơi khách điểm ồn ào, lại có phần hơi say nên hắn chỉ cảm thấy dễ nghe một chút nhưng không có cảm xúc gì. Nhưng lần này tới đây là để nghe nàng ca hát, cảm nhận tự nhiên khác với lần trước... Đó quả thật là một nữ tử ca hát bằng cả tâm hồn của mình.

Hắn không khỏi vì việc mình lúc trước lỗ mãng mà cảm thấy có chút áy náy...

Kết thúc khúc hát, nữ tử khom người lui lại phía sau rèm, mọi người vẫn còn đang si ngốc không thể tự kiềm chế được mình. Hồi lâu sau, vang lên một tiếng vỗ bàn, nhóm nữ đệ tử của nàng lên đài ca hát mới đưa người nghe quay trở về thực tại.

- Đó là khúc “Ngọc lâu xuân”, hát thật là hay, câu từ cũng tốt, chẳng lẽ do Liễu Thất sáng tác?

Triệu Tông Tích mới hồi phục lại tinh thần, nói.

- Không phải.

Tiểu quận chúa lắc đầu nói:

- Phong cách câu từ không giống Liễu Tam Biến sáng tác, thậm chí không giống bất kỳ một vị sáng tác đương thời nào.

- Đẳng nhàn biến khước cổ nhân tâm, khước đạo cổ nhân tâm dịch biến...

Trương thị khẽ lau khóe mắt nói:

- Câu từ như xé lòng người, không biết do vị si nhân nào sáng tác ra.

- Ủ, có thể nói sau Liễu Tam Biến, Đại Tổng ta lại xuất hiện một Tình Thánh rồi.

Triệu Tông Hội tổng kết lại nói.

Trần Khác nghe xong, cảm giác mình như người ăn trộm, đứng ngồi không yên, trên mặt giống như phát sốt, chỉ để ý cúi đầu uống rượu.

Triệu Tông Hội thấy thế hỏi:

- Chẳng lẽ người cảm giác nghe không hay sao?

- Hay, hay.

Trần Khác khẩn trương gật đầu nói:

- Rất hay.

Nói xong cười gượng nói:

- Tuy nhiên ta không biết cách thưởng thức...

Nói xong liền giơ chén rượu lên:

- Nào nào, uống rượu uống rượu...

Thấy hắn có vẻ chột dạ, mọi người đều hồ nghi, Tiểu quận chúa lại trầm nhủ:

- Huynh ấy làm sao mà như biến thành con người khác?

Rõ ràng rất hiểu ca khúc nhưng lại không thừa nhận, rõ ràng da mặt rất dày lại lúng túng, nhăn nhó, xem ra trong này tất nhiên có quỷ...

Chính lúc này, thị nữ bẩm báo nói:

- Quận chúa, Đỗ đại gia đến đây.

142. Quyển 4 - Chương 142: Cái Tát

Khi nói chuyện, rèm che được kéo lên. Một cô gái xinh đẹp nho nhã khiến không ai dám nhìn thẳng. Nàng có gương mặt lạnh lùng như một tiên nữ không vướng bụi trần đang nhẹ nhàng bước đến. Nàng chân thành hướng mọi người nói câu vạn phúc, trên khuôn mặt lúc nào cũng nở một nụ cười nhưng nếu ai chú ý sẽ thấy được nụ cười đó rất miễn cưỡng. Tuy nàng tươi cười lễ phép nhưng không ai biết được trong lòng nàng như thế nào.

Chiếc cổ họng phát ra âm thanh của tự nhiên của nàng, khi nói chất giọng rất mềm mại uyển chuyển, nhưng giọng điệu của nàng lại rất lạnh đậm. Tuy không giống như cự tuyệt người từ ngàn dặm nhưng cũng tạo cho người khác một cảm giác có thể xem nhưng không được đến gần.

Sau khi cùng mọi người chào hỏi qua loa, nàng chỉ trò chuyện với tiểu quận chúa. Còn đám con cháu quý tộc khư khư bên cạnh, lại cho rằng đó như một điều đương nhiên, im lặng ngồi bên lắng nghe. Nếu như Tống Thái Tổ dưới tuổi vàng mà biết được điều này, cũng phải tức giận bật dậy mà mắng to đám con cháu chẳng ra gì này.

Đỗ Thanh Sương hỏi Tiểu quận chúa có ý kiến gì về giọng hát trong khúc hát cuối cùng không. Tiểu quận chúa biết người ta mời mình đến chính là muốn biết được khuyết điểm, nên suy nghĩ một chút rồi nhỏ giọng nói:

- Bản thân khúc hát này nó đã rất hoàn mỹ rồi. Giọng hát của Đỗ tỷ tỷ cũng rất tuyệt vời rồi nhưng có mấy chỗ lúc xướng ra làm cho người khác cảm giác có chút kỳ quái...

Nói xong nàng nhẹ giọng xướng lại một lần, có chút hiểu ra rồi nói:

- Bài từ này chắc là sử dụng ngôn ngữ địa phương. Dùng tiếng Quan thoại để xướng, đương nhiên rất khó mà hiểu được.

- Chả trách được tỷ dẫn đo như thế nào cũng không thể nào nắm bắt chính xác được điệu của nó. Cuối cùng cũng không thể nào biến âm để xướng ra được giai điệu thích hợp.

Đỗ Thanh Sương nghe xong lời nói của Tiểu quận chúa cũng có chút thoải mái.

- Xem ra chỉ có thể tìm ra được người sáng tác. Mời anh ta dùng ngôn ngữ địa phương xướng một lần.

Tiểu quận chúa nói.

- Đành phải như thế thôi...

Đỗ Thanh Sương gật gật đầu rồi cười với Tiểu quận chúa nói:

- Quận chúa cùng các công tử cứ vui chơi thoải mái. Thanh Sương xin cáo lui.

Sau đó cúi đầu vái chào với mọi người rồi lui ra ngoài.

Sau khi ra đến bên ngoài rèm che, nha hoàn đi vào cùng với nàng nói nhỏ bên tai nàng một câu. Đỗ Thanh Sương có hơi chút ngáy ra, thấp giọng nói:

- Người không nhìn lầm chứ?

- Tuyệt đối không thể nào nhầm được, người đó rất đặc biệt, nếu gặp được một lần thì sẽ không bao giờ quên.

Nha hoàn đi theo bên người nàng. Đã gặp qua không biết bao nhiêu người tài hoa, không biết người nào lại có thể được cô đánh giá như vậy.

Đợi nàng đi ra, Trần Khác thở nhẹ ra một hơi. Người của Triệu gia ngoại trừ Tiểu quận chúa, đều thở nhẹ ra một hơi. Triệu Tông Cảnh cười thầm nói:

- Mỹ nhân này tựa như được khắc bằng băng. Từ xa nhìn vào thì băng thanh ngọc khiết. Nhưng khi đến gần thật sự lại khiến cho người khác cảm giác lạnh giá không chịu nổi.

- Đúng vậy.

Lần này cả hai người ca ca anh ta đều tán thành.

Tiểu quận chúa lắc đầu nói:

- Mọi người cũng không chịu nghĩ lại. Nếu không lạnh lòng như vậy, Đỗ Hành Thủ phải hao phí biết bao nhiều tinh lực chuẩn bị xã giao, thì làm sao có thể chuyên tâm vào âm nhạc được? Ngược lại nếu núi băng như thế, không ai sẽ đi trách tởm ấy thiếu lễ tiết.

- Cũng rất có lý!

Các đại ca đại tẩu gật đầu nói.

Lúc mọi người đang trò chuyện, thì người thị nữ của Đỗ Hành Thủ quay lại. Trần Khác đang ngồi thẳng người, lại vội vàng trốn sau lưng hai huynh đệ Triệu Gia. Hắn đã sớm nhận ra tiểu cô nương này chính là người ngày đó đã mời mình ở Ngộ Tiên lầu.

Sợ việc gì thì việc đó tới, tiểu thị nữ kia cúi đầu một cái sau đó dùng một giọng giòn tan nói:

- Trần quan nhân, tiểu thư nhà ta có lời mời.

Trong tòa các này chỉ có một người họ Trần, mọi ánh mắt đều chuyển nhìn về phía Trần Khác. Thì thấy trên mặt hắn đang xấu hổ cười nói:

- Để hôm khác đi, hôm nay ta đang có bận.

Mọi người xung quanh nghe được xem nữa té bật ngửa trên mặt đất. Các nam nhân thì trong lòng cười điên cuồng nói “Người là ai thế, sao nói như có quan hệ cùng Đỗ đại gia vậy!”

Tiểu thị nữ thấy lần trước tiểu thư bị trêu đùa nên mở miệng trêu đùa hắn nói:

- Hay là cứ gặp vào hôm nay đi, bữa khác lại không tìm thấy được công tử. Tiểu thư nhà ta nói hôm nay sẽ chờ công tử.

Tòa các này đâu phải cách âm, những khách nhân ngồi ở tòa đình bên cạnh đều nghe thấy hết cả. Giờ phút này, mọi người trong đình nghe được, bất kể là nam hay nữ đều cùng nhau đứng lên. Chiêm ngưỡng vị anh hùng có thể làm tan chảy được trái tim của Băng mỹ nhân.

Trần Khác cảm thấy được mọi ánh mắt đều đang nhìn mình chằm chằm. Trần Khác biết mình đã mắc bẫy, không khỏi giận tím mặt. Tiểu cô nương này không ngờ dám trêu đùa mình? Một chút ách náy trong lòng lập tức biến mất không còn sót chút gì. Liền rời khỏi chỗ, gật đầu nói:

- Biết rồi...

Tư thế muốn thế nào được thế ấy kia của hắn, lập tức khiến tiểu thị nữ buồn bực không thôi. Cô vừa muốn cho Trần Khác một cái tát, lại càng muốn ình một cái tát hơn.

Tiểu thị nữ của Đỗ đại gia rưng rưng lệ lù ra. Nàng vừa lui ra thì cũng là thời điểm Trần Khác bị mọi người điên cuồng tra khảo.

Đầu tiên là huynh đệ Triệu gia nín hẩn lại, trừng to mắt lộ ra cả hàm răng mà nói:

- Mau mau nói thật, ngươi làm sao có thể bắt được trái tim của Đỗ đại gia.

- Mau nói nhanh lên!

Lập tức cũng có nhiều người hòa theo nhao nhao đứng lên nói.

Trần Khác vùng vẫy thoát ra, đi tới dựa lưng vào Cầm đài nói:

- Chúng ta là trong sạch. Các người không nên nói bậy.

- Anh ta là ai vậy? Trước giờ ta chưa từng thấy qua? Mọi người nam nữ trong đình đều nhao nhao nghị luận.

Thấy mọi người đang truyền bá tên tuổi khắp nơi. Triệu Tông Tích vội vàng đứng dậy giới thiệu:

- Chư vị, đây là người đã biên soạn “Tự điển” Thanh Thần Trần Trọng Phương!

- Hần chính là người đã biên “Tự điển” a!

Mọi người đầu tiên là ngạc nhiên cùng thán phục. Sau đó lại cảm thấy kỳ quái hỏi:

- Vậy thì cũng đâu có quan hệ gì với Đỗ Hành Thủ chứ?

Chỉ ngạc nhiên thán phục trong chốc lát. Mọi người liền chú ý đến việc không thể không nói giữa Trần Khác và Đỗ Hành Thủ.

Câu chuyện rất nhanh được mọi người truyền khắp nơi trong Thủy tạ. Mọi người đều liếc mắt nhìn Trần Khác. Thậm chí có người ở cách xa còn mượn cớ đi tới gần để nhìn bộ dạng thật của Trần Khác.

Trần Khác lúc này đã trở thành tiêu điểm trong Thủy Các. Tự nhiên ngồi đây rất không tự nhiên. Đỗ đại gia cũng đã hát xong rồi, nơi này cũng không còn gì thú vị, Triệu Tông Tích xin lỗi mọi người nói:

- Chúng ta đi lầu Phong Nhạc uống rượu, ta mời khách.

Triệu Tông Cảnh lập tức hứng phần nói:

- Tốt, tốt!

- Trần Tam ca không phải là còn muốn đến gặp Đỗ đại gia chứ?

Tiểu quận chúa không đầu không đuôi nói một câu

Trần Khác bĩu môi nói:

- Để bữa khác, huynh gần đây còn bận rộn nhiều việc. Quận chúa, muội phải làm rõ lập trường.

- Muội không phải là đang giúp Tam ca sao?

Tiểu quận chúa thản nhiên cười nói:

- Không ngờ lại bị huynh nghĩ như vậy.

Mọi người đứng dậy nói đuôi nhau rời khỏi Thủy các thì đụng phải một đám người khác.

Đám này là con cháu của quý tộc. Mỗi người đều quần áo hoa lệ, sắc mặt không hề lạnh. Cầm đầu là một thanh niên hai lăm hai sáu tuổi. Anh ta cũng được coi là anh tuấn, chỉ có điều lại có một cái mũi chim ưng khiến gương mặt có chút hung ác nham hiểm. Bọn họ chặn ngang lối đi của đám người Trần Khác.

Triệu Tông Tích trầm mặt xuống. Triệu Tông Cảnh cũng không nể mặt nói:

- Triệu Tông Hán, các người đang chắn lối đi đó.

Hóa ra cũng là con cháu của Triệu gia, hèn gì không nể mặt tiểu Vương gia.

Người gọi là Triệu Tông Hán kia cũng là người nhỏ tuổi nhất. Anh ta hất hàm nói:

- Triệu Tông Cảnh, chúng ta chẳng qua chỉ muốn được gặp vị Tự Điển quân trong truyền thuyết một chút.

- Bọn họ là ai?

Trần Khác bị tiểu thị nữ kia tính kế, trong lòng đang tức giận không có chỗ để trút ra. Bây giờ có mục tiêu để hất trút giận nên hần hỏi Triệu Tông Tích.

Triệu Tông Tích hạ giọng nói:

- Là mười vị công tử của Nhữ Nam quận vương. Trong đây không có lão bát, còn người quần khăn Tiêu Kim trên đầu là lão thập lục.

Hóa ra là oan gia ngõ hẹp. Trần Khác liền nhìn các huynh đệ của Triệu Tông Thực cười nói:

- Các người muốn gặp ta làm gì? Muốn kí tên sao?

Đây là do hần đang muốn gây chuyện.

“Phi” Thập Lục Lang này cùng hắc đạo cấu kết, tính tình quả nhiên rất táo bạo, hung hăng phun ra một bãi nước miếng nói:

- Người tưởng người là cái gì? Xách giày cho gia gia cũng không xứng.

- Còn người là thứ gì?

Trần Khác lạnh lùng nhìn anh ta nói.

- Chỉ bằng lời này của người, ta cũng có thể đem người đi phủ Khai Phong để hỏi tội!

Quả nhiên là huynh đệ nhiều cũng tốt, lại có một đứa tôn tử Triệu gia đứng ra nói:

- Người rửa tai mà nghe cho kỹ, chúng ta là con cháu của Hoàng đế Thái Tông. Người dám nói bọn ta là đồ vật gì ư?

- Ta xem, cũng không phải là thứ đồ gì.

Trần Khác mặt không đổi sắc nói.

- Người dám nói chúng ta không phải thứ đồ gì?

Lập tức lại có một tôn tử của Triệu gia nhảy ra, chỉ vào Trần Khác lớn tiếng nói:

- Tất cả mọi người nghe rồi đó. Tên này đúng là một người cuồng loạn. Không ngờ lại dám nói chúng ta không phải là thứ gì!

- Được rồi! Vậy các người là đồ chơi được chưa.

Trần Khác cười cười nói.

Thập Lục Lang kia lập tức đi tới trước mặt Trần Khác, tức giận nắm cổ áo hắn nói:

- Người! Người muốn chết sao?!

Bởi vì thấp hơn người khác nửa cái đầu nên Thập Lục Lang này phải ngẩng đầu lên nói chuyện. Hiển nhiên sự uy hiếp giảm đi rất nhiều.

Trần Khác hai tay chấp lại than:

- Được rồi, được rồi. Vậy các người nói các người cuối cùng là đồ chơi hay không phải đồ chơi?

- Không phải...Phải...

Thập Lục Lang bây giờ mới phát hiện ra mình đã bị lừa. Bọn chúng từ trước đến giờ đang ngược ở trong kinh thành, chưa bao giờ bị như vậy. Nhất thời hận không thể bạt tai Trần Khác vài cái.

Trần Khác cũng đang chờ đợi. Chỉ cần bọn chúng dám ra tay trước. Thì hắn chắc chắn sẽ khiến ngay cả mẹ... à không, ngay cả Vương phi cũng đều không nhận ra được bọn chúng.

Lúc này bất ngờ một tiếng quát dội vang lên:

- Triệu Tông Sở, người muốn chết sao?

Nghe âm thanh kia, Thập Lục Lang lập tức dừng tay lại. Giống như trái bóng bị xì hơi, nhìn về phía phát ra âm thanh nói:

- Đại tỷ, việc này mà tỷ cũng quản sao?

Người lên tiếng là một nữ tử mặc áo lam, dáng người cao gầy, gương mặt lạnh lẽo. Không phải cô nương kia còn là ai nữa, cặp mắt xé của nàng lộ ra hàn quang nói:

- Như thế nào, các người không phục sao?

- Phục, phục...

Bởi vì chuyện thị nữ Tiểu Hoàn bị mất tích. Liều cô nương giận chó đánh mèo lên Thập Lục Lang có cầu kết với Vô Ưu Động, hung hăng đánh bọn chúng một trận. Thấy bộ dạng như muốn ăn thịt người của nàng, tiểu tử này còn chưa có gan cãi lại.

Y buông cổ áo của Trần Khác ra, thấp giọng nói:

- Tiểu tử, lần sau sẽ không may mắn như vậy đâu.

- Lời này nên dành cho người.

Trần Khác thản nhiên nói.

- Người có ý gì?

Thập Lục Lang trong mắt chợt lóe hung quang nói.

- Lần sau sẽ biết thôi.

Trần Khác cười lạnh nói.

- Chúng ta đi...

Mấy đứa con trai của Nhữ Nam Quận Vương ào ào bỏ đi.

Liều cô nương lại dẫn theo một đám tỷ muội đứng vào chỗ của bọn chúng.

- Đa tạ...

Mặc dù tức giận tiểu cô nương nhiều chuyện. Nhưng Trần Khác vẫn thi lễ cảm tạ việc đã có ý giúp đỡ mình.

Trả lời hần lại là một cái tát rất kêu.

143. Quyển 4 - Chương 143: Gặp Mặt Lão Bao

Ở trên xe ngựa đưa hần trở về. Trần Khác dùng một túi chườm nước đá bưng trên gò má. Ngồi yên một chỗ, sắc mặt muốn có bao nhiêu khó coi thì có bấy nhiêu.

Hần hôm nay đã bị như vậy, đi lầu Phong Nhạc uống rượu cũng chỉ dành để hôm khác. Triệu Tông Tích cho các huynh muội mình về phủ trước, còn bản thân thì đưa Trần Khác về nhà.

- Thật có lỗi, không ngờ mọi chuyện sẽ trở nên như vậy.

Triệu Tông Tích trong lòng rất áy náy nói:

- Nếu biết cô ấy cũng ở đây, ngay cả cửu thiên tiên nữ xuống ca, ta cũng sẽ không kéo người tới nghe.

- Việc này cũng không liên quan gì đến người.

Trần Khác ngẩng đầu lên cười nói:

- Chỉ có thể trách ta xui xẻo gặp phải bà nương điên kia.

- Người cũng không cần quá để ý, ở đây cả trai lẫn gái, người bị cô ta đánh cũng không ít.

Triệu Tông Tích cười khổ nói:

- Cho nên việc bị cô ta đánh, mọi người sẽ thông cảm, cũng không có ai chê cười đâu.

- Đúng là biến thái mà.

Trần Khác thở ra một hơi dài nói :

- Cũng không biết cô ta phát điên chuyện gì?

Sau khi đánh xong, bà nương kia liền không nói một lời bỏ đi. Khiến Trần Khác ngơ ngác không hiểu chuyện gì.

Triệu Tông Tích cuối cùng cũng không kiềm được nói:

- Tuy nhiên cũng phải nói. Cô ta đánh người là bình thường, không đánh mới là lạ đó.

- Người nói vậy là có ý gì?

Trần Khác nét mặt sa sầm lại, mặc kệ là kiếp trước hay kiếp này. Bị một nữ nhân tát trước mặt mọi người đều vô cùng nhục nhã. Không nghĩ tới còn bị Triệu Tông Tích nói lời châm chọc.

- Người có biết lúc trước vì sao mọi người tranh nhau mời người không?

Triệu Tông Tích thở dài, thật tình nói:

- Kỳ thật việc tự điển, đối với đám không có học thức này, thực ra không có chút sức hấp dẫn nào. Cái bọn họ thật sự muốn nhìn, là nam nhân đáng thương đã bỏ rơi Liễu Nguyệt Nga...

- Ta cũng chỉ biết vô sự xum xoe, phi gian tức đạo!

Trần Khác cầm túi chườm nước đá xoa xoa nhẹ:

- Nhưng việc này có quan hệ gì với cô ta chứ?

- Quan hệ lớn...

Triệu Tông Tích vẻ mặt quái dị, muốn cười nhưng lại không dám cười nói:

- Bởi vì cô ta chính là Liễu Nguyệt Nga.

Trần Khác không khỏi kinh ngạc nói:

- Cái gì? Cô ta không phải là họ Lưu sao?

- Họ Liễu không phải họ Lưu, là cháu gái ruột của Hà Đông Liễu thị.

Triệu Tông Tích trừng to mắt nói:

- Ai nói với người là cô ta họ Lưu?

Trần Khác buông túi chườm nước đá trong tay, nhớ lại từ lúc bắt đầu tiếp xúc với nàng, giặt mình nói:

- Khó trách cô ta mạnh mẽ như vậy, hóa ra đúng là con sư tử Hà Đông.

Triệu Tông Tích buồn cười nói:

- Sư tử Hà Đông? Người cũng thật hồ đồ, tuy nhiên nói vậy cũng rất chuẩn xác.

...

Trần Khác chuyển động quai hàm một chút, không để ý đến y nữa. Con bà nó, cô ra tay thật sự mau lẹ a. Mình chưa kịp phản ứng đã bị đánh rồi...

- Năm ngoái ta mới biết được, hóa ra hai người các người đã từng đính hôn.

Triệu Tông Tích nói:

- Chúng ta lúc đó cảm thấy rất may mắn. Nữ Đại Vương đó cuối cùng có áp trại nam nhân. Ai ngờ sau đó lại nghe có người nói phụ thân người sai người đến từ hôn. Sau này, người lại ở trên “Tự điển” ngang nhiên ghi lại tên của nữ tử kia. Điều này khiến cho Liễu gia mất hết mặt mũi, mọi người bên ngoài đồn đại đủ thứ chuyện... Tuy rằng trước mặt Liễu Nguyệt Nga không ai dám lảm miệng đồn đại. Nhưng những lời đồn đó vẫn lọt được vào trong tai cô ta.

- Hai năm nay, cô ta cũng trở nên trầm mặc hơn rất nhiều. Cũng không hòa đồng cùng với người khác nữa. Lúc đầu, cô ta lúc nào cũng mang theo một đám thiếu nam thiếu nữ vui chơi. Hiện tại thì rất ít khi nào thấy cô ta lộ diện.

Triệu Tông Tích hạ giọng nói:

- Chuyện bị người từ hôn, đối với cô ta bị tổn thương rất lớn, người khác khó có thể tưởng tượng. Cô ta là người có tính tình ngay thẳng, làm ra việc này người cũng nên thông cảm.

...

Trần Khác im lặng không nói câu nào. Món nợ này nên đem tính trên đầu ai đây? Là Tiểu Lương Ca đầu bị choáng váng bởi sự hồi xuân, hay là do mình lúc đó nói chuyện quá tự kiêu? Nhưng thật sự việc này đồng thời đã hại tới Tô Gia và Liễu gia.

Chẳng qua cái tát này của nàng cũng khiến mọi việc trở nên dễ giải quyết hơn.

Trầm mặc cho đến khi về đến nhà, Trần Khác mới chậm rãi lên tiếng nói:

- Đúng rồi, người chuyển lời cho Đỗ Hành Thủ một tiếng. Nếu không muốn chỗ ở biến thành cung điện Long Vương. Trong vòng năm ngày phải chuyển đi chỗ khác.

- Vậy nghĩa là sao?

- Thành Biện Lương, sẽ bị ngập...

Ngày hôm sau, chuyện xảy ra ở Thiên Âm Thủy Tạ được truyền khắp Thái Học. Trần Khác lại một lần nữa trở thành tiêu điểm của mọi người. Môn sinh của Thái Học đối với hắn vừa hâm mộ ghen tị vừa cười nhạo. Nhưng Trần Khác lại không thèm để trong lòng, mỗi ngày đều ở bên cạnh ao Nghênh Tường im lặng đọc sách.

Mưa vẫn không ngừng rơi xuống, một ngày, hai ngày...Ba ngày, bốn ngày, năm ngày!

Giữa trưa ngày thứ năm, Giáp Tiểu người đầy nước bùn trở lại trà quán. Lau đi hết nước bùn trên người nói:

- Bắt đầu rồi.

Trần Khác đứng lên, khép sách lại. Ngũ Lang và Tống Đoan Bình cũng đứng lên nói với mọi người:

- Chúng ta chiều nay sẽ không quay về.

Tất cả mọi người đều là thư sinh nho nhã yếu đuối, cũng không thể giúp được việc gì. Chỉ có thể quan tâm nói:

- Ngàn vạn lần phải cẩn thận.

Ba người gật gật đầu, bật ô, rồi biến mất trong làn mưa mù mịt.

Tại một nơi mọi người không nhìn thấy. Nước sông Biện Hà bắt đầu mạnh mẽ tràn vào, chảy vào trong những thủy đạo phân bố ở bờ sông. Nước đồng thời chảy vào tất cả các thủy đạo.

Những đệ tử Cái Bang ẩn mình bên trong Vô Ưu Động, đã sớm đem ngàn vạn tấm phen trúc, bao tải đắp thành đồng chùng bảy tám thước cao xung quanh nơi ở của mình. Hi vọng có thể bảo vệ nơi ở của mình không bị nước ngập. Nhưng bọn họ phòng ngừa là mưa từ bầu trời đổ xuống, sau đó nước ngấm vào trong địa đạo. Lại không nghĩ tới gặp phải nước chảy ngược... Cống thoát nước không những mất đi khả năng thoát nước, ngược lại còn khiến nước bắt đầu tập trung gấp chục lần đến mấy chục lần. Có thể dùng mắt thường để thấy được mực nước dâng lên...

Trong mười hai đường, gặp họa đầu tiên tất nhiên những đường gần với Biện Hà. Tỷ như Báo tử đường bên cạnh chùa Đại Tướng Quốc. Sau khi tuần tra đề điều, chấp sự của Báo tử đường về mặt đấng chất, khổ sở nói với lão Đại:

- Đại ca, xem ra không ổn rồi.

- Đồ khốn!

Lâm lão đại của Báo Tử đường đang ngồi uống rượu giải sầu, nghe xong liền đưa tay bạt tai hắn một cái nói:

- Ai không ổn hả?

- Đệ nói là nước kia.

Chấp sự trong lòng mắng to nói:

- Nước đều đã ngập lên tới cổ, người còn ở đó mà bối mồm câu chữ?

Nhưng ngoài mặt càng thêm khổ sở nói:

- Nhiều nhất là hai ba canh giờ nữa sẽ tràn vào đây.

- Ai.....

Lâm lão đại nhìn vào sản nghiệp đã dày công cực khổ tạo ra. Về mặt buồn rầu nói:

- Long Vương gia khốn nạn. Nhân rồi không có gì làm, mai mốt ta nhất định sẽ đập đổ miếu của ngươi.

Chấp sự cũng không để ý đến những lời nói nhảm của gã, nói:

- Chúng ta trước hết nên chuyển qua bên Đại Long Đầu trước. Cố chịu tới trời tối thì lên.

- Ừ!

Lâm lão đại bực bội gật đầu nói:

- Nếu như không mượn được đường, thì ta sẽ trực tiếp đoạt điếu vị của nó!

Gã lúc nào cũng lớn tiếng nói, nhưng không lúc nào làm được. Lão đại này xem ra từ trước đến giờ rất thích khoe khoang.

Phủ Khai Phong nằm ở phía nam Hoàng thành, phía đông Thái Bình Hưng Quốc tự, cho nên được xưng là Nam nha.

Ba ngày trước, phủ nha này mới được thay đổi chủ nhân. Người mới nhậm chức Phủ Doãn chính là Bao Chứng Bao Hi Nhân học sĩ của Long Đồ Các!

Khi nghe được tin tức Triệu Tông Tích truyền đến. Trần Khác đầu tiên là kinh ngạc, sau đó cảm giác rất phần chấn. Không ngờ lại là lão Bao, Bao Hắc Tử, Bao Thanh Thiên!

Vận khí không ngờ lại tốt như vậy!

Trần Khác không thể không thừa nhận, khi hắn đi vào trong Nha phủ, ngồi chờ lão Bao triệu kiến ở Thiêm áp phòng, trong đầu vẫn còn vang vọng một ca khúc.

“Đang đang đang đang đang đang, đang lý cá lang, phủ Khai Phong có Bao Thanh Thiên, thiết diện vô tư biện trung gian, giang hồ hào kiệt tới tương trợ. Vương Triều hòa Mã Hán, tại thân quá”...

Ly Miêu hoán Thái Tử, Ngũ Thử náo Đông Kinh, Trát Mỹ án, Trảm bao miễn... Lão hắc này không ngờ lại khiến hắn nhớ lại rất nhiều điều khi còn thơ ấu.

Cho nên khi hắn được mời vào trong Thiêm áp phòng. Trong lòng trở nên rất thất vọng.

Không có Vương Triều Mã Hán, không có Nam hiệp Triển Chiêu, cũng không có Công Tôn tiên sinh...Càng không có lão bao mặt đen.

Chỉ có một lão già mặt trắng râu dài gầy yếu. Một thân mặc một bộ áo màu trắng, từ trong đồng hồ sơ ngẩng đầu lên. Ông hắc là đã cao tuổi, khóe mắt khóe miệng đều có nếp nhăn khắc sâu. Nhưng đôi mắt lại sáng ngời sắc bén.

- Học sinh bá kiển Bao đại nhân.

Thấy Bao Chứng đang quan sát mình, Trần Khác cúi thật sâu thi lễ nói.

- Thừa sự Lang không cần phải đa lễ.

Bao Chứng vuốt nhẹ chòm râu nói:

- Lão phu đã xem hồ sơ vụ án hai ngày hai đêm, chưa kịp thay quan phục.

Nói xong chậm rãi khép hồ sơ vụ án lại nói:

- Mời ngồi xuống.

Thanh âm của ông vô cùng vang vọng, toát ra vẻ nhiệt tình và thẳng thắn.

Sau khi cảm tạ, Trần Khác ngồi xuống ghế bên cạnh cửa sổ.

Lúc này, Ngu Hẫu bưng một chậu rửa mặt đi vào, đặt ở trên khung rửa mặt.

- Tuổi cũng đã lớn không còn được như xưa. Người đợi lão phu rửa mặt cho tinh thần tỉnh táo lại đã.

Bao Chứng đi thẳng tới chậu rửa mặt. Cầm lấy khăn lau mặt, chậm rãi lau mặt.

Trong quan trường, lễ tiết rất quan trọng. Bao Chứng không mặc quan phục, không có công đường lớn, cũng không chút nào che dấu sinh hoạt hàng ngày của chính mình. Điều này có nghĩa hoặc là cố ý nhục nhã đối phương, hoặc là xem đối phương như vãn bối của mình mới có thể tùy ý như vậy. Nhưng Trần Khác và Bao Chứng đúng là lần đầu tiên gặp mặt. Càng không nói gì tới quan hệ cá nhân.

Trần Khác nét mặt vẫn như thường, nhưng trong lòng lại cảm thấy rất kỳ quái. Ung dung nhìn về phía Bao đại nhân đang chậm rãi rửa mặt.

Loại cảm giác này quả thực rất kỳ diệu. Tuy rằng lỡ mắt dịp tốt gặp Liễu Tam Biến và Phạm Văn Chính. Nhưng có thể xem Bao Hắc Tử rửa mặt cũng không tệ.

Bao Chứng rửa mặt xong rất nhanh. Dùng khăn mặt lau mặt sạch sẽ. Ngồi ở bên cạnh Trần Khác nói:

- Lão phu rất thích người.

...

Ông nói một câu không đầu không đuôi. Trần Khác cũng nói một câu không đầu không đuôi:

- Học trò cũng rất thích Bao đại nhân.

- Ha ha ha ha,

Bao chứng vân vê chòm râu của mình cười rộ nói:

- Người thích lão phu ở điểm gì?

- Chính là ngay thẳng, ghét ác như ghét thù!

Trần Khác vẽ mặt thẳng thắn thành khăn nói.

Thần sắc Bao Chứng khê động, vuốt chòm râu lại nói:

- Người có biết lão phu thích người ở điểm gì ko?

- Không biết ạ.

- Người có tâm tính như là ghé con mới sinh không sợ hổ mà.

Bao Chứng mắt lộ ra vẻ tán thưởng nói:

- Khi lão phu còn trẻ, cũng có tính tình giống như vậy. Không cần biết người là Thiên Vương hay là Bồ Tát Phật Tổ. Chỉ cần ta cho rằng không đúng thì sẽ lớn tiếng nói ra. Cho dù có người kẻ dao vào cổ cũng sẽ không chút nhú mảy.

Nói xong giọng ông lại như chuông đồng vang lên:

- Triều Đại Tống này, nhìn bề ngoài rất phồn vinh thịnh vượng. Nhưng thật ra loạn trong giặc ngoài. Quan văn võ trong triều đa số là người già nua, bảo thủ. Chỉ có tuyển chọn thêm những nhân tài tuổi trẻ mới có thể có hi vọng!

- Lão đại nhân mới là trụ cột của triều đình.

Trần Khác lập tức nịnh bợ. Hắn còn rất nhiều chuyện liên quan đến Vô Ưu Động cần lão tiên sinh đứng ra đối phó.

- Lão phu xương cốt đã già, còn có thể chống đỡ được bao nhiêu ngày?

Bao Chứng lắc đầu nói:

- Người trẻ tuổi các ngươi cần phải mau trưởng thành, bằng không lão phu sẽ chết không nhắm mắt.

Trong khi đang nói chuyện, có một âm thanh từ bên ngoài truyền vào:

- Bẩm Phủ Doãn đại nhân, các vị Tướng quân đã đến rồi.

- Ồ?

Bao Chứng xoay đầu qua nói:

- Mau mời vào!

144. Quyển 4 - Chương 144: Nước Ngập Quân Đội Xuất Chinh

Ba người mặc áo bào mới màu tím, đầu mang mũ lụa mỏng của người luyện võ. Đồng loạt hướng về phía Bao Chứng cung kính nói:

- Điện Tiền Ti Bổng Nhật quân chỉ huy Dương Hoài Ngọc, phụng chỉ nghe lệnh điều khiển của Bao đại nhân.

- Điện Tiền Ti Thần Xạ quân Chỉ huy Dịch Vịnh, phụng chỉ nghe lệnh điều khiển của Bao đại nhân.

- Thị vệ Bộ Quân Ti quân nỗ thủ chỉ huy Tào Bình. Phụng chỉ nghe theo lệnh điều khiển của Bao đại nhân

- Tốt tốt, ba vị đều là thiếu niên anh hùng, hậu nhân của danh môn.

Bao Chứng vuốt vuốt cằm cười nói:

- Đến đây, lão phu sẽ cho các ngươi gặp Thừa Sự Lang Quân Trần Trọng Phương, các người hãy làm quen với nhau một chút đi.

- Hân hạnh, hân hạnh.

Bốn người thi lễ với nhau.

Bao Chứng vẻ mặt nghiêm túc phân phó Thiếp ti nói:

- Mọi người lui ra ngoài hết đi. Bất luận ai cũng không được vào trong viện.

- Vâng!

Thiếp ti vội vàng đi ra ngoài truyền lệnh.

Bao Chứng quay lại nhìn ba vị chỉ huy nói:

- Lão phu vừa mới nhậm chức được ba ngày, mọi người trong nha môn còn chưa rõ. Làm phiền phái người đi cùng của các vị cảnh giới một chút.

- Tuân mệnh!

Ba người cùng nhau ứng lời. Tào Bình đi ra ngoài một chút rồi quay trở về bẩm báo nói:

- Đã cảnh giới rồi, Đại nhân có thể yên tâm.

Bao Chứng gật đầu nói:

- Tốt! Vậy bây giờ lão phu sẽ tuyên đọc thánh chỉ.

Về mặt bốn người trở nên nghiêm túc đứng thẳng. Bao Chứng từ trong tay áo lấy ra một thiếp lụa vàng cầm trên tay, mở ra đọc:

- Phủ Doãn Khai Phong Bao Chứng tùy cơ ứng biến, tất cả mọi quan văn võ đều nghe theo chỉ huy. Trước đó không hỏi, sau này báo sau, khâm thủ.

Sau khi đọc xong, ông đem thiếp lựa vàng đưa cho bốn người xem qua. Đợi mọi người đều đã xác nhận xong, mới ngồi trở lại ghế trầm giọng nói:

- Bản quan nhậm chức phủ Khai Phong. Lúc này các người tề tụ, đều là vì một việc. Đây cũng là cơ hội khó gặp, việc đó là tiêu diệt cường đạo!

...

Ba vị chỉ huy sứ lúc này mới biết được nhiệm vụ lần này của mình. Bởi vì trong triều Đại Tổng năng lực giữ bí mật thật sự quá kém, cho dù là văn kiện bí mật do Lương phủ truyền đạt cũng có khả năng sẽ bị tiết lộ ra ngoài. Cho nên lần này quan gia đã chỉ ra lão Bao là người chỉ huy, tùy cơ hành động. Cũng không dùng người của phủ Khai Phong mà trực tiếp sử dụng quân tinh nhuệ của Cẩm quân đưa tới. Lại còn là binh lính trung thực, đây chính là vì chữ 'tín cậy'.

Sau khi biết được nhiệm vụ lần này. Ba người vẻ mặt trở nên hưng phấn nhưng cũng có chút lo lắng nói:

- Nhiều lần quét sạch đều không có hiệu quả rõ ràng, lần này không biết Bao đại nhân có bố trí gì không?

Bao Chứng nhìn qua Trần Khác nói:

- Trần Thừa sự, người nói cho bọn họ một chút đi.

- Vâng.

Trần Khác gật gật đầu nói:

- Ba vị chỉ huy. Lúc trước, sở dĩ việc tiêu diệt thổ phỉ thất bại là do bọn chúng trốn ở trong cống ngầm, mạch lưới giao nhau, lối đi bí mật cũng thông suốt bốn hướng khiến cho bọn chúng có thể trốn khỏi vòng vây của quan quân truy bắt.

Ba người gật gật đầu, hần lại tiếp tục nói:

- Nhưng bởi vì gần đây mưa rơi liên tục gần một tháng. Tình hình đã phát sinh thay đổi. Thời điểm chur vị từ trong doanh trại đi ra, sông Biện Hà đã bắt đầu chảy ngược. Dựa theo sự tính toán đo lường, sông Thái, sông Kim Thủy, sông Ngũ Trượng cũng sẽ lần lượt chảy ngược. Dự tính vào tối hôm nay rạng sáng ngày mai, nước ngầm sẽ ngập đầy thành Khai Phong.

Nói xong, Trần Khác nhìn ba người xung quanh nói:

- Nghĩa là hôm nay sau khi trời tối đen, sẽ có rất nhiều con chuột chui từ đường ngầm ra.

- Thì ra là vậy!

Dương Hoài Ngọc vỗ mạnh vào ngực nói:

- Chúng ta có thể ôm cây đợi thỏ, chờ bọn chúng chui ra sẽ bắt lại.

- Để tránh việc sau khi lên mặt đất bọn chúng sẽ tản ra. Việc truy bắt sẽ trở nên khó khăn, tổn thương đến người vô tội.

Trần Khác nói tiếp:

- Chúng ta nhất định phải mai phục ở cửa động, dùng cường nỗ ngăn bọn chúng lại.

- Nhưng mà khắp nơi đều có cửa động của Vô Ưu Động, chúng ta làm sao mai phục được?

Tào Bình nói:

- Thành Biện Lương quá lớn, ba quân chỉ khoảng sáu ngàn người, căn bản không đủ dùng.

- Ôm đồn nhiều việc, sáu vạn người cũng không đủ dùng.

Trần Khác thần nhiên cười nói:

- Mấy ngày nay, chúng ta đã tìm đọc tất cả tư liệu thủy văn của thành Biện Lương, nên đã đem phạm vị rút nhỏ lại rồi.

Nói xong, hắn mở ống trúc mang bên người ra. Lấy ra bản đồ chi tiết của thành Khai Phong.

Ở đời Tống, nếu ai có bản đồ thì sẽ bị mất đầu. Trần Khác lấy ra bản đồ này, không ngờ lại có ghi hai chữ ‘Ngự dụng’, có thể thấy được triều đình rất xem trọng việc lần này!

Ra hiệu ấy người lại gần, Trần Khác chỉ vào bản đồ nói:

- Trước tiên, cửa ra ở trên sông không thể dùng. Tiếp đó, cửa ra ở chỗ trũng cũng không thể dùng.

Dừng một chút rồi đột nhiên nói:

- Thành Biện Lương có địa thế cao ở Tây Bắc, thấp ở Đông Nam. Hiện tại vùng ở Nam Huân môn, khắp nơi đã ngập nước. Dựa vào việc này có thể tính ra, đợi đến khi bầu trời tối đen. Phía Nam sông Kim Thủy tất cả cửa thoát nước đều sẽ chảy ngược. Tự nhiên sẽ không thể làm cửa ra.

Bởi vì cuộc chiến ở sông Lục Tháp, còn có phương pháp phân tầng xây đập rất độc đáo kia, Trần Khác lại được coi là một chuyên gia về thủy lợi. Cho nên lời hắn nói ra, mọi người không ai nghi ngờ chút nào, chỉ là có chút lo lắng hỏi:

- Người khẳng định?

- Khẳng định.

Trần Khác gật gù đầu. Đây đều là do thiên tài thủy lợi Giáp Đản dùng số liệu kết hợp thực tế tính ra.

- Như vậy đi nữa thì người vẫn không đủ dùng.

Thành Biện Kinh thực sự quá lớn. Một góc Tây Bắc chỉ sợ cũng vuông vắn mỗi bề bảy dặm. Sáu ngàn người vẫn là quá ít.

- Kênh rạch thủy đạo khu vực này, chúng tôi đều đã ghi lại hết. Đã thăm dò mọi nơi rõ ràng.

Trên đời không có việc gì khó, chỉ cần có lòng. Cũng phải cảm ơn triều Tống năng lực hùng mạnh. Trong khi tìm đọc hồ sơ, không ngờ lại phát hiện được. Mỗi một cửa cống thoát nước đều được quan viên phụ trách xây dựng ghi lại trong hồ sơ.

Trong lòng Trần Khác nổi cơn độc ác, hắn nhất định phải khiến kẻ toan tính làm tổn thương người của hắn hiểu được, bọn chúng sắp gặp phải sự trả thù mang tính hủy diệt! Bởi vậy hắn và Giáp Đản, buổi tối mỗi ngày đều cầm bản đồ, đi khắp hang cùng ngõ hẻm, tất các thủy đạo tra xét. Dem mọi cửa ra của cống thoát nước có thể dễ dàng ra vào đánh dấu trên bản đồ. Lúc này mới có phần bản đồ đánh dấu chi chít chấm đỏ trước mặt này.

- Tổng cộng có sáu mươi bốn đoạn đường có thể dùng làm nơi thoát ra.

Trần Khác nói:

- Nhưng chúng ta mạnh mẽ tấn công trước sẽ khiến đứt dây động rừng. Bọn chúng nhất định sẽ tập trung lại ở một vài chỗ. Nhiều nhất cũng chỉ mười mấy chỗ, như vậy sáu ngàn người cũng là đủ rồi chứ?

Mấy vị tướng quân gật đầu nói:

- Ủ! Người đã đủ rồi. Nhưng người làm sao có thể xác định nơi bọn chúng thoát ra đây?

- Việc này mọi người không cần lo lắng. Mỗi nơi đi ra đều đã bố trí một số binh lực!

Bao Chứng vân vê râu cười nói:

- Trong thành Biện Kinh, không thiếu nhất chính là quân lính. Đến lúc đó, hai quân sương thành Bắc đều đã nghe theo lệnh điều khiển của lão phu.

Thu tinh binh của thiên hạ để làm kinh sợ địa phương, là sách lược của Bắc Tống. Chỉ trong thành Biện Kinh đã đóng gần hai trăm ngàn cấm quân.

Trong Cấm quân cứ năm trăm người lại có một người chỉ huy, gọi là Nhất doanh. Nhưng bởi vì nguyên nhân mọi người đều biết, bình thường chỉ có khoảng bốn trăm người. Năm người chỉ huy thành một quân,

cứ mười quân thì là một sương theo biên chế chính quy. Thành ngoài thành trong mỗi nơi đều có bốn sương. Bao Chứng chỉ huy là hai sương cấm quân đóng bên ngoài thành, tổng cộng có năm vạn người.

Đây cũng là nguyên do xã hội đen ở Bắc Tống chỉ có thể hoạt động dưới lòng đất.

- Nhưng quan gia cũng không hy vọng có nhiều quân lính sẽ tham gia chiến đấu, như vậy sẽ khiến cho cục diện khó có thể khống chế.

Bao Chứng nối tiếp câu chuyện nói:

- Cho nên, lấy ba quân các người làm việc là chính, bọn họ chỉ phụ trách bao vây giám thị, cũng không tham chiến.

- Một khi bắt đầu chiến đấu, nha dịch phủ Khai Phong, tuần phủ, tuần bổ đều sẽ hành động. Sẽ không cho phỉ tặc có cơ hội trốn thoát!

Bao Chứng trầm giọng nói:

- Vì an bình của thành Biện Kinh. Quan gia và triều đình đều quyết tâm. Kế hoạch nhất định không thể không chu toàn. Nhưng có thể thực hiện hay không, làm được nhiều hay ít thì toàn bộ dựa vào các vị có thể ra được bao nhiêu lực.

- Vì Biện Kinh chặt đứt mọi hậu hoạn, mọi người chắc chắn sẽ toàn lực ứng phó!

Ba vị tướng quân bỗng nhiên đứng dậy nói.

Thời gian không chờ một ai. Sau khi nhận nhiệm vụ, ba vị tướng quân liền lập tức hành động. Chuẩn bị dẫn quân tiến vào chiếm giữ những khu vực mình phải phòng thủ.

Là một chuyên gia cổ vấn, Trần Khác cũng phải cùng xuất phát với bọn họ.

Ra tới cửa, Địch Vĩnh chụp mạnh bờ vai hắn nói:

- Đến kinh thành làm ầm ĩ một phen. Lại không đến nhà của ta chào hỏi, cha ta rất không vui đó.

- Chờ sau khi đã hoàn thành xong việc này, hiển nhiên sẽ đi bái kiến Nguyên Soái.

Trần Khác lộ ra vẻ cười khổ nói:

- Bằng không ta sợ Nguyên soái sẽ tức giận nói: “Tam Lang a, người làm việc lè mè như vậy. Có còn là đàn ông hay không?” ta làm sao mà trả lời bây giờ.

- Không đâu, cha ta hiện giờ ôn hòa hơn rất nhiều rồi.

Địch Vĩnh lắc đầu, giới thiệu với Trần Khác hai người kia. Hóa ra người gọi là Dương Hoài Ngọc chính là con trai thứ của Dương Văn Quảng. Năm đó trận đại thắng ở Côn Luân quan anh ta cũng tham gia. Dương nhiên cũng giống như Địch Vĩnh, chủ yếu là đi theo cha chú lẫn lộn lấy kinh nghiệm lý lịch. Tuy nhiên, nếu không có bản lãnh thì cũng sẽ không có khả năng được làm Chỉ huy sứ của Bổng Nhật quân.

Nói ra, Dương Hoài Ngọc có thể lên làm chỉ huy sứ của Bổng Nhật quân một trong Thượng tứ quân này còn phải cảm tạ Trần Khác. Lúc trước bốn huynh đệ bọn họ, đại náo nha phủ Hành Châu. Mà người phụ trách công tác bảo vệ đúng là người chỉ huy Bổng Nhật quân. Việc này nếu xảy ra trong quân khác chỉ bị mất mặt chút thôi. Nhưng Bổng Nhật quân này trách nhiệm khác xa, là căn vệ của Hoàng đế, sao có thể giao ột người tầm thường.

Vì thế sau khi Bổng Nhật quân trở về kinh, quan gia trực tiếp ra lệnh thay đổi người. Lúc này anh ta mới có cơ hội.

Về phần người tên Tào Bình, chưa từng ra tiền tuyến chiến trường. Nhưng phụ thân y là Tào Quốc cữu, cô cô y là Tào Hoàng Hậu.

Hai người cũng coi như có quan hệ họ hàng. Cho nên đối với Trần Khác cũng có vài phần kính trọng. Có Địch Vĩnh ở giữa làm trung gian, nên bốn người trở nên thân thiết hơn rất nhiều.

Nhưng cũng không có nhiều thời gian trò chuyện. Sau khi hẹn ước xong, Trần Khác theo Địch Vĩnh rời đi. Ba người đều tự trở về doanh trại kiểm tra binh mã. Rồi đi vào khu vực mình phòng thủ đóng quân.

Khi đi đến cửa phủ, Trần Khác nói với Địch Vĩnh:

- Ta có hai đệ đệ, đều là cao thủ, hay là để cho bọn họ tới đây đi.

Địch Vĩnh cười nói:

- Đường nhiên càng nhiều càng tốt.

Nhận được sự đồng ý, Trần Khác nhanh chóng hướng về phía mái hiên phủ nha đối diện vẫy vẫy tay. Từ đó đi ra hai nam một nữ... Nam hiển nhiên là Ngũ Lang và Tống Đoan Bình, còn nữ là Liễu Nguyệt Nga - một người Trần Khác vô cùng không muốn nhìn.

Địch Vĩnh đương nhiên nhận ra Liễu Nguyệt Nga, cũng biết việc xảy ra ở Thiên âm Thủy Tạ, cười ha hả nói:

- Cái này là phu xướng phụ tùy a?

- Âm hồn không tiêu tan...

Trần Khác cố nặn ra một nụ cười trên mặt. Hắn đề xuống cảm giác muốn liếc nhìn sư tử Hà Đồng này một chút... Ban đầu còn nhờ vào Liễu Nguyệt Nga giúp đỡ xuất binh. Nhưng khi có được sự ủng hộ của Hoàng đế, Trần Khác hiển nhiên không muốn trộn lẫn với nàng, nên lần này cố tình không thông báo cho nàng.

145. Quyển 4 - Chương 145: Giết Chóc

Liễu Nguyệt Nga mặc một bộ võ phục màu đen, đầu đội nón tre có màn che mặt... Võ phục không phải được làm từ vải tơ mà là dùng lông chim bện thành. Mặt trước bên ngoài rất mỏng nhưng rất tốt, có thể tránh mưa lại nhẹ nhàng như áo mỏng. Hiển nhiên giá rất cao, chỉ có những người là phú hào mới có thể mặc.

Đi đến gần, Địch Vĩnh vẽ mặt mơ hồ nói:

- Nguyệt Nga muội, tại sao lại ở chỗ này?

...

Liễu Nguyệt Nga có chút trầm mặc nói:

- Muội theo chân bọn họ tới.

Địch Vĩnh mỉm cười nói:

- Ồ! Vậy các người cứ nói chuyện đi, ta đi về trước, lát nữa chúng ta gặp lại sau.

Đợi Địch Vĩnh vừa bỏ đi, Tống Đoan Bình cũng lập tức bỏ chạy nói:

- Ta cũng vừa mới phát hiện cô ấy theo tới.

- Người không giữ chữ tín.

Liễu Nguyệt Nga bực bội nói:

- Đã hứa là sẽ báo trước cho ta.

- Ta cũng không cùng cô so đo cái tát trước mặt mọi người lúc trước.

Trần Khác liếc mắt nhìn nàng hồ hững quan sát, lạnh lùng nói:

- Nhưng trong khoảnh khắc đó, ta không muốn nhìn thấy cô ở trước mắt ta nữa.

Rồi đột nhiên ngừng một chút nói:

- Còn nữa, xong chuyện ở đây ta sẽ tới nhà cô từ hôn. Trần gia cửa nhỏ nhà nghèo, không xứng với Hà Đông Liễu gia các người!

Nói xong, cũng không liếc nhìn Liễu Nguyệt Nga một cái, liền đi đến đường lớn ở Nam môn.

Liễu Nguyệt Nga muốn đuổi theo lại bị Ngũ Lang ngăn lại nói:

- Liễu cô nương mời trở về đi, Tam ca không hoan nghênh cô.

- Tránh ra!

Liễu Nguyệt Nga khê quát một tiếng, hàn khí bắn ra khắp nơi nói.

Ngũ Lang bất động như ngọn núi nhỏ đứng chắn trước mặt nàng.

- Muốn chết!

Liễu Nguyệt Nga đá một cước thật mạnh vào trên ngực Ngũ Lang.

Ngũ Lang chỉ hơi khê rung một chút liền đứng thẳng lại.

Quyền cước của Liễu Nguyệt Nga nhanh như thiểm điện, vừa chuẩn vừa độc đánh vào điểm yếu của Ngũ Lang. Ngũ Lang cần trái đỡ phải, không biết đã trúng bao nhiêu quyền cước. Cũng may thân thể anh ta mạnh mẽ như trâu, trong nhất thời cũng có thể chống đỡ.

Ngự đường, điện Thùỵ Củng.

Một đôi chân dài trắng nõn, không đeo giày, thoải mái giẫm lên trên mặt đất. Dám làm như vậy ở trong Ngự Đường, đương nhiên chỉ có Hoàng đế.

Tương truyền, tiên đế Chân Tông Cửu Vô Tự, đã sai các đạo sĩ cầu xin Thượng Đế. Một ngày nọ, có Xích Cước Đại Tiên Như Mộng, sau mười tháng đã hạ sinh đương kim Hoàng Thượng Triệu Trinh. Truyền thuyết không thể nào chứng thực, nhưng đúng là Hoàng Thượng từ khi trẻ tới giờ, đông không đốt lò bếp, hè không quạt, ở bên trong cấm địa không mang giày. Chỉ lúc ở điện thờ mới đeo vào. Một khi không có người ngoài lại lập tức cởi ra, quả thật rất khác với người thường.

Giờ phút này, ông đi chân trần ngồi trên chiếc ghế gấp. Bên cạnh có một hoạn quan người mặc chiếc áo màu tím, khuôn mặt gầy yếu, ánh mắt âm trầm. Khom người khẽ nói nhỏ nhẹ bẩm báo cái gì đó.

Thái giám này gọi là Thạch Toàn Bân, là Nội Thị Tỉnh Phó Đô Tri, làm việc ở Hoàng Thành ti. Hoàng Thành ti của Tống Triều giống với những loại như Đại nội thị vệ của đời sau. Là thân quân của Thiên Tử, không thuộc quản lý của Xu Mật Viện. Bên ngoài, bọn họ phụ trách an toàn của cấm nội, là thị vệ được Hoàng Đế tín nhiệm nhất. Bên trong, bọn họ còn gánh vác việc tìm hiểu tình báo cho Hoàng Đế, có các nhiệm vụ đặc thù.

Theo thông lệ của triều Tống. Hoàng Thành Ti quan trọng như vậy, đương nhiên cũng không thể ngoại lệ. Trên danh nghĩa chủ quan Hoàng Thành Sứ và Phó sứ, bình thường dùng quan viên văn võ bên cạnh chuyển cấp bậc. Mà công việc thực tế của Hoàng Thành ti, bình thường sai phái Phó Đô Tri hoặc Ấp ban của Nội Thị Tỉnh đảm nhận bổ sung, gọi là 'Cầu đương hoàng thành ti công sự'.

Trên thực tế, Toàn Thạch Bân này là thủ lĩnh của Hoàng Thành Ti. Hiển nhiên là thái giám được triều đình Đại Tống tin tưởng nhất. Nhưng Hoàng Đế triều Tống, rút kinh nghiệm từ việc mất nước của triều Đường. Đối với quyền lực của thái giám hạn chế rất nhiều. Hơn nữa các đại thần cũng kiên quyết phản đối chính trị đặc vụ. Cho nên Hoàng Thành Ti cũng không có quyền truy bắt và thẩm vấn phạm nhân. Chỉ có thể âm thầm tìm hiểu tin tức cho Hoàng Đế, vì vậy việc phát triển là có hạn.

Mặc dù như vậy, nhưng trong phạm vi Kinh thành, bất luận là gió thổi cỏ lay đều không qua mắt được bọn họ. Thạch Toàn Bân đem nội dung hội nghị cơ mật của Bao Chứng nhất nhất bẩm báo lại cho Hoàng Thượng.

Nghe ông ta bẩm báo xong, Hoàng Thượng vẻ mặt cũng thả lỏng đi không ít. Ông nhẹ vỗ vỗ Đao Nghiễn trong tay nói:

- Nghe qua thì rất kín kẽ, để xem thành quả chiến đấu như thế nào đã.

Nói xong lại liếc nhìn Thạch Toàn Bân một cái nói:

- Các người không được để lộ tin tức ra.

- Người nghĩ oan cho lão nô rồi.

Thạch Toàn Bân cười khỏ nói:

- Là lão nô tự mình đi hỏi Bao Chứng. Còn bản vẽ thủy đạo Biện Lương, cũng là lão nô tự mình đưa cho Trần Thừa Sự. Đến bây giờ, chưa có một ai hay biết được việc này.

- Vậy là được rồi.

Hoàng thượng liếc lão một cái rồi nói:

- Không phải ta không tin tưởng người mà là Hoàng Thành Ti tuyển rất nhiều du dân làm tai mắt. Rất nhiều người xuất thân từ Cái Bang, cơ hội lần này không thể nào bỏ qua, người cũng đừng buồn lòng.

Thạch Toàn Bân cười cười nói:

- Lão nô không dám, có thể vì người mà giải quyết phiền phức. Lão nô cao hứng còn không kịp.

Hoàng thượng bỗng nhiên nói:

- Đúng rồi, việc điều tra ra sao rồi?

Thạch Toàn Bân gật gật đầu hạ giọng nói:

- Vâng, Lão nô đang tính bẩm báo với ngài. Tập kích Trần thừa sự là Báo Tử Đường của Cái Bang. Tuyển báo nói, bọn họ cùng Trần Thừa Sự không oán không thù. Trước đây còn chưa từng nghe nói qua Trần thừa sự, là Đường chủ của bọn họ nói, có người phía trên muốn cho người này biến mất mới có thể dễ dàng làm việc.

- Ai là người phía trên?

Hoàng Thượng ánh mắt chăm chú lại.

- Việc này Tuyển Báo cũng không biết rõ.

Thạch Toàn Bân kỳ thật biết Báo Tử Đường và lão Bát của Nhữ Nam Vương Phủ qua lại rất mật thiết. Nhưng lão không muốn đắc tội với Thái Tử tương lai, cho nên im miệng không nói.

...

Hoàng Thượng cũng không tiếp tục truy hỏi, ông ta lẳng lặng ngồi yên một chỗ, tay cầm nghiên mực, trên tay nổi hết gân xanh lên. Cuối cùng, đợi tất cả mọi người lui ra, Triệu Trinh giờ cao Đoan nghiêng lên, trong miệng phát ra âm thanh gầm nhẹ nói:

- Ta còn chưa có chết đâu!

Nhưng đến cuối cùng, ông cũng không đành lòng quăng xuống...

Đứng ở một chỗ dưới mái hiên gần cầu Bạch Hổ. Trần Khác sau khi nghe được tiếng động. Liền gặp được Ngũ Lang với vẻ mặt cầu xin nói:

- Ca, đệ cũng không đánh lại cô ta...

Trần Khác nói:

- Ủ! Đệ không bị thương chứ!

Ngũ Lang lắc đầu, nhìn Liễu Nguyệt Nga đang đứng xa xa dưới mái hiên nói:

- Không có! Cô ta nói, nếu huynh giúp cô ta tìm được Tiểu Hoàn thì sẽ giúp huynh từ hôn.

...

Trần Khác thở dài nói:

- Đệ nói cho cô ta biết, ta có thể giúp cô ta tìm, nhưng nếu người đã chết thì ta cũng không có cách nào khác.

- Ồ!

Ngũ Lang liền chạy tới nói vài câu với Liễu Nguyệt Nga, chỉ một lát sau liền quay trở về nói:

- Cô ta nói, được.

Thấy nàng thoải mái như thế. Trần Khác có chút bất ngờ, gật gật đầu rồi không nói gì thêm.

Vào khoảng giờ thân sang giờ Dậu. Dịch Vành đã thay giáp trụ, mang theo Thần Xạ Doanh cầm quân đến. Anh ta khoát tay chặn lại, một nhóm quân sĩ liền gõ cửa một nhà dân gần đó. Không nói gì đi vào, chỉ trong chốc lát liền chiếm một chỗ trên nóc nhà, vị trí trên tường rất có lợi để bắn cung. Chỉ có điều do có mưa, bọn họ đều cất cung trong túi làm bằng da trâu, khi chiến đấu mới có thể lấy ra.

- Người khẳng định trên đường này sẽ có người chui ra trước tiên?

Đợi mọi thủ hạ đã đều vào vị trí, Dịch Vành quay lại hỏi Trần Khác.

- Ủ, không còn đường khác có thể đi.

Trần Khác vuốt cằm nói:

- Không cần chờ đến tối, bọn chúng sẽ chui ra.

Đây là tư liệu của Hoàng Thành Ti đưa cho, hẳn mới có thể chắc chắn như thế:

- Cho dù bọn chúng phát hiện bên ngoài có mai phục. Cũng phải bắt chắp chui ra bên ngoài.

- Được rồi.

Dịch Vành gật gật đầu rồi cùng hấn trốn dưới mái hiên.

Im lặng trong chốc lát. Dịch Vành nhìn Liễu Nguyệt Nga cách đó không xa, không kìm được lên tiếng nói:

- Ta rất khâm phục điểm này của muội ấy. Đường đường là một đại tiểu thư nhưng lại có thể vì một người thị nữ kiên trì đến cùng. Rất đáng khâm phục.

- Không ai phủ nhận việc này.

Trần Khác thản nhiên nói.

- Cô ta là người có tính cách rất thẳng thắn, điểm ấy rất giống người.

Dịch Vành hạ thấp giọng nói:

- Người muốn từ hôn. Muội ấy hiển nhiên sẽ đồng ý, nhưng ông nội của muội muội... Ôi, rất dã man, lúc đầu cũng không chịu đồng ý. Về sau Âu Dương Công phải tự mình đến nhà hòa giải mới đồng ý cho người đến nhà xin lỗi, đổi lại phải thành thân với đệ đệ người. Lại không ngờ tới, muội ấy không biết nghĩ cái gì, lại hận người như vậy? Muội ấy mới trở thành trò cười cho đám công tử tiểu thư kia...

- Nói vậy có ý gì?

- Là bạn bè của hai người các người. Ta thấy mình cần phải thay các người giải trừ hiểu lầm một chút.

- Cảm ơn, không cần.

Trần Khác thản nhiên nói:

- Ở nhà ta đã có vị hôn thê, nàng ấy cũng không đi làm thiếp cho người khác đâu nha?

...

Dịch Vành đổ mồ hôi lạnh. Muốn cháu gái dòng chính của Hà Đông Liễu gia đi làm thiếp, trừ khi là mặt trời mọc hướng tây.

- Việc này không có kết quả.

Trần Khác nhún nhún vai nói:

- Đến lúc đi ra rồi!

Địch Vành lập tức tập trung tinh thần, đem lực chú ý tập trung ở trên đường kênh dẫn nước. Thấy một tảng đá to lớn đập bên ngoài đang chậm rãi chuyển động. Một người đàn ông cả người ướt sũng đang chui ra.

Hai người lập tức đem toàn thân ẩn phía sau tường. Địch Vành nhìn về phía Trần Khác. Trần Khác lắc đầu, lấy ra một tấm gương trong suốt Tây Dương bằng bàn tay, chậm rãi tìm hiểu ngoài tường.

Nhìn xuyên qua mặt gương, Địch Vành thấp thoáng thấy một người, người nọ hết nhìn đông lại nhìn tây, lại lùi về phía sau tảng đá. Nhưng trên tảng đá cũng không có mở ra lần nữa.

- Đây là thám tử, lập tức cho đội ngũ đi ra.

Địch Vành liếm liếm môi, học cú đêm kêu lên một tiếng.

- Thật khó nghe.

Trần Khác lặng lẽ nói.

Nghe được tiếng cú kêu, tất cả cung thủ lấy cung nỏ từ trong túi da trâu ra, lắp tên vào trong dây cung mạnh mẽ giữ yên, để túi da trâu phía trên cung nỏ, cố gắng để ưa không làm hư hại dây cung.

Quân Tổng chủ yếu dựa vào cung nỏ để chống lại kỵ binh phản loạn. Cho nên đã phát triển đầy đủ những kỹ thuật tác chiến của cung nỏ. Nhằm vào nhược điểm tốc độ bắn chậm của nỏ, bọn họ cho ba gã nỏ thủ làm thành một tổ, thay phiên nhau bắn, liên tục duy trì sát thương.

Cho nên bên dưới tường, cũng có hai cung binh chuẩn bị sẵn...

Vậy là bên dưới lòng đất đã đến bên bờ nguy hiểm nhất. Rất nhanh, những phiến đá trên đường phố bắt đầu chuyển động. Trong nháy mắt, ít nhất có mười mấy bóng đen từ trong mương chui ra.

- Bắn!

Kèm theo tiếng hét là một mũi tên bắn ra ngoài. Trong nháy mắt đã nằm trên ngực của một gã đệ tử Cái Bang.

Ngay sau đó, âm thanh nặng nề của dây cung ong ong vang lên. Hơn trăm chiếc nỏ đồng thời bắn ra, la liệt lao về phía những tên đệ tử Cái Bang vừa thò đầu ra.

Giết chóc bất thành linh, khiến cho bốn phía trong kênh rạch nổi lên âm thanh hoảng loạn. Càng có nhiều người đứng mảnh chui ra, chạy trốn khắp nơi.

Nhưng Thần xạ quân đã bố trí tốt thiên la địa võng, sao có thể để cho bọn chúng chạy trốn? Từ bốn phương tám hướng, mưa tên dày đặc bắn tới. Những đệ tử Cái Bang lao ra đều bị ngã xuống đất kêu thảm, máu tươi nhuộm đỏ cả con đường...

Người trong cổng ngầm bị sự giết chóc kinh khủng dọa cho sợ hãi. Trốn ở sâu trong nước, kinh hoàng không biết làm sao.

- Người phía dưới nghe đây!

Địch Vành vận đủ khí đan điền, hét lớn tiếng nói:

- Các người đã bị Thần Xạ quân bao vây. Muốn sống thì sau khi chui lên quỳ trên mặt đất. Bất luận người nào đứng dậy đều giết không tha!

146. Quyển 4 - Chương 146: Cứu Viện

Không còn sự chống cự kịch liệt nữa.

Mực nước ngập tràn lên rất nhanh. Khiến cho những người bên trong phải chọn lựa giữa việc bị bắt và chết đuối.

Một lúc sau có đệ tử Cái Bang từ trong cống ngầm đi ra. Cả người lạnh run, quỳ rạp trên mặt đất, không dám cử động một chút nào.

Đợi đến khi đã hơn một trăm người trên mặt đất. Địch Vịnh mới ra lệnh cho đám người này xếp thành một hàng đi đến chỗ đầu phố. Dưới sự yểm trợ của Thần Xạ quân, Tuần bổ binh tuần phố dùng một bộ công tay xích chân, đem bốn người thành một tổ khóa lại với nhau...

Mọi thứ đều đang tiến hành máy móc. Những đệ tử Cái Bang bướng bỉnh không thuận phục trong truyền thuyết, không một ai dám cãi lại mệnh lệnh của Địch Vịnh. Cũng không có ai muốn thử chạy trốn làm cho Trần Khác cảm thấy rất may mắn, lại cũng cảm thấy có chút bi ai. Trách không được hai vạn quân Kim có thể khiến tòa thành hàng triệu người này đầu hàng. Những người dân mạnh mẽ chính trực lúc đầu của triều Tống, rốt cuộc đã đi đâu hết rồi?

Quá trình đơn giản một cách bất ngờ, làm Trần Khác không còn ham muốn đứng ngoài quan sát nữa. Hiện tại hẳn rất cấp bách phải biết được Báo Tử Đường đi ra từ con đường nào...

Chỉ thăm vắn bang chúng của Lam Giao Đường một chút, không tốn quá nhiều công sức liền biết được con đường Báo Tử Đường đi ra là chỗ Quỷ Phàn Lầu.

- Quỷ Phàn Lầu ở nơi nào?

- Ở cuối phố Mã Hành.

Địch Vịnh nói:

- Đó là nơi phòng thủ của quân Bổng Nhật. Là quân mạnh nhất của chúng ta.

- Chúng ta qua đó xem.

- Ta cho người hộ tống người.

- Được!

Đoạn đường này cũng không gần, đợi đến khi bọn hắn đến thì trời đã đen như mực. Khắp nơi trên đường đều có những cây đuốc tùng hương thấp sáng của quan binh và tuần bổ. Nhưng trong mưa ánh sáng cũng không rõ lắm, chỉ có thể chiếu rõ trước người mình.

Sau khi xác minh thân phận, Trần Khác đã xuất hiện bên cạnh Dương Hoài Ngọc.

Dương Hoài Ngọc là con thứ của Dương Văn Quảng. Chưa đến ba mươi tuổi, cao to lực lưỡng. Anh ta lau nước trên mặt, rồi nhìn Trần Khác nhẹ nhàng nói:

- Gặp quỷ rồi, đến bây giờ còn chưa thấy động tĩnh gì.

Trần Khác xung phong nhận việc nói:

- Phỏng chừng là nghe được tin tức rồi. Để ta đi xem.

- Bảo vệ Trần Thừa Sự.

Dương Hoài Ngọc cũng đã sớm không còn kiên nhẫn. Không nhiều lời, chỉ đưa cho Trần Khác mặc lên một cái giáp nửa người, rồi cho thân binh mình đi theo.

Ngũ Lang và Tống Đoan Bình cũng mặc áo giáp vào. Mỗi người cầm theo một phác đao, đi theo phía sau Trần Khác. Liễu Nguyệt Nga cũng theo phía sau, Dương Hoài Ngọc vội vàng ngăn nàng lại. Nhưng thấy nàng mảy liễu dựng thẳng lên, cũng không dám nói gì nhiều.

Một tay cầm ô dù, một tay mang theo đèn lồng không thấm nước. Trần Khác đưa mọi người đến bên cống ngầm trên đường. Hắn quan sát địa hình một chút, rồi đi về trước ba bước, chỉ vào một tảng đá dưới chân nói:

- Nhắc lên!

Lập tức có hai quân lính cường tráng của quân Bổng Nhật đi tới, xoay người đem phiến đá dời đi, để lộ ra một cống ngầm tối mịt.

Trần Khác dùng đèn lồng chiếu vào bên trong cống ngầm. Chỉ thấy tối thui không có ánh sáng phản chiếu lại. Ít nhất đã biết được mực nước còn chưa cao lắm.

- Ta xuống dưới xem, các người ở lại đây chờ.

Nói xong, hắn đem ô đưa ột quân sĩ, lấy trường thương trong tay anh ta. Một tay cầm đèn lồng, một tay cầm thương, đi dọc theo cầu thang cống ngầm. Từng bước từng bước đi xuống dưới. Bất thành linh bị lão đảo một cái.

- Cẩn thận.

Một tiếng của hai nam một nữ phát ra.

Trần Khác chống thương, đứng vững vàng lại nói:

- Không có việc gì, dưới này rất trơn.

Ngũ Lang và Tống Đoan Bình muốn đi theo, Liễu Nguyệt Nga lại lách mình lên đi trước.

Hai người đưa mắt nhìn nhau. Thầm nghĩ hai người bọn họ sẽ không ở dưới đó đánh nhau chứ? Nên vội vàng đi theo xuống.

Mấy quân lính của quân Bổng Nhật cũng đi theo.

Trần Khác đi đến dưới đáy thủy đạo. Phát hiện nước chỉ mới cao tới đầu gối, trong lòng liền tính toán. Nghe được tiếng nước phía sau, hắn quay đầu lại nhìn, đi cùng mình xuống dưới quả nhiên là Liễu Nguyệt Nga.

Lúc này Trần Khác đưa tay ra hiệu không được lên tiếng. Dem đèn lồng đặt nhẹ nhàng trên mặt nước. Đèn lồng kia chảy theo dòng nước, trôi vào sâu trong thủy đạo.

Đợi đèn lồng trôi ra một khoảng cách, hai người không một tiếng động im lặng đi theo phía sau.

“Vù!” Đột nhiên một đạo hàn quang từ trong bóng tối bắn ra. Đâm vào mặt nước phía sau đèn lồng một thước. Nếu có người cầm đèn lồng cũng vừa vịn bị bắn trúng.

‘Đinh...’ Âm khí kia bắn tới đáy nước, phát ra một tiếng vang nặng nề.

Quả nhiên có người mai phục. Trần Khác không những không khấn trương, ngược lại trong lòng càng thêm chắc chắn. Cầm trường thương trong tay, ném về hướng âm khí đã phóng tới.

Cùng lúc đó, Liễu Nguyệt Nga tựa như một con chồn nước nhanh nhẹn, không một tiếng động lao mạnh tới phía trước.

- A...

Chỉ nghe một tiếng hét thảm. Trường thương của Trần Khác đã đâm trúng một người. Liễu Nguyệt Nga cũng vọt tới gần, trong tay hiện ra một Nga Mi thích, đâm cầm tên còn lại. Cầm giác lạnh như băng khiến cả người tên đào tử kia run run, cứng đờ người ra.

Trần Khác cũng đi theo phía sau. Từ trên người bị đâm rút cây trường thương ra. Trỏ tay rút mạnh một phát, đuôi thương đánh vào trên huyệt thái dương tên đào tử đang bị Liễu Nguyệt Nga không chế. Tên kia nhất thời ngất xỉu.

Trần Khác vượt qua Liễu Nguyệt Nga, khom người phóng về phía trước. Đi về phía trước mấy trượng đã có một ánh sáng mờ nhạt truyền đến – Chỉ thấy trước mặt là một mảnh đất trống rộng khoảng vài chục

trượng. Hơn một trăm nữ nhân quần áo không chỉnh tề, nửa người từ thắt lưng trở xuống ngập trong nước. Còn lại hơn hai mươi người đệ tử Cái Bang, ở trên mặt đất chỗ cao không bị ngập nước. Có tên ngồi uống rượu, có tên gian dân phụ nữ...

Thấy cảnh tượng như vậy, Trần Khác còn không sao. Nhưng Liễu Nguyệt Nga theo phía sau con mắt đã đục ngầu lên như muốn nứt ra, quát lớn một tiếng rồi xông lên. Động tác của nàng nhanh như chớp, gần như trong chớp mắt đã xuất hiện ở chỗ cao, một cước đá bay tên đệ tử cái bang đang cường hiếp nữ tử.

Đám đệ tử Cái Bang còn lại trong tay không ngờ đều có binh khí. Tất cả đều đứng lên đánh về phía nàng.

Trần Khác thềm mắng một tiếng, nhanh chóng đưa trường thương ra, đánh tới tên ở trạm canh gác. Cầm trường thương khua lên không một kẽ hở, chặn binh khí từ bốn phía bổ tới nàng. Liễu Nguyệt Nga không còn nguy hiểm từ hai mặt tấn công, đôi chân dài đá ra liên tục. Nháy mắt đã đá ngã một đám.

Ngay lập tức lại có đệ tử Cái Bang xông lên. Liễu Nguyệt Nga nhặt cây phác đao lên ngăn lại, đao pháp của nàng cũng rất tinh diệu. Đám đệ tử cái bang mèo ba càng này làm sao tổn thương được nàng.

- Cô chém người đi, cộp mẹ!

Trần Khác đã nhìn ra sự bất thường, nữ nhân này tức giận như vậy, cũng không dám cầm đao chém tới trên người bọn chúng không khỏi hét lớn. Đánh như vậy thì có tác dụng gì chứ.

- Ta...Ta không dám giết người...

Liễu Nguyệt Nga buồn bực nói.

- Tránh qua một bên yểm hộ ta đi!

Trần Khác vọt lên phía trước, nháy mắt hai người đã đổi vị trí cho nhau. Trong nháy mắt tiếp theo, Trần Khác đã dùng trường thương đâm vào ngực một gã đệ tử Cái Bang, rồi dùng sức rút ra, máu tươi cũng theo đó mà phun ra. Liễu Nguyệt Nga võ công cao cường, yểm hộ bên cạnh hẳn là tuyệt đối an toàn. Trần Khác chỉ chăm chú vào việc giết người, căn bản không lo lắng việc bị thương.

Đột nhiên, trường thương của hắn bị một tên đệ tử Cái Bang kẹp lại, hai tên khác cũng nhân cơ hội xông lên. Trần Khác thả lỏng tay, lách sang bên cạnh tên đệ tử cái bang kia. Rút từ trong lưng ra một thanh nhuyễn kiếm sáng như tuyết.

Liễu Nguyệt Nga đưa phác đao ra, chặn binh khí của hai tên đệ tử Cái Bang đang chém tới kia. Trần Khác chém ra một kiếm, liền mổ phanh bụng hai tên kia.

Hắn thừa cơ xông lên phía trước, giết chết tên đao tử đang nằm trên mặt đất.

Trong nháy mắt đã giết chết bốn người khiến đám đao tử còn lại bị dọa vỡ mặt. Lại nhìn thấy hai người Tống Đoan Bình và Ngũ Lang dẫn người đến ngăn chặn. Các đệ tử Cái Bang đều vứt bỏ binh khí xuống đất đầu hàng.

Cũng có người mang tâm tư, chạy nhanh về phía đám nữ tử, muốn bắt con tin. Trần Khác giống như có mắt sau gáy, ném nhuyễn kiếm trong tay vào giữa móng tên đó.

Người nọ la lên một tiếng rồi ngã sấp xuống trước mặt các nữ tử, các nữ nhân cũng đưa chân lên đá liên tục vào tên đó không đánh chết cũng dìm chết...

- Phi đao rất chính xác...

Tống Đoan Bình vỗ tay trầm trồ khen ngợi.

- Thực ra ta muốn đâm vào tim nó.

Trần Khác thản nhiên nói.

Mọi người mồ hôi chảy đầy đầu... Phóng lịch cũng quá lớn đi.

Trần Khác cũng không để ý đến bọn họ. Nhặt một thanh phác đao lên, quỳ một chân trên mặt đất trước mặt đám đao tử, lạnh lùng nói:

- Các người là người của bộ phận nào?

...

Không có ai trả lời.

- Hừ...

Trần Khác hừ lạnh một tiếng. Đoản đao trên tay chợt lóe lên, huyết quang bắn tung tóe. Một tên đao tử bị chém rớt bốn ngón tay thảm thiết kêu lên.

Trần Khác sắc mặt không đổi, âm thanh lạnh lùng nói:

- Nói!

Hắn thân hình cao lớn khôi ngô, cầm trên tay thanh đao dính máu giống như một pho tượng sát thần, khiến cho người khác cảm thấy lạnh.

Nhìn người bị chém đứt tay, mà mặt không đổi sắc. Liễu Nguyệt Nga cảm thấy tay chân như mềm nhũn ra. Nàng trong lòng chợt hiểu ra, công phu của mình cao hơn hắn, nhưng nếu muốn liều mạng thì người chết nhất định là mình...

Đám đệ tử Cái Bang này làm sao còn dám giấu diếm, lúc này phun ra hết mọi chuyện. Hóa ra bọn chúng chính là thủ hạ của Đại Long Đầu Quỷ Phàn Lầu, vốn là đại quân muốn đi ra ngoài từ trên phố Mã Hành. nhưng Đại Long đầu quỷ kế đa đoan, cố ý ột người đi ra từ một cửa khác để thăm dò, thì người kia phát hiện có quân Bổng Nhật mai phục.

Hơn nữa lúc này, tin tức các đường khẩu lọt vào sự tập kích của quan quân cũng được truyền đến. Đại Long Đầu biết lần này phủ Khai Phong đã hành động, nên ra quyết định thật nhanh. Để lại bọn họ trông nom những 'Phấn tử' quý giá...

Tiếng lóng ở trong Biện Kinh. Gọi là 'Đảo Tử' có nghĩa là lưu manh, còn 'Phấn Tử' có nghĩa là nữ nhân thỏa mãn dục vọng cho bọn chúng...

Còn những người còn lại thì đi theo ra hướng khác.

- Đi nơi nào?

- Phàn lầu...

- Đáng chết!

Trần Khác giật mình nói:

- Nơi đó không có thủy đạo ngầm!

Bởi vì triều đình lo lắng sẽ có sự cố trong binh lính. Cho nên chỉ cho phép ba quân sáu ngàn người chiến đấu. Nơi không có nước ngầm tự nhiên cũng không có bố trí canh phòng.

- Là Đại Long Đầu của chúng ta tự mình đào!

- Nhanh đi báo tin! Chúng ta đi Phàn lầu.

Trần Khác hướng binh sĩ của quân Bổng Nhật nói.

- Vâng!

Quân sĩ kia liền vội vã chạy đi.

Trần Khác nhìn các nữ tử này, hóa ra là người của Cái Bang sợ các cô trốn thoát nên dùng dây thừng trói chân các cô lại. Đặt các cô vào cùng một chỗ. Hắn lớn tiếng nói:

- Các người không cần sợ hãi, chúng ta là quan sai tới đây giải cứu các người. Hiện tại cùng ta đi lên trên, lên trên mặt đất thì sẽ an toàn.

Các nữ nhân này từ khi bị bắt vào động, giống như bị rơi vào địa ngục. Không có lúc nào mà không hy vọng chạy thoát ra. Giờ phút này nghe được lời này liền khóc âm lên.

- Tất cả im lặng!

Thấy Trần Khác nhú mày, Ngũ Lang quát lớn một tiếng nói:

- Tam ca ta nghe cảm thấy rất phiền lòng.

Bị sát thần này quát lên một tiếng, các nữ nhân lập tức im lặng lại. Nghe theo mệnh lệnh của Trần Khác, xếp thành một hàng chậm rãi đi ra ngoài.

Liễu Nguyệt Nga đứng ở cửa động, chăm chú nhìn chằm chằm từng nữ tử bước qua trước mắt. Muốn tìm một gương mặt quen thuộc.

147. Quyển 4 - Chương 147: Hang Ổ

Liễu Nguyệt Nga không thấy Tiểu Hoàn đâu, lại bất ngờ phát hiện, một thiếu nữ khác mắt tích cùng với Tiểu Hoàn ... Thị nữ Vân Nhị.

Vân Nhị cũng nhận ra cô, khuôn mặt sầu thảm cười nói:

- Không thể ngờ rằng còn có thể gặp được Liễu Nhị nương.

Thấy cô ta áo quần rách tươm, khuôn mặt tiều tụy, đôi mắt Liễu Nguyệt Nga đỏ hoe, liền vội ngay áo mưa của mình khoác lên người cô ta rồi nói:

- Cứ coi như đây là cơn ác mộng, sau này nhớ tự chăm sóc bản thân.

- Cô nương...

Lúc này Vân Nhị liền khóc thành tiếng.

- Được rồi, được rồi, mọi chuyện đã qua rồi...

Liễu Nguyệt Nga nhẹ nhàng ôm vai cô ta, dịu dàng dìu cô ta đứng lên. Liễu Nguyệt Nga nhìn thấy mấy người Trần Khác đã rời đi, liền nhẹ giọng hỏi:

- Đúng rồi, Tiểu Hoàn đâu?

-... Sắc mặt Vân Nhị biến đổi, lí nhí nói:

- Bọn họ không để Tiểu Hoàn ở lại...

Trần Khác trở lại phố Mã Hành, lính của Dương Hoài Ngọc, đã lao ra từ chỗ ẩn nấp, tập kết lại trên đường lớn.

- Xảo quyết thật!

Trần Khác lau mặt rồi nói:

- Không ngờ còn có lối đi bí mật này.

- Không cần gấp, ta lập tức dẫn người qua đó.

Dương Hoài Nghi trầm giọng nói.

- Vậy thì cùng đi.

Trần Khác nghiêng răng nói.

Biết được quân Bổng Nhật đang hỏa tốc tiến về hướng bắc, cách phố Mã Hành và Phàn lều không xa, đi qua hai con phố là đến.

Một trinh thám của Hoài Trung quân trên lưng cầm cờ đỏ, tiến lên trước mặt bọn họ. Nhìn thấy đám quân Bổng Nhật đèn đuốc theo sau, lập tức dừng lại, thở hổn hển báo:

- Trước Phàn lầu có một lỗ giặc cướp thoát ra ngoài đang tiến tới, không ngờ trong tay lại có binh khí, nếu để chúng tiến gần tới chúng ta thì nhất định ta sẽ không phản kháng được!

Hoài Trung Quân chỉ nghe theo mệnh lệnh giới hạn ở phạm vi ngoại cảnh, không có chuẩn bị tư tưởng chiến đấu, hơn nữa đối phương đã cùng đường, không ngờ bị đánh tới mức muốn cầu viện rồi.

Tất nhiên, nguyên nhân cơ bản vẫn là do cấm vệ quân đã không còn dũng mãnh như lúc đầu.

- Bọn chúng chạy không thoát được đâu.

Dương Hoài Ngọc lau nước trên mặt:

- Đi trước dẫn đường.

Chạy đi hai ba con phố, tiếng kêu thảm thiết, tiếng binh khí chạm vào nhau vang lên.

Thân binh dắt ngựa đến, Dương Hoài Ngọc xoay người lên ngựa, lấy trường thương từ trên yên ngựa, quát lên một tiếng:

- Giết!

Sau đó hai chân kẹp bụng ngựa, làm gương để cho quân lính xông lên.

Binh lính cũng đều rút binh khí ra, tướng sĩ quân Bổng Nhật tinh nhuệ nhất, đương nhiên sẽ không ngại một đám du côn lưu manh, một khi đã đánh thì quân đội của đối phương liền tan tác ngay. Nhất là Dương Hoài Ngọc, một người một ngựa, liên tục xung phong liều chết, đánh đâu thắng đó, không gì cản nổi, những kẻ lưu manh đáng về oai vệ đã bị đè bẹp hết thấy.

Mấy người Trần Khác cũng cầm binh khí gia nhập chiến đoàn. Ngũ Lang không biết từ đâu lấy ra một thanh đá dài năm thước, sức mạnh càng sinh sức mạnh, cơ bắp cuộn cuộn, sọ não văng tung tóe; Tống Đoan Bình và Trần Khác, tuy không dũng mãnh như cậu ta, những cũng không phải kẻ mà bọn kia dễ dàng đấu lại. Ba người như con mãnh hổ sau núi, lấy một đánh mười, bọn Cái Bang đều bị đánh tan tác...

Ở phía quân Bổng Nhật, Hoài Trung Quân tinh thần tỉnh táo, gào thét phản công đứng lên chiến đấu.

Phía này mất đi phía kia lại vươn lên, bọn Cái Bang chết thê thảm và nghiêm trọng, không còn ý chí chiến đấu, rầm rầm giải tán, đều tự treo tường cướp đường mà đi.

Nhưng ngày càng nhiều quan binh tiến tới, các lối đi đều bị chặn, bọn Cái Bang lại buộc phải quay trở về, cuối cùng lui về Phàn lầu...

Cấm vệ quân lập tức bao vây Phàn lầu.

Phàn lầu, là lầu cao lớn nhất kinh thành, so với điện Đại Khánh chính điện của hoàng cung còn cao hơn cả hai trượng. Hơn nữa không chỉ có một tòa lầu mà là do năm tòa lầu hợp thành một kiến trúc đồ sộ.

Kiểu kiến trúc này, ở hậu thế, hiển nhiên chẳng có gì làm lạ, nhưng ở thời Tống triều của một ngàn năm trước thì khác. Tòa nhà này được dựng hoàn toàn bằng gạch đá và gỗ xẻ, đủ để trở thành một kiến trúc kỳ tích.

Đây cũng là động tiêu tiền nổi tiếng nhất kinh thành, bình thường ngọn đuốc sáng rực như ngày không đêm, như cảnh tiên dưới trần gian. Nhưng hôm nay nhận được thông báo từ phủ Khai Phong rằng, chỗ này đã đóng cửa không còn tiếp tục kinh doanh, hàng chục ngàn ngọn đuốc kia cũng không được thắp sáng, năm đỉnh núi giống nhau như một, thành nơi ẩn nấp cuối cùng của Cái Bang.

- Cùng ta đánh vào bên trong!

Dương Hoài Ngọc giết đến mức thấy hứng khởi, xoay người xuống ngựa, giơ kiếm nhảy vào đại sảnh Phàn lầu. Đám tướng sĩ quân Bổng Nhật cũng gào thét vọt chạy vào.

Nhìn cấm vệ quân lũ lượt kéo vào, Trần Khác vốn không có ý định đi theo giúp vui, nhưng Liễu Nguyệt Nga hiện giờ xuất hiện trước mắt hắn, cái đầu vẫn kiêu ngạo lâu nay cúi xuống, yếu ớt nói:

-Tiểu Hoàn còn bị bọn họ bắt.

- Được rồi.

Nếu sự tình đã đáp ứng, Trần Khác sẽ dốc sức làm, hẩn hít thở sâu, nhìn Phàn lầu cao lớn:

- Nhưng theo ta đoán, Tiểu Hoàn hẳn là không ở trong Phàn lầu.

- Tại sao?

Liễu Nguyệt Nga mắt tròn xoe hỏi.

- Phàn lầu tuy lớn, cuối cùng cũng là chỗ chết.

Trần Khác thản nhiên nói:

- Nếu bọn họ trốn thoát còn mang theo phụ nữ, đủ thấy rõ thâm tâm họ còn có nhân tính, làm sao còn chạy lên lầu.

- Vào lúc trước khi chúng ta đến, bang phái và quan quân chém giết ở một chỗ.

Tổng Đoan Bình bình tĩnh nói:

- Nếu ta đoán không nhầm thì bọn họ hẳn là giống thần lằn đứt đuôi, nhân vật tai to mặt lớn thực sự, đã nhân cơ hội lẫn trốn.

- Vậy, đêm hôm tối tăm như thế này... tìm thế nào đây?

Nhìn thành thị bao trùm trong màn mưa giữa đêm tối đen như mực, Liễu Nguyệt Nga không khỏi cau gợn nói.

- Quan binh có mặt khắp các đường cùng ngõ hẻm, bọn họ chạy đi đâu?

Trần Khác chậm rãi nói:

- Nếu cô là bọn họ, thì sẽ làm sao?

Lời này cũng là để hỏi Tổng Đoan Bình.

- Lúc này, nhất động không bằng nhất tĩnh.

Tổng Đoan Bình nói:

- Bọn họ sao tới giờ, còn không chịu bỏ lại phụ nữ, ta nghĩ hẳn là có một chỗ để tránh nạn, ở đây lo lắng cũng buồn chán.

- Ta cũng nghĩ như vậy.

Trần Khác gật gật đầu nói:

- Người nói đi, chỗ ẩn náu kia là nơi nào?

- Ta cho rằng họ đang ở dưới hầm, chuột tuy rằng ở trên mặt đất kiếm ăn, tuy nhiên chỉ có hang ổ mới có thể cho chúng cảm giác an toàn.

Tổng Đoan Bình trầm ngâm nói:

- Hơn nữa ta tin rằng, đường vào vẫn ở đoạn địa đạo kia.

- Rất có khả năng.

Trần Khác trầm giọng nói:

- Đi, tìm vài tù binh lại đây.

Quân Bổng Nhật tuân mệnh bảo vệ hẩn nghe theo răm rắp, từ chỗ lính tuần lồi hai tên lưu manh xin hàng lại.

Vừa hỏi, thì ra là cửa vào bí mật không ngờ lại nằm trong một hộ dân cư ở con hẻm gần đó.

- Thật là gian xảo!

Trần Khác mắng:

- Còn có cái khác thì mau nói ra?

Hai tên lưu manh đầu hàng cũng không biết gì thêm.

- Đi xem...

Trần Khác ra lệnh cho quân lính:

- Đi tìm đại nhân của các ngươi, phải một số người đi theo ta.

Quân lính vội vàng vào xin chỉ thị, một lúc sau, dẫn theo năm mươi tên quân Bổng Nhật trở về, vẻ mặt áy náy nói:

- Các anh em đều tiến vào Phàn lều, nhất thời chỉ có thể tập hợp được ngần ấy người.

- Vậy là đủ rồi.

Trần Khác gật đầu, để cho những tên lính này vây quanh trước hắn:

- Có muốn lập công to phát tài lớn không?

- Tất nhiên là muốn...

Đám binh lính cười ầm lên nói:

- Có nằm mơ cũng muốn.

- Vậy theo ta đi, ta mang bọn ngươi đi bắt tận hang ổ của giặc.

Trần Khác nói:

- Bắt được kẻ đứng đầu coi như các ngươi lập được công lao, thu được vàng bạc châu báu thì mặc nhiên là của các ngươi.

Đám binh lính đều nhìn thấy, cho dù là Dương Hoài Ngọc cũng rất tôn kính Trần Khác, tự nhiên sẽ không đem lời hấn làm gió thoảng bên tai, đều trừng to mắt ngạc nhiên hỏi:

- Chẳng lẽ tên cầm đầu không có ở Phàn lều?

- Đi thì biết.

Trần Khác quả quyết nói:

- Muốn đi thì nhanh theo ta, nhưng phải nhớ kỹ, thứ nhất, phải kỷ luật nghiêm minh, thứ hai, phải dũng mãnh không sợ chết, thứ ba, phải giữ im lặng.

Nói xong hắn liền mang theo Ngũ Lang, Tống Đoan Bình và Liễu Nguyệt Nga, đi đến ngõ nhỏ ở con phố kia.

Bọn lính Bổng Nhật nhìn nhìn nhau, không một tiếng động đi theo đằng sau, giàu có chỉ có thể có từ trong gian khó, liều mạng!

Nhẹ nhàng không tiếng động đi tới trước sân nhà kia.

Trần Khác khoát tay, bọn quân Bổng Nhật liền nín thở đứng yên. Chỉ thấy một Ngũ Lang đen như cột nhà cháy, nhắc Tống Đoan Bình gầy nhom một cái, để cho y dẫm lên vai, trèo lên cao tường rào khu nhà.

Sau khi chờ đợi kỳ thật chỉ bằng thời gian uống một chén trà, lại có cảm giác chờ đợi rất lâu, cửa chậm rãi mở, Tống Đoan Bình nghiêng mình đi ra, nhỏ giọng nói với Trần Khác:

- Cửa khóa từ bên trong, nhưng trong phòng ngoài phòng không có ai.

- Giữ người ở bên ngoài, bị bắt chẳng phải bại lộ sao?

Trần Khác cười lạnh nói:

- Vào xem.

Vậy là mọi người vào cửa, đi theo Tống Đoan Bình, đi tới hầm ngầm ở hậu viện.

Nước mưa tuy rằng làm mờ dấu chân, nhưng còn có thể nhìn ra, hầm ngầm bị không biết bao nhiêu người giẫm lên.

Kéo một tảng đá phiến chặn miệng hầm, miệng hầm đen như mực đã được lộ ra.

Trần Khác nhận lấy một cây đuốc bằng thông, nhẹ nhàng ném xuống, bên trong không hề có dấu hiệu gì.

Cầm vệ quân dùng cây đuốc chất lượng rất tuyệt, rơi trên mặt đất, vẫn cháy như cũ, hơn nữa so với khi ở trong mưa, sáng hơn mấy lần, chiếu sáng tới hơn một nửa cái hầm. Hầm này, không ngờ lại là bằng đá xanh...

Đem tù nhân đang bị trói đến im lặng, áp ở phía trước, Trần Khác từng bước một xuống hầm. Còn đoàn người theo sau hẳn bị bỏ lại một đoạn, cũng đi theo xuống.

Trống không...

- Cửa động ở chỗ nào? Trần Khác cởi gông của kẻ xin hàng kia, khề quát nói.

- Chỗ đó...

Tên lưu manh sau khi xác nhận phương hướng, chỉ vào một chỗ nói:

- Khu vực này có cái cửa ngầm.

Dựa theo hướng y chỉ, Trần Khác và Tống Đoan Bình tiến lên, dùng chuôi đao đánh dấu theo mặt tường, quả nhiên phát hiện một khoảng phát ra tiếng động rỗng bên trong, khác hẳn với những khu vực khác.

Nhưng hai người vẫn chưa chịu dừng lại, mà tiếp tục nện dọc theo bức tường, mọi người không hiểu chờ đợi nhìn bọn họ, ngay cả tên lưu manh xin hàng kia cũng không biết hai người bọn họ làm gì.

Và ở góc đối diện với cửa động kia, lại truyền đến tiếng rỗng bên trong.

Không ngờ còn có một chỗ cửa ngầm nữa!

Hai người không nén được thở phào nhẹ nhõm, xem ra đoán đúng rồi!

Nhưng tìm tới tìm lui, cũng tìm không thấy cái gọi là ‘Cơ quan mở cửa’ ở chỗ nào, Trần Khác buồn bực nói:

- Mở nó ra!

Bình khí của Ngũ Lang lại phát sáng – cái cây đá thô to dài năm thước kia, kẹp ở dưới nách, lui ra phía sau vài bước. Dồn khí đan điền, gầm nhẹ một tiếng, vọt lên trước.

Liền nghe ầm một tiếng, bức tường gạch kia bị cây đá cứng rắn khua ra một tiếng động lớn.

Người bên trong chỉ cần không phải là bị điếc, đều có thể nghe thấy.

Ngũ Lang dùng sức quá mạnh, cả người trực tiếp lao vào, đơn giản vì đâm lao phải theo lao, ôm thanh đá lớn cứ hướng về chỗ sáng ở phần cuối thông đạo.

- Mau cùng lên.

Sợ y gặp nguy hiểm, Trần Khác khẩn trương đuổi theo.

Cứ thế đi vào năm sáu trượng, thì thấy ngay trước mắt rộng mở sáng tỏ, một hang động rất lớn cao chừng hai ba trượng, hiện ra trước mắt. Trên tường hang động cắm đuốc, xung quanh trên tường đất treo màn, bên trong đường hình như có khoảng không khác.

148. Quyển 4 - Chương 148: Muốn Thay Lòng Với Cổ Nhân

Chưa đợi hai huynh đệ nhìn rõ ràng, một đám người Hoa Ca Bạc vẻ mặt dữ tợn đã xông lên.

Huynh đệ Trần gia cũng không biết, những người này đều là tuyển thủ đô vật đã từng có thanh danh trong thành Đông Kinh, nhưng sau này hoặc là bị dụ dỗ, hoặc là phạm pháp nên gia nhập vào Quỷ Phần lâu, trở thành “Chấp pháp trưởng lão” thủ hạ của Đại Long Đầu.

Người lãnh nghề vừa ra tay liền biết rõ ràng ngay, Trần Khác và Ngũ Lang ít người không thể đánh lại số đông, bị bọn họ làm cho lui về sau liên tục. Cũng may Ngũ Lang dựa vào sức mạnh, cầm cọc đá huy vũ kín không kẻ hở xung quanh người, mới làm cho bọn người Hoa Ca Bạc không dám lại gần.

Liễu Nguyệt Nga và Tống Đoan Bình đuổi kịp đến, giúp bọn hấn cùng nhau ngăn cản.

Vài tên binh lính Bổng Nhật quân cũng vọt tiến vào, đó đều là những người giỏi đô vật trong cấm quân kinh thành. Tuy rằng từng người đối đầu không lại với Hoa Ca Bạc, nhưng hiện tại lại không phải luận võ mà là chiến đấu, hai đánh một thì cầm chắc thắng lợi rồi.

Không để cho bọn họ nắm thêm một chút thắng lợi nào, màn vải vung lên, lại thêm một hán tử mặc bì giáp lao ra, tay cầm lưỡi dao sắc bén. Song phương hơn một trăm người đều đứng trong địa sảnh với phạm vi hơn mười trượng vuông, hỗn chiến loạn thành một đoàn.

Bốn người Trần Khác bị chín tên Hoa Ca Bạc vây quanh, Ngũ Lang cầm cọc đá vốn có uy lực lớn nhưng không gian ở đây hẹp, xung quanh lại toàn người nhà nên căn bản không thi triển được thực lực, chỉ có cố sức mà ngăn trở. Còn không bằng Trần Khác và Tống Đoan Bình, thành thành thật thật huy động được binh khí, cùng với bọn Hoa Ca Bạc gặp chiêu đối chiêu.

Thời điểm so đấu thực lực, Liễu Nguyệt Nga liền thể hiện được công phu của mình, một mình nàng đánh với ba người, còn làm ấy tên đại hán trở nên chật vật không chịu nổi. Nàng sử dụng một cây Nga My Thích, nhưng luôn không đâm vào chỗ yếu hại. Trần Khác tức giận hết lớn:

- Hãy nghĩ đến cô gái đã bị bọn chúng chà đạp đi!

Câu nói này thật tốt khiến... thân thể mềm mại của Liễu Nguyệt Nga đột nhiên run lên, ngay lập tức bị một tên nắm được sơ hở, bắt được cánh tay. Đầu tiên nàng hơi sửng sốt nhưng ngay lập tức lợi dụng cơ hội kéo tên đó về phía mình, dùng Nga My Thích điểm vào huyệt khí hải phía dưới rốn, làm cho toàn thân gã trở nên vô lực, mềm oặt ngã xuống mặt đất.

Hóa ra cây Nga My Thích này chuyên dùng để điểm huyệt, đúng là... loại vũ khí cận chiến lợi hại, là khắc tinh đối với những tay đô vật.

Một chiêu thành công, tinh thần Liễu Nguyệt Nga đại chấn, lại đánh tới một tên đô vật khác, tên Hoa Ca Bạc kia nào dám tiếp tục chiến đấu với nàng, nhìn cây Nga My Thích sáng loáng như tuyết đang điểm đến, sợ tới mức liên tục lùi lại về phía sau.

Đẩy lùi được tên Hoa Ca Bạc trước người, Liễu Nguyệt Nga tiến đến trợ giúp cho Trần Khác. Tên Hoa Ca Bạc đang thất thần thì bị Trần Khác chém một đao đứt lìa cánh tay, rồi bị một đao khác tiến về Tây Thiên Cực Lạc.

Hai người hợp lực thu thập nốt tên còn lại, sau đó đi trợ giúp cho Ngũ Lang. Hoa Ca Bạc tuy rằng có ưu thế số lượng đông nhưng không ngờ chỉ vì một tiểu nương tử mà tình thế lại đảo ngược, khắp nơi bị biến thành lấy ít đánh nhiều, đều bị bốn người Trần Khác phối hợp ăn ý thu thập hết.

Tuy rằng đạo tặc nơi này cũng được xem như võ nghệ cao cường, nhưng mấy tên binh lính Bổng Nhật quân lại là những người võ nghệ tốt nhất trong cấm quân, hơn nữa phạm vi chiến đấu tại đây lại nhỏ hẹp, chính là sở trường chiến đấu của bọn họ. Huống chi trên người họ vẫn còn mặc nguyên giáp trụ, đao kiếm còn bồng bình thường đánh vào không gây ra ảnh hưởng gì, càng đánh mấy người quan quân càng chiếm được thế thượng phong.

Điều này làm cho lúc mấy người Trần Khác ra tay trợ giúp, sức chiến đấu của đám Cái Bang tinh anh, tan biến không còn sót lại chút gì. Trong nháy mắt bọn chúng người thì chết, người thì hàng, hoàn toàn không

còn sức chống cự...

Cũng không có đủ người canh giữ tù binh, nên mấy Bổng Nhật quân đánh gãy chân bọn chúng, làm cho chúng tạm thời mất đi năng lực hành động.

Trần Khác cầm trên tay một lưỡi phác dao cắm lên mặt đất, đêm nay hắn đã chém gãy bốn cây đao liên. Liễu Nguyệt Nga nhìn thấy có một cây đao dưới chân, không chút nghĩ ngợi liền dùng mũi chân đá cây đao bay thẳng về phía Trần Khác. Khi đến gần, đà bay cũng vừa hết, hắn giơ tay chụp tới, cầm đao trên tay, quay đầu lại quan sát tình hình phía trong hầm ngầm.

Hầm ngầm này được chia thành hai tầng, còn đào ra những bậc thang hoàn chỉnh, tầng phía dưới có bảy tám phòng, tầng trên cũng vậy, tất cả đều được che bằng rèm.

- Người ở bên trong nghe đây, ta đếm tới mười, lập tức thu hồi rèm cửa lại, đi ra đầu hàng, nếu không bản không cần luận tội!

Thanh âm Trần Khác như ma thần vang lên.

- Một, hai, ba, bốn...

Sau khi hắn đếm tới sáu thì nghe thấy mặt sau vài cái rèm cửa đồng thời vang lên thanh âm cầu xin:

- Đừng động thủ, chúng ta đầu hàng!

- Trước tiên gỡ bỏ rèm xuống!

Ngay lập tức có vài cái rèm vải bị xé xuống, sau đó một vài nam tử béo múp béo múp ôm đầu đi ra.

Binh lính Bổng Nhật quân tiến tới, ấn chặt chúng trên mặt đất, đánh gãy chân...

- Vào xem.

Trần Khác vung tay lên, ngay lập tức mấy người quân lính đi vào xem xét, đi về bẩm báo nói:

- Đại nhân, bên trong có nữ nhân, còn có tài vật.

Còn chưa nói dứt lời, bọn họ đã xé hết rèm cửa xuống.

Bên trong chợt có vò rượu, đồ sứ, hộp ngói... bị ném ra ngoài. Mấy thứ vỡ vụn này cũng không gây ảnh hưởng gì, mọi người bên ngoài cũng lười né tránh.

- Đừng qua đây, đừng tới đây, nếu đi tới ta sẽ giết cô ta?

Bên trong là vài tên đứng đầu Cái Bang đang sợ run lên, không chế một nữ tử, thanh âm không thành tiếng, hô lớn.

- Một lũ ngu ngốc.

Tổng Đao Bình vẻ mặt hung ác nói:

- Nếu các người giết cô ta thì sẽ phạm tội giết người, chúng ta ngay lập tức bắn chết, đỡ phải mất thêm công sức.

- Ngược lại, nếu các người ngoan ngoãn đi ra thì nhiều nhất chỉ bị giam vài năm thôi. Nên làm thế nào thì tự mình lựa chọn đi.

Tổng Đao Bình lạnh lùng nói.

- Đại nhân, không cần nói lời vô ích với bọn chúng làm gì.

Mấy người binh lính Bổng Nhật quân ồn ào nói:

- Cứ để bọn chúng giết chết tiểu nương đi, chúng ta sẽ đi vào chém bọn chúng ra thành mấy khúc ném cho chó ăn.

Bất kể việc Tổng Đao Bình hướng dẫn từng bước hay là việc Phủng Nhật quân nói chuyện cười vang, đều có ý nói cho người trong phòng biết: Quân đội bắt đạo tặc, căn bản không cần quan tâm đến con tin. Lúc

các người giết con tin cũng là lúc các người sẽ bị bắt, mà lại còn thêm tội. Cho nên biện pháp tốt nhất các người nên làm là lập tức vứt bỏ vũ khí đầu hàng, còn được giảm bớt tội lỗi...

Người ở bên trong cũng không nói gì, Trần Khác đánh mất một cái, vài người lính Bổng Nhật quân liền nhe răng cười độc ác tiến vào, chỉ một lát sau đã dẫn ra từ bên trong vài tên mặt mày ủ rũ...

Vẫn theo phương pháp như vậy, các phòng khác rất nhanh được xử lý hết. Nam tử bên trong đều bị bắt đi, làm đứt gân chân, giải cứu ra các nữ tử. Liễu Nguyệt Nga kiểm tra từng người nhưng vẫn không có Tiểu Hoàn nhà nàng.

- Còn có tầng trên.

Trần Khác an ủi một tiếng, hắn cũng không đành lòng nhìn vẻ mặt thất vọng của Liễu Nguyệt Nga.

- Cô nương cứu tiểu tì...

Lúc này, tầng trên đột ngột truyền tới một âm thanh nữ nhân.

Liễu Nguyệt Nga ngẩng đầu nhìn, vừa mừng vừa sợ nói:

- Tiểu Hoàn!

Nói xong, thân hình chợt lóe, đã đi lên cầu thang lên tầng.

- Ngu ngốc!

Trần Khác thấy bộ dạng kích động của nàng, nhất thời thầm kêu không tốt, tuy rằng đối với nàng không có hảo cảm nhưng đã kề vai chiến đấu, đó là đồng bào, hắn không chút nghĩ ngợi, ba bước làm hai, vội vàng đi lên theo.

Lên tới nơi thì thấy rèm cửa đã bị Liễu Nguyệt Nga xé xuống, nàng trợn mắt lên đứng ở cửa, nhìn vào trong phòng... Một nữ tử xinh đẹp thanh lệ bị trói ở trên ghế. Một nam tử đáng người khò ngó, tướng mạo đường đường đứng ở phía sau lưng nữ tử, dùng một bộ cung nỏ để ngay sau gáy của nữ tử.

- Muốn cho cô ta sống cũng được, người tới đây thế chỗ cho cô ta.

Nam tử kia nhe răng cười độc ác nói.

- Được.

Liễu Nguyệt Nga không chút nghĩ ngợi gật đầu nói.

- Cô đứng lại.

Thanh âm Trần Khác vang lên:

- Việc này có sự gian trá!

- ...

Liễu Nguyệt Nga rung mình, thấp giọng hỏi:

- Sao lại vậy?

- Cô đi vào trong này vẫn chưa nói tiếng nào, tại sao cô ta lại biết là cô đã đến rồi?

Trần Khác khẩn trương nhìn chăm chăm Tiểu Hoàn nói:

- Hơn nữa cô nhìn xem, cô ta mặc quần áo chỉnh tề, sắc mặt hồng nhuận, làm gì có tình trạng như phụ nữ và trẻ em bị gian dân cả ngày, dường như giống với áp trại phu nhân hơn!

- ...

Liễu Nguyệt Nga không phản bác lại chút nào. Vô hình chung, trong lòng nàng đã hình thành một loại quan niệm – Đầu óc Trần Khác so với mình thông minh hơn nhiều, nghe hắn nói đều đúng. Tuy rằng không muốn thừa nhận nhưng quả thật là như thế...

Thấy nàng không có hành động gì, đối phương cũng không bối rối, cung nỏ hướng ở cổ Tiểu Hoàn đưa lên đỉnh đầu, nhẹ nhàng cười độc ác nói:

- Thật là buồn cười! Ai chẳng biết người cười đại hồng mã cả ngày chạy tới chạy lui trong thành Đông Kinh, đi tìm thị nữ Tiểu Hoàn của người ở khắp nơi? Hiện tại cô ta ở ngay trước mặt người, người lại đứng im một chỗ, thật sự là dối trá bậc nhất!

- Cô nương...

Tiểu Hoàn rơi lệ nói:

- Mặc kệ muội, ngàn vạn lần đừng tới đây...

Nghe xong lời nói của nam tử kia, Liễu Nguyệt Nga cảm thấy có chút đạo lý, lại nghe thêm Tiểu Hoàn nói, đến lúc này còn suy nghĩ vì mình. Liễu Nguyệt Nga không khỏi cảm thấy áy náy vì mình đã dễ dàng hoài nghi Tiểu Hoàn.

- Không nghe lời ta, vậy cô chờ chết đi.

Thấy nàng dao động, Trần Khác không đành lòng nói:

- Ngu xuẩn!

Tên nam tử kia mồm mép rất cao, trong lúc nhất thời hắn cũng không biết nên phản bác thế nào.

- Thực xin lỗi...

Liễu Nguyệt Nga cúi đầu, hạ giọng nói:

- Nếu bây giờ ta không đi thì cả đời này sẽ luôn áy náy...

- Cô nguyện ý chịu chết, ta mặc kệ.

Trần Khác lạnh lùng nói:

- Nhưng một cái tát kia ta còn phải đòi lại.

Liễu Nguyệt Nga lại cảm thấy kinh ngạc, người này làm sao mà lại thù dai thế, sợ rằng khi mình chết rồi thì hắn không có ai để đòi nợ sao?

- Được rồi...

Nàng xoay người sang chỗ khác, giương mặt lên, nhắm mắt lại nói:

- Người đánh ta mà đòi lại đi.

- Ta không đánh nữ nhân,

Trần Khác sa sầm mặt nói:

- Để ta ôm một chút đi, coi như là hòa.

Mặt Liễu Nguyệt Nga nhất thời đỏ lên tới cổ rồi, nhưng vẫn gian nan gật gật đầu.

Trần Khác không khỏi thất thần, một tay ôm nàng vào trong lòng, hai người bên kia đều nhìn lại một cách si ngốc... Đây là làm gì vậy? Đang đánh nhau đột nhiên lại biến thành chuyện tình cảm rồi?

Hai người bọn họ đều không nhìn thấy được, Trần Khác lại nói thảm vài chữ vào bên tai Liễu Nguyệt Nga. Thân thể mềm mại của nàng run lên, cũng không làm gì khác được mà ừ một tiếng, cầm Nga My Thích trong tay nhẹ nhàng vô thanh vô tức đưa vào trong tay hắn.

Sau khi tách ra khỏi Trần Khác, Liễu Nguyệt Nga cất bước đi về phía trước, tới trước mặt nam tử kia.

Hai người gần như nhìn thẳng nhau, nam tử kia có chút khấn trương nói:

- Không cần tiếp tục đi về phía trước nữa, xoay người sang chỗ khác.

Liễu Nguyệt Nga gật gật đầu, chậm rãi xoay người sang chỗ khác, cung nỏ trong tay nam tử kia từ sau lưng Tiểu Hoàn dời tới phía sau Nguyệt Nga.

Ngay lúc này, Trần Khác đang đối mặt với Liễu Nguyệt Nga, thấy hấn trừng mắt nhìn, nàng không chút nghĩ ngợi, ngay lập tức xoay người, nghiêng mình tránh né. Chỉ thấy hàn quang chọi lóe, Trần Khác đã ném ra cây Nga My Thích!

Trúng ngay giữa hai hàng lông mày của tên nam tử, làm cho gã ngã lộn ra mặt đất, cung nỏ trong tay văng ra ngoài...

- Con mẹ nó, lại ném trượt...

Trần Khác không khỏi thở ra một ngụm lãnh khí, thực ra hấn vì để an toàn, là muốn bắn vào ngực tên kia.

Tiểu Hoàn thực sự bị dọa cho sợ hãi, âm thanh kinh hoàng hét to lên.

Liễu Nguyệt Nga xem xét lại tên nam tử kia, đã không thể tiếp tục làm gì được nữa rồi. Nàng đối với việc Trần Khác can đảm, cẩn trọng, mưu kế thực sự đã khâm phục sát đất rồi!

Nàng khẩn trương cúi trối cho Tiểu Hoàn, Tiểu Hoàn gắt gao ôm chặt lấy nàng, lớn tiếng khóc lên.

Vất vả mất mấy tháng, cuối cùng thì xem như “công đức viên mãn”, Liễu Nguyệt Nga cũng vui quá mà khóc, chủ tớ hai người đều ôm nhau mà khóc ròng.

Trần Khác vẫn còn lo lắng, muốn đi qua xem xét lại tên nam tử kia, cũng nhìn Tiểu Hoàn, xem có động tác khả nghi nào không. Ai ngờ không xem thì không sao, hấn vừa nhìn đã thấy trong tay Tiểu Hoàn lại có một cây trâm vừa nhỏ lại dài, đã nhắm chuẩn vào hậu tâm của Liễu Nguyệt Nga.

149. Quyển 4 - Chương 149: Lại Mượn Cớ Cố Nhân Thay Lòng

- Coi chừng phía sau!

Trần Khác quát lớn lên một tiếng rồi dừng mãnh lao tới.

Tiểu Hoàn nghe được tiếng quát của hấn thì đâm mạnh cây trâm xanh lam ra. Không ngờ lại xem tiểu thư của mình trở thành kẻ thù sinh tử, nhất định muốn giết nàng!

Ngay lúc nghìn cân treo sợi tóc, tay phải Liễu Nguyệt Nga, không ngờ từ dưới nách lộ ra ngón tay thon dài của nàng linh hoạt tựa như rắn, điểm chính xác vào trên huyệt trên cánh tay cô ta. Tiểu Hoàn bị đau đớn thả cây trâm rớt xuống đất... Mặc dù chấp niệm về tỷ muội tình thâm, nhưng do Trần Khác vừa nhắc nhở nên trong lòng nàng vẫn còn giữ một chút tỉnh táo.

Theo bản năng, tay trái Liễu Nguyệt Nga kẹp ở cổ họng Tiểu Hoàn, trên khuôn mặt tràn đầy vẻ khó tin nói:

- Người vì sao lại muốn giết ta?

- Để báo thù cho nam nhân của ta...

Tiểu Hoàn buồn bã cười nói:

- Ta đã sai người đưa tin cho người là ta sống rất tốt, người không cần quan tâm đến ta. Người vì sao còn tới cứu ta làm gì, khụ khụ...

- Ta tưởng rằng là người bị người khác uy hiếp cưỡng bức...

Liễu Nguyệt Nga có cảm giác rất vô lực, sức lực trên tay nàng cũng càng ngày càng yếu.

Cũng may là Trần Khác đã chạy tới. Hấn không chế Tiểu Hoàn thay Liễu Nguyệt Nga nói:

- Nam nhân của người rốt cuộc là ai?

Tiểu Hoàn ngẩng đầu lên, nhìn chăm chăm Trần Khác đầy vẻ thù hận nói:

- Người đó chính là Đại Long Đầu mà các người muốn tìm. Cũng là nam nhân của ta!
- Người cũng không thể nào vì lý do này mà muốn giết cô ấy.

Trần Khác lạnh lùng nói:

- Người có biết nữ nhân ngu ngốc này vì cứu người mà phải chịu biết bao nhiêu đau khổ không?

Tiểu Hoàn cũng lạnh lùng nói:

- Ai cần cô ta đến cứu? Nếu không phải do các người thì chúng ta đã ở trong động sống tự do tự tại. Nhưng bây giờ thì đã âm dương cách biệt!

Nói xong, ả đột nhiên nổi điên đứng dậy nói:

- Chúng ta chỉ muốn được sống. Thầm nghĩ không thể sống một cuộc sống tốt ban ngày cho nên trốn trong động ngầm, chẳng lẽ cũng cản trở các người sao?
- Vậy các người có từng nghĩ đến những nữ tử bị bắt không?

Trần Khác châm chọc nói:

- Hay họ cũng may mắn giống như người, có thể trở thành áp trại phu nhân?
- Nam nhân của ta đã thả họ ra, các người còn muốn sao nữa...

Tiểu Hoàn trở nên vô cùng kích động nói:

- Hơn nữa chúng ta cũng không muốn làm hại cô nương nhà ta. Chúng ta chỉ muốn để cô nương, bảo vệ cho nam nhân của ta có thể chạy thoát thôi!

Nói xong thì không để ý tới cây đao sắc bén, đánh về hướng Trần Khác:

- Người lại giết chàng!
- Bình tĩnh lại một chút đi!

Trần Khác đành phải thu hồi lại đao, đá Tiểu Hoàn tới bên người gã gọi là Đại Long Đầu kia.

Vì đề phòng bất trắc, Trần Khác cúi xuống nhặt nỏ lên. Định gỡ mũi tên xuống thì đột nhiên nghe một tiếng quát lên

- Cẩn thận!

Rồi lại nghe thấy tiếng xé gió lao tới.

Cùng lúc đó, một thân thể cao gầy nhanh như thiểm điện đứng chắn trước mặt hắn.

Ngay sau đó, liền nghe được tiếng cung tên cắm vào thịt cùng một tiếng kêu đau đớn vang lên.

Trần Khác xoay người lại, thấy Liễu Nguyệt Nga mặt hướng về phía tử quần áo đối diện, đang lảo đảo ngã về hướng mình.

Trong giây phút đó, hai con người hấn đổ như máu, khóe mắt như muốn nứt ra. Hắn đưa nỏ lên bắn về phía tử quần áo, xuyên qua khe cửa đang khép hờ. Chỉ nghe bên trong hét thảm lên một tiếng, một gã đàn ông trên ngực có cắm cung tiễn ngã ra, trên tay gã còn đang cầm một cung nỏ không có tên...

Trần Khác cũng không quan tâm tới gã. Hắn vội vàng chạy lại ôm lấy Liễu Nguyệt Nga, nhưng thân thể của nàng lại trở nên yếu đuối vô lực, dường như không phải là thân thể thanh xuân trẻ đẹp lúc trước.

Thật ra Ngũ Lang và Tống Đoan Bình đã đứng ngoài cửa từ trước. Nhưng do phòng quá nhỏ nên hai người cũng không có đi vào. Hai người bọn họ cũng không ngờ rằng trong tử quần áo kia còn có người trốn trong đó. Cuối cùng lại bị người khác bắn trúng người của mình ngay trước mắt. Hai người vừa thẹn vừa giận, lao tới chém vào người gã kia một đao, người còn lại cũng muốn một đao kết liễu thị nữ Tiểu Hoàn kia...

- Đứng...

Liều Nguyệt Nga kêu lên một tiếng yếu ớt khiến Tống Đoan Bình phải ngừng đao lại. Y quay người nhìn Liều Nguyệt Nga đã bị máu tươi nhuộm đỏ nửa người, đang nằm trong lòng của Trần Khác tức giận nói:

- Á đã hại cô thảm như vậy, cô còn muốn cứu á!

- Không nên...

Liều Nguyệt Nga lại nói thêm một câu, rồi cười thảm một tiếng nói:

- Lần này, ta làm mọi việc là vì muốn cứu cô ấy...

- Cô hãy ngậm cái miệng của cô lại!

Nghe xong Trần Khác liền mắng to nói:

- Bây giờ chỉ còn nửa cái mạng mà vẫn còn cố chấp. Trên đời này còn có nữ nhân nào ngu ngốc hơn cô không?

- Cô không cần ở đây giả vờ giả vịt!

Tiểu Hoàn bên kia cũng không chút nào cảm kích, rút cây Nga Mi thích trên trán tên Đại Long Đầu ra tự đâm vào ngực của mình. Tuy đau đớn nhưng vẻ mặt ả vẫn khiêu khích nhìn Trần Khác nói:

- Có gan thì xuống âm phủ mà bắt bọn ta!

Trần Khác cũng không hơi sức đâu để ý tới ả, bởi Liều Nguyệt Nga đã ngất đi, hai tay hấn ấn chặt vào miệng vết thương của nàng, miệng thì gào thét các huynh đệ đi kiếm đại phu.

Thấy Trần Khác không có phản ứng gì, Tiểu Hoàn có chút buồn bực, ả ôm chặt lấy Đại Long Đầu. Trên khuôn mặt ả trở nên dịu dàng:

- Phu quân, chúng ta không được làm một đôi vợ chồng dưới lòng đất thì chúng ta sẽ làm một đôi vợ chồng quý vậy. Chàng trên đường xuống hoàng tuyền hãy chờ thiếp...

- Ta cần đại phu ngoại khoa giỏi nhất thành Biện Kinh! Ta cần cùn y học, ta cần kiềm cầm máu, ta cần băng gạc điều trị, ta cần chỉ ruột dê, ta cần morphine!

Các huynh đệ nghe xong hỏi hấn kiềm cầm máu, chỉ ruột dê, morphine là cái gì... Hấn không thể giải thích được đành phải hét lớn:

- Đi mời đại phu nhanh!

- Ồ, đúng rồi...

Tống Đoan Bình vội vàng chạy ra ngoài hét lớn:

- Mau đi mời đại phu! Mời đại phu chuyên trị thương tốt nhất cho ta!

Hai tùy tùng của Liều Nguyệt Nga từ trong đám người lao ra. Hai người này vẫn luôn vâng chịu cảnh giới cao nhất của tùy tùng, họ đi theo chủ nhân khắp mọi nơi, nhưng lại làm cho người khác không phát hiện được sự tồn tại của bọn họ. Nhưng lần này không cẩn thận làm việc thất trách, khiến cho Đại tiểu thư bị trọng thương chưa biết sống chết ra sao, hai người trong lòng rất tự trách, một người vội vàng đi tìm đại phu, người còn lại đi lên xem tình hình vết thương của tiểu thư mình.

Lên tới nơi, chỉ thấy tiểu thư của mình đang nằm ngửa trên mặt đất, trên ngực vẫn còn cắm một mũi tên. Hai tay của người nam nhân không biết nên gọi là cô gia tương lai hay gọi là cô gia cũ kia, đang đặt trên ngực nàng.

- Buông tiểu thư ta ra!

Tùy tùng kia lập tức nổi giận. Không biết tên kia có còn nhân tính hay không, thừa dịp tiểu thư mình hôn mê mà dở trò sàm sỡ.

Trần Khác khuôn trầm mặt quát:

- Câm miệng! Ta đang cầm máu cho cô ta, nếu không thì người tới ấn đi?

“Ách...” Ở thời đại này, đa số cao thủ đều có chút y thuật. Người tùy tùng kia nghe xong chợt tỉnh táo lại, đúng là Trần Khác đang cầm máu cho tiểu thư nhà mình. Chỉ có điều vị trí bị thương của tiểu thư nhà mình thật sự rất xấu hổ:

- Việc này hay là để cô gia làm đi.

Ở thời điểm này, vì để giữ gìn sự trong sạch của tiểu thư mình cũng phải gọi rõ thân phận của Trần Khác. Ai quan tâm tới hần là cô gia dự bị hay là đã quá thời hạn đâu.

Trần Khác cũng không lý giải được chút suy nghĩ đó của y, lạnh lùng nói:

- Ta không phải cô gia của người.

- Nhanh nhanh...

Tùy tùng nhìn tay của hần, trên mặt có chút ý cười nói:

- Thế này còn không nhanh sao...

Trần Khác cúi đầu xuống thì thấy hai tay đã nhuộm thành màu đỏ, không khỏi tức giận nói:

- Đầu óc lúc nào cũng đầy suy nghĩ bĩ ỉ, cút ra ngoài đi!

- Ta cút, ta cút.

Tên tùy tùng đang muốn về nhà để báo cho lão thái gia, khi đi ra tới cửa, gãi cúi đầu khom lưng nói:

- Nơi này dành trông cây vào cô gia.

Gã cố ý nói lớn tiếng để ọi người có thể người nghe được.

Do tối nay có hành động quân sự với quy mô lớn, cho nên toàn bộ đại phu ngoại khoa nổi danh của Khai Phong đều bị Bao Chủng tập trung lại. Bất cứ lúc nào có người bị thương cũng có thể được chữa trị. Khi nghe nói tiểu thư Liễu gia bị trúng tên, cho dù không đủ người, lão Bao vẫn cho Đại phu tốt nhất đi theo tên tùy tùng kia.

Khi Đại phu đến động phủ thì Liễu Nguyệt Nga đã tỉnh lại. Chỉ có điều là nàng đang yên lặng rơi lệ. Người khác nghĩ là do nàng bị thương đau, nhưng Trần Khác lại biết nàng khóc không phải do vết thương đau mà là đau lòng...

- Đại phu đến rồi, đại phu đến rồi...

Trần Khác cũng có chút hiểu biết về cấp cứu, cầm máu, băng bó, cố định, khâu vá, thông khí năm yếu tố lớn hần đều hiểu sơ lược. Nhưng đó là trong hoàn cảnh vô khuẩn, dùng dụng cụ Tây y. Dưới điều kiện đơn sơ ở đây, hần cũng không dám đem tính mạng Liễu Nguyệt Nga ra đùa.

Cho nên hần cũng giống như mọi người khác, đều xem đại phu là cứu tinh:

- Mau để đại phu lại xem.

Đại phu đến gần quan sát một chút nói:

- Lấy tay ấn có thể cầm máu chứng tỏ không bị tổn thương đến nội tạng.

- Nói vậy, tổn thương nội tạng là bị xuất huyết bên trong.

Trần Khác mắng:

- Chỉ có thể chứng tỏ cô ấy không bị thương đến động mạch! Làm sao có thể biết không bị thương nội tạng.

- Động mạch?

Cũng may đại phu này tính tình cũng rất tốt, kỳ quái hỏi:

- Cái này có quan hệ như thế nào với mười hai chính kinh?

Trần Khác nói:

- Không bàn việc này nữa. Trước tiên đại phu cứ nghĩ biện pháp cầm máu cho cô ấy đi. Rồi xem miệng vết thương như thế nào.

Hắn hiện tại dùng tay đè lên để cầm máu, nếu bỏ tay ra sẽ rất phiền phức.

- Để lão phu thử xem.

Đại phu kia mở hòm thuốc, lấy ra một bọc màu đen tuyền. Sau khi mở ra, thì thấy một đám ngân châm lấp lờ sáng dưới ngọn đèn.

Động tác của thầy thuốc kia cực kỳ nhanh nhẹn. Trong nháy mắt đã châm hơn chín huyệt đạo ở lồng ngực Liễu Nguyệt Nga. Hơn nữa tất cả đều là cách một lớp quần áo mà không sợ châm sai.

Đại phu nói:

- Được rồi, lão phu đã tạm thời phong tâm mạch của cô ấy lại. Người từ từ buông tay ra đi.

Trần Khác từ từ bỏ tay ra. Thấy nàng chỉ chảy ra thêm một chút máu sau đó liền ngừng lại. Quả nhiên là người lành nghề, vừa ra tay là biết có được hay không. Chỉ có điều châm của người này đã khử trùng chưa?

Không thể nào chần chừ, đại phu lại lấy ra một cây kéo nhỏ. Để cho Trần Khác cầm lấy thân tên, còn lão thì cắt bộ võ phục đã bị máu nhuộm đỏ. Sau khi nhìn một hồi thì không nhịn được cả giận nói:

- Bên trong hai lớp đều là y phục bằng tơ lụa, không cần phải lo lắng móc ngược trên mũi tên.

- Vậy Đại phu tính làm sao?

- Đem hai lớp tơ lụa cắt ra rồi rút tên. Sau đó dùng kim sang được khâu lại miệng vết thương.

Đại phu nói:

- Yên tâm đi, vết thương nặng gấp mười lần như vậy, lão phu cũng đã từng chữa trị qua...

- Khoan đã...

Một tiếng này là do Trần Khác và Liễu Nguyệt Nga đồng thời phát ra.

150. Quyển 4 - Chương 150: Phẫu Thuật

- Trước tiên Đại phu phải khử trùng đã.

Trần Khác nhìn lão Đại Phu nói:

- Nếu lỡ nhiễm trùng thì sao?

Người đời Tống không hiểu biết về sinh vật học như vi khuẩn, tự nhiên cũng không hiểu được lời của hắn. Lão Đại phu nhìn hắn nói:

- Khử trùng, nhiễm trùng... là cái gì?

- Tay con người rất bẩn, nếu trực tiếp đụng vào miệng vết thương thì cho dù ông có băng bó tốt thế nào cũng có khả năng xảy ra nhiễm trùng. Nhiệt độ cơ thể sẽ tăng cao, miệng vết thương bị thối rữa, cuối cùng sẽ gây ra tử vong.

Trần Khác cố hết sức dùng những ngôn ngữ dễ hiểu phiên dịch lại thuật ngữ của Tây y.

- Việc này lão phu hiểu.

Lão Đại phu gật gù đầu nói:

- Người xử lý miệng vết thương trước, lão phu sẽ đi rửa tay.

Nói xong liền quay lại chỉ một binh lính nói:

- Mang một chậu nước ấm đến đây.
- Cho thêm một muống muối nhỏ vào trong nước.

Trần Khác bổ sung nói.

Lão Đại phu lắc đầu nói:

- Không thêm, cái gì cũng không thêm. Chỉ cần nước ấm là được.
- Sau này nhớ kỹ, nước muối có thể tiêu độc khử trùng, tránh bị nhiễm trùng...

Trần Khác lại phải giải thích, một bên chỉ giáo cho Đại phu, một bên nói với binh lính:

- Người làm theo lời ta nói là được.
- Vậy ta cũng không quản nữa.

Lão Đại phu bĩu môi nói:

- Cũng không phải thịt muối mà muốn thêm muối...Ai ui, này...

Trả lời lão là một nắm đấm lớn của Trần Khác:

- Nói những lời châm chọc như vậy nữa, có tin ta đánh đại phu ông thành gấu mèo không?

Lão Đại phu tuy rằng rất muốn hỏi “Gấu mèo là cái gì..?” Nhưng lão Đại phu đang che mắt trái, lại lo ắt phải nên không dám lại chọc giận tên thô bạo này nữa. Lão chuyển sang Liễu Nguyệt Nga nói:

- Cô nương còn muốn nói chuyện gì?
- Xin mời một vị nữ đại phu đến...

Liễu Nguyệt Nga sắc mặt trắng bệch, tóc từng sợi từng sợi dính chặt và trán.

Trần Khác khuyên nhủ nói:

- Lương y như từ mẫu. Đến lúc này rồi mà còn chú ý đến những việc này.
- Nữ Đại phu ở thành Biện Kinh chỉ xem sản khoa và phụ khoa.

Lão Đại phu vắn vể chòm râu nói:

- Chỉ sợ cả Đại Tổng cũng không có nữ Đại phu ngoại khoa.
- Vậy... Để cho hắn làm...

Liễu Nguyệt Nga nhìn Trần Khác, cắn chặt môi dưới lại nói:

- Người cũng không cần lo lắng, ta sẽ không bắt người chịu trách nhiệm.

Trần Khác cũng không để ý tới nàng, nói với lão Đại phu:

- Tính tình của cô ta là như vậy đó. Đại phu cũng đừng để ý tới.
- Vậy ta sẽ tự mình làm.

Liễu Nguyệt Nga gơ ta lên cầm lấy thân tên, ra vẻ như muốn rút tên ra.

- Ngàn lần vạn lần đừng làm vậy.

Lão Đại phu đầu hàng, quay sang hỏi Trần Khác:

- Chàng trai trẻ, người được không?
- Nếu ta làm được còn tìm Đại phu làm gì?

Trần Khác trừng mắt nói.

- Người có giỏi trò gì ta cũng sẽ biết được.

Liều Nguyệt Nga cũng trừng mắt nói.

- Hắc...

Lão Đại phu cũng không nghe nổi cuộc đối thoại của cặp nam nữ này, nói:

- Được, lão phu ra ngoài trước. Người nếu thật sự làm không được thì ta sẽ quay vào.

- Tâm lý gì vậy chứ.

Trần Khác cũng không có cách nào khác, đành đi tới chậu nước muối cẩn thận rửa tay thật sạch. Lão Đại phu lại lấy ra cái bình sứ nói:

- Lấy cái này cho cô ấy ăn vào.

- Đây là cái gì?

- Đây là rượu pha chế thành thuốc ngủ, sau khi uống vào sẽ lập tức mê man, để cho cô ấy không cảm thấy đau, khi làm sẽ dễ dàng hơn.

Trần Khác gỡ nắp bình ra, ngửi thấy một mùi thuốc Đông y nồng nặc. Chắc là do người ta dùng phương thuốc gia truyền nên không nói gì, kêu Liều Nguyệt Nga há miệng ra.

- Ta tự mình làm.

Liều Nguyệt Nga không chịu, nói.

- Câm miệng!

Trần Khác tức giận nói:

- Mở miệng ra!

- Chàng trai trẻ này đúng là không theo lẽ thường, cuối cùng là muốn cô ấy há miệng ra hay mà câm miệng vào?

Lão Đại phu nghe xong thì mỉm cười.

Liều Nguyệt Nga thấy hắn bắt buộc như vậy, có chút không tình nguyện mở miệng. Trần Khác lấy bình sứ để trên miệng nàng đổ vào. Một hương vị cay của thuốc đông y tràn đầy trong miệng khiến Liều Nguyệt Nga chút nữa thì bị sặc...

- Có người nào làm như người không?

Lão Đại phu tức giận quay đầu lại nói:

- Phải dứt từng miếng từng miếng nhỏ cho cô ấy!

- Ừm...

Trần Khác tự biết mình không đúng. Lần này từ từ dứt cho Liều Nguyệt Nga uống xong. Một lúc sau, bình sứ cũng đã bị uống hết.

- Thế nào rồi? Cô có cảm thấy buồn ngủ chưa?

Trần Khác trợn to mắt nói.

Liều Nguyệt Nga lắc đầu:

- Chỉ có hơi choáng một chút...

- Thuốc này của lão cuối cùng có hiệu quả không vậy?

Trần Khác nghi hoặc nhìn lão Đại phu.

- Người có thể chất tốt uống vào không ngủ cũng là bình thường...Tuy nhiên rất ít khi nào gặp hiện tượng này, gặp ở trên người phụ nữ lại càng hiếm thấy.

Thấy Trần Khác lại muốn đánh mình, Lão Đại phu vội vàng nói:

- Không cần vội, lão phu còn có một bí quyết. Dùng hoa Mạn Đà La và thảo ô mỗi thứ năm tiền (một tiền=10 phân, 10 tiền=1 lạng), pha với một ít rượu tốt dùng vào nhất định sẽ ngủ.

- Vậy lão nên nhanh chóng đi pha đi a.

Trần Khác vội vàng la lên.

- Lão phu chỉ mang theo có một hòm thuốc làm sao có thể có hết thứ được?

Lão Đại phu vẻ mặt đau khổ nói:

- Để ta cho người trở về lấy thuốc.

- Cô ấy còn có thể chờ sao?

Nếu không phải còn cần ông ta hướng dẫn thì Trần Khác đã đánh vào mắt phải ông ta rồi.

- Không cần...

Liễu Nguyệt Nga lắc đầu nói:

- Ta chịu được, cứ việc làm đi.

- Nhưng có thể làm cô đau đến mức hôn mê.

Lão Đại Phu nói.

- Như vậy không phải càng tốt sao.

Liễu Nguyệt Nga thản nhiên nói.

- Rất đàn ông!

Trần Khác gơ ngón cái lên khen ngợi.

Liễu Nguyệt Nga nghe xong suýt nữa thì bất tỉnh...

Dưới sự hướng dẫn của lão Đại Phu, Trần Khác dùng nước muối rửa miệng vết thương cho Liễu Nguyệt Nga. Tuy rằng cảm giác đã giảm đi, nhưng vẫn khiến Liễu Nguyệt Nga đau đến mức cắn chặt bím tóc, từng giọt mồ hôi to bằng hạt đậu trên trán đổ xuống.

- Sau đó dùng kéo cắt một mảnh áo giữa và áo trong của cô ấy.

- Tiếp theo là rút tên, cũng may cô ấy mặc hai bộ y phục được dệt bằng tơ lụa thượng đẳng. Tuy rằng không thể chống tên bắn, nhưng vẫn bọc lấy mũi tên khi nó cắm vào thân thể, tránh cho việc mũi tên trực tiếp tiếp xúc với vết thương. Cho nên người chỉ cần đem tơ lụa bọc lấy trên thân mũi tên rút ra thì mũi tên cũng đi ra... Khi rút tên phải chú ý, tay không được run, phải vững vàng, chậm rãi... Để mũi tên không móc vào khiến vết thương càng thêm nghiêm trọng.

- Sau khi rút ra thì sao?

- Cô ấy đến lúc này vẫn còn tỉnh táo, chứng tỏ không bị tổn thương đến nội tạng. Mũi tên cũng rất nhỏ, vết thương cũng không cần khâu lại, chỉ cần dùng được nhét vào miệng vết thương, làm cho thịt từ từ lành lại từ bên trong ra bên ngoài, đến khi vết thương hoàn toàn khép lại.

Lão Đại phu lại nói:

- Sau khi rút tên ra thì rắc Sinh cơ tán lên, nhét được bỏ vào, rồi che được bỏ lên. Sau đó băng bó vết thương lại... Chàng trai trẻ, người làm được không?

- Vẫn làm được.

Trần Khác đáp lại một tiếng, rồi nhe răng nói với Liễu Nguyệt Nga nói:

- Nếu đau thì cô cứ việc ngắt đi, tôi sẽ không chê cười đâu.

Liễu Nguyệt Nga miệng cắn bím tóc, tức giận phát ra âm thanh ưm ưm.

Không phòng bị, Trần Khác đè chặt vết thương nàng lại, vũng vàng đem thân tên bọc tơ lụa rút ra. Lão Đại phu đã lo lắng dư thừa, cũng không phải lấy tên trên người mình, làm sao Trần Khác sẽ nương tay.

Hắn dùng hai chân gắt gao kẹp đôi chân dài của Liễu Nguyệt Nga đang run rẩy khuỵu loạn lên. Sau đó, nhanh chóng rắc Sinh cơ tán lên, rồi đem được bó nhét vào, sau đó lấy tròng bó che lại, rồi dùng vải lụa băng bó ngực nàng lại... Cuối cùng cũng thờ phào nhẹ nhõm.

Sau khi thả lỏng người, hắn không ngờ lại có phản ứng... Liễu Nguyệt Nga bị trúng tên trên ngực, chính xác phải nói ở bầu ngực phải. Trần Khác băng bó một vòng cho nàng, làm cho ngực nàng giống như được nâng lên một vòng. Khiến bầu ngực trắng như tuyết của nàng nhìn có vẻ rất cao. Từ góc nhìn của Trần Khác còn có thể thấy có một chút đỏ sẫm lộ ra từ lỗ thủng nơi nội y bị cắt.

Thêm việc vì đề phòng Liễu Nguyệt Nga giãy dụa. Hắn đã đè trên người của nàng. Bộ vị nóng rực kia cũng tiếp xúc với đùi của nàng...

Cũng may, cả người Liễu Nguyệt Nga đã vô lực, ngửa mặt nằm im không nhúc nhích mới không thấy được trò hề của hắn.

“Thật có lỗi quá, xem ra mình thực sự phải tìm một người phụ nữ rồi. Không ngờ đối với cộc mẹ cũng có phản ứng.”

Trần Khác thở dài, nghiêng người ngồi một bên. Nhìn chăm chăm vào Liễu Nguyệt Nga đang nằm trên mặt đất... Hai chân nàng rất dài, còn rất êm ái nữa. Eo nàng mảnh khảnh, bụng thì phẳng lì, cặp nhũ hoa bị băng lại cũng có vẻ khá cao. Còn có gương mặt do bị đau nên im lặng khiến người khác phải động lòng. Không thể không thừa nhận nếu cộc mẹ không phát uy thì thật sự là một báu vật.

Tiện tay xé một miếng vải trên áo choàng Liễu Nguyệt Nga đang mặc, che hình ảnh rung động lòng người lại, Trần Khác nói với lão Đại phu:

- Xong xuôi rồi.

Lão đại phu quay đầu lại, vén một góc áo choàng lên xem một chút cách xử lý vết thương của Trần Khác thì kinh ngạc nói:

- Người là thầy thuốc?

- Trước đây đã từng làm may vá.

Trần Khác cười nói:

- Vết thương của cô ấy mỗi ngày đều phải đổi được bó sao?

- Phải, việc này là để ngăn cản vết thương lành từ bên ngoài vào, phải để vết thương lành từ bên trong ra mới được.

Lão Đại phu thở dài nói:

Cho nên mỗi lần đổi được bó là một lần bị hành hạ. Nhưng cô nương này chắc chắn sẽ chịu được.

Đối với ý chí mạnh mẽ của nữ nhân này, lão Đại phu xem như đã phục rồi.

- Được rồi, đa tạ Đại phu.

Trần Khác ôm quyền nói:

- Vừa rồi vãn bối lỗ măng, Đại phu... À, đúng rồi. Còn chưa thỉnh giáo đại danh của ngài.

- Lão phu Vương Duy Nhất...

Lão Đại phu chớp đôi mắt đen, làm ra vẻ tự nhiên, phóng khoáng nói.

- Là người sáng tạo ra phương pháp châm cứu đồng nhân...

Trần Khác nghẹn họng trố mắt nhìn nói:

- Chả trách châm pháp lại lợi hại như vậy...

Đời sau chỉ cần học trung y thì đều biết lão quan này. Nếu không phải lão thống nhất mười hai kinh mạch cùng huyết vị trong thân thể, và đánh dấu trên thân của đồng nhân, thì còn không biết đến bao giờ mọi người mới có thể từ đó tìm ra ba trăm năm mươi bốn huyết vị.

- Không ngờ người cũng coi như có kiến thức.

Lão Đại phu có chút kiêu ngạo nói:

- Lão phu tốt xấu gì cũng được coi như một danh nhân.

Lão chỉ chỉ vào cặp mắt mình nói:

- Người đánh ta thành như vậy, hỏi làm sao ta có thể đi ra ngoài gặp người khác đây?

- Vậy... Lão đánh lại vẫn bối đi.

Trần Khác đưa mặt lại gần nói:

- Đánh hai mắt vẫn bối đen lại, biến thành con gấu mèo ấy.

- Lão phu cũng không đánh lại đâu.

Lão đại phu cười ha hả nói:

- Người nếu có rảnh thì đến gặp lão phu nói chuyện một chút về việc cái gì là tiêu độc, cái gì là nhiễm trùng đi? Lão phu cảm thấy người nhất định có đạo lý riêng.

- Đại phu tọa quán ở đâu?

- Thái y viện...

- Ách, địa vị cũng thật lớn nha...

- Hay là người nói cho ta biết chỗ ở của người, lão phu sẽ đi tìm người.

Vương Duy Nhất tùm tùm cười đứng dậy nói:

- Tiểu nương tử của người rất tốt, xem bộ dạng của cô ấy chắc chắn sẽ một lòng với người.

- Lão là thầy thuốc chứ không phải người xem tướng.

Trần Khác buồn bực nói:

- Không nên đùa như vậy được chứ?

- Lão phu phải đi rồi.

Lão Đại phu dằn dò nói:

- Trong một tháng không được kêu to hay cười to, không được ăn đồ cay, cũng không được ăn hải sản, không được uống rượu... Mỗi ngày đều phải thay đổi được bố. Nếu không bên trong vết thương sẽ không lành thối.

Liễu Nguyệt Nga đã khôi phục lại một ít sức lực, muốn đứng dậy đưa tiễn.

- Mau đỡ lấy cô ấy, nếu không cẩn thận sẽ làm vết thương bị nứt ra.

- Mong Vương Đại phu sẽ giữ bí mậtùm ta...

- Tất nhiên.

Đợi lão Đại phu rời đi, Trần Khác kêu hai người tùy tùng của Liễu Nguyệt Nga vào... Vốn một người trong đó phải về nhà báo tin, nhưng lại bị Liễu Nguyệt Nga gọi lại, cho nên đến bây giờ Liễu gia vẫn chưa biết được tình hình của nàng hiện giờ.

- Đi lấy một tấm ván cửa, đưa tiểu của các người về.

- Không cần...

Liễu Nguyệt Nga đứng lên, lấy áo choàng quấn quanh người nói:

- Ta có thể tự mình đi.

Nói xong liếc mắt nhìn Trần Khác thật sâu rồi nói:

- Ta sẽ nhanh chóng trả lại canh thiếp cho người.

canh thiếp : Lá thiếp biên tên, tuổi (nhân trong thiếp có biên tuổi, tức niên canh, nên gọi là canh thiếp). Theo hôn lễ xưa, khi bắt đầu dạm hỏi, nhà trai, nhà gái trao đổi canh thiếp của trai gái để đính ước với nhau.

- Cảm ơn.

Trần Khác ôm quyền nói:

- Ta cũng sẽ báo đáp ơn cứu mạng của cô!

- Không cần.

Liễu Nguyệt Nga lắc đầu nói:

- Ta vốn là giúp chính ta...

151. Quyển 4 - Chương 151: Kết Quả Cuộc Chiến

Ở bên ngoài, các binh lính quân Bổng Nhật cũng đã xử lý đám tù binh còn lại, đang tụ tập lại một chỗ, về mặt hưng phấn nhỏ giọng nói cái gì đó.

Lúc thấy Liễu Nguyệt Nga từ tầng trên đi xuống, bọn họ đều lộ ra vẻ mặt khó tin... Bộ dáng lúc trước của nàng, còn tưởng khó có thể cứu sống, sao chỉ trong nháy mắt, lại có thể yên lành đi xuống đây?

Liễu Nguyệt Nga cũng không nói một lời liền rời đi... Hai tùy tùng của nàng cũng khẩn trương đuổi theo, cứ như sợ tiểu thư lại xảy ra điều bất trắc.

Đợi đến khi thân ảnh nàng biến mất, đám binh lính quân Bổng Nhật khe khẽ nói, đoán xem cuối cùng là đã xảy ra việc gì.

- Khụ khụ...

Trần Khác, Ngũ Lang và Tống Đoan Bình cùng nhau đi xuống, xuất hiện trước mặt bọn họ.

Lập tức thu hồi hết sự chú ý của đám binh lính, bởi vì có việc quan trọng hơn đang chờ bọn họ.

- Đại nhân.

Người đứng đầu của đám binh lính quân Bổng Nhật đi lên gần, về mặt kích động nói:

- Thân phận của hai người trên kia đã được xác minh. Một người là Đại Long Đầu của Cái Bang, một người là đường chủ Hắc Báo đường.

Nói xong liền ôm quyền nói:

- Đại nhân bắn chết hai gã trùm thổ phỉ, có thể nói... Có thể nói càng vất vả công lao càng lớn.

- Huynh đệ đã nhớ lắm rồi.

Tống Đoan Bình cười ha hả nói:

- Cũng khó trách, tình hình chiến đấu vừa rồi quá mức kịch liệt, các huynh đệ khó tránh khỏi bị hoa mắt...

Nói xong khua chân múa tay đứng dậy nói:

- Thật ra, tình huống lúc đó là như vậy... Đại Long Đầu và Đường chủ Hắc Báo đường võ nghệ cao cường, lại dựa vào nơi hiểm yếu chống lại. May mà có huynh đệ quân Bổng Nhật phi thường dũng mãnh tiêu diệt hết bọn chúng. Đáng tiếc một con tin... Chính là nữ tử ở phía trên, trong lúc chiến đấu với đạo tặc đã bất hạnh bị giết hại. Tuy nhiên, khuyết điểm cũng không thể nào che lấp được ưu điểm, các huynh đệ mới là người có công lớn a!

Đám binh lính Bổng Nhật quân rất kinh ngạc, cuối cùng là người hoa mắt hay chúng ta hoa mắt? Nhưng sau đó chợt hiểu ra, vị Tổng đại nhân này sắp xếp như vậy, là muốn đem công lao của trận chiến này qua cho bọn họ. Còn đám người Trần Khác lại biến thành những người khoanh tay đứng nhìn.

Đám binh lính quân Bổng Nhật cũng có thể hiểu ra, các vị đại nhân đều là người đọc sách, không muốn lĩnh loại chiến công tàn khốc này cho nên mới để lợi ích cho bọn họ. Đám binh lính không nhận được mừng rỡ như điên... Một khi Cái Bang gây nguy hại Biện Kinh nhiều năm bị diệt, có thể nói là một đại công lao trong thời kì hòa bình. Mà công lao diệt trừ đầu đảng tội ác nằm trên người của ai, người đó chính là người có công lao lớn nhất. Từ đó có danh có lợi, con đường thăng quan tiến chức sẽ rất thuận lợi.

Đương nhiên công trạng này không phải một người có thể lãnh. Trong đại sảnh này đảo tử đầu hàng cũng bị bọn họ diệt khẩu. Hơn một trăm mạng người cũng đủ để mọi người đều được thăng quan một bậc.

Đám binh lính trong lòng bắt đầu tính toán. Cuối cùng là ai lãnh công lao lớn nhất...

Trần Khác cũng sẽ không phí sức suy nghĩ nhiều. Một phen gây sức ép cũng đã khiến hắn có cảm giác mệt mỏi muốn chết rồi, nên hắn chuẩn bị cáo từ mọi người đi báo cáo kết quả công việc rồi về nhà ngủ, nhưng lại bị đầy mục kia cười mỉa ngán hắn lại, mà những người còn lại đều tự giác rời ánh mắt. Có người nhìn trời, có người nhìn đất, giống như chẳng gì liên quan đến mình.

- Đại nhân đã quên mang theo gói đồ rồi.

Trần Khác biết ý của gã nhưng lại rả vẽ mờ mịt nói:

- Không có, ta đâu có mang theo cái gì?

- Đây nè, gói đồ này khác với của hai vị đại nhân khác.

Người đứng đầu kia đem một gói đồ nhét vào tay Trần Khác nói:

- Đại nhân nhất định phải nhận, không nhận không được!

Mọi người bên cạnh gật đầu phụ họa, mong chờ nhìn Trần Khác.

Trần Khác suy nghĩ một chút. Bọc vải trong tay rất nặng, hẳn là một bao vàng bạc. Rất rõ ràng, ý của mọi người là muốn hắn nhận số vàng bạc này. Trước khi báo cáo lên trên thì mọi người đã xén bớt một ít, đây cũng là thông lệ. Bởi vì ở đây Trần Khác là đầu lĩnh, cho nên dựa theo thông lệ hắn có thể chọn lựa đầu tiên, lấy đi một phần chiến lợi phẩm. Đương nhiên, việc này cũng là kéo hắn lên chung một thuyền, để phòng việc có người sau này tố cáo.

Trần Khác thật ra cũng không xa lạ gì việc này. Nhưng vì để bọn họ an tâm nên không nói hai lời liền để Ngũ Lang cầm gói đồ, sau đó chấp tay cáo từ mọi người.

Trở lại trên mặt đất, tuy rằng vẫn tối đen như mực. Nhưng đám người Trần Khác vẫn cảm thấy như mới thoát ra khỏi địa ngục, hít thật sâu một hơi không khí mát lạnh, dưới sự dẫn đường của vài tên binh lính đã vào tới phủ Khai Phong... Không phải do hắn không biết đường mà là do hôm nay cả thành giới nghiêm, bất cứ ai cũng không được đi một mình trên đường phố. Vì tránh những phiền toái không cần thiết, Trần Khác đành phải trở thành một nhân vật quan trọng.

Binh lính hôm nay cũng có thu hoạch rất lớn cho nên rất chu đáo, đưa cho đám người Trần Khác ba con ngựa để cưỡi đến phủ Khai Phong.

Nha môn phủ Khai Phong đèn đuốc sáng trưng. Các nha dịch quan sai ra ra vào vào liên tục báo cáo với Bao Chửng tình hình mới nhất. Cũng có người truyền đạt mệnh lệnh của Bao Chửng cho các quân đội tham chiến.

- Lệnh cho quân đội lập tức cho quân quay về quân doanh. Các công tác còn lại giao cho phủ Khai Phong và Tuần bổ tì đến làm.

Khi Trần Khác đến cửa thì nghe được Bao Chứng đang tự mình hạ lệnh nói:

- Trước khi tới giờ dần, nhất định phải tập trung hết về doanh trại. Nếu trên đường có quân lính xuất hiện thì tất cả đều phải xử theo quân pháp!

- Vâng!

Tên đầu mục nhận lệnh rồi đi. Bao Chứng thấy Trần Khác thì vâng vâng chòm râu rồi cười to nói:

- Trọng Phương, mối nguy hại nhiều từ Vô Ưu Động đã được loại bỏ, lão phu đã có thể ăn nói đối với triều đình, đối với dân chúng thành Biện Kinh rồi!

Xong lại đứng lên nói:

- Công lao của ngươi rất lớn, lão phu nhất định sẽ bẩm báo lên triều đình!

- Đa tạ Bao đại nhân.

Trần Khác cũng hiểu đôi chút về tính cách của lão Bao nên cũng thẳng thắn nói:

- Tuy nhiên đây cũng không phải là thời điểm ăn mừng. Cuộc truy bắt ngày hôm nay, tuy rằng may mắn giết chết được tên trùm thổ phỉ, nhưng vẫn còn chưa được chặt chẽ, còn có rất nhiều người lọt lưới. Nếu như không thể bắt được, đợi đến khi hết lũ lụt thì bọn họ lại trốn trong Vô ưu động làm nghề cũ...

Trần Khác ngừng một chút rồi lại nói tiếp:

- Tuy rằng lần này Cái Bang tổn thất rất nghiêm trọng và thê thảm. Nhưng thành Biện Kinh có cả triệu người, buôn bán phồn hoa, lại có một hệ thống hầm ngầm che giấu, là nơi rất thích hợp với hắc đạo, nó sẽ nhanh chóng khuếch trương ra thôi.

Trần Khác cũng không phải người hay làm người khác mất hứng. Chẳng qua hắn không thể không nhắc nhở lão Bao, sau này truy bắt ngàn vạn lần không thể hời hợt. Nếu không dư nghiệt Cái Bang lại tu tập lại, đến lúc đó thì máy thứ như “Vì Tân Lão Đại, vì báo thù cho Đại Long Đầu” thì đúng là tự mình trở thành trò cười cho thiên hạ...

- A, nhỏ tuổi như vậy mà có thể không chìm đắm trong chiến thắng thật đúng là hiếm thấy.

Bao Chứng tán thưởng cười nói:

- Tuy nhiên ngươi cứ yên tâm. Nếu đã đi lên mặt đất thì không còn do bọn chúng quyết định. Chế độ trị an của Đại Tống ta cũng không phải dễ trang trí.

- Lão tướng Bao đại nhân lên ngựa ra trận, học trò còn có gì để lo lắng.

Trần Khác cười ha hả, nói lời nịnh nọt khiến người khác chán ghét.

- Còn có một chuyện, lão phu muốn hỏi ý kiến của ngươi một chút.

Bao Chứng nhìn ra màn mưa rơi bên ngoài nói:

- Ngươi là người thạo nghề trong phương diện thủy lợi, nếu cơn mưa này không ngừng thì nạn úng của Biện Kinh có nghiêm trọng không?

Thật ra lão Bao trước kia đã lo lắng về vấn đề này, chỉ có điều việc biết phân biệt nặng nhẹ, tới bây giờ mới hỏi.

Trần Khác nói:

- Sẽ rất nghiêm trọng. Địa thế của Khai Phong bằng phẳng, chủ yếu là hai con sông Hoàng Hà, Biện Hà đều có lòng sông cao nên ngập úng sẽ càng thêm nghiêm trọng.

Trần Khác ngừng một chút rồi nói:

- Theo học trò phỏng đoán, nếu mưa mười ngày thì ở Thành Nam sẽ có thể đi thuyền. Nếu hai mươi ngày, Biện Hà sẽ ngập đến đỉnh những căn nhà trệt ở phía nam. Nếu một tháng thì nhà trệt của cả thành đều bị như vậy.

- Chắc sẽ không có tháng tiếp theo chứ.

Bao Chứng hà một hơi khí lạnh. Trong lòng thì thầm nghĩ lão phu cũng không xui xẻo đến như vậy chứ.

Trần Khác thở dài nói:

- Cũng rất khó nói, theo tính toán thì năm nay cả nước đều bị nạn lụt làm hại. Chúng ta nhất định phải suy tính trước.

Bao Chứng rất tán thành lời này của hắn, gật gật đầu nói:

- Vậy người có ý kiến gì không?

- Thật ra cái gọi là thiên tai thì chỉ đúng được một nửa.

Trần Khác nói:

- Nước bị tù đọng ở thành Biện Kinh là do trời đổ mưa liên tục, một phần còn do không thoát nước nhanh.

Trần Khác nói xong thản nhiên cười nói:

- Cũng may vẫn còn có thời gian, Bao đại nhân không đi ra hạ du con sông Biện Hà xem chứ. Trên đường sông này xây dựng như trang viên xa hoa. Mặt sông không còn rộng bằng một phần ba lúc trước. Như vậy những thủy đạo ngầm không những không phát huy tác dụng, mà còn trở thành tai họa do nước chảy ngược vào.

- Lão phu nhất định sẽ đi xem, nếu đúng như lời Tam Lang nói thì chắc chắn sẽ nghiêm trị không tha!

Thấy Trần Khác muốn đi, Bao Chứng đứng dậy tiến ra nói:

- Sau này nếu cứu tế, không thể không làm phiền đến Trọng Phương, mong rằng người sẽ vui lòng chỉ giáo.

- Đại nhân đã nói quá lời rồi, học trò làm sao có thể từ chối được.

Trần Khác đáp ứng một tiếng rồi đi. Khi tới cửa đường như nhớ ra điều gì đó nên dừng lại nói:

- Đúng rồi đại nhân, học trò trong lúc đánh nhau thì lượm được gói đồ này, bên trong có vàng bạc.

- Ồ.

Bao Chứng thản nhiên cười nói:

- Nếu người đã nhặt thì là của người.

Trần Khác trong lòng thầm nói đáng tiếc là không phải nhặt được. Hắn lắc đầu nói:

- Lần này giải cứu được hơn trăm nữ tử đáng thương. Học trò nghĩ hay là đem phân phát cho các cô ấy coi như là bồi thường đi.

- Được, việc này lão phu sẽ làm cẩn thận. Lão phu cũng thay mặt những nữ tử đáng thương đa tạ người.

Bao Chứng cười nói, trong mắt lóe lên một tia cười khiến cho người khác phải suy nghĩ.

Sau khi ra ngoài, Tống Đoan Bình nhỏ giọng nói:

- Quả nhiên, lão Bao cũng biết, nếu chúng ta tham một chút tiền đó thì lão chắc chắn sẽ xem thường chúng ta.

- Lão Bao là một đại nhân vật, mọi chuyện đều khen chê ngầm, đạo hạnh rất cao thâm a.

Trần Khác phun ra một hơi, cười ha hả nói:

- Đáng tiếc đạo ột thước, ma ột trượng!

Đám huynh đệ liền cười cười cũng không nói gì.

Lúc trở về thì đã qua canh bốn, trong phòng đèn vẫn sáng như cũ, ai cũng đều không ngủ. Thấy đám người Trần Khác toàn bộ đã quay trở về, mọi người mới thở nhẹ ra một hơi. Trần Hi Lượng thấy bọn họ đã mệt mỏi đến mức không chịu được thì cũng không hỏi nhiều, cho thị nữ đi hầu hạ bọn họ rửa mặt rồi tranh thủ đi ngủ.

Trần Khác cũng rất mệt mỏi, ngủ một mạch cho đến khi mặt trời đã lên cao, nghe được tiếng nói chuyện ở bên ngoài mới tỉnh lại.

Hắn dụi dụi cặp mắt lim dim của mình, sau đó nhanh chóng tỉnh lại. Trước tiên là hần sờ vào trên ngực, nơi cất giấu chiếc chìa khóa có treo một bài mà hắn tìm được trên người của tên Đại Long Đầu. Trần Khác cảm thấy đây là đường lui mà tên Đại Long Đầu kia đã chuẩn bị sẵn... Mà theo kinh nghiệm cho thấy, loại tình huống này rất có khả năng cất giấu một số của cải kinh người.

Trần Khác thu lại chiếc chìa khóa, xỏ đôi hài vào, muốn đi ra xem bên ngoài cuối cùng là đã xảy ra chuyện gì. Vừa mở cửa ra thì thấy hai mươi tên Quân Hán mặc áo vải bồi cao lớn khôi ngô, thắt lưng đeo bảo đao, tất cả đều đang đứng thành một hàng.

- Các người làm cái gì vậy?

Trần Khác rất ngạc nhiên nói.

-Ty chức Tiền Ban Ngụ Hầu thuộc Hoàng Thành Ty, bái kiến Trần Thừa sự!

Một đầu lĩnh Quân Hán ôm quyền cung kính nói.

152. Quyển 4 - Chương 152: Sự Lang Mạnh Nhất Lịch Sử

Trần Khác có chút khó hiểu hỏi:

- Hoàng Thành ti? Đến nơi đây để làm gì?

- Ty chức phụng mệnh bảo vệ cả nhà Trần Thừa sự. Ngụ Hầu nói:

- Bên ngoài trời đang mưa, chúng ta vào phòng rồi hãy nói.

- Được! Trần Khác gật gù đầu mời anh ta đi vào tiền sảnh. Ngụ Hầu tháo nón tre, áo mưa xuống. Rồi lấy từ trong người ra một miếng trát nhỏ, dâng đến trước mặt Trần Khác nói:

- Đây là bút tích của Hoàng đế!

- Hoàng...Hoàng đế... Trần Khác cực kỳ kinh ngạc, chẳng lẽ là ý chỉ của Hoàng đế Đại Tống. Chẳng lẽ cứ như vậy mà đi vào, không cần tắm rửa hay thay quần áo sao? Hắn tưởng phải giống như trên tivi. Thật ra cho dù vào thời Minh Thanh, loại sắc lệnh không phải chiếu chỉ cũng không phải chế định như thế này, cũng đều dùng phương thức đơn giản nhất truyền lại, để đề cao hiệu suất hành chính.

Đương nhiên, đời Minh Thanh cũng không thể thiếu những cái dập đầu và hô hai tiếng vạn tuế. Nhưng ở đời Tống, người chỉ cần đưa hai tay ra tiếp nhận là xong, còn hô vạn tuế cái gì? Hoàng đế có thể nghe được không? Sau khi Trần Khác xác nhận thật ra không cần làm nghi thức gì tiếp chỉ. Hắn mới nhận thư chép tay kia. Khi mở ra thì hắn thấy, nét bút đẹp, rõ ràng như rồng bay phượng múa viết: “Theo lời nói của Bao Long Đồ, công lao của Trần ái khanh lần này rất lớn, rất có phong phạm của đại thần. Tuy nhiên lúc này vẫn chưa phải lúc ban thưởng, việc này tạm thời ghi nhớ ở đó, đợi đến khi khanh thi đỗ thì nhất định sẽ thăng chức. Mặt khác, Vô Ưu động đã phá, nhưng dư nghiệt của Cái Bang vẫn còn. Cho nên trẫm cố ý cho hai mươi vệ sĩ Hoàng Thành ti bảo vệ cả nhà của khanh. Ái khanh nên chăm chỉ học tập, ít ra ngoài đi. Kỳ thi Hương sắp tới nhất định phải có tên trên bảng vàng, không nên để đánh mất vị trí đầu bảng. Khâm thử.”

- Thần tạ ơn hoàng thượng. Trần khác trong lòng âm thầm cảm động. Một hoàng đế chịu nghĩ cho thần hạ như vậy, dù có lục lợi ‘Nhị thập nhất sử’(*), quả thật là hiếm thấy. (*): Hai mươi một bộ sử thời nhà

Thanh gồm: Sử Kí, Hán Thư, Hậu Hán Thư, Tam Quốc Chí, Tấn thư, Tống thư, Nam Tề thư, Lương thư, Trần thư, Ngụy thư, Bắc Tề thư, Chu thư, Tùy thư, Nam sử, Bắc sử, Tân Đường thư, Tân Ngũ đại sử, Tống sử, Liêu sử, Kim sử, Nguyên sử. Chẳng qua... Nếu ngày đêm đều có người canh giữ, vậy nếu mình đi hát cô đầu (chơi đi), chẳng phải sang ngày hôm sau là Hoàng đế sẽ biết sao? Trong đầu suy nghĩ miên man, biết thì biết, dù sao cũng không phạm pháp. Lão tử cũng không ham thăng quan tiến chức nhanh chóng. Làm một người phú quý nhàn rỗi thì tốt hơn nhiều.

Quân Hán của Hoàng Thành ti chính là Đại nội thị vệ trong truyền thuyết. Từ trước đến nay còn chưa bao giờ phụng chỉ bảo vệ một loại quan nhỏ như vậy. Bọn họ cũng không biết được nội dung thư chép tay của Hoàng đế cho nên tưởng rằng là phụng mệnh ở lại giám thị... Cũng chỉ có như vậy mới có thể giải thích được. Ngôn ngữ khó tránh khỏi có chút ngạo mạn nói:

- Trần Thừa sự nếu đã lĩnh thánh ý. Vậy ty chức sẽ nói một chút về việc sắp xếp sau này. Trần Khác đang rất cảm động, nghe vậy thì nhú mồm lại, nhưng vẫn kìm nén không mở miệng, nghe Quân Hán kia nói tiếp:

- Chúng ty chức tổng cộng có hai mươi người, chia làm hai nhóm bảo vệ quý phủ. Nếu phải ra ngoài thì cứ nói trước một ngày, chúng ta sẽ sắp xếp cho người đi theo. Nếu không báo trước với chúng ty chức thì chớ trách sẽ bị ngăn trở. Đây là vì lo lắng cho sự an toàn của mọi người. Không có chúng ty chức cùng đi thì không được ra ngoài... - Còn có việc ăn uống của huynh đệ ty chức thì còn phải làm phiền Trần Thừa sự rồi. Nếu nhà Trần Thừa sự không đủ người làm kịp thì chúng ty chức có thể giúp đỡ mướn đầu bếp. Đương nhiên... Tất cả chi phí tiêu dùng thì Trần Thừa sự bỏ ra. Quân Hán kia đang nói miên man thì đã thấy Trần Khác xoay người bỏ đi. Quân Hán không vui nói:

- Còn chưa nói xong đâu mà Thừa sự sao đã đi ... Anh ta bước chân đi theo ra ngoài, nhưng lại bị một đại hán cao đen chặn lại ở trước mặt. Ngũ Lang tuy không nói chuyện, nhưng trên mặt rất tức giận. Khiến anh ta cảm nhận được sự uy hiếp. May mà không bao lâu sau, Trần Khác cầm tấm trát tử mới được viết đi ra đưa tới trước mặt Quân Hán nói:

- Ai đưa bản chép tay của Hoàng Thượng cho người thì người đem cái này về giao cho người đó. Rồi làm phiền các người sau khi đi nhớ đóng cửa cho thật kỹ.

- Đây là cái gì. Quân Hán trừng to mắt nói.

- Tạ chủ long ân đã cho những binh lính dũng mãnh tới! Trần Khác âm thanh lạnh lùng nói:

- Nhưng Trần gia chúng ta miếu nhỏ, không thể chứa được các Đại La Hán này!

- Ách... Quân Hán kinh ngạc:

- Thù sự đuổi chúng ta đi? Trần Khác gật gật đầu nói:

- Ủ, người có ý kiến sao? Quân Hán ngay lập tức không kiên nhẫn nói:

- Trần Thừa sự chớ hiểu lầm. Chúng ta phụng chỉ đến bảo vệ thừa sự. Không phải là chuyện Thừa sự có thể định đoạt. Trần Khác cười lạnh nói: - Tốt a, người không chịu đi? Vậy để ta tự mình đưa người đi! Đang lúc hán lớn tiếng thì cửa viện mở ra.

- Cửa không đóng, tự mình vào đi. Một hoạn quan trẻ tuổi, từ cửa viện đưa đầu vào dò xét, miễn cưỡng khen nói:

- Nơi này nhà của Trần Thừa sự?

- Phải!

- Vào đi. Hoạn quan kia liền dẫn theo bảy tám tiểu hoàn mang hộp đồ ăn bằng gỗ, vò rượu gốm đen đi vào tìm chỗ để đặt đồ xuống. Anh ta gật đầu nói với Trần Khác nói:

- Chúng tôi thuộc Thượng Thực Cục, phụng chỉ đưa thức ăn và rượu ngon đến cho Trần Thừa sự hưởng dụng. Trần Khác cũng không biết nên dùng lễ tiết gì để cảm tạ, đành phải ôm quyền nói:

- Vất vả, vất vả rồi. Nói xong thì lấy từ trong tay áo ra một đồng bạc nói:

- Cầm uống trà đi. Tiểu hoạn quan giả vờ từ chối một chút, rồi khách khí nhận lấy nói lời cảm tạ và vui vẻ bỏ đi.

Đội đám hoạn quan đã đi, Trần Khác quay người lại nói với đám Quân Hán:

- Mới vừa rồi nói đến chỗ nào rồi? Ngu Hưu kia thấy Hoàng thượng còn ban Ngự Thiện cho tiểu quan này, thì biết có khả năng mình đã đoán sai thì trong lòng rụt lại. Lại không có bậc thang để xuống nước, xấu hổ không biết trả lời như thế nào. Lúc này, lại có tiếng gõ cửa.

- Mời vào. Trần Khác thấy là Địch Vĩnh, Dương Hoài Ngọc và Tào Bình cùng nhau tới. Tuy rằng không cùng một hệ thống, nhưng những thị vệ Hoàng Thành ti này làm sao mà không nhận ra đây là những con cháu nhà tướng? Cho nên vội vàng cùng nhau cung kính thi lễ:

- Bái kiến ba vị tướng quân! Ba người căn bản không để ý tới bọn họ, hướng Trần Khác nói:

- Nghe nói người bị thương, chúng ta hôm nay đến thăm. Trần Khác đứng dưới mái hiên, đưa tay ra nói:

- Toàn là tin đồn nhảm, các người nghe ai nói vậy?

- Nghe lão Dương nói. Địch Vĩnh và Tào Bình oán trách trừng mắt nhìn Dương Hoài Ngọc nói:

- Người này đúng là không có chủ kiến, ai nói gì cũng tin.

- Ta cũng chỉ nghe thuộc hạ nói qua. Nói người đã bị trùm thổ phỉ làm bị thương. Còn phải ời Vương Thái y. Dương Hoài Ngọc có chút ngượng ngùng nói.

- Việc này chỉ là giả thôi. Tuy nhiên cũng phải đa tạ Dương đại ca đã quan tâm. Trần Khác cười cười chào đón nói:

- Nhanh nhanh vào nhà đi. Đúng là tới sớm không bằng tới đúng lúc. Chỗ này của ta vừa được ban thưởng rượu và thức ăn, vẫn còn nóng a.

- Ô! Ba người nghe xong thì mừng rỡ nói:

- Vậy là có lộc ăn rồi!

- Từ tối hôm qua đến giờ ta còn chưa có gì để bỏ vào bụng hết.

- Vậy còn chờ cái gì nữa? Trần Khác cười cười, liếc mắt nhìn đám Ngu Hưu một cái rồi nói:

- Người ngẩn người ra đó làm gì? Ngu Hưu cuối cùng cũng tìm được bậc thang để xuống, lập tức gật đầu như tởm nói:

- Việc này để ty chức phụng bồi. Nói xong thì quay lại đám thủ hạ nói:

- Hai người đi theo ta vào bồi đại nhân uống rượu. Tiệc rượu vừa dọn lên thì lại có khách đến. Hơn nữa còn lại là tiểu Vương gia Triệu Tông Tích của Nhữ Nam vương phủ. Anh ta cầm ô, mang theo một hộp đồ ăn đứng ở cửa. Thấy trong viện có nhiều Quân Hán thì có chút nhú mày.

Trần Khác và bọn Địch Vĩnh đi ra nghênh đón anh ta vào phòng. Thấy tiểu Vương gia tới, Ngu Hưu cảm như muốn rút xuống, trong lòng thét lớn, Trần Thừa sự quả nhiên là thần tiên không lộ diện mà. Ngay cả con nuôi của Hoàng Thượng cũng đến nhà hân làm khách. - Nghe nói hôm qua người đại sát tứ phương a. Triệu Tông Tích cười nói:

- Ta đến xem thì cũng không thấy thiếu miếng thịt nào. Nói xong liếc mắt nhìn bát bạc chén vàng trên bàn nói:

- Ô, Ngự thiện.

- Còn có ngự rượu nữa. Dương Hoài Ngọc giữ chặt anh ta lại nói: - Ngồi xuống cùng uống đi, ta phải rửa sạch sỉ nhục lần trước mới được! Triệu Tông Tích vẻ mặt khinh thường nói:

- Bại tướng dưới tay có gì mà lớn tiếng?! Cho dù có thêm một trăm lần người cũng đều thua. Anh ta lúc đầu giả điên giả khờ. Thường hay cùng đám con cháu nhà tướng uống rượu, đánh bạc. Trong nửa năm qua,

quả thật đã kiềm chế. Nhưng bên trong nội tâm ngứa ngáy, lần này có dịp sao lại không nhân cơ hội uống cho thật đã...

Vì thế một đám ăn uống thỏa thuê, khoái trá. Trong bữa tiệc, đương nhiên không thể không thổi phồng chiến tích huy hoàng của ngày hôm qua. Nhất là việc Dương Hoài Ngọc giết khắp Phàn lâu càng được thổi phồng thêm. Đem cả quá trình tiêu diệt phỉ nói rất kinh tâm động phách, xúc động gay cấn... Hoàn toàn khác với sự thật. Đương nhiên, anh ta cũng không quên thổi phồng ba người huynh đệ Trần Khác:

- Mọi người cũng đừng nên xem thường ba huynh đệ Trần gia là thư sinh. Xuống tay so với người còn độ hơn, mỗi đao đều muốn lấy mạng người, những tên đạo tặc chết dưới tay hắn không có một trăm thì cũng tám mươi. Nói cho các người một bí mật ... Đại Long Đầu là do chính hắn giết.

- Chỉ là tin đồn thất thiệt thôi! Trần Khác nói với Dương Hoài Ngọc:

- Là thủ hạ của người giết.

- Hắc, trên chiến báo là viết như vậy, nhưng cho bọn chúng ăn gan trời cũng không dám giấu diếm ta! Dương Hoài Ngọc đắc ý cười nói:

- Đám mãnh tướng kiêu ngạo của ta rất phục người. Nói xong thì lạnh lẽo cười nói:

- Còn có người nói với ta, lúc người mới hơn mười tuổi đã từng trốn thoát dưới tay bọn chúng. Cuối cùng làm mất hết mặt mũi của quân Bổng Nhật.

- Nước ngập tới miếu Long Vương. Trần Khác cười nói:

- Ta uống một chén coi như là chuộc lỗi.

- Nên để ta kính rượu người mới đúng. Dương Hoài Ngọc cười ha hả nói:

- Không phải do người làm náo loạn, thì Chỉ huy sứ quân Bổng Nhật làm sao đến phiên ta làm. Mọi người nghe vậy thì cười ha hả. Đợi mọi người cười xong, Dịch Vĩnh nói:

- Cái người nói chỉ là những chuyện nhỏ, sao so được với việc hai chúng ta dùng trí ở Côn Luân quan? Ngụ Hầu lúc này đã hoàn toàn chết lặng. Trời ơi, đây là nhân vật gì? Tóm lại nói chung đây là người mình tuyệt đối không thể nào trêu vào...

Tiệc rượu vẫn tiếp tục, mưa cũng vẫn rơi, người đến thăm hỏi cũng vẫn không ngừng. Ngoài trừ một số ít người thân thuộc và bạn đồng môn, còn lại là đại biểu nha môn, quan thự, phu hào, vương công gia. Tuy tất cả đều chỉ đến khách sáo một chút, đưa một chút lễ vật hỏi thăm, nhưng có thể làm cho bọn họ đều có vài phần kính trọng. Đương nhiên không phải do công lao tiêu diệt đạo tặc của Trần Khác tối hôm qua, mà là có nguyên nhân khác... Trần Khác không chịu nổi những lễ nghi phiền phức này, nên trực tiếp để Tào thị ở phía trước tiếp khách...

Tào thị cũng là đến thăm hấn, nghe vậy cảm thấy rất lúng túng. Đây đúng là chuyện đùa mà, ta và phụ thân người còn chưa có thành thân đâu. Nhưng bà cũng không có từ chối Trần Khác, chỉ đành cắn răng dậm chân một cái, trong lòng nói:

‘Cứ coi như là xuất hiện trước vậy!’ Vì thế bà lấy thân phận mẫu thân Trần gia ra tiền sảnh tiếp khách... Việc này khiến Tào Bình kinh ngạc lú lẫm, nhỏ giọng nói:

- Cô cô ta từ khi nào trở thành người nhà các người? Dương Hoài Ngọc cười ha hả nói:

- Vậy sau này hai người xưng hô ra sao a?

- Thì gọi là biểu ca. Tào Bình cười quái dị nói:

- Đúng không biểu đệ? Điều này làm Trần Khác rất buồn bực...

153. Quyển 4 - Chương 153: Ý Nghi Của Tể Tướng

Đại nội, Chính Sự Đường. Hai vị Tể Tướng đã xử lý xong công việc, đang ngồi trong Thiêm áp phòng của Phú Bật uống trà nói chuyện.

Năm Gia Hữu thứ hai, đối với hai vị Tể Tướng mà nói đúng thật sự được gọi là vận xui liên tục, vô cùng khó khăn. Ngày mừng một đầu năm, Hoàng Đế đang ở tuổi khỏe mạnh đột nhiên bị bệnh lạ, hôn mê một thời gian dài. Lúc tỉnh lại thì thần trí không được rõ ràng. Hai người không những phải quan tâm đến chính sự của quốc gia, còn phải quan tâm đến sự an nguy của Hoàng đế.

Trong lúc này thì đối thủ là Cổ Xương Triều còn dùng vấn đề về sông Lục Thập liên tục gây khó dễ. Mà người bạn cũ Âu Dương Tu cũng cho thêm một đòn khiến hai người hai mặt thụ địch, có khổ mà không nói được. Khó khăn lắm mới kiên trì đến khi Hoàng đế khỏi hẳn, quốc chính vững vàng thì sông Lục Thập lại bị hai hậu bối phản đối, thánh chỉ xuống nói phải đình công... Ai ngờ một đám người ở tiền tuyến lại không cam lòng thất bại, đắp đê vỡ Thương Hồ khẩu. Kết quả làm cho nước lũ cuộn cuộn chảy ngược về thượng du, tạo thành bi kịch đê điều ở Thương Hồ lại một lần nữa bị vỡ. Nước lũ ngay tại chỗ cuốn đi hơn một ngàn người cùng với vật tư trị giá nghìn vạn quan.

Dân của năm châu phía dưới hạ du lại sống nay đây mai đó, tổn thất rất thê thảm và nghiêm trọng. Xảy ra chuyện lớn như vậy, cho dù là đám chính địch Cổ Xương Triều không truy cứu tới, thì Hoàng Thượng và người dân cũng sẽ không bỏ qua cho bọn họ. Các ngôn quan của Ngự Sử đài và Tri Giám viện đã tấu chương yêu cầu nghiêm trị hết những quan viên có liên quan! Đương nhiên, là chỉ người chủ trương ủng hộ sông Lục Thập, hai vị Tể Tướng cũng có không ít người buộc tội.

Hai người hiển nhiên là muốn dâng lên thư tự chịu trách nhiệm. Nhưng may cho họ là cả nước đang có nạn lũ lụt, có rất nhiều người trôi giạt khắp nơi, triều đình phải tính toán điều phối, Hoàng Thượng mới tha cho bọn họ một lần, yêu cầu bọn họ phải toàn tâm toàn ý dẫn dắt dân chúng thoát khỏi nguy cơ lũ lụt, vượt qua cửa ai khó khăn trước mắt. Hai vị tướng công đương nhiên biết, đây là Hoàng Thượng cho bọn họ cơ hội lập công chuộc tội. Nhưng làm Tể Tướng muốn làm được việc phải có thủ hạ giúp đỡ, cho nên bọn họ mãi vẫn không thoát chân ra khỏi vũng bùn này được, vậy mà bọn họ còn phải giải cứu những thuộc hạ không nghe lời ra. Nếu không lòng người sẽ tan rã, đội ngũ không dễ dẫn dắt, đây mới chính là bi kịch. Ngoại trừ cố gắng hết sức giúp bọn họ chối bỏ trách nhiệm, hai người còn lấy lý do phải làm theo thông lệ, chỉ đem những quan viên có liên quan xử phạt giáng chức, gần như so với việc không xử phạt thì cũng không có gì khác nhau. Nhưng mà bởi vì đám người Lý Trọng Xương, ngay từ đầu đã dùng quyền thế đàn áp mọi người, cưỡng ép thúc đẩy mở sông Lục Thập. Dư luận hiển nhiên cũng không thỏa mãn với việc thực hiện theo thông lệ. Thậm chí Hà Sóc bị nạn úng, dân chúng năm châu cũng đều quy hết tội cho ba người Lý Trọng Xương, Trương Hoài Ân, Thái Đình, xin trăm ba người này tạ lỗi với cục diện ở Hà Bắc.

Tinh thần quần chúng rất to lớn, còn có rất nhiều từ ngữ nghiêm khắc, giống như thủy triều dâng mãnh hướng về hai vị tể tướng. Nhưng cục diện này đã nằm trong dự tính của Văn Ngạn Bác. Là hóa thân của trí tuệ, ông ta rõ ràng xử phạt đám người Lý Trọng Xương quá nhẹ. Nhưng mà việc này giống như một vụ làm ăn hết giá trên trời ... Lão đối thủ Cổ Xương Triều còn chưa ra chiêu, mình làm sao có thể ngã giá đầu tiên của mình ra được? Văn Tể Tướng tính toán không sai, nhưng Cổ Xương Triều là tấn công một cách bí mật mà trí mạng. Ông ta không hề dùng đến năng lực của Ngôn quan như thường lệ, bởi vì đó là sức mạnh của hai tướng Văn Phú. Cổ Xương Triều khi xưa đã từng là Thị giảng Học sĩ (quan hàm), ra vào cung thất, thời gian dài bên cạnh hoàng đế, cũng có quan hệ chặt chẽ với rất nhiều thái giám. Bởi vậy đường lối ông ta đi chính là đường lối của thái giám. Ông ta xúi giục thái giám Lưu Khôi mật tấu Hoàng Thượng, nói là sau khi Thương Hồ bị vỡ thì đã chết đuối mấy vạn người. Hơn nữa khi đào đất sông Lục Thập Hà có liên quan đến ngày cấm kỵ.

Địa danh sông Lục Thập Hà và họ Triệu cùng với tên của Hoàng Thượng cũng có liên quan... Như vậy tội danh đã không còn như ban đầu, không còn đơn giản như cái gọi là 'Trị thủy bất lợi', mà là đã xúc phạm đến điểm mấu chốt của Hoàng quyền. Hoàng Thượng quả nhiên tin vào lý do này. Cho nên phải hoạn quan thẩm tra xử lý án này một lần nữa. Sau đó lại phái hai người Thị Ngự Sử Ngô Trung Phục và Đặng Thủ Cung trong điện đi tới Thiên Châu, điều tra sự thật chân tướng của sông Lục Thập ...

Trong khoảng thời gian này, hai vị Tể Tướng giống như ngồi trên đồng lửa. Áp lực từ các nơi, chúng bạn

còn có ý xa lánh. Việc cần trước mắt là phải nhanh chóng nghĩ biện pháp thoát khỏi cục diện bất lợi này, nếu không hậu quả có thể không gánh nổi, đây cũng là nguyên nhân mà hai người ngồi ở đây uống trà.

- Đây là thời điểm tốt nhất để mua chuộc lòng người. Phú Bật vừa pha trà vừa chậm rãi nói:

- Chớ nên chỉ lo chuyện lập Hoàng Thái tử. Thầy đồ Phạm Chấn đã dụng mọi cách, đã dâng lên tiếp mười tấu sớ yêu cầu lập Hoàng thái tử. Đáng tiếc là tấu chương của ông ta tới Hoàng Thượng phải qua nhóm người Tể Tướng truyền lại. Lúc dâng lên, lúc phát xuống, vĩnh viễn cũng không thể nào tìm ra được người thảo luận chính xác, chứ đừng nói tới câu trả lời rõ ràng.

Nhưng ông ta biết Ngôn quan của Tri gián viện, có thể sắp đặt được! Cho nên trong khoảng thời gian gần đây, chỉ cần vừa lên triều, ông ta đã lập tức nói về chuyện lập ngôi Thái Tử, không ngừng gây sức ép. Cuối cùng Hoàng thượng và nhóm Tể Tướng đều hình thành một ước định ngầm... đưa tên chán ghét này tới chỗ khác, mắt không thấy tâm không phiền.

Tuy nhiên chiêu này cũng vô dụng, Phạm Chấn rất quyết tâm, ông ta không chịu tiếp thụ bổ nhiệm, kiên trì ở lại trong kinh thành tác chiến.

Có người nói ông ta là mua danh chuộc tiếng, lấy bữa việc lập Thái tử làm công. Ông ta lập tức thề thốt, ngày quan gia lập Hoàng thái tử cũng là lúc ông ta từ quan trở về quê. Cả cuộc đời này tuyệt đối sẽ không tiếp tục làm quan.

Một người nếu có thể kiên trì như Phạm Chấn này, luôn luôn có thể được việc. Cho dù cuối cùng không thành công thì ít nhất cũng oanh oanh liệt liệt. Cho nên rất nhiều quan viên với thái độ đứng xem đều bắt đầu lên tiếng ủng hộ Phạm Chấn. Hoàng Thượng và Tể Tướng liên thủ áp chế xuống, nhưng việc lập Thái tử không những không làm cho yên ổn đi mà lại càng ồn ào hơn.

Ý của Phú Bật là, nếu đã ngăn không được, không bằng chúng ta thuận thế dựa vào, một lần nữa đoàn kết đám quan viên lại bên mình...

- Ta cũng tính như vậy. Văn Ngạn Bác chậm rãi nói:

- Nhưng chuyện xảy ra hôm nay, khiến ta có một dự cảm không tốt. - Tại sao lại nói ra lời đó? Phú Bật đưa cho ông ta một chén trà nhỏ nói.

- Hôm nay vào triều, Bao Chửng báo cáo việc hôm qua tiêu diệt ở Vô Ưu động. Hoàng Thượng đột nhiên tán thưởng tên tiểu tử Trần Khác. Văn Ngạn Bác trầm giọng nói:

- Nói về hắn như thế nào nhỉ?

- Nói hắn văn võ song toàn, tài đức vẹn toàn, đã tìm được Tể tướng cho tử tôn rồi. Phú Bật mỉm cười nói:

- Nói xong khiến ta cũng muốn gặp vị tiểu bằng hữu này, muốn nhìn hắn xem có thật sự thần kỳ như vậy không.

- Mắt nhìn người của Hoàng thượng hiển nhiên không tệ. Văn Ngạn Bác thản nhiên nói:

- Nhưng những điều này ngầm nói thì càng thỏa đáng, Hoàng Thượng sao lại nói trên triều, rốt cục là có dụng ý gì? Phú Bật có tính quân tử, xưa nay cũng không thích tính kế. Bởi vậy chỉ ngồi một bên uống trà nghe Văn Ngạn Bác nói.

- Sau này còn nghe được Hoàng Thượng cho thị đệ đi bảo vệ nhà hắn. Còn ngự ban rượu và thức ăn, ân điển rất nhiều, vô nhị một thời. Văn Ngạn Bác chậm rãi nói:

- Hoàng Thượng ban cho hắn có chút quá rồi, làm cho người khác không khỏi hoài nghi. Trong đó có phải diễn trò hay không. Phú Bật vẻ mặt ngưng trọng lại:

- Diễn trò? Diễn cho ai xem?

- Diễn cho cả văn võ bá quan trong kinh thành, cho ta và ông cùng xem! Văn Ngạn Bác quả quyết nói:

- Hoàng Thượng đương nhiên biết. Ngài lần này làm ra vẻ như vậy sẽ khiến mọi người noi theo. Sẽ có không biết bao nhiêu người đến Trần gia thăm hỏi.

- Chẳng phải ngay cả Chính sự đường của chúng ta cũng cho người đi sao. Phú Bất cười nói.
- Ông có biết người nọ trở về hồi báo cái gì không? Văn Ngạn Bác hạ giọng nói.
- Cái gì?
- Anh ta không ngờ lại thấy được Triệu Tông Tích đang ở trong nhà Trần Khác uống rượu! Văn Ngạn Bác lạnh lùng nói:
- Đây không phải là Hoàng Thượng muốn tất cả mọi người đều biết hai người có quan hệ thân mật sao? Ông ta đột nhiên ngừng một chút rồi nói:
- Ông thử nghĩ đến lời nói trên triều của Hoàng Thượng...
- Việc này... Phú Bất vẽ mặt kinh hãi nói:
- Chẳng lẽ Hoàng Thượng muốn truyền ngôi cho Triệu Tông Tích. - Còn chưa hẳn đã như vậy. Văn Ngạn Bác lắc đầu nói:
- Hoàng Thượng làm như vậy, chủ yếu là muốn nhắc nhở cho những người đầu cơ biết, không nên đánh cuộc quá sớm. Phú Bất vuốt cằm nói:
- Ủ, hẳn là như vậy.
- Trong khoảng thời gian này, ta đã cân nhắc về tâm tính của Hoàng Thượng. Văn Ngạn Bác nói:
- Nhất định là vẫn còn muốn tự mình làm, dù sao Hoàng Thượng vẫn còn có thể sinh con, chỉ có điều là cha già con muộn mà thôi. Phú Bất gật gật đầu nói:
- Việc này cũng là việc thường tình của con người thôi.
- Cho nên chúng ta vẫn cứ nên kiên nhẫn. Văn Ngạn Bác cười nói: - Người khác đều làm trái ý với Hoàng Thượng, chúng ta lại khiến ngài vừa lòng. Hoàng Thượng nhất định sẽ cảm kích. Phú Bất gật gật đầu, ông ta đối với việc Văn Ngạn Bác đoán trước đã sớm vô cùng tin phục, gật gật đầu nói:
- Có Hoàng Thượng ủng hộ, chúng ta coi như là đã thành công một nửa rồi. - Không sai, ta sẽ làm các đại thần ổn định lại. Cổ Xương Triều này có muốn gây sức ép cùng đừng mong nổi lên được sóng gió gì. Văn Ngạn Bác nhấp một ngụm trà nồng, khen:
- Không hổ là cực phẩm ngự trà mật Vân Long.
- Văn tướng cũng đã uống hết rồi, ở đây ta còn gần nửa hổi, Văn tướng mang về đi. Phú Bất cười nói.
- Quân tử không đoạt vật yêu thích của người khác. Văn Ngạn Bác lắc đầu nói.
- Ta uống cái gì cũng được. Viên trà Long Phượng này trong tay ta giống như người giỏi không được trọng dụng. Lão mới là người hiểu trà chân chính, lão không nên từ chối.
- Vậy từ chối thì quá bất kính rồi. Văn Ngạn Bác cười cười, đôi mày nhíu lại:
- Thật ra muốn làm cho đại thần ngừng công kích chúng ta cũng không khó. Chỉ cần tìm mục tiêu mới cho bọn họ là tốt thôi.
- Mục tiêu mới?
- Đương nhiên cũng không phải là mục tiêu gì đều được. Phải là người có địa vị cao, nhiều người căm hận. Văn Ngạn Bác thần nhiên nói:
- Hơn nữa không phải là một người hận mà là toàn bộ đều hận. Mục tiêu như vậy chỉ có thể gặp được mà không thể cầu được. Nhưng đã tồn tại ở Đại Tống triều ta bốn năm rồi.
- Ý Văn tướng là người ở Tây phủ? Phú Bất sắc mặt không đổi, nhưng trong lòng biến chuyển sóng găm, đã sớm cảm thấy Văn Ngạn Bác đối với Dịch Thanh cảm thấy rất khó chịu, không ngờ lại khó chịu đến mức độ này.
- Không sai. Văn Ngạn Bác gật gật đầu nói:

- Người này khiến mọi văn nhân đều đứng ngồi không yên. Như cái gai trong mắt. Ông ta là một căn bệnh ác tính, không khí của cả quốc gia đều bị làm ô ứ. Từ lúc ông ta lên làm Xu mật sử, dân chúng đều nói không phải nhất định là người đọc sách, chỉ cần là người có năng lực thì làm gì cũng sẽ thành công.
 - Còn có các binh lính võ tướng cũng trở nên rục rịch. Tất cả đều dâng sớ hi vọng triều đình chinh đốn võ bị, thảo phạt Tây Hạ, dành lại Yến Vân. Văn Ngạn Bác về mặt đau đớn nói:
 - Cứ như vậy, cả Đại Tống sẽ trở lại thời Ngũ Đại loạn thế. Thật ra khi đó cũng không có gì không tốt. Quốc gia tuy rằng chia năm sẻ bảy, nhưng bất luận là Hậu Đường hay là Hậu Chu đều có thể đánh Khiết Đan.
- Nhưng đối với người đọc sách mà nói, Ngũ Đại thập quốc, là thời đại mà bọn họ kinh sợ nhất. Nguyên nhân rất đơn giản, ở thời loạn thế, người đọc sách là đối tượng mà đám người luyện võ tùy ý lăng nhục giết chóc.

154. Quyển 4 - Chương 154: Dã Tâm Của Vương Gia

Phú Bật là một người quân tử có đức. Làm một người quân tử, đầu tiên phải ‘Chí vô hư tà, hành tất lý chính’ (Chí hướng cao cả, làm việc không thẹn với lương tâm). Cho nên ông ta không có ác cảm với Dịch Thanh, mà cho dù có, cũng chỉ xem đúng sai mà phân xử, quang minh chính đại buộc tội. Ông ta tuyệt đối sẽ không vì tìm kẻ chết thay, mà mưu hại người khác.

Nhưng Phú tướng công đã không còn là vị thanh niên ngày ấy vì nước vì dân mà nhiệt huyết sôi trào, vì bảo vệ đất nước không tiếc đả tặc tội với đám hổ lang, vì thi hành tân chính mà không để ý tới tính mạng. Trải qua một quá trình nhân sinh và kinh nghiệm làm quan, ông ta đã chậm rãi thay đổi, dần học được cái giấu dốt, học được sự sợ hãi nếu bị cô lập, học được cách bảo vệ chính mình...

Đừng nhìn bề ngoài Phú Bật là người bình thường, danh tiếng không thể so với Văn Ngạn Bác, thì cảm thấy Phú không bằng Văn. Nhưng trên thực tế, trong những năm Khánh Lịch, lúc mà Phú Bật đang danh tiếng chính thịnh, thì Văn Ngạn Bác vẫn chỉ là một vị quan lại bình thường. Mười năm trôi qua, tâm tính của Phú Bật đã xảy ra biến hóa nhỏ, mới là nguyên nhân khiến ông ta trở nên như bây giờ. Nói ông ta trở nên thành thực cũng tốt, trở nên lời đời cũng thế. Tóm lại, người thanh niên ngày xưa của Đại Tống đã biến mất, chỉ còn lại một vị Tể Tướng Đại Tống khiêm tốn rộng lượng, hoàn mỹ không có tỳ vết.

Cho dù ông ta khinh thường với âm mưu của Văn Ngạn Bác, nhưng ông ta lại rất tinh táo mà nhận ra được, mình không có cách nào phản đối. Những người hận Dịch Thanh có nhiều lắm, nhưng không phải bởi vì Dịch Thanh đối nhân xử thế kiêu ngạo, ương ngạnh, thường xuyên nhục nhã bọn họ. Hoàn toàn tương phản, từ khi Dịch Thanh lên làm Xu Mật Sử, y rất thận trọng từ lời nói đến việc làm, cực kỳ tuân theo khuôn phép. Thậm chí có chút quá cẩn thận, tuyệt không có sai lầm để người ta mượn cớ.

Nhưng nhóm quan văn vẫn hận y. Nói trắng ra là, hết thấy đều vì vết kim ấn trên mặt y, đều vì thân phận võ quan của y.

Không thể để cho người luyện võ cướp đi vinh quang của quan văn. Không thể để cho người luyện võ cùng ngồi ăn với bọn họ. Lại càng không thể cho người luyện võ, thành lãnh đạo của bọn họ... Đây chính là suy nghĩ chân chính của nhóm quan văn.

Phú Bật cũng là quan văn, ông ta không thể phản bội giai tầng của chính mình. Ông ta chỉ xuất phát từ tính cách quân tử của mình, muốn hết sức tránh vạ bê bối này phát sinh.

- Văn Tướng, Dịch Hán Thần có công lớn cũng không kiêu ngạo. Tuy là Tây phủ đại thần, lại coi mình là đệ tử của chúng ta. Phẩm tính này của y rất không tồi, khiêm nhường như người học nho. Vì sao phải nhần tâm vui lấp y?
- Tể tướng không sợ cái gương của Chu công và Vương Mãng tái diễn sao? Văn Ngạn Bác lạnh lùng nói.

- Tuy hiện tại Địch Thanh không có ý oán hận. Nhưng để tránh tai họa về sau, chúng ta phải kiên quyết diệt trừ y. Dừng một chút, Văn tướng công lại có chút đau buồn nói:
 - Như vậy, cũng là vì để cho y chết già. Trong lòng Phú Bật có chút khinh bỉ. Hiện tại lén lút nói chuyện, có cần phải dối trá như thế không? Ông ta không có bản lĩnh cùng Văn Ngạn Bác đối trắng thay đen, liền thân nhiên nói:
 - Địch Thanh rất được quan gia tín nhiệm, Văn tướng cẩn thận kéo không bắt được gà lại mất nắm thóc.
 - ... Văn Ngạn Bác là hạng người nào, sao không thể nghe ra sự biến hóa trong giọng điệu của Phú Bật. Y có chút mất hứng nói:
 - Phú tướng nói đúng, việc này cần phải thận trọng. Rồi không nói về chuyện của Địch Thanh, chọn một chút đề tài thoải mái nói. Nhưng ai cũng biết, không nói, không có nghĩa là không làm. Chỉ là không phải bây giờ mà thôi.
- Trong nhà của Trần gia. Triệu Tông Tích rời đi, Trần Khác đưa y đi ra ngoài. Hai người đi tới xe của tiểu Vương gia, Trần Khác nói:
- Chẳng lẽ các nhân vật lớn của thành Biện Lương, đều nhiệt tình như vậy sao?
 - Nào có. Triệu Tông Tích lắc đầu nói:
 - Toàn những kẻ mắt cao hơn trán, sao có thể để ý một người ngoài mới tới như ngươi được.
 - Cũng đúng. Trần Khác nói:
 - Cho nên ta mới cảm thấy kỳ quái.
 - Không có gì kỳ quái. Bởi vì hôm nay ở trên triều, quan gia có khen ngươi. Triệu Tông Tích nói:
 - Nói ngươi là Tể tướng tương lai của Đại Tống.
 - Ta choáng mất. Trần Khác ghen ghét nhìn trần trời nói:
 - Nói đùa gì vậy.
 - Mặc kệ là nói đùa hay không. Triệu Tông Tích nói:
 - Quan gia đã nói như vậy, cho nên các đại thần đều phải cho quan gia chút mặt mũi.
 - Vậy thì sao ngươi lại tới đây góp vui. Trần Khác nhíu mày nói: - Không sợ người khác để ý sao?
 - Ta biết đạo lý này. Triệu Tông Tích cười khổ nói:
 - Thôi, không dối gạt ngươi. Là quan gia sáng nay bảo ta tới xem ngươi ra sao...
 - ... Trần Khác im lặng một lúc lâu, rồi mới chậm rãi nói:
 - Huynh đệ, sao ta cảm giác, hai ta như đang diễn xiếc khổ nhĩ? - Hắc... Triệu Tông Tích dở khóc dở cười nói:
 - Lời này có chút khó nghe. Tuy nhiên lại rất chuẩn xác.
 - Vậy buổi diễn này, là diễn cho ai xem?
 - Ngươi nói xem? Khóe miệng Triệu Tông Tích nhích lên, vỗ vỗ Trần Khác nói:
 - Ta đi đây. Đúng rồi, hộp điểm tâm kia là do chính tay Tương nhi làm, ngươi phải ăn cho hết đấy.
 - Đó là đương nhiên. Trần Khác gật gật đầu nói:
 - Đúng rồi, ngươi nói lại với cô ấy, lần sau bỏ bớt đường đi, ta ăn không quen.
 - Đi chết đi! Triệu Tông Tích giả vờ đá hấn một cước, cười mắng: - Ngươi coi muội muội ta như là đầu bếp chắc!

Trong phủ Nhữ Nam quận vương, thư phòng của Triệu Doãn Nhượng. Nhữ Nam quận vương Triệu Doãn Nhượng, đã sáu mươi hai tuổi, râu tóc bạc trắng, mặt đầy nếp nhăn. Thân hình ông ta vừa gầy, lại vừa nhỏ, hơn nữa có bệnh thở khò khè rất nghiêm trọng. Ông ta đang ngồi trên giường có chải gấm, giống như một cây gỗ héo khô, cho dù ngay sau đó chết đi cũng không lấy gì là lạ.

Trong phòng còn có mấy người con trai của ông ta ngồi đấy, đều nhìn về phía lão Bát và Thập Lục.

- Xong rồi, Cái Bang toàn bộ xong rồi. Lão Bát Triệu Tông Sở thất hồn lạc phách bầm báo nói:
 - Mười năm tâm huyết của ta, toàn bộ bị uống phí.
 - Tiền của chúng ta đâu? Lão Nhị Triệu Tông Phác gấp giọng hỏi: - Tiền chung ta cất chỗ bọn họ đâu rồi?
 - Nhạc Ất đã chết, Vô Ưu động cũng bị biến thành Thủy Tinh cung. Lão Bát cười thảm nói:
 - Đi đâu để đòi tiền? Nhạc Ất chính là Đại Long Đầu của Cái Bang.
 - Do chính người luôn mồm nói, để tiền ở đó là an toàn nhất. Triệu Tông Phác cả giận nói:
 - Hiện tại đều bị ngâm nước. Nhưng hai trăm ngàn quan tiền kia, sao lại không có?
 - Nhị ca nói chuyện nên nói lương tâm. Triệu Tông Sở cả giận nói:
 - Số tiền này, hơn phân nửa là đệ kiếm được, ai có thể nghĩ đến, Khai Phong sẽ có lũ lụt như vậy.
 - Từ trước ta đã nói, đừng lún vào quá sâu, sớm hay muộn cũng chịu thiệt thòi. Lại có một vị huynh đệ oán giận nói:
 - Thế nào, lời báo của ta là đúng hay sai?
 - Cữu ca, huynh đừng giở giọng âm dương quái khí đó đi. Lão Thập Lục Triệu Tông Hán trừng to đôi mắt nói:
 - Có tin đệ đánh huynh hay không?
 - Nghe kìa, nghe kìa! Lão Cửu Triệu Tông Dũ tức giận nói:
 - Cha, đại ca, Thập Tam, mọi người nếu không quản tốt nó, một vị Vương tử sẽ biến thành tên đảo tử!
 - Có huynh mới là đảo tử! Mười mấy vị tiểu vương la hét ầm ỹ, loạn thành một đoàn. Triệu Doãn Nhượng phần nộ quát:
 - Câm mồm, các người muốn ta chết đi mới vui phải không? Nói xong, ông ta dùng sức vỗ giường nói:
 - Đều cút ra cho ta!
- Thấy lão cha tức giận, lão đại Triệu Tông Ý khản trương đuổi bọn đệ đệ ra ngoài. Chỉ có y cùng Thập Tam Triệu Tông Thực lưu lại.
- Phụ thân bớt giận, tính cách của bọn chúng là như vậy. Đợi các huynh đệ đều đi ra ngoài, Triệu Tông Ý mới nhẹ giọng an ủi Triệu Doãn Nhượng:
 - Phụ thân đừng để trong lòng, tí con bảo lại bọn nó.
 - Tức chết ta mà. Triệu Doãn Nhượng liên tục thở dốc nói:
 - Một đám ngu ngốc! Tương lai hai người phải bảo ban bọn chúng nhiều hơn.
 - Vâng. Hai huynh đệ đều đồng ý.
 - Tiền đã mất rồi thì thôi. Huống chi, ta suy nghĩ, tiền chưa chắc đã mất. Triệu Doãn Nhượng chậm rãi nói:
 - Thành Biện Kinh liên tục mưa một tháng, nước tràn đã đến thắt lưng. Ta nghĩ tên Nhạc Ất kia, đã sớm chuyển tiền đi chỗ khác. - Nhưng chỗ mật động mà y ở, chỉ có một chút của nỏ. Triệu Tông Ý nhú mày nói:
 - Tuy rằng không ít, nhưng không bằng số lẻ của chúng ta.

- Chỗ mật động kia có nhiều người qua lại, không chừng có người thấy hơi tiền nổi máu tham. Nếu là ta, ta sẽ giấu ở một chỗ an toàn hơn. Triệu Doãn Nhượng lắc đầu, chậm rãi hỏi:
- Lúc Nhạc Ất chết, có ai ở bên cạnh y?
- Tuy trên chiến báo nói là quân lính. Triệu Tông Ý nói:
- Nhưng nghe nói, là tên Trần Tam kia.
- Lại là hắn... Triệu Tông Thực vốn âm trầm không nói, nghe thấy tên này liền nhú mày. Nếu không phải vì hắn, sông Lục Thập, Vô Ưu động, mình và Nhữ Nam vương phủ, sẽ không bị thua thảm thiết như vậy.
- Là hắn... Triệu Doãn Nhượng có chút bất ngờ nói:
- Như vậy có thể có chút phiền toái.
- Sợ gì hắn. Triệu Tông Ý nói:
- Thánh quyền là thứ không đáng tin cậy. Hơn nữa hắn chỉ là một con sâu cái kiến, một thời gian là quan gia sẽ quên hắn.
- Chúng ta đây cũng không thể động vào hắn. Triệu Doãn Nhượng thở dài nói:
- Người còn không biết sao, hôm nay Hoàng đế làm ra vẻ kia, là muốn cảnh cáo chúng ta.
- Cảnh cáo chúng ta? Triệu Tông Ý trừng to mắt nói.
- Đúng vậy. Triệu Tông Thực gật gật đầu, buồn bã nói:
- Quan gia chê ta. Gần đây ta vào cung thỉnh an, thấy quan gia có xu hướng Triệu Tông Tích.
- Chẳng nhẽ quan gia muốn lập Triệu Tông Tích sao? Triệu Tông Ý trừng to mắt hỏi.
- Sắc mặt Triệu Tông Thực trở nên khó coi vô cùng.
- Không có khả năng. Triệu Doãn Nhượng lắc đầu nói:
- Nói cho các người, ngày hôm trước ta vào cung, quan gia bảo ta tuyển mỹ nhân cho ngài...
- Tuyển mỹ nhân?
- Ừ. Triệu Doãn Nhượng gật đầu nói:
- Tiêu chuẩn lần này chỉ có một, là xinh đẹp. Nói xong, ánh mắt ông ta trở nên oán độc nói:
- Quan gia khen Trần Tam là Tể Tướng tương lai là muốn cảnh cáo ta. Sai ta đi tuyển tú nữ, cũng là cảnh cáo. Nói trắng ra, tính cách của quan gia giống như cha của y, luyện tiếc đem ngôi vị Hoàng đế cho chúng ta!
- Chạm đến chỗ đau trong lòng, Triệu Doãn Nhượng lại ho khan kịch liệt. Triệu Tông Ý tiến lên, đấm lưng cho phụ thân. Lại bưng một ống nhỏ cho ông ta nhỏ đàm, lão Vương gia mới khôi phục khí lực. Triệu Tông Tích vẫn ngồi ở chỗ kia, sắc mặt âm trầm nói:
- Phụ thân nói đúng. Con thấy các vị đại thần quá nóng vội, dẫn tới quan gia có chút không thoải mái rồi.
- Không thoải mái. Triệu Doãn Nhượng cười lạnh nói:
- Về già tuyệt hậu thì có tư cách gì nói không thoải mái? Nói xong, ông ta liếc mắt nhìn Triệu Tông Thực nói:
- Thập Tam, con không cần lo lắng, các đại thần đều ủng hộ con. Trong lòng nhóm sĩ phu kia, quan niệm trưởng ấu đều có thứ tự, so với trời còn lớn hơn. Triệu Trinh không truyền thì thôi, nếu truyền cũng chỉ có thể truyền cho con!

155. Quyển 4 - Chương 155: Hai Cha Con Sinh Ra Làm Cái Túi Dự Phòng

Nói đến cũng thật sự là tạo hóa trêu người, phụ tử Triệu Tông Tích hai đời người nhưng lại trải qua tao ngộ giống nhau, cuộc đời không thể thừa nhận thương đau.

Chuyện xưa của Triệu Tông Thực đã nói qua từ trước, từng làm cái túi dự phòng, được đón vào cung nuôi dưỡng, nhưng sau khi Thái tử ra đời lại bị đưa trở về... Khoảng thời gian đó không những không vui mừng chút nào, còn làm cho tinh thần y bị tổn thương thật lớn.

Mà cha y là Triệu Doãn Nhượng thì chỉ hơn chứ không kém chút nào, dù sao Triệu Tông Thực ở thời điểm bị tổn thương vẫn còn nhỏ tuổi, không nhớ rõ ràng lắm, nhưng Triệu Doãn Nhượng khi đó đã tới tuổi thích nằm mơ rồi. Năm đó, đứa con cả của tiên đế là Chu Vương sau khi qua đời, Chân Tông hoàng đế đã dùng lễ tiết dành cho Hoàng tử để nghênh đón Triệu Doãn Nhượng vào trong cung nuôi dưỡng, cứ thế cho đến Triệu Doãn Nhượng vừa tròn mười tuổi. Nếu không có gì bất ngờ xảy ra, giang sơn Đại Tống triều sẽ do Triệu Doãn Nhượng hưởng thụ.

Nhưng mà ngàn vạn lần không ngờ tới, Lưu Nga lại nhường ột cung nữ sinh ra đương kim hoàng đế Triệu Trinh cho Chân Tông.

Người ta đã có hàng chính hiệu, thì tất nhiên sẽ không cần đến hàng nhái như Triệu Doãn Nhượng nữa. Sau khi Triệu Trinh tròn một tuổi, Triệu Doãn Nhượng ngay lập tức bị trục xuất khỏi hoàng cung. Giấc mộng hoàng quyền quay đi quay lại đã trở thành hư vô, gây ra mối hận thực sự không thể xóa mờ...

Sau những năm tháng đó, tuy rằng Chân Tông hoàng đế cố gắng hết sức bồi thường cho Triệu Doãn Nhượng, nhưng trên đời này còn có cái gì có thể bồi thường cho sự thống khổ của việc mất đi ngôi vị Hoàng đế? Lão điên cuồng sinh ra hai mươi tám con trai, hai mươi bốn con gái... Đây là mới chỉ tính những đứa còn sống, còn có những đứa bị chết non, tổng cộng có khi phải lên tới một trăm đứa, chẳng lẽ không vì để trả thù Chân Tông hoàng đế và đương kim hoàng thượng?

Nhìn đi, các người sinh con trai còn khó hơn lên trời, còn ta thì ngay cả con mình có khi còn không nhận biết được hết! Hâm mộ đi, ghen tị đi, lão già không có người nối dõi!

Ai ngờ đâu, ba mươi năm sau, con lão là Triệu Tông Thực lại một lần nữa trở thành “cái túi dự phòng” về vang, hơn nữa cũng lại bị đuổi ra khỏi cung giống như năm xưa. Trong những năm tháng mười năm dài đằng đẵng đó, phụ tử Triệu Doãn Nhượng vẫn sống trong sự chờ đợi nóng bỏng rồi lại gặp phải sự mất mát lớn lao.

Mỗi một vị Hoàng tử sinh ra đều làm cho bọn họ như lâm vào ngày tận thế, mỗi một vị Hoàng tử qua đời đều làm cho bọn họ như vừa được tái sinh. Có thể tưởng tượng được, năm nay trong lễ mừng năm mới, khi Hoàng đế Triệu Trinh bệnh tình nguy kịch thì hai phụ tử có bao nhiêu sự vui mừng – Nếu Triệu Trinh bệnh nặng không qua khỏi thì ngôi vị Hoàng đế kia cuối cùng cũng rơi vào nhà bọn họ!

Mặc dù sau đó Triệu Trinh lại khỏi bệnh, nhưng hai phụ tử Triệu Doãn Nhượng vẫn tràn đầy tin tưởng, việc này không phải rõ ràng hay sao? Theo tất cả mọi người, Hoàng đế đã hơn năm mươi tuổi vẫn không có con trai, từng trải qua bệnh nặng, đã không thể không lập tôn thất làm người kế vị. Tôn thất đó, chỉ có Tông Thực mà thôi...

Nhưng không ngờ, hoàng đế Triệu Trinh xưa nay vẫn luôn lắng nghe lời phải mà giờ lại lựa chọn kiên trì không chịu. Triệu Trinh dùng phương thức như vậy để cảnh cáo quần thần, cảnh cáo phụ tử Triệu Doãn Nhượng, làm cho Triệu Tông Thực cảm thấy vô cùng uể oải.

Lão cha Triệu Doãn Nhượng – Vị Vương gia suốt đời chăm chú nhìn ngó ngôi vị Hoàng đế, lại đi an ủi đứa con của mình, nói:

- Trong Đại Tống triều, không ai có thể làm theo ý mình muốn, kể cả Hoàng đế cũng như vậy. Nếu Triệu Trinh vẫn kiên trì không lập Trữ, đó là không để ý đến tổ tông, quốc gia, không thể nghi ngờ sẽ làm đoạn tuyệt với quần thần. Dần dần cứ như vậy, tất cả mọi người sẽ đứng ở thế đối lập với Triệu Trinh. Đến lúc đó thì Triệu Trinh cũng chỉ có thể phục tùng mà thôi.

Khuôn mặt khô héo như vỏ cây của lão cũng lộ ra vẻ tươi cười khó gặp, nói:

- Con không cần lo lắng việc Triệu Trinh sẽ làm khó con. Chỉ cần con lên làm Thái tử, Triệu Trinh sẽ phải tận tâm tận lực mà nịnh hót con. Đây chính là sự thương tâm của lão tuyệt hậu!

- Chúng ta chỉ cần lấy tình chế động, xem Triệu Trinh từng bước một đi vào tuyệt lộ như thế nào.

Lão Vương gia cười đến mức ho khan lên một tiếng, dường như trên đời này không còn có chuyện nào vui hơn:

- Yên tâm đi, qua lần thứ hai sẽ không thể có lần thứ ba nữa, ngôi vị Hoàng đế nhất định sẽ thuộc về chúng ta.

Tuy rằng Triệu Tông Thực có tính tình kiên nhẫn, nhưng dù sao y cũng chỉ là một thanh niên mới hai mươi tuổi, không kìm nổi nói:

- Phụ thân đừng quá sơ suất, con thấy Tông Tích bên kia thể đang mạnh, phé trưởng lập thứ dù sao vẫn là việc có thể xảy ra, tiên đế cũng không phải là con cả mà cũng được lên làm Hoàng đế đó thôi ạ?

- Tình huống bây giờ không giống như vậy.

Triệu Doãn Nhượng thấy y lo lắng nhiều như vậy, âm thầm nghĩ ngợi tính toán một phen, quyết định nói hết kế hoạch cho y, hạ giọng nói:

- Vi phụ đã có kế hoạch nhiều năm vì con...

Triệu Tông Thực khẽ nhếch miệng, bĩu môi nói:

- Làm sao mà con chưa nghe nói tới bao giờ?

- Loại sự tình này mà để cho người khác biết, chẳng phải là gây họa ình?

Triệu Tông Ý nói tiếp:

- Không có bất kỳ người ngoài nào nhúng tay vào, chỉ có phụ thân và ta xử lý.

Nói xong thần bí cười hề hề:

- Vài vị tướng công và đại thần trọng yếu đều đã lén cam đoan, chỉ cần trong lúc tôn thất lập Thái tử, sẽ ủng hộ người chứ không còn ai khác.

Nghe xong lời của cha và anh trai nói, Triệu Tông Thực rốt cục cảm thấy yên tâm, thấp giọng hỏi:

- Tên Trần Tam Lang kia, nếu đã trừng phạt không được, không bằng lôi kéo hắn về phía ta một chút.

Có thể làm cho Triệu Tông Tích mất đi phụ tá đắc lực cũng là việc vô cùng khoái trá.

- Có thể.

Triệu Doãn Nhượng thần nhiên nói:

- Con không cần ra mặt, để Tam ca của con đi thôi.

- Tốt.

Đây là cái lợi của việc nhiều huynh đệ, làm gì cũng không cần y ra mặt, Triệu Tông Thực chỉ cần toàn tâm toàn ý đóng vai Hiền Vương hiền trung mà thôi.

Mưa liên tiếp không ngừng, nạn úng ở phủ Khai Phong thực sự đã trở nên vô cùng nghiêm trọng. Tại thành nam là khu vực bị trùng, nước đã ngập lên tới đầu gối, dân chúng không thể tiếp tục sinh hoạt trong nhà, chỉ có thể diu già dất trẻ đi sang chỗ cao hơn ở phía bắc.

Tòa nhà Trần gia lại ở ngay thành nam, là khu vực gặp tai họa nghiêm trọng nhất, cũng là nhóm cư dân đầu tiên không thể không di tản. Cũng may Tào thị sớm đã tìm được chỗ ở tốt ... Ở một biệt viện trên Di Sơn của anh trai bà Tào quốc cữu. Di sơn là một trong không nhiều lắm những ngọn núi của thành Khai Phong, cho dù cấm cung của Hoàng đế bị ngập thì nơi này cũng không bị.

Trần Khác lần trước kéo trắng đình, làm ôi quan hệ giữa Tào thị và Trần gia hoàn toàn được làm rõ, hôn sự của bà và Trần Hi Lượng rất nhanh được Hoàng thượng và Tào thái hậu quyết định vào ngày hai mươi bảy

tháng sau. Hiện tại cũng gần với chỗ ở của bà, bà cũng không tiếp tục che che giấu giấu, mỗi ngày đều qua đây xem xét cơm áo, dụng cụ sinh hoạt hàng ngày của mấy phụ tử, nghiêm nhiên trở thành nữ chủ nhân của gia đình.

Một ngày này, lúc Tào thị đang muốn ly khai thì Trần Khác đi ra theo, cười hỏi:

- Di nương, người bây giờ vẫn còn ở tại Liễu gia sao?

- Lúc này.

Tào thị vén màn xe, quần bách nói:

- Làm sao còn có thể tiếp tục dựa vào Liễu gia?

- Vậy người còn có thể đi sao?

- Chuyện buồn cười, đương nhiên là có thể?

Tào thị ngạc nhiên nói:

- Có chuyện gì?

- Di nương dẫn con đi xem được không?

Trần Khác cười nói.

- Làm gì?

- Con muốn đi bồi tiếp Liễu lão thái gia một chút, nói rõ ràng việc hôn sự với lão.

Trần Khác gãi đầu nói:

- Lão kéo dài cũng bởi vì chuyện này còn gì.

- Con nên nói rõ ràng từ sớm.

Tào thị lườm hắt một cái nói:

- Khi nào con muốn đi?

- Giờ đi luôn.

Trần Khác nói:

- Việc này còn cần phải xem hoàng lịch sao?

- Không cần,

Tào thị nở nụ cười khổ nói:

- Chẳng qua, hay là con và phụ thân con đi cùng nhau.

- Không cần.

Trần Khác lắc đầu nói:

- Lời nói của phụ thân trong việc này càng khó mở lời, di nương mang con đi thôi.

Tào thị ngẫm lại cũng là như vậy, hà tất phải để cho Trần Hi Lượng đi, đi rồi lại bị lão Công Công giáo huấn.

Gia gia của Tào thị là đại tướng khai quốc Tào Bân, nữ nhi nhà tướng làm việc nhanh gọn, dứt khoát, quyết đoán. Thời gian một nén nhang sau, bà đã dẫn theo Trần Khác đi tới trước cửa Liễu gia.

Tuy rằng hôm trước bị Liễu gia tức giận, nhưng việc thân phận của Tào thị bày ra kia, tất nhiên không ai đón tiếp bằng trà lạnh, vừa đến đã thấy Mợ ấm hôm trước khăn trương ra mở cửa.

Phủ đệ của người làm quan to, đi vào cửa là kiệu thính (nơi dừng kiệu), ra khỏi kiệu thính là một bức tường, đi qua bức tường là khách đường, bình thường đều là như vậy. Phủ đệ của Liễu gia cũng không ngoại lệ,

nhưng lại mang nét nghệ thuật độc đáo. Trần Khác đi theo Tào thị ra khỏi kiệu thính thì gặp ngay một cái hoa viên rất to, không cần biết mùa đông hay hè, loại hoa nào cũng có, gần đó lại là núi giả, bích thạch, rừng tùng... làm cho tinh thần người ta trở nên thoải mái.

Hai người đi theo hành lang gấp khúc trong hoa viên, trực tiếp đi vào khách đường, thấy trên cửa khách đường viết một bộ câu đối:

- Cận sơn đại yểm thần tiên quật, cách thủy yên hoành phú quý gia.

Giọng điệu tuy lớn nhưng cũng đúng với thanh danh của Liễu gia.

Có thị nữ đi ra hầu hạ, Tào thị bảo Trần Khác ngồi chờ, cô đi vào trước báo cáo một tiếng với lão thái gia.

Cứ ngồi ở trong khách đường, trong tai đều là tiếng trời, trước mắt đều là gấm vóc. Trần Khác thở dài trong lòng:

- Bình thường hay nghe người ta nói, ba đời mới sinh ra một quý tộc, lời nói ấy quả nhiên không sai... Liễu gia phồn vinh ngàn năm, đã làm cho phú quý ngấm đến tận xương tủy rồi.

Lúc đầu hắn còn có chút nhàn hạ, thoải mái để thưởng thức, cảm thán phẩm vị của Liễu gia, nhưng không được bao lâu lại chuyển sang không kiên nhẫn... Bởi vì hắn đã chờ khoảng nửa canh giờ rồi mà cũng không thấy Liễu lão thái gia đâu, ngay cả Tào thị cũng không đi ra. Trần Khác kêu hai tiếng mới phát hiện ra ngay cả thị nữ cũng không có ai... Đây tỏ rõ là đang lạnh nhạt với hắn.

Nhưng Trần Khác nhanh chóng bình tĩnh trở lại, chính mình cũng lạnh nhạt với người ta bốn tháng, hiện tại bị trả thù một chút cũng là đúng. Hắn liền hạ quyết tâm, ngồi một chỗ nhắm mắt bình tĩnh suy nghĩ... Chỉ một lúc sau đã thấy hắn ngủ, còn ngáy khò khò.

Bọn thị nữ lên nhìn trộm hắn bị chọc tức, đi ra đánh thức hắn nói:

- Đúng là thôn phu, lại dám ngủ ở trong quý phủ thế này!

- Đừng giả bộ nữa.

Trần Khác mở một con mắt, lặng lẽ cười nói:

- Chủ nhân nhà ngươi đều chạy đi đâu cả rồi?

- Lão thái gia nhà ta lúc này không có ở nhà, trong nhà đều là nữ quyến, không tiện gặp khách.

Bọn thị nữ vẻ mặt sương lạnh nói.

- Tào phu nhân đâu?

- Đang nói chuyện cùng với Lão thái quân nhà ta, người ngoan ngoãn chờ đợi đi.

- Vậy gọi Liễu Nguyệt Nga ra đây, ta đang có chuyện tìm cô ta.

Trần Khác nói, hắn cũng không trông cậy vào việc bọn thị nữ sẽ đáp ứng, ai ngờ đâu bọn họ lại đáp ứng ngay.

Bọn thị nữ âm thầm cười lạnh, xem cô nương nhà ta, không đánh cho người ngay cả cha mẹ cũng không nhận ra mới là lạ.

Ngay lập tức có người chạy đến tú đầu của Liễu Nguyệt Nga, thở hồng hộc nói:

- Cô nương, tên tiện nam nhân không biết tốt xấu kia đến rồi.

So với vài ngày trước, Liễu Nguyệt Nga lại gầy yếu đi một vòng, sắc mặt tái nhợt, vẻ mặt cũng có chút hoảng hốt, nghe vậy ngay người nói:

- Cái gì mà tiện nam nhân?

- Chính là cái tên Trần Tam kia!

- Hắn đến đây?

Liễu Nguyệt Nga bối rối một trận, nói:

- Tôi làm gì?

- Ai mà biết được, là Tào phu nhân dẫn hấn tới.

Thị nữ líu ríu nói:

- Tào phu nhân bị lão thái gia và thái phu nhân giữ lại, cho hấn chờ đợi một mình ở phòng khách đã một canh giờ rồi.

- Ôi, gia gia thật sự là hồ đồ...

Liễu Nguyệt Nga thở dài, đứng dậy nói:

- Ta đi xem sao.

156. Quyển 4 - Chương 156: Phích Nước Nóng

Trần Khác ngênh cổ trông mong, rốt cuộc nhìn thấy cái dáng cao gầy kia, không khỏi có chút kinh ngạc... Chắc là đang ở nhà, nên Liễu Nguyệt Nga không mặc bộ võ sĩ bó sát người kia, mà là một bộ quần áo rộng màu lam. Tóc đen dài được dùng kim trâm búi lên ở sau đầu. Làn da trắng nõn, có chút mảnh mai, không giống như nữ cường nhân lúc trước.

- Sao người lại tới đây?

Liễu Nguyệt Nga thấy thấy hấn, nhúu mày hỏi.

- Ta cũng không phải là sói.

Trần Khác đứng lên nói:

- Tất nhiên là muốn đến thăm ...

Bốn chữ 'vết thương của cô' còn chưa nói ra, đã bị Liễu Nguyệt Nga trừng mắt một cái, lời nói đành phải nuốt vào.

- Ta vẫn khỏe, không cần người quan tâm.

Thần sắc Liễu Nguyệt Nga có chút lạnh đậm nói:

- Nếu ta đã nói giúp người đòi lại thiếp canh, ta nhất định sẽ làm được. Người không cần phải ra mặt. Nếu không có việc gì khác, mời người trở về đi.

- Người coi ta là ai?

Trần Khác lắc đầu nói:

- Dám làm dám chịu, ta Trần Tam Lang ở bất cứ lúc nào cũng sẽ không nấp ở phía sau nữ nhân.

- Người có đi hay không?

Liễu Nguyệt Nga nhướn lông mày, đi tới gần.

- Trước khi sử dụng bạo lực, người phải xem xét lại tình trạng sức khỏe của mình. Tránh cho va chạm vào vết thương.

- Ta dùng một tay cũng có thể đối phó với người!

Liễu Nguyệt Nga hừ lạnh một tiếng, giơ tay phải lên đánh về phía bả vai của Trần Khác.

Nhưng động tác của nàng, rõ ràng so với bình thường chậm hơn rất nhiều. Trần Khác không né tránh, bắt lấy tay nàng, cười nói:

- Ta đã nói, cô lại không tin...

Còn chưa dứt lời, hần nhìn thấy trên trán của Liễu Nguyệt Nga đã đầy mồ hôi, sắc mặt tái nhợt.

Không khỏi chau mày nói:

- Cô thực sự muốn thế nào?

- Liên quan gì tới người?

Liễu Nguyệt Nga muốn giãy ra, nhưng cả người đều đau đớn, khiến nàng mất đi vẻ mạnh mẽ thường ngày.

- Nói lời vô nghĩa, người nếu thay người khác chặn mũi tên, ta quan tâm người làm gì?

Trần Khác trầm giọng nói:

- Nhanh tìm một căn phòng yên tĩnh chút.

...

Liễu Nguyệt Nga bướng bỉnh ngắc đầu, không nói một lời.

- Nếu không ta sẽ hô to nói ra sự thật.

Trần Khác chưa bao giờ thiếu biện pháp. Nếu cộp mẹ sợ người trong nhà biết thương thế của nàng, thì dùng biện pháp này.

- Đề tiện.

Liễu Nguyệt Nga trợn mắt nhìn hần nói.

Bọn nha hoàn tránh ở góc xa, nhìn thấy cô nương bị người đàn ông kia khống chế, sau đó lại dẫn hần lên trên lầu, đều ngơ ngác nhìn nhau:

- Chẳng lẽ lạt mềm buộc chặt?

Liễu Nguyệt Nga dẫn Trần Khác tới một căn phòng ở tầng hai. Thấy nàng đi vào, thị nữ trên lầu đều đứng dậy nói:

- Cô nương...

- Các người bảo vệ nơi đây.

Liễu Nguyệt Nga trầm giọng nói:

- Không có lệnh của ta, không cho phép ai được tiến vào.

- Vâng.

Những thị nữ của các gia tộc lớn đều có chỗ hơn người. Không thối mác một lời liền đứng ở trước cổng canh giữ.

Liễu Nguyệt Nga và Trần Khác vào phòng. Lầu hai là khuê phòng của nàng, được sắp đặt vô cùng ngăn nắp. Ngoại trừ một cái giường, còn lại là nơi trang điểm cùng những dụng cụ gia đình tất yếu. Trên tường không như tường tượng treo đầy bảo kiếm. Trên bàn thì có có một bình sứ màu hồng nhạt cắm bó hoa tường vi màu trắng.

“Tuyệt đối có thể nhìn ra, đây là một gian khuê phòng của con gái.”

Trần Khác có chút bất ngờ.

Các khuê phòng của con gái, thường được giữ gìn kín kẽ. Liễu Nguyệt Nga cũng không biết vì sao lại mang hần vào, chả lẽ là vì sợ ở nơi khác không an toàn. Nhìn thấy đôi mắt của Trần Khác có chút thâm tà nhìn xung quanh, Liễu Nguyệt Nga không khỏi xấu hổ tức giận nói:

- Đừng nhìn linh tinh.

- Ta đang xem, nơi này có sạch sẽ không.

Trần Khác lại nghiêm trang nói:

- Những nơi mà quá bẩn, đừng để người khác phát hiện.
- Chỗ này của ta không có chỗ nào bẩn.

Liều Nguyệt Nga càng xấu hổ nói:

- Ngày nào cũng được quét dọn.
- Cũng không tệ lắm.

Trần Khác ha hả cười nói:

- Thư giãn chút, đừng để miệng vết thương lộ ra.

Nói xong, để một cái rương lên trên bàn, rồi lấy mấy thứ linh tinh ở bên trong.

Hắn hỏi nơi nào có nước sạch, Liều Nguyệt Nga chỉ vào một cái phích nước nóng làm bằng ngọc lưu ly ở góc tường...Đúng vậy, niên đại này đã xuất hiện phích nước nóng. Hơn nữa, cấu tạo so với đời sau không khác nhau là mấy. Chỉ có điều, giá thành chế tạo rất cao, người tầm thường khó có thể mua được.

Trần Khác đổ nước trong phích ra cái chậu. Sau đó lấy một cái bình sứ màu trắng trong hòm ra, lấy một chút muối bỏ vào chậu, rồi lấy vải sạch thấm chút nước.

Làm xong, thấy nàng còn đứng ở đó, Trần Khác nhú mày nói:

- Thất thần cái gì?
- Người xoay người đi chỗ khác...

Liều Nguyệt Nga cắn chặt môi dưới nói.

- Cũng không phải lần đầu thấy...

Trần Khác thở dài một câu, nhưng vẫn xoay người đi.

Bận rộn hồi lâu mới nghe thấy tiếng 'Xong rồi'. Trần Khác xoay người lại, suýt nữa phun máu mũi...Chỉ thấy phía dưới của Liều Nguyệt Nga đã được mặc chỉnh tề, nhưng phía trên chỉ còn một cái yếm màu hồng bằng lụa. Hai tay nàng ôm trước ngực, cũng không thể che đậy được xương quai xanh cùng vòng eo mảnh mai kia. Một đôi thỏ ngọc trước ngực, cũng bởi vì cánh tay áp lại, nên càng khiến người liên tưởng mơ hồ.

Mặt Liều Nguyệt Nga đỏ như máu. Nàng thấy thần sắc của Trần Khác vẫn như thường, nhưng hai mắt liên tục đảo đến tấm lụa bên hông.

- Ba ngày qua, người chưa cởi bỏ nó một lần?

Trần Khác nhú mày nói. Hắn thấy tấm lụa kia, vẫn bị buộc như lúc trước.

- Ừ...

Liều Nguyệt Nga gật gật đầu. Hắn ảm đạm nói:

- Quả nhiên không có nữ nhân nào biết chữa thương...
- Còn tưởng rằng bên cạnh người toàn người tài ba.

Lông mày của Trần Khác càng nhăn lại. Hắn nhớ rõ, Dịch Vịnh còn có một kỹ thuật cấp cứu rất tốt cơ mà.

- Có người chữa được, nhưng toàn là nam nhân...
- Ta cũng là nam nhân.

Trần Khác cầm một cái kéo nhỏ, cắt bỏ tấm lụa trắng kia.

- Người sẽ không coi trọng ta...

Liều Nguyệt Nga tự giấu cười nói.

...

Trần Khác không nói, bởi vì mới cắt một tầng, đã nhìn thấy vết máu. Hắn thở dài, tiếp tục cắt. Chỉ thấy càng cắt sâu vào, vết máu càng nhiều. Cắt tới tầng cuối cùng, màu rõ ràng đã chuyển thành màu đen. Bởi vì trì hoãn hai ngày, miệng vết thương đã mọc vảy, dính cả vào vải lụa.

- Người muốn chết chắc.

Trần Khác để lên một tấm lụa trắng, tức giận rút ra một bình sứ, bỏ cái nút, liền bốc ra mùi rượu rất nồng.

- Rượu?

- Cứ coi là như vậy.

Trần Khác thản nhiên nói. Hắn sẽ không nói cho nàng, vì bình rượu này, hắn phải mất sức chín trâu hai hổ mới cắt ra được một ít cồn để dùng. Hắn dùng bông tẩm chút cồn, nhẹ nhàng ngâm ầm tấm lụa. Liễu Nguyệt Nga đau đến khó chịu.

- Hiện tại biết đau rồi hả?

Trần Khác thở dài nói:

- Tí còn đau gấp bội.

- Không đau.

Liễu Nguyệt Nga gạt mồ hôi trên trán, ra vẻ thoải mái nói:

- Chỉ là ta có chút nóng.

- Hy vọng cô có thể tiếp tục mạnh mẽ.

Trần Khác thấy vải lụa đã sưng nước, liền nhéo một góc, chậm rãi vạch xuống.

- A...

Liễu Nguyệt Nga đau đến rơi nước mắt. Nàng bám chặt đùi của Trần Khác, giống như muốn đem đau đớn truyền sang cho hắn.

Trần Khác cũng không ngăn cản nàng. Hai tay vẫn liên tục thao tác. Đợi tấm vải lụa bị bóc xuống, hắn cẩn thận quan sát miệng vết thương, nhẹ nhàng thở ra nói:

- Có một tin xấu một tin tốt, người muốn nghe tin nào trước?

-...

Liễu Nguyệt Nga ngượng ngùng nhìn hắn, thu tay nói:

- Tốt.

- Tin tốt là, thuốc của Vương thái y rất hiệu quả. Miệng vết thương của người không có sinh mủ, hơn nữa lại khép rất nhanh.

- Vậy tin xấu thì sao?

- Tấm vải kia cũng bị dính vào bên trong.

Trần Khác thở dài nói:

- Nhất định phải lấy ra...

...

Liễu Nguyệt Nga hít một hơi khí lạnh.

- Ai bảo cô đổi thuốc muộn?

Trần Khác thở dài nói:

- Thực không biết cô đã nghĩ như thế nào?

...

Liều Nguyệt Nga cúi đầu, ảm đạm nói:

- Mấy ngày nay cứ nhắm mắt, Tiểu Hoàn lại xuất hiện. Là ta hại cô ấy, nếu cô ấy còn sống, thì đã cùng phu quân của cô ấy trải qua cuộc sống khoái hoạt.

- Cô ta ấy tất nhiên cũng nghĩ như vậy.

Trần Khác dùng bông thấm nước muối lau miệng vết thương. Lại trải qua thêm một lần đau đớn, hắn nói chuyện để phân tán lực chú ý của nàng:

- Nhưng cô có nghĩ tới, mấy trăm người nữ tử được giải cứu kia, họ sẽ có cảm tưởng gì?

- Mấy trăm...người?

Liều Nguyệt Nga nắm chặt bàn tay, hàm răng cắn chặt. Đương nhiên là do đau đớn.

- Không chỉ là những số đó được chúng ta giải cứu.

Trần Khác nói:

- Quân đội cũng giải cứu được một số, cộng lại hơn ba trăm người. Những nữ tử này lại không có may mắn như vậy, họ sẽ ngày đêm bị chà đạp, sống không bằng chết. Chẳng lẽ cô cảm thấy, không nên cứu họ sao?

- Người nói đúng.

Liều Nguyệt Nga gật gật đầu, dường như quên đau đớn nói.

- Hơn ba trăm người so với một người, cô nói là nên cứu hay là không?

- Nên...

Liều Nguyệt Nga gật đầu, rồi lại lắc đầu nói:

- Nhưng ta không quen biết họ.

- Vì một người quen biết, mà có thể hy sinh hơn ba trăm người?

Trần Khác lặng lẽ cười nói:

- Vậy thì thế giới này, cũng quá ác nghiệt đi.

Trần Khác nói xong, đưa một tấm lụa đến trước miệng của Liều Nguyệt Nga nói:

- Ngậm lấy.

...

Liều Nguyệt Nga vừa muốn nói chuyện đã bị nhét vào miệng. Nàng muốn kháng nghị thì một cảm giác đau đớn thấu xương truyền tới. Khiến nàng chảy nước mắt nước mũi không ngừng.

- Cố nhịn!

Trần Khác đưa tay trái cho nàng cầm, nàng dùng hết sức bám vào.

Miệng vết thương thực chất sẽ không cùng chỗ với vải buộc vết thương. Sau khi Trần Khác dùng nước muối tắm miếng vải, liền dùng ngón châm chậm rãi móc ra.

Trong lúc này, Liều Nguyệt Nga đã hết sức cố gắng nhịn đau, một chút cũng không cử động mới khiến hắn có thể thành công nhanh chóng...

Sau khi lấy hết ra tấm vải, Trần Khác mới thở dài một hơi, lau mồ hôi trên trán nói:

- Đã được rồi.

Liều Nguyệt Nga nhổ tấm vải trong miệng ra, khóc ròng nói:

- Hic, hic, đau chết mắt...

Đám thị nữ dưới lầu ngơ ngác nhìn nhau. Trong lòng tự nhủ, cô nương vì sao lại liên tục rên rỉ, rồi lại hô đau?

Lúc này, bên ngoài vang lên tiếng đập cửa, bọn thị nữ không dám lên tiếng cảnh báo.

- Mở cửa!

Vừa nghe thấy thanh âm này, liền biết là lão thái gia.

Thảo nào bọn thị nữ không dám hé tiếng...

Tiếng đập cửa ngày càng mạnh, nhưng không thấy trả lời. Tính tình của lão thái gia nóng nảy, liền đập mạnh một cước, chốt cửa liền bị văng ra.

- Thái gia tới.

Bọn thị một mặt hô to để đánh động bên trên, một mặt nhanh chóng lao lên, nhưng liền bị lão nhân đẩy ra, hùng hổ lên lầu.

157. Quyển 4 - Chương 157: Dao Của Liễu Lão Thái Gia

Liễu lão thái gia là con của cường nho Liễu Khai.

Liễu Khai là tổ sư khai sơn về cổ văn của Tống triều. Ngay cả Âu Dương Tu đều phải gọi ông ta một tiếng tiên bối. Nhưng Liễu Khai lại nổi tiếng vì tính cách cuồng dã của ông ta.

Năm mươi ba tuổi, ông ta từng rút kiếm giết một tên trộm. Người đời lúc đó coi ông ta là Liễu phong tử (kẻ điên) với tính cách mạnh mẽ, ghét ác như thù, giết người không chớp mắt. Đến khi ông ta làm đến chức tri phủ Nhuận Châu, ở địa phương có một người tên là Tiền Cung Phụng, là hậu nhân của Ngô Việt Vương Tiền Lưu. Liễu Khai nghe danh tiếng liền tới bái kiến, vừa lúc gặp Tiền Cung Phụng phụng mệnh vào kinh.

Bởi vì từ lâu đã nghe thấy ác danh của Liễu Khai, Tiền Cung Phụng lúc gần đi, đã dặn đứa con, một khi Liễu Khai tới, cần phải cẩn thận ứng đối, tránh chọc giận vị hung thần này. Cho nên con của Tiền Cung Phụng liền coi Liễu Khai như thượng khách, dẫn ông ta vào nhà chơi.

Ở phía sau viện, đúng lúc đụng phải một vị nữ tử tuyệt sắc, Liễu Khai liền hỏi nàng này là ai? Con trai của Tiền Cung Phụng trả lời 'Là em gái của ta'. Liễu Khai mừng rỡ nói:

- Vợ của ty chức mất đã lâu, mong rằng có thể lấy nàng ấy làm kế thất.

Con của Tiền Cung Phụng làm sao dám làm chủ việc này, vội nói:

- Để ta trước viết thư cho gia phụ. Nếu gia phụ đồng ý, mới dám bàn tới việc hôn nhân của xá muội.

Liễu Khai bất mãn nói:

- Dùng tài học của Liễu Khai ta, không có nhục lệnh muội.

Liền cưỡng chế đặt lễ đính hôn.

Mười ngày sau, đám cưới liền được tổ chức. Tiền công tử không dám kháng cự, viết thư nói cho ở phụ thân ở kinh thành. Tiền Cung Phụng nhận được tin liền xin thượng điện, tố cáo việc Liễu Khai cướp con gái tới Thánh Thượng.

Chân Tông Hoàng đế lại nói:

- Khanh cũng biết Liễu Khai là sĩ tử hào kiệt. Con gái của khanh có thể được gả cho anh ta, coi như là tình đầu ý hợp. Ta phải mừng cho khanh mới đúng.

Tiền Cung Phụng không dám nói nữa, bái tạ rồi đi.

Liễu lão thái gia không có kế thừa tài văn chương của cha, nhưng lại học được tính cách thô bạo. Lúc tuổi trẻ, lão thái gia không thích đọc sách, chỉ thích cầm dao múa võ. Chiến tranh giữa Tống và Hạ bùng nổ, ông ta liền dẫn theo hai đứa con trai, dẫn thân vào trong quân, ác chiến Tây Bắc. Sau trận chiến ở Tam Xuyên Khẩu, đứa con cả bị tử trận. Cuộc chiến Định Châu, đứa con thứ cũng đi theo và tử trận, mà ông ta thì bị thương hơn hai mươi chỗ, tên bắn khắp mình, lại như kỳ tích còn sống sót.

Sau khi trở về kinh thành, quan gia bảo ông ta cởi áo ra, nhìn thấy những vết sẹo ghê người kia, Triệu Trinh lệ nóng lưng tròn nói:

- May là lão tướng quân không ảnh hưởng tới tính mạng.
- Nếu có thể đổi được một đứa con trai.

Liễu lão thái gia bình tĩnh nói:

- Vì thân tình nguyện chết để đổi.

Quan gia liền ảm đạm. Ba năm chiến tranh Tống Hạ, gần một trăm ngàn hồn cốt anh dũng bị táng ở tây thùy. Có bao nhiêu người đầu bạc tiễn người đầu xanh đây? Cái giá phải trả cho chiến tranh thực sự quá đắt...

Về sau, quan gia bổ nhiệm ông ta làm Điện Tiền Ti Đô Chỉ Huy Sứ. Liễu lão thái gia vì hai con trai đều chết, thống khổ kiên quyết xin miễn ý tốt của Hoàng đế, về nhà an dưỡng tuổi già. Chuyên tâm nuôi nấng đứa cháu gái duy nhất của mình.

Với ông ta mà nói, Liễu Nguyệt Nga giống như tâm can của mình. Cho nên nghe thấy tiếng kêu đau kia, phản ứng của ông ta không cần nói cũng biết...

Lão thái gia ba bước làm hai, chạy nhanh lên lầu. Liền thấy cháu gái đang mặc một cái áo lót ngồi ở trước bàn. Ở chỗ sườn trắng bóng có một vết thương do mũi tên cắm vào, nhìn rất chói mắt. Vị lão nhân vốn đã từng bị các loại binh khí đâm vào này, rất quen thuộc loại vết thương của cháu gái, thấy vậy ông liền giống như một đầu sư tử vô cùng phẫn nộ.

Một người nam tử đeo khẩu trang, đang xử lý vết thương cho nàng.

Lão thái gia không để ý những chi tiết khác, chỉ sợ hãi nói:

- Cháu gái, sao cháu lại bị thương như vậy?

Một Liễu lão đầu khi bản thân bị bao nhiêu mũi tên đâm vào người cũng có thể cắn răng chịu đựng, nhưng giờ này lại luống cuống chân tay.

Sắc mặt của Liễu Nguyệt Nga trắng bệch. Nàng thấy sắc mặt của ông nội càng trắng hơn, trong lòng than một tiếng, hạ giọng nói:

- Không có gì ạ. Chỉ là cháu không cẩn thận làm xước da, nhờ thầy thuốc xem một cái là tốt rồi.

Trần Khác hướng Liễu lão nhân gật đầu, ra hiệu mình đang bận làm việc.

Liễu lão nhân lập tức cầm miệng xoay người sang chỗ khác. Ông ta cảm giác hai chân như nhũn ra, liền ngồi ở trên bậc thang, hai tay tạo thành chữ thập, cầu khẩn đủ loại thần phật, phù hộ bảo bối tâm can bình an vô sự.

Không biết bao lâu trôi qua, rốt cuộc nghe được một tiếng ‘Xong rồi’.

Liễu lão nhân khần trương quay đầu lại, thấy cháu gái của mình đã ăn mặc chỉnh tề. Người nam tử kia cũng tháo khẩu trang xuống, lộ ra một gương mặt anh tuấn bệch bệch.

Nhìn cháu gái, lại nhìn người nam tử kia, trong đầu của Liễu lão nhân có chút hỗn loạn, không biết phải bắt đầu từ đâu. Cuối cùng vẫn sốt ruột, liền hỏi Liễu Nguyệt Nga:

- Nguyệt Nga, cháu không có việc gì chứ?

Liễu Nguyệt Nga vừa muốn an ủi ông nội, lại bị Trần Khác dùng mũi chân nhẹ nhàng đá một cái. Nàng cũng không biết vì sao lại hiểu ra ý tứ của hắn. Liền nói như muỗi kêu:

- Cái này phải hỏi thầy thuốc.

- Đúng, đúng.

Lão nhân cười cười, chuyển hướng Trần Khác hỏi:

- Ngọt tiểu tử kia, cháu gái ngoan của ta bị thương có nghiêm trọng hay không? Còn không mau nói ra!

- Không chết được.

Trần Khác thu dọn lại công cụ, cất vào trong hòm nói:

- Nhưng nếu không tích cực phối hợp trị liệu, thì rất khó nói.

Trong giọng nói của hắn, tràn đầy sự thông dong, đương nhiên là giả vờ. Nhưng chỉ có như vậy mới có khả năng lừa được vị lão nhân này.

- Như thế nào là phối hợp trị liệu?

- Ngày nào cũng phải thay thuốc.

Trần Khác nói:

- Đến khi nào lành từ bên trong ra bên ngoài, mọc da non thì mới ổn.

Xem ra vấn đề không lớn. Liễu lão nhân tâm thần hơi định, liền thân thiết hỏi han cháu gái:

- Cháu gái, cháu bị thương vào lúc nào?

- Ba ngày trước.

Liễu Nguyệt Nga nhỏ giọng nói.

- Ba ngày trước? Đó không phải là buổi tối tiêu diệt Cái Bang sao?

Liễu lão nhân trừng to mắt nói:

- Chính là đêm đó cháu bị thương phải không?

- Vâng.

Liễu Nguyệt Nga gật gật đầu nói:

- Bị tên lạc ngợ thương.

Trần Khác nghe thấy vậy liền kinh ngạc nhìn nàng. Chỉ thấy nàng khẽ lắc đầu, ra hiệu hắn không cần phải lăm miệng.

- Liễu Dao, Liễu Kiếm, hai tên hỗn đản đâu rồi. Sao lúc trở về không nói một lời?

Liễu lão nhân cả giận nói:

- Không biết hai tên này làm việc kiểu gì thế không biết?

- Là cháu bảo họ không nói ra.

Liễu Nguyệt Nga ngẩng đầu nói:

- Sức khỏe của ông nội và bà nội không tốt, cháu sợ hai người lo lắng.

- Hiện tại ta còn lo lắng hơn.

Liễu lão thái gia phẫn nộ nói:

- Nha đầu thối này, bị trúng tên không nói một tiếng. Trong mắt cháu còn vị ông nội này không?

Nói xong gơ tay định đánh.

- Khụ khụ...

Trần Khác rút cuộc đã hiểu, tật xấu đánh người của Liễu Nguyệt Nga là học được từ ai.

Nghe thấy tiếng ho, Liễu lão thái gia mới bừng tỉnh, còn có người ngoài ở đây. Ông ta kìm nén sự tức giận, chỉ vào Trần Khác nói:

- Ông nội biết một vị thầy thuốc chữa thương tốt nhất kinh thành, cần gì phải lén lút mời một tên tiểu tử chưa đủ lông đủ cánh này tới.

- Lần trước chính là nhờ hần xem hộ cháu.

Liễu Nguyệt Nga nhỏ giọng nói:

- Cháu không muốn lại cho người thầy thuốc thứ hai xem bệnh.

- Nói cũng có chút đạo lý.

Liễu lão nhân gật đầu đồng ý:

- Nếu bị thương, tốt nhất là nên nghỉ ngơi. Ta sẽ cho đầu bếp nữ nấu một bát súp hầm cách thủy cho cháu..

Sau đó lạnh lùng liếc nhìn Trần Khác một cái nói:

- Người đi theo ta.

Nói xong liền xoay người đi xuống lầu.

Trần Khác vác hòm thuốc lên, đi theo xuống dưới. Lại bị Liễu Nguyệt Nga gọi lại:

- Ta và người cùng đi.

- Đây là việc của ta, cô không cần phải xen vào.

Trần Khác lắc đầu, xoay người nhìn nàng nói:

- Còn nữa, mỗi ngày đều phải thay thuốc.

Nói xong liền bước nhanh xuống lầu.

Bóng dáng của hần sớm đã dần biến mất ở dưới lầu, nhưng Liễu Nguyệt Nga vẫn xuất thần nhìn về nơi đó...

Liễu lão thái gia dẫn theo Trần Khác tới phòng luyện công của ông ta.

Phòng luyện công này rất là rộng rãi, thoáng mát. Bốn vách tường và sàn nhà đều làm bằng gỗ. Trên tường có treo một bức tranh ghi hai chữ to 'Võ đạo'.

Liễu lão nhân cởi giày, đi lên trên sàn nhà. Đến giá vũ khí, cầm lấy một thanh trúc đao, đột nhiên nhìn chăm chú vào Trần Khác hỏi:

- Người họ Trần?

Đao nhọn nhích lên, đồng thời ném một thanh trúc đao khác về phía Trần Khác.

- Đúng vậy!

Trần Khác lấy tay tiếp lấy.

- Trần Tam Lang?

Khuôn mặt của Liễu lão nhân càng thêm âm trầm hỏi.

- Không sai.

Trần Khác buông hòm thuốc bước lên sàn võ, thi lễ nói:

- Vãn sinh bái kiến lão thái gia.

- Không dám nhận.

Liều lão nhân né sang một bên, không chịu một lễ của hắn. Ông ta bỏ ra một đao, phần nộ quát:

- Nếu ngươi khinh thường cưới cháu gái của ta, vì sao lại lên lút đến nhà?
- Vì sao lão thái gia lại nói ra lời ấy?

Trần Khác vội vàng phủ định nói:

- Văn sinh là tiến vào từ cửa trước. Đã ở phòng khách uống trà, sau đó được Liều cô nương mời vào.
- Ngươi coi lão phu là không tồn tại sao?

Liều lão nhân đột nhiên hét lớn một tiếng, cầm trúc đao mạnh mẽ chém tới phía sườn của Trần Khác.

Nếu ông ta trẻ ra mười tuổi, là có thể đánh gãy xương sườn của Trần Khác. Nhưng năm tháng không chờ một ai. Hiện giờ Trần Khác còn kịp dùng trúc đao đỡ trước ngực, ngăn cản một kích này, còn mỉm cười nói:

- Quý phủ nữ đã nói, lão thái gia đã đi ra ngoài có việc.
- Ngươi...Thực là một kẻ dẻo miệng.

Liều lão nhân rơi vào tình thế dùng tảng đá đập chính chân mình, liền kêu lên một tiếng ồm ồm nói:

- Ngươi đến làm gì?

Lúc nói chuyện, lưỡi đao đã dọc theo sống đao của Trần Khác, vỡ mạnh xuống. Trúc đao không có phần che tay, Trần Khác đành phải buông đao xuống. Miệng cũng không nhàn rồi nói:

- Thăm hỏi cháu gái lão.
- Các ngươi có quan hệ gì?

Lão nhân thấy một kích có hiệu quả, lại muốn thừa cơ tấn công. Nhưng phát hiện Trần Khác chụp được trúc đao của ông ta trong tay. Đây không phải là trong truyền thuyết tay không bắt dao sắc, mà là lợi dụng trúc đao không có sắc, công nhiên đùa giỡn lưu manh.

- Vô sỉ.

Liều lão nhân cả giận nói.

- Như nhau cả thôi!

Trần Khác chợt nghiêm mặt nói:

- Cô ấy đã cứu văn sinh một mạng. Một mũi tên kia, vốn là bắn tới văn sinh.

Không nói những lời này thì thôi, chỉ thấy Liều lão nhân nghe được lời này, khuôn mặt liền trở nên đỏ bừng, buông lỏng tay, thiếu chút nữa làm Trần Khác lão đảo.

Lão nhân bỏ trúc đao, rút ra một thanh trường đao sáng như tuyết phía sau, hai mắt như bốc hỏa nói:

- Hóa ra vì ngươi mà cháu gái ta mới bị thương, để lão phu xử ngươi trước rồi nói sau.

Trần Khác biết, tuy lão nhân này đã tuổi già sức yếu, nhưng một khi đao đã trong tay, chính mình sẽ không phải là đối thủ của ông ta. Hắn liền bỏ trúc đao trong tay, xé vạt áo, lộ ngực ra nói:

- Đến đây đi.
- Tiểu tử, trò khích tướng vô dụng thôi.

Lão nhân dùng thanh đao lại, thanh đao đã để trước ngực của Trần Khác:

- Ngươi thách lão phu không dám đâm sao?

Trần Khác nhắm mắt lại, ý tứ rất rõ ràng, đến đây đi.

Liều lão nhân giơ đao, nhưng lại ngập ngừng...

158. Quyển 4 - Chương 158: Kiểm Cửa Tam Thiếu Gia

- Tiểu tử, có một việc mà ngươi không biết. Một khi lão phu đã muốn làm một việc gì đó, thì đừng mong có ai có thể ngăn cản được.

Liễu lão thái gia hừ một tiếng nói.

- Một khi văn bối không muốn làm việc gì, thì đừng mong có thể có ai bắt buộc được văn bối!

Trần Khác mở mắt ra, không chút nào yếu thế đáp trả lại ông ta.

- Còn có một việc ngươi không biết. Cho dù ta giết ngươi, cũng không có gì to tát!

Liễu lão thái gia cười lạnh nói:

- Đừng tưởng rằng quan gia khen ngợi ngươi, ngươi đã tự coi mình là hơn người. Lão phu nếu muốn giết thì có thể tùy tiện giết.

- Lão sẽ không giết văn bối đâu.

Trần Khác lại bình tĩnh nói.

- Ngươi đừng tự tin như vậy!

Liễu lão nhân cười nhạt nói.

- Đối với một người luyện võ.

Trần Khác cười rộ lên nói:

- Dao của anh ta, so với lời nói, càng thể hiện rõ nội tâm của anh ta. Nếu lão thái gia muốn giết văn bối, thì dao đã sớm xuyên qua thân thể của văn bối rồi, chứ sẽ không nói những lời vô nghĩa như vậy.

Cho nên nói, người này không phải là không có đầu óc. Chỉ có điều thích quanh co lòng vòng. Nhưng lưỡi dao của lão già bướng bỉnh, ép hẳn không thể không dùng trí...

- Hừ...

Khóe miệng của Liễu lão thái gia nở ra một nụ cười đắc ý, nhưng rất nhanh, ông ta ý thức được không đúng, khuôn mặt liền nghiêm trang lại nói:

- Tiểu tử ngươi cũng không phải hoàn toàn ngu xuẩn. Lão phu cả đời anh dũng, làm sao có thể tùy tiện giết một người tay không tác sát.

Ông ta lau vết máu trên lưỡi dao lên cổ áo sạch sẽ của Trần Khác. Đột nhiên quay ngược tay dùng chuôi dao, đập thật mạnh vào bụng của Trần Khác. Cho dù Trần Khác cơ bụng rắn chắc, cũng không chịu nổi đau đớn mà khom người ôm bụng.

- Hồn tiểu tử.

Liễu lão nhân rộ cuộc trút phần nộ kìm nén bấy lâu hỏi:

- Cháu gái của ta có gì không tốt mà Trần gia của các ngươi coi như là mãnh thú vậy?

- Cái này không liên quan tới cô ấy.

Trần Khác đứng thẳng người, vẻ mặt thành khẩn nói với lão tiên sinh:

- Là do văn bối đã có hôn ước.

- Khốn kiếp!

Liễu lão nhân giống như một sư tử dưng mãnh phần nộ, lại đánh ra một quyền mạnh mẽ, giận dữ hét lên:

- Một quyền đánh này là người thay cha người gánh lấy! Có hôn ước rồi mà còn ăn trong chén nhìn trong nôi.

Kỳ thực Trần Khác có thể né được, nhưng hắn không né. Bị đánh lão đảo, chỉ kêu lên một tiếng trầm đục, cũng không có rên rỉ, cũng không có ngã sấp xuống...Không để lão nhân kia xả giận, việc này làm sao có thể chấm dứt? Hắn thở sâu một cái, mới nói:

- Cha vẫn bối là vô tội. Hôn ước của vẫn bối, chính là do vẫn bối tự mình đính ước, cha vẫn bối cũng không biết gì.

- Thật buồn cười.

Liều lão nhân cười lạnh nói:

- Hôn nhân đại sự, là do cha mẹ sắp đặt, người sao có thể làm chủ?

- Ha ha...

Trần Khác lau vết máu ở miệng, mỉm cười nói:

- Vẫn bối vẫn rất sùng bái lệnh tôn.

- Người...

Liều lão nhân nhất thời nghẹn lời. Người trong thiên hạ đều biết, cha của ông ta năm đó cưới mẹ của ông ta như thế nào. Vì chuyện đó mà ông ngoại của ông ta còn tố cáo qua với hoàng đế.

- Cha vẫn bối không có sai. Lão thái gia cũng không có sai. Mọi lỗi lầm, đều là do vẫn bối gây nên.

Trần Khác nặng nề thở dài nói:

- Là vẫn bối tuổi trẻ lỗ mãng, mới gây cho ba nhà phiền não và thống khổ. Vẫn bối nguyện ý gánh vác tất cả hậu quả. Nhưng Tô Tiểu Muội vẫn bối nhất định phải kết hôn. Bởi vì đây là hứa hẹn của vẫn bối.

Thần sắc của Liều lão thái gia phức tạp nhìn Trần Khác. Cho dù ông ta đối với tiểu tử này không có hảo cảm gì, nhưng ông ta vẫn phải thừa nhận, từ lúc gặp mặt cho tới giờ, mọi cử chỉ ngôn hành của Trần Khác đều khiến ông ta khó có thể sinh ra ác cảm. Thậm chí trong lúc vô tình, ông ta nhìn hắn càng ngày càng thấy thuận mắt...

- Chẳng nhẽ cha mẹ sắp đặt bà mối giới thiệu, không được coi là hứa hẹn rồi sao?

Liều lão thái gia bắt được chỗ trống trong lời nói của Trần Khác:

- Người chỉ thực hiện lời hứa hẹn kia của Tô Gia, nhưng đối với lời hứa hẹn này, người lại không muốn thực hiện sao?

- Cái này...

Trần Khác không nói gì, cười khổ nói:

- Nếu vẫn bối có thể chia thành hai nửa, thì việc hứa hẹn này có thể thực hiện được.

- Chuyện này có khó gì?

Liều thái gia vung tay lên nói:

- Xem người là một người thông minh, sao lại ương bướng như vậy.

Ông ta chỉ điểm cho Trần Khác nói:

- Niệm ở người tuổi nhỏ hoang đường, nhưng biết tuân thủ lời hứa, lão phu sẽ thay cháu gái làm chủ. Đợi sau khi các người thành thân, thì cho phép Tô cái gì Tiểu Muội kia làm vợ bé là được.

Nói xong, ông ta vỗ mạnh vào bờ vai của Trần Khác nói:

- Một đao kia của lão phu không có miễn, chỉ có điều tạm thời ghi nợ lại. Nếu người dám sùng thiếp diệt thế, thì lúc đó ta sẽ thanh toán nợ nần!

Theo ông ta, một chuyện tốt như vậy, Trần Khác nhất định sẽ đáp ứng. Con gái hào môn quyền quý còn chưa có thành thân, đã cho phép hấn nạp thiếp. Tìm đâu được chuyện tốt như vậy?

- Tô Tiểu Muội nhất định phải là chính phòng.

Trần Khác lại không biết thú nói.

- Người...

Liều lão thái gia trừng to đôi mắt nói:

- Đừng để ta phải tức giận.

- Văn bối đã đáp ứng cưới Tô Tiểu Muội, chứ không phải nạp nàng. Cho nên phải chính thức cưới, không có khả năng khác.

Trần Khác nói:

- Nếu lão thái gia đồng ý, văn bối cũng có thể cưới hỏi cháu gái của lão đảng hoàng.

- Cái rắm!

Liều lão thái gia cả giận nói:

- Cho dù là quan gia, cũng chỉ có một vị Hoàng hậu!

- Nếu không đồng ý, văn bối chỉ có thể sử dụng biện pháp khác, bồi thường lão thái gia và Liều cô nương.

Trần Khác thở dài thật sâu nói:

- Từ nay về sau, lão thái gia và Liều cô nương có bất kỳ điều gì cần nhờ vả, văn bối sẽ không hai lời mà đồng ý.

- Ai thêm...

Liều thái gia tức giận, đi lại trong phòng luyện công. Dựa vào tính tình của ông ta, nếu đối phương đã nói đến mức này, là sẽ không tiếp tục giằng co, nhiều nhất là đánh toi bởi một trận, sau đó vỗ phui mông rồi đi. Nhưng mà, trong lòng ông ta có một thanh âm, kêu gọi ông ta không nên buông tha. Lão tiên sinh nói không rõ vì sao lại có thanh âm này, dường như đó là một loại cổ chấp trong dòng máu gia tộc, lại dường như là một nguyên nhân khác....

Trong vô đường, chỉ nghe thấy tiếng bước chân qua lại. Trần Khác im lặng đứng một bên, chờ đợi ông ta trả lời.

Hồi lâu, Liều thái gia rốt cuộc dừng bước, xoay người khiêu khích nhìn hấn:

- Tiểu tử, nghe nói ngươi có rất nhiều biện pháp? Có khả năng làm được những điều mà không ai khác có thể làm?

- Không thể nói như vậy....

Trần Khác thở dài nói:

- Chẳng hạn như chuyện này, văn bối không còn cách nào khác.

- Có một việc, nếu ngươi có thể giúp ta hoàn thành, ta sẽ cho trả lại cho ngươi thiếp cạnh. Từ nay về sau hai nhà không còn liên quan gì nữa.

- Việc gì?

Trần Khác cảnh giác hỏi.

- Ta có một lão đệ, hiện tại y đang gặp phiền toái lớn.

Liều lão thở dài nói:

- Ta muốn giúp y, nhưng lại không có biện pháp nào.

- Ai?

Trần Khác trầm giọng hỏi.

- Nói cho người biết cũng không sao.

Khuôn mặt Liễu lão nhân tỏ vẻ tự hào nói:

- Y chính là đương kim Xu Mật Sứ, Diện niết tướng quân, Địch Hán Thần!

- Địch Nguyên soái...

Trần Khác hít một hơi khí lạnh nói.

- Không sai.

Liễu Hào vuốt cằm nói:

- Năm đó ác chiến ở Tây Bắc, y còn là cấp dưới của ta. Hiện giờ, y đã là đại thần Tây Phủ, là sự kiêu ngạo của quân nhân Đại Tống.

Nói xong, ông ta lại thở dài:

- Nhưng hiện tại, có người muốn bố trí y vào chỗ chết. Người có thể giúp y biến nguy thành an được hay không?

- Có phải là tên Văn Ngạn Bác kia không?

Trần Khác đột nhiên nghĩ tới một chuyện, trầm giọng hỏi.

- Ồ?

Liễu Hào không khỏi thay đổi cách nhìn với hắn, kinh ngạc hỏi:

- Làm sao người biết?

Trần Khác đương nhiên sẽ không nói, ta là nhìn ra từ trong lịch sử. Trên thực tế, tới ngàn năm sau, Địch Thanh vẫn là cái tên mà người về sau nghe nhiều nên thuộc. Hơn phân nửa là do cuộc đời đầy bi thương và bất công của y.

Trần Khác nhớ mang máng. Sau khi Địch Thanh lên làm Xu Mật Sứ, đột nhiên bị nhóm quan văn đồng loạt chèn ép. Vì thu dọn ông ta, nhóm quan văn không tiếc lời bịa đặt gán ghép, dùng đủ loại mê tín, nhằm đảo động suy nghĩ của hoàng đế Nhân Tông. Mặc dù đến cuối cùng, nhóm quan văn không tìm ra được việc xấu gì của ông ta, nhưng mà Địch Thanh vẫn bị xa lánh rời kinh.

Sau khi rời khỏi triều đình, thì cứ nửa tháng, ông ta lại có sứ giả đến hỏi han ân cần. Tống triều khai quốc được trăm năm, được đãi ngộ như vậy chỉ một mình Địch Thanh. Thực không biết ông ta đã làm cái gì mà khiến triều đình không yên lòng như vậy.

Địch Thanh sinh ra buồn phiền, không lâu sau thì bị ung nhọt ở lưng rồi qua đời... Cho đến hai mươi năm sau, quốc gia cử binh đánh Tây Vực, nhưng do không có tướng tài, mới nhớ tới vị thường thắng tướng quân đã chết ở lúc tráng niên này. Nhưng mà, trái tim tòng quân kiến công của nam nhi Đại Tống, sớm đã đi theo Địch Thanh tan thành mây khói, không thể vãn hồi.

Nhóm quan văn đã thực hiện được ý đồ của mình, cả Đại Tống lại tiếp tục xoay quanh bọn họ, tất cả vinh quang của Đại Tống đều trở lại với bọn họ. Cho nên về sau nam nhân tốt thì không vào quân đội, đều ôm đống sách vở dùi mài đọc sách, chen chúc nhau làm quan. Cuối cùng không có biện pháp, không ngờ phải phải thái giám lĩnh quân, diễn ra một vở kịch sống nực cười, đem non sông tươi đẹp dâng tặng cho ngoại tộc.

Đáng giận chính là, gặp phải tai nạn, nhóm quan văn chạy trốn so với ai khác đều nhanh hơn. Hầu hết đều mang theo của cải trốn tránh qua Trường Giang, tiếp tục ở nơi Giang Nam phồn hoa tác oai tác quái. Cho đến lúc Nam Tống diệt vong, hoàn toàn không còn nơi nào để chạy, thì mới rơi vào báo ứng. Chỉ có điều quá muộn, hàng trăm triệu người dân vô tội, đã biến thành đồng xương khô.

Trần Khác biết rõ điều này, nhưng hắn càng biết, mình chỉ là một người bình thường, làm không được những việc to tát như vậy. Ở trong lịch sử kia, Vương An Thạch đã sớm chứng minh, cải cách không phải là trò đùa. Vĩ nhân cũng không phải dễ làm như vậy, làm không tốt thì sẽ biến thành tội nhân thiên cổ...

Chính là dựa vào suy nghĩ như vậy, cho nên Trần Khác không có hứng làm quan. Nếu không phải bởi vì ở Đại Tống triều, làm quan chính là đại danh từ cho đặc quyền, thì ngay cả khoa cử hắn cũng không tham gia. Hắn chỉ suy nghĩ làm một vị quan nhàn tản, hưởng thụ cuộc sống, tìm những kích thích khác. Tranh thủ trước năm Tĩnh Khang, đem đời này mơ màng sống miễn cưỡng chôn qua. Sau khi ta chết, quản gì hồng thủy ngập trời....

Nhưng bị kịch phát sinh trước mắt, nên làm hay mặc kệ? Đối với một người thích làm việc nghĩa, thì không phải là vấn đề. Chỉ có điều, trải qua sự việc ở sông Lục Thập, Trần Khác đã nhận thức đầy đủ đến sự vô sỉ cùng hắc ám của tầng lớp quan lại, cho nên một chút tự tin hắn cũng không có.

Giúp Định Thanh thoát khỏi nguy hiểm, gần như là không có khả năng.

- Là do vận bói đoán.

Trần Khác trả lời câu hỏi của Liễu lão nhân:

- Không có đại thần ở Đông Phủ ủng hộ, thì không có khả năng động tới đại thần ở Tây Phủ.

- Quả nhiên lợi hại!

Liễu lão nhân tin tưởng lời nói của Trần Khác:

- Vậy người đáp ứng chứ?

- Chuyện này vận bói sẽ làm hết sức mình bày mưu tính kế.

Trần Khác nói:

- Nhưng hạnh phúc của Tiểu Muội, vận bói không thể dùng làm tiền đặt cược.

- Có thể...

Liễu Hào từng câu từng chữ nói ra:

- Chỉ cần ta nhìn thấy sự cố gắng của người, ta sẽ không đòi thêm điều kiện gì nữa...

159. Quyển 4 - Chương 159: Nước Ngập Khai Phong

Năm Gia Hữu đầu tiên, mưa to từ đầu tháng 5 tới đầu tháng 6 không có chút dấu hiệu muốn dừng. Công trình thoát nước sau bảy ngày ngừng trệ làm Biện Kinh trắng lè thành một vùng mênh mông nước.

Vì khơi thông đường sông thoát nước, Bao Chứng phủ Khai Phong xin thánh chỉ suất lĩnh quân đội, tháo dỡ toàn bộ viên lâm tư gia trên đường sông hạ du Biện Hà, Thái Hà, Ngũ Trượng Hà xây dựng ở bên ngoài thành. Lúc này mới tránh cho bá tính trong thành gặp tai ương ngập đầu.

Nhưng địa thế gay go của phủ Khai Phong đã quyết định, trước khi mưa lớn ngừng, hồng thủy rút, thì nạn ngập úng trong thành sẽ vẫn tiếp tục. Đường phố trở thành lòng sông, nhà cửa trở thành hòn đảo, xe ngựa được thay thế bằng thuyền. Trong thành nơi nơi vô số rác rưởi tạp vật trôi nổi, thậm chí cũng có thể nhìn thấy thi thể chết chìm.

Cả triệu cư dân trong tòa thành siêu cấp này lâm vào trong nguy cơ sinh tồn nghiêm trọng. Nếu không giải quyết thỏa đáng sẽ trực tiếp ảnh hưởng tới ổn định chính quyền quốc gia. Cái này yêu cầu triều đình phải thực hiện chức năng hành chính, chế định ra chính sách cứu tế hữu hiệu, trên dưới một lòng, đồng tâm hiệp lực mới có thể vượt qua ải khó khăn.

May mà chính phủ quan văn triều Tống có ưu thế không gì sánh bằng trong mặt chính trị. Sĩ phu yêu nước yêu dân, lấy thiên hạ làm thâm tình của mình. Số lượng quan viên đông đúc, tổ chức quan viên rất cao, năng lực chính trị cường mạnh. Cùng với hai vị tể tướng có năng lực phi phàm, càng không thể không nhắc tới còn có một vị nhân quân thiên cổ.

Hội tụ tất cả nhân tố này, làm cho việc chống lũ cứu tế của triều Tống, đủ để làm cho bất luận triều đại nào trên dưới hai ngàn năm phải xấu hổ.

Đầu tiên là Quan gia Triệu Trinh. Sau khi xảy ra nạn lũ lụt ông ta liền hạ chỉ trị tội mình và ăn chay cầu khẩn Thượng Đế, “khắp nơi có tội, tội ở mình trẫm”, cầu khẩn ông trời đổ tai họa lên người mình, và hạ chỉ đình chỉ tất cả hoạt động giải trí trong cung, quan phủ, lệnh tất cả mọi người đặt tâm lực vào cứu tế.

Đồng thời ông liền tiếp ban bố chiếu lệnh cứu tế, cam đoan với dân chúng triều đình sẽ phụ trách cuộc sống của họ lúc lũ lụt, và xây dựng lại sau nạn lũ, ra sức trấn an tinh thần của người dân, để họ có thể nghe theo chỉ huy của triều đình.

Quan gia chấp thuận lời hứa thiện lương, đối với tập đoàn quan văn mà hai vị tể tướng suất lĩnh mà nói lại là nhiệm vụ gian khổ. Cứu trợ và xây dựng lại một triệu năm trăm ngàn người đây, ngẫm nghĩ có thể làm người ta phát run da đầu.

Cũng may Triệu Trinh luôn kiên trì lưu dùng Văn Ngạn Bác và Phú Bất làm Tể tướng trong tiếng thị phi của cả triều. Bây giờ cuối cùng được hồi báo rồi, hai người đều có khả năng trị thế hiếm có, kinh nghiệm cứu tế phong phú. Phú Bất càng là từng ở Thanh Châu, cứu tế qua năm trăm ngàn nạn dân, lúc này tuy nhiệm vụ gian khổ nhưng hai người lại có thể duy trì bình tĩnh, trù tính cả công tác cứu tế đầu vào đấy.

Có câu phòng ngừa chu đáo, thật ra cứu tế cũng là đạo lý như vậy. Trước đó bạn chuẩn bị đầy đủ, gặp chuyện tất nhiên sẽ không hoang mang. Khai quốc tới nay triều Tống liên tiếp xảy ra các loại tai họa, cho nên triều đình luôn vô cùng xem trọng thì hành việc cất vào kho dự phòng, xây dựng mở rộng các loại kho Thường Bình, kho Nghĩa, kho Huệ Dân, kho Quảng Huệ... Trong đó, kho Thường Bình chủ yếu phụ trách cứu tế và bán lương thực. Kho Huệ Dân chủ yếu phụ trách tế bản, bốn loại kho hàng phối hợp lẫn nhau, trong phạm vi cả nước tạo thành hệ thống kho trữ cứu tế hoàn chỉnh.

Là vùng đất của kinh sư, hiển nhiên càng dày đặc đủ các loại kho lương chuẩn bị cho thiên tai, chừng hơn một trăm ba mươi kho. Văn Ngạn Bác sau khi nhậm chức đích thân thị sát tất cả kho lương cứu tế, xét xử đám tham ô sâu bọ, và cắt cử giám sát Ngự sử, đem việc giám sát ngày thường hình thành chế độ.

Dưới yêu cầu nghiêm khắc của ông ta, một trăm ba mươi kho lương từ đầu đến cuối trong trạng thái đầy ắp, đủ cho bá tính kinh thành dùng hai tháng. Đây là niềm tin lớn nhất của ông ta và Phú Bất, trong tay có lương thực, trong lòng không hoang mang. Văn Ngạn Bác cụ thể phân phát ngàn người quan viên nhàn rỗi và tại chức ở thành Khai Phong tới mỗi phố phường, mỗi một quan viên toàn bộ hành trình phụ trách cứu tế sắp xếp ổn thỏa của mười hộ gia đình.

Ông ta yêu cầu tất cả quan viên đều phải hiểu rõ người nhà mà bản thân phụ trách, như tuổi tác, tên họ, biệt danh để đăng ký làm sổ sách, phân phát thức ăn, bố trí ổn thỏa việc làm cho bá tính, cũng dễ dàng đánh giá thành quả làm việc của quan viên sau tai họa.

Đồng thời tất cả hành cung xây dựng ở chỗ cao, công trình quân doanh, thậm chí phủ trạch tư nhân đều bị triều đình trưng dụng, bố trí bá tính từ chỗ trũng tới chỗ cao... Thậm chí phủ đệ của vương công đại thân, cũng bị yêu cầu tiếp nạp số lượng tai dân nhất định.

Mà các vương công quý tộc của triều Tống lúc này cũng biểu hiện phong độ rất cao. Bọn họ không chỉ cho phép nạn dân ở phòng xá nhà mình, còn phụ trách quần áo, ăn uống của bọn họ. Không khí xã hội “Nhân ái” của Triều Tống như vậy, nếu cự tuyệt sẽ bị người ta cho là máu lạnh ích kỷ, hoàn toàn không thể sống yên. Đương nhiên, càng nhiều là xuất phát từ tự giác của mọi người do tư tưởng nhà Nho ở thời đại này hun đúc ra.

Văn Ngạn Bác còn sai người dựng lều trại ở Di Sơn, giải quyết vấn đề chỗ ở của mấy chục ngàn người. Lại chiêu mộ nam đinh trong thành đi gia cố đắp đê Hoàng Hà cao thêm... Vì đê Hoàng Hà phải cao hơn Khai Phong mấy trượng, do đó trở thành khu vực đất liền hiếm có trong lũ lụt. Nhưng nếu một khi Hoàng Hà vỡ đê, thành Biện Lương hoàn toàn biến thành cung Thủy Tinh, cũng không biết Quan gia có thể thành Long

Vương gia không. Hơn nữa chiêu này của Văn Ngạn Bác còn giải quyết vấn đề chỗ ở của bá tính trong kinh thành, cũng làm hơn mười vạn tráng sĩ không đến mức không việc gì làm, làm hại kinh đô.

Kỳ thật triều Đại Tổng luận kinh nghiệm cứu tế phong phú, Phú tướng công nói mình thứ hai, không có ai dám xưng thứ nhất. Nhưng ông ta càng rõ, lúc cần đến loại nhân vật lãnh đạo quan trọng này mạnh mẽ quyết định, hai âm thanh đồng thời nói, chỉ có thể làm làm cho công việc trở nên hỗn loạn. Cho nên Văn Ngạn Bác nắm phương diện lớn, lão thì chú ý chi tiết, tra chỗ nào thiếu sót lấp đầy vào.

Đừng cho rằng như vậy thì thoải mái rồi, hoàn toàn ngược lại. Những công việc vất vả chi tiết bình thường này cực kỳ nặng nề. Phú Bất lại không câu nào oán hận mà gánh vác, mỗi ngày lặn lội làm việc mười canh giờ, chỉ lúc thật sự không chống đỡ nổi mới chịu chớp mắt chốc lát. Để không đến nỗi ngủ như chết, ông đổi cái gối thành một vòng gỗ tròn, như vậy chỉ cần xoay người, thì sẽ tỉnh dậy.

Hơn nữa Phú Bất cũng chú trọng đến việc xoa bóp tâm lý của bá tính bị nạn hơn Văn Ngạn Bác... Những nạn dân này, là thần dân Đại Tổng kiêu ngạo bắt bẻ nhất cả thiên hạ. Không phải chỉ cho bọn họ chỗ ngủ, cho bọn họ ăn lương khô, thì có thể không quan tâm nữa. Vì để tụ tập dân chúng cùng một chỗ, không đến mức vì cảm xúc bức bối, mà xảy ra vụ án trị an ác tính làm gây xôn xao. Phú tướng công hạ lệnh tất cả quan kỹ thành Khai Phong mỗi ngày biểu diễn cho bá tính, các Giám Sinh của Thái Học Sinh và Quốc Tử Giám cũng được ông ta triệu tập, mỗi ngày đi thăm hỏi bá tính, hiểu rõ bất mãn của bọn họ, hội báo thiếu sót việc làm của các quan viên làm giám sát.

Chính là dưới sự phối hợp hoàn mỹ của hai quan văn cấp đỉnh này, phủ Khai Phong mới có thể có được trật tự như trước trong đại nạn này. Cảm xúc dân chúng ổn định, không có vụ án ác tính nào xảy ra... Đường nhiên, hình phạt nghiêm khắc dưới sự dụ dỗ càng có tác dụng quan trọng.

Vì nạn lũ lụt, Thái Học viện sớm đã nghĩ, tòa nhà Trần gia ở cũng chứa mấy trăm nạn dân. Tuy họ cũng rất tán đồng quyết định này của triều đình, nhưng không có nghĩa họ có thể chịu cùng mấy trăm người chen chúc ở trong một khu viện.

Hắn liền dùng số tiền lớn mua một con thuyền... lúc nước ngập Biện Kinh, giá thuyền gấp mười lần bình thường, hơn nữa cũng không có ai bán, nhưng Trần Khác vẫn mua được thông qua Triệu Tông Tích. Một con thuyền đáy bằng có khoang, tối thì ở trên thuyền, ban ngày thì cùng mấy huynh đệ chèo thuyền, chơi đùa khắp thành Biện Kinh.

Hành động của bọn họ tuyệt không cao ngạo mà chỉ là một trong ngàn vạn người mà thôi. Thị dân Đông Kinh quen tự do, làm sao cả ngày bám và cái chỗ một mét vuông? Thế là lần lượt tìm thuyền xuống nước, giống như ngày thường đi thăm người thân bạn bè, du ngoạn mua vui. Nhưng số lượng thuyền có hạn, giá tiền cũng cao ngất ngưởng, phần lớn thị dân cho dù mua được, cũng sẽ không vì nước lớn mấy tháng mà tiêu khoản tiền này.

Cũng may thành thị triều Tống là thương nghiệp hóa, thành Biện Lương càng như vậy. Còn, cái gì là thương nghiệp hóa? Chính là nhu cầu dẫn đến sản xuất, lập tức có thương nhân dùng tấm gỗ ván, cây trúc, làm ra các loại bè. Cũng không bán, ẩn ngày thuê cho thị dân muốn du ngoạn. Kinh doanh này một khi đưa ra, lập tức rất sốt nóng, mỗi ngày thị dân thuê thuyền lên đến ngàn, vạn, bao nhiêu bè cũng bị cướp sạch.

Thế là thành Biện Kinh im lặng mấy ngày lại bắt đầu trở nên náo nhiệt. Chỉ là xe ngựa, người đi đường trên phố được thay thế bằng chi chít thuyền. Sau thời gian ngắn ngủi mọi người không thích ứng, cũng bắt đầu hưởng thụ loại thể nghiệm không giống ngày thường này. Ngoại trừ thuyền đi du ngoạn ra, những người giới bơi lội trực tiếp lột trần trụi, bùm bùm nhảy xuống nghịch nước

Nhưng muốn thu hút tầm nhìn, bơi lội thật ra không phải cách hay làm gì, chơi những trò đu dây mới là tiêu điểm của mọi người chú ý. Bọn họ dựng cái giá đu ngút trời trên thuyền, tạo nên bàn đu dây. Chỉ thấy bọn họ càng đánh đu càng nhanh, càng đánh đu càng cao, cho đến khi bàn đu lên ngang đỉnh đu, mới mạnh mẽ hai tay tháo dây bàn đu ra, bay lên không trung, nháy mắt, trong trời xanh mây trắng trở mình bổ nhào, giống như chim yến nhẹ nhàng sa vào mặt nước, mặt nước gợn sóng.

Loại biểu diễn độ khó cao này cần kỹ xảo và dũng khí, từ trước đến nay được xem là trò chơi của người dũng cảm. Thiếu niên trong kinh tranh nhau diễn để chứng tỏ dũng khí của mình.

Còn có một loại hoạt động được yêu thích là đánh cầu nước... Thực chất là đá cầu ở đất liền, chỉ là dùng tay đánh trong nước mà thôi.

Ngoại trừ những hoạt động thể dục tự phát này ra, còn có nghệ nhân biểu diễn múa rối trong nước, nước khói lửa, diễn trò lấy tiền thưởng của mọi người. Những người này càng có tính thưởng thức, tăng thêm rất nhiều hoan lạc cho cuộc sống trên nước của các thị dân.

Tất nhiên cũng không thể thiếu chèo thuyền buôn bán rượu, thức ăn, trà. Tuy bị lũ lụt ảnh hưởng, cung cấp loại thương phẩm khác xa với lúc trước, nhưng cũng được gọi là phong phú đa dạng, mặc ọi người lựa chọn.

Trần Khắc chưa từng thấy qua thành thị nào như thế này, bá tính nơi nào như nơi này. Bọn họ không chỉ không có bị thủy tai trăm năm hiếm có đùa chết, mà ngược lại còn sống sót đùa chết thủy tai.

Đối với cuộc sống có quá nhiều tự tin và nhiệt ái, mới có thể có tâm tình và hưng trí thế này.

Sợ cũng chỉ có vương triều bình yên không có bạo chính này, mới có thể có những cảnh kỳ lạ này. Từ góc độ này nói, quan văn triều Đại Tống là ưu tú nhất...

160. Quyển 4 - Chương 160: Tình Thế Nguy Cấp Của Dịch Thanh

Mà những quan văn “ưu tú” đó dù làm hết chức trách vẫn không hề quên việc quét dọn phần tử đối lập uy hiếp tới địa vị của mình.

Đang ngồi trên thuyền đáy bằng lắc lư, Trần Khắc rõ ràng ngửi được trong không khí ngoại trừ mùi ẩm mốc ra, còn có mùi âm mưu dày đặc.

Đại khái là ba ngày trước, hắn cùng các bạn cùng học đi thăm viếng dân thị bị nạn, thì nghe thấy khắp nơi đang đồn đại một tin đồn.

Địa điểm xảy ra tin đồn là chùa Đại Tướng Quốc, còn nhân vật đề cập đến lại là Hán Thần Dịch Thanh Xu Mật sứ Đại Tống.

Tàn nhẫn vô tình, Long Vương gia sẽ không vì người là đại nguyên soái, thì bảo nước không được ngập vào nhà người. Trong nhà Dịch Thanh bị ngập giống như các quan lại hiển hách khác, không còn cách nào, chỉ có thể dọn lên chỗ cao. Rất nhiều người chọn trú nhờ nhà đồng liêu, cũng có người vào trong quân doanh. Nhưng Dịch Thanh không có quấy rầy đồng liêu, càng không có trở về quân doanh mà dọn tới ở chùa Đại Tướng Quốc.

Chùa Tướng Quốc, chính là chùa Đại Tướng Quốc tiếng tăm lừng lẫy. Tuy lúc này vị hòa thượng béo họ Lỗ đó vẫn không có tới chùa thăm vườn rau, nhưng nó ở Đại Tống, thậm chí ở Đông Á đã là không ai không biết, người người đều tới. Không phải vì địa vị tôn giáo của nó rất cao, mà là chỗ này thật sự rất phồn hoa.

Là đồng hương Hà Nam, các hòa thượng chùa Đại Tướng Quốc tuyệt đối là lão sư và tiền bối của hòa thượng Thiếu Lâm. Đường đường một chùa Phật, lại là trung tâm giao dịch mua bán và nơi tập trung hàng hóa nổi tiếng nhất Đại Tống. Là Quốc tự của Đại Tống, nó chiếm hơn ngàn mẫu đất, tăng phòng lác đác, mà trung đình lại có thể chứa mười ngàn người, chính là chỗ giao dịch thương phẩm Đại Tống hiếm có ở Biện Kinh. Phàm là thương lữ thì các giao dịch đều là ở đó, hàng hóa thiên hạ chất cao như núi, chiếu dọi mắt người. Không cần nói thương nhân Đại Tống, ngay cả thương nhân hải ngoại cũng nghe danh mà đến.

Mà hòa thượng trong chùa không những không bài xích những hoạt động buôn bán này, ngược lại tích cực dẫn thân vào trong đó, làm giao dịch dẫn đầu, ngồi một chỗ thu tiền hoa hồng, kiếm được đầy chậu đầy bát. Nếu hỏi chỗ giao dịch lớn nhất thế giới vào thời này ở chỗ nào, không cần nghi ngờ mà trả lời ngay đó chính là chùa Đại Tướng Quốc.

Với vị trí kinh tế của triều Tống trên thế giới, Tướng Quốc Tự có thể sánh với Wall Street của nước Mỹ.

Khu buôn bán phồn hoa dị thường như vậy, một là náo nhiệt, hai là ồn ào, ba là thương nhân bình dân tụ tập. Chính cái này đã quyết định, sẽ không có cao quan hiển quý tránh lũ tại đây. Dịch Thanh lựa chọn chỗ này, kỳ thực là lấy yên tĩnh trong náo động, cách xa những quan văn khó xử đó, cách xa không khí chính trị làm ông hít thở không thông.

Càng hưởng hồ, trong này có vô số bá tính bình dân, ở trong này ông cảm thật được tự do tự tại, cảm thấy được được tôn trọng. Cho nên Dịch Thanh dẫn theo cả nhà dọn tới chùa Tướng Quốc.

Toàn dân Đại Tổng thần tượng, đường đường Xu tướng đại nhân, không ngờ lại đến chùa Tướng Quốc. Hòa thượng trong chùa tất nhiên vui mừng vô cùng, nhường thiện phòng tốt nhất cho cả nhà Dịch Thanh ở, còn không cho phép người truyền ra ngoài.

Nhưng chùa Đại Tướng Quốc là nơi nhiều người phức tạp như vậy, hành tung của ông rất nhanh đã bại lộ. Từ nay về sau nhất cử nhất động của thần tượng của toàn dân này bị ngàn vạn đôi mắt dòm ngó. Một số truyền thuyết nói về ông cũng nhanh chóng truyền ra thành Biện Kinh.

Mọi người truyền nhau, thường thường có thể lúc nửa đêm, nhìn thấy Dịch Thanh vênh vác ở chính điện chùa Tướng Quốc, hơn nữa trên người mặc y bào màu vàng. Kỳ thực sự thật là Dịch Thanh không muốn thu hút chú ý người khác, cho nên mượn tăng y của hòa thượng mặc lên người, mà màu sắc của tăng y là vàng đất, cái này cả trẻ con ba tuổi cũng biết.

Nhưng tính leo thang của tin đồn trên phố là vô địch, chớp mắt thì biến thành Dịch Thanh mặc hoàng bào đăng điện... Mà trước khi tin đồn “hoàng bào” bọn họ từng tung tin vịt trong nhà Dịch Thanh, giữa đêm có ánh sáng kỳ quái bắn lên trời. Thực ra là quần gia của Dịch Thanh, đăng đàn làm phép ở trong nhà, chỉ là quên khai báo với phủ Khai Phong... Ngày thứ hai thì truyền khắp Biện Kinh, nói nhà Dịch Xu Mật ban đêm có ánh sáng quái lạ chiếu lên trời.

Từ lần đó ra, nghe nói chó của nhà Dịch Thanh còn đột nhiên mọc sừng dài ra, đầu đường cuối ngõ cũng lan truyền “Người đàn ông giống như hổ, hổ giống như người đàn ông” tóm lại thay đổi hình dạng bình thường.... Thường thì Dịch nguyên soái danh nhân siêu cấp như vậy, đủ loại tin đồn thú vị tất nhiên nhiều không kể xiết, các thị dân cũng chỉ xem những tin đồn này là câu chuyện nói sau bữa trà, chỉ nói vậy mà thôi.

Nhưng Trần Khác lại từ trong đó ngửi được mùi âm mưu dày đặc...Hắn thấy những tin đồn hoang đường này, sẽ tác động vào thần kinh mẫn cảm của Hoàng đế.

Thân khoác hoàng bào, đó là Thái Tổ Triệu Khuông Dận. Năm đó Tào Lợi Dụng quyền lớn một thời, cháu của ông ta chính là vì mặc áo màu vàng nhạt bị người ta hãm hại nấu chết trong nồi, liên lụy đến Tào Lợi Dụng cũng giáng chức giam vào nhà lao, bị ép tự sát, có thể thấy sự mẫn cảm của Hoàng đế đối với màu sắc này.

Mà năm đó Chu Ôn soạn Đường tự lập, trước khi phát gia, nửa đêm trong nhà cũng là ánh sáng kỳ lạ ngút trời. Các nhà hàng xóm cho rằng là lửa, đều nhanh đến cứu lửa, kết quả cái gì cũng không được. Dị tượng này xảy ra giống trong nhà Dịch Thanh, quả thật là rất giống. Trùng hợp là, Ngộ Câu mà năm đó Chu Ôn ở chính là chỗ phủ đệ của Dịch Thanh.

Chu Ôn là tạo phản lập nghiệp, cho nên ý nghĩa sau lưng của những tin đồn này quá rõ ràng. Về phần chó mọc sừng, đó là điềm lành. Liên tưởng tới trước khi Thái Tổ Hoàng đế soạn vị, hàng loạt các hiện tượng kỳ quái trong nhà phát ra tiếng, còn gắn cho cửa nhà Dịch Thanh chiêu bài “Khai trương tạo phản”.

Về phần những ca dao đó, là trực tiếp đem Dịch Thanh biến thành một loại tộc khác không phải ta. Người nước ngoài lòng tất khác, cái này phải nhiều đại thù cỡ nào mới có thể tạo thành loại ca dao này à?

Nếu những chuyện này cô lập xuất hiện, chỉ có thể nói là trùng hợp. Nhưng bây giờ liên tiếp hai ba chỗ, vô cùng có trình tự, chỉ hướng cùng một người. Không thể không chứng tỏ, phía sau lưng có người đang đổ dầu vào lửa.

- Tình cảnh của Dịch Hán Thần quả thật rất đáng lo lắng...

Sự vụ của Âu Dương Tu cũng rất nặng nề, rất nhiều ngày liền mới được nghỉ nửa ngày, bảo Trần Khác chèo thuyền đi ra ngoài, tới một chỗ ít người, câu cá với ông ta.

Nghe Trần Khắc nói về lo lắng của hắn, Âu Dương Tu không chút dấu giếm nói:

- Tri chế cáo Lưu Sưởng đã đem tất cả mọi chuyện quái lạ về Dịch Thanh, viết thành tấu chương, cuối cùng quy nạp thành một chủ đề - Hôm nay bên ngoài sôi nổi, tuy không đủ tin nhưng muốn không lo lắng về sau thì thà phụ Thanh chứ không phụ quốc gia.

- Vô sỉ!

Trần Khắc mặt trầm lặng như nước nói:

- Sao có thể vô sỉ như vậy chứ?

- Ôiiiiii.

Âu Dương Tu thở dài, vãi ra dây nhợ nói:

- Kỳ thực bá quan trong kinh đều có lo lắng này. Lưu Sưởng chỉ là nói ra thôi.

- Sư phụ cũng lo lắng như vậy sao?

Trần Khắc trầm giọng nói.

- Lão phu...

Âu Dương Tư bình tĩnh nhìn phao câu cá, lắc đầu nói:

- Tất nhiên tin Dịch Hán Thần là trung thần.

Trần Khắc nhẹ nhàng thở ra, nếu Âu Dương Tu cũng không đứng về phía Dịch Thanh, vậy thật là không còn chút hy vọng rồi.

Nhưng nghe Âu Dương Tu nói tiếp:

- Thật ra, chức vị tướng công, bá quan trong triều cũng tìm không ra, cho rằng Dịch Hán Thần có thể tạo phản.

Đột nhiên ngừng lại, lão thở dài sâu kín nói:

- Nhưng ta hiểu, quan trường chính là như vậy, nói bày ra trước mắt, luôn luôn đều là dùng cái cớ để che dấu chân tướng.

- Cái này con hiểu.

Trần Khắc gật đầu nói:

- Chính là có người muốn loại trừ Dịch nguyên soái.

- Đúng.

Âu Dương Tu vuốt cằm nói:

- Chính là có người muốn đuổi ông ta đi.

- Sao cứ nhắm vào Dịch nguyên soái chứ?

Tuy sớm đoán được rồi, nhưng cảm giác bị chứng thực rất không tốt. Trần Khắc tức giận nói:

- Ông ta lại không phải võ tướng đầu tiên lên làm Xu Mật sứ.

- Những võ tướng đó, đều không có chiến công lớn, uy vọng cao, trẻ tuổi như Dịch Thanh. Huống hồ, bây giờ Vương Nguyên Phụ một vị Xu Mật sứ khác cũng là võ tướng, tất nhiên sẽ làm cho các quan văn lo lắng... Chẳng lẽ đây là sự bắt đầu của việc văn thần và võ tướng địa vị ngang nhau.

- Dịch Nguyên soái là thần tượng của bình dân và người luyện võ. Nếu không qua ải này mà bị trục xuất, ai còn dám bán mạng cho Quan gia nữa?

Trần Khắc lạnh lùng nói.

- Cái này cũng chính là nguyên nhân ông ấy bị trục xuất.

Âu Dương Tu cười châm biếm nói:

- Bên ngoài Đông Hoa Môn cho rằng tướng danh trạng nguyên mới là đàn ông tốt, sao có thể để một người luyện võ cướp đi tất cả phong thái?

- Sư phụ thấy thế nào?

- Dịch Thanh là trung thần, cũng là công thần, triều đình phải đối đãi tử tế với ông ta.

Âu Dương Tu không chút nghĩ ngợi nói:

- Sư phụ định dâng thư phản bác lại Lưu Sưởng sao?

Trần Khác hỏi.

- Phản bác tất nhiên là phải phản bác.

Âu Dương Tu thản nhiên nói:

- Nhưng, bây giờ cả quan trường đối với ông ta tràn đầy địch ý, Dịch Hán Thần kiên quyết ở lại có lợi ích gì? Chi bằng đi chỗ khác, làm một Tiết Độ sứ tự do tự tại, qua mấy năm, triều đình cần dùng người, tất nhiên sẽ lại nghĩ tới ông ta.

- Sư phụ...

Trần Khác thở nặng nề đứng lên, nếu không phải hắn vẫn luôn rất kính trọng là Âu Dương Tư, Trần Khác sợ là phải dùng cần câu quất ông ta rồi.

- Con không thể biết được cái chức Xu Mật sứ bốn năm nay của Dịch Hán Thần là làm như thế nào.

Âu Dương Tư nhìn nhìn hắn, thấy phần nộ trên mặt hắn, nhẹ nhàng thở dài nói:

- Nếu đổi là ta, sớm chủ động xin từ chức, rời kinh cho dù làm Huyện lệnh cũng không chịu uất ức thế này.

- Con biết...

Trần Khác hạ giọng nói:

- Ông ta bị tất cả các đồng僚 xa lánh, đại sự triều đình trước giờ không có phần ông ta nói. Ngay cả thuộc hạ của ông ta cũng dám công nhiên khiêu khích ông ta.

- Đúng.

Âu Dương Tư vuốt cằm nói:

- Người đời chỉ vì công danh mà mệt mỏi, Dịch Thanh chỉ là lòng danh lợi nặng một chút. Sao không ném đi cái chức quan này, thế không phải khiến bản thân nhẹ nhõm sao?

Cái này không phải Âu Dương Tư đang nói lời châm chọc, mà là sĩ phu đời Tống có chung lối suy nghĩ. Bọn họ làm quan, nói là thuận tâm, quan kinh thành làm thoải mái thì tiếp tục làm. Không thoải mái thì xin chuyển đi ra ngoài... Cho dù lương bổng ít, vẫn có thể không cần sớm lên triều mà ngủ biếng ở nhà.

Trần Khác nghĩ ngợi một chút, cảm thấy Âu Dương Tư nói không sai... Huống hồ năm đó hắn cũng khuyên Dịch Thanh như vậy, sao chứ nhất định phải làm cái chức Xu Mật sứ đó? Không phải tự tìm phiền phức sao?

- Vậy sư phụ định làm thế nào?

- Ta cũng viết bản tấu chương, phản bác Lưu Sưởng.

Âu Dương Tư ngừng một chút nói:

- Đồng thời kiến nghị Quan gia bỏ chức vị Xu tướng của Dịch Hán Thần.

- ...

Trần Khác trầm mặc hồi lâu, buồn bã nói:

- Sự phụ cho rằng, quan sử trăm ngàn năm sau sẽ viết đoạn này thế nào?

161. Quyển 4 - Chương 161: Lý Tường

Trước khi gặp Âu Dương Tu, Trần Khác đã đi tới chùa Đại Tướng Quốc một chuyến. Hắn không quên được phản ứng mãnh mẽ của Địch nguyên soái, lúc mình khuyên Địch Thanh đừng tiếp nhận chức Xu Mật sứ. Cho nên Trần Khác nhất định muốn biết, tâm tình lúc này của Địch Thanh là thế nào... cái này trực tiếp quyết định độ khó của sự việc.

Nghe nói Trần Khác đến, Địch Thanh vô cùng vui mừng, ông ta cười sang sảng, trách cứ Trần Khác:

- Đến kinh thành nửa năm, cũng không tới nhà ta ngồi chơi, chẳng lẽ còn giận ta à?

- Vâng.

Trần Khác gật đầu, gần gũi quan sát, hắn phát hiện mấy năm không gặp, Địch Thanh già đi rất nhanh, thái dương hoa râm, nếp nhăn ẩn hiện... Chàng trai khôi ngô ban đầu đã trở thành ông lão tuần lãng.

- Hi, cơn tức này cũng thật lớn đó.

Địch Thanh bảo hắn ngồi xuống, cười có chút tiêu điều nói:

- Nghe nói người muốn tham gia đại hội khoa cử lần này, không đến cũng được, không đến cũng tốt mà...

- Văn sinh không phải là đến rồi sao?

Trần Khác nói xong nhìn Địch Thanh:

- Nguyên soái, bốn năm rồi, chức Xu Mật sứ này của ngài cũng làm đủ rồi chưa?

- Hả.

Địch Thanh lắc đầu cười khổ nói:

- Không ngờ bốn năm không gặp, chúng ta vẫn phải tiếp tục chung một đề tài.

- Nhưng chắc chắn tâm ý vào hai thời điểm của Nguyên soái đã khác nhau rất lớn.

Trần Khác hạ giọng nói.

- Đúng vậy...

Địch Thanh đứng lên, đi tới trước cửa, nhìn màn mưa lất phất bên ngoài nói:

- Thời gian bốn năm, nói ra không dài chút nào, đối với ta mà nói, lại là biển cả thành ruộng dâu, giống như cả cuộc đời.

Điều này là đương nhiên rồi. Bốn năm trước, ông vẫn là Nguyên soái ý chí phong phát, chỉ huy ngàn quân vạn mã, cuộc đời lý tưởng hào hùng biết đường nào? Bốn năm sau tuy quý làm Xu Mật sứ, nhưng trải qua cuộc sống như địa ngục, bảo Địch Thanh làm sao có thể không thổn thức.

- Lần này vẫn bối đến, là nghe nói một số tin đồn không hay.

Trần Khác cũng không dài dòng, đơn giản dứt khoát nói:

- Nguyên soái am hiểu binh pháp, hẳn là biết rõ mình đã vào hoàn cảnh bốn bề vây kín.

Địch Thanh rất lâu không nói, màn mưa thuận mái hiên chảy xuống rớt lên bậc thang rải đá xanh, không ngừng tung tóe tạo nên bọt nước, làm ướt góc áo ông ta.

- Lùi một bước đi Nguyên soái, lùi một bước trời cao biển rộng.

Trần Khác đứng lên, đi tới sau lưng ông nói:

- Sự Vĩ đại của ngài, không cần một hư vị chứng minh.

Lời nói này của Trần Khác, nói cực kỳ khéo léo, một mặt ám lòng, mặt khác cũng nhắc nhở Địch Thanh, cái chức Xu Mật sứ này của ngài chẳng qua chỉ là hư danh vô thực mà thôi, quyền hành đều ở chỗ Tể tướng.

Nếu đặt thời điểm mấy tháng trước, hẳn nhất định không nói như vậy, rõ ràng kinh thành trải qua nhiều chuyện thế này, Trần Khác cũng dần dần trưởng thành.

Địch Thanh nghe vậy trong lòng ầm ập dào dạt. Nhưng ông quay đầu qua, chăm chú nhìn rồi nói với Trần Khác:

- Trọng Phương, ta biết rất nhiều người đều đang nói Địch Thanh lòng danh lợi nên nhẹ một chút, ném cái chức quan này có thể thế nào, không phải bản thân nhẹ nhõm sao? Nhưng ta không thể, ta nhất định phải ở đây.

Ngữ khí của ông mang theo chút run rẩy kích động, từng chữ một nói:

- Mặc kệ nhiều gian khó thế nào đi chăng nữa, ta cũng phải ở đây.

- Tại sao?

Trần Khác không thể nào hiểu được hỏi.

- Người không phải xuất thân hèn mọn, không biết đời người không có hy vọng là làm người ta tuyệt vọng cỡ nào. Thiên hạ này đối với các quân lính là không công bằng cỡ nào!

Địch Thanh đề nén phần nộ nói:

- Chỉ cần làm lính, thì phải bị xăm giống như súc vật, từ đó về sau bị người ta khinh miệt, bị người ta làm nhục, tiền đồ càng là một mảng tâm tối.

Hai mắt ông phóng ra ánh sáng kiên định nhất, nói ra uẩn khúc chôn giấu sâu kín nhất của mình với Trần Khác:

- Đúng, ta quả thật là một người lính độc nhất được lọt vào, chỗ tới đều là kẻ địch, mỗi ngày đều sống ở trong dày vò. Nhưng chỉ cần ta ở đây, hèn mọn trong thiên hạ càng biết, triều đình có đối đãi danh vị ngang nhau như vậy.

Tiếng nói Địch Thanh rất nhẹ, lại từng chữ từng chữ khắc vào trong lòng Trần Khác:

- Người có hy vọng mới có thể phấn đấu, mới có thể đánh nát bất công. Vì thế bất luận khó thế nào ta cũng phải tiếp tục kiên trì!

-

Con mắt của Trần Khác đã ướt ươn, hẳn bất kể thế nào cũng không ngờ Địch Thanh lại ‘ngựa nhợ chuồng không đi’, nguyên nhân thì ra là như vậy. Trên đời này động lòng người nhất không phải hào ngôn trong miệng các chính khách, không phải nước mắt trong mắt nữ nhân, mà là phương thức cao quý, không thuận theo bất công...

Hắn hít một hơi thật sâu:

- Nguyên soái, Trần Khác bằng lòng trợ giúp ngài một tay!

Trải qua một phen lập kế, Trần Khác tìm tới Âu Dương Tu, đề xuất câu hỏi hắn đã âm mưu đã lâu:

- Sử gia sẽ đánh giá thế nào?

- Quan sử tất nhiên cầm bút ghi chép đúng sự thật. Nhiệm vụ chủ yếu lúc này của Hàn Lâm Học Sĩ Âu Dương Tu, đó là cùng với Tổng Kỳ trùng tu “Đường Thư”. Cho dù là bây giờ nhiệm vụ trị thủy bận rộn thế nào, lão cũng sẽ luôn viết lách không nghỉ. Mỗi ngày định luận những nhân vật lịch sử đó, tự nhiên đối với vấn đề này cực kỳ miễn cưỡng.

- Vậy sự phụ sợ khó thoát thiên cổ bêu danh rồi.

Trần Khác thản nhiên nói.

- Hả?

Âu Dương Tu cũng không để ý, ông cực kỳ yêu thích đứa học sinh này, tất nhiên sẽ nghe lời nói sau của hắn.

- Dám hỏi sư phụ, lúc nào có thể sửa “Tống sử”?

Trần Khắc hỏi.

- Tất nhiên là...

Âu Dương Tu sắc mặt hơi thay đổi, thấp giọng nói:

- Sao lại nói diêm xấu như vậy?

Tất nhiên là khi triều Tống diệt vong, triều đại mới thiết lập mới có thể sửa “Tống sử”.

- Sư phụ là bậc thầy sử học, bản thân đang viết “Tân Ngũ Đại sử” lại phụng thánh chỉ viết “Đường sử”.

Trần Khắc nói:

- Chẳng lẽ có thể cho rằng, trên đời này thật sự có vương triều không diệt?

- Làm gì có vương triều ngàn năm...

Âu Dương Tu lắc đầu than thở, nhìn mặt nước mênh mông, thấy mấy con thủy điều vút qua nói:

- Từ sau khi bắt đầu độc chiếm thiên hạ, có khái niệm “quốc”, đã trải qua bao nhiêu triều? Quân vương nào không muốn thiên thu muôn đời? Nhưng quốc gia là có vận số, đúng thời mà sinh, khi tận mà diệt, chưa từng tránh khỏi, Triệu Tống ta sao có thể ngoại lệ?

- Vậy sư phụ xem xem, nếu Đại Tống mất nước, khả năng nguyên nhân bắt đầu từ đâu?

Trần Khắc truy hỏi.

Cái này cũng chính là tự do ngôn luận của Đại Tống, nếu là triều đại khác, Âu Dương đã sớm bịt tai, làm sao có thể lãng phí nhiều nước bọt như vậy với hắn:

- Qua các triều đại diệt vong có hai loại nguyên nhân: một là nông dân tạo phản, một là quyền thần soán vị.

Đột nhiên dừng lại nói:

- Nhưng Đại Tống ta tình hình có chút đặc biệt...

- Đặc biệt thế nào?

- Uy hiếp lớn nhất đối với triều Tống ta là dị tộc xâm lấn.

Âu Dương Tu sắc mặt u sầu nói:

- Triều Liêu thật sự quá hùng mạnh, bây giờ lại thêm Tây Hạ, một khi hai nước liên thủ, đủ làm người Hán ta mất nước.

Bất luận Âu Dương Tu là nhà Đại sử học cũng không thể nào đoán được kẻ địch chí mạng chân chính không phải Liêu, không phải Hạ, mà là một bộ lạc nhỏ trước mắt còn chưa được triều Tống biết tới.

Nhưng Triều Tống từ Thái Tông tới nay, ghi chép ngoại chiến nhiều lần chiến nhiều lần bại, mình ước Thiên Uyên dưới thành Bình Lâm, còn có Lý Nguyên Hạo mang đến đau đớn điếng người... giống như sĩ nhục cho dù người Tống lạc quan nhất cũng biết rõ quốc gia mình đang yếu thế trên quân sự, hướng hồ là cáo quan Bộ đường như Âu Dương Tu.

- Có một ngày Đại Tống ta mất nước, sử gia của triều mới sẽ giống như sư phụ xem nguyên nhân triều trước mất nước?

Trần Khắc bình tĩnh nhìn lão Âu Dương nói:

- Bọn họ nhất định có thể phát hiện quân đội của Đại Tổng chúng ta từ lúc khai quốc thiện chiến như vậy, diệt vô số nước, tại sao ngăn ngừa mấy mươi năm thì sa đọa tới mức ai cũng không đánh nổi. Sự phụ cảm thấy bọn họ sẽ nhìn vấn đề này thế nào?

Hậu nhân nhìn nhận, vấn đề của Trần Khác ngoại trừ lớn gan ra không có ý gì mới mẻ. Nhưng người triều Tống lại không có thử qua lối suy nghĩ nghịch phản này. Cái này chính là gọi là từ một góc độ khác nhìn vấn đề, rất nhiều đạo lý trước đây chưa từng nghĩ qua, liền đi vào trong lòng Âu Dương Tu.

Âu Dương Tu chấn động mạnh, im lặng rất lâu, mới cực kỳ thông thả nói:

- Quốc... sách... sử... nhiên...

Âu Dương Tu bình sinh không nói dối, lại là bậc thầy sử học, tự nhiên rất rõ sự sa đọa của võ lực Đại Tống, chính là bắt đầu từ Thái Tông hoàng đế định ra quốc sách trọng văn ép võ.

- Sự phụ minh kiến.

Trần Khác thật tâm thật ý khen tặng một câu, nói ra lời nói tận đáy lòng:

- Nhưng con cho rằng, là bắt đầu từ quyền lực của các quan văn. Bọn họ rất muốn khống chế tất cả, rất muốn biến thế giới này giống như mình muốn.

Ngừng lại một chút, hần đây là trào phúng nói:

- Đúng vậy, bọn họ thành công rồi, thành công biến Đại Tống thành cõi yên vui của bọn họ. Nhưng thiên hạ này không riêng một triều Tống, còn có Liêu quốc, Tây Hạ, Thổ Phồn, cùng với rất nhiều uy hiếp đang rình rập.

- Hoàn cảnh giữ nước tồi tệ giống như Đại Tống ta, nhìn chung là trong lịch sử có một không hai. Nhưng lớp lớp võ tướng Đại Tống ta là không có địa vị nhất trong các triều đại đã qua. Cho dù là thu nhập bảy phần của Đại Tống, cũng đóng phí quân, tự trang bị toàn bộ vũ trang. Các quan văn chẳng lẽ không biết? Một đầu cừu dẫn dắt sư tử, sư tử cũng trở thành cừu sao?

Trần Khác cười lạnh liên tục nói:

- Con thật không biết, quan văn Đại Tống chúng ta có thù gì với quốc gia. Trong hoàn cảnh hổ sói hoành hành này, còn muốn nhỏ sạch răng và móng vuốt của mình, cái này không phải tìm đường chết là cái gì?

Âu Dương Tu trầm mặc, sắc mặt ông ảm đạm mờ mịt, rõ ràng trong lòng cực kỳ không bình tĩnh, sau một lúc lâu mới có chút buồn bực nói:

- Chẳng lẽ ta không phải xuất phát từ mục đích bảo vệ Dịch Hán Thần sao?

- Hi, đời này của sự phụ, chuyện bị người ta hiểu lầm còn ít sao?

Trần Khác mỉm cười nói:

- Người hiểu thầy, tự nhiên tin thầy là tốt cho họ. Nhưng còn có rất nhiều người sẽ cho rằng, cái này chỉ là thầy dùng hoa ngôn xảo ngữ, đuổi Dịch Thanh đi mà thôi.

Nói rồi sắc mặt hần trịnh trọng nói:

- Dịch nguyên soái, danh tướng tài đức vẹn toàn như vậy, nhất định phải danh lưu thiên cổ, sự phụ phải cẩn trọng.

- Ủ...

Để cho Trần Khác nói một hơi này, Âu Dương Tu phát hiện mình quả thật lỗ mãng rồi. Nếu là lúc này thượng số, nhìn lên thì giống như đánh tiên phong cho Văn Ngạn Bác, vậy thật là có miệng cũng nói không rõ.

- Nếu Dịch nguyên soái đi như vậy, sẽ có điều không hay xảy ra.

Trần Khác thêm một câu cuối cùng nói:

- Cả đời của sự phụ anh minh, sợ là phải hủy hoại chỉ trong chốc lát.

- Tiểu tử thôi.

Âu Dương Tu đầu tiên là sắc mặt hơi căng thẳng, chợt cười mắng:

- Dám dọa lão phu.

- Lời con nói, tuyệt không phải là lời nói chơi.

Trần Khác lắc đầu nói:

- Nếu Dịch nguyên soái rời khỏi kinh, dữ nhiều lành ít.

- Sao con biết?

Âu Dương Tu nhú mày nói.

162. Quyển 4 - Chương 162: Đối Sách

- Thiệu tiên sinh có tính số mạng cho ông ấy.

Trần Khác trong lòng thầm than, hẳn không nói hẳn biết lịch sử, đành lấy Thiệu Ung ra để nói chuyện. Nói xong trong tay lộ ra đồng tiền nói:

- Lúc Dịch nguyên soái bình Nam, Thiệu tiên sinh đã xa xa nhìn mặt ông ấy, lúc đó con vừa hay ở bên cạnh.

Âu Dương Tu cầm lấy đồng tiền vàng đó nhìn triện thể trên mặt, quả thật là đồng tiền vàng Thiệu thị hiếm có, liền hỏi:

- Thiệu tiên sinh nói thế nào?

- Ông ta nói, Dịch nguyên soái ngày thường diện mạo tuyệt hảo, chỉ là ấn đường có sẹo, nếu không loại bỏ đi, trong mạng số sẽ có một kiếp ứng lên bốn mạng.

Trần Khác sớm nghĩ được lý do thoái thác, mắt cũng không chớp nói:

- Kiếp này chính là Quỷ Môn Quan, chỉ có vương khí của Biện Kinh mới có thể ngăn chặn sát khí trong mạng của ông ta.

- Dịch Hán Thần năm năm nay bốn mươi chín...

Âu Dương Tu sắc mặt âm tình bất định nói:

- Thiệu tiên sinh thật là nói như vậy?

- Sư phụ có thể viết thư chứng thực.

Trần Khác vẻ mặt thản nhiên nói, cái gọi là chỗ quân tử có thể bắt nạt, chuyện này Âu Dương Tu sao có thể hỏi ra miệng chứ?

Lão Âu Dương bị Trần Khác nói có chút mộng mị, con cá cắn câu cũng không quan tâm, sau một hồi lâu mới nói:

- Ý của con là?

- Dịch nguyên soái là Xu tướng, đi hay ở chỉ Quan gia mới có thể quyết định.

Trần Khác trầm giọng nói:

- Con sợ nhất là có người lấy ví dụ Thái Tổ để nói chuyện. Cho nên khẩn cầu sư phụ, đánh tan nỗi băn khoăn này của Quan gia trước.

- Nói thế nào?

- Chia ba phần nói.

Trần Khác nói:

- Một, nếu chỉ là vì lo lắng, thì muốn diệt trừ tướng quân của mình, pháp luật triều đình ở đâu? Thiên lý, lương tâm ở đâu? Sau này còn có ai sẽ lãnh binh cho Đại Tổng? Hai, võ tướng bây giờ đã không phải võ tướng thời Ngũ Đại, Hoàng đế bây giờ cũng không phải Hoàng đế thời Ngũ Đại. Trong lòng mọi người chỉ có Triệu Trinh mới có thể làm Hoàng đế, sẽ không có thêm Thái Tổ thứ hai. Ba, nếu Quan gia còn lo lắng Địch Thanh, thì càng phải để ông ta làm chức Xu Mật sứ này. Vì trong tay Xu Mật sứ không có quân đội gì, cũng không thể vứt bỏ Hoàng đế khai quốc và thuộc hạ mà đơn độc điều động quân đội. Huống hồ ông ta vốn người trong kinh, một khi thật có hành động không hợp thần đạo, chỉ cần mấy tên lính khỏe mạnh thì có thể bắt về quy án. Nếu để ông ta rời kinh, một là ông ta trong tay có quân đội, hai ông ta cách xa kinh thành, cái này chẳng phải là chuyện không như mong muốn sao?

Âu Dương Tu nghe xong, cười ha ha, nhìn Trần Khác nói:

- Thục nhân hùng biện, ta lần này thật là phục rồi.

- Nghe sự phụ nói, hình như đã gặp qua vị người Thục nào?

- Chính là nhạc phụ tương lai của con đó, Tô Tuân, Tô Minh Doãn.

Âu Dương Tu cười nói.

Nói đến Tô Tuân, lần này đến kinh thành, quả thật không giống ngày thường lui tới. Dựa vào thư tiến cử của Trương Phương Bình làm gạch gỗ cửa, ông ta gặp được Văn đàn minh chủ Âu Dương Tu. Âu Dương Tu liền thích người này và văn chương của ông ta, cũng tiến cử với lão bằng hữu của lão như Tể tướng Phú Bật, Sử tướng Hàn Kỳ.

Trong thời gian ngắn Tô Tuân liền thiết lập quan hệ với danh thần trong kinh thành, Tô Tuân xem ra có thể thăng chức ngay trước mắt rồi... Nhưng mà chuyện không như mong muốn là ngoại trừ Âu Dương Tu ra, những đại thần cấp cao đó, đều thích văn chương của ông ta, nhưng đối với con người của anh ta thì lại coi như không đáng quan tâm.

Điều này làm Tô Tuân vô cùng thất vọng, ông ta nghĩ đi nghĩ lại, chẳng lẽ mình làm sai ở đâu rồi? Nhưng những tiếng ủng hộ đó, quả thật là phát ra từ nội tâm, danh tiếng của mình cũng càng ngày càng lớn. Nhưng tại sao những người này đều không tiến cử mình với Hoàng đế chứ?

Cái này chính là số mệnh đấy! Cái gọi là người không thể thay đổi số mệnh, chính là ý nghĩa này. Nếu mười lăm năm trước, lần đầu tiên ông ta đến kinh thành đã nghĩ tới cách này, ông ta không khó tranh lấy công danh. Vì lúc đó chính là lúc Đại Tổng gặp thảm bại, Quan gia chăm lo việc nước, đánh vỡ tất cả luật lệ tập quán, chỉ cần là có thể dùng thì liền lập tức thu nhận. Nhưng trong tâm chính Khánh Lịch sau này có một điều rất quan trọng tên - Ưc Nghiêu Hạnh!

“Ưc Nghiêu Hạnh” - Ý nghĩa chính là không cho phép vượt cấp đề bạt nhân tài. Từ sau đó, chế độ cấp bậc không gì phá nổi, mỗi người đều là một phần tử trong thể chế, ai cũng phải giữ gìn nó, muốn công danh, có thể đi thi... muốn phá lệ, không có cửa.

Huống hồ, Tô Lão Tuyền văn chương vượt cả người xưa, lúc đó nổi bật là không giả, tư tưởng cũng là tư tưởng nhà Nho thuần chính. Nhưng thời Khổng Tử, Mạnh Tử chu du các nước, chẳng lẽ được quả ngon gì ăn? Vì bản thân học thuyết Nho giáo tồn tại thiếu sót cực lớn, thời đại người sáng tạo ban đầu không có hoàn thiện qua, huống hồ thời đại đã qua ngàn năm, sao có thể dùng ý tưởng sinh ra ở thời Tần đi giải quyết vấn đề hiện tại?

Cho nên các đại lão chỉ là đơn thuần thưởng thức văn chương hùng kỳ, mà đối với tư tưởng trị quốc của ông ta thì cười nhạt. Kỳ thực Trần Khác hiểu đạo lý này, nhưng thật sự không tìm được lòng nói với Tô Lão Tuyền.

Âu Dương Tu là quân tử thuần túy, chỉ cần bạn có thể làm ông ta cho rằng là có lý, thì không lo ông ta không dám nhận. Cho nên từ lúc ở chỗ ông ta rời khỏi, Trần Khác cảm thấy tảng đá to trong lòng đã buông xuống một nửa rồi.

Kỳ thực trong lòng hắn rất ray rứt, vì chuyện này, chủ định phải đắc tội Văn Ngạn Bác và dám đại thần cấp cao. Mà ngoại trừ Âu Dương Tu ra, Trần Khác thực sự không có người có thể cầu xin... Triệu Tông Tích ngược lại là có thể nói chuyện trước mặt Quan gia, nhưng vấn đề đi ở của loại võ tướng cấp cao này, quả thực là quá miễn cảm, tiểu Vương gia nhất định phải tránh nghi ngờ.

Thậm chí cả võ tướng trước như Liễu Hào cũng phải tránh nghi ngờ, tránh có người cho rằng bên trong có một đoàn thể nhỏ, thì khi đó chuyện sẽ phức tạp rồi.

Âu Dương Tu lại nhìn thấy rõ, còn an ủi Trần Khác:

- Đời này của ta mở miệng thì đắc tội người ta, rận nhiều không ngứa, thêm mấy con nữa cũng chẳng sao.

Kỳ thực còn có người hắn có thể đi cầu xin, nhưng xoay quanh vận mạng của Dịch Thanh, chủ định sẽ có một trận liên hồi rất lâu, nhưng chiến đấu kịch liệt dị thường, nhất định phải giữ gìn thực lực tốt... Bây giờ trận đấu còn chưa đánh mình sao có thể lật lá bài tẩy?

Trên đường trở về, Trần Khác để thuyền đến gần rừng trúc... nhà của Liễu gia cũng không thể ở, cả nhà liền dọn tới chỗ này. Mấy ngày này, hắn mỗi ngày đều phải đến đổi thuốc cho Liễu Nguyệt Nga, hôm nay hắn là lần cuối rồi?

Vì lão thái gia có căn dặn, trước khi thương thế của Liễu Nguyệt Nga khỏi hẳn, hắn có thể tùy ý ra vào, do đó Trần Khác một đường thông suốt, liền tới trong phòng khách ở hậu viện, Liễu Nguyệt Nga sớm đợi ở đó.

Hắn quen việc dễ làm cắt mảnh vải băng ra, Trần Khác nhìn kỹ chỗ vết thương, cười nói:

- Cuối cùng cũng liền thít rồi.

Liễu Nguyệt Nga gật đầu không có nói chuyện. Từ sau khi bị thương cô giống như thay đổi tính tình, không bước ra khỏi cổng, suốt cả ngày cũng không có nói chuyện, mỗi ngày không trắng không đen ngồi điều khí. Người trong nhà cho rằng cô vì để nhanh chóng khỏi hẳn, Trần Khác lại rõ ràng cảm nhận được, vết thương trên người cô tuy khỏi rồi, nhưng bị thương trong lòng, nội trong thời gian ngắn khó mà lành hẳn.

Trần Khác biết tinh thần cô chịu tổn thương đến từ hai phía. Một là cái chết của Tiểu Hoàn, chuyện này cũng không phải chỉ khuyên can mấy câu thì có thể bình tâm lại, một chuyện khác là mình từ hôn. Hai chuyện hoàn toàn không giống nhau, nhưng dẫn tới hậu quả giống nhau, đó chính là làm cô khắc sâu nghi ngờ bản thân, mười tám năm nay có phải đều sai rồi không...

Phương diện trước, Trần Khác có thể tiếp tục khuyên giải. Nhưng phương diện sau, mỗi lần hắn xuất hiện, đối với cô là một lần khắc sâu thêm tổn thương. Điều này làm Trần Khác vô cùng áy náy, luôn muốn cố gắng hết sức bồi thường cho cô một chút... Từ trong tủ thuốc lấy ra cái bình sứ màu hồng nhạt tinh xảo. Hắn giống như hiến vật quý đưa trước mặt Liễu Nguyệt Nga, cười nói:

- Cô đoán đây là cái gì?

Liễu Nguyệt Nga một hồi mới định thần lại, lắc đầu, tiếp tục xuất thần.

- Đây là người lãng phí hết tâm tư mới lấy được một bình ngọc dung cao trong cung dùng.

Trần Khác cười nói:

- Món đồ này cô đã nghe nói chưa?

Liễu Nguyệt Nga lắc đầu.

- Dương Cảnh Tông cô cùng gặp qua rồi hả?

Trần Khác cười nói.

Liễu Nguyệt Nga gật gật đầu, nhắc tới vị đại gia đó, kinh thành chính là không ai không biết, không ai không hiểu. Người này là thúc bá đệ đệ của Hoàng thái hậu Chương Huệ, lúc trẻ là vô lại trong kinh, vì phạm tội bị xăm chữ lên mặt. Sau đó quen với tỷ tỷ của Hoàng Thái Hậu, thoáng chốc thăng chức rất nhanh, trở thành nhất bá trong kinh.

Không biết tại sao Trần Khác nhắc tới người thô tục này, Liễu Nguyệt Nga nhìn hắn dò xét.

Trần Khác chỉ chỉ gò má nói:

- Cô thấy làn da của ông ta, có gì khác thường không?
- Không...

Liều Nguyệt Nga lắc đầu.

- Năm đó ông ta chính là bị xăm lên mặt, nhưng bây giờ một chút cũng không thấy. Làn da trơn bóng như trước, chính là công lao của loại ngự dược này.

Trần Khác cười nói:

- Năm đó Dịch nguyên soái chiến thắng trở về, Quan gia ban cho ông ấy một lọ. Tuy Dịch nguyên soái không dùng, nhưng Quan gia cũng không lấy lại, để ông ta lúc nào thay đổi chủ ý, thì có thể dùng bất cứ lúc nào.
- Xem ra rất là quý rồi...

Liều Nguyệt Nga dù sao cũng là nữ nhân, cho dù sa sút hơn, cũng không thể kháng cự linh dược có thể tiêu trừ vết sẹo trên người cô.

- Quý nhưng lại không quý, chủ yếu là loại thuốc này có thể giúp Quân Hán và phạm nhân trốn thoát, cho nên bị nghiêm khắc quản chế trong cung, chỉ có ý chỉ của Quan gia, mới có thể được một thang.

Trần Khác cười đưa tới tay cô nói:

- Mỗi ngày sáng tối dùng một lần, xem thử hiệu quả thế nào.

Liều Nguyệt Nga nhẹ nhàng cầm bình sứ nhỏ đó, nhỏ tiếng nói:

- Đa tạ...
- Không cần khách khí. Trần Khác mỉm cười nói:
- Không có chuyện gì khác, ngày mai ta sẽ không đến.

Liều Nguyệt Nga thân hình hơi bị gò bó, gật đầu:

- Khoảng thời gian này, làm phiền người rồi.
- Đừng khách khí với ta như vậy, ta thật không quen.

Trần Khác vừa cười vừa đứng lên nói:

- Ta đi trước.

Liều Nguyệt Nga đứng lên nói:

- Người đợi đã.

Nói rồi trở về khuê phòng của mình. Một lúc sau, cô cầm một bức thư màu hồng đến, đưa tới tay Trần Khác nói:

- Thiếp canh của người...
- Ồ?

Nhìn thấy tấm thiếp canh khổ cầu không được ở ngay trước mắt, Trần Khác lại một chút cũng không vui mừng nói:

- Sao ở trong tay cô.
- Ta thừa dịp trong nhà loạn, trộm lấy.

Liều Nguyệt Nga sắc mặt trắng bệch cười nói:

- Từ nay về sau, chúng ta không có một chút liên quan nữa, người cũng không cần để ý yêu cầu của ông nội ta.

- Hứa hẹn không phải trên giấy, là ở trong tâm.

Trần Khác lắc đầu, không hề nhận lấy tấm thiệp canh đó nói:

- Nếu ta đã hứa với lệnh tổ phụ rồi, thì nhất định sẽ làm được.

- Người làm sao có thể làm được...

Liễu Nguyệt Nga lắc đầu nói:

- Quá không thực tế rồi.

- Nếu ta có thể làm được thì sao?

Trần Khác ha ha cười, nhìn Liễu Nguyệt Nga nói:

- Chúng ta đánh cược, thế nào?

Liễu Nguyệt Nga lắc đầu, tỏ vẻ không hứng thú.

- Đánh cược một chút đi, Trần Khác cười nói:

- Ta thắng rồi, có thể yêu cầu cô một chuyện. Cô thắng rồi, cũng như vậy. Cứ quyết định như vậy nhé?

Nói xong khoát tay, bước nhanh rời khỏi.

Nhìn bóng dáng hần rời khỏi, Liễu Nguyệt Nga rất lâu không động đậy, buồn bã thất vọng.

163. Quyển 4 - Chương 163: Hành Vi Đặc Biệt

Thành bắc, vùng Vạn Thọ Quan là khu vực nạn dân do bọn Trần Khác chịu trách nhiệm. Nói như vậy có chút khoa trương, vì sự vụ cụ thể đều là do quan viên phụ trách, các Thái Học Sinh là theo bên cạnh trợ giúp để hoàn thành nhiệm vụ giao phó mà thôi.

Bởi vì Trần Khác có chức quan trên người nên liền trở thành người liên lạc giữa quan viên và nhóm Thái Học Sinh. Mỗi ngày vào lúc này hần đều tới Quan Trung báo cáo với quan viên về sức khỏe, cảm xúc của nạn dân, cùng với các tình hình mà nhóm Thái Học Sinh quan sát được. Các quan viên cũng sẽ truyền đạt mệnh lệnh mới nhất cho hần.

Hôm nay, hần vừa đi tới biệt điện làm việc, thì nghe thấy bên trong truyền đến tiếng cãi vã. Đang do dự nên đi về không thì cửa đột nhiên mở ra, hần thấy Quần mục ti đô giám Hàn Bình nổi giận xông ra quát to:

- Vương giới phủ, người không được quá đáng! Bản quan nhường nha môn cho người, ta đi chỗ Phú tướng công tìm chỗ khác ở.

Nói xong, bỏ qua những quan viên đang ngăn cản xung quanh, đầu cũng không quay lại nhìn mà rời khỏi.

Bọn quan viên vội vàng theo ra ngoài, còn mồm năm miệng mười nói:

- Người này quá ngạo mạn rồi, thật là cuồng ngạo vô cùng.

- Mới tới mấy ngày, thì muốn chúng ta nghe lời ông ta, cái này không phải tu hú chiếm tổ sáo sao?

- Phải đấy, chúng ta trước vốn làm rất tốt, dựa vào cái gì phải nghe theo sư chỉ huy mù quáng của ông ta.

- Xem ông ta làm sao mà kết thúc, ta thấy hôm nay nhất định phải cuốn gói rút đi!

Trần Khác nghe vậy không khỏi cười khở, vị đại ca bên trong này, sức sát thương quả nhiên kinh người.

Ngược lại với các quan viên, hần cất bước vào biệt điện. Chỉ thấy một phía khác của cuộc cãi vã, đang ngồi ngay ngắn lật xem hồ sơ bình thường như không có chuyện gì xảy ra.

Nghe thấy có người đi vào, người đó cũng không ngẩng đầu, chỉ là lạnh lùng nói:

- Sao không cùng đi với cấp trên của các người, không sợ bị cô lập sao?

Âm thanh sang sảng lạnh lùng, hết sức mang tinh thần giải vây.

- Bởi vì hạ quan không phải là người của bọn họ.

Trần Khác cười khổ nói:

- Hạ quan tham kiến Ký phán.

Người đó lúc này mới ngẩng đầu lên, lộ ra khuôn mặt có góc, mặt mày rõ ràng, tuyệt đối đáng được gọi tướng mạo đường đường. Nhưng chính là quá không chú ý vệ sinh cá nhân, cổ và mặt rõ ràng hai màu. Quan bào trên người cũng màu sắc biến thành đen, cổ tay áo, cổ áo đều chuyển màu. Trong quan viên Đại Tổng vô cùng chú trọng về bề ngoài, thì người này tuyệt đối thuộc loại dị tộc.

Nhưng cách nghĩ của người ở niên đại này chính là khá kỳ quái. Áo bản không thay, mặt đen không rửa, thể nhân không cho là lạ, lại xưng “hiền” nhiều hơn... Đúng rồi, người này tên Vương An Thạch.

Mấy ngày trước, lần đầu tiên nhìn thấy anh ta, trông mắt của Trần Khác đều sắp trừng lên. Vương tướng công Ngưu nhân (quan hàm) đầu tiên của triều Đại Tổng, coi thường thiên địa nhân thần quỷ, dám khiến nhật nguyệt đổi màu mới, đã lơ đãng như vậy xuất hiện trước mặt mình.

Trung Quốc ngàn năm sau, chỉ cần là đọc qua sách, thì không thể không biết đồng chí Lenin khen ngợi Vương An Thạch nhà cải cách thế kỷ 11. Trong tài liệu lịch sử, hình tượng ông ta được miêu tả cao to, thậm chí vượt cả Tống Thái Tổ Triệu Khuông Dận. Trong quan niệm của Trần Khác, Vương tướng công cho dù không như cây ngọc đón gió, cũng cổ trắng mặt sạch, nhìn qua giống như vĩ nhân. Không ngờ bộ dạng lồi thoi này thật sự là không giống người.

Nhưng lại không phải cưới vợ, Vương tướng công bản chút thì có bản chút đấy, cách xa anh ta một chút thì không sao.

Wương An Thạch lúc này đã nổi danh khắp thiên hạ rồi, anh ta là hư truyền bằng vàng năm Khánh Lịch thứ hai. Vốn quan chấm bài thi là thứ nhất, nhưng khi Quan gia chấm bài, thấy văn chương của anh rất tốt nhưng Vương An Thạch dùng điển tích, gọi “Nhụ tử kỳ bằng” khiến Triệu Trinh cảm thấy không vui.

Điển tích này xuất phát từ “Thượng Thư” - “Nhụ tử kỳ bằng, kỳ vãng”, đây là năm đó khi Chu Công phụ tá cháu trai của mình là Thành Vương, chỉ dạy quốc quân phải thành tâm xem các đại thần là các bạn... Lúc đó Triệu Trinh trẻ tuổi ngạo mạn, tự nhiên không thích loại mồm miệng này, cho rằng người này không thể làm trạng nguyên, cả Tam Đỉnh Giáp cũng không được phép vào, cho rút xuống thứ tư.

Thứ tư thì thứ tư, dù sao Vương An Thạch căn bản không quan tâm cái này, cả đời cũng không nhắc qua với người ta chuyện mình đã từng thi trạng nguyên. Cái này không phải không ăn được nho nói là nho xanh, mà là anh ta vốn không màng danh lợi, trong những ngày tháng sau này, có thể thể hiện rõ ràng ra ngoài.

Triều Tống quy định tiến sĩ tân khoa nhất định toàn bộ ra ngoài làm quan, tiến sĩ giáp khoa cũng không ngoại lệ. Nhưng tiến sĩ giáp khoa có một đặc quyền, chính là sau khi ở địa phương làm quan thì mặc sức thỏa mãn, có thể vào kinh tham gia thi Quán các. Cái này chính là tiền thân của cuộc thi Thứ các sĩ của triều Minh sau này. Một khi qua chức này, toại nguyện lưu danh. Tiếp sau đó từ Quán các làm lương chế, từ lương chế làm lương phủ, gọi là một con đường tốc hành lên mây xanh.

Đổi là ai, được cơ hội thế này cũng phải nắm chắc lấy nó, huống hồ Vương An Thạch lúc ở khoa cử, còn “được hạng thứ tư”. Mọi người cho rằng, anh ta sẽ mượn cơ hội lần này để chứng minh mình mới là trạng nguyên tài năng thực sự, nhưng Vương An Thạch lần lượt đều không báo, tiếp tục ở khu vùng núi xa xôi làm Tri huyện.

Năm đó Vương An Thạch hai mươi lăm tuổi.

Wương An Thạch cũng vì hành động không giống bình thường như lần này mà thanh danh nổi như cồn, cộng thêm việc anh ta làm quan thanh liêm, rất có uy tín chính trị, sau ba năm, một Vương An Thạch đã làm Thư Châu Thông phán, lại nhận được khen ngợi của Tể tướng Văn Ngạn Bác, cho rằng người này năng lực xuất chúng, chiến tích trác tuyệt, phẩm đức cao thượng, không màng danh lợi nên tiến cử vào kinh làm quan... Ngẫm nghĩ đối với đồng chí Tô Tuấn cầu không được này, càng biết đây là cơ hội hiếm có cỡ nào.

Quan gia liền triệu Vương An Thạch vào kinh kiểm tra, muốn xem anh ta thế nào, rốt cuộc có tốt như Tể tướng nói, nhưng Vương An Thạch lại cự tuyệt. Trong “Khuất miễn thi trạng” của anh ta dâng cho Hoàng đế nói rằng, Văn tướng công nói thần là người không ham công lợi, đó là khen sai rồi, trên thực tế không phải chuyện như vậy. Mà là trong nhà thần điều kiện kinh tế quá kém, trên có tổ mẫu, mẫu thân phải phụng dưỡng, dưới có đám con phải nuôi dưỡng, ở giữa còn có đệ đệ muội muội phải thành thân, toàn dựa tiền lương của một mình thần. Nếu ở kinh thành, vật giá quá cao, tiêu tốn quá nhiều, hoàn toàn không chịu được, hy vọng triều đình hiểu cho.

Cuối cùng triều đình cũng hiểu, chuyện này không giải quyết được gì. Năm nay Vương An Thạch hai mươi tám tuổi.

Qua hai lần từ chối không đi, Vương An Thạch do là danh trọng thiên hạ, sĩ đại phu hận không nhìn được mặt, triều đình lấy mỹ quan dụ dỗ, cũng không chịu đi... Triều đình luôn muốn tốt với anh ta, chỉ sợ anh ta không chịu.

Cũng chính là vì có hiền danh này, Vương An Thạch không nói vệ sinh, mới có thể được xem là phong phạm danh sĩ. Mù quáng bắt chước người, chỉ có thể tự chuốc lấy nhục.

Chớp mắt lại ba năm, Vương An Thạch lại mãn nhiệm rồi, triều đình bổ nhiệm anh ta làm Tập hiền viện giáo lý... Văn Ngạn Bác sợ anh ta lại tiếp tục từ chối, trực tiếp miễn thi vào Quán các, cái này cũng không khác gì quang vinh đặc biệt. Hưởng thụ đãi ngộ này, khai quốc cũng rất ít người, hơn nữa là phá cách để thăng.

Văn tướng công người ta đã là làm Tể tướng hai nhiệm kỳ rồi, mưu tính một hậu bối như người làm gì? Không phải là tiếc tài trọng tài, muốn bồi dưỡng trụ cột tương lai cho quốc gia sao?

Nhưng Vương An Thạch vẫn kiên quyết từ chối. Lần này ngoại trừ nhà nghèo ra, anh ta nói, triều đình mấy lần lệnh ta vào Quán, ta lại mấy lần từ chối không nhận. Nếu làm đi làm lại, ta cuối cùng vẫn vào Quán các, còn làm quan lớn, người ta sẽ cho rằng ta lạt mềm buộc chặt, mua danh chuộc tiếng, cái này bất lợi cho phong khí quan trường, ta không thể trở thành tội nhân.

Văn Ngạn Bác xem tấu chương của ông ta, cười khổ nói:

- Được rồi, không vào Quán thì không vào Quán. Nếu cứ luôn cường điệu trong kinh sống không nổi, thì cho người một chức quan béo bở vậy. Một miếng mồi tốt như vậy, sao có thể để vấn đề kinh tế ngăn cản con đường làm quan của anh ta chứ?

Cái gọi là phong độ Tể tướng không ngoài như vậy, chỉ là sao không thể dung nổi Địch Thanh này chứ?

Tể tướng vừa nói ra, rất nhanh liền có bổ nhiệm mới xuống, trao cho Vương An Thạch chức Quân mục ti phán quan. Quân mục ti là cái gì? Lo nuôi ngựa khắp cả nước, trước đã nói qua, chiến mã ở triều Tống ý nghĩa thế nào, cái này béo không thể béo hơn được nữa.

Vương An Thạch lúc này quả thực không thể chối từ rồi, chối từ nữa thì không biết suy xét thế nào. Thế là anh ta về kinh chờ đợi, ai ngờ còn chưa lên chức, thì gặp trận lụt lớn trước giờ chưa từng có. Dưới tình hình này thì ai cũng không để ý anh ta nữa rồi, Vương An Thạch cũng không thèm để ý, lẳng lặng nhậm chức.

Lúc đầu nhậm chức, vì thanh danh của anh ta quá lớn, cấp trên đối với anh ta vẫn là cực kỳ khách khí, bước đầu cũng quả thật tường an vô sự, chỉ là không biết hôm nay sao lại nổi giận như thế.

Trần Khác và Vương An Thạch tiếp xúc không nhiều, tổng cộng gặp không được mấy lần. Đối với người thanh niên ánh mắt trời cao to này, Vương An Thạch tự nhiên có chút ấn tượng, gật đầu, nghiêm túc nói:

- Trình báo cáo à? Người phụ trách không có ở đây, người đặt ở chỗ ta, bản quan chuyển giúp cho người.

- Dạ.

Trần Khác đặt cái trát lên bàn, vâng dạ nói:

- Hạ quan cáo lui.

Vương An Thạch nhận lấy cái trát đó, quét nhìn ngoài bì thư, ngẩng đầu nói:

- Người tên Trần Khác?

- Phải.

Trần Khác gật đầu nói.

- Quen biết với Tăng Tử Cố thế nào?

Vương An Thạch hỏi.

- Đó là sư huynh của hạ quan.

Trần Khác hạ giọng nói.

- Ha ha...

Trên mặt Vương An Thạch lộ ra nụ cười khó khăn nói:

- Ta với Tử Cố cùng tình huynh đệ.

Vương An Thạch và Tăng Tử Cố là đồng hương hai người xưa nay rất tốt với nhau.

- Có nghe Tử Cố huynh nói qua.

Trần Khác gật đầu nói:

- Tiểu đệ cũng rất ngưỡng mộ Kỳ phán.

- Ấy, không có gì.

Vương An Thạch bảo hần ngồi xuống nói:

- Tự điển của người, ta mua hai cuốn, bọn trẻ đều rất thích. Dùng cách đơn giản để nói, quả thực là trọng bảo của văn hóa giáo dục.

- Ký phán quá khen.

Trần Khác lắc đầu nói.

- Khách khí như vậy làm gì?

Vương An Thạch kỳ quái nói.

Trần Khác thầm nói, ta đây không phải là gặp vĩ nhân rồi thì không dám tỏ mạnh sao.

Hai người hàn huyên mấy câu, Trần Khác cảm thấy, nếu từng có quan hệ, mình không làm tốt cũng không xảy ra cái gì, liền hỏi:

- Lúc này, tiểu đệ thấy Hà đô giám nổi giận dùng dùng đi.

- Ừ.

Vương An Thạch vuốt cằm nói:

- Xảy ra chút tranh cãi.

- Sự việc dường như không nhỏ.

Thông thường mà nói, đấu khí giữa nhân vật số một và số hai thuộc hạ thông thường là giả cầm vờ điếu, chỉ ít trên mặt là như vậy.

- Quả thật không nhỏ.

Vương An Thạch thần nhiên nói:

- Ta đề nghị thừa dịp công việc đình trệ, đem các khoản thu chi của Quân mục ti xử lý rõ ràng, đợi tới khi hồng thủy rút đi, dễ dàng để chúng ta xác định tổn thất từng cái.

164. Quyển 4 - Chương 164: Phẩm Trà

- Cái này thì chắc chắn rồi.

Trần Khác thâm nói: điều duy nhất không ổn chính là huynh vừa mới tới thì đề nghị như vậy, thật sự quá không an phận.

- Nhưng Hàn đô giám nói, trước mắt lấy chống lũ cứu tế làm trọng, sổ sách sau này hãy nói.

Vương An Thạch thản nhiên nói:

- Ta nói, ta dù sao cũng không có chuyện gì làm, giao sổ sách cho ta để giải quyết. Kết quả Hàn đô giám tìm đủ loại lý do, kiên quyết không cho. Ta nói những lý do này quá gượng ép, kết quả thì chọc ông ta nổi trận lôi đình, người bên dưới cũng đều đi theo rồi.

- Ồ.

Trần Khác gật đầu, cười nói:

- Bây giờ quả thật không phải lúc thích hợp, các tướng công hơn phân nửa sẽ dàn xếp ổn thỏa.

- Nếu bây giờ không tra, đợi tới hồng thủy rút, kiểm kê tổn thất, bọn họ còn không muốn báo thể nào thì báo thể ấy.

Vương An Thạch lắc đầu nói:

- Hoặc là điều ta đi, hoặc là để ta điều tra tới cùng, không có khả năng thứ ba.

Trần Khác cũng chỉ là lễ phép hỏi thử, hẳn lại không muốn bước chân vào vùng bùn nhơ của Quần mục ti. Vương An Thạch cũng không có ý liên lụy hẳn, sơ lược nói vài câu, liền tiễn khách.

Từ trong đó đi ra, Trần Khác cùng với đám bạn, theo thường lệ đi thăm viếng nạn dân lân cận. Nhưng thấy mười nhà có chín nhà trống, đã không còn lại người nào. Nghe ngóng, thì ra hôm nay có ca múa kịch, hiển nghệ trên sân khấu gần đây, mọi người đều đi xem.

Đám bạn cùng tuổi nghe thấy vô cùng vui mừng, liền nói:

- Chúng ta đi tới chỗ sân khấu đó xem, hay lắm, rất tuyệt.

Thế là mọi người liền một mạch đi về cái sân phía trước. Không bao xa, thì nhìn thấy một đài sân khấu kịch tạm thời dựng lên, dưới đài là chỉ chút người. Lúc này không có mưa hiếm thấy, cho nên tiếng nhạc trên đài đứng chỗ xa có thể nghe thấy.

Thấy bọn Trần Khác đến, đám dân chúng chủ động nhường ra khoảng trống để bọn họ tới phía trước để dàng nghe ca khúc... Nhân tâm hoán nhân tâm, những ngày này bọn Thái Học Sinh trả cái giá vô cùng đắt vãi, các nạn dân đều ghi nhớ trong lòng.

Bọn Trần Khác nhỏ tiếng cảm ơn, không lâu, liền tới trước đài, Tống Đoan Bình vừa xem, nhỏ tiếng nói:

- Ta thấy sao nghe quen tai thế này, thì ra là vị tiểu Đỗ đại gia đang hiển xướng.

Ngừng một chút, vô cùng chờ đợi nói:

- Tiểu Đỗ đến rồi, đại Đỗ sẽ ở phía sau.

Thì ra lần đó ở tửu lầu nghe hiển xướng của Đỗ đại gia, cậu ta hoàn toàn trở thành người hâm mộ Đỗ Thanh Sương.

Không để bạn học Tống thất vọng, sau khi tiểu Đỗ đại gia đó hiển xướng, liền giới thiệu với mọi người, tiếp theo là Thủy Tiên Tử Đỗ Hành Thủ sư phụ của cô lên sân khấu.

Khán giả không dám tin vào tai mình, cả sân khấu im lặng giây lát. Mãi tới lúc một cô gái mặt áo dài mỏng màu xanh biếc, váy dài màu trắng phấn nhạt, thân hình uyển chuyển, bờ vai thon gọn, thắt lưng thon thon, da thịt trắng hơn tuyết, chân thành bước lên đài, mọi người mới phát ra tiếng hoan hô ngày một lớn hơn, đình tai nhức óc.

- Đúng là Thủy Tiên Tử!

Tổng Đoàn Bình kích động kêu to lên:

- Không ngờ hoa khôi tới chỗ bình dân tụ tập hiển nghệ, không hổ là Thủy Tiên Tử bằng thanh ngọc khiết. Ta rất sùng bái cô nương!

Bọn Trần Khác vội vàng tránh ra xa, sợ bị nhận ra với tên mất mặt này là cùng một bọn. Nhưng bọn họ cũng rất khâm phục Đỗ Thanh Sương có thể xuất hiện ở đây. Vì hoa khôi cao quý này trước giờ chỉ xuất hiện trước mặt ba loại người: quan lại quý tộc, phú thương mua bán lớn, phong lưu tài tử. Người trước có thể che chở cho các cô, người ở giữa cho các cô của cải vô tận, người cuối lại có thể đề cao danh tiếng cho các cô.

Lời nói này nghe qua quá mức thực tế, nhưng cũng không gì đáng trách. Từ xưa hồng nhan dễ già, ngày vui ngắn ngủi. Đối với những danh kỹ ăn cơm thanh xuân mà nói, thời gian chính là vốn liếng của bọn họ, nhất định phải sử dụng mỗi một khắc hiệu quả nhất, mới có thể nổi bật từ trong trăm ngàn cô gái son phấn thành Biện Kinh, trở thành nhất đại danh kỹ được cả danh cả lợi.

Vùng Vạn Thọ Quan là nơi tập trung dân nghèo và dân bình thường, đối với các danh kỹ mà nói không có chút giá trị gì đáng nói. Cho nên đừng nói thập đại hoa khôi như Đỗ Thanh Sương, ngay cả quan kỹ có chút tiếng tăm cũng sẽ không xuất hiện ở đây. Dù sao quan phủ chỉ là bảo các cô biểu diễn cho các nạn dân, cũng không có hạn định, phải biểu diễn thế nào ở địa phương nào.

Nhưng Đỗ Thanh Sương không chỉ đến, hơn nữa không chút miễn cưỡng. Trước tiên cô hát ba bài, nhưng trong tiếng vỗ tay rất lâu không ngừng, lại biểu diễn tiếp bốn bài hát, cộng lại tất cả bảy bài, làm Tổng Đoàn Bình cảm động nước mắt giàn giụa:

- Bảy bài đó, cả bảy bài hát. Đỗ đại gia vẫn chưa từng một lần hát nhiều như vậy đâu.

- Người đến kinh thành được mấy ngày?

Trần Khác mỉm cười nói.

- Ta hỏi thăm mà.

Tổng Đoàn Bình từ trong ngực móc ra một cuốn sách nhỏ, nhào lên một cái trước mặt Trần Khác:

- Trong này là tất cả tin tức của Thủy Tiên Tử, ta dùng thời gian mấy tháng mới thu thập đầy đủ hết đó.

- Thật giỏi.

Trần Khác cười mắng:

- Tổng thúc của ta biết huynh đã thành đội chó săn, sẽ rất hâm mộ.

- Với loại người thô lỗ như ngươi, không có cách nào khơi thông.

Tổng Đoàn Bình lắc mạnh đầu nói:

- Thủy Tiên Tử chính là hóa thân của nghệ thuật, ta là truy tìm chân lý của nghệ thuật, hiểu không?

- Ca hát cũng nghe xong rồi, nên làm chính sự thôi.

Trần Khác lắc đầu, duỗi cái lưng lười nói:

- Quy tắc cũ, mỗi người đi thăm mười hộ, sau đó tập hợp tới chỗ ta.

Hôm nay nạn dân đều tụ tập ở chỗ này, bọn Trần Khác hơn nửa canh giờ thì hoàn thành nhiệm vụ hôm nay. Sau đó là thời gian tự do, bọn họ vừa thưởng lượng đi đâu đánh một bữa ngon, vừa đi tới bến tàu mà trước đây vốn là cửa núi.

Tới bến tàu, đám người Trần Khác đang tìm chiếc thuyền của bọn họ, lại nghe thấy một tiếng dịu ngọt êm tai:

- Trần công tử, xin dừng bước.

Đám người Trần Khác theo tiếng nói quay đầu nhìn lại, liền thấy một cô gái tuyệt sắc thân khoác áo choàng dài dài màu xanh, trong tay đang cầm cây dù lụa, lẳng lặng đứng trên thuyền hoa đang thi lễ với hắn.

- Đỗ, Đỗ đại gia...

Con mắt của Tống Đoan Bình trừng ra, mọi người cũng thở ra khí lạnh.

- Đỗ Hành Thủ gọi ta sao?

Trần Khác có chút vân vân cái mũi.

- Phải!

Đỗ Thanh Sương đó đứng thẳng lên, thấp giọng cuối đầu nói:

- Nhiều lần gặp nhau, công tử cũng không chịu chỉ giáo, Thanh Sương đành phải dày mặt chờ ở đây?

- A...

Mọi người kinh hô lên, đủ loại ánh mắt hâm mộ đổ xô nhìn Trần Khác.

- Ha ha.

Trần Khác ngượng ngùng cười nói:

- Không phải tại hạ kiêu căng, chỉ là không có dịp.

- Không biết hôm nay công tử có rảnh không?

Đỗ Thanh Sương dịu dàng nói:

- Lúc này nghe công tử nói buổi chiều hình như là không có chuyện gì làm.

Nói như vậy trực tiếp làm hắn không còn cách nào nói khác. Trần Khác thấy không còn cách nào từ chối, đành kiên trì nói:

- Được rồi.

- Liên Hoa, Tích Nguyệt, nhanh mời Trần công tử lên thuyền.

Đỗ Thanh Sương cười, nhưng nụ cười này không phải với Trần Khác mà là với Ngũ Lang bên cạnh:

- Tiểu đệ, đệ cũng đi nhé.

Lời nói tuy nhạt mà nhẹ nhàng, nhưng lại làm một đám Thái Học Sinh tim muốn nhảy ra ngoài. Thì ra mỹ nhân cười nói chuyện, lại là hồn xiêu phách lạc như vậy.

- Vậy, chúng ta đi về trước đi.

Trần Khác thấy một đám bạn cùng tuổi thất thần, cũng không cần hai tiểu tỷ nâng đỡ, liền nhảy lên thuyền.

Ngũ Lang cũng nhảy lên, thuyền hoa rất nhanh rời đi, chỉ lưu lại trên bến thuyền một đám Thái Học Sinh đầu ngó ngẩn như ngỗng ngan. Trong lòng bọn họ có hai ý niệm, một là cái này nhất định là nằm mộng, còn lại là tại sao không cho ta theo cùng?

Phòng tiếp khách của thuyền hoa vô cùng cao rộng đẹp đẽ. Bốn vách tường có treo rèm màu xanh lục, bốn góc đặt một cái bàn, trên cái bàn đặt lư hương, bình sứ, và bốn cảnh có rêu xanh phủ kín đá núi. Đầu là hoa cỏ tươi mới, trong thành Biện Kinh này là cực kỳ hiếm có.

Phía sau phòng khách đặt một cái Cầm đài, phía trên bày một cây đàn cổ. Phía sau đặt ghế thấp, phía trên bày mấy cái bàn thấp chân. Chủ nhân và khách đều ngồi trên đệm cỏ, có tỷ nữ bưng lên tiểu cơ thiếp vàng cực kỳ khéo léo. Trên bàn đặt điều trà, chén trà, khẩu vu, thức ăn các loại. Lại có tỷ nữ bưng lên một cái mâm, trên mâm là mấy chục đĩa trà điểm tâm tinh xảo.

Đội điều đãi trà phát ra âm thanh ô ô, không ngờ Đỗ Thanh Sương tự tay pha trà cho khách. Chỉ thấy cô tóc đen nhánh búi cao cao, ánh mắt chuyên chú và tĩnh lặng. Cô dùng một cái khăn tay, lót cầm cái bình, trước tiên rót vào ấm trà và trong chén trà, sau đó đổ nước bên trong ra ngoài. Lúc này bỏ một muống lá trà vào trong ấm trà, là trà nguyên lá chứ không phải trà đã được nghiền nát.

Sau khi thả lá trà, cô lại đổ nước sôi vào trong ấm, rồi lại đổ ra ngoài...

Sau đó cô rót nước sôi lần thứ ba, mới bắt đầu châm trà. Chỉ thấy cô một tay cầm bình, một tay nâng bát, giống như chuồn chuồn lượn nước rót nước trà vào trong chén. Động tác như nước chảy mây trôi, liên tục không mang chút mùi khói lửa. Mặc cho bạn vốn đáy lòng khói bụi, hay lòng đầy rối rắm. Sau khi nhìn xong cũng sẽ bất tri bất giác lòng lặng như nước, đôi mắt gợn sóng không sợ hãi.

Không hề thêm bất kỳ hương liệu gì, Đỗ Thanh Sương liền giơ tay mời.

Lúc thị nữ hai bên dâng trà tới trước mặt hai vị khách, Trần Khác hai tay nhận lấy chén trà, thấy màu nước trà xanh đậm, đục không giống trong đậm như thường thấy, nhất thời cõi lòng chờ đợi, liền nhấp nhẹ môi. Một mùi thơm theo xuống cổ, mùi thơm ấm nhuận, lúc đầu có chút đắng, sau đó lại dần dần ngọt tan trong miệng, bất giác khen ngợi tận đáy lòng:

- Đây mới là trà!

Thấy hẳn khen ngợi như vậy, Đỗ Thanh Sương thở nhẹ nói:

- Đây là cách ẩm trà của Thanh Sương chế ra, cả lá trà cũng là cố ý lấy như vậy từ người buôn trà. Còn lo lắng Trần công tử sẽ ngại quá đắng.

- Đáng tiếc, đáng tiếc...

Trần Khác lại bình phẩm nói:

- Lá trà này phải là rất ngon, đáng tiếc thiếu một công đoạn.

- Xin chỉ giáo?

Đỗ Thanh Sương khẽ cười nói.

- Sao trà.

Trần Khác cười nói:

- Trà là tươi ngon, nhưng trực tiếp dùng trà tươi để pha trà, không chỉ không pha ra vị thật của trà, để lâu còn có thể trúng độc.

- Có độc?

Đỗ Thanh Sương thần sắc thay đổi nói:

- Công tử lời này là thật?

- Đúng vậy.

Trần Khác gật đầu nói:

- Sau khi lá trà được đem đi sao, trà mới thích hợp để dùng.

- Thật sao...

Đỗ Thanh Sương hiếu kỳ nói:

- Xin hỏi phải sao trà thế nào?

- Sao.

Trần Khác cười nói:

- Lá trà phải sao chế, trà sao ra, mới có thể pha ra vị trà thật, hơn nữa dễ dàng cất giữ.

Sao trà là một bước tiến lớn trong lịch sử của trà, khoảng bắt đầu hậu kỳ Nam Tống, bây giờ vẫn không có người hiểu.

- Không ngờ công tử còn am hiểu trà đạo.

Đỗ Thanh Sương chân thành nói:

- Hôm khác Thanh Sương nhất định thử theo cách của công tử.

- Ha ha...

Trần Khác cười, bưng chén trà trên bàn nói:

- Từ lâu đã nghe danh Đỗ Hành Thủ, nhưng không giống với đồn đại.

- Đồn đại khác nhiều.

Đỗ Thanh Sương thản nhiên nói.

165. Quyển 4 - Chương 165: Luận Khúc

Thuyền hoa chạy vô cùng êm ái, làm cho người ta quên mất đây là đang đi trên mặt nước.

- Đỗ Hành Thủ chịu uất ức nịnh hót như vậy.

Trần Khác không thích vòng vo, một lời nói toạc ra ý đồ của Đỗ Thanh Sương:

- Nguyên nhân sợ rằng chỉ có một.

- Thanh Sương quả thật xem ca hát là sinh mệnh.

Đỗ Thanh Sương có chút bất ngờ, không ngờ hắn có thể thẳng thắn dứt khoát như vậy, cô lại lắc đầu nói:

- Nhưng mà lần này đợi công tử, chủ yếu là vì nói tiếng xin lỗi... Lần đó ở Thủy Tạ, vì Thanh Sương quản giáo vô phương, hầu gái của tiểu nữ làm công tử bị khiển trách.

Cô chậm rãi đứng lên nói:

- Thanh Sương luôn muốn bồi thường cái không phải cho công tử. Nhưng nếu đến nhà thăm hỏi, sợ sẽ mang đến phiền phức cho công tử. Hôm nay đến Vạn Thọ Quan biểu diễn, lại biết công tử cũng ở chỗ này, Thanh Sương lúc này mới mạo muội mời.

Nói xong, trịnh trọng thi lễ với Trần Khác nói:

- Xin công tử bao dung.

- Đây là chuyện qua rồi.

Trần Khác lắc đầu cười nói:

- Huống hồ, tại hạ cũng có chỗ không đúng, trêu chọc Đỗ Hành Thủ trước, mới thật là mạo phạm.

- Thanh Sương chỉ là loại con gái trắng hoa.

Đỗ Thanh Sương khẽ lắc đầu nói:

- Công tử sao phải nói là mạo phạm?

- Có thể làm người ta tôn trọng, không phải xem thân phận, mà là xem hành vi.

Trần Khác nói:

- Đơn giản nói hôm nay, Đỗ Hành Thủ có thể đến đây diễn xuất đã làm tại hạ tôn trọng.

- Cái này không đáng là gì...

Đỗ Thanh Sương lắc đầu nói:

- Chỉ là có liên quan với xuất thân của Thanh Sương.

- Sao nói lời này?

- Thanh Sương vốn là người của Đại Danh phủ, tuy không được xem là tiểu thư khuê các, nhưng cũng được gia nương nấng niu trong tay, ngậm trong miệng. Nếu không phải năm đó Thương Hồ vỡ đê, nước lớn ngập gia viên, gia nương bất hạnh lần lượt qua đời, Thanh Sương quyết sẽ không bị thím bán cho người môi giới.

Đỗ Thanh Sương ảm đạm nói:

- Thương tổn của thủy tai đối với bá tính bình thường quá lớn, tiểu nữ không còn cách nào, chỉ hy vọng có thể an ủi bọn họ.

- Chạm vào chuyện thương tâm của Đỗ hành thủ rồi.

Trần Khác thật có lỗi nói.

- Đừng ngại.

Đỗ Thanh Sương lắc đầu nói:

- Nói ra cũng không đau lòng nữa.

- Đúng vậy.

Trần Khác gật gật đầu.

- Chuyện thứ hai là vì muốn cảm tạ công tử.

Đỗ Thanh Sương rót một chén trà cho Trần Trác nói:

- May mắn công tử nhắc nhở cảnh báo, bọn Thanh Sương mới kịp thời di rời. Bằng không tổn thất tiền tài là chuyện nhỏ, những trang phục và đạo cụ đó bị nước ngập thì phiền phức.

- Chỉ là chút việc nhỏ mà thôi.

Trần Khác cười cười nói:

- Nếu không có chuyện khác, bọn tại hạ về trước.

Đỗ Thanh Sương thâm tình buồn bã, khẽ cắn môi dưới nói:

- Cung tiễn công tử.

- Nhưng trước khi xuống thuyền.

Trần Khác bốn cợt cười nói:

- Hay là chúng ta nói về vấn đề ca từ đi.

Đỗ Thanh Sương tâm tình vui mừng, nhưng cảm xúc xoay chuyển không được nhanh như vậy. Không khỏi kinh ngạc ngay tại chỗ, một hồi lâu sau đôi mắt đẹp mới lưu chuyển, như vui như lạ liếc nhìn Trần Khác một cái nói:

- Công tử trêu chọc Thanh Sương rồi.

Xem ra, tâm tình của cô ta rất tốt.

- Ha ha.

Trần Khác cười nói:

- Thay đổi một chút không khí mà... Vả lại tại hạ muốn đổi tư thế.

Nói xong hắn liền đổi ngai chồm hồm thành ngai xếp bằng nói:

- Hai chân đều tê rần rôi.
- Lần sau nhất định sẽ chuẩn bị cái ghế nhỏ cho công tử.

Đỗ Thanh Sương che miệng cười nói:

- Ngũ Lang không ngại cũng ngồi xếp bằng.

Ngũ Lang lại lắc đầu, ra hiệu mình còn ổn.

- Thanh Sương bình sinh thích nhất ca hát, mỗi lần có ca từ mới tới tay, đó là lúc tiểu nữ thích nhất. Công tử làm ca từ hay tuyệt diệu, Thanh Sương vừa thấy liền thích không buông tay.

Đỗ Thanh Sương hai tròng mắt tỏa sáng nói:

- Nhưng Thanh Sương ngu dốt, nhiều lần nghiền ngẫm cả mấy tháng cũng không thể hát khiến bản thân hài lòng, thực sự xấu hổ.

Nói xong thi lễ thật sâu nói:

- Khẩn cầu công tử vui lòng chỉ giáo, giải thích chỗ khó hiểu cho Thanh Sương.
- Cô nương hát trước một lần cho ta nghe thử.

Thật ra ở Thiên Âm Thủy Tạ, Trần Khác đã nghe qua cô hát bài hát này, cũng từng chăm chú suy nghĩ nguyên nhân. Nhưng bình thường lại không thể tới gần nghe ca tiên biểu diễn.

Đỗ Thanh Sương vui vẻ nhận lời, lệnh người lấy đàn tỳ bà của cô đến. Ôm đàn tỳ bà, cáo thanh kém cỏi, Đỗ đại gia liền nhẹ lay chậm sợi đàn tấu làn điệu “Mộc Lan Từ”. Sau đó nhẹ mở môi hát lên:

- Đời người nếu mãi chỉ như mới gặp...

Nghe tiếng ca của Đỗ đại gia, Trần Khác thích ý nhấp hương trà. Sau khi phí tâm lo lắng mấy tháng, hẳn lại lần nữa cảm nhận được sự tốt đẹp của cuộc sống.

Một khúc hát xong, Đỗ Thanh Sương hơi cúi đầu nói:

- Công tử, Thanh Sương hát đúng không?
- Cô nương là đại gia, tự nhiên hát sẽ không thể sai.

Trần Khác nhẹ nhàng vỗ tay nói:

- Nhưng cô nương không cảm thấy nghiêm khắc dựa theo làn điệu có chút khó hòa hợp sao?
- Đúng là như vậy.

Đỗ Thanh Sương thâm thở nhẹ, dịu dàng nhỏ nhẹ nói:

- Có mấy chỗ ca từ, bằng trắc không có vấn đề, lại không hợp cung thương (nốt nhạc cổ)... Thanh Sương và bạn bè nghiền cứu thảo luận, có lẽ tiếng địa phương của công tử và làn điệu quan thoại có khác nhau.

Thật ra cô nói như vậy, là vì nể mặt Trần Khác. Cô hỏi qua rất nhiều phương gia như vậy, bọn họ phần lớn đều cho rằng tài tình của lời bài hát hay không thể dấu, nhưng không vận luật, cho nên không tiện cho biểu diễn. Thậm chí có người tuyên bố, muốn dạy tiểu tử này làm thế nào dựa theo cung thương để điền từ.

- Đúng vậy.

Trần Khác gật đầu, cười thâm nói: Ca từ người Thanh điền ra, sao có thể giống với người đời Tống? Tuy đều là nghiêm khắc dựa theo làn điệu, nhưng chữ có bát thanh trong đục. Mà cách luật chỉ phân bằng trắc, cho nên làn điệu của đời Tống chỉ thích hợp phối với ca từ của người đời Tống phát âm điền ra.

Mà lão Nạp tác giả của bài Mộc Lan Từ này là người tám trăm năm sau, phát âm lúc đó đã có khác biệt rất lớn với đời Tống. Mặc dù Nạp Lan là dùng nhâm âm Giang Nam để điền ca từ, đồng âm đồng nguyên với người đời Tống, nhưng cũng không thể chống đỡ bào mòn của không gian và thời gian, khác nhau rất nhiều.

Bởi vậy ca từ người đời Thanh điền ra với làn điệu đời Tống cũng không thể hợp nhau hoàn mỹ. Lềch lạc của giai điệu và thanh tự không thể tránh được, khi nghe khó tránh sinh ra cảm giác khó chịu. Cho dù ở thời đại này, rất nhiều người không phải nhân văn kinh kịch, nhưng vì nguyên nhân ngôn ngữ địa phương, nên vấn đề điền ca từ cũng sẽ giống nhau... Đỗ Thanh Sương chính là đoán như vậy.

- Có hai phương án giải quyết.

Trần Khác tiếp nhận giáo dục Nho giáo hoàn chỉnh, đối với âm nhạc có thể xem như là tinh thông. Huống hồ hần còn là bậc thầy của thanh vận học, cộng thêm kiến thức hơn ngàn năm, tất nhiên hiểu rõ chỗ mấu chốt, cũng biết ứng phó thế nào:

- Một là, tại hạ sửa tự âm cho cô nương, chính là dùng ngôn ngữ địa phương để hát.

- Ừ.

Đỗ Thanh Sương gật đầu, nghe hần nói cái thứ hai, rõ ràng đối với phương án này không hài lòng lắm. Đương nhiên không hài lòng rồi, đường đường ca tiên, lại dùng ngôn ngữ địa phương hát ca khúc, sẽ bị người ta cười chê.

- Thứ hai, sửa giai điệu vốn có, làm cho hòa hợp với thanh tự.

Trần Khác chậm rãi nói.

- Ý của công tử là...

Giọng của hần tuy nhẹ, nhưng rơi vào tai Đỗ Thanh Sương lại không khác gì một đòn sấm vang. Chỉ thấy cô hé miệng, sau hồi lâu lấy lại tinh thần nói:

- Cái này xung đột với thực tại quá lớn.

Cô học nhạc mười năm, chưa từng nghĩ qua làn điệu trên luật thư có thể sửa.

Một bài hát làm thế nào mới có thể biểu diễn ra? Đầu tiên tất nhiên là phổ nhạc, sau đó là ca từ phối hợp với phổ nhạc. Tại sao lúc điền ca từ, mỗi một từ đều có bằng trắc hạn định nghiêm khắc? Chính là vì phối hợp phổ từ vốn có. Triều Tống khai quốc trăm năm, ca từ mới sinh ra không dưới trăm ngàn bài. Những người làm ca từ và làm nhạc, cho tới bây giờ đều là chỉ nghĩ làm sao điền ra ca từ hợp với quy phạm. Nhưng không có người nghĩ qua, sẽ làm cho những làn điệu cổ hữu đó thích ứng với ca từ của mình.

Ở trong lòng người Tống, cái này giống như làm con phải nghe lời cha mẹ. Nhưng bạn không thể yêu cầu làm cha mẹ phải nghe lời con.

Bây giờ Trần Khác lại nói sửa hết làn điệu cổ hữu, để nó phù hợp với ca từ của mình. Đỗ Thanh Sương có thể tiếp nhận được không? Sau một lúc lâu, cô mới nhẹ giọng nói:

- Chưa từng có người làm như vậy.

- Tại sao không thể làm như vậy.

Trần Khác lắc đầu, ý thái nhàn nhã nói:

- Thật ra người làm ca từ đều có cái khó giống nhau. Phàm văn lấy thần sắc hứng thú làm chủ, khi cảm xúc đến độ, có thể dùng mỹ từ tuấn âm, sao cứ nhất nhất phải là năm cung bốn điệu chứ? Cứ bám vào khuôn, sợ không thể thành câu à.

Đột nhiên ngừng lại nói:

- Nguyên nhân cái này nhất thời cũng khó nói nên lời.

- Chuyện này chưa từng có người làm qua.

Đỗ Thanh Sương có chút thất thần, dù sao cũng là quan niệm nhạc lý được xây dựng từ nhỏ. Bạn bảo cô ấy làm sao nhất thời phá bỏ, nhưng cô vẫn là hỏi:

- Vẫn xin công tử chỉ bảo.

- Mọi người ăn mà không tiêu hóa, cứng nhắc âm luật cổ đại, làm nó thành một thể xác cứng rắn bên ngoài. Bất luận ý cảnh của ca từ, tình cảm hứng thú thể nào, người ca hát đều dùng một loại làn điệu xướng ra, cái này ngược lại là bết chuyện. Nhưng lại không thể thể hiện ra tài tình của bản thân, cũng là người hát không có không gian tự do để phát huy.

- Tại sao không đánh vỡ lớp xác bên ngoài, làm âm luật cứng nhắc linh động lên. Vẻ đẹp của âm nhạc ở chỗ linh động, nghìn bài một điệu là bóp chết âm nhạc.

Trần Khác càng nói thần thái càng bay lên nói:

- Đánh vỡ lớp vỏ bên ngoài này cũng giải phóng người làm ca từ. Từ nay về sau tình từ và âm luật cũng không hai thể cứng nhắc nữa. Âm nhạc băng băng chảy theo tình từ, đây mới là nghệ thuật sáng tác chân chính, mà không phải nghìn bài một làn điệu lặp đi lặp lại.

- Không biết nói như vậy, cô nương có hiểu không?

Trần Khác thật sự đỏ mặt nói ra sự khác biệt của mấy trăm năm, biểu đạt quá nhọc công.

Hắn lại xem thường Đỗ Thanh Sương, nhưng phàm là bậc thầy ca hát, biểu diễn qua năm này tháng nọ, tất nhiên sẽ hình thành giọng hát độc đáo của mình. Cái này cũng chính là chỗ khác biệt giữa ca kỹ bình thường với bọn họ. Đỗ Thanh Sương là người của thời đại này, người hát ưu tú nhất. Trước đây rất lâu, thì gặp được vấn đề nhạc phổ không chế giọng hát của mình. Thực ra cô đã đứng ở cửa, chỉ cần đẩy cửa ra, thì có thể đạt tới cảnh giới hoàn toàn mới.

Nhưng nếu không có ai nhắc nhở, cô có lẽ cả đời cũng sẽ không mở cánh cửa này, chịu ủy khuất trong bố cục ban đầu. Bây giờ Trần Khác nói khái niệm làn điệu mấy trăm năm trước mắt cô, chẳng khác nào đẩy cánh cửa này cho cô.

Chỉ thấy trên mặt xinh đẹp của Đỗ Thanh Sương nhất thời hưng phấn, nhất thời do dự, nhất thời chau mày suy nghĩ, ngồi ở đó rất lâu không nói.

Trần Khác cũng không nói, liền cùng với Ngũ Lang vừa ăn điểm tâm ngon lành, vừa chờ cô phục hồi lại tinh thần.

Qua thời gian uống một chén trà, mới nghe thấy tiếng “ưm” của Đỗ Thanh Sương. Ý thức được sự thất lễ của mình, cô áy náy nói ra xin lỗi dưới đầu lưỡi...

Trần Khác thầm nói, con người đều nói những hoa khôi đều có khuôn mặt như đậu phụ phơi khô, nhưng sợ rằng cho tới bây giờ, chân tình của cô mới biểu lộ ra.

166. Quyển 4 - Chương 166: Khúc Đạo Đầu Trong Cuộc Chiến Bảo Vệ Dịch Thanh

Liễu Thất thúc bình sinh thích nhất chính là làm ca từ mới, phú thanh mới, hát ca khúc mới. Cũng thường xuyên khổn khổn do làn điệu trói buộc, hận không đạt tình, không thể hết sức thoải mái suy nghĩ trong lòng.

Chỉnh lý xong suy nghĩ, đôi mắt đẹp của Đỗ Thanh Sương lóe lên nói:

- Nếu Liễu Thất thúc còn sống nhất định coi công tử là thiên nhân.

Đỗ Vĩnh cho là thiên nhân, cái đánh giá này đã tới cực hạn, Trần Khác ha ha cười nói:

- Tại hạ nhiều nhất chỉ được xem là một diễn viên nghiệp dư, Đỗ hành thủ chó đẻ mắt tối.

- Có thể nói ra chuyện phá bỏ khuôn mẫu, lời nói khai thiên lập địa này.

Đỗ Thanh Sương lại dùng vẻ mặt chân thật nói:

- Công tử chính là thiên nhân.

- Ta nói thì thiên hạ vô địch, nhưng bắt đầu làm thì bất lực.

Trần Khác cười nói:

- Huống hồ hai trăm năm nay, mọi người đã quen dựa phỏ xướng từ, chính ngay cả Liễu Thất công cũng không có ngược lại. Tùy tiện thay đổi truyền thống, đối với Đỗ hành thủ là tốt hay xấu, cũng khó nói.

Đỗ Thanh Sương gật gật đầu, hạ giọng nói:

- Không cần nói người khác, ngay chính cả Thanh Sương cũng không thông suốt, trong lòng không có tự tin.

- Phải.

Trần Khác vuốt cằm cười nói:

- Cho nên cách tốt nhất chính là quên hết bài hát này, xem như nó chưa từng xuất hiện.

Trần Khác cũng không ngờ, mang ca từ của hậu thế tới triều Tống, sẽ gây ra nhiều phiền phức như vậy... Với tác giả như hắn cũng nửa khen nửa chê. Người khen hắn nói văn chương của hắn không thua gì Liễu Thất. Người chê hắn nói hắn ngay cả ca từ căn bản nhất cũng không hiểu, còn học người ta điền ca từ...

Nhưng mà đối với Đỗ Thanh Sương loại si mê nhạc lý này, có khúc nhạc nhưng lại hát không được, chính là tra tấn đau đớn. Huống hồ một cảnh giới mới mẻ, mơ hồ hiện ra trước mắt, bảo cô ấy làm sao không đi nếm thử?

- Không.

Đỗ Thanh Sương kiên định gật đầu, cuối đầu thật sâu nói với Trần Khác:

- Khẩn cầu công tử thu nhận Thanh Sương làm đệ đệ, học làm thế nào để sáng tác ca từ.

- Hi....

Trần Khác lắc đầu cười to nói:

- Cái này cô nương bái sai cửa miếu rồi, tại hạ là nói suông không biết làm.

- Sư phụ dẫn vào cửa, học nghệ ở bản thân.

Đỗ Thanh Sương lắc đầu nói:

- Cho dù học không được, cũng là đệ tử ngu dốt, không phải chuyện của sư phụ.

- Ta thật sự không dạy nổi cô nương.

Trần Khác cười khổ nói:

- Nếu là dạy được thì có ai không muốn thu nhận nữ đệ tử như hoa như ngọc.

- Cũng đúng, tiểu nữ khinh suất bái sư như vậy.

Đỗ Thanh Sương đỏ mặt lên, cuối đầu nói:

- Thật sự quá không nghiêm túc rồi.

- Cô nương đừng hiểu lầm, tại hạ không có ý đó.

Trần Khác xoa tay nói:

- Tóm lại không dạy được chính là dạy không được, tự cô nương theo con đường này mà cân nhắc suy nghĩ, thì nhất định giống như tại hạ.

Đỗ Thanh Sương cúi đầu không nói lời nào, Trần Khác cho rằng cô từ bỏ, ai ngờ một lúc sau, cô lại ngẩng đầu, vẻ mặt kiên định nói:

- Sư phụ là đang kiểm tra thành ý của đệ tử, đệ tử sẽ để sư phụ thấy được quyết tâm của đệ tử.

- Ấy...

Trần Khác trong lòng không biết làm sao nói:

- Nếu ta dạy được cô nương, sao có thể bỏ qua cơ hội thân mật này chứ?

Nam nhân đời Tống hâm mộ nhất chính là Liễu Vĩnh, Trần Khác cũng không ngoại lệ. Đỗ Thanh Sương hoa khôi sắc tài song toàn như vậy, bề ngoài lại lạnh như băng sương, chính là loại đàn ông muốn chinh phục nhất nhưng không đành lòng tổn thương. Trần Khác không phải là giả Đạo học chỉ là vì tránh chửi lộn lành thành lộn què, mới có thể kiêm tốn như vậy.

- Cô cũng không cần bái sư.

Trần Khác nghĩ ngợi nói:

- Chúng ta xem như lấy khúc nhạc kết bạn đi, sau này có rảnh thì cùng bàn luận.

- Tùy ý sư phụ.

Đỗ Thanh Sương thấy cuối cùng hắn cũng thỏa hiệp, vui vẻ gật đầu.

- Không cần gọi sư phụ, tại hạ không có già như vậy.

Trần Khác lắc đầu cười nói.

- Vậy, hay gọi là công tử đi...

- Được.

Trần Khác gật đầu nói:

- Ngoại trừ sư phụ, Đỗ đại gia tùy ý gọi.

Thực ra hắn trong lòng thật sự rất âm u. Nếu chẳng may xây dựng danh phận thầy trò, sau này còn có thể làm trò gì? Cho nên kiên quyết không thể làm cái chức sư phụ này.

- Công tử cũng đừng gọi tiểu nữ là đại gia, ở trước mặt công tử không đảm đương nổi.

Đỗ Thanh Sương mân miệng cười nói:

- Gọi một tiếng Thanh Sương được rồi.

- Được, Thanh Sương.

Trần Khác hí mắt cười nói:

- Tại hạ chúc cô nương sớm trở thành nhất đại tông thất.

- Công tử nói đùa rồi.

Đỗ Thanh Sương cúi đầu, khe khẽ mỉm cười.

Nhiệt tình của Đỗ hành thủ đối với âm nhạc tuyệt đối vượt xa tưởng tượng của Trần Khác. Xem chương trình diễn xuất của cô bận rộn như vậy, nhưng cách một hai ngày, liền xuất hiện trước mặt Trần Khác, thỉnh giáo hắn kiến thức có liên quan phương diện nhạc lý... Tuy Trần Khác mở ra một cánh cửa sổ cho cô, nhưng Đỗ Thanh Sương trước mắt vẫn còn hơi tối, cần Trần Khác chỉ hướng sáng cho cô.

Ở trước mặt ca tiên, Trần Khác cũng không phải không có sở trường, hắn có hai thứ có thể xuất thủ. Một là nhạc lý, hắn nói cho Đỗ Thanh Sương, bản chất của tự sáng tác, ở chỗ từ trong giai điệu vốn có của làn điệu cũ, lấy ra quy tắc cách luật dùng văn tự, cùng với giai điệu dùng cho sáng tác hướng tới quy tắc nhịp điệu. Như vậy mỗi lần sáng tác ra ca từ mới, thì không cần dùng giai điệu cũ nữa, mà dựa theo thanh luật của ca từ mới. Dựa theo giai điệu ban đầu của tên làn điệu của từ lấy ra giai điệu cơ bản, tự mình soạn ra khúc nhạc mới.

Cứ như vậy, khúc nhạc mới chỉ áp dụng cho ca từ riêng biệt, mà không giống với tính phổ quát như ban đầu có, nhưng sẽ kết hợp hoàn mỹ với từ, đạt tới cảnh giới ca khúc giao hòa. Còn là cao thủ nắm bắt được quy luật sáng tác nhạc, nhạc phổ ra kết hợp với từ vô cùng hay. Vừa có thể chiếu cố thanh luật, lại có thể tăng thêm cảm xúc đặc thù chứa trong văn từ, cũng không có vấn đề âm nhạc tổn hại biểu đạt của ca từ.

Những kiến thức này đều là quá trình lịch sử kiểm nghiệm, Trần Khác cũng không phải làm lỗ con người khác, có hẳn chiếu sáng chỉ đường, Đỗ Thanh Sương có thể bắn tên có đích, hướng tới con đường chính xác. Không mất mấy ngày thì có thể nắm được giai điệu cơ bản của “Mộc Lan Từ”, nhưng đây không phải điểm khó.

Điểm khó ở chỗ làm thế nào dựa theo đặc tính riêng mỗi bài, sáng tác ra giai điệu đặc thù mới. Cái này ảnh hưởng tới vấn đề của giọng hát, có giọng hát sẵn có, thì biết phát âm của từ, tất nhiên có thể phổ ra giai điệu tương ứng. Nhưng mà ở đời Tống vẫn không có khái niệm giọng hát, Trần Khác nhất định phải giúp đỡ Đỗ Thanh Sương sáng tạo ra.

Mà ưu khuyết điểm của giọng hát, đọc nhấn rõ ràng là đứng hàng đầu tiên. Nhất định phải bình, thượng, khứ, nhập, nghiên cứu từng cái, cho chính xác. Bằng không, bất luận tiếng ca hay thế nào, luyến láy rõ ràng, cuối cùng cũng không lấy được. Lúc này nhất định phải học được âm vận. Muốn rõ ràng, nhất định phải dùng Phiên thiết pháp để cắt âm, nghiên cứu từng xương tủy âm tủy, làm nhiệm vụ chính.

Ở thời đại gần như không ai học tiểu học, Trần Khác gần như là thanh vận học gia giỏi nhất của triều Tống. Cho nên việc Đỗ Thanh Sương ý lại vào hắn, không giảm bớt theo thời gian mà ngược lại càng tăng thêm.

Quan hệ của hai người cũng từ bắt đầu cứng nhắc khách sáo dần dần trở nên quen thuộc tự nhiên hẳn lên.

Hôm nay, cuối cùng không có mưa, Trần Khác đang ngồi ở đầu thuyền ngây ngẩn. Đỗ Thanh Sương đi đến, giống như hiển ngọc dâng cái bình sứ tới trước mặt hắn.

- Đây là cái gì?

Trần Khác cầm lấy, mở ra xem, liền nhìn thấy lá trà màu vàng nâu quen thuộc, lập tức mừng rỡ nói:

- Không ngờ cô nương lại sao ra được!

- Dựa theo công tử nói, ba bộ chế trà: sao chè, vò sợi, làm khô.

Đỗ Thanh Sương nói:

- Thử rất nhiều lần chỉ lần này làm người ta hài lòng.

- Đợi một chút, ta đi lấy nước sôi.

Trần Khác từ chỗ ngồi nhảy dựng lên nói:

- Thử xem trà của Thanh Sương tự tay làm.

- Vẫn là để ta đi.

Đỗ Thanh Sương hơi đỏ mặt, làm việc theo trình tự trước sau còn dễ nói, giai đoạn ở giữa, trình tự là phải dùng hai tay để vò, bây giờ lại muốn để đàn ông thử trà, thật sự là xấu hổ. Nhưng có thể báo đáp đối phương, cô cam tâm tình nguyện. Nói xong cầm một cái hộp đào bịt kín lên:

- Đây là nước sôi lấy ở suối trên núi Thanh Vân ở ngoài thành.

- Được rồi.

Trần Khác cười tí mắt nói:

- Vậy ta đợi thưởng thức.

Nói xong hắn liền nghông nghênh ngồi ở trên ghế xếp, nghe Đỗ Thanh Sương sau lưng tất bật bưng nước nấu nước, hắn bất giác cười, cuộc sống thật đẹp... nếu không có chuyện phiền lòng đó xảy ra.

Không may là nó cứ khăng khăng xảy ra...

Ngay ngày hôm qua, chiếc giày thứ hai rớt xuống đất, để án bãi miễn Địch Thanh cuối cùng bày ra trước mặt Hoàng đế.

Không phải cụ thể người nào đề ra, mà là tập thể Trung thư tỉnh đề nghị, thủ đoạn này rất là độc ác.. Cho thấy không phải một người đối lập với Địch Thanh, mà là mọi người nói như vậy... Cái này rất hiếm thấy,

vì cho dù Đinh Vị còn có ba người bạn tốt, không muốn bị người ta đại diện, liền hết cách dùng danh nghĩa tập thể đề nghị.

Địch Thanh lần lộn thắm nhiều? Trong Trung thư tỉnh lại không có nói thay cho ông... Càng kỳ quái chính là Trung thư tỉnh trôi chảy mấy ngàn lời, nhưng tìm không ra một tội trạng xác thực, đều là người ta nói rằng... Chỉ dựa những vào chứng cứ đồn đại này, Trung thư tỉnh liền muốn Hoàng đế bãi miễn một vị đại thần Tây phủ cần trọng hoàn mỹ không chút tì vết. Lý do chính là lời nói vô sỉ đó_ Hôm nay bên ngoài sôi nổi nói, tuy không đủ tin, muốn không lo lắng về sau, thà phụ Thanh, không phụ quốc gia.

Cuối cùng đề nghị của Trung thư tỉnh là không được để Địch Thanh làm Xu Mật sứ nữa, trao cho ông ta chức Lương trấn Tiết Độ sứ, điều ông ta tới địa phương....

Tiếp nhận phần đề án này, Quan gia cũng không bất ngờ. Ông cho người tìm Địch Thanh đến, tại chỗ để Địch Thanh xem phần tấu chương này... Thật ra tâm lý của Hoàng đế đã cân nhắc rồi, nhưng tâm tư của Địch Thanh vẫn không thay đổi, ông trước giờ là ở ngoài Đông Hoa Môn xem trạng nguyên xướng tên, thề làm người đàn ông tốt phải vinh quang hơn đối phương.

Ông là anh hùng là quân nhân, nhiệt huyết sôi trào, dũng cảm tranh trước, là Diện niết tướng quân vĩnh viễn không nói vứt bỏ! Dựa vào cố gắng của mình gian khổ gấp trăm lần so với người khác mới từng bước đi tới chỗ này, tại sao phải từ bỏ?

Ông giao tấu chương cho thái giám, hướng về Quan gia thở thật sâu, sau đó ngẩng đầu, trầm giọng nói:

- Thần vô công mà được Lương trấn Tiết Huy, vô tội mà xuất diễn ngoại phiên, cái này không công bằng! Câu khiêm tốn ở trước chẳng qua là dục ước tiên dương, công lao trăm trận chiến, vô tội bãi miễn. Thần, không, phục!

Lúc Địch Thanh ngẩng đầu lên, Triệu Trinh nhìn thấy kim ấn trên mặt ông, đột nhiên nhớ tới cảnh tượng cũ... Ông bắt giác xấu hổ vì dao động của mình, liền dịu dàng trấn an Địch Thanh, bảo lui về trước:

- Chuyện cứ giao cho Quả nhân xử lý, không để ái khanh uất ức.

167. Quyển 4 - Chương 167: Phong Phạm Danh Thần Trong Cuộc Chiến Bảo Vệ Địch Thanh

Địch Thanh là một quân nhân, quân nhân thuần túy không hiểu chính trị. Trong thế giới của ông đen là đen, trắng là trắng, đúng là đúng, sai là sai. Đối mặt với bất công, phản kích của ông là gọn gàng dứt khoát bấm báo trước mặt Hoàng đế.

Điều này làm cho Văn Ngạc Bác chuẩn bị không kịp. Ông ta không ngờ Địch Thanh cũng làm Tây phủ đại thần rồi, còn là một tướng lĩnh trong quan trường. Không biết cái gì gọi là hàm súc – Theo các quan văn rất có tu dưỡng, giữ lại cho người ta một con đường ngày sau để gặp nhau. Bất luận đấu tới hung hăng bao nhiêu cũng nên giữ biểu hiện hòa khí, bấm báo chuyện tới chỗ Hoàng đế, chẳng khác nào công khai mâu thuẫn. Kết quả chỉ có thể triệt để xé rách da mặt, không chết không ngừng.

Cho nên khi nội giám truyền ông ta vào cung yết kiến, Văn Ngạc Bác quyết tâm kiên trì tới cùng, cho dù đứng phía đối lập với Quan gia.

Mưa to cả tháng, đã đến lúc ngừng, lúc này không mưa nữa nhưng Ngự Đường vẫn âm u lạnh lẽo, ngay cả Quan gia cũng mang giày lùa. Sau khi lệnh ban ghế ngồi cho Tể tướng, hai người im lặng nhìn nhau rất lâu, chỉ nghe Triệu Trinh thấp giọng nói:

- Địch Thanh là trung thần, đối với quân vương mà nói điều này là tiền đề lớn. Chỉ có đại thần trung thành, mới có thể nhận được tín nhiệm của quân vương.

Quan gia nói như vậy, chẳng khác nào định tính cho Dịch Thanh rồi, cũng đặt dấu chấm trong câu chuyện này. Dịch Thanh là trung thần, đuổi trung thần đi, hiển nhiên là gian thần. Văn ái khanh, khanh không muốn làm gian thần chứ?

Đương nhiên, với tu dưỡng và trình độ của Triệu Trinh, sẽ không để Tể tướng của mình không thể xuống đài...

Nhưng ông không hề cứng nhắc, cũng cho Văn Ngạn Bác cơ hội phản kích. Chỉ thấy Văn Thừa tướng trầm mặc một lát, sau đó ngẩng đầu nhẹ giọng nói:

- Thái tổ chẳng lẽ không phải trung thần của Chu Thế Tông?

Người thông minh nhất Đại Tống, dùng vài chữ ít ỏi, đánh trả lại Quan gia.

Triệu Trinh liền tức cười, bạn bảo ông ta trả lời thế nào? Nói không phải, chẳng khác nào thừa nhận tổ tông mình là bất trung bất hiếu loạn thần tặc tử? Nói phải tại sao phải khoác hoàng bào, đuổi Chu tự lập chứ?

Đây là chỗ kiêu ngạo của sĩ phu triều Tống, bọn họ dám trước mặt Hoàng đế công nhiên xem vua khai quốc trở thành tài liệu giảng dạy phản diện.... trong lời nói thấm đẫm sự xem xét kỹ và bất kính của sĩ đại phu đối với Hoàng quyền. Theo những danh thần sĩ đại phu này, việc làm của Triệu Khuông Dận, bất luận tô son trát phấn thế nào đều không thể thoát khỏi ác danh đoạt quyền oán vị... Đừng nói cái gì là bị thuộc hạ cưỡng ép, nếu ông ấy thật sự trung thành với Thế Tông, thì nên lấy cái chết để bảo vệ sự trong sạch!

Triệu Trinh không cách nào biện hộ cho tổ tông của ông, bởi vì tất cả Hoàng đế yêu cầu thần dân của họ “Trung quân ái quốc”. Cho nên ông tương tự không có cách nào nói gì được cho Dịch Thanh nữa. Văn Ngạn Bác sớm sờ thấu tâm tính Hoàng đế, tin rằng Quan gia nhất định sẽ như thế.

Nói ra, cái này lão cũng là đi chiêu hiểm. Cho dù lấy tổ tông của người bình thường nói chuyện, cũng là chuyện mạo phạm hưởng hồ là Hoàng đế... Chỉ là ai bảo thứ hạng hại như Dịch Thanh, lại trực tiếp tìm Hoàng đế cáo trạng, cũng chỉ có thể cùng mạo phạm theo ông ta.

Sau phút kinh ngạc ngẩn ngui, Quan gia trừng trừng nhìn Văn Ngạn Bác giống như trước giờ chưa từng quen biết Tể tướng của mình. Càng tệ hại là, ánh mắt ảm áp ôn hòa ngày thường của ông dần trở nên lạnh lẽo.

Văn Ngạn Bác nhận ra được ánh mắt này, mười năm trước mình tiến cống lồng đèn gấm cho Trương quý phi, sau khi chuyện xảy ra, Quan gia chính là có loại ánh mắt này... Giấy khắc đó ông ý thức được đại sự không ổn, phút chốc mồ hôi đổ ướt đầm sau lưng.

Nhưng mà Quan gia đã rơi vào trầm lặng, không cho ông ta có cơ hội được nói.

Nhưng không nói là tuyệt đối không được, Văn Ngạn Bác càng kiên trì nói:

- Xin hỏi Quan gia, chuyện Dịch Thanh đi hay ở, nên định đoạt thế nào.

Triệu Trinh không nói chỉ là lạnh lùng nhìn lão Tể tướng.

Lúc này Văn Ngạn Bác mới nhớ cái gì gọi là “Gần vua như gần hổ”. Mình sao có thể xem vị Hoàng đế tồn tại lâu nhất Đại Tống là con mèo bệnh chứ?

- Thần mời Thánh tài.

Trán Văn Ngạn Bác cũng đầy mồ hôi, đứng dậy hít thở thật sâu nói.

Đây là ép Quan gia bày tỏ thái độ, vào lúc Văn Ngạn Bác sắp bên bờ sụp đổ, cuối cùng Triệu Trinh mở miệng nói:

- Khanh gia đi về trước đi.

Tuy vẫn không có ý chỉ, nhưng kết thúc cuối cùng trận đối đầu này làm người ta ngệt thở. Văn Ngạn Bác thì lễ thật sâu:

- Vi thần cáo lui.

Nhìn bóng dáng của Văn Ngạn Bác biến mất ngoài bức màn tầng tầng lớp lớp của Ngự đường, Triệu Trinh thu hồi ánh mắt lại, sắc mặt âm trầm giống như bầu trời bên ngoài.

Thần thờ ngồi rất lâu Triệu Trinh mới từ trong hộp ngọc bên cạnh tay lấy ra một mật trát, chỉ nhìn trên phong bì, rõ ràng viết ba chữ lớn “luận Dịch Thanh”. Phía dưới còn có một hàng chữ nhỏ “Âu Dương Tu mật tấu”.

Vuốt vuốt bên ngoài của tấu chương đó, Triệu Trinh thở thật dài nói:

- Một chữ cũng không sai, thật làm cho Âu Dương Tu nói ra rồi.

Đứng hầu bên cạnh ông là Nội Thị Tĩnh áp ban Hồ Ngộ Đoái, Hoàng Thành Tư áp ban Thạch Toàn Bản. Hai người này đều là thái giám tâm phúc thân tín nhất của Triệu Trinh. Người phía trước tướng mạo phúc hậu mập mạp, nhỏ giọng nói:

- Thánh nhân bớt giận.

Sau đó từ trong bình nước ấm đổ ra nửa phần nước ấm, thấm ướt chiếc khăn, vắt nước, dâng lên trước mặt Hoàng đế.

Triệu Trinh nhận lấy khăn lau, đắp lên bên trái chân mày. Mỗi lần ông tức giận, hốc mắt sẽ đau nhức, hơi ấm của khăn lông truyền đến làm đau đớn của Quan gia từ từ giảm đi một chút, ông hỏi Thạch Toàn Bản:

- Điều tra thế nào rồi?

- Theo như mấy tin đồn trong tấu chương Trung thư tỉnh nói.

Thạch Toàn Bản vẽ mặt âm trầm, có chỗ chức trách. Ông ta không thể giống như trước đây, chuyện không liên quan mình thì tránh xa, thấp giọng bẩm báo nói:

- Lão nô đã điều tra ra một số manh mối...

Triệu Trinh không lên tiếng, lại đắp khăn lên bên phải chân mày.

- Về tin đồn Dịch tướng công nửa đêm mặc hoàng bào có thể tin là, thực ra thứ ông ấy mặc là tăng y.

Thạch Toàn Bản nhỏ tiếng nói:

- Về chuyện trong nhà Dịch gia nửa đêm có lửa kỳ lạ xông lên trời, thật ra là hôm đó Dịch gia đang làm phép, chỉ là quan gia của Dịch Thanh quên báo với phủ Khai Phong. Vương Bệ phủ Khai Phong lúc đó từng dẫn người đi cứu hỏa, mới biết là hiểu lầm.

- Còn chuyện chó của nhà Dịch Thanh mọc hai sừng,

Thạch Toàn Bản nói:

- Nghe nói thật sự là có, nhưng thời gian đầu liền bị Dịch tướng công làm thối rồi. Còn vụ làm phép đó, chính là để trừ tà.

- Ha ha...

Trên mặt Triệu Trinh cuối cùng lộ ra chút ý cười nói:

- Thì ra Đại tướng quân của trẫm cũng sợ quỷ thần à.

Nói xong hỏi Hồ Ngộ Đoái:

- Lão Hồ, ông sợ quỷ không hả?

- Sợ, đương nhiên sợ rồi,

Hồ Ngộ Đoái thô lỗ cười nói:

- Nhưng lão nô ở bên cạnh Thánh nhân, quỷ thần không dám tới gần.

- Ha ha ha...

Triệu Trinh bị chọc cười, lắc đầu, thần thái trở nên chán nản nói:

- Thật ra trên đời này, đáng sợ nhất không phải quỷ, mà là người.

- Lão nô không hiểu, người có gì đáng sợ.

Hồ Ngôn Đoái kỳ quái nói.

- Lòng người khó dò.

Triệu Trinh sâu kín thở dài, đột nhiên cao hứng rãi rời nói:

- Huống hồ, còn có tiền khoa...

Hồ Ngôn Đoái và Thạch Toàn Bản ngơ ngác nhìn nhau, không biết nói có phải nói Văn Ngạn Bác không. Nếu phải, thì Văn Ngạn Bác phiền phức lớn rồi...

Trở lại Chính Sự đường, sắc mặt của Văn Ngạn Bác âm u, ngồi trong Thiêm áp phòng, ông ta lập tức lệnh người đi liên hệ với nội ứng trong cung, thăm dò hai ngày nay có người chuốc thuốc mê gì cho Quan gia.

Chỉ trong nửa ngày, ông ta liền biết chuyện Âu Dương Tu thượng sớ cho Quan gia. Tuy nội dung tấu chương không ai biết, nhưng Quan gia thay đổi thái độ, rõ ràng có liên quan chuyện này. Điều này mang đến cho Văn Ngạn Bác chấn động rất lớn... Sở dĩ trước đây lão dám dưới tình hình không có chứng cứ công hiên hạ thủ Địch Thanh, chính là dựa vào đội ngũ quan văn bên cạnh mình. Cho dù có người trong lòng không đồng ý, cũng sẽ không nói giúp cho Địch Thanh.

Lúc này mới vừa khai chiến, ý kiến chủ chốt của triều Đại Tống liền đứng về phía đối lập... May mắn chỉ là mật tấu, không có người nào biết, bằng không hậu quả không thể tưởng tượng.

- Thừa tướng, chúng ta nên làm thế nào mới đúng?

Tham tri chính sự Vương Nghiêu Thần nhẹ giọng hỏi:

- Cần bàn bạc kỹ hơn không?

- Không thể kéo dài, chậm thì xảy ra biến cố.

Văn Ngạn Bác tâm trí cực kỳ kiên định. Đánh hổ không chết, ngược lại bị cắn. Lần này bất luận thế nào, cũng phải hoàn toàn đánh ngã Địch Thanh, làm cho cả đời không trở mình được.

Thấy sắc mặt Vương Nghiêu Thần trắng bệch, Văn Ngạn Bác hừ lạnh một tiếng, giải thích:

- Trận mưa này sắp tạnh rồi, hồng thủy không lâu nữa phải rút đi. Một khi hồng thủy đi qua, hai chuyện chính bị áp xuống, thì phải đến lúc nhắc lại chuyện cũ rồi. Tới lúc đó chúng ta sút đầu mẻ trán, óc không còn là óc mình, ai còn quan tâm Địch Thanh?

Vương Nghiêu Thần biết hai chuyện lớn Văn Ngạn Bác nói. Một là ngục ở sông Lục Thập, một là nghĩa Lập Trữ, hai chuyện này dù chuyện nào cũng tác động tinh thần triều đình và dân chúng, chỉ vì sự cắt ngang của hồng thủy mới yên ổn hai tháng. Có thể tưởng tượng lúc hồng thủy rút đi chính vụ trở lại hoạt động bình thường, những đại thần nhậm nhện một mùa hạ đó sẽ bạo phát ra năng lượng thế nào.

Nói câu lời thật không muốn nghe. Bất luận Văn Ngạn Bác giữa lúc chống lũ, tích lũy uy vọng khá cao, nhưng cũng rất có thể bị lật đài trong chiến triều tiếp theo. Nếu không nắm chặt thời gian đánh ngã Địch Thanh trước, như vậy tương lai xui xẻo nhất định là Văn Ngạn Bác lão.

Đương nhiên đây là chính các quan văn cho rằng như vậy. Địch Thanh người ta trước giờ chưa từng nghĩ phải báo thù.

- Chúng ta nên làm thế nào?

Vương Nghiêu Thần hỏi.

- Ấy...

Văn Ngạn Bác thở dài nói:

- Nói không được, phải dùng chút thủ đoạn. Nói xong nhắc bút lên, viết một mệnh lệnh lên quyển sách Chính Sự đường chuyên dùng, nhưng không có ký tên đóng dấu.

Vương Nghiêu Thần nhận lấy vừa nhìn, biến sắc mặt:

- Cái này sẽ làm người ta hiểu lầm.
- Phải, chính là muốn ông ta hiểu lầm.

Văn Ngạn Bác lạnh lùng nói:

- Chim sợ cung gặp càn con cũng sợ, hà tất phí mũi tên?
- Quan gia biết rồi sẽ nổi giận.

Vương Nghiêu Thần lo lắng nói.

- Yên tâm.

Văn Ngạn Bác lạnh lùng nói:

- Chuyện này một mình bản quan gánh vác.

Nói xong thở dài nói:

- Người đi tìm Hàn tướng công bảo ông ta xem xem, tự ông ta sẽ giúp một tay.
- Còn những đại thần đó, để bọn họ dâng thư.

Văn Ngạn Bác nói tiếp:

- Lúc liều mạng, không thể ẩn núp nữa.
- Vâng.

Vương Nghiêu Thần gật đầu nhìn nhà đối diện, ép hạ giọng nói:

- Phú tướng công bên đó...
- Phú tướng công là có đức quân tử, người không cần lo lắng ông ta.

Văn Ngạn Bác hừ lạnh một tiếng nói:

- Ông ta đồng ý lấy danh nghĩa Chính Sự đường dâng thư, thì đã là cực hạn rồi.

168. Quyển 4 - Chương 168: Dĩ Kỳ Nhân Chi Đạo

Đỗ Thanh Sương bưng khay trà nhẹ nhàng đặt lên cái bàn nhỏ bên cạnh Trần Khác, rót nước trà trong ấm vào chung trà bằng sứ trắng khiết.

Trần Khác nhìn nước trà màu vàng xanh sáng trong, trà pha ra mạch lá đầy đủ một cọng hai lá, rất giống với trà của hậu thế. Hắn bưng trà lên nhấp một cái, vẻ mặt cảm khoái nói:

- Mùi vị này thật làm người ta hoài niệm.

Đỗ Thanh Sương mỉm cười nói:

- Người đương thời thích thêm đậu khấu vào trong trà để che đi vị đắng chát. Tại sao công tử chung tình như vậy?
- Vị thơm đầy miệng làm người ta cảm thấy không ra đắng, nhưng cũng không nếm được mùi thơm của trà.

Trần Khác bưng chung trà lên, cười tủm tỉm nhìn nàng nói:

- Rốt cuộc là đang uống trà hay là uống đậu khấu?
- Chỉ là kỳ lạ, công tử đang tuổi trẻ còn trẻ, sao lại thích vị thanh đắng này.

Đỗ Thanh Sương mỉm cười nói.

- Trà ngon không phải thanh đắng, mà là thanh nhã.

Trần Khác cười nói:

- Hôm nay là không được rồi. Cô nương bảo người vào sang năm, trước thanh minh mười ngày, hái chồi non ở đỉnh núi Dữ Mao, điều chỉnh nhiệt độ nôi một chút, không cần sao qua. Tới lúc đó, cô nương hãy nếm thử còn đắng hay không.

- Tới lúc đó nhất định thử một lần.

Đỗ Thanh Sương khen ngợi nói:

- Công tử thật biết nghiên cứu trà, xem ra thích trà còn hơn Thanh Sương.

- So với uống trà, ta thích uống rượu hơn.

Trần Khác lại lắc đầu nói:

- Chỉ là không đành lòng nhìn những lá trà quý giá này bị giẫm đạp mà thôi.

- Tại sao công tử thích uống rượu?

Đỗ Thanh Sương hơi thất vọng, sâu kín hỏi.

- Trà làm con người tỉnh táo, rượu làm con người quên âu lo.

Trần Khác nhìn khuôn mặt tuyệt mỹ của Đỗ Thanh Sương nói:

- Chính là giống như mỹ nhân.

Đỗ Thanh Sương nghe vậy che miệng cười nói:

- Công tử thiếu niên nhiều tiền, tài mạo song toàn, sao còn có ưu sầu? Chẳng lẽ là lo lắng kỳ thi Hương sắp tới sao? Nếu là như vậy, Thanh Sương càng không nên quấy rầy công tử học bài rồi.

Trần Khác bắt giác cười khổ. Mấy ngày nay ở chung, hẳn xem như biết độ khó của việc muốn tán tỉnh Thủy Tiên Tử, tuyệt đối vượt xa tưởng tượng. Cho dù cô đối với mình vẻ mặt ôn hòa, không lay động tư thế băng sơn đó, nhưng bất kỳ ý đồ nào khiêu khích cô, đều bị quấy rầy như vậy mà đánh mất... Chỉ là cô nương có biết, làm như thế chỉ làm ý đồ của con người ta càng mạnh hơn không?

- Ta không phải lo lắng khoa cử.

Trần Khác lắc đầu nói:

- Chẳng qua là thi Cử giải mà thôi. Ta tham gia là đầu thi khác, nếu thi không đậu, thật nên lấy đầu làm trái bóng mà đá.

- Công tử vẫn phải cẩn thận.

Đỗ Thanh Sương nghiêm mặt nói:

- Khoa trường như chiến trường, sơ suất làm hỏng việc lớn. Như tài nghệ của Liễu Thất công vậy, lại dám phí thời gian cả đời, nhưng gặp thi khoa cử, không đơn giản là vấn đề học thức.

Trên mặt thanh lệ tuyệt sắc của cô treo ý xin lỗi sâu sắc nói:

- Thanh Sương thật đáng chết, lại cả ngày quần lấy công tử không làm việc đàn hoàng. Không chỉ làm chậm trễ bài vở của công tử, còn bình luận làm công tử mệt.

Giai nhân thần sắc buồn bã nói:

- Là Thanh Sương quá ích kỷ, lại không có suy nghĩ cho công tử, mãi gần đây có tin đồn mới giật mình...

- Thật là thiệt chết ta rồi.

Trần Khác hồn nhiên không thêm để ý nói:

- Chúng ta so với hành lá, đậu hũ còn trong sạch hơn, nhưng ta phải chịu đố kỵ của tất cả nam nhân Biện Kinh.

- Công tử nói đùa rồi.

Đỗ Thanh Sương dở khóc dở cười nói:

- Công tử vẫn là lấy việc học làm trọng, tạm thời giữ khoảng cách với Thanh Sương, tránh để các giám khảo cản trở tiền đồ của công tử.

- Cô nương biết tin gì bên trong rồi?

Trần Khác khẽ cau mày nói.

- Không dấu công tử.

Đỗ Thanh Sương hạ giọng nói:

- Theo lời đồn, chủ trì thi Hương lần này rất có thể là Thị Độc học sĩ Tạ Cảnh Sơ. Người này bình thường cứng nhắc, không thích nhất chính là tài tử lỗ mãng...

- Giám khảo thi Hương, phải còn nửa tháng nữa mới có thể định.

Trần Khác kỳ quái nói.

- Lễ bộ quả thật vẫn chưa quyết định.

Đỗ Thanh Sương thản nhiên nói:

- Nhưng trong lòng Tể tướng đã chọn người rồi.

- Tâm ý của Tể tướng, sao cô nương biết?

Trần Khác ngạc nhiên nói.

- Thanh Sương tự có đường.

Đỗ Thanh Sương che miệng cười nói.

- Còn không bằng thật lòng khai ra.

Trần Khác cũng không buông tha, nửa đùa nửa thật nói:

- Nếu không ta sẽ ghen đấy.

- Công tử thật muốn biết?

Đỗ Thanh Sương xoắn chiếc khăn trong tay, cúi đầu nói.

- Đương nhiên.

Trần Khác gật đầu.

- Được rồi.

Đỗ Thanh Sương ngẩng đầu, sắc mặt bình tĩnh nói:

- Công tử của Chiêu văn tướng, thường xuyên đến thăm Thiên Âm Thủy Tạ.

Lệ thường triều Tống, Thủ tướng bá Chiêu văn điện Đại học sĩ, Thứ tướng bá Tập hiền điện Đại học sĩ. Cho nên dân gian thường lấy Chiêu văn tướng, Tập hiền tướng để phân biệt xưng hô Thủ tướng và Thứ tướng.

Chiêu Văn tướng tất nhiên là Văn Ngạc Bác.

Trần Khác có chút ghen ghét nói:

- Xem ra quan hệ các người rất tốt, đến những việc này cũng nói với cô nương.

Mặc dù biết lời nói này rất hồ đồ nhưng hắn vẫn không nhịn được nói như vậy.

- Phù...

Đỗ Thanh Sương mỉm cười một cái, mặt hiện ra chút đắc ý nói:

- Công tử hiểu lắm rồi. Vị Văn công tử đó chỉ là một người ủng hộ Thanh Sương.

Nói xong ánh mắt lưu chuyển, nửa thật nửa giả nói:

- Mà Thanh Sương lại là người ủng hộ công tử.

Nghe xong Đỗ Thanh Sương nói câu này, Trần Khác cả người thoải mái giống như vừa giết con gà, nhưng hần vẫn hỏi:

- Văn công tử có tin tức độc nhất vô nhị gì?

- Anh ta là công tử danh thần, đi lại không bạch đình, hiểu biết tất nhiên nhiều.

Đỗ Thanh Sương cảm thấy lúc này nói quá nặng, có lòng nịnh hót hần:

- Công tử muốn biết phương diện nào?

- Ta không có hứng thú với người khác, chỉ muốn biết chuyện bịa đặt về Chiêu văn tướng.

Trần Khác lặng lẽ nói.

- Chuyện bịa đặt của Chiêu văn tướng, Văn công tử tất nhiên nói không ít.

Đỗ Thanh Sương mỉm cười nói:

- Nghe nói Văn tướng công phong nhã, lúc đó vẫn chưa dâng hương, thường sau bữa cơm tối ngồi ở đình, chơi hoa bên đình, dựa vào lan can đọc “Hà Đồ”.

Văn công tử kỳ lạ hỏi:

- Xa như vậy, làm sao ngửi được hương hoa?

Văn công nói:

- Phàm không ngửi được mùi hương, phải chờ gió đưa đến, cái này chính là gọi hương thâm dao động đấy.

- Ha ha...

Trần Khác mỉm cười nói:

- Văn tướng công ngửi được hương thâm dao động không khó, nhưng có thể xem được “Hà Đồ” ta lại không tin?

- Nghe nói quả thật có cuốn sách này.

Đỗ Thanh Sương không hề đề phòng nói:

- Chính là Đồ chuyển vận sứ Hà Bắc hiến cho Văn tướng công.

- Chuyện này là thật?

Trần Khác trầm giọng nói.

- Dù sao, Văn tam công tử là nói như vậy.

Đỗ Thanh Sương kỳ quái nói:

- Làm sao vậy, có gì không ổn à?

- Ha ha, ta chỉ là hiếu kỳ.

Trần Khác cười ha ha, qua loa nói:

- Thật là muốn xem “Hà Đồ” rốt cuộc là hình dáng gì.

- Nếu công tử thật sự muốn xem.

Đỗ Thanh Sương nói:

- Thanh Sương mượn thử Văn tam công tử.
- Không cần.

Trần Khác không ngờ cô có thể nói như vậy, cảm thấy có chút cao hứng, nhưng càng nhiều là áy náy nói:

- Loại trò chơi thần thần quý quý đó, vẫn là không dính vào thì tốt hơn.
- Cũng được.

Đỗ Thanh Sương gật đầu nói:

- Công tử hay là chuyên tâm việc học đi.

Nói xong chậm rãi đứng lên:

- Chuyện ca hát gác lại trước, chờ sau khi công tử cao trung, Thanh Sương sẽ đến thỉnh giáo.
- Chẳng lẽ từ giờ tới năm sau cũng không gặp được Thanh Sương sao?

Trần Khác vẻ mặt buồn bã nói.

- Công tử đừng hiểu lầm, Thanh Sương chỉ là suy nghĩ cho công tử.

Đỗ Thanh Sương nhẹ giọng nói.

- Nhưng, ta bây giờ mỗi ngày không nhìn thấy Thanh Sương thì sẽ không có lòng đọc sách, cô nương nói xem phải làm thế nào?

Trần Khác vẻ mặt vô lại nói.

- Công tử nói đùa rồi.

Đỗ Thanh Sương bắt đầu nói:

- Đọc sách cần phải lòng không tạp niệm...
- Nhìn không thấy cô nương, trong lòng mới có chút tạp niệm.

Trần Khác làm như thật nói:

- Như vậy ta khó tránh khỏi sẽ nhớ. Thanh Sương hôm nay sống tốt không? Không có bệnh chứ? Có khách hào phóng nào ép buộc cô nương làm chuyện không vui không...
- Công tử yên tâm.

Đỗ Thanh Sương nghe vậy đôi mắt đẹp lưu chuyển, trên mặt hiện ra nụ cười đắc ý nói:

- Thanh Sương đã không phải lúc mới xuất đạo, bây giờ cũng xem là có chút danh tiếng, chỉ dựa vào diễn xuất thì có thể nuôi sống mình, cũng không có người miễn cưỡng Thanh Sương?
- Ta bây giờ cũng xem là đang miễn cưỡng Thanh Sương không?

Trần Khác toát ra ánh mắt đau lòng.

Đỗ Thanh Sương biết rõ hắn đang làm trò, nhưng trong lòng vẫn căng thẳng, lắc đầu, hạ giọng nói:

- Là Thanh Sương luôn miễn cưỡng công tử.
- Bất kể thế nào, bây giờ ta đã quen mỗi ngày tới gặp cô nương.

Ánh mắt của Trần Khác trở nên nóng bỏng, nhìn chằm chằm làm Đỗ Thanh Sương cúi đầu.

Sau hồi lâu cô mới ngẩng đầu lên, đôi mắt đẹp lưu chuyển, tựa hồ có hơi nước khí trời, giọng điệu lại giống như nói đùa:

- Công tử bình thường đọc sách, cách mấy ngày, Thanh Sương sẽ đến kiểm tra bài học của người.

Buổi chiều cùng ngày, Trần Khác đi tới Liễu gia.

Hắn vẫn là không có gì trở ngại, chỉ là lần này hắn tìm là Liễu lão thái gia, mà không phải Liễu Nguyệt Nga.

Liễu lão thái gia dẫn hắn vào trong phòng vuốt chòm râu trắng nói:

- Tấu chương của Âu Dương Vĩnh thúc, là người khuyến khích dâng lên à. Thật sự làm Văn Ngạn Bác giả cảm điếc ngậm bồ hòn mà im, có nổi khổ không nói ra à.

- Lão thái gia phải nói trước sẽ không bán đứng văn sinh.

Trần Khác thản nhiên nói.

- Nói nhảm.

Liễu lão thái gia chau mày, trước sau một khí phách nói:

- Người nghi ngờ danh dự của ta?

- Không dám.

Trần Khác khấn trương đầu hàng nói:

- Chiêu thức này chỉ có thể trì hoãn, không thể trị tận gốc. Bởi vì trong tay Văn Ngạn người Bác còn có lá bài chủ, lão có thể điều động đám bá quan hợp nhau tấn công. Quan gia cho dù tín nhiệm Dịch nguyên soái, nhưng phần lớn vẫn là để ông ta rời kinh, dàn xếp ổn thỏa...

Dừng lại một chút nói:

- Nhiều nhất chính là cho ông ta một chút thể diện mà thôi.

- Dịch Hán Thần không thể rời kinh.

Liễu Hào rất hiểu kỹ xảo dơ bẩn trên quan trường:

- Ông ấy ở kinh thành, dưới chân Thiên tử, những người này không thể làm quá đáng. Một khi rời kinh, trời cao hoàng đế xa, những người này có cách làm ông ấy sống không bằng chết.

- Văn sinh cũng cho rằng như vậy.

Trần Khác gật đầu nói:

- Hơn nữa cũng không có nhân vật đủ phân lượng chịu mạo hiểm chọc giận nhiều người, nói giúp Dịch nguyên soái. Bây giờ muốn giúp ông ấy rửa oan, khó khăn vô cùng.

- Tiểu tử, người nhất định có cách!

Liễu Hào thô giọng nói:

- Đúng không?

- Văn sinh nghĩ nếu làm ngược lại, có thể sẽ đơn giản một chút.

Trần Khác thấp giọng hỏi:

- Có chuyện này, không biết lão thái gia có nghe nói chưa?

- Chuyện gì?

- Nghe nói Hà Bắc Độ chuyển vận sứ Lý Sâm, từng tặng Văn tướng công một quyển “Hà Đồ”.

Trần Khác nhỏ tiếng hỏi.

- “Hà Đồ”?

Hắn xem như là hỏi đúng người rồi. Liễu gia là đệ nhất đại tộc Hà Bắc, vùng Hà Bắc gió thổi cỏ lay, cũng không thể thoát được tai mắt của Liễu gia. Lão thái gia trầm ngâm chốc lát nói:

- Năm trước, mơ hồ nghe nói, có người phát hiện một quyển “Hà Đồ”. Nhưng người đương thời cho là nói chuyện vô căn cứ, không ngờ lén hiến cho Văn Ngạn Bác rồi à?

- Xem ra chuyện này có gốc có ngọn rồi.

Trần Khác cười lạnh nói:

- Nghe nói lão đại gia và Cổ tướng công là láng giềng hả?

169. Quyển 4 - Chương 169: Hoán Trị Kỳ Nhân Chi Thân

Trần Khác không hề thích giở âm mưu, nhưng khoảng cách mạnh yếu của địch ta quá xa nhau, vả lại thiên thời, địa lợi, nhân hòa Địch Thanh đều không có, một thân một mình thì chỉ có thể dùng biện pháp này mới có thể giúp được ông.

Còn vì sao phải giúp Địch Thanh thì hắn tự nhủ rằng: là để khiến cho Liễu gia thực hiện lời hứa. Hắn không muốn bị thứ đại nghĩa hư vô ngăn cản, càng không muốn gánh vác trọng trách nặng nề đến như vậy. Song điều khiến hắn cam tâm trở thành thù địch với cả thế giới chính là vì ngọn lửa dấy lên từ đáy lòng hắn.

Trần Khác cứ thế bí mật lập mưu, bày trò ma trơi cho nhà Văn Ngạn Bác, nhưng làm như vậy để lại quá nhiều dấu vết ... Không cần nói gì khác, thị vệ mà Hoàng Thành Ti (chức quan quản việc ra vào cung thành) phải đi có thể theo sát sau hắn, việc này không chỉ hạn chế sự tự do hành động của hắn mà còn khiến ọi động tác của hắn đều bị bại lộ trước mặt Hoàng đế.

Giờ đây vô tình được tin Văn Ngạn Bác có “Hà Đồ”, tin này rất hữu ích cho hắn, lại càng hữu ích cho Cổ Xương Triều Cổ tướng công.

Lại nói Cổ tướng công rất buồn bực, y hăm hở quay trở về kinh thành, vốn muốn diễn Hoàn hương đoàn (một tổ chức có tính chất “xã hội đen” do địa chủ, cường hào hợp thành được đảng quốc dân ủng hộ vào thời nội chiến), đá Văn Ngạn Bác vào hầm cầu, ai ngờ gặp phải trận đại hồng thủy trăm năm mới có một lần. Mưa to liên tiếp mấy tháng làm ngập hết cả kinh thành, từ Hoàng đế đến các quan đại thần đều bận rộn đi chống lũ, không ai để ý tới vụ án sông Lục Thập.

Cổ tướng công thì bị gạt qua một bên, vào kinh đã mấy tháng nay, quan gia chỉ triệu kiến y có một lần, cũng chỉ là gọi đến hỏi han xã giao, dặn dò y nghỉ ngơi cho tốt, ai ngờ nghĩ một lèo luôn mấy tháng. Đường đường giữ chức Bình chương chính sự nhưng lại thành tán quan giống như Trần Khác, nên y buồn bực là điều dễ hiểu.

Cổ tướng công đổ lỗi cảnh ngộ của mình cho Văn Ngạn Bác, y tin chắc rằng đối thủ đang âm thầm giở trò. Với ý chí chiến đấu bất khuất của Cổ tướng công thì chỉ càng đánh càng hăng. Nhân cơ hội vô sự, y hầu như lúc nào cũng toan tính, làm thế nào để báo thù rửa hận, kéo tên họ Văn kia xuống ngựa.

Sau khi y nhận được tin từ Liễu Hào rằng Văn Ngạn Bác có “Hà Đồ”, Cổ Triều Xương lập tức ý thức được rằng cơ hội ngàn năm một thừa đã tới. Tai mắt của y ở trong cung không biết mạnh hơn gấp bao nhiêu lần so với Văn Ngạn Bác quang minh chính đại, đương nhiên là biết rõ vấn đề đi ở của Địch Thanh, quan hệ giữa triều đình và Văn tướng công đã đi đến mức căng thẳng,.

Huống chi năm đó vì sự kiện đèn lồng gấm, Triệu Trinh một mực không thích Văn Ngạn Bác, lần thứ hai bổ nhiệm lão làm Tể tướng Triệu Trinh còn nói rằng “Văn Ngạn Bác hay để ý đến chuyện riêng tư”. Loại quan hệ không vững chắc từ cội rễ trải qua lần mâu thuẫn này hiển nhiên sẽ họa vô đơn chí, dẫn đến thương tổn lớn hơn.

Đừng thấy Văn Ngạn Bác tươi tỉnh như gấm hoa, phong quang cởi mở, dường như ngay cả Hoàng đế cũng phải nghe lời lão. Nhưng kỳ thực một khi chân đã dẫm lên bờ vực thẳm thì Cổ tướng công làm sao có thể không đẩy lão một phen, khiến cho “thằng què Văn” đáng ghét này rơi xuống địa ngục.

Mấu chốt chính là ở “Hà Đồ”.

“Hà Đồ” là truyền thuyết về thời Phục Hy thị, long mã (sinh vật lai giữa rồng và ngựa, mang ý cát tường) nhảy lên khỏi Hoàng Hà, lưng đeo một bức bản đồ, trong đó có chân lý thiên địa, có được nó thì có thể đạp đất bình thiên hạ, thậm chí có thể một tắc lên trời. Phần đầu “Kinh dịch” nói rằng “Hà xuất đồ, lạc xuất thư, thánh nhân tắc chi”. “Hà Đồ”, “Lạc Thư” xưa nay đều gắn liền với diêm lành thánh nhân hạ thế. Trong truyền thuyết thì Phục Hy, Hoàng đế, Nghiêu, Thuấn, Vũ, Thành Thang, Chu Văn Vương, Thành Vương đều là những bậc vua hiền có được thứ này.

Từ bát đại (gồm Đông Hán, Ngụy, Tấn, Tống, Tề, Lương, Trần, Tùy) tới nay, “Hà Đồ”, “Lạc Thư” cũng xuất hiện nhiều vô kể nhưng về sau đều bị chứng minh là đồ dỏm, chưa ai nhìn thấy “Hà Đồ” thực sự như thế nào nên không thể nhận định được. Vì thế vật này có thể nói là đáng quý vô cùng, cũng có thể nói là không đáng một xu. Cái gọi là phát hiện ra “Hà Đồ” đơn giản đều là trò bịp bợm của những kẻ có dụng tâm.

Lúc ấy trên đường Hà Bắc xuất hiện “Hà Đồ”, Cổ Xương Triều đang ở Đại Danh Phủ (thành thị lớn nhất ở Hà Bắc thời Bắc Tống) nhận được báo cáo của Lý Sâm liền trách mắng quan địa phương mới nghe gió nổi đã tưởng mưa rơi, lan truyền tin xằng bậy...

Qua bài học đau thương về mê tín của triều Chân Tông, giờ trên dưới triều Tống đều rất nhạy cảm với diêm lành, bất kỳ người nào truyền tin diêm lành đều bị mắng là gian nịnh.

Cổ Xương Triều đang ở vào thế yếu, sao có thể để cho đám Ngôn quan (phụ trách giám sát và can gián) ở Biện Kinh tạo cơ hội ình được? Bởi vậy y áp chế tin tức về diêm lành, vốn nghĩ rằng thời gian trôi đi thì mọi thứ sẽ tan theo mây khói, không ngờ Lý Sâm khôn kiếp lại đem “Hà Đồ” hiến cho Văn Ngạn Bác.

Hiện tại “Hà Đồ” là thật hay giả giờ không còn quan trọng nữa, thậm chí Văn Ngạn Bác có thu nhận “Hà Đồ” hay không cũng không sao, chỉ cần phong thanh đến tai quan gia là đủ để Văn Ngạn Bác quá sức chịu đựng rồi.

Việc này không nên chậm trễ, Cổ Xương Triều lập tức tìm đến môn sinh của mình là Diêm thiết phó sứ Quách Thân Tích và Giám sát Ngự sử Trương Bá Ngọc, ra lệnh cho bọn họ lập tức trình tấu lên việc này, buộc tội Văn Ngạn Bác bắt nạt quân thượng, trong lòng mang điều ác.

....

Cùng lúc đó, Tham tri Chính sự Vương Cung Thần xuất hiện trước cửa Tây phủ. Dù cho Tây phủ và Đông phủ chỉ cách nhau một con đường, nhưng đây là lần đầu tiên quay trở về kể từ khi vị Vương Trạng nguyên này rời khỏi viện Xu Mật hơn một năm.

Bởi vì gã rời đi một cách nhục nhã như vậy... Về phần Hàn Kỳ thì không biết bao lần bị người ta coi là bối cảnh câu chuyện của Dịch Thanh với câu nói “Trạng nguyên được xưng tên ở ngoài Đông Hoa môn mới là nam nhi tốt”. Mọi người nói rằng năm đó, Dịch Thanh nhìn thấy Trạng nguyên đi dạo phố, người bạn đi cùng rất ngưỡng mộ nói:

- Cả đời chúng ta cũng không thể oai phong được như thế.

Dịch Thanh lại ngang nhiên nói:

- Chưa chắc, còn phải xem cố gắng của mỗi người ra sao.

Lúc ấy có thể bổ sung thêm một câu:

- Kết quả là đúng như Dịch Nguyên soái nói, ngôi vị Trạng nguyên năm đó lại thuộc về cấp dưới của ông.

Đối với Trạng nguyên lang xưa nay vốn được coi là con cưng của trời mà nói, cái gì có thể nhẫn nhịn được chứ cái này thì không thể. Huống chi ngày nào cũng phải đối mặt với con người này, ngày nào cũng phải thỉnh an Dịch Thanh? Tu dưỡng và phong độ của Vương Nghiêu Thần ruột cục bị tà hỏa trong lòng thiêu đốt, gã không chỉ đối đầu với Dịch Thanh ở mọi nơi, mà còn ngay cả việc thỉnh an hàng ngày gã cũng bày trò... Mỗi lần thỉnh an, gã đều nhìn vào kim ấn trên mặt Dịch Thanh, cười khê nói:

- Xu Tương đại nhân, thật đúng là ngày càng rõ ràng.

Cho dù Dịch Thanh sĩ diện không cao, xưa nay đều nhường bộ quan văn, nhưng ông không nhin nỗi sự mạo phạm hết ngày này qua ngày khác của gã. Rốt cục có một ngày, đợi khi Vương Nghiêu Thần qua cơn khoái trá, Dịch Thanh đột nhiên mỉm cười nhìn chằm chằm vào Nghiêu Thần rồi bình tĩnh nói:

- Người thích thú như thế thì ta tặng cho người hai hàng, thế nào?

Vương Nghiêu Thần mặt đỏ phừng phừng, không nói nên lời. Đường đường là đấng nam nhi được xưng tên ngoài Đông Hoa môn mà rốt cục lại bị tên quân tặc áp đảo. Sau khi chịu nỗi nhục nhã này, Vương Nghiêu Thần hệt hăng trong nháy mắt, chuyển sang việc cáo trạng chính sự. Gã mặc kệ mình đã gây ra cho Dịch Thanh nỗi nhục nhã lớn đến mức nào, bởi vì trong lòng Vương trạng nguyên thì quân tặc là kẻ trộm, còn trạng nguyên tiến sĩ như gã là quý nhân.

Không có cách nào khác, Văn Ngạn Bác đành phải tấu thỉnh điều gã đến Đông phủ, rời khỏi viện Xu Mật nơi vốn khiến gã không ngóc đầu dậy nổi. Bởi vậy, nếu hỏi trên đời này ai hận tới mức muốn đập Dịch Thanh xuống địa ngục thì e rằng Vương Trạng nguyên đứng đầu.

Lần này, gã tới để đưa trát tự cho Văn Ngạn Bác, lẽ ra không cần phải đích thân phó Tể tướng như gã đưa thư, nhưng Vương Trạng nguyên vẫn đích thân mang đến. Gã đến là để báo thù, gã muốn tận mắt nhìn thấy vẻ suy sụp của kẻ thù mới có thể rửa được mối hận trong lòng.

Dịch Thanh là người rộng lượng, ông đã sớm quên ân oán năm xưa. Ông khách khí mời Vương Trạng nguyên ngồi, sai người dâng trà rồi mới hỏi khách đến có việc gì.

Vương Cung Thần mỉm cười, đưa một bức thư tay đến trước mặt Dịch Thanh.

Cái gọi là thư tay đó còn gọi là trát tử, là tấu biểu chính thức, ngoài công văn ra, nó tương tự như một thể văn viết tay không chính thức.

Dịch Thanh cầm lấy, nhận thấy đó là thư tay của Văn Ngạn Bác, ông liền mở ra xem, bất giác thay đổi sắc mặt... Chỉ thấy Văn Ngạn Bác dùng giọng văn thân thiết ôn hòa nhưng lại không dung bất kỳ hiềm nghi nào, cho phép Dịch Thanh có thể đích thân từ quan, từ đó có kết cục giữ được thể diện. Thậm chí ngay cả đãi ngộ trong tương lai cũng đã an bài sẵn cho ông rồi, Văn Ngạn Bác cam đoan, lão sẽ tấu xin quan gia thăng Dịch Thanh là Đồng Trung Thư Môn Hạ bình chương sự (*), nhậm chức quan ở châu Trần.

(*) Đồng Trung Thư Môn Hạ bình chương sự (gọi tắt là Đồng bình chương sự), chuyên xử ý chính vụ. Trên thực tế vào năm Cao Tông Vĩnh Thuần đầu tiên, người đảm nhiệm Tể tướng cũng có thể dùng danh nghĩa này.

Bất kể người nào không hiểu biết nội tình, xem xong bức thư này thì đều sẽ tin rằng Tể tướng và quan gia đã nhất trí với nhau về số mệnh của Dịch Thanh... Cho dù Văn Ngạn Bác cuối cùng nhấn mạnh rằng đây chỉ là ý kiến của lão, nhưng Tể tướng đích thân viết thư, phó Tể tướng đích thân đưa trát đến, thế thì nói “chỉ là ý kiến cá nhân” liệu có ai tin?

Dịch Thanh đường đường chính chính là một quân nhân, ông không hiểu chính trị, càng không có tai mắt ngầm trong cung giống như Văn Ngạn Bác, Cổ Xương Triều và Vương Nghiêu Thần. Để có thông tin gì là bọn họ biết đầu tiên, từ đó cầu lợi tránh hại, quan vận thông suốt.

Bởi vậy Dịch Thanh căn bản không thể biết được mâu thuẫn giữa triều đình và Văn Ngạn Bác. Giờ phút này, ông vẫn tin rằng đây chính là kết cục mà triều đình định ra ỉn.

Ông hít sâu một hơi, nén lại, đầy một bụng ức chế phẫn uất. Ông hỏi Vương Cung Thần:

- Tội danh của ta là gì?

Đúng vậy, tội danh là gì?

Xin lỗi, Văn Ngạn Bác để người khác tìm kiếm nửa năm cũng không thể tìm ra bất kỳ tội chứng nào của ông, thậm chí về nhân phẩm cũng không bới móc ra được tội xấu nào từ vị Xu Mật Sứ này. Nếu không, hà cớ gì phải hạ bệ ông bằng cái phương thức không đáng phục này.

Nhưng chung quy là phải cho Dịch Thanh một lý do, Văn Ngạn Bác bảo Vương Cung Thần đi thỉnh giáo Hàn Kỳ, Hàn tướng công chỉ dạy gã bảy chữ.

Vương Cung Thần nhìn thẳng Dịch Thanh, gần từng tiếng:

- Chính là vì triều đình nghi ngờ ngài...

Trong ngữ cảnh này, triều đình hiển nhiên là bao gồm cả quan gia.

Dịch Thanh trong nháy mắt mặt xám như tro, lòng tin sụp đổ, ngồi thừ ra ở đó không nhúc nhích.

Vương Cung Thần muốn nói thêm vài câu, xát thêm ít muối vào vết thương của ông nhưng sợ lợn lành chữa thành lợn què nên không dám nhiều lời, gãi vôi vàng đứng dậy cáo từ.

Lúc đó sấm chớp ầm ầm, mưa to như trút nước. Dịch Thanh nhìn ra màn mưa mù mịt, đột nhiên đứng dậy đi nhanh ra phía ngoài.

Thấy Xu Tương đi ra, người hầu của ông vội lấy áo tơi nhưng bị Dịch Thanh đẩy ra, lại có người mang dù đến cho ông, Dịch Thanh lạnh lùng nói:

- Đừng đi theo ta!

Nói rồi ông lập tức đi ra mái hiên, mặc ưa to quất vào người. Bóng dáng khôi ngô kia trong chớp mắt mất hút trong màn mưa...

170. Quyển 4 - Chương 170: Đại Hốt Du(*) Trong Cuộc Chiến Bảo Vệ Dịch Thanh

(*) Đại hốt du: nguyên văn , là tục ngữ vùng phía Bắc TQ, chỉ người chuyên nói khoác, miệng lưỡi linh hoạt.

Đêm đã khuya, trời vẫn mưa, ánh lửa hồng lét đét trong chậu ở phòng thiền sau hậu viện chùa Đại Tướng Quốc.

Dịch Thanh vừa quay về đã đổ bệnh, lúc này ông ngồi dựa lưng trên chiếc ghế, hai mắt nhắm chặt, trên trán đắp một chiếc khăn ướt.

Người con trưởng của ông là Dịch Tư rón rén đi tới, nhẹ nhàng lấy chiếc khăn trên trán ông, rồi nói nhỏ:

- Phụ thân, có Viên Giác phương trượng tới.

Ông ta là phương trượng chủ trì chùa Tướng Quốc.

Dịch Thanh từ từ mở mắt, nhìn về phía Viên Giác hòa thượng với khuôn mặt nhân từ, bộ râu dài lất phất đứng ở cửa, khẽ gật đầu rồi nói:

- Phương trượng mời vào.

- Nghe tin Dịch tướng công bị cảm phong hàn...

Viên Giác hòa thượng niệm một câu phật hiệu, rồi lại nói tiếp:

- Bần tăng vội đến hỏi thăm.

- Nghe danh phương trượng là bậc thánh thủ hạnh lâm (nghĩa là “rừng hạnh”, ý chỉ thầy thuốc rất giỏi)...

Dịch Tư liền khẩn cầu:

- Xin phương trượng xem bệnh cho cha ta.

- Làm phiền đại sư rồi.

Dịch Thanh từ từ ngồi dậy.

Viên Giác bèn ngồi xuống chiếc ghế nhỏ bên cạnh ông, dùng hai ngón tay ấn giữ mạch Thốn, Quan và Xích (*) của Dịch Thanh, hai mắt khép hờ trầm ngâm một lúc lâu, sau đó đại sư mở mắt nói:

- Quý thể của Tướng công không có vấn đề gì.

(*) Thốn, Quan, Xích: ngang chỗ xương quay lồi ra ở cổ tay là Quan bộ, dưới Quan là Thốn, trên Quan là Xích. Người thầy thuốc trước hết lấy đầu ngón tay giữa để vào Quan bộ, sau đó dùng ngón trỏ để vào Thốn bộ, rồi ngón tay nhẫn để vào Xích bộ, 3 ngón tay để sát vào nhau.

- Vậy tại sao đầu óc ta không được tỉnh táo, bên trong cứ như có lửa đốt vậy?

Địch Thanh giọng khàn khàn hỏi.

- Ngoài thân bệnh còn có cả tâm bệnh. Nếu theo “Trí tuệ độ luận” mà nói, thì các bệnh trong ngoài đều là thân bệnh, còn tâm bệnh là chín mươi tám muện phiền, năm trăm mối tơ vò, những buồn đau phiền não, những đố kỵ, ghen ghét, nỗi sợ hãi, cả những dục vọng nữa...

Viên Giác đại sư chậm rãi giảng giải:

- “Tâm bệnh” cũng sẽ làm cho con người ta cảm thấy đau khổ, nếu không thì sao lại gọi là “bệnh”?

Phương trưởng vừa nói vừa nhìn Địch Thanh:

- Tướng công đang có tâm bệnh phải không?

Địch Thanh im lặng, một lúc lâu mới gật đầu.

- Đại sư, tâm bệnh của cha ta phải chữa như thế nào?

Địch Tư lo lắng hỏi.

- Bần tăng ngay cả nguyên nhân tâm bệnh là gì cũng không biết...

Viên Giác lắc đầu gượng cười.

Địch Thanh lặng người không nói câu gì.

- Như thế này đi, Địch tướng công thử bốc một quẻ xem sao.

Viên Giác cười nói:

- Chúng ta xem Phật tổ phán gì cho tướng công.

Rồi nói với chú tiểu sa di đang đứng đợi ở ngoài cửa:

- Mang ống quẻ lại đây.

Tiểu hòa thượng lập tức chạy như bay đi, một lát sau mang về một ống trúc đen nhánh, quẻ thẻ ở chùa Đại Tướng Quốc rất linh nghiệm, nổi tiếng khắp thiên hạ, Địch Thanh cũng đã thử qua rồi.

Đó là mười mấy năm trước, khi y được triều đình điều về kinh thành, vào một ngày nhàn rỗi y lại có hứng thú đến chùa Đại Tướng Quốc du ngoạn, người cùng đi nói với y rằng quẻ trong chùa này rất thiêng, cho nên y cũng tùy hứng bốc một quẻ, trong quẻ nói rằng:

“Ngày ngày sớm tối phò trợ giúp vua, nhất cử thành danh không thắng hàn; bỗng nhiên nổi lên một trận gió to, vàng là cát mà cát cũng là vàng.”

Lúc đó Địch Thanh nhờ người giải quẻ, người giải quẻ cũng tặng y bốn câu:

“Gặp võ thì hưng, gặp văn thì suy, gặp thủy thì chết, gặp hỏa thì sống.”

Địch Hán Thần lúc đó là một thanh niên chí khí hơn người, ở độ tuổi dám nghĩ dám làm, vừa thấy vận mệnh sinh tử hưng vong của chính mình đã được định sẵn như vậy thì trong lòng không phục, thuận tay cầm quẻ vào trong ống trúc, tỏ vẻ coi thường nói:

- Quẻ linh gì chứ, đều là những lời nói linh tinh vớ vẩn, ta không tin!

Nhưng theo thời gian trôi qua, ông mới nhận ra rằng những lời trong quẻ và những lời của người giải quẻ nói lại trùng khớp với cuộc đời của ông... Trước kia khi ở trong cấm quân, ông từng làm tới chức Điện Tiền Ti Đô Chỉ Huy Sứ (thống lĩnh cấm quân), sau này còn thăng cấp làm Phó sứ Xu Mật. Mặc dù ông được triều đình tín nhiệm, cũng đã làm tới chức quan cao, nhưng danh tiếng cũng chẳng thể nói là quá cao, dù sao đây cũng là thời buổi của quan văn.

Chiến công thực sự làm ông vang danh thiên hạ chính là dẹp yên quân phản loạn Mã Chí Thư... Đây chẳng phải đúng với câu “ngày ngày sớm tối phò trợ giúp vua, nhất cử thành danh không thắng hàn” hay sao?

Lại nhắc tới việc giải quẻ, câu “gặp võ thì hưng”... cũng rất rõ ràng. Ông từ một tên lính vô danh tiểu tốt leo đến chức Xu Mật Sứ, chẳng phải cũng nhờ vào chiến công lấy lừng thiên hạ đó sao? Hơn nữa vị thượng quan trọng dụng ông, rồi đề bạt ông đem quân đi xuống phía nam bình định quân phản loạn - Bàng Tịch Bàng tướng công cũng là người Thành Võ ở Đơn Châu, chữ “võ” cũng có trong quẻ quán của Bàng Tịch.

Còn câu “gặp văn thì suy” lại càng dễ lý giải. Ông là dân võ, nhưng lại gia nhập vào thế giới của các quan văn, những ngày tháng qua lẽ nào lại không đủ suy vong hay sao? Hơn nữa chức Tể tướng bây giờ chẳng phải cũng rất đúng với chữ “văn”...

Thậm chí ngay cả câu “gặp nước thì chết”... Ai mà không biết, sở dĩ Địch Thanh lâm vào tình cảnh như hiện giờ, chính là vì mọi người đều cho rằng ông phải chịu trách nhiệm với trận lũ to này!

.....

Nhìn thấy ống quẻ trong tay của Viên Giác đại sư, rất nhiều kí ức xưa trong ông đột nhiên hiện về. lát sau, Địch Thanh định thần lại, rút ra một quẻ nhìn thoáng qua, mặt ông ngay tức thời như tờ giấy vàng, thấy quẻ hiện lên bốn câu thơ xưa:

“Ngày ngày sớm tối phò trợ giúp vua, nhất cử thành danh không thắng hàn, bỗng nhiên nổi lên một trận gió to, vàng là cát mà cát lại là vàng.”

Địch Tư lấy quẻ trong tay cha đưa cho Viên Giác hòa thượng. Viên Giác nhận lấy quẻ nhìn liếc qua, thần nhiên hỏi:

- Quẻ này có gì không ổn?
- Quẻ thể ta bốc mười năm trước cũng chính là quẻ này...

Địch Thanh khốn khổ nói.

- Điều này rất bình thường, bởi vì cùng một người bốc,
- Viên Giác đại sư không cho đó là điều nghiêm trọng nói:

- Đồng nhân đồng mệnh, khó tránh khỏi sẽ bốc vào cùng một quẻ.

Đại sư ngừng một lúc rồi hỏi:

- Xin hỏi Địch tướng công năm nay bao nhiêu tuổi?
- Bốn mươi chín tuổi.
- Trùng khớp với số quẻ, đủ thấy đây không chỉ là ngẫu nhiên.

Viên Giác đại sư bình thần nói, Địch Thanh càng cảm thấy không thể lường trước được việc gì, càng muốn tìm hiểu đến tận sâu bên trong thì càng thêm sốt ruột. Ông tiến gần tới Viên Giác đại sư, tha thiết thỉnh cầu:

- Huyền cơ trong này, mong phương trượng giải thích giúp ta.

Ánh mắt Viên Giác đại sư sáng lên, nhìn lướt qua Địch Thanh, chậm rãi nói:

- Địch tướng công, quẻ này năm đó giải như thế nào?
- Gặp võ thì hưng, gặp văn thì suy, gặp nước thì chết, gặp hỏa... thì sống.

Địch Thanh trả lời ngay:

- Ba câu trước thì đều đã linh nghiệm rồi, chỉ có câu cuối cùng “gặp hỏa thì sống” mong phương trượng giải thích giúp.

- Trong Phật pháp, chính là nói đến niết bàn (*) trong hỏa.

Viên Giác hòa thượng nói:

- Kết thúc vòng nhân quả sinh tử, vượt qua thác nước sinh tử, mới có thể tiêu trừ khổ đau, được hưởng sự thanh thản.

(*) Niết Bàn: người tu đã chứng đạo, khi bỏ xác phàm vào nơi không sinh không diệt sạch hết mọi đường phiền não, cũng gọi là viên tịch.

- Làm sao mới có thể niết bàn (ý của ông là “dập tắt ngọn lửa phiền não”) đó?

Địch Thanh nhỏ nhẹ hỏi.

- Buông tay!

Viên Giác đại sư cảnh tỉnh:

- Buông hết thấy những chuyện thị phi, danh lợi, chặt đứt tất cả nhân quả, phiền não!

- Buông tay...

Địch Thanh ngăn người ra.

- A di đà phật!

Viên Giác đại sư niệm một câu phật hiệu, rồi nói với Địch Thanh:

- Tướng công thứ cho lão nạp nói thẳng, người nữa đời chiến phạt, lập được nhiều chiến công hiển hách, nhưng cũng tạo ra nhiều sát nghiệt mà trong lòng lại không có Phật giới. Nếu không quay đầu thành tâm hướng Phật, thì chỉ sợ rằng đến cả Đại La thần tiên (*) cũng không cứu nổi.

(*) Đại La thần tiên: Trời chia làm ba mươi sáu tầng, Đại La là tầng cao nhất, thần tiên ở tầng đó được xưng là Đại La kim tiên.

Nếu như là ngày thường thì đối với những lời giật gân này, Địch Thanh cũng chỉ nghe cho có. Nhưng hôm nay thư viết tay của Văn Ngạn Bác đã khiến cho sự tự tin của Địch Thanh sụp đổ hoàn toàn, lúc này ông lại tin tưởng không chút nghi ngờ.

- Chuyện đến nước này, ngài còn muốn hỏi gì nữa không?

Viên Giác đại sư rất am hiểu lòng người, không thể nói quá nhiều tránh gây ra nghi ngờ cho người khác.

- Xin lão phương trượng chỉ giáo giúp câu “vàng là cát mà cát cũng là vàng” có hàm ý gì vậy?

Địch Thanh hỏi.

- Nếu làm chuyện xằng bậy thì vàng sẽ biến thành cát, nếu biết quay đầu thì cát sẽ thành vàng.

Viên Giác đại sư lại niệm một câu phật hiệu rồi nói:

- Thí chủ hãy tự giải quyết cho tốt.

....

- Nếu làm điều xằng bậy vàng sẽ biến thành cát, biết quay đầu thì cát sẽ biến thành vàng...

Sau khi Viên Giác đại sư đi, Địch Thanh như bị ma nhập, cứ nhắc đi nhắc lại câu này, sắc mặt của ông u buồn, cả một đời vinh nhục bây giờ giống như chiếc đèn kéo quân đang chuyển động trước mắt.

Ông nhớ khi mình còn trẻ, vì chứng kiến Trạng Nguyên điều hành trên phố ở Đông Hoa môn mà nuôi chí hướng từ đó.

Nhớ tới trận chiến ở Tây Bắc, vị tướng quân mặt quỷ đeo mặt nạ đồng hình quỷ gớm ghiếc, tóc tai bù xù, không ai có thể đối địch.

Nhớ khi Phạm Trọng Yêm tặng cuốn “Xuân thu” cho ông, động viên ông chăm chỉ đọc sách.

Nghĩ tới khi Hàn Kỳ giết chết vị tướng thân tín của ông, Hàn Kỳ giận dữ hét lên:

- Những vị Trạng Nguyên được xưng danh ngoài Đông Hoa môn mới là hảo hán.

Nghĩ đến tại Côn Luân quan, chính mình đại phá đội quân hào hùng của Mã Chí Thư.

Nhớ lời thề “cả đời tận trung với vua” của triều đình sau khi hồi kinh.

Nhớ tới bốn năm qua khi giữ chức Xu Mật Sứ, bản thân đã nhẫn nhịn vì đại cục, nhưng lại phải chịu sự phần uất trước lời diễu cợt của các quan văn.

Nghĩ tới việc triều đình đã quên lời thề ngày xưa, ngẫm cho phép Văn Ngạn Bác trực xuất mình ra khỏi triều đình...

Địch Thanh đột nhiên mất hết hy vọng, hai mắt ngấn lệ. Nhưng dù sao ông cũng là anh hùng thà đổ máu chứ không rơi lệ, hít một hơi thật sâu, trấn tĩnh lại cảm xúc rồi nói:

- Mang bút mực lại đây.

Địch Tư vội mài mực. Sau khi Địch Thanh ngồi ngay ngắn ở thư án, ông cầm bút lên, chậm rãi viết mấy chữ nặng tựa ngàn cân: “Đơn xin từ chức”!

- Cha!

Địch Tư mặt đột nhiên biến sắc nói:

- Việc đã tới nước này sao?

- ...

Địch Thanh gật đầu không nói câu nào, rồi tiếp tục viết liên hồi, dường như muốn đem hết uất ức trong lòng gửi vào trong từng nét bút mà viết ra.

Đang viết, có tiếng từ cửa phòng, Địch Tư trầm giọng nói:

- Ai?

- Đại ca, là đệ.

Đây là tiếng của Địch Vịnh.

- Vào đi.

Cửa mở, Địch Vịnh như ngọc thụ lâm phong xuất hiện trước mặt cha và anh, phía sau y còn dẫn theo một thân binh cao lớn.

- Nó tới đây làm gì?

Địch Tư nhíu mày hỏi.

Địch Vịnh cười cười, rồi quay ra đóng cửa lại, nói với Địch Thanh:

- Cha, cha mau nhìn đây là ai?

Địch Thanh nghe vậy bèn ngẩng đầu lên, thân binh cao lớn kia cũng tháo nón tre xuống, để lộ gương mặt tràn đầy khí thế anh hùng.

- Tam Lang, tại sao ngươi lại tới đây?

Địch Thanh kinh ngạc hỏi.

- Vì không yên tâm nên đến thăm Nguyên soái.

Trần Khác cúi tấm áo tơi trên người nói.

- Ta hôm nay mất mặt rồi.

Địch Thanh tự cười giễu mình, rồi gọi y đến ngồi bên chậu than, sưởi cho ấm người lên.

Trần Khác nghe lời ngồi xuống, đảo mắt nhìn bản tấu Địch Thanh đang viết trên bàn nói:

- Tôi đang đoán xem Nguyên soái viết gì.

- Không cần đoán, là đơn từ chức.

Địch Thanh gác bút xuống thản nhiên nói.

- Sao Nguyên soái lại đổi ý,

Trần Khác vẽ mặt kinh ngạc nói:

- Trước đó vài ngày, tôi khuyên Nguyên soái rút lui, nhưng ngài cương quyết không chịu.

- Là ý của triều đình...

Địch Thanh thở dài nói.

- Nói như vậy là ngài đã nhận được thánh chỉ?

Trần Khác hỏi.

- Không có.

Địch Thanh lắc đầu nói.

- Là thư tay của triều đình?

Trần Khác hỏi tiếp.

- Cũng không phải, là thư tay của Văn tướng công.

Địch Thanh lắc đầu, rồi nói rõ chân tướng sự việc.

- Sao tôi chưa từng nghe nói đại thần Đông phủ có thể bãi miễn đại thần Tây phủ?

Trần Khác cười nói.

- đương nhiên còn có ý kiến của triều đình.

Địch Thanh lại thở dài một tiếng, tinh thần vô cùng chán nản nói:

- Chỉ là triều đình năm đó đã báo trước, lúc này không thể nói một đằng làm một nẻo, nên mới cho Văn tướng công ra hiệu ngầm với ta...

- Ha ha ha ha...

Nghe Địch Thanh nói, mặt hai đứa con lão đều trắng bệch, còn Trần Khác cất tiếng cười to.

171. Quyển 4 - Chương 171: Con Bướm Trong Trận Chiến Bảo Vệ Địch Thanh

- Người cười cái gì?

Địch Tư chưa từng qua lại với Trần Khác, nhìn thấy hắn bắt kính với cha như thế, trong lòng tự nhiên có chút bất mãn.

- Ta cười Nguyên soái anh minh một đời, không ngờ hồ đồ chỉ trong chốc lát!

Trần Khác không nhìn y, chỉ nhìn chăm chăm vào Địch Thanh nói.

- Hồn xược!

Địch Tư quả trách Trần Khác.

- Im ngay.

Địch Thanh liếc mắt một cái rồi nói:

- Các người ra ngoài cả đi.

- Vâng, phụ thân...

Địch Tư cúi đầu buồn bã, cùng Địch Vịnh lui ra ngoài.

- Tam Lang, người thử nói ta hồ đồ chỗ nào?

Trong phòng lúc này chỉ còn có hai người bọn họ, Địch Thanh mới hỏi Trần Khác.

- Biết rõ người muốn hại ngài là Văn Ngạn Bác.

Trần Khác cười nhạt nói:

- Ngài còn tin vào những lời nói xằng bậy của ông ta, chẳng phải là quá hồ đồ hay sao?

- Cái gì?

Địch Thanh không tin nói:

- Ta và Văn tướng công trước giờ không thù không oán, ông ấy làm sao có thể hại ta được?

- Trời...

Trần Khác cuối cùng cũng hiểu tại sao Địch Thanh lại bị Văn Ngạn Bác đánh bại dễ dàng như vậy... Theo hần nhận thấy, vị tướng quân này trên sa trường bách chiến bách thắng, song trên con đường chính trị thì đến điểm cơ bản cũng không đạt được.

Nhưng Trần Khác đây là chỉ trích người xưa rồi, cần phải biết rằng, ngoài hần và vị tướng công ngoan cố (*) coi trời bằng vung kia trong tương lai, bất cứ ai cũng không thể không gặp phải những lúc như thế này, Địch Thanh đương nhiên không ngoại lệ.

(*) “Áo tướng công”: nghĩa là tướng công ngoan cố, ý chỉ Vương An Thạch đời Tống. Ông rất cố chấp, không cho phép bất kỳ ai phản đối chính sách của mình. Vì bất chấp tất cả để cải cách chính trị nên dùng người không đúng, gây ra nhiều tai họa cho nhân dân, do đó người ta rất hận ông. - BTV

Trước triều Tống, địa vị của các võ tướng luôn áp đảo các quan văn. Dã tâm của bọn họ vô cùng lớn, tích cực tham gia chính trị, thậm chí có thể tiêu diệt Hoàng đế, trong lịch sử từ trước tới nay đều là do bọn họ thao túng. Nhưng triều Tống đúc kết kinh nghiệm từ thời Ngũ Đại (gồm hậu Lương, hậu Đường, hậu Tấn, hậu Hán và hậu Chu) trước kia, thêm vào đó là sự việc Triệu Khuông Dận chiếm ngôi bất chính, cho nên để tránh lặp lại chuyện này, phải bắt đầu có sự đề phòng nghiêm ngặt đối với các võ tướng. Nhưng bởi vì bản thân Triệu Khuông Dận cũng là một vị tướng đứng đầu, cho nên có thể cân bằng lực lượng hai bên văn võ, khiến cho văn thân võ tướng làm tốt trách nhiệm của mình.

Nhưng đến thời Thái Tông, tình hình hoàn toàn biến chuyển xấu đi. Bởi vì Triệu Quang Nghĩa giết anh đoạt vị, hơn nữa trước khi y làm Hoàng đế đã bị Triệu Khuông Dận cách ly với quân đội, khiến y phải đề phòng những kiêu binh mãnh tướng mà Thái Tổ lưu lại, y xem đó là việc vô cùng quan trọng liên quan tới an nguy ngôi vị Hoàng đế. Mặc dù việc xuất chinh dùng binh, đóng quân phòng ngự chủ yếu vẫn do tướng lĩnh phụ trách, số quân trong viện Xu Mật cũng phải tiếp tục được duy trì ở mức cao, nhưng cách tuyển chọn người đã hoàn toàn thay đổi.

Như chức Trưởng nhị (ý chỉ phó chức) ở viện Xu Mật, tướng lĩnh của cấm vệ quân và thống soái tiền tuyến, đa phần đều là thân tín bất tài của Tống Thái Tông. Những người sử dụng như Vương Hiến, Sài Vũ Tích, Trương Tồn, Dương Thủ Nhất, vv... đều là thân tín trước kia mà vua cử đi trấn giữ các nước chư hầu, danh là võ tướng nhưng hầu như chưa có kinh nghiệm chiến trường. Lý do duy nhất để họ có được quyền thống soái chính là lòng trung thành đáng tin cậy. Kì thực đa số đều là những đồ hèn hạ tâm thường, cho dù nắm trong tay thiên binh vạn tướng thì lúc lâm trận cũng sợ hãi vô cùng, thậm chí còn có những kẻ tham lam, hiểm ác, quen thói xu nịnh.

Trong khi đó lấy Tào Bân, Phan Mỹ là đại diện cho các công thần khai quốc, để tránh “công cao lấn chủ” nên chỉ nghe theo lời sai bảo của Thái Tông, thậm chí biết rõ thánh chỉ vô lý cũng không dám cãi lời, mà lấy cái chết của binh sĩ để tự bảo toàn... Cuộc chiến Ung Hi Bắc phạt cũng chính vì đó mà thất bại, Dương Nghiệp cũng vì đó mà chết. (*)

(*) Làm quan ở thời Tống không chỉ có vinh quang, còn gặp rất nhiều nguy hiểm, các chế độ đều hạn chế thành tựu của tướng lĩnh. Tướng lĩnh có thành tựu nhất đều xuất hiện khi sự khống chế của triều đình suy yếu, ví dụ như Dương Nghiệp - người kiến lập Bắc Tống. Song những người làm việc xuất sắc đều bị các quan khác tẩy chay và triều đình hiềm nghi.

Thời Thanh có người từng chỉ ra: “Tào Bân khiêm tốn nên không kể công, chính là vì tránh quyền, Phan Mỹ không cứu Dương Nghiệp chính là vì tránh công. Vì tránh công mà không thân với sĩ binh, bại thì không nói, còn thắng lại thấy bất an; đổi lấy cái chết của sĩ binh để tự bảo toàn.” – BTV.

Còn những tướng quân không có đầu óc chính trị, vẫn đứng cảm tiến lên như Quách Tiến, Dương Nghiệp, Hồ Diên Tán, hoặc là chết thảm, hoặc là bị cách chức, tất cả đều rơi vào tình cảnh đáng buồn.

Trong bối cảnh Triệu Quang Nghĩa ra sức chèn ép các võ tướng, bắt các võ tướng phải đi vào khuôn phép từ tận cốt tủy, cúi đầu ngoan ngoãn nghe theo. Lần này Văn Ngạn Bác dùng bức thư mập mờ này chính là muốn đánh đổ Dịch Thanh, thật ra đây không phải là sáng kiến của Văn Ngạn Bác, cách làm này chính là học từ người đi trước... Tống Thái Tông trị quốc thái bình ba năm, con trai của Lý Nhược Ngu - phán quan tiết độ Tần Châu là Lý Phi Hùng giả danh là sứ thần tuần biên do thiên tử sai phái, dẫn theo mấy người tùy tùng lập tức đi về phía tây đến Tần Châu. Dù Lý Phi Hùng không có bất cứ bằng chứng nào chứng minh thân phận, vậy mà bọn tướng lĩnh ở đó cũng ngoan ngoãn cúi đầu nghe theo, cam tâm chịu trói, bị một mình y cướp lấy quyền khống chế quân binh.

Sự việc này cho thấy sự khuất phục hèn hạ của các võ thần bọn họ, tố chất dũng mãnh nên có hầu như đã đánh mất, mà Dịch Thanh cho dù kiệt xuất hơn người cũng không có cách nào thoát khỏi những khuôn phép cũ này, cho nên dù khẩu lệnh của Tể tướng chưa được thông qua thì phản ứng đầu tiên của ông cũng chính là tiếp nhận mà không có nghi ngờ gì.

....

Cũng may con bướm Trần Khác này xuất hiện đúng lúc, hần thở dài nói:

- Hận thù không nhất định phải mặt đối mặt mới hình thành, sự tồn tại của ngài đối với Văn Ngạn Bác mà nói chính là một sự xúc phạm. Mọi người thường lấy Nguyên soái so sánh với lão, nắm đó thu phục thành Bối Châu, Văn Ngạn Bác giữ chức Tể tướng, dựa vào cái gì mà so sánh với việc Nguyên soái bình định toàn bộ phương nam? Lừa đời lấy tiếng, hữu danh vô thực! Chỉ cần Nguyên soái còn, cả người lão liền cảm thấy khó chịu.

- Ôi.

Ngay lúc này, Dịch Thanh còn nói giúp cho Văn Ngạn Bác:

- Tể tướng trong bụng không có ý đồ gì, ông ta sao có thể nhỏ nhen như thế được?

- Nguyên soái có biết hay không.

Trần Khác buồn bã nói:

- Sau khi ngài kêu oan trước mặt thánh thượng, lão từng tấu trình với triều đình đúng không?

- Ta biết.

- Nội dung bản tấu đó là gì?

- Ngoại thần thì làm sao biết được?

Dịch Thanh lắc đầu nói. Coi nhẹ hoặc nói là không dùng thủ đoạn ám hại chính là nguyên nhân tại sao ông lại bị Văn Ngạn Bác chơi xỏ.

Trần Khác kể lại cho Địch Thanh nghe những lời nói như “Địch Thanh là trung thần.”, “Thái Tổ lẽ nào không phải là trung thần của Chu Thế Tông?”. (*)

(*) Khi đó Văn Ngạn Bác chủ trì quốc chính, kiến nghị để Địch Thanh giữ chức Tiết độ sứ của hai trấn, đẩy ông ta ra ngoài thành. Địch Thanh tự trần thuật: “Ta không có công lao mà lại để ta làm Tiết độ sứ hai trấn. Ta không có tội, vậy mà lại đẩy ta ra ngoài quản lý vùng khác.”

Văn Ngạn Bác vào cung gặp Hoàng đế, Hoàng đế nói lại câu này, hơn nữa còn nói thêm: “Địch Thanh là trung thần.”, còn Văn Ngạn Bác thì nói: “Thái Tổ chẳng lẽ không phải là trung thần của Chu Thế Tông sao?”. Địch Thanh không hề biết chuyện này. – BTV

Địch Thanh nghe xong sồn tóc gáy. Tể tướng trụ cột của một quốc gia không ngờ phải dựa vào những cách như này mới biết nội tình về chính mình, thật đáng buồn... Bọn quân tử luôn mồm phải chính đại quang minh, lẽ nào những chuyện mờ ám như vậy lại coi là quang minh chính đại sao? Chỉ tiếc là trên thế gian này, những người thật sự quang minh chính đại lại là những người dễ bị hại nhất.

- Triều đình rốt cục muốn thế nào?

Trầm tư một lúc lâu, Địch Thanh mới nhìn về phía Trần Khác.

- Triều đình không tin vào những lời nói xằng bậy của Văn Ngạn Bác, nhưng những người muốn buộc tội ngài thì rất nhiều, tám phần đều muốn ngài rời khỏi kinh thành để tranh chấp kết thúc.

Trần Khác nói chắc chắn.

- Tại sao?

Địch Thanh băn khoăn hỏi.

- Nhìn chung, từ khi Khánh Lịch tân chính tới nay, tư tưởng chấp chính trong triều đình đó là: nhiều chuyện không bằng ít chuyện, ít chuyện không bằng không có chuyện gì.

Trần Khác phân giải cho ông:

- Nếu để triều đình phát hiện sự tồn tại của ngài là nguyên nhân gây lên sự rối loạn trong tập đoàn quan văn, lão tất nhiên sẽ có huynh hướng đổ oan ột mình ngài, lấy đó để an ủi toàn bộ tầng lớp quan văn mà không phải đối đầu với tập đoàn quan văn kèm hai bên Hoàng đế.

- Để Tam Lang nói như thế.

Địch Thanh sau khi nghe xong, vẻ mặt uể oải nói:

- Ta nên biết điều mà từ chức, để quân vương khỏi phải ưu phiền...

- Vậy là tám lòng của cháu nói cả buổi đều vô ích rồi.

Trần Khác gượng cười nói:

- Nguyên soái nói một đằng làm một nẻo, thật sự làm cho người khác thất vọng. Tháng trước cháu khuyên ngài nên chủ động từ chức, ngài còn nói cái gì ấy nhỉ? Nói rằng phải làm gương cho những kẻ hèn hạ trong thiên hạ, cho nên ngài phải kiên trì đến cùng. Những lời nói chuẩn xác lúc ấy vẫn như còn vang vọng bên tai, làm sao bây giờ lại là biết điều mà từ chức?

- Ta lúc đầu chỉ nói bất luận như thế nào, triều đình cũng sẽ ủng hộ ý kiến của ta.

Địch Thanh mặt đỏ tía tai nói:

- Ai mà biết được chính ta lại là mối phiền phức của triều đình.

- Lẽ nào trên sa trường, Nguyên soái chưa chiến mà đã khiếp sợ rồi sao?

Trần Khác nói:

- Nhận thấy kẻ địch hùng mạnh quá mức, vội bỏ lại binh lính của chính mình mà chạy trốn?

- Dĩ nhiên không phải thế!

Địch Thanh dường như bị chạm tới lòng tự tôn, lớn tiếng nói:

- Địch Hán Thần ta cả đời chinh chiến, chưa bao giờ bỏ rơi thuộc hạ!
- Nhưng bây giờ ngài đang là lính đào ngũ.

Trần Khắc tiến tới nói:

- Những người được ngài khích lệ, được ngài cổ vũ, bây giờ đều mất hết lý tưởng, mất hết mục tiêu, mất đi cả niềm hi vọng trong cuộc sống, biến thành những kẻ vô tích sự vô cùng đáng thương!

Lời của hắn như hồi chuông sớm đánh trúng tâm can Địch Thanh khiến những ưu tư lo sợ, nỗi thất vọng chất chứa trong lòng dần dần như được trút bỏ hết. Địch Thanh sững sờ một lúc lâu, rồi nói giọng khàn đục:

- Nếu không có Tam Lang hết lời khuyên bảo, Địch Thanh đã mấy lần sai lầm rồi!

Thấy Địch Thanh cuối cùng đã hiểu ra mọi chuyện, giọng của Trần Khắc cũng dịu xuống, cười nói:

- Người trong cuộc thường u mê, người ngoài dễ nhìn nhận ra vấn đề hơn.
- Tam Lang khiếm tốn rồi.

Tinh thần Địch Thanh cuối cùng cũng phấn chấn hẳn lên, ông suy xét lại tình cảnh của chính mình rồi nói:

- Ta bây giờ nên làm thế nào?
- Lấy cái bất biến đối phó với vạn biến.

Trần Khắc cười nói:

- Nguyên soái nhiều công trạng, ngài không chủ động từ chức, ai cũng phải đành chịu.
- Lẽ nào muốn chết mà không được?

Địch Thanh cười khổ nói, con người sống còn thể diện, cây sống còn có vỏ, ông không muốn bị người đâm sau lưng, mắng chửi là người mê làm quan.

- Đường làm quan có tiến có lui, nên cũng có học vấn.

Trần Khắc hạ giọng nói:

- Nguyên soái thông thuộc binh pháp, vì sao không kinh doanh trong quan trường? Hiện nay Nguyên soái đang lập lên một cuộc chiến tranh, để xem xét kỹ tình hình địch - ta, ngài xem, chúng ta nên ứng đối như thế nào?
- Như vậy có thể sao?

Nói đúng sở trường, Địch Thanh nhanh chóng bắt được nhịp, nói:

- Nếu so với chiến tranh, ta bây giờ chỉ đơn phương độc mã xâm nhập, sau không có quân viện trợ, địch đông ta ít, tuyệt nhiên không có sức phản kháng.
- Vậy nên ứng phó như thế nào?

Trần Khắc trầm giọng hỏi.

- Lúc này, nên tránh sự hi sinh vô nghĩa, nhanh chóng rút khỏi tuyến trước, khai thông hậu viện, củng cố đầu trận tuyến, lập lại kế hoạch.

Địch Thanh kì quái nói:

- Nói như vậy, ta phải rời kinh?
- Không thể rời kinh.

Trần Khắc lắc đầu nói:

- Nếu rời kinh thành, những người đó có một trăm cách để ngài chết không minh bạch.

- Vậy nên làm thế nào?

- Từ chức không rời kinh.

Trần Khác trầm ngâm nói:

- Nói thẳng ra là, Văn Ngạn Bác vội vã gạt ngài ra khỏi triều đình như vậy, phải có một mục đích sâu xa hơn, đó là để Hàn Kỳ lên làm Xu Mật Sứ, đây là cách để bọn chúng liên kết lại đối đầu với tướng công Cổ Xương Triều. Cho nên Văn Ngạn Bác phải có được vị trí này, Hàn Kỳ cũng cần. Dù sao chức Xu Mật Sứ giống như con rối này cũng không làm được gì, Nguyên soái cứ nhường lại vị trí này nhưng phải đưa ra điều kiện...

- Điều kiện? Từ chức nhưng không rời kinh sao?

Địch Thanh gượng cười nói:

- Ta là Xu Mật Sứ, nếu ở trong kinh quan thì chỉ có thể làm Tể tướng...

Điều này hiển nhiên là không có khả năng.

- Không có cơ hội thì có thể tạo ra cơ hội mà.

Trần Khác nói với ý nghĩ khó hiểu:

- Nguyên soái đi dạy học thì thế nào?

- Hả...

Địch Thanh chờ mong mòn mỏi, tưởng rằng hắn đưa ra ý kiến hay, ai ngờ... Ông nghe xong cười nói:

- Tam Lang nói đùa rồi, ta vốn dĩ là con nhà võ, chẳng phải sẽ làm mất tương lai của thế hệ sau hay sao?

- Lẽ nào chỉ có văn nhân mới được dạy học?

Trần Khác điềm đạm nói:

- Người luyện võ lại không được sao?

172. Quyển 4 - Chương 172: Mãn Giang Hồng

- Người luyện võ?

Địch Thanh nói với vẻ mặt nghiêm túc:

- Đương nhiên là cần thiết. Quân sự Đại Tống còn yếu, mà nguyên nhân mấu chốt nằm ở tướng chứ không phải do lính, có câu binh hùng không bằng tướng hùng. Chính vì võ tướng bây giờ hầu hết đều là những kẻ hám lợi hèn nhát, nhụt chí, không thể dẫn quân, lại thiếu mưu lược, tố chất thấp kém, làm người khác phải ghê sợ... Tam Lang cũng đã được chứng kiến đức hạnh của một số vị quan quân ở tây nam, chẳng giấu gì người, quân Đại Tống ở phía bắc, cả cấm quân ở kinh thành chưa đáng là gì. Đội quân có bản lĩnh duy nhất chính là đội quân phía tây, nếu không lúc trước ta đã không xin điều quân phía tây đi dẹp tan quân phản loạn.

Ngừng một chút, Địch Thanh có vẻ buồn bã nói:

- Điều khiến ta không ngờ là trận chiến ở Côn Luân quan, chúng ta có thể trận tốt nhất, điều kiện thuận lợi, có một tâm lý chiến đấu thoải mái nhất khi giao chiến với quân Mã đang kéo tới, kết quả là khó khăn lắm mới đánh thắng. Có thể thấy sau mười năm ta rời khỏi, phong độ của quân tây đã sa sút nhanh chóng. Mà nguyên nhân chủ yếu là do năm đó một loạt các lão tướng trong trận đấu ác chiến với Tây Hạ đều đã suy yếu cả. Hơn nữa dù triều đình tiến hành võ cử, song không có cách nào tuyển chọn những người tài giỏi có

đủ tư cách, khiến cho quân đội thiếu đi những tướng sĩ có đủ tư cách, phẩm chất đạo đức trong quân đội cũng sa sút nhanh chóng.

Nhắc tới vấn đề quân đội, Địch Thanh tỏ vẻ âu sầu, ngay cả hoàn cảnh hiện tại của mình cũng quên luôn.

Với quan niệm “giặc ngoại xâm là nhỏ, loạn trong mới đáng sợ”, thêm vào đó Hoàng đế triều Tống lại áp dụng chính sách tu văn dừng võ, liệt binh thư là sách cấm, làm kìm hãm sự phát triển trong lĩnh vực giáo dục quốc phòng, lại càng không chú trọng các cuộc thi võ và vấn đề dạy võ. Nguyên nhân trực tiếp khiến Đại Tống thay đổi thái độ chính là việc thành lập nhà nước Tây Hạ... Dưới sự uy hiếp về quân sự của hai nước Liêu - Hạ, Triệu Trinh không thể không xem xét lại các quốc sách của mình, khôi phục lại quân sự, tuyển chọn những nhân tài quân sự là điều tất yếu, các cuộc thi võ bị gián đoạn trăm năm nay cũng được mở trở lại.

Từ đó, các cuộc thi võ tùy vào các khoa tiến sĩ mà mở lớp, các cuộc thi văn tiến hành đồng thời với các cuộc thi võ, đến nay đã có hơn hai mươi năm lịch sử. Các vòng thi võ lúc này trải qua bốn vòng, vòng tỷ thí, vòng thi giải, thi tỉnh, và thi đình, vừa thi võ nghệ, vừa thi sách lược, đặc biệt chú trọng xem xét đến việc tu dưỡng năng lực lý luận quân sự của người tham gia võ cử, nhằm lựa chọn được những nhân tài văn võ song toàn.

Nhưng hiệu quả lại không như ý muốn, bởi vì trong xã hội luôn tồn tại quan niệm trọng văn khinh võ, tập đoàn quan văn không coi trọng khiến cho số lượng người muốn tham gia võ cử rất ít, cho dù tham gia thì chẳng qua cũng chỉ học thuộc mấy quyển binh thư, giương mấy cây cung cứng, cho nên cơ bản không thể tuyển chọn được những quan quân tương lai có đủ tư cách, những cuộc thi này mở ra chỉ mang tính hình thức mà thôi.

- Vậy tại sao các khoa thi văn lại có thể kết nối những nhân tài ưu tú nhất thiên hạ, còn võ cử lại không thể làm được như vậy, Nguyên soái đã từng nghĩ đến vấn đề này chưa?

- Ta nghĩ tới rồi.

Địch Thanh gật đầu nói:

- Có thể cho rằng do ba nguyên nhân, thứ nhất, tư tưởng trọng văn khinh võ khiến mọi người đều đổ xô đi thi văn, chỉ có những người thực sự không có hi vọng gì mới tham gia thi võ. Hai là thi đỗ tiến sĩ để trở thành người bề trên, cho nên đều muốn bon chen vào. Còn những người thi đỗ võ cử thì lại than vãn khóc lóc không muốn đảm nhiệm chức quân, bởi vì nghề binh là hạ tiện, cho dù là quan quân cũng bị người ta coi thường.

- Còn lý do thứ ba là có thi võ nhưng lại không học võ,

Địch Thanh lại nói tiếp:

- Giống như trường học là nền tảng của khoa cử, võ học cũng là nền tảng của các cuộc thi võ, nếu các cuộc thi võ không có võ học thì chẳng khác gì cây không có rễ, nước không có nguồn, như thế làm sao có thể đạt được hiệu quả đây?

- Cách nhìn nhận của Nguyên soái rất đúng.

Trần Khác gật đầu đồng ý, hai mắt sáng lên nói:

- Nhưng Nguyên soái có thể thay đổi tất cả những điều đó!

- Ta?

Địch Thanh có phần không tự tin nói.

- Đúng vậy! Ba nguyên nhân khiến võ cử không phát triển mà ngài vừa nói, thực ra có thể cải thiện được.

Trần Khác nói:

- Tư tưởng trọng văn khinh võ chính là sáng kiến của Thái Tông và Chân Tông Hoàng đế, nhưng triều đình hiện nay đã ý thức được mức độ nguy hại của chính sách này, nếu không đã không mở ra các cuộc thi võ như vậy, lại càng không để hai võ tướng là Nguyên soái và Vương tướng công lên làm Xu Mật Sứ. Chỉ là

làm như thế này sẽ ảnh hưởng tới lợi ích của tập đoàn quan văn, cho nên gặp phải lực cản quá lớn, mà triều đình mấy năm trở lại đây tinh thần ngày càng sa sút, không có ý khuyến khích, cho nên mới nhìn không ra những chuyển biến tốt.

- Người có thể làm thay đổi tình trạng này chỉ có Nguyên soái mà thôi!

Trần Khắc trầm giọng nói với Địch Hán Thần:

- Lời kêu gọi và sức ảnh hưởng của ngài trong nhân dân đã vượt qua mức tưởng tượng, điều này là nguyên nhân mà các quan văn khiếp sợ ngài. Vì lo sợ ngài nên họ mới muốn nhanh chóng diệt trừ ngài như vậy!

- Nếu Nguyên soái đề nghị với triều đình xây dựng một viện võ học đạt tiêu chuẩn cao nhất, do đích thân triều đình giữ chức sơn trưởng, sử dụng đội ngũ giáo viên có năng lực, có chuyên môn tốt nhất để truyền thụ cho học trò mưu lược dùng binh, cũng cần nói rõ bất cứ cuộc thi võ nào cũng phải từ võ học mà ra, lẽ nào còn lo lắng không có người đăng kí học sao?

Trần Khắc khoa chân múa tay hào hứng nói:

- Đến lúc ấy, không biết có bao nhiêu người muốn trở thành môn sinh của thiên tử, của Nguyên soái mà đổ xô đăng kí!

Địch Thanh nghe Trần Khắc nói mà nhiệt huyết trong người sôi trào nên, chỉ trong giây lát ông như tìm lại được địa vị của chính mình nên có trong thời đại không có chiến tranh, ông không khỏi kích động vỗ vào vai Trần Khắc nói:

- Tam Lang tại sao lại không nói cho ta sớm hơn?

- Bây giờ nói cũng chưa muộn mà.

Dù Trần Khắc có cứng rắn như sắt thép cũng bị ông ta nắn đến đau nhức, hắn nói:

- Chỉ có điều không biết Nguyên soái có thể chịu được những kham khổ trong công việc dạy học không?

- Hừ,

Địch Thanh lúc này mới buông tay xuống, xúc động nói:

- Đây là kế hoạch lâu dài của quốc gia trong sự nghiệp chấn hưng quân sự, ta cũng muốn xem làm một thầy dạy học thì như thế nào!

- Thâm ý trong này, Nguyên soái vẫn chưa hiểu hết được...

Đôi mắt Trần Khắc sáng lên nói:

- Cái này giống như một đòn bẩy có thể bẩy cả thế giới.

- Ủ...

Tim của Địch Thanh suýt chút nữa nhảy ra khỏi lồng ngực.

- Những võ tướng được đào tạo từ võ học mang thân phận “môn sinh của thiên tử”,

Trần Khắc thản nhiên nói:

- Trước mặt các quan văn, phải cứng rắn một chút, triều đình lại càng tin nhiệm hơn... Phải dần dần thay đổi cục diện trọng văn khinh võ, đây mới là điểm quan trọng.

Địch Thanh chậm rãi gật đầu nói:

- Như vậy, ta càng phải cố gắng hết sức cả cuộc đời còn lại này!

Ông ngập ngừng rồi nói:

- Chỉ có điều triều đình có chấp thuận không?

- Nhất định sẽ đồng ý.

Trần Khắc nói chắc chắn:

- Mà tôi vừa nói, tập đoàn quan văn đã rất lớn mạnh, cho nên có thể uy hiếp ý chí của triều đình. Năm nay việc lập thái tử và việc thắp Lục Hòa vô cùng ồn ào huyên náo, thậm chí cả việc của Nguyên soái đều là chứng minh rõ ràng.

Hắn hạ giọng nói:

- Hoàng đế nhân từ cũng đã trị vì mấy chục năm, nếu đã hiểu được chính sách trọng văn khinh võ là không cân bằng thì sẽ tiến hành điều chỉnh, như vậy nhất định sẽ đồng ý kế hoạch của ngài... Đừng quên rằng, những tướng võ đó cũng là học trò của triều đình!

Trần Khác còn một câu chưa nói, những dự định trong lòng của bậc đế vương kì thực chỉ có hai chữ đó là cân bằng. Thời lấy văn trị võ đã qua, tất nhiên cũng cần phải điều chỉnh, đạo lý này Triệu Trinh là người hiểu rõ nhất.

.....

Nói đến đây, Trần Khác cười mỉm rồi nói:

- Hơn nữa thời cơ vào lúc này là chín muồi nhất, Nguyên soái phải đánh ván bài này, hoàn toàn có thể giải bày nỗi oan ức, thể hiện lòng trung thành, cùng với ba tác dụng quan trọng khiến triều đình hài lòng.

- Tại sao Tam Lang lại có thể nhìn thấy vấn đề một cách thông suốt như vậy.

Địch Thanh cảm phục sát đất, ông thậm chí cảm thấy trước đây chính mình hết lần này đến lần khác từ chối kiến nghị của đối phương, thực chất cũng là vì không biết tốt xấu thế nào. Nhìn thấy Trần Khác, ông lại hết lời ca ngợi mà hồ thẹn nói:

- Ta năm nay đã gần nửa đời người, tại sao vẫn nửa tỉnh nửa mê?

Trần Khác trong lòng nói, đây cũng là chuyện quá bình thường, tôi trước kia đã từng xem qua “Bách gia giảng đàn” nên cũng có chút kinh nghiệm. Đương nhiên hắn chỉ có thể làm ra vẻ cao thâm, cười nói:

- Nguyên soái chớ có nói như vậy, mỗi người chuyên tâm nghiên cứu những ngành học khác nhau, dù tôi có học cả đời cũng không thể học hết được bản lĩnh đánh trận của Nguyên soái.

- Điều đó không cần thiết.

Địch Thanh lắc đầu cười, rồi nói:

- Nếu người muốn học, ta có thể truyền hết lại cho. Ta tin rằng với tài trí của Tam Lang, ngày nào đó đem binh dẫm nát Hạ Lan Sơn, bắt Lý Lượng Phúc cũng không phải điều khó khăn gì.

Hạ Lan Sơn là bên trong cảnh giới của Tây Hạ.

- Nhiệm vụ vinh quang mà khó khăn này...

Trần Khác cười khà khà nói:

- Vẫn nên để cho Nguyên soái thì đúng hơn!

- Cũng không biết đời này,

Cảm xúc trong lòng Địch Thanh bỗng nhiên trào dâng lên, ông nói tiếp:

- Có còn cơ hội nào xông pha trận mạc nữa hay không.

- Nói đến chuyện dẫm nát Hạ Lan Sơn, tôi có bài từ tặng cho Nguyên soái.

Trần Khác lần này không hề biết thẹn, lòng tự nhủ, Nhạc Vũ Mục, ngài là người chứng chạc, khoan dung độ lượng, chắc chắn sẽ không để ý ta lấy bài từ cứu giúp Địch Võ, nói không chừng, trên thế giới này sẽ không thể lại có “nỗi nhục Tĩnh Khang” (*) nữa đâu...

(*) “Nỗi nhục Tĩnh Khang”: diễn ra vào năm 1127, dưới thời vua Khâm Tông Triệu Hoàn niên hiệu Tĩnh Khang, triều đình thối nát trầm trọng. Nước Kim đang ráo riết chuẩn bị tấn công Đại Tống. Không nghe lời can gián của một số trung thần, Khâm Tông chấp nhận nghị hoà một cách nhục nhã với Kim, chịu những điều ước bất bình đẳng. Tuy vậy người Kim vẫn tiếp tục đánh phá kinh đô Đại Tống, phủ Khai Phong.

Năm 1127, Kim phế Thái thượng hoàng Huy Tông Triệu Cát và Khâm Tông Triệu Hoàn xuống làm thứ dân. Kim lại lập Trương Bang Xương lên làm hoàng đế, đặt quốc hiệu là Sở. Bắc Tống từ đây diệt vong.

Người TQ xem đây là nỗi nhục nhã to lớn, gọi là “nỗi nhục Tĩnh Khang”.

- Từ lâu đã nghe nói Tam Lang có tài làm thơ tuyệt diệu.

Địch Thanh mừng rỡ nói:

- Ta sẽ đích thân mài mực cho người!

- Được!

Trần Khắc trong lòng nghĩ, bài từ của Nhạc gia gia, ngài cũng mài mực. Hắn nhắc bút lên, bài “Mãn Giang Hồng” của Nhạc Vũ Mực được viết ra trên tờ giấy, bút pháp vô cùng bay bổng:

“Nộ phát xung quan, bằng lan xử, tiêu tiêu vũ vũ hiết. Sĩ vọng nhân, ngưỡng thiên trường khiêu, tráng hoài kích liệt. Tam thập công danh trần dữ thổ, bát thiên lý lộ vân hòa nguyệt. Mạc đẳng nhân, bạch liễu thiếu niên đầu, không bi thiết!”

“Thiên uyên sỉ, do vị tuyết, thần tử hận, hà thì diệt? Giá trường xa, đập phá Hạ Lan Sơn khuyết. Tráng chí cơ xan hồ lỗ nhục, tiểu đàm khát ẩm hung nô huyết. Đãi tong đầu, thu thập cự sơn hà, triều thiên khuyết!” (*)

(*) Bản dịch của Nam Trân:

Tóc dựng mái đầu,

Lan can đứng tựa,

Trận mưa vừa dứt.

Ngóng trời xa,

Uất hận kêu dài.

Hùng tâm kích liệt,

Ba mươi tuổi cát bụi công danh,

Tám ngàn dặm dầm sương dải nguyệt.

Chớ lỏng lời hứa kéo bạc đầu,

Ích gì rên xiết.

Mối nhục Tĩnh Khang,

Chưa gột hết.

Hận thù này,

Bao giờ mới diệt.

Cười cổ bình xa,

Dẫm Hạ Lan nát bét.

Đói, vùng lên ăn thịt giặc Hồ,

Khát, cười chém Hung Nô uống huyết.

Rồi đây dành lại cả giang san,

Về châu cửa khuyết.

Địch Thanh đứng ở bên cạnh nhìn, chỉ cảm thấy từng chữ đều đánh vào tâm hồn của chính mình, nhiệt huyết một thời đã nguội lạnh kia lại một lần nữa sôi trào, chí hướng đã bị chôn vùi từ lâu được đánh thức dậy, như đang cào xé tâm can, dồn ép lá phổi của ông. Tất cả dường như muốn bức ra khỏi lồng ngực ông,

giống như biến thành tiếng gào thét vang dội – “sĩ vọng nhân, ngưỡng thiên trường khiếu, tráng hoài kích liệt”! (Ngóng trời xa, uất hận kêu dài, hùng tâm kích liệt)

Khi Trần Khác viết xong, Địch Thanh nước mắt đã ràn rụa, ông cúi đầu thật sâu về phía Trần Khác nói:

- Tam Lang, cảm ơn người đã cứu ta. Địch Thanh của hai mươi năm trước đã hồi sinh, Địch Thanh nuôi chí lớn mưu cầu công danh đó sẽ không bao giờ quay trở lại nữa!

- Tác giả của bài từ này là Nguyên soái chứ không phải là tôi.

Trần Khác quả quyết nói:

- Xin ngài nhớ kĩ, bằng không không thể đạt được hiệu quả triệt để, còn dễ gặp phải cản trở.

- Vậy...

Địch Thanh vội hiểu ý không nói tiếp nữa, võ tướng cấu kết với tôn thất, từ trước tới nay là điều cấm kị của đế vương. Nếu nói tác giả của bài từ này là Trần Khác, triều đình nhất định có sự nghi ngờ hẳn có phải có quan hệ với Triệu Tông Tích... Mối quan hệ của Trần Khác và Triệu Tông Tích sau khi đã công khai lần đó trong triều đình, không ai là không biết, và không ai không hiểu.

- Chỉ có điều chiếm lấy một tác phẩm tuyệt tác của Tam Lang, thực làm cho con người ta xấu hổ vô cùng.

Giống như Nhạc Phi (tức Nhạc Vũ Mực), tố chất văn học của Địch Thanh cũng không tồi, đủ để có được một tác phẩm như thế này. Hơn nữa ông lại mang thân phận con nhà võ vốn oai hùng, rất thích hợp với bài từ này, cho nên tuyệt đối sẽ không bị hoài nghi là có người viết thay.

- Nguyên soái sao lại nản lòng như vậy, vừa bắt đầu đã thấy không thuận lợi rồi?

Trần Khác lắc đầu nói:

- Tôi sẽ giúp ngài, chỉ là không quen nhìn phẩm hạnh của một số quan văn, ngài cũng không cần cảm thấy nợ tôi, tôi tuyệt đối sẽ không uy hiếp ngài bất cứ điều gì. Chỉ cần ngài có thể qua được cửa ải này, xây dựng một viện võ học, thì một bài từ của kẻ hèn mọn này có đáng là gì?! Đúng không, Nhạc gia gia?

173. Quyển 4 - Chương 173: Chạm Tới Cửa

Không uống công Trần Khác tận tình khuyên bảo, Địch Thanh không chỉ một lần nữa thấp chấy hi vọng mà trong lòng còn có mục tiêu quan trọng hơn, con người ông như khoác lên một sức sống mới mà mấy năm nay chưa từng thấy. Ông lập tức viết số tấu trình, lại cẩn thận đưa Trần Khác xem qua.

Trần Khác đọc kĩ một lượt, vuốt cằm rồi nói:

- Ngài viết rất tốt.

Mặc dù theo hẳn, cách diễn đạt ở một số chỗ còn thiếu tính thương thảo, nhưng hiển nhiên việc giữ nguyên phong cách viết của Địch Thanh mới là quan trọng:

- Nguyên soái chỉ cần làm tốt chuyện này, việc còn lại chỉ cần xem bọn chúng cắn nhau thôi...

- Ta rất mong chờ.

Địch Thanh cười rộ lên.

- Có điều cứ như vậy,

Trần Khác than nhẹ một tiếng nói:

- Chỉ e là Nguyên soái sẽ không có cơ hội quay lại sa trường mà ngài mong nhớ.

- ...

Địch Thanh lặng thinh, mặc dù sơn trường của võ học là triều đình, nhưng những võ tướng tương lai đều là do ông đào tạo ra, đổi lại nếu là bất kì quân vương nào cũng sẽ không để ông tiếp tục dẫn binh nữa, kì thực đây là tự mua dây buộc mình... Nhưng mà đó là một việc làm đáng giá, Địch Thanh gượng cười nói:

- Cho dù không làm võ học, triều đình cũng sẽ không yên tâm để ta trở lại sa trường.
- Cũng khó mà nói được, có ai biết được tương lai sẽ ra sao?

Trần Khác cười không chút vướng bận tới tương lai, thời gian ở đây cũng đã quá lâu, hần vội cáo từ ra về.

Địch Thanh đứng dậy tiễn đưa, muốn nói gì đó nhưng lại thôi:

- Còn có chuyện này, không biết Tam Lang có thể xem xét giúp ta không?
- Chuyện gì vậy?

Địch Thanh đem chuyện hai lần xin quẻ cách nhau mười mấy năm, không ngờ lại rút được quẻ đúng như thế, còn cả lời tiên tri của lão hòa thượng nói về “sinh tử hưng vong” kể cho Trần Khác.

Trần Khác nghe vậy cười nói:

- Nguyên soái, sao ngài lại nghĩ đó là nói về con đường của bản thân ngài?
- Con đường của bản thân ta?
- Hay là Nguyên soái đã quên quẻ mà ngài xin được ở miếu Linh Thuận tại thành Quế Lâm?

Địch Thanh nghe thấy vậy, vô cùng sửng sốt, rồi sau đó không kìm nổi cười phá lên:

- Thật xấu hổ quá...

Năm đó Địch Thanh xuống phía nam chinh phạt Mã Chí Thư, khi đi qua Quế Lâm từng dẫn người đến một ngôi miếu to ở ngoại thành. Ông lấy ra một trăm đồng tiền, nâng hai tay lên, xin cầu nguyện thần linh:

- Lần này xuất chinh, thắng bại khó lường. Nếu con có thể đại thắng trở về thì xin ột trăm đồng tiền con gieo đều là mặt chính!

Những người đi theo vừa nghe thấy vậy đều tiến tới khuyên răn, mọi người đều nói ý thần khó dò, nếu kết quả không được như ý muốn chỉ sợ ảnh hưởng tới sĩ khí của quân lính. Nhưng Địch Thanh ngoảnh mặt làm ngơ, hai tay vung lên, một trăm đồng tiền trong nháy mắt đã rơi hết xuống đất. Ông để mọi người kiểm tra tỉ mỉ, không ngờ một trăm đồng đều là mặt chính, toàn quân không ngừng reo hò vui sướng. Địch Thanh sai người dùng một trăm chiếc đinh dài dính vào những đồng xu trên mặt đất, lấy một lồng bọc vải xanh rồi đập lại, trên đó còn có cả dấu niêm phong, nói khi nào chiến thắng trở về lại mở ra xem.

Sau này, Địch Thanh quả nhiên công phá được Côn Luân quan, lại đánh bại Mã Chí Thư. Sau khi chiến thắng quay lại tạ lễ ở ngôi miếu kia, ông mở lồng ra, thu hết một trăm đồng tiền kia lại rồi đưa ọi người xem, thì ra hai mặt của mỗi đồng tiền đều là mặt chính...

Tuy rằng không có cách nào giải thích, thần thần quỷ quỷ chỉ là vô căn cứ, nhưng trong thực tế lại có nhiều trường hợp người giả thần giả quỷ. Địch Thanh nổi tiếng vô song, nhiều người thích bởi mớ những chuyện ít ai biết đến của ông, do vậy chuyện mười mấy năm trước ông từng xin quẻ ở chùa Tướng Quốc từ lâu không còn là bí mật nữa, thậm chí ngay cả lúc đó bốc được quẻ gì thì mọi người cũng biết.

Còn lần này ngẫu nhiên lại bốc trúng quẻ đó, cũng không khó lý giải, chỉ cần đổi tất cả số quẻ trong ông thành một loại quẻ là được.

- Lê nào Viên Giác đang lừa ta sao?

Địch Thanh giận dữ nói.

- Mặc kệ lão, chỉ là kẻ tiểu nhân mà thôi, không ảnh hưởng đến đại cục.

Trần Khác khề nói:

- Lòng người hiểm ác, Nguyên soái đừng quá tin người.

- Phải.

Địch Thanh nhìn sâu vào mắt Trần Khắc nói:

- Từ nay về sau, ta chỉ tin tưởng người.

- Ha ha, tôi chưa làm tới được mức này đâu.

Trần Khắc lắc đầu cười nói.

- Người có thể làm chưa tới, nhưng võ học trong tương lai xây dựng như thế nào, nội dung giảng dạy ra sao, các bài kiểm tra sát hạch như thế nào đều cần người lên kế hoạch.

Địch Thanh cũng cười rộ lên nói:

- Nói thật, để cho những tên quan văn kia làm ta không tin được.

- Tôi cũng sẽ trở thành quan văn đó.

Trần Khắc giễu cười nói:

- Nguyên soái yên tâm, tôi sẽ đem hết khả năng giúp đỡ ngài.

- Đại ân đó không có lời nào cảm tạ hết được!

Địch Thanh trịnh trọng chấp hai tay nói:

- Địch Thanh ta nợ người nhiều rồi!

- Không nợ.

Trần Khắc lắc đầu nói, đội chiếc nón lá lên đầu, khoác chiếc áo tơi lên rồi biến mất trong làn mưa dày đặc. Hắn rời khỏi phòng thiền trong hậu viện, khung cảnh vàng thau lẫn lộn của chùa Tướng Quốc là nơi che chở tốt nhất cho hắn.

Trèo tường nhẹ nhàng không một tiếng động ra ngoài, Trần Khắc nhún người nhảy xuống nước, trong nháy mắt không thấy bóng dáng hắn đâu.

.....

Đêm đã sang canh ba, ngọn đèn dầu vẫn leo lét trong nhà thủy tạ Thiên Âm, bởi vì chủ nhân trong ngôi nhà đó vừa mới kết thúc màn trình diễn trên lầu, dẫn đoàn ca múa của nàng lên thuyền quay về.

Đời Tống là một thời đại đặc thù, con người nghìn năm sau có thể mặc sức chê cười sự yếu đuối trong võ thuật của nó, nhưng khi bạn từng bước tìm hiểu thời đại này, nhất định sẽ bị thuyết phục bởi sự dạn dày của nó từ người dân. Từ thời Tần Hán đến thời Minh Thanh, thì chỉ có thời đại này là không nói đến vấn đề mua bán nô lệ, mà ban hành chế độ thuê mướn nô tì.

Đương nhiên cũng không phải ngay từ đầu đã như vậy, mà là từ sau khi “Thiên Thánh Lệnh” được ban bố vào năm Thiên Thánh thứ bảy, chế độ này mới bắt đầu thực hiện.

Sau khi học xong bộ “Thiên Sắc Lệnh” Trần Khắc không khỏi hoài nghi, đây là bộ sách được biên soạn bởi một người xuyên việt giống như mình. Bởi vì đối với sự tôn trọng tài sản riêng tư vượt thời đại như thế này, Trung Quốc của một nghìn năm sau vẫn không chạm tới được.

Cho nên mặc dù không đề cập tới việc buôn bán nô lệ, nhưng nó vẫn đáng được xem trọng như một tài sản tư hữu, không được áp dụng những phương thức áp đặt, cướp đoạt hoàn toàn đối với nô lệ giá rẻ, mà chỉ yêu cầu của chủ nhân chỉ là dạn dày, cho phép nô lệ bất cứ lúc nào cũng có thể chuộc thân, chuyển hóa thành hình thức thuê nô tì. Nếu chủ nhân vẫn chưa cho nô lệ cơ hội chuộc thân, “Thiên Thánh Lệnh” còn quy định sau khi nô lệ phục dịch tròn mười năm thì được tự do hoàn toàn.

Kĩ nữ cũng là một bộ phận thuộc vào tầng lớp những người nô lệ, cũng tuân thủ theo “Thiên Thánh Lệnh”, cho nên kĩ nữ triều Tống chỉ cần có đủ ngân lượng quy định trong khế ước bán thân thì bất cứ lúc nào cũng có thể chuộc thân. Nếu không có đủ số tiền đó, thì sau mười năm phục vụ cho tú bà cũng có thể được hưởng tự do.

Các tú bà mặc dù không nỡ bỏ những cây kiếm tiền đó, nhưng người dân triều Tống chấp hành đúng luật pháp, từ trước tới nay đúng trăm phần trăm, nếu không cứ đến báo quan, người vi phạm không chỉ bị phạt nặng mà có thể phải ngồi tù.

Nhưng mà các kĩ nữ sau khi chuộc thân, số người quay lại nghề cũ chiếm hơn một nửa. Bởi vì họ quen sống trong cuộc sống giàu sang cho nên không chịu được khổ, ngoại trừ những người được gả cho những nhà phú quý, nếu không thì tiền bạc cũng cạn, không có cách nào để duy trì tiêu chuẩn cuộc sống lúc trước, chỉ có thể quay đầu tiếp tục đi theo con đường cũ.

Nhưng sự thực khốc liệt là vô số các kĩ nữ đều không có cách nào để trở lại cảnh tượng lúc trước, vô cùng cực khổ mà vẫn không kiếm được nhiều tiền như lúc còn trong giai đoạn phục dịch. Đây là bởi vì khi thanh lâu bóc lột họ, đồng thời cũng mang lại cho các nàng nguồn khách hàng ổn định mà chất lượng cũng cao. Những khách hàng có nhiều tiền đến tìm hoa cũng chỉ nghĩ đến thanh lâu, chỉ có những người không đến được thanh lâu mới giải quyết trong những lầu tư che một nửa cửa...

Trừ những cô nương có tên tuổi đặc biệt, hoặc là những người thành thạo một nghề nào đó mới có thể có nguồn khách hàng ổn định, giống như kĩ nữ Đỗ Thanh Sương tài sắc vẹn toàn lại là một cảnh giới khác hoàn toàn... Nhiều người bỏ ra biết bao nhiêu vàng chỉ để nghe nàng ta hát một bài, cho nên Đỗ Thanh Sương mới có được tòa nhà thủy tạ xa hoa như thế này, nàng có cả thuyền hoa của chính mình thì cũng không có gì lạ.

Có câu cây cao hóng gió, không biết bao người cùng nghề nai lưng kiếm kế sinh nhai đến nương nhờ nàng. Đỗ Thanh Sương không tiện từ chối, huống chi những cô nương này hầu hết đều được bồi dưỡng kĩ thuật ở thanh lâu nhiều năm, ca hát nhảy múa đều là sở trường của họ. Nàng ta nhanh chóng thành lập một đoàn ca múa, những người có sở trường về ca hát thì ca hát, có tài đánh đàn thì đánh đàn, giỏi nhảy múa thì nhảy múa, sau khi chú tâm tập luyện thì sẽ biểu diễn tại các cuộc vui buổi tối.

Ai ngờ cuối cùng lại trở nổi tiếng, trở thành đoàn ca múa thành công nhất ở Biện Kinh, có nhiều lời mời các cô nương đó diễn xuất, nhiều đến nỗi lịch diễn kéo dài đến tận mùa hè năm sau.

Các cô nương đều có thu nhập khá tốt, điều quan trọng hơn là có cảm giác thân thuộc nên tự nhiên mọi người đều cảm thấy vui vẻ. Nhưng Đỗ Thanh Sương lại không thấy vui, nàng ta giúp đỡ rất nhiều người, đáng lẽ phải cảm thấy vô cùng vui mừng, nhưng nàng ta luôn lao tâm khổ trí về việc vận hành đoàn ca múa, giải quyết vô số các vấn đề, ứng phó với rất nhiều phiền toái phức tạp... Đối với những cô nương lấy ca hát để mưu sinh mà nói, họ đều không chịu được những dầy dọ kham khổ.

Buổi biểu diễn xã giao tại tửu lầu nhộn nhịp đêm nay đã khiến nàng ta không thể nào chịu đựng được nữa, để bầu yên tĩnh nhanh chóng trở lại, nàng ta đã cho những người hầu lui đi hết. Còn nàng ngồi một mình trước bàn trang điểm, khuôn mặt kiêu diễm của nàng hiện lên trong chiếc gương đồng có chút tiêu điều, lạnh lùng và mệt mỏi.

Mặc dù mới hai mươi hai tuổi nhưng nàng lại cảm thấy mình chóng già... Hít một hơi thật sâu, Đỗ Thanh Sương bắt đầu tháo trang sức xuống, chiếc châm vàng trên đầu, bộ lắc, hoa thịnh, châu hoa lần lượt được tháo xuống, sau đó nàng ta buông xõa mái tóc dài đen nhánh mềm mại. Tháo bông hoa tai lung linh như ánh trăng xuống, sau khi tẩy lớp phấn trang điểm trên mặt, nàng ta vô cùng ngạc nhiên thấy một gương mặt thanh tú xinh đẹp trong gương, thì ra sau khi tẩy trang xong thấy mình không già chút nào.

Đang làm dáng giống như một cô bé, Đỗ Thanh Sương đột nhiên nghe thấy tiếng rầm bên ngoài cửa sổ, nàng quay đầu lại nhìn, sợ hãi tới mức hồn bay phách lạc, chỉ nhìn thấy dáng một người ướt đầm từ dưới nước vịn tay vào cửa sổ của nàng.

Nàng đang định hét lên thật lớn, nhưng lại nghe thấy giọng nói quen thuộc:

- Suyt...

Đôi môi phớt hồng của Đỗ Thanh Sương mấp máy nói:

- Công tử...

Tỳ nữ bên ngoài nghe thấy tiếng động bên trong lạ thường, vội lên tiếng hỏi:

- Tiểu thư, có chuyện gì vậy?

- Không có việc gì.

Đỗ Thanh Sương vừa trả lời, vừa mở toàn bộ cửa sổ ra để cho Trần Khác leo vào.

Đợi Trần Khác vào trong nàng mới nhìn rõ, anh chàng này không ngờ chỉ mặc một chiếc quần cộc, thân hình đều đặn khỏe đẹp, cơ bắp không thô kệch, không hề che đậy như thế xuất hiện trước mặt nàng.

Cho dù mang tiếng là kĩ nữ, nhưng nàng không nhớ rõ lần trước nhìn thấy thân hình của nam nhân là khi nào nữa. Nàng lại đỏ mặt xấu hổ, vội quay đầu đi, nhỏ nhẹ nói:

- Công tử mau mặc áo vào.

- Nhưng phải để ta lau khô đi chứ.

Trần Khác chỉ những giọt nước đọng trên người nói.

Đỗ Thanh Sương tiện tay rút lấy chiếc khăn mặt đưa cho hắn, Trần Khác nhận lấy lau khắp người, rồi quay người lại nói:

- Trên lưng lau không được.

Đỗ Thanh Sương không có cách nào khác đành cầm lấy chiếc khăn giúp hắn lau sau lưng. Lúc này mới phát hiện chiếc khăn trong tay chính là chiếc khăn dùng để lau mặt sau khi mình tháo trang sức xuống.

174. Quyển 4 - Chương 174: Bình Minh Của Mùa Xuân

Thân hình hoàn mỹ của đàn ông luôn có sức hấp dẫn đối với phụ nữ, cũng giống như sự hấp dẫn của người phụ nữ hoàn mỹ vậy. Bao năm chịu khó rèn luyện, khiến dáng người của Trần Khác rất nam tính hấp dẫn. Từ sau lưng nhìn lại, thấy rõ ràng cả đường cong cơ thể trên người hắn mà không hề khoa trương. Vai rộng, eo nhỏ, rắn chắc, hai chân thon dài mà có lực, trông rất cao lớn, có sức hấp dẫn của người đàn ông sung mãn.

Mặc dù Đỗ Thanh Sương là mỹ nhân lãnh cảm, nhưng ánh mắt vẫn bị hấp dẫn bởi thân thể của hắn. Nhân lúc ở phía sau lau lưng hắn, nàng cũng vụng trộm nhìn vài cái, càng nhìn lại càng không rời mắt ra được, không khỏi thầm mắng bản thân mình không tốt.

Đang lúc nàng có chút ý loạn tình mê, Trần Khác đột nhiên xoay người lại, hai mắt nóng bỏng và tràn đầy ham muốn, nhìn nàng chằm chằm.

- Công tử, đừng dùng ánh mắt như vậy mà nhìn Thanh Sương chứ?

Thấy Đỗ Thanh Sương mặt đỏ tai hồng, vội cúi đầu, khăn mặt cũng rơi xuống mặt đất.

- Công tử có biết đây là khuê phòng của Thanh Sương không?

- May là ta không coi đây là cấm địa của người đi đường dừng lại, nếu không thì đã không có cơ hội nhìn thấy Thủy Tiên Tử tuyệt mỹ này.

Trần Khác nhe răng cười lộ lên nói.

Vì sắp sửa đi ngủ nên trên người Đỗ Thanh Sương chỉ mặc một cái váy tơ bình thường màu trắng, bên ngoài khoác một cái áo chên nhỏ màu lục, mái tóc buộc phía sau như hờ hững trên vai, càng thêm vẻ động lòng người, nhìn thấy là thương. Khuôn mặt thiên thần như ngọc càng khiến cho người khác say mê:

- Có điều, mỹ nhân, vì sao khuôn mặt nhỏ nhắn của nàng lại đỏ lên thế?

- Cầu xin người đừng nói nữa được không?

Đỗ Thanh Sương vùng ra rồi xoay người ra chỗ khác, đưa lưng về phía hắn, cúi đầu không nói.

Mỹ nhân dưới đèn, hoa dưới trăng. Dưới màu vàng của ngọn đèn, bóng dáng của Đỗ Thanh Sương thướt tha với những đường cong tuyệt đẹp. Bất luận là với người đàn ông như nào đều có một lực hấp dẫn chết người. Nhất thời máu nóng của Trần Khác dâng lên, quyết tâm với tay đặt lên bờ vai mềm mại không xương của nàng.

Thân thể mềm mại của Đỗ Thanh Sương đột nhiên run rẩy, một hồi lâu mới bình tĩnh trở lại, nhưng không vùng vẫy.

Trần Khác cảm thấy mừng rỡ, nhẹ nhàng kéo nàng vào trong ngực, có thể ngửi thấy mùi hương thơm cơ thể của nàng tỏa ra. Hắn vừa định kề sát trên khuôn mặt vô cùng mịn màng của nàng thì lại cảm thấy có một giọt nước mưa lạnh như băng rơi xuống mu bàn tay.

Trần Khác còn nghĩ mỹ nhân này lãnh đạm, vậy mà sớm đã ý loạn tình mê, nhưng sao nàng lại rơi lệ như vậy? Hắn lập tức chặn lại lòng ham muốn đang dâng trào, xoay vai để Đỗ Thanh Sương quay lại. Quả nhiên, khuôn mặt tuyệt mỹ kia đã tràn lệ như mưa, khiến người ta phải xúc động tan nát cõi lòng.

- Nàng làm sao vậy?

Trần Khác luống cuống tay chân, nói:

- Vừa rồi vẫn còn tốt mà.

Đỗ Thanh Sương đang u sầu như vậy, làm sao mà gọi là tốt được? Người trần truồng xông tới, sau đó tay chân lỏng lẻo, làm sao người ta bình tĩnh tinh thần được chứ? Vì thế lệ rơi càng nhiều.

- Chẳng lẽ đây là do băng sơn tan tuyết à?

Trần Khác nghiêm mặt đùa nàng, giơ tay lau nước mắt trên hai gò má của nàng. Đỗ Thanh Sương lại né tránh, vịn vẹo eo, muốn giãy ra khỏi vòng tay ôm ấp của Trần Khác. Trần Khác chỉ biết nếu để cho nàng giãy ra và không giữ được mỹ nhân vào ngực thì không biết còn năm tháng nào có thể làm vậy nữa. Vì thế hai tay không chịu buông lỏng.

Sức lực của Đỗ Thanh Sương đối với hắn thật không bằng. Nàng cố gắng mà không suy suyển gì, thì chán nản không phản kháng nữa, cúi đầu để mái tóc buông xuống, nói một cách tiêu điều:

- Thanh Sương mười chín tuổi chuộc thân xong thì lập chí lấy ca nghệ để mưu sinh, để người ta quên đi thân phận từng làm kỹ nữ. Ai ngờ ba năm kiên trì khổ khổ, công tử vẫn để thanh sương trở thành kỹ nữ. Xem ra mặc cho Thanh Sương cố gắng thế nào đều vẫn không thoát khỏi thân phận ban đầu.

- Thanh Sương sao có thể nghĩ như vậy?

Trần Khác kêu lên uất ức:

- Là tối nay ta không có chỗ có thể đi, mới đến nơi này của Thanh Sương để tá túc. Nàng sở toàn thân của ta có một đồng tiền nào không? Thiên hạ có khách làng chơi nào giống ta không?

Nói xong hắn cố đùn đẩy:

- Nàng sở đi, sở đi...

- Thôi mà...

Đỗ Thanh Sương buồn cười, vươn đôi bàn tay trắng như phấn đặt lên ngực hắn. Lúc này nàng mới phát hiện một vật cứng rắn nóng như lửa đang áp vào bụng mình, không khỏi thảng thốt nói:

- Công tử, người có thể đàn hoàng chút không?

- Mỹ nhân ở trong lòng, nàng cho ta là Liễu Hạ Huệ sao?

Trần Khác giơ tay nâng cằm của nàng lên, thở ra nhẹ nhẹ nói:

- Thanh Sương, chúng ta được chứ...

Quần áo hai người đơn bạc. Vành tai và tóc mai chạm vào nhau. Thân thể mềm mại của Đỗ Thanh Sương cũng đã nhũn ra, toàn thân nóng bỏng, nhưng vẫn kiên trì nói như cũ:

- Công tử, hay là người hãy trở về đi.

Trần Khác lập tức như bị tạt một chậu nước lạnh. Hắn còn nhớ ngày ấy Đỗ Thanh Sương cuối cùng cũng thẹn thùng nói là tình chàng ý thiếp, chỉ thiếu gió xuân nữa thôi. Rồi hắn không khỏi thất vọng thở dài, nói:

- Hóa ra là tự mình đa tình...

- Công tử chớ nên hiểu lầm Thanh Sương...

Nghे tiếng hắn thở dài thương tâm, Đỗ Thanh Sương cảm thấy đau xót trong lòng. Nàng nhẹ nhàng thở dài, rồi gơ tay ôm lấy Trần Khác, vừa khóc vừa nói:

- Thanh Sương tuy là tàn hoa bại liễu nhưng sau khi chuộc thân chưa từng trao thân cho người nào, càng không để cho bất luận một người đàn ông nào bước vào cửa phòng ngủ một bước. Nếu như Thanh Sương vô tình với chàng, sao lại để cho chàng vào nhà như vậy, để mặc cho người khinh thường? Nếu không Thanh Sương đã sớm gọi người bắt tiểu tặc chàng đi đưa quan rồi.

- Thanh Sương, tối nay ta đến vốn không có ý niệm trộm hương thiết ngọc trong đầu.

Trần Khác nhẹ nhàng thở ra. Hắn ôm chặt lấy Đỗ Thanh Sương, trái tim trong lồng ngực đập mạnh hơn, dịu dàng nói:

- Chỉ có điều, nhìn thấy dáng điệu mê người này của nàng, nếu ta không kích động thì sẽ phải hoài nghi chính bản thân mình.

- Công tử lại nói đùa rồi.

Người phụ nào cũng thích được khen. Đỗ Thanh Sương cũng không ngoại lệ. Nàng thản nhiên cười, nhưng rồi chợt nghiêm mặt nói:

- Thanh Sương chỉ suy nghĩ vì công tử thôi. Mấy năm qua, đàn ông muốn cầu thân với thiếp nhiều không đếm được bao nhiêu người, trong đó đủ vương công và quan lớn. Tất cả đều bị Thanh Sương mặt lạnh cự tuyệt từ ngoài cửa. Vốn tưởng rằng qua một thời gian thì có thể thanh tịnh. Ai ngờ bọn họ càng liều chết vây đến, không đạt được mục đích thì không bỏ qua.

- Bình thường, đối với đàn ông mà nói, thứ không chiếm được luôn là thứ tốt nhất.

Trần Khác nói xong thì nghĩ lại chính mình, không phải là tự mình chuốc khổ ình sao?

- Cũng vì đang tranh đấu nên Thanh Sương mới lo là sẽ khiến cho nhiều người nổi giận. Cho nên Thanh Sương không dám kiên quyết từ chối ai, nếu không Thanh Sương cũng không có cách gì mà giữ mình cho tới ngày hôm nay.

Đỗ Thanh Sương buồn bã nói:

- Nếu như Thanh Sương bỗng nhiên thay đổi thái độ đi theo công tử, tất sẽ khiêu khích lòng đố kỵ của người khác. Cho dù nhất thời không thể biết là người nào, nhưng chắc chắn nếu có cơ hội sẽ hại chàng một phen. Có thể nghĩ tới bốn Vương tử của Nhữ Nam Vương phủ, ba công tử nhà Văn tướng công đều sẽ vô cùng tức giận với chàng.

- Ha ha, không thể ngờ được Thanh Sương lại lo lắng cho ta. Tiểu sinh thật sự cảm động.

Trần Khác không giận mà lại cười nói:

- Người khác muốn thế nào cũng kệ họ. Ta cũng không phải là người sợ phiền phức.

Nói xong thì hắn chụp lấy tay, kéo nàng ngồi xuống và ôm lấy:

- Từ nay về sau nàng và ta gộp lại làm một, làm cho bọn họ ghen tị chết đi!

Khí khái của Trần Khác khiến Đỗ Thanh Sương say mê. Hơi thở từ miệng nàng có mùi đàn hương, đôi mắt đẹp nửa khép, bộ ngực từ từ phập phồng dữ dội. Hiển nhiên là nàng khó mà chịu nổi sự mời gọi của Trần Khác.

Trần Khác đi nhanh về phía trước, nhẹ nhàng đặt nàng lên giường rồi chậm rãi đè lên.

Đỗ Thanh Sương giống như con thỏ nhỏ hoảng sợ, khẽ run lên trong lồng ngực hần nhưng không hề giãy dụa và tỏ vẻ phản đối, chỉ có điều tiếng thủ thủ bên tai ấy dường như rất dễ dàng mà đốt cháy sự kiên trì bao năm nay của cô...

Ánh nền lay động, bập bùng chuyển thành màu hồng, đan xen vào nhau, điên đảo tâm hồn.

Trần Khác chờ đợi đã lâu, tối nay như dòng nước được khơi thông. Đỗ Thanh Sương buông lời, mặc cho hần hành động, mãi cho đến khi ngón tay không thể động đậy được nữa phải xin khoan dung không ngừng.

Trần Khác không muốn người đẹp lưu lại ấn tượng xấu, tuy rằng chưa thỏa ý nhưng cũng đành gõ kếng thu binh. Hần nằm dang tay chân ở trên giường Đỗ Thanh Sương, kéo người đẹp vào trong ngực, mái tóc rối của nàng càng khiến hần mê ly, và vẫn chưa khôi phục lại sau màn kịch liệt vừa rồi.

Bên ngoài, tiếng dạ trùng kêu ri rí. Trần Khác nhẹ nhàng vuốt ve bờ vai tròn của mỹ nhân, híp mắt hưởng thụ, cảm thấy vô cùng thỏa mãn.

- Công tử...

Một hồi lâu sau Đỗ Thanh Sương mới hồi phục tinh thần lại, buồn bã nói:

- Chàng sẽ không nghĩ là Thanh Sương tùy tiện chứ?

- Vì sao Sương Nhi luôn không tự tin như vậy?

Trần Khác cười ha hả nói:

- Là ta dùng sức mạnh, còn nàng bị buộc bắt đắc dĩ thôi.

- Công tử gọi Thanh Sương là gì?

Hai gò má Đỗ Thanh Sương nóng hổi kề sát ngực Trần Khác.

- Sương Nhi à..

- Thật là dễ nghe..

Đỗ Thanh Sương lẩm bẩm nói:

- Đây là lần đầu tiên có người gọi Thanh Sương như vậy.

- Vậy về sau sẽ luôn gọi như vậy.

Trần Khác mỉm cười nói:

- Sương nhi, nàng thật đẹp.

- Công tử toàn nói lời ngon tiếng ngọt.

Đỗ Thanh Sương nói rồi dùng ngón tay chọc vào ngực hần:

- Chàng đúng là người xấu, lúc nóng lúc lạnh, lại to gan lớn mật khiến cho người ta lo lắng trong lòng, u mê ngồi trên thuyền tặc của chàng.

- Lên đây rồi thì đừng bước xuống nữa.

Tiếng Trần Khác nói tuy nhẹ nhưng lại chân thật đáng tin:

- Ta muốn đem nàng giấu đi, khiến cho những người đàn ông kia không còn hy vọng gì nữa.

- Công tử...

Đỗ Thanh Sương cảm thấy thật ấm áp. Kỳ thật nàng chưa chuẩn bị tốt tâm lý thì đã bị người đàn ông hống hách này làm cho u mê rồi chiếm giữ. Sau khi trao thân, điều nàng lo lắng nhất chính là Trần Khác cảm thấy mỹ mãn thì không còn hứng thú nữa, phải mông bỏ đi. Nhưng bây giờ nghe hần nói như vậy, tuy rằng không thực tế nhưng nàng cũng cảm thấy vui mừng.

Thấy nàng không trả lời, Trần Khắc nghĩ nàng còn luyến tiếc sự nghiệp ca xướng, bèn nói:

- Tuy rằng ta không phải là cự phú nhưng có thể nuôi nàng rất tốt. Nếu nàng còn muốn ca hát, ta có thể dựng một ca lâu cho nàng, để nàng có đàn ca múa diễn xuất bên trong, để cho bọn người kia đến ca lâu nghe. Trên dưới phải có quy củ, nàng cũng không phải để ý đến bọn ong bướm nữa.

- Công tử, chàng nghĩ thật đơn giản.

Đỗ Thanh Sương vừa mừng rỡ vừa buồn cười nói:

- Năm đó thiếp mua lại Thiên Âm thủy tạ, kỳ thật chính là mục đích này, nhưng không có khả năng. Trong Kinh có rất nhiều vương công quyền quý. Người ta tổ chức yến hội, thịnh tình mời mình đi hiến nghệ mà mình không đi thì sẽ đắc tội với họ. Dần dà, suốt ngày đi hiến nghệ bên ngoài thì thủy tạ không còn có tác dụng nữa.

- Được chiều quá thì sẽ sinh tật xấu.

Trần Khắc mắng một tiếng, nói :

- Từ nay về sau, chúng ta không tỏ ra khôn khéo trong giao thiệp nữa.

Nói xong thì lấy tay bắt lấy ngực của nàng, hơi dùng sức, nói :

- Nàng nghe lời ta, bằng không bắt mông nàng phải nở hoa đấy.

- Thì theo ý công tử.

Đỗ Thanh Sương dở khóc dở cười, trong lòng tự hỏi sao người này có thể ngang ngược vậy. Nhưng nếu người đàn ông này không hống hách thì nàng cũng không thể bị hắn giữ lấy, đành phải dịu dàng nói:

- Từ nay về sau, thiếp sẽ không khôn khéo trong giao tiếp nữa. Sau khi diễn xong thì sẽ không đi ra ngoài.

Nói xong, nàng đột nhiên đỏ mặt lên, nói nhỏ:

- Thực ra, Thanh Sương chỉ thích ca hát, chứ không quan tâm là hát ột người hay hát cho nhiều người.

Trần Khắc lập tức mừng như điên, nói:

- Nàng nói thật chứ?

175. Quyển 4 - Chương 175: Buổi Triều Sớm

Lời nỉ non trong phòng nói nhiều cũng thừa. Nói ngắn gọn, tối đó hai người đã giao hẹn là Đỗ Thanh Sương sẽ không nhận thêm lời mời diễn xuất mới nữa. Chỉ có những màn đã lên danh sách thì phải diễn tiếp, khoảng đến tháng tư hoặc tháng năm năm sau. Trong khoảng thời gian này, nàng sẽ tranh thủ bồi dưỡng ca múa đoàn cho Tiểu Đổ để sau khi nàng rời đi thì sẽ không đến mức không có người nào thay thế.

Đỗ Thanh Sương dặn dò Trần Khắc, trong khoảng thời gian này, hai người không cần phải để lộ quan hệ, tránh mang đến phiền toái không cần thiết. Đối với nàng thì như vậy, nhưng đối với Trần Khắc lại khác. Dù sao bây giờ đã đến tháng ba, là thời khắc quan trọng của Trần Khắc, cho nên Đỗ Thanh Sương khuyên Trần Khắc:

- Thời gian này công tử nên chuyên tâm bài vở, thi đỗ kỳ thi mới là việc chính. Nếu để công tử trầm mê trong khuê phòng, làm hỏng sự nghiệp của công tử thì Thanh Sương sẽ thành hồ ly tinh hại người rồi, phải đập đầu vào đá mà chết.

Lời nàng nói ra thật có đạo lý nên Trần Khắc liền đồng ý rằng, thời gian sau này hắn sẽ không để ý chuyện bên ngoài mà một lòng đọc sách thánh hiền, đợi cho qua kỳ thi Hương thì sẽ lại đến gặp nàng.

Tuy rằng nói như vậy, nhưng hai người vừa trải qua thời gian quần quít, lại nghĩ tới khoảng thời gian hơn một tháng không được gặp, thì ngay cả nữ nhân lãnh cảm như Đỗ Thanh Sương cũng cảm thấy buồn bã trong lòng chứ đừng nói đến Trần Khắc. Vì thế đêm đó, suốt đêm đó hai người không ngủ, quần lầy nhau triền miên. Đỗ Thanh Sương cũng bỏ đi kiêu ngạo của mình, hết sức chiều chuộng tình lang. Mãi cho đến khi gà gáy bên ngoài thì nàng mới đột nhiên tỉnh ngủ, giục Trần Khắc khẩn trương trở về, đừng để bị người khác thấy được.

Trần Khắc miễn cưỡng đứng lên, tìm được quần đùi của mình rồi mặc vào, để lại cho Đỗ Thanh Sương một cái hôn nồng nhiệt rồi mới lưu luyến đi ra ngoài cửa sổ. Đến như thế nào thì trở về như thế ấy.

Đừng nhìn Đỗ Thanh Sương giục Trần Khắc đi như vậy, nhưng khi hân vừa đi thì nàng lại đột nhiên cảm thấy trống trải. Nhìn Trần Khắc biến mất nơi cửa sổ, nàng lặng lẽ rơi lệ.

Mấy ngày sau đó, Trần Khắc nghiêm chỉnh ở nhà chuyên tâm đọc sách chuẩn bị cho kỳ thi Hương một tháng sau. Mưa rơi suốt một mùa hè, cuối cùng cũng ngừng. Mực nước trong thành đã bắt đầu giảm xuống. Dựa vào sự quan sát của Giáp Dẫn, nhiều nhất là nửa tháng thì lũ lụt trong thành sẽ rút đi. Cho nên rất nhiều người bàn tán rằng kỳ thi Hương này sẽ phải dời lại. Nhưng Trần Khắc lại cho rằng khả năng này không lớn. Triều đình coi trọng văn hóa giáo dục nên tất nhiên sẽ hết sức bảo đảm để khoa cử được tiến hành. Với hiệu suất làm việc của phủ Khai Phong, thì trong vòng thời gian nửa tháng cũng đủ để cho bọn họ sửa chữa trường thi được bảy tám phần.

Tào thị bắt đầu vội vàng chuẩn bị hôn lễ. Bà và Trần Hi Lương chuẩn bị sẽ thành hôn sau kỳ thi Hương, chấm dứt màn tình ái trường kỳ này. Nhưng bây giờ Trần Hi Lương không còn được nhân rồi như trước nữa, mà mỗi ngày mặc cho gió mưa cũng phải lên triều.

Ngày hôm đó, lại theo lệ triều, chưa đến canh năm thì Trần Hi Lương đã mặc triều phục, cưỡi ngựa, bảo gia nhân đốt lồng đèn, từ nhà đi đến Hoàng Thành. Đường đi đến Hoàng Thành tuy rằng nước đã rút nhưng đường phố vẫn còn lầy lội, ngựa đi chậm mất nhiều thời gian mới đến được ngoài cửa Hoàng Thành.

Tất nhiên là trước cửa Hoàng Thành không hề lầy lội, con đường lát đá đã được cọ rửa sạch sẽ. Trần Hi Lương xuống ngựa, cùng vài vị đồng liêu đi bộ đến châu viện ở ngoài cửa Tuyên Đức. Ở ngoài Tuyên Đức môn, hai bên có hơn mười gian phòng, là nơi che gió trú mưa cho các quan viên, chờ cho đến hết canh năm Hoàng Thành mới mở cửa để họ vào triều. Nơi này được gọi là châu viện (phòng chờ thiết triều).

Châu viện dựa theo phẩm bậc mà chia thành các phòng khác nhau. Tể tướng và vương công tất nhiên được ở gần Tuyên Đức môn. Quan viên lục thất phẩm như Trần Hi Lương thì ở một phòng bên hông bên ngoài nhất. Tiện nghi ở trong các phòng cũng có khác biệt.

Triều Tổng thật đúng là chu đáo với các quan viên. Để động viên tình cảm các quan viên đến triều sớm, Hàn Lâm Ti quản lý châu viện sẽ dâng lên rượu và hoa quả cho các quan viên. Hàn Lâm Ti là thuộc bên trong cung vua. Bọn thái giám làm việc ở đây cũng tương đối giống với Hàn Lâm Viện thời nhà Minh và Thanh.

Rượu là rượu ngự ban, bọn quan viên đều khen ngợi. Hoa quả và các loại thức ăn cũng là cung ứng ở trong cung ra. Khi bọn Trần Hi Lương đi vào trong phòng thì liền có sai nha tiến đến nói:

- Hôm nay có thịt dê, điểm tâm và rượu.

Ảnh hưởng của thủy tai vẫn chưa hết, cho dù là trong cung cũng không có trái cây gì để ăn.

Trần Hi Lương gật đầu, lấy một chút điểm tâm và một ít rượu đi vào bên trong. Lúc này thời gian vào triều còn khoảng hai khắc nữa. Trong châu viện đã thấy các quan viên ngồi nhóm bảy nhóm tám, vừa nhả nhai ăn uống, vừa nhỏ giọng nói chuyện với nhau. Vì bắt đầu từ lúc này, mọi người rơi vào sự giám sát của nhóm giám thị Ngự Sử. Bất luận hành động nào thất thổ đều có khả năng bị hạch tội, nhẹ thì bị điểm danh phê bình, nặng thì phạt bổng lộc giáng chức. Cho nên ai cũng không dám sơ suất.

Hình ảnh trang nghiêm trong châu viện rõ ràng là đối lập với tiếng người ồn ào và đèn đuốc sáng trưng ở phía trước viện. Những người bán hàng rong, không ngờ bày sạp trước ngự môn của triều Đại Tổng, bán cho các quan viên và những người tùy tùng những món ăn sáng rất phong phú như cháo gan, trứng vịt. Rất nhiều quan viên không ăn thức ăn trong châu viện mà mua đồ ăn vặt bên ngoài mang vào.

Đặt vào một ngàn năm sau, bạn có thể tưởng tượng ra việc bày quán ở cửa Trung Nam Hải? Thực ra quan viên đời Tống cũng không chịu được cảnh này khi bên ngoài nơi trang nghiêm vọng đến nhiều tiếng tạp âm, khiến nhiều quan viên nhú mày ác cảm, phải thốt ra là “điếc cả lỗ tai”. Nhưng quan viên triều Tống lại không ai nghĩ đến việc đuổi mấy người thảo dân ở bên ngoài đó đi. Vì pháp luật không cấm bày bán quán ở ngoài cửa quan phủ. Các sĩ phu cũng có tu dưỡng “Hữu dung nãi đại” (có lòng bao dung lớn), không vì sự thoải mái của chính mình mà đi lạm dụng quyền lực, phá đi kế sinh nhai của dân chúng.

Ở các triều đại khác, các quan lại lại muốn dẹp hết hàng quán ở trước cổng lớn nhà mình, đã hình thành một sự đối lập rõ rệt.

Hôm nay ở trong châu viện, Trần Hi Lượng cảm thấy hơi bất an. Bầu không khí an bình tao nhã ngày xưa không còn nữa. Quan viên đều giảm hết thanh âm của mình. Trên mặt cả đám lộ vẻ lo lắng bối rối, dường như đã có đại sự gì phát sinh.

Ông ta có chút xấu hổ vì việc hôn sự vội vàng của mình gần đây, khiến cho triều đình có chút chú ý. Bây giờ không hiểu sao lại cảm thấy có lỗi với thân phận Ti gián quan của mình. Ông bèn nhỏ giọng hỏi đồng liêu bên cạnh:

- Có việc gì vậy?

- Hôm qua, Ban Nhi (tên gọi khác của con cá cóc) đi gặp quan gia. Không ngờ quân thần nói chuyện suốt một ngày.

Đồng liêu bên cạnh cười, nhẹ giọng nói:

- Nói vậy là đã có kết quả rồi. Hôm nay vào triều chỉ để xem diễn kịch là chính.

- Sợ không đơn giản như vậy. Ta nhìn thấy Cổ tướng công, hôm nay cũng đến đây.

Đồng liêu bên trái lại nói nhỏ:

- Sau khi lão tiên sinh hồi kinh không thượng triều. Ông nói lần này ông ta xuất hiện là có ý gì?

- Có ý gì à?

Đồng liêu kia nói:

- Thì chắc chắn nhìn chằm chằm cái vị trí để trống của Ban Nhi rồi.

- Chẳng phải ông ta đã có một trận tranh đấu gay gắt với Hàn tướng công rồi sao?

Một đồng liêu phía sau tặc lưỡi nói:

- Hai vị này đều là nhân vật không tầm thường.

- Chính là làm thoả mãn ý của Văn tướng công.

Một nụ cười lạnh đứng lên.

Thấy bọn họ càng nói càng thái quá, Trần Hi Lượng thực hối hận khi chính mình nói ra câu này làm gì. Nếu để Ngự Sử nghe được thì không biết sẽ phạt bọn họ cái tội ăn nói không cẩn thận như nào.

Cũng may lúc này, trên lầu thành môn vang lên tiếng chuông du dương. Canh năm đã trôi qua. Tất cả các quan viên đều ngậm miệng, nối đuôi nhau ra ngoài châu viện, xếp thành từng hàng ở ngoài Tuyên Đức môn, giám sát Ngự Sử dẫn đầu, tiến vào khánh điện lớn ở Tuyên Đức rồi vào Đan Phượng chí tử thần điện.

Trên thần điện đã bày biện xong. Ngự sử Trung thừa dẫn các quan đến điện Tây Vũ. Giám sát Ngự sử mặc áo bào màu đỏ thẫm, thúc giục các quan lại đủ cấp bậc đi lên điện. Sau khi phân nhóm các cấp bậc xong, quan gia thẳng tọa trăm quan bái kiến.

Triệu Trinh mặc áo bào viền màu đỏ, đầu mang khăn vấn đầu màu đen, ngồi nghiêm chỉnh không nói lời nào. Tên hoạn quan Hồ Ngôn Đoái bên cạnh nói thay:

- Bình thân!

Đợi các quan lại đứng dậy xong thì tên Hồ Ngôn Đoái lại hỏi:

- Các nha môn có chuyện gì cần tấu không?

Ấn tấu rất nhiều, nên nha môn của Trung thư tỉnh, Xu Mật Viện, Tam ti, Thượng thư tỉnh sắp xếp theo trật tự. Nhưng hôm nay trật tự bị làm xáo trộn. Ngự sử Trương Bá Ngọc của Ngự sử đài giành trước tể tướng ra khỏi hàng nói:

- Thần có bản tấu!

Trong tình huống này, chỉ có một khả năng, chính là ông ta dâng sớ liên quan đến tể tướng, đồng thời cũng cho rằng tể tướng không còn tư cách lên tiếng tại triều đường.

Bọn quan lại có mặt tại đây, vốn là đến xem Xu Mật Viện làm trò, thấy thế nên không khỏi có phần lãnh đạm.

Văn Ngạn Bác hiển nhiên cũng không biết gì nên lúc này không khỏi kinh ngạc. Nhưng rồi ông ta đảo mắt bình tĩnh lại, nhìn xem biến này thế nào.

- Tấu!

Tiếng the thé của Hồ Ngôn Đoái lại cất lên.

- Thần thân là Ngự sử, giám sát các quan lại, nghe phong phanh chuyện tấu sớ. Hôm nay nghe nói Văn Diêm thiết phó sứ Quách Thân Tích tố giác Hà Bắc Chuyển vận sứ Lý Sâm sai người biếu tặng “Hà Đồ” cho đương triều tể tướng Văn Ngạn Bác.

Vốn các quan lại chỉ tưởng dứt lốt nhận hối lộ bình thường thì có thể còn im lặng. Nhưng bây giờ khi nói đến món hối lộ không ngờ lại là “Hà Đồ” trong truyền thuyết thì nhất thời cùng “Ồ” lên một tiếng.

Giám sát ngự sử vội vàng quát lớn:

- Im lặng!

Các quan lại thấy vậy mới không xôn xao nữa, nghe Trương Bá Ngọc tiếp tục đọc sớ. Trong tấu chương, Trương ngự sử quy cho hành vi nhận hối lộ này là “cầu kết vây cánh”, rồi còn nâng cao quan điểm, chỉ trích Văn Ngạn Bác tư thụ thánh vật, giấu diếm không báo, vân vân. Nhưng ai cũng biết ngụ ý của ông ta là gì.

Nghe nói đến hai chữ “Hà Đồ”, khuôn mặt không dao động của Triệu Trinh quả nhiên biến sắc. Ông liếc mắt nhìn Văn Ngạn Bác một cái thật sâu thì chỉ thấy Văn tướng công không thay đổi nét mặt, dường như sự việc bình thường không liên quan đến mình.

Ánh mắt của Triệu Trinh đổi hướng nhìn Diêm thiết phó sứ Quách Thân Tích, thấp giọng hỏi nhỏ:

- Quả có việc này?

- Xác thực có việc này. Khi vi thần ở Hà Bắc đã nghe tin đồn là trên đời có “Hà Đồ”, chỉ có điều vẫn chưa nhìn thấy nó cho nên không dám tùy tiện tấu.

Quách Thân Tích vội vàng đứng ra nói:

- Về sau lại nghe nói, “Hà Đồ” kia đã bị Lý Sâm vụng trộm đưa cho Văn tướng công. Xin bệ hạ hỏi Văn tướng công, thần nguyện ra đổi chất.

- Văn khanh gia...

Triệu Trinh gật đầu, ánh mắt hướng nhìn Văn Ngạn Bác, hỏi:

- Khanh có gì để nói không?

- Hồi bẩm bệ hạ, tuyệt đối không có việc này.

Văn Ngạn Bác quả quyết nói:

- Quách Thân Tích chỉ bịa đặt. Trương Bá Ngọc không căn cứ. Thần mời nhị vị mang bằng cứ ra đây, hoặc là bệ hạ có thể lập tức phái người điều tra nhà thần. Nếu có cái gì gọi là “Hà Đồ”, thần xin nguyện đưa đầu chịu tội.

176. Quyển 4 - Chương 176: Bãi Tướng

Đương nhiên có đánh chết Văn Ngạn Bác cũng sẽ không thừa nhận. “Hà Đồ” là thứ phạm vào cấm kỵ, nếu không có căn cứ thì quyết không thể đề liên quan đến.

- Văn tướng công có dám thề với tổ tông thần linh không?

Quách Thân Tích đứng ra nói:

- Rằng chính mình tuyệt đối không nhận “Hà Đồ” không?

Người xưa luôn kính tổ kính thần. Người bình thường tuyệt đối sẽ không dám thốt ra lời thề độc này. Nhưng đối Văn Ngạn Bác là kẻ ngoại lệ, ông ta không chút do dự nói:

- Có gì mà không thề?

- Khanh gia chớ nên sốt ruột. Đây là trong triều đình. Nếu để cho tể tướng chỉ thiên thề thì còn thề thống gì?

Hoàng thượng nhẹ giọng an ủi Văn Ngạn Bác nói:

- Quả nhân cũng tin tưởng là khanh oan uổng.

Nói xong lại nhìn Ngự sử trung thừa Vương Tổ nói:

- Người cho người điều tra rõ việc này để trả lại trong sạch cho Văn tướng công.

- Vâng!

Vương Tổ đáp một tiếng lĩnh mệnh.

- Lúc này lũ lụt đã rút. Nhiệm vụ trùng kiến lại sau lũ lụt còn nặng nề.

Triệu Trinh lại chuyển hướng đến Văn Ngạn Bác nói:

- Khanh gia chớ để bị ảnh hưởng. Hãy mau chóng giúp dân chúng ổn định lại gia đình như trước.

- Thần tuân chỉ.

Văn Ngạn Bác lĩnh mệnh, thi lễ lui ra.

Việc này sẽ xem xét lập an, tạm thời để qua một bên. Hồ Ngôn Đoái lại the thé nói:

- Có việc thì tấu...

- Thần có bản tấu.

Người trên triều đường lâu nay im lặng như tờ Xu Mật Sứ đại nhân đứng ra khỏi hàng thi lễ nói.

- Định khanh gia có gì để tấu?

Về mặt Triệu Trinh hững hờ.

- Bẩm tấu bệ hạ, vì thần xuất thân ti tiện, không phải thân hào quan công, nhưng được bệ hạ thương tình không vứt bỏ. Nhưng thần tài như gỗ mục, ngồi không ăn bám bốn năm, lâu ngày không đóng góp gì. Trên thì phụ ân hoàng thượng, dưới thì hổ thẹn với dân chúng. Mỗi khi suy nghĩ lại thì mồ hôi đều chảy ròng.

Nói đến đây thì ông ta lấy từ trong tay áo ra một bản sớ.

- Vạy thần xin thỉnh cầu được dâng đơn xin từ chức. Mong hoàng thượng thánh chuẩn.

Địch Thanh chủ động từ chức, không ngoài dự đoán của mọi người. Tất cả các quan lại đều nghĩ rằng đây là hoàng thượng cho ông ta chút thể diện thôi. Vì thế không ai hé răng, chỉ yên lặng lắng nghe hoàng thượng trả lời.

Khuôn mặt Triệu Trinh không biến sắc nhìn Địch Thanh, trong lòng lại dâng lên chút tình cảm. Ông cũng không sai người đi lấy cái đơn từ chức kia. Nội dung trên đơn thì hôm qua Triệu Trinh cũng đã xem qua. Ông quay sang Văn Ngạn Bác nói:

- Hôm trước Trung thư tỉnh các người đã xin đề nghị bãi miễn Xu tướng quân. Bây giờ Địch khanh gia không để các người lo lắng nữa, đã tự mình chào từ biệt.

Văn Ngạn Bác rùng mình trong lòng. Trên thực tế, ông ta không thể bình tĩnh như vậy được. Sự việc “Hà Đồ” mới nảy sinh ra, ông ta cảm giác đại sự không ổn. Không phải là ông ta sợ bị buộc tội vì ngày thường có tác phong cứng rắn mạnh mẽ, làm việc mạnh dạn nên luôn tránh không để bị người khác công kích. Nhưng trong thời điểm này, ông ta lại bị buộc đủ loại tội danh, nên khiến cho ông ta có cảm giác hơi phần nộ khi bị “gây ông đập lưng ông”.

Ngay sau đó, khi Địch Thanh đệ đơn xin từ chức, Văn Ngạn Bác lại càng hoang mang hơn. Cũng may là trong đơn xin từ chức của Địch Thanh chỉ nói đại khái về việc “ngăn cản cơ hội những hiền tài khác được trọng dụng”, nhưng lại không nhắc tới Trung thư tỉnh, hiển nhiên không dám đắc tội đến tể tướng. Hơn nữa, cũng liên hệ với năng lực chính trị yếu kém của Địch Thanh, nên ông ta có thể trừ đi nghi ngờ của những người khác. Như vậy thì chỉ còn lại có họ Cổ...

Còn chưa để Văn tướng công tỏ ý gì thì hoàng thượng đã thay đổi tác phong xưa nay, chủ động cho Địch Thanh từ chức và bãi miễn nội dung trong đơn xin từ chức, khiến Văn Ngạn Bác vô cùng xấu hổ. Bởi vì trong tấu chương ban đầu, căn cứ buộc tội Địch Thanh đó chính là những chuyện thần thần quỷ quỷ, không căn cứ kia. Hiện tại chính ông ta cũng bị người ta đồn đại, chụp mũ trên đầu, làm sao còn có thể nói Địch Thanh thế này thế khác?

Vừa nghĩ trong đầu, Văn Ngạn Bác đứng ra hồi bẩm:

- Vi thần xin rửa sạch tội danh trước, chứ không dám suy xét đại thần khác.

Nếu trả lời không tốt thì tốt nhất là không trả lời.

- Văn khanh gia thấy khó nói. Phú ái khanh, khanh hãy nói đi.

Hoàng thượng chuyển hướng qua Phú Bất.

Mặc dù trên danh nghĩa Trung thư tỉnh đề xuất bãi miễn, nhưng không ai biết đó là do Văn Ngạn Bác chủ trương. Bây giờ đổi lại bảo Phú Bất phán xét nên Phú tướng công không khỏi cười khổ. Ông ta đứng ra nói:

- Hồi bẩm bệ hạ, thần nghĩ rằng bây giờ có những người lòng dạ khó lường, lợi dụng năm nay nhiều tai nạn, lòng người hoảng sợ nên cố ý bịa đặt mưu hại đại thần. Trong mấy ngày gần đây, tể tướng, Xu tướng quân lần lượt bị liên lụy. Có thể thấy được lời đồn đại này vô cùng ngang ngược, đã uy hiếp nghiêm trọng đến sự vận hành bình thường của triều đình. Thậm chí lòng người không có mà cũng bịa đặt tin đồn phỉ báng. Thần khẩn cầu bệ hạ minh xét, nghiêm trị bọn người bịa đặt để răn đe!

Phú Bất đánh năm mươi gậy cho Văn Ngạn Bác tung tin đồn về Địch Thanh, Cổ Xương Triều tung tin đồn về Văn Ngạn Bác, khiến cho hai người không vui. Nhưng Phú tướng công cả đời không nói láo, cho dù sự việc thay đổi nhanh chóng nhưng ông ta vẫn điềm tĩnh. Khi hoàng thượng hỏi, Phú tướng công vẫn có thể đưa ra một câu trả lời.

Trong hoàn cảnh này, không ai dám phản bác lại. Hoàng thượng vuốt cằm nói:

- Đây mới là đúng lẽ.

Nói xong rồi quay sang Vương Tổ nói:

- Án phỉ báng Địch Xu mật sứ cùng nhau xét xử, xem là kẻ nào tung tin đồn nhiều hoặc dân chúng, phải nghiêm trị không tha.

Rồi lại nói với Vương Khuê:

- Vương khanh gia, khanh hãy thay quả nhân soạn ra một số cảnh cáo quần thần, từ nay về sau không được nói đến chuyện thần tiên ma quỷ, phỉ báng đại thần, làm mất quốc thể nữa.

Vương Khuê cung kính nói:

- Thần tuân chỉ...

Văn Ngạn Bác chỉ cảm thấy trong đầu ong ong. Những gì mọi người nói trên triều sau đó đều không nghe lọt được gì, mãi cho đến khi Hồ công công nói “bãi triều” thì ông ta mới máy móc lĩnh các quan lại tiến hoàng thượng, sau đó dờ dẫm đi ra khỏi triều.

Văn tướng công xưa nay uy nghiêm, những người đồng liêu không dám thân cận, chỉ có Vương Cung Thần đi theo ông ta trở lại chính đường.

Khi về tới phủ tể tướng, Văn Ngạc Bác không buồn bỏ mũ quan, liền ngồi sụp xuống ghế.

- Chẳng qua chỉ là một lời buộc tội không căn cứ.

Vương Cung Thần khó hiểu hỏi:

- Tướng công sao lại uể oải như thế?

- Lão phu lần đầu tiên làm tể tướng, cũng không lâu, chỉ mới hai năm mà thôi.

Văn Ngạn Bác trả lời không liên quan gì tới câu hỏi.

- Hai năm qua, được hoàng thượng không vứt bỏ, lại được bổ nhiệm làm tể tướng. Lần này bổ nhiệm người tài vào triều đình, coi như là cái đích mà mọi người cùng hướng tới, đồng thời cũng có thể bảo vệ xã tắc, cải cách trì trệ.

- Ngày nhậm vị tướng công được phong chức, cả nước vui mừng.

Vương Cung Thần hạ giọng nói:

- Mọi người đều nói, quốc gia được hưng thịnh rồi.

Điều này không phải là hư ngôn. Văn Ngạn Bác và Phú Bất hợp lại với nhau là một sự hợp tác quý báu, khó có thể tìm được hai vị tể tướng có thể làm việc chính sự như vậy. Hai người đều có thể làm việc và cống hiến tài năng. Lúc bọn họ vừa nhậm chức, quả thực tất cả dân chúng đều gửi gắm rất nhiều kỳ vọng.

- Vậy mà vận xấu đến, đã hơn một năm một mỗi đần xen. Nếu không lập công đóng góp thì đã là trọng tội đối với bách tính.

Văn Ngạn Bác thở dài nói, nghĩ lại thời gian hơn một năm qua, không khỏi cảm thấy buồn bực. Sau khi nhậm chức, đầu tiên là đối đầu với sự khiêu chiến của Cổ Xương Triều, khó khăn lắm mới ngăn chặn được lão cáo già này. Rồi hoàng thượng lại đột ngột bệnh nặng bất tỉnh nhân sự, cục diện đột nhiên hỗn loạn. Dồn toàn lực để điều tiết không chế cục diện trong cung ngoài cung, đợi cho hoàng đế tỉnh lại thì công trình sông Lục Thập lại xảy ra chuyện...

Ngay sau đó mấy tháng trời mưa to, cả nước bị úng ngập, kinh đô trở thành tòa thủy thành. Văn tướng công phải đỡ trái đỡ phải, mệt mỏi ứng phó. Ông ta nhậm chức hơn một năm mà giống như đã trải qua rất nhiều năm rồi. Cuối cùng thủy tai đã qua, tướng chùng vận đen đã hết thì lại gặp chuyện như vậy. Cho dù Văn tướng công có ý chí mạnh mẽ đến đâu thì giờ phút này cũng khó trụ nổi.

- Ai biết, lần này còn không bằng lần trước. Lần trước tốt xấu còn giải trừ quân bị. Lần này thì sao chứ, nếu mà lộn xộn thì sẽ phải cuốn gói mà đi.

Văn Ngạn Bác cười khổ nói:

- Bảo lão phu làm sao có thể cam tâm như vậy?

- Không đến mức nghiêm trọng như vậy đâu.

Vương Cung Thần khó hiểu nói:

- Chẳng lẽ chỉ bằng lời nói một phía của Quách Thân Tích mà hoàng thượng sẽ bãi chức thừa tướng sao?

- Quách Thân Tích nói gì không quan trọng. Quan trọng là hoàng thượng nghĩ như thế nào.

Văn Ngạn Bác thở dài nói:

- Địch Thanh bị Trung thư tỉnh đề nghị bãi chức, chắc mọi người đều biết. Anh ta không thể ở lại Tây phủ được nữa, nhất định sẽ lại dâng sớ xin từ giã. Người nói bây giờ hoàng thượng gộp ta và Địch Thanh lại cùng điều tra là có ý gì?

- Vậy là ý gì?

- Ngay cả Địch Hán Thần một tên Ban nhi đều biết là không xấu hổ, không có mối bận tâm với quyền vị. Ta là tể tướng, sao có thể gộp chung với anh ta như vậy?

Văn Ngạn Bác tự giễu, cười nói:

- Lúc này thật sự giống như “bọ ngựa bắt ve, chim sẻ đứng sau”, nhưng cũng khiến cho Cổ tướng công phải tính kế sách.

- Có lẽ tướng công đa tâm quá.

Vương Cung Thần cảm thấy buồn bã, rồi lại hơi xúc động. Tể tướng vừa đi, bản thân ông ta là một Tham tri chính sự có thể tấu lên trên để thay đổi gì không? Đương nhiên, ông ta luôn tỏ ra là một danh thần, không thể để ý nghĩ lộ ra ngoài, bèn nhẹ giọng an ủi nói:

- Nỗi lo lắng của hoàng thượng vẫn chưa nguôi. Ai còn lòng dạ nào mà nói như vậy.

- Có lòng dạ nào không thì người hãy chờ xem.

Văn Ngạn Bác thần nhiên nói:

- Qua mấy ngày nữa, Ngự sử đài dâng lên kết quả điều tra, hãy xem ý hoàng thượng trả lời thế nào. Đến lúc đó người sẽ biết.

Qua hơn nửa tháng, Ngự sử đài đã điều tra ra kết quả. Trải qua mấy lần vạch tội thì cuối cùng kết luận là tội trạng mà Quách Thân Tích và Trương Bá Ngọc tố cáo là không có thật. Vì Trương Bá Ngọc là Ngự sử, có quyền tấu lên những tin đồn, cho nên được miễn tội. Còn Quách Thân Tích vì bịa đặt nên bị bãi quan đuổi đi.

Xử phạt qua loa như vậy, hiển nhiên không hề phù hợp với việc hoàng thượng yêu cầu trị tội kẻ bịa đặt. Nhưng Triệu Trinh không nói gì cả, mặc cho phán quyết có hiệu lực... Từ đó có thể hiểu ra được rằng Hoàng thượng đã không còn bảo vệ tể tướng nữa.

Văn Ngạn Bác là một người tôn nghiêm, sao có thể tiếp tục mặt dày nữa. Vì thế ông ta tìm cách xin thôi lui. Tuy rằng không được an ủi nhưng coi như ra đi còn có chút thể diện. – Với Hà Dương tam thành tiết độ sứ Đồng bình chương sự, Phán Hà Nam phủ, Phong Lộ quốc công. Không những ông ta có thể giữ được chức cấp ban đầu, còn có được vinh hàm của Quốc công, cho dù đến địa phương nào, thì cũng là quan viên Đại Tổng có tiền lương cao nhất.

Về phương diện khác, Địch Thanh cũng cố gắng cầu xin được ra đi. Hơn nữa ông ta hoàn toàn khác với Văn Ngạn Bác, không hề yêu cầu đảm nhiệm bất cứ chức quan hay quân chức gì, chỉ muốn chuyên tâm kiến thiết Võ học cho quốc gia, được làm một thầy giáo dạy học.

Thái độ của hoàng thượng với Địch Thanh rõ ràng hoàn toàn khác với Văn Ngạn Bác, không những an ủi mà hơn nữa còn kiên quyết không đồng ý bãi miễn chức vụ của ông ta. Cuối cùng Địch Thanh lấy chức danh Đồng Trung thư môn hạ Bình Chương sự, Phán Hoàng đế Võ học Viện sự, phụ trách sắp xếp cho Võ học hoàng gia Đại Tổng.

177. Quyển 4 - Chương 177: Bia Thần Công Thánh Đức

Khi Địch Thanh chuẩn bị xây dựng võ học viện thì vẫn chưa có sóng to gió lớn. Trong quan niệm của đám quan văn kiêu ngạo thì kẻ thoát ly quyền lực để đi dạy học, từ trước đến nay chỉ là kẻ thất bại trong tranh đấu, tạm thời tìm chỗ ký thác bản thân mà thôi. Bọn họ cho rằng, tên Địch Thanh này cũng chỉ bắt chước bừa, muốn học đòi văn vẻ. Chỉ có điều trong bụng không có kiến thức, không dạy được thư sinh nên ông ta đành phải lấy việc dạy võ cho người khác làm vui.

Nhưng khi bọn họ biết được hoàng thượng lại muốn ông ta đảm nhiệm cơ sở Võ học viện, lại còn đem trường “hoàng gia” hàng đầu giao cho anh ta thì nhóm quan văn phần nộ không hiểu vì sao “hoàng thượng làm sao vậy? Chẳng lẽ chúng ta lại ngang hàng với bọn người luyện võ thô lỗ? Người làm Hoàng đế vài thập niên, làm sao lại quên mất chữ “võ quốc sách” của Đại Tổng triều chứ? Hay là ngài bệnh quá rồi nổi điên?

Thực ra tâm lý này cũng giống như việc phi tử trong hậu cung tranh giành tình cảm, thấy hoàng đế chia một chút mưa móc cho người nào thì sẽ sinh ra đố kỵ ghen ghét. Nếu hoàng đế đủ mạnh mẽ cứng rắn thì phi tử chỉ dám nuốt nghẹn vào trong, không dám hó hé gì. Nhưng nếu hoàng đế là người hiền lành luôn chiều chuộng phi tử thì nàng ta sẽ vừa khóc vừa đòi thất cổ, kết quyết không cho hoàng đế hồng hạnh vượt tường.

Văn thần và võ tướng chính là hai phi tử của hoàng đế. Trước kia vì nguyên nhân lịch sử mà văn thần được sủng ái, còn võ tướng thì trầm luân như kiếp nô tì. Nhưng với đối sách hiện tại của Hoàng đế, thì nhóm văn thần đã không còn được sủng ái như trước nữa. Hơn nữa, sau khi bị Tây Hạ uy hiếp, Đại Tổng có khả năng sẽ gặp phải nguy cơ hai cường địch giáp công. Mỗi uy hiếp này khiến hoàng đế không thể không suy xét quốc sách ban đầu nên uốn cong hay để thẳng đây.

Tám năm trước, Lý Nguyên Hạo bị diệt, Tây Hạ nội loạn. Ngoại thích Tàng Ngoa Sủng nhân cơ hội giết thái tử rồi đưa Lý Lượng Phúc còn đang trong tã lót làm kẻ kế vị. Lúc đó bên trong Tây Hạ đang vô cùng rối ren, đúng là thời cơ hoàng kim cho Đại Tổng lấy lại đất mất. Nhưng khi tin tức đến Biện Kinh, nhóm hiền thần ra vẻ đạo mạo lại khuyên hoàng thượng phải quý trọng hòa bình, không nên khai chiến.

Điều này cũng có thể lý giải được. Vì quyền lực và địa vị của quan văn đòi hỏi sự đảm bảo trật tự, bọn họ đều tham tiền như nhau. Mà chiến tranh thì sẽ mang đến hỗn loạn và sự không ổn định, thậm chí tiền tệ bị mất giá. Điều này là mối uy hiếp với nhóm quan văn. Cho nên trời sinh bọn họ luôn phản đối chiến tranh.

Thành ra nhóm quan văn luôn thư thái, còn Đại Tổng lại bỏ lỡ cơ hội tốt “cháy nhà đi hôi của”, khiến cho Hoàng đế tràn đầy kỳ vọng Triệu Trinh suýt nữa nghẹn đến sinh bệnh. Sở dĩ không thể bỏ qua Tây Hạ, không phải vì Triệu Trinh thiên tính hiếu chiến, mà vì một tâm bệnh lúc nào cũng tra tấn ông ta. Thứ tâm bệnh này gọi là “bia thần công thánh đức”.

Vừa nghe tên thì biết nó dùng để tán tụng những Hoàng đế có công trạng vĩ đại. Nhưng Hoàng đế thì lại không thể nhìn được khối bia này, vì tấm bia sẽ nằm ở trước lăng mộ của người đó. Vả lại, tấm bia này không phải người nào cũng có thể có được. Nghiêm túc mà nói, nếu còn sống mà không cướp được đất đai quốc thổ nước khác hoặc là để mất chính đất đai lãnh thổ của mình thì vị hoàng đế đó không có tư cách có được tấm bia này.

Trong các hoàng đế triều Tống đạt được tiêu chuẩn này, đương nhiên có khai quốc chi quân Triệu Khuông Dận. Toàn bộ giang sơn là do hãn ta chiếm được, ông ta mà không có tư cách thì ai có tư cách ?

Người thứ hai là Triệu Quang Nghĩa. Tuy rằng Bắc phạt, Ung Hi bại trận dưới đội quân tinh nhuệ khai quốc triều Tống. Nhưng tốt xấu gì cũng đã bảo vệ cơ nghiệp của lão huynh, không làm mất đi đất đai. Cho nên ông ta cũng miễn cưỡng có được một tấm bia.

Tiếp theo là Tống Chân Tông Triệu Hằng, cũng chính là cha của Triệu Trinh, bị Khấu Chuẩn bắt phải nự giá thân chinh chinh phạt, khi đang chiếm ưu thế lại hạ mình cầu hòa với Liêu quốc, ký kết Hiệp Ước Thiên Uyên bị coi là mối sỉ nhục của người Tống. Rồi Triệu Hằng dàn xếp tình hình, cắt đi năm châu cấp cho Lý Kế Thiên, trên thực tế thừa nhận địa vị của Tây Hạ. Sau đó Lý Kế Thiên dẹp xong Linh Châu, là trấn quan trọng ở Tây Bắc, và Lương Châu, cắt đứt đường buôn bán giữa Tây Vực và triều Tống, hoàn toàn đoạn tuyệt với binh mã triều Tống khiến cho triều Tống mất đi đội kỵ binh đối kháng.

Về sau vì để ngăn miệng lưỡi thiên hạ, Chân Tông lại là người phong kiến mê tín, thậm chí còn điếm nhiên đi phong thiện ở Thái Sơn, ý là muốn ông trời nói lên thay mình, chứng tỏ rằng bản thân mình không thất bại như vậy. Nhưng tấm bia “thần công thánh đức” kia thật không thể dựng lên được cho ông ta.

Mỗi lần đi bái tế lăng Vĩnh Định, nhìn tấm bia nhẵn bóng, trong lòng Triệu Trinh lại day dứt. Vì Tây Hạ là vấn đề trong thời kỳ thống trị của ông ta. Lý Nguyên Hạo hiển hách uy danh mà còn liên tiếp thảm bại với nhà Tống. Nếu cuộc đời này không thể tiêu diệt được Tây Hạ, hoặc ít nhất đoạt lại lãnh thổ bị mất, thì trong tương lai, tấm bia trước chính lăng mộ của ông ta cũng sẽ nhẵn bóng như vậy.

Trên nấm mồ của dân chúng bình dân còn có thể lập ra một tấm bia. Nhưng hoàng đế chí tôn Đại Tống, có đại lăng mộ xa hoa gấp cả vạn lần lại không có cả một tấm bia. Triệu Trinh nghĩ đến thì cảm giác không có mặt mũi nào gặp người khác. Cho nên ông ta hoàn toàn thất vọng với đường lối quân sự của đám quan văn.

Coi trọng Võ Cử, vun đắp cho Địch Thanh và tướng lĩnh, đều là ý muốn cân bằng văn võ của Triệu Trinh. Đại Tống đã khai quốc được trăm năm. Ngôi vị hoàng đế của ông là được kế thừa quang minh chính đại, căn bản không phải đề phòng tranh cướp như phòng võ tướng tác loạn. Ông ta đã hiểu ra rằng, võ tướng mà không có địa vị trong quốc gia thì nhất định sẽ bị người ta coi thường.

Việc phản loạn của Nông Trí Cao vô tình bị vạch ra, biểu hiện vụng về trong chiến tranh của nhóm quan văn càng khiến cho Hoàng đế kiên quyết với ý tưởng là quân sự phải dựa vào võ tướng. Cho nên ông ta mới đề bạt hai người tướng lĩnh là Địch Thanh và Vương Đức, cùng nhau gánh vác Xu Mật Viện. Nhưng mà có thể thay đổi vấn đề khó khăn của nhóm quan văn, chứ sao có thể thay đổi dễ dàng nhóm võ tướng? Các vấn đề không hợp, các khó khăn ngăn trở càng khiến cho hoàng đế không thấy một chút hiệu quả cố gắng nào.

Trong hoàn cảnh như vậy, Địch Thanh tình nguyện từ bỏ hết mọi chức vụ, cúi mình đi xây dựng nền giáo dục võ học, thay đổi xu hướng đang suy tàn của quan quân Đại Tống. Tất nhiên là Hoàng thượng tán thành.

Hơn nữa, việc Địch Thanh đề nghị thiết lập võ học, không phải ý tưởng của anh ta, mà là do Phạm Trọng Yên đề xướng năm Khánh Lịch thứ nhất. Tháng mười hai năm Khánh Lịch thứ hai mươi, ông ta bổ trí võ học giáo thụ. Tháng năm năm sau, chính thức thiết lập vương miếu võ học ở Biện Kinh, cho thường thừa Nguyễn Dật làm giáo thụ. Nhưng vì cải cách thất bại cho nên tháng tám lại ngừng. Trước kia trong lịch sử, trước Trần Khác, ông ta phải chờ tới năm Hi Ninh thứ năm mới có thể thiết lập việc trọng võ học, lấy những binh bộ thị lang hàn chẩn phán học, cùng với trong trăm người tú tài làm ngạch tuyển quan văn biết binh pháp để làm người giảng dạy. Khi đó những biện pháp thay đổi của Vương An Thạch không phải ai cũng hiểu được nên mọi người đều vội vàng phản đối, cho rằng phương pháp giáo dục như vậy không được, nên thành một trở ngại lớn.

Nhưng bây giờ, Trần Khác chỉ mới xuất hiện như con hồ điệp, lại coi trọng quy cách võ học của mười mấy năm trước. Hơn nữa hẳn còn yêu cầu Hoàng thượng đảm nhận chức sơn trường, Địch Thanh thay thế tướng để dạy về võ. Những việc theo quy cách như vậy khiến cho đám quan văn cảm thấy phật ý. Thậm chí có người còn nhấn mạnh, nói rằng triều đình bắt đầu “trọng võ khinh văn”

Nhóm quan văn kịch liệt phản đối, muốn thay “hoàng gia võ học viện” sửa thành “Biện Kinh võ học viện”, và bọn họ cũng không muốn Hoàng thượng đảm nhận chức sơn đài, tuy rằng chỉ trên danh nghĩa nhưng đều đã đụng chạm đến sự kiêu ngạo của đám quan văn.

Địch Thanh nói, vì cam đoan nhóm võ tướng trung thành nên không cho người khác đảm nhiệm chức sơn trường. Hoàng đế bất đắc dĩ nói, tuy nói như vậy nhưng bọn quan viên đang phản đối dữ dội, chức sơn trường chỉ có thể tạm thời bỏ trống. Trước tiên mở trường võ học rồi những chuyện khác từ từ nói sau.

Ban đầu Trần Khác nghĩ rằng nhóm quan văn sẽ lo lắng rằng nhóm võ tướng sẽ có địa vị ngang hàng với họ. Ai ngờ rằng, nguyên nhân nhóm quan văn phản đối võ học là lo ngại Hoàng đế lún chân quá sâu, coi trọng võ học quá cao. Tuy nhiên việc này cũng bình thường, cũng giống như những thứ mới mẻ xuất hiện luôn cần quá trình để chấp nhận. Nhóm quan văn ngạo mạn này không ý thức được rằng mở trường về quân sự sẽ mang đến những thay đổi như thế nào. Mà đợi đến mười mấy năm sau bọn họ hiểu được thì đại cục đã hình thành.

Ngay khi nhóm quan văn coi thường không thèm quan tâm thì Dịch Thanh lại muốn làm.

Nếu như bắt đầu tốt thì xem như thành công một nửa. Còn nếu như bắt đầu không tốt thì sau này muốn có kết quả tốt sẽ vô cùng khó khăn. Cho nên Trần Khác đề nghị Dịch Thanh không nên gấp gáp xây dựng trường học. Trước tiên phải lựa chọn địa điểm tốt, chuẩn bị tiền bạc tốt, đợi đến sau kỳ thi Hương thì hẳn sẽ giúp Dịch Thanh cẩn thận nghiên cứu quyết định chương trình xem mùa xuân sang năm có mở trường được không.

Về phần thời gian chuẩn bị cho khoa thi võ, chắc là sẽ không kịp đưa vào hệ thống. Trần Khác đề nghị lấy hình thức huấn luyện tạm thời hướng dẫn, có thể nâng cao bao nhiêu thì tốt bấy nhiêu.

Bây giờ Trần Khác nói gì Dịch Thanh nghe nấy, tự nhiên đều đồng ý.

Trong nháy mắt đã tới tháng tám. Lũ lụt đã hoàn toàn rút đi. Nhưng hơn mười vạn nhà dân trong thành Biện Kinh bị ảnh hưởng, nước bùn cao đến ba thước, tường thành từ trong ra ngoài đều bị lún một phần ba. Mấy chục vạn dân không có nhà để về. Sự an toàn trong thành Biện Kinh bị đe dọa.

Thấy trời đông giá rét sắp đến, tể tướng Phú Bật phải đương đầu với khảo nghiệm khó khăn. Nhưng Phú tướng công không chút hoang mang, lệnh cho triều đình xuất tiền, thuê những dân chúng gặp nạn xây dựng lại nhà cửa do quan phủ hoạch định. Đến trước khi lập đông, tròn vòng thời gian chưa đến ba tháng, đã xây dựng và cải tạo nhà cửa ruộng đất ười vạn người, để dân chúng có kế sinh nhai.

Thấy dân chúng bị thiệt hại nặng nề, rất nhiều gia đình gần như phá sản, ông ta lại xin chỉ miễn trừ các loại thuế ở kinh thành trong vòng ba năm để trợ giúp dân chúng mau chóng hồi phục tình hình. Ngoài trừ lần đó ra, Phú Bật luôn có những kế sách và kinh nghiệm phong phú trong việc phòng thủ hậu phương và tái kiến thiết. Dưới sự chỉ huy của ông ta, hệ thống quan liêu Đại Tổng vận hành thuận thực, làm kẻ che mưa chắn gió cho dân chúng, tránh những thiệt hại cho lần sau.

Nhưng lúc này, tiêu điểm chú ý của dân chúng không phải là việc xây dựng lại sau thiên tai, càng không phải là võ học viện của Dịch Thanh mà là buổi lễ long trọng nhất triều đình Đại Tổng- buổi đại lễ tuyển tài của triều đình, sắp được cử hành rồi.

Mặc dù cuộc thi mùa thu này chỉ lấy giải thử. Còn cuộc thi chính thức phải chờ tới năm sau, nhưng người Tổng luôn rất coi trọng khoa cử. Mọi người quan tâm đến việc trường thi được xây dựng lại còn hơn cả việc nhà mình được xây lại. Với những ưu tiên đảm bảo, chỉ trong vòng nửa tháng, phủ Thuận Thiên đã sửa sang hoàn toàn trường thi, bên trong cũng đẹp đẽ hơn rất nhiều. Đầu tháng tám, Phú tướng công đến kiểm tra rồi tự tay dán giấy niêm phong, chờ tám ngày sau cuộc thi Hương sẽ mở cửa.

Mấy người Trần Khác cũng bắt đầu tiến hành xem xét đăng ký. Vì bọn họ là những người khảo thí thay mặt thiên tử cho nên thủ tục khá phiền toái, thẩm tra cũng nghiêm khắc hơn. Cũng may là nhân viên công vụ đời Tống và tạt quan liêu không nặng nề, cũng không có ý định sẽ gây sức ép cho dân chúng nên chỉ trong vòng ba ngày tất cả các thủ tục đều chuẩn bị xong, chỉ chờ ký thi bắt đầu.

178. Quyển 4 - Chương 178: Thi Hương

Trước kỳ thi mấy hôm, Trần Hi Lượng đặc biệt xin nghỉ, dẫn theo ba huynh đệ Trần Khác và Tống Đoan Bình thắp hương bốn lần. Lần đầu tiên là ở trong nhà, bái về hướng Tứ Xuyên ở tây nam, khấn cầu phần mộ tổ tiên phù hộ; lần thứ hai thì đến từ đường Văn Xương Đế Quân thắp hương, kính nhờ vị thần tiên chứng quân văn vận phù hộ trong kỳ thi. Sau đó lại đến miếu Khổng thắp hương, hi vọng Chí Thánh tiên sư có thể giúp đỡ... Hai nơi này đều có người ra vào tấp nập, chen chân vào không lọt. Tất cả những người đến đây cầu nguyện đều là người nhà của tú tài.

Cho dù là người một ngàn năm sau thì mỗi lần thi vào trường cao đẳng cha mẹ thí sinh cũng còn mê tín, hướng chi ở thời Tống. Bởi vậy mặc dù Trần Khác không tin chuyện này nhưng cũng không phản đối, Trần Hi Lượng muốn đi hướng nào liền đi hướng đó, bái như thế nào liền bái như vậy.

Sau khi cúng bái miếu Khổng đã là quá giờ Ngọ, Trần Khác nói mọi người cùng nhau đi ăn cơm.

Trần Hi Lượng lại lắc đầu nói:

- Vẫn còn một miếu nữa...
- Như vậy là được rồi...

Trần Khác vẻ mặt đau khổ nói:

- Chỉ là kỳ thi thôi mà, cũng không cần bái luôn tất cả thần tiên ở thành Biện Kinh chứ?
- Vị này nhất định phải bái!

Trần Hi Lượng thần bí nói:

- Đặc biệt linh nghiệm.
- Vậy tại sao trước đó còn bái hai vị kia?

Ngũ Lang ồm ồm nói.

- Người nào cũng không thể chậm trễ, nếu vị ấy mất hứng sẽ phiền toái.

Trần Hi Lượng thở dài, sau đó mang theo bọn họ tới “Nhị tướng công miếu” ở phía tây nội thành, quả nhiên là “núi không cần cao, có tiên thì linh” (tục ngữ - ý nói thần tiên thường ở trên núi, núi nào có tiên thì núi đó nổi danh), chỉ là một miếu thờ bình thường lại đông như trẩy hội, hương khói lượn lờ.

Trần Hi Lượng khó khăn dẫn bọn họ xếp hàng đốt hương, cúng tiền hương khói, lúc này mới đến xin một quẻ xăm.

Trần Hi Lượng để Tống Đoan Bình cầu đầu tiên. Tên này ngày thường có chút tùy tiện, giờ phút này lại rất khẩn trương, nắm ống thẻ đen bóng run rẩy nửa ngày mới rút được một thẻ xăm. Y khấn nguyện nhất thẻ xăm như lấy được vật chí bảo, vừa thấy mặt trên viết “Hoàng tán đình đình thiên trượng cận hồng tiếu ẩn ẩn phượng sao minh” cảm giác mặt chữ là diêm lạnh, chỉ có điều không biết giải xăm như thế nào.

Tứ Lang cũng cầu một cây, được một câu văn: “Dĩ đắc tân tiêu tức, thũng truyện chiêm độc ban”.

Tiếp theo là Ngũ Lang, y cầu được là: “Sinh đắc Nghiêu Thuấn (*) thế, hảo phong bằng tá lực”.

(*) Vua Nghiêu và vua Thuấn, dùng để chỉ Thánh nhân.

Trần Khác nhìn những quẻ này, tâm lại ngẫm nghĩ tại sao đều cùng một luận điệu? Hắn không khỏi nhớ tới quẻ thăm mà chủ trì chùa Đại Tướng Quốc khấn cho Dịch Thanh. Hắn không kiềm được cười rộ lên:

- Hòa thượng quả nhiên đều giáo hoạt !

Trần Hi Lượng đứng ở một bên thúc giục, hắn cũng tiến lên rút một quẻ, viết:

“Nhất trịch đắc hoa vương, xuân phong vạn lý hương”.

- Oa!

Tống Đoan Bình cầm lấy cây xăm của hắn, nói:

- Cái này không phải ý nói ngươi sẽ làm Thám Hoa sao?
- Vậy ngươi có lẽ sẽ làm Phò mã!

Trần Khác phun một câu.

- Các ngươi xin quẻ xong nhanh chóng đi ra ngoài, còn những người xếp hàng phía sau nữa.

Một sĩ tử đứng sau kháng nghị.

Mấy người Trần Khác nhanh chóng cầm quẻ đi ra ngoài, đến gian phòng lão hòa thượng đang giải thẻ xăm. Một số người Tống Đoan Bình đi đến, lão hòa thượng nhìn bọn họ hỏi:

- Các người đến cùng nhau?

Thấy bốn người gật đầu, lão hòa thượng liền nói:

- Vậy tất cả đưa thẻ đến đây.

Lão hòa thượng nhìn nhìn các thẻ xăm, nhắm mắt trầm ngâm không nói. Bọn Trần Khác không chờ được, thúc giục hỏi:

- Rất cuộc chúng ta có mấy người có thể đậu kỳ thi?

-....

Lão hòa thượng chậm rãi mở mắt ra, vẻ mặt cao thâm vuốt chòm râu, sau đó duỗi một ngón tay ra.

- Là ý gì?

Tâm tình mọi người lập tức trượt xuống đáy cốc:

- Chẳng lẽ trong chúng ta chỉ có một người thi đậu?

Lão hòa thượng cười mà không nói:

- Không thể nói, không thể nói!

Sau đó nhìn những người phía sau:

- Vị tiếp theo....

Lúc đi vào trong miếu là bầu không khí cao hứng phấn chấn, nhưng lúc đi ra đã trở nên nặng nề hơn rất nhiều. Ngũ Lang thở dài nói:

- Xem ra lần này ta sẽ trật.

Y học bài không dụng công, đầu óc cũng không tỉnh là thông minh... ít nhất ở giữa đám người này thì tính là như vậy.

Trần Khác cười rộ, lên tiếng:

- Ngu ngốc, lão hòa thượng kia chỉ là một tên đại lừa bịp.

- Như thế là sao?

Mọi người ngạc nhiên nói.

- Các người thấy lão duỗi một ngón tay cũng không nhất định có ý là “Chỉ có một người thi đậu”, cũng có thể là “Một đám đậu hết” hay “Một người cũng không đậu”, hoặc là “Chỉ có một người không đậu” lắm chứ, thậm chí có thể là “Một nửa đậu kỳ thi”. Những khả năng này tất cả đều có thể xảy ra.

Trần Khác cười nói:

- Lão hòa thượng nói “Không thể nói” là bởi vì nói trắng ra thì sẽ không linh nghiệm.

- Tại sao lại có khả năng chỉ một người đậu?

Tổng Đoan Bình cười nói:

- Chúng ta ba người tham gia thi Tỏa Thính (người có tước lộc thi tiến sĩ) thì trong mười người đã lấy ba người rồi!

Nói xong y nhìn Tứ Lang nói:

- Cho dù Tứ Lang tham gia thi chính cũng có tỷ lệ mười lấy một, khẳng định có thể có người đậu kỳ thi.

- Được rồi, xin thẻ xăm chỉ muốn cầu lòng bình an thôi.

Trần Hi Lượng cũng cười nói:

- Muốn đậu kỳ thi thì phải dựa vào thực lực.

Y cười tủm tỉm nói:

- Đi, chúng ta đi ăn cơm đi.
- Đi đâu vậy?
- Thành nam!
- Xa vậy sao?
- Có một từ điểm rất tốt tên “Khôi Tinh lâu” (*)!

Trần Hi Lượng lại bắt đầu mê tít.

(*) Khôi Tinh: vị thần chúa tể về văn chương thời xưa của Trung Quốc.

- Một mình cha đi đi!

Mọi người tạo phản triệt để...

....

Bái lạy xong tất cả các vị thần tiên, còn ba ngày nữa kỳ thi bắt đầu. Trần Hi Lượng nói với bọn hần không được làm gì hết, chỉ một lòng một dạ mà ngủ. Y lấy kinh nghiệm từng trải tuyên bố với mọi người, cuộc thi trải qua ba ngày liên tiếp có thể biến người thành quỷ. Đến lúc đó không có khả năng có một giấc ngủ ngon, cho nên trước đó nên ngủ cho đầy đủ, giữ tinh thần luôn dồi dào.

Hơn nữa mấy ngày trước Triệu Tông Tích phái đầu bếp trong Vương phủ đến chăm lo bữa ăn của bọn hần, cho nên mấy ngày nay bọn Trần Khác ăn ngon ngủ ngon, cuộc sống nhàn nhã, không có một chút cảm giác đêm trước cuộc thi.

Qua giờ Dậu hôm nay, bốn người bọn Trần Khác bị kêu dậy. Sau khi rửa mặt chải đầu, đi tới tiền sảnh thì đã thấy Trần Hi Lượng, Tào Thị, còn có Tào Bình, Dịch Vịnh, Dương Hoài Ngọc, tiểu Vương gia Triệu Tông Tích đã ở đấy... Đối với người đọc sách thời Tống mà nói khoa cử là chuyện đại sự trọng yếu còn hơn cả việc lập gia đình, cho nên có phong tục những người thân, người bạn đến tiễn trước kỳ thi.

Giữa phòng khách bày bốn cái bàn, trên mỗi bàn là mấy chục đồ vật. Trần Hi Lượng nói:

- Nhìn xem, có đủ không thiếu thứ gì, chuẩn bị hành trang đi.

Bốn người và tân khách hô một tiếng, liền bước lên trước những chiếc bàn viết tên mỗi người, dựa theo danh sách mà kiểm tra. Cuộc thi diễn ra trong ba ngày nên phải mang theo rất nhiều đồ vật, trừ những thứ cần thiết như bút, nghiên, mực,... ngoài ra còn phải mang theo thức ăn và nước uống. Bởi vì đang ở tháng tám, thời tiết vẫn khá nóng bức, chỉ có thể chuẩn bị một ít đồ ăn không dễ hư như bánh Trung thu, vịt muối, thịt hun, bánh cam mật ong, gạo sen...

Còn có thuốc trợ giúp tiêu hóa, thuốc dự phòng đau đầu, đệm ngủ cuộn lại, trang phục,... Tất tần tật đều đã được chuẩn bị đầy đủ.

Đợi bốn người kiểm tra không sót thứ gì, sau đó bốn thị nữ tiến đến thu xếp mọi thứ vào hòm thi. Hòm thi này là sản phẩm đồ gỗ của Hồ gia nổi danh nhất thành Biện Kinh, nó vừa tinh tế, thiết kế cũng tinh xảo. Bên trong hòm phân ra ba tầng, tầng trên và tầng dưới cùng chỉ có một ngăn kéo lớn ở ngoài, còn tầng ở giữa thiết kế thành hai ngăn kéo nhỏ, rất thuận tiện cho các thí sinh cất đồ dùng cá nhân.

Hơn nữa hòm thi này còn có chỗ tốt chính là đủ rắn chắc, sau kỳ thi thí sinh nếu cần nghỉ ngơi nó cũng có thể biến thành một cái ghế, như vậy cũng giảm bớt được lượng đồ phải mang theo.

Chuẩn bị mọi thứ xong mọi người liền ngồi khai tiệc mừng bốn vị tráng sĩ sắp phải bước lên trường thi...

Những hành động giống như vậy phát sinh ở khắp mọi nơi trong thành.

Giữa phòng khách của miếu Tăng, Tô Đào thu thập hành trang cho hai con trai của mình, sắc mặt lạnh lùng nói:

- Lần này đi chỉ cho phép thành công, không được phép thất bại!
- Phụ thân cứ thư thả đi!

Tô Thúc thấy phụ thân quá mức khấn trương liền cười nói:

- Chỉ là kỳ thi hương mà thôi....ai u...

Còn chưa dứt lời trên đầu đã bị gõ thật mạnh. Y nhìn lên, chỉ thấy Tô Tuân thối râu, tròng mắt nói:

- Ta đã nói bao nhiêu lần rồi, phải toàn lực ứng phó, không thể sơ suất! Ở thành Biện Kinh thì núi này cao còn có núi khác cao hơn, chỉ cần không cẩn thận một chút người khác đã đánh gãy chân của ngươi...

Sau đó là nửa canh giờ giáo huấn.

Tô Thúc bị mắng cả mặt đầy nước miếng, cũng không dám lẩm miệng nữa.

Tô Triệt không có cách nào khác nhìn lão ca, bụng nhủ ca ca không phải tự tìm khó khăn rồi sao?

Tại hội quán thành Tây Phúc Kiến giờ phút này đèn đuốc cũng sáng trưng, năm huynh đệ Lã Huệ Khanh đều ở đây. Lúc này bọn họ đều ngồi ngay ngắn trên ghế suy nghĩ, không ai nói chuyện.

Trong một ngôi nhà đơn sơ ở thành Nam là chỗ ở của huynh đệ Tăng gia. Giờ phút này bọn họ ngồi dùng bữa tối. Tăng Cửng ngồi ở vị trí chủ nhà, y nuốt cơm rồi hỏi mấy người Tăng Bô:

- Các con đã chuẩn bị đầy đủ chưa?

Hai huynh đệ đều gật đầu, lúc này Tăng Cửng cũng không nói thêm gì nữa.

Tối nay, thành Biện Kinh nhất định không ngủ.

.....

Trống canh tư vang lên không lâu, trên đường cái đã có tiếng động. Tiếng xe ngựa, tiếng bước chân vang lên khắp các góc ở kinh thành, hướng tới cùng một phương là Quốc Tử Giám! Ở niên đại này tạm thời chưa có trường thi chuyên môn nên Quốc Tử Giám liền trở thành trường thi.

Khoảng cách từ Trần gia đến Quốc Tử Giám rất gần, có thể đi bộ tới.

Cho nên Trần Hi Lượng dẫn bọn hần đến trường thi. Trên đường đi còn không quên nhắc nhở bọn họ, đến trường thi phải chú ý cái gì, ngàn vạn lần đừng chống đối mấy tên lính đi tuần kỳ thi, vân vân...

Trên lưng Trần Khác mang hòm thi, cầm trên tay đèn lồng, Triệu Tông Tích phụ hần cầm tấm nệm. Hai người đi ở phía sau nghe Tiểu Lượng Ca lải nhải, Triệu Tông Tích nhẹ giọng cười nói:

- Trần thúc ở triều đường có tiếng vừa hiểm vừa cứng rắn, không thể tưởng tượng được còn có một mặt như vậy.

- Đó là tật xấu của việc làm cha làm mẹ mười mấy năm qua.

Trần Khác cười cười nói:

- Nhưng mà có người lải nhải không phải cũng là một loại hạnh phúc sao?

- Ha ha...

Triệu Tông Tích không nghĩ tới hần sẽ nói như vậy, cẩn thận đánh giá Trần Khác, nói:

- Ta phát hiện ngươi thay đổi...

- Thay đổi như thế nào?

- Trở nên bình thản hơn.

Triệu Tông Tích cười nói:

- Không giống như trước kia luôn bộc lộ tài năng.

- Trải qua bao năm tháng trong giang hồ, ta già rồi.

Trần Khác làm ra vẻ nói:

- Đi chết đi!

Triệu Tông Tích cười mắng:

- Còn chưa có thành thân đã nói mình già rồi, vậy người làm cha như ta thì phải nói như thế nào?

Nói xong y dùng tấm nệm đánh Trần Khác một cái, nói:

- Nói thật đi, người sẽ không có vấn đề gì chứ?

- Tuy rằng vẫn không phải là sở trường của ta....

Trần Khác suy nghĩ một chút nói:

- Nhưng không đậu còn khó hơn là đậu...

- Đồ thối...

Triệu Tông Tích cười ngất.

179. Quyển 4 - Chương 179: Thi Tỏa Thính

- Không nên sơ suất!

Triệu Tông Tích còn chưa kịp nói gì đã thấy Trần Hi Lượng tai nghe tám hướng quay lại khiển trách:

- Mặc dù thi Tỏa thính lấy nhân số trúng tuyển nhiều nhưng tiêu chuẩn của thí sinh phải rất cao, không thể so sánh đơn giản nhiều hay ít hơn so với thi chính!

- Được được....

Trần Khác nhanh chóng khiêm tốn nhận sai, chặn ngang lời nói của Trần Hi Lượng.

Cái gì gọi là thi Tỏa thính? Đây là kỳ thi khoa cử thời Tống, nhằm vào “Hữu quan nhân” đặc thù của kỳ thi. Cái gọi là “Hữu quan nhân” là những quan viên đặc biệt thời Tống... Tỷ như chỉ những người dựa vào bậc cha chú làm quan, lấy công trạng, hoặc là không thông qua những cuộc thi tiến sĩ mà lấy được một chức quan. Tóm lại một câu, họ nếu không đậu kỳ thi tiến sĩ thì cũng được làm quan.

Theo lý thì thi tiến sĩ cũng vì muốn làm quan, nhưng đã làm quan thì sao còn thi tiến sĩ? Nhưng mà ở quan trường thời Tống, tiến sĩ mới là chính đạo, nhanh thăng chức, mặt mũi lớn, thanh danh tốt, những quan lớn ở triều đình, địa phương, tất cả đều phải là tiến sĩ mới có thể đảm nhiệm. Mà cái gọi là “Hữu quan nhân” thì được xưng là xuất thân tạp đồ, hơn phân nửa đều bị bố trí những chức nhàn tản, hoặc là những tầng lớp thấp chịu khổ, không được thăng chức, vả lại một khi xuất hiện vấn đề thì phải chịu tiếng xấu thay cho người khác. Không còn cách nào khác, ai bảo bọn họ không xuất thân chính đạo?

Cho nên những “Hữu quan nhân” đều tham gia cuộc thi tiến sĩ để đề cao địa vị chính trị của mình, phát triển ở con đường làm quan. Mà triều đình Tống cũng có thái độ đối với “hữu quan nhân” tham gia cuộc thi tiến sĩ, đi từ ngăn cấm đến hạn chế, sau cùng là thả lỏng cho phép bọn họ tham gia thi.

Đầu thời Tống, những quân thần khai quốc tổng kết từ cuối thời Đường Ngũ Đại (hậu Lương, hậu Đường, hậu Tấn, hậu Hán, hậu Chu) đến nay, những võ tướng chuyên quyền đã làm thay đổi bộ máy chính quyền, khiến cho dân chúng lầm than, từ đó họ bắt đầu có ý thức dùng văn nhân trị quốc. Là thủ đoạn chủ yếu để chiêu nạp thiên tài rộng rãi, mở khoa lấy tiến sĩ liền trở thành vấn đề đặc biệt quan trọng. Vì để tránh gia đình quyền thế, tránh xâm hại lợi ích của những sĩ tử bình dân cho nên cuộc thi khoa cử tạo hình tượng công bình, cấm “Hữu quan nhân” tham gia khoa cử.

Nhưng chuyện này lại xung đột lợi ích với bọn quan viên.... Thái độ của thời Tống đối với lạm phát “ân ảm” (*) của quan viên là trước giờ chưa từng có, người làm quan chỉ cần không phạm sai lầm, dù tệt đến đâu thì cũng có đứa con kế tục. Về phần những quan thăng triều quyền cao chức trọng thì càng có nhiều con cháu tiếp nối, vì vậy các quan viên đời đời đều có người kế tục, từng bước hình thành nên tổ chế này, mãi đến khi biến chế độ này trở thành bữa tiệc thịnh soạn của quan viên có chức quyền.

(*) Ân ẩm: thời đại phong kiến, do cha ông có công mà đem lại quyền lợi cho con cháu được đi học và được bổ làm quan.

Đầu tiên là ở triều Thái Tông có quan nhân đi thi Tỏa thính tại trường thi đơn độc, sau khi kết thúc kỳ thi được Lễ Bộ phê duyệt, sau đó trình lên Hoàng đế xem qua để tránh thiên tư làm rối kỉ cương phép nước. Những người đó sau khi có đủ tư cách cũng chỉ có thể thay đổi chức quan để thể hiện sự quý trọng của triều đình đối với khoa danh, cũng không thể lấy được ban thưởng. Hơn nữa người thi rất dễ cử chức quan mà bản thân bị tước lên quan trên – người đã cử bọn họ đi học cũng phải chịu sự trừng phạt. Hiển nhiên triều đình đối với những người “Hữu quan nhân” tham gia thi cử vẫn còn có thái độ tiêu cực.

Dưới quy định hà khắc như vậy, rất nhiều quan viên cũng không dám đi thi mặc dù nguyện ý mạo hiểm thử một lần. Những vị quan thi Giải và quan tiến cử ở địa phương cũng không dám dễ dàng đồng ý. Hiển nhiên quy định như vậy đối với những quan viên đi thi vô cùng bất lợi, tự nhiên sẽ có người phản đối. Sau đó đến thời Chân Tông, những người đậu kỳ thi này mới được đối xử bình đẳng, nhưng “hữu quan nhân” cũng không được trao chức Trạng nguyên, cũng là để biểu thị thái độ trân trọng của triều đình đối với sĩ tử nghèo.

Đến triều đại này, thừa dịp mẹ góa con côi dễ bắt nạt, bọn quan viên không ngừng hô hào, những hạn chế của thi Tỏa thính bắt đầu thả lỏng. Đầu tiên là không hề xử phạt những người thi rớt, có quan nhân đi thi vô số lần, từ một lần tăng lên hai lần, sau đó là vô số. Cho tới bây giờ, “hữu quan nhân” ngoại trừ phải một mình ứng thí, với lại không được chức Trạng nguyên thì so với những sĩ tử bình thường cũng không có gì khác nhau.

Hơn nữa lúc trước vì bảo vệ những sĩ tử bình dân, những “hữu quan nhân” tham gia thi Tỏa thính đều một mình chấm bài thi, một mình trúng tuyển thi, theo số người tham gia kì thi bình dân đang tăng vọt thì biến thành đặc quyền hạng nhất... Phải biết rằng, ở khu Giang Nam có văn hoá giáo dục phát triển, thi Giải trúng tuyển một trăm người lấy một, một trăm người mới có một người đậu. Những nơi văn hóa không phát triển, số người dự thi ít nhất như ở Tây Bắc thì cũng phải trong mười người mới lấy một.

Mà thi Tỏa thính số trúng tuyển là mười người lấy ba... là bằng một phần ba mươi cuộc thi ở Giang Nam, gấp ba lần ở Tây Bắc. Như chúng ta đã biết đối với những người có thực học, tỉ lệ trúng tuyển càng cao thì xác suất đậu càng tăng lên gấp bội. Hơn nữa con cháu quan lại cũng có hai mặt đối lập nghiêm trọng giống như Trần Hi Lượng đã nói, điều kiện thuận lợi có thể dưỡng thế hệ con cháu thành nhân tài, song cũng có phần lớn những kẻ dốt nát, không nghề nghiệp muốn thử vận may, điều này lại càng gia tăng tỷ lệ trúng tuyển đối với những người có thực học.

Sau khi phân tích đơn giản, nếu Trần Khác còn không tự tin thì hẳn thật sự phải đến bác sĩ tâm lý khám rồi...

....

- Chỉ có duy nhất một điều phải suy nghĩ, đó là vị Tà học sĩ kia.

Tới Quốc Tử Giám, tại thời điểm chờ đợi vào trường thi, Trần Khác nhỏ giọng nói:

- Nghe Văn Tế Hiền nói Tà Cảnh Sơ đã đáp ứng không cho ta vượt qua kỳ thi này.

- Tại sao giờ người mới nói chuyện này?

Triệu Tông Tích lườm y một cái nói:

- Hiện tại Tà học sĩ đã sớm khóa viện, ta làm sao có thể giúp người?

- Không cần người giúp!

Trần Khác cười nói:

- Hiện tại Văn Ngạn Bác không phải là Tế tướng nữa, người nghĩ tên họ Tà còn nguyện ý mạo hiểm hay sao?

- Vẫn nên cẩn thận thì tốt hơn.

Triệu Tông Tích nói.

- Ừ!

Trần Khác vuốt cằm nói:

- Ta tự có đối sách!

- Đừng lo lắng!

Triệu Tông Tích vỗ vỗ vai của hắn nói:

- Nếu y dám không chọn người, ta sẽ cáo trạng lên quan phủ.

- Không đến mức như vậy.

Trần Khác cười cười nói:

- Ta phải vào thôi!

Sau đó hắn lấy chăn đệm của mình, chia tay với Triệu Tông Tích .

- Hộp đồ ăn điểm tâm này là của người, là muối muối tự tay làm, hơn nữa cũng không ngọt.

Triệu Tông Tích nhắc nhở hắn nói:

- Cũng không thể lãng phí .

Trần Khác gật gật đầu, trong tâm nghĩ tiểu quận chúa này thật đúng là ham nấu nướng. Sau đó hắn từ biệt người nhà và Tống Đoan Bình rồi bước vào cửa hàng rào.

.....

Trước Quốc Tử Giám xây dựng một hàng rào, những người nhà đi tiễn đưa chỉ có thể đến trước cửa hàng rào. Ở phía sau cửa đi vào hàng rào đã thấy rất nhiều sĩ tử đang đứng chờ vào trường thi.

Trống canh năm vang lên, Quốc Tử Giám liền mở cửa, những tên lính tuần tra bắt đầu xếp thành hàng. Quan viên Lễ Bộ phụ trách kỳ thi đã xếp thành hàng trước cửa, mỗi người trong tay nâng một tấm biển. Một quan viên đứng ở trước cửa lớn tiếng kêu:

- Các người đến phía bắc tìm danh tự của mình, sau khi tìm được khu vực thi tương ứng thì nhanh chóng xếp thành hàng, một khắc sau bắt đầu theo thứ tự tiến vào trường thi.

Trần Khác nhìn kỹ tấm biển, mặt trên của tấm biển dựa theo trình tự “Thiên tự văn” (*), viết những thứ như “Thiên địa huyền hoàng, vũ trụ Hồng hoang”. Hắn lấy từ trong ngực ra danh trạng của mình, lật qua mặt sau thì thấy có ghi “Thu tự mười lăm”. Tống Đoan Bình và Tứ Lang, Ngũ Lang cũng đều có số thứ tự, bốn người đập tay nhau rồi sau đó tự đi xếp hàng.

(*) “Thiên tự văn” là văn vần viết từ 1000 chữ, do Chu Hưng Tự biên soạn từ thư pháp Vương Hi vào thời Lương Vũ đế của Nam triều.

Trần Khác đi đến số hai mươi mốt, thấy Lã Huệ Khanh, còn có không ít người hắn biết đều đứng chào hỏi... Tham gia cuộc thi ở Quốc Tử Giám, không phải giám khảo thì chính là thí sinh, hắn là một người nổi tiếng nên hiển nhiên có rất nhiều người biết hắn.

Trong lúc nói chuyện thì trời đã sáng rõ, rốt cục đến lượt Trần Khác bọn họ vào trường thi, tên quan viên Lễ Bộ cầm tấm biển có chữ “Thu” dẫn nhóm bốn mươi người bọn họ tiến vào cửa chính Quốc Tử Giám. Trong cửa chính có quan viên đang đối chiếu danh sách, nghiêm khắc kiểm tra thí sinh, danh tính, quê quán, tuổi, tướng mạo... Tất cả đều phải kiểm tra xem xét để đề phòng có người đi thi thay.

Đợi tất cả mọi người kiểm tra xong, quan viên cầm tấm biển liền dẫn bọn họ đi tiếp đến một căn lều dựng tạm ở bên trái.

Quan viên kia lúc này mới hạ tấm biển xuống, sầm mặt nói với mọi người:

- Trước lúc thăm viếng Chí Thánh tiên sư, các người cần phải tắm rửa thay quần áo. Các người có thời gian nữa chén trà để tắm rửa, sau đó đến lĩnh đồ dùng của mình.

Đây cũng không phải là nội quy mới, những nhóm thí sinh sớm đã biết, liền bắt đầu cởi quần áo. Nhưng điều này không khỏi làm cho người ta cảm thấy có chút vớ vẩn, đây rốt cuộc là trường thi hay là nhà tắm?

Kỳ thật đây là thủ đoạn phòng ngừa các thí sinh đưa tài liệu vào phòng thi. Tất cả những kỳ thi đều giống nhau, kỳ thi khoa cử thông thường này cũng có những phương thức đem tài liệu vào phòng thi, đa dạng vô kể làm rối kỷ cương, khiến người ta khó lòng phòng bị. Vào đời Đường, mỗi khi thí sinh tiến vào trường thi không chỉ phải kiểm tra toàn bộ vật phẩm, nhìn xem có mang theo hay không, còn phải kiểm tra trên dưới trong ngoài, lục soát toàn thân. Một đám quan lại, binh lính quát thét khiến những thư sinh văn yếu tim đập nhanh, hoảng sợ, đối với loại kiểm tra lục soát này khiến những người có khí phách không chịu nổi, cho rằng bọn họ đang làm nhục nhân cách của mình.

Qua triều đại này, theo trình độ cạnh tranh trong cuộc thi khoa cử ngày càng kịch liệt, những thí sinh vào trường thi bị lục soát ngày càng nghiêm khắc. Lúc mới lập quốc, vì để kỳ thi nghiêm minh nên những thí sinh vào trường thi đều phải tắm rửa, cởi bỏ tất cả quần áo, còn phải tìm trong lỗ tai, lỗ mũi của mỗi thí sinh, để phòng bọn họ nhét giấy ở bên trong. Đối với phương thức kiểm tra lục soát này rất nhiều thí sinh cảm thấy không thể tiếp nhận, bọn họ ai cũng tỏ vẻ kháng nghị, không ít thí sinh nhìn thấy phương thức kiểm tra lục soát này lập tức phẩy tay áo bỏ đi, từ bỏ tư cách tham gia thi hương. Những đại thần trong triều đình cũng cho rằng loại kiểm tra lục soát này có chút quá đáng, quả thật không tôn trọng những người đọc sách.

Nhận thấy có nhiều ý kiến phản đối như vậy, triều đình cuối cùng cũng nghĩ ra một kế sách, yêu cầu những thí sinh vào trường thi đều phải tắm rửa, sau đó mặc quần áo thống nhất do triều đình cung cấp. Thừa dịp những thí sinh đang tắm rửa, những người giám thị cũng có thể cẩn thận kiểm tra vật phẩm mà bọn họ mang theo. Như vậy, vừa có thể phòng ngừa thí sinh bí mật mang theo tài liệu, cũng bảo vệ thể diện của thí sinh, đạt được hiệu quả “Vừa có thể phòng phạm, vả lại không thất lễ” khá tốt.

Nhưng loại phương thức kiểm tra lục soát này vừa tốn thời gian, còn cần một lượng lớn vật lực hỗ trợ, cũng chỉ có những triều đại nhiều tiền và sung ái những người đọc sách như triều Tống mới có thể làm như vậy.

Thiết kế trong nhà tắm cũng rất có ý tứ, có bốn ống trúc to bắc ngang qua đỉnh lều, trên thân trúc còn có nhiều lỗ hồng nhỏ, đợi đến khi khảo sinh trần truồng đứng bên dưới thì nghe thấy tiếng nước chảy. Chỉ chốc lát sau, từ trong những lỗ nhỏ phun ra nước, không ngờ là tắm vòi sen, hơn nữa còn là nước nóng...

Đương nhiên muốn tắm rửa thoải mái thì không có khả năng, dưới những lời thúc giục của quan viên, bọn Trần Khác chỉ cạo rửa đơn giản rồi đi ra bên ngoài, dùng khăn mặt lau khô thân mình, nhận quần áo... Trường thi cung cấp y phục trong và ngoài chỉ có hai số lớn và nhỏ, cũng may người Hán coi trọng mặc quần áo rộng rãi cho nên cũng có thể chấp nhận được.

Trần Khác nhìn áo bào ngắn cụt một khúc trên người cảm giác vô cùng bất tiện, nhưng khi hắn nhìn thấy quần áo của Ngũ Lang liền phát giác mình mặc như vậy cũng có thể chấp nhận được...

180. Quyển 4 - Chương 180: Vua Cửa Ứng Thí

Bởi vì thời Tống không thi ở phủ huyện cho nên lấy thi Giải là cuộc thi cấp thứ nhất, bất cứ kẻ nào phù hợp với điều kiện, được thẩm tra đủ tư cách đều có thể ghi danh, cho nên nhân số vô cùng khủng bố. Trường thi Quốc Tử Giám có hơn sáu ngàn thí sinh tham gia, nghe nói trường thi ở phủ Khai Phong nhân số có thể vượt qua mười ngàn.

Cho nên dù có bốn chỗ tắm, một trăm người đồng thời tắm rửa, nhưng đến khi tất cả mọi người kiểm tra xong rồi xếp thành hàng ở quảng trường thì cũng đã quá giờ Ngọ.

Sau khi đốt pháo, vị Chí công (xưng hô đối với quan chủ khảo, tỏ rõ chí công vô tư) bày ra hương án, lần này thi Hương ở Quốc Tử Giám chủ khảo là Tạ học sĩ, đội mũ mềm có đuôi (mũ làm từ lụa mềm, có hai đuôi vải thả xuống phía sau mũ, khi di chuyển đuôi vải phất phơ, được quan văn và học sĩ ưa dùng), mặc quan bào màu đỏ thẫm đang đứng trước mặt các thí sinh.

Sau khi thắp hương trước cho Chí Thánh tiên sư, Tạ học sĩ liền đứng dậy, dùng hai thanh che nắng trên mặt. Vị Thư biện (chuyên xử lý văn thư) quỳ thỉnh Đại đế tam giới phục ma Quan thánh Đế quân (*) vào trường thi trấn áp, mời Chu tướng quân (*) đến tuần tra trường thi. Bỏ ra mấy thanh che nắng, Tạ học sĩ lại hành lễ. Thư biện lại thỉnh Thất khúc Văn Xương khai hóa Tử Đồng Đế quân (*) vào trường thi làm chủ, mời Khôi Tinh lão gia đến soi sáng. Sau khi thỉnh tất cả quỷ thần đến rồi, Tạ học sĩ nói lời giáo huấn với thí sinh, dĩ nhiên là những lời như trân trọng cơ hội, dụng tâm thi cử, vv...

(*) Đại đế tam giới phục ma Quan thánh Đế quân: tức Quan Vũ, ông được mọi người tôn sùng cúng bái, tương truyền ông dụng thần oai trừ tà khử quái, tiêu diệt yêu ma.

* Chu tướng quân: chỉ Chu Thương, là nhân vật hư cấu trong Tam Quốc diễn nghĩa. Ông là một trong bộ ba thần thánh, cùng với Quan Vũ và con nuôi là Quan Bình, hiển thánh giúp dân.

* Thất khúc Văn Xương khai hóa Tử Đồng Đế quân: là hợp nhất của Văn Xương Đế quân và Tử Đồng Đế quân - thần chủ quản công danh phúc lộc của sĩ nhân.

* Khôi Tinh là vị thần Thủ Hộ của học trò và người đi thi.

Khó khăn chịu đựng được đến lúc Tạ học sĩ diễn giải xong mới mở phong đề thi công khai. Y mở ống trụ bọc vải vàng dán đầy niêm phong ra, đề thi Giải tại Quốc Tử Giám vào năm Gia Hữu đầu tiên rất cuộc đã được công bố.

Tất cả các thí sinh đều nhón chân, hy vọng nhìn thấy đề thi quyết định vận mệnh của chính mình, nhưng khoảng cách xa như thế thì vô ích. Dù vậy nhưng mọi người cũng không cần sốt ruột, bởi vì nhóm giám khảo đang sao chép lại đề thi, sau đó sẽ dán ở nhiều chỗ trong trường thi. Nhiệm vụ hiện tại của bọn họ là bước vào cổng trong tiến đến trường thi chính thức.

Vào cổng trong đã thấy một bức tường màu trắng thật dài, trên tường có dán hơn trăm tờ bố cáo chi chít, ghi chú rõ ràng từng trường thi, số chỗ ngồi của mỗi thí sinh. Bọn Trần Khác đọc bảng cáo thị ghi chữ “Thu” để tìm chỗ ngồi, sau đó họ chúc nhau may mắn rồi mỗi người một hướng.

Trần Khác đi theo bản chỉ dẫn tới chỗ ngồi của mình. Thi Tỏa thính được tiến hành trong viện tử làm việc của quan viên Quốc Tử Giám, trên cửa dán bố cáo “Nghiêm cấm ồn ào”, chung quanh còn có cấm quân gác. Bên ngoài có tổng cộng mười gian trường thi, ở mỗi trường thi có bốn mươi thí sinh.

Trần Khác được phân tới trường thi đông sương, đứng ở cửa lĩnh bài thi đặt ở trong túi. Vừa đi vào trường thi hần không khỏi vui vẻ, phòng truyền đạt tựa như tổ ong khác hẳn so với thời Minh Thanh, nó giống với thời hiện đại của hần hơn. Bốn mươi bộ bàn ghế được sắp đặt gọn gàng, ở góc phải mỗi chiếc bàn đều dán một tờ giấy viết tên họ, quê quán, niên giáp của thí sinh nên không ai có thể ngồi loạn.

Trần Khác ngồi ở vị trí cuối cùng, hần đặt hòm thi xuống, treo túi bên cạnh bàn, lấy bút, mực và nghiên ra từ trong túi, sau đó hần lại lấy ra chén đựng nước đựng nước ấm lấy từ chỗ cấp nước. Thứ nhất nó có thể làm dịu cổ họng, thứ hai là có thể mài mực rất tốt.

Sau khi ngồi xuống, Trần Khác có chút cảm thán, kiếp trước hần là giám đốc, hiểu rõ để chuẩn bị một hoạt động lớn cỡ này có biết bao gian khổ. Quan viên đời Tống lại có thể tổ chức chu đáo chặt chẽ như thế thì năng lực quả thật hơn người.

Tuy nhiên lúc này không phải thời điểm để cảm thán. Thừa dịp thí sinh chưa vào chỗ, hần khẩn trương lấy ra một chút đồ ăn lấp đầy bụng. Chờ hần ăn xong một nửa con vịt tương, sáu miếng điểm tâm, cái bụng no căng thì phát hiện trong phòng đã ngồi đầy thí sinh cũng đang ăn uống. Quả thật tất cả mọi người đều đói bụng.

Lúc này quan viên phụ trách giám khảo tiến vào, phía sau y còn có hai gã quan viên mặc áo xanh cấp thấp đi theo, sau đó còn có ba gã quân mặc áo mạng... Bốn mươi thí sinh, sáu gã giám thị, còn có lưu động tuần tra, hoàn toàn là tư thế đề phòng cướp.

Nhóm thí sinh khẩn trương thu dọn sạch sẽ bàn rồi ngồi nghiêm chỉnh.

Giám khảo lại một lần nữa tuyên bố lại kỷ luật của trường thi, như là không được chụm đầu ghé tai, không được nhìn chung quanh, không được tự tiện rời khỏi chỗ ngồi, bất luận hành động gì trước hết cũng phải

báo cáo. Sau đó đề thi mới được dán bức tường bên cạnh.

Khoa cử đời Tống phân ra các khoa tiến sĩ, cửu kinh, học cứu, minh kinh, minh pháp. Nhưng tham gia thi Tỏa thính hiển nhiên đều là thi tiến sĩ. Bởi vậy đề thi được dán lên cũng chính là đề thi tiến sĩ: thi thơ, phú, luận – mỗi phần làm một bài, ứng đáp về ngũ đạo, thi mười thiếp Luận Ngữ, “mặc nghĩa” (viết trả lời) mười điều về Lễ Ký và Xuân Thu. Mặc kệ có phải là thi Tỏa thính hay không thì đề thi đều giống nhau, đề tài trải rộng tương đối kinh người.

Có nhiều đề mục như vậy hiển nhiên không thể chỉ trong một ngày mà trả lời hết, cho nên kỳ thi kéo dài ba ngày. Trong vòng ba ngày, thí sinh ngoại trừ vệ sinh cá nhân thì không được rời khỏi trường thi.

Trần Khác vốn tưởng rằng thời gian ba ngày rất dư dả, ai ngờ chưa kịp bắt đầu trả lời đề thi thì đã là hoàng hôn. Hơn nữa ở triều Đường, thí sinh được thấp nền. Nhưng tới triều đại này, vì tránh thí sinh thừa dịp trời tối mà gian dối nên không được thấp nền. Có nghĩa là nếu như trời tối phải dừng bút, đợi cho đến hừng đông mới có thể bắt đầu trả lời.

Vì thời gian quý giá cho nên phải nắm chặt thời gian. Nhìn qua tất cả đề mục một lần, dựa theo nguyên tắc trước dễ sau khó, trước tiên Trần Khác làm hết mười thiếp Luận Ngữ.... Cái gọi là “Thiếp”, gọi đầy đủ là “Thiếp kinh”, tức là tả một đoạn trong kinh điển. Đây xem như là câu cơ sở nhất trong đề thi, cũng là cơ sở giám khảo chấm thi. Đầu tiên phải thẩm tra, nếu thí sinh không viết được Luận Ngữ thì có thể thấy ngay thường họ bỏ ít hay nhiều công phu, còn những câu sau không cần xem nữa...

Đối với người đã thấy là không quên được như Trần Tam Lang mà nói, đây hiển nhiên chỉ là chuyện nhỏ. Hẩn chấp bút, không cần viết bản nháp mà trực tiếp viết trên bài thi. Sau khi hẩn viết xong sáu điều thì phát hiện thấy mọi thứ đã không còn rõ, sợ viết chữ hỏng ảnh hưởng đến bài thi, Trần Khác đành phải gác bút. Không phải hẩn suy nghĩ nhiều, mà là sau khi nộp bài thi, trước khi sao bài sẽ có người chuyên môn xem xét các vết bẩn, chữ viết tháu, lỗi hoặc kí hiệu đặc thù trên bài thi, nếu có thì bài thi sẽ bị ghi lại bằng bút xanh viết vào một bảng danh sách, đến tư cách được chấm bài cũng không có.

Những thí sinh khác cũng lục đục buông bút, quan giám khảo ở cửa thấp một ngọn đèn. Ánh đèn mờ tối, người ta chỉ có thể thấy hình dạng chung chung, không đến mức phải té ngã hoặc là làm đổ nghiên mực, nhưng không ai nhìn rõ được bài thi của mình, càng đừng nói đến làm bài thi.

Dựa vào ánh sáng này, giám khảo nói cứ tự tiện ăn cơm, ngủ, muốn đến nhà vệ sinh thì xếp hàng mà đi.

Trần Khác đi nhà xí, sau khi trở về liền trải chăn đệm dưới bàn, quay đầu liền ngủ. Hẩn là một người thông minh, nhiều nam nhân ngủ trong phòng như vậy, tiếng ngáy có thể tấu thành bản giao hưởng. Nếu không giành thời gian đi ngủ trước, đến lúc cả trường thi chìm vào giấc ngủ thì đảm bảo đi tong, ngày mai còn có tinh thần nào để làm bài nữa?

Trần Khác đi ngủ sớm là một trong số ít thí sinh không chịu ảnh hưởng. Chờ hẩn tỉnh lại, dụi mắt thì thấy bên ngoài trời đã sáng, lại nhìn vào trường thi thì có một nửa người thức dậy trả lời đề thi, nửa còn lại vẫn đang ngủ, giờ phút này chắc đang chìm trong mộng đẹp.

Sau khi đi ra nhà vệ sinh, múc nước rửa mặt, ăn miếng điểm tâm do tiểu quân chúa tự tay làm, Trần Khác mới tỉnh táo trở lại trường thi, bắt đầu một ngày thi. Khi hẩn làm xong “Thiếp kinh đề”, giám khảo mới kêu mấy người đang ngủ dậy...

Tiếp theo là đề “mặc nghĩa”. “mặc nghĩa” tức là viết trả lời kinh nghĩa, tổng cộng mười điều. Cái này cũng không khó, chỉ cần nhớ kỹ “Thập tam kinh chú sơ” là có thể trả lời... Những năm gần đây, “Thập tam kinh chú sơ” bị nhóm học giả phê phán đến thương tích đầy mình, nhưng trong cuộc thi khoa cử vẫn lấy làm đáp án tiêu chuẩn, bằng không bài thi này sẽ không được phê.

Đối với người đọc thuộc lòng, mặc nghĩa cũng không quá khó khăn, không đến một buổi sáng Trần Khác đã hoàn thành. Nhưng khó khăn còn ở phía sau, thơ, phú, luận – mỗi phần một bài, ứng đáp ngũ đạo. Thường thì luận thi phú mới chính là trọng điểm, còn về phần sách luận... Một đám ngông cuồng mà luận quốc chính thì chỉ có thể làm trò cười cho thiên hạ.

Nhưng quyền cân nhắc của quan chủ khảo thi Hương rất lớn, nếu chẳng may nào hỏng mà xem trọng sách luận, không viết tốt thì coi như xong đời, cho nên cũng không thể qua loa được.

Cũng may Trần Khắc đã tiếp nhận mười năm giáo dục chính quy ở trường học, mọi hình thức thi đều có thể thông thạo.

Thừa dịp tinh thần đang tốt, hắn quyết định làm ba bài “thơ, phú, luận” trước. Cái gọi là “luận” chính là giám khảo ra một đoạn kinh điển, thí sinh trình bày và phát huy nghị luận. Nhưng việc này bởi vì mỗi người mỗi ý, không thể đánh giá cao thấp cho nên trong quá trình chấm bài thi cũng không quá coi trọng, chỉ cần quan điểm không quá cực đoan là được rồi.

Trọng điểm là thơ và phú, vì dễ dàng cho bình phán, thơ là cách luật thơ, phú là luật phú, hơn nữa yêu cầu vô cùng hà khắc. Tỷ như phú, từ đời Đường, thi khoa cử hay dùng luật phú. Nhưng luật phú đời Tống lại khác với đời Đường, nó không chỉ có hạn vận, hơn nữa phải hạn dùng thứ tự của vận; không chỉ phải chú ý “khởi, thừa, chuyển, hợp” (bắt đầu, kế tiếp, chuyển tiếp, kết thúc), hơn nữa phải bát vận thông suốt thấu đáo, vô cùng nghiêm khắc. Chỉ cần một chữ vô ý liền bị truất tư cách, đã có người đem nó so sánh với điền từ, nhưng trên thực tế nó so với điền từ còn khó hơn.

Ứng thí cách luật thơ cũng tương tự, khảo nghiệm toàn diện về khả năng văn học và kiến thức cơ bản của thí sinh.

Hơn nữa, thơ, phú cũng không phải tự do ra đề mà là tìm kiếm xuất xứ đề mục từ “Thập tam kinh”, không thể tùy ý tự nghĩ. Việc này làm phát sinh một vấn đề, thí sinh không thể học thuộc lòng toàn bộ “Thập tam kinh”, khả năng đề đưa ra từ đâu cũng không thể biết chứ đừng nói đến phá đề. Ở trường thi lại không được đặt câu hỏi, chỉ có thể nhắm mắt đáp cho qua...

Chuyện này coi như là một chuyện tốt, trước khi Khánh Lịch cải cách, những quan chủ khảo vì thể hiện học vấn của mình nên lấy đề từ tiểu thuyết, cổ nhân văn tập, hoặc di hợp kinh chú khiến thí sinh há hốc mồm. Cũng may Khánh Lịch tân chính quy định thơ, phú, luận chỉ có thể ra đề theo “Thập tam kinh”, bằng không Trần Khắc cũng chỉ có thể khẩn cầu ông trời phù hộ ...

Đề bài của cuộc thi này là “Thiên đức Thanh Minh thi”. Có người nói thi thơ chính là dùng để ca tụng công đức, nếu không ba trăm năm lương Tống (Nam Tống và Bắc Tống), mấy trăm ngàn bài ứng thí thơ tại sao cho tới nay tên bài gần như không lưu truyền? Lần này cũng không ngoại lệ.

Ứng thí thơ không phải thơ từ bình thường, nó là một trong những mục sàng lọc, càng là thơ thiếu sót tư tưởng nội dung lại càng phải trau chuốt về hình thức nghệ thuật. Làm ra thơ nhất định phải hợp quy củ, sát đề, dùng vận, đối vế, không thể phạm một chút sai lầm, còn phải viết mỹ miều mới có thể trở hết tài năng.

Tỷ như bài thơ này, yêu cầu lấy “Chữ thanh bằng trong đề là vận, giới hạn trong ngũ ngôn lục vận”. Nếu thí sinh dùng vận sai lầm thì mọi chuyện đều kết thúc, trực tiếp bị truất.

Cũng may đối với người trải qua huấn luyện nghiêm khắc như Trần Khắc mà nói, hắn thiếu đi linh cảm nghệ thuật, song lại khéo thanh vận cách luật. Tại cuộc thi cũng nhắc này có thể ngênh ngang che dấu yếu điểm, tựa như cuộc thi chuyên môn thiết lập riêng cho hắn.

181. Quyển 4 - Chương 181: Thể Thái Học Chết Tiệt

Tô Tuấn và Trần Hi Lượng đều đã nếm qua yêu cầu khắc nghiệt của thơ phú, bởi vậy khi bồi dưỡng bài vở cho văn bối, từ trước đến nay trọng điểm dạy bảo là thơ phú. Trần Khắc từ khi đi vào thế giới này liền học thanh vận, học đối vế, học xác định chủ đề... Hắn và huynh đệ Tô Thức ngày ngày luận bàn, củng cố cơ sở thơ phú, cũng học xong cách làm thể nào lấy được điểm cao khi dự thi.

Tỷ như bài “Thiên đức Thanh Minh thi”, yêu cầu lấy chữ thanh bằng trong đề làm vận, hạn trong ngũ ngôn lục vận. Đầu tiên người phải hiểu được, đây là lấy từ “Mao thi” ‘Thanh miếu, tự Văn Vương dã’ ghi chú: “Thiên đức Thanh Minh, Văn Vương tượng yên”. Khi phá đề, phải vắt óc suy nghĩ những nội dung trong đề mục của thơ qua các phương diện trên dưới, trái phải, trước sau, chính diện và phản diện, trong ngoài.

Thoạt nhìn thì thấy tinh tế thú vị, nhưng trên thực tế nó giống như bát cổ văn, không có bất cứ tư tưởng, cảm tình nào của tác giả trong đó, càng đừng nói đến làm nghị luận.

Nếu có thể làm sát đề, dùng vận, đối vế không có một chút sai lầm thì bài thơ có thể tính là đủ tư cách. Nếu như từ ngữ trong thơ trau chuốt hoa lệ thì cũng coi như là thượng đẳng. Nếu có thể viết thêm một, hai cách ngôn (câu nói gây xúc động) thì quả là cao thủ tuyệt đỉnh. Nhưng nếu muốn viết ra một bài thơ để lưu tên muôn đời, sợ thì thánh tái thể cũng làm không được...

Về bài “Nhạc tại nhân hòa bất tại âm phú” cũng tương tự, văn biên ngẫu bốn sáu, hạn lấy bát vận, cũng yêu cầu dựa theo thứ tự hạn vận mà dùng, bằng trắc xen lẫn, đem chữ vận vào trong văn. Hơn nữa phải dùng điển cố, giảng đối vế, nói rõ lí lẽ, quả đúng như “làm đạo trường trong vỏ ốc” (tục ngữ - ý nói khi hành sự gặp phải giới hạn), khảo nghiệm toàn diện trình độ văn học, tri thức tích lũy và sở trường phát huy của một người.

Trần Khắc tự hỏi Tô Thức là một thiên tài văn học thì làm sao có thể sơ suất? Hắn viết ra một bản nháp, sau đó lại cân nhắc, dẫn đo từng chữ, đến bữa trưa cũng chưa ăn, mãi đến quá giờ Ngọ mới làm xong ba câu thơ, phú, luận.

Chăm chú làm xong thì hắn nhìn đồng hồ cát, chỉ còn một canh giờ nữa là bầu trời tối đen, hắn liền thối khô bài thi, thu vào trong túi, sau đó hắn chép lại đề sách luận ngũ đạo. Hắn cân nhắc từng đạo, mãi đến khi trời tối đen cũng chưa viết được câu nào.

Buổi tối, Trần Khắc ăn lương khô rồi nằm ở trên đệm, tiếp tục suy nghĩ trong đầu. Chỉ chốc lát sau, trong trường thi đã truyền đến tiếng ngáy như sấm, tối hôm qua phần lớn thí sinh đều không ngủ nên hôm nay tự nhiên phải ngủ bù, tiếng ngáy so với hôm qua cũng to hơn rất nhiều. Đương nhiên cũng có người hai đêm liền không ngủ được, mắt đỏ như muốn giết người ...

Trần Khắc cũng không ngủ ngay, nhưng hắn sớm đã có tâm lý chuẩn bị, liền nhắm mắt tiếp tục suy nghĩ trong đầu, mãi đến gần sáng mới có thể mơ hồ thiếp đi. Đợi đến hừng đông, quan giám khảo gọi mọi người dậy. Hắn đi ra ngoài rửa mặt, sau đó nhanh chóng trở lại bàn, viết lại những suy nghĩ tối hôm qua trên giấy nháp, kế tiếp cẩn thận sửa chữa một lần nữa mới chép vào bài thi.

Kiểm tra từ đầu tới cuối một lượt, xác nhận không có chữ nào sai, cũng không quên tránh đi kị húy, Trần Khắc mới thở phào một cái, nhìn ngoài trời cũng mới giữa trưa.

Nhưng cái tên của thi Tỏa thi thính cũng như ý nghĩa của nó, chính là khóa (tỏa) bọn họ trong phòng (thính), không hết giờ tuyệt đối không mở cửa. Trần Khắc đành phải cất bài thi vào trong túi, ăn chút gì đó, sau mới trải chăn nệm, chuẩn bị ngủ bù.

Quan giám thị đi tới, sầm mặt, nghiêm nghị nói:

- Đang ban ngày người ngủ cái gì?

Hắn đáp:

- Ngủ trưa...

.....

Giờ Thân vừa đến, giữa trường thi vang lên một hồi âm thanh, những thí sinh cơ bản đã sớm trả lời hoàn toàn đề thi. Giám khảo thu bài, đợi cả mười trường thi thu bài, đặt trong phong bì mới mở cửa trường thi để thí sinh ra ngoài.

Trên lưng Trần Khắc mang hòm thi, cầm theo chăn nệm, đứng trong viện chờ hội hợp với Tổng Doan Bình và Ngũ Lang đi ra trường thi. Mà bài thi của bọn họ được đưa đến sở Thu quyển. Trong sở Thu quyển, những quan viên thu bài đang kiểm tra bài thi. Đây không phải kiểm tra xem bài thi tốt hay không mà chủ yếu là xem có thí sinh nào viết ra ngoài dấu kiểm hay không, có làm ký hiệu ở bên trong bài thi hay không. Nếu có thì bài thi này sẽ bị lấy ra ngay lập tức, xem như tuồng đã vãn.

Những bài thi đủ tư cách sẽ được đánh số thi giao cho sở Phong ấn. Chức trách của sở Phong ấn là hồ danh, tức là dán giấy che đi phần tin tức cá nhân của thí sinh rồi đóng dấu, đến quan khảo cũng không thể xé.

Sau đó giao cho sở Sao chép, sao chép lại tất cả bài thi của trăm người, dùng bút đỏ sao chép bài thi. Từ đầu đến cuối phải chép giống như vậy, một nét bút cũng không thể chép sai, bao gồm cả lỗi chính tả. Sau khi sao chép hoàn toàn bài thi, phải ghi chú rõ ràng danh tính của người sao chép.

Để cam đoan bản sao chép chính xác, không có sai lầm, bài thi còn phải chuyển tới sở Đối đọc. Cứ hai người của sở Đối đọc phân thành một tổ, một người đọc, một người kiểm tra đúng sai, khi xác nhận không còn sai sót phải ghi chú rõ ràng tên người đối đọc. Một bản sao của bài thi có ba người kí tên, nếu sau này xuất hiện vấn đề thì ba người này phải bị truy cứu trách nhiệm.

Sau khi xử lí những bài thi gian lận, lúc này mới đưa đến quan Nội liêm... Giữa viện tử sắp xếp bài thi và chấm bài thi chỉ cách một màn mỏng, nhưng không thể vượt qua, chỉ có thể nói chuyện qua màn, người bên ngoài không thể vào, người bên trong không thể ra. Đây là một điều lệ không thể làm trái để ngừa Nội liêm và Ngoại liêm cấu kết với nhau.

Nội chưởng thu đem danh mục bài thi đưa tới từ Ngoại liêm giao cho quan chủ khảo Tạ Cảnh Sơ, nhưng Tạ học sĩ không chấm bài thi mà là phân phát bài thi cho các giám khảo khác. Mặc dù đất nước mở khoa cử cùng mở hơn mười khoa, tiến sĩ chỉ là một trong những khoa đó, nhưng mà cho đến ngày nay triều đình chỉ quý tiến sĩ, cho nên thi khoa tiến sĩ hơn rất nhiều so với các khoa minh kinh, minh pháp.

Bởi vậy giám khảo đảm nhiệm khoa tiến sĩ cũng nhiều nhất, ước chừng có hơn hai mươi tám vị... Cũng may Đại Tổng có nhiều nhất chính là quan viên. Vì tránh tị hiềm, những bó bài thi được đánh số do các giám khảo lấy ngẫu nhiên, lấy trúng bó nào thì chấm bó đó.

Mỗi giám khảo ước chừng chấm hai trăm bài, trước tiên chấm thiếp kinh, sau đó mới chấm mặc nghĩa. Tất cả đều có đáp án tiêu chuẩn nên chấm bài đơn giản nhất. Sau đó mỗi giám khảo tuân theo cùng một tiêu chuẩn, mười đề thiếp kinh của thí sinh sai nhiều nhất cũng chỉ một phần, mười đề mặc nghĩa sai nhiều nhất hai phần. Tổng cộng mặc nghĩa và thiếp kinh không thể sai quá hai phần... Chỉ có những bài thi như vậy mới có tư cách được tiếp tục chấm.

Những bài không phù hợp trực tiếp bị truất lạc, mặc kệ người viết được bao nhiêu điều tươi đẹp ở mặt sau giám khảo cũng không xem. Có người cho rằng như vậy là không công bằng, nhưng quả thật nó có thể giảm bớt một lượng lớn công việc của giám khảo, hơn nữa cũng có đạo lý... Thiếp kinh, mặc nghĩa chỉ nhìn kiến thức cơ bản, nếu như ngay cả kiến thức cơ bản cũng không vững chắc thì có thể thấy thái độ học tập như thế nào. Thí sinh như vậy thì sao có thể được cử đến Lễ Bộ?

Đại khái ở khâu này sẽ có hai phần năm thí sinh bị truất lạc, nhưng khó khăn chân chính ở phía sau... Thơ, phú, luận và sách luận đều là đề chủ quan, giám khảo nhất định phải đọc hết một lượt, sau đó mới có thể bình phán ưu khuyết của thí sinh. Sở giám khảo chỉ đọc có lệ nên yêu cầu giám khảo phải ngắt câu trong bài văn của thí sinh, hơn nữa chỉ có dấu ngắt câu mới có thể chứng minh người đã đọc, với lại mỗi một phần đều phải có dấu ngắt câu.

Chỉ đọc thôi vẫn chưa đủ mà còn phải viết lời bình. Mặc kệ là trúng tuyển hay là không trúng tuyển, đều phải đưa ra một lý do... Hai trăm bài thi, một ngàn sáu trăm bài văn, yêu cầu trong mười ngày phải phê hết, tuyệt đối có thể có người suy sụp.

Nhưng ai cũng không dám đọc cho có lệ bởi vì các bài thi được phê duyệt sau cùng còn phải đưa đến Lễ Bộ, duyệt lại công tác chấm bài thi của giám khảo, nếu chỉ có một dấu ngắt câu không chính xác cũng bị tính là phán sai. Nếu xuất hiện phán sai sẽ bị phạt bổng lộc, phán sai lần nữa sẽ bị giáng chức... Áp lực to lớn ấy có thể tưởng tượng được cho nên không ai nguyện ý làm giám khảo, mỗi lần Lễ Bộ đều phải cưỡng ép sai khiến.

Đồng giám khảo đưa lên những bài thi cho rằng tốt đến chỗ quan chủ khảo, đầu tiên là phó chủ khảo xem qua, cho rằng tốt sẽ viết “Xứng đáng” rồi đưa cho quan chủ khảo, nếu cho rằng không đạt thì sẽ đưa trở về.

Quan chủ khảo bình thường sẽ không bác bỏ những bài phó chủ khảo đưa lên, cuối cùng phê một chữ “Đậu”, sau đó thí sinh này được lấy đậu.

Trừ việc đó ra, hai vị quan chủ khảo còn có có trách nhiệm duyệt lại bài thi Tỏa thính... Bởi vì các thủ đoạn gian lận trong tòa viện, niêm phong, sao chép, bài thi của thí sinh trong cuộc thi Tỏa thính không cần

truyền cho người chuyên môn chấm thi nữa, thay vào đó là đem vào Nội liêm cùng với bài thi của các thí sinh khác, sau đó được phân phối ngẫu nhiên đến hai vị đồng giám khảo.

Chỉ có điều sau khi hai người chấm bài thi xong, hai vị quan chủ khảo còn phải kiểm tra lại một lần nữa tất cả bài thi, xác định không có ai làm việc thiên tư làm rối kỉ cương.

Ngày hôm đó đã là ngày thứ mười ba chấm bài, Tạ học sĩ đang kiểm tra lại bài thi ở thi Tỏa thính. Y nghe Văn tam công tử nói Trần Khác đắm chìm nữ sắc, không phải là một thư sinh làm việc đàng hoàng. Tạ học sĩ là một người đọc sách cứng nhắc, quyết ý mạnh mẽ áp chế thói kiêu ngạo, gây dựng quang minh chính đại nên y định lấy bài thi của Trần Khác ra để truất lạc.

Nhưng danh mục này lại không có họ tên, chữ viết cũng không phải của hắn, vậy y làm sao phân biệt đây? Mặc dù Tạ học sĩ có kiến thức rộng, y biết Trần Khác là học sinh của Âu Dương Tu, mà Âu Dương Tu bình sinh hận nhất thể văn Thái Học, vậy học sinh cũng sẽ không viết thể Thái Học.

Vì thế Tạ học sĩ theo phần “Luận” tìm ra thể Thái Học, bài nào không phải thể Thái Học thì không lấy... Hiện tại trong đó có hơn mấy bài văn tốt không theo thể Thái Học, song Tạ học sĩ cũng nhẫn tâm truất lạc.

Mấy ngày sau, phó chủ khảo cùng các vị giám khảo thỏa thuận thứ bậc. Bình thường ngoại trừ các thứ bậc đứng đầu ra, thì thứ tự trong thi Phát giải cũng không quan trọng, bởi vì đây chỉ là tư cách tham gia tiến cử cho nên nhóm giám khảo khá thả lỏng, rất nhanh liền nghĩ ra thứ tự.

Đến ngày hai mươi tám tháng tám, hai vị quan chủ khảo ở phòng Chí công bằng gỡ số điền bảng. Trước tiên là điền thi chính, người thứ nhất là Lưu Kỷ đại danh鼎鼎鼎鼎, nhóm giám khảo cao giọng ủng hộ... Người trúng giải Nguyên được công nhận, điều này nói lên bọn họ chấm thi công bằng.

Người thứ hai tên là Tô Thúc, thí sinh này tất cả mọi người đều xa lạ nhưng bài văn của y khiến mọi người đều không khỏi kinh diễm, cho rằng thực lực còn vượt qua Lưu Kỷ một bậc, nhưng bởi vì không phải là thể Thái Học nên bị Tạ học sĩ đưa xuống đứng thứ hai, cũng coi như làm cho người ta tâm phục khẩu phục.

Người thứ ba tên là Tăng Cung, đây là trò giỏi của Âu Dương Tu, hiển nhiên không ai không phục.

Người thứ tư tên Tô Triệt, là anh em ruột với Tô Thúc. Nhóm giám khảo cười nói đây đúng là một đoạn giai thoại.

Tiếp theo điền phía dưới, người thứ năm là Lã Huệ Khanh... Người thứ mười tên Trần Thung, người thứ mười một tên Trương Tái... Người thứ mười sáu tên Tăng Bồ... Người hai mươi tám tên Giáp Dẫn... Người thứ ba mươi tám tên Tăng Phụ... Người thứ sáu mươi tám tên Lã Đức Khanh... Người thứ một trăm bảy mươi tên Trình Hạo... Nhóm giám khảo sớm đã có cùng ý kiến, khoa thi Quốc Tử Giám trình độ cực cao, những sĩ tử phát giải (người được chọn đến Lễ bộ thi Hội) sợ là năm sau cơ bản đều có thể đỗ đạt.

Đợi điền hoàn toàn năm trăm cử nhân thi chính vào danh sách mới điền thi Tỏa thính. Sau khi quan Sách quyển (gỡ bài thi) xuống lên số đứng đầu, Thư sứ tìm bài thi tương ứng với số đó rồi mở ra hồ danh trước mặt mọi người, lớn tiếng xướng:

- Người này họ Trần, tên Khác, người Thanh Thần Ích Châu, quan Tả thừa sự lang...

Tiếng xì xào vang lên, bọn quan viên đều nghe qua đại danh Trần Khác, cười nói:

- Quả nhiên là hắn, khoa thi Tỏa thính không có cường thủ, sợ là đợi đến kỳ thi đình mới có thể biết được cân lượng của hắn...

Cũng không ai thấy mũi của Tạ học sĩ gần như bị lệch, y nhìn bài thi của Trần Khác một lần, quả nhiên đúng như vậy, không khỏi buồn bực, trong lòng thầm mắng: “Người không phải là học sinh của Âu Dương Tu sao, làm quái gì mà viết thể Thái Học!”

182. Quyển 4 - Chương 182: Bảo Tàng Của Đại Long Đầu

Ra khỏi trường thi, ở nhà nghỉ ngơi một ngày, Trần Khác dẫn theo Tống Đoan Bình đi về vùng cầu tạm hướng đông nam. Sau mấy tháng như bóng với hình, Hoàng Thành Ti cho rằng cảnh báo đã giải trừ, những tên vệ sĩ đáng ghét rốt cục cũng bỏ đi.

Lũ lụt đã rút nửa tháng, nhưng thảm họa lũ lụt ở thành Biện Kinh có thể dễ dàng thấy được. Những cửa hàng trên phố đều cần phải sửa chữa, trên đường đầy bùn đất từ kênh dẫn nước tràn ra... Tình hình này càng về phía đông nam càng nghiêm trọng, bởi vì thành Khai Phong có địa hình cao ở tây bắc, thấp ở hướng đông nam, càng đi về hướng đông nam địa thế ngày càng trũng, tai họa cũng càng nghiêm trọng. Hiện tại, nơi này vẫn đang là một mảnh bùn đất, nơi nơi có thể thấy được những phòng ốc đổ sụp xuống.

Hai người xắn ống quần, bước thấp bước cao lầy lội ở ngõ nhỏ, chỉ thấy trước mắt họ là một đồng trống đổ nát thê lương, hoàn toàn không rõ đường phố ban đầu.

Bọn họ lòng vòng cả một buổi trưa, cũng không tìm được mục tiêu. Giữa trưa, họ tìm một quán trà gần đó, gọi một bình trà nóng, vài cái bánh bao, ăn qua loa để lấp đầy bụng.

Tống Đoan Bình nuốt một ngụm trà khỏi khô miệng, nhẹ giọng nói:

- Tìm mãi không thấy, chúng ta phải đi hỏi mọi người thôi. Nếu như vẫn tìm không được, hay là đến tìm người đại diện kia đi.

Kỳ thật tùy ý tìm một người hỏi là đơn giản nhất, nhưng đời Tống, mọi người trong quê nhà liên kết bảo hộ nhau quá lợi hại. Nếu gặp người xa lạ hỏi thăm địa chỉ, bọn họ tất nhiên sẽ hỏi lại bạn muốn tìm ai, một chút là vội vàng vàng vàng rời đi.

- Ừ.

Trần Khác gật gật đầu, lấy từ trong ngực ra một cái chìa khóa, liếc mắt một cái liền thu lại. Chìa khóa này chính là cái ngày đó lục soát được trên người Cái Bang Đại Long Đầu, thấy nó được tên này liềm mình cất giấu, Trần Khác dám đánh cuộc, của cải của thực sự Cái Bang, đều được giấu kỹ đằng sau chiếc chìa khóa này.

Nhưng người hiểu rõ sự tình đã chết, chỉ còn lại một manh mối duy nhất là bộ chìa khóa này. Trần Khác tỉ mỉ nhìn chiếc chìa khóa mới tinh làm từ đồng thau này, được buộc vào một tấm bài gỗ có khắc số bằng một sợi vải lụa.

Ban đầu bọn họ vẫn nghĩ đây là chìa khóa cất giấu của cải của tư gia, thương nhân hoặc nhà trọ để lại. Nhưng sau nhiều lần tìm hiểu mới phát hiện các nhà đều có nghiệp vụ cất giữ, nhưng không có cung cấp quầy trữ đồ, càng không nói tới chìa khóa. Cũng may bỏ công sức ra cũng không phụ lòng người. Sau hơn hai tháng tìm hiểu bọn họ rốt cục biết rõ ràng, khối mộc bài này kỳ thật là của người mới lái khi chờ bán phòng, đã cột vào mặt sau chiếc chìa khóa. Không lâu sau cũng tìm hiểu ra đây là mộc bài của nhà mới lái nào...

Một ngày trước kỳ thi Hương, ba người bọn họ đi tới nhà mới lái này ở phía đông nam thành. Người quản lý tòa nhà nghe nói bọn họ muốn mua phòng, lập tức vui mừng quá đỗi... Bởi vì nơi này ứ đọng, giá trị phòng ốc đông nam thành trên thị trường bị giảm giá. Rất nhiều hộ gia đình đều muốn bán nhà, di chuyển đến phía bắc thành, càng không có người muốn mua phòng ở ở nơi này. Quản lý phòng ốc thấy giá nhà trên thị trường không ngừng giảm, đang lo lắng như lửa đốt, khó khăn lắm mới gặp mấy Đại Dương Hộ này, làm sao có thể để bọn họ chạy thoát?

Người đại diện bưng trà rót nước, còn đưa ra một danh sách đăng ký, tha thiết giới thiệu chất lượng phòng. Trần Khác tỏ vẻ lo lắng có thể lại có thủy tai hay không, người đại diện lập tức vỗ ngực cam đoan, loại ngập úng này lần tiếp theo diễn ra là một trăm năm sau. Hiện tại rất nhiều người buồn lo vô cơ khiến phòng ở giảm giá không ít, hiện tại đúng là thời cơ mua với giá thấp. Phải biết rằng, kinh thành rộng lớn như vậy, không quá vài ngày nữa phòng ở nơi này sẽ lại nâng giá. Đến lúc đó, khách quan chính là qua tay bán, cũng có thể kiếm lợi nhuận lớn đầy chậu đầy bát...

Y đứng thao thao bất tuyệt bên cạnh Trần Khác, bên kia Ngũ Lang nghiêm mặt, Tống Đoan Bình thì đang lật xem danh sách đăng ký giống như đang tìm căn phòng hợp ý mình. Người đại diện vài lần muốn cầm lại danh sách của mình, nhưng thấy bộ mặt đen sì của Ngũ Lang, sợ tới mức không dám mở miệng, đành phải mặc cho bọn hắn nhìn thỏa thuê.

Cho đến lúc miệng khô lưỡi khô, Trần Khác thấy Tống Đoan Bình hướng mình gật đầu liền hẹn ngày đến xem phòng với người đại diện, sau đó liền rời khỏi.

Sau khi rời khỏi, Tống Đoan Bình nói với Trần Khác y nhìn thấy trong đó đánh số tòa nhà ‘Bảy mươi lăm’, là hộ thứ bảy trong ngõ Lư Vĩ, biểu hiện mới bán vào hai tháng.

Lúc ấy bất hạnh phía sau có quỷ bám, nên Trần Khác không thể động thủ tìm kiếm. Cho đến bây giờ mới tìm đến ngõ nhỏ gần cầu tạm, ai biết khu vực này đã hoàn toàn thay đổi, căn bản tìm không thấy phố ngõ ban đầu.

Ăn no đầy bụng, hai người trở lại gặp người mối lái, cũng khéo, quản lý phòng ốc vẫn ở đây. Nhìn hai người Trần Khác, trên mặt gã tự nhiên không có ý tốt. Người Tống rất chú trọng hứa hẹn, đối với người không tuân thủ lời hứa thì rất xem thường.

Trần Khác vội cười xin lỗi, nói vì kỳ thi Hương làm chậm trễ, vân vân, sắc mặt người đại diện lúc này mới dịu đi một chút nói:

- Tương lai các người muốn làm quan nhân thì càng phải giữ chữ tín.
- Nhất định nhất định, sẽ không có lần sau nữa.

Trần Khác thấp giọng nói.

- Đi thôi, nhìn phòng đi.

Hiển nhiên gần đây mua bán đất không tốt, phòng của sáu, bảy ngày trước vẫn còn đó.

- Không xem căn đó, chúng ta đã dạo qua một vòng.

Tống Đoan Bình nói:

- Ta muốn đất ở ngõ Lư Vĩ.
- Nơi đó...

Người đại diện nói:

- Vị trí rất xa, ra vào cũng không có phương tiện.
- Chúng ta muốn yên tĩnh.
- Được rồi...

Người đại diện liền mở ngăn tủ lấy ra một chuỗi chìa khóa, quả nhiên mặt sau mỗi cái chìa khóa đều có một khối mộc bài. Tìm kiếm hồi lâu, người đại diện tìm được hai chiếc, đưa đến nói:

- Đi thôi...

Hai người liền đi theo gã ra ngoài cửa, đi trên đường cái, người kia mới nói:

- Ta cũng không giấu diếm các người, phòng ở đều bị nước ngâm hỏng rồi, các người muốn ở, khẳng định phải sửa chữa lại. Nếu không, cũng không có giá rẻ như vậy.

Nhìn đồng đồ nát thê lương, Trần Khác gật đầu nói:

- Ta biết.

Gã dẫn bọn họ rẽ trái rẽ phải, không lâu sau, tới một đầu ngõ hoang tàn:

- Nơi này chính là hộ thứ hai của ngõ Lư Vĩ, thứ sáu hộ có bán.
- Nhìn hộ thứ sáu đi.

Tổng Đoan Bình nói:

- Hộ thứ hai quá sát đường.

-...

Gã mỗi lái trong lòng nói, đều biến thành như vậy còn ngại náo, thực sự đủ biến thái.

Lão mỗi lái dẫn bọn họ đến hộ thứ sáu, ai ngờ ổ khóa đã bị gỉ, hơn nửa ngày mới mở ra được. Vừa đi vào đã thấy bảy gian nhà sụp một nửa, trong viện nơi nơi đều là bùn đất.

Lão mỗi lái vừa thấy, trong lòng nói hỏng rồi. Gã cũng không ôm hy vọng, ai ngờ hai khách nhân biến thái lại cùng nhau gật đầu nói:

- Không tồi, chính là nó.

Trần Khác giao năm lượng bạc làm tiền đặt cọc, ước hẹn ngày mai đến quan phủ kí khế ước, người đại diện liền đem cái chìa khóa cho hắn, yên tâm rồi đi.

- Như thế nào, người thật muốn mua phòng này?

Tổng Đoan Bình nói:

- Tiền vốn bỏ ra cũng quá lớn đi.

- Không lớn, 20 lượng bạc mua bảy tòa nhà lớn như vậy, bình thường không thể có giá rẻ như thế này.

Trần Khác cười cười nói:

- Người tới đây canh chừng, ta đi thăm dò xung quanh một chút.

- Ừ.

Tổng Đoan Bình gật gật đầu, Trần Khác liền bước đến tường viện đã sụp đổ, rồi đi vào trong viện. Trước tiên hắn quan sát hộ bên trái không thấy gì lạ mới yên lòng, thăm quan sát tòa nhà của tên Đại Long Đầu này.

Chỗ đình viện này vách lớn, so với bên cạnh nhỏ xấp xỉ nhau, căn nhà vẫn còn đầy đủ tuy nhiên trong nhà có không ít bùn đất. Trần Khác cẩn thận điều tra trong ngoài một lần, thấy trong phòng có một đồng hồ độn, nơi nơi đều là dấu vết của nước đọng qua. Bùn đất phủ kín trên mặt đất, hiển nhiên đã rất lâu không có người đến đây.

- Thế này làm sao tìm thấy?

Tổng Đoan Bình cách tường sân sụp xuống, nhìn xem rãnh mạch.

- Khẳng định không ở trên mặt đất trở lên.

Trần Khác nói:

- Chuột vĩnh viễn không đổi được tập tính đào thành, phỏng chừng là chôn ở đây.

- Trong phòng hay ngoài phòng?

- Có khả năng ở trong phòng lớn hơn.

Trần Khác xách hai thùng nước vào trong viện.

- Người muốn làm gì?

- Rửa đất...

Trần Khác buồn bực nói. Nếu không rửa sạch đám bùn đất đi làm sao biết bên dưới có cái gì?

Cũng may hậu viện còn có giếng, hơn nữa giếng ngập đầy nước, cũng không cần dùng ròng rọc múc nước. Trần Khác cởi áo, liền tiếp múc tám thùng nước mới rửa sạch nền nhà. Sau đó hắn cầm dao găm đâm vào gạch, làm như thế cho đến tận hoàng hôn mới suy sụp nói:

- Không có...

- Không vội, còn tám gian nhà nữa.

Tổng Đoan Bình luôn luôn dùng chừng một bên nói:

- Trước tiên về nhà ăn cơm đi.

- Ừ.

Trần Khác thở dài nói:

- Đi, về nhà ăn cơm.

Về đến nhà, hai người tắm rửa một cái, nhưng vẫn mượn cơm chiều. Trần Hi Lượng thấy hai người vẻ mặt mệt mỏi, không đứng dậy được, không khỏi nhíu mày nói:

- Các người muốn đi thanh lâu cũng phải biết tiết chế a...

Mặc dù nam nhân triều Tống đi dạo thanh lâu hợp pháp, nhưng bậc làm cha mẹ vẫn thấy những đứa con chưa kết hôn nếu trầm mê chốn kỹ viện hiển nhiên là có hại.

Hai người mặt đầy mồ hôi vội vàng thề thốt phủ nhận, khó khăn lắm mới ứng phó được Tiểu Lượng Ca.

Ngày hôm sau, Trần Khác và Ngũ Lang cùng đi ký kết khế ước. Còn Tổng Đoan Bình thì lập tức đi đến ngõ Lư Vĩ tiếp tục tìm kiếm.

Làm xong thủ tục sang tên đã là giữa trưa, Trần Khác mua chút đồ ăn liền đi đến ngõ nhỏ. Đường phố vô cùng im lặng, hắn đột nhiên khẽ nhíu mày, sau đó đi đường ngược lại. Ở đoạn ngoặt phía sau phút chốc lóe lên hai bóng người.

Một lúc sau, hai bóng dáng lén lút đi đến, nhìn trái nhìn phải không thấy bóng dáng của Trần Khác, một người nhẹ “a” một tiếng:

- Người đâu?

- Hắn phát hiện ra chúng ta rồi sao?

Người còn lại trầm giọng nói:

- Mau đuổi theo!

Sau đó hai người vội vã chạy đi.

Tiếng bước chân đi xa dần Trần Khác mới hiện ra thân hình, quay trở lại đường cũ...

Trần Khác vội vã trở lại ngõ Lư Vĩ, gõ cửa.

Cửa mở, Tổng Đoan Bình cười hì hì bước ra. Nửa ngày nay tâm trạng Trần Khác căng thẳng đến bây giờ mới thả lỏng một chút. Hắn lắc mình đi vào, đóng cửa lại nói:

- Mới vừa rồi có người theo dõi ta.

Tổng Đoan Bình nhất thời cười không nổi:

- Người nào?

- Không biết, ta không có vọng động, chỉ cắt đuôi bọn họ.

Trần Khác nhíu mày nói:

- Nơi này bị phát hiện sao?

- Không có.

Tổng Đoan Bình nói:

- Không ai di chuyển, cũng không phát hiện ra dấu vết.

- Vậy là tốt rồi, xem ra hôm nay mới theo dõi chúng ta.

Trần Khác nhẹ giọng nói.

- Sẽ không nhất thời nảy sinh lòng tham chứ?

- Không giống.

Trần Khác lắc đầu nói:

- Nhìn cách ăn mặc của hai người này không giống như kẻ xấu mà giống một tên mật thám.

Sau đó hắn liền nói:

- Mặc kệ như thế nào, chỉ cần bọn họ theo dõi chúng ta thì rất nhanh sẽ tìm tới nơi này.

- Làm sao bây giờ?

Tổng Đoan Bình nhíu mày nói.

- Tìm được rồi!

Bỗng nhiên một tiếng nói hưng phấn vang lên.

183. Quyển 4 - Chương 183: Bao Nhiêu Tiền?

- Không thể tưởng tượng được, thật không thể tưởng tượng được, người này thật đúng là không thể cứu vãn được nữa, không ngờ có thể giấu mà vào nhà xí.

Trần Khác và Tổng Đoan Bình chạy nhanh qua, vừa nhìn thì thấy Ngũ Lang đem nhà xí đào xuống ba thước, từ dưới đất lấy lên một cái túi giấy dầu rất lớn.

Vạch từng lớp giấy dầu ra, chỉ thấy một tầng giấy dầu, một tầng vôi, không ngờ lại bao lấy hơn mười lớp. Cũng chính vì như thế, bên trong mới được cất giữ khô ráo như vậy.

Chỉ khi lớp giấy dầu sau cùng nhất được vạch ra, một cái hòm mây trông rất đẹp mắt bị bịt kín, hiện ra trước mắt ba người.

Hòm không khóa, nên chỉ cần dùng sức một chút là mở ra ngay, liền thấy những tờ tiền giấy xếp chồng chồng, ngăn nắp bên trong, bốc ra mùi mực in nhẹ nhẹ.

- Không ngờ là Giao Tử?!

Thân là của người Tứ Xuyên, nên đối với loại tiền giấy này thấy vô cùng quen thuộc, Tổng Đoan Bình không kìm được mình bèn đứng dậy hô to:

- Cái này phải được bao nhiêu tiền!

Đều là mệnh giá lớn một trăm quan một tờ.

Trần Khác cầm lấy từng xấp xếp chồng lên, rồi nói:

- Một trăm mười tờ là một xấp, tổng cộng phải là... một trăm xấp.

- Đó là bao nhiêu?

Tổng Đoan Bình nhìn trân trân không nói nên lời.

- Một trăm vạn quan tiền?

Đây dứt khoát là một khoản tiền lớn, phải biết rằng là, Trần Khác ở Tứ Xuyên, lợi dụng những tri thức đánh dấu thời đại, khổ tâm kinh doanh mười năm, thì mới hoàn toàn có được gia nghiệp mười vạn quan

tiền... Trước đây khi cầm trong tay sáu vạn quan đến kinh thành cất giữ, còn phải huy động toàn thể huynh đệ hộ tống, lúc ấy cảm thấy đó là một khoản tiền lớn vô kể.

Nhưng ở đây tròn một trăm vạn quan tiền đó! Số lượng làm người ta kinh ngạc, làm ba người trẻ tuổi rất nhanh từ vui mừng hớn hởi biến thành sự căng thẳng rồi.

- Liệu có phải, những người đó cũng đang tìm khoản tiền không?

Tổng Đoan Bình thành linh thốt lên một câu, hiển nhiên là rất có khả năng rồi...

Nếu quả thật lấy khoản tiền này là mục tiêu, thì những người đó sợ là chuyện gì cũng có thể làm ra được!

- ...

Lúc này đây, Ngũ Lang thông thường sẽ không kêu ca tiếng nào, mà lắng nghe các ca ca nói chuyện.

- Có thể là ai đây?

Tổng Đoan Bình trầm giọng nói.

- Dư nghiệt của Vô Ưu Động sao?

Trần Khác hỏi.

- Có khả năng lắm chứ, trước đây Hoàng thành ti luôn bảo hộ chúng ta.

Tổng Đoan Bình ngưng nói.

- Bọn họ không dám hành động đâu, hôm qua người của Hoàng thành ti vừa mới rút lui, thì hôm nay bọn họ lại chăm chăm nhìn vào người rồi.

- Bọn họ theo dõi hai người sao?

- Không có.

Tổng Đoan Bình lắc đầu nói:

- Hai chúng ta cố ý đánh nhau để kéo dài thời gian, không phát hiện có người.

Tổng Đoan Bình đột nhiên nói một chút:

- Bọn họ chắc hẳn là vẫn chưa biết nơi này, xem ra công tác bảo mật của Đại Long Đầu kia rất đúng chỗ.

- Cũng giữ bí mật không được bao lâu.

Trần Khác trầm giọng nói.

- Miễn là đặt ra vấn đề kinh tế, thì có thể tìm được nơi này thôi.

- Làm sao bay giờ?

Tổng Đoan Bình đem phiên não vút cho Trần Khác.

- Lúc này chúng ta tự tìm phiên toái, tuy nhiên việc đã như thế này rồi thì đem hòm chôn về chỗ cũ cũng không được.

Trần Khác tự cười giễu nói:

- Buộc lòng phải chơi tiếp cùng bọn họ thôi.

- Đang sợ mùa đông này quá nhạt nhẽo đây.

Tổng Đoan Bình cười nói.

Ngũ Lang cũng nhếch miệng cười rộ lên, bọn họ có thể không lo những kẻ trộm của Vô Ưu Động, thì sẽ không sợ dư nghiệt của Cái Bang.

- Thừa dịp bọn họ không phát hiện, chúng ta khẩn trương đi thôi?

Tổng Đoan Bình nói.

- Không thể trốn, càng trốn càng tỏ ra chột dạ.

Trần Khác quả quyết nói:

- Nếu bọn họ không biết rõ ý đồ của ta, thì hãy làm bọn họ tiếp tục mơ hồ đi!

Nói xong y hướng nhị vị huynh đệ cười nói:

- Chúng ta không phải đã mua phòng ở sao?

Tiếp theo ta nên làm gì?

- Tu sửa lại...

- Đúng, lão Tống người đi tìm năm sáu người khỏe mạnh. Hôm nay chúng ta sẽ bắt tay vào làm.

Trần Khác chỉ bảo nói:

- Ta và lão Ngũ ở chỗ này đem hiện trường khôi phục lại nguyên dạng.

- Nghe lời người đi,

Tống Đoan Bình gật gật đầu, nhìn cái hòm kia mà nói:

- Cái này làm sao bây giờ?

- Giữ lấy trước đi, trời bắt đầu tối rồi...

Trần Khác nói xong cười nói hí mắt:

- Đây là thù lao chúng ta tiêu diệt Vô Ưu Động đấy!

Khôi phục lại hiện trường vô cùng đơn giản. Chỉ cần đắp hố nhà xí lại, lại đem tiếp đất vàng vừa đào lên đổ trở lại, sao đó san bằng đi. Nhiều nhất là hết buổi sáng, sẽ nhìn không ra sự khác thường.

Hai huynh đệ Trần Khác tay chân lanh lẹ, sau khi xử lý xong, trở vào sân trong nhà ngồi một hồi lâu, Tống Đoan Bình mới dẫn theo một đám người làm thuê ngắn hạn về nhà. Nhóm công nhân sớm đã được căn dặn, vào cửa liền nhiệt huyết khí thế ngất trời.

Tống Đoan Bình ngồi cạnh Trần Khác nhỏ giọng:

- Không ai tìm đến sao?

Trần Khác lắc đầu, cười nói:

- Không như ta đã nghĩ.

Mãi cho đến khi ăn cơm trưa xong, mới phát hiện ra có người thò đầu ra nhìn. Trần Khác mắt sắc, hỏi:

- Vị hang xóm nào ở cửa vậy?

Người đó không ngờ tới hần thành linh hỏi câu này, phút chốc thụt đầu lại, thấy Trần Khác không thềm nói câu nào, người đó lại thò người ra, vẻ mặt tươi cười nói:

- Hộ này có chủ nhà mới sao?

- Đúng vậy, vẫn chưa ân cần thăm hỏi hàng xóm. Thắt kinh, thắt kính.

Trần Khác cười đi đến cửa chính. Hàng xóm cái gì? Rõ ràng chính là theo dõi hai người tổ trung một.

- Hộ này gặp phải tai không nhẹ.

Người này vừa vái vừa nói lời chào kính, hướng nhìn xung quanh nói:

- Phòng đã mua như thế này sao?

- Đồ rẻ mà.

Trần Khác cười nói:

- Giá phòng ở Biện kinh thành thì rất đắt, khó có khi nào mà có giá rẻ được như thế này, chúng ta cho dù mua được, nhưng phải sửa lại thì tổn cũng không ít tiền đâu.

- Ồ. Người làm quan giỏi tính toán.

Người kia nghe được không khỏi tin bầy phần.

- Hôm nay trong nhà không có chỗ chen chân, sẽ không mời cao lâm vào được.

Trần Khác ôm quyền nói:

- Còn chưa biết cao lâm ở đâu? Ta cũng tiện đến nhà thăm hỏi.

- Nhà ta ở trước mặt.

Người kia có chút khấn trương, gượng cười nói:

- Trong nhà cũng loạn lắm, nhưng đã dọn dẹp xong rồi, nên đến mời quan nhân.

- Như vậy à, cũng tốt.

- Không quấy rầy quan nhân nữa, ta cũng phải đi tìm thêm vài nhân lực.

Người kia sợ nhiều lời, y qua loa rồi chấp tay hành lễ, liền khấn trương rồi khỏi.

Nhìn bóng dáng gã đi khỏi, Trần Khác không nhịn được thở phào một hơi. Cảnh báo, giải trừ hơn phân nửa rồi.

Thám tử kia đi ra khỏi ngõ nhỏ, đồng sự của y gấp giọng hỏi:

- Thế nào rồi?

- Đang ở đó phá dỡ cũ, khí thế cao ngất trời.

Thám tử lau mồ hôi nói:

- Người họ Trần kia nhiệt tính hết mức, thật đã coi ta là hàng xóm.

- Chẳng lẽ bắt đầu không phải là hấn bỏ lại chúng ta sao?

- Phỏng chừng là không phải, có thể là chúng ta theo không nhanh, nên đã mất dấu.

Thám tử nói:

- Nhìn cặp chân dài cao lớn kia, đi cũng nhanh lắm.

- Có lẽ vậy.

Đồng sự kìm nén ngờ vực, trong lòng nói như vậy là tốt nhất.

- Người nhìn tiếp đi, ta trở về báo tin.

Thám tử nói:

- Chúng ta phải nói cho khớp nhé, không nói là đã từng mất dấu.

- Không nói.

Đồng sự cũng không nghĩ ra quá nhiều việc, nói:

- Người đừng nói lộ hết là được.

- Lo nghĩ cho chính nhà người đi.

Thám tử nói một tiếng, liền vội vàng đi. Y xuyên qua hơn nửa kinh thành, lại lượn thêm vài vòng, xác nhận không có ai bám đuôi, liền đi vào trong một ngôi nhà cao có cửa rộng.

Sau một lúc lâu thông bẩm, quản gia liền cho y thay đổi hài và xiêm y, đi vào bên trong. Thám tử cúi đầu, không dám nhìn bốn xung quanh, nhưng cũng có thể nhìn thấy dưới chân màn gấm chổng chất, có thể nghĩ

được các loại hương khí giàu sang. Cũng không biết qua mấy cửa, quần gia mới gọi y đứng lại, tự mình đi vào bẩm báo.

Thám tử chuyên đành đứng đó, ánh mắt nhìn trộm qua lại, chỉ thấy trước mắt trưng bày hết sức lộng lẫy, nghe được đàn sáo bên trong từng hồi, oanh thanh yển ngữ, làm cho trong lòng thật sự cảm thấy ngứa ngáy. Y cũng không tài nào nghĩ ra tốt đến thế nào, chỉ cảm thấy nơi ở của Hoàng đế lão nhân cũng không hơn nơi này.

Đợi một hồi lâu, quần gia mới gọi tên thám tử đi vào.

Chờ thám vào, nhạc đàn sáo đã ngừng, chỉ thấy một người thanh niên gương mặt như ngọc quan, cái mũi chim ưng, mặc như lưu quang, thân mặc lụa bào rộng thùng thình, có dây thắt lại bên hông. Người này tóc đen choàng khăn, không đội mũ, cũng không khăn trùm đầu, hai chân duỗi vào lồng ngực của một mỹ nhân, thân mình tựa trên ghế mềm, đằng sau cũng có mỹ nữ, nhẹ nhàng đầm lưng cho gã.

- Đây là chủ nhân.

Không cần quần gia giới thiệu, thám tử đã hạ thân hành lễ, cái trán gần như chạm xuống đất:

- Bái kiến chủ nhân.

- Hôm nay là lần đầu tiên theo dõi, không để cho tên đó phát hiện ra chứ. Người thanh niên nói giọng uể oải, nhưng lại tỏ ra sự uy nghiêm của một kẻ bề trên.

- Không có.

Thám tử khấn trương lắc đầu nói:

- Chúng tôi rất chú ý cẩn thận.

- Có phát hiện gì không?

Thám tử liền đem việc Trần Khác mua phòng, hủy đi cái cũ, chuẩn bị xây cái mới nói một lần, cuối cùng còn trình lên một quyển sổ, rõ ràng chính là quyển sổ đăng ký bất động sản của người đại diện kia.

Quần gia trình lên, người thanh niên nhìn quyển sổ, khẽ nhú mày, liền đưa cho thị nữ cầm và lật cho anh ta xem.

Lật đến tờ mới nhất, phần gạch mới nhất, liền thấy được tên Trần Khác, cùng với bất địa chỉ khu nhà – ngõ Lư Vĩ.

- Thành Biện Kinh vẫn còn địa danh này sao?

Người thanh niên lớn lên ở địa phương này, cũng chưa nghe nói qua ngõ Lư Vĩ.

- Có, ở cạnh cầu, vô cùng hẻo lánh.

Thám tử hồi bẩm:

- Nơi đây tất cả đều là dân cư nghèo, phải tốn sức mới tìm được.

- Chạy đến đó mua nhà sao?

Người thanh niên trầm ngâm đứng lên nói:

- Ta nhớ rõ, tên đó không phải là một ông chủ đất giàu có hay sao?

- Phải, người đi vào đất Thục quay về lại nói.

Thám tử hạ giọng nói:

- Nhiều tân phú ở đất Thục, đều là nhờ phúc của hắn, hắn tự nhiên thành ra quá giàu, nghe nói trước khi vào kinh đã thực hiện thoái vốn một phen, đổi lấy sáu bảy vạn quan tiền.

- Một người có vạn quan đã được coi như là đại phú, huống chi là có sáu bảy vạn quan triệu.

Người thanh niên cau có nhú mày mà nói:

- Như vậy đã là phú hào rồi, nhưng ngược lại đến xóm nghèo mua loại nhà rách nát này để ở, rốt cuộc hẳn muốn làm gì?

- Tiểu nhân cũng đã hỏi hần, hần nói hiện tại phòng ở đó cực kỳ rẻ.

Thám tử nói:

- Có thể là muốn mua thấp bán cao.

- Một phòng ở, hẳn mua thấp bán cao để có thể kiếm thêm được bao nhiêu, ba mươi quan tiền hay là năm mươi quan tiền?

Người thanh niên cười nói:

- Đừng nói với ta là gia tài vạn quan của hần, đều có bằng cách như vậy.

Chính cái này không phải là cái mà thám tử có thể trả lời, người thanh niên sai người thưởng cho y một quan tiền, đợi thám tử lui ra, người thanh niên nói với quản gia:

- Trực giác của lão đầu rất chuẩn, gã đang nói về tiền của chúng ta, chắc chắn là chỗ tên kia, ta không thể nào sơ suất được.

Nói xong liền hạ lệnh:

- Tối nay cho người lục soát, xem xem có thể tìm thấy gì từ bên trong.

- Vâng.

Quản gia nhẹ giọng đáp, lại không lo lắng nói:

- Tuy rằng người Hoàng thành ti rút lui, nhưng cái khó là còn cái trạm gác ngầm theo dõi hần, chúng ta làm quá, e là bại lộ.

- Vậy có biện pháp gì không?

Người thanh niên trầm sắc mặt một chút rồi nói:

- Một ngày không đem chừng đó tiền về, một ngày ta còn chưa thể về phủ được.

Người thanh niên thô bạo đá văng mỹ nữ ra, đay nghiến rằng nói:

- Cho dù Hoàng đế có nhìn nhận hần, ta cũng đều muốn đùa chết hần, có như vậy thì mới tan nổi hận trong lòng ta.

184. Quyển 4 - Chương 184: Đấu Trí

Do khởi công trễ, đám người làm thuê thật thà chất phác, kiên trì làm đến khi trời tối đen cái gì cũng không nhìn thấy, mới được lãnh tiền công ra về.

Mà cái hòm kia, sớm được Trần Khác giấu trong xe đẩy của đám người làm thuê, rồi khe khẽ ngâm một bài dân ca và đẩy về nhà.

Tổng Đoan Bình đã sớm quay trở lại, vừa thấy Trần Khác liền nói:

- Ta đi theo tên thám tử vòng vo nửa ngày, cuối cùng đến một tòa nhà to.

Nói xong viết địa chỉ lên giấy, ném cho Trần Khác nói:

- Người đi điều tra xem.

- Người muốn đi đâu?

Trần Khác một bên lau mặt, một bên thấy y thay đổi y phục đi ra ngoài.

- Quay về xem sao.

Tổng Đoan Bình nói:

- Phỏng chừng là đêm nay, bọn họ không thể bỏ qua mà thám thính địch doanh.

- Nhất thiết phải cẩn thận.

Trần Khác không nói gì mà cứ đi tiếp, đối với việc này, lão Tổng rất thông thạo, mình đi chỉ vướng chân thêm thôi.

Một đêm không nói chuyện, lúc trời sáng, Trần Khác đột nhiên nghe được trong viện có động tĩnh, nhanh chóng nhắc người đứng dậy, Ngũ Lang cũng trở người đứng lên.

Sau một hồi sợ bóng sợ gió, thì Tổng Đoan Bình đã trở lại.

Vừa bước vào phòng, nhận bát súp mà Tứ Lang đưa lên, Tổng Đoan Bình ngửa đầu uống một hơi cạn sạch, chà miệng nói:

- Cừ thật, thiếu chút nữa là đem mặt đất xóc lên rồi.

- Sang bên cạnh lục soát chưa?

- Không có,

Tổng Đoan Bình lắc đầu nói:

- Chỉ riêng cái sân của chúng ta thôi, đủ để bọn chúng hết hơi rồi.

Bổng chốc nói:

- Tuy nhiên nói không chừng, tối mai sẽ đi lục soát.

- Ủ.

Trần Khác gật gật đầu nói:

- Hôm nay người ở nhà nghỉ ngơi, ta và Ngũ Lang đi.

Nói xong, nói với Tứ Lang:

- Hôm nay người của Học xã sẽ qua, đệ dẫn bọn họ đến ngõ Lư Vĩ nhé.

- Chỗ ở bị người đập hư thành như vậy,

Tứ Lang tuy rằng tay trái gà không chặt, bình thường không khôn khéo trong giao thiệp, nhưng là quân sư của đám người Trần Khác, cậu thấp giọng nói:

- Dù sao huynh cũng không thể phép thờ ơ được.

- Ai nói ta thờ ơ?

Trần Khác ha hả nói:

- Gọi bọn họ đến chính là đi xem kịch cộng với diễn kịch.

Lúc đám người Tô Thúc, Lã Huệ Khanh dưới sự dẫn đường của Tứ Lang, rất dễ dàng tìm được con ngõ Lư Vĩ, liền nhìn Trần Khác với vẻ mặt kinh hãi đứng ở cửa ngõ, vội vàng hỏi hấn xem đã xảy ra chuyện gì.

- Chuyện ma quái.

Trần khác với vẻ sợ hãi nói:

- Trong đêm hôm qua, mặt đất bị cạy lên một bên, công nhân đều sợ chạy hết, ta cũng không dám đi vào.

- Không thể tưởng được. Trọng Phương huynh vẫn còn sợ ma.

Bèn cười rộ lên nói.

- Ai. Kính mà không gần, đây là thánh nhân dạy bảo.

Tô Thức đương nhiên muốn thay người em rể tương lai nói chuyện.

Người của niên đại này, phần lớn là tin quỷ, nhưng cũng người không sợ quỷ như Tăng Bồ. Bèn dưới sự dẫn đường của y, chậm rãi đến gần chỗ tòa nhà kia, nhìn vào trong, quả nhiên thấy mặt đất hoàn toàn bị đào lên, đất này cũng không phải là đất ruộng, vậy ai có thể rồi hơi đến mức nha vậy chứ?

Chỉ có quỷ.....

Mặc dù là đã rõ như ban ngày, nhưng những tên học trò rừng mình, ngay cả Tăng Bồ cũng không nói gì.

- Người mua căn nhà bị ngập nước này làm gì vậy?

Vội vội vàng vàng rời khỏi cái ngõ nhỏ này, mặt trời sáng trong trên cao chiếu lên người bọn họ, mọi người mới cảm thấy nhiệt độ cơ thể được phục hồi, đều không hiểu hỏi Trần Khác:

- Làm không tốt, bên trong có quỷ chết đuối đấy.

- Ôi,

Trần Khác vẽ mặt buồn bực mà lớn tiếng nói:

- Ta nào biết nó sẽ như thế này, vốn dĩ thấy nơi này yên lặng, đã định mua cho bằng được, sửa chữa, xem như là hội sở của chúng ta mà.

- Một nơi như thế này sao?

Lã Huệ Khanh cũng rất nghi ngờ ánh mắt của Trần Khác.

- “Tư thị lậu thất, duy ngô đức hình” à.

Tô Thức đại cữu ca này rất xứng đáng với chức vụ.

ý của người nói không quan tâm nhà cửa sơ sài cỡ nào, chỉ cần đức hạnh của mình tốt, về mặt tinh thần cảm thấy hài lòng là được.

- Ta cũng nghĩ như vậy, nước không sâu, có rồng thì thành nước thần kỳ quỷ dị. Bên ngoài khiêm tốn vậy, trong thì lại lên giọng rồi, như vậy thì mới thú vị chứ.

Trần Khác vẽ mặt buồn bực nói:

- Vẫn muốn cho các người đến xem bố trí như thế nào.

Nói xong lại phun ra một lời khác có vẻ thô thiển:

- Thôi đi, nói cái gì cũng đều không tốt, các người lại đâm chọc.

Mọi người nghe vậy, đều ngượng ngùng đứng lên. Trọng Phương huynh nhà người ta làm việc tốt, chúng ta làm sao có thể bới móc này nó được chứ? Tất cả vội xin lỗi, nhưng không ai dám nói là: “Nơi này tốt lắm rồi”, những lời như thế này, hiển nhiên cái mạng nhỏ càng quan trọng rồi.

- Vậy nơi này làm sao bây giờ?

Tô Triệt lại không có tâm lý cướp của nhà giàu như bọn họ, nhị cữu ca cũng là cữu ca thôi.

- Ta mời hòa thượng làm lễ cúng bái, sau đó đem cái phòng sửa chữa lại một chút, rồi bán đi là xong.

Trần Khác nói xong thở dài nói:

- Cũng không giữ được nữa thì có thể bán đi, đã có vong hồn người mất ở đây, làm lễ cầu siêu cũng là một phần công đức rồi.

- Lời nói thành thiện.

Mọi người đều khen.

- Chuyện làm phép phải mời cao tăng,

Lã Đức Khanh xung phong đảm nhận nói:

- Việc này cứ để ta.

- Làm thì trước phải báo phủ Khai Phong phê chuẩn.

Tằng Bô nhắc nhở:

- Bằng không cần thận kéo quan sai bắt,

Bài học kinh nghiệm của Dịch Thanh, không thể không noi theo.

Khi đợi cho tất cả chuẩn bị sẵn sàng, cũng là lúc trời dần tối, trong ngõ Lư Vĩ pháp đàn được bày ra, đại hòa thượng của Chiêu Ninh từ ở thành đông dẫn đầu hơn mười đồ đệ, bắt đầu tiến hành nghi thức dâng hương hoa vàng mã, gõ chuông cầu khẩn, lần qua lần niệm tụng “Vãng sinh kinh”.

Theo thuyết pháp của Đại hòa thượng, nơi đây âm khí rất nặng, quả thật có không ít vong hồn, nếu muốn siêu độ sạch, nhất định phải liên tiếp bảy ngày cúng bái hành lễ.

- Làm bốn mươi chín ngày Thủy Lục Đào Tràng!

Trần Khác mang vẻ mặt “ta tiền nhiều đang không biết tiêu thế nào đây”, quả quyết nói:

- Không như vậy thì ta ngủ không ngon rồi!

- A Di Đà Phật...

Đại hòa thượng liếc nhìn hắn một cái, phát ra một tiếng phật hiệu, ý là người đào chịu nổi sao?

- Còn nữa, chút người này sao đủ chứ?

Trần Khác cười lạnh một tiếng, chụp hai vật nặng trĩu vào trong tay Đại hòa thượng:

- Tìm thêm ba mươi người tới nữa!

Đại hòa thượng chỉ cảm thấy trong tay trĩu xuống, liền đỏ hỏa quang bốc lên, thấy hai thỏi vàng sáng rực. Biết là đã gặp kim chủ, nên nhất thời mừng rỡ như điên, nhưng vì cao tăng vẫn còn làm phép nên cố nén lại, đành phải đem thiên ngôn vạn ngữ sám hối thành một câu:

- A Di Đà Phật...

- Chưa đến mức làm lớn như vậy chứ?

Tô Thức kéo Trần Khác đến một bên, nhỏ giọng nói:

- Có tiền cũng không thể chà đạp như vậy.

- Ôi, Tử Chiêm, lời ấy sai rồi,

Trần Khác với vẻ mặt thương xót nói:

- Ta mới biết được, trong tháng tám, trong thành nơi nơi đều làm pháp sự, nhưng khu vực cầu tạm không có tiếng tụng kinh, vì sao vậy? Người ở đây quá nghèo, mời không nổi pháp sư.

Nói xong thở dài nói:

- Nếu giờ có thể tốn chút tiền làm pháp đàn, đem vong linh vùng này đều siêu độ, ta thấy nên lắm chứ.

- Trọng Phương...

Tô Thức nhất thời xấu hổ, cảm giác thấy em rể thật sự rất vĩ đại ...

Trong ngôi nhà cao cửa rộng kia, dù đêm khuya cũng sáng rõ như ban ngày, ca múa không ngớt. Giờ phút này đây, ngoại trừ người thanh niên ban đầu kia, còn thêm một người thanh niên trang phục hoa mỹ có tướng mạo xấp xỉ anh ta, tuổi cao hơn một chút.

Tiếng ca du dương, nhạc khí cùng tấu, mười mỹ nhân dáng người thướt tha, dung nhan diễm lệ, trong tay nâng rượu, trái cây và thức ăn, trong tiếng nhạc chạy quanh đám chủ khách.

- Mời khách không cần bàn bày biện trang trí, mà để những tiểu nương này dùng tay bưng lên.

Người thanh niên lớn tuổi kia lắc đầu cười nói:

- Lão Bát, chính đệ bày ra như vậy đó à.

Người thanh niên được gọi là Lão Bát, được mỹ nữ bốn ột trái nho, tiện đó khẽ hôn ngón tay ngọc thon dài của cô ta một chút, mẫn nguyện cười rộ lên nói:

- Tứ ca, chẳng lẽ những bàn tay mềm mại của tiểu nương này dâng tặng, mà mình lại vô tri như đầu gỗ được sao?

- Đương nhiên là không phải vậy.

Người thanh niên lớn tuổi hơn lắc đầu cười nói:

- Người thật biết hưởng thụ.

- Ngồi vị Hoàng đế sẽ rơi vào tay ai, cũng không đến lượt chúng ta.

Lão Bát híp mắt nói:

- Đời này của chúng ta chính là sống cho thoải mái mà hưởng thụ.

Nói xong dùng cằm ra hiệu, nhóm mỹ nữ liền vây lấy lão Tứ, giọng ngọt ngào hương thơm, yêu cầu gã ăn cơm trong tay cầm lấy rượu và trái cây.

Được Oanh Oanh, Yến Yến vây quanh, dù là một người đàn ông làm bằng sắt cũng bị tan chảy, chỉ chốc lát sau đó, lão Tứ liền có chút mê mẩn rồi.

- Thế nào, mùi vị cũng không tệ lắm chứ?

Lão Bát đắc ý cười nói.

Lão Tứ giờ ngón tay cái lên.

- So với Đồ Đại gia lạnh như băng kia của huynh, chắc phải vừa ý hơn chứ hả?

Lão Bát lại hỏi.

- Ôi, cũng là ta kém cỏi,

Lão Tứ cười khiêm tốn mà nói:

- Dối theo nàng suốt năm năm trời, nhưng chưa thể làm nàng hài lòng!

- Nghe nói nàng phải lui về ở ẩn.

Lão Bát vui sướng cười nói:

- Chẳng lẽ Tứ ca muốn ôm lấy tiếc cả đời?

- Bằng không thì như thế nào?

Lão Tứ suy sụp nói:

- Hoa khôi như vậy, hàng vạn người dòm ngó, ai dám trở thành đối tượng cho thiên hạ bàn tán?

- Phi.

Lão Bát cười lạnh nói:

- Huynh xem nàng là trinh tiết liệt nữ gì đó sao? Sớm đã cho người ta chơi rồi!

- Ai?

Lão Tứ có hơi thô lỗ, trừng to mắt nói:

- Ai dám to gan chứ?

- Cái tên sát tài Họ Trần kia.

Lão Bát lãnh đạm nói:

- Trước đây là bọn họ người tới ta đi chơi thân thiết với nhau, sau đó truyền ra Đỗ Thanh Sương phải thoái ản, huynh nói xem vậy hai người này có liên hệ với nhau không cơ chứ?

- Con mẹ nó!

Lão Tứ nghe qua thấy hợp tình hợp lý, ngay lập tức hai mắt như có lửa mà nói:

- Lại lấy ta ra làm con khỉ đùa giỡn sao!

- Gái điếm vẫn mãi là như vậy, đệ thật sự không hiểu các người, những người này, vì sao phải đem nàng trở thành Bồ tát để sùng bái chứ.

Lão Bát nói một hơi:

- Tứ ca, chuyện này cứ giao cho đệ đệ, cam đoan là khiến huynh hả hê cơn giận!

Đang nói chuyện, quần gia của lão Bát từ ngoài tiến vào, ghé vào lỗ tai người thanh niên nhẹ giọng bẩm báo. Lão Bát nghe xong nhíu mày nói:

- Lẽ nào, tên sát tài kia thật sự là lúc cao hứng mà vùng dậy sao?

- Chỉ sợ là, hôm nay đám thư sinh này đều đi rồi, dường như phải làm cái gì mà hội sở ấy.

Quần gia nhỏ giọng nói:

- Còn nói linh tinh cái gì là núi không cao, nước thì không sâu, ...”

Nói xong không khỏi cười nói:

- Kết quả khiến chúng ta giật mình, không ngờ muốn đổi nơi ở.

- Hiện tại thì sao?

Lão Bát sốt ruột hỏi.

- Mời bốn mươi chín hòa thượng, muốn làm bốn mươi chín ngày Thủy Lục Đạo Tràng.

Quần gia nói.

Nghe nói Trần Khắc muốn phô trương cho lớn, Lão Bát trái lại cảm thấy là lẽ thường phải làm, không khỏi tức giận mà nói:

- Muốn bày trò sao?

- Vẫn theo dõi ngõ Lư Vĩ chứ ạ?

Quần gia nhỏ giọng hỏi.

- Nhìn lũ hòa thượng sao?

Lão Bát đá một cước lên người quần gia mà nói:

- Hãy làm cho bọn họ chạy trở về đây!

Quần gia sau khi đi xuống, Lão Bát sắc mặt càng ngày càng khó coi, trong lòng đầy hy vọng, lần này có thể kiếm về một khoản to, ai biết rằng đầu mối bị chặn đứng lại, chẳng lẽ lão nhân đoán sai, tên sát tài kia căn bản cái gì cũng đều không biết sao?

185. Quyển 4 - Chương 185: Đầu Tư

Vài ngày sau, Triệu Tông Tích cho câu trả lời, chủ nhân của ngôi nhà cổng kín tường cao kia là Nhữ Nam Vương Phủ Bát Vương tử Triệu Tông Sở. Triệu Tông Tích còn báo với Trần Khác, thằng nhãi này ngày xưa chính là hậu đãi của Vô Ưu Động, Cái Bang sau khi chớp đánh không kịp trở tay mà bị diệt trừ, Triệu Tông Sở liền rời khỏi nhà, trú ngụ tại tòa nhà kín cổng cao tường kia.

Về phần nguyên nhân, vốn là điều bí mật. Nhưng ai kêu con của Vương gia Nhữ Nam Vương miệng lưỡi bép xép lẫn lộn, để rồi những người huynh đệ của gã ở trường hợp bất đồng mắng gã, nói gã đã đánh mất gia tài mấy chục vạn quan ...

- Mà theo thông tin đáng tin cậy, gã ở trong bóng tối vẫn âm thầm lén lút tụ tập dư nghiệt của Cái Bang, ý đồ ngóc đầu trở lại, tái hưng Vô Ưu Động.

Triệu Tông Tích lo lắng nói với Trần Khác rằng:

- Nghe đâu bọn họ khai lệnh kẻ giang hồ phải giết. Người lấy được tính mạng của người, là kẻ ngoại bang thì thưởng năm vạn quan, là kẻ nội bang thì thăng làm Đại Long Đầu tân nhậm...

- Củ chuối thật,

Trước đó Trần Khác xem như vẫn còn bình tĩnh, khi nghe được tin tức này, trong nhất thời ghen hòng nhìn trân trân:

- Thật hay giả?

- Cực kỳ chính xác.

Triệu Tông Tích vuốt tay nói:

- Nói thật với người, nhà ta cũng có tình báo.

- Không thể tưởng được, ta đây vẫn là Kim đầu đó chứ.

Trần Khác vuốt cằm mình nói:

- Hóa ra bọn họ nhìn nhầm vào ta, là vì cái này à.

- Người dù sao cũng phải cẩn thận.

Triệu Tông Tích ân cần nói:

- Nếu không được, ta sẽ lại đi tìm quan gia, để ông ấy tiếp tục phái hộ vệ.

- Không cần đâu.

Trần Khác lắc đầu nói:

- Ta khó khăn lắm mới tiến bước được mấy bước chân của bọn ma quỷ đó chứ.

- An toàn là quan trọng, hay tự do là quan trọng?

- Sinh mạng là đáng quý, tình yêu giá ngàn vàng, nhưng nếu không có tự do, thì đều bỏ đi cả...

“...” Triệu Tông Tích không nói gì, sau một lúc bất lực nói:

- Nếu chông chênh hộ vệ, người đó, thi trước kỳ thi mùa xuân người đừng đi ra cửa, đợi đến khi thi đậu tiến sĩ, có chức quan trên người, bọn họ không dám hành động xằng bậy.

- Được.

Trần Khác đáp không cần suy nghĩ:

- Ta có chuyện muốn nói với người.

- Chuyện gì?

- Người có biết, ta vì sao mua phòng ở ngõ Lư Vĩ không?

Trần Khác từ từ nói.

- Không phải để làm hội sở sao?

Triệu Tông Tích nói.

- Người tin sao?

Trần Khác nhìn y nói.

- Không tin.

Triệu Tông Tích mỉm cười, trên mặt thoải mái hơn một chút, nói:

- Ta vẫn không biết tại sao người có thể chọn nơi như thế này.

- Ừ.

Trần Khác gật gật đầu, từ từ dưới bàn kéo ra một cái rương nói:

- Ta vì chính là cái này.

- Đây là cái gì?

Triệu Tông Tích hiểu kỳ nói.

- Nhìn cũng chẳng biết được liền.

Trần Khác thản nhiên nói.

Triệu Tông Tích dùng sức mở nắp hòm, liền nhìn thấy từng tập tiền giấy mới tinh.

Trong giai đoạn lịch sử lúc ban đầu đó, Tống Triều thông dụng tiền giấy, sau đó mấy chục năm do Thái Kinh hoàn thành, về sau kéo dài đến Lương Tống Kim Nguyên, đã sáng lập ra một lịch sử huy hoàng của tiền giấy thời Trung Quốc cổ đại. Nhưng hiện tại, loại Giao tử này chỉ sở hữu ở những vị tiền bối, còn giới hạn lưu thông ở đất Thục, những nơi ngoài Tứ Xuyên, mọi người vẫn dùng tiền bạc vàng là chính, cũng không tán thành loại tiền giấy này.

Nhưng đây chỉ đối với những người bình thường mà thôi. Đối với những thương nhân giàu có ở kinh thành mà nói, Giao tử có tính tiện lợi và an toàn không gì sánh được, lại có cửa hàng Giao tử Đông Đô làm bồi thư (chữ ký hoặc dấu ấn ở mặt sau của chứng từ, biên lai, phiếu chi), đã sớm dùng Giao tử để kết toán trong các vụ làm ăn lớn. Mà cửa hàng Giao tử Đông Đô này cũng vì danh tiếng tốt đẹp đó, thu hút được rất nhiều vốn quỹ của những phú gia giàu có nhiều tiền trong kinh. Nhà Triệu Tông Tích tuy không có tiền tham dự, những chưa ăn thịt qua thịt lợn thì cũng nhìn thấy qua lợn chạy, cho nên Triệu Tông Tích hiểu rõ Giao tử chẳng khác nào là của quý...

Cầm lên một tập rồi lật lật, Triệu Tông Tích trợn to mắt nói:

- Cái này được bao nhiêu tiền?

- Năm mươi vạn quan.

Trần Khác hạ giọng nói.

“...” Triệu Tông Tích cảm giác khó thở, sau một hồi lâu mới nói:

- Hay đây chính là tiền của Triệu Tông Sở bị mất?

- Không sai.

Trần Khác thản nhiên nói:

- Khoản tiền này được Đại Long Đầu giấu đi. Ngày hôm trước đã để ta tìm thấy được.

- Thảo nào...

Triệu Tông Tích vừa giật mình lại vừa kinh ngạc nói:

- Nhữ Nam Vương Phủ sao có nhiều tiền đến vậy sao, mà vì sao lại ở trong tay Cái Bang?

Tôn thất của Tống Triều được mệnh danh là nhân tài phú quý, nhân tài là thật, phú quý thì cũng không hoàn toàn như vậy. Đặc biệt giống như Nhữ Nam Quận vương đó có hơn năm mươi người con cả trai lẫn gái, tôn bối thì trên trăm, thường ngày chi tiêu còn thiếu thốn, tuyệt đối không thể nào có tài sản kèch xù như thế này được.

Trần Khác lắc lắc đầu, khiến Triệu Tông Tích phải suy nghĩ.

Không cần nghĩ. Triệu Tông Tích cũng biết là chuyện gì xảy ra, không khỏi than thở:

- Đường đường là quý tộc hậu duệ thiên hoàng, nhưng lại cấu kết với lũ chuột, làm trái luật sát hại tính mạng người khác, quả thật không thể tưởng tượng được.

- Người không hề nghĩ là vì sao mà có nhiều tiền vậy?

Trần Khác buồn bã nói:

- Nhữ Nam Vương phủ lại vẫn phải tiết kiệm sống qua ngày?

- ...

Nguyên nhân rất rõ ràng. Sắc mặt Triệu Tông Tích bắt đầu hiện vẻ kho coi.

- Nghĩ lại mà xem, nếu phải giả vờ sống tiết kiệm qua ngày, vậy thì bọn họ sao lại muốn làm nhiều tiền như vậy?

Trần Khác trầm giọng nói:

- Đã nhiều năm như vậy, bọn họ khẳng định sẽ không chỉ góp mà không tiêu, vậy cuối cùng là xài vào chỗ nào?

Sắc mặt Triệu Tông Tích càng khó nhìn, hiển nhiên số tiền này, không phải dùng để mua đại thần nội hoạn, chính là dùng để âm thầm dự trữ nuôi các tử sĩ ở các cơ sở ngầm. Chung quy là không thể lặng lẽ yên góp cho những trẻ em không được đi học...

Một hồi lâu, Triệu Tông Tích đập một chưởng thật mạnh trên bàn, đột nhiên đứng dậy nói:

- Bụng dạ khó lường, ta đi bẩm báo quan gia!

- Người chứng minh sao đây, tiền này là của Nhữ Nam vương phủ?

Trần Khác cười lạnh nói:

- Nghe nói, hay là suy đoán?

- Cũng đúng,

Triệu Tông Tích cụt hứng ngồi xuống nói:

- Không có chứng cứ là không được.

- Ừ.

Trần Khác gật đầu nói:

- Ta đoán tất cả đại thần trong triều đã bị bọn họ mua chuộc không ít, người tùy tiện kiện cáo chỉ có tự chuốc họa vào thân.

Triệu Tông Tích hé miệng không nói lời nào, nhưng trên mặt có phần phẫn nộ.

- Ta như vậy có đủ thẳng thắn với người chưa?

Trần Khác vỗ vỗ vào hòm, thỉnh thoảng nghe thốt lên một câu.

Triệu Tông Tích vẫn chưa lấy lại tinh thần, gật đầu một cách mù mịt.

- Người đối với ta có thẳng thắn không?

Trần Khác hạ giọng nói.

Triệu Tông Tích lại gật đầu.

- Tốt, người nói đi, sao mà người tự dưng phần nộ vậy?

Trần Khác buồn bã nói:

- Ta muốn nghe câu trả lời từ tận sâu trong đáy lòng người, không phải là điều giả dối.

Triệu Tông Tích trầm lặng hồi lâu, ngay ở lúc Trần Khác muốn buông tha hy vọng, thì y lại nói ra hai chữ:

- Không cam lòng...

Đúng vậy, không cam lòng.

Cho dù giả bộ điên cuồng trốn tránh, nhưng tâm ma của Triệu Tông Tích chưa hề mất hẳn. Khó khăn lắm mới tồn tại trong cuộc sống này, dựa vào cái gì mà có người thì oanh oanh liệt liệt, long trời lở đất, bản thân lại phải theo số mệnh mà lẩn lộn ăn ngồi chờ chết?

Chỉ có điều Triệu Tông Thực chiếm ưu thế tuyệt đối, gã một chút phần thắng cũng không có, hơn nữa bản thân Triệu Tông Thực cũng nằm trong cảnh địa bị nghi kỵ và đề phòng, khiến Triệu Tông Tích không thể không đè ép tâm ma xuống, không dám biểu lộ một chút ý nghĩa không an phận.

Nhưng ngay trước mặt người bạn tốt bình sinh của y, Triệu Tông Tích không nghĩ là sẽ giấu diếm nữa, y lần đầu thổ lộ cõi lòng với người:

- Ta nghĩ làm một phen sự nghiệp, không ngờ lại chết đi vô thanh vô tức như thế này.

Trần Khác, Tống Đoan Bình và Ngũ Lang, trước đã từng trao đổi qua, xử trí khoản tiền lớn này như thế nào?

Trải qua vài ngày suy nghĩ cặn kẽ, Tống Đoan Bình liền tỏ thái độ:

- Số tiền này, ta một đồng không cần. Mấy năm nay, nhờ phúc của người, ta coi như cũng có chút gia sản, tiêu dùng không phải lo. Ta đã nghĩ rồi, tiền nhiều hơn không có lợi chi, không những rước họa vào thân, có thể còn khiến con cháu trở thành phá gia chi tử.

Ngũ Lang nói:

- Ta cũng không muốn.

Trần Khác rút cuộc minh bạch, bọn họ bị khoản tiền kén sù này dọa cho sợ, hẳn không nhận được bật cười.

- Vậy số tiền này từ đâu mà đến? Là Vô Ưu Động bắt nạt người, ép gái lành làm kỹ nữ, buôn lậu, lừa gạt buôn bán, giết người cướp của mà có. Mỗi một đồng đều nồng mùi tanh của máu, chúng ta cứ như thế mà giấu đi, thì e là gặp phải báo ứng.

Một chút chân chừ, Tống Đoan Bình lại nói:

- Khoản tiền này xử trí như thế nào thì cứ theo chủ ý của người đi.

Y nghiêm chỉnh một cách hiếm có nói:

- Tin tưởng người, sẽ không khiến cho chúng ta thất vọng.

Ngũ Lang cũng gật đầu theo.

- Nếu để ta làm chủ.

Trần Khác cười nói:

- Vậy ta sẽ nói ra ý của mình.

Hai người cùng gật đầu, Trần Khác bèn nói:

- Bất luận nguồn gốc của tiền này như thế nào đi chăng nữa, nó đều là một khối năng lượng, số lượng càng nhiều, thì năng lượng lại càng lớn.

Nói xong, vỗ vỗ vào cái hòm tiền kia, nói:

- Chúng ta hiện tại có được năng lượng trước nay đều chưa có, có thể làm ra được rất nhiều nhiều việc.
- Người muốn làm cái gì?

Tổng Doan Bình hỏi.

- Ta đến nơi này, chung quy là vì thời đại này mà lưu lại chút gì.

Trần Khác hạ giọng nói:

- Để cho ta dùng khoản tiền này, làm việc mà tiền nhân chưa làm qua bao giờ...
- Khoản tiền này xử trí sao đây?

Khiêu khích Triệu Tông Tích, Trần Khác lại đem chủ đề quay về.

- Tiền của người, người định đoạt.

Triệu Tông Tích cũng không mất bình tĩnh.

- Hiến cho quan phủ, được nghe khen ngợi, ca tụng.

Trần Khác lặng lẽ nói:

- Sau đó đợi Triệu Doãn Nhượng lên ngôi, tiếp theo đem ta chém thành trăm ngàn mảnh.

Triệu Tông Tích hạ giọng nói:

- Nếu không hiến, người dự định làm sao bây giờ?
- Cái này phải xem người rồi.

Trần Khác thản nhiên nói:

- Người biết, cái ta có là tiền, nếu là hưởng lạc, thì mình tiền của ta không thôi cũng đủ. Vì vậy với ta mà nói, cách làm đơn giản nhất, chính là một mối lửa đốt. Xong hết mọi chuyện, làm gì cũng không sợ có chuyện phát sinh.

Nói xong gãi đầu cười gượng và nói:

- Tuy nhiên hình như Triệu Doãn Nhượng sau khi đăng cơ, vẫn sẽ không bỏ qua ta.
- Người làm sao chắc là ông ta?

Triệu Tông Tích hạ giọng nói:

- Quan gia vừa mới nạp thêm mười mỹ nữ, ai biết lần này có sinh ra Hoàng tử không?

Trần Khác thản nhiên nói:

- Trong mệnh của quan gia là vô tử, con người không thể địch lại được với số mạng, cho dù Hoàng đế cũng không được.
- Nếu là Triệu Tông Thực, ta cũng không có kết cục tốt.

Triệu Tông Tích cười khổ nói:

- Mấy năm nay, anh ta oán hận ta không ít.
- Hiện tại chính là xem người, có hạ được quyết tâm, số tiền này đều là của gã.

Trần Khác vỗ vào cái hòm, khẽ cười nói:

- Ta nghĩ, không cần người khác nói cho người biết, làm như thế nào để xài khoản tiền này chứ?
- ...

Triệu Tông Tích nhìn nhìn cái hòm, y đương nhiên không cần Trần Khác dạy. Nhưng đây là con đường không trở lại, người làm sao khiến y hoàn toàn đáp ứng được.

- Đừng nóng nảy, người suy xét cẩn thận.

Trần Khác mỉm cười nói:

- Bất luận ra sao, cầm cái hòm trở về đi, đặt ở chỗ ta không an toàn. Nếu chẳng may nó bị phát hiện, sẽ dở hơi đấy...

186. Quyển 4 - Chương 186: Dự Lễ

Năm mươi vạn quan tiền đưa cho Triệu Tông Tích, là một món đầu tư mạo hiểm.

Trần Khác là một nhân vật khôn ngoan, người như vậy nói để nghe một chút thì đúng là dám nghĩ dám làm, nói khó nghe thì chính là cả gan làm loạn.

Kiến thức lịch sử của hắn tuy rằng không phong phú, nhưng ít nhất biết được sau Hoàng đế Tống triều sau thời Nhân Tông, chính là Triệu Tông Thực về sau đổi tên là Triệu Thự. Lẽ ra biết điểm này, người bình thường ắt sẽ khẩn cấp bám víu lấy, miễn là chỉ số thông minh nằm ở đường tặc hoành trở lên ít nhất có thể bảo vệ được vinh hoa phú quý của cuộc đời. Đây chẳng phải là thứ Trần Khác theo đuổi sao?

Nhưng hắn lại không, bởi vì trong số Hoàng đế Tống triều, hắn chán ngấy nhất chính là tên Triệu Thự kia. Mặc dù Triệu Tông Thực hiện tại có danh xưng Hiền vương, lại có nhiều văn nhân hết sức vô sỉ hoặc không rõ chân tướng mà thay gã thổi phồng, danh tiếng tốt như thánh nhân, nhưng điều đó chỉ có thể khiến Trần Khác càng khinh miệt gã.

Với ký ức từ kiếp trước, khiến Trần Khác biết diện mạo thật của gã – nhìn chung Triệu Thự sau này giữ ngôi vị trong ba năm rưỡi, có thể tổng kết làm năm chữ: “Súc sinh hiện hành ký”. Sau khi lên ngôi, Triệu Thự lộ nguyên hình, lòng lang dạ sói và vô sỉ đến tột cùng. Chẳng những đối với Hoàng đế Nhân Tông đã ban ình ngai vàng, gã không hề biết dùng lòng cảm tạ, còn đem sự oán hận ngút trời tích tụ lâu nay của hai đời cha con gã giành cho phụ tử quan gia, phát tác ra với đủ loại hình thức.

Trong khi vạn dân thống khổ, sơn hà xã tắc thay đổi diện mạo, gã lại giả ngây giả dại trước linh cửu của Nhân Tông Hoàng, vì gã không khóc được, gã phải làm vậy để che dấu sự mừng rỡ như điên của mình; ở trong kỳ đại tang bày tỏ lòng hiếu thảo, gã liền đuổi con gái của Nhân Tông Hoàng ra khỏi cung, sau đó đem tỷ muội của mình vào, đối với người trong nhà ân sủng vô chừng, hầu hết huynh đệ đều được đội mũ quan, còn những góa phụ hay con gái của Nhân Tông Hoàng để gần như lâm vào cảnh bần cùng đói rét.

Ghê tởm hơn chính là, gã đối với Tào Thái hậu, mẫu thân trên danh nghĩa cũng lãnh đạm khinh miệt, thiệt là nhục nhã, khiến lão thái thái gần như không thể sống yên trong cung. Gã còn cự tuyệt xưng Nhân Tông Hoàng đế là Cha, mà vẫn khẳng khẳng tôn sùng cha mình là Hoàng Khảo. Vì thế, đã gây ra cuộc tranh nghị gọi là Bộc nghị rầm rộ, chính nhân quân tử khinh thường cách đối nhân xử thế của gã, lần lượt bênh vực cho Nhân Tông Hoàng đế và đều bị gã truất lạc. Ngắn ngủi trong thời gian ba năm rưỡi, trong triều bị Đãi gán gần hết sạch, hiền thần thì rời khỏi đất nước của mình hoặc trở về quê hương, tiểu nhân thừa cơ hội ngồi vào đó...

Thời gian trị vì của Anh Tông được biết đến tới với tranh luận kéo dài tới 10 tháng về nghi lễ chính xác mà vị hoàng đế này cần thực hiện đối với cha đẻ của ông. Anh Tông được Nhân Tông nhận làm con và vì thế theo nghi lễ thờ cúng thì Nhân Tông là cha Anh Tông còn theo nghĩa sinh học thì Triệu Doãn Nhượng là cha đẻ của ông. Một số quan lại dâng biểu tâu rằng Triệu Doãn Nhượng nên được gọi là “hoàng thúc”, tuy nhiên Anh Tông lại đồng ý với ý kiến của Âu Dương Tu và một số quan lại khác đề truy phong cho cha đẻ của ông là “hoàng phụ”. Đây là tranh nghị mà sử sách Trung Quốc gọi là “bộc nghị”. Các tranh nghị về vấn đề tương tự như vậy cũng có sau này, trong thời Tống Hiếu Tông với hệ tộc phức tạp hơn hay trong thời Minh Thế Tông (hoàng đế Gia Tĩnh nhà Minh) với hậu quả lớn hơn.

Đương nhiên để đánh giá một vị Hoàng đế, cần phải xem chiến tích của y. Nhưng đáng tiếc là Triệu Tông Thực cái gì cũng không làm, có lẽ là báo ứng, sau ba năm gây sức ép, liền đi đời nhà ma. Gã đối với vương triều Tống có công hiển duy nhất, đó chính là sinh ra Tống Thần Tông. Nhưng đáng tiếc, đó chính là ngọn nguồn gây ra sự diệt vong của Tống triều. Khỏi phải nói, hai con trai của Thần Tông, Triết Tông và Huy Tông...

Nói Bắc Tống là bị tổ tôn ba đời bốn vị Hoàng đế gây sức ép mà chết, không ngoa chút nào, dù sao cũng không thể càng tệ hơn được nữa, vì sao không đổi một vị Hoàng đế thử xem chứ?

Trần Khác kinh tởm Triệu Tông Thực, chỉ cần nghĩ tới việc phải túm lấy cái chân thối của gã, thì hần liền cảm thấy ghê tởm. Hơn nữa một loạt hành động hần làm ở trong kinh, cũng đã hoàn toàn đắc tội với cả Triệu Tông Thực, tương lai chờ gã lên làm Hoàng đế, dám chắc thân mình không thoát khỏi kết cục thê thảm.

Hiện tại xem ra, nếu muốn nửa đời còn lại yên ổn không lo gì, chỉ thi đậu tiến sĩ là chưa đủ, còn phải khiến cho Triệu Tông Thực không thể lên ngôi Hoàng đế.

Theo Trần Khác, ngôi vị Hoàng đế này không phải là Triệu Tông Thực thì còn ai khác nữa, chỉ ít ở giai đoạn trước mắt này, quan gia cũng không có ý đồ truyền ngôi cho gã.

Một khi đã như vậy, sao không giúp cho hảo huynh đệ Triệu Tông Tích, Vương hầu tướng quân đâu phải sinh ra đã có, ai nói đỉnh vương miện kia, không đến lượt y đội trên đầu chứ? Huống chi tình cảnh của Triệu Tông Thực, so với hần còn tệ hơn... Tống triều không giết sĩ phu, chỉ cần Trần Khác vượt qua kỳ thi tiến sĩ, dù sao vẫn có thể bảo vệ tính mạng.

Nhưng không có tổ huấn không giết tôn thất.

Đây là một khoản đầu tư mạo hiểm, trong lúc đó Triệu Tông Tích rầm mắt và bí quá nên hóa liều, Trần Khác nhất định sẽ lựa chọn người sau.

Nhưng chỉ cần là đầu tư, sẽ có thất bại. Một khi thất bại, có thể là ở Đại Tống triều, thì không có chỗ dung thân, cho nên Trần Khác muốn dùng năm mươi vạn quan tiền khác, thiết kế một đường lui cho gia tộc mình...

Vào lúc hoàng hôn của ba ngày sau đó, Trần Khác và Tống Đoan Bình mặc áo cà sa, mang khăn quần đầu, đem theo lễ vật, một thân đường đường bước ra cửa. Vào đến đường cái, gọi hai xe kéo tay... Xe kéo tay lúc này và xe kéo đời sau không khác lắm... Ngồi trên xe một mạch về phía đông, hướng cầu Thái Bình.

Tiết trời mùa thu, khắp nơi hoa cúc hương thơm ngậy ngát làm say lòng người, khu vực cầu Thái Bình rộn ràng hân lên, đủ loại thanh âm rao hàng dễ nghe giống như cuộc đua cùng nhau xướng lên, còn lẫn theo tiếng trẻ con tử rượt đuổi nhau đùa giỡn, chơi trốn tìm, tiếng vui cười thả pháo. Rõ ràng là, thị trường đã dần khôi phục lại từ sau trận lũ, trở nên bình bình sức sống.

Xeo kéo tay dừng lại trên đường gần cầu Thái Bình, Trần Khác và Tống Đoan Bình bước xuống đi vào trong hai bước, liền phát hiện thấy khác biệt với những chỗ khác... Trên mặt đường yên tĩnh vô cùng, các cửa hiệu ngăn nắp có trật tự, nhiều biểu ngữ, còn có hình vẽ “phiên điệp” chỗ nào cũng có thể nhìn thấy được.

Trên đường cái, người đi bộ qua lại, cho dù người Hán thân mặc áo cà sa và đạo bào các loại, nhưng đa phần là mũi ắt sâu tóc xoắn, trên đầu đều đội mũ quả dưa màu lam.

Ở đây chính là khu dân cư mà Thái tổ Hoàng đế cấp người Nhất Tứ Nhạc Nghiệp, nón phổ Lam Mạo.

Cho dù giữ lại dấu vết độc đáo của bọn họ, nhưng người Nhất Tứ Lạc Nghiệp đã ở Biện kinh sinh sống lâu năm rồi, cũng hết sức nỗ lực dung nhập vào môi trường của Đại Tống, bọn họ ăn mặc trang phục của Đại Tống, nói tiếng Hán, dùng chữ Hán, cho nên đi vào địa bàn nhỏ của người Do Thái này, mấy người Trần Khác không có nửa phần động cảm giác xa lạ.

Đối với việc mấy người Hán bước vào, người Do Thái tự cho là quen rồi, sẽ không thấy kinh ngạc lạ lẫm. Tuy nhiên, Trần Khác với thân hình cao lớn bất mắt, nhanh chóng gây chú ý với Côn Luân nô.

Thế là bọn Côn Luân nô kia bước nhanh tới, chỉ trở tới Trần Khác, dùng giọng tiếng Hán cứng nhắc mà nói:

- Xin hỏi tiên sinh, người phải chăng họ Trần?

- Không sai.

Trần Khác gật gật đầu.

- Người sao biết ta họ Trần?

- Gia chủ của ta họ Bạch. Côn lân nô nhẹ giọng:

- Nghe nói đại quan nhân cao to hơn người, nên tùy tiện tiến đến hỏi.

- Là Bạch chương quầy của cửa hàng Giao tử Đông Đô.

Trần Khác cười cười nói.

- Chính là vậy mà.

Côn Luân nô liền dẫn hai người Trần Khác, hướng tới một tòa nhà rất đẹp bên trong ngõ.

Nơi ở của Bạch Nhã Minh là một tòa nhà mang kiểu dáng Trung Hoa điển hình, giờ phút này giăng đèn kết hoa, khách đông đầy nhà.

Nghe nói Trần Khác đến, Bạch Nhã Minh thân nghênh tới cửa, Trần Khác cười nắm chặt tay nói:

- Chúc mừng Bạch huynh hạ sinh Quý tử.

- Đa tạ đa tạ.

Bạch Nhã Minh với vẻ mặt vui sướng cung kính nói:

- Tam Lang và Tống Lão đệ có thể đến, làm vẻ vang cho tệt xá của kẻ hèn này, nhanh nhanh mời vào trong.

Dẫn hai người bọn họ đi, Bạch Nhã Minh nhỏ giọng nói:

- Hôm nay Labie và Lợi Vi của chúng ta đều có nhà, nghi thức xong, bọn họ đồng ý cùng người ngồi nói chuyện với hai người.

- Bạch huynh đã lo lắng rồi.

Trần Khác khẽ mỉm cười nói:

- Hiện tại, vẫn là để chúng ta chuyên tâm, cầu phúc cho con trai của Bạch gia nhé.

Bạch Nhã Minh cười vui vẻ, giơ tay nhường đường:

- Mời!

Đi vào đại sảnh, vẫn là kiểu bài trí theo phong cách Trung Hoa, nhưng đến phòng chính ở bên trong, chính là một cảnh tượng khác nữa. Chỉ thấy trên mặt đất trải thảm lớn rất dày, khách mời ngồi trên chiếu, trước mặt đặt chiếc kỷ trà thấp, trên bàn có nho, lựu và một số loại hoa quả khác, nhưng chỉ dùng nước trắng đựng trong bình bằng gốm.

Khách mời đến đây dự lễ rất nhiều, sắp xếp cho Trần Khác và Tống Đoan Bình ngồi xuống, Bạch Nhã Minh gọi đệ đệ của mình tới, để y vui vẻ thấp tùng nhị vị khách quý, bèn cáo lỗi đi tiếp đón người khác.

Đệ đệ Bạch Nhã Minh gọi là Bạch Dịch cư, mẫu người mười sáu bảy tuổi, có lông xoăn dày rậm đen, và một đôi mắt to linh động. Y thừa hưởng cái nhiệt tình khôn khéo của người Do Thái, sau khi hàn huyên, bèn giới thiệu một chút nghi thức với hai người, để hai người bọn họ có sự chuẩn bị tâm lý, tránh bị dọa sợ.

Trần Khác vừa đến kinh thành nhất, liền kết bạn với Bạch Nhã Minh, nhưng tiếp xúc với người Nhất Tứ Nhạc Nghiệp thì lại rất chậm. Tuy nhiên Trần Khác cũng có thể lý giải, nhiều tộc người ngày càng nhiều khó khăn như thế này, trăm ngàn năm qua không ngừng bị bắt và giết hại, không ngừng bị đầy lưu vong, tự nhiên sẽ dưỡng thành tính cách thật cẩn thận, an toàn là hàng đầu. Nhất là bản thân một lời nói ra cách kiếm tiền phát tài của bọn họ, càng khiến cho những người này cảnh giác, dè chừng.

Ở trọn nửa năm, Trần Khác chỉ qua lại mang tính duy trì lễ tiết với Bạch Nhã Minh, hai người ăn cơm cùng nhau vài lần, nói qua vài lần về đạo tài phú, nhưng đều ở trong tủi lâu bên ngoài. Một ngày trước đây, Trần Khác nhận được thiệp mời của Bạch Nhã Minh, nói con út của y cử hành giáo lễ, cung thỉnh mời đến ngày đó xem lễ.

Bởi vì duyên cớ ông chủ Do Thái kia ở kiếp trước, Trần Khác đối với phong tục tập quán nơi đây xem ra có hiểu biết, biết rằng nam đồng sau tám ngày sinh ra, phải tiến hành nghi thức tôn giáo trang trọng, sẽ mời quyền thuộc bằng hữu đến xem lễ. Nếu phong tục không có thay đổi, thì đây dường như là tín hiệu chuyển biến thái độ của bọn họ đối với mình.

Người Do Thái rất tuân thủ thời gian, chưa tới giờ Dậu, khách mời đã đông sánh đường, nghi thức vào giờ Dậu bắt đầu tiến hành.

Sau khi báo cáo cho khách mời biết mọi người có thể tùy ý, mọi ánh mắt đều dừng lại và đổ dồn lên người vị lão đầu bạc, đỉnh đầu ông đội mũ quả dưa trắng, mặc trường bào trắng, một tay đặt lên một quyển sách dày, vẻ mặt trang nghiêm.

Trong đại sảnh lạng ngắt như tờ, tất cả khách mời đều quỳ gối trên thảm dày, về mặt thành kính.

Trần Khác và lác đác vài tên không thuộc giáo đồ cũng nín thở không dám lên tiếng, e sợ quấy rầy đến nghi thức trang trọng này.

Lão đầu bạc từ từ nhắm hai mắt, trong miệng thốt ra những ngôn từ tiếng Hán rất lạ, ngữ điệu kia ngắn mà trầm bổng, đúng là Trần Khác đời trước đã từng nghe qua như vậy... Mặc cho hắn không biết tiếng Hebrew, nhưng với vài cây cầu nguyện, hắn lại vô cùng quen thuộc.

Lão già niệm một câu, mọi người liền niệm theo một câu, trong lúc nhất thời, trong sảnh đường rì rào tiếng Hebrew, tiếng cung kính cầu nguyện, dường như cảm giác được thần thánh quanh quẩn đâu đây.

- Rốt cuộc đang nói gì? Tống Đoan Bình không kìm nổi nhỏ giọng hỏi.

Trần Khác nhỏ giọng dịch lại cho Tống Đoan Bình nghe:

- Người Israel à, người phải nghe! Jehovah là Thượng đế của chúng ta, là độc nhất chủ.

Người phải tận tâm và tận tụy, hết lòng yêu Jehovah, Thượng Đế của người.

Ta hôm nay những gì chỉ bảo người, nên ghi tạc trong lòng, cũng cần phải giáo huấn cho con của mình,

Bất kể người ngồi ở nhà, đi trên đường, nằm xuống hay đứng lên đều phải đàm luận;

Cũng phải buộc trên tay làm dấu, mang trên trán làm kính văn;

Lại phải viết trên khung cửa phòng của người, và trên thành môn của người...

187. Quyển 5 - Chương 187: Giàu Ngang Một Nước

“Độc nhất chủ?” Tống Đoan Bình ngẫm lú lủi, trầm nghĩ, vậy bố trí Hoàng Đế Bệ Hạ ở chỗ nào? Chả trách bọn họ không dám dùng lời nói của Thiên triều để niệm.

Đội cầu nguyện xong, mọi người về chỗ ngồi, Bạch Dịch Cư cũng trở về chỗ ngồi cạnh Trần Khác và Tống Đoan Bình. Tống Đoan Bình hiếu kỳ hỏi y, vừa rồi đang cầu nguyện gì.

Bạch Dịch Cư cười cười nói:

- Ca ngợi lời nguyện cầu của Chúa trời.

Y không muốn nói nhiều nội dung cụ thể, bèn giới thiệu với hai người một chút về nghi lễ từ đâu mà ra:

- Theo ghi chép kinh điển, tổ tiên của chúng ta là Abe lan, ở tuổi chín mươi chín nghe theo ý chỉ của Chúa Trời, làm lễ cắt da bọc quy đầu (đạo Do Thái tiến hành lúc trẻ vừa sinh ra, đạo I-xlam tiến hành ở tuổi nhi đồng). Chúa Trời còn báo với tổ tiên, nhiều đời nam tử về sau, sinh hạ tới ngày thứ chín đều phải làm lễ cắt da bọc quy đầu. Một người Do Thái bắt đầu tin tưởng thờ phụng Do Thái giáo, chính là bắt đầu nghi lễ cắt da bọc quy đầu. Từ ngày đó trở đi, trẻ con mới sinh ra thì kết khế ước với Chúa Trời và trở thành đầy tớ của Chúa.

- Nói như vậy, lễ cắt da bọc quy đầu thì tương đương với đốt cai của đệ tử Phật gia?

Tổng Doan Bình chợt nói:

- Cụ thể là hành lễ ra sao nào?

- Nhìn cũng chẳng biết được. Trần Khác liếc Tổng Doan Bình một cái, cười nói:

- Người cảm thấy thấy tốt, quay về ta cũng giúp người cắt.

Bạch Dịch Cư che miệng cười thầm, Tổng Doan Bình biết Trần Khác lại đang đùa người đây mà, nên cười ha hả không nói lời nào, xem nghi thức chính thức bắt đầu... Sau khi cầu nguyện, một chiếc ghế mềm hoa lệ được đem lên trong phòng.

Lại có người Nhất Tứ Nhạc Nghiệp nâng đến đây một cái bàn, trên bàn phủ vải bông sạch, mặt trên bàn bày đặt chậu nước hộp bạc. Vị vận áo bào trắng, thì ra là Labie người Nhất Tứ Nhạc Nghiệp, đi đến trước bàn, tiến hành rửa tay cẩn thận.

Bé trai chuẩn bị lễ cắt da bọc quy đầu, được quần lại trong tã lót sạch sẽ. Bạch Nhã Minh người mặc đồ trắng khiết, đeo khăn cầu nguyện của với đường vân đen, một tay ôm bé trai, một tay cầm bản kinh thư, vẽ mặt thành kính, không còn sự xảo quyệt của thương nhân.

Sau khi rửa tay, tay trái ấn lấy kinh thư của Bạch Nhã Minh, nói bằng văn Hebrew.

Đợi cho nói xong, Bạch Nhã Minh hôn tay ông, khiêm tốn dùng văn Hebrew đối đáp.

Tổng Doan Bình hướng về phía Trần Khác, nghĩ rằng anh chàng này có thể nghe hiểu, ai ngờ Trần Khác ngoài những lời thoại ngày thường, hẳn còn biết rõ đoạn từ cầu khẩn kinh điển kia, đối với những lời tự thì thậm chí phút này của Bạch Nhã Minh, thì một câu nghe cũng không hiểu.

May mà Bạch Dịch Cư đến phiên dịch:

- Người Do Thái các ngươi, con trai nhiều đời sau, bất luận là sinh ra trong nhà, con cháu bên ngoài, hay dùng tiền mua ở ngoài về, thì sinh ra đến ngày thứ tám đều phải làm lễ cắt da bọc quy đầu. Người nam nào không chịu làm lễ cắt da bọc quy đầu, nhất định bị loại trừ bởi vì mang lời hèn ước của ta.

Đây là lời nói của Labie.

- Ca ngợi người, Chúa Trời của chúng ta. Người dùng thánh dụ khiến chúng con thánh thiện, Người lệnh cho tất cả con của chúng con đều nhập vào điều ước của tổ tiên Abraham của con, trở thành một người Do Thái tốt biết giữ lời hứa cam kết...,

Anh ta niệm một câu rồi dừng lại một chút, những người Do Thái khác trong hội đường tất cả đều theo anh ta đọc.

Sau khi Bạch Nhã Minh đem bé trai đặt ở trên ghế, lại thêm một vị lớn tuổi tiến lên ôm lấy bé trai mới sinh, sau đó ngồi xuống. Một vị khác thì đứng ở bên cạnh ghế, chờ đưa đứa bé lên làm lễ cắt da bọc quy đầu.

Bạch Dịch Cư nói, người đứng chính là phụ thân của y, cũng là ông nội của đứa nhỏ, Lão Bạch, còn người ngồi là ông ngoại của bé, cũng là tộc trưởng của bọn họ, Lý Duy.

Lúc này, Labie người vận khăn cầu nguyện đi đến bên người đứa trẻ, tã lót được mở ra, thứ non nớt đó hiện lên trước mặt mọi người.

Tiếp đến phát sinh ra một cảnh tượng, làm đám học trò Tiểu Tổng sợ ngây người – Labie kia mở ra chiếc hộp bạc, đầu tiên dùng một loại thuốc mỡ màu trắng, thoa lên nơi cần cắt, sau đó một tay dùng một vật bằng sắt rất nhỏ màu trắng bạc, nhắc đoạn đầu lớp da bọc quy đầu của đứa nhỏ lên, một tay dùng dụng cụ

sắc bén nhọn, nhanh nhẹn cắt phần da thừa xoay quanh bao quy đầu. Tiếp theo ông rắc một ít thuốc bột lên vết thương cho bé trai, cuối cùng dùng băng gạc băng bao quy đầu lại. Cái này Trần Khác hình như đã gặp qua, thủ thuật cắt bỏ da bọc quy đầu nhanh chóng hoàn tất, có thể thấy là lão tiên sinh đã quen tay hay việc.

Hóa ra cái này chính là cái gọi là lễ cắt bao quy đầu. Tống Đoan Bình mở rộng tầm mắt, lại nghĩ tới tất cả đàn ông có mặt ở đây, hổng chừng đều bị ông ấy cắt qua thăng nhóc rồi, Tống Đoan Bình không khỏi rung mình.... Sau khi giải phẫu xong, Labie cũng chính là Chủ tế Do Thái giáo, cầm trong tay một ly rượu nho bắt đầu tụng kinh. Một lát sau, ông ấy đem chén rượu chuyển vào trong tay mẫu thân của đứa trẻ. Sau khi Mẫu thân của đứa bé niệm vài câu kinh văn, húp một ngụm rượu nhỏ.

Lúc này, chung quanh thân bằng hảo hữu hát ca, bước lên phía trước hướng người nhà Bạch Nhã Minh nâng ly nhiệt liệt chúc mừng. Lúc này lễ cắt bao quy đầu đã xong, bọn người hầu dâng rất nhiều rượu và đồ nhắm, yến hội cuối cùng cũng bắt đầu.

Trong bữa tiệc, Bạch Nhã Minh là phụ thân của con mới sinh, đã trở thành nhân vật chính, y đã cảm tạ việc mọi người đến tham dự, đồng thời tuyên bố tên đứa con, hiển nhiên đã đẩy lên một trận hoan hô nồng nhiệt.

Yến tiệc của người Nhất Tứ Nhạc Nghiệp, mặc dù không giống người Hán, có ca múa góp vui, nhưng ở đây bọn họ cùng nhau ca hát, tự tạo niềm vui ỉn. Mặc dù nghe không hiểu bọn họ nói cái gì, hát cái gì, nhưng Trần Khác thực sự thích tận hưởng bầu không khí thân mật khăng khít này. Đang lúc hẩn híp mắt, đánh nhịp cùng tiếng nhạc, Bạch Dịch Cư nhỏ giọng nói:

- Labie và Lợi Vi mời Trần Đại ca vào thư phòng gặp mặt.

Trần Khác gật gù đầu, báo cho Tống Đoan Bình biết, rồi liền cùng Bạch Dịch Cư đến trong thư phòng của hậu trạch.

Hậu trạch vô cùng im lặng, so với phía trước nghiêm nhiên là hai thế giới.

Lợi Vi và Labie tên tiếng Hán gọi là Lý Duy và Lan Tất, hai vị lão nhân, lúc này đây rót cuộc mặc nho bào, ngồi trên ghế đốt hương, uống trà, hoàn toàn là phong thái nhà Hán.

Sau khi chào, hai người tiếp đón Trần Khác ngồi xuống, Bạch Dịch Cư bèn đi ra ngoài.

Trong thư phòng, chỉ còn lại ba người bọn họ, Lý Duy tươi cười chân thành hướng Trần Khác mà ôm quyền nói:

- Nghe Nhã Minh nói, được Tam Lang chỉ vẽ ít nhiều, chúng ta mới không bị tổn thất lớn, vị lão làng này thay mặt toàn tộc, đa tạ Tam Lang rồi.

- Chỉ là việc nhỏ, không đáng nhắc đến.

Trần Khác lắc đầu mỉm cười nói.

Một chuyện tránh tổn thất mà Lý Duy nói, quan hệ đến cách thức kiếm của cải của người Nhất Tứ Nhạc Nghiệp... những thiên tài cực kỳ có đầu óc buôn bán này, cũng không chịu kinh doanh nghề đang có, mà lợi dụng khứu giác kinh doanh nhạy bén của mình, chụp lấy món buôn bán có hồi báo cao nhất, sau đó nện xuống số tiền lớn, kiếm lấy một món lãi kék sù.

Lúc này, cái gì kiếm lợi được nhiều nhất? Phương Bắc là quân đội hồi dịch, phía nam là mậu dịch trên biển. Trên biển mậu dịch thì không cần phải nói rồi, về phần biên quân hồi dịch, nói đơn giản, đó là quân đội muốn làm kinh doanh sinh lời. Về đối nội, Tống triều thực thi vật tư trọng điểm, như muối, sắt, rượu linh tinh do quốc gia độc quyền bán..., để đảm bảo thu nhập tài chính. Đối ngoại thì thực thi chiến lược cấm vận kinh doanh vật tư, làm suy yếu thực lực của nước thù địch.

Người bình thường rất khó chống lại vương pháp, nhưng quân đội muốn làm kinh doanh, triều đình sẽ không dễ quản lý. Lại thêm ở Tống triều, một xã hội thương nghiệp hóa cao độ, các quan lại không có tiền đồ gì đáng kể, chỉ một lòng một dạ kiếm tiền. Vì thế sau trăm năm khai quốc, quân đội Đại Tống, đặc biệt là lính biên phòng trời cao Hoàng đế xa, bắt đầu buôn muối, ủ rượu, khai thác mỏ, buôn lậu, chuyên làm cho dân chúng không mua bán gì được.

Người bình thường cũng không tưởng tượng nổi, một chuyến có biết bao nhiêu món lãi kếp sù. Lấy một ví dụ đơn giản thế này, Lân phủ lộ kiểm hạt Cổ Quý khi còn tại nhiệm, lệnh cho cấm quân năm người một xóm, phát tiền vốn mười vạn văn, năm mươi ngày làm một chu kỳ mậu dịch, cho binh lính ra ngoài kinh doanh buôn bán, năm mươi ngày sau về, năm tên lính phụ trách nộp lợi tức cho quan phủ bốn mươi vạn văn.

Năm mươi ngày, 400% lợi nhuận, cũng khó trách thu nhập một năm của gia quân, chừng năm mươi vạn quan trở lên.

Trong việc buôn bán kiếm lợi nhất trong thiên hạ, sao có thể không có bóng dáng của người Nhất Tứ Nhạc Nghiệp được, bọn họ lấy tài lực hùng hậu, cung cấp cho quân đội mượn tiền, kiếm được đầy chậu, đầy bát, đây chính là con đường phát tài của người Nhất Tứ Nhạc Nghiệp.

Nhưng mà khi mùa xuân, Trần Khác nói với Bạch Nhã Minh, triều đình lập tức sẽ cấm hời dịch!

Bạch Nhã Minh không tin, Trần Khác còn nói, tin tức này có giá trị năm vạn, chúng ta đánh cuộc, nếu ta nói đúng, người cho ta năm vạn quan, nếu ta nói sai, năm vạn quan ta cất chỗ người sẽ không lấy lại nữa.

Bạch Nhã Minh rốt cục cũng tin thêm vài phần, nhưng y không tiếc số tiền lớn mà tìm hiểu, nhưng bất luận tin tức gì cũng không nghe được, y thậm chí còn hoài nghi, đây có phải là đối thủ cạnh tranh muốn chiếm đoạt số định mức, hay là Trần Khác đang phóng ra tín hiệu giả?

Cuối cùng, vẫn là cẩn thận chiến thắng tất cả. Bạch Nhã Minh tạm thời rút lại quy mô tín dụng, đem con số cho vay chém đi một nửa. Kết quả mừng một tháng tám, quan gia hạ chiếu, từ nay về sau, nghiêm cấm phái cấm quân tham gia hoạt động hời dịch – mậu dịch sinh lời! Mặc dù không biết cấm lệnh này được dùng đến bao lâu, nhưng đối với sự an toàn cho vay của người cho vay, lại là những uy hiếp trí mạng... Rất nhiều quân đội bắt đầu quỵt nợ, tất cả những người cho vay lớn nhỏ đều tổn thất thê thảm và nghiêm trọng.

Dù rằng người Nhất Tứ Nhạc Nghiệp cũng tổn thất không nhỏ, nhưng bọn họ nhiều tiền thế lớn, với lại quy mô cho vay thu nhỏ lại một nửa, hẳn là vẫn còn chống đỡ qua được.

Bạch Nhã Minh vô cùng hối hận khi hoàn toàn không nghe lời Trần Khác, tự nhiên đối với hắn phục sát đất, lúc này mới toàn lực hướng về tộc trưởng và Chủ tế, đề cử Trần Khác

- Nghe nói Tam Lang có phương cách để làm sao giàu ngang một nước?

Sau khi nói lời cảm tạ, Lý Duy cười tủm tỉm nói:

- Lão xin chăm chú lắng nghe.

- Ta không chỉ có cách.

Trần Khác cười nói:

- Hơn nữa có tới ba cách, chỉ có điều đắt một chút thôi.

- Lần trước tin tức giá trị năm vạn quan.

Lý Duy thản nhiên nói:

- Lần này cũng làm theo vậy, chỉ cần Tam Lang nói ra, lão hủ sẽ trả công xứng đáng.

Trần Khác gật đầu nói:

- Trước tiên ta nói về cách thứ nhất, lũng đoạn kim ngạch một quốc gia.

Lý Duy giật mình, lại không lên tiếng trả lời, tiếp tục nghe Trần Khác nói:

- Kim ngạch cái từ này, đúng là người bình thường không thể giải thích. Nhưng người Nhất Tứ Nhạc Nghiệp, vì Đại Tống đã lập ra hệ thống tiền giấy, nói vậy chứ các ông đã sớm biết được rồi.

- Không rõ ràng lắm.

Lý Duy lắc đầu nói:

- Kim ngạch trên nghĩa rộng, là chỉ tất cả phương tiện có liên quan đến việc lưu thông vốn.

Chỉ nghe Trần Khác chậm rãi nói:

- Nghĩa hẹp của kim ngạch, chuyên chỉ việc lưu thông tiền tín dụng ...
- Cái gì là tiền tín dụng?

Lý Duy hỏi.

- Giao tử chính là nó.

Trần khác thản nhiên nói.

- Ha ha...

Lý Duy lắc đầu cười nói:

- Tam Lang nói quá sự thật rồi, chúng ta thay triều đình quản lý Giao tử ba mươi năm, kết quả là, chẳng phải là dựa vào các hoạt động kinh doanh khác để kiếm tiền...

188. Quyển 5 - Chương 188: Messiah

- Nếu tộc trưởng có thái độ này.

Trần Khác lại không dính phải bài đó của ông ta, lãnh đạm nói.

- Chúng ta cũng không cần thiết phải nói nữa.

Hai mắt hắn giống như chim ưng, nhìn chăm chăm vào đối phương nói:

- Không cần phải che dấu sự hiểu biết của các ông, càng không nên vũ nhục sự hiểu biết của ta.
- Ha ha...

Lý Duy cười cười nhìn Tế tự Lan Tất.

Lan Tất không nói lời nào, chỉ hơi hơi nhắm mắt lại.

- Tam Lang đối với người Nhất Tứ Nhạc Nghiệp chúng ta, quen thuộc trên mức bình thường đó.

Lý Duy hiểu rõ được ý tứ của Tất Lan, nghiệp vụ trọng yếu nhất của bọn họ là Giao tử, giao tình nông không thể nói chuyện sâu xa. Trầm ngâm một lát, lão nói tránh đi:

- Có một vấn đề muốn hỏi Tam Lang một chút.
- Xin hãy nói đi.
- Vì sao người có thể nghe hiểu được lời cầu nguyện của chúng ta?

Lý Duy nhìn chăm chăm hắn nói:

- Là ai đã nói cho người?
- Để ta giải thích cho các người.

Trần Khác ăn ngay nói thật:

- Giống như từ khi sinh ra nó đã tồn tại trong đầu ta rồi.

Lan Tất đột nhiên mở mắt ra, nhìn kỹ lại thì dáng người hắn cao lớn, khôi ngô, gương mặt già rờ ràng là người Hán, miệng lại phun ra một loạt tiếng Hebrew.

- Ta chỉ hiểu tiếng Hebrew đơn giản.

Trần khác buông tay ra, nói:

- Cho nên tốt nhất là ông nên nói tiếng Hán đi.

- ...

Trong mắt Lan Tắt khó nén được sự thất vọng, lại ôm hy vọng may mắn nói:

- Tam Lang biết được những gì?

- Ta biết rõ, các ông là người Nhất Tứ Nhạc Nghiệp, tổ tiên là Jacques, Jacques là con cháu của Abelan, sau đó lại đổi tên thành Israel, có ý là “Sức người đấu với thần”. Hơn nữa trong lúc đấu với thần, ông ta bị thương gân chân, cho nên khi các người giết động vật đều phải lựa gân chân ra rồi vứt bỏ.

- Không tồi.

Lan Tắt vê râu há miệng, ra hiệu cho hần nói tiếp:

- Jacques sinh ra mười hai người con, về sau hình thành nên mười hai tộc, ban đầu chia ra ở riêng trong Palestine, sau đó lại thống nhất trở thành một quốc gia, do Davi Vương vĩ đại đảm nhiệm làm quốc vương. Sau đó con cháu của Davi Vương bị phân liệt trở thành Vương quốc Isarael và Vương quốc Do Thái. Isarael bị người Ashur tiêu diệt, Do Thái còn giữ vững được mấy trăm năm, sau đó cũng bị đế quốc Babylon tiêu diệt, thần miếu của Davi Vương bị hủy, người Do Thái trở thành nô lệ của Babylon hơn một ngàn năm.

- Sau đó đế quốc Ba Tư lại tiêu diệt Babylon. Các ông được cho phép trở lại Palestine xây dựng lại thánh điện Jerusalem, sau đó lại biến thành thuộc dân của đế quốc La Mã. Một ngàn năm trước, người Do Thái khởi nghĩa chống lại người Rome, Jerusalem bị đại quân Rome công phá, Thánh điện bị phá hủy, người Do Thái bị bắt đi lưu vong các nơi trên thế giới.

- Các ông là một chi người Do Thái dời về phía đông, hao phí mất mấy trăm năm di chuyển tới Ấn Độ, rồi lại mất mấy trăm năm nữa mới tới được Đại Tổng ta. Các ông gặp lúc Thái tổ Hoàng đế còn tại vị, dâng lên vãi vóc Tây Dương nên được cho phép ở lại Biện Lương, trở thành con dân Đại Tổng. Thái tổ Hoàng đế nói với các ông, đã vào Hoa Hạ thì phải tuân thủ luật pháp, ở lại Biện Lương. Cũng ban thưởng cho các ông mười bảy họ, từ đó cuối cùng các ông cũng dừng lại bước chân phiêu bạt.

Trần Khác dùng ngữ điệu bình thản nói. Hần đều nói ra hết nguồn gốc của người Do Thái và lịch sử thăng trầm của bọn họ. Lý Duy nghe được câu chuyện như vậy, ghen hòng nhìn trân trối, bởi vì những chuyện này cũng là lần đầu tiên ông ta được nghe nói tới.

Lan Tắt dứt dứt chòm râu, nhìn qua thì gã cũng không có gì nhưng trong lòng gã lúc này giống như sông cuộn biển gầm. Gã là Labie của người Nhất Tứ Nhạc Nghiệp, thực ra là một chi Tề ti của người Do Thái, Về lịch sử của tộc mình, từ trước đến nay đều là bí mật tối cao, chỉ vào lúc đảm nhiệm chức vụ Tề ti thì mới được truyền miệng mà biết, người ngoài tuyệt đối không thể nào biết được. Người thanh niên Hán cao lớn này lại có thể thuộc như lòng bàn tay, làm sao gã không kinh ngạc cho được?

Đờ đẫn một lúc lâu, Lan Tắt mới nói:

- Chẳng lẽ trong cảnh nội Đại Tổng còn có Labie khác?

- Có hay không thì Labie biết rõ ràng nhất.

Trần Khác lắc lắc đầu nói.

Đương nhiên là không có. Những người Nhất Tứ Nhạc Nghiệp ở trong cảnh nội Đại Tổng, vào thời kỳ đầu nhà Tống, từ Ấn Độ buôn vãi bông, đi thuyền tới Quảng Châu. Khi tới nơi này thấy phồn hoa hơn nhiều so với Ấn Độ nên đã sinh ra hảo cảm với Đại Tổng. Sau đó đi tiếp về phía Bắc tới Dương Châu, vừa nhìn thì thấy phong cảnh nơi đây phồn hoa hơn Ấn Độ gấp trăm lần, vì thế không muốn rời đi nữa mà ở lại.

Những người còn lại nghe nói kinh thành Biện Lương rất tốt, tiếp tục đi về phương Bắc, sau khi nhìn thấy thì lập tức sợ ngây người, nơi này thực sự là thiên đường đối với bọn họ. Vì thế bọn họ đều gọi người của tộc mình tới, những người Do Thái thất lạc khắp nơi cũng tìm đến, tập hợp thành hơn năm trăm hộ dân, định cư ở thành Biện Lương.

Người Do Thái là một dân tộc đoàn kết, hiện giờ trong cảnh nội Đại Tổng, có tất cả hơn một ngàn hộ dân người Nhất Tứ Nhạc Nghiệp, tất cả đều ở trong thành Biện Lương. Đây là điều không thể nghi ngờ.

- Chẳng lẽ Tam Lang ở nước ngoài đã gặp qua?
- Ta chưa bao giờ bước chân ra khỏi lãnh thổ của Đại Tổng.
- Hay là có người nào đó kể lại với ngươi hay sao?
- Không có.
- ...

Lan Tắt trở nên trầm mặc, gả tin tưởng vào lời nói của Trần Khác. Đại Tổng là một xã hội buôn bán, nhưng những năm này gần như không giao lưu với Phương Tây. Từ sau thời kỳ Đại Minh, bọn họ cũng cắt đứt hoàn toàn liên hệ với thế giới và các bộ tộc bên ngoài, đến nay đã được trăm năm.

Cho nên nếu như Trần Khác thực sự khi sinh ra đã biết, như trong giáo lý của bọn họ thì gọi người như vậy là “Tiên tri”.

Không khí trong thư phòng rõ ràng đã phát sinh biến hóa, Lan Tắt và Lý Duy trở nên nghiêm túc, không còn như lúc ban đầu nữa.

- Ta không cần các ngươi kính dâng cái gì.
- Trần Khác thản nhiên nói:
- Việc ta cần làm, đối với chúng ta mà nói là cục diện đối với hai bên đều có lợi.
 - Hai bên đều có lợi?

Tuy rằng lần đầu tiên nghe được từ này, nhưng Lý Duy và Lan Tắt đều là trí giả, lý giải cũng không khó khăn.

- Trước hết nói xem các ông sẽ có được những gì đi.

Trần Khác cười cười, bấm tay nói:

- Trước tiên là nói về gần đây, ta sẽ giúp các ông tranh thủ có được quyền lực trong giáo đường, làm cho triều đình thừa nhận địa vị hợp pháp của giáo Nhất Tứ Nhạc Nghiệp.

Chỉ một chút đã đánh trúng vào chỗ ngứa trong lòng của hai lão nhân. Bọn họ đi vào Đại Tổng, nơi này bình yên, giàu có, tự do, không ai nô dịch bọn họ, không ai bức bách bọn họ thay đổi tín giáo, người Nhất Tứ Nhạc Nghiệp, giống như đang từ địa ngục đi tới thiên đàng. Chỉ có một điều duy nhất không được hoàn mỹ, đó là không thể xây dựng cải tạo giáo đường... Bởi vì Đại Tổng tuy có tự do tôn giáo nhưng đó chỉ là lời nói bình thường mà thôi, nếu muốn truyền giáo thì phải được Hoàng đế phê chuẩn, nếu không sẽ bị gán vào tội tà thuyết mê hoặc dân chúng, hoặc là mưu đồ gây rối, chắc chắn sẽ bị mất đầu.

Mà người Nhất Tứ Nhạc Nghiệp đã lấy được quyền tạm trú, nhưng quan phủ lại không thừa nhận tôn giáo của người Nhất Tứ Nhạc Nghiệp, cho nên bọn họ không thể xây dựng cải tạo giáo đường.

Kỳ thực thì người Do Thái cũng không truyền giáo nhiệt tình, bọn họ chỉ lưu truyền nội bộ chứ không truyền giáo cho người ngoài, cho nên tôn giáo của bọn họ cũng không tồn tại uy hiếp. Nhưng những điều này thì quan viên Đại Tổng cũng không biết, cũng không ai tin. Vì vậy bọn họ chỉ có thể hoạt động tôn giáo ở trong nhà, cũng giống như là đi ăn trộm vậy.

Có thể xây dựng cải tạo một tòa giáo đường, có thể quang minh chính đại công khai tín ngưỡng tôn giáo của mình, đó là mơ ước lớn nhất của mỗi người Nhất Tứ Nhạc Nghiệp. Nếu Trần Khác có thể thực sự làm được, chắc chắn hẳn sẽ là đại ân nhân của người Nhất Tứ Nhạc Nghiệp.

- Tam Lang muốn người Nhất Tứ Nhạc Nghiệp chúng ta phải làm cái gì?

Lan Tắt nghiêm mặt nói:

- Ta có thể đại biểu cho người Nhất Tứ Nhạc Nghiệp ký kết khế ước, nếu người có thể hoàn thành hứa hẹn, chỉ cần không vi phạm đến tín ngưỡng của chúng ta, không phản bội Đại Tổng, không làm thương hại đến tính mạng tộc nhân của chúng ta, chúng ta có thể làm mọi chuyện vì người.

- Đừng nóng vội, hãy nghe ta nói hết đã.

Trần Khác hạ giọng nói:

- Tương lai, ta còn sẽ giúp các ông được quay về Thánh đường Jerusalem, từ núi Sion mang về Tân Kinh Điển cho các ông, các ông muốn về nhà cũng không phải là không được.

- Về nhà?

Trên mặt Lan Tất và Lý Duy lộ ra vẻ mê man hồi ức, người Do Thái đã lưu vong hơn ngàn năm, phiêu bạt khắp nơi, còn có khả năng trở về nhà sao?

- Có lẽ các ông còn chưa biết, đế quốc La Mã đã bị diệt vong từ lâu rồi, hiện giờ thống trị Jerusalem chính là người Selma thờ phụng đạo Hồi, bọn họ cho phép Do Thái giáo tồn tại, rất nhiều người Do Thái lưu vong cũng bắt đầu trở về Jerusalem rồi.

Trần Khác cũng hơi lừa dối bọn họ một chút, mặc dù những điều hắn nói đều là sự thật, nhưng khoảng cách tới lúc thập tự quân đông chinh còn gần bốn mươi năm nữa, bây giờ nói người Do Thái có thể về nhà thực ra là không thành thật.

Nhưng giờ phút này nghe lời hắn nói, trong mắt hai vị lão già đã phát ra quang sáng. Hai người đều nghĩ, nếu hắn không phải là tiên tri thì làm sao hắn lại biết rõ phương Tây như lòng bàn tay vậy?

- Tốt lắm, những lễ vật này của người đủ để cho người Nhất Tứ Nhạc Nghiệp chúng ta vượt lửa, vượt sông rồi.

Những việc không thể tưởng tượng được giờ cũng đã gặp, cũng không phải sợ hãi điều gì nữa, lão Labie kích động không kiềm chế được, gã nén lòng, run giọng nói:

- Nói ra điều kiện của người đi!

Lễ vật nặng như thế, tất nhiên sẽ có yêu cầu càng nặng hơn phía sau.

- Ta chỉ cần trong lúc các ông còn ở lại Đại Tổng thì phải phục vụ cho ta.

Trần Khác nhẹ nhàng nói một câu, làm cho Lý Duy và Lan Tất sợ ngây người. Nói chuyện nửa ngày, hóa ra hắn đến không phải để hợp tác, mà là muốn sở hữu bọn họ.

Tuy rằng người Nhất Tứ Nhạc Nghiệp rất bất mãn, nhưng vẫn lấy bộ mặt khiêm tốn tiếp xúc với người khác, nhưng điều đó không có nghĩa là bọn họ nhỏ yếu. Trong xã hội buôn bán này của Đại Tổng, người Do Thái buôn bán tài hoa giống như cá gặp nước. Trong thời gian trăm năm, tích lũy của cải của bọn họ nhiều không thể đếm hết. Trong mắt của bọn họ, chỗ tiền mất cho Trần Khác không đáng kể chút nào, chỉ giống như hạt muối bỏ biển mà thôi.

Hai bên giống như con chuột và con voi, giờ phút này con chuột lại nói về sau phải nghe lời của hắn, vậy thì tâm tình của con voi sẽ như thế nào?

Nếu không phải vừa rồi Trần Khác thần bí kể chuyện trấn trụ bọn họ, lại đưa ra điều kiện không thể kháng cự, hai lão nhân sợ rằng đã trực tiếp đuổi khách rồi.

- Tương lai, ta sẽ lấy được một mảnh đất độc lập, một thế ngoại đảo nguyên không có quấy nhiễu bên ngoài, sẽ là một thiên đường trong nhân gian. Nếu như sau khi về nhà, các ông phát hiện ra Đại Tổng vẫn tốt hơn thì ta sẽ cho phép các ông được cư ngụ trong lãnh thổ của ta. Nếu các ông nguyện phục vụ cho ta cả đời, ta có thể đưa lãnh thổ này cho các ông, cho các ông thành lập quốc gia Do Thái của chính mình!

Hai người lại bị trấn trụ, nhất là Lan Tất, gã gắt gao nhìn chăm chăm Trần Khác, môi mấp máy như muốn nói vài lần rồi lại thôi.

Cuối cùng vẫn là Lý Duy tỉnh táo một chút, gã nhìn Trần Khác nói:

- Ân đức Thái tổ Hoàng đế thu nhận và giúp đỡ, người Nhất Tứ Nhạc Nghiệp chúng ta khắc sâu trong lòng, bất cứ lúc nào cũng sẽ không giúp đỡ cho người tạo phản.

- Các người là trung thần, ta cũng không phải là nghịch tặc.

Trần Khác cười ha hả nói:

- Yên tâm đi, mảnh lãnh thổ của ta không nằm trong lãnh thổ của Đại Tống.

Mặc dù như thế, lời nói của Trần Khác hôm nay cũng quá mức kinh thế hãi tục, hai vị lão già trao đổi ánh mắt với nhau, rồi nhìn hần nói:

- Tam Lang cũng đã biết, người Nhất Tứ Nhạc Nghiệp chúng ta chỉ cần đã ký kết khế ước, sẽ vĩnh viễn tuân thủ theo. Cho nên chúng ta luôn thận trọng xem xét từng phần khế ước, nhất là việc này... không thể dùng lời nói để diễn tả ước định được. Cho nên để cho chúng ta suy xét vài ngày được không?

- Có thể.

189. Quyển 5 - Chương 189: Gặp Chuyện

Muốn thu phục người Nhất Tứ Nhạc Nghiệp tự xưng là cử tri của Thượng đế, tuyệt không dễ dàng lừa dối, trong thời gian ngắn ngủi, chuyện đó càng không thể. Trần Khác đã chuẩn bị tốt cho việc chiêu đãi lâu dài. Lần này hần tới, là biểu đạt ý đồ của mình. Đối phương không có lập tức từ chối, ngược lại ước định ngày khác tiếp tục hội đàm. Điều này đã nói rõ điều kiện khá hấp dẫn. Mục đích của hần coi như đạt được.

Còn khi nào thì ký kết khế ước, thì thời gian còn nhiều, không cần phải vội. Cái hần không thiếu chính là thời gian. Cho dù mười năm, thậm chí hai mươi năm, có thể cùng bọn họ ký kết khế ước cuối cùng, cũng xứng đáng.

Trần Khác rất tin tưởng khoản đầu tư này sẽ không nhầm. Hần không lo lắng tố chất của người Do Thái cổ đại lại kém hơn người Do Thái đời sau – Bởi vì các nghiên cứu về sau đã chứng minh, kinh tế của thời Kim và thời Nguyên, đều dựa vào người Nhất Tứ Nhạc Nghiệp này xử lý. Các ngạch như thuế, mậu dịch, kim ngạch phân bổ đầy người Nhất Tứ Nhạc Nghiệp. Đây cũng là nguyên nhân trọng yếu mà một quốc gia do người man rợ kiến lập, lại có thể có nhiều công tích trên lĩnh vực kinh tế.

Ở thế kỷ mười một, cái gì là quý giá nhất? Đó chính là nhân tài! Có được một nhóm nhân tài giỏi về kinh tế như vậy bên người, cần phải nắm chắc bọn họ. Để ỉnh và con cháu về sau, có được lợi ích vô cùng.

Sau khi Trần Khác rời đi, Lan Tất và Lý Duy lâm vào khổ tư.

Một bộ tộc bị lưu vong ngàn năm, sở dĩ có thể ngưng tụ mà không tiêu tan. Ngoại trừ tín ngưỡng vững chắc của bọn họ, cũng bởi vì tổ chức của bọn họ rất nghiêm mật. Trung tâm của bọn họ là ‘Labie’ và ‘Lợi vi’. Lan Tất và Lý Duy là tên hán, hiển nhiên là từ đó dịch âm ra.

Labie có nghĩa là bậc thầy, Lợi Vi nghĩa là tộc trưởng. Lợi Vi thường thường là người đức cao vọng trọng được đề cử từ trong bộ tộc. Có nhiệm vụ đảm nhiệm, phụ trách những sự vụ thường ngày trong bộ tộc. Mà Labie là do học và kế thừa tương truyền. Năm đó người Rome hủy diệt thánh điện Jerusalem, khiến người Do Thái phải di cư đi khắp nơi. Vì vậy mà những người học giả tinh thông, phải gánh vác việc dẫn dắt người trong tộc học kinh luật Do Thái giáo, và chủ trì sự vụ tôn giáo. Những học giả đó được coi là lãnh tụ tinh thần của bộ tộc. Được người trong bộ tộc tôn kính xưng là Labie.

Hai người này, một người là lãnh tụ thế tục, một người là lãnh tụ tinh thần. Theo lý thuyết, Labie là người có quyền uy cao nhất, nhưng ý kiến của Lợi Vi cũng không thể bỏ qua. Nếu gặp phải những chuyện quan hệ tới vận mệnh của bộ tộc, hai người bọn họ phải đạt thành nhất trí mới được.

Lý Duy phát hiện, Lan Tất vốn bình thường điềm đạm, bảo thủ, hôm nay lại có vẻ kích động, dường như ông ta bị Trần tiểu tử kia đã động tâm tư rồi. Nhưng y lại nghĩ khác. Y cảm thấy tiểu tử kia không biết

lượng sức mình. Quả thực là ăn nói linh tinh. Làm một người Nhất Tứ Nhạc Nghiệp sinh ra ở Đại Tống, lớn lên ở Biện Kinh, y rất hài lòng với cuộc sống trước mắt. Cho nên, y làm sao có thể dễ dàng bỏ qua cuộc sống thoải mái, để mạo hiểm làm những việc chưa chắc có kết quả.

Nghe xong lời khuyên can của Lý Duy. Lan Tất chỉ khếp hờ đôi mắt nói:

- Người trẻ tuổi này không tầm thường. Cậu ta hoàn toàn nắm được linh hồn của ta. Ta không thể không đồng ý rằng, hắn là sứ giả của thần, đến đây để dẫn dắt bộ tộc của chúng ta tiến lên. Cho dù có thể bị mắc mưu của hắn, ta vẫn tin tưởng hắn. Bởi vì không tin tưởng hắn, là không trung thành với tín ngưỡng, càng là xúc phạm tới ân điển của thần.

Lan Tất nhắc tới tôn giáo, khiến Lý Duy không còn lời nào để nói. Nhưng y vẫn kiên trì suy nghĩ của mình, không thể qua loa, đem cả vận mệnh của bộ tộc giao ột kẻ điên. Đó là hành vi vô trách nhiệm với bộ tộc.

Lan Tất cũng không phản bác ý kiến của Lý Duy...Hai người tạm thời rơi vào bế tắc.

Đương nhiên, những điều này, Trần Khác không thể nào biết được. Cho dù là hắn biết, hắn cũng không rảnh để mà quan tâm. Bởi vì trên đường hắn trở về nhà, hắn gặp phải ám sát...

Lúc ấy, hai người đang ngồi trên một chiếc xe ngựa, đi tới một ngõ nhỏ. Đột nhiên, có một loạt tên bắn xuống từ nóc nhà hai bên ngõ. Con ngựa kéo xe liền bị bắn chết, thùng xe cũng bị bắn thành tổ ong.

Sau một lúc lâu, có người áo đen xuất hiện ở hiện trường. Y vén rèm xe lên, thì thấy một cánh tay vươn tới, kéo y vào trong xe.

Dừng một chút, tiếng cung nổ lại vang lên, bắn về hướng thùng xe. Nhưng chỉ nghe thấy tiếng cung bắn vào kim loại.

Trong xe, Trần Khác đang băng bó cho lão Tiền, vốn đóng giả thành phu xe. Cho dù lúc bị tập kích, lão Tiền kịp thời chui vào trong xe, nhưng ông ta vẫn bị bắn trúng bắp chân. Rất may, chiếc xe của vương phủ được thiết kế ba tầng, tầng giữa là làm bằng sắt, hai tầng trong và ngoài thì bằng gỗ. Cho nên ba người không có bị thương hại gì.

- Nếu không phải lão Tiền tới đón chúng ta.

Trần Khác một bên băng bó, một bên cảm kích nói:

- Thì chỉ sợ chúng ta đã không thoát được kiếp này.

- Bọn chúng thật càn rỡ.

Lão Tiền tức giận nói:

- Cũng dám dùng cung nổ hành thích.

- Bọn chúng thực mong chúng ta chết a.

Tổng Đaoan Bình ngồi lên tên tù binh vừa kéo vào kia, thở dài nói:

- Thằng nhãi này chắc do bọn chúng thuê. Chắc cũng không biết nhiều.

- Dám tàng trữ cung nổ, chẳng khác gì tội mưu phản.

Lão Tiền nói:

- Đương nhiên bọn chúng sẽ không dám lộ mặt.

Dừng một chút lại nói:

- Các người nghe, dừng lại rồi, hình như bọn chúng đã bỏ đi rồi.

Sau một lát, ngõ nhỏ này được cây đuốc đốt sáng lên. Những binh lính phụ trách đi tuần khu vực này đã tới hiện trường. Bọn họ nhìn thấy chiếc xe ngựa bắn thành con nhím kia, đều sợ tới ngây người. Lập tức phong tỏa hiện trường, rồi tới phủ Khai Phong bẩm báo.

Chỉ một lúc sau, Bộ đầu phủ Khai Phong đã tới. Người Bộ đầu kia quen biết lão Tiền, kinh ngạc nói:

- Chẳng lẽ là công tử?

Lão Tiền lắc đầu nói:

- Là Trần quan nhân.

- A!

Bộ đầu gật đầu, mời bọn họ đến phủ làm ghi chép. Rồi thả về nhà nghỉ ngơi.

Sáng hôm sau, Trần Khắc phát hiện một đội thị vệ Hoàng Thành Ti xuất hiện ở trong vườn nhà mình. Đầu lĩnh vẫn là Lý Ngu Hầu Lý Trung kia.

Mấy tháng ở chung, Trần Khắc đã thu phục hoàn toàn tên gia hỏa này. Hắn xoa xoa mắt, ngái ngủ hỏi:

- Sao người lại đến đây?

- Tối hôm qua, đại nhân bị tập kích, đối phương sử dụng cung nỏ. Đây là một vụ án lớn. Hôm nay lâm triều, Bao Long Đồ đã bẩm báo cho quan gia rồi.

Lý Ngu Hầu cười khổ nói:

- Sau khi tan triều, quan gia còn mắng công công của chúng ta.

Quan gia tính tình vốn ôn nhu, không ngờ cũng mắng thuộc cấp. Chúng tở ông ta rất là tức giận.

- Vì vậy mà chúng ta được phái tới đây...

- Hổ thẹn.

Mặt Trần Khắc hơi đỏ. Hắn thành tâm thành ý ôm quyền hướng phía hoàng cung nói:

- Để cho quan gia phải phí tâm, thần xin khắc ghi trong lòng.

Nói xong, hắn liếc mắt nhìn Lý Trung một cái nói:

- Hiện giờ tâm tình của các người như thế nào?

- Đều vui mừng.

Lý Trung mặt mày hớn hở. Bọn thị vệ cũng liên tục gật đầu. Tính tình của Trần Khắc hào sảng, xa hoa. Ở cùng với hắn mấy tháng, bọn thị vệ đều được lợi nhiều. Thu hoạch còn nhiều hơn lương một năm của bọn họ.

- Ủ?

Trần Khắc nghiêm mặt nói:

- Ta suýt nữa bị ám sát chết, các người lại vui mừng như vậy?

Lý Trung vội vàng sửa lời nói:

- Là vừa vui mừng vừa đau khổ.

Cảm thấy nói như thế nào cũng không đúng, ấp a ấp úng nói:

- Đại nhân ngài cũng hiểu...

- Ha ha, ta chỉ đùa với các người mà thôi.

Trần Khắc cười rộ lên:

- Các người đi đến chỗ lão Tứ, mỗi người lĩnh năm mươi quan. Coi như là tiền cho các anh em uống rượu.

- Đa tạ đại nhân đã ban thưởng.

Bọn thị vệ mở cờ trong bụng. Làm việc cho Trần Tam Lang, đúng là sướng.

- Nhưng đừng chỉ lấy tiền mà quên nhiệm vụ của mình.

Trần Khác trầm giọng nói:

- An nguy của cả nhà ta, đều giao hết cho các người.
- Đại nhân còn không tin tưởng chúng ta sao?

Lý Trung cam đoan nói:

- Chúng ta bảo đảm sẽ lấy tiêu chuẩn hộ giá để bảo vệ cả nhà đại nhân.
- Vậy thì tốt.

Trần Khác gật đầu nói:

- Sau khi cơm nước xong, ta sẽ đi tới phủ Khai Phong một chuyến. Người đi an bài đi.

Buổi sáng, bên trong thiêm áp phòng của phủ Khai Phong.

Trần Khác kể lại việc xảy ra vào tối hôm qua cho Lục Sự Viên. Bao Chứng vuốt râu, ngồi ở một bên lắng nghe.

Ghi chép xong, Bao Chứng bảo vị Lục Sự Viên kia lui ra, rồi mới hỏi Trần Khác:

- Người biết là ai động thủ với người không?
- Không biết rõ, chỉ có thể đoán.

Trần Khác nói.

- Người dựa vào đâu mà đoán?
- Nghe nói dư nghiệt của Cái Bang đã gửi tới Giang hồ Tất Sát lệnh. Nhưng văn sinh cảm thấy đây chỉ là đánh lạc hướng.

Trần Khác chậm rãi nói:

- Lần này tập kích, bọn ám sát có vũ khí hoàn mỹ, đi lại nhanh như gió. Tổ chất cao như vậy, những người lang thang trong giang hồ không thể so được.

Dừng một chút, hần lại hỏi Bao Chứng:

- Có phải là thích khách bọn chúng mời tới?
- Người nghĩ đây là thời Đường hay là thời Ngũ Đại.

Bao Chứng lắc đầu cười nói:

- Ở triều Đại Tống, làm gì có tổ chức thích khách nào?
- Vậy sao?
- Chỉ có hai khả năng, là binh lính trong quân đội, hoặc là tử sĩ được nuôi dưỡng.

Bao Chứng trầm ngâm nói:

- Ngoài hai khả năng này ra, rất khó có khả năng khác.
- Văn sinh tin tưởng Bao Thanh Thiên nhất định có thể nhìn rõ mọi việc.

Trần Khác nửa thật nửa giả nói.

- Cái gì Bao Thanh Thiên? Đừng vội tâng bốc lão phu...

Bao Chứng cười mắng:

- Lão phu sẽ cố gắng tìm ra manh mối.

Lại chuyển đề tài, ra vẻ lơ đãng nói:

- Tam Lang, lão phu nghe nói Nhữ Nam vương phủ đã bị mất một số gia tài lên tới mấy chục vạn quan. Người có biết chuyện này hay không?

- Có nghe nói qua.

Trần Khác cười cười:

- Nhưng vẫn sinh nghi ngờ, là do mấy đứa con hư hỏng của lão Vương gia đang khoác lác. Người nào mà chả biết, nhà bọn họ nhân khẩu nhiều, có thể miễn cưỡng duy trì chi tiêu đã không tệ, lấy đâu ra gia tài mấy chục vạn quan.

- Lời này cũng có lý.

Bao Chứng vuốt râu nói:

- Nhưng tin đồn chưa hẳn là không có căn cứ. Nói thật, lão phu nghi ngờ bọn họ cấu kết với Vô Ưu động.

Bao Chứng nhậm chức đã mấy tháng. Cho dù Cái Bang đã bị tiêu diệt, nhưng ông ta vẫn tìm rất nhiều hồ sơ có liên quan tới vụ án để đọc. Phát hiện ra rằng, nhóm hắc bang này có ô dù, luôn có người ở đằng sau che chở.

Cho nên Bao Chứng cho rằng, vụ án này còn chưa kết thúc tại đây...Tuy Cái Bang đã tan vỡ, nhưng ô dù phía sau vẫn còn. Nếu không thể bắt lấy, Biện Kinh vẫn còn tai họa ngầm, rất nhanh sẽ sinh sôi nảy nở lại, ảnh hưởng tới cuộc sống an toàn của dân chúng.

- Tam Lang, người nói cho lão phu biết.

Bao Chứng nhìn chằm chằm vào Trần Khác. Giờ khắc này, Bao Chứng giống hệt với hình tượng Bao Hắc Tử mà Trần Khác luôn liên tưởng:

- Vương gia quận Nhữ Nam có một vị Vương tử nào đó, ban đầu có phải có quan hệ với Vô Ưu động hay không?

- Văn sinh nói đúng vậy thì sao.

Trần Khác cười khổ nói:

- Nhưng văn sinh lại không có chứng cứ.

- Chứng cứ lão phu sẽ tìm kiếm.

Ánh mắt chăm chú của Bao Chứng dần dần ra. Ông ta nói:

- Người chỉ cần nói cho ta biết, số gia tài mấy chục vạn quan kia có tồn tại hay không?

Trần Khác suy nghĩ thật nhanh, đột nhiên hần nghĩ thông suốt. Việc lần trước mình làm, cố nhiên đã lừa gạt Triệu Tông Sở, lại khiến Bao Chứng chú ý. Ở trước mặt Bao Chứng, Bao Thanh Thiên, những thủ đoạn kia, quả thực là giấu đầu hở đuôi.

Nên trả lời ông ta như thế nào đây?

190. Quyển 5 - Chương 190: Trạng Nguyên Lầu

- Văn sinh không biết.

Trần Khác đương nhiên muốn phủ nhận.

- Vậy tại sao người lại thuê nhà trong ngõ Lư Vĩ? Nơi góc ngách chật chội đó xứng với thân phận và của cải của người ư?

Bao Chứng trầm trọng nói:

- Hơn nữa, cùng ngày người đến phủ Khai Phong làm thủ tục, sổ đăng ký phòng của người môi giới cũng bị mất trộm. Sau đó nghe nói phòng người thuê bị quỷ nhiễu loạn cào nát sàn, kế tiếp lại bị cung nô ám sát. Tam Lang, người giải thích mọi chuyện thế nào đây?

Trần Khác cười thầm nhủ: “Lão Long Đồ theo dõi ta kỹ thật”. Hắn trăm tính ngàn tính, rốt cuộc lại quên thành Biện Kinh có Phủ doãn Khai Phong và vị Bao Chứng này.

Dù Bao Chứng đây không phải là Bao Hắc Tử trong truyền thuyết, nhưng ông vẫn nhìn thấu đáo mọi việc, thông qua các dấu vết để lại trong thành mà đoán được bảy tám phần chân tướng.

Bao Chứng vuốt râu nói:

- Mười bảy huyện Khai Phong đều do bốn quan chưởng quản. Tam Lang, xem ra tình cảnh của người rất nguy hiểm, hãy nói mọi việc mà người biết cho lão phu nghe, trừng phạt bọn họ theo pháp luật mới là cách tốt nhất.

- Lão Long Đồ.

Trần Khác than nhẹ một tiếng:

- Dù khoản tiền này có thật, ngài làm thế nào để kéo Nhữ Nam vương phủ vào, chẳng lẽ dựa vào mấy lời nói dối sao?

- Lão phu tự biết tìm chứng cứ.

Bao Chứng trầm giọng nói.

- Lão Long Đồ thực sự muốn động thủ với vị Vương tử của Nhữ Nam vương phủ sao?

- Vương tử phạm pháp tội cũng như dân.

- Ngài không sợ Thập tam nhà ấy sao?

- Lão phu không con, có gì phải sợ?

Lời nói của Bao Chứng tràn đầy khí phách khiến Trần Khác không cách nào vòng vo được nữa, hắn chỉ có thể đáp có hoặc không.

- Nghe nói người của Cái Bang tập kích văn sinh lúc trước là do vị Vương tử của Nhữ Nam vương phủ phái tới, nếu có manh mối chắc chắn tôi sẽ nói với lão Long Đồ.

Trần Khác thở dài, thẳng thắn nói:

- Nhưng văn sinh thực sự không biết.

Thấy hắn kiên quyết phủ nhận, gương mặt Bao Chứng nghiêm lại, ông chậm rãi nói:

- Tại sao người muốn mua tòa nhà đó?

- Đây là bí mật kinh doanh của văn sinh, hiện giờ chỉ có thể nói với lão Long Đồ.

Trần Khác thành thật nói:

- Văn sinh mua tòa nhà đó vì thích sự yên tĩnh của nó, chuẩn bị để chế tác một thứ.

- Cái gì?

- Văn sinh thấy phòng ốc kinh thành bị hư hại nghiêm trọng, đến tường thành cũng đổ nát hơn một nửa, vì vậy văn sinh muốn tạo ra một loại vật liệu xây dựng giá rẻ mà chất lượng lại cao.

Trần Khác thở dài nói:

- Nhưng như lão Long Đồ đã thấy, tối đó vừa mua được tòa nhà liền bị người khác lật tung lên, hơn nữa ngay sau đó văn sinh còn bị ám sát, việc này chỉ có thể gác lại.

Trong mắt Bao Chứng thoáng thất vọng, ông trầm giọng nói:

- Tam Lang, trước đó người không biết rõ tình hình thật sao?

- Thập tam nhà đó rất có thể tương lai sẽ là Thái tử, văn sinh thật không muốn chọc tới bọn họ.

Trần Khác nói:

- Ai ngờ cây muốn lặng mà gió chẳng dừng, bọn họ lại nghi ngờ văn sinh.

Bao Chứng nói:

- Vào thời điểm Đại Long Đầu chết chỉ có ba người các người ở bên cạnh, người ta không nghi người thì nghi ai đây?

- Khi ấy Liễu Nguyệt Nga đỡ tên thay văn sinh nên bị thương, văn sinh còn tâm trí nào để ý đến Đại Long Đầu gì đó?

Trần Khác quả quyết nói:

- Lão Long Đồ, ngài sẽ không nghi ngờ văn sinh chứ?

- Lão phu chỉ đang suy nghĩ vì sao họ lại nghi ngờ người.

Bao Chứng thản nhiên nói.

- Văn sinh cũng muốn biết.

Trần Khác thở dài, thì ra mọi chuyện đều là phỏng đoán.

- ...

Rốt cuộc Bao Chứng không hỏi gì Trần Khác được nữa, ông chỉ có thể nhắc hần cẩn thận rồi để hần về.

....

Sau khi Trần Khác rời đi, Thôi quan của phủ Khai Phong tiến lên trình báo kết quả kiểm định mũi tên:

- Dấu hiệu trên đầu tiễn đã bị mài đi, nhưng thợ chế tác bên viện cung nỏ sau khi quan sát đặc tính, chất liệu thì cho rằng nó xuất xứ từ viện Đô Tác của Đại Danh phủ.

- Viện Đô Tác của Đại Danh phủ ...

Bao Chứng trầm ngâm, trong lòng sông cuộn biển gào. Nhắc đến tự nhiên liên tưởng tới vị Cổ Xương Triều quản Đại Danh phủ đã được mười năm. Sau khi bị Văn Ngạn Bác bãi tướng, Cổ tướng công không được ngồi vào chức vị Tể tướng mơ ước mà phải thay Dịch Thanh nhận chức Xu Mật Sứ.

Song nhiều người đều nói đây chẳng qua chỉ là quá độ. Bởi vì triều đình vẫn chưa bổ nhiệm Tể tướng mới, thậm chí đến Phó tướng công cũng chưa thăng làm Đại học sĩ của Chiêu Văn quán, đây chẳng phải là để chỗ trống chờ người tài hay sao? Sợ là không lâu nữa, Cổ tướng công có thể phục tướng rồi.

Có điều danh tiếng của Cổ Xương Triều đã bị Văn Ngạn Bác bôi xấu hoàn toàn. Các quan Đài giám đã từng tuyên bố: nếu để Cổ Xương Triều lên làm tướng, cho dù đánh đến chỉ còn lại một người cũng phải kéo gã xuống. Hai bên đang ở thế giằng co, hiện tại còn xảy ra việc như vậy, Cổ tướng công không thể thoát khỏi tội danh giám sát bất nghiêm, để cho quân khí bị truyền ra ngoài.

Bao Chứng nhận thấy vụ án này sẽ biến hóa càng lúc càng quỷ dị.

“Xem ra có người muốn đục nước béo cò”. Ông cẩn thận suy tính, thầm nhủ: “Trần Khác đó lại trở thành tấm bia giá họa của chúng, tiểu tử này đúng là tai bay vạ gió...”

Nhưng muốn bới móc ô dù bảo hộ đồng kênh mương này ra, e rằng mọi chuyện đều đổ lên người hần...

- Tề Thôi quan, người cho người chăm chú nhìn vị Trần thừa sự đó.

Sau khi cân nhắc, Bao Chứng hạ lệnh:

- Xem thử còn có ai đang nhìn hần nữa không.

Tề Thôi quan mất một lúc lâu mới hiểu ra là phải theo dõi sát sao, y vội gật đầu đáp ứng.

....

Ngày kế đó là Quốc Tử Giám yết bảng, bọn Trần Khác liền hẹn nhau cùng đi xem.

Khi đến trước bức tường của Quốc Tử Giám thì thấy một ngàn người của Gia Hữu học xã đều có tên trên bảng, mặc dù thứ bậc cao thấp khác nhau, song đều có đủ tư cách thi Cống ở Lễ Bộ vào đầu tháng hai năm tới. Mọi người dĩ nhiên rất cao hứng, quay sang nhìn Trần đại tài chủ.

Trần Khác áy náy nói:

- Hai ngày nay bận quá, quên mất đi đặt tửu lầu.
- Hôm nay không cần người mời.

Lã Huệ Khanh cười nói:

- Cả ngày ăn của người, chúng ta cũng biết xấu hổ chứ. Hôm nay góp tiền bao phòng riêng ở Trạng Nguyên lầu, chỉ đợi giải Nguyên của người mà mở tiệc thôi.
- Đừng hòng lấy ta làm trò hề.

Trần Khác cười trách.

- Giải Nguyên của thi Biệt Đầu cũng gọi là giải Nguyên.

Mọi người cười vang nói:

- Ai dám nói Lưu Kỷ mạnh hơn người chứ?
- Khụ khụ...

Lời cười đùa của bọn Trần Khác dường như đã chọc giận một đám người khác, họ lớn tiếng ho khan thị uy.

Bọn Trần Khác trông thấy đám người Lưu Kỷ cũng đến xem bảng, câu nói của họ khiến cho người nhận giải Nguyên chính quy mất vui rồi.

- Chẳng qua chỉ là kẻ chốt trong đám đui mù, vậy mà đã tự phụ rồi sao?

Có kẻ cười lạnh giễu.

- Đồ thói.

Đám Trần Khác, Tống Đoan Bình, Tăng Bố, Lã Huệ Khanh cũng không tốt lành gì, nhưng người vừa nói chính là Giáp Dẫn nhỏ tuổi nhất.

- Nếu Tam ca không thi Tỏa thính thì Lưu Kỷ các người làm gì được giải Nguyên.

Lời này khiến mặt Trần Khác đỏ lên... Tiểu lão đệ, không được sùng bái mù quáng quá mức, đừng nói là ai khác, đến Tô Tử Chiêm ta cũng không qua nổi.

- Người nói nhảm.

Phe kia cũng có người sùng bái Lưu Kỷ giận dữ nói:

- Lưu huynh chúng ta nổi danh thế nào chứ, thi lớn thi nhỏ chưa từng khiến người khác thất vọng!
- Không phục thì cứ tỷ thí!
- Tỷ thí thì tỷ thí! Nhưng ở đây không được, nghe nói các người muốn đến Trạng Nguyên lầu, chúng ta khai chiến ở đó đi!
- Không gặp không về!

Hai bên so đo ầm ĩ, cuối cùng biến thành cục diện này...

- Ta khinh, ta chưa mở miệng nói được câu nào.

Trên đường đến Trạng Nguyên lầu, Trần Khác buồn bực nói:

- Tại sao ta lại phải tỷ thí với y?

- Đừng bận tâm.

Lã Huệ Khanh cười nham hiểm:

- Không cần đến người động thủ, bảo đảm có thể làm y rụng răng.

- Vậy người làm đi?

Hắn yên lặng lườm Lã Huệ Khanh.

- Ta đương nhiên không được.

Lã Huệ Khanh nịnh bợ Tô Thúc:

- Có anh vợ của người, sợ gì bọn chúng không bị bẽ mặt?

- Ha ha, không tồi.

Trần Khác tức thì tươi cười rạng rỡ.

Trạng Nguyên lầu nằm trên đường Chu Tước phía bắc Quốc Tử Giám, đi bộ một chút là tới. Đại tửu lầu ba tầng này tuy rằng khí thế không bằng Phần lầu, Nhiệm điểm và Ngộ Tiên lầu, song mỗi khi có dịp, đây lại là nơi đắt giá nhất kinh thành.

Thường thì bắt đầu từ thi Hương vào mùa xuân, buôn bán ở Trạng Nguyên lầu cực kỳ phát đạt, kéo dài tận hai tháng sau đó mới dần bình thường trở lại. Mùa hạ này Trạng Nguyên lầu cũng gặp tai họa, để kinh doanh không bị trì trệ, chủ quán không tiếc ngàn vàng tân trang tu sửa, chưa đầy một tháng đã mở cửa buôn bán.

Đoàn người đi vào tửu lầu, thấy trong lầu giăng đèn kết hoa, sàn gỗ thông đỏ vừa đánh dầu trầu mới tinh, vách ngăn ngũ sắc được lau chùi không dính một hạt bụi nhỏ, ngói sáng tinh quang, khắp nơi đều mới mẻ tinh tươm, không khí vô cùng náo nhiệt.

Tiểu nhị dưới lầu nghênh đón, hỏi rõ gian phòng rồi dẫn bọn họ đến phòng đã bao ở lầu ba. Trong phòng trải thảm dày cộm, ngoại trừ hai chiếc ghế dựa cùng tranh tự họa trang trí ra, ở góc tường còn đặt một thư án lớn, trên án có đủ bút, giấy, nghiên, mực để các văn nhân dùng khi uống rượu đề thơ.

Lúc này đám người Lưu Kỷ cũng đến nơi. Cái gọi là không gặp không phải oan gia, gian phòng mà họ đặt ở ngay bên cạnh phòng của bọn Trần Khác. Họ cho người dọn đi cánh cửa ngăn cách hai gian, hai phòng lớn liền nhập thành một, còn người của hai bên lại tách bạch rõ ràng, đối chọi gay gắt.

- Nói đi, muốn tỷ thí gì?

Tiểu nhị bắt đầu bọn lên các mâm hoa quả tươi, rượu hoa điều, mứt hoa quả,... Còn người ngựa hai bên e là không đợi được nữa.

- Đối câu trước đi, làm nóng người đã.

- Chỉ cần đối đúng là được.

- Ta ra “Vũ”. (mưa)

Lưu Kỷ tạm không ra mặt, để người bên cạnh tỷ thí với Trần Khác trước hăng tính.

- Ta đối “Phong”. (gió)

Thân là tiểu đệ, Giáp Dẫn lại là người khơi mào cuộc chiến, hiển nhiên cũng muốn xung kích trước.

- Ta ra “Hạnh hoa vũ”.

- Ta đối :” Dương liễu phong”.

- Triêm y dục thấp hạnh hoa vũ. (mưa hoa hạnh nhẹ thấm ướt áo)

Kể đó cười lạnh một tiếng, bên Lưu Kỷ cười lớn tiếng kêu hay.

- Xuy diện bất hàn dương liễu phong. (gió dương liễu thổi không lạnh mặt)

Giáp Đản cũng không yếu thế, bên Trần Khắc hiển nhiên cũng lớn tiếng kêu hay.

- Đừng vội, chưa xong mà.

Kẻ đó lại nói:

- Triêm y dục thấp hạnh hoa vũ, hồng vũ.

- Tận lực hồi đáp.

Giáp Đản cười lạnh nói:

- Xuy diện bất hàn dương liễu phong, lục phong.

- Triêm y dục thấp hạnh hoa vũ, hồng vũ lạc hậu kết thanh quả. (... , thanh quả kết trái sau mưa hồng)

Kẻ đó ra sát chiêu sau cùng.

- Xuy diện bất hàn dương liễu phong, lục phong xuy quá phiêu bạch miên! (... , gió xanh lướt qua bông tơ trắng)

Giáp Đản đối như có thần trợ giúp!!!

191. Quyển 5 - Chương 191: Đấu Giải Nguyên

Trên thực tế, nhóm Gia Hữu học xã của bọn Trần Khắc chỉ là hàng con cháu so với đám Thái Học văn hội của Lưu Kỷ.

Thái Học văn hội tuyên bố chỉ thu nhận người có tài văn chương xuất chúng, vì vậy tập trung được rất nhiều kẻ sĩ có học vấn trong Thái Học, song cũng có nhiều con cháu thế gia trong kinh dùng ngàn vàng vào hội nhằm đánh bóng danh tiếng bản thân. Bởi thế mà đoàn thể được thành lập lâu năm này muốn tài có tài, muốn tiền có tiền, phong quang một thời không gì sánh được.

Nhưng Gia Hữu học xã mới nổi gần đây khiến bọn họ rất khó chịu. Lý do là vì Trần Khắc, huynh đệ Tô Thức, cả Lã Huệ Khanh cũng cự tuyệt lời mời gia nhập của bên Thái Học, thay vào đó là thành lập một đoàn thể nhỏ tự tiêu khiển. Loại coi thường trắng trợn như vậy khiến Thái Học văn hội cảm thấy bị xúc phạm.

Vốn tưởng rằng bọn người đó sẽ lúng túng khi vào trường thi, ngờ đâu khi yết bảng, cả đám Gia Hữu học xã đều có tên trên bảng không sót một ai. Nếu đổi lại là Thái Học văn hội, vì gần đây tốt xấu lẫn lộn nên thực tế có một nhóm không đậu, việc này khiến cho bọn Lưu Kỷ tự xưng là Thái Học tinh anh hội nhanh chóng muốn đánh bại đối phương để chứng minh họ vẫn mạnh nhất.

Nhưng ai ngờ xuất trận bất lợi, không thể làm chủ được trận thứ nhất. Lưu Kỷ chuẩn bị đích thân ra đấu lại bị một người ngăn cản, kẻ đó nói:

- Giết gà cần gì tới dao mổ trâu, Chi Đạo huynh, hãy để cho tiểu đệ tới trước đi.

Mọi người bên Thái Học văn hội trông thấy Tống Thiên Nhạc – con trai của Thái Học giả Tống Kỳ lên ứng chiến, tức thì họ mừng rỡ, ai cũng nói: “Lần này thì thỏa đáng rồi”.

Tống Thiên Nhạc khẽ phẩy quạt xếp, chậm rãi tiến lên, trầm bổng ngâm nga:

- Liễu tuyến oanh toa, chức tước Giang Nam tam xuân cảnh. (oanh liễu sợi thoi, dệt thành ba xuân cảnh Giang Nam)

- Vân tiên nhận tự, truyền lai tặc bắc cử thu thư. (mây nhận giấy chữ, truyền đến chín thu thư tái bắc)

Giáp Đản đối đáp rất tự nhiên.

- Hoa ỏ xuân tình, điệu vận tấu thành vô khổng địch. (Khóm hoa xuân tình, chim hót tấu thành Vô Khổng sáo)

Đây là lấy tiếng chim hót so với tiếng sáo Vô Khổng (thổi sáo bằng đan điền – vùng dưới rốn).

- Thụ đình nhật mộ, thiên thanh đàn xuất bất huyền cầm. (Cây đình hoàng hôn, tiếng ve gảy thành đàn khuyết dây)

Giáp Dần suy nghĩ một hồi lâu mới đối được, lấy tiếng ve so với tiếng đàn không dây, hiển nhiên nhận được sự hưởng ứng của mọi người.

- Tổng huynh nên đối khó một chút, đừng để chúng coi thường Tổng gia.

Người của Thái Học văn hội lớn tiếng nói.

Lúc này, sĩ tử thư sinh khắp lầu bị cuốn hút vào màn long tranh hổ đấu này. Tổng Thiên Nhạc thấy thời cơ đã đến, y gấp quạt giấy, ngâm khoan thai:

- Chung cổ lâu trung, chung dạ chung thanh chung bất đoạn.

(Chuông trống trong lầu, tiếng chuông suốt đêm vang không ngừng)

Câu đối tưởng chừng như bình thường này, trên thực tế lại ẩn tàng sát khí. Bởi vì câu đối có ba từ đồng thanh là “chung” (chuông), “trung” (ở trong) và “chung” (suốt), hơn nữa hai từ “chung” (chuông và suốt) xuất hiện đến hai lần.

Giáp Dần đầu đầy mồ hôi, không thể không bại mà rút lui. Y cực kỳ hổ thẹn nói với các ca ca:

- Đệ thua rồi...

- Làm rất tốt.

Mọi người cười nói:

- Xem Tử Chiêm huynh của đệ đi.

Tô Thúc liền vươn người đứng dậy. Sau khi đến kinh thì y luôn âm thầm, ẩn mình mãi đến lúc thi Hương thì trúng phó khôi yết bảng. Vì vậy lúc này mọi người đều bàn tán, rốt cuộc vị trí phó khôi này có được là nhờ may mắn hay do thực tài.

Hiển nhiên Tổng Thiên Nhạc là viên đá vàng đầu tiên để y thử tài.

- Vế đầu của Tổng huynh là “chung cổ lâu trung, chung dạ chung thanh chung bất đoạn”.

Tô Thúc cười thản nhiên, đẩy cửa sổ ra nói:

- Vế đối sau của tiểu đệ là “Kim khoa trường cận, kim nhật kim bảng tận đề danh.” (kim khoa kề cận, hôm nay kim bảng đã đề danh)

Mọi người trước là sửng sốt, sau khi ngẫm nghĩ ý tứ một hồi thì tiếng ủng hộ rung trời vỡ òa, không riêng gì người của Gia Hữu học xã, thậm chí đến phe Thái Học văn hội cũng thật lòng bội phục Tô Thúc... Trạng Nguyên lâu nằm sát bên Quốc Tử Giám, Quốc Tử Giám là trường thi của mọi người, mà sĩ tử trong Trạng Nguyên lâu hôm nay đều là người tham gia thi. Câu đối sát đề như thế, hơn nữa còn đẩy trình độ đối câu lên đến tuyệt đỉnh, Tô Tử Chiêm này quả nhiên không phải hạng tầm thường!

Trong khi đó Tổng Thiên Nhạc đã ỉm nhem vế đối đầu nhiều năm nay. Nhà y học vốn uyên thâm, mấy năm trước đọc được vế đối đầu trong một cuốn sách, lao tâm khổ tứ mãi mà không đối được vế sau. Lúc này thấy Tô Thúc đối đáp nhẹ tênh, y tức thì đỏ mặt. Nhắm nhanh lấy lại thể diện, Tổng Thiên Nhạc lại ra một vế đối giấu dấm lâu:

- Vũ tư xuân thụ bích liên thiên. (mưa rơi cây xuân xanh mấy ngày)

Lần này thì không có gì lạ kì, thậm chí mọi người không ngẫm ra huyền cơ trong đó, nhưng ai biết được bên trong lại ẩn giấu sát khí.

Tô Thúc trầm ngâm một lát, ngẩng đầu cười nói:

- Phong tổng hoa hương hồng mẫn địa. (Gió tiễn hương hoa đỏ tràn đất)

- Về đối đầu của ta có thể đọc ngược lại.

Tổng Thiên Nhạc cười lạnh nói:

- Vũ tư xuân thụ bích liên thiên. Thiên liên bích thụ xuân tư vũ!

Mọi người nghe vậy đều hít hơi cảm khái, thật là độc ác quá đi mà.

- Ai nói ta không thể đọc ngược được chứ?

Tô Thức cười thản nhiên.

- Phong tổng hoa hương hồng mẫn địa, địa mẫn hồng hương hoa tổng phong.

Lập tức có người giúp y đọc lên, phút chốc xung quanh đều hoan hô. Tô Thức này quả thật đỉnh thôi rồi! Xem ra thật xứng với vị trí phó khôi!

- Ta còn câu đối cuối cùng.

Tổng Thiên Nhạc thẹn quá hóa giận nói:

- Nếu ngươi có thể đối được thì ta nhận thua!

- Không dám, không dám.

Tô Thức chấp tay cười nói.

- Đừng làm càn, ta vẫn chưa ra câu đối mà!

Tổng Thiên Nhạc nổi giận nói:

- Nghe đây, “bạch tháp nhai, hoàng thiết tượng, sinh hồng lô, thiêu hắc thán, mạo thanh yên, thiểm lam quang, thối tử thiết, tọa bắc triều nam đả đông tây”!

(phố tháp trắng, tiệm rèn vàng, lò rèn đỏ, đốt than đen, tỏa khói xanh, lóe ánh lam, tối sắt tím, ngồi bắc hướng nam đánh đông tây)

Mọi người lại thấy đầu óc choáng váng, thậm chí y lấy đầu ra nhiều câu đối quý quái thế này? Trắng vàng đỏ đen xanh lam tím, bắc nam đông tây, bảy màu bốn hướng, sợ là thần tiên cũng không thể đối được.

- Có rồi!

Ngờ đâu Tô Thức còn “thần tiên” hơn cả thần tiên, y suy nghĩ một chút liền vỗ tay đối:

- Dương hoa tự, kim phương tượng, thiết thổ đàn, bãi mộc trác, nhiên hỏa chúc, thi thủy thuật, khu âm hồn; triệu thần khu tiên trừ quỷ mị!

(chùa dương hoa, kim phương tượng, lập thổ đàn, bày bàn gỗ, thấp lửa nén, hành thuật thủy, đuổi âm hồn; gọi thần xua tiên trừ quỷ mị)

Kim Mộc Thủy Hỏa Thổ âm dương đối với trắng vàng đỏ đen xanh lam tím, thần tiên quỷ mị đối với bắc nam đông tây!

Trong tiếng hoan hô không ngớt của mọi người, Tổng Thiên Nhạc chấp tay nói một tiếng: “Đã lĩnh giáo.” rồi vội vàng chen qua đám đông rời đi, nghe nói y đời này không đối câu với người khác thêm lần nào nữa.

....

Thấy Tổng Thiên Nhạc nổi danh đối hay cũng chịu thua thảm hại trước mặt Tô Thức, người của Thái Học văn hội không dám ra ứng chiến. Ánh mắt của mọi người đều hướng vào Lưu Kỷ, vị giải Nguyên khoa này sớm đã được xưng là đệ nhất tài tử của Đại Tống.

Đến nước này, nhằm bảo vệ danh tiếng đệ nhất tài tử của mình và vinh dự của Thái Học văn hội, Lưu Kỷ không thể không ra trận. Nhưng ba về đối kinh người khi này của Tô Thức lại khiến Lưu Kỷ chưa chiến đã sợ, y cảm thấy nếu đấu với người này thì sẽ thua rất thảm hại.

Ngay lúc y đang trầm tư, bên Thái Học vẫn hội có kẻ lên tiếng:

- Các vị, chúng ta vì sao lại đấu trận này, hiện tại hình như có chút nhầm lẫn rồi đó?

- Đúng, chúng ta muốn thấy giải Nguyên khoa chính và giải Nguyên Biệt Đầu ai lợi hại hơn, tại sao lại trở thành cuộc đấu của những người không liên can?

Người cùng hội liền ngẫm hiểu, vội kẻ xướng người họa nói.

- Cứ chứng minh giải Nguyên này giỏi hơn thứ Nguyên hăng tính.

Lã Huệ Khanh cười nói:

- Không thắng được Tô Tử Chiêm thì còn gì để nói nữa?

- Hoang đường.

Phe Thái Học vẫn hội quả quyết nói:

- Thứ bậc là do quan khảo sắp xếp, tại sao còn phải tỷ thí lần nữa? Lẽ nào chư vị hoài nghi hai vị chủ khảo và phó chủ khảo?

Ai cũng có thể thấy người của Thái Học vẫn hội yếu thế rồi, không dám để Lưu Kỷ đấu với Tô Thúc. Hơn nữa này giờ Lưu Kỷ vẫn im lặng, e là cũng nghĩ tương tự, song không ai phản bác được họ... Mặc dù triều Tống cấm môn sinh bá quan chủ khảo, nhưng thân là cử nhân đã đậu thì nên cảm kích quan khảo. Vừa mới yết bảng chưa đầy một canh giờ, nào có thể nói này nói nọ về thứ bậc cho được?

Hướng chi mọi người cũng cực kỳ muốn thấy cuộc so tài giữa giải Nguyên khoa chính và giải Nguyên Biệt Đầu, không cần biết là xuất phát từ tâm lý nào, việc này hiển nhiên vô cùng hấp dẫn.

- Hổng rồi hổng rồi.

Tăng Bồ nói nhỏ với Trần Khác:

- Dù gì Lưu Kỷ cũng không phải hư danh, y thực sự có tài Trạng Nguyên. Nếu họ đã cự tuyệt so tài với Tô Thúc, vậy người cũng làm tương tự, cứ từ chối so tài với họ đi.

Trần lại sầm mặt không lên tiếng, không ai hiểu con như cha. Trần Hi Lượng từng nói nhìn hấn lúc nào cũng hi hi ha ha không để ý gì, thực chất lòng hiếu thắng nhiều hơn ai hết. Trước mắt, người của Thái Học vẫn hội tránh Tô Thúc mà đối phó với Trần Khác, vốn là xem nhẹ hấn rồi.

Không so tài thì sao biết ai thắng ai bại? Lẽ nào giải Nguyên Biệt Đầu của hấn là lượm được từ dưới mặt đất à?

Trần Khác không màng đến sự ngăn cản của các huynh đệ, đứng dậy nói:

- Tử Chiêm, người lui xuống đi.

.....

Cuối cùng, Lưu Kỷ và Trần Khác tiến lên ứng chiến trong ngàn tiếng cổ vũ. Lưu Kỷ dáng người gầy yếu, thấp hơn Trần Khác một bậc, ít ra nhìn từ vẻ ngoài thì y đã bị hấn áp chế một đầu.

Trạng Nguyên lâu cũng lặng đi, mọi người chỉ thấy Lưu Kỷ và Trần Khác nói chuyện vài câu rồi nghe bọn họ tuyên bố, hai người ước định đấu ba trận, ai được hai trận thì xem như thắng.

Trận đầu tiên do Gia Hữu học xã ra đề. Sau khi khấn trương bàn bạc, mọi người quyết định dựa theo sở trường của Trần Khác, Lã Huệ Khanh đứng dậy nói:

- Chư vị, việc tinh thông đủ loại sách có thể thể hiện rõ nhất năng lực của người đọc sách, vì vậy chúng tôi đề nghị tìm hai quyển sách ở đây mời hai vị giải Nguyên học thuộc, xem ai có thể đọc được vừa nhiều vừa chuẩn trong thời gian một nén hương.

Mọi người đều gật đầu, đây đúng là biện pháp hay. Song có người dị nghị, chẳng may đó là cuốn sách mà một trong hai người từng đọc qua thì sao? Đối với hai vị giải Nguyên đã đọc nhiều sách thì việc này rất có khả năng.

- Ta có cách này.

Người lên tiếng chính là ông chủ của Trạng Nguyên lâu, mọi người bắt đầu nhìn ông, chuyện của người đọc sách chúng ta, ông làm loạn gì chứ?

- Nghe ta nói trước đã, nếu không được thì thôi.

Ông chủ cười ha hả nói:

- Ở lâu có rất nhiều sổ sách ghi chép khách khứa, chắc chắn hai vị chưa từng thấy qua.

- Sổ sách?

Mới đầu mọi người cảm thấy thật hồ đồ, nhưng nghĩ lại thì ý này không tồi. Trước tiên, chắc chắn là hai người lần đầu xem qua, có thể đảm bảo tính công bằng, hơn nữa nội dung sổ sách lại hỗn tạp, thích hợp để thử tài trí nhớ nhất.

Hai quyển sổ dày cộm nhanh chóng được đưa tới trước mặt hai người, sĩ tử phụ trách phán quyết thấp hương rồi nói:

- Bắt đầu đi.

Hai người bắt đầu lật sách đọc. Từ lâu im lặng đến mức kim rơi cũng có thể nghe thấy, không gian chỉ còn lại tiếng lật sách loạt soạt của hai người.

192. Quyển 5 - Chương 192: Toàn Cơ Đồ

Đời Tống có một loại hương đặc biệt dùng để tính thời gian. Tính theo nửa canh giờ, ba khắc, hai khắc đến một khắc đều có dây hương tương ứng. Hiện tại hương đang đốt là loại ngắn nhất, chỉ tốn thời gian một phút là đốt xong.

- Ngừng!

Trọng tài hô lên một tiếng. Hai người đều là người có thân phận, đương nhiên sẽ không cố gắng nhìn thêm lần nữa. Hai người vừa nghe tiếng lập tức đóng sách lại, khép hờ mắt, củng cố lại những tin tức được ghi nhớ trong lòng.

Ngay lập tức có người tới lấy sách đi, bưng tới một một trang giấy có sẵn bút mực.

Hai người dùng cái chặn giấy chặn trên trang giấy, đồng thời nâng bút lên, yên lặng viết trên giấy.

Rất nhanh, hầu như cùng một lúc đã viết xong một trang giấy, ngay sau đó là trang thứ hai, thứ ba... Hơn nữa dường như không có ý dừng lại một chút nào. Điều này làm cho những thư sinh vây chung quanh xem cảm thấy rất xấu hổ. Đều là người như nhau sao lại có sự chênh lệch lớn như vậy?

Mặc dù bọn họ không ít nghe nói những câu chuyện xem qua là nhớ, nhưng khi bọn họ tận mắt nhìn thấy biểu hiện như vậy, vẫn cảm thấy vô cùng rung động. Huống chi, một lúc lại là hai người, càng khiến cho người ta rung động gấp đôi.

Ở trước ánh mắt chăm chú không thể tin nổi của mọi người, hai người lần lượt viết tới trang thứ tám, lúc này cũng có người ngừng lại. Chỉ thấy người họ Lưu lông mày nhíu chặt lại, sau khi dừng bút một lát, anh ta thở ra một hơi ồ ồ, rồi đặt bút xuống.

Trần Khác viết đến trang thứ chín, thần sắc bình tĩnh đặt bút xuống.

- Viết nhiều không nhất định sẽ chiến thắng, muốn qua cửa là phải viết đúng, ít lỗi!

Họ Lưu là người có trí nhớ hoàn hảo nhất trong Thái Học văn hội, mọi người không tin sẽ có người có trí nhớ hoàn hảo hơn anh ta. Trong lòng mọi người đều cho rằng tiểu tử này tám phần là viết bậy.

Tuy nhiên, nghiệm chứng việc này cũng rất dễ dàng. Trọng tài đem sách gốc lấy ra... cái mà Trần Khác cùng Lưu Kỳ là bản chính và bản sao của cùng một quyển. Chữ trên bìa cũng giống nhau như đúc, để cho bọn họ so sánh trực quan, chính xác hơn.

Lại tìm sáu sĩ tử không liên quan với nhau, chia làm hai tổ, trong mỗi tổ có một người đọc, một người đối chiếu, một người nhớ số lượng chữ đúng, một người nhớ số lượng chữ sai. Người của Gia Hữu Học xã và Thái Học văn hội đương nhiên cũng sẽ có người nhìn chăm chăm vào hai bên, để tránh người của mình bị chơi xấu.

- Giữa trưa tháng giêng năm Đại Trung Tường Phù thứ nhất, tiền nhập vào bốn ngàn sáu trăm tám, bình thường thấy tám vạn chín ngàn tám trăm mười bốn.

- Xuất ra tám trăm tiền thuế, Xuất một ngàn bốn trăm mua sấm năm mươi cân thịt dê. Xuất ra ba trăm mua sấm một gánh rau xanh. Xuất ra tám trăm mua sấm một giỏ cá, tổng cộng có hai mươi con...

- Tháng giêng giờ ất...

Cứ như vậy một bên đọc, một bên đối chiếu. Tồn khoảng thời gian một nén nhang, hai bên mới lần lượt cho ra kết quả, lớn tiếng báo ra nói:

- Lưu Kỳ tổng cộng viết hai ngàn tám trăm chữ, sai ba mươi hai chữ!

- Trần Trọng Phương viết tổng cộng ba ngàn một trăm chữ, sai mười bảy chữ!

Bất kể là số lượng hay là sự chính xác, Trần Khác đều thắng Lưu Kỳ... Thực ra anh em Tô gia và Tổng Đoan Bình cùng nhau lớn lên từ nhỏ đến lớn, hẳn đều biết, người này còn lưu lại hai phần thực lực chưa có xuất ra. Chỉ có điều không biết hẳn xuất phát từ tâm lý gì mà không có thắng Lưu Kỳ nhiều lắm... Ván đầu tiên, Trần Khác thắng.

Tiếp theo đến phiên Thái học văn hội ra đề. Ván này đối với bọn họ mà nói chính là sống còn. Nếu tiếp thực thua, Lưu Kỳ sẽ hoàn toàn bị đánh bại. Thất bại như vậy sẽ khiến Lưu Kỳ không chịu nổi... Thứ nhất anh ta là tài tử hàng đầu, danh tiếng được tích góp từng chút từng chút một, trong một đêm lại biến thành bọt nước. Tương lai trừ khi thi Hương, thi Hội, thi Đình liên tiếp dành được các chức Giải Nguyên, Hội Nguyên, Trạng Nguyên, nếu không sẽ không thể nào che đậy được sỉ nhục của lần thất bại này.

Thật ra cái gọi là bàn bạc đề mục, còn không bằng nói thẳng là để Lưu Kỳ suy nghĩ lại xem sở trường giỏi nhất của anh ta cuối cùng là cái gì.

Ai cũng biết, sở trường giỏi nhất của Lưu Kỳ đương nhiên là thi phú. Anh ta nổi danh, cũng đã tạo lập được danh tiếng riêng của Tây Côn thể và Thái Học thể. Nhưng mà thắng bại lần này là cần phải tỉ thí trực tiếp, thi phú không thể nào dùng được... Cho dù tất cả mọi người nói anh ta thi phú rất tốt, nhưng người của Gia Hữu học xã cũng khen ngợi Trần Khác, cần chết cũng không nhận thua thì ai cũng không có biện pháp.

Cái này gọi là “Văn chương không có ai là đệ nhất, mỗi bên giữ một ý”.

Cũng may Lưu Kỳ đa tài đa nghệ. Sở trường cũng không phải chỉ có làm văn, chẳng mấy chốc đã nghĩ đến một biện pháp chắc chắn thắng, nhưng chỉ là thắng có chút không hay lắm. Nhưng nghĩ lại, trước tiên cứ đem mình thoát khỏi vực sâu nguy hiểm trước rồi nói sau. Dù sao Trần Khác có thua ván này đi nữa thì cục diện vẫn là ngang bằng.

Đã quyết định chủ ý, anh ta hướng về phía đối diện đưa tay múa chân làm thủ thế. Người nọ vẻ khẩn trương trên mặt lập tức biến mất, còn có chút vui sướng khi thấy người khác gặp họa. Anh ta liếc mắt nhìn Trần Khác một cái rồi chạy vội đi ra ngoài.

- Tình hình như thế nào?

Tổng Đoan Bình nhỏ giọng nói:

- Ta cũng đi ra ngoài xem một chút đi.

- Không cần.

Trần Khắc lắc đầu cười nói:

- Ván này người ta trăm phương ngàn kế, nhất định sẽ ra chiêu lớn, chúng ta tới nước mới nhảy thì có lợi ích gì?

- Phải, ta cũng cảm thấy người nhất định phải thua.

Tằng Bô thở dài nói:

- Chúng ta suy nghĩ một chút, xem làm thế nào để có thể trụ được trận thứ ba đi.

- Nếu không chúng ta nhận thua đi, khỏi phải lãng phí thời gian.

Giáp Đản yếu ớt đề nghị.

- Người lớn nói chuyện, còn nhỏ sang một bên chơi đi.

Ai ngờ lại nhận được sự xem thường, cũng là Trần Khắc có lòng tốt giải thích nói:

- Mọi việc tất có cơ hội, nếu bỏ cuộc thì đến cơ hội cũng chẳng thể có.

Thấy Trần Khắc nghĩ thoáng như vậy, mọi người đương nhiên càng không có gánh nặng tâm lý. Tranh thủ thời gian rảnh rỗi, vội vàng đi ăn và uống mấy ngụm rượu.

Qua một lúc lâu, mới nghe được có tiếng xôn xao dưới lầu vang lên:

- Nhường một chút, nhường một chút đi!

Chỉ một lát sau, thì thấy hai người hầu mang theo một bức tọa bình đi vào.

- Cẩn thận, cẩn thận.

Người sĩ tử vừa mới đi ra ngoài giờ đã quay lại, chỉ huy hai người hầu mang tọa bình đặt nhẹ xuống.

Phía trên tọa bình được trùm vải tơ, khiến ọi người không thể chờ được muốn biết, Thái Học văn hội trong hồ lô có bán thuốc gì.

- Học thuộc lòng quả nhiên rất lợi hại, tuy nhiên mới chỉ trải qua một kỳ thi mà thôi.

Sĩ tử kia đang thở gấp, liền ăn nói bừa bãi:

- Chúng ta là những người đi thi, vẫn là dựa vào thi phú. Cho nên trận này, chúng ta sẽ thi tài nghệ làm thơ.

- Vậy việc này làm sao thi? Làm sao để mọi người phục?

Gia Hữu học xã lập tức phản đối nói.

- Đó là lí do chúng ta mang cái này đến!

Sĩ tử kia nói xong thì giật vải lụa xuống. Bên trong lộ ra một bức bình phong đầy chữ nói:

- Đây là một bức Toàn Cơ Đồ của Nam Bắc Triều Tô Huệ, tổng cộng có tám trăm bốn mươi mốt chữ, ngang dọc hai mươi mốt chữ. Bất kể là đọc ngang hay dọc dọc, đọc nghiêng, đọc luân phiên, đọc chính phản, đọc lui một chữ, đọc liên tiếp một chữ cũng có thể thành thơ. Thơ có tam, tứ, ngũ, lục, thất ngôn không giống nhau. Thật sự rất tuyệt diệu, được lưu truyền rất rộng rãi, ta nghĩ nhị vị giải Nguyên đều đã nghe nhiều đến nỗi thuộc lòng rồi.

‘Xôn xao...’ có người bắt đầu hưng phấn la lên:

- Hóa ra là Toàn cơ đồ, nghe nói bên trong có hơn ba ngàn bài thơ!

- Người có thể giải ra bao nhiêu bài?

- Tám mươi bài.

- Quá kém rồi.

- Vậy còn người?

- Chín mươi hai bài!

- Cũng bình thường thôi...

Rất dễ nhận thấy, đề tài này so với việc vác đồng sỏ sách thì càng hấp dẫn người khác hơn. Dù sao mọi người cũng là thư sinh không phải là làm thu chi. Mà ‘Toàn Cơ Đồ’ này quả thật giống như lời sĩ tử kia nói, vô cùng hấp dẫn. Gần như tất cả mọi người đều đã từng giải qua, chỉ có điều do năng lực có giới hạn nên bị nghẹn đến mức nội thương. Phần lớn mọi người chỉ giải dưới một trăm bài.

Từ đó có thể biết, bọn họ có bao nhiêu khát vọng có thể thưởng thức cao thủ đến giải ‘Toàn Cơ Đồ’ này. Nếu Thái Học viện đã dám đem bức đồ này ra, Lưu Kỳ chắc chắn là cao thủ trong phương diện này.

Mà Thái Học viện vội vì ra đề này, có thể nói là đã tốn trăm phương ngàn kế. Bọn họ tiền trăm hậu tấu, đưa bình phong đến đã thành công khiến mọi người hứng thú. Khiến cho Trần Khác không thể nào không đi vào khuôn phép.

Lưu Kỳ lại đứng trước trận đấu.

Trần Khác nhìn Tô Thúc, Tô Thúc cũng nhìn nhìn hắn, trên mặt lại toát ra thần sắc thông cảm.

Trần Khác xoa xoa cái mũi, đi đến trước mặt Lưu Kỳ.

- Cái này làm sao để so?

- Chúng ta mỗi người một bài, ai không thể tiếp được thì thua.

Lưu Kỳ nói:

- Nếu thơ có lỗi sai cũng coi như thua.

- Tùy vậy.

Trần Khác xoa xoa mũi không để ý. Hắn nhìn bình phong đầy chữ, ánh mắt cũng trở nên ôn nhu hơn.

Lưu Kỳ làm ra vẻ nói:

- Người trước đi.

Trần Khác lắc đầu:

- Người trước vẫn hay hơn.

Vậy cũng không sao, Lưu Kỳ gật gật đầu, liền giải ra bài thơ thứ nhất nói:

- Khâm sầm u nham tuần tha nga,

Thâm uyên trọng nhai kinh vông la,

Lâm dương tiềm diệu ế anh hoa,

Trầm phù dị thệ đồi lưu sa.

Trần Khác lười nhác, đáp:

- Sầm u nham tuần tha nga thâm,

Uyên trọng nhai kinh vông la lâm,

Dương tiềm diệu ế anh hoa trầm,

Phù dục thệ đồi lưu sa lân.

- Thiệu nam chu phong, hưng tự hậu phi.

Vệ trịnh sở phàn, lệ tiết trung vi.

Vĩnh ca trường thán, bất năng phẩn phi.

Tề phương song phát, ca ngã cốn y.

Diệu lưu hoa quan, đã dung vi thù?

Tình trưng cung vũ, đồng thanh tương trụ!

Lưu Kỳ tiếp tục nói.

Trần Khác tiếp tục nhàn hạ nói:

- Chu phong hưng tự hậu phi.

Sở phàn lệ tiết trung nhân.

Trường thán bất nang phần phi.

Song phát ca ngã cố n y.

Hoa quan đã dung vi thù ?

Cung vũ đồng thanh tương trụ.

Người trong nghề vừa ra tay liền biết hay dở. Bộ dáng này của hắn đúng là đã hiểu rõ Toàn Cơ Đồ, vượt xa sự tưởng tượng của Lưu Kỳ.

Nhưng Lưu Kỳ chẳng quan tâm nhiều như vậy, tất cả mọi tâm tư của anh ta đều ở trên Toàn Cơ Đồ. Cũng không dứt đoạn ra tiếp nói:

- Nam trịnh ca thương lưu chinh ân.

Lang đào yển thủy hảo thương thân.

Cựu văn ly thiên tội cô thân.

Xuân ai tán xán khinh thân lân...

Trần Khác tiếp tục sử dụng sách lược cũ, gần như là Lưu Kỳ vừa ra thơ, hắn liền biến thể theo tới:

- Nam trịnh ca thương lưu trưng ân.

Cựu văn ly thiên tội cô thân.

Di ai lệ ý thịnh thì trầm.

Gian nhân nữ bế chí vi thâm...

Lưu Kỳ cảm thấy kinh ngạc, lại có chút phần nỡ. Từ nhỏ anh ta đã nghiên cứu ‘Toàn Cơ Đồ’. Sau khi thành niên lại cùng bạn bè nghiên cứu nó. Đến nay cũng đã hơn mười năm, dốc hết tâm huyết mới giải ra hơn một ngàn bài. Vốn tưởng rằng đủ để ngạo mạn với mọi người, ai ngờ Trần Khác lại dùng loại thái độ không tốn sức này. Thật đúng là có thể làm tức chết những người nghĩ phương thức giải thơ.

Lưu Kỳ cũng biết, chỉ có hiểu tương đương quy luật trong bức đồ, mới có thể làm được việc dễ dàng như vậy. Thật ra trong quá trình giải đồ anh ta cũng phát hiện, trong này nhất định có quy luật, nhưng mà cụ thể là quy luật gì thì anh ta cũng không thể nghĩ ra.

Nếu như lúc bình thường, anh ta nhất định sẽ khiêm tốn thỉnh giáo Trần Khác. Nhưng hiện tại hai người là đối thủ, như vậy chỉ có thể toàn lực đánh cược một lần, hi vọng mình có thể đem một ngàn bài dự trữ làm Trần Khác suy sụp.

Vì không để cho đối phương cơ hội suy nghĩ, lời nói của Lưu Kỳ cũng nhanh hơn, người phụ trách ghi lại bên cạnh đều không theo kịp.

Nhưng loại trình độ này của anh ta, Trần Khác lại không để trong mắt, không đáng kể chút nào. Đúng là chuyện đùa rồi, thời thiếu niên bị Tô Tiểu Muội, Tô Đông Pha dày vò. Hắn làm sao có thể bị suy sụp?

Nếu để Lưu Kỳ biết, bí mật của bộ ‘Toàn Cơ Đồ’ này đã bị một người con gái phá giải, không biết anh ta có thể bị học ba lít máu hay không...

193. Quyển 5 - Chương 193: Chấn Động

Tô Huệ hay còn gọi là Nhược Lan, ba tuổi học chữ, năm tuổi học thơ, bảy tuổi học vẽ, chín tuổi học thêu, mười hai tuổi học dệt gấm. Ở tuổi cập kê, đã là thư hương khuê tú dung mạo xinh đẹp, người đến đề thân nói dài không dứt, nhưng tất cả đều là tầm thường, không một ai có thể đánh động trái tim của nàng.

Năm mười bảy tuổi, Tô Huệ gả cho thiếu niên Đậu Thao anh tuấn, văn võ song toàn. Hai người đều là tự do yêu đương, cảm tình đương nhiên rất tốt. Đậu Thao cũng không phụ kỳ vọng của thê tử, sau khi vào làm quan cầm quyền ở Tiền Tần, chiến tích rõ rệt, nhiều lần lập chiến công, được làm Thứ Sử Tần Châu. Nhưng do tuổi trẻ đắc chí, không kiềm chế hành vi, bị lưu đầy đến Lưu Sa. Lưu Sa chính là sa mạc Tân Cương, phạm nhân bị lưu đầy tới đó, hơn phân nửa là không thể sống.

Lúc chia ly, Đậu Thao đã mất hết hy vọng muốn giải trừ hôn ước với thê tử. Nhưng Tô Huệ lại thề chỉ trung trinh không đổi với Đậu Thao. Cam đoan với anh ta sẽ phụng dưỡng cha mẹ chồng, thê sống chết không thay đổi, chờ chồng trở về đoàn viên. Dưới sự cổ vũ của thê tử, Đậu Thao gắng gượng qua thời kì gian nan nhất của con người. Hai năm sau khi anh ta bị trục xuất, Phù Kiên âm mưu tấn công Đông Tấn, đúng lúc cần dùng người. Lại nhớ đến Đậu Thao văn võ song toàn, nên lại một lần nữa đề bạt anh ta làm An Nam tướng quân, thuận theo Thượng Thư Lệnh Phù Phi công chiếm Đông Phổ Tương Dương.

Đậu Thao như cá vượt long môn, địa vị trở nên càng hiển hách, đương nhiên không thiếu mỹ nữ vây quanh. Không lâu sau, anh ta liền bị một ả ca vũ kỹ tên là Triệu Dương Đài câu hồn. Triệu Dương Đài nghiêm nhiên trở thành bình thê của anh ta ở Tương Dương. Việc này bị Tô Huệ ở nhà biết được, đêm trắng không ngủ, giữ gìn tiêu phòng, đối lại là sự thay lòng đổi dạ của trượng phu, Tô Huệ nên làm thế nào để đối diện?

Nàng không khóc cũng không làm ồn ào, càng không ngốc nghếch mà ly hôn. Mà là dùng mấy tháng thời gian, đem bị phần đau xót trong lòng, hóa thành tư tình vắn vưng trăm mối, dệt thành “Hồi Văn Đồ” gấm vóc có thêu tám trăm bốn mươi chữ. Tên gọi là ‘Toàn Cơ Đồ’ gửi cho trượng phu đã phụ lòng mình. Đậu Thao đọc được thơ văn tình ý chân thành, tha thiết bị thương. Trong lòng nhất thời cảm thấy xấu hổ không chịu được, lại cảm hận hành vi không kiềm chế của mình. Anh ta rời khỏi Triệu Dương Đài về Quan Trung, có kiện xe lễ mời nghênh đón Tô Huệ đến Tương Dương. Vợ chồng lại hòa hảo như lúc ban đầu.

“Toàn Cơ Đồ” của Tô Huệ, không những giúp nàng có lại được tình yêu, còn làm cho tài danh của nàng lưu danh thiên cổ. Trải qua lần đầu tiên xuất bản, mọi người liền tranh nhau sao chép, thử ngắt câu, phân tích thể thơ, nhưng mà người có thể hiểu được rất thưa thớt. Lưu truyền đến đời sau, cũng không biết làm cho bao nhiêu văn nhân nhà sĩ bị tổn nhiều phen cân não. Một thế hệ nữ hoàng ‘Vô Tắc Thiên’ cũng dụng tâm tìm hiểu ‘Toàn cơ đồ’, được hơn hai trăm bài thì đã rất tự đắc. Đương nhiên có người so với bà ta còn lợi hại hơn. Như là Lưu Kỳ và mấy người cùng sở thích, trên cơ sở của người xưa đã giải ra hơn một ngàn bài.

Nhưng đây cũng đã là cực hạn, nếu lại tiếp tục giải tiếp... Không phải là tẩu hỏa nhập ma, mà là học mấu mà chết.

Nhưng mà cũng không ai biết, ở Mi Châu đất Thục bảy trăm năm sau. Lại có một nữ tử thiên tư tuyệt luân. Chỉ trong vòng mấy năm, trong thời gian rảnh rỗi đã phá giải toàn bộ mê hoặc ngàn năm của ‘Toàn Cơ Đồ’. Nàng phát hiện, thật ra chữ viết nguyên bản của ‘Toàn Cơ Đồ’ được chia làm năm màu, để mà phân làm tam, ngũ, thất ngôn. Nhưng sau này người sao chép toàn bộ đều dùng mực thư, không cách nào phân biệt thể thơ, lúc này mới khiến việc đọc trở nên khó khăn.

Cô gái này là Tô Tiểu Muội, vị hôn thê của Trần Khác. Dưới sự trợ giúp của huynh trưởng, nàng đã một lần nữa làm lại ‘Toàn Cơ Đồ’ năm màu, cũng tìm ra một trăm lẻ tám chữ mấu chốt. Chỉ cần biết được mấu chốt, nàng tổng kết ra được đọc xuôi, đọc ngược, đọc khởi đầu, đọc tứ giác, đọc tương hướng... mười hai loại phương pháp để đọc, đem toàn bộ thi văn giấu trong ‘Toàn Cơ Đồ’ đọc được hết.

Nhưng bởi vì tất cả mọi tinh lực, đều đặt ở trên tự điển của Trần Khác. Cho nên sau khi Tiểu Muội tìm ra phương pháp, vẫn chưa đem tất cả thơ viết ra. Nhưng theo nàng đoán, dùng biện pháp này có thể giải ra

hơn chín ngàn bài. Trừ những trường hợp không phù hợp âm luật, bằng trắc hoặc là vô nghĩa, cũng được khoảng bốn đến năm ngàn bài.

Có phương pháp của Tiểu Muội, ‘Toàn Cơ Đồ’ trong mắt Trần Khác, giống như một trăm lẻ tám cái đỉnh, mỗi một cái đỉnh đều treo mấy chục bài thơ. Bản thân không cần phải biết thơ từ gì, số lượng không tính toán, dễ như trở bàn tay.

Nhưng bên kia, Lưu Kỳ cũng không tốn sức. Dựa vào một ngàn bài thơ ở trong lòng, anh ta còn nhanh hơn so với Trần Khác.

Hai người người một câu, ta một câu đối nhau. Nửa canh giờ liền đối ra hơn ba trăm bài, đã đột phá nhận thức của người thường. Nhưng bọn họ vẫn chưa có ý định dừng lại. Một bài lại một bài, lúc thì đau khổ u oán, lúc thì thơ tình sâu như biển. Từ miệng hai người liên tiếp nói ra, hòa thành những chương nhạc rực rỡ, khiến cho người nghe như si như mê, say sưa quên hết tất cả mọi thứ.

Mọi người cố gắng muốn ghi nhớ nhiều thơ hơn nữa, nhưng mà tốc độ của hai người quá nhanh, bình thường một bài mới nhớ được một nửa, bài sau lại đột nhiên tới làm người khác ứng đối không xuể, không thể nào ghi nhớ.

Cũng may có mười sĩ tử ở một bên múa bút thành văn, chuyên môn ghi chép, khiến trận đấu này nhất định trở thành một giai thoại quyết đấu đỉnh cao. Không đến nỗi tình hoa bị trôi đi, chỉ còn lại là một truyền thuyết.

Tin tức cuộc tỷ thí này rất nhanh truyền đi khắp nơi trong kinh thành. Mọi người từ bốn phương tám hướng chạy tới Trạng Nguyên lâu. Trong lâu chật ních rồi thì đứng bên ngoài đường cái, chờ đợi thi văn mới truyền tới.

Thời gian từ từ trôi qua, cuộc tỷ thí này bắt đầu từ quá ngọ, nhưng mãi đến lúc đèn hoa sáng lên, suốt hai canh giờ, một ngàn hai trăm bài thơ! Cổ họng hai người đều đã sớm khàn khàn, lấy bút thay miệng nhưng vẫn không định dừng lại.

Bầu không khí đã tới hồi gay cấn, mọi người vừa muốn biết thắng bại của trận quyết đấu siêu cấp này, vừa muốn xem hai người thiên tài kiệt xuất, tài đức này giải ra càng nhiều thơ nữa từ ‘Toàn Cơ Đồ’. Dưới loại tâm tình mâu thuẫn này, bọn họ như si như mê, thậm chí quên cả đói bụng, say sưa vì một bài thơ mà trầm trồ khen ngợi.

Cuộc tỷ thí lúc này đã vượt ra khỏi sự thắng bại, biến thành một kiệt tác vĩnh hằng.

Tối nay, trong thành Biện Kinh, ánh mắt mọi người đều tụ hội đến Trạng Nguyên lâu. Kẻ nhàn rỗi khắp nơi chạy chen chúc tới, xin một bản sao mới nhất để kiểm tiền. Sau đó bốn phía chạy vội đến, đến các nhà, tửu lâu, kỹ viện, trong phủ đệ vương công ở kinh thành...

Khách trong Phàn lâu, xem ca múa mà không yên lòng. Mỗi khi trên lầu có tiếng động, sẽ đứng dậy nghiêng cổ nhìn xem có phải có bản sao mới đưa tới hay không.

Các ông chủ cửa hàng giới kinh doanh, đã nhanh chóng làm một bức ‘Toàn Cơ Đồ’ thật lớn treo ở nơi bắt mắt nhất trong tửu lâu. Mỗi khi giải ra thơ mới, khách nhân sẽ đối chiếu với bức đồ để xem sự ảo diệu bên trong.

Bên trong Thiên Âm Thủy Tạ, Đỗ gia đang biểu diễn cũng dừng lại, nhìn bản sao được đưa tới trong tay, yếu ớt thở dài một hơi... Từ sau đêm triển miên như mộng như ảo đó, Trần Khác cũng không xuất hiện nữa. Tuy nói là nàng hết sức kiên trì ở ẩn không gặp lại, nhưng vẫn cứ nghe ngóng tin tức của Trần Khác, làm cho trong lòng nàng nổi lên sự chua xót, giống như bây giờ...

Trong vương phủ quận Bắc Hải, đám huynh đệ Triệu Tông Tích đã sớm chạy tới Trạng Nguyên lâu để xem náo nhiệt. Tiểu quận chúa cũng không thể tùy tiện đi ra, chỉ có thể nhìn vào một chồng giấy thật dày do thị vệ mang tới. Nhưng mà chữ của thị vệ xiêu xiêu vẹo vẹo làm cho nàng rất là bất mãn. Nàng sai thị nữ đi mài mực, tự mình viết lại thật cẩn thận.

Nhưng nàng chỉ sao lại những bài thơ Trần Khác giải ra, còn về phần những bài thơ Lưu Kỳ giải tiểu quận chúa lại bỏ mặc. Có viết cũng nghiêng nghiêng vẹo vẹo.

Vương phủ quận Nhữ Nam, trong thư phòng Triệu Tông Thực cũng bày đầy thơ được sao chép từ Trạng Nguyên lầu.

Anh ta cùng vài huynh đệ ở đây, lão đại Triệu Tông Ý, lão tam Triệu Tông Huy, lão tứ Triệu Tông Phụ... Ba huynh trưởng này là người mà anh ta ta tin tưởng.

- Giải ra tất cả bao nhiêu bài rồi?

Triệu Tông Ý hỏi.

- Hơn một ngàn bảy trăm bài.

Triệu Tông Huy yêu thích văn học, đối với việc này rất nhiệt tình.

Triệu Tông Thực ngày bình thường một bộ dạng phong phạm văn sĩ, lại đối với ‘Toàn Cơ Đồ’ không có hứng thú lắm. Điều khiến anh ta hứng thú chính là hai người kia:

- Xem ra cho dù ai thắng ai thua, danh tiếng hai người này đều được lan xa rồi.

- Hai người bọn họ vốn rất có thực lực.

Triệu Tông Phụ nói:

- Mọi người đã sớm cho rằng Lưu Kỳ là Trạng Nguyên của khoa này. Còn Trần Khác lại là học trò của Âu Dương Tu, cũng đã từng biên soạn qua ‘Tự điển’, chỉ có điều còn chưa có sự kiện nào chấn động cho nên danh tiếng không truyền ra ngoài.

- Vậy thì việc này đã đủ chấn động rồi.

Triệu Tông Ý nói:

- Hai Giải Nguyên cùng phá ‘Toàn Cơ Đồ’, đúng là một giai thoại thiên cổ!

- Ủ, trước tiên phải mời chào hai người này. Nếu không chờ đến sau kỳ thi mùa xuân, lúc đó thì đã thành môn sinh của Thiên tử, lúc đó rất chói mắt.

Triệu Tông Thực nhìn lão Tam nói:

- Nghe nói quan hệ của huynh với Lưu Kỳ không tệ.

Triệu Tông Huy nói:

- Ủ, huynh đã làm vài hội văn, người này đều đáp ứng lời mời đến. Nhưng đệ thấy cậu ta có chút kiêu ngạo, cho nên không cho người chiêu dụ.

- Khoa Trạng Nguyên tiếp theo, vẫn nên chiêu dụ anh ta vào.

Triệu Tông Thực chậm rãi nói:

- Về phần người còn lại...

- Việc này thì đừng nghĩ tới. Nghe nói việc Vô Ưu động bị sụp đổ là do hắn gây ra.

Triệu Tông Ý nói:

- Hơn nữa phụ thân cũng đoán, tiền của chúng ta chắc cũng đã rơi vào trong tay hắn rồi.

- Đúng vậy, lão Bát và lão Thập lục đều trăm phương ngàn kế muốn xử lý hắn.

- Đã có thị vệ hoàng gia bảo vệ, ai còn có thể làm gì hắn?

Triệu Tông Thực lắc đầu nói:

- Hơn nữa, nhân tài như vậy thật là có bản lĩnh. Hơn mười Lưu Kỳ cộng lại cũng không bằng hắn.

Anh ta nói xong lại hạ giọng nói:

- Hắn ở bên cạnh Triệu Tông Tích, ta vẫn cảm thấy có chút không yên lòng.

- Đúng rồi, lão Tam.

Triệu Tông Phụ nhìn Triệu Tông Huy nói:

- Phụ thân bảo huynh tiếp xúc với hần, tình hình đã tiến triển như thế nào?

- Nói đến việc này ta liền cảm thấy buồn bực...

Triệu Tông Huy buồn bực nói:

- Hội văn vài lần đều gửi thiệp cho hần nhưng hần cũng không đến.

- Mở hội văn mời nhiều người như vậy, đương nhiên người ta có thể không đến.

Triệu Tông Phụ nói:

- Huynh không thể chỉ mời một mình hần sao?

- Lấy lý do gì đây?

Triệu Tông Huy hỏi:

- Hơn nữa khi đó, hần làm gì có mặt mũi như vậy sao?

- Hiện tại thì sao?

Triệu Tông Thực sắc mặt không tốt nói.

- Hiện tại đương nhiên đủ rồi.

Triệu Tông Huy lắc lư đầu nói:

- Mấy ngày nữa huynh sẽ đi mời.

- Ta lúc đó cũng sẽ có mặt.

Triệu Tông Thực dừng một chút rồi nói:

- Ta sẽ giả làm tùy tùng của đệ.

- Sao lại coi trọng hần đến như vậy?

Triệu Tông Ý khó hiểu nói:

- Hơn nữa, những xung đột lúc trước thì làm sao bây giờ?

- Nếu huynh đã không có cách nào báo thù ngay lập tức, thì hãy đem sự không vui đó mà giấu trong lòng đi.

Triệu Tông Thực chậm rãi nói:

- Cũng nói luôn Bát ca và Thập Lục dừng lại đi.

194. Quyển 5 - Chương 194: Lời Mời

Trở lại Trạng Nguyên lâu, bây giờ đã là giờ tuất. Người xem cũng đã thay đổi từ đợt này sang đợt khác. Cuộc tỷ thí siêu cấp tốn thời gian vẫn đang tiến hành.

Trần Khắc và Lưu Kỳ từ trong ‘Toàn Cơ Đồ’ đã giải ra tất cả một ngàn chín trăm mười ba bài thơ.

Cuộc tỷ thí này đúng là tổn hao tâm lực và thể lực, không phải là một thử sinh nho nhã yếu ớt như Lưu Kỳ có thể chịu đựng được. Anh ta dường như đã sớm không chịu đựng nổi rồi, toàn bộ sức lực như bị rút sạch, đầu thì choáng váng, mắt hoa lên. Cả người đầy mồ hôi chỉ dựa vào chút sức lực để chống đỡ.

- Sàm nhịn gian hung,

Hại ngã trung trinh.

Họa nhân sở thị,

Tư cực kiêu doanh!

Sau khi viết bài thờ cuối cùng, anh ta chỉ cảm thấy đầu óc quay cuồng, buông tay ném bút rồi ngửa mặt ngã xuống.

Đến khi anh ta tỉnh lại thì đã phát hiện mình về tới chỗ ở của mình, những bạn tốt ngồi xung quanh. Anh ta trên mặt vẫn khách khí hỏi:

- Ta đã ngủ được mấy canh giờ rồi?

- Mấy canh giờ?

Các bằng hữu cười nói:

- Ngươi đã ngủ suốt hai ngày rồi.

- A...

Lưu Kỳ kinh ngạc nói:

- Đã lâu như vậy?

- Cũng không thể trách được, cuộc chiến kịch liệt tiêu hao thể lực như vậy. Tinh thần đương nhiên là bị hao tổn nặng nề.

Bằng hữu đều khâm phục nói.

- Đáng tiếc vẫn thua...

Lưu Kỳ cảm thấy rất nản lòng.

- Không, ngươi không có thua.

Các bằng hữu nói ra tin tức này khiến anh ta vừa sợ vừa mừng:

- Sau khi ngươi té xỉu, mặc cho đám người kia hô hoán thế nào. Trần Trọng Phương đều không có tiếp tục giải thêm một bài nữa. Cho nên ngươi so với hắn hơn được một bài, cùng là người chiến thắng.

- Đương nhiên, điểm số hiện tại đã là ngang nhau.

Có người nói thêm vào.

- Thật sao?

Sau khi sự vui mừng nhất thời qua đi, Lưu Kỳ lại nhớ lại. Anh ta nhớ rõ lúc chính mình chịu không nổi, Trần Khác vẫn đang khí định thần nhân. Dường như có giải thêm bao nhiêu bài nữa cũng không phải là vấn đề. Sao lại có thể để mình đạt được thắng lợi như vậy?

Lại nghĩ tới lúc ở đề thứ nhất, chiến thắng của Trần Khác cũng chỉ nhỉnh hơn mình một chút. Lưu Kỳ trong lòng cũng chợt hiểu ra. Đưa tay lên che mặt nói:

- Thật xấu hổ, Trần Trọng Phương mới thực sự là quân tử. Ta một lòng tranh cường háo thắng. Đã rơi vào đạo của tiểu nhân rồi...

Lưu Kỳ vừa thẹn vừa xấu hổ, anh ta làm sao mà không biết thật ra chính mình đáng lẽ ra đã bị hai trận thảm bại. Hiện giờ có thể giữ thể diện toàn bộ đều là nhờ Trần Khác không tranh thắng lợi, mới có thể giữ được tên tuổi.

Thực ra đám người trong Thái Học văn hội cũng rất có hảo cảm với Trần Khác. Chỉ có điều lo lắng Lưu Kỳ không vui, nên mới nói ngược lại. Hiện tại, thấy anh ta cũng không có ý oán niệm, nên cũng khuyên nhủ:

- Tất cả mọi người đều phải tham gia kỳ thi mùa xuân năm sau. Rất có khả năng sẽ trở thành cùng khoa cùng năm. Chúng ta cần gì phải đối địch với nhau?

- Lời này hình như muốn nói, dường như chính ta muốn làm việc đối địch.

Lưu Kỳ buồn bực đứng lên.

- Người muốn làm gì?

- Ta đi tìm hấn để nhận thua.

Lưu Kỳ nói:

- Người ta cho ta mặt mũi, ta cũng không thể nào giả vờ hồ đồ như vậy.

- Bây giờ đang là nửa đêm, người đi tìm ai? Đi nhận thua, chẳng phải sẽ phụ ý tốt của Trần Trọng Phương?

Bạn hữu khuyên nhủ:

- Ta nghĩ hay là ngày khác chúng ta sẽ mở một tiệc rượu, rồi mời người của Gia Hữu học xã xuống ngồi một chút, trên bàn người mời hấn vài lần là được?

- Cũng đúng.

Lưu Kỳ nghĩ lại một chút rồi gật đầu:

- Vậy thì nhanh chóng sắp xếp đi.

Đương nhiên cũng có người rất oán giận Trần Khác. Sao có thể dễ dàng bỏ qua thắng lợi trong tầm tay như vậy, để đẩy người Lưu Kỳ tiếp tục lừa đời lấy tiếng như vậy?

- Lưu Kỳ cũng không phải là lừa đời lấy tiếng, anh ta cũng là người có thực lực.

Trần Khác lắc đầu nói:

- Người như vậy nên giữ lại chút thể diện cho anh ta.

Hấn dừng lại một chút rồi nói tiếp:

- Hơn nữa, vì sao cứ phải chấp nhất việc thắng bại? Đó cũng chỉ là hư danh, vì vậy sẽ gây thù hằn rất nhiều.

- Đúng, thất bại tự nhiên sẽ bị người khác chê cười. Nhưng có thể thắng mà không khoe khoang thì lại làm ọi người khâm phục.

Tô Triệt không thích nói chuyện lảm, lần này anh ta lại lên tiếng thay em rể nói chuyện nói:

- Đây là đạo trung dung.

- Thật ra, Trọng Phương huynh đã kiếm được rồi.

Tăng Bố cười nói:

- Mấy người Lưu Kỳ thành danh đã lâu, đương nhiên đã trở thành đá kê chân của người. Cũng không cần phải vượt qua anh ta.

- Cái gì nói ra từ trong miệng người đều chói tai như vậy hết.

Trần Khác cười nói:

- Tuy nhiên việc này rất có đạo lý.

Sau khi làm yên lòng mọi người, đám người xung quanh mới bắt đầu giải tán.

Sau khi về nhà, Tống Đoan Bình nói với Trần Khác:

- Người đã thay đổi rồi, nếu là trước kia người sẽ không cho người khác đường lui.

- Con người ai cũng sẽ thay đổi.

Trần Khác nhẹ nhàng thở dài nói:

- Cây muốn lặng mà gió chẳng ngừng. Nếu đã bước chân vào chốn giang hồ, thì không thể nào chỉ nghĩ đến bản thân mình.

- Vậy là được rồi.

Tổng Đoan Bình gật gật đầu nói:

- Ta trước kia rất lo lắng về tính tình của ngươi, rất có thể gây thù chuốc oán nhiều.

- Haiz, Vốn định ở kiếp này sẽ sống tự do tự tại.

Trần Khác cười khỏ nói:

- Nhưng hiện tại mới phát hiện ra, người trên đời này nào có ai có thể làm việc bản thân mình muốn? Muốn sống được tự do tự tại, đầu tiên phải không được có kẻ thù. Ta đã có nhiều kẻ thù lắm rồi, không thể tiếp tục gây thù chuốc oán thêm nữa.

- Ngươi hiểu được như vậy là tốt rồi.

Tổng Đoan Bình cười nói:

- Ta cũng không cần phải lo lắng vô ích nữa.

Nghĩ tới hắn đã mệt mỏi, Tổng Đoan Bình cũng bỏ đi không nói thêm lời nào nữa để cho hắn được nghỉ ngơi.

Trần Khác lại khó có thể ngủ được. Thứ nhất, do đại não đã làm việc quá độ, không thể lập tức dừng lại. Thứ hai, trong lòng hắn lại nhớ đến vị hôn thê đang ở Mi Châu. Nói ra thật xấu hổ, sau khi hắn đến kinh thành, gần như không có thời gian nghĩ tới Tiểu Muội. Tuy rằng sang năm nàng đã trở thành vợ của hắn, nhưng Trần Khác chung quy vẫn chưa thể chuyển biến từ tình huynh muội thành tình cảm nam nữ.

Nhưng hôm nay, khi giải ‘Toàn Cơ Đồ’, bài thơ một mang thâm tình chân thành của Tô Huệ, bài thơ tràn đầy ưu sầu gửi cho Đậu Thao khiến Trần Khác vô cùng hâm mộ. Nhưng mà hắn cũng chợt ngẩn ra, cần gì phải hâm mộ Đậu Thao? Minh cũng có một thê tử trí tuệ vô song, tình sâu như biển. Tên của nàng gọi là Tô Tiểu Muội, không kém một chút nào so với Tô Huệ!

Trong lòng hắn bỗng trở nên rối loạn, trong chốc lát dường như hình thành một sợi dây đỏ nối liền với một chỗ khác. Nối với thành Mị Châu, cách xa nơi đây trăm núi vạn sông.

Cuối cùng trước khi lập gia đình, hắn cũng đã tìm được loại cảm giác tim đập mạnh lên. Hắn liền nhảy từ trên giường xuống, mài nhẵn cái chặn gậy, chuẩn bị viết một phong thư hồi âm... Mặc dù hắn và Tiểu Muội vẫn cứ duy trì viết thư ba ngày một lần, nhưng hắn phải thừa nhận mình trên cơ bản đều là viết để ứng phó cho có lệ.

Nghĩ đến việc hôm nay dựa vào việc Tiểu Muội tìm ra cách giải ‘Toàn Cơ Đồ’, Trần Khác liền đem ý tình viết thành mười bốn chữ.

‘Tình tư y cửu trở quy kỳ ước biệt ly thì văn lậu chuyển’

Trong lúc yên tĩnh suy nghĩ ký ức chợt quay về, lại nhớ đến khoảng thời gian biệt ly mà thấy đau lòng.

Sau đó bỏ vào trong phong thư đóng lại, đợi ngày mai gửi đi.

Một đêm này cũng không có việc gì xảy ra. Sang ngày hôm sau, Trần Khác đang ăn bữa sáng thì thị vệ Ngưu Hầu Lý Trung bê một chồng thiệp mời đi vào. Về mặt cười nịnh nọt nói:

- Đại nhân lần này đã thành danh rồi. Ngài nhìn nè, mới sáng sớm đã có hơn mười người tới đưa thiệp mời.

- Từ chối đi..

Yết hầu Trần Khác có chút khàn khàn nói, kêu phòng bếp dùng ngó sen tiên, đậu xanh, gạo trắng và đường phèn nấu cháo ngó sen tươi thông hộng để ăn. Ngày hôm qua đối với hắn cũng là một trận tiêu hao, cảm giác giống như một hồi thi khoa cử. Bởi vậy cả người hắn đều phờ phạc:

- Những ngày sau này cha mình chuẩn bị kết hôn, mình bắt đầu phải bận rộn rồi.

- Thực sự từ chối sao? Như vậy rất đáng tiếc.

Lý Trung nhặt ra mấy thiệp mời mang theo mùi hương, trên mặt cười gian nói:

- Thiệp mời của thập đại hoa khôi của Biện Kinh vô cùng quý giá, huống gì đâu chỉ có một người đâu.

- Ah.

Đời sau có nhà tâm lý học đã nói qua, háo sắc là động lực tiến bộ của nam nhân. Trần Khác tinh thần nhất thời tỉnh táo. Nhưng chợt nhớ đến chuyện xưa của Tô Huệ và Đậu Thao, trong lòng thâm nghĩ, nếu mình quá mức phong lưu, tin tức truyền về Tứ Xuyên có thể sẽ khiến Tiểu Muội u oán, hay là cứ khiên tốn một chút thì tốt hơn.

Nhưng cũng có chút đáng tiếc, chép miệng chặc lưỡi nói:

- Quên đi!

- Còn có một phong thư.

Lý Trung đưa ra một cái thiệp thanh lịch màu xanh đen nói:

- Còn phải chờ quyết định của đại nhân.

- Là người nào?

Trần Khác gấp một miếng củ cải lên miệng lên, thờ ơ nói.

- Triệu Tông Huy.

Lý Trung đáp.

- Hả?

Trần Khác đặt chiếc đũa xuống, nhận lấy nhìn một chút rồi nói:

- Là lão Tam của Triệu gia?

- Đúng vậy.

Lý Trung gật đầu nói:

- Triệu Tông Huy này bác học đa tài, hàng ngày đều lui tới chỗ các văn nhân mặc khách, phong lưu danh sĩ. Mọi người đều nói, nếu có thể được anh ta mời làm khách ở Bắc Nghệ Hiên, thì chúng tổ đã đã là một sĩ tử có tiếng tăm.

Nói xong lại cười nịnh nọt nói tiếp:

- Xem ra lần này đại nhân buôn bán cũng lời thật lớn rồi, cuối cùng danh tiếng cũng đã lan xa.

- Nhân vật nổi tiếng thì tốt lắm sao?

Trần Khác tùy ý đặt xuống, bưng chén cháo lên noi:

- Ta đây cũng không cần.

- Đại nhân.

Lý Trung muốn nói lại thôi, nhưng vẫn còn muốn mở miệng nói:

- Có mấy lời ty chức không nên nói, nhưng đại nhân đối với chúng ty chức rất tốt, ty chức cũng đành mạo hiểm một phen, đắc tội với đại nhân cũng muốn nói.

- Người cứ nói đi.

Trần Khác nghe xong đặt bát xuống, nghiêm mặt nói:

- Ta đang nghe đây.

- Ty chức cho rằng người không nể mặt tăng cũng nên nể mặt phật, người nên đi mới đúng.

- Hả?

- Đại nhân dường như không có ấn tượng tốt với người của Nhữ Nam vương phủ.

Lý Trung hạ giọng nói.

- Ủ.

Trần Khác gật gật đầu, đối với người bảo vệ mình cũng không giấu giếm cái gì.

- Nhưng lúc này, thập tam đệ Triệu Tông Thực của Triệu Tông Huy rất có thể trở thành Hoàng tử. Nếu Hoàng thượng không thể sinh ra con trai nữa ...anh ta thậm chí còn có thể trở thành Hoàng Thái Tử.

Lý Trung thấp giọng nói:

- Thật ra, Triệu Tông Huy thích kết giao như vậy, nói đúng ra là thủ đoạn lôi kéo mạng lưới quan hệ cho đệ của mình. Cho nên lần này mời, cũng giống như là chiêu dụ đãi nhân. Đại nhân cho dù không muốn có quan hệ với bọn họ, nhưng cũng không thể nào đắc tội a.

Lời nói này, hiển nhiên rất thật lòng. Trần Khác có chút cảm động, gật đầu cười nói:

- Ta biết rồi, người trước tiên cứ đi ra ngoài đi. Chờ ta suy nghĩ một chút sẽ nói sau.

- Vâng.

Lý Trung đứng thẳng người lên, chần chờ một chút rồi lại cúi đầu nói:

- Còn điều này, đại nhân tiền đồ rộng mở, không nên ở cùng một chỗ với Triệu Tông Tích.

- Sao nào, triều đình có kiêng kị với việc quan viên ở dưới kết gia với con cháu Hoàng tộc sao?

Trần Khác khẽ cau mày nói. Con cháu hoàng tộc sinh sống ở kinh thành, quan lại cũng sống ở kinh thành. Hai bên đương nhiên rất hay đụng mặt nhau, rất nhiều người còn kết gia hảo hữu, thậm chí còn có quan hệ thông gia đều không có gì phải kiêng dè.

- Cái đó thật sự không có, chỉ có điều vị kia của Nhữ Nam Vương phủ sẽ kiêng kị...

Lý Trung nói xong, lão thâm nhủ trong lòng mình hôm nay làm sao vậy? Điều không nên nói cũng nói ra hết.

Đây thật ra là do tác động của việc sau khi Trần Khác thành danh. Bởi vì hắn đã nổi danh rồi, tự nhiên sẽ có nhiều người thay hắn suy nghĩ, vì hắn mà bày mưu tính kế. Mà Lý Trung cùng các thị vệ có liên quan, coi như là cùng hắn có quan hệ. Đương nhiên sẽ hy vọng hắn có thể nhanh chóng thăng chức, tương lai có một chỗ dựa thật vững chắc!!

195. Quyển 5 - Chương 195: Tình Thế Nguy Hiểm

Biểu hiện lần này của Lý Trung làm Trần Khác rất lo lắng. Cũng không phải là do bản thân người này như thế nào, mà là thái độ của anh ta đối với Triệu Tông Thực và Triệu Tông Tích khác nhau... Ngay cả một người là binh lính thô lỗ, đều có thể cảm nhận được tiền đồ của hai người tốt xấu ra sao, nói gì những người khác?

Có thể thấy rõ ràng tình huống đã đến mức độ nào rồi.

Việc này cũng khó trách được, bởi vì nạn lũ lụt đã cắt ngang vấn đề của người thừa kế đế quốc. Hiện tại, lũ lụt đã rút lui, dường như không muốn quyết định cũng không được.

Hay là do lão Phạm Chấn. Lão này từ đầu năm đã khởi xướng việc lập trữ. Trước sau đã dâng lên tổng cộng mười chín tấu chương, cũng đã kiên trì hơn nửa năm. Sau này, thấy tấu sớ không dùng được, lão liền trực tiếp can gián trước mặt. Bắt đầu từ tháng bảy năm nay, chỉ cần vừa lên triều, lão sẽ bắt đầu nói chuyện

lập trữ. Chỉ cần Hoàng thượng không nghe lão khuyên, lão liền giống như truyền thống từ trước đến nay của của đời Tống, đi lên giữ chặt vạt áo của Hoàng thượng, không thể nói là không buông tha, nhưng cứ gây sức ép liên tục.

Triệu Trinh cũng không có biện pháp nào khác, đành phải cho lão thăng quan, sau đó chuyển đến địa phương khác làm tri châu... Chiêu này dùng lúc nào cũng có hiệu quả, ai ngờ lại không có tác dụng với Phạm Chấn, bởi vì lão từ chối không đổi chức vị.

Phạm Chấn nói mình có bệnh, liền ngang ngược nằm ở nhà một trăm ngày. Cho đến khi mọi người gặp lại lão đều nhận không ra. Chỉ thấy Phạm Chấn mới năm mươi tuổi, đã râu tóc bạc trắng, giống như Ngũ Tử Tư.

Tình hình đã như vậy, thì đã không còn trong phạm vi khống chế của người nào. Phạm Chấn chấp nhất khiến rất nhiều quan viên có chí cũng bị cảm động, bọn họ cũng bắt đầu dâng tấu chương dõn dáp, trong đó cũng không thiếu những nhân vật quan trọng.

Đầu tiên là Thị Ngự Sử Triệu Biên dâng tấu, lấy việc lũ lụt vừa rồi nói, ông trời đã cảnh cáo đối với chúng ta. Trong dân gian cũng phát sinh ra những thuyết pháp tà giáo mê hoặc người khác, tất cả đều là vì quốc gia của chúng ta không có Thái tử! Hy vọng Hoàng Thượng chí công vô tư, nhanh chóng tìm một người để nối nghiệp, để người đó được đưa vào trong cung tiếp nhận sự giáo dục của đế vương. Hoặc là để người đó ở một chức vị nào đó rèn luyện, nói chung là không nên trì hoãn thêm một khắc nào nữa.

Ngay lập tức Tri Chế Cáo Ngô Khuê, Ngự Sử Lã Cảnh Sơ cũng dâng tấu chương lên phụ họa. Mà ngay cả Tư Mã Quang ở nơi xa xôi lo việc đề đập cũng lo cho triều đình, cũng tham gia náo nhiệt, dâng tấu xin lập trữ. Đương nhiên, anh ta tuy rất đang nổi danh nhưng dù sao cũng ở nơi xa xôi phía Tây Bắc Tinh Châu làm thông phán, cũng không ảnh hưởng bao nhiêu tới triều đình, có thể nói là không đáng kể.

Ba người thực sự có thể ảnh hưởng, người thứ nhất chính là ‘Thập xử hưởng la, cửu xử hữu tha’ lão đại Âu Dương. Minh chủ trong giới văn học, bị sự trung nghĩa của Phạm Chấn cảm động, nhưng lão rất tuân thủ đạo quân thần. Chưa bao giờ nói nặng lời với Hoàng đế, chẳng qua chỉ lấy việc nhà nói với giọng điệu khuyên can:

- Hoàng thượng vốn không có Hoàng tử, nhưng còn có công chúa làm bạn, cho nên sẽ không cảm thấy cô độc. Hiện tại công chúa đã xuất giá, người bên cạnh người càng ngày càng ít. Công việc quốc sự ngày càng bề bộn, người trở lại hậu cung thì còn có thể cùng ai trò chuyện? Những dân chúng bá tánh bình thường còn có thể hưởng hạnh phúc gia đình. Người làm vua một nước làm sao có thể thiếu thốn được? Cho nên lão thần cảm thấy người nên tìm trong hoàng tộc một người vừa ý làm con, để cho anh ta có thể bầu bạn với người, hiếu kính với người.

Hoàng thượng cũng chỉ nhìn rồi nói với lão ba chữ:

- Ta không buồn...

Âu Dương Tu không có thành công. Người thứ hai có sức ảnh hưởng ra mặt, lão cấp trên của Phạm Chấn, Tri Giám viện Đường Giới. Thanh danh người này vang động thiên hạ, có thể nói là ngôn quan có lực ảnh hưởng nhất của triều Tống. Văn Ngạn Bác bị rút khỏi vị trí đầu cũng là do ông ta ban tặng. Mà đem Trương Nghiêu Tá, bá phụ của Trương Quý Phi được hoàng thượng sủng ái kéo xuống ngựa, đã khiến uy danh của ông ta càng thêm hiển hách. Triều thần đều gọi là “Chân Ngự Sử tất viết đường tử phương” mà không dám gọi thẳng tên.

Năm đó, Đường Giới vì buộc tội hai vị lão đại quá cứng rắn, cuối cùng lại bị đưa đến một địa phương khác. Năm ngoài, Văn Ngạn Bác lên chấp chính không lâu, đưa ông ta trở về kinh thành, còn cho lão làm trưởng quan Giám viện, ra vẻ mình là một người chí khí, rộng lượng, không so đo với hiềm khích lúc trước, hơn nữa còn bảo vệ được kiến nghị thông suốt.

Chiêu thức đó của ông ta đúng là rất hay, mặc kệ Đường Giới có đồng ý hay không cũng đều thiếu nợ ân tình của ông ta. Nếu lại tiếp tục đối nghịch với ông ta, không chỉ bị mọi người xem thường, mà còn tự mình cảm thấy áy náy không yên.

Văn Ngạn Bác không tính sai, Đường Giới trở về kinh lần này khá im lặng. Ngay cả đối với người đã hỗ trợ,

Đường Giới cũng đều thờ ơ lạnh nhạt, không hé răng nửa lời. Thế nên mọi người rất nhanh chóng quên sự tồn tại của một cỗ đại pháo này.

Nhưng chức năng của đại pháo chính là nổ súng, một khi đã nổ thì đất núi sẽ rung chuyển. Đó là vào một ngày lên triều, kẻ thù cũ của ông ta và Bao Chứng là Trương Nghiêu Tá cuối cùng cũng chết rồi. Hoàng Thượng biết được tin này thì trong lòng trăm mối cảm xúc, cảm khái nói với các vị đại thần một câu:

- Trước kia các khanh đều nói Trương Nghiêu Tá là Dương Quốc Trung của bốn triều, nếu trăm dùng ông ta thì sẽ trở thành Đường Minh Hoàng thứ hai. Nước mất nhà tan, trốn về Tây Thục xa xôi. Thật ra cũng không có nghiêm trọng như vậy a?

Quần thần cũng hơi hơi xấu hổ, dù sao Trương Nghiêu Tá cả đời cũng chưa làm việc ác gì, chỉ bởi vì ông ta là thân thích bên ngoại, cho nên mới trở thành đối tượng công kích của mọi người. Hiện tại trong lòng bọn họ đã bình thản rồi, tự nhủ xem như là tôn trọng người đã chết.

Nhưng Đường Giới đột nhiên nói:

- Vâng, Hoàng Thượng nói đúng. Trương Nghiêu Tá so với Dương Quốc Trung còn mạnh hơn.

Thấy người năm đó buộc tội Trương Nghiêu Tá gắt gao nhất, thừa nhận mình đã nói đúng thì Hoàng Thượng cảm thấy rất vui mừng, hứng thú nghe lão nói tiếp.

Chỉ nghe Đường Giới không nhanh không chậm nói:

- Lúc trước nếu dùng Trương Nghiêu Tá, quả thật chưa chắc sẽ có loạn An Sử. Nhưng một khi nếu xảy ra nhiều loạn, thì bệ hạ mới không bằng Đường Minh Hoàng!

Nói xong ánh mắt ông ta buồn bã nhìn đỉnh điện nói:

- Đường Minh Hoàng còn có con mình tới thu thập cục diện, chấn chỉnh lại non sông. Xin hỏi Hoàng Thượng dựa vào ai? Người có đứa con nào sao?

Triệu Trinh lúc ấy bực tức muốn xỉu. Người ta thường nói vuốt mặt phải nể mũi, mắng chửi người cũng không được mắng vào chỗ yếu, huống chi đây là nói chuyện với Hoàng đế! Đây thực sự đúng là người hiền bị bắt nạt, ngựa hiền bị cưỡi mà! Nếu là Hoàng đế khác thì cho ông ta ăn gan trời lão cũng không dám nói ẩu nói tả như vậy. Nhưng mà Triệu Trinh dù sao cũng là Triệu Trinh, ông mặc dù tức giận nhưng cũng chỉ phát tay áo bỏ đi, sẽ không mắng chửi, cũng không xử phạt.

Đương nhiên Hoàng Đế đã tức giận như vậy, việc lập trữ đương nhiên sẽ hoãn lại không quyết. Lúc này, Bao Chứng, người có sức ảnh hưởng thứ ba cũng ra mặt.

Cùng với trong ấn tượng của người đời sau, ban ngày xử phán chuyện dương gian, ban đêm xử phán chuyện âm phủ, tư pháp quan thanh thiên khác nhau. Bao Chứng khi sống trong cuộc sống chính trị, thật ra phần lớn đều lấy từ thân phận xuất hiện lúc làm quan của ông. Chiến tích tích buộc tội của lão cũng không ít hơn so với Đường Giới, cứng rắn cũng không kém nhiều. Năm đó, Trương Nghiêu Tá bị xuống đài chính là kết quả do hai vị vừa đen lại vừa cứng này cùng ra tay hợp tác.

Hiện tại, Đường tráng sĩ đã xuất kiếm rồi, Bao đại nhân đương nhiên muốn theo vào. Không lâu sau, ông trực tiếp đi gặp Triệu Trinh. Cũng không có biện pháp nào, phủ doãn Khai Phong có quyền bất cứ lúc nào cũng có thể yết kiến, thái giám đều không thể ngăn lại.

Triệu Trinh đành phải gặp lão, hỏi có chuyện gì.

Bao Chứng cũng không có mở miệng cay độc như Đường Giới, cũng không mềm mỏng giống như Âu Dương Tu. Ông chỉ nói những lời lẽ bình thường. Nói về tầm quan trọng của Thái Tử có quan hệ đến sự an ổn của quốc gia, đến toàn thể hạnh phúc của dân chúng trong nước đều có quan hệ đến Thái Tử... Trên thực tế, mỗi đại thần đều tấu lên như vậy, đều lặp lại tám chín phần của Phạm Chấn, không có bất kỳ ý tưởng gì mới.

Hoàng Thượng lúc đầu còn kiên trì bình tĩnh nghe, nhưng càng nghe càng thấy giọng điệu cũ rích cứ nhai đi nhai lại. Trong lòng không nén được lửa giận, oán niệm của ông đối với Phạm Chấn, Triệu Bản và Đường

Giới. Cuối cùng trút hết lên người lão Bao, Triệu Trinh bỗng nhiên đứng lên, lạnh lùng nhìn Bao Chứng đe dọa, nói từng chữ từng chữ một:

- Khanh muốn lập ai?

Thần tử mà muốn lập Thái Tử có thể nói là đại nghịch bất đạo.

Trên cơ bản, vừa ra chiều này thì các đại thần chỉ có thể thành thật ngậm miệng lại, ngoan ngoãn nhận tội. Nhưng Bao Chứng lại không để ý, ông chỉ thoảng kinh ngạc một chút rồi bình tĩnh đáp:

- Lão thần nói lời này là vì quốc gia xã tắc, hoàng thượng lại hỏi thần muốn lập ai. Điều này có nghĩa là trong lòng nghi ngờ thần à! Hoàng Thượng, thần đã bảy mươi tuổi, lại không có con cháu, căn bản là không có lợi ích ngày sau. Sở dĩ thần liều chết khuyên ngăn, hoàn toàn là suy nghĩ cho quốc gia xã tắc. Người hỏi thần muốn lập ai, có phải hoài nghi lời nói của thần có thật tâm hay không.

Triệu Trinh hơi ngượng ngùng mỉm cười, phát tay nói:

- Quả nhân không có hoài nghi khanh, khanh hãy về nghỉ ngơi trước đi. Việc này sẽ từ từ nghị luận sau.

Dưới sự tấn công mãnh liệt của hai người, Triệu Trinh cuối cùng cũng nói lỏng... Mọi người không để ý đến chữ 'từ từ' trong miệng hoàng đế mà chỉ hứng phần đến việc 'nghị luận'. Vì thế những tấu chương phát biểu lập trữ, lại càng tăng gấp mười. Không chỉ là quan lại, còn có các nha môn trong kinh, các châu các lộ trong cả nước, các quan viên tranh nhau trước tiên, cứ như sợ sẽ là người bị rút lại phía sau.

Tuy nhiên, một câu rổng giọng 'Khanh muốn lập ai?' của Hoàng đế cũng không phải hoàn toàn không có tác dụng. Câu này đã dọa sợ những tiểu nhân muốn lần lượt tranh công với Triệu Tông Thực. Bởi vậy tất cả tấu chương đều là phát biểu ý kiến về việc lập trữ, vẫn chưa đề cập đến việc muốn lập ai. Nếu có quan viên nào can đảm, cũng chỉ đề cập mơ hồ qua, là chuyện cũ năm đó Hoàng Thượng từng thu dưỡng tôn thất...

Việc này tới vừa nhanh lại vừa mạnh, tuy chỉ hơn hai mươi ngày ngắn ngủi nhưng đã phát triển thành cục diện này, khiến Trần Khác không kịp chuẩn bị.

Ở trong nhà suy nghĩ mọi việc tới trưa, hần ra cửa nói với thị vệ:

- Chuẩn bị xe, ta muốn đi ra ngoài.

- Đại nhân muốn đi đâu?

Lý Trung nghe xong hỏi rất nhanh.

- Vương phủ quận Bắc Hải.

Trần Khác bình tĩnh nói:

- Ngày hôm qua, Triệu Tông Tích đã đến thỉnh giáo ta về 'Toàn Cơ Đồ', hôm nay ta qua phủ để dạy cậu ấy.

- Còn đi tìm anh ta?

Lý Trung nhất thời thất lễ nói.

- Người không đưa, ta tự mình đi.

Trần Khác lạnh lùng nói:

- Ngủ Lang, đi gọi một chiếc xe tới!

- Đứng đứng, ty chức đưa, ty chức đưa.

Lý Trung buồn bực, trong lòng tự nhủ, người làm như vậy giống 'Chó cắn Lữ Đông Tân, không biết được người tốt' vậy?

Chưa tới một giây, xe ngựa đã được chuẩn bị tốt. Trần Khác đi lên trước, Lý Trung cố gắng nói lần cuối cùng:

- Đại nhân có thể nghĩ lại, hiện tại có ba đám người đang dòm ngó người.

- Ba nhóm?

Trần Khác khẽ cau mày nói.

- Đó là tai mắt của Nhữ Nam vương phủ, mật thám Hoàng Thành ti, còn có bộ khoái của phủ Khai Phong. Nghe nói về hai người trước Trần Khác cũng không thấy gì lạ, nhưng nghe được người cuối cùng hẳn không khỏi cảm thấy nhức đầu. Lão Bao làm gì mà tới góp thêm phiền phức vậy?

Vỗ vỗ bả vai Lý Trung, hẳn hạ giọng nói:

- Đa tạ người huynh đệ, nhưng đó cũng là huynh đệ của ta...

Lý Trung ngây ngẩn người, lắc đầu thở dài nói:

- Vậy ty chức đi...

196. Quyển 5 - Chương 196: Tiểu Quận Chúa

Khi tới trước cửa vương phủ quận Nhữ Nam, thấy trước cửa vắng ngắt, Trần Khác cười nói:

- Người nói chạm vào có thể bỏng tay. Làm sao mà ngay cả xe ngựa đông đúc cũng không thấy?

- Mọi người đều nói công tử thứ mười ba đều chỉ biết đọc sách, không biết hưởng thụ. Cho nên cũng không ra ngoài gặp mặt ai khác.

Lý Trung lắc đầu nói:

- Đây đúng là nhà đã rách còn lại nát nữa mà. Đương nhiên, đây là do người khác làm. Ai bảo cậu ta nhiều huynh đệ như vậy?

Nói xong cười hắc hắc nói :

- Những người quan sát động tĩnh nói, mười mấy huynh đệ của cậu ta có nhà ở bên ngoài phủ, trong khoảng thời gian này, bọn họ thu lễ đầy tay từ sáng đến tối, đều có người đến hỏi thăm tặng lễ.

Anh ta lại dừng một chút rồi nói:

- Mà ngay cả người sai vặt của bọn họ cũng đều phát tài. Hiện tại cả đám lỗ mũi hướng lên trời, dáng vẻ rất kiêu căng.

Câu cuối cùng này của anh ta đã làm lộ ý tưởng thật sự trong lòng. Tổ tông à, người phải phát đạt chúng ta mới có thể thơm lây được.

Trần Khác không để ý đến anh ta, xe ngựa đã đến vương phủ quận Bắc Hải, nơi này cũng là cửa có thể giăng lưới bắt chim. Cái khác chính là, nơi đó vắng vẻ là giả, nơi này tiêu điều là thật...

Vệ sĩ của phủ nhận ra Trần Khác. Tiểu Vương gia đã sớm phân phó, anh ta cũng không cần phải báo lại. Huống chi Trần Khác ra tay rất hào phóng, mỗi khi đến đều ban thưởng. Thấy hẳn đến thì cười mời hẳn vào. Trên đường vào, Trần Khác thấy lão Tiền đang chống gậy răn dạy mấy tên thị vệ thì lên tiếng chào hỏi. Lão Tiền vừa thấy là hẳn, lúc này mới buông tha ấy tên tiểu tử xui xẻo, chống gậy, khoát tay một cái nói:

- Ta đưa Trần quan nhân đi, người cứ trở về.

Thị vệ đưa Trần Khác vào liền lên tiếng đáp ứng rồi quay lại. Trần Khác thân thiết hỏi:

- Vết thương thế như thế nào rồi?

Lão Tiền nhếch miệng cười nói:

- Không có gì đáng ngại, Vương thái y đã xem qua, nói ngày sau vẫn có thể chạy nhảy như thường. Chỉ có điều hơi khập khiễng, nhưng không sao, trẻ nhỏ nhà lão phu cũng đã tám tuổi rồi.

- Ta ở phố Mã Hành đã nhượng lại một cái cửa hàng.

Nghe nói Vương Duy Nhất đã xem qua, Trần Khác cũng yên lòng nói:

- Vốn là định nếu lão không làm được việc này, cũng có một kế để sinh nhai. Như vậy xem ra, ta phải cùng công tử của lão nói thường cho lão rồi.

Nếu lão Tiền rời khỏi Vương phủ thì Trần Khác có thể cảm tạ lão như thế nào cũng được, nhưng người ta vẫn là thị vệ trong phủ, đương nhiên phải được sự đồng ý của Triệu Tông Tích.

- Quan nhân cần gì phải tốn kém, lão cũng không biết kinh doanh.

Tiền Lão cảm kích cười nói.

- Không cần lão kinh doanh, chỉ cần ngồi thu tiền lãi là được.

Trần Khác cười nói:

- Là bao luôn buôn bán, không bồi thường tiền lỗ.

- Cái gì?

Lão Tiền nhất thời hiểu kỳ nói.

- Là quán rượu Lương gia.

Trần Khác hơi hột nói:

- Là loại có thể tự ủ .

- A...

Lão Tiền tuy không phải người buôn bán, nhưng cũng biết ở đời Tổng rượu được độc quyền. Một quán rượu có giấy phép được ủ rượu có ý nghĩa là gì, liền vội vàng từ chối nói:

- Quá quý trọng rồi, tiểu nhân làm sao mà dám nhận.

Trần Khác lắc đầu cười cười nói:

- Nhận được, nhận được. Mạng của lão so với núi vàng còn đáng giá hơn. Lão nếu không chịu nhận, tương lai ai còn dám ra sức bảo vệ ta?

Lời nói vừa nói xong lại toát ra một khí phách làm người khác không thể không nhận. Trần Khác làm sao có thể không khiến người khác phục được?

Lão Tiền đồng ý, mặt mày hớn hở nói:

- Vậy lão đành nhận thành ý của quan nhân rồi, lão thật sự là đã có phúc đức tám đời rồi.

Trong lúc nói chuyện, khi tới hậu hoa viên thì nghe được có tiếng đàn truyền tới. Hai người không hẹn mà cùng im lặng, nhìn về phía tiếng đàn phát ra từ trong đình bát giác ở giữa hồ sen . Lão Tiền bĩu môi, ra hiệu ý bảo phu thê tiểu Vương gia đang ở bên trong. Trần Khác dừng bước lại, ra hiệu lão không cần phá hư ý cảnh tốt đẹp này.

Để đứng ở bên cạnh hồ sen nhìn về phía xa xôi, chỉ thấy nước xanh vờn quanh tòa tiểu đình. Màn lụa mỏng treo trước một thiếu nữ áo trắng đang ngồi trước đàn cầm bị gió thổi nhẹ qua. Lụa mỏng tung bay, nàng tựa như hiện như ẩn, phảng phất như tiếng đàn Trần Khác nghe là của thần tiên.

Lúc đầu như gió êm dịu phả vào mặt, khiến hần cảm thấy cả người ảm áp, ngay cả những đóa sen tàn phai trong hồ tựa như cũng không tiêu điều. Sau đó tiếng đàn lại biến đổi, như tiếng núi thu yên tĩnh, trắng cao trên rừng làm cho tâm ý của người khác chuyển biến. Chính vào lúc đang vui vẻ thoải mái, tiếng đàn lại tiếp tục thay đổi. Như Phượng hoàng bay múa, trăm chim cùng theo, tiếng ca của thiếu nữ uyển chuyển theo tiếng đàn ngân lên:

Tiếc thay công tử phong lưu,

Vóc người cao lớn mỹ miều biết bao.

Người cao vằng trán cũng cao,

Long lanh đôi mắt như sao rạng ngời.

Bước đi nhẹ gót hán hài,

Cung tên thôi ắt chẳng ai sánh tày.

Tiếc thay danh tiếng bấy nay,

Sáng trong đôi mắt mặt mày phương phi.

Dáng đi diệu đứng uy nghi,

Suốt ngày luyện tập bắn bia thật nhiều.

Bắn bia luôn trúng hồng tâm,

Cháu nhà thật chẳng còn lằm với ai.

Nàng hát chính là một bài ‘Kinh Thi - Tề Phong’. Cổ vận cực kỳ thích hợp với diễn xướng đó, trong chất giọng linh hoạt biến ảo của thiếu nữ, không ngờ lại làm người khác say mê như vậy.

Bài hát đã kết thúc rồi, mà dư âm lượn lờ đâu đó. Trần Khác vẫn chưa tỉnh lại từ trong ý cảnh lộng lẫy kia, thì nghe một giọng nữ trêu đùa:

- Khúc hát này của muội tử hát rất tốt, chỉ có điều...

- Xin Tẩu tẩu chỉ giáo.

Tiếng thiếu nữ kia vang lên.

- Chỉ có điều không biết thần xạ thủ cao lớn cường tráng, thân thủ nhanh nhẹn là ai? Không phải người trong lòng của muội chứ?

- Người ta có lòng tốt muốn hát ọi người đỡ buồn, tẩu lại tới đây cười muội.

Giọng nữ tử hát ngây thơ nói:

- Ca, mau mau phân xử đúng sai đi.

- Ta cũng muốn biết rốt cuộc là người nào có thể “cháu nhà thật chẳng lằm với ai” đây?

Âm thanh Triệu Tông Tích tràn đầy vẻ trêu chọc vang lên. Trần Khác không khỏi thở ra một hơi, thầm nhủ: “Xem ra người này còn kiên cường hơn so với mình tưởng tượng”.

Lúc này, Lão Tiền hướng vào thủy đình bẩm báo nói:

- Công tử, có Trần quan nhân tới.

- Hả?

Triệu Tông Tích vén tấm lụa mỏng lên, quả nhiên thấy Trần Khác. Vẻ mặt nhất thời vui vẻ nói:

- Tam Lang mau tới đây nghe hát, khó lắm muội muội của ta mới biểu diễn một lần.

Trần Khác cười đi qua hành lang gấp khúc vào thủy đình, hướng hai người Trương thị và tiểu quận chúa thi lễ chào một tiếng, hai nàng cũng đứng dậy đáp lễ. Hai người coi như cũng là quen biết, Trương thị sau khi đứng dậy lấy tay so trán của mình với bả vai Trần Khác cười nói:

- Thường xuyên lui tới nhưng không phát hiện, thúc thúc lại cao hơn ta một cái đầu a.

- Còn rất cường tráng, rất mạnh mẽ bắn cung cũng không tệ.

Triệu Tông Tích cũng trêu đùa.

- Không hát ọi người nghe nữa.

Tiểu quận chúa xấu hổ đỏ mặt, dậm chân nói:

- Hai phụ thê các người hợp lại với nhau ăn hiếp muội.

Nói xong đỏ mặt nhìn Trần Khác nói:

- Tam ca ca đến phân xử đi, như vậy có phải là không có lương tâm không?
- Bọn họ làm như vậy là không đúng.

Trần Khác cười nói:

- Tuy nhiên tiểu muội nếu như có người trong lòng. Đừng ngại nói ra, chúng ta sẽ giúp muội bắt về làm phụ quân.
- Các người đều là người xấu...

Tiểu quận chúa cực kỳ lúng túng, bộ dáng then thùng, so với hoa sen trong hồ còn khiến người khác thương tiếc hơn. Ngồi xuống nói vài câu đơn giản, biết mọi người có chuyện cần nói, tiểu quận chúa và Trương thị liền rời đi. Sau khi đã đi xa, Trương thị thấy Tiểu quận chúa đang quay đầu lại nhìn thì không khỏi cười nói:

- Muội muội, muội nói thật với tẩu tẩu đi. Có phải đã nhìn trúng Trần Tam Lang kia rồi không?
- Muội cũng không biết, chỉ cảm thấy nhìn rất thuận mắt. Mà lúc diễn xuất giống thổ phỉ kia, cũng cảm thấy rất tự nhiên, phóng khoáng cực kỳ.

Tiểu quận chúa và Trương thị tình cảm vô cùng tốt, nghe vậy thì than nhẹ một tiếng nói:

- Có lúc không hiểu sao lại nhớ tới huynh ấy, muốn nghe được chuyện về huynh ấy. Vừa nghe đến tên họ của huynh ấy thì tim đập mạnh hơn rất nhiều...
- Muội muội ngốc, đây gọi là ái mộ.

Trương thị mỉm cười nói:

- Tuy nhiên cũng không thể trách được. Thiếu niên cao lớn, tự nhiên phóng khoáng, tài mạo song toàn như vậy, có nữ tử nào thấy mà không mến mộ?
- Đúng vậy a, Tô Tiểu Muội kia quả thật rất may mắn.

Tiểu quận chúa buồn bã nói:

- Đã sớm định thân với huynh ấy rồi.
- Nghe ca ca muội nói, bọn họ còn chưa thành thân.

Trương thị nhỏ giọng nói:

- Không bằng bảo ca muội xin hoàng thượng, ban hôn uội.
- Không thể được.

Tiểu quận chúa quả quyết lắc đầu nói:

- Những trường hợp như vậy nhiều mà, đâu phải chỉ mình muội đâu.

Trương thị quay đầu lại nhìn tòa đình, lôi kéo tay tiểu quận chúa nói:

- Nam nhân chính là như vậy, với mỹ mạo cùng tài nghệ của muội còn sợ không chiếm được lòng anh ta sao?
- Thì ra vừa rồi tẩu cố ý nói cho huynh ấy nghe.

Tiểu quận chúa trên miệng khê treo nụ cười có chút bất đắc dĩ nói:

- Thật ra, nếu có khả năng, không cần tẩu nói muội cũng làm như vậy. Nhưng việc đó không có khả năng, đó là một nam nhân tốt, đầu đội trời chân đạp đất, ai cũng không thể ép huynh ấy được...

Dừng một chút nàng lại buồn bã nói:

- Huống chi nếu muội thích huynh ấy, thì không nên lại khiến huynh ấy trải qua tra tấn giống như Liễu gia vậy.
- Muội nếu đã nghĩ được như vậy?

Trương thị khó hiểu nói:

- Tại sao lại đối với anh ta đặc biệt như vậy? Điểm tâm của muội, trừ người nhà ra cũng không cho ai ăn mà.

- Muội chỉ cần thích huynh ấy là được, cũng không quan tâm người khác nghĩ gì.

Tiểu quận chúa đôi mắt lóe sáng, khe khẽ môi dưới, ra vẻ thoải mái nói:

- Lại không cần được huynh ấy đáp lại, chẳng lẽ cũng không được sao?

Hai gò má của nàng đã đỏ lên giống ánh bình minh, chân thành nói:

- Như vậy, ít nhất muội cũng đã từng thích một người, tương lai cho dù là gả ột người không thích, đời này cũng không tính là thua thiệt.

Trương thị nghe xong, trong lòng đau xót ướt nước mắt. Cuộc nói chuyện trong thủy đình lại không hề liên quan đến việc phong hoa tuyết nguyệt.

- Nhìn người còn có thể cười vui vẻ, ta cũng thấy vui lây.

Trần Khác ngồi bên cạnh Triệu Tông Tích.

- Giả vờ mà thôi.

Trước mặt người bằng hữu tốt, Triệu Tông Tích cũng không che dấu nói:

- Ta chỉ là không muốn làm cho họ lo lắng. Tuy nhiên, Trương nhi thông minh sắc sảo, không giấu được nàng.

Anh ta sờ sờ trán, cười nói:

- Không biết gì, quả thật cũng là một loại hạnh phúc.

- Đúng vậy, chỉ khi nào có tai họa xảy ra mới buồn khổ.

Trần Khác nhắm mắt lại nói:

- Không giống như chúng ta, cả ngày buồn lo vô cớ, phiền muộn đến không ngủ được.

- Hai ta nếu giống như Kỷ Nhân, Bá Lự là tốt rồi, ít nhất sự uy hiếp bọn họ là do tự tưởng tượng ra.

Triệu Tông Tích thở dài nói:

- Mà sự uy hiếp của chúng ta lại là sự thật.

- Người tính làm sao để tự cứu?

Trần Khác hỏi:

- Tuy rằng không ai dám nói, nhưng lập trường của tất cả các đại thần đều cho rằng, chúng ta không có bất cứ cơ hội gì để chuyển bại thành thắng.

Triệu Tông tích vẻ mặt bình tĩnh, nhìn không ra chút tâm tình tiêu cực nào nói:

- Ta chuẩn bị cùng anh ta đồng quy vu tận, như vậy ít nhất cũng có thể bảo vệ mạng nhỏ.

197. Quyển 5 - Chương 197: Chế Định Kế Sách Như Thế Nào?

- Vương công quý tộc thật biết hưởng thụ!

Trần Khác đưa mắt quan sát cảnh đẹp bốn phía, không khỏi cảm thán:

- Chẳng trách người ta nói, người nghèo nói giàu có tất là mặc vàng đội bạc, nhưng người giàu lại đáp rằng ‘tháng chín trùng dương hoa cúc vàng, lá đỏ sắc thu vượt cảnh xuân!’

- Tương lai người làm quan lớn, tự nhiên sẽ có ngôi nhà như vậy.

Triệu Tông Tích sắc mặt kì quái nói:

- Nghe nói, Triệu Tông Huy mời người đến Bác Nghệ Hiên làm khách?

- Ta đang muốn nói với người việc này.

Trần Khác lấy từ trong ngực ra một tấm thiệp mời, ném đến trước mặt Triệu Tông Tích nói:

- Không ngờ người lại biết trước.

- Ở thành Biện Kinh, muốn giấu việc này còn khó hơn lên trời.

- Ta hiểu rõ.

Trần Khác gạt mạnh đầu nói:

- Ở đây thần tiên quá nhiều, ai nấy đều pháp lực vô biên.

- Người được mời là người, không phải ta.

Triệu Tông Tích ném tấm thiệp mời lại cho hắn nói:

- Lúc này một tấm thiệp mời đến Bác Nghệ Hiên là vạn kim khó cầu.

- Người lại xem như cặn bã.

Trần Khác vung tay, vứt tấm thiệp mời ra xa, rơi vào trong hồ.

- Đừng...

Triệu Tông Tích đứng lên muốn ngăn lại, nhưng đã trễ rồi. Không khỏi cười khổ, nói:

- Có cảm giác như người đặc biệt vứt cho ta xem?

- Cũng không thể nói như vậy.

Trần Khác trầm giọng nói:

- Thế nhưng ta quả thật muốn nói với người, Triệu Tông Thực đích thân mời, ta cũng không trở về, bởi vì người là anh em của ta, y không phải!

- Trọng Phương.

Triệu Tông Tích thấy tận đáy lòng dâng lên một cảm giác ảm áp, y đâm mạnh Trần Khác hai cái nói:

- Đời này kiếp này, người là huynh đệ tốt của ta!

- Mạnh tay như vậy...

Trần Khác xoa bả vai, cười nói:

- Đừng có cảm động như vậy, chúng ta vẫn là hợp mưu thôi, xem thế nào phá vỡ cục diện trước mắt.

- Trễ rồi, cục diện đã định rồi.

Triệu Tông Tích cầm một quả cam chín vàng lên, dùng con dao nhỏ xoay một cái ở trên đỉnh, cẩn thận mổ ra, nói:

- Vài ngày trước, ta cùng phụ thân có một lần bàn luận kĩ càng, ông ấy nói với ta, người thúc phụ Nhữ Nam quận vương – Triệu Doãn Nhượng đó của ta, năm đó có một quãng thời gian từng làm hoàng tử. Sau đó, đương kim hoàng đế ra đời, đầy một tuổi, y lại bị đưa trở về.

- Cái này ta có nghe qua.

Trần Khác tiếp lấy quả cam Triệu Tông Tích đưa qua, nhét một nửa vào mồm, chua đến mặt mày nhăn nhó, nói:

- Phụ tử hai đời làm lớp xe dự phòng, cũng xem như là hiếm thấy.

Nói xong còn trêu đùa:

- Đương nhiên hơn người, người là lớp dự phòng của lớp dự phòng.

Qua lại với Trần Khác đã lâu, đương nhiên biết ‘lớp dự phòng’ là ý gì, tuy nhiên Triệu Tông Tích vẫn luôn không hiểu. Bánh xe sao có thể thối quá căng, chẳng lẽ không sợ nổ sao?

- Phụ thân nói với ta điều này, không phải vì chê cười y.

Không để ý đến sự chế nhạo của Trần Khác. Y thấp giọng nói:

- Mà là nói với ta, vương thúc đó của ta đối với hoàng vị có mưu đồ khó có thể tưởng tượng được. Cho nên, từ khi hai người chúng ta lần đầu vào cung, y đã bắt đầu âm thầm lên kế hoạch. Không chỉ nuôi dưỡng thế lực của riêng mình, mà còn cố ý kết giao với một đám người tuổi trẻ tài cao.

- Là những ai?

- Lớp nhân tài của Đại Tổng lúc ấy đuổi kịp ta, người khác không nói, Văn tướng công, Phú tướng công, Hàn tướng công, Âu Dương lão sư, Đường Giới, Bao Chứng...những đại nhân vật chỉ cần dậm chân, mặt đất liền rung chuyển này đều kết giao không ít với y.

Triệu Tông Tích thở dài nói:

- Vương thúc đó của ta, mấy năm nay mắc bệnh nặng, cả người suy nhược, không còn thần thái. Nhưng nhớ năm đó, y cũng là nhân tài, nho nhã tuấn tú, thêm vào việc đối đãi với người khác như làn gió xuân, ai ai cũng đều muốn kết giao với y.

- Thật đúng là mưu tính sâu xa.

Trần Khác cũng không khỏi thán phục nói:

- Ta cuối cùng đã hiểu lão sư tại sao ban đầu phản đối ta qua lại với người như thế.

- Phải, bây giờ, người ta như điều đang gặp gió, đại nhân vật cả triều đều duy trì mối quan hệ hữu nghị nhiều năm với y.

Triệu Tông Tích nói:

- Huống hồ, vương huynh đó của ta, vừa hiền lương lại khiêm nhường, vô cùng tôn kính đại thần, quả thực là bậc thánh hiền hoàn mỹ tự cổ chí kim, là nhân tuyển tốt nhất cho ngôi vị thái tử trong lòng các đại thần.

-.....

Trần Khác không nói lời nào.

- Phụ thân ta nói những điều này với ta.

Triệu Tông Tích thở dài nói:

- Chính là để ta hoàn toàn bỏ đi ý niệm trong đầu, cố gắng giao hảo với Triệu Tông Thực.

- Người dự định giao hảo với y?

Trần Khác chau mày nói:

- Có khả năng này sao?

- Không thể, ta quá hiểu Triệu Tông Thực.

Triệu Tông Tích lạnh lùng nói:

- Nếu ta cầu xin y, y có lẽ giả vờ giao hảo với ta như lúc đầu. Nhưng đợi đến ngày y thực sự làm hoàng đế, đảm bảo sẽ tính sổ với ta.

- Huống hồ, nam tử hán đại trượng phu, sống phải đội trời đạp đất, ta không muốn sống như một con chó!
Trên mặt Triệu Tông Tích mang vẻ kiên nghị mà trước giờ chưa bao giờ có, nói:

- Cho dù là chắc chắn thua, ta cũng muốn chết cùng với y!

- Người muốn làm gì?

Trần Khác sợ hãi nói.

- Năm mươi vạn quan mà người cho ta, ta chuẩn bị trình toàn bộ lên cho hoàng thượng. Trong tay ta cũng có vài chứng cứ chứng minh Triệu Tông Sở, Triệu Tông Hán cấu kết với Cái Bang, tất cả đều trình lên.

Triệu Tông Tích lạnh lùng nói:

- Để hoàng thượng xem xem, hay cho hai đời hiền vương phủ, lại dám cấu kết với phường trộm cướp, giết người cướp của, lên lút tích trữ một khoản lớn như vậy, không biết dùng để làm gì! Hoàng vị của Đại Tổng có thể truyền cho loại người tâm thuật bất chính hay không, để hoàng thượng tự mình phán đoán!

- Không thực tế.

Trần Khác quả quyết, lắc đầu nói:

- Người chứng minh thế nào, mối quan hệ giữa khoản tiền lớn này cùng với Nhữ Nam vương phủ, quan hệ giữa nó và Triệu Tông Thực?

- Có một vài việc không cần chứng cứ.

Triệu Tông Tích bất động nói:

- Hoàng thượng tự sẽ phán đoán.

Y cảm thấy không nên nói chuyện với Trần Khác như vậy, liền dịu giọng giải thích:

- Ta từ nhỏ đã theo bên cạnh hoàng thượng, cũng coi như hiểu tính cách của ngài. Ông ấy là một minh quân, nhân nghĩa thiên cổ khó gặp, nhưng cũng có ba nhược điểm. Một trong số đó là có những lúc, ông ấy rất dễ chịu ảnh hưởng của người khác, nói dễ nghe thì gọi là uyển chuyển, nói khó nghe là không có chủ kiến. Chỉ cần ta nói chuyện thích đáng, vẫn có thể có hiệu quả.

Trần Khác làm sao không biết nhược điểm này của hoàng đế chứ? Ban đầu, Địch Thanh chủ chiến, ông ta có thể biến cái không thể thành có thể, chính là dựa vào khuấy lên cái điểm đáng nghi về bức hà đồ.... Cuối cùng, có bức hà đồ hay không, không ai biết được, nhưng Văn Ngạn Bác cũng do đó mà mất đi sự tín nhiệm của hoàng thượng.

Bây giờ, Triệu Tông Tích muốn bắt chước lại, Trần Khác không lạc quan nói:

- Người có cổ đi nữa, chỉ sợ hoàng thượng nhiều nhất chỉ là bán tín bán nghi.

- Bán tín bán nghi là đủ rồi.

Nói xong, y khẽ than một tiếng, nói:

- Bây giờ là đang chọn chủ nhân tương lai của Đại Tổng, vả lại cũng không có quan hệ phụ tử với hoàng thượng, hoàng thượng chắc chắn sẽ phá lệ thận trọng, sẽ không chấp nhận một vết bất thường nào.

- Nhưng người sẽ tự xử lý thế nào?

Trần Khác hỏi dồn.

- Không phải nói rồi sao, đồng quy vu tận.

Triệu Tông Tích sâu nảo cười nói:

- Trước mắt hoàng thượng, hai người bọn ta trước giờ thân như thể tay chân. Bây giờ, ta đột nhiên tự đứng ra làm người cáo mật, mà người cáo lại là ca ca của mình, người nói trong lòng hoàng thượng sẽ nghĩ thế nào? Sợ là đối với ta sẽ càng thất vọng....

- Vẫn là ta đi tố giác y cho.

Trần Khác nói xong, tự cười giễu nói:

- Nhưng quan hệ của chúng ta quá thân, sợ là hoàng thượng cũng thế thôi.

- Thay ai cũng không được.

Triệu Tông Tích lắc đầu, ép thấp giọng nói:

- Nhược điểm thứ hai của hoàng thượng, chính là trọng tình cảm, chỉ cần có ân với ngài, hoặc là từng làm sư phụ của ngài, hoàng thượng sẽ luôn dùng mọi cách bao che. Càng không cần nói đến con nuôi như chúng ta. Người khác nói, ông ấy có thể không tin, chỉ có ta, mới có thể hạ thấp tình cảm của hoàng thượng giành cho Triệu Tông Thực.

Triệu Tông Tích nói xong, tràn đầy kì vọng nhìn Trần Khác, hy vọng hẳn có thể khen mình đôi câu.

Lại nghe Trần Khác không chút lưu tình nói:

- Không phải là ta đã kích người, kế hoạch này của người có một thiếu sót trí mạng.

- Thiếu sót cái gì?

- Người không có chứng cứ chứng minh Triệu Tông Thực trực tiếp tham dự.

Trần Khác trầm giọng nói:

- Người được ăn cả ngã về không, tất nhiên có thể làm cho hoàng thượng hoài nghi y, nhưng nếu Triệu Tông Sở và Triệu Tông Hán chủ động nhận trách nhiệm về mình, nói tự mình ham muốn hưởng lạc, nhất thời hồ đồ, mới giấu người nhà, làm những việc sai trái như vậy, sự hoài nghi của hoàng thượng với Triệu Tông Thực tất nhiên sẽ giảm nhiều. Thêm vào vài đại thần có công nói thay y, chỉ sợ khó có thể tổn thương đến gân cốt của y.

-....

Triệu Tông Tích cẩn thận nghĩ, đổ mồ hôi, xem ra so với Trần Khác, mình thật không phải là người chuyên tính kế.

- Huống hồ, sự việc cũng không đến bước người chết ta sống.

Trần Khác thản nhiên nói:

- Ta nghe nói, tháng trước, trong hậu cung của hoàng thượng, vừa tiến cung mười mĩ nhân.

- Đúng.

Triệu Tông Tích gật đầu nói:

- Chuyện này, hoàng thượng yên lặng xử lí, nhưng vẫn bị ngự sử biết được, thượng thư mắng ngài ấy là háo sắc.

- Hoàng thượng thật sự vì hưởng lạc sao?

- Đương nhiên không phải, là vì sinh con trai.

- Đúng rồi.

Trần Khác nắm chặt quyền nói:

- Điều này nói rõ, ít nhất, từ góc độ của hoàng thượng mà nói, ông ấy vẫn một lòng muốn tự mình sinh.

- Điều đó là đương nhiên, nhưng bây giờ, theo thể cục phát triển hiện nay, hoàng thượng cũng không còn cách nào.

Triệu Tông Tích lắc đầu nói:

- Ở triều Đại Tổng, hoàng thượng có lúc cũng không làm chủ được.

- Nhưng xét cho cùng, vẫn là hoàng thượng làm chủ!

Trần Khắc dứt khoát nói ngược lại:

- Ta không tin, hoàng thượng không gạt đầu, ai có thể thay ông ấy lập thái tử được!

- Điều đó đương nhiên không được. Nhưng nhược điểm thứ ba của hoàng thượng, chính là luôn muốn bảo trì cục diện hoà hoãn. Ông ấy sẽ không để để đại thần đối lập, cũng sẽ không đối lập với đại thần.

Dừng một chút, nói:

-Vả lại, các thần tử cũng nói rõ, không phải là lập thái tử, mà chỉ là nhận con thừa tự làm hoàng tử, tương lai nếu long tử ra đời, sẽ đưa y ra trở ra. Ta nghĩ, điều này hoàng thượng cũng không phải là không cách nào chấp nhận được, cuối cùng, tám phần là sẽ thoả hiệp với các đại thần.

- Tiến bộ thần tốc, không bao lâu nữa, người có thể xuất đề rồi!

Trần Khắc giơ ngón cái nói.

- Biến đi.

Triệu Tông Tích cười mắng:

- Nói chính sự!

- Chính sự là, hoàng thượng hiện nay trong lòng vô cùng không đồng ý, chỉ cần người cho ông ấy một cái cớ, nhất định có thể khuấy động việc này!

Trần Khắc tràn đầy tự tin nói.

- Phải nói lại.

Triệu Tông Tích bắt đầu nói:

- Đi đâu tìm cớ cho ông ấy?

- Người biết đó...

Trần Khắc buồn bã nói:

- Có người đang điều tra Nhữ Nam vương phủ?

- Ai?

Triệu Tông Tích trợn to mắt nói.

- Lão Bao.

Trần Khắc cũng không thập thò, nói:

- Người cảm thấy, hoá thân của chính nghĩa, so với phân lượng của người thế nào?!!!

198. Quyển 5 - Chương 198: Tất Cả Bắt Đầu Từ Nơi Đây

- Đưa chứng cứ của người cho ta.

Trần Khắc nói với Triệu Tông Tích:

- Người xem, có thể thông qua sợi dây của Lão Bao, nổ hoa cúc của Triệu Tông Tích.

- Người không phải nói, không có chứng cứ trực tiếp của Triệu Tông Thực, thì phí công sao?

- Người phải xem là ai đi moi ra.

Trần Khác cười nói:

- Cái này giống như là nước ầm lược ếch, người là nước quá nóng, bọn họ sẽ lập tức nhảy trở ra. Nhưng đối Lão Bao, bọn họ thấy không cần thiết phải phản ứng lại ngay. Tráng sĩ tự chặt cổ tay, lúc đó phải cần hạ quyết tâm rất lớn, chỉ cần không xem vấn đề đó quan trọng, bọn họ sẽ không để Triệu Tông Sở, Triệu Tông Hán xuất đầu chọi trận.

Dừng một lát, hần nhẹ giọng nói:

- Chỉ cần bọn họ hơi chần chừ, chúng ta lại tìm một người thích hợp nói một câu chuyện với hoàng đế, của này, chúng ta gần như có thể qua rồi.

- Nói chuyện gì vậy?

Triệu Tông Tích hỏi.

- Vẫn là câu nói cũ, cái hoàng thượng muốn là con tự mình sinh, bá quan văn võ lại gấp lập người kế thừa, trong lòng hoàng thượng có thể không thất vọng sao? Vả lại, Triệu Tông Thực lần này bộc lộ tài năng, được bách quan đề cử, danh thế như vậy, lại ngoài dự liệu của hoàng thượng, không làm cho hoàng thượng sinh lòng nghi kị sao?

Trần Khác nhìn sen tàn ngoài đình, trong con người đen sâu kín lên tia sáng:

- Năm đó, Thái Tông hoàng đế lập thái tử, thấy sau đó, Chân Tông hoàng đế được thần dân toàn thành tung hô, cũng làm cho ông ấy không thể chấp nhận được, ghét hận nói “nhân tâm quy về thái tử, vậy vị trí của ta ở nơi nào?”. Đến khi được Khấu Chuẩn giải bày, mới tha cho Chân Tông hoàng đế. Con ruột mà còn như vậy, huống chi một người cháu như y?

Triệu Tông Tích nghe đến đây, trước là kinh ngạc, tiếp theo là không khỏi gật đầu:

- Lần này, bách quan đề cử, quả thật hơi quá, nếu ta là hoàng thượng, trong lòng chắc chắn không vui.

- Có câu ngày không thể có hai mặt trời, một nước không thể hai chủ. Hoàng thượng có nhân hậu chăng nữa, ông ấy vẫn là hoàng đế, cái gì gọi là hoàng đế? Thiên hạ đại quyền, duy nhất trong tay một người, không cho phép rơi vào tay kẻ khác! Cho nên đối với hoàng thượng mà nói...

Trần Khác xoay đầu qua, từng chữ nặng như núi, nói với Triệu Tông Tích:

- Triệu Tông Thực bây giờ vẫn chưa phải hoàng tử, đã có nhiều người như vậy giơ cờ, hô hào cho y. Nếu để y làm hoàng tử. Hoàng quyền có rơi vào tay y không? Còn nữa, hoàng thượng năm nay mới bốn mươi bảy tuổi, vẫn còn một khoảng thời gian dài, sau này sinh hoàng tử, có một cái đuôi lớn Triệu Tông Thực không đứt trước mắt, vậy thân sinh cốt nhục của hoàng thượng, chỉ sợ lại tái diễn bi kịch của Đức Chiêu thái tử!

‘Đức Chiêu thái tử’ là cách xưng hô trong dân gian về Triệu Đức Chiêu, trưởng tử của Thái Tổ. Lúc Thái Tổ băng hà, Triệu Đức Chiêu đã hai mươi tuổi, nhưng bởi vì thúc thúc của y, Triệu Quang Nghĩa vây cánh đã vững mạnh, có thể ngang bằng với Thái Tổ, mà ngang nhiên tranh đoạt hoàng vị. Triệu Quang Nghĩa đăng cơ không lâu. Triệu Đức Chiêu bị bức tự sát...Tấm gương của trưởng tử Thái Tổ không xa, nếu nghĩ đến điểm này, Triệu Trinh sao có thể không phòng?

- Chỉ cần hoàng thượng kiên quyết, sự cố động của các triều thần sẽ ngày một giảm.

Trần Khác từ từ nói:

- Cái gì cũng có hai mặt của nó, quyền chủ động sẽ quay trở về tay ông ấy!

Hiển nhiên Trần Khác lật ngược lại thế cục đã cân nhắc. Những lời nói này vô cùng chặt chẽ, Triệu Tông Tích nghe được, tim đập thành thịch, y dùng sức nuốt nước bọt nói:

- Nếu hoàng thượng có thể nghe những lời này, sợ không cần đến phút cuối, sẽ không để tông tử làm con thừa tự.

- Ừ.

Trần Khác gật đầu nói:

- Chiêu này quả thật phá phá hỏng con đường phía trước của ngươi, nhưng bây giờ đối với ngươi mà nói, vẫn là lợi nhiều hơn hại.

- Có thể không để cho y làm được hoàng đế, quan trọng hơn so với bất cứ cái gì.

Triệu Tông Tích gật đầu đồng ý nói:

- Chỉ là để ai đi nói đây?

- Cái này thì không cần lo lắng.

Trần Khác nhìn y nói:

- Nhưng người này, phải có cùng lợi ích với hoàng thượng, cùng lợi ích mới có thể tạo được sự đồng tình, tạo được sự đồng tình, hoàng thượng mới có thể nghe lọt tai.

Nói rồi, nhìn Triệu Tông Tích tiếp:

- Đừng nói với ta, ngươi tìm không được người này, nếu như thế, chúng ta vẫn là tận hưởng lạc thú trước mắt, đừng hao phí sức lực nữa.

- Ta nghĩ xem...

Trong đầu Triệu Tông Tích nhanh chóng hiện nhanh vài người, lắc đầu nói:

- Người này phải là người bên cạnh hoàng thượng mới được, theo lí mà nói, hoàng hậu nương nương là tốt nhất, nhưng vương phi Cao Thao Thao của Triệu Tông Thực là cháu gái của hoàng hậu. Sợ là sẽ nói không thay ta.

-Tào hoàng hậu thì đừng hy vọng nữa, người đàn bà đó sớm đã bị hoàng thượng bồi dưỡng thành tam tòng tứ đức điển hình rồi.

Trần Khác lắc đầu nói:

- Hỏi cha ngươi xem, xem lão tiên sinh có mối quan hệ gì không, thường là có.

Nói rồi, vung mạnh cánh tay nói:

- Nếu như có, dùng vạn kim khai miệng người đó ra, để y nói giúp ngươi. Ta cho ngươi năm mươi vạn quan đó là để dùng làm việc này, đừng có tiếc mà không tiêu tiền, không bỏ được đứa nhỏ không bắt được con sói!

- Được, ta biết nên làm thế nào rồi.

Triệu Tông Tích gật đầu, y phát hiện mình ở trước mặt Trần Khác, giống như một tên nhóc không biết thế sự... Quả thật vốn là vậy.

- Ngày đó, vấn đề ta hỏi ngươi, ngươi nói phải suy nghĩ một chút, bây giờ suy nghĩ thế nào rồi?

Bàn giao đối sách “hai bút cùng vẽ” rõ ràng xong, Trần Khác thản nhiên nói:

- Ta cũng không phải khuyên ngươi học Triệu Tông Thực, nhưng ngươi lại không hạ được quyết tâm, như vậy, một chút cơ hội cũng không có.

- Ta làm sao không hạ quyết tâm!?

Triệu Tông Tích trầm giọng nói:

- Ông trời công chính vô tư, luôn giúp đỡ người có phẩm đức cao thượng! Ta cùng y đều là chất của Thái Tông, con nuôi của hoàng thượng, tại sao chỉ có y mới có thể muốn cái ghế đó? Ta đã hạ quyết tâm, nếu qua được ải trước mắt này, ngày sau nhất định sẽ dùng toàn lực để ứng phó, đấu với y!

Nói xong, cười khỏ một tiếng:

- Nhưng nói thật, Triệu Tông Thực hiền lương, khiêm tốn, không chê vào đâu được, ta thật không có lòng tin.....

Thấy Trần Khác lắc đầu cười mỉm, Triệu Tông Tích đứng lên, hướng hần ôm quyền thật sâu nói:

- Ta cùng Trọng Phương huynh đệ tình thâm, tri âm, tri kỉ. Mong Trọng Phương có gì xin chỉ giáo cho ta!
- Người nói Triệu Tông Thực hiền lương, khiêm tốn, không chê vào đâu được, đây là lời thật.

Sắc mặt Trần Khác nghiêm trọng nói:

- Nhưng những ngày này ta nghĩ rất nhiều lần, phát hiện những gì Triệu Tông Thực làm, quả thật mọi thứ đều học ở hoàng thượng, không ngờ y chỉ học dáng vẻ bề ngoài của hoàng thượng, không học được cái thần của ông ấy! Ta ác ý đoán rằng, y chỉ cần cái vẻ nguy trang hiền lương, khiêm tốn, để lừa gạt thế gian mà thôi. Một khi để y đăng ngôi cửu ngũ chí tôn, sợ là sẽ lộ nguyên hình.
- Ủ.

Đây cũng là điều Triệu Tông Tích lo lắng.

- Lui một bước nói, cho dù y thật giống như hoàng thượng thì thế nào?

Trần Khác cười lạnh, nói:

- Trong tình hình ổn định và phát triển của thiên hạ như hiện nay, ẩn nguy trùng trùng, ngoài có Tây Hạ, Liêu Quốc như hổ rình mồi, trong có “tam nhùng chi phí” như ba ngọn núi lớn, đe đến Đại Tống sắp sụp đổ rồi....

(Lãng phí về sương quân, quan viên, tăng đạo quá nhiều)

Triệu Tông Tích không biết vì sao hần nói đến cái này, nhưng y lúc này khiêm nhường thỉnh giáo, Trần Khác nói cái gì cũng nghe.

- Những vấn đề khó này, không giải quyết thì sẽ vong quốc, giải quyết không tốt cũng sẽ vong quốc. Hoàng thượng là vị chủ nhân giữ thành không ai bì được, ông ấy có thể giải quyết thuận theo mâu thuẫn, phát hiện vấn đề, nhưng không cách nào giải quyết được vấn đề, chỉ có thể trì hoãn vấn đề bộc phát. Đối tiếp một người giống ông ấy như đúc, thậm chí còn không bằng ông ấy, chỉ có thể mở to mắt nhìn quốc gia sụp đổ xuống vực sâu. Hoàng thượng bây giờ trọng danh, không muốn xảy ra bất cứ việc gì tổn hại đến danh tiếng, nhưng trong lòng hiểu rõ, vì trách nhiệm đối với Đại Tống, ông ấy chắc chắn muốn tìm một người hùng tài vĩ lược, có thể sát phạt, chinh đồn để kế vị, không phải bất đắc dĩ, tuyệt sẽ không cần một chủ nhân giữ thành.

- Người là nói, Triệu Tông Thực là một vật liệu giữ thành, nên hoàng thượng không nhìn trúng y?

Triệu Tông Tích tim đập thành thịch.

- Người phải nghĩ kĩ trước, nếu muốn làm hoàng đế chỉ vì quyền lực và hưởng thụ, ta khuyên người vẫn là đừng tranh. Bởi vì hoàng đế kế tiếp của Đại Tống, chắc chắn phải trả nợ cho Hoàng Đế hiện tại, không chỉ không có những ngày tốt đẹp, mà còn phải gánh lấy trọng trách cải cách.

Trần Khác đưa hai tay ra nói:

- Không đổi chính là chết, đổi, có lẽ vẫn còn một tia sinh cơ, cho nên trọng trách ngàn cân này, hoàng đế tiếp theo sẽ tránh không thoát đâu.
- Ta đương nhiên là muốn làm việc.

Triệu Tông Tích oán trách liếc hần một cái nói:

- Ban đầu, ta bắt chấp đắc tội với khắp văn võ bá quan trong triều, cũng phải ngăn cản sông Lục Thập, chẳng lẽ người còn không biết, ta là người thế nào?

Giống như nói với Trần Khác, lại giống như nói với mình, y nhấn mạnh nói:

- Cho dù là việc khổ nhất thiên hạ, cũng hơn so với việc làm một con mọt gạo ăn no chờ chết. Ta cam chịu gian nan, khổ sở!
- Có tấm lòng này thì được rồi.

Trần Khác vuốt cằm nói:

- Có động cơ, còn phải có hành động. Nhưng mọi người đều nói, trong thiên hạ, mối quan hệ phụ tử khó xử nhất là Thiên gia phụ tử, hướng hờ, con nuôi như người. Người không thể hiện tài năng, hoàng thượng làm sao biết người phù hợp? Nhưng người bộc lộ tài năng, lại dẫn đến nghi ngờ, để cân nhắc kĩ việc này, quả thật rất khó.

Triệu Tông Tích hôm nay, và Trần Khác xem như cùng nhau nhìn rõ, đang bên bờ vực, hai người dùng toàn bộ trí tuệ và biện pháp.... Nhưng càng chần chừ hơn lại là Triệu Tông Tích, y phát hiện cái tên Trần Khác cầu thả, tùy tiện này, thực ra có một tâm tư kín đáo, linh động vô cùng.

- Người như vậy có thể kiên định không thay lòng ở bên cạnh ta, chính là vận may của ta....

Trong lòng Triệu Tông Tích thâm cảm thán, cảm thấy tiền đồ phía trước không phải là một mảng đen tối. Bèn khiêm tốn hỏi:

- Vậy rốt cục nên làm gì?

- Ta cho người tám chữ.

Trần Khác chậm rãi nói:

- Không tranh tức tranh, tranh tức không tranh.

- Sao lại lấy lời thiên ra...

Triệu Tông Tích không hiểu hỏi:

- Có ý gì?

- Không tranh, chính là lấy không biến ứng vạn biến.

Trần Khác nói:

- Người đừng học dáng vẻ thanh tú của Triệu Tông Thực đó, như vậy đều vô dụng, hoàng thượng nhìn người trưởng thành, đối với tính cách của người còn hiểu hơn so với bản thân người.

- Bản tính của ta là gì?

- Người có lương tri, có lòng thương hại, lại đủ quả quyết, làm việc không tiếc thân mình, những điều này là ưu điểm của người. Khi gặp cơ hội biểu hiện, thì phát huy hết ưu điểm của mình, đối với hoàng thượng phải tận tâm, tận hiếu, đối với đại thần, đừng đi xu nịnh, lôi kéo. Người là người đàn ông lấy tự tôn làm mục tiêu, sao có thể đi đút lót đại thần?

- Người nói đều có lí.

Triệu Tông Tích cười khổ nói:

- Chính là sợ không có cơ hội biểu hiện.

- Sẽ không đâu, người cũng đừng tự coi nhẹ bản thân. Sau việc Lục Thập Hà, người trong mắt hoàng thượng, đã được nhiều điểm rồi, tương lai sẽ cho người cơ hội.

- Vậy cái gì là ‘tranh tức không tranh’?

Ý của không tranh, chính là đừng đấu với Triệu Tông Thực, càng không cần đi phỏng đoán sở thích của hoàng thượng, đi a dua. Đối với sóng gió việc lập thái tử trong triều, xem như không nghe, không thấy, làm theo ý mình, vững vàng như thái sơn. Người không truy, không đuổi, hoàng thượng đều để trong mắt, nhưng sẽ không cảm thấy người vô năng, mà ngược lại, sẽ đánh giá cao người.

199. Quyển 5 - Chương 199: Xin Giống

- Không tranh là tranh, tranh là không tranh.

Triệu Tích tông như được rót trí tuệ lớn vào đầu, nói:

- Ta biết phải làm sao rồi! Những năm này, trong lòng chưa bao giờ sáng tỏ như thế này!

- Con đường này có thể phát triển không nhanh. Nhưng tuyệt đối là chính xác, nước chảy đá mòn, từng cửa gỗ đứt, chỉ cần đủ thời gian, nhất định năng lượng thay đổi sẽ xảy ra biến chất, giúp người nhảy vọt Long Môn!

Trần Khác trầm giọng nói.

- Ừ.

Triệu Tông Tích gật mạnh đầu nói:

- Như vậy xem bộ chúng ta chặn đứng đường là đúng. Trước đây chúng ta cách bọn hần quá xa, cho dù có cố gắng đuổi theo, cũng không phải sớm chiều là có thể được. Ngược lại là bọn họ, thời gian càng kéo dài, trong lòng càng hoảng sợ.

- Chính là đạo lý này.

Trần Khác gật đầu cười nói:

- Được, cái nên nói lẫn không nên nói, ta đều nói cả rồi. Bụng trống rỗng, bây giờ là buổi trưa rồi, người không lo cơm nước à.

- Đương nhiên là phải ăn rồi.

Triệu Tông Tích cười lớn.

Buổi cơm trưa vẫn dùng ở thủy đình. Triệu Tông Tích kêu người gọi Trương thị và tiểu quận chúa đến cùng dùng cơm. Kỳ thực, hai nữ tử này vẫn luôn ở thủy tạ cách đó không xa, nhìn hai người đàn ông đang ở đó bàn luận sôi nổi, tuy không biết họ bàn những gì, nhưng thấy Triệu Tông Tích tâm trạng dâng cao, không còn miễn cưỡng tươi cười, mà là vô cùng vui vẻ.

Trong bữa tiệc, tiểu quận chúa vẫn có chút mắc cỡ, nhưng vẫn duy trì vẻ sự tao nhã cứng ngắc của một thiên hoàng quý nữ. Nàng vừa tao nhã ăn thức ăn ngon, vừa nghe huynh trưởng và Trần Khác nói chuyện. Khi đối phương nhìn về phía mình, luôn khẽ mỉm cười đáp lại, gặp đúng đề tài mà mình cảm thấy hứng thú, cũng sẽ nhẹ nhàng thêm vào vài ba câu.

Ví dụ như Đỗ Thanh Sương tự sáng tác khúc nhạc và biểu diễn “mộc lan từ” của Trần Khác, làm cho tiểu quận chúa vô cùng hứng thú. Nàng tán thưởng từ tận đáy lòng:

- Trước kia làm sao không nghĩ đến, cải biên nhạc phổ nguyên tác để phù hợp với loại từ ngữ tuyệt diệu đó chứ? Muội nghe Đỗ tỷ hát một lần, nhạc và lời vô cùng phù hợp, làm cho người ta bị mê hoặc.

Vừa nói chuyện, tiểu quận chúa nhìn Trần Khác bằng đôi mắt to tròn biết nói chuyện, cười khanh khách nói:

- Muội cũng muốn học sáng tác nhạc, nhưng Đỗ tỷ không chịu dạy, nói phải hỏi qua công tử mới được. Tam ca, tỷ ấy hỏi huynh chưa?

- Chắc, đã lâu rồi không gặp, cũng chưa nghe theesy cô ấy hỏi qua.

Trần Khác hơi lung túng trả lời:

- Muội chỉ cần theo cô ấy học, cứ nói là ta nói.

- Nếu như tỷ ấy cho là muội gạt người thì sao.

Tiểu quận chúa ngây thơ nói.

- Ta viết vài dòng là được chứ gì.

Trần Khác cười nói:

- Nguyên tắc tự sáng tác nhạc còn chưa thuần thực, đang cần cao nhân am hiểu âm nhạc như tiểu quận chúa chỉ bày cho.

- Tam ca nếu đã nói vậy.

Tiểu quận chúa hé miệng cười:

- Tiểu muội cả gan múa rìu qua mắt thợ.

Sau bữa cơm trưa vui vẻ, Trương thị và tiểu quận chúa hành lễ cáo biệt với Trần Khác, Triệu Tông Tích tiễn hân đến phía trước.

- Ta cảm thấy...

Trên đường, y nghĩ đi nghĩ lại, nói:

- Bên Bác Nghệ Hiên, người vẫn là đi đi.

- Người cái tên không tốt bụng này.

Trần Khác cười mắng, nói:

- Thiệp mời ta cũng vứt đi rồi, lại nói với ta như vậy.

- Không có thiệp mời thì người cứ đứng giờ đến là được rồi.

Triệu Tông Tích cười ngại ngừng nói:

- Ta nghĩ, đây dù sao cũng là thiện ý của bọn họ cũng tính là rất thành ý, nếu người không đi, thì mặt mũi bọn họ để nơi nào? Đến lúc đó, lỡ xảy ra chuyện gì thì làm thế nào? Thời cơ tốt của người sắp đến, vẫn là đừng để thêm phức tạp.

- Ừ.

Trần Khác gật đầu nói:

- Nếu cái nút thắt trong lòng người đã mở, ta đi một chuyến vậy, xem có thể làm sứ giả cho người không, giảng hòa với bọn họ một chút.

- Vất vả rồi.

Triệu Tông Tích nhẹ giọng nói.

Từ vương phủ trở về nhà, Trần Khác nhìn thấy vài chiếc xe xích dừng trong con hẻm. Đang lúc kì quái, trong nhà sao lại có khách nữ, liền nhìn thấy một tên thị vệ cười dâm dăng đến chào đón.

- Sao mà cười như khách làng chơi thế?

Trần Khác cười mắng.

- Chúc mừng đại nhân diễm phúc vô biên.

Tên thị vệ đó vẫn cười dâm dăng như cũ, nói:

- Trưa hôm nay, có bốn cô gái Nhật Bản đến xin giống, mỗi người đều dung mạo như hoa, dáng người phong lưu, tiểu nhân to gan giữ lại cho đại nhân.

- Xin giống?

Trần Khác lúc đầu ngẩn ra một lúc, chợt bật cười nói:

- Không ngờ rằng ta cũng là người nổi tiếng.

Cái gọi là ‘xin giống’ lại gọi là ‘độ giống’. Kì thực là là tục xưng về việc nam nữ hoan ái. Đây là bắt đầu từ thời Đường, ở Trung Quốc xuất hiện một hiện tượng độc đáo... Rất nhiều các tiểu quý tộc và bá tánh bình

dân ở các quốc gia trong khu vực xung quanh như Nhật Bản, Triều Tiên, Hồi Hột, vv...sẽ nghĩ cách để gửi con gái xinh đẹp đến thành Trường An của Tiền triều hay thành Biện Kinh của bản triều.

Những cô gái này tự nguyện miễn phí phục vụ đám văn sĩ nổi tiếng trong kinh thành, đợi đến khi mang thai, sẽ cáo từ về nước. Trước lúc lên đường, còn xin người đàn ông mà họ đã phục vụ qua một phong thư, chứng minh huyết thống cao quý của đứa trẻ trong bụng...Nói cao quý, một chút cũng không ngoa. Không nói đến thời Đường vạn bang đổ đến sinh sống, làm thân. Chỉ sợ bây giờ, thời đại bị hậu nhân khinh bỉ là ‘nhược Tống’, vẫn là quốc gia có trình độ văn minh cao hơn nhiều so với bất kì quốc gia nào trên thế giới. Vả lại, bảy mươi phần trăm tổng giá trị sản lượng trên toàn thế giới đều do người Tống tạo ra. Do đó, lúc ấy triều Tống trong mắt man di, dị quốc là thiên quốc, là chế độ quốc gia vĩ đại. Người Tống ở nước ngoài là người ưu tú, cao quý. Cho nên nước ngoài, man di đề cao triều Tống, đề cao người Tống như vậy cũng không có gì lạ.

Kì thực hành vi ‘độ giống’ này cũng không có gì lạ, chỉ cần nghĩ đến những nữ đồng bào đời sau, sợ bị lạc hậu, bám lấy những người Âu Mỹ, giống như được người khác ngủ cùng một đêm thì chứng minh được mệnh lực của mình vậy. Càng có thể lí giải sự ‘sùng Tống mị Hán’ dữ dội của người ngoại quốc lúc này, tâm lí trở nên phức tạp.

Lại nói đến nơi cuồng nhiệt với việc ‘độ giống’ là Nhật Bản và Triều Tiên. Những đứa trẻ được triều Tống ‘độ giống’ sinh ra, nếu là nam, quá nửa có thể trở thành người kế thừa của gia tộc, nếu là con gái, sẽ được tranh giành về để làm phu nhân chính thất. Thật là không thể tin nổi.

Nhưng Trần Khác đối với trò này vô cùng chán ngán. Hắn không tiếc con nòng nọc nhỏ của mình, mà là ở kiếp trước, hắn cực kì phản cảm với hiện tượng những cô gái Trung Quốc có dán theo những người tây dương. Tuy ở triều Tống, tình hình đảo ngược, nhưng bản thân đã không thích, thì đừng làm với người khác. Hắn đối với loại con gái ‘sùng Tống mị Hán’ vẫn như cũ, không có chút hứng thú.

- Đều đuổi đi.

Trần Khác lo lắng bản thân khi nhìn thấy thiếu nữ xinh đẹp nhào vào mình ôm ấp, sẽ không chịu đựng được. Do đó, cả nhìn cũng không dám, trực tiếp để thị vệ đuổi đi:

- Bồn đại nhân tuy ham mê sắc đẹp, nhưng không phải là con ngựa để người ta phối giống!

Thị vệ không dám nhiều lời, chỉ còn cách đem bốn cô oanh oanh yến yến trong viện đuổi đi. Trần Khác đứng ở cửa, nhìn từng mỹ nữ Nhật Bản khêu gợi tận xương, làm cho bất cứ người đàn ông nào cũng muốn hái xuống đó, quả nhiên xem chút nữa, thì không thể giữ vững mình rồi. Sở dĩ có thể giữ vững bình tĩnh, là bởi vì hắn nhìn thấy bên trong còn có đàn ông, nhất thời tức giận, nói:

- Sao để đàn ông vào mượn giống? À, không đúng, Tiểu Bạch, người sao lại đến?

- Là Labie phái ta đến.

Người thanh niên đó vốn là Bạch Cư Dị, đệ đệ của Bạch chương quĩ của cửa hàng Giao tử. Gặp lại Trần Khác, Tiểu Bạch câu nệ rất nhiều, dường như bị thể trận trước la sau ôm của hắn hù:

- Ông ấy và Lợi Vi đã viết xong khế ước, xin hỏi công tử lúc nào rảnh đến kí khế ước.

- Chọn ngày không bằng gặp ngày.

Trần Khác cười nói:

- Hôm nay là được rồi.

Nói dứt, gọi y lên xe, cũng không bước vào cửa, trực tiếp chuyển hướng về phía phố Lam Mạo.

Trở lại phố Lam Mạo, đoàn người của Trần Khác làm ọi người xôn xao, mặc dù là dị tộc, nhưng người Do Thái đã sinh sống tại Biện Kinh gần trăm năm, đương nhiên biết thị vệ đại nội của hoàng cung. Bọn họ nghĩ là nhân vật to lớn nào giá đắt. Thế là một mặt khẩn cấp đi thông báo cho Lý Duy, một mặt cung kính nghênh tiếp trên đường lớn.

Nhìn thấy nón xanh buông xuống đầy đường, những người Do Thái tầm thường, thấp kém, trong lòng Trần Khác đột nhiên hiểu ra...Cho dù kết thúc ngàn năm lang bạc, nhưng người Do Thái tại thành Biện Kinh vẫn có cảm giác ăn nhờ ở đậu như cũ. Cho nên mới cẩn thận như vậy, vô cùng cung kính.

Nghĩ lại cũng khó trách, ở trong thành này, bọn họ là những kẻ không giống với người khác. Trước mặt người của nhà Tống, dân tộc cao quý nhất của thời đại này, bọn họ mới tự ti như thế. Sự dung nạp chỉ là một câu nói suông, người Nhất Tứ Nhạc Nghiệp vẫn là chờ đợi thiên quốc của họ.

Lý Duy vội đi ra, vừa nhìn thấy Trần Khác, không khỏi thở phào, vội cung kính mời:

- Đại nhân, mời vào nhà.

Đến cửa nhà Lý Duy, Trần Khác kêu thị vệ không cần theo vào, chỉ mang theo Tống Đao Bình đi vào nhà vị tộc trưởng này.

Nhà của Lý Duy xem như là giàu có nhất trong tộc người Nhất Tứ Nhạc Nghiệp. Cho dù tôn chỉ của họ là trọng tiết kiệm, nhưng Lý Duy vẫn làm hết sức để mình có cuộc sống tốt một chút. Dựa vào vật dụng trang trí trong nhà ông ta mà Trần Khác thấy, thậm chí bức tranh chữ trên tường cũng là hàng tốt, hiển nhiên lão quý rất biết hưởng thụ cuộc sống.

Bưng lên cũng là bộ dụng cụ trà thượng đẳng, trà cụ cũng là sản phẩm giá trị không rẻ do lò nung Ca Diêu xuất xưởng. Trần Khác luôn cảm thấy, vị lão tiên sinh này giống như cố ý làm vậy, không biết là muốn biểu đạt ý gì.

Lý Duy cũng không vội gọi Lan Tất, chỉ là nói ông ta đang cầu nguyện, phải một lúc nữa mới đến. Sau đó, bèn để đám con cháu ra bái kiến Trần Khác. Cuối cùng, y kéo một người thanh niên mặc áo bào nho nhã, trên đầu cột khăn vuông, nói:

- Đây là trưởng tôn của ta, tên gọi là Lý Hàn, đây là cử nhân trong khoa thi!

Ngữ khí tràn đầy tự hào, nói:

- Kỳ thi vào mùa xuân năm sau, nếu nó thi đậu, trong người Nhất Tứ Nhạc Nghiệp bọn ta, có người làm quan lớn Đại Tống rồi.

- Ủ.

Trần Khác gật đầu với Lý Hàn, cười nói:

- Không ngờ gặp được đồng niên.

Mặc dù Lý Hàn thi không phải là khoa tiến sĩ, mà là khoa minh toán. Nhưng bất luận là khoa nào, đều phải thơ ca, luận phú, đều phải có kiến thức văn học thâm sâu. Lý Hàn có thể thi đậu, nói rõ, một người Nhất Tứ Nhạc Nghiệp đối với học vấn Hán văn, sớm đã không chỉ giới hạn dùng trong giao lưu ngày thường, mà là thiên về đi thi khoa cử rồi.

Hôm qua, Lý Hàn vẫn ở bên ngoài Trạng Nguyên lâu, ngẩng nhìn phong thái hai vị giải nguyên siêu cấp đại chiến, không ngờ hôm nay gặp được người thật, lời nói kích động đến nói không lưu loát.

Để bọn trẻ hàn huyên với Trần Khác vài câu, Lý Duy liền để bọn chúng xuống trước.

Trong phòng khách, chỉ còn lại hai người bọn họ, Trần Khác nhẹ nhàng đặt chung trà nói:

- Lợi Vi có gì chỉ giáo?

200. Quyển 5 - Chương 200: Kí Hiệp Ước

- Ta sinh tại Biện Lương, lớn lên ở Biện Lương, ta nhiệt tình, và yêu kính đối với tín ngưỡng của mình. Nhưng điều này không ngăn cản việc thân phận con dân Đại Tống của ta.

Lý Duy hớp một ngụm trà, chòm râu dê hơi vểnh lên, nói:

- Người Nhất Tứ Nhạc Nghiệp bọn ta lưu vong ngàn năm, bất luận là ở Ba Tư, hay là ở Thiên Trúc, chưa bao giờ giống như bây giờ, được tắm táp bầu không khí tự do, hưởng thụ sự phồn vinh no đủ. Trên thế giới này, còn có nơi nào hơn được so với Đại Tổng, hơn được so với Biện Kinh?

Nói dứt, ông ta nhìn Trần Khác tiếp:

- Bây giờ, cuộc sống của bọn ta tại Biện Kinh rất tốt, nơi đây là thiên quốc của bọn ta, bọn ta không muốn về cố hương gì nữa, nói như vậy, đại nhân có hiểu không? Xin đừng đến làm đảo lộn cuộc sống đang yên lành của chúng tôi, càng đừng dẫn chúng tôi vào con đường không có lối về.

Thấy Lý Duy bài xích mình, Trần Khác lại không có cảm thấy ngoài ý muốn. Kì thực, hẳn đối với chiêu nói thánh nói tướng, có thể dụ hoặc được người Nhất Tứ Nhạc Nghiệp hay không, trong lòng vẫn luôn hoài nghi. Nhưng Lý Duy có thể uyển chuyển xử lí như vậy, và lại còn nói sau lưng Lan Tất như thế, hiển nhiên nội bộ của người Nhất Tứ Nhạc Nghiệp, tồn tại ý kiến bất đồng, mà phe của Lý Duy lại không chiếm thượng phong. Sau khi trong lòng đã chắc chắn, Trần Khác thản nhiên nói:

- Không biết Labie có ý gì?

- Cái này...

Thông qua sự tiếp xúc trước đó, Lý Duy sớm biết Trần Khác là một nhân vật không dễ ứng phó, trực tiếp không vòng vo, dứt khoát nói:

- Tâm trí Labie bị quan nhân mê hoặc, một lòng nghĩ đến giáo đường, kinh thư, quê hương, lại dự tính cùng quan nhân định ra kế ước. Nhưng không ngại nói với quan nhân, nếu như ta không đồng ý, quan nhân kí kế ước cũng vô dụng!

- Người Nhất Tứ Nhạc Nghiệp các ông, không phải xem kế ước như tính mạng sao?

Trần Khác cười lạnh nói:

- Thì ra truyền thuyết đều là từ ngữ phóng đại, một vị tộc trưởng có thể áp đảo cả kế ước!

- Quan nhân....

Thấy Trần Khác một lời có thể bóc mẽ sự ngụy trang của mình, cái mặt già của Lý Duy đỏ lên, nói:

- Bọn ta đương nhiên sẽ tuân thủ kế ước.

Dừng lại một chút, ông ta cao giọng điệu nói:

- Nhưng tiên quyết là phải tự nguyện kí kết!

Có câu ‘giọng càng cao, lòng càng yếu’, Trần Khác càng thêm chắc chắn. Lão tiên sinh này kì thật là đang muốn còn nước còn tát.... Tám phần là không ngăn được Labie, xoay qua muốn làm ình tự từ bỏ việc kí kế ước. Hẳn cũng không để ý, cười híp mắt, gật đầu nói:

- Thái độ của lão tiên sinh, ta đã hiểu rồi, đợi Labie đến, chúng ta thương lượng một chút, xem thế nào có thể làm vừa ý mọi người.

- Quan nhân....

Thấy đối phương lấy Labie làm bia chắn tên, Lý Duy không khỏi chán nản. Đối với cái tên vô lại này, ông ta có tính minh thêm nữa cũng không có đất dụng võ. Lão tiên sinh có chút tức giận, ngẩng đầu lên, dậm cả râu tóc nói:

- Lấy chút thực tế ra đi, nếu không lão phu dù liều đến bị khiển trách là phản giáo, cũng phải đứng ra ngăn cản quan nhân! Để xem có bao nhiêu người từ bỏ cuộc sống tốt đẹp thế này, đồng ý theo Labie làm bừa!

Đây là lời thật, Trần Khác nghe ra quyết tâm của ông ấy, bèn thu lại cái vẻ mặt vô lại, nghiêm mặt nói:

- Lão tiên sinh, ông hiểu lầm ta rồi. Trần Khác ta nói là cùng thắng, tuyệt không tổn hại đến lợi ích của người Nhất Tứ Nhạc Nghiệp các ông.

- Lão phu muốn nghe xem, cách cùng thắng của quan nhân thế nào.

Lý Duy trầm giọng nói.

- Chúng ta quay trở lại với ba kế hoạch giàu ngang một nước nào.

Khỏe miệng Trần Khắc khê nhếch cười, nói:

- Lúc đó, Labie không hứng thú, cho nên chúng ta chỉ nói cái thứ nhất.

- Chỉ một cái đó là đủ kinh thế hãi tục rồi.

Lý Duy hiển nhiên đối với vấn đề này càng hứng thú:

- Không ngờ muốn lũng đoạn tài chính của Đại Tống, đây là sao vậy... thứ ta nói thẳng....si tâm vọng tưởng!

- Có ý mưu đồ chính là đã thành công bước đầu. Nếu ngay cả nghĩ cũng không dám, còn bàn gì đến thành công lớn chứ?

Trần Khắc nói từng câu từng chữ:

- Chỉ cần ta không chế quyền phát hành hóa tệ của quốc gia này, bất luận ai làm hoàng đế đều không là gì cả!

Câu danh ngôn này của người Do Thái đời sau, hiển nhiên đủ làm chấn động tiền bối của bọn họ. Lý Duy chợt cảm thấy tim đập rộn lên. Ông ta nhìn Trần Khắc thật lâu, nói:

- Thì ra đây mới là ý đồ của quan nhân.

- Ý đồ của ta lớn hơn, đây chỉ là một phần trong đó.

Trần Khắc đứng lên, mở cửa sổ ra để cho ánh sáng mặt trời chiếu vào:

- Ta còn muốn xây dựng đoàn tàu viễn dương xưng bá Thất Hải, lũng đoạn con đường tơ lụa trên biển! Ta còn muốn thành lập lãnh thổ ở hải ngoại, thành vua của chính mình!

- Thật là một tên điên....

Lý Duy than thở đứng lên, ông ta cảm thấy gộp mộng xuân thu của tất cả mọi người cộng lại ở thành Biện Kinh, cũng không điên bằng cái tên này. Nhưng tại sao tim mình vẫn đập rộn lên như cũ?

Đó là bởi vì sự cuồng nhiệt đối với tiền tài, cũng như sự cuồng nhiệt đối với tôn giáo, đều đã ngấm trong xương cốt người Nhất Tứ Nhạc Nghiệp. Nếu phải sắp xếp thứ tự trước sau, sợ trừ Labie là giáo đồ thành tín nhất ra, đại bộ phận người Nhất Tứ Nhạc Nghiệp càng là những kẻ nóng lòng trước tiên.

Kì thực Lý Duy phản đối kí hiệp ước với Trần Khắc, chính là việc trả giá quá cao nhưng lại không thu được lợi ích thực tế gì cả. Thỏa mãn sự hư vô về tôn giáo, và không thể nhận được sự tán thành của ông ta. Nhưng ba mộng tưởng của Trần Khắc lại có thể thật sự kích thích nhiệt huyết của ông ta.

Lũng đoạn quyền phát hành hóa tệ của Đại Tống, có một đội thuyền viễn dương mạnh lớn, hay là ở hải ngoại tự lập quốc gia của mình. Bất cứ một mục tiêu nào trong những mục tiêu này đều đủ để làm cho Lý Duy đồng ý mạo hiểm lớn. Đối với việc phiêu bạt ngàn năm, đối với người Nhất Tứ Nhạc Nghiệp đã bị thiếu mất cảm giác an toàn nghiêm trọng, điểm chung của cả ba mục tiêu này là sẽ mang đến cho họ cảm giác an toàn nhất thiếu thốn nhất!

Kì thật Lý Duy và tộc người của ông ta trong mấy trăm năm, liên tục thử qua ba phương hướng, nhưng mà sự thật tàn khốc vô tình. Năm đó ở Ấn Độ, sau là lúc ở Quảng Châu, bọn họ càng muốn lập một đội thuyền viễn dương, cùng hưởng chung lợi ích từ con đường tơ lụa trên biển. Nhưng bọn người Ả Rập ngang ngược, lũng đoạn thương lộ trên biển, gặp phải con thuyền dám cả gan phân chia lợi ích to lớn với bọn họ, liền sẽ không dễ dàng bỏ qua, sẽ biến thành cướp biển, cướp hết hàng hóa, thậm chí không bỏ qua cho cả thuyền viên.

Người Nhất Tứ Nhạc Nghiệp đã thử qua vài lần, đều mất cả chì lẫn chài, đành phải từ bỏ con đường này.

Còn về lãnh thổ, trong khoảng thời gian một ngàn năm, bọn họ ngược lại cũng đã tìm thấy vài cái đảo không người, vài mảnh đất vô chủ, nhưng đợi đến khi bọn họ cực khổ khai phát xong, sau khi biến thành nơi thích hợp để sinh sống, thì như có lời nguyên từ trên trời vậy, không bao lâu, tất có cường địch đến xâm lược. Người Nhất Tứ Nhạc Nghiệp không có năng lực bảo vệ quốc gia, lại không muốn lại trở thành nô lệ, đành phải tiếp tục di chuyển về phía đông. Bọn họ sở dĩ từ Trung Đông đến Ấn Độ, lại đến vùng viễn đông, kì thực là giống như những kẻ không có nơi để đi, bị đuổi đến đây.

Cuối cùng là Giao tử. Trước tiên phải nói rõ là, nó do thương thương nhân Tứ Xuyên phát minh ra. Nhưng lúc bấy giờ, không ai ý thức được tính quan trọng của nó, chỉ dùng làm một loại tiền tệ thay thế để mà sử dụng. Là một người Nhất Tứ Nhạc Nghiệp có đầu óc kinh tế phát hiện sức mạnh hàm chứa bên trong nó. Do đó, trăm phương ngàn kế làm ảnh hưởng đến Tam Ti Sử - Trương Vĩnh lúc bấy giờ, để trình lên triều đình, mang quyền phát hành Giao tử qui về quốc hữu.

Sau đó, Trương Vĩnh được bổ nhiệm làm Ích Châu Chuyển Vận Sứ, phụ trách thiết lập hệ thống Giao tử của nhà nước. Người Nhất Tứ Nhạc Nghiệp được xem là cổ vấn, lúc này mới tham dự vào việc phát hành Giao tử của Đại Tổng. Sau đó, bởi vì sự biểu hiện nổi trội của họ, quan phủ cũng vui vẻ sử dụng người Nhất Tứ Nhạc Nghiệp, lúc này mới dần dần bị bọn họ khống chế việc phát hành Giao tử ở Tứ Xuyên.

Nhưng cũng chỉ giới hạn ở đây. Bởi vì người Tống được giáo huấn từ sự diệt vong của nhà Đường, tổng kết được một chân lí. Đó chính là không phải tộc người ta, trong lòng tất có dị tâm. Cho nên khi bọn họ muốn tiến thêm một bước nữa, mở rộng phạm vi sử dụng của Giao tử ra ngoài tỉnh Tứ Xuyên, quan viên Đại Tổng nhiều lần từ chối thỉnh cầu của bọn họ.

Huống hồ, những quan viên Đại Tổng đọc đầy một bụng kinh thư, cũng không thể nào hiểu được ý nghĩa và công dụng của Giao tử. Trong cách nhìn của bọn họ, đó là ở một nơi thiếu hụt vàng làm hóa tệ một cách nghiêm trọng như Tứ Xuyên, mới dùng cách này tạm thời thay thế mà thôi. Cho nên triều đình nghiêm khắc giới hạn Giao tử, chỉ được phép sử dụng Giao tử ở đất Ba Thục, những nơi khác vẫn dùng vàng làm hóa tệ.

Người Nhất Tứ Nhạc Nghiệp dùng khoảng thời gian mười mấy năm, không ngừng liên kết với thương nhân ở Tứ Xuyên để thuyết phục triều đình, cũng chỉ lập một cửa hàng Giao tử Đông Đô tại Biện Kinh, cũng không có sự tiến triển nào nữa, càng không cần nói đến giấc mộng sử dụng Giao tử toàn quốc của bọn họ....

Mặc dù đối với người thời Tống mà nói, ba mộng tưởng này cũng không khác gì người si nói mộng. Nhưng người thời Tống có thể chỉ ra, tuyệt là người phi phạm. Càng huống hồ, Trần Khác đã thi đậu giải nguyên... Tuy rằng là thi cái khác nhưng đỗ tiến sĩ, bước vào quan trường cũng là việc chắc như đinh đóng cột.

201. Quyển 5 - Chương 201: Lam Đồ

Thêm vào việc quan sát một khoảng thời gian, Lý Duy cũng phát hiện Trần Khác tuyệt không phải là một nhân vật tầm thường, đáng để mạo hiểm đầu tư. Cho nên ông ta nhấn nạy nghe kế hoạch của Trần Khác. Một canh giờ sau, Lý Duy can đảm quyết định, nói:

- Chúng ta kí một bản ba mật ước, thế nào?

- Ba mật ước?

Trần Khác nói đến khát khô cả miệng, bưng chén trà lên nốc một hơi, nói:

- Nội dung gì?

- Chính là phân bản hiệp ước thành ba phần, sau khi hoàn thành phần đầu tiên, lại tiến hành phần thứ hai, sau khi hoàn thành phần thứ hai, lại tiến hành phần cuối cùng.

- Có thể.

Trần Khác gật đầu, bây giờ muốn ông ta hứa ba việc, cái nào cũng không làm được. Từ dễ đến khó, đều là những thứ hắn muốn. Sau khi gật đầu, Trần Khác đột nhiên tỉnh ngộ nói:

- Thì ra khi ta đến đây, chính là đã đi vào cái bẫy của các ông!

- Ha ha...

Lý Duy ngưng ngưng cười, nói:

- Không lừa gạt gì đại nhân, Labie của bọn ta quả thật đang cầu nguyện.

- Chỉ sợ bất luận ta đến lúc nào, ông ấy cũng đang cầu nguyện cả.

Trần Khác cười lạnh nói.

- Cái này...

Trước mặt người hiểu rõ không nói lời ám chỉ, Lý Duy phủ nhận tiếp cũng không ý nghĩa nữa.

- Thôi, trước khi kí kết, vì tranh giành điều kiện có lợi nhất, ra chút thủ đoạn cũng không có gì đáng trách.

Trần Khác khoát tay nói:

- Nhưng sau khi ký hiệp ước, lỡ như các ông lại giở trò....

- Điều này đại nhân yên tâm.

Lý Duy vỗ ngực nói:

- Kí kết hiệp ước trước thần, càng quan trọng hơn gấp trăm lần so với tính mạng bọn ta!

- Mời Labie của các ông ra đây đi!

Trần Khác gật đầu, còn muốn đi lên phía trước xem. Mặc dù dân tộc này tồn tại rất nhiều tật xấu, nhưng việc giữ lời là không gì có thể nghi ngờ.

- Được.

Lý Duy gật đầu, đứng lên mở cửa ra, lệnh người mời Labie đến.

Kiếp trước của Trần Khác đối với sự khôn ngoan của người Do Thái càng hiểu rõ, không ngờ người Do Thái tại đây một chút cũng không kém so với hậu thế của bọn họ.

Hôm nay mời hắn đến đây, quả thực là ý của Lý Duy. Có câu 'hai người Do Thái, ba ý kiến'. Sự sùng bái của Labie đối với tôn giáo làm cho y đồng ý vì thỏa mãn cái tinh thần hư vô đó mà trả mọi giá. Nhưng Lý Duy thì không được, ông ta muốn Labie nghĩ đến tương lai của toàn tộc, hai người không ai thuyết phục được ai. Cuối cùng chỉ có thể thỏa hiệp, có thể cùng với Trần Khác kí hiệp ước, nhưng phải thêm nhiều thứ thực tế hơn vào.

Labie đối với việc Lý Duy mang theo những thứ sắc mùi tiền vào mục tiêu thánh khiết, cảm thấy vô cùng không vui. Y chỉ cho Lý Duy nửa canh giờ, sau nửa canh giờ, sẽ xuất hiện để kí hiệp ước với Trần Khác.

Ai biết được, trong nửa canh giờ này, Lý Duy lại lấy được nhiều đến thế...nhiều đến dường như ngay cả cái mục tiêu cao thượng đó cũng trở thành một thứ dính kèm. Càng làm cho Labie tức giận hơn chính là, Trần Tam Lang nhìn bề ngoài không chút tục khí, 'Messiah' trong lòng y đó, bản chất cũng là một tên thương nhân. Cùng với Lý Duy càng bàn càng hợp ý, lại vô cùng ăn ý, thành một đôi đồng chí cùng chí hướng.

Labie xếp bằng ngồi trên ghế, hận không thể che lỗ tai lại, trong lòng thầm cầu khẩn:

- Chúa ơi, tha thứ cho hai tên toàn thân sắc mùi tiền này, nghe xem bọn họ nói những gì kia, quả thực rất khó nghe...

- Biết vấn đề lớn nhất của Đại Tổng là gì không?

Chỉ nghe Trần Khác hỏi.

- Họa từ ngoại xâm.

Lý Duy đáp.

- Cũng đúng, ngoại xâm sẽ dẫn đến cái gì?
- Những binh.

Lí luận mà Phạm Trọng yêm đề ra năm đó, bây giờ đã trở thành thường thức.

- Những binh, cộng thêm những quan, những phí chính là vấn đề lớn nhất của Đại Tống.

Trần Khác thở dài nói:

- Một câu thôi, Đại Tống thiếu tiền! Không phải thiếu binh thường, mà là thiếu hụt vô cùng. Đây là vấn đề trong tương lai vài năm nữa, quốc gia phải giải quyết. Nếu không một khi có thiên tai chiến loạn, tài chính của quốc gia sẽ lập tức bị sụp đổ.
- Phải.

Lý Duy gật đầu nói.

- Ông xem, đây có giống với trước khi chưa phát hành Giao tử ở Tứ Xuyên năm đó không?
- Giống.

Lý Duy gật đầu, lại lắc đầu:

- Nhưng không phải một chuyện này. Việc ở Tứ Xuyên là bởi vì triều đình cấm lưu hành tiền đồng vào đất Thục, nhân tố dẫn đến việc thiếu hụt tiền là con người.
- Sao không giống nhau?

Trần Khác nói:

- Đại Tống thiếu đồng thiếu bạc nghiêm trọng, mỗi năm vì chế tạo tiền đồng phải mua một lượng đồng lớn từ Triều Tiên, Nhật Bản. Nhưng chế tạo thế nào cũng không đủ sử dụng. Việc này là bởi vì, một mặt, bản thân Đại Tống cần tiền đồng quá nhiều, mặt khác là lượng tiền đồng chảy ra ngoài quá lớn. Cho nên trước sau, Đại Tống đang ở trạng thái tiền tệ thắt chặt.
- Tiền tệ thắt chặt?

Lý Duy không hiểu.

- Chính là trên thị trường thiếu hụt hóa tệ, cản trở nghiêm trọng đến việc lưu thông hàng hóa. Dẫn đến kinh tế suy thoái.

Trần Khác nói:

- Đất Thục lúc ấy chính là tình trạng này, sự ra đời của Giao tử, giải quyết vấn đề hóa tệ, hàng hóa lưu thông trở lại, kinh tế nhanh chóng hồi phục, cho nên đất Thục trong khoảng thời gian hai mươi năm ngắn ngủi, từ dân chúng lầm than, nghèo đói khắp nơi, hồi phục trở thành nơi thiên đường.
- À.

Lý Duy như hiểu như không nói:

- Ý của quan nhân là nếu mở rộng phạm vi của Giao tử ra toàn quốc, Đại Tống sẽ giải quyết được vấn đề thiếu tiền, trở thành cục diện dân giàu nước mạnh.
- Đây là hiệu ứng cấp nhân của hóa tệ.

Tri thức về kinh tế học của Trần Khác đều là được xây dựng dựa trên việc sau khi tạo lập xí nghiệp của hậu thế, đương nhiên không gọi gì là tinh thâm, nhiều lắm là chỉ biết bề nổi, mà không hiểu cái thâm sâu trong đó. Để tránh lộ tẩy, khi Lý Duy hỏi hẩn, cái gì là ‘hiệu ứng cấp nhân của hóa tệ’. Trần Khác chỉ có thể lắc đầu ra vẻ cao thâm, tỏ ý không tiện nói... Trong đoạn lịch sử lúc đầu đó, Giao tử trở thành pháp tệ của toàn quốc, là lúc tể tướng Thái Kinh tiến hành, cho đến khi Nam Tống diệt vong cũng vẫn sử dụng. Trong khoảng thời gian mấy trăm năm đó, quốc gia nhiều năm xảy ra chiến tranh lớn, kinh tế chưa từng

phồn vinh như vậy, thậm chí đạt đến đỉnh cao trong lịch sử. Ma lực của tờ giấy nho nhỏ này, làm người ta không thể không phục.

Chỉ là ngoại tộc trước mặt đang mài dao xoèn xoẹt, chỉ có tiền không thôi thì không giải quyết được vấn đề... Đường nhiên đây là lời nói sau.

- Tóm lại thương nghiệp của Đại Tổng ngày càng phồn vinh, tổng sản lượng kinh tế càng ngày càng lớn, thì việc mở rộng Giao tử là tất nhiên. Đây chính là kì ngộ của chúng ta!

Trần Khác trầm giọng nói:

- Giao tử không phải là liều thuốc tốt gì, có thể trị bệnh thì triều đình không uống cũng phải uống. Nhiệm vụ thuyết phục triều đình thì giao cho ta, nhưng không phải bây giờ!

- Tại sao?

Lý Duy đang kích động, lập tức thất vọng nói.

- Điều này còn không bày rõ ra sao?

Ta một chức quan bát phẩm, ngay cả tiến sĩ cũng không phải.

Trần Khác đưa ta ra theo thói quen nói:

- Ông cảm thấy nội trong khoảng thời gian ngắn, có thể toàn quyền phụ trách việc này không?

- Không thể.

Lý Duy lắc đầu cười mỉa, nói:

- Loại việc này, sợ phải đạt đến chức Tam Ti Sứ.

- Không sai. Nhưng chuyện này tuyệt đối không thể giao cho người khác phụ trách. Bởi vì việc này như đi trên dây, khi bắt đầu không đặt tốt quy định, rất có thể hủy cả quốc gia. Cho nên chúng ta không thể gấp, nhưng không phải nói, những năm này chúng ta không có việc gì cả. Ngược lại, việc chúng ta phải chuẩn bị rất nhiều, rất nhiều. Đây chính là nguyên nhân ở trong hiệp ước, ta yêu cầu các ông phải nghe theo sự sắp xếp của ta, không được tự tiện hành động.

- Được, cái chúng ta có là thời gian.

Lý Duy gật đầu nói:

- Vậy về việc trên biển thì sao, quan nhân chuẩn bị thế nào để phá tan cục diện hiện nay?

- Biết không, bây giờ cùng với lúc các ông bắt đầu đến Đại Tổng đã không giống nhau.

Trần Khác nghĩ lại kí ức ngày xưa nói:

- Lúc đó, quốc gia mới định, nạn cướp biển hoành hành, vì dễ dàng tiêu diệt phỉ, triều đình mới không cho phép dân cho thuyền ra khơi. Nhưng khi Đại Tổng thành lập một đội hải quân lớn mạnh, sau khi dẹp tan cướp biển vùng duyên hải, rất nhiều bến cảng liền được mở cửa, và do các Thị Bạc Ti (cấp bậc quan phủ chuyên quản lí đối với việc hàng hải và mậu dịch ngoại thương thời Đường, Tống, Nguyên, đầu Minh) chủ trì để chế tạo tàu biển.

- Ta năm trước lúc ở Tuyên Châu, nhìn thấy cảnh tượng cột buồm và mái chèo nối kết vào nhau, cánh buồm che cả mặt trời ở nơi đó. Nghe nói, Thị Bạc Ti ở Tuyên Châu đã từng nhận lệnh, hạn định trong một năm chỉ được phép tạo ra sáu trăm chiếc thuyền. Nhưng không ngờ, bọn họ không cẩn thận làm ra một ngàn chiếc. Con số này chỉ là một vùng Tuyên Châu, còn có những bến cảng ở Quảng Châu, Đằng Châu, Minh Châu. Thuyền hạ thủy một năm trên ba ngàn chiếc, nhưng chỉ có một bộ phận nhỏ là người Ả Rập đặt mua.

Trần Khác nhấp một ngụm trà, cười nói:

- Ông cảm thấy, nếu người Ả Rập không cho kẻ khác ra biển, hải thương của Đại Tổng chúng ta còn tạo nhiều tàu lớn như vậy để làm gì?

- Lão phu quả thật cũng có nghe nói, sự lũng đoạn của người Ả Rập đã bị phá vỡ.

Lý Duy vuốt chòm râu dê nói:

- Tạo một đội thuyền với qui mô nhỏ, có lẽ không thành vấn đề.

- Việc này không cần bận tâm, các ông đến đây, có thể chạy thử thuyền trước, để người đáng tin cậy tích lũy chút kinh nghiệm. Trong mấy năm này, chúng ta phải làm tốt việc tranh giành đầu nhập vào, chuẩn bị không kiếm tiền...bồi dưỡng nhân tài, tích trữ kĩ thuật, điều tra tin tức, những điều này đều cần một lượng tiền đầu tư lớn, hiệu quả lại rất chậm.

202. Quyển 5 - Chương 202: Khách Từ Cố Hương

- Cái này là đương nhiên.

Lý Duy gật đầu nói:

- Nhưng tiền đầu tư ở đâu ra? Một bên ra toàn bộ hay là hùn vốn?

- Hùn vốn.

Trong lòng Trần Khác sớm đã lập kế hoạch, nói:

- Chúng ta không ngại thành lập một thương hiệu, ban đầu, tiền đầu tư khoảng mười vạn quan, chúng ta mỗi bên một nửa, nhân thủ quản lí cũng mỗi bên một nửa.

- Được.

Lý Duy nghe khẩu khí của Trần Khác, lấy năm vạn quan ra, dường như chỉ là chút tiền vặt. Thầm nghĩ:

-Xem bộ tiền của thần tiên này, không chỉ lộ rõ ngoài mặt.

Nhưng thực lực của đối phương sâu không thể đoán cũng tốt, trước cảnh hợp tác như vậy, cuối cùng sẽ lộ ra không ít.

- Vài năm sau, ta sẽ tìm cách để ta hoặc huynh đệ của ta đến làm quan tại một thành thị nào đó có Thị Bạc Ti. Đó chính là lúc chúng ta gia tăng đầu tư.

Trần Khác chậm rãi nói:

- Đương nhiên cái này cũng cần thời gian.

- Ừ, bọn ta ở triều đình Đại Tống cũng có chút quan hệ, có thể tận lực giúp đỡ Tam lang và huynh đệ của quan nhân, tiến nhanh một chút trên đường làm quan.

Lý Duy gật đầu nói.

-Tin ta, người Ả Rập đã sắp phải lui rồi, thời đại hải thương thuộc về Đại Tống sắp đến rồi, chúng ta phải tranh thủ thời gian.

Trần Khác gật đầu nói:

- Điều này có liên quan đến sự phát triển bước thứ ba của chúng ta.

- Đúng, phải có thế lực lớn mạnh trên biển, mới có thể mưu đồ vùng lãnh thổ ở hải ngoại.

Lý Duy hưng phấn liếm môi, nói:

- Nghĩ đến thật là làm người ta mong đợi.

- Đây đều là không tưởng...

Labie cuối cùng không kìm được, tạt một chậu nước lạnh nói:

- Toàn bộ đều là không tưởng.

- Nơi chúng ta quản gọi là Lam Đồ!

Trần Khác và Lý Duy thành một hội:

- Chỉ có đề ra quy hoạch ổn thỏa trước, viễn cảnh mới có thể thành hiện thực.

- Ta đã hối hận, chủ trương kí hiệp ước với người...

Labie tức giận trừng Trần Khác nói:

- Người không phải Messiah, người là Satan!

- Đừng có để ý đến ta là tên khốn khiếp hay là Satan, Satan gì cả. Ta có thể mang đến cho ông giáo đường, thánh kinh và con đường về nhà.

Trần Khác cũng không buồn phiền, cười híp mắt nói.

Trong hiệp ước quy định, nội trong năm năm, Trần Khác phải dành được quyền lập giáo đường ở thành Biện Kinh cho người Do Thái. Nội trong mười năm, hắn phải mang về cho người Do Thái kinh sách mới nhất. Trong vòng hai mươi năm, hắn phải san bằng mọi chướng ngại để người Do Thái quay về Jerusalem.

Nể phân nặng của lời hứa này, Labie đành phải im miệng.

Thấy giờ cơm tối đã đến. Để làm cho y bình tĩnh lại, Lý Duy kêu người nhà bưng món shakshouka và cusco mà Labie thích ăn nhất. Trước tiên là trứng ốp la chiên thật chín, bỏ thêm hành tây, tỏi và một lượng lớn được thảo đã được nấu mềm với nhau, cà chua đã bỏ vỏ lên trên. Sau đó, dùng bột lúa mạch hầm cách thủy, phía trên để một lớp thịt băm và các loại rau củ.

Trần Khác không ưa chút nào đối với loại món ăn kì quái này của Trung Đông, chỉ ném một chút lấy lệ, may mà rau không ít.... đậu Cicer arietinum, thịt viên, xúc xích, sườn dê và các loại rau củ xào, đủ để hắn no bụng. Lại nói, tâm ý của hắn cũng không phải ở ăn cơm, hai người tranh thủ thời gian, quyết định xong chi tiết cuối cùng của hợp đồng.

Cuối cùng, sau khi trời tối, văn bản cuối cùng đã thảo xong. Trần Khác trình trọng kí tên, đóng dấu lên hai bản hiệp ước, Labie và Lý Duy là hai lãnh tụ của người Do Thái, cũng kí tên đóng dấu lên bản hiệp ước. Hiệp ước này được người đời sau vô số lần nhắc đến với cái tên 'hiệp ước Messiah'... Đây chỉ là xưng hô của những người ủng hộ, những người phản đối nó thì gọi thành 'bản hiệp ước ma quỷ'... Từ ngày hôm nay, chính thức có hiệu lực.

Nhưng bởi vì bản hiệp ước là ba phần riêng biệt, trước mắt, cái được kích hoạt chỉ là phần đầu tiên. Trong vòng năm năm, Trần Khác phải giành lấy quyền xây dựng giáo đường cho người Do Thái. Theo bản hợp đồng, hắn được mười hai người kế toán, tinh thông quản lí của người Do Thái giúp đỡ. Những người này trong vòng năm năm sẽ phục vụ cho hắn. Về phần năm năm sau thế nào, thì lại phải xem tình huống hoàn thành hiệp ước.

Trần Khác chê số người quá ít, Lý Duy làm vẻ mặt đau lòng nói:

- Người Do Thái chúng tôi, không phải mỗi người đều là nhân tài, người bình thường vẫn chiếm số đông. Cho quan nhân một phần năm tinh anh rồi mà vẫn chê ít sao?

Trần Khác mới không còn gì để nói.

Ngoài ra, song phương còn ước định trong năm năm, triển khai một loạt các hợp tác. Trừ việc mậu dịch trên biển ra, song phương còn kí kết hợp tác hùn vốn để mở ngân hàng làm ăn, còn về chi tiết, không cần lắm lời.

Tóm lại, đây là bản khế ước quan trọng trong tương lai. Trước mắt, song phương chẳng qua chỉ là hợp tác ở phạm vi nhỏ, cũng không nổi lên sóng gió gì. Còn về tương lai thế nào... ai biết được chứ...

Sáng hôm sau, Trần Khác ở trong nhà suy nghĩ, làm thế nào để ứng phó với cuộc hẹn đêm nay của Bác Nghệ Hiên. Đây là một thói quen tốt trước giờ của hắn, trước khi gặp khách, dự đoán trước các khả năng có thể xảy ra, kể cả các tình huống bất ngờ, làm thế nào để ứng phó từng việc một, bản thân nên xuất hiện

với diện mạo như thế nào...vân vân. Cái này gọi là có đề phòng thì không lo hiểm họa, điều này là bài học kinh nghiệm được đổi lấy sau nhiều lần trải qua biến cố.

Đang cầm bản tình báo lấy từ chỗ Triệu Tông Tích ra xem xét kỹ lưỡng, liền nghe bên ngoài có tiếng động truyền đến. Trần Khác nhướn mày, còn chưa kịp lên tiếng, đã thấy Lục Lang hấp tấp xông vào, phần khởi nói:

- Ca ca, có khách ở quê nhà tới thăm!

Vì được bồi bổ chu đáo, lại siêng năng tập luyện, vóc dáng Trần Lục Lang ngày càng nảy nở, bờ vai cũng rất rộng, nhìn không có điểm gì giống như cậu bé mười bốn tuổi. Vì thường ngày y đọc sách ở trường học đàng hoàng nên mới được nghỉ hai ngày, liền vui mừng đến phát điên. Vừa mới thấy một đội người ngựa từ Nam Huân môn đến, y liền nhanh chóng quay về báo tin.

Trần Khác để cho y đi thông báo với cha, chính mình cũng đi thay y phục nhanh chóng ra cửa nghênh tiếp. Không đợi hấn đi ra ngoài cửa thì đã thấy mười mấy người đồng hương cùng đi đến, trong đó họ có các bậc trưởng bối của Trần gia, còn có các bằng hữu tốt như Tiền, Đồ, Lý, Thái.

- Ha ha ha ha...

Trong phút chốc thấy nhiều gương mặt quen thuộc như vậy, Trần Khác tự nhiên thấy phần khởi, cười lớn tiếng chào đón.

- Sư phụ.

Truyền Phú chen tới trước một bước, trước tiên thi lễ nói:

- Nhớ mọi người muốn chết rồi phải không?

- Cái tên này, ngày càng béo ra!

Trần Khác vỗ lên tấm lưng rắn chắc của Truyền Phú, hướng về phía mọi người ôm quyền cười nói:

- Mau vào trong nhà ngồi, mọi người đi đường xa đến đây, chắc đều mệt cả rồi đứng không!

Nói xong quét mắt nhìn một vòng cười nói:

- Còn những người khác thì sao?

- Tam Lang không cần lo lắng, ta cũng không phải là tay không mà tới đây.

Lý Giản mặc trường bào hoa lệ, khí độ bất phàm cười nói:

- Đúng là ta đã ột đội người ngựa rêu rao khắp nơi, khiến người trong kinh thành chê cười nên ta để bọn họ đến quán trước rồi, còn chúng ta tới đây chào hỏi trước.

- Người có thể từ xa tới còn quan trọng hơn so với bất kỳ lễ nghi nào.

Ngay lập tức tân lang Trần Hi Lượng bước ra trước mặt mọi người, ôm quyền cười nói:

- Chư vị đã lâu không gặp!

- Xin chúc mừng đại quan nhân!

Mọi người cùng nhau vái chào nói... Mời mọi người vào trong nhà xong, Trần Hi Lượng sai người đi dọn tiệc rượu, nhưng mấy người Lý Giản lại cương quyết không đồng ý:

- Sau đám cưới sẽ mời sau, mọi người trong nhà đều đang bận rộn cả, người nhà với nhau sao có thể gây phiền phức thêm nữa. Chúng tôi đến báo một tiếng là phải đi rồi, đến tiệc cưới sẽ quay trở lại uống rượu mừng.

Trần Hi Lượng sao có thể bỏ qua bữa cơm này được?

- Có bận rộn cũng phải ăn cơm, không tốn nhiều thời gian đâu.

Tất cả bạn bè người thân cung kính không bằng tuân mệnh, sau khi ngồi xuống trong lòng bất giác nảy sinh cảm xúc đã lâu không gặp. Trần Hi Lượng ngồi tiếp chuyện bọn họ một lát liền cáo bạn đi trước, để cho Trần Khắc và Tống Đoan Bình tiếp khách, còn mình vội vã đi đến hiệu may để thử trang phục tân lang.

- Ta thấy Tam Lang gặp chúng ta chỉ giả vờ phấn khởi, khó nén nỗi thất vọng nhỉ!

Trần Hi Lượng vừa đi, Đồ viên ngoại Đồ Dương liền trêu chọc:

- Trong lòng chắc chắn là đang nghĩ, người nên đến thì không đến, người không nên đến đều đến đây cả rồi phải không?

- Dám trêu chọc ta!

Trần Khắc cười mắng một tiếng. Nhưng đều là người quen cũ, hắn cũng không cần phải che giấu, liền thẳng thắn hỏi Thái Truyền Phú:

- Không phải là người dẫn vợ ta đến sao? Thời gian tới là đám cưới cha chồng, làm con dâu sao có thể không đến?

- Còn có phép tắt này nữa sao?

Mọi người đều ngạc nhiên nói.

- Không có. Ta chỉ thuận miệng nói thôi.

Trần Khắc lắc đầu cười cười, nhưng trong lòng có hơi thất vọng... Ban đầu hắn muốn cho đám người Truyền Phú xúi giục Trình phu nhân và hai tỷ muội Tô Gia cùng nhau vào kinh. Bởi vì Tô Tuân đã sớm có ý định ở lại kinh thành, có thể làm cho cả nhà ông đoàn tụ. Thứ hai, thông qua đám cưới của cha mình, để hai gia đình hòa giải với nhau. Thứ ba, nhị ca Trần Thâm cũng hồi kinh, đến lúc đó bất kể như thế nào cũng phải để y và Bát Nương tụ hợp.

Đương nhiên đối với hắn cũng có lợi... Cả nhà Tiểu Muội đều ở kinh thành, như vậy cuối năm có thể thành thân, đỡ phải chạy đi chạy lại.

- Ôi, điều này xin hãy yên tâm...

Thái Truyền Phú thở dài nói:

- Sư phụ, không giấu gì người, là do mẹ của sư nương đang bị bệnh.

- Nhạc mẫu ta bị làm sao vậy?

Nụ cười trên mặt Trần Khắc chợt tắt ngúm.

- Ban đầu chúng tôi còn không biết, về sau là con gái lão Đồ đi gặp Tiểu Muội mới biết được sức khỏe Trình phu nhân từ mùa xuân đã không được tốt lắm, đã ời rất nhiều thầy thuốc nhưng bệnh tình ngày càng nặng hơn.

Lý Giản nói:

- Trước khi chúng tôi vào kinh, bà ấy đã nằm liệt giường rồi.

- Tiểu Muội gửi nhiều thư như vậy nhưng lại không để lộ một chút tin tức nào.

Trần Khắc sững sốt.

- Cô ấy sợ ảnh hưởng đến công việc của người cho nên vẫn giấu chưa nói, vì vậy Tiểu muội và Bát Nương cũng không thể vào kinh, chỉ có thể đợi đến lúc mọi người về quê thì sẽ gặp nhau.

Đồ Dương nhìn Trần Khắc nói:

- Tiểu Muội biết lần này nhất định không thể giấu người được nữa rồi, nói cho người biết nhưng vẫn phải giấu cha và anh cô ấy, đây cũng là ý của Trình phu nhân.

- Ừ...

Trần Khắc gật đầu, than nhẹ một tiếng nói:

- Thôi được, mùa đông ở đất Thục nếu so với kinh thành thì cũng dễ chịu hơn...

Sau bữa cơm trưa, bọn Truyền Phú liền từ biệt trở về nhà trọ. Thục ra bốn người bọn họ không phải chỉ tới tham gia đám cưới đơn giản như vậy, mà chờ sau này xong đám cưới sẽ nói chuyện. Lúc này Trần Khác không nói thêm điều gì nữa.

Ngày mùa thu dường như ngắn hơn, không ngờ trời lại nhanh tối như vậy. Trần Khác nói với Tống Đoan Bình đang đọc sách:

- Đi, lão Tống, hôm nay chúng ta sẽ đi ra ngoài gặp người quen.

Tống Đoan Bình cũng không nhiều lời, hai người thay áo nho, một người đội mũ vương, một người đội mũ mềm, ra ngoài cửa lên xe ngựa. Trên đường rẽ bảy tám lần, qua rất nhiều nơi náo nhiệt, dần dần đi đến một con hẻm nhỏ khá yên tĩnh.

Đến đầu con hẻm liền xuống xe ngựa, nhìn vào trong hẻm chỉ thấy một ngôi nhà trước cửa có treo lồng đèn đỏ, trên đèn viết ba chữ màu đen “Bác Nghệ Hiên” khế đóng đưa trong gió.

Trần Khác và Tống Đoan Bình ngay cả dầm rỗng hang hổ cũng dám xông vào, đương nhiên sẽ không bị nơi này làm cho kinh sợ. Kề vai sát cánh đi cùng nhau, hai người nhìn nhau cười, hết thấy đều không cần nói lời nào.

Đi đến trước cửa ngôi nhà, chỉ thấy bên ngoài trông rất bình thường, với lại cửa lớn đóng chặt, ngoài cửa cũng không có thị vệ. Nếu như không có chiếc lồng đèn kia chỉ dẫn, hai người thực sự không thể tin được đây chính là điểm đến của chuyến đi này.

Tuy nhiên đã gọi là Bác Nghệ Hiên thì không có gì phải ngần ngại. Trần Khác lập tức tiến lên gõ cửa, cóc cóc, mấy tiếng va đập trầm đục vang lên, truyền đi rất xa trong đêm tối.

Qua một hồi có người ra mở cửa, lộ ra chòm tóc của một tiểu đạo đồng, một đôi mắt to đang nhìn hai người.

- Trần Khác ở đất Thục, nhận lời mời đến đây bái kiến Tứ công tử.

Trần Khác hạ giọng nói.

Tiểu đạo đồng vẫn không nói lời nào, hai mắt đen láy nhìn hẩn.

Trần Khác hiểu ý của gã, áy náy cười cười nói:

- Thật ngại quá, tôi quên mang theo thiệp mời mất rồi.

- Không có thiệp mời thì không thể vào.

Gã tiểu đồng nghiêm mặt nói.

- Việc này không phải do người có thể quyết định.

Trần Khác lấy ra một miếng vàng lá, đặt vào trong tay gã tiểu đồng nói:

- Đi hỏi chủ nhân nhà người xem có gặp hay không.

Gã tiểu đồng kỳ thực chính là có ý này, liền nghiêm mặt, đem miếng vàng lá bỏ vào trong tay áo. “Leng keng”, trước khi quay người gã còn đóng kín cửa.

- Đây có nên coi là không cho khách vào nhà không?

Trần Khác nhìn Tống Đoan Bình.

- Không nên hấp tấp, hãy kiên nhẫn.

Tống Đoan Bình vội vỗ vai hẩn, nhỏ giọng nói:

- Huynh bây giờ đã là người có thân phận, phải ăn nói có phong độ một chút.

- Phong độ thôi.

Trần Khác mắng một câu, nhưng cuối cùng vẫn kiềm chế được, không nổi giận.

Qua một hồi, chợt nghe trong viện vang lên tiếng bước chân sột soạt, cánh cửa lại mở ra lần nữa, hai tiểu đồng và hai cô bé mặc áo xanh cầm đèn lồng, đi đầu là một nữ nhân tuyệt sắc, vẻ đẹp lay động lòng người bước ra đón. Nàng tự xưng là quản gia Bác Nghệ Hiên, nói chủ nhân đã chuẩn bị xong tiệc rượu, đang đợi khách quý đến.

Cách nói năng của cô gái trẻ vô cùng tao nhã, như làn gió nhẹ thổi vào mặt, khiến sự khó chịu trong lòng hai người Trần Khác biến mất.

Cả hai đều đứng ngây người ra, trong lòng tự nhủ nàng nhất định là quản gia đẹp nhất trên đời rồi. Trần Khác vì đã làm bài tập, biết đây là hoa khôi Lan hoa tiên tử Y Nịnh Nương đồng bảng với Đỗ Thanh Sương. Được bầu thành hoa khôi không bao lâu, nàng liền biến mất khỏi tầm mắt của mọi người, tú bà thanh lâu trước đó cũng im lặng không nói, quả thực đã làm cho những người khách say mê nàng có chút thất vọng.

Sau một thời gian dài, những người may mắn được mời đến Bác Nghệ Hiên nổi danh thiên hạ đã biết được tung tích của nàng. Thật sự không thể tưởng tượng được, đường đường là hoa khôi cuối cùng lại trở thành một người quản gia... Cho dù Triệu Tông Huy là Vương tử, mọi người cũng không thể chấp nhận được. Tuy nhiên không thể không thừa nhận, điều này càng làm tăng thêm lực hấp dẫn của Bác Nghệ Hiên... Đi vào trong viện, Trần Khác mặt tươi cười đi theo Y Nịnh Nương, Tống Đoan Bình đi theo sau, thận trọng quan sát dò xét xung quanh “Bác Nghệ Hiên” nổi danh ám muội. Y thấy cả tòa viện cũng không lớn, ngay cả chỗ ngồi trên lầu hai cũng không nhiều, nhiều căn phòng tối om do có rất ít đèn dầu, thấp thoáng nhìn lại, phòng ốc cũng không có gì là còn mới.

Tuy nhiên, ngôi viện này có vẻ đã được những người thợ thủ công cẩn thận mài dũa đánh bóng. Nơi đây bỏ qua những lý tưởng cửa to là đẹp của nguyên bản kiến trúc phương bắc, nó mô phỏng một chút cảnh vật phía nam, lại dẫn nước vào xây thành một cái hồ nhỏ, có một hòn non bộ nhìn như tự nhiên làm từ đá Thái Hồ, cộng thêm hoa cỏ khiến viện tử nhỏ tạo cảm giác như có con đường ngoằn ngoèo dẫn tới một nơi sâu thẳm.

Vào trong phòng chờ, Tống Đoan Bình lại giật mình phát hiện, nhìn qua những vật phẩm trang hoàng nơi đây đều bình thường cổ xưa, nhưng ý hiểu biết sâu rộng, cuối cùng phát giác không có chỗ nào mà không phải là đồ cổ đắt tiền từ thời Hán Đường. Điều này thể hiện rõ chủ nhân nơi này nhìn thoáng qua là người giản dị, không màng danh lợi, song chỉ có người am hiểu mới ngấm cười trong lòng.

Lại nhìn thấy chính giữa gian phòng treo một bức tự. Trên đó viết “Núi không cần cao, có tiên thì linh. Nước không cần sâu, có rồng thì linh... Cười nói có tri thức, không thăm viếng dân thường... lư Nam Dương Gia Cát, đình Tây Thục Tử Văn. Khổng Tử dạy: “Hà lậu chi hữu?” chính là bài “Lậu Thất Minh” ai cũng nghe nhiều nên thuộc, không biết có bao nhiêu người treo bức tự này, nhưng bức này lại không giống bình thường.

Bởi vì ở chỗ câu đề tặng, chỉ có ba chữ “Lưu Vũ tích”, mà không phải là “Lưu Vũ tích văn, mỗ mỗ thư” như bình thường.

Đây là bút tích thật.

Khắp nơi được bài trí rất giản dị, nhưng thực ra lại tỏ vẻ khoe khoang khiến Tống Đoan Bình và Trần Khác nhìn nhau cười mỉa:

- Thật là làm ra vẻ tinh tướng...

Y Nịnh Nương nói đi thông báo, nhưng đợi đã lâu mà chưa thấy nàng quay lại, cũng không thấy có người ra tiếp đãi, lại không có ai ra dâng trà, bị người khác chơi như vậy nên cảm thấy rất khó chịu. Trần Khác bực bội đứng lên, đi đi lại lại. Tống Đoan Bình kêu hắt ngời xuống, hắt ngời không được bao lâu lại bực dọc đứng lên...

Ở sau tấm bình phong đặt ở phía đông phòng khách, Triệu Tông Thực toàn thân mặc trang phục màu xanh đầu đội mũ nôi, thông qua khe hở của tấm bình phong lặng lẽ quan sát cử chỉ của hai người ở gian ngoài. Gã là người vô cùng kiên nhẫn, trước khi hai người vào bên trong đã đến đứng ở đó, ước chừng đã hơn nửa canh giờ.

Liên tục nhìn thấy Trần Khắc đứng dậy sáu lần, vẻ bức bối trên mặt cũng rất rõ ràng, gã mới rón rén lui ra ngoài.

Đi vào trong hậu đường, Triệu Tông Huy ở nơi đây, đang cùng Từ Ninh Nương đọc một quyển sách dạy đánh cờ. Thấy gã đi vào, Triệu Tông Huy đưa sách dạy đánh cờ cho Ninh Nương, đứng dậy cười nói:

- Thế nào rồi?

- Là người có thể bay xa nhưng lại háo sắc, cho dù có tài cán thì cũng khó thành tài.

Triệu Tông Thực hơi thất vọng lắc đầu nói:

- Bên cạnh hắn còn có một người, ngược lại dày dặn kinh nghiệm hơn một chút.

- Ta xem những gì hắn đã làm sau khi tới kinh thành, quả thật vô cùng táo bạo.

Triệu Tông Huy nói:

- Ví như lúc mới vào kinh thành, cùng Triệu Tông Tích đi đo sông Lục Tháp, còn khiến Tể tướng mất mặt, đo cái đầu hắn! Sau này không muốn tồn tại trong quan trường nữa sao? Còn lần Vô Ưu Động đó nữa, nghe nói hắn vừa cầm đao liền vung ra, suýt chút nữa hại chết cháu gái Liễu lão đầu, đệ nói có phải hắn vô tri dui mù hay không?

- Người như vậy đọc sách là không đúng rồi, phải tham gia quân đội mới thích hợp.

Y Ninh Nương ở bên cạnh tiếp lời cười nói.

- Không sai.

Triệu Tông Huy gật đầu nói:

- Đệ cho rằng sau này hắn sẽ là người đỉnh thiên lập địa, cũng có thể là Liễu Khai (tản văn gia thời Tống), chúng ta không cần phải coi hắn ra gì.

- Sai.

Triệu Tông Thực lắc đầu nói:

- Người như vậy thành công không có, thất bại có thừa. Tuy rằng vô dụng đối với chúng ta, nhưng cũng là một mối đe dọa... Ai biết khi nào thì hắn lại nhảy vào phá hỏng chuyện của chúng ta?

Thực ra gã lo lắng nhất không phải là bản thân Trần Khắc, mà là Hoàng đế rất coi trọng người này, điều này khiến Triệu Tông Thực vô cùng bất an. Nếu không thể sử dụng, chỉ có thể kiên quyết ra tay tiêu diệt.

- Phải.

203. Quyển 5 - Chương 203: Diễn Trong Diễn Ngoài

Triệu Tông Huy trả lời. Trong lòng thầm nghĩ: “Xem ra gã đúng là đang lo lắng, tổn thất hơn mấy trăm ngàn xương, cũng vô cùng đau lòng, chẳng qua là không nói mà thôi”.

Y không khỏi thầm tán thưởng: “Thập Tam đệ tuy rằng tuổi còn trẻ, nhưng dày dặn kinh nghiệm đến khó tin, có thể giấu được chuyện này trong lòng, xem ra thực sự là đã được dự đoán làm Hoàng đế!”

Vừa nghĩ tới việc gã sẽ lên làm Hoàng đế, còn mình là Thân vương, Triệu Tông Huy trong lòng chợt tức giận, trầm giọng nói:

- Thập Tam đệ, đệ muốn làm như thế nào với hắn thì cứ nói một tiếng, còn lại cứ giao cho ca ca, bảo đảm sẽ không để đệ thất vọng.

- Ừm.

Triệu Tông Thực gật đầu nói:

- Huynh làm việc thì đệ yên tâm rồi.

Liền chấp tay sau lưng chậm rãi bước hai bước, buồn bã nói:

- Đệ không muốn gặp lại người này trong kinh thành.
- Trong Cử tử lần này, danh vọng của người này rất cao đấy...

Triệu Tông Huy nói:

- Đó có thể chủ yếu là vì hấn ra tay hào phóng, vừa này còn tùy tiện cho tiểu đồng giữ cửa một miếng vàng lá.

- Điều này rất đơn giản, không để cho hấn thi đậu vậy là mọi việc dễ rồi.

Triệu Tông Thực thản nhiên nói:

- Đến lúc đó cho dù hấn có tiền đi nữa, đám người thi đỗ năm đó cũng sẽ không thèm coi hấn ra gì.
- Đây cũng là một ý kiến hay.

Triệu Tông Huy nói:

- Nhưng giải Nguyên Biệt Đầu như hấn đến khi thi hội vẫn là hình thức thi Tỏa thính, lúc đó chỉ sợ có muốn thi rớt cũng là điều khó khăn.
- Phải tìm cách làm cho hấn không có cơ hội để tham gia thi.

Ánh mắt Triệu Tông Thực lộ ra tia lạnh lẽo:

- Không thi thì sao có thể đậu ?
- Điều này...

Nghe nói phải can thiệp vào vấn đề thi cử, Triệu Tông Huy không thể không đau đầu, nhưng y đã mạnh miệng nói ra, đương nhiên chỉ có thể bất chấp khó khăn mà đồng ý:

- Không thành vấn đề, bảo đảm làm cho hấn dù có bản lĩnh lớn thế nào đi nữa cũng sẽ không có đất dụng võ!
- Ừ.

Triệu Tông Thực có phần hào hứng gật đầu:

-Tùy ý đuổi hấn đi đi, không đáng để lãng phí thời gian.

Triệu Tông Huy phát thiệp mời cho hấn chẳng qua là vì muốn tận mắt nhìn thấy Trần Khác, bây giờ đã nhìn thấy rồi, cũng không có ý lôi kéo hấn, hiển nhiên phải để hấn trở về.

- Phòng đã được dọn sạch sẽ.

Triệu Tông Huy đứng lên nói:

- Vẫn là gian phòng lần trước đệ tới ở, sáng sớm mai chúng ta sẽ trở về phủ.
- Ừm.

Triệu Tông Thực gật đầu, liền đi ra ngoài nói:

- Đệ mệt rồi, đi nghỉ ngơi trước đây.

Thân thể gã gầy yếu, sức khỏe lại không tốt, lúc này ở ngoài kia đứng lâu như vậy nên cảm thấy không thể chịu đựng được nữa rồi.

- Hãy để Nịnh Nương xoa bóp cho đệ một chút đi.

Triệu Tông Huy nói:

- Thủ pháp của nàng rất tuyệt diệu.

Triệu Tông Thực liếc nhìn Nịnh Nương, khuôn mặt tuyệt mỹ kia thẹn thùng làm tim gã không khỏi đập thình thịch. Nhưng sức mạnh ý chí vẫn vượt qua được sự kích động, gã chậm rãi lắc đầu nói:

- Không cần, ta chỉ cần ngủ một giấc là tốt rồi.

Nói xong liền rời đi.

...

Triệu Tông Thực vừa đi, Nịnh Nương liền sụp mặt xuống, nghiêng người ngồi trên ghế không lên tiếng.

Nguyên nhân khiến nàng không vui, Triệu Tông Huy trong lòng hiểu rất rõ, nhẹ nhàng đi tới ôm nàng nói:

- Ta đã sớm biết gã sẽ không đồng ý, chẳng qua là muốn gây thiện cảm mà thôi.

- Người làm sao chắc chắn như thế chứ?

Nịnh Nương mặc dù trong lòng vẫn không vui, nhưng không kiềm nén được hiếu kỳ hỏi:

- Hay là gã.... thích nam nhân?

Người con gái có thể được bầu làm hoa khôi ở Biện Kinh, đều là do ông trời dày công tạo ra mê hoặc chúng sinh. Nịnh Nương không hề nghi ngờ mị lực của mình, cho nên chỉ có thể hoài nghi về Triệu Tông Thực.

- Đừng nói bậy.

Triệu Tông Huy căng thẳng nhìn ra bên ngoài, hạ giọng nói:

- Về phương diện kia gã không có vấn đề, chỉ là gã giả vờ không gần nữ sắc đấy thôi.

- Giả vờ?

Nịnh Nương ngạc nhiên nói:

- Chuyện đó mà cũng có thể giả vờ sao, nhưng mà nhìn thật lắm.

- Ha ha.

Triệu Tông Huy cười rộ lên, từ từ nói:

- Giả vờ như đã đạt đến cảnh giới cao nhất của thánh nhân, ngay cả bản thân gã cũng tin rằng mình là một thánh nhân.

Y nói xong vỗ nhẹ vào hông nàng một cái nói:

- Nàng đi đuổi hai tên tiểu tử đó đi đi, nói là ta đã đi ra ngoài...

- Như vậy không ổn đâu, dù sao cũng là lão gia mời người ta tới.

Nịnh Nương hạ giọng nói:

- Nếu ngay cả gặp cũng không gặp, lại đuổi bọn hần đi, sẽ khó tránh khỏi bị người khác đàm tiếu.

- Đàm tiếu cái gì?

Triệu Tông Huy hừ lạnh một tiếng nói:

- Lúc trước ta mời hần ba lần hần cũng không thèm tới. Dùng lần này để trả thù cho ba lần đó, hần còn lời chán.

Hồ phụ sinh hồ tử, con trai của Triệu Doãn Nhượng cũng có tâm trả thù mãnh liệt. Có cơ hội tốt như vậy, Triệu Tông Huy sao có thể bỏ qua?

Thấy Nịnh Nương còn đứng ở đó, Triệu Tông Huy không nhịn được nói:

- Hay là nàng đã thích hai tên cao to lực lưỡng ấy rồi phải không, sao lại quay sang bên vực bọn hần?

- Lão gia nói đùa, trong mắt thiếp chỉ có một mình người.

Nịnh Nương nũng nịu liếc y một cái:

- Thiếp đi đuổi khách.

Nàng liền sửa sang váy áo nghiêm chỉnh, đi tới tiền sảnh.

Trong phòng, Trần Khác và Tống Đoan Bình đã đợi được một canh giờ, mặc dù bên trong có tỳ nữ dâng trà và bánh ngọt, nhưng trong lòng hai người khó tránh khỏi khó chịu, bức bối không yên.

Nhìn Trần Khác có chút thông cảm, Nịnh Nương không khỏi cảm thấy ảm đạm... Bất kỳ người con gái nào trông thấy hân tràn đầy khí khái của một nam nhân như thế, cũng khó tránh nảy sinh thiện cảm. Dù cho các cô gái có giống như Nịnh Nương quen nhìn việc đời như vậy, cũng không thể không thở dài cho vận mệnh của hân. Nhưng biết phải làm thế nào đây? Thiên hạ này vốn chính là kẻ mạnh chi phối kẻ yếu, nàng ngay cả vận mệnh của mình, không phải cũng mặc cho người khác điều khiển sao?

- Thật có lỗi với hai vị.

Nịnh Nương khẽ chào, vẻ mặt hối lỗi nói:

- Chủ nhân nhà ta tạm thời có việc gấp đi ra ngoài, sợ là đêm nay không về được.

Sắc mặt Trần Khác vừa mới có chút dịu lại, nhất thời cảm thấy không còn mặt mũi nào, hân dè nén cơn giận dữ nói:

- Đã như vậy, tại sao không sớm báo cho bọn ta biết?

- Rất xin lỗi, chủ nhân nhà ta vốn tưởng rằng có thể nhanh chóng trở về kịp thời.

Từ Nịnh Nương cảm thông nhìn hai người bọn họ nói:

- Chỉ còn biết ngày khác sẽ lại cho gửi thiệp mời, xin mời hai vị đến phủ sau.

- Không cần...

Trần Khác cuối cùng nhịn không được, cơn giận bùng phát lên nói:

- Hôm nay cuối cùng có thể lãnh giáo đạo đãi khách của Bác Nghệ Hiên, ngưỡng cửa nhà các người quá cao, học trò không dám trèo cao!

Nói xong quay sang nói với Tống Đoan Bình:

- Phương Chính huynh chúng ta đi, bây giờ đi chợ đêm còn có thể nhét đầy cái bao tử!

- Y cô nương bỏ qua cho, người này tính khí nóng nảy.

Tống Đoan Bình ôm quyền nói với Y Nịnh Nương, rồi vội vàng đuổi theo. Cũng không đề phòng Trần Khác đột nhiên dừng bước, thiếu chút nữa không dừng được mà tông vào người hân.

- Trần công tử còn có chuyện gì?

Từ Nịnh Nương hạ giọng nói.

- Nghe nói nguồn gốc danh tiếng của “Bác Nghệ Hiên” các người.

Trần Khác nói:

- Là vì từng vị khách được mời đến, đều phải lưu lại một tác phẩm. Đúng là có việc này chứ?

- Đúng vậy.

Y Nịnh Nương gật đầu nói.

- Tại hạ bất tài, cũng là vị khách do chủ nhân nhà cô mời tới!

Trần Khác đem hai chữ “vị khách” nói rất nặng:

- Cũng nên theo lệ lưu lại chút gì đó đúng không?

- Cái này...

Nịnh Nương khó xử:

- Chủ nhân nhà ta đi vắng, ta không dám tự tiện nhận ý tốt.
- Đây mà được coi là tự tiện nhận ý tốt? Ta viết ra, chủ nhân nhà cô trở về xem là được.

Trần Khác quả quyết nói.

- Ở đây không có bút mực giấy nghiên.
- Không sao, ta có mang theo bút.

Trần Khác phóng mắt nhìn, ánh mắt dừng lại trên tường ở vị trí treo bài Lậu Thất Minh (tác phẩm của thi nhân Lưu Vũ Tích thời Đường), cười lạnh nói:

- Còn về phần giấy thì dùng nó là được rồi!

Không giải thích, từ trong người lấy ra cây bút lông, tháo nắp bút, đi đến trước bức tường trắng như tuyết, thoải mái bắt đầu.

“Cánh không cần lớn, trong rộng là ổn, giả vờ sơ sài, đồ cổ đầy nhà.

Ngôi nhà này, kiêu căng ngạo mạn, nói không giữ lời, mắt chó nhìn người kém!

Đàm tiếu có trọng thần, đi lại toàn quyền quý. Có thể lập bang phái, kết tam công cứu khanh.

Ngự Sử không nghe thấy, Đại Tổng không phái quân.

Bắc Ngụy phủ Trọng Đạt, Tây Hán Vương Mãn cư.

Mạnh Tử rằng: “Là có ý gì?”

Viết xong liền ném bút đi, hần sải bước rời khỏi nơi quỷ quái này.

- Nếu nhìn không vừa mắt, lấy vôi sơn lại tường.

Tổng Đoan Bình hướng về phía Y Nịnh Nương cười cười áy náy, nhanh chân đuổi theo.

- Cung tiễn hai vị.

Y Nịnh Nương hờ hững liếc mắt nhìn những chữ trên tường kia, dùng tư thái vô cùng duyên dáng thi lễ với hai người.

....

Trở lại trong xe, Trần Khác giận không kiềm được đâm vào vách xe liên tục bốn quyền, nếu không phải đây là xe cỡ lớn được đặc chế thì thế nào cũng sẽ bị đập nát. Dù vậy, thùng xe vẫn bắt đầu lung lay dữ dội, khiến Tổng Đoan Bình mới vừa lên xe suýt nữa ngã xuống.

Lý Trung vội vén rèm xe lên xem xét, Tổng Đoan Bình khoát tay nói:

- Không có chuyện gì, mau cho xe chạy đi.

Đội xe ngựa đi khỏi con hẻm nhỏ ra tới đường lớn, Tổng Đoan Bình thấy cơn giận của Trần Khác vẫn còn chưa tan hết, nói đùa:

- Ta đã nói người không thích hợp để diễn kịch, thế nào, diễn được không?

204. Quyển 5 - Chương 204: Hôn Lễ Của Tiểu Lượng Ca

Thực ra Trần Khác trước khi đến, cũng đã lập kế hoạch, muốn cố gắng biểu hiện sự nôn nóng hấp tấp thiếu hiểu biết một chút, làm cho đối phương khinh thường mình, cũng để cho bọn họ không tập trung chú ý đến mình.

Kết quả cũng không biết có phải là diễn quá tốt, hay là đối phương quá khốn kiếp, mà ngay cả lễ tiết cơ bản nhất cũng không để ý, gặp cũng không gặp hẳn một lần liền hạ lệnh đuổi khách.

So ra thì như vậy cũng tốt, chỉ chuẩn bị làm cho đối phương trở tay không kịp, ai biết không ngờ lại bị người ta làm thành cây hoa cúc tàn. Cái gì có thể nhẫn nhịn được chứ chuyện này thì không thể? Với tính tình của Trần Khác, không đập Bác Nghệ Hiên cho tan tành, là đã rất tốt rồi.

Đương nhiên sẽ không khách khí nữa, mà chửi mắng Bác Nghệ Hiên một hồi cho hả cơn giận!

- Người đi luôn đi!

Trần Khác tức giận nói:

- Khốn kiếp, thật không coi người khác ra gì! Ta cảm giác mình giống như mấy con gia súc ngoài chợ!

- Đừng nói, thật đúng là hình tượng.

Tổng Đoan Bình cười tủm tỉm vừa nói vừa nghĩ đến đám trâu ngựa ở chợ bán gia súc, người mua nói muốn mua trâu, liền dắt một đầu trâu ra đi quanh một vòng, để khách hàng xem cho rõ, nếu không vừa ý, liền dắt trở về... . Lần này, Trần Khác không phải đã trở thành một đầu trâu không được chọn trúng sao?

- Con mẹ nó!

Trần Khác nghiêng răng nghiêng lợi nói:

- Không thể cứ như vậy mà đi! Bằng không mặt mũi của ta còn để đâu được chứ!

- Được rồi, người cũng không bị thiệt.

Tổng Đoan Bình cười nói:

- Chuyện này nếu như truyền ra ngoài, ha ha....

Những lời này đã nhắc nhở Trần Khác, suy nghĩ một lát, hắn thấy Tổng Đoan Bình nói đúng:

- Người trong đêm đi đến nhà lão Tiền, để ông ấy dẫn người đi tìm Triệu Tông Tích, sau đó đem chuyện xảy ra ở Bác Nghệ Hiên, từ đầu chí cuối nói cho cậu ta nghe. Khiến cậu ta tìm cách truyền ra ngoài, để cho càng nhiều người biết càng tốt.

- Chiêu này của người thật quá độc ác.

Tổng Đoan Bình suy nghĩ một chút nói:

- Đây là làm cho Bác Nghệ Hiên đóng cửa.

- Sĩ nhục người khác là tự sĩ nhục mình.

Trần Khác oán hận nói:

- Đây là do bọn chúng tự chuốc lấy!

Tổng Đoan Bình giữa đường xuống xe, đến nhà lão Tiền, lão Tiền lại dẫn y vào vương phủ, cầu kiến Triệu Tông Tích.

- Chửi hay lắm, chửi hay lắm!

Trong lòng Triệu Tông Tích đang nghĩ đến cuộc hẹn với Trần Khác, vẫn ở yên trong thư phòng đọc sách. Nghe nói Tổng Đoan Bình đến, y lập tức mời vào, nghe gã thuật lại chuyện trải qua hôm nay, vỗ tay cười to nói:

- Vạch trần cái kiêu vì truy đuổi lợi ích mà không từ thủ đoạn của Triệu Tông Huy ra, quả là khiến lòng người cảm thấy thật sảng khoái...!

Triệu Tông Tích như mở cờ trong bụng, Triệu Tông Huy quá đần độn lại có mắt không nhìn được ngọc trong đá, đắc tội với Trần Khác. Về sau này, ít nhất sẽ không cần lo lắng bị phá hủy nền móng nữa. Triệu Tông Tích thở phào nhẹ nhõm nói:

- Lúc này ý người nói là gì hả?

- Ý của ta lúc này là.

Tổng Đoan Bình nói:

- Muốn cho thật nhiều người biết chuyện này.

- Không thành vấn đề.

Triệu Tông Tích cười nói:

- Tin đồn lan truyền rất nhanh, người có tin, trong một ngày có thể truyền khắp thành Biện Kinh hay không hả!

- Chuyện này.

Trên mặt Tổng Đoan Bình thần sắc lo lắng nói:

- Trọng Phương đã hoàn toàn trở mặt với bọn họ rồi.

- Điều là tại ta.

Triệu Tông Tích thở dài, hổ thẹn nói:

- Nếu không phải ta làm cho hấn đi như vậy một lần, thì lần này làm sao lại gặp phải rắc rối như vậy?

- Chuyện này không trách công tử.

Tổng Đoan Bình lắc đầu nói:

- Tam Lang cũng không phải là bị khiêu khích mà là thật lòng muốn đi, chúng tôi hợp lại, đã gặp Triệu Tông Huy nói hai câu tán dương dụ dỗ để y tới.

Nói xong nét mặt thoáng qua một tia giận dữ nói:

- Ai ngờ y khinh người quá đáng, càng làm nhục chúng tôi! Trong tự điển của chúng tôi, cũng không có bốn chữ “im hơi lặng tiếng!”

- Người yên tâm.

Triệu Tông Tích nghiêm túc gật đầu nói:

- Ta nhất định khiến y hối hận!

Triệu Tông Tích nói không sai, lời đồn đại có thể truyền đi nhanh hơn nhiều so với sự lây lan của bệnh cúm. Ngày hôm sau, chuyện Trần Khắc ở Bắc Nghê Hiền liền được truyền ra ngoài. Bởi vì cả hai bên liên quan đều là người có tiếng tăm, những gì đã xảy ra lại đầy kịch tính, do đó có vô số người hào hứng ủng hộ truyền bá, truyền đến buổi chiều cả thành đều biết.

- Khốn kiếp!

Đến buổi chiều Triệu Tông Thực đã biết được tin này, nhất thời đã mất đi kiềm chế, kiềm nén không được tức giận nói:

- Đệ muốn huynh tùy ý đem đuổi bọn họ đi, mà huynh ngay cả mặt huynh cũng không lộ là sao?

- Ôi.

Triệu Tông Huy bất an nhìn Triệu tông Thực nói:

- Thật có lỗi, Thập Tam đệ, ta đã làm hư chuyện rồi.

Nói xong cẩn thận giải thích nói:

- Ta nghĩ, hấn dù sao cũng là muốn sao cũng được, cần gì phải giữ thể diện cho hấn? Vốn tưởng rằng chuyện mất mặt như vậy cho dù ai cũng sẽ cắn chặt răng mà giữ trong lòng, chắc chắn sẽ không để lộ ra...

- Vốn tưởng rằng, vốn tưởng rằng đó là người như thế nào chứ? Đó là một người không thể trêu vào, là con chó điên không thể đụng vào đó!

Đại ca Triệu Tông Ý đứng bên cạnh cũng cả giận nói:

- Người muốn gây chuyện với hần, hần sẽ bắt chấp tất cả quay ngược lại cắn ngược! Đối phó với người như thế, hoặc là một đòn giết chết, hoặc là núp trong bóng tối đánh du kích, tóm lại không được để cho hần có cơ hội cắn ngược trở lại. Người chế giễu hần, nhưng lại để cho hần cắn!

- Đại ca, sự việc đã như vậy, huynh có mắng chết đệ cũng phí công thôi.

Triệu Tông Huy ngoại trừ cha mình ra, chỉ sợ thập tam đệ, cũng không sợ lão đại, vẻ mặt cười khổ nói:

- Hơn nữa, lời đồn đại qua mấy ngày sẽ trôi qua thôi.

- Không đơn giản như vậy.

Lão tứ Triệu Tông Phụ nói:

- Thật sự nguy hiểm chính là bài “Hắc thất minh” kia! Bây giờ toàn thành đều đã biết, sau này còn ai dám tới Bắc Nghê Hiên?

- Còn sau này, trước tiên phải vượt qua cửa ải này đã.

Triệu Tông Ý đau đầu nói:

- Chẳng trách người ta nói, không thể đắc tội đến văn nhân, mắng như vậy quả thực quá độc ác. Trước tiên người hãy đóng cửa Bắc Nghê Hiên, về nhà lánh nạn vài ngày đi đã.

- Ôi...

Triệu Tông Huy buồn bực nói:

- Cũng không biết phụ thân khi biết chuyện, sẽ giáo huấn ta như thế nào.

- Một trận gia pháp là không thể thiếu rồi.

Triệu Tông Phụ nói:

- Đúng vào lúc quan trọng Thập Tam đệ sắp lên ngôi, huynh lại gây ra cho đệ ấy rắc rối lớn như vậy. Huynh nói, triều đình biết rồi, sẽ cảm thấy như thế nào?

Bên cạnh Trần Khác có thị vệ của Hoàng Thành Ti, nhất định đã truyền tới tai Hoàng đế rồi.

- Triều đình sẽ quan tâm đến lời đồn đại nhảm nhí này sao?

Triệu Tông Huy run giọng nói.

- Để xem hần có muốn mượn chuyện này để nói về chuyện của mình không...

Triệu Tông Thực buồn bã nói.

- Thập Tam đệ nói đúng.

Triệu Tông Phụ gật đầu nói:

- Điều này là không có căn cứ, có điều tra cũng không tìm được chứng cứ, cũng là dùng đá thử vàng kiểm nghiệm thái độ của các quan lại trong triều. Hần bỏ qua không hỏi thì thôi, nếu hần mượn chuyện đó để nói chuyện của mình, chỉ sợ đó là Hạng Trang múa kiếm, ý ở Bái Công.

Triệu Tông Huy càng nghe càng sợ hãi, y không ngờ, một lần trả thù nho nhỏ của mình, nhưng lại dẫn đến rắc rối lớn như vậy.

- Vẫn phải nhanh chóng sớm giải quyết chuyện này, để tránh đêm dài lắm mộng.

Triệu Tông Phụ nói.

- Đệ cho rằng các vị đại thần không cố gắng à?

Triệu Tông Ý nói:

- Một ngày có hơn mười bản tấu chương thúc giục, ngay cả quan phủ cũng không biết nói làm sao bây giờ?
- Ông ấy còn có thể cầm cự trong bao lâu?

Triệu Tông Huy oán hận nói.

- Phụ thân nói, gần như đã có kết quả.

Triệu Tông Ý nói:

- Quan phủ dường như đã không còn kiên nhẫn nữa, chỉ sợ lúc này không phải là đang suy nghĩ có đồng ý hay không, mà là đang suy xét đến chi tiết cụ thể rồi.
- Nhanh là tốt rồi.

Triệu Tông Huy lau mồ hôi nói:

- Bằng không thì lòng ta không biết lo lắng đến thế nào rồi.

Y nói ra lời này đã nhận được sự đồng tình của các huynh đệ, mọi người cùng gật đầu.

Nhân vật chính của lời đồn kia là một người khác, lại không quan tâm đến việc này, vì phụ thân hắn cùng Tào Văn Hi sẽ cử hành hôn lễ.

Theo ý muốn của cô dâu chú rể, bọn họ cũng không phải là lần đầu tiên kết hôn, lại trải qua nhiều năm thăng trầm như vậy, bây giờ chỉ đơn giản là muốn mời một số người thân và bạn bè, chính thức tuyên bố việc kết hôn với nhau. Nhưng quan gia Triệu Trinh lại quyết định đến tham dự, làm chủ hôn cho cô em vợ, càng khỏi phải nhắc đến Tào hoàng hậu rồi, đương nhiên cũng sẽ tới.

Phu phụ quan gia đến, làm cho nghi lễ lập tức không thể đơn giản được, chỉ có thể thực hiện từng bước một.

Dựa theo các nghi lễ cổ xưa, từ lúc cầu hôn đến lúc kết hôn, theo trình tự phải trải qua sáu đạo lễ nghi. Tức sáu lễ: Lễ đính hôn: nhà trai tặng lễ vật cầu thân cho phía nhà gái; Hỏi tên: nhà trai sẽ hỏi tên và ngày sinh của cô gái; Nạp cát: nhà trai đi xem ngày lành tháng tốt, đến báo tin vui và tặng lễ đính hôn cho nhà gái; Sau khi ước hẹn ngày kết hôn xong, nhà trai để sính lễ lại; Đến ngày kết hôn: Nghênh đón cô dâu đến nhà trai để làm lễ thành hôn. Mỗi đạo lễ nghi theo một trình tự nhất định, lại có rất nhiều chi tiết, vô cùng rườm rà.

Thời kỳ Ngũ Đại cuối nhà Đường, chiến loạn liên tục, các buổi lễ nhạc bị phá bỏ, các nghi lễ được giảm thiểu một cách đáng kể. Sau khi lập nên Tống triều, mặc dù đã nỗ lực thay đổi tình trạng này, nhưng lại không phù hợp với tập tục xã hội, không được dân chúng tiếp nhận. Cuối cùng quan phủ cũng không thể không điều chỉnh, để thích ứng với thực tế xã hội.

205. Quyển 5 - Chương 205: Gừng Càng Già Càng Cay

Bây giờ ngoại trừ hôn lễ hoàng gia vẫn giữ lại sáu lễ, dân chúng chỉ còn lại có ba lễ, là nạp hái, nạp trưng, thân nghênh, cũng chính là ba bước cầu thân, đặt lễ hỏi, thành hôn, hơn nữa trình tự mỗi một bước cũng rất đơn giản. Song cũng có một ít lễ tiết mới nảy sinh, chẳng hạn như vào trước thân nghênh một ngày, gia đình nhà gái đến nhà trai trước treo trướng, trang trí phòng ngủ gọi là phô phòng, đây không phải là nghi lễ cổ xưa. Dựa theo nghi lễ cổ xưa, hôn lễ không cần có nhạc, nhưng vào thời nhà Tống, đã là hôn lễ, nhất định phải có trống nhạc vang trời, ca múa đình tại nhưc óc, bầu không khí tràn ngập sự vui vẻ.

Hôm nay ngày hai mươi bảy, ngày thân nghênh là bước cuối cùng trong hôn lễ của Trần Hi Lượng. Sáng tinh mơ, Trần Hi Lượng mặc cát phục màu đỏ thẫm, đầu đội khăn lụa màu đen, cưỡi ngựa trắng khoác dải lụa hồng, dẫn đầu đội ngũ rước dâu, diễn tấu sáo và trống đi về hướng phủ Tào quốc cữu, nơi đó chính là nhà mẹ đẻ của Tào thị.

Phủ Quốc cữu, từ canh năm Tào Vân Hi đã thức dậy, đang được các tỳ nữ hầu hạ, bôi tóc, thoa son môi, kẻ lông mi, thoa phấn. Mặc cát phục màu đỏ thẫm, đeo một đôi hoa tai bằng vàng, trang sức vàng bạc châu ngọc giắt đầy đầu, bảo thạch các loại đeo đưa theo từng bước chân. Bà vốn là một đại mỹ nhân, dưới trang phục lộng lẫy, lại càng thêm sắc nước hương trời, khiến các thiếu nữ thiếu phụ xung quanh mình đều trở nên lu mờ.

Cháu gái bên ngoài cửa bà nhìn thấy không ngừng vỗ tay, cười nói:

- Dì nhỏ thật là đẹp, lại hỏi cho Trần thúc thúc kia rồi.
- Cô nhóc nhà người nói chuyện thật là hay.

Tào Vân Hi xấu hổ nhéo cô một cái:

- Nguyệt Nga đã là đại cô nương rồi đó.

Liễu Nguyệt Nga im lặng đứng một bên, nghe vậy cười lớn nói:

- Nên vào thắp hương ở trong đó sao?

Mọi người thăm nghĩ, cô quả nhiên vẫn còn bị ảnh hưởng..., Tào Vân Hi kết hôn, nhà chồng lại là Trần gia, điều này đối với người vừa mới bị Trần gia từ hôn như Liễu Nguyệt Nga mà nói, hiển nhiên là một sự đả kích nặng nề, bởi vậy Tào thị có nói với cô, cô có thể không cần đến đấy.

Nhưng Liễu Nguyệt Nga là bà chăm sóc từ nhỏ đến lớn, tuy rằng không còn là người một nhà, nhưng tình cảm của hai người vẫn giống như mẹ con, cho nên khẳng khái muốn tới tiễn đưa bà xuất giá.

Theo như phép tắc, cô dâu phải thừa dịp trước khi đón dâu, đến trước từ đường tổ tiên, lạy một lạy, chào một tiếng, cũng là để tổ tiên ban phúc cho về nhà chồng được bình an. Ở giữa một đám bà cô chồng đang vây xung quanh, Tào thị đi vào trong từ đường, Tào quốc cữu cùng Nhị tỷ... cũng chính là mẫu thân Cao Thao Thao, đã sớm chờ ở nơi đó. Hai người nhìn cô em gái số khổ, cuối cùng cũng có một kết cục tốt rồi, viên mãn đều có chút ước ướm.

Tào thị lấy một nén nhang, đứng trước bài vị ông bà, cha mẹ lạy một cái, lại nghe Nhị tỷ hát lời chúc mừng nói:

- Tổ tiên phù hộ, bốn phương tám hướng, không ngừng nhang khói. Cầu xin thánh thần, rủ lòng thương xót! Nam nữ kết hôn, là lẽ tự nhiên. Có cát có tường, vợ chồng song toàn. Không có tai ương, trăm năm vinh hạnh...

Dưới mái hiên, chỉ nghe ngoài cửa phủ trống nhạc vang trời, sênh ca đình tai nhức óc, là xe ngựa rước dâu đang đi vào cửa. Bên kia Tào Bình sớm dẫn người đi ra nghênh tiếp, không lâu sau, dẫn Trần Hi Lượng mặt ứng đồ đi vào từ đường, thắp nhang cho tổ tiên Tào gia, tiếp đó lấy hai cái ghế để tựa lưng vào nhau, đặt một cái yên ngựa lên, Trần Hi Lượng ngồi lên trên, gọi là “Ngồi cao hơn”. Trước tiên dâng rượu liên uống liên tiếp ba chén, tiếp đó Tào quốc cữu lại thay thế phụ mẫu đã qua đời, dặn dò mấy câu như phụ thê nên hòa thuận vui vẻ, đến đầu bạc răng long, Trần Hi Lượng vừa nghe vừa nhìn xuống dưới đất.

Lúc này Nhị tỷ của Tào thị mới dẫn tân nương tử mang khăn đội đầu đỏ, giao vào tay Trần Hi Lượng.

Bên ngoài mái hiên, đang lúc kiệu phu hạ cán kiệu xuống, Trần Lục Lang vén màn che kiệu lên, Trần Hi Lượng dẫn tân nương tử lên kiệu, kiệu phu lại không chịu khởi kiệu, nhạc công cũng ngừng diễn tấu, đồng thanh cao giọng nói:

- Cuốn cao rèm che treo móc ngọc, xe tốt ngựa quý đến cửa nhà.
- Hoa hồng phần thưởng nhiều may mắn, vinh hoa phú quý hơn trăm năm.

Tào quốc cữu liền gọi con trai mang bạc đến, thưởng cho bà mối, người chủ trì buổi lễ, kiệu phu và các nhạc công. Phụ kiệu năm quan, nhạc công mười quan, thầy bói, bà mối hai quan rưỡi. Lúc này tấu nhạc lại nổi lên lần nữa, khởi kiệu, diễn tấu sáo và trống đi về hướng Trần gia.

Nhà trai ra ngoài cửa nghênh tiếp, tiến đến trước đám người đang vui vẻ đứng xem đông nghịt hai bên đường nói nhường đường. Đội tiếng nhạc đến gần, liền thấy chú rể cưỡi ngựa trắng, dẫn kiệu hoa xuất hiện

ở đầu ngõ. Bên trong có tiếng vỗ tay hoan hô, kiệu được hạ xuống, nhưng ba cô sáu bà đi theo tiễn đưa bên nhà gái lại ngăn không cho tân nương xuống kiệu, chỉ nghe các bà các cô ấy nói với Trần Hi Lượng:

- Tiên nga phiêu miểu hạ nhân hoàn, chỉ xích vinh quy động phủ gian.
- Kim nhật môn lan đa hỉ sắc, hoa tương lợi thị bất tu khan.

Đây là một cuộc đối đáp đời hỏi tiền hạ kiệu. Theo lệ Trần Hi Lượng cũng phải làm thơ trả lời, ông gãi đầu, cảm thấy hôm nay thật sự là bị mất mặt rồi, đành phải mặt dày nói:

- Tòng lai quân tử bất hoài kim, thử ý truy tầm ý chuyển thâm.
- Dục vọng chư thân liêu khoát lược, vô phiền giới thiệu cửu lao tâm.

Tam Lang rầy ra bao lì xì, đưa cho những người đi đưa tiễn mỗi người một bao, đưa một vòng, không thấy Liễu Nguyệt Nga... Lúc ở Tào gia hần đã từng gặp qua, hần không khỏi thăm hổ thẹn, nghĩ thầm:

- Vẫn còn nợ cô ấy một lời giải thích...

Tân nương lúc này mới được hạ kiệu, liền có “Khắc trạch quan” tay cầm một chiếc đầu, trong đầu có ngũ cốc, đậu, tiền đồng, các trái cây đầy màu sắc, vừa niệm chú văn vừa vung ra ngoài cửa, những đứa trẻ từng nhóm từng nhóm tranh nhau nhặt, cái này gọi là vung đậu cốc, mục đích là để tránh “Tam sát”. Tam sát là, thần Thanh Dương, thần Ô Kê, thần Thanh Ngưu. Hễ là ba người ở cửa, cô dâu chú rể sẽ không được thừa nhận, phạm tới sẽ gây tổn hại cho người bề trên và sẽ không có con. Nghe nói dùng cốc đậu và cỏ Nhượng Chi, thì sẽ tránh được tam sát, cô dâu chú rể mới có thể vào.

Tân nương xuống kiệu hoa, không được giẫm lên đó, chỉ có thể đi lại trên tấm chăn hoa màu xanh, điều này có liên quan đến tập tục xưa nơi ở của vợ chồng mới cưới phải có màu xanh từ đời Hán, đợi đến trước cửa, vượt qua yên ngựa, lại vào trong cửa, đây là tập tục từ đời Đường, người phu ngựa cầu bình an. Muốn cầu bình an cùng với người được chở.

Bởi vì phải đợi quan phủ đến, tân nương vào một gian phòng treo màn trướng nghỉ ngơi trước, gọi là “Tọa Hư trướng.”

Ở đằng trước, Trần Hi Lượng đi cung thỉnh thánh giá, huynh đệ Trần gia cùng những người học cùng lớp, đứng ở cửa tiếp đón khách khứa và bạn bè. Bởi vì cha hần kết hôn, cho nên phần lớn khách mời đều là quan viên, Trần Khắc chỉ nhận biết được mấy người, cũng may tất cả mọi người đều có thiệp mời, mở ra xem, tên họ ai liếc qua thấy ngay. Trần Khắc có trí nhớ tuyệt vời, ngay lập tức có thể nói ra chức quan của đối phương, thứ tự chỗ ngồi, để người ta đi vào chỗ ngồi.

- Hoan nghênh hoan nghênh, Hầu Đoan Công mau mời vào trong...

Người đến là một vị giám sát Ngự Sử họ Hầu.

- Cùng vui cùng vui, Trương Long Chế mau mời vào trong.

Người đến là Long Đồ Các Đãi Chế họ Trương.

-

Cứ như vậy lịch sự niềm nở nhưng cứng nhắc mà nghênh tiếp khách khứa. Một người đàn ông sắc mặt trắng ngần, dáng vẻ điềm đạm, vừa nhìn liền khiến cho lòng người nảy sinh ấn tượng tốt, đi tới trước mặt Trần Khắc, mỉm cười lấy ra một tấm thiệp mời.

- Hoan nghênh hoan nghênh, Triệu....

- Trần Khắc nhận lấy thiệp mời vừa thấy tên họ kia, bất thành linh ngẩng đầu, hần ngàn lần không nghĩ tới, không ngờ Triệu Tông Thực lại đến đây.

- Người là Trần Tam huynh đệ đúng không.

Triệu Tông Thực cười, làm người khác như được tắm gió xuân nói:

- Kể hèn là Triệu Tông Thực, chính là con rể bên ngoại của Tào di.

- Ah.

Trần Khác phục hồi lại tinh thần, cũng mỉm cười nói:

- Tiểu Vương gia có thể quá bộ đến đây, thật sự là khiến cho kẻ hèn này nở mày nở mặt.

Không nghĩ tới lần đầu tiên gặp mặt Triệu Tông Thực, lại là trong hôn lễ của cha mình. Hắn còn không biết, người ta đã sớm nhìn trộm hắn qua bức tường.

- Ôi, cái gì mà tiểu Vương gia? Trong nhà với nhau, cứ gọi là huynh đệ được rồi.

Triệu Tông Thực thân mật kéo tay Trần Khác nói:

- Thật là tai nghe không bằng mắt thấy, phong thái của Tam Lang thực khiến người khác ngưỡng mộ.

Trần Khác liền rút tay ra, cười nói:

- Phong thái của Vương gia lại càng cuốn hút người khác.

- Ha ha ha, chúng ta không cần tán dương lẫn nhau nữa.

Triệu Tông Thực vẫy tay một cái, một người đàn ông tướng mạo giống y, nhìn qua lớn hơn chút ít đi tới, hướng về phía Trần Khác cười.

- Đến đây, ta giới thiệu với huynh đệ một chút.

Triệu Tông Thực chỉ vào người đàn ông kia nói:

- Đây là Tam ca ta Triệu Tông Huy, hôm nay mặt dày đến đây chúc mừng, mong rằng Trần Tam huynh đệ độ lượng, nể mặt ta mà bỏ qua cho huynh ấy.

Hát những điều này để làm gì chứ? Trần Khác trong lòng bất ngờ, nhìn vẻ mặt xấu hổ của Triệu Tông Huy, thật muốn một cước đá y bay ra ngoài. Nhưng hôm nay là ngày đại hỉ của cha hắn, dù cho có ruồi xanh đậu trên mũi cũng phải nuốt xuống.

- Ngày đó đã đắc tội với Trần huynh đệ rồi.

Triệu Tông Huy đỏ mặt nói:

- Ta quả thật là có việc gấp, phụ thân đột nhiên bệnh nặng, ta vội vội vàng vàng trở về, đã không để ý đến cuộc hẹn với Trần huynh đệ, thật sự xin lỗi.

Nói xong liền cúi người thật thấp.

- Ha ha...

Trần Khác cười lạnh trong lòng, trước mặt bao nhiêu người, đây là diễn trò cho ai xem đây? Nhưng hắn cũng không có cách nào nói lại được câu nào... Hai huynh đệ này chọn thời cơ thật quá tốt, chính là đoán chắc hắn nhất định phải giữ hòa khí.

- Mình là huynh đệ một nhà, không nên vì một chút hiểu lầm mà gây tổn thương hòa khí. Ta sẽ làm người đứng giữa trong chuyện này, hòa giải cho các người.

Triệu Tông Thực kéo tay hai người, bắt đầu với vai trò người hòa giải nói:

- Hôm nay Tam ca kính Tam Lang ba chén rượu, ngày khác bày yến tiệc mời Tam Lang đến phủ để nhận lỗi, chúng ta bỏ qua chuyện này, vẫn là nên giữ tình huynh đệ thân thiết, thấy thế nào?

- Rất đúng rất đúng.

Triệu Tông Huy gật đầu nói.

- Ha ha, không dám không dám...

Trần Khác thầm mắng trong lòng, hai huynh đệ này làm bộ một phen, bản thân ngược lại trở thành kẻ cố tình gây sự. Xem ra đối với người khác, Triệu Tông Thực không hổ là một người phẩm hạnh vẹn toàn, lý tưởng nhất để làm người thừa kế Vương quyền, rất hiểu đại nghĩa, hòa thuận thân mật!

Ngay cả Triệu Tông Huy cũng không tệ, đường đường là hậu duệ của Thiên Hoàng, trong tình huống có thể lý giải, lại thành khẩn nhận lỗi như thế, cũng làm ọi người đánh giá Trần Khác thấp xuống, cho rằng lần đó tám phần là hấn quá nhạy cảm...

Trần Khác cũng được xem là người có kiến thức sâu rộng... Cũng không biết là gã lại có mưu kế hay như vậy, lựa chọn đúng thời điểm, đúng địa điểm, chỉ cần làm điệu bộ nhún nhường, sẽ lập tức khiến cục diện thay đổi ngược lại.

- Không dám, không dám, hôm trước ta cũng là nói đùa đấy, Tam công tử không nên cho là thật...

Trần Khác gượng cười hai tiếng nói:

- Mời hai vị vào trong, đợi một chút ta đi lấy rượu mời hai vị.

- Thật làm phiền Tam Lang...

Triệu Tông Thực giống như lúc này mới phát hiện, sau lưng có rất nhiều khách đứng chờ ở cửa, hướng về phía mọi người ôm quyền xin lỗi, lúc này mới cùng Triệu Tông Huy tiến vào sân.

Sau khi vào bên trong, khoe miệng Triệu Tông Thực không nén được mỉm cười, thầm nghĩ:

- Quả là gừng càng già càng cay...

Hắn nghĩ hai người bọn họ hôm nay vì sao lại đi chung với nhau? Thật ra là phụng mệnh Quận Vương quận Nhữ Nam Triệu Doãn Nhượng ...

Đêm qua, Vương phủ quận Nhữ Nam, trong thư phòng của Triệu Doãn Nhượng.

Lão Vương gia một ông già sắp chết đã biết rõ chân tướng sự việc, lão nhìn Triệu Tông Thực, trên mặt khó nén nổi thất vọng nói:

- Con đã bị mắc mưu người ta rồi.

- Mắc mưu?

Triệu Tông Thực kinh ngạc nói.

- Con đã xem qua tự điển do hấn biên chưa?

- Đã xem qua.

Triệu Tông Thực gật gật đầu.

- Hơn hai mươi sáu nghìn từ, hai mươi mấy nghìn chú thích, nếu không phải bỏ công sức cả mười năm, sợ là làm không được.

Triệu Doãn Nhượng chậm rãi nói:

- Con cho rằng đó là do một người nông nổi viết nên sao?

-

Triệu Tông Thực nhẹ giọng nói:

- Hải nhi ban đầu cũng nghĩ như vậy, nhưng quan sát đáng về cử chỉ của hấn, cũng không phải loại người có thể chuyên tâm nghiên cứu học vấn. Con nhớ người biên soạn còn có vị hôn thê của hấn, chỉ sợ chủ yếu là công lao của cô ta.

- Hoang đường!

Triệu Doãn Nhượng vỗ bàn mấy cái thật mạnh, phẫn nộ nói:

- Con đường dẫn đến ngai vàng, không được phép có một sơ xuất nào. Con không phải không biết đối phương đang làm bộ, để thăm dò chúng ta hay sao?

- Xem hấn sau này tức giận như vậy, không phải là giả bộ.

Triệu Tông Thực nhẹ giọng nói.

- Hừ, nhất thời nhất thời, hấn bị các người làm nhục như vậy, tự nhiên cũng sẽ không khách khí!

Triệu Doãn Nhượng lạnh lùng nói.

- Phụ thân, không phải là một tiểu nhân vật sao, còn xem trọng hấn như vậy.

Triệu Tông Huy nhỏ giọng lầm bầm.

- Người câm miệng!

Triệu Doãn Nhượng tức giận đến mức mặt trắng như tờ giấy, ho kịch liệt, hơn nửa ngày mới dịu lại, chỉ vào Triệu Tông Huy nói:

- Đệ đệ ngươi còn chưa lên làm Hoàng Đế, ngay cả Hoàng tử cũng không phải, các người liền vênh mặt cao đến tận trời rồi! Ta cho ngươi mở Bác Nghệ Hiên, là để ngươi chiêu dụ người tài, nhưng ngươi lại cư xử với người khách do chính mình mời tới như thế, có thể thấy được trong mắt ngươi đã không coi ai ra gì rồi!

Nói xong lại ho khan, ngón tay giờ lên run run chỉ vào mặt y, mắng:

- Ta cho ngươi theo giúp đỡ Thập Tam, không phải hủy đi tiền đồ của nó, nếu như làm hỏng chuyện của đệ đệ ngươi, lão phu sẽ giết ngươi!

- Vâng.

Triệu Tông Huy sợ tới mức sắc mặt trắng bệch, cúi đầu không dám nói lời nào.

- Phụ thân bớt giận.

Triệu Tông Ý nhẹ nhàng vuốt lưng Triệu Doãn Nhượng nói:

- Sự việc đã xảy ra rồi, có mắng bọn chúng cũng không thể thay đổi được gì. Quan trọng là, làm thế nào để thay đổi tình hình?

- Trời giúp Thập Tam.

Sắc mặt Triệu Doãn Nhượng lúc này mới dịu một chút nói:

- Ngày mai sẽ có một cơ hội tốt.

Mặc dù lúc này Triệu Doãn Nhượng còn đang nằm trên ghế, nhưng đã ngồi thẳng người lên, nhanh chóng nghĩ kế sách.

Mấy người huynh đệ Triệu Tông Thực ngồi ở hai bên, yên lặng nhìn lão.

- Mai là ngày kết hôn của Trần Hi Lượng và muội muội của Hoàng Hậu.

Triệu Doãn Nhượng mở miệng:

- Tông Thực.

- Phụ thân.

Triệu Tông Thực vội đáp một tiếng.

- Nói như thế nào đi nữa, Tào thị cũng là dì của con, hãy đi chuẩn bị một ít lễ vật, ngày mai dẫn Tam ca của con đi một chuyến đi.

- Đi tới Trần Gia?

Triệu Tông Thực còn chưa nói lời nào, Triệu Tông Huy đã nhảy dựng lên nói trước:

- Phụ thân, còn mặt mũi của con để ở đâu?

- Mặt mũi của người đáng giá mấy văn tiền?

Triệu Doãn Nhượng lạnh lùng nói:

- Không đi cũng được, hãy chờ đợi gia pháp đi.

- Con...

Cơn giận của Triệu Tông Huy nhất thời như quả bóng xì hơi:

- Đi.

- Cụ thể là nên làm gì, xin phụ thân chỉ dạy.

Triệu Tông Thực nhỏ giọng nói.

- Nhìn thấy Trần Khác, trước mặt mọi người con cùng lão Tam xin lỗi hẳn, ngay trước mặt càng nhiều người càng tốt. Con cũng phải nhiệt tình một chút, chuyện này đối với con chỉ có lợi không có hại.

Triệu Doãn Nhượng thần nhiên nói.

Triệu Tông Thực lại không hiểu ý của lão, vẫn nhìn cha mình.

- Chủ ý này của phụ thân quả là inh!

Nhưng Triệu Tông Phụ đã bước đến, khen:

- Ngày mai nhà hẳn tổ chức tiệc mừng, ngay trước mặt của mọi người, Trần Tam Lang kia có là rỗng cũng phải nằm yên, là hổ cũng phải giấu móng vuốt, chắc chắn sẽ không làm cho các đệ phải khó xử, đây là lý do thứ nhất. Thứ hai, Tam ca thân là Vương tử có thể thành khẩn xin lỗi, ai nhìn thấy cũng sẽ thật lòng khen ngợi, những lời đồn đại không tốt kia tự nhiên sẽ tiêu tan, ngược lại sẽ nói họ Trần không hiểu chuyện, tiếp theo đó “Hắc oa minh” kia cũng trở thành cảm xúc của hẳn mà thôi.

- Cuối cùng, đây cũng là cơ hội để Thập Tam tha hồ tỏ ra khiêm tốn nhã nhặn, giản dị dễ gần, không phải là điều cấm kị mà chính là cơ hội tốt.

Triệu Tông Phụ nhìn Thập Tam nói:

- Điều này còn vững chắc hơn cả so với việc các quan viên ủng hộ đệ.

Nói xong quay sang Triệu Doãn Nhượng:

- Phụ thân, con nói đúng chứ?

Triệu Doãn Nhượng cuối cùng cũng mỉm cười:

- Người nắm được tình hình chung, chính là lão Tứ đấy!

- Đã lĩnh giáo sự lợi hại của Vương thúc ta rồi chứ?

Triệu Tông Tích vừa nói xong bước chân đã tới rồi, đứng bên cạnh Trần Khác nói:

- Chiêu này nhất định là của ông ấy.

- Phụt.

Trần Khác nhổ một bãi nước bọt, lúc này khách mời đã ngồi hết vào chỗ, làm cho Tổng Đoan Bình đứng ở cửa nhìn hẳn chăm chăm, hẳn và Triệu Tông Tích liền tránh qua một bên, nhìn xem nào nhiệt trong sân nói:

- Ta phát hiện. Phụ tử nhà này thật sự là đạo diễn và diễn viên giỏi, thật xứng đôi vừa lứa.

- Nếu không, ta có thể không tự tin như vậy sao.

Triệu Tông Tích thở dài nói:

- Bàn về tâm kế, tất cả chúng ta cộng lại, cũng không đấu lại được Vương thúc ta.

- Người cũng đừng mất tinh thần như vậy.

Đến lượt Trần Khác an ủi Triệu Tông Tích nói:

- Triệu Doãn Nhượng có lợi hại hơn nữa, cũng không lo nổi ột đám con, mới giải quyết xong một việc lại đương đầu với một việc khác, đây chính là cơ hội của chúng ta.

Nói xong liền hạ giọng nói:

- Chuyện kia, người tiến hành ra sao rồi?
- Đang muốn nói với người. Cha ta đã giúp ta chống đỡ phía trên rồi. Bên kia hứa có cơ hội sẽ nói giúp.

Triệu Tông Tích nói:

- Có thể trong một hai ngày này.
- Được, hôm qua ta cũng đã đem những thứ đó đưa cho Bao Chứng rồi.

Trần Khác hạ giọng nói:

- Hy vọng Bao Thanh Thiên sẽ không để cho chúng ta thất vọng.

Nói xong khẽ than:

- Quan trọng vẫn là xem thái độ của Hoàng Thượng, chúng ta tạo ra cơ hội, nếu ông ấy không dùng cũng đành phải chịu.
- Hôm nay Hoàng Thượng đến.

Triệu Tông Tích nói:

- Ta ngồi cùng với Triệu Tông Thực, đến lúc đó, có lẽ có thể nhìn ra chút manh mối.
- Uhm.

Trần Khác gật đầu. Lúc này, liền nghe ngoài cửa xôn xao một hồi, tiếp theo có người reo hò nói:

- Hoàng Thượng đã đến!

Hai người nhanh chóng chạy ra, liền thấy thị vệ đại nội toàn thân mặc màu đỏ, còn có lão thái giám cầm trong tay cây phát trần, từ cửa chạy vào xếp thành hàng, các khách mời ở phía sau thị vệ cũng nhao nhao đứng hết cả lên, thoát tiên trong sân náo nhiệt, sau trở nên nghiêm trang.

Vừa mới xếp thành hàng dài, liền nghe thấy một giọng nói kéo dài:

- Thánh Thượng giá lâm...

206. Quyển 5 - Chương 206: Mối Tình Đầu Của Hoàng Đế

Tất cả mọi người đều nín thở tập trung tư tưởng, vẻ mặt trang nghiêm đứng yên.

Trần Hi Lượng đi xuống, toàn thân mặc sa bào đỏ thẫm. Hoàng Đế Đại Tổng Triệu Trinh đầu đội Thông thiên quan, cùng Tào Hoàng Hậu đầu đội Hoa sai quan, người mặc Long Phượng bào dát đầy châu ngọc, xuất hiện trong sân của Trần gia.

- Cung nghênh Thánh Thượng, cung nghênh Nương Nương.

Khách mời đồng loạt hành lễ nói.

- Chư vị bình thân, hôm nay là ngày đại hỉ của phu thê Trần Tư Gián, quả nhân cũng không thể qua mặt chủ nhà được.

Triệu Trinh tươi cười ôn hòa nói:

- Các thị vệ cũng rút khỏi đi, tránh làm cho người khác hoảng sợ.
- Điều này. Sự an toàn của Thánh Thượng là quan trọng hơn cả.

Lão thái giám đứng bên cạnh nhỏ giọng nói.

- Khắp sân đều là thần tử của quả nhân, có gì phải lo lắng?

Triệu Trinh quay xuống, đột nhiên nhìn thấy Trần Khác, vẫy tay gọi hắn lại nói:

- Quả nhân đã tìm được một hộ vệ, lần này yên tâm rồi chứ?

Nói xong không cho trả lời. Khoát tay một cái nói:

- Mau tấu nhạc đi, đừng để lỡ giờ tốt.

Sau khi Hoàng Thượng vào chỗ ngồi, hôn lễ tiếp tục tiến hành. Tiếng của người chủ trì buổi lễ vang lên, chú rể khoác dải lụa hồng, cô dâu đầu đội khăn đỏ, hai người nắm dải lụa đỏ thắm thắt thành biểu tượng đồng tâm kết, đối diện nhau chậm rãi đi.

Đội hai người đứng trước bàn thờ tổ tiên, liền có một cô gái bên nhà trai bưng lên một cái cân, Trần Hi Lượng cầm lên chậm rãi mở khăn đội đầu, lộ ra khuôn mặt thẹn thùng quyến rũ của cô dâu. Những người khách đang có mặt không khỏi thán phục, thầm nghĩ Trần Tư Gián thật là tốt phúc, trong chốc lát đã trở thành người có vợ.

Tiếng của người chủ trì buổi lễ lại vang lên, cô dâu chú rể trước bái thiên địa, sau là bái vợ chồng Hoàng Thượng... Vốn là phải bái anh chị họ, nghĩa là thay cho cha mẹ chồng, nhưng cha mẹ Trần Hi Lượng đều đã chết, bậc cha chú trong nhà cũng không ở kinh thành, cho nên liền ngẩng đầu lên trời bái cha mẹ một bái.

Triệu Trinh và Tào Hoàng Hậu ngồi ở vị trí cha mẹ, một người hướng đông một người hướng tây. Trước tiên cô dâu chú rể ở dưới bậc thềm phía tây lạy Triệu Trinh, lại ở dưới bậc thềm phía đông lạy Tào Hoàng Hậu. Triệu Trinh gật đầu mỉm cười, Tào Hoàng Hậu lại xúc động, không ngừng lau nước mắt.

Đội bái xong anh chị họ, cô dâu chú rể lại làm theo hướng dẫn, chú rể đứng ở phía đông, cô dâu đứng ở phía tây, cô dâu bái trước, chú rể bái đáp lễ, nam tử lấy bái lại làm lễ, nữ tử lấy bốn bái làm lễ.

Phu thê giao bái, xong rồi lại hướng dẫn cô dâu chú rể vào phòng tân hôn, đằng trước tiệc cưới được khai mở.

Dân chúng Biện Kinh là người kiêu ngạo cho tay vào ống áo, xưa nay bình thường trong nhà cũng không nấu cơm, càng không cần nói đến việc tiếp đón hơn trăm bạn bè người thân trong tiệc cưới, từ bàn ghế đến đồ ăn thức uống, toàn bộ đều là do tửu điểm phụ trách. Tiệc cưới của Trần gia, giao cho tửu lầu nổi tiếng phụ trách, người trong tửu điểm chuẩn bị cho tới trưa, sắp xếp đồ ăn thức uống vào lồng, dùng xe ngựa đưa đến nhà gia chủ.

Nhưng sau bếp Trần gia cũng không có nhân rồi, Thái Truyền Phú mang theo mười mấy đồ đệ, đang ở đó cùng lúc dùng tám nồi nấu thức ăn.

Mặc dù tửu điểm tất nhiên sẽ nấu thức ăn, nhưng nấu ăn nhất định phải ăn khi vừa nấu xong, từ tửu điểm đưa đến nhà, sẽ kém ngon hơn rất nhiều. Hơn nữa nước của Trần Khác không chảy xuống ruộng người ngoài, đương nhiên muốn đem cơ hội biểu dương tên tuổi này, để dành cho đồ đệ của mình là Truyền Phú rồi.

Bàn tiệc được khai mở, bọn tiểu nhị mặc y phục màu xanh, đội mũ trắng, bưng mâm chén đĩa chạy đi chạy lại mang thức ăn lên. Chỉ chốc lát sau, đủ loại món ăn nguội món ăn nóng mứt hoa quả, được bày đầy trên bàn ăn ở trong sân. Chỗ ngồi của Hoàng Thượng, là một bàn được đặt ở bên trong nhà chính, vì phải bảo đảm an toàn, cho nên rượu và thức ăn đều là mang từ trong cung đến đây.

Đi ra bên ngoài nghe thấy mùi thơm từ thức ăn, Triệu Trinh hít hít lỗ mũi, không nhịn được, hỏi Trần Khác đứng hầu ở một bên nói:

- Đây là những món ăn gì, sao lại thơm như vậy?

- Hồi bẩm Quan gia, đó là rau xào.

Trần Khác nói.

- Dọn hai mâm vào đây ta muốn nếm thử một chút.

Triệu Trinh nói.

- Vâng.

Trần Khác gật gật đầu, liền đi ra ngoài.

- Không được.

Lão thái giám ngăn Trần Khác lại nói:

- Hoàng Thượng không thể dùng thức ăn bên ngoài được.

Trần Khác nhìn Hoàng Thượng, tỏ vẻ lực bất tòng tâm.

- Người cứ đi lấy đi.

Triệu Trinh cười nói:

- Tùy ý bưng hai mâm, có người có thể hạ độc vào trong đó được hay sao?

- Đúng vậy, thần thiếp cũng rất nhớ các món ăn dân gian.

Tào Hoàng Hậu cũng mở miệng nói.

Lão thái giám đành miễn cưỡng nói:

- Hay là để lão nô đi lấy.

- Lão Hồ này thật là quá cẩn thận.

Hoàng Thượng tủm tỉm cười nhìn Trần Khác nói:

- Tiểu tử, cha ngươi đã kết hôn rồi, ngươi cũng đã trưởng thành rồi, cũng phải lo đi.

- Sau kỳ thi mùa xuân vi thần sẽ kết hôn.

Trần Khác lúng túng nói.

- Nha đầu Liễu gia kia là một cô nương tốt, tuy rằng tính tình hơi nóng nảy, nhưng lại rất lương thiện.

Tin tức của Hoàng Thượng, rõ ràng đã lâu rồi không cập nhật.

Trần Khác ngượng ngùng cười cười, nghĩ cứ để mọi chuyện trôi qua, ai ngờ Triệu Tông Huy lại lên tiếng nói:

- Thúc thúc nói sai rồi, vị hôn thê của Trần gia huynh đệ là họ Tô, không phải họ Liễu...

Ánh mắt Trần Khác thoáng trở nên lạnh lùng, Triệu Tông Huy nhìn thấy liền cúi đầu.

- Hả.

Triệu Trinh kinh ngạc đưa mắt nhìn Hoàng Hậu nói:

- Không phải người nói đến, con gái Liễu gia đã định gả cho Tam Lang của Trần gia chứ.

- Trước đây không lâu đã...

Hoàng Hậu nhỏ giọng nói:

- Vẫn chưa nói với Hoàng Thượng.

Liền đem ngọn nguồn sự việc nói sơ qua cho Hoàng Thượng nghe.

Trần Khác trong lòng rất phiền muộn, hít sâu một cái, chuẩn bị đón nhận sự tức giận của Hoàng Thượng như là “hôn nhân là việc đại sự, phải nghe theo lời của cha mẹ” “hoang đường vô lễ” đủ kiểu. Trong lòng Triệu Tông Huy cũng thầm thích thú, phải dạy cho tên tiểu tử người không nói nên lời...

Nhưng Triệu Trinh chỉ nhìn Trần Khác, liền im lặng trầm mặc.

Nhưng cái nhìn kia, Trần Khác lại có cảm giác, không phải là ánh mắt khinh thường hay tức giận, mà là một loại ánh mắt tương nhớ cùng tán thưởng.

- Điều này có nghĩa là gì?

Trần Khác không khỏi cảm thấy kỳ lạ, hay là Hoàng Thượng cũng cùng chung cảnh ngộ với ta?

Quả thật hắn đã đoán đúng, Triệu Trinh và hắn xác thực là đồng bệnh tương lân, mặc dù là chuyện của hơn ba mươi năm về trước, nhưng bây giờ nhớ tới, vẫn cảm thấy cõi lòng bị tổn thương như xưa.

Đó là mối tình đầu của Hoàng Thượng.

Vào mùa xuân năm mười lăm tuổi, Triệu Trinh ở trong hoàng cung, gặp được một cô gái tuyệt đẹp. Nàng là cháu gái bên ngoại của Tiểu Dương nương nương, là con gái của Hương Thân Vương Mông Chính tên Vương Tú. Tiểu Dương nương nương đối đãi với Triệu Trinh, so với Lưu Thái Hậu thì dịu dàng hòa nhã hơn rất nhiều. Cuộc sống ở trong cung tương đối thoải mái, tình cảm vừa chớm của đôi trai gái, quen thân nhau rất nhanh liền rơi vào lưới tình.

Cô gái có kiến thức hiểu lễ nghĩa, xinh đẹp dịu dàng, khiến cho tiểu Hoàng đế từ nhỏ đã bị các lễ nghi cứng nhắc trong cung quản thúc, muốn nàng trở thành người mà mình yêu thương nhất trong lòng, dĩ nhiên là lấy nàng làm Hoàng Hậu. Có thể tưởng tượng, điều này chỉ đơn thuần là yêu mến, một tình yêu không bị pha lẫn một chút tạp chất nào, bởi vì như vậy, mới có thể làm cho người ta trở nên liêu lĩnh hơn. —— Triệu Trinh bị quản thúc nhiều năm trước cho tới nay, tâm lý sợ hãi đối với Lưu Nga, giống như Thái hậu phan thanh trần chuyện tình cảm của mình, về mặt kiên định nói:

- Con muốn cưới nàng!

Tình cảm của hai cha con -Lưu Nga là một vị Thái hậu huyền thoại, nhìn lại lịch sử, quá trình rất giống với mẹ của Hán Vũ Đế, nhưng khởi điểm còn kém hơn Vương Chí nhiều, dù sao Vương Chí vẫn là một vị thái hậu danh môn, là một người mẹ thần thông quảng đại. Nhưng Lưu Nga chỉ là một cô gái Tứ Xuyên không nơi nương tựa, vì kế sinh nhai bức bách, khi mười mấy tuổi đã được gả làm thê tử người thợ bạc tên là Cung Mỹ. Hàng ngày Cung Mỹ đều đi khắp các ngõ hẻm làm đồ trang sức bằng bạc, Lưu Nga tay đưa đi đưa lại cái trống lúc lắc thu hút khách nhân, nếu như lúc đó có người nói sau này bà sẽ trở thành Hoàng hậu, Thái hậu, suýt chút nữa còn làm Hoàng đế thì bà sẽ sợ đến mức đến cười cũng cười không nổi.

Vì sao, phải chịu đói bụng.

Tứ Xuyên lúc đó không phải là nơi có nguồn tài nguyên thiên nhiên phong phú như chỗ của Trần Khác. Lúc đó, bởi vì nguyên nhân lịch sử, triều đình ở đất Thục bóc lột tàn khốc, Vương Tiểu Ba tiếng tăm lừng lẫy vừa mới kết thúc, nội cảnh Tứ Xuyên máu chảy thành sông, hàng ngàn dặm đất khô cằn. Người dân căn bản không có cơm ăn, làm gì có tâm trí làm đồ trang sức bằng bạc?

Hai người cơ bản là không thể sống tạm, sau này thực sự là không thể tiếp tục sống qua ngày được nữa, Cung Mỹ quyết định tới kinh thành tìm vận may, vốn dĩ anh ta định một mình lên đường nhưng Lưu Nga nói:

- Thiếp với chàng cùng đi, nếu không trên đường biết nương tựa vào ai.

Câu này rất tuyệt, nếu suốt dọc đường không có Lưu Nga đánh trống hát rong, kiếm sống qua ngày, thì hai người không thể vượt qua trăm sông ngàn núi, không thể tới được kinh thành.

Ai ngờ khi đến kinh thành, có rất nhiều cao thủ, chút tài nghệ của Cung Mỹ thực sự không thể kiếm cơm được. Đói đến sắp chết, Cung Mỹ nghĩ ra một cách tốt cho cả hai – anh ta đem người vợ đã vất vả cùng anh ta hàng nghìn dặm phu thê nương tựa lẫn nhau bán cho Tương Vương phủ.

207. Quyển 5 - Chương 207: Đồng Cảm

Người khác có thể nghĩ anh ta là kẻ bạc tình, ích kỷ, nhưng quan sát thái độ của Lưu Nga đối với anh ta có thể thấy chuyện này họ đã thương lượng trước với nhau.

Khi mà ngay cả cuộc sống cơ bản nhất cũng không thể đảm bảo được, trong lúc hoạn nạn buồn vui lẫn lộn, nếu như chọn buông tay cũng không thể chỉ trích.

Ai ngờ cách vận bất đắc dĩ này lại khiến vận mệnh của hai người hoàn toàn thay đổi.

Tất cả đều là vì tình yêu.

Lúc đó Tương Vương Triệu Hằng còn gọi là Triệu Nguyên Hưu, cứ như vậy mà có được Lưu Nga. Hai người xuất thân ở những phương trời cách biệt, địa vị xã hội cũng có sự khác biệt vô cùng lớn, Triệu Hằng với địa vị thân vương quyền quý, người kế thừa ngôi vị hoàng đế, ở trước mặt Triệu Hằng người mà học hành chỉ kém Tổng Huy Tông, Lưu Nga người phụ nữ nghèo chưa từng được học hành lại là gái đã có chồng, đường như chỉ rẻ mạt như ngọn cỏ. Vậy mà vừa gặp đã yêu, từ đó yêu suốt đời. Nếu như vậy không phải là tình yêu thì trên đời này không có cái gọi là tình yêu nữa.

Tuy nhiên con đường tình yêu giữa hai người không hề bằng phẳng, Triệu Hằng sủng ái một người đàn bà đất Tứ Xuyên hèn mọn, tất cả mọi người đều phản đối. Sự việc rất nhanh tới tai Tổng Thái Tông, do bà vú của Triệu Hằng mật báo. Nói là y bị yêu nữ quyến rũ, không những không chuyên tâm học hành ngay cả bản thân cũng bị vợ vết sạch.

Triệu Quang Nghĩa giận dữ, lệnh cho Triệu Hằng lập tức đuổi Lưu Nga ra khỏi phủ, vĩnh viễn không được quay lại. Kết quả là Lưu Nga đành lặng lẽ dời khỏi phủ. Nhưng Triệu Hằng thật sự yêu cô, hai người lén lút yêu nhau trong nhiều năm, đến khi Triệu Quang Nghĩa qua đời, Triệu Hằng lên ngôi hoàng đế đón Lưu Nga về cung, công khai chung sống với nhau.

Câu chuyện ẩn sau nói đơn giản là Lưu Nga từng bước từng bước leo lên làm hoàng hậu, nhưng bà không sinh con, Tuy nhiên không vội vàng, chỉ cần tình yêu của hoàng đế, bà chính là vô địch. Trong lịch sử đã xảy ra chuyện ‘con báo đổi thái tử’, Lưu Nga đã có một đứa con trai tuy không phải là con ruột, nhưng khi bà còn sống, trong ngoài cung không có ai giám nói nửa lời.

Đứa con đó chính là Triệu Trinh, đứa bé này được thừa hưởng sự lãng mạn trọn vẹn của người cha, cũng thích một dân nữ...

Lẽ ra câu chuyện tương tự được con trai tái diễn, Lưu Nga nên cảm thấy vui, và vui vẻ tán thành cho bọn họ, để bọn họ viết tiếp câu chuyện cổ tích của cha mẹ. Nhưng nếu như làm như vậy, Lưu Nga đã không phải là Thái hậu siêu cấp bàn tay Càn Khôn, duy nhất độc tôn.

Bà đối với người phụ nữ may mắn Vương Tú này không những không có tình cảm đặc biệt, mà ngược lại cảm thấy vô cùng sợ hãi – Lưu Nga đã ném trải sự nguy hiểm của tình yêu tự do, Triệu Hằng vì bà mà không ngờ quay lưng lại với Triệu Quang Nghĩa kim ốc tàng kiều (nhà vàng giấu người đẹp). Đó quả thật là từ bụng ta suy ra bụng người đối với Tổng Thái Tông tương tự không lưu tình với con trai mình! Nếu như không phải vì tình yêu làm é muội thì Triệu Hằng có làm nên chuyện ngu xuẩn như thế này không?

Sau khi lên làm hoàng đế, vượt qua được sự cản trở ghê gớm, đưa bà lên ngôi vị hoàng hậu, cho dù đây là lần kết hôn thứ hai của bà, mặc kệ bà là người đàn bà tàn phai nhan sắc, Triệu Hằng không oán không hận.

Chuyện này phát sinh ra với mình đương nhiên là may mắn cảm động lòng người, nhưng chuyện này mà xảy ra đối với người con gái khác đặc biệt đối tượng là con trai của mình, thì không may chút nào. Lưu Nga lo lắng người con gái đó cướp mất con trai của mình, càng lo lắng mất đi quyền khống chế con trai mình – đó chính là điều mang đến quyền lực cho bà!

Vì thế Lưu Nga kiên quyết từ chối thỉnh cầu của hoàng đế, và lập tức đuổi Vương Tú ra khỏi cung, không để cho con trai gặp lại cô ta. Điều nực cười là lý do bà đưa ra là, đứa con gái này ‘quá đẹp sợ sẽ không có lợi cho Thiếu chủ’, cùng với bà vú năm đó của Triệu Hằng đuổi bà ra khỏi cung, cũng đưa ra lý do y hệt như vậy.

Hơn nữa là một người đã từng trải, vì muốn tránh chuyện con trai lén lút đi gặp người tình, bà nhanh chóng gả Vương Tú cho người khác, tìm cho cô một người chồng tên là Lưu Tông Đức, cha của Lưu Tông Đức là Lưu Mỹ, tên thật của Lưu Mỹ là Cung Mỹ, chính là chồng cũ của Lưu Nga. Ông ta lấy họ của vợ cũ, nói dối là anh của Lưu Nga, như vậy mà trở thành anh vợ của Triệu Hằng được Lưu Nga coi là người thân duy nhất, cả đời hưởng vinh hoa phú quý.

Cuộc đời hưng hân không cần giải thích, song chủ yếu vẫn là có phúc được sinh trước một trăm năm. Nếu như hai người này mà sinh ra trong niên đại của Lý Học thịnh hành xem?

Đóa hoa của mối tình đầu chưa kịp nở rộ đã bị dập tắt, hơn nữa còn dùng cách thật tàn khốc, sự phẫn nộ của Triệu Trinh không cần nghĩ cũng biết, ông ta đã không thể nhẫn nhịn thêm được nữa, nhưng... vẫn phải tiếp tục nhẫn nhịn. Ai bảo đó là mẹ ông ta?

Nhưng Lưu Nga cũng không hề cảm thấy áy náy, bởi vì bà đã nhanh chóng cưới vợ cho con trai mình, đương nhiên ứng cử viên được chọn làm hoàng hậu là người mà bà vừa ý – là cháu gái của Trung Thư Lệnh Quách Sùng, Quách Thị - Quách hoàng hậu.

Quách hoàng hậu là do Lưu Nga chọn, để Triệu Trinh quên đi người đàn bà Vương Tú có vẻ đẹp tự nhiên đến nghiêng nước nghiêng thành. Thế là lửa giận mà Triệu Trinh không thể nào nổi giận với Lưu Nga được, đều trút hết lên đầu người vợ của mình, Quách hoàng hậu sau khi bước vào cửa, bản tính điều ngoa, vô nghệ cao cường, hơn nữa không chịu đựng nhẫn nhục. Vì thế lúc đầu phu thê không hòa hợp.

Lúc đầu khi có mặt Lưu Nga, Triệu Trinh không giám làm điều xằng bậy, chờ đến hai năm sau khi Lưu Nga qua đời, liền không để ý tới Quách hoàng hậu nữa, ngược lại lại thích một mỹ nhân họ Thương, mấy tháng liền không gặp vợ. Quách hoàng hậu không nhẫn nhịn được nữa tìm đến chỉ trích mỹ nhân họ Thương quyến rũ hoàng đế.

Còn mỹ nhân họ Thương cậy mình được hoàng đế sủng ái, giám vô lễ với hoàng hậu. Dù là cương vị hoàng hậu hay là vợ cả, sự tôn nghiêm của Quách hoàng hậu đều bị mạo phạm nghiêm trọng, trong nháy mắt, bản tính nữ hổ trở dậy, năng nhào tới tát cô ta một cái.

Mỹ nhân họ Thương vội né tránh, kết quả là cái tát này như thần xui quỷ khiến giáng xuống mặt Triệu Trinh. Nổi oán hận chất chứa nhiều năm giờ bùng phát, ngay cả những oán hận đối với Lưu Nga cũng trút lên đầu Quách hoàng hậu, Triệu Trinh đã phế bà...

Nhưng dù sao cũng là tình nghĩa vợ chồng mười năm, cứ cho là không có tình yêu nhưng cũng có tình thân. Mặc dù khi ở bên nhau đều là lạnh lùng trừng mắt nhìn nhau, nhưng thực sự sau khi phế bà Triệu Trinh lại thấy hối hận. Sau đó một năm, khi ông ta đi dạo qua Hoa Uyển, thấy một cái kiệu nhỏ phủ đầy bụi, đó chính là chiếc kiệu mà vợ cũ của ông ta thường ngồi.

Quan gia đứng bên cạnh kiệu rất lâu, sau đó viết một bài “Khánh kim chi” gửi cho Quách thị. Quách thị rất thương cảm viết một bài tặng Triệu Trinh, câu từ rất thâm lương bi ai, Hoàng đế xem xong càng thêm buồn bã, sai người lạng lẽ mang kiệu nhỏ đi mời vợ cũ bí mật về cung gặp mặt.

Nhưng Quách hoàng hậu là người cá tính mạnh mẽ, lại không biết quy lụy người khác, bà nói vào cung cũng được nhưng nhất định phải quang minh chính đại hợp tình hợp lý, về cung với thân phận hoàng hậu.

Cũng giống như lúc phế hậu vậy, phế rồi lại lập không phải trò đùa. Không những thủ tục rườm rà mà quan trọng hơn là Hoàng đế phải chịu áp lực dư luận rất lớn, bởi vì phế rồi lại lập, chứng tỏ là việc phế hoàng hậu là sai, ông ta phải chịu trách nhiệm đời non lấp biển. Triệu Trinh đang nơm nớp lo sợ.

Đang lúc Quan gia do dự, thì sự phiền não của ông đã được giải quyết – Quách hoàng hậu mới chỉ hai mươi bốn tuổi đột nhiên lâm bệnh mà chết, đương nhiên đây chỉ là cách nói văn hoa. Thực tế là, Quách hoàng hậu bị người ta mưu sát, hung thủ chính là những người mà lúc trước giết giậy hoàng đế phế hoàng hậu. Nhưng bất luận thế nào đều gây ra vết thương lòng lớn cho Triệu Trinh...

Thế cho nên khi chuyện này đã trôi qua hai mươi năm rồi mà nửa đêm nằm mơ, Triệu Trinh vẫn nhớ về người vợ cũ điều ngoa ấy...

Quan gia đa tình mà dịu dàng, cuộc đời này đã từng yêu rất nhiều đàn bà, nhưng có ba người khiến ông khác cốt ghi tâm, trong đó có hai người đàn bà đã để lại trong lòng ông sự nuối tiếc vô cùng sâu sắc.

Mà điều Tào Hoàng hậu kể lại, sở dĩ có thể gợi cho ông nhớ bao nhiêu kỷ niệm như vậy là vì Trần Khác và hai cô gái kia rất giống Vương Tú và Quách thị...

Tô tiểu muội và Vương Tú, đều là những dân nữ dịu dàng, là mối tình đầu của họ, nhưng lại không nhận được sự tán thành của bề trên, ngược lại vì bọn họ đã quyết định Liều Nguyệt Nga và Quách thị.

Liều Nguyệt Nga và Quách thị đều là con cháu nhà tướng, thiên chi kiêu nữ (con gái của trời), thậm chí đều đánh họ một cái tát, kết quả là một người bị phế hậu, một người bị hủy hôn... Tuy rằng việc gây xôn xao dư

lượn thì khác nhau một trời một vực, nhưng đối với hai người con gái này mà nói thì không có gì khác biệt. Vì thế Triệu Trinh vô cùng thấu hiểu và ngưỡng mộ Trần Khác, có thể vượt qua tất cả để bảo vệ tình yêu của mình. Đây cũng chính là việc mà phụ hoàng của ông đã từng làm được, chỉ có kẻ dẫu dằng yếu đuối, cúi đầu nhần nhục như ông là không làm được thôi. Vì thế ở chỗ của Triệu Trinh, Trần Khác quyết định chuyện riêng tư của cuộc đời mình, kiên quyết từ hôn, căn bản không có lỗi gì mà ngược lại là sự dũng cảm đáng khen ngợi.

208. Quyển 5 - Chương 208: Mọi Việc Đều Có Ngoại Lệ

Nếu như Triệu Tông Huy biết, mưu đồ của mình lại khiến Quan gia rất có thiện cảm với Trần Khác, thậm chí là đồng cảm, không biết liệu y có tìm cái lỗi mà chui xuống không.

Trầm ngâm một hồi rất lâu Hoàng đế hạ giọng nói:

- Lưu Nguyệt Nga có đến không?
- Không đến.

Nếu đã không thể che giấu được, Trần Khác cũng thản nhiên nói:

- Khi đón dâu có gặp cô ấy ở phủ Quốc cữu một lần, nhưng về sau không hề gặp lại nữa.
- Ồ...

Quan gia lại trầm mặc, sau đó nhìn nhìn Trần Khác nói:

- Người đã từng nghĩ sau này cô ấy sẽ sống thế nào không?
- Ông nghĩ đến những năm cuối đời của Quách Hoàng hậu, giọng điệu càng nghiêm trọng nói:
- Một người thiếu nữ bị hủy hôn cuộc sống sau này sẽ khó khăn đến nhường nào?
- Tất cả mọi người trong phòng đều thấy ngớ ngẩn, sao Quan gia lại quản cả chuyện này?
- Điều mà Quan gia nói cũng là điều mà vi thần cảm thấy vô cùng áy náy.

Trần Khác là người có tình có nghĩa, câu nói của Quan gia đã nói trúng tim hần, hần thở dài một tiếng:

- Nguyệt Nga là người con gái chính trực, lương thiện, thẳng thắn. Nhưng vì thân mà cô ấy phải gánh chịu sự đả kích nặng nề, càng không biết sau này sẽ sống thế nào, thân chỉ biết dốc hết sức để bù đắp cho cô ấy...
- Người định bù đắp cho cô ta thế nào?

Quan gia thực sự không thích nghe những lời nói sáo rỗng của hần.

- Thân có thể làm mọi việc vì cô ấy.

Trần Khác thản nhiên nói.

- Cô ta là một thiên chi kiêu nữ làm gì có khó khăn gì?

Quan gia không hề nề tình nói:

- Cô ta có một yêu cầu duy nhất thì người không thể đáp ứng...
- Nếu quan gia ân chuẩn thì...

Trần Khác vốn là đứa trẻ hay thuận miệng.

- Ồ!

Suy nghĩ của Quan gia bị cắt ngang, có chút kinh ngạc, chợt cười lớn,

- Ha ha ha...

Những người ngồi đó cũng có người cất tiếng cười, lại còn muốn một vai hai phòng, đúng là đang nằm mơ giữa ban ngày!

Ai ngờ sau tiếng cười Triệu Trinh lại từ từ nói:

- Cũng không thể không được...

Tất cả mọi người ngồi ở đó đều sợ hãi, Trần Khác trợn tròn mắt, mãi mới nói:

- Thật sao?

- Thật.

Quan gia thần nhiên nói:

- Chỉ cần ngươi có thể tìm được tiền lệ...

- Cái này...

Trần Khác không nói tiếp nữa.

Lúc đó Hồ Tổng quản dẫn hai thái giám vào, bưng một cái khay dài vào, dâng từng món ăn đầy hương vị và màu sắc lên.

Trần Khác gác tâm sự sang một bên, giới thiệu tên các món ăn cho Quan gia:

- Dầu sư tử, Tuyết cấp chưng ngư thần, Thái sao loa ti nhục, Quế hoa hồng thiện hồ, Hồng thiêu thanh ngư hoa thủy, Hỏa thối duẩn miết, Tào hoàng tước, Thiên ma duẩn chích tễ, Mật tẩm điều táo, Đường yêm bài cốt... Quan gia nếm thử một chút rượu Nữ Nhi Hồng Thiệu Hưng, rượu Hoàng Kiều Mi Châu, xem cái nào hợp khẩu vị.

Một bàn toàn những món ăn ngon và quý hiếm, đồng loạt được mang lên bàn tiệc, trước những món ăn đồ uống đầy màu sắc, Quan gia đã quên đi những muộn phiền trong lòng, cảm giác thèm ăn hiếm có. Ông ăn một miếng Cá đuôi gà nướng hương thơm ngào ngạt, lại nếm một miếng măng thơm ngát ngon miệng, khen ngợi không ngớt lời, nhìn Hồ Ngôn Đoái nói:

- Lão Hồ, ngươi nếm đi, xem so với trong cung thế nào?

...

Hồ Ngôn Đoái là xuất thân từ ngự thiện phòng, cầm lấy đôi đũa, nếm mỗi món một miếng, khuôn mặt lộ vẻ ngượng ngùng nói:

- Trong cung không nấu được những vị này.

- Ừ.

Quan gia gật gật đầu, thấy mọi người không động đũa, ra hiệu cho bọn họ nói:

- Các ngươi cũng dùng đi.

- Hải nhi có thể ngồi cùng bàn với Thúc phụ, đã là rất vinh hạnh rồi, không giám được voi đòi tiên.

Triệu Tông Thực đứng dậy nói:

- Thúc phụ và Nương nương thưởng thức là được rồi.

- Không cần...

Triệu Trinh nhìn, lại nói chữa lại:

- Cũng được.

...

Triệu Tông Thực đợi một lúc không nghe thấy câu sau của Quan gia, không kìm nổi cảm thấy hơi bất ngờ... Một vị hoàng đế nhân hậu, nhất định có đồ ăn ngon phải cùng hưởng, chia cho bọn họ mấy đĩa, tại sao lại học thói tham ăn như vậy?

Sau khi Triệu Tông Thực ngồi xuống, không khí trong phòng rất nặng nề, Triệu Trinh dường như bị đồ ăn ngon mê hoặc rồi, vừa nếm vừa khen không ngớt lời. Đợi Hoàng đế ăn được khá khá rồi, Hồ Ngôn Đoái lại bưng lên một mâm canh nóng, Trần Khác giới thiệu là:

- Củ cải thái sợi với cá giếc hấp cách thủy, đây là món canh ngon miệng.

- Canh ngon miệng?

Triệu Trinh tò mò hỏi.

- Dâng thêm món canh ngon miệng vào giữa. Nghĩa là sợ thực khách ăn không hợp khẩu vị, thêm vào một bát canh để xoa dịu, để không cần phải lười của mình, không nhận ra hương vị của các món ăn tiếp theo.

Trần Khác cười nói:

- Tuy rằng món ăn của cửa tiệm này lấy thanh, đậm, mềm, non để nổi tiếng, cho dù là như vậy nhà bếp vẫn lo lắng thực khách ăn sẽ bị ngấy hoặc bị nóng, vì vậy dùng củ cải trắng và hai con cá giếc loại 250g nấu thành món canh, sự tươi ngon của cá giếc kết hợp với vị ngọt của củ cải, vừa ngon lại vừa giải nhiệt.

Hồ Tổng quản dâng lên một cái bát nhỏ, Quan gia cầm lấy, múc một thìa đưa lên miệng, quả nhiên là có vị tươi ngọt ngon miệng, răng môi thơm ngát, Hoàng hậu nếm xong cũng không ngớt lời khen ngợi.

- Người nói tiếp theo vẫn còn?

Quan gia đặt bát xuống, hỏi Trần Khác.

- Dạ, theo như thực đơn thì còn mười một món nữa.

Quan gia lại nói:

- Không cần dâng thêm nữa, thức ăn ngon thưởng thức không hết, ăn dở dang như thế rất lãng phí.

- Vâng.

Hồ tổng quản nghe lệnh và báo mọi người không cần dâng món ăn lên nữa.

- Đây là do đầu bếp ở phương nào làm vậy?

Quan gia uống canh, cảm giác từ đầu đến chân không có chỗ nào là không hài lòng, bèn không động đũa nữa, cuối cùng không nhận được hỏi.

- Là đồ đệ của học trò.

Trần Khác nói.

- Hả?

Triệu Trinh cười nói:

- Người đọc sách lại còn có cả tài nghệ nấu ăn nữa sao?

- Đồ đệ của học trò là một đầu bếp.

- Quả nhân nói người đấy.

- Sư phụ dẫn vào cửa, tu hành ở con người. Vì thần đã kém xa Truyền Phúc rồi.

Trần Khác nửa đùa nửa thật nói:

- Những món ăn này đều là do Truyền Phú sáng tạo ra.

- Một đầu bếp và một thư sinh sao lại hợp gặp nhau vậy? Lại còn là sư đồ nữa?

Hoàng hậu nghe nói vậy khẽ cười nói.

- Quả nhân thấy hơi hiếu kỳ với tên đầu bếp này rồi đấy.

Triệu Trinh cười nói.

- Truyền cậu ta vào gặp là được mà.

Trần Khác thuận miệng nói.

- Ừ.

Triệu trinh gật gật đầu.

Một lúc sau Thái Truyền Phú người thô lỗ béo mập được dẫn vào, ở Tứ Xuyên y đã là đệ nhất đầu bếp, thường ngày gặp các quan lớn quý nhân là chuyện như cơm bữa. Nhưng yết kiến Hoàng đế thì đây là lần đầu tiên, căng thẳng tới mức run cầm cập răng đập vào nhau.

Đợi cậu ta hành lễ xong quan gia mới hỏi:

- Nghe nói người với Trần Khác là quan hệ sư đồ?

- Tài nấu nướng của tiểu nhân toàn bộ là do Sư phụ chỉ dạy ạ.

Truyền Phú cảm kích nhìn Trần Khác

- Tay nghề này của người, không mất thời gian mười năm, sợ là không luyện ra được?

Quan gia sao lại dễ bị lừa gạt vậy.

- Quan gia đúng là tinh mắt,

Truyền Phú khen:

- Tay nghề của tiểu nhân vừa tròn mười năm rồi.

- Ha ha ha...

Triệu Trinh phá lên nói:

- Trần ái khanh, người bây giờ bao nhiêu tuổi rồi?

- Hồi bẩm Quan gia, vi thần hai mươi tuổi.

Trần Khác nói.

- Nói như vậy, tài nấu nướng của người khi mười tuổi đã có thể làm Sư phụ rồi sao?

Triệu Trinh cười, những người có mặt ở đó cũng cười ầm lên.

- Sư phụ đúng là khi mười tuổi đã nhận tiểu nhân làm đồ đệ.

Thấy bọn họ không tin Trần Khác, Truyền Phú lo lắng, trong lúc căng thẳng đã kể hết ọi người nghe chuyện không hay từ nhỏ đến lúc hai mươi tuổi không có gì là dấu giếm. Từ chuyện người cha đột nhiên qua đời, các đầu bếp của quán rượu cũng bị giành mất, đành khoanh tay đứng nhìn cửa hàng sắp bị thu mua, chỉ nghe thấy y xúc động:

- Sư phụ không những dạy tiểu nhân nghệ thuật nấu nướng mà còn giúp tiểu nhân vay tiền gây dựng lại nhà hàng, nhà hàng của tiểu nhân từ một huyện nhỏ mở tới phủ Thành Đô, ở đất Thục này rất nhiều người biết chuyện, tuyệt đối không có nửa lời nói sai!

Nói thật hay nói dối Triệu Trinh nghe rồi tất sẽ biết, nhìn Trần Khác khen ngợi:

- Không ngờ Trần ái khanh khi mới mười tuổi đã ăn đứt bao nhiêu người trưởng thành rồi.

Nói rồi cười nhìn mọi người xung quanh nói:

- Xem ra đúng là có thiên tài như vậy.

- Trần Khác không làm đầu bếp thật đáng tiếc.

Triệu Tông Huy cười nói thêm vào.

- Ha ha.

Trần Khác lạnh lùng cười nói:

- Ta học hành còn hơn làm nghề nấu ăn nhiều...

- Không sai.

Quan gia cười vuốt cằm nói:

- Đại Tổng mất đi một đầu bếp giỏi nhưng lại được thêm một vị quan giỏi, hướng hồ, Thái sư phụ trò giỏi hơn thầy là điều phúc, mà cũng không khiến nó bị thất truyền.

- Ha ha, đúng vậy...

Triệu Tông Huy trong lòng rất buồn bực, ngẫm nghĩ sao hôm nay Quan gia cứ nói đỡ cho người ngoài vậy?

- Quả nhân đã rất lâu rồi không được ăn uống một cách vui vẻ như thế này rồi,

Quan gia cười nhìn Truyền Phú nói:

- Nên ban thưởng cho người cái gì đây?

Truyền Phú nhìn Trần Khác, Trần Khác ngẩng đầu nhìn trần nhà, trên đó treo một tấm biển ‘Thư hương môn đệ’, Truyền Phú trở nên sáng dạ ngay lập tức hiểu được ý của sư phụ:

- Tiểu nhân to gan xin Quan gia ban cho tên cửa hiệu ạ!

- Ah.

Triệu Trinh vừa mới nghe Truyền phú nói, mơ ước của mình là mở một quán rượu nổi tiếng nhất thiên hạ. Bèn gật đầu nói:

- Cái này là ân huệ mà không mất phí.

Sở thích duy nhất của Triệu Trinh là viết thư pháp... dường như những hoàng đế trước của Triệu gia cũng đều thích viết thư pháp, nhất thủ bạch phi của Triệu Trinh có thể xếp thứ hai, chỉ sau vị vua mất nước kia.

209. Quyển 5 - Chương 209: Điều Kiện

Người đọc sách, giấy và bút mực luôn là thứ được chuẩn bị sẵn. Triệu Trinh bèn bước tới thư án, Trần Khác đã cầm một cây bút ngâm trong mực ẩm hai tay dâng cho quan gia.

Những người có trong phòng đều tới bên cạnh xem Quan gia đề chữ.

Cầm cây bút, Quan gia không vội trảm mực, hơi chau mày nói:

- Đặt tên như thế nào?

Rồi nhìn mấy đứa cháu nói:

- Các người có ý gì hay không?

Triệu Tông Thực suy nghĩ rồi nói:

- Nếu món tử của ông chủ Thái là món Hoài Dương thì đặt là Hoài Dương Lâu.

Triệu Tông Huy nói:

- Nếu đã muốn làm quán rượu nổi tiếng nhất thì gọi là Đệ Nhất Lâu.

Quan gia từ chối không cho ý kiến nhìn Triệu Tông Tích nói:

- Tích nhi, con nghĩ sao?

Triệu Tông Tích cười cười nói:

- Hoài Dương Lâu thì quá tầm thường, Đệ Nhất Lâu thì hơi kiêu ngạo, vô duyên vô cớ khiến ông chủ Thái bị thù ghét. Nên gọi là Nhất Phẩm Lâu, Nhất phẩm Giang Sơn, khí thế mạnh mẽ mà lại không đụng chạm tới ai.

- Ủ.

Quan gia gật đầu cười nói:

- Nhất Phẩm Lâu quả là không tệ.

Dùng hết tinh thần và sức lực, trám bút mực, dồn toàn bộ sức lực vào cánh tay phải, hạ bút viết một dòng.

Trong lòng Quan gia không vương vấn điều gì viết lên giấy bốn chữ khí thế oai hùng:

Nhất, Phẩm, Giang, Sơn...

Thái Truyền Phú cẩn thận nhận lấy ngự bút, vô cùng cảm tạ rồi lui ra ngoài.

Triệu Trinh cảm thấy rất thích chí, rời tiệc về cung.

Các cháu cung tiền quan gia rời khỏi phòng, tới hoa viên, khách khứa vội đứng dậy cung tiễn.

Triệu Trinh cười nói với mọi người:

- Trăm mệt nên hồi cung, các người cứ thoải mái vui đùa.

Ông cũng biết, vì có mặt mình nên trong hoa viên vẫn rất yên tĩnh, khách đến dự không giám tự nhiên.

Theo mệnh lệnh của Triệu Trinh, không ai được rời khỏi bữa tiệc, chỉ có Trần Khác hộ tống ông ra khỏi hoa viên, trên đường về Ngự Liễn, Triệu Trinh ra lệnh cho thị vệ và thái giám cách xa một chút, nhìn Trần Khác nói:

- Vừa nãy người định nói gì lại thôi.

- Vi thần định nói là, thực ra tiền lệ là có, tuy không nhiều nhưng cũng không ít,

Trần Khác khẽ nói:

- Nhưng không giám mạo muội lấy ví dụ tránh Quan gia khó xử.

- Ha ha ha...

Triệu Trinh cất tiếng cười nói:

- Tiểu tử thôi, đúng là điên rồi.

Ngừng một lúc nói:

- Bây giờ không có ai, người nói đi.

- Thời kỳ Xuân Thu Vệ quốc đại phu thúc tạt một cung hai thê tử. Tây Tấn Cổ có Tả Hữu phu nhân, cũng như vậy Tây Tấn, Trần Sân, Trình Lượng, Ngụy Thu, Lưu Phương đều có hai vợ cả. Gần hơn một chút có Vương Mao Trọng trọng thần của Đường Huyền Tông cũng có cũng có hai vợ...

Trần Khác tỉnh thông đủ loại sách như vậy không phải chỉ để trưng bày cho đẹp, nhanh chóng đưa ra hàng loạt ví dụ.

Trong thời đại ban đầu của Trần Khác, rất nhiều người cho rằng, Trung Quốc cổ đại là chế độ một chồng nhiều vợ, cách nói này thậm chí đã có trên sách giáo khoa của chính phủ, kỳ thực là hoàn toàn sai lầm. Nói chính xác là Trung Quốc cổ đại là một vợ một chồng nhiều thiếp.

Cụ thể mà nói thì cũng chính là, trong một khoảng thời gian nhất định, một người đàn ông, cho dù là Hoàng đế hay dân thường thì cũng chỉ có một người vợ chính thức. Hơn nữa vợ và thiếp không được cho là cùng

thân phận, có vai trò không thể lẫn lộn trong gia đình, nhất là trong các đại ngộ và lễ tiết tuyệt đối không thể lẫn lộn.

Bởi vì vợ cả là thông qua cưới hỏi hoàng, vợ và chồng có quyền lợi pháp luật bình đẳng, con do vợ cả sinh gọi là con trưởng có quyền cúng tế và thừa hưởng chủ yếu số tài sản. Còn thiếp là thông qua việc mua bán thu nạp... trở thành một thành viên trong gia đình, địa vị thấp hơn vợ cả, những đứa con do họ sinh ra gọi là con thứ, chịu sự chi phối của vợ cả.

Nhưng triều Tống khác với các triều đại khác, theo quy định “Thiên thánh lệnh” ban bố ba mươi năm trước, làm thiếp có kỳ hạn là ba năm. Tức là tỳ và thiếp có thân phận như nhau, đều là thông qua khế ước thuê mua bán, và thời hạn không vượt quá ba năm. Khi đủ ba năm, hoặc là chuyển thành vợ chính, đương nhiên chuyển thành vợ chính cũng phải có quy định nghiêm khắc, thân phận chính thức của họ chỉ là như ‘phu nhân’, tức là được đối xử giống như phu nhân; hoặc là chuyển thành tỳ, lại qua bảy năm sau, tỳ hoặc là có thể được chuyển thành phu nhân hoặc là hủy bỏ khế ước, hoặc là chuyển thành ‘kiều nữ’ của người nam chủ, với thân phận đó được sống lâu dài ở đó.

Đương nhiên, như phu nhân nhưng dù sau cũng không hẳn là phu nhân. Chỉ là được hưởng sự đối xử giống phu nhân mà thôi, khi chồng chết, nếu như vợ chính không thể dung nạp họ thì kết cục của họ sẽ rất thảm. Vì thế vợ chính vẫn là độc nhất vô nhị, sủng thiếp diệt thế, lấy hai vợ đều là phạm pháp.

Nhưng mọi chuyện đều có ngoại lệ, trước đây đúng là đã có chuyện một chồng hai vợ. Vương Mao Trọng của đời Đường Huyền Tông, từng lập đại công cho hoàng đế, trong năm Khai Nguyên có thể coi là vinh quang tột đỉnh. Vợ của ông là một nữ tử bình dân được cưới về khi ông còn là kẻ bần tiện, sau khi ông thành đạt, hoàng đế cảm thấy người vợ hiện tại của ông ta không xứng với công thần của mình, bèn chọn một người môn đăng hộ đối trẻ đẹp, hiểu biết, thấu tình đạt lý ban tặng cho. Vương Mao Trọng nhận thánh chỉ cảm thấy vô cùng khó xử, bởi vì người đàn bà mà Hoàng đế ban cho thì không thể nhận làm thiếp được, nhưng với người vợ đã có với mình hai mặt con mà lại có thể tùy tiện bỏ được sao? Vương Mao Trọng tuy là người thô kệch, nhưng người thô kệch lại càng có tình có nghĩa, ông bèn thỉnh cầu hoàng đế thu hồi mệnh lệnh. Huyền Tông Hoàng đế thấy thái độ của ông kiên quyết, nhưng cũng không muốn mình mất mặt, bèn ban cho ông một ngoại lệ, đồng ý cho ông lấy hai vợ, không phân biệt lớn bé, đều phong ‘Quốc phu nhân’ như vậy mới giải quyết được vấn đề khó này.

Còn một tình huống đặc biệt khác nữa là Cổ Sung Tể tướng thời Tào Ngụy. Ông cưới vợ cả là Lý thị, sau này cha của Lý thị Lý Phong bị liên lụy tới chuyện mưu phản nên bị giết. Lý thị cũng bị trục xuất, sau này Cổ Sung lại cưới con gái của Thái thú Thành Dương, tức là Quảng Thành Quân. Vài năm sau, Lý Thị được xá miễn. Tư Mã Chiêu vì muốn đạt được càng nhiều sự ủng hộ, nên rất muốn Cổ Sung thu nạp lại Lý thị, nhưng Cổ Sung đã có vợ cả rồi. Phải giải quyết như thế nào đây? Nên Hoàng đế ra mặt cho phép Cổ Sung có Tả phu nhân Hữu phu nhân và phong cáo nên mọi chuyện mới được giải quyết.

Đương nhiên, sau này Vương Mao Trọng bởi vì lời gièm pha bị sát hại, Cổ Sung lại vì hai phu nhân đều có thế lực rất lớn, cả ngày không ngừng đối đầu với nhau, không có ngày nào được bình yên. Nhưng ngoại lệ cưới hai vợ thực sự là tồn tại, điều này không còn nghi ngờ gì nữa.

Nghe Trần Khác nói Quan gia bật cười. Sau đó vỗ vai hắn nói:

- Người muốn học theo Vương Cổ, thì cũng phải có công lao và địa vị như Vương Cổ, như vậy Quả nhân mới có thể dàn xếp cho người.

...

Trần Khác toát mồ hôi, Vương Mao Trọng là công thần Triều Đường, ba đứa con trai của ông sinh ra đã được phong làm quan ngũ phẩm, Tể tướng triều Đường mới là tam phẩm, ngũ phẩm tương đương với cấp bậc của Thứ sử. Rất nhiều quan viên cố gắng cả đời cũng không lên được cấp đó. Vương Mao Trọng đã dành tất cả cho con cái, địa vị này không cần nói rõ cũng tương đương được. Cổ Sung càng là Tể tướng của hai triều, công thần đứng đầu của Tây Tấn Đại Ngụy!

Có thể nói, cả hai đều có công với xã tắc, quyền thế ngút trời, như vậy mới được Hoàng đế ân chuẩn, có cơ hội được ban đặc ân ngoại lệ. Là một chức quan nhỏ tám phẩm mà muốn có được sự ngoại lệ này thật sự là điều không thể.

- Mong Quan gia chỉ bảo cụ thể hơn ạ.

Trần Khác đã tiễn Quan gia tới bên cạnh ngọc lộ (xe Đế vương ngồi thời cổ đại, được trang trí bằng ngọc), trầm giọng hỏi:

- Rút cuộc thế nào mới được coi là công lao Vương Cổ, cần địa vị như thế nào mới được Quan gia phá lệ?

- Việc này...

Triệu Trinh cười nhìn hắn nói:

- Trình độ như Địch Hán Thần.

- Không nói chuyện quốc gia có cho thần cơ hội lập công hay không.

Trần Khác mặt đầy mồ hôi khổ sở nói:

- Nói đơn giản là đợi đến trình độ của Địch nguyên soái vì thần ít nhất cũng bốn mươi tuổi?

- Sao lại nói thế, khi Hoắc Khứ Bệnh phong lang cư tư (Vốn chỉ Hán tướng quân Hoắc Khứ Bệnh lên núi Lang Cư lập đàn tế thiên) cũng trạc tuổi người bây giờ.

Triệu Trinh cười tủm tỉm vỗ vai hắn nói, vẻ mặt nghiêm trang nói:

- Hiện nay Quốc gia được gọi là thịnh vượng, thực chất là thù trong giặc ngoài, bốn bề không yên, đây chính là cơ hội để người tài lập công, ái khanh sao lại nói là không có cơ hội lập công?

- Điều này...

Trần Khác không có gì để nói nữa, cảm giác bản thân rất tầm thường.

- Nếu muốn ta phá bỏ lệ thường thì người phải làm người phi thường, làm chuyện khác thường, chỉ cần Quả nhân thấy công lao hiển hách của người, Quả nhân tất sẽ làm chủ cho người.

Cuối cùng Triệu Trinh trầm giọng nói:

- Trước mắt nhiệm vụ của người là: Thi đấu tam đỉnh giáp!

- Khoa thi này cao thủ nhiều như rừng...

- Người không phải là nhân vật kiệt xuất, lấy tư cách gì yêu cầu Quả nhân phá lệ?

Triệu Trinh buông một câu nói khiến người ta chết đứng, rồi bước vào Ngọc Lộ.

- Cung tiễn quan gia...

Trần Khác đành cúi người tiễn giá.

- Người vẫn thực sự muốn cưới hai người vợ?

Tổng Đoan Bình xuất hiện trước mặt Trần Khác.

- Chỉ là thăm dò khả năng của loại khả năng này thôi.

Trần Khác nhún vai nói:

- Ai biết trước được tương lai sẽ như thế nào, chuẩn bị trước vẫn tốt hơn.

210. Quyển 5 - Chương 210: Quần Là Áo Lướt

- Vậy à...

Tổng Đoan Bình gật gật đầu nói:

- Ta nghĩ nếu người làm được chuyện này, Liễu Nguyệt Nga cũng sẽ không đồng ý.

- Đúng, cô ấy đã bị ta làm tổn thương nhiều quá rồi...

Trần Khác gật gật đầu, không muốn nói tiếp nữa.

Vừa quay về hai anh em Triệu Tông Thực cũng đứng dậy cáo từ, bọn họ vốn là đến để thể hiện bản thân, nhưng Quan gia đã đi, tất nhiên bọn họ cũng không muốn ở lại lâu.

Trần Khác và Triệu Tông Tích tiễn họ ra cổng, hai bên thân mật hẹn sau này sẽ tụ tập riêng với nhau, lúc đó hai anh em họ mới lên xe. Lên xe rồi Triệu Tông Thực còn vẫy tay chào bọn Trần Khác.

- Không đi diễn kịch thật là đáng tiếc.

Xe ngựa đi xa rồi Trần Khác cười nói.

- Đáng tiếc chưa làm tốt.

Triệu Tông Tích cười nói;

- E là hôm nay vị Vương huynh này chắc sẽ không ngủ được.

Trong buổi tiệc Triệu Trinh không hề nể mặt anh ta, cũng không chủ động nhắc đến, lại không sử dụng ý kiến của anh ta, điều đó cũng khiến người ta phải nghĩ ngợi nhiều, đương nhiên đối với Triệu Tông Tích mà nói đây là một dấu hiệu tốt.

- Không đến nổi nghiêm trọng như vậy, Quan gia chỉ là bị các đại thần làm rối, hơi phiền quan gia một chút mà thôi. Chứ không đến nỗi ảnh hưởng đến quyết định.

Trần Khác lắc đầu nói:

- Điều này chỉ là khích lệ anh ta càng cố gắng dốc sức vì công việc hơn thôi. Vì thế người cũng nên cố gắng nắm bắt cơ hội.

- Ừ.

Triệu Tông Tích gật đầu nói:

- Ta sẽ thúc giục bên đó.

Đang nói chuyện, một tên thị vệ Hoàng thành Ti tên là Trương Thành từ bên ngoài vội vã tiến về phía bọn họ, nhìn thấy Trần Khác vẻ mặt lo lắng nói:

- Đại nhân, Lục Lang biến mất rồi!

- Sao lại biến mất?

Trần Khác chau mày nói:

- Lúc sáng không phải là vẫn ở nhà sao?

Khi các huynh đệ đều bận chuẩn bị đón khách cũng không để ý đến trẻ con nữa. Sau đó khi làm hộ vệ lâm thời của Hoàng đế thì càng không thể để ý đến trẻ con.

- Lục Lang thấy trong nhà lộn xộn nên đi ra ngoài chơi.

Trương Thành nói:

- Đô đầu không yên tâm bảo ty chức đi cùng cậu ấy, ai ngờ thoáng một cái đã không thấy bóng dáng đâu. Ty chức đi hỏi bạn của cậu ấy, bọn họ đều nói không thấy đâu. Những nơi mà cậu ấy hay đến đều không thấy, nên mới chạy về bẩm báo.

- Tam Lang, liệu có bị bọn Cái Bang bắt đi không?

- Không cần quá lo lắng, Lục Lang nhà ta thoát khỏi sự bao bọc vẫn còn tinh nhanh hơn khi, lại có võ công giỏi, không dễ dàng gì bị bắt đâu.

Trần Khác lắc đầu nói.

- Dù nó có lợi hại thế nào đi chăng nữa thì cũng chỉ là đứa trẻ mười bốn mười lăm tuổi.

Triệu Tông Tích nói:

- Chúng ta báo quan đi?

- Không cần, quan phủ còn không lợi hại bằng chó.

Trần Khác thản nhiên nói:

- Hôm nay nhà có chuyện vui đừng để mọi người cười chê.

Nói vậy rồi lại nói với Trương Thành:

- Dắt chó của Lục Lang lại đây.

- Con nào?

Trương Thành hỏi. Trần Lục Lang khi bốn tuổi trở về trước mới phải chịu khổ, nhưng từ khi biết nhận thức, cuộc sống vô cùng giàu có, vì thế sở thích cũng rất nhiều, đặc biệt là thích nuôi chó săn. Khi ở Tứ Xuyên, trong nhà có nuôi chó lân thủy, lương sơn khuyến, thảo hoàng, hắc bối, lang thanh... toàn loại chó săn quý hiếm.

Mới đến Kinh thành chưa đầy một năm, đã sưu tập được chó săn Khiết Đan, chó ngao Mông Cổ, chó gấu đen... rất nhiều chó lớn, mỗi con giá từ mười vạn tiền trở lên.

- Chó săn Khiết Đan ấy.

Trần Khác hạ lệnh nói:

- Tập hợp thêm mấy huynh đệ, dẫn thêm mấy người cùng đi.

- Xem ra người cũng lo lắng rồi.

Triệu Tông Tích lo lắng nói.

- Đề phòng chuyện không may mà thôi.

Trần Khác thản nhiên nói:

- Chuyện ở trong phủ phiền người lo liệu giúp.

- Mọi chuyện đã có ta nhất định sẽ không để xảy ra sai sót.

Triệu Tông Tích gật đầu nói:

- Các người cũng nên cẩn thận.

Lúc này, Trương Thành dắt chó săn Khiết Đan của Lục Lang đến. Chó săn Khiết Đan, sau này người đời gọi là Mông Cổ Tế Khuyến. Loại chó này cao lớn khỏe mạnh, tốc độ rất nhanh, khứu giác nhạy bén, năng lực chiến đấu rất tốt, bản tính mạnh mẽ hung dữ, rất trung thành với chủ nhân, rất thích hợp để huấn luyện và bồi dưỡng. Hơn nữa có khả năng tìm kiếm và truy bắt mãnh liệt, có thể phát hiện được con mồi trong khoảng thời gian rất dài, truy bắt ở khoảng cách rất xa, là trợ thủ đắc lực nhất của người Khiết Đan, trong quân đội của người Liêu cũng có lượng lớn loại chó săn này.

Loại chó săn Khiết Đan thuần chủng này, ở thành Biện kinh không thể mua được. Là do Trần Khác thông qua Bạch Nhã Minh, mua lại từ trong tay thương gia tư nhân với người Khiết Đan, tặng cho Lục Lang làm quà sinh nhật lần thứ mười bốn. Lục Lang vô cùng thích nó, nếu không bận việc gì là lại huấn luyện chó theo như chỉ dạy của Trần Khác.

Tuy rằng thời gian huấn luyện không lâu nhưng chú chó săn Khiết Đan này đã hiểu được mệnh lệnh của chủ nhân, vì thế khi Trần Khác lấy khăn tay của Lục Lang ra đưa cho nó ngửi, nó bèn co chân chạy lên phố, Trương Thành suýt chút nữa ngã nhào xuống vì không nắm chặt dây xích.

Chó săn Khiết Đan vừa ngửi mặt đất vừa luồn lách chạy xuyên qua các con phố, Trần Khác và đám thị vệ chạy bán sống bán chết đuổi theo.

Cũng không biết đã chạy qua bao nhiêu con phố, đột nhiên nghe thấy tiếng nước chảy róc rách, thì ra là đã tới sông Biện. Trần Khác mới chợt dạ, nếu như lên thuyền ra khỏi thành thì khó mà tìm được.

Cũng may con chó săn kia chỉ đi men theo ven sông chạy về phía bắc, đột nhiên dừng lại ở một con đê.

Sông Biện tuy rằng uốn lượn xung quanh thành, nhưng Biện Kinh vô cùng rộng lớn. Náo nhiệt gấp mấy lần chỗ khác, nhưng tất sẽ có nơi yên tĩnh, con đê này chính là nơi khác nhiều so với các chỗ khác.

Chó săn đứng trên đê, nhìn xuống phía dưới sông. Bọn Trần Khác bị nó dẫn xuống đê, chỉ nhìn thấy một cái miệng cống.

- Quả nhiên là đám chuột đất kia!

Trần Khác nói:

- Chết cũng không hối cải!

Hắn rất quen thuộc với những cái động như thế này, đúng là dấu hiệu không đáng lo ngại.

- Đi vào đó rồi sao?

Thấy miệng cống tối om, Trương Thành khiếp đảm nói.

- Người đi bấm báo với Bao Đại nhân, những người còn lại theo ta vào trong động!

Trần Khác rút đao từ thắt lưng của một tên thị vệ nói:

- Chỉ là một đám dư nghiệt thôi có gì phải sợ?

- Vâng!

Thấy Trần Khác cứng rắn như vậy, Trương Thành và những người khác cũng không thể sợ sệt, bèn bắt chặt tất cả cùng hắn đi vào trong động.

Đám thị vệ đốt đuốc lên, cái này trước khi xuất phát Trần Khác đã ra lệnh cho bọn họ chuẩn bị.

Trần Khác lại lấy ra chiếc khăn lau mồ hôi của Lục Lang, đưa cho chó săn Khiết Đan ngồi, tăng thêm chút ấn tượng. Chó săn chạy nhanh xuống nước. May mà không phải là cống thoát nước bẩn, nếu không xung quanh sẽ toàn mùi tanh tưởi, mũi của chó săn cho dù có thính hơn nữa cũng sẽ bị lúng túng.

Tiếp tục đi theo chó săn, trong đường nước ngầm như mê cung rẽ trái rẽ phải, không lâu sau Trần Khác dường như mất cảm giác về phương hướng. Nói ra thì đây là lần đầu tiên hắn xuống Vô Ưu Động, rút cục cũng thấy được uy lực của nó. Nếu không có chó săn dẫn đường, thực sự là không biết đi hướng nào để tìm.

Đi trong bóng tối khoảng một khắc, đột nhiên thấy ánh sáng mờ mờ ảo ảo. Trần Khác vừa khoát tay một cái Trương Thành liền giữ chó săn lại, dừng ngay tại chỗ. Hắn bèn giơ Đường đao lên, cùng với Tống Đao Bình lặng lẽ tiến lại gần.

Ánh sáng càng ngày càng rõ, có thể nhận ra ánh đèn phát ra từ phía góc rẽ.

Hai người rón rén tới góc rẽ, nhưng không mạo muội bước tới. Chỉ thấy Tống Đao Bình lấy ra một cái gương nhỏ, không nói gì đưa cho Trần Khác. Trần Khác nheo mắt nhìn hình ảnh trong gương, thấy bên trong rất rộng, có bàn ghế tiệc rượu, trên mặt đất còn đầy xác chết.

Hơi ngạc nhiên một chút, Trần Khác nhẹ nhàng vỗ vai Tống Đao Bình, sau đó chỉ hai bên trái phải.

Tống Đao Bình gật đầu, vận khinh công rẽ vào. Trần Khác cầm đao lặng lẽ theo sau.

Động tác của Tống Đao Bình vô cùng nhẹ nhàng chậm rãi, khi nấp ở cửa động, khom người giống như báo săn mỗi vậy, Trần Khác mạnh mẽ cầm đao ở phía sau, áp sát mặt đất lao vào trong.

Khi hắn lao vọt vào trong hang động, lưỡi dao sắc nhọn như tiếng gió thổi rơi xuống, Tống Đao Bình lặn qua mặt đất, quay người đứng thẳng dậy, mắng:

- Tiểu Lục tử, đệ muốn giết ta ư!

Kể đánh lén giết mình:

- Bình ca, sao lại là huynh?

Chỉ thấy Lục Lang Trần Tháo toàn thân đầy vết máu loang lổ, tay cầm một thanh đao bằng thép, hướng về phía Tống Đoan Bình, kinh ngạc đứng ở cửa động.

Còn chưa dứt lời, một đập đập lên đầu, đau đến nỗi cậu ta ôm đầu giơ chân lên, quay người lại nhìn, quả nhiên là lão ca về mặt vô cùng tức giận.

- Ca, huynh đánh đệ làm gì?

Trần Tháo vẽ mặt bưng bưng cau có.

- Đã nhắc nhở đệ bao nhiêu lần rồi không được để lộ bất kỳ sơ hở nào sau lưng!

Trần Khác mắng:

- Có chết cũng không biết kẻ nào làm!

- Sau lưng đệ không phải là trống không sao?

Tính khí Trần Tháo giống như một đại thiếu gia, mặc dù rất sợ sư huynh, nhưng ngoài miệng vẫn tỏ ra cứng đầu.

- Nói láo.

Trần Khác mắng:

- Có Ngũ ca của đệ.

- Ah...

Trần Tháo gãi đầu. Cười khan nói:

- Lần sẽ sau chú ý.

Lúc đó Trần Khác mới vào hang động nhìn, chỗ này hẳn là một cứ điểm của Cái Bang, bên trong có mấy chục trượng vuông vức, lúc đó có mười mấy xác chết nằm ngổn ngang trên đất.

Tống Đoan Bình kiểm tra mấy cái xác đó, trầm giọng nói:

- Ngoài trừ mấy vết thương ngoài da, thì còn lại đều là một kiếm chí mạng.

- Người trợ giúp cho đệ đâu?

Trần Khác biết Lục Lang không có bản lĩnh này, vừa hỏi vừa nhìn lên vách, hiển nhiên là phía sau tấm rèm có khoảng trống.

- Vương đại ca, ra đây đi, đây là ca ca của đệ.

Lục Lang bèn hướng về phía sau tấm rèm gọi.

Cái màn hơi động dậy, một người mặc áo trắng, đầu đội khăn nhỏ, là một người thanh niên tay cầm thanh bảo kiếm, bước ra sảnh. Anh ta mặt mày sáng sủa, miệng nở nụ cười, chấp tay chào mọi người một cái, rồi nói với Lục Lang:

- Dù sao người nhà của đệ cũng đến rồi, ta có thể đi được rồi, sau này sẽ có cơ hội gặp lại.

Lục Lang cũng chấp tay giống người lớn nói:

- Đại ơn không dám nói lời cảm ơn, mong ca ca để lại địa chỉ, hôm khác tiểu đệ mời huynh uống rượu.

- Đệ mấy tuổi mà đòi uống rượu,

Người thanh niên cười tủm tỉm nói:

- Không sợ ca ca của đệ đánh đít hay sao.

- Huynh đài xin hãy dừng bước.

Xác người chết ngổ ngang trên mặt đất, Trần Khác sao có thể để anh ta đi, để một mình Lục Lang gánh trách nhiệm? Hắn hướng về phía người thanh niên chấp tay nói:

- Phiền huynh đài cho biết chuyện này rút cuộc là thế nào.

- Hỏi em trai người đi.

Người thanh niên khoát tay, ra hiệu nhường đường cho anh ta.

- Huynh đài ít nhất cũng để lại đại danh và địa chỉ.

Trần Khác chấp tay nói:

- Tại hạ mới dễ dàng tới nhà cảm ơn.

- Sao người dài dòng vậy?

Người thanh niên chau mày nói:

- Không cần đâu, cứ coi như ta chưa từng đến đây là được.

Nói xong người thanh niên đi ra một hướng khác.

Tổng Đao Bình nhìn Trần Khác, ý như muốn hỏi có cần giữ lại không?

Trần Khác lắc đầu, dù thế nào đi chăng nữa cũng là ân nhân cứu mạng của tiểu Lục, ngộ nhờ anh ta đang mắc tội với quan phủ mà mình giữ lại chẳng phải là gây thêm phiền phức cho người ta ư.

Để cho người thanh niên họ Vương kia đi rồi, Trần Khác nhất định sẽ không bỏ qua cho Lục Lang, Tổng Đao Bình đi kiểm tra các huyết động, còn hắn thì lôi một chiếc ghế ra ngồi xuống, mặt tối sầm hỏi:

- Nói xem đã xảy ra chuyện gì?

- Ôi...

Trần Tháo đành kể lại đầu đuôi câu chuyện.

Một giờ trước, nhóm trước ngõ sau đi ra khỏi nhà. Vừa mới ra khỏi ngõ bèn nấp ở cửa một nhà, đợi Trương Thành lo lắng đuổi theo, mới dương dương tự đắc đi về hướng ngược lại.

Hôm nay hành động đơn độc là vì cậu ta muốn tới một nơi, tới một nơi mà cha và huynh đều cấm cậu đặt chân tới. Không phải là thanh lâu mà là quảng trường hướng nam trước chùa Đại Tướng Quốc, một con đường được người ta gọi là ‘ngõ Xúc Chúc (con đẽ)’. Đây là nơi đấu để mèn nổi tiếng ở thành Biện Kinh.

Mùa thu, vào khi để mèn ẩn hiện, ngõ Xúc Chúc này từ sáng sớm đã có ba mươi tới năm mươi đám, trên ngàn người dân thành thị bắt đầu trận đấu. Có những con đẽ mèn có thể đánh thắng hai đến ba trận, có thể bán được một tới một hai quan tiền, nếu con đẽ mèn nào to, đấu giỏi thì giá có thể gấp hàng trăm lần, có thể bán được mấy chục đến một hai trăm lượng bạc. Vì thế, có rất nhiều người ngoại thành, chuyên bắt đẽ mèn đưa vào thành bán ở con đường này. Ngoài ra còn các loại lồng cho đẽ mèn, thủ công tinh tế, vốn là những hàng thủ công mỹ nghệ rất đẹp.

Lúc này, khắp con phố chỗ nào cũng có người, dân cờ bạc kêu, đẽ mèn kêu, cảnh tượng vô cùng nào nhiệt. Lục Lang chơi ở đó, chen chân vào giữa xem, chen vào bên trong nhìn thấy gì cũng cảm thấy mới mẻ.. vì lo nó ít tuổi lại học thói quen xấu đánh bạc, Trần Hi Lượng không cho Lục Lang tới bất kỳ sòng bạc nào, bao gồm cả chọi gà, đấu chó, chọi đẽ. Nhưng tên tiểu tử này đang ở độ tuổi ngang bướng, những việc mà gia đình không cho làm thì lại càng muốn làm cho bằng được.

Hơn nữa đứa trẻ này sinh ra là để chơi đùa, từ thổi, kéo, đàn, hát đến nuôi chó, ngao ưng (một phương thức huấn luyện ưng săn) đều rất giỏi, thậm chí không thấy cũng có thể thông hiểu. Người nhà không cho đi xem đấu đẽ nhưng không nói là không cho nuôi... Lục Lang bèn dự theo yêu cầu chọn giống, nuôi dưỡng, luyện tập giống như sách cổ, như vậy thật là tỉ mỉ mà không tính giá thành. Đến nay, cậu cảm thấy ‘Đại tướng quân hồng bào’ của mình đã có đủ sức chiến đấu là lúc có thể mang ra so tài.

Nhưng cậu không vội lấy lồng dế từ trong lòng ra, mà là xem tình hình trước, học hỏi thêm kiến thức. Không phải là cậu sợ hãi, kỳ thực là ngay từ đầu đã ngửa ngửa rồi, nhưng cậu biết ở đây môn đạo rất nhiều, nếu không rất dễ bị người chơi xỏ.

Đang trong lúc chen chúc, đang say mê xem thì cảm thấy trong túi ngực của mình trống rỗng, đưa tay lên kiểm tra, lúc đó mới giật mình... lồng dế của mình không thấy đâu nữa. Như vậy thì thật là đã lãng phí tâm huyết của mình, Lục Lang tìm tứ phía, bèn thấy một người đàn ông gầy còm, đang chen khỏi đám đông để ra ngoài.

Mọi người đều đang muốn sống chết chen vào trong, vậy mà người đó lại chen ra ngoài, ngay lập tức gây sự chú ý cho Lục Lang, không nghĩ ngợi gì nữa bèn chen lại đó.

Đúng là có tật giật mình, người đó cứ nhìn Lục Lang, thấy cậu ta đi về phía mình, liền lấy hết sức bình sinh mà chen ra ngoài. Vừa tới nơi vắng vẻ, liền vắt chân lên cổ chạy.

Lục Lang đoán ngay đây chính là kẻ đã lấy trộm lồng dế của mình, cũng co chân chạy ra khỏi đám đông, hét lớn ‘bắt trộm’ đuổi theo thật nhanh. Mọi người đều nhìn theo, cũng có lính tuần xúm lại, đối phương vội vàng thoát khỏi ngõ Xúc Chúc. Lục Lang sai bước đuổi theo, hai người một người chạy một người đuổi theo, về lý mà nói thì Lục Lang chân dài, bước lớn đáng lẽ là phải đuổi được. Nhưng đối phương là trộm chuyên nghiệp, như cá chạch luôn lách trong đám đông. Dẫn Lục Lang qua ngõ chạy một mạch tới sông Biện mà vẫn chưa bị bắt.

Chạy men theo sông Biện một hồi, tên trộm đó biến mất trên đê. Lục Lang đuổi đến nơi mới thấy đây là một cửa động, không nghĩ ngợi gì bèn chui vào, đuổi tên trộm đó vào bên trong.

Lục Lang vừa vào đến địa sảnh, mười mấy người trong bang hội xuất hiện từ tứ phía, bao vây cậu.

- Thì ra là đã bị rơi vào hang ổ của bọn trộm.

Lục Lang lơ đãng rút roi thép cửu tiết (dây thép được nối với nhau bằng chín đoạn thép) từ hông ra, vung roi vùn vụt nói:

- Mang lồng dế trả lại cho ta!

- Thằng nhóc con này đúng là không biết lượng sức mình.

Một tên trộm cười ha ha nói:

- Ngay cả bản thân mình chuẩn bị thành nhân bánh rồi mà còn không quên lồng dế.

Tên rộm đã dẫn cậu tới đây, vừa thở hổn hển vừa lấy chiếc lồng dế bị dè bẹp ra, ‘Hong Y Đại tướng quân’ cũng sớm đã bị dè bẹp đến chết lênh bênh ở bên trong rồi!!!

- Tổ tông nhà ngươi!

Thấy tâm huyết mấy tháng trời của mình bị hủy trong chốc lát, Lục Lang lúc đó hai mắt đỏ rực, rút roi thép ra, đánh thẳng vào tên ăn trộm, đánh đến nỗi mặt gã như nở hoa.

Tên trộm đó kêu lên thảm thiết, những người khác vác gậy, cầm đao, xiên cá, đánh về hướng Lục Lang.

Võ công của Lục Lang là học từ Tống Đoan Bình. Đồng tử công phái Thanh Thành của Chính Tông, so với Trần Khác thì gà mờ hơn nhiều. Chỉ thấy cậu vung roi thép đến nỗi mức nước tát không lọt, cần thủ môn hộ, đối phương gồm mười mấy người, nhất thời không làm gì được cậu ta.

Nhưng có câu ‘Mười bảy mười tám lực bắt toàn’ huống hồ cậu mới mười lăm tuổi, múa roi thép như vậy một lúc là mệt nhỏi.

Thủ lĩnh của đối phương dường như cũng nhận ra điều này, ra lệnh cho thuộc hạ chặn đường, nhưng không được tùy tiện tấn công. Đợi tới khi cậu ta không còn chút sức lực nào nữa mới tính tiếp...

Thủ lĩnh của chúng ngồi ở bàn bên cạnh, vừa uống rượu vừa ngắm tiểu tử múa ngân xà, có khoái hoạt mèo giỡn chuột.

Gã ngửa cổ uống cạn chung rượu, thò tay vào tìm rượu, ai ngờ không thấy vò rượu đâu. Cảm thấy kỳ quái quay lại nhìn liền giật mình, một thư sinh mặc đồ trắng ngồi bên cạnh mình, đang tự rót rượu uống, thứ mà anh ta cầm trong tay chính là rượu của gã.

Gã nhìn người thư sinh, thư sinh cũng nhìn lại, vẻ mặt giấu cợt.

- Người là ai?

Tên thủ lĩnh nhảy lên, giọng kinh ngạc hỏi.

- Còn người là ai?

Thư sinh nhấp một ngụm rượu, vẻ tận hưởng nói:

- Không ngờ lại có thể uống loại rượu ngon như thế này.

Tên thủ lĩnh gốc ghêch biết anh ta dám chui vào động tất phải là người gan dạ, võ nghệ cao cường, vì vậy cũng không dám hành động thiếu suy nghĩ, bèn hát một câu:

- Bằng hữu, Cái Bang giải quyết chuyện riêng, mời người tạm lánh, sau này có thể làm bạn!

- Ta tuyệt đối không qua lại cùng loại người khốn nạn như người.

Thư sinh lại uống một ly rượu, cười nhạt nói:

- Chỉ là một đứa trẻ con? Có đến mức phải tàn ác như vậy không?

- Không giết nó.

Thủ lĩnh trở nên cẩn thận. Ngay cả khi người khác chửi mình là ‘đồ khốn nạn’ cũng không giám phản ứng:

- Chỉ là muốn dùng nó để đòi lại tiền của ta thôi.

- Ai nợ tiền người thì người đòi kẻ đó, người tính toán với trẻ con làm gì?

Thư sinh lại ngửa cổ lên uống một chén.

- Anh bạn, nhắc lại lần cuối đừng có xen vào chuyện của người khác! Đừng có rượu mừng không uống lại uống rượu phạt!

Thủ lĩnh thấy năm huynh đệ tới bên cạnh mình bèn trở nên cứng rắn.

- Chuyện vặt này ta cần phải quản.

Thư sinh đứng dậy, hướng thẳng tới phía tên thủ lĩnh, cười một cách bí ẩn nói:

- Trừ phi người chia cho ta một nửa tiền.

- Cửa cũng không có! Muốn có tiền tự đi mà bắt cóc kiếm tiền!

Tên thủ lĩnh nói thẳng toạc ra:

- Ngăn anh ta lại!

Mấy tên thuộc hạ vội tới ngăn lại, chỉ thấy thư sinh tìm kiếm gì đó, trong tay đã có thêm một thanh bảo kiếm, lạnh lùng nói:

- Thả thẳng nhóc kia ra. Nếu không đừng trách ta không khách sao!

211. Quyển 5 - Chương 211: Lão Bao

- Đừng có hòng...

Tên thủ lĩnh chưa dứt lời, thanh bảo kiếm trong tay người thư sinh giống như giao long. Lướt qua cổ họng một người lại đâm vào tim một người khác. Hai tên thuộc hạ không kịp thốt lên một tiếng đã chết rồi.

Thấy gặp phải cao thủ, tên thủ lĩnh vội hạ lệnh thả Lục Lang, cùng nhau tấn công người thanh niên đó, muốn dựa vào ưu thế đông người để xử lý.

Ai ngờ người nam tử đó xuất quỷ nhập thần, xuất kiếm như tia chớp, mỗi chiêu đều là đòn trí mạng, dường như là chết ngay lập tức, trong nháy mắt lực lượng đàn áp Lục Lang đã giảm sút, vũ điệu múa roi thép quấy rối đối phương khiến người nam tử đó càng dễ dàng giết kẻ địch.

Hai người lần đầu tiên phối hợp, nhưng lại hết sức ăn ý, sau mấy chục lần hiệp lực ngoài hai người bọn họ thì chỉ còn tên thủ lĩnh đứng đó.

Tên thủ lĩnh sợ đến vỡ mật, gã chưa bao giờ gặp người đàn ông nào coi mạng người như cỏ rác như vậy. Hơn nữa người nam tử này khi giết người còn cười được, máu tươi bắn lên áo trắng loang lổ.

Giống như là sét tinh trên trời rơi xuống hạ giới.

Quỳ xuống vũng máu tên thủ lĩnh liên tục xin thủ lĩnh tha mạng:

- Hảo hán, xin tha mạng...

Người nam tử lau sạch vết máu trên mũi kiếm vào người gã, rồi dịu giọng nói:

- Thân thủ kém như ngươi mà cũng đòi học người ta làm cướp, đúng là không biết tự lượng sức mình.

Nói rồi lại nhìn Trần Tháo hỏi:

- Người này có tác dụng gì cho đệ không? Nếu không thì ta giết gã đi, vừa mới đến kinh thành đã gây chuyện phiền phức.

Trần Tháo toát mồ hôi, tuy cậu ta trời không sợ, đất không sợ, nhưng bị người nam tử giết người không chớp mắt này làm cho khiếp sợ đến đứng như trời trồng, không dám nói gì, sợ rằng để bị đầu mối, ngày cả mình cũng sẽ bị giết.

Người nam tử đó biết cậu sợ hãi, khẽ nhếch khóe miệng nói:

- Yên tâm ta giết mấy người này là vì cái gì chứ? Nếu giết cả ngươi thì còn có ý nghĩa gì nữa?

- Ha ha...

Trần Khác không khỏi líu lười, lại bị thuyết phục bởi khí khái của người nam tử anh dũng, tính khí khái này hẳn mới thấy ở đại huynh, đó cũng là điều mà hắn muốn học mà không học được, vì thế vẻ mặt rất hâm mộ nói:

- Xin hỏi đại ca quý tính đại danh là gì? Sao huynh lại xuất hiện ở đây?

Không ngờ anh ta lại kín đáo như vậy, người đàn ông thoáng giật mình, buông tiếng cười nhạt nói:

Ta họ Vương. Ta nhìn thấy tên trộm này trên phố, luôn chạy dãn dụ đệ chạy theo, đoán là đệ sẽ gặp chuyện xui xẻo liền đi theo xem thế nào.

- Xem ra kinh nghiệm giang hồ của đệ rất kém.

Trần Tháo buồn rười rượi dài:

- Dễ dàng bị lừa đến như vậy sao.

- Đệ còn có kinh nghiệm giang hồ ư?

Người thanh niên nói:

- Cả đời này đã ra khỏi Biện Lương thành bao giờ chưa?

- Ha ha...

Trần Tháo ngượng ngùng cười, lắng chuyện khác:

- Vương đại ca, người này còn có tác dụng. Sư huynh của đệ có thể điều tra từ gã xem ai muốn hại đệ.
- Ủ.

Người đàn ông gật đầu, đang định nói lại chau mày hạ giọng nói:

- Có người đến.

Nói rồi bèn đảo đầu kiếm, điểm huyết tên thủ lĩnh, sau đó liền lui vào sau tấm rèm nói:

- Lát nữa đệ hãy dùng roi sắt tự bảo vệ mình, ta sẽ tìm cơ hội ra giết chúng...

Lục Lang vừa kể xong, Trần Hi Lượng cũng lục soát xong, cười nói:

- Tiểu tử này thật là may mắn, thời buổi này còn gặp được hiệp khách.

Trần Khác chỉ quan tâm tới chân tướng, tuy rằng người thanh niên đó đi rồi, cũng không nên lo lắng cho anh ta nữa, vẫn là lo cho chính mình thì hơn.

Cầm vật mà Tống Đoan Bình tìm thấy, mặt Trần Khác biến sắc một hồi lâu, sau đó hẩn làm cho tên thủ lĩnh tỉnh lại.

- Triệu Khánh, ngươi là người của Triệu Tông Hán?

Nhân lúc gã chưa tỉnh Trần Khác húc đầu hỏi.

Người đó vội gật đầu, đầu óc mơ hồ nói:

- Sao các ngươi biết?

- Trên người của ngươi có hóa đơn giặt quần áo, bên trên có để lại địa chỉ tòa nhà.

Tống Đoan Bình lạnh lùng cười nói:

- Ngươi làm gì ở phủ của anh ta?

Thấy mọi người biết cả tên của mình, Triệu Khánh cũng không cần phải giữ mềm giữ miệng nữa:

- Hộ viện...

- Tại sao lại nảy sinh ý định làm kẻ cướp?

- Ta vốn dĩ là người của Cái Bang, là người hầu ở phủ Vương gia, nhưng chỉ là ngụ trang mà thôi.

Triệu Khánh cười lạnh lùng nói:

- Nguyên nhân của việc bắt cóc tổng tiền, trong lòng ngươi biết rõ - là chúng ta muốn đòi lại tiền của chúng ta.

- Bây giờ ngươi che chở cho Triệu Tông Hán.

Trần Khác cười lạnh lùng nói:

- Nếu đã như vậy ta cũng không hỏi ngươi nữa, những lời nói của ngươi để dành nói với lão Bao đi.

- Lão Bao.

Triệu Khánh ngơ ngàng.

- Bao Chứng.

Trần Khác thốt lên hai tiếng.

- ...

Triệu Khánh im lặng.

Một lúc sau, quan sai của phủ Khai Phong mới lững thững đến, điều không ai ngờ tới là, đường đường là phủ doãn phủ Khai Phong, Long đồ các học sĩ Bao Chứng không ngại gian khổ, đích thân tới hiện trường.

- Lão Long đồ sao lại đích thân đến vậy?

Trần Khác vội tiến lên nghênh đón nói.

- Nhiều lần đảm nhiệm phủ doãn phủ Khai Phong đều đau đầu nhức óc vì Vô Ưu Động, nhưng Vô Ưu Động bộ dạng ra sao, ai cũng không biết.

Bao Chứng lắc đầu nói:

- Lão đại không thể học theo bọn họ được, cần phải đích thân tới hiện trường xem xét.

Nói xong, ông ra lệnh cho bổ đầu khám nghiệm tử thi và thăm dò hiện trường, đích thân hỏi thăm chân tướng sự việc.

Khi đã tương đối hiểu về sự tình câu chuyện, Bao Chứng vuốt râu trầm tư suy nghĩ, lúc đó tên bổ đầu quay lại bẩm báo:

- Phủ Doãn, trên mặt đất không xa lắm, chính là nhà của Triệu Tông Hán.

- Quả nhiên!

Lão Bao vỗ tay cười nói:

- Lão phu đã không đoán nhầm.

Nói rồi nhìn Triệu Khánh một cái rồi lại nói:

- Lão phu không cần người nói gì, người là hộ viện của căn nhà đó, lão phu có thể danh chính ngôn thuận lục soát nơi đó!

- Lão dám!

Triệu Khánh miệng hùm gan sứa nói:

- Đó là phủ đệ của tiểu Vương gia!

- Phủ Khai Phong có tòa nhà Triệu Tông Hán đăng ký không?

Bao Chứng hỏi chủ bộ của ông nói.

- Không có

Chủ bộ hạ giọng nói:

- Nhà của Tiểu vương gia ở trong Vương phủ quận Nhữ Nam.

- Đó chính là điều mà bản phủ đang nghi ngờ, vậy trong nhà đó cũng có kẻ xấu.

Bao Chứng lấy trong tay áo ra một tờ giấy, run rẩy nói:

- Lão phu đã mang theo cả lệnh lục soát rồi.

Nói xong liền quay sang nói với tên bổ đầu:

- Người dẫn người tới phủ đệ bao vây từ từ lục soát, không cho bất kỳ ai ra ngoài, tuyệt đối không được bỏ qua điều gì!

- Vâng!

Tên bổ đầu được Bao Chứng dạy dỗ từ lâu rất biết nghe lời, lập tức xoay người đi bố trí.

- Lão phu đoán có người uy hiếp người, nếu như người hé răng nửa lời sẽ giết chết toàn bộ người nhà người.

Lúc đó Bao Chứng mới liếc mắt nhìn Triệu Khánh sắc mặt vàng vọt như màu đất:

- Nhưng đoán là người không biết, theo “Pháp luật đại tổng”, tụ tập đám đông, thông đồng mưu phản, chu di tam tộc. Bố mẹ người, vợ người, anh chị em người, ông bà nội ngoại của người, nếu còn sống đều phải chôn cùng người. Người tự cân nhắc bên nào nặng bên nào nhẹ đi.

Điều này còn cần phải nói sao... kỳ thực Triệu Khánh cũng chỉ vì vợ mình ở phũ người ta nên không dám xằng bậy mà thôi.

- Lão phu chỉ cho ngươi một cơ hội, hãy nghe cho kỹ.

Bao Chứng trầm giọng nói:

- Chỉ cần ngươi đem tất cả những gì mình biết bẩm báo, lão phu sẽ cho ngươi một con đường sống, và giúp giải cứu người thân của ngươi, giúp ngươi sum họp với gia đình, Đại Tổng đủ lớn để ngươi có thể cao chạy xa bay, làm lại từ đầu, lão phu có thể trợ giúp ngươi những thứ cần thiết.

- Dự định làm thế nào, cho ta một đáp án đi.

Bao Chứng cơ bản không cho Triệu Khánh cơ hội suy nghĩ, ngay lập tức đứng dậy nói:

- Lão phu không có thời gian đợi ngươi, nếu không đồng ý, chúng ta sẽ gặp nhau trên công đường.

Nói xong bèn quay người đi ra ngoài.

- Bao đại nhân...

Triệu Khánh bị ông gây hoang mang đến mất phương hướng, suy sụp nói:

- Tôi nói hết...

Ngõ Liễu Yên ở đầu phố phía đông Diên Chân Quan, là một tòa dinh thự xa hoa. Quanh đây không có quây hàng vật bày rải rác như các nơi khác, thậm chí đến cả một cái gánh xe đẩy đi ngang qua cũng không có. Đi từ đầu đến cuối đều không thấy bóng bất cứ thương nhân nào. Thật ra ban đầu nơi này cũng không dị thường như vậy, nhưng bắt đầu từ hai năm trước, một đám nhìn như hung thần mặt thẹo mình đầy xăm chuyển đến, đi ra đi vào chẳng quản ngày đêm, mà lính tuần phố cũng chẳng quan tâm. Các nhà buôn xung quanh bị quấy rầy không chịu được, kẻ thì đóng cửa, người thì chuyển đi. Một cõi yên bình an vui bỗng chốc biến thành quỷ vực nơi nhân gian.

Hoàng hôn dần buông xuống, một người đàn ông tóc bím dựng, ngực rậm lông ngồi ở đầu ngõ, một bên uống rượu đánh bạc, mặt khác nhìn ngó xung quanh.

Đột nhiên mọi người cảm thấy mặt đất rung lên, nghe từ xa có tiếng chân của một nhóm người đang chạy rầm rập tới.

Vài tên côn đồ dõng ánh mắt về phía chỗ quẹo vào ngõ, bỗng thấy quan binh phủ Khai Phong ào ào xuất hiện.

Mỗi người đều đội mũ Phạm Dương tua đỏ, hông đeo đao, tay cầm trường thương chói lóa. Quả thật dễ làm chấn động lòng người.

Mấy người ở đó đều vút xuống quân bài đang chơi, đứng bật cả lên. Người thì nhanh chóng vào thông báo, người thì định đứng ra ngăn đám quan binh lại.

Kẻ đứng đầu đội quan binh dường như là bộ khoái chỉ huy, giơ chiếc gậy sắt lên đâm xuống đất, dùng xích sắt khóa lại.

- Phủ Doãn đại nhân có lệnh phong tỏa ngõ Liễu Yên, không cho bất cứ kẻ nào chạy thoát!

212. Quyển 5 - Chương 212: Vào Cửa

Người cầm đầu cũng chính là Thông phán phủ Khai Phong đang lớn tiếng hạ lệnh.

Hai đội quan binh từng bước phong tỏa toàn bộ ngõ Liễu Yên.

Ngay sau đó, một đội quan sai do Trương Thông phán chỉ huy chạy về phía cửa. Trước cửa bày biện hai con sư tử sắt uy phong lẫm liệt.

Không ngoài dự tính, cửa đóng chặt.

Quan sai lập tức tiến lên đập cửa:

- Mở cửa! Mở cửa!

Tiếng quát thoáng chốc truyền khắp khu dinh thự khiến ba mươi mấy tên ác hán trở nên cực kì khẩn trương.

Trong nhà chính, vài tên nam tử có vẻ là những đầu lĩnh hoặc đứng hoặc ngồi, nhưng ánh mắt đều tập trung về phía người trung niên ngồi phía trên bên trái. Đây là quân gia trong phủ, cũng là môn khách đứng đầu của Triệu Tông Hán, là Đỗ Trọng biệt hiệu “Quý ảnh”. Không lâu trước Đỗ Trọng đã trốn về chỗ thủ hạ và biết tin hành động thất bại. Gã liền sai người thông báo cho Triệu Tông Hán vốn đang tìm hoan hưởng lạc bên ngoài. Gã dự cảm được nguy hiểm, nhanh chóng để Tiểu vương gia trở về khẩn cấp nghĩ biện pháp.

Nhưng y lại không ngờ quan sai tới nhanh như vậy. Triệu Tông Hán vẫn chưa về mà nhà cửa đã bị bao vây.

- Quan sai phủ Thuận Thiên tới phá án, mở cửa nhanh!

Bên ngoài vang lên tiếng hét lớn.

Nhìn người xung quanh đều bị hoang mang, Đỗ Trọng cố giữ bình tĩnh nói:

- Hoảng cái gì, cứ giữ chặt cửa là được, kệ cho bọn chúng gào thét. Công tử sẽ về ngay bây giờ!

Lúc này ở phía ngoài, quan sai kêu hòai mà không thấy có phản ứng liền rút một cây cọc buộc ngựa, hò dô khiêng lên, “một hai ba” xô cửa. Cho dù cánh cửa vừa dày vừa nặng cũng bị tông rung ầm ầm, tro bụi bay ào ào.

- Mau mau giữ vững!

Đỗ Trọng thấy vậy liền thúc người giữ chắc. Hai bên ngăn cách bởi một cánh cửa bắt đầu đấu sức.

. . .

- Hây dô! Hây dô..!!

Trong ngõ nhỏ, lúc đám quan sai đang tông cửa hùng hực đầy khí thế, thì hai cỗ kiệu với một đám gia đình xung quanh đi tới đầu ngõ.

- Đứng lại!

Đô đầu đứng canh ở cổng ngõ chặn lại đám người này:

- Phủ Thuận Thiên làm việc, kẻ không liên quan miễn vào!

- Đồ ngu, chúng ta đang về nhà.

Hộ vệ dẫn đầu cỗ kiệu quát:

- Thấy rõ kiệu này của ai chưa!

- Không cần biết là ai, Thiên Vương Lão Tử cũng đừng mơ vào được.

Đô đầu xám mặt nói.

- Dám cản cả kiệu của tiểu vương gia sao!

Tên hộ vệ tức giận:

- Chúng ta cứ vào, người làm gì được! Tránh ra!

Nói xong gã liền định cương chế đi qua.

- Người đâu!

Đô đầu hét một tiếng ra lệnh, lập tức liền có quân sĩ tập hợp lại chắn ở cửa ngõ, con kiến cũng không cho lọt.

- Chuyện gì thế?

Màn kiệu xốc lên, Triệu Tông Hán trang phục hoa lệ từ bên trong đi ra.

Đều là người Biện Kinh, đương nhiên đô đầu biết mặt y. Gã không dám chậm trễ vội vàng chạy tới vái chào:

- Tiểu nhân không biết là kiệu của Tiểu vương gia, xin ngài thứ tội.

- Các người làm gì ở đây?

Sắc mặt Triệu Tông Hán có vẻ dịu đi.

- Phụng mệnh tra tìm hang ổ của một đám tặc.

Đô đầu do dự lát rồi nói:

- Tiểu vương gia, xin ngài thông cảm cho chỗ khó của tiểu nhân, có thể đi đường vòng khác được không?

- Ta muốn đi đường này, người bảo ta vòng ra đâu?

Triệu Tông Hán lạnh lùng nói.

Đô đầu kia giật mình:

- Xin hỏi tiểu vương gia muốn đi tới nhà ai?

- Người là cái thá gì mà đòi tra hỏi ta?

Triệu Tông Hán cười lạnh, nhấc chân đá một cước:

- Cút ra!

- Xin tiểu vương gia thứ tội.

Đô đầu hơi lui lại tránh cú đá, suýt nữa làm Triệu Tông Hán ngã lộn:

- Tiểu nhân nhận mệnh lệnh không được cho bất cứ ai vào!

- Chắc người chán sống rồi hả.

Triệu Tông Hán đứng vững, vung mạnh tay nói:

- Xong vào!

Một đám thủ hạ của y hét lớn xông vào. Đô đầu kia cũng khấn trương hô to:

- Ngăn lại, ngăn lại!

Tổ chức quan sai xây thành bức tường người chắn ở phía trước Triệu Tông Hán, mặc cho bọn chúng đám đá cũng không lay chuyển dù chỉ một bước.

Ngay lúc hai bên đang xung đột hỗn loạn vô cùng thì một tiếng gào như sét đánh vang lên:

- Dừng lại!

Phủ doãn phủ Khai Phong, Long Đồ Các trực học sĩ Bao Chứng xuất hiện, bao quanh là một đám hộ vệ.

Người có tên cây có bóng, lão Bao vừa xuất hiện liền áp chế tất cả.

- Bao Công, tại hạ hữu lễ.

Màn một chiếc kiệu khác vén lên, Triệu Tông Sở, con thứ tám của Triệu Doãn Nhượng hiện ra. Gã cung kính chào Bao Công rồi nói:

- Ta nghĩ chuyện này chắc chắn là sự hiểu lầm. Xin ngài thu hồi quan sai, chúng ta có thể vào phủ để đàm phán.

- Ha hả, hóa ra là Lão Bát và Tiểu Thập Lục của Nhữ Nam Vương gia.

Bao Chứng cũng không đáp lễ, vẻ mặt hiền lành vân vê râu cười nói:

- Mấy giờ rồi mà sao vẫn chưa về nhà ăn cơm, lại chạy tới đây làm gì?

Hay lắm, hóa ra trong mắt lão hai ta biến thành búp bê rồi. Triệu Tông Sở trốn mất liếc nhưng lại không dám phản bác. Thứ nhất là tuổi cùng tư lịch của lão Bao đủ để cậy già lên mặt với bọn họ. Thứ hai là Bao Chứng là người chủ trương đề xuất việc lập thái tử, hai người không dám làm hồng nghiệp lớn trong nhà.

- Ở đây là nhà của Triệu Tông Hán.

Triệu Tông Sở chỉ có thể cẩn thận nói:

- Bao công ngài cho cái thể diện, rút binh đi.

- À . . .

Bao Chứng vân vê râu, liếc hẩn một cái:

- Cho ai thể diện?

- Cho ta. . .

Triệu Tông Sở trầm nghĩ chắc sức nặng của mình chưa đủ, đành sửa lời:

- Cho cha ta, còn có thập tam đệ nữa.

- Ừm, mặt mũi của Nhữ Nam quận vương cũng không mỏng, bao năm thanh chính liêm minh, bản kiệm hữu lễ, có thể nói là một tấm gương.

Bao Chứng vuốt cằm nói:

- Nên cho thể diện cũng phải.

- Vậy nhanh đem binh rút lui đi.

Triệu Tông Sở vui mừng nói.

- Linh tinh! Thăng bé như người thì biết cái gì.

Bao Chứng lại lắc đầu:

- Chính vì nguyên nhân đó mới phải cẩn thận tra xét!

Nói xong liền cười tùm tùm:

- Ta tin tưởng đứa nhỏ do Nhữ Nam Vương dạy dỗ nên phải chắc chắn một điều là quan phủ sẽ điều tra và trả lại trong sạch cho các người cũng như danh dự của vương gia.

Cái vẻ mặt kiêu như “Ta làm thế vì muốn tốt cho các người”, nói rất hiển nhiên:

- Bằng không thì khó tránh khỏi có kẻ nói xằng nói bậy, như vậy sẽ khiến lão phu có lỗi với vương gia.

- Ông . . .

Triệu Tông Hán rốt cục không nhịn được, tức giận nói:

- Lão Bao, ông đừng quá đáng. Cho dù là Phủ doãn phủ Khai Phong muốn tra xét dinh phủ của hoàng thất thì cũng phải cần sự đồng ý của Tông Chính Tự! Ông đã hỏi qua cha ta chưa?

- Ha Hả. . .

Bao Chứng vẫn kiêu mặt mũi hiền lành cười nói:

- Thứ nhất chủ nhân tòa nhà này tên Đỗ Trọng, là một người bán thuốc. Ta chưa nghe nói qua có hoàng thân quốc thích nào họ Đỗ cả, đương nhiên sẽ không cần xin phép Tông Chính Tự. Thứ hai người nói tòa nhà này là của người, vậy lấy chứng cứ ra. Người đưa ra khế ước mua bán nhà thì lão phu sẽ lập tức mời người vào.

Lúc trước Triệu Tông Hán cho Đỗ Trọng đứng tên bắt động sản, bình thường vừa có thể hưởng thụ đến đặc quyền dinh thự của vương công, vừa có thể che dấu tai mắt người khác. Ai ngờ gặp phải cái loại quan như Bao Chứng liền xám xịt. Y tức giận đến run bần bật quai hàm, chỉ vào bên trong nói:

- Ông có thể hỏi Đỗ Trọng nhà này là của ai.

- Người phải để y mở cửa ra trước.

Bao Chứng gật đầu nói.

- Cách cửa cũng có thể hỏi được.

- Ai biết hẳn có phải là Đỗ Trọng hay không...

Đây là sự khác biệt của quan lành và quan tốt, thanh chính là tốt, nhưng phải đủ giáo hoạt mới được.

- . . .

Triệu Tông Hán gần như muốn phát điên, mạnh mẽ gật đầu:

- Được, mở cửa thì mở. Nhưng nếu chứng minh được đây là chỗ của ta thì tính sao đây?

- Tự nhiên sẽ coi nó là bất động sản của hoàng tộc.

Bao Chứng chậm rãi nói:

- Không có chứng cứ, không có sự phê chuẩn của Tông Chính Tự thì sẽ không được tiến hành điều tra.

- Được!

Triệu Tông Hán cười lạnh:

- Tránh ra, để ta gọi cửa!

- Cho cậu ta vào!

Bao Chứng vung tay lên, quan sai phủ Khai Phong né sang hai bên.

- Đỗ Trọng, người mở cửa ra!

Triệu Tông Hán đến trước cổng lớn, võ mệnh của cửa chính đang lung lay sắp đổ:

- Ta về rồi!

Bên trong vọng ra tiếng hoan hô, mọi người bỏ đòn chẵn, sau đó cửa lớn liền sập ầm xuống.

- Bao đại nhân, cửa của ta . . .

Mặc dù Triệu Tông Hán không bị thương nhưng mặt xám mày tro.

- Phủ Khai Phong sẽ sửa giúp người.

Bao Chứng thản nhiên nói.

Lúc này Đỗ Trọng chạy tới, nhẹ nhàng gật đầu với Triệu Tông Hán, sau đó hành lễ:

- Chủ nhân!

- Nghe rõ chưa?

Triệu Tông Hán lườm Bao Chứng nói:

- Quý phủ có thể đi được chưa?

- Ha Hả. . .

Bao Chứng vắn vè râu cười, ánh mắt sắc sáng ngời chiếu ra bốn phía:

- Vậy cũng chưa chắc.

Lời còn chưa dứt thì thấy một đội quan sai người đầy bần bước ra từ trong Thùy Hoa môn ở hậu viện đi ra.

- Sao các người vào được?

Triệu Tông Hán lập tức sợ hãi.

- Khởi bẩm phủ doãn đại nhân, ty chức phụng mệnh chặn bắt dưới lòng đất, quả nhiên chặn được ba hai kẻ xấu không rõ thân phận, sau đó tìm hiểu nguồn gốc và dẫn tới khu nhà này.

Đầu lĩnh quan sai ôm quyền nói.

- Điều tra!

Bao Chứng vung tay lên, hàng loạt người thừa cơ mạnh mẽ tràn vào, chớp mắt liền khống chế toàn bộ tòa dinh thự.

Đỗ Trọng bị trói lại, Triệu Tông Hán dù không bị trói nhưng có bốn gã quan sai trông chừng.

Chỉ có Triệu Tông Sở còn tự do, kiên trì đến gần Bao Chứng, kéo ống tay áo của lão rồi khúm núm khẽ nói:

- Bao Công, cho cha ta và Thập Tam đệ chút mặt mũi đi.

- Các người cho ta thể diện sao?

Bao Chứng phẩy tay áo một cái, ánh mắt lạnh như băng nói:

- Cho quan gia mặt mũi sao?

213. Quyển 5 - Chương 213: Một Đêm Dài

Tin tức Triệu Tông Hán bị xét nhà lập tức làm khiếp sợ cả kinh thành, Nhữ Nam vương phủ đang đứng mũi chịu sào.

- Được, được...

Nhữ Nam quận vương Triệu Doãn Nhượng hai mắt phóng lửa nhìn chăm chăm vào Triệu Tông Sở vừa báo tin. Lúc nói hai từ “được” thì khóe miệng với râu lão cũng run rẩy theo, như kiểu bị bệnh trúng gió của người già vậy.

Vốn mấy người con trai đang tức giận nhưng nhìn thấy phụ thân như thế đều lộ vẻ hoảng hốt. Triệu Tông Ý và Triệu Tông Phụ nhanh chóng chạy tới giúp đỡ, vỗ vỗ lưng lão:

- Phụ thân, đừng gấp, đừng gấp. Người phải giữ gìn thân thể.

- Không chết được. . .

Triệu Doãn Nhượng dần dần ngừng run rẩy, hai mắt vẫn chăm chăm nhìn Triệu Tông Sở như muốn ăn tươi y, giọng khàn khàn nói:

- Hôm qua ta bảo lão Tứ báo cho các người không được hành động thiếu suy nghĩ, người không nghe thấy sao?

Lão cố nhịn xuống, oán hận sao mình lại sinh ra lắm “tai họa” như vậy.

- Có nghe thấy. . .

Triệu Tông Hán cúi đầu, nhỏ giọng nói.

- Vậy người còn dám!

Triệu Doãn Nhượng vỗ mấy phát thật mạnh lên bàn, rít lên như sư tử gầm đầy tức giận:

- Còn dám!

- Cha, con vẫn nghe lời mà.

Triệu Tông Hán oan ức nói:

- Kỳ thật Thập Lục cũng không dám làm vậy, nhưng đám thủ hạ Đảo Tử của nó lại tự ý to gan làm loạn, nhìn chằm chằm hơn mười ngày thấy có cơ hội liền hành động luôn mà không báo.

- Ta đã sớm nói rồi, cả ngày giao thiệp với đám Đảo Tử này sẽ có một ngày bị nó làm hại!

Lão Cửu Triệu Tông Dũ là một tên kiêu ngạo đặt nặng vấn đề dòng dõi, phản cảm nhất với hai huynh đệ này, suốt ngày đi với đám Đảo Tử đê tiện. Gã châm chọc:

- Thế nào, ta không nói sai chứ!

- Câm mồm!

Triệu Doãn Nhượng lạnh lùng liếc hắn:

- Dù sao cũng hơn người, cả ngày ngâm mình trong kỹ viện.

Triệu Tông Dũ mặt mày rục rịch không nói tiếp.

- Haiz...

Triệu Doãn Nhượng thở dài một hơi:

- Đa Tử đa tôn đa oan gia (lắm con nhiều cháu đầy chuyện xấu/cừu địch), người xưa đúng là không sai.

- Phụ thân, việc đã rồi, nói nhiều cũng vô ích. Chúng ta cần hợp lại nghĩ kế qua được vụ này trước đã.

Triệu Tông Ý nói khẽ.

- Đúng thế phụ thân.

Triệu Tông Phụ tiếp lời:

- Cũng may cửa cung đã đóng. Nhanh nhất thì cũng phải sáng mai Bao Chửng mới có thể báo cho Quan Gia. Còn một đêm, việc gì cũng có thể xảy ra.

- Ừm!

Triệu Doãn Nhượng lên tinh thần, chậm rãi nói:

- Lão Tứ, người thấy sao?

- Nơi này đứng dưới chân thiên tử. Chuyện lớn thế này muốn che giấu là không thể, chỉ có thể nghĩ cách đưa Thập Lục ra.

Triệu Tông Phụ tức trí đa mưu, có thể coi là túi khôn tin cậy của Triệu Doãn Nhượng. Gã nhìn phụ thân nói:

- Có ba cách. Một là làm Hình bộ tiếp nhận vụ án. Hiện tại quản lý Hình bộ là Vương Tổ, cũng là người của chúng ta. Chỉ cần ông ta nắm vụ án thì tất cả sẽ dễ làm.

Triệu Doãn Nhượng gật đầu, ra hiệu gã nói tiếp.

- Hai là thuyết phục Phạm Chấn và Đường Giới cầu xin, hai người đó xưa nay khá thân với Bao Chửng.

Triệu Tông Phụ nhìn mặt trầm như nước của Triệu Tông Thực, nói:

- Cho dù đều là quan chính trực nhưng bọn họ cố chấp vô cùng, đặc biệt là trong việc lập thái tử. Việc lớn sắp thành, sao có thể để dây dưa được? Con nghĩ nếu bọn họ lo cho đại cục thì sẽ giúp việc này.

- Còn thứ ba là tìm Hàn tướng công xin trợ giúp, vấn đề có thể xong luôn...

Triệu Tông Phụ nói khẽ:

- Nhưng chỉ có điều nếu đáp trên thuyền của ông ta rồi thì về sau sẽ bị ông ta làm chủ mọi việc rồi.

Xem ra họ thực sự thâm sâu sự mạnh mẽ của Hàn Kỳ.

- Vậy cũng chưa chắc.

Triệu Doãn Nhượng cười lạnh nói:

- Để tự lão phu tới chiếu cố y. Ai chủ đạo ai vẫn còn chưa biết đâu.

. . .

Sau khi tra xét xong nhà Triệu Tông Hán thì trời đã tối.

- Cung nỗ quân dụng hai mươi cái, tên một trăm bình, các loại miêu đao, mạch đao và dụng cụ cắt gọt năm mươi thanh, trường thương mười cái, các loại mê dược, độc dược vô số.

Bao Chứng ngồi tại Niêm áp phòng ở phủ Khai Phong, nghe Chương thư kí báo cáo danh sách tịch thu:

- Danh sách cái bang năm bản, sổ kế toán năm bản.

- Thật là người khiếp sợ, làm người khiếp sợ . . . !

Trên mặt Bao Chứng mất đi vẻ tươi cười, trở nên đen như đáy nồi, nói:

- Thân là vương tử Đại Tổng, vậy mà dám ở dưới chân thiên tử chứa chấp kẻ xấu, tàng trữ binh khí, cấu kết phường trộm cướp, y muốn làm gì, làm gì vậy?!

Trần Khác ngồi ở dưới, vẻ mặt im lặng nhưng trong lòng lại tương phản hoàn toàn... Lúc này đây, không chỉ Triệu Tông Hán gặp nạn mà cả Triệu Doãn Nhượng cũng không chống được. Quan Gia à Quan Gia. Lần này mộng của lão già kia đã bày trước mặt rồi, không đá thì còn đợi đến khi nào nữa?

Điều hắn hi vọng là nhanh tới sáng để đem đồng sổ sách này bày trước mặt Quan Gia... Đáng tiếc người làm chủ không phải hắn mà là lão Bao ở đối diện.

- Nói với hai vị thôi quan ở Tả Hữu sảnh, phá án xét hỏi ngay trong đêm, trước trời sáng phải lấy được khẩu cung.

Cảm thán xong, Bao Chứng trầm giọng nói:

- Ngoại trừ Triệu Tông Hán ra, tất cả những người còn lại đều có thể dùng hình tra tấn.

- Rõ.

Chương thư kí bước nhanh ra ngoài truyền lệnh.

- Một đêm không ngủ rồi.

Bao Chứng hít sâu một hơi, cứ như tuyền thủ quyền anh sắp lên đài. Ông ta nhìn Trần Khác, cười nói:

- Trong lúc chờ đêm dài đằng đẵng này, ngươi có nguyện đánh cờ bồi lão phu không?

- Rất vinh hạnh.

Trần Khác hơi ngạc nhiên, trong lòng tự nhủ ta cũng không phải người phủ Khai Phong của ngài, sao lại không cho ta về nhà?

- Tốt, vậy chúng ta đi ăn cơm trước.

Bao Chứng cười nói:

- Đừng chê thức ăn nhạt của lão phu là được.

- Cơm chiều đơn giản cũng tốt mà.

Bao Miễn người nhà của Bao Chứng bưng một mâm cơm vào, bày ít cháo gạo, bánh đa và vài thức ăn nhẹ. Canh bánh đa là đĩa tương.

- Đây là tương của quê nhà ta, vị khá nặng, sợ người ăn không quen.

Bao Chứng nói với Bao Miễn:

- Ngươi đem đồng đậu bỏ vỏ quan gia cho hồi năm mới ra đây.

- Không cần, đây là tương quê nhà, ăn cũng không sao, coi như đổi vị.

Trần Khác cười nói.

- Cũng được.

Bao Chứng cười gật đầu, dạy Trần Khác dùng bánh đa bọc đồ ăn, chấm tương rồi cứ thế mồm to ngoạm ngấu nghiến. Phương pháp ăn tục tằn ý vị này làm sao có ở thành Biện Kinh, chắc chỉ ở nông thôn phương Bắc mới thấy.

Nhưng Trần Khác lại ăn no nê sảng khoái. Cũng không phải là bánh đa chấm tương ngon cỡ nào mà loại cảm giác ăn thô thiển hào sảng này khiến hắn cực kì thoải mái.

Thấy hắn ăn quen, Bao Chứng cũng không quan tâm nữa. Lão cũng cuốn bánh đa, há rộng miệng ăn liên hồi, sau đó húp cháo khò khè. Một bữa cơm ăn như đất rung núi đổ.

Chỉ chốc lát sau Bao Chứng đã xơi xong hai miếng bánh đa, một chén cháo, vỗ vỗ cái bụng rồi nói:

- No rồi! Người cứ ăn từ từ.

Trần Khác cũng ăn đủ, bưng cháo, mở miệng hỏi:

- Long Đồ, ngài dụng hình tra tấn mấy tên kia, không sợ bị vu oan giá họa à?

- Tương lai làm quan địa phương người sẽ biết.

Bao Chứng chậm rãi nói:

- Cái gì gọi là lưu manh vô lại? Mạnh mẽ mà nhát gan, xấu xa mà sợ chết. Dù người dọa dẫm dụ lợi, hao hết võ mồm cũng đừng mơ hỏi được cái gì... Nhưng đánh vài phát thì chắc chắn khai sạch.

Lão thần nhiên nói:

- Đương nhiên vì thời gian quá ít nên chắc bọn họ cũng chỉ có thể ở trong nhà lao phủ Khai Phong một đêm.

- Sau đó thì sao?

- Phỏng chừng sẽ được đưa tới nhà lao của Hình bộ.

Bao Chứng cười cười nói:

- Lão phu tại chốn quan trường vài chục năm, thấy nhiều rồi nhưng cũng chỉ có thể mất điếc tai ngơ. Tuy nhiên đêm nay người ngược lại có thể mở mang được chút kiến thức.

- Mở mang kiến thức?

Trần Khác hạ giọng nói.

- Chơi cờ, chơi cờ nào.

Bao Chứng để Bao Miễn dọn mâm rồi mang bàn cờ lên. Trần Khác nhìn, không ngờ đó không phải cờ vây mà là cờ tướng.

- Lão phu không muốn chơi cờ vây.

Bao Chứng giải thích nói:

- Ngày bình thường tính kế còn chưa đủ sao mà còn phải tính toán trên bàn cờ? Trong người có ta, trong ta có người, quần nhau triền miên, lâm li bất tận, thật chẳng thoải mái tí nào.

- Vẫn là thứ này tốt hơn, bài binh bố trận, đánh thắng lui thắng, giống đàn ông.

Lão vừa xếp quân cờ vừa hỏi:

- Người biết chơi chứ?

- Cũng tầm tạm.

Trần Khác không khỏi cười khở. Khi nào cờ tướng và cờ vây phân biệt nam nữ rồi hả?

. . .

Ngay sau đó một thời gian, Bao Chứng bắt đầu “dẫn pháo”:

- Nguyên nhân bọn họ bắt cóc Lục Lang dường như không khác so với lúc ám sát người.
- Bọn họ nói là văn sinh lấy mấy chục vạn quan.

Trần Khác không cần nghĩ ngợi đưa “Mã” nhảy lên nói:

- Văn sinh cũng hết cách.
- Không phải lão phu không tin người.

Bao Chứng đưa “Mã” lên:

- Mà là khi vụ án được đưa lên thì Quan Gia chắc chắn sẽ hỏi ba mươi vạn quan đó có phải trong tay người không!
- Không có. Bọn chúng muốn tiền đến phát điên rồi.

Trần Khác ra “Xe”, quả quyết nói.

- Không có là tốt rồi.

Bao Chứng dẫn “Tốt” nói:

- Kỳ thi mùa xuân sang năm Tam Lang chắc chắn vào đỗ cao. Không đến vài năm bằng năng lực của người có thể thăng chức rất nhanh. Tuy lão phu trong chốn quan trường vài chục năm nhưng làm quan rất kém, cũng không có gì để dạy người.
- Long Đồ quá khiêm tốn rồi.

Trần Khác lên “Xe” nói:

- Ngài có thể dạy văn sinh rất nhiều thứ nữa...
- Lão phu chỉ dạy người một điểm, đó chính là phải dùng lòng thành, thiên tử Đại Tổng độ lượng hơn xa trước kia.

214. Quyển 5 - Chương 214: Thuyết Khách

Bao Chứng chậm rãi nói:

- Cuộc sống của người hơi xa xỉ, tính cách cũng nóng nảy, nhưng đừng nên làm gì quá mức. Dù thế nào đi nữa thì thứ Quan Gia không thể dễ dàng tha thứ nhất, đó là một chữ: “Khi”. Một khi khi quân, cả đời đừng mơ tưởng lấy được lòng tin của Quan Gia nữa.

Nói xong lão thở dài:

- Văn tướng công năm đó chỉ vụng trộm tặng lễ cho hoàng hậu Ôn Thành, bị Quan Gia đóng cái dấu “có mưu đồ riêng”, làm lão mất luôn vị trí tể tướng. Người là hi vọng tương lai của Đại Tổng, đừng để thất tiết a!
- Học trò đã nhớ.

Trần Khác biết thực ra Bao Chứng vẫn nghi ngờ mình, chỉ là không có chứng cứ thôi. Những lời này nửa là dọa dẫm, nửa là khuyên răn cảnh cáo, nhưng chung qui vẫn là lời vàng ngọc của lão tiên sinh. Chỉ cần mình nhớ kỹ trong lòng, không phụ lòng lão là được.

Nhưng Triệu Tông Tích cần khoản tiền này, mình cũng cần khoản tiền này, cho nên chỉ có thể ghi nhớ ở lần sau thôi.

Trên thực tế Trần Khắc không đoán trúng nhưng cũng chẳng sai mấy. Nhữ Nam vương phủ liên tiếp động đến Trần Khắc khiến Bao Chứng không thể không hoài nghi khoản tiền đó nằm trong tay tiểu tử này.

Nhưng dù hấn dùng mọi cách điều tra nhưng tên Đại Long Đầu đã chết kia cực kì cẩn thận, làm việc không sơ hở. Hơn nữa bị nạn thủy xen vào giữa nên không tìm thấy bất cứ chứng cứ gì chứng minh tiền nằm trong tay Trần Khắc.

Hơn nữa Bao Chứng lại là người tiếc tài, cho nên nguyên tin tưởng hấn một lần, chỉ có dọa một phen thôi.

Bao Chứng chơi cờ ít tính kế nhưng cũng không dễ bị trúng kế. Nước cờ chí cương chí dương, mỗi ván đều chém giết thảm thiết, đánh đến khi chỉ còn một con tướng mới thỏa mãn, cứ thế một ván lại một ván.

Đang đánh dở, Bao Miễn ở bên ngoài tiến vào nói:

- Vương học sĩ tới.

- Mời vào.

Bao Chứng đặt quân cờ trong tay xuống, nói với Trần Khắc:

- Chờ ta trở lại.

Nói xong liền đi tới phía trước.

Niên áp phòng có hai gian trong và ngoài, ở giữa có màn ngăn. Ở ngoài không nhìn được bên trong, những từ phía trong có thể nhìn ra bên ngoài qua kẽ hở mảnh vải.

Về phần nghe rõ tiếng bên ngoài nói thì dừng hỏi. Trần Khắc đột nhiên hiểu tại sao lão Bao nói tới nay không ngủ, thật ra không phải chỉ việc thăm vấn mà là chỉ việc thuyết khách tới. Hóa ra lão Bao giữ mình lại là để chứng kiến.

Vậy ta cứ chứng kiến thoải mái thôi. Trần Khắc đứng ở sau màn, nhìn thấy mặt Vương Tổ ở đối diện. Vương Tổ năm nay 50 tuổi, là con của danh tướng Vương Đán từ triều Chân Tông, là hậu nhân của danh môn điển hình. So sánh với y cả về tướng mạo khí chất lẫn quần áo cử chỉ thì lão Bao đều trông như kẻ nhà quê.

Hơn nữa y nhỏ hơn Bao Chứng mười tuổi, cũng từng là tiền nhiệm của Bao Chứng, hiện giờ là Xu Mật Viện Trục học sĩ Thự Hình bộ Thượng thư sự, cao hơn hấn Bao Chứng hai cấp. Cả triều người “khủng” hơn y chắc chỉ có vị Hàn tướng công kia thôi.

Sau khi pha trà, Vương Tổ và Bao Chứng bắt đầu nói chuyện phiếm, tán dóc mấy tin đồn thú vị trong triều. Màn mở đầu loằng ngoằng chính là thói quen của sĩ phu.

Nhưng Bao Chứng trực tính, vượt cái râu bù xù nói:

- Lão đệ có chuyện thì cứ nói thẳng đừng ngại. Nói nhiều thứ nhăng cuội thế dễ làm người khác nghĩ đang đánh rắm lắm.

- Phụt . . .

Miệng ngậm trà của Vương Tổ thiếu tí nữa phun sạch, cười khổ:

- Lão huynh có thể nhã nhặn tí được không.

Nói xong nghiêm mặt:

- Lúc tan việc ta nghe phủ Khai Phong dò xét dinh thự của Triệu Tông Hán con trai Nhữ Nam quận vương. Đây không phải việc nhỏ nên ta mới đến đây hỏi cho rõ ràng.

- Đúng thế.

Bao Chứng gật đầu:

- Đúng là có việc này.

- Nhưng mà có chút không ổn thì phải?

Vương Tổ khẽ cau mày:

- Theo lệ thì muốn điều tra hoàng thân dưới năm đời thì phải báo với Tông Chính Tự, là việc của Hình bộ. Phủ Khai Phong không có quyền hạn này.

- À, là như thế này.

Bao Chứng cười nói:

- Bản phủ lúc đầu cũng không biết rõ tình hình. Chúng ta mới đầu truy tra dư nghiệt của Cái Bang mới tìm đến đó, sau đấy mới biết được hóa ra là phủ đệ của Triệu tiểu vương gia.

- Nhưng sao ta lại nghe rằng trước khi người phá cửa thì hai vị vương tử đã chạy về rồi.

Vương Tổ cười lạnh liếc lão một cái, trong lòng tự nhủ: Lão già này còn muốn giả vờ ngớ ngẩn để lừa đảo sao.

- Phải!

Bao Chứng thành thật gật đầu:

- Nhưng việc nào cũng có ngoại lệ. Lúc ấy bộ hạ của ta ở trong địa đạo chặn được ba mươi mấy kẻ bắt cóc chạy ra từ quý phủ, đương nhiên ta có lý do hoài nghi bọn chúng tụ tập mưu phản. Nếu lão phu không nhớ lầm thì trong “Tống hình thống” có ghi nếu như là tội nặng như giết người, mưu phản thì có thể tạm trước tấu sau.

- Cái này . . .

Vương Tổ không thể phản bác, ghen nửa ngày mới nói:

- Vậy huynh đã tấu lên chưa?

- Ngày mai vào triều sẽ tấu.

Bao Chứng thản nhiên nói:

- Đám mưu đồ bất chính này đang được thẩm tra xử lý.

- Lão ca, hình như cái này không thích hợp thì phải?!

Vương Tổ lại nhăn mày thêm:

- Vì chưa được phê chuẩn điều tra phủ đệ của vương công nên huynh chỉ có thể tạm giam thôi, sao lại có quyền thẩm tra xét hỏi được. Việc này không phù hợp đúng không?

Theo trình tự bình thường thì khi lão Bao bổ sung đủ thủ tục phải đưa nghi phạm chuyển cho Hình bộ xử lý.

- Sai, thế mới cần xét hỏi!

Bao Chứng trừng to mắt:

- Lão đệ chắc không biết, chưa lục soát thì không sao, lúc tìm được vài thứ thì đúng là giật mình! Trong hầm ngầm của Tiểu vương gia tìm ra số vũ khí có thể võ trang cho bốn trăm binh sĩ. Lục soát thêm còn có cả một đồng danh sách tên cùng bản đồ. Ta nghi ngờ bọn tặc còn có những cứ điểm khác, nhất định phải thẩm vấn ngay đêm để sớm quét sạch. Bằng không nếu để xảy ra mưu phản thì kẻ xui xẻo nhất là lão Bao ta đây.

- . . .

Vương Tổ chán hết cỡ nổi, mưu phản gì mà lằng lằng thế? Anh của Triệu Tông Hán sắp thành hoàng tử đến nơi rồi, lúc này mưu phản làm gì, đâu có bị kẹp vào cửa đâu? Nhưng ai cũng không thể loại trừ khả năng này, thế nên cũng không thể cản lão Bao lấy chuyện này ra để nói.

Người thì ở trong ngục phủ Khai Phong, quyền chủ động cũng ở trong tay Bao Chứng, Vương Tổ đành phải nói theo lão:

- Thẩm tra xử lý loại vụ án này là chức trách của Hình bộ. Lão ca, ta dẫn thủ hạ đến, lão ca gật đầu một cái để ta đưa người đi.

Dựa theo phân công chức trách của triều đình thì phủ Khai Phong phụ trách dân chính, thuế vụ, trị an, hình ngục của kinh đô và lân cận.

Còn Hình bộ phụ trách thẩm định các loại pháp luật, duyệt các vụ án pháp luật từ các nơi gửi đến, đặc biệt là thẩm tra xử lý các vụ án tử hình, những án kiện lớn của Kinh kỳ.

Cho nên hai bên có chức trách khá trùng nhau. Đối với những cái gọi là vụ án trọng đại thì triều đình từng phân tích rõ: giết người, mười điều ác, và những vụ án có ảnh hưởng đặc biệt ác liệt.

Hiển nhiên, nếu theo điều Bao Chửng nói thì vụ án của Triệu Tông Hán thuộc về một trong mười điều ác, đương nhiên phải để Hình bộ xử lý.

Cho nên Vương Tổ muốn người là điều hợp tình lý, rất hùng hồn.

. . .

- Nói tuy là như vậy. . .

Lão Bao vẽ mặt chần chừ:

- Tuy nhiên nếu chuyển giao cho Hình bộ thì đã nói lên rằng phủ Khai Phong nhận định Tiểu vương gia tụ tập người mưu phản. Nếu chẳng may vô tội sẽ ảnh hưởng rất lớn đến cuộc đời của Tiểu vương gia! Thế nên chúng ta phải thẩm vấn qua một chút để xác định hiềm nghi rồi chuyển giao cũng không muộn.

Vương Tổ tức muốn xui, thế nào lão cũng nói lý được là sao? Có thể nhờ gen di truyền của Vương Đán, y không cãi nhau hay thậm chí chỉ trách người trước công chúng, y chỉ hằm hừ nói:

- Nếu là oan khuất thì Hình bộ chúng ta sẽ rửa sạch giúp Tiểu vương gia!

- Lão đệ vội lắm à?

Bao Chửng nhìn y kỳ quái, nói:

- Sáng mai đưa người đi không được chắc?

- Không được!

Vương Tổ đột nhiên quát to, để ý được mình lỡ mồm, y lại hạ giọng:

- Ta đã mang người đến, giờ phải đưa đi!

- Vì sao?!

Mặt Bao Chửng bắt đầu đen đi . . .

- Không có tại sao gì hết. . .

Vương Tổ tức đến phát điên lên:

- Chỉ vì đây chính là qui định.

- Triều đình quy định nha môn làm việc giờ Thìn và giờ Thân.

Câu trả lời của Bao Chửng có thể đem người sống tức chết. Lão liếc mắt nhìn đồng hồ cát nói:

- Bây giờ là giờ Dậu một khắc, lão đệ có việc gì thì giờ Thìn ngày mai hãy đến.

Vương Tổ trầm nghĩ: Ngày mai giờ Mẹo đã lên triều rồi, giờ Thìn ta mới tới thì còn làm ăn gì nữa? Y cười lạnh:

- Ta nhìn nha môn của lão ca đèn đuốc sáng trưng, rõ ràng là nhân viên đang tăng ca, có thấy tan tầm đâu?

- Đó là việc trông ngục thôi.

Bao Chửng nói dối mắt không nháy.

- Huynh...

Vương Tổ hoàn toàn bó tay, biết dùng thủ đoạn bình thường thì không thể đấu với cái lão không biết xấu hổ này. Y bỗng nhiên đứng thẳng người, lạnh lùng nói:

- Bao đại nhân, ngài thật là không hiểu hay giả vờ không hiểu? Nếu không biết ta sẽ dạy ngài!

- Có chuyện nói thẳng.

Bao Chứng thu lại vẻ tươi cười.

- Ta hỏi ngài, ngài tra vụ án này rốt cục là vì cái gì?

Âm thanh lạnh lùng của Vương Tổ vang lên.

- Tra ra kẻ đứng sau của Cái Bang, không để chúng nhờn nhờn ngoài vòng pháp luật!

Tiếng của Bao Chứng như tiếng chuông, tuyên truyền giác ngộ:

- Giúp cho dân chúng Biện Kinh có được mười năm an bình.

- Ngài không phải nhằm vào ai đó sao?

215. Quyển 5 - Chương 215-216: Bầu Trời Sao

Vương Tổ thấp giọng hỏi.

- Ta Bao Chứng dám vỗ ngực nói, đời này xử việc chứ không xử người, chưa bao giờ ngoại lệ.

- Xử việc chứ không xử người, lời này cũng chỉ do dân chúng nói mà thôi.

Vương Tổ không cho là đúng:

- Ngài là Phủ doãn phủ Khai Phong, mọi cử động đều liên lụy tới hướng đi của triều đình. Vậy mà vẫn dùng quyền lực không có chừng mực, ngài muốn làm tội nhân của Đại Tống sao?!

- Ha ha ha . . .

Bao Chứng cất tiếng cười to nói:

- Một họ hàng gần của hoàng thất lại đứng sau một đám xã hội đen của Biện Kinh, tụ tập phi pháp, dự trữ nuôi dưỡng tử sĩ, bức người thành kỹ nữ, làm những chuyện thương thiên hại lý! Rõ ràng còn có kẻ cho y làm thuyết khách, thay y tô son trát phấn, thật là việc kỳ quái nhất trong thế gian này.

- Tại sao ngài lại không chịu hiểu . . .

Vương Tổ gấp gáp, dậm chân nói:

- Một Triệu Tông Hán chết cũng chẳng ai tiếc, quan trọng là y còn có một người anh.

- Y có nhiều anh lắm. . .

Bao Chứng bĩu môi nói.

- Đừng có kiêu hiểu mà giả ngốc, ngài biết ta đang nói người nào mà!

Vương Tổ vỗ bàn nói.

- Ta cũng không phải con giun trong bụng lão đệ.

Bao Chứng buông tay nói:

- Có cái gì mà không thể nói rõ?

- Có những lời không thể nói ra.

Vương Tổ trợn mắt.

- Không nói sao ta hiểu.

Bao Chứng cũng trợn mắt.

Hai người đối mặt nhìn nhau, cuối cùng Vương Tổ bại trận:

- Rồi rồi.

Vương Tổ hoàn toàn phục rồi. Y chấp tay nói:

- Ngài lợi hại, ta nhượng bộ lui binh!

Y là con cháu quý tộc, am hiểu sâu sắc việc tiến thoái lấy bỏ của quan trường. Đơn giản là nếu hoàng đế không có con thì Triệu Tông Thực chính là người thừa kế độc nhất vô nhị. Lúc này đặt cược sớm, tương lai sẽ có lời.

Hôm nay Triệu Doãn Nhượng tìm mình, y không nói một lời liền đi luôn. Chỉ nghĩ ăn lời không làm thì sao gọi là đặt cược? Tương lai lấy đâu ra tiền lãi.

Nhưng nói đến nước này đã là giới hạn của y. Trước khi ván đã đóng thuyền, y sẽ không phạm vào những sai lầm thuộc về nguyên tắc. Không giúp được Triệu Doãn Nhượng thì nhiều nhất tương lai sẽ không có tiền lãi, nhưng nếu nói lung tung thì tương lai sẽ có nguy cơ cửa nát nhà tan.

Đừng nói ngôi vị hoàng đế chưa nhất định sẽ là của người đó, nếu chẳng may Quan Gia lại sinh thêm một đứa thì làm sao?

. . .

Tiến Vương Tổ đi, Bao Chứng quay lại trong phòng, vén rèm lên, thấy Trần Khác ngồi ngay ngắn sau bàn cờ.

- Tiểu tử ngươi có vụng trộm đổi quân cờ đi không?

Bao Chứng trừng to mắt, chậm rãi nhìn bàn cờ nói.

- Sao ngài lại không tin tưởng nhân phẩm của văn sinh vậy.

Trần Khác buồn bực nói.

- Thói quen nghề nghiệp.

Bao Chứng cười ha hả:

- Đừng nghĩ nhiều, ta chiếu tướng rồi.

- Lão Long Đồ.

Trần Khác lên sĩ, nói:

- Ngài giữ văn sinh lại rốt cục là có dụng ý gì?

- Cho người xem cuộc vui mà thôi.

Bao Chứng cười nói:

- Loại kịch sống quan trường này nhiều người cả đời cũng không xem được đấy. Xem nhiều người có thể trưởng thành hơn. Coi như ban thưởng người vì đã giúp lão phu phá án đi.

- Bản thân văn sinh luôn kín mồm kín miệng.

Trần Khác lại chiếu tướng ngược lại, thản nhiên nói:

- Chuyện xảy ra hôm nay sẽ không có người thứ ba biết.

- Vậy là được rồi.

Bao Chứng gật đầu nói:

- Họa từ mồm mà ra, mồm kín thì họa sẽ ít.

Hai người không nói lời nào, chỉ chơi cờ. Lại hết một ván, ván tiếp theo vừa mới bắt đầu thì Bao Miễn lại tiến vào nói:

- Đường tri gián và Phạm tri gián tới.

Gián viện, chuyên trách của nó cũng như tên, là nơi để buộc tội quan viên, đóng góp ý kiến cho Hoàng đế. Một nơi từ trước đến nay vẫn chứa chấp một đám những kẻ vừa nghèo dở vừa thối nát cứng nhắc. Mà hai người Đường Giới và Phạm Trần chính là làm trong Gián viện, độ bảo thủ cao kinh người.

Hai người vừa đến không uống trà, cũng không nói lời thừa. Phạm Trần đầu toàn tóc bạc trực tiếp nói thẳng:

- Lão Bao, ngài không phải muốn nói rõ sao, ta đến nói cho ngài hiểu.

Bao Chứng nhìn hai người, chà, đây không phải nói thẳng là họ cùng phe với Vương Tổ sao?

Đang tạo áp lực sao!

Lão vuốt chòm râu, nhìn ánh sáng lập lờ của ngọn nến, từ từ nói:

- Tầm xuân đến chết tơ còn vướng, ngọn nến dầu tàn lệ vẫn sa. Cảnh Nhân lão đệ, từ trước đến giờ lão phu đều khâm phục cách làm người của người. Ý của người không nói ta cũng biết.

- Hi Nhân huynh, ngu đệ luôn lấy huynh làm tấm gương mẫu mực.

Thấy thái độ của Bao Chứng khác hẳn so với sự miêu tả của Vương Tổ, sắc mặt Phạm Trần liền dịu đi, động tình nói:

- Vài ngày trước ta dâng lên tấu chương thứ mười chín, sầu trắng tóc, nhưng không hề có chút phản ứng nào. Ta biết mình là người ưa nói lời nhỏ nhẹ, may có Tử Phương huynh, Vĩnh Thúc huynh bênh vực lẽ phải, cùng nhau hỗ trợ mới có được cục diện hôm nay.

- Hiện giờ đại thế đã thành, việc định hoàng tử kế nhiệm như tên đã lên dây, không bắn không được.

Phạm Trần nói tiếp:

- Khó khăn lắm Quan Gia mới gật đầu, đồng ý sắp tới sẽ thảo luận việc lập thái tử. Không dám gạt ngài, Gián viện của chúng ta đã thương lượng xong với Ngự sử đài, ngày mai lâm triều sẽ nhanh chóng mời Quan Gia quyết định việc này, không thể trì hoãn nữa!

Y còn một câu không thể nói: Mấu chốt là không được để Quan Gia kiểm soát. Nếu Quan Gia tìm được lí do thì không biết còn xảy ra việc lằng nhằng gì nữa – Trần Khác có thể hiểu được điểm này, những đại thần càng có thể hiểu được.

Bao Chứng gật đầu, vẫn ngồi nghiêm chỉnh trên ghế như pho tượng, hai mắt khép hờ. Sau khi nghe Phạm Trần nói xong, lão vẫn đang trầm tư. Thật ra tâm tình của lão cũng rất mâu thuẫn... Lão tiên sinh lúc tuổi trẻ có thể còn có chỗ không hiểu, nhưng giờ có gì mà không nhìn ra.

Chính vì hiểu được lão mới cảm thấy mâu thuẫn. Lão cũng biết lập hoàng tử kế thừa là việc lớn của quốc gia, nhưng về phương diện khác, lão kiên trì cho rằng chuyện này không nên để lẫn với vụ án của đám Cái Bang. Nhưng thật có thể rạch ròi một là một, hai là hai được sao? Bao Chứng cũng không tin.

Vậy rốt cuộc phải làm sao bây giờ? Là mở một mắt để Triệu Tông Hán nhơn nhơn ngoài vòng pháp luật? Thế thì chỉ sợ về sau chẳng còn Phủ doãn Khai Phong nữa rồi. Vụ án có thể trị mà không đụng được vào, như vậy không biết còn bao nhiêu dân chúng vô tội phải chịu khổ bởi đám Cái Bang. Chẳng lẽ đây là cái giá phải trả của việc kế thừa hoàng thống sao.

Nếu có thêm một người để chọn thì tốt... Bao Chứng không khỏi thâm than thở, nhưng lão biết điều này không thực tế. Triệu Tông Thực được nhiều người ủng hộ, bối cảnh thâm hậu, hiện giờ chỉ mới lộ một góc của tảng băng, đã làm nổi sóng gió khắp triều đình, ép quan gia đến mức không thể không gật đầu. Có thể

nghĩ mà biết rằng, chỉ cần y một ngày làm Hoàng tử, hoặc là ứng cử viên Hoàng tử không phải là y, trong triều nhất định sẽ không có ngày yên tĩnh.

Phạm Trấn thấy bộ dạng lão như vậy liền biết lão đang đấu tranh tư tưởng, kiên trì ngồi chờ đợi.

Người không an tĩnh ngược lại là Đường Giới. Gã hiểu được theo như lời của Phạm Trấn nói thì quả thật liên quan rất trọng yếu, lại lo lắng chưa chắc Bao Chứng đã đồng ý. Hai người là chiến hữu nhiều năm, gã tự nhiên biết tính cách của Bao Chứng, lão tiên sinh một khi đã quyết thì rất khó thay đổi.

Bởi vậy chờ giây lát, thấy lão Bao vẫn ngồi im không nói một lời, gã nhịn không được, trầm giọng nói:

- Hi Nhân huynh còn nghĩ nhiều gì nữa. Ngài là người cương trực, trên lo xã tắc dưới lo dân! Nhưng Đại Tổng triều ta cũng không phải chỉ có mình ngài lo cho nước cho dân! Văn võ toàn triều đương nhiên có kẻ tiểu nhân nịnh nọt đầu cơ, nhưng phần lớn vẫn là công tâm, đơn thuần chăm lo cho xã tắc!

- Vừa rồi ngài cũng nói là “ngọn nến dầu tàn lệ vẫn sa”, Phạm hiền đệ lấy cái chết để can ngăn, lo lắng ngày đêm đến bạc đầu như vậy. Chúng ta bao nhiêu người chạy đến kêu khóc, mạo hiểm cho con cháu chịu liên lụy để thuyết phục Quan Gia đồng ý lập thái tử, đổi lấy là công lao muôn đời. Giờ cơ hội chỉ còn cách một bước ngắn, một lần là xong. Vì căn cơ lập nước của Đại Tổng, đây là lần chiến đấu cuối cùng rồi! Nghe lời Phạm hiền đệ đi, chúng ta phải đồng lòng hợp sức!

Bao Chứng rốt cục mở mắt, trong cặp mắt già nua kia lại lộ ra ánh sáng trong suốt. Lão chậm rãi nói:

- Vì xây dựng nền tảng Đại Tổng, lão phu không thể từ chối.

- Nói vậy là ngài đồng ý?

Phạm Trấn vui mừng hỏi.

- Ta còn chưa nói xong...

Bao Chứng lắc đầu nói:

- Nhưng lão phu lại nghĩ trên nền tảng lập nước còn có quốc pháp. Nếu vì nền tảng đất nước mà tổn hại quốc pháp thì ta hỏi hai vị, nền tảng như vậy có thể coi như gốc rễ quốc gia được hay sao?

- Ta biết lão huynh ngài coi quốc pháp còn lớn hơn trời, nhưng sao ta thấy không hẳn?

Phạm Trấn thở dài:

- Nhưng việc này và người nọ không liên quan, không thể để cho người đó chịu tội thay. Án điều tra này của ngài bắt buộc không thể làm liên lụy đến người đó! Ngài phải biết rằng quan gia vốn cũng không muốn. Một khi để liên lụy đến người đó thì chắc chắn người sẽ mượn cớ để nói. Như vậy khác chi kiếm củi ba năm thiêu một giờ, mộng tưởng căn cơ đất nước sẽ hóa thành hư vô!

- Trước khi điều tra rõ ràng thì có tội hay không vô tội không phải nói suông là được.

Bao Chứng trầm giọng nói:

- Nếu quả thật trong lòng không có quỷ, cây ngay không sợ chết đứng thì cần gì lo lắng.

Đây đúng là lý luận ngược lại, làm Phạm Trấn vừa hùng hồn khi nãy giờ lại lúng túng xấu hổ.

Đường Giới không thể không lên tiếng:

- Phạm hiền đệ nói về mưu toàn cục, Hi Nhân huynh nói về con đường chính nghĩa. Hi Nhân huynh, có thể làm việc theo lẽ thường, nhưng cũng có thể linh hoạt xử lý. Nếu vì Đại Tổng, vì triều đình, thì sao lại không tìm biện pháp thỏa mãn cả đôi đường?

- Làm sao có biện pháp vẹn toàn?

Bao Chứng nhìn gã, giọng buồn bã nói:

- Chẳng lẽ vừa gặp phải việc khó thì đã định hi sinh lợi ích của nhân dân. Dân nhỏ dễ bắt nạt nhưng thần quỷ khó trêu vào, Đại Tổng triều sẽ phải gặp báo ứng mất!

- Hi Nhân huynh nói rất đúng.

Đường Giới chen vào:

- Chức trách của gián quan chúng ta chẳng lẽ không vì dân sinh mà làm sao? Chắc chắn sẽ không làm chuyện thất đức đó.

Nói xong gã nhìn Bao Chứng:

- Ngài xem thế này được sao. Đòi ta cả gan bảo đảm, trước tiên ngài đề vụ này xuống... Hi Nhân huynh cũng lão làng rồi, tự nhiên biết biện pháp hợp lý nhất. Đợi đến khi việc người nọ xong thì bắt đầu xử lý việc này không có vấn đề gì. Chúng ta toàn lực ủng hộ ngài truy tra. Chỉ cần ngài có chứng cứ xác thực, cho dù là Thiên Vương hay Lão Tử chúng ta liều cái mạng để buộc tội hắn!

- Bao gồm cả người nọ?

Bao Chứng trầm giọng nói.

- Bao gồm cả người nọ!

Đường Giới gật đầu.

- Bao gồm cả người nọ!

Phạm Trấn cũng gật đầu.

- Ta hiện tại không thể nói đáp ứng hay không đáp ứng.

Bao Chứng lại tiếp tục suy tư, thật lâu sau mới ngẩng đầu chậm rãi nói:

- Thăm tra xong đêm nay rồi nói sau.

Nói xong, lão đứng lên:

- Chỉ cần thật sự vì xã tắc vì dân chúng, ta biết nên làm thế nào.

- Hi Nhân huynh...

Phạm Trấn còn muốn nói thêm lại bị Đường Giới ngăn lại, nhìn Bao Chứng nói:

- Nếu vậy ta sẽ không nói nhiều nữa. Vẫn là câu nói kia, ta cùng ngài là chiến hữu. Nếu ngài có đầy đủ lý do để làm thì chúng ta vẫn kề vai chiến đấu như cũ.

Bao Chứng nghiêm túc gật đầu.

- Hi Nhân huynh ngài yên tâm.

Lúc này Đường Giới cũng không khuyên nữa, sửa lời nói:

- Ta không phải chó săn của người kia. Nếu ngài có chứng cứ, ta nguyện ý làm người dẫn đầu!

Bao Chứng lại gật đầu, vỗ vai hai người nói:

- Lòng của hai vị, ta hiểu!

Tiến hai người kia đi, Bao Chứng hoàn toàn hết hứng chơi cờ. Lão đứng trong sân phủ, chậm rãi ngẩng đầu nhìn không trung. Đêm nay không trăng, chỉ có ánh sao lấp lánh ngập trời...

- Có một vị hiền triết từng nói: Hai điều tràn ngập tâm tư với sự ngưỡng mộ và kính sợ luôn luôn mới mẻ và gia tăng mỗi khi nghĩ đến, đó là: bầu trời đầy sao trên đầu ta và quy luật luân lý ở trong ta. (1)

- Lời đó của ai thế?

Bao Chứng nghe xong liền nổi lên nhiều cảm nhận. Lão nhẹ giọng lặp lại mấy lần, hỏi:

- Có vẻ giống như lời của Trang Chu.

- Không phải của người Hoa Hạ, là của một người nước ngoài.

- Xem ra bên Di Dịch cũng có người tài.

Bao Chứng cảm thán:

- Chắc cậu cũng nghe được cuộc đối thoại khi nãy. Có câu là người ngoài cuộc tỉnh, người trong cuộc thì u mê. Theo như cậu, ta nên làm thế nào?

- Lời của văn sinh không khách quan!

Trần Khác cười nói:

- Ngài cũng biết mà, ân oán của văn sinh với bọn họ càng lúc càng lớn.

- Cậu cứ nói đừng ngại, lão phu cũng không phải kẻ bừa bãi.

Bao Chứng cười rộ lên, nói:

- Chỉ nghe đạo lý, không nghe quan điểm.

- Cái cần nói cũng đã nói rồi. Đúng là trong số họ hàng hoàng thất trong kinh thành thì người nọ tài giỏi nhất. Nhưng đưa y lên vị trí thái tử liệu thật ổn thỏa chăng?

Trần Khác gật đầu, nghiêm túc nói:

- Có thể lập thái tử chính là bảo toàn căn cơ đất nước, nói nó là việc chính lớn nhất của nước ta bây giờ cũng không sai. Cho nên ứng cử viên này không thể không xem xét kỹ lưỡng, không thể vội vã sớm chiều. Mới vừa rồi Đường Giác nói công lao muôn đời cách một bước ngắn, văn sinh lại muốn khẳng định: quá vội!

- Ha ha.

Bao Chứng lắc đầu:

- Tam Lang chỉ biết một phần thôi. Tuy việc bàn bạc lập thái tử mới cách đây gần hai năm, nhưng đại thần trong triều có thể nói đều theo dõi y từ nhỏ tới lớn. Mọi nhân phẩm bản tính hay tài học năng lực của y đều được hiểu rõ vô cùng.

- Y đã làm gì khiến ngài dám nói lên những lời này?

- Đây...

Bao Chứng vuốt râu:

- Đúng là chưa làm gì, tuy nhiên nghe nói hần là không kém.

- Văn sinh không nói những lời đả thương người như “Vương Mãng trước khi soán vị tỏ ra khiêm tốn”, chỉ cần nói lý luận suông như Triệu Quát. Trước khi chưa ra chiến trường, trừ cha của y, còn lại cả nước cũng đều coi trọng y đó!

Trần Khác trầm giọng nói:

- Được rồi, cho dù y trước sau như một, chúng ta lại xem đến một vấn đề: ưu điểm y biểu hiện ra là như thế nào.

Nói xong bấm đốt ngón tay đếm:

- Khiêm tốn hiếu học, lễ nghĩa, không màng danh lợi, trầm mặc nhã nhặn... Còn nữa không?

- Cậu tổng kết khá toàn diện.

Bao Chứng gật đầu nói:

- Ngài cảm thấy trong Đại Tổng triều còn ai tốt hơn y không?

- Quan Gia.

Bao Chứng thành thật nói:

- Đúng, bởi vì căn bản các ngài dựa trên khuôn mẫu của Quan Gia hiện tại để tìm kiếm Quan Gia kế tiếp!

Trần Khác nói đúng chỗ mấu chốt.

- Ủ.

Bao Chứng gật đầu nói:

- Chẳng lẽ có gì không đúng sao?

- Mấu chốt chính là chỗ đó!

Trần Khác trầm giọng nói:

- Mười hai năm trước vì sao triều đình lại cải cách thì lão Long đồ còn rõ hơn văn sinh. Nguyên nhân chính là vì lúc ấy quốc gia tồn tại vấn đề rất lớn đến nỗi gần như không xử lý được. Dù Quan Gia đã thực hiện cải cách nhưng cũng không giải quyết được vấn đề. Xin hỏi lão Long Đồ, đã vài chục năm trôi qua, bây giờ ngài cảm thấy vấn đề này giảm bớt, tăng lên hay vẫn duy trì không đổi?

- Chính trị Triều đình tạm coi là thanh minh, nếu may mắn không có thiên tai chiến tranh gì thì còn có thể giữ gìn.

- Vậy là phải nghe theo mệnh trời rồi.

- Đây đã là tình trạng tốt nhất rồi.

Bao Chứng thở dài nặng nề, vẻ mặt ưu tư:

- Tam Lang, nói thật cho cậu, tình huống hiện tại còn khó khăn hơn cậu nghĩ nhiều lắm. Cho dù là Quan Gia bây giờ cũng chỉ giữ được nhiều nhất là mười năm. Cuối cùng, vấn đề phiền phức sẽ bùng nổ.

- Đến Quan Gia còn như vậy, thế nếu đổi lại là một cái bản sao còn kém hơn thì sẽ như thế nào?

Trần Khác trầm giọng nói:

- Cho nên văn sinh nói, nếu y chỉ có chút bản lĩnh vậy thôi đã để y cầm lái để quốc này chắc chắn sẽ đụng phải đá ngầm!

- Trọng Phương không công bằng rồi. Chuyện “Vương Mãng trước khi soán vị tỏ ra khiêm tốn” vừa rồi cậu nói sao có thể không rõ, còn một câu “Chu Công cũng có khi bị lời đồn đại làm tổn thương, bị mọi người hoài nghi.”

Bao Chứng lắc đầu cười nói:

- Lớn lên trong hoàn cảnh đó thật ra cũng khá lúng túng đấy. Tài cán thế nào đi nữa cũng chỉ thể hiện ba hay năm phần. Tài không nói hết được bằng lời, đương nhiên không thể kết luận.

- Dân gian có một biện pháp gọi là “Xem ngựa hay la dùng tốt thì phải thử mới biết”.

Trần Khác từ từ nói:

- Triều đình có quy định “quan chưa có kinh nghiệm không được cầm quyền”. Cho dù là tiến sĩ tân khoa cũng phải đi các nơi thực tập để kiểm tra năng lực mới có thể tiếp tục phân công. Vì sao tuyển một trụ cột quốc gia lại phải trông cậy vào may mắn.

- Ha ha ha...

Bao Chứng cười ha hả nói:

- Ý của cậu là để Quan Gia cho y làm quan trước để kiểm tra năng lực của y?

- Có gì mà không thể? Những người thuộc hoàng thất như bọn họ vốn đã treo một cái chức giả rồi, triều đình chỉ cần biến nó thành thật là sai đến địa phương nào đó nhậm chức là được.

Trần Khác buồn cười nói:

- Như vậy vừa có thể cho y tăng kinh nghiệm thực tế, vừa khảo sát năng lực của y, hiểu hướng đi cầm quyền của y. Mà coi như giả sử tương lai Quan Gia có Long tử hoặc y không hợp tâm ý của triều đình, thì chỉ cần

để y tiếp tục làm chức quan địa phương đó, không cho y về kinh là được. Như vậy vừa không làm mất mặt kẻ nào và ảnh hưởng đối với triều đình cũng giảm xuống nhỏ nhất.

Kỳ thật Trần Khắc còn có phương pháp tốt hơn, nhưng đây là đàm luận về việc lập thái tử, nếu biểu hiện ra những suy nghĩ quá cận kề thì chỉ có hại mà không lợi. Dù sao chỉ cần biểu đạt quan điểm là được. Dùng biện pháp không thành thực này là đủ.

- Biện pháp này của cậu mặc dù không thực tế lắm.

Bao Chứng cẩn thận ngẫm lại, trầm giọng nói:

- Nhưng ít ra có chút nhắc nhở ta. Sự kiện tuyển thái tử tương lai ảnh hưởng đến tiền đồ của quốc gia, đúng là không thể vội được!

- Đúng, tuyệt đối không vội được!

Trần Khắc gật đầu nói.

. . .

Cùng dưới một khoảng sao trời, trong thư phòng của Hàn Kỳ, Hàn phủ nằm ở ngoài Tây Hoa môn.

Hàn tướng công có thói quen ngủ sớm dậy sớm. Nhưng giờ y bị đánh thức, gọi dậy từ trên giường. Mãi đến khi ăn mặc chỉnh tề, xốc lại tinh thần cho tỉnh táo thì y mới đến thư phòng gặp Nhữ Nam quận vương.

- Lão vương gia sao đến lúc đêm khuya thế này.

Sau khi dọn chỗ, Hàn Kỳ thản nhiên nói:

- Chẳng lẽ không sợ bị người khác chê trách hay sao.

- Quan tâm làm gì.

Triệu Doãn Nhượng vẫn một bộ dáng nửa chết nửa sống, vẻ mặt khổ sở:

- Tục ngữ nói “nhiều con nhiều cháu thì nhiều thù”. Lão hủ đúng là đã sinh ra mấy đứa chỉ biết gây họa, biết làm sao được?

- Còn có câu tục ngữ gọi là “Giả cầm giả điếc không làm gia ông”.

Hàn Kỳ hiểu nhưng vẫn giả bộ, khê cười nói:

- Có một số việc cứ nhắm một mắt mở một mắt là được. Ai làm ầm ĩ thì kệ chúng, nếu lão vương gia cứ quan tâm thế thì khó mà thanh nhàn được.

Những lời này tuy cố ý nói xàm nhưng vẫn khiến Triệu Doãn Nhượng cảm thán vô cùng, thốn thức:

- “Thi kinh” nói “Đau khổ cha mẹ, sinh ta một nhọc”. Làm cha mẹ trời sinh đã nợ con rồi, biết làm sao được?

Chỉ trong chốc lát lão đã nói hai lần “Biết làm sao được”, Hàn Kỳ sao lại không hiểu lão đang cầu viện mình, vì thế không nói một lời mà chỉ nhìn.

Triệu Doãn Nhượng cũng nhìn Hàn Kỳ, chờ y tiếp lời để dẫn chủ đề. Nhưng bất đắc dĩ thay Hàn tướng công chỉ vờ râu ngồi ngay ngắn, bộ dáng như đang chăm chú lắng nghe.

Triệu Doãn Nhượng biết y không muốn dính đến vũng nước đục này, như vậy cũng chẳng lạ gì. Hàn Kỳ là đại thần tối cao, hoàn toàn không cần nghiêng về bên nào... Tương lai cho dù là ai lên làm hoàng đế cũng phải trông cậy vào y, thậm chí lấy lòng.

Vả lại làm quan đến đỉnh cao như vậy, cho dù công lao nhiều thế nào cũng chẳng lên thêm được. Nói thẳng việc lập thái tử này có thể tự dưng đắc tội Quan Gia, dù là tương lai ai khác lên làm hoàng đế thì mình cũng không gánh nổi. Đối là ai cũng sẽ không làm loại việc mạo hiểm à thù lao lại thấp này.

Đây cũng là nguyên nhân mà những người Văn Ngạn Bác, Phú Bật không xen vào vụ lập thái tử.

Nhưng Triệu Doãn Nhượng bắt buộc phải dụ dỗ được y, thực sự không phải vì nguy cơ hôm nay. Lão tin tưởng Vương Tổ, Đường Giới và Phạm Trấn đủ để thuyết phục Bao Chứng rồi. Sở dĩ muốn xin Hàn Kỳ giúp thật ra là vì muốn thừa cơ kéo y vào phe mình.

Vì chỉ khi có vị đại thần quyền thế này hộ tống thì con đường lên đỉnh tương lai của Thập Tam mới trở nên bằng phẳng.

- Đứa con Hàn tướng công tài giỏi như vậy, làm sao ngài biết được nỗi khổ của lão phu.

Triệu Doãn nhượng đánh trống lảng:

- Vậy chúng ta nói chuyện khác vậy.

- Vương gia nửa đêm tới tìm ta chắc không phải chỉ để nói chuyện phiếm đúng không.

Hàn Kỳ nói một câu thản nhiên suýt làm người ta ghen chết.

- Hàn công à.

Triệu Doãn Nhượng nói kèm theo tiếng thở dài:

- Lão phu mang theo tấm lòng thành, ngài cần gì phải đề phòng mạnh như thế? Ta bắt quá là một người cha vì con mà không quản chạy suốt đêm. Đây chỉ là chuyện bình thường, không ai có thể gièm pha được.

Hàn Kỳ đương nhiên biết, nhưng vẫn tiếp tục giả bộ, ngồi nghiêm chỉnh nói:

- Vậy vương gia muốn nói cái gì.

- Ta nói về chuyện vài ngày trước.

Triệu Doãn Nhượng buồn bã nói:

- Ở gần phố Lam Mạo đã xảy ra một vụ ám sát. Hung thủ dùng cung nỏ quân dụng, mục tiêu là một tên tiểu tử họ Trần.

- Đã từng nghe qua.

Hàn Kỳ mặt không đổi nói.

- Chuyện này rất kỳ quặc, ai cũng đoán là mấy đứa con nhà ta làm. Nhưng không ai biết con bằng cha, chúng có to gan mấy đi nữa cũng không dám dùng cung nỏ giết người. Nhưng thật ra lại có kẻ định đục nước béo cò, vu oan cho Cổ Xương Triều Cổ tướng công, lại hắt bát nước bẩn vào ta, để ta chịu thay tiếng xấu cho hắn. Đúng là giỏi tính toán.

Triệu Doãn Nhượng ho khan hai tiếng, ánh mắt lạnh lùng nhìn Hàn Kỳ:

- Hàn công, ngài nói xem kẻ này là ai?

Hàn Kỳ không nói. Y đúng là kẻ chủ mưu trong vụ ám sát phố Lam Mạo. Triệu Doãn Nhượng nói không sai, đúng là y muốn đục nước béo cò để đuổi Cổ Xương Triều ra khỏi trung tâm triều đình, còn mình thì quay lại làm Xu Mật Sứ. Im lặng thật lâu, Hàn Kỳ rốt cục mở miệng:

- Ngài muốn ta làm gì?

Trên mặt Triệu Doãn Nhượng không hề có vẻ tươi cười của người thắng, chỉ có thương tâm buồn đau chồng chất:

- Bệnh tật của lão hủ chữa lâu vẫn chưa khỏi, sợ không sống được mấy năm nữa...

Hàn Kỳ mím môi, nghe lão ta tiếp tục nói.

- Chết thì chết, ai không có ngày phải chết. Chỉ một điều là ta vẫn lo lắng Thập Tam nhà ta. Hàn Công, sau khi ta chết, ngài có thể thay ta giúp đỡ nó không?

Lời nói đột ngột khiến người nghe tim đập thình thịch. Đây đúng là khiến Triệu Tông Thực nâng y lên bội phận ngang bạn của cha a. Quan hệ này hoàn toàn khác biệt so với quan hệ quân thần. Nếu Triệu Tông Thực có thể thuận lợi lên làm hoàng đế thì chính y sẽ có vị thế gần như vô địch.

Cái hấp dẫn này quá lớn, khiến Hàn tướng công gan lớn từ xưa đến nay cũng không thể không rung động.

Triệu Doãn Nhượng đã suy nghĩ rất cẩn thận mới quyết định làm vậy. Đầu tiên lão không lừa Hàn Kỳ, thân thể lão không chống đỡ được nhiều thời gian nữa. Không tìm được một chỗ dựa vững chắc cho Triệu Tông Thực thì lão ở dưới tuổi vàng cũng không yên ổn. Chọn tới chọn lui trong đám trọng thần thì lão lựa chọn Hàn Kỳ. Thật ra Văn Ngạn Bác là lựa chọn tốt hơn, nhưng hoàng đế đã mất lòng tin với lão tiên sinh ấy rồi. Tuy bình thường không có gì, nhưng càng ở thời khắc quan trọng xe càng dễ tuột xích, cho nên không chọn Văn Ngạn Bác được.

Về phần Phú Bất, đó là một vị quân tử có đức, nguyện trung với hoàng đế, coi trọng lương tâm. Huống chi ông ta sắp tiếp nhận chức vụ thủ tướng, về tình hay lý đều không thể trông chờ gì.

Chỉ có Hàn Kỳ, năng lực, mạng lưới quan hệ, danh vọng đều là cao nhất, còn có dục vọng về quyền lực mạnh mẽ. Người như vậy lại chỉ làm Tam Ti sử, có khả năng lôi kéo rất cao.

Quả nhiên, sau một lúc suy nghĩ, Hàn tướng công khẽ gật đầu:

- Được!

- Ân đức của Hàn công ta sẽ không quên, con ta cũng không quên.

Triệu Doãn Nhượng vui vẻ, đứng dậy ôm quyền nói:

- Tương lai về sau phải kính nhờ ngài rồi.

- Đừng nói trước tương lai.

Nếu đã tham gia vào chuyện này, Hàn Kỳ phải nhập đúng bốn phần. Âm thanh của y lạnh lùng truyền đến:

- Phải qua được cửa này hẵng nói.

- Haiz.

Đây là sự inh của Triệu Doãn Nhượng. Ta có cầu xin người làm gì đâu, ta chỉ hạ đúng người, chuyện của ta sẽ là chuyện của người, đương nhiên khỏi cần phí vô mồm.

- Mà sao ngài lại để Triệu Tông Hán đi với đám xã hội đen đó vậy?

- Ta có hai mươi tám đứa con trai...

Triệu Doãn Nhượng bắt đầu nói:

- Đến tên còn nhớ không đủ chứ đừng nói quản lý bọn chúng làm trò khỉ gió gì.

- Nếu nhiều con trai quá...

Hàn Kỳ là một kẻ ngoan độc, ngoan độc với chính mình, càng ác hơn đối với người khác:

- Vậy coi như không có đứa con trai đó đi.

- Hả...

Cổ họng Triệu Doãn Nhượng run lên, miệng đầy khổ sở nói:

- Cần đến mức đó sao?

- Nó ở trong tay của lão Bao, chạy sao được nữa?

Hàn Kỳ cười lạnh nói:

- Ngài làm cha, không thể trốn tội quản con không nghiêm. Theo đó mà suy diễn thì những đứa con khác mà ngài dạy dỗ sợ cũng không thể làm ai đó hài lòng.

- Đó là chuyện khác.

Triệu Doãn Nhượng hoảng hồn nói:

- Cha mẹ sinh con trời sinh tính. Ta có mười mấy đứa nhỏ, đương nhiên sẽ không giống nhau.

- Trong nồi có cứt chuột. Ngài nói trừ cứt chuột ra thì trong cháo rất sạch, thế thì ai tin? Mà ai dám uống?

Hàn Kỳ không nể mặt nói:

- Lão vương gia, che chở con là thiên tính, nhưng đừng làm liên lụy tới những đứa con khác, sẽ làm hại đứa con tốt đó.

Sáng sớm ngày thu mờ mịt và lạnh đến thấu xương, rét căm tới mức người rụt cổ ngựa phun mũi. Tiếng hắt xì vang lên liên tục kèm theo âm thanh quất nháo hỗn loạn, âm thanh hô tránh kiệu, tiếng vó ngựa, tiếng dạ vâng. Tất cả nhắc nhở cho dân chúng nửa tỉnh nửa ngủ thành Biện Kinh rằng, hôm nay là buổi chầu triều.

Từng cỗ kiệu quan, từng chiếc xe ngựa từ bốn phương tám hướng tràn đến Đái Lộ viện nằm ở cửa chính hoàng thành. Ngoài Đái Lộ viện, đèn đuốc đã đốt sáng trưng từ sớm. Những quầy hàng dựng lên, người mua kẻ bán, âm thanh huyền não tới lui hỗn tạp.

Trong Đái lộ viện lại không giống so với mọi khi, ồn ào chẳng khác gì bên ngoài. Đám quan viên lui hụi trong phòng tìm hiểu tin tức mới nhất, thảo luận tình trạng sẽ xuất hiện trong buổi chầu triều. Không ai quát bảo trật tự, bởi vì đến cả Ngự Sử trực tại đó cũng đang tò mò hứng cái lỗ tai lên để nghe ngóng...

Bỗng tiếng huyền não dần lắng xuống. Bình thường có ba loại tình huống nếu xảy ra việc này, thứ nhất là lãnh đạo đến, thứ hai là người phụ trách kỷ luật đến, thứ ba là nhân vật chính trong đề tài đang thảo luận đến.

Bây giờ là loại tình huống thứ ba. Một lão già gầy yếu mặc bộ áo bào tím ánh vàng đang dựa vào một viên quan trẻ năng đỡ, run rẩy bước vào Đái Lộ viện. Lão già kia chính là quận vương Nhữ Nam, Triệu Doãn Nhượng.

- Vương gia.

- Sao hôm nay vương gia lại đích thân đến vậy?

Mọi người khấn trương nghênh đón, đúng là khách quý ít khi đến. Từ năm trước cáo ốm đến giờ đã gần một năm, lão vương gia vẫn chưa từng lên triều.

- Thật xấu hổ với mọi người.

Triệu Doãn nhượng ôm quyền với mọi người, thở dài nói:

- Có gì trên triều xin nói sau.

Mọi người cũng không hỏi nhiều, đưa lão đỡ vào trong phòng nghỉ tạm.

Tất cả vừa xong, Đường Giới và Phạm Trấn cũng tới. Chưa kịp vào trong, hai người đã bị Vương Tổ gọi lại, nhỏ giọng hỏi:

- Tình huống thế nào rồi?

- Lão Bao nói sáng nay sẽ đưa tin.

Đường Giới nhìn xung quanh:

- Ông ta còn chưa tới à?

- Vẫn chưa.

Vương Tổ nói:

- Việc này không giống với phong cách làm việc của ông ta.

Mỗi lần lâm triều Bao Chứng luôn là một trong những người đến sớm nhất.

- Sớm muộn gì ông ta cũng sẽ đến thôi.

Đường Giới nhìn Vương Tổ, đột nhiên thở dài:

- Nên chuẩn bị tốt hai tay là vừa.

- Ta biết.

Vương Tổ cười khổ nói:

- Lão Quan đó, rất miến cưỡng.

Giờ dần trôi qua, mặt trời mọc dần từ phía đông. Đợi chừ vị tướng công đến đông đủ, trên cổng thành vang lên tiếng chuông du dương không kém phần uy nghiêm.

Đám quan viên khấn trương dưới sự dẫn dắt của Ngự sử rồng rắn đến châu viện, xếp thành hàng ngoài Tuyên Đức môn. Đại môn sơn son dát vàng của hoàng cung cũng dần được mở ra.

216. Quyển 5 - Chương 217: Tráng Sĩ Tự Chặt Tay

Tiếng bước chân dồn dập vang lên, bọn quan viên liếc mắt thấy Bao Chứng đang hấp tấp chạy tới, may không có chậm trễ việc lâm triều.

Các đồng僚 vẫn nhớ giữ chỗ cho ông. Sau khi Bao Chứng đứng vào chỗ liền thở hổn hển một lúc mới thôi, lại nhìn người đứng bên cạnh không phải là Tri chế Cáo Lưu Sưởng mà là Tam ti Sử Hàn Kỳ.

- Đường đường là kẻ tướng sao lại chạy đến chỗ này đứng thế?

Bao Chứng lớn hơn Hàn Kỳ chín tuổi. Hai người cũng là tiền sĩ đồng khoa, quan hệ cá nhân không tệ nên ông không khách khí trêu ghẹo:

- Hay là đổi lại với lão Lưu rồi.

- Ông cứ nguyên rửa tội đi.

Đứng cùng một kẻ lồi thối râu tóc bừa bộn như lão Bao, Hàn tướng công có vẻ cao ráo hiên ngang hơn nhiều. Khóe miệng nở nụ cười khổ:

- Sao hai mắt ông lại đỏ như con thỏ thế kia, vừa khóc à?

- Khóc quái gì, một đêm không ngủ thành ra như vậy đó.

Bao Chứng một bên sửa sang lại râu tóc, một mặt quay đầu lại, quả nhiên thấy Đường Giới và Phạm Trấn đang nhìn mình đầy chờ mong.

Mà cũng không chỉ hai người bọn họ mà gần như tất cả đều nhìn ông. Sắc mặt Bao Chứng trầm trọng lắc đầu, xoay người đứng yên.

- Ông lắc cái gì thế?

Hàn Kỳ vừa theo Ngự sử dẫn đường cùng đủ các loại quan tiền cung vừa hỏi.

- Hoạt động khớp cổ.

Lão Bao cười ha hả nói.

- Nói nghiêm chỉnh đi.

Hàn Kỳ không thèm để ý.

- Được rồi.

Bao Chứng nghiêng đầu liếc hần hắt một cái, thấp giọng nói:

- Không thể tưởng được Hàn Kỳ ông cũng làm thuyết khách cho người khác.

- Ta là vì lão quan ông đó.

Hàn Kỳ không tỏ vẻ gì, cười nói:

- Đai Gián sắp liên hợp đề xướng việc lập thái tử rồi, ông mà xuất hiện lúc này sẽ khiến nhiều người tức giận đó.

- Ai giận thì kệ, lão Bao ta sống ngày nào hay ngày ấy.

Bao Chứng bấu môi, cười nói:

- Cùng lắm thì về nhà làm ruộng.

- Ông thật muốn chọc vào cái sọt lớn này?

Hàn Kỳ nhìn cung khuyết càng gần.

- Triệu Tông Hán tính là cái gì? Nhữ Nam Vương cũng không được.

Bao Chứng cười lạnh:

- Triều Đại Tổng chỉ có một mảnh bầu trời, đó là lòng dân.

- Được rồi!

Hàn Kỳ nghiêm mặt nói:

- Vậy nếu ông muốn làm thì vụ án này phải điều tra tới cùng!

Bao Chứng hơi bất ngờ, rung động nói:

- Lúc này mới giống lời của ông chứ.

- Trước khác nay khác. Tồi qua ông mà hỏi ta thì ta chắc chắn sẽ ngăn cản không cho ông chọc vào cái tổ ong vò vẽ này.

Hàn Kỳ trưng vẻ mặt kiêu “ta vì tốt cho ông mới làm thế”, nói:

- Nhưng giờ nếu ông mà bỏ qua thì vụ án sẽ không được điều tra tới cùng, bọn họ sẽ dùng tội danh vu hãm để đối phó ngược lại ông. Thế nên đến một bước này chỉ có tử chiến đến cùng thôi.

Bao Chứng tròn mắt nhìn Hàn Kỳ, nói:

- Xem ra ta thức trách lầm ông.

- Không sao, ta quen rồi.

Hàn Kỳ mặt không đổi sắc, nói:

- Tuy nhiên ông phải cẩn thận, đừng làm ảnh hưởng đến người vô tội.

- Đây là hiển nhiên.

Bao Chứng gật đầu... Sau ít nghi thức thì Quan Gia vào triều, liếc thấy Triệu Doãn Nhượng liền lộ vẻ tươi cười chân thành nói:

- Lão ca ca hôm nay sao lại tới vậy, mau ngồi.

Lập tức có hoạn quan mang ghế ra. Ai ngờ Triệu Doãn Nhượng sau khi tạ ân cũng không ngồi mà chậm rãi quỳ xuống.

- Mau nâng Nhữ Nam quận vương dậy!

Triệu Trinh sợ hãi nói. Ở triều Đại Tổng không có lễ quỳ, kể cả dân chúng bình thường thấy Quan Gia cũng không cần quỳ chứ đừng nói đường đường là quận vương.

Trừ khi bái tổ tông thần linh, chỉ có hai loại người mới quỳ xuống. Một là nô lệ, hai là tội phạm.

Tuy được nâng dậy nhưng nước mắt Triệu Doãn Nhượng đã tuôn rơi đầy mặt.

- Lão ca ca sao vậy?

Triệu Trinh nghiêm túc hỏi.

- Nhà thần có con hư, khiến họ Triệu hổ thẹn, khiến Quan Gia hổ thẹn.

Triệu Doãn Nhượng vừa khóc vừa nói:

- Thần khẩn cầu Quan Gia trách phạt, mong Quan Gia dùng quốc pháp xử trí!

- Con hư nào cơ?

Triệu Trinh mơ màng, hỏi quần thần:

- Hoàng thúc của Quả nhân hơi kích động, để ngài bình phục trước một chút. Chúng khanh ai có tình thì nói rõ giúp ngài một chút.

- Hồi bẩm Quan Gia.

Bao Chứng tự nhiên bước ra khỏi hàng nói:

- Vương gia như vậy có lẽ do hôm qua phủ Khai Phong bắt Thập Lục nhà ngài ấy.

- A, càn quấy!

Triệu Trinh “giật mình” nói:

- Sao khanh chưa xin chỉ thị đã bắt hoàng thất của ta! Vì tội gì?

- Quan Gia bớt giận, Bao Long Đồ chấp pháp theo lẽ công bằng, đầu tiên vì không biết nên mới đụng vào nhà của tên nghiệt súc kia. Đến cùng là có tội gì ư?

Triệu Doãn Nhượng lau nước mắt, giải vây cho Bao Chứng:

- Nghe nói tìm được trong nhà nó một đồng cung nỏ đao thương, còn có một đám kẻ cướp chuyên làm việc xấu, bắt không oan!

- Hả?

Triệu Khanh lúc này mới ngồi vững, nói:

- Bao khanh gia, nhanh nói rõ ràng đi!

- Vâng.

Bao Chứng liền nói về vụ bắt cóc hôm qua, tóm tắt lại chính xác toàn bộ vụ án, cuối cùng nói:

- Căn cứ vào thẩm vấn tối qua thì đám kẻ cướp kia đã khai báo mấy chục vụ án mạng, chỉ có điều còn cần kiểm chứng!

- Lão ca ca, ngài không biết những gì Triệu Tông Hán làm à?

Lông mày Triệu Trinh nhăn lại.

- Lão thần hổ thẹn vô cùng. Trong nhà thần con cháu nhiều lắm, thế nên không được dạy dỗ tử tế. Với cả không ít đứa sau khi trưởng thành thì rời vương phủ nên càng ngoài tầm tay với.

Triệu Doãn Nhượng chán nản nói:

- Trước kia ta vẫn coi tên nghiệt súc kia là trẻ nhỏ, chỉ cho là nó chơi đùa hồ đồ bên ngoài, ai ngờ lại chính là một kẻ cầm đầu bang phái không chuyện ác nào không làm...

- Hoàng thúc nói đúng, con nhiều khó quản.

Triệu Trinh cũng không biết là hâm mộ hay ghen tị, nói:

- Hơn nữa Thập Lục còn nhỏ, chắc hơn nữa là thấy thú vị nên nhất thời làm liều thôi, có lẽ không quá đáng trách.

- Quan Gia bao dung mới nói được vậy. Nhưng cha không dạy được con. Là một người cha, lỗi của tên nghiệt súc đó ta phải chịu trách nhiệm.

Triệu Doãn Nhượng thống khổ nói:

- Vi thần xin đi Tông chính từ tất cả chức vụ vương tước, xin bồi thường cho những gia đình vô tội gặp nạn, xin xử phạt nặng tên súc sinh kia!

Từ “xin” liên tiếp khiến cả triều văn võ rung động. Kể cả Triệu Trinh cũng nhìn vị hoàng huynh này với cặp mắt khác xưa... Đau đớn như cắt thịt, thành tâm thành ý chuộc tội như vậy không phải việc người bình thường có thể làm được.

Bao Chứng cũng âm thầm kinh hãi... Lão nghe nói đêm qua Triệu Doãn Nhượng từng tự mình tìm Hàn Kỳ, hóa ra là kẻ như vậy. Liên tưởng đến cử chỉ của Hàn Kỳ khi vào triều, ông sao có thể không rõ tên kia đang dò xét để xác định kế sách có nên thi hành hay không ... Triệu Trinh là một Quan Gia mềm lòng mà coi trọng mặt mũi. Hàn Kỳ dựa vào đó để làm trò, cho Triệu Doãn Nhượng vừa lên thì giành trước để nhận sai. Tất cả cũng chỉ để ngăn mồm mọi người để không bị chỉ trích, càng không ượng có để nói chuyện của mình.

Dù sao theo tính cách của Triệu Trinh thì sẽ luôn ngăn lại tạo bước đệm. Đến cuối cùng có thể vượt qua cửa ải mà không tổn hao gì.

Nhưng Hàn tướng công đã tính sai một chỗ nhỏ. Hắn noi theo Quan Gia lúc bình thường để dự đoán phản ứng của Triệu Trinh lúc này, tự nhiên coi đó như một thói quen hình thành không thay đổi mà không để ý đến việc tình cảm, nhưng các loại nhân tố lại ảnh hưởng tới thái độ và quyết sách khác.

Đời sau có câu là cảm xúc con người như súng bắn đạn, sức ép càng nặng bắn càng mạnh. Tình huống của Quan Gia Triệu Trinh đúng là như thế. Đùng quên từ đầu năm đến giờ là hơn nửa năm, ông lúc nào cũng bị các đại thần xoay như chong chóng, gặp mặt là nói ngài không có con, ngài không có con, ngài không có con!

Con con cái rầm ...

Trong đại diện lặng ngắt như tờ, các thần tử đều đang đợi Quan Gia tiếp lời. Hai mắt của Triệu Trinh nhìn vào hư không, suy nghĩ đến chuyện đêm hôm qua.

Nhàn rồi không có gì làm, Triệu Trinh mặc một bộ đạo bào, khoanh chân trần ngồi trên bồ đoàn trong Ngự Đường. Gần đây ông lấy được một bộ công pháp đạo gia, nghe nói nếu dưỡng sinh theo công pháp này trong một thời gian ngắn thì có thể sinh ra tinh nguyên vững chắc, gia tăng xác suất sinh dục. Lần này trong cung chọn ra mười người nữ tử bằng cổ pháp. Tướng mạo không quan trọng, mấu chốt là thích hợp. Hiện tại chính là lúc long tinh hổ mãnh, là thời gian ông chuẩn bị gieo niềm hi vọng mới cho hoàng gia.

Đến khi Triệu Trinh điều tức xong thì Hồ tổng quản dâng lên một chén thuốc đen tuyền. Liếc nhìn bát sứ, Quan Gia thở dài bưng lên, bịt mũi nuốt vào. Đợi Hoàng đế uống xong Hồ Ngôn Đoái lại dâng trà cho ông súc miệng trừ đi vị đắng. Xong xuôi Triệu Trinh mới thở dài một cái, nhìn về phía Thạch Toàn Bản đang đứng hầu ngoài màn lụa, hỏi:

- Có chuyện gì?

- Hồi bẩm ngài.

Nội thị tỉnh phó đô tri (một chức quan thái giám), người xử lý công vụ trong hoàng thành ti, tức Thạch Toàn Bản, thấp giọng nói:

- Bao Chứng đã tra xét tòa nhà bên ngoài của Triệu Tông Hán.

Nếu một vị Hoàng đế đến chuyện gì xảy ra trong kinh thành còn phải nhờ ngoại thần bẩm báo thì chẳng bao lâu nữa cái vị trí của ông ta sẽ không còn.

Thạch Toàn Bản kể toàn bộ từ đầu đến cuối chuyện xảy ra hôm nay cho Triệu Trinh nghe, thậm chí còn tỉ mỉ hơn so với Bao Chứng kể. Nhất là vụ ân oán mấy trăm ngàn quan, Bao Chứng còn cho Triệu Doãn Nhượng chút mặt mũi nhưng Thạch Toàn Bản thì không.

- Xem ra khoản tiền này ít ra từng tồn tại.

Ánh mắt của Triệu Trinh trở nên lạnh lùng nói:

- Quý phủ đường huynh của ta sao lại có nhiều tiền như vậy? Cần nhiều tiền thế để làm gì đây?

- Việc này lão nô không biết.

Thạch Toàn Bản nói:

- Năm trăm ngàn quan có thể làm rất nhiều chuyện.

- Ừm..

217. Quyển 5 - Chương 218: Tâm Tư Của Đế Vương

Triệu Trinh thở dài một hơi, nhấc tay rút ra một tờ thư kẹp trong cuốn “Đạo Đức Kinh” ở trên bàn. Những chữ viết kinh người trên đó làm ông ta đau mắt, đau luôn lòng: “... Kết giao trọng thân, qua lại cùng quyền quý. Lập bang phái, câu kết đại thần. Không văn tấu của Ngự sử, không quân phụ (xưng hô đặc biệt của thiên tử) của Đại Tổng. Phủ Trọng Đạt của Bắc Ngụy, nhà Vương Mãng tại Tây Hán. Mạnh Tử Văn,... rốt cục là mục đích gì?”

- Mục đích gì đây...

Triệu Trinh hai tay vo lại tờ giấy, nhẹ nhàng xé thành hai mảnh, rồi lại xé tiếp thành bốn mảnh, tám mảnh, mười sáu mảnh, xé cho đến khi không thể xé được nữa mới ném mạnh đi. Đồng giấy vụn như tuyết rơi lá tả.

Nhìn chăm chăm vào đồng giấy vụn rơi, thanh âm của Triệu Trinh lạnh như băng nói:

- Hồ Tổng quản, thật ra buổi sáng Trình Tu Nghi nói không sai chút nào.

Trình Tu Nghi là nữ nhân Quan Gia yêu mến, hôm nay lại bị trục xuất khỏi cung. Nguyên nhân là vì khi chải đầu cho Quan Gia, gỡ búi tóc thì nhìn thấy tóc bạc trên đầu Triệu Trinh tăng nhiều, nàng đau lòng nói:

- Đại Quan cần bảo trọng long thể. Gần đây tóc bạc thật nhiều.

- Tóc trắng đã ba trượng dài, sầu thu dằng dặc bao ngày riêng mang.

Triệu Trinh nhìn vào gương mặt u ám trong gương, thở dài nói.

- Đại Quan cứ nói đùa.

Trình Tu Nghi dùng một cây lược bằng sừng trâu, chải nhẹ nhàng từ trên xuống dưới, nâng tóc dài lên rồi lại chải từ đỉnh đầu xuống. Cái lược bỗng bị kẹt vào một chỗ rồi, nhẹ nói:

- Đại Quan là chí tôn. Thiên hạ còn có chuyện gì làm cho ngài buồn được?

- Tại sao không có.

Triệu Trinh thở dài một tiếng:

- Khắp thiên hạ đều biết rằng Quả nhân đang phát sầu vì con nói dối.

- Điều này có gì phải buồn. Quan Gia trước nay đã sinh được ba vị hoàng tử, sáu vị hoàng nữ, cũng không phải không thể sinh tiếp. Chỉ là duyên chưa tới thôi.

Trình Tu Nghi một bên nhấc tóc dài của Quan Gia lên, một tay buộc một cái dây cột tóc, uốn một cái rồi dùng miệng cắn, dây tóc quấn qua tay, buộc xong rồi nói:

- Ông lão sáu mươi cũng có thể làm cha, Quan Gia mới hơn bốn mươi, có gì phải buồn?

Cho dù chỉ là cách nhìn của phụ nữ nhưng Triệu Trinh nghe rất hưởng thụ, cười nói:

- Không thể tưởng được đại thần toàn triều còn không hiểu việc bằng phụ nữ như nàng.

- Bọn họ nói thế nào?

Trình Tu Nghi gỡ xuống cái buộc tóc rồi quấn vòng, tóc dài liền kết lại thành dải, sau đó dùng một dây cột tóc màu vàng thắt lại, thuận miệng hỏi.

- Bọn họ muốn Quả nhân tìm một đứa cháu trong tôn thất làm con thừa tự, giáo dục thành hoàng tử, giúp lòng dân trong nước an tâm.

- Sao nô nô nghe lại thô như vậy. Lòng dân quốc gia hẳn phải dựa vào Quan Gia, dựa vào đứa con của Quan Gia, sao lại dựa vào người không liên can được?

Trình Tu Nghi cầm vào một cây trâm ngọc cho Quan Gia, nói:

- Nô nô không hiểu đạo lý lớn, nhưng cũng biết dù ai tốt thế nào thì đứa con nhà mình vẫn hơn. Mà giờ con của người khác muốn chiếm chỗ của chúng ta, Quan Gia không thể đồng ý.

- Hẳn chỉ là dự bị thôi, chờ khi Lâm nhi sinh ra sẽ thu hồi địa vị đó.

Triệu Trinh bình thường sẽ không cho phép nữ tử đàm luận chính vụ, nhưng đây là chuyện nhà của ông nên cũng không kiêng dè Hậu phi, nói:

- Cho nên các nàng phải cố gắng nhé.

- Lời nô nô không dễ nghe, nhưng vẫn muốn nói. Sợ Quan Gia bị lừa rồi.

Trình Tu Nghi buồn bã nói:

- Nô nô mặc dù ở trong cung nhưng cũng thường thấy những chuyện dạng như ở nhà rồi dùng nhờ đồ. Lúc họ dụ dỗ thì buông lời nhẹ nhàng đường mật, nhưng chỉ sợ mời thần dễ tiến thần khó! Người ta sẽ nói đều là chất trai của Thái Tông hoàng đế, cũng có danh phận hoàng tử, ruột thịt, làm con thừa tự thì có gì khác đâu. Mới làm không bằng quen làm, nước có vua sống lâu... Nói thế nào nhỉ?

- Nước có vua sống lâu là phúc của xã tắc.

Trên mặt của Triệu Trinh đã bắt đầu khó coi. Những lời này nghe nói bà cố nội Đỗ thái hậu của ông đã từng nói trong sử sách. Cũng chỉ vì câu này khiến thái tổ Thái Tông cuối cùng lập ngôi vị, mạch của thái tổ không còn.

Ông rất cực ý thức được mình bị lừa rồi, tu hú chiếm tổ chim khách thì không bao giờ trả tổ! Nếu như mình chết sớm lưu lại mẹ góa con côi thì chắc chắn sẽ càng như thế!

- Đàn bà như ngươi mà dám tham gia chính sự!

Bỗng nhiên Triệu Trinh đứng dậy trút giận sang Trình Tu Nghi, sai người trục xuất nàng khỏi cung. Nhưng lời của nàng lại cả ngày quanh quẩn trong đầu Quan Gia. Thế nên trong bữa tiệc vui của Trần Gia mới không buồn nhìn huynh đệ Triệu Tông Thực.

- Nàng nói đúng, quả nhân vẫn chưa tới năm mươi, những kẻ này đã sốt ruột không chịu nổi. Qua tiếp hai mươi năm quả nhân già rồi, bọn chúng còn muốn đẩy ta đến đâu. Lại tiếp qua vài năm nữa quả nhân chết, bọn chúng chắc còn dồn con cháu ta vào đường cùng!

Triệu Trinh cuối cùng không nén nổi cơn giận, quát lớn với thái giám thân tín của mình.

- Việc lớn của quốc gia lão nô không dám nói lung tung.

Hồ Ngôn Đoái cúi đầu nói:

- Chỉ là cảm thấy đứa con mình nuôi dưỡng mới yên tâm hơn cả. Vả lại Quan Gia mới hơn bốn mươi, tuổi xuân đang hồi. Giờ tích cực tắm bổ thánh thể, không chừng năm sau có thể thu hoạch, không nên vội nhất thời.

- Ừm.

Triệu Trinh gật đầu, trở mình suy nghĩ một đêm, rốt cục quyết định phải mượn cơ hội này hủy bỏ ý tưởng lập thái tử của các thần tử.

Hồi lâu ông mới hồi phục tinh thần, thở dài một tiếng:

- Thương thay cho tấm lòng cha mẹ. Tục ngữ nói con cháu đều có phúc của con cháu, đừng vì con cháu mà làm trâu làm ngựa. Thế mà lại nhiều người cha lại cam nguyện làm trâu ngựa cho con cháu!

Nói xong ánh mắt của Quan Gia thương hại, xen lẫn chút cảm xúc gì khang khác nhìn Triệu Doãn Nhượng:

- Lão ca của ta lại làm kiếp khổ của trâu ngựa a.

Triệu Doãn Nhượng ngơ ngác khó hiểu, không biết Triệu Trinh đang thông cảm ình hay là ý chỉ gì khác. Lão chỉ biết cúi đầu, không dám biểu lộ chút cảm xúc nào.

Triệu Trinh lại nhìn người thanh niên cạnh Triệu Doãn Nhượng, nói:

- Tông Ý, đỡ cha người ngồi đi.

- Vâng.

Triệu Tông Ý tiến lên đỡ Triệu Doãn Nhượng, Triệu Doãn Nhượng vẫn cố chấp:

- Thần có tội, cứ để thần đứng.

- Chuyện gì ra chuyện đó, không thể lẫn lộn được.

Triệu Trinh lắc đầu nói:

- Ngồi xuống đi. Con lớn không do mẹ, cũng chẳng do cha. Không cần thiết phải chịu sai thay con, càng không cần gánh tội thay.

Triệu Doãn Nhượng thấy yên lòng, xem ra qua được cửa này rồi. Sau khi ngồi xuống, tiếp theo Triệu Trinh lại nói nhẹ nhàng:

- Lão ca ca, thân thể của ngài không bằng trước, cần bảo trọng.

- Tạ Quan Gia quan tâm.

Triệu Doãn Nhượng cảm động nói:

- Cái thân già này của lão thần quả thật không chống được nhiều nữa rồi.

- Điều dưỡng thân thể quan trọng hơn, sau này đừng lo lắng nhiều thứ như vậy. Về phía Tông Chính Tự ngài cũng không cần lo nữa, để Bắc Hải quận vương gánh vác cho.

Giọng điệu thân thiết của Quan Gia đi vào trong tai Triệu Doãn Nhượng không khác một chậu nước lạnh. Lão không khỏi rùng mình, than thở trong lòng: “Vậy là bị tước đoạt rồi sao?”. Tuy nhiên trong nhà xảy ra chuyện lớn như vậy, còn mặt mũi nào mà làm trưởng tông thất nữa? Lão chỉ có thể cắn răng, nuốt cơn ghen này.

Ai biết đây mới chỉ là bắt đầu, lại nghe Quan Gia từ từ nói tiếp:

- Ở nhà nghỉ ngơi, có thời giã, ngài phải quản thật tốt đám cháu trai kia của ta nhé.

Triệu Doãn Nhượng khản trương, chuyện lão lo lắng nhất đã xảy ra – Triệu Trinh mượn chuyện này để nói sang chuyện kia!

- Nhiều con nhiều nữ nhiều thù, nói vậy có lẽ cừ địch của lão ca ca có khi nhiều nhất trong Đại Tổng.

Nhưng ai dám bịt miệng hoàng đế? Triệu Trinh lại nói tiếp:

- Mấy năm nay quả nhân cũng thỉnh thoảng nghe nói mấy tin tức nghịch ngợm cần quấy của đám cháu trai kia. Có chơi gái, có cờ bạc, có cưỡng đoạt tài sản, cũng có đứa cả ngày kéo bè kết phái với một đám văn nhân, không biết đang làm gì nữa ...

Triệu Doãn Nhượng vốn có bệnh, nghe thế mà suýt ngất đi. Nét mặt già nua trắng bệch như tờ giấy, gắng gượng đứng. Đang muốn giải thích thì lại nghe Triệu Trinh đổi giọng:

- Quả nhân đều không tin.

Thế là khiến lời của lão Vương gia nén lại.

Nếu thế thì người nói làm gì! Lại còn nói giữa triều đình nữa. Trong cuộc họp tại triều mỗi câu nói đều có hồ sơ ghi chép lại, huống hồ là lời của Quan Gia. Đây đúng là vả thẳng mặt, hơn nữa vả ặt mũi bầm dập.

- Dù vậy lúc về vẫn phải hỏi thăm chúng, phải cố gắng, biết sửa đổi. Cả đời lão ca cần kiệm lễ độ, một tấm gương sáng như vậy không thể ấy đứa con làm hỏng thanh danh.

Về mặt Triệu Trinh dụ dàng nói:

- Về phần vụ án của Triệu Tông Hán, Bao khanh gia phải điều tra nhanh chóng, trả lại trong sạch cho nhà lão ca.

Quần thần ngơ ngác nhìn nhau, cái gì gọi là “trả lại trong sạch cho lão ca”? Hóa ra trong mắt Quan Gia bây giờ nhà lão ca không trong sạch ư?

Triệu Trinh một tháng lâm triều cũng không nói nhiều lời như vậy, việc này vốn đã là một tín hiệu.

Buổi triều tiếp tục tiến hành trong không khí hơi kì dị. Các đại thần tuần tự tấu lên một cách máy móc, sau đó Quan Gia chỉ nói “Chuẩn”, “Không chuẩn”, hoặc “Giao cho nha môn ... xử”. Một đám thần tử lên xuống, chẳng mấy chốc đã sắp tan triều.

Nhưng càng đến cuối không khí càng khẩn trương. Ai cũng không biết vở kịch chính còn chưa diễn hay là sẽ không diễn nữa?

Mọi người đã bàn bạc kĩ trước, quan gián ngôn hôm nay sẽ tập thể ngả bài với Hoàng đế. Nhưng giờ cả đám nháy mắt nhau, rốt cục có làm hay không?

218. Quyển 5 - Chương 219: Âm Chiến

Loại việc này cái mấu chốt cần là khí thế. Nếu khí thế có thể áp đảo Hoàng đế thì suôn sẻ. Nhưng hôm nay Triệu Doãn Nhượng vừa lên đã khiến tất cả khí thế bị rút sạch. Nhục chí dễ mà quyết tâm khó. Mắt thấy cơ hội tốt đẹp bị bỏ lỡ, người khác có thể nhịn chứ Phạm Trấn thì không. Vị này cực kì cố chấp trong chuyện lập thái tử.

Thấy người được an bài cứ trì hoãn không lên, Phạm Trấn quyết tâm bước lên một bước nói:

- Khởi tấu Quan Gia, vì thần nghĩ rằng tuy những việc nước kia rất quan trọng nhưng có một việc còn quan trọng hơn, đó chính là vấn đề nền tảng đất nước! Thần liều chết khuyên ngăn xin Quan Gia quyết định ngay hôm nay!

Triệu Trinh hiển nhiên đã dự tính trước, vì vậy không hề bị bối rối, suy nghĩ một lát rồi nói:

- Ý của khanh có phải là muốn tuyển chọn một đứa con trai trong hoàng thất làm người nối nghiệp? Đây là lời của trung thần, sao Quả nhân lại bối rối mà giết khanh được? Cũng không phải ai cũng dám nói được thế.

- Quan Gia sáng suốt!

Phạm Trấn nín một câu, cũng vì gia tăng chút lòng tin ấy người kia nên nói:

- Vì thần cứ nghĩ nói ra hẳn phải chết!

- Triều Đại Tổng ta đã từng giết người tấu sự sao?

Triệu Trinh nhìn ông kỳ quái nói:

- Vả lại chuyện này thì có gì đâu? Các triều đại đổi thay, việc này còn thiếu sao?

- Đại Tổng nhất định phải có người thừa kế, liên quan đến an nguy tồn vong của cả quốc gia. Lần trước Quan Gia đã đáp ứng, nói lập tức sẽ làm. Sao giờ lại không thấy tin tức gì?

Phạm Trấn mạnh mẽ nói:

- Nhất định có kẻ tiểu nhân nói với ngài rằng: “Quan Gia đang tuổi tráng niên, không cần gấp gáp lập người nối nghiệp” phải không? Những tên tiểu nhân này nghe tưởng là vì suy nghĩ cho Quan Gia, nhưng trên thực tế chỉ là muốn trong lúc có chuyện gì xảy ra thì đục nước béo cò mà thôi. Những kẻ dựa thời cơ lập người có lợi với mình làm hoàng đế, chuyện như vậy từ xưa đến nay còn thiếu sao?

Nói xong liền bước lên một bước, lớn tiếng nói:

- Xin Quan Gia hôm nay quyết đoán!

Đồng thời, Thị ngự sử Trần Thủ, Giám quan Lã Hối cũng đều liều chết lên khuyên, nói không khác gì Phạm Trấn.

Hiển nhiên vị Trình Tu Nghi tại lúc mấu chốt này bị đuổi khỏi cung dẫn đến nhiều đại thần bất an đoán mò. Đây cũng là nguyên nhân bọn họ phải quyết định thật nhanh.

Triệu Trinh là Quan Gia khuôn vàng thước ngọc, đương nhiên không thể nuốt lời. Ông trầm mặc một lát, cuối cùng gật đầu nói:

- Quả nhân đương nhiên sẽ phải giữ lời. Thật ra ta cũng có ý lựa chọn bồi dưỡng người nối nghiệp từ đám con cháu trong hoàng thất. Còn vì sao phải kéo dài thời gian lâu như vậy là bởi ta chưa tìm được người thích hợp.

Các đại thần nhủ thầm trong lòng: “Là chưa chọn được người thích hợp khi còn sống mới đúng.”

. . .

Không khí trong đại điện đột nhiên biến đổi khác lạ. Tất cả mọi người đều có cảm giác chuẩn bị chứng kiến bước ngoặt của lịch sử. Triệu Doãn Nhượng khấn trương nắm tay của con trai, trái tim sắp nhảy khỏi cổ họng.

- Lập thái tử là việc lớn liên quan đến nền tảng quốc gia. Thời Ngũ đại hôn quân cũng phải trưng cầu ý kiến của thần tử, đương nhiên quả nhân cũng không thể một mình quyết định.

Trầm mặc một lát, Triệu Trinh nói tiếp:

- Hiện tại các khanh nói thử xem trong chi hoàng thất gần có ai có thể đảm nhiệm?

Không khí trong đại điện như bị ngưng lại. Rất nhiều người tim đập rộn lên. Có người nghĩ rất nhanh, có người tâm tư thay đổi chóng mặt. Không biết bao nhiêu lần liều chết khuyên bảo, khổ tâm mưu tính, bao năm cuồn cuộn chờ đợi, vốn tưởng rằng con đường phía trước không bỏ bến, ai ngờ đảo mắt đã đến đích rồi. Chỉ cần báo tên, dường như tất cả dễ dàng như lật bàn tay.

Nhưng khoảng chừng nửa khắc đồng hồ, trong đại điện dường như tiếng kim rơi cũng có thể nghe thấy, tiếng thở dồn dập liên tục phát ra.

Cho dù ai cũng biết nếu như báo tên thì sẽ được công đề xứng. Nhưng quan trường là chốn tôn ti trật tự, chỉ sợ không đợi đến vị kia lên ngôi hoàng đế thì chính mình đã bị cấp trên ghen ghét chết rồi.

Hiện tại chỉ có hai loại người có thể nói chuyện. Một là chư vị tướng công, hai là vị Phạm Trấn này. Dù sao ông ta cũng đặc tội sạch sẽ với nhóm tướng công, còn sợ bị tính sổ gì nữa?

Nhưng Phạm Trấn không hé răng một lời. Ông ta là một kẻ quân tử truyền thống, làm tất cả vì sứ mệnh mà không phải tranh công. Trong tư tưởng của ông, những phần tử đầu cơ kiếm lợi giống như Trần Chấp Trung là cực kì đáng xấu hổ.

Trong chốc lát, ánh mắt Triệu Trinh đã chiếu lên người Phú bật:

- Dù không ai nói sao, ái khanh đề cử đầu tiên trước xem.

- Đây là việc nhà của đế vương, vi thần chỉ phụng mệnh mà làm chứ không dám nói bừa.

Phú tướng công lắc đầu nói.

Triệu Trinh cực kì vừa lòng với lời của ông ta, trong lòng thầm nhủ: “Thế mới đúng là Tể tướng chứ!”. Ông lại đưa mắt về phía Xu mật sử Cổ Xương Triều nói:

- Vậy Cổ ái khanh nói xem!

Cuộc sống gần đây của Cổ Xương Triều có vẻ không yên lành lắm. Trong một lần ám sát lại xuất hiện cung nô quân dụng, đây là vụ án cực kì khó khăn. Cứ việc dấu hiệu trên bó mũi tên đã được mài nhưng theo thợ thủ công viện cung nô quan sát đặc tính chất liệu thì đã nhận định chúng là do phủ Đại Danh sản xuất.

Phủ Đại Danh là nơi cung cấp vũ bị cho toàn bộ quân đoàn phương bắc, hàng năm sản xuất trăm ngàn cung nỏ, hàng chục triệu mũi tên. Một bộ phận bị truyền ra là không thể tránh khỏi. Việc này vừa lớn vừa nhỏ, nhưng nếu bị người có tâm nắm được, chủ trương phái khâm sai đến phủ Đại Danh tiến hành điều tra toàn bộ hệ thống quân nhu thì sẽ không ổn chút nào.

Cổ Xương Triều ngàn lần không thể đáp ứng. Hiệp ước Thiên Uyên mới qua vài chục năm, các quân đoàn tinh nhuệ phương bắc đã sắp không chịu nổi. Chuyện này như được bọc bởi một tầng áo khoác, một khi cởi ra thì tật xấu bộc lộ sẽ không ít hơn so với bên Lĩnh Nam. Đến lúc đó tất nhiên sẽ có hàng đồng văn vô quan viên phải rơi rớt. Chính ông tuy là Xu mật sử nhưng mới từ vị trí lưu thủ của Bắc Kinh chuyển tới mười năm trở lại đây. Nếu truy cứu trách nhiệm thì chắc chắn không trốn được.

Ông ta vì ngăn mọi chuyện vỡ lở đã lo đến sứt đầu mẻ trán rồi. Nhiều một chuyện không bằng bớt một chuyện, làm gì còn lòng dạ nào mà lăm chuyện nữa? Ông lắc đầu, cười ha hả nói:

- Phú tướng công nói đúng, chuyện như vậy thần tử nào dám nói? Quan Gia nói ai thì sẽ là người đó.

- Hàn tướng công thì sao?

Hỏi xong Đông Tây hai phủ, đương nhiên đến Tam ti sử.

- Quan Gia thế này là làm khó cho thần rồi.

Thanh âm Hàn Kỳ khàn khàn nhưng vô cùng uy nghiêm:

- Cho dù triều đình tuyển quan viên thì cũng cần phải khảo sát, tổng hợp để phân tích tính cách và năng lực mới có thể quyết định. Lập thái tử là việc liên quan đến căn cơ quốc gia, đương nhiên phải thận trọng, sao có thể thuận mồm nói ra được?

Nghe nói thế, Triệu Doãn Nhượng kinh ngạc nhìn Hàn tướng công, cảm giác lòng sắp vỡ nát.

- Ha ha, hiện tại chỉ cần người nói tùy ý, ột cái ý kiến là được.

Thấy ba vị tướng công thức thời, Quan Gia cực kì vừa lòng, cười chân thành:

- Tuyển hay không sẽ là chuyện của Quả nhân.

- Nếu vậy thì thần liền mạnh dạn tiến cử. Theo thần biết thì trong chi hoàng thất gần thì có vài người ưu tú. Ví dụ như Triệu Tông Phụ, Triệu Tông Thực, con trai của Nhữ Nam quận vương; hay Triệu Tông Tích, con trai của Bắc Hải Quận Vương; Triệu Tông Ngạc con trai của Cổ Tín An quận vương; An Quốc công Triệu Tông Cổ, cháu trai của thái tổ...

Hàn Kỳ báo một chuỗi tên các cá nhân Hoàng thất, nói không khác gì chưa nói vậy.

- Người cảm thấy ai tốt nhất?

Triệu Trinh ra vẻ lơ đãng hỏi.

Trái tim Triệu Doãn Nhượng dường như sắp nổ lại được khép lại. Đại thần cả triều cũng nín thở nhìn Hàn Kỳ, chờ đợi một cái tên.

- Đều tốt cả.

Ai ngờ Hàn tướng công quyết tâm không làm chim đầu đàn, cười nói:

- Đều là con cháu Thái Tông, Thái Tổ, đương nhiên đều tốt. Nhưng nếu hỏi ai tốt nhất, chưa khảo sát thì thần không dám nói bừa.

Nhưng nếu chỉ là một kẻ dối trá thì cũng không phải là Hàn tướng công dũng mãnh cả đời rồi. Ông tiếp tục đưa ra đề nghị:

- Vi thần đề nghị lập một khu trường trong hoàng cung, chỉ tiếp nhận con cháu hoàng gia. Như vậy vừa có thể dạy bảo việc học, Quan Gia cũng có thể gần gũi quan sát năng lực và phẩm đức của những người này, sau đó tuyển chọn người thích hợp.

- Ha ha ha.

Triệu Trinh mỉm cười:

- Chủ ý này khá tốt, có thể xem xét.

- Vi thần phản đối!

Một tiếng nói cắt đứt cuộc đối thoại của Hàn Kỳ và Quan Gia, là của Phạm Trấn. Hắn lớn tiếng nói:

- Loại phương pháp này chưa từng nghe bao giờ! Nhìn qua có vẻ hợp lý nhưng thực tế sẽ dẫn phát các vị tông tử lục đục với nhau. Biện pháp này quá tàn khốc, sợ khó có thể tuyển ra nhân vật đứng đầu!

- Người có biện pháp tốt hơn sao?

Triệu Trinh khẽ cau mày nói.

- Theo thần thì kỳ thật không cần tranh giành gì, bởi vì trong hoàng thất có một người tài đức vẹn toàn nổi bật, Quan Gia trực tiếp chọn là được!

Phạm Trấn lớn tiếng nói. Ông hoàn toàn liều mạng muốn đâm phá cái bọc này.

- Ai tốt như vậy?

Triệu Trinh bình tĩnh nhìn hắn, cười như không cười:

- Sao không nói nghe thử.

- Đó chính là ...

Phạm Trấn cắn răng, trầm giọng nói.

- Dừng...!

Một tiếng gào to vang lên, chỉ thấy tướng công Hàn Kỳ mặt đầy sát khí quay đầu:

- Ta đang nói chuyện với Quan Gia, một tên quan nhỏ như người sao dám ngắt lời!

219. Quyển 5 - Chương 220: Mùi Thuốc Súng

Phạm Trấn nổi danh kiên cường, lớn tiếng nói:

- Đại thần không nói, đương nhiên quan nhỏ phải nói rồi!

Hàn Kỳ híp mắt nhìn qua, như một đầu sư tử uy mãnh, nói:

- Đương trị Ngự Sử đâu? Sao còn chưa đuổi tên này ra!

- Quan Gia chưa nói không được, ngài vội cái gì?

Phạm Trấn cười lạnh nói.

- Phạm tri giá.

Thanh âm Bao Chửng vang lên:

- Nghe Hàn tướng công đi.

Phạm Trần nhìn qua, thấy Bao Chứng đang nháy mắt với mình, mà Đường Giới một bên cũng khẽ lắc đầu. Cho dù lòng đầy phần uất nhưng anh vẫn tin vào phán đoán của hai vị lão ca này, đành phải ngưng lại. Vì quá cảm xúc kích thích nên hần thấy trong miệng ngòn ngọt, một ngụm máu tươi phun ra.

Người bên cạnh vội tiến lên đỡ thì bị hần hung hăng đẩy ra. Không thèm nhìn tới Quan Gia cao cao trên kia và mấy vị tướng công, Phạm Trần lập tức phẩy tay áo bỏ đi...

Trên mặt Triệu Trinh hiện lên vẻ đáng tiếc, thấy Phạm Trần hộc máu lại cảm giác hơi áy náy, hồi lâu mới nói:

- Các vị còn ai muốn tiến cử không?

Cả sảnh đường lạnh ngắt như tờ.

- Vậy chuyện này để quả nhân suy nghĩ mấy ngày rồi lại thảo luận.

Triệu Trinh hơi mỗi một phát tay, Hồ Ngôn Đoái liền hô lớn:

- Bãi triều...

Sau khi các đại thần bãi triều thì tản ra các phương vì nha môn khác nhau, có người về Tuyên Đức môn, có người ra Đông Hoa môn. Triệu Doãn Nhượng được con nâng đi, chân bước nặng nề về phía Tuyên Đức môn, lên xe ngựa của vương phủ.

Vừa ngồi lên, nước mắt Triệu Doãn Nhượng liền tuôn ra.

Triệu Tông Ý ba mươi mấy năm nay còn chưa từng thấy cha thương tâm như vậy, không khỏi tức giận nói:

- Không nghĩ tới họ Hàn lại thù địch với chúng ta lớn như vậy. Đúng là chúng ta mất mùa rồi, đã vậy hôm qua còn phải hạ mình cầu xin hần!

- Nói bậy.

Triệu Doãn Nhượng lắc đầu nói:

- Con đừng hiểu nhầm Hàn tướng công.

- Hiểu lầm?

Triệu Tông Ý trợn mắt nói:

- Nhưng chính tai con nghe rõ ràng! Nếu không phải hần cứ cố chối từ, lúc sau lại ngang ngược cản trở thì việc của chúng ta đã sớm xong rồi!

- Không thể.

Triệu Doãn Nhượng thở dài nói:

- Ngay từ đầu vì phụ cũng khiếp sợ, nhưng trở về chỗ mới ngấm lại. Càng nghĩ càng sợ, càng thêm khâm phục Hàn tướng công. Không hổ là người tài một thế, quả thật bình tĩnh đáng sợ. Trong loại hoàn cảnh này, lập tức biết nguy hiểm, giúp chúng ta thoát khỏi sự đả kích trí mạng.

- Cha, sao con càng nghe càng mơ hồ vậy.

Triệu Tông Ý vò đầu nói:

- Anh ta rõ ràng ngăn việc tiến cử Thập Tam, sao cha lại nói hần giúp chúng ta?

- Có đôi khi, không giúp mới chính là giúp, nếu ngược lại thì mới là hại Thập Tam.

Triệu Doãn Nhượng nói:

- Con không phát hiện thấy Quan Gia có gì khác thường sao?

- Khác chỗ nào?

- Nói quá nhiều.

Triệu Doãn Nhượng nói:

- Từ lần phát bệnh xuân vừa rồi tới giờ, trên cơ bản ông ta lên triều đều im lặng, để vài vị tướng công điều khiển buổi triều. Cả một buổi sáng cũng không nói rõ hai ba câu, vậy mà con xem lần này ông ta nói bao nhiêu?

- Đúng là bất thường.

Triệu Tông Ý nhớ lại gật đầu:

- Vậy đó là ý gì?

- Ý này tức là ông ta muốn điều khiển buổi triều lần này.

Triệu Doãn Nhượng vẽ mặt uất hận nói:

- Chắc chắn đã sớm biết chuyện của Triệu Tông Hán, cũng biết đám quan gián ngôn kia sẽ làm khó dễ trong buổi triều...

Triệu Doãn Nhượng cực kì khôn khéo. Khi tỉnh táo lại đã lập tức phát hiện Quan Gia như một tên thợ săn chuyên nghiệp, đặt bẫy cực kì khéo léo. Mai phục bí mật, đợi đến con mồi đi vào hòng sủng.

- Cho nên ông ta không tiếc ra vẻ khoan dung, nhưng thực chất là thuận thế giải trừ chức quan của ta, hơn nữa còn để Bao Chứng tiếp tục tra xét. Đây chính là một loại tín hiệu gửi cho các vị tướng công vốn giỏi về đoán ý qua lời nói và sắc mặt, cũng là một cạm bẫy đặt trước để đối phó Thập Tam.

Triệu Doãn Nhượng xiết chặt hai bàn tay khô gầy đến mức trắng bệch:

- Hôm nay ông ta đã có ý định phế bỏ Thập Tam!

- Hả?!

Triệu Tông Ý biến sắc nói:

- Không thể nào!

- Nếu không phải giải thích thế nào. Ông ta rõ ràng đã nắm cục diện trong tay, vậy mà lại tỏ thái độ khác thường trong việc lập thái tử, vậy là sao?

Triệu Doãn Nhượng oán hận nói:

- Nếu sớm hào phóng như vậy sao còn kéo dài đến tận hôm nay? Thế nên trong chuyện này chắc chắn có vấn đề!

- Chẳng lẽ là muốn đợi có người nói ra tên của Thập Tam sao?

Triệu Tông Ý sợ hãi hỏi.

- Đúng vậy, một khi tên của Thập Tam bị đề xuất thì dựa theo cục diện hôm nay, ông ta chỉ cần nhẹ nhàng lắc đầu có thể biến tất cả thành tro bụi.

Triệu Doãn Nhượng nghĩ mà sợ, nói:

- Cái tên một khi bị Quan Gia phủ nhận thì chắc chắn ngày sau sẽ không được nhắc tới nữa!

- Ông ta thật sẽ lắc đầu sao?

Triệu Tông Ý không cam lòng, nói.

- Khó mà nói được.

Triệu Doãn Nhượng lắc đầu:

- Nhưng một khi bị phủ nhận thì Thập Tam sẽ không còn cơ hội, chúng ta không thể mạo hiểm!

- Nhưng theo lời cha thì sợ Thập Tam sẽ bị Quan Gia ngứa mắt.

Triệu Tông Ý nói:

- Như vậy tương lai muốn đi lên chẳng phải quá xa vời?

- Ôi...

Triệu Doãn Nhượng thở dài nói:

- Lần này thật ra là tại ta quá coi thường Triệu Trinh. Dù sao Quan Gia cũng là Hoàng đế, đương nhiên không chấp nhận quyền uy bị khiêu chiến.

Nhưng thật ra là do lòng trả thù Triệu Doãn Nhượng bị đè nặng dài ngày khiến lão làm quá trớn, cuối cùng tất cả bị hủy. Vì quá muốn đâm lên đứa con của Triệu Hằng mà dùng sức ép nghị luận của nhiều người bức bách Triệu Trinh gật đầu.

Có thể nhẫn nại chứ không thể nhẫn nhục. Lúc không thể nhịn được thì tự nhiên không cần nhịn nữa.

Cho nên bi kịch của cha con Triệu Doãn Nhượng đã được định trước.

Nghe xong lời của cha, Triệu Tông Ý thấp giọng:

- Vậy tương lai của Thập Tam còn có hi vọng không?

- Có!

Triệu Doãn Nhượng rút cục lộ vẻ tươi cười:

- Hàn tướng công làm một lần, sau còn làm mười lăm lần. Anh ta trời sinh là kẻ thắng, nếu dám đánh cuộc vào Thập Tam thì chắc chắn sẽ không thua.

Nói xong than dài một tiếng:

- Chỉ sợ có lẽ ta không nhìn được ngày đó rồi...

- Cha...

Trong phòng Trần Khác tại Trần gia.

Bị lão Bao giữ đến canh bốn mới được về, Trần Khác đến quần áo cũng lười cởi, đổ ập xuống giường ngủ.

Đang ngủ được trời đất u ám thì cửa bị đẩy mạnh, Triệu Tông Tích xông tới, hưng phấn xốc lên chặn cửa hần nói:

- Đừng ngủ, đừng ngủ... Ối giời, sao anh chẳng mặc gì thế này!

- Nhìn thấy vóc dáng ta ngon nên tự ti à?

Trần Khác cười, giật lấy chăn che phần dưới rồi ngồi hỏi:

- Có tin tức tốt gì?

- Tin cực tốt!

Triệu Tông Tích không nén được kích động nói:

- Hôm nay vào triều Quan Gia đưa lên chuyện lập thái tử, nhưng không ai dám nói ra tên của Triệu Tông Thực!

- Có thể làm lãnh đạo cũng không phải đồ ngốc.

Trần Khác lơ đãng nói:

- Còn ai không biết đạo lý gió chiều nào che chiều ấy?

- Còn nữa, bị Vương thúc kia của ta không còn làm trong Tông Chính tự nữa, cha ta đã tiếp nhận vị trí của ông ta.

Triệu Tông Tích kích động nói. Đây mới là việc cực kì quan trọng, bởi vì Tông Chính tự là nơi quản lý hoàng thất họ Triệu. Tất cả tiền lương bổng lộc, tước vị thừa kế, tăng chức, thậm chí ốm yếu bệnh tật của hoàng thất đều do nha môn này quản lý. Triệu Doãn Nhượng đảm nhiệm chức vụ Đại Tông Chính mười

năm, không biết đã làm bao chuyện lấy công xử tư, xảo quyệt thu lòng người rồi. Không biết bao người vì nịnh bợ ông ta mà nịnh hót cả Triệu Tông Thực, vì vậy mới khiến danh tiếng của Triệu Tông Thực tăng lên.

Triệu Tông Tích thì ngược lại, có bao nhiêu người nịnh hót Triệu Tông Thực thì có bấy nhiêu người chèn ép anh ta. Làm bất kì việc gì cũng bị chèn ép, dù có lòng giết tặc cũng không thể xoay chuyển được tình hình. Cuối cùng chỉ đành giả ngốc, nhìn vào bóng lưng Triệu Tông Thực.

Tình huống bây giờ lại xoay chuyển, Triệu Tông Tích không mong gì hơn, chỉ muốn sau này có thể được đánh giá công bằng là đã đủ mãn nguyện.

- Chúc mừng cha người, cũng chúc mừng người.

Trần Khác ôm chần nói:

- Còn tin tốt gì thì nói nốt đi, rồi chúng ta đi ăn cơm. Đương nhiên là người mời.

- Còn có một việc cuối cùng.

Triệu Tông Tích cười xin lỗi:

- Hôm nay ta phải đi thỉnh an Quan Gia. Ngài nói với ta phải chuẩn bị để mấy ngày nữa đến trường.

- Đến trường?

Trần Khác kỳ quái nói:

- Người lớn thế rồi còn học hành gì?

- Quan Gia nói phải mở một khu trường hoàng gia cho con cháu hoàng thất, mời giáo viên tốt nhất đến dạy. Sau khi học xong thì cho phép chúng ta tham gia thi khoa cử, thậm chí còn cho làm quan nữa!

Triệu Tông Tích hưng phấn nói:

- Rốt cục cũng nhìn thấy hi vọng thoát khỏi lồng chim, người nói ta còn gì phải buồn nữa!

- Đây rõ ràng là kế hoãn binh để chặn mồm mọi người.

Trần Khác lắc đầu nói:

- Học gì cũng cần vài năm đúng không? Đi rèn luyện thực tập cũng phải vài năm nữa đúng không? Thế cũng đủ thời gian cho Quan Gia sinh một vị hoàng tử rồi.

- Anh định nói là...

Triệu Tông Tích thấp giọng nói.

- Cho ta xin, ta cũng không dám chắc.

Lịch sử đã thay đổi trong im lặng, Trần Khác cũng không dám nói trước chuyện xảy ra.

- Không sao cả.

Triệu Tông Tích suy nghĩ rất cởi mở:

- Chỉ cần không phải ăn rồi chờ chết là ta mãn nguyện rồi.

- Nguyện vọng không cao nhỉ.

Trần Khác cười rộ lên nói:

- Cứ giữ tâm tính này đi, bởi vì người sẽ gặp phải một hồi cạnh tranh dài. Hơn nữa mỗi lần đám Hậu phi có thai thì đều sẽ trở thành ác mộng của người, hơn nữa còn là loại ác mộng không tính được. Cần phải có thần kinh vững chắc mới kiên trì được!

- Sao ta lại thấy người đang sung sướng khi người khác gặp họa vậy.

Triệu Tông Tích cười mắng.

- Thế à.

Trần khác mặc quần áo tử tế, đi giày rồi nói:

- Chỉ là tốt bụng nhắc nhở thôi.

- Tuy nhiên cũng phải nói thật.

Triệu Tông Tích nhìn thật sâu vào Trần Khác:

- Ta không biết phải cảm ơn người thế nào!

Nếu không có Trần Khác ủng hộ và mưu tính thì cậu ta không thể tìm được đường sống trong chỗ chết, biến việc không thể thành có thể.

- Anh em trong nhà, khách sáo làm gì.

Trần Khác cười nói:

- Vả lại ta làm thế cũng là để tự bảo vệ mình. Nếu để Triệu Tông Thực lên làm Thái tử thì Trần gia ta đành phải trốn sang nước ngoài rồi.

- Cảm ơn không thể nói bằng lời.

Triệu Tông Tích lắc đầu nói:

- Đi, ta mời người ăn cơm, ăn xong sẽ dẫn người đi một chỗ.

- Ta bây giờ rất nghiêm chỉnh nhé.

Trước kỳ thi xuân, Trần Khác không dám qua ngõ Hoa Nhai tránh vạch áo cho người xem lưng.

- Người đi luôn đi!

Triệu Tông Tích bực bội:

- Ta không dám đặt chân đến chỗ đó đâu!

- Vậy người còn đau khổ hơn ta. Ta dù gì cũng có kỳ hạn, còn người thì vĩnh viễn luôn.

Trần Khác rửa mặt, chải đầu soi gương nói:

- Ta cũng thấy hơi bực mình. Người nói đàn ông để tóc dài thế này làm gì, lại còn không được xoa. Ngày nào cũng như đàn bà vậy, chải đầu cũng mất nửa buổi sáng. Không biết sao lão tổ tông lại nghĩ được ra trò này nữa.

- Thân thể tóc da đều là của cha mẹ chứ sao.

Triệu Tông Tích cười nói.

- Móng chân móng tay cũng là của cha mẹ, sao không thấy người để?

Trần Khác bĩu môi.

- Việc này còn phải tranh cãi sao? Để móng dài thì ta khỏi phải đi giày, khỏi phải dùng tay nữa rồi.

Triệu Tông Tích cười khổ:

- Được rồi được rồi, người cũng đừng lằng nhằng nữa, ta biết phải đưa người đi đâu mà!

Xong cười nói:

- Người nói xem, người bây giờ là một phú ông, một tài tử lớn, thậm chí còn là danh nhân lớn. Vậy mà lại không có ai hầu hạ bên cạnh, như vậy có phù hợp không?

- Cha ta nói “Phải tự lực cánh sinh”. Trước hai mươi tuổi không được thuê kẻ hầu.

- Nhưng giờ anh đã hai mốt rồi.

- Việc này không giống, mà cũng chẳng để ý.

Trần Khác cười nói:

- Sao? Người định tặng ta vài cung nữ trong vương phủ à?
- Tặng người vài người cũng không sao, nhưng có mặt thám Hoàng thành ti trong đó hay không thì chịu.
- Ta nghĩ chắc tự kiếm vẫn hơn.
- Đúng rồi.

Triệu Tông Tích nói:

- Ta cũng nghĩ thế. Lát nữa ta dẫn người đi một chuyến chọn vài người ưng ý.
- Người có vẻ có kinh nghiệm nhỉ.
- Hì hì...

Triệu Tông Tích ngượng ngừng cười:

- Ta mới biết vài ngày thôi mà.

220. Quyển 5 - Chương 221: Đoạn Đường Hoàng Kim

Khó mới có được một lần tiểu vương gia mời khách nên đương nhiên phải kêu vài huynh đệ đến. Kết quả Ngũ Lang không ở nhà, Tứ Lang lại bị thương không đi được, cuối cùng chỉ có Trần Khác và Tống Đoan Bình đi cùng Triệu Tông Tích đến Phần lâu.

Thức ngon rượu tốt được bày lên liên tiếp. Vì nguy cơ trước mắt được giải trừ nên tâm trạng ba người rất tốt, thoải mái chề chén no say. Trong bữa tiệc, tiểu vương gia hỏi Trần Khác:

- Trần thúc thúc và Thào phu nhân thành thân, trong nhà mấy anh lại thêm một người nữa, không lo chật chội à?
- Quả thật hơi chật, mẹ mới của ta mang đến nhiều nha hoàn và nam hầu lắm, chỉ đành thuê chỗ hàng xóm.
- Làm gì phải đến mức nhét chung một chỗ như thế? Có mấy tên các anh vợ chồng nhà người ta cũng không tiện lắm.

Tiểu vương gia có vẻ kinh nghiệm, nói:

- Có định mua một tòa nhà trong kinh không?
- Ta có nhà rồi, ở phố Lư Vĩ.

Trần Khác cười ha hả nói:

- Cái đó thì nói làm gì, tưởng ta không biết chắc? Anh ở được cái chỗ khỉ gió đó sao?

Triệu Tông Tích mỉm cười nói:

- Nói thật cho anh biết, giờ có một cơ hội tốt. Mấy người nhà giàu trong kinh đều đang nhìn chằm chằm đó. Quá trưa chúng ta đi xem thử.
- Được.

Trần Khác muốn có một chỗ từ lâu rồi. Lúc trước hắn không thuê nha hoàn hay gia đình nhiều phần cũng bởi nguyên do chỗ ở có hạn. Đối với một người muốn hưởng thụ, chú ý đến chất lượng cuộc sống thì một căn nhà rộng rãi sáng sủa thoải mái thanh lịch là điều kiện tiên quyết.

Tiếc rằng trong kinh thành mỗi khu đất tốt một chút đều như củ cải cắm rễ, có tiền cũng không mua được. Mà những khu đất không tốt thì hẳn không có hứng thú. Tốt không lấy được, không tốt không thèm lấy, cuối cùng vẫn chưa tìm được nơi vừa ý.

Lời của Triệu Tông Tích luôn đáng tin. Nếu đã nói ra thì sẽ chắc chắn. Trần Khác đương nhiên cũng vui vẻ, sau buổi tiệc ban trưa thì ba người lên xe ngựa đến khu đường cái phía nam cửa Nam. Rẽ dọc đi ngang cuối cùng đến một chỗ gần viện Quan Âm.

Xe ngựa dừng lại trước viện Quan Âm. Triệu Tông Tích dẫn hai người đi bộ đến hướng nam. Đi vài bước liền thấy khung cảnh đồ nát, đường sá lầy lội. Chỉ trong chốc lát giày đã dính đầy bùn đất, vạt áo dính quần cũng bị bắn lốm đốm những chấm bùn.

- Cái này có khác gì chỗ Lư Vĩ kia?

Nhìn một mảng lộn xộn phía trước, Tống Đoan Bình khó hiểu:

- Chẳng lẽ định mua nhà ở chỗ này?

- Không phải. Làm gì còn nhà có thể bán ở chỗ này? Cái chúng ta muốn mua đương nhiên không phải nhà.

Triệu Tông Tích cười nói:

- Khu này gọi là Thập Tam hành phố, là nơi đã bị nạn lũ tàn phá nặng. Nhưng khác với những chỗ trùng khác ở thành Nam, vì nhà cửa nơi đây lâu năm không được tu sửa nên mưa to một trận làm sập hết. Sau đó bị lũ nước tràn qua một tháng thì chẳng còn thừa lại gì.

- Tại sao nhiều năm lại không được tu sửa? Chỗ này là khu dân nghèo à?

Trần Khác thấy lạ nói:

- Không đúng, đây là một chỗ khá tốt mà!

- Nếu có ánh mắt tốt mà nhìn, đừng tưởng nơi này bây giờ thối hoắc mục nát, thực ra đây chính là khu đất tốt vào loại hàng nhất của kinh thành.

Triệu Tông Tích cười nói:

- Trước khi đến ta cho xe ngựa chạy một vòng, mấy anh đã hiểu rõ vấn đề chưa? Từ nơi này đi đến phía Bắc vài bước, qua đường cái cửa Nam là chỗ ở của công khanh đại thần. Mấy tòa nhà đó có bao nhiêu tiền cũng chẳng mua được!

Hắn lại cố tình chỉ chỉ lên đầu, trên mặt lộ vẻ tươi cười thâm ẩn:

- Cách không xa về hướng Đông Bắc, cũng chính là phố Nam Tà. Đừng nói các anh không biết chỗ đó làm gì nhé. Hai phần mười lầu xanh thành Biện Kinh tập trung trên con đường này, Bách Hoa lâu nổi tiếng, gian Tử Vân, mấy chỗ đó đều có hoa khôi trấn giữ.

Vừa nhắc tới loại việc đó, là đàn ông không ai không hưng phấn. Tiểu vương gia tiếc nuối:

- Đáng tiếc bây giờ không đi được. Ngày khác các anh đi Bách Hoa lâu nhớ phải giúp ta chuyển lời cho Phượng tiên tử, nói rằng ta vĩnh viễn nhớ nàng. Giúp ta đến gian Tử Vân, nói với Tử Đằng tiên tử một câu, đừng chờ ta, hãy tìm người tốt để gả thôi...

Trần Khác và Tống Đoan Bình toát mồ hôi, trong lòng tự nhủ hóa ra tên tiểu tử này là một thiếu gia đào hoa a!

Triệu Tông Tích lại chỉ về phía đông nói:

- Dọc theo đường cái cửa Nam ra Tống môn chính là miếu Lễ Tuyền, chùa Cảnh Đức, động Đào Hoa... Động Đào Hoa dựng ở giữa ba miếu Vũ Cung.

Động Đào Hoa là nơi mọi đàn ông Biện Kinh hướng tới, bởi vì bên trong có hoa khôi duy nhất bán thân – Đào Hoa tiên tử. Những hoa khôi khác tuy tốt nhưng đều kiêu căng, có thể xem nhưng không thể ăn. Mà vị Đào Hoa tiên tử đại từ đại bi, phổ độ chúng sinh này đương nhiên làm mọi người yêu thích hơn.

Hai người lập tức nhón nháo, quả nhiên là động tiên trời sinh a. Không biết trong đám khách chơi còn có hòa thượng hay đạo sĩ gì không nhỉ.

- Đi lên phía trước là Đông Thủy môn, ngoài Đông Thủy môn có hai trong tám danh lam thắng cảnh thành Biện Kinh – Biện Thủy Nhu Thanh và Tùy Đê Yên, nói chung cả bốn mùa đều có chỗ chơi.

Triệu Tông Tích chỉ về xa xa phía Đông Nam nói:

- Đó không chỉ là nơi tập trung mỹ sắc mỹ nữ mà vấn đề sinh hoạt cũng cực kì tiện lợi. Đi về phía Tây đường cái cửa Nam, phố Phan Lâu ở tây bắc là quán rượu và khu chợ tổng hợp, phía tây và tây nam là khu giao dịch chùa Đại Tướng Quốc, đặc biệt là giao dịch vàng bạc tiền tài. Anh muốn thứ gì cũng có thể dùng giá thấp nhất ở thành Biện kinh để mua...

Nghe Triệu Tông Tích giới thiệu như vậy, đến cả Tống Đoan Bình một tên không có bất kì đầu óc kinh tế gì cũng phải sợ đến ngây người:

- Thành Biện kinh còn có khu đất này sao? Nếu xây dựng thêm mấy căn phủ lớn thì chắc chắn có thể bán được một giá lớn rồi!

Nói xong thấy hơi lạ nói:

- Tuy nhiên vì sao chỉ ngăn cách bởi một phố, phía bắc đều là nhà quan lại quyền quý mà phía nam lại là khu dân nghèo?

- Rốt cục nói đến điểm chính.

Triệu Tông Tích cười gật đầu nói:

- Ai cũng biết đây là khu tốt, nhưng diện tích lại quá lớn. Cái gọi là Thập Tam hành phố cũng chính là mười ba cái ngõ phố nhỏ, bên trong đều là khu dân nghèo rách mùng tơi, có khoảng hơn ngàn gia đình. Dù giá cả thế nào thì cũng chẳng ai muốn ở cùng một chỗ với mấy người ăn mày. Cho dù anh xây nhà đẹp như vườn hoa cũng chẳng có vị quan lại quyền quý nào đến ở!

- Đúng vậy, loại tình trạng này mà không thay đổi thì các vương công đại thần khó mà chuyển nhà đến đây được.

Trần Khác cười nói:

- Tuy nhiên nếu chỉnh thể cải tạo toàn bộ Thập Tam hành phố thì cảnh tượng sẽ khác hoàn toàn!

- Lợi hại, một phát nói trúng chỗ hiểm!

Triệu Tông Tích khen từ đáy lòng:

- Đây đúng là nơi tiếp theo sẽ triển khai công trình!

- Ai làm mà to như vậy?

Trần Khác tính toán nói:

- Nếu thật muốn mua lại Thập Tam hành phố sợ phải có hơn hai ngàn vạn quan.

- Đúng thế, quan viên kiểm toán từng đến thăm dò, nói ra con số không khác mấy.

Triệu Tông Tích gật đầu:

- Trong thành Biện Kinh cũng chẳng ai đào ra được số tiền như thế. Mà cho dù có người có thì chắc chắn cũng không dám lộ ra.

- Quả là thế.

Trần Khác gật đầu, trong lòng tự nhủ ta có năm trăm ngàn quan còn phải giấu đi nữa là. Lai lịch số tiền này hẳn càng không muốn nghĩ tới.

- Vậy rốt cục phải mua thế nào?

Tống Đoan Bình tò mò hỏi.

- Chúng ta đi trước đã. Nói chuyện ở cái chỗ tồi tàn này làm gì.

Triệu Tông Tích cười nói:

- Đến đường cửa Nam tìm quán trà rồi từ từ nói.

Một phút sau, ba người ngồi ở một phòng riêng trong quán trà, giày cũng được đổi sạch sẽ. Triệu Tông Tích mới giải thích điểm khó hiểu cho hai người:

- Đã bao năm ai cũng nhìn chăm chăm vào cái mảnh đất này, nhưng mua ít thì vô dụng, mua nhiều thì không trả nổi. Cứ thế thấy cái ăn mà không xơi được đến chảy nước miếng. Tháng trước sau khi thảm họa lũ lụt qua đi thì nơi này san thành bình địa. Tuy đây là tai nạn đối với dân chúng nhưng cũng là cơ hội tốt ngàn năm mới có một lần trong mắt vài người.

- Không phải phủ Khai Phong và Công bộ đã nói sẽ phụ trách xây dựng lại tất cả nhà bị sụp đổ trong nạn lũ sao?

Tống Đoan Bình hỏi:

- Bao Long Đồ hiện đang ở phủ Khai Phong, chắc sẽ không hạ giá chứ.

- Cái đó đúng. Nhưng bọn họ cũng đưa ra nguyện vọng với phủ Khai Phong.

Triệu Tông Tích nói:

- Bọn họ đề xuất muốn thu mua toàn bộ mảnh đất này theo đúng giá cả, nguyện nhanh chóng mua chỗ ở ngoài thành có giao thông tiện lợi vì dân chúng thành Nam, thành Bắc, đồng thời trả tiền bồi thường và xây nhà tương ứng.

- Chuyện lớn như vậy hình như phủ Khai Phong không làm chủ được?

- Ủ, Bao Long Đồ đã từng tấu chuyện này ở buổi lên triều. Thật ra triều đình cũng đã sớm có ý muốn hủy chỗ dơ bẩn mất thể diện này.

Triệu Tông Tích nói:

- Nhưng đương kim Quan Gia nhân hậu, Bao Long Đồ càng vì dân đứng ra nên triều đình yêu cầu phải trả đúng giá hai ngàn vạn quan mới bằng lòng di chuyển dân chúng.

- Như vậy lấy ra hai ngàn vạn quan kiểu gì?

Đây mới là việc Trần Khác quan tâm. Hai ngàn vạn quan tương đương với hai mươi tỷ nhân dân tệ đời sau (1 tệ là 3.300 D). Cho dù ở đời sau trong ngành bất động sản đó không phải là một con số quá lớn, nhưng ở Tống triều nơi mà ngành sản xuất tài chính còn đang manh nha thì gần như tất cả tiền đều phải tự chuẩn bị, ngấm lại liền biết độ khó có bao nhiêu.

221. Quyển 5 - Chương 222: Thanh Thiên

- Gom lại chứ sao.

Triệu Tông Tích nói:

- Bọn họ thành lập ủy ban mua đất, phân chia Thập Tam hành phô thành khoảng hai trăm mảnh đất. Mỗi mảnh đất có diện tích khác nhau, vị trí cũng khác. Mảnh quý nhất hơn một triệu quan, rẻ nhất cũng phải năm mươi ngàn quan. Sắp tới mừng một tháng sau bọn họ sẽ công khai thu mua ở Phàn lâu.

- Chuyện lớn thế mà sao chúng ta không biết nhỉ?

Tống Đoan Bình trờng to mắt.

- Làm sao có thể cho người nghe được?

Trần Khác lườm hằn một cái:

- Chỉ có giữ bí mật cẩn thận thì những người biết tin mới có thể thừa cơ chuẩn bị, trong ngày đầu tiên có thể mua được những chỗ tốt nhất. Ta đoán chừng khu đất năm sáu chục ngàn bán qua tay phát có thể kiếm được không ít.

- Thật à?

Tổng Đoan Bình nhìn Triệu Tông Tích.

- Thật như nhìn tận mắt luôn.

Triệu Tông Tích vươn ngón tay cái ra.

- Quá khen, cái này cũng không gọi là phi pháp, chỉ có thể nói là vô liêm sỉ mà thôi.

Trần Khác cười trào phúng.

- Không lừa anh, đại ca của ta chính là ủy viên trong đó.

Triệu Tông Tích nói:

- Anh ấy được phân một chỗ, chính là chỗ chúng ta vừa đứng, bảy mươi ngàn quan.

Nói xong nghiêm mặt:

- Cha ta trách mắng đại ca ta, nói con cháu Thái Tông chúng ta không thể kiếm lời như vậy từ dân chúng. Nhưng cha ta cũng nói chúng ta mà không lấy thì người khác sẽ lấy, vì thế nên nhờ ta hỏi người có muốn phần này không?

Tám trăm năm sau, có một nhà tư tưởng có tiếng tên Nghiêm Phục đã từng nói:

- Trung Quốc sở dĩ có hiện tượng như ngày nay, là thiện là ác tạm thời không nói, mà mọi chuyện xuất phát từ thời Tống, thượng vàng hạ cám đều có.

Nói cách khác, các loại hiện tượng trong đô thị ngày nay, bất luận là tốt hay xấu, đại bộ phận là xuất hiện từ đời Tống. Mà cốt lõi của nó nằm ngay tại nơi đô hội siêu cấp duy nhất ở đương thế, đó chính là thành Biện Kinh chứa đến một triệu năm trăm ngàn người.

Một trăm năm sau khi triều Tống lập quốc, quốc gia đã xuất hiện vấn đề nhân khẩu nghiêm trọng. Ở nông thôn, việc sát nhập đất đai ngày càng nghiêm trọng, ở thành thị thì giá đất càng ngày càng tăng vọt, tình hình ở thành Biện Kinh còn hơn thế nữa.

Trần Khác bỏ ra 20 xâu mua được một tòa nhà nằm ở vị trí đặc thù vào thời kì đặc thù. Chỉ cần qua vài năm mọi người sẽ lãng quên nỗi sợ về trận hồng thủy, họ sẽ xây lại nhà cửa, sang tay là có thể kiếm được từ trăm xâu trở lên từ việc bán góc đông bắc hẻo lánh nhất kinh thành.

Mà tại các khu vực khác trong thành thì giá phòng lại tăng thêm vài cấp số. Ở nơi khá sầm uất, một trăm xâu chỉ có thể mua một gian phòng, còn những tòa nhà giá ngàn vạn xâu thì chỗ nào cũng có, trong khi đó tại khu đất hoàng kim thật sự thì có bao nhiêu tiền cũng không mua được nhà.

Có thể thấy, diện tích của hoàng thành Đại Tống chỉ chiếm 2250 mẫu trong Thập Tam Hành Phố rộng 5000 mẫu ở khu đất hoàng kim. Diện tích toàn thành Biện Kinh cũng chỉ là 73500 mẫu, như vậy sẽ dẫn đến sự tranh giành của tầng lớp quý tộc.

Nếu ở triều đại khác, kẻ có tiền nhất định sẽ câu kết với quan phủ cướp đoạt đất đai của bá tính, lấy bất động sản giá rẻ để hoán đổi, nhiều lắm cũng chỉ là cấp chút đỉnh bồi thường cho người dân.

Thường thì khoản bù đắp không được bao nhiêu. Nhiều lúc kẻ có tiền còn ra giá rẻ mạt mua lại, nếu lão bá tính không bán thì sẽ bị chúng dùng bạo lực cưỡng ép phải dọn đi, còn không thì bị quy cho bệnh tâm thần rồi bắt giữ.

Song đây là triều Tống nhân hậu, hơn nữa còn có vị quan gia Bao Thanh Thiên ở Phủ doãn Khai Phong luôn nhân từ, làm chủ cho dân chúng.

Điều này khiến bọn phú hộ không dám làm càn, chỉ có thể thành thực cung khai với phủ Khai Phong.

Mới đầu, bọn phú hộ cũng muốn lấy nhà cửa ở khu đất giá rẻ để hoán đổi, đồng thời cũng dành ra một khoản bồi thường nhất định cho đất đai mà họ đưa ra, phần lớn nằm tại thị trấn ngoại thành. Song Bao Chứng nói không được, nhất định phải có sáu phần mười đất đai nằm trong thành, hơn nữa khoản bồi thường phải lấy giá đất xung quanh làm chuẩn chứ không phải lấy giá đất ban đầu mà bàn.

Lần này hội ủy viên mua bán đất không làm nữa. Họ tìm đến Bao Chứng, đưa ra ghi chép giao dịch phòng ốc của Thập Tam Hành Phố trong mười năm phân trần:

- Giá đất ở đây thấp hơn nhiều so với đất xung quanh, tại sao đến chỗ Bao đại nhân thì lại tăng gấp mấy lần?

Bao Chứng nhìn bọn họ:

- Vậy ta xin hỏi các vị, đợi đến khi các vị bán hết đất đi, chỗ này đáng giá bao nhiêu tiền?

Chắc chắn chỉ cao hơn đất xung quanh một bậc, tuyệt đối sẽ không thấp hơn.

- Phải đợi chúng tôi mua rồi mới biết.

Nhóm ủy viên nói:

- Ngài không thể chỉ vì một con gà sẽ đẻ ra mười ngàn quả trứng trong tương lai mà xem con gà giá trị bằng mười ngàn quả trứng đó chứ?

Đây chính là nguy biện rồi, nhưng Bao Chứng là người như thế nào chứ? Ông cười lạnh một tiếng nói:

- Nếu trong một đêm mà con gà có thể đẻ ra mười ngàn quả trứng, hiển nhiên ta sẽ đặt giá như vậy.

Giọng nói của ông trở nên lạnh lùng hơn:

- Người đàn ông hoàng không nói mập mờ, chẳng phải do chính các vị giở trò mua lại toàn bộ khu này, khiến cho giá trị bàn tính ngay tức khắc tăng lên gấp bội đó sao?

- Có gì không đúng? Nếu chúng tôi không mua lại hết Thập Tam Hành Phố thì nơi đó vĩnh viễn chỉ là khu lều bạt chẳng đáng một xu, những người nghèo khổ đến một chữ cũng không có được!

Một ủy viên không kiềm được bức xúc:

- Lão Long Đồ, chúng tôi biết ngài luôn trừ bạo giúp kẻ yếu, nhưng hiện nay bá tính sẽ ở trong những căn phòng tốt hơn, họ còn nhận được một khoản tiền mà không phải chịu tổn thất gì, như thế thì chúng tôi nào có khi dễ họ?

- Hết sức hoang đường!

Bao Chứng đập mạnh mặt bàn khiến nhóm ủy viên giật mình đứng bật dậy. Đôi mắt ông trở nên lạnh lùng:

- Dưa vào cái gì mà chỗ tốt nào các người cũng chiếm cứ, người dân kham khổ chỉ cần không chịu tổn thất, hoặc là húp chút nước canh thì đã hài lòng rồi ư? Lẽ nào các người là con riêng của ông trời hay sao!

Lão Bao đã nhiều năm không sợ cường quyền, luôn bên vực lẽ phải. Cho dù là tay sừng sỏ như Hàn Kỳ, Cổ Xương Triều cũng phải nhượng ông ba phần, huống chi là đám con cháu quyền quý không thể lên nắm quyền.

- Lão phu đã sống ở kinh thành hơn mười năm nay, khá hiểu rõ người và việc nơi đây.

Thấy bọn họ bị dọa đến ngây người, Bao Chứng mới dịu giọng nói:

- Ta biết các vị hoặc là con cháu vương công, hoặc là con của quan lớn hay thương phú, tóm lại đều là phú hộ. Các vị đã giàu đến thế, hà tất phải tranh lợi với người dân? Dùng giá cả rẻ mạt như vậy đổi lấy sản nghiệp giá trị duy nhất của họ sao? Vì có gì không thể cùng chia sẻ khoản lãi này với bá tính mà cứ muốn độc chiếm?

Nói rồi ông hít một hơi thật sâu:

- Chẳng lẽ quan nhân ở đô thành tốt nhất Đại Tống cũng vì làm giàu mà bất nhân như bọn gian thương hay sao?

Bất đồng của hai bên là ở chỗ nên bồi thường theo giá ban đầu hay là theo giá cao, thực sự không thể tán đồng, sau cùng chỉ có thể đẩy sang cho quan gia giải quyết.

Triệu Trinh đứng cạnh lão Bao, nhưng cũng trấn an bọn phú hộ... Y thỏa thuận lấy tám phần mười giá đất bình quân xung quanh, ký kết tiêu chuẩn khoản bồi thường. Khoản này cao gấp hai lần giá tiền ban đầu, nhưng bọn phú hộ vẫn có thể kiếm được không ít lợi nhuận.

Bao Chứng không thể không chấp hành thánh chỉ, nhưng ông tuyên bố, tám phần chính là giới hạn của ông. Trừ phi bọn họ đối người khác đến làm Phủ doãn Khai Phong, bằng không ông quyết sẽ không nhân nhượng thêm chút nào nữa.

Với thái độ cứng rắn của Bao Chứng, các phú hộ đành chấp nhận giá cả này, giá mua đất cũng từ hai triệu xâu tăng lên năm triệu xâu như dự đoán. Điều này khiến nội bộ khó lòng chấp nhận, chỉ có thể dẫu đầu đối ngoại.

Hôm nay đã là ngày thứ hai Trần Khắc đến chỗ Bao Chứng hỏi han nội tình. Sau khi nghe lão Bao kể lại, hẳn quả thực không thể hình dung sự khờ khạo của quan gia và lão Bao. Rõ ràng quốc khố đói đến rã ruột, tại sao không kiếm tiền bằng tài chính đất đai? Rõ ràng là dựa vào bọn phú hộ thống trị quốc gia, sao lại giúp người nghèo khổng chế phú hộ?

Thực sự quá kém cỏi so với quan chức của cả ngàn năm sau, nhưng bản thân hẳn vì sao lại cảm thấy kính nể?

- Lão Long Đồ, nói như vậy...

Trần Khắc nhìn vị Bao Chứng mới ở phủ Khai Phong chưa đầy một năm, nhẹ giọng nói:

- Chức Phủ doãn Khai Phong của ngài, e là không thể làm lâu dài.

Sau khi vị lão tiên sinh này nhậm chức đã loại bỏ những thói xấu trong phủ, tỷ như việc không được đưa trực tiếp cáo trạng cho công sở mà phải thông qua quan lại chuyển giao.

Bao Chứng lại mở rộng cửa chính công sở giúp người dân cáo trạng có thể trực tiếp trần thuật thị phi với ông, vì vậy tiểu quan lại không dám qua mặt. Dưới sự chứng quản của ông, phủ Khai Phong đã mất đi thói xấu, ngay cả thói hối lộ, bất luận là hoàng thân quốc thích hay phú thương, tất cả ông đều không nể mặt. Kinh sư nói rằng: “Hối lộ không được, có Diêm La lão Bao, nhưng chỉ trong một thời gian ngắn lại đắc tội với các quý nhân. Không cần nói đâu xa, đơn cử như việc bắt giữ Triệu Tông Hán, cản đường Triệu Tông Thực, đến cả sự việc lần này cũng đủ khiến bọn người đó đồng tâm hiệp lực kéo ông xuống đài”.

- Ha ha ha, nói rất đúng.

Bao Chứng lại bàng quan, vuốt râu cười nói:

- Sau khi đánh Thái Tông Hoàng đế, nhiều lần nhậm chức Phủ doãn Khai Phong thì làm không quá hai năm. Trong tám năm gần đây nhất đã đổi mười lần nhậm chức.

222. Quyển 5 - Chương 223: Con Đường Phát Tài

Đoạn ông nghiêm mặt nói:

- Lão phu nhậm chức đã hơn nửa năm, gần đến nhiệm kỳ bình quân rồi, đoán chừng nhiều nhất là nửa năm nữa thì nên cuốn gói xéo đi. Nếu không tận dụng thời gian làm chút việc cho lão bá tính, đợi đến khi không còn tại chức thì có muốn cũng không làm được.

Trần Khả hạ giọng nói:

- Phá động Vô Ưu, khống chế cường hào, vì dân tranh lợi, chỉ cần có hai việc này thì lão Long Đồ không thẹn với lương tâm rồi.

- Sai rồi, Trọng Phương, lão phu vĩnh viễn luôn hổ thẹn, quan viên của Đại Tổng cũng nên vĩnh viễn biết hổ thẹn.

Bao Chứng nhìn người thanh niên mà ông vô cùng kỳ vọng, trên mặt không lộ chút biểu cảm nào:

- Đại Tổng thực sự quá hậu hĩnh đối với sĩ phu rồi, quá lắm rồi. Thu nhập của một mình lão phu tương đương với thuế thu của cả một châu. Chúng ta đã làm gì mà quốc gia lại cấp nhiều bổng lộc như vậy?

Ai cũng biết thu nhập của quan viên triều Tống luôn ở mức cao, hoặc là nói quan lớn có thu nhập cao, song cao như thế nào thì rất nhiều người không hình dung được, hẳn không ngại để biết được tận cùng bổng lộc của hiện nay của lão Bao.

Trước tiên, Bao Chứng “đảo tọa Nam nha phủ Khai Phong” (*), tên gọi đầy đủ chức quan của ông là Trực học sĩ Long Đồ các, Hữu ti lang trung Thượng thư tỉnh, Tri phủ Khai Phong.

(*) Lúc ở phủ Khai Phong, Bao Công thường ngồi hướng Nam để tỏ lòng tôn kính hoàng đế, nhưng khi thăng đường ông lại ngồi theo hướng Bắc, do vậy trong các truyện về Bao Công có câu “Bao Công đồ đảo tọa Nam nha Khai Phong phủ”.

Thoạt nhìn thì có vẻ như ông giữ rất nhiều chức, thực ra lão Bao chỉ phụ trách phủ Khai Phong.

Không thể không nói triều Tống đúng là có bố trí quan chức cực kỳ màu mè không thiết thực.

Vì Triệu Khuông Dận có được giang sơn này là do soán ngôi bất chính, cho nên cực kỳ lo lắng tương lai sẽ có thần tử diễn lại màn soán ngôi.

Bởi vậy sau khi lập quốc, tôn chỉ khi thiết lập bộ máy quan chức của triều Tống chính là hai từ “tước quyền”.

Đối với võ tướng, ai cũng biết quốc sách “đoạt quyền, khống chế lương và gạo, thu tinh binh”. Đối với quan văn, cùng với việc xem trọng, đồng thời cũng dùng phương pháp lập quan phân chức, nhậm chức quan khác nhằm hạn chế sự quyền của quan trên các cấp, tránh để họ kiêu ngạo.

Dựa theo chế độ này, thường thì quan viên có có hai danh hiệu “quan” và “soa khiển” (sai phái), có quan viên còn có thêm danh hiệu “chức”.

Trong đó, “quan” chính là những chức quan quen thuộc mà chúng ta thường thấy như Thượng thư, Thị lang, Đại phu, Lang trung, Viên Ngoại Lang. Nhưng ở triều Tống, “quan” chỉ là danh xưng của tầng lớp quan lại, căn cứ vào đó để định ra phẩm vị, bổng lộc, lễ phục cùng chức vị thăng tiến, vì vậy mà mất đi ý nghĩa thực tế của nó. Bởi thế nên xưng là chính quan hoặc bổn quan, lại xưng là giai quan hoặc ký lộc quan.

Người thực sự quyết định chức vụ chính là “sai phái”, hay còn gọi là “quan sai phái”. Trong danh xưng “sai phái” thường có phán, tri, quyền, trực, thí, quản câu, đề cử, đề điểm, thiêm thư, giam đẳng tự. Ví dụ như Tri huyện, Tham tri Chính sự, Tri Chế Cáo, Trực Bí các, Phán Từ bộ sự, Đề điểm hình ngục công sự,... Cũng có những “sai phái” không có những từ này, ví dụ như Huyện lệnh, An Phủ Sứ, vv...

Về phần “Chức”, hay còn được gọi là “Quán chức” là quan hàm thanh cao để trao tặng cho những văn thần cao cấp. Ví dụ như Quán nào đó, Các đại học sĩ, Học sĩ, Đãi Chế nào đó...vv đều không có thực quyền trong tay.

Quan viên cứ ấn định thâm niên để lên chức, mặc dù không đảm nhiệm sai phái, thì cũng có thể theo bậc mà lĩnh lương bổng, mà sai phái thì căn cứ nhu cầu của Triều đình và khả năng của quan viên để điều động và thăng giáng. Cho nên thực sự quyết định một gã quan viên có thực quyền hay không thì không phụ thuộc vào “Bổng lộc quan”, mà là “Sai phái”.

Ví dụ như ba người huynh đệ Trần Khác, thuộc loại hình ăn bổng lộc quan nhưng không sai phái. Bọn họ là quan viên chính thức của triều đình có cáo thân (chỉ văn bằng trao chức quan thời cổ đại), có phẩm bậc, có bổng lộc, có quan phục, có thể dựa vào thứ tự cấp bậc để điều động công tác và lên chức.

Tuy vậy nhưng bọn hắn vẫn có thể lĩnh bổng lộc. Cấp bậc quan viên trong triều đình tính từ Tể tướng trở xuống, rồi tới Nhạc Miếu Chủ Bạc (Chức quan quản lý công văn), tổng cộng chia làm bốn mươi một loại...,

cũng dựa theo cấp bậc mà phát bổng lộc. Như Trần Khác đang là bát phẩm Tả Thừa Sự Lang, mỗi tháng có thể lĩnh sáu quan tiền, hai thạch gạo lúa mạch, mặt khác mỗi năm còn có hai lần được ban thưởng y phục, vải dệt được phát, đủ ấy người mặc.

Cho dù những thu nhập đó, cho tới bây giờ Trần Khác cũng không thềm để vào trong mắt, nhưng mà xem ra cũng không tệ. Nhưng nếu so với Phủ doãn Đông Kinh Bao Chứng thì chỉ giống như mưa bụi mà thôi.

Hiện giờ quay lại xem xét, thì thấy Bao Chứng có ba chức quan liền là có thể hiểu ngay rồi. Thượng Thư Tỉnh Hữu Ti Lang Trung, đó là bản quan của ông ta, chứng minh ông ta có quan giai tòng ngũ phẩm, đãi ngộ cũng tương xứng với nó. Tri Khai Phong phủ là sai phái của ông, cho thấy bây giờ công việc chủ yếu của ông là quản lý phủ Khai Phong.

Về phần Long Đồ Các Trục Học Sĩ lại Quán chức của ông, có được quan hàm này, ông chính là quan viên tòng tam phẩm, cấp bậc thoảng cái đã tăng lên bốn cấp. Hiển nhiên, tiền bổng lộc của ông thu vào so với Trần Khác thì phức tạp hơn nhiều.

Đầu tiên là trong ba quan hàm này, chỉ có hai cái là mang đến thu nhập cho ông, trong đó Ký Lộc quan và Quán chức không thể cùng lúc lĩnh bổng lộc, chỉ có thể dựa vào phẩm bậc càng cao để làm tiêu chuẩn phát bổng lộc. Vì vậy Thượng Thư Tỉnh Hữu Ti Lang Trung tòng ngũ phẩm, Ký Lộc quan của Bao Chứng, cũng không thu được chút bổng lộc nào.

Vậy thì nhìn từ thu nhập mà Quán chức mang đến cho ông mà nói, dựa theo quy định, Long Đồ Các Trục Học Sĩ, mỗi tháng thu vào năm mươi lăm quan tiền, ngoài ra còn có các loại trợ cấp khác như là mỗi tháng mười lăm quan tiền, cơm gạo mỗi tháng ba quan tiền. Trang phục thì hàng năm được phát hai lần, lụa là gấm vóc mỗi lần phát tổng cộng là bảy mươi lăm tấm.

Ngoài ra, là sai phái quan Tri Khai Phong phủ sự, mỗi tháng có thêm một trăm quan tiền, ba mươi thạch lương thực, hai mươi bó củi, bốn mươi bó cỏ khô, mùa đông có thêm hai trăm cân than củi. Mặt khác, là quan địa phương cao cấp Ngoại Nhậm Phiên Phủ, triều đình còn thưởng cho Bao Chứng hai mươi khoảnh chức điền, tính ra là hai ngàn mẫu ruộng, cho phép ông hàng năm thu tô, cũng không cần nộp lương thực. Thông qua số chức điền đó, hàng năm Bao Chứng có thể thu được hai ngàn thạch lúa gạo.

Thượng vàng hạ cám cộng lại, tính quy đổi ra bạc thì hàng năm ông thu vào có thể trên ba nghìn quan tiền. Nếu là đời sau thì coi như là ba triệu nhân dân tệ trở lên.

Mà châu huyện nghèo nhất Tổng triều, hàng năm cũng thu được số này. Vì vậy Bao Chứng coi như là thu được tiền nhiều quá, mà cảm thấy như gánh nặng trên lưng.

- Triều đình phát bổng lộc thực sự là nhiều quá, mà tiền thì triều đình không tự làm ra được, một tiền, một hạt gạo đều là đến từ tay dân chúng.

Ông dùng vẻ mặt trịnh trọng nhìn Trần Khác nói.

- Được dân chúng phụng dưỡng như thế, nếu còn không vì dân, có lẽ sau này ta sẽ phải xuống âm ti địa phủ.

- Nói rất hay.

Trần Khác vỗ tay khen:

- Lão Long đồ này, quả thực nên nói những lời này cho quan viên khác nghe.

Quan lớn của Tổng triều hưởng thụ xa xỉ đã nổi danh rồi, càng làm quan lớn thì lại càng xa xỉ. Có tiền bổng lộc lớn như vậy, sợ rằng cũng chỉ có Phạm Trọng Yêm và Bao Chứng mới có thể dưới sự hấp dẫn mà không trở thành người hưởng lạc.

- Bọn họ sẽ không nghe đâu, bọn họ sẽ chỉ biết rằng, bản thân mình quan to lộc hậu là do dựa vào thời gian học tập mười năm gian khổ, sau khi thi đỗ để đổi lấy, cho nên cũng không cảm kích triều đình, cũng không thềm để ý đến suy nghĩ của dân chúng làm gì.

Bao Chứng lắc đầu nói:

- Lão Tử viết 'Chỉ có nữ tử và tiểu nhân là khó nuôi dưỡng. Xa cách quá thì oán giận, lại gần quá thì vô lễ'. Kỳ thực thì cảm giác của quan viên không phải là như thế sao?

- Lão Bao chìm nổi trong quan trường, vô cùng uất hận quan viên hiện giờ, chỉ biết ích kỷ hưởng lạc, không biết làm gì. Vì thế gây ra tội lỗi cho bao nhiêu người, cũng không biết đã đắc tội với bao nhiêu người.

Bao Chứng thở ra một hơi thật dài, nói:

- Đáng tiếc là vẫn vô ích, buộc tội tên này, tên khác lại mắc phải, người trước ngã xuống, người sau tiến lên, vĩnh viễn không dứt, đều ngồi không ăn bám, xa hoa dâm dật như nhau. Căn bệnh này của Đại Tổng triều là từ gốc rễ mà ra, không thần tử nào có khả năng trị hết.

Nói xong, ông nhìn Trần Khác, vẻ mặt tiêu điều nói:

- Ngày đó người nói đúng, đương kim Hoàng thượng cũng già rồi, không có tâm lực để giải quyết vấn đề khó khăn này, chỉ có thể gửi gắm hy vọng vào Tân quân trong tương lai có đủ năng lực tiếp nối. Trước đó, lão phu cũng chỉ có thể tận lực, làm một chút sự tình cho dân chúng mà thôi.

- Lão Long đồ...

Trần Khác nhìn Bao Chứng, trong lòng giống như sông cuộn biển gầm. Bao Chứng giống như tấm gương sáng, có thể chiếu ra sự ích kỷ, đáng khinh của bản thân... Trần Khác học tập nhiều năm qua nâng cao năng lực, chính là chạy theo mấy câu quảng cáo từ kia của tiên đế. Cũng chưa từng tự hỏi xem quan chức này là ai thiết lập, bổng lộc này là ai sinh ra.

223. Quyển 5 - Chương 224: Xây Dựng Vi Phạm Luật Lệ

- Dẫn dắt sai là hại chết người...

Trần Khác không khỏi nói thầm:

- Xem ra không có quan chức thì thôi, nhưng nếu đã làm rồi thì... vẫn cứ phải tận tâm tận lực.

Trong lúc hần đang xuất thần suy nghĩ, cũng không nghe thấy lời Bao Chứng nói gì, ông lại gọi hần một tiếng, lúc này Trần Khác mới phục hồi lại tinh thần, nói:

- Lão Long đồ có gì chỉ bảo?

- Người hỏi ta chuyện Thập Tam Hành Phố, có phải có tính toán gì không?

Bao Chứng trầm giọng hỏi.

- Vâng.

Trần Khác gật đầu nói:

- Học trò cũng muốn mua miếng đất, làm chỗ cho người nhà an cư.

Nói xong hần hổ thẹn cười cười:

- Nếu lão Long đồ cho rằng không thích hợp thì thôi đi.

- Có gì không thích hợp chứ.

Bao Chứng vuốt râu, lắc đầu cười nói:

- Kiếm tiền hay là tiêu tiền hoàn toàn chính đáng, lão phu cũng không muốn người khác phải giống mình. Chỉ có điều đừng quên, thành đạt rồi nên cứu tế cho thiên hạ.

- Học trò sẽ cố hết sức làm ổn thỏa.

Trần Khác nghiêm mặt nói.

- Lúc này còn có chỗ dùng tới người.

Bao Chứng cười cười, hơi ngưng ngừng nói:

- Sau thảm họa lũ lụt lần này, rất nhiều người trở nên vô cùng nghèo khổ. Hoàng thượng nhân hậu đã cam đoan với dân chúng Khai Phong, miễn phí trùng tu lại nhà ở bị phá hủy. Kết quả hiện tại lại gặp phải vấn đề...

- Vấn đề gì?

Trần Khác có thể đoán được, nhưng không nói mà vẫn hỏi.

- Thiếu tiền.

Bao Chứng cười khổ nói:

- Lúc đầu, triều đình thống kê sơ lược thì có hơn một vạn nhà ở cần phải xây dựng lại, mỗi căn nhà mất khoảng năm mươi quan tiền, tính ra là năm trăm ngàn quan tiền...

- Ha ha...

Trần Khác thiếu chút nữa trượt từ trên ghế xuống, lại cho rằng năm trăm ngàn quan tiền là đủ.

- Nhưng sau khi báo lên số lượng, lại là hai vạn căn nhà.

Cũng may Bao Chứng cũng không có ý ngấm ngầm hại người, chỉ nghe ông nói:

- Đây là bởi vì rất nhiều căn nhà ở bên ngoài thì còn tốt, nhưng thực ra ở bên trong đã hỏng hết rồi, không có cách nào để ở được, chỉ có thể xây dựng lại thôi.

- Vâng.

Trần Khác gật gật đầu, tại Thập Tam Hành Phố, hắn cũng gặp không ít phòng như vậy.

- Nhưng triều đình xuất ra năm trăm ngàn quan, đã là thất bại dây lưng quần, nhất quyết cứng rắn không xuất ra thêm nữa. Nói lý do là các nơi đều gặp tai ương, lo cho bọn họ còn không hết, làm sao còn lực lượng mà ủng hộ kinh thành? Tóm lại một câu, ta không lấy thêm được tiền nữa rồi.

Nói xong, vẻ mặt ông đầy ưu tư nói:

- Thảm họa lũ lụt mùa xuân hạ năm nay, mùa đông tất nhiên sẽ lạnh vô cùng, lúc này còn gần một tháng nữa là đến mùa đông, nếu không lấy được thêm tiền thì sẽ có khoảng một trăm ngàn dân chúng không có nhà để về rồi.

- Lão Long đồ có ý tứ gì?

Trần Khác trầm giọng hỏi.

- Ta nghe nói người rất giỏi ở phương diện này, mười mấy tuổi đã có gia tài vạn quan.

Nét mặt già nua của Bao Chứng đỏ bừng nói:

- Người xem có biện pháp nào không? Trợ giúp cho Phủ Khai Phong có được khoản tiền này?

Bao Công là quân tử, quân tử không nói đến chuyện tiền bạc, nhưng bây giờ lại yêu cầu người khác trợ giúp chuyện này, tất nhiên sẽ cảm thấy xấu hổ. Nhưng vì dân chúng trong thiên hạ nên ông cũng không cố kị gì nhiều.

- Năm trăm ngàn quan tiền...

Trần Khác trầm ngâm nói:

- Con số này cũng không nhỏ chút nào.

- Cái đó thì đúng...

Bao Chứng gật đầu nói:

- Nếu số lượng nhỏ thì tự thân lão phu cũng đã giải quyết được.

- Tuy nhiên trong một số thời điểm thì nó cũng không phải là con số lớn.

Trần Khác nhẹ nhàng cười nói:

- Lão Long đồ ngồi canh núi vàng mà phải xin cơm à.

- Người cũng đừng có thừa nước đục thả câu.

Bao Chứng cười khỏ nói:

- Mau nói cho ta biết núi vàng ở đâu, ta đi lấy còn kịp cứu người.

- Là Thập Tam Hành Phố đó.

Trần Khác thản nhiên cười nói:

- Học trò đã đo lường tính toán qua, giá năm nghìn mẫu đất kia, kỳ thực giá trị vượt qua năm tram vạn quan tiền.

Có một hiểu lầm ở đây, giống như là Tống triều một ngàn năm trước, cho dù là thủ đô thì giá đất cũng thấp, không phải là quá đắt.

Nhưng trước khi cho ra kết luận, hẳn là nên giải thích rõ ràng thêm vài con số, hai ngàn hai trăm tám mươi Đô la Mỹ, tám mươi phần trăm (80%), bảy vạn ba ngàn năm trăm mẫu, một trăm năm mươi vạn người – Điều này phân biệt đối ứng tổng giá trị sản lượng bình quân của triều Tống, chiếm tỉ trọng trong tổng sản lượng của nền kinh tế thế giới, cùng với diện tích và nhân khẩu thành Biện Kinh.

Chỉ có thể hiểu được vài con số đó thì mới có thể trực quan cảm nhận được sự giàu có của Tống triều... Phải biết rằng, năm 2007, tổng giá trị sản lượng bình quân của người Trung Quốc mới là một ngàn hai trăm Đô la Mỹ. Tuy rằng đến năm 2012 trước khi Trần Khác xuyên không, con số này đã tăng vọt lên năm ngàn bốn trăm Đô la Mỹ, nhưng dựa vào cái gì để kéo lên như vậy, thì bạn hẳn hiểu được...

Mà hai con số sau, lại nói cho bạn biết mật độ nhân khẩu ở thành Biện Kinh cao bao nhiêu, cho nên là một loại tài nguyên khan hiếm số lượng hữu hạn, giá cả đoạn đường hoàng kim nội thành Biện Kinh không thấp hơn so với giá nhà ở Tam Hoàn Nội Bắc Kinh năm 2007. Mà khi đó, giá nhà ở Tam Hoàn Nội Bắc Kinh đã đạt tới mười lăm ngàn nhân dân tệ, giá đất cũng tới năm nghìn Nhân dân tệ một mét vuông. Hiện tại đoạn đường hoàng kim của Tống triều, một mẫu đất mới bán một ngàn quan tiền, tương đương một ngàn năm trăm Nhân dân tệ một mét vuông.

Năm ngàn so với một ngàn năm, hiển nhiên giá cả đất đai Tống triều còn chưa đúng chỗ... Ít nhất đó là cách nhìn của Trần Khác.

Mặc dù ở đời sau, hẳn cảm thù đến tận xương tủy việc chính phủ dựa vào giá cả đất đai để kiếm tiền. Giờ phút này hẳn lại ủng hộ Bao Chứng làm như vậy. Bởi vì hai người có sự bất đồng lớn nhất - Đó là các nhà đầu tư đời sau khai thác, phát triển phòng ốc là để bán lấy tiền. Mà hiện tại là để ở... Cho dù là không dùng để ở, cũng chỉ là mua bán giữa những người có tiền, lộc không nổi da của dân chúng.

Trong thiên áp phòng phủ Khai Phong.

- Lão Long đồ dù sao không hiểu mua bán, bị bọn họ ép giá quá độc ác.

Trần Khác nhấp một ngụm trà nói:

- Năm trăm vạn quan nhìn như không ít, nhưng thật sự là cái giá quá mật.

- Vậy nên bán bao nhiêu?

Bao Chứng lòng khê động, thầm nói: “Làm sao không sớm cố vãn hẳn một chút?”

- Nếu vãn sinh đến vạch kế hoạch, ít nhất có thể trở mình một phen.

Trần Khác than nhẹ một tiếng nói:

- Đoạn đường mê người như thế, tại sao phải thao tác như vậy?

- Vậy nên làm như thế nào?

- Loại tài nguyên khan hiếm này, trước tiên tuyên truyền đúng chỗ, làm quảng cáo rộng rãi, đến lúc đó công khai mãi phác, người cạnh tranh mua một khi nhiều lên, giá đất rất dễ dàng tăng vọt . . .

- Mãi phác.

Bao Chứng tự nhiên đối với từ này không xa lạ gì. Đây là một chế độ bao thuế từ những ngày đầu xây dựng đất, kinh tế hàng hóa triều Tống vô cùng phồn vinh, Tống Thái Tổ cũng không phải loại nào tàn như Minh Thái Tổ, tự nhiên vô cùng coi trọng việc thu nhập từ thuế trong mua bán.

Nhưng triều Tống phạm vi lưu thông hàng hoá rộng, chợ ở thành xã nhiều vượt xa kiếp trước, cho dù triều đình ở cả nước thiết lập hơn một ngàn tám trăm cơ quan thu thuế, cũng rất khó chú ý được hết các chợ nhỏ tập kết phân tán ở thôn xã. Cuối cùng triều đình lấy ra một biện pháp “Khóa thuế ngạch nghiêm giả, mộ hào dân chủ chi”, quy định phạm là các chợ nhỏ có thu nhập từ thuế dưới nghìn quan, nhất loạt thực thi chế độ bao thuế, tức là do quan phủ tính toán ra tổng số thu nhập từ thuế một năm phải nộp của khu chợ, để đại thương nhân địa phương xuất tiền nhận thầu, sau đó đại thương nhân tái trưng thu từ tiểu thương, lấy thu nhập này làm bồi thường. Thu vào lời lỗ do người bao thuế tự mình phụ trách.

Sau này, bởi vì người muốn bao thuế quá nhiều, thường thường xuất hiện nhiều hiện tượng nhà giàu tranh giành quyền bao thuế, vì thế xuất hiện “Mãi phác”. Mãi phác, chính là “Trả giá tranh mua” giống kiểu bán đấu giá ở đời sau, do người đề nghị tự trình báo mức thuế, lấy ra giá cao nhất để giành được quyền bao thuế.

Bao Chứng đã trải qua nhiều năm làm quan địa phương, tự nhiên biết dùng loại biện pháp này, thường thường có thể đạt được thu nhập cao hơn mong muốn rất nhiều. Nhưng trước đó, loại trách pháp này chỉ sử dụng khi bao thuế, không ai dùng cho cái khác.

- Ôi, lão phu sao lại không nghĩ tới dùng mãi phác chứ?

Bao Chứng càng nghĩ càng ảo não, vừa dùng sức không ngờ lại nhỏ một dùm râu, đau đến mức lão nhe cả hàm răng ra.

- Vậy tại sao còn muốn giữ bí mật chứ?

Trần Khác vẽ mặt bất đắc dĩ nói:

- Đây chẳng phải là bị người ta bán còn giúp người ta đếm tiền sao?

- Ôi, lão phu cũng suy nghĩ ra không đúng vị rồi.

Bao Chứng thở dài liên tục nói:

- Bọn họ nói, vì để tránh cho phức tạp, hy vọng hết thấy đều giữ bí mật tiến hành. Bao gồm cả khi nói chuyện với mười ba Lý chính (chỉ Hương quan thời xưa), cũng dặn bọn họ không được truyền ra ngoài.

Nhìn thấy đối phương cho ra điều kiện, những Lý chính kia trực tiếp bị choáng rồi, bọn họ nằm mộng cũng không ngờ đến, đời này có thể có nhiều tiền như vậy. Cho nên cũng càng sợ phức tạp, đều miệng cảm như hén.

- Cũng may còn chưa bắt đầu bán, có thể thay đổi một chút hình thức bán ra hay không?

Trần Khác ôm may mắn hỏi.

- Hiệp ước đã ký tên rồi, còn có chỉ dụ cũng đã hạ rồi.

Bao Chứng lắc đầu nói:

- Một ngàn bảy trăm phần khế đất, cho dù chưa sang tên, nhưng dựa theo hiệp nghị, sau khi thu được một trăm vạn quan tiền đặt cọc, thì sẽ do bọn họ xử lý, cho đến khi đất được bán, sẽ đem trả tiếp bốn trăm vạn quan còn lại.

- Trong này, bọn họ phải kiếm được hai trăm vạn quan!

Trần Khác cười lạnh nói:

- Lão Long đồ thật sự là làm mua bán rất tốt!

- Ôi, đừng chê cười ta, mau giúp lão phu ngắm lại, làm như thế nào khắc phục hậu quả đi.

Khuyết điểm mà Bao Chứng biểu lộ, cũng là khuyết điểm của tuyệt phần lớn quan viên triều Tống .

Trong đầu chỉ có thi thư kinh nghĩa, dựa vào lời nói của thánh nhân để trị quốc. Nhìn cái gì đều hiểu, nhưng gặp phải tính huống cần tri thức chuyên ngành thì mù tịt... ..

- Trước tiên đem tư liệu tương quan tới xem một chút.

- Ở trong phòng.

Bao Chứng từ trong ngăn kéo lấy ra một túi văn kiện thật dày, lại chỉ chỉ ra cái rương lớn ở góc tường nói:

- Đây là hiệp nghị tương quan, đó là khế đất đăng ký ở quan phủ.

- Ủ.

Trần Khác gật đầu nói:

- Văn sinh đi gọi hai tùy tùng vào.

- Lão phu cho người ta gọi một tiếng là được.

- Không cần.

Trần Khác nói xong, đi ra ngoài tiền viện, trong nhĩ phòng ở chính sảnh, một đám tùy tùng của hắn đang ngồi ở đó. . . Ngoại trừ đám thị vệ Lý Trung, còn có hai người Nhất Tứ Nhạc Nghiệp mũi ắt sâu.

Đây là kế toán viên cao cấp mà người Nhất Tứ Nhạc Nghiệp dựa theo hiệp ước cung cấp cho hắn.

- Lão Tả, lão Chu, hai người các người đi theo ta.

Trần Khác đứng ở cửa, lên tiếng nói.

- Vâng.

Hai người khấn trương đứng dậy, bước nhanh đi ra.

Trên đường đi tới thiêm áp phòng, Trần Khác đơn giản nói tóm tắt một chút sự việc, hạ giọng nói:

- Lão Bao tuy rằng không phải Dương Hộ, nhưng trong phương diện này cũng đủ ngốc đấy, ta trực giác phương diện này còn có huyền cơ, chúng ta thay ông ấy xử lý, nhìn xem có thể thu hồi chút tổn thất hay không.

- Kiểm tra sổ sách đương nhiên không thành vấn đề.

Người Nhất Tứ Nhạc Nghiệp đã trở thành nô lệ ngàn năm, đã dưỡng thành phẩm tính trung thành sáng rạng, ít nhất trong kỳ hiệp ước lần này là như vậy. Người có dáng người hơi cao chút, tóc đen tên gọi là Tả Kiến Đức, người còn lại tóc đỏ tên là Chu Định Khôn, y nhỏ giọng nói:

- Nhưng vấn đề là, đại nhân sẽ được ưu đãi cái gì?

- Có một số việc, không nhất định phải có lợi mới đi làm.

Trần Khác nửa câu đầu làm cho người ta kính nể hẳn lên, nửa câu sau bại lộ bản tính nói:

- Nhưng nếu có thể thuận tiện mò ra điểm ưu đãi, thì không thể tốt hơn rồi.

- Vâng.

Hai người cùng nhau gật đầu.

Nguyên cả buổi chiều, trong thiêm áp phòng của phủ Khai Phong, đều vang lên tiếng bần tính lách ca lách cách.

Âm thanh đó phát ra từ trên cái bàn dài và rộng, hai người Nhất Tứ Nhạc Nghiệp ngồi hai bên, trước mặt mỗi người đều bày một chiếc bàn tính gậy rất to.

Bàn tính bắt nguồn từ Hán triều, nhưng tác dụng đầy đủ là ở Tống triều. Quầy thuốc bắc của Triệu Thái Thừa gia trong “Thanh minh thượng Hà Đồ” của Trương Trạch Đoan, có vẽ một chiếc bàn tính, đem hình ảnh phóng đại, đó là một bàn tính gẩy giống nhau như đúc với đời sau.

Người Nhất Tứ Nhạc Nghiệp sau khi vào Đại Tống mới tiếp xúc bàn tính, nhưng đã là một đám người vận dụng thuần thực nhất. Bọn họ thuở nhỏ nhập học vỡ lòng, đã bắt đầu luyện tập tính bằng bàn tính, đến trên dưới hai mươi tuổi, có thể chuyển động ngón tay như bay, hơn nữa một chút cũng không sai.

Chiếc hòm gỗ lớn kia đã mở ra, rõ ràng bày ra ở giữa thiềm áp phòng. Trần Khác qua một lát, liền từ trong hòm đem lấy khế đất ra, theo thứ tự đưa đến trước mặt hai người.

Ánh mắt của Tả Kiến Đức và Chu Toàn Khôn, đều chỉ nhìn chăm chăm vào sổ sách trước bàn tính, tay trái không chút gián đoạn nhanh như bay chuyển động các con quay, tay phải đồng thời múa bút ghi chép các khoản, sổ sách viết ra không ngờ đều là những nét chữ đẹp tinh tế! Những người Nhất Tứ Nhạc Nghiệp này cũng không biết làm thế nào mà luyện ra được công phu như vậy.

Bao Chứng nhường lại bàn làm việc của mình rồi ngồi ở một bên, trong tay cầm chính là phần khế ước có thể đọc lâu lâu kia, ánh mắt thỉnh thoảng nhìn ba người Trần Khác đang bận rộn ở phía đó, trong lòng lại từng đợt xấu hổ dâng lên... Ông vẫn lấy có lối suy nghĩ kín đáo tự đắc, cảm thấy đang cùng đàm phán với những nhà giàu kia, thay dân chúng tranh giành lấy lợi ích rất lớn, bản thân biểu hiện xem như cũng không tệ lắm.

Nhưng sau khi để cho Trần Khác một phen phân tích, ông mới phát hiện, mình quả thực là đồ ngu xuẩn vô tri cực độ, bị người ta mua còn giúp người ta đếm tiền.

Giờ phút này, ông rung động sâu sắc đối với sự biểu hiện chuyên nghiệp của đám người Trần Khác, mới biết được, hoá ra buôn bán là tam môn học vấn tinh tế rườm rà, tính toán chi li như thế. Buồn cười quan viên Đại Tống, lại lấy sự tính toán chi li đó làm hổ thẹn, lấy sự hào phóng làm vẻ vang. Không ngờ rằng, đó chính là phạm tội lớn nhất đối với triều đình và dân chúng!

Người vì vô tri mà ngu xuẩn, quan viên vì vô tri sẽ mang đến tổn thất không thể đo lường cho triều đình và dân chúng.

Lão Bao đang tự kiểm điểm một cách sâu sắc, tiếng con quay đột nhiên ngừng lại, căn phòng rơi vào một mảnh yên lặng.

- Tính ra rồi sao?

Bao Chứng phục hồi tinh thần lại, nhìn Trần Khác đang viết chữ trên giấy.

- Ủ.

Trần Khác hạ bút, nhẹ nhàng làm khô nét mực, đem tờ giấy kia đưa cho Bao Chứng.

Bàn tay to kia của Bao Chứng từ trước đến nay luôn ổn định, giờ phút này lại hơi hơi có phần run rẩy, dường như tờ giấy mỏng manh kia, giống như nặng ngàn cân.

- Nhìn thấy mà ghê người a!

Sau khi xem xong, Bao Chứng thở dài một tiếng, thống khổ nhắm hai mắt lại.

Toàn bộ Thập Tam Hành Phô, tổng diện tích đất là tám ngàn một trăm bảy mươi ba mẫu.

Toàn bộ Thập Tam Hành Phô, một ngàn bảy trăm mười ba hộ gia đình, tổng diện tích xây dựng là năm nghìn một trăm ba mươi bảy mẫu.

Thật sự là không tính không biết, tính toán ra thật khiến người ta giật mình: toàn bộ kém ba nghìn không trăm ba mươi sáu mẫu đất!

Nói cách khác, những nhà giàu kia dùng giá tiền mua năm ngàn một trăm mẫu đất, để mua tám ngàn một trăm mẫu, phủ Khai Phong không ngờ lại tặng trắng cho bọn họ ba nghìn mẫu!

- Ba nghìn mẫu đất, ba trăm vạn quan a!

Bao Chứng thở dài một tiếng, đóng chặt lại hai mắt, nhưng nước mắt lại chảy xuống.

- Lão Long Đồ, sổ sách không thể tính như vậy.

Trần Khác nhẹ giọng an ủi:

- Cũng không thể đem tất cả đất đai đi xây nhà, dù sao cũng phải có khoảng không như đường phố, ngõ nhỏ để đi chứ? Ở giữa còn có ba con sông, cái này cũng chiếm mảnh khá nhiều đất rồi.

- Vậy cũng không dùng hết ba nghìn mẫu!

Bao Chứng lắc đầu nói:

- Bảy tám trăm mẫu đã đội trời rồi.

- Vâng.

Trần Khác gật gật đầu.

- Còn dư lại hai ngàn hai trăm mẫu đi nơi nào?.

Bao Chứng rất nhanh điều chỉnh tốt cảm xúc, sự tình đã phát sinh, không có thời gian tự buồn bã tự oán, toàn lực ứng phó mới là việc nên làm. Ông cau mày nói:

- Lão phu mấy lần đi qua Thập Tam Hành Phô, thấy ở đó phòng sát phòng, phòng chen chúc phòng, đường phố hẹp có lẽ không có cách nào tránh xe, tại sao có thể có nhiều đất trống như vậy chứ?

- Không phải đất trống, ánh mắt sẽ không gạt người, nơi đó quả thật xây kín phòng ở.

Hai mắt Trần Khác chớp chớp nói:

- Tuy nhiên việc xây dựng vi phạm luật lệ có quá nhiều rồi!

Trần Khác đời trước, đã trải qua niên đại ăn dâu ị đó, cho dù chưa làm qua ngành bất động sản, đều thông qua báo chí, internet, và sự giải thích của bạn bè, đối với những tin tức tình hình bên trong vô cùng hiểu biết.

Một chuyện này thích nhất là cái gì? xây dựng vi phạm luật lệ! Tương tự so với xây dựng hợp pháp đó là đều là đất đai, những lại có ý nghĩa là những khoản bồi thường có thể không đáng kể, gần như là lấy không.

Phần đầu nói, các loại bệnh thành thị ở đời sau, ở trong thành Biện Kinh đều tồn tại, như vậy thành Biện Kinh có tồn tại xây dựng vi phạm luật lệ hay không?

Đáp án dĩ nhiên là, không chỉ có, hơn nữa đã tới một mức độ nhìn thấy mà ghê người.

Tại sao các loại vấn đề của thành thị ở hậu thế, bất kể tốt hay xấu, đều xuất hiện tại triều Tống chứ? Mà không phải trong các thành thị vĩ đại trước đó chứ? Đây là bởi vì thành phố của triều Tống, đều không giống với các triều đại trước kia.

Thành phố của triều Tống trước kia, đặc điểm lớn nhất chính là đóng kín lại. Lấy hai tòa thành lớn siêu cấp là Trường An, Lạc Dương thời nhà Đường làm ví dụ, chúng nó lấy tường thành cao lớn chắc chắn làm giới, bên trong ngoài hoàng cung nằm ở vị trí trung tâm ra, dùng hai mươi mấy con đường thẳng tắp ngang dọc đan xen nhau, phân ra hơn một trăm 'Phường' cộng thêm hai ba 'Thị'.

Phường là khu dân cư, thị là khu buôn bán, tỷ như trong thành Trường An, thì có chợ Đông chợ Tây, mọi người chỉ được phép tiến hành hoạt động thương nghiệp ở trong chợ, tuyệt đối không thể vi phạm. Mỗi một phường, mỗi một chợ, đều là những khu vực được vây kín bởi tường thành ở bốn xung quanh. Mỗi ngày vào ban đêm đóng chốt khóa, liền trở thành từng trại tập trung tự săn sóc cho nhau.

Mà ở hai bên đường phố không có bất kỳ cửa hàng, cũng không có dân cư bình thường, chỉ có quan lớn từ Tam phẩm trở lên, cùng với vương công quý tộc, mới có tư cách sát đường mở cửa.

224. Quyển 5 - Chương 225: Buôn Bán Lớn

Mà ở hai bên đường phố không có bất kỳ cửa hàng, cũng không có dân cư bình thường, chỉ có quan lớn từ Tam phẩm trở lên, cùng với vương công quý tộc, mới có tư cách sát đường mở cửa. Ngài dừng ngại điều kiện quá cao, đây nếu ở Hán triều, muốn sát đường mở cửa, vạn hộ hầu (bậc cao nhất trong tước hầu của đời Hán, được hưởng tô thuế của mười ngàn hộ dân) là giá cả khởi bước. Về phần mua đồ, mỗi một chợ hàng ngày chỉ khai trương gần nửa ngày, nếu bạn ở xa, lại hơi chậm trễ giờ ra cửa, thì rất có khả năng bị chủ nhân cấm cửa không tiếp.

Quy hoạch thành thị như vậy, thật ra là đem người dân vây nhốt lại nuôi giống cừu, toàn bộ xã hội đẳng cấp thâm nghiêm, càng không thể nói đến chuyện phát triển buôn bán.

Triều Tống thì không phải như vậy, nó là một triều đại mở cửa nhất, tự do nhất trong tất cả các triều đại của Trung Quốc, lúc này mới ra đời giai tầng thị dân, có được sự phồn vinh trong buôn bán. Không chỉ có Hán Đường trước đó không thể sánh kịp, mà Nguyên Thanh về sau cũng không thể đạt được.

Đương nhiên, cũng xuất hiện hiện tượng xây dựng trái pháp luật mà tiền triều không thấy.

Ở Tống triều, quy định không được sát đường mở cửa (ý chỉ nhà mặt được mở cửa hàng buôn bán) bị hủy bỏ. Cửa chính nhà ở của dân chúng đều mở ra hướng phố; có cư dân đục tường đào lỗ, xây nhà mở rộng thêm tới đường phố; có cư dân san bằng các khu đất trống, đồng ruộng, đất trồng rau vốn có, bốn phía sửa chữa và xây dựng thêm. Các khu nhà có sân nhỏ đã chiếm tuyệt đại bộ phận không gian của thành thị.

Ở trên đường phố, hiện tượng xây dựng vi phạm luật lệ càng nghiêm trọng hơn. Vốn dựa theo quy định, đường phố chính chiều rộng khoảng mười trượng, hai bên đường còn có cống thoát nước và cây cối xanh hoá. Nhưng sự phồn vinh của buôn bán, khiến cho bên đường cửa hàng san sát, các sạp hàng dựng lên tràn lan, hiện tượng lấn phố xây nhà cực kỳ phổ biến, mặt tiền cửa hàng không ngừng hướng ra đường, đến nỗi phố xá hỗn loạn, khó có thể đi xe.

Trên các con phố chính, xung quanh vương cung quan đệ, bởi vì có sự thống trị trọng điểm của quan phủ, nên việc xâm lấn lòng lề đường để xây dựng còn có thể không chế trong phạm vi có thể tiếp nhận được.

Nhưng khu dân nghèo giống như Thập Tam Hành Phố, quan phủ từ trước đến nay là mặc kệ nó. Chỉ cần suy nghĩ một chút, thời kỳ đầu xây dựng đất nước nơi này chỉ có mấy trăm hộ cư dân, hơn ba ngàn người. Nhưng bây giờ đạt tới một ngàn bảy trăm hộ, hơn bốn vạn nhân khẩu thường trú, thì biết ở nơi này việc xây dựng vi phạm luật lệ, đạt đến mức độ như thế nào.

Phòng ốc cư dân cần ngày càng nhiều, cộng thêm nơi ở của con cháu các gia tộc không ngừng sinh sôi nảy nở. Còn có một lượng lớn nhân công ngoại lai, ham hố rằng nơi này giao thông tiện lợi, chi phí cuộc sống thấp, nên đến để thuê phòng ở. Dưới đủ loại nhu cầu, các cư dân ở Thập Tam Hành Phố, không ngừng xây dựng thêm phòng ở của mình. Từ hai mươi năm trước, đã chiếm toàn bộ những doanh trại bỏ hoang, đồng ruộng, đất trồng rau, đất trống của cả khu vực này rồi, đường phố chỉ còn lại không đến một trượng chiều rộng.

Mà những căn nhà được xây dựng về sau này, hầu như không đến phủ Khai Phong làm qua thủ tục! Ở nói này, hiển nhiên Bao Chứng cũng không có những ghi chép liên quan, mà lão bách tính cũng bị các khoản bồi thường đập cho hôn mê rồi, nên cũng không có ai đề xuất dị nghị. Như vậy cũng tốt hơn so với những năm 90 ở hậu thế, đám người giải phóng mặt bằng sớm nhất bồi thường cho bạn một căn phòng, thì đã cảm thấy giống như kiếm được một món hời lớn rồi.

- Trên khế ước viết rất rõ ràng, bọn họ là dùng năm trăm vạn quan, mua một ngàn bảy trăm mười ba phần khế ước này...

Đạo lý rất đơn giản. Trần Khác chỉ vừa nhắc tới, Bao Chứng đã hiểu. Ông tay vuốt chòm râu, ánh mắt rơi xuống trên tờ giấy, chậm rãi nói:

- Vậy Cái hai ngàn bốn trăm mẫu đất còn dư lại này, hẳn là thuộc về triều đình.

- Vốn chính là của triều đình đấy.

Trần Khác thản nhiên nói:

- Mặc kệ bọn họ cố tình tính toán, vẫn là không thể ngờ tới, đều không thay đổi được sự thật này.

- Lão phu biết rồi.

Bao Chứng hạ quyết tâm, quay đầu nhìn Trần Khác nói:

- Người nói, nên nói chuyện với bọn họ như thế nào!

- Không có gì đáng thương lượng cả. Nếu bọn họ kiên trì từ nay trở đi vẫn mở bán, có thể, nhưng hình vẽ khu vực trước đó của bọn họ nhất định phải trở thành phế thải, phải lấy khế đất làm chuẩn, đất đai có trên khế đất, bọn họ tùy tiện bán, nhưng những thứ không có trên khế đất, bọn họ bán một phân đều là phi pháp.

- Lẽ ra nên như vậy.

Bao Chứng vè râu vuốt cằm nói.

- Chỉ cần như vậy thôi, bọn họ sẽ không làm được.

Trần Khác cười xấu xa nói:

- Đám nhà giàu thì xây nhà lớn, cần đất đai nhiều, cho nên nhất định phải nói chuyện cùng quan phủ. Lão Long đồ sẽ có thể tạm hoãn bán đấu giá, đem tám ngàn mẫu đất này thống nhất quy hoạch, sau khi thiết kế lại một lần nữa, lấy ra năm nghìn mẫu trong đó cho bọn họ, còn dư lại thì do quan phủ mãi phác.

- Mọi việc đều nghe Tam Lang.

Bao Chứng gật đầu thật mạnh nói.

Về đến nhà, Trần Khác để Lý Trung đi Nhâm điều kêu một bàn tiệc, sau đó mời hai vị Truyền Phú, Lý Giản đến dùng bữa tối.

Sau khi tham dự xong hôn lễ, bốn người vẫn chờ Trần Khác bữa cơm này, tự nhiên vừa mời là đến.

Chờ đến khi bọn hắn đến nhà, rượu và đồ nhắm của Nhâm điều cũng đưa tới, Truyền Phú nhếch miệng nói:

- Thầy trò ta tự làm là được rồi, cần gì phải ăn nhà bọn họ chứ.

- Lớn tuổi như vậy rồi, khiêm tốn chút đi,

Trần Khác trừng mắt nhìn một cái nói:

- Nhâm điểm nhà người ta là tiệm ăn hạng nhất ngang ngửa với Phàn lâu. Từ đồ ăn đến phục vụ, từng chi tiết, đều có chỗ mạnh hơn thức. Hãy dụng tâm học hỏi, không ngừng thay đổi, để không phụ chiều bài chữ vàng mà Quan gia tặng.

- Ah.

Truyền Phú co rút cổ, bắt đầu trừng mắt nhìn, nhìn chằm chằm những trang phục chỉnh tề kia, những tiểu nhị mày thanh mắt tú, từ trong hộp đồ ăn được đánh nước sơn đen, bưng ra từng món thức ăn rất tinh xảo.

- Thái sư phụ là oách nhất mà.

Tửu thương Lý Giản nửa đùa nửa chua chất nói.

- Có quan gia đề bằng hiệu, còn có Tam Lang ân cần dạy bảo, tiểu Thái cách giác mộng thiên hạ đệ nhất tửu lâu, lại tiến gần một bước rồi.

Đại Tương thương Đồ Dương là một người nhân hậu.

- Cái Lão Lý này,

Thán thương Tiền Giang cười mắng:

- Nhìn thấy tiểu Thái vừa đến là trúng thưởng lớn, thì ghen tị rồi.

- Ngồi xuống trước đi,

Trần Khác cười tủm tỉm nói:

- Các vị nếu cũng có ý tưởng đến Biện Kinh phát triển, ta tự nhiên cũng sẽ ủng hộ.

Hắn nói với Lý Giản:

- Huynh cũng đừng hâm mộ Truyền Phú, đệ hiện ở trong tay có một quán rượu, đương nhiên nhất định là không thỏa mãn được khẩu vị của Lý đại quan nhân huynh, nhưng quán rượu này có giấy phép ủ rượu!

Việc này thì gay rồi. Phía trước nói qua, Tống triều thi hành độc quyền về rượu, ngành sản xuất tiến vào vô cùng khó khăn, cho dù là thành thị lớn như Biện Kinh, các thương gia có được giấy phép ủ rượu cũng ít ỏi đếm trên đầu ngón tay, đại đa số quán rượu đều chỉ có thể làm lậu.

- Chỉ biết Tam Lang quên không được lão ca ca,

Lý Giản nhất thời cười híp mắt nói:

- Ta lần này cũng đem cháu của đệ đến, đang muốn nhờ đệ giúp đỡ nghĩ phương pháp, có thể đem rượu Hoàng Kiều của chúng ta chuyển đến kinh thành hay không.

- Rượu Hoàng Kiều của huynh, không quan hệ với ta rồi.

Trần Khác khoát tay một cái nói.

- Đệ lại nhập cổ phần thêm một lần nữa không phải là có quan hệ rồi sao.

Lý Giản vỗ ngực nói:

- Chuyển cửa hàng kia cho ta, lão ca sẽ cho đệ hai phần cổ phần.

Trần Khác nhìn Lý Giản ý chí hăng hái, quyết đoán dứt khoát như hiện giờ, thật sự không có cách nào khác, so với năm đó một tiểu thương nhân sợ hãi rụt rè không khỏi một trận thổn thức, cười nói:

- Đệ mua cửa hàng này, thật ra là vì để ủ một loại rượu mới.

- Rượu mới?

Lý Giản tròng mắt nói:

- Cái gì rượu mới?

- Rượu trắng cao độ.

Trần Khác nói:

- Chính là rượu mạnh.

- Ah...

Lý Giản là người lành nghề, tự nhiên biết giá trị trong đó, đó là vương miện của cả ngành sản xuất a! Kéo tay áo Trần Khác lại nói:

- Chúng ta chia 4:6, à không, ta 4 đệ 6!

- Hôm nào nói tỉ mỉ hơn.

Trần Khác rút tay áo ra, cười nói với Đồ Dương và Tiền Thắng:

- Không để ý tới hai kẻ điên tiền này nữa, chúng ta ăn cơm.

Nào biết nhị vị Đồ Dương và Tiền Thắng, lại đồng loạt mang vẻ mặt tội nghiệp nhìn Trần Khác nói:

- Tam Lang cũng không thể nặng bên này nhẹ bên kia a.

- Ta lại không rõ,

Trần Khác dùng đũa gấp một miếng thức ăn, nhẹ nhàng nhấm nuốt nói:

- Các người bỏ những ngày tháng tốt đẹp như thần tiên ở Thành Đô, chạy đến Biện Kinh làm gì.

- Tứ Xuyên mặc dù tốt, nhưng rất khép kín, quá mồn mồn con người rồi.

Thán thương Tiền Thăng thở dài nói:

- Chúng ta quả thật đã đắc chí vừa lòng vài năm, cả ngày ăn chơi đàng điếm, sống mơ mơ màng màng...

- Đầu năm, người đi không lâu, mấy người chúng ta uống rượu với nhau, tiểu Thái nói cho chúng ta biết, anh ta tính toán đến Biện Kinh gây dựng sự nghiệp.

Lý Giản nói:

- Ta lúc ấy còn không hiểu, cậu ta đã là đất Thực độ nhất danh trù rồi, còn chạy ra ngoài bắt đầu lại từ đầu làm gì?

- Cậu ta nói, chỉ có là độ nhất ở thành Biện Kinh, mới là độ nhất thực sự.

Tiền Thăng nói:

- Chúng ta hỏi cậu ta, người còn nuốt nổi cục đắng đó sao? Cậu đoán cậu ta nói như thế nào?

225. Quyển 5 - Chương 226: Món Tiền Khổng Lồ

Trần Khác lắc đầu, liền nghe Tiền Thăng nói:

- Cậu ta nói, bản thân nếm qua nhiều mỹ vị thế gian, vẫn là cảm thấy... cục đắng mà ngày trước ăn qua vẫn là hương vị ngon nhất.

- Một câu nói này, làm cho chúng ta nhớ lại những gian nan những chán nản năm đó.

Tương Thương Đồ Dương vẽ mặt cảm khái nói:

- Hồi tưởng lại quá trình trở nên giàu sang trong mấy năm ấy, những mưa gió những đắng cay ngọt bùi trải qua trong đó, có thể mạnh hơn gấp trăm lần so với cả ngày ăn chơi đàng điếm rồi.

- Chúng ta mấy năm nay cũng chơi đủ rồi, chán đến chết, thật sự không muốn tiếp tục như vậy nữa.

Lý Giản ha hả nói:

- Liền hợp lại cùng đến kinh thành, xem xem có thể kiếm inh một mảnh trời hay không.

- Tốt!

Trần Khác nâng chén rượu lên nói:

- Hãy uống cạn vì chí lớn của tất cả chư vị!

Uống hết một ly, Trần Khác đặt chung rượu xuống, từ từ cười nói:

- Muốn nói tới sớm, không bằng tới đúng dịp, các vị đang gặp được cơ hội tốt ngàn năm khó gặp.

- Cơ hội gì?

Mọi người rất rõ ràng Trần Khác chưa từng buông lời nói dối, nhất thời kích động nói:

- Mau mau nói đi!

Trần Khác kể lại sự tình êm tai ở Thập Tam Hành Phố ọi người. Ai nấy nghe thấy cũng đều trầm trồ khen ngợi:

- Chuyện tốt như vậy, chúng ta nên mỗi người mua một mảnh đất!

- Đúng thế, ta nghe nói, thành Biện Lương là nơi phồn hoa, có tiền cũng khó mua đất ở đây.

Lý Giản nói:

- Nếu chúng ta bỏ qua cơ hội lần này, chỉ sợ lần sau sẽ không còn.
- Việc mua đất là khẳng định rồi. Nhưng việc này thì liên quan gì tới việc kinh doanh mà sư phụ nói.

Thái Truyền Phú hỏi.

- Ngu ngốc, ý của Tam Lang là, chúng ta mua thêm đất, về sau có thể xây nhà ở, mang bán cho người khác. Tiền lãi có phải tăng nhiều hay không?

Lý Giản cười nói. Từ “Lang” ở đời Tống, dùng để tôn xưng người thanh niên, chứ không có ý Lý Giản cạy già lên mặt.

- Không đúng, không đúng.

Đồ Dương nói:

- Ta cảm thấy, chúng ta nên xây cửa hàng ở đó. Để lại cho con cháu về sau làm chủ thuê nhà, không lo phải chết đói.

Tiền Thăng không thích nói chuyện, chỉ ngồi ở một bên gãi cằm cười.

- Lão Tiền, ngươi cười cái gì?

Lý Giản cười mắng:

- Mấy biện pháp của chúng ta không có khả năng kiếm tiền sao?
- Điều có thể kiếm tiền.

Tiền Thăng cười ha hả nói:

- Tuy nhiên, việc bán nhà chỉ là lãi nhất thời, còn cho thuê nhà thì là lãi lâu dài. Nhưng hai biện pháp này đều không kiếm nhiều lợi nhuận bằng việc chúng ta bán rượu, bán than, bán xì dầu. Cho nên sao có thể coi đây là vụ kinh doanh lớn?

Nói xong, y nhìn về phía Trần Khác, cười mỉm nói:

- Các ngươi có vẻ coi thường Tam Lang rồi!
- Vậy sao?

Thái Truyền Phú nói:

- Vậy thì chúng ta đừng đoán già đoán non, cứ nghe sư phụ nói.
- Ha ha ha...

Trần Khác cười rộ lên, cầm chiếc đĩa chỉ vào chén đĩa nói:

- Mau ném thử món Tam Trân Quái này. Ở đất Thục chúng ta không có mà ăn đâu.

Tam Trân Quái, quái ở đây có nghĩa là thịt tươi cắt thành miếng nhỏ. Để chế biến các món hải sản ăn sống, cần phải rửa sạch máu tanh, rồi dùng tỏi, gừng, dấm chua ngâm cho hết mùi. Từ thời Tiền Tần, các quý tộc đã rất thích kiểu ăn này. Đến thời Tống, ở thành Biện Kinh, càng trở thành thức ăn dùng cho những bữa tiệc xa hoa.

Mọi người thuận theo tay hắn chỉ, nhìn từng miếng thịt mềm ngon bày biện chỉnh tề trong những chiếc đĩa nông màu xanh, vì được đầu bếp đã rất tỉ mỉ gia công nên các món ăn này đều nhìn thấy không quá nhiều tơ máu, mà vẫn giữ được vẻ tươi ngon. Khiến người khác nhìn vào liền thèm đến nhỏ nước miếng...Quả thực, ở đất Thục là không được ăn những món hải sản tươi sống này. Dùng cá nước ngọt để làm thực phẩm sống, làm sao có thể so sánh với cá biển đây?

Truyền Phú vẫn giữ được vẻ cung kính của người học đồ. Y lấy chiếc đĩa nhẹ nhàng gấp một miếng cá, giơ lên trước ngón nền và nhìn, không ngờ có thể thấy ánh sáng lộ qua miếng thịt. Mọi người không khỏi thở dài nói:

- Ô! Quả nhiên là chế tác tinh xảo, quái không nề nhỏ. Cái gọi là mỏng như tờ giấy cũng chỉ như thế này mà thôi.

Trần Khác thì bị hấp dẫn bởi cái đĩa chứa nước chấm màu xanh. Lúc hắn mới ăn lần đầu món Tam Trân Quán, nước chấm là nước tương đặc chế của Nhâm điểm này, đưa vào trong miệng thật có thể gọi là vào miệng là tan, non mềm trơn tuột. Hắn cảm thấy vừa tiếc nuối vừa thỏa mãn. Tiếc nuối vì ăn hải sản sống lại không có mùi tạt, cảm giác thấy thiếu thiếu gì đó. Còn thỏa mãn, là vì đây là cá của ngàn năm trước a, không lo bị ô nhiễm, tuyệt đối tinh khiết, nếu mang đến đời sau, chỉ sợ giá của mỗi đĩa thức ăn này phải lên tới mấy trăm đến ngàn Đồng.

Khi đó, nghe thấy hắn cảm thán, vị tiểu nhị đứng cạnh đó liền hỏi:

- Quả thật là bột mù tạt làm từ củ cải?

- Không phải, quốc sản của chúng ta đó là mù tạt vàng. Mà ăn cá sống thì dùng mù tạt xanh. Trần Khác cười nói:

- Tuy nhiên, loại nước chấm này ở nước ta là không có. Đó là đặc sản của Nhật Bản.

Lúc ấy hắn chỉ tùy tiện nói. Nhưng cách mấy tháng, lại tới ăn món Tam Trân Quán này, thì thấy từ lâu này đã cung cấp ngoài tương chấm ban đầu, còn thêm nước chấm mù tạt màu xanh mà hắn đã nhắc tới.

Trần Khác kể lại chuyện này cho Truyền Phú nghe. Khiến Truyền Phú rất là kính nể. Đại từ lâu của thành Biện Kinh, quả nhiên không phải là hư danh.

Ăn xong bữa cơm, mọi người đều hướng đôi mắt trông mong về phía Trần Khác. Không phải vì cảm động, mà vì bị mù tạt cay xông vào mắt:

- Bây giờ thì cũng nên nói ra a!

- Ha ha...

Trần Khác khẽ mỉm cười nói:

- Năm đó ta đã dạy các người thế nào? Việc buôn bán luôn phải nghĩ tới kiếm lợi nhuận lớn, sao có thể như ông võ tổ. Đất ở Thập Tam Hành Phố, có bao nhiêu ánh mắt soi mói nhìn chằm chằm? Trong thành Biện Kinh đều là tàng long ngọa hổ, là nơi mà sói thì nhiều, thịt thì ít. Mà chúng ta là người ngoài tới làm ăn, kiểu gì cũng khiến người ở đây dễ ỷ.

Mọi người đều ngậm miệng, rất nghiêm túc nghe hắn giảng dạy về việc buôn bán. Đây chính là buổi dạy làm giàu a!

- Có câu là, không phải là mãnh long thì đừng nên sang sông. Nhưng cho dù là mãnh long, cũng không thể đầu đá lung tung. Cần phải suy nghĩ mọi việc cẩn thận.

Trần Khác nói tiếp:

- Người bên ngoài đến kinh thành kinh doanh, nên kinh doanh gì mà lực cản nhỏ, làm giàu nhanh? Đừng có suy nghĩ tới việc cầu kết với quan lại. Bối cảnh của những người khác rất thâm hậu, chúng ta không bì được đâu. Như vậy đơn giản chỉ có ba hướng kinh doanh. Đó là làm những việc mà người khác không thể làm, làm những việc mà người khác cần, và làm những việc người khác chưa từng nghĩ tới.

- Chưa ai làm, ai cũng cần, chưa ai nghĩ tới...

Ba người đều gật đầu. Những lời này chính là cánh cửa bước vào con đường kiếm tiền. Nhưng muốn làm được, có phải quá khó khăn?

- Làm được một điều, có thể làm giàu. Làm được hai điều, thì có thể có được thành tựu. Làm được ba điều, thì người là vô địch thiên hạ.

Trần Khác trầm giọng nói:

- Lúc này, chúng ta có cơ hội để hoàn thành ba điều này.

- Tam Lang, đệ cũng đừng thừa nước đục thả câu. Chúng ta đều nhận đến khó chịu rồi.

Lý Giản cười khỏ nói.

- Điều mấu chốt đã ở trước mắt. Chỉ cần suy nghĩ sâu hơn vào một chút.

Trần Khác cười nói:

- Các vị nghĩ xem, nhiều người nhìn chăm chăm như vậy, Thập Tam Hành Phố có tám ngàn mẫu đất này, có thể kiếm ra được bao nhiêu tiền?

- Có khả năng là một ngàn vạn quan.

- Bọn họ mua đất thì phải xây nhà? Trang trí? Xây hoa viên?

Trần Khác cười nói:

- Nếu bọn họ thấy hàng xóm xung quanh đều là nhà giàu, thì không thể thua chị kém em. Tất nhiên sẽ chi thêm tiền trang hoàng thêm. Vậy thì phải tốn bao nhiêu tiền đây?

- Sợ là phải thêm một ngàn vạn quan, có khi nhiều hơn.

Mấy người này đều sở hữu tòa nhà lớn, tiêu tiền như nước. Nên việc này rất tương tợ.

- Vậy coi như ít nhất phải hai ngàn vạn quan.

Trần Khác thần nhiên nói:

- Vậy thì tiền bọn họ sẽ lấy ở đâu ra? Chẳng nhẽ đào từ dưới đất lên?

- Quan tâm tới vấn đề đó làm gì?

Lý Giản đỉnh đạc hỏi.

- Ngu ngốc. Ba điểm mà Tam Lang vừa nói qua chính là nằm ở chỗ này.

Tiền Thăng lập tức hiểu ra:

- Bọn họ cần là tiền nhưng kiếm không ra tiền, cái không ngờ tới đó là làm thế nào để kiếm tiền.

- Nói rất đúng.

Trần Khác vỗ tay cười nói:

- Việc chúng ta phải làm, đó chính là cho vay tiền.

- Hóa ra là làm trường sinh tiền!

Đồ Dương cũng đã hiểu ra. Cho vay tiền vốn được gọi là ‘Trường sinh tiền’. Bởi vì tiền vốn sẽ không mất, mà liên tục sinh ra lãi, nên mới được gọi cái tên này.

- Vậy thì phải mở chất khó sao?

Mọi người đều hiểu ra. Cái gọi là chất khó, chính là cửa hàng, thông qua hình thức cầm đồ. Thông qua việc cầm đồ, có thể cho người khác vay nợ. Việc này vốn ở thời Nam Bắc triều, đến triều Tống thì đã rất thịnh hành.

- Ở thành Biện Kinh có rất nhiều hiệu cầm đồ lâu năm. Chỉ sợ cạnh tranh sẽ khốc liệt.

Đồ Dương hạ giọng nói.

- Đúng vậy, trong thành Biện Kinh có hơn ba trăm tiệm cầm đồ, nhưng phần lớn đều là quán nhỏ, vốn liếng chưa đủ một trăm ngàn quan. Cho dù là Đại Tướng Quốc Tự lớn như vậy, nhanh nhất cũng chỉ có thể xuất ra trăm vạn quan tiền cho vay.

Trần Khác bình tĩnh nói:

- Cho nên vẫn có một lỗ hổng về tài chính, chỉ chờ chúng ta bổ khuyết. Hiện tại, nếu chúng ta tiến vào ngành này, sẽ được mọi người nhiệt liệt hoan nghênh. Hơn nữa càng có thể phát triển lớn mạnh.

226. Quyển 5 - Chương 227: Bí Mật Kinh Doanh

- Nếu có thể mở cửa kinh doanh, thì đương nhiên chúng ta có thể phát đạt.

Tất cả mọi người đều là người giỏi buôn bán. Cho nên cũng không quá kích động, mà ngưng ngưng hỏi:

- Nhưng tiền từ nơi nào đến? Cho dù chúng ta đập nồi bán sắt, cũng không thể kiếm được số tiền lớn như vậy a!

- Trước tiên, các vị nói xem các vị có thể xuất ra bao nhiêu?

Trần Khác lắc đầu, nhìn Truyền Phú nói:

- Truyền Phú, thúc nói trước đi, không được dấu diếm.

- Tỉu lâu của ta không thể so với việc buôn bán của mọi người.

Thái Truyền Phú thành thật nói:

- Nếu ta bán ba tỉu lâu ở quê nhà, cộng thêm số tiền tiết kiệm dùng để chuẩn bị khai trương cửa hàng ở kinh thành, thì có thể gom được gần một trăm ngàn quan.

- Tiền ca, còn huynh.

Trần Khác gật đầu, của cải của bốn người có bao nhiêu, hẳn vẫn có thể tính toán được. Hắn chỉ muốn hỏi một chút, xem mọi người có thành thật hay không.

- Năm mươi vạn quan.

Tiền Thăng khẽ cắn môi, nói ra một con số. Than hoa của y lũng đoạn cả thị trường đất Thục. Năm có doanh thu cao nhất có thể lên đến ba trăm ngàn quan. Trừ đi những chi tiêu tổn thất, hàng năm cũng có thể kiếm được một trăm ngàn quan. Cho nên, con số này là khá đáng tin.

- Ủ!

Trần Khác nhìn về phía Đồ Dương nói:

- Lão Đồ, còn lão?

- Ta không có phát đạt được như lão Tiền, cố lắm chỉ đạt tới ba trăm ngàn quan.

Xì dầu đã trở thành gia vị phổ biến của dân chúng Tứ Xuyên. Hơn nữa giá cá cũng xa xỉ. Trần Khác phỏng chừng người này có chỗ dấu diếm. Tuy nhiên là người ai chả có chút tư tâm, cũng không nên quá so đo.

- Còn Lý huynh?

Trần Khác nhìn về phía Lý Giản. Lão quan này được coi là thủ phủ Tứ Xuyên, đương nhiên không thể thấp hơn Tiền Thăng.

- Ta...

Kỳ thực Lý Giản không muốn lộ ra số của cải của mình. Nhưng khi nhìn về phía Trần Khác, liền nghĩ tới những tháng ngày đau buồn kia. Chính bởi vì quen biết người thanh niên này, mà y mới có thể đấu với đệ nhất gia tộc Mi Châu, cho nên y vẫn có một điểm sợ hãi Trần Khác. Đấu tranh nửa ngày, Lý Giản nhắm mắt lại, ăn ngay nói thật nói:

- Một trăm vạn quan...

- Cha mẹ ơi!

Ba người kia nghe vậy đều hàm rơi xuống đất nói:

- Quả nhiên là bán rượu vẫn là lãi nhất!

- Nhưng, cho dù cộng thêm một trăm ngàn quan trong tay huynh.

Lý Giản nhìn Trần Khác nói:

- Chúng ta mới chỉ có hai trăm vạn quan...

- Sai, ta còn có năm trăm ngàn quan.

Trần Khác thản nhiên nói.

- Vậy thì là hai trăm năm mươi vạn.

Lý Giản nói:

- Vẫn còn chưa đủ.

- Các vị không cần phải quan tâm tới điều này.

Trần Khác nhắm mắt nói:

- Ta cũng không cần mọi người phải ra toàn bộ. Cộng với sáu mươi vạn quan trong tay ta, hai trăm vạn quan là đủ rồi.

Nói xong, mở mắt ra nói:

- Mọi người nguyện ý cùng ta đánh canh bạc này sao?

...

Trong phòng lâm vào yên tĩnh. Đây không phải là mượn vài đồng tiền, mà là toàn bộ vốn liếng của bọn họ. Cho dù là rất tin tưởng hẳn, nhưng mọi người vẫn phải suy nghĩ kỹ càng trước khi đưa ra quyết định.

- Ta ủng hộ sư phụ.

Thấy không ai nói chuyện, Truyền Phú liền đi đầu tỏ thái độ nói:

- Cửa hàng ta sẽ không mở nữa, mười vạn quan toàn bộ giao cho sư phụ.

- Ha ha...

Trần Khác cảm kích nhìn về phía Truyền Phú. Nhưng một chút tiền này của y, quả thực là muối bỏ biển.

- Tam Lang, không phải là chúng ta không tin tưởng đệ, mà chỉ mong đệ nói rõ ra kế hoạch.

Lý Giản nhìn hai vị kia, hạ giọng nói:

- Tham gia kế hoạch kinh doanh này coi như là mạo hiểm...Nếu khả thi, tất nhiên ta sẽ theo đệ.

- Đương nhiên có thể.

Trần Khác vỗ vỗ tay, Tả Kiến Đức tiến vào nói:

- Đại nhân có gì chỉ bảo?

- Bạch chương quỹ tới rồi sao?

- Đã đến, ở bên ngoài uống trà.

- Mời lão vào.

Trần khác gật đầu, nói với mọi người:

- Vị này tên Bạch Nhã Minh, là chương quỹ của cửa hàng Giao tử Đông Đô hồ, đoán chừng mọi người đã gặp qua đấy.

- Đã gặp.

Mọi người gật đầu:

- Mấy hôm trước còn tới gửi tiền tiết kiệm.

Còn chưa dứt lời, Bạch Nhã Minh một thân áo lam đi tới, nhìn Lý Giản vài cái, y hơi bất ngờ, nhưng giây lát đã điều chỉnh lại:

- Đại nhân, chư vị quý khách, tại hạ có lễ.

- Ngồi.

Trần Khác cũng không khách khí với y, vỗ vỗ vào ghế bên cạnh:

- Hôm nay mời mọi người tới là muốn nói chuyện hợp tác làm ăn một chút.

- Tuân mệnh.

Bạch Nhã Minh ngồi vào chỗ của mình, cười cười với bốn người đang khá kinh ngạc:

- Đầu tiên để tránh chư vị khỏi nghi ngờ, lần này chúng ta hợp tác, tiền được đề cập tới, không có bất cứ quan hệ nào tới cửa hàng Giao Tử, cho nên các vị không cần phải lo lắng, tiền của mình vẫn an toàn.

- Ha ha...

Mọi người ngượng ngịu mỉm cười, có cam đoan này mới yên tâm được.

- Lần này ta đến đây với thân phận là đại biểu của người Nhất Tứ Nhạc Nghiệp.

Bạch Nhã Minh lên tiếng nói:

- Chư vị có thể chưa nghe nói về chúng ta, tuy nhiên đừng lo, bởi vì chúng ta cũng là người Tống ở Bắc Kinh mà thôi, chỉ có điều tín ngưỡng Nhất Tứ Nhạc Nghiệp giáo thôi.

Mọi người gật gật, ra hiệu y nói tiếp.

- Đại nhân, không biết ở chỗ các người có thể đưa ra bao nhiêu tiền?

Bạch Nhã Minh hỏi Trần Khác.

- Hai trăm vạn quan.

- Ah...

Bạch Nhã Minh không khỏi thầm giật mình, chỉ bằng năm người này có thể đưa ra nhiều tiền như vậy, cũng đủ để chứng minh thực lực kinh người của bọn họ, thứ hai cũng chứng minh sự đoàn kết của họ. Trầm ngâm một lát, y tiếp:

- Phía chúng ta, có thể đưa ra ba trăm vạn quan.

Bạch Nhã Minh buông hai tay:

- Theo hiệp nghị, một trăm vạn quan trong đó, tính làm khoản cho vay trong hiệu buôn tiền tương lai, chúng ta chiếm bốn phần chín cổ phần, các vị chiếm năm phần một.

- Sao lại có món hời như thế?

Lý Giản nhẹ giọng hỏi.

- Dù sao chúng ta cũng không phải người Hán. Vì tránh rắc rối không cần thiết, tương lai chủ cửa hàng cũng chỉ có thể là người Hán.

Bạch Nhã Minh bắt đầu dĩ.

- Nếu có năm trăm vạn quan, vẫn là không đủ.

Lý Giản cau mày.

- Vậy là đủ rồi.

Trần Khác lắc đầu

- Các vị không rõ thủ đoạn của nghề này. Gọi Bạch chương quỹ đến chính là để xóa mù chữ cho các người đấy.

- Đại nhân nói đùa rồi. Thực ra đây là bí mật của chúng ta, nhưng bị một câu của đại nhân vạch trần hết ra rồi, đương nhiên cũng không thể giữ bí mật với các vị.

Nghe ra được Trần Khác không chút nghi ngờ là thủ lĩnh của bọn họ, Bạch Nhã Minh cười cười nói.

- Cửa hàng Giao tử Đông Đô của chúng ta, nhiệm vụ chủ yếu là phục vụ các quan nhân rời Tứ Xuyên kinh thương như các vị. Chư vị rời Tứ Xuyên, hoặc khi trở về đất Thục không thể mang theo một đồng vàng thỏi, hoặc một xe bạc trắng, mà là để Giao Tử xuất ra một tấm kim phiếu, cầm tờ giấy này, từ Thành Đô đến Biện Kinh, hoặc từ Biện Kinh tới Thành Đô đều có thể đổi lấy tiền ở các cửa hàng Giao Tử.

- Ủ.

Mọi người gật đầu, đây là hiển nhiên, vì bọn họ vừa mới bàn xong hạng nghiệp vụ này.

- Trong quá trình kinh doanh chúng ta dần dần phát hiện, trong quá trình gửi chuyển tiền luôn có một phần tiền đọng lại, tuy rằng mỗi khoản tiền đều lưu động, nhưng vẫn có thể duy trì một khoản tiền tồn dài hạn.

Bạch Nhã Minh dùng toàn từ không chuyên ngành, khiến cho ai cũng hiểu được.

- Chúng ta đem tiền gửi lại chỗ người, không đọng đến, thì khoản tiền này vẫn đọng lại nhĩ.

Không hổ là thương nhân nhiều năm, vừa nghe đã hiểu được bảy tám phần.

- Đúng vậy, khoản tiền đọng lại này, chúng ta hoàn toàn có thể tự do chi phối, có thể lấy ra cho vay, thu lãi, cũng có thể đem đi buôn bán kiếm lợi nhuận.

Bạch Nhã Minh xòe hai tay:

- Nhưng triều đình cũng không giao cho cửa hàng Giao Tử quyền lực cho vay tiền, chúng ta nhất định phải tuân thủ quy định của triều đình, nên số tiền này luôn ngủ say.

Kỳ thật đây là dát vàng lên mặt Trần Khác, bọn Lý Giản sau khi chuyển tiền, chuẩn bị gửi vào ngân hàng, bị Bạch Nhã Minh dụ hoặc, ngay cả suy nghĩ cũng giống nhau... Chỗ tiền này nếu vẫn cất giữ ở cửa hàng Giao Tử, mỗi tháng đều phải nộp phí bảo quản xa xỉ, nhưng nếu giao cho chúng ta xử lý, không chỉ miễn toàn bộ phí, chúng ta còn trả lãi, hơn nữa chúng ta sẽ đảm bảo, không nguy hiểm, có hồi báo, hơn nữa, bất cứ lúc nào cũng có thể lấy ra, còn do dự cái gì nữa?

Trần Khác thậm chí còn nghiêm trọng hoài nghi, cái “phí bảo quản xa xỉ” đó cũng là quỷ do Nhất Tứ Nhạc Nghiệp nhào nặn ra, mục đích đúng là lấy việc công làm việc tư, buộc mọi người giao tiền cho bọn họ xử lý.

Tuy nhiên đây cũng không phải kế lâu dài, truyền ra ngoài cũng không hay đối với người Nhất Tứ Nhạc Nghiệp, cho nên bọn họ mới có thể ăn nhip với Trần Khác, chuẩn bị thành lập một ngân hàng của mình, quang minh chính đại làm nghiệp vụ cho vay tiền.

Hơn nữa, mặc dù chỉ chiếm bốn mươi chín phần trăm cổ phần, nhưng bọn họ đã tính rất chắc chắn rồi, còn bên Trần Khác nhất định phải tìm rất nhiều đối tác mới có thể dồn đủ hai trăm vạn quan tiền vốn. Đến lúc đó, nếu quả thật xuất hiện xung đột gì, mình chỉ cần lôi kéo một cổ đông nhỏ của đối phương, xoay người có thể thượng vị.

Đối với phẩm hạnh của người Do Thái, Trần Khác hiểu rất rõ, những người này rất tuân thủ hợp đồng, nhưng vẫn luôn chui qua lỗ hổng, muốn bằng cách không trái với hiệp ước mà lừa người. Nhưng ai bảo hãn không tiền không vốn mà bắt đầu? Hơn nữa, hãn cũng không có thời gian và tinh lực tích lũy cho đủ, để nhanh chóng tăng thực lực cũng chỉ có thể mượn gà đẻ trứng, hợp tác với bọn họ.

Cũng may thiên thời địa lợi nhân hòa đều ở cạnh mình, chỉ cần mình vẫn giữ nguyên thế bay lên, thì bọn họ cũng không dám đùa giỡn nhiều...

- Chính là phương pháp có lợi nhuận đáng tin, chúng ta liền quyết định cùng với Trần đại nhân kết phường mở một hiệu buôn tiền Biện Kinh.

Bạch Nhã Minh nói:

- Đó là một nghề ổn định kiếm nhiều tiền, chỉ dựa vào cho vay cũng có thể thu được lợi lớn. Hơn nữa, khi cho các ngành các nghề vay, chúng ta sẽ nắm giữ phần lớn bí mật buôn bán, điều này cũng sẽ giúp cho chúng ta đầu tư thuận lợi.

Lại nhìn Trần Khác:

- Đại nhân có câu nói rất hay, nghề ngân hàng, chính là nghề dùng gấp tiền vốn mười lần, để khuấy động ra tiền bạc gấp trăm lần.

- Hiện tại chúng ta khó hiểu đạo lý hiệu buôn tiền, nhưng vẫn tràn đầy lòng tin với nó.

Lý Giản nhỏ giọng nói vài câu:

- Nhưng vẫn không rõ, nên ứng phó với cửa trước mắt này như thế nào? Chẳng lẽ có bao nhiêu bát thì ăn bấy nhiêu cơm?

- Đó không phải là lộ tẩy sao?

Trần Khác cười nói:

- Làm ngân hàng, đều là kẻ lừa đảo. Nếu để cho người biết y không có tiền, y sẽ hoàn toàn xong đời rồi.

- Nói như vậy, ít nhất phải có một ngàn năm trăm vạn quan tiền vốn mới có thể khai trương? Chúng ta vừa mới bắt đầu, cũng không có tiền động, chỉ có thể dùng tiền của mình.

Lý Giản nói.

- Sai rồi, nói cho huynh ba điểm. Thứ nhất, giữa mua đất và xây nhà là cần có thời gian. Chớ quên, trong kinh lý đang ở giai đoạn trùng tu phòng ở cho dân chúng với quy mô lớn, đây là nhiệm vụ chính trị lớn hơn tất cả, gần như tất cả các đội thi công đều bị trưng dụng. Cho nên các nhà giàu mua được đất cũng chỉ có thể chờ. Hơn nữa, bởi vì giá đất rất cao, không loại bỏ có rất nhiều người sẽ đợi tới sang năm mới khởi công. Cho nên sẽ không cùng lúc xuất hiện nhu cầu dùng tới một ngàn năm trăm vạn quan, trước mắt chỉ cần bảy tám vạn quan là đủ.

- Hơn nữa, nhu cầu bảy tám vạn quan này cũng sẽ không đồng thời xuất hiện, bởi vì Bao Long Đồ tiếp thu đề nghị của ta, sẽ quy hoạch toàn bộ khu đất thành khu dân cư và khu buôn bán. Nguyên tắc cơ bản là, khu dân cư là của nhóm nhà giàu, khu buôn bán thì do quan phủ mãi phác. Như vậy, trước tiên tiến hành mời mua ở khu dân cư, năm vạn quan tiền là một định số, mà các nhà giàu tất nhiên sẽ tự mình lo một phần, cho nên chúng ta chỉ cần ba trăm vạn quan là có thể sống sót qua giai đoạn mở đầu.

- Thứ ba, xét thấy đều là giao dịch lấy vạn quán làm đơn vị, vì đảm bảo cho sự an toàn của khách hàng, cung cấp sự thuận tiện cho khách hàng, chúng ta cho phép khách hàng dùng biên lai gửi tiền để giao dịch khi gửi tiền vào cửa hàng.

Trần Khác cười xảo trá:

- Đồng thời, chúng ta cũng trả lợi tức thật lớn cho người gửi tiền, cổ vũ dân chúng bình thường, bổ sung vào khoản tiền động. Như vậy, ít nhất sẽ có thêm hai ba trăm vạn quan gửi vào, số tiền động có thể đáp ứng nhu cầu buôn bán tài chính mãi phác khu buôn bán rồi.

Lòng Lý Giản rất cuộc cũng yên, nhìn mấy lão huynh đệ:

- Ta nói, chúng ta phải rời khỏi quê nhà. Ở Tứ Xuyên, đi đâu để nghe được những kiến thức hay thế này?

Mọi người đều gật đầu.

- Sợ là toàn bộ Đại Tống triều đều cũng không nghe được.

Trần Khác cười

- Chỉ có ta và người của Nhất Tứ Nhạc Nghiệp là hiểu đạo lý này, hiện giờ các vị tin chưa, chúng ta có đầy đủ ba điểm rồi đó!

- Tin!

Mấy người Lý Giản gật đầu:

- Chúng ta khẩn trương về Thành Đô lấy tiền thôi.
- Cũng có thể không cần. Các vị chỉ cần viết một lá thư ủy thác, trong vòng nửa tháng, tiền của các vị ở cửa hàng Giao Tử Thành Đô có thể chuyển tới Giao Tử Đông Đô.
- Tiện như vậy sao?

Mấy người Lý Giản đã hiểu tại sao Trần Khác phải hợp tác cùng người Nhất Tứ Nhạc Nghiệp.

- Thấy người ta lợi hại rồi thì chịu khó học tập một chút đi.

Trần Khác liếc bọn họ một cái.

- Là chúng tôi phải học đại nhân mới đúng. Về tài chính và kinh tế đại nhân mạnh như thác đổ, thật sự khiến cho người ta phải ngưỡng mộ mà nhìn.

Bạch Nhã Minh cười cười.

- Được rồi, không cần thối phồng nhau nữa.

Trần Khác cười to:

- Chính sự nói xong rồi, chúng ta uống rượu ăn mừng thôi!

Bạch Nhã Minh chỉ ngồi lại uống thêm ba chén liền xin lỗi rồi đi. Thời gian không đợi người, y phải nhanh chạy về báo cho Lý Duy lập tức chuẩn bị tiền.

Đợi y đi rồi, Trần Khác nhìn mọi người, nói sâu xa:

- Đừng nhìn chúng ta có năm phần một cổ phần, người ta chỉ cần có được một người trong số chúng ta, mọi thứ sẽ do người ta định đoạt. Cho nên sau này chúng ta nhất định phải đoàn kết, bất luận tranh chấp gì cũng phải giải quyết nội bộ, nhất trí đối ngoại, mới có thể không bị người ta cướp mất.
- Nhớ rõ rồi.

Bốn người trịnh trọng gật đầu.

- Vậy chúng ta cũng bàn một chút việc phân chia cổ phần, sau đó chọn ra người đại lý, toàn quyền đại diện cho chúng ta.

-Điều này hiển nhiên là cách duy trì tốt nhất, mọi người đương nhiên đều đáp ứng. Sau một đêm thảo luận, cuối cùng đạt thành hiệp nghị đưa ra phương án: Trần Khác ra sáu mươi vạn quan chiếm ba phần. Lý Giản năm mươi vạn quan chiếm hai phần, Tiền Thăng năm mươi vạn quan, chiếm hai phần, Đồ Dương ra ba mươi vạn quan chiếm một phần; Thái Truyền Phú ra mười vạn quan chiếm nửa phần.

Phương án này cũng có tính đến Trần Khác mới là thủ lĩnh, hẳn là chiếm phần lớn, là người duy nhất có thể quyết định quyết sách, tuy nhiên cũng chỉ là phần lớn một cách tương đối, một khi những người khác liên hợp lại phản đối thì hẳn cũng khó khăn. Như vậy đã duy trì quyền uy tương đối, lại cũng có chế ước, không thể cầu tốt hơn.

Mà người đại diện được đề cử là Tiền Thăng Tiền lão bản. Trần Khác bảo mấy người còn lại cũng chọn phái tử đệ vừa ý, đi theo Tiền Thăng học tập kinh nghiệm. Cuối cùng, hẳn nghiêm túc nói với Tiền Thăng:

- Phải có tâm khiêm tốn, mau học lấy bản lĩnh của người ta. Nếu chỉ nghĩ đến tranh quyền đoạt lợi, không đặt nghiệp vụ lên hàng đầu, đừng trách ta trở mặt!
- Tam Lang yên tâm!

Tiền Thăng vỗ ngực:

- Người không nói ta cũng phải khiên tốn học.
- Vừa rồi Tam Lang có nhắc đến mối lo chúng ta không đoàn kết. Đây đúng là một vấn đề lớn.

Tiền Thăng lập tức lên tiếng, suy nghĩ một lát mới nói:

- Anh em ruột cũng khó tránh khỏi vấn đề này, đến lúc đó thật có người muốn làm rối lên, mọi cơ nghiệp của chúng ta đảo mắt sẽ để cho người khác chiếm đi!

- Có thể nghĩ cách triệt tiêu hết nguy hiểm này đi không?

Lý Giản hỏi.

- Người Nhất Tứ Nhạc Nghiệp làm sao không có mối lo này?

Đồ Dương cũng hỏi.

- Bởi vì bọn họ là một tập thể.

Trần Khác giải thích:

- Dưới sự lãnh đạo của Tế tự và Tộc trưởng, có vấn đề gì cũng có thể giải quyết trong nội bộ.

- A. Chúng ta sao không học tập bọn họ? Đầu tiên chúng ta thành lập một hiệu buôn, sau này hiệu buôn mới đầu tư vào tiền hào (hiệu buôn tiền) Biện Kinh. Như vậy mỗi người chúng ta đều chỉ có cổ phần ở hiệu buôn thôi, mà không có cổ phần ở tiền hào, đối phương muốn lôi kéo chúng ta phản bội cũng không có cách nào cả.

Tiền Thăng nói.

- Ý kiến hay! Xem ra chúng ta tìm thật đúng người.

Lý Giản khen ngợi.

- Vậy cứ thế xử lý đi!

Thực ra Trần Khác cũng sớm nghĩ như vậy, nhưng có mấy lời cứ để bọn họ tự nói ra mới tự nhiên.

Ngày hôm sau, Trần Khác và Tiền Thăng tới phố Lam Mạo ký hiệp ước.

- Tập đoàn tài chính Thanh Thần?

Thấy bọn Trần Khác học theo, Lý Duy âm thầm thất vọng, cũng không biết nên nói gì, bởi vì bọn họ bên này cũng không phải người cụ thể nào, mà là ký kết dưới danh nghĩa Lam Mạo thương hội. Nếu tỏ vẻ phản đối, chỉ có thể nói bọn họ có tâm địa bất lương.

Nếu cứ thế này ký hợp đồng, sau này nếu muốn đoạt quyền khống chế sẽ khó càng thêm khó.

- Ngài có ý kiến gì sao?

Trần Khác cười cười tới bên cạnh.

-Ồ, không, không có.

Lý Duy gượng cười nhìn Bạch Nhã Minh, Bạch Nhã Minh cũng có vẻ bất đắc dĩ, cũng không thể vì đối phương đã bịt lỗ hổng mà chỉ trích bọn họ.

- Nếu không có vấn đề gì.

Dúi bút lông đã chấm mực vào tay Lý Duy:

- Vậy ký đi.

Lý Duy nhận bút lông, vẫn chưa nỡ hạ bút.

- Mau ký, ký xong chúng ta uống rượu chúc mừng.

Trần Khác cười nheo nheo mắt, nhưng ánh mắt lại như ép người, không ngờ lại khiến cho Lý Duy nhìn thấy mà tâm hoảng ý loạn, hoàn toàn mất hết trình tự quy tắc.

- Ký!

Lý Duy cắn răng ấn bút xuống giấy, ký xong, lại cầm con dấu của cửa hiệu nhắm mắt ấn xuống. Tay giơ lên, bình tĩnh nhìn Trần Khác:

- Đại nhân, của cải trăm năm của người Nhất Tứ Nhạc Nghiệp chúng ta đều một tay ngài chi phối rồi. Ngàn vạn lần xin đừng phụ chúng ta!

- Con đường phía trước sóng to gió lớn! Ta và ông đồng tâm hiệp lực.

Trần Khác cười vang.

- Đồng tâm hiệp lực.

Lý Duy cười còn khó coi hơn khóc.

Thời gian sau đó vô cùng gấp, trở thành một tiền hào cấp cao dù sao cũng phải khiến cho người ta biết đến tên mình, dù sao cũng phải có mặt tiền chứ. Trong tiệm dù sao cũng phải có ngũ tạng, bài trí xa hoa, còn trong nhà cũng phải có tiểu nhị, đương thủ, chương quỳ... Trần Khác xem ra đây đều là những việc rườm rà hết chỗ nói, nhưng người Nhất Tứ Nhạc Nghiệp chỉ cần hai ngày ngắn ngủi đã thu xếp đâu vào đấy.

Thật không ngờ rằng đây là bước đầu tiên để người Nhất Tứ Nhạc Nghiệp đưa mình vào giới thượng lưu Tống Triều, tất cả tộc trên dưới đều cực kỳ coi trọng. Lúc trước vừa ký kết minh ước với Trần Khác, bọn họ liền bắt đầu khẩn trương chuẩn bị, đưa ra chủ ý đó là cho dù Trần Khác cuối cùng bỏ gánh, thì bản thân bọn họ cũng phải mở tiền hào này.

227. Quyển 5 - Chương 228: Tiền Hào Biện Kinh

Cửa hàng thứ nhất mở trên con phố Mã Hành phồn hoa nhất, nhìn buổi khai trương cửa hàng ba tầng xa hoa, khí phái, múa sư tử, chiêng trống, tiếng pháo hoa ùng ùng, Trần Khác cảm thấy như rơi vào trong mộng.

- Biện Kinh tiền hào! Một cái tên thật khí phách!

Người Nhất Tứ Nhạc Nghiệp mời bọn họ ở lại Kinh thành làm đồng bạn kinh doanh, mấy người Triệu Tông Tích, Tào Bình, Dương Hoài Ngọc đều dẫn theo một đám bằng hữu đến cổ vũ cho hẳn.

- Đến đây đến đây, mau mời vào trong.

Trần Khác cười cười gơ tay.

- Tiểu tử tốt, vô thanh vô tức đã mở được tiền hào!

Tào Bình nửa thật nửa giả nói:

- Tại sao không gọi ta tham gia?

Tào gia là phú hộ xếp danh hàng đầu Biện Kinh. Sản nghiệp to lớn khiến cho người ta nghe mà kinh sợ.

- Ta cũng không phải ông chủ. Chẳng qua chỉ là chút cổ phần, kiếm chút tiền tiêu vật thôi.

Trần Khác cười ha hả:

- Hơn nữa còn không biết có kiếm được tiền không, nào dám kinh động lão ca? Lần sau đi, chờ nếu thật kiếm ra tiền nhất định phải kéo người tham gia góp cổ phần!

Kỳ thật hẳn cũng đã sớm chuẩn bị chút cổ phần danh nghĩa, chuẩn bị đầu tư vào một số nhân vật quan trọng, Tào Bình đương nhiên là một trong số đó. Nhưng hiện tại, hiển nhiên không phải lúc nói chuyện này.

- Nói rồi đó nhé. Mọi người làm chứng, đến lúc đó không cho thằng quỷ này quỵt nợ.

Tào Bình cười.

Mọi người vào trong, vừa nói cười vừa quan sát tiền hào mới khai trương. Chỉ thấy trang bị toàn đồ gỗ thông mới được đánh bóng loáng, trên quầy vách ngăn bằng đồng thau sáng choang. Góc tường còn có mấy

bàn trà cho khách nhân nghỉ ngơi, một bên là mấy thị nữ xinh đẹp để coi bất cứ lúc nào cũng sẵn sàng dâng trà điểm tâm.

Trần Khác dẫn mọi người lên tầng hai, tầng hai trang hoàng đơn giản hơn tầng một, nhưng xa hoa hơn. Tùy tiện mở một cánh cửa, chỉ thấy trên sàn trải thảm dày, trên tường treo tranh chữ của thời Đường, góc tường bày bình sứ cổ, một dãy ghế mũ quan đều làm bằng gỗ tử đàn. Trên bàn trà thật dài bày hơn mười loại hoa quả tươi.

Trần Khác dẫn bọn họ vào, đóng cửa lại, không nghe thấy tiếng gì ở bên ngoài nữa.

- Tiệm này quả không sơ sài nhỉ.

Triệu Tông Tích cúi xuống ngồi ở chính vị, cười nói:

- Xem ra là làm lớn đây.

- Lời này cũng đúng, nhưng đừng nói ra ngoài, để cho ông chủ nghe thấy sẽ đuổi ta đi ôm tiền chạy mất đấy.

Trần Khác ngồi trên ghế chủ nhân, mời mọi người ăn trái cây:

- Ta chỉ là người dẫn lối thôi, dẫn phú hộ đất Thục chúng ta tới với tài chủ bốn địa, người ta nghĩ tới chúng ta không có công lao cũng có khổ lao, mới để cho ta chút cổ phần.

- Tài chủ bốn địa, có đúng là Lam Mạo Hồi Hồi đó không?

Một quý công tử hỏi, nể mặt mũi Triệu Tông Tích và Tào Bình, y cũng khá lịch sự với Trần Khác.

- Đúng.

Trần Khác gật đầu.

- Những người này có tiền? Người còn lại hỏi:

- Chỉ cảm thấy bọn họ thần thần bí bí, cũng không lui tới với bên ngoài nhiều.

- Đó là những gì thể hiện bên ngoài thôi.

Lại một người nói:

- Ta cũng biết, đám người này là làm mua bán tiền để ra tiền đấy, biên thương phương Bắc, mười người có tới chín là khách hàng của họ.

- Nhìn thấy rồi, vừa rồi dưới lầu, nhìn mấy người Hầu Nghĩa, Lý Toàn là tài chủ lớn nổi tiếng ở Biện Kinh đều đến cổ vũ.

Công tử kia lại nói:

- Xem ra, các lộ thần tiên ở đây bình thường trốn thật kỹ.

- Mặc kệ đó là thần tiên nào, có thể cho ta mượn tiền đều là thần tiên tốt.

Người còn lại nhìn chằm chằm Trần Khác:

- Trọng Phương, người hỏi ông chủ một chút quy củ thế nào, lợi tức bao nhiêu?

- Được. Ta đi hỏi cho người.

Kỳ thật Trần Khác có thể giải đáp, nhưng dù sao hắn cũng là người đọc sách vẫn là tận lực gác lại.

Kéo một sợi dây ở bên cạnh, liền có tiếng gõ cửa, một người Nhất Tứ Lạc Nghiệp mặc áo đơn, đội mũ bát giác, đi tới, xem cách ăn mặc cũng biết, đây là nhân viên của tiền hào. Lễ phép khom người thi lễ với mọi người, Trần Khác nói yêu cầu của người nọ với y, người nhân viên này cười đáp:

- Vậy còn phải xem ngài muốn mượn bao nhiêu. Với thân phận như Lưu công tử, trong vòng một ngàn quan không cần bất cứ thứ gì thế chấp, bằng danh tiếng của ngài là có thể mượn. Về phần lợi tức, khai trương có ưu đãi, lãi hàng tháng ba phần.

Lãi mỗi tháng ba phần, đổi ra là 36% một năm. Hiện tại tại các tiệm cầm đồ ở thành Biện Kinh phổ biến là khoảng ba bốn phần một năm, nhưng nhất định phải có tài sản thế chấp mới cho vay. Nếu cho vay tín dụng không cầm cố lãi hàng năm phải tới sáu phần (60%).

Thấy lãi thấp như vậy, mọi người đều hưng phấn:

- Vậy nếu có thể chấp có thể cho vay bao nhiêu?
- Nếu có thể chấp... lãi hàng tháng hai phần năm.

Nhân viên nợ mỉm cười:

- Lãi hàng tháng hai phần năm, có nghĩa lãi một năm là 30%. Tuyệt đối là giá thấp nhất toàn bộ thành Biện Kinh. Nhiều đây vẫn chưa tính là gì.

Dừng một lát, y đưa ra món lợi ngàn cân:

- Khách hàng lớn mượn tiền hơn vạn quan, nếu có thể chấp thỏa đáng, lãi hàng tháng còn có thể giảm nữa!
- Còn bao nhiêu?

Mọi người chăm chú, tim đập thịch thịch.

- Một vạn quan lãi hàng tháng hai phần tư, hai vạn quan còn hai phần (*) ba, ba vạn quan là hai phần hai, cứ thế, cho tới mười vạn quan lãi hàng tháng chỉ còn một phần năm.

Lãi hàng tháng chỉ còn một phần năm tức là lãi hàng năm là 18%, đối với người Tống vẫn quen vay nặng lãi thì đây cũng không khác gì được tặng rồi.

(*) Phần (lãi suất): Lãi suất năm thì một phần bằng một phần mười, lãi suất tháng thì một phần tính bằng một phần trăm.

- Con bà nó, quả nhiên là ưu đãi lớn!

Lưu công tử kia thở hổn hển:

- Chừng nào thì các người bắt đầu làm việc?
- Hôm nay có thể giải quyết.

Nhân viên nợ nho nhã lễ độ cười nói:

- Tối quan phủ làm thủ tục thế chấp, ngay hôm đó là có thể vay được rồi ạ.
- Chư vị, ta thất bồi rồi.

Lưu công tử gần như nhảy dựng lên, ôm quyền với Triệu Tông Tích:

- Lần sau ta mời khách!

Nói xong, lui vội xuống lầu.

- Chúng ta cũng xin lỗi không tiếp tục được.

Mọi người vừa thấy, trong lòng tự nhủ chúng ta không thể đợi, tiền hào này cũng chỉ có mấy chục vạn quan chống trời, nếu chậm có thể vay không nổi. Nói xong liền biến sạch.

Nhân viên kia cũng khom người đi ra.

Trong gian phòng trang nhã, ngoại trừ Trần Khác, chỉ còn Triệu Tông Tích. Hai người nhìn nhau cười khỏ:

- - Đều là làm loạn Thập Tam Hành Phố lên rồi đây.
- Triệu Tông Tích hiện chỉ hận không thể khoác hai mảnh bao tải trên đường phố, tự nhiên sẽ không tham gia. Y kỳ quái nói:
- - Tào quốc cữu có tài sản trăm vạn quan, sao Tào Công Chính cũng tham gia vụ náo nhiệt này?

- Gia tư trăm vạn quan không nhất định sẽ xuất ra một mười vạn quan. Làm không tốt phải bán của cải lấy tiền, vậy cũng đều là gà đẻ trứng vàng đó. Hiện tại có cho vay lãi thấp như thế, không dùng thì không phải là người ngu sao?

Trần Khác cười đáp.

- Các người không sợ phải bồi thường tiền sao?

Triệu Tông Tích quan tâm tới hảo huynh đệ.

Trần Khác cười đáp:

- Ha ha ha, toàn bộ đều có thể chấp sao có thể bồi thường? Lợi tức hàng tháng hai phân đã là kiếm lớn rồi, các cửa tiệm cầm đồ đã quá tham lam rồi, muốn hút hết máu người ta rồi! Nhà chúng ta sẽ không giống với họ, lợi nhân lợi kỷ.

Nói lời này hắn cũng hơi xấu hổ, nhưng so với các cửa tiệm chín ra mười ba về kia thì đúng là hợp lý hợp tình.

Nói xong, hắn nhìn Triệu Tông Tích đầy thâm ý:

- Huynh đệ, người biết không, các triều đại thay đổi, đều bị hủy do cho vay lãi quá cao đấy...

- Nói lời thừa.

Triệu Tông Tích nhấp một ngụm trà, cười nói:

- Lời nói này cũng khá giật gân đấy. Gần đây ta xem rất nhiều sách sử, nhưng cũng không thấy ai nói như vậy.

Trần Khác lắc lắc đầu cười nói:

- Tuyệt đối không nói khoa trương chút nào. Sở dĩ người không nhìn thấy ở trong sách là do người biên sách không nghĩ tới, hoặc cố ý không nói ra mà thôi.

- Vì sao?

Triệu Tông Tích hỏi.

- Cuối cùng thì ai cũng phải vì lợi ích của thế lực mà mình phục vụ thôi..

Trần Khác thần nhiên nói:

- Viết sách sử đều là quan văn, người thân của mình cũng chính là những người cho vay nặng lãi đấy, làm sao bọn họ lại có thể tự bôi tiếng xấu lên lưng mình được?

- Nguyên lắng tai nghe người giảng giải.

- Cho vay nặng lãi ở thành thị chính là tiệm cầm đồ, ở nông thôn là địa chủ.

Trần Khác nhẹ giọng nói:

- Trước thời kỳ Đại Tống, các triều đại bị thay đổi chắc chắn có liên quan đến thuế đất, cấm chợ, thuế sắt và muối, nhưng đó chỉ là mấy món ăn sáng, vặt vãnh mà thôi. Chủ lực thực sự của quốc gia là nông nghiệp và nông dân. Thuế thu được chủ yếu do nông nghiệp cung cấp, nông dân đã bị gánh nặng như vậy, lại còn bị người chủ cưỡng bức. Cho nên trước kia chúng ta chỉ nhìn thấy được cái nguy hại của việc địa chủ cho vay nặng lãi.

- Đối với nguy hại của việc vay nặng lãi, ta cũng biết đại khái một chút, nó giống như cướp tiền của dân nghèo, khiến cho người ta không còn một đồng nào, cửa nát nhà tan!

Triệu Tông Tích nói.

- Đúng vậy, nhưng đây chỉ là mặt ngoài của hiện tượng đó, không phải là nguy hại chân chính.

Trần Khác nói:

- Đối với nông dân ở nông thôn, tình trạng phổ biến nhất là trong nhà có hơn mười mẫu đất nhưng lại có tới bảy tám miệng ăn. Chính mình tự làm ra lương thực, nuôi gà nuôi lợn, có thể tự cấp tự túc, lại đem nông phẩm lên chợ bán, mua chút muối, sắt và nhu yếu phẩm, trong tay coi như chẳng còn thừa ra chút nào nữa rồi. Nhưng bởi vì chỉ có một gánh nặng duy nhất là thuế má nộp cho triều đình, cho nên cuộc sống coi như cũng chấp nhận được.

228. Quyển 5 - Chương 229: Khai Trương

Đó đã là gia đình nông dân rất không tệ rồi.

Triệu Tông Tích gật gật đầu.

- Nhưng khả năng chống đỡ với phiêu lưu của bọn họ cực kém. Một khi gặp phải năm nào mất mùa, hay là gia đình có việc hiếu hỉ, sinh lão bệnh tử, thu hoạch giảm bớt hoặc chi tiêu tăng lớn thì không thể không dựa vào việc đi vay nợ. Mà vay bản nông xung quanh thì không thể được, chỉ có thể đi vay địa chủ.

- Cho tới khi đó, gia đình này vẫn hy vọng sang năm làm ăn khá khẩm, tiết kiệm được một chút là có thể trả hết nợ. Do đó cũng không thấy có vấn đề gì. Nhưng họ đi vay là vay nặng lãi, vả lại họ không có khả năng mặc cả lượng tiền lãi, đến năm thứ hai, dù cho họ có thu hoạch cực tốt thì cũng vô dụng, bởi vì nếu có thu hoạch được nhiều thì giá lương thực cũng sẽ giảm theo. Đến cuối cùng thì họ vẫn không trả nổi tiền nợ và tiền lãi.

- Mặt khác, vay nặng lãi ở nông thôn còn kinh khủng hơn cả ở thành thị. Thường thường tiền lãi để thêm hàng năm vẫn vượt quá số tiền ít ỏi mà nông dân thu được. Nông dân bận rộn suốt một năm thường thường chỉ có thể trả hết tiền lãi để thêm. Đây là nếu mùa màng tốt, còn nếu mất mùa thì ngay cả cơm ăn cũng còn là vấn đề, làm sao có thể trả nợ? Mà tiền nợ cộng thêm tiền lãi, lãi mẹ lại đẻ lãi con, càng ngày càng cao, cuối cùng chỉ có thể bán mình, trâu, vợ, con gái, thậm chí chính bản thân mình, để trả nợ cho đám địa chủ.

- Một khi gặp phải một năm mất mùa, phần lớn nông dân đều không thể tiếp tục duy trì được nữa, kết quả sau đó chắc chắn là sẽ bị địa chủ thôn tính quy mô lớn, nông dân hoặc trở thành tá điền, hoặc bỏ đi xa xứ trở thành lưu dân.

Trần Khác rất nghiêm túc giảng giải cho tiểu vương gia về đạo hưng suy mà nơi khác không thể học được:

- Còn có hai nhân tố khác thúc đẩy hiện tượng này. Một là đất đai sau nhiều năm trồng trọt sẽ bạc màu, sản xuất càng ngày càng ít, số lượng lương thực có thể nuôi sống nhân khẩu tự nhiên sẽ bị giảm bớt. Mặt khác, nếu không có chiến tranh quy mô lớn, nhân khẩu sẽ từ từ tăng trưởng. Một thời gian sau, do tác động của cả hai, lại thêm việc đất đai bị chiếm, số lượng nông dân bị phá sản càng thêm nghiêm trọng.

Triệu Tông Tích nghe một cách vô cùng nghiêm túc, ngay cả hơi cũng quên, chỉ ngồi đó im lặng ghi nhớ lại.

- Còn đối với một vương triều mà nói, hai vấn đề này đều là trí mạng. Thôn tính đất đai khiến cho phần lớn tài nguyên thuế và tài chính của quốc gia đều tập trung vào trong tay cường hào địa chủ. So với những người nông dân phục tùng như dê thì đám địa chủ giả dối hơn rất nhiều. Bọn họ thông qua đủ loại đặc quyền chính trị, có thể được miễn thuế phần lớn ruộng đất. Lại thêm việc hối lộ quan địa phương, khiến cho ruộng phải chịu thuế và ruộng được miễn thuế lẫn lộn với nhau, hoặc giấu diếm báo giảm, tóm lại có rất nhiều biện pháp trốn thuế, thu nhập của triều đình tất nhiên sẽ bị giảm mạnh.

- Việc nông dân bị phá sản lại càng thêm nghiêm trọng. Vừa nãy ta đã nói, nông dân phá sản chỉ có hai con đường, một là đi làm tá điền cho địa chủ, hai là rời quê hương trở thành lưu dân. Bất kể loại nào cũng đều khiến cho số người đóng thuế cho quốc gia bị giảm bớt, số lượng người lao động gánh vác cường bức cũng bị thu nhỏ lại.

Trần Khác chậm rãi nói:

- Đây cũng là nguyên nhân khiến cho gánh nặng trên vai nông dân chưa bị phá sản lại càng nặng thêm, do đó lại càng có nhiều nông dân bị phá sản, sinh ra càng nhiều lưu dân, khiến cho khắp nơi sinh ra thổ phỉ, cường đạo. Phỉ loạn hoành hành tất nhiên sẽ khiến cho dân chúng lâm vào cảnh lầm than, càng nhiều nông dân không thể tồn tại. Lúc này, nếu lại liên tục gặp phải mấy năm mất mùa, tất nhiên sẽ xuất hiện nông dân tạo phản quy mô lớn.

- Mà quốc gia lúc này cũng đã lún sâu vào khủng hoảng tài chính từ lâu rồi, lòng quân tan rã, vô lực trấn áp tạo phản. Cuối cùng sẽ khiến ột chính quyền trở nên suy sụp, thậm chí sẽ bị diệt vong. Có nhiều triều đại không phải bị nông dân tạo phản phá hủy, nhưng đều do vậy mà sau đó bị dao động căn cơ, từ đó mới đốt lên dã tâm của đám kiêu hùng.

- Thực ra không khó để có thể phân tích ra việc này, chẳng qua sau khi các triều đại thay đổi, người mới lên cầm quyền thu được lợi ích cũng sẽ không thừa nhận điểm này – thừa nhận có nghĩa là “thôn tính đất đai” sẽ trở thành quốc sách, ở cái niên đại thổ địa là của cải, người muốn các sĩ phu lấy việc gì làm đầu?

Trần Khắc giễu cợt:

- Trong thiên hạ hay vương thổ, vốn dĩ thổ địa của quốc gia đều là của quân chủ, đây là cơ sở pháp lý để dân chúng trong thiên hạ nộp thuế. Bản chất của việc thôn tính đất đai chính là các vương công, sĩ phu tranh đoạt lợi ích của thiên hạ với quân chủ. Buồn cười nhất chính là việc rất nhiều Hoàng đế cũng bị đám sĩ phu lừa dối, không ngờ còn cho phép bọn họ thôn tính đất đai, còn không thu thuế của bọn họ. Đây không phải là đã bị bọn họ bán đứng lại còn cho bọn họ thêm tiền sao?

Lúc này, Triệu Tông Tích đã bị rung động thật sâu rồi, từ trước tới giờ, y cũng chỉ xem Trần Khắc là một người bạn tốt, là tri kỷ mà thôi, nhiều nhất cũng chỉ là kẻ giúp đỡ bày mưu ình, nhưng hiện tại y mới nhận ra, dưới khuôn mặt bất kham kia, thực ra Trần Khắc cất giấu một loại trí tuệ siêu việt thời đại. Những kiến thức này mình tuyệt đối không học được ở người khác, nhưng mình lại là một người có chí trù thiên hạ, tuyệt đối cần phải học tập.

Nghĩ vậy, y cúi đầu thật sâu, nói:

- Trọng Phương huynh, sau này ta mong được học tập từ huynh nhiều hơn.

Giọng điệuthân thiết lúc này đã trở thành kính trọng.

- Chuyện này không được.

Trần Khắc khôi phục vẻ bông đùa, cười cợt nói:

- Thực ra ta chỉ nói mò thôi, người tạm thời nghe là được rồi. Quốc gia cũng giống như con người vậy, ban đầu không làm cho đàn ông hoang tử tế, dị dạng rồi thì sửa không được.

- Dù sao quốc gia cũng không phải là con người.

Sắc mặt Triệu Tông Tích kiên định nói:

- Dù sao cũng có thành công của Thương Quân là một ví dụ.

- Thiên cổ vền vẹn chỉ có một Thương Quân mà thôi.

Trần Khắc lắc đầu nói.

- Đã có một lần tức là sẽ có lần thứ hai. Người chính là người thứ hai!

Ánh mắt Triệu Tông Tích nóng bỏng nhìn hấn.

- Ta cũng không muốn bị xe ngựa phanh thây.

Trần Khắc lắc lắc đầu nói:

- Thứ nhất, ta không có tài của Thương Quân. Thứ hai, vấn đề của Đại Tổng đầu chỉ phức tạp hơn Tần quốc gấp bội? Tuyệt đối không ai có thể xoay chuyển được.

- Chuyện do người làm.

- Ha ha..

Trần Khác không khỏi cười khở, tên gia hỏa này còn chưa lên làm Thái tử mà đã bắt đầu có phong thái chủ nhân rồi. Bất quá hẳn cũng không đủ kích sự tích cực đó, khẽ cười nói:

- Nếu thật sự ngươi có chí đó, thì sau này xem nhiều sách của Hàn Phi Tử vào, còn có “Pháp kinh” của Lý Khôi nữa.

- Ah.

Triệu Tông Tích cười cười nói:

- Không thể tưởng được ngươi là Pháp gia.

- Ta là ta.

Trần Khác cười ha ha nói:

- Ta không có tư tưởng bè phái, chỉ phân đúng sai thôi.

Hai người ở trên lầu nói chuyện đến nhập thần, hoàn toàn không biết đến chuyện dưới lầu.

Trong hai canh giờ ngắn ngủi, có hơn trăm khoản cho vay được đặt trên quây, sau khi xác nhận loại bỏ, vẫn còn sáu mươi món xin vay đủ tư cách, kim ngạch xin vay lên đến một ức sáu ngàn vạn quan...(160 triệu quan)

Tiền Thăng đảm nhiệm làm chủ tiệm và Lý Đạt làm chủ quầy... Lý Đạt là cháu trai của Lý Duy, lúc ấy đã mồ hôi đầy đầu. Bởi vì toàn bộ số tiền cộng lại cũng chỉ có được hai trăm vạn quan làm vốn, còn lại tài chính nhanh nhất cũng phải mười ngày thì mới đầu vào đó được.

Nhưng nếu vừa khai trương mà đã dừng tiếp nhận thì... đối với việc xây dựng thanh danh của tiền trang quả thật là một đả kích trí mạng. Thế lớn tài hùng, sâu không thấy đáy thì mới có thể khiến cho người ta tin tưởng, giao tiền cho bọn họ xử lý. Nếu không thì không thể mượn gà đẻ trứng, nói gì tới việc bay lên nữa.

Nhưng nếu nhận thì...đi đâu tìm được nhiều tiền như thế? Nếu không lấy ra được tiền thì tình hình càng bất bết hơn.

Hai người không dám quyết định, Trần Khác lại đang tiếp khách, Lý Đạt đành phải đến cửa hàng Giao Tử tìm Bạch Nhã Minh.

- Nhận đơn. Chỉ cần hợp quy định là nhận.

Bạch Nhã Minh lơ đãng đáp.

- Khác với ngành sản xuất là có bao nhiêu bụng thì ăn bấy nhiêu cơm, chúng ta thì không làm thế được, chúng ta phải ăn cơm gấp bội lần cái bụng.

- Nếu tìm không được tiền thì sao?

- Không cần lo. Ngân phiếu để làm gì?

Bạch Nhã Minh đã định liệu trước, nói:

- Nói với khách hàng, bọn họ đến gửi tiền, trước hết có thể để ở chỗ chúng ta, không những không cần phí bảo quản, còn có thể được nhận lợi nhuận từ ngân hàng. Đợi tới lúc cần tiền, bọn họ chỉ cần đến cửa hàng sang tên một chút, tiền lại quay về với mình.

- Nhớ kỹ, tiền bạc là mệnh căn của chúng ta.

Lão trầm giọng giáo huấn em vợ, nói:

- Cần phải dùng mọi biện pháp để kéo nó về kho chúng ta, đồng thời cũng phải nâng cao số lượng cho vay lên. Chỉ cần nắm chắc hai điểm này, ngươi đã đứng ở thế bất bại.

- Làm như vậy rồi, nhưng vẫn có người kiên trì muốn lấy tiền mặt thì sao?

Lý Đạt thực ra là đến cầu viện.

- Có người kiên trì đổi tiền, người nhất định phải sẵn khoái đáp ứng. Ta biết người muốn mượn chút tiền mặt, nhưng lúc này, ta cũng đang gặp phải khó khăn, dân chúng không tiếp nhận Giao Tử, ta phải cam đoan đầy đủ được tiền mặt.

Dừng một lát mới nói:

- Cho nên người chỉ có thể dùng số tiền mặt đang có để giải quyết vấn đề.

229. Quyển 5 - Chương 230: Dùng Tiền Đè Chết Người

Lý Đạt đi một chuyến phí công quay về, về đến tiền trang đã thấy có người muốn rút tiền mặt vượt qua số lượng mà tiền trang có.

Tiền Thăng kéo gã sang một bên, nhỏ giọng nói:

- Chuyến này thoát nhìn là muốn gây rối đây, tờ giấy trong tay kẻ kia là khế ước cả con đường Tiểu Diêm Thủy, muốn vay tám mươi vạn quan.

Tiểu Diêm Thủy là tên con đường nhỏ giữa Đại Tướng Quốc Tự và phố Phan Lầu, là một nơi trăm nhà đến giao dịch... Đây là trung tâm mậu dịch của Đại Tổng đốc! Giá trị đâu chỉ là trăm vạn quan.

- Lẽ ra, chúng ta không có lý do không cho y vay.

Về mặt Tiền Thăng ưu tư nói:

- Nhưng trong kho không có đến một trăm vạn quan tiền mặt. Ta hỏi có thể lấy một nửa ngân phiếu, một nửa tiền mặt được không. Bọn họ lại nói là chỉ cần tiền mặt.

- Thế này rõ ràng là đập trảng rồi.

Lý Đạt sinh trưởng ở Kinh thành, đương nhiên càng hiểu rõ tình huống này hơn.

- Ngõ Tiểu Diêm Thủy là địa sản của chùa Đại Tướng Quốc, bọn hòa thượng đó phản ứng khá nhanh đấy.

- Thật không thể tưởng được, đối thủ của chúng ta lại là một đám con lừa ngốc.

Tiền Thăng có chút dở khóc dở cười.

- Tuyệt đối không thể khinh thường bọn họ, hòa thượng chùa Đại Tướng Quốc so với thương đoàn Lam Mạo chúng ta còn là tổ tông kiếm tiền hơn.

Về mặt Lý Đạt trịnh trọng nói:

- Bọn họ không chỉ lũng đoạn hàng loạt giao dịch thương phẩm ở Biện Kinh, còn mở rộng vô hạn, nguồn tiền cuồn cuộn, là người cho vay lớn nhất Biện Kinh.

- Nói vậy, bọn họ tới đây là để so tài với chúng ta.

Tiền Thăng cười khổ nói:

- Xem ra không tiếp chiêu không được.

- Đúng vậy, ngày đầu khai trương, nếu đáp trả lại mềm mỏng, kế hoạch sau này đều hỏng hết.

Lý Đạt thở dài nói:

- Không thể tưởng được lại gặp chuyện thế này.

Hai người không thể không báo với Trần Khác, nhờ hắn quyết định.

Nghe Lý Đạt giải thích, Trần Khác cười với Triệu Tông Tích:

- Vừa mới nói với người về nguy hại của việc cho vay nặng lãi ở thành thị, các hòa thượng này đã tới thể hiện rồi.

- Người giải quyết trước đi.

Triệu Tông Tích tuyệt đối không nói chơi, đứng lên nói:

- Ta quay trở về.

- Ta tiễn người về.

Trần Khác liền đứng dậy đưa Triệu Tông Tích ra ngoài, sau đó quay lại, cùng Lý Đạt và Tiền Thăng vào phòng làm việc.

- Xuất hiện ngoài ánh sáng quá sớm, chúng ta khai trương quá vội vàng.

Tiền Thăng tự kiểm điểm nói.

- Ngược lại mới đúng.

Trần Khác nhấp một ngụm trà, hơi có khí độ, ung dung nói:

- Lần này bọn họ làm khó dễ so với lúc náo loạn trong hội đấu giá còn mạnh hơn gấp trăm lần.

- Vậy thì sao?

Lý Đạt và Tiền Thăng hỏi.

- Làm ngân hàng, chính là lòng tin. Công chúng tin chúng ta mười phần, chúng ta liền có thể tay không bắt giặc, giấy lộn cũng trở thành tiền. Nếu không có lòng tin, vậy cũng chỉ có thể lấy vàng bạc ra để nói chuyện.

- Ừ.

Lý Đạt đối với chuyện này có cảm xúc:

- Tiền giấy chính là một ví dụ. Các thương nhân không lo không thể trả tiền mặt, cũng yên lòng để vàng bạc ở kho, bản thân họ chỉ cầm một miếng giấy nhỏ. Nếu không tin vào Giao Tử, chỉ sợ việc đó tuyệt đối không thể nào thành công.

- Đây đúng là cơ hội để chúng ta tạo lòng tin!

Trần Khác nắm chặt tay, hạ lệnh cho Lý Đạt:

- Ngày mai sau khi tới Khai Phong Phủ mượn nợ, sẽ lập tức trả tiền cho bọn họ.

- Chùa Đại Tướng Quốc này muốn một gậy đánh gãy chúng ta.

Lý Đạt không có cách nào lạc quan, có chút tức giận nói:

- Nhưng tỷ phú của ta không chịu giúp đỡ.

- Không cho người mượn là đúng.

Trần Khác nói:

- Y vẫn còn tai thính mắt tinh, không thể không biết rằng chương quây của tiền trang Biện Kinh và phố Đông Đô Giao Tử đều là người dân tộc Hồi. Nhất định sẽ đề phòng hai nhà mượn tạm tiền. Nếu Bạch Chương quý cho chúng ta mượn tiền, đối phương nhất định sẽ cầm mấy nghìn vạn Giao Tử tới chỗ y rút tiền. Khi đó có thể không chỉ là vấn đề mua bán nữa rồi.

Lý Đạt vừa nghe như vậy, cơn giận đã tiêu hết. Tham ô Giao Tử của kho ngân, Bạch Nhã Minh muốn rơi đầu rồi, người của Nhất Tứ Nhạc Nghiệp cũng sẽ bị liên lụy trí mạng.

- Có thể trụ được không?

Tiền Thăng nhìn Trần Khác. Thành Biện Kinh quả nhiên là sóng to gió lớn, hung hiểm vô cùng.

- Không thành vấn đề.

Trần Khác cười ha hả nói:

- - Các người ghé tai lại đây.

Hai người ghé sát lại, cẩn thận nghe hẩn an bài chuyện ngày mai, sắc mặt dần dần trở nên cổ quái.

Lý Đạt nói:

- Đại nhân, làm vậy cũng quá ti tiện rồi...

- Chẳng lẽ bọn họ không ti tiện sao?

Trần Khác lạnh lùng cười nói:

- Thánh nhân dạy, người ti tiện sẽ không có đối thủ! Rõ chưa?

Hai người cùng lắc đầu. Tuy bọn họ đọc sách không nhiều lắm, nhưng cũng không tin Thánh nhân có thể nói cái câu như thế này. Chuyện chùa Đại Tướng Quốc ra chiêu quả nhiên nhận được hưởng ứng mãnh liệt, mặc dù người xin vay chỉ tăng không giảm, nhưng kỳ thật tất cả mọi người đều cảm chừng, nghĩ rằng để xem tiền trang này có bao nhiêu phân lượng.

Sáng ngày thứ hai, Lý Đạt tự mình cùng với người của chùa Đại Tướng Quốc đến phủ Khai Phong kiểm tra khế ước đất, sau đó làm thủ tục vay nợ.

Khi quay lại phố Mã Hành thì đã thấy ngoài đường tấp nập, ai nấy đều dồn ánh mắt vào bọn họ, hóa ra dân chúng thành Biện Kinh đều đã nghe nói hôm nay có người muốn lấy tám mươi vạn quan tiền, liền gọi bằng hữu tới xem.

- Tám mươi vạn quan kia. Vậy là mấy ngàn cân tiền đồng?

Có thị dân cảm thán.

- Ngốc! Mấy ngàn cân hoàng kim còn không sai biệt lắm. Nếu đổi thành tiền đồng thì phải bốn trăm vạn cân. Đổi thành bạc cũng phải tám vạn cân! Có người biết chuyện sửa sai cho gã.

- Bốn trăm vạn cân cơ à?

Mọi người cảm khái nói.

- Hai mùa thu, hạ hàng năm, đã nhìn thấy các thuyền chở tiền vào kinh chưa? Mỗi thuyền chở hai mươi vạn cân tiền đồng.

Vị này làm ở bến tàu.

- Tròn hai mươi thuyền lớn đó!

Mọi người kinh hô.

- Vào thời Thái Tông, tiền đúc hàng năm là tám mươi vạn quan!

Còn có thư sinh khoe kiến thức. Vì hiệu quả, y sẽ không nói ọi người biết hiện tại tiền đúc hàng năm là sáu trăm vạn quan.

- Oa...

Quả nhiên ai nấy đều hít một hơi lạnh khí, ai nấy đều nóng lòng muốn nhìn số tiền đúc một năm của Đại Tống triều đến tột cùng là lớn thế nào.

- Hôm nay chùa Đại Tướng Quốc quả nhiên được nở mày nở mặt rồi.

Xuống xe ngựa, Lý Đạt nói với người bên cạnh.

Người nọ chính là trưởng lão chuyên quản tiền nong của chùa Đại Tướng Quốc, pháp danh Viên Duyên. Vì che đi cái đầu trọc nổi bật, lão mặc nho bào, đầu đội mũ, thông thả nói:

- Nở mày nở mặt có khi là các người đấy!

- Chúng ta làm sao nở mày nở mặt được. Nở mày nở mặt là các ngài kia.

Lý Đạt cười ha hả, dẫn lão vào trong hậu viện. Lúc này trong hậu viện đã đứng đầy quan sai của Khai Phong phủ, bảo vệ nội viện, trong đó tiền đồng chất đống thành núi. Từng cọc đồng tiền đều tằm tấp xếp lại thành một ngọn núi nhỏ cao hơn một trượng, chu vi năm trượng!

Nhìn núi tiền này, trong mắt Lý Đạt lại hiện ra bộ dáng hung thần ác sát của Trần Khắc ngày hôm qua, nhớ rõ hắn đã hung hăng phun ra một ngụm, nói:

- Tám mươi vạn quan, chính là tám trăm vạn cân tiền đồng, đổi thành ngân lượng cũng phải tám vạn cân. Xem người mang đi kiểu gì!

Thực ra trong kho chỉ có hai mươi vạn quan tiền đồng, còn lại là vàng bạc. Chỉ cần vền vền hai mươi vạn quan tiền đồng kia ở trong kho cũng đã chất như núi rồi... Đó là thừa dịp nửa đêm, mời Phủ Khai Phong phái binh đến giới nghiêm, toàn bộ tộc nhân của Nhất Tứ Nhạc Nghiệp xuất động, hai trăm chiếc xe ngựa chuyển đến suốt đêm. Trần Khắc cũng muốn nhìn xem, con lừa này sẽ chở tiền về như thế nào.

Làm như thế cũng giống như người đến ngân hàng lấy tám trăm triệu, và Ngân hàng giao cho người toàn tiền xu một đồng... Thoáng tưởng tượng cũng có thể hình dung được tâm tình của Đại Hòa thượng lúc này... Phục hồi tinh thần lại, Lý Đạt nhìn Viên Duyên hòa thượng đang tròn mắt:

- Đây là một trăm ngàn quan... Chỗ còn lại ở trong kho, Đại Hòa Thượng tìm người đến kiểm lại một chút, sau đó chở tiền đi. Để chúng ta còn thanh lý, tiếp tục làm ăn.

Viên Duyên chắc chắn đã từng nhìn qua đồng tiền to như thế. Trong Vô Tận Tàng Trường Sinh Khố mà lão phụ trách quản lý, số lượng tiền đồng đã từng vượt qua một trăm vạn quan.

Nhưng cũng chính bởi vì đã từng ném qua đau khổ, nên lão sợ nhất là kiểm kê tiền theo kiểu quỷ quái này. Lấy khăn lau lau mồ hôi trên trán, Viên Duyên cười khan nói:

- Chúng ta đi đổi thành vàng thỏi thôi.

- Thật có lỗi, không có.

Lý Đạt nho nhã lễ độ trả lời.

- Vậy thì bạc nén cũng được.

Viên Duyên nuốt nước bọt nói.

- Thật có lỗi, cũng không có.

Lý Đạt cười xin lỗi

- Tệ điểm là mới lần đầu mở cửa tiệm, không có kinh nghiệm nhiều, cũng chỉ có mấy nghìn vạn tiền đồng.

Lý Đạt vừa cười vừa nói:

- Tuy nhiên, Đại hòa thượng yên tâm, mười ngày sau, chúng ta sẽ được chuyển bạc tới, nếu ngài không cần gấp thì đợi đến lúc đó tới lấy là được rồi.

Đây là lời nói thật, người của Nhất Tứ Nhạc Nghiệp đã đóng cửa kho ở Hà Bắc, trăm vạn lượng bạc trắng đang trên đường vận chuyển đến Kinh thành.

Viên Duyên sao có thể đáp ứng như vậy được, lão không kiềm chế được, giận dữ nói:

- Các người làm vậy là kinh doanh sao? Chẳng lẽ không biết giao dịch vượt quá mười ngàn phải dùng bạc, vượt quá ngàn quan phải dùng vàng, ngay cả quy củ đó mà cũng không biết?

- Đúng vậy, ông chủ nhà ta mới vào nghề, không rõ quy củ.

Thái độ Lý Đạt vô cùng tốt nói:

- Lần sau thì chúng ta đã biết rồi.

230. Quyển 5 - Chương 231-232: Đại Hội Mãi Phác

- Lần sau, lần sau...

Viên Duyên tức tới phát run, mặt đen xì, hơn nửa ngày sau mới hung hăng gạt đầu nói:

- Tốt, ta gọi người đến kiểm!

Lão liên bảo tiểu sa di đi gọi thủ hạ của mình đến.

- Còn phải phải tới hai trăm chiếc xe.

Lý Đạt tốt bụng nhắc nhở:

- Tìm hòa thượng cường tráng tới kéo.

- Hả?

Viên Duyên kinh ngạc hỏi:

- Các người không đưa đến tận nơi sao?

- Không đưa.

- Đây là luật lệ, hiểu không?

Viên Duyên nổi đóa lên nói:

- Ngay cả quy củ cũng không hiểu, còn mở kho làm cái gì!

Nhiều năm tu hành của Viên Duyên bị hủy hoại chỉ trong chốc lát, lão thực hối hận đã đi chuyến này.

- Chúng ta không mở kho, mà là mở tiền trang.

Lý Đạt cười lạnh nói:

- Chúng ta có quy tắc riêng của chúng ta. Khách ra đến cửa là chúng ta không chịu trách nhiệm nữa!

- Hoang đường!

Viên Duyên cả giận nói:

- Vì sao không nói sớm?

- Cái này có gì phải nói. Đưa hàng giúp người, đó là tình cảm.

Lý Đạt cười lạnh nói:

- Không đưa hàng cho người, thì người phải tự mình làm.

Lý Đạt lại cười rạng rỡ nói:

- Hơn nữa, thành Biên Kinh ngay cạnh Càn Khôn, người còn sợ có kẻ xấu cướp mất sao?

- Người xem bên ngoài người chật như nêm cối.

Cơn tức của Viên Duyên càng lúc càng lớn, nói:

- Ai dám đẩy xe tiền đi giữa phố lúc này.

- Vậy thì chờ vắng người thì chuyển.

Lý Đạt rõ ràng vui sướng khi người khác gặp họa, nói:

- Còn có thể nhờ quan sai phủ Khai Phong bảo hộ.

- Vậy phải nhờ Long Đồ nhà chúng ta.

Thủ lĩnh bộ đầu nghe vậy cười cười nói:

- Chỉ có điều chúng ta rất bận rộn, chưa chắc đã giúp được.

- ...

Viên Duyên giận quá, trực tiếp lặn ra bắt tỉnh tại chỗ, tên đồ đệ của lão vội vàng ấn huyết Nhân Trung, lại bạt tai lão vài cái, khó khăn lắm mới gọi được sư phụ tỉnh dậy. Chỉ thấy lúc này, đôi môi của Đại Hòa thượng trở nên run rẩy, mặt mày u oán nhìn chằm chằm vào núi tiền này. Lão đã nghĩ tới đủ loại mưu kế mà có khả năng đối phương sẽ dùng, chỉ có loại phương pháp ngu ngốc nhất này thì lão lại không nghĩ đến – Dùng núi tiền đồng đè chết người ta.

Đứng trước cửa sổ lầu hai, nhìn Viên Duyên hòa thượng đang bối rối, Triệu Tông Tích lắc đầu cười:

- Cũng chỉ có người mới nghĩ ra được cái chủ ý quỷ quái này.

Trần Khác nâng chén rượu lên, nhấp một ngụm rượu nho do người Nhất Tứ Nhạc Nghiệp ủ, thích ý mỉm cười.

- Tuy nhiên, thế này có chút... không đẹp.

Triệu Tông Tích cười cười.

- Không thể nói như vậy được.

Trần Khác lắc lắc đầu nói:

- Tùy tình huống cụ thể mà phải đối đãi khác nhau. Nếu là khách hàng bình thường, làm vậy với người ta đương nhiên là không đúng. Nhưng mấy... con lừa ngốc này rõ ràng muốn đến đập phá quán. Nhà bọn họ mở tiền trang lớn nhất Biện Kinh mà lại còn phải đi mượn tiền của chúng ta? Hơn nữa số lượng lên đến tám mươi vạn quan! Chẳng lẽ họ muốn thay mặt Đại Tổng trả tiền triều cống cho Liêu Hạ năm nay à?

- Cũng chưa chắc đã là như vậy...

Triệu Tông Tích toát mồ hôi.

- Làm thế này rõ ràng muốn ngáng đường chúng ta.

Trần Khác cười lạnh nói:

- Với thủ đoạn này biện pháp đơn giản nhất là không cho họ vay. Nhưng làm thế thì lại để lộ ra đáy kho của ngân hàng chúng ta mất rồi, sau này các món vay lớn đều không dám làm. Huống chi, thương trường như chiến trường, không thể để cho đối thủ nắm mũi dấy đi, càng không thể cho người ta bắt nạt được. Là do bọn họ ra ám chiêu hại ta trước, lại còn muốn chúng ta thành thật tiếp chiêu? Nếu đúng như thế thì người khác sẽ nói ta khờ, ngay cả cạm bẫy đơn giản vậy mà cũng không nhìn ra.

- Cho nên người mới cho bọn họ vay toàn tiền đồng, như vậy là muốn chặt đứt suy nghĩ kia?

Triệu Tông Tích cười nói:

- Bất quá, bọn họ cũng không thể nói được gì. Dù sao tiền đồng mới là tiền tệ đúng với luật pháp của Đại Tổng ta, vàng bạc lại không phải.

- Để cho tên ngốc kia ăn trái đắng đi, cũng để cho các nhà giàu nhìn thấy việc dùng tiền mặt thật sự không tiện.

Trần Khác cười cười.

- Có thể ảnh hưởng đến danh tiếng của tiền trang không?

Triệu Tông Tích ân cần hỏi.

- Sẽ không đâu. Vẫn là câu kia, tùy vào tình huống cụ thể mà phân tích khác nhau. Hiện tại mục tiêu tìm kiếm khách hàng của bốn điểm là các nhà giàu cần tiền gấp để mua đất. Một là bụng đói ăn quà, hai là tiền này chỉ là trao qua tay, sau đó sẽ phải trả luôn cho phủ Khai Phong, nên bọn họ cũng không quan tâm là tiền đồng hay vàng bạc. Chỉ cần trong kho có tiền là được. Còn vận chuyển ra sao, là chuyện của phủ Khai Phong.

Nói xong, Trần Khác uống cạn chén rượu, hào khí bừng bừng, phấn chấn nói:

- Chỉ cần rải tiền cho vay hết Thập Tam Hành Phố, chúng ta sẽ là đệ nhất Biện Kinh, làm gì còn ai để ý một chút thủ đoạn nho nhỏ trước kia nữa!

- Mấy lời này đã thể hiện hết tính cách của ngươi rồi.

Triệu Tông Tích đóng cửa sổ lại, cười cười nói:

- Ta phát hiện ra, ngươi là người chỉ quan tâm đến kết quả.

- Quá trình đều là hư ảo, cuối cùng chỉ có kết quả.

Trần Khác mở chai rượu, rót cho Triệu Tông Tích một ly, thanh âm ngâm nga:

- Bò đào mỹ tửu dạ quang bôi,

Dục ẩm tỳ bà mã thượng thôi.

Túy ngọa sa tràng quân mạc tiếu,

Cổ lai chinh chiến kỷ nhân hồi.

- Thắng làm vua, thua làm giặc, thế gian chính là tàn khốc như vậy đó

(Rượu bò – đào, chén dạ quang

Muốn say, đàn đã ngân nga giục rồi

Sa trường say ngủ ai cười

Từ xưa chinh chiến mấy người về đâu.)

- Gần đây ngươi rất hay cảm thán.

Triệu Tông Tích nhìn vào loại rượu có màu đỏ tươi như máu trong chén.

- Bởi vì ta phát hiện mình có chút không tự chủ được.

Trần Khác cười khỏ nói:

- Điều là tại ngươi làm hại. Nếu không lên thuyền tặc của ngươi, ta vẫn còn là Trần Tam Lang vô lo vô nghĩ.

- Đừng mơ làm cho ta cảm động.

Triệu Tông Tích cười mắng:

- Chẳng lẽ ngươi mở tiền trang cũng là vì ta?

- Nếu không thì ngươi nghĩ tại sao?

Trần Khác nheo nheo mắt nhìn Triệu Tông Tích nói:

- Ngươi cảm thấy ta thiếu tiền sao?

- Không thiếu. Bằng không thì ngươi sẽ không...cho ta năm mươi vạn quan kia.

- Khi ngươi đang vất vả leo lên vị trí đó, tiền trang này sẽ có sự trợ giúp rất lớn, nó sẽ thành chủ nợ của tất cả đám Vương công trong thành Biện Kinh, sự giúp đỡ này còn lớn hơn tiền vàng.

Trần Khác hạ giọng nói:

- Còn nếu như ngươi thực sự có số mệnh kia, sau khi ngươi leo được lên tới đỉnh, nó còn giúp ngươi nhiều hơn nữa...

- Ngươi muốn nói đến việc nó sẽ kìm hãm các tiệm cầm đồ cho vay nặng lãi sao?

Triệu Tông Tích thấp giọng hỏi.

- Đây chỉ là một phần thôi. Nhưng đã dần dần cho bệnh tình của Đại Tổng một phương thuốc hay rồi.

Trần Khác hạ thấp giọng nói:

- Triều đại này khác với tiền triều, tuy thuế thu được chủ yếu vẫn từ nông nghiệp nhưng thuế thương, thuế độc quyền và thuế khai quặng càng tăng hơn trước. Ta lấy ba con số làm ví dụ, người chỉ cần biết nó không giả là được.

Trí nhớ của Trần Khác cũng không phải chỉ dùng để trưng bày cho đẹp. Hắn đọc lưu loát:

- Thứ nhất là trong những năm cuối triều Thái Tông, tổng lượng thuế thu vào là ba ngàn năm trăm năm mươi chín vạn quan (35.590.000), trong đó thuế nông nghiệp là hai ngàn ba trăm hai mươi một vạn quan (23.210.000), ước chừng chiếm sáu phần rưỡi (65%); thuế trà, muối, rượu, thương nghiệp ước chừng một ngàn hai trăm ba mươi tám vạn quan (12.380.000), ước chừng chiếm ba phần rưỡi (35%). Lúc này thuế thu từ nông nghiệp vẫn còn chiếm phần lớn.

- Hai là những năm cuối triều Chân Tông Thiên Hi, tổng lượng thuế thu vào năm ngàn bảy trăm hai mươi ba vạn quan (57.230.000), thuế nông nghiệp là hai ngàn bảy trăm sáu mươi hai vạn quan (27.620.000), chiếm gần năm thành, các loại thuế khác khoảng hai ngàn chín trăm tám mươi sáu vạn quan (29.860.000), chiếm hơn năm thành (52%), từ năm này trở đi, các loại thuế khác đã dần dần vượt quá thuế nông nghiệp.

- Mà con số mới nhất, tổng lượng thuế thu được là bảy ngàn lẻ bảy mươi vạn quan (70.700.000), thuế nông nghiệp là hai ngàn một trăm sáu mươi hai vạn quan (21.620.000), chiếm ba phần, các thuế khác khoảng bốn ngàn chín trăm mười một vạn quan (49.110.000) chiếm bảy phần. Tức là hơn hai phần ba thu nhập đều đến từ thuế ngoài nông nghiệp.

Nghe Trần Khác báo ra những con số như vậy, Triệu Tông Tích giật mình không nhỏ:

- Làm sao có thể thay đổi nhanh như vậy? Công thương nghiệp Đại Tống ta đã phát triển đến mức này rồi sao?

- Đây là một mặt, công thương nghiệp của Đại Tống ta phồn vinh, tiêu phí rất nhiều, đương nhiên kéo theo thu nhập từ thuế của phương diện này tăng thêm.

Trần Khác khịt mũi, giễu cợt nói:

- Mặt khác, thực ra thì nông nghiệp vẫn là nghề phát triển nhất Đại Tống, vẫn chiếm phần lớn tỷ trọng tăng trưởng quốc gia, đến sáu bảy thành.

- Vậy vì sao thu nhập từ thuế nông nghiệp chỉ chiếm ba phần?

- Đó là bởi vì trong các triều đại đổi thay, chỉ có Đại Tống không giới hạn quan viên thôn tính đất đai, không thu thuế của quan viên, cho nên quan viên thôn tính đất đai ở bản triều còn nghiêm trọng hơn tiền triều rất nhiều. Khai quốc trăm năm, diện tích khai khẩn nhiều lên gấp mấy lần, nhưng thuế từ nông nghiệp không tăng mà lại giảm, nguyên nhân chính là Quốc gia không thu thuế của địa chủ!

Trần Khác trầm giọng nói:

- Nhưng từ xưa đến nay, dù triều đại nào cũng không thể hạn chế thôn tính, triều đại nào hạn chế sẽ sụp đổ. Vì sao Đại Tống có tình trạng thôn tính nghiêm trọng như thế mà chưa xảy ra loạn này? Là vì còn có công thương nghiệp để hút máu. Cũng may có công thương nghiệp thu hút dân chúng mất đất, Đại Tống mới không loạn. Chẳng lẽ không nên nhìn thẳng vào công thương nghiệp của Đại Tống, trợ giúp nó phát triển mạnh mẽ?

- Không bỏ bớt thuế phụ đè nặng trên vai họ, ít nhất cũng phải để cho họ có thể lấy giá cho vay hợp lý. Tài chính là máu của công thương nghiệp, chỉ có máu nhiều, máu tốt thì mới có thể phát triển nhanh chóng. Quan trọng nhất, đây là chuyện triều đình đủ khả năng làm được. Nếu như có thể làm được mà lại không làm, không thể mà vẫn cố làm, quốc gia thực sự không thể hy vọng gì...

Triệu Tông Tích lặng lẽ gật gù đầu. Trần Khác mở một cánh cửa khác ra cho y, giúp cho y có một cái nhìn xưa nay chưa từng có, lại một lần nữa nhìn lại thế giới này theo một góc độ khác. Loại cảm giác này thật sự rất kỳ diệu...

Cuối cùng, các hòa thượng cũng không thể kiên nhẫn để kiểm kê hết tám mươi vạn đồng tiền. Dù sao đây chỉ là muốn phủ đầu lấy uy với đối phương, cũng không phải thực sự cần khoản tiền này. Quan trọng nhất là tiền này cũng không phải là lấy không được. Cứ nghĩ đến lợi tức hàng tháng là một phân năm, cũng chịu

không nổi vì tiền gốc quá lớn, mỗi tháng đã mất một vạn hai ngàn quan tiền lãi. Dù cho các hòa thượng có nhiều tiền thế lớn, cũng sẽ cảm thấy đau lòng.

Nếu số tiền này có thể cho vay ra ngoài thì đương nhiên sẽ quá hoàn mỹ, nhưng tiền cho vay của các hòa thượng cũng đã quá dư dả, cần gì phải dùng đến chỗ tiền này? Đây thật sự là ôm quả núi phiền não trên lưng.

Cũng may da mặt các hòa thượng đều dày, Viên Duyên thương lượng với Lý Đạt, khoản tiền này sẽ không cần vay nữa...

- Khoản làm ăn lớn vào ngày khai trương của chúng ta cứ như vậy mà thất bại, sẽ rất xui.

Đương nhiên Lý Đạt cầu còn không được, giả vờ giả vịt đi tìm ông chủ xin chỉ thị, đáp lại.

- Ta đền bù tiền lãi nửa tháng.

Viên Duyên tự nhận là mình xui xẻo, không muốn ở lại cái nơi quỷ quái này thêm một khắc nào nữa.

- Vậy được.

Lần này Lý Đạt đồng ý rất thông khoái. Tiền lãi nửa tháng cũng là sáu ngàn quan đấy. Đó cũng không phải là một số tiền nhỏ!

Trận phong ba này đi qua cũng không ảnh hưởng gì. Quả nhiên như Trần Khắc sở liệu, sau khi nhìn thấy núi tiền đồng kia, rất nhiều khoản vốn nhất định đòi tiền mặt đều sửa lại, lấy biên lai gửi tiền là được rồi.

- Nếu là tiền từ trong túi nhà bọn họ, chắc chắn sẽ không dứt khoát như vậy.

Trần Khắc nói với Tiền Thăng:

- Mà cho vay là tiền của chúng ta, cảm giác không hề giống. Theo cách nhìn của bọn họ, cho dù chúng ta có bỏ chạy, bọn họ cũng không có tổn thất gì, cùng lắm là đòi lại nhà đã thế chấp về chứ sao.

- Cho nên còn phải cảm ơn đám lừa ngốc kia đến náo loạn, nhưng thật ra lại giúp chúng ta ngăn chặn được việc phải đưa tiền mặt ra ngoài.

Tiền Thăng cười nói.

- Chính là đạo lý này.

Trần Khắc gật gật đầu, nhìn chân trời đang tối dần, nói:

- Vạn sự khởi đầu nan, mở tiền trang cũng thế, hiện giờ coi như chúng ta đã qua được ải đầu tiên này. Các người chuẩn bị tốt đi, nghênh đón Đại Hội Mãi Phác ngày mai!

- Vâng...

Ngày ấy, Bao Chứng được Trần Khắc chỉ điểm, tìm tên cầm đầu nhóm mua sắm tìm đến, nghiêm khắc chất vấn y, có biết chuyện kẻ ước đất và đồng ruộng trên thực tế khác nhau một cách trầm trọng không.

Tên kia đương nhiên là biết, nhưng nào dám thừa nhận. Y không tin lão Bao có thể lòi Cầu đầu trăm ra hầu hạ mình. Cho nên chỉ có thể thề thốt phủ nhận, nói rằng không biết điều đó.

Chính Bao Chứng trước đó cũng sai lầm, đương nhiên không thể truy cho ra nhẽ, chỉ răn dạy một hồi rồi chuẩn bị báo cáo.

Đây là hợp tình hợp lý, viên quan kia cũng chỉ có thể tự nhận xui xẻo, bỏ đi si tâm vọng tưởng.

Đảo mắt đã tới buổi sáng ngày thứ năm, hội mua đất của Thập Tam Hành Phố sẽ được cử hành ở Phàn Tây Lâu. Phàn Lâu do năm tòa nhà đông, tây, nam, bắc, trung hợp thành, mỗi tòa lầu đều cao bốn tầng. Trong đó Tây lầu là tòa nhà chính, cũng là tòa lầu có năm tầng lớn nhất nơi đây.

Hôm nay trên lầu không tiếp thực khách, chỉ cho khách có thiệp mời đi vào. Thiệp mời này do phủ Khai Phong phát ra, bất kỳ ai muốn tham gia đại hội hôm nay cũng phải mua từ hôm trước, đến phủ Khai Phong đăng ký, sau khi nộp mười ngàn quan tiền thế chấp mới có được một tấm thẻ đồng chỉ to hơn bàn tay một chút, trên đó dùng sơn hồng viết một con số, đoán chừng là số thứ tự.

Khách nhân cầm theo tấm thẻ này tiến vào lầu phía Tây...

Dựa theo kế hoạch, buổi sáng là mãi phác đoạn đường sở hữu của quốc gia rộng hai ngàn bốn trăm mẫu, buổi chiều là chiêu mua nhận thần bất động sản trên năm ngàn mẫu đất. Mặc dù thứ tự sắp xếp như vậy là hơi ngược một chút, nhưng Trần Khác đề nghị lão Bao như vậy để có thể xoa dịu oán khí cho những người giàu có.

Trần Khác cũng đi tới đại hội, nhưng trong tay hắn không có thẻ bài, chỉ thuần túy là đi theo mấy người Truyền Phú để xem náo nhiệt mà thôi.

Quan phủ các cấp của Triều đình, hàng năm cử hành Đại hội Mãi Phác không dưới một ngàn lần, đã tích lũy được kinh nghiệm phong phú từ lâu. Từ bố trí đại hội cho tới quy trình bán đấu giá, đến người chủ trì đại hội, tất cả đều cố gắng xây dựng ra một cảm giác tôn quý và quý hiếm. Từ đó có thể khiến cho người tham gia đấu giá nhiều hơn, nâng cao giá trị vật phẩm lên tận trời.

Giống như vậy, đại hội lần này do Tam Ti và Khai Phong Phủ cùng chủ trì, làm ra đại hội có quy cách cao nhất, tự nhiên vật đấu giá đã tốt còn được tốt hơn. Không cần nói tới cái gì khác, chỉ riêng việc mời danh kỹ tới đại hội để cổ động trợ hứng thôi cũng đã mời tới đủ các hoa khôi hàng đầu hoặc những người đứng đầu trong Bình Hoa Bảng. Về phần người phục vụ, người tiếp khách, an bài cho khách, cũng khoảng hơn hai trăm người.

Những “Oanh oanh yến yến” này, thật sự là phong cảnh mang cảnh đẹp ý vui nhất trong niên đại phồn hoa như gấm này. Dường như so với những nữ tử bình thường ở thời đại này thì các danh kỹ tại nơi đây trông càng sinh động hơn, khiến cho khung cảnh càng trở nên vui vẻ, nhộn nhịp hơn. Kỳ thực thì các nàng trước khi xuất hiện nơi đây đã chuẩn bị cẩn thận, tỉ mỉ từ trước, một cái nhãn mày, một nụ cười, một lời nói, đáng đi lại, đứng ngồi, yêu thích giận dữ đều đã được thay đổi trở thành nghệ thuật.

Các nàng đều xinh đẹp tuyệt trần, mị thái như xuân, làm cho người ta không thể không rung động trong lòng. Từng đôi mắt sáng chớp chớp, phong tư ảo ảo, lại khơi lên dục vọng của con người. Những nụ cười tươi lộ ra má lúm đồng tiền giữa khuôn mặt xinh đẹp càng làm các nàng thể hiện ra trạng thái đáng yêu, vô cùng quyến rũ. Có những nàng tiếp chuyện, đàm luận với tân khách trong phòng, vang lên những lời nói thân mật. Chẳng sợ người đã là lão già lúc lâm trận với phần hồng, hay lão Soái trong quân, lúc này huyết mạch đều trở nên căng phồng, hơi thở trở nên khó khăn, dường như đã quên mất bản thân mình có bao nhiêu phân lượng.

Mỗi lần quan phủ có hoạt động gì, từ trước tới nay đều mời kỹ nữ đến để trợ hứng, nhưng tới nhiều và đầy đủ như lần này thì cũng rất hiếm thấy. Có thể thấy được lần đấu giá này được Triều đình chú ý, chuẩn bị rất kỹ.

Còn một thời gian nữa mới bắt đầu đấu giá, Trần Khác và Truyền Phú ngồi ở một gian ở trên lầu ba nói chuyện. Gian phòng này có ba mặt đều là cửa sổ được điêu khắc hoa văn tinh xảo, mặt còn lại là một chiếc rèm cửa mỏng, hiện giờ chiếc rèm này đang được buông xuống, người đứng ở phía đối diện không thể thấy rõ được tình hình bên trong phòng, có thể bảo mật rất tốt cho khách nhân bên trong phòng.

Những khách nhân xuất hiện ở đây ngày hôm nay, đều là những người giàu có. Phan Lầu tất nhiên sẽ không bỏ qua cơ hội như vậy. Họ cung cấp miễn phí các loại hoa quả tươi ngon, điểm tâm mứt hoa quả, đồ sấy khô... Mặc dù là đồ miễn phí nhưng cũng được đầu bếp chế tác tỉ mỉ, làm cho các khách quý đều cảm nhận được sự thành tâm của Phan Lầu.

Phan Lầu đúng là Phan Lầu, mỗi một chi tiết đều được làm đến tận cùng, khiến cho Truyền Phú lại một lần nữa cảm thấy áp lực đè lên như núi lớn.

Những người ngồi nói chuyện ở bên cạnh bàn, bên người đều có một kỹ nữ dịu dàng hầu hạ, những kỹ nữ này đều là những nữ tử hiểu biết, tao nhã. Dù cho những người như Lý đại quan nhân luôn luôn phong lưu, lúc này vẫn cảm thấy được tôn sùng mà vui.

- Các cô nương ở Biện Kinh đúng là không giống với Thành Đô chúng ta.

Lý Giản cảm khái nói:

- Làm sao lại có cảm giác giống như ngồi cùng một chỗ với tiểu thư khuê các.

- Nghỉ ngơi một chút đi ca ca, đừng làm cho Tích Tích cô nương chê cười.

Nhìn khuôn mặt đỏ ửng lên như mặt trời của y vì được vị tiểu thư bên cạnh dâng mật ngọt vào tai, Trần Khác cười nói:

- Nhìn huynh giống như một tên sơ ca kìa, tay chân cứng đờ lại thế kia.

Người bên cạnh được gọi là Tích Tích chính là kỹ nữ, nàng vội vàng mềm giọng thỉnh tội, nói:

- Đại quan nhân thứ tội, đó là do nô gia giả bộ thôi.

Điều này làm ọi người đều cười nhẹ. Nơi này đúng là không thích hợp với sự ồn ào.

- Hắc, đời này ta tôn kính nhất là người có học.

Lý Giản cười nói:

- Vừa rồi Tích Tích cô nương ngâm bài thơ kia, thực sự là con mẹ nó dễ nghe... Đời người không biết rằng lúc nào mới được gặp, khi nào mùa thu cây cối mọc khắp Hoa Sơn. Thật sự là rất đẹp, ngay cả người quê mùa như ta mà cũng cảm thấy dễ nghe.

- Đáng tiếc là câu từ tốt như vậy nhưng nô gia lại không biết hát.

Tích Tích tiếc hận nói:

- Vốn tưởng rằng câu từ đó không thể hát được, nhưng cách đây mấy ngày được nghe Đỗ tỷ tỷ hát, tựa như tiếng tiên nữ, lúc này mới biết được là câu từ này không phải không thể hát, là do chúng ta không biết hát mà thôi.

231. Quyển 5 - Chương 233-234: Khởi Mị Nhi

- Giai điệu như thế nào vậy?

Trần Khác đột nhiên nhớ tới người nữ tử đã cùng mình có một đoạn thời gian hoan ái kia, không khỏi sinh lòng hổ thẹn, nói:

- Gần đây bận việc nhiều quá, lại quên mất nàng.

Dường như Trần Khác đã đem Đỗ đại gia trở thành đối tượng tình một đêm như kiếp trước rồi...

- Điều đó còn phải nói.

Người kỹ nữ bên cạnh hẩn mỉm cười duyên dáng nói:

- Chỉ cần ai đã nghe qua đều không khỏi rơi nước mắt đó. Đỗ tỷ tỷ đem cái loại tình lang phụ lòng, tâm cảnh cô đơn thương tâm, tất cả đều đưa vào trong câu hát, làm cho người ta phải bồi hồi vài ngày.

Nói xong, nàng che miệng cười cười:

- Hôm nay nếu tỷ ấy cũng tới hát lên một khúc ‘mộc lan từ’ thì đại hội mãi phác lần này đảm bảo không thể tiếp tục tiến hành.

- Sao lại vậy?

- Các vị đại nhân đều trở nên thương tâm thì làm gì còn có người nào có tâm tình đi mua đất nữa.

- Ha ha ha...

Lại một trận cười vang lên trong phòng. Trong lúc mọi người đang cười thì nghe thấy tiếng đập cửa. Lý Giản gọi mời vào, thì thấy rèm cửa chậm rãi vén lên, một nữ tử tuyệt sắc, mặc bộ váy tím, dáng người phong lưu tiến vào. Khi liếc nhìn thấy nàng, tất cả đều cảm thấy như nhìn được thần tiên phi tử, sau khi

nhìn kỹ lại thì mới phát hiện ra nữ tử này có khuôn mặt nóng bỏng, nhìn quanh đều thấy một chút xuân tình.

Nàng vừa tiến đến, liền liếc mắt nhìn Trần Khác một cái thật sâu. Cô hướng mọi người cười tươi, yếu điệu nói:

- Nô nô Khởi Mị Nhi, được biết Trần Tam Công tử đại giá nơi đây, cả gan đến báii kiến, có chỗ nào mạo muội, xin chừa vị bao dung.

- Báu vật a, báu vật ạ!

Mọi người không kìm được thầm kêu, nữ tử này chính là loại đó, là báu vật mà bạn nguyện ý lấy toàn bộ thân gia, đổi lấy một đêm say tình với nàng.

Đám nam nhân người như tê đại một nửa, hiển nhiên vạn sự đều dễ nói.

- Trần Tam Công tử?

Một đám kỹ nữ lại đồng loạt kinh hô, nhìn về phía nữ tử kia nói:

- Mị nhi tỷ tỷ, Trần Tam Lang thật ở đây sao?

- Các cô có mắt mà không nhìn thấy vàng khảm ngọc.

Khởi Mị Nhi mang theo làn gió thơm đi đến bên cạnh Trần Khác, cúi thật sâu làm lễ vạn phúc nói:

- Công tử, nô nô kính đã lâu rồi.

Cô mặc cung trang kiêu dáng đời Đường, mọi chỗ đều kín kẽ, nhưng phần ngực trước lại lộ ra cảnh xuân mơn mớn.

Cái cúi người này, Trần Khác chỉ nhìn thấy một nửa phần cặp tuyết lê trắng ngần, căng mịn, cái rãnh sâu khiến người ta phải ngất ngây, nhất thời không ngờ hẳn đã có phản ứng, liền có chút ngượng ngùng ho nhẹ một tiếng nói:

- Học trò cũng lâu rồi không gặp Mị Nhi cô nương.

Bình Hoa bằng bốn năm một kỳ, kỹ nữ kinh sư cũng lấy bốn năm làm một thế hệ. Như vậy tính ra, Khởi Mị Nhi hẳn là văn bối của Đỗ Thanh Sương. Tuy nhiên vẻ tươi đẹp của cô có thể vượt qua Đỗ Thanh Sương, là nhiệt môn của Bình Hoa bằng kỳ mới.

Khởi Mị Nhi nghe thấy thế liền mang vẻ mặt được sủng ái mà lo sợ, thuận thế ngồi xuống bên cạnh Trần Khác, vai áp vai. Trần Khác chỉ cảm thấy đôi vai cô mềm mại như không xương, không khỏi ảo tưởng nếu đè lên thân thể này, tùy ý mơn trớn thì sẽ có cảm giác gì?

Tuy nhìn, trước kỳ thì xuân, hẳn sẽ không có ý định dấn lên bãi cỏ xanh này. Hướng chi, nhìn từ đôi mắt gian tà trải qua nhiều phong nguyệt của hắn, loại nữ tử này hoàn toàn tương phản với Đỗ Thanh Sương.

Nhưng kiểu nữ tử ngượng ngịu không tự nhiên như Khởi Mị Nhi, kỳ thực khó có hơn Đỗ Thanh Sương. Bởi vì giá trị của danh kỹ, nó tỉ lệ nghịch với độ co giãn của dây đai quần. Dây đai quần càng chặt thì càng được săn đón, thực sự dễ dàng đoạt tới tay như vậy, thì không còn đáng tiền nữa rồi. Cô lại dám không kiêng nể gì mà câu hồn người, nhất định kỹ xảo mang trên người rất cao siêu, khiến người ta trơn không dính tay. Bằng không nào có sự tươi đẹp nồng cháy như hôm nay.

Đối với chị em khó đoạt như thế này, Trần Khác xưa nay rất có hứng thú, nhưng danh tiếng của cô ta quá lớn, người hâm mộ quá nhiều, dính vào chính là một thân thị phi. Vẫn là chờ thi xong kỳ thi mùa xuân rồi tính tiếp, nghĩ đến đây, hắn lặng lẽ rút cánh tay về.

Không thông thể sự giống như Đỗ Thanh Sương dù sao cũng là số ít, tuyệt đại đa số danh kỹ, đều là những người lành nghề qua lại tiếp xúc với người khác. Khởi Mị Nhi sau khi ngồi xuống, đầu tiên mềm giọng xin lỗi với kỹ nữ ngồi hầu hạ Trần Khác, hứa sẽ không làm ảnh hưởng đến đại cục, sau đó chào với từng người trong đám bạn của Trần Khác. Chỉ với mấy câu nói đã dụ dỗ được mấy chàng kia, cảm thấy cô là lão hữu quen biết đã lâu.

Sau khi trấn an mọi người xong, Khởi Mị Nhi mới quay sang Trần Khác, dùng khăn thơm che miệng cười nói:

- Công tử, có phải Mị Nhi đúng là con nhím không ạ?

- Nói gì vậy?

Trần Khác lại cười nói.

- Bằng không sao công tử lại cách xa vậy?

Khởi Mị Nhi ánh mắt oán trách cười nói.

Trần Khác cũng cười:

- Mị Nhi tiểu thư nói vào thì vào, chỉ sợ đám tùy tùng kia của tiểu thư, sẽ đuổi giết lũ người vùng ngoài như chúng tôi mất.

- Trần Tam công tử nói đùa rồi.

Khởi Mị Nhi cười như tiếng chuông bạc trong gió:

- Ai chẳng biết công tử văn võ song toàn, bất luận là y có ngang ngược ra sao, chỉ cần một tay cũng đủ làm y chạy mất dạng rồi.

Một cặp thỏ trắng trước ngực, cũng rung rung run rẩy theo nhịp cười, rung động lòng người.

- Tuyệt đối là tung tin vịt.

Trần Khác lắc đầu nói:

- Học trò là người chủ nghĩa hòa bình yêu thích động vật nhỏ.

- Ồ,

Khởi Mị Nhi hiếu kỳ nói:

- Công tử thích loài động vật nhỏ nào thế?

- Thỏ trắng bé nhỏ.

Trần Khác nói liền.

- Thật sao ạ?

Khởi Mị Nhi bộ dạng ngây ngô nói:

- Nô nô cũng đang nuôi một cặp thỏ ngọc trắng mịn rất đáng yêu, hôm nào công tử nhất định phải tới thưởng thức một phen đó.

Nói xong cô liền che ngực của mình lại, hiển nhiên nghe hiểu lời nói thô tục của Trần Khác.

Trần Khác lập tức xấu hổ. May mà lúc này bên dưới lầu truyền đến tiếng vân bản, cứu hẩn một vố.

Kỹ nữ kéo rèm cửa lên, liền thấy Tam Tì sứ Hàn Kỳ, và Tri phủ Khai Phong Bao Chứng dắt tay nhau tới. Hàn Tướng công một người hoàn mỹ vô khuyết về thân thể, tài phú và tướng mạo, cho dù đã có tuổi, nhưng vẫn hấp dẫn hơi thở của các tiểu thư

Nhưng nói chuyện lại là Bao Chứng, ông vuốt vuốt chòm râu nói:

- Hoan nghênh chư vị đến Phần Lầu, tham gia mãi phác đất khu Thập Tam Hành Phố lần này. Lão phu Bao Chứng, vị này là Tam Tì Sứ Hàn tướng công. Thời gian của chư vị quý báu, chúng ta sẽ không nói chuyện phiếm nhiều nữa, mà sẽ đi thẳng vào vấn đề chính.

Nói xong ông giơ tay mời, đem quyền nói chuyện chuyển sang cho Hàn Kỳ.

- Chư vị hiển nhiên sớm đã biết, đối tượng mãi phác lần này là Thập Tam Hành Phố. Người hiểu biết thành Biện Kinh đều biết, mảnh đất này ở phía đông nam nội thành, nằm ở vùng trung tâm của Biện Kinh, gần

với Tướng Quốc Tự, phố Mã Hành, nước sông Biện như thanh âm của mùa thu, đê Tùy liễu buông dài, là đoạn đường hoàng kim nhất của thành Biện Kinh. Nhưng vì nguyên nhân lịch sử, vẫn luôn không phát triển được giá trị của nó.

Hàn Kỳ giọng nói tuy khàn khàn, nhưng vẫn mang ma lực khiến người nghe phải tin phục:

- Bởi vì lũ lụt ở Biện Kinh, triều đình mới phải di dời dân chúng ở đó đi, nên tạo thành mảnh bảo địa hoàng kim này. Sáng hôm nay cần mãi phác, là khoảng hai ngàn bốn trăm mẫu đất ở hai bên tám con đường trong quy hoạch. Cơ hội này, sẽ không có lần thứ hai.

Hàn tướng công chỉ đạo hoạt động, nói nhăng nói cuội cả nửa ngày mới dừng lại.

Sau khi chờ hai vị đại nhân ngồi xuống dưới đài, Quốc Tử Giám Trực giảng Mai Nghiêu Thần được mời đảm đương chủ trì chương trình lúc này mới nói với mọi người:

- Phương thức đấu giá ngày hôm nay sẽ khác với những ngày thường. Lần này chúng tôi áp dụng phương thức tăng giá, nói đơn giản là chúng tôi sẽ đưa ra một mức giá khởi điểm, nếu các vị muốn đưa ra giá nào thì chỉ cần lấy mức giá này làm mốc, từ đó tăng giá lên.

- Tấm bảng đồng trong tay các vị chính là công cụ ra giá, mỗi một lần ra giá là một trăm xâu. Tất nhiên, nếu các vị cho rằng việc tăng thêm một trăm xâu không phù hợp với thân phận địa vị của mình thì có thể giơ bảng đồng thời trực tiếp hô giá, các vị hô một nghìn xâu, mười nghìn xâu đều được cả.

Mai Nghiêu Thần nói xong cười một cách khôi hài nói:

- Hơn nữa khi hô giá có thể khiến cho những người khác im lặng, lão gia nhân người hô một trăm nghìn xâu cũng đủ dọa ngất người ta rồi. Đây chính là một loại sách lược.

Câu nói của lão khiến mọi người đều phải bật cười.

- Mai Thánh Dũ quả nhiên là người kỳ diệu.

Trần Khác cười nói.

- Đáng tiếc là tuổi đã quá cao, vẫn là công tử hay hơn.

Khởi Mị Nhi lật vỏ một quả nho đưa lên miệng h吮.

Trần Khác há miệng ăn luôn quả nho đó, ngay sau đó lại được nàng dùng ngón tay trở nhẹ nhàng lau miệng, lập tức h吮 thấy như điện giật quanh mình, trong lòng không khỏi giật mình hô lớn, người yêu nữ này!

- Đợi tới lúc mà không còn ai tranh giá với các người nữa, ta sẽ hỏi ba lần, sau đó quyết định dứt khoát, thỏa thuận xong.

Xong Mai Nghiêu Thần lại nói tiếp:

- Cũng không biết là ai nghĩ ra phương thức đấu giá ngắn gọn như thế này, có thể nói là đơn giản hơn trước rất nhiều.

Rồi lão lại nghiêm mặt nói:

- Bây giờ bắt đầu phiên đấu giá mảnh đất thứ nhất! Xin các vị hãy mở tập giấy trên bàn trước mặt, nhìn vào đó có thể xem xét một cách tỉ mỉ chi tiết. Mảnh đất này là nằm trong quy hoạch, là nơi gần với ngã tư phố Mã Hành nhất, phố phía bắc mặt đông rộng tám mươi mẫu, giá khởi đầu tám mươi nghìn xâu, xin mời bắt đầu.

Là mở đầu nên nhất định phải làm cho náo nhiệt, chính vì thế mà giá đầu tiên đã đưa ra mảnh đất tốt thứ hai trong số mảnh đất còn lại, nó chỉ đứng sau mảnh đất gần với chùa Đại Tướng Quốc kia thôi.

Người Trung Quốc thường có thói quen bắt chẹt trước. Sau khi cả sàn đấu giá tĩnh lặng như tờ thì cuối cùng cũng có người ở lầu hai giơ bảng. Mai Nghiêu Thần lớn tiếng hô:

- Được, số 16, tám mươi nghìn một trăm quan!

Có người mở màn, ngay sau đó lập tức có người theo luôn.

- Số mười tám, tám mươi nghìn hai trăm quan!

- Số ba, tám mươi nghìn ba trăm.

Bên ngoài tiếng người hô giá không ngớt, Trần Khác nhìn Lý Giản nói:

- Huynh chẳng phải cũng để mắt tới mảnh đất này sao? Nhân lúc mọi người chưa tranh lấy nó thì mau mau ra tay đi chứ.

- Ra giá bao nhiêu?

Lý Giản hỏi.

- Hai trăm nghìn quan.

- Sao nhiều vậy?

Lý Giản toát mồ hôi.

Trần Khác thản nhiên nói:

- Đến những nơi như thế này mà huynh còn muốn có được giá rẻ sao? Có thể cướp được đến tay chính là thắng lợi rồi.

- Ta đâu có nhiều tiền như vậy chứ.

Lý Giản cười khỏ nói.

- Vậy thì mượn tiền đi....

Trần Khác lờm y:

- Ta cứ tưởng huynh đã mượn tiền rồi.

- Ta không có vật để cầm cố.

Tuy y là con trai một nhà giàu có nhất vùng Tứ Xuyên nhưng tất cả sản nghiệp lại nằm trong tay cha y, điều này thì người ở phủ Khai Phong không nhận.

- Không cần phải lo lắng.

Tiền Thăng liền đẩy cửa tiến vào, hạ giọng nói:

- Bỏn hiệu đưa ra một dịch vụ “vay trước thế chấp sau”, nếu quý khách cam đoan ký với chúng tôi khế ước rằng sẽ dùng tất cả tài sản thắng được trong cuộc đấu giá hôm nay làm vật thế chấp, vậy thì ngay bây giờ chúng tôi có thể cho ngài vay tiền, cho vay với số tiền tương ứng! Ví dụ như với mảnh đất này, ngài có thể vay một trăm năm mươi nghìn quan tiền.

- Có thể như vậy được sao?

Lý Giản ngạc nhiên nhìn trân trân nói.

- Lão Lý, họ sắp hô giá một trăm nghìn quan, mượn chút nữa thì hai trăm nghìn quan tiền của huynh cũng giữ không nổi đâu.

Trần Khác nhấp một ngụm rượu, từ từ nói.

Bị hai người lay chuyển, Lý Giản giơ tấm bảng cản rằng hô hai trăm nghìn quan.

Quả nhiên giữa lúc mọi người còn chưa quen với phương thức đặt giá này thì đã bị y làm cho yên tĩnh trở lại.

- Hai trăm nghìn quan lần một, hai trăm nghìn quan lần hai, hai trăm nghìn quan lần ba! Được giá!

Mai Nghiêu Thần quả quyết dứt khoát, vui mừng nói:

- Chúc mừng vị số năm mươi trên lầu ba! Đợi một chút nữa sẽ có người mang tới những giấy tờ liên quan!

Trong rạp tiếng chúc mừng không ngớt, Truyền Phú lại ôm lấy Lý Giản, cầu xin y để lại cho y mảnh đất ngoài đường cái. Đồ Dương cũng có ý này, y cũng muốn mua một mảnh đất mặt tiền ngoài đường lớn của Lý Giản... Một mảnh đất bạch kim bao gồm cả khu dân cư và khu thương mại như thế, hai người này có thể sẽ không mua nổi toàn bộ.

Ở đằng kia thì Trần Khắc lại thì thầm gì đó với Tiền Thăng.

- Đều đã sắp xếp xong cả rồi chứ?

- Xong hết rồi, đúng theo như phân phó của ngài, mỗi một gian phòng chúng ta đều cho vay lấy lãi kinh tế, cho vay trước trả sau.

Tiền Thăng kích động liền cười nói:

- Cả đời này tôi chưa chơi một vố nào lớn như vậy.

- Sau này chúng ta còn chơi nhiều vố lớn hơn thế nữa.

Trần Khắc thì lơ đãng không chú ý, nhìn xuống đài cao ở dưới lầu nói:

- Bây giờ mới chỉ là dùng dao mổ trâu cắt tiết gà mà thôi.

Người phụ nữ thông minh biết khi nào nên ngậm miệng khi nào nên nói. Vì thế mà Khởi Mị Nhi chỉ yên lặng lắng nghe, đôi mắt sáng như hồ ly nhìn chăm chú Trần Khắc, có vẻ như là gợi tình nhưng thực ra là có suy tính riêng.

Sau khi đợi Tiền Thăng ra ngoài, lúc này nàng mới hai tay ôm lấy ngực, dáng vẻ mê người nói:

- Công tử thật khí phách, Mị nhi thở không ra hơi nữa rồi...

- Để ta xoa giúp nàng?

Trần Khắc cười lưu manh, giả bộ giơ tay làm dáng nói:

- Mị nhi cô nương, ta có thể ăn tươi nuốt sống nàng đó.

Khởi Mị Nhi nghe xong liền hiểu ngay được ý nghĩ sâu xa bên trong lời nói đó, kỳ thực là không muốn kết giao thân thiết với bản thân, nét mặt lập tức trở nên ảm đạm, nước mắt lã chã nói:

- Có phải công tử cho rằng, nô nô này có ý đồ gì khác chăng?

- Có ý đồ gì thì cũng không cần quá lo lắng, nhưng bây giờ chưa phải là lúc.

Trần Khắc than nhẹ một tiếng, đưa tay nhẹ nhàng nâng cằm nàng nói.

- Thì ra không phải công tử ghét nô nô, làm nô nô sợ.

Khởi Mị Nhi vỗ tay lên ngực, ôm hy vọng nói với Trần Khắc:

- Vẫn mong công tử cho thiếp một ngày hẹn.

- Ta hiểu rồi...

Trần Khắc đã hiểu, cô gái này tiếp cận mình tám phần là muốn xin một bài từ mới. Đây chính là câu chuyện xã giao quá đỗi thông thường giữa tài tử giai nhân với nhau.

Nói đến "Bình Hoa bảng" này đã có từ ba bốn mươi năm về trước. Năm đó, có một tiểu tử tên Liễu Vĩnh, y nhân một hôm say rượu hưng phấn bình phẩm về danh kỹ Biện Kinh mà y thấy ưng ý nhất, về sau câu nói này dần dần trở thành truyền thống. Hơn nữa sức ảnh hưởng của câu nói này nói không chừng ngay cả Liễu Vĩnh cũng không ngờ tới - phàm là những người có thể đạt tới vị trí mười người đầu tiên đều đạt danh hiệu hoa khôi, tất cả mỹ nhân tại Biện Kinh bất luận là địa vị danh vọng hay thu nhập đều nhiều không thể tưởng tượng nổi, nhiều không kém việc thi đậu tiến sĩ.

Chỉ có điều, thanh lâu ở Biện Kinh quá nhiều, cuộc cạnh tranh giữa các kỹ nữ rất ác liệt. Hơn nữa, danh hiệu này không chỉ so về dung mạo đáng vóc mà còn cả tài học, cầm kỳ thi họa chỉ là một phần, thi từ ca phú cũng phải tinh thông mới được. Nhưng có một điều chắc chắn là những tiểu thư đứng đầu danh sách

đều phải khổ luyện từ nhỏ, tài nghệ khiến người khác ngưỡng mộ, nếu không đưa ra tuyệt chiêu thì khó mà trấn áp được những hoa thơm cỏ lạ khác.

Các kỹ nữ ai cũng có sở trường riêng, có người giỏi khiêu vũ, có người lại giỏi vẽ tranh, có người tinh đánh đàn nhưng so với việc xướng lên một bài từ thì họ rất kém cỏi.

Nói một cách khác thì đó đều là giả, kỳ thực chính là vì Bình Hoa bảng này là do các văn nhân bình phẩm mà ra cả.

Đỗ Thanh Sương năm đó mới mười lăm tuổi, chính là lấy một đoạn “Vũ Lâm Linh” của Liễu Tam Biến (tức Liễu Vĩnh, nhà làm từ nổi tiếng thời Bắc Tống) để đột phá, vừa mới tham gia lần đầu đã giành được danh hiệu hoa khôi thứ ba. Đây chính là một ví dụ điển hình nhất.

Cho nên những kỹ nữ thanh lâu này đều xem sĩ tử tài hoa giống như cửa báu, với những người khác thì mắt để trên trán, còn với những tài tử thì vui lòng cúi mở... Suy cho cùng, nếu như xướng được vài bài từ xuất sắc, cho dù không có cách nào đạt được vị trí mười người đầu tiên thì thứ bậc trong bảng xếp hạng hoa khôi cũng được nằm phía trên, như thế cũng có thể nâng cao thân phận của bản thân.

...

Cho nên Trần Khác cũng không cần thiết phải vì việc đối phương có ý đồ mà không nhanh chóng, trên đời này không có thứ tình yêu nào là vô duyên vô cớ hết. Cứ cho là bạn cao to lực lưỡng, dạng chó hình người thì một người con gái bình thường lần đầu gặp mặt đều phải phát điên lên. Có điều đối với những cô nàng ở thanh lâu thì điều mà họ không thiếu nhất lại chính là đàn ông...

Cũng may Trần Khác cả đời này là lãng tử lặn lội giữa chốn đàn bà, há lại mất đi chừng mực? Hắn liền cười nói:

- Nàng thấy sau kỳ thi mùa xuân thế nào?

- Vậy thì quá lâu...

Bản lĩnh thuận theo người khác của Khởi Mị Nhi cũng không kém gì so với Trần Tam Lang, nàng liền ôm lấy cánh tay hắn làm nũng. Phần da dễ đàn hồi đó cọ sát vào cánh tay của Trần Khác, khiến nửa thân của hắn trở nên mềm nhũn. Khởi Mị Nhi nũng nịu:

- Còn nữa năm nữa, nô nô đợi quá lâu rồi...

- Được rồi được rồi.

Nếu để nàng cọ sát nữa thì ắt có chuyện, Trần Khác đành xin tha nói:

- Trước tiên ta sẽ viết cho nàng một bài từ, về nhà rồi nàng tự mình xướng.

Khởi Mị Nhi vui mừng quá đỗi nhưng vẫn kìm nén được, chỉ thấy nàng khẽ cắn môi dưới nói:

- Công tử nói như thế thì nô nô đành đi vậy. Nô nô là yêu cái tài của công tử, muốn thỉnh giáo công tử chứ không hề muốn xin bài từ gì đó.

- Mị nhi tiểu thư có thể đã lầm rồi, lẽ ra nàng nên xin bài từ của hiền đệ tôi.

Lý Giản đứng bên cạnh không chịu nổi nữa liền nhỏ tiếng nói:

- Hiền đệ này của tôi đã làm được một bài thơ hay!

Đám kỹ nữ này biết Khởi Mị Nhi không muốn cho Trần Khác nói, chính là vì nàng sợ bọn họ sẽ nghe được mà đi xúi giục Lý Giản đọc bài từ.

- Ta cũng không nhớ rõ lắm, các người hỏi Thái quan nhân xem sao, tên tiểu tử này trí nhớ rất tốt.

Lý Giản nhỏ tiếng nói.

- Vậy sư phụ, con xin đọc đây...

Truyền Phú cũng nhỏ tiếng nói.

- Thơ gì?

Trần Khác cũng rất tò mò.

- Chính là bài thơ người viết tặng hòa thượng Huyền Ngọc đó.

Truyền Phú cười dâm dăng nói:

- Thiếu niên bất khang đối nhô quan, cường bả thân tâm phó giới đàn, tuyết dạ cô miên song túc lãnh, sương thiên thể phát mãn đầu hàn. Chu lâu mỹ tửu ứng vô phân, hồng phấn giai nhân bất hứa khán, tử khứ định vi trù trưởng quý, tây thiên y cự hắc mạn mạn...

Tạm dịch:

Thiếu niên chẳng muốn khoác nhô quan,

Ép lòng phó mặc đến giới đàn,

Đêm tuyết đơn côi đôi chân lạnh,

Trời sương thấm ướt cả da đầu.

Lầu son mỹ tửu nên vô phân,

Hồng phấn giai nhân không được nhìn,

Nằm xuống đã định là sầu quý,

Tây Thiên mãi mãi tối mịt mờ.

232. Quyển 5 - Chương 235: Nghiệp Vụ Quản Lý

- Xi...

Đám cô nương này đều cười, nhưng lại sợ quấy nhiễu buổi mai phác nên đành chịu đựng chạy ra ngoài mới cười.

Khởi Mị Nhi cười ngã vào lòng Trần Khác, dùng sức cắn vạt áo Trần Khác mới không cười phá lên.

Trần Khác vẻ mặt bất đắc dĩ, quả nhiên có đàn bà là có phản bội. Bài thơ này là bản thân mình khuyên tiểu hòa thượng hoàn tục, nhưng họ lại có thể đem ra lấy lòng phụ nữ, nếu nó được truyền ra ngoài lại còn có những bình luận ác ý đánh úp lại... Chẳng qua không thể so đo với hai con người thô lỗ này, bọn họ không thể hiểu được sự hẹp hòi của văn nhân.

...

Khó khăn lắm bọn họ mới có thể chú ý tới cuộc đấu giá, lúc này chỉ thấy không khí trong sân đã lên tới mức gay gắt.

- Hai trăm bảy mươi nghìn quan, hai trăm bảy mươi nghìn quan lần một!

Mai Nghiêu Thần cũng bị lây nhiễm bởi không khí đó, khàn giọng nói:

- Còn thêm hay không?

- Hai trăm tám mươi nghìn quan!

- Được, số mười tám tăng thêm hai mươi tám nghìn quan! Còn ai tăng thêm không!

Hai mắt Mai Nghiêu Thần đỏ ngầu nhìn gian phòng riêng trên lầu hai.

Trong phòng bao đột nhiên yên lặng một lúc, liền giờ tám bảng, chỉ nghe thấy thứ tiếng Hán bập bồm nói:

- Hai trăm chín mươi nghìn quan!

Y vừa dứt lời, lập tức có nhiều tiếng khách lớn giọng nói:

- Thêm, thêm! Không được thua chó Liêu!

- Tình hình sao rồi?

Trần Khác không hiểu nói.

Cô gái tên là Tích Tích đó là người duy nhất chú ý tới cuộc đấu giá trong sân, liền nũng nịu nhìn Trần Khác. Từ sau khi bị Khởi Mị Nhi vạch trần thân phận, hắn cảm thấy ánh mắt của cô gái này như muốn ăn tươi nuốt sống mình vậy.

- Mới vừa đến lượt mảnh đất rộng một trăm bốn mươi mẫu gần Tổng môn cũ, giá khởi điểm là một trăm nghìn quan tiền, trước đó thì nó vẫn bình thường, nhưng quay qua quay lại thì giá đã bị hét cao lên.

Tích Tích nói:

- Sau đó cả nhà gian trên lầu hai đều hô lên: “Người Tổng các người thật là không lanh lợi một chút nào, hét như thế thì khi nào mới kết thúc? Tôi ra giá hai trăm nghìn quan!”. Lần này có thể nói là bùng nổ, khách lầu trên lầu dưới đều đứng dậy xem thì phát hiện người hét giá lại là người nước Liêu.

- Thương nhân nước Liêu?

- Người này tên là Tiêu Thiên Dật, là người tộc Hề nước Liêu. Nghe nói nhà bọn họ có thế lực rất lớn ở nước Liêu, đường Tây Kinh phần lớn đều là đất phong của gia đình họ, lần này nhận lời mời tới đây.

Khởi Mị Nhi cười tiếp lời:

- Còn về thực hư thế nào thì nô gia không biết, nhưng ngựa chiến, da cừu, đông châu, lại còn cả nhân sâm quý trong đội thương nhân Môi Mưu của y đến buôn bán tại Đại Tổng, tất cả đều là bảo bối quý hơn cả vàng.

- Ngựa chiến?

Trần Khác không khỏi trầm kinh ngạc. Từ sau hiệp ước Thiên Uyên, Tổng Liêu liền trở thành huynh đệ chi bang, mấy chục năm nay không có chiến tranh. Tuy nhiên chẳng nước nào thật lòng coi đối phương là huynh đệ thật sự, bằng không thì tại sao triều Tống lại biến hai nghìn dặm đất đai phì nhiêu trở thành vùng đất ngập nước sông Hoàng Hà chứ? Nước Liêu cũng hà cớ gì tiến hành cấm vận chiến mã với đại Tống?

- Haha, công tử thật là một chính nhân quân tử, không đâu tự nhiên đi làm những chuyện phạm pháp như vậy. Nói không chừng càng cấm vận thì càng có cơ hội phát tài, huống hồ mấy năm nay không đánh nhau, luật cấm vận biên cương cũng dần được nới lỏng. Nghe nói ngựa chiến của Tiêu Thiên Dật trên danh nghĩa bán cho quân đội nước Liêu, vận chuyển từ đường Tây Kinh tới biên giới giao cho những thương nhân chúng tôi bên này. Dù thế nào thì những đại thần trong triều, cũng cung cấp cho người Liêu giống như tổ tiên. Lần báo danh đấu giá này ban đầu phủ Khai Phong không cho phép, nhưng về sau y lại tìm đến Hàn Tướng công trực tiếp yêu cầu vị trí.

- Mị Nhi tiểu thư hiểu biết thật rõ.

Trần Khác cười nói.

- Nô nô làm cái nghề này chẳng có điều gì tốt đẹp hết, chỉ có thông tin là rất nhanh nhẹn.

Khởi Mị Nhi nháy mắt:

- Công tử nếu có chuyện gì cần dò la tin tức, chỉ cần phân phó cho nô nô là được.

- Chỉ có điều là lần này thật sự đã gặp được đối thủ, người nâng giá cùng với tên người Liêu này chính là Đại Lang của nhà Nam Huân Chu.

Khởi Mị Nhi cho dù cũng là một trong những người đứng đầu bảng hoa khôi nhưng cũng không phải là hoa khôi, Tích Tích hiển nhiên không phục năng, tranh nhau nói:

- Nhà bọn họ hình như mở một mỏ bạc!

- Số tiền kia cũng không phải từ trên trời rơi xuống.

Trần Khác chau mày, phân phó cho tên hầu Tả Kiến Đức bên cạnh nói:

- Đến chỗ Đại Lang đó xem thế nào, đừng để kinh tế thêm dầu vào lửa.

- Vâng.

Tả Kiến Đức đáp một tiếng, chạy nhanh như bay xuống dưới.

- Có tiền cứ cho Chu Đại Lang vay là được mà.

Lý Giản không hiểu gì nói:

- Hay là sợ mỏ bạc này vẫn không trả nổi khoản nợ?

- Ta không nghi ngờ việc y có thể trả nợ được cho ta hay không, nhưng giá trị mảnh đất này cũng tương đương với tám mươi mẫu đất của huynh, giá lại cao gấp đôi! Nó tới hai trăm nghìn quan tiền lận, một khi Chu Đại Lang tỉnh ngộ ra nhất định sẽ hối hận, đến lúc đó không chỉ hạn người Liêu mà còn giận lây cả chúng ta nữa.

Trần Khác hạ giọng nói:

- Buôn bán không thể làm như vậy, huynh cần phải nhắc nhở y duy trì sự tỉnh táo, khi cần thiết thì mới gây mâu thuẫn. Cuối cùng khiến cho khách hàng cảm nhận được bản thân và y cùng một phe, lúc đó mới tin cậy huynh.

- Lời công tử thật khiến người ta tỉnh ngộ.

Khởi Mị Nhi nói với vẻ sùng bái:

- Nô nô nghe rồi như được mở rộng tầm mắt.

- Ha ha ha...

Trần Khác cười nói:

- Mị Nhi tiểu thư đừng học cách chữa lợn lành thành lợn què, chịu thiệt lớn thì ta không bồi thường được đâu.

- Mị Nhi hiểu rồi.

Khởi Mị Nhi khẽ le lưỡi, cong cong đôi mày cười nói.

.....

Hiệu tiền Biện Kinh sở dĩ gấp rút thành lập như vậy chính là do đại hội bán đấu giá lần này. Hôm nay hiển nhiên dốc toàn lực hoạt động, một trăm gian phòng của bốn lầu đều đã sắp xếp những người quản lý chờ lệnh.

Những người quản lý này phần đông đều là người Nhất Tứ Nhạc Nghiệp. Bọn họ hiểu rõ ưu thế, giá trị, triển vọng của từng mảnh đất một. Hơn nữa họ còn có lý trí bình tĩnh, phân rõ thứ tự, tuy không nói nhiều nhưng trong một câu nói của họ có thể cung cấp cho khách hàng sự hỗ trợ chuyên nghiệp khó tưởng tượng được vào niên đại này.

Trần Khác lần này chính là hạ lệnh tử xuống, không chỉ là phải đối đãi tốt với đối phương mà còn muốn tranh thủ cơ hội này thiết lập quan hệ lâu dài với bọn họ. Hắn đem những kinh nghiệm trong ngân hàng sau này đến triều đình nhà Tống, yêu cầu mỗi một khách hàng đều cần phải có một cổ vốn kinh tế riêng, hơn nữa thu nhập và mức độ thăng tiến của những cổ vốn này chủ yếu dựa vào hiệu quả sản sinh của từng khách hàng để bàn giá.

Chính vì thế, hắn đã đặc biệt ột trăm nhà kinh tế đến học lớp bồi dưỡng trong vòng năm ngày. Trong thời gian này dạy họ làm thế nào để thực hiện việc quản lý mục tiêu, xác lập mục tiêu khách hàng và thiết lập quan hệ với những khách hàng nông cốt, chăm sóc giới thiệu chuyên sâu, hướng phát triển cùng với yêu cầu

của khách hàng... Những buổi học năm ngày này được học giả đời sau xem là những bí mật kỳ tích được khai quật của Biện Kinh, và cũng được thương nhân Đại Tống đời đời coi là mẫu mực, tất nhiên đây cũng là lời của người đời sau...

Chỉ ít thì tới giờ này đã có khóa Ngũ Đường, không cần hẳn phải nhắc lại, những người quản lý cũng biết không thể bỏ qua cơ hội lần này để thiết lập quan hệ với những khách hàng lớn. Bọn họ chuẩn bị bài khóa trước, lòng quyết chiến đón nhận trận này. Cho đi tất có hồi báo, những nhà quản lý này nhận được sự hoan nghênh nhiệt liệt của các phú hộ. Thương nhân hoàn toàn được tiếp nhận phục vụ chuyên nghiệp của hiệu tiền Biện Kinh, có cảm giác trong lòng nắm chắc hơn rất nhiều so với bình thường.

Nhưng cũng có những trường hợp ngoại lệ như Chu Đại Lang trong ghế lô. Tên Chu Đại Lang này là quan đời thứ hai lại là con nhà giàu có mới nổi, bản thân y cũng có chức quan, cả đời nói núi tuyết là màu đen, người bên cạnh không dám nói nó là màu trắng, lại nói hòn than màu trắng, người bên cạnh cũng không dám nói nó là màu đen. Từ nhỏ tới lớn y chưa bị một ai đứng trên đầu mình, lần này lại bị những người Liêu kia trêu tức tới nổi trận lôi đình, nếu không chừng mần thầu thì cũng phải làm cho hả cơn giận này!

Với tư cách là một khách hàng lớn, trong gian phục vụ này có đệ đệ của Bạch Nhã Minh - Bạch Dịch Cư. Vào thời điểm hai trăm năm mươi ngàn quan tiền, tiểu Bạch liền báo động trước với Chu Đại Lang, nói là giá cả hiện nay đã vượt qua giá trị thật của mảnh đất này rồi.

Nhưng Chu Đại Lang nào chịu nghe lời khuyên chứ? Y bảo đám tùy tùng xem lại tất cả số tiền đeo trên người. Đám tùy tùng không cần xem cũng biết, nhỏ tiếng báo cáo:

- Năm tờ giấy chuyển tiền của Tiệp Tiền Vụ, một trăm nghìn quan: ngân phiếu hiệu tiền Biện Kinh, một trăm năm mươi nghìn quan.

Thương nghiệp của đại Tống rất phát triển, tiền mang theo không tiện, dịch vụ chuyển tiền của nhà nước sinh ra đúng thời. Giống như cơ cấu chuyên chuyển đổi Giao tử của hiệu Giao tử Đông Đô, Tiệp Tiền Vụ cũng chịu sự quản lý của Tam Tư (chuyên quản lý tài chính), chuyên xử lý việc chuyển đổi tiền đồng. Khác với cửa hiệu Giao tử chỉ có cơ cấu ở Thành Đô và Biện Kinh, chi nhánh của Tiệp Tiền Vụ phân bố rộng khắp mười mấy thành thị lớn trên toàn quốc.

233. Quyển 5 - Chương 236-237: Răng Vàng

Thương nhân bên ngoài trước khi vào kinh có thể đến Tiệp Tiền Vụ để lưu giữ khoản tiền mặt lớn, sau đó Tiệp Tiền Vụ sẽ xuất ra một tờ phiếu khoán phân thành hai nửa, một nửa do người gửi tiền cất giữ, nửa kia thì gửi cho Tiệp Tiền Vụ ở nơi muốn đến thông qua trạm chuyển giao của nhà nước.

Thương nhân khi đạt được mục tiêu thì có thể cầm lấy một nửa tờ phiếu khoán đó tới Tiệp Tiền Vụ ở nơi muốn đến, sau khi đối chiếu phiếu khoán, kiểm tra ký hiệu bí mật, ám hiệu thì có thể rút tiền. Điểm lợi của phương pháp này nhìn là có thể thấy ngay, không chỉ tiện lợi mà còn tránh được nguy hiểm, vì thế mà tự nhiên nó nhận được sự hoan nghênh của những thương nhân.

Chỉ là bởi vì Tiệp Tiền Vụ mỗi lần giao nhận trước tiên đều phải rút tiền, sau đó chuyển tồn, lại còn phải nộp phí thủ tục không nhỏ hai lần, hơn nữa có rất nhiều hạn chế và bất lợi nên mới không tín dụng tiền tệ hóa.

Chỉ có điều giàu có vào loại bậc nhất như Chu Đại Lang kia thì những phiền phức nhỏ nhất này tất có thuộc hạ của y xử lý hết, bản thân y chỉ cần ngồi đó mà hưởng thụ những lợi ích và sự tôn quý mà phương pháp này mang lại là được rồi.

Ngoài ra bởi vì Trần Khác có quan hệ tốt với Bao Chứng, nên cuộc đấu giá hôm nay quan phủ cũng thừa nhận ngân phiếu của hiệu tiền Biện kinh, hoặc có thể nói là phiếu gửi tiền....

Chu Đại Lang đã mua sạch đạn được, nhưng ở bên kia lại hét giá lên “hai trăm sáu mươi nghìn quan”!

- Nhất định phải đánh bại bọn người Liêu mới được!

Y hung hăng cầm lấy bản hợp đồng đặt trên bàn, rồi ký tên vào tấm khế ước “vay trước trả sau”, sau đó quay qua đám tùy tùng nói:

- Tăng giá!

Mảnh đất này theo như giá thể chấp cho phép là một trăm tám mươi nghìn quan tiền, thật là không tin bốn trăm ba mươi nghìn quan cũng không thể giữ lại được!

Bạch Dịch Cư ban đầu cũng không nói gì, dù sao thì nhiệm vụ của quản lý là để khách hàng vay nhiều.

Tuy nhiên khi giá đã vượt qua mức ba trăm hai mươi nghìn quan thì tiểu Bạch cũng không thể chịu được nữa, bắt đầu khuyên Chu Đại Lang từ bỏ nó:

- Tiêu phí mười triệu tiền chỉ để hả cơn giận thật không phải là hành vi của người có lý trí, vẫn còn tới hai mảnh đất tốt nữa mà, hay là chúng ta bỏ qua mảnh đất này đi.

- Nhảm nhí.

Khuôn mặt Chu Đại Lang kéo dài như quả mướp vậy, y tức giận nói:

- Người Liêu ức hiếp người quá đáng, nếu ta nhẫn nhịn chúng thì chẳng phải là nỗi nhục của đất nước sao!

- Sao có thể là nỗi nhục của đất nước chứ?

Bạch Dịch Cư khuyên:

- Lần này bọn chúng là muốn quỵên một trăm triệu tiền cho đại Tống!

- ...

Chu Đại Lang lúc này mới tái mặt, nhìn Bạch Dịch Cư nói:

- Tiểu Bạch, người Nhất Tứ Nhạc Nghiệp các người không hiểu được tâm tình của người Hán chúng ta. Dịch nguyên soái nói rất hay: “nhục Thiền Uyên, vẫn chưa tắt, thần tử hận, tuyệt khi nào”. Thua ai thì thua chứ không thể thua trong tay người Liêu, chúng ta không thêm những đồng tiền dơ bẩn của bọn chúng!

Thấy thái độ của y rất kiên quyết, tiểu Bạch chỉ đành ngậm miệng.

Tuy nhiên sau khi tăng giá lên tới sáu mươi nghìn quan tiền thì tiểu Bạch không thể không áp dụng những thủ đoạn mạnh mẽ. Bạch Dịch Cư nghiêm mặt nói với y:

- Hiện nay hiệu tiền cho rằng Đại Lang tạm thời mất đi lý trí phán đoán, nếu tiếp tục như thế thì hai bên sẽ sinh ra ảnh hưởng tiêu cực. Căn cứ vào quy định tương quan điều khoản thứ mười sáu, phần khế ước này trở thành phế thải.

Nói xong tiểu Bạch liền cầm lấy bút, viết một dấu gạch chéo cực lớn vào tờ hợp đồng.

- Người dám!

Chu Đại Lang giận không kiềm nổi, dấm một phát vào má Bạch Dịch Cư, quát mắng:

- Người là cái thá gì mà dám quẫn việc của lão gia ta!

- Ba trăm chín mươi nghìn, còn tăng hay không?

Mai Nghiêu Thân ở bên ngoài trực tiếp hét lên với bọn họ.

- Thêm!

Chu Đại Lang nghiêng răng nghiêng lợi, tùy tùng liền giơ tấm bảng.

- Hiệu tiền sẽ không cho ngài vay thêm nữa...

Bạch Dịch Cư nhổ ra hai cái răng, chập vật đứng lên.

- Người dám!

Chu Đại Lang mang bộ dạng ăn thịt người.

- Đại Lang, chúng tôi phải chịu trách nhiệm với khách hàng.

Bạch dịch Cư cười khỏ nói:

- Cũng chính là chịu trách nhiệm với ngài.

- Nói láo!

Lại một quyền tung ra, đánh mặt tiểu Bạch sưng húp.

Tuy nhiên trong lúc này thì Chu Đại Lang cũng không thể kiếm tiền ở đâu ra nên đành từ bỏ.

- Ba trăm chín mươi nghìn quan lần một!

Hồi lâu sau, Mai Nghiêu Thần cũng không đợi Chu Đại Lang tăng giá nữa, đành chậm rãi nói:

- Ba trăm chín mươi nghìn lần hai....

Đúng lúc này thì Hàn Kỳ đứng lên ngăn cản lão, Hàn tướng công nhìn tất cả mọi người, giọng khàn khàn nói:

- Chư vị, lẽ nào đại Tổng ta không còn ai khác sao? Lẽ nào lại bán quốc thổ của Biện Kinh cho người Liêu?

Câu nói này của Hàn tướng công làm ọi người ở đó đều lấy làm hổ thẹn vô cùng. Nhưng nếu nói muốn trả lại cục tức này mà đem cả trăm triệu tiền đồ sông đồ biển, e là chỉ có tên hâm như Chu Đại Lang mới có thể làm được.

Lại có kẻ xấu bắt đầu thúc giục:

- Đại Lang, không phải chỉ là thêm mười nghìn quan tiền sao, ca ca cho người vay.

Theo như mọi người biết về Chu Đại Lang thì tên tiểu tử này chắc chắn sẽ mắng “Lão tử đây không có tiền à? Sao lại phải dùng tiền của người!”, sau đó sẽ vung ra hai mươi nghìn quan.

Nhưng lần này, gian phòng đó không hề có chút động tĩnh nào hết, một hồi lâu sau cũng không thấy giờ tắt bẳng.

Tức thì Tả Kiến Đức cũng đã kịp thời chạy đến ngăn Chu Đại Lang lại. Ngay từ đầu hai người bọn họ hùn vốn cho vay lấy lãi ở phủ Đại Danh, mau vào mau ra, kiếm được cũng không ít lợi lộc, nên cũng coi như là có chút giao tình. Tả Kiến Đức hạ giọng nói:

- Đại Lang ngài sao không nghĩ lại đi, là ai đã đồng ý chấp thuận cho Tiêu Thiên Dật vào đây chứ?

Chu Đại Lang sững sốt, Tả Kiến Đức vội vàng nói tiếp:

- Là Hàn tướng công! Nếu lão đã làm như vậy thì chắc chắn phải biết việc người Liêu vào mua đất, vậy sao bây giờ lại nói thế? Mâu thuẫn như thế, trong hồ lô có bán thuốc gì, người thông minh như Đại lang nhất định có thể hiểu rõ điều này!

- Người muốn nói là?

Chu Đại Lang không ngu ngốc, chỉ là đầu óc thường xuyên bị cháy hỏng mất. Người trong hiệu tiền Biện Kinh ai nấy đều lần lượt ngăn cản mình, cho dù y có là đầu lợn đi chăng nữa thì cũng phải biết suy nghĩ:

- Đám người Liêu kia là một cái móc câu?

- Một vị hoàng thân nước Liêu, sao lại có thể tiêu phí hết số tiền kiếm được cả năm ở đại Tổng chỉ để mua nhà lập nghiệp chứ? Tin này nếu bị truyền về thì y có còn mặt mũi nào để trở về nước nữa? Ngoại trừ việc y có ý không bao giờ trở về nước nữa, bằng không thì không còn khả năng nào khác. Nhưng nếu như là phản quốc bỏ trốn thì tại sao y lại phách lối ngang tàn như vậy? Tung tích bại lộ, chỉ cần một bức thư của nước Liêu thì y cũng bị giải về đất nước, cho nên điều này cũng là không thể. Tên Tiêu Thiên Dật này rốt cuộc là muốn làm gì, Đại Lang tự có phán đoán của mình.

Tả Kiến Đức nghiêm mặt nói:

- Ngài cần vay tiền, đừng nói là mười nghìn quan, một triệu nghìn quan hiệu tiền cũng cho ngài vay, tuy nhiên chúng tôi cũng phải chịu trách nhiệm với khách hàng. Đại Lang ngài muốn nhảy vào hố sâu, hiệu tiền chúng tôi chỉ có thể ngăn ngài lại, không thể giúp ngài nhảy xuống dưới đó được.

- ...

Chu Đại Lang không nói gì cả.

- Đã lâu như vậy rồi mà Mai Nghiêu Thần cũng không đập chùy, trong khi đó Tiêu Thiên Dật cũng không hề thúc giục.

Bạch Dịch Cư che lấy chỗ máu còn đang chảy trên miệng nói:

- Đại Lang, chui rúc trong chốn không phải là anh hùng! Phải làm cho bọn người Liêu này không những không bắt được gà mà lại phải mất nắm gạo mới được!

Gia đình đứng bên cạnh không nói gì. Bọn họ rất hiểu vị thiếu gia của mình, ngày thường đến một câu khuyên y cũng không thêm nghe. Hôm nay lại có thể ngồi nghe hai tên tiểu tử không sợ chết này nói một hồi lâu như vậy, thật sự đã là kỳ tích rồi.

Chu Đại Lang khoanh tay nhìn Mai Nghiêu Thần cầm lấy cây chùy mãi không đập xuống, lại quay qua nhìn bóng lưng Hàn Kỳ, sắc mặt âm trầm, cuối cùng cũng không hề lên tiếng.

Thấy Chu Đại Lang không mắc câu, Hàn Kỳ thàn than một tiếng, gật đầu ngồi xuống.

- Thỏa thuận xong!

Mai Nghiêu Thần cuối cùng cũng đập chùy xuống.

- Đợi chút!

Trước lúc tiếng chùy gõ xuống, tên phú thương Liêu quốc Tiêu Thiên Dật trầm mặc một hồi lâu đột nhiên đứng dậy nói:

- Ta không đấu nữa.

Nói xong cũng không đưa ra lý do, chỉ lập tức đứng dậy rời khỏi chỗ.

Mọi người trong sân ban đầu sửng sốt, sau đó chợt hiểu ra, thì ra tên tiểu tử này là rắp tâm quấy rối.

Hàng rào trên lầu lập tức xĩa rào bốn phía. Mọi người đều chạy vọt tới sân giếng trời trong nhà, đem tất cả những âm thanh vang dội nhất, những lời mỉa mai châm chọc cay nghiệt nhất, lại còn cả vỏ hạt dưa ném vào tên Tiêu Thiên Dật mặc trường bào quý giá đẹp đẽ...

Khuôn mặt Tiêu Thiên Dật trưởng lên trông như gan lợn vậy. Đám tùy tùng của y ngày thường ngang ngược là thế, nay cũng đều cúi đầu đi ra từ đầu bậc thang dưới lầu mắng chửi xối xả như mưa đá.

Kỳ thực thì Tiêu Thiên Dật chính là một tên lừa đảo mà Hàn tướng công tìm về, Hàn tướng công thông minh cực độ là muốn lợi dụng tinh thần dân tộc của người trong nước để kiếm một chút từ những kẻ giàu có kia.

Mà Chu Đại Lang lại nổi tiếng là một tên nhà giàu gốc nghèo trong thành, nhận thấy nắm chắc chín phần thắng, cộng thêm chỉ cần đứng trên đầu y, ai ngờ y rút lại... Điều này trực tiếp đánh bật lại Hàn tướng công cùng tên phú thương Tiêu Thiên Dật kia.

Kỳ thực Tiêu Thiên Dật không hề muốn chơi trò này nhưng tính cách của Hàn Kỳ rất cứng rắn, nếu như y không làm thì việc buôn bán từ đây về sau sẽ không được yên ổn. Từ chối cũng không được nên y đành chấp thuận.

Tuy nhiên nếu Hàn Kỳ đã dám chơi tới nước này thì nhất định không sợ vạ nhất. Lão đã sớm nói với Tiêu Thiên Dật, nếu thật sự có được mảnh đất này trong tay rồi thì người chỉ cần mua lại nó là được, khi trở về lão phu ta sẽ chỉ lấy người giá gốc.

Nhưng việc đã đến nước này, Tiêu Thiên Dật sợ hãi, ngài nói chỉ lấy của ta giá gốc, vậy ai làm chứng? Nếu như việc này truyền về nước Liêu thì cái đầu này của ta có thể sẽ bị chặt xuống làm quả bóng đá đó.

Suy đi tính lại, cuối cùng thà nhận là mình sợ cũng không dám mạo hiểm, chỉ là sự vô lễ của người Tổng quả thật là nổi nhục nhã mà cả đời này y chưa từng gặp phải, nên đành sau này lấy lại danh dự thôi.

Tiêu Thiên Dật hung hăng liếc nhìn Hàn tướng công một cái rồi ủ rũ rời đi.

.....

Trong gian phòng trên lầu hai, lúc này Chu Đại Lang còn gì không hiểu nữa? Y ôm chặt lấy Bạch Dịch Cự, dùng sức vỗ lưng y nói:

- Huynh đệ, từ nay về sau người chính là huynh đệ của ta, người có nhận người anh em này không?

Bạch Dịch Cự che miệng, chỉ sợ làm dính máu lên áo y.

- Thật xin lỗi, ta thật khốn kiếp, huynh đừng để trong lòng.

Chu Đại Lang không biết nên làm thế nào để cảm ơn y, liền hạ lệnh cho tùy tùng của mình nói:

- Nhanh nhanh đi tìm vị sư phụ chữa răng giỏi nhất cho ta, bảo họ làm cho người huynh đệ của ta hai chiếc răng vàng, ồ không, cả miệng đều đổi răng bằng vàng hết!

- Không cần phải...

Bạch Dịch Cự cười khổ nói:

- Đại Lang nghe lời khuyên của ta thì ta thấy vui rồi.

- Đi mau đi.

Chu Đại Lang giao Bạch Dịch Cự cho đám tùy tùng của y, vỗ vỗ bả vai y nói:

- Khi về ta mời huynh đi uống rượu!

Bọn họ vừa đi, Tả Kiến Đức liền thay thế chức vụ của Bạch Dịch Cự.

- Hồi nãy nếu không phải các huynh,

Chu Đại Lang lại cảm ơn y nói:

- Ta không chỉ phải đổ máu mà còn bị người đời chê cười nữa.

Đám tùy tùng bên cạnh thầm nghĩ, còn bị lão gia đánh ột trận bán sống bán chết...

- Tất cả chúng tôi cũng đều là suy nghĩ vì khách hàng mà thôi, đó chính là tôn chỉ của bốn hiệu.

Tả Kiến Đức thật ra không phải là người của hiệu tiền. Y cùng với Chu Định Khôn là quan tài vụ riêng của Trần Khác, nhưng bây giờ thì đành mạo nhận.

- Nhân nghĩa!

Chu Đại Lang giơ ngón tay cái nói:

- Thì ra trên đời này trong số những người làm nghề buôn bán, vẫn còn có những người không để ý tới tiền!

Nói xong hào khí quá đổi:

- Ta sau khi trở về sẽ nói với cha ta, từ nay về sau sẽ kết giao với cả nhà các huynh! Còn những người bạn của ta cũng sẽ đến chỗ các huynh hết! Không bao giờ kết giao với đám người ngốc ham tiền kia nữa!

Y chán ngấy tên hòa thượng ham tiền kia rồi.

- Cuộc đấu giá lại bắt đầu rồi.

Tả Kiến Đức không thể không nhắc nhở tên Chu Đại Lang chơi với máu này nói:

- Mảnh đất vừa rồi sẽ được đấu lại.

Theo như quy định, người trúng thầu từ bỏ, số tiền mười nghìn quan thế chấp không thu lại, mảnh đất sẽ lại được đấu giá.

- Ra hai trăm nghìn quan!

Chu Đại Lang hăng hái nói:

- Xem ai vẫn còn không biết xấu hổ cướp của ta?

Quả nhiên, nghe y ra giá mọi người đều không có ai theo, đây cũng có thể coi là phần thưởng cho việc y đánh bại người Liêu.

Hàn Kỳ ngược lại giận tới mức mũi lệch đi, sau đó lại ngồi thêm một lát nữa, rồi lấy có công việc liền đi ngay.

Nhìn bóng dáng rời đi của Hàn Kỳ, Bao Chứng vuốt râu cười. Một con người thấu hiểu lẽ đời như ông, hồi nãy chỉ cần nhìn thấy Hàn Kỳ đứng dậy là biết ngay ẩn tình bên trong của nó.

Nói thật, ông cũng không tán thành việc lần này. Cứ cho cuộc đấu giá lần này đều nhắm vào tiền tài của nhà giàu, nhưng ông tin rằng triều đình cũng không muốn có những ảnh hưởng xấu mang lại, nhất định phải vượt qua con số trăm mấy hai trăm nghìn quan tiền. Lần này tên Chu Đại Lang thật đen đủi, ông cũng không thể ngồi đó mà không quan tâm. May sao Chu Đại Lang biết dừng cương trước bờ vực, thật là không ngờ tới, e là có cao nhân ra tay.

Trong phòng bao ở lầu ba, Khởi Mị Nhi cùng những người khác thì không nhận ra được nhiều manh mối như vậy. Bọn họ chỉ cảm thấy lần này may mà có Trần Khác ra tay kịp thời giúp cho Chu Đại Lang bảo toàn được tài sản, khiến tên Tiêu Thiên Dật tức giận mà bỏ đi. Kết quả là ánh mắt hướng về hắn càng nhiều hơn, ai cũng muốn thiêu đốt hắn.

Thấy đám oanh oanh yến yến cứ tíu tít bám lấy Trần Khác, Lý Giản cười mắng:

- Từ sau, ta sẽ không ra ngoài chơi cùng với Tam Lang nữa, thật sự rất mất mặt.

- Chẳng còn cách nào khác, chị em Biện Kinh đều yêu người đẹp, yêu cái tài, thích lợi nhỏ.

Truyền Phú cười nói:

- Cô chọn một thứ thôi chứ.

Chị em để cho hai người bọn họ nói tới mức ngưỡng ngừng rồi ai nấy mới trở về vị trí của mình, sau đó lại ngồi xem hai người họ thay nhau xin lỗi.

Lúc này, tâm trạng của nàng Khởi Mị Nhi cũng nảy sinh những biến đổi vi diệu. Nàng dựa đầu vào vai Trần Khác, cô gái liễu yếu đào tơ cũng không hề chú ý đến đôi tiểu bạch thỏ có bị hấn xâm phạm hay không.

Trần Khác cũng đoán được tâm ý của nàng, nên nàng càng tiếp cận thì hấn càng tỏ ra dè dặt, phản ứng càng mãnh liệt thì lại càng làm ra dáng vẻ của Liễu Hạ Huệ (*), ánh mắt hấn không nhìn vào đôi tiểu bạch thỏ của nàng mà chăm chú vào trận đấu giá giữa sân.

(*) Liễu Hạ Huệ: ông nổi tiếng là người quân tử thời Xuân Thu.

Liễu Hạ Huệ một hôm dừng chân nghỉ qua đêm trước cổng thành, có một phụ nữ cũng đến trú chân. Trời lạnh người phụ nữ này bị rét cóng, Liễu Hạ Huệ liền cởi áo ra khoác lên người cô ta rồi ôm vào lòng để cô ta hết lạnh, mà trong lòng không hề có một chút tà tâm.

Lại có lần Liễu Hạ Huệ ngồi xe ngựa với đàn bà, đi cả quãng đường dài mà mắt ông chỉ nhìn thẳng chứ không hề liếc ngang liếc nào.

- Công tử, sao chàng chỉ ngồi xem thôi mà không ra giá chứ?

Khởi Mị Nhi có một mùi thơm rất kỳ lạ, không phải là mùi của son phấn mà là một loại mùi hương tự nhiên quyền rũ tới tận xương tủy. Khi nàng ấy dựa vào người thì mùi thơm ấy lại càng ngấm sâu vào cốt nhục, khiến cho người như xương vậy...

- Không mua nổi.

Trần Khác ho nhẹ một tiếng nói:

- Tới cả trăm triệu tiền đấy, đây không phải là thứ mà những học sinh nghèo này có thể đùa được.
- Công tử nếu nói nghèo thì hầu hết người trong thiên hạ đều phải nhảy sông tự vẫn rồi.

Khởi Mị Nhi ngậy thơ nói:

- Không nói những thứ khác, những vị khách ngồi trên lầu này chỉ khoảng mấy năm hay mười mấy năm nữa đều muốn làm công cho chàng đó.

- Ồ...

Trần Khác ngạc nhiên trước sự nhảy bén của nàng. Xem ra những danh kỹ Biện Kinh này không chỉ có vẻ bề ngoài, hẳn chỉ có thể chối ngay:

- Vị lão Tiền kia mới là ông chủ số một của hiệu tiền Biện Kinh, nàng khen nhầm người rồi.

Khởi Mị Nhi không tranh cãi chỉ che miệng cười, hiện rõ vẻ không tin.

.....

Việc quấy rối của Tiêu Thiên Dật cũng khiến cho những vị khách Biện Kinh lý trí hơn nhiều. Đến cuối giờ Ngọ thì ba mươi hai mảnh đất trong tay quan phủ đều được bán đi hết. Mảnh đất gần chùa Đại Tướng quốc rộng hơn trăm mẫu giờ đã thành mảnh đất đắt giá, được nhà họ Tào mua với mức giá ba trăm ngàn quan tiền. Mảnh đất hai mươi mẫu rẻ nhất ở đông bắc cũng được bán ra với giá ba mươi nghìn quan tiền.

Cuối cùng hai nghìn bốn trăm mẫu đất, tổng cộng bán ra được năm triệu quan tiền, so với dự tính ba triệu quan của Bao Chứng thì nhiều hơn tới hai triệu quan tiền, chỉ có điều nó vẫn chưa đạt tới mức sáu triệu quan tiền mà Hàn tướng công kỳ vọng. Thật ra thì Hàn tướng công không phải là vì bản thân mình, năm nay cả nước lũ lụt, các vùng đều muốn giảm thuế, lại muốn được cứu tế, thu trong dự kiến và ngoài dự kiến kho lương thấy rỗng tuếch. Vì vậy Tam Tì Sứ lão muốn tìm một người Liêu làm loạn, hành động bỉ ổi này cũng là do bị tình thế ép buộc.

Mà trong số năm triệu quan tiền này thì có tới khoảng hai triệu chín trăm nghìn quan tiền do hiệu tiền Biện Kinh cho vay, gộp cả trong và ngoài hiện trường.

Lúc này, sau khi Trần Khác nhận thù lao làm tùy tùng và hiến mưu kế cho Bao Chứng - phủ Khai Phong thừa nhận ngân phiếu của hiệu tiền Biện Kinh, không cần thiết phải lập tức thanh toán ngay tiền mặt.

Trên thực tế thì ngay từ khi ghi danh, phủ Khai Phong đã cung cấp cho Biện Kinh những đãi ngộ ngang nhau đối với ngân phiếu và phiếu đối khoản. Làm như vậy thì Bao Chứng đã mạo hiểm rất lớn, một khi ngân phiếu Biện Kinh đổi không được tiền thì ông sẽ phải chịu toàn bộ trách nhiệm.

Nhưng Bao Chứng vẫn rất tin tưởng Trần Khác, bởi vì số tiền năm triệu quan này thật ra là do hắn vì triều đình mà kiếm về. Cho dù là vì bảo vệ hắn nên Bao Chứng mới tuyên bố với người ngoài rằng bản thân mình phát hiện ra bí mật vi phạm xây dựng, tuy nhiên Bao Chứng đôn hậu lại không cho rằng làm như vậy là đã trả được nợ ân tình với Trần Khác.

Điều càng làm cho Trần Khác cảm động chính là việc Bao Chứng đã đem cả khoản tiền hai triệu một trăm nghìn quan thu được gửi vào trong hiệu tiền Biện Kinh của Trần Khác.

Kết quả là đến thời điểm này, hiệu tiền Biện Kinh không phải bỏ ra một đồng nào nhưng lại thu được hai triệu một trăm nghìn quan tiền, cùng với phiếu chuyển đổi vàng bạc có một không hai.

Sự tín nhiệm nặng nề mà ông dành cho Trần Khác cũng chính là điều kiện quan trọng để hiệu tiền Biện Kinh vùng dậy. Đương nhiên Trần Khác cũng dành cho Bao Chứng một thu nhập vượt xa so với kỳ vọng của ông. Nếu không phải cửa hiệu của hắn mở cho vay thì giá đất cũng sẽ không vì thế mà tăng gấp đôi, chuyện này cũng là việc đôi bên cùng có lợi.

Giữa trưa, hòa thượng trong chùa Đại Tướng quốc nghe hỏi chạy đến, một vài tiệm cầm đồ lớn khác trong thành Biện Kinh cũng chạy tới.

Thật ra bọn họ nghe tin hiệu tiền Biện Kinh dốc tiền hành động đều không thể ngồi yên, chỉ tiếc là đã chậm một bước, Phàn hầu, Tây hầu đều đã đóng cửa không ột ai vào trong.

Cho dù là đã ở bên ngoài nhưng bọn họ vẫn náo loạn lên không hiểu, người hiệu tiền Biện Kinh vào trong đó làm gì? Cho vay? Vớ vẩn! Nhằm bảo vệ an toàn cho khoản vay nên phải tiến hành điều tra cẩn thận những vật thể chấp, nếu không ra ngoài Phần lầu được thì sao có thể điều tra người ta? Nếu chẳng may bị lừa thì làm sao có thể giải thích với những phú hộ kia đây?

Nghĩ tới trưa vẫn chưa có lời giải đáp thỏa đáng. Khó khăn lắm mới chờ được tới lúc cửa mở, đám người cho vay nặng lãi ủa vào Tây lầu mới biết, thì ra hiệu tiền Biện Kinh đang chơi trò “vay trước trả sau”! Lập tức giẫm chân liên tục... thì ra tiền vẫn có thể utor bên ngoài như thế! Phương pháp đơn giản như vậy mà tại sao bản thân mình lại không nghĩ tới nhỉ?

Hối hận thì đã không kịp nữa rồi, trước mắt nắm lấy cơ hội tiếp theo mới là biện pháp đúng đắn. Vì thế họ liền cho người đến từng nhà của người bảo hộ, tuyên bố cũng thực hiện “vay trước trả sau”. Điều này khiến cho phòng bao của Trần Khác cũng không thoát khỏi việc bị phá tung, tuy nhiên đám người này đều bị những nàng oanh oanh yến yến chặn ở bên ngoài.

....

Tối giữa trưa, Phần lầu đã chuẩn bị cho những vị khách quý bữa tiệc rượu linh đình.

Tin tức Trần Tam công tử đang ở Phần lầu tất cả chị em trên lầu đều đã biết. Vì thế ai cảm thấy mình xuất sắc đều tìm cơ lên ra, qua đó cầu kiến Trần Tam, nhưng khi nhìn thấy Khởi Mị Nhi độc chiếm hán thì đành chửi thầm cây tin tức như Khởi Mị Nhi thật sự nhanh nhẹn khác thường.

Các nàng chỉ đành mời hán một chén rượu, sau đó để lại tên của mình, mời hán ngày khác tới khuê phòng một chuyến. Đề phòng việc hán sẽ quên nên ai nấy đều lần lượt đưa tín vật cho hán, nào là túi thơm, khăn, hoa tai, tuyển tập thơ, nhạc phổ, sách tranh... nhét vào khiến cả người Trần Khác căng phòng lên.

Nàng Cố Tích Tích ngồi đối diện có thể nói là cảm giác đan xen phức tạp. Theo như sự sắp xếp trước thì mỗi một gian phòng đều có một danh kỹ, nàng chính là người của căn phòng này. Ban đầu nàng còn giận bản thân mình có mắt mà không trông thấy ngọc, chỉ coi Trần Khác như con cháu của Lý Giản nên nàng liền chạy tới chỗ Lý đại nhân có tiền nhất, vì vậy mới để cho Khởi Mị Nhi nhân cơ hội xen vào.

Đợi tới khi Khởi Mị Nhi khám phá ra thân phận thật sự của Trần Khác thì Cố Tích Tích không còn cảm giác gì nữa. Danh kỹ Biện Kinh được nuông chiều quá thành hư rồi. Mặc áo vàng ở biệt thự, mọi thứ đều dựa vào tài chủ nuôi dưỡng, nhưng họ không coi những ông chủ này ra gì, lại đi thích một tài tử nghèo. Đây chính là bệnh do nuông chiều quá mà ra, càng gần tới băng hoa khô thì bệnh này lại càng nặng hơn.

Đợi tới khi nhìn ra Trần Khác mới là người đứng đầu những người kia, và tới khi cả hiệu tiền Biện Kinh đều nghe lời hán thì Cố tiểu thư mới ghen tỵ tới phát điên, hận không thể đá ngay Lý đại nhân mà chạy tới chỗ Trần Khác. Sau đó Lý đại nhân không vui, nàng mới chỉnh lại tinh thần, một lần nữa tự nhắc mình về đạo đức nghề nghiệp.

Lúc này, khi nhìn thấy đám tiểu hoa đán Tề Liên Nhi, Phùng An An, Trương Sư Sư, Cơ Yếu Nương, Chu Tình, Quý Diễm Nga... lần lượt kéo đèn vào căn phòng đó, nàng dường như thấy mình may mắn, sợ là chỉ có người ưu tú, tuyệt sắc như Khởi Mị Nhi mới có thể chắn trước mặt những nàng danh kỹ kia. Đối lại là mình thì chắc chắn rằng sẽ đứng ngồi không yên trước ánh mắt khinh bỉ của mọi người.

- Thấy rõ rồi chứ.

Thấy nàng buồn bã, Lý Giản cười ha hả nói:

- Người anh em này của ta có thể bán chạy nhất đấy, nàng mà vào góp vui thì chỉ có thể tự chuốc khổ thôi.

Cố Tích Tích cắn nhẹ môi dưới nhìn Lý Giản nói:

- Đại quan nhân nói rất đúng, Tích Tích hôm nay thật là không phải.

Nhìn thấy nàng như muốn khóc, Lý Giản cười nói:

- Không có gì, không nghe người anh em của ta nói sao, thật ra các nàng, trong đó có nàng bây giờ bám lấy hán chỉ là do áp lực thì quá lớn, cũng giống như việc Cử Tử bán danh sự vậy, muốn có được thành tích tốt khi đi thi mà thôi. Điều này không có gì đáng trách hết....

Nói xong tự mình không ngừng tán thưởng, bà nó chứ, lão tử bao năm lần lộn chốn thanh lâu đúng là không uổng phí, lại nói ra những lời ác độc như vậy.

Nhưng chị em lại hay trúng chiêu này. Cái nhìn của Cố Tích Tích dành cho Lý Giản tức thì thay đổi, nàng không nhìn sang bên của Trần Khác nữa.

- Ha ha ha..

Đồ Dương ở bên cạnh bị bộ dạng ra vẻ thâm trầm của Lý Giản chọc cho cười, nói với Cố Tích Tích:

- Cố tiểu thư, kỳ thực các nàng ngốc lắm, con đường tới Biện Lương có biết bao nhiêu đường, các nàng hà cớ phải chen chúc đi một đường?

- Sao, ngài cũng biết đền từ ư?

Cố Tích Tích và người chị em bên cạnh y đồng thanh hỏi.

- Ta biết làm tương ngọt.

Đồ Dương lặng lẽ cười, chúng nữ coi thường thì lại nghe y nói:

- Tuy nhiên ta cùng với Tam Lang là chỗ anh em thân thiết mười mấy năm nay, nếu chúng tôi chịu mở miệng nói thì hẳn nhất định sẽ không tiện từ chối...

Chúng nữ giật mình, chất lượng phục vụ liền nâng lên một tấc tới thẳng Thiên Thượng Nhân Gian, đến cả cái mùi tương trên người lão Đồ hình như cũng biến thành mùi hương cực kỳ thuần khiết.

- Nhìn xem, các tiểu nương này thật thực tế.

Trần Khác cũng lớn tiếng cười ha ha, nói với Khởi Mị Nhi:

- Ta ra ngoài một chuyến.

Khởi Mị Nhi đã sớm trông thấy Tiền Thăng trước cửa, liền gật đầu nói:

- Thiếp lột vỏ cua cho công tử.

...

Cả lầu đều là người, Trần Khác và Tiền Thăng cũng không có chỗ nào để trốn, liền tìm lấy một góc nhỏ thì thâm với nhau.

- Chùa Tướng Quốc, Thiên Hà đang ra giá một trăm nghìn quan trở lên, lợi tức hàng tháng là một phân tư. Những thứ bậc khác đều kém ta 1 li (0.1%), có số ít còn nhỏ hơn, ví dụ như là Tài Đạt, Nhật Long Hưng, thậm chí mở lợi tức hàng tháng đến một phân hai hay một phân một. Tôi thấy nó cách lợi tức hàng tháng một phân không còn bao xa.

Tiền Thăng có chút lo lắng nói:

- Chúng ta có theo hay không?

- Theo cái đầu người ấy.

Trần Khác nhìn trong hành lang. Những đương sự chất kho mặc áo đen kia ai nấy đều viết trên mặt câu "tôi có tiền, mau mau đến lấy"! Tất cả những người cho vay trong thành Biện Kinh đều chạy đến một nơi, cầm lấy tiền rồi cầu xin nhét vào tay người đến... Cảnh tượng này chưa từng có từ trước tới nay, sau này thì cũng rất có khả năng sẽ không xuất hiện lần thứ hai.

- Cho vay nặng lãi thì cũng phải nói tới đạo đức nghề nghiệp chứ, lợi tức giảm dưới bốn phân thì nên xem lại bản thân mình rồi. Mà ở đây lợi tức là một phân hai nữa, thật là không còn gì để nói!

Trần Khác tỏ chút vẻ vui mừng trên nỗi đau khổ của người khác:

- Những khách hàng trước kia khổ sở cầu xin bọn họ giảm xuống một li đều không được thì làm sao có thể kham nổi? Bọn họ còn không đến làm phiền khách hàng hay sao?

- Vậy ý của ngài là, chúng ta không hạ xuống?

- Khách hàng trước tiên sẽ không hài lòng.

Trần Khắc lắc đầu nói:

- Chúng ta còn phải để ý tới dư luận, sự đánh giá rất quan trọng.

- Không được thì đồng loạt hạ xuống à?

- Vậy thì cũng không cần thiết, chúng ta lấy bất biến ứng vạn biến.

Trần Khắc thần nhiên nói:

- Những người cùng ngành đó thấy chúng ta nuốt chửng quét sạch mọi thứ thì cũng đã rối loạn một phần rồi. Họ cứ nghĩ không để cho chúng ta độc chiếm nó, mặc kệ có thể tiêu hóa nó nổi hay không, trước tiên họ cứ nuốt lấy rồi tính sau, không hề nghĩ rằng ăn vào thì có bị đau bụng không.

- Vậy để mặc cho bọn chúng ăn sao?

- Bọn họ có thể ăn được bao nhiêu?

Trần Khắc cười lạnh nói:

- Những hợp đồng cho vay của chúng ta đều là hợp đồng phạt tiền, chính là để phòng trường hợp này.

Trước kia ăn rồi thì sẽ không nôn ra được nữa. Còn về buổi bán đất chiều nay, mỗi một mảnh đất bao nhiêu tiền thì đã xác định số lượng rồi, cho nên khách hàng ai nấy đều chuẩn bị sẵn một khoản, trong đó có một bộ phận lớn chính là vay từ hiệu tiền Biện Kinh.

- Lượng vay buổi chiều tất nhiên không bằng một nửa buổi sáng, vậy để cho bọn họ đem nồi cơm sống này ăn vào bụng, rồi để cho nó quấy bụng đi.

Tiền Thăng rất nhanh chóng hạ lệnh, hiệu tiền Biện Kinh trước kia có nổi trội đến đâu thì trong cảnh hỗn loạn ấy vẫn duy trì sự im lặng.

Điều khiến Trần Khắc và Tiền Thăng thấy cảm động đó chính là cho dù lợi suất không giảm xuống, nhưng số lượng khách hàng đã ký hợp đồng mua nhà chiều nay theo phương pháp “vay trước trả sau” vẫn dẫn đầu rất xa so với những người cùng ngành nghề. Có thể thấy sự phụng sự trước đó của nhóm kinh tế không uổng phí. Đại bộ phận khách hàng không quan tâm tới khác biệt về lợi tức trong một tháng là bao nhiêu, mà điều mà bọn họ quan tâm chính là một thứ khác của hiệu tiền – tính chuyên nghiệp!

234. Quyển 5 - Chương 238-239: Tất Cả Mới Chỉ Là Bắt Đầu

Việc bán phòng chiều nay, với diện tích năm nghìn mẫu đất phân thành bốn trăm mảnh đất lớn nhỏ khác nhau... Bởi vì thời gian về sau, cả Biện Kinh ai cũng biết điều này. Hiển nhiên có vô số bằng hữu đến tìm các ủy viên cầu khẩn, người cho cái này, không cho vị kia thì tức là đã đắc tội với vị đó. Cuối cùng không còn cách nào khác, chỉ đành ước chừng số người rồi phân thành những phần nhỏ, mọi người ai cũng có phần!

Nhóm ủy viên đem bốn trăm mảnh đất này đánh số phân biệt, sau đó những người bốc thăm báo danh xếp hàng. Đến lượt ai người đó lên chọn, đến trước được trước, chỉ cần bạn có đủ tiền mua nó. Đương nhiên mười ủy hao tâm tổn trí, chạy chọt suốt buổi mãi phác hôm đó thì không cần xếp hàng hay bốc thăm cũng được chọn trước... Nhóm ủy viên đã náo loạn ở chỗ lão Bao một trận, nếu đến đặc quyền này mà bọn họ cũng không có thì họ nhất định sẽ khóc lóc thảm thiết.

Tuy nhiên thấy được cảnh chém giết tranh giành lẫn nhau vào buổi sáng, trong lòng họ cũng thấy vui vẻ hơn rất nhiều... Có thể dùng nửa giá để mua được mảnh đất vừa ý thì còn điều gì đáng giận nữa?

Thế là bọn họ cười huênh hoang, thay nhau lên đài lấy xuống một mảnh đất vừa ý... đều là to nhất đáng tiền nhất. Cho dù trong tay không có tiền thì cũng phải vay để mua bằng được, mảnh đất quý có nửa giá tiền ơi, cho ta hôn người nào!

Phần mà Trần Khác yểm trợ là danh ngạch của đại ca Triệu Tông tích, sự lựa chọn thứ sáu. Mặc dù vẫn còn hai viện tử rộng trên hai trăm mẫu nhưng hắn không thích quá phô trương, liền cho Tả Kiến Đức nhận lấy một mảnh Biện Thủy rộng tám mươi một mẫu.

Hình như cũng không nhỏ lắm, hơn nữa vị trí rất tốt.

Còn về những vị khác, Lý đại quan nhân có được hai mảnh đất mua được vào buổi sáng, tự nhiên thấy không cần thiết phải mua thêm nhà ở quê nữa. Đồ Dương và lão Tiền cũng tham gia bốc thăm, nhưng lại rất đen đui... đều bốc phải mảnh đất xếp thứ ba trăm mấy. Lúc này, số đất còn dư lại đều là những mảnh ở góc ngạch, nên hai người nhất thời đều không muốn mua nữa.

Trần Khác ngược lại khuyên bọn họ, các người có biết bên ngoài biết bao nhiêu người cầm tiền đến đây mà còn không vào được. Trong khi đó các người có thể tham gia bốc thăm, đây chính là đi cửa sau, lại nói trong số những người mua đất phía trước còn rất nhiều người vượt quá khả năng, qua hai ba năm rồi mà vẫn không trả được nợ nên muốn giảm sức ép. Đến lúc đó, trong tay các người có được một mảnh đất lại cộng thêm tiền, quá tốt rồi.

Hai người vừa nghe thấy cũng có lý, liền vui mừng tiến lên trên. Một người mua được mười mấy mẫu đất mà giá cả không đến một trăm nghìn quan, thế nào thì cũng là có lời mà không phải bồi thường gì hết.

Bởi vì thời gian hai người đó tiến lên quá gần lúc kết thúc, Trần Khác không đợi bọn họ nữa, liền cùng với Lý Giản rời đi, Khởi Mị Nhi và Cố Tích Tích cũng theo hai người đi ra.

Thấy Cố Tích Tích mặt ửng đỏ đứng bên cạnh Lý Giản, Trần Khác cười, ôm quyền nói:

- Đại quan nhân quả nhiên dễ như trở bàn tay!
- Dâu có, tôi chỉ là đi theo Đại quan nhân đi hóng gió thôi.

Cố Tích Tích vội vàng chối bỏ. Đối với những danh kỹ mà nói thì nếu dễ dàng bị đưa tới tay người, nghĩa là chỉ có thể chứng minh một điều - nàng vẫn chưa phải là một danh kỹ.

- Vậy cách ngày gió thổi bên gối không xa nhỉ.

Lý Giản hôm nay cũng coi là ngày xuân đắc ý, có thể dùng số tiền rất rẻ mua đất, lại có thể ôm được nữ nhân trở về, đó gọi là tài sắc đều cả. Y cười ôm quyền nói:

- Ta đi trước nhé.

Đừng xem thường việc Cố Tích Tích không thể chen chân tới chỗ Trần Khác, nhưng danh kỹ đất Thục cũng không thể bì với nàng. Tất nhiên trong đất Thục cũng có tuyệt sắc, nhưng dù thế nào cũng là biên thù phía tây, tóm lại vẫn kém hai phần thướt tha.

Tiến hai người đó xong, Trần Khác nhìn thần sắc Khởi Mị Nhi, cười nói:

- Mị Nhi cô nương, bắt đầu từ bữa cơm chiều, nàng đã không phải là nàng nữa.
- Còn không phải đều là vì công tử sao...

Ánh trời chiều chiếu rọi làm cho đôi mắt sáng sủa mùa thu của Khởi Mị Nhi sáng tới mức mê người. Nàng chăm chăm ánh mắt nhìn Trần Khác, nói nửa thật nửa giả:

- Điều mà Khởi Mị Nhi trước đây không thiếu nhất đó chính là sự tự tin, nào ai biết đi cùng công tử nửa ngày mà tất cả đều không còn sót lại chút gì.

Nói rồi khẽ cắn môi dưới, nửa giống như nhăn mày, nửa lại giống như đang cười, liếc nhìn Trần Khác nói:

- Chàng trả lại sự tự tin cho Mị Nhi...
- Một nữ nhân như nàng sợ là tự tin hừng hực ấy chứ, nàng nói bản thân mình không tự tin thì ta mới không tin đó.

Ánh mắt đó khiến cho Trần Khác như bị điện giật, suýt nữa không chịu nổi, không nhịn được cười khở, tay sờ sờ mũi... Đây không phải là hành động mà hắn làm lần đầu tiên trong ngày hôm nay, chỉ sợ là máu mũi đột nhiên chảy ra:

- Hôm nay ta đồng ý tặng nàng một bài từ, cho nàng chọn một điệu từ, nghĩ ra được chưa?

- Nô nô không phải muốn xin từ...

Mị Nhi lắc đầu.

- Tại sao, nàng không cần ư?

Trần Khác kinh ngạc nói.

- Nô nô nghĩ điều mình cần nhất chính là ngón giọng, nhưng nó vẫn kém xa so với tiểu Đỗ của nhà Đỗ tỷ tỷ. Tiểu Đỗ lần này cũng tham gia bảng hoa khôi, nếu thiếp chỉ dựa ngón giọng này thì không thể so được với nàng ấy.

Ánh mắt Khởi Mị Nhi lưu chuyển, chăm chú nhìn Trần Khác. Nàng thì thầm giống như những đôi tình nhân tâm tình với nhau:

- Nhưng nếu thiếp nhận được từ, thì cuộc tao ngộ hôm nay với công tử sẽ trở thành buổi giao dịch.

Nói xong nàng khẽ vén tóc mái, tình nồng như nước nói:

- Nô nô muốn lưu giữ hồi ức tốt đẹp này, về sau cũng tiện lấy cớ tới tìm công tử.

Tâm trạng và nét mặt của Trần Khác tất cả đều bị nàng tiểu yêu tinh này mê hoặc hết rồi. Dù kiếp trước hẳn là khách quen ở nơi tầm hoan, nhưng không thể không thừa nhận lúc đó phần lớn là lao động chân tay. Nhưng trong thời khắc này đổi thành lao động trí óc thì mới phát hiện ra một điều, nó tiêu hồn hơn nhiều so với lao động chân tay. Đương nhiên hai cái này kết hợp với nhau mới là vương đạo.

Khởi Mị Nhi lên xe, mặc dù xe đã chạy đi rất xa nhưng nàng vẫn không ngừng vẫy tay với hắn, lưu luyến không rời, khiến cho sắc thu trở nên kiêu diễm hẳn lên.

Trần Khác có thể coi là được lĩnh giáo hoa khôi chuẩn rồi. Trong lòng không ngừng nhắc nhở bản thân cần phải bình tĩnh, phải Liễu Hạ Huệ, nhưng vẫn bị nàng mê hoặc đến điên cuồng. Hắn tự vỗ mặt mấy nhát, phát hiện mặt mình nóng hầm hập, không ngăn được mắt mình không có tiền đồ.

- Mới đầu tính dục chỉ yếu ớt như mạng nhện nhưng đến cuối cùng thì lại cứng rắn như dây thừng buộc xe ngựa.

Lý Đạt nhẹ giọng than một tiếng.

- Chính xác.

Trần Khác gật gật đầu, thầm nghĩ: “Ta đã cứng rắn giống như trục xe vậy”... Trên xe ngựa trở về hiệu tiền, Lý Đạt nhẹ giọng báo cáo với Trần Khác kết quả cuối cùng:

- Buổi chiều cho vay tổng cộng một triệu bảy trăm nghìn quan. Chúng ta đã ăn vào bảy trăm nghìn quan, có thể nói là không tồi rồi. Cộng thêm trước đó cho vay thêm một triệu một trăm nghìn quan, Trên thực tế chúng ta đã bỏ ra một triệu tám trăm nghìn quan.

Y dừng lại một chút rồi nói:

- Mặc dù không bằng buổi sáng nhưng cũng đã phù hợp với dự kiến.

- Còn tiền mặt?

Trần Khác gật đầu, hỏi:

- Chúng ta thu được bao nhiêu tiền mặt?

- Buổi sáng thu được hai triệu một trăm nghìn quan, phiếu chuyển đổi...

Trong thời kỳ chưa lưu thông tiền giấy thì các vị thần tiên chỉ có thể tự thể hiện khả năng thần thông của mình, khắc phục những bất tiện của việc phải mang theo tiền kim loại. Phiếu đổi tiền là một trong số đó, ngân phiếu cũng vậy. Nó chính là hóa đơn chứng từ của các cửa hiệu vàng bạc lớn ở Biện Kinh, có rất nhiều người coi nó là một phương thức chi trả, chỉ lưu thông một cách miễn cưỡng trong phạm vi Biện Kinh.

- Đợi thu lại đầy đủ bốn triệu quan tiền của buổi chiều, trong đó vẫn còn khoảng hai triệu hai trăm nghìn quan tiền mặt.

Lý Đạt tính toán một chút nói:

- Tổng cộng là bốn triệu ba trăm nghìn quan.

Nói xong y lại nhếch miệng cười:

- Cộng thêm hai triệu hai trăm nghìn quan tiền trong kho của chúng ta nữa thì có sáu triệu năm trăm nghìn quan, cuối cùng cũng an toàn rồi.

Theo như giao ước, đợi khoản tiền bán năm nghìn mẫu đất buổi chiều nay gom đầy đủ, trong đó có bốn triệu quan tiền gửi cho phủ Khai Phong coi như là phí bồi thường giải phóng mặt bằng, năm triệu quan tiền còn lại thì chuyển cho kho của Tam Tư bộ Hộ.

- Không. Nguy hiểm giờ mới bắt đầu.

Trần Khác chậm rãi lắc đầu nói:

- “Tam giới” của Liễu Hà Đông người đã đọc qua chưa?

- Ừm.

Lý Đạt gật đầu, mặc dù là người Nhất Tứ Nhạc Nghiệp nhưng tiếng Hán mới chính là tiếng mẹ đẻ của y, ngược lại thì tiếng Do Thái có đôi chút gượng gạo, bởi vì ngay từ nhỏ y đã chịu sự giáo dục của Đại Tổng.

- Vậy nhất định là có ẩn tượng rất sâu đậm với “Kiềm chi lư”. (tác phẩm gồm ba thiên, đây là thiên thứ hai, kể về một con lừa bị một con hổ ăn thịt)

Trần Khác thản nhiên cười nói:

- Một con lừa chỉ vì chưa từng xuất hiện tại Quý Châu có thể hù dọa hổ ba ngày, huống chi chúng ta còn mạnh hơn lừa.

Đầu óc hắn rất tỉnh táo, hắn biết nguyên nhân lần này khắp nơi chiếm lấy tiên cơ, thực sự không phải là vì bản thân mình có trình độ cao hơn so với ông chủ tiệm cầm đồ giống như ma quỷ đó, mà chính là chiếm được ánh sáng ưu thế trước tiên...

Hắn dùng kiến thức vượt thời đại để sáng tạo ra công cụ tài chính mới, lúc đó các tiệm cầm đồ lâu đời còn chưa hiểu chuyện gì thì đã bị hắn cướp mất đi cái bánh ngọt. Tuy nhiên như vậy cũng không thể nói hắn đạt được thắng lợi, cũng không thể nói là cửa hiệu cầm đồ này đều là rau.

Nhưng bọn họ cũng không có phản ứng gì hết thì thôi đi, nếu cho rằng những lão gia này chẳng qua cũng chỉ có thể, vậy thì kết cục của hiệu tiền Biện Kinh cũng chẳng khác gì so với con lừa đó, con hổ sau khi hiểu ra đã ăn thịt con lừa, chỉ chừa lại bốn cái móng.

Cũng đừng quên, hiệu cầm đồ không phải ai cũng làm được, nếu không phải là hạng người thần thông quảng đại thì không được!

Tuy nhiên Trần Khác vẫn là biết nắm lấy đúng thời điểm. Nếu như hiệu tiền của hắn thành lập muộn mười năm sau, đúng vào thời điểm vị Áo tướng công (tức Vương An Thạch) kinh thiên động địa kia lên cầm quyền, khi đó nếu muốn cho chính phủ tới vay thì y không hề hấn chết mới là lạ đó.

- Vậy chúng ta nên làm gì đây?

- Không cần phải vội khuếch trương, trước tiên hãy ổn định địa bàn trước. Sau đó từ cơ sở là những khách hàng quen thuộc làm chuyên sâu hơn, cho dù có chậm một chút cũng không sao hết. Trước kia chúng ta cũng vì muốn chạy kịp thời gian, chạy bộ tới cũng vẫn còn kịp mà.

Trần Khác trầm giọng nói:

- Bây giờ chính là lúc đi chậm lại. “Dựng tường cao, tích lương nhiều, hoãn xưng vương”, chín chữ này người cần nhớ thật kỹ. Đây chính là phương hướng chính của người trong tương lai.

- Dựng tường cao, tích lương nhiều, hoãn xưng vươnggg?

Một người Nhất Tứ Nhạc Nghiệp trời sinh tính cẩn thận, thủy chung vẫn không thể tiếp thu được trò chơi chữ của người Hán.

- “Dựng tường cao” chính là mạng lưới quan hệ tích lũy. Mạng lưới này không chỉ cần dày mà còn cần phải sâu, nếu hời hợt thì không có tác dụng gì hết, vì thế nhất định phải coi trọng chuyện này. “Tích lương nhiều” chính là tích trữ nhiều vàng bạc một chút. Nếu vàng bạc tích lũy quá ít thì rất nguy hiểm, ít nhất cũng phải có hai mươi triệu bạc trắng mới có thể an tâm được.

Trần Khắc thần nhiên nói:

- Còn về “hoãn xưng vương” chính là muốn các người nhân nhượng chùa Tướng Quốc, Thiên Hà Đường. Trong kinh doanh Biện Kinh chúng ta chỉ cần đứng thứ ba là được rồi, không nên làm chim đầu đàn, âm thầm phát triển, bồi dưỡng nhân tài, mở rộng mạng lưới, đợi tới một ngày chúng ta có được tích lũy dày.

- Người Nhất Tứ Nhạc Nghiệp các người không thể chọn một trong hai điều phía sau.

Trần Khắc nói từ đáy lòng mình:

- Hiệu tiền Biện Kinh đi từ không tới có, từ yếu đến mạnh, các người có công lao lớn nhất!

- Đại nhân quá khen rồi.

Lý Đạt ngược lại lắc đầu nói:

- Nói thật với ngài, trước đây thật sự chúng tôi rất nghi ngờ, chỉ lo ngài dẫn dắt chúng tôi đi theo con đường không đúng đắn. Nhưng chỉ trong mười ngày ngắn ngủi, ngài đã dùng kỳ tích để rửa sạch tất cả mọi nghi ngờ của chúng tôi, bây giờ ngay đến cả đại bá tôi cũng phục người phục sát đất! Nói ngài còn “Do Thái” hơn so với người Do Thái... Đại nhân ngài đừng hiểu lầm, đây là lời tán thưởng chân thành nhất của chúng tôi.

Trần Khắc tự nhiên biết, cười gật đầu nói:

- Đa tạ lời khen, ta thật là vinh hạnh. Có điều chưa giải trừ được nguy hiểm, so với đám tặc gốc đó thì ta lo lắng bên Tam Tư hơn.

- Bên Tam Tư sao vậy?

- Hàn Kỳ hẳn không khó khăn gì khi điều tra ra chúng ta là người luôn âm thầm dội gáo nước lạnh.

Trần Khắc tỏ vẻ ưu tư nói:

- Lão là Tam Tư Sứ của Đại Tổng ta, nếu muốn tranh chấp với chúng ta thì dễ như trở bàn tay.

Mặt Lý Đạt liền biến trắng bệch nói:

- Lúc đó, thực không nên gây sự với lão.

- Đừng quá lo lắng, lão này cứ muốn đuổi đi Cổ Xương Triều quay về Xu Mật Xứ của y, để xem lão làm thế nào có thể giữ chức Tam Tư Sứ lâu dài đây?

Trần Khắc lắc đầu, nhẹ giọng nói:

- Điều ta thấy lo lắng trước mắt chính là nhất định phải bám trụ qua.

Nói rồi lại trầm giọng:

- Người trở về, mượn tiền của bá bá người, ta biết nhất định mọi người vẫn còn tiền! Để bá bá người đem tiền gửi vào hiệu tiền của chúng ta, khi đó ta sẽ tính lợi tức cho ông ấy!

- Tôi cũng không biết còn tiền hay không.

Lý Đạt hạ giọng nói:

- Để tôi về hỏi lại bá phụ của tôi.

Cũng không biết Trần Khác là đồ miệng quạ hay là dự liệu như thần nữa. Đòn sấm sét của Hàn tướng công chỉ ba ngày sau là đến.

Ba ngày sau, Trần Khác đang ngồi trong thư phòng đọc sách thì Tiền Thăng hốt hải chạy tới bẩm báo:

- Phía Tam Tư kiên quyết không nhận ngân phiếu của chúng ta, yêu cầu chúng ta phải có tiền mặt nhập kho, nếu không thì cũng phải là phiếu đổi tiền hoặc phiếu vàng bạc, chứ nhất định không nhận ngân phiếu của chúng ta.

Nói xong vẻ mặt ưu tư:

- Chúng tôi đã chuẩn bị hết tiền mặt rồi. Chỉ có điều ngày mai chúng ta sẽ phải trả cho phủ Khai Phong khoản tiền mua đất, hai ngày nữa lại phải chi trả khoản tiền bồi thường cho nạn dân. Một lúc rút ra nhiều từ kho bạc như vậy, nếu như đám thương nhân và những hộ bị giải phóng mặt bằng ở Thập Tam Hành Phố cũng không thừa nhận ngân phiếu của chúng ta thì phiền phức to đó.

- Trước mắt thì Bạch Nhã Minh đã nói chuyện với Vương Thượng Cung của bộ Hộ rồi, một nửa tiền mặt, một nửa là ngân phiếu, ngân phiếu thì cứ dựa theo lợi tức hàng tháng nửa li (0.05 %) mà đưa.

Trần Khác đặt cuốn sách xuống, cau mày nói:

- Sao lại thay đổi như vậy?

- Bạch trưởng quỳ đã đi thăm dò qua rồi. Vương Thị lang nói đây chính là mệnh lệnh của Hàn tướng công, y không thể không làm theo.

- Hàn Kỳ...

Trần Khác nhướn mày trầm giọng nói:

- Quả nhiên là tên không biết chịu thiệt! Hiệu tiền Biện Kinh trong buổi mai phác đã quấy nhiễu việc tốt của Hàn tướng công, một Hàn Kỳ cả đời chỉ biết thấy lợi quên hại hiển nhiên muốn cho bọn họ xem sắc mặt.

- Lúc này, chúng ta không thể lặp lại chiêu cũ nữa rồi.

Tiền Thăng nhỏ giọng nói.

- Đó là đương nhiên rồi.

Trần Khác gật đầu, cùng một phương pháp nếu dùng để đối phó với chùa Tướng Quốc thì ai nấy đều khen hay, nhưng nếu muốn đối phó với Tam Tư, có tin là Hàn Kỳ sẽ đem quân tới dò xét kho của bọn hần hay không.

Chỉ có điều nếu đã dám làm mừng một thì có thể đoán được người ta sẽ làm tới mười lăm. Trầm ngâm một lát, hần dặn dò:

- Tiền bạc của Tam Tư không dễ thương lượng chút nào, chúng ta chỉ là qua tay mà thôi, phải giao phó đúng thời hạn.

- Vậy kho bạc chỉ còn thừa lại một triệu năm trăm nghìn quan tiền, làm sao có thể lấp đầy lỗ hổng của số tiền bốn triệu quan đây?

- Không cần lo lắng. Bao Long Đồ sẽ không làm khó chúng ta đâu.

Trần Khác cười nói:

- Danh sách tiền bồi thường đã đến chưa?

- Lý trưởng quỳ đã đến phủ Khai Phong lấy rồi, có lẽ là đã đem về hiệu tiền rồi.

- Người bảo Lý trưởng quỳ dựa theo danh sách đó, đưa ổi gia đình một hóa đơn sổ tiết kiệm.

Thật ra có nhiều điều Trần Khác có thể nói ra sớm một chút, nhưng dựa theo kinh nghiệm đời trước của hần thì sự việc tới chân mới đem bước tiếp theo nói ra, điều này có lợi cho việc tạo nên quyền uy của bản thân mình.

- Sổ tiết kiệm?

Tiền Thắng chớp mắt nói:

- Đó là cái gì?

- Người làm ông chủ thế nào vậy?

Trần Khác cười mắng:

- Tự mình trở về quầy hỏi lại đi!

Dù nói như thế nhưng hắn vẫn nói lại một cách đơn giản. Trước đây bất luận là phiếu đổi tiền hay phiếu vàng bạc, hoặc là những cửa hàng Giao tử thì đều là gửi bao nhiêu lấy bấy nhiêu. Như thế tất nhiên là dễ dàng đối với người quản lý, nhưng đối với người gửi tiền thì cũng tương đối phiền phức.

Điều này đối với một Trần Khác có nghìn năm kinh nghiệm thì không thành vấn đề, cũng giống những sáng tạo mới đơn giản như “vay trước trả sau”, “gửi hết lấy không”, nó có thể giải quyết được phiền phức này. Nó là một lớp cửa sổ giấy, nhưng những người khác lại không ngờ tới đây chính là ưu thế của nó.

- Cho mỗi một hộ cần chuyển đi mở một tài khoản. Trong tài khoản có lưu số tiền bồi thường của bọn họ.

Trần Khác dặn dò:

- Sau đó nhắc trước một ngày, hối lộ một chút cho quan sai của phủ Khai Phong, nói bọn họ dẫn theo nhóm kinh tế của chúng ta đi cho vay. Ngày mai ta sẽ qua đó một chuyến, mở đại hội đồng viên cho những nhà kinh tế đó, để bọn họ làm việc đại sự sống còn.....

- Tổng cộng một nghìn bảy trăm hộ, mỗi người phụ trách mười bảy hộ, phải làm công tác đến mỗi hộ.

Trần Khác thản nhiên nói:

- Phải cho người chủ tài khoản hiểu được tiền của bản thân mình được gửi trong tài khoản, bất cứ lúc nào cũng có thể rút ra, hơn nữa số lượng tùy ý. Cần để bọn họ biết số tiền mà mình gửi trong hiệu tiền là tuyệt đối an toàn, hơn nữa mỗi tháng đều có doanh thu lợi tức.

- Bình quân đền bù mỗi một hộ là hai mươi ba triệu quan tiền, chúng ta cho lợi tức một tháng là 8 li (0.8), mỗi tháng lợi tức là mười tám nghìn bốn trăm quan, vậy một năm là hai trăm hai mươi quan. Như thế này nếu đem so với số tiền một năm cả gia đình họ vất vả kiếm được thì như thế nào?

Trần Khác vọc đồ chặn giấy, tự tin cười nói:

- Hơn nữa, bước tiếp theo của chúng ta là lập thêm hơn mười cửa tiệm nữa trên khắp Biện Kinh, lại càng thuận tiện cho công việc gửi tiền. Chỉ cần đem những đạo lý này giải thích một cách rõ ràng với họ, thế nào là gửi thế nào là rút, sau đó để họ tự đưa ra phán đoán.

- Lợi tức hàng tháng là 8 li, vẫn còn quá cao.

Tiền Thắng có chút đau lòng nói, lợi tức mỗi tháng như thế chỉ trả ra thì chẳng còn gì hết.

- Lợi tức một tháng 8 li là chúng ta cũng đã kiếm được kha khá rồi, nếu như người nhất định phải so sánh với hàng cầm đồ thì ta cũng không còn gì để nói nữa.

Trần Khác đặt đồ chặn giấy xuống, nhìn thẳng Tiền Thắng nói:

- Nhưng những yêu cầu của chúng ta là lợi nhuận hợp lý chứ không phải là món lợi kếch xù. Chúng ta bây giờ chính là thả nước nuôi cá chứ không phải tát ao bắt cá.

- Chỉ e là nếu làm như vậy thì người dân cả kinh thành đều muốn tới cửa hiệu của chúng ta để gửi tiền.

Tiền Thắng cười khổ nói.

- Đây chẳng phải là điều mà chúng ta mong muốn sao, càng có nhiều tiền gửi vào chúng ta càng có sức cho vay.

Trần Khác cười vang nói:

- Cũng đừng quên, mười ba cửa hiệu của chúng ta vẫn còn khoản vay gần trăm triệu cần cho vay.

Lòng hăng hái khiến hắn đứng hẳn dậy, dang hai tay nói:

- Chứ đừng nói là cả thành Biện Kinh, cả triều Đại Tổng này, một nền công nghiệp cho vay nặng lãi đều mong mỗi chúng ta đó!

- Vậy thì chúng ta sẽ trở thành cái gai trong mắt tiệm cầm đồ rồi.

Tiền Thăng vẫn cười khổ nói:

- Bọn họ đều có một nền tảng rất tốt!

- Làm việc thì làm sao không đắc tội với người khác chứ? Nếu muốn không đắc tội với người khác thì chẳng làm gì hết.

Trần Khác lắc đầu nói:

- Cứ để cho bọn họ tới đi, bình tới có tướng chặn, nước tới có đất ngăn. Người yên tâm đi, nhiều nhất là hai năm nữa, các cửa hiệu cầm đồ trong thành Biện Kinh, hoặc là phải giảm mức lợi tức xuống, hoặc là đóng cửa tiệm đến lúc đó, hoàn cảnh của chúng ta sẽ mở rộng hơn rất nhiều.

- Chỉ mong là được như vậy.

Tiền Thăng gật đầu nói, bàn vài câu với Trần Khác rồi cáo từ rời đi.

...

Tiền Thăng vừa đi, Trần Khác đang muốn tiếp tục đọc sách thì Tào Bình tới. Y trước tiên đến thỉnh an cô của y, sau đó đột nhiên bước vào trong phòng của Trần Khác.

Trần Khác mời y ngồi xuống, lại bảo gia nhân đem hoa quả lên, bóc một quả lựu đưa cho y nói:

- Ngọn gió nào đưa người đến đây vậy?

Tào Bình có khuôn mặt trắng rất anh tuấn, chỉ là bình thường y ở cùng với Dịch Vịnh nên mới trở thành con người không có tiền đồ như vậy. Nhưng nếu so sánh với Dịch Vịnh thì y mới thật sự là cao sư phú siêu cấp đích thực. Tầng tổ phụ của y chính là quân nhân khai quốc đầu tiên, Xu Mật Sứ Tào Bân ba triều Thái Tổ, Thái Tông, Chân Tông, còn cô cô của y chính là đương kim hoàng hậu của đại Tổng. Gia đình họ giỏi về quản lý tài sản, bốn đời kinh doanh, được xưng là Biện Kinh đệ nhất phú thất.

Những việc tốt trong thiên hạ đều để cho y chiếm lấy hết, người nói xem có còn thiên lý hay không?

Tuy nhiên gia đình Tào Bình rất nghiêm khắc. Trên người Tào Bình không hề thấy chút gì là nét ngang ngược kiêu ngạo hết, mà ngược lại toát lên hòa khí. Y đón lấy quả lựu, cười tủm tỉm nói:

- Lời này có nghĩa là, lẽ nào không có việc gì thì không thể tới thăm cô và biểu đệ hay sao.

- Đi chết đi.

Cả người Trần Khác nổi hết da gà nói:

- Rút lại cái từ “biểu” (anh, em họ) ban nãy đi, ta không chịu nổi đâu.

- Anh em bà con đứng với đạo lý mà, có gì không thể chịu nổi chứ.

Tào Bình lặng lẽ cười. Hai người lại rảnh rỗi nói nhau vài câu, y mới làm bộ ngẫu nhiên nói:

- Đúng rồi, việc hôm đó người nói, không phải là gạt biểu ca đó chứ.

- Chuyện gì?

- Chuyện nhập cổ phần đó.

Tào Bình ngượng ngùng nói:

- Ngày hiệu tiền Biện Kinh khai trương đó, chính miệng đệ nói với ta mà. Từ sau buổi mai phắc hôm đó, tên tuổi hiệu tiền Biện Kinh liền vang khắp Biện Kinh rồi. Mọi người chưa ai thấy một cửa hiệu nào lại có

sức hút lớn đến như vậy, nếu đem so sánh với hiệu tiền này thì chùa Đại Tướng Quốc vẫn còn kém xa. Thế là từ đó họ truyền tai nhau, thực lực của cửa hiệu này sâu không lường được, còn có nhiều tiền hơn cả chùa Đại Tướng Quốc.

Ngày khai trương hôm đó, Trần Khác có nói với y về chuyện này. Lúc đó, Tào Bình do bận việc đi vay, một chút sơ ý, hiệu tiền Biện Kinh liền trở thành một sự tồn tại không thể xem thường. Chỉ sợ Trần Khác đổi ý nên Tào Bình ngồi cũng không yên, y liền nhắc ngay tới việc nhập cổ phần đó.

- Ta nói đương nhiên là sẽ giữ lời.

Trần Khác mở ngăn kéo, lấy ra một cuốn sổ màu đỏ đưa cho y.

Tào Bình nhận lấy xem qua, đó chính là sách cổ phần hiệu tiền Biện Kinh, ngay lập tức nở nụ cười nói:

- Thật đúng là người huynh đệ tốt.

Rồi giở ra xem lại một cách cẩn thận chi tiết, xem xong, y lấy làm lạ nói:

- Một nửa cổ phần, có phải quá ít hay không?

- Đây chính là giá cổ phiếu ban đầu, một phần cũng không tăng thêm.

Trần Khác trợn mắt nói:

- Như thế này là coi như đã tặng không, vậy cũng chưa đủ thành ý sao?

- Đủ thành ý, đủ thành ý.

Tào Bình cười hi hi nói:

- Thương lượng một chút, có thể chuyển cho ta nhiều một chút không? Ta có thể thu mua với giá cao, bảo đảm giá công bằng.

- Huynh muốn bao nhiêu?

- Cho ta ba phần thế nào?

Tào Bình dò hỏi:

- Chúng tôi bỏ ra hai triệu thu mua.

Cái này đem so với giá gốc đã tăng thêm tám trăm quan tiền rồi, vì thế không thể nói là không rộng lượng.

- Ha ha...

Trần Khác lại cười lạnh.

- Sao, chê ít à?

Tào Bình nhỏ giọng nói:

- Vẫn có thể tăng thêm.

- Nói thật ra, thứ nhất tôi không thể cho huynh nhiều cổ phần như vậy được.

Trần Khác lắc đầu nói:

- Thứ hai, nếu nói tới chuyện làm ăn thì hai triệu quan tiền đó, huynh chỉ có thể thu mua một phần.

- Bốn triệu quan tiền vốn thành lập hiệu tiền của huynh, chỉ trong vòng nửa tháng đã đáng giá hai mươi triệu rồi?

Tào Bình nhìn trân trân ghen giọng nói.

- Huynh đừng có ngại đất, đợi thêm hai năm nữa nó còn đáng giá hai trăm triệu quan tiền.

Trần Khác cười mỉm nói:

- Ăn chút hoa quả đi, quả cam này thật không tồi.

- Ta nào có thể ăn được chứ.

Tào Bình cười khở nói:

- Hai triệu quan tiền mới có được một phần cổ phần, sau khi trở về làm thế nào ăn nói với lão gia đây.

- Ta có thể cho huynh một đảm bảo. Sau hai năm, huynh dùng số tiền bốn triệu quan tiền để thu mua một phần cổ phần, thế nào?

Trần Khác cười tùm tùm nói.

- Là thật hay giả vậy?

Tào Bình trờng mắt nói:

- Lại còn có chuyện tốt như vậy sao.

- Nói mồm không có chỗ dựa, chi bằng ký hợp đồng lấy đó làm căn cứ!

Trần Khác nhướn mày nói:

- Đương nhiên theo như bản hợp đồng, tới lúc đó huynh nhất định cần phải mua cho tôi.

- Lão huynh đệ thật là...

Tào Bình không thể không giơ ngón cái nói:

- Cừ quá!

Nếu như lập bản hợp đồng, sau hai năm hai triệu quan tiền liền để ra thành bốn triệu quan tiền, con đường không chút nguy hiểm. Nhưng nhìn hình dáng của Trần Khác, dường như giá cổ phiếu lúc đó sẽ vượt xa so với con số này.

Từ trước tới nay y vẫn chưa từng gặp qua đối thủ như thế, nói dăm ba câu đã khiến ột cuộc thương lượng vượt qua cả cuộc thảo luận giá cả. Mua hay là không mua, hai phân đoạn khó khăn này chỉ còn lại việc ký hay không ký, đó chính là vấn đề mà y đang cần cân nhắc.

Nên cầm chắc hai triệu quan tiền hay là theo hấn mạo hiểm, đó mới chính là vấn đề!!!

- Người có biết không, Hàn gia vừa mua đất.

Trầm mặc một lúc, Tào Bình nói:

- Không lấy ra được nhiều tiền mặt như vậy.

Trần Khác gật đầu, nghe y tiếp tục nói.

- Người xem, Hàn gia dùng tất cả mười hai cửa hàng của mình tại kinh thành.

Ngừng một lát, Tào Bình nhìn Trần Khác nói:

- Dùng để xoay sở hai triệu quan này được không?

- ...

Trần Khác không nói lời nào, chỉ mang vẻ mặt nghiền ngẫm nhìn Tào Bình.

- Nhìn ta làm gì?

Tào Bình mang vẻ mặt “vàng không sợ lửa” nói:

- Hàn gia cũng có danh tiếng thành đạt, thông tuệ, tuy nhiên không so sánh được với Tướng Quốc Tự. Thiên Hà làm lớn như thế, nhưng cũng chỉ có qui mô mấy trăm ngàn quan, cộng thêm với mười căn nhà khác, dù sao cũng chống đỡ được.

Trần Khác chỉ cười, nhìn đến nỗi làm y dựng cả tóc gáy. Tào Bình cũng đành phải cười, cười đến nỗi da mặt co rút phát đau, không khỏi mắng:

- Nham hiểm!

- Ha ha ha...

Trần Khác cười rộ lên, nói:

- Khá lắm Tào Công Chính, nhìn bộ mặt của ngươi thì thành thực, hiền lành, không ngờ lại đầy cả một bụng tâm cơ.

- Ta cũng không phải là củ sen.

Tào Bình tức giận nói:

- Chẳng lẽ ta lại không có tầm mắt sao??

- Sản nghiệp của Tào gia ngươi trải rộng nhiều ngành nghề, tại sao lại chỉ nhập cổ phần vào tiệm cầm đồ?

- Cái này đã nói rồi, tiệm cầm đồ mới đáng giá.

Tào Bình thản nhiên nói:

- Vả lại, tiệm cầm đồ và tiền trang đều là “muỗng chung một nồi”, khó tránh khỏi va chạm, tổn thương hòa khí trong tương lai, vậy thì không bằng chúng ta biến thành một nhà.

- Ngươi vẫn còn một điểm quan trọng nhất không nói.

Trần Khác mỉm cười lên một tiếng, nói:

- Nhưng ta cũng không nói, chỉ cần trong lòng ngươi tự hiểu rõ là được rồi.

- Ha hã...

Tào Bình chột dạ, cười rộ lên. Kỳ thật, y đến tìm Trần Khác vội vàng như vậy là vì người lớn trong nhà đã nhìn thấy được sự uy hiếp của tiền trang ở Biện Kinh, nói với y, không đến hai năm nữa, số tiệm cầm đồ ở thành Biện Kinh sẽ phải đóng cửa đến bảy tám phần, số còn lại cũng gặp phải khó khăn, thay vì ngồi đợi tài sản bị ngâm xuống nước, không bằng quyết định dứt khoát, đầu tư lớn vào tiền trang Biện Kinh.

Hiển nhiên, việc tính toán này không giấu nổi Trần Khác.

- Được rồi, được rồi, ta thêm hai trăm ngàn quan nữa, như vậy là được rồi chứ!

Tào Bình nhe răng nói thẳng.

235. Quyển 5 - Chương 240-241: Lễ Vật

- Cái này còn được...

Trần Khác lập tức mỉm cười thân mật, nói:

- Chúc mừng ngươi đã làm một cuộc đầu tư chính xác nhất trong đời.

- Chính xác cái đầu ngươi!

Tào Bình chau mày nói:

- Nguyên bản số tiền đó định dùng để mua ba thành cổ phần, bây giờ chỉ mua được có một thành, ta trở về nhất định sẽ bị mắng chết. Nói không chừng có khi còn phải chịu gia pháp.

- Nếu như bọn họ không đồng ý thì dùng hai trăm quan mua nửa thành cổ phần. Mười hai cửa hàng vẫn cứ là của nhà ngươi.

Trần Khác cười nói:

- Các trưởng bối chắc chắn sẽ khen ngươi.

- Như vậy mà người cũng tính toán được sao?

Tào Bình dở khóc dở cười nói:

- Bán nửa thành giá hai trăm ngàn quan, một nửa thành khác giá một triệu tám trăm ngàn quan.

- Người sai rồi, nửa thành đó ngoài hai trăm ngàn quan thì còn có giao tình của chúng ta nữa.

Trần Khác thản nhiên nói.

-

Tào Bình không còn lời nào để phản đối được, đứng lên, gật mạnh đầu nói:

- Biểu đệ ta tin người!

Tiến Tào Bình đi, Trần Khác không xem sách nữa, bèn rút một cuốn sổ từ ngăn tủ ra, còn có một túi giấy da trâu dày cộm, mang theo bên người rồi gọi xe, đi về phía thành tây.

Thời gian khoảng một tuần trà sau, xe ngựa ngừng lại trước cửa một tòa nhà, hai chữ 'Liều phủ' trên tấm biển làm lóa cả mắt.

Trần Khác xuống xe. Vừa nhìn thấy hấn, sắc mặt gã gác cổng của Liều phủ không mấy gì tốt. Thiếp canh đã trả về, loại cô gia cũ này sao còn có mặt mũi mà đến đây?

Nhắc đến cũng thật là trùng hợp, đúng lúc này lại gặp Liều Nguyệt Nga dắt ngựa từ trong phủ đi ra. Nhiều ngày không gặp, nàng có vẻ ốm đi không ít, nhưng tinh thần thì rõ ràng tốt lên nhiều. Nàng mặc một chiếc váy màu xanh biếc, thân hình gầy gò giống như một cây thùy trúc cao ngất.

Nhìn thấy Trần Khác, lúc đầu vẻ mặt nàng hơi khựng lại, nhưng rất nhanh đã hồi phục lại như thường. Mày liễu hơi nhướn lên nói:

-Người đến đây làm gì?

Thanh âm thật lạnh, lạnh đến nỗi làm cho trong lòng Trần Khác hơi rụt lại.

- Ta đến gặp lão thái gia.

Trần Khác cười nói:

- Ông ấy có nhà không?

- Có.

Liều Nguyệt Nga gật đầu nói:

- Nhưng không nhất định muốn gặp người.

- Ta có chuyện quan trọng.

Trần Khác nói.

-

Liều Nguyệt Nga nhìn hấn. Nhiều ngày không gặp, hấn vẫn cao to khỏe mạnh như vậy, vai rộng eo thon, mặc y phục gì cũng khí khái bức người. Ngũ quan trên khuôn mặt đó vẫn rõ ràng, nhưng dường như trầm ổn hơn không ít, không giống như lúc đầu, cả mặt khiêu ngạo đến mức làm cho người ta chán ghét. Đường như khoảng thời gian này hấn cũng không thoải mái gì.

- Nhưng cũng có liên quan gì đến ta đâu?

Nàng kiềm chế lại tinh thần, gật đầu nói:

- Ta đi hỏi thử một chút.

Nàng đưa cương ngựa cho người hầu, rồi xoay người đi vào.

Đi trên hành lang bên bờ nước, nghe thấy phía sau có tiếng bước chân, nàng cũng không quay đầu lại, nói:

- Đường như không ai cho người đi vào.

- Trượt chân nên vào theo.

Trần Khác đi theo sau lưng nàng nói:

- Kỳ thật ta muốn nói chuyện một mình với cô nương.

- Chúng ta không có gì hay ho để nói cả.

Liễu Nguyệt Nga ngẩng đầu, nhưng vẫn không quay đầu lại.

- Ta muốn hỏi, vết thương của cô nương không để lại sẹo chứ?

Trần Khác không để tâm, tự hỏi tiếp.

-

Liễu Nguyệt Nga hận không thể một cước đá bay hắn.

- Được rồi, ta đổi vấn đề khác.

Trần Khác hỏi:

- Gần đây cô nương có tốt lên chút nào không?

-

Trầm mặc một lát, Liễu Nguyệt Nga thản nhiên nói:

- Trước giờ chưa lúc nào là ta không tốt cả.

- Nói như vậy thật là không ổn rồi.

Giang sơn dễ đổi, bản tính khó dời, Trần Khác vẫn mang cái tính khí bạo ngược kia.

- Vậy thế nào mới tính là ổn đây?

Liễu Nguyệt Nga đột nhiên dừng bước, còn chưa kịp phản ứng gì, nàng đã xoay người qua, mặt không biểu lộ một chút sắc thái nào, nhìn Trần Khác nói:

- Bỏ cô nương ăn được, ngủ được, mỗi ngày du sơn ngoạn thủy, cưỡi ngựa dạo phố, chơi đến nỗi vui vẻ vô cùng! Không phải như người suốt ngày lo nghĩ, cơm nước không vô, nước mắt đầy mặt, bây giờ cảm thấy ổn rồi chứ?

-

Trần Khác bị nói đến nghẹn họng, không còn chút mặt mũi nào. Một lát sau hắn mới nhẹ giọng nói:

- Chỉ cần cô nương sống tốt thì ta yên tâm rồi.

- Sống rất tốt, đa tạ đã quan tâm.

Liễu Nguyệt Nga xoay người sang chỗ khác, chỉ để lại cho hắn một bóng lưng quyết tuyệt.

Mặc dù vừa nghe đến cái tên Trần Khác thì đã tức đến cháy cả ruột gan, nhưng Liễu lão gia vẫn gặp hắn.

Sợ ông nội bị tức giận mà xảy ra chuyện không may, Liễu Nguyệt Nga đứng đợi ở một bên.

- Thiếp canh đã trả lại cho người rồi.

Liễu Hào đen mặt nói:

- Còn đến nhà ta làm gì nữa?

- Có vài chuyện muốn nói cho lão gia tử biết.

Trần Khác nhìn Liễu Nguyệt Nga nói:

- Xin Nguyệt Nga muội tránh đi.

Nghe hẳn gọi ‘muội’ làm cho thân thể mềm mại của Liễu Nguyệt Nga run lên, xoay mặt đi chỗ khác.

- Ra ngoài trước đi.

Liễu Hào vỗ cánh tay cháu gái nói:

- Một tay gia gia cũng có thể thu thập được tiểu tử này.

- Vâng.

Liễu Nguyệt Nga gật đầu, nhìn Trần Khác một cái thật sâu rồi ra khỏi thư phòng.

- Nói đi.

Đợi cháu gái đi ra, Liễu Hào mới khó nhọc thở ra một hơi thật sâu, điều chỉnh tốt hô hấp, để tránh bị tức đến mức không chịu nổi.

- Là như vậy, mấy hôm trước, phủ Khai Phong đấu giá mảnh đất của Thập Tam Hành Phố.

Trần Khác nói.

- Biết rồi, nghe nói tiền trang của người nổi danh như cồn, người còn mua tòa nhà cao nhất nơi đó.

Liễu Hào cười lạnh nói:

- Thật là anh hùng xuất thiếu niên, tiền đồ mở rộng.

- Lão gia tử quá khen rồi.

Trần Khác dùng hai tay đặt túi da trâu lên bàn trà bên cạnh Liễu Hào, nói:

- Văn bối quả thật mua một tòa nhà, nhưng không phải là mua cho văn bối.

- Người có ý gì?

Liễu Hào nhìn túi giấy một cái nói.

- Đây là giấy tờ đất mảnh đất của Thập Tam Hành Phố.

Trần Khác nhẹ giọng nói:

- Tên chủ nhà là Nguyệt Nga muội.

- Ồ...

Liễu Hào hơi kinh ngạc, mở túi giấy, rút giấy tờ đất ra xem, phía trên quả thật là tên của cháu gái mình!

- Người làm thế này là có ý gì?

Thần tình Liễu Hào phức tạp nhìn Trần Khác, ông ta đương nhiên biết giá trị của giấy tờ đất này.

- Lão gia tử nghe văn bối nói trước.

Trần Khác lại lấy ra một quyển sổ, đặt lên túi giấy kia, nói:

- Đây là nửa thành cổ phiếu của tiền trang Biện Kinh, tuy không nhiều nhưng đủ để Nguyệt Nga muội tiêu xài cho ngày sau....hai món lễ vật này, khẩn xin lão gia tử thay muội ấy nhận lấy.

- Đều mang về đi.

Tuy vậy nhưng Liễu Hào rất nhanh đã khôi phục lại tinh thần, lạnh giọng nói:

- Người cho là Liễu gia ta thiếu tiền sao? Người cho là cháu gái ta yêu tiền sao?

Nói xong, Liễu Hào cười trào phúng rồi mới nói tiếp:

- Một ngày còn lão phu, cháu gái ta sẽ không biết đến thiếu tiền là gì! Nó làm sao có thể thèm muốn tiền chứ? Đã thế còn là tiền của người!

- Lão gia tử đương nhiên có thể che gió che mưa, nhưng không thể theo muội ấy cả đời.

Trần Khác thấp giọng nói:

- Vả lại Nguyệt Nga cuối cùng cũng phải gả cho người ta.
- Việc này không cần người bận tâm....

Trên mặt Liễu lão gia tử phảng phất hiện lên vẻ bi thương nhàn nhạt, ngưng đọng một lúc rồi mới hồi phục nguyên trạng nói:

- Lão phu đương nhiên sẽ để lại toàn bộ gia sản cho Nguyệt Nga nhà ta.
- Nhưng Nguyệt Nga vẫn là một cô gái đơn độc, mà Liễu gia không chỉ có một mình nhà lão gia tử.

Trần Khác trầm giọng nói:

- Đến lúc Nguyệt Nga đã xuất giá, lỡ như những kẻ khác lấy danh nghĩa sản nghiệp tổ tiên đòi muối ấy phải chia thì làm thế nào?
- Thân thuộc của Liễu gia ta không có xấu xa như vậy!

Liễu lão gia tử nổi giận nói, thâm tự nhủ, người sao không nghĩ tốt một chút?

- Không phải văn bối không nghĩ tốt, mà bất kể chuyện gì cũng phải tính đến tình huống xấu nhất.

Trần Khác hiểu ý ông ấy, ngữ khí lại tăng thêm, nói:

- Mảnh đất này là chỉ thuộc về Nguyệt Nga muối, trên văn thư chủ quyền cổ phiếu chỉ viết tên muối ấy, cái này ai cũng không giành được! Lão gia tử thật sự yêu cháu gái, sao lại đẩy đi chứ?
- Cháu gái ta sẽ không cần.

Sắc mặt Liễu lão gia tử nguội bốt, rốt cục, tên thanh niên này cũng không hoàn toàn đến nỗi nào, không làm ra vẻ khó chịu, có thể thấy hắn còn có chút lương tâm.

- Lão gia tử không nói với muối ấy là được rồi.

Trần Khác thản nhiên nói:

- Cho nên văn bối mới kêu muối ấy ra ngoài.

Nói dứt, đứng lên hành lễ, thái độ thành khẩn nói:

- Lão gia tử đừng nên hiểu lầm, văn bối không phải vung tiền ra để tự làm an lòng mình. Đối với Nguyệt Nga muối, cả đời văn bối sẽ bất an. Đây đơn thuần chỉ là hy vọng cuộc sống tương lai của muối ấy có thể đảm bảo, có thể sống tốt hơn một chút mà thôi.

Liễu lão gia tử trầm mặc, ông ta nhìn sâu vào vẻ mặt thản nhiên của người thanh niên trước mặt, thở dài ra một hơi!!!

Tiền trang Biện Kinh chỉ trong một đêm đã trở nên nổi danh, có thể gọi là kì tích. Nhưng việc này làm cho những điểm yếu trong căn cơ chưa vững vàng lộ ra nhanh chóng. Nếu như không cải thiện những điểm yếu này, tất nhiên sẽ để lại hậu họa vô cùng.

Hiện giờ cần phải kêu gọi thêm các cổ đông mạnh gia nhập vào tiền trang, nhằm mượn sự trợ giúp của các thế lực và mạng lưới quan hệ hùng hậu, để có thể nhẹ nhàng vượt qua ải khó khăn này. Đây cũng là quyết định lúc đầu khi thành lập tiền trang.

Ba ngày trước, tập đoàn tài chính Thanh Thần và thương hội Lam Mạo đã bán cổ phần ra ngoài. Trước đây, tập đoàn tài chính Thanh Thần nắm giữ 51% cổ phần, bây giờ giảm còn 48.8%. Thương hội Lam Mạo thì giảm còn 39.2%. Tách ra hai thành cổ phần, hai nhà mỗi bên giữ một nửa, chia ra cho các cổ đông mà hai bên kêu gọi gia nhập. Bên phía Thương hội Lam Mạo không ngoài dự liệu, phân ra để bán cho nhà buôn lớn ở Kinh Thành là Hầu Nghĩa, Lý Toàn. Hai người này là bạn làm ăn người Do Thái hợp tác lâu dài, có mạng lưới giao tiếp rộng lớn, hô phong hoán vũ ở Kinh Thành, có thể đẩy mạnh sức thu hút nhằm nâng cao thực lực của tiền trang.

Bên phía Trần Khác thì mấy người Lý Giản không biết gì đến thị trường, đương nhiên do hắn toàn quyền làm chủ, vốn dự định một nửa cho Tào gia, một nửa cho Liễu gia... Tào gia đương nhiên không cần phải nói, không chỉ bây giờ đang lớn mạnh, trong thời gian dài sau đó sẽ càng lớn mạnh hơn. Không chỉ là ải trước mắt này, tương lai nếu tiền trang phát triển, còn phải dựa nhiều vào thế lực của Tào gia. Cho nên Tào Bình chê nửa thành ít, Trần Khác đã dứt khoát cho y toàn bộ.

Đối với Liễu gia, hắn sớm muốn chấm dứt. Cứ cho là hắn sẽ làm theo yêu cầu của lão gia tử, giúp Dịch Thanh vượt qua nguy hiểm, nhưng điều đó đối với Liễu Nguyệt Nga thì có lợi ích gì? Nửa điểm cũng không có. Cho nên, lúc đầu Triệu Tông Tích nói, có hợp thức hóa quyền sở hữu đất của Thập Tam Hành Phố, hắn mới quyết định mua lại tặng cho Liễu Nguyệt Nga.

Hắn dùng chín mươi ngàn quan mua tám mươi mốt mẫu đất ven sông kia... đương nhiên là cầm cổ mà có. Nhưng cái để thế chấp không phải là đất đai, mà là toàn bộ cổ phần của hắn. Bây giờ bán một trăm năm mươi ngàn quan cũng có người muốn mua. Đương nhiên đáng tiền hay không chỉ là thứ yếu, quan trọng là mảnh đất khan hiếm có tiền cũng không mua được này, là món quà tốt nhất tặng cho Liễu Nguyệt Nga để làm của hồi môn.

Nửa thành cổ phần đó là dùng một phần ba cổ phần của mình ở tập đoàn tài chính Thanh Thần thế chấp. Như vậy hắn còn thừa lại hai thành cổ phần, đã không phải là cổ đông lớn nhất của tập đoàn.... Trước đây trong tập đoàn, Truyền Phú nhất định muốn hắn là người đứng đầu duy nhất đưa ra chủ trương. Như vậy, Trần Khác chỉ cần lôi kéo bất cứ một cổ đông nào, thì có thể vượt quá phân nửa. Bây giờ, phải lôi kéo hai người mới đủ. Vì thế, không nghi ngờ gì sẽ ảnh hưởng đến khả năng thực hiện quyết sách của hắn.

Hai tên tài vụ của hắn là Tả Kiến Đức và Châu Định Khôn đã đưa ra cảnh cáo nghiêm khắc đối với việc này, khuyên hắn đừng xử trí theo tình cảm.

Nhưng nếu không xử trí theo tình cảm, hắn đã không phải là Trần Tam Lang rồi. Cho nên Trần Khác không để ý đến lời khuyên của hai người bọn họ, ký hợp đồng chuyển nhượng cổ phần... Theo qui định, chuyển nhượng cổ phần phải được hai phần ba cổ đông đồng ý, cho nên chỉ có thể kí trước một bản hợp đồng.

Đương nhiên Trần Khác cũng không phải nhất mực xử trí theo tình cảm, dùng đánh giá thấp sức ảnh hưởng của một gia tộc lớn, càng dùng đánh giá thấp quyết tâm bảo vệ tài sản cho cháu gái của Liễu lão gia tử. Sau này, lúc tiền trang Biện Kinh gặp phải nguy cơ lớn, chính là do vị lão gia tử này giúp đỡ vượt qua tình thế hiểm nghèo...

Liễu Hào mặc dù không thiếu tiền, nhưng phần lễ vật này của Trần Khác quả thật rất nặng. Nặng đến nỗi làm cho ông ấy có thể hiểu được đối phương đang dùng toàn lực để đền bù lại cho cháu gái, mà không có ai yêu cầu hắn phải làm như vậy cả.

Ánh mắt ông phức tạp nhìn Trần Khác, trong lòng vô cùng tiếc hận. Một lúc sau mới lấy lại thần tình, gật đầu nói:

- Coi như tiểu tử ngươi có lương tâm, ta tỏ ra vô lí như vậy là vì ngươi không chịu trách nhiệm với Nguyệt Nga.

Nói xong ông thở dài ra một hơi, nói tiếp:

- Được, ta thay nó nhận lấy. Nhưng cổ phần đó ngươi mang về đi. Nó là con gái thì biết kinh doanh gì chứ, để người ta lừa mất thì phải làm sao bây giờ?

- Chuyện này thì dễ thôi, có thể ủy thác toàn bộ cho văn bồi, do văn bồi thay muội ấy quyết định, Nguyệt Nga chỉ cần hưởng lợi tức, việc khác không cần phải lo lắng.

Trần Khác nói:

- Lão gia tử sẽ không lo lắng, văn bồi sẽ lừa muội ấy chứ?

- Vậy thì tốt.

Liễu Hào nghĩ một chút rồi gật đầu đồng ý.

Sau đó hai người hẹn ba ngày sau, lão gia tử sẽ đến tiền trang một chuyến để hoàn tất thủ tục có liên quan. Trần Khác đứng dậy cáo từ. Lúc rời đi, hắn cảm thấy mấy năm nay chưa từng nhẹ nhõm như thế.

Sau khi Trần Khác rời đi, Liễu Nguyệt Nga đi vào hỏi ông nội vừa rồi hắn nói chuyện gì.

Liễu Hào cười nói:

- Không nói gì cả. Xin lão phu giúp tiền trang của hắn một việc.

-

Liễu Nguyệt Nga hoài nghi một chút, nói:

- Thật sao?

- Điều đó còn giả sao?

Liễu Hào cười ha hả nói.

- Cái con người cứng đầu như hắn, cầu ai cũng không cầu, lại đi đến chỗ chúng ta làm gì chứ?

- Ah...

Liễu lão gia tử vuốt râu, nhìn cháu gái nói:

- Lời này nói ra, giống như con rất hiểu hắn vậy.

- Gia gia, ông lại nói bấy nữa rồi, bứt hết râu của ông....

Liễu Nguyệt Nga ra vẻ dửng dăng nói.

- Được rồi, việc giữa đàn ông với nhau, con đừng để ý đến làm gì.

Liễu lão gia tử khần trương bảo vệ chòm râu bạc trắng của mình, cười vang nói:

- Cháu gái à, con yên tâm. Bây giờ đang mùa thu rồi, sang năm mới lại đến mùa xuân. Đến lúc đó hạ băng chiêu hiền tể! Gia gia nhất định kiếm về cho con một lang quân như ý!

- Gia gia...

Liễu Nguyệt Nga nhất thời đỏ mặt nói:

- Ông nói gì vậy....

- Lại còn thẹn thùng nữa, có cái gì đâu mà phải xấu hổ ?

- Con không lấy chồng.

Liễu Nguyệt Nga nắm lấy cánh tay ông nội, hiếm khi nũng nịu nói:

- Con muốn ở nhà, mãi mãi ở cùng gia gia và nãi nãi.

- Đứa trẻ khờ này, gia gia và nãi nãi không thể theo con cả đời...

Liễu Hào yêu chiều nhìn cháu gái, dịu dàng nói:

- Việc này con không cần lo, yên tâm đợi như ý lang quân của con đi.

Nói xong chòm râu của ông khẽ nhếch lên, cười ha ha nói:

- Con có tin không, gia gia vừa ra tay, đảm bảo sẽ giành về cho con một lang quân tốt nhất!

- Gia gia...

Liễu Nguyệt Nga vừa mắc cỡ vừa gấp gáp nói:

- Đừng có đi làm chuyện khó coi đó, chẳng lẽ cháu gái còn chưa đủ mắt mặt sao?

- Việc này thì có gì chứ?

Đôi mắt Liễu Hào trừng lên nói:

- Đến lúc đó, quan lại quyền quý ở khắp kinh thành, chỉ cần trong nhà có con gái chưa gả đều sẽ động thủ, ai giành được, người khác chỉ có thể đưa ngón cái lên chúc mừng, sao lại mất mặt chứ?

- Gia gia!

Liều Nguyệt Nga trở nên gấp gáp, vội nói:

- Kiếp này con đã mất mặt một lần là đủ rồi, sẽ không gả cho người khác nữa!

- Có câu, gái lớn gả chồng, sao có thể không gả chứ?

Liều Hào chau mày nói:

- Chẳng lẽ bị ghen một lần thì không ăn cơm nữa sao?

- Cướp về ông tự đi mà gả!

Hai ông cháu cùng một tính cách, sự dúi dằm nhanh chóng bị cơn giận thay thế, Liều Nguyệt Nga tức giận nói:

- Dù sao cũng đừng hi vọng vào con!

Nói nàng khoát tay bỏ đi.

- Đứa nhỏ này.

Liều Hào chỉ có thể bất đắc dĩ cười nói:

- Sao khờ thế...

Mấy ngày sau, đã phân chia các khoản theo tỉ lệ hợp lý, những người trong nhóm kinh tế làm theo chỉ thị của Trần Khác, đều giải thích tỉ mỉ về lợi ích của việc gửi tiền tại tiền trang cho những người đến gửi tiết kiệm. Nghe nói một năm có lãi đến hai trăm mười mấy ngàn tiền, những người được phân chia có ai mà không động tâm? Thêm vào mấy nhà bọn họ chen chúc ở trong túp lều đơn sơ, ai mà dám giữ lại một khoản lớn chứ? Cho nên rất hợp ý những người đến gửi tiết kiệm này.

Nhưng bọn họ cũng còn rất nhiều điều lo lắng, ví dụ như lo lắng lớn nhất là người khác trộm sổ tiết kiệm, có thể sẽ lấy hết tiền của bọn họ không?

- Sẽ không đâu.

Nhóm kinh tế giải thích nói:

- Cho dù có sổ tiết kiệm cũng không lấy tiền được. Còn phải có con dấu, chữ kí, dấu tay, họa ấn và ám hiệu của mọi người, thiếu một cái cũng không lấy được tiền. Mọi người chỉ cần giữ kĩ con dấu của mình, không nói ám hiệu với người khác, không để người khác nhìn thấy họa ấn thì mọi người sẽ không cần lo lắng có người trộm tiền của mình. Đương nhiên, sổ tiết kiệm cũng phải bảo quản cho tốt.

- Vậy nếu như chúng tôi tự quên ám hiệu thì làm sao?

- Việc này cũng không sao cả, chỉ là có chút phiền phức.

Nhóm kinh tế mỉm cười nói:

- Huynh chỉ cần tìm đến tôi, hoặc người khác thuộc nhóm kinh tế, chúng tôi sẽ cùng huynh đến quan phủ, sau khi xác nhận thân phận không có nghi ngờ gì, sẽ làm lại một mật mã mới.

Dân chúng đã bao giờ được hưởng qua sự phục vụ tận tình như thế đâu, đương nhiên sẽ không chê phiền phức nữa.

Đương nhiên vấn đề không chỉ dừng lại ở đây, còn có người hỏi:

- Tại sao mỗi ngày rút tiền vượt quá mười quan thì phải thông báo trước một ngày?

Kỳ thật đây là giúp cho tiền trang tránh mạo hiểm. Bởi vì cho dù phòng bị có nghiêm mật đi chăng nữa, cũng có khả năng xuất hiện những hiện tượng nguy tạo, gian trá. Chỉ có việc thẩm tra, xét hạch, không có sai lầm gì ở các trương mục tại tổng bộ, mới có thể tránh bớt các tổn thất. Nhưng muốn lúc nào cũng có

thể kiểm tra đối chiếu tại cả mười chi nhánh trong mạng lưới rải khắp kinh thành, hiển nhiên là không thể. Chỉ có dùng phương pháp khống chế khoản tiền rút lớn hơn mười quan này thì mới có thể mang lại hiệu quả phòng bị.

Đương nhiên không thể nói như vậy với những người tham gia gửi tiền, nhóm kinh tế giải thích:

- Là vì nghĩ đến an toàn cho khoản tiền tiết kiệm của các vị, như vậy thì mọi người có ít nhất thời gian một ngày để phát hiện khoản tiết kiệm bị mất đi, nhanh chóng đến tiền trang thông báo, để tránh tổn thất. Vả lại, thông báo trước một ngày cũng dễ dàng cho việc chúng tôi sắp xếp người giao tiền đến nhà quý vị một cách an toàn.

236. Quyển 5 - Chương 242-245: Ủn Ủn Đi Rút Tiền

Nghe giải thích tận tình như vậy, các khách hàng gửi tiền đương nhiên sẽ vừa lòng.

- Vậy các người sẽ không phá sản chứ?

Đây cũng là vấn đề mà đại đa số người sẽ hỏi.

- Chúng tôi có số vốn mấy chục triệu quan, nhà mẹ đẻ của đương kim Tào hoàng hậu là một trong số các cổ đông của chúng tôi, làm sao có thể phá sản được?

Nhóm kinh tế giải thích:

- Kể cả lùi mười ngàn bước lại để nói, cho dù chúng tôi có phá sản, khoản tiền tiết kiệm của mọi người cũng sẽ an toàn, bởi vì bất cứ lúc nào, chúng tôi cũng sẽ ưu tiên đảm bảo an toàn cho số tiền gửi tiết kiệm của quý vị.

- Tôi không biết chữ thì phải làm sao đây?

Tuy bá tánh ở Biện Kinh biết chữ rất nhiều, nhưng trong số những người nghèo, còn một lượng tương đối những người mù chữ.

- Huynh biết số chữ? Biết tên của mình chứ? Biết viết tên của mình chứ? Vậy là đủ rồi, còn lại cứ giao cho quây viên của chúng tôi, bọn họ sẽ giúp huynh hoàn tất mọi thủ tục...

Người không thể không thừa nhận, người Do Thái là thiên tài kinh doanh, bọn họ có một cái miệng vô cùng linh hoạt, vả lại còn làm cho người ta cảm thấy chân thành vô cùng. Kết quả, mới một ngày mà hơn tám phần những người có tiền đều đến tiền trang Biện Kinh làm sổ tiết kiệm, chỉ có một bộ phận nhỏ vẫn kiên quyết giữ lại tiền mặt.

Nhóm kinh tế nói chuyện đó không thành vấn đề, ngày mai có thể đến tổng hiệu rút...

Ngày thứ hai, một đoàn người xếp hàng dài trên đường, đều là những người gửi tiền đến rút tiền. Dọa cho Lý Đạt không dám mở cửa, chỉ có Tiền Thăng vẫn giữ được bình tĩnh, ông ta đã từng buôn bán lớn, những ngày này luôn yên tĩnh quan sát học hỏi, đã bắt đầu nhận thấy:

- Chỉ có một số ít trong những người này, thật sự đến để rút hết tiền, đại đa số còn lại chỉ đến thử một chút thôi, rút năm ba quan là nhiều.

Nói xong gõ gõ lên mặt bàn rồi nói tiếp:

- Đúng giờ mở cửa, trì hoãn sẽ dẫn đến khủng hoảng.

- Được, nghe lời người.

Lý Đạt trầm trọng gật đầu.

Cửa vừa hạ xuống, người đến gửi tiền đã tràn vào.

Phán đoán của Tiền Thăng không tính là sai, nhưng vẫn là đánh giá quá cao lòng tin của dân chúng với tiền hào.

Khởi điểm, đại đa số những người gửi tiền xác thực là ham mới lạ, đến tham gia náo nhiệt. Nhưng trong đó cũng có tiệm đối thủ phải đến, lời ra tiếng vào, thêm gió quạt lửa, khuyên những người gửi tiền rút tiền, xóa sổ tiết kiệm, giữ tiền trong tay chắc ăn hơn nhiều.

Dân chúng có một tật xấu, chính là không có chủ kiến, hôm qua còn tốt, hôm nay bị những người này nói làm cho lung lay, nghĩ lại cảm thấy cũng đúng... Chúng ta và bọn họ không quen thuộc, dựa vào cái gì mà giao một khoản tiền lớn đến hai ba ngàn quan cho họ bảo quản, chỉ đổi lại là cầm về một mảnh giấy chứ?

Hoàn toàn quên mất, tiền hào của người ta một tháng trả về cho bọn họ bao nhiêu tiền.

Lúc này, lại có mấy người tới qua đã bị thuyết phục, kiên quyết phải lấy tiền tiết kiệm lại. Vừa có người đi đầu, rất nhiều người bị kích động theo, ùn ùn đòi gạch bỏ sổ tiết kiệm, lấy tiền về.

Nhìn thấy nhiều người rút tiền như vậy, những người còn lại đương nhiên sẽ lo lắng cho tiền của mình, cũng sẽ kêu la theo. Trong lúc nhất thời, mọi người ùn ùn đến trước tiền hào, kêu la yêu cầu khẩn trương mở cửa.

Nếu tiền hào có một chút chần chừ có thể sẽ xảy ra vấn đề lớn rồi. May là Tiền Thăng phán đoán chính xác, đúng giờ mở cửa kinh doanh, như vậy mới không xảy ra chuyện.

Vừa mở cửa, mọi người ồa vào tiệm như thủy triều, đi thẳng về phía quầy. Nếu không phải có hàng rào ngăn lại, không phải nghi ngờ, bọn họ sẽ trực tiếp đi vào lấy tiền.

Người gửi tiền xô đẩy kêu la, hoàn toàn mất hết phong thái nho nhã của Đại Tổng. Ở sảnh vô cùng ồn ào, lộn xộn, quầy viên tiếp không xuể, trong tiệm loạn không còn gì để nói, căn bản là không có cách gì để kinh doanh bình thường.

May là lúc này, quan sai của phủ Khai Phong đến kịp thời... Đây là đội tuần tra trên phố Mã Hành, phát hiện sự bất thường của đám người gửi tiền, bèn đưa cứu binh đến.

Hơn phân nửa trong những quan sai này, đều là những người ngày hôm qua tới phân công phát tiền cho vay. Cho dù tiền hào Biện Kinh không mang lại lợi ích gì, lúc này cũng phải giúp bọn họ giữ vững cục diện, nếu không mọi người đều chạy không khỏi.

Từ xưa đến nay, dân chúng luôn sợ quan sai, vừa nhìn những sai gia mặc công phục này xuất hiện, có thể cảm thấy rõ bầu không khí náo loạn trong đại sảnh giảm đi không ít.

- Mọi người không được náo loạn!

Người ta nói ở triều Tống, ‘quan là đại diện của hoàng thượng’, lời này không sai chút nào. Cục diện loạn không tả nổi như vậy, chỉ cần quan sai đến, liền có thể trở nên yên ổn lại. Nhưng Trương Bộ đầu lại hùng hổ nói:

-Đứng yên hết cho ta!

Y đột nhiên quát lên, do vận hơi đan điền, âm thanh như sấm rền, khí lực ghê người, làm mọi người kinh sợ.

Nhìn thấy ánh mắt của mọi người đều nhìn về phía mình, Trương Bộ đầu nhảy lên một chiếc ghế mũ quan, lớn tiếng nói:

- Có biết tại sao không cho các ngươi lộn xộn không! Bởi vì những tên móc túi đang bên cạnh các ngươi, các ngươi lo gấp đối sổ tiết kiệm thành tiền, thì bọn trộm đã để ý rồi.

Y vừa nói, hù đến đám người đến gửi tiền, kẻ thì giữ chặt ngực áo, kẻ thì giữ chặt ống tay áo.

- Khắc khắc, các ngươi cái đám quý nghèo này. Sợ là cả đời cũng chưa thấy qua nhiều tiền như thế chứ?

Trương Bộ đầu nghiêng răng nói:

- Nói cho các ngươi chút kiến thức, một quan tiền đồng là mười cân, hai ngàn bảy trăm quan tiền đồng là hai vạn bảy ngàn cân. Các ngươi sống trong túp lều đó, ngay cả con chó cũng cần không được. Vậy được,

đem mấy chục ngàn cân tiền đồng để ở nhà, nằm trên đó mà ngủ à? Quay đầu một cái, để trộm nó lấy đi mấy trăm cân còn xem là nhẹ. Nếu như là cướp thì giết người cướp của, hoặc bị trộm hết chỉ còn muốn nhảy sông, thì phiền các người lập trước di chúc, đừng rước thêm phiền phức cho quan phủ.

Đám người gửi tiền bị y nói đến mức gây người sững sốt, thầm nghĩ cũng đúng a. Nhiều tiền như vậy để ở nhà... huống chi cái nhà đó cũng không ra cái nhà, sao có thể sống yên ổn đây?

- Dem tiền gửi vào tiền hào, có trên trăm hộ viện ngày đêm canh giữ ngân khố, bay đi đâu nổi, mất đi đâu nổi đây. Sở gửi tiền của tiền hào Biện Kinh chính là hiện ngân, hôm nay không đổi ngày mai đổi, ngày mai không đổi ngày mốt đổi. Một xu cũng không thiếu, còn có lãi tăng ừn ừn!

Trương Bộ đầu lúc này mới chậm dần giọng nói:

- Các người nói xem phải ngu đến mức độ nào, mới tính không ra điều này chứ hả?

Y quát lớn một hồi, không ngờ làm mọi người dịu đi không ít.

- Sai gia nói thế cũng phải.

Thấy người gửi tiền đều bị hù dọa, những kẻ ẩn trong đám người kia lên tiếng gây chuyện, nói:

- Trên sổ gửi tiền có ghi rõ, gửi tiền tự do, hôm qua chúng tôi đồng ý, hôm nay muốn thay đổi thì đã làm sao chứ!

- Đúng vậy, thành Biện Kinh có không ít cửa hàng có thể gửi tiền,

Lập tức có người tiếp lời:

- Chúng tôi muốn chuyển ỏ, không được hả...

- Các người cũng nghĩ như vậy sao?

Trương Bộ đầu cười lạnh, hướng mọi người nói.

Đám người gửi tiền không khỏi lắc đầu, hướng nhà này gửi kiếm được tiền, hướng nhà kia gửi thì thua lỗ, ai có thể tính không ra con số này chứ?

Đôi mắt quỷ của Trương Bộ đầu đã thấy nhiều kiểu như thế rồi, liền cười lạnh, chỉ vào hai người vừa lên tiếng và nói:

- Hai người qua đây!

Hai người đó rụt cổ lại, muốn trốn về phía sau.

- Các người trốn cái gì?

Trương Bộ đầu tách đám người ra, xách bọn họ ra ngoài.

- Tiểu nhân sợ quan.

Hai người cuối thấp đầu, chấp tay, không ngừng nói.

- Ta thấy các người thật mạnh miệng.

Trương bộ đầu cười mỉa một tiếng, nói:

- Từ đâu đến?

- Thập Tam Hành Phố...

- Thập Tam Hành Phố? Hành nào?

- Xa Triệt Hành.

Hai người nhìn nhau, nói khác nhau:

- Xa Ấn Hành.

- Xa Triệt Hành, Xa Ấn Hành? Lý chính của các người tên là gì?

- Là, là....

Nhất thời, hai người mồ hôi như tắm, bọn họ vốn là Đồng Nghiệp phái đến làm loạn, lại không phải người trong ngành, làm gì biết rõ như thế chứ?

- Ngay cả Lý chính gọi là gì cũng không biết, hai người các người làm gian tế cũng thật quá không chuyên nghiệp rồi!

Trương Bộ đầu phù ra một ngụm, nói.

- Là, chúng tôi không phải ở Thập Tam Hành Phố!

Hai người rõ ràng lợn chết không sợ bỏng nước sôi, hướng đám người gửi tiền nói:

- Hôm nay đến đây, chính là để vạch trần âm mưu của tiền hào Biện Kinh! Tiền trang cất giữ tiền tài cho khách hàng, xưa nay đều thu phí cất giữ. Tiền hào Biện Kinh này, ngược lại lại cho tiền, thiên hạ làm gì có chuyện tốt như vậy chứ?

- Nếu có, chỉ có thể nói rõ đây là một âm mưu!

Người kia tiếp lời:

- Kỳ thực bọn họ, đem tiền gửi của các người đi cho vay kiếm tiền, rồi chia một phần rất nhỏ lợi nhuận thu được cho các người, các người đã vui thành ra như vậy. Nhưng không biết rằng, bọn họ lấy tiền của các người, kiếm được một khoản lợi nhuận kếp sù!

Ngừng một chút lại nói:

- Hơn nữa, chẳng may tiền cho vay không lấy lại được, tiền an trí của các người, xem như trôi theo dòng nước rồi!

- Cho nên vẫn là gửi chỗ chúng tôi, chúng tôi tuy thu tiền phí, nhưng sẽ không động đến tiền của các người!

Đây thật sự là ăn nói bừa bãi rồi, nhưng lừa bách tính không hiểu biết thì thực sự lại rất hiệu dụng.

Đám người gửi tiền nghe vậy vô cùng tức giận:

- Tại sao lại dùng tiền của chúng tôi cho vay hử? Không đồng ý, tuyệt đối không thể được!

- Một đám ngu xuẩn, người ta không kiếm tiền, vậy lãi trả cho các người là từ đâu ra?

Trương Bộ đầu mắng:

- Người cho rằng tiệm cầm đồ là thành thật sao? Nói cho các người biết, đừng có mơ! Hơn nữa bọn họ còn ăn bên cho vay ăn bên vay, còn ăn kinh khủng hơn là khác!

- Như thế thì cũng không thể dùng tiền của chúng tôi, ngộ nhờ thua lỗ thì làm sao?

- Thua lỗ lời lãi, có thua lỗ cũng không đến đầu các người!

Trương Bộ đầu mắng to:

- Sinh ra mắt để thở hay sao hử? Không nhìn thấy mặt trên sổ gửi tiền có ghi, bảo đảm sự an toàn khi gửi tiền sao! Tiền hào Biện Kinh nhà người ta có thân gia mấy ngàn vạn quan, không đủ để gán nợ mấy ngàn quan của các người hử?

- Thật nhiều tiền như vậy, thì đem tiền trả ọi người đi!

Hai tên kia lại tiếp tục gây rối.

- Trả! Sao không trả!

Giọng nói của Tiền Thăng vang lên, y gạt đầu cảm kích với Trương Bộ đầu, cũng đứng lên ghé nói:

- Ta là Đông chủ của tiền hào này, bây giờ xin nói rõ một chút với chư vị.

- Nói...

Trong đại sảnh, tiếng ồn ào dần dần lắng xuống.

- Đầu tiên, tiền gửi của các vị tuyệt đối an toàn, cửa hàng cam đoan được rút linh hoạt, nhưng dựa theo quy định của chúng tôi, rút tiền trên mười quan trở lên, đề nghị các vị thông báo trước một ngày.

Tiền Thăng ôm quyền nói:

- Cho nên hôm nay mời chư vị tới quầy đăng ký một chút, ngày mai có thể tới rút tiền.

Cuối cùng cũng có một kiến giải, hơn nữa hôm qua mọi người quả thật đã nói rõ rồi, rút một khoản tiền lớn cần chuẩn bị một thời gian. Người gửi tiền thở phào một hơi, bèn bắt đầu tới quầy đăng ký.

Thấy cục diện đã được khống chế, Tiền Thăng lau mồ hôi, chấp tay nói với Trương Bộ đầu:

- Mời lên lầu dùng trà.

Trương Bộ đầu hô hoán cả buổi sáng, cổ họng sớm đã khô rát rồi, nghe vậy liền gật đầu, phân phó thủ hạ duy trì tốt trật tự rồi đi theo Tiền Thăng lên lầu.

Đi lên văn phòng ở lầu ba mới thấy Trần Khác đang ở đây.

Vừa trông thấy chính chủ, Trương Bộ đầu kể khổ nói:

- Tam Lang, cứ nao loạn như vậy, e là xảy ra chuyện lớn đó! Đến lúc này, ta chống đỡ không nổi nữa, người chống đỡ không nổi, ngay cả Lão Long Đồ của chúng ta cũng phải liên lụy rồi!

- Ngồi xuống uống trà, thông cổ họng đi đã.

Trần Khác mang vẻ mặt bình tĩnh, cười nói:

- Sự việc không nghiêm trọng như ngươi nghĩ.

- Thế nào không nghiêm trọng, hôm nay nếu không phải ta đến cản, chắc chắn xảy ra chuyện lớn rồi!

Trương Bộ đầu nửa đầu là khoe công, nửa sau là lo sợ.

- Trương đại ca hôm nay thật không thể chê được, cứu tiền hào chúng ta một mạng.

Trần Khác nghiêm nói:

- Bốn tiệm tự có hậu báo!

- Ha ha, huynh đệ chúng ta đừng khách khí...

Trương Bộ đầu như mở cờ trong bụng, nhưng trên miệng vẫn giả bộ nói.

- Nhưng Trương đại ca không cần lo lắng, hôm nay đám người gửi tiền nao loạn vô cùng, kì thật chỉ là hư hỏa thôi.

Trần Khác cười nói:

- Bọn họ bị tiền đốt đến đầu óc không tỉnh táo, bị người ta xúi giục thôi.

Nói dứt, nhẹ thở dài một hơi, nói:

- Nói ra, cũng là sự sai lầm của ta, một ngàn bảy trăm quyển sổ tiết kiệm, quá ít, mười bảy ngàn quyển thì còn được.

- Nói thế là thế nào?

- Người triều Tống chúng ta không phân hộ, lúc khai quốc một hộ, bây giờ vẫn là một hộ. Nhưng một hộ lúc khai quốc, chẳng qua là mười mấy người. Đến bây giờ, sinh sôi nảy nở có đến hai ba trăm người. Cả một đám thúc bá huynh đệ, mỗi người đều có một gia đình nhỏ của mình. Nhưng trên sổ sách của quan phủ vẫn là một hộ.

Trần Khác lắc đầu bất đắc dĩ nói:

- Nhưng rốt cục đã không phải là một gia đình nữa rồi, mỗi người có một cuộc sống riêng. Chúng ta giao tiền cho tộc trưởng, thấy có vẻ là giảm bớt việc. Nhưng trên thực tế là tìm thêm phiền phức. Nhiều tiền như thế, ai cũng muốn chiếm một phần, ai chịu để chung chứ?

- Trong lần ngoài tiệm, nhiều người như thế đều la hét đòi rút tiền.

Trần Khác thở dài nói:

- Không phải là muốn trở về phân chia rõ ràng sao?

- Quả thật có nguyên nhân này.

Trương Bộ đầu gật đầu nói:

- Xem ra lúc đó muốn bớt việc, nhưng lại là thêm việc cho bây giờ rồi.

- Cũng không đúng, kì thật bọn họ giành cũng tốt.

Trần Khác cười sáng lạn nói:

- Chúng ta đơn giản chỉ là làm ra thêm vài quyển sổ tiết kiệm!

- Tam Lang có lòng tin qua ải này?

Trương Bộ đầu cười nói:

- Ta phải trở về báo cáo với Lão Long Đồ.

- Không vấn đề.

Trần Khác vươn người đứng lên, nhìn đám người chen chúc bên ngoài, nói:

- Xem ta kéo bọn họ trở lại nè.

Công việc của tiền trang Biện Kinh là nghề ‘đường mình đi thì kẻ khác đừng mong có lối’. Cho nên tình trạng loạn như bây giờ quả thật là nằm trong dự liệu.

Cục diện mà Trần Khác dự đoán còn phiền phức hơn gấp mười lần so với bây giờ. Phương pháp đã chuẩn bị cũng là để đối phó với phiền phức gấp mười lần. Gặp phải chút vấn đề này đương nhiên cũng không phải luống cuống tay chân.

Chiều hôm đó, hấn phái ra một đội ngũ kinh tế càng lúc càng tinh anh, để đến công tác ở từng nhà, từng hộ... Nguyên tắc vẫn là mưa dầm thấm lâu kết hợp với giải thích rõ ràng, mới có thể khắc sâu vào trong đầu bọn họ.

Bao gồm vấn đề tỉ lệ phân chia các khoản, tiền trang cũng cam đoan, chỉ cần nội bộ của người gửi tiền đạt thành hiệp nghị, tùy lúc có thể đến quầy để chia nhỏ khoản gửi lớn thành khoản nhỏ. Cho dù mỗi người tính là một hộ cũng không thành vấn đề.

Điều này rất quan trọng, bởi vì nó giúp tiền trang tránh bị sự tranh chấp lợi ích trong nội bộ người gửi làm hại đến.

Còn về đám ruồi nhặng xung quanh, Trần Khác kiên quyết một câu, người vì tiền tài mà chết, chim vì cái ăn mà vong. Đối với vàng bạc ở trước mặt, đám đối thủ đó dù có ba hoa chích chòe thế nào, cũng là bó tay vô ích.

Rất nhiều người gửi tiền qua một đêm có thể tự hiểu rõ... quả thật, việc không có lợi, ai sẽ làm chứ. Chỉ cần tiền trang Biện Kinh đảm bảo khoản tiền gửi của bọn họ được an toàn, thì thích làm gì cứ việc làm. Nếu như đối sang gửi tại tiệm cầm đồ, không chỉ không có lợi tức, mà còn phải trả tiền.

Càng quan trọng hơn là họ sao biết được bọn chúng không lấy tiền đi đầu tư chứ?

Nhưng con người nếu như đều chịu nghe lời khuyên như thế, thế giới này sẽ không có chiến tranh rồi. Vẫn có không ít kẻ cứng đầu, đã bị kích động, cho dù người có nói rách cả mồm cũng đòi phải lấy cho bằng được tiền!

Ngày thứ hai, lượng người đến tiền trang Biện Kinh vẫn đông đến không đếm xuể. Đa số đều là đến xem náo nhiệt, nhưng hàng người xếp hàng rút tiền cũng không ít.

Mà lần này, tiền trang Biện Kinh cũng đã có chuẩn bị, đối với bất cứ yêu cầu rút tiền nào của người gửi đều không nói hai lời, lập tức làm ngay.

Cẩn thận tra xét, sau khi xác nhận không có sai sót gì, quầy viên liền xoay sang phía sau cao giọng xướng:

- Tiền rút hai ngàn sáu trăm quan!
- Ta chỉ cần ngân lượng, không cần tiền!

Hiển nhiên có người lấy cảnh ngộ của hòa thượng ở Tướng Quốc tự, chỉ dạy cho những người gửi tiền này.

- Được, không vấn đề.

Quầy viên xoay về phía sau kêu giòng giã:

- Không cần tiền, chỉ cần bạc!

Chỉ chốc lát, màn hình xóc lên, bốn người làm của tiền trang khiêng hai cái sọt đến, bên trong chất đầy bạc nén. Đều là bạc ‘túc văn’ (bạc 92.5, được đúc đúng tiêu chuẩn) vừa mới ra lò, sáng lóng lánh, lóa cả mắt.

- Khách quan.

Quầy viên mời y vào trong hành lang. Vô cùng khách sáo nói:

- Mời khách quan đếm.
- Tôi đếm thế nào?

Người gửi tiền đó choáng ra, cả đời này của y chưa từng thấy qua nhiều tiền thế này, cảm thấy khó xử, quay đầu nói:

- Còn nữa. Tôi lấy thế nào đây?
- Theo quy định, phải gửi đến tận phủ. Nhưng hôm nay số người rút tiền quá nhiều, quả thật không tìm ra người, thật xin lỗi! Khách quan tự mình mang hai giỏ bạc này về nhé.

Người gửi tiền đó chỉ đành gọi vài người huynh đệ đến, đếm từng nén bạc.

- Được rồi, được rồi!

Đang đếm, hàng người gửi tiền phía sau có người lớn tiếng hét:

- Rút tiền rồi thì đi đi, khách trước tránh ra cho khách sau! Mọi người đều có phần.

Tiếng thúc giục này nhắc nhở những người bên ngoài, cũng bắt đầu không kiên nhẫn hò hét.

- Đứng gấp, đứng gấp, đều có phần cả!

Lý Đạt đích thân đứng ở đại sảnh duy trì trật tự, nói:

- Đợi vị khách quan này đem bạc đi đã.

Trong tiếng thúc giục, vị khách đó đếm xong bạc. Sau đó, bốn huynh đệ khiêng sọt bạc hồng gộc đi ra ngoài.

Nhìn thấy việc này trước mắt, những người gửi tiền cuối cùng cũng nhận ra được, cho dù là rút bạc, nhưng với trọng lượng hai ngàn bảy trăm lượng bạc cũng phải cần bốn người đàn ông to khỏe đến khiêng.... Nhưng vẫn có nhiều người chuẩn bị đầy đủ, mang toàn bộ những người đàn ông trong nhà đến, mấy phân nặng này không thành vấn đề, rồi vui vẻ hưng phấn, mang bạc về.

Mới một buổi sáng, tiền trang Biện Kinh đã rút ra một trăm tám mươi lượng bạc.

Đến buổi chiều, lúc đóng cửa, lại rút tiếp gần hai trăm lượng.

Lý Đạt và Tiền Thắng cũng có chút hoảng, trong khổ không quá một triệu sáu trăm ngàn lượng bạc...Đây là dùng luôn cả khoản thuế đất mà triều đình thu, mang tất cả vàng thỏi và tiền đồng đổi thành bạc. Một hơi rút liền ba trăm tám mươi ngàn lượng, việc này có thể trụ lại được mấy ngày đây?

- Đại nhân, tại sao không dùng tiền đồng để chi?

Lý Đạt không hiểu hỏi:

-Chúng ta hoàn toàn có thể thoái thác, nói rằng chỉ có tiền đồng.

- Như thế không được.

Trần Khác lắc đầu nói:

- Thời điểm khó khăn còn ở phía sau, đến lúc đó, các người sẽ hiểu được, lòng tin so với vàng còn quan trọng hơn! Bây giờ chỉ là sự khảo nghiệm nhỏ, đương nhiên phải xử lý sự việc cho thật chu toàn, để tạo lòng tin ọi người!

- Nhưng, không đến bốn ngày sẽ cạn kiệt...

- Không cần căng thẳng.

Trần Khác không để ý nói:

- Ngày mai chỉ có vào, không có ra.

- Thật sao?

Hai người bán tín bán nghi hỏi?

- Không tin thì cứ chờ xem...

Trần Khác cười gian xảo, nói.

Ngày thứ hai, đám người hôm qua chưa lấy được tiền từ sớm đã đến xếp hàng, mới phát hiện rất nhiều lảng giềng hôm qua đã lấy được tiền lại đến càng sớm hơn.

- Ấy, Châu đại bá. Các người sao lại đến nữa?

Người chưa lấy được tiền hỏi.

- Đừng nhắc nữa, hôm qua chúng tôi vừa chia tiền, ban đêm thì bị đám trộm trời đánh đến trộm rồi!

Châu đại bá đó than thở nói:

- Mười mấy huynh đệ thúc bá không bị trộm chính là mấy người chúng tôi, nên mới vội vàng đem gửi lại. Ài, vốn cho rằng cái tự giữ trong tay mới là tiền, bây giờ xem ra, là sai lầm vô cùng, cái không bị mất đi mới là tiền!

Không có gì có thể chấn động hơn so được với việc số tiền mới rút, đến đêm đã bị trộm mất. Đường như vừa chớp mắt một cái, tình thế đã hoàn toàn biến đổi, không có ai nhắc lại việc rút tiền.

Lúc này, tiền trang đã mở cửa bắt đầu kinh doanh.

Dưới sự chỉ đạo của người làm trong tiệm, người gửi tiền nối đuôi nhau vào, so với sự ồn ào của hôm trước, hôm nay bọn họ lại rất yên tĩnh.

- Khách quan, mang đủ thủ tục không?

Người khách đầu tiên đứng trước quầy, quầy viên mang nụ cười chuyên nghiệp nói.

- Ha hả, mang thì mang đủ, nhưng không lấy nữa...

Người khách lắc đầu nói:

- Tiếp tục gửi.

- Khách quan, thật không rút nữa sao?

Quầy viên giòn giã hỏi.

- Không rút nữa.

Người khách buồn bực nói.

- Kì thật gửi cũng tốt!

Quầy viên cười sáng lạn nói:

- Không chỉ có lợi tức, mà còn an toàn. Hôm sau trong tiệm không bận như vậy, khách quan muốn dùng bao nhiêu bạc, xin lên tiếng trước, bốn tiệm phải người chuyển đến phủ, tiện hơn nhiều.

Nói xong thì đem thủ tục hoàn tất, đưa quyển sổ lại, nói:

- Đây là sổ tiết kiệm, xin khách quan cất giữ cẩn thận.

- Ài, đa tạ, đa tạ...

Người khách đó cất quyển sổ vào lòng, âm ức rời đi.

Một lúc, đa số khách hàng đều rời đi, số còn lại đều là muốn gửi tiền. Đến khi kiểm kê vào buổi tối, phát hiện rút ra không đến năm trăm quan tiền đồng, nhưng thu về đến hai trăm tám mươi lượng bạc... Toàn bộ là khoản hôm qua cho rút ra.

- Đại nhân thật đúng là thần!

Lý Đạt bội phục sát đất nói:

- Sao có thể đoán trước được đêm nay có trộm vậy?

- Ha ha, cái mũi của bọn trộm là linh nhất, sao có thể bỏ qua cho bọn họ chứ...

Trần Khác sẽ không nói chân tướng với y... Kì thật quan và cướp là một nhà, quan sai của phủ Khai Phong là tổ tông của bọn trộm vặt trong thành Biện Kinh, sai bọn chúng đi làm chút việc, trước giờ không hề có chiết khấu, hưởng hồ còn là đi trộm tiền.

Trong một đêm, những tên trộm vặt trong thành Biện Kinh điên cuồng đến thăm cái ổ của những người rút tiền, ngày thứ hai, lần sóng rút tiền này quả nhiên ngừng lại.

Người có lúc chưa thấy quan tài chưa đổ lệ, ép Trần Tam công tử của chúng ta phải xuất chiêu.

Ải này xem như qua. Những người gửi tiền mặc dù đối với việc tiền trang Biện Kinh dùng tiền của mình cho vay cũng rất phẫn nộ. Nhưng để bọn họ tự lấy đi cho vay thì không có lá gan này; gửi ở cửa tiệm khác lại không cam lòng, chỉ đành tiếp tục chấp nhận sự 'bóc lột' của tiền trang Biện Kinh.

Những ngày sau vẫn còn trắc trở, cái hiệu cầm đồ chó má kia, không cam lòng giảm khoản lợi tức mà mình thu được từ số tiền gửi, một lòng muốn sụp đổ tiền trang Biện Kinh, đương nhiên sẽ dùng trăm phương ngàn cách để đồn ngả tiền trang Biện Kinh...

Thêm vào đó, Hàn Kỳ luôn muốn gây phiền phức cho tiền trang Biện Kinh. Có thể nói, tiền trang Biện Kinh trong hai tháng đầu đều gặp phải sóng gió bấp bênh, phải bận rộn ứng phó. Cũng may có Tào gia và Liễu gia tiếp ứng, cộng thêm đám người Hầu Nghĩa, Lý Toàn bốn ba xuôi ngược, mới xem như đứng vững ở cục diện trước mắt.

Còn về quan hệ với những kẻ cùng ngành, vẫn cứ đấu qua đấu lại như cũ. Nhưng không có sự can thiệp quyền lực của quan phủ, Trần Khác có lòng tin đối phó với kẻ địch tám phương bốn hướng.

Bước chuyển ngoặt xuất hiện vào tháng cuối đông, Hàn Kỳ cuối cùng gạt được Cổ Xương Triều, ngồi lên vị trí Xu Mật sứ, người thay thế y là Thành Đô tri phủ, Ích Châu lộ Chuyển Vận sứ, Lương Xuyên Bình Mã Đề Hạng – Trương Phương Bình.

Nghe được tin này, các anh em của tập đoàn Thanh Thần đều như trút được gánh nặng... Không ngờ là lão Trương, đó là người quen cũ, lúc ở Thành Đô chiếm không biết bao nhiêu lợi ích của bọn họ? Cuối cùng đến lúc phải hồi báo rồi!

Tuy rằng trời càng lúc càng lạnh, nhưng những ngày của tiền trang Biện Kinh lại từ từ trở nên tốt hơn. Khoản cho vay đưa ra bắt đầu có dấu hiệu khả quan; người đến gửi tiền cũng càng lúc càng nhiều. Càng quan trọng hơn là từ sau khi biết được Trương Phương Bình thay thế Hàn Kỳ, những nhà giàu, thương gia trong kinh thành cuối cùng cũng tiêu trừ được sự lo lắng, để yên tâm mà giao tiền tài cho tiền trang quản lí.

So với đám Điển Đường Hành (tên hiệu cầm đồ) tham lam, hủ bại đó, mọi người có mười ngàn lí do để chọn tiền trang Biện Kinh. Các thương nhân lớn nhỏ trong kinh đều mong muốn tạo mối quan hệ với cửa tiệm chuyên nghiệp mà lại không tham lam này... Rất nhiều người còn làm ra hành động vay mượn tiền từ tiền trang Biện Kinh để trả sạch khoản vay nặng lãi.

Tóm lại, vào mùa đông năm Gia Hựu thứ nhất, tòa tiền trang áp ủ quá nhiều hy vọng này cuối cùng đã tạo được gốc rễ vững chắc, bắt đầu từ từ mở rộng thực lực của mình...

Nhưng vào lúc này, mọi người cũng không còn chú ý đến các cách thức tranh đấu của tiền trang này và những kẻ cùng ngành, điều đó dù sao cũng quá sắc mùi tiền. Bây giờ, tiêu điểm của mọi người là kì thi mang tính cột mốc lưu truyền hậu thế, vô cùng nổi tiếng, quan trọng.

Giờ khắc này, các sĩ tử ở khắp nơi trên toàn quốc hội tụ về kinh thành, chuẩn bị tham gia buổi lễ tuyển chọn nhân tài được cử hành khi qua năm mới!

Trong tương lai, vô số người cảm thán rằng đây là khoa cử không gì sánh kịp trong lịch sử triều Tống.

Bất luận là về văn học hay là về chính trị.

Về mặt văn học, khoa cử này làm nổi lên các ngôi sao sáng chói, bất luận là về độ sáng hay là về số lượng, trước đây chưa từng có, sau này cũng là tuyệt đối không. Từ nay về sau, sự kiệt xuất, phát đạt của Đại Tống đều phụ thuộc vào vị tiến sĩ khoa thi này, cùng với ngòi bút của y....

Mà sự tiến triển của văn phong ngàn năm sau, để mọi người có thể dùng ngôn ngữ thông thường để viết lách cũng bắt đầu từ khoa thi này.

Còn về phương diện chính trị, sự hưng suy khởi phục trong ba mươi năm sau này của cả Đại Tống, đều do vị tiến sĩ khoa thi này nắm giữ.

Theo quy định, phát giải cử nhân (những người hợp cách được tiến cử từ châu huyện đưa tới kinh tham gia Lễ bộ hội thi) hạn trước ngày hai mươi lăm tháng mười đến Lễ bộ cống viện nộp các giấy tờ tình trạng gia đình, giấy bảo lãnh...vv, cùng việc hoàn tất các thủ tục báo danh, nhưng đến tuần cuối tháng giêng năm sau mới bắt đầu thi. Trong khoảng thời gian hai ba tháng này, vài ngàn sĩ tử khắp các nơi trên đất nước hội tụ về Biện Kinh, làm tòa đô thị to lớn vốn mang phong thái nho nhã vô cùng, biến thành cả một thế giới của những người văn chương!

Từ tháng mười đến tháng tư năm sau, trong khoảng nửa năm này, những người đọc sách của Đại Tống là nhân vật chính tại tòa thành này, kẻ nổi bật trong số bọn họ thì càng trở thành ngôi sao sáng được mọi người chú mục, thậm chí còn là một ngôi sao lớn, chiếu sáng cả bầu trời của đế quốc từ đây.

Đương nhiên điều kiện tiên quyết để trở thành minh tinh là thi đậu kì thi mùa xuân này. Bởi vì sau sự việc của 'Trương Nguyên', kỳ thi liền chỉ xếp thứ hạng, chứ không đào thải bớt, cho nên có thể lấy kỳ thi mùa xuân làm cột mốc, chia khoảng thời gian này thành hai giai đoạn. Nửa giai đoạn đầu mang đậm không khí nghiên cứu, học tập. Nửa giai đoạn sau là ra sức điên cuồng học hành trâu đêm.

Cho dù cuối tháng mười là kỳ hạn báo danh cuối cùng, nhưng trên thực tế, không ai đợi đến phút cuối mới vào kinh. Các sĩ tử sau khi đến ghi danh trên bảng, liền thu thập hành trang, nhanh chóng vào kinh ứng thí, để có thể sớm đến được trung tâm của nền giáo dục, văn hóa; kịp thời hiểu được xu hướng của nền văn học, điểm nóng chính trị hiện tại; cũng để có thêm chút thời gian đến bái phỏng danh sư, tham gia các diễn đàn văn học, thỉnh giáo nhiều điều hơn từ phía các sĩ tử khác.

Không còn cách nào, ai bảo mỗi lần thi đỗ tiến sĩ trong kỳ thi cử, đa số đều là Quốc Tử Giám, những người mà phủ Khai Phong báo danh đến. Đây không phải rối loạn kì cương thi cử gì cả, cái sâu xa trong đó là do kinh thành cách trung tâm văn hóa chính trị rất gần, có thể dễ dàng nghe ngóng tin tức về thi cử, biết được sở thích văn phong của quan chánh chủ khảo. Cái gọi là 'cách dùng người của quốc gia' chính là kẻ không

thể đậu kỳ thi tiến sĩ, thì không thể được chức quan tốt; kẻ không am hiểu thi phú sách luận, thì không thể đậu kỳ thi; kẻ không đến kinh sư để học, thì cũng không thể am hiểu thi phú sách luận.

Do đó, mỗi năm vào lúc này, mọi hội trường, tràng quán ở kinh thành chỉ có một công hiệu, đó chính là cử hành đủ mọi diễn đàn thi thố văn thơ. Bình quân một ngày sẽ đồng thời cử hành mười mấy hội thi, nhiều lúc thậm chí đạt đến hai mươi mấy hội thi.

Nếu như bạn cho rằng những hội văn thơ này chỉ là những lớp học dạy nước rút trước kỳ thi của các thư sinh thì sai rồi. Đây kỳ thật là một kỳ thi phân cấp tinh anh của triều Đại Tống.

Có người đức cao vọng trọng đến giảng thuyết, có quan viên triều đình đến chỉ bảo, có vương tôn quý tộc đến xây dựng, tạo lập, có thương nhân giàu có đến tài trợ, càng có không ít danh kỹ đến giúp vui...

Nếu bạn cho rằng các danh kỹ chỉ là bình phong thì đã vô cùng sai lầm rồi. Thi từ, thư pháp của họ vượt xa so với trình độ của đại đa số các sĩ tử, chỉ cần tàn tàn cũng trở thành nhân vật chính sáng lóa. Trên thực tế, hội văn thơ thế này cũng là nơi dễ nhất để thành danh của các danh kỹ. Bởi vì tài danh của các nàng đều do các sĩ tử lưu truyền, mới có thể trở nên sáng chói, khắp thiên hạ đều biết đến...

Nhưng mỗi ngày đều nhiều hội thi như thế, các danh kỹ đương nhiên sẽ không phải hội nào cũng đến, bọn họ cũng đang lựa chọn, lựa chọn những hội thi do những bậc đại nho nổi tiếng tổ chức, hay những hội có truyền thống lâu đời, hoặc những hội tập trung những sĩ tử hàng đầu. Còn những hội thi nhỏ, thông thường, không có tên tuổi, rất hiếm khi nhìn thấy bóng dáng của các danh kỹ, nguyên nhân thì không cần nói cũng biết. Đứng oán trách cái xã hội này quá hiện thực, quả thật là mọi người đều sống trong thế giới hiện thực...

Những hội văn tương đối nổi tiếng, thường là do các quan viên thành danh đã lâu hay những vương tôn vừa giàu có vừa nhân rồi trong kinh tổ chức. Nhưng tình hình năm nay không giống lắm. Ba đại hội thơ văn do các thí sinh khoa này tổ chức lại dành được sự nổi trội.

Đứng đầu trong đó là đại hội thơ văn do ‘Thái Học văn hội’ tổ chức. Hội này là văn xã có lịch sử nhiều năm, tập trung một đám thanh niên danh tiếng vang dội nhất kinh sư. Người khởi xướng nên hội này – Lưu Kỷ còn được xem là nhân tuyển có một không hai liên tục đứng đầu trong tam nguyên (Giải nguyên, Hội nguyên, Trạng nguyên)... Cho dù vị trí nổi bật của y bị ai đó giành mất, nhưng có vô số quan lại quyền quý làm hậu thuẫn cho y, rất nhanh sẽ lại trở thành thần tượng trong mắt vạn người. Huống hồ, mạng lưới quan hệ và tài chính của Thái Học văn hội đều to lớn vô cùng. Lại có thể mời nhất biểu danh sư đến vị trí tốt nhất cử hành. Mỗi lần những nhân vật nổi tiếng đến trước cổ động nhiều như nê. Nổi bật thế này cũng là điều đương nhiên.

Một hội văn nổi tiếng khác là do ‘Gia Hữu học xã’ tổ chức, nhìn tên là biết. Đây là xã đoàn vừa thành lập năm nay. Lúc đầu vừa thành lập cũng không có tiếng tăm gì, trở nên nổi tiếng cũng là việc hai tháng gần đây, nói chính xác, sau khi yết bảng kì thi Hương – Đầu tiên là toàn bộ người trong học xã đều đậu, tiếp theo là trong cuộc thi ở Trạng Nguyên lầu, toàn thắng Thái Học văn hội, tạo nên tiếng vang lớn.

Người người trong kinh đều biết, trong các Thái Học sinh có một thanh niên tài hoa hơn người, không có tham gia vào Thái Học văn hội, mà tự thành lập một học xã. Bọn họ nói, nếu có người có thể đấu với Lưu Kỷ, chỉ có hai người thanh niên của Gia Hữu học xã, một người là hội trưởng – Giải nguyên của kì thi biệt đầu (một kì thi tương đương với kì thi tiến sĩ thông thường, nhưng để nhằm hạn chế sự ưu tiên đối với các con em quan lại có người thân làm chánh chủ khảo) - Trần Khác, một người là á nguyên kì thi Hương - Tô Thúc.

Đương nhiên, chỉ dựa vào hai tài tử này, vẫn chưa thể dành được nổi trội thế này. Còn có sự ủng hộ nhiệt tình từ phía quốc cữu – Tào gia. Tào gia thay đổi phong cách bảo thủ xưa nay, tài trợ mọi hoạt động cho Gia Hữu học hội, mời danh sư cho bọn họ, tài trợ địa điểm, mời danh kỹ... Nhưng người khác cũng nói không là gì cả, ai bảo mẹ kế của Trần Khác là con gái Tào gia chứ? Người nhà giúp người nhà, là việc hoàn toàn chính đáng.

Danh tiếng, thế lực của Gia Hữu học xã không hề kém cạnh so với Thái Học văn hội còn có một một nguyên nhân, chính là các danh kỹ trong kinh đều vô cùng bằng lòng đến cổ động. Ban đầu, bọn họ đều nhắm vào Trần Khác, nhưng đến thì lại phát hiện báu vật khác là Tô Thúc.... Các danh kỹ này, gặp qua vô số người,

cách nhìn người độc đáo, biết rằng anh chàng đẹp trai, bảnh bao có chút danh tiếng trước mặt, trong tương lai tuyệt đối sẽ gặt hái được thành tựu, là tài tử số một trong thiên hạ.

Có hai người này ở đây, đủ để các danh kỹ đổ xô đến...

Còn về hội văn cuối cùng do các sĩ tử khảo thí khóa này tổ chức thì không long trọng, hoa lệ như hai hội trước. Biểu hiện khiêm tốn, không hào nhoáng như thế, nhưng lại có sức ảnh hưởng vô cùng. Người khởi xướng của nó không phải là tài tử, mà là một người trung niên gọi là Trương Tái.

Trương Tái, tự là Tử Hậu, năm nay ba mươi tám tuổi, người Quan Trung, mặt mày xanh xao vàng vọt, tướng mạo xấu xí, hoàn toàn không thể so sánh với đám tài tử trẻ tuổi Lưu Kỳ, Tô Thức, Trần Khát. Nhưng được sự ủng hộ của tể tướng đương triều, ngồi trên ghế da hổ tại Giảng Quốc tự thuyết giảng “dịch kinh”. Bởi vì ông ta là một nhà học thức nổi tiếng, tạo lập ra trường phái “Quan học”, cũng được cho là một trường phái quan trọng trong giới học giả.

Tại sao phải giảng “dịch” mà không giảng cái khác. Bởi vì “dịch học” được xưng là ‘khởi nguồn của mọi triết lý, nội dung bao hàm lớn vô cùng’, được cho là triết học của mọi triết học, là cảnh giới cao nhất của học vấn. Nghe nói, chỉ cần hiểu thông “dịch”, cái gì cũng có thể vừa xem qua là hiểu ngay, trên đời này không gì có thể làm khó học vấn của bạn... Còn về khoa cử, đương nhiên không cần phải bàn đến.

Nhưng nếu bạn cho rằng, chỉ có những lão đầu yêu thích nho học mới tham gia hội văn của ông ta thì vô cùng sai lầm. Bởi vì khẩu hiệu mà Trương Tái hô hào, thực ra là tiếng nói mạnh nhất ở thời đại này. Ông ta nói những người đọc sách chúng ta, không nên chỉ trích dẫn văn chương mà không hiểu thâm ý, chỉ biết tả trắng tả cảnh mà không hàm xúc, chỉ lo xu nịnh vuốt đuôi mà trở nên đặc ý; vậy, chúng ta phải làm gì chứ?

- Vi thiên địa lập tâm, vi sinh dân lập mệnh, vi vãng thánh kế tuyệt học, vi vạn thế khai thái bình! (Vi thiên hạ mà tạo lập ý chí, vì nhân dân mà không tiếc tính mạng, vì để tiếp tục kế thừa tuyệt học của đức thánh hiền, vì để khai mở thái bình muôn đời!)

Bốn câu khẩu hiệu này vừa hô lên, lập tức có biết bao người hâm mộ, không biết bao nhiêu người đến trước nghe ông ta thuyết giảng. Nhưng Trương Tái chỉ nói một nửa, liền ngừng. Bởi vì sau đêm thuyết giảng hôm trước, hai huynh đệ Trình Hạo, Trình Di là cháu họ ông ta từ Lạc Dương đến sớm để chuẩn bị dự thi cử đã đến bái phỏng ông ta trước.

Không sai, ‘Trình’ trong huynh đệ họ Trình này chính là họ ‘Trình’ của nhà lý học (chỉ nền nho học mới sau triều Tống hay còn gọi là đạo học) Trình Chu, chính là lý học mà bọn họ sáng tạo đã thống trị Hoa Hạ mấy trăm năm ở đời sau. Loại thánh nhân trong tương lai này, tự có chỗ bất phàm. Tuy mới hai mươi ba, hai mươi bốn tuổi, nhưng trình độ nho học đã vô cùng uyên thâm rồi.

Trương Tái tuy là biểu thức của hai người bọn họ, nhưng sau khi thức trắng đêm bàn luận, sau khi nghe kiến giải của hai người về “dịch kinh”, ông ta cảm thấy học vấn của mình vẫn chưa đủ. Ngày thứ hai, liền nói với những người đã đến nghe thuyết giảng hôm trước:

- Nay thấy hai huynh đệ Trình gia giảng giải “dịch” một cách thâm sâu, tự thấy mình không bằng, thiết nghĩ họ có thể thay thế thuyết giảng.

Thế là nhường lại vị trí thuyết giảng cho hai người cháu họ, tự mình ngồi xuống phía dưới để nghe giảng. Người đạo đức thanh cao như ông ta, bởi vì chính ông ta, cũng là bởi vì hai người cháu họ mà trở thành người có danh tiếng là cao thượng. Danh tiếng không thua kém hai hội văn lớn kia.

Sở dĩ cả ba hội văn dốc hết sức lực, ngoài để tạo lập danh tiếng của mình, kì thực là vì mục đích thu hút các đồng đạo, anh tài. Tương lai bất kể là làm quan hay nghiên cứu học vấn đều cần người ủng hộ. Bây giờ tạo lập nền móng, nếu so với việc đợi sau kỳ thi hội mới đi liên lạc, thì hiệu quả tốt hơn gấp trăm lần.

Cho nên Trương Tái người ta đã đề ra tôn chỉ ‘Vi thiên địa lập tâm, vi sinh dân lập mệnh, vi vãng thánh kế tuyệt học, vi vạn thế khai thái bình!’, hai hội khác còn lại đương nhiên không thể để tụt ở phía sau, phía bên Thái Học văn hội do Lưu Kỳ lập ra, nghĩ ra một phần “Thị chư sinh bằng”, dán ở khắp nơi trong hội: “Khoa cử là tổ chức cho những kẻ bất tài sao? Kỳ thi cận kề, có sao các học giả không nghiêm túc? Trung Dung viết: “ Nhân nhất năng chi, kỷ bách chi; nhân thập năng chi, kỷ thiên chi. Quả năng thử đạo hĩ, tuy

ngu tất minh, tuy nhu tất cường.” (câu này muốn nói nếu ta không thông minh như người khác, người ta phải bỏ ra một phần sức lực để làm một việc thì ta cần bỏ ra mười phần sức mới có thể làm việc đó; nếu người khác phải bỏ ra mười phần sức để làm một việc thì ta phải bỏ ra một ngàn phần sức để làm việc đó. Ý muốn khuyên bảo phải luôn tự cường, không để tự hậu). Có điểm nào không rõ, thì trao đổi cùng những học sinh khác, dám xem việc hỏi kẻ khác là học tập, cũng chính là mình tự học”. Dùng việc nâng cao thành tích đồ được hạng nhất, để thu hút mọi người đến nghe giảng.

Phía bên Gia hữu học xã thì do Tô Thức thảo ra một bản “Tặng học xã chư công sơ”, để cổ động chúng đồng học, sinh động hơn nhiều so với Thái Học thể khô khan của Lưu Kỳ: “Ai có thể tự mình làm thầy, tự ở nhà mà học? Nếu đúng thì cùng nhau trao đổi, chia sẻ, không đúng thì cùng nhau khuyên sửa. Tận dụng thế mạnh của nhau để đạt hiệu quả tốt nhất theo đúng chí nguyện của mỗi người. Tuyết trắng nắng xuân (vốn chỉ một khúc ca dao quý tại nước Sở thời chiến quốc, ý nghĩa ám chỉ một loại văn học nghệ thuật cao thâm), mọi người đều tìm kiếm; Cao sơn lưu thủy (khúc nhạc nổi tiếng của Bá Nha mà chỉ có người tri kỷ của ông là Tử Kỳ mới có thể hiểu thấu), gặp được tri âm. Đừng tự cho là một mình có thể hiểu tất, mà quên mất phải học hỏi. Từ đó mà dần tạo được danh tiếng tốt; thông qua các kì thi mà sẽ đạt được thành công ứng với sự phấn đấu của chúng ta. Bắt đầu từ đây, kết giao bạn bè, tạo lập quan hệ.

237. Quyển 5 - Chương 246-247: Tuyên Chiến

Trước mắt, Trần Khác không có đáp án. Hắn đồng ý tiếp tục qua lại với bọn họ, cho đến khi không còn cách gì có thể qua lại nữa mới thôi.

- Phương Trọng huynh, Phương Trọng huynh.

Vài tiếng gọi, mới có thể gọi Trần Khác định thần lại, hắn cười xin lỗi với mọi người, nói:

-Thật ngại quá, vừa nãy mới xuất thần đi dạo một vòng.

- Trọng Phương không phải là người phàm tục.

Chương Đôn cũng vô cùng yêu thích Trần Khác, y chính là thích một nam tử hán dám nghĩ dám làm, hào khí ngất trời như vậy, cười nói:

- Tử Thuần huynh vừa nói huynh ấy là từ Tướng Quốc Tự đến. Huynh ấy nói kẻ thuyết giảng nơi đó là một sách, kẻ nghe giảng là tên khờ, nghe lâu, làm cho người bình thường cũng biến thành đầu gỗ.

- Ô, tên cháu trai lớn tuổi của ngươi không phải ở đó nghe giảng sao?

Trần Khác cười nói:

- Ngươi không lo y cũng biến thành đầu gỗ?

Chương Đôn là cùng cháu trai y – Chương Hành cùng đến dự thi. Nhưng người làm thúc thúc như y lại nhỏ hơn cháu mình hơn mười tuổi. Mặc dù, điều này trong gia đình là vô cùng bình thường, nhưng bước ra khỏi cửa thì lại là trò cười. Cho nên hai người dứt khoát chia ra, một người ở Đại Tướng Quốc Tự nghe nhị Trình giảng “dịch kinh”, một người ở đây cùng đám người Trần Khác.

- Mặc kệ nó.

Chương Đôn chán ngấy tên cháu trai lớn tuổi đó, bĩu môi nói:

- Huống hồ nó vốn là con một sách.

- Ấy.

Trần Khác thở dài nói:

- Một người bình thường, tại sao lại muốn đi chịu nhị Trình đầu độc chứ?

- Sao, Phương Trọng huynh cũng nghe qua bọn họ thuyết giảng?

Vương Thiệu nghe thấy, hỏi.

- Đương nhiên, vả lại nghe liên tục bảy ngày.

- Vậy người đủ lợi hại rồi. Ta nghe ba ngày thì chịu không nổi.

Vương Thiệu khen ngợi.

- Cái gì chứ, ta cũng là gồng mình lên nghe đấy chứ.

Trần Khác cười khỏ nói:

- Danh tiếng của Nhị Trình và Hoành Cừ tiên sinh không nhỏ, nên muốn nghe thử xem có gì?

- Người nghe ra được những gì?

Vương Thiệu truy vấn.

- Nói thế nào đây.

Trần Khác nghĩ một chút, cười nói:

- Cách này của nhị Trình, dùng để tu thân dưỡng tính, tự mình rèn luyện, quả thật không tệ. Nhưng bọn họ muốn ‘Vi sinh dân lập mệnh, vi vạn thế khai thái bình!’ thì là mơ mộng hão huyền giữa ban ngày.

- Sao lại nói thế?

Vương Thiệu cười hỏi.

Nhị Trình ở hậu thế rất nổi danh, nhưng bây giờ vẫn không tính là gì cả. Trần Khác cho dù mắng bọn họ đến thành kẻ mất trí, ngu ngốc, cũng không sao cả. Hắn cười nói:

- Hai người này là phái đạo học, cũng gọi là lý học. Sư phụ của bọn họ cũng là sư tổ khai sáng ra lý học, gọi là Chu Đôn Thực.

Chu Đôn Thực chính là Chu Đôn Di, sau này vì để tránh tên húy của Anh Tông, mới đổi thành Chu Đôn Di mà mọi người quen thuộc. Bây giờ, Nhân Tông vẫn còn sống, không cần phải tránh tên húy của Triệu Tông Thực, đương nhiên không cần phải sửa tên.

Mọi người lắng đầu, bọn họ không nghe nói đến vị Đôn Thực huynh này là thần thánh phương nào.

- Vị Đôn Thực huynh này làm một chức quan nhỏ ở phủ Hợp Châu. Các người không biết cũng không lấy gì làm lạ.

Trần Khác giải thích:

- Lý học mà nhị Trình hiện tại đang truyền bá, chính là do vị lão huynh này nghĩ ra, còn được xưng là học thuyết thuần nho! Nhưng nói đến thì thật nực cười, căn cơ của lý luận này lại đến từ “Vô cực đồ” của Trần Đoàn lão tổ. Nguồn gốc của việc chủ chương nghiên cứu đến sự cảm ứng giữa người và trời, cách vật trí tri (nghiên cứu quy luật nguyên lý của sự vật để tổng kết thành tri thức lý tính), tồn tại thiên lý, diệt đi dục vọng của con người..vv.. đều là của đạo gia. Cũng không biết là ‘thuần nho’ ở điểm nào?

- Nhưng, rất nhiều chủ trương của bọn họ, có vẻ cũng không tệ.

Vương Thiệu lại không đồng ý cách nhìn nhận này:

- Ta nhớ bọn họ nói: “đọc sách để hiểu rõ nguồn căn, và để ứng dụng, không phải mang theo trong lòng để hành câu, làm văn. Kẻ làm như thế chính là đại họa của người học chữ”. Ta cảm thấy lời này khiến mọi người tỉnh ngộ.

- Bọn họ còn nói: “Cái học của con người vô cùng to lớn, phải biết trước sau, cội nguồn, kết thúc. ‘Trí tri tại cách vật’ là cái gọi là khởi nguồn, căn cơ; ‘trị quốc gia thiên hạ’ là cái gọi là kết luận, điểm cuối cùng.

Lúc này, Vương Thiệu chậm rãi nói, cùng với hình tượng của kẻ giết người vận đồ trắng, quả thật tưởng như là hai người khác biệt:

- Đây là nói, vì khát vọng thực hiện trị quốc bình thiên hạ, phải bắt đầu từ cách vật trí tri, mới có thể tu thân đúng đắn, gánh vác trọng trách trị quốc bình thiên hạ!

Nói dứt, có chút hưng phấn:

- Ta cảm thấy bọn họ nói đúng, ít nhất đúng hơn so với tất cả những kẻ khác!

- Vậy huynh sao chỉ nghe có ba ngày?

Trần Khác cười hỏi.

- Ha ha...

Vương Thiệu nghe thấy, cười khan nói:

- Bộ dạng thật già nua, hai kẻ nhỏ tuổi như thế, lại ở đó giảng giải đạo lý to lớn ‘tồn tại thiên lý, diệt đi dục vọng của con người’. Khổng Phu Tử có nói ‘Thực sắc tính dã’ (ăn uống, sắc dục là bản tính). Ta còn trẻ, không muốn ngay cả chút dục vọng của con người cũng không còn nữa.

- Ha ha ha...

Lời này làm cho cả đám người cười lớn.

- Đừng có đi nghe lý học nữa, cái lý luận đó sai từ gốc rồi.

Đợi cười dứt, Trần Khác nghiêm mặt với Vương Thiệu nói:

- Cũng không phải là cái sai của bọn họ, thậm chí không phải là cái sai của những người học Hán nho, mà vốn là bản thân nho học có vấn đề.

- Lời này cũng quá ngông cuồng rồi.

Vương Thiệu ngại ngần nói gì đó, Chương Đôn lại mở miệng nói:

- Tam Lang, chẳng lẽ học vấn chúng ta học mười mấy năm lại sai?

- Cũng không phải là sai hoàn toàn, chỉ là có chỗ thiếu sót. Nếu không, nếu nho học thật sự hoàn mỹ, tại sao những triều đại lấy nho học để trị quốc đó đều không thoát khỏi vận mệnh diệt vong?

Trần Khác trầm nghĩ, xem bộ gần đây lão tử mở nhiều hội văn rồi, lại thích mấy cái lý luận siêu hình rồi. Liên nghiêm mặt nói:

- Nho học mà chúng ta học mười năm không sai, nhưng bất cứ lúc nào cũng không thể mất đi phán đoán của bản thân.

Dừng một lát, Trần Khác nói tiếp:

- Cái học của thánh nhân, nói đến là cách vật trí tri, chúng ta không ngại trước tiên xem xét lại bản thân cái học của thánh nhân, giống như tìm bệnh căn vậy, tìm thấy được nơi có vấn đề, mới có thể làm cho cái học vấn này tỏa sáng một lần nữa.

Trong thời đại mà Trần Khác đang sống này, là thời kỳ mấu chốt trong quá trình phát triển của nền Nho học. Nói có liên quan đến sự tồn vong hưng suy của Nho học cũng không quá.

Học thuyết do Khổng Mạnh sáng lập, được kế thừa và thay thế bởi hệ tư tưởng Hán nho này, sau Lương Hán, thì bắt đầu xuống dốc. Giai đoạn này, tư tưởng của phật giáo và đạo giáo bắt đầu có sự phát triển và trở nên thịnh hành, mà Nho giáo lại không có sự xuất hiện của vị học giả hay học thuyết nào để có thể vãn cứu lại nguy cơ trước mặt của Nho học.

Bước ngoặt xuất hiện ở triều đại này, triều đình dùng Nho học để quyết định và quản lý chế độ giáo dục. Thi cử chỉ nhận nho sinh, điều này làm cho lượng nho sinh trở nên nhiều vô cùng, cuối cùng, nền nho học được phục hưng. Nhưng cũng đồng thời bài xích học tử của phật giáo, các nho sinh cũng bị những chỗ thiếu sót trong lý luận của bản thân nền nho học vây khốn, đề ra yêu cầu ‘tu kì bản’ (tu tâm, vì mọi thứ xuất phát từ tâm). Từ đó, xây dựng, đổi mới hệ thống nho học là xu thế tất yếu.

Bởi thế, bắt đầu từ khoảng thời gian những năm Khánh Lịch, các nhà nho học đều chủ yếu xoay quanh chủ đề phục hưng Nho học, ra sức thoát khỏi những hạn chế của gia pháp, sự pháp chiếu theo kinh sách thời Hán – Đường; chú trọng vào phương thức nghiên cứu cất nghĩa, khảo chứng; mạnh dạn đặt ra sự ngờ vực đối với cái cũ, dám đưa ra những chủ trương mới lạ, kỳ dị, hình thành nên một thời đại của trào lưu tư tưởng nghi hoặc kinh sách, cổ thư.

Trên cơ sở này, nhiều học phái đều như đang đâm chồi nảy lộc, nhưng đại đa số các học thuyết đều vẫn đang ở giai đoạn đầu, muốn khai tông lập phái, còn phải đợi thêm vài năm, thậm chí mười mấy năm nữa.

Ít nhất, cho đến trước mắt, cái tư tưởng này vẫn còn là một mớ hỗn độn, không có bất cứ học thuyết nào là rõ ràng, thành thực. Nhưng sẽ nhanh chóng nghênh đón giai đoạn liên tục mở rộng, chiếm lấy vị trí đứng đầu của các học thuyết, trường phái trong truyền thuyết.

Sống tại thời khắc quan trọng này, Trần Khác có một loại cảm giác... hi vọng ở thời kỳ mấu chốt này, có thể làm chút gì đó cho dân tộc mình. Dẫu sao, giai đoạn cuối của trào lưu lý học, đã hại quốc dân thảm vô cùng.

Hắn đương nhiên có nghĩ đến, trực tiếp xử lý Chu Đôn Di, nhị Trình, không cho bọn họ bỏ độc ngàn năm, gieo hại Hoa Hạ. Nhưng tư tưởng lý học của bọn họ đã được mọi người biết đến, vả lại, lúc bọn họ còn sống, lý học cũng không phải là nền học thuyết nổi tiếng, cho đến khi Chu Hi của Nam Tống mới mang nó truyền bá sâu rộng, phát dương quang đại.

Càng hướng hồ, Trần Khác biết mình nặng bao nhiêu cân, bao nhiêu lượng, làm sao dám thay cả một dân tộc lựa chọn con đường tương lai chứ? Lỡ như đi sai đường, thì tính với ai đây?

Cái hắn muốn làm là cũng chiếm được một tông phái, để biểu đạt cái nhìn của mình về nho học, xem thử có thể thu hút được bao nhiêu người, thay đổi được chút gì không.

Hắn biết như vậy rất mệt, nhưng trong giai đoạn trăm ngàn thứ bị loại bỏ để trở nên hưng thịnh, có thể làm chút việc cho dân tộc mình thì nghĩa bất dung từ.

- Vậy người nói sai từ gốc là sai ở đâu?

Mọi người cùng nhìn về phía Trần Khác, chờ đợi hắn có thể tiếp tục thốt ra những lời kinh thế hãi tục.

- Nho học là sự ngưng tụ giữa căn cơ của nền văn minh, cùng với dân tộc Hoa Hạ chúng ta, ràng buộc không thể tách rời. Điểm này không gì có thể nghi ngờ.

Chỉ nghe Trần Khác trầm giọng nói:

- Nhưng có một chỗ thiếu sót vô cùng lớn vây khốn bản thân nó, cũng cản trở sự phát triển của dân tộc chúng ta. Đó chính là chủ trương nhập thể, yêu cầu chúng ta trị quốc bình thiên hạ!

- Nhưng trị quốc thì phải giải quyết vấn đề cụ thể sản sinh trong nước chứ? Vấn đề ở mọi mặt như: quân sự, chính trị, nông nghiệp, thủy lợi...vv...đều sẽ xuất hiện, vả lại còn biến đổi theo từng thời đại, rất nhiều vấn đề đều sẽ xuất hiện các khó khăn mới... Ví dụ như vấn đề tam nhũn của Đại Tống, trước đây, các triều đại không gặp phải. Lấy suy nghĩ của người bình thường để phân tích, nhất định là sẽ phân tích cụ thể để cụ thể hóa vấn đề, nhằm đưa ra cách thức giải quyết hợp lý.

- Nhưng dưới sự thống trị của nho học, cách thức giải quyết vấn đề không phải là phân tích cụ thể để cụ thể hóa vấn đề. Mà là tìm các chú giải trong các pho sách của cổ nhân để tìm ra đáp án.

Về mặt Trần Khác tỏ ra xót xa, nói:

- Chuyện gì cũng phải nghe theo lời cổ nhân nói, xem cổ nhân lão tổ tông giải quyết vấn đề thế nào, sau đó chúng ta cứ chiếu theo mà làm. Nhưng cổ nhân có gặp phải vấn đề tam nhũn không? Gặp phải cường địch như nước Liêu không? Gặp phải việc Hoàng Hà thường xuyên vỡ đê không? Không có, hoàn toàn không gặp phải. Vậy chúng ta làm sao có thể yêu cầu họ đưa ra cách giải quyết vấn đề chứ?

- Chỗ tiến bộ của lý học so với nho học trước đó chính là ngoài việc phải hỏi cổ nhân còn phải hỏi chính mình!

Lại dừng trong chốc lát, Trần Khác lớn tiếng trào phúng nói:

- Nhưng người học nho ngoài lời của thánh nhân, cái gì cũng không hiểu, lại rỗng tuếch nói cái gì cách vật trí tri. Để bọn họ nghĩ cả đời, bọn họ cũng không tìm được đáp án!

- Vậy Trọng Phương huynh nói.

Vương Thiệu thần sắc trở nên trịnh trọng, nói:

- Chúng ta thế nào mới có thể làm được...trị quốc bình thiên hạ chứ?

Lúc y nói lời này, vài người khác cũng nín thở ngưng thần, nghe cao kiến của y.

- Không có con đường nào khác, chỉ có cách vật trí tri.

Trần Khác nhấp một ngụm trà nói.

- Hầy...

Mọi người đồng loạt thất vọng nói:

- Cái này không phải cũng giống với nhị Trình sao?

- Cách vật trí tri của ta không giống.

Trần Khác bình thần cười nói:

- Sự truy tìm nguồn gốc sự vật của ta là xây dựng dựa vào nền tảng nghiên cứu trên cơ sở tri thức, thực tiễn. Cách thức giải quyết vấn đề mới không phải là ngồi cả ngày ngồi đó tự hỏi trong lòng thì có thể nghĩ ra. Mà phải nắm chắc, đầy đủ các kiến thức chuyên môn, đồng thời thâm nhập để hiểu sâu vấn đề. Sau đó, thông qua sự thăm dò thực tiễn một cách nhẫn nại mới có thể tìm ra cách cách giải quyết đúng đắn.

Nói dứt, nhẹ nhõm thở một hơi dài, nói:

- Cái gì trị quốc, không phải là giải quyết một loạt các vấn đề sao?

Đạo lý mà Trần Khác nói ở hậu thế quả thật không là gì cả. Nhưng ở triều Tống lại là người đầu tiên thoát ra khỏi sự cầm cố của tiền nhân, nói với mọi người Lão Phu Tử sai. Cũng bày ra phương án giải quyết vấn đề một cách thiết thực, khả thi trước mặt thế nhân, chứ không phải là loại đạo lý to lớn hàm hồ vô dụng của các nhà nho.

Trần Khác nói xong mới phát hiện, không biết lúc nào, trong ngoài căn phòng sạch sẽ đã chật nức người.

Mọi người nghe những lời này của hắn, đều cảm thấy chưa bao giờ nghe đến, nhưng lại không cảm thấy hoang đường... Đó là một loại cảm giác khác biệt so với những gì các trường phái học thuyết khác nói.

Học thuyết của các nhà học giả khác, bất luận là giải thích có rõ ràng đi chăng nữa, cũng làm cho người ta một loại cảm giác hàm hồ, huyền diệu, chứ không phải cảm giác thế này. Học thuyết của Trần Khác lại làm cho người ta rõ ràng, thông suốt, hình như vốn phải nên có loại cảm giác này.

Thế nhưng cũng giống với học thuyết của các học giả khác. Lý luận này của hắn vẫn còn đơn giản, sơ sài, còn nhiều chỗ hở, muốn làm hoàn thiện nó, phải cần một khoảng thời gian.

Nhưng không hề nghi ngờ gì, trong những trào lưu nổi bật của nền nho học ở tương lai, Trần Khác đã có một vị trí.

- Ta sao có loại cảm giác được thông suốt, khai sáng thế này?

Tô Thức sau khi nghe xong, kéo Trần Khác sang một bên nói:

- Miệng của ngươi cũng kín quá, trước đây sao không nghe ngươi nói qua?

- Đương nhiên là lấy sự nghiệp thi cử của người làm trọng, loại tư tưởng khác lạ này của ta.

Trần Khác cười khổ nói:

- Vẫn phải đợi sau khi thi xong mới nói tiếp.

- Cũng đúng.

Tô Thức nghiêm mặt nói:

- Học thuyết truy tìm nguồn gốc của sự vật trước đây đều hướng nội, học thuyết truy tìm nguồn gốc của sự vật của người lại hướng ngoại. Muốn người ta tiếp nhận, không phải là dễ.

- Ủ, chắc chắn không dễ.

Trần Khác gật đầu nói:

- Chúng ta về sau từ từ nói tiếp.

Nói rồi, lại không chịu trách nhiệm, vở vai Tô Thức nói:

- Tương lai, để phát dương quang đại học thuyết này, phải dựa vào người rồi.

- Sao lại thành việc của ta rồi.

Tô Thức nhiệt tình yêu thích triết học như nhiệt tình yêu thích sao trời vậy, nên không cảm thấy khổ sở, chỉ là trên miệng không thể vui vẻ được như thế.

- Ai bảo người là anh vợ của ta chứ?

Trần Khác ha ha cười lớn nói:

- Ta qua đó một chuyến.

Liền đi đến bên Vương Thiệu nói:

- Sao nào, có thể ở lại không?

Trước tiên, Vương Thiệu nhìn hắn một hồi, sau đó chậm rãi nói:

- Tuy không biết học thuyết của người có đứng vững không, nhưng...

Nói xong, nghe rằng, lộ ra nụ cười sáng lạn, nói:

- Quả thật rất hợp với ta, ta ủng hộ người đến cùng.

Không kể đến tình cảm và lương tâm, nếu như muốn Trần Khác sắp xếp thứ hạng thân thiết với những người trong Gia Hựu học xã thì không thể nghi ngờ gì, Chương Đôn và Lã Huệ Khanh là hai người được xếp đầu tiên, Tô Thức miễn cưỡng có thể được xếp thứ hai. Còn thần tượng Tô Tiên của hắn ở kiếp trước, ít nhất trước mắt chỉ có thể đứng thứ ba mà thôi. Thứ tự của Đặng Oản, Giáp Đản thì cao hơn so với đám người Lâm Hy, Tưởng Chi Kỳ.

Đương nhiên, nếu nói đến tài hoa và học vấn thì nhìn khắp thiên hạ, ai dám nói Tô đại cử tử (anh vợ) không phải là thiên hạ đệ nhất tài tử, Trần muội phu đảm bảo sẽ cười lạnh ba tiếng để đáp lại!

Nhưng đồng thời hắn cũng cho rằng loại tài tử như Tô Thức thì nên được đưa vào chốn sơn thủy, lúc đó mới có thể tận tình biểu đạt được hết tâm tình, bồi dưỡng văn thơ, vì nhân dân Đại Tống cống hiến loại thức ăn tinh thần tốt nhất. Nhưng Tô đại cử tử dưới áp lực của người cha biến thái, không thể không tham gia khoa cử. Lão Tô muốn con trai có thể trở nên nổi bật, làm cho Tô gia hãnh diện. Điều này cũng không có gì đáng trách, nhưng nếu thi đậu tiến sĩ thì không chỉ hưởng thụ vinh quang, mà còn phải vào quan trường đấu đá, tranh giành, gánh vác trọng trách vì nước vì dân!

Bất hạnh là hai huynh đệ Tô gia đều đã bị lão Tô hại rồi. Nói đến lão Tô, Trần Khác liền cảm khái vô cùng. Lão trượng nhân là một nhà đại nho thì không sai vào đâu được, văn chương cũng viết đến mức đã vượt xa cổ nhân, hùng tráng hào hùng. Nhưng học vấn của lão Tô lại là học thuyết của Mạnh Tử thời Tiên Tần, là một loại học thuyết tung hoành một thời. Học vấn mà ông ta khổ công nghiên cứu nếu đặt vào trong giai đoạn thời kì tiền Tần hoặc thời kì chiến loạn thì vô cùng hiệu quả. Nhưng bây giờ là triều Tống, đã cách thời kì tiền Tần hơn một ngàn năm, thiên hạ thái bình, là một triều đại hoàn toàn vận chuyển theo một quy luật khác!

Cái này giống như với việc học được một thân bản lãnh giết rồng, sau đó mới phát hiện ra trên đời này không hề có rồng, để ông ta đi giết hổ, nhưng lại không đối phó được hổ...

Theo cách nhìn của Trần Khác, đây chính là nguyên nhân làm cho Tô Tuân hiện tại vẫn danh chấn kinh sư, nhưng không có quan lớn nào dám đề cử ông ta gia nhập quan trường... Lão Tô quả thật là nhân tài, nhưng lại không hợp thời, nếu dùng thì không thể giải quyết được vấn đề, mà chắc chắn còn làm người ta khó chịu thêm. Vì vậy, con trai được cứng rắn dạy dỗ ra bởi một nhân vật giống như Đôn-ki-hô-tê (nhân vật chính trong cuốn tiểu thuyết Đôn Kihôtê, nhà hiệp sĩ quý tộc tài ba xứ Mancha của một nhà văn Tây Ban Nha), sao có thể không có vấn đề chứ?

Bao gồm cả Tô Triệt, văn chương của cả hai huynh đệ đều là loại ngôn từ không làm cho người ta phải giật mình chết người thì không thôi. Quả thật là tài hoa đến nỗi làm cho người ta phải đập bàn mà kêu tuyệt. Nhưng nếu thật tâm mà nhìn nhận hiệu quả và lợi ích ẩn sâu trong đó, thì cũng không khó để có thể nhận ra.

Nhưng Trần Khác lại không vì thế mà cười nhạo bọn họ. Bởi vì hắn cũng chỉ như những người bình thường khác mà thôi, đều có những nhu cầu thường ngày, ai mà không mong muốn cố gắng phấn đấu, đạt được thành tựu, để có thể hưởng hết mọi vinh quang và phú quý của thế gian này? Nếu cả bản thân mình cũng không thể ngoại lệ thì sao lại có tư cách để yêu cầu nhị Tô có thể thoát tục được chứ?

Hắn đánh giá thấp hai người này chính là ở năng lực. Rốt cục thì bọn họ cũng chỉ tự học thành tài, học hiểu được văn chương của người xưa, nhưng không học được cách làm của người thời nay. Từ vận mệnh đến tài năng đều không thể so sánh được với những con cháu thế gia thiên tài như Lã Huệ Khanh, Chương Đôn. Thậm chí còn không bằng cả Tăng Bồ, Vương Thiệu.

* Đính chính: Tăng Bồ, Tăng Cử đổi thành Tăng Bồ, Tăng Cử (Tăng gia)

Gia Hữu đổi thành Gia Hựu

Đương nhiên, điều này không nói lên được nhị Tô kém cỏi. Mà là do Lã, Chương, Tăng, Vương quả thật quá xuất sắc...

Cho nên trong lịch sử, người ta chỉ trong mười năm ngắn ngủi đã trở nên thành danh. Nào là hô mưa gọi gió, nào là chủ tể của suốt ba mươi năm sau này, nào là lập được kì công, mà Tô Thức thì cả đời vẫn chỉ là một nhân vật thất bại.

Thế nhưng nếu như không có sự trắc trở cả một đời thì Tô Thức làm sao có thể trở thành thần tượng thiên cổ của Tô Đông Pha?

Nhưng Trần Khác sẽ không vì thành tựu một cái văn hào mà mở to mắt nhìn anh vợ khổ sở cả đời. Cho nên hắn muốn dẫn dắt, mở đường cho Tô Thức, hy vọng Tô Thức có thể phát huy điểm mạnh, khắc phục điểm yếu, dùng hết mọi tinh lực để kiến lập một nền nho học mới cho Đại Tống, quét hết mớ học thuyết của Châu Đôn Thực, nhị Trình, Trương Tải vào đồng rác!

Cho nên bắt đầu từ hôm nay, Gia Hựu học xã bắt đầu cạnh tranh với đạo học của Đại Tướng Quốc Tự, quan điểm của song phương đối chọi gay gắt. Chủ tọa thuyết giảng đều là những người hùng biện tài giỏi, coi như là kì phùng địch thủ, khó phân thắng bại.

Vả lại, Gia Hựu học xã và đạo học của Tướng Quốc Tự, tuy rằng đứng trên thế không cùng lập trường mà tranh đấu nhưng trên phương diện văn học thì lại chung một chiến tuyến, đều giương cờ phản đối thái học thể mà Thái Học Văn Hội đề xướng. Thái Học Văn Hội cũng không cam chịu yếu thế, mỗi lần khai đàn đều mở miệng nói về đạo lí to lớn một cách rộng tuếch, thổi phồng thái học thể là thiên hạ vô song. Mà bởi vì thể văn đó lại phải dùng để ứng cử, cho nên người ủng hộ cũng là nhiều nhất.

Sự đối chọi của ba học thuyết làm ọi người cảm thấy hứng thú vô cùng. Mỗi lần bắt đầu thuyết giảng, đều có thể thu hút vô số học trò, quan viên, thậm chí các danh sĩ cũng đến nghe, làm thành một màn tập hợp hoa lệ, sáng chói nhất giữa trời đông.

Cứ náo nhiệt như vậy cho đến tết âm lịch của năm Gia Hựu thứ hai....

Cửa Thuận Thiên, cầu Ngân Lương, Âu Dương Tu phủ đệ.

Trên cổng phủ giảng đèn kết hoa, trên mặt tuyết trước cổng phủ đầy mảnh pháo, tràn ngập không khí năm mới.

Hôm nay là mừng ba tháng giêng. Ngày mừng một, triều thần phải tiến cung chúc mừng, hoàng thượng sẽ ban yến tiệc. Mừng hai là ngày các đồng liêu trong quan trường đi chúc tết nhau. Mừng ba là ngày bằng hữu, bạn bè chúc tết.

Trưởng tử của Âu Dương Tu là Âu Dương Phát, cả người mặc một bộ áo bào bông Đông Dương mới tinh, đứng trước cửa phủ nghênh đón bằng hữu. Lão Âu Dương chạy chọt khắp kinh thành, trong số những người thân quen, ngoài thê tử ra thì chính là đám đệ tử Tăng Cửng, Trần Khắc. Còn có đám bạn già lâu năm Mai Nghiê Thần, Thái Tương, Hàn Duy. Cùng với đám bạn mới gần đây kết giao ở văn đàn mà ông ta vô cùng tán thưởng.

Tăng Cửng mang theo một đám huynh đệ đến. Trên tay mấy người Tăng Bố cầm theo lễ vật, Tăng Cửng chấp tay chào Âu Dương Phát, cùng nhau cười nói:

- Chúc mừng năm mới!

- Chúc mừng, chúc mừng!

Âu Dương Phát cười nói:

- Chư vị huynh đệ nhanh vào trong, gia phụ sớm đã cầu nhậu, sao hôm nay mấy tên tiểu tử lại đến trễ thế?

- Ày, hổ thẹn rồi. Hôm qua Gia Hựu học xã mở tiệc rượu năm mới tại Nhất Phẩm Lầu, cũng kéo ta đến.

Tăng Cửng cười khỏ nói:

- Cuối cùng lại không chú ý nên quá chén, say đến tận bây giờ!

- Ô, không phải sư huynh trước giờ không uống quá ba chén sao?

Âu Dương Phát cảm thấy kì lạ nói:

- Cũng có lúc sẽ phá lệ sao?

- Ta đâu có phá lệ, là do bọn họ cho ta uống rượu quá mạnh...

Tăng Cửng cười khỏ nói:

- Sau khi uống qua loại rượu đó, cảm thấy những thứ rượu trước đây uống đều chỉ là nước...

- Rượu gì mà mạnh như thế?

- Không biết.

Tăng Cửng lắc đầu, Tăng Bố lại nói:

- Là một vị đồng hương của Trọng Phương huynh, chính là nhà buôn rượu của loại Hoàng Kiều tửu, vừa ủ ra một loại rượu mới, vẫn chưa đặt tên. Nói là hôm nay đem đến để Âu Dương bá bá nếm thử, có lẽ là để minh chủ của văn đàn đặt cho nó một cái tên đây.

- Vậy một lát nhất định phải nếm thử.

Âu Dương Phát cười, đưa huynh đệ Tăng gia vào trong, lại đón tiếp khách mới đến, nói:

- Mai thúc thúc, chúc mừng năm mới. Thúc hôm nay có lộc ăn rồi, vị ca ca ở Trần gia của con đưa ra một loại rượu ngon vừa mới ủ ra.

Mai thúc thúc chính là Mai Nghiê Thần, là vị quan bán đấu giá ở Phiên lâu ngày đó. Đây chính là một vị đại tài tử lâu đời, có tiếng là rất tâm đầu ý hợp với Âu Dương Tu, tựa như Bá Nha - Tử Kỳ. Ông ta nghe thấy, cười ha ha nói:

- Vậy thì quá tốt, hôm nay phải uống thả cửa một phen.

Mai Nghiê Thần mới vào không lâu thì Hàn Duy và Thái Tương cũng dắt tay nhau đến. Hai người vào không lâu thì đám huynh đệ Trần Khắc đến, quả nhiên đã mang theo hai mươi vò mĩ tửu.

- Tam ca, chúc mừng năm mới!

Đứa con trai nhỏ Âu Dương Biện của Âu Dương Tu cố ý ra đón. Không còn cách nào, ai bảo mặt mũi của Trần Khác lớn chứ. Đương nhiên phần mặt mũi này cũng là do dùng một xe lễ vật mừng năm mới để lấy được chỗ “Lai hòa thượng”. Trần Khác bế bổng Âu Dương Biện lên, xoay vài vòng, cười lớn nói:

- Xoay một vòng, xua đuổi một chút!

Kết giao vài năm, hần và Âu Dương gia đã như người thân.

Đợi khi thả tiểu hòa thượng xuống thì các huynh đệ khác cũng đi vào rồi, Trần Khác nói nhỏ với Âu Dương Phát:

- Đợi một lát, lúc nhạc phụ và hai vị anh vợ tương lai đến, nhờ người độ lượng một chút.

Lời nhắc nhở này là tất yếu. Con trai của mình chủ văn đàn cho dù không khiêu ngạo khinh người, nhưng cũng không thể đối với ai cũng tươi cười đón tiếp. Với tính cách của cha vợ, lỡ như xảy ra chuyện thì làm thế nào?

Sự lo lắng của hần không phải là dư thừa. Một lát sau thì thấy vẻ mặt bảo thủ của Tô Lão Tuyền, dắt theo hai con trai, mang theo một phần lễ vật nhỏ đến trước cửa Âu phủ.

Nếu đã là nhạc phụ của Trần Khác, Âu Dương Phát nhanh chóng bước lên tiếp đón, hành lễ nói:

- Tô thế thúc cùng nhị vị thế huynh, mời vào trong.

- Ủ.

Tô Tuân chỉ gật đầu, ừ một tiếng, rồi nghênh ngang đi vào, chỉ để lại hai người huynh đệ đang lúng túng, không ngừng hướng về phía Âu Dương Phát xin lỗi... Một năm nay, chí lớn của phụ thân khó thành, tính tình càng trở nên căm ghét thế tục.

- Không có gì, không có gì.

Âu Dương Phát ôn hòa cười, trong lòng lại thầm nghĩ, chẳng trách Trần Tam ca lại nhắc nhở ta, cái tên này thật biết chịu đựng. Sau đó không khỏi đồng tình với Trần Khác... lại gặp phải người cha vợ thế này.

Nhưng ấn tượng của y đối với hai con trai của Tô Tuân lại rất tốt, ôm quyền cười nói:

- Tử Chiêm, Tử Do huynh, quả thật đã nghe đại danh từ lâu!

Lúc này, Tô Thức đã là tài tử có tiếng tại kinh thành, nhưng danh tiếng của y cũng chỉ là trên phố, do các danh sĩ lưu truyền. Thấy ngay cả con trai của Âu Dương Tu cũng nghe nói đến mình, trước tiên y tự mừng thầm, rồi lại cảm thấy lo lắng, sợ sẽ để lại ấn tượng không tốt in hủ chủ văn đàn.

Nhưng cuối cùng y vẫn là một Tô Thức có lực hấp dẫn, hòa đồng vô cùng, rất nhanh đã hòa mình với mấy người con trai của Âu Dương Tu.

Gần đến trưa, Âu Dương Phát cảm thấy khách đã đến đủ rồi, liền phân phó đóng cửa... Hôm nay, Âu Dương Tu mở tiệc đãi khách, đương nhiên không hy vọng có người đến quấy rầy.

Lúc này, y nhìn thấy một người mặt mũi ngăm đen, đội mũ bông đỉnh tròn, mặc một chiếc áo lụa màu nâu... Đến gần xem, ô, không phải là áo vải bóng nhẫy. Người đàn ông ăn bận lôi thôi này, tay cầm một quyển sách, vừa xem vừa đi ngang qua cửa nhà mình.

- Phía trong là ngõ cụt.

Âu Dương công tử tốt bụng nhắc nhở.

Người đó nghe thấy âm thanh này mới ngơ ngàng ngẩng đầu, đầu tiên nhìn phía trước, quả nhiên là bức tường, sau đó mới xoay đầu nhìn y, khép sách lại nói:

- Xin hỏi tiểu huynh đệ, đây có phải là phủ của Âu Dương học sĩ không?

- Vâng.

Âu Dương Phát vừa cho người đóng cửa, vừa cười nói:

- Hôm nay trong nhà có yến tiệc, cha ta không gặp người lạ, xin bằng hữu hôm khác hãy đến.

Cử chỉ của thư sinh mang phong thái phóng khoáng, việc thế này y cũng gặp nhiều rồi. Chắc chắn là muốn đưa ra ý tưởng lập dị gì đó để gây chú ý với phụ thân, mong muốn thành danh mà thôi.

- Ô, ta chính là do Âu Dương học sĩ mời đến dùng cơm.

Người đó nói xong liền đưa tay vào trong ngực áo tìm, lấy ra một tấm thiệp mời nhẵn nhúm.

Âu Dương Phát nhất thời tròn mắt, đó quả thật là thiệp mời trong nhà gửi đi, không phải ai đó đánh mất rồi để tên này nhặt được chứ? Y hoài nghi nhận lấy, mở ra xem, tên khách ghi là - Vương An Thạch!

Vừa nhìn thấy cái tên này, Âu Dương Phát nhất thời hiểu rõ. Bởi vì trước đây tuy chưa từng gặp mặt, nhưng đại danh của Vương An Thạch đã như sấm rền bên tai y. Trong truyền thuyết, vị tiên sinh này chẳng những có phẩm hạnh tựa thánh hiền, còn có đặc điểm nổi bật nhất là lối sinh hoạt vô cùng lôi thôi lếch thếch.

Nghe nói, y có thể không thay đồ, giặt quần áo, không rửa mặt, súc miệng, tắm rửa trong thời gian dài. Trên áo bào của y nơi đâu cũng là các vết bẩn dầu mỡ, mồ hôi. Khuôn mặt không còn nhìn rõ nguyên trạng nữa, đến gần còn có thể ngửi thấy mùi nồng đặc của cơ thể...

Cũng may là Vương An Thạch lúc này đã có chức quan, cùng với danh tiếng lớn rồi. Nếu đổi lại là người thường, chắc chắn không cách nào bảo người khác chấp nhận được vẻ lôi thôi lếch thếch thế này.

238. Quyển 5 - Chương 248-249: Quân Hiền Tề Tự

Nhưng ngược lại, điều này càng làm gia tăng mị lực của y, các nhóm sĩ phu lấy việc không thể kết giao với Vương An Thạch là sự đáng tiếc lớn nhất... Những người thông thường cũng cho rằng nếu đã là cao nhân thì đương nhiên không thể lấy tiêu chuẩn của người thường để yêu cầu y làm theo.

Thế nhưng, Âu Dương Phát cũng không hiểu, bỏ chút công sức để tự chải đầu, thay y phục thì sẽ làm trở ngại việc làm thánh hiền sao? Nhưng y làm sao dám bất kính với vị Vương đại nhân hiền danh này, nhanh chóng mời Vương An Thạch vào trong.

- Giới Phủ!

Vương An Thạch vừa vào thì Âu Dương Tu đã trông thấy y, vui vẻ đứng lên nghênh đón, nói:

- Ta biết ngài nhất định sẽ đến!

Nói xong, lớn tiếng giới thiệu với mọi người:

- Đây chính là Vương An Thạch đại danh đỉnh đỉnh!

Rồi hiện lên vẻ mặt đắc ý.

Về mặt của khách khứa đầy ngưỡng mộ, cảm thán nói:

- Cũng là mặt mũi của Âu Dương công...

Thì ra từ khi Vương An Thạch nổi danh, đã không thích tụ tập với mọi người, không tham gia tiệc tùng, ngay cả yến tiệc công vụ cũng đưa đẩy từ chối, huống hồ là loại tiệc tư thế này. Kết quả là Vương An Thạch đến kinh thành hơn nửa năm, trừ những lúc qua lại xử lý công vụ với y, đa số mọi người đều chỉ nghe danh chứ không thấy được người.

- Không phải là mặt mũi của lão phu.

Âu Dương Tu cười, vuốt chòm râu nói:

- Giới Phủ và Tử Cố là bạn tốt đồng hương, không thể không để cho nó mặt mũi.

Mọi người liền theo đó mà nhiệt tình hỏi thăm Vương An Thạch.

Mai Nghiêu Thần không chê Vương An Thạch có mùi, cứ kéo cánh tay y, lấp bắp nói với Âu Dương Tu:

- Túc ông, có lớp anh tài như Giới... Giới Phủ, chúng ... chúng ta có thể nhắm mắt xuôi tay rồi...

Ông ta nói chuyện hơi bị lú lừ, thì ra là uống say rồi.

Sao vẫn chưa khai tiệc mà lão tiên sinh này đã say rồi? Bởi vì ông ấy nhìn thấy mấy vò rượu mà Trần Khác mang đến, nhớ đến lời Âu Dương Phát, quả thật hiếu kì đến mức không thể nhịn được, bèn kêu hân khai một vò ra nếm thử. Với quan hệ của Mai Nghiêu Thần và Âu Dương Tu, đương nhiên hoàn toàn có thể coi Trần Khác là tiểu bối mà sai khiến.

- Không phải là tiếc không cho thức uống.

Trần Khác cười nói:

- Mà do rượu này quá mạnh, bụng trống không thể uống được.

- Người coi thường thức thức rồi.

Mai Nghiêu Thần lặng lẽ cười nói:

- Năm đó, ta có thể so rượu được với tể quốc tế tướng – Thạch Mạn Khanh. Từ trước đến giờ ta đều uống rượu thay nước, người đã nghe ai nói bụng rỗng không thể uống nước chưa.

Lời nói khôi hài của ông ta làm ọi người cười rộ lên.

Không nói được ông ta, Trần Khác đành bảo người mang chung trà đến, lấy một vò rượu, bỏ đi lớp dầy bên trên, tức thì, cả phòng đều nồng nặc mùi rượu.

Mọi người đều hiếu kì lại gần xem Trần Khác rót đầy chung rượu. Chỉ thấy rượu đó không màu, trong vắt như nước, hoàn toàn không giống với thứ rượu uống thường ngày.

- Nhìn giống như nước, nhưng mùi rượu thật là nồng.

Mọi người vừa bình luận, vừa đốc thúc Mai Nghiêu Thần nếm thử.

Mai Nghiêu Thần mê rượu, sớm đã thấy cái mình yêu thích mà thèm, bưng lên ngửi một cái, sau đó mang theo vẻ mặt say mê nói:

- Mùi vị thật nồng.

Rồi ngửa cổ uống một hơi cạn sạch. Đây là thói quen uống rượu của ma men thời Tống, chỉ cần nghĩ đến đời sau uống bia thế nào thì biết.

Trần Khác chưa kịp ngăn lại.

Huynh đệ Trần gia, Tăng gia, Tô gia phùng mang trợn mắt nhìn chăm chăm. Chỉ thấy sắc mặt của Mai Nghiêu Thần lập tức trắng, rồi chuyển sang đỏ. Ông ta siết cổ họng thật chặt, cổ trương lên đến mức ngã nhào về phía sau.....

Ngay lúc mọi người cảm thấy nên gọi đại phu đến cổ của Mai Nghiêu Thần dần dần hồi phục như cũ, hai tay ôm lấy bụng, ợ một hơi dài đầy mùi rượu.

- Rượu này thế nào?

Mọi người vội hỏi.

Mai Nghiêu Thần nhìn bọn họ, rồi lại nhìn sang vò rượu. Đột nhiên khóc rống lên, nói:

- Mạn Khanh, Mạn Khanh, người chết sớm quá!

Nếu như ai không rõ chuyện, nhất định bị dọa cho phát sợ. Mọi người đều tự nhủ trong lòng, rượu này có thể làm cho người ta hóa điên, mất hết tâm trí hay sao?

Nhưng mọi người đều biết, đây là sự đánh giá cao nhất đối với rượu này.

Mạn Khanh chính là Thạch Mạn Khanh mà Mai Nghiêu Thần vừa nãy nói, tên gọi là Thạch Diên Niên, là bằng hữu tốt nhất của Mai Nghiêu Thần và Âu Dương Tu. Người này cử chỉ quang minh lỗi lạc, tài hoa vô cùng, là đại sĩ phu thuộc học thuyết Ngự Tẩn của Đại Tống triều. Lúc ông ta còn sống, người ta xưng ông ta cùng với Âu Dương Tu và Đỗ Mặc là tam hào... Âu Dương Tu là văn hào, Đỗ Mặc là ca hào, ông ta là tử hào.

‘Tử hào’ thì đương nhiên tử lượng phải hơn người. Ông ta đã từng cùng với một người bằng hữu gọi là Lưu Tiềm, đến Vương Thị tử lâu ở Biện Kinh, không nói câu nào, ngồi xuống bóc một vỏ rượu uống hết, lại mở tiếp một vỏ, uống nguyên cả ngày. Uống hết rượu của tử lâu đó rồi thì trời đã tối, hai người chấp tay bái biệt, cũng không cần người đỡ, giống như người không có việc gì vậy... Còn sau khi về đến nhà thế nào thì cũng không thể nào biết được.

Câu chuyện này chẳng những cho thấy tử lượng của Thạch Mạn Khanh rất lớn, còn nói rõ được vấn đề, rượu của thời đại này quả thật quá tệ. Đây là bởi vì vẫn chưa áp dụng được kĩ thuật chưng cất rượu. Dùng lương thực để ủ ra rượu thì tạp chất quá nhiều, hàm lượng tinh chất rượu quá thấp.

Cho nên, ở thời đại này, trước khi uống rượu phải dùng cái rây có lót vải bố lọc qua mới uống được. Bước đó gọi là si (cái rây) tửu. Vì vậy Võ Tòng mới có thể uống liền mười tám chén...

Trần Khác đương nhiên biết, loại rượu có nồng độ thấp sau khi trải qua chưng cất có thể trở thành rượu có nồng độ cao. Nhưng trước giờ hắn chưa từng nhắc đến... Bởi vì thị trường đất Thục có hạn, phát minh ra rượu trắng thì sẽ chiếm mất thị phần của Hoàng Kiều tửu, phí sức như thế để làm gì?

Lúc hắn đang trị thương cho Liễu Nguyệt Nga, mới ý thức được rượu trắng không chỉ là rượu, mà còn có thể cứu mạng, vì vậy hắn mới quyết tâm đưa ra chủ ý này. Nhưng hắn không có kinh nghiệm, chỉ là trong lúc đọc sách về y học ở kiếp trước, nhớ lại “bản thảo cương mục” có nói ‘Cất rượu không phải là việc đã có từ xưa mà chỉ mới có từ đời Nguyên. Phương pháp chưng cất là nấu hỗn hợp rượu cho hơi bốc lên rồi làm lạnh để ngưng đọng thành thể lỏng’, hắn bèn dựa vào cách này để tìm tòi một thời gian.

Sau đó Lý Giản đến đây, Trần Khác giao lại nhiệm vụ này lại cho ông ta. Đã qua khảo nghiệm suốt mùa đông, cũng xem như đã làm ra được công cụ chưng cất rượu hoàn chỉnh. Lô rượu này cổ tình chưng cất nhiều lần, đã tương tự với ‘nhị oa đầu’ (một loại rượu trắng mà người Bắc Kinh yêu thích) rồi.

Mai Nghiêu Thần quen uống thứ rượu có nồng độ thấp, dùng cách uống hoàng tửu để uống nhị oa đầu, cổ họng không bị cay đến sặc sụa mới lạ.

Mai Nghiêu Thần khóc cho Thạch Mạn Khanh bởi vì điều mà Thạch Mạn Khanh hận nhất trong đời là uống thứ rượu lạt tếch, để có thể thêm tăng thêm lạc thú của việc uống rượu, ông ta sáng tạo ra vô số cách chơi rượu kì lạ. Ví dụ như làm cho đầu tóc của mình và khách rối tung, dùng gông xiềng xích tay chân lại, vừa hát vừa uống, gọi là ‘tù ẩm’; hoặc là cùng khách leo lên cây uống, gọi là ‘Sào ẩm’; hay là dùng rơm bện thành sợi dây cỏ, hai bên trói nhau lại, bò trên mặt đất giống con rùa đen, lúc muốn uống rượu chỉ việc đưa đầu ra, uống xong thu đầu lại, đây gọi là ‘miết ẩm’.

Vị tửu tiên như vậy, cuối cùng quả nhiên là chết vì rượu. Nhưng không phải say chết, mà là thèm chết. Khi đó, hoàng thượng yêu thích tài năng của ông ta, khuyên nên kiêng rượu, Thạch Mạn Khanh vừa nghe, cảm động vô cùng, thề độc sẽ không bao giờ uống rượu nữa. Kết quả vì tích tụ thèm khát sinh bệnh tật mà chết.

Trước khi lâm chung, người nhà đổ rượu cho ông ta, để vị tửu hào uống xong có thể nhắm mắt lên đường, nhưng ông ta lại lắc đầu không uống.

Người nhà khó hiểu, cuối cùng chỉ có Mai Nghiêu Thần mới hiểu được người tửu quốc chiến hữu của mình, nói :

- Sở dĩ ông ta uống nhiều như thế, quả thật là vì rượu quá nhạt, cần phải thêm chút mùi vị vào. Bây giờ không dễ dàng gì cai được rượu rồi, sẽ không uống lại loại rượu làm cho người ta không thể thỏa mãn này.

Nếu như sớm có loại rượu trắng này trên đời, có lẽ Thạch Mạn Khanh sẽ không qua đời mà mang theo tiếc nuối như thế...

Nhớ đến tên lão bằng hữu, Mai Nghiêu Thần uống một ly rồi lại một ly thưởng thức loại rượu trắng mà mùi hương vẫn còn lưu lại trên ly, có mùi đậm đặc, vị say nồng, dư vị khó tan.

Lúc trông thấy Vương An Thạch, đầu lưỡi ông ta đã lúu lại....

Mấy người thanh niên huynh đệ Trần Khác, Tống Đoan Bình và nhị Tô ngồi cùng một bàn. Tiệc rượu vẫn chưa bắt đầu, mọi người đều thoải mái trò chuyện. Hắn nhìn đám khách khứa đang trò chuyện, nói cười trong đại sảnh, lại cảm động đến muốn khóc... Âu Dương Tu, Tăng Cửng, Vương An Thạch, Tô Luân, Tô Thúc, Tô Triệt! Lục gia trong Tống Đường bát đại gia đều tề tựu trong căn phòng này. Đội hình xa hoa thế này, sợ rằng trong thời đại này cũng không xuất hiện được mấy lần.

Sao không có máy chụp hình, sao không có máy quay phim chứ!

- Tử Chiêm, người là Đan Thanh Thánh Thủ (một họa gia tài giỏi), nhất định phải vẽ lại bức tranh ngày hôm nay.

Có khi để Tô Đông Pha vẽ lại kỉ niệm dường như lại có ý nghĩa hơn chụp ảnh nhiều?

- Không được đâu...

Tô Thúc lần đầu tiên bá kiến minh chủ văn đàn, tay chân còn lóng ngóng, sao dám lỗ mãng chứ!

- Sao lại không được, là việc trọng đại trong thế gian như thế này, không đồ bút để lại kỉ niệm mới là có tội.

Trần Khác đột nhiên nghĩ đến “Tây Viên Nhã Tập Đồ” của Lý Công Lân vẽ, Mễ Phát đề thơ. Ngàn năm sau đã trở thành quốc bảo của Nhật Bản trị giá một tỷ đô la mỹ. Lượng tiền trị giá của khách đến hiện tại có thể còn cao hơn mấy lần so với Tây Viên!

Tô môn lục học sĩ, có thể so với Tống lục gia sao? Lý Công Lân có thể so với Tô Đông Pha sao? Bức họa này đến lúc đó giá trị ít nhất cũng phải hai tỉ đô la mỹ không chừng! Bản thân mình không cần để lại gì cho đám con cháu cả, chỉ cần để lại bức tranh này là được rồi!

Trần Khác đang chìm đắm trong ý đồ đen tối vô hạn, máu huyết dâng trào, lập tức gọi đứa con trai bảy tuổi của Âu Dương Tu nói:

- Hòa thượng, nhanh mang giấy bút vẽ tranh đến đây.

Âu Dương Biện nhất nhất nghe theo lời Trần Khác, lập tức vung đôi chân nhỏ chạy đến thư phòng, một lát sau mang toàn bộ dụng cụ vẽ tranh của anh nó đến.

- Thật muốn vẽ sao?

Bị Trần Khác áp bức, Tô Thúc cũng không còn cách nào, chỉ đành ngẩng đầu quan sát trong sân, trong đầu bắt đầu phác họa.

Không cần phải nói, là minh chủ văn đàn, chủ nhân của nơi này, Âu Dương Tu đương nhiên là trung tâm của bức tranh. Nhưng Âu Dương học sĩ đi đâu rồi chứ?

Quét mắt nhìn qua một vòng, y mới phát hiện, hóa ra Âu Dương Tu đang đứng trong viện, nâng chén nhìn ra bầu trời mặc niệm. Sau đó vẩy rượu ra mặt đất. Làm ba lần như thế mới giao ly rượu lại cho trưởng tử Âu Dương Phát, rồi xoay người đi vào trong sảnh.

Trong chính đường của Âu phủ, hương khói lượn lờ, giăng đèn kết hoa, bàn vuông bày biện khắp nơi. Quan khách được phân chia theo tuổi tác, lai lịch mà sắp xếp chỗ ngồi, chăm chú theo dõi Âu Dương Tu đi từ ngoài vào, chúc ông ta những lời chúc tốt đẹp nhất.

Sau khi ông ta đã an vị tại chỗ ngồi của chủ buổi tiệc, chúng quan khách mới hỏi ông ta:

- Túy ông vừa nãy đang tế trời sao?

Âu Dương Tu gật đầu, cười nói:

- Ta cầu trời phù hộ Đại Tống ta năm nay vận xấu qua đi, gặp nhiều may mắn, mưa thuận gió hòa!

- Lời này thật đúng!

Mọi người đều gật đầu. Năm ngoái Đại Tống quả thật gặp nhiều khó khăn, cũng có cả thiên tai. Thiên tai là chỉ những cơn mưa lớn trên cả nước, bá tánh gặp phải thiên tai nghiêm trọng là công trình sông Lục

Tháp. Nếu ban đầu nghe theo lời khuyên của Âu Dương Tu, hoặc đám cầu quan đó không tự tiện hành sự, có lẽ sẽ không tạo nên nạn kiếp lớn như vậy, cũng sẽ không có nhiều bá tánh trở thành oan hồn.

Qua một năm, bởi vì phạm vi cứu trợ trên toàn quốc của Đại Tổng mà quốc khổ thâm thụt. Nếu năm nay lại không thể an sinh, sợ rằng sẽ xảy ra đại loạn.

- Nghe nói bắt đầu từ hôm qua đến tết nguyên tiêu, hoàng thượng đều ở trong cung trai đàn cầu nguyện...

Mọi người xôn xao nghị luận:

- Phải, xin ông trời phù hộ, Đại Tổng không thể chịu nổi một phen lao đao liên tục như thế nữa.

- Được rồi, các vị, ổn định lại tâm trạng thôi.

Âu Dương Tu nâng ly, rót đầy rượu rồi cất cao giọng nói:

- Đừng để lão tặc vô sỉ ta đây ảnh hưởng đến cuộc vui, chúng ta bắt đầu thôi!

Mọi người rộn ràng nâng ly, chúc xuân vui vẻ. Uống xong, Thái Tương ngồi cùng bàn với Âu Dương Tu nói:

- Túc ông, già thì già, nhưng không phải là tặc, cũng không vô sỉ.

Thái Tương là người giỏi thư pháp, thơ văn, yêu thích trà đạo, là một người trong Tô, Hoàng, Mễ, Thái, là bạn chí giao với Âu Dương Tu.

- Sao không phải là tặc? Già mà không chết chính là tặc.

Âu Dương Tu lắc đầu cười nói:

- Lão phu đã năm mươi tuổi mà vẫn chưa chết, không phải là tặc thì là gì?

Mọi người đều cười, lại nghe ông ta nói tiếp:

- Đêm qua, ta nằm mơ thấy mình bạc trắng cả đầu, rụng hết cả răng. Khi tỉnh lại, quả nhiên thiếu mất mấy cái răng, đây không phải là vô sỉ sao? (vô sỉ ở đây trong tiếng hán đồng âm với không có răng)

Mọi người cười phá lên, Âu Dương Tu cũng lớn tiếng cười theo. Chỉ có điều trong tiếng cười này của ông dường như còn mang theo một nỗi đau khôn xiết... ‘Phùng Đường dịch lão, Lý Quảng nan phong, tráng chí vị thù, thân tiên bạch đầu’.

(Phùng Đường là người Tây Hán, không được trọng dụng Đến khi Hán Võ đế cầu hiền, có người đề cử ông ta. Nhưng lúc đó, ông ta đã hơn chín mươi nên không thể ra làm quan; Lý Quảng là một danh tướng của Hán Võ đế, nhiều năm chống Hung nô, lập nhiều công lớn, thế nhưng đến cuối đời vẫn không được phong hầu)

Chí lớn chưa thành, mà tóc đã bạc trắng, đây là nỗi bi ai lớn nhất của đại trượng phu.

Lúc này, ca kĩ trên sảnh đang biểu diễn, hát bài “Tô già mặc, lộ đề bình” của Mai Nghiêu Thần.

‘Yên thụ yếu. Loạn thảo thê thê, vũ hậu giang thiên hiếu...’

Đây là danh khúc kinh điển nhất của ông, mọi người cùng hòa nhịp theo ca kĩ mà hát lên.

‘Độc hữu dữu lang niên tối thiếu. Tốt địa xuân bào, nộn sắc nghi tương chiếu...’

Lúc hát đến đoạn ‘Kham oán vương tôn, bất ký quy kỳ tảo. Lạc tận lê hoa xuân hựu liễu’, mọi người đều say đắm trong điệu nhạc du dương. Nhưng đến đoạn cuối ‘Mãn địa tàn dương, thúy sắc hòa yên lão...’, những quan khách lớn tuổi đều thốn thức:

- Thì ra Thánh Du cũng già rồi....

(Bài thơ trên miêu tả cảnh sắc sau cơn mưa, trời lại sáng, cỏ cây hoa lá tươi mơn mẫm. Ở đây, Mai Nghiêu Thần dùng thủ pháp nhân hóa để miêu tả cái đặc sắc của mùa xuân nhằm ám chỉ sự nảy nở, phát triển tài năng của thiếu niên anh tài)

- Ta không sợ già, có ai mà không già chứ? Ta sợ là sau này văn đàn không có người kế tục.

Mai Nghiêu Thần cười mỉm lắc đầu nói:

- Cũng may trời không không đối xử tệ với Đại Tổng. Giang sơn mỗi đời đều có nhân tài xuất hiện, có thể thay thế mấy lão già chúng ta, giữ vững đạo đức, văn chương của thiên hạ.

Nói xong ông nâng ly rượu, hướng về phía đám văn bối nói:

- Đâu chỉ như vậy, gánh nặng giúp vua vượt qua Nghiêu, Thuấn (Nghiêu, Thuấn là hai vị vua anh minh trong huyền sử Trung Hoa cổ), miễn giảm cơ hàn cho bá tánh, cũng giao lại trên người các người!

- Lời này sai rồi.

Âu Dương Tu lại lắc đầu nói:

- Nếu để thanh niên thay thế quá sớm, chính là dục tốc bất đạt, sẽ xuất hiện lại bi kịch Tân Chính năm Khánh Lịch. Mấy lão già chúng ta vẫn chưa thể buông tay được, phải cố cho đến khi bọn nó trưởng thành, thật sự có thể gánh vác được giang sơn Đại Tổng thì mới có thể xuôi tay.

- Lão ký phục lịch, chí tại thiên lý, liệt sĩ mộ niên, tráng tâm bất dĩ.

(Ngựa chiến nằm co, chí còn rong ruổi. Anh hùng luống tuổi, hăng hái vẫn kia.)

Mai Nghiêu Thần cười nói:

- Chỉ cần già nhưng đừng hồ đồ là được rồi.

Lại làm ọi người cười vang.

Ca kĩ lại hát lên bài “thiếu niên du” của Âu Dương Tu. Không khí buổi tiệc lại trở nên hoạt bát. Âu Dương Tu nhấp một ngụm rượu trong ly, nhắm mắt hưởng thụ một chút, nói:

- Rượu này thật mạnh. Từ cổ họng đến lồng ngực đều giống như có lửa đốt cháy, cả người nóng rực, cứ muốn bốc ra ngoài!

Gật đầu tán thành, nói:

- Đây mới là thứ rượu đàn ông uống.

- Chỉ có điều từ nay về sau, không thể uống theo cách điên cuồng được nữa rồi.

Mai Nghiêu Thần cười khổ nói.

- Nếu không nhất định sẽ bị say chết không chừng.

- Rượu này giá cả cũng cao hơn so với hoàng tửu.

Thái Kinh cười nói:

- Sợ là người cũng không thể uống thả cửa nổi.

- Đúng rồi, cứ nói rượu này rượu này.

Âu Dương Tu cười hỏi:

- Chẳng lẽ nó không có tên sao?

Mọi người liền nhìn về phía Trần Khác ngồi trong góc. Trần Khác đứng lên trả lời:

- Lão sư, vẫn còn chưa đặt tên, cúi xin lão sư và các vị tiền bối đặt cho nó một cái tên.

Mọi người nghe thế, đều trở nên chộn rộn.

Ở thời đại thuộc về sĩ phu, bọn họ là những người nắm giữ thu nhập nhiều nhất, không phải lo lắng bị mất đầu, tịch thu gia sản, chỉ cần tùy ý hưởng thụ cuộc sống. Bọn họ là những kẻ được uống thứ rượu tốt nhất, được ôm đàn bà đẹp nhất, viết những bài thơ hoa lệ nhất, theo đuổi cuộc sống hoàn mỹ nhất, và cũng là những kẻ liều mạng theo đuổi sự nhả nhặn, quý phái nhất....

Hơn nữa, nếu thật sự là loại rượu ngon, tên lại do bọn họ đặt ra, thậm chí có thể lưu danh thiên cổ.

- Nguyên xuân phẩm rượu mới, thật là một mở đầu tốt!

Cũng không biết do đã quá chén, hay là do hưng phấn quá độ. Âu Dương Tu đỏ bừng mặt nói:

- Hảo ý của Trọng Phương, chúng ta không thể cô phụ. Các vị, ta đề nghị, mỗi người rót đầy một ly, lấy rượu này làm đề, mỗi người làm một bài phú, thế nào?

Mai Nghiêu Thần tán thành đầu tiên, mọi người cũng nhiệt liệt hưởng ứng nhĩ ý này, liền gọi người mang rượu nóng đến để nhuận bút.

Âu Dương Tu hiện tại là Hàn Lâm Học Sĩ Đãi Chiếu, Tri Thái Thường Tự, kiêm Lễ Nghi Sự, cộng thêm Khinh Xa Đô Ủy. Khinh Xa Đô Ủy có mười hai cấp, huân hiệu của ông ta thuộc cấp thứ năm, đứng hàng tứ phẩm. Lại vừa tiến phong chức Nhạc An Huyện Khai Quốc Hầu, cấp bậc tước vị đứng hàng thứ chín, được cấp một ngàn hộ lương thực kèm theo, cộng thêm năm trăm hộ lương thực, tổng cộng là một ngàn ba trăm hộ lương thực. Chức quan liên tục thăng cấp, huân hiệu không ngừng tấn thăng, đã đứng vào hàng ngũ công hầu quý tộc.

Thu nhập của ông ta cũng theo đó mà tăng vọt. Trong vòng một năm đổ lại, các khoản thu vào đạt đến hơn sáu trăm vạn quan, điều kiện gia cảnh đương nhiên đổi mới rất nhiều. Các loại giấy Tuyên Thành thượng đẳng đủ mọi kích cỡ trong sảnh đều luôn được chuẩn bị đầy đủ. Bảy tám tiểu tỳ vừa mới thuê trong phủ lập tức rút từng trang giấy Tuyên Thành cuộn ngay ngắn trong tủ ở bên tường, đưa lên trên bàn mỗi vị khách.

Thổi mực trong nghiên mực cũng dùng bông thượng đẳng để ngâm. Lúc này, thổi mực đang được hơi nóng bên lư hương, cũng đã tan chảy ra. Trong sảnh thoáng yên tĩnh lại, mọi người trải giấy, cầm bút, vẫn đang ngưng thần suy nghĩ, Tô Thức đã phóng bút như bay, một hơi viết ra bài “Tân tửu phú”.

Âu Dương Tu nhẹ nhàng đi qua, cầm bài văn của Tô Thức lên xem một lượt, liền tục gật đầu, lại lớn tiếng đọc lên:

- Thị tửu thủ thông minh vu bàn thác, xuất phương trạch vu phanh ngao.

Dữ thử mạch nhi giai thực, phí thung thanh chi tào tào.

Vị cam liệt nhi minh triết, thán u tư chi độc cao.

Tri cam toan chi dịch phôi, tiểu lương châu chi bồ đào.

Tự ngọc trì chi sinh phì, phi nội phủ chi chương cao.

Chước dĩ anh đằng chi văn tôn, tiến dĩ thạch giải chi sương ngao.(1)

Đọc một hồi, lão tiên sinh gật gù đắc ý, cũng đã say đắm:

- Tăng nhật ẩm chi kỷ hà, giác thiên hình chi khả đào.

Đầu trụ trượng nhi khởi hành, bãi nhi đồng chi ức tao.

Vọng tây sơn chi chỉ xích, dục khiên thường dĩ du ngao.

Khóa siêu phong chi bồn lộc, tiếp quả bích chi phi nhu.

Toại tòng thử nhi nhập hải, miểu phiên thiên chi vân đào.

Sử phu kê, nguyên chi luân, dữ bát tiên chi quần hào

Hoặc ký lân nhi ế phong, tranh khạp khiết nhi biêu thao.

Điền đảo bạch luân cân, lâm li cung cấm bào! (2)

(1), (2) thuộc bài “Trung sơn tùng liêu phú” của nhà thơ Tô Thức. Với nội dung chính là thông qua cảnh vật mà diễn đạt cảm giác khoái hoạt, mong muốn tự do tự tại của mình.

Không chỉ là ông ta, mọi người cùng lên tiếng tán thưởng, rồi rút bút đi, nói:

- Không cần viết nữa, một áng văn như châu ngọc trước mắt, làm cho những người khác mang sẵn nhiều lời nói trong lòng cũng không thể nói ra lời được nữa!

Mai Nghiêu Thần cười ha ha nói:

- Trời sinh Tô Tử Chiêm, ta chỉ là một kẻ phàm nhân, đành phải nhượng bộ tránh đi thôi!

Nghe thấy lời này, tâm tình phụ tử Tô gia không khỏi kích động... Mặc kệ kết quả khoa cử đợt này thế nào, Tô Thúc đã được Mai - Âu khen ngợi như thế, chắc chắn sẽ dương danh thiên hạ rồi!

- Vậy thì chưa chắc.

Hàn Duy là người hâm mộ của Vương An Thạch, nghe thấy thế lắc đầu cười lớn:

- Tài năng của Vương Giới Phủ không thua người trời đấy.

-Ồ, đúng rồi.

Âu Dương Tu vui vẻ cười lớn nói:

- Vẫn còn tuyệt tác của Giới Phủ có thể đánh giá. Ta hôm nay thật may mắn?

Nói xong, đi đến bên Vương An Thạch nói:

- Giới Phủ, đưa tuyệt tác của người đây để lão phu đọc ọi người nghe.

Vương An Thạch vẫn đang mê man, bị giọng nói lớn của Âu Dương Tu gọi mới ngẩng đầu lên, mơ màng nhìn ông ta.

- Âu Dương công muốn đọc bài phú của người.

Tô Tuân ngồi bên y có lòng tốt nhắc nhở.

- À.

Vương An Thạch gật đầu, lại lắc đầu nói:

- Vẫn chưa nhắc bút.

- Không phải chứ.

Âu Dương Tu không tin nói:

- Giới Phủ là kì tài trạng nguyên, làm một bài phú dễ như uống nước!

- Chẳng lẽ nghe xong bài phú của Tử Chiêm, thì không muốn cùng y tranh hùng?

Mai Nghiêu Thần nói đùa một câu, nhưng lại lỡ lời, lời này vừa nói ra, làm cho người nghe không mấy dễ chịu... Nhưng nhìn thấy trên mặt Tô Tuân vẫn mang theo vẻ kiêu ngạo nhàn nhạt thì biết, những người không dễ chịu không bao gồm phụ tử Tô gia.

- Ta chưa từng uống qua loại rượu này.

Về mặt Vương An Thạch yên tĩnh như mặt giếng nói:

- Cho nên không biết nên tán thưởng nó thế nào.

- Thì ra là vậy.

Âu Dương Tu lúc này mới nhìn thấy, thì ra ly rượu trước mặt y vẫn đầy, không khỏi quan tâm hỏi:

- Giới Phủ, mọi người đều uống rồi, tại sao chỉ có mình người không uống giọt nào?

- Xin Âu Dương công lượng thứ.

Vương An Thạch lúc này mới để ý đến Âu Dương Tu đã đứng bên cạnh rồi, vội đứng lên hành lễ, vẫn mang vẻ mặt bình tĩnh nói:

- Tại hạ trước giờ không uống rượu mạnh.

- Thì ra là thế...

Âu Dương Tu gật đầu, đột nhiên ha ha cười lớn, nói:

- Hôm nay thay đổi quy củ một chút.

Nói xong liền đích thân bưng ly rượu lên, muốn Vương An Thạch nhất định phải uống.

- Tại hạ không thể.

Dưới ánh mắt của mọi người, Vương An Thạch kiên quyết lắc đầu nói:

- Hôm nay, không uống.

Nói xong, y đưa tay tiếp lấy ly rượu rồi để lại lên mặt bàn.

Cũng không đưa ra lí do gì mà nói không uống liền không uống.

Ánh mắt của mọi người trong chốc lát trở nên không vui, cảm thấy người này thật sự không nể mặt chút nào.

Tô Tuân không chịu nổi nữa, khẽ kéo vạt áo của Vương An Thạch, nhỏ tiếng nói:

- Cho tủy ông chút mặt mũi.

Vương An Thạch vẫn không nhúc nhích, không để ý đến ông ta, làm cho lão Tô cảm thấy không vui.

Âu Dương Tu cũng vô cùng lúng túng, cũng may là tính tình ông ta rộng rãi, tự mình cười xòa nói:

- Được rồi, đàn ông nên cứng rắn như thế, nhớ khi ta còn thuở niên thiếu, cũng có tính cách như vậy. Cho dù có kẻ dao lên cổ người, người cũng không thay đổi.

Mọi người lập tức cùng nhau khen ngợi, bỏ qua sự lúng túng trước đó.

Âu Dương Tu là người thực sự rộng lượng chứ không hề giả vờ. Ông chẳng những không vì chuyện đó mà lạnh nhạt với Vương An Thạch, ngược lại còn ngồi cạnh Vương An Thạch và Tô Tuân, dặn dò ca kỹ:

- Xướng một vài điệu khúc vui vẻ đi.

Rồi ông lại nói với mọi người:

- Tất cả cứ thoải mái no say!

Âu Dương Tu khi còn trẻ là một người phong lưu, ông không chỉ là một tay làm bài từ hay, ngay cả năng lực bình phẩm cùng thưởng thức ca kỹ cũng đứng nhất nhì. Vì vậy những gia kỹ mà ông dạy bảo thường ở độ tuổi mười hai, mười ba, ai cũng có giọng thanh và đáng vẻ ôn nhu động lòng người. Cái gọi là “Lolita (*) người người yêu, đại thúc trong lòng thích”, có những cô bé oanh ca yến vũ như thế hỏi sao bầu không khí không náo nhiệt cho được?

(*) Lolita: là một tiểu thuyết của Vladimir Vladimirovich Nabokov, nhân vật chính của tiểu thuyết tên Humbert Humbert, một người lớn tuổi có sự ám ảnh về tình dục với một cô gái mười hai tuổi tên Dolores Haze. “Lolita” đi vào văn hoá phổ thông như là một từ để mô tả cô gái trẻ phát triển sớm về giới tính.

Trong tiếng nhạc hoan hỉ, Âu Dương Tu khoác một tay lên vai Vương An Thạch, tay kia kéo Tô Tuân lại gần nói:

- Giới Vũ, ta giới thiệu cho người một vị đại tài. Đây là Tô Minh Doãn (tên tự của Tô Tuân) đến từ đất Thục, các tác phẩm “Quyền thư”, “Luận hành”,... của y đều có ngôn biện hùng hồn, tinh thông kim cổ, tài hoa có thể sánh với Tô Tần thời xưa.

Đoạn ông cười ha hả:

- Thực ra cần gì ta khen? Minh Doãn lão đệ của hôm nay đã nổi danh khắp thành, Giới Phủ, chắc người đã xem qua văn chương của y rồi phải không?

- Xem rồi.

Vương An Thạch gật đầu nói. Âu Dương Tu và Tô Tuân liền quay sang nhìn, chờ đợi Giới Phủ bình phẩm vài câu, nào ngờ vị lão huynh này không hề có ý nói tiếp.

Thấy hai người kia nhìn mình, Vương An Thạch không nỡ khiến Âu Dương công xấu hổ, lúc này ông mới “tiếc chữ như vàng” nói:

- Hành văn đậm ý cổ...

- Sau đó thì sao?

Môi dưới Âu Dương Tu trề ra, lúc này cảm đã muốn cắn xuống đất. Những người như Văn Ngạn Bác, Phú Bát, Hàn Kỳ đối với tài năng chính trị của Tô Tuân chỉ cười trừ. Ông rất yêu quý tài năng của Lão Tuyền, cực kỳ hy vọng có nhiều người nhìn nhận Tô Tuân.

Wương An Thạch lắc đầu, không có sau đó nữa...

Khuôn mặt cứng nhắc của Tô Tuân hiện tại hết sức khó coi, ông đang cố nén cơn giận, không kiềm chế phát tay áo bỏ đi.

- Khả khả...

Âu Dương Tu cũng thầm trách Vương An Thạch quá không khách khí rồi, đồ mắc dịch nhà người nếu không nhìn nhận tư tưởng của người ta thì thôi, thuận miệng khen hai ba câu cũng sợ tổn thọ sao? Ông chỉ có thể hòa hoãn nói:

- Giới Phủ tiếc chữ như vàng, nhưng ý tứ trong một câu đó là nói căn phong của Lão Tuyền như thông xanh Hoa Sơn, ý cổ lắm liệt, quả thật đáng quý. Hiện nay văn phong thể đạo quá hào nhoáng, toàn là những câu văn quái lạ tối nghĩa không đúng với tinh thần văn chương, còn trơ trên tự xưng là “thể Thái Học”! Nếu văn chương như Lão Tuyền đây xuất hiện nhiều một chút, ta không tin thể Thái Học có thể càn quấy lâu dài!

Nói rồi ông cầm tay hai người đặt lên nhau siết chặt lại, lòng đầy cảm xúc nói:

- Văn đàn hiện nay cần những kẻ sĩ có học lực khoáng đạt như Giới Phủ và Minh Doãn đến giúp ta một tay, quét sạch mọi yêu khí, trả lại sự trong sạch cho văn đàn!

Đoạn ông gằn giọng:

- Cũng là vì những người có thực tài mà tạo điều kiện cho họ phát huy!

Khuôn mặt chất phác của Vương An Thạch rốt cuộc cũng xúc động, gật đầu cứng rắn nói:

- Hôm nay ta đến đây cũng vì kính trọng Âu Dương công không màng dư luận mà cải cách văn phong!

Wương An Thạch nâng chén rượu lên nói:

- Tại hạ ngoại lệ kính chén rượu này, chỉ mong Âu Dương công có thể quét sạch thứ văn phong hiểm quái kia đi, vì triều đình chấn hưng phong khí!

Tô Tuân cũng nâng chén rượu, kích động nói:

- Nghĩa cử của Âu Dương công thực sự có thể trấn áp những cơn sóng suy đồi, ngăn chặn tà thuyết thiên cổ, giúp cho chính khí nhà văn được chấp cánh bay cao, xoa dịu lòng người!

Hai người cùng uống một hơi cạn sạch khiến Âu Dương Tu vô cùng thích thú, ông cất tiếng cười hào sảng.

Hai vị này rất thật tình, bình sinh không biết giả vờ, họ thực sự kính phục Âu Dương công, mong rằng cuộc vận động cổ văn của ông có thể thành công! Song điểm xuất phát của hai người lại khác nhau... Đối với Tô Lão Tuyền, ông cầu lấy công danh hai mươi năm nay lại vấp phải thể Thái Học quỷ quái, cho dù sau này không vào trường thi nữa, ông vẫn nguyện ý nhìn thấy cái trò này nên biến mất.

239. Quyển 5 - Chương 250-251: Vương An Thạch

Tô Tuân xem như vì con trai của mình quét sạch chướng ngại vật chần trước những người có tài nhưng không gặp thời như ông, giúp cho bọn họ có thể phát huy tài năng.

Còn về phần Vương An Thạch, ông hận cùng cực sự độc hại của thể Thái Học đối với công văn của đương kim triều đình. Người đọc sách viết những thứ quỷ quái khó hiểu đã đành, nhưng đến cả quan viên thân mang trọng trách xã tắc cũng phải viết những dạng công văn “biên ngẫu trau chuốt, quái đản khó hiểu”, tựa như người ta chỉ cần liếc mắt liền thấy bản thân người viết không có trình độ.

Đây không còn là vấn đề văn hóa nữa mà sẽ ảnh hưởng nghiêm trọng đến công tác chính phủ, thậm chí có thể phát sinh những sai lầm không thể vãn hồi.

.....

Thấy hai người cực lực ủng hộ mình, lòng của Âu Dương Tu nóng rực như lửa đốt, ông uống hết chén này đến chén khác, kể lại những năm tháng vàng son với hai người kia...

Khi ấy, ông vẫn một thân phong hoa tuyết nguyệt. Bên cạnh ông là những người trẻ tuổi tài hoa, nhiệt huyết sôi nổi như Phạm Trọng Yêm, Phú Bật, Đỗ Diễn, còn có Đỗ Tồn, Tô Thuần Khâm, Vương Thù, Mai Nghiêu Thần, Vương Ích Nhu. Bọn họ chỉ trích Phương Từ, khỉ thế hừng hực, lập chí phò trợ xã tắc, bỏ cũ lập mới, vì sự giàu mạnh của Đại Tống, vì dân chúng an khang, và cũng vì phải sống cho đáng với thân tài học của mình!

Song những lý tưởng tốt đẹp ấy chưa kịp nở rộ thì đã lụi tàn, chiến hữu khi xưa giờ chỉ còn lại ông và Mai Nghiêu Thần kéo chút hơi tàn, mà sự việc đặt dấu chấm hết ọi chuyện chính là cuồng ngôn sau một buổi tiệc rượu của nhóm thanh niên tài hoa. Vị Điện Trung Thừa, Tụ hiền giáo lý Vương Ích Nhu trong cơn say đã nóng máu, dám viết ra câu thơ: “Túy ngọa bắc cực khiến đế phù, Chu công Khổng Tử khu vi nô!” (Say ngời Bắc Cực sai khiến đế vương phò trợ, Chu công Khổng Tử đuổi làm nô)

Lời thơ ngông cuồng khi dễ nhân quân hiển nhiên bị kẻ địch thừa cơ lợi dụng. Sau cùng khiến quan gia đại nộ, không những giáng chức tất cả những ai tham gia tiệc rượu, còn bãi luôn Đỗ Diễn, Phú Bật, Phạm Trọng Yêm và Hàn Kỳ!

Khánh Lịch tân chính ngăn ngủi từ đây đã tận, trở thành chuyện dĩ vãng khiến người người thổn thức. Âu Dương Tu cũng khó kiềm được lòng, ông chửi bọn tiểu nhân Vương Cung Thần âm hiểm đê tiện, lại than trách tuổi trẻ khinh cuồng của Vương Ích Nhu và Tô Thuần Khâm.

- Giới Phủ, chẳng lẽ vì rút được kinh nghiệm sau sự việc đó nên ngươi không uống rượu à?

Âu Dương Tu siết chặt bàn tay của Vương An Thạch, lớn tiếng nói:

- Được thôi, ngươi giỏi hơn ta, giỏi hơn tất cả chúng ta!

- Âu Dương công, người say rồi.

Wương An Thạch thấp giọng nói.

- Không, ta không say, ta vẫn còn rất tỉnh táo.

Đôi mắt rực cháy của Âu Dương Tu nhìn chằm chằm Vương An Thạch:

- Hàn Trì Quốc nói rất phải, tài tình của ngươi không thua ai, biết ta thích nhất bài thơ nào của ngươi không? Ta thích nhất bài “Hà Bắc dân” mà ngươi viết vào năm Khánh Lịch thứ sáu.

Ông cao giọng ngâm nga:

- Gia gia dưỡng tử học canh chức,

Thâu dữ quan gia sự nhưng địch.

Kim niên đại hạn thiên lý xích,

Châu huyện nhưng thôi cấp hà dịch.

Lão thiếu tương huê lai tỵ nam,
Nam nhân phong niên tỵ vô thực.
Bi sầu bạch nhật thiên địa hôn,
Lộ bàng quá giả vô nhan sắc.
Nhữ sinh bất cập Trinh Quán trung,
Đấu túc sở tiền vô binh nhung.
Bản dịch của Hoàng Tạo:
Sinh con ai chẳng dạy nông tang
Nộp hết cho quan để biếu giặc
Năm nay đại hạn nghìn dặm khô
Phu đi làm sông huyện vẫn bắt
Trẻ già dất díu xuống miền Nam
Nam tuy được mùa vẫn đói rạc
Trời thăm đất sầu ngày tối tăm
Bao khách qua đường mặt nhợt nhạt
Tiếc sinh chẳng nhằm đời Trinh Quán
Vài đồng đấu thóc không loạn lạc.

- Gia gia dưỡng tử học canh chức, thâu dữ quan gia sự nhưng dịch (Sinh con ai chẳng dạy nông tang, nộp hết cho quan để biếu giặc). Đây mới chính là là thơ hay nói về đạo lý của Đỗ Công Bộ (tức Đỗ Phủ), thơ hay!

Âu Dương Tu nâng chén rượu, cất cao giọng:

- Giới Phủ, người đứng là chân nhân! Ta sẽ uống cạn chén này.

Nói rồi ông uống cạn sạch chén rượu, sau đó tay buông chén rượu vỡ tan, gục đầu cất tiếng ngáy o o...

Mọi người phụt cười, nói:

- “Túy ông” quả nhiên không phải hư danh!

Sau khi Âu Dương Tu được người nhà dìu đi, Vương An Thạch vẫn bất động, chỉ dùng ánh mắt hùng hực chào họ. Sở dĩ ông tham luyến địa phương, trì hoãn không muốn vào triều, lý do hoàn toàn khác với trong tấu chương là ông không chịu được cuộc sống kinh sư đắt đỏ, càng không thích những kẻ tâm tư xấu xa mua danh trục lợi. Thực ra nguyên nhân rất đơn giản, ở địa phương Vương An Thạch có thể hành sự, tạo phúc ột phương, nhưng khi trở về quan trường nơi kinh thành đầy những bùn lầy, ông lập tức sẽ chùn tay không làm gì được.

Đây không phải là dự đoán ngông cuồng, bản thân ông đã có kinh nghiệm nửa năm ở kinh thành, đó là minh chứng tốt nhất.

.....

Tháng năm năm trước, ông vào kinh nhậm chức Phán quan Quân Mục Ti trong hàng ngàn tiếng tung hô. Nhậm chức chưa bao lâu, ông phát hiện khoản mục của Quân Mục Ti hỗn loạn, tồn tại những sơ hở nghiêm trọng, vì vậy ông lập tức thỉnh xin điều tra các khoản. Kết quả vấp phải sự phản đối của trên dưới Quân Mục Ti, từ Đô giám Hàn Bình đến tiểu lại cấp dưới đều giở đủ trò, vừa đâm vừa xoa muốn ngăn cản ông.

Thế nhưng sự cứng rắn của ông người thường khó mà hiểu được. Một mình ông chống chọi với áp lực của mọi người, chẳng những không lùi bước mà còn gánh tất cả việc xấu của họ... Dù khi ấy toàn lực cứu trợ

thiên tai, nhưng công việc lại khá độc lập nên cực kỳ rườm rà, mười mấy hai mươi người không làm hết được.

Hàn Bình nhận thấy dựa vào chiến tranh nhân dân thì đánh không thắng, chỉ đành cáo trạng với Văn Ngạn Bác. Ai ngờ Văn Ngạn Bác đưa Vương An Thạch đến Quần Mục Ti, Quần Mục Ti mà có một người cứng đầu như thế thì không phải chuyện tốt.

Có điều Hàn Bình là em họ của Hàn Kỳ nên vẫn phải để ý tới thể diện. Sau cùng Văn tướng công không làm gì được Hàn Bình mà còn tự khiến mình lâm vào cảnh khó xử, hai bên đều lùi một bước, không kiểm tra toàn diện mà chỉ kiểm tra một bộ môn ở hạ hạt, nếu có vấn đề thì kiểm ở chỗ khác.

Rốt cuộc Quảng Bình giám nằm ở đường Hà Bắc trở thành quả trứng xui xẻo này. Quảng Bình giám ở Hình Châu, Minh Châu, Triệu Châu của đường Hà Bắc, tổng cộng chiếm ruộng dân một triệu năm trăm ngàn mẫu, ngựa nuôi mười ba ngàn sáu trăm con, binh quân mỗi con ngựa chiếm một trăm mười mẫu. Căn cứ theo tài liệu khi mới lập quốc, Quảng Bình giám lúc ấy chỉ chiếm bốn trăm năm mươi ngàn mẫu, nhưng ngựa nuôi lại là mười lăm ngàn con, binh quân mỗi con chỉ chiếm ba mươi mẫu.

Phải chăng quân mã của triều Đại Tống đột nhiên nở dạn dày, sức ăn tăng gấp ba lần? Hay là do đồng cỏ ở Quảng Bình giám bị thoái hóa? Vương An Thạch đích thân thẩm tra thì phát hiện cây cỏ nguồn nước hai bờ Chương Hà vẫn tốt, nhưng lần này ông cũng phát hiện ra một bí mật – thì ra những đồng cỏ của ngựa nuôi đã trở thành điền trang của các hộ cường hào, điền trang càng tăng mà đồng cỏ thì càng giảm, vì vậy mới có cục diện như hôm nay.

Không cần nói rõ cũng biết, những điền trang trá hình này đều không phải nộp thuế.

Sau khi nắm giữ chứng cứ xác thực, Vương An Thạch làm rõ mọi chuyện, song triều đình chỉ bãi chức Tri giám của Quảng Bình giám cùng một viên quan Câu Áp của Quần Mục Ti, đồng thời ra lệnh cưỡng chế, thanh tra. Nhưng ai hiểu chuyện này đều biết, kiểm tra tới lui cũng không giải quyết được gì.

Còn Đô giám Hàn Bình lại điều Tam Tư đảm nhiệm Diêm Thiết Phó Sử. Mặc dù nói là điều đi sông phẳng, nhưng độc quyền quân muối sắt trong thiên hạ béo bở hơn làm ở Quần Mục Ti, nói xem nên tìm lý lẽ ở đâu đây!

Về phần vốn nói là tốt, tiếp tục triều tra những giám khác thì cũng không có gì đáng ngạc nhiên nữa...

Vương An Thạch hiển nhiên không đáp ứng, nhưng vẫn luôn yêu quý Văn Ngạn Bác. Văn tướng công luôn ủng hộ ông đã đi rồi, còn thủ tướng Phú tướng công hiện tại thì lại không thích ông. Vương An Thạch mấy lần dâng tấu đều im hơi lặng tiếng, Trần quan gia cũng lơ đi không nói, Vương An Thạch có tài mà cũng như không, quả thực muốn đâm đầu vào tường cho rồi!

Năm ngoái ông cũng đã nhiều lần dâng tấu thỉnh cầu ra ngoài, kiên quyết không muốn ở lại trong chốn quan trường nhơ nhớp này nữa!

Nếu trong triều có nhiều người giống như Âu Dương công, giá như Âu Dương công có thể nắm giữ chức vụ quan trọng thì chuyện đâu đến nông nổi này?

....

Âu Dương Tu đã say, tiệc rượu cũng đến lúc tàn, Vương An Thạch rời khỏi tiệc trước. Tô Tuân cũng muốn đi nên nhìn quanh tìm con trai, song chỉ thấy Tô Triệt mà không thấy Tô Thúc.

- Ca ca con đâu rồi?

Tô Triệt chỉ vào một góc, Tô Tuân thấy một đám người vây quanh Tô Thúc, miệng ai nấy cũng tấm tắc khen ngợi.

Tô Tuân đến gần xem thử, thì ra Tô Thúc đang vẽ lại cảnh tiệc rượu hôm nay. Dưới họa bút của Tô Thúc, sự bày biện xa hoa ở phủ Âu Dương lại trở nên vô cùng tinh tế ưu nhã, bố cục trong tranh có tự có tan tạo sự thú vị, hình thức lại hài hòa sinh động.

Cách Tô Thúc khắc họa Âu Dương Tu cực kỳ xuất sắc, đặc tả hết sức có thần. Thần thái thoải mái của Âu Dương Tu vượt hơn hết thấy mọi người, khí độ phi phàm, song gương mặt lại không mang ý cười, tương

phản với cảnh hoan hỉ xung quanh, nội tâm sầu khổ uất ức của chủ nhân được miêu tả chuẩn xác. Những nhân vật còn lại ai nấy đều sinh động như thật, dù chưa lên màu nhưng bức họa lại rất có chiều sâu, cuốn hút vô ngần.

Mai Nghiêu Thần và Thái Tương đứng sau lưng Tô Thúc, thấy mình trong bức họa phong lưu khoáng đạt là thế, họ vuốt râu hài lòng. Họ có trực giác, thần thái tướng mạo của mình cùng với bức họa sẽ được lưu truyền thiên cổ.

Vì vậy khi Thái Tương chừa chỗ trống để hạ bút trên bức họa, Trần Khác thỉnh Mai Nghiêu Thần đề thơ, hai người liền vui vẻ đồng ý. Mai Nghiêu Thần sau khi xuất khẩu thành thơ thì thản nhiên nói:

- Ta muốn thương lượng với Tử Chiêm, sau khi họa xong bức này người định cho Mai bá bá thứ gì?
- Làm việc phải có trước có sau chứ.

Tô Thúc chưa kịp mở miệng, Trần Khác đã quả quyết nói:

- Tiểu chất đã quyết định rồi!
- Đừng keo kiệt vậy, chỉ là một bức họa thôi mà.

Mai Nghiêu Thần cười khà khà nói:

- Phải kính già yêu trẻ mới đúng.

Trần Khác muốn để bức họa này làm vật gia bảo, nói thế nào cũng không chịu nhường Mai Nghiêu Thần, sau cùng phải để lão đặt tên cho rượu mới thì lão mới chịu thôi.

- Ta cũng vừa nghĩ ra một cái tên hay. Rượu này chỉ có ở thiên thượng, nhân gian nào có ai nếm được mấy ngụm? Người thấy cái tên “Tiên Lộ” như thế nào?

Mai Nghiêu Thần cười nói:

- Chẳng phải Tử Chiêm đã nói: “Ngóng về núi tây kề cận, muốn vén xiêm y rong chơi” đó sao, vậy nghĩa là chỉ có rượu của thần tiên uống mới có hiệu quả này thôi, đúng không?

Mọi người đều tán thưởng:

- Cái tên này rất hay.

Đợi sau khi Tô Thúc cuộn lại bức họa còn dang dở, phụ tử Tô gia liền cáo từ ra về. Trần Khác vốn dĩ không định về cùng họ, song Tô Tuân lờm hẩn một cái, hẩn chỉ có thể ngoan ngoãn đi theo.

Trên xe ngựa trở về của Tô gia, sắc mặt Tô Tuân không tốt chút nào. Mặc dù Tô Thúc hôm nay đã thi triển hết tài năng khiến ọi người khen không ngớt lời, song trong lòng ông vẫn luôn bức bối khó chịu... Phiên nã này là do Vương An Thạch đem tới. Thứ nhất, chính là vì Vương An Thạch lơ ông đi, thứ hai là Âu Dương Tu vô tình nhất bên trọng, nhất bên khinh, so sánh hai nguyên nhân thì điều thứ hai lại khiến ông đau lòng hơn.

Đám văn bối thấy bộ dạng mặt không ra mặt, mũi không ra mũi của Tô Tuân, ai nấy đều tự biết không nên tìm phiền phức, đến thở mạnh cũng cách luôn.

- Còn hai mươi mấy ngày nữa là thi, con chuẩn bị ra sao rồi?

Hồi lâu sau Tô Tuân mới lên tiếng:

- Trong lúc tắc tắc tắc vàng này mà còn ham ủ rượu, thật sự không ra gì!

Lời này dĩ nhiên nhắm vào Trần Khác, gọi hẩn lên xe chính là có ý này... Tô Tuân có thành kiến với Trần Hi Lượng, cho rằng tên tiểu tử Trần Khác ruồng bỏ con gái mình mà đi tìm hôn sự khác. Nếu không phải vì Tiểu Muội kiên quyết đến cùng, ông nhất định sẽ không nhìn nhận thẳng rể như Trần Khác.

Hiện tại Trần Hi Lượng đã lấy Tào thị, dòng dõi Trần gia cũng ngày càng phát cao, ông sẽ không tìm đến nhà nữa. Thi xuân đã gần kề, thủy chung vẫn không cách nào yên tâm cho được, đến lúc phải dò hỏi cử nghiệp của con rể rồi.

- Đó là rượu do đồng hương ủ, nhờ con xin Âu Dương công đặt tên, với lại cũng vì tình nghĩa nên khó mà từ chối.

Trần Khắc chỉ còn cách kiên trì giải thích:

- Còn về cử nghiệp, Tử Chiêm và Tử Do có thể làm chứng, tháng này ngoại trừ văn hội ra, con chỉ làm văn chứ không có gì khác.

- Đúng đó, đúng đó.

Hai vị kia lúc này tỏ ra rất trượng nghĩa nói:

- Tam Lang thực sự rất dụng công, chắc chắn không có vấn đề gì đâu.

- Thi Biệt Đầu mà còn có vấn đề thì đừng hòng lấy con ta.

Tô Tuân hừ một tiếng, sắc mặt cuối cùng đã giãn ra:

- Hôm nay ta nghe Âu Dương công nói muốn thanh trừ thể Thái Học, khoa thi này ông ấy không làm chủ khảo thì thôi, nếu thật là ông ấy thì các con có cơ hội bộc lộ tài năng rồi!

Theo phân tích của của Tô Tuân thì khả năng Âu Dương Tu làm chủ khảo rất cao, bằng không thì năm trước triều đình triệu ông ấy hồi kinh để làm gì? Với lại trong hai năm nay, cái miệng của Âu Dương Tu đã đắc tội không ít đại thần, theo lý thì đã bị điều đi mười lần rồi. Nhưng triều đình vẫn giữ Âu Dương Tu lại, để ông ta sửa sử sách, chủ trì điển lễ, còn không ngừng thăng quan tiến chức nữa.

Tất cả là vì cái gì? Theo sự tinh thâm của Tô Tuân cho thấy, rõ ràng triều đình có biểu hiện trọng dụng Âu Dương công. Với tính cách “trong mắt không lưu hạt cát, trong bụng không giấu lời ngầm” của ông ta, vào trung khu, quân bộ viện thì không thích hợp, ngay cả làm Đài Giám cũng không ổn... Lực sát thương của Âu Dương đại hiệp thực sự quá lớn, nếu để ông ấy tự do khai hỏa quyền, chỉ e người người đều sợ không dám đi làm nữa.

Vậy chỉ còn sót lại một khả năng, chính là kỳ thi lớn sắp tới! Triều đình muốn để ông ta làm chủ khảo!

Suy đoán này rất quan trọng, bởi vì nó ảnh hưởng đến tiền đồ của bọn trẻ. Không chỉ là vấn đề đậu hay không, Tô Tuân tin rằng dù có bất kỳ chuyện gì xảy ra, dựa vào năng lực của bọn trẻ thì chuyện đậu là không thành vấn đề. Nhưng thi đậu chỉ mới là bước qua ngưỡng cửa quan trường, sau cùng có lên cao được hay không thì còn phải xét đến thứ bậc.

Đối với việc tìm hiểu về khoa cử Đại Tổng, có thể nói Tô Tuân có hiểu biết sâu nhất. Ông biết rất rõ ở triều Đại Tổng phân biệt đối xử này, năng lực tài học của một người chẳng phải là cơ sở để có thể thăng tiến, nếu không có hậu thuẫn vững chắc, dù có bản lĩnh lớn đến đâu chẳng nữa cũng phải đợi đến lúc khảo thành tích ba năm một lần mà từ từ leo lên cao. Chín phần mười quan viên, làm liên tục cho đến khi nghỉ hưu cũng không chạm đến được tiêu chuẩn thấp nhất của quan viên cao cấp là tứ phẩm...

Vậy một phần mười còn lại thì sao? Dựa theo phân tích của Tô Tuân, ông rút ra kết luận – tuyệt đại đa số đều cần có hai điều kiện là thi đậu sớm và thứ bậc cao. Khởi điểm cao thì tiến bộ nhanh, thiếu niên thi đậu thì tiền đồ sẽ rộng mở, hai điểm quyết định quan lớn này đều là ở những người trẻ tuổi.

Huống chi quan gia cũng tốt, tướng công cũng ổn, đều có chứng “luyện đồng” (thích người trẻ), họ luôn sủng ái đủ điều với những thiếu niên thiên tài... Khi phạm lỗi thì nói “Người trẻ tuổi sao không mắc lỗi cho được”, không lập công lại bảo “Thiếu niên lão thành”, lập công rồi thì khen “Chỉ trên trời có, dưới đất thì không”. Sự thiên vị đáng căm phẫn này suy cho cùng có gì không tốt?

“Tỷ như Vương An Thạch kia, nếu không phải hai mươi tuổi suýt đậu Trạng Nguyên, Văn Ngạn Bác với Âu Dương Tu liệu có nâng niu cái chân thối của Vương An Thạch không?”, Tô Tuân hậm hực nhủ thầm.

....

“Nếu không phải thì sao?”, Tô Tuân lại lầm bầm, chung quy chủ khảo khoa thi này chỉ có triều đình biết, hiện tại còn mấy ngày nữa là công bố người được chọn rồi, vậy mà tin tức vẫn bật tùm, rõ ràng triều đình rất coi trọng khoa thi này.

Nếu là Âu Dương Tu thì dễ nói rồi, chẳng may không phải thì Tô Tuân không sao yên lòng. Dù ông tin vào năng lực bọn trẻ, song khi thấy thể Thái Học quý quái kia, vốn dĩ nó không nói tiếng người mà. Khi ở Tứ Xuyên bọn trẻ chưa từng luyện qua, đến Biện Kinh chưa đầy một năm, nếu miễn cưỡng đi học thì chẳng khác gì học không thành mà còn quên luôn kiến thức vốn có, không đâu ra đâu, làm sao có thể so bì với những người hiểu biết sâu rộng cho được?

- Nếu không phải thì lần này cứ xem như làm nóng người đi.

Tô Tuân quả quyết:

- Ta nghe nói sau này khoảng cách giữa các kỳ thi sẽ rút ngắn, trước khi các con hai mươi lăm tuổi ắt hẳn có thể tham gia hai lần nữa, ta không tin không thể gặp được Bá Nhạc .

Bá Nhạc: người nước Tần thời Xuân Thu, giỏi về xem tướng ngựa. Dùng để chỉ người giỏi phát hiện, bồi dưỡng nhân tài.

-

Đám tiểu tử im lặng. Không biết nhị Tô nghĩ sao, chứ Trần Khác sẽ không đợi thêm bốn năm nữa, làm quan lớn có gì hay? Chi bằng ở tại địa phương, làm vua một cõi tự tại biết bao, vì vậy thi xếp thứ mấy hẳn đều chấp nhận.

Có điều hẳn cũng rất muốn biết Tô Tuân đoán đúng hay không, vì nếu là Âu Dương Tu thì sẽ là tin vui dành cho Triệu Tông Tích. Ngoài Âu Dương Tu ra, Tri chế cáo Lưu Sưởng cũng đứng đầu trong danh sách dự đoán. Giả sử triều đình chọn Lưu Sưởng, điều đó đồng nghĩa với đám tiến sĩ của năm Gia Hựu đầu tiên đều có quan hệ với Triệu Tông Thực, vì Lưu Sưởng từng là lão sư của Triệu Tông Thực mà!

Trong lúc chờ đợi và dự đoán, vào ngày mùng tám, đồng thời có mấy viên Nội Sử xuất cung, người dẫn đầu là Hồ Tổng quản... Vị lão công công này không bao giờ tùy tiện xuất cung, chỉ có một khả năng trong thời điểm mẫn cảm này, đó chính là đi thỉnh quan chủ khảo tiến cung.

Lão vừa xuất cung liền có người bí mật bám theo, không ngừng truyền lại lộ trình của lão cho người có dụng ý ở khắp các phủ.

Vương phủ quận Nhữ Nam cũng là một trong số đó.

Triệu Sung Nhượng nhàn rỗi, nhắm nghiền mắt dựa vào ghế. Mấy đứa con của y, hoặc đứng hoặc ngồi, ai cũng bồn chồn ngóng tin tức.

- Báo, Hồ Tổng quản đã ra khỏi Lương Môn cũ!

- Báo, Hồ Tổng quản bước lên cầu Kim Lương!

- Tốt quá!

Triệu Tông Ý kích động:

- Xem ra là Lưu sư phó rồi!

- Chưa chắc!

Triệu Tông Phụ lại thản nhiên nói:

- Nhà Âu Dương Tu cũng nằm cùng một hướng.

Quả nhiên lát sau thám tử hồi báo:

- Hồ Tổng quản đi ngang qua nhà Lưu sư phụ, tiến đến cầu Ngân Lương rồi!

- Lão Tứ đứng là đồ miệng quạ!

Tiếng ai oán tức thì rộ lên trong thư phòng, không cần do thám nữa cũng biết sự lựa chọn cuối cùng của triều đình là Âu Dương Tu.

240. Quyển 5 - Chương 252-253: Kế Hoạch

- Không phải lo...

Trải qua lần đả kích trước, Triệu Doãn Nhượng càng trở nên trầm ổn.

Chỉ nghe thấy lão thần nhiên nói:

- Âu Dương Vĩnh Thúc là trung thần do chính Khổng phu tử dạy dỗ.

Dừng một chút, vẫn là nhịn không được nói:

- Nói trắng ra là ngu trung. Đây là nguyên nhân mà quan gia lựa chọn ông ta. Người như thế làm giám khảo, còn tốt hơn những kẻ gió theo chiều nào thì theo chiều ấy nhiều.

Nói xong, khoát tay nói:

- Không cần phải diễn nữa, tất cả giải tán đi.

“Nhiều con nhiều cháu càng thêm nhiều ân oán.” Những lời này bỗng nhiên xuất hiện trong đầu của lão Vương gia. Hiện giờ ông ta nhìn rất nhiều con cháu đứng trước mặt này, trong lòng chỉ cảm thấy phiền não.

Các con khấn trưởng đứng dậy thi lễ, nói đuôi nhau rời khỏi. Đi ra khỏi thư phòng của phụ thân, Triệu Tông Huy vừa định quay trở lại chỗ ở của mình...

Bác Nghệ Hiên của y đã bị đóng cửa, hiện giờ chỉ có thể ở trong Vương phủ. Tuy nhiên, vẫn còn tốt hơn lão Thập Lục. Triệu Tông Hán bị điều đi Duyên Châu trông coi, không biết năm tháng nào mới có thể quay trở về nhà.

Thì bị một người gọi lại nói:

- Tam ca, đệ muốn mời huynh tới phòng uống trà.

Không cần quay đầu lại cũng biết là lão Thập Tam. Triệu Tông Huy cười ha hả nói:

- Rất vinh hạnh.

Nhưng trong lòng lại cười lạnh. Thằng nhãi này chắc hẳn có chuyện gì mới ân cần như vậy.

Quay đầu nhìn lại, ngoại trừ Thập Tam, còn có lão Tứ. Y liền biết đây là chuyện mà không thể để cho bên ngoài biết.

Ba người đi tới thư phòng của Triệu Tông Thực. Thư phòng của vị ưu tú nhất trong số tôn thất Đại Tống này, đúng với danh xưng ‘Một sách’, bởi vì trong này toàn là sách vở. Nhiều thêm ra cũng chỉ là cái bàn và vài dụng cụ đơn giản. Trên bàn có bày văn phong tứ bảo. Đều là thứ bình thường nhất, không có gì sang quý.

Đường đường một vị vương tử, thư phòng lại bày biện đơn giản như vậy, không khỏi có chút mất thân phận. Đây cũng là nguyên nhân mà y không muốn tới chỗ này...Lão đệ, người diễn cũng có phần quá a!

Sau khi ngồi xuống, Triệu Tông Thực lấy một hộp trà rồi cho người hầu pha trà. Triệu Tông Huy lại khoát tay nói:

- Ta không uống quen những loại trà thô. Hãy bảo hạ nhân lấy trà Tiểu Long Đoàn tới.

- Đây là trà Tiểu Long Đoàn.

Triệu Tông Thực nói:

- Trà năm ngoái huynh cho đệ vẫn còn để ở đây.

- Ta nói này Thập tam đệ, đệ cũng không nên làm khổ mình quá, có được không hả?

Triệu Tông Huy nhịn không được nói:

- Đệ uống những thứ quý giá một chút, người ngoài cũng không có ai nói gì.
- Hơn mười năm sống kham khổ đã quen rồi.

Triệu Tông Thực thản nhiên nói:

- Huynh bảo đệ ăn ngon mặc đẹp, ngược lại lại khiến đệ không quen.
- Không hổ là Thập tam a, huynh phục đệ.

Triệu Tông Huy chịu phục nói:

- Nói đi, đệ tìm ta có chuyện gì.
- Đệ muốn hỏi một chút, việc kia huynh an bài như thế nào?

Triệu Tông Thực trầm ngâm trong chốc lát, mới nói:

- Làm sao mà đến bây giờ vẫn không có động tĩnh?
- Việc nào?

Triệu Tông Huy sững sốt một lúc, rồi mới phản ứng nói:

- Đệ nói là việc liên quan tới tiểu tử họ Trần kia sao?
- Đúng vậy.

Triệu Tông Thực gật đầu. Triệu Tông Phụ vẫn ngồi bên cạnh cũng hạ giọng nói:

- Đệ đã điều tra ra hẳn là người của Triệu Tông Tích. Bất luận là thù trước hận cũ, cũng không thể để cho hẳn thi đậu tiến sĩ.
- Đó là đương nhiên!

Triệu Tông Huy phẫn hận nói:

- Thằng nhãi này khiến nhà của chúng ta người đi của mất. Sớm muộn gì cũng phải lấy mạng chó của hắn. Làm sao có thể khiến hắn có thêm một vòng thần quang hộ thể?
- Hóa ra là huynh không quen.

Triệu Tông Thực than nhẹ một tiếng nói:

- Đệ tưởng rằng huynh có thể sớm động thủ. Hiện giờ quan chủ khảo chính là thầy của hắn. Chỉ sợ chức vị tiến sĩ đã nằm trong túi áo của hắn.
- Rơi vào trong túi áo, ta cũng muốn lấy ra.

Triệu Tông Huy cười lạnh một tiếng nói:

- Không phải là huynh không nghĩ tới động thủ. Chỉ là cha nghiêm lệnh cho huynh không được lại đi trêu chọc hắn cùng người nhà của hắn. Chính vì thế mà hắn mới có nhảy nhót tới hiện tại.
- Đúng vậy, thằng nhãi kia chức quan còn chưa được, nhưng lại là nhân vật phong vân trong đám sĩ tử. Rất khó xử lý hắn.

Triệu Tông Phụ cũng thở dài nói:

- Mấu chốt là, cha của chúng ta bị hắn dọa sợ. Không ngờ một nhân vật nhỏ nhoi như vậy chúng ta cũng không động được. Thực sự đáng giận.
- Nếu bí quá thì chúng ta có thể hóa liều...

Triệu Tông Thực rất căm hận Trần Khác, phần lớn nguyên nhân là từ Triệu Tông Tích... Không ngờ quan gia nghe xong chủ ý cù bấp của Hàn Kỳ, xây dựng một khu nhà Tông học ở trong cung. Không chỉ tuyển những tinh anh vào giáo dục, mà ngay cả các thanh niên hoàng tộc, đều có thể đi vào nghe giảng. Cũng đồng ý, chỉ cần bọn họ học có thành tựu, thì cho phép bọn họ đảm nhiệm chức quan. Điều này khiến cho

nhóm tôn thất, vốn bị nuôi cầm như heo, hưng phấn không thôi. Đều lưng đeo cặp, đi tới Tông đường nghe giảng.

Năm nay Triệu Tông Thực đã hai mươi sáu tuổi, đã lên chức cha rồi. Nhưng vì cạnh tranh với Triệu Tông Tích, y cũng không thể không đi. Mỗi ngày giờ mao đi học, giờ dậu ra về, phải vượt qua tường mà đi, chỉ sợ có người quen gặp nói ‘Đi học à tiểu vương gia...’. Cho nên mỗi lần đi học, là một loại dày vò. Nghĩ tới loại cạnh tranh ác tâm như vậy, y chỉ có cảm giác muốn giết người.

Giết không được Triệu Tông Tích, đành phải lấy tay sai Trần Khác đem ra hả giận. Nhưng do Trần Khác có đại nội thị vệ bảo hộ, không thể giết được. Chỉ còn có cách khiến hắn thi rớt, thì so với giết hắn, còn khiến y cao hứng hơn.

- Thập tam, đệ yên tâm, kỳ thực huynh đã sắp xếp xong xuôi.

Triệu Tông Huy hạ giọng, nói rõ ngọn nguồn cho hai đệ đệ...

- Kế sách đơn giản nhưng rất tốt.

Triệu Tông Thực không khỏi khen:

- Đánh đúng vào nhược điểm của hắn, một kích trí mạng.

- Ngắm chuẩn một chút, đánh cho hắn không thể ngược dậy nổi.

Ngay cả Triệu Tông Phụ vốn giỏi về nghĩ ra âm mưu, đều phải tán dương:

- Tam ca quả nhiên chỉ cần ngẫu nhiên cũng có thể nghĩ ra được diệu kế.

- Đi chết đi.

Triệu Tông Huy mắng:

- Lần trước là do huynh coi thường hắn, mới mắc phải sai lầm. Lần này huynh sẽ coi trọng hắn hơn, tự nhiên không thể lại phạm sai lầm.

- Đúng vậy.

Triệu Tông Thực gật đầu nói:

- Lần này Tam ca có thể rửa hận rồi.

- Ha ha.

Triệu Tông Phụ cười cười, nghiêm mặt nói:

- Quan trọng là, người nọ có thể đáng tin hay không? Nếu chẳng may bại lộ, có thể liên lụy tới huynh hay không?

- Tuyệt đối sẽ không.

Triệu Tông Huy lắc đầu nói:

- Đệ đệ của y vốn lẫn lộn Quỷ Phàn Lầu, sau lại chết ở đó, khiến y hận Trần Khác thấu xương. Lần này có cơ hội báo thù, y còn không hỏi ta là ai, không phải là muốn không liên lụy tới huynh sao?

Dừng một chút lại nói:

- Huống chi, cho dù là điều tra ra, cũng là sau khi y xong đời. Ai còn để ý một kẻ đã thân bại danh liệt?

- Ừ.

Triệu Tông Thực nhìn Triệu Tông Phụ, thấy y đồng ý, cũng gật đầu nói:

- Vậy thì tốt, cứ làm như thế.

Huynh đệ Triệu Tông Thực đang âm mưu bày kế ở bên này. Thì bên kia, Âu Dương Tu đã mặc xong quan phục, dưới sự bảo hộ tầng tầng của đại nội thị vệ, hoặc cũng có thể nói là giám thị, vội vã rời khỏi nhà.

Đối với việc này, song phương đều ngầm hiểu lẫn nhau, rất nhanh đã tới nội cung. Đi vào điện Thùy Cung, liền gặp năm vị quan viên nổi tiếng: Hàn Lâm Học Sĩ Vương Oa, Long Đồ Các Trục Học Sĩ Mai Chí, Tri Chế Cáo Hàn Phong, Tập Hiền Điện Tu Soạn Phạm Trấn, Quốc Tử Giám Trục Giảng Mai Nghiêu Thần. Bọn họ cũng đã được gọi tới đây.

Mọi người gặp mặt, chỉ thoáng thi lễ qua, cũng không nói nhiều. Một lúc sau có hoạn quan hô:

- Chư vị chờ một chút, đợi chúng ta đi vào thông báo một tiếng.

Một lúc sau, quan gia triệu kiến, chúng thần xếp hàng đi vào. Chỉ thấy Hoàng đế Đại Tổng Triệu Trinh mặc một bộ sa bào, thắt lưng có khắc phượng hoàng, đầu đội Thông thiên quan. Bộ trang phục này vốn chỉ dùng cho những ngày tết, ngày hội quan gia mới mặc. Lúc bình thường gặp quan viên, quan gia chỉ mặc bộ áo bào đỏ thẫm, không khác mấy so với các đại thần.

Hiện tại xem ra, người quả nhiên vẫn dựa vào ăn mặc, Phật dựa vào mạ vàng. Triệu Trinh ăn mặc trang trọng, thái độ hiền hòa, càng tăng thêm khí chất của đế vương, khiến người khác nhìn vào không dám lơ đãng.

Đợi các thần tử hành lễ xong, liền có hoạn quan tới tuyên thánh chỉ. Quả nhiên là việc thi cử tuyển tài năm nay. Quan gia bổ nhiệm Hàn Lâm Học Sĩ Thừa Chỉ Âu Dương Tu quyền Tri cống cử (đại thần được đặc phái chủ trì khoa thi tiến sĩ nhà Đường). Hàn Lâm Học Sĩ Vương Phôi, Long Đồ Các Trục Học Sĩ Mai Chí, Tri Chế Cáo Hàn Bổng, Tập Hiền Điện Tu Soạn Phạm Trấn, bốn người đồng quyền Tri cống cử.

Ngoài ra còn có Quốc Tử Giám Trục Giảng Mai Nghiêu Thần cùng mười sáu người làm quan kiểm tra bài thi.

Mệnh cho Quán Các Giáo Khám Trương Động, Vương Liệp làm giám khảo.

Mệnh cho Trương Sư Nhan, Lưu Thản, Lý Chính Ngôn, Tôn Cố, Thôi Đài làm Chư khoa khảo thí quan.

Mệnh cho Trục Tập Hiền Viện Tổ Vô Trạch, Tập Hiền Giáo Lý Tiền Công Phụ làm Khảo thí Tri Cống cử quan thân thích cử nhân. (giám khảo trông coi những cử nhân thân thích của Khảo quan).

Lại bổ nhiệm hai vị quan Quát ấn quyền thủ, hai vị quan Giám cống viện môn, ba vị quan Phong di, cùng với hai mươi bảy quan viên đảm nhiệm công việc có liên quan ở trường thi.

Lại công bố ngày cụ thể Tỉnh thí tòa viện, Dẫn thí, cùng ngày yết bảng. Tòa viện là vào ngày hôm nay, mười ngày sau, vào mười tám tháng giêng thì Dẫn thí. Giữa tháng hai thì yết bảng. Dùng Thái Học làm trường thi.

Ngoài việc bổ nhiệm và thông báo ngày, còn lại như thường lệ tuyên truyền giảng dạy các điều luật coi thi. Thứ nhất, Tòa viện phòng ngừa đề thi bị tiết lộ ra ngoài, các Khảo thí quan thì từ ngày được bổ nhiệm đến ngày Yết bảng đều bị cấm ra ngoài.

Thứ hai, vì tránh cho quan giám khảo thiên vị cho người thân, những sĩ tử thân thích của khảo quan phải ở trường thi khác, do “Khảo thí Tri cống cử quan Thân thích cử nhân” trông coi.

Luật lớn, luật nhỏ, còn có vô số, đều phải tuân thủ nghiêm ngặt.

Đợi cho quan chủ khảo tiếp chỉ, quan gia lại khuyến khích mọi người cố gắng. Nói khoa thi là đại lễ tuyển tài của quốc gia, liên quan tới sự thịnh của vương quốc gia và sự yên ổn về chính trị. Nhất định phải làm việc công chính, nhất định phải tận tâm tận lực, không thể xem nhẹ.

Sau một hồi lải nhải, chúng quan viên đều lui ra. Do đại nội thị vệ trực tiếp hộ tống tới Thái Học tòa viện. Quan chủ khảo Âu Dương Tu thì bị quan gia giữ lại.

Triệu Trinh đứng lên, đi tới trước mặt Âu Dương Tu. Không có vòng vo, mà sâu sắc nói:

- Cổ nhân có nói, nuôi binh nghìn ngày, dùng binh một giờ.
- Ba năm sau ta mới triệu hồi ái khanh lại, chính là để dùng ở trận chiến này.
- Vì thần sẽ tận tâm làm việc, vì quốc gia tuyển thêm nhân tài.

Âu Dương Tu được vinh dự làm chủ khảo, nhưng vẫn tỉnh táo, khom người thật sâu nói:

- Thần lấy danh nghĩa tổ tiên để thề.
- Không cần như vậy.

Quan gia lắc đầu cười nói:

- Khanh là tiến sĩ năm Thiên Thánh thứ tám. Năm đó quả nhân mới có hai mươi tuổi. Trải qua nhiều năm bão táp mưa sa như vậy, Âu Dương Vĩnh Thúc làm người như thế nào, ta còn không rõ sao?

Âu Dương Tu động lòng rồi, ông ta có thể nghe ra những lời chân thành phát ra từ nội tâm của quan gia, liền càng ngừng thần lắng nghe.

- Suốt hai mươi tám năm rồi, khanh đã trên năm mươi tuổi, ta cũng đã tri thiên mệnh rồi.

Nhìn bộ dáng lúc này của Triệu Trinh, có vẻ còn già hơn Âu Dương Tu. Y thốt thức không ngừng nói:

- Vĩnh Thúc a, chúng ta đều già rồi...

Một câu ‘Chúng ta đều già rồi’ đã lay động tâm can của Âu Dương Tu. Ông ta cúi đầu nói:

- Quan gia đang độ xuân thu chính thịnh...
- Đừng nói những lời khách sáo như vậy.

Triệu Trinh ngồi xuống ghế thấp, ra hiệu cho Âu Dương Tu cũng ngồi xuống, cười nói:

- Không phải khanh vẫn phản đối Thái Học thể sao? Trong mắt quả nhân, cái gọi là Thái Học thể, ngoại trừ là khó và hiếm ra, còn lại là lời nói rỗng tuếch.

Nói xong cười ha hả:

- Khanh cũng không nên chỉ cho phép châu quan phóng hỏa, mà không cho dân chúng đốt đèn a.

Âu Dương Tu gật gật đầu, trầm giọng nói:

- Vi thần đã hiểu. Hôm nay chỉ nói lời nói thật.

Được quan gia ra hiệu, ông ta mới ngồi xuống bên cạnh ghế.

- Vậy là được rồi.

Triệu Trinh nhìn mái tóc bạc trắng của Âu Dương Tu, từ từ hỏi:

- Ái khanh, trải qua ba mươi năm quan trường, lúc nào là lúc khanh kiêu ngạo nhất?
- Vi thần...

Vấn đề này quả thực khó nói. Âu Dương Tu không thể không suy nghĩ trong chốc lát, mới cười khổ nói:

- Hồ thẹn, thẹn vì làm thần tử ba mươi năm, quan lộ chỉ gặp nghênh, không có lúc nào là kiêu ngạo.
- Nhưng ít nhất phải có một thời điểm kiêu ngạo chứ?

Triệu Trinh lắc đầu cười nói:

- Tỷ như lúc Âu Dương Vĩnh Thúc khanh là minh chủ văn đàn. Người đọc sách khắp thiên hạ đều ngược đầu nhìn khanh. Coi những lời của khanh là kinh luân. Chẳng lẽ điều này không đáng kiêu ngạo sao?
- Cũng không biết ai phong vi thần làm minh chủ văn đàn. Thực khiến quan gia chê cười.

Nếu ở hoàn cảnh khác, Âu Dương Tu sẽ nghĩ tới quan gia đang ám chỉ mình rêu rao quá mức. Nhưng giờ phút này, tất nhiên không phải. Ông ta cười khổ nói:

- Hơn nữa, người đọc sách lúc này đều thích khoe khoang học vấn, chỉ e ngại văn viết ra người khác vừa đọc có thể hiểu ngay. Điều này khác xa so với việc vi thần đề xướng cổ văn trước kia. Vậy thì vi thần có thể tính là minh chủ hay sao?

- Quả nhân cũng nghe không ít người nghị luận việc khanh cổ động cổ văn. Nói khanh là coi nặng ngày xưa, mà nhẹ ngày nay. Giống như văn chương của cổ nhân chỗ nào cũng tốt. Mà văn chương của thời nay không đáng một đồng.

Triệu Trinh cười ha ha nói.

- Văn chương của cổ nhân, tự nhiên cũng có tốt xấu lẫn lộn. Sao có thể nói là toàn bộ đều tốt?

Âu Dương Tu lắc đầu, nghiêm mặt nói:

- Nhưng văn của cổ nhân, dùng để giảng đạo lý, điều quan trọng hàng đầu là khiến người nghe có thể hiểu được, văn chương như vậy mới hữu dụng, mới có thể nói được cái gọi là văn dĩ tải đạo. Dùng một câu lại nói:

- Theo suy nghĩ của vi thần, một bài văn là dùng bút nói chuyện. Muốn nói gì thì viết ra cái đó, không quanh co lòng vòng.

- Vậy tại sao còn phải phân chia văn ngôn và bạch thoại?

Triệu Trinh hỏi.

- Nguyên nhân rất đơn giản. Sách của cổ nhân không phải là dùng bằng giấy, mà là bằng thẻ tre hoặc sách lụa.

Âu Dương Tu cười rộ lên nói:

- Vi thần lúc còn trẻ đã thử qua. Dùng dao khắc viết chữ ở trên thẻ trúc, chưa viết được mấy chữ đã đau như hai tay. Huống chi trên thẻ tre cũng không thể viết được nhiều. Cổ nhân dạy là chữ đầy đầu sách đầy bờ, kỳ thực cũng chỉ gói gọn trong vài cuốn sách. Lúc trước, Khổng Tử chọn lọc ra ba trăm bài thơ, viết lên thẻ tre, đã tràn đầy ba cỗ xe ngựa. Cái này khiến cho người xưa lúc viết văn không thể viết đông dài. Mà biến phức tạp thành đơn giản, dùng ít từ nhất, để biểu đạt ý tứ, đây chính là “văn ngôn”.

- Về phần viết trên sách lụa. Tuy có ưu điểm là viết được nhiều, lại nhẹ. Nhưng vì nó quá đắt, nhà nghèo không thể mua được. Cho nên cũng chỉ có thể dùng văn ngôn viết.

Sự khôi hài bác học của Âu Dương Tu, nói chuyện luôn có thể khiến người nghe mê mẩn. Triệu Trinh chợt nói:

- Hóa ra nguồn gốc của văn ngôn là như vậy.

- Văn ngôn cổ đại vừa ngắn gọn lại dễ hiểu. Chẳng hạn như “Luận Ngữ”, “Mạnh tử”, “Mặc tử”, “sử ký”. Những cuốn sách này đều dễ gần dễ hiểu hơn bạch thoại. Nhưng càng về sau thì mới càng khó hiểu.

Âu Dương Tu gật đầu nói.

- Ngẫm lại quả thực có chuyện như vậy.

Quan gia cười nói:

- Vì sao càng về sau thì lại càng khó hiểu?

- Đó là bởi vì các văn nhân đều thích khoe khoang tài học của mình.

Âu Dương Tu nói.

- Ha ha..

Quan gia cười rộ lên nói:

- Người đang nói tới Tống Tử Kinh phải không?

Tống Tử Kinh còn gọi là Tống Kỳ, là vị văn nhân nổi tiếng của triều Tống. Ông ta cũng giống như Vương An Thạch, thi đỗ Trạng Nguyên, nhưng bị người ám hại mới rớt. Nguyên nhân là bào huynh của ông ta Tống Tường cũng thi đậu đồng khoa. Lúc ấy Lê Bộ đề cử Tống Kỳ đứng thứ nhất, Tống Tường đứng ba. Nhưng Thái Hậu Chương Hiền không muốn đệ đứng trước huynh, nên cho Tống Tường đứng thứ nhất, mà bố trí Tống Kỳ đứng thứ mười. Cho nên lúc đó hai huynh đệ có danh xưng là ‘Song Trạng Nguyên’.

Bởi vậy, Tổng Tường đã trở thành đại tam nguyên, đứng đầu ba kỳ thi, thi hương, thi hội, thi đình. Còn Tổng Kỳ thì không chỉ đánh mất danh Trạng Nguyên, mà còn không tiến vào tam giáp (Trạng Nguyên, Bảng Nhân, Thám Hoa), trong lòng sao lại không có khúc mắc? Ông ta lại không giống Vương An Thạch, coi công danh như cặn bã, mà những ngày tháng sau, ở khắp nơi khoe khoang tài học của mình... Đương nhiên ông ta vốn là nhân tài Trạng Nguyên, cho nên rất có tiếng tăm trong chốn văn đàn và chính đàn. Cũng chỉ có Âu Dương Tu có khả năng trên ông ta một bậc.

Năm ngoái, quan gia cảm thấy “Đường thư” được soạn thời Ngũ Đại quá nông cạn, nên hạ chiếu trùng tu. Ở bất cứ triều đại nào, việc trùng tu sách sử đều là vinh dự cao nhất đối với người đọc sách. Chỉ có những người được công nhận tài năng mới có thể đảm nhiệm việc này. Không ngoài sở liệu, Âu Dương Tu được bổ nhiệm làm Tổng tài quan, Tổng Kỳ làm phó, rồi lại triệu tập một đám văn sĩ xuất sắc, tu chỉnh lại “Đường thư”.

Âu Dương Tu bắt đầu nhậm chức, liền triệu tập thuộc hạ tuyên bố bố cục sửa chữa. Các câu chữ trong đó đều đơn giản, rõ ràng dễ hiểu. Nhưng băng dày ba thước, không phải chỉ do một ngày lạnh có thể đông thành. Mọi người đều có phong cách văn chương của riêng mình, nói sửa là có thể sửa được sao?

Huống chi, còn có người coi đây là quang vinh, càng muốn cùng ông ta đối nghịch. Cầm đầu chính là phó tổng tài Tổng Kỳ, Âu Dương Tu quyết định cảnh cáo thẳng nhai này một chút.

Một ngày, Âu Dương Tu đang làm việc ở phòng làm việc, viết tới tám chữ “Tiêu mị phi trình, trát thất hồng hươu” trên tường. Các quan viên xung quanh đều xem không hiểu ý nghĩa của nó. Nhưng cái này không làm khó được Tổng Kỳ. Ông ta cười nói:

- Tổng tài, tám từ này có nghĩa là “Đêm mơ điềm xấu, sáng gặp chuyện vui” chứ gì? Cần gì phải dùng từ thâm thúy như vậy để thay thế?

Âu Dương Tu nghe vậy cười nói:

- Ta chính là học được từ lão huynh.

- Học được từ ta?

- Trong “Lý Tĩnh truyền” mà lão huynh viết, những câu như “Chấn đình bát hạ yểm thông” nội dung không phải còn thiếu sao?

Âu Dương Tu cười tủm tỉm nói:

- Cái này không có cũng biết, như thế không tốt sao, vậy sao còn phải dùng?

Tổng Kỳ bị ông ta nói tới mặt đỏ tía tai, nhanh chóng trở về viết lại... Kỳ thực văn chương của Tổng Kỳ tuy khó hiểu, nhưng rất thực tế.

Âu Dương Tu là người phúc hậu, không thích nói bậy sau lưng của Tổng Kỳ:

- Nhưng trong thiên hạ, những người tài như Tổng Kỳ đâu có mấy người? Đại đa số người viết văn, khi văn chương còn chưa học tốt đã đem toàn bộ tinh lực của mình đặt vào những văn tự theo đuổi những cái lạ, khó hiểu, gây choáng váng cho người đọc. Viết ra những bài văn sáo rỗng, hoa mắt ù tai. Như thế thì triều đình làm sao có thể chọn lựa nhân tài? Sự thật thường mất lòng, nhưng những người viết văn như vậy, đều là những kẻ chỉ biết trục lợi. Làm quan chắc chắn sẽ không phải là quan tốt.

241. Quyển 5 - Chương 254-255: Kỳ Thi Mùa Xuân

Âu Dương Tu nói chuyện văn luôn là trực tiếp, khiến Triệu Trinh phải cười ha hả, cầm chén trà lên, nhấp một ngụm nói:

- Đây chính là nguyên nhân mà ta lưu khanh ở lại. Âu Dương ái khanh, khoa cử là đại lễ tuyển nhân tài, khanh cũng không nên xử lý theo cảm tính.

Tuy nói những lời như vậy, nhưng trên mặt quan gia vẫn như mây trôi nước chảy.

- Nếu là đại lễ tuyển tài, tự nhiên phải vì triều đình lựa chọn nhân tài thực sự.

Âu Dương Tu trầm giọng nói:

- Vi thần sẽ không vì thù hận cá nhân mà làm hỏng đại sự.

- Thiên hạ học Thái học thể rất nhiều, nhất là các học sinh, đều coi Thái Học thể là bài mẫu để noi theo. Khanh làm sao có thể đánh trượt hết được?

Triệu Trinh nghiêm mặt nói:

- Quả nhân nhớ rõ, năm đó văn chương của Tả Hàn Dũ hai lần bị phán là kém cỏi. Về sau phải sửa thành văn bát cổ, mới đậu. Vĩnh Thúc a, đừng lấy mình đo người, làm sĩ tử quả thực không dễ.

- Quan gia nói những lời này, vi thần không thể đồng ý...

Nghe những lời quan gia nói, Âu Dương Tu lập tức đứng lên, thi lễ thật sâu nói

- Đúng là sĩ tử không dễ, cho nên vi thần mới muốn ngăn chặn những kẻ chỉ mong chờ may mắn, giúp những người có tài học thực sự có thể đi đúng con đường con mình.

- Từ khóa sau bắt đầu đi, từ từ sửa đổi là được.

Triệu Trinh nói.

- Lời ấy của quan gia sai rồi. Chuyện ở trên đời, chậm một lát là có thể thất bại, khó có cơ hội để nhắc lại....

Âu Dương Tu có chút kích động nói:

- Thà đau ngắn còn hơn đau dài. Nếu lần này giải quyết dứt điểm, nhất định có thể có hiệu quả nhanh chóng.

- ...

Nhìn Âu Dương Tu kích động như vậy, Triệu Trinh than nhẹ một tiếng nói:

- Ta biết khanh còn đang oán quả nhân.

- Vi thần không dám.

Âu Dương Tu cúi đầu nói.

- Có cái gì không dám?

Triệu Trinh có vẻ chán nản nói:

- Tân chính năm Khánh Lịch thất bại, quả nhân quả thực có sai lầm.

Một cuộc cải cách oanh oanh liệt liệt như vậy, chỉ vì một câu say rượu của một quan nhỏ như Vương Ích Nhu, có thể hủy diệt sao? Quan trọng vẫn là quan gia sợ. Sợ nhóm quân tử đảng đoạt quyền. Sợ thiên hạ đại loạn. Sợ người Liêu và người Tây Hạ thừa dịp mà vào.

Từ xưa tới nay, Hoàng đế đều là những người biết sai nhưng cũng không bao giờ nhận. Hiện tại mấy câu hàm hồ nhận lỗi của Triệu Trinh lại khiến Âu Dương Tu lệ nóng lưng trông:

- Vâng, là chúng thần khi đó, không biết trời cao đất rộng. Cho rằng đã học được văn chương hai quyển Khổng Mạnh, là có thể trị quốc bình thiên hạ. Nhất là vi thần, luôn nghĩ tới trên đời này không phải là đen thì là trắng, chính và tà không thể tồn tại cùng nhau. Không ngờ động một chút là rung động đủ loại tầng lớp, khiến cho các đảng tranh giành kịch liệt. Thực hổ thẹn với quan gia, cũng làm trễ nãi một thể hệ của Đại Tống a!

- Vĩnh Thúc...

Hai mắt của Triệu Trinh đỏ lên, gật đầu nói:

- Xem ra ta đã đánh giá thấp ý chí của Vĩnh Thúc. Không thể tưởng được khanh đã minh bạch toàn bộ.

- Thần đã xem rõ mọi việc. Oan oan tương báo tới khi nào. Đẳng phái tranh giành cũng không thể tránh được! Triều đình Đại Tổng, cần phải có những ý kiến bất đồng, cần phải có tranh luận, thì quốc gia, dân chúng mới có lợi.

Âu Dương Tu nói ra những lời mà mình phải mất mười năm mới ngộ ra được:

- Đại Tổng cần phải có khí thế hải nạp bách xuyên (Ý chí lớn như biển, chứa được mọi ý tưởng của thiên hạ). Đây mới chính là tương lai của Đại Tổng!

- Nói rất hay!

Triệu Trinh lộ ra vẻ tán thưởng nói:

- Mấy năm nay Vĩnh Thúc đau khổ không có uống phí. Rốt cuộc ái khanh đã tìm được tinh thần cao nhất mà Đại Tổng cần có!

Ánh mắt của ông ta lại nhìn thật sâu vào Âu Dương Tu nói:

- Ái khanh, Âu Dương ái khanh! Xem ra quả nhân không chọn lầm người. Sau khi tân chính thất bại, căn bệnh của Đại Tổng càng nặng thêm. Dựa vào thể hệ của chúng ta, chỉ có thể miễn cưỡng duy trì. Nhưng đúng là vẫn cần phải sửa đổi.

Nói xong, ông ta gần từng chữ:

- Thể hệ của chúng ta không làm được, nhưng quả nhân tin tưởng khanh, người nhất định vì Đại Tổng tìm ra được những hạt mầm tốt.

- Khiến Quan gia nói như vậy.

Âu Dương Tu cười khổ nói:

- Vi thần cũng không biết có nên duy trì ý kiến của mình hay không.

- Sửa sai thái quá, cũng vì không còn biện pháp.

Triệu Trinh cười rộ lên nói:

- Khanh chỉ cần chú ý làm, quả nhân tự có cách xử lý ổn thỏa, sẽ không phụ những người đọc sách vất vả trong thiên hạ ...

Đi ra khỏi phòng của quan gia, Âu Dương Tu liền đi tới trường Thái Học. Bắt đầu từ hôm nay cho tới ngày thi, hơn mười ngày, những người liên quan tới cuộc thi, đều phải sống trong trường Thái Học. Ở đây đã có trọng binh thủ vệ, ngăn chặn việc tiết lộ đề thi.

Tuy nhiên cũng không lo bọn họ bị nhốt lâu mà nhàm chán. Một đám văn nhân tụ tập một chỗ, tự nhiên lời ca tiếng hát sẽ vang lên không dừng. Nhưng khác với các buổi xã giao hay khi có thi hứng nhất thời, ở trong kỳ tỏa viện, không thiếu nhất chính là thời gian. Cho nên rất nhiều tác phẩm xuất sắc, được đầu tư tỉ mỉ xuất hiện không ngừng.

Hơn nữa lần này còn có minh chủ văn đàn Âu Dương Tu trấn thủ, càng có những văn hiểm dài được ra đời. Cứ thế tiếng cười tiếng ngâm xướng vang lên không ngừng. Có thể nói đây là một việc trọng đại một thời, trước nay chưa từng có.

Đúng là nhân sinh đắc ý, tùy ý không cố kỵ, nhưng lại dẫn tới phiền toái vô cùng cho sau này. Tuy nhiên, đây là chuyện nói sau...

Thời gian trôi qua như gió, đảo mắt đã qua tết Nguyên Tiêu, ngày tết được dân gian coi là ngày không đêm bởi thấp sáng từ những ngọn đèn đuốc rực rỡ. Trần Hi Lượng và Tào thị dẫn theo con cháu, cùng với Tổng Phụ, cha của Tổng Đoan Bình, đi tới văn miếu cúng bái, hướng đế quân Văn Xương, hướng Nhị tướng công cầu nguyện... Tuy nhiên lần này chịu giáo huấn từ lần trước, không có xin quẻ.

Trong vài ngày này, Trần Khác nhận được đồ chuẩn bị vào thi từ cửa hiệu lâu đời Hàn Mặc Đường của kinh thành. Đó là một cái hòm chứa găng tay bằng nhung, tai che bằng da hươu, giày mềm bằng lông ngỗng, cùng với khăn quàng cổ, thắt lưng... ước chừng mấy chục thứ. Mọi thứ đều là đồ xa xỉ, chế tạo tinh tế, là do

những vị mỹ nhân Khởi Mị Nhi, Tề Liên Nhi, Phùng An An, Trương Sư Sư, Cơ Yểu Nương, Quý Diễm Nga đưa tới.

Nếu không phải vì sợ ảnh hưởng tới việc nghỉ ngơi của hần, các giai nhân này chắc chắn đã tranh nhau tới, chúc mình thi tốt.

Đương nhiên, loại đãi ngộ này không chỉ Trần Khắc được hưởng, mà còn có Tô Thúc, Lưu Kỷ... Các thiếu niên tài tử đoạt giải đứng đầu đều có! Chỉ có điều Trần Khắc biết điền từ, sáng tác nhạc, nên càng có nhiều người hâm mộ mà thôi.

Đương nhiên còn có một chút điểm tâm thể hiện tình yêu của tiểu quận chúa. Ừ, tay nghề của tiểu quận chúa đã tốt hơn, còn chưa tiến vào trường thi, Trần Khắc đã ăn hết.

Chỉ trong chớp mắt, mười tám ngày đã trôi qua. Vẫn giống như lần trước, một đám thân thích bằng hữu tới đón đưa. Nhưng đối với các vị thí sinh, lần này có thể chịu tội hơn so với lần trước... Lần trước thi hương là vào tháng tám, đúng vào ngày thu mát mẻ, lòng người thoải mái.

Nhưng hiện tại là tháng giêng a! Cũng không biết người nào nào tàn định ra ngày thi vào ngày này. Đến phủ Khai Phong còn bị đóng băng, chứ nói gì những vị thư sinh yếu đuối nghèo khổ... Từng đám từng đám thí sinh đều bị bao bọc từ đầu đến chân, giống như một bao tải bông. Trường thi lại nghiêm cấm đốt lửa, đến mang cái lò than vào cũng không được. Thực không hiểu ba ngày này có thể qua được như thế nào!

Tuy nhiên trong số năm anh em Trần gia, chỉ có Tứ Lang là buồn rầu về vấn đề này. Còn bốn người kia, thân thể đều được đúc bằng sắt thép, vào chính đông cũng chỉ cần mặc áo đơn là đủ, thì sợ gì cái rét lạnh như vậy?

Lúc canh bốn, cả nhà đều xuất phát tới trường thi. Lúc thi hương, phủ Khai Phong tổ chức thi hương ở trường Thái Học, Quốc Tử Giám thì tổ chức ở Quốc Tử Giám. Cũng chỉ có kỳ thi mùa xuân, số thí sinh lên tới hơn bảy nghìn người cũng chỉ tập trung ở trường Thái Học.

Đội tiếng trống canh năm vang lên, trước trường Thái Học cho nổ ba dây pháo, rồi mới từ từ mở hàng rào ra. Lại cho nổ ba dây pháo khác, mới mở Long Môn. Các cấm quân đi ra xếp thành hàng, sau đó là các quan trông thi, cầm tấm biển đi ra. Ra lệnh cho các thí sinh theo danh sách xếp thành hàng.

Ngoại trừ đốt mấy dây pháo, tất cả các quy trình đều không giống với thi hương. Trần Khắc đã trải qua một lần, nên không có quá căng thẳng, người ta bảo làm gì thì làm theo đó.

Lần này khảo bài của hần được viết chữ 'Lệ', là thứ tổ bốn mươi bốn, phải chờ lâu hơn so với lần trước. Đây là chỗ sơ hở duy nhất trong việc sắp xếp của cuộc thi, ngày thí sinh nhận được thẻ số của mình thì cũng được biết số tổ của mình, thì có thể đoán được thời gian mình vào bàn.

Thời gian chờ đợi có chút lâu. Tuy nhiên hiện tại Trần Khắc cũng là nhân vật phong vân, các sĩ tử cùng tổ đều biết hần, cho nên nhỏ giọng buôn chuyện, cho qua thời gian.

Đội ặt trời lên cao, mới đến lượt bọn họ đi vào phòng thi. Trải qua kiểm tra nghiêm khắc, một tổ bốn mươi người được đưa tới bên trái của viện. Đến trước một cái lều dựng tạm từ trước, giám khảo liền sa sầm mặt mày nói:

- Lập tức cởi quần áo tắm rửa, ở lối đi ra thì linh quần áo và dụng cụ thi cử.
- Không phải chứ...

Mọi người không khỏi kêu khổ. Mùa đông lạnh như vậy còn bắt tắm nước lạnh. Đông lạnh bị cảm thì còn thi cử thế nào được nữa.

Than vãn thì than vãn, nhưng bọn họ vẫn phải làm theo. Chế độ của triều đình có thể thay đổi dễ dàng như vậy sao? Người không muốn tắm rửa, có tin có người giúp người lột sạch hay không?

- Đừng lè mề nữa, phía sau còn có hơn mười tổ đang đợi đây!

Quan khảo thí răn dạy một tiếng, liền xoay người đi ra ngoài.

Không thể giảng đạo lý, bọn họ chỉ phải cắn răng cửi. Chúng cử nhân đều phải lột sạch như heo, để xiêm y ở trong giỏ xách, giấy bút thì để ở phía trên. Đợi bọn họ trở ra, sẽ có tên lính đi tới kiểm tra giỏ.

Mùa đông phải mặc nhiều quần áo, triều đình không có khả năng giống như thi hương cung cấp cho sĩ tử quần áo riêng. Cho nên bọn họ phải mặc quần áo của mình. Nhưng điều này không có nghĩa là nói lỏng điều luật. Hoàn toàn trái lại, bởi vì thi hội là một cuộc thi cuối cùng để đào thải, cho nên kiểm tra so với thi hương còn nghiêm ngặt hơn nhiều. Dựa theo quy định, thí sinh chỉ được mặc một bộ áo, một đôi giày, ghế hai tầng có đệm chần bông, các đồ linh tinh thì được quy định riêng. Nghiêng mực thì không được quá dày, ống bút phải chạm rồng. Cốc nước phải làm bằng sứ, đài cắm nến thì phải rồng ruột. Bánh ngọt trái cây phải để lộ ra... Cho nên Trần Khác mới phải ăn hết đồ điểm tâm của quận chúa gửi, hắn không nỡ để điểm tâm giống như tác phẩm nghệ thuật của quận chúa, gặp phải một đao vạ gió kia.

Trừ lần đó ra, chần thảm phải không có lót, áo da không bọc ngoài. Vào bàn chỉ được mang theo hòm bằng trúc, không cho phép mang theo giấy có chữ viết trên đó. Đương nhiên cũng không thể thiếu tắm rửa.

Cũng may nhóm quan sai không có tán tận lương tâm, dùng nước lạnh dội chết nhóm sĩ tử. Nhiều người như vậy tắm rửa, phải dùng mười mấy cái bếp nấu nước, mới miễn cưỡng cung cấp đủ nước ấm.

Tuy nhiên, nước ấm không có nghĩa là không lạnh. Rất nhiều người căn bản là không dính một giọt nước, liền chạy ra khỏi nhà tắm, khăn trương dùng khăn mặt quần lầy cơ thể, run rẩy như sốt rét, chỉ chờ tên lính mang giỏ quần áo đi vào.

Nhưng mà chờ thật lâu, cũng không thấy có người đi vào. Nhóm sĩ tử liên tục hắt xì, đánh trống reo hò. Lúc này mới có người đi vào, cầm giỏ quần áo ném cho bọn họ.

Nhóm sĩ tử dùng tốc độ nhanh nhất mặc lại quần áo, mới thấy áo bông đẹp để bị cắt dây, giày bông cũng bị cắt mũi, có thể thấy kiểm tra rất cẩn thận. Tuy nhiên mang hình ảnh chú khỉ bông khó coi, đã biến thành như kẻ ăn mày. Khiến các sĩ tử vô cùng nén giận, không khỏi há miệng mắng to...

Quần áo của Trần Khác đơn giản, coi trọng sạch sẽ là chính. Hắn hướng mọi người nói:

- Nhiều lời vô ích, ngày sau mong gặp lại mọi người.

Trả giá quả thực không có uống phí. Trần Khác không tiếc số tiền lớn, hao hết tâm lực xây dựng học xã, tạo thành một trong xã đoàn có lực ảnh hưởng nhất trong thành Biện Kinh. Đồng thời cũng khiến lực ảnh hưởng của hắn tăng lên rất mạnh. Ít nhất, khi hắn nói một câu, bất kể là sĩ tử có phải là tham gia học xã hay không, đều ngậm miệng lại. Mặc xong xuôi quần áo, đi ra ngoài lĩnh hòm dụng cụ.

Rất nhanh, mọi người đều vác hòm dụng cụ trên lưng. Nhưng lại thấy hai tay của Trần Khác trống trơn.

- Làm sao vậy? Hòm thi của ngươi đâu?

- Không thấy...

Trần Khác không tìm thấy hòm thi của mình, hướng mọi người cười khổ một cái. Lại chuyển sang quan kiểm tra hỏi:

- Xin hỏi, tất cả hòm thi đều đã đưa tới đây chưa?

- Chưa.

Quan kiểm tra lạnh lùng hỏi hắn:

- Ngươi tên là gì?

- Học trò...

Trong lòng Trần Khác lộp bộp một tiếng, nhưng vẫn điềm tĩnh nói:

- Tên là Trần Khác.

- Trần Khác...

Ánh mắt của quan kiểm tra trầm xuống:

- Mang đi!

Mọi người lập tức ngạc nhiên, liền thấy hai người binh lính cầm quân cao lớn đi tới trước. Một người nắm lấy cánh tay của Trần Khắc, đang muốn kéo hắn đi ra ngoài.

- Buông ra!

Thân hình của Trần Khắc còn phải cao hơn bọn họ một nửa cái đầu. Chỉ thấy hắn vùng vằng hay tay lên, liền đẩy văng hai người kia ra. Cầm tức nhìn quan kiểm tra nói:

- Xin hỏi vị đại nhân này, ta phạm phải điều gì?

- Biết rõ còn cố hỏi! Nhưng bản quan sẽ trả lời ngươi!

Vị quan kiểm tra kia cười nhạt một chút, cao giọng nói:

- Thi hội của Đại Tổng có điều lệ, được quy định rõ ràng trong văn bản, ngoại trừ các thứ đã được quy định, không được mang theo sách vở vào trong phòng thi. Nếu người nào phạm phải thì ngay lập tức bị lôi ra khỏi phòng thi, đồng thời cấm thi!

Nói xong, vẻ mặt khinh bỉ nhìn Trần Khắc nói:

- Bản sao đề thi ngươi giấu đã bị lục soát ra. Có lời gì thì đi tới chỗ quan giám khảo hãy nói. Mang đi!

Nhất thời Trần Khắc có chút bối rối. Bản sao đề thi? Làm sao có thể? Lúc trước khi đi thi mình đã kiểm tra hòm thi cẩn thận, làm sao có thể có thêm ra thứ như vậy?

Lúc này, có thêm hai quân tốt muốn tới lôi hắn ra ngoài.

Vừa bị kéo chặt, Trần Khắc lập tức phản ứng. Lúc này nếu không lên tiếng mà bị dẫn đi, vậy thì tội danh coi như bị áp đúng rồi!

Đây không chỉ là cấm thi, mà thanh danh của hắn cũng bị hủy hết!

Thử hỏi, ai còn nguyện ý lui tới với một tên tiểu nhân?

- Đi!

Trần Khắc nổi giận gầm lên một tiếng, xuất ra khí lực toàn thân. Mạnh mẽ đẩy bốn tên lính văng ra, rồi bắt một cánh tay của vị quan kiểm tra kia nói:

- Tặc tử, ngươi dám hãm hại ta?

Vị quan kiểm tra kia là một gã chủ quan của Lễ Bộ. Làm sao đã từng thấy một thí sinh bá đạo như vậy? Y cảm giác cánh tay như bị bàn ủi phủ lên, đau đến hết lớn:

- Ngươi dám tập kích giám khảo? Người đâu bắt hắn lại!

- Leng keng...

Bọn lính tốt rút binh khí ra, phần nộ hướng Trần Khắc quát:

- Buông đại nhân ra!

Có người đã cầm xích sắt ném về phía hắn.

Trần Khắc đem vị quan kiểm tra kia chắn trước người, lớn tiếng nói:

- Dẫn ta đi gặp Lâm kiểm quan!

- Không được hành hung!

Nhóm thí sinh cũng phục hồi tinh thần, đồng thời đi tới phía trước nói:

- Nhất định là hắn bị oan uổng!

Binh Bộ Chức Phương Lang Trung Vương Khắc Tồn, Đồn Điền Lang Trung Cung Nghiêm Phụ, là Giám Lâm quan, quyền Giám công viện môn của kỳ thi mùa xuân này.

Chức trách chủ yếu của bọn họ chính là điều tra thí sinh có gian dối hay không. Hai người biết rõ trách nhiệm của mình trọng đại, vì vậy họ có yêu cầu rất nghiêm khắc đối với những binh lính điều tra.

Dưới sự đốc thúc của hai người, đám binh sĩ ôm giỏ trúc, hòm sách, thư tương, nghiên mực, lương thực.... cùng với quần áo của đám sĩ tử tham gia kỳ thi, tất cả đều cẩn thận lục soát một hồi, không bỏ sót bất kỳ một chỗ nào.

Từ khi trời chưa sáng cho tới lúc này, đã hơn một canh giờ lục soát, họ tìm ra không ít tài liệu được mang theo, nào là khăn tay, vạt áo, áo lót, quạt xếp, giấy nhỏ giấu trong bánh mì ghi chỉ chữ Khải cực nhỏ, còn có cả Tứ Thư Ngũ kinh, văn học Bát Cổ, đủ loại màu sắc hình dáng, có đủ những cái lạ, những phương pháp mới chưa bao giờ xuất hiện... Một khi bị tìm ra, thí sinh liền bị đuổi ra khỏi trường thi, ít nhất hai năm không thể tiếp tục thi lại.

Cẩn thận tra xét thân phận, cũng tra ra được một vài người mạo danh thi hộ, dùng cùm gỗ gông lại.

Hai người vô cùng khinh miệt những kẻ tâm thuật bất chính này, tức giận mắng không tiếc lời bọn họ là hạng người “Thử thiết cầu trâu chi bối” (hạng chó ăn trộm) “Minh ngoan bất linh, bất khả hóa hối” (Ngu ngốc không não, không biết hối cải) “Tang tâm vô sỉ, chí vu thử cực!” (Vô sỉ điên rồ đến cùng cực!). Thề không cho bất kỳ một thí sinh gian dối nào có thể lọt lưới.

Bởi vậy cũng có thể nhìn ra tâm sức của Hoàng thượng, đội quan viên coi thi hơn năm mươi người đều do Hoàng thượng tự mình chỉ định. Có thể ngay trong tình huống không thể tiếp xúc được với quan viên mà vẫn an bài được người thích hợp vào đúng chỗ, đây là bản lĩnh dùng người của đấng Quân Vương.

Hai người đang tuần tra việc lục soát, đột nhiên nghe thấy có tiếng ồn ào vang lên từ phía đông, lập tức nhú chặt mày lại.

- Làm sao vậy?

Vương Lang Trung trầm giọng nói.

- Ta đi xem sao!

Cung Lang Trung vẫy tay một cái nói:

- Các người đi theo ta!

Sau đó dẫn theo một đội lính đi xem xét.

Khi y tới nơi này thì đã loạn rồi, thí sinh và lính canh xô xát với nhau loạn thành một đoàn, rất nhiều người bị tụt cả giày, hòm thi rơi ra liểng xiểng, mũ cũng bị rơi ra, tóc tai bù xù, nhìn qua vô cùng kinh người.

Cũng may Đại Tổng có truyền thống trọng văn khinh võ đã ngấm đến tận xương tủy, những binh sĩ cũng không dám ra tay độc ác. Mà sức chiến đấu của các thư sinh thì coi như bằng không, cho nên tình cảnh này tuy rằng khiến cho người ta sợ hãi nhưng kỳ thật cũng không có ai bị thương.

- Tất cả dừng tay!

Cung Lang Trung vừa thấy đã nổi giận, bước nhanh tới phần nô quát:

- Nơi trọng địa trường thi nghiêm cấm ồn ào. Các người điên cả rồi sao?

Cánh tay tên Sưu Kiểm Quan kia cuối cùng cũng được Trần Khác buông ra, nhưng dường như đã bị bẻ gãy, gã xiêu xiêu vẹo vẹo chạy tới bên cạnh Cung Lang Trung, lớn tiếng kêu:

- Đại nhân, người đến thật đúng lúc, nơi này có thí sinh bị bắt quả tang còn dám dùng bạo lực để phản kháng lại, những thí sinh khác không biết nhục, ngược lại còn hiệp trợ cho hắn!

- Hắn bị oan, bị oan!

Các thí sinh kích động âm ỹ:

- Trần Khác sao có thể gian lận. Nhất định có người hãm hại hắn!

- Trả lại sự trong sạch cho hắn! Trừng trị kẻ gian!

Trong ba mươi chín sĩ tử có bảy tám người là xã viên Gia Hựu học xã. Bình thường, Trần Khác vẫn hay giúp đỡ người khó khăn, giải khổ cứu nguy cho người khác, cực kỳ khẳng khái với các thành viên của học xã.

Chỉ cần ai có chỗ khó, nếu mở miệng nhờ giúp đỡ thì hắn cũng không cần hỏi nguyên do, sẽ luôn dốc túi tương trợ. Trên cơ bản, Hồ Bảo Nghĩa Tống Giang làm như thế nào thì hắn cũng làm theo như thế.

Hơn nữa, tài học và khí độ của hắn cũng có thể so sánh được với Tống Giang, khiến cho đám bạn bè cũng làm theo, cuối cùng đoàn kết được các học xã rời rạc. Thấy xã trưởng gặp nguy hiểm, các xã viên đương nhiên không thể ngần ngại. Các sĩ tử đúng là nhóm người dễ bị kích động nhất, những người khác cũng dâng lên nhiệt huyết, kịch liệt hưởng ứng theo.

- Im ngay!

Quyền uy của giám khảo không dễ khiêu chiến, Cung Lang Trung nổi giận quát:

- Âm ỉ thêm một tiếng, ta đuổi hết tất cả ra ngoài!

Một câu này còn có tác dụng hơn mọi uy hiếp khác, đám sĩ tử lập tức bót đi vẻ hung hăng không ít.

- Chư vị cứ đi thi đi. Đừng để một mình ta gây ảnh hưởng đến tiền đồ của mọi người.

Trần Khác cũng lên tiếng.

Nghe hắn nói vậy, các sĩ tử khác quan tâm hỏi:

- Vậy còn người?

- Ta nhất định sẽ chứng minh được sự trong sạch của mình! Cho dù có chết đi chẳng nữa!

Trần Khác kiên định nói.

- Người cũng không nên làm chuyện điên rồ!

Các thí sinh lo lắng dăn dò:

- Chúng ta đều tin tưởng người trong sạch!

- Trong sạch hay không trong sạch bản quan sẽ điều tra rõ.

Sắc mặt Cung Lang Trung sa sầm lại, nói với Trần Khác:

- Đi theo ta!

- Được.

Trần Khác gật gù đầu, gọi một xã viên Gia Hựu học xã, nói:

- Nếu ta không về được, nói với bọn họ bốn câu giúp ta.

- Xã trưởng....

Xã viên kia thấy Trần Khác sắp bị giải đi, nhất thời vội tới sắp khóc:

- Người không thể chết được...

- Nghe cho kỹ!

Trần Khác kéo tay y, sắc mặt cương liệt nói:

- Thiên chuy vạn tặc xuất thâm sơn,

Liệt hỏa phần thiêu nhục đẳng phàn;

Phản thân toái cốt hồn bất phạ,

Chích lưu thanh bạch tại nhân gian!

(Đục tận non xanh lấy đá về,

Lửa hồng thiêu đốt có hề chi.

Thịt nát xương tan nào có sợ,

Chỉ mong thanh bạch tiếng còn ghi.)

Nếu có thể, hẳn cũng không nguyện hạ thuốc mạnh thế này, nhưng vinh nhục cả đời đều quyết định vào lúc này, không cho phép hẳn được suy nghĩ nhiều.

Thơ của Vu thiếu bảo (tức Vu Khiêm) quả nhiên là lợi khí kích động các thanh niên đơn thuần, nước mắt đầm sùi tử xem chừng đã nhỏ xuống cả rồi. Đây là người cao thượng tới mức nào, là người tự ái đến mức nào chứ. Nếu hẳn thực sự chết như vậy, chúng ta sẽ trở thành đám rùa đen thấy chết không cứu rồi...

- Trọng Phương!

- Xã trưởng!

Các thí sinh lại hăng lên, lần này đã sớm có chuẩn bị, tay cầm tay tạo thành một bức tường người chắn giữa bọn họ và Trần Khác.

Tràng cảnh này giống như sinh ly tử biệt, tiếng kêu của các sĩ tử như chim quyên khắp huyết, khiến cho cả Thái Học Lý đều có thể nghe thấy được.

- Sao lại thế này?

Âu Dương Tu cùng với vài vị phó khảo đang ở trong Chí Công Đường lễ bái Khổng Tử. Chủ khảo đại nhân nghe tiếng bên ngoài, cau mày hỏi:

- Gần đây có đám ma à?

Lập tức có người chạy ra tìm hiểu, quay về bẩm báo:

- Có một thí sinh gian lận bị điều tra ra, nên gây ra huyên náo.

- Nói vậy, một người làm sao lớn tiếng như vậy được?

Phó khảo Vương Khuê trầm giọng nói.

- Trước khi bị bắt, hẳn ngâm một bài thơ, cuối cùng khiến cho cả nhóm sĩ tử đều trở nên kích động.

- Thơ như thế nào?

Bài thơ đó sang sảng lưu loát vang lên, sức công phá rất mạnh, nghe qua một lần, không muốn nhớ cũng khó.

- Thịt nát xương tan nào có sợ, chỉ mong thanh bạch tiếng còn ghi...

Âu Dương Tu không khỏi tán thưởng:

- Chư vị, quả nhiên là thơ hay, chỉ vẹn vẹn một câu này, mấy thứ thi từ suốt mấy ngày nay của chúng ta đều không bằng nổi.

- Đám thí sinh này tuyệt vọng cái gì chứ?

Chư vị Phó khảo đều khó hiểu hỏi:

- Người viết ra được mấy câu thơ này chẳng lẽ lại có khả năng đi đường ngang ngõ tắt sao?

Chưa kể, nếu Vu Thiếu Bảo cũng có tính cách nửa điểm không biết xấu hổ như Trần Khác thì ông ta cũng không bị đầu một nơi thân một nẻo...

- Kêu Giám Lâm quan hỏi cho kỹ, nếu quả là oan uổng thì trả lại sự trong sạch cho hẳn.

Âu Dương Tu tuy là chủ khảo nhưng chỉ phụ trách chấm bài thi, không xen vào việc giám thị. Nói như vậy cũng chỉ là do bài thơ kia gợi lên cái tâm tiếc tài...

Vì ngăn ngừa tình thế mở rộng, Giám Lâm quan dẫn Trần Khác vào trong phòng.

Còn có cả hòm sách của hắn, lục soát tìm chứng cứ chính xác, cùng với Kiểm Quan lục soát, mấy tên lính phụ trách điều tra, tất cả đều ở đây.

- Ta không thể lãng phí thời gian vì một mình ngươi.

Vương Lang Trung nhìn Trần Khác, không kìm được sự chán ghét nói:

- Nhưng ngươi đã làm chuyện ra quá lớn, cuối cùng cũng được rồi đó.

Y cười lạnh:

- Tuy nhiên, bất kể thế nào, ngươi cũng không trốn được tội kích động trường thi, theo như Điều lệ đã thông báo từ trước thì ngươi phải bị đánh mười trượng!

Mặc dù lão là quan văn, nhưng đã lẫn lộn trong Binh bộ nhiều năm, sớm có thói quen giống như ở quân bộ - không phân tốt xấu, đánh trước lập uy.

- Ngươi đâu, đánh hắn!

Vương Lang Trung vung tay lên, hai người binh lính bước ra.

- Đứng đánh là được rồi.

Trần Khác không chút nhú mày nói:

- Sảng khoái một chút, ta cũng không phải là tiểu nương các ngươi nuôi trong nhà.

Dứt lời, hắn hạ thấp thân hình, đứng trung bình tấn.

Vương Lang Trung còn chưa nghiên cứu qua rốt cuộc đánh thế nào để gây ra thương tổn lớn. Nhưng Trần Khác kiên cường như vậy rất đúng khẩu vị của y, dù sao thì người đọc sách mà lộ móng ra thì quả thật rất bất nhã, liền gật gật đầu cho phép.

Binh tốt liền vung thủy hỏa côn đánh vào sống lưng Trần Khác, chỉ nghe một tiếng cây gỗ đập vào thịt nặng nề, khiến cho da đầu người ta cũng phải phát run, nhưng Trần Khác vẫn không chút sứt mẻ.

Binh tốt thấy vậy, cảm thấy thật mất mặt, lại dồn lực lên tay, một côn nữa, Trần Khác vẫn không chút sứt mẻ.

Gậy thứ ba, gậy thứ tư... Trần Khác vẫn bất động như thế, hạ bàn vẫn vững vàng.

Đánh tới gậy thứ tám, thân thể hắn mới hơi lay động, đợi tới khi ăn đủ mười gậy thì sắc mặt hắn mới hơi tái.

Hành hình xong, lưng Trần Khác đã tím bầm một mảng, nhưng từ đầu tới cuối hắn vẫn không thốt lấy một tiếng nào, thậm chí ngay cả vẻ mặt cũng không đổi. Thẳng đến khi binh tốt báo cáo đánh xong, hắn mới thở ra một hơi trầm, đứng thẳng dậy, mặt không chút thay đổi:

- Đại nhân, ta có thể nói chứ?

Vương Lang Trung hơi phục hắn, gật đầu đồng ý:

- Nói đi.

- Ta không gian lận, cũng không có khả năng gian lận. Bởi vì ta không cần làm như vậy, mong đại nhân hiểu cho...

Trần Khác trầm giọng nói.

- Nói bậy. Ngươi không có tài liệu thì chẳng lẽ là do chúng ta bỏ vào sao?

Viên Sưu Kiểm Quan kia nổi giận nói.

- Rất có thể như vậy.

Trần Khác gật đầu.

- Tiểu tử, ngươi cũng đừng quá tự cao tự đại.

Viên Sư Kiểm Quan cười lạnh nói:

- Chúng ta cùng người xưa không oán nay không thù, sao lại phải cố tình hai người?

Nói xong y ôm quyền nói với Vương Lang Trung:

- Đại nhân, chớ nghe kẻ điên nói những lời trái tai như vậy.

- Kẻ thù của ta rất nhiều. Ai biết có phải bọn họ phải người tới hay không?

Trần Khác cười lạnh.

- Đừng vội ngậm máu phun người! Chúng ta do Hoàng thượng phái tới, chẳng lẽ người còn muốn hoài nghi Hoàng thượng muốn hại người sao?

Viên Sư Kiểm Quan phẫn nộ nói.

- Tốt lắm tốt lắm.

Vương Lang Trung đang vội, sao có thời giờ nghe bọn họ cãi nhau. Theo như lời binh lính lục soát kiểm tra thì ở dưới đáy hòm sách phát hiện ra một cái tráp, Trần Khác đương nhiên không thừa nhận, cả giận nói:

- Một khắc trước, cái hòm này còn không có ở trước mắt ta, đích thị là khi đó có người đã bỏ vào.

Thấy hấn vẫn khẳng khái là mình bị hãm hại, Vương Lang Trung không muốn tiếp tục lãng phí thời gian nữa, nói với tên lính phát hiện ra sự việc:

- Các người cứ ở lại gian phòng này trước, đợi lúc xong việc ta sẽ quay lại hỏi cẩn thận.

- Chờ người giúp xong chẳng phải cơm canh đã nguội hết cả?

Trần Khác kiên trì nói:

- Ta có thể tự chứng minh ta trong sạch, người không thể cướp đoạt quyền tham gia cuộc thi của ta!

- Đến nước này rồi mà người vẫn còn muốn thi?

Vương Lang Trung nhìn hấn như quái vật:

- Người muốn chứng minh mình trong sạch cũng phải chờ lúc ta quay lại, ít nhất khoa này người đừng có nghĩ đến nữa.

Nói xong bèn xoay người đi ra cửa.

Vương Lang Trung quay lại cương vị, Cung Lang Trung hỏi:

- Như thế nào rồi?

- Tiểu tử nhất định chỉ một câu.

Vương Lang Trung lắc đầu nói:

- Nói là có người vu oan.

Nói xong lấy ra cuộn giấy trong tay áo, đưa cho Cung Lang trung:

- Đây là vật chứng tìm được.

Cái gọi là bằng chứng là một cuốn sách in khổ nhỏ, có thể giấu trong khăn trùm đầu, trong hòm sách vở. Bởi vì cuốn sách này rất nhỏ, mang theo rất tiện, có thể để trong tay áo hoặc bỏ túi. Ở tiệm sách còn in một loại sách nhỏ giải các loại đề, chuyên cung cấp cho thí sinh khoa cử gian dối mang theo dùng, loại sách bỏ túi này tên gọi Hiệp Đái Bản.

Cung Lang Trung cầm lấy, là một quyển “Ngũ kinh toàn chú”. Tất cả chữ đều được viết theo kiểu chữ Khải cỡ nhỏ như hạt gạo, hơn nữa còn viết hai mặt.

- Người thấy thế nào?

Đóng sách lại, Cung Lang Trung nhìn lên hàng sĩ tử đang xếp hàng chờ điều tra.

- Ta không có nhận xét gì.

Vương Lang Trung lạnh lùng nói:

- Tất nhiên là hắn mang theo.

- Cái này...có hơi vô đoán rồi...

Cung Lang Trung nhỏ giọng nói:

- Trần Khác đang ở tuổi đi thi giải Nguyên, nghe nói ở Trạng Nguyên lâu, hắn tỷ thí trí nhớ còn thắng Lưu Kỷ, ông nghĩ hắn sẽ mang theo tài liệu sao?

242. Quyển 5 - Chương 256-257: Nghịch Thiên Tặc

Sở dĩ lão dẫn Trần Khác đi gặp Vương Lang Trung cũng là vì không tin tưởng lắm người như vậy còn cần tài liệu.

- Mặc kệ có cần hay không...

Vương Lang Trung quả quyết nói:

- Hắn cũng đã làm, hơn nữa hắn cũng không thể tự chứng minh mình trong sạch.

Trong mắt lão, hơn mười lăm vạn chữ, ngay cả thần tiên cũng khó thoát.

- Có thể thực sự là bị vu oan...

- Bọn họ và hắn không oán không thù, vì sao phải vu oan cho hắn?

Vương Lang Trung quả quyết nói:

- Nói vậy có thể quyết rồi...

Nói xong, ánh mắt rời về phía đồng tang chứng đã được tìm ra, hạ giọng nói tiếp:

- Bằng không cái đồng này ở đâu ra?

Cung Lang Trung im lặng, Vương Lang Trung lo lắng như vậy cũng dễ hiểu... Nếu lật lại án Trần Khác, thì có nghĩa là các phương pháp bắt gian ở trường thi đã có sơ hở, và toàn bộ chỗ tài liệu này đều phải kiểm tra lại. Chỉ cần xuất hiện một sơ hở nhỏ, có nghĩa là tất cả kết quả đã có đều không đáng tin – Đã có người có thể vu oan. Khẳng định cũng có thể có người thông đồng, ai cũng có hiềm nghi, kỳ thi này còn gì đáng tin nữa?

Đây là nói phức tạp như thế. Mà nói đơn giản, các thí sinh đã bị đuổi này tất nhiên sẽ gây rối, hai người bọn họ làm Giám Lâm quan, sẽ có miệng mà nói không được, làm hỏng mất đại lễ tuyển tài của triều đình, làm sao có thể chịu nổi.

Vì bảo toàn đại cục, chỉ có hy sinh Trần tài tử. Ai bảo hắn trêu chọc vào kẻ thù khốn kiếp như vậy?

Trong mắt Vương Lang Trung, tám ngàn sĩ tử, thiếu một mình hắn cũng hoàn toàn không ảnh hưởng gì... Bị nhốt trong phòng, Trần Khác lạnh lùng nhìn binh sĩ điều tra mình. Hiện giờ chỉ còn có hai người bọn họ ở trong phòng, và đều biết rõ chân tướng sự việc.

- Vì sao người lại làm như vậy?

Giọng Trần Khác âm u như ác ma.

Binh sĩ kia nhắm mắt lại không dám nhìn hắn.

- Người cho rằng không nhìn ta thì sẽ không sao sao?

Trong căn phòng lạnh như băng, Trần Khác cởi áo, lộ ra một cơ thể đầy vết thương đỏ hồng. Cũng may mình là người thích hưởng thụ, trong ngoài đều mặc quần áo tơ lụa, mới không khiến áo thịt dính vào nội y.

Từ trong rương sách, hắn lấy ra một ít bình rượu nhỏ, bỏ nắp, nhất thời mùi thơm tràn ngập cả căn phòng.

Binh sĩ kia cho rằng hắn muốn mượn rượu giải sầu. Ai ngờ Trần Khác cắn chặt răng, rót toàn bộ hai bình rượu lên lưng.

Trần Khác đau đến mức mặt đỏ tai hồng, hai mắt trợn trừng to như mắt trâu, lại không chút chần chờ, giơ tay lấy ra thuốc của Vương thái y chuẩn bị cho thương thế của mình, trầm giọng nói:

- Lại đây!

Trong phòng chỉ có hai người bọn họ. Binh sĩ kia đã mở mắt ra, cũng không nhắm lại nữa... Y ước chừng hai mươi lăm, hai mươi sáu tuổi, dáng người cũng coi như cao lớn, nhưng hoàn toàn không thể chống cự lại nổi chí khí của Trần Khác, đành phải chậm chậm đi qua.

- Đắp thuốc cho ta!

Trần Khác lạnh lùng nói:

- Người nên thành thật là tốt nhất, ta có thể suy xét tha cho người một mạng...

Trắng trợn uy hiếp! Đây là người đọc sách sao? Binh sĩ kia run tay suýt nữa đã ném rớt bình thuốc kia xuống. Tuy nhiên, Trần Khác lạnh tay lẹ mắt kịp đỡ được, lại đặt vào tay hắn:

- Bằng không ai cũng không thể cứu được người...

Gã binh sĩ gian nan nuốt nước bọt, mở nắp bình, rắc một lớp thuốc mỏng lên khoảng lưng bầm tím của hắn.

- Người tên là gì vậy?

Thuốc kia có công hiệu tiêu viêm, nhưng đau hơn rượu mạnh nhiều. Trần Khác nắm chặt hai tay, gằn lên từng tiếng hỏi.

Binh sĩ không đáp, chỉ rắc thêm thuốc cho hắn.

- Dừng tay, người cho là thuốc không cần tiền mua à?

Trần Khác giật lấy bình thuốc, đóng nút, bỏ lại vào trong hòm sách, nói:

- Người không nói lời nào thì có ích gì? Quân tịch của người ở đâu chẳng lẽ ta không tra ra được hay sao?

- ...

Binh sĩ vẫn câm điếc như trước.

- Người nên biết ta là người như thế nào.

Trần Khác không mặc lại áo, cũng không băng bó, cởi trần nửa người ngồi trên bàn, giọng nói bình bình không chút khoe khoang:

- Lúc trước người Hắc Báo Đường chỉ tập kích ta một lần, đã bị ta dọn sạch cả ổ. Đâu chỉ Hắc Báo Đường, mà ngay cả Đại Long Đầu Cái Bang cũng bị ta giết chết!

Nghe câu cuối cùng của Trần Khác, binh sĩ kia ngẩng đầu lên, ánh mắt đầy vẻ oán hận.

- Xem ra người và Yến Át kia có quan hệ.

Trần Khác thản nhiên cười:

- Đây mới là lạ, trên hồ sơ Phủ Khai Phong lão là cô nhi.

- Ta không biết Yến Át...

Binh sĩ lắc đầu, rốt cuộc cũng lên tiếng. Y không ý thức được, mình vừa mở miệng đã chứng minh rất nhiều điều.

- Vậy chính là người bồi lão xuống hoàng tuyền cùng rồi.

Trần Khác nhếch khóe môi cười ác nghiệt:

- Nói nhiều như vậy là mong người biết, con người của ta cho tới bây giờ vốn có thù tất báo, hơn nữa lại thích liên lụy.

- Ta không có người thân!

Nếu đã mở miệng, tên binh sĩ cũng không ngại nói thêm vài lời nữa, y lắc đầu nói:

- Liên lụy gì với ta cũng vô ích.

- Rốt cuộc người cũng thừa nhận.

Hai mắt Trần Khác sáng như điện:

- Tại sao phải hãm hại ta?

- Người giết đệ đệ duy nhất của ta, nó mới hai mươi hai tuổi!

Tên binh sĩ cũng kích động, giơ tay tóm lấy yết hầu Trần Khác, lại bị hấn đẩy ra.

- Đa tạ người nhắc nhở.

Trần Khác lãnh khốc đáp trả:

- Nghe lời này của người, hấn người còn có tỷ muội, bằng không thì nên nói là “thân nhân duy nhất” rồi. Vả lại đệ đệ người không có khả năng cũng là lưu manh, ta sẽ từ đây điều tra tiếp. Cho dù bọn họ có chạy đến chân trời góc bể, ta cũng sẽ tìm cho ra!

- Không được hại đệ đệ của ta!

Tên binh sĩ kia như bị bóp chặt yết hầu, vô cùng kích động:

- Tên súc sinh người... Á...

Trả lời hấn là một đá của Trần Khác.

Đá y ngã xuống đất, Trần Khác lạnh lùng nói:

- Học người ta đi theo xã hội đen, thì phải có giác ngộ sẽ bị người chém! Người dám báo thù cho nó, đáng lẽ nên tỉnh ngộ mà giúp cho thê nhi nó!

- Không được...

Khí thế của gã binh sĩ triệt để bị áp chế, lập tức quỳ xuống...

Đã sắp đến trưa, trên quảng trường Thái Học đã đầy người, các sĩ tử sau khi thông qua tầng tầng kiểm tra, theo lệ phải ở đây đợi chủ khảo đại nhân đến tuyên bố khai mạc kỳ thi.

Giảng co cho tới trưa, các sĩ tử đều hơi đói bụng, năm bảy người tập trung với nhau lại, bắt đầu chia đồ ăn, tế ngũ tạng miếu.

Vào thời điểm này năm ngoái, các sĩ tử đều đang yên lặng ăn cơm không nói gì. Nhưng hôm nay, bọn họ nhìn không nổi sự tức giận trên khuôn mặt, rất nhanh đã truyền ra cái tin người nào đó gặp chuyện không may.

Người Gia Hựu Học Xã đều đã phẫn nộ, Trần Khác có được khả năng nhìn qua là không thể quên, đọc sách không cần đến lần thứ ba có thể nhớ kỹ toàn bộ. Thử hỏi, trí nhớ siêu phàm như vậy còn cần mang theo tài liệu sao?

Mà Tứ Lang, Ngũ Lang, Tống Đoan Bình đều có thể chứng minh, khi Trần Khác đi thi, trong hòm đồ không có Hiệp Đái Bản!

Mọi người trong học xã đều nhìn Lã Huệ Khanh. Y là nhân vật số hai trong học xã, suy nghĩ chu đáo và quyết đoán, khi Trần Khác không ở đó, y cũng là người đứng đầu.

Hai tròng mắt Lã Huệ Khanh đỏ rực, y ý thức được, nguy cơ này của Trần Khác không chỉ là do kẻ gian đâm lén sau lưng, mà còn do toàn bộ chế độ thi cử. Người trước mặc dù hung ác nhưng cũng dễ tránh, cái sau vô hình lại là trí mạng. Lúc này, muốn cứu Trần Khác hay không, y phải cân nhắc trở ngại.

Nếu quyết tâm cứu hãn, một khi không thành công thì có thể sẽ khiến mọi người lâm vào nguy hiểm, ít nhất cũng dẫn đầu hàng người bồi tiếp hãn cùng nhau về nhà.

Nhưng nếu không cứu hãn thì..., Gia Hựu Học Xã đã cực cực khổ xây nên tất nhiên sẽ thành “cây đổ khi tan”!

Hơn nữa La Huệ Khanh có cách suy nghĩ khác với người thường... Y cho rằng, kẻ thù càng trăm phương ngàn kế muốn diệt trừ Trần Khác, càng có nghĩa là Trần Khác lợi hại, như vậy thì tự bản thân hãn mà cứu được mình thì hãn đã làm rồi..

Quyết định chỉ trong nháy mắt, y lập tức thống nhất nội bộ, sau đó để mọi người phát tán lời đồn ra ngoài... Nhất định là có người nào đó hãm hại Trần Khác, do ân oán cá nhân, càng có nghĩa là khoa cử quyết định tiền đồ của tất cả cử nhân đã xuất hiện kẽ hở, điều này không chỉ có nghĩa là sẽ có người bị hãm hại, đồng dạng cũng có nghĩa là có người có thể gian dối! Khoa cử này còn gì là công bằng?

Hiện tại Trần Khác đang ôm quyết tâm có chết cũng phải vén được tấm màn đen này lên, đem lại một cuộc thi công bằng. Nếu chúng ta không lên tiếng ủng hộ hãn, cuối cùng thua thiệt chính là mình!

Tô Thức xem như đã hiểu được thế nào gọi là đổi trắng thay đen rồi. Thầm nghĩ: Rõ ràng là không phải thế, mà bị y nói cho như thật. Lã Huệ Khanh thật là một gian thần từ trong máu! Nhưng sự tình liên quan đến vận mệnh của muôn phụ, nào dám mặc kệ, cũng liều mạng mượn ba tác lưởi chỉ hận không thể nói nát miệng rất cổ, cổ động mọi người.

Giờ lành vừa đến, quan chủ khảo Âu Dương Tu lúc này mới cùng các Phó chủ khảo, Lâm Giám Quan, Giám Thí quan, Khảo Thí quan, Đồng Khảo Thí quan, Tuần Xức quan, Sưu Kiểm quan một hàng bước ra khỏi Chí Công Đường, dẫn theo các cử nhân cung kính thi lễ trước bài vị Tiên sư Khổng Tử trước Đại Thành. Âu Dương Tu cao giọng nói:

- Vì quốc gia xã tắc mà chọn hiền tài, không thuận tư tình, không chịu nhờ vả, không nhận hối lộ - Trái lời này, thần minh cùng phạt!

Còn chưa dứt lời đã nghe có tiếng hò reo dưới đài, ban đầu chỉ là vài người, rất nhanh tiếng kêu, hò hét ngày càng nhiều, đảo mắt đã trở thành cả đám người huyên náo.

- Trật tự, trật tự!

Giám Thí quan cố gắng duy trì trật tự, lại bị Âu Dương Tu ngăn lại, hỏi chúng thí sinh:

- Các người làm gì vậy?

- Công đạo, chúng ta cần một công đạo!

Dưới đài huyên náo.

- Loạn hết cả lên không nghe được!

Âu Dương Tu lên tiếng:

- Tìm một người lên nói chuyện với ta!

Bình thường với tình huống này, người dám đứng ra không nhiều lắm, nhưng hôm nay, người can đảm không chỉ có một.

Tổng Đoạn Bình, Vương Thiệu và Chương Đôn đồng thời đứng lên, vẫn là Chương Đôn đứng gần nhất, được lên đài.

- Người nói gì vậy?

Trong phòng nhỏ, Trần Khác lạnh lùng hỏi.

- Tần Thất.

- Ai sai khiến người?

- Không biết.

Tần Thắt lắc đầu nói:

- Bọn họ tìm được ta, bảo ta để quyển sách vào trong hòm của người.

Dừng một lát nói:

- Ta cũng không biết bọn họ là ai, bọn họ nói, biết nhiều sẽ chết sớm...

- Tổng cộng có tám phòng, sao người biết ta ở phòng “Tân”?

- Cái này...

Tần Thắt ngập ngừng không dám trả lời.

Trần khác cười lạnh:

- Đồ ngu. Hiện giờ người và thân nhân của người chỉ có một con đường sống, đó là phối hợp với ta vô điều kiện. Ta có thể thề với trời, chỉ cần ta thoát khỏi phiền toái, sẽ đưa các người ra khỏi Biện Kinh, đến một nơi tuyệt đối an toàn, cho các người một cuộc sống giàu có an toàn.

Dừng một lát, hần gằn mạnh từng tiếng như đao chém:

- Nếu không, nhiều nhất không đến hai ngày nữa bọn họ sẽ biến mất khỏi thế gian này.

Trần Khác uy hiếp bá đạo như mặt trời giữa trưa hè, đánh tan một chút kiên trì cuối cùng của Tần Thắt. Chỉ nghe y yếu ớt đáp:

- Phòng chia theo thứ tự bài thi, chỉ cần biết bài thi của người sẽ biết người ở trong phòng số hiệu “Tân”. Một ngày trước ta đã đổi phòng với một huynh đệ...

Trần Khác không ngờ tới cuộc thi khoa cử nhìn như nghiêm mật không ngờ lại tồn tại kẻ hở lớn như vậy. Hần lại hỏi:

- Chẳng lẽ không phải các người vừa mới được chia sao? Làm sao có thể sắp xếp xong xuôi từ một ngày trước như vậy?

- Đáng lẽ là như vậy, nhưng các vị quan lại trước giờ đều khinh thường tiếp xúc với bọn ta, đều là Chỉ huy sứ đến phân phối.

Tần Thắt thấp giọng giải thích:

- Chỉ huy sứ của chúng ta sẽ để lộ ra một chút kẻ hở, để chúng ta mang vài bản sao bỏ vào hòm của một vài sĩ tử... Các huynh đệ không tham dự đều đã ngậm miệng ăn tiền. Đương nhiên tự mình động thủ mới được nhiều tiền, cũng không ai tình nguyện dính đến thị phi, bèn tặng cơ hội phát tài này cho các huynh đệ khác.

- Làm như vậy đã bao lâu rồi?

- Rất nhiều năm, ít nhất từ khi ta tham gia vào quân đội đã có. Ngoại trừ giúp mang tài liệu vào, còn lợi dụng cơ hội được đi lại tự do để giúp đỡ tuần đề thi ra cho sĩ tử bên ngoài, sau đó người bên ngoài làm xong, lại tuần vào trong cho thí sinh.

Tần Thắt nói hết.

- Các người cũng không thể tiếp xúc với bên ngoài kia mà?

- Biện pháp do người nghĩ ra. Bỏ câu đưa tin rất tiện, còn có thể buộc đề bài vào tảng đá hoặc viên gạch, thừa dịp người khác không chú ý dùng sức quăng ra ngoài tường vây của trường thi, bên ngoài cũng có người đang chờ tiếp ứng.

Tần Thắt vạch trần hết bí mật:

- Sau khi làm xong đáp án của bài thi đã được tuần ra, người bên ngoài sẽ dựa theo phương thức đã ước định trước đó để tuần vào. Ví dụ như ban đêm thi đốt một cái đèn Khổng Minh, lại ví dụ như bắn ba đợt

pháo, chúng ta sẽ biết để chuẩn bị nhận đáp án. Đường nhiên dùng bồ câu đưa thư thì tương đối dễ dàng, chỉ cần thả bồ câu ra, sau khi chúng ta nhận được đáp án sẽ lợi dụng cơ hội buổi sáng thí sinh đi nhà xí đưa đáp án cho họ.

Trần Khác nghe mà trợn mắt há mồm, hóa ra cái nghề gian dối này thật đúng là ngàn năm không suy.

- Tuy nhiên, mấy năm nay đã nghiêm túc hơn rồi, làm như vậy phiêu lưu quá lớn, cho nên cũng không nhiều. Hiện giờ ngoại trừ việc chúng ta giúp người ta mang tài liệu vào, còn lại chủ yếu là nhắm một mắt mở một mắt.

- Mở một mắt, nhắm một mắt là sao?

- Một là cho đem phao vào phòng thi. Hai là cung cấp phương tiện cho đám thí sinh gian dối. Mỗi lần thi hội, mấy vị thần trộm võ nghệ cao cường của Biện Kinh bộc lộ tài năng làm việc của mình, bọn họ cùng lúc nhận nhiều sĩ tử đơn độc, giúp bọn họ giải bài thi.

- Chủ khảo đại nhân minh giám, việc này không chỉ liên quan đến sự thanh bạch của thí sinh mà còn liên quan đến tính thiêng liêng của đại lễ tuyển tài của quốc gia.

Thân hình Chương Đôn cao lớn, tướng mạo đường hoàng, tiếng như chuông lớn, lớn tiếng kể lại lần gặp gỡ với Trần Khác cho lão Âu Dương nghe, sau đó nói với vẻ vô cùng đau đớn:

- Nếu không tra rõ việc này, cuộc thi này làm sao có thể khiến cho người ta tin phục? Học trò tin tưởng, đám chuột đó chỉ là số ít, nhưng nếu không loại bỏ đám chuột thì tất cả sẽ bị phá hỏng. Nếu biết có khe hở mà còn cố tổ chức thi, thí sinh trúng cử khoa này sẽ mang nỗi sỉ nhục không thể rửa sạch trên lưng!

- Thánh nhân đã dạy, làm quan làm người luôn phải đứng thẳng. Nếu đứng không vững thì ngay cả người cũng không làm được, vậy thì làm sao có thể làm tròn chức vị vì dân chúng?

Dừng một lát, y vái Âu Dương Tu thật sâu, nói:

- Âu Dương Công chính là lương tâm của Đại Tổng, tất nhiên sẽ không ngồi nhìn cái cọc gièm pha này xảy ra!

Âu Dương Tu cảm thấy đầu đã muốn nổ tung. Lời Hoàng thượng tha thiết nhắc nhở vẫn còn văng vẳng bên tai, trường thi lại xảy ra chuyện lớn thế này. Ông mím chặt môi, rất nhanh đã nghĩ tới hậu quả của việc này. Nhất thời xung quanh vô cùng yên tĩnh, chỉ có tiếng gió thổi qua cành khô lạo xạo.

- Mang vụ án liên quan đến sĩ tử và binh sĩ tới.

Thật lâu sau, rốt cuộc cũng quyết định được, ngẩng đầu hạ lệnh.

Chỉ chốc lát sau, Trần Khác và Tần Thất được dẫn tới, người trước vẫn đang cúi trần nửa người, trên lưng là vết thương bị trượng đánh ghê người.

- Ngay trước mặt là Khổng thánh nhân và tất cả mọi người.

Vừa nhìn thấy học sinh của mình bị đánh thành như vậy, cơn tức của Âu Dương Tu nhất thời dâng lên, ông cố gắng nén xuống:

- Hai người các ngươi nói cho thật, rốt cuộc là ai đang nói láo?

Trần Khác nhìn Tần Thất, trước mặt nhiều người như vậy, y không dám lên tiếng nữa.

- Chủ khảo đại nhân, ta không nói dối.

Trần Khác không để ý tới hắn, ôm quyền nói trước.

- Ngươi chứng minh như thế nào?

Âu Dương Tu vuốt vuốt chòm râu nhìn hắn, sắc mặt không thay đổi.

- Học sinh không có sở trường gì, chỉ có duy nhất một cái trí nhớ tốt, đọc qua là nhớ. Bản “Ngũ kinh toàn chú” kia, học sinh từ năm mười hai tuổi cho đến giờ đã đọc suốt tám năm thời gian, sớm đã thuộc nằm lòng.

Trần Khác hỏi một câu trời long đất lở:

- Thử hỏi, ta cần gì phải mang loại tài liệu này vào đây?
- Người chứng minh mình đã thuộc nằm lòng như thế nào?

Âu Dương Tu truy vấn.

- Chủ khảo đại nhân tùy ý kiểm tra.

Trần Khắc thân nhiên nói.

Lời này vừa nói ra, cả đám người đứng xem bên ngoài đều ồ lên, đây chính là một trăm ngàn chữ đó! Nếu thật sự có được trí nhớ như thế, thẳng ngốc mới mang tài liệu vào.

Nhưng Âu Dương Tu không đáp, ông có vẻ như trút được gánh nặng, nhìn Trần Khắc nói:

- Đây không phải việc ta có thể quyết định...
- Thượng quan, giờ lành đã đến.

Lúc này Sa Lậu Trung thấy đã không còn ai, Phó chủ khảo Vương Khuê nhắc nhở.

- Giờ lành gì?

Âu Dương Tu hạ giọng hỏi:

- Hôm nay làm gì còn có giờ lành?

Nói xong lại nhìn vị Phó khảo kia:

- Sĩ tử kia nói đúng, ở đây nếu không có cách nào để chứng minh sự công bằng thì không thể thi nữa. Ta nghĩ tốt nhất nên phong tỏa trường thi, lập tức bấm báo với Hoàng thượng, hết thấy chờ Thánh ý.

Các vị Phó khảo không dám quyết đoán như vậy... Vạn dân đều chăm chú nhìn vào đại lễ tuyển tài, không ngờ lại xuất hiện sĩ tử bỏ thi, đại sự như thế, quyết đoán không cẩn thận một chút sẽ tự hủy luôn con đường làm quan của mình. Bởi vậy toàn bộ đều không dám lên tiếng.

Nhưng Giám Lâm quan Vương Lang Trung vẫn kiên trì lên tiếng:

- Chủ khảo đại nhân, theo lệ cũ, một khi niêm phong trường thi, bất cứ kẻ nào cũng không được ra ngoài, ngài làm vậy là không hợp quy củ!
- Nào có nhiều lệ cũ như vậy?

Âu Dương Tu lạnh lùng nhìn y:

- Hiện giờ việc giám thị xảy ra vấn đề, người còn muốn xử lý theo lệ thường, cứ thế không chịu mở trường thi sao? Trước tiên cứ rửa sạch hiềm nghi đã rồi nói sau.

Dứt lời bèn hạ lệnh:

- Mở cửa!
- Chủ khảo cũng không có quyền yêu cầu mở cửa.

Vương Lang trung đã rối loạn đôi chút, dù sao cũng là tám ngày trách nhiệm, còn muốn dùng quyền của mình phong tỏa trường thi, ngang ngạnh phản kháng:

- Thứ cho khó tòng mệnh!
- Nói hươu nói vượn, điều lệ thi Hội có quy định, chủ khảo có quyền bắt bất cứ kẻ nào ra khỏi trường thi!
- Đó là trực xuất!
- Tốt lắm, hiện giờ ta tự trực xuất mình!

Âu Dương Tu vung mạnh tay áo:

- Mở cửa!

Âu Dương Tu ra khỏi trường Thái học, đi thẳng tới Hoàng cung.

Nghe nói có Âu Dương Tu xin cầu kiến, Triệu Trinh liền biết có đại sự xảy ra, cũng không thay triều phục, vội đi giày rồi cho gọi ông vào yết kiến.

Nhìn thấy Triệu Trinh, Âu Dương Tu bẩm báo chuyện đã xảy ra ở trường thi, đoạn thở dài:

- Việc này nhìn như nhỏ nhất, thực ra rất lớn, vì thần khẩn cầu kéo dài thời hạn cuộc thi, lấp kín kẽ hở, sau đó mới tiếp tục cuộc thi.

- Ái khanh lo lắng rất đúng, nhưng điều động binh lực gây sức ép dường như không cần thiết.

243. Quyển 5 - Chương 258-259: Sấm Rền Gió Cuốn

Công phu dưỡng khí của Triệu Trinh quả nhiên là lư hỏa thuần thanh, lúc này vẫn có thể giữ được bình tĩnh:

- Không phải tất cả đều ở trong trường thi sao? Quả nhân phái binh lính Hoàng Thành Ti qua đó, vừa tra xét nội ứng, vừa tra xét sĩ tử, cam đoan có thể thanh lọc từng thí sinh.

- Thời gian làm bài thi rất khẩn trương.

- Có thể hoãn lại nửa ngày không?

Triệu Trinh cười nói:

- Được, mau quay về đi, quan chủ khảo rời khỏi trường thi thì phải làm sao bây giờ?

- Vi thần không thể trở về được nữa rồi.

Âu Dương Tu lắc đầu, trầm giọng nói:

- Thứ nhất, người có hiềm nghi là học sinh của thần, về lý thần nên tránh. Thứ hai, thần đã tự trục xuất mình ra khỏi trường thi, không thể quay về nữa.

- Ủ...

Triệu Trinh ngẫm lại cũng có đạo lý, bèn hỏi:

- Vậy ái khanh cho rằng ai có thể thay thế?

- Cái này, không phải vi thần nên nói...

Âu Dương Tu thở dài:

- Chỉ có điều, sóng gió tại Thái học nhất định phải dừng lại ở đây.

- Vậy người phải tới kỳ thi!

Triệu Trinh nhíu mày suy nghĩ:

- Người khác, không ai làm được điều đó!

Triệu Trinh hiểu rất rõ đại thần, vượt xa khả năng người thường có thể hiểu được, thông thả nói:

- Chư vị tướng công tất nhiên có thể trấn trụ, nhưng tuyệt đối sẽ không dám có lỗi với nhiều người đọc sách như vậy. Bao Chứng cũng có thể đảm bảo công bằng, nhưng từ trước tới giờ y vẫn không quan tâm lắm đến việc văn võ, làm chủ khảo thì.... khiếm khuyết một chút học vấn và tu dưỡng.

- Hoàng thượng đã nói như vậy.

Âu Dương Tu đề cử thử:

- Vì thần có một nhân tuyến, lời của y nói có thể khiến cho người trong thiên hạ chịu phục, lại có thể đảm bảo cho cuộc thi tuyệt đối công bằng, cũng có thể dập tắt được những gièm pha trong Thái Học.

- Người nào giỏi như vậy? Còn không mau mau nói ra?

Triệu Trinh hỏi.

- Quần Mục Ti Phán quan Vương An Thạch.

Âu Dương Tu gần từng tiếng.

- Vương An Thạch?

Triệu Trinh khẽ cau mày:

- Người này kinh nghiệm và lý lịch đều không đủ...

- Quan gia có thể phá cách.

Âu Dương Tu nói:

- Loại cục diện rối rắm này ai cũng không muốn tiếp nhận, đúng là cơ hội dùng người rất tốt.

Âu Dương Tu sẽ tiến cử Vương An Thạch, Triệu Trinh tuyệt không bắt ngờ. Bởi vì Âu Dương Tu từng tặng thơ tán dương Vương An Thạch: “Hàn lâm phong nguyệt tam thiên thủ, lại bộ văn chương nhị bách niên. Lão khứ tự liên tâm thượng tại, hậu lai thù dĩ tử tranh tiên” (Hàn Lâm phong nguyệt ba trăm bài, Lại bộ văn chương hai trăm năm. Khi già lòng xót hầy còn đó, về sau biết ai tranh trước cùng ta)

Trong mắt quan gia, Vương An Thạch đúng là một sự lựa chọn rất tốt, người này chính trực, trong mắt không chấp nhận một hạt cát, theo như biểu hiện của y gần đây có thể thấy được phần nào. Mặt khác, y có danh tiếng cực cao, không lo danh khí không đủ. Mà hai vị trong bốn vị Phó chủ khảo, Vương Khuê và Hàn Giáng đều là đồng niên với y, cũng tương đối dễ dàng được đồng tình.

Sau khi cân nhắc, Triệu Trinh liền cho người đi truyền y đến.

Vương An Thạch gần như bị người ta bắt đi. Binh sĩ Hoàng Thành Ti cứ thế xông tới, không nói gì, túm lấy y nhét vào trong kiệu. Y còn tưởng mình đã phạm phải giới luật gì kia.

U u mê mê bị đưa tới cửa cung, gặp được Quan gia Đại Tổng Triệu Trinh, cùng với Âu Dương Tu bên cạnh.

Vương An Thạch đến bây giờ vẫn không hiểu ra sao, khẩn trương thi lễ với Quan gia.

- Bình thân!

Thực ra cảm nhận của Triệu Trinh với Vương An Thạch cực kỳ không tốt. Khoa cử năm đó, bởi vì trong bài phú của y có một câu “Nhự tử kỳ bằng” khiến cho quan gia mất hứng, hơn nữa ngài cũng không thích văn phong cao ngạo lạnh lùng của y, nên mới chèn ép y xuống thứ tư.

Nhưng đây chỉ là lời nói của triều đình, thực ra, đánh trượt Vương An Thạch còn có nguyên nhân khác - ban đầu người có tên Dương Chính thi xếp thứ tư vừa mất Tào Hoàng hậu, được Tào hoàng hậu nhận làm cháu rể, cho nên Vương An Thạch mới thua gã. Nhưng sau này y cũng không nhắc lại, coi như nể mặt Hoàng gia, nhưng lại khiến cho Triệu Trinh hơi ngượng.

Sau khi các đại thần cùng khen ngợi Vương An Thạch, cũng khiến cho Triệu Trinh xưa nay nhẹ dạ cả tin, cũng thay đổi khá nhiều ấn tượng của ngài đối với y, cho nên mới phải ba phen mấy bận cho triệu y vào Kinh diện thí.

Về sau, cuối cùng Vương An Thạch cũng tới, kết quả khiến Triệu Trinh rất thất vọng... Đại thần hàng ngày Quan gia tiếp xúc không có ai không phải mũ áo chính tề, phong độ sĩ phu, chưa từng thấy qua quan viên nào lời thôi lếch thếch như vậy. Cho nên ngài không cho y làm Văn Học Thị Tông quan như kế hoạch nữa, mà để cho y làm tới Quần mục ti làm nhân vật số hai.

Tuy nói vậy, nhưng Triệu Trinh vẫn tin tưởng vào nhân phẩm tài học của người này. Hiện tại chuyện quá khẩn cấp, vả lại cũng không có ứng viên tốt, cũng chỉ có thể bịt mũi dùng y.

Đây là điểm mạnh của quan chế Đại Tổng, quan chức tách rời, chức vụ chỉ là một sai phái. Cho dù Vương An Thạch thâm niên không đủ, nhưng Triệu Trinh cũng có thể đặc biệt bổ nhiệm.

Nói cho y nghe quyết định vừa rồi, Triệu Trinh chỉ nhận được một cái chớp mắt kinh ngạc của Vương An Thạch, liền sau đó y trấn định lại:

- Thần tuân chỉ...

Bao nhiêu lý do thoái thác Quan gia đã chuẩn bị trước đều phải nuốt lại, suýt nữa nội thương... Triệu Trinh vốn cho rằng người này sẽ lại giống như trước hết sức chối từ.

- Giới Phủ, sở dĩ đặc biệt dùng ngươi là vì không người nào nguyện ý tiếp nhận giải quyết nan đề này. Phải giữ nghiêm kỷ luật kỳ thi, để khoa cử thuận lợi tiến hành, còn vì tuyển ra lương tài cho quốc gia. Trọng trách nặng hơn trong tưởng tượng nhiều, ngươi vẫn nên nghĩ thêm đi!

Âu Dương Tu nhắc nhở.

- Nếu quan gia và Âu Dương học sĩ cho rằng hạ quan làm được, hạ quan sẽ nhận chuyện xui xẻo này.

Vương An Thạch vẫn thần thái tự nhiên:

- Ha ha Dương nhiên là dùng ngươi rồi.

Triệu Trinh cười rộ lên.

- Giới Phủ, đành nhờ ngươi rồi.

Âu Dương Tu cũng cười khổ trong lòng, ánh mắt nhìn Vương An Thạch tràn đầy hy vọng:

- Nhất định phải bảo vệ thật tốt đại lễ tuyển tài của Triều đình!

- Nhất định không phụ sự ủy thác!

Vương An Thạch ôm quyền nghiêm mặt.

Sĩ tử và các giám khảo ở trường Thái học vẫn chờ. Chưa đầy một canh giờ sau, Vương An Thạch đã tới nhậm chức chủ khảo.

Sau khi nhận được thánh chỉ bổ nhiệm y làm chủ khảo, các Phó chủ khảo cũng không dị nghị gì. Bởi vì Vương Khuê và Hàn Giáng đều là đồng niên của y, vốn ba người họ chính là tam đỉnh giáp năm Khánh Lịch thứ hai, Vương An Thạch đỗ Trạng Nguyên, Vương Khuê Bảng Nhãn, Hàn Giáng Thám Hoa, sau đó Vương An Thạch rớt xuống thứ tư, hai người họ đều cảm thấy ngượng ngùng, vẫn nói với người ta, Vương Giới Phủ mới thực là tài hơn.

Thực tế, thanh danh Vương An Thạch có thể nổi như thế không ngoài nhờ hai vị lão huynh này thổi phồng, hiện giờ rốt cuộc y đã trở lại bên cạnh mình, hai người Vương Hàn lại có cảm giác tâm bệnh nhiều năm đã được giải, không có nửa điểm không vui.

Mà Mai Chí và Phạm Trấn cũng đều là quân tử phúc hậu. Mặc dù thâm niên hơn Vương An Thạch nhưng cũng không có ý kiến gì biểu hiện ra ngoài... Huống chi, đây cũng không phải ngại vàng, mà là miệng núi lửa, có mời bọn họ ngồi họ cũng không ngồi.

Thái giám truyền chỉ giao Thánh chỉ cho Vương An Thạch rồi dẫn tùy tùng đi ra ngoài, trường Thái học lại khóa cửa. Trong trường, ngoại trừ Vương An Thạch, còn có thêm một ngàn lính Hoàng Thành ti, bọn họ thay cấm quân làm lính giám thị, đây là lần đầu tiên phá lệ.

- Chư vị.

Vương An Thạch chấp tay với mọi người:

- Đã tới giờ Mùi, không còn sớm nữa, sau này rảnh rồi nói chuyện sau, chúng ta làm chính sự trước.

- Đề nghị sự sắp xếp của chủ khảo.

Chư vị giám khảo ôm quyền đáp lễ.

- Lúc ta tới, Quan gia có dặn phải cam đoan xử lý công bình công chính, cho nên những chuyện khác tạm đặt sang một bên. Nhất thời, hạ quan cũng không tìm ra biện pháp nào tốt hơn là lần lượt soát người.

Vương An Thạch nhìn một đám sĩ tử đã sớm không giữ được bình tĩnh.

- Cái này... sợ là có làm nhục người có văn hóa?

Vương Khuê không đồng tình.

- Vũ Ngọc có biện pháp gì tốt hơn?

- Không bằng tắm lại một lần đi.

- Nói như vậy rất khó, một ngày hai lần tắm, thí sinh sẽ ốm đấy.

Vương An Thạch quả quyết:

- Giải thích với mọi người, soát người là để đảm bảo công bằng cho bọn họ, đại đa số người sẽ đồng ý.

Chủ khảo kiên trì, mọi người cũng không nói gì nữa.

Vương An Thạch liền tuyên bố ba quyết định với các sĩ tử. Một là soát người lại một lần nữa. Hai là thời gian cuộc thi sẽ chậm lại nửa ngày. Ba là nếu có tài liệu, lập tức ném xuống, kiểm tra qua cửa sẽ không bị truy cứu.

Các thí sinh tuy oán thâm đầy bụng, nhưng điều kiện Vương An Thạch đưa ra cũng khiến cho người ta không nói lại được câu này, bèn bắt đầu xếp hàng, chuẩn bị kiểm tra lần nữa.

Vương An Thạch đưa ra yêu cầu bố trí kiểm tra với Chỉ huy sứ Hoàng Thành Ti:

- Sau khi thí sinh bước vào, lính của người xếp thành hai hàng, nghiêm khắc lục soát kiểm tra bọn họ. Thí sinh không chỉ phải cởi giày tất, buông tóc, còn cần cởi cả nội y, quần lót, đợi kiểm tra.

- Khi lục soát kiểm tra, do hai binh lính lần lượt tiến hành, nghiêm khắc cẩn thận kiểm tra quần áo thí sinh và đồ dùng cho cuộc thi. Để nâng cao trách nhiệm của bọn họ, những người lính này sẽ giám sát lẫn nhau, nếu người thứ hai kiểm tra còn thấy có đồ vi phạm, sẽ xử phạt người thứ nhất.

- Để nâng cao tính tích cực của binh lính, hề soát ra được một người có thể được thưởng năm ngàn tiền. Nếu sau khi vào phòng thi, bị người của Công viện nội giám khảo tìm ra được có tài liệu cấm, ngoại trừ xử phạt thí sinh, binh lính và quan viên phụ trách kiểm tra cũng bị xử phạt.

Điều kiện khắc nghiệt như vậy được ban ra đã đẩy nên nhiều phong ba, các thí sinh vốn đã đồng ý soát người đều làm ầm lên, bọn họ không đồng ý bị đối đãi như tên ăn mày, kẻ tù tội.

- Đến khi trời tối sẽ dừng soát người, đợi hôm sau tiếp tục. Lãng phí thời gian là các người đấy.

Vương An Thạch vẫn bất động.

Thấy có thí sinh không động, y phân phó:

- Người chống cự không chịu kiểm tra, hủy bỏ tư cách dự thi. Có bao nhiêu người qua thì thi bấy nhiêu người.

Dừng một lát :

- Số người trúng tuyển không đổi...

Những lời này khiến cho các thí sinh cũng dao động, hơn nữa, không có người dẫn đầu của Gia Hựu Học Xã, cũng nhiều người động tâm, thấy có người bắt đầu xếp hàng cũng âm thầm đi theo.

Dưới sự chú ý của Vương An Thạch, lần điều tra này cực kỳ nghiêm túc. Chỉ một cửa xác minh thân phận cũng đã phát hiện ra hai mươi mấy người. Có trường hợp, người đi thi bốn mươi bảy tuổi, người thi hộ lại nhỏ hơn hai mươi, để che dấu, gã mua một chòm râu giả dán quanh miệng, bộ dáng vô cùng buồn cười. Như thế cũng qua cửa, có thể thấy lần điều tra trước là giả nghiêm túc.

Nhưng nói thật ra, y cũng hơi quá khắt nghiệt rồi. Theo như yêu cầu của y, thí sinh nhất định phải cởi búi tóc ra, còn phải cởi tất cả quần áo, còn muốn soi luôn cả lỗ tai lỗ mũi, đề phòng thí sinh nhét giấy vào đó. Đối với phương thức kiểm tra này, rất nhiều thí sinh thấy rằng không thể chấp nhận, bọn họ đều kháng nghị, nhưng có Vương An Thạch ở đây, tất cả kháng nghị đều không có hiệu quả.

Tuy nhiên, hiệu quả cũng rất rõ rệt, hơn một trăm thí sinh bị tra ra tài liệu. Đây quả là gan lớn bằng trời đấy. Nhìn lại trên quảng trường, tài liệu ném lại đầy đất, chỉ một việc này có thể thấy được đợt kiểm tra trước kỳ thi vô dụng đến nhường nào.

Khi biết nếu phạm quy sẽ không bị phạt, sẽ có nhiều người phạm quy hơn, đây chính là nguyên nhân dẫn đến sự gian dối đến ngang ngược như thế trong cuộc thi hôm nay.

Sự thật thắng hùng biện, các thí sinh tâm tình lặng lẽ biến hóa, bọn họ tuy rằng bị sờ tới sờ lui, thật không thoải mái, nhưng nghĩ đến sau này có thể dựa vào thực lực mà nói chuyện, lập tức cảm thấy cũng không phải không thể chấp nhận.

Trước khi trời tối, tất cả thí sinh đều vào tới trường thi. Mà trước khi bọn họ tới, binh lính Hoàng Thành Ti đã lật từng tắc đất trong trường thi lên để tìm tòi một lượt, lại tìm ra không ít tài liệu giấu trước ở đó.

Cuộc thi có thể được giới khoa cử đời sau xưng tên “Cuộc thi trong sạch nhất” hoàn toàn là nhờ tính nết của vị Chủ khảo chấp nhất này.

An bài cẩn thận nhân số và lộ tuyển trực đêm, Vương An Thạch chuyển mắt tới phiên toái cuối cùng, y nhìn Trần Khắc:

- Người viết xong chưa?

Vì chứng minh cho sự trong sạch của mình, Trần Khắc bị yêu cầu ở trong Chí Công Đường, dưới sự giám sát của hai giám khảo khác, chép lại cả bộ “Ngũ Kinh toàn chú”.

Từ xế chiều đến giờ, hắn đã viết hơn hai vạn chữ. Nhưng khoảng cách tới mục tiêu một trăm ngàn chữ còn cực xa.

Cầm một chồng giấy hắn đã viết ra, giám khảo cũng nhin không được mà lên tiếng xin cho hắn:

- Nhiều chữ như vậy được viết ra đều như nước chảy mây trôi, không sai chút nào. Hạ quan có thể bảo đảm cho hắn, là hắn bị vu oan.

- Sao ta không biết hắn bị oan?

Vương An Thạch nhìn sắc trời tối đen, thản nhiên đáp:

- Nhưng gặp phải chuyện lớn như vậy nhất định phải bị trừng phạt.

Dừng một lát lại nói:

- Khi nào vết xong thì sẽ thả hắn đi thi.

- Ít nhất, cho hắn mấy ngọn nến chứ.

Các giám khảo lại xin hộ.

- Có thể.

Vương An Thạch gật gật đầu.

Kiếp trước, Trần Khắc chưa từng như hôm nay, khát vọng chứng minh sự trong sạch và năng lực của mình.

Vết thương trên lưng lại đau rát bỏng, lại kích thích thần kinh của hắn, khiến cho các tế bào não của hắn lại càng kích động hơn, tranh nhau nổi lên. Hơn nữa, Ngũ kinh toàn chú chia theo từng chương, lần lượt là Chu Dịch, Thượng Thư, Kinh Thi, Lễ Ký, Xuân Thu, hắn dựa theo thứ tự văn mà chủ giải từng câu.

Chỉ cần nhớ lại những bài văn đã thuộc nằm lòng kia và chú giải tương ứng, mỗi một câu, mỗi một đoạn lại hiện ra rõ mồn một trước mắt.

Do trước khi thí sinh nộp bài các giám khảo không có việc gì, lại bị Vương An Thạch yêu cầu ở lại trong Chí Công Đường, nên đều vây quanh Trần Khác, nhìn hắn tốc ký cực nhanh, chỉ trong chốc lát đã viết xong một trang giấy, lát sau lại một trang nữa...

Mỗi một trang hắn viết xong đều có người vội vàng lấy ra đối chiếu, phát hiện không sai một chữ.

Các giám khảo không khỏi âm thầm ngạc nhiên thán phục, hóa ra đã thực sự gặp được một người đã nhìn là không quên. Nhưng Vương Khuê và Hàn Giáng lại phản ứng không mạnh như thế, bởi vì nhiều năm trước họ đã được chứng kiến bản lĩnh đã nhìn là không quên của Vương An Thạch. Năm đó, phàm là sách Vương An Thạch đã xem qua một lần liền có thể viết ra trơn tru, sau một thời gian ngắn, còn có thể nhớ đúng bảy tám phần, so với Trần Khác hôm nay, hắn là cùng một loại người.

- Giới Phủ, vừa nhìn hắn, có nhớ đến mình năm đó không.

Vương Khuê nhỏ giọng hỏi.

- Không có.

Vương An Thạch lắc đầu:

- Trí nhớ của ta không bằng hắn.

Ai ngờ câu này truyền ra, ngay cả Trạng Nguyên năm đó cũng thừa nhận mình không bằng Trần Khác rồi, lại càng khiến cho danh tiếng của hắn vang dội hơn, đến Vương An Thạch cũng không bì kịp, tuy nhiên, với tính cách của y, cũng sẽ không để ý...

Tối đêm, các giám khảo quay về đi ngủ, chỉ để lại người trông coi Trần Khác. Sáng sớm ngày thứ hai quay lại, vị giám khảo kia thức một đêm, hai mắt đỏ quạch, uể oải không còn sức, Trần Khác vẫn vậy, hai mắt vẫn sáng, ngồi vẫn nghiêm chỉnh, tốc độ vẫn không giảm.

- Với tốc độ này mà viết tiếp, tối nay có thể hoàn thành.

Các giám khảo lúc này cũng rất thông cảm cho hắn, khi người khác đều đã bắt đầu làm bài thi, hắn vẫn phải hao tâm tổn sức cố gắng chứng minh sự trong sạch của mình. Khiến ột nhân tài thể này rơi vào tuyệt cảnh, người ta cũng hận chết kẻ tiện nhân hãm hại hắn.

Mai Nghiêu Thần nói đỡ:

- Như thế này không ai không tin rồi. Là cậu ta trong sạch, Giới Phủ cho cậu ta vào thi đi.

Vương An Thạch vẫn bất động, không không nói gì, chỉ cần y chưa hô ngừng, Trần Khác nhất định phải tiếp tục viết.

Thật buồn chán. Khi Âu Dương Tu ở đây, các giám khảo còn có thể làm thơ, đối chữ, nhưng từ khi thay chủ khảo mới nặng nề Vương An Thạch này, náo nhiệt gì, hát hò gì cũng đừng có nghĩ đến, các giám khảo ngoại từ im lặng cũng chỉ có thể ngồi xem Trần Khác viết chữ nhanh như gió. Cả hai việc...đều chán như nhau.

Thú vui duy nhất của bọn họ là thí sinh khấu liêm.

Trong ấn tượng của rất nhiều người, các thí sinh không được đi lại, chỉ có thể ngồi vùi đầu phát chán mà làm bài thi thẳng tới lúc nộp bài. Nhưng thực ra không phải vậy, khi các thí sinh làm bài có bất kỳ nghi vấn gì, bất kể là đối với đề mục hay có gì chưa nắm chắc học vấn của mình, cũng có thể đi thỉnh giao quan chủ khảo. Cái này gọi là Khấu liêm.

Số thí sinh khấu liêm không ít, vấn đề cũng thiên kỳ bách quái (đủ thứ trên đời), trong đó có một số là cực phẩm thí sinh, càng có thể giúp các giám khảo giải buồn, cười một tiếng.

Tỷ như trưa hôm nay, có một thí sinh bước lên, cung kính hành lễ, hỏi:

- Học sinh định trích dẫn điển cố của Nghiêu Thuấn trong bài văn, nhưng không biết Nghiêu Thuấn là người ở đâu. Xin tiên sinh chỉ giáo!

Các giám khảo đầu tiên là trợn mắt há mồm, sau đó cười vang. Vương An Thạch vẫn lạnh như băng – đây là trình độ của các sĩ tử trước đó đã qua thi Hương rồi đó! Làm sao gã có thể thi qua nổi nhỉ ?

Tuyệt hơn nữa là, người bên trong cười âm lên thế, nhưng thí sinh bên ngoài chỉ có thể cung kính mà chờ.

Mai Nghiêu Thần tùm tùm đáp:

- Câu này quá khó, ta nghĩ người đừng dùng nữa.

- Vâng...

Thí sinh thất vọng ôm quyền đi xuống.

- Kể từ bây giờ, bất cứ kẻ nào cũng không được khẩu liêm.

Gã vừa đi, Vương An Thạch liền hạ lệnh.

- Thế này không đúng với quy củ?

Từ khi người này đi vào trường thi, không giống bình thường chút nào, coi quy củ như không, khắp nơi lập quy củ mới, khiến hai vị đồng niên không thể không nhắc nhở:

- Sợ là sau này sẽ bị khiển trách đấy.

- Mặc kệ ai thêm mắm dặm muối, tất cả lấy thi hội làm trọng. Sĩ tử ra ra vào vào như thế, sẽ tăng thêm mầm họa gian dối. Hơn nữa, bọn họ là người dự thi, không phải đến đây để đi học, trước khi đến trường thi nên chuẩn bị tốt kiến thức. Dù sao đọc đề cũng là một kỹ năng, đến đề còn không hiểu thì làm sao làm bài tốt?

Wương An Thạch trầm giọng đáp.

- Được rồi...

Không ai phản đối nữa.

Tới khi trời tối, các giám khảo lại vây quanh Trần Khác, vài người cầm nến trong tay tới chiếu sáng cho hắn viết nốt phần cuối.

Múa bút suốt mười hai canh giờ, cho dù thân thể đúc bằng sắt thép cũng chịu không thấu. Lúc này ý thức Trần Khác cũng bắt đầu loạn lên, tay cũng sắp mất đi tri giác, thậm chí hắn còn không biết mình đã viết cái gì, cả bộ não đều hoạt động nhờ lửa giận hừng hực thiêu đốt này.

Dưới ngòi bút của hắn, từng chữ thành hình, nội dung vẫn không kém chút nào, nhưng tốc độ cũng đã chậm lại.

- Cố gắng lên!

Có giám khảo không kìm nổi động viên hắn:

- Chỉ còn ba nghìn chữ cuối cùng.

- Đúng vậy, cố lên!

Lập tức có người phụ họa.

- Cầm miêng hết!

Wương An Thạch quát lên:

- Có người ồn ào nữa, coi như giúp hắn làm bù!

244. Quyển 5 - Chương 260-262: Bút Long Ngõng

- Ông là đồ máu lạnh!

Mai Nghiêu Thần nhin không nổi, hung hăng trừng mắt với Vương An Thạch.

- Tự cho là đúng!

Sắc mặt Vương An Thạch vẫn không đổi, liếc y một cái, hừ một tiếng đáp trả.

- Người!

Mai Nghiêu Thần siết nắm tay muốn đánh ặt y nở hoa. Cũng may Mai Chí và Phạm Trấn vội vàng gạt y ra mới tránh cái trò hài giám khảo đánh nhau.

Tối nay cực kỳ dài, tới giờ Hợi, các giám khảo vẫn chưa giải tán, vẫn vây quanh Trần Khác, cố động viên hắn. Trần Khác đã sớm vượt qua cực hạn. Ý Chí mãnh liệt vẫn thiêu đốt đường như cũng sắp không còn, hắn không ngừng gật gật đầu, như chỉ cần viết cố thêm một chữ nữa thôi. Thực tế, tinh lực của hắn đã sớm cạn kiệt triệt để, suy nghĩ trống rỗng, đã không biết mình đang viết cái gì rồi.

Mỗi chữ viết ra gian nan như vậy, mỗi chữ viết thêm đều khiến cho các giám khảo kích động siết chặt tay cổ vũ. Có giám khảo bị cảm động đã lệ nóng lưng tròng, phải cố nén mới không nói nốt nội dung đoạn cuối cho hắn.

Từng chữ đều nặng ngàn cân, hai trăm chữ cuối cùng, Trần KHác viết trong chưa đầy nửa canh giờ.

- Mười, chín, tám...

Đến câu cuối cùng, các giám khảo cũng không nhin được nữa, cùng nhau đếm cho hắn.

Vương An Thạch nhú mày, nhưng không ngăn cản.

- Năm, bốn, ba, hai, một.

Khi đếm ngược đến một, cuối cùng cũng đã viết xong chữ cuối cùng, số cuối cùng! Tiếng hoan hô như sấm động, hắn dừng bút, ngã vật ra sau.

May sao bên cạnh hắn tập trung đầy giám khảo, có vài người đỡ lấy hắn, thấy cả người hắn cứng còng, tay vẫn còn cầm bút, cả không gian tĩnh mịch. Mai Nghiêu Thần đưa tay muốn thăm mạch cho hắn, lại nghe tiếng ngáy như sấm, lúc này các giám khảo mới yên tâm.

Vương An Thạch cũng thả lỏng, bảo mọi người đỡ hắn lên giường, sau đó tự tay xếp lại chồng giấy vừa viết.

- Chủ khảo đại nhân, chúng ta có thể đem một tờ về làm lưu niệm không?

Mọi người muốn xin chút bút tích của hắn.

- Không được!

Vương An Thạch lắc đầu, xếp chồng giấy lại ngay ngắn chỉnh tề, dày khoảng hai thước, sau đó lấy ra ấn chủ khảo, lật từng tờ đóng dấu. Thấy mọi người vẫn còn vây quanh mình, y nói

- Có dấu có đẹp hơn không?

- Giới Phủ, ngài muốn dùng cách này chứng minh sự trong sạch của Trần Trọng Phương sao?

Các giám khảo khác hơi hiểu ra.

- Không quan hệ tới hắn. Các giám khảo chúng ta không thể để cho bất kỳ một thí sinh nào có hiềm nghi vào trong, nếu không, đây là bất công với các thí sinh khác. Nhất định hắn phải đưa ra chứng cứ chính xác nhất khiến mọi người tin phục, ta mới có thể để cho hắn vào. Không hơn!

Thế còn không phải sao? Các giám khảo cười thầm, vị chủ khảo đại nhân này thật sự là mạnh miệng...

- Nếu đã vậy, chúng ta đều có thể làm chứng.

Mọi người đều lấy ra ấn của mình đóng cạnh ấn của Vương An Thạch.

Việc này đương nhiên Trần Khác không biết, hắn hoàn toàn kiệt sức, chìm vào giấc ngủ gần như hôn mê, thảng đến khi bị người tạt nước mới tỉnh.

Mở bừng mắt, lau nước trên mặt, Trần Khác cảm tức nhìn vị giám khảo vừa mạo phạm mình, thấy đó là Mai Nghiêu Thần thần sắc mới dịu lại.

Mai Nghiêu Thần đưa hắn một cái khăn lông, áy náy cười:

- Không làm sao gọi ngươi dậy được, đành phải dùng hạ sách này, nhưng giờ đã là buổi chiều, ngươi nhanh đi thi thôi!

- Cuộc thi...

Bài kiểm tra siêu cấp khủng bố một trăm ngàn chữ đã khiến cho các tế bào não của hắn tê liệt, ngủ một giấc cũng chưa đủ để phục hồi như cũ. Hắn nhận ra chỉ cần nghỉ một chút đầu sẽ đau tê dại, nửa ngày sau mới phản ứng được:

- Đúng rồi, cuộc thi, ta phải đi thi...

- Ngươi thi được không?

Thấy ý thức của hắn hỗn loạn, ngay cả sức đứng lên cũng không có, Mai Nghiêu Thần lo lắng:

- Không được thì lần sau thi lại, thân thể quan trọng hơn.

- Ta phải đi thi. Ta phải thi được kết quả tốt nhất. Khiến cho tên Vương Bát hại ta lần này phải cắn răng mà chết...

Trần Khác khôi phục thêm một chút sức, vừa lảo bảm vừa cố ngồi lên, đưa tay sờ nửa ngày cũng không thấy giày của mình.

- Ở đây...

Mai Nghiêu Thần lắc đầu cầm giày cho hắn, Trần Khác đi giày xong lảo đảo đứng lên. Nhưng vẫn không quên công hòm thi của mình, tập tễnh bước ra ngoài.

- Dẫn hắn tới trường thi.

Mai Nghiêu Thần nhìn Vương An Thạch, người sau gật đầu. Các giám khảo đều đưa hắn ra khỏi Chí Công Đường, bất luận khoa nào trúng hay không trúng, bọn họ đều hoàn toàn phục người này.

Khi Trần Khác xuất hiện ở trường thi, mặc dù quy tắc kỳ thi vẫn rất nghiêm khắc, nhưng các thí sinh vẫn òa lên hoan hô, chỉ có điều vị anh hùng chiến thắng trở về này sắc mặt vàng như nghệ, lảo đảo đứng đó, khiến cho người ta lo một cơn gió cũng thổi hắn ngã được.

- Thế này còn có thể thi sao?

Các thí sinh lo lắng nhìn hắn.

Trần Khác nhìn mọi người ra hiệu an tâm, hắn đặt mông ngồi vào chỗ, nhìn bài thi trước mặt hắn mới biết, hóa ra hạnh phúc chỉ đơn giản vậy thôi.

Nhưng lập tức lại không còn cảm thấy hạnh phúc nữa, bởi vì bắt đầu choáng váng hoa mắt, một hồi sau, trong đầu hắn chỉ còn bột nhão. Tình trạng thế này còn có thể làm bài thi sao? Hắn đành xem qua khảo đề một chút.... Đề thi của thi Hội kế thừa chế độ của nhà Đường và Ngũ Đại, tiến sĩ khoa thi thơ, phú, luận mỗi loại một bài, thiếp kinh “Luận ngữ”, mặc nghĩa “Xuân thu” hoặc “Lễ Ký”.

Cơ bản là giống thi Hương, khi tân chính năm Khánh Lịch từng sửa ba lần, nhưng vì Tân Chính thất bại nên chưa kịp thi hành.

Ném thi phú luận sách sang một bên, Trần Khác giải bài thiếp kinh mặc nghĩa trước, bài này tương đương với đề khách quan của đời sau, không cần dùng gì đến đầu óc, máy móc cũng làm được. Tuy nhiên, với khảo đề mà bình thường có thể đáp dễ như ăn cơm uống nước, hắn cũng không dám viết thẳng lên giấy thi... Hắn thật sự lo cho tình trạng tinh thần của mình.

Tới khi trời tối đen rồi, hấn mới đáp xong hoàn toàn thiếp kinh mặc nghĩa, lúc này, các thí sinh khác đã hoàn thành xong hơn nửa, phần lớn chỉ còn vài câu sách luận tạm gác lại chờ ngày mai trả lời thông thả.

Giám khảo vừa hô ngừng, Trần Khác buông bút, gục đầu liền ngủ, người khác còn chưa thoát ra khỏi tâm lý thi cử, hấn đã ngáy như sấm.

Lại là một đêm ngủ sâu không mộng寐, thẳng đến hôm sau, quan giám khảo lắc chuông hấn mới tỉnh lại. Khi các thí sinh đi ra ngoài rửa mặt, các thí sinh cùng phòng cười khở:

- Lão huynh người tối qua ngủ ngáy ghê quá, muốn bạt cả nóc nhà.

- Thật có lỗi có lỗi !

Trần Khác thật lòng xin lỗi:

- Đợi thi xong sẽ mời chư vị ăn cơm.

Mọi người còn muốn lên tiếng thì bị giám khảo khiển trách nhẹ, vội vàng lau mặt qua loa rồi quay về trường thi.

Sau khi ngồi xuống, Trần Khác cảm thấy bụng đang ngậm kêu, hấn lại khá mừng, điều này có nghĩa mình đã khôi phục tri giác, bèn lấy lương khô ra, vừa cầm bút vừa nhai, lại vừa xem lại đáp án hôm qua mình làm. Vừa đọc đã không khỏi xấu hổ, sao có thể sai nhiều như thế?

Vội cuống lên sửa một lượt, chép ra tập giấy khác.

Đợi đáp xong đề khách quan, còn phải làm thi phú luận sách, cho đến lúc nộp bài vẫn còn một ngày, nhưng mùa đông ngày ngắn, tối lại không thể thấp nển, thực ra cũng chỉ có thể dùng sáu canh giờ. Muốn tinh tế điều khác là không thể, chỉ có thể nhắc bút lên, viết luôn bản thảo vào giấy.

Cũng may ngủ được một giấc, đầu óc của hấn cũng linh hoạt hơn một chút, cũng còn có thể ứng phó. Ngoại trừ nhanh chóng suy nghĩ bài văn, còn chút tinh lực, chính là chú ý đến những điều cấm kỵ. Còn về dùng từ đặt câu thì hoàn toàn dựa vào bản năng, đầu còn đường sống để cân nhắc chứ.

Hấn chưa từng giống như bây giờ, cực kỳ thấm được câu thời gian như nước chảy đi, chỉ hận thời gian không đủ dùng, dường như chỉ cần cúi đầu một cái, ngừng đầu lên trời đã tối.

Lúc này, người khác cũng đã đáp xong đề thi, mà Trần Khác vẫn còn ba câu sách luận chưa làm.

Kết quả, suốt cả đêm hấn cũng không chớp mắt, trong lòng cân nhắc lên xuống ba câu sách luận, tới bình minh, ba bài sách luận đã định trước cẩn thận rồi, nhưng hấn vẫn không dám chớp mắt, chỉ sợ ngủ một giấc mai dậy sẽ quên mất.

Cứ như vậy nghĩ suốt một đêm, trời vừa tờ mờ sáng, hấn đã vội vàng đứng lên, vội vàng viết ra bài thi trong lòng.

Đến khi viết xong cả ba câu, chỉ còn hơn một canh giờ là cuộc thi kết thúc, Trần Khác mới thở phào, đọc lại bài văn của mình... Lập tức đỏ mặt không ngừng. Cái gì đây? Không khác văn nói là mấy. Ba câu sách luận sau đó cũng không tệ lắm, dù sau sao một đêm cân nhắc. Nhưng thi phú trước đó, còn hai câu sách lược trên đầu quả thực vô cùng thâm hiểm.

Giờ chữa cũng không kịp, hấn khẩn trương nhắc bút, chép lại ra một tờ giấy khác, vừa chép vừa sửa lại một chút cách dùng từ đặt câu, nhưng cũng không hơn được bao nhiêu, bài văn qua loa cũng không thay đổi được.

Văn chương hay đều phải do tận lực cân nhắc mà ra, lời này một chút cũng không giả, có lẽ tài tử lớn như Tô Thức có thể hạ bút thành văn, nhưng Trần Khác thì không làm được. Huống chi hấn hiện tại cũng không nghĩ được nhiều, dựa vào thời gian mà hoàn thành bài thi mới là vị trí thứ nhất.

Gần như hấn vừa hạ bút thì chuông báo hết giờ liền vang lên. Trần Khác thổi khô giấy mực, lòng nhẹ bẫng như vừa trút được một gánh nặng, còn bài thi thành ra dạng gì thì con mẹ nó kệ cho số phận đi!

Nộp bài thi xong, đi ra khỏi trường thi, liền gặp Ngũ Lang và Tống Đoan Bình đang chờ ở cửa, một nhận hòm đồ cho hấn, một đi đón hấn.

Trần Khác lắc đầu, cười:

- Không sao, ta còn đi được mà.

- Vậy là tốt rồi.

Tổng Đoan Bình thở dài:

- Nghe khảo quan nói, phải viết hết cả tập “Ngũ kinh toàn chú” mới được dự thi. Làm sao người viết xong được?

- Ta cũng không biết làm thế nào mà viết xong.

Trần Khác lắc đầu, không muốn nhắc tới hồi ức kia nữa, lục hòm sách, lấy ra một cây bút:

- Tuy nhiên, không có cái này, nhất định ta không viết nhanh được như thế.

Đây là bút lông ngỗng do người Nhất Tứ Nhạc Nghiệp tự chế, là bọn họ mang đến từ quê hương. Trần Khác vẫn cảm thấy rõ bút lông viết chữ vừa chậm vừa mệt, trong rất nhiều trường hợp không cần chú ý đến thư pháp dùng bút lông viết chữ quả thực quá lãng phí thời gian. Thậm chí hắn còn muốn tự chế bút máy, nhưng thực sự không biết cái đó dùng cái gì, chế tạo thế nào.

Khi hắn nhìn thấy người Nhất Tứ Nhạc Nghiệp trong tiền trang đều dùng bút lông ngỗng đến ký sổ, đương nhiên tìm được cái mình mong, bèn học bọn họ làm sao dùng được loại bút này.

Bút lông ngỗng của người Nhất Tứ Nhạc Nghiệp làm đều dùng cái lông thứ năm tầng cánh ngoài của con ngỗng, bởi vì nhìn về kích cỡ thì vừa hợp với tay người cầm bút, hơn nữa lại cứng nhất. Bọn họ khử nhựa trên lông ngỗng, sau đó cắt lệch một chút tạo thành đầu nhọn, lại dùng dao nhỏ khứa một kẽ hở ở đầu ngòi bút, rồi đánh vào cái khe hở đó một cái mắt cá. Như vậy chữ viết ra có thể khá thô, thoát nhìn cũng hơi giống bút lông.

Cũng vì có tác dụng của “mao mạch”, ống bút có thể tự động chảy mực, chấm một lần có thể viết hơn trăm chữ, so với bút lông thì tiết kiệm hơn nhiều. Người Nhất Tứ Nhạc Nghiệp còn chế tạo ra một loại ống đồng, cắm bút lông vào sẽ được cố định, giúp cho chữ viết ra rất gần với bút máy. Bởi vậy Trần Khác học cực nhanh, sau khi nắm chắc, tốc độ viết được nâng ấy lần, đây chính là lợi khí giúp hắn hoàn thành được nhiệm vụ bất khả thi.

Hơn nữa, nó cũng có tác dụng thật lớn đối với cuộc thi này. Cho dù cuối cùng khi viết lên mặt giấy, tất nhiên vẫn là chữ bút lông tinh tế ngay ngắn, nhưng khi đi thi thì phần lớn thời gian là viết trên giấy nháp, dùng bút lông ngỗng, có thể giảm rất nhiều thời gian viết, bằng không Trần Khác thật không thể làm xong.

- Trước đó Vương chủ khảo biết người có bút lông ngỗng không?

Loại bút này, Tổng Đoan Bình cũng thử qua nhưng không quen, y vẫn thích dùng bút lông hơn. Không ngờ tới thật đúng là lợi khí tốc ký.

- ...

Trần Khác lắc đầu.

- Vậy chẳng phải lão muốn bức chết người?

Tổng Đoan Bình cả kinh:

- Nếu không có bút lông ngỗng, đến giờ người còn ngồi chưa viết xong đâu.

- Vốn là lão nghĩ như vậy.

Trần Khác buồn bã nói:

- Muốn dùng cách này đẩy ta ra khỏi trường thi.

- Vì Sao? Tại sao lão phải hại huynh?

Ngũ Lang ồm ồm hỏi, y đã sớm tức nổ phổi.

- Ta không oán lão, ai bảo ta làm náo loạn trước kỳ thi.

Trần Khác cười tự giễu:

- Lần thi hội này dù sao cũng bị ta làm loạn lên rồi, nếu không trừng phạt ta, nếu còn để ta dễ dàng vào thi..., về sau thí sinh hơi có gì không như ý, sẽ làm loạn trường thi, pháp luật triều đình để đâu? Hẳn là lão muốn giết gà dọa khỉ đây...

Nói tới đây, sắc mặt Trần Khác cũng nhẹ nhàng hơn:

- Chỉ có điều, thủ đoạn này thật quá âm hiểm rồi!

- Đúng vậy.

Tổng Đoạn Bình gật mạnh đầu:

- Người này, thật quá ác độc.

Vừa nói chuyện vừa theo dòng người ra đến đại môn Thái Học, ra khỏi đó không xa, Trần Khác đã thấy Lý Trung đang nhìn mình vẫy vẫy tay. Tuy cách nhà không xa, nhưng bọn thị vệ vẫn đánh xe ngựa tới.

Hai cái đùi của Trần Khác giống như bị đồ chì rồi, chỉ ước không phải đi nữa, khấn trương hai ba bước đi tới vị vào cánh tay Lý Trung ngồi lên xe. Nghỉ ngơi đỡ mệt nên cũng quên vết thương trên lưng, thân trước hẳn khẽ dựa vào thành xe, đau đến nhe răng, hít một hơi lạnh.

- Đại nhân, mấy ngày nay không phải chịu đựng nhiều quá chứ?

Lý Trung vội xem vết thương, thật tốt, không bị nhiễm trùng, chỉ có điều vẫn tím bầm như trước.

- Nghĩ lại mà kinh, Lý Trung.

Trần Khác vỗ vỗ vai y:

- Ta nhờ người chuyện này.

- Đại nhân nói gì thế, chỉ cần phân phó là được.

- Tần Thất kia... Chính là kẻ hãm hại ta, ta thấy bị người của Hoàng thành Ti mang đi, người có biết hiện đang bị nhốt ở đâu không?

- Bị người của chúng ta mang đi, vậy hẳn là nhốt ở Hoàng Thành Ti.

Lý Trung cười lặng lẽ:

- Đại nhân muốn thăm y sao?

- Không, ta đáp ứng tha cho y một mạng, không quản gì y nữa.

Trần Khác lắc đầu hạ giọng:

- Người có thể nhờ mật thám Hoàng Thành ti giúp ta tìm một người không?

- Người nào?

- Một đảo tử tên Thường Bạch Ma.

Trần Khác hạ giọng:

- Tần Thất nói cho ta biết, Đảo Tử kia là liên lạc trung gian nổi tiếng cho y.

- Người này ở đâu, nói cho ty chức biết địa chỉ, ty chức sẽ đi tìm y?

- Hiện y đang ở Hạ Tam Hành Phố trong ngõ Quả Du, phố Quan Hành. Tuy nhiên khẳng định đã bỏ trốn, hoặc bị diệt khẩu. Xảy ra vụ án lớn như vậy, không có khả năng ngồi chơi ở nhà đợi.

Trần Khác cắn giận:

- Sống phải thấy người, chết phải thấy xác, thế nào ta cũng phải bắt được cái tên khốn kiếp đã hại ta!

- Được, để tỳ chức thử nhờ bọn họ.

- Nói cho các huynh đệ của ngươi, tìm được Thường Bạch Ma, ta cấp một ngàn quan, tra ra người làm chủ phía sau, ta thưởng mười ngàn quan!

Trần Khắc tàn nhẫn gằn giọng, hẳn tuyệt đối không cho phép người đã từng làm mình bị thương lại có thể sống tiêu dao trên đời này!

Sau khi bài thi trải qua một phen dán tên nghiêm mật, sao chép xử lý, nó được đưa đến Hoàn Giám Đường trong màn, chỗ này là nơi nhóm giám khảo chấm bài thi.

Các vị quan chấm bài thi và phó giám khảo hội tụ một chỗ chờ quan chủ khảo phát bài thi.

Tầm mắt của Vương An Thạch đầu tiên đặt thật lâu trước bài thi. Qua một hồi lâu mới ngẩng đầu nhìn mọi người, mặt danh lại, nghiêm nghị nói:

- Khoa này, phạm là thể Thái Học đều không lấy!

Mọi người đầu tiên là sửng sốt, chợt ngơ ngác nhìn nhau. Việc này Âu Dương Tu đã sớm nói qua, khoa này phải chỉnh trị lại thể Thái Học. Nhưng hiện tại, lão Âu Dương Tu lại không đảm nhiệm vai trò chủ khảo nữa, bọn họ còn tưởng việc này đã bỏ qua, không ngờ An Vương Thạch còn muốn học theo...

Bình tĩnh mà nói, ngoài trừ số ít mấy người Mai Nghiêu Thần, tất cả mọi người đều không ngờ đợt này lại dính vào bãi nước đục này. Dù cho là Âu Dương Tu, bọn họ cũng rất có ý kiến. Trong lòng mọi người đều thầm nhủ, người muốn sửa thể Thái Học cũng được, chúng ta cứ từ từ tiến hành chứ đừng làm ở thời điểm nguy hiểm này, đây không phải là chọc vào tổ ong vò vẽ sao?

Hiện tại thay một chủ khảo Vương An Thạch thiếu kinh nghiệm, đám giám khảo đương nhiên sẽ không nhẫn nhục chịu đựng rồi.

- Giới Phủ, tất cả mọi người đều biết thể Thái Học đáng phê bình.

Ỗ vào giao tình với Vương An Thạch, Vương Khuê cười khuyên nhủ:

- Nhưng cũng không thể làm quyết liệt đến thế. Viết thể Thái Học nhiều như vậy, trong đó cũng có một ít người rất tài năng, chẳng lẽ chúng ta cũng không lấy, ngược lại lấy một số người văn thơ qua loa sao?

- Hạng người qua loa đương nhiên không thể lấy.

Wương An Thạch nhìn lão nói:

- Nhưng muốn loại bỏ triệt để thể Thái Học, thì không thể không cứng rắn. Phạm là sử dụng thể Thái học đều không lấy, đây chính là quy củ chấm bài lần này.

- Chưa từng nghe qua quy củ như vậy.

Có giám khảo nhỏ giọng lầm bầm nói.

- Người không nghe rõ sao?

Wương An Thạch lạnh lùng nhìn gã:

- Không muốn làm theo quy củ của ta có thể đi ra ngoài.

Lập tức có người muốn đứng dậy, ai ngờ Vương An Thạch lại nói tiếp:

- Nhưng sau này sẽ vạch tội chống lại thượng quan, không nghe theo lệnh, đừng nói là ta không nể mặt...

Những người định đứng dậy lập tức ngồi xuống...

- Nếu Hoàng thượng đã bổ nhiệm ta, tiêu chuẩn lấy thí sinh như thế nào thì phải nghe theo ta.

Wương An Thạch nhìn mọi người xung quanh, quả quyết nói:

- Đương nhiên, sau này tất cả trách nhiệm đều do một mình ta gánh vác. Bất luận là phỉ báng hay chửi mắng, đều không có quan hệ đến các người!

Thấy chủ khảo chịu mọi trách nhiệm, sắc mặt của mọi người cũng tốt hơn nhiều. Hàn Duy và Vương Khuê lại nhìn Vương An Thạch đầy lo lắng, Hàn Duy cười khổ nói:

- Người khinh thường chúng ta sao? Phê phán thể Thái Học là một việc tốt, làm sao có thể để người một mình chiếm toàn bộ công lao?

Vương Khuê cười nói:

- Ta dù thể nào cũng phải có một phần.

- Còn ta nữa.

Mai Nghiêu Thần cũng cười nói:

- Loại việc thiên cổ lưu danh này, làm sao ta có thể bỏ qua.

Phạm Trấn và Mai Chí thấy vậy cũng nói theo, cùng nhau đảm đương trách nhiệm.

- Không cần.

Vương An Thạch khoát tay nói:

- Chuyện này đã nói là do một mình ta gánh vác, không liên quan các người!

Nói xong cầm lấy một đồng cuốn bài thi nói:

- Bắt đầu phân cuốn đi.

....

Vương An Thạch nói được làm được. Bất cứ bài thi nào dùng thể Thái Học, lão đều loại bỏ không thương tiếc, đến mức khiến các giám khảo khác nhũn tay.

Một giám khảo tự mình cầm một bài thi tới, đưa đến trước bàn Vương An Thạch nói:

- Chủ khảo, bài thi này học vấn vững chắc, trung hậu ôn lương. Quả thật là một tác phẩm xuất sắc khó có, mong thủ hạ lưu tình...

Vương An Thạch nhìn gã, cầm lấy bài thi đó xem. Câu đầu tiên liền là như vậy: ‘Thiên địa yết, vạn vật truất, thánh nhân phát!’

Ý nghĩa khá dễ hiểu, nội dung bài văn cũng không tệ, duy nhất không được chính là không phải tiếng người nói...

Cái gì mà ‘Thiên địa yết. Vạn vật truất, thánh nhân phát’, thật ra chính là ‘Khai thiên ích địa thánh nhân xuất’ (từ khi khai thiên lập địa đã có thánh nhân), thí sinh lại cố tình dùng những từ ngữ không ra sao để diễn tả.

- Có cần phải dùng những từ ngữ vui đùa như vậy để nói về luận lý trong bài văn hay không?

Vương An Thạch hỏi một câu.

- Tôi cho là thể Thái Học mới có thể đậu cao, bắt buộc dĩ nên mới chọn bài này.

Giám khảo biện nói.

- Vì tiêu diệt thể Thái Học, bản quan cũng phải bắt buộc dĩ rồi.

Vương An Thạch nói xong liền cầm bút đổ lên.

- Khoan đã, bài văn này tám phần là của Lưu Kỳ viết!

Giám khảo vội vàng ngăn lại nói.

- Văn phong của y ta rất quen thuộc, đúng là ý vị như vậy.

- Lưu Kỳ?

Vương An Thạch kỳ quái nói:

- Y là người thân của người sao?

- Không phải, y cùng hạ quan không có bất cứ quan hệ gì.

Gã giám khảo này đồ mồ hôi, cũng không biết chủ khảo này thật sự ngốc hay giả ngốc, vội vàng giải thích:

- Y là đệ nhất tài tử của Biện Kinh, được vua và mọi người công nhận là nhân tuyển Trạng Nguyên đó.

- Người như vậy nếu làm Trạng Nguyên, thể Thái Học có thể sẽ một bước lên mây... Không thể để y qua cửa này được!

Vương An Thạch nói xong, dùng viết quẹt quẹt vết đỏ như lau tường, sau đó phê trên đó ba chữ vừa nhìn đã kinh tâm: ‘Sai lầm lớn’ rồi hạ lệnh:

- Dán bên ngoài phòng thi để thị chúng, răn đe!

Ngay cả Lưu Kỷ cũng bị rớt, đám giám khảo đã hoàn toàn chết lặng... họ sẽ không vì thí sinh viết thể Thái Học tranh luận nữa. Kết quả là những bài thi rất hay, nhưng nếu sử dụng thể Thái Học đều bị đánh rớt, không một ai may mắn thoát được.

Cuối cùng tất cả các bài thi được chọn đều không có Thể Thái Học, theo như lời Âu Dương Tu là “nói tiếng người”.

Lúc này cần phải chọn thứ hạng cho những bài thi rồi. Đây là trách nhiệm của bọn Mai Nghiêu Thần. Nhiệm vụ của bọn họ là chấm bài thi lần hai, một là để kiểm tra những thiếu sót, xem coi có bỏ sót nhân tài nào hay không, mặt khác thì đem những bài thi xuất sắc đề cử cho chủ khảo đưa ra đánh giá ban đầu.

Mai Nghiêu Thần đã sớm xem trọng một bài thi, đưa cho Vương An Thạch xem nói:

- Phần bài thi này, tài năng văn chương tung hoành, phần sách luận cực kì hay, đến cả thể hệ chúng ta cũng phải nhường người này.

Mai Nghiêu Thần cũng chỉ đứng sau người đứng đầu văn đàn Âu Dương Tu. Phần bài thi có thể được lão đánh giá như thể đương nhiên rất khó lường, Vương An Thạch nhận lấy xem thì thấy quả thật như thế... Thơ, phú xem trọng thiên bẩm, Vương An Thạch bình thường đối với mọi chuyện đều không lộ ra thần sắc. thật ra là bên trong có chút tự phụ. Nhưng khi lão vừa nhìn thấy tài khí văn chương tràn đầy trên bài thi này, mặc dù chưa được trau chuốt, thiếu chút đột phá, song cũng khiến cho người xem thấy tương lai người này sẽ một bước lên trời.

- Chỉ xét thơ, phú, luận cũng đủ làm Cống Nguyên.

Thấy Vương An Thạch gật đầu, Mai Nghiêu Thần nói, thi Hội xem trọng thơ phú, coi nhẹ sách luận, đây cũng là lệ thường.

- Ta còn muốn xem sách luận nữa.

Vương An Thạch lần này có chút phản đối nói:

- Thơ phú xuất sắc có thể chứng tỏ là nhân tài, nhưng cũng chỉ là trò chơi văn vẻ mà thôi, chỉ có nghị luận mới có thể nhìn ra được năng lực và kiến thức của người đó.

- Ha ha...

Mai Nghiêu Thần trong lòng nói người không văn người ta đến cùng thì sẽ chết à? Trên mặt thì cười nói:

- Sách luận của người này cũng tốt vô cùng.

Nói xong lật đến tờ cuối cùng nói:

- Nhất là bài “Hình thưởng trung hậu chí chí luận” này, có thể nói là một bài lưu danh thiên cổ.

Vương An Thạch liền xem bài sách luận này: ‘Nghiêu, Thuần, Vũ, Thang, Văn, Võ, Thành, Khang chi tể, hà kỳ ái dân chi thâm, ưu dân chi thiết, nhi đãi thiên hạ dĩ quân tử, trường giả chi đạo dã! Hữu nhất thiện, tông nhi thưởng chi, hựu tông nhi vịnh ca ta thần chi, sở dĩ nhạc kỳ thủy nhi miễn kỳ chung. Hữu nhất bất thiện, tông nhi phạt chi...’

Tạm dịch:

Vua Nghiêu, Thuấn, Vũ, Thang, Văn, Võ, Thành, Khang đương thời yêu dân sâu sắc, lo nỗi lo của dân, dùng thái độ quân tử đối đãi người trong thiên hạ! Có người làm việc tốt nên khen ngợi y, viết nhạc tán thưởng, còn vui vì y có bắt đầu tốt, mong y có thể kiên trì đến cùng. Có người làm việc xấu nên trách phạt y...

Lão vừa đọc, vừa không kìm lòng được gật đầu. Cũng không phải quá đồng ý quan điểm của người viết, mà là ngạc nhiên thần phục văn tự mới mẻ tự nhiên của người viết, thể hiện ra khí khái hào hùng như biển, làm người khác không thể kềm chế.

Một mạch đọc xong quyển sách, Vương An Thạch cũng không kìm được phải gõ nhịp trầm trồ khen ngợi:

- Không biết mấy trăm năm nữa mới xuất hiện nhân vật như vậy!

Từ lúc mở kỳ thi đến giờ, đám giám khảo thấy vẻ mặt Vương An Thạch cả ngày sa sầm, chưa từng thấy lão khen ngợi ai hơn người. Bây giờ lão đột nhiên khen ngợi, ai cũng muốn tò mò lại gần xem là nhân vật nào lại có thể được Vương An Thạch khen như vậy.

Vì vậy bài “Hình thưởng trung hậu chí chí luận” liền được các giám khảo truyền nhau xem. Người nào xem xong cũng thấy rung động thật sâu, mồ hôi ướt đầm. Hổ thẹn mà nói, bọn họ bây giờ mới biết văn chương còn có thể viết ra như vậy!

- Không cần phải chọn nữa, Cống Nguyên năm nay chính là người này!

Đám giám khảo cùng lên tiếng nói:

- Chủ khảo đại nhân, người cũng không có ý kiến đúng không?

- Không thích hợp!

Vương An Thạch vẫn lắc đầu nói.

- Chủ khảo mới vừa rồi còn khen, không biết mấy trăm năm mới xuất hiện một nhân vật như thế này mà!

Đám giám khảo cũng bị lão giày vò chết lặng, buồn bực nói.

- Bản thân bài văn này lí lẽ thấu đáo, kết cấu cẩn thận, nghiêm túc, văn từ súc tích mà lưu loát dễ hiểu, không thể nào bắt bẻ.

Vương An Thạch trước bình luận thiên văn chương này, xong mới đổi giọng nói:

- Nhưng còn có một chút sai lầm, ta có chút nghi hoặc.

- Xin đại nhân chỉ điểm.

Tất cả mọi người đều vểnh tai nghe.

- Tác giả vì chứng minh quan điểm của mình, dùng một điển cố lớn để nói. Y nói ‘Đương Nghiêu chí thì, Cao Đào vi sĩ. Tương sát nhân, Cao Đào viết, sát chi, tam. Nghiêu viết, hựu chi, tam. Cố thiên hạ ứy Cao Đào chấp pháp chi kiên, nhi nhạc Nghiêu dụng hình chi khoan’.

Trí nhớ của Vương An Thạch cũng không kém Trần Khác chút nào, nhưng sự uyên bác của lão thì Trần Khác theo không kịp, lão chỉ ra những sai lầm không thể tha thứ trong bài văn:

- Cao Đào vốn là thần tử của vua Thuấn, người viết lại nói gã là thần tử của vua Nghiêu. Phạm vào sai lầm phổ thông, đây là thứ nhất.

Dừng một chút, lão nói:

- Thứ hai, thứ cho tại hạ kiến thức nông cạn. Xin thỉnh giáo các vị, điển cố này xuất phát từ nơi nào, sao một chút ấn tượng ta cũng không có?

Đám giám khảo ngơ ngác nhìn nhau. Bọn họ cũng đều xem như là người uyên bác, làm sao cũng chưa từng nghe qua điển cố này?

Tuy nhiên bài văn này viết rất tốt, ai cũng không dám tùy tiện mà kết luận. Họ đều cảm thấy cổ thư nhiều vô biên, nói không chừng Cử Tử này học vấn quá sâu, y thấy từ nơi nào đó không chừng.

Ngay cả Vương An Thạch cũng không xác nhận được, cũng không có cách nào đem thí sinh này gọi tới hỏi, đành phải gác lại nghi vấn này. Nhưng người này cũng bị mất chức Cống Nguyên, đảm giám khảo cũng không dám làm bữa, chỉ đưa ra một lý do ‘kiến thức phổ thông sai lầm’, chứ không nhắc đến việc “dùng điển cố” này nữa.

Ngay cả Vương An Thạch cũng bị y thuyết phục, có thể thấy bài văn này có bao nhiêu rung động lòng người...

Sau khi đã sắp xếp thứ tự bài thi khoa chính thì đến lượt bài thi Biệt Đầu.

Đảm giám khảo từ trước đến nay đối với việc xếp thứ bậc thi Biệt Đầu cũng không để bụng lắm, Vương An Thạch lại càng không thêm để ý.

Cho nên trên cơ bản đều là do đảm người Mai Nghiêu Thần định đoạt. Nhưng bọn họ lại tranh luận không ngớt một bài thi, cuối cùng không có cách nào khác đành phải nhờ chủ khảo định đoạt.

- Bài thi này, phú thì viết rất ầu, thơ thì vô cùng tốt, luận cũng có chỗ kinh người. Nhưng năm bài sách luận, có hai bài không dụng tâm lắm, ba bài rất là tinh tế. Trình độ bất ổn như vậy, thật không biết nên cho y đậu cao hay là thấp đây.

Vương An Thạch lật xem lại lần nữa, trong lòng liền nắm chắc, lật đến bài sách luận cuối cùng, gật đầu nói:

- Bài văn này cương trực khoáng đạt, bức phá khỏi sự hào nhoáng xa xỉ từ Ngũ Đại đến nay, lập luận lại vững chắc.

Nói xong lại cười rộ lên nói:

- Bài sách luận “Hình thưởng trung hậu chi chí luận” trước đó chủ trương dụng hình, còn bài sách luận “Hình thưởng trung hậu chi chí luận” này lại chủ trương quốc pháp vô tình.

- Người xưa nói ‘Thiên địa bất nhân, dĩ vạn vật vi sở cầu; Thánh nhân bất nhân, dĩ bách tính vi sở cầu’. (thiên địa bất nhân, lấy vạn vật làm đồ bỏ; thánh nhân bất nhân, lấy bách tính làm đồ bỏ)

Vương An Thạch nhẹ giọng lầm rầm:

- Có pháp không theo, thì pháp cũng không có tác dụng. Khai ân ngoài vòng pháp luật thì dân không sợ pháp, phạm tới nhiều người cũng là hại dân.

Ý của thiên văn chương này nói lập pháp chính là đại sự của quốc gia, quan viên là đại biểu chấp pháp của triều đình, chỉ có tự do cho phép trong phạm vi của pháp luật. Tuyệt đối không thể tùy tiện chủ trương, chỉ vì biểu hiện mình nhân từ mà đạp lên tôn nghiêm của luật pháp.

Luận điểm so với bài trước đối nhau gay gắt. Một thì đề xuất nhân nghĩa trị quốc, một là đề xuất lấy pháp trị quốc, không cần phải nói cũng biết Vương An Thạch nghiêng về bài nào. Trên thực tế, lúc đem thiên văn chương này và bài văn trước so sánh đã cho thấy thái độ của lão:

- Khéo léo là, y cũng dùng điển cố tương tự, hơn nữa xác định không nhầm là trong “Lễ ký”.

Trần Khác là dùng điển cố: Người nhà Chu Công phạm pháp, pháp quan bắt lấy người này phán tử hình. Chu Công ba lần nói không thể, người nọ ba lần trả lời không tha, sau ba lần không hỏi Chu Công nữa mà tự mình xử lý việc này. Chu Công phải người đuổi theo nói: nhất định phải tha, pháp quan nói không kịp rồi, đã giết...

- Nhưng sách luận của hắn cũng quá bình thường, lấy danh cao chỉ sợ là không thể phục chúng.

Mai Nghiêu Thần nói.

- Cho hắn đứng thứ sáu đi.

Vương An Thạch vung bút lên quyết định thứ tự. Mai Nghiêu Thần cũng không đoán được, nhưng Vương An Thạch lại đoán được bài thi này là của ai... Xem cách hành văn giống với hội hảo hữu cùng quê, hẳn là cùng xuất từ một sư môn.

Lại xem hai bài sách luận viết gấp gáp. Rõ ràng là do làm trong lúc vội vàng, chủ nhân bài thi này liền được phác họa ra rồi...

....

Bên ngoài trường thi, Trần Khác cũng không biết mình sẽ đậu hạng mấy, huống chi hắn cũng không quan tâm việc này. Hiên tại toàn bộ lực chú ý của hắn đều đặt trên việc truy tìm người đã hãm hại mình.

Đời này, Trần Khác còn chưa bao giờ bị thiệt thòi như vậy. Không thể không thừa nhận, đối phương chọn thời điểm hãm yếu nhất công kích, chỉ dùng một bản sao nhỏ, suýt nữa đã hủy diệt hắn.

Ở trong trường thi, giám khảo chính là trời, bất kể thí sinh có thân phận gì đều phải phục tùng vô điều kiện, nhất là hai quan giám sát có quyền trục xuất hắn khỏi trường thi. Mà một khi bị trục xuất, hắn có mở miệng biện hộ cũng không thể chứng minh sự trong sạch của mình.

Hơn nữa, Cử tử bị trục xuất khỏi trường thi, tối thiểu nhất là khoa này tuyệt đối không được thi nữa, cho dù là Hoàng thượng ra mặt cũng không thể thay đổi. Cả đời không thi đậu tiến sĩ cũng không sao, nhưng tuyệt đối không thể cả đời mang tiếng xấu...

Cho nên Trần Khác thà chịu mười gậy cũng không thể để cho quan giám sát mượn cớ đuổi đi.

Hắn là hạng thô bạo, lại không thể không buồn bực chịu thiệt. Trong lòng lửa giận đã tích tụ hừng hực rồi, hơn nữa bị Vương An Thạch kia giày vò cũng đã trực tiếp khiến hắn trở thành một thùng thuốc nổ.

Bất kể như thế nào cũng không thể tha thứ cho kẻ này, nếu không chính là tàn nhẫn với chính mình!

Ở nhà nghỉ ngơi năm ngày, hắn mới từ từ khôi phục lại.

Vừa mới có thể tự do hoạt động liền nhận được báo cáo của Lý Toàn, đã bắt được Thường Bạch Ma.

- Bắt được ở nơi nào?

Trần Khác nhất thời cảm thấy cả người khỏe lên.

- Tên này rất khá, đã sớm chạy tới Bộc Dương.

Lý Toàn cười nói:

- Tuy nhiên gã hay đốt tiền, không ngờ mỗi ngày đều ở trong thanh lâu, lại không biết thanh lâu kia ở do Hoàng Thành Ti chúng ta mở.

- Bây giờ gã đang ở đâu?

- Do đại nhân đòi người cho nên không có giao cho Hoàng Thành Ti.

Lý Toàn nói:

- Thuộc hạ đã nói với bọn họ, trước tiên cứ nhốt tại nhà Trương Thành, sáng sớm mai sẽ đưa đi.

- Dẫn ta đi xem một chút.

Trần Khác mặc quần áo tử tế vào rồi khoác thêm một cái áo khoác.

...

Dưới sự dẫn dắt của Lý Toàn, Trần Khác đi đến nhà Trương Thành ở thành bắc, gặp một nam tử trên mặt có chút lang ben.

- Đại nhân, chính là tiểu tử này.

Trương Thành hôm nay không đi làm, chính là vì ở nhà canh giữ tên tội phạm quan trọng này.

- Người là Thường Bạch Ma?

Trần Khác ngồi trên giường, nhìn chăm chăm nam tử kia nói.

- Vâng.

Thường Bạch Ma kia gạt đầu thừa nhận thân phận mình, còn hỏi ngược lại:

- Vậy đại nhân là ai?

Gã không sợ Trần Khác chút nào, hiển nhiên đúng là lưu manh.

- Ta là Trần Khác, chính là người mà chủ nhân của ngươi muốn hại.

Trần Khác thản nhiên nói.

- Ta không có chủ nhân. Ta là người dẫn mối, làm mối cho hai bên để kiếm tiền cho đỡ vất vả.

Thường Bạch Ma thề thốt phủ nhận, cười nói :

- Đại nhân chắc là tìm nhầm người rồi.

- Nói nhầm!

Trường Thành vỗ mạnh án nói:

- Vậy người bỏ chạy làm gì?

- Tiểu nhân không trốn chạy, chỉ đến Bộc Dương chơi thôi.

Thường Bạch Ma lẩn lộn bao nhiêu năm trên đường, lời gã nói không biết câu nào thật câu nào giả:

- Đại nhân chẳng lẽ không biết, thanh lâu ở Bộc Dương so với Biện Kinh thì rẻ hơn phân nửa giá, những loại quỷ nghèo như tiểu nhân muốn đi chơi gái đều chạy vào trong đó.

- Láo toét.

Lý Toàn cả giận nói:

- Thanh lâu Bộc Dương trước giờ chưa từng gặp qua người!

- Tiểu nhân là lần đầu đến đó.

Thường Bạch Ma lập tức nói :

- Lúc trước đã nghe nói qua nhiều lần, lúc này mới muốn đi một phen, ai ngờ không tới hai ngày liền bị mọi người bắt lại.

- Ta thấy người chưa thấy quan tài chưa đổ lệ rồi.

Lý Toàn siết chặt hai tay, cười gằn nói:

- Bạch Ma tử, người biết khác biệt giữa Hoàng Thành Ti và phủ Khai Phong là cái gì không?

Thường Bạch Ma vẻ mặt mờ mịt nói:

- Cái gì?

- Phủ Khai Phong sẽ không dựng hình, nhưng chúng ta thì có.

Lý Toàn hai mắt âm trầm nhìn Thường Bạch Ma, sâu xa nói:

- Hơn nữa cũng sẽ không lưu lại dấu vết gì...

Vừa nói xong, Trường Thành đã bịt kín miệng Thường Bạch Ma, trói hai tay lại. Y lại dùng một miếng vải đen bịt kín mắt, trói gô gã ở trên một cái ván cửa.

Trường Thành và Lý Toàn hợp lực, giữ bản cửa đặt trên giường và ghế, lợi dụng sự chênh lệch độ cao giữa hai thứ mà để đầu Thường Bạch Ma ở dưới, chân ở trên.

Lý Toàn đắp thêm ba lớp khăn mặt ở bên trên lớp vải, đổ chén nước lên mặt của gã.

Thường Bạch Ma tay chân bị trói, hai mắt mờ hồ không nhìn thấy, không nhúc nhích được, giống như con chim cút trong bóng đêm. Đột nhiên cảm giác có một dòng nước chậm rãi chảy lên mũi gã, gã nhanh chóng theo bản năng ngừng thở một lát.

Nhưng con người không thể nào không thở, kiên trì một lát gã cũng không thể nào không hít vào không khí. Hít thở làm chiếc khăn ướt dính chặt lên mũi của gã, giống như một cái móng vuốt thật lớn ẩm ướt gắt gao bao chặt khuôn mặt gã.

Thường Bạch Ma không biết mình vẫn đang hít hay thở. Gã không chỉ là sợ bị chìm vào nước, mà còn sợ bị đắm trong cơn hồng thủy, hai chân gã kịch liệt đập mạnh.

Lý Toàn và Trương Thành nhìn Trần Khác. Chỉ thấy hắn ngồi trước cửa sổ, để cho ánh mặt trời xuyên qua cửa chiếu trên mặt lộ ra vẻ đầy hưởng thụ.

Lại qua một chút thời gian, Trần Khác mới gật đầu, lúc này Lý Toàn bỏ lớp vải ra. Thường Bạch Ma thở ngoi ngóp giống như kéo ống bễ, trên mặt nước miếng nước mũi đều chảy ra.

- Tôi khai, tôi khai, tôi khai tất cả...

Thường Bạch Ma không còn là một tên lưu manh lơ lửng nữa, mà biến thành một khối thịt nhũn.

- Ta khinh, mới rửa mặt một chút đã khai?

Lý Toàn và Trương Thành trừng to mắt. Biện pháp mà Trần Khác dạy bọn họ so với đủ loại cực hình của Hoàng Thành Ti quả thật là bạo hơn rồi.

Đương nhiên biện pháp này chuyên môn dùng để thẩm vấn phần tử khủng bố ngoan cố của nước Mỹ. Phàm là người chịu loại này tất cả đều cung khai, chẳng qua chỉ là thời gian chịu đựng dài hay ngắn thôi... Loại này làm ình cảm giác thấy sắp chết đuối, không tự mình trải nghiệm qua thì mãi mãi không thể nào nhận thức được.

....

- Người rút cuộc là ai?

Trần Khác xoay đầu lại, mặt của hắn khuất trong bóng râm khiến ắt hắn như mất ứng, trông rất đáng sợ.

- Tiểu nhân thật sự không phải là người của ai hết.

Thường Bạch Ma đã bị khuất phục rồi, không có chút sức nói:

- Tiểu nhân quả thật là một người kiếm sống bằng dẫn mối.

- Vậy ai muốn người ?

Trần Khác lạnh lùng nói :

- Đừng nói với ta không biết. Nếu không biết bối cảnh của đối phương, người và ý dám hợp tác sao?

- Tôi biết...

Thường Bạch Ma nhìn khăn mặt trong tay Lý Toàn, đành phải nói :

- Người tìm tiểu nhân giúp đã từng là quản gia của Bác Nghệ Hiên. Người nọ cho tiểu nhân năm mươi lượng vàng để làm chuyện này ổn thỏa, sau đó cao chạy xa bay trong một thời gian ngắn.

Nói xong gã thở dài:

- Tiểu nhân vốn định đợi ở Bộc Dương xem tình hình, thật sự hối hận là đã không trốn đi xa một chút...

- Quản gia của Bác Nghệ Hiên hiện tại đang ở đâu?

Trần Khác trầm giọng hỏi.

- Vẫn còn ở Bác Nghệ Hiên.

Lý Toàn đáp:

- Ổ đó tuy không mở cửa, nhưng mọi người vẫn còn ở bên trong.

- Tốt lắm.

Trần Khác gật đầu, đứng lên nói với Lý Toàn:

- Đi tìm Tả Kiến Đức lãnh tiền đi, giúp ta cảm ơn huynh đệ Hoàng Thành Ti, đương nhiên mọi người cũng có phần.

Xong lại thấp giọng nói:

- Nhưng chuyện Thường Bạch Ma này phải giữ bí mật.

- Tuân mệnh.

- Hiểu rồi.

Hai người vội vàng đáp.

- Đại nhân, thuộc hạ sẽ cho người canh chừng Bác Nghệ Hiên, nếu tên kia rời khỏi sẽ bắt người.

Sau khi rời khỏi nhà Trương Thành, Lý Toàn xưng phong nhận việc nói:

- Bảo đảm sẽ ma không biết quỷ không hay.

- Không nên đánh rần động cỏ.

Trần Khác lại lắc đầu nói:

- Ta muốn là Triệu Tông Huy...

- Triệu Tông Huy...

Lý Toàn nuốt nước bọt nói:

- Đại nhân tính làm gì y?

Nói như thế nào cũng là con cháu hoàng tộc, gã cũng không có gan đụng vào.

- Người không cần lo lắng, ta sẽ không gây phiền toái cho các người.

Trần Khác cười cười nói:

- Hơn nữa ta cũng một đại gia tử.

Nói xong phủi bụi trên vai Lý Toàn nói:

- Chúng ta là người Đại Tổng, đương nhiên phải làm theo pháp luật rồi.

- Nếu vậy thì tốt...

Lý Toàn cả giận nói:

- Nhưng làm theo pháp luật mà nói, khẩu cung của Thường Bạch Ma cũng không đủ để lôi Triệu Tông Huy vào.

- Lầm rồi!

Trần Khác cười lạnh nói:

- Người phải biết chuyện này rất nghiêm trọng. Từ Tần Thắt, Thường Bạch Ma đến Chu quản gia, Bác Nghệ Hiên lại đến Triệu Tông Huy tạo thành một chuỗi mắt xích. Ta cũng không tin Hoàng thượng không nổi giận.

245. Quyển 5 - Chương 263-265: Gậy Ông

- Với lại, chỉ cần Hoàng thượng cho rằng y quấy rối thi hội, khẳng định là sẽ trừng phạt thẳng nhãi này.

Lý Toàn suy nghĩ một chút nói:

- Bình thường cũng phải làm rập khuôn theo Triệu Tông Hán.

Trần Khác gật đầu, ánh mắt bình tĩnh nói:

- Ủ, ta muốn chứng cứ phạm tội của Vương phủ quận Nhữ Nam. Không chỉ là Triệu Tông Huy kia, mà còn cả đám huynh đệ y, người nào từng làm bậy đều phải có chứng cứ chính xác, tất cả đều có trọng thưởng!

- Ha ha, được.

Lý Toàn cười nói:

- Không thành vấn đề, các huynh đệ thích nhất là làm loại việc này.

- Lần này làm như vậy, không giống cách làm người của người thì phải?

Từ nhà Trương Thành về, Tống Đoan Bình hỏi:

- Ta còn tưởng ngươi sẽ đào hố chôn Thường Bạch Ma, sau đó sẽ đánh thẳng tới Bắc Nghệ Hiên.

- Người đã chịu thiệt thòi sẽ nhìn xa trông rộng hơn.

Trần Khác đóng chặt cửa lại, thấp giọng nói:

- Ta lần này nhận được giáo huấn, bất kể làm việc gì đều không thể đem mình đặt vào thế nguy hiểm. Lý Toàn dù sao cũng là người Hoàng Thành Ti, dù ta để cho gã ăn no, nhưng nếu việc đến mức không thể cứu vãn thì khó bảo đảm sẽ không kéo chúng ta vào.

- Đúng vậy, lòng người khó lường, vẫn không nên thật sự theo chân bọn họ rồi.

Tống Đoan Bình nhỏ giọng nói:

- Cho nên ngươi cố ý nói như vậy?

- Đúng vậy.

Trần Khác thản nhiên nói:

- Đã biết kẻ địch là ai, ta còn cần bọn họ động thủ sao?

- Tự chúng ta bắt quản gia kia?

- Từ lúc thi hội xảy ra chuyện đến nay đã nhiều ngày như vậy, lão chắc chắn đã không còn ở Bắc Nghệ Hiên rồi.

Trần Khác lắc đầu nói.

- Quả thật cũng không dễ làm.

Tống Đoan Bình nói:

- Mấy ngày nay ta đều canh chừng Nhữ Nam Vương phủ, Triệu Tông Huy cũng không đi ra... Ta thấy y cũng biết bên ngoài căng thẳng, trốn trong mai rùa không ra.

Xong lại cười hắc hắc nói:

- Có thể dọa y không dám ra khỏi cửa, ác danh của ngươi cũng lớn đó.

- Không sao, nếu thật muốn tính kế, có trốn cũng không thoát.

Trần Khác lạnh lùng nói:

- Ta còn không phải là một ví dụ sao?

Tổng Đoan Bình gật đầu nói:

- Ủ, người tính làm như thế nào?
- Gậy ông đập lưng ông.

Trần Khác cảm hận nói:

- Chúng tưởng ta sẽ dùng đến sức, nhưng ta càng muốn dùng đến trí! Bọn chúng muốn vu oan hãm hại ta thế nào, ta sẽ làm lại như vậy!

Hắn thấp giọng nói với Tổng Đoan Bình xong rồi đứng lên.

- Ta khinh... Ta khinh...

Tổng Đoan Bình vừa nghe vừa không ngừng ngạc nhiên thán phục:

- Xem ra lần này người rất hận rồi...

Dừng một chút lại nói:

- Chỉ có điều người tìm long bào ở đâu? Không phải có tiền là mua được đâu.
- Bên trong đoàn hát là đủ rồi.

Trần Khác cười lạnh nói:

- Đâu cần là giả hay thật, đều có thể khiến y chết.

Buổi chiều cùng ngày, Thường Bạch Ma bị áp giải về Hoàng Thành Ti.

Người vừa đến bắt đầu thẩm vấn, Thường Bạch Ma như tên Hòa thượng với tay không tới đâu* nói:

- Không phải đã thẩm vấn rồi sao?

*Vì suy nghĩ theo cách người khác nên không biết mình suy nghĩ gì.

Hoạn quan thẩm vấn nhìn quan quân áp giải, người đó cười nói:

- Trên đường hù dọa gã một chút, không ngờ lại dọa đến mức gã khai toàn bộ.
- Vậy cũng bớt việc rồi.

Hoạn quan kia gật đầu nói:

- Người cứ nói, ai kêu người làm...
- Đã khai ra hết một lần rồi...

Thường Bạch Ma bĩu môi nói.

- Ít nói lại đi!

Quan quân trừng mắt nhìn gã nói:

- Mau khai thật ra!

Sau nửa canh giờ, hoạn quan liền cầm khẩu cung đi bẩm báo với Nội Thị Tỉnh Phó Đô Tri Thạch Toàn Bản việc ở Hoàng Thành Ti.

- Nhanh như vậy đã khai?

Thạch Toàn Bản có chút ngoài ý muốn.

- Mới hù một chút đã khai ra hết.

Hoạn quan kia vì khoe công nên cũng không nói là mình chỉ đến lấy thành quả.

- Không tồi.

Thạch Toàn Bản nhìn khẩu cung, vừa lòng gật đầu nói:

- Người lần này giúp chúng ta ít bị mắng rồi.

Hoàng thượng đối với khoa cử này rất là kỳ vọng, không ngờ lại biến đổi đột ngột, suýt nữa đã thành chuyện cười lớn. Đương nhiên Hoàng thượng rất tức giận, chỉ mới qua vài ngày đã hỏi mấy lần.

Đội hoạn quan kia lui ra, Thạch Toàn Bân lại không vội đi bẩm báo mà thấp giọng phân phó với hoạn quan bên mình:

- Đi nói với lão Vương gia một tiếng, chúng ta sẽ báo lên chậm một chút, cũng coi như xứng đáng với cái nhà to lớn của ông ấy.

- Vâng...

Tiểu hoạn quan khò người lui ra rồi vội vàng xuất cung.

Một lát sau, Triệu Doãn Nhượng vẫn chưa hay biết gì, cuối cùng cũng đã biết con mình gây họa lớn.

- Gọi tiểu súc sinh kia đến đây cho ta...

Mấy ngày nay lão Vương gia bị bệnh suyễn, thở ra giống như điều cày. Lúc này lão lại tức giận, mặt mày tím hết lên.

Triệu Tông Ý vội vàng vỗ lưng phụ thân, khuyên lão không nên tức giận, cũng phòng ngừa có chuyện bất trắc xảy ra.

- Tức chết ta rồi !

Triệu Doãn Nhượng cặp môi xanh tím, run rẩy nói :

- Một đám tự mình đúng làm bừa, không làm ta tức chết thì cũng đem mạng già này hại chết !

Triệu Tông Huy mấy ngày nay có chút hoảng sợ. Y thật không ngờ tới Trần Tam Lang lại lớn mạng như vậy, có thể gắng gượng trong kết cục phải chết chắc. Điều này khiến cho chiêu bỏ đá xuống giếng của y không thành, còn phải lo lắng tên giết người không chớp mắt kia trả thù.

Y vẫn không bước ra khỏi nhà, thấy cha gọi đến đương nhiên là tới liền. Thấy phụ thân giận đến chết đi sống lại, y vội vàng cúi đầu nói :

- Phụ thân, người làm sao vậy ?

- Ta đánh chết người !

Triệu Doãn Nhượng giơ quả trứng lên đánh tới Triệu Tông Huy, Triệu Tông Huy vội vàng tránh né. Lão Vương gia chỉ đánh trúng bình hoa mà lão rất yêu thích.

- Phụ thân, con đã làm sai việc gì?

Triệu Tông Huy kinh ngạc nói.

- Còn giả bộ, người ta đã tóm được cổ rồi!

Triệu Doãn Nhượng chỉ ngón tay run rẩy vào y nói:

- Ta hỏi người, có phải người cho người hãm hại Trần Khác không!

- Sao lại như vậy?

Triệu Tông Huy đương nhiên là thề thốt phủ nhận:

- Con của chính vẫn không ra, làm sao hãm hại hấn?

- Người ở đây nhưng còn quản gia Bác Nghệ Hiền!

Triệu Doãn Nhượng cầm quả trứng, tức giận nói:

- Hiện tại, Thành Thành Ti đã tra ra lão rồi! Người cứ việc gạt ta, ta cũng không hỏi tới nữa, coi như không sinh ra đồ súc sinh như người, người tự sinh tự diệt thôi!

Vừa nghe nói đã tra được quản gia của mình, chân của Triệu Tông Huy liền mềm nhũn, nhưng vẫn còn mạnh miệng nói:

- Làm sao có thể, cha không cho con mở Bắc Nghê Hiên, con liền cho quản gia nghỉ, lão hiện giờ có lẽ đã về nhà rồi!

Hiểu con không ai ngoài cha, Triệu Doãn Nhượng làm sao có thể không biết tâm địa gian xảo đó. Thấy y đã chùi mông sạch sẽ, lúc này mới bớt giận một chút nói:

- Ta nói cho ngươi rõ, nếu Hoàng thượng điều tra được ngươi, đừng hy vọng ta sẽ dày mặt đi chùi mông cho ngươi giống lần trước! Ngươi không biết xấu hổ nhưng Triệu Doãn Nhượng ta thì biết.

Triệu Tông Huy kiên trì nói:

- Cha... thật sự không liên quan đến con...

- Lời này ngươi nói với Tông Chính Tự đi!

Triệu Doãn Nhượng vô tình liếc mắt nhìn y nói:

- Ngươi nếu liên lụy đến Thập Tam, ta sẽ tự tay làm thịt ngươi!

- Cha...

Triệu Tông Huy nhất thời cảm thấy muốn khóc. Con bà nó, là lão Thập Tam xúi giục ta đi làm! Tên khốn kia, lúc việc xảy ra thì đưa mình ra lãnh hết.

....

Sau khi đợi cửa cung đóng lại, Thạch Toàn Bản mới đi diện thánh, đem khẩu cung Thường Bạch Ma kia trình lên.

- Thật to gan! Ngay cả đại lễ tuyển nhân tài của triều đình cũng dám làm loạn!

Triệu Trinh xem xong mặt mày xanh mét, một lúc sau mới oán hận nói:

- Cho người điều tra đến cùng!

- Nếu tra tiếp... sợ là phải tra đến lão Tứ của Nhữ Nam Vương gia.

- Vương tử phạm pháp đồng tội thứ dân.

Triệu Trinh chán ghét phẩy tay nói:

- Ngươi ngày mai nói với Tông Chính Tự đồng loạt điều tra.

Vì bảo vệ dòng họ hoàng thất, bất luận điều tra cái gì về tôn thất đều phải có Tông Chính Tự.

- Vâng.

Thạch Toàn Bản lên tiếng đáp rồi lui ra.

- Đừng kinh động đến Nhữ Nam quận vương.

Lúc này sự tức giận của Hoàng đế mới tiêu tan đi một chút, hậm hực nói:

- Cứ lưu cho lão một chút mặt mũi...

- Vâng.

Một đêm không có việc gì xảy ra. Ngày hôm sau, Thạch Toàn Bản cầm thủ dụ đi đến Tông Chính Tự tìm được Bắc Hải quận Vương Triệu Duẫn Bất.

Sau khi nghe y nói rõ ý đồ, Triệu Duẫn Bất nhất thời nhớ những lời nói của Triệu Tông Tích đêm qua...

Đêm qua, Triệu Tông Tích nói với lão, nếu Hoàng Thành Ti muốn điều tra Bắc Nghê Hiên, nhất định phải nghĩ cách làm cho bọn họ lục soát dưới giường Triệu Tông Huy.

Triệu Duẩn Bất hỏi vì sao Hoàng Thành Ti phải điều tra Bác Nghệ Hiên, Triệu Tông Tích nói là vì vụ án phá rối ở thi hội mà tra được Triệu Tông Huy. Triệu Duẩn Bất lại hỏi bên trong có vật gì, Triệu Tông Tích cũng không đề cập tới, chỉ nói nhìn rồi sẽ biết.

Không ngờ mới nói hôm qua, hôm này Hoàng Thành Ti đã đến đây. Triệu Duẩn Bất sau khi bình tĩnh liền đứng dậy nói:

- Thạch công công uống trà chờ một chút, ta đi lấy công văn cho ngài.

Thạch Toàn Bản nho nhã cười nói:

- Không dám, không dám. Vương gia xin cứ tự nhiên.

Trong lòng đầy khiếp sợ, Triệu Duẩn Bất tới trong phòng ký tên, rồi để người ghi chép ra ngoài viết công văn, đồng thời gọi quan thừa Tông Chính Tự - Triệu Tông Chiêu vào trong.

Triệu Tông Chiêu là nhất hệ Thái Tổ, cháu Triệu Đức Phương. Mặc dù năm đó Thái Tông từng đồng ý hai nhà cùng phú quý, nhưng đó là không thể nào, Thái Tổ nhất mạch không thể tránh khỏi ngày càng suy thoái. Triệu Tông Chiêu nếu không giao hảo từ thuở nhỏ với Triệu Duẩn Bất, cũng không có khả năng lên làm quan thừa Tông Chính Tự.

Lúc sáng, binh Hoàng Thành Ti và người của Tông Chính Tự bất ngờ tập kích vào Bác Nghệ Hiên ở thành đông.

Những tiểu đồng thanh tú bị đưa tới ép dựa lưng vào tường. Quân sự nội viện Y Nịnh Nương xinh đẹp giận dữ nói:

- Nơi này là dinh thự của Hoài Khang quân Tiết Độ Sứ, Tứ vương tử quận Nhữ Nam, các người dám làm xằng làm bậy sao?

- Phụng chỉ, truy tìm phạm nhân.

Triệu Tông Chiêu đem công văn Tông Chính Tự nói:

- Đây là văn tự do Tông Chính Tự ký.

- Làm sao cũng phải đợi công tử nhà ta trở về đã.

Y Nịnh Nương nói.

- Không cần kinh động Tứ công tử.

Chỉ huy Hoàng Thành Ti nói:

- Chỉ cần lấy đồ của Chu quân gia giao cho chúng ta, chúng ta sẽ lập tức rời đi.

- Chu quân gia đã sớm về nhà rồi.

Y Nịnh nương trong lòng căng thẳng, nét mặt sa sầm nói:

- Mời các người rời đi.

- Người nói đi rồi thì là đi rồi sao?

Triệu Tông Chiêu lạnh lùng nói:

- Không phải là đem lão đi giấu rồi chứ?

- Lão quả thật không ở đây, các vị đi nơi khác tìm đi.

- Xin lỗi, nếu vậy chúng ta trở về cũng không thể nào báo cáo công việc.

Chỉ huy sứ Hoàng Thành Ti cũng không muốn đắc tội Triệu Tông Huy, nhưng theo lời Triệu Tông Chiêu vừa nói, y cũng chỉ có thể phụ họa theo:

- Nhất định phải lục soát để tìm.

- Hai vị...

Đôi mày thanh tú của Y Nịnh Nương nhú lại nói:

- Nếu phải tra xét phủ này, tối thiểu cũng phải đợi công tử nhà ta trở về.
- Phải nể mặt Nhữ Nam vương gia.

Tần chỉ huy nhỏ giọng nói với Triệu Tòng Chiếu:

- Chúng ta hay là đợi đi.

Triệu Tòng Chiếu cũng không thể làm quá mức, liền gật đầu nói:

- Ủ, chúng ta đi vào chờ.

.....

Sau nửa canh giờ, người được phái đi trở về, bẩm báo:

- Lão vương gia nói, Tứ công tử bệnh nặng, cứ việc lục soát.

Sắc mặt Y Nịnh Nương có chút trắng bệch, nàng biết đây là do lão Vương gia căm tức Tứ công tử rồi...

Tần chỉ huy đứng lên nói:

- Vậy được, tảo ra lục soát đi.

Sau một tiếng ra lệnh, Bác Nghệ Hiên bắt đầu gà bay chó sủa, thỉnh thoảng còn có âm thanh vỡ của đồ sứ. Mỗi một tiếng vang đều làm trong lòng Y Nịnh Nương giật thót, nhưng nàng cũng không quản được nhiều như vậy, chỉ đứng ở ngoài phòng chính bảo vệ chỗ ở của Triệu Tông Huy.

Trong thời gian uống cạn chén trà liền lục soát hoàn tất, do Y Nịnh Nương đã sớm có đề phòng cho nên đừng nói là Chu quản gia, mà ngay cả một chút đồ chướng mắt gì cũng chưa lục soát được.

- Ngoại trừ phòng ngủ của chủ nhân, những nơi khác đều đã lục soát hết.

Tần chỉ huy nhìn Triệu Tòng Chiếu nói.

Triệu Tòng Chiếu gật đầu nói:

- Ủ, vậy còn chờ gì nữa?
- Khụ khụ...

Tần chỉ huy đỏ đầy mồ hôi, gã cũng không phải có ý này:

- Vậy được rồi, vào xem một chút.

Y Nịnh Nương nóng nảy, đưa hai tay ra ngăn, nói:

- Không được! Không cho phép làm ô uế phòng công tử nhà ta!
- Nói như thế nào ấy nhỉ, cái này gọi là giấu đầu lòi đuôi.

Triệu Tòng Chiếu làm như thật nói:

- Xem ra nhất định có người núp bên trong rồi!
- Cái này...

Tần chỉ huy cười khổ nói, các người có thù sao? Tuy nhiên, đã nói như vậy cũng chỉ có thể vào xem:

- Mọi người mở cửa đi, chúng ta chỉ cần không làm hư đồ bên trong là được.
- Hừ...

Y Nịnh Nương hừ lạnh một tiếng, nhưng vẫn nghiêng người tránh ra.

Binh sĩ nói đuôi nhau đi vào. Triệu Tòng Chiếu cũng đi vào theo, lớn tiếng nói:

- Lục soát cẩn thận tất cả nơi có thể giấu người. Sau tấm bình phong, dưới gầm giường, trong tủ quần áo đều phải lục soát.

- Triệu tự thừa, việc hôm nay công tử nhà ta sẽ có hồi báo!

Y Nịnh Nương hận không thể cắn đứt một miếng thịt của y.

- Ha ha, không cần khách khí.

Triệu Tông Chiêu vẽ mặt thật thà chất phác nói:

- Vì sự trong sạch của em họ, làm ca ca phải tận sức.

Khi nói chuyện, có thị vệ từ dưới gầm giường lòi ra một hòm áo hỏi:

- Đại nhân, xem đây là cái gì?

- Có thể giấu người sao?

- Dương nhiên.

- Mở ra.

Y Nịnh Nương giống như hóa đá. Phòng của Triệu Tông Huy đều là do nàng thu dọn, làm sao có thể không có chút ẩn tượng với cái rương này.

Vừa mở rương ra, mọi người trong phòng đầu tiên là thất vọng. Còn tưởng rằng Triệu Tông Huy giấu dưới gầm giường là bảo bối gì đó, hóa ra chỉ là một rương quần áo.

Đám binh lính tức giận đem xiêm y bên trong đổ ra hết. Mọi người liên sợ ngậy người ra, chỉ thấy trong đó vật cất giấu không ngờ là một áo bào có hoa văn rồng màu vàng... Đây chính là màu sắc và đồ án trên y phục mà chỉ có Hoàng đế mới có thể mặc.

Y Nịnh Nương sắc mặt trở nên trắng bệch, the thé giọng nói:

- Đây không phải của công tử nhà ta!

- Không phải của y, vậy là của người?

Triệu Tông Chiêu nói.

- Cũng không phải của ta.

Y Nịnh Nương mồ hôi như tắm nói :

- Là có người vu oan giá họa...

- Người đừng ngậm máu phun người!

Triệu Tông Chiêu tức giận nói:

- Từ lúc bắt đầu lục soát đến giờ, người vẫn canh ở cửa. Chúng ta sau khi đi vào, người luôn luôn ở bên trong. Một cái rương lớn như vậy làm sao vu oan? Là ảo thuật à?

- Ta không phải nói các người...

Y Nịnh Nương vô lực nói:

- Là trước đó có người...

- Vậy đi mà nói với Hoàng Thành Ti.

Triệu Tông Chiêu hoàn thành nhiệm vụ cũng không nói nhảm nữa, đem củ khoai lang phồng tay ném cho Tần chỉ huy.

- Bắt tất cả lại!

Tần chỉ huy sợ ngậy người, sau một lúc mới hồi phục tinh thần nói:

- Phong tỏa lại hiện trường, ai cũng không được loạn động, chờ ý chỉ của Hoàng thượng!

....

Nghe nói trong phủ của Triệu Tông Huy tìm được long bào, Thạch Toàn Bản vội vàng chạy đến. Việc này đặt ở triều đại nào cũng là đại án chu di cửu tộc, cho dù là Hoàng thượng nhân từ, Triệu Tông Huy cũng sẽ bị giam cầm cho đến chết.

Vừa đến hiện trường, lão mới thở nhẹ ra. Dù sao cũng hầu hạ cuộc sống hàng ngày của Hoàng Thượng nhiều năm, Thạch Toàn Bản liếc mắt liền nhìn ra đây không phải thật sự là long bào, mà là long bào giả sử dụng trên sân khấu. Chỉ có điều người Tổng trình độ thường thức cao, làm có lẽ không được, cho nên tất cả đều làm như thật, chỉ có người am hiểu mới có thể nhận ra.

Tuy nhiên, vương tử giấu đồ này trong nhà làm gì? Để ở nhà hát kịch giả Hoàng đế? Tuy chưa phạm tội, nhưng cũng khiến Hoàng thượng chán ghét.

Liên quan đến sự mất cảm nhất của Hoàng đế, Thạch Toàn Bản cũng không dám vì tình riêng, thu long bào xong liền nhanh chóng đi về.

Đi vào trong sân, Y Nịnh Nương đã bị bắt lại hét lớn:

- Công công, oan cho công tử nhà ta, có người vu oan giá họa đó!

Thạch Toàn Bản nhìn nàng thở dài:

- Ai nói kỹ nữ vô tình? Đây cũng là một nữ tử chung tình.

Nói xong lắc đầu, ngồi vào trong kiệu.

Một khắc sau, long bào giả liền được đưa đến trước mắt Hoàng thượng. Triệu Trinh mỉm cười kỳ quái nói:

- Toàn Bản, người thấy việc này thế nào?

- Việc này lão nô không dám nói bừa.

Thạch Toàn Bản nói.

Triệu Trinh cười rộ lên nói:

- Sợ cái gì, cứ nói không sao cả?

Thạch Toàn Bản gật đầu nói:

- Vâng, lão nô cả gan nói thẳng. Lão nô cảm thấy có khả năng Triệu Tông Huy bị vu oan rất lớn. Trừ khi là đầu óc có vấn đề, y tại sao lại giấu cái này dưới giường mình?

- Y chính là đầu óc có vấn đề rồi...

Chỉ nghe Triệu Trinh thản nhiên nói.

- Hả...

Thạch Toàn Bản lập tức không dám nói nữa, lão phát hiện Hoàng thượng vẫn còn rất tức giận.

Đang nói chuyện thì nội thị ở cửa bẩm báo:

- Nhữ Nam quận Vương cầu kiến.

- Tới rất nhanh đó.

Triệu Trinh nhìn lão nói:

- Là người báo tin?

- Đánh chết nô tài cũng không dám!

Thạch Toàn Bản vội vàng lắc đầu nói.

- Thật không dám?

Triệu Trinh trào phúng cười nói:

- Ngày hôm qua người cho con nuôi đi ra ngoài làm gì rồi hả?

Thạch Toàn Bản suýt nữa là bị dọa ngất đi, hai đầu gối mềm nhũn, quỳ xuống mặt đất, run rẩy nói:

- Lão nô nhất thời hồ đồ...

Lão giờ mới biết được, từ đầu đến cuối mình bị người khác nhìn chăm chăm.

- Người làm cho quả nhân quá thất vọng rồi!

Triệu Trinh nắm chặt tay, trên mặt tức giận nói:

- Tai mắt của quả nhân, không ngờ thành tai mắt của người khác. Người nói làm sao ta có thể giữ người lại bên người!

- Hoàng thượng tha mạng!

Thạch Toàn Bản dập đầu ầm ầm, cầu khẩn :

- Lão nô thật sự là nhất thời hồ đồ.

- Yên tâm, quả nhân sẽ không giết người.

Triệu Trinh thở dài nói:

- Giao nộp tất cả việc cần làm của Hoàng Thành Ti, để Hồ Ngôn Đoái cho người chức quan an nhàn, dưỡng già đi.

- Đa tạ ân điển của Hoàng Thượng...

Thạch Toàn Bản khóc không ra tiếng nói.

Hoàng thượng phát tay, hai nội thị đi lên lôi Thạch Toàn Bản đi.

- Hoàng Thượng bớt giận.

Đội Thạch Toàn Bản lui xuống. Hồ Ngôn Đoái đưa một chén trà cho Triệu Trinh, thấp giọng nói:

- Thạch công công cũng không có bất trung, chỉ là có chút tham tiền.

- Nếu không như vậy, quả nhân cũng sẽ không dễ dàng tha thứ cho lão.

Triệu Trinh nhận chén trà, lạnh lùng nói:

- Quả nhân đã nói qua nhiều lần. Yêu cầu đối với nội thần và ngoại thần khác nhau, không cần giỏi, chỉ cần các người trung.

- Nô tài ghi nhớ trong lòng.

- Xem ra việc này, Thạch Toàn Bản cũng là mới bị mua chuộc gần đây.

Triệu Trinh thở dài nói:

- Xem ra Doãn Nhưộng Vương huynh của ta ở nhà cũng không quá nhàn rồi rồi.

Hồ Ngôn Đoái hạ giọng nói:

- Nhữ Nam Vương gia vẫn còn ở bên ngoài, vậy có gặp hay không?

- Không gặp, đã nói thân thể quả nhân đã mệt. Lão cũng bị bệnh, để ngày khác gặp đi.

Triệu Trinh khép hờ mắt lại nói:

- Về phần chuyện Triệu Tông Huy, người nói y cứ yên tâm. Đứa nhỏ này thích hát kịch cũng không tính là một tật xấu lớn, quả nhân cũng sẽ không nghĩ nhiều đâu.*Con rể

- Vâng

Hồ Ngôn Đoái đi ra ngoài truyền lời.

Đội nhóm nội thị đều đi rồi, Triệu Trinh cầm lấy long bào vừa cười vừa nhỏ giọng lầm bầm:

- Thật là một tên không chịu thiệt thòi, không biết sau này còn làm ra chuyện gì nữa.

Triệu Trinh làm Hoàng đế ba mươi năm, thường thấy người khác lừa gạt, kỳ mưu chồng chất, thử hỏi trên đời này còn có thủ đoạn nào có thể giấu được ông nữa? Chẳng qua là nhiều khi ông biết nhưng giả bộ hồ đồ thôi.

Ba ngày sau, ý chỉ đến Nhữ Nam quận vương phủ. Triệu Tông Huy cho người hãm hại Cử Tử, gây ra hậu quả xấu, dụng tâm ác độc làm mọi người căm phẫn. Thứ nhất là cắt đi chức vụ, bổng lộc, cấm túc trong vương phủ. Nhữ Nam quận vương Triệu Doãn Nhượng dạy con không nghiêm, phạt nửa năm bổng lộc, phải quản lý các con mình chặt chẽ, coi như cấp cho vụ án này một công đạo.

Trong lúc đó, Trần Khác và Tống Đao Bình vẫn chờ Hoàng thượng nổi giận, đuổi Triệu Tông Huy ra khỏi kinh thành... Trần Khác đã sắp xếp sẵn người phục vụ, chỉ cần bạn học tiểu Triệu rời kinh thì sẽ được 'tiếp đón' trên thuyền. Sau đó một đường xuôi nam, đưa đến Giao Chỉ, cùng đoàn tụ với Dư Tình nếu Dư đại nhân còn sống...

Không ngờ Hoàng thượng chỉ cấm túc Triệu Tông Huy trong nhà, cũng quá tiện nghi cho tên tiểu tử này rồi.

Hoàng thượng tuy rằng nghiêm phạt Triệu Tông Huy, nhưng căn bản lại không nhắc đến việc long bào giả. Kế Trần Khác dùng không được, suýt nữa là bị nội thương. Nhưng Triệu Tông Huy ở trong nhà thủ vệ canh giữ nghiêm ngặt, hấn cũng không thể nào xách đao giết tới cửa. Chỉ đành an bài canh chừng ngày đêm, hấn không tin tiểu tử này không chui ra khỏi mai rùa.

Hơn nữa, Nhữ Nam Vương gia cũng không chỉ có một mình Triệu Tông Huy, còn có Triệu Tông Phụ, Triệu Tông Hữu, Triệu Tông Sở, Triệu Tông Hạo... hai mươi mấy thằng nhãi con. Không bắt được Triệu Tông Huy, cũng không tin mấy thằng nhãi con còn lại không ra khỏi cửa!

Đám huynh đệ bên này cũng biết tính tình hấn, cả ngày luân phiên lôi kéo hấn uống rượu giải sầu. Nhưng Trần Khác luôn nói là không có hứng, ngay cả vài vị hoa khôi tự mình đến cũng khó làm hấn cười.

Mọi người biết rõ, nếu không cho hấn trút được ngượng ách khí này, thế nào cũng phát bệnh. Bất quá bọn họ không ai có thể giúp, chỉ đành kiên nhẫn khuyên giải hấn. Nháy mắt đã tới yết bảng thi hội, đám Gia Hựu học xã liền ước hẹn đi xem bảng cùng nhau. Trần Khác vốn không muốn đi, nhưng lại bị Tống Đao Bình và Chương Đôn lôi kéo đi đến Lễ Bộ.

Vừa ra khỏi cửa, hấn liền cảm thấy phía sau có người theo dõi. Tuy nhiên, không chỉ một hai người mà là hàng trăm người... Được lắm, một đám người nhắm mắt theo đuôi phía sau, giống như bầy sói nhìn chăm chăm bọn họ.

- Làm cái gì vậy?

- Xem ra người cũng thật là hồ đồ, chẳng lẽ người quên mỗi lần yết bảng đều có tiết mục bắt tể dưới bảng sao!

Chương Đôn cười ha ha nói:

- Đây đều là những gia đình của phú hào trong kinh thành, bọn chúng đối với Cử tử chúng ta rõ như lòng bàn tay, đã sớm nhìn chăm chăm lang quân như ý. Đội người đó trùng cao, liền muốn động thủ cướp người rồi.

- Người không phát hiện hôm nay Tử Hậu ăn mặc rất đặc biệt sao?

Vương Thiều đùa cợt nói:

- Còn có mấy người chưa kết hôn như bọn Cát Phủ cũng vô cùng chờ mong nữa.

- Đi chết đi.

Chương Đôn đỏ mặt lên nói:

- Ta mỗi ngày đều như vậy, có được không?

Lã Huệ Khanh thì trực tiếp làm như không nghe thấy gì.

Càng đi tới Lễ Bộ, dòng người qua lại càng đông đúc, nhìn mọi người trên đường chật như nêm. Bọn người Trần Khác đi lại cũng khó khăn, căn bản không chen chúc được.

- Thôi đi, chúng ta đến trà lâu ngồi, chờ bọn họ xem xong rồi sẽ qua xem.

Tô Thức bị chen lấn đến choáng váng đầu óc đề nghị:

- Dù sao bảng cũng ở nơi này, sớm muộn gì cũng xem được.

- Cũng tốt.

Mọi người liền chen đến một trà lâu hai tầng bên rìa đường. Vừa đi vào liền thở nhẹ ra, hóa ra khách bên trong trà lâu cũng đều đi ra bên ngoài xem náo nhiệt, bên trong rất vắng vẻ.

Người hầu trà có chút không tình nguyện đi đến, đón bọn họ lên lầu hai. Chỉ thấy gần cửa sổ lầu hai cũng đã đầy người, mọi người liền ngồi xuống mấy bàn lớn bên cạnh, người hầu trà vội vàng mang trà và bánh trà lên, rồi vội vàng đi xuống xem náo nhiệt.

Tổng Đoan Bình cười nói:

- Hay thật, y còn nhiệt tình hơn cả chúng ta. Quang cảnh này đẹp như vậy sao?

- Không có quang cảnh nào đẹp hơn.

Vương Thiệu là một trong những người duy nhất đã chứng kiến, y cười nói:

- Người nghĩ đi, tân khoa cống sĩ mới ra lò, bất luận là lão ấu xấu đẹp gì cũng bị tranh giành.

Đến lúc đó trên đường lớn, cống sĩ thì trốn, nhà giàu thì truy, còn có người vì tranh giành mà đánh nhau một trận, muốn loạn bao nhiêu có bấy nhiêu.

- Nói như vậy chúng ta ngồi chỗ này chẳng phải làm trễ nãi nhân duyên của Tử Hậu và Cát Phủ rồi sao?

Trần Khác cười nói.

- Người không cần lo lắng. Người ta đã sớm hỏi thăm rõ ràng tên họ, nơi ở của bọn họ ở đâu rồi.

Vương Thiệu cười nói:

- Giống như quý công tử Tử Hậu, Cát Phủ gia thế thanh hoa, cho dù chôn dưới ba tấc đất cũng bị bọn họ đào ra.

- Đúng là miệng lưỡi của Vương Tử Thuần!

Chương Đôn cười mắng:

- Chúng ta là củ từ à, sao phải vùi sâu dưới ba tấc đất?

Vương Thiệu cười nói:

- Ta chỉ là ví dụ. Uống trà uống trà...

Mọi người ngồi uống trà nhưng tâm tư cả đám đều không yên, ngay cả Trần Khác cũng không ngoại lệ... Kì thi loạn thành một bày, trong lòng của hắn thật ra cũng không nắm chắc.

Miệng còn khuyên mọi người nói:

- Đợi một chút, đừng nóng lòng, ta cho người chen vào xem, khi nào có bảng sẽ trở về bẩm báo.

Mọi người ngượng ngùng cười rộ lên. Mới uống vài hớp trà liền nghe tiếng pháo nổ vang lên bên ngoài, tiếng người đột nhiên ồn ào lên. Trước phổ mơ hồ truyền đến tiếng hoan hô:

- Yết bảng rồi, yết bảng rồi!

- Trò hay bắt đầu rồi.

Mọi người vọt tới mặt đường bên cạnh trà lâu. Đám người Tô Thức cũng không kềm nén được, chen chúc nhìn xung quanh, chỉ thấy đầu phó đi tới Lễ Bộ đã loạn cả lên.

Trong đám người vây quanh trước bảng, thật ra có rất ít người là Cử tử, đa số là các gia đình phú hào linh tinh. Bọn họ khẩn trương nhìn chăm chăm vào bảng danh sách mới xuất hiện, một khi nhìn thấy ý trung nhân nổi danh trên bảng, liền khẩn trương ra ám hiệu ước định... Bình thường là lấy một lá cờ đưa lên vậy vậy.

Trong lúc ấy, người nhà đã sớm định ý trung nhân, chỉ cần nhìn thấy tín hiệu, không cần nói gì, đi ra liền bắt người rồi quay lưng bỏ chạy. Không như vậy cũng không được, tổng cộng chỉ có bốn trăm cống sĩ, sói nhiều mà thịt ít, ra tay lẹ thì có thịt, không thì ăn đất!

Người xem, ra tay chậm một chút đã gặp phải cục diện hai hay nhiều nhà tranh giành. Mà kia có phần giống như trận thi đấu bóng bầu dục đời sau, có người chuyên môn thủ, chuyên môn cướp, cướp được rồi còn phải chạy đến nơi an toàn mới tính là đạt được... Trong lúc người đẩy ta chẵn, khó tránh khỏi tức giận lên đánh đập nhau tàn nhẫn, trường hợp hỗn loạn thì càng không chịu nổi.

Rất nhanh, các vị cống sĩ chưa lập gia đình đã bị đoạt đi. Ngay sau đó đến các người lớn tuổi hoặc đã kết hôn, đây cũng là phương án thứ hai của các nhà. Một khi không cướp được người thích hợp thì sẽ đoạt những người này về, nhìn xem có thích hợp hay không thì để nói sau.

Hơn nữa hạng thứ cũng không phải không tốt, lớn tuổi thì biết chiều chuộng, đã kết hôn cũng không thiếu người tài mao song toàn. Chỉ có chút phiền toái là, trước tiên phải ly hôn rồi mới được kết hôn... Cho nên sau mỗi khoa cử, nhóm tiến sĩ Đại Tổng đều đẩy lên một phong trào bỏ vợ. Cái gọi là 'Tao khang chi thê bất hạ đường', chỉ có số ít người mới có được mỹ đức này.

Việc đoạt tể này như cơn sóng lớn, tới cũng nhanh mà đi cũng nhanh, chỉ trong chớp mắt mọi người liền bắt con rể trở về, hoặc là đuổi theo người đã cướp đi con rể. Trước bảng danh sách chỉ còn lại một đám Cử tử thì rất thất vọng, sự náo nhiệt vừa rồi không quan hệ với bọn họ, khiến cho bọn họ trong lòng tràn đầy chua xót.

- Tại sao lại như vậy chứ?

Lưu Kỷ đã xem đi xem lại bảng danh sách nhiều lần, cả bảng danh sách thi Biệt Đầu cũng đã xem qua, nhưng vẫn không tìm thấy tên của mình.

Phần lớn các vị 'tài cao' của Thái học văn hội cũng không được như ý. Bọn họ thật sự khó có thể tin, làm sao có thể không đậu? Hơn nữa một người cũng không đậu?

Sau khi hít dài một hơi, có người hét lớn:

- Không được, chúng ta phải lấy lại bài thi! Có rớt cũng phải biết rõ!

Điểm này ở đời Tống so với đời sau thì tốt hơn, chính là thí sinh có quyền được đọc bài thi của mình.

Những lời này được rất nhiều người hưởng ứng.

- Đúng vậy, sao có thể ngay cả Lưu Kỷ cũng đều rớt? Trong chuyện này nhất định có vấn đề!

- Vậy thì cùng đi!

Nói xong, bọn họ liền đồng loạt vọt tới Lễ Bộ.

Vào lúc này, Trương Thành đang bị chen trái lấn phải, lão đảo đi lên lầu, nói với những người xem náo nhiệt:

- Chúc mừng các vị lão gia, tất cả đều đỗ rồi.

- Hả?

Nhất thời trong lòng mọi người nở hoa, Trương Thành lại nói:

- Sau đó, mọi người hãy chuẩn bị sẵn sàng, các huynh đệ sắp gần không được rồi...

Còn chưa dứt lời, liền nghe tiếng bước chân dày đặc dưới lầu vang lên:

- Mau, nơi này có một đám Cử tử, tất cả đều tuổi trẻ lại anh tuấn, đừng để cho bọn họ chạy!

Lời còn chưa dứt, Trương Thành đã bị đẩy sang một bên. Một đám gia đình như lang như hổ vọt lên, chỉ cần thấy có người ăn mặc như người đọc sách, liền như hổ đói vồ mồi xông lên...

246. Quyển 5 - Chương 266-268: Cướp Tân Lang

Thật ra bọn thị vệ Hoàng Thành Ti không phải ngăn không được những gia đình này, nhưng bọn họ đều thức thời, làm sao có thể làm hỏng việc tốt của các vị công tử? Không tin thì cứ nhìn mặt các tên Gia Hựu học xã này, có chờ mong, có sợ hãi, có mừng thầm, cũng có người không biết nên làm sao... Không có ai muốn chống cự lại rõ ràng.

Vào ngày đặc biệt hôm nay, bị người khác đoạt cũng là một loại vinh quang, không bị ai đoạt mới gọi là bị ai.

Tuy nhiên, cũng có người thật sự không muốn bị đoạt. Tô Thức vẽ mặt tiếc hận kéo kéo tay áo Ngũ Lang nói:

- Ngũ đệ, người phải bảo vệ tốt cho ta. Ca ca đối với chính mình cũng không có bao nhiêu tin tưởng, nếu bị đoạt đi rồi rất khó tránh khỏi phải xin lỗi chị dâu người đó.

Nói xong rồi hướng Trần Khác nói:

- Người cũng phải cẩn thận, đừng để có lỗi với Muội Muội đó.

Trần Khác khinh khỉnh nhìn y nói:

- Người vẫn nên lo lắng cho đệ đệ của người đi.

Hóa ra trong khi nói chuyện, Tô Triệt đã bị đoạt đi xuống dưới lầu.

Lúc này, những người cường hôn cũng vọt lên vây quanh. Tô Thức cũng mặc kệ đệ đệ mình, núp đằng sau Tam Lang và Ngũ Lang.

Ngũ Lang giống như một ngọn núi nhỏ đứng đó, cứng rắn chặn những người hổ báo lao lên. Những người đến cường hôn, hiếm thấy được có sự khách khí nói:

- Xin hỏi vị công tử này cũng là tân khoa cống sĩ sao?

Ngũ Lang bĩu môi, ồm ồm nói:

- Như thế nào, không giống sao?

- Vậy... xin hỏi đã kết hôn chưa?

- Chưa có.

- Vậy công tử xem trong chúng ta ai vừa mắt, thì đi theo chúng ta đi.

- Đều không có ai vừa mắt, các người đi đi.

Ngũ Lang khoát tay.

- Không vừa mắt cũng không sao, công tử có thể để cho chúng ta nói chuyện với vị công tử đằng sau không?

- Không được, hắn có vợ rồi.

- Vậy...

Mọi người đầu tiên là bị kiềm hãm, chợt có người hô lớn:

- Cùng y nói nhảm làm gì? Các huynh đệ xông lên đoạt nhanh!

Mọi người xông lên một lượt. Ngũ Lang cũng không thể làm bọn họ bị thương được, đỡ trái hở phải, cuối cùng thấy Tô Thức đã bị đem đi mất.

- Ngũ Lang cứu mạng!

Tô Thức bị người khác bắt lấy cánh tay, lớn tiếng kêu cứu.

- Thả ra!

Ngũ Lang quát to một tiếng, giơ tay đẩy người kia ra. Một tay cầm vai Tô Thức lại, sau đó chuyển thân một cái, không ngờ lại bay qua lan can, nhảy xuống đường.

Ầm một tiếng, Ngũ Lang đã vũng vàng rơi lên mặt đất, vung chân sải bước bỏ chạy. Thân thể y lúc này giống như một con tê giác, trực tiếp đánh bay những người cản đường. Chạy qua mấy con phố, thấy xung quanh không còn ai, y mới thả Tô Thức đang rã rời xuống mặt đất.

Dọc theo cả đoạn đường chạy trốn, Tô Thức đã bị vác trên bả vai cứng như sắt của Ngũ Lang, trong bụng đã sớm giống như sông cuộn biển gầm, lập tức ghé vào lề đường nôn ra thốc tháo. Cũng may lúc sáng tâm trạng của y không tốt, không ăn nhiều đồ, vì vậy sau khi nôn khan một lúc, y liền nắm đai lưng của Ngũ Lang đứng dậy, lắc đầu thở dài:

- Cuối cùng cũng được kiến thức cái gì gọi là “dưới bảng bắt tể” trong truyền thuyết rồi. Quả nhiên là danh bất hư truyền.

- Nếu người cảm thấy đáng tiếc thì ta sẽ đem người trở về.

Thanh âm của Ngũ Lang buồn bực nói.

- Trên đời này tìm đâu ra tẩu tử tốt giống như Vương Phát, làm sao ta có thể đi tái giá với người khác.

Tô Thức lắc đầu nhìn xung quanh nói:

- Đúng rồi, ca ca của người đâu?

- Không thấy đâu cả...

Ngũ Lang trừng to mắt nói:

- Chẳng lẽ đã bị người khác bắt rồi?

- Hổng rồi, nếu hổng không kiến định, nhất định sẽ có lỗi với muội muội của ta.

Tô Thức vội la lên:

- Chúng ta nhanh chóng đi tìm.

Ngũ Lang dùng ánh mắt kỳ quái nói:

- Cũng không thấy đệ đệ của người đâu...

- Cái đó thì không sao. Đàn ông dù sao cũng không bị thiệt thòi.

Tô Thức hoàn toàn thất vọng.

Ngũ Lang trừng hai mắt nhìn y, thật sự muốn đâm y một cái.

Hai người chưa kịp thống nhất ý kiến, đột nhiên thấy một tấm lưới đánh cá chụp xuống. Hai người bọn họ vừa rồi buông lỏng cảnh giác, lúc này cũng không kịp né, chỉ trong chốc lát đã bị bắt lại.

Ngay sau đó, người ta thu lại hai đầu lưới, bắt hai người đang mệt mỏi lại. Cho dù Ngũ Lang có mạnh khỏe cũng không thể thoát ra được.

Lúc này, liền nghe được một tiếng cười to nói:

- Không ngờ ở ngay trước nhà lại có thể nhặt được người lọt lưới. Có thể thấy đây là thiên duyên trời định. Mau mang vào đi.

Không cần giải thích nhiều, bảy tám tên gia đình cao to lực lưỡng đã khiêng hai người vào trong phủ.

Trần Khác quả thật đã bị người khác bắt. Hắn nhảy xuống lầu chậm một chút, bị người ta níu dây lưng lại. Hắn cũng không phản kháng, bị hơn mười tráng đinh khiêng về một nhà giàu, cao sang quyền quý.

Bất quá, sau khi hắn nói rõ ra thân phận của mình, đối phương cũng không làm khó hắn... Ai cũng không dám trêu chọc một tên gia hỏa dám từ hôn cả Liễu gia.

Từ nhà người này đi ra, Trần Khác phát hiện một chiếc xe đã đứng đợi sẵn bên đường. MÀN xe xốc lên, lộ ra một khuôn mặt tuyệt mỹ hại nước hại dân.

Một nhũ nương cầm đèn để bên cạnh, giúp nàng xuống xe. Nàng phong tình vạn chủng nhìn Trần Khác khẽ chào, sau đó rất tự nhiên kéo cánh tay của hắn, cười nói:

- Còn chưa chúc mừng công tử.
- Có gì phải chúc mừng?
- Chẳng lẽ thành tích xếp hạng sáu mà còn không đáng chúc mừng sao?
- Chỉ là một kỳ thi mà thôi.

Trần Khác đối với thành tích này cũng cảm thấy bất ngờ. Hắn cũng không ngờ mình có thể thi tốt đến như vậy.

- Hôm nay là ngày đại hỉ, sao công tử lại cô đơn như vậy?
- Có Mị Nhi làm bạn, cô đơn kiểu này chẳng phải sẽ khiến cho rất nhiều nam nhân khác đổ kị sao?

Trần Khác nhìn qua một nhánh liễu màu vàng nói:

- Tại sao lại gặp phải nàng ở đây vậy?
- Không phải là gặp phải, là do nô gia nghe được tin công tử bị Chu Bách Vạn bắt được, vì vậy nên nô gia mới cố ý tới đây để nghĩ cách cứu viện.

Mị Nhi che miệng cười nói:

- Hương phấn dung tục của nhà bọn họ quả nhiên không lọt vào mắt công tử.
- Đúng là cái gì nàng cũng nói được.

Trần Khác cùng nàng đi trên đường, tùy ý trò chuyện. Có người nói, nếu được nói chuyện với mỹ nhân thì sẽ vui đi nổi sầu, quên đi mọi chuyện. Lời này quả nhiên không sai chút nào. Sự bức bối trong lòng Trần Khác vô thức đã giảm đi không ít, hắn hỏi:

- Có phải đại cữu tử của ta đoạt giải hội nguyên không?
- Công tử muốn nói là Tô công tử sao? Không phải, y đoạt giải á nguyên.
- Quả nhiên không hổ là Tô lão nhị, lại đứng thứ hai.

Trần Khác cười nói:

- Vậy ai đã đạt giải hội nguyên?
- Cũng là người Thực, là Đặng Oản, Đặng công tử.

Khởi Mị Nhi cười nói.

- Tiểu Đặng tử quả thật rất có tài.

Trần Khác cười nói:

- Hơn nữa tuổi trẻ anh tuấn, chưa kết hôn. Khẳng định y sẽ bị đoạt tới sứt đầu mẻ trán phải không?
- Không có, không ai dám đoạt.

Khởi Mị Nhi híp mắt giống con mèo, nhìn Trần Khác nói:

- Y đã bị người khác nhìn trúng.

- Ai lại bá đạo như vậy?

Trần Khác hững hờ nói.

- Liễu lão gia tử...

Trần Khác trầm mặc một chút, một hồi lâu sau mới nói:

- Đoạt đi rồi sao?

- Đã đoạt rồi.

Khởi Mị Nhi cười nói:

- Liễu gia muốn người hay đồ vật nào đó, vốn không có mấy thứ không thể chiếm được, ngoại trừ công tử ra.

- Cũng coi như là một đoạn nhân duyên tốt.

Trần Khác cúi đầu, âm thanh khô khốc nói.

- Đáng tiếc là tân nương đã bỏ trốn rồi.

Đôi bàn tay nhỏ bé, xinh đẹp của Khởi Mị Nhi nhẹ nhàng đặt trên bàn tay Trần Khác, an ủi tâm tình hần nói:

- Sau khi đoạt người đạt giải hội nguyên trở về, Liễu gia mới phát hiện không thấy Nguyệt Nga cô nương đâu. Nghe nói nàng để lại một phong thư, nói là đi ra ngoài giải sầu.

- Đi ra ngoài giải sầu...

Trong lòng Trần Khác cảm thấy căng thẳng, nhàn mảy lại nói:

- Đi đâu vậy?

- Nô gia cũng không biết.

Khởi Mị Nhi lắc đầu cười nói:

- Đây cũng chỉ là tin đồn. Liễu cô nương trốn nhà đi, làm sao có thể nói cho người khác biết nàng sẽ đi đâu.

Nói xong lại khẽ cắn môi nói:

- Tuy nhiên, trước khi đi nàng có tới Nhữ Nam vương phủ.

Trần Khác cảm thấy trong lòng thất lại:

- Nhữ Nam vương phủ? Để làm gì vậy?

- Nàng đi vào từ cửa chính, đánh cho Triệu Tông Huy một trận tơi bời. Nghe nói nàng đánh cho gã hít vào thì nhiều mà thở ra không được bao nhiêu, xương sườn đã bị đánh gãy một nửa.

Về mặt Khởi Mị Nhi trở nên mê mẩn, nói tiếp:

- Sau đó lại đi ra ngoài từ cửa chính, cưỡi ngựa cột sẵn bên ngoài ngênh ngang rời đi. Từ đầu đến cuối, hộ vệ Vương phủ cũng không dám ngăn nàng lại.

- ...

Trần Khác gật gật đầu, im lặng không nói câu nào.

- Mọi người đều đang nghị luận, Triệu Tông Huy làm gì mà lại đắc tội với Liễu cô nương, làm cho nàng trước khi đi còn phải đặc biệt tới đó đánh ột trận?

Khởi Mị Nhi che miệng cười nói:

- Cuối cùng là vì sao thì nô gia cũng không biết.

- Thật tình quái.

Trần Khác xấu hổ cười cười, nhanh chóng đổi đề tài nói:

- Nàng tìm ta, không phải chỉ để nói chuyện Bát Quái đấy chứ.
- Công tử đúng là quý nhân hay quên. Người đã hứa rằng sau hội thi sẽ dạy nô gia sáng tác nhạc mà.

Khởi Mị Nhi nhẹ nhàng nắm tay hắn nói:

- Sợ bị người khác cướp mất nên nô gia phải báo danh trước chứ.
- Được rồi, hai ngày nữa ta sẽ dạy nàng.

Nói chuyện đến lúc này, hai người đã đi đến đầu phố, Trần Khác buông tay nàng ra nói:

- Tuy nhiên không phải ta trực tiếp dạy cho nàng. Ta sẽ tìm người khác dạy cho nàng.
- Công tử, nô gia chỉ muốn người dạy.

Khởi Mị Nhi đáng thương nói:

- Công tử lại muốn nô gia bái người khác làm sư phụ sao?
- Nếu là Đỗ Thanh Sương Đỗ sư phụ thì phải làm như thế nào đây?
- A...

Khởi Mị Nhi nhất thời kinh hãi nói:

- Công tử thật sự có thể mời Đỗ Thanh Sương?

Trần Khác cười nói:

- Thử xem một chút. Nếu nàng ta không đồng ý thì chúng ta sẽ bàn lại.

Vào lúc này, Ngũ Lang và Tô Thức đã bị bắt đến một gia đình giàu có, nhà cao cửa rộng. Sau khi tới bên trong phòng khách, đám gia đình mới buông lưới đánh cá ra. Một nam tử râu quai nón mặc áo bào gấm đi ra, ôm quyền nói:

- Đắc tội, đắc tội. Bản nhân là Vương Hàm Dung. Dùng cách này mời hai vị tới thật sự là có chút đường đột.

Mặc dù Ngũ Lang và Tô Thức đối với quan trường trong kinh vẫn chưa quen thuộc, nhưng đối với Vương Hàm Dung này cũng không xa lạ gì. Người này là gia gia của Vương Siêu, là đại soái cấm quân của Tổng Thái Tông và Chân Tông. Phụ thân y là Vương Đức - Đại tướng trụ cột của triều. Chính ông cũng là Điện Tiền Ti Đô Chỉ Huy Sứ. Huynh đệ đồng tộc gồm bảy mươi hai người, đều dùng võ lập thân. Sau đó lên làm quan, chỗ xa thì ở Lĩnh Châu quận, nơi gần thì ở trong cấm quân.

Tuy rằng Vương gia vô cùng khiêm tốn, nhưng cũng không ai dám phủ nhận, hiện tại đệ nhất tướng môn của Đại Tống triều không ai khác ngoài Vương gia.

Tô Thức vội đáp lễ lại nói:

- Không sao, không sao. Đây chỉ là phong tục của Biện Kinh thôi. Sao lại nói là đường đột được.
- Mời hai vị công tử ngồi.

Ấn tượng của Vương Hàm Dung đối với Tô Thức rất tốt, ôm quyền nói:

- Bản nhân cũng chỉ có một nữ, bộ dáng cũng không xấu xí. Không biết công tử có nguyện ý lấy làm thê tử không?
- Việc này...

Tô Thức cúi đầu thật sâu, mỉm cười từ chối nói:

- Tiểu sinh xuất thân hàn vi, làm sao có thể trèo cao. Việc này đương nhiên là chuyện may mắn. Nếu không ngại chờ ta về nhà thương lượng với thê tử một chút rồi mới trả lời, được không?

- Nhà công tử ở nơi nào?

- Đất Thục.

- ...

Vương Hàm Dung có chút không vui nói:

- Công tử đùa giỡn với ta sao?

- Tiểu sinh sao dám đùa giỡn với đại nhân. Chỉ có điều gia giáo của tiểu sinh rất nghiêm, không thể nào tự tiện bỏ vợ tái giá.

Tô Thúc lắc đầu cười cười, đẩy Ngũ Lang ra nói:

- Huynh đệ của tiểu sinh đang độc thân, cũng là công sinh bản khoa.

Vương Hàm Dung vừa nhìn Ngũ Lang đã thầm khen. Quả thật, đúng là đừng trông mặt mà bắt hình dong. Đây là một một công sinh cao to nhất a? Xuất phát từ lễ phép nên hỏi y:

- Vậy ý của vị công tử này như thế nào?

- Không có hứng thú.

Ngũ Lang lắc đầu, nói với Tô Thúc:

- Chúng ta đi thôi.

Vương Hàm Dung kỳ quái hỏi:

- Tại sao lại vậy? Chẳng lẽ công tử không nhìn trúng hàn gia sao?

- Không phải, hình dáng tiểu sinh như thế này, cô nương nào nhìn thấy tiểu sinh đều trở nên sợ hãi.

Ngũ Lang lắc đầu nói:

- Chẳng lẽ đại nhân để khuê nữ cả ngày đối mặt với một tên Chung Quỳ như tiểu sinh sao.

- Lời này cũng không đúng.

Tô Thúc cười nói:

- Để cho Vương điện soái biết, huynh đệ của tiểu sinh văn võ toàn tài, trung hậu thành thật, không có ham mê gì xấu, thật sự là một hiền tế lý tưởng. Tuy rằng lớn lên có chút thô lỗ, nhưng nam nhân như vậy lại có cảm giác an toàn, có thể bảo vệ tốt cho lệnh ái.

Vương Hàm Dung vốn muốn tiễn khách rồi. Nhưng Tô Thúc nói như vậy nên ông cảm thấy cũng có đạo lý, thấp giọng nói với quản gia vài câu. Quản gia liền đi vào hậu đường, chỉ một lát sau đã quay ra, bẩm báo nhỏ bên tai Vương Hàm Dung.

Nghe xong lời quản gia nói... Vương Hàm Dung cũng cảm thấy bất ngờ, nhìn Ngũ Lang nói:

- Khuê nữ ta nói, thấy ngươi cũng không phải là người hung ác, lại rất đôn hậu. Nếu như ngươi nguyện ý thì mời phụ thân trong nhà đến đây.

- Nhanh như vậy sao?

Tô Thúc trừng to mắt nói.

- Cũng có một chút.

Vương Hàm Dung có chút lúng túng nói:

- Quyết định trước rồi sẽ bàn sau.

- Được.

Ngũ Lang gật đầu nói:

- Tiểu sinh sẽ quay về bàn với ca ca và phụ thân.

- Đợi một chút...

Tô Thúc kéo y sang một bên, nhỏ giọng nói:

- Người không sợ nương tử giống như Chung Vô Diệm sao?

- Nàng còn không sợ ta, sao ta phải sợ nàng?

Ngũ Lang hiên ngang lăm liết nói:

- Đây là lần đầu tiên ta gặp một cô nương không sợ ta.

Đợi hai người bàn xong, Vương Hàm Dung giữ chặt cánh tay Ngũ Lang nói:

- Hiền tể ở lại uống rượu đi, để cho vị bằng hữu này đi về mời lệnh tôn và lệnh huynh đến đây.

- Được, để tiểu sinh đi mời.

Tô Thúc nhướng mày nháy mắt với Ngũ Lang nói:

- Nếu biết người bị bắt rồi, Trần thúc thúc và muội phu của ta khẳng định sẽ rất vui mừng.

Hôn sự của Ngũ Lang tuyệt đối là vấn đề nan giải.

Nói như vậy cũng không đúng lắm, bởi vì phụ tử Trần gia cũng không bớt lo được. Tiểu Lương ca và Tào thị đã chiến tranh lạnh tám năm. Nhị Lang và Bát Nương cũng có xu thế như vậy. Trần Khác từ khi ra đời đã hết sức ủng hộ tự do luyến ái. Ngũ Lang thì luôn luôn dọa mẹ vợ chạy mất...

Thật ra nếu quan sát kỹ thì ngũ quan của Ngũ Lang rất đoan chính. Chóc điều Ngũ Lang vừa cao to vừa đen, làm cho người khác ai cũng phải ngước nhìn. Thử nghĩ xem, mọi người từ dưới nhìn lên chỉ thấy ngoài trừ hai lỗ mũi to, còn có thể nhìn thấy cái gì khác nữa? Hơn nữa một thân cơ bắp như thép nguội, làm cho người ta có cảm giác áp bách rất lớn.

Người ta lo lắng, khi Ngũ Lang đặt mông ngồi xuống sẽ biến khuê nữ nhà mình biến thành bánh thịt. Cho nên mặc dù Trần gia là phú hào cũng không có ai muốn đem khuê nữ nhà mình đẩy vào trong hố lửa.

Đành chịu thôi, người Tống triều đều thích những người phong lưu thư sinh như Tô Thúc, lại không ưa thích những nam nhân cơ bắp như Ngũ Lang. Vì vậy đây mới trở thành vấn đề nan giải...

Vốn Trần Hi Lương và Tào thị đang ở nhà vui vẻ chuẩn bị ăn tiệc. Bọn họ nhất định phải chúc mừng, lần này ba người Trần gia tham gia thi cử, cả ba đều thi đậu. Thật sự là một giai thoại thiên cổ.

Thời đại này, mọi người không ao ước nhà giàu, không hâm mộ người địa vị, chỉ hâm mộ người có con đậu Tiến sĩ. Hơn nữa đây lại là cả nhà đậu tiến sĩ! Vào lúc này, thanh danh của Trần gia rất vang dội, những người thân bằng quyến thuộc tới chúc mừng rất đông... Đương nhiên chủ yếu là người thân của Tào thị, việc này đã bắt đầu từ buổi sáng kéo dài đến tận bây giờ vẫn không dứt. Việc này còn rầm rộ hơn cả ngày hai người bọn họ lập gia đình.

Nhưng vừa nghe Tô Thúc nói, Ngũ Lang bị người ta bắt rồi. Trần Hi Lương kích động tới mức rơi lệ, lôi kéo tay Tào thị nói:

- Chúng ta qua đó nhanh lên, để tránh cho đêm dài lắm mộng...

- Được!

Tào thị gật gật đầu, lập tức giao lại mọi việc trong nhà cho ca ca và tỷ tỷ nàng... Việc Thanh Hoa trọng đại như vậy, cũng kinh động đến cả Tào quốc cữu. Mà ngay cả Tào hoàng hậu trong cung cũng nhún nhún nói "Ta cũng đã an lòng rồi!"

Tào quốc cữu hôm nay đặc biệt vui vẻ. Trần gia một bước lên trời, càng chứng minh được ánh mắt của ông! Đừng quên, ban đầu ông đã bắt chấp lời khuyên can của mọi người, đem muội muội gả cho tiến sĩ nghèo Trần Hi Lương. Tám năm trước có ai nghĩ đến việc cả nhà Trần Hi Lương đều đậu tiến sĩ đâu?

- Trách không được chúng ta có thể trở thành Biện Kinh thủ phủ. Thì ra là do ánh mắt của ta thật sự quá tốt...

Tào quốc cửu mừng rỡ cười toe toét, nói với muội tử:

- Cứ đi đi, tuy nhiên cũng không cần phải một mực cầu bọn họ. Cùng lắm thì ta gả khuê nữ cho Ngũ Lang, chúng ta thân càng thêm thân.

- Ca ca, chất nữ của muội mới mười ba tuổi...

Tào thị bất đắc dĩ nói :

- Xấp xỉ với Lục lang.

- Việc kia cũng được, muội cũng đáp ứng rồi à.

Tào quốc cửu quả nhiên là một thương buôn nhìn xa trông rộng.

- Việc này để sau hãy nói. Trước tiên muội phải giải quyết xong vấn đề lớn này đã.

Tào thị thở dài nói:

- Huynh nói một đám tiểu tử tốt như vậy, làm sao tất cả đều độc thân hết.

Bốn đứa con lớn nhất cũng không có một người nào làm nàng bớt lo, đừng nói là kế mẫu, ngay cả mẫu thân ruột cũng không dễ làm chút nào. Cầm thán một hồi, nàng nói với Trần Hi Lượng:

- Chúng ta nhanh chóng chuẩn bị sinh lễ đi.

- Muội muội, đã đi được chưa?

Tỷ tỷ của Tào phu nhân cười nói:

- Đây là đi gặp nàng dâu. Cũng không phải là cưới ngay, muội liệt kê số lượng sinh lễ đằng sau thiếp canh của Ngũ Lang là được, không cần phải chuẩn bị trước.

- Không phải muội đang thu xếp chuẩn bị sao.

Tào thị lập tức chỉ bảo Trần Hi Lượng nói:

- Viết thiếp danh mục quà tặng đi, cái gì có giá trị thì viết lên đó.

- Ta cũng không biết cái gì có giá trị cả?

Trần Hi Lượng cười khỏ nói.

- Đừng vội, đừng vội.

Tào quốc cửu vội vàng chỉ bảo uội phu, nói :

- Hôm nay thu lễ nhiều như vậy, ngươi cứ xem danh mục quà tặng lấy ra những đồ thích hợp làm sinh lễ... Thôi đi, hay là cứ để ta viết cho ngươi.

Nói xong ông liền cầm bút lên, nói :

- Tuy nhiên hai người cũng đừng có đứng không ở đó, đi chuẩn bị một con chim nhạn lớn, một cái châm cài tóc, lại chuẩn bị thêm một hai chục cuộn gấm vóc.

- Chim nhạn thì ta biết dùng để làm lễ. Nhưng trâm cài tóc và gấm vóc này dùng để làm gì?

- Thành Biện Kinh đối với tức phụ có phong tục. Các người muốn nhìn nữ nhi của người ta, nếu xem trọng thì phu nhân của người lấy trâm cài tóc cài lên đầu nàng, chứng tỏ là nhìn trúng. Nếu không xem trọng thì sẽ không cài, nhưng người cũng phải lưu lại gấm vóc an ủi người ta. Vương gia cũng là một phú hào, một hai chục cuộn gấm vóc cũng không tính là nhiều.

Hóa ra quyền chủ động trong việc tương thân này vẫn thuộc về tay chúng ta. Nhất thời hai vợ chồng cũng không còn khẩn trương nữa, chuẩn bị xong thiếp canh, chim nhạn, trâm cài và gấm vóc thì ngồi trên hai cỗ kiệu đi về Vương gia.

Lúc này, nhi tử của Vương Hàm Dung đang ở bên ngoài nói chuyện với Ngũ Lang. Vương Hàm Dung thì ở trong phòng làm công tác với vợ là Phan thị... Phan thị là tôn nữ của Phan Mỹ, năm nay bốn mươi tuổi, sinh ra năm đứa nhi tử, lại chỉ có một nữ nhi. Đương nhiên coi nàng như là ngọc quý trên tay.

Vốn trong cây vào việc dưới bảng bắt tể, có thể để khuê nữ tìm được một người hiền tể phong lưu phóng khoáng. Ai ngờ lão công lại bắt một Cự Linh toàn thân đen như than trở về. Mới vừa rồi bà nấp phía sau bình phong nhìn ra, thấy không thể nào to lớn như vậy chứ? Bà kinh ngạc đến nỗi thở dốc, xem chút nữa là ngất đi rồi.

Đi tới hậu đường, nàng cho người gọi lão công đến. Tôn nữ của Phan Mỹ, đương nhiên là nữ nhân nhà tướng. Lúc ấy cầm theo kiếm, muốn cắt lỗ tai lão công mình.

Cũng may thân thủ của Vương Hàm Dung cũng không tệ, đưa ghế lên ngăn lại nói:

- Phu nhân, ngày đại hỉ sao lại động đao thương?

- Vui mừng cái gì?

Sắc mặt Phan thị trắng bệch nói:

- Đó có phải là khuê nữ ruột thịt của ông không?

Vương Hàm Dung cười nói:

- Đương nhiên rồi, việc này phu nhân rõ nhất mà.

Phan thị cả giận nói:

- Ai đùa cợt với ông. Vậy mà ông còn đẩy con mình vào trong hố lửa sao?

- Sao lại là hố lửa?

- Một khối than to như vậy, còn không phải là hố lửa thì là gì?

- Phu nhân à, bà chưa thấy rõ ràng thôi.

Vương Hàm Dung cười nói:

- Cứ nhìn kỹ thì phu nhân sẽ phát hiện tiểu tử kia ngũ quan đoan chính, mặt mày thanh minh, bộ dáng chính trực lương thiện. Không những vậy còn có văn võ song toàn, đúng là đốt đèn lồng cũng tìm không ra.

- Đó là bởi vì hắn quá đen...

Phan thị cười lạnh nói.

- Việc này, nam nhân đen một chút cũng tốt...

- Tốt chỗ nào?

- Răng nhìn sẽ trắng hơn...

- Ông cứ luôn đi!

Phan thị rốt cục cũng bị lão công chọc cười, ném thanh kiếm cho nha hoàn, thở dài nói:

- Tiểu tử đó có bộ dạng gì thì đối với ta cũng không sao, một năm liệu sẽ gặp được bao nhiêu lần? Nhưng còn nữ nhi của chúng ta thì sao? Đó là sớm chiều phải đối mặt đấy!

Nói xong lắc đầu:

- Tiểu tử đó phải cao đến bảy thước đi? Người xem cánh tay kia kia, còn to hơn cả thắt lưng của nữ nhi mình nữa. Còn bàn tay kia, như một bồ quạt hương vậy. Cái này nếu đánh vào nữ nhi của mình thì...

- Thê tử là dùng để đánh đập sao?

Vương Hàm Dung dở khóc dở cười nói:

- Hơn nữa, đây là nữ nhi của mình tự nguyện...

- Khẩu vị của Tú nhi sao lại nặng như vậy rồi?

Phan thị trừng to mắt nói.

- Ai mà biết được, mỗi người mỗi sở thích chứ sao...

Vương Hàm Dung an ủi phu nhân nói:

- Thông gia sẽ tới mau thôi, phu nhân thúc giục Tú nhi một chút. Nên để cho cha mẹ chồng tương lai có ấn tượng tốt.

Phan thị lúc đầu vẫn là không muốn, cảm thấy dường như nữ nhi của mình phải chịu ủy khuất. Nhưng khi nhìn thấy người đến cầu hôn là Tào Vân Hi, nhất thời liền há to miệng:

- Tại sao lại là người?

- Ta không thể tới sao? Ta tới để bàn chuyện nhi tử nhà ta và nữ nhi nhà người đó.

Tào thị cười dài nói. Nàng và Phan thị cũng có liên quan lúc nhỏ. Hai người một là cháu gái Tào Bản, một là cháu gái Phan Mỹ. Một người có tỷ tỷ là Hoàng hậu của đương kim hoàng thượng, một người có cô là Hoàng hậu của tiên đế. Có thể nói là hai người gia thế như nhau. Nhưng Tào gia hiện tại thì như mặt trời giữa trưa, còn Phan gia đã trở thành hoa vàng ngày mai, không còn ở cùng một cấp bậc.

Tuy nhiên cho tới giờ Phan thị trước mặt Tào thị, đều không rơi xuống thế hạ phong. Không có biện pháp, ai kêu nàng mệnh tốt. Đồng dạng là gả cho người khác, nhưng Liễu gia nhân khẩu ít, dần dần suy thoái, Tào thị cũng không có con cái hương quả. Vương gia lại nhiều người thịnh vượng, có thể nói là quân giới đệ nhất gia. Nàng cũng có con cháu đầy nhà, lão công thì một lòng. Điều này làm cho nàng ở trước mặt Tào thị đều cảm thấy không cần tỏ vẻ ưu việt.

Nhưng lúc này, cảm giác về sự ưu việt đã không còn lại chút nào. Lão công người ta là tiến sĩ, bốn con lớn cũng có ba người đậu tiến sĩ, hai cháu trai cũng là tiến sĩ... Ở Đại Tổng triều, cả nhà tiến sĩ thì quang vinh hơn cả nhà tướng quân gấp trăm lần.

- Tiểu tử đó là hài tử của nhà các người?

Về mặt Phan thị vô cùng phấn khích. Khuôn mặt như cười như không, nói cũng như không nói:

- Tiểu tử này, vậy mà không chịu nói sớm...

- Ngũ Lang nhà chúng ta phúc hậu, không muốn khoe khoang gia thế.

Sau khi ngồi xuống, Tào Vân Hi kiêu ngạo mỉm cười nói:

- Mấy đứa hài tử nhà ta đều thích dựa vào bản lĩnh của mình. Thật đúng là tổn hao tâm trí.

- Ha ha, tốt...

Phan thị cười đến nỗi khóe miệng co quắp nói:

- Dựa vào bản lĩnh của mình là đúng rồi. Bánh hấp tự mình tỏa hương, hài tử này là thân sinh sao...

- Cũng không phải như vậy.

Tào thị cười dài như trước nói:

- Bốn tên tiểu tử nhà ta cũng đều không phải là thân sinh. Nhưng tất cả đều như thân sinh vậy.

Hai nữ nhân giương nanh múa vuốt làm cho hai nam nhân rất khó xử. Không thể không tìm vài câu để nói, Vương Hàm Dung nói:

- Tào muội tử đi xem nữ nhi của ta, coi có hợp mắt không.

- Khẳng định là không thành vấn đề rồi.

Trần Hi Lượng là một người phúc hậu, vội nói:

- Đối với Ngũ Lang nhà ta đã là quá tốt rồi.

Tào thị trừng mắt liếc ông một cái, cảm ông lên tiếng. Quả nhiên, Phan thị đã bắt lấy đầu đề câu chuyện nói:

- Không có gì, chúng ta cũng không cần cái gì. Chỉ cần tiểu tử này thành thật thì đối với Tú nhi nhà chúng ta mà nói là tốt rồi...

- Khụ khụ...

Vương Hàm Dung vội vàng ho khan, ngăn cản lão bà của mình nói bậy:

- Mau đi đi.

Phan thị liền dẫn Tào thị đến hậu viện kể bên... Thật ra không cần gặp, Tào thị cũng đã biết qua Vương Tú Nhi rồi. Biết đó là một thiên kim tiểu thư thông minh, nhỏ nhắn yếu liễu đào tơ. Hơn nữa da thịt trắng như tuyết, trắng nõn vô cùng, trái ngược hẳn với Ngũ Lang.

Tới lầu của Vương Tú Nhi, chỉ thấy Vương Tú Nhi trang điểm tỉ mỉ hơn ngày thường tới ba phần. Điều này làm cho Tào thị càng buồn bực, không kìm nổi hỏi:

- Tú nhi, người coi trọng Ngũ Lang nhà ta sao?

Vương Tú Nhi xấu hổ, đỏ mặt, nói một câu:

- Diệt nhi... Diệt nhi thấy y sẽ không phong lưu giống như các thư sinh khác...

- Nữ nhi này thật hiểu chuyện mà!

Tào thị vui vẻ nói:

- Quả nhiên là thế hệ sau hơn thế hệ trước!

Nói xong kéo tay Vương Tú Nhi nói:

- Hải nhi, đến đây nương cài trâm cho.

Nói xong liền cài trâm lên búi tóc của nàng.

- Cái gì mà thế hệ sau hơn thế hệ trước?

Phan thị cả giận nói:

- Còn nữa, ta mới là mẫu thân của nàng.

Sau khi cài trâm xong, Tào thị cũng nhẹ nhàng thở ra, cười tủm tỉm nói :

- Về sau, ta cũng vậy. Tốt lắm, tốt lắm ! Bà thân gia cũng đừng kích động như vậy nữa, để cho hải tử chê cười rồi...

Bất kể Phan thị có đồng ý hay không, hôn sự của Ngũ Lang cũng xem như đã định rồi. Sau khi thoả mái dùng xong bữa cơm đính hôn bên Vương gia. Hai người liền cùng nhau dẫn Ngũ Lang khải hoàn trở về.

Về đến nhà, tân khách vẫn còn ở đó ngồi ăn uống. Trong bữa tiệc lại biết thêm việc Tứ Lang và Tống Đoan Bình cũng bị người khác bắt rết. Tống Phụ cũng đã đi xử lý. Người trước còn cần hai người bọn họ ra mặt. Nhưng hôm nay đã quá muộn, vì thế sai người nhắn tin cho Tứ Lang, để cho y ăn uống thỏa thích ở gia đình kia, chờ ngày mai mới đi lĩnh y về.

Sắc trời đã bắt đầu tối, bên trong Thiên Âm thủy tạ, ánh đèn dầu đang tàn dần chiếu trên mặt nước.

Hôm nay, Đỗ Thanh Sương hiếm khi không có diễn xuất mà đóng cửa nghỉ ngơi. Hôm nay nàng không đánh đàn, cũng không phổ nhạc. Tại khuê phòng của mình, nàng làm một bàn thức ăn tinh xảo, hai bộ chén đĩa, bên cạnh còn có một cái lò ấm áp, bên trên còn có rượu nóng.

Đỗ Thanh Sương mặc trên người một chiếc váy Yên La hoa xanh lá mạ, một cái áo khoác cánh ve sầu hoa mai màu trắng, bên trong mặc một chiếc áo ngực trắng, lộ ra vòng eo như liễu, bờ vai như được gọt đẽo mà thành. Nàng đang ngồi im một chỗ, không nhúc nhích chút nào, toát ra một phong thái độc nhất vô nhị. Nàng hôm nay trang điểm rất tỉ mỉ, không chỉ đánh má hồng, trên người còn dùng hương. Đó là một loại

mùi thơm cực kỳ thanh nhã, có thể làm cho người ta cả đời không quên. Bình thường, nàng tuyệt đối sẽ không dùng, vì để tránh cho ong bướm vo ve quấy rầy.

Thật ra hôm nay, cũng không có ai yêu cầu nàng phải trang điểm như vậy. Nhưng Đỗ Thanh Sương vẫn cứ làm như thế. Nàng không ngồi ở bên cạnh bàn, mà đang ngồi dựa bên cửa sổ. Nàng xem ánh trăng như nước, nước như ánh trăng, chiếu lên những hồi ức nàng giấu trong lòng.

Gió nhẹ khẽ thổi qua mặt ao, hình ảnh có chút mờ ảo, phảng phất giống như biển ảo thành một khuôn mặt tươi cười đáng giận, càng làm cho trái tim không biết đang ở nơi nào của nàng thêm hoang mang lo sợ, trầm vùi trộn lẫn.

Nước mắt bất tri bất giác lại rơi xuống. Đỗ Thanh Sương liền nhẹ giọng hát với nước mắt trên mặt:

-Truyện kể thung sọ, sầu nga lại tọa, tâm sự thị sự lan san. Giác tâm lai tiêu tụy. Kim lữ y khoan. Nhận đắc giá sơ cuồng ý hạ, hướng nhân tiểu thí như nhân. Bả phương dung chỉnh đốn, nhắm địa khinh cô, tranh nhần tâm an.

-Y tiền quá liễu cự ước, thậm đương sơ trám ngã, thâu tiền vân hoàn. Kỷ thì đắc quy lai, hương các thâm quan. Đãi y yếu, vũ vân thể vũ, triền tú khâm, bất dữ đồng hoan. Tận canh thâm, khoản khoản vấn y, kim hậu cảm canh vô đoan...

Hát đến khúc cuối, nàng không khỏi có chút đỏ mặt cười, sự u sầu trong lòng cũng vơi đi một chút.

Đây là khúc “Cẩm Đường Xuân” của lão sư Liễu Tam Biến nàng. Cho tới bây giờ Đỗ Thanh Sương cũng hát không được tốt. Giọng hát của nàng đương nhiên không có vấn đề gì. Chỉ có điều một là không thể nắm được loại khuê trung oán tình này. Hai là không học được giọng điệu mạnh mẽ, ngạo khí, không câu nệ lễ pháp của nữ tử phổ phường.

Nhưng hôm nay, nàng lại hát ra được cảm giác đó. Một nữ tử đang ai oán, si tình, còn có một loại mạnh mẽ dám làm. Tất cả đều được Đỗ Thanh Sương xưa nay vốn lạnh lùng, hiện giờ lại có thể cảm nhận được.

Trong lúc này, nàng đang thầm hận người phụ bạc “Y tiền quá liễu cự ước, thậm đương sơ trám ngã. Thâu tiền vân hoàn” thì ở bên ngoài, thị nữ nhẹ giọng bẩm báo:

- Cô nương, Trần Tam công tử đã đến.

Trên đời này Trần công tử có rất nhiều. Trần Tam công tử cũng có không ít. Nhưng có thể để cho bọn thị nữ bẩm báo lúc này thì chỉ có một.

- Cuối cùng cũng đã đến...

Tim của Đỗ Thanh Sương nhất thời đập nhanh hơn, một hồi lâu sau mới bình tĩnh lại nói:

- Mời công tử vào đi...

Nói xong nàng liền hối hận, làm sao mới đây đã quên rồi? Trước nhất phải “Hương các thâm quan” không cho hắn tiến vào khuê phòng. Nhưng đã ra tới miệng thì làm sao sửa kịp, chỉ có thể như vậy. Nếu như hắn vào phòng thì làm sao bây giờ?

Từ trong bài hát chính là “Đãi y yếu, vũ vân thể vũ, triền tú khâm, bất dữ đồng hoan”. Nói đơn giản chính là không cho hắn chui vào trong chăn của mình. Dùng việc này bắt buộc đối phương phải tỉnh lại và khuất phục “Tận canh thâm, khoản khoản vấn y, kim hậu cảm canh vô đoan?” (*)

(*) Đại khái là: Chân thành hỏi y, lần sau còn có dám tự dưng tiến vào nữa không?

Mới vừa rồi Đỗ Thanh Sương còn rất có cảm xúc, gặp được người kia đến đây thì mới phát hiện ra cái này thật sự rất nhàm chán, căn bản là không có giá trị tham khảo...

Lúc Trần Khắc đi vào khuê phòng của nàng. Đỗ Thanh Sương đã khôi phục lại sự bình tĩnh trước kia, không có chút nào bối rối.

Hắn nhìn giai nhân trước mắt, chỉ thấy trên người Đỗ Thanh Sương vẫn tỏa ra khí chất thanh thuần nhưng lạnh lùng như trước. Lạnh lùng không màng tới danh lợi, dường như không có nửa điểm sương khói nhân gian. Ánh mắt nhìn về phía hắn cũng cực kỳ lạnh lùng.

Có lẽ là thiên tính của nam nhân, loại khí chất này của nàng rất hấp dẫn Trần Khác. Hắn dường như quên hết mọi việc, ánh mắt không chịu dời đi nửa bước.

Cuối cùng, Đỗ Thanh Sương cũng bị bại trận bởi sự xâm lược trong ánh mắt của hắn, hạ giọng nói:

- Đã lâu không gặp công tử.

- Ủ, đã lâu không gặp.

Trần Khác cười dài nhìn nàng nói:

- Thanh Sương, gần đây nàng vẫn khỏe chứ?

- Vẫn bình thường, không có gì tốt, cũng không có gì không tốt.

Đỗ Thanh Sương thản nhiên nói.

- Nàng không hỏi ta có khỏe không sao?

Trần Khác thu hồi vẻ tươi cười nói.

- Nhìn công tử xuân phong đắc ý.

Đỗ Thanh Sương nói:

- Đương nhiên là vô cùng tốt rồi.

- Cũng không phải vậy, hơn nửa năm nay ta cũng đã trải qua rất nhiều việc.

Trần Khác hạ giọng nói:

- Nhưng nhìn thấy nàng đang ở đây chờ ta, thì cảm thấy tất cả cũng đáng giá.

- Ai chờ người...

Đỗ Thanh Sương cúi đầu, nhỏ giọng lầm bầm.

- Chẳng lẽ ta tự mình đa tình sao?

Trần Khác trừng to mắt nói:

- Rõ ràng là có hai bộ bát đĩa mà.

- Công tử không cần nghĩ nhiều.

Về mặt Đỗ Thanh Sương oán nói:

- Đây chỉ là lời hứa hẹn một năm.

- Cũng là một lời hứa hẹn của ta.

Trần Khác bình tĩnh nhìn nàng, trong mắt hiện lên vẻ thâm tình nói.

- Công tử cũng thật sự hết lòng tuân thủ lời hứa.

Đỗ Thanh Sương đau khổ nói :

- Nói khi nào đến thì khi đó đến. Tuyệt không sớm một ngày, cũng không chậm một ngày.

Trần Khác vừa muốn mở miệng nói, đã thấy Đỗ Thanh Sương lệ rơi đầy mặt rồi. Hắn vội vàng đi lên vỗ về nhẹ nhàng vai thơm của nàng, dịu dàng nói :

- Thanh Sương, không phải ta đã tới rồi sao?

Đỗ Thanh Sương có chút run rẩy, muốn thoát khỏi tay của hắn nhưng lại không được. Ngược lại còn bị Trần Khác giữ chặt lại.

- Ai bắt nạt nàng vậy?

Trần Khác lại hỏi.

Thanh Sương lắc đầu, đột nhiên nâng trán lên. Đôi mắt đang khóc như lê hoa đái vũ của nàng nhìn Trần Khác nói:

- Công tử, người phải nói thật với thiếp. Ở trong lòng người, có phải không có chút tình cảm nào với Thanh Sương. Chỉ xem thiếp trở thành một... kỹ nữ?

Trần Khác vừa muốn mở miệng, lại bị nàng dùng ngón tay lạnh lẽo đè môi lại, thấp giọng nói:

- Van cầu người đừng gạt thiếp, thiếp chỉ muốn nghe lời nói thật.

Trong lòng Trần Khác bị giật mình. Hắn thở dài đi đến bên ngoài cửa sổ, hít một hơi khí lạnh, sau đó mới chậm rãi xoay người lại nói:

- Thanh Sương, ta không phải là người tốt. Phải nói ta chính là một tên phiêu dân.

Xong lại tự cười giễu nói :

- Từ lần đầu tiên gặp nàng, ta đã động tâm rồi. Ta nghĩ phải chinh phục được nàng. Nàng có biết, đối với nam nhân mà nói, nữ nhân càng lạnh nhạt bằng sơn, càng khó tiếp cận lại càng có khoái cảm chinh phục.

- ...

Đỗ Thanh Sương dùng sức cắn môi dưới khiến cho nó trắng bệch. Nghe hắn tiếp tục nói:

- Cho nên cho dù là bài từ kia, hay là sau này lại lật mềm buộc chặt. Đều là thủ đoạn ta tiếp cận nàng. Sau này ta lại phát hiện, nàng đối với âm nhạc có sự si mê rất nhiệt tình, liền dùng nhạc tự sáng tác hấp dẫn nàng. Nàng quả nhiên mắc câu tựa như thiêu thân lao vào lửa, làm việc nghĩa không chùn bước.

- Công tử xem thiếp là con mồi khó có thể bắt được.

Đôi mắt đen trống rỗng của Đỗ Thanh Sương nói:

- Đáng tiếc, công tử trăm phương ngàn kế. Sau này lại phát hiện chiếm được ta dễ dàng như vậy. Cho nên hứng thú liền giảm đi, không lộ diện nữa, đúng không?

- Sai rồi.

Trần Khác thở dài nói:

- Thanh Sương, mặc dù ta là một tên lừa đảo. Nhưng cũng không đến mức ác ôn. Thật ra ta vẫn rất mâu thuẫn. Ta có thể cảm nhận được sự nhiệt tình yêu âm nhạc của nàng. Nàng tuy rằng ở chốn mua vui, nhưng thể xác và tinh thần đều thuần khiết hơn so với bất cứ ai. Nhưng ý nghĩ xấu xa khi làm vậy bản nàng lúc ban đầu của ta, cũng khiến cho tâm hồn chính mình bị ô nhiễm. Ta thật ra đã thay đổi kế hoạch, muốn để mối quan hệ tri âm tốt này giữ được vững vàng.

- ...

Đỗ Thanh Sương nhìn Trần Khác , trong mắt có chút tức giận. Nghe hắn tiếp tục nói:

- Thật ra đêm hôm đó, ta chỉ là muốn đến đây tá túc một đêm. Được rồi, ta lại xấu xa rồi. Ta muốn đem nàng ra yếm hộ, che dấu hành tung đêm đó của ta...

Đỗ Thanh Sương trợn to đôi mắt xinh đẹp. Nàng hồi tưởng lại việc đêm hôm đó, cuối cùng vì sao lại xảy ra việc kia. Không ngờ tới, chỉ là do Trần Khác muốn lấy mình ra yếm hộ. Nàng không khỏi đau khổ nói:

- Tá túc thì tá túc đi, tại sao người lại động tay động chân?

- Van xin nàng.

Trần Khác ngưỡng ngừng cười nói:

- Ta là một nam nhân khỏe mạnh, nàng cũng biết đó...

- Nói điểm chính đi.

Hai má Đỗ Thanh Sương ửng hồng nói.

- Trọng điểm chính là, ta đã đánh giá cao ý chí của mình. Cô nam quả nữ sống chung một phòng...

Trần Khác nói:

- Đêm đó ánh trăng thật đẹp, nàng lại rất mê người. Nếu ta không kích động thì đã có vấn đề rồi.

- Nếu đêm đó trời mưa thì được rồi?

Đỗ Thanh Sương đau khổ nói:

- Hóa ra chỉ do một lần kích động...

Ý thức được thần sắc của mình có chút không đúng, nàng cười lớn nói:

- Nói rõ ràng cũng tốt, dù sao thiếp cũng không cần công tử phụ trách.

Nàng chỉ vào bên cạnh bàn nói:

- Mau ngồi xuống đi, đồ ăn đều đã nguội lạnh rồi.

Nói xong liền châm một chén rượu, kính Trần Khác nói:

- Chúc mừng công tử thi đỗ, Thanh Sương trước tiên xin uống cạn một ly.

Nói xong liền ngửa cổ uống cạn ly rượu.

Nàng lại rót rượu tiếp, nhưng lại bị Trần Khác giữ tay lại nói:

- Nàng không phải là không thể uống được rượu sao?

- Bỏ tay ra!

Đỗ Thanh Sương lạnh lùng nhìn hắn nói:

- Nửa năm qua, thiếp đều uống rượu đã thành thói quen.

- Thanh Sương.

Trần Khác nắm tay nàng. Đỗ Thanh Sương lại vội vàng giựt tay lại, hắn bình tĩnh nhìn nàng nói:

- Nàng có biết vì sao hơn nửa năm nay chúng ta không gặp nhau không?

- Vì sao?

Đỗ Thanh Sương cảm tức nhìn hắn nói.

- Bởi vì cảm thấy có lỗi.

Trần Khác hôm nay so với Trần Khác năm ngoái thì đã lão luyện hơn nhiều. Hắn nắm cánh tay thon mềm của Đỗ Thanh Sương, hai mắt đầy hối tiếc nói:

- Ta nhất thời kích động, hủy đi giao tình giữa ta và nàng. Thật sự là không thể tha thứ cho việc mình đã khinh nhờn tiên tử trong lòng. Sự hối lỗi làm cho ta thật lâu không dám đối mặt với nàng lần nữa. Nàng có biết không? Nàng đối với nam nhân có lực hấp dẫn trí mạng. Ta có thể khẳng định không nâng niu nàng chính là một tội đó...

Lời tâm tình đôi khi là lời nói thật, cũng đôi khi là lời nói dối. Nhưng giống nhau đều làm cho đối phương ngọt ngào.

Nhưng nghe lời nói của Trần Khác, Đỗ Thanh Sương lại phát hiện lòng mình không có nguội lạnh đi. Giựt giựt tay về không được, nàng đành phải tùy ý để hắn nắm, buồn bã nói:

- Vậy vì sao công tử còn muốn đến đây?

- Bởi vì ta biết, nếu như hôm nay không đến. Thì ta sẽ vĩnh viễn mất đi Thanh Sương...

Trần Khác được một tắc lại muốn tiến thêm một thước, cầm luôn tay còn lại của nàng.

247. Quyển 5 - Chương 269-272: Đêm Không Ngủ

- Công tử lại không sợ cảm thấy có lỗi nữa sao?

Đỗ Thanh Sương giễu cợt nói.

- Bởi vì đã không còn cảm thấy có lỗi nữa rồi.

Trần Khác áp sát vào, thanh âm trầm thấp nói:

- Thời gian giống như một cây đao sắc bén, đã loại bỏ hết những ý tưởng dơ bẩn đi. Nó còn giống như một cái lưới tinh lọc, những gì đã lắng đọng xuống dưới thì không cách nào vớt bỏ đi được. Thanh Sương, ta loại bỏ chính là vô sỉ, hư vinh, dục vọng với nàng. Đối với tình cảm dành cho nàng thì lại lắng đọng xuống dưới...

- Không phải công tử nói chỉ là một lần kích động thôi sao?

Đỗ Thanh Sương cắn chặt môi, mặt đỏ bừng nói.

- Mỗi một chuyện lúc bắt đầu thì chúng ta đều không thể dự đoán được kết cục. Bất luận mọi biến hóa đều khiến nó phát sinh sự thay đổi. Nếu không có một lần đó, ta cũng không dám hy vọng có thể nhúng chàm Thanh Sương. Nhưng nếu như ta đã đi trên con đường này, chúng ta không chỉ làm một đôi tri âm, còn có thể làm một đôi tiên lữ một đời. Đây thực sự là tâm nguyên của tiểu sinh, không biết Thanh Sương có đoái thương không.

- Thanh Sương cũng không phải tiên tử. Thanh Sương chỉ là một gốc cây cỏ hèn hạ trong hồng trần.

Thân thể mềm mại của Đỗ Thanh Sương bị những lời tâm tình nóng bỏng của Trần Khác làm cho dần dần ấm áp lại. Hai tròng mắt của nàng như muốn rơi lệ nói:

- Công tử quá đề cao thiếp rồi, Thanh Sương không đảm đương nổi.

- Ta không hề đề cao nàng, mà là nàng quá coi thường mình. Nàng quá để ý mọi việc. Thật ra nàng là một nữ tử cơ khổ, rơi vào hồng trần, không thể tự chủ được, mặc cho người khác định đoạt. Chân chính thể hiện nàng là người như thế nào chính là thời điểm nàng ở đây, giữ sự trong sạch tự cao, giữ gìn trinh tiết. Điều đó đã nói lên hết thấy mọi việc.

Nói xong, Trần Khác nhẹ nhàng giữ vòng eo nhỏ nhắn của Đỗ Thanh Sương lại, dịu dàng nói:

- Thanh Sương, nàng là một cô gái tốt nên được mọi người thương tiếc. Để ta theo đuổi nàng thêm một lần nữa đi.

- Công tử đã quá lời rồi.

Đỗ Thanh Sương vốn đã bị những lời tâm tình của hắn làm cho say mê rồi. Nhưng nghe đến câu nói sau cùng của hắn, lại nhẹ nhàng và khéo léo né người ra ngoài, cười nói:

- Lần này Thanh Sương đã có kinh nghiệm, không phải có thể dễ dàng tới tay như vậy.

- Nói như vậy là ta tự mua dây buộc mình rồi hả?

Trần Khác gãi đầu, cười ha ha nói:

- Tuy nhiên, mong Thanh Sương chỉ ôi đường sáng. Tại hạ cũng không quá thành thạo việc này.

- Loại chuyện này, Thanh Sương cũng không thành thạo đâu.

Đỗ Thanh Sương một tay che miệng cười nói:

- Phải xem thành ý của công tử thế nào.

- Được rồi, bắt đầu từ ngày mai. Cứ có buổi biểu diễn của nàng. Ta nhất định sẽ cho người tặng hoa.

Trần Khác cười nói.

- Công tử không sợ người khác biết sao?

Đỗ Thanh Sương lưu chuyển đôi mắt đẹp nói.

- Ta chính là muốn cho bọn họ biết.

Trần Khác cất tiếng cười to nói :

- Đỗ Thanh Sương là người của Trần Tam Lang. Ai cũng đừng mong đoạt được !

Mặc dù Trần Khác rất muốn hôn lên khuôn mặt của nàng, nhưng hắn lại mạnh miệng nói khoác. Dùng cơm chiều xong, lại nói thêm một lát, nói chuyện xong đành phải rời đi. Bất quá đối với nơi thành Biện Kinh không có đêm này mà nói, ngày hôm nay vẫn thật sự còn rất sớm...

Tối nay, trong thành Biện Kinh, các tửu lâu đều bị các sĩ tử khoa này chiếm lấy. Nhóm người này đều bị vây giữa những nữ tử đầy thanh xuân, động lòng. Cuối cùng sau một hành trình dài, bất kể là thi đậu hay thi rớt đều tới chung một nơi. Hôm nay có kết quả, giá trị của những sĩ tử đoạt giải này đã tăng lên gấp trăm lần, cần phải khoe với mọi người. Còn những người thi rớt bằng vàng thì uể oải vô cùng. Tương phản to lớn khiến cho bọn họ phải đi tìm người khác phái an ủi. Vì thế tình hình kinh doanh trong tửu lâu, kỹ viện đều rất náo nhiệt, quang cảnh nghênh đón khách nhân bận rộn.

Cũng may thành Biện Kinh này vô cùng phong lưu, đâu chỉ có một ngàn nơi trăng hoa? Chu Tước môn ở phía đông ngõ Mạch Kiệt, ở phía Tây ngõ Sát Trư; Trạng Nguyên lâu ở bên ngoài Bảo Khang phố; Cự Tào môn ở bên ngoài Tả Nhai phố, Ngưu Hành phố, Mã Hành phố, Liêu Nhi Thị Đông, Tây Kê ngõ còn có Tiền Chi Đào Hoa động ở trước Cảnh Đức Tự, xa hơn là sau ngõ Chi Khương Hành. Tất cả đều là những nơi trăng hoa nổi danh trong kinh. Trong lúc oanh oanh yến yến đâu chỉ mấy vạn? Cũng không đếm được có bao nhiêu u phương, ngõ nhỏ, yên quán ca lâu, vô cùng vô tận... Trải rộng mỗi nơi bên trong thành Biện Kinh.

Ngoài trừ những quán chỉ có riêng kỹ nữ, tửu lâu cũng là nơi hoạt động chủ yếu của kỹ nữ. Trước cửa lớn của các khách sạn trong kinh thành đều treo màu sắc rực rỡ chúc mừng. Màn đêm buông xuống, ánh đèn rực rỡ sáng lên. Ánh đèn huỳnh hoàng từ trên xuống dưới cùng chiếu sáng. Thường xuyên có mấy trăm danh kỹ đứng dựa vào lan can, nhìn các nàng uyển chuyển giống như thần tiên, đưa tay chỉnh lại dung nhan, sống mắt lưu chuyển, cười khanh khách khéo léo, chờ đợi khách nhân uống rượu gọi tên.

Còn có những kỹ nữ hạ đẳng, từ trước đến nay không cần gọi tên, tự đi vào tiến cử với khách nhân trước, trước tiên hát vài khúc rồi cùng ngồi uống rượu, càng nhiều vô số kể.

Khoa trường nhất chính là, ngay cả Hoàng Thành Tuyên Đức lâu... Tương đương với bây giờ, những du học sinh bên Tây về đi làm kỹ nữ, giờ phút này cũng đang ở mở tiệc vui vẻ Bất Dạ Thiên (ngày không đêm).

Một hồi lại một hồi, một đoạn lại một đoạn, từ Tần tửu lâu thanh âm cười đùa mua vui trong miệng truyền ra. Tiếng cười vui của người dân, tiếng đàn sáo, âm thanh uống rượu sảng khoái. Không ngờ lại truyền qua bầu trời đêm, truyền vào thâm cung, truyền đến bên tai hoàng thượng.

Vừa mới ngồi điều tức, làm long thể Hoàng thượng bình phục không ít. Mà việc ăn đàn được khiến cho Triệu Trinh luôn cảm thấy khô nóng, bởi vậy Triệu Trinh luôn thích tản bộ trong cung lúc ban đêm. Triệu Trinh cảm thấy gió kia lạnh nhưng có thể khiến người tỉnh táo, cũng có thể khiến người bình tĩnh.

Lúc này, Triệu Trinh đi đến trước cửa ngân đài, nghe được tiếng nhạc truyền đến, không kìm được hỏi:

- Đây là nơi nào đang mua vui vậy?

- Theo lão nô biết.

Hồ Ngôn Đoái nhẹ giọng đáp:

- Đây là âm thanh mua vui của tửu lâu dân gian.

- Ha ha, gọi những kỹ quán bên ngoài hoàng cung đến đây.

Triệu Trinh cười rộ lên nói.

- Ngày mai nô tài sẽ nói với phủ Khai Phong diệt trừ bọn họ.

Hồ Ngôn Đoái hạ giọng nói.

- Tại sao phải diệt trừ?

Triệu Trinh lắc đầu nói:

- Bọn họ cũng không làm phiền quả nhân. Hơn nữa, còn có thể khiến thâm cung vắng ngắt này có chút cảm giác náo nhiệt.

Xong lại chỉ ngón dài nói:

- Đi lên đó xem một chút, nhìn một chút cảnh tượng ngoài cung như thế nào.

- Hoàng thượng, ban đêm rất lạnh.

Hồ Ngôn Đoái nói.

- Đưa áo choàng cho quả nhân là được.

Hoàng thượng vẫn kiên trì đi lên ngân đài, liền thấy được đêm Biện Kinh đèn đuốc sáng trưng. Tưởng tượng sự sống về đêm muôn màu muôn vẻ của các con dân, trong lòng Triệu Trinh không khỏi cảm thán mình ở trong thâm cung vắng ngắt, hâm mộ những việc náo nhiệt bên ngoài. Nhưng chung quy Triệu Trinh vẫn không phải là một vị vua phong lưu mất nước, không làm ra việc ‘đêm xuất cung đến cửa tìm danh kỹ’.

Với vị Hoàng thượng này mà nói, đối với sự phồn hoa phía bên ngoài Hoàng cung, cũng chỉ có thể hâm mộ... và tự hào.

- Có đôi lúc, lão nô cảm thấy Hoàng thượng thật oan khuất.

Hồ Ngôn Đoái cũng cảm khái nói:

- Các triều đại đổi thay, đều là toàn bộ người trong thiên hạ hâm mộ Hoàng đế mỗi đêm ca múa. Nào có ai như người vậy? Hoàng đế lại đi hâm mộ cuộc sống của dân chúng...

- Lão Hồ à.

Triệu Trinh vỗ lên vai của Hồ Ngôn Đoái, cười nói:

- Hoàng đế và dân chúng, làm gì có lúc nào cũng sung sướng? Người xem những hiền quân từ xưa đến nay, đều phải kham khổ tự giữ lấy mình. Như vậy mới có thể gánh vác được việc thiên hạ, mới có thể khiến dân chúng thiên hạ được hưởng dân sinh. Ngược lại, nếu Hoàng đế chỉ biết chính mình hưởng thụ, để cho người trong thiên hạ phụng dưỡng. Dân chúng ăn không no, thì lúc đó làm gì có việc sung sướng đáng nói? Người nói quả nhân làm sao có thể cười vui được? Sao bằng cả thiên hạ này cùng nhau vui mừng được?

- Ôi, Hoàng thượng, người quả thật rất ủy khuất.

Đôi mắt Hồ Ngôn Đoái ươn ướt nói.

- Không ủy khuất.

Triệu Trinh hiềm khi được vui sướng, cười nói:

- Người xem thành Biện Kinh phồn hoa này, vạn dân sung sướng bao nhiêu thì quả nhân sẽ được bấy nhiêu sung sướng!

Đáng tiếc là Hoàng thượng không được nhìn thấy những phong cảnh mỹ lệ, kiều diễm xinh đẹp của thành Biện Kinh...

Thành Biện Kinh nổi danh nhất chính là các nữ tử, nổi tiếng nhất chính là các danh kỹ, cũng không phải những kỹ nữ ồn ào huyên náo trong quán. Bên trên mặt sông thịnh vượng mới có thể tìm được các hoa thơ.

Nhất là trên sông Biện, từ cầu Kim Lương đến cầu Châu. Lại kéo dài đến cầu Tướng Quốc Tự, vùng sông quanh co khúc khuỷu nhưng lại thành một vùng Thủy Môn, một nhà lại sát một nhà. Đó là nơi ở của những danh kỹ Biện Lương xinh đẹp vô cùng.

Ở đó những danh kỹ này gọi là hà phòng, cũng xưng là Hà lâu. Phượng Các, Loan Lâu đều có cấu trúc cực kỳ tinh xảo hoa lệ, bức tranh hòa điệu lan, trướng treo cửa bằng tơ lụa. Ban đêm đèn dầu thấp sáng lại được mặt nước phản chiếu, rực rỡ mê ảo như chốn tiên cảnh. Vùng Hà lâu nổi danh này có mấy chục nhà, mỗi nhà đều có một vị hoặc vài vị tiểu thư xuất sắc vô cùng.

Trong đó, danh tiếng nhất có hơn mười nhà. Chủ nhân đều là danh kỹ sắc nghệ song toàn, tài nghệ trấn áp cả những kỹ nữ hoa thơm cỏ lạ. Cho dù người là vương tôn công tử, nhà quyền quý, muốn đến thăm cũng phải hẹn trước. Còn phải xem tâm tình của các danh kỹ như thế nào.

Tuy nhiên, phần lớn thường là nhóm danh kỹ này chủ động mời đón. Trước mắt thấy tháng sau sẽ mở Hoa bả, cho dù danh kỹ bình thường có danh khí lớn như thế nào, cũng không dám phớt lờ đại hội Hoa bả này. Tất cả đều ra một cái giá, gửi phần lớn thiệp mời, đem những Vương tôn danh chấn kinh thành, bụng đầy kinh văn, những kim chủ bạc triệu, tất cả đều được mời đến yến hội của mình.

Tựa như Trần Khác vừa có danh vừa có tiền, lại có tài, đương nhiên trở thành bánh trái thơm ngon trong mắt các danh kỹ. Vào ban ngày, các nàng đều giống như Khởi Mị Nhi vậy, tự mình đến mời hân. Nhưng đêm nay Trần Khác phải phớt lờ với Đỗ Thanh Sương, bởi vậy nhịn đau từ chối tất cả.

Ai ngờ lúc này mới đến giờ hội mà hân đã bị đuổi đi. Về nhà ngủ thì quá sớm, suy nghĩ một chút, buổi chiều Lý Giản đã mời mình đi dự tiệc cổ động, nhưng bị mình cự tuyệt, sau đó còn chửi mình trọng sắc khinh bạn. Trần Khác liền cho xe ngựa hướng về phía sông Biện đến Thính Văn hiên. Nơi đó là Tích Hoa lâu.

Lúc Trần Khác đến, yến hội đã bắt đầu được hơn phân nửa. Hân đưa ra thiệp mời, hai Lục sự vội vàng mời hân đi vào.

Cái gọi là Lục sự, vốn là tên chính thức của chức tổng chương quỹ ghi chép sổ sách lục văn. Bởi vậy, quản lý tửu lệnh khi uống rượu cũng gọi là 'Lục sự'. Nguyên nhân là do kỹ nữ bồi rượu thường phụ trách giám rượu. Dần dần 'Lục sự' này liền biến thành danh xưng nhã nhặn của kỹ nữ. Làm cho khi xưng hô lẫn nhau, cũng bớt đi được nhiều sự xấu hổ.

Sau khi đi vòng qua bình phong, liền thấy trong thính đường vô cùng náo nhiệt. Bốn bàn vuông được xếp gọn trong thính đường không được lớn. Trên bàn đầy món ngon rượu ngon. Bên cạnh bàn ngồi đầy những hào khách đến đây cổ vũ, bên cạnh mỗi người đều có một kỹ nữ bồi rượu, còn có vũ đạo, kịch ca múa, đàn hát, không khí rất náo nhiệt.

Nói thật ra, tràng diện này nhìn thì náo nhiệt, nhưng đẳng cấp lại không cao. Tuy nhiên đó cũng là bình thường, ở đây đứng đầu chính là Hồng tử, quan hệ căn cơ của nàng với cái đại quan trong kinh thành vẫn còn thấp. Cho nên khách nhân được mời tới chủ yếu chính là các thương nhân.

Cho nên vừa thấy Trần Khác đến đây, Cổ Tích Tích và tất cả khách nhân đều cảm thấy thụ sủng nhược kinh, tất cả đều đứng dậy chào đón. Lý Giản ngồi ở chủ vị, mặt mày hồng hào nói:

- Thế nào, ta nói đúng không. Trần tướng công nhất định sẽ tới mà! Giao tình giữa chúng ta rất tốt.

Nói xong kéo mạnh hân ngồi lên ghế trên.

- Đồ thì có thể ăn bấy, lời thì không thể nói bấy.

Trần Khác khiêm tốn một phen, liền ngồi xuống bên cạnh Lý Giản cười nói:

- Tướng công là cách xưng hô của những người quan to.

- Ôi, lần này người đậu Tiến sĩ, sớm muộn gì cũng làm Tướng công thôi.

Lý Giản cũng chẳng để ý cười nói:

- Hiện tại xưng hô sớm một chút cũng không phải là quá đúng không??

- Người nằm mơ đi, đừng có hại ta.

Trần Khắc trừng mắt nhìn gã một cái nói:

- Đừng nói tướng công, ta hiện tại đến cả Tiến sĩ cũng không phải.
- Đều như nhau, đều như nhau.

Lý Giản vỗ mông ngựa, ngượng ngập cười. Cố Tích Tích bên cạnh vội vàng hòa giải cho gã nói:

- Quy củ của quan trường đúng là có rất nhiều. Đại nhân cũng phải suy nghĩ cho công tử a.

Xong lại cười cười nói:

- Ví dụ hoa lâu trên sông Biện này, ngày sau chỉ đến ngày lễ tết công tử mới có thể đến một chút.
- Làm sao bình thường lại không cho đến?

Lý Giản lấy làm lạ nói:

- Ta thấy đám sĩ tử kia giống như hận không thể được ở luôn trong thanh lâu?
- Sĩ tử là sĩ tử, tiến sĩ là tiến sĩ.

Cố Tích Tích giải thích nói:

- Đại Tổng triều không cấm sĩ tử vào thanh lâu. Nhưng sau khi lên làm quan thì không thể nào tùy tiện. Quan viên triều đình liên quan đến thể diện quốc gia, đương nhiên là cấm tới thanh lâu.

Nàng nũng nịu rót rượu cho Trần Khắc nói:

- Tuy nhiên, tết Nguyên Đán thì ngoại lệ. Đám quan viên cũng phải nghỉ ngơi nha.
- Cũng không chính xác lắm.

Lý Giản không cho là đúng nói:

- Khi ta ở Thành Đô, thấy đám quan lại ra vào kỹ viện so với nha môn còn chịu khó hơn.
- Đất Thục là nơi trời cao Hoàng đế xa, làm sao có thể giống với chốn dưới chân thiên tử này?

Trần Khắc cười nói:

- Nói vậy tiểu quan ở kinh thành thì phải kham khổ sao?
- Tuy nhiên cũng may công tử vừa đoạt giải thì đã ra ngoài rồi.

Cố Tích Tích an ủi hần nói:

- Quan viên ở các địa phương, trong yến hội có thể gọi Lục sự trợ hứng. Ngự Sử cũng không xen vào.
- Làm sao có thể so sánh được với thành Biện Kinh?

Lý Giản cũng không cho là đúng nói:

- Ta xem làm quan như vậy cũng không quá vui vẻ.
- Đại quan nhân nói đùa rồi.

Cố Tích Tích cười nói :

- Quan viên Đại Tổng triều ta lương bổng nhiều. Quan viên cho dù không thể đến thanh lâu, cũng có thể nuôi cơ thiếp trong nhà mà. Trong kinh này, có vị đại nhân nào mà không có một đoàn nhạc nữ ở trong nhà? Nói về bộ dáng tài tình, nhân vật phong lưu, cũng không kém chút nào so với hoa lâu.

Trần Khắc gật gật đầu tỏ vẻ đồng ý. Hần ở trong nhà Âu Dương Tu nhìn thấy ca kỹ, tố chất cao hơn nơi này không ít.

Trong khi mấy người đang nói chuyện, đại thương nhân Hầu Nghĩa lại đây mời rượu. Lý Giản thật ra chỉ là một tiểu cổ đông, nhưng người ta là chủ của cả một sản nghiệp, luận về của cải, luận về lực ảnh hưởng thì Lý Giản không thể so với y. Cho nên hôm này Hầu nghĩa tới đây có nghĩa là đã nhìn vào mặt mũi của hần.

Tuy nhiên có thể nhìn ra, Hầu viên ngoại thực sự rất coi trọng Trần Khác, còn muốn hơn Lý Giản nhiều lắm. Y bưng rượu cười chân thành với Trần Khác, biểu đạt sự chúc mừng nhiệt tình nhất.

- Những ngày nay Viên ngoại chắc cũng không tốt lắm a.

Trần Khác cảm thấy y có chuyện muốn nói, liền cho kỹ nữ bên cạnh đứng dậy. Mời Hầu Nghĩa ngồi xuống một bên nói:

- Cần ta giúp đỡ việc gì, người cứ việc nói.

- Đúng là không có gì giấu diếm được công tử.

Hầu Nghĩa cười khổ nói:

- Ai nói tại hạ làm sao lại xui xẻo như vậy đây?

Hầu Nghĩa có sản nghiệp mậu thương ở biên giới rất lớn. Y và người của Nhất Tứ Nhạc Nghiệp kết giao, cũng vì vậy mà hiệu buôn của y hàng năm vận chuyển một số lượng lớn vật tư đến Tây Thù, thông qua các con đường bán cho người Tây Hạ. Sau đó lại thu mua muối thanh và ngựa mang về Biện Kinh buôn bán. Hai thứ này đều là bảo bối, ngựa thì đương nhiên là khỏi phải nói rồi, còn muối thanh là đặc sản của Hà Sáo. Mùi vị của muối này gần giống với muối ăn kiếp trước của Trần Khác. Ở thời đại này, muối vừa thô vừa đắng, cho nên muối ngon như vậy đương nhiên sẽ được các nhà giàu hoan nghênh, còn có thể xem như là tiền lưu thông.

Hầu Nghĩa ở giữa buôn qua bán lại phát tài lớn, trở thành một siêu cấp thương buôn trong Tổng triều. Nhưng năm nay, việc buôn bán của y bỗng nhiên phải ngừng lại... Bởi vì triều đình cắt đứt quan hệ qua lại với tất cả các thành thị của Tây Hạ.

Nguyên nhân gây ra sự kiện này phải nói đến tên Tư Mã Quang. Lúc lễ mừng năm mới ấy, cả nhà Âu Dương Tu quây quần xong, những người có danh tiếng lớn đều tụ hội. Có người liền hỏi, làm sao mà Tư Mã Quang lại không có mặt ở đây?

Có thể khẳng định mà nói, nếu Tư Mã Quang lúc đó ở kinh thành thì Âu Dương Tu nhất định phải mời gã đó. Bởi vì nhân duyên của Tư Mã Quang rất tốt... Hơn nữa thanh danh cũng rất cao, còn cao hơn cả thanh danh của Vương An Thạch. Không có biên pháp, người ta đã sớm nổi danh từ lâu rồi. Bấy tuổi đập vại đã dương danh thiên hạ, trở thành thần đồng được mọi người truyền tụng, lúc đó Vương An Thạch chỉ có năm tuổi. Chính mà một tiểu tử còn mặc quần yếm đi tiểu lung tung.

Hơn nữa, gã cũng không phải là cái loại thánh hiền cổ quái. Lời nói và việc làm của gã tuyệt đối có thể nói là mẫu mực của các sĩ phu. Không giống như Vương An Thạch không nói lý, không thông tình đạt lý.

Nhưng lúc này Tư Mã Quang không ở kinh thành, gã đang ở biên cương. Lại nói tiếp, đây cũng là một việc chưa xót, tuyệt đối không phù hợp với con đường làm quan đã được trù tính sẵn của Quang Quang ca. Cha của gã là Tư Mã Trì, đứng đầu Ngự Sử, là quan lại cao cấp Tam Ti Phó Sử. Con đường làm quan của Tư Mã Quang so với người khác đương nhiên là thuận lợi hơn nhiều.

Hơn nữa, quả thật gã cũng không chịu thua kém. Khi bảy tuổi đã nghiêm nghị như người lớn, yêu thích giảng văn “Tả thị xuân thu”. Thường giảng cho người nhà nội dung chính. Tất nhiên là thích sách đến nỗi không biết đói khát, không biết nóng lạnh... Người ta bảy tuổi đã có thể giảng “Xuân thu” cho người trong nhà rồi. Trần Khác mười tuổi dưới hình thức gian dối mới có thể chỉ cho người nhà đầu cơ vào quán ăn. Quả thật người so với người thì tức chết.

Có tài nhưng thành đạt muộn bình thường đều là rất chuyên tâm. Còn chân chính là ngư nhân tất nhiên là ngư từ đầu đến đuôi. Quang Quang ca là một ngư nhân như vậy, hai mươi tuổi đã đậu Tiến sĩ. Mọi người đều biết rõ, con đường làm quan của gã đã được dọn sẵn. Hơn nữa thường thường là người bình thường không thể nhìn ra được.

Khi Quang Quang ca đậu tiến sĩ còn thuộc hạng cao, hơn nữa còn là một cái mầm giống tốt. Các đồng sự của cha gã, các lão lãnh đạo cực kỳ coi trọng gã. Muốn ngoại lệ cho gã làm Phụng Lễ Lang trong kinh thành... Đây là một sự ưu ái cực kỳ, bởi vì thời Tống có điều lệ, sau khi đậu tiến sĩ đều phải đi ra ngoài địa phương làm việc.

Không quản người có phải là Trang Nguyên hay không, cũng phải đi xuống địa phương rèn luyện một vài năm. Cho nên đa số con đường làm quan đều là từ ngoài vào trong. Nhưng Quang Quang ca ngay từ đầu đã có thể làm trong kinh, thật sự là rất đáng ghen tị.

Nhưng gã cũng không nhận, chủ động yêu cầu đến Hàng Châu... Hàng Châu lúc này cũng không phải là thiên đường giống như đời sau, mà là thuộc một khu vực xa xôi. Lý do đưa ra rất cảm động, lão cha làm Thái Thú Hàng Châu đã bệnh rồi. Sau này gã sẽ phụng dưỡng lão phụ đến khi qua đời. Trong lúc giữ tang thì lại càng “Chấp tang luy niên, hủy tích như lễ”. Suýt nữa thì đã bởi vì bi thương quá độ mà chết.

Sau khi đã qua thời gian giữ tang, Quang Quang ca mới trở lại kinh thành nhậm chức.

Chúng ta cũng không biết nguyện vọng lúc đầu của Quang Quang ca là như thế nào. Nhưng gã quả thật đã thông qua chuyện này, thể hiện với mọi người trong thiên hạ, mình là một người “Chí hiếu”. Tại thời đại này “Không hiếu thì không phải là trung thân”, đây chính là tư cách của gã. Vả lại gã cũng không phải là người đầu tiên làm như vậy, hai mươi năm trước, Bao Chửng làm còn hoàn hảo hơn so với gã. Người ta thi đậu tiến sĩ nhưng mười năm không ra làm quan chỉ vì tận hiếu, khi vừa ra làm quan thì đã một bước lên trời. Bởi vậy mới được gọi là Bao Thanh Thiên!

Cũng không biết phụ tử Quang Quang ca có học hỏi kinh nghiệm đó hay không.

Lúc sau này, gã lại biểu hiện ra một việc quan trọng cực tốt, nhưng lại không thích hợp với việc tuyên dương phẩm chất ưu tú bốn phương. Đó chính là hoàn toàn không hề gìn giữ sự trung thành với lãnh đạo. Nhưng lãnh đạo này, không phải Hoàng đế mà là Bàng Tịch.

Quang Quang ca không có vận khí tốt như lão Bao. Sau khi hồi kinh, gã cảm thấy lòng người thật dễ thay đổi. Hóa ra khi gã ra ngoài, trong quá trình chịu tang. Lão đồng sự của phụ thân gã, lão thượng cấp, người thì rời khỏi, người thì ra ngoài, tất cả đều rời khỏi kinh thành, lại không ai nắm giữ miếng bánh thơm trái ngon như gã.

Đợi cả nửa ngày, cũng chỉ được đưa ột chức tri huyện ngoài ngoài thành. Cũng may rất nhanh gã đã được trở về kinh thành, lên làm Bình Sự Đại Lý Tự... Vì vậy công tác của gã không có chút lực ảnh hưởng gì, chẳng những thế cũng không có tiền đồ gì.

Trong khoảng thời gian này, Quang Quang ca cũng rất buồn khổ. Nhưng cũng may, vận may của gã cũng đến. Lão Bàng Kinh là đồng sự của cha gã năm xưa cũng được hồi kinh, đảm nhiệm chức Xu Mật Phó Sử. Sau này lại làm đến Tể Tướng. Tư Mã Quang ngay lập tức đi bái kiến Bàng Tịch, cùng lão ôn lại những ký ức chuyện xưa của lão và Tư Mã Trì, từ nay về sau liền tôn kính và kính trọng Bàng Tịch giống như phụ thân.

Bàng Tịch rất ưa thích Quang Quang ca, đương nhiên dày công vạch kế hoạch cho gã, muốn đề cử gã đi Quán Các đảm nhiệm một chức quan trong trường học... Đây là con đường phải đi qua của quan lại cao cấp, nhưng phải có Tể Tướng phê chuẩn. Tuy nhiên hai năm sau, Bàng Tịch chính thức trở thành Tể Tướng, chuyện thứ nhất chính là đề bạt Quang Quang ca. Từ đó Quang Quang ca như điều gặp gió, lên làm Thừa Sự Đại Lý Tự, cũng kiêm luôn trực giảng Quốc Tử Giám, thực quyền và tương lai cùng phát triển.

Nhưng mà ngày vui thường ngắn ngủi. Bàng Tịch sau này đấu tranh trong cung bị thất bại. Người Tây Hạ và Liêu quốc lại kết minh, muốn mưu đồ Đại Tống. Hoàng thượng sợ hãi cho nên phái Bàng Tịch đi Tây Bắc phòng Tây Hạ.

Bàng Tịch không nỡ bỏ Quang Quang ca, muốn dẫn gã cùng đi tới Tây Bắc. Tư Mã Quang rất bất đắc dĩ, nhưng lại không hề biểu hiện ra ngoài chút nào. Nếu không phải gã đã viết một bài “Khổ Hàn Hành”, nói “Cổ nhân hữu vi tri kỷ tử, Chích khúng đồng cốt mai biên định”, Hoàng thượng còn thật sự tưởng rằng là gã cam lòng đi rồi.

Bất quá gã cũng biết, đây là việc thăng quan tước hành. Bao gồm cả Bàng Tịch bên trong, Phạm Trọng Yêm, Hàn Kỳ và một đám trọng thần, tất cả đều làm lên từ Tây Bắc. Tuy nhiên điều kiện tiên quyết là phải được điểm danh đến.

Sau đó tên này đã gây ra họa lớn...

Bàng Tịch dẫn Tư Mã Quang tới Tây Bắc, cũng không phải có yêu thích gì đặc biệt, mà là thật tâm thật ý muốn bồi dưỡng y, coi trọng y. Cho nên vừa tới Tịnh Châu Bàng Tịch liền bảo y độc chẩn một mặt, đi Lân Châu chỉ huy quân vụ.

Người ở thời đại này xem ra tự mình chỉ cần đọc thông kinh điển Nho gia, thì có thể nắm mọi thứ đại quyền, không gì không làm được. Tư Mã Quang bảy tuổi thì có thể giảng “Tả truyện”, tới bây giờ ba mươi mấy tuổi, kinh thư trong bụng cũng nhiều hơn người khác. Chính như vậy y cũng cho rằng mình vẫn có thể trị quốc, võ có thể an bang, chỉ là vẫn không có cơ hội phát huy.

Trời đất bao la của Tây Bắc chính là nơi hảo nam nhi tạo dựng sự nghiệp. Cuối cùng Tư Mã Quang có thể thể hiện thân thủ, tất nhiên xoắn tay áo lên thề phải làm một trận ở Lân Châu, giống như chư vị tướng công xây dựng sự nghiệp, sớm ngày tuyên ma bái tướng.

Vừa tới Lân Châu, y liền khẩn cấp đi tiền tuyến tuần tra. Khi đó hai nước Tống Hạ lấy sông Khuất Dã làm ranh giới, Hà Đông là của triều Tống, Hà Tây là của Tây Hạ. Nhưng sau khi tới tiền tuyến, Tư Mã Quang phát hiện, đến bình nguyên Hà Bắc Bạch, mấy chục dặm không có vết tích giặc cướp, cũng chính là không thấy binh Tây Hạ.

Lúc này cái đầu ních đầy tri thức đó của Quang Quang, lập tức hiện ra tin tức tương ứng — Khuất Dã Hà Tây, từng là đất ruộng của Đại Tống, sản lượng đậu rất nhiều. Sau này quân Tống vô năng, mảnh đất này bị Tây Hạ cướp lấy, thành đất chăn nuôi của người Đảng Hạng. Đồng cỏ phì nhiêu, dê bò thành đàn, quả nhiên là một chỗ bảo địa.

Hôm đó Quang Quang nhìn Khuất Dã Hà Tây rất lâu, trong lòng toan tính nhanh như bay... Nếu có thể đoạt lại vùng lãnh thổ này, chính là lập nên một kỳ công cho Đại Tống, với thân là Nho giả lập quân công bất thể, trên đời còn có chuyện nào vui hơn?

Sau khi trở về Tư Mã Quang liền viết thư kiến nghị Bàng Tịch, thừa dịp kẻ địch rời khỏi xây dựng hai tòa thành vùng phía tây sông Khuất Dã. Sau đó mộ dân lập thôn làng, giảm bớt thể cục khó khăn đó là Hà Đông lương thực đất mà phải ỷ lại Biện Kinh cung cấp. Đề nghị này rất là mê người, nhưng đối với một Bàng Tịch lấy ổn định làm chủ thì rất không hợp, cho nên lão tướng công vô cùng do dự.

Bên phía Lân Châu, không chờ được hồi báo của cấp trên, quyết định phát động một lần thử thăm dò bạo gan, cho cấp trên thêm tự tin quyết sách... Tư Mã Quang liền cùng mấy người Tri Lân Châu Võ Kham, Giám quân Hoạn quan Hoàng Đạo Nguyên, Kiểm hạt Quách Ân hợp kế, quyết định phái quân đội lấy danh nghĩa tuần biên lên qua sông, tiến tới Khuất Dã Hà Tây trinh sát tình hình địch. Nếu không có vấn đề, thì chuẩn bị xây dựng xuất trận địa trước, sau đó chờ đại quân đuổi theo.

Kết quả Hoàng Đạo Nguyên và Quách Ân khinh địch làm bừa, ở chốt tác chiến phòng ngự Đoạn Đạo bờ phía tây gặp quân Tây Hạ bao vây, toàn quân bị diệt. Hoàng Đạo Nguyên bị bắt giữ, Quách Ân không chịu đầu hàng mà tự sát. Chiến dịch này một ngàn bốn trăm người ngựa này của quân Tống, không một ai thoát về cảnh nội, một nửa bị giết, một nửa bị bắt. Trong số người đầu hàng, có một tiểu quan quân tên Lý Thanh, sau này thành nhân vật cực kỳ quan trọng giữa hai nước Tống Hạ, đương nhiên là nói sau.

Thảm bại lớn như vậy, là lần đầu từ khi hai nước Tống Hạ ngừng chiến cho tới nay. Còn thủ quân Lân Châu không có quân lệnh, loạn kỷ vọng động, tang sư nhục nước, vua dân tức giận, tất nhiên muốn điều tra tới cùng. Ngự sử Trương Bá Ngọc vâng lệnh đi tới điều tra, vừa đến Trịnh Châu liền lập tức giải trừ binh quyền của Bàng Tịch, yêu cầu lão giao ra tất cả tài liệu quân sự.

Bàng Tịch biết mình nhất định xong rồi, trong lòng tất nhiên cực kỳ trống trải. Nhưng lão biết, Tư Mã Quang tuy đánh giặc không linh động, nhưng tài hoa ở chỗ khác, tương lai nhất định có thể thành tài, hà tất phải cùng liên lụy y? Chỉ bằng giữ lại cho con cháu một đoạn thiện duyên.

Thế là đốt thư và báo cáo của Tư Mã Quang gửi đến, tự mình gánh chịu tất cả trách nhiệm.

Loại Ngự sử như Trương Bá Ngọc, chơi không lại lão quân đầu Bàng Tịch này, cuối cùng đành phán cho lão hai tội danh, chỉ huy sai lệch, che dấu tài liệu. Sau đó kiến nghị lên triều đình, Bàng Tịch đã già, nên lui ở tuyến hai. Kết quả Bàng Tịch bị giáng chức Tri Thanh Châu, đến tận giờ không khởi sắc, không lâu thì bệnh chết.

Còn Tri phủ Lâm Châu Võ Kham cũng bị đày đi Giang Châu.

Chỉ có Tư Mã Quang chẳng những không sao, còn được điều về kinh thành làm Thái thường Bác sĩ. Nhưng Quang Quang không nhận, vô cùng cảm thấy hổ thẹn, làm y liên tục dâng thư, nghiêm chỉnh yêu cầu triều đình “độc trị thần tội, xin chịu hình phạt”. Nhưng mọi người đều không tin lời nói của y, cho rằng y là thể diện, thậm chí có người nói y là “mượn cơ mua danh chuộc tiếng”, giả vờ tranh lấy mỹ danh.

Khác biệt lớn nhất của Tư Mã Quang và Vương An Thạch chính là ở chỗ “quân tử có độ”. Thấy mình ba lần dâng sớ thỉnh tội, đều không có người đáp ứng, càng không nói nhiều nữa, cho phép mặt dày trở lại kinh thành đi làm... Y đối với Bàng Tịch tất nhiên lòng mang áy náy, viết mấy phong thư cho lão, biểu thị áy náy của mình, nhưng Bàng Tịch đến chết cũng không có xem qua một chữ của y.

Trận chiến chốt tác chiến phòng ngự Đoạn Đạo, không chỉ làm bờ sông Khuất Dã thêm hơn ngàn bộ xương khô, làm một vị danh thần xuất tướng nhập tướng tuổi xế chiều khó giữ, phá hủy mộng quân công của ngôi sao hy vọng, càng làm mậu dịch biên giới giữa hai nước lắng lặng mà đứt.

Đây là một thủ đoạn trừng phạt của triều Tống với Tây Hạ, vì việc dựa vào mậu dịch của hai nước là nghiêm trọng không giống nhau. Đại Tống vật bảo thiên hoa, ngoại trừ ngựa thì cái gì cũng không thiếu. Chặt đứt chợ lẫn nhau, đơn giản chính là ăn chút muối thô, đổi thành cười lừa mà thôi. Nhưng người Tây Hạ không có lá trà, vải vóc, nồi sắt, ngay cả cơm cũng không ăn được.

Hơn nữa lúc này đây, mức độ chấp hành đặc biệt tàn nhẫn, không chỉ đóng tất cả các nơi họp chợ, còn cấm tuyệt chợ tư. Phạm là người Tây Hạ xua đuổi ngựa, bò tới khu vực biên cảnh trao đổi lương thực và vật phẩm khác, sau khi bị binh lính triều Tống bắt được, thì chém đầu răn chúng. Dưới tình hình giới nghiêm như vậy, ngoại trừ bí quá hóa liều đi buôn lậu ra, hai nước cả một chút giao dịch qua lại cũng không có.

Thương gia buôn bán biên giới lớn như Hầu Nghĩa là không thể dính vào buôn lậu. Thậm chí triều đình vừa hạ “tuyệt thị lệnh” y lập tức dừng lại tất cả mậu dịch với Tây Hạ, bằng không nhất định phải bị xử lý điển hình trong án ngược gió này.

Cho nên trận này làm y buồn bực, tóc cũng trắng đi nhiều. Thông qua tin tức tai nghe mắt thấy, y đối với đầu óc thương nghiệp của Trần Khác từ lâu đã khâm phục tới sát đất. Hôm nay đến tham gia tiệc rượu, chính là muốn gặp mặt hắn, xem thần núi này có thể chỉ ra con đường sáng không.

Hai người qua loa phân tích tình hình, Trần Khác nói:

- Ta thấy mấy năm nay, mua bán của Tây Bắc là làm không được.
- Cũng không phải sao.

Hầu Nghĩa giận dữ nói:

- Hơn nữa ta cũng thật sự không muốn mua bán với địch quốc này. Bị bắt thì bị người ta mắng là Hán gian, đổi lại ai cũng không chịu nổi.
- Vậy thì đổi nghề đi.
- Làm cả đời mua đi bán lại.

Hầu Nghĩa cười khổ nói:

- Cái khác ta thật sự là không làm được.
- Vậy thì đổi thương lộ khác.

Trần Khác nói:

- Tây Bắc không được, Đông Bắc thế nào.
- Mua bán của Liêu quốc cũng không nên làm. Năm ngoái, triều đình cấm biên quân buôn bán, lập tức việc mua bán cũng trở nên khó khăn.

Hầu Nghĩa lắc đầu nói:

- Đám Vương Bát Cao tử của Tiêu Thiên Dật, bây giờ còn chạy thẳng tới Đại Tổng ta để nhập hàng. Trong tay bọn họ có chiến mã, ngay cả chư vị tướng công đều muốn hòa đồng vui vẻ. Vừa trong vừa ngoài này, chúng ta sao đấu lại bọn chúng?

Nói xong lặng lẽ cười:

- Hơn nữa, Liêu quốc không phải là địch quốc sao? Không biết chừng ngày nào đó cũng xảy ra như vậy, ta chỉ có thể nhảy sông Kim Thủy.

Cổ Tích Tích cười hỏi:

- Làm gì phải nhảy sông Kim Thủy chứ? Sông Kim Thủy là một con sông thông tới hoàng cung.

- Ác tâm ác tâm, các tướng công không để ý sống chết của chúng ta.

Hầu Nghĩa cười nói, làm mọi người cười to một trận.

Cười xong, Trần Khác nói:

- Vậy suy nghĩ qua trên biển chưa? Gần có Nhật Bản, Cao Ly, xa có Nam Dương. Một chuyến thì đủ ông làm một năm đấy.

- Trên biển?

Thời đại này, người Tống ở đất liền vẫn có sợ hãi vô cùng đối với biển cả, luôn cảm thấy sóng biển mệnh mông nuốt chửng hết tất cả. Cho nên rất ít có thương nhân của Biện Kinh giao dịch trên biển, nhiều nhất chính là làm một gian thương trung gian. Hầu Nghĩa cũng không thể ngoại lệ, y liếm liếm môi, ngượng ngừng nói:

- Bốn cái chân, vẫn là trên đất liền vững chắc. Xuống nước, ta sợ chết đuối.

Lại cười phá lên một trận.

- Ta nói này lão Hầu.

Lý Giản cũng không nhịn được nữa, cười nói:

- Ông chần chừ như vậy, vậy thì cái gì cũng đừng làm, dù sao ăn chơi đàn điểm cả đời, cứ trôi qua như vậy đi.

- Nói vậy.

Hầu Nghĩa cười nói:

- Như vậy không tới mấy năm, ta phải quy tiên rồi.

Nói xong nhìn Trần Khác nói:

- Công tử, không có cách khác sao?

- Việc này... Trần Khác ung dung nói:

- Ta đúng là còn một thương lộ, hơn hẳn mậu dịch trên biển, độ khó và nguy hiểm phải ít hơn nhiều, tiềm lực cũng chưa từng mở phát ra.

- Ở đâu?

Hầu Nghĩa mở to mắt nói.

- Ở Tây Nam.

Trần Khác cũng không gạt y, cười nói:

- Đại quan nhân biết.

- Là Trà Mã thông tới Thổ Phiên sao?

Lý Giản nghĩ ngợi nói.

- Không phải, cái đó người chạy trốn quá nhiều, hơn nữa lợi nhuận cũng quá ít.

Trần Khác cười nói.

- Như vậy...

Lý Giản nghĩ một vòng nói:

- Chẳng lẽ là Thân Độc Đạo?

- Thông minh.

Trần Khác gật đầu cười nói.

- Thân Độc Đạo?

Hầu Nghĩa nói:

- Sao không có nghe nói qua?

- Vì chưa từng nghe nói qua, một là huynh đọc sách ít, một là huynh cách Tứ Xuyên quá xa.

Trần Khác cười nói:

- Đây chính là một thương lộ, có thể thông tới Myanmar, Ấn Độ. Ở thời Hán Đường, tính quan trọng có thể không thua gì con đường tơ lụa phía Bắc. Nhưng tới triều Tống, vì nguyên nhân hấp thụ “Đường vong bởi Hoàng Sào Nam Chiếu, mà căn họa bởi Nam Chiếu”, đối với nước Đại Lý mang thái độ coi như kẻ thù, cấm tuyệt thông cống, cắt đứt con đường thương nghiệp này, lâu ngày, lại không ngờ người Trung Nguyên không biết.

- Ý của công tử là...

Hầu Nghĩa trầm ngâm nói:

- Phải khôi phục con đường thương nghiệp này?

- Thật ra sớm đã khôi phục rồi. Thương nhân đất Thục chúng ta rất nhiều lần lén chạy con đường này. Chỉ là người Trung Nguyên các lão huynh không biết mà thôi.

Lý Giản cười nói:

- Nói trắng ra, chính là buôn lậu, nhưng nước Đại Lý vô cùng lo lắng triều đình sẽ vì vậy tiến công bọn họ, cho nên cấm rất nghiêm, do đó vẫn không có thành tựu.

- Nếu ai có thể làm nước Đại Lý mở rộng thương lộ, ta dám bảo đảm, không tới mấy năm thì có thể làm giàu ngang một nước.

Lý Giản vỗ vỗ vai Hầu Nghĩa, vẻ mặt bát giới nói:

- Suy nghĩ đi, đó chính là đi khắp nơi cũng đều là đất nước gà voi, vàng bạc, đá quý đó!

- Ủ ừ...

Hầu Nghĩa liên tục gật đầu, nhưng trong lòng tự nhủ, sao nghe không đáng tin như vậy không?

- Như vậy đi, sau khi thi đình, ta muốn xin nghỉ về quê lấy vợ, lão Hầu chi bằng đi cùng.

Trần Khác cười nói:

- Một là nể mặt tiểu đệ, hai là cũng có thể khảo sát đường đi một chút. Nếu cảm thấy không được, còn có thể xem như giải sầu.

- Được.

Cuối cùng Hầu Nghĩa động ý rồi, cười to nói:

- Đại hôn của công tử, đương nhiên ta phải tham gia náo nhiệt rồi!

Vật đổi sao dời, canh bốn trống vắng, tiệc vui các nơi Biện Kinh dần dần yên lặng. Các khách nhân hoặc kê cao gối ngủ, hoặc khoác sao về nhà chuẩn bị ngủ một giấc say tới khi mặt trời ngã về hướng tây, sau đó tiếp tục thức dậy tâm hoan hưởng lạc.

Trần Khác thuộc loại người sau, hắn tuy thích tầm hoa văn liễu, nhưng không thích ngủ trong kỹ viện, không có cảm giác nhà, hắn ngủ không được. Đây cũng là nguyên nhân quan trọng hắn chần chừ không chịu dọn ra ngoài ở.

Lúc về tới nhà, Trần Hi Lượng đã thức dậy, chuẩn bị ăn xong điểm tâm đi thượng triều. Trần Hi Lượng muốn hỏi xem hôn sự của Ngũ Lang thế nào, liền đi tiền sảnh hỏi han. Trần Hi Lượng liếc nhìn hắn nói:

- Cơ thể dù có tốt, cũng không thể hai ba ngày chơi thâu đêm.
- Nhiều nhất cũng cách ba năm ngày, nào có ba ngày hai lần.

Trần Khác đặt mông ngồi xuống, Lan Bội bây giờ đã làm di nương mang cho hắn một chén canh trần bì giải rượu.

Trần Khác nhận lấy, một hơi uống cạn, Lan Bội lại múc cho hắn một bát cháo cá, hỏi mấy câu hôn sự của Ngũ Lang. Nghe nói đã định rồi, hơn nữa khuê nữ của Vương gia còn là mỹ nữ, Trần Khác vui vẻ nói:

- Thật là đi mòn gót sắt tìm chẳng thấy, tới lúc không tốn chút sức lực nào, thì ra nhân duyên là ở đó đang chờ nó.
- Đúng vậy, cuối cùng đi khỏi tâm bệnh rồi.

Trần Hi Lượng nhìn hắn nói:

- Con đừng đi, nghe cha nói xong...

Trần Khác biết, cha lại muốn lả nhải, đứng dậy chuẩn bị chuồn đi, lại bị Trần Hi Lượng gọi lại:

- Theo thường lệ sau khi thi đậu tiến sĩ, đều có một năm nghỉ ngơi để các con đi về xử lý chuyện nhà. Con chờ thi đình xong rồi, thì nhanh chóng xin nghỉ, trở về nhanh chóng đón Tô Tiểu Muội. Đến lúc đó ta bảo Nhị Lang cũng trở về, con nhất định phải làm hôn sự của nó đàng hoàng. Được hay không được, cũng gửi ột cái tin, cứ treo như vậy chuyện sẽ thế nào?
- Vâng, vâng.

Trần Khác thuận miệng đáp lời:

- Cha mau đi đi, để ý đến muộn phải phạt bổng lộc.
- Sớm phải đi rồi.

Trần Hi Lượng nhận lấy mũ quan Lan Bội đưa, đứng lên đi ra cửa.

Tới châu viện, trong này đã ồn ào bàn tán một mảnh. Thi hội đã dán thông báo, sau khi vui mừng ngắn ngủi, tiếng tranh luận lại nổi lên. Nguyên nhân chính là Âu Dương Tu, Vương An Thạch, lấy thủ đoạn lôi đình chèn ép “Thái Học thể”, làm ột đám Cử tử tiếng tăm đều thi rớt. Loại phương thức áp đặt này, tất nhiên sẽ gây ra bàn tán sôi nổi của quan viên, hơn nữa trong đám cử nhân bị ảnh hưởng đến, không thiếu là những con cháu nhà quan tiếng tăm trong kinh, cho nên có một chút phẫn nộ, thậm chí tiếng máng chửi.

Lúc này người thu được lợi ích như Trần Hi Lượng, hiển nhiên dù cẩn thận làm người vẫn tránh không được việc đang nằm cũng trúng đạn, bị người ta châm chọc khiêu khích một trận. Phần lớn là lấy quan hệ của các con lão với Âu Dương Tư để nói chuyện, còn thâm ám chỉ thành tích của Trần Khác dựa vào gian lận mà có. Tiểu Lượng ca chính là tính khí hung bạo, lúc đó liền tóm người đó một cái, kéo lôi ra ngoài.

Âu Dương Tu và Vương An Thạch hai kẻ khởi xướng này thì càng khỏi phải nói đến, bị người ta mắng chửi tới mất mặt.

- Thái Học thể đã không có sự dài dòng cứng nhắc của văn biên ngẫu, lại văn vẻ, trôi chảy, khiến từ dùng câu đều là có ý mới, có thể thể hiện sự sáng tạo của sĩ tử, có chỗ nào không ổn? Huống hồ văn phong như vậy, trên đời tồn tại, nhưng tại sao phải một gậy đánh chết?

Chỉ nghe có quan viên thở dài.

- Mở khoa chọn trò là chọn lựa người tài trong thiên hạ cho triều đình. Túy Ông và Vương giới phủ đó lại ích kỷ cá nhân, liền vứt bỏ tuần kiệt người đời công nhận, thật là vì tư bỏ công, tùy ý làm bậy!

Lại có người tức giận nói:

- Xem công khí của quốc gia coi thành công cụ bọn họ lựa chọn môn sinh à?

- Nghe nói, lúc Túy Ông ở khóa viện, cùng các giám khảo ngâm thơ viết nhạc. Sau khi ông ấy đi, người còn lại vẫn thi hứng nồng nàn, ca hát sáng tác ra đủ mấy tập thơ hay. Lún sâu vào xướng họa như vậy, thì có bao nhiêu tâm tư đặt vào chấm bài thi, thành tích bình luận ra thật có thể đại diện cho ưu điểm khuyết điểm của thí sinh? Ta thấy không hẳn như vậy.

- Vả lại, Vương Giới Phủ đó mới ba mươi mấy tuổi thì làm chủ khảo thi hội. Người trẻ tuổi nông cạn như vậy, dựa vào cái gì đánh giá sĩ tử thiên hạ, kết quả làm sao phục chúng?

Lời vừa nói ra, gây ra một trận phụ họa:

- Đúng, chúng ta phải hạch tội y, còn có Âu Dương Vĩnh Thúc người đã tiến cử y, trả công đạo cho sĩ tử thiên hạ!

Tiếng thảo phạt trầm bổng nối tiếp nhau, mãi đến khi Âu Dương Tu đi vào châu điện, mới tạm thời dừng lại.

Nhưng mọi phiền muộn trong lòng mọi người chưa biến mất, cuối cùng có người không kìm được hỏi:

- Túy Ông, nghe nói ông ra một câu cho thi hội “Thông kỳ biến sử dân bất quỵen”. Hạ quan suy nghĩa trăm lần vẫn không có lời giải đáp, về nhà kiểm tra “kinh dịch” rõ ràng nguyên văn chính là “Thông kỳ biến sử dân bất quỵen” tại sao thêm một chữ “nhi” chứ?

- Đề thi thi hội, cố nhiên yêu cầu mỗi câu đều có xuất xứ, nhưng cũng không phải là một chữ không sai. Trong “thông kỳ biến sử dân bất quỵen” thêm một chữ “nhi” ý nghĩa không đổi. Nhưng lúc đọc giọng điệu chậm rãi hơn, đây nhịp điệu, đúng là cái đẹp của thi phú âm luật, có gì không thể? Âu Dương Tu thần nhiên đáp lại.

- Quả nhiên là Túy Ông thiên vị ngoại sinh mà!

Lập tức có người tiếp lời nói

Lời này vừa ra, liền gây nên tiếng cười trộm khúc khích. Đây cũng không phải cùng Âu Dương Tư thảo luận vấn đề văn học, mà là mượn đồng âm “ngoại sinh nhi”, ngầm châm biếm chuyện cũ ông từng tư thông cháu gái ngoại.

Đó là trong thời gian Tân chính năm Khánh Lịch, kẻ thù dùng chuyện xấu để công kích ông. Vốn là muội muội Âu Dương Tu gả cho người ta không lâu thì thủ tiết, vợ trước của người chồng đã chết đó của cô để lại một bé gái. Âu Dương Tu tội nghiệp bọn họ, liền đón bọn họ về nhà nuôi nấng. Sau khi đứa cháu gái trưởng thành, gả cho Âu Dương Thịnh cháu trai bà con xa Âu Dương thị. Nhưng cô không giữ phụ đạo tư thông với đầy tớ trong nhà, bị người ta tố cáo.

Đám người Đỗ Diễn kẻ thù của Âu Dương Tu, ý thức được đây là cơ hội tốt xử lý tốt Âu Dương Tu, liền bày mưu tính kế vu oan hãm hại. Bức cháu gái ngoại nhận tội Âu Dương Tu và mình có quan hệ, còn bắt nạt chiếm tài sản của nhà mẹ cô — chuyện có người mua ruộng nương của nhà mẹ cô, cũng dùng danh nghĩa Âu Dương Tu.

Rõ ràng đây là đấu tranh chính trị có mưu đồ, mục đích chính là đưa Âu Dương Tu vào chỗ chết. Mặc dù Quan gia không tin Âu Dương Tu có thể làm ra những chuyện đồi phong bại tục này, cũng nhiều lần hạ chỉ tỏ rõ thái độ, nhưng lời người đáng sợ, hưởng hồ đầm người Đỗ Diễn giống như chó điên không thuận theo không buông tha, đành giáng chức Âu Dương Tu tới Trừ Châu.

Đây là vết sẹo mà Âu Dương Tu cả đời không thể vạch trần, nhất thời tức giận đến mặt già nua đỏ bừng, môi không ngừng mấp má, lại có dấu hiệu trúng gió.

Đúng lúc này, chư vị tướng công lục tục tới, Hàn Kỳ lạnh lùng quét nhìn đám người một cái, tiếng như kim thạch nói:

- Đều bị giẫm phải đuôi sao? Có ý kiến thì mang lên triều đường! Sách cũng đọc vào trong cái bụng chó rồi, ở đây bịa đặt lời hăm hại, ta cũng xấu hổ thay các ngươi!

Nói xong trực tiếp nói với Ngự sử đang trực:

- Ông làm ăn cái gì vậy? Mặc cho bọn họ ồn ào như vậy sao?

- Hạ quan nói mấy lần rồi,

Ngự sử đó vội vàng cuối đầu nói:

- Nhưng vô dụng.

- Là người vô dụng, không phải Ngự sử vô dụng.

Hàn kỳ hừ lạnh một tiếng, vào phòng.

Hàn tướng công quả nhiên uy lực vô cùng, sau đó trong châu viện liền lặng ngắt như tờ, không có ai dám bịa đặt nói nữa.

Mãi tới khi tiếng chuông gõ vang, Vương An Thạch mới khoan thai chậm rãi đến. Chiều theo lệ thường đứng thành hàng, cũng không phát giác có gì dị thường.

Một quan viên cùng tuổi dáng người nhỏ gầy, mặt vàng râu đen, tướng mạo ngay ngắn bên cạnh y. Thấy Vương An Thạch tránh được một kiếp, không khỏi mỉm cười nói:

- Lại suốt đêm đọc sách rồi?

- Ủ, lúc canh ba mới chớp mắt một chút. Nhà tôi lại không gọi đúng giờ.

Vương An Thạch gật đầu, nói với người đó:

- Quân Thực, mấy cuốn sách của ông tiến cử rất hay, ta xem rất có cảm xúc. Tối nay tới nhà ta đi, chúng ta đốt đèn nói chuyện trong đêm.

- Cái này không vội.

Người được y gọi là Quân Thực chính là Tư Mã Quang, tráng chí chưa lập công, thất bại quay về, ăn không ngồi chờ là nhất định rồi, cho nên có thời gian rảnh rỗi là đúng, y nhẹ tiếng nói:

- Ông vẫn giữ vững tinh thần, đối phó ải trước mắt này đi.

- Sao rồi,

Vương An Thạch kỳ quái nói:

- Xảy ra chuyện gì rồi?

- Còn không phải là chính ông gây ra sao?

Tư Quang Mã liền dùng khoảng thời gian trước khi thượng triều này nói đơn giản chuyện lúc nãy cho y.

Vương An Thạch im lặng nghe, nhẹ nhàng gật đầu, tỏ ý biết rồi.

Lúc lâm triều, quả nhiên có Ngự sử tham tấu Âu Dương Tu và Vương An Thạch làm bậy. Nhưng Quan gia nói lấy sĩ như vậy là mình thụ ỷ, kéo trách nhiệm qua.

Lại có người mang danh sách trúng tuyển nói chuyện, chỉ ra học sinh Tăng Cửng, Trần Khắc của Âu Dương Tu cùng với thân tộc khác có thi đậu nhiều, sợ là có tiết lộ đề trước. Giám khảo làm việc thiên tư và lại có hiện tượng vi phạm kỷ luật, yêu cầu triều đình nghiêm tra.

Quan gia nói đề thi ngoại trừ thi phú là lệnh của Âu Dương Tu, còn lại đều là mình ra, mãi tới phút cuối mới công bố. Hơn nữa khoa này trọng sách luận, nhẹ thi phú. Nhưng phạm lấy sĩ, đều là dựa vào sách luận chứ không phải dựa vào thi phú, cho nên tiết lộ đề trước giờ thi như vừa nói là đúng không vững chân.

Về sự hiềm nghi với Trần Khác, Triệu Trinh nói việc này đã điều tra rõ, chính là có người nào đó vì ân oán riêng, mua chuộc binh sĩ sưu kiểm, vu oan hãm hại cho hắn. Vì thế, triều đình đổi chủ khảo, phái tư binh Hoàng thành sưu kiểm lại, để cam đoan tính công chính của khoa cử.

- Nhưng, điều tra rõ chân tướng là sau khi thi hội, giám khảo không biết rõ tình hình, tại sao dám trước khi hắn cởi bỏ hiềm nghi, thì cho phép hắn thi, còn lấy trúng hắn chứ?

Quan viên triều Tổng là sẽ không khách khí với Quan gia.

Triệu Trinh nhìn Vương An Thạch nói:

- Để Vương khanh gia giải thích vấn đề này.

- Dạ.

Vương An Thạch bước ra hàng nói:

- Trần Khác là sau khi cởi bỏ hiềm nghi, mới được vào trường thi.

- Làm sao ông chứng minh hắn cởi bỏ rồi?

- Ta bảo hắn mặc tả tại chỗ “Ngũ kinh toàn chú”.

Vương An Thạch thần nhiên nói.

- Toàn văn?

- Toàn văn.

- Sao có thể?

Quan viên không tin nói:

- Toàn bộ quyển sách một trăm ngàn chữ, cho dù là sao chép, cần thời gian bao lâu mới sao chép xong?

- Dùng bao nhiêu thời gian sao chép xong, ta không biết. Nhưng nói hắn mặc tả, dùng một ngày rưỡi, nói chính xác là mười sáu canh giờ.

Vương An Thạch thần nhiên nói:

- Chính trong Chí công đường, có ấn ký của hai mươi bảy vị giám khảo làm chứng, đã hộ tống bài thi của hắn lưu trữ Lễ bộ. Chư vị bất cứ lúc này cũng có thể mang xem xét.

- Mang đến.

Triệu Trinh phát tay, lập tức có quan viên Lễ bộ, cùng thị vệ Hoàng Thành Ti, hỏa tốc xuất cung đi lấy.

Trước khi bãi triều, bài thi lưu trữ của Trần Khác được mang đến, Quan gia lệnh chúng nhân truyền đọc, rành rành trước mặt, bá quan mới hoàn toàn phục, cuối cùng tin có người sinh ra chính là để làm người khác tự ti.

Ải này xem như ứng phó qua, nhưng có khảo nghiệm nghiêm trọng hơn đang chờ Vương An Thạch và Âu Dương Tu...

Sau khi hạ triều, để trở về nhà thự gần đây, các quan viên có người từ Tuyên Đức môn đi ra, có người đi Đông Hoa môn. Vương An Thạch và Âu Dương Thu, đều là đi về từ Đông Hoa môn.

Vì Âu Dương Tu là ngôi kiệu, còn Vương An Thạch dựa vào hai chân mà đi, cho nên tuổi già ngược lại đi ở phía trước.

Nhưng cỗ kiệu ra khỏi Đông Hoa môn không bao xa, thì nghe thấy bên đường vang lên một tiếng gọi:

- Ra rồi!

Ngay sau đó phần phạt một tiếng, kiệu của ông liền bị một đám Cử tử thi trượt chặn lại, lớn tiếng mắng chửi:

- Túy Ông, Túy Ông. Ông sống say chết mộng cứ mơ mơ màng màng, tại sao còn không say chết đi!

- Âu Dương Tu, ông già khôn khiếp lòng lang dạ sói, vọng xưng văn đàn minh chủ, nhưng giết hết anh tài thiên hạ!

- Ông nên nhảy xuống sông Biện, biến thành ba ba rồi hãy lên đây!

Tiếng chửi rửa như sấm, làm vô số thị dân đi tới xem náo nhiệt. Thấy người càng tụ tập càng nhiều, những Cử tử thi trượt này càng thêm hưng phấn. Đẩy một sĩ tử lên, lớn tiếng nói:

- Vị này là đại tài tử nổi danh thiên hạ Lưu Kỷ Lưu chi đạo. Đại tài tử nổi danh trên đời giống như y, nhưng cũng bị học sinh của lão thất phu này đánh rớt. Còn học sinh thân cố của lão thất phu này lại không một ai rớt tất cả đều đậu bằng. Mọi người phân xử, trong này rốt cuộc có đen hay không hả!

248. Quyển 5 - Chương 273-275: Đáp Lại

-Tiếng mắng chửi ồn ào càng ngày càng chói tai, cảm xúc của các Cử tử thi trượt cũng càng ngày càng kích động, đã muốn động thủ phá kiệu của ông.

Kiệu phu và tùy tùng của Âu Dương Tu toàn lực bảo vệ, bọn họ ngăn chặn tiến công của các sĩ tử, bị đánh làm mặt mũi bầm dập.

- Tất cả dừng tay lại!

Một tiếng hét vang lên, đã áp chế hò hét của mấy trăm Cử tử:

- Ta mới là chủ khảo khoa này, các người tìm sai người rồi!

Mọi người nường theo tiếng nói mà nhìn qua, liền thấy Vương An Thạch quan chủ khảo của khoa này xuất hiện sau lưng. Lúc này mới là chính chủ, hơn nữa không dẫn theo tùy tùng, đơn thân một mình.

- Ông ta chính là Vương An Thạch, tên đao phủ đánh rớt chúng ta!

Mọi người nhất thời chuyển dời mục tiêu, hét to:

- Đánh ông ta! Cho ông ta bài học.

Trên con phố dài, chúng Cử tử trăm tiếng chó sủa, xông tới Vương An Thạch.

Nhưng Vương An Thạch không chút động đậy, trên mặt chỉ có cười lạnh khinh miệt.

Bộ dạng này của y càng làm các Cử tử phát hỏa, thật sự có người muốn động thủ rồi.

- Ai dám đánh ông ta một cái, đời này coi như xong.

Một tiếng hét to vang lên, Tư Mã Quang cả mặt chính khí xuất hiện sau lưng Vương An Thạch:

- Trước khi động thủ tốt nhất suy nghĩ tới khổ nhục mười năm đèn sách, cha mẹ vợ con của mình. Sau đó suy nghĩ, đánh giám khảo ngoài Đông Hoa môn, hậu quả là gì?

Thấy chúng Cử tử nán lại, Tư Mã Quang thừa dịp rèn sắt khi còn nóng:

- Khoa này các người không đậu, còn khoa sau, nếu không được còn đặc tấu danh. Nhưng nếu là muốn trả thù giám khảo ở dưới chân Hoàng Thành này, tất nhiên phải bị xâm chửi sung quân, đời này đừng nghĩ tham gia khoa cử nữa.

Người trong lòng có hy vọng là yếu đuối nhất, vì bọn họ lo được lo mất. Tư Mã Quang nói một phen, rút đi hư hỏa của các Cử tử. Mặc dù bọn họ đang kêu gào, nhưng chỉ vây quanh Vương An Thạch, không ai dám động thủ.

- Chúng tôi chính là muốn tìm ông ta phân xử, quân tử động khẩu không động thủ, ai muốn đánh ông ta đầu.

- Nhưng hôm nay không ột công đạo, trong Đông Hoa môn này Quan gia ở, chúng tôi đi xin Quan gia cho lời giải thích!

Mọi người bầy mồm tám lười hò hét.

- Phân xử thì nói dễ nghe, chữ bóng gió ngược lại không gọi là phân xử. Có câu: Quân tử không tranh, tranh cũng quân tử” Chư vị đều là hạng người đọc sách, nhưng ở đây khiển trách lão sư, vậy công giám khảo, còn muốn hai chữ “nhã nhận” không?

Tư Mã Quang trầm giọng nói:

- Các người cử một đại diện ra, có sao nói vậy với chủ khảo, đúng sai tự có người thiên hạ phân xét.

Quang Quang nói chuyện có một đặc điểm chính là câu câu chiếm lý, làm bạn chỉ có thể nghe ông ta.

Các Cử tử vừa nghe quả nhiên có lý, liền đẩy Lưu Kỷ ra. Lưu Kỷ năm nay 26 tuổi, tuổi nhỏ không được nuôi dạy, nhưng y có chút lỗi lạc, quyết tâm rời khỏi quê hương báii sư cầu học, tám năm học thành, trở thành danh sĩ trong nước. Vì chuẩn bị cho khoa cử này, bốn năm trước y tới Biện Kinh, ở đây thanh danh càng lan truyền lớn, đạt tới danh hiệu đệ nhất tài tử Thiên Hạ.

Dưới vải vá nặng nề, bao gồm trong tâm tâm mình, tất cả mọi người đều cho rằng Trạng nguyên khoa này không thuộc về y còn về ai nữa.

Ai biết cuối cùng lại thi trượt, tên tuổi đệ nhất tài tử, nhất thời trở thành trò cười siêu cấp. Đừng nói Lưu Kỷ tính khí cao ngạo, đối người khác cũng không có cách nào đối mặt. Hơn nữa giắt dây của người bên cạnh, người thanh niên bình thường rất có chừng mực này, lại xuất hiện trong đám người tới gây chuyện, hơn nữa còn là đầu xỏ...

- Học sinh dám hỏi giám khảo.

Trên phố dài, Lưu Kỷ vọng nhìn thí sinh đầy mặt bi phẫn, hít sâu một cái nói:

- Tại sao phải bài xích Thái Học thế?

- Không có nó, dạy các người nói tiếng người.

Vương An Thạch thần nhiên nói:

- Người tên Lưu Kỷ, ta biết đại danh của người, tin rằng người quả là có tài.

- Có tài ông còn đánh rớt!

Mọi người cả giận, Lưu Kỷ giơ tay lên, ý chỉ mọi người im lặng nghe y nói.

- Nhưng tài của người, bị văn của người làm cho suy yếu rất lớn, không thể thể hiện một hai phần mười.

Liền nghe Vương An Thạch nói:

- Người dùng Thái Học thể sáng tác, vì câu văn trúc trắc, từ không diễn đạt ý, không thể đọc thành câu. Cả ý thông nhau cũng không làm được, càng không cần nói thể hiện ra tài văn chương của người.

- Nhưng bao nhiêu năm nay, Thái Học thể viết xấu tốt, mới thể hiện cao thấp của tài văn chương.

Lưu Kỷ thấp giọng nói:

- Chủ khảo phủ định Thái Học thể, không phải muốn hết thấy đều phủ định sạch Trạng nguyên mấy khoa trước sao?

Lời này vừa ra, làm mọi người ủng hộ, đại tài tử chính là tài hùng biện không ngại gì.

Đáng tiếc y gặp đệ nhất chiến thần triều Đại Tống, chỉ thấy Vương An Thạch chân mày cũng không chau lại nói:

- Bài thi trước đây ta không xen vào, nhưng nếu là khoa này ở năm Gia Hựu thứ hai, chỉ cần viết Thái Học thể, ta tất nhiên đánh rớt!

Chúng Cử tử thở dài, quan chủ khảo này đúng thật là người hung ác, một gậy tre quét ngã hết mấy nhiệm Trang nguyên trước mặt.

Lúc người không sợ hãi, thì những cạm bẫy thiết kế tỉ mỉ đó, đều trở thành trò cười.

- Hơn nữa Lưu Kỷ người, rõ ràng là học phú năm xe, bất luận thể văn nào cũng ứng dụng tự nhiên, tại sao lại khẳng khái dùng Thái Học thể? Nguyên nhân người đã rõ, là vì trước đây người dùng loại thể văn này đều đậu cao.

Vương An Thạch hai mắt như kiếm, giống như muốn đâm xuyên trái tim của Lưu Kỷ nói:

- Cho nên nguyên nhân duy nhất người viết Thái Học thể, chính là muốn đầu cơ trục lợi! Mà không phải thật tâm cho rằng thể văn này hay?

- Người như người, làm quan rồi cũng sẽ xu lợi tránh hại, không có nguyên tắc, càng không đảm đương. Triều đình lấy tiến sĩ như người, không có chỗ dùng, chỉ thêm trùng bộ!

Nói xong Vương An Thạch nặng nề vung tay áo, từng chữ một nói:

- Chi, bằng, không, lấy!

- Cái này không công bằng!

Tâm tư của Lưu Kỷ, bị Vương An Thạch phân tích vô cùng thấu đáo, tựa như lột sạch y để thị chúng, cảm giác xấu hổ mạnh mẽ xông tới, y vô cùng phẫn uất hô:

- Thánh nhân nói, không dạy mà giết gọi là tai ngược! Thí sinh thiên hạ đều đang học Thái Học thể, luyện Thái Học thể, cho rằng Thái Học thể là thể văn của bài thi. Chư vị giám khảo nhắc nhở cũng không nhắc, liền cho rằng cái này là tội, thẳng thắn đánh trượt chúng ta. Cái này chẳng lẽ không phải không dạy mà giết sao? Chẳng lẽ không phải là ác chính sao?

- Vẫn còn tài tử sao? Dùng từ không hợp! Nói bản quan không dạy mà giết? Dám hỏi chư vị ai chết dưới đao của ta?

Vương An Thạch mặt không biểu tình nói:

- Chỉ là khoa này không đậu, nhưng không phải không cho các người tham gia khoa cử sau này. Đây chính là đang dạy các người, làm sao lại trở thành tru sát chứ?

- Khoa tiếp theo, nói nghe dễ dàng, cả bốn năm đấy!

Cử tử cả giận nói:

- Chúng ta cả đời có mấy cái bốn năm, ai dám bảo đảm bốn năm sau, chúng ta những con sóng trước của Trường Giang, liệu có bị sóng sau vỗ chết trên bờ cát hay không?

- Thứ nhất đại lễ tuyển chọn anh tài phải là anh tài dùng cả đời, không phải bốn năm sau thì phế thải già nua!

Vương An Thạch hướng về phía sau lưng ôm quyền nói:

- Thứ hai, Quan gia nhân từ, trước khoa cử lần này, thì định hạ năm sau thêm một khoa. Tức là nói, từ nay về sau đại thí bốn năm, không phải một khoa, mà là hai khoa. Các người còn muốn nói, triều đình không dạy mà giết không?

Phần nộ của các Cử sĩ thi trượt, ngoại trừ mất mát của thi trượt ra, sợ hãi chủ yếu chính là đến từ chờ đợi mòn mỏi bốn năm. Bây giờ nghe nói, hai năm có thể thi một lần, giống như lũ người trong sa mạc sắp chết khát, đột nhiên đi tới một ốc đảo.

- Thật sao, thật sao? Không phải lừa người chứ?

Đương nhiên, đầu tiên phải xác định, có phải thực không?

- Đúng vậy, lão phu có thể chứng minh.

Sau lưng Cử tử, màn kịch chậm rãi xốc lên, Âu Dương Tu đi tới, ông nghiêm mặt nói:

- Trước Đông Hoa môn, dưới chân thiên tử, chư vị cảm thấy chúng tôi dám nói dối không?

Mọi người vốn là tin, bây giờ càng thêm quả tin, không khí nhất thời trở nên hòa hoãn rất nhiều.

- Ta biết chư vị đều hận ta, cũng hận Vương An Thạch. Nhưng các người không cần hận ông ta, chỉ cần hận ta, vì tất cả cái này đều là ý của ta.

Âu Dương Tu kéo trách nhiệm qua mình, ông chậm rãi nói:

- Nhưng đồng thời cũng xin các người nghe ta nói mấy lời tâm huyết.

Địa vị của Âu Dương Tu trong lòng sĩ tử, vẫn rất cao rất cao, chỉ là vì cách mạng Thái Học thể lần này không chứa lối thoát, mới dẫn tới tích hủy tiêu cốt như hôm nay. Thật ra sáng nay lúc ra khỏi nhà, người nhà của ông phát hiện có người dán trước cửa một bản “văn tế Âu Dương Tu”, chính là nguyên rủa ông chết đi.

Lão Âu Dương Tu vẫn luôn được sĩ tử kính yêu như vậy rất đau buồn. Cộng thêm lúc ở châu viện, lại bị đồng liêu vạch trần vết thương cũ, cho nên hôm nay tâm tình ông vô cùng đau khổ, nhưng Âu Dương Tu không oán không hận. Lão đầu sĩ này râu tóc bạc trắng, chỉ cần cho rằng là chuyện đúng, thì sẽ đi làm có nghĩa không chùn bước, sợ gì bị thương cả người đầy thương tích. .

Âu Dương Tu đứng trên ụ cao, nhìn thật sâu từng gương mặt thanh niên, sau đó ánh mắt lướt qua bọn họ, nhìn chỗ xa xa nói:

- Các người xem.

Mọi người nhìn về phía tay ông chỉ, chỉ nhìn thấy một con chó vàng nằm trong vũng máu, liền quay đầu nhìn Âu Dương Tu không hiểu.

- Vừa nãy các người đột nhiên huyên não, làm giật mình ngựa của người đi đường, con ngựa đó chạy lên dẫm chết con chó đáng thương này.

Âu Dương Tu cười cười nói:

- Các người tám phần cho rằng, ta là muốn mượn đạo lý này nói sâu sắc cái gì. Nhưng không phải như vậy, lão phu chỉ là muốn nói với các người, tài văn chương tốt cuộc nên viết như thế nào.

Trên con phố dài, càng ngày càng nhiều sĩ tử nghe tin chạy tới, vây quanh Âu Dương Tu, nghe ông ta giảng thuật văn chương.

- Viết văn chương tốt cuộc là để làm gì. Thánh nhân nói rất rõ, chính là “văn dĩ tải đạo”, tải là thừa tải (gánh đỡ, chịu). Một chữ nói ra tác dụng của văn chương, nó là công cụ để người đọc sách chúng ta dùng để giải bày ghi việc nói lý, chứ không phải dùng để khoe bài trí văn chương.

Chỉ nghe Âu Dương Tu nói lời thấm thía:

- Rất nhiều người có thể sẽ nói, cảm tình ông là muốn chúng tôi viết bạch thoại, vậy còn gì là cái đẹp của văn chương?

Đám đông lần lượt gật đầu nói:

- Đúng vậy, thì lấy văn cổ ông tôn sùng mà nói, cũng không phải là bạch thoại chứ?

- Nói đúng rồi, văn ngôn chính là văn ngôn, nó và khẩu ngữ mặc dù cùng nguồn, nhưng quả thật là hai chuyện khác nhau. Biểu đạt của nó càng ngắn gọn, lại giàu ưu mỹ của văn tự, làm người ta thấy cảnh đẹp ý vui. Đây đều là cái mà khẩu ngữ không thể so sánh được.

Âu Dương Tu nói:

- Viết văn chương tốt, là yêu cầu của người đọc sách qua nhiều thế hệ. Cho nên mới dần dần từ trong cổ văn, phát triển ra văn biên ngẫu. Nhưng hán phú của Tư Mã Tương hoa lệ như vậy cũng không thể thoát khỏi trống rỗng hư hóa, tột xấu nói hươu nói vượn. Huống hồ Tây Côn thể của Dương văn công triều ta chứ?

- Cho nên mới có tổ sư gia Tô Lai tiên sinh của các người phê phán mạnh mẽ Tây Côn Thể.

Âu Dương Tu mắt lộ ra nhớ lại:

- Chư vị chắc là biết ta và Tồ Lai công là bạn tốt, càng là chiến hữu, không chỉ ở chính đàn, mà ngay cả ở văn đàn, cũng cùng tuyên chiến với Tây Côn thể. Nhưng uốn cong thành thẳng, không biết từ lúc nào, lại lưu hành loại Thái Học thể quái đản ngượng ngập này.

- Nó vừa không có sự chất phác mộc mạc, ngôn ngữ lời văn có tính thực tế của cổ văn, lại thiếu thanh nhã hoa mỹ của văn biên ngẫu. Cảnh đẹp ý vui, có thể nói hai đầu không chiếm một đầu, thực sự là quái thai. Nó hoàn toàn mất đi yêu cầu mỹ và đạo với văn nhân, trực tiếp lấy sự kém cỏi làm cao. Nếu không loại bỏ nó, người thiên hạ nối nhau noi theo, vậy văn giáo của Đại Tổng ta phải tẩu hỏa nhập ma mà chết.

Âu Dương Tu lời nói thâm thía, nói vô cùng thành khẩn, làm chúng Cử tử hiểu rõ chân tướng và nguy hại của Thái Học thể. Nhưng phủ định chỉ là thủ đoạn, không phải mục đích. Càng quan trọng là, muốn nói cho bọn họ biết, văn chương nên viết thể nào?

- Ta muốn nói với mọi người là, không được xem thường văn tự đơn giản.

Âu Dương Tu nói xong chỉ con chó vàng bị ngựa dẫm chết đó nói:

- Chư vị đều thích sự tinh luyện của Thái Học thể, vậy chúng ta không ngại tỷ thí một chút. Trước hết mời chư vị tóm lược tình cảnh này, nếu ai dùng ngữ ít ý nhiều hơn lão phu, lưu loát thẳng cắt, thì lão phu từ nay bẻ bút đốt giấy, không tham gia chuyện văn giáo nữa.

Lời nói này thật rất lớn, mặc dù lão là minh chủ văn đàn, nhưng mấy trăm Cử tử tự cho có tài, thậm chí nói sao không ra một câu áp đảo lão?

Thế là tất cả đều suy tư, khổ tâm cô đọng ngôn ngữ, không lâu, có người cướp trước nói:

- Hữu hoàng khuyến ngọa vu đạo, mã kinh, bồn dật nhi lai, đề nhi tử chi! (có con chó nằm ngang đường, ngựa giật mình, lao đến, giẫm mà chết)

Âu Dương Tu vẻ râu mỉm cười, rất nhanh lại có người nói:

- Hữu mã dật vu nhai cù, ngọa khuyến tao chi nhi tử (có ngựa vượt qua phố, chó nằm bị giẫm chết).

- Tốt một chút, còn nữa không?

Âu Dương Tu gật đầu, nhìn vòng người khác, lại có người nói:

- Hữu khuyến ngọa vu thông cù, dật mã đề nhi sát chi! (có chó nằm ở đường lớn, ngựa vượt lên dẫm chết).

- Không tồi, còn có hay hơn nữa không?

Âu Dương Tu vẫn không hài lòng, mọi người cũng đã gắng hết sức, đều nhìn nhân tài của bọn họ - Lưu Kỷ.

Lưu Kỷ nghe vậy, gương giọng nói ra đáp án của mình:

- Xích lưu dật, du thông cù, ngọa khuyến tồ (ngựa hoảng hốt, vượt đường lớn, chó nằm chết).

Thái Học thể chín chữ, quả là tinh luyện tới không thể tinh luyện hơn, không tin còn ai còn có thể rút ngắn được nữa!

Các Cử tử khoa trương bốn phía reo hò, đồng thời khiêu khích nhìn lão Âu Dương, rút ngắn nữa đi, ông rút ngắn lại đi, rút không được câu, thì phải làm rùa đen rút đầu đấy.

Chỉ nghe Âu Dương Tu thản nhiên cười nói:

- 'Dật mã sát khuyến vu đạo (tạm dịch: Ngựa vượt lên giết chó). Sáu từ là đủ.

Sáu từ ít lời mà nhiều nghĩa, so với người trước còn câu chữ suông sẻ hơn, ngôn ngữ tuyệt đẹp, mà ông chỉ dùng từ đơn giản tự nhiên nhất để nói ra.

Sau đó phút chốc im lặng, Tư Mã Quang dẫn đầu khen hay. Tiếng vỗ tay khen ngợi của đám đông vây xem, cũng càng ngang càng vang dội. Ngay cả Lưu Kỷ cũng không thể không phục gừm càng già càng cay!

Chờ mọi người im lặng lại, Âu Dương Tu lời nói thâm thía nói với Lưu Kỷ, cũng như nói với chúng Cử tử:

- Lão phu hy vọng chư vị sau này, bất luận là viết tấu chương hay là làm văn chương, đều phải ghi nhớ bốn chữ “văn tự sông sê” hành văn đơn giản mà có pháp, lưu loát tự nhiên, chất phác tinh thông, mới có thể biểu đạt ý chuẩn xác. Ngôn dĩ tải đạo, còn văn dĩ súc ngôn, không được lẫn lộn đầu đuôi.

Dừng lại một chút, lão lộ ra nụ cười hiền lành nói:

- Thật ra văn chương không cần hào nhoáng bóng bẩy, đạo lý nói rõ ràng, không cần dụng tâm điêu khắc, tự có phát sáng của văn chương.

Lão nói lời này, không khỏi làm mọi người rơi vào trầm tư, mà ác khí ngưng tụ trên bầu trời của con phố, cũng theo lời nói tâm huyết của trưởng giả, biến mất trong vô hình.

Lúc này, “keng, keng, keng” một hồi chuông vang lên trên con phố yên tĩnh, có người hô to:

- Bao đại nhân phủ Khai Phong đến...

Vừa nghe đại danh của lão Bao, chúng Cử tử đều biến sắc, lo sợ bị Bao Thanh Thiên thiết diện vô tư này bắt giải vào nhà lao phủ Khai Phong. Lưu Kỷ hướng về Âu Dương Tu và Vương An Thạch ôm quyền nói:

- Hôm nay thụ giáo rồi, năm sau học sinh lại đến!

Nói xong liền vội vã rời đi, Cử tử khác cũng làm chim thú bốn phía tản ra.

Thấy trận phong ba này đủ làm mình và Vương An Thạch thân bại danh liệt cuối cùng cũng qua rồi, Âu Dương Tu cảm thấy một trận hư thoát, cả người không khỏi loáng nhoáng.

Vương An Thạch và Tư Mã Quang khấn trương đỡ lấy lão, Âu Dương Tu cười khổ nói:

- Đúng là già rồi, chuyện không nhẹ rồi!

Hai vị học sinh, tràn đầy ngưỡng mộ nhìn lão tiền bối. Tư Mã Quang kích động nói:

- Túc Ông lời này không sai, hôm nay quả thật chính là lúc người sáng thiên cổ. Xem ra, khoa tiếp theo nhất định không có ai đi rà soát văn chương kỳ quái nữa, văn phong thiên hạ thay đổi rồi!

- Thái Học thể ở khoa này, hôm nay hết rồi!

Vương An Thạch cũng kiên định nói.

- Ha ha ha... Âu Dương Tu vui sướng cười lên, phiền muộn trong lòng cuối cùng xóa hết, lão từ trong tay áo móc ra một cuộn giấy nói:

- Các người nói như vậy làm lão phu giống như rất tài giỏi.

- Ông vốn rất tài giỏi,

Một âm thanh to vang lên, thì ra là Bao Thanh Thiên nhanh chóng đến cứu giá, xuống kiệu nói:

- Vĩnh Thúc à, trên đời này ngựa xổng chuồng xông ra, thường không chết cũng tàn phế. Giống như ông toàn thân mà lui, còn dốc hết sức thay đổi phong khí thiên hạ, không nói tuyệt hậu, cũng tuyệt đối là chưa từng có!

Nói xong ôm quyền hành lễ thật sâu nói:

- Lão phu thay người thiên hạ, chúc mừng ông!

Vương An Thạch và Tư Mã Quang cũng hướng về Âu Dương Tu thi lễ thật sâu.

Quan dân bá tính vây xem, mặc dù biết hàm ý trong này hay không, đều trong lòng có xúc động, nhất tề hướng về lão thi lễ.

Âu Dương Tu lệ nóng lưng trông, lão mời chư vị đứng dậy, sau đó hướng về Đông Hoa môn cuối lạy thật sâu, trong lòng nức nở nói:

- Quan gia, người hỏi ta, thời gian vinh diệu nhất đời này là lúc nào, cuối cùng lão thần có đáp án rồi.

Chờ lão đứng lên, Bao Chứng cười hỏi:

- Trong tay ông đang cầm là cái gì?

- Cái này, ha ha..

Lúc này, Âu Dương Tu đã mở được tất cả gông xiềng ra, cả người thoải mái, thoáng chốc giống như trở về lúc ba mươi tuổi, lão run rẩy gấp tờ giấy, cười nói:

- Là bọn họ viết tể văn cho ta.

Bao Chứng nhận lấy, đột nhiên biến sắc nói:

- Thật sự là độc ác vô cùng, lão phu sẽ thay ông tìm bọn chúng ra!

- Không cần, không cần.

Âu Dương Tu lại ha hả cười nói:

- Ông tìm một chậu than cho ta đi.

- Cần chậu than làm gì?

- Nếu là tể văn, đương nhiên là phải đốt sạch rồi.

Âu Dương Tu lớn tiếng nói:

- Thì để nó thương tiếc Thái Học thể thiên cổ!

- Ý kiến hay!

Bao Chứng nhìn hai Bộ đầu mày rậm bên mắt to nói:

- Trương Long, Triệu Hổ, nhanh đi tìm chậu than và rượu đến!

- Rượu thì không cần, ở chỗ ta có “Tiên lộ”!

Âu Dương Tu cười, từ trong tay gia đình cầm lấy một hồ lô nói:

- Ông muốn ném thử một chút không!

Lão Bao cũng thích vật trong chén, cầm ném thử một ngụm, nhất thời phần nộ nói:

- Tiểu Trần này thật không trọng nghĩa, uống cho lão Bao ta trăm bẻ che chở hấn, ử ra Tiên lộ cũng không biết tặng ta một vò.

- Ha ha, sản lượng quá ít, không chừng trận sau sẽ cho ông đấy,

Âu Dương Tu cười đắc ý.

- Quả nhiên là thân sư có khác đây.

Bao Chứng cười mắng một tiếng, vô cùng hâm mộ nhìn Âu Dương Tu:

- Ông dạy học sinh tốt thật đó!

- Học sinh tốt của ta nhiều rồi.

Âu Dương Tu vui sướng hớp một ngụm rượu ngon.

Lão hoàn toàn có lý do kiêu ngạo, ngoại trừ huynh đệ Trần gia và Tống Đoan Bình, còn có huynh đệ Tăng gia.. Tăng Cửng, Tăng Bồ, Tăng Mưu Hòa và muội tể của bọn họ Vương Vô Cửu, cùng vào tiến sĩ đệ, thật sự làm lão Âu Dương luôn an ủi trong lòng.

Thêm nữa là còn có huynh đệ Tô Thức ông khen ngợi nhất, cũng nhất cử thành danh thiên hạ biết rồi. Lại có Đặng Oản, huynh đệ Lã gia, cháu thúc Chương gia, Vương Thiệu, Lam Hi, Tưởng Chi Kỳ và một đám anh tài thiên hạ... Nếu không phải lão chủ trương gắng sức thực hiện quét dọn chướng ngại Thái Học viện, sao có thể một bảng thu hết?

Bạn bảo lão Âu Dương làm sao không đắc ý, làm sao không vui mừng? Lão ha ha cười lớn:

- Sau hai mươi năm, xem đám tiểu tử này làm sao làm thiên hạ này nghiêng trời lệch đất đây!

Lúc này, Trương bộ đầu bưng lò than đến, Âu Dương Tu liền tự tay nâng chén, chế lên văn tế đó, đưa vào ngọn lửa trong chậu.

Giấy Tuyên Thành dính rượu cao độ, vừa ném vào trong chậu, nhất thời vọt lên hai ngọn lửa xanh rất cao, trong phút chốc hóa thành tro tàn, gió đông thổi qua, liền cuốn về chân trời.

Bao Chứng và Âu Dương Tu đứng bên cạnh chậu than, hai tay nắm chặt, nhìn tro tàn bay thành bụi, hai người già lệ nóng lưng tròng.

Vương An Thạch và Tư Mã Quang sóng vai đứng phía sau bọn họ, ngược nhìn tiền bối cao thượng, chỉ cảm thấy trong lòng tràn trề, tràn trề cảm động, càng có một loại sức mạnh, nhập vào trong cơ thể bọn họ.

Đây chính là truyền thừa.

Chính khí hào nhiên của Nho gia, đạo nghĩa lương tâm của Hoa Hạ.

Sau một trận phong ba cuốn qua, sự chú ý của mọi người cũng rất nhanh dời đi, bởi vì thi đình năm Gia Hựu thứ hai đã nổi gót tới.

Ngày 26 tháng 2 Quan gia triệu Tham tri chính sự Tăng Công Lượng, Thượng thư Lễ bộ Thị lang Tống Kỳ, Tri chế cáo Lưu Sưởng và quan viên bên dưới năm mươi người, tới Thủy các ở Sùng Chính điện, lần lượt bổ nhiệm làm Bố trí quan, Phong di quan, Xuất nghĩa quan, Sơ khảo quan, Lập giám quan, Điểm kiểm quan, Tường Định quan. Thiết lập các đơn vị lâm thời như biên bài sở, khảo giáo sở, phúc giáo sở, tường định sở, để phục vụ kỳ thi cận kề.

Cùng ngày, quan viên Hồng Lư Tự ở phía đông trong Sùng Chính điện và chính giữa đan bệ (bậc thềm của cung điện) ở ngoài điện mỗi nơi bố trí một tấm hoàng án. Quan viên Quang Lộc Tự ở hai bên Sùng Chính điện bố trí màn che, lắp đặt bàn thi. Quan viên Lễ bộ và Hoàng Thành Ti giám sát viên dịch dán họ tên công sĩ trên mỗi cái bàn thi.

Vẫn là cùng ngày, quan viên Lễ bộ dán thông báo ngoài Đông Hoa môn, dán tên họ, thứ tự chỗ ngồi thí sinh. Hôm sau thí sinh sẽ dựa theo số thứ tự của mình, số lẻ nhập cung bên trái Đông Hoa môn, số chẵn nhập cung cửa bên phải. Sau khi vào trường thi, cũng phải theo tên mà ngồi, người ngồi lộn xữ tội gian dối.

Vì ngày hôm sau là thi đình, cho nên Trần Hi Lượng không cho các con đi xem bảng, nhưng lại lo lắng người ngoài sẽ nhìn lầm, liền cáo nghỉ với Tri viện, đích thân đến trước Đông Hoa môn chờ dán bản danh sách. Kết quả vẫn không chờ được người của Lễ bộ ra, lại đụng lão hữu ngày xưa Tô Tuân cũng đi xem bảng... Sở dĩ nói là ngày xưa, là vì hai người đã qua lại nhiều năm rồi, Tô Tuân vào kinh hơn một năm, mà đến cả hôn lễ của ông cũng không tham gia, đây là lần đầu tiên gặp mặt.

Vừa thấy Trần Hi Lượng, Tô Tuân liền muốn quay đầu đi, nhưng bị ông gọi lại:

- Lão tuyền huynh, ông thông gia, tính nét bao nhiêu tuổi rồi, tới giờ vẫn không thay đổi hả?

Nghe thấy ba từ “ông thông gia” sắc mặt của Tô Tuân mới hòa hoãn một chút, đứng trụ chân nhìn thăm dò Trần Hi Lượng còn trẻ hơn năm đó, chanh chua nói:

- Bây giờ ông hoàng thân quốc thích, mệnh quan triều đình, thảo dân ta không dám trèo cao?

- Lời này của ông, thật làm người ta tức giận.

Trần Hi Lượng nói:

- Cuộc sống trải qua không giống mà thôi, ta vẫn là Trần Công Bật cùng chơi cùng học với ông năm đó!

- Cuộc sống trải qua...

Tô Tuân nhai nuốt ba từ này, chán nản nói:

- Phải đấy, năm đó ông và ta cùng tham gia kỳ thi mùa xuân, một người thi đậu, một người không đậu, thì có sự khác biệt một trời một vực như ngày hôm nay.

- Cái gì khác biệt một trời một vực? Bây giờ ông là đại học giả nổi tiếng Biện Kinh, hai đứa con trai ông cũng sắp đậu tiến sĩ rồi.

Trần Hi Lượng cười mắng:

- Tam Tô nổi danh thiên hạ, đã sắp tới rồi.

- Đây là ông đang khen mình à?

Tô Tuân nửa kiêu ngạo nửa chanh chua nói:

- Hai đứa con của ta sắp đậu tiến sĩ, còn cả nhà ông đều là tiến sĩ hết đó!

- Được rồi, chúng ta cũng đừng thối phòng nhau nữa.

Trần Hi Lượng cười mắng:

- Để người khác nghe thấy, nhất định nói hai người này quá khoa khoang rồi.

Nói xong vỗ Tô Tuân nói:

- Lão ca, ông chính là quá cần sĩ diện, nếu khóa này ông đi thi, nhất định có thể đậu cao. Lão Tống điểm này thì mạnh hơn ông, cha con cùng trường thì sao? Đó là một giai thoại đó!

- Không ai có tiền hậu nhãn (chỉ khả năng dự đoán được việc sau này), ta sao biết được khoa này phé Thái Học thể, dùng cổ văn lấy sĩ chứ?

Tô Tuân giận giữ nói:

- Khoa cử này, nói khó thi là thật, ta thi cả đời cũng không thi đậu. Nói không khó cũng không sai, hai đứa con trai ta, giống như chơi đùa thì thi đậu, không thể không nói là số mệnh...

Cổ văn của Tô Thức có làn gió Tiền Tần nồng đậm, đã là thể nhân ca tụng, nhưng thi phú là điểm yếu của ông ta, trước đây luôn trượt ở mặt này. Nhưng khoa này, thay đổi làn gió trọng thi phú nhẹ sách lược trước đây, đổi thành lấy sách lược làm chủ. Hơn nữa không lấy Thái Học thể, mà lấy cổ văn làm chủ, nếu đậu khoa này, tất nhiên sẽ đứng đầu trong danh sách.

- Đúng là số mạng, Tử Chiêm Trọng Phương hai đứa nó bắt kịp lúc rồi.

Trần Hi Lượng cảm khái nói:

- Nhớ hai huynh đệ ta và lão Tống, chúng ta khốn khó khoa trường, phí thời gian nửa đời người, không phải tài lực không có, mà là sinh không gặp thời.

- Ủ.

Tô Tuân cảm khái nói:

- Trước tiên là Tây Côn thể, sau là Thái Học thể, ngăn cản xiết sao con đường của chúng ta. Những đứa oắt con bọn chúng lại có thể gặp Âu Dương công rửa sạch văn phong, hơn nữa còn chuyện tốt khi thi đình không có đánh rớt.

Nói xong cười khổ nói:

- Nếu là năm đó có quy tắc này, ta không sớm thì cũng đã thi đậu hai mươi năm rồi?

Năm đó lần đầu tiên Tô Tuân tới kinh thành ứng thí, liền thuận lợi thông qua thi hội, đưa thân vào thi đình. Nhưng lúc đó thi phú luận cấp bậc, vả lại là đánh rớt, lão bị đánh giá là cấp thứ năm cuối cùng nhất, không thể thi nữa.

- Bọn nhỏ một lần thì xong, xem như bồi thường tốt nhất cho ông rồi.

Trần Hi Lượng an ủi lão:

- Chúng ta đều là tham gia qua thi đình, bọn trẻ bây giờ thật là hưởng phúc.

- Nhớ năm đó nửa đêm thức dậy, gói cơm mang bánh, chờ ngoài Đông Hoa môn, xếp hàng mà vào, quỳ ở chiếu, cuối đầu ngồi yên. Sau này nghĩ tới cảnh này, thì thất vọng đau khổ.

Tô Tuân giận dữ nói:

- Điều kiện bây giờ quả thật tốt hơn nhiều rồi.

Đang lúc nói chuyện, quan viên Lễ bộ ra dán thông báo, hai người khấn trương chen lên trên, chép lại số ghế của con mình ngồi, sau đó rời khỏi Đông Hoa môn.

- Ngày mai sau khi đưa đi thi, tới nhà ta mời ông uống rượu.

Trần Hi Lượng có lòng tu hảo với Tô Tuân, kéo lão nói.

- Không đi,

Tô Tuân lắc đầu nói:

- Nghĩ tới bà nương ghét bản thích giàu có của ông thì tức điên lên.

- Bà ấy không phải người như vậy, lúc đó có nhiều hiểu lầm, cởi bỏ rồi.

Trần Hi Lượng cười khổ nói:

- Dù sao Tam Lang và Tiểu Muội sắp thành thân rồi, coi như là suy nghĩ cho khuê nữ mình, ông cũng nên dụ đi một chút phải không.

Lúc này Tô Tuân mới miễn cưỡng nhận lời.

Hôm sau chưa tới canh bốn, Trần Hi Lượng liền gọi mấy người Trần Khác dậy, bảo bọn họ thay áo dài trắng, đội khăn quần đầu màu đen..., đây là trang phục quy định của Cống sĩ.

Lúc ăn điểm tâm, lão lại không sợ phiền phức giảng dạy kinh nghiệm thi đình, như tới bên trong thi lễ như thế nào, khẩu liêm ra sao, muốn đi vệ sinh thì làm sao. Đây là kinh nghiệm vô cùng quý báu, chỉ là mấy ngày nay, ông đã nói mười mấy lần rồi, nghe làm người ta nổi kén.

- Chữ nhất định phải viết cẩn thận hơn, vì cuối cùng Quan gia sẽ Ngự lãm bài thi...

Trần Khác cười khổ nói:

- Cha, im lặng chút đi, đều có thể thuộc lòng rồi.

- Chính là nói cho con biết, nếu xảy ra sự cố, xem con làm thế nào?

Trần Hi Lượng cả giận.

- Dù sao không đánh rớt, làm gì căng thẳng như vậy chứ?

Trần Khác không để ý.

- Không đánh rớt thì không đánh rớt, nhưng cũng chia trên dưới năm bậc! Đậu tiến sĩ và đồng tiến sĩ giống nhau không? Con xem tể tướng bản triều mấy chục năm nay, có ai là đồng tiến sĩ?

Trần Hi Lượng cả giận nói:

- Con không đậu trong năm người, thì đừng về gặp ta!

- Nói đùa gì vậy?

Trần Khác ghen hòng nhìn trần trời nói:

- Còn cho rằng là thi Biệt Đầu à? Đây là tất cả mọi người cùng thi cùng bình quyền!

Đây chính là bảng Long Hồ năm Gia Hựu thứ hai đó! Một bảng hoành tráng nhất trong lịch sử khoa cử ngàn năm.

Trước đó hẳn sở dĩ một đường tan tác, trạng thái cực tệ cũng có thể đậu thứ sáu, đó là vì thi biệt đầu. Nói trắng ra, chính là rút tướng quân trong người lùn. Nhưng bây giờ, mình phải cùng thi với một đám ngư

nhân siêu cấp nhị Tô, nhị Chương, nhị Trình, tam Tăng, Tứ Lã, và Đặng Oản, Lâm Hi, Vương Thiệu, ngẫm nghĩ phải nhức óc nhiều đấy.

Nếu không phải là tiến sĩ không đánh rớt, hấn thà chịu trễ một khoa cũng sẽ không hợp với náo nhiệt này. Cho nên mong muốn của hấn là có thể đậu cái xuất thân tiến sĩ thì cũng tạ thiên tạ địa rồi.

- Ta đã sớm nhìn ra rồi!

Trần Hi Lượng cảm tức nhìn Trần Khác nói:

- Sau khi thi hội, con dao thương nhập kho, ngựa phóng Nam Sơn rồi, đây là cái gì, dễ dàng thỏa mãn với thành tích hiện có, không có suy nghĩ tiến thủ! Con không thất vọng với mười năm gian khổ học hành của mình sao?

- Con nhất định cố gắng thi.

Trần Khác cười khổ nói:

- Nhưng đứng đầu trong hàng năm người thật sự không dám nói, cao thủ quá nhiều.

- Con cũng là cao thủ.

Trần Hi Lượng trầm giọng nói:

- Không được sợ, tin tưởng chính mình! Nói xong nhìn đám cháu nói:

- Các con cũng vậy, cố gắng học hành thi đậu Trạng nguyên. Thi xong trận cuối cùng này, mới sẽ không để lại tiếc nuối cuối đời!

- Rõ rồi,

Sắc mặt mọi người gật đầu nghiêm túc nói.

Trong thính đường, vốn không khí nhẹ nhàng bị Tiểu Lượng ca biến thành ngưng trọng lên, lúc này ông mới mãn nguyện gật đầu, cái này mới giống như đi thi chứ.

Đây chính là kinh nghiệm quý giá, vì thi đình không đánh rớt, thí sinh nhất định sẽ buông lỏng tư tưởng. Lúc này, người càng coi trọng, tất nhiên sẽ thi với thứ bậc danh sách tốt!

Đợi lúc phân phối chức quan, thì đã biết sự quan trọng của thứ bậc danh sách tốt, nhưng tới lúc đó không có nơi bán thuốc hồi hân.

Đúng như Tô Tuân nói, điều kiện thi đình bây giờ tốt hơn rất nhiều, giấy, bút, mực, bàn ghế, thậm chí điểm tâm, tất cả do trong cung cung cấp. Làm cho các môn sinh thiên tử, từ giây phút này, bắt đầu cảm nhận được ân điển của hoàng gia... Còn mục đích thật sự của thi đình chính là muốn cắt đứt liên lạc giữa giám khảo và thí sinh, cắt đứt quan hệ thầy trò, đem ân nâng đỡ, chuyển lên trên đầu Hoàng đế.

Cho nên ngoại trừ khảo bài ra, thí sinh cái gì cũng không được mang vào, mặc trang phục Cống sĩ triều đình cung cấp, canh năm xếp thành hàng ở ngoài Đông Hoa môn.

Cửa cung chưa mở, thì có quan viên Lễ bộ đang thẩm tra đối chiếu thân phận, phòng có người thi thê, cũng không tránh khỏi việc lục soát thiếu nhả nhận, nhưng lục soát buông lỏng hơn nhiều so với kỳ thi hội. Dù sao tới bước này, đều đã là mệnh quan triều đình chắc như đinh đóng cột, cũng nên ấy phần thể diện.

Đợi tiếng chuông du dương vang lên, Đông Hoa môn mở, các thí sinh dưới sự dẫn dắt của quan viên, chia thành hai nhóm chậm rãi đi vào hoàng cung.

Trước cuộc thi, đầu tiên là nghi thức mở cuộc thi long trọng. Quan viên văn võ người mặc công phục, như ngày thường hướng đầu về trong ngoài Sùng Chính điện. Quan gia người mặc chương phục lên điện, pháo nổ rộn, nhạc tấu lên.

Sau đó quan chấp sự mang đề thi được phong kín vào điện, do quan nội thị đặt sách đề lên trên hoàng án trong điện, các Cống sĩ hướng về phía Quan gia tham bái đại lễ.

Sau đó Quan gia nhẹ lời động viên mấy câu, liền lệnh giám khảo nhận giấy. Quan xuất nghĩa của kỳ thi đình khóa này, là Tham tri Chính sự Tăng Công Lượng cầm đề thi trên hoàng án trong điện, đưa ra cho Lễ bộ Thị lang Tổng Kỳ dưới điện. Người sau khom lưng nhận lấy, đi tới trên đan bệ ngoài điện, đặt đề thi lên hoàng án ở chỗ đó.

Lúc này bá quan lại hướng Quan gia hành lễ lần nữa, theo thứ tự rời khỏi.

Còn quan độc quyển và quan chấp sự phụ trách kỳ thi, dưới chỉ thị của quan tán lễ, sắp xếp chỗ đứng lớp dưới đan bệ. Các Cống sĩ cũng xếp lớp dưới sự chỉ huy của quan tán lễ, tương tự hành lễ hoàng án.

Làm lễ xong, Quan viên Lễ bộ phát đề thi cho các Cống sĩ. Sau khi các Cống sĩ nhận đề, quan viên Hồng Lư Tự dắt bọn họ vào, đi tới bên cạnh bàn thi của mình.

Thi đình năm Gia Hựu thứ hai, chính thức bắt đầu.

Trường thi thi đình ban đầu ở hai gian hai bên điện Sùng Chính, trong trường thi bày ngay ngắn hàng hàng bàn nhỏ cao hơn hai tấc, sau bàn là băng ghế. Bàn thi trước đây trước giống như Tô Tuân nói, là mấy cái chiếu của chế độ thời Đường, thí sinh phải quỳ gối lên chiếu, cúi đầu theo án cực kỳ không thoải mái. Hơn nữa giờ mọi người quen ngồi trên ghế, học cổ nhân quả thật vất vả vô cùng, cho nên bắt đầu từ mười năm trước quan gia hạ chỉ thay đổi bàn ghế.

Trên cái bàn nhỏ dán họ tên của thí sinh, bày giấy bút nghiên mực ngự ban... đều là cống phẩm thượng hạng. Sau khi thí sinh thi xong có thể mang đi, xem là phần thưởng của quan gia. Ngoài trừ cái này ra còn có một con dao nhỏ, không phải dùng gọt hoa quả mà là sửa chữ sai.

Bởi vì bài thi này là tập giấy Tuyên Thành trắng đặc chế, dày hơn gấp nhiều lần giấy Tuyên Thành bình thường, rất khó viết. Nếu viết sai chữ, không cho tẩy xóa chỉ có thể dùng dao nhỏ nhẹ nhàng cào chữ sai đi rồi viết lại. Bằng không thì xem như bản bài thi, trước đây là không được trúng tuyển, bây giờ lại trực tiếp trượt tam giáp, cũng rất thảm.

.....

Cuối cùng các Cống sĩ thanh niên bất giác xúc động thật lâu trước bàn thi ở đại điện hùng vĩ. Bọn họ nhớ lại thuở nhỏ học tập kham khổ, canh năm dậy, canh ba ngủ. Trải qua nhiều khảo nghiệm như vậy, nhiều thất bại như vậy mới ngồi trong đại điện này, trong lòng tràn trề hy vọng, phấn chấn và lo được lo mất, rất nhiều người lại thật lâu không thể bình phục...

Trần Khác lại không giống, hần sáng sớm bị cha dạy dỗ một trận, ở đâu còn dám nghĩ tới nghĩ lui? Vừa ngồi trước bàn, hần liền xé phong bì, mở cuộn giấy cuộn ra liền ngửi được mùi mực dầu nồng nặc.

Đề thi đình là hôm qua do quan xuất nghĩa thảo ra, quan gia khâm định. Sau khi đề thi định ra, do Ngự Dực viện dùng phương pháo bảo mật tốt nhất suốt đêm in ấn trong cung, bên ngoài có có thị vệ Hoàng Thành Ti canh giữ, nghiêm phòng có người dò xét đề thi. Sáng hôm sau mở đề thi lúc này in ấn xong, kịp phát cho các Cống sinh trước lúc thi.

Trần Khác nhìn đề thi này tổng cộng có ba câu, một thơ, một phú, một sách luận. Thời gian thi là cả một ngày, nộp bài trước khi mặt trời lặn, người không thể hoàn thành bài thi cũng phải nộp bài, thành tích này liệt vào cuối cùng.

Thời gian vẫn là rất cấp bách, không cho phép nghĩ ngợi lung tung. Hần hít sâu một hơi, sau khi viết tên họ của mình lên bài thi liền tập trung chuyên chú lên ba câu hỏi.

Chỉ thấy đề thơ là “Loan đao thơ”, đề phú là “Dân giám phú”, đề sách luận là “Trọng tổn thân mệnh luận”. Theo lý mà nói, dựa theo tính quan trọng ba đề này, lần lượt là phú thứ nhất, thơ thứ hai, sách luận thứ ba. Nhưng năm gần đây địa vị của luận bắt đầu lên cao, cho nên cái nào cũng không thể xem thường.

Sau khi xét qua ba đề thi, Trần Khác liền mang “loan đao thi” hạ thủ trước. Thi đình ra đề rất chú ý, đều là lấy ra từ trong kinh điển nho gia, tuyệt sẽ không dẫn đến sai sót. Ví dụ đầu bài này là xuất từ “Lễ Ký”: “Cát đao chi dụng, loan đao chi quý, phản bản tu cổ, bất vong kỳ sơ dã”.

Cống sĩ có thể ngồi ở chỗ này đều có học vấn và tu dưỡng khá cao, phá đề làm thơ nhất định không thành vấn đề, chỉ cần xem ai làm tốt thôi. Trần Khác mười tuổi học thơ, lần lượt theo thầy Vương Phương, Âu

Dương Tu, làm bạn với nhị Tô, Tăng Củng, lại sở trường về học thanh vận, đối với trình độ thơ từ đã là dày công tôi luyện.

Thiếu sót duy nhất của hần chính là một phần trăm thiên tài, nhưng cũng may loại đề làm thơ của thi đình này trước giờ không vượt ngoài danh sách, đạt tới cấp bậc phẩm thì đã đủ.

Dùng nửa canh giờ chuyên tâm huấn từ dụng vận, tìm chương trích câu, làm xong bài “Loan đao thi”, Trần Khác lại bắt đầu hạ thủ “Dân giám phú”. Đây là quan trọng trong quan trọng, cho dù địa vị của sách luận cao hơn, sợ là quan gia ở đây vô cùng bảo thủ nên cao không bằng luật phú.

Dùng suốt cả buổi trưa, Trần Khác mới thảo xong bài phú này, đang muốn cân nhắc tỉ mỉ thì có thái giám lắc chuông một cái, nhẹ giọng nói:

- Mời chư vị Cống sĩ dùng cơm trưa.

Sau đó liền có lao dịch phân phát thức ăn đến.

Bởi vì ăn trên bàn thi, nhất định không thể bày đĩa tám chén, Ngự thiện phòng dùng loại hộp hình vuông màu đỏ hồng giống như hậu thế làm, cung cấp thức ăn cho các Cống sĩ.

Trần Khác đặt bút xuống, thu dọn bài thi, mở hộp ra xem, chỉ thấy bên trong chia ra tám ô vuông nhỏ, trong mỗi ô vuông đều có thức ăn như nhau, như quả vải trắng và thận, lươn cá xào, rau xào, canh mè mông, bốn ngọt hai chay một canh, còn có một hộp mì, đều là ngự trù dày công nấu nướng, tất nhiên vô cùng ngon miệng.

Nhưng số lượng cũng không nhiều, sẽ không đủ no bụng. Cái này không phải quan gia keo kiệt hay là Ngự thiện phòng cắt xén, mà là vì suy nghĩ cho thí sinh... Nếu ăn quá no, buổi chiều còn làm bài thi được không?

Tuy nhiên đại đa số cũng không mấy thèm ăn. Vì chút thức ăn này đại tửu lầu kinh thành đều có thể làm, hơn nữa làm còn ngon hơn. Nấn ná kinh thành gần nửa năm, bọn họ sớm đã chán rồi.

Trần Khác cũng không ngoại lệ, đơn giản nhét đầy bụng, liền đẩy hộp cơm tới góc bàn, tự có nội thị đến lấy đi. Hần thì chuyên tâm trí tiếp tục trau chuốt phần “Dân giám phú”.

Thời gian thi đình rất khẩn trương, không thể tùy ý lãng phí. Trần Khác chỉ dùng nửa canh giờ viết nháp, sau đó viết lại.

Lúc này khoảng cách cuộc thi kết thúc còn hai canh rượu, Trần Khác còn lại một phần “Trọng tổn thân mệnh luận” cái gọi là “trọng tổn dĩ thân mệnh, cương tổn hồ trung chính nhi chí hành” xuất từ Kinh Dịch “tồn quái, thoán truyền”, thật ra chỉ biểu đạt một ý “trên dưới thuận theo”.

Trên dưới thuận theo, chính là thể hiện tâm tư của quan gia. Trần Khác bất giác thán than một tiếng, Hoàng thượng Triệu Trinh tuy tuổi vừa gần năm mươi, đối là đại thần bình thường, chính là lúc trẻ trung khỏe mạnh, phong quang vô hạn. Nhưng Triệu Trinh đã làm Hoàng đế hơn ba mươi năm, lại gặp nhiều ốm đau bệnh tật, vì vậy hùng tâm của ông đã sớm mất hết.

Hoàng thượng Đại Tổng Triệu Trinh bây giờ một lòng một dạ chỉ muốn trên dưới thuận theo. Phần sách luận này nên viết thế nào liền có thể suy ra được, thậm chí ngay cả ngữ điệu của “Loan đao thi”, “Dân giám phú” đó cũng nên nhất trí như vậy, bằng không rất khó lấy được thứ hạng tốt.

Cũng may lúc Trần Khác đang thẩn đề thì phát hiện điểm này, cho nên thi phú đều làm cực kỳ cẩn thận... Kỳ thật “loan đao” là một loại thần binh, ở đây chính là chỉ Dịch Thanh. Đối với việc triều đình nuốt lời, không bảo vệ quyền vị của công thần xã tắc, quan gia trước sau có hổ thẹn, vì loại tâm lý phức tạp đó nên mới ra đề này.

Bài thơ này có cách viết rất sáng tạo, ví dụ lấy “Vật tận kỳ dụng, nhân tận kỳ tài” hay lấy “đao giả binh dã, bất tường chi vật, thánh nhân đương thận dụng” làm luận điểm thì không tồi. Nhưng để kết hợp tâm lý của quan gia thì cách viết thích hợp nhất chính là nghĩ cách tháo gỡ khúc mắc của quan gia.

Cho nên Trần Khác nói, loan đao thu ở trong võ, vừa có thể bảo vệ lưỡi đao, lại sẽ không ngộ thương mình. Một khi có chuyện, lại có thể rút đao ra khỏi vỏ, giải quyết được chuyện quân vương thiên hạ, không tin bài thơ này không trúng lòng quan gia.

Mà ngữ điệu của “Dân giám phú” chính là ca tụng công đức, không chỉ nịnh bợ đương kim, còn khoe khoang Thái Tổ Tổng Chân Tông. Đây là cách viết an toàn nhất.... Lúc đầu thi hội, Trần Khác trả lời đề vô cùng gấp gáp, không thể không mạo hiểm viết một lượt sách luận tràn đầy mùi vị gia pháp, mục đích là vì thu hút hảo cảm của Vương An Thạch. Cùng một đạo lý, bây giờ lại viết hoa sắc rực rỡ, vạn nhà sinh Phật, cũng là vì dành được thiện cảm của quan gia.

Bài dự thi trước giờ đều như vậy.

....

Ý đã định, câu chữ tựa tuôn chảy như suối. Trần Khác làm xong bài gác bút xuống, cách nộp bài còn nửa canh giờ.

“Lần này chắc chắn có thể đạt xuất thân tiến sĩ rồi?”. Hắn thở thật dài, muốn kiểm tra tỉ mỉ lại một lần, lại thấy một lão thái giám mặt mũi hiền lành mặc áo dài tím đi qua. Người này Trần Khác cũng biết, chính là đại nội tổng quản bên cạnh quan gia Hồ Ngôn Đoái.*

Hồ công công chỉ chỉ quan gia trên ngự tọa, lại chỉ chỉ bài thi của Trần Khác.

Trần Khác ngạc nhiên nhìn về hướng Triệu Trinh, chỉ thấy quan gia mỉm cười gật đầu, liền biết đây là muốn lấy bài của mình. “Bà mẹ nó, ta còn chưa kiểm tra”. Hắn lẩm bẩm trong lòng, nhưng nào dám không theo?

Hồ Ngôn Đoái liền thu bài thi và cả bản nháp của Trần Khác.

Cảnh tượng này, tất nhiên lạc vào trong mắt các vị giám khảo giám thị. Nhưng cũng không kỳ lạ, vì quan gia mới là chủ khảo. Ông ta buồn bực cả ngày ở ngự tọa, đối với bài thư làm xong trước tất nhiên sẽ thấy thích. Đương nhiên cũng có thể là quan gia quen người này, xuất phát từ quan tâm muốn nhìn một chút, tóm lại là chuyện thường tình của con người.

Nhưng quan khảo vẫn nhìn chằm chằm biểu tình của quan gia, thấy phản ứng của y đối với bài thi này, bọn họ phải đánh giá thành tích phù hợp với kỳ vọng của quan gia mới được.

Tổng Kỳ bị viễn thị, ở chỗ xa nhìn rất lạnh lùng. Chỉ thấy quan gia vừa chấm bài vừa mỉm cười, thậm chí còn cười ái ngại... Phụng dưỡng vị quân vương này hai mươi năm, Tiểu Tổng biết đây là quan gia được người ta nịnh bợ, nhưng lại ngại biểu hiện.

“Xem ra Trạng Nguyên khoa này không phải người này còn thuộc về ai nữa”. Lão đoán quan gia sẽ viết lời bình lên bài thi, hoặc là chấm Trạng Nguyên tại chỗ.

Nhưng làm lão không ngờ chính là Triệu Trinh cũng không nói gì, bảo người đem bài giao cho giám khảo để vào trong rương.

“Bà mẹ nó, mình toi rồi, cái này không phải chơi mình chứ?”, Tổng Kỳ nhất thời phát điên... Bài thi đó vừa vào cái rương thì lão không thấy được nữa, lúc chấm bài là chấm bản sao, hỏi lão làm sao tìm ra bài thi đã được ngự lãm này?

Bài bị thu rồi, Trần Khác cũng không biết làm gì, trước vua không dám lỗ mãng, đành ngồi mồm mủi chờ thu bài.

Không dễ chờ tới sắc trời tối mờ, liền nghe giám khảo hạ lệnh một tiếng:

- Tất cả dừng bút!

Lập tức có người đi xuống, thu cả bài thi lẫn bản nháp. Lúc này vẫn có thí sinh vẫn chưa sao chép xong, nhưng cũng không dám vì cái nhỏ mà bỏ cái lớn, đành ngoan ngoãn nộp bài, sau đó làm bộ dạng dậm chân dậm ngực.

Quan thu bài thu tất cả bài thi lại, đặt trong cái rương lớn, sau đó dán niêm phong lên, đưa tới chỗ niêm phong ở hậu điện.

Các Cống sĩ dưới dẫn dắt của quan viên Hồng Lư Tự đứng dậy xếp hàng, hành lễ với quan gia. Sau khi chờ Triệu Trinh rời khỏi, mới có quan lại dẫn dắt nối đuôi nhau ra Đông Hoa môn.

Mười ngày sau sẽ xướng danh thi đình, trong thời gian mười ngày này thí sinh vừa nhẹ nhõm vừa khẩn trương, khó tránh khỏi vừa thấp thỏm vừa vui sướng....

Sau khi bài thi của các Cống sĩ đưa đến sở niêm phong, do quan biên bài đối chiếu, đồng thời dán giấy che tên họ quê quán, lại lấy mấy bộ chính của nhiều chữ Hán trong “Tự thư” hợp thành một chữ không ai nhận ra làm số đại diện ỗi bài thi. Sau khi sắp thứ tự ỗi bài thi xong thì giao cho quan phong di sao chép đối chiếu. Sau khi do quan điểm kiểm tra không có sai sót, bài thi của khoa tiến sĩ nộp vào sở khảo hiệu tiến sĩ, bài thi của chư khoa thì nộp cho sở khảo hiệu chư khoa.

Trong đơn biểu của sở khảo hiệu tiến sĩ, tám vị quan sơ khảo dùng thời gian hai ngày sơ thẩm ba trăm hai mươi bốn bài thi tiến sĩ.

Trong đó cấp bậc thứ nhất thì học thức thâm sâu, diễn từ tinh thuần, xuất chúng dị thường, không ai sánh bằng.

Cấp bậc thứ hai tài học phải thông, văn lý chặt chẽ, thuộc bậc người cao trong quần chúng.

Cấp bậc thứ ba thì học nghiệp khá, văn lý câu thông, người được ban xuất thân tiến sĩ nhất định phải từ cấp ba trở lên.

Cấp bậc thứ tư tài nghệ hơi khá, văn lý thô thông, cũng ban xuất thân tiến sĩ.

Cấp bậc thứ năm văn lý sơ thiển, sức học giảm rõ ràng. Nhưng bây giờ ngoài người bỏ thi hay làm sai thì không đánh rớt một người, cho nên đám người này liền thùng rỗng kêu to.

Sau đó phong kín thứ bậc phán định giao cho sở phúc khảo, do quan phúc khảo chấm bài lại lần nữa. Hai ngày sau sở phúc khảo trình giao thứ hạng đã định cho sở tường định, do hai vị quan tường định Thượng thư Lễ bộ Thị lang Tổng Kỳ và Tri chế cáo Lưu Sưởng, mở thứ hạng của quan sơ khảo đã định đối chiếu với thứ hạng quan phúc khảo đã định. Nếu hai người thống nhất, thì theo thứ tự mà tấu. Nếu hai người có khác biệt thì thẩm duyệt bài thi lần nữa, hoặc là theo định đoạt của quan sơ khảo, hoặc là theo định đoạt của quan phúc khảo.

Nếu quan tường định cho rằng phán định của sơ khảo phúc khảo đều không phù hợp, cũng có thể sắp thứ hạng khác, cho nên trên thực tế hai vị này chính là chủ khảo của thi đình.

Lúc này là ngày thứ sáu chấm bài, sơ khảo phúc khảo đã kết thúc, tất cả bài thi đều trình tới trước mặt hai vị quan tường định để bọn họ phán định thứ tự. Đây không phải công việc khó khăn, vì không phải tình huống cực kỳ đặc biệt, quan tường định vẫn lấy kết luận sơ khảo phúc khảo làm chủ.

Xé niêm phong của quan sơ khảo, đối chiếu phán định của quan phúc khảo, nếu là thống nhất thì trực tiếp định thứ hạng. Vì phán bài thực ra là có tiêu chuẩn mà theo, như học thức, từ lý, ưu khuyết điểm linh tinh nên không khó phán định. Cho nên trong tình huống bẩy phần kết quả sơ khảo phúc khảo là giống nhau, ba phần bài thi còn lại, rốt cuộc nên lấy sơ khảo hay là phúc khảo làm chuẩn, hai vị đại học giả nổi tiếng xa gần vừa xem thì hiểu ngay.

Trong thời gian hơn một ngày, hai người chấm xong tất cả bài thi. Công việc *còn lại là từ hai mươi lăm bài thi cấp một, hai chọn ra mười bài để trình ngự tiền, cho quan gia khâm định cuối cùng.

Còn có vấn đề chính là bài thi mà quan gia ngự lãm qua có trong hai mươi lăm bài thi này hay không? Nếu cuối cùng không trình lên, quan gia nhất định sẽ không hài lòng.

Điều này gây khó cho Tổng Kỳ và Lưu Sưởng, hai ông chưa ai từng thấy qua bài thi đó, làm sao chọn đúng từ hơn ba trăm bài?

Nhưng tên của thí sinh đó hai người đều biết, chính là Trần Trọng Phương Trần Khác đại danh đình đình đó. Lưu Sưởng liền biết đó là cái đình trong mắt của Nhữ Nam vương gia, chỉ mong hấn rớt vào hạng ba trở về sau, cho nên cũng không nóng lòng.

Tổng Kỳ lại cố ý muốn tìm ra bài thi của Trần Khác, lão lật xem rồi gom toàn bộ bài thi của những người khả nghi... Thi hội năm nay tổng cộng có hai bài “Hình thưởng trung hậu chí chí luận”, thanh danh của hai bài luận này lan rộng, một là Tô Thức Mi Sơn làm, còn lại là Trần Khác Thanh Thần làm, hai bài thi này

đã lưu truyền rộng rãi. Tống Kỳ cũng từng xem qua, lão biết người trước nói nhân từ, người sau nói pháp trị, vừa đúng trái ngược nhau.

Cho nên theo Tống Kỳ thấy, văn phong của Tô Thức tất nhiên ôn hòa, Trần Khát lại sắc bén dám nói, lão liền nhắm tiêu chuẩn này mà chọn hết những bài thi thăng thần.

Thời gian lại qua nửa ngày, Lưu Sưởng có chút không nhịn được nói:

- Tử Kinh, không thể vì một người này mà chậm trễ toàn bộ chấm bài thi. Huống hồ tú tài của khoa này nhiều như vậy, ông và ta chỉ cần theo lẽ công tiến ưu, tin rằng quan gia sẽ không để ý trong danh sách mười người đứng đầu rốt cuộc có bài thi đó không.
- Ha ha, quan tường định chúng ta, tuy được gọi là chủ khảo, nhưng cũng chỉ là chọn thay cho quan gia, đương nhiên phải lấy thánh tâm làm chủ.*

Tống Kỳ nói xong lại xếp bài thi sắc sảo vào mười bài đứng đầu.

- Cái này cũng không phải là “khoa thăng thần can gián”...*

Lưu Sưởng bất giác lẩm bẩm nói:

- Ông sẽ làm quan gia khó chịu đó...

Tống Kỳ lại kiên định ý kiến của mình, cuối cùng lựa chọn ra mười bài thi đứng đầu mà quan gia “vừa ý”.

Sáng sớm ngày hôm sau, quan gia thăng tọa điện Sùng Chính, các giám khảo chia ra trái phải hai hàng, thị vệ Hoàng Thành Ti mang toàn bộ bài thi tới trong điện, Tống Kỳ trình lên mười bài thi được chọn ra. Lúc này tất cả bài thi, bao gồm mười bài thi tốt này chưa mở niêm phong, không ai biết bài nào là do người nào làm.

Hồ Ngôn Đoái nhận lấy khay, trình tới ngự tiền. Quan gia xem tỉ mỉ mười bài thi này trước, cuối cùng khâm định thứ tự.

...

Nhìn trong khay lựa vàng chất đầy mười bài thi, tâm tình của Triệu Trinh có chút kích động. Mặc dù đây đã là lần thứ mười mấy quan gia chấm bài thi rồi, nhưng nghĩ ngợi mỗi một đại danh thần chính là thuộc hạ theo mình bước vào con đường làm quan như vậy, mở ra cuộc đời huy hoàng cho bọn họ, sáng lập ra một triều Đại Tống phồn thịnh chưa từng có, Triệu Trinh luôn cảm thấy vô cùng vinh quang.

Bình phục tâm tình, y cầm bài thi trên cùng lên. Bài thi sắp xếp theo thứ tự này chính là thứ tự của các quan chấm thi sơ định, có điều xếp hạng thi đình phải được khâm định, cho nên chỉ dùng loại ám chỉ không tiếng động này.

Quan gia dưới bình thường tình huống đều tán thành chấm bài thi quan định ra thứ tự, chỉ làm cá biệt cải biến, quyết định thứ tự sau lại mở ra niêm phong, nhưng hủy đi phong sau còn có thể sửa đổi thứ tự, chủ yếu là sửa đổi Trạng Nguyên ứng cử viên. Hoàng đế có cái đặc quyền này, theo toàn bộ suy xét làm ra cuối cùng điều chỉnh, tuy nhiên loại tình huống này là cực ít phát sinh đấy. Quan gia trong tình huống bình thường đều tán thành thứ tự quan chấm bài thi định ra, chỉ làm việc khác là quyết định thứ tự sau đó lại mở niêm phong ra. Nhưng sau khi mở niêm phong còn có thể thay đổi thứ tự, chủ yếu là sửa chọn Trạng Nguyên, Hoàng đế có đặc quyền này, từ suy xét toàn bộ tới điều chỉnh cuối cùng, nhưng tình hình này rất ít xảy ra.

Mở bài Trạng Nguyên của quan định ra, Triệu Trinh trước tiên nhìn thơ, sau đó lật tới chỗ quan trọng trong quan trọng là “Dân giám phú”. Chỉ thấy mở đề của bài thơ này là “thiên giám bất viển, dân tâm khả tri”. Hoàng đế nhất thời không có tình cảm tốt, Hồ Ngôn Đoái bên cạnh bất giác thè lưỡi, trong lòng tự nhủ phạm đại kỵ của quan gia.

Thấy cảnh tượng này, Tống Kỳ nhất thời tay chân lạnh buốt, xem ra nịnh bợ lần này đã vỡ lên đuôi ngựa rồi.

Quả nhiên Triệu Trinh gác bài thi này qua một bên, cầm bài tiếp theo mở ra xem, vẫn là loại văn tự sắc bén này, chân mày bắt giắc hơi chau lại. Xem bài tiếp theo, vẫn là không nhin nổi, lại lật mấy bài đều là một dạng. Cuối cùng Triệu Trinh không nhin được nói:

- Bài thi của khoa này đều là loại miệng lưỡi nhà quan sao?

Đây chính là nguyên nhân Triệu Trinh không thích những bài thi này... Trong năm nay, vì chuyện lập trữ, y bị đủ loại can gián, từ đẳng gián, trào phúng gián đến tử gián làm cho chết đi sống lại, thế nên vừa nhìn thấy loại bài thi lời lẽ chính nghĩa này thì nhứt đầu.

Hai vị quan tường định vội vàng tiến lên thỉnh tội, Tống Kỳ giải thích:

- Những bài thi này tài văn chương tung hoành, có phong nhuệ của thiếu niên, chính là tân huyết mà triều đình khan hiếm.

- Lưu ái khanh cũng nghĩ như vậy sao?

Triệu Trinh nhìn Lưu Sưởng nói.

- Vì thần quả thực có bất đồng ý kiến, đây không phải khoa thi nói thẳng mà là chọn lựa tiến sĩ tế tướng tương lai.

Lúc này cứu trường thi là việc ưu tiên, về mặt mũi của Tống Kỳ có khó coi không cũng không phải chuyện Lưu Sưởng quan tâm.

- Vì thần thiết nghĩ, còn tướng là lấy văn tự trung chính bình hòa làm chủ, về những bài thi lời nói khoa trường này, cho dù tài văn chương cao tới đâu cũng không thể cho hiển danh.

Dừng lại một chút, ông đưa ra lý do :

- Những người trẻ tuổi còn chưa vào con đường làm quan này biết bao nhiêu nội chính ngoại tình? Chưa gì họ đã nói bốc nói phét, phê bình quốc quân quốc chính, văn phong này quả thật không nên để phát huy.

- Vậy tại sao khanh đồng ý sắp xếp của Tống khanh gia?

Sắc mặt của Triệu Trinh ôn hòa một chút.

- Vì thần kính trọng Tống thị lang, cho rằng sắp xếp như vậy cũng không phải không thể.

Lưu Sưởng nói:

- Nhưng lúc vi thần chấm bài thi, cũng chọn mấy bài thi tài văn chương nổi bật, có chút đại khí, sau đó xếp hạng mười người.

- Trình lên.

Triệu Trinh vẫy tay, Lưu Sưởng liền trình mấy bài thi ông vừa ý tới ngự tiền.

Triệu Trinh cầm bài trên cùng nhất, trực tiếp tìm được “Dân giám phú” liền thấy mở đầu là “Vận khái nguyên thánh, thiên lâm triệu dân, giám hành sự dĩ vi giới, nạp tư dân vu chí thuận”, sắc mặt liền từ từ giãn ra. Lúc ông đọc tới “vận khái nguyên thánh”, xúc động mà viết: “thử vị Thái Tổ”, đọc tới “thiên lâm triệu dân” lại viết: “thử vị Thái Tông”.

Đọc “giám hành sự dĩ vi giới” viết: “thử vị tiên đế”, đọc tới “nạp tư dân vu chí thuận” lại ngạc nhiên viết: “Phụ hà cảm đương!”. Nói xong ông liền gõ nhịp nói:

- Phú này tuy không sát đề nhưng quy mô rất lớn, nên làm Trạng Nguyên.

Quan gia khâm định thì còn gì để nói nữa? Thế là chúng giám khảo nhất tề hành lễ nói:

- Chúc mừng quan gia chọn được nhân tài thực sự!

Triệu Trinh cười cười, lại nhìn mấy bài, nói:

- Cứ theo thứ tự Lưu khanh gia sắp xếp, bài thi chữ “kỷ” này thứ nhất, chữ “tập” thứ hai, số tự “sát” thứ ba.

Ông dù sao cũng là Hoàng đế trên dưới thuận theo, lại nhìn Tống Kỳ vẻ mặt xấu hổ nói:

- Thứ tự tiếp theo theo Tống Khanh gia sắp xếp.

- Tuân chỉ.

Chúng giám khảo cùng đồng thanh đáp.

Thế là tại chỗ mở bài niêm phong liền thấy tên đầu tiên là Trần Khác người Mi Châu, thứ hai là Chương Hành người Kiến Châu, thứ ba là Đậu Biện người Tào Châu.

Lúc này vấn đề xuất hiện, chỉ thấy bên trên tên của Trạng Nguyên Trần Khác viết chữ “quan”. Đây có nghĩa là có quan nhân, chiếu theo quy định, có quan nhân không được làm Trạng Nguyên, cho thấy chiếu cổ của triều đình với sĩ tử bình dân.

Chỉ có thể lọt vào Bảng nhân, Bảng nhân lúc đầu thì Chương Hành là Trạng Nguyên.

Sau tam đỉnh giáp, truyền lư (tức xướng danh) là La Khải, sau đó là Trịnh Ung, Chu Sơ Bình, Lã Huệ Khanh, Tương Chi Kỳ, Tô Thúc, Tăng Cung, Chương Đôn, Chu Quang Đình, Tăng Bố, Lâm Hi, Sử Nguyên Đạo, Vương Thiệu, Lương Đảo, Tô Duy Hiền, Tô Triệt, Lưu Nguyên Du, Đặng Oản, Tống Đoan Bình, Trần Du, Giáp Dẫn, Trương Tái...

Ngũ Lang lọt vào tam giáp, nhưng nhìn thấy Trình Hạo cùng tam giáp với y, còn có gì không hài lòng chứ?

Nhưng đây cũng không phải thứ tự cuối cùng, vì còn có một lần thi diện (phỏng vấn) nhắm vào mười người đứng đầu, gọi là tiểu truyền lư.

Truyền lư, chính là xướng danh kim điện kích động lòng người.

Lễ ra truyền lư cùng ngày ở cung vàng điện ngọc, mới có thể biết thứ tự của tiến sĩ. Nhưng thực tế trước một ngày, quan gia cho triệu kiến người đứng đầu thi đình ở điện Tập Anh, tục xưng “Tiểu truyền lư”, mục đích là để quan sát phong độ nghi dung của tam đỉnh giáp sắp ra lò, phòng ngừa trường hợp ngoài ý muốn. Ví dụ như hình tượng của lão huynh nào đó đáng khinh, hoặc bệnh gù nghiêm trọng, hoặc ngoại hình bị khiếm khuyết, vậy thì cho dù tài hơn Lý Đỗ cũng không tránh khỏi đành ở nhóm sau.

Bởi vì mục đích của khoa cử là chọn ra quan viên đại diện triều đình quản lý bá tính. Tam đỉnh giáp lại là bộ mặt đại diện của triều đình, ít nhất về hình tượng không thể mất mặt.

Một ngày trước tiểu truyền lư, Lễ bộ liên phái viên thông tri tới mười thí sinh đỗ đầu, và nói cho bọn họ biết nên chuẩn bị tốt. Ngoại trừ ăn mặc tương ứng, còn phải tìm một vị quan viên đồng hương, ngày hôm sau cùng bọn họ vào cung yết kiến.

Bên Trần gia được báo rồi, người cả nhà tất nhiên mừng khôn xiết. Trần Khác lại khó có thể tin, hần cảm thấy mình có thể vào nhị giáp thì rất may mắn rồi, bây giờ lại vào hàng mười người đỗ đầu, chẳng lẽ là ông trời mù mắt rồi?

- Ta đã nói gì nào? Trần Hi Lương vẻ mặt sáng lên, ra sức vỗ vai Trần Khác, cũng không ngại đau tay, lớn tiếng nói:

- Con nhất định được! Sao có thể không được chứ? Cũng không xem con trai của ai...

Nói rồi liền cùng Tào thị bắt đầu khẩn trương chuẩn bị trang phục bội sức ngày thứ hai vào cung. Y phục vẫn là áo dài trắng, bội sức chủ yếu là hà bao và thắt lưng trung hiếu, đây là tập tục quan trường từ triều Hán đến nay, lưu truyền ngàn năm. Về phần quan viên đồng hương thì không phiền người khác, Trần Hi Lương tự mình ra trận.

Sáng hôm sau, hai cha con liền tới ngoài Đông Hoa môn. Không lâu sau, đám người Chương Hành, Tô Thúc, Lã Huệ Khanh cũng tới rồi, mọi người đều có chút như rơi vào trong mộng. Sau khi nhìn nhau thăm hỏi, liền im lặng chờ triệu kiến... Càng là lúc nhân sinh đặc ý, bọn họ lại càng cẩn thận, tránh để lại ấn tượng ngông cuồng kiêu căng cho người ta.

Đợi sau khi người tới đông đủ, quan viên Lễ bộ trong lúc trực lư ngoài cửa Đông Hoa tranh thủ dạy bọn họ lễ nghi cung đình yết kiến khi gặp quan gia. Thật ra trước khi thi đình thì đã có dạy bảo chuyện này, nhưng

một mặt người quá nhiều, mặt khác hiệu quả dạy một lần cũng rõ rồi. Cho nên lúc thi đình, các Cống sĩ cứ chỉ thất thố, làm trò hề, khiến quan viên phụ trách dạy bảo bọn họ như gánh vác trên lưng.

Cho nên lúc này, nắm bắt tốt khoảng thời gian trống trước yến kiến, lại lâm trận mài gươm cho bọn họ. Lấy ra một cái ghế giả làm Hoàng đế, dạy bọn họ tất cung tất kính thi lễ, sửa từng động tác cho bọn họ.

Dạy động tác qua mấy lần xong, quan viên phụ trách dẫn đường bọn họ kỳ quái nói:

- Sao còn không triệu kiến?

Nhìn sắc trời, lẽ ra lúc này tiểu truyền lư phải kết thúc rồi mới phải.

249. Quyển 5 - Chương 276-277: Truyền Lư

Đành phải tiếp tục diễn luyện... Gần tới giờ Thìn mới có thái giám ra, dẫn bọn họ vào Đông Hoa môn tới trước điện Tập Anh chờ. Quan gia cũng từ điện Thùy Cung ngay ngắn ngồi kiệu tới điện Tập Anh thẳng tọa... Trong hoàng cung có rất nhiều điện đường, mỗi điện đường đều có chỗ dùng chuyên môn. Nhiệm vụ mỗi ngày của Hoàng đế chính là di chuyển qua lại ở mấy điện. Cử hành đại triều ở điện Đại Khánh, tiếp đãi ngoại tân ở điện Tử Thần, tiếp đãi quan viên triều đình ngoại thân ở điện Thùy Cung. Còn điện Tập Anh này chính là chuyên dùng để tiếp kiến thí sinh khoa cử.

So với đại truyền lư vô cùng long trọng, tiểu truyền lư cả quá trình cực kỳ im tĩnh, không có nghi thức, không có tấu nhạc, cũng không có lớn tiếng truyền gọi tên họ của người nào.

Trước khi yết kiến, tên của mười tiến sĩ đỗ đầu đã viết lên danh sách, quan viên Lễ bộ khom người bước nhỏ đi tới trước ngự tọa quan gia, trình cho Hoàng đế. Sau đó theo điểm danh của quan gia, tiến sĩ yết kiến theo thứ tự truyền gọi. Thời gian dẫn kiến rất ngắn, chỉ cần để quan gia nhìn tướng mạo, trả lời mấy câu hỏi ngắn gọn, như quê quán, tuổi tác, v.v.. thì sẽ nhận được lời động viên của Quan gia và được thưởng ột đai ngọc, đó cũng là tín hiệu chấm dứt yết kiến, người trước lùi ra sau. Quan gia lại gọi tiếp một người, cả quá trình sẽ không kéo dài quá nửa canh giờ.

Quan gia đang cầm tờ danh sách có tên bọn họ, cuối cùng xác nhận trong mười người này ai đứng thứ nhất, và thứ tự của chín người còn lại. Nếu trong dẫn kiến không có gì xảy ra, thứ tự chính là theo kết quả luận bài thi.

....

Trần Khác đang đợi ở ngoài điện Tập Anh, thấy chín người cùng đỗ khóa thi đi vào, hần thềm nói, xem ra ta tám phần là thứ mười, không khỏi có chút mất mát nhỏ, chột thềm mắng mình quá tham lam... Có thể trong mười người đã là may mắn thiên hạ rồi, chẳng lẽ còn muốn đậu Trạng Nguyên hay sao?

Chờ người thứ chín vjing vàng đi ra, cuối cùng quan viên Lễ Bộ gọi tới tên của Trần Khác. Chờ sau khi đưa hần vào, quan viên đó lại vòng ra ngoài, nói với chín người khác:

- Đi thôi.

- Còn một người chưa ra...

Tô Thức nhỏ tiếng nói.

- Quên rồi sao? Không được huyền nào.

Quan viên Lễ bộ nghiêm khắc trừng mắt liếc y một cái, nhỏ tiếng nói:

- Đây là ý của quan gia, không cần đợi hần.

Đơn độc giữ lại Trần Khác làm gì? Mọi người không khỏi miên man bất định, hay hần mới là chân mệnh Trạng Nguyên?

Không tới bằng vàng truyện lư, bọn họ cũng không biết mình rốt cuộc là thứ mấy trong danh sách mười người đứng đầu.

Quan viên Lễ bộ dẫn các tiến sĩ rời khỏi, trong điện Tập Anh, Trần Khác đang hướng về quan gia hành lễ.

- Người tên gì thế? Chỉ thấy quan gia vuốt vuốt tờ danh sách, tám phần chính là viết tên của hần, đầu cũng không ngẩng lên.

Trần Khác tự nhủ nói cái này không vô nghĩa sao? Cho dù ngài dễ quên, chẳng lẽ còn không nhận ra ta? Nhưng trên miệng vẫn phải thành thật đáp:

- Học sinh tên Trần Khác, chữ Trần gồm chữ “nhĩ” và “đông”, chữ “Khác” gồm chữ “tâm” và “các”. (*)

(*) Trần Khác nguyên văn là , chữ gồm hai chữ (nhĩ) và (đông), chữ gồm hai chữ (tâm) và (các) ghép lại.

- Trần Khác, biết mình đậu thứ mấy không?

- Không biết.

- Muốn biết không?

- Muốn.

- Trạng Nguyên.

- Hả...

Tim Trần Khác nhất thời loạn nhịp, ai nói ta không quan tâm? Chỉ là không quan tâm ngoài miệng mà thôi...

- Không tin à?

- A, hồi bẩm quan gia, triều đình có lệ thường, có quan nhân không thể đậu Trạng Nguyên.

- Cho nên xếp cho người thứ hai.

Triệu Trinh chậm rãi ngẩng đầu, trong mắt giấu cợt nói:

- Vui không?

- À...

Trần Khác trong đầu có chút kịp thời nói:

- Vui...

- Đừng vui quá sớm.

Ai biết quan gia thuần túy tìm hần trêu chọc:

- Rất có khả năng “trên bảng hoàng kim, ngẫu nhiên mất long đầu vọng”.

(*) Trên bảng hoàng kim, ngẫu nhiên mất long đầu vọng: xuất xứ từ “Hạc xung thiên” của Liễu Vĩnh. Thi lần đầu rớt, ông viết bài từ này thể hiện sự tự tin cao ngất về tài năng của mình. Khi thi lần hai, Hoàng đế vì biết bài từ đó mà nổi giận nên bài thi của ông không được chấp nhận.

Trần Khác dựng tóc gáy, nhớ tới vẻ mặt vô tình của vị nhân quân thiên cổ này... Vị đại tài tử Liễu Tam Biền (tức Liễu Vĩnh) đó, chỉ là vì một thơ lời từ than oán sau khi bị rớt, thì bị quan gia ngăn ở ngoài cửa tiến sĩ, bị hủy cả cuộc đời, hần liền vội cười theo:

- Không phải nói khoa này không đánh rớt sao? Nói thế nào thì người cũng là dưỡng của thần, có thể tuyệt tình như vậy sao.

- Đúng vậy, nhưng phạm chuyện gì cũng có ngoại lệ.

Triệu Trinh cũng cười nói:

- Quả nhân nhớ rõ, trong điều lệ thi đình có viết rõ, trong lúc khoa cử phạm pháp, hoặc người bị tra ra phạm pháp, không những không thể trúng tuyển, còn phải xử lý theo pháp luật.

Trần Khác nuốt nước bọt nói:

- Vi thần chính là trong sạch.
- Trong sạch?

Triệu Trinh mỉm cười nói:

- Da mặt đủ dày, ngươi làm qua bao nhiêu chuyện phạm pháp, phải chẳng muốn quả nhân kể ra từng chuyện?
- Vi thần quả thật trong sạch.

Trần Khác trong lòng tự nhủ, dê con hả, lừa ta à?

- Không chỉ da mặt dày, còn cứng miệng.

Triệu Trinh nhìn Hồ Ngôn Đoái nói:

- Đọc cho hần nghe thử.
- Dạ.

Hồ Ngô Đoái liền xốc cuốn sách nhỏ trong tay, ra tiếng đọc:

- Tháng ba năm Khánh Lịch thứ năm, ở Mi Châu huyện Thanh Thần thôn Hoàn Loan, cầm vũ khí đâm bị thương đại bá mẫu Hầu thị, lúc đó mười tuổi...

Vừa nghe thời gian đó, Trần Khác lúc đó muốn học máu, chuyện của mười năm trước cũng lòi ra, lão nhân Hoàng đế này thật là tra mình tới tận xương tủy.

- Năm Hoàng Hữu thứ tư, cùng đám người Tống Đoan Bình tập kích cấm quân, nửa đêm xông vào Vương phủ bắt cóc quận chúa, cưỡng ép vương tử...

Trần Khác nhất thời sồn tóc gáy, trong lòng điên cuồng cầu nguyện: “Long Địa động ngoan ngoan, nhất định đừng tra ra ta lừa bán lão đầu Dư Tĩnh”.

Rất may, thật là may mắn, tiếp theo liền nhảy thẳng tới năm ngoái:

- Tháng năm năm Gia Hựu đầu tiên, sau khi tiêu diệt Vô Ưu động, làm tôn thất Triệu Tông Sở, Triệu Tông Hán cuồng điên báo thù, nghi ngờ nuốt riêng tiền tham ô một trăm ngàn quan trở lên.

Tháng hai năm Gia Hựu thứ hai, lấy long bào giả vu oan hãm hại tôn thất Triệu Tông Huy.

Chờ Hồ tổng quản đọc xong, Trần Khác đã mồ hôi ướt đầm, tuyệt đối cái này không phải là giả.. Hần vốn cho rằng những chuyện đó mình làm không chút kê hớ, không ngờ Hoàng đế nắm như lòng bàn tay, lạnh lùng nói:

- Tội danh nào cũng có thể làm ngươi vạn kiếp bất phục!

Cái gì tiến sĩ Bảng nhãn, toàn bộ là mây khói, có thể giữ cái mạng nhỏ thì A Di Đà Phật rồi.

“Quan trường quá đen tối, Hoàng đế quá âm hiểm, không chơi nữa, không chơi nữa...”. Giữa lúc hần hồn bay phách lạc, liền nghe Triệu Trinh lạnh lùng nói:

- Trần Khác, ngươi biết tội không!
- Vi thần, vi thần oan uổng quá...

Trần Khác lau sạch mồ hôi trên mặt, vội vàng lớn tiếng nói:

- Những tình báo này bề cong sự việc nghiêm trọng, phiền diện, không phù hợp tình hình thực tế!
- Ngươi nói thử, phiền diện thế nào?

Quan gia trầm giọng nói.

- Thần lúc nhỏ là đâm thím bị thương, nhưng đó là bà ấy hành hạ đánh hai đệ đệ của thần trước. Thần cho rằng bọn họ bị bà ấy đánh chết rồi, nhất thời choáng váng đầu óc, mới dùng cây trâm cài của bà ấy hù dọa bà ấy một chút.

Trần Khác vội vàng giải thích.

- Không hổ là tài tử đây.

Triệu Trinh nhìn nhìn Hồ Ngôn Đoái, cười nói:

- Đâm, đổi thành hù dọa, mức độ nghiêm trọng lập tức giảm đi.

- Dạ.

Hồ Ngôn Đoái gật đầu phụ họa nói:

- Lão nô thật sự mở mang kiến thức.

- Người tiếp tục.

Triệu Trinh ra hiệu Trần Khác nói.

- Về lần năm Hoàng Hữu thứ tư, cha vi thần vì điều tra vụ án văn võ Lĩnh Nam tham nhũng, bị hãm hại, thân vùi chôn lao tù, mạng ở tuổi xế chiều.

Trần Khác nói:

- Thần nhiều lần liều chết, đi tìm Dư Văn Soái năm đó báo tin, nhưng bị ông ta bắt giam. Vì lo lắng an nguy của cha, càng lo lắng bình định đại cuộc, mới bí quá hóa liều, thoát khỏi nhà lao nha môn. Ai ngờ bà Vương quận Bắc Hải ở lại cách vách, lúc này mới đánh bậy đánh bạ, đụng trúng quận chúa, nhưng tuyệt đối không có ý muốn tổn thương cô ấy. Sau này tiểu vương gia vì bảo vệ muội muội, hứa lấy thân làm con tin, đưa thần ra thành đi tìm Âu Dương công có đại tang ở nhà. Quan gia thấy quan hệ của chúng thần sau này, thì biết lúc đó tuyệt không có xảy ra bạo lực tổn thương.

- Vậy chuyện Vô Ưu động tham ô thì sao?

- Cái này chỉ là suy đoán lung tung mà thôi.

Trần Khác kích động nói:

- Vi thần đánh giết Đại Long Đầu của bọn họ, bọn họ tất nhiên chỉ mục tiêu nghi ngờ lên thần. Nhưng chuyện này Bao Long Đồ phủ Khai Phong đã nghiêm điều tra. Nếu là có chuyện, với tính cách thiết diện vô tư của ông ta, sao có thể tha cho thần tham gia khoa cử?

- Về phần chiếc long bào giả ngoài phủ Triệu Tông Huy.

Trần Khác biết, cũng không thể hoàn toàn chối bỏ, như vậy có vẻ quá đối trá, liền thẳng thắn nói:

- Quả thật là thần lén bỏ vào, không vì lý do gì khác, chính là ghét y, để y nếm thử mùi vị bị hãm hại.

- To gan lớn mật! Triệu Trinh mạnh mẽ vỗ án nói:

- Trẫm sao có thể trao Bằng nhân cho loại người cuồng đồ này!

- Vi thần từ lâu không hy vọng rồi!

Trần Khác ủ rũ nói:

- Mặc cho quan gia xử phạt.

- Đương nhiên phải xử phạt! Xử phạt nặng!

Triệu Trinh nghiêm nghị nói.

Trần Khác cúi đầu không lên tiếng.

- Sao.

Triệu Trinh nghiêng ngẫm nhìn hấn:

- Sợ rồi à?

- Dạ.

Trần Khác thành thật gật đầu.

Ngẩng đầu lên. Con tức giận của Triệu Trinh mất hết, đột nhiên nửa cười nửa không nói:

- Để trẫm xem thử trên mặt ngươi có vẻ sợ hãi hay không!

Má nó, cái này làm khó người ta mà. Trong lòng Trần Khác chửi một tiếng, bất đắc dĩ ngẩng đầu lên, dùng sức chớp mắt vài cái.

Nhìn thấy khuôn mặt vì muốn biểu hiện sợ hãi mà bắt đầu méo mó, cuối cùng Triệu Trinh bật cười khi khi, nói với Hồ Ngôn Đoái:

- Thế nào, lão Hồ, quả nhân đoán không sai chứ, thằng nhóc này không biết sợ là gì!

Hồ Ngôn Đoái cũng không nhịn được cười:

- Phục rồi, lão nô phục rồi. Hầu hạ đại quan hơn ba mươi năm, vẫn chưa từng gặp qua tiểu tử ngang ngược không sợ như vậy.

- * *Tại sao ngươi không sợ?

Ngưng cười, Triệu Trinh hỏi Trần Khác.

- Quan gia thật sự muốn xử phạt thần, sớm đã báo quan sai bắt thần, sau đó giao cho Hữu Ti rồi.

*Trần Khác thở dài, thâm nói ta không phải thằng ngốc, trả lời:

- Sao lại xử lý thần trong khi tiểu truyền lư chứ? Như vậy quá mất mặt triều Đại Tổng rồi.

- Đúng vậy, chút thủ đoạn nhỏ này, sao có thể che mặt Trần Tam Lang can đảm cắn thận da mặt dày chứ?

Triệu Trinh ngoài cười trong không cười.

- * *Vi thần, hổ thẹn không dám nhận...

Trần Khác đổ mồ hôi.

- * *Ngươi cho là đang khen ngợi ngươi sao?

Triệu Trinh cười mắng.

- * *Quan gia nói thần da mặt dày, vi thần chỉ có thể là miễn cưỡng làm dày mặt một chút.

Trần Khác cười khổ, hấn phát hiện Triệu Trinh vẫn chụp mũi mình, không chừng nguyên nhân là từ trước tới giờ không có người dám dùng loại giọng điệu này nói chuyện với y.

- Ngươi biết tại sao quả nhân không lập tức xử lý ngươi không?

Quan gia dần dần thu lại nụ cười, trầm giọng nói:

- Bất luận ngươi có bao nhiêu lý do toàn vẹn, chỉ dựa vào một chuyện ngươi đã thương bá mẫu, thì đủ xăm chữ lên mặt sung quân rồi!

- Nghĩ là vi thần.

Trần Khác nuốt nước bọt nói:

- Còn có chỗ có thể dùng được.

- Ngươi ngược lại hiểu rõ.*

Triệu Trinh phì nhỏ, nghiêm mặt nói:

- Không sai, điều quả nhân xem trọng là người tuy cả gan làm loạn, nhưng cũng không làm ác. Theo như lời người nói, đâm bị thương bá mẫu là vì bà ấy hành hạ đánh huynh đệ người trước. Tập kích cấm quân, tự ý xông vào Vương phủ là vì cứu cha người, cũng là vì đại nghĩa.

- Còn về phần hãm hại Triệu Tông Huy, đó là có thù báo thù, cũng bỏ qua. Nhưng người dám lợi dụng trẫm, bất luận thế nào cũng không bỏ qua chứ?

Triệu Trinh giận trừng mắt nói với Trần Khắc:

- Nếu chẳng may quả nhân nhất thời nóng nảy, thật sự giết cháu của mình, người có mấy cái mạng để đền đây?

- Vi thần biết, quan gia là nhân quân có thể so với Nghiêu, Thuấn, Vũ, Thang, cho dù y giấu long bào thì người cũng sẽ không làm hại tính mạng của y

Trần Khắc nói:

- Huống hồ, thần dùng là diễn bào, quan gia mắt sáng như đuốc, vừa nhìn thì có thể nhận ra, nhiều nhất cũng là trách phạt y một chút.

Nói xong hần nghiêm mặt:

- Nhưng vi thần xin thề, thần đối với quan gia một chữ là trung, một chữ là kính, tuyệt không có ý bất trung bất kính.

- Nếu không phải thấy trên người người còn trung nghĩa, dám làm dám chịu, quả nhân sao có thể lãng phí mệnh lưởi với người?

Quan gia hừ lạnh một tiếng, dịu giọng nói:

- Sông Lục Tháp, người mạo hiểm đắc tội công tướng đương triều, cũng muốn kiên trì vì dân chờ lệnh. Vô Ưu động, người bỏ mặc an nguy cá nhân, vì bá tính Biện Kinh quét sạch họa lớn trăm năm nay. Còn có Thập Tam Hành Phố, Bao Chửng đã mật tấu với quả nhân, ít nhiều gì người cũng cứu vãn được tổn thất lớn, triều đình mới có thể tiếp tục qua đông đến xuân.*

Nói tới đây, Triệu Trinh có chút cảm động nói:

- Quả nhân nhìn thấy trung nghĩa của người, càng ghi nhận tình cảm của người!*

- Người là tên tiểu tử thối làm người ta vừa thích vừa hận...

Ánh mắt của Triệu Trinh lại có chút từ ái nhìn Trần Khắc nói:

- Làm trẫm nhớ tới một người!

- Người nào?

- Khấu Lai Công!

- Quan gia khen sai rồi.

Trần Khắc mặt đỏ mề hôi nói:

- Vi thần sao có thể so với Khấu Lai Công?

- Quả nhân sẽ không nhìn sai, Khấu Lai Công còn to gan lớn mật hơn người, năm đó lại dám cưỡng ép tiên đế lên tiên tuyến. Ông ta làm chuyện khác người, có thể hơn người rất nhiều. Nhưng ông ta lập được công, cũng là đệ nhất trăm năm!

Triệu Trinh thở dài nói:

- * *Cuối cùng bị người ta hãm hại, buồn giận mà chết...

Trần Khắc biết, lúc này ngoan ngoãn câm miệng là thượng sách.

- Quốc triều lấy văn giáo lập quốc, bây giờ đã có ba đời, tạo được quân tử thuần càng ngày càng nhiều. Nhưng sĩ phong này càng ngày càng ít, hơn nữa người người xu lợi trốn tránh, bo bo giữ mình.

Triệu Trinh đau đớn nói:

- Bần lĩnh lớn giống như Khấu Lai Công và người, to gan, nhưng lại là người trung tâm chính phái. Những người này rất khan hiếm ở Đại Tống, cho dù vì muốn dựng một tấm gương mẫu, quả nhân cũng muốn giữ người.

Y lắc đầu, ánh mắt sắc bén nhìn Trần Khác:

- Nhưng Trần Tam Lang, đừng cho rằng quả nhân hôm nay tha cho người, thì vĩnh viễn tha cho người. Món nợ trước đây của người quả nhân luôn nhớ, sau này vào triều làm quan còn dám làm xằng làm bậy, nhất định xử lý!

- Vi thần tất nhiên phụng sự làm việc, kiến cũng không dám dẫm chết một con.

Trần Khác cung kính nói.

*- Cũng không phải như vậy.

Triệu Trinh lặng lẽ cười nói:

- Nhớ một chữ trung, một chữ nghĩa, cái khác chỉ lo nước tới chân mới làm.

Lại gần giọng nói:

- Quả nhân là hậu thuẫn kiên cường nhất của người!

- Vi thần tuân chỉ! Trần Khác thật lòng bị cảm động rồi.

- Được rồi, thưa rồi.

*Thấy tiểu thái giám bưng bàn cơm đi vào, Triệu Trinh bưng chén trà lên, nhấp thông cổ họng rồi nói:

- Dùng bữa với trẫm đi.

- Dạ.

Trần Khác trả lời một tiếng.

- Trần đại nhân, đây là vinh hạnh đặc biệt đấy.

Hồ Ngôn Đoái cười nói:

- Lần trước quan gia dùng bữa với thần tử, chính là tiền Định nguyên soái xuất chinh:

- Vi thần sợ.

- Sợ cái gì?

Quan gia không để ý khoát tay nói:

- Đừng nghe y nói, chỉ là một bữa cơm mà thôi.

Giữa lúc nói chuyện thì bàn đã dọn xong, tổng cộng hai bàn, một đơn giản một phong phú. Quan gia ngồi trước một bàn đơn giản, nói với Trần Khác:

- Bàn đó là của người. Quả nhân biết, bảo ai ngồi cùng Hoàng đế, họ cũng không dám to gan ăn, vì vậy để người một bàn cho thoải mái.

Trần Khác vội vàng nói:

- Thần sao dám ăn ngon hơn quan gia? Nói xong thở dài:

- Ngự thiện này cũng quá cơ hàn rồi? Cái này cũng gọi bốn món một canh? Ba món đều là chay, nước canh không thể này, nào giống thức ăn của quan gia dùng.

Nghe hắn nói như vậy, Triệu Trinh rất vui, cảm thấy mình cho đi nhận lại, thu phục lòng của thần tử này. Ông vừa gấp rau vừa cười nói:

- Người thanh niên không rõ đâu, thanh đạm canh là đạo sinh dương.*

Nói xong nhìn Trần Khác mặt bưng bưng sức sống, thở dài nói:

- Trẻ tuổi rất tốt, trẻ tuổi thì nên ăn thịt!

Nói xong khoát tay:

- Mau dùng đi, ăn xong quả nhân còn có chuyện nói với người.

Thức ăn ngày thường của Triệu Trinh vô cùng đơn giản, ăn ít, còn không thích ăn mặn đầy mỡ, khẩu vị cũng không ngon. Hôm nay vì cao hứng, còn ăn thêm nửa bát cơm trên châu.

Bên Trần Khác lần đầu tiên cùng Hoàng đế ăn cơm, lần trước Trần Hi Lượng kết hôn, hấn vẫn đứng sau lưng Hoàng đế tất nhiên không tránh được. Khi quan gia sắp súc miệng thì hấn lúc này mới ăn một chút.

Thấy quan gia ngừng đũa, Trần Khác cũng muốn đặt đũa, lại nghe Triệu Trinh nói:

- Quả nhân biết người vẫn chưa no, thức ăn hôm nay là đặc biệt chuẩn bị cho người.*

Nói xong đứng lên:

- * *Biết quả nhân ở đây, người ăn không thoải mái. Quả nhân đi xem tấu chương, người có thể ăn thêm một chút, nếu không đem bỏ cũng đáng tiếc.

Triệu Trinh nói xong thì đứng dậy trở về ngự tọa, Trần Khác lúc này mới yên tâm. Nói thật, sáng nay hấn vì vội vàng tiến cung không có ăn được, đúng là rất đói. Nếu đã phụng hoàng mệnh, tất nhiên không rụt rè nữa, gió cuốn mây tan là bình thường, gom tất cả thức ăn trên bàn đưa vào bụng.

Súc miệng, lau miệng mới đứng dậy đi tới bên ngự tọa, hành lễ tạ ơn.

- * *Dùng ngon không?

Ánh mắt của Triệu Trinh dừng lại trên một bản tấu chương.

- * *Ăn rất no.

Trần Khác cười nói.

- Ăn rất no, vậy thì đứng đi, không ban ngồi.

Triệu Trinh cười nói:

- Biết hôm nay tiểu truyền lự, tại sao quả nhân đến muộn không?*

- Vi thần không dám ngông cuồng suy đoán.

- Cho khanh đoán thử đấy.

- * *Tất nhiên là xảy ra đại sự gì đó.

Câu trả lời đạt tiêu chuẩn nói đâu trúng đó.

- Không sai.

Triệu Trinh cười nói:

- Người đoán là chuyện tốt hay là chuyện xấu?

- Đương nhiên là chuyện tốt, nhưng có thể cũng rất khó giải quyết.

- Khanh từ đâu mà biết?

- Nếu là xảy ra chuyện xấu, quan gian sớm đã đi tìm chư vị tướng công thương lượng rồi, sẽ không lãng phí nhiều thời gian như vậy với vi thần.

Trần Khác nói:

- Nhưng nếu đơn thuần là chuyện tốt, quan gia cũng không cần đích thân nói, vi thần trở về xem công báo thì được rồi. Cho nên hấn là còn có chuyện gì, vi thần có thể giúp.

- Ha ha ha.

Triệu Trinh hài lòng gật đầu:

- Thông minh, có thông minh nhiệt tình này, quả nhân có thể yên tâm giao chuyện này cho khanh.

Nói xong đưa tấu chương trong tay cho Trần Khắc:

- Xem đi.*

Trần Khắc đưa hai tay nhận lấy xem, thì ra là tin chiến thắng Quảng Nam tây lộ Chuyển Vận Sứ Vương Hân. Tri Quế Châu Tiêu Cốc báo lên, thủ lĩnh Man tộc Tây Bình Mã Ái Bằng ở Tây Bình Châu quy hàng triều đình rồi!

Mã Ái Bằng này Trần Khắc biết, chính là cùng tộc người Mã Chí Thư đại danh鼎鼎鼎鼎 đó. Mã Chí Thư sau khi bị tiêu diệt, Mã Ái Bằng chiếm cứ địa hình hiểm yếu, tụ tập phe cánh tàn dư, nhiều lần rời núi đoạt nội cảnh Đại Tống.

Triều đình vốn khởi đại quân chinh phạt Mã Ái Bằng, nhưng Tri Quế Châu Tiêu Cốc đề nghị triều đình chiêu an Mã Ái Bằng. Chuyển Vận Sứ Quảng Nam tây lộ Vương Hân cũng cho rằng, nếu Mã Ái Bằng dựa vào địa thế hiểm yếu lui thủ trong sơn cốc, một khi bày bố mai phục đối phó quan quân, quân Tống sợ là không dễ dành phần thắng. Như vậy, việc xâm phạm biên giới khu Quảng Tây lại nổi dậy lần nữa.

Thảo luận tin chiến thắng, Quảng Nam tây lộ Chuyển vận sứ Vương Hân, lãnh binh tới biên cảnh Tây Bình Châu tuyên hòa với Mã Ái Bằng. Cuối cùng chiêu hàng cha con Mã Ái Bằng quy hàng Đại Tống, cũng tấu xin triều đình sắc phong Mã Ái Bằng là Trung võ tướng quân, con y là Mã Tao Liêm làm Tam ban phụng chức... Đương nhiên sự việc nhất định không đơn giản như vậy, nhưng quan gia ở cách xa vạn dặm, chỉ cần biết kết quả thì được, về quá trình, nếu không chọc ra cái lỗ lớn thì đều có thể xem nhẹ.

- Chúc mừng quan gia.

Trần Khắc vội vàng nịnh bợ:

- Quảng Nam cuối cùng bình định rồi.

- Đúng vậy, năm năm rồi, thật không dễ dàng.

*Triệu Trinh thở dài nói:

- Cũng coi như tam hỉ lâm môn.

Trần Khắc không biết ngoài thi lớn thì còn có chuyện vui gì, nhưng quan gia không nói, hẳn cũng không tiện hỏi... Sau này mới biết, thì ra Triệu Trinh nghỉ dưỡng nửa năm, gần đây cuối cùng khai hoa kết quả rồi, sau khoảng thời gian cách mười năm, trong cung cuối cùng có nữ nhân mang thai.

Có lẽ, đây mới là nguyên nhân thật sự khiến quan gia khá vui mừng.

- Tuy nhiên, cũng không dám nói...

Ngờ đâu Triệu Trinh chuyển lời, từ trong tay áo lấy ra một mật báo, đưa cho Trần Khắc.

Đây là trình báo của Vương Hân và Tiêu Cốc, chỉ thấy trên mật báo viết:

“Ái Bằng viết: Man tộc Mã Chí Thư còn ở nước Đại Lý, kịp thời lui tới đất Thục. Nghe là kết thân với Đại Lý, tụ tập Man đảng, chế tạo binh khí, huấn luyện chiến đấu, nhưng không phải suy nghĩ vì triều đình. Chính là khiêu động Đông Nam đại loạn, đây là tình báo rất quan trọng do Mã Ái Bằng cung cấp. Mã Chí Thư suýt nữa trở thành Nguyên Hạo thứ hai, chẳng những không chết, còn suất lĩnh tàn quân chạy trốn tới Đại Lý, còn sinh sống hoạt động, không chỉ đứng vững trên gót chân lần nữa mà còn thiết lập quan hệ với tầng lớp trên của Đại Lý, bắt đầu tích cực chuẩn bị tạo phản lần nữa.

Phản ứng đầu tiên của Trần Khắc là, năm đó sự cẩn trọng của Địch nguyên soái anh minh như vậy, nếu lúc đó theo ân ý của người khác mặc long bào cho thi thể, nếu đổi lại là Mã Chí Thư thì bây giờ đã có thể ngồi yên rồi.

- Tuyệt đối không thể xem thường.

Triệu Trinh nghiêm túc gật đầu nói:

- Sức sống của những di dịch này quả thật không tin nổi. Chỉ cần cho bọn chúng một chút thời gian, lập tức có thể hồi phục như trước, hơn nữa còn mạnh hơn trước.

Đây là việc Tây Hạ quật khởi đem lại bài học nghiêm trọng cho vương triều Triệu Tống, quan gia tất nhiên không dám xem thường.

- Dạ.

Trần Khác gật đầu nói:

- Quan gia nói đúng.

- Chỉ là, tại sao Mã Chí Thư muốn đi Đại Lý mà không phải Ấp La?

Triệu Trinh nhìn Trần Khác nói:

- Chư vị tướng công cũng không nói ra nguyên nhân. Trần ái khanh là người Thục, lại từng quen biết với y, có thể nói ra một chút không?

Tứ Xuyên liền kề Vân Nam, hơn nữa huyện Thanh Thần lại ở Xuyên Nam, cách nước Đại Lý không xa, quan gia hỏi đúng người rồi.

- Vi thần cả gan nói thử.

*Trần Khác nghĩ ngợi nói:

- Giả định tình báo của Mã Ái Bằng là thật, vậy tại sao Mã Chí Thư không đi Ấp La, thần cho rằng nguyên nhân có ba. Thứ nhất là nguyên nhân lịch sử, cha của Mã Chí Thư là Mã Đạt Ba bị vua Ấp La giết. Người Ấp La thường có ý niệm thù tằm Tây Bình Châu, y lo lắng sau khi binh bại đi mượn binh, khó bảo đảm bảo không dẫm vào vết xe đổ của cha.

- Hơn nữa theo vi thần năm đó ở Quảng Nam nghe tin, Mã thị ở đời Đường được chia làm “Mã Động” và “Hoàng Động”. Mã Chí Thư là Mã tộc Hoàng Động ở Quảng Tây Tây Bình Châu. Còn lại là Mã tộc Mã Động sinh sống ở Phúc Châu, vùng Đặc Ma, bây giờ chính là Vân Nam. Vi thần đoán hai tộc này có thể quan hệ chặt chẽ hơn trong tương tượng. Vả lại đồng tộc ở nước Đại Lý hẳn là có địa vị nhất định, bằng không y cũng không thể nhanh chóng kết minh với Đại Lý như vậy.*

Quan gia gật đầu, tỏ ý bảo Trần Khác nói tiếp.

- Nguyên nhân thứ hai, chính là nhân tố bản thân nước Đại Lý thuộc biên thùy đông nam nước ta. Nước này đất đai rộng lớn, thực lực cường đại, hơn nữa cũng không phải nước lệ thuộc Đại Tống ta, là một nước vương quốc độc lập. Mã Chí Thư đầu nhập Đại Lý mượn binh, ít nhất triều đình không thể trực tiếp can thiệp, không thể tùy tiện nhập cảnh đuổi bắt, mức độ an toàn này tất nhiên tốt hơn trăm ngàn lần so với việc Đạt Ba cha y bị giết khi mạo hiểm chạy đi Ấp La xin thương hại.

- Thứ ba, vi thần thấy Mã Chí Thư quan trọng nhất trước mắt không phải tạo phản nữa, mà là đứng vững gót chân. Kẻ địch lớn nhất của y cũng không phải quan quân. Dù sao chỉ cần trốn trong rừng sâu núi thẳm, triều đình không làm gì được bọn chúng, điều y sợ là người Ấp La cũng sở trường tác chiến vùng núi. Còn nước Đại Lý từng nhiều lần xung đột vũ khí với Ấp La, vả lại quốc lực hùng mạnh hơn xa Ấp La, do đó Mã Chí Thư đầu nhập Đại Lý, chính là mượn sức lực của Đại Lý phòng bị Ấp La.

- Tóm lại, vi thần cho rằng Mã Chí Thư đi Đại Lý hợp tình hợp lý, không có gì kỳ lạ.

- Nói rất hay!

Triệu Trinh không khỏi vỗ tay khen ngợi nói:

- Người so với người của Xu Mật viện thì nói thấu đáo triệu để hơn, quả nhân thoáng chốc giống như mở rộng tầm nhìn rất nhiều.

- Là vì vi thần tương đối hiểu nước Đại Lý.

Trần Khắc khiêm tốn nói:

- Còn triều đình đối với Đại Lý luôn là thái độ bài xích, cho nên người hiểu nó không nhiều.
- Đúng vậy,

Triệu Trinh gật đầu nói:

- Sau khi quả nhân đích thân chấp chính, nước Đại Lý còn mấy lần dâng tấu cầu xin sắc phong. Nhưng các tướng công đời trước xét theo bài học “Nam Chiếu phản Đường” (*), cũng không muốn qua lại với quốc gia quên ân phụ nghĩa này.

Nói xong nhìn Trần Khắc:

- Tình hình bọn họ bây giờ rốt cuộc như thế nào?

(*) Vương quốc Nam Chiếu duy trì quan hệ mật thiết với nhà Đường, chính quyền Nam Chiếu là của hai tộc người Bạch và Di. Năm 750, Nam Chiếu nổi lên chống lại nhà Đường. Để trả đũa, nhà Đường đem quân đội đến chống lại Nam Chiếu năm 751, nhưng đã bị đánh bại.

- Với hiểu biết của vi thần, dường như bọn họ và Nam Chiếu hoàn toàn khác nhau.

*Sự liên quan quốc sách, Trần Khắc không thể không cẩn thận nói:

- Nhưng vi thần cũng chỉ là nghe tin đồn đại, muốn biết rõ hơn hay không, còn phải chính miệng ném thử.
- Đúng vậy,

Triệu Trinh nhìn Trần Khắc, lại nói quốc gia đại sự với hắn:

- Ý của chư vị tướng công là triệu tập đại quân, từ Lương Xuyên, Quảng Nam hai đường tiến sát, ép Đại Lý giao ra Mã Chí Thư.

Trần Khắc gật đầu, hắn lý lẽ suông, đề ra tham khảo ý kiến thì được, nếu thật sự bàn tới đại sự quân quốc thì nào dám nhiều chuyện?

- Nhưng quả nhân có nhiều lo lắng.*

Triệu Trinh chậm rãi nói:

- Năm ngoái quốc gia vừa mới gặp tai nên quốc khố trống rỗng, dân thiếu sức, nhu cầu tịnh dưỡng hết sức cấp bách. Nếu lại khởi binh gây chiến tranh, e là họa vô đơn chí, làm bá tính gặp họa.

Dừng lại một chút nói:

- Hơn nữa, quả nhân xét trên bản đồ nước Đại Lý thật sự không nhỏ, lại hỏi Xu Mật viện, người này nói quốc lực binh lực đều không thể xem thường. Rốt cuộc bọn chúng là tâm tính gì? Áp bức của chúng ta có khi nào gây hiệu ứng hoàn toàn ngược lại? Trái lại làm bọn chúng quyết tâm ủng hộ Mã phi, thậm chí trực tiếp khởi binh giao chiến với chúng ta? Những cái này đều là không thể không nghĩ.

Trước sợ sói, sau sợ hổ, chính là đặc điểm lớn nhất của quan gia Triệu Trinh.

- Quan gia nói những ý này với vi thần là có ý gì?

Trần Khắc tự nhủ, xem ra nếu ta không hỏi câu này, ngài có thể cùng ta nói tới trời tới đất.

- Quả nhân muốn sai người trung thần cường hãn đi sứ Đại Lý một chuyến, xác minh tới cùng. Nếu có thể biến thù thành bạn, giao ra Mã phi, vĩnh viễn quan hệ tốt với triều đình thì càng tốt hơn.

Triệu Trinh chậm rãi nói:

- Nếu không được, cũng có thể động võ cung cấp tình báo cho triều đình.
- Má nó, ta khinh ta khinh ta khinh...

Trần Khắc bất giác trong lòng chửi to, con gấu mẹ người, hại mình thiếu chút nữa cảm kích rơi nước mắt! Vậy mà lại quên nhân quân thiên cổ cũng là Hoàng đế, tâm thuật của đế vương hiển nhiên nhiên đầy công

tu luyện, lúc này vỗ tay khen thưởng mình, rõ ràng là muốn làm mình giống như kẻ ngốc, đẩy mình vào tiền đồ đi sứ trong khi mình chưa biết gì hết.

Trần Khắc đối với đi sứ ngược lại không có mâu thuẫn gì, nhưng quan viên triều Tống thời đại này xem đi sứ là chuyện đáng sợ nhất. Đó là khoảng cách từ xã hội văn minh tới xã hội dã man, còn bất cứ lúc nào cũng có thể bị Man tộc giết chết, trên đường gặp thổ phỉ, chương khí đeo bám, hơn nữa một lần đi kéo dài đến một năm rưỡi, ảnh hưởng nhiều đến việc hưởng thụ cuộc sống rồi!

Cho nên thường là thăng quan tiến chức cũng không làm. Thật sự tránh không khỏi, tất nhiên người cả nhà khóc tiễn, giống như hấn không về nữa. Đợi tới đi sứ trở về, thì một người làm quan cả nhà được nhờ, chúc mừng hấn nhất lại được cái mạng.

Bởi thế nên quan gia mới có thể lượn một vòng lớn như vậy, thương lượng với Trần Khắc chuyện muốn phái hấn đi Đại Lý. Theo Triệu Trinh nhân hậu xem ra, đây là chuyện không nói lý, nhưng y cảm thấy không có ai tốt hơn ngoài Trần Khắc Trần đại bản lĩnh.

- Nếu quan gia tin, vi thần nguyện gánh trọng trách này.

Trình bày của Quan gia đầy đủ không thể đầy đủ hơn, Trần Khắc bất luận thế nào cũng phải nhận lời, hấn không khỏi cười khổ nói:

- Nhưng cấp bậc của thần quá thấp, vẫn xin phái Chính sứ khác đi.

- Đây là vấn đề nhỏ nhất, sau này bàn lại.

Thấy Trần Khắc quả nhiên bụng làm dạ chịu, Triệu Trinh vui vẻ cười lên nói:

- Hơn nữa, các tướng công đồng ý hay không thì còn đang lưỡng lự, khanh về trước đi, hưởng thụ cho thật thoải mái vinh quang của cấp tiến sĩ đi, đợi tới khi có kết quả thì quả nhân lại gọi khanh.

- Dạ.

Trần Khắc bị quan gia đùa giỡn làm cho sững sốt, ngoan ngoãn cáo lui.

Nhìn theo bóng dáng của hấn rời đi, quan gia vui mừng mỉm cười, nói với Hồ Ngôn Đoái:

- Khoa này được một Trần Khắc là đủ rồi!

Nghe quan gia đánh giá thăng nhóc này cao như vậy, Hồ tổng quản lú lười nói:

- Thì ra quan gia thật sự thích hấn, lão nô còn cho rằng là lừa tiểu tử ngốc chứ.

- Không có lý do không thích hấn.

Triệu Trinh trầm giọng nói:

- Đừng nói cái khác, nói phiên tấu lúc này đi, cả triều có mấy ai có thể trả lời ta? Không ai cả!

Nói xong siết chặt tay, vui vẻ nói:

- Đây là trời giáng anh tài cho ta!

Không lâu sau, quan gia bãi giá điện Tập Anh, triệu kiến Tống Kỳ và Lưu Sưởng trong điện, xác định thứ tự mười tiến sĩ cuối cùng.

Quan gia vuốt ve danh sách mười người trong tay, trầm ngâm thật lâu nói:

- Thứ tự được thay đổi

Nói xong xách bút sắp xếp lại thứ tự của mấy người, đưa cho hai người bọn họ.

Hai người nhận lấy xem nhất thời khó xử nói:

- Quan gia, cái này không hợp quy tắc!

- Quy tắc đều là người định, “có quan nhân” có thể thì tiến sĩ, xếp thứ bậc được mấy năm? Tiến thêm một bước thì thế nào?

Triệu Trinh khoát tay nói:

- Quả nhân trải qua thi diện, cho rằng sắp xếp như vậy là thỏa đáng, cứ làm như vậy đi.

Hai người thấy thánh ý đã quyết, đành im lặng, cầm tờ danh sách cuối cùng đi đến điện Sùng Chính viết bằng vàng.

-

Ngày hôm sau là ngày mùng một tháng ba, chính là ngày đại lễ thông báo kết quả dự thi.

Khi trời còn chưa sáng hẳn, trừ một vài người cá biệt bị bệnh không thể rời khỏi giường, trước đó đã thông báo xin nghỉ phép bên ngoài Lễ Bộ, thì tất cả mọi công sĩ của khoa đình đậu năm thứ hai đều tề tựu ngoài cửa Đông Hoa, ai cũng không dám vắng mặt, lại càng không muốn bỏ qua thời khắc vinh diệu cả đời này.

Mười năm, thậm chí là hai mươi năm thời gian học tập vất vả, gian khổ, bao nhiêu là dằn vặt đau đáu, cuối cùng cũng chờ tới ngày này, đây là ngày mà “Xuân phong đặc ý mã đề tât, nhất nhật khán tận Trường An hoa”***, những khó khăn trước đó hết thảy đều đáng giá!

***: Đây là hai câu cuối trích trong bài thơ “Đăng Khoa Hậu” của nhà thơ Mạnh Giao. Tạm dịch như sau: “Gió xuân mát rượi reo đầu ngựa, xem hết Trường An trọn một ngày”.

“Tích nhật ác xúc bất túc khoa, kim triều phóng đăng tứ vô nhai”.

(Dạo trước thi hỏng lắm đáng cay, vô cùng sướng khoái sáng hôm nay).

Những người sắp đỗ tiến sĩ tân khoa cuối cùng cũng không thể kiềm nén được tâm tình kích động trong lòng, quên mất cả lời dặn dò của quan viên Lễ Bộ, tất cả đều trở nên hưng phấn, khoa trường chào hỏi nhau, rồi còn lớn tiếng cười nói.

Cách đó không xa, đám quan viên cũng đều làm bộ coi như không thấy, không người nào muốn quát mắng những người tới đây nghe kết quả. Bởi vì hôm nay, toàn bộ thế giới đều thuộc về những người trẻ tuổi này.

Mặc dù “kim điện xướng danh” còn chưa bắt đầu, nhưng tên của mười người đứng đầu đều đã biết rõ ràng, hơn nữa theo tin đồn trước đó thì Phúc Kiến Cử - Tử Chương Hành rất có khả năng chính là kim khoa trạng nguyên của Long Hồ bảng!

Ai cũng biết, mười người đứng đầu này sẽ có triển vọng hơn xa so với những người đứng sau cùng khóa. Nhất là ba người đầu tiên, nếu không có gì bất ngờ, chỉ cần một khoảng thời gian hơn mười năm ngắn ngủi thì bọn họ nhất định sẽ được phong tước phong hầu, trở thành những người đứng đầu trên quan trường. Vì vậy nên đám người tân khoa tiến sĩ lúc này đều vây quanh mười người đứng đầu cười nói, đặc biệt là xung quanh Chương Hành giờ đây đã bị vây kín, chặt như nêm cối, người bên ngoài không cách nào chen vào thêm được nữa.

Chương Hành năm này ba mươi tuổi, bình tĩnh khiên nhường. Trong khi đó, đám người trẻ tuổi Tô Thức thì lại bày ra tư thế “việc nhân đức không nhường ai”, “ta mặc kệ hắn là ai”, tất nhiên sẽ không tránh khỏi việc bị người khác hâm mộ cũng như đổ kỵ...

Giữa đám người đó lại không thấy bóng dáng của Trần Khác đâu cả. Mặc dù hắn cũng tới đây, nhưng lại đứng ở một góc xa xa nhìn lại. Ngày hôm qua, quan phủ có sắp xếp lại thứ hạng một chút, khiến cho hắn thật sự không chắc cuối cùng thì mình có nằm trong mười người đứng đầu nữa hay không? Hay là đã bị rút ra ngoài? Mọi khả năng đều có thể xảy ra.

Cho nên lúc này, hắn mới không tiếp cận đám người trước mặt, nếu chẳng may tên hắn không có trong danh sách mười người đứng đầu thì mấy lời ca ngợi này lập tức có thể trở thành sự châm chọc to lớn, thật sự sẽ rất mất mặt.

Mặc dù ngoài mặt thì hắn vẫn bình thường, chẳng hề có chút để tâm, nhưng trên thực tế thì hắn cũng vô cùng nôn nóng trong lòng. Giờ phút này, không ai có thể tránh khỏi tâm lý lo lắng được mất, ai cũng không thể bình tĩnh tự nhiên như thường ngày được.

Ánh mắt dừng lại trên một người cùng khoa thi, đột nhiên Trần Khác phát hiện vẫn còn có người thờ ơ lạnh nhạt giống hần, hơn nữa người này cũng là người quen, chính là vị mỹ nam tử số một số hai của khoa thi năm nay – Chương Đôn. Chương Đôn cũng vừa lúc nhìn thấy hần, Trần Khác liền vẫy vẫy tay.

Sau một hồi do dự, Chương Đôn cũng đi về phía hần, trên khuôn mặt bừng bừng anh khí kia lúc này lại có vẻ khá tiêu tụy, đôi mắt thâm quầng, hiển nhiên là ngủ không được ngon giấc.

- Lão chất tử đậu Trạng nguyên hay sao mà kích động thế?

Trần Khác cười nói.

Khóe miệng Chương Đôn hơi co quắp một chút, nhưng không trả lời.

Trần Khác biến tên này ắt hẳn có điều gì khuất tất nên hắt đổi sang đề tài khác, nói:

- Biết ai là Trình Đại giáo chủ không?

- Giáo chủ cái gì?

Đầu tiên Chương Đôn hơi sững sốt một chút, sau đó mới nói:

- Ý người là Trình Đại?

- Ừ.

Trần Khác gật đầu nói:

- Nghe nói lần này y cũng thi đậu, trong khi đó thì Trình Nhị lại bị rớt. Mấy lần đi nghe bọn họ giảng Đạo học, nhưng cách y quá xa nên không nhớ được hình dạng của y.

- Đúng rồi, chính là y.

Ánh mắt sắc sảo của Chương Đôn nhanh chóng đảo qua một vòng, sau đó chỉ vào một người đang bị một đám người vây xung quanh, có dáng người cao gầy, nói:

- Trước đây có lần ta tình cờ gặp qua hai huynh đệ bọn họ trên đường.

- Ta nghĩ bây giờ y chắc hẳn đang rất thống khổ.

Trần Khác cười nói.

- Từ đâu mà người biết?

- Ta từng nghe y nói chuyện ở Tướng Quốc Tự, từ lúc y trở thành đệ tử của tiên sinh Chu Đôn Di, mỗi ngày nghiên cứu đại đạo, trái tim đối với thi cử, danh lợi đã không còn nữa rồi.

Trần Khác cười nói:

- Chẳng qua y lại nói là việc thi cử thì vẫn cứ phải thi, bằng không thì làm sao có thể giáo hóa cho đám đại thần và hoàng đế được? Mỗi người đều có quyền làm thánh nhân, ta phải trợ giúp bọn họ!

- Sao ta lại có cảm giác “ta không vào địa ngục thì ai vào địa ngục” thế nhỉ?

Tính cách của Chương Đôn có hơi cực đoan, hoặc nói đơn giản là gã ghét nhất bọn ngụy quân tử.

- Nói rất đúng.

Trần Khác cười nói:

- Người ta thành lập học thuyết chính là chuyên môn dùng để dạy bảo người khác trở thành thánh nhân đấy.

- Làm quái gì có thánh nhân, mà cho dù có thánh nhân thì tất cả đều là ngụy quân tử hết.

Chương Đôn thấp giọng, khinh thường nói:

- Trong tương lai nếu như có cơ hội, ta nhất định phải hạ nhục y một phen.

- Ừ, đến lúc đó đừng quên kêu ta.

Trần Khác vui vẻ cười nói:

- Những người dự thi cùng với chúng ta khóa này quả thật là ngạo hồ tàng long, loại người gì cũng có, tương lai chắc chắn sẽ náo nhiệt lắm đây.

- ...

Sau một lúc trầm mặc, cuối cùng Chương Đôn vẫn mở miệng nói:

- Là thi khóa này cùng với người, không phải với ta.

- Sao lại không phải cùng với người?

Trần Khác kỳ quái nói:

- Lúc thi đình lão huynh không bị đánh rớt mà.

- Nhưng ta có thể tự đánh rớt chính mình.

Về mặt Chương Đôn không chút thay đổi nói:

- Vậy nên cửa Đông Hoa có mở ra thì ta cũng sẽ không đi vào.

- Vì sao?

Trần Khác khó hiểu nói:

- Vậy thì người đến đây thi tiến sĩ để làm gì?

- Người không hiểu đâu.

Chương Đôn nhìn lên bầu trời bao la đang dần dần sáng rõ, thở dài sâu kín nói:

- Không hiểu được đâu.

- Huynh đệ chúng ta còn có điều gì mà khó nói.

Trong đám bạn bè ở Gia Hựu Học Xã, Trần Khác thích nhất chính là tên Chương tử này, hấn võ võ lung người này nói:

- Tất nhiên, nếu như người không muốn nói thì ta cũng không ép. Tuy nhiên, nếu như người muốn nói ra hết thì ta có thể mời người đi uống rượu.

- Ha ha ha...

Chương Đôn cười rộ lên nói:

- Đại trượng phu mà cứ như nữ nhân thế!

Trong lúc nói chuyện, cửa Đông Hoa đã chậm rãi mở ra, lúc này đám tân khoa tiến sĩ ai nấy đều vô cùng khẩn trương, Chương Đôn vỗ vỗ lưng Trần Khác nói:

- Người vào đi, ta tạm thời không đi vào đâu, nhưng cuối cùng cũng phải chúc mừng các người một phen.

- Người thật sự không đi vào à?

Trần Khác biết gã là người cứng rắn, một khi gã đã hạ quyết tâm thì tuyệt đối sẽ không thay đổi.

- Không vào đâu.

Về mặt Chương Đôn lạnh nhạt nói.

- Thật sự là đáng tiếc.

- Dù sao cũng chỉ có hai năm, tới khoa thi sau ta lại đi thi, nhất định sẽ trở thành “giáp khoa” lúc đi ra. Mãi sao cũng không làm mất kỹ năng đòn củ mà, chắc chắn so với việc nửa chừng nửa vời như hiện tại thì sẽ trở nên mạnh hơn.

Chương Đôn cười nói:

- Người đừng lễ mễ nữa, làm người ta không vui chút nào!

Cái gọi là “giáp khoa tiến sĩ” chính là tên gọi do mọi người định ra, nhằm ám chỉ mười người đứng đầu trong khoa thi.

- Nói vậy cũng đúng.

Trần Khắc bị hấn kích thích lòng hăng hái, nói:

- Thật không dễ dàng gì để làm ra lựa chọn như vậy, đương nhiên người muốn làm như thế nào thì cứ như vậy mà làm, ta không tiếp tục khuyên giải người nữa.

Nói xong, hấn chấp tay chào:

- Ta đi trước một bước.

- Ủ, gặp lại sau.

Chương Đôn khoanh tay cười cười, nhìn Trần Khắc và đám bạn tốt ở Gia Hữu Học Xã đi vào cửa Đông Hoa, tham gia vào nghi thức long trọng và vinh diệu nhất trong cuộc đời của bọn họ...

Sau khi Trần Khắc hòa mình vào trong đội ngũ của những người đi vào, liền không còn thấy bóng dáng của hấn nữa.

~~ Lễ công bố kết quả thi là một buổi lễ long trọng của quốc gia, tất nhiên sẽ được Thiên tử chủ trì cử hành tại Đại Khánh Điện.

Giờ mùi vừa tới, sắc trời vẫn còn chưa rõ, văn võ bá quan cùng các vương công đại thần đã lục tục kéo nhau tới, đứng châu trong viện chờ đợi mệnh lệnh.

Lúc này, từ trên kim điện tới mãi tận cửa Đông Hoa đã trang hoàng đầy đủ nào là sổ ghi chép nghi trượng, rồi hoa kết bằng lụa ở giữa, rồi dàn nhạc. Ở mặt đông trong kim điện bố trí một cái án màu vàng, quan viên Lễ Bộ sau khi kiểm tra thỏa đáng mới thông báo cho quan viên Hồng Lư Tự để có thể sắp xếp chỗ ngồi ọi người.

Thế là dưới sự hướng dẫn của quan viên Hồng Lư Tự, tướng công Phú Bất dẫn đầu đứng dưới mái hiên phía đông bên ngoài điện, Lễ Bộ Thượng Thư đứng ngay bên cạnh, hai vị Tuyên Chế quan đứng dưới mái hiên cùng dàn nhạc khí ở phía nam, cả đám đều hướng mặt về phía tây.

Hơn hai trăm viên quan Truyền Lư đứng ở đối diện trên bậc thềm cung điện, trên mỗi một bậc thềm đá như vậy có một người đứng nghiêm, kéo dài cho tới tận bên ngoài cửa Đông Hoa. Các vị giám khảo thi đình và quan viên chấp sự thì đứng ở mé đông của thềm son.

Còn những vị quan lại khác thì dựa theo quy chế của triều đình, ở bên ngoài Đại Khánh Điện phân chia thành từng nhóm mà đứng, nhưng sân phía trước kim điện thì hoàn toàn để trống... Nơi này vốn là nơi quan viên đứng chờ khi thăng triều, nhưng hôm nay, tất cả mọi vinh quang đó đều thuộc về những vị tân khoa tiến sĩ!

Sau khi ổn định chỗ đứng từ trong cung tới ngoài cung, quan viên Lễ Bộ liền đi tới Thùy Củng Điện, tấu thỉnh Hoàng thượng tham gia chủ trì nghi thức.

Trên người Hoàng thượng mặc bộ giáng sa long bào, phủ xuống quá đầu gối, phương tâm khúc lĩnh (cổ vòng tròn, ngoài cổ trước ngực dưới vòng tròn là hình chữ nhật rỗng, áo phủ phía trước, ngoài ra phía dưới nách áo có phủ phía trước), trên đầu đội Thông Thiên Quan, đây là lễ phục mà vua chỉ mặc trong những nghi lễ trọng đại. Sau khi nghe được lời tấu thỉnh của quan viên Lễ Bộ, Hoàng thượng xoay người lên kiệu, đi tới chủ trì đại lễ trên Đại Khánh Điện.

Hoàng thượng vừa ra khỏi Thùy Củng Điện, thì bên trong Đại Khánh Điện liền tấu lên một khúc nhạc mừng “Long Bình Chi Chương”. Sau khi kết thúc khúc nhạc, ba tiếng roi vang lên, tiếp đó dàn nhạc bên trên bậc thềm màu đỏ ở cửa Thái Hòa lại lập tức tấu lên khúc “Khánh Bình Chi Chương”.

Bên trong tiếng nhạc, tất cả giám khảo thi đình cùng với các quan viên chấp sự đều hướng về phía Hoàng thượng hành đại lễ. Hoàng thượng tự tay cầm bằng vàng trao cho người đứng đầu quan viên. Phú Bất lập

tức nâng bảng vàng đi ra ngoài đại điện, giao cho Lễ Bộ Thượng Thư. Lễ Bộ Thượng Thư lại nâng bảng vàng đặt lên trên chiếc án trên mặt bàn.

Sau khi tiếng nhạc dừng lại, lại nghe quan viên Hồng Lư Tự cao giọng xướng lên:

- Truyền lư!

Tiếng xướng này ngân nga trong trẻo, hiển nhiên là không có mười mấy năm khổ luyện sẽ không thể làm được như vậy.

Trong dư âm lượn lờ, Tuyên Chế quan đứng ra tuyên đọc thánh chỉ:

- Phụng thiên thừa vận, hoàng đế chiếu viết, ngày hai mươi bảy tháng hai năm Gia Hựu thứ hai, trong kỳ thi thiên hạ cống sĩ; đệ nhất giáp ban thường Trạng nguyên, đệ nhị giáp ban thường Bảng nhãn, đệ tam giáp ban thường Thám hoa. Khâm thử!

Sau khi tuyên đọc xong thánh chỉ, một vị quan Tuyên Chế khác nâng lên bảng vàng, cao giọng xướng to:

- Nhất giáp đệ nhất danh Trần Khác!

Tên còn chưa đọc xong thì những âm thanh vui mừng đã vang lên. Quan Truyền Lư đứng trên bậc thềm phía dưới liền nối tiếp nhau xướng vang. Cứ như vậy người này truyền người nọ, truyền khắp cả hoàng cung, truyền đến suốt cả hai dặm bên ngoài cửa Đông Hoa!

Bên ngoài cửa Đông Hoa lúc này đúng là có vạn cái đầu lúc nhúc đang chuyển động, ai mà chả muốn xem cảnh tượng khi xướng danh Trạng Nguyên? Ai lại không mong chờ có thể nhìn thấy vị tân khoa Trạng Nguyên rốt cục có bộ dạng ra sao? Mọi người không chỉ làm cho trên đường trở nên chật ních, mà còn khiến cho nhà cửa hai bên cũng đông nghịt toàn người là người.

Nhưng sau khi nghi thức bắt đầu, trong sân lại lặng ngắt như tờ, một cảm giác thành kính, rung động thật sâu xuất hiện trong lòng Trần Khác, khiến cho hần hăm mộ Chương Hành đến chết đi được.

Lúc này, từng tiếng truyền lư từ xa vang vọng đến đây, càng ngày càng trong trẻo, tất cả mọi người như ngừng thở, vểnh tai lên cẩn thận nghe tên:

- Nhất giáp...

- Nhất giáp đệ nhất danh...

- Nhất giáp đệ nhất danh Trần Khác...

Theo thông lệ, tên của Trạng Nguyên sẽ được xướng lên ba lần, hơn nữa âm thanh phải kéo ra vô cùng dài. Đây cũng là vinh quang cao nhất dành cho người đạt giải Trạng Nguyên.

- Nhất giáp đệ nhất danh Trần Khác...

Ngay khi tên họ của Trần Khác được lặp đi lặp lại ba lần, thì lúc này hần vẫn như đang nằm mộng. Hần bị một người cùng khoa thi đẩy ra. Mặc dù lúc này Trần Khác tràn đầy nghi hoặc trong lòng, nhưng một khi nghi thức đã bắt đầu thì không có khả năng ngừng lại. Hần đành phải bước thấp bước cao đi theo quan viên Lễ Bộ vào cửa Đông Hoa.

Sau khi xướng danh Trạng Nguyên, tiếp đó đến Bảng Nhãn “Nhất giáp đệ nhị danh Chương Hành” cũng được xướng ba lần.

Sau đó là Thám Hoa “Nhất giáp đệ tam danh Đậu Biện”, cũng đồng dạng được xướng lên ba lần, hơn nữa thanh âm cũng được kéo dài, đây là vinh hạnh đặc biệt chỉ dành cho ba người đứng đầu.

Quan Truyền Lư tiếp tục đọc danh sách nhị giáp, nhưng lần này mỗi một cái tên chỉ được xướng lên một lần. Tiếp theo đó là đọc danh sách tam giáp, cũng chỉ được xướng lên một lần... Nhị giáp tiến sĩ nhất định phải đứng tại chỗ để nghe cho thật kỹ, nếu không thì chỉ sợ không nghe thấy được tên mình, rồi còn phải cùng với tam giáp tiến sĩ đi vào trong. Không có biện pháp mà, ai bảo số lượng người trong kỳ thi đình không bị đánh rớt lại nhiều đến mức như vậy chứ?

Sau khi toàn bộ danh sách những người thi đậu được xướng hết, tổng cộng có ba trăm bảy mươi hai tân khoa tiến sĩ, dưới sự hướng dẫn của quan Lễ Tán, mọi người từ cửa Đông Hoa tiến vào hoàng cung, xuyên qua tầng tầng cung cấm, đi đến bên dưới bậc thềm của Đại Thành Điện xếp thành hàng.

Dẫn đầu đội ngũ tân khoa tiến sĩ là Trạng Nguyên Trần Khắc, hấn đứng chính giữa bậc thềm dưới điện, phía trước là hai bậc trung gian bằng đá, được trạm khắc hình một con rồng đang bay lên và một con cừ miết* thật lớn. Bởi vậy cho nên Trạng Nguyên còn được mọi người ca ngợi là “Độc chiếm miết đầu”.

*Cừ miết: Con ba ba loại lớn.

Phía sau hấn, hai bên trái phải chính là hai người Bảng Nhãn và Thám Hoa. Nhị giáp tiến sĩ được sắp thành hàng theo thành tích dự thi ngay phía sau ba người đứng đầu. Chẳng qua, nhị giáp đệ nhất và tam giáp đệ nhất cũng rất vinh dự, cả hai đều được đứng ở vị trí đầu tiên của giáp, được mọi người lần lượt gọi là “Kim điện truyền lư” và “Ngọc điện truyền lư”.

Trong tiếng nhạc du dương, những tân khoa tiến sĩ cùng nhau hành đại lễ với Hoàng đế. Trời xanh nắng ấm, cung điện nguy nga, khắp nơi đều là quan phục đại lễ chỉnh tề, nghiêm trang...

Sau khi tiếng nhạc dừng lại, một viên thái giám đi ra, cao giọng xướng lên:

- Có chỉ, ban thường áo bào tiến sĩ, tiếp chỉ.

Chúng tiến sĩ thi lễ bái tạ.

Cái gọi là “không có gì ngoài bạch lan khoác lụa xanh lục” chính là chỉ thời khắc này. Giáp khoa tiến sĩ theo Trạng Nguyên tiến vào phòng chờ bên trái, bên trong đó có thái giám hầu hạ, cởi bỏ áo trắng đang mặc lúc đầu, thay bằng một cái áo lót bằng lụa màu vàng nhạt, lại phủ bên ngoài bằng công phục màu xanh lục, thắt dây lưng màu vàng nhạt, rồi mỗi người nhận một cái bạch giản triều hốt.

Những tiến sĩ xếp hạng thấp tất nhiên sẽ không được hầu hạ như vậy, bọn họ phải tự mình làm mọi thứ. Ban đầu coi như bọn họ còn có chút dè dặt, nhưng lúc thái giám thúc giục thì mọi người lập tức loạn cả lên, ai nấy đều tranh thủ nhanh chóng mặc đồ, có người còn chẳng thềm cởi y phục cũ màu trắng mà trực tiếp trùm lên áo lục bên ngoài, cả đám loạn thành một bầy.

250. Quyển 6 - Chương 278: Dạo Chơi Trên Hồ Kim Minh!

Chờ bọn họ ăn mặc sẵn sàng, nhìn nhau một lượt, giữa sân lúc này đã không còn tiến sĩ nào mặc áo màu trắng, từ nay về sau đều là quan nhân rồi. Vì thế, bọn họ chấp tay chào nhau, cười nói, đến khi hoạn quan thúc giục mới đi lên điện tạ ơn.

Hoàng đế Triệu Trinh ngồi trên long ỷ, mỉm cười nhìn những người trẻ tuổi đang có tinh thần phấn chấn bên dưới. Những người này sẽ là trụ cột của Đại Tống trong hơn mười hay hai mươi năm sau này, lúc đó bọn họ sẽ chung tay cùng nhau gánh vác những trọng trách mới!

Mà một đám tân khoa tiến sĩ dưới bậc thềm, ngoại trừ mười người giáp khoa thì tất cả những người còn lại đều lần đầu tiên được nhìn thấy vị thiên tử Đại Tống được con dân vô cùng kính yêu này.

Rất nhiều người lệ nóng lưng trông, thậm chí có người khóc không thành tiếng. Cũng không rõ là vì nhìn thấy vị thiên tử kia mà kích động, hay là vì chính mình “triều vi điển xá lang, mộ đẳng thiên tử đường” mà rơi lệ.

Hoàng thượng nhẹ nhàng động viên bọn họ một phen, sau đó liền ban chỉ thưởng túi gấm cho chúng tiến sĩ bên dưới.

Bên trong túi gấm chứa đựng văn kiện chứng nhận thân phận, chính là giấy ủy nhiệm. Chẳng qua hôm sau bọn họ còn phải đến Lại bộ để xem xét, rồi sau đó mới có thể được cấp cho quan vị, từ đó mới chính thức trở thành một quan viên Đại Tống.

Hơn nữa, bởi vì chế độ quan lại đặc thù của Đại Tổng nên Lại bộ chỉ xem xét rồi trao tặng bậc quan bắt đầu được phát bổng lộc mà thôi. Về phần sai phái cụ thể thì bọn họ còn phải đến Thẩm Quan viện để tiếp nhận sắc hoàng*. Có giấy chứng nhận thân phận và sắc hoàng mới có thể trở thành một quan viên Đại Tổng thực sự.

*sắc hoàng: sắc phong của hoàng đế.

Nếu chỉ vền vẹn có giấy chứng nhận thân phận thì cũng chỉ có thể tính là tán quan, thí dụ như Trần Khác, năm năm trước hắn đã lãnh giấy chứng nhận thân phận, nhưng vẫn bị triều đình để đó mà thôi...

Sau khi trao tặng bậc quan, thiên tử lại tiếp tục ban thưởng ngự bút, văn phòng tứ bảo*, một số nhĩ vật khác, những thứ để mặc như quan bào, giày, mũ... Ngoài ra còn ban thưởng ổi người ba nghìn quan, gọi là phí “kỳ tập”.

*văn phòng tứ bảo: bao gồm 4 món là bút, mực, giấy, nghiên.

Cái gọi là “kỳ tập” ý nghĩa thực sự chính là hội họp. Kim điện xướng tên chẳng qua chỉ là một trong những nghi lễ và hoạt động chúc mừng mở đầu sau khi thi đậu tiến sĩ mà thôi. Về sau còn có những nghi lễ khác như Quỳnh Lâm Yến, Kim Minh Trì Tứ Yến, Trạng Nguyên Cự, Bái Hoàng Giáp, Tự Đồng Niên, Triều Tạ, Kiệt Tiên Thánh Tiên Sư, Biên Đăng Khoa Lục, Khắc Đề Danh Bi Đẳng... Những nghi lễ này đều do triều đình tổ chức. Ngoài những nghi lễ đó ra, tân khoa tiến sĩ cũng phải tự mình tổ chức các loại hoạt động tụ họp, ăn mừng.

Trong cả ba tháng mùa xuân, đều là thời gian chúc mừng theo luật định của đám tiến sĩ, cho dù bọn họ có đi chơi kỹ viện thì cũng không ai quản, hơn nữa còn được hoàng đế xuất tiền. Chỉ có như vậy thì mới có thể thể hiện được sự ưu việt của việc thi đậu tiến sĩ.

Ai cũng biết, loại thủ đoạn thi ân này thực ra là vì lung lạc sĩ tử, bồi dưỡng họ trở thành những người trung thành với hoàng triều Đại Tổng. Nhưng bản thân một người chịu hoàng ân thì rất khó khiến cho người đó không sinh ra sự cảm kích trong lòng, theo đó cũng sẽ sinh ra ý nghĩ đền đáp.

~~

~~ Tiếp theo đại lễ là lúc kim khoa Trạng Nguyên đại biểu cho toàn thể tiến sĩ tạ ơn. Theo như quy chế thì những lời tạ ơn này, hẳn là do Trạng Nguyên khóa trước chỉ dẫn hắn viết ra, nhưng lần này Trần Khác đồ Trạng Nguyên quá đột ngột, hắn căn bản không hề chuẩn bị trước gì cả.

Cũng may là mỗi lần đại lễ như vậy thì những bài văn dự thi của Trạng Nguyên cũng như những lời tạ ơn triều đình của người đó đều đã truyền ra khắp thiên hạ. Mặc dù Trần Khác chưa chuẩn bị viết ra từ trước, nhưng hắn cũng có ấn tượng khá rõ ràng..., đơn giản chính là những lời tạ ơn hoa lệ mà thôi. Mới vừa rồi ở trên đường vào cung, quan viên Lễ Bộ dẫn đường đã nhắc nhở hắn nhanh chóng suy nghĩ về những lời tạ ơn rồi.

Nghi lễ xướng danh dài dòng, rồi ban thưởng, phát giấy chứng nhận, tất cả kéo dài hơn một canh giờ. Thời gian như vậy cũng đủ để cho hắn bình phục lại tâm tình, nghĩ ra một bài văn chương rực rỡ sắc màu rồi.

Triệu Trinh nghe xong bài văn tạ ơn đầy sự bay bổng cũng như hoa lệ của Trần Khác liền cười cười gật đầu.

Đại lễ Truyền Lư đến đây là kết thúc, đám tân khoa tiến sĩ bãi triều, tiếp tục những quy trình còn lại. Nhưng thiên tử lại không bãi triều mà ngồi trên bảo tọa nhìn ra xa, dõi theo bóng dáng của “tam đỉnh giáp” đang theo Ngự đạo đi ra cửa chính. Mãi cho đến khi nghe thấy tiếng trống nhạc dẫn đường, lễ quan nâng bồng, tam đỉnh giáp men theo Ngự đạo khuất bóng phía sau cửa nhỏ bên cửa Tuyên Đức, rồi tiếp tục đi thẳng tới Ngự nhai.

Lúc này, Hoàng thượng mới thu hồi ánh mắt, hướng tới chúng tướng công cười nói:

- Tân khoa Trạng Nguyên của quả nhân, quả thật là có tài văn chương kiệt xuất đệ nhất, có thể dưới tình huống không hề chuẩn bị gì mà làm ra được một bài văn biên ngẫu hay tuyệt như vậy.

Chúng tướng công đều là những người nổi tiếng về học vấn, đối với bài văn tạ ơn này của Trần Khác đều tự có nhận xét riêng... Văn chương phải nói là rất tốt, nhưng tập hợp tài hoa của hai đời Trạng Nguyên mới có thể viết ra được bài văn ở mức độ này thì quả thật vẫn làm cho người khác khá thất vọng. Nhưng nghe

Hoàng thượng vừa nói như vậy, các đại thần lập tức phải nhìn Trần Khắc với con mắt khác trước. Văn biên ngẫu so với cổ văn khó khăn hơn nhiều, phải có văn có điệu, nhất định phải cân nhắc nhiều lần mới có thể phù hợp với quy củ, Trần Khắc có thể ngay tại trường lập tức làm ra một bài văn như vậy, không những không hề sai sót mà còn rất có trình độ, quả thật không hổ danh tiếng Trạng Nguyên chút nào.

- Trạng Nguyên lang quả thật có tài, vi thần chúc mừng hoàng thượng.

Hàn Kỳ lên tiếng nói:

- Chẳng qua, trên buổi lễ tạ triều hần cũng nói, bản thân mình là một quan nhân, dường như được Hoàng thượng phá lệ, ngoài cảm kích còn cảm thấy rất sợ hãi. Không biết hần có chỗ nào tốt mà khiến cho hoàng thượng phải phá lệ như thế?

Có quan nhân đậu trạng nguyên, đã xóa bỏ hoàn toàn những hạn chế từ ngày khai quốc đến nay đối với con cháu quan lại thi tiến sĩ. Đối với một số Tướng công này, hiển nhiên là chuyện tốt... Nhà ai mà chẳng có con cháu sẽ tham gia thi phải không?

Nhưng nhất định bọn họ phải hiểu rõ ràng vì sao Hoàng thượng lại khai ân. Công lao trước đây chắc chắn là một phần, nhưng tuyệt đối sẽ còn có một nguyên nhân khác, nếu không thì Hoàng thượng chính là lấy việc công thi ân rồi.

- Cần gì phải lo lắng như thế? Hần vốn đứng đầu trong cuộc thi đình mà.

Triệu Trinh cười cười nói:

- Chẳng qua bởi vì như vậy nên quả nhân mới đưa hần hạ xuống thứ hai đấy.

Về điều này thì có rất nhiều đại thần đã nghe nói qua, nhưng trong lòng bọn họ nhủ thầm tại sao lại có sự phá lệ kia?

- Sở dĩ trẫm phá lệ bởi vì khi thi vấn đáp hôm qua hần đã tấu đúng.

Triệu Trinh nói:

- Các vị khanh gia không ngại xem qua một chút chứ, đây chính là bản tấu của hần được ghi lại hôm qua.

Nói xong, Hoàng thượng liền khoát tay ra hiệu cho Hồ tổng quản đưa bản ghi chép phân phát xuống dưới.

Những vị đại thần sau khi xem xong đều không nói lời nào... Thứ nhất, hần phán đoán về thế cục đấu tranh giữa Đại Lý, Ấp La, Mã Chí Thư rất chính xác, điều này đủ để người của Xu Mật Viện cảm thấy xấu hổ mà tự tìm đậu hũ đập đầu vào tự sát. Hiển nhiên, nếu luận về tài cán thì hần so với những người đồng niên mạnh hơn nhiều. Thứ hai, thiên tử phái hần đi sứ Đại Lý, tất nhiên cũng phải ban thưởng cho hần, đây cũng là việc nên làm.

- Những Trạng Nguyên trước đây cũng không gánh trọng trách nặng nề như vậy bao giờ.

Tăng Công Lượng - một người phúc hậu nói.

- Có thể chưa từng có quan nhân đậu được Trạng Nguyên.

Hàn Kỳ không cho là đúng nói:

- Nhưng hần chứng tỏ được bản thân mình nên đáng để cho hoàng thượng phá lệ.

- Hay là phái một Chính sứ, rồi cho hần làm trợ thủ.

Phú Bất cũng là một người nhân hậu nói.

- Việc này hay là để bàn sau đi.

Hoàng đế cười ha ha nói:

- Quả nhân muốn đi chủ trì Quỳnh Lâm Yến rồi!

~~

Theo lệ thường của triều đại này, những ai sau khi thi đậu tiến sĩ, tất cả đều phải dạo phố ba ngày, ngày đầu tiên là tham gia Quỳnh Lâm Yến, ngày thứ hai là Khắc Bia Đề Danh, ngày thứ ba là tham gia Kim Minh Trì Yến.

Quỳnh Lâm Yến đúng là diễn ra sau lễ xướng danh. Bữa tiệc Quỳnh Lâm Yến này là do hoàng đế sắp xếp, tổ chức tại khu vườn Quỳnh Lâm Yến. Khu vườn này nằm ở phía tây thành Khai Phong, trên đường cái cửa của Thuận Thiên, mặt trước quay về hướng bắc đối diện với hồ Kim Minh. Trong vườn trồng đủ loại cổ tùng quải bách, đường đi được lát bằng đá cẩm thạch, hồ nước trong xanh, liễu rủ phất phơ, thuyền phượng trôi lững lờ. Hơn nữa, trong vườn còn có rất nhiều loại hoa cỏ, đều được mang tới từ hai tỉnh Quảng Đông và Phúc Kiến, khiến cho phong cảnh hết sức kiều diễm, thanh lịch. Năm xưa Thái tổ Hoàng đế lần đầu tiên tổ chức tiệc chiêu đãi tân khoa tiến sĩ cũng tại nơi đây.

Vì vậy nên Quỳnh Lâm Yến chính là thánh địa trong lòng những người đọc sách khắp thiên hạ. Lúc bọn Trần Khắc mới vào kinh, Tô Tuân từng lấy điều này để khích lệ mọi người. Hiện tại xem ra điều này quả thật đã có tác dụng rất tốt...

Từ hoàng cung đi tới Quỳnh Lâm Yến phải đi qua Ngự nhai. Đối với ba người đỗ đầu bảng mà nói thì đó là một dải ngọc phi thường vinh quang. Bọn họ không những được xuất cung từ cửa chính của Tuyên Đức môn mà còn có thể đi trên Ngự nhai, đây chính là vinh hạnh đặc biệt mà ngay cả thân vương hay tể tướng cũng chưa chắc đã có được.

Về phần những tiến sĩ còn lại cũng chỉ có thể đi cửa nhỏ hai bên mà thôi. Không có biện pháp mà, chênh lệch hai bên chính là chỗ này a..., dù sao thì cũng là đường đi dành riêng cho hoàng thượng, cho những người đặc biệt đi cũng đã là quá lắm rồi, các người không lẽ cũng có tư cách đi lên đó sao?

Nhân vật chính của ngày hôm nay chính là tam đỉnh giáp, kể cả nhị tam giáp là những nhân vật phụ cũng chưa đủ tư cách.

Đương nhiên, trong cuộc đời này của tam đỉnh giáp cũng chỉ có giây phút này là được như vậy, sau này nếu dám tiếp tục đi trên đó chính là đại nghịch bất đạo rồi...

Cho nên, khi đi ra từ cửa chính của Tuyên Đức môn, trên mặt ba vị lão huynh đều tỏa sáng rực rỡ chưa từng có.

Dân chúng đến trước cửa Tuyên Đức xem náo nhiệt sớm đã chen lấn xô đẩy, chật như nêm cối. Bọn họ vừa thấy được tân khoa Trạng Nguyên đi ra, lập tức liền hoan hô ầm cả lên, ai nấy đều cố sức vươn tay ra như muốn chạm vào ba vị Khôi Tinh*, dường như làm vậy có thể được hưởng một chút tài hoa từ ba người kia vậy.

*Khôi Tinh: vị thần chúa tể về văn chương thời xưa của Trung Quốc.

Đám binh sĩ Hoàng Thành Ti và phủ Khai Phong tay nắm tay, người hợp người, cố hết sức ngăn cản mọi nơi, khó khăn lắm mới tạo ra được một khoảng trống để đi.

Ba người Trần Khắc chỉ thấy dưới cửa Tuyên Đức dựng lên một cái cổng chào, phía trước trưng bày những đồ nghi trượng thật dài, những chiếc ô Hồng La mới tinh cùng với bảng Cao Chân, trên những cái bảng đó viết những chữ vàng chính là “Vua ban thưởng thi đậu Trạng Nguyên”; Bảng Nhân, Thám Hoa cũng được viết mỗi bên một cái.

Còn chưa kịp nhìn rõ thì kèn trống đã vang lên tiếng cổ nhạc, ba người lập tức được nghênh đón vào trong cổng chào.

Bên trong cổng chào có đặt một chiếc bàn lớn, trên bàn đặt “kim hoa mê tửu”, phủ doãn phủ Khai Phong Bao Chứng đang đứng đó mỉm cười, vừa thấy tam đỉnh giáp xuất hiện, ông liền nói ngay:

- Chúc mừng, chúc mừng!

Sau đó ngay lập tức khoác thêm một tấm lụa đỏ thắm lên người bọn họ.

Lại có quan viên bưng lên ba chiếc mâm kim hoa, cài lên đầu ba người, mỗi người một chiếc mâm kim hoa. Tập tục này khiến cho Trần Khắc không còn biết nói gì nữa, mặc dù hiện tại hắn đã là người Tổng, nhưng

đối với loại phong tục này vẫn cảm thấy không được tự nhiên. Chẳng qua, tại buổi họp mặt hôm nay cũng chỉ đành phối hợp mà làm thôi.

Sau khi cài trâm xong, quan viên lại tiếp tục dâng rượu, Bao Chứng nhìn những người trẻ tuổi này một cách đầy tình cảm, bưng rượu lên, lớn tiếng nói:

- Những người tài giỏi, lão phu kính các người một ly! Chúc các người sau này sẽ trở thành những trụ cột của Đại Tống!

Sau khi khách, chủ đối ẩm xong, Bao Chứng đưa tay ra nói:

- Trạng Nguyên lang, để lão phu đỡ người lên ngựa!

Tự mình dẫn đường đưa ba người ra khỏi cổng chào, chỉ thấy nghi trượng đã được chuẩn bị sẵn sàng, phía đằng trước là nghi trượng của phủ doãn Khai Phong, phía sau là “tam đỉnh giáp”, hàm bài, cùng với nghi trượng do chính hoàng thượng ban cho, cả đoàn kéo dài chừng chục trượng.

Phía sau hàm bài có ba con ngựa đang đứng, con ở giữa càng thêm bắt mắt. Toàn thân nó là một màu trắng như tuyết, không có lấy dù chỉ một chút pha tạp, bên dưới cổ ngựa đeo một dải lụa màu đỏ. Hình thể con ngựa này cường tráng tuyệt mỹ, trông rất thần tuấn, vừa nhìn là biết ngay không phải tầm thường.

- Trạng Nguyên lang, người có biết lai lịch của con ngựa này không?

Bao Chứng giữ lấy dây cương, cười nói:

- Con ngựa này tên là “Ngọc Tiêu Dao”, có huyết thống thuần chủng cao quý, chính là con ngựa được hoàng thượng sủng ái nhất, hôm nay lại để cho người cưỡi, phải biết đây là vinh hạnh đặc biệt như thế nào.

Trần Khác đành phải hướng về phía trong cung cúi chào gửi lời cảm ơn, lúc này hắn mới tiếp nhận dây cương, một chân dẫm lên bàn đạp, cũng không cần lão Bao đỡ, hắn khẽ tung chân phóng lên mình ngựa một cách tự nhiên, phóng khoáng, khiến cho những người tới xem phải trầm trồ khen ngợi một phen.

Chương Hành và Đậu Biện thì gặp khó khăn. Bọn họ đều là thư sinh yếu đuối, từ khi sinh ra tới giờ chưa từng cưỡi ngựa, huống chi đây còn là những con tuấn mã cao như thế này? Nếu mà không lên được ngựa, hoặc là lên ngựa rồi mà không cưỡi được, bị ngựa hất ngã xuống đất thì chẳng phải sẽ biến thành trò cười lớn hay sao?

Thế nhưng đã là tam đỉnh giáp mà không dám lên ngựa thì lại càng đáng chê cười. Trước mặt bao nhiêu người, bọn họ chỉ đành cứng rắn ngẩng đầu lên, kéo áo bào bước tới. May là người dắt ngựa có tài, khi bọn hắn leo lên bàn đạp thì người này nâng đỡ rất chính xác, giúp hai người bọn họ đỡ phải cố sức nhất. Mà hai con ngựa được tuyển chọn này cũng rất biết nghe lời, lúc này mới khiến cho hai người yên lòng.

Có điều một màn này càng làm ọi người cảm thấy Trạng Nguyên lang thần tuấn, bất phàm.

Sau khi ba người ngồi vững vàng, liền nghe đám nha dịch đồng loạt hô vang:

- Trạng Nguyên tuần phố...

Nghi trượng của phủ Khai Phong đi trước, sau đó là chiếu lệnh sắc hoàng bổ nhiệm Trạng Nguyên của hoàng đế, tiếp theo là một đoàn cờ xí màu vàng khoảng mấy trăm người. Trên những lá cờ đó có viết tên của những tân khoa tiến sĩ, đón gió bay phấp phới, trông rất khí thế. Rất nhiều bậc cha mẹ chỉ vào những lá cờ đó, giáo huấn con cháu nhà mình phải học hành chăm chỉ, tương lai mới có thể có tên trên một lá cờ như vậy.

Trên suốt đường đi, chiêng trống đánh vang trời, pháo hoa tung bay khắp nẻo, hương khói lượn lờ. Pháo nổ rồi đến pháo hoa được đốt khắp nơi, giống như một loại giải thoát của những tiếng nổ liên miên không ngừng. Đi qua hết con phố này đến con phố khác, dòng người kéo theo như nước chảy, đầu người nhấp nhô như sóng triều. Đám dân chúng Biện Kinh vì muốn được chiêm ngưỡng phong thái của Trạng Nguyên lang mà chen chúc, đẩy tới đẩy lui, lao nhao vây gọi, như điên như say. Cũng may là Ngự nhai có hàng rào hai bên nên cũng không cần đám binh sĩ tiếp tục sắp xếp tạo thành rào chắn như lúc trước nữa.

Sau khi một đoàn nghi trượng dài thật dài đi qua, lúc này mới có thể thấy được kim khoa Trạng Nguyên lang đang ngồi trên Ngạc Tiêu Dao, trong tay cầm cương màu vàng, trên mình khoác lụa hồng, trâm hoa,

chậm rãi giục ngựa tiến đến. Chỉ thấy trên thân hấn mặc một bộ áo vàng, áo lục, trên đầu đội mũ quan Thùy Diêm hình chữ nhật màu đen làm bằng vải mỏng, hai bên trái phải có hai dải lụa màu tím buông xuống buộc vào dưới cằm, làm nổi bật lên khuôn mặt anh khí bình bình kia, giống như ngày xuân rạng rỡ mê người, làm cho trái tim của những thiếu nữ lá ngọc cành vàng và đám thiếu nữ hậu duệ quý tộc đang ở trên lầu hai bên lối đi không khỏi xao xuyến.

~~

~ Những thiếu nữ kinh thành làm sao có thể bỏ qua cơ hội có thể quang minh chính đại thưởng thức tài tử Đại Tổng đây? Nhưng do không thể chen lấn như đám người bên dưới, thế nên vài tháng trước các nàng đã đặt sẵn chỗ tại những cửa hàng cũng như từ lâu ở hai bên đường. Có người vì xem náo nhiệt, có người vì mê các tài tử đẹp trai, thậm chí có người chỉ vì để có chỗ đứng xem lễ xướng danh Trạng Nguyên bên ngoài cửa Đông Hoa mà ngay từ lúc canh bốn đã ngủ dậy kêu gọi bạn bè đi cùng.

Đợi đến lúc lễ xướng danh kết thúc, các nàng lại khẩn trương ngồi xe đi tới Ngự nhai, một mặt ngồi uống rượu mua vui, một mặt chờ Trạng Nguyên dạo phố.

Lúc này, cho dù là những thiếu nữ quý tộc không tới cửa Đông Hoa cũng đã biết tên họ của ba người đỗ đầu bảng, nhất là họ tên của Trạng Nguyên lang đã được những chiếc miệng tràn đầy mùi đàn hương kia thì thầm không biết bao nhiêu lần rồi.

Tất nhiên mọi thông tin liên quan đến hấn cũng bị những thiếu nữ nhiều chuyện này lôi ra tất tần tật, rồi xem đó như là những thứ quý giá đem nói ra ọi người cùng nghe.

- Trạng Nguyên lang này chẳng lẽ chính là “Hà sự thu phong bi họa phiến” Trần Tam Lang à?

- Đúng là vậy mà, nghe nói hấn còn dạy Đỗ đại gia sáng tác nhạc nữa, vậy nên mới có bài hát này đó.

Đây hiển nhiên là lời của một cô nàng mê nhạc, mê trai nói ra rồi:

- Trạng Nguyên lang thật sự là tài giỏi a.

Sức nóng của cuộc thảo luận ngày dồn dập, chọc cho các thiếu nữ khác càng thêm khó chịu, bọn họ đều tràn ra lan can, nghiêng người tìm kiếm vị tân khoa Trạng Nguyên. Dưới loại tình huống chúng tình phùng nguyệt này, chỉ cần Trần Khác không phải là một lão già hèn mọn thì cũng đã làm cho người khác phải chết mê chết mệt rồi, huống chi hấn còn là một mỹ nam tử.

- Ôi, tuần tú quá!

Về mặt các thiếu nữ xem hội đầy sự nóng bỏng, một mặt liên tục ném hoa tươi, lụa màu và tú cầu mà họ đã chuẩn bị sẵn, một mặt kích động, la hét chói tai, duyên dáng gọi to.

- So với Phùng Trạng Nguyên năm ngoái thì như thế nào?

Có một thiếu nữ không thể nhìn rõ, hoặc có thể là do không có chỗ đứng tốt để xem, nên không thể thấy rõ được khuôn mặt Trạng Nguyên lang, chỉ có thể đứng ở phía sau gấp gáp hỏi.

Các nàng chính là những người hâm mộ Trạng Nguyên năm trước Phùng Kinh, đó là Trạng Nguyên được xem là tuần tú nhất từ khi Đại Tổng khai quốc tới này.

- Phùng Trạng Nguyên thì như nước mùa thu, nho nhã nhẹ nhàng, như trúc xanh lay động, cảnh đẹp ý vui, có thể trở thành một người bạn tốt.

Ngay lập tức liền có một tài nữ bình luận rất chuyên nghiệp:

- Trần Trạng Nguyên thì lại vững chãi như núi, anh tuần đỉnh đặc, xuất sắc hơn người, như cây ngô đồng có thể trở thành nơi dành cho phượng hoàng đậu lên.

- Ý tứ của người là Phùng Trạng Nguyên chỉ để nhìn ngắm, còn Trần Trạng Nguyên thì có thể dựa vào, phải vậy không?

Một phen bỏ công đánh giá lại đôi lấy tiếng cười đùa tự nhiên như vậy.

- Đúng vậy, nếu ta có thể được phép chọn một trong hai người thì ta sẽ chọn người sau.

Người tài nữ kia lại đỏ mặt nói:

- Nam nhân không phải là để dựa vào hay sao?

Thảo luận về Trạng Nguyên lang, chúng thiếu nữ đối với đại quân những tiến sĩ phía sau cũng không còn quan tâm đến nữa, chỉ để ý tìm hiểu về quê quán, tuổi tác và xuất thân của Trần Khắc. Khi nghe nói đến việc cả nhà hắn đều là tiến sĩ, còn cùng Hoàng đế có quan hệ thông gia, đám thiếu nữ dường như bùng nổ về say mê, các nàng liền hỏi về vấn đề đáng quan tâm nhất:

- Trạng Nguyên lang đã có thê tử chưa vậy?

- Nghe nói đã có hôn ước cùng với Liễu gia, nhưng về sau lại hủy bỏ, đến nay vẫn còn chưa lập gia đình.

- Ah...

Trên những con đường đi vòng quanh hồ, xen giữa vô vàn những bông hoa là những cánh bướm dập dờn, chim hoàng oanh hót líu lo trên những ngọn cây, càng tô điểm cho ý xuân thêm đậm đà.

Sau khi đội ngũ những tân khoa tiến sĩ tiến vào khu vực đẹp như tranh vẽ của hồ Kim Minh này, họ liền đi lên những cây cầu, tiến vào Bảo Tân Lâu ở giữa hồ. Đây là nơi mà Thiên tử cùng các phi tần thưởng thức cảnh xuân và xem biểu diễn trên nước, cũng là nơi ban thưởng yến tiệc chiêu đãi các vị tiến sĩ, cùng các văn võ bá quan.

Vì an toàn của hoàng thất nên dân chúng không được bước lên trên cầu để tới gần Bảo Tân Lâu. Còn những nơi khác thì mọi người có thể tùy ý du ngoạn.

Chẳng qua đối với những người dân sống tại trung tâm của mảnh đất Trung Nguyên này mà nói thì việc này cũng không có gì đáng phải oán giận, bởi vì xuất hiện ngay trước mặt bọn họ lúc này chính là một cảnh tượng vô cùng thần kỳ và mới mẻ. Chỉ thấy trên bầu trời, pháo hoa rực rỡ, phản chiếu hình ảnh của cung điện lên trên mặt hồ, lúc thì lung linh, lúc thì vàng rực. Bên trong hồ, thuyền rồng với cái đầu ngẩng cao kiêu ngạo chậm rãi lướt đi, xung quanh nó là những thuyền nhỏ bao bọc, khắp nơi trong hồ đều có thể thấy cảnh du thuyền trôi lững lờ đi xuyên qua bên dưới những cây cầu giống như cầu vòng ngàn thước. Trên bờ, những tòa đình đài, lầu các nguy nga được bao quanh bởi cây cối um tùm, người người tụ họp dưới cổng chào, bắt đầu xem biểu diễn nghệ thuật...

Tại một nơi chật hẹp như trong thành thị thì cuộc sống hàng ngày của dân chúng chỉ biết làm bạn với hết con thuyền này đến con thuyền khác qua lại trên sông Biện đục ngầu, cuộc sống như vậy quả thật khiến cho bọn họ không thể thỏa mãn. Lúc này, bọn họ rất nhanh đã tiến vào trạng thái nhập tâm, người ở bên bờ hồ thì xem biểu diễn dưới nước, kẻ đứng trên bãi đất trống thì xem nghệ nhân biểu diễn nghệ thuật, còn có rất nhiều người đến đây chẳng qua là để kiếm tiền mà thôi.

Chỉ thấy đám lái buôn vô vấp, dựng lên những lều vải đủ loại màu sắc dọc bên bờ hồ, bên trong bày ra đủ loại vật kỳ lạ bằng ngọc quý, đủ loại dụng cụ, tơ lụa... Đám dân chúng thành thị đối với những thứ đồ chơi đủ loại kiểu dáng và kỳ lạ như vậy thì ai nấy đều vô cùng thích thú và phấn khích. Ở trước tất cả các gian hàng đều vây đầy những người tham gia đánh cuộc, không chỉ dùng tiền vàng để chơi mà người ta còn có thể dùng bất kể thứ gì để cược, lớn thì có xe, ngựa, nhà cửa, nhỏ thì có người hầu kẻ hạ, tất cả đều có thể đem ra để đánh cuộc.

Đám tân khoa tiến sĩ ngồi trong Bảo Tân Lâu nhưng ánh mắt lại nhìn về phía chiếc thuyền rồng đang trôi dập dềnh, làm cuộn lên những con sóng lăn tăn, trong vắt. Trên con thuyền đó đang diễn ra một vở kịch với những diễn viên có phục trang là những man bài, trạo đao, sau lưng cắm những lá cờ có hình hình sư tử, hổ báo. Lỗ tai của những tân khoa tiến sĩ lại đang nghe những tiếng đàn hát bên ngoài, những âm thanh náo nhiệt đánh cuộc, cả đám đều có chút đứng ngồi không yên.

Hoàng thượng cũng rất hiểu lòng người, ông ta biết ba ngày nay đã khiến đám người trẻ tuổi này gò ép đến mức sắp hỏng rồi, vì vậy Triệu Trinh liền nâng chén rượu lên, hòa ái cười nói:

- Uống xong chén rượu này, quả nhân sẽ lên lầu xem thi đấu, các người cũng tự do đi chơi đi!

Chúng tiến sĩ nhất thời vui mừng phấn khởi, trong lòng mọi người đều tự nhủ, lão hoàng đế thật sự rất hiểu lòng người đấy!

Kính rượu xong, nhìn Hoàng thượng đi lên lầu, đám tân khoa tiến sĩ giải tán ngay lập tức, có người đi lên thuyền xem biểu diễn dưới nước, có người vội vã chạy đi đánh bạc, Hoàng thượng ban thưởng nhiều tiền như vậy không phải để cho hảo nam nhi đại sát tứ phương hay sao. Cũng có người đi lên những cây cầu cong cong, cao vút, đi dạo ngắm cảnh khắp nơi.

Trần Khác và Chương Hành cùng vài người khác lại không muốn đi vui chơi. Đã nhiều ngày nay, nhất cử nhất động của bọn họ đều phải dựa theo lễ tiết mà làm, chỉ sợ xảy ra sai sót gì đó, khiến tinh thần ai nấy đều trở nên khẩn trương cao độ. Giờ phút này, cả đám đều muốn nghỉ ngơi cho tốt một phen, ai nấy đều tự đi tìm ình một chiếc thuyền, sau đó nhờ người chèo thuyền làm một chút rượu và thức ăn, rồi chèo ra một góc yên tĩnh để hưởng thụ một chút thanh thản.

Ngũ Lang đáng lẽ cũng muốn đi theo, nhưng lại thấy nhạc phụ đại nhân Vương Hàm Dung của y đang cười tủm tỉm đi tới, nói:

- Hôm nay Tú Nhi cũng tới đấy, sao ngươi không qua chỗ nó ngồi một chút?

Ngũ Lang nhất thời xấu hổ đứng lên, nhìn Tam ca nhà mình.

- Trạng Nguyên lang đương nhiên cũng phải đi cùng đấy nhé.

Vương Hàm Dung nhiệt tình mời nói:

- Lần đính hôn trước không thấy ngươi, người trong nhà đều rất tiếc nuối, bọn họ sớm muốn thấy phong thái của ngươi rồi a.

- Đa tạ, đa tạ, chẳng qua hôm nay tiểu sinh đành phải để Ngũ Lang đi một mình thôi.

Trần Khác xin lỗi, cười nói:

- Hôm nay tiểu sinh hơi mệt mỏi, thật sự không thể giữ trọn lễ nghĩa được nữa rồi.

Vương Hàm Dung tới đây để mời hiền tế tương lai, người ta ai lại đi làm kẻ cản đường chứ? Hắn liền lắc đầu, khéo léo từ chối.

Nhìn thấy đôi nhạc phụ cùng hiền tế oai hùng rời đi, Trần Khác lắc đầu cảm khái, trong lòng không khỏi than thở... Đệ đệ đã lớn rồi, sẽ không còn làm kẻ theo đuôi mình nữa.

Dạo chơi bằng thuyền trên hồ, ngắm những con sóng nhấp nhô, mặt hồ dâng lên sương tuyết, hoa cỏ trên đê trải dài như một tấm lụa muôn màu, cảnh dương liễu nhẹ nhàng phất phơ trong gió. Khung cảnh xung quanh khiến cho chúng tiến sĩ cảm thấy vô cùng sáng khoái, không ít người triển khai thi hứng, rồi lại rất hối hận vì sao không mời thêm mấy vị kỹ nữ, bây giờ làm sao còn không khí ngâm thơ nữa chứ?

Trần Khác ngồi tại đuôi thuyền, bưng một ly rượu vua ban thưởng thức, hắn nhìn Chương Hành kể bên hỏi một vấn đề vẫn chôn giấu trong lòng:

- Tử Bình huynh, trên bảng vàng Tử Hậu cũng có tên mà tại sao lại không đến đây, không lẽ anh ta thật sự ngại vì thứ tự thấp?

Người đứng thứ mười tám của nhị giáp, cũng không phải thấp mà.

- Ha ha...

Chương Hành là một người quân tử lỗi lạc, cười gượng nói:

- Tiểu thúc của ta có thể chấp nhận đứng sau bất kỳ kẻ nào, nhưng lại không thể chấp nhận được việc thua kém đứa cháu như ta, hoặc cũng có thể nói là không thể chấp nhận được việc thua kém bất kỳ ai trong nhà.

- Vì sao?

- Điều này...

Chương Hành xấu hổ cười nói:

- Trọng Phương huynh thứ lỗi, sự việc trong nhà nên ta không tiện nói rõ.

- Thật có lỗi.

Nguyên bản Trần Khắc còn tưởng rằng Chương Đôn tâm cao khí ngạo, hiện giờ xem ra là có ả tình khác rồi, tất nhiên hẳn sẽ không hỏi nữa.

- Không sao.

Chương Hành cười ôn hòa nói:

- Thật ra thì đến khoa sau thi lại cũng tốt, với thực lực của Tử Hậu thì lấy giáp khoa cũng không thành vấn đề, lần này không thi đậu, lần sau nhất định có thể thi đậu thôi.

- Ủ, đúng vậy a.

Trần Khắc gật đầu nói:

- Ất khoa tiến sĩ được hơn ba năm Ma Khảm, nếu có thể thi đậu giáp khoa thì còn có thể lợi được thêm một năm ấy chứ.

Căn cứ để triều đình trao chức quan đầu tiên đó là thứ hạng trong cuộc thi đình của những vị tân khoa tiến sĩ, với những người tiến sĩ đậu cao thì không đến mười mấy năm liền có thể đạt tới công khanh, bởi vậy việc phân chia thứ hạng trong thi đình là cực kỳ quan trọng.

Theo quy định, Trạng Nguyên được trao hàm từ bát phẩm trở lên, làm Giám Thừa, Thông Phán ở các châu. Người đỗ thứ hai và thứ ba thì làm Đại Lý Bình Sự, Thông Phán ở các châu. Người đỗ thứ tư và thứ năm thì được trao chức quan Lương Sử Mạc. Người đỗ thứ sáu dưới giáp khoa tiến sĩ thì được trao chức Sơ Đẳng Mạc. Từ đó trở xuống, đệ nhị giáp được cho làm thí luyện tạm thời chức Đại Huyện Bộ, hoặc Đại Huyện Ủy, đệ tam giáp thì thí luyện tạm thời chức Phán Ti Bộ Ủy.

Cái gọi là thí luyện tạm thời chính là quan viên thực tập, chưa được trao quan hàm chính thức. Vì vậy ngoài giáp khoa tiến sĩ ra, những người còn lại phải thực tập ba năm rồi sau đó mới có thể nhận được chức quan chính thức. Mà mười người đứng đầu thì lại được nhận chức trực tiếp, tất nhiên là nhanh hơn những người còn lại ba năm rồi.

Tuyệt đại đa số tiến sĩ đều sẽ được trao quan hàm cửu phẩm, rồi từ đó bắt đầu nghiệp làm quan, cho dù là Trạng Nguyên thì cũng phải bắt đầu từ bát phẩm, mà theo quy chế thì tam phẩm trở lên được mặc áo bào tím, ngũ phẩm trở lên mặc áo đỏ thẫm, thất phẩm trở lên mặc áo màu lục, cửu phẩm trở lên mặc áo bào xanh, còn lại là quan phục màu lam. Vì thế cho nên tân khoa tiến sĩ được ban thưởng áo màu lục chính là long ân của Hoàng thượng.

Chẳng qua trong ba trăm bảy mươi hai người đậu tiến sĩ cùng khoa thì không phải ai cũng được đặc biệt ban thưởng, còn áo bào màu lục hàng thật giá thật thì chỉ có Trần Khắc là được mặc mà thôi.

Dựa theo quy củ, quan nhân thi đậu tiến sĩ có thể được thăng hai cấp ngay lập tức, Trạng Nguyên nhận chức quan đã cao hơn một bậc so với những người cùng khóa. Vì vậy sau khi đậu Trạng Nguyên, Trần Khắc lập tức được thăng ba cấp liền. Hẳn vốn là bát phẩm Thừa Sự Lang chính thức, bây giờ liền trực tiếp nhảy lên lục phẩm tương đương với Thiếu Giám rồi.

Ngoài ra quan nhân như Tống Đoan Bình và Ngũ Lang đều được trao hàm thất phẩm hoặc từ thất phẩm trở lên, khoảng cách tới lúc được mặc áo lục chính thức cũng chỉ còn kém một bước mà thôi.

Hơn nữa, Trạng Nguyên còn được thêm một sự ưu đãi, đó là sau khi ra ngoài nhậm chức, chỉ cần không xảy ra vấn đề gì lớn thì lập tức có thể được trở lại kinh thành làm quan, tiến lên con đường trở thành Tể tướng.

Vì thế cho nên Chương Hành không khỏi có chút hâm mộ nói:

- Trọng Phương huynh về địa phương rèn luyện mài dũa một thời gian, có lẽ chỉ cần mười năm thì đã có thể tuyên khanh bá tướng rồi.

- Chỉ e ta sẽ bị rèn thành cặn bã mà thôi.

Khóe miệng Trần Khắc treo một nụ cười gượng, nói:

- Đợi đến khi nhận chức xong, bảo đảm các người ai cũng không còn hâm mộ ta nữa à xem.

- Trọng Phương huynh biết mình nhận công tác không tốt rồi hả?

Chương Hành lấy làm kỳ quái hỏi.

- Biết một chút, nhưng cũng khó mà nói.

Trần Khác cười cười, đột nhiên hẳn nghe thấy tiếng huyền não truyền đến từ trên hồ, liền nói tránh đi:

- Mau nhìn, thi đấu đã bắt đầu rồi kìa!

Sở dĩ hồ Kim Minh được xây dựng với đường kính gần bảy dặm là do yêu cầu của việc diễn tập đội hình quân sự với quy mô lớn. Nhưng nếu cứ vậy mà diễn tập thủy chiến và bày ra vũ lực thì tất nhiên sẽ khiến cho tinh thần của dân chúng trở nên khẩn trương, điều này cùng với không khí thái bình bấy lâu nay của triều Tống quả thật không phù hợp tí nào.

Theo dòng lịch sử trôi đi, việc diễn tập thủy chiến có sử dụng thương thật, đao thật không còn phù hợp với vẻ đẹp của khu vườn hoàng gia này nữa. Vì thế, những chiếc thuyền rồng để thi đấu càng về sau này càng được trang trí thêm đẹp mắt, tinh xảo, cuối cùng đã chuyển luôn qua hình thức thi đấu thể thao thay cho diễn tập quân sự.

Chỉ thấy tại Bảo Tân Lâu nằm trên mặt nước hồ Kim Minh có dựng lên một cây cột rất dài, trên cột có treo một quả cầu làm bằng vải lụa nhiều màu. Bởi vì xinh đẹp nên quả cầu này được gọi là “Cầm Tiêu”. Tại bốn mặt đông tây nam bắc cũng đều dựng lên một cây cột như vậy, nhưng lại dùng vải lụa một màu quần quanh gọi là “Tứ Phương”.

Có hơn mười chiếc thuyền tham gia thi đấu, mỗi chiếc dài khoảng bốn năm trượng, đầu và đuôi nhếch lên, trên thân thuyền vẽ một con rồng kéo dài từ đầu đến đuôi. Tầng trên của thuyền rồng cắm những lá cờ đủ màu sắc, có những chiếc ô năm màu, có trạm canh gác trang trí đầy hoa, trông rất đẹp mắt, cũng có cả người khua chiêng đánh trống trợ uy. Tầng dưới thì có hai hàng thủy thủ thân thể cường tráng ngồi chèo thuyền.

Đứng trên mũi thuyền nhếch lên có một người gọi là “long đầu thái tử” chỉ huy thuyền chuyển hướng, ở phía đuôi thuyền có một chiếc bàn đu dây dưới nước dùng để “đoạt tiêu”, trên đó là một thiếu niên có thân thể linh hoạt.

Ngay sau khi cuộc thi đấu được bắt đầu, thuyền rồng phải lần lượt vượt qua “Tứ Phương”, hoàn thành một vòng quanh hồ Kim Minh, sau đó quay trở lại Bảo Tân Lâu để tranh đoạt “Cầm Tiêu” được treo trên cột.

Mỗi năm một lần, trong yến tiệc tại hồ Kim Minh thì thi đấu “đoạt tiêu” chính là hoạt động sôi nổi nhất, ngay cả Hoàng thượng cũng có thể bị hấp dẫn đến xem, tất nhiên cũng sẽ dẫn đến vô số người chơi tham gia đánh cuộc, mà ngay cả Trần Khác cũng đã nhờ một người đồng niên mua dùm một vé cược.

Giờ phút này, tất cả các con thuyền đều đã vào vị trí. Dưới sự quan sát của vạn người, Hoàng thượng Triệu Trinh lúc này đang đứng trên sân thượng của Bảo Tân Lâu, ông ta vẫy tay với đám dũng sĩ thi đấu, sau đó gõ thật mạnh vào một cái chiêng để phát ra âm thanh báo hiệu bắt đầu cuộc thi.

Sau khi tiếng chiêng báo hiệu vang lên, những âm thanh chiêng trống lập tức lại vang lên âm trời, từng chiếc thuyền rồng nhanh chóng khởi động, tốc độ càng lúc càng nhanh, đảo mắt một cái đã giống như bổ sóng trăm biển, lướt đi vun vút.

Trái tim của hơn mười vạn người xem trên bờ như thắt lại, ai nấy đều nhìn chăm chăm vào chiếc thuyền mà mình ủng hộ, tiếng hò hét, tiếng hoan hô vang dội rung trời.

Chiếc thuyền nhỏ mà đám Trần Khác đang ngồi lại đang nằm ngay trên đường thi đấu, người chèo thuyền khẩn trương đưa thuyền tới giữa hồ. Tại khu vực trung tâm hồ Kim Minh lúc này đã sớm có hơn một trăm chiếc du thuyền đứng san sát với nhau, có vẻ như trên đó đang chờ mấy người vương công quý tộc hay quan lại có địa vị hiển hách gì đó, thái độ ai nấy đều tao nhã, ngồi quanh một chiếc bàn dài có đầy rượu và món ngon, lại có cả ca cơ nữ đệm đàn hát, ca múa, nhìn thuyền của đám Trần Khác thật sự quá giản dị so với những chiếc du thuyền này.

Mà đám Trần Khác lúc này đều đã thay thế quan phục màu lục chói mắt bằng những bộ nho bào đơn giản, cho nên gần như không có ai để ý tới bọn họ.

Sở dĩ nói là gần như, bởi vì vẫn có người nhận ra Trần Khắc. Trần Khắc đang hết sức chăm chú nhìn vào chiếc thuyền mà hắn đặt cược, chiếc thuyền này hiện đang nằm trong những chiếc dẫn đầu... Bỗng nhiên hắn nghe thấy có tiếng người cười nói:

- Ha ha, Trạng Nguyên lang cải trang vi hành a.

Trần Khắc nhìn về hướng phát ra tiếng cười, hắn phát hiện có một chiếc du thuyền không lớn lắm đang đi tới, trên thuyền chính là Triệu Tông Tích.

- Vậy mà người cũng nhìn thấy sao?

Khuôn mặt Trần Khắc lộ vẻ kinh ngạc nói.

- Không có biện pháp, một ngôi sao Văn Khôi lớn như vậy, muốn giấu cũng không giấu được đâu.

Triệu Tông Tích cười gọi:

- Lại đây uống rượu nào.

- Ta sang thuyền kia một chút.

Trần Khắc cùng mấy người Chương Hành chào nhau rồi mặc kệ bọn họ có đi cùng hay không, hắn liền lên thuyền của Triệu Tông Tích. Đây không phải là không lễ phép, mà là giữa quan viên và hoàng thất nếu không có mối quan hệ gì đặc biệt thì tốt nhất là không nên qua lại với nhau.

Nhưng Trần Khắc thì lại không giống như những người khác, hắn cùng Triệu Tông Tích đã có mối quan hệ khá mật thiết, nếu vì thi đậu Trạng Nguyên mà bắt đầu bất hòa với đối phương thì ngược lại sẽ khiến cho người khác trở nên xem thường hắn.

Lúc Trần Khắc lên thuyền của Triệu Tông Tích thì cuộc thi đấu cũng đã đến giai đoạn cuối cùng, năm chiếc thuyền dẫn đầu chạy gần như song song với nhau, giống như năm mũi tên lao nhanh về phía “cầm tiêu” trên Bảo Tân Lâu, trong năm chiếc thuyền đó có một chiếc là của Trần Khắc đặt cược.

Triệu Tông Tích cũng không nói chuyện gì, y chỉ nhìn chăm chăm vào hình hình thi đấu.

Chỉ thấy một con thuyền có đáy màu lam, phía đầu thuyền có treo một lá cờ vẽ hình con hổ đang dẫn đầu, thân thuyền chỉ còn cách “cầm tiêu” vài trượng nữa thôi.

Đám thủy thủ đang xuất ra toàn bộ sức lực, chỉ trong chớp mắt, thuyền rồng cũng đã tiến sát đến gần cây cột.

Thủy thủ đứng trên bàn đu dây ở phía đuôi thuyền đang đánh đu càng ngày càng mạnh, bọn họ chỉ có một lần cơ hội để “đoạt tiêu”.

Có thể dễ dàng thấy được gã đang dùng đòn rất mạnh, lúc thì cao vọt lên trên, lúc thì cả người gần như đã tiếp xúc với mặt nước. Lúc này, toàn trường đều đang nín thở khi gã vươn tay ra, cố gắng với tới “cầm tiêu” nhưng kết quả thì gã lại tóm trượt, chỉ có ngón tay khẽ lướt qua vài sợi tơ của “cầm tiêu”.

Toàn trường ai nấy đều thờ dài, thuyền rồng đã lướt đi xa thêm một trượng, “đoạt tiêu” thất bại rồi.

Ngay sau đó, chiếc thuyền thứ hai cũng đã vào vị trí, vả lại vị trí cũng rất chính xác, chỉ cần người “đoạt tiêu” dùng đòn một chút là có thể ôm “cầm tiêu” vào lòng.

Nhưng mà không ngờ được, vào ngay lúc này lại xuất hiện một bóng dáng như chim bói cá lướt tới, nhanh chóng giật được “cầm tiêu” trước, sau đó lại “ùm” một phát chui vào trong nước, tạo nên rất nhiều bọt sóng...

Tới lúc này khán giả mới có phản ứng, thì ra là người “đoạt tiêu” của chiếc thuyền phía sau đã thực hiện một chiêu được ăn cả ngã về không, gã dùng đòn đến vị trí cao nhất, sau đó buông tay, tung người lao tới đoạt “cầm tiêu” ở ngay trước mặt đối phương, cuối cùng cũng đã “đoạt tiêu” thành công.

Ngay khi người “đoạt tiêu” trôi lên trên mặt nước, giờ cao lên “cầm tiêu” thì toàn trường trở nên nổ tung bởi những âm thanh ủng hộ rung trời. Tuy vậy cũng không phải hoàn toàn đều là những tiếng hoan hô, bởi vì còn có rất nhiều người đã thua tiền, như Trần Khắc là một ví dụ.

Chỉ nghe hần bực bội phun một ngụm nói:

- Vịt đã nấu chín rồi còn bay mất!
- Bay đến ta đây mà.

Triệu Tông Tích lấy ra một tấm vé cược từ trong tay áo, đắc ý huơ huơ một cái rồi nói:

- Chuyện tốt không thể để người chiếm hết toàn bộ được.
- Coi hai người kìa.

Trương thị phía sau hai người hé miệng cười nói:

- Y hết như hai đứa trẻ vậy.

Trần Khác không vui quay đầu lại, hành lễ với Trương thị và tiểu quận chúa yêu kiều duyên dáng, nói:

- Đánh bạc là tật xấu, nhưng lại không thể bỏ được.

Trên thuyền, ngoại trừ nữ vệ sĩ ra thì chỉ còn có ba người bọn họ, khi dạo chơi cũng không quan tâm nhiều đến sự phân biệt nam nữ, tất cả đều ngồi vây quanh một chiếc bàn.

Triệu Tông Tích rót rượu cho Trần Khác, nói:

- Thiên hạ có một chuyện không thể tin nổi, đó là không ngờ người lại thi đậu Trạng Nguyên.
- Ta cũng không thể tin được.

Hai người cười đùa đã quên, vẻ mặt Trần Khác rất ư là đố kỵ nói:

- Tuy nhiên, có người từ nhỏ đã luôn sáng tạo kỳ tích, người đó chính là ta đây.
- Phì...

Trương thị và tiểu quận chúa buồn cười, quả thực đối với hai tên điên này đều không có biện pháp.

- Chẳng qua, bất kể như thế nào thì chắc chắn cũng phải chúc mừng người!

Triệu Tông Tích nâng chén rượu lên, Trương thị và tiểu quận chúa cũng nâng chén rượu lên.

- Đa tạ.

Sau khi uống một hơi cạn sạch chén rượu, Trương thị mang một hộp điểm tâm đến trước mặt Trần Khác, nói:

- Ném thử một chút đi, muối muối nhà ta làm từ trái cây đó.
- Còn tưởng rằng sau khi thi xong sẽ không còn lộc ăn nữa chứ.

Trần Khác vui mừng quá đổi, múc một muỗng đồ ăn đưa vào trong miệng, cẩn thận nhấm nháp, sau đó không khỏi khen ngợi:

- Hương phù như lạc pha ly oản, niên niên túy lý thâm thường quán..., chính là cái hương vị này a, sao có thể làm ngon như vậy chứ? Ôi, khiến cho người ta ăn xong càng thêm lưu luyến.
- ...

Trong ngày hội long trọng như thế này, phàm là thiếu nữ đều phải ăn mặc một cách tỷ mỉ, tiểu quận chúa tất nhiên cũng sẽ không ngoại lệ, trên khuôn mặt như hoa như ngọc của nàng còn vẽ thêm mấy cánh hoa mai trang trí, vô tình khiến cho nét ngây ngô non nớt trước kia với bớt, càng làm tăng thêm vẻ đẹp cao quý dịu dàng. Khi nghe hần nói như vậy, sắc mặt nàng trở nên ứng đối, nói:

- Nếu Tam ca muốn ăn nữa thì hôm khác tiểu muội sẽ làm nhiều thêm một chút cho huynh.
- Được vậy thì tốt quá.

Trần Khác lập tức tươi cười rạng rỡ, một bên đem điểm tâm tinh xảo nhét vào miệng, một bên liên tục gật đầu nói:

- Điểm tâm ngon như vậy thật sự là độc nhất vô nhị trên thế gian này...

- Vậy chẳng phải đã trở thành điểm tâm Trạng Nguyên rồi sao?

Trương thị cười nói.

- Quận chúa so với Trạng Nguyên thì đáng tiền hơn nhiều.

Trần Khác lắc đầu, cười nói:

- Ta cũng được coi như trước nay chưa từng có, nhưng cũng chỉ mới là lục phẩm, còn quận chúa lại là nhất phẩm a, cái này là trên trời so với dưới đất, vì thế vẫn nên gọi là điểm tâm Quận Chúa thì tốt hơn.

- Người đi dự tiệc cả ngày mà vẫn không no à? Sao lại giống quỷ chết đói thế kia?

Triệu Tông Tích cười nói.

- Yến hội như thế này làm sao mà ăn cho no được chứ?

Trần Khác lắc đầu quây quây nói:

- Các món bày trên bàn đều là những thứ không thể ăn. Khó khăn lắm mới bưng lên vài món có thể ăn được, vừa mới nâng đĩa thì không phải là Hoàng thượng nói chuyện, cũng là tướng công tới an ủi, hoặc là người khác mời rượu, chờ đến lúc người đem đám thần tiên đó xã giao xong hết rồi thì tiệc rượu cũng đã kết thúc...

Hắn nói vậy chọc cho Trương thị cười hi hi mãi, tiểu quận chúa lại ân cần nói:

- Vậy huynh phải nhanh chóng ăn một chút gì đó, sau đó lại dùng một phần sữa ong chúa, nắm phần mật ong pha thành một chén trà rồi uống hết. Mặc dù Tam ca không thích đồ ngọt nhưng cái này có thể giải rượu, bảo vệ gan.

- Muội muội của ta cẩn thận như vậy, người có hâm mộ không?

Triệu Tông Tích cười ha hả nói:

- Đám đệ đệ kia của người ngoại trừ giúp người đánh nhau thì liệu có được sự cẩn thận như thế này không?

- Được rồi, đừng làm ta thèm.

Trần Khác phun một ngụm nói:

- Hơn nữa ai nói ta không có muội muội.

- Hả?

Triệu Tông Tích đầu tiên hơi sững sốt, sau đó liền trừng mắt nói:

- Chẳng lẽ, chẳng lẽ cha người...

- Khụ khụ...

Trần Khác ho khan hai tiếng, xem như đã chấp nhận.

- Lợi hại a!

Triệu Tông Tích khen.

- Người nói gì thế?

Trần Khác lườm y một cái nói:

- Tên nhóc người học hành cũng được nửa năm rồi, sao không có chút hang hái nào thế?

- Vẫn học được không ít những thứ này nọ.

Triệu Tông Tích treo một nụ cười gượng trên mặt, nói:

- Chẳng qua, người biết không? Lý quý nhân mà Hoàng thượng mới thu nạp đã có tin vui.

- Ồ...

Cuối cùng Trần Khắc cũng hiểu được ý của Hoàng thượng khi nói tam hỉ lâm môn vào ngày đó nghĩa là gì. Hắn nhìn nhìn Triệu Tông Tích, nói:

- Người cảm thấy bị đả kích sao?

- Cũng không tới mức đó.

Triệu Tông Tích lắc đầu nói:

- Thực ra ta lại vui mừng thay cho Hoàng thượng, sau hơn mười năm, đến cuối cùng trong cung cũng có người chuẩn bị sinh con trai.

Nói xong, y cười cười:

- Phải chịu đả kích chính là vị kia mới đúng, chẳng qua trên mặt vị đó đúng là không thể nhìn ra điều gì.

- Không ảnh hưởng đến người là tốt rồi.

- Sao lại không ảnh hưởng chứ, trực tiếp nhất chính là sư phụ dạy học của bọn ta, thoảng một cái đã lơ là rồi.

Triệu Tông Tích bĩu môi nói:

- Ban đầu các vị tướng công thường xuyên đốc thúc bài vở và bài tập, còn có người đích thân giảng bài, nhưng sau khi tin tức đã được xác nhận, các vị tướng công đó cũng không thêm tới nữa, nhóm dạy học cũng không còn tận tâm, thật sự là nịnh bợ thật nhanh.

- Muốn biết tại sao không?

Trần Khắc thản nhiên cười nói:

- Người cho là người ta thực sự quan tâm đến vấn đề giáo dục của hoàng thất hay sao? Chẳng qua bọn họ chỉ dạy dỗ cho người làm Thái tử mà thôi. Bây giờ việc gì người ta còn muốn phí sức như trước nữa?

Nói xong, hắn lại tươi cười nói:

- Tuy nhiên người vẫn phải thể hiện thật tốt. Phải nói rằng, càng không rập khuôn dựa vào những gì trong sách thì càng có thể đánh động được lòng người.

- Điều này không cần người nói thì ta cũng đã biết.

Triệu Tông Tích nói:

- Nếu ta không cố gắng một chút thì làm sao có thể làm bằng hữu với Trạng Nguyên lang như người được nữa?

Nói xong, y lại than nhẹ một tiếng:

- Hơn nữa lúc học tập ở Tông Học Lý có thể hiểu được nhiều đạo lý như vậy, những thứ đó thì những vị sư phụ trong vương phủ kia không thể dạy được.

Điều này đương nhiên là như vậy rồi, sư phụ trong vương phủ giảng dạy toàn những điều nói về sự giản dị, lương thiện, nói trắng ra là ngồi ăn chờ chết như thế nào. Cái này làm sao có thể đánh đồng với việc bồi dưỡng người thừa kế cho quốc gia trong tương lai được.

Cuộc thi đấu kết thúc, sau đó lại tiếp tục biểu diễn nghệ thuật dưới nước, trên hồ Kim Minh lúc này đang biểu diễn rối nước và các loại tạp kỹ.

Dường như Trương thị rất thích xem tạp kỹ dưới nước, nàng lôi kéo Triệu Tông Tích đi lên tầng trên để xem. Triệu Tông Tích nói y còn muốn nói chuyện tiếp, nhưng lại bị Trương thị vụng trộm nhéo ột cái, sau đó nửa túm nửa kéo, lôi y đi mất.

Họa thuyền tái khởi la, xuân thủy bách vu thiên.

(Tạm dịch: Thuyền lụa đẹp như hoa, ngày xuân nước xanh biếc)

Trong khoang thuyền lúc này chỉ còn lại hai người Trần Khắc và tiểu quận chúa.

Trần Khắc phát hiện không khí có chút không bình thường, hắn liền cầm đầu ăn ngẫu nhiên điểm tâm do quận chúa làm.

Nhìn người trong lòng gần trong gang tấc, bên cạnh lại chẳng có ai, mặt của tiểu quận chúa bất chợt trở nên đỏ ửng, thậm chí ráng hồng còn kéo lên tới tận mang tai, giống như một con sông hồng ngọc. Sau một lúc mới khôi phục lại được tâm tình, nàng run giọng khẽ nói:

- Tam ca thật sự thích ăn trái cây do muội làm sao? Không phải vì muốn uội vui nên mới như vậy đó chứ?
- Sao có thể như vậy được? Ta thật sự rất thích mà.

Còn chưa nuốt xuống những thứ trong miệng, Trần Khắc đã vội nhét thêm một cái bánh ngọt làm bằng củ từ vào miệng, kết quả là hắn bị nghẹn, khiến cho tiểu quận chúa khẩn trương vội đem nước trà cho hắn. Lúc hắn nhận chén trà, vô tình chạm phải ngón tay út nóng bỏng của quận chúa, làm cho nàng như bị điện giật, nhanh chóng rút tay trở lại, khuôn mặt càng trở nên đỏ thêm như gấc.

- Ta biết lúc thi hội sẽ bị kiểm tra rất nghiêm, lúc đó bởi vì điểm tâm cũng sẽ bị mở ra kiểm tra, nhưng ta lại luyện tiệc nên ngay trước lúc thi ta liền ăn hết điểm tâm của cả ba ngày, kết quả trong ba ngày sau đều không có cảm giác đói.

Trần Khắc vỗ ngực một cái, vuốt vuốt cổ nói:

- Tóm lại điểm tâm của quận chúa đối với ta chính là món ngon đệ nhất thiên hạ đó.

Trần Khắc rất biết dỗ dành người khác, chọc cho tiểu quận chúa cười khanh khách không ngừng, nàng nói:

- Muội nghĩ kỹ rồi, điểm tâm Quận Chúa cũng không tốt, mà điểm tâm Trạng Nguyên cũng không được, không bằng gọi là “Điểm tâm Trạng Nguyên Quận Chúa” cho dễ nghe.
- Tiểu sinh không dám đứng trước quận chúa!

Trần Khắc lắc đầu cười nói:

- Hay là gọi bằng điểm tâm Quận Chúa Trạng Nguyên đi.
- Sao cũng được, chỉ cần quận chúa có thể cùng Trạng Nguyên đứng chung một chỗ...

Âm thanh của tiểu quận chúa càng ngày càng nhỏ dần, đầu cũng càng ngày càng cúi thấp. Nàng liếc trộm xem Trần Khắc, thấy hắn không có phản ứng gì, dường như không nghe ra được ẩn ý trong lời nói của nàng, khiến nàng không khỏi thở phào nhẹ nhõm, nhưng trong lòng lại có chút gì đó mất mát.

Chẳng qua, Trần Khắc rất biết chiều chuộng, dỗ dành khiến cho cô gái nhỏ vui vẻ, hơn nữa miệng của hắn còn liên tục bỏ ba ba, quận chúa nghe lại giống như tiên âm. Hai người vui vẻ trò chuyện với nhau, nhớ lại từng ly từng tý những kỷ niệm ngày xưa, không khí ấm áp mà tràn đầy nhu tình.

Rặng mây đỏ trên mặt tiểu quận chúa cũng đã biến mất, tâm tình bình phục trở lại. Nàng nhớ về năm xưa, lúc còn ở thành Hành Dương, đó là lần đầu tiên nàng được nghe tiếng liễu địch*, khiến nàng không khỏi nhớ nhung xa xôi nói:

- Thời gian trôi qua thật nhanh, từ lúc nghe Tam ca thổi “Nguyệt chiếu đình” tới giờ cũng đã trôi qua bốn năm rồi.

*liễu địch: một loại sáo làm từ cành liễu.

- Đúng vậy a, lúc đó người mới cao có chừng này...

Trần Khắc khoả tay múa chân, cười nói:

- Mười phần là một tiểu Lotita đấy.
- Lolita là cái gì?

Tiểu quận chúa khó hiểu hỏi.

- Chính là một cô bé trẻ tuổi non nớt.

Trần Khác cười ha hả nói:

- Đương nhiên, bây giờ vẫn còn thanh xuân trẻ tuổi, nhưng không hề non nớt nữa rồi.

- Thì ra trong mắt Tam ca lúc đó, muội vẫn còn là một đứa con nít a.

Tiểu quận chúa thất vọng nói.

- Khi đó quận chúa chẳng qua chỉ có bộ dạng mười hai mười ba tuổi thôi.

Trần Khác cười nói:

- Chẳng lẽ không phải là một cô bé sao? Tuy nhiên lúc đó quận chúa cũng đã là một hạt mầm mỹ nhân rồi.

- Vậy hiện tại muội thế nào?

Tiểu quận chúa đỏ mặt hỏi.

- Không thể sai được, quận chúa đã là một trang quốc sắc thiên hương rồi.

Trần Khác đánh giá khuôn mặt kiều diễm ướm át của nàng. Từ bên cạnh mà nhìn, nàng có một chiếc cổ trơn nhẵn đặc biệt thon dài xinh đẹp, ngũ quan thanh tuyệt tú nhã, thêm vào đó còn có thể ngửi thấy được hương thơm của cỏ chi và cỏ lan như có như không. Với sự hiểu biết của Trần Khác đối với nữ giới mà nói thì đây không phải là hương thơm do son phấn tạo ra, mà là mùi thơm trời sinh của cơ thể mỹ nhân.

Thật ra nếu so sánh cùng với những hoa khôi tuyệt sắc thì tiểu quận chúa cũng không được tính là xinh đẹp nhất, nhưng nét cao quý độc nhất vô nhị cùng với khí chất riêng của nàng cũng đủ làm cho người khác vĩnh viễn khó quên.

- Tam ca chỉ biết trêu chọc muội thôi.

Tiểu quận chúa ngượng ngùng cười, nhìn khuôn mặt Trần Khác thật lâu không nói.

- Sao thế, trên mặt ta có vết bẩn hay sao?

Trần Khác gơ tay sờ sờ hai gò má nói.

- Không có.

Tiểu quận chúa lắc đầu, thấp giọng nói:

- Nghe nói Tam ca sắp phải đi sứ Vân Nam phải không?

Ngày ấy, Hoàng thượng cùng các vị tướng công bàn chuyện, tất nhiên đã truyền ra khắp tầng lớp trên ở thành Biện Kinh, tiểu quận chúa rất quan tâm đến Trần Khác tất nhiên sẽ là người biết đầu tiên những tin tức này. Đây cũng chính là nguyên nhân ngày hôm nay nàng quyết định cùng hắn ở chung một chỗ.

- Đúng vậy a, ngay cả Trạng Nguyên mà Hoàng thượng cũng không tha.

Trần Khác cười gượng nói:

- Đúng là muốn ta đi bán mạng đấy.

- Khi nào thì lên đường?

- Còn phải đợi ý chỉ.

Trần Khác nói:

- Chẳng qua quân tình đang rất khẩn cấp, không có khả năng chờ lâu thêm nữa. Nói thật, Hoàng thượng để cho ta vui chơi ba ngày đã là nhân từ lắm rồi.

- Đi Đại Lý chắc sẽ đi ngang qua quê nhà của Tam ca phải không?

Tiểu quận chúa hạ giọng nói.

- Đúng vậy a.

Trần Khác gật đầu nói:

- Đường này phải đi qua mà.

- Vậy Tam ca đi qua nhà mà không ghé vào thăm sao?

Tiểu quận chúa cũng không biết vì sao lại hỏi như vậy.

- Ta không phải là Đại Vũ.

Trần Khác lắc đầu cười nói:

- Dương nhiên phải đi qua rồi, chờ lúc ta trở lại sẽ mang theo Tô tỷ tỷ của muội tới kinh thành. Đến lúc đó nếu nàng chưa quen cuộc sống nơi đây thì muội cần phải chiều cố thật nhiều đó nha.

- Nhất định rồi!

Ánh mắt tiểu quận chúa phức tạp nhìn hấn, nàng cố hết sức tươi cười nói:

- Muội kính ngưỡng nhân tài như Tô tỷ tỷ đã lâu, nhất định phải thường xuyên thỉnh giáo mà.

- Ủ, hai người đều là những thiếu nữ huệ chất lan tâm, chắc chắn sẽ hòa hợp được với nhau.

Trần Khác cười gật gật đầu, hấn nhìn khuôn mặt của tiểu quận chúa chuyển từ nhột nhột đáng thương đến cao hứng xinh đẹp một cách chân thành vì hấn, giống như một khúc “nhị thập tứ bản tâm”, không biết từ lúc nào đã được hát lên rồi.

Không biết có phải vô tình hay cố ý mà lúc này trên thuyền bên cạnh lại có một ca kỹ dạo lên đàn tỳ bà, ngân nga một khúc hát:

Ngô sơn thanh, việt sơn thanh, lưỡng ngạn thanh sơn tương đối nghênh, thùy tri ly biệt tình? Quân lệ doanh, thiếp lệ doanh, la đài đồng tâm kết vị thành, giang biên triều dĩ bình...

(Tạm dịch: Bờ bắc Tiền Đường, bờ nam Tiền Đường, sao sông nở làm đôi bờ cách trở. Lệ chàng rơi, lệ thiếp rơi, La Đài đồng tâm chưa kết xong, sao nước đã dâng ngập đôi bờ.)

(ở đây ý chỉ nỗi buồn ly biệt của người con gái.)

Khúc hát càng làm tiếng lòng tiểu quận chúa thêm xúc động, khiến cho đôi mắt nàng trở nên đỏ ửng, hai tròng mắt hiện lên hơi nước, sau một lúc lâu nàng mới buồn bã nói:

- Tam ca, huynh có thể thổi uội nghe một khúc nhạc bằng liễu dịch được không?

- Liễu dịch sao?

Trần Khác hơi sững sốt, sau đó chợt nói:

- Dương nhiên không thành vấn đề.

Lúc này, vừa lúc thuyền đi ngang qua một nhánh liễu rủ, hấn liền đứng dậy, rút nhuyễn kiếm bên hông ra, nhắm thật chuẩn rồi cắt xuống một đám.

Cầm lấy một đám cành liễu, quay trở lại chỗ ngồi, sau đó Trần Khác lựa ra một cành mượt mà, cắt bỏ đầu đuôi, rồi nhẹ nhàng vuốt vuốt, cẩn thận tách ra phần thân liễu sao cho nó có thể lưu lại đầy đủ vỏ ngoài. Tiếp đó, hấn dựa theo quy tắc khoét ra vài cái lỗ tròn trên thân liễu rồi đưa lên môi, nhẹ nhàng thổi.

Tiếng sáo ngân nga vang vọng khắp hồ Kim Minh, lúc này hấn đang thổi chính là khúc “Ngọc lâu xuân”, có lẽ hấn muốn dùng “Đông thành tiệm giác phong quang hảo” đứng đầu thời Tống nhằm trấn an trái tim của tiểu quận chúa. Mặc dù khúc nhạc này được vô số người biết nhưng ở thời Tống này chính là nổi tiếng nhất, cũng vì thế mà hấn được người ta phong ột danh hiệu rất tao nhã đó là “Hồng Hạnh Thượng Thư”.

Trần Khác nghĩ rằng, với sự thông minh của tiểu quận chúa, chắc chắn nàng có thể hiểu được tâm ý của mình.

Ai ngờ tiểu quận chúa lại khê hé đôi môi đỏ mọng, hát lên khúc “Ngọc lâu xuân” của Âu Dương Tu kia:

- Tôn tiên nghĩ bả quy kỳ thuyết, dục ngữ xuân dung tiên phẩm yết. Nhân sinh tự thị hữu tình si, thử hận bất quan phong dữ nguyệt.**

**,

Trước ly tính chuyện về nhà,

Ngại ngần chưa nói, xuân đà biến suy.

Thế nhân là giống tình si,

Hận này đâu phải tại vì gió trăng.

- Ly ca thả mặc phiên tân khuyết, nhất khúc năng giáo tràng thốn kết. Trục tu khán tận lạc thành hoa, thủy cộng xuân phong dung dịch biệt...***

***,

Chia tay ngại khúc ly ca,

Một chương đã đủ xót xa ngậm ngùi.

Thử trông thành Lạc hoa rơi,

Gió mưa xuân cũng dễ thời biệt ly.

Một khúc hát qua đi, lúc này nước mắt của tiểu quận chúa đã tuôn rơi không ngừng.

Trần Khác thầm than một tiếng, rồi lập tức ra tay làm lại một cây liễu dịch khác, sau khi đưa cho nàng mới nói:

- Mới vừa rồi tay ta có hơi run, cây liễu dịch mới này tinh chuẩn hơn nhiều.

- Muội muốn cái kia cơ.

Tiểu quận chúa lại lắc đầu.

- Hay là thôi đi.

Trần Khác xấu hổ cười nói:

- Cái này dính môi của ta vào rồi.

- Cái lúc trước huynh uội, muội vẫn thổi tới mức không thể thổi được nữa mà.

Khuôn mặt tiểu quận chúa đỏ như ráng chiều, hai mắt lại dừng cảm nhìn thẳng vào Trần Khác, một tay giắt lấy cây liễu dịch đầu tiên rồi nắm chặt trong tay, hạ giọng nói:

- Muội không chê nó bị bẩn...

- Đừng quên rửa lại cho sạch nhé.

Cho dù Trần Khác có ngu ngốc cỡ nào thì cũng có thể cảm nhận được tâm ý nồng nàn của tiểu quận chúa. Mỹ nhân tình thâm quả thật làm cho hắn không thể chịu đựng được, hắn liền đứng lên, thấp giọng nói:

- Ta phải đi rồi, đám đồng niên vẫn đang chờ ta.

- Muội tiễn Tam ca...

Tiểu quận chúa vịn góc bàn, chậm rãi đứng lên, thấp giọng nói:

- Tam ca đi đường cẩn thận...

Trước một câu tiễn hắn rời thuyền, sau một câu tiễn hắn rời kinh.

- Quận chúa, nàng phải vĩnh viễn vui vẻ đó!

Trần Khác liền chấp tay chào rồi phất tay rời khỏi thuyền, nhưng hắn đã để lại một mảnh buồn bã phía sau.

Nhìn bóng dáng hần rời đi, nước mắt của tiểu quận chúa rót cục cũng không kìm nổi nữa, tuôn xuống như mưa.

Trương thị chẳng biết từ lúc nào đã xuất hiện bên cạnh nàng, nhẹ nhàng kéo nàng tựa lên vai mình, rồi dịu dàng an ủi:

- Điều đã qua rồi, qua hết rồi, kiếp sau chúng ta sẽ gặp hần trước, kiếp này đành phải nhường cho người khác thôi.

Tiểu quận chúa gật gật đầu, để trán của nàng dựa vào lòng Trương thị, rồi khóc rống lên.

~~ Sau khi chia tay huynh muội Triệu gia, Trần Khác cũng cảm thấy vô cùng buồn bã, hần cũng không tham gia buổi yến tiệc cùng ngày hôm đó. Buổi tối, quan Tham Nghị của Chính Sự Đường ghé qua thông báo cho hần biết ngày mai phải thượng triều.

Mặc dù sớm đã chuẩn bị tâm lý nhưng Trần Khác vẫn cảm thấy khá khẩn trương. Kết quả là gần như mãi đến nửa đêm hần vẫn không thể chợp mắt được, rồi từ nửa đêm về sáng lại bị cảm giác bối rối dày vò, mãi tới khi Trần Hi Lượng gọi thì hần mới rời khỏi giường.

- Chuẩn bị thượng triều thôi.

Lan Bội di nương gõ cửa, gọi hần lên nhà dùng cơm.

Trần Khác bất đắc dĩ thở dài một hơi, hần nghĩ hôm sau phải ngủ cho đã mới được, lúc này hần đang cảm thấy cuộc sống thật là khổ cực. Chẳng qua hần vẫn bò dậy, rồi mặc đại vào một bộ quần áo đơn giản, sau khi rửa mặt liền đi tới tiền sảnh.

Trần Hi Lượng đã ăn xong từ lâu, ngồi ở gần đó chờ hần. Hôm nay là ngày cả hai phụ tử đều phải thượng triều, cũng có thể xem như là một đoạn giai thoại rồi.

Chẳng qua ông ta đã biết tin tức nhi tử mình sắp sửa phải đi sứ, thế nên trong lòng tự nhiên không thể yên ổn, ông liền dặn dò hần về lễ nghi khi vào triều, nhằm giải tỏa bớt một phần lo lắng.

Trần Khác vừa chịu đựng ma ám rót vào não vừa ăn qua loa vài miếng, nói:

- Ăn xong rồi.

Lan Bội và một tỳ nữ liền cầm hai bộ quan phục màu lục mới tinh đã ủi phẳng tươm tất, người trước hầu hạ Trần Hi Lượng, người sau hầu hạ Trần Khác mặc quần áo.

Nhìn nhi tử cao lớn, anh tuấn cũng mặc quan bào giống mình, Trần Hi Lượng không khỏi cười mừng:

- Tiểu tử thoắt, không ngờ mới đó mà đã vượt qua cả phụ thân rồi.

Trên người ông ta mặc dù cũng là quan phục màu lục, nhưng thực tế quan hàm của ông mới là thất phẩm mà thôi, cũng thuộc loại quan phục do ban thưởng mới có.

Quan hàm của Trần Khác lại là lục phẩm, vừa đúng cao hơn ông ta một bậc.

Chẳng qua ngoài miệng thì Trần Hi Lượng chưa ngoa nhưng trên mặt lại đầy kiêu ngạo, nước đá có lạnh thì cũng từ nước mà ra, trò giỏi hơn thầy, con giỏi hơn cha, thế hệ sau càng mạnh mẽ hơn thế hệ trước.

Hai cha con mặc xong quan phục, cùng cười trên những con ngựa cao lớn, nhanh chóng thượng triều từ sớm.

251. Quyển 6 - Chương 279: Hối Chàng Lân Này Sẽ Đi Bao Lâu

Canh năm chưa đến, cha con Trần Khác đã đến Đái Lộ Viện, hiển nhiên hai người ở đây trở thành tiêu điểm chú ý của đám quan lại. Tân khoa Trạng Nguyên chính là một thứ chạm vào có thể bỏng tay, thế nên cũng không có ai ngu tới mức đi nói lời châm chọc vào lúc này.

Hơn nữa, Trần Khác vừa mới tới tuổi hai mươi mà đã là quan tòng lục phẩm được phép thăng triều, tương lai tuyên khanh phong tướng gần như là điều chắc chắn, ai lại muốn tự dừng đấng tột với hắn chứ?

Bởi vậy, những lời mà Trần Khác nghe được đều là những lời khen ngợi tán tụng cùng với những khuôn mặt có vẻ nhiệt tình.

Chẳng qua, thấy hắn bị mọi người vây quanh, bộ dạng thiếu niên đắc chí, quả thật có không ít người trong lòng ghen ghét. Cái này cũng không có biện pháp mà, ai bảo người ta mới hai mươi tuổi đã là triều quan, còn bọn họ từ thí sinh đến triều quan lại mất những hơn hai mươi năm, hiện giờ ai nấy phải năm mươi tới sáu mươi tuổi, cũng sắp tới lúc phải về hưu rồi, vậy mà bọn họ còn phải xếp phía sau thiếu niên này, đây thật sự là khiến người khác phải hậm hộc ghen tị a...

Nhưng những người thật tâm vui mừng cho hắn cũng không ít, ngoại trừ những người quen biết với hắn ra thì càng có nhiều đồng hương cùng quê chúc mừng hắn. Bốn năm một lần, tuyển chọn trong vô số những nhân tài trẻ tuổi, nhưng chỉ có độc nhất vô nhị một Trạng Nguyên, lại từ đất Thục mà ra, đây chính là ngoại lệ lần đầu tiên. Hễ là những quan viên cùng quê với hắn thì đều cảm thấy vinh quang, bọn họ trong ngày truyền lư cũng đã đến chúc mừng Trần gia rồi. Giờ phút này, Trần Khác lần đầu vào triều, tất nhiên bọn họ cũng sẽ đi qua hỏi thăm.

Đương nhiên điều này cũng có liên quan tới vùng đất Tứ Xuyên, nơi mà hai mươi năm trước là một vùng văn hóa cằn cỗi, sau khi khai quốc bảy tám chục năm, thật đáng ngạc nhiên là chẳng có lấy một tiến sĩ nào. Bởi vậy mà những tiến sĩ xuất hiện từ đất Thục trong vòng hai mươi năm trở lại đây đều có cùng một cảm xúc tự hào mãnh liệt, bọn họ cảm thấy bản thân mình chính là vì người Tứ Xuyên mà dương danh khắp thiên hạ.

Mặc dù từ đó trở đi, nơi đây một lần nữa trở nên giàu có thịnh vượng, văn hóa giáo dục phát triển, những năm gần đây đều có tiến sĩ đi ra từ đất Tứ Xuyên này, nhưng điều đó và quan niệm hương đảng vẫn không hề thay đổi. Điều này cũng không phải nói rằng tất cả những quan lớn đi ra từ Tứ Xuyên đều vì Trần Khác mà bảo vệ cho hắn, trong đó Vương Khuê, Phạm Trấn còn là phó chủ khảo thi hội. Mặc dù triều Tống nghiêm cấm việc làm môn sinh tọa sư kia, nhưng phần quan hệ này thì ai cũng không thể phủ nhận được.

Cho nên hai vị quan lớn đã trở thành người dẫn đường nơi quan trường cho Trần Khác, trong đó Phạm Trấn thì trầm mặc ít lời, chủ yếu là Vương Khuê chỉ điểm hắn. Nhìn sắc trời, Vương Khuê đứng lên nói:

- Lần đầu vào triều, người đi với ta tới bái kiến các vị tướng công đi.

Trần Khác liền đi theo Vương Khuê, đầu tiên là tới Trị Phòng của Chính Sự Đường. Trần Khác thành thành thật thật dựa theo lễ tiết quan trường thăm hỏi lần lượt từng người trong đám người Phú Bật, Tăng Công Lượng. Những người này tự nhiên sẽ biểu hiện ra ngoài, bọn họ đối với văn bối rất trân trọng, tất cả đều có vẻ mặt hết sức ôn hòa, ngoại trừ chúc mừng và nói vài lời động viên thì còn hỏi một chút như ngày tháng năm sinh và các loại vấn đề như nhà cửa, anh em, họ hàng.

Đương nhiên, là một vị thủ tướng, Phú tướng công vẫn phải nói nhiều hơn một hai câu, ông ta khuyến khích hắn nói:

- Hiện tại, người đã đỗ Trạng Nguyên, những tiến sĩ bản khoa đều là thiên lôi theo người chỉ đâu đánh đó, đám học sinh hiểu biết ít hơn cũng muốn bước theo con đường mà người đi. Người phải có trách nhiệm lãnh đạo phong trào học tập tri thức. Hi vọng sau này người không chỉ vì tương lai của bản thân mà phấn đấu, mà đồng thời phải tự rèn luyện nghiêm khắc, để cho thành tích chói lọi của người hôm nay sẽ mãi là một điểm sáng rực rỡ trong phong trào học tập tri thức.

Trần Khác vâng dạ đáp lời, nét mặt không khỏi ửng đỏ. Hắn làm sao lại không nghe ra ý của Phú tướng công ám chỉ chính mình đang tẩu mã chương đài (vốn chỉ cưỡi ngựa đi qua Chương đài, sau chỉ dẫn thân vào chốn kỹ viện), chìm trong cuộc sống quá mức vàng son hoang đường, khuyên mình phải biết tự kiềm chế một chút.

Nhưng Phú tướng công là một trang quân tử như vậy, nên ông ta chỉ nhún nhủ một chút rồi dừng lại, tuyệt đối sẽ không khiến hắn mất mặt, thế nên sau đó ông lại nói đôi ba câu khen ngợi rồi để hắn đi.

Từ Chính Sự Đường đi ra, quay lại Trị Phòng của Xu Mật Viện, vốn tưởng rằng tiếp tục lại là một phen gặp gỡ theo thông lệ nữa, nhưng ai ngờ Hàn tướng công lại khàn giọng nói:

- Thật may là Trạng Nguyên lang đến rồi, lão phu đang muốn tìm người nói chuyện, ta phải thỉnh giáo người mới được.

- Tướng công nói quá lời rồi.

Trần Khác khản trương nói.

- Thỉnh an tạo.

Hàn Kỳ gật gật đầu... rồi nói trống không:

- Vũ Ngọc có việc gì vội thì cứ đi trước.

Đây chính là đuổi khách mà, Vương Khuê ngoan ngoãn nói:

- Ta quả thật có chút chuyện, vậy không quấy rầy tướng công nói chuyện nữa.

Ông ta liền quay sang Trần Khác cười nói:

- Có thể được Hàn tướng công chỉ giáo là phúc khí của người đấy, hãy cố mà lắng nghe, ta đi trước đây.

Đợi cho Vương Khuê đi rồi, Hàn Kỳ nhìn Trần Khác nói:

- Nghe đại danh của người đã lâu nên lão phu cũng sẽ không xem người như hậu bối mà đối đãi, chúng ta cứ xem như ngang bằng, đã nói là phải nói hết.

- Hạ quan tuân lệnh.

Đây là lần đầu tiên Trần Khác nhìn thấy vị soái phú tiếng tăm lẫy lừng này. Hắn cảm thấy ông ta so với người trong truyền thuyết là một kẻ không coi ai ra gì thì hoàn toàn không giống vậy. Không biết có phải đó là Hàn tướng công của mười năm về trước hay là Hàn tướng công của hiện tại, một người đã trải qua bao thăng trầm, hiện giờ sớm đã thu liễm sự sắc bén của mình.

- Bản tấu đối của người tại lễ tiểu truyền lư ta đã cho người sao chép, cũng đã đọc qua rồi, đúng là rất phi phàm.

Hàn Kỳ cũng không nói lời vô nghĩa cùng hắn, liền nói thẳng vào vấn đề.

- Tướng công quá khen.

- Xem ra người đối với tình hình của biên giới tây nam đã tốn không ít công sức nghiên cứu, ta nói đúng chứ?

Mặc dù thanh âm của Hàn Kỳ khàn khàn, nhưng cũng vì thế mà vô cùng uy nghiêm nói.

- Vâng!

Trần Khác suy nghĩ một lúc, đáp lại:

- Vì quê hương của hạ quan nằm ở biên giới phía tây, lại tiếp giáp với Thổ Phiên, Đại Lý, Ấp La và những nước nhỏ khác, lúc còn đi học vẫn luôn nhớ về nỗi lo trăm năm, cho nên vẫn luôn nghiên cứu quân chính, dân tình phía tây nam. Chỉ có điều tư chất hạ quan kém cỏi nên hoàn toàn chưa có thành tựu gì đáng nói.

- Không cần quá khiêm tốn! Cái này ở Đại Tống chính là một môn tuyệt học. Người có thể lưu tâm nghiên cứu nó, đủ thấy người không tầm thường rồi.

Hàn Kỳ nói:

- Người đối với sự việc Mã Chí Thư tìm Đại Lý để nương tựa cảm thấy thế nào?

Ngày ấy Trần Khác cùng quan gia tấu đối, thật ra chỉ là những lời nói bình thường, những lời đó lấy ra để hù dọa những thần tử không biết đến sự to lớn của văn học trong thiên hạ thì còn được, chứ ở trước mặt người được xưng là võ tướng như Hàn Kỳ thì thật sự là không đủ, thế nên hắn không thể không suy nghĩ cẩn thận?

Sau khi cẩn thận cân nhắc một lúc, hần mới chậm rãi nói:

- Hạ quan nghĩ rằng Mã Chí Thư cũng giống như Lý Nguyên Hạo đều là một tâm phúc đại họa, triều đình không nên giẫm lên vết xe đổ một lần nữa, khiến cho nguy cơ lại bùng cháy lại từ đồng tro tàn. Hiện tại tên này đã rời khỏi Quảng Tây, tìm nơi nương tựa ở Vân Nam, thật ra thì y đã như cây không rễ rồi, lúc này đúng là thời cơ bắt giết y tốt nhất.

Dừng lại một chút, hần nói tiếp:

- Nhưng ngoài Mã Chí Thư ra, quan trọng hơn chính là nước Đại Lý..., Đại Lý cùng với Đại Tống của chúng ta tiếp giáp nhau ở mấy châu liên tiếp, thêm vào đó phía bắc của bọn họ lại tiếp giáp với Thổ Phiên, phía nam gần với Ấp La, điều này đối với an nguy quốc phòng của Đại Tống chúng ta vô cùng quan trọng.

Hàn Kỳ chậm rãi gật đầu, mặc dù còn chưa nói lời khen ngợi, nhưng vẻ mặt ông ta lại có chút suy tư, hiển nhiên đối với những lời mà hần nói vô cùng coi trọng.

- Thứ cho hạ quan nói thẳng, đối với đất đai mà nước Đại Lý cai quản từ thời Tần tới nay, trải qua Lương Hán, Tam Quốc, Lương Tấn, Nam Bắc Triều, Tùy Đường thì nó vẫn là một bộ phận không thể tách rời của các triều đại trên. Từ cuối triều Đường tới nay, trước thì có Nam Chiếu, sau có Đại Lý, lần lượt thoát khỏi sự quản lý của triều đình. Mà bởi vì sự trọng bắc khinh nam của triều đình, cùng với ấn tượng ban đầu dẫn tới hiểu lầm về người Đại Lý đã làm cho quan hệ giữa hai nước bất hòa, sau đó lại duy trì đề phòng đối với bọn họ, theo hạ quan thấy thì điều này không đúng.

- Ah!

Hàn Kỳ cười nói:

- Sai ở chỗ nào?

- Đúng vậy, không cùng tổ tiên tất có dị tâm, đồng thời do dị tộc thành lập chính quyền như nước Liêu, Tây Hạ, thậm chí ngay như Thổ Phiên, Nam Chiếu đều cấu thành uy hiếp nghiêm trọng đối với triều đình trung ương chúng ta. Thêm vào đó, những bài học rất rõ ràng trong thực tế đã khiến cho triều đình ta đối với Đại Lý duy trì cảnh giác, thậm chí dẫn tới bất hòa, nhưng loại nhận thức như vậy quả thật rất chỉ là chủ quan, vô đoán. Vấn đề cụ thể thì nhất định phải phân tích cụ thể, không thể vì một việc nhỏ mà bỏ qua việc lớn được.

- Ừm.

Hàn Kỳ gật gù, ra hiệu cho hần tiếp tục nói.

- Triều đình từ trước tới nay đều xem Đại Lý giống như là một phần kéo dài của nước Nam Chiếu, từ đó cho rằng bọn họ rất hiếu chiến, nên cũng cho rằng bọn họ rất nguy hiểm. Nhưng trên thực tế thì Đại Lý và Nam Chiếu lại hoàn toàn khác nhau, Nam Chiếu thích khuếch trương, còn Đại Lý lại thích nội đấu. Thêm vào đó, bên trong đất nước Đại Lý này, đạo Phật rất phổ biến, dân chúng của nước họ đối với Đại Tống có nhiều tình cảm gần gũi.

Trần Khác nói một cách chắc chắn:

- Nói trắng ra là, chính quyền của bọn họ giống với chính quyền Đại Tống đều là loại chính quyền ôn hòa. Người nắm quyền của bọn họ chưa bao giờ muốn vượt qua giới hạn mà tạo thành uy hiếp đối với biên giới nước ta.

- Ừm.

Hàn Kỳ cuối cùng cũng lộ ra ánh mắt tán thưởng nói:

- Người có thể hiểu được điểm này, chứng tỏ người là người có thực tài.

Nói xong, ông ta lại cười ha hả nói tiếp:

- Chẳng qua theo những gì mà người vừa nói thì Mã Chí Thư chắc chắn không thể gây ra sóng to gió lớn gì tại Đại Lý, vậy chúng ta có thể không cần phải để ý tới y nữa rồi.

- Tướng công đang muốn khảo giáo hạ quan phải không ạ?

Trần Khác thản nhiên cười nói:

- Loạn lạc do bốn dị tộc chẳng qua bắt đầu là do lòng người không theo khuôn phép. Nhưng nếu như người cổ tình phạm ta, thì ta tuy xa vẫn sẽ giết tới cùng để làm kinh sợ lòng người.

Giống như bên trong Đại Lý hiện giờ có sự tranh chấp giữa ba nhà, nhưng chưa từng có nhà nào muốn dựa vào thế lực của Mã thị để đàn áp hai nhà còn lại. Mặc dù bọn họ vô tình nhằm vào Đại Tống, nhưng chẳng lẽ lại sẽ cho Mã Chí Thư một cơ hội trở mình hay sao. Nước Đại Lý sản vật phong phú, những thứ như người, ngựa, đồng, sắt lại không thiếu, nếu bọn họ thật sự để cho Chí Thư cắm rễ tại nước họ, thì không tới vài năm y sẽ lại có thể đông sơn tái khởi, giết ngược về Quảng Tây.

- Thêm nữa, hạ quan vừa rồi đã nói qua, so với Chí Thư thì bản thân Đại Lý quan trọng hơn. Hạ quan nghĩ rằng, Đại Lý có ba lý do để không cần phải quan tâm tới bọn họ.

Trần Khác bấm tay nói:

- Thứ nhất, nước họ sản vật phong phú, có rất nhiều kim loại, ngựa tốt mà Đại Tống ta khan hiếm. Thứ hai, nếu có thể thu phục Đại Lý thì đối với quốc sách của chúng ta cũng không có gì trái ngược, bởi vì mặc dù chúng ta đối phó với đồng minh Tây Hạ, nhưng điều này lại được thành lập dựa trên ý muốn cá nhân của Tán Phổ Dũng Tư La, một khi kẻ này thay đổi chủ ý hoặc kẻ kế tục của gã đi theo Tây Hạ thì hậu quả thiết tưởng sẽ không thể chịu nổi. Mà Đại Lý lại nằm ở sau lưng Thổ Phiên, có thể khống chế con đường vận chuyển buôn bán, không chỉ là địa phương quan trọng để cung cấp mà còn là một thanh đao sắc có thể chống đỡ uy hiếp. Sau khi chúng ta thu phục Đại Lý, mặc kệ Tán Phổ của Thổ Phiên là ai cũng đều phải suy nghĩ đến việc hai bên thù địch, nên nếu muốn phía sau không có nguy hiểm thì bọn họ sẽ không dám làm phản cùng với Tây Hạ.

- Tốt! Tốt!

Hàn Kỳ vỗ tay khen:

- Trạng Nguyên lang đúng là danh bất hư truyền, vị trí Xu Mật Sứ của lão phu đây tương lai không ai khác ngoài người rồi.

- Tướng công quá khen.

Trần Khác khấn trương, khiêm tốn nói.

- Chỗ tốt khi thu phục Đại Lý ta hoàn toàn đồng ý với người.

Hàn Kỳ trầm giọng nói:

- Nhưng với tình trạng triều đình hiện nay, người hẳn rất rõ ràng là chúng ta không thể nào khai chiến lần nữa, khiến Đại Lý cũng trở thành địch nhân của chúng ta. Cho nên, tất cả những gì mà triều đình có thể làm được lúc này, chẳng qua chỉ là phô trương thanh thế mà thôi. Trên thực tế, ai cũng không dám vượt qua giới hạn, vậy thì dưới tình hình như thế, chúng ta làm thế nào mới có thể thu phục Đại Lý?

Ông ta dừng lại một lúc, nói:

- Việc Đại Lý thỉnh cầu trở thành phiên thuộc của Đại Tống là không sai, nhưng đó là việc của vài thập niên trước rồi. Ai mà biết, liệu bọn họ hiện tại có thay đổi thái độ hay không?

- Việc này chúng ta nhất định phải tự mình xem xét.

Trần Khác trầm giọng nói:

- Vừa lúc chúng ta có thể mượn chuyện của Mã Chí Thư lần này để thử thái độ của bọn họ một chút.

Thật ra thì Trần Khác rất rõ ràng, hẳn biết mình đã vượt qua được lần phỏng vấn này..., việc phải hẳn đi sứ sắp tới sớm đã được định đoạt, chẳng qua hẳn phải đảm nhiệm nhân vật nào thì còn cần mấy vị tướng công suy tính kỹ càng.

Dù gì thì cũng là đi xuất ngoại, tất nhiên phải hết sức tranh thủ quyền chủ đạo, nếu làm việc mà bị cản trở khắp nơi thì cũng không phải là việc dễ chịu gì.

Hàn Kỳ căn bản khá hài lòng với câu trả lời của Trần Khác, ông ta đang muốn hỏi tiếp thì tiếng chuông trong cung Cảnh Dương lại vang lên. Ông ta không thể làm gì khác hơn là phải bỏ dở cuộc nói chuyện này, đành nói:

- Đi, vào triều thôi.

Dừng lại một chút, nói:

- Lát nữa ở trên triều, người cứ nói thoải mái, không cần phải cố kỵ điều gì.

- Tuân lệnh.

Rời khỏi Trị Phòng, Trần Khác liền tách khỏi Hàn Kỳ, người ta là tướng công đứng đầu, hẳn chưa có tư cách đi theo. Chẳng qua, Vương Khuê vẫn còn chờ hẳn, trong tiếng trống triều liền dẫn hẳn tới ban vị, đồng thời còn dặn dò thêm mấy câu rồi mới rời đi.

Đây không phải là lần đầu tiên Trần Khác vào triều, nhưng lúc trước là lễ xướng danh Trạng Nguyên, khi đó hàng chục nghìn người chú ý, hẳn nào dám nhìn xung quanh. Lúc này lại như hạc giữa bầy gà đi vào trong đám quần thần, không cần phải liếc trộm thì hẳn vẫn có thể thấy rất rõ cảnh vật xung quanh. Nhưng thấy lúc này, mặt trời ló dạng từ phía đông, cửa lớn cửa nhỏ trong điện Tuyên Đức đều đã được mở rộng, kỳ giáo thủ của Hoàng Thành ti xếp thành hàng dọc theo lối đi, khói giáp và binh khí phát ra ánh sáng chói mắt khiến mọi người không dám nhìn gần.

Sau khi tiếng trống dừng lại, hai con voi khoác lụa hồng viền xanh được dẫn từ bên trong Tuyên Đức môn ra ngoài, đứng yên hai bên cổng tò vò, rồi lấy hai cái vòi bắt lấy nhau làm thành một cái cầu. Lúc này, chuông cấm vang lên, đám triều quan quần áo nghiêm chỉnh, xếp thành hàng từ dưới chiếc cầu tạo bằng hai cái vòi voi lần lượt đi vào hoàng cung, những quan lại ở kinh thành không đủ cấp bậc thì lưu lại tại chỗ, ánh mắt thèm muốn trông theo.

Quan viên đi vào điện Thùy Củng phân chia thành từng nhóm, chờ đợi triệu kiến. Sau khi đủ áo ba lượt, hai bên văn võ bá quan đã chỉnh tề, thiên tử ngồi xuống. Quan Điện Đầu quát lên:

- Có việc thì ra khỏi hàng khải tấu, không việc thì bãi triều.

Ngay lập tức có Xu Mật phó sứ đứng ra bẩm tấu việc liên quan đến Mã Chí Thư gần đây nhất. Thật ra thì chư vị đại liêu, mấy ngày trước đã biết được chuyện này, nhưng ở trước triều đình nói ra thì chuyện này mới được quốc gia chính thức thừa nhận, cũng hiển nhiên phải đưa ra đối sách... Còn đối sách thì sớm đã được quan gia và các vị tướng công, quan viên có liên quan thảo luận thỏa đáng. Chỉ có những sự kiện trọng đại hoặc những việc có tính tranh cãi rất mạnh mới có thể được thảo luận công khai ngay trước triều đình.

Việc này là nhằm nâng cao hiệu suất của công việc hành chính, nếu không thì chuyện gì cũng không cần phải làm mà chỉ cần gây lộn là được.

Đương nhiên, mọi người tới chỗ này không phải để nghe kết quả, nếu có gì dị nghị có thể trực tiếp nói ngay trên triều, những quan viên có liên quan sẽ giải đáp. Nếu quả thực những điều dị nghị có lý thì việc thay đổi quyết sách cũng không phải không thể thực hiện. Nghe người của Xu Mật Viện bẩm tấu, Triệu Trinh ngồi sau bức rèm che chậm rãi nói:

- Loạn giặc cướp lần này chính là tâm phúc đại họa, phải diệt trừ ngay, ai có thể phân ưu cùng quả nhân đây?

Ngay lập tức, có một nhóm võ tướng đứng ra xin được ra trận, nói:

- Thần nguyện.

- Thần nguyện vì quan gia lấy đầu phản tặc!

Trong lúc nhất thời tình cảm mọi người dào dạt, thật đúng là không thể nhìn ra ai đang diễn trò.

- Quan gia minh giám, hiện Mã quân trốn vào nước Đại Lý, là nước không có bang giao, đồng thời cũng không có tranh chấp gì với Đại Tống chúng ta.

Liền có một nhóm quan viên đứng ra giới một gáo nước lạnh nói:

- Chúng ta lại không có quyền hạ chiếu truy bắt, nếu tùy tiện động binh thì e rằng sẽ gây thù hằn giữa hai bên, chúng ta không thể không cẩn thận được.

- Lời ấy của khanh cũng có chút đạo lý.

Triệu Trinh nhìn Hàn Kỳ nói:

- Xu tướng có cao kiến gì chăng?

- Theo ý kiến của vi thần thì chúng ta nên làm theo những lời dạy bảo rõ ràng của người xưa, đó là xa thân gần đánh. Mặc dù Đại Lý có biên giới giáp với chúng ta, cũng nên liệt nước này vào hàng ngũ những nước ở xa. Bởi vì việc dùng binh ở biên giới phía tây từ xưa tới nay rất hao tài tốn của.

Hàn Kỳ thông dong đáp:

- Đột nhiên hai nước vừa không có bang giao gì với nhau, lại chưa từng lui tới, đồng thời nước đó lại ở một nơi cách xa mấy chục nghìn dặm, triều đình cũ đối với tình hình trong nước toàn bộ không hay biết gì, đây chính là đại kỳ trong sách lược ổn định của chúng ta. Người xưa thường nói, biết người biết ta trăm trận trăm thắng, cho nên vi thần đề nghị, chúng ta nên một mặt điều binh khiển tướng tràn vào biên cảnh để tạo áp lực với Đại Lý, cũng là chuẩn bị cho những điều bất trắc. Mặt khác, chúng ta phái sứ thần đặc lực, mang theo quốc thư cảnh cáo quốc chủ của Đại Lý, nói rõ ràng nếu bên kia đi theo phản tặc thì sẽ thành kẻ địch của Đại Tống, khuyên bên đó giao tặc nhân, nếu không tự chịu diệt vong. Cho dù bên kia cuối cùng quyết định ra sao thì chúng ta cũng có thể tìm hiểu thực hư.

- Ái khanh nói rất đúng.

Quan gia gật gật đầu nói:

- Phái ai đi sứ, khanh đã có nhân tuyển hay chưa?

- Kim khoa Trạng Nguyên Trần Khác, bản thân có chí hướng như Trương Quả, có dũng khí như Trần Thang, lại có tài năng vững chắc, có thể đảm nhận trọng trách lần này.

- Ý Tể tướng thế nào?

Nếu không biết, người khác còn tưởng rằng quốc chính quyết sách của Đại Tống lại giống như trò đùa của trẻ con thế này.

- Hồi bẩm quan gia, Xu tướng nói rất phải.

Phú Bật bước ra khỏi hàng nói:

- Vi thần đồng ý việc phái Trần Trạng Nguyên đi sứ, nhưng có hai điểm cần châm chước, một là Trạng Nguyên tuổi đời còn ít, nếu đột nhiên gánh lấy trọng trách nặng nề như lần này thì thần e sẽ khiến quân thần nước Đại Lý khinh thị. Hai là trong việc đi sứ lần này, Trạng Nguyên không rõ về quốc gia kia, lại vừa phải đối mặt với kẻ địch hung tàn, tình cảnh sẽ hết sức nguy hiểm, nên còn cần phải hỏi qua bản thân Trạng Nguyên lang.

- Tuổi đời hơi ít thì có thể dựa vào người khác, chúng ta sẽ phái một người có kinh nghiệm lão thành để áp trận.

Hàn Kỳ nói:

- Về phần bản thân Trạng Nguyên thì đã ở ngoài điện chờ chỉ.

- Truyền.

- Truyền tân khoa Trạng Nguyên, Tướng Tác Thiệu Giam Trần Khác lên điện gặp mặt.

Quan Điện Đầu xướng to.

Trần Khác vội vàng bước ra khỏi hàng vào điện, hành lễ theo nghi thức, rồi đợi sau khi hấn đứng lên, lúc này quan gia mới nói:

- Hai vị tướng công nói như vậy, Trạng Nguyên lang nghe rõ chứ?

- Vi thần đã nghe rõ.

Thanh âm Trần Khác vang vọng nói.

- Ý Trạng Nguyên lang thế nào?

- Thần nguyện đi!

Trần Khác lớn tiếng nói.

- Người cần phải suy xét thật kỹ.

Triệu Trinh thản nhiên nói:

- Thứ nhất, theo như lệ thường, người là người sắp được ban thưởng. Thứ hai, chuyến này đi sẽ có rất nhiều nguy hiểm, cũng không ai biết người sẽ gặp phải cái gì trong thế giới kỳ lạ ngoài kia, nên cho dù ái khanh không đáp ứng, cũng không cần phải băn khoăn điều gì.

- Trần Thang đòi Hán nói rằng, phạm kẻ nào xâm phạm người Hán, cho dù ở xa tất phải giết!

Vang vọng khắp nơi trong điện, âm thanh Trần Khác như kim như thạch, âm thanh đó lại quanh quẩn nói:

- Vi thần dù bất tài, cũng quyết không để chí khí thần tử Đại Tổng ta thua kém!

Giọng nói phát ra khí khái hào hùng kia như lay nhiễm sang mỗi người có mặt trong đại điện.

- Tốt!

Ngữ khí của Triệu Trinh không còn ôn hòa như bình thường, võ tay nói:

- Trạng Nguyên được xưng tên ngoài Đông Hoa môn, quả nhiên là một hảo nam nhi!

Một câu nói đó cũng đủ để làm cho trên mặt của Hàn Kỳ, Vương Khuê – hai vị trọng thần đứng đầu trên điện lộ vẻ vinh quang. Hơn nữa, Hàn Kỳ còn như thấy được trên người Trần Khác bóng dáng của chính mình vào ba mươi năm trước, trong mắt ông ta không khỏi lộ ra vẻ tán thưởng.

- Chẳng qua lão Tể tướng đã nói như vậy, chúng ta không thể không nghe, quả nhân còn muốn tìm thêm một vị chánh sứ nữa.

Triệu Trinh hỏi Hàn Kỳ:

- Xu tướng thấy người nào có thể gánh vác trọng trách lần này?

- Hàn lâm học sĩ Vương Khuê cũng là người đất Thục, lão luyện thành thực, cùng đi với Trạng Nguyên lang đúng là rất cân đối.

Hàn Kỳ đáp:

- Cựu thần cho rằng ông ấy có thể gánh vác trọng trách lần này.

- Truyền.

Vương Khuê sớm đã biết mình sẽ bị phái đi làm chánh sứ, trong lòng đã có chuẩn bị. Hơn nữa việc đi sứ là một bước quan trọng trên con đường thăng quan tiến chức, sau khi trở về thường được thăng chức rất lớn. Cho nên trong lòng ông ta cũng không quá mâu thuẫn.

Vừa mới rồi Trần Khác khăng khải dâng trào, nhưng hấn cũng không thể làm quá, liền lớn tiếng nói:

- Chủ lo thần nhục, thần không dám đòi hỏi!

Tự nhiên liền khiến quân thần trở nên găng gỏi hơn.

Mặt rồng của quan gia lộ vẻ vui sướng vô cùng, ban thưởng cho Vương Khuê “ngự tiên hoa đai”, phong làm chánh sứ. Ban thưởng cho Trần Khác “phi ngân ngư đại”, phong làm phó sứ.

Ông ta lại sai người đem tới một thanh bảo kiếm, giao vào trong tay Trần Khác nói:

- Hãy dùng Thiên Tử kiếm này chém đầu phản tặc!

- Thần tuân chỉ!

Trần Khác nâng hai tay đỡ lấy kiếm.

Tin tức Trần Khác nhanh chóng đi sứ làm kinh động những vị tiến sĩ đồng khoa, cũng khiến cho nhiệt huyết thiếu niên trong lòng bọn họ bùng phát. Tất nhiên bọn họ sẽ không chịu để ỉn hấn được đắc ý, ai nấy đều rối rít yêu cầu hy sinh ngày nghỉ để gia nhập đoàn người đi sứ.

Trần Khác xin chỉ thị Vương Khuê, người sau mặc dù biết mình là chánh sứ, nhưng chẳng qua chỉ là một người hộ tống mà thôi, cho nên toàn bộ quyết định đều dựa trên yêu cầu của Trần Khác. Cuối cùng, Trần Khác chọn Vương Thiệu, Tăng Bồ, Lã Huệ Khanh, Tống Đoan Bình bốn viên hổ tướng để đi cùng. Nếu như Chương Thận có ở đây thì Trần Khác chắc chắn phải mang theo anh ta, đáng tiếc là Chương Thận lại không có ở đây...

Một ngày trước khi lên đường, Âu Dương Tu hẹn huynh đệ Tăng thị, cha con Tô thị, còn có hai người Mai Nghiêu Thần và Tư Mã Quang về nhà tụ họp, đây là để tiễn biệt Trần Khác, Tăng Bồ cùng Tứ Tướng Xuất Tri Thường Châu – Vương An Thạch lên đường.

Vương An Thạch rất nhanh đã phải rời kinh, tất cả mọi người đều nói đó là bởi vì anh ta cắt giảm chỉ tiêu của Thái học thể quá mạnh tay, tạo ra quá nhiều kẻ thù, quan gia bắt buộc phải để cho anh ta rời kinh để tránh mũi nhọn của đám thương nhân địa ngục. Nhưng người khởi xướng là Âu Dương Tu lại không nhúc nhích, hiển nhiên bên trong đó còn có huyền cơ khác.

Thật ra thì đây cũng không phải là bí mật gì, chỉ là chuyện nhỏ.

Người triều Tống thích vui chơi, thích tiệc tùng, sau thời văn chương thịnh thế tự nhiên càng thêm khấp chồn vui mừng, tiệc tùng cứ liên miên không dứt. Cũng chính ngày thứ hai của lễ truyền lư, ngày mà đám tiến sĩ đi đề tên trên bia đá lưu danh, những người hơi có chút danh tiếng hay quan lại quyền quý trong kinh thành đều đến khu vườn phía sau hoàng cung để tham gia yến tiệc ngắm hoa câu cá, quân thần cùng vui.

Nếu đã gọi là tiệc ngắm hoa câu cá, tất nhiên ngoại trừ ăn uống và xem biểu diễn ra thì phải có hoạt động ngắm hoa và câu cá. Ngắm hoa thì chả có gì để nói, một đám đại lão gia vây quanh những đóa hoa tươi chỉ chỉ trỏ trỏ, chỉ nghĩ thôi cũng khiến cho người khác buồn nôn rồi. Câu cá thì không tệ lắm, quan gia cung cấp cần câu, mồi câu, rồi lệnh cho các đại thần câu cá bên hồ trong ngự hoa viên, sau đó giao cá câu được cho đầu bếp trong cung làm thịt nhấm rượu.

Tự mình ra tay thực sự là thích thú vô cùng, khiến quần thần ai nấy đều hăng hái dào dạt. Quan gia lại phát hiện chỉ có một người ngồi ngầy ra tại chỗ, anh ta ngơ ngác nhìn mặt nước, thỉnh thoảng lại đưa mồi câu trong cái đĩa màu vàng bỏ vào trong miệng, cũng là mồi câu trong cung khá ngon miệng nên anh ta đem cả một khay mồi câu ăn hết mà cũng không phát giác có gì khác thường.

Anh bạn này chính là đồng chí tiểu Vương.

Từ nhỏ đã chịu giáo dục nghiêm khắc theo cách thức của một quân vương trong hoàng gia, thế nên quan gia Triệu Trinh là người trời sanh tính tình thận trọng, ý thức quy phạm rất mạnh, rất chú trọng những tiểu tiết trong cuộc sống. Sau khi nhìn thấy như vậy, ông ta không cách nào hiểu được hành động kỳ quái kia, đành cho đây là vì Vương An Thạch nhầm lẫn.

Quay đầu lại, ông ta liền nói với Tế tướng:

- Vương An Thạch giả vờ sao, ăn nhảm cả mồi câu.

Nếu cho rằng anh ta là tiểu nhân giả vờ, quan gia hiển nhiên sẽ không hết sức bảo vệ nữa. Không qua mấy ngày, thì bổ nhiệm Vương An Thạch làm Tri Thường Châu được hạ xuống.

Cho nên lần này ngoại trừ đưa học trò của mình xuất chinh, lão Âu Dương cũng muốn mượn cơ hội này để trấn an Vương An Thạch đôi chút.

Giờ này, mặt trăng cũng đã ló dạng, khách nhân căn bản cũng đến đông đủ, ngay cả Vương An Thạch cũng đã đến, nhưng Trần Khác và ba người Tô gia vẫn chậm chạp chưa tới.

Khách quan trọng chưa tới, bữa tiệc tự nhiên không thể bắt đầu, Âu Dương Tu để cho con của lão đi xem một chút. Âu Dương Biện đi tới cửa liền quay trở lại, cùng anh ta tiến vào còn có Trần Khác đang mang theo vẻ mặt ngưng trọng.

Sau khi đi vào, Trần Khác liền chấp tay nói:

- Lão sư, nhạc mẫu của học trò bị bệnh nặng nên cha con ba người nhạc phụ của học trò đã ra khỏi thành vào lúc hoàng hôn rồi, không kịp cáo từ nữa, ủy thác cho học trò thay bọn họ tạ lỗi với người.

- Ah, không có việc gì gấp chứ?

Trên mặt Âu Dương Tu lộ vẻ ân cần nói.

- Con cũng không rõ.

Trần Khác lắc đầu, tâm tình hồng hết.

Lẽ ra hẳn nên cùng bọn họ lên đường, nhưng ngày mai Lễ bộ còn muốn mở tiệc tiễn đưa, há có thể vì việc riêng mà bỏ việc công?

Những cơn mưa rào rích trong tiết thanh minh khiến cho những người đi trên đường như muốn mất hồn.

Cũng không biết là ai chọn ngày, mà ngày đi sứ hôm nay lại vừa vặn vào tiết thanh minh.

Trần Khác ngồi trên con ngựa “hãn huyết bảo mã” do quan gia ban thưởng, ở khắp nơi phía trước là rất nhiều các vị đồng niên đưa tiễn, đi theo phía sau là đoàn hộ vệ của Hoàng thành thì có nhiệm vụ hộ tống hẳn đi sứ. Hẳn không mở dù, cũng không bởi vì đi sứ mà mặc lên người quan bào màu đỏ cùng ngân ngư đại, quan phục của hắn vẫn là màu lục như trước đây.

Cũng không phải vì hắn khiêm tốn gì, chỉ có điều hắn nghe nói Trình phu nhân đang bệnh tình nguy kịch, nếu hắn lại đi mặc quan bào màu đỏ thì có vẻ rất không hợp lẽ.

Cũng vì tin tức đó mà trong lòng hắn có thêm vài phần lo lắng cùng sa sút tinh thần, không còn vẻ khẳng khái trào dâng như lúc ở trên đại điện nữa rồi.

Cũng chính vì hắn sa sút tinh thần như thế đã khiến cho đội ngũ tiễn đưa giảm đi vài phần hăng hái, nhiều thêm mấy phần ngưng trọng.

Đội ngũ vừa từ Nam Huân môn đi ra ngoài được khoảng ba dặm, thì ở phía xa xa liền thấy một trạm nghỉ chân, đó chính là đình Xuân Nhai dùng để đưa tiễn quan lại rời kinh. Xung quanh mái hiên đình Xuân Nhai có binh lính đứng gác, nhân viên tạp vụ không được phép tới gần. Nhưng hôm nay mọi người từ xa nhìn lại, liền có thể thấy được không ít những chiếc xe ngựa được trang trí đẹp đẽ đang đứng chờ hai bên đường, lại có vô số tạp vụ cùng dân chúng vây xem, khiến cho quan đạo rộng lớn trở nên chật chội.

- Trọng Phương huynh không hổ là người phong lưu đứng đầu a, rời kinh đi sứ mà lại được nhiều cô nương nổi tiếng toàn thành đến đưa tiễn.

Có người vẻ mặt hâm mộ nói:

- Thực sự là khiến người khác bội phục a!

- Không thể nào, ta lần này rời kinh cũng chẳng nói với ai mà.

Trần Khác nói:

- Các nàng chắc chắn không phải đến vì ta.

- Vậy là vì ai?

Mọi người khó hiểu nói:

- Còn ai có sức hấp dẫn lớn như vậy nữa chứ? So với Trạng Nguyên lang của chúng ta còn lớn hơn nữa à?

- Quả thật là có một người như vậy, chẳng qua cũng không đáng để lo lắng, bởi vì người đó đã là cổ nhân rồi.

Có một vị tiền sĩ Biện Kinh nói:

- Hôm nay là ngày toàn thiên hạ đều ghi nhớ, ngày viếng phong lưu mộ phần.

Mọi người như trong mộng tỉnh lại nói:

- Tiết thanh minh, ngoài Nam Huân môn tế Liễu Thất, thì ra là sự thật a!

Bọn họ liền nhìn qua, chỉ thấy bên cạnh quan đạo lúc này dấy lên một màu xanh biếc. Những cô gái thường ngày ăn mặc trang điểm xinh đẹp đủ loại sắc thái thì lúc này tất cả đều đổi lại một màu áo xanh, trên đầu mỗi người đều quấn vải đen. Trong tay họ ai nấy đều có một nén nhang, vẻ mặt trang nghiêm đứng trước một ngôi mộ lớn và một ngôi mộ nhỏ hơn kề bên.

Đây toàn là những nữ lực sự lấy việc mua vui chuốc cười làm nghề nghiệp, ai nấy đều xinh đẹp quyến rũ, nhưng giờ phút này trên mặt mỗi người đều lộ vẻ bi thương, như cha chết mẹ mất.

Song những người vây xem lại không thể lý giải nổi loại tình cảm này, ngược lại bọn họ còn hưng phấn chỉ tỏ xoi mói những danh kỹ ngày thường cao không thể với tới này... Ngay cả thập đại hoa khôi thì tới nơi đây cũng đã có chín người, chín người này nếu tham gia bình hoa bằng thì sẽ không ai không đạt, còn lại cũng đều là danh kỹ.

Các nàng lại không thềm để ý đến những âm thanh ngả nón xung quanh mà vẫn một mực cung kính dâng hương. Bọn họ đứng ngay tại trước bia mộ được viết “Phụng chỉ điền từ Liễu Tam Biến chi mộ” mà đồng thanh xướng lên một khúc hát khi Liễu Thất còn sống đã từng sáng tác:

- Hàn thiên thê thiết,

Đối trường đình vân,

Sầu vũ sơ yết.

Đô môn trưởng ẩm vô tự.

Lưu luyến xứ,

Lan chu thôi phát.

Chấp thủ tương khan lệ nhãn,

Cánh vô ngữ ngưng ế.

Niệm khứ khứ.

Thiên lý yên ba,

Mộ ái trầm trầm Sở thiên khoáng.

Đa tình tự cổ thương ly biệt,

Cánh na kham,

Lãnh lạc thanh thu tiết!

Kim tiêu tửu tỉnh hà xứ?

Dương liễu ngạn,

Hiếu phong tàn nguyệt.

Thử khứ kinh niên,

Ứng thị lương thân.

Hảo cảnh hư thiết.

Tiện túng hữu thiên chủng phong tình,

Cánh dữ hà nhân thuyết?

Dịch thơ:

Buồn sao lạnh tiếng ve than,
Trường Đình lấp loáng chiều tàn dần trôi.
Cơn mưa chợt dứt hạt rồi,
Đô thành rượu tiễn, không vui giọt sầu.
Luyến lưu chẳng nở rời nhau,
Mà thuyền lan đã giục mau xa bờ.
Nghẹn nào biết nói chi giờ,
Dùng dằng tay nắm, đắm mờ khoé mi.
Dặm ngàn khói sóng xa đi,
Mệnh mông trời Sở, chiều khi đượm buồn.
Đa tình khóc biệt đã thường,
Còn thêm nào cảnh thu sương lạnh tràn.
Tĩnh say nơi chốn mơ màng,
Bên bờ dương liễu, trắng tàn gió mai.
Lần đi cách biệt năm dài,
Ngày lành cảnh đẹp, bỏ hoài từ đây.
Phong lưu dấu lấm vẽ hay,
Cũng không tỏ được lòng này cùng ai!

Các nàng cùng với những giọt nước mắt mang theo đau buồn vừa ca vừa múa. Một khúc “Vũ Lâm Linh” bi thiết được miêu tả vô cùng nhuần nhuyễn, khiến người nghe đều bị nỗi sầu thương cảm nhiễm, nước mắt rơi ướt cả vạt áo...

Sức lôi cuốn mạnh mẽ đến mức khiến những kẻ không hiểu phong tình, những kẻ vô lại nhàn rỗi cũng phải an tĩnh lại. Bọn họ không nhận được mà rơi lệ theo, mặc dù họ cũng không thể hiểu được người nào lại có thể chiếm lấy toàn bộ tâm tư của những cô gái đẹp như tiên nữ giáng trần kia, các nàng sao phải khóc đến thương tâm như vậy vì người đó.

Những tân khoa tiến sĩ mười phần cảm tính, đôi mắt đã ửng đỏ, cảm nhận được nỗi bi ai sâu lắng, nhưng cũng có không ít người lắc đầu khẽ thở dài:

- Hận không thể làm Liễu Thát, để mỹ nữ khắp thiên hạ khóc trước mộ! Dù cho cả đời có phải phiêu bạt giang hồ cũng đáng!

Nghe thấy những lời cảm thán, hăm mộ này, trong lòng Trần Khác thâm than, hẳn cuối cùng cũng hiểu được một chút, vì sao sau khi qua đời nhiều năm như vậy, mà hình tượng của Liễu Vĩnh trong lòng các kỹ nữ vẫn còn tốt hơn cả thần thánh. Đó là bởi vì nam nhân ở đời này xem nữ nhân chỉ là đồ vật, đặc biệt là đối với kỹ nữ. Bọn họ xem các nàng như một thứ đồ chơi, dùng các nàng để phô bày sự giàu có của mình chứ không xem các nàng như một con người!

Chính mình từ trước tới nay không phải luôn cảm giác như thế hay sao?

Liễu Vĩnh lại không giống thế, ông ta xem các nàng như bạn bè, như một con người...

Nhưng vận mệnh của Liễu Vĩnh lại là đau khổ cùng cực. Ông vốn là con cháu quý tộc, ngày thường tuân mỹ vô song, tài hoa lại độc nhất vô nhị, đồng thời còn có một trái tim tinh tế tỉ mỉ. Bi kịch của ông ta ai cũng biết. Bởi vì bài “Hạc Xung Thiên” mà ông làm ngay sau khi thi rớt đã bị vị quan gia nổi tiếng nhân

từ lúc đó của Đại Tổng liệt vào những phần tử bất hảo, rồi ra lệnh cho ông ta “cứ việc uống rượu ca hát, chứ cầu công danh phù phiếm chi nữa?”.

Thế là từ đó về sau, triều Đại Tổng thiếu đi một quan viên học vấn và tu dưỡng sâu sắc, lại nhiều ra một Liễu Tam Biền phụng chỉ điền “từ”. Từ lúc đó trở đi, ông ta liền suốt ngày đắm chìm trong sáng tác những khúc ca chốn phong nguyệt, ký thác tinh thần nơi kỹ viện. Mà những danh kỹ kinh thành bấy giờ cũng có thể vì ông ta mà dâng hiến tất cả.

Liễu Vĩnh không có nghề nghiệp đang hoàng, trong nhà cũng cắt đứt nguồn cung cho ông ta, nhưng danh kỹ kinh thành lại tranh nhau đòi nuôi ông ta. Những danh kỹ đó tốn hết ngàn vàng chỉ để cầu được ngủ cùng Liễu Thất quan nhân một đêm, hoặc cầu được một “từ”, một bài thơ của ông ấy. Ngay lúc đó, trong thành Biện Kinh còn lưu truyền tâm sự của một kỹ nữ như thế này:

“Không cần mặc lụa là, chỉ theo Liễu Thất ca. Không cần quân vương triệu, chỉ cần Liễu Thất gọi.

Không cần ngàn hoàng kim, chỉ cầu được ở trong tim Liễu Thất. Không cần gặp thần tiên, chỉ cầu thấy mặt Liễu Thất...”

Cứ như vậy, Liễu Thất lăn lộn cả đời trong mỹ nữ. Sau khi qua đời, ông ta được các kỹ gia góp tiền tổ chức tang sự cho ông vô cùng hoành tráng. Trong ngày đưa tang, khắp thành Biện Kinh không một kỹ gia nào lại không đến, tiếng khóc rung trời. Từ đó về sau, tiết thanh minh hàng năm đã trở thành ngày mà các nàng viếng mộ Liễu Thất.

Thật ra mà nói, các nàng tể Liễu Thất trong tiết thanh minh, không bằng nói là những người đồng bệnh tương liên mượn cơ hội khóc lớn một hồi trước mộ... Mặt ngoài làm ra vẻ náo nhiệt như vậy, nhưng không thể che dấu được sự tự ty trong nội tâm, cũng như không thể thay thế được sự sợ hãi đối với tương lai của các nàng.

Đợi khúc hát kết thúc, những binh lính mới khôi phục lại tinh thần, bắt đầu tiến lên xua đuổi những dân chúng cản đường.

Đoàn người tản ra, Trần Khác lúc này đang ngồi thẳng trên lưng một con ngựa cao to, liền nhanh chóng lọt vào tầm mắt của các vị danh kỹ trước mắt.

Các nàng ngậy người ra một lúc, rồi lập tức hiểu ra, sau đó đồng loạt tiến lại gần cầu chúc hần vạn phúc.

Trần Khác ở trên ngựa gật đầu, biểu thị đáp lễ.

Phần tôn trọng này khiến các vị hoa khôi cảm thấy rất dịu dàng, bọn họ đều lưu luyến không rời nói:

- Mất thấy đại hội bình hoa sắp bắt đầu, Trạng Nguyên lang lại phải rời kinh rồi.
- Công việc bên người, không thể không như vậy.

Trần Khác mỉm cười nói:

- Hơn nữa, ta cũng chỉ là kẻ vô đức vô năng, tốt hơn hết vẫn là tránh đi để khỏi mất mặt.

Những danh kỹ ở chỗ này, gần như mỗi người đều đã từng theo hần cầu “từ”, các nàng đã mang “từ” của lão Tân, tiểu Lý và lão Khương trong trí nhớ Trần Khác lấy đi một nửa. Còn lại một nửa phần nhiều là thù mất nước, hận dân tộc, nếu có lấy ra thì cũng không thể phù hợp rồi.

Cho nên những lời hần nói đúng là sự thật, nếu hần không dừng bút thì quả thật phải lộ ra những thứ còn lại.

Chẳng qua, những hành thủ nghe vậy thì lại cho rằng hần vẫn luôn khôi hài như thế. Chỉ là vừa thoát khỏi cảm xúc bi thương, lại lâm vào loại tình cảm lưu luyến khiến cho tất cả bọn họ đều cười không nổi. Các nàng đều lấy ra trang sức tùy thân, túi thơm, khăn tay tặng cho Trần Khác, đồng loạt chúc hần mã đáo thành công, sớm ngày về kinh, rồi rít cùng nhau nói:

- Hôm nay mặc áo tang trên người, không tiện đa lễ. Ngày sau thiếp sẽ quét dọn giường chiếu, cung nghênh công tử chiến thắng trở về.

Thật sự là khiến những người xung quanh phải ghen tỵ quá đi mất.

- Trạng Nguyên lang đứng đầu những tài tử phong lưu, quả thật là hàng thật giá thật a!

Trong trường đình, Vương Khuê cùng một đám quan viên Lễ bộ nhìn thấy cảnh ở xa xa phía này, trên mặt ai nấy đều lộ vẻ hâm mộ nói:

- Người không phong lưu phí hoài tuổi trẻ mà!

Người triều Tống có lối suy nghĩ rất kỳ quái, không đậu tiến sĩ mà chơi gái chính là làm việc không đàng hoàng, còn đậu tiến sĩ thì phong lưu được xem là có bản lĩnh. Hiện tại, toàn bộ công khanh trong triều đang nghiêm trang đứng nhìn cảnh này, thật ra bọn họ khi còn trẻ tuổi, ai lại không cưỡi ngựa Chương đài, trêu ghẹo những hành thủ trắng hoa.

Sau khi các kỹ nữ từ biệt, người xem náo nhiệt cũng đi hết, bên ngoài trường đình, bên cạnh cổ đạo, lập tức yên tĩnh hơn không ít.

Trần Khác nhìn những đồng niên đi tiễn hân, chỉ thấy vẻ mặt Ngũ Lang buồn bực. Anh ta cũng rất muốn đi cùng, nhưng bên nhà nhạc phụ đã định ra thời gian hôn lễ, cho nên Trần Khác đành phải cưỡng chế anh ta lưu lại tổ chức đám cưới, đồng thời còn hù dọa tên này rằng, bỏ qua cơ hội này sẽ không còn cơ hội khác nữa, cẩn thận không cả đời anh ta sẽ độc thân.

Uy hiếp có hiệu quả, quả nhiên Ngũ Lang thập phần lo lắng, nhưng lại vẫn kiên trì như cũ, chẳng sợ cô độc cả đời cũng phải đi theo bảo hộ hân. Trần Khác có chút cảm động, nhưng đương nhiên hân không thể hại đệ đệ mình, nên liền nói cho anh ta biết hòa thượng Huyền Ngọc sẽ đi cùng, lúc này Ngũ Lang mới yên lòng.

Tứ Lang thì được đi theo Trần Khác, đầu óc anh ta tỉnh táo, phán đoán nhạy bén, kỳ thật anh ta và Lã Huệ Khanh cũng có chút trùng lặp, nhưng hai người có chỗ hữu dụng khác nhau.

Sau khi thi đậu tân khoa tiến sĩ, triều đình sẽ cho bọn họ một năm thời gian để về nhà thu xếp công việc cá nhân, hoặc có thể vui chơi đây đó để thả lỏng tâm tình, sau một năm thì quay trở lại kinh thành báo tin. Cho nên Tứ Lang cũng không cần báo cáo lại với triều đình, chỉ cần đi theo Trần Khác cùng về nhà, nửa đường lại biến thành gia nhập đoàn đi sứ luôn.

Sau khi cùng các vị đồng niên nói lời tạm biệt, nghi thức tiễn đưa do Lễ Bộ thực hiện chính thức bắt đầu. Sau khi nghi thức dài dòng kết thúc, Trần Khác nhìn về phía tiểu vương gia Triệu Tông Tích vừa xuất hiện trong trường đình. Anh ta mỗi tay xách theo một cái hộp đồ ăn thật to, nói:

- Bấy nhân hai mươi bốn ngày, ăn từ trên xuống dưới. Tầng càng cao thì đồ ăn càng nhanh hư đó, càng xuống đáy thì càng để được lâu.

Nói xong, anh ta đè thấp giọng nói tiếp:

- Tương nhi làm từ tối hôm qua tới sáng nay mới xong đó, nó đã bận rộn suốt đêm, người cũng không thể lãng phí, càng không thể để cho người khác ăn.

Trần Khác gật gù đầu, tự tay đem hai cái hộp đựng thức ăn để lên xe. Giờ lên đường đã tới, hân chấp tay với Triệu Tông Tích nói:

- Cố gắng bảo trọng!

Lại ôm quyền chào mọi người nói:

- Cố gắng bảo trọng!

Nói xong liền cầm lấy dây cương trong tay thị vệ, rồi trở mình lên ngựa.

Ngay tại lúc mọi người đang chăm chú thì hân đã theo đội ngũ đi ngày càng xa, mãi đến khi ai cũng không còn nhìn thấy nữa. Trần Khác đang có chút buồn bã thất lạc, chợt nghe có tiếng đàn vang lên, lại giống như tiếng ca từ trên ngọn đồi bên đường truyền đến:

- ... Đô môn trưởng ẩm vô tự, lưu luyện xử, lan chu thôi phát. Chấp thủ tương khán lệ nhân, cánh vô ngữ ngưng ề... Đa tình tự cổ thương ly biệt. Canh na kham, lãnh lạc thanh thu tiết. Thử khứ kinh niên, ứng thị lương thân hảo cảnh hư thiết. Liền tủng hữu thiên chủng phong tình, canh dữ hà nhân thuyết?

Cũng một lời ca giống như bài hát mà các hoa khôi lúc trước vừa hát tặng cho Liễu Tam Biến, giờ đây lại là tặng cho Trần Khác.

252. Quyển 6 - Chương 280: Cây Muôn Lặng Mà Gió Chăng Ngừng

Dù đã chậm lên đường mấy ngày, nhưng sứ đoàn vẫn được hưởng đãi ngộ cao nhất của dịch trạm. Dọc theo đường đi đều có đoàn ngựa phía trước dẫn đường, đến trạm dịch ăn cơm, mỗi ngày đổi ngựa. Trên đường lớn rộng rãi bằng phẳng của triều Đại Tống, một ngày nhiều nhất đi được 200 dặm.

Bảy ngày sau, bọn họ đuổi kịp cha con họ Tô phong trần mệt mỏi. Tô Tuân trong tay cũng có giấy phép qua trạm của Bộ Binh cấp. Song từ khi nhận được ba con la tại trạm dịch khi rời kinh thành, bọn họ không hề được đổi la nữa. Đi mãi, họ cũng phải bỏ lại những con la đã kiệt sức, và Trần Khác đã bắt kịp họ.

Trần khác cho người mang qua ba con ngựa cho bọn họ cưỡi. Dọc đường đi, tâm trạng Tam Tô nặng nề, không nói lời nào, cứ lặng lẽ cưỡi ngựa.

Vượt qua Tần Lĩnh, xuyên Kiếm Các, trèo đèo lội suối mấy ngàn dặm, đến cuối tháng ba mới đến dưới chân Thành Đô. Nếu không làm sao nói đi sứ là một việc khổ sai, thực tại đã quá khảo nghiệm sức lực và ý chí của con người rồi.

Đến Thành Đô.

Cuối cùng cũng đến quê nhà của Vương Khuê. Thứ nhất là ông ta muốn nghỉ ngơi. Thứ hai, ông ta muốn về thăm quê. Thứ ba cũng là để chiếu cố Trần Khác một chút. Vì vậy mà ông ta đề xuất xin nghỉ ba ngày.

Trần Khác cùng với nhạc phụ và anh vợ đi trước. Còn đám người Lã Huệ Khanh và Tăng Bồ thì ở lại nghỉ ngơi, sắp xếp. Hai người ở lại Cẩm Quan Thành của Thành Đô du ngoạn ba ngày mới xuất phát đuổi theo Trần Khác.

Sáng ngày hôm sau, sương mù bao phủ thành Mi Sơn. Thuyền quan mà Trần Khác và cha con nhà họ Tô ngồi đã lặng lẽ tiến tới bên tàu, bởi vì bọn họ đến quá nhanh nên về phía quan phủ và dân chúng nơi này vẫn không hay biết gì. Vì vậy không hề có cảnh vạn người ra đón.

Nhưng tiểu thư nhập hàng ở bến tàu vẫn nhận ra là Tô Lão Tuyên sinh và lớn lên ở nơi này.

- Này. Kia không phải là lão Tô sao?

Đám lái buôn bắt ngờ vô cùng, vui vẻ tiến lên hỏi thăm. Cùng lúc với nghi thức xướng danh bằng vàng, Lễ Bộ cũng đã cho người báo tin đỗ đạt về quê của Tiến sĩ tân khoa. Toàn bộ dân chúng Mi Châu đều biết cha con Tô Lão Tuyên đều trúng tên bằng vàng. Thậm chí, con rể của lão cũng là Trạng Nguyên khoa năm nay.

Bởi đây chính là Trạng Nguyên đầu tiên của toàn bộ vùng Tứ Xuyên.

Việc trọng đại như vậy đương nhiên toàn bộ vùng Tứ Xuyên đều vui mừng. Những ngày này, nhà môn, nhà giàu có từ khắp nơi đều đến chúc mừng. Dân chúng Mi Sơn cảm thấy tự hào vô cùng. Nhưng khắp nơi không phải là treo đèn đỏ lúc có việc mừng mà lại treo cờ trắng, kéo chướng...

Tô Tuân vừa xuống thuyền liền nhìn thấy mấy chữ: “đào mạn thơm ngát, đức ân thiên hạ” trên chướng, hai chân liền run rẩy, bắt lấy một người hỏi.

- Vợ ta...

- Lão Tô đừng quá đau lòng...

- Trời ơi...

Hi vọng cuối cùng trên cả đoạn đường tiêu tan. Tô Tuân giống như bị đánh phải một gậy, hai chân khụy xuống, hai mắt tối sầm lăn ra bất tỉnh.

Trần Khác sớm nhìn thấy cha vợ hần chao đảo sắp ngã, vội vươn tay ôm lấy lão.

- Mẹ, chúng con đã về rồi đây...

Tô Thức và Tô Triệt nói xong liền vút tay nài, gào khóc chạy về nhà.

Trong ngõ Sa Cầu đã biến thành một biển trời màu trắng. Dựa theo tập tục, những người làm quan, phú hộ đến viếng đều mang đến một tấm trướng viếng. Trong linh đường đã không đủ chỗ để, phải bày ở trong sân. Trong sân không đủ, liền dựng đến tận ngoài cổng. Về sau cả một con ngõ nhỏ đã đầy trướng viếng.

Lúc Trần Khác đỡ Tô Tuân xuống xe ngựa đã cảm thấy cha vợ run rẩy cả người, hai mắt đầm đìa, không ngờ bị thương đến mức muốn ngất đi, vội vàng đến bám vào nhân trung (tên huyệt vị) của ông ta, Tô Tuân mới thở ra một hơi dài, nước mắt đổ xuống. Gạt tay Trần Khác ra, lão bước thấp bước cao đi vào nhà. Miệng lẩm bẩm:

- Đều tại ta... đều do ta hại nương tử...

Trong sân, hai anh em Tô Thức đã ngã nhào trên đất, khóc lóc bò đến bên linh cữu của mẹ.

- Mẹ. Mẹ ơi. Mẹ tỉnh lại đi. Đứa con trai bất hiếu của mẹ đã về rồi này. Trước khi mẹ đi, không phải mẹ đã nói muốn nhìn chúng con đỗ cao, ngẩng cao đầu trở về hay sao? Nhưng giờ chúng con đã đỗ cao trở về, mẹ lại nằm ở đây, không thèm nhìn chúng con, chúng con còn chưa báo hiếu ẹ được ngày nào...

Tiếng khóc đau thương từ trong truyền tới như chim quên ghen ngào khóc không thành tiếng, làm những nữ quyến trong phòng khóc lóc thương cảm.

Trần Khác cũng bị làm cho hai mắt chứa chan lệ. Nhưng ánh mắt hần không ở trên linh cữu, mà là ở trên thân ảnh người con gái mặc áo xanh gầy yếu tiều tụy.

Người con gái đó cũng nước mắt thành dòng nhìn hần. Trần Khác rất muốn ôm cô, muốn an ủi cô. Nhưng bây giờ, hần chỉ có thể kìm nén cảm xúc đến bên cô, nắm chặt lấy bàn tay lạnh lẽo của cô, truyền cho cô hơi ấm.

Cảm nhận được sự ấm áp của người yêu, khiến nước mắt đã ngưng lại chảy xuống lần nữa. Nàng dựa trên vai Trần Khác, nước mắt rơi trong im lặng.

Bọn hần rất nhanh đổi áo tang trắng, băng đầu, để chân trần. Ngay cả Trần Khác cũng không ngoại lệ. Sau khi tế bái trước linh đường, vợ của Tô Thức là Vương Phát nói cho bọn hần mọi chuyện, từ lúc mẹ chồng mắc bệnh đến lúc qua đời.

Hoá ra, từ khi đàn ông trong nhà rời đi vào kinh thành thi cử, trong nhà chỉ còn vợ Tô Tuân, hai đứa con gái, hai đứa con dâu sống. Bà Trình, vợ Tô Tuân sau khi tiễn chồng con, thân thể liên tục đổ bệnh, cho đến lúc mắc bệnh nặng không trị được mà qua đời.

Tiếc nuối lớn nhất của bà là lúc chết đi không đợi được tin vui các con đỗ đạt. Bà ngậm đắng nuốt cay chịu bao khổ cực chăm sóc chồng con, dạy bảo con cái, lại không thể có được một ngày báo đáp đã đi trước một bước. Đời là thế đấy!

Mà thực tế, từ trước lúc chồng con rời nhà đi thi, bà cũng đã đau ốm triền miên. Truy cứu gốc bệnh, lại phải lợi ngược dòng đến lần khánh thành tấm “Tô thị gia phả đình bia” kia, sự đả kích lần đó đối với Trình gia rất tàn khốc!

Về sau, Trình thánh nhân đặt ra “tam tông tứ đức” bây giờ mới vừa đậu đồng tiến sĩ. Con gái triều Tống sau khi lấy chồng, mặc dù lấy nhà chồng và con cái làm trọng, song vẫn giữ quan hệ thân thiết với nhà mẹ đẻ. Điều này trong pháp luật cũng có quy định. Không chỉ là gái chưa chồng, nếu ly hôn, hoặc chưa có con, ở góa về nhà mẹ đẻ đều có quyền kế thừa tài sản.

Hơn nữa, dù cho là con gái đã lấy chồng cũng có thể kế thừa gia sản. Chỉ có điều là giới hạn ở phần thuộc về mình, đó chính là của hồi môn, những thứ mà trước đó đã được cho. Cho nên đồ cưới của con gái thời Tống có khi còn nhiều hơn cả gia sản nhà chồng. Nhưng quyền sử dụng, chi phối đồ cưới tất cả đều thuộc về nhà gái. Nếu bên gái không may mất trước, nhà trai phải trả lại đồ cưới cho nhà mẹ đẻ.

Vì vậy, con gái đời Tống không giống những triều đại sau, con gái đã cưới chồng giống như bát nước đã đổ đi. Về quan hệ với nhà mẹ đẻ, ngược lại có chút giống thời đại trước kia của Trần Khác. Cho dù đồ cưới của bà Trình sớm đã dùng cho cả nhà chồng, nhưng tình cảm bà dành cho nhà mẹ đẻ không vì thế mà mất đi.

Nhưng Tô Tuân tính tình cao ngạo đến cực đoan lại sử dụng phương thức kịch liệt nhất báo thù nhà họ Trình. Lão công khai tuyên bố đoạn tuyệt mọi quan hệ với bên nhà vợ, và làm thơ nguyên rửa Trình gia. Nhưng như vậy vẫn không làm cho Tô Tuân nguôi đi nỗi hận trong lòng, lão lại dùng bia đình, đưa Trình gia vĩnh viễn đóng lên cột sỉ nhục muôn đời.

Bản thân lão thoải mái, nhưng lại bỏ qua suy nghĩ của vợ lão. Như vậy cũng là sỉ nhục cả con gái nhà họ Trình. Trình phu nhân kẹt ở giữa vừa thương cảnh ngộ của con gái lại đau lòng chuyện hai nhà thành thù, đoạn tuyệt quan hệ với nhà mẹ đẻ. Tâm thần bị dày vò khiến bà ngày đêm bị tra tấn, cứ thế tích thành bệnh, nhiều năm không rời khỏi thuốc. Nhưng vẫn phải chăm sóc chồng, lo liệu cưới hỏi cho hai đứa con trai, bà chỉ có thể dùng ý chí mà chống đỡ. Bọn họ rời đi, nhàn rỗi hơn bà lại ngã bệnh. Một năm nay liên tục mời danh y đến khám nhưng cũng không cứu chữa được.

Nhưng lúc lâm trung không có chồng, không có một đứa con trai nào bên người, bà làm sao có thể an tâm nhắm mắt.

Hai ngày tiếp theo, cha con nhà họ đều sống trong đau buồn. Đối với Tô Thức và Tô Triệt mà nói, hơn hai mươi năm này họ đều là được mẹ nuôi nấng dạy bảo, nhớ khi mẹ ngồi dưới ánh đèn may quần áo, nghĩ đến khi họ còn nhỏ, tình thương của mẹ đối với họ tựa như biển lớn, vô cùng vô tận. Nhưng bây giờ chỉ trong gang tấc, sinh tử cách biệt, nhìn thấy quan tài lại nhớ tới người, như vậy sao lại không làm cho con người ta lòng đau như cắt, nước mắt như mưa?

Nhất là đối với Tô Tử Chiêm (Tô Thức) trọng tình trọng nghĩa mà nói, anh ta đi học là vì thỏa mãn sự kì vọng của cha mẹ, nay đã đậu tiến sĩ, hoàn thành tâm nguyện của cha mẹ, lại không thể sớm báo hiếu ẹ. Như vậy làm sao anh ta có thể chịu được. Từ lúc về nhà anh ta không ăn không uống, không chịu rời khỏi linh đường nửa bước, cũng đã khóc bất tỉnh mấy lần.

Việc chôn cất đã được định vào hai ngày sau. Hai ngày này, có không ít láng giềng và quan viên địa phương đến cúng viếng. Gia đình bọn họ đều vô cùng đau lòng, việc tiếp đón người đến viếng đều là Trần Khác làm. Đương nhiên bọn quan viên sẽ không cảm thấy thất lễ. Trên thực tế, hơn nửa lý do bọn họ đều đến vì Trần Khác.

Vất vả chịu đựng qua hai ngày là mừng 3 tháng 4, linh cữu đã được rời khỏi phủ. Là con cả, Tô Thức dẫn đường đưa tang. Tô Tuân và Trần Khác cũng mặc đồ tang theo sát phía sau. Địa vị của nhà họ Tô nay đã khác, ngày này toàn tộc họ Tô đều đến đưa tang. Đoàn đưa tang dài đến hai dặm, thậm chí còn rầm rộ hơn cả đám tang Tô lão gia năm đó.

Nhạc buồn bi thương, tiền giấy bay đầy trời, đoàn đưa tang chậm rãi ra khỏi thành, đến phần mộ tổ tiên của Tô gia ngoài thành. Lúc trước lập bia, lão Tô đã chọn vị trí mộ ình, nhưng không nghĩ đến, vợ lão lại đi trước nằm ở đó.

Trong núi non xanh nước biếc, hoa cỏ um tùm, gia phả đình kia vẫn như mới, bên trong là tấm bia đá đó. Tô Tuân cũng không dám quay sang nhìn tấm bia đó một cái, quay đầu đi qua “kiệt tác” khiến lão phải trả giá đắt.

Mộ đã được đào xong, chỉ cần đến giờ, sẽ đưa quan tài xuống mộ, đổ đất, đắp lại là xong... còn về phần xây mộ lập bia, đều phải đợi tương lai lão Tuyên nằm xuống đó rồi mới tính đến.

Không có bia mộ, nhưng có văn tế. Tô Tuân vịn quan tài, đốt cháy tờ văn tế được viết bằng máu. Vừa đốt vừa đau buồn đọc.

- Hỡi ôi! Cùng tử chung sống, hẹn ước trăm năm. Không biết giữa đường, bỏ ta đi trước. Ta lên kinh sư, ngàn dặm xa xôi tới ngày trở về, than khóc tử ra đi. Không lời trần trối, tử đi không về, lòng ta quặn đau...

- ... Trở về nhà không, khóc không thấy người. Đau lòng nhìn di vật, nước mắt cảm thương. Than thở thân ta, bốn biển một mình. Tự ngày tử ra đi, lòng mất đi người bạn đời tốt. Cô độc suốt ngày, ai thấu cho ta?

- Xưa khi còn trẻ, lêu lổng không học. Tử tuy không nói, nhưng trong lòng không vui. Ta hiểu lòng tử, lo ta mai một. Hồi ôi tử đã ra đi, làm sao có thể tìm lại!

Đêm lạnh như băng, mặt trăng bị che khuất bởi những đám mây. Khung cảnh xung quanh cực kỳ yên tĩnh, chỉ có tiếng côn trùng kêu bên trong đám cây cỏ.

Trần Khác ngồi trên giường, Tiểu Muội như chú mèo nhỏ dựa vào khuỷu tay ấm áp của hắn. Nàng mặc một bộ quần áo màu xanh, tóc xõa hai vai, càng tôn thêm vẻ mềm yếu của người thiếu nữ.

Sau khi trở về, liền bị đám tang chiếm hết thời gian, không còn thời gian để mà ngồi bên nhau chuyện trò. Cho đến lúc hạ táng quay trở về, khi mọi người đều mệt mỏi trở về phòng của mình ngủ, hai người mới có thể hưởng thụ thời gian bên nhau quý báu này.

Trần Khác đau lòng vuốt vòng eo nhỏ nhắn của Tiểu Muội, thấp giọng nói:

- Trận này chắc mệt lắm phải không?

- Muội không mệt lắm.

Tiểu Muội lắc đầu nói:

- Có tỷ tỷ và các chị dâu giúp đỡ, muội không phải động chân động tay nhiều.

- Vậy sao vẫn gầy như vậy?

Trần Khác thở dài nói:

- Thực khiến huynh đau lòng.

- Sao có thể nuốt trôi cơm...

Tiểu Muội chán nản nói:

- Nương bệnh nặng, lại suốt ngày lo lắng cho huynh, thực sự không có hứng ăn uống.

- Bất kể như thế nào, chuyện đã qua thì cũng đã qua rồi, chúng ta còn phải sống cho chính mình. Như vậy mẫu thân trên trời có linh thiêng nhất định cũng cảm thấy an ủi.

Trần Khác dịu dàng nói:

- Hứa với huynh, phải ăn nhiều cơm vào, thì tâm tình mới khá lên được.

- Ừ.

Tiểu Muội nhẹ nhàng gạt đầu, rồi ngẩng đầu lên, dùng đôi mắt đen nháy nhìn hắn nói:

- Huynh cũng không cần phải làm như vậy.

Bao nhiêu năm ăn ý, Trần Khác tự nhiên minh bạch ý tứ của Tiểu Muội... Hai người còn chưa thành thân, hắn cũng không cần phải trông linh bài giữ đạo hiếu. Cho dù là đã thành thân, dựa vào thân phận của hắn, cũng không cần phải làm vậy. Nhưng hắn lại cố ý như thế. Ở trước mặt thân tộc của Tô gia, trước mặt phụ lão Mi Sơn, hắn đã coi mình là con rể rồi.

Vì sao hắn phải làm như vậy. Kỳ thực đây là một lời hứa hẹn tới Tiểu Muội. Tiểu Muội đương nhiên là hiểu rõ. Nàng rất là cảm động, nhưng vẫn chán nản nói:

- Kỳ thực, muội thường xuyên suy nghĩ, lúc trước đổ thừa cho đại ca, có phải là làm sai hay không?

- Sao lại nghĩ như vậy?

Trần Khác trầm giọng hỏi.

- Bởi vì muội mang tới rất nhiều phiền toái cho đại ca.

Tiểu Muội buồn bã nói:

- Những việc mà huynh làm ở Đông Kinh, Nhị ca của muội đều kể hết ở trong thư. Muội biết huynh vì từ hôn, suýt nữa đã táng gia bại sản.

Nàng phải hết sức cố gắng, mới rời khỏi người Trần Khác:

- Vậy mà huynh không oán trách muội một câu. Muội, muội cảm thấy mình thực sự không xứng đáng...

Nàng còn chưa dứt lời, đã bị Trần Khác ôm trở về nói:

- Có xứng đáng hay không, là do huynh quyết định, cũng không cần muội phải quan tâm. Thực sự là...

Hắn định nói, cha muội và cha huynh thực sự phiền toái. Nhưng những lời này không thích hợp lắm trong những ngày như thế này, liền sửa lời:

- Tạo hóa trêu người mà thôi.

- Nhưng lại chậm trễ mất ba năm của huynh...

Tiểu Muội rút cuộc không kìm nổi nước mắt, vừa ỷ khuất lại vừa chua xót nói:

- Thực sự là xui xẻo...

Trần Khác nhẹ nhàng vén mái tóc của nàng lên, dịu dàng nói:

- Vẫn là câu kia, cái này có liên quan gì tới muội đâu? Đều là do kẻ an bài tất cả những thứ này quá ác độc.

Tiểu Muội khấn trương giơ tay che miệng của hắn, sau đó nhỏ giọng cầu nguyện:

- Ông trời đừng để bụng những lời huynh ấy nói. Huynh ấy hay thích nói bậy bạ, nhưng lại là người tốt, ngàn vạn lần đừng trách tội huynh ấy.

- Tiểu Muội nhà ta từ bao giờ đã tin những thứ này rồi?

Trần Khác bắt được bàn tay nhỏ bé của nàng, cười hỏi.

- Đại ca, đừng nói bậy bạ nữa, muội đang cầu ông trời phù hộ đây.

Tiểu Muội liếc hắn một cái, oán trách nói:

- Huynh phải tin tưởng vào thần linh. Thần linh là rất linh nghiệm đấy. Vừa qua năm mới, muội cùng hai chị dâu đi tới khắp miếu lớn miếu nhỏ của Mi Châu, khấn cầu ba người huynh đệ huynh thi đậu. Kết quả huynh xem, tất cả đều thi đậu đấy thôi.

Nói xong thở dài nói:

- Cũng không biết là vị thần linh nào hiển linh phù hộ, ba người thi thì cả ba đều đậu, thực sự là rất thiêng.

- Ha ha...

Trần Khác mỉm cười hỏi:

- Lúc muội bái lạy thần linh, muội muốn ai trong ba huynh đệ bọn huynh làm Trạng Nguyên?

- Còn phải hỏi...

Tiểu Muội liếc yêu hắn một cái, ôm mặt nói:

- Muội cầu cái người mà trọng sắc khinh anh em...

- Ha ha...

Trần Khác vừa muốn cười to, lại kịp thời che miệng lại, giận dữ nói:

- Lễ giáo thực sự hại chết người. Huynh nghĩ nếu nhạc mẫu trên trời có linh thiêng, cũng không muốn con gái của mình, chậm trễ cưới xin hai ba năm.

Cho dù đời Tống chưa có ai chết bởi lễ giáo, nhưng những cấm kỵ mà lúc con cái cư tang không ít. Nói đơn giản đã có năm điều. Điều thứ nhất là, lúc mới tổ chức tang lễ, con cái phải nhịn đói ba ngày, trăm ngày sau chỉ có uống nước ăn cơm, mười ba tháng sau mới có thể ăn trái cây, rau quả, hai mươi lăm tháng sau mới có thể ăn thịt uống rượu.

Hai là không được hát hò, không cưới xin, không được sinh đẻ. Trong “Tổng hình thống” có quy định, nếu lúc cư tang cha mẹ mà tổ chức ăn uống linh đình, vui chơi phè phỡn, thì sẽ bị xếp vào một trong mười điều ác là bất hiếu.

Điều thứ ba là không được tham gia thi cử, không được nhập sĩ. Điều bốn là, nếu là quan viên, thì có trang phục đại tang riêng. Điều thứ năm là không được giấu vàng bạc trong mộ...

Điều cấm kỵ thứ năm này được xếp vào pháp lệnh. Chủ yếu là phòng ngừa có trộm mộ, nhằm bảo vệ người chết.

Những lệnh cấm này, kỳ thực dân chúng cũng không coi trọng lắm. Quan phủ cũng không có khả năng điều tra những việc nhỏ nhặt như vậy. Nhưng đối với quan viên mà nói, đây là vấn đề rất lớn. Nếu Trần Khác và Tiểu Muội dám kết hôn trong thời gian này, vậy thì coi như tiền đồ sau này của Tô Gia đã xong. Hơn nữa, Tiểu Muội và lão Tô còn phải chịu hình phạt, Trần Khác bản thân biết rõ sự tình mà vẫn vi phạm lệnh cấm, thì cũng không thoát được.

Tập tục quốc gia đã như vậy, Trần Khác phải thuận theo, có khóc cũng vô ích.

- Ai nói không phải.

Tiểu Muội cũng rất buồn bực. Nàng dựa vào đầu vai của Trần Khác, lắc lắc đầu tỏ vẻ ủy khuất nói:

- Hai năm ba tháng a, lâu như vậy chịu sao được.

- Nếu không, chờ huynh được cử về địa phương, huynh sẽ vụng trộm lấy muội.

Vân Nam có khí độc, mà thân thể của Tiểu Muội lại yếu đuối, Trần Khác đâu dám mang nàng tới đây? Huống chi làm vậy cũng quá vi phạm lễ giáo rồi.

- Muội chỉ nói cho hết giận mà thôi.

Tiểu Muội lắc đầu, hạ giọng nói:

- Muội đâu phải là người không hiểu lí lẽ như vậy?

Xảy ra việc này mà bị người khác điều tra ra, vậy thì Trần Khác coi như xong đời.

- Ôi...

Trần Khác thở dài nói:

- Thôi, không nói tới việc này nữa. Chúng ta đã chờ nhiều năm như vậy, chờ thêm hai năm nữa cũng không sao.

- Huynh có ủy khuất không?

Tiểu Muội nhìn hần hoi. Còn chưa đợi Trần Khác trả lời, lại khẽ cười nói:

- Đoán chừng là không. Bên trong thành Biện Kinh, mỹ nhân đầy rẫy, làm gì lưu luyến một người như muội.

- Hắc...

Trần Khác cực kỳ lúng túng nói:

- Cái tên Tô Tử Chiêm, không ngờ lại dám cáo mật huynh. Chẳng lẽ ông anh của muội lại tốt hơn huynh chắc? Muội biết không, sau khi tay đẩy đầu Tiến sĩ, đêm nào cũng nghe nhạc, ngắm mỹ nhân...

- Không phải là Nhị ca của muội kể...

Tiểu Muội chậm rãi nói:

- Là người bên ngoài nói uội biết.

- Là ai?

- Nguyệt Nga muội tử...

- Sặc...

Trần Khác suýt nữa phun nước miếng vào mặt nàng, trừng to mắt hỏi:

- Muội đừng nói đùa. Sao có thể là cô ấy?

- Tháng trước, vào buổi tối lúc muội đang ngủ, đột nhiên cảm giác trong phòng có người. Vừa mở mắt ra thì thấy quả nhiên có người. Lúc đó muội rất sợ hãi, đang muốn hô lên, thì đã bị che miệng lại...

Trần Khác nghe đến đây sồn cả tóc gáy. Trong lòng tự nhủ, chẳng lẽ sư tử Hà Đông muốn giết người cho hả giận?

- Lúc này nhìn kỹ mới thấy đó là một cô gái cao gầy xinh đẹp.

Tiểu Muội nói:

- Thấy là con gái muội không giấy dựa nữa, mà ra hiệu cho cô ấy buông tay ra.

- Muội hỏi cô ấy muốn làm gì? Cô ấy trầm mặc một lúc, nói là muốn lặng lẽ tới nhìn muội một cái rồi lập tức rời đi. Không nghĩ tới muội lại cảnh giác như vậy. Còn nói muội quên chuyện này đi, coi như là chưa có ai tới đây.

Tiểu Muội nhẹ giọng kể lại:

- Lúc này muội đã đoán ra cô ấy là ai, liền gọi một tiếng Nguyệt Nga muội tử...

Tiểu Muội nhớ lại, cuộc trò chuyện từ một tháng trước...

...

Nguyệt Nga không nghĩ tới Tiểu Muội có thể nhận ra mình. Huống chi nàng là người không giỏi việc giả vờ, liền bật thốt lên:

- Sao cô biết...

Đúng là chưa đánh đã khai. Nói xong biết mình nói lỡ, khuôn mặt lại trở nên lạnh lùng nói:

- Đúng vậy, ta chính là Liễu Nguyệt Nga. Tuy nhiên cô không cần phải lo lắng. Ta chỉ đến xem, là ai mà có sức hấp dẫn như vậy, khiến tên gia hỏa kia không cưới không được.

- Ta có gì mà hấp dẫn, chỉ là một dân nữ yếu ớt gầy còm mà thôi.

Tiểu Muội mặc thêm áo, đứng dậy thấp nền rồi nói:

- Về phần hấp dẫn, ta còn kém Nguyệt Nga muội tử rất nhiều.

- Ta tính là cái gì?

Liễu Nguyệt Nga nghe vậy buồn bã cười nói:

- Trong mắt hấn, ta không là cái gì cả.

- Đó là do huynh ấy không có mắt nhìn thôi.

Tiểu Muội rót một chén trà cho Liễu Nguyệt Nga rồi nói:

- Đi ra ngoài lâu như vậy, chắc cũng mệt mỏi. Đêm còn dài, chúng ta cứ ngồi xuống, từ từ nói chuyện.

Dựa vào võ công của Liễu Nguyệt Nga, mười Tô Tiểu Muội cũng không phải là đối thủ. Nhưng so về trí tuệ, mười Liễu Nguyệt Nga cũng không bằng. Tiểu Muội rất nhanh đã hóa mưa bão thành mưa xuân, giải trừ sự đề phòng của Liễu Nguyệt Nga. Dùng thời gian cả đêm, đã khiến Liễu Nguyệt Nga giải bày hết tâm sự.

- Muội lưu cô ấy vài ngày. Trong nhà đều nghĩ cô ấy là bạn học ở thư viện lúc trước. Còn có chị dâu Vương Phát thay muội giấu diếm, nên không có lộ ra sơ hở.

Tiểu Muội mỉm cười nói:

- Bọn muội nói chuyện rất ăn ý, càng về sau càng là tri kỷ không gì dấu nhau...

Nói xong, vừa oán trách, vừa bất đắc dĩ nhìn Trần Khác nói:

- Cô ấy là cô gái tốt, huynh không nên đối xử với cô ấy như vậy.

- Lời này kỳ thật đấy!

Trần Khác có chút khó hiểu hỏi:

- Huynh đây là vì ai?

- Huynh là người có bản lĩnh...

Tiểu Muội ghé vào lỗ tai của Trần Khác nói:

- Thì hãy tìm cách cưới cả muội và cô ấy đi.

- Lời này nên đánh!

Trần Khác kéo nàng lên đùi, dùng tay phải đánh vào mông của Tiểu Muội. Đau đến nỗi nàng kêu lên một tiếng, liên tục xin lỗi nói:

- Đại ca tha mạng, Tiểu Muội nghĩ như vậy cũng chỉ là muốn bồi thường huynh mà thôi...

- Trời vừa sáng là huynh phải lên đường, đừng nói tới Liễu Nguyệt Nga nữa.

Trần Khác ôm Tiểu Muội trong lòng nói:

- Hiện tại huynh chỉ muốn ôm muội một lúc.

...

Tiểu Muội lập tức yên lặng, ôm chặt cánh tay của Trần Khác, lẩm bẩm nói:

- Muội thực sự rất nhớ huynh...

- Vậy thì huynh không đi nữa.

Trần Khác nhẹ nhàng lay cánh tay nói:

- Không đi nữa, không đi nữa....

- Ủ.

Tiểu Muội mơ hồ đáp lời, hạnh phúc nhắm hai mắt lại. Chỉ chốc lát sau, hơi thở đã đều đều, chìm vào giấc ngủ say.

Trần Khác cứ như vậy không nhúc nhích ôm nàng, một đêm không ngủ. Trong một đêm này, hắn nghe Tiểu Muội mười lần nói mơ câu 'Nương, đừng đi', còn có mấy lần câu 'Đại ca, chờ đi'...

Trời chưa sáng, thừa dịp Tiểu Muội còn chưa tỉnh, Trần Khác nhẹ nhàng đặt nàng lên giường, chậm rãi kéo chăn, hôn vào trán nàng, rồi rón rén đi ra ngoài. Hắn rất không thích cảnh ly biệt cầm tay nhìn nhau hai mắt đầm lệ, như thế sẽ khiến người ta nhụt đi chí khí anh hùng.

Hắn không biết rằng, Tiểu Muội phía sau đã mở mắt, đôi mắt đầm lệ tiễn hắn đi...

.....

Trên bến tàu Mi Sơn, Trần Khác từ biệt với người tới tiễn là Tô Thức, dặn dò y phải chăm sóc Tiểu Muội cho tốt, sau đó đi lên chiếc thuyền quan hai tầng đã chờ sẵn ở đó từ sớm.

Lên thuyền, hắn cởi bỏ đồ tang, thay một bộ áo tơ trắng. Trần Khác đi vào tiền sảnh để gặp Vương Khuê.

Vương Khuê vội hỏi han an ủi, rồi tỏ vẻ áy náy vì không thể đích thân tới viếng.

Trần Khác sau khi thay mặt nhạc gia bày tỏ lòng cảm kích, liền đi thẳng vào chủ đề chính:

- Vương Công có nhìn thấy Trương tướng công chưa vậy?

Trương tướng công chính là Trương Phương Bình, lão huynh này năm ngoái đã được thăng làm Tam tư sử. Ai ngờ trước khi khởi hành, Xuyên Nam xảy ra phiên loạn, lão buộc phải ở lại dẹp loạn. Trong hai tháng vừa mới dọn dẹp xong xuôi, chuẩn bị khởi hành thì lại xảy ra sự cố Mã Chí Thư...

Vương Khuê lắc đầu nói:

- Không thấy, lão đi Nhã Châu rồi. Tuy nhiên có công văn của Xu Mật viện gửi cho ta nói rằng, mấy vạn kỵ sĩ của bộ lạc ở các đường Thiểm Tây cũng đang di chuyển về Thành Đô, còn có binh lính ở Hồ Quảng cũng xuất phát bằng đường thủy, Xu Mật viện còn phát một ngàn xe binh khí, ít ngày nữa sẽ chuyển đến. Có bọn họ làm hậu thuẫn thì chúng ta có thể chắc chắn hơn một chút.

Trần Khác thở dài nói:

- Nhưng bá tánh đất Thục lại gặp tai ương rồi. Bản địa là binh, khách hương là phi, binh lính tràn vào đất Thục nhiều như vậy, e rằng không chỉ có phòng bị Mã Chí Thư đâu...

- Nói gì thì nói, binh lính vẫn là thứ chẳng lành, không thể làm bừa...

Vương Khuê khoan dung đại lượng, là bậc quan bụng hiểu rõ nhưng giả bộ hồ đồ diễn hình, y đương nhiên biết, triều đình một mặt phòng bị Mã Chí Thư, đồng thời cũng phòng bị đất Thục có người nhân cơ hội làm loạn, lại gây ra đợt sóng gió vương triều mới.

- Gần đây thế cuộc ra sao?

Đã đi ra rồi thì quân không nổi phía sau nữa. Bằng không nhanh chóng hoàn thành nhiệm vụ, để những khách binh kia không có lý do gì ở đất Thục lâu dài. Đây mới là điều hữu dụng nhất đối với quê hương phụ lão. Trần Khác đổi chủ đề nói:

- Ta ở Mi Sơn, gặp không ít quan địa phương, họ đều nói hiện giờ lòng dân đang hoang mang.

- Đúng vậy, bây giờ Thành Đô đều lan truyền tin Mã Chí Thư sẽ dẫn quân vào Xuyên, hơn nữa ở đất Thục nạn trộm cướp liên miên, khu vực Khương dân liên tục bạo động bất an, quan viên châu phủ tin chắc việc này không nghi ngờ gì, vội vàng điều binh xây dựng tường thành, ngày đêm không được nghỉ ngơi. Dân chúng cũng bị quấy nhiễu.

Vương Tĩnh nét mặt lộ vẻ ưu tư nói:

- Người Thục chúng ta bị binh loạn dọa đến vỡ mật rồi, nhiều hộ giàu có thậm chí còn chuyển nhà ra bên ngoài, cũng nhân cơ hội này đục nước béo cò. Ta xem không cần phải Mã Chí Thư qua đây thì trong đất Thục đã tự loạn rồi.

Trần Khác an ủi y một câu, chau mày nói:

- Tin rằng với năng lực của Trương tướng công, tình hình sẽ ổn định được. Tuy nhiên, sự tình của Mã Chí Thư thì quan viên Lương Xuyên cũng vừa mới biết, sao mà tin truyền đi ồn ào huyên náo thế được?

Vương Khuê cười khổ nói:

- Kể cũng trùng hợp, ngay tháng trước, tin Mã Chí Thư vẫn còn sống được các thương nhân đến Đại Lý lan truyền. Quan địa phương bị y hung tợn dọa đến vỡ mật, trình tấu liên tục, thổi phồng tình thế. Triều đình trong vòng tám trăm dặm khẩn cấp lệnh cho Trương tướng công phong tỏa các con đường chính đến Đại Lý, bởi vậy lão mới đi Nhã Châu.

Trần Khác thở dài nói:

- Thật là gây thêm phiền phức. Vấn đề là bên chúng ta âm ỉ, bên Đại Lý há lại không khẩn trương theo?

Vương Khuê nói:

- Đó là lẽ tự nhiên. Đợi chúng ta tới Nhã Châu, gặp Trương tướng công sẽ biết.

Sáng ngày thứ hai, ba thuyền quan đã tới thành Nhã An ở Nhã Châu. Đây là nơi buôn bán trà ngựa của Đại Tống với các nước khác, vì thế mà phồn hoa hơn hẳn Mi Châu.

Ngoài khu thành thị buôn bán thương mại quan trọng ra, nơi đây còn là thị trấn biên phòng quan trọng của Đại Tống... Cho dù Nhã Châu không phải là biên thùy của vương triều Đại Tống, nhưng lại là đầu mối của thế lực triều đình. Đi tiếp về phía nam thì sẽ tiến vào Thập Vạn Đại Sơn mà các bộ lạc dân tộc thiểu số không chế... Nước Đại Lý ở bên Đại Sơn cũng như vậy, hai nước tuy giáp giới về mặt lý thuyết, nhưng trên

thực tế có hơn ngàn dặm núi non trùng điệp vắt ngang. Ở giữa bị chiếm cứ bởi vô số các bộ tộc phiên dân, đây cũng là nguyên nhân hai nước đoạn gần như tuyệt quan hệ, đặc biệt đối với triều Tống mà nói thì hầu như không có cảm giác Đại Lý tồn tại.

Bởi vậy Nhã Châu chính là cơ sở biên phòng của Đại Tống. Nơi này thường bố trí hai vạn cấm quân, đồng thời có quyền điều động gần năm vạn thổ binh tới bất cứ lúc nào. Theo suy nghĩ của Vương Khuê và Trần Khác, vào thời khắc thần hồn nát thần tính như thế này, thành Nhã An chắc chắn là nhìn cỏ cây cũng thành binh lính rồi.

Ai ngờ rằng trên bên tàu trước mặt, các lái thương vẫn đang tụ tập, chưa hề thấy dấu hiệu quân đội tập kết quy mô lớn.

Trên bến tàu có quan sở của trà mã tư, nhìn thấy ba thuyền đại quan tới, liền vội ra hỏi han xem có phải là sứ đoàn Biện Kinh hay không. Sau khi có được khẳng định là đúng, gã vội đi cầu kiến thượng quan.

Sau khi xin chỉ thị, các vệ binh thả cho gã đi lên, vừa thấy Vương Khuê mặc áo bào tía đai ngọc, viên quan kia liền thi đại lễ tham bái, miệng nói:

- Tướng công chúng tôi sớm đã biết khâm sai sẽ tới, nhưng để tránh tạo ra không khí căng thẳng nên không phái quan lính ra nghênh đón, phải tôi thay mặt người xin tạ lỗi.

Wương Khuê lắc đầu nói:

- Quốc gia có việc, sao có thể nói những câu nghi thức xã giao ấy được? Tướng công của các người đâu?

- Ở phủ nha.

- Mau dẫn đường!

....

- Ha ha ha

Tại Nhã Châu phủ nha, Trương Phương Bình được bẩm báo từ sớm nên ra ngoài cửa nghênh đón đoàn Vương Khuê. Lão có vóc người cao to, da mặt ngăm đen, giọng nói sang sảng, nhìn qua liền thấy đây là một viên quan bậc trượng phu. Nhưng đôi mắt sâu hoắm như hồ thu khiến người ta biết rằng lão già này tuyệt đối không đơn giản. Lão tuy lớn hơn Vương Khuê hơn chục tuổi nhưng cũng là chỗ quen biết cũ trong kinh thành, nay có thể gặp nhau ở biên thùy Tây Nam này, tất nhiên vô cùng vui vẻ. Lão chấp tay thi lễ, cười vang nói:

- Vũ Ngọc lão đệ, đã lâu không gặp.

- An Đạo Công xem ra phong độ hơn xưa!

Wương Khuê vội vàng đáp lễ. Trần Khác đứng bên cạnh y nhưng hơi lùi về phía sau một chút, cũng thi lễ theo.

Trương Phương Bình tiến về phía trước một bước, đỡ lấy hai người, nói:

- Vị này chính là tân khoa Trạng nguyên đó à?

- Đúng là bổn khoa Trạng nguyên Trần Trọng Phương đó ạ!

Wương Khuê vinh dự giới thiệu:

- Trọng Phương, vị này chính là Trương An Đạo Công danh tiếng lẫy lừng!

- Hạ quan bái kiến Trương tướng công!

Trần Khác đành phải thi lễ một lần nữa, đôi phương bây giờ điều hành Ích Châu phủ với tư cách là Tam Ti sứ, điều khiển quân vụ Lương Xuyên, tất nhiên xứng đáng được gọi là ‘tướng công’.

Trương Phương Bình thân mật đỡ hán dầy, nói:

- Tốt tốt tốt, Trạng nguyên không cần đa lễ. Lão phu nghe đại danh đã lâu, như sét đánh bên tai rồi. Chúng ta đều nghe danh nhau đã lâu, hay là cứ xưng hô huynh đệ đi.

- Trần công chiều cổ cho hạ quan rồi!

Lời này của Trần Khác có ý tứ là, thế thì sẽ không gọi lão là tướng công, nhưng tùy tiện hơn nữa thì quá đáng quá. Thân trong quan trường thì phải nói những lời quan thoại giả tạo, điều này khiến hấn trong lòng thấy khó chịu vô cùng.

- Chúng ta vào trong nói chuyện.

Trương Phương Bình một tay kéo Trần Khác, một tay kéo Vương Khuê, thân thiết đưa bọn họ vào trong phủ.

Người hầu mang trà và điểm tâm lên, Trương Phương Bình cười nói với Trần Khác:

- Năm ngoái Tô Lão Tuyền dẫn hai tiểu tử đến gặp ta, nghe nói đệ cũng đã tới Thành Đô, nhưng lại tránh không gặp mặt ta, đệ nói thế có nên hay không?

Trần Khác áy náy cười nói:

- Quả thật không nên, tuy nhiên Trương công công vụ bề bộn, hạ quan chỉ sợ người đông quá sẽ làm phiền tới ngài.

Trương Phương Bình có tính cách thẳng thắn cởi mở của đàn ông Trung Nguyên, lão cười nói:

- Đây không phải lời nói thật lòng. Đệ là vì chuyện ta và thầy của đệ bất hòa, lo bị tỏ thái độ nên mới tránh mặt ta, có đúng không?

- Tuyệt đối không có việc này.

Cho dù bị nói trúng, nhưng Trần Khác cũng không thể thừa nhận, vẫn lắc đầu nói:

- Trương công độ lượng cao thượng, làm sao có thể làm khó cho hậu bối được.

Trương Phương Bình cười nói:

- Ha ha ha, thật là biết cách ăn nói. Nghe nói đệ phải viết trước mười vạn chữ mới được tham gia thi hội, có việc này sao?

Trần Khác cười khổ nói:

- Nghĩ lại mà sợ, nhưng quả thật là như thế.

- Tên tiểu tử Vương Giới Phủ luôn không coi ai ra gì, đệ có thể gắng gượng qua được, cũng là để cho hấn biết như thế nào gọi là ‘nhân ngoại hữu nhân’ (tức là người giỏi còn có người khác giỏi hơn).

Trương Phương Bình cười vô cùng vui vẻ, giơ cao ngón tay cái lên khen:

- Lợi hại, lợi hại!

Trần Khác cười khổ nói:

- Vẫn không thể bằng Trương Công được. Hạ quan mười năm ròng mới thuộc mười vạn chữ, Vương Công chỉ dùng có mười ngày mà đã có thể thuộc được ‘tam sử’, ánh sáng của hạt gạo làm sao sánh với ánh sáng của mặt trăng?

Câu tâng bốc này khiến Trương Phương Bình thấy vô cùng dễ chịu, lão cười tươi như hoa. Vì nếu luận thông minh trí nhớ tốt thì lão tuyệt đối là người số một Triều Tống, biết bao thần đồng, thiên tài không là gì so với lão cả.

Nghe nói lão có khả năng đọc nhanh như gió, đã đọc là không quên. Khi còn trẻ đã từng mượn người ta ‘tam sử’, mười ngày sau lập tức trả lại, từng câu trong đó đều có thể nhớ rất kỹ. ‘Tam sử’ là bao gồm “Sử ký”, “Hán thư” và “Hậu Hán thư”, chỉ riêng cuốn “Sử ký” đã hơn năm mươi vạn chữ, lão có thể đọc được tất cả trong mười ngày thì người đi đâu để nói lý đây?

Trần Phương Bình cười nói:

- Ta là do nhà quá nghèo, muốn đọc sách chỉ có thể đi mượn nên mới bắt buộc phải đọc hết. Nói ra thì buồn cười, về sau khi làm quan những sách mua về đọc rồi đều không thể nhớ hết được, chỉ có mỗi sách đi mượn năm đó là nhớ rõ ràng toàn bộ, đệ thấy có buồn cười không.

.....

Bên này lão cứ hăng hái không ngừng kể chuyện cũ, bên kia Trần Khác và Vương Khuê đều lộ vẻ bất đắc dĩ. Thật đúng là cấp cứu lại gặp thầy thuốc chậm. Họ đang vô cùng sốt ruột, lửa thiêu tới thành Nhã An đến nơi rồi, ai ngờ rằng vị trưởng quan quân chính tối cao của nước Thục lại không hề có vẻ lo lắng gì.

Mà không chỉ là ngoài miệng không vội, nhìn cảnh tượng các thương nhân thành Nhã An vẫn đang buôn bán tấp nập, không hề có chút phòng bị nào thì biết ngay lão thực sự không cấp bách.

Vương Khuê rốt cục không kìm được lên tiếng hỏi:

- An Đạo công, theo tiểu đệ được biết, triều đình đã ra lệnh cho Kiểm hạt tư phong tỏa các con đường buôn bán với Đại Lý. Vậy tại sao xem ra hoạt động buôn bán vùng biên vẫn chưa chịu ảnh hưởng?

Trương Phương Bình lại lơ đãng cười nói:

- Ha ha, đóng cửa thương lộ thì chỉ mang lại tổn thất cực lớn cho thương nhân, lại còn gây ra khủng hoảng không cần thiết, khiến người ta thừa cơ giấu đồ bìm leo, không hề có điểm tốt nào cả. Bởi vậy, tướng ở bên ngoài, quân mệnh có cái không nghe.

Đại thần của triều Tống thường ngạo mạn như vậy mà gặp được Trương Phương Bình có tài sai khiến như vậy thì tất nhiên là phúc của xã tắc, nhưng chỉ e có những kẻ “thành sự không có bại sự có dư” làm loạn.

- Nhưng, làm sao lại có tin đồn rằng quân của Mã Chí Thư đã vượt sông tiến vào địa phận Đại Tống ta rồi.

Vương Khuê mặt hiện vẻ ưu tư nói.

- Tin tức này ta cũng đã nghe rồi.

Trương Phương Bình gật đầu nói.

- Bởi vậy hôm nay ta mới đến, đầu tiên thăm dò các thủ lĩnh của Cung bộ phận xuyên đã báo cáo tin tức này, chờ lát nữa ta muốn mời ông ta đi ăn cơm, nhị vị khâm sai nếu không chê thì cùng dự tiệc.

- Vậy thì tốt.

- Tuy nhiên đến lúc đó, tất cả đều nhìn ánh mắt của lão phu.

Trương Phương Bình giảo hoạt cười nói.

- Mong mỗi chờ đợi.

Vương Khuê cười nói.

Đợi tới khi ba người chuyển tới chính đường liền gặp ngay một người trung niên trên đầu quần vải đen, mặc chiếc áo đuôi ngắn màu đen, đi chân đất, da ngăm đen, đang ngồi trên ghế làm bộ làm tịch uống trà.

Vừa nhìn thấy Trương Phương Bình tới, cả năm người vội vã đứng dậy hành lễ, dùng thứ Hán ngữ cứng nhắc hỏi thăm ông ta.

Trương Phương Bình giới thiệu với bọn họ, nói cho Vương Khuê và Trần Khác, năm vị này là thổ quan (quan chủ quản đất và nước) của Cung Bộ Xuyên ở Lê Châu và Nhã Châu, nhưng đối với những người cầm đầu này, chỉ nói tới bọn họ là những khâm sai được triều đình phái tới, chứ không nhắc tới bọn họ phải đi sứ Đại Lý này nữa.

253. Quyển 6 - Chương 281: Đại Lý Quốc

Lúc này, Lão Quân đi lên bảmsáo, đã có thể khai tiệc. Trương Phương Bình lúc này liền mời mọi người phân chủ khách an vị.

Mặc dù cùng ngồi cùng bàn, nhưng thức ăn phân biệt rõ ràng, Vương Khuê, Trần Khác phía trước mặt bày những món ăn và rượu được chế biến rất tinh xảo, còn nhóm thổ quan không ưa món ăn quý và lạ này thì ở trước mặt mỗi người bày một cái đùi dê, một cái chân chó, còn có một cái móng heo béo ngậy. Rượu không cần dùng đến chén, trước mặt mỗi người là một vò rượu lớn, bên trong là loại rượu đục mà quân đội hay uống.

Một đám quan thổ ty cũng không dùng đũa, liền tiện tay cầm lấy một cái chân, hất đầu xé một miếng thịt lợn to ngậy, một tay còn lại giữ bình rượu lên, ừng ực từng ngụm một, rượu thịt đầy mồm, liền quên hết tất cả, trông giống như trò hề.

Bộ dạng của bọn chúng lúc ăn giống như quỷ đói đầu thai, nhìn thấy vậy Vương Khuê nhú mày, trong lòng không khỏi trách giận Trương Phương Bình, để cho chúng ta và một đám người cùng ăn cơm như thế, không phải là tra tấn chúng ta sao.

Trái lại Trần Khác thần thái rất tự nhiên, vẫn chủ động bắt chuyện cùng các thủ lĩnh này, hỏi chút chuyện phong cảnh nhân tình không ảnh hưởng tới toàn cục, một lát đã thân quen.

Trương Phương Bình luôn luôn mời rượu, đợi những người thủ lĩnh này ợ một cái, mơ mơ màng màng, rồi mới bắt đầu chủ đề chính:

- Lần này cùng phiên các chư vị đến, là vì các vị cung cấp thông tin tình báo rất kịp thời và trọng yếu. Nhưng tin tức này rất sơ lược, bản quan không có cách nào khác báo lên triều đình, cho nên mời chư vị nào biết sẽ nói, đã nói là nói hết. Giúp lão phu hoàn thành bản thượng tấu này.

Nói xong hả hả cười.

- đương nhiên không thể thiếu công của hai vị.

Năm người cầm đầu đã uống đến say khướt. Nghe đến kể công lao, nhất thời mắt sáng quắc lên, người một lời ta một câu, e sợ bị người khác đoạt trước.

Nhưng nghe sự miêu tả của bọn họ, trước sau mâu thuẫn, sơ hở đầy rẫy, Vương Khuê và Trần Khác đều nhú mày. Có người nói, quân đội của Mã Chí Thư có ba đến năm ngàn, có người nói là ba đến năm mươi ngàn. Có người nói y đã ở Lê Châu. Có người lại nói vẫn chưa qua sông. Có người nói có thể miêu tả tướng mạo của Mã Chí Thư, nhưng ngay cả Mã Chí Thư là tộc nào cũng không ai biết rõ...

Toàn nói nhăng nói cuội, nói chuyện không đâu, nhưng Trương Phương Bình không những soi xét toàn bộ, mà còn vẽ mặt cảm kích nói:

- Các vị cung cấp tình báo quá trọng yếu, ta sửa sang lại chút ít, rồi lập tức gửi về triều đình!

Đúng lúc này, mấy hũ rượu mới xuống tới bụng của mấy thủ lĩnh. Say đến mức ngủ quên, nhưng vẫn chưa quên phần thưởng, phun ra toàn mùi rượu, nhe răng nói.

- Nạn đói vào mùa xuân năm nay, các tộc nhân sắp đói... ợ... đến chết.

- Không thành vấn đề.

Trương Phương Bình hào sảng vung tay lên nói.

- Ba ngày sau, có một đám quân lương vận chuyển đến. Toàn bộ cho các vị!

Các thủ lĩnh hoan hô, tranh nhau cảm tạ sự hào phóng của Trương tướng công.

- Các vị trở về rồi lại quay lại, thật sự là phiền phức.

Trương Phương Bình tốt bụng nói.

- Không bằng các vị ở lại đây thêm vài ngày, bản quan có rượu ngon, thịt thơm đầy đủ, các vị chỉ cần phái người trở về sai một vài tráng đinh đến vận chuyển lương thực là được rồi.

- Tốt tốt.

Các thủ lĩnh đang ước gì được ở thành Nhã An hưởng thụ thêm vài hôm, tất cả đều lập tức đáp ứng.

Chờ những thủ lĩnh say bí tỷ được đỡ đưa xuống nghỉ ngơi, Trương Phương Bình mới mời Vương Khuê vào phòng khách riêng dùng trà.

Vừa ngồi xuống, Vương Khuê không nhịn được liền nói.

- An Đạo Công, đối với những ngữ ấy cần gì phải nịnh.

- Ha ha...

Trương Phương Bình vờ râu nói.

- Ngoại tộc như Cung Bộ Xuyên rất đặc thù đấy.

- Làm sao lại đặc thù?

- Cái gọi là 'Cung Bộ Xuyên' là chỉ người ngoại tộc Công Bộ sống ở Thập Vạn Đại Sơn phía nam Nhã Châu, bọn họ cũng là cường hãn nhất trong số các ngoại tộc. Thường xuyên chặn đường buôn bán, làm những chuyện như "nếu muốn qua đoạn đường này thì phải để lại tiền tài". Nhưng bởi vì lúc trước triều đình bình định nước Thục, không một phát giành lấy Đại Lý, hiện giờ muốn tiêu diệt bọn chúng là điều không thể, một khi đại quân tới tiêu diệt, bọn chúng liền trốn sâu vào lãnh thổ Đại Lý, đợi cho gió yên biển lặng mới quay lại, về căn bản không thể bắt được chúng.

- Cho nên quan phủ phải dụ dỗ, ban thưởng tiền, lương thưởng, thụ chức quan này nọ để trói buộc. Hơn nữa, triều đình cũng cần bọn chúng để giám sát Đại Lý.

Bởi vì Đường Triều giáo huấn uốn cong thành thẳng, đối với Đại Lý nhất mực cảnh giác, vì vậy quan địa phương lợi dụng bọn chúng có thể tùy ý xâm nhập Đại Lý, bọn họ có thể thu thập những thông tin tình báo quân sự trọng yếu của Đại Lý.

Vừa nghe Trương Phương Bình giải thích, liền nói:

- Nhưng Cung Bộ Xuyên cũng không đơn thuần phục vụ vì Đại Tổng, bọn họ đồng thời cũng được Đại Lý sử dụng, thường đảm đương nhiệm vụ sứ thần của Đại Lý, chọn tuyến đường đi Tây Thục tiến cống cho Đại Tổng, còn trợ giúp Đại Lý thư tín qua lại, còn thay mặt Đại Lý thỉnh sắc phong, có thể nói bọn chúng là gián điệp hai mang. Kể từ đó, sự đáng tin cậy của bọn chúng đã thành nghi ngờ rồi, một khi bọn họ cung cấp tin tức tình báo không thực tế, bất kể là Tổng Triều hay nước Đại Lý đối với người quyết định đều tạo những phán xét sai lầm vô cùng nghiêm trọng.

- Cho nên Trương Công phải gọi bọn họ tới, tự mình hỏi. Vương Khuê đã rõ.

- Vì sao lại phải uống rượu trước mới hỏi?

- Uống rượu say rồi mới nói thật.

Trương Phương Bình cười nói:

- Chớ nhìn bọn họ bề ngoài hào phóng, trên thực tế bọn họ là đám quỷ kế đa đoan. Nếu người nghe họ nói lúc tỉnh thì thế nào cũng bị lừa gạt đưa lên tận chín tầng mây.

- Uống rượu say sẽ nói thật sao?

Vương Khuê như ngọc quân tử, thật khó lí giải lời nói của một kẻ lơi đời như Trương Phương Bình.

- Uống rượu say cũng nói dối, nhưng trong lòng mơ hồ không ngừng được. Hơn nữa bọn họ còn muốn thỉnh công lao, tranh nhau thể hiện, kết quả là nói sai nhiều.

Trương Phương Bình thần nhiên nói:

- Ít nhất cũng có thể xác định bọn họ là quỷ nói dối.

- Bọn họ vì sao phải nói dối?

- Một mặt, bọn họ giả dối tham lam, luôn muốn thay đổi phương pháp từ triều đình bên này mà kiếm chút lợi ích, bên kia đặt truyện phóng đại quân tình, khiến triều đình không thể không nể trọng bọn họ, ban thưởng cho bọn hắn vũ khí, chính là phương pháp xử lý tốt nhất.

Trương Phương Bình nói:

- Mặt khác, làm loạn trên con đường buôn bán, bọn họ mới dễ hóa trang thành quân Mã, mượn gió bẻ măng.

- Quả nhiên là một đám lang sói nuôi mãi mà không thuần. Vương Khuê nhổ ra một ngụm lãnh khí nói:

- Giao thiệp cùng với loại người đó, nếu tâm nhãn không đủ thì không thể được.

- Cũng không cần đề cao bọn họ.

Trương Phương Bình cười lạnh nói:

- Chẳng qua chỉ là một đám khôn vặt hại dân hại nước mà thôi, hãy xem chúng ta thu nạp bọn chúng!

Nói xong, nhìn Vương Khuê và Trần Khắc nói:

- Ở thành Nhã An ba ngày rồi đi, ngồi mài đao cũng không làm mất đi kỹ thuật đốn củi, ba ngày sau đi đảm bảo thoải mái hơn so với đi bây giờ.

Nghe An Đạo Công sắp xếp. Vương Khuê gật đầu đồng ý.

Thời gian chớp mắt đã qua, ngày hôm đó, Trần Khắc đang cùng đám người Lã Huệ Khanh, Tăng Bồ nghiên cứu tuyến đường vào Diên (tên riêng của tỉnh Vân Nam). Chợt nghe thấy tiếng trống thẳng đường ở tiền nha vang lên, lại có tiếng quan lại đến mời, liền vội vàng thay đổi quan phục đi về hướng đại sảnh.

Chờ đến lúc hắc và Vương Khuê đến, Trương Phương Bình đã ngồi ở vị trí Soái Quân, ở trong đại đường văn võ phân tả hữu rõ ràng, lại có dũng sỹ mặc áo giáp đứng canh giới, trông rất quyền thế, nghiêm túc.

Ra hiệu hai người bọn họ ngồi xuống, Trương Phương Bình lúc này nghiêm mặt nói:

- Mang vào.

Liền nhìn thấy mười tên lính cao lớn, lôi năm người Phiên bị trói tiến vào, không nói lời gì, ấn quỳ trên mặt đất.

Trần Khắc và Vương Khuê vừa thấy, không ngờ lại là thương khách hôm đó, năm tên thủ lĩnh Cung Bộ Xuyên.

Năm người vừa nhìn thấy Trương Phương Bình, hoặc uất ức, hoặc là tức giận, lớn tiếng kêu ca, cho dù nghe không hiểu bọn họ nói cái gì, nhưng ngấm lại thì biết là đang chất vấn ông ta là vì sao trở mặt.

- Câm miệng!

Trương Phương Bình đập mạnh bàn, cả giận nói:

- Tai họa sắp xảy ra, các ngươi ở nơi này không biết sắp chết sao?

- ...

Năm tên thủ lĩnh ngậy người, một tên thủ lĩnh được cử làm Lê Châu Phán quan hỏi:

- Chúng tôi đối với triều đình trung thành tận tâm mà báo tin, sao lại phải gặp tai họa như thế này?

- Nếu thật sự là trung tâm, nhất định có lợi chứ không có hại.

Trương Phương Bình lạnh lùng nói.

- Nhưng các ngươi nói dối quân tình làm dao động tình hình Lương Xuyên, nhất định phải nghiêm trị!

- Oan uổng quá đại nhân ạ, chúng tôi đúng là đã gặp quân Mã.

Tên thủ lĩnh kêu lên nói:

- Mới dám báo với triều đình tin ấy.

- Vậy tại sao thám báo triều đình lục soát hơn mười ngày vẫn không thấy một binh một tốt của quân Mã nào?

Trương Phương Bình chất vấn tiếp:

- Hay là những tên đó chỉ tìm đến các người, quan binh vừa xuất hiện liền biến mất?

- Thập Vạn Đại Sơn, nơi nơi có thể giấu mấy vạn đại quân, sợ thám báo trong lúc nhất thời không thể gắng hết sức lục soát...

Kẻ đảm nhận Phán quan bao biện nói.

- Các người đã nói quân Mã đã vào Tứ Xuyên, tốt lắm, chúng ta không ngần ngại lập quân lệnh trạng.

Trương Phương Bình cười lạnh nói:

- Nếu như trong vòng một tháng bọn chúng xuất hiện tại bất cứ thành trấn nào của Đại Tống, lão phu sẽ thỉnh phong Tuyên úy sứ cho các người. Ngược lại, tịch thu tài sản cả nhà, giết kẻ phạm tội! Như thế nào?

- Tịch thu tài sản cả nhà, giết kẻ phạm tội?

Mấy tên thủ lĩnh sợ ngây người ra, bọn chúng không nghĩ rằng có thể xảy ra hậu quả nghiêm trọng như vậy.

- Hiện giờ triều đình vì câu nói của người, điều động mấy chục vạn đại quân vào Tứ Xuyên, các phủ trong đất Thục cũng lệ binh mạt mã, gói giáo chờ sáng, tất cả hao phí tiền lương tính toán lên con số vô cùng lớn, nếu các người nói dối quân tình...

Trương Phương Bình đầy vẻ hung dữ nói:

- Có phải vạn chết không từ?

Nói xong vùng tay lên, cười gằn nói:

- Còn có tộc nhận của các người đến lĩnh tướng! Tất cả bản quan cũng đã tóm gọn rồi, đến lúc đó nhất định xử trảm cả thầy!

- Có dám lập hay không?

Trong tiếng chất vấn từng từ từng câu của Trương Phương Bình, trong lòng năm tên thủ lĩnh hoàn toàn sụp đổ. Bọn họ nghe nói Mã Chí Thư hiện tại đang ở Đại Lý, liền tung tin đồn; nhằm nhân cơ hội mưu lợi, âm mưu bất chính.

Quả nhiên, tin Mã Chí Thư dẫn quân ra khỏi Tứ Xuyên chính là do bọn họ đồn thổi, đều là tin ảo. Trương Phương Bình sau khi chửi rửa thậm tệ năm người một phen, liền cho thuộc hạ đưa bốn người trong số đó đi Ích Châu để tiêu trừ tin đồn nhằm ở từng châu từng huyện, đồng thời lệnh cho viên phán quan cùng sứ đoàn đi vào Đại Lý, hỏi han tin tức thực sự về Mã Chí Thư.

Để những người này không giở trò, Trương Phương Bình cho giam giữ người nhà của bọn họ, chỉ khi nhiệm vụ hoàn thành mới thả ra.

Để cho bọn Trần Khác đợi vài ngày ở Nhã An, Trương Phương Bình dành thời gian chuẩn bị cho họ 500 hộ vệ tinh nhuệ, 500 dân phu, 2000 con ngựa Đại Lý... Trong đó 1000 con để cưỡi, 500 con kéo xe và 500 con dự phòng. Trên xe chở đủ lương thảo quân giới để họ đủ dùng vừa đi vừa về. Tài chỉ đạo của Trương tướng công quả là danh bất hư truyền.

Ngày xuất phát, lão đích thân tiễn sứ đoàn xuôi xuống phía Nam, trên đường ân cần dặn dò:

- Viên phán quan này có mối liên hệ với thượng cấp Đại Lý, quan trọng hơn nữa là, y rất quen thuộc với các bộ tộc trên đường đi, có thể dẫn các người tới Đại Lý thuận lợi. Nghe nói trong nước Đại Lý cũng không yên bình, nhưng tình hình cụ thể thế nào thì đến nơi rồi mới biết được. Ta sẽ tiếp tục bố trí binh lực ở biên giới để phối hợp với các người, tất cả những gì ta làm được chỉ có vậy, còn lại chỉ có thể dựa vào các người tùy cơ ứng biến.

- An Đạo Công đã làm quá nhiều rồi.

Vương Khuê và Trần Khác khoanh tay thật lòng nói:

- Trước khi ra khỏi biên giới, có thể được ngài trợ giúp lớn đến như vậy thực là chúng ta may mắn bằng trời.

Trương Phương Bình nghiêm mặt nói:

- Đâu có. Lần này chỉ là trận sợ bóng sợ gió làm cho đất Thục náo loạn không yên. Mã Chí Thư kia thực sự nếu nghe nói rằng, người Thục giờ giống như con chim sợ cành cong thì không chừng sẽ tới thật. Đến lúc đó thì coi như lâm đại nạn rồi.

Nói rồi lão vòng tay thi lễ:

- Ta thay mặt bá tánh đất Thục, nhờ cả vào các vị!

- Chúng ta nhất định sẽ không phụ sứ mệnh!

Hai người cung kính đáp lễ.

Quân sĩ mang rượu ngon tới, tướng sĩ xuất chinh mỗi người cầm một bát, Trương Phương Bình nâng cao bát rượu, nói to:

- Trời phù hộ Đại Tổng! Trời phù hộ các vị!

- Trời phù hộ Đại Tổng!

Các tướng sĩ uống một hơi cạn sạch, rồi ném bát xuống bên dòng sông nước đang chảy cuộn cuộn, xoay người bước lên cầu tạm làm bằng xích sắt.

Trước khi lên cầu, Trần Khác nhìn thấy Tống Đoan Bình dẫn theo một người quen thuộc chạy tới:

- Trọng Phương, mau nhìn xem ai tới đây!

- Tiểu Ngọc Nhi!

Trần Khác mừng rỡ xuống ngựa, vui vẻ nói:

- Cuối cùng người cũng tới rồi!

- Xin thí chủ gọi tiểu tăng là Huyền Ngọc, hoặc kêu một tiếng đại sư.

Huyền Ngọc mặc áo tăng màu lam, đầu đội nón tre, trong tay cầm thiền trượng, chân đi guốc gỗ, khuôn mặt bình thản đứng bên dòng sông đang chảy xiết, nói:

- Tiểu Ngọc Nhi là tên của con gái tiểu tăng.

Trần Khác cất tiếng cười to:

- Ha ha ha... người đã làm cha rồi, sao còn làm hòa thượng?

Huyền Ngọc chấp tay trước ngực, nghiêm mặt nói:

- A Di Đà Phật, hoàn tục để làm trọn đạo làm người, xong việc rồi lại quay về với Đức Phật.

Trần Khác khen:

- Không đơn giản nhỉ, mới có hai năm mà đã có con gái rồi.

- Một trai một gái.

Huyền Ngọc vẻ mặt bình thản nói.

Trần Khác giơ thẳng ngón tay cái nói:

- Tốt tốt tốt, người lợi hại! Ta vốn cho rằng người ở nhà làm vú em, cho nên lần này đi Đại Lý mới gọi người, kêu người ra ngoài hít thở không khí.

Huyền Ngọc nói:

- Phật học ở Đại Lý còn thịnh hơn ở Trung Nguyên. Tiểu tăng lần này đi vừa hay thỉnh giáo một phen.
- Tốt tốt, chúng ta lên đường thôi.

Gặp lại bạn cũ khiến tâm trạng Trần Khác rất vui vẻ thoải mái, bước lên lãnh địa ‘dị quốc’ với ý chí chiến đấu sục sôi.

.....

Sau khi qua sông, khảo nghiệm ác liệt đầu tiên mà sứ đoàn gặp phải, đó là làm thế nào để đến được Đại Lý, hoặc là đi đường Trà Mã, qua phủ Kiến Xương, phủ Thiện Cự để đến Đại Lý; hoặc là đi độc đạo của đất Thục, qua phủ Kiến Xương, phủ Hội Xuyên, phủ Lộng Đổng để đến Đại Lý. Cách đi thứ hai gần hơn rất nhiều nhưng vì buôn bán không thịnh hành, đường đi không tốt nên cũng không tiết kiệm được nhiều thời gian.

Thảo luận một hồi, vì lý do an toàn nên quyết định vẫn là đi đường Trà Mã. Đợi lúc về sẽ đi đường độc đạo ven sườn đất Thục... Bọn Trần Khác còn có một nhiệm vụ bí mật, đó là thăm dò địa hình núi sông của Đại Lý để phòng lúc cần đến.

Nhưng sau khi trên đường đi mới phát hiện ra rằng, thì ra cái gọi là dễ đi cũng chỉ là cách nói tương đối. Ngoại trừ đường xá xa xôi, mưa gió bão bùng ra, họ còn phải đi qua rất nhiều thảo nguyên thưa thớt người, những khu rừng rậm rạp, những bình nguyên rộng lớn, phải đi qua hạ lưu của con sông nước cuộn hung dữ, qua đỉnh núi tuyết cao ngất, còn phải trèo lên cả những vách đá dựng đứng.

Người ngựa buộc phải dán chặt lấy vách đá mới dám vượt qua được con đường chỉ rộng ba thước ở trên vách đá cheo leo, chỉ sơ sẩy một chút là rơi ngay xuống vực sâu vạn trượng. Nếu hai đội gặp nhau thì không có đường tiến lui, hai bên buộc phải ra giá thương lượng, đem ngựa gầy yếu vứt xuống vực sâu để nhường đường cho ngựa của đối phương đi qua.

Còn phải để ý những hòn đá lăn xuống từ trên đỉnh đầu, bọn Trần Khác đã gặp phải vô số lần bị đá lăn như vậy, hơn mười binh lính bị chèn chết tại chỗ, hàng chục người bị thương.

Ngoại trừ nơi hiểm yếu bên ngoài, khi đi qua rừng rậm còn bị côn trùng độc cắn, hàng đàn muỗi phủ kín trời đất, cho dù Trần Khác đã chuẩn bị màn chống muỗi, thuốc đuổi muỗi nhưng vẫn có không ít người bị phát bệnh do muỗi đốt, không đi ra khỏi rừng được.

Ngoài côn trùng độc, còn những mối đe dọa đến từ con người. Phải nói là người Phiên thật sự là cần tiền chứ không cần mạng, sứ đoàn đã mang theo nhiều hộ vệ đến như vậy nhưng vẫn gặp cướp. Người có tự giới thiệu cũng vô dụng, qua được sông lớn, trên lý thuyết là địa giới của nước Đại Lý nhưng trên thực tế thì là mảnh đất không ai quản lý. Dân mọi Phiên ở đất này chỉ nhận tiền chứ không nhận người, những thương nhân thường qua lại con đường này đều phải chuẩn bị tiền cống nạp hàng năm mới có thể đi lại yên ổn, giờ nhìn thấy những người lạ mặt, tất nhiên là phải xông lên mà hỏi: ‘Đã nộp lộ phí chưa?’!

Theo ý của Vương Khuê, tất nhiên là của đi thay người, lại nhờ viên phán quan giúp mặc cả giá, chi ít tiền là xong. Trần Khác không đồng ý, nói rằng làm như vậy chỉ càng gọi đến nhiều cướp hơn mà thôi, nếu như cứ hơi một tí phải đưa hối lộ thì đến được Đại Lý, ngay cả khổ chúng ta cũng không còn. Huống chi chúng ta đại diện cho triều đình đi sứ, gặp phải lũ hại dân hại nước đã bị khuất phục thì làm sao có thể khiến người dân Đại Lý coi trọng được?

Nhưng Vương Khuê có truyền thống tốt đẹp là để cho quan viên Đại Tổng bỏ tiền ra mua sự bình an, cứ nhất quyết làm như vậy. Y là chánh sứ, Trần Khác không thể không nể mặt y.

Nhưng chẳng may Trần Khác nói đúng. Sau khi dùng tiền và lương thực đuổi được bọn cướp đi, chúng lại không lấy làm hài lòng, ngược lại còn hô hào đồng bọn: ‘Gặp được dê béo rồi, mau đi cướp đi!’

Thế là mấy ngày kế tiếp, hầu như ngày nào cũng có bọn cướp đến hỏi thăm, hơn nữa lần sau lại tham lam hơn lần trước, thậm chí chúng còn muốn bọn họ phải bỏ lại tất cả vật tư và cả vũ khí mang theo người, tay không lên đường.

Vương Khuê hoàn toàn bất ngờ, sao lại có thể như thế được, thật đúng là không quân tử! Y đành phải cầu cứu Trần Khác giúp đỡ.

Trần Khác không nói năng gì, hẩn hướng về phía bọn thị vệ mấy ngày qua đã chịu quá đủ nhục nhã, sớm đã bí bách đến mức phát nội thương phát tay một cái, một loạt tên nô được bắn ra, trong tiếng kêu gào thê thảm, bọn Phiên mọi quần áo tả tơi ngã xuống hàng loạt.

- Người dám xuống tay sao?

Nhìn đám Phiên mọi kêu la thảm thiết dưới đất, Vương Khuê run giọng hỏi.

- Vũ khí hoàn mỹ chứ nên chỉ để trang trí.

Trần Khác thản nhiên nói, còn chưa dứt lời thì một viên quan mặc áo bào trắng giơ cao súng trường, thúc ngựa lao ra ngoài, đó chính là Vương Thiều.

Huyền Ngọc và Tống Doan Bình đuổi sát, ba người ba ngựa chạy vào trong đám Phiên mọi đang hỗn loạn, bắt tên thủ lĩnh đầu đội mũ da khoác áo choàng rồi trở về, không hề bị thương tổn chút nào, giống như vào chỗ không người vậy.

- Nếu không muốn chết thì mau cho người của người cút mau, chúng ta tới Đại Lý rồi sẽ thả người trở về.

Trần Khác đe dọa nhìn gã nói.

Viên phán quan phiên dịch lâu lâu, tên kia tỏ vẻ mặt ngoan cố, còn buông vài câu cay độc.

Chỉ thấy một ánh sáng lạnh lẽo lên, một chiếc tai của gã liền rời khỏi đầu.

Trần Khác giơ thanh bảo kiếm còn đang nhỏ máu, lạnh lùng nói:

- Đây không phải là thương lượng, mà là mệnh lệnh.

Tên kia sợ ngây người, gã cực kỳ hiếm gặp người Hán nào lại ghê gớm như vậy.

Viên phán quan cũng ngây người ra, y đã gặp qua nhiều quan viên Đại Tống, đại đa số đều là hạng người nhát như cáy nhưng lại cố làm ra vẻ, giống như Vương chánh sứ vậy. Không ngờ viên phó sứ cao to này lại là nhân vật hoàn toàn hung tợn.

Thương lượng trở nên thuận lợi, bộ hạ của tên kia đã rút khỏi, chỉ để lại vài tên hầu hạ chăm sóc gã, cùng sứ đoàn lên đường.

- Như vậy liệu có lỗ mãng quá không?

Sau khi lên đường, Vương Khuê vẫn có vẻ lo lắng không yên:

- Bị chúng báo thù thì làm thế nào?

- Vương công có biết vì sao bọn lái buôn ven đường sau khi nộp lộ phí rồi mỗi người còn đeo theo vũ khí không? Chính là để liều mạng bảo vệ hàng hóa vào bất cứ lúc nào!

Trần Khác trầm giọng nói:

- Sói không bao giờ biết no, ngài phải để cho chúng biết ngài sống chết cũng phải kháng cự thì chúng mới biết điều.

Hai ngày sau, bọn họ lại đánh lùi hai tốp tập kích. Cung nỏ của quân Tống vẫn có sức sát thương chí mạng ở ngoài trăm bước. Cung tên trong tay bọn Phiên mọi lại chỉ có tầm bắn chưa tới ba mươi bước, muốn bắn phải tiến lên trước bảy mươi bước, nên tất nhiên mức tử thương là rất lớn. Bọn Phiên mọi chỉ là chống đỡ để cướp bóc mà thôi, chứ không phải muốn liều mạng, thấy không kiếm chắc được lại vô cùng nguy hiểm nên những bộ tộc để ý đến bọn họ đột nhiên giảm bớt.

Công này thuộc về Vương Thiều, gã thư sinh bạo lực này không ngờ am hiểu sâu binh pháp, dưới sự chỉ huy của gã, quân đội hành quân hạ trại, tấn công phòng phủ bày binh bố trận đều có chương có pháp, mạnh hơn nhiều so với võ quan cầm quân. Chính nhờ có người trâu bò như gã tồn tại thì Trần Khác mới có tự tin để cứng rắn.

Cứ ban ngày hành quân, ban đêm hạ trại như vậy, mỗi ngày tối đa hành quân được năm mươi sáu mươi dặm, ròng rã trên đường đã hơn hai mươi ngày, khó khăn gian khổ, tội lỗi chồng chất khiến Vương Khuê vô cùng hối hận.

Một ngày kia, họ bỗng nhiên đi tới trước một cửa ải hiểm yếu, Vương Khuê ngửa mặt nhìn trời một lúc lâu rồi buông một câu:

- Lần này cũng phải nộp lộ phí chứ nhỉ?

Trần Khác dùng ánh mắt ‘đầu óc người hồ đồ rồi’ nhìn y, nói:

- Đây là biên ải của nước Đại Lý.

Còn chưa dứt lời, trên hai sườn núi bỗng xuất hiện binh lính dày đặc, còn có cả ngọn cờ màu vàng mơ, bên trên viết hai chữ ‘Đại Lý’.

- Phô trương thanh thế.

Cả sứ đoàn trên dưới đều rất khẩn trương, Vương Thiệu lại cười rộ lên nói:

- Phô trương thanh thế, nếu bọn họ muốn đánh nhau với chúng ta thì không cần thiết phải lộ liễu thế.

- Chúng ta cũng cầm cờ của chúng ta lên!

Trần Khác khoát tay, một lá cờ đỏ từ từ kéo thẳng lên, bên trên viết một hàng chữ lớn: ‘Khâm mệnh Hoàng đế Đại Tống đi sứ nước Đại Lý’.

Phải nói rằng, chẳng phải võ quýt dày có móng tay nhọn hay sao?

Lá cờ không hề có tác dụng lúc đối mặt với bọn Phiên mọi, nhưng trước mặt đại đội kia lại có hiệu quả nhanh chóng.

Sau khi nhìn rõ cờ xí, lập tức có quan chỉ huy dẫn theo một đội sĩ binh tới tra hỏi. Sĩ binh mặc áo giáp da bán thân ngắn tay, đầu đội nón trụ đồng, sĩ quan chỉ huy thì mặc áo giáp minh quang, đội mũ sắt, nhìn như đám quan lính bước ra từ trong tranh vậy, nếu không phải là vóc dáng thấp bé đặc trưng của họ thì sứ đoàn Đại Tống thực sự có cảm giác đang từ thời kỳ hoang dã xuyên việt đến triều Đường.

- Chư vị thật sự là sứ đoàn thượng quốc?

Viên sĩ quan đứng lại, đánh giá đám người ngựa này tuy nhếch nhác nhưng lại trang bị hoàn hảo, khí chất tao nhã... Cũng không biết y nhìn ra được từ chỗ nào, vội vòng tay thi lễ, nói tiếng Hán, thi lễ kiểu Hán, khiến sứ đoàn Đại Tống vốn nghe quen tiếng chim ‘bô lô ba la’ trên đường đi lập tức cảm thấy thân thiết.

- Đúng vậy!

Lã Huệ Khanh thúc ngựa tiến lên, thông báo danh tính với viên sĩ quan, rồi xuất trình sứ tiết và quan bằng, đối phương tuy là quân coi giữ biên ải nhưng Đại Tống xưa nay chưa hề phái sứ giả tới Đại Lý, nên đương nhiên y cũng không thể phân biệt được thật giả.

Nhưng nhận thức thông thường mách bảo y rằng, chắc chắn không thể sai được. Sứ giả của triều Đại Tống thì lũ Phiên mọi không thể giả trang được, y vội ra lệnh mở cổng thành để sứ đoàn đi vào. Tuy nhiên để đảm bảo an toàn, y chỉ cho họ mang theo một trăm người hộ vệ, những người còn lại ở ngoài cổng thành, sẽ được lo rệu thật đầy đủ.

Đây vốn là lễ nghĩa nên có, hướng hồ nơi đây là trong cổng thành ‘Trần Bắc quan’, dĩ nhiên vì hành động quân sự của Đại Tống, mà tăng binh lên tới hơn hai mươi vạn người, nếu muốn tiêu diệt bọn họ thì hoàn toàn không cần phải phí công quanh co như vậy.

Trần Khác và Vương Khuê cùng tính toán, Vương Khuê sẽ đưa người vào trong cổng thành, Trần Khác ở lại ngoài cổng thành, cùng đội thị vệ dựng lán cắm trại trên sườn núi.

Nghỉ ngơi và chỉnh đốn hơn mười ngày như vậy, thể lực và tinh lực của toàn bộ sứ đoàn đều đã khôi phục tương đối, quan viên mà bên nước Đại Lý phái tới nghênh tiếp cũng đã tới.

Phục sức của quan Đại Lý cũng rất hợp với quy chế triều Đường... Mà sứ Tống cũng cơ bản ăn vận theo quy chế triều Đường, nên nhìn qua vô cùng thân thiết.

Chỉ thấy hai người cầm đầu đều chưa tới ba mươi tuổi, đầu đội mũ tiến hiền, mặc trường bào ống tay rộng màu tía, vạt trước che đầu gối, thắt đai ngọc quanh eo, chân đi giày đế dày, cách phục sức hoàn toàn không hề khác biệt gì so với quan viên Đại Tống, điểm khác biệt duy nhất đó là mũ tiến hiền của họ rất cao... Không chỉ mũ tiến hiền, mũ của văn quan võ tướng Đại Lý đều cao hơn một thước (khoảng 1/3 mét), trông rất buồn cười.

- Đây đúng là đất nước thích đội mũ cao.

Vương Khuê và Trần Khác dự tiệc thân mật ở phía trước, bọn Tống Đoan Bình xỉ xầm ở phía sau.

- Người xem mũ tiến hiền của hai người này sao lại đều là thất lương (7 gờ nổi) trên mũ nhỉ?

Lã Huệ Khanh nhìn chằm chằm số lương đại diện cho cấp bậc, nói:

- Hay là ở nước Đại Lý này, số lương càng nhiều thì càng không đáng giá?

Nhưng lại nhanh chóng chứng minh rằng y đã lầm, nước Đại Lý cũng là số lương càng nhiều thì càng đáng giá. Bởi vì hai người được cử đến nghênh đón thì một người là con trai của thái sư Đại Lý Dương Doãn Hiền là Dương Nghĩa Trinh, người kia là con trai tướng quốc Đại Lý Cao Trí Thắng là Cao Thắng Thái... Hai nước vẫn có điểm khác biệt, ví dụ như nước Đại Lý không kiêng kỵ phạm húy tên của tổ tiên.

Dương thị và Cao thị đều là hai nhà quan thần có quyền thế của Đại Lý, địa vị ngang bằng với Vương tộc Đoàn thị, bởi vậy hai người trẻ tuổi này đều có phẩm hàm cao như vậy cũng không phải là hiếm.

Hai vị này tuổi tác ngang nhau, Dương Nghĩa Trinh mày rậm mắt ưng, tướng mạo hào kiệt. Cao Thắng Thái thì mặt vuông miệng rộng, tướng mạo quý nhân, đều không phải là người tầm thường. Trong hai người thì người cầm đầu là Dương Nghĩa Trinh, gã vòng tay thi lễ kiểu Hán với Vương Khuê, nói:

- Thượng quốc thiên sứ giá lâm, hạ quốc tiểu thần không tiếp đón từ xa được, xin thứ tội thứ tội.

Đối phương thái độ nhã nhặn, Vương Khuê rốt cục đã có đất dụng võ, y mặc áo bào tía sạch không vướng một hạt bụi, toàn thân lộ ra khí chất sang trọng, nói:

- Thế tử miễn lễ, bốn quan phụng mệnh thiên tử Đại Tống đến bái kiến quốc vương quý quốc, dọc đường đi trèo non lội suối, lại đợi nửa tháng ở Trấn Bắc quan này rồi, không biết khi nào mới có thể được gặp quốc vương quý quốc?

Dương Nghĩa Trinh cười nói:

- Giờ có thể lên đường được rồi. Chủ yếu là hạ quốc chưa từng tiếp đãi sứ giả thượng quốc, nên có phần lộn xộn và thất lễ, xin thứ tội.

- Không dám không dám!

.....

Dưới sự dẫn đường của Dương Nghĩa Trinh và Cao Thắng Thái, sứ đoàn bắt đầu tiến vào bên trong biên giới Đại Lý, khởi điểm vẫn là núi non trùng điệp, đường xá nguy hiểm, nhưng bọn Trần Khác đã khôi phục được thể lực, thêm vào đó không cần phải lo lắng về an toàn nên việc đi đường xem ra nhẹ nhàng hơn so với đoạn đường trước rất nhiều, cuối cùng cũng có tâm trạng để thưởng thức cảnh đẹp hùng vĩ bên trong biên giới Đại Lý rồi.

Đây là một đất nước vô cùng tươi đẹp. Ngẩng đầu nhìn lên là bầu trời xanh thẳm đến nao lòng người, cho dù bầu không khí trong biên giới Đại Tống cũng trong lành không hề ô nhiễm nhưng tuyệt không có được màu xanh thẳm thuần khiết như vậy.

Gần bầu trời xanh nhất là đỉnh núi tuyết được chiếu sáng rực rỡ, dù đã là tháng năm nhưng trên đỉnh núi cao ngất đó vẫn lóng lánh như dát ngọc, thanh khiết tao nhã khiến người ta cứ mãi ngắm mãi không thôi. Dưới núi tuyết trắng thuần khiết là thảo nguyên xanh ngắt, dưới thảo nguyên là rừng rậm um tùm màu

xanh lục, trong rừng có hồ nước xanh biếc. Bóng cây in xuống mặt hồ trong vắt, màn sương mờ ảo trên mặt hồ buổi sớm bình minh, như hư như thực, đẹp như trong thơ, trong tranh.

Dọc theo sông từ rừng rậm đi ra, trước mắt chợt rộng mở thông suốt, là một thảo nguyên lớn nở đầy hoa dại nhìn hút tầm mắt. Cao Thăng Thái giới thiệu:

- Thảo nguyên này gọi là ‘Đập tử’, thành trấn của nước Đại Lý chính là được xây dựng trên những cái đập lớn nhỏ rải rác trong núi non trùng điệp.

Nhìn con đường rộng lớn, hai bên đường nở đầy hoa dại, đám người phát hiện ra rằng, đất nước xinh đẹp đến ngạt thở này đến cả đất cũng đều là màu đỏ. Ông trời thật quá thiên vị mảnh đất này, sao lại khiến cho nàng xinh đẹp đến nhường này? Các quan văn Đại Tổng không kìm lòng nổi, xuất khẩu thành thơ hết bài này nối tiếp bài kia, ca tụng chốn bồng lai tiên cảnh trước mắt.

Mà ngay cả Vương Khuê cũng cho rằng, có thể tới được đất nước xinh đẹp này thì mọi gian khổ trên đường đi cũng là xứng đáng!

Bên ngoài đập, vẻ đẹp thiên nhiên làm bọn họ kinh ngạc thì vào đến trong đập, điều thu hút họ là phong cách đa dạng của người dân... Đại Lý có nhiều bộ tộc, hầu như mỗi đập là một bộ tộc, mỗi bộ tộc đều có văn hóa, kiến trúc, phục sức, tập tục và ẩm thực riêng. Điều này thực sự là bài học không thể tốt hơn khiến cho những con mọt sách Đại Tổng vốn chỉ ‘một lòng đọc sách thánh hiền’ mở rộng tầm mắt và thay đổi tư duy.

Điều khiến bọn họ cảm động và tự hào là, người Đại Lý vô cùng có thiện cảm với Đại Tổng. Sứ đoàn mỗi khi đến một nơi nào đó đều nhận được sự tiếp đãi long trọng nhất, khi rời đi, những bộ tộc đó còn biếu tặng những đặc sản quý giá nhất... Đương nhiên thể diện quốc gia từ xưa tới nay là ‘cho ta trái đu đủ, ta báo đáp quỳnh cư’, khiến quà đáp lễ của sứ đoàn là đặc sản của Đại Tổng như lá trà, tơ lụa đều hậu hĩnh hơn nhiều tặng phẩm của bọn họ.

Lúc này, bọn Trần Khác mới hiểu được, vì sao Trương Phương Bình muốn bọn họ mang theo nhiều vật tư đến như vậy, nếu không như vậy thì không thể đủ quà tặng. Điều này cũng khiến các quan viên Đại Lý thấp tùng âm thầm tán thưởng: ‘Thiên triều thượng bang thật hào phóng...’

Đám quan viên Đại Lý sớm đã bị tài văn chương của sứ Tổng thuyết phục, ngày nào cũng như đám học sinh đi theo bọn họ, một khi họ làm thơ phú liền lập tức phái người sao chép lại, không chỉ để bản thân thưởng thức mà còn mang vào trong thành Đại Lý để dâng lên quân vương công khanh thưởng thức.

Giờ đây lại thấy sứ giả Đại Tổng đối đãi với người dân các bộ lạc rất khoan thai lễ độ, được dân yêu quý thật lòng thì quả thực bọn họ đã trở thành bột tủy não của Triều Tổng.

Nhưng Dương Nghĩa Trinh và Cao Thăng Thái tuy tươi cười ngoài mặt nhưng u ám trong mắt lại ngày càng nhiều.

Trần Khác thờ ơ lạnh nhạt, có phán đoán bước đầu về tâm tư của hai người này. Hắn ngấm ngấm bàn tính với Lã Huệ Khanh, phát hiện thấy mọi người đều nghĩ giống nhau, xem ra không ổn rồi.

Phải nói rằng nước Đại Lý cơ bản kế thừa lãnh thổ của nước Nam Chiếu, cũng kế tục được quan chế và hoạch định khu vực của họ. Trung tâm chính trị của nước này ở dải Nhị Hải. Khu vực biên cương đại khái là Vân Nam sau này; Quý Châu, vùng tây nam Tứ Xuyên, khu vực miền bắc Miến Điện và khu vực thiểu số của Lào có diện tích lớn gấp ba lần Vân Nam ở đời sau này.

Nhưng nó và nước Nam Chiếu không phải là một chuyện, thay đổi lớn nhất của nó chính là dân tộc thống trị thay đổi. Dân tộc sinh sống trên mảnh đất này chủ yếu là hai dân tộc Ô Man và Bạch Man, nhưng rồi tới những năm cuối, sau khi Trịnh quyền thần giết vua đoạt ngôi, chỉ trong vòng ba năm ngắn ngủi, quyền lực của nhà vua dễ dàng rơi vào tay kẻ khác, thế lực của Ô Man nhanh chóng suy yếu, Bạch Man thừa cơ lên ngôi.

Hoàng tộc hai triều trước Trịnh thị là Triệu thị và Dương thị đều là Bạch Man, bản thân Trịnh thị cũng là Bạch Man. Tổng Thái Tổ sinh ra trước một năm, thủ lĩnh của Dương thị là Dương Can Trinh cướp ngôi đăng cơ, lúc đó thủ lĩnh Đoàn thị là Đoàn Tư Bình đảm nhiệm Thông Hải Tiết Độ sứ. Bởi vì có tin đồn rằng y có tướng đế vương, nên Dương Can Trinh lo sợ xuống tay hạ sát Đoàn Tư Bình.

Cả nhà Đoàn Tư Bình bị giết, sau khi một mình trốn được về Thông Hải, y liên kết với đại tộc Bạch Man, mượn binh của 37 bộ tộc Ô Man ở phương đông, đánh dẹp Dương Can Trinh, buộc Dương Can Trinh thoái vị, cuối cùng thành lập nên nước Đại Lý. Nhưng Dương thị vẫn là đại tộc Ô Man, hơn nữa Đoàn Tư Bình chủ yếu dựa vào mượn lực của Ô Man để khởi sự, bản thân lại không có ưu thế mang tính áp đảo, lo lắng rằng một khi Dương thị bị tiêu diệt thì bản thân mình sẽ bị Ô Man thôn tính.

Cho nên y không hủy diệt Dương thị, ngược lại đối xử tốt với bọn họ, điều này khiến y được tiếng cao thượng, cũng khiến Đại Lý vẫn luôn là thiên hạ của Bạch Man. Nhưng để ăn nói với Ô Man, y lại phân phong cho chư hầu, ngoại trừ thủ đô Đại Lý, y chia đất nước thành hai đô đốc, sáu tiết độ, phân phong cho Bạch Man đã từng cùng y khởi sự, thế gia vọng tộc của Ô Man là Dương thị cũng có phần, cuối cùng đã ổn định được chính quyền, truyền quốc cho đến nay.

Nhưng kiểu chính sách nhân nhượng chỉ lo trước mắt này cũng để lại mầm mống tai họa cho con cháu, đến nay ở nước Đại Lý là quyền thần cầm quyền, hơn nữa đều có binh có địa bàn, trong đó ngang ngược nhất là hai nhà họ Cao và họ Dương.

Cao gia là thủ lĩnh 37 bộ tộc Ô Man, được phong làm hậu thế của Cao Phương nhạc hầu; Dương gia chính là hậu thế của hoàng tộc triều đình trước, vài chục năm trước, sau khi đại tộc Bạch Man Đổng thị phản loạn thất bại, hai nhà này vì có công với Cần vương liền trở hết tài năng, hoàn toàn vượt qua sáu nhà khác. Để áp chế được một phương trong đó, quốc vương Đại Lý buộc phải dựa vào một nhà trong số đó, đợi sau khi nhà này thế lực lớn mạnh thì lại dựa vào nhà đó, kết quả là tạo nên hai nhà quyền thần đuôi to khó vẫy.

Hoàn toàn là uống rượu độc giải khát.

Dọc theo đường đi, đội ngũ cứ đi được một đoạn thời gian lại ngừng lại, đường đi lại rất quanh co khúc khuỷu, làm cho Tổng Sứ có thể lãnh hội hết được phong thái của nước Đại Lý, hưởng thụ đến mức tôn sùng vô cùng. Nhưng Sứ đoàn đi hơn nửa tháng vẫn chưa đến được thành Đại Lý, điều này khiến cho Trần Khắc và mọi người đều cảm thấy lo lắng trong lòng.

- Tốc độ này thật sự quá chậm!

Một ngày sau khi ăn xong, Trần Khắc và mấy đồng niên tản bộ trên ruộng hoang bên ngoài trấn, phong cảnh có diễm lệ hơn nữa thì nhìn mãi cũng có ngày chán.

- Ta thấy rõ ràng bọn họ đang cố tình kéo dài thời gian!

Lã Huệ Khanh nói

- Nhất định có một bí mật gì đó không muốn cho người khác biết!

- Điều này không cần ngươi nói!

Tăng Bồ cười mắng:

- Kỳ thật bọn họ đang tranh luận hai việc, một là sẽ nói gì với chúng ta, hai là xử lý Mã Chí Thư như thế nào. Ngấm lại là biết ngay, khẳng định ba gia tộc đã có lập trường của mình.

- Ý ngươi nói là bọn họ đã có lập trường rồi sao?

Lã Huệ Khanh trừng mắt nhìn một cái rồi nói.

- Xem thế này là đủ biết bọn họ đang muốn làm gì rồi.

Tăng Bồ giải thích:

- Nhưng mặc kệ hai nhà Cao, Dương có lòng thần phục hay không, khẳng định bọn họ cũng không nguyện ý nhìn Đoàn Thị quá thân cận với Đại Tổng.

- Đó là điều đương nhiên.

Vương Thiệu gật đầu

- Hai nhà đó, ai cũng không muốn Đoàn thị có chỗ dựa vững chắc sau lưng, đáng tiếc bọn họ không biết rằng chỗ dựa này chỉ có thể lên tiếng ủng hộ, trên thực tế thì hoàn toàn không đáng tin cậy chút nào.

- Đừng có nghĩ nhiều như vậy.

Lã Huệ Khanh lắc đầu nói:

- Người đã đi dọc con đường này, hơn một ngàn tám trăm dặm phải trèo non lội suối, địa thế nơi nơi đều hiểm yếu, không thể khai thông, triều đình căn bản không thể với tới được. Giờ ta cũng đã hiểu vì sao Thái Tổ đánh tới biên giới sông Đại Độ cũng không đồng ý tiếp tục xuôi nam nữa. Cái giá phải trả để tấn công Đại Lý thật sự quá cao.

- Làm gì có nơi hiểm yếu nào lại có thể bảo vệ nổi giang sơn.

Vương Thiều lại mỉm cười nói:

- Đất Thục không phải là một ví dụ sao?

- Nơi đó không giống với nơi đây...

- Sao lại không giống?

- Đừng cãi nhau nữa.

Trần Khắc vội tách hai tên luôn cãi nhau ra rồi nói:

- Chờ đến lúc hai người các người, một người lên làm Tể tướng, một người lên làm Xu Mật Sứ, sau đó lại thảo luận chuyện quan trọng như thế này cũng không muộn.

Câu Trần Khắc nói chọc ọi người cười lên ha ha.

- Bất kể thế nào đi chăng nữa, chúng ta cũng phải giục bọn họ khẩn trương lên đường.

Trần Khắc trầm giọng nói:

- Đại Tổng đối với việc thâm nhập sâu vào Đại Lý đúng là đã rất bất lực rồi, chúng ta phải tự mình khai thông cục diện này. Như vậy thì lúc tới Đại Lý, tình hình mới có thể khá hơn được.

- Làm sao lại nghe được, hình như người rất nắm chắc chuyện này sao?

- Tới đó các người xem rồi sẽ biết.

Trần Khắc cười cười:

- Ta cũng không khẳng định.

Dưới sự thúc giục của mấy người Trần Khắc, cuối cùng đội ngũ cũng không vừa đi vừa nghỉ nữa, năm ngày sau đã tới bên bờ Nhị Hải, bước lên lầu thuyền đã chờ đợi sẵn ở đây.

Thuyền đi trên Nhị Hải, mặt nước xanh biếc như ngọc, nhìn thấu tới tận đáy, Nhị Hải không bờ không bến, sóng gợn lăn tăn, những con hải âu chao liệng, mây trắng lượn lờ trên sườn núi giống như những cô gái xinh đẹp, nồn nà đang dựa vào đỉnh núi tuyết trắng, nơi đây quả là một nơi tạo hóa thanh tú.

Sau khi tới ban đêm, nước lặng gió nhẹ, ánh trăng sóng sánh, cả Nhị Hải biến thành một khối ngọc bích, đẹp tới mức khiến cho người ta phải ghen thở.

- Đây mới thực sự là tuyết trên Thương Sơn, trăng trên Nhị Hải.

Đứng trên đầu thuyền, Trần Khắc nhìn cảnh đẹp đất trời, không kìm lòng được mà cất lên lời khen ngợi.

V

254. Quyển 6 - Chương 282: Đoàn Thị

Nhất Phẩm Giang Sơn

Tác Giả: Tam Giới Đại Sư

Quyển 6: Phong Hoa Tuyết Nguyệt

Chương 282: Đoàn thị

Nhóm dịch: Đọc Truyện Đêm Khuya

Nguồn: MeTruyen

- Nghe ý của đại nhân.

Một giọng nói trầm thấp vang lên, là Dương Nghĩa Trinh giống như Ứng Nhất, xuất hiện bên cạnh hắn:

- Đường như trước đây đại nhân đã từng đến Đại Lý rồi sao!

- Tổ tiên ta đã từng tới đây rồi.

Trần Khác thản nhiên nói:

- Có lẽ kiếp trước của ta là người Đại Lý.

- Đại nhân lại biết kiếp trước của mình sao?

Người Đại Lý đều tin vào Phật giáo, vì vậy nên Dương Nghĩa Trinh cũng tin vào thuyết luân hồi.

- Ha ha...

Trần Khác chỉ cười, không trả lời.

- Ngày mai sẽ đến thành Đại Lý.

Dương Nghĩa Tinh lơ đãng, nghiêm mặt nói:

- Đại nhân, chúng ta nói chuyện thẳng thắn một chút đi.

- Ta chỉ là Phó sứ, Thế Tử là người tiếp dẫn sứ đoàn.

Trần Khác nhìn phong nguyệt khôn cùng, nói:

- Chúng ta có thể nói chuyện gì đây?

- Đại nhân, minh nhân bất thuyết ám thoại (người đàng hoàng không nói lời ám muội). Đi cả quãng đường này chẳng lẽ ta còn không nhìn ra trong sứ đoàn, người định đoạt không phải là vị Chính Sứ đức cao vọng trọng kia, mà lại chính là đại nhân sao?

Dừng một lát, gã ưỡn ngực ngạo nghễ nói tiếp:

- Mà nước Đại Lý là thiên hạ của Bạch nhân, Dương gia chúng ta lại là gia tộc mạnh nhất Bạch nhân, chuyện gì có được chúng ta ủng hộ thì đảm bảo sẽ thuận buồm xuôi gió!

Cái gọi là “Bạch man” “Ô man” đều là cách gọi miệt thị của người Tống đối với người Đại Lý. Người Đại Lý đương nhiên không thể tự gọi mình như thế, bọn họ gọi Bạch man là Bạch nhân, Ô man là Hắc nhân... Đây không phải là chia theo màu da, mà là phân biệt theo màu sắc trang phục dân tộc.

- Dương công tử đã say rồi.

Trần Khác quay lại liếc gã một cái, nói:

- Sao ta lại nghe nói vương tộc mới là gia tộc Bạch nhân mạnh nhất của quý quốc?

- Cái này...

Dương Nghĩa Trinh không nghĩ tới Trần Khác lại rất hiểu thành phần dân tộc của nước Đại Lý đến như vậy, gã đành phải ngượng ngùng sửa:

- Vương Thượng được tính là tất cả các Vương tộc trong Đại Lý, không phân biệt là Bạch, không phân biệt là Hắc.

Trần Khác khẽ gật đầu, trong lòng tự nhủ:

- Đó chính là chuyện làm cho người cảm thấy chán nản.

Sắc mặt hắn không đổi, nói:

- Tốt lắm, người muốn nói chuyện gì đây?

- Lời này chắc hẳn phải do ta hỏi đại nhân mới đúng.

- Mục đích của chúng ta rất đơn giản.

Trần Khác thản nhiên trả lời:

- Chính là xác định xem Mã Chí Thư có ở trong cảnh nội của Đại Lý hay không.

- Nếu có thì sao?

- Hy vọng quý quốc giao hảo cho chúng ta.

Đây vốn là sự lựa chọn giữa trung và nghĩa, Dương Nghĩa Trinh trầm ngâm một lát rồi mới nói:

- Nếu Thiên triều đã phái đặc sứ ngàn dặm xa xôi mà đến, tất nhiênCola đã nắm giữ được chứng cứ xác thực rồi.

Trần Khác hơi gật gật đầu, nói:

- Nhiều chứng cứ cho thấy quả thật lão đang ở trong cảnh nội của Đại Lý.

- Nhưng quý sứ đã rời khỏi Đại Tống một tháng, trong khoảng thời gian này, đủ để cho Mã Chí Thư đã rời đi nơi khác.

Dương Nghĩa Trinh có vẻ vô sỉ đáp lại.

- Nói vậy thì ít nhất là lão đã từng đến quý quốc sao?

- Đúng vậy.

Dương Nghĩa Trinh gật đầu nói:

- Không dám dối gạt đại nhân, Mã tộc là một trong ba mươi bảy tộc Hắc nhân, hơn nữa Mã tộc còn là tộc mạnh nhất.

Dừng một lát, Dương Nghĩa Trinh mới nói tiếp:

- Hơn nữa, năm đó, từ sau khi phụ thân của Mã Chí Thư bị giết, lão đã hoàn toàn dựa vào thế lực của Hắc nhân mà đoạt lại Tây Bình đấy.

- Sau khi trở thành bại binh, lão đã dẫn theo rất nhiều đồng tộc tới đây, Đại Lý chúng ta vốn không muốn tiếp nhận lão, nhưng dưới sự che chở của thủ lĩnh ba mươi bảy tộc Hắc nhân, bọn họ vẫn để lại nền móng của Mã tộc ở đây.

- Sự thăng thấn của người thật sự làm ta rất bất ngờ đó.

Trần Khác hiện lên vẻ mặt khen ngợi, nói:

- Có thể được xưng là người công bằng, thăng thấn rồi.

- Đa tạ Đại nhân đã khích lệ!

Dương Nghĩa Trinh cười nói:

- Nếu lão là kẻ thù của Thượng quốc thì cũng sẽ là kẻ thù của Dương thị ta. Hiện giờ, nếu lão đã bị Hắc nhân đuổi đi thì thôi, còn nếu lão vẫn ở trong cảnh nội của Đại Lý ta thì chúng ta tất nhiên sẽ hiệp trợ Thượng quốc bắt lão quy án.

- Phần tâm ý này của Thế tử, hạ quan xin nhớ kỹ trong lòng.

Trần Khác gật gật đầu nói: truyện từ .com

- Ta tin rằng có Thế tử hiệp trợ, việc này của chúng ta sẽ thuận lợi hơn rất nhiều. Tương lai sau khi về nước, ta nhất định sẽ xin Hoàng thượng trọng thưởng cho Dương gia!

- Chỉ cần Thượng quốc biết ở vùng trời phía nam này vẫn còn có thần tử Dương thị chúng ta trung thành và tận tâm, hàn gia đã có thể mãn nguyện rồi.

Dương Nghĩa Trinh đầu tiên là cảm ơn, sau đó ân cần nói:

- Đại Lý về đêm rất lạnh, Đại nhân nên vào khoang thuyền nghỉ ngơi càng sớm càng tốt.

- Ta đứng đây một lúc.

Trần Khác cười nói:

- Đây thật sự là một quốc gia khiến cho người ta cảm thấy được yên bình.

- Vậy ta không tiếp tục quấy rầy đại nhân nữa.

Dương Nghĩa Trinh khom người thi lễ rồi lui ra.

Trần Khác không đợi bao lâu, chỉ một lúc sau đã có một người đi ra từ trong bóng tối, không cần nhìn cũng biết đó là Cao Thăng Thái kia.

Cao Thăng Thái đưa cho Trần Khác một bầu Ai Lao tửu tinh xảo, nói:

- Rượu vừa hâm nóng, để Đại nhân đuổi bớt hàn khí.

Ai Lao Tửu mà Trần Khác uống ở đây thực ra chính là Vân Nam Đồng Oa Tửu sau này, bởi vì cuối cùng có một công đoạn chưng cất nên rượu này trong hơn, cũng mạnh hơn rượu ở Trung Nguyên. Đại khái tương đương với rượu trắng ba mươi độ.

Ban đầu người ở Đại Lý rất tự đắc, nói tuy rằng mọi thứ của chúng ta đều kém hơn Thượng quốc, duy nhất chỉ có rượu này là được ủ tốt hơn. Sau đó, Trần Khác cho người cầm ra một vò Tiên Lộ, bọn họ liền không dám tiếp tục khoe khoang nữa.

Tuy nhiên rượu này quả thật cũng không tệ, ít nhất uống không dễ say như Tiên lộ. Trần Khác nhận lấy bầu rượu, nhấp một ngụm, nói:

- Sống ở một vùng thế ngoại đào nguyên như thế này, uống rượu ngon, ngắm cảnh đẹp, thật sự giống như thần tiên.

- Đại nhân còn chưa được thấy qua cảnh đẹp nhất của Đại Lý đâu.

Sắc mặt Cao Thăng Thái toát ra vẻ từng trải của nam nhân, nói tiếp:

- Mỹ nữ Đại Lý so với Tiên Lộ tửu thì còn muốn say hơn.

- Vậy ta nhất định phải gặp một lần cho biết.

Trần Khác cười ha hả nói.

- Tất cả tính lên người Tiểu Hầu ta đi...

Cao Thăng Thái vỗ ngực nói:

- Ta nhất định sẽ rất hân hạnh được đón tiếp đại nhân.

- Sao có thể phụ ý tốt của Tiểu Hầu gia như vậy được?

Trần Khác vui vẻ cười nói:

- Hạ quan vạn phần mong đợi.

- Nhất định sẽ không làm cho Đại nhân phải thất vọng.

Cao Thăng Thái cũng rất vui vẻ, chỉ sợ loại người không yêu thích thứ gì mà thôi, nếu Tống Sứ này đã mở miệng ra là rất tốt rồi. Sau đó gã cũng không nói chuyện chính sự, chỉ giới thiệu phong cảnh Đại Lý với Trần Khác, kín đáo hứa hẹn một chút, cũng không có số lượng sẽ hối lộ cụ thể.

Gã có học thức uyên bác, lại thêm lời lẽ dí dỏm, nói chuyện với Trần Khác rất vui, hai người còn kêu chỉ hạn quen biết nhau quá muộn. Hai người nói chuyện tới tận nửa đêm mới quay trở về phòng mình.

Sau khi quay về phòng, Trần Khác vội vàng chui vào trong chăn, cả người run lên, nói:

- Con mẹ nó, cái nơi quỷ quái này, buổi tối lại lạnh như mùa đông.
- Tán gẫu với hai tên tiểu tử thế nào rồi?

Tống Đoàn Bình ở cùng phòng nhỏ giọng hỏi.

- Điều là nhân vật đấy.

Rằng Trần Khác va vào nhau lập cập, lấy ra một bình Tiên Lộ Tửu uống hai ngụm, lúc này cả người hẳn mới ấm lên:

- Tuy nhiên Cao Thăng Thái biết cách làm người hơn Dương Nghĩa Trinh, ở đất Đại Lý núi sát núi này, điều ấy rất trọng yếu, vì vậy ta xem trọng Cao Thăng Thái hơn.
- Tuy nhiên, theo như lời hai vị này nói, hình như bọn họ đều không để Đoàn gia vào mắt.

Trần Khác cười mắng:

- Cũng không biết lão gia gia Đoàn Dự của hắn lẫn lộn thế nào.
- Lão gia gia Đoàn Dự của hắn?
- Chính là Đoàn Tư Liêm.

Trần Khác thở dài nói:

- Thế cục trong nước Đại Lý xem ra phức tạp hơn xa so với tưởng tượng của chúng ta, lời nói của quốc chủ ở đây không có uy, việc chúng ta cần làm lại phiền toái thêm một chút.

Dừng một lát, ánh mắt Trần Khác ngưng lại, nói:

- Nói không chừng chúng ta cũng bị cuốn vào cơn lốc tranh giành quyền lực trong Đại Lý rồi.
- Ngày mai sẽ nhìn thấy lão Đoàn rồi, nói không chừng hai tên tiểu tử kia chỉ là kẻ ba hoa khoác lác, người ta vẫn là một vị vua tài trí mưu lược kiệt xuất đó.

Tống Đoàn Bình cười nói:

- Nhìn kỹ rồi hãy nói.

Trần Khác gật gật đầu, thổi tắt đèn.

Sáng sớm hôm sau, lâu thuyền đã đến Đại Lý thành, quốc quân Đại Lý Đoàn Tư Liêm tự mình dẫn đầu văn võ bá quan đi ra tiếp đón, nghi thức cực kỳ long trọng.

Phía đông thành Đại Lý là Nhị Hải xanh biếc, phía tây dựa vào dãy Thương Sơn hùng vĩ, cả tòa thành to lớn được xây dựa vào thế núi, một dải tường đá xanh bao quanh tòa thành. Bên trong thành, từ nam đến bắc là năm con đường cái lớn, từ tây sang đông là tám con phố, cả tòa thành giống với Lạc Dương, được thiết kế giống như một bàn cờ.

Chỉ thấy trong thành một màu tường gạch đá xanh, một kiểu mái vòm cong cong, thấp thoáng một vài bóng cây hoa nhẹ nhàng trôi trên mặt nước. Lại có mười mấy ngôi chùa tường đỏ ngói xanh, tản ra Phật âm mệnh mang, ba tòa bạch tháp thấp thoáng nơi xa xa, thánh khiết khác thường.

Cho dù thành Đại Lý chỉ lớn bằng một nửa thành Biện Kinh, nhưng kết cấu của nó lại được thiết kế thành từng tầng hình khối, khiến cho cảm quan về thành Đại Lý sâu hơn thành Biện Kinh. Nhưng tuyệt đối không

có cảm giác hổng hách, giương nanh múa vuốt, mà để lại để cho người ta có một cảm giác an bình, hài hòa, e rằng có đi đến Tây Thiên cực lạc thì cũng không thể hơn được nơi này.

- Thật không hổ là nơi Phật quang phổ chiếu, Diệu hương phúc địa...

Huyền Ngọc hòa thượng lúc này đã thấy lệ nóng lưng tròng rồi. Còn chưa nói dứt lời, Huyền Ngọc đã trúng một cái vỗ vai thật mạnh của Tổng Đoàn Bình:

- Xem ra người đã tìm được đất Phật của mình rồi đó.

Trên bến tàu trước cửa sông, từng nhóm Kim giáp võ sĩ tay cầm họa kích, cờ nghi thức đủ loại màu sắc, cảnh giới xung quanh. Trên bậc thang hai bên là dàn nhạc cung đình Đại Lý đứng xếp thành hàng, tầng tầng lớp lớp. Tầng thứ nhất là năm mươi nhạc công chơi đàn tỳ bà, tầng thứ hai là đàn Không (Loại đàn thời xưa, ít nhất có năm dây, nhiều nhất có hai mươi lăm dây), hai tòa trống Hạp (Một loại trống cổ của Trung Quốc, hình dạng cao cao, có hai mặt trống), tầng thứ ba và thứ tư là các loại nhạc khí cùng nhau diễn tấu như tiêu, sênh, huân, tất, lật, long địch, tầng thứ năm là nhóm có hai trăm người chống trống, đánh một loại trống cổ nhỏ, người biểu diễn mặc áo lót rộng ba màu tím, đỏ, lục, thắt đai lưng mạ vàng, tất cả đều là những nữ tử xinh đẹp động lòng người.

Vững vàng đứng giữa văn võ bá quan và công khanh quý tộc của Đại Lý là một nam tử chừng ba mươi tuổi, mặc trường bào cổ tròn, tay áo Long Vãn, ung dung hoa quý – Đó là quốc quân Đại Lý Đoàn Tự Liêm. Thân hình y cao lớn, chòm râu đẹp bông bông, phất phơ, nhìn từ xa rất có dáng dấp giống như nhân quân.

Được phụng thờ trong cảnh nội Đại Lý, tinh khí của Vương Khuê đã dần dần được khôi phục, toàn thân ông mặc một bộ áo bào màu tím, thắt lưng đeo đai ngọc, nho nhã phiêu phiêu, quả nhiên hiện lên khí phách của đại thần thượng quốc.

Sau khi hai người biểu diễn một phen lễ nghi phiền phức, Vương Khuê giới thiệu Phó sứ với mọi thành viên trong Đoàn thị. Nghe nói Trần Khác là Trạng nguyên của khoa thi này, người Đại Lý không khỏi ngạc nhiên và thán phục, hiển nhiên bọn họ cảm thấy người có thể thi đậu Trạng nguyên ở Thượng quốc thì đó chính là nhân vật giống như thần tiên. Điều này cũng khiến cho Vương Khuê giống như ăn phải chút dấm chua... Năm đó ông cũng có cơ hội thi đậu Trạng Nguyên, nhưng bất đắc dĩ lại bị thân phận “có quan nhân” của mình ngăn trở, mà Trần Khác cũng là người “có quan nhân”, hẳn lại có thể được Hoàng thượng đặc cách ban ân, cùng một sự nghiệp nhưng mệnh số lại khác nhau, có thể đi tìm ai để trách cứ đây?

Đoàn Tự Liêm lại giới thiệu những người chủ yếu đi theo mình với sứ đoàn Đại Tống. Một người mặc trường bào màu tím cổ tròn, mặt già như trái táo khô, đó là Thái sư của Đại Lý Dương Doãn Hiền. Người đàn ông trung niên còn lại cũng ăn mặc giống như Dương Doãn Hiền, dáng người không cao nhưng tướng mạo lại vô cùng nho nhã, đó là Tướng quốc của Đại Lý Cao Trí Thăng.

Đằng sau Đoàn Tự Liêm là một cô gái xinh đẹp tuổi chừng hai mươi, có chiếc trán Nga Mi (tức là so sánh trán cao như núi Nga Mi – ta hình dung ra hơi hời hợt “= =”), da trắng nõn nà, mặt đẹp như vẽ; trên đỉnh đầu tóc được búi thành tán như hình cánh sen, tai đeo khuyên minh châu, trên người mặc một bộ cung trang màu vàng sáng, hoàn bội đeo trên thắt lưng kêu leng keng, khí chất vô cùng cao nhã.

Vương Khuê vốn tưởng rằng đây là Vương hậu, nhưng xem phục sức thì lại không giống, nhất thời ông cũng không biết nên chào hỏi như thế nào.

- Đây là Minh Nguyệt muội muội của ta.

Đoàn Tự Liêm thấy Tống Sứ khó nén khỏi kinh ngạc, nên đành giải thích thêm một câu, nói:

- Phong tục của bĩ quốc từ xưa đến nay cũng không phân biệt nam nữ. Muội muội của ta đã ngưỡng mộ Thượng quốc từ lâu, lần này quyết tâm quần lầy Tiểu Vương đòi tới đây xem náo nhiệt, Tiểu Vương bị nàng quần lầy cũng đau đầu nên đành phải dẫn tới, mong rằng Quý Sứ đừng chê cười.

Sau đó y quay sang nhìn Minh Nguyệt công chúa rồi nói:

- Muội lui xuống trước đi.

- Không sao không sao.

Vương Khuê mỉm cười ngăn lại nói:

- Nhập gia tùy tục, chúng ta vào Đại Lý thì đương nhiên phải theo phong tục của Đại Lý.
- Vương huynh.

Minh Nguyệt công chúa nghe vậy cười nói:

- Rốt cuộc muội nên nghe theo ai?
- Cái này.... Đương nhiên nghe theo lời của Thượng sứ là được rồi.

Đoàn Tư Liêm cười khỏ nói.

- Đa tạ Vương huynh khai ân.

Minh Nguyệt công chúa cười cười với hoàng huynh, sau đó xoay người, đoan trang hành lễ chào, nói:

- Nô gia bái kiến hai vị tướng công.
- Công chúa điện hạ không cần đa lễ, hai người chúng ta không gánh nổi cái danh ‘Tướng công’ đâu!

Trước mặt nữ tử xinh đẹp như hoa như ngọc thế này, nam nhân ai nấy đều trở nên rộng lượng. Vương Khuê cười nói:

- Đó là cách xưng hô dành riêng cho Tể tướng mà thôi.
- Hai vị quý sứ sau này nhất định có thể lên làm Tể tướng mà.

Minh Nguyệt công chúa cười tươi như hoa, nói:

- Bây giờ gọi sớm một chút cũng không sao cả.
- Lại không có phép tắc gì cả rồi.

Đoàn Tư Liêm cười mắng:

- Tuy nhiên lời này của muội rất đúng đó.

Thấy hai huynh muội nói chuyện với Tổng sứ khí thế ngất trời như vậy, Dương Thái Sứ bên cạnh vội lên tiếng chen vào:

- Vương thượng, yến hội trong cung đã dọn xong, hay là mời các vị Thượng sứ lên Ngũ Hoa Lầu thôi.
- A, cũng tốt.

Đoàn Tư Liêm kiểm chế rất tốt, dường như bị cắt đứt câu chuyện cũng không thấy có chuyện gì cả, y khẽ vuốt râu rồi nói:

- Mời Thượng sứ lên xe...

Trong tiếng nhạc, đội nghi thức khổng lồ vây lấy đoàn xe khởi hành, Trần Khác và Vương Khuê ngồi chung trên một chiếc xe, cấu tạo của chiếc xe này giống với ngự liễn mười sáu người khiêng của Đoàn Tư Liêm, hai người nhìn ngắm phố phường Đại Lý xuyên qua bức rèm trên xe. Trong thành Đại Lý nhân khẩu đông đúc, buôn bán phồn hoa. Đường cái đều được lát gạch xanh, nhà nhà đều trồng hoa, đủ loại hồng hoa lục chỉ (hoa và cành nối chung) vươn ra ngoài tường, san sát nhau thành một con đường toàn hoa, bốn mùa hương hoa thoang thoảng tản ra khắp thành.

Hai bên đường lớn, tiếng nước chảy róc rách không ngừng, đó là nước suối Thanh Liệt, từ thượng lưu ở Thương Sơn chảy vào trong thành, chảy qua từng con phố, lách qua từng ngõ nhỏ, ghé qua cửa từng nhà, tưới hoa, tưới cây, cuốn sạch cả những hạt bụi nhỏ. Dân chúng đi trên đường thậm chí còn không cần cả đi giày.

Đúng như lời nói của Đoàn Tư Liêm, ở Đại Lý không có phong tục phân biệt nam nữ. Hiện giờ đã là cuối xuân đầu hạ, thời tiết tại Đại Lý khá là nóng, rất nhiều thanh niên nam nữ dặt tay nhau đi trên đường phố. Các nữ tử Bạch nhân xinh đẹp, đội khăn trùm đầu màu tuyết trắng, mang theo sắc thái tiên diễm, anh tuệ,

trên người mặc áo màu trắng, vạt áo bó sát người, bên dưới là váy có viền thắt lưng hoa, có người đi giày thêu, có người đi chân trần, khoe đôi bàn chân nõn nà như ngọc, đi trên con đường đá sạch sẽ.

Những nữ tử Đại Lý mang theo những đường cong, dáng điệu mềm mại, tận tình khoe hết nét đẹp thanh xuân của mình. Điều này làm cho Tổng sứ không khỏi nhìn không chớp mắt, cảm thấy rất hâm mộ nam tử nơi này... Kể cả khi Đại Tổng còn chưa sinh ra Lý học, nhưng phúc sức của nữ tử Đại Tổng gần như rất bảo thủ, sẽ không nhìn thấy được cảnh tượng như ở nơi này.

Tuy nhiên sĩ phu Tống triều tuyệt đối sẽ không giống như sĩ phu Minh Thanh, ngoài miệng treo câu “Chớ nhìn phi lễ” nhưng sau đó lại len lén nhìn qua kẽ tay. Sứ đoàn Đại Tổng lúc này thoải mái thưởng thức, không những vậy bọn họ còn muốn làm thơ ca để khen ngợi. Vương Khuê dâng lên cảm hứng liền làm một bài thơ:

- Độc biện minh diệt hệ hồng thao, mãn đầu vân cầm phân ngoại kiều.

Lưu tô tiểu hướng hồng nhan khuy, tấn vân ám bản lưu hải chiếu.

Khẩn tỵ bạch sam nhị hải liên, giáng hồng lĩnh quái thương sơn nhiều.

(Tạm dịch:

- Đôi bím tóc thắt lụa đỏ, trên đầu đội khăn hoa.

Nhìn trộm hồng nhan, tóc mây chảy dài như suối.

Tay áo trắng như Nhị Hải, áo khoác đỏ như Thương Sơn.)

- Xem ra Vương công định “Nhất đoạn giang sơn nhất đoạn tình, lưu thủ di ái tại ngọc kinh”.

(Tạm dịch:

- Một đoạn giang sơn một đoạn tình, tình này xin gửi lại Ngọc Kinh –đại loại là lập thiệp phòng tại “địa bàn” ấy)

Trần Khác mỉm cười trêu ghẹo:

- Tuy nhiên, cô nương ở đây tính tình rất mãnh liệt đó, cần thân các nàng sẽ đuổi theo người đến tận thành Biện Kinh.

- Hả?

Vương Khuê cười khổ nói:

- Vậy thì cũng cần phải cẩn thận một chút rồi.

Buổi ngộ yến đón chào sứ đoàn Đại Tổng được tổ chức ở Ngũ Hoa Lầu bên trong Hoàng Cung. Đô thành Đại Lý tuy rằng chỉ lớn bằng một nửa Đại Tổng, nhưng Hoàng cung lại có khí thế còn hơn cả Đại Tổng. Đương nhiên, Hoàng cung Đại Tổng là quá sức keo kiệt rồi. Chỉ thấy vô số mái vòm cung điện kim bích rực rỡ huy hoàng, dựa vào thể núi xuất hiện tầng tầng lớp lớp, trong đó cao nhất là một tòa tháp năm tầng, đó chính là Ngũ Hoa Lầu, là nơi Hoàng đế Đại Lý chiêu đãi khách quý, quần thần.

Đoàn Tư Liêm mời Tổng sứ lên lầu, trên lầu cao nhất có danh ca mỹ nhạc, hai hàng phán hồng xinh đẹp hai bên, yến hội chia làm hai hàng, cũng là một nửa thức ăn chay, một nửa thức ăn mặn.

Thấy Tổng sứ có vẻ cảm thấy kỳ lạ, Đoàn Tư Liêm giải thích:

- Bỉ quốc cả nước tin Phật, trong một năm thì cũng có nửa năm trai giới, hiện giờ còn chưa khai trai đâu.

Nói xong, y mời Vương Khuê ngồi vào vị trí rồi nói:

- Thượng sứ cứ thoải mái hưởng dụng, tuy rằng ta đang ăn chay nhưng lại không kiêng rượu, đương nhiên sẽ không ngại hầu tiếp.

Mọi người phân ra chủ khách, dựa theo quan phẩm mà ngồi, cùng với vũ đạo duyên dáng của Đại Lý, liên tục nâng chén, chúc Đại Tổng quốc thái dân an, chúc Hoàng đế Đại Tổng vạn thọ vô cương, chúc trăm họ Đại Tổng an nhạ vô ưu. Sau đó chúc tới một lượt quốc, quân, dân Đại Lý, rượu này xem như đã khai vị.

Vương Khuê đặt chung rượu xuống rồi nói:

- Vương thượng, lần này Hoàng đế Đại Tống ta sai sứ thần đến, một là ân cần thăm hỏi Vương thượng, hai là muốn tìm người...

- Thượng sứ từ xa tới, một đường đi lại đã mệt nhọc rồi, hôm nay chỉ uống rượu thưởng nhạc thôi, nghỉ ngơi cho tốt, ngày mai hẵng bàn đến việc quốc sự đi!

Đoàn Tư Liêm khẽ mỉm cười phát phát tay, đại thần văn võ Đại Lý liền tranh nhau đi lên mời rượu, Vương Khuê bắt đầu dĩ đành phải tạm gác lại chuyện chính sự, ứng phó với văn võ đại thần của Đại Lý.

Vương Khuê cũng không có tử lượng cao, chỉ chốc lát sau đã say rồi, Đoàn Tư Liêm liền ra lệnh đưa Thượng sứ đến Lễ quán để nghỉ ngơi.

Sáng thứ hai, có hoạn quan trong nội cung tới nhà đón khách, mời Thượng sứ vào cung nói chuyện.

Vương Khuê và Trần Khác cùng nhau vào cung, đi đến Ngự Thư Phòng của Đại Lý, hai người lại thấy Đoàn Tư Liêm mặc một thân quan phục của Đại Tống.

- Quan phục của Tống triều thật là đẹp mắt.

Thấy hai người đang nhìn quan phục của mình, Đoàn Tư Liêm cười ha hả nói:

- Tiểu Vương thực hận không thể được mặc mỗi ngày.

Vương Khuê và Trần Khác liếc nhìn nhau, thầm tự nhủ vậy là rõ rồi. Bất quá mục đích của bọn họ chính là đến đây để dụ dỗ gian dân đấy, làm sao lại phải ngại tiếp y? Vương Khuê cười nói:

- Nếu Vương thượng vừa ý thì hạ quan có thể tâu lên Hoàng thượng ban thưởng mấy bộ quan phục cho Vương thượng.

- Đây đúng là điều Tiểu Vương đã chờ đợi nhiều năm rồi.

Ánh mắt Đoàn Tư Liêm nóng bỏng nhìn Vương Khuê như có lửa:

- Không những chỉ là Tiểu Vương, đây cũng là điều mà mấy đời tiên đế đã chờ đợi từ lâu rồi.

- Chuyện này thì có đáng gì đâu?

Vương Khuê cười nói:

- Trước kia triều đình không biết đến Đại Lý, vẫn cho rằng nơi đây chỉ là một quốc gia man di. Nhưng mắt thấy mới là thật, hạ quan và đồng liêu đều có thể chứng minh giúp cho Vương thượng, Đại Lý là thật tâm thủ lễ với Hoa Hạ, Hoàng thượng Đại Tống ta nhất định sẽ không để cho Vương Thượng phải thất vọng.

- Nhưng việc này không phải chỉ một mình Tiểu Vương có thể làm chủ được.

Đoàn Tư Liêm thở dài nói, sau đó mời hai người ngồi xuống bồ đoàn, tự mình châm trà cho họ:

- Mục đích của Thượng sứ hôm nay tới, Tiểu Vương cũng có thể đoán ra được vài phần, chắc hẳn là vì Mã Chí Thư kia. Đương nhiên Tiểu Vương sẽ nguyện ý hiệp trợ quý sứ, tróc nã lão về quy án. Nhưng hiện giờ lão đã chiếm giữ Đặc Ma Trại, là địa bàn của ba mươi bảy bộ tộc Hắc nhân, thực lực man tộc đó khá mạnh, luôn luôn không phục Vương hóa, Tiểu Vương cũng không thể tránh được.

Vương Khuê đang định nói, hoạn quan nội cung đã tiến vào bẩm báo:

- Chủ thượng, Thái Sư và Tướng Quốc tới...

Nghe nói hai lão quỷ đã tới nhanh như vậy, ánh mắt của Đoàn Tư Liêm hiện lên vẻ bắt đầu dĩ, nhưng rất nhanh đã điều chỉnh lại như cũ, rồi nói:

- Cho vào!

Sau đó gã cỡi Điều Thiên quan trên đầu xuống, ở dưới đã quần xắn khăn vấn đầu, sắc mặt khó xử nói với Tống sứ:

- Tiểu Vương đối với hai kẻ bảo thủ này thật sự không có biện pháp nào. Bọn họ vẫn cảm thấy hình như Thượng quốc đang có mưu đoạt cái gì đó. Làm phiền Thượng sứ giải thích lại yêu cầu của Đại Tổng cho bọn họ nghe một chút.

Vương Khuê và Trần Khác trao đổi ánh mắt với nhau, người lặn lội ra từ trong triều đường Đại Tổng, chơi tâm kế đã quá quen rồi, làm sao lại không nhìn ra được đây là Đoàn Tư Liêm đã cố ý sắp xếp từ trước.

Vì thế hai người đều bất động thanh sắc, yên lặng theo dõi kỳ biến.

Chỉ chốc lát sau, hai lão già đầu đội mũ quan, khoác áo bào tím tiến vào, Dương Thái Sư cười ha ha nói:

- Già rồi nên đi đứng đều chậm, để Chủ thượng và Thượng sứ phải đợi lâu.

Cao Tướng Quốc chỉ mỉm cười thi lễ, không nói gì cả.

- Không muộn đâu, ngồi đi.

Đoàn Tư Liêm khoát tay chặn lại, sau đó hoạn quan nội cung lại đưa lên hai cái bồ đoàn.

Hai người ngồi xuống, vừa khéo đối diện với Vương Khuê và Trần Khác, Đoàn Tư Liêm lúc này ngồi một mình trên đầu, trở thành người lớn nhất, gã thông thả nói với hai quyền thần:

- Thượng sứ vừa mới nói rõ lý do đến đây, đó là vì tung tích của một người tên Mã Chí Thư, các người đã từng nghe nói đến người này chưa?

Đây tuyệt đối là chơi khó nhau rồi, Trần Khác và Vương Khuê cùng âm thầm thở dài ra một hơi, Đoàn Tư Liêm mang vẻ mặt người tốt bên ngoài nhưng quả nhiên là không phải lương thiện gì cả!

Tuy nhiên, ngẫm lại thì cũng phải thôi, mỗi ngày đều phải đấu đá với các lão quỷ này, chỉ cần không phải là thằng ngốc cũng có thể luyện thành tinh được.

- Cái tên này nghe rất quen...

Dương Thái Sư vờ vờ chòm râu của mình đáp trước:

- Tướng Quốc, ngài thấy như thế nào?

- Đúng.

Cao Trí Thăng cũng đáp:

- Có chút ấn tượng.

- Họ Mã này rất đặc biệt.

Dương Doãn Hiền chậm chậm nói:

- Ta nhớ hình như trong ba mươi bảy bộ tộc của Diên Đông có một bộ tộc họ Mã.

- Đúng.

Cao Trí Thăng gật đầu nói:

- Đúng là có một bộ tộc như vậy.

- Mã Chí Thư kia có phải người của Mã tộc?

- Mã Chí Thư không phải là một người trong Mã tộc.

Trần Khác không có hứng ở đây nghe bọn họ tung hứng, lên tiếng cắt lời:

- Lão là thủ lĩnh Quảng Nam Tây Lộ Quảng Nguyên Châu Man tộc của Đại Tổng ta. Bốn năm trước lão đã tạo phản xưng Đế, gây họa cho hai vùng Quảng Nam của Đại Tổng, sát nghiệp vô số. Sau đó Triều đình triệu tập đại quân tiêu phỉ, nhưng phát hiện ra trong Hoàng cung giả của lão chỉ có một cỗ thi thể đã hoàn toàn cháy đen mặc Long bào.

- Sau đó lão đã mai danh ẩn tích mấy năm, nhưng Triều đình chưa bao giờ lơ là việc điều tra về lão.

Nói tới đây, ánh mắt của Trần Khắc sắc như dao liếc nhìn Cao Tướng Quốc, nói:

- Sau khi chúng ta điều tra lại, phát hiện ra lão đang trốn tránh ở một nơi tên là Đặc Ma Đạo, nhưng vì vẫn chưa đánh hạ được Quảng Nguyên Châu nên triều đình vẫn không thể động thủ được với lão.

- Đặc Ma Đạo kia không phải là đất phong của Mã tộc sao?

Đoàn Tư Liêm giật mình nói.

- Chúng ta mặc kệ nó là địa bàn của bộ tộc nào, chỉ cần quan tâm đến việc Mã Chí Thư đang trốn tránh ở đâu. Tuy nhiên đầu năm nay, tộc đệ của Mã Chí Thư là Mã Ái Bằng, liên tục mấy năm đã bị triều đình quét sạch, y đã dẫn Man tộc Quảng Nguyên Châu đầu hàng. Cuối cùng thì triều đình cũng đã thông được đường đi tới Điền Đông.

Trần Khắc nói với bọn họ bảy phần thực ba phần giả:

- Hiện giờ Đại tướng của triều ta là Dương Văn Quảng, cùng với mấy người Tiêu Cố đã tập kết đại quân, chuẩn bị bất cứ lúc nào cũng có thể xuất phát tiêu trừ phản tặc.

Dừng một lát, hần nhìn mấy quân thần Đại Lý đang bị dọa ặt cắt không còn giọt máu, sau đó mới nói tiếp:

- Nhưng Đại Tổng ta là nước có lễ nghĩa, Đại Lý cũng không phải là nước phụ thuộc của chúng ta, cũng không phải là địch quốc. Vì vậy Hoàng thượng phái ta tới đây nhờ quý quốc hỗ trợ chúng ta tróc nã người này... Hoặc là mở ra biên cảnh Điền Đông để chúng ta có thể tự động thủ.

Trần Khắc nói một hồi khiến cho tất cả mọi người ngồi đây đều toát mồ hôi, kể cả Vương Khuê, lão tự nhủ trong lòng:

- Tiểu Trần ơi Tiểu Trần, người cũng thổi phồng sự việc quá đáng rồi đấy. Triều đình quả thật đã đóng quân ở biên cảnh, nhưng làm sao có thể chuẩn bị động võ được?

Nhưng lúc này, lão nên cùng Trần Khắc đứng chung một phía, khi quân thần Đại Lý nhìn đến lão, mặt Vương Khuê không chút đổi sắc, nhẹ nhàng gật gật đầu.

- Sự tình không ngờ đã đến tận mức này rồi.

Quân thần Đại Lý chột dạ nhìn nhau, ban đầu bọn họ chỉ biết quân đội Đại Tổng tới tập kết ở đất Thục, nhưng không thể ngờ được phía Đông cũng đã tập trung binh lực. Vì một Mã Chí Thư mà lại phải đại động can qua sao? Chỉ sợ đây là kế “mượn đường phạt Quắc”, sau đó sẽ chiếm cả Đại Lý luôn.

Khoảng cách địa lý cũng tương đối cản trở khá nhiều mặt. Tựa như Đại Tổng không biết rõ ràng lắm về Đại Lý, Đại Lý cũng chẳng hiểu nhiều về Đại Tổng. Hiện giờ nếu phái thêm ra nhiều thám tử hơn nữa thì cũng chỉ có thể phát hiện ra được, đúng là Đại Tổng đã tập trung quân đội ở hai mặt biên cảnh, nhưng lại không thể phát hiện ra được Tổng triều chỉ đang phô trương thanh thế mà thôi.

Trần Khắc đã nắm lấy điểm quan trọng này, hung hăng uy hiếp quân thần Đại Lý một chút để có thể nắm lấy quyền chủ động. Sau khi thấy sắc mặt của ba con hồ ly Đại Lý không còn thông dong như lúc đầu nữa, hần lại tăng giá lên, nói:

- Theo thẩm tra thì quan hệ của Mã Chí Thư và nước Đại Lý không phải là ít. Lúc trước, từ khi phụ thân lão bị giết, lão vẫn dựa vào lực lượng của Đại Lý để đoạt lại Quảng Nguyên.

- Không có chuyện này!

Đoàn Tư Liêm không nghĩ tới, vị Phó sứ Đại Tổng này và vị Chính sứ tiên sinh dễ mến kia hình như lại hoàn toàn tương phản với nhau, hần đúng là một nhân vật hung hăng dọa người. Đoàn Tư Liêm vội vàng thể thốt phủ nhận:

- Đại Lý ta không bao giờ quan đến việc của nước khác, chứ đừng nói gì đến việc Quảng Nguyên Châu thuộc về cảnh nội của Đại Tổng.

Dừng một lát, gã nhìn sang Cao Trí Thăng rồi nói:

- Tướng Quốc, việc này có phải do Mã tộc tự tiện hành động không?

- Chắc là không phải...

Cao Trí Thăng bắt động thanh sắc, gật đầu nói:

- Sau khi quay về, thần sẽ viết thư tra hỏi kỹ chuyện này.

- Đương nhiên là phải tra rồi.

Đoàn Tư Liêm trầm giọng nói:

- Bảo bọn họ thành thật khai báo quan hệ với Mã Chí Thư, nếu đang dung nạp người này thì nhất định phải lập tức giao ra, bằng không thì chuẩn bị mà đợi tai họa ngập đầu đi.

- Vâng.

Cao Trí Thăng ứng tiếng, nói.

- Cần thời gian bao lâu?

Trần Khác hỏi.

- Đúng vậy, dù sao cũng phải đưa ra một kỳ hạn cho Tổng sứ đi.

Đoàn Tư Liêm lệnh.

- Một tháng!

Cao Trí Thăng đề nghị.

- Quá dài!

Trần Khác lắc đầu nói:

- Thời gian đưa thư qua lại thì mười ngày là đủ rồi, ta chỉ cần thông tin chính xác, có hay không có. Nếu Tướng quốc cảm thấy không nỡ dứt tình thì... có thể giao cho Đại Tổng ta động thủ.

- Mười ngày thì mười ngày vậy.

Trán Cao Trí Thăng đẩy mồ hôi, cười ha hả nói:

- Không cần Thượng sứ phải động thủ, không cần Thượng sứ phải động thủ.

- Không cần chúng ta phải động thủ là tốt nhất.

Trần Khác gật đầu nói:

- Nhưng khi chúng ta đã phải động thủ thì cũng sẽ không hàm hồ đâu.

Một hồi hội đàm khó có thể nói là dễ chịu xem như đã xong, Vương Khuê và Trần Khác đứng dậy cáo từ, ra khỏi Hoàng cung. Sau khi hai người quay về chỗ thị vệ của mình, Vương Khuê lắc đầu nói:

- Lúc này người cũng dám nói như vậy, không sợ da trâu thối to quá thì sẽ bị nổ sao, chẳng lẽ không có cách nào khác sao?

- Làm gì còn có cách nào nữa, ai bảo Đại Tổng của chúng ta không có thực lực.

Trần Khác khoanh tay lại rồi nói:

- Cũng may quân thần Đại Lý đều có mục đích riêng của mình cần phải đạt được, vì vậy bọn họ bị chia năm xẻ bảy, cũng không có can đảm lấy cứng đối cứng với Đại Tổng ta.

Nói xong, hắn lại cười khổ một tiếng:

- Trong tay mọi người đều là mấy thanh chiêu bài đã mục nát cả rồi, không đủ cứng rắn nữa, chỉ có thể dùng cách “Người lừa, ta gạt”, xem ai lừa dối được ai mà thôi!

- Người nói mười ngày sau sẽ có kết quả như thế nào?

Vương Khuê hỏi:

- Bọn họ có thể nói với chúng ta là Mã Chí Thư đã bỏ chạy không?
- Cao Trí Thăng kia khẳng định đang hy vọng như vậy, nhưng Đoàn Tư Liêm và Dương Doãn Hiền chẳng lẽ sẽ đồng ý phối hợp với lão sao? Ta không thấy thế.

Trần Khác lắc đầu nói:

- Nói trắng ra thì nếu ba người quân thần Đại Lý này đoàn kết một lòng, chúng ta thực sự cũng không có biện pháp nào.
- Bọn họ có thể đồng lòng đối phó với người ngoài không?

Vương Khuê hỏi.

- Sẽ không đâu.

Trần Khác rất khẳng định nói:

- Vương công, ba nhà này nhìn như cân sức ngang tài, hình thành nên thế chân vạc, nhưng trên thực tế thì nếu không có ngoại lực quấy rối, kết quả cuối cùng tám phần mười là Cao gia sẽ thắng... Dương gia và Đoàn gia có mối thù truyền kiếp. Chỉ cần Cao gia không có hành động thiếu suy nghĩ, hai nhà kia sớm muộn gì cũng sẽ đánh nhau. Đến lúc đó bất kể ai thắng ai thua thì thực lực của Bạch man đều sẽ suy giảm rất nhiều, Ô man sẽ trở thành mạnh nhất. Đến lúc đó, bất kể là việc uy hiếp thiên tử, ra lệnh chư hầu hay là thay thế hãn vị trí Thiên tử, đều tùy ý của Cao gia rồi.

- Đúng vậy.

Vương Khuê gật đầu nói:

- Nói rất đúng.
- Điều này, người ngoài như chúng ta nhìn một cái là có thể hiểu được, Đoàn thị và Dương thị cũng không phải là không biết, nhưng Dương thị đã vất vả, khó khăn để đi được tới như ngày hôm nay, làm sao bọn họ có thể từ bỏ ý định được? Chẳng lẽ vẫn tiếp tục cúi đầu xưng thần với Đoàn thị? Hiển nhiên là không thể! Cho nên chúng ta xuất hiện lúc này, đối với Dương gia mà nói thật sự giống như cơn mưa giữa ngày hạn. Bọn họ khẳng định sẽ muốn mượn cơ hội này để phế bỏ Cao thị, từ đó có thể chuyên tâm tranh bá với Đoàn thị.

Đêm đó, trong thuyền đi trên Nhị Hải, những lời Dương Nghĩa Trinh kia nói không ngờ đã làm bại lộ ý đồ này của Dương gia.

- Đối với Đoàn gia lại càng như vậy, Cao-Dương hai nhà đều mơ đến ngai vàng của gã, chẳng lẽ lại không mượn cơ hội này để mưu họa một phen?

Trần Khác vẫn không biến sắc, tiếp tục phân tích:

- Đợi đến khi chúng ta vừa đi, gã cũng chỉ có thể ngồi xem thế cục lại bị tổn hại thêm một bước. Ngài nói, bọn họ có thể một lòng được sao?
- Không thể!

Vương Khuê bị thuyết phục rồi, cười cười nói:

- Vậy chúng ta sẽ chờ mười ngày sau xem sao.

Trong Hoàng cung Đại Lý.

Ngay trước mặt Tổng sứ thì Đoàn Tư Liêm xưng Vương, nhưng khi Tổng sứ không có ở đó, gã đã sửa thành Hoàng thượng.

Nhìn hai lão quyền thần, gã nói:

- Lời của Tổng sứ, các người đều đã nghe rõ. Vì một Mã Chí Thư mà phải đối nghịch với cả Đại Tổng triều, điều này đáng sao?

Lời này đương nhiên là nói cho Cao Trí Thăng nghe, lão không nhanh không chậm đáp:

- Nếu Mã Chí Thư chỉ là một người thì lão thần sẽ lập tức giao lão cho Tổng sứ. Nhưng mấy năm nay lão ở Đặc Ma Đạo nghỉ ngơi dưỡng sức, tập trung tộc nhân lên tới năm sáu ngàn người, trong đó quân đội có thể chiến đấu đã lên tới hơn hai ngàn người. Hơn nữa còn có bảy tám ngàn Mã binh của Mã tộc, đây là gần một vạn binh lính đó. Thêm vào đó, Mã binh còn dũng mãnh thiện chiến, dựa vào vạn người không thể tiến vào trong sơn trại của bọn họ, Bộ hạ tính xem cần bao nhiêu người để tiêu trừ chúng?

- ...

Đoàn Tư Liêm nhìn Dương Doãn Hiền, Dương Doãn Hiền liền nói:

- Nào có đáng gì? Ba nhà chúng ta xuất ra mười ngàn binh, bắt ngờ đánh lão. Ta cũng không tin Mã tộc có thể vì một mình Mã Chí Thư mà lại muốn huyết chiến với chúng ta.

Đây đúng là kẻ khả thi, nhưng đối với Cao thị sẽ là sự đả kích quá mạnh... Không chỉ có Mã tộc sẽ hận chết Cao gia, các bộ tộc còn lại cũng sẽ không tín nhiệm một kẻ đã bán đứng thủ lĩnh của mình.

Lòng người tan thì đội ngũ làm sao có thể đứng vững? Đây là khổ não lớn nhất của Cao Trí Thăng... Ba mươi bảy bộ tộc Ô man, từ nhân số đến sự dũng mãnh thì Bạch man không thể nào sánh kịp, kể cả Dương thị và Đoàn thị liên hợp lại cũng không phải là đối thủ. Nhưng tại sao thống trị Đại Lý vẫn cứ là người Bạch man chứ không phải là người Ô man? Đáp án là trong ba mươi bảy bộ tộc này, đỉnh núi san sát, mỗi người đều có tâm tư của riêng mình, gặp chuyện thì không thể kết thành một thể, đương nhiên không thể nào chung sức được.

Giữa một đám hộ vệ vây quanh, Cao Trí Thăng rời khỏi ngự thư phòng, lên xe ngựa. Cao Thăng Thái lập tức đóng cửa xe, ngồi trước mặt lão hỏi:

- Phụ thân, đàm phán ra sao rồi?

- Dương Doãn Hiền cũng theo Đoàn Tư Liêm tạo áp lực, muốn chúng ta giao người.

Cao Trí Thăng thở dài nói:

- Lúc trước ta nhất thời có tham niệm, tiếp nhận Mã Chí Thư, vốn tưởng rằng sẽ như hổ thêm cánh, ai ngờ lại rước lấy thiên đại phiền toái này.

Nói xong, lão lại tiếp tục nói cho nhi tử nghe cái tin Tổng triều đã tập kết quân đội ở Tây lộ Quảng Nam.

- Nếu như chỉ vì mầm họa này kéo theo chúng ta phải chết thì thật không đáng chút nào.

Cao Thăng Thái hạ giọng nói:

- Bất quá, địa vị của lão trong Mã tộc rất cao, chúng ta cũng không nên làm quá tuyệt tình, bằng không thì lão sẽ bỏ trốn tới Bồ Cam.

Bồ Cam chính là Tây bộ Miến Điện (Myanmar), thuộc vùng biên giới phía đông của Đại Lý.

- Cũng chỉ có thể như thế.

Lão trầm ngâm một lát, sau đó gật đầu nói:

- Bên phía Tổng sứ thì vì phụ không tiện ra mặt. Chín ngày sau, con thay ta mở tiệc chiêu đãi bọn họ một chút, rồi nói tình hình Mã Chí Thư đã chạy trốn, sau đó tăng gấp mười lần số tiền định biếu ban đầu lên, lúc này đã đến lúc phải đánh nước rút rồi.

- Cái giá phải trả thực sự quá lớn.

Cao Thăng Thái chán nản nói.

- Có thể tiến bước đám ôn thần này đi được thì chúng ta có hao phí thêm nhiều tiền hơn nữa cũng vẫn đáng. Ta thấy Đoàn Tư Liêm còn chưa chết ý niệm quy thuận Tổng triều ở trong đầu, hôm nay gã lại mặc một bộ áo choàng của người Tổng để gặp khách, điểm tâm tư này của gã chẳng lẽ còn giấu được ai? Nếu thật sự để gã quy thuận được với Tổng triều thì người được ngồi nhìn hai hổ đấu nhau cũng không phải chúng ta nữa rồi.

- Chuyện này chắc hẳn là Dương gia còn gấp hơn chúng ta ấy.

- Đúng vậy, nếu Đoàn gia dựa được vào Tống triều thì Dương Doãn Hiền làm sao có thể tiếp tục diễn vở tuồng khôi phục ngai vàng của lão?

Cao Trí Thăng vuốt cằm nói:

- Xét về điểm này thì chúng ta và Dương gia là nhất trí. Vì vậy cho nên chúng ta vẫn cứ phải tiếp tục giả bộ làm người tốt, để mặc cho hai phụ tử Dương Doãn Hiền ra tay giải quyết vấn đề này đi.

Trong Hoàng cung, sau khi tiễn hết các lộ thần tiên đi khỏi, Đoàn Tư Liêm khoanh chân ngồi trên bồ đoàn, tay lần tràng hạt, chìm vào trầm tư.

Lý do gã hy vọng dựa được vào Đại Tống triều càng sớm càng tốt chính là vì cảm giác sợ hãi từ tận trong xương tủy này... Mặc dù xưa nay Hoàng đế Đại Lý cũng không thể duy ngã độc tôn, nhưng sống uất ức như gã thì thật sự là chỉ có một không hai. Vì vậy, ngai vàng Hoàng đế không nên là gã ngồi lên.

Ngôi vị Hoàng đế Đại Lý kế thừa cũng từng trải qua một giai đoạn giống như điển tích “Chức ảnh phủ thanh” giống như Tống triều. Khai quốc Thái Tổ Đoàn Tư Bình trong quá trình giành chính quyền lại quá nặng nề đệ đệ Đoàn Tư Lương, kết quả thành ra quyền bính của Đoàn Tư Lương trở nên quá lớn. Tới khi Đoàn Tư Bình vừa chết, Đoàn Tư Lương lập tức cùng với Đồng thị mượn cớ phế đi chất tử của mình, sau đó tự mình lên làm Hoàng đế Đại Lý.

Từ sau khi Đoàn Tư Lương lên ngôi, đế vị luôn do nhất mạch của Đoàn Tư Lương truyền lại, tử tôn của Đoàn Tư Bình đương nhiên cũng giống như tử tôn của Thái Tổ Hoàng đế, luôn luôn bị xa lánh và đề phòng đủ đường.

Cho tới khi ngai vàng bị rơi vào tay Thiên Minh Hoàng đế Đoàn Tố Hưng, vì lý do “Cả ngày buông thả, hoang dâm vô độ” nên kết quả đã bị tướng quốc Cao Trí Thăng phế bỏ, sau đó đưa huyền tôn của Đoàn Tư Bình – chính là Đoàn Tư Liêm lên làm đế. Từ đó, Đế hệ lại một lần nữa quay về nhất mạch của Thái tổ.

V

255. Quyển 6 - Chương 283: Khôn Long

Nhưng loại Hoàng đế được đại thần đỡ lên ngai vị như thế này thì trong tay liệu có thể có được quyền lực gì? Mà Cao thị lúc này cũng giống như Đồng thị trước kia, luôn luôn ý vào cái công phò tá để mà nắm chặt lấy chính quyền, mở rộng thực lực ở khắp nơi, đã trở thành một gia tộc mạnh nhất trong Đại Lý, bao trùm tất cả các chư họ khác.

Ban đầu bọn họ dựa vào Đoàn thị, sau đó cũng bởi vì Thiên Minh Hoàng đế bị phế nên tình hình lại thay đổi hết... Bọn họ cần phải có cường lực bảo hộ, hiển nhiên một vị Hoàng đế được đại thần đặt lên long ý thì không có năng lực như vậy. Những bộ tộc có thực lực này phần lớn lại là Bạch man, đại đa số Bạch man lại quy thuận Dương thị. Vì vậy thực lực của Dương thị cũng nhanh chóng trở nên bành chướng không ngừng.

Mà Đoàn Tư Liêm lại chỉ sợ hãi Cao thị, trong mười mấy năm đã nâng giá với Dương thị không ngừng, hy vọng bọn họ có thể thay mình đối kháng với Cao thị, đánh cho hai bên đều trở nên lưỡng bại câu thương là tốt nhất. Nhưng gã đã quên mất lai lịch của Dương thị chính là hậu duệ của Hoàng tộc trước kia, có mối hận diệt quốc đối với Đoàn thị!

Vả lại Cao Trí Thăng cũng không hề hổ danh là “Đại Lý đệ nhất trí giả”. Lão không làm theo kịch bản của Hoàng đế đã an bài sẵn, lão không hề đấu tranh gay gắt với Dương Doãn Hiền, mà ngược lại, lúc nào cũng tỏ ra là người khiêm tốn, nơi nơi đều nhường bộ, cũng không tranh chấp với họ Dương. Tựa như buổi đàm phán hôm nay, chỉ cần việc gì do Dương Doãn Hiền đề xuất thì nhất định lão sẽ không phản đối, cho dù việc đó là nhắm vào lão thì lão cũng không nói thêm lời nào.

Chỉ có điều đám tử đệ trong gia tộc lại vô cùng khó chịu đối với điều này, nói Đường kim Hoàng đế là do Cao gia ta lập nên đấy, dựa vào cái gì mà việc nào chúng ta cũng phải nhường cho họ Dương? Phàm là

những ai nói ra lời này đều bị Cao Trí Thăng đánh ột trận thật đau, sau đó trục xuất ra khỏi Kinh thành. Lão đã từng nói với người dưới nhiều lần, luận về tài năng và uy vọng thì ta còn xa không bằng Dương công. Hơn nữa, ta lại là một Hắc nhân, lúc này có thể được ngồi lên cái ghế Tướng quốc cũng đã cảm thấy hổ thẹn, nơm nớp lo sợ lắm rồi, làm sao còn có thể làm cản trước mặt Dương công vốn là hậu duệ quý tộc.

Cao Trí Thăng nói được là làm được. Lão gả đại nữ của mình cho thứ tử của Dương Doãn Hiền, sau đó lại cầu hôn tôn nữ của Dương Doãn Hiền cho trưởng tôn nhà mình, hơn nữa còn nói rõ, chỉ cần là tôn nữ thứ hệ cũng được. Điều này khiến cho Dương Doãn Hiền cũng phải ngại, gả tôn nữ ngôi chính của mình cho họ Cao, khiến cho Cao Trí Thăng cảm động rơi nước mắt, đi đâu gặp ai cũng nói, Dương công thật sự quá nhân nghĩa, Cao gia chúng ta từ nay về sau sẽ như Thiên Lôi, Dương gia chỉ đâu thì chúng ta đánh đó!

Để tỏ lòng cảm tạ, lão đã cực lực tranh thủ chức Thái sư cho Dương Doãn Hiền. Thái sư là sư phụ của Thiên tử, ở Đại Lý chưa từng có người nào còn sống mà lại có được danh hiệu này. Rất nhiều người đều khuyên Dương Doãn Hiền không nên nhận chức vị đó, nếu không thì Hoàng đế làm sao có thể chịu nổi? Nhưng với thân phận là hậu duệ của Hoàng đế thời trước, Dương Doãn Hiền quá mức mong muốn có thể ép Đoàn gia ở dưới chân mình, nên cuối cùng lão cũng nhận chức vị đó.

Hơn nữa, Cao Trí Thăng liên tục trải qua nhiều năm nhượng bộ và nịnh hót, đã hoàn toàn khiến cho Dương Doãn Hiền trở nên mơ hồ, thực sự xem lão chỉ là kẻ bất lực, kẻ nịnh bợ, cảm giác trong quốc nội Đại Lý mình đã là duy ngã độc tôn rồi, cho nên lão vô cùng cao hứng tiếp nhận vị trí Thái sư này.

Từ khi lên làm Thái sư, ngày nào Dương Doãn Hiền cũng gặp Hoàng đế, những lúc đó đều là Đoàn Tư Liêm phải thi lễ trước, sau đó lão mới thi lễ trả lại, nếu tâm tình lão không tốt thì còn không thèm thi lễ. Hơn nữa, lão già này sau khi có được cái danh sư phụ, những lúc không có chuyện gì để làm thì lại quay sang giáo huấn Hoàng đế một chút cho đỡ buồn.

Tốt xấu gì thì Đoàn Tư Liêm cũng đã làm Hoàng đế hơn mười năm, cả ngày lại bị giáo huấn giống như trẻ con ba tuổi, quan hệ của hai người đương nhiên thay đổi đột ngột, mâu thuẫn bắt đầu sinh sôi. Hoặc có thể nói, Dương Doãn Hiền đang cố ý đập phá, thử xem phản ứng của Hoàng đế như thế nào. Theo như nguồn tin đáng tin cậy thì Dương gia đã rùm beng huấn luyện binh sĩ, chế tạo vũ khí số lượng lớn bên trong đất phong ở Điền Tây. Lòng thần phục đó của Dương gia đã rõ ràng rành.

Tuy rằng Đoàn Tư Liêm tận tâm tận lực khôi phục thực lực cho Đoàn gia, nhưng bị kẹp chặt bởi hai đại quyền thần nên thật sự rất khó làm. Vì vậy gã biết rõ Dương Doãn Hiền muốn tạo phản nhưng gã cũng không có cách nào. Thăng cho tới khi Tổng sứ đến đây thì gã mới nhìn thấy một tia hy vọng... Nhưng hai người Cao, Dương cực lực phản đối quy thuận, sợ dĩ kéo dài như thế mới để Tổng sứ vào được Đại Lý cũng là vì hai người bọn họ đã bắt gã không được đề cập đến chuyện nội phụ thì mới cho phép Tổng sứ nhập cảnh.

Đoàn Tư Liêm chỉ có thể kiên trì được vài ngày, chứ cũng không thể gánh được quá lâu dài, gã đành phải đáp ứng yêu cầu của họ. Bất quá gã biết đây là cơ hội duy nhất của mình, vì vậy sáng nay Đoàn Tư Liêm mới lợi dụng một chút thời gian chỉ có mình và Tổng sứ, thể hiện một phần tâm ý của mình. Chỉ có điều gã chưa kịp đàm phán chuyện gì thì hai lão quỷ kia đã vội vàng tới rồi, sau đó đã ép chặt lời của gã xuống.

Đợi đến lúc Tổng sứ đi rồi, hai người cũng không khách khí chút nào nhắc nhở Đoàn Tư Liêm, cũng cảnh cáo gã nên lấy việc nghỉ ngơi làm trọng, công việc tiếp đãi Tổng sứ về sau tất cả sẽ do bọn họ lo liệu, gã không cần phải gặp Tổng sứ nữa.

Nghĩ đến việc một Đế vương như mình không ngờ lại rơi vào hoàn cảnh như thế này, trong lòng Đoàn Tư Liêm làm sao có thể dễ chịu được, gã ngồi trên bờ đoàn buồn bã than thở:

- Đế phi đế, vương phi vương, thiên thừa vạn kỷ tẩu Bắc mang...

(Tạm dịch: Đế mà như không phải là Đế, Vương mà như không phải là Vương, thiên binh vạn mã đi về phương bắc)

Khi đang hồi tiếc, tự thương hại ình, tự so sánh mình với Thành Hán Hiến Đế, đột nhiên Đoàn Tư Liêm nghe thấy có tiếng động phía sau màn cửa, nhất thời gã giật mình nói:

- Người nào?

- Huynh, là muội.

Giọng nói dễ nghe vang lên, một mỹ nhân ăn mặc một thân cung trang xuất hiện, bước ra ngoài màn cửa.

Đoàn Tư Liêm nhẹ nhàng thở ra, trách:

- Minh Nguyệt, sao muội lại ở đây?

- Hôm nay huynh tiếp kiến Tổng sứ, muội tò mò nên muốn nghe trộm một chút.

Minh Nguyệt công chúa biết lỗi, le le cái lưỡi rồi nói:

- Đứng lâu quá tê hết cả chân, vừa rồi kìm không nổi nên muội mới dậm chân.

- Cuộc nói chuyện vừa rồi muội cũng đã nghe được hết rồi hả?

Đoàn Tư Liêm chán nản nói:

- Không thể tưởng tượng được một vị Hoàng đế như huynh nhưng lại bị đại thần ức hiếp thành như vậy phải không?

- Cái này không trách huynh được.

Minh Nguyệt bước tới bên cạnh Đoàn Tư Liêm, chậm rãi ngồi xổm xuống một cách tự nhiên rồi nói:

- Những cố gắng vài năm gần đây của huynh, muội đều có thể thấy hết, nhưng Cao gia đã nắm giữ được triều chính, Dương gia lại không chế được Bạch nhân, Đoàn gia của chúng ta bị kẹt vào trong đó, càng dùng sức thì chúng ta càng thở không nổi.

- Đúng vậy...

Đoàn Tư Liêm gật đầu nói:

- Toàn triều đã đều nhìn Đoàn gia chúng ta không thuận mắt; cũng chỉ có thể dựa vào hai nhà bọn họ, không bột chẳng gột nên hồ, những năm gần đây trăm đã nếm đủ đau khổ nhưng cuối cùng thì vẫn trắng tay như trước.

- Cho nên huynh muốn mượn việc Tổng triều sắc phong đề tập hợp lòng người sao?

- Đúng vậy.

Đoàn Tư Liêm gật đầu nói:

- Thiên triều rất có uy danh ở Đại Lý chúng ta, nếu Đoàn gia chúng ta có được sắc phong của Hoàng đế Tổng triều thì phân lượng của trăm trong lòng các bộ tộc có thể nặng hơn một chút. Hai nhà Cao, Dương còn dám lỗ mãng thì cũng phải suy nghĩ thêm một chút. Năm tháng qua đi, trường kỳ cố gắng, nhiều nhất chỉ cần sau mười năm nữa, thực lực của Đoàn gia chúng ta có thể khôi phục lại, dần dần sẽ tiêu diệt hết thế lực của hai nhà Cao Dương. Tôn tử của Đoàn thị ta cũng không cần phải tiếp tục làm Hoàng đế uất ức, lo lắng đề phòng nữa rồi.

- Hai nhà bọn họ khẳng định cũng đang lo sợ điều này nên không đồng ý cho huynh gặp lại Tổng sứ.

- Đúng vậy.

Đoàn Tư Liêm buồn bã cười nói:

- Muội muội, muội còn chưa biết, lúc này nếu không có Tổng sứ đến đây thì nói không chừng Dương gia đã tạo phản rồi.

- A...

Minh Nguyệt Công chúa giật mình, che lấy cái miệng nhỏ nhắn rồi nói:

- Tạo phản sao?

- Không phải huynh hù dọa muội đâu, hiện giờ bọn họ không chỉ đang huấn luyện quân đội, chế tạo binh khí ở Diên Tây, không những vậy bọn họ còn được Cao gia ngầm ngầm đồng ý.

Đoàn Tư Liêm chán nản nói:

- Năm xưa Thái tổ Hoàng đế đối xử tử tế với Dương gia, không thể tưởng tượng được đã để lại hậu hoạn cho tới hôm nay.

Gã lại thương tiếc nhìn muối muối rồi nói tiếp:

- Lúc này Dương gia cũng sẽ không đối xử tử tế với chúng ta như Thái tổ năm xưa đâu. Muối muối, chuẩn bị thu thập sẵn hành trang đi, chờ khi Tổng sứ quay trở về thì huynh sẽ cầu bọn họ mang muối cùng đến Thiên triều.

- Muối là Công chúa Đại Lý, đi đến Thiên triều làm gì?

Phản ứng của nàng hoàn toàn ngoài dự kiến của Đoàn Tư Liêm, sắc mặt nàng tuy tràn đầy hoảng sợ nhưng ánh mắt lại hết sức kiên định, nói:

- Bọn họ không cho huynh gặp lại Tổng sứ thì muối đi gặp!

Trong lễ quán giới bị sâm nghiêm, vệ sĩ Đại Lý tầng tầng lớp lớp canh gác ở bên ngoài, bên trong thì giao cho thị vệ Đại Tổng. Bọn thị vệ đã nhận được lệnh, sáng sớm hôm nay sẽ có khách quý đến thăm, không được phép để cho người ngoài đi vào trong nội viện.

Trong nội viện, tất cả quan viên sứ đoàn đều tập trung trong một gian nhà, nghe vị khách nhân này nói về tình hình nước Đại Lý.

Người trung niên này có dáng người không cao, da thô, nhưng hai mắt lại tinh anh lấp lánh, tên là Trương Du, tự giới thiệu mình là một người Thục, hàng năm vẫn kinh doanh ở Đại Lý. Y hiểu rất rõ tình hình của Đại Lý hiện giờ, trước sứ đoàn, y giới thiệu thể cục giường cung bát kiếm hiện tại trong quốc nội Đại Lý. Sau đó y lại giới thiệu những sản vật phi nhiều ở trong quốc nội Đại Lý như thế nào.

- Đại Lý có nhiều lương mã, hàng năm có thể cung cấp hơn một vạn con cho triều đình. Giáp trụ của Đại Lý sản xuất không chỉ nhẹ mà còn rất chắc chắn, là loại khôi giáp tốt nhất trên thiên hạ. Bởi vì đao kiếm của Đại Lý được làm hoàn toàn bằng sắt tốt nên chỉ cần một sợi tóc thối qua cũng đã đứt, bất kể là sắc bén hay là chắc chắn đều vượt qua đao kiếm sản xuất ở Đại Tổng.

- Nói như vậy thì quân đội Đại Lý chẳng phải là sẽ bách chiến bách thắng sao?

Thấy y khen Đại Lý thành hoa như vậy, có người cảm thấy không thích. Cảm giác ưu việt của Thiên triều thượng quốc vẫn là thâm căn cố đế mà.

- Vũ khí có tốt hơn nữa nhưng binh lính ở đây đều là những người ăn chay niệm Phật, liệu có thể đánh trận kiểu gì đây?

Trương Du cười nói:

- Hơn nữa, những điều thảo dân vừa nói cũng không phải là điều đáng giá nhất ở Đại lý.

- Thế cái gì mới là đáng giá nhất vậy?

Cả đám quan viên hỏi.

- Tiền!

Trương Du trầm giọng nói:

- Khắp nơi trên cả lãnh thổ Đại Lý đều là tiền!

- Cái này...

Đám quan viên trẻ tuổi thì còn cảm thấy thú vị, nhưng sắc mặt của Vương Khuê lúc này không hề dễ coi chút nào. Cho dù lão luôn bình dị gần gũi nhưng cũng không có hứng thú đi nghe thương nhân bàn luận ở đây.

- Người nói thẳng ra xem nào!

- Thảo dân đã mang đến đây rồi.

Trương Du cười cười, mở cái hòm gỗ mang theo trong người, lấy ra từng bao lụa đỏ, bày lên trên bàn, sau đó nói:

- Chư vị mở ra xem đi.

Đám quan viên trẻ tuổi cũng cảm thấy hiếu kỳ, tiến lên mở lớp lụa đỏ ra, chỉ thấy bên trong là từng khối đá màu vàng xanh, vàng nâu, xanh nâu.

- Đây không phải chỉ là mấy tảng đá vỡ sao? Chẳng lẽ nó có thể làm ra tiền sao?

Có người cười nói.

- Không thể, nhưng sau khi gia công thì có thể.

Nhưng cũng có người biết hàng, cầm hai tảng đá chà chà lên nhau một chút rồi nói:

- Đây là mỏ đồng thạch. Hơn nữa còn là mỏ đồng thạch có phẩm chất rất cao!

- Vị đại nhân này rất biết hàng!

Trương Du khen:

- Đúng vậy, trong cảnh nội Đại Lý, gần như khắp nơi đều có mỏ đồng. Hơn nữa mỏ đồng đều nằm ở tầng nông, rất dễ khai thác.

Dừng một lát, y nói một câu long trời lở đất:

- So với mỏ đồng ở Đại Lý, trữ lượng đồng của tứ đại Tiền Giam Đại Tổng ta hợp lại cũng chỉ giống như một sợi lông trên lưng con trâu – chẳng đáng kể gì!

Nhất thời, không khí trong phòng không còn giống như trước nữa...

Trung Quốc là một quốc gia thiếu kim loại nghiêm trọng. Hơn nữa, ở thời cổ đại, kỹ thuật thăm dò còn chưa phát triển, thiếu bạc thiếu đồng vẫn là vấn đề nhức đầu nhất qua nhiều thế hệ quân thần. Ở Tống triều buôn bán chưa phát đạt, kinh tế chưa phồn vinh, đây không chỉ là vấn đề đau đầu, mà còn là vấn đề chí tử... Trong những năm Đường Thiên Bảo, tiền đúc hàng năm chỉ có ba mươi vạn quan. Những năm đầu Tống triều, số tiền đúc được lên đến một trăm vạn quan trở lên. Sau mấy năm tăng trưởng liên tục, tới những năm Khánh Lịch thì số lượng này đã lên tới gần năm trăm vạn quan, đó là vẫn chưa tính đến số lượng tiền sắt và Giao tử.

Xa hơn về sau này, số lượng tiền đúc lại bắt đầu giảm dần, không phải là đã đủ tiền dùng, mà là do trữ lượng đồng không đủ...

Mở lịch sử triều Tống ra thì sẽ nhận ra được ngay, Đại Tống triều thủy chung luôn phải làm bạn với vấn đề thiếu tiền. Mà ở thời đại này, thiếu tiền chính là do thiếu đồng. Vì để giảm bớt nạn thiếu tiền, bất cứ thủ đoạn tồi tệ nào thì quan phủ cũng vẫn phải dùng. Năm Thái tổ Hiến Đức thứ hai, triều đình đã ban bố lệnh cấm đồng, quy định trong dân gian không được phép có khí cụ bằng đồng, ngoại trừ một số pháp khí trong chùa miếu, còn lại toàn bộ khí cụ bằng đồng ở những nơi khác sẽ bị thu lại, sau đó thiêu thủy đúc thành tiền.

Mặt khác, vì để giảm bớt quy mô của sự thèm khát tiền đồng, triều đình còn ra lệnh cấm tiền đồng chảy vào Xuyên Thiểm, cấm tiền đồng chảy ra nước ngoài. Có thể nói là triều đình đã nghĩ hết biện pháp, nhưng thiếu thì vẫn cứ thiếu tiền. Cũng không biết được tiền đúc hàng năm nhiều như thế nhưng lại đi đâu hết rồi? Người Tống triều không biết nhưng Trần Khác lại biết, tuy vậy hắn cũng không nói cho bọn họ biết vì sao.

Nhưng bọn họ vẫn có thể cảm nhận được rất rõ ràng, việc quốc gia thiếu tiền tiềm ẩn nguy cơ lớn về sau này. Đối với những người sinh trưởng ở thành thị, bọn họ đã chứng kiến những lúc trên thị trường có người vì thiếu tiền mặt mà không thể giao dịch được, hiệu cầm đồ lại không có hiện kim, phải ngừng buôn bán giữa ban ngày. Quan viên lớn lên ở nông thôn càng có thể nhận thức được sự nguy hại của việc thiếu tiền, nông sản không bán ra được, dẫn đến việc không thể nộp đủ thuế, nông dân chỉ đành vứt bỏ ruộng đồng mà chạy trốn.

Vương Khuê từng đảm nhiệm chức Hộ bộ Thị lang, đối với chuyện này càng nhận thức được thêm rõ ràng. Nói một cách không khoa trương thì bởi vì triều đình thiếu tiền nên đã khiến cho hàng hóa không thông, nhân tình quẩn bách, quốc khố trống rỗng, tiền đúc ra hàng năm chỉ giống như ném đá xuống nước, còn chẳng thấy được bọt nước nổi lên. Điều đó khiến cho quốc gia giống như người khát nước, rất nhanh sẽ bị chết khát!

Nếu Đại Lý thực sự có nhiều đồng như thế, nếu có thể vận chuyển đến Đại Tống được thì quốc khố chắc chắn sẽ đầy, dân gian cũng sẽ không thiếu tiền nữa, thái bình thịnh thế thực sự sẽ đến!

Nước miếng không kịp ngăn lại, khoe miệng của nhiều quan viên đang chảy ròng ròng...

Trong tiếng hít thở nặng nề, tất cả các quan viên sứ đoàn điều hiểu được Trương Du, hoặc là ý tứ Trần Khác – Đại Lý xảy ra nội loạn, Đại Lý có Đại Tống làm linh đan cứu mạng, nên làm gì còn phải nói nữa sao? Đương nhiên là thừa dịp loạn để mà thu lợi rồi!

- Có mặt chỉ.

Trần Khác lấy ra một mảnh lụa vàng từ trong ống tay áo, chúng quan viên vội vàng nghiêm túc nghe chỉ.

- Các khanh xem thử trữ lượng mỏ đồng ở Đại Lý có tiện vận chuyển ra bên ngoài hay không? Có thể sử dụng cho Đại Tống ta không? Sau đó đưa ra kế sách. Khâm thử!

Trong sự kinh ngạc, ai cũng hiểu được Hoàng thượng phái một sứ đoàn lớn thế này đi đến Đại lý không phải chỉ vì một Mã Chí Thư, mà còn có mục tiêu quan trọng hơn!

- Trọng Phương, người giấu chúng ta kỹ ghê.

Vương Khuê cười khổ nói:

- Trước khi rời Kinh, Hoàng thượng từng nói, sau khi tới Đại Lý, người sẽ có mặt chỉ tuyên bố, giờ mới nói ra cho chúng ta.

- Vương công thứ lỗi, chuyện này rất quan trọng nên không thể không thận trọng.

Trần Khác cười cười áy náy rồi nói:

- Trước kia Hoàng thượng có căn dặn, việc này nhất định phải cực kỳ cẩn trọng, không thể hành động thiếu suy nghĩ, không thể tiết lộ phong thanh, hạ quan cũng có chút bất đắc dĩ.

- Sao ta lại không biết phân biệt được nặng nhẹ chứ?

Vương Khuê cười ha hả nói:

- Đùa với người thôi.

Nói xong, nghiêm mặt:

- Nói đi, người định làm thế nào?

- Thực ra rất nhiều vấn đề của triều đình đơn giản chỉ là do thiếu tiền. Tuy nhiên nếu cung cấp thêm một lượng lớn tiền đồng thì chỉ là giải quyết được phần ngọn chứ không phải đã trị tận gốc. Nhưng nước cũng giống như người, bệnh đã nặng rồi, trước tiên cần ôn bổ điều dưỡng, đợi tới khi thân thể khỏe mạnh hơn thì mới có thể chữa bệnh được.

Trần Khác nghiêm mặt nói:

- Trương lão bản bỏ ra mười vạn quan, lại mất thêm mười hai năm tìm hiểu mấy chục mỏ đồng ở đây mới có thể phát hiện ra được trữ lượng đồng đủ cho Đại Tống ta khai thác trăm năm đấy. Đây đúng là phương thuốc bổ đáp ứng được nhu cầu cấp bách nhất của Đại Tống ta. Cả đời người đọc sách như hạ quan, hận nhất là không có cách nào đền nợ non sông, hiện giờ đã có cơ hội xây dựng công đức ngàn đời, làm sao có thể bỏ qua được?

- Đúng vậy, nếu Đại Lý thật sự có thể giải quyết cho Đại Tống ta cái họa “lửa xém lông mày” thì đây chính là cơ hội trời cho, nếu không nhận lấy thì đây sẽ là sai lầm lớn nhất!

Vương Thiệu lập tức kích động nói. Tiểu tử này hơi bị mắc bệnh anh hùng, bình sinh ước muốn lớn nhất của y là có thể giúp cho Đại Tổng mở mang bờ cõi, kiến công lập nghiệp, chuyện lần này thực sự quá hợp khẩu vị của y rồi.

Mấy người Lã Huệ Khanh, Tăng Bô, Tống Đoan Bình cũng đều chỉ hận thiên hạ có quá ít chuyện, đương nhiên lúc này cũng rất tích cực hưởng ứng.

Ngược lại, mấy lão quan viên thì lại có sắc mặt khó coi nói:

- Việc này là quốc sách, mấy tiểu thần như chúng ta làm sao có thể vọng ngôn?

Nói xong nhìn sang Vương Khuê, thấy ông đang vờ râu suy tư... Vương Khuê nghĩ, Hoàng thượng và các Tướng công lần này nếu đã thực sự an bài như thế thì hiển nhiên là đã có ý đồ. Nếu mình không làm gì mà cứ quay về, sợ là sau này con đường làm quan của mình sẽ trở nên ảm đạm. Tuy nhiên Hoàng thượng và các Tướng công đều biết rằng chính mình làm quan từ trước đến nay đều chọn việc ổn định làm đầu, vì sao lại phải mạo hiểm như vậy? Ồ, đây là bảo ta thu dây cương, đừng cản trở bọn người Trần Khắc.

Hiểu được chân tướng của sự việc rồi, ông nhìn chúng nhân rồi nói:

- Nếu đây là Thánh ý thì đương nhiên chúng ta phải vâng theo, nhưng nơi này là nơi dị quốc tha hương, muốn hoàn thành được việc này thật sự khó hơn lên trời.

- Biến Đại Lý trở thành lãnh thổ của Đại Tổng không phải là xong rồi sao?

Vương Thiệu trầm giọng nói:

- Quốc gia này chia năm xẻ bảy, triều đình chỉ cần quyết định, sau đó cẩn thận tìm đối sách, cũng không cần lo lắng sẽ không làm được.

- Mơ tưởng.

Vương Khuê trừng mắt nhìn y một cái rồi nói:

- Nếu chẳng may trộm gà không thành, cũng không phải chỉ là vấn đề mất thêm năm gạo, còn là kiếm thêm một cường địch cho triều đình! nguồn .com

Chỉ riêng Liêu quốc và Tây Hạ cũng đã đủ để cho Đại Tổng mất hồn rồi, nếu lúc này còn có thêm Đại Lý nữa thì có khi Đại Tổng sẽ sụp đổ luôn.

- Cứng rắn quá quả thật không tốt chút nào, cũng không cần phải như thế.

Lã Huệ Khanh lên tiếng:

- Chúng ta muốn là mở đồng ở đây chứ không phải miếng thổ địa này. Hơn nữa, khắp nơi trong Đại Lý đều là Man tộc, thật sự muốn trở mặt thành thù thì lúc đó sẽ lấy quặng như thế nào đây?

- Đúng vậy, chỉ cần Đại Lý có thể xưng thần là đủ rồi.

Tăng Bô tiếp lời:

- Có điều đường đi quá hiểm trở, đó là một vấn đề lớn.

Bọn họ đều đi dọc theo con đường này mà tới, đương nhiên ai cũng hiểu rất rõ, đồng kia còn nặng hơn đó, nếu muốn vận chuyển từng xe ra bên ngoài thì... Thứ nhất là tính phiêu lưu rất cao, thứ hai là phí tổn rất lớn... Mặc kệ ai làm chủ ở Đại Lý thì cũng khó có khả năng cho người đào mỏ miễn phí, triều đình phải thanh toán thù lao hợp lý cho bọn họ. Nếu phí vận chuyển quá cao, bù vào chuyện đúc tiền, việc này cũng không thể diễn ra lâu dài được.

- Vấn đề này thảo dân có thể giải đáp. Không cần nhất thiết phải đi bằng đường bộ.

Trương Du lên tiếng:

- Sông ngòi ở Đại Lý ngang dọc, có ngọn nguồn của rất nhiều đại giang, đại hà, ví dụ như sông Nam Bàn có thể lưu thông hải vận đến tận Châu Giang, sông Kim Sa có thể vào được Trường Giang. Vận chuyển bằng

đường sông có thể rút ngắn được rất nhiều thời gian, giảm bớt phí tổn, sau khi triều đình xử lý đồng của Đại Lý, chở về đất liền vẫn còn có lợi.

Dừng một lát, Trương Du lại nói tiếp:

- Đường nhiên, đường sông ở đây vốn rất nguyên sơ, cần bỏ tiền vốn ra để tu sửa lại.
- Nói đến việc tu sửa, thực ra đơn giản nhất là kênh đào.

Trần Khác tiếp lời:

- Hơn một ngàn năm trăm năm trước, Tần Thủy Hoàng đã sớm tu sửa, thông suốt một đường thủy đạo nam bắc cho chúng ta. Chẳng lẽ chỉ còn một chút khó khăn cuối cùng chúng ta lại không thể vượt qua được?

Trần Khác biết, Thanh triều vào lúc tám trăm năm sau, sản lượng đồng ở Vân Nam sẽ chiếm từ chín phần mười trở lên sản lượng đồng của cả nước, cho nên hẳn khẳng định chuyện này có thể làm được!

Từ sau buổi hội nghị vô cùng kích động nhân tâm đó, các tiến sĩ tân khoa đều cảm thấy tráng chí lãng vãng, chỉ muốn chiếm lấy bầu trời phía nam này ngay lập tức, lập một phen công lao sự nghiệp cho Đại Tống. Nhưng lý tưởng có nhiều đến bao nhiêu thì sự thật lại càng trở nên khó khăn bấy nhiêu. Khi Trần Khác và Vương Khuê tiếp tục cầu kiến Đoàn Tư Liêm, nhưng lại bị đóng cửa không cho vào.

- Vương thượng đột nhiên phát bệnh cấp tính, nhất định cần phải tĩnh dưỡng. Nếu Thượng sứ có chuyện gì thì cứ bàn bạc với hạ quan cũng được.

Tướng quốc Đại Lý Cao Trí Thăng áy náy nói với hai người:

- Hạ quan có thể đại diện cho Vương thượng, có toàn quyền quyết định.

Hai người liếc mắt nhìn nhau, tuyệt đối không thể tưởng tượng được, không ngờ vương quyền Đại Lý đã ám nhạt đến mức này rồi. Sau khi nói vài câu qua loa với Cao Trí Thăng, bọn họ liền quay về lễ quán.

Trên mã xa, Vương Khuê đành giọng nói:

- Xem ra... Chuyện cầu phong chỉ có một mình Đại Lý Vương tình nguyện, còn những người khác thì chưa chắc đã đồng ý.
- Đúng vậy. Đây là thái độ của Cao gia và Dương gia.

Trần Khác gật đầu nói:

- Nếu hai nhà này vẫn cứ nhất trí như vậy thì chúng ta thật sự vô kế khả thi.
- Cũng biết là sẽ không đơn giản như thế....

Vương Khuê khẽ thở dài nói:

- Không việc gì phải vội, nhất định sẽ có biến hóa.

Trần Khác an ủi lão:

- Hơn nữa, lần này chúng ta tới cũng không có nhiệm vụ cứng rắn, chủ yếu lấy việc quan sát vẫn là chính.
- Người có thể nghĩ được như vậy là tốt rồi.

Vương Khuê cười nói:

- Thực sự thì ta còn sợ rằng người sẽ bị kích động, gây ra lỗi lầm khó sửa chữa được đó.
- Làm sao có thể như vậy được, hạ quan vẫn còn biết phân ra nặng nhẹ mà.

Vẻ mặt tươi cười của Trần Khác khiến cho người ta khó có thể tin tưởng được.

Sau khi quay về lễ quán, hai người đã thấy Lý Toàn đang cười mờ ám, nói:

- Đại nhân, diễm phúc đến rồi.
- Diễm phúc gì?

Trần Khác giống như tên hòa thượng lùn hai thước với tay không sờ đến đầu. (có nghĩa là vì phải suy nghĩ theo cách của người khác nên không biết phải nghĩ như thế nào)

- Nàng Công chúa của Đại Lý kia ở bên trong chờ đợi ngài đã lâu rồi.

- Đợi ta sao?

Trần Khác ngạc nhiên nói:

- Đợi ta để làm gì?

- Xem ra người đứng đầu bảng phong nguyệt ở thành Biện Kinh, sau khi đến Đại Lý nhưng vẫn giữ được lực hấp dẫn như cũ.

Vương Khuê cũng cười không đứng đắn, nói:

- Trạng Nguyên lang, người nên giành vinh quang về cho quốc gia.

- Công chúa kia đa tình như vậy cơ à?

Tuy rằng ngoài miệng thì Trần Khác cười chê, nhưng trong lòng hắn tuyệt đối không có cảm giác khó chịu chút nào, được giao tiếp với mỹ nhân thì đương nhiên sẽ thoải mái hơn so với mấy lão già mặt đầy nếp nhăn rồi. Hắn bèn đi vào bên trong Khách đường.

Chỉ thấy hôm nay Minh Nguyệt Công chúa không mặc mệnh phục triều đình rườm rà như lần gặp trước nữa, nàng chỉ mặc một thân váy lụa Tứ Xuyên sáu tà mỏng như cánh ve, tinh khiết như tuyết, nhìn lại càng giống như một đóa sen mới nở. Mặc dù ở Biện Kinh, Trần Khác vẫn thường xuyên gặp nhiều mỹ nhân, nhưng lúc này hắn vẫn âm thầm tán thưởng, ở nơi phong hoa tuyết nguyệt này quả nhiên sẽ có mỹ nữ.

- Nô gia mạo muội đến đây, đã khiến cho Trần đại nhân phải chê cười rồi.

Minh Nguyệt Công chúa đứng dậy đoan trang hành lễ, dịu dàng chào Trần Khác.

- Đâu có, đâu có.

Trần Khác mỉm cười mời nàng ngồi xuống, sau đó bản thân mình cũng ngồi xuống rồi mới nói:

- Công chúa hạ giá quang lâm làm cho hạ quan cảm thấy vinh hạnh vô cùng. Chỉ có điều không biết Công chúa có chuyện gì muốn làm vậy?

- Nô gia rất hâm mộ Hoa Hạ, thuở nhỏ đã đam mê thi thư, nhưng vì sống ở Tây Nam, lại không được danh sư chỉ điểm cho nên đã bao nhiêu năm rồi mà nô gia vẫn chỉ có thể nhắm mắt làm liều. Lần này Văn Khúc Tinh của Thiên triều đến, nô gia thực sự không thể kìm nổi sự vui sướng trong lòng, vì thế cho nên nô gia mới mạo muội tới đây xin được thỉnh giáo.

Nàng dùng hai tay đưa lên một quyển sách thơ, sau đó nói:

- Kính xin đại nhân vui lòng chỉ giáo, nhận lấy nữ đệ tử như nô gia đi.

- Chỉ giáo thì không dám nhận, chúng ta cùng bàn luận thôi là được rồi.

Trần Khác mỉm cười tiếp nhận tập thơ, mở ra một tờ nhìn vào. Ấn tượng đầu tiên của hắn là hàng chữ xinh đẹp đầy chất anh khí, hắn gật gật đầu cười nói:

- Chữ tốt.

- Đại nhân quá khen.

Minh Nguyệt công chúa khó nén được sự vui mừng, cười nói.

Trần Khác lại tiếp tục xem thơ của nàng, không ngờ mười phần công lực. Hắn không khỏi nhìn nàng với cặp mắt khác xưa. Trong đó có hai bài thơ làm hắn cảm thấy vô cùng thích. Thứ nhất là:

“Đạm trang khinh tổ hạc linh hồng,

Di nhập chu lan liên bất đồng.

Ứng tiểu tây viên đào dữ lý.
Cường quân nhan sắc đã thu phong.”

(Tạm dịch:

Cung trang nhàn nhã hình hạc đỏ,
Đứng cạnh chu lan hòa làm một.
Cười với đào lý trong vườn tây.
Nhan sắc mặn mà cũng thu lại.)

Một bài khác là:

“Đào hoa lưu thủy bản vô trần,
Nhất lạc nhân gian kỷ độ xuân.
Giải bội tạm thù giao phủ ý,
Trạc anh hoàn tác vũ lăng nhân.”

(Tạm dịch:

Hoa đào trôi theo dòng nước chảy,
Lạc giữa nhân gian vài lần xuân.
Tạm cởi bội báo đền người tôn quý,
Trạc anh vẫn làm vũ lăng nhân.)

Có thể làm ra được những câu thơ như vậy, về cảnh giới cũng không thể chê vào đâu được, càng khó khăn hơn chính là trong đó lại có bố cục đầy chất trí tuệ hiếm thấy trong những nữ tử. Điều này khiến cho Trần Khác khen không ngớt miệng.

- Thơ của điện hạ nếu đặt ở Trung Nguyên thì cũng sẽ nổi danh. Thật sự không thể tưởng được, không thể tưởng được.

- Đa tạ đại nhân đã khích lệ. Đằng sau tập thơ, nô gia có mấy câu thơ mới làm gần đây, kính xin đại nhân chỉ điểm giúp.

Minh Nguyệt công chúa cười nói.

Trần Khác làm theo lời nàng, lật thêm mấy trang, hần liền thấy có thêm một trang giấy mỏng trong tập sách, nhanh mắt đảo hết một vòng, hần bất động thanh sắc nói:

- Thơ từ ở đây có chỗ tương thông, nhưng cũng có chỗ sai biệt rất lớn. Công chúa cần phải đọc thêm nhiều sách về phương diện này.

- Nô gia không có sách về vấn đề này để xem, đang định thỉnh giáo đại nhân chỉ giúp.

- Như vậy đi, ta có mang theo một ít sách từ Trung Nguyên đến.

Trần Khác đứng lên nói:

- Nếu công chúa không ngại thì có thể cầm một ít về xem trước, nếu có chỗ nào không rõ thì hỏi lại ta là được.

- Vậy thì tốt quá.

Minh Nguyệt Công chúa vui mừng như nở mày, sau đó đi theo Trần Khác vào trong hậu viện. Mấy thị nữ và vú già đang muốn đi theo nhưng đều bị nàng ngăn lại, nói:

- Nhiều người như vậy đi theo để làm cái gì? Chẳng lẽ ta không tự lo mình được sao?

Trần Khác dẫn Công chúa đi vào trong thư phòng trong nội viện, thị vệ liền đóng cửa lại.

- Nơi này có thể yên tâm nói chuyện được rồi.

Hắn nhìn nàng một cách nghiền ngẫm rồi nói:

- Không thể tưởng tượng được, đường đường là vua của một nước mà lại phải dựa vào muội muội của mình đến chuyển lời.

- Nếu huynh trưởng của ta cố cường ngạnh thì bọn họ cũng không thể cản được.

Minh Nguyệt công chúa thản nhiên đáp lại:

- Nhưng mà nếu như vậy thì thế cân bằng yếu ớt ở Đại Lý sẽ bị đánh vỡ. Đến lúc đó, chỉ cần Thượng sứ vừa đi thì huynh trưởng của ta sẽ phải đối mặt với cục diện rối rắm còn lại.

- Con vịt đã bị đun sôi rồi.

Trần Khác cười ha hả nói.

- Nói vậy nghĩa là sao?

Tuy rằng Minh Nguyệt Công chúa thích xem sách, nhưng cũng không học được cách nói địa phương của Trung Nguyên.

- Ăn nói mạnh miệng mà thôi!

- Người....

Minh Nguyệt công chúa quăn bách nói:

- Đại nhân, xin chừa cho Đoàn gia chúng ta một chút mặt mũi.

- Mặt mũi quan trọng hơn hay sự sinh tồn của Đoàn thị quan trọng hơn?

Trần Khác mỉm cười nói.

- Được rồi.

Minh Nguyệt công chúa thở dài, nói thẳng:

- Hiện tại trong quốc nội Đại Lý, Dương gia và Cao gia có khí thế kinh người. Dương gia đã khống chế địa khu Nhị Hải, Đại Lý Tây bộ. Cao gia thì ở phía Đông xưng bá một phương. Hoàng quyền rơi rớt, chúng ta chỉ có thể trông vào lực lượng trung thành với vương thất, không thể chống lại được Cao gia, cũng không thể đối phó được với Dương gia...

- Cho nên các người muốn làm gì?

Trần Khác lạnh lùng hỏi.

- Thỉnh Đại Tổng làm chủ thay chúng ta.

Minh Nguyệt công chúa gian nan ngẩng đầu, nói:

- Vương huynh của ta nguyện ý nhiều thế hệ Đoàn thị sau này sẽ cung phụng Hoàng đế Đại Tổng làm chủ.

- Công chúa đã tìm nhầm người rồi, hạ quan bất quá chỉ là một kẻ đang đi tìm tung tích Mã tặc mà thôi.

Chuyện này quả thật giống như đang buồn ngủ thì có người kê gối vào đầu. Tuy rằng trong lòng Trần Khác đang cảm thấy vui mừng nhưng hắn vẫn bất động thanh sắc nói:

- Về phần việc hai nước bang giao thì không phải là chuyện hạ quan nên hỏi.

- Xin đại nhân giúp cho việc này.

Minh Nguyệt công chúa đứng dậy, cúi đầu thật sâu nói:

- Nô gia và huynh trưởng nguyện lấy khuy nh thành tương báo.

- Ôi....

Về mặt Trần Khác khó xử nói:

- Không phải ta không muốn giúp Công chúa, nhưng thật sự là thần tử đi sứ thì kiêng kỵ nhất chính là tự ý quyết định.

Thấy nàng sắp khóc, hần thở dài một tiếng, sau đó thể hiện ra vẻ anh hùng không qua nổi ải mỹ nhân, nói:

- Như vậy đi, sau khi quay trở về, các người thu xếp một đội ngũ sẵn sàng cùng đi với ta, ta sẽ hết sức giúp đỡ các người, thế nào?

- Nhưng có Cao gia và Dương gia cản trở, huynh trưởng của ta cũng không thể phái ra được sứ đoàn. Hay là để huynh ấy tự viết một phong tấu chương rồi nhờ đại nhân mang về Đại Tổng liệu có được không?

Trần Khác lạnh lùng cười nói:

- Ha ha... Công chúa hình như đã xem việc quốc sự giống như trò đùa rồi. Huynh trưởng của nàng ngay cả sứ đoàn cũng không dám phái ra, chỉ bằng một phong thư mà đã muốn có được sắc phong của Đại Tổng ta sao?

- Vì sao lại không thể được?

- Nếu lúc Hoàng thượng Đại Tổng ta hạ chỉ sắc phong mà quân thần Đại Lý lại không nhận trưởng, khi đó Đại Tổng ta làm gì còn mặt mũi để mà tồn tại nữa?

- Huynh trưởng của ta nhất định sẽ nhận sắc phong.

- Nhưng mà việc quốc sự của Đại Lý lại là do Cao, Dương hai nhà định đoạt mà.

Trần Khác lạnh lùng hỏi lại:

- Ai biết được đến lúc đó bọn họ có thể khiến cho huynh trưởng của nàng đổi ý hay không?

Dừng một lát, hần nghiêm mặt nói:

- Thỉnh cầu sắc phong thì có thể, nhưng nhất định phải theo đúng quy trình thứ tự. Một vị Hoàng đế, nếu như ngay cả điều đó cũng không thể làm được thì ta nghĩ Hoàng thượng Đại Tổng cũng không có hứng thú sắc phong đâu.

- Cái này...

Minh Nguyệt công chúa trở nên khẩn trương, cắn chặt môi dưới.

- Quen sơ nhưng tình sâu, tại hạ đã nói hết tất cả những gì không nên nói rồi.

Trần Khác trầm giọng nói:

- Công chúa và lệnh huynh cần phải hiểu, trên đời này không có bữa trưa nào miễn phí, không thể nghĩ rằng chỉ muốn ăn cơm mà không muốn góp phần. Huống chi, ta chỉ là bảo các người công khai thỉnh cầu sắc phong thôi, chuyện này thì có đáng gì đâu?

Nói xong, Trần Khác tiện tay quơ bữa vài cuốn sách rồi nói tiếp:

- Nói chuyện trong này đã đủ lâu rồi, Công chúa mau quay về thôi, tránh có người nảy sinh lòng nghi ngờ.

- Vâng.

Minh Nguyệt công chúa đành phải thu lại tâm tình, khẽ hành lễ với Trần Khác rồi nói:

- Ý của đại nhân, nô gia sẽ chuyển tới huynh trưởng.

- Vậy là được rồi, nữ hài tử của mọi nhà thì chỉ cần làm vài bài thơ, hát vài bài hát là có thể tốt lắm rồi.

Trần Khác gật gật đầu nói:

- Mấy thứ chính vụ luôn khiến cho người ta phải phiền não đó, nàng giao lại cho huynh trưởng của mình đi.

- Đại nhân nói nghe có vẻ rất khinh thường nữ nhân?

Minh Nguyệt Công chúa nhướn đôi mày thanh tú, như cười như không nói.

- Không có. Chủ yếu chỉ là xót xa thôi.

Trần Khác lắc lắc đầu nói:

- Vừa rồi nhìn thấy Công chúa chau đôi mi thanh tú của mình lại, khiến cho ta thật sự lo lắng nàng sẽ có nếp nhăn đó.

- Được đại nhân quan tâm như vậy, Minh Nguyệt cảm thấy vô cùng cảm kích.

Nghe lời trêu chọc của hắn, Minh Nguyệt công chúa cũng không thẹn thùng như những nữ tử nhà Hán, ngược lại nàng còn cao hứng nói:

- Nếu như đại nhân quan tâm tới Đoàn gia chúng ta hơn một chút thì nô gia sẽ cười với đại nhân cả ngày cũng được.

- Nói như vậy thì tại hạ cũng không thể đổ trách nhiệm cho người khác được rồi.

Trần Khác cười ha ha nói:

- Quay về nói với huynh trưởng của nàng, cứ việc một mực quấy loạn lên đi. Nếu như trời có sập xuống thì đã có Đại Tổng đồ đòn rồi.

- Đây chính là đại nhân đã nói đó.

Đôi mắt xinh đẹp của Minh Nguyệt công chúa sáng sủa ánh thu ba quynh rữ.

- Đây không phải là người đang đẩy Đoàn gia vào hổ lửa sao?

Nghe Trần Khác kể lại cuộc nói chuyện, Lã Huệ Khanh cười khổ nói:

- Chỉ cần Đoàn Tư Liêm dám đề xuất giữa triều đình thì người có tin là ngày ngày hôm sau, Dương gia sẽ tạo phản không?

- Nếu như Dương gia không tạo phản thì lấy đâu ra đất để cho Đại Tổng chúng ta đứng lên hát được?

Trần Khác nhấp một ngụm rượu gạo, bình thản nói:

- Ban đầu trong quốc nội Đại Lý đang giương cung bạt kiếm, mắt thấy toàn bộ võ phu chuẩn bị sẽ trình diễn rồi, nhưng chúng ta vừa đến thì tất cả lại đều dừng lại. Dương gia đã quyết định chủ ý rồi, chỉ chờ chúng ta vừa rời đi thì bọn họ sẽ lại động thủ. Điều này khiến cho chúng ta có lực cũng không có chỗ để dùng. Vì thế cho nên nhất định phải làm cho bọn họ động thủ trước, sau đó chúng ta mới có cơ hội được.

- Không nên, không nên, chiêu này của người quá mạo hiểm.

Lã Huệ Khanh lại nhắc lại suy đoán, lắc đầu nói:

- Hơn nữa, cho dù là ở thành Biện Kinh thì Hoàng thượng và các Tướng công cũng đã đồng ý cứu viện cho Đoàn gia, nhưng việc đi lại, rồi còn điều binh khiển tướng, ít nhất cũng cần phải có hơn nửa năm thời gian nữa. Nửa năm thời gian, chỉ sợ Đoàn thị đã sớm bị Dương gia tiêu diệt rồi!

- Không, Dương gia không diệt được Đoàn thị đâu.

Trần Khác lắc đầu cười nói.

- Thực ra người vẫn có lòng tin đối với Đoàn Tư Liêm sao?

- Ta không tin tưởng vào họ Đoàn một chút nào, nhưng ta lại tin tưởng vào họ Cao.

- Cao gia?

Mười hai năm trước, Cao Trí Thăng đã phế truất Thiên Minh đế, đưa Đoàn Tư Liêm lên ngôi, sau khi quyền thế khuyên quốc, trở thành thế gia vọng tộc lớn thứ nhất Đại Lý. Trần Khác đứng ở phía trước cửa sổ, chậm rãi nói:

- Lúc ấy tất cả mọi người, đều coi Cao Trí Thăng như là Tào Tháo, Cao Trí Thăng lại ngoài dự kiến của mọi người, nâng Dương Doãn Hiền lên. Người nói y có phải bị coi thường rồi hay không?

- Dương nhiên không phải.

Lã Huệ Khanh gật đầu nói:

- Ý của người là, Cao gia là lấy Dương gia làm kẻ chết thay?

- Bằng không thì như thế nào? Cao Trí Thăng đến cả hoàng đế cũng dám đối? Dựa vào cái gì phải khiếm nhường Dương Doãn Hiền?

Trần Khắc mỉm cười nói:

- Vương hầu, văn võ đại thần đâu phải cứ là con dòng cháu giống đâu? Không chỉ Dương Doãn Hiền không hề có lòng thuần phục, Cao Trí Thăng cũng vậy. Nhưng Đại Lý dù sao cũng là thiên hạ của Bạch Man, một Ô Man như y, muốn xưng đế dù sao lực cản cũng quá lớn, cho nên Cao gia chú trọng hơn chính là kiếm lợi. Trước tiên y gây ồn ào là Dương Doãn Hiền và Đoàn thị tự giết lẫn nhau. Đợi cho Đoàn thị chống đỡ không nổi, không thể không hướng đến y cầu viện, rồi y nhân cơ hội lừa đảo, đem Đoàn thị còn một chút nước luộc cuối cùng cũng ép hết, sau đó khởi binh diệt Dương thị.

- Vì sao đợi cho Dương thị diệt Đoàn thị rồi, y mới lại thảo phạt nghịch tặc, để báo thù cho tiên đế chứ?

Lã Huệ Khanh hỏi:

- Khi đó Dương Doãn Hiền đã thay y làm ác nhân, y muốn xưng đế đã không còn lực cản lớn như vậy nữa rồi.

- Sẽ không đâu. Nếu trước kia thấy chết mà không cứu, sau lại hô hào báo thù thay cho người ta, hành động này không khỏi rất đáng xấu hổ rồi. Ta thấy tên Cao Trí Thăng, chính là một người với kế hoạch cả đời, không thể như vậy mà thất bại. Hơn nữa, tiêu diệt Dương gia rồi thì Bạch Man sẽ không còn cách nào để chống lại cùng Ô Man nữa, trong tay còn ép buộc quốc chủ, Cao gia còn không muốn khi nào soán vị thì soán vị được ngay sao? Đóng võng đánh chắc, nước chảy thành sông thì quá tốt rồi, cần gì phải gấp gáp nhất thời, trở thành cái cớ cho người ta bàn tán chứ?

V

256. Quyển 6 - Chương 284: Âm Sát

- Đúng là ý này.

Lã Huệ Khanh bị thuyết phục rồi, gật đầu nói:

- Nếu khai chiến, Cao gia nhất định sẽ làm như vậy.

Trần Khắc gật đầu nói:

- Nhưng sự có mặt của chúng ta, sẽ làm cho Cao tướng quốc bất an. Ông ta khẳng định sẽ rất lo lắng, Đoàn Tư Liêm ngược lại sẽ mượn binh của chúng ta, đến lúc đó thực sự đem quân đội Đại Tổng dẫn vào Đại Lý, ông ta đã “ăn trộm gà còn mất nắm gạo” rồi.

Huệ Khanh hỏi:

- Ông ta sẽ làm sao?

- Loại bỏ nhân tố không ổn định.

Trần Khắc bình tĩnh nói:

- Tốt nhất nếu tình huống buộc phải lấy được ủng hộ của chúng ta, ít nhất cũng phải khiến Đoàn Tư Liêm không thể trông cậy vào chúng ta...

- Người thật là rung chà cá nhảy a!

Lã Huệ Khanh cười khỏ nói:

- Phải coi chừng sự an toàn của mình rồi, tuy rằng Cao gia cũng tốt, Dương gia cũng thế, cũng không dám đắc tội với người. Nhưng chúng ta nếu liên lụy quá sâu, khó bảo đảm được là bọn họ sẽ chớ cùng dứt giậu.

- Ủ

Trần Khắc gật đầu nói:

- Ta sẽ chú ý.

Hoàng cung Đại Lý, Minh Nguyệt công chúa đem điều kiện của Trần Khắc chuyển cáo lại cho huynh trưởng.

Đoàn Tư Liêm mặt mày ủ rũ nói:

- Tuy nói lý lẽ là như thế, nhưng đây không phải là gây khó khăn cho ta hay sao? Hai tên này, đã đem lời cảnh cáo nói từ trước rồi. Trừ phi ta cùng bọn họ cãi nhau rồi trở mặt, nếu không ta như thế nào có thể ban ra dụ lệnh này?

- Thứ lỗi cho tiểu muội nói thẳng.

Minh Nguyệt công chúa mặt phần nén giận nói:

- Muội thấy Tổng sứ kia cũng không có ý tốt gì. Nói không chừng chỉ mong sao chúng ta vừa bắt đầu loạn là bọn họ nhân cơ hội đục nước béo cò ngay.

Tư Liêm gật đầu nói:

- Điều này cũng là bình thường.

- Vậy đại ca vẫn muốn quyết tâm theo chân bọn họ rời đi?

- Ta hạ quyết tâm không khó, nhưng phải cam đoan không để cho bọn họ thành khỉ đùa bỡn.

Đoàn Tư Liêm than nhẹ một tiếng nói:

- Nếu chẳng may hoàng đế Tống triều không đồng ý sắc phong thì làm sao bây giờ? Nếu chẳng may quân đội của bọn họ không kịp cứu viện thì làm sao bây giờ? Nếu chẳng may Dương gia và Cao gia đạt được thỏa thuận thì xử lý làm sao?

Thấy huynh trưởng trầm điều băn khoăn, Minh Nguyệt công chúa vừa đau lòng, lại có chút tức giận nói:

- Ca ca lúc trước có nói, nếu chúng ta cái gì cũng không làm thì cũng chỉ có thể hoặc là bị Dương gia diệt tộc, hoặc là trở thành con rối của Cao gia. Tình huống đã không thể vãn hồi lại được như vậy rồi, vì sao không dám đánh cuộc lần này?

- Chờ một chút, chờ một chút...

Đoàn Tư Liêm khỏ sở nói:

- Tổng sứ vẫn còn ở Đại Lý, còn có vài ngày, để cho ta suy nghĩ thật kỹ.

- Đại ca...

- Muội muội ngoan.

Đoàn Tư Liêm mỉm cười nhìn nàng nói:

- Mấy ngày nay làm phiền muội lo lắng cho Tổng sứ kia chu toàn một chút, phải cố gắng moi ra được sự thật từ hắn, thì chúng ta mới có thể nắm chắc được.

- Không cần đại ca chỉ bảo.

Minh Nguyệt công chúa gật đầu nói:

- Muội cũng biết nên làm thế nào.
- Đoàn Minh Nguyệt nha đầu kia đi gặp Tổng sứ?

Bên trong Thái Sư Phủ, Dương Doãn Hiền nét mặt già nua, âm trầm như nước nói:

Dương Nghĩa Trinh gật đầu nói:

- Thám tử nói, cô ta không chỉ đi Lễ Tân quán, mà còn cùng Tổng triều phó sứ ở nội viện một hồi lâu.
- ‘Xoảng’ một tiếng, Dương Doãn Hiền đập tan chén trà, giọng căm hận nói:
- Xem ra Đoàn gia đã quyết tâm, muốn trở thành nô tài cho Tổng triều rồi!
- Bọn họ không có lựa chọn nào khác.

Dương Nghĩa Trinh hạ giọng nói:

- Phụ thân không cần tức giận. Đoàn Tư Liêm đã là kiềm lư kỹ cùng rồi (châm chọc một ít kẻ tốt mã dễ cù, miệng cọp gan thỏ, không đức vô tài), không thể không ra hạ sách này. Nhưng Tổng đô Biện Kinh cách xa ngàn dặm, nếu hoàng đế Tổng triều đồng ý, triệu tập quân đội xuôi nam, thế nào cũng phải mất thời gian nửa năm sau.

Nói xong cười lạnh một tiếng nói:

- Mà thời gian nửa năm đó, Đại Lý đã sửa thành họ Dương rồi!
- Cái gì gọi là sửa thành họ Dương?

Dương Doãn Hiền rất bất mãn đối với cách chọn từ của đứa con, vỗ án nói:

- Thiên hạ nước Đại Lý vốn là của Dương gia chúng ta đấy, tổ tiên uy phong vô cùng, lật đổ Trịnh thị làm hoàng đế, hùng tài đại lược như vậy, lại bị tên nghiệt chủng Đoàn Tư Bình cấu kết hắc nhân trộm giang sơn của nhà chúng ta. Bọn họ mới chính là kẻ cướp đoạt chính quyền, bọn họ mới chính là tặc tử phản thần.

Dương Nghĩa Trinh vội vàng thừa nhận mình nói sai. Cho dù Đoàn gia vẫn đãi ngộ tốt với Dương gia, ý đồ có thể cảm hóa bọn họ, nhưng con cháu Dương gia từ trước đến nay vẫn coi Đoàn thị là gia thần, bị gia thần oán quyền, cơn tức này bất kể như thế nào cũng nuốt không trôi. Trải qua nhiều thế hệ như vậy, mối thù hận này chẳng những không tan rã, ngược lại càng lúc càng sâu, không thể hóa giải được nữa:

- Nếu chẳng may Đoàn Tư Liêm chó cùng rứt giậu, khư khư cố chấp thì làm sao bây giờ? Cho dù không đem họ Đoàn để vào mắt, nhưng dù sao cũng là hoàng đế Đại Lý, những lời nói ra chính là khuôn vàng thước ngọc, làm thần tử có thể bằng mặt không bằng lòng, nhưng không thể không tuân theo.

Càng chán ghét chính là, đây là ngoại sự, vốn không cần thần tử phối hợp, muốn cho y phá hỏng cũng không phải là sách lược tốt.

- Dù sao sớm đã chuẩn bị xong rồi.

Dương Doãn Hiền giọng căm hận nói:

- Nếu y dám ở trên triều đình nhắc đưa cơ hội này ra, ta sẽ nhân đó trở mặt với y, chúng ta trở về Mưu Thống quận, khởi binh tạo phản!
- Nếu Tổng sứ kia kẻ càn không đi thì làm sao bây giờ?
- Mặc kệ hắn có đi hay không.

Dương Doãn Hiền cắn răng nói:

- Chẳng lẽ Tổng triều sẽ giúp Đoàn gia thủ thành hay sao? Chiếm được thành Đại Lý, chúng ta cũng hưởng Tổng triều xin phong, cống nạp một số tiền lớn, Đoàn Tư Liêm cũng không phải là con của bọn họ, ai làm hoàng đế Đại Lý, đối với họ đều như nhau cả! Cũng không tin là bọn họ gây trở ngại thì chúng ta không vượt qua được.

- Phụ thân nói rất đúng.

Dương Nghĩa Trinh gật đầu nói:

- Muốn động thủ thì phải nhanh lên, thừa dịp tất cả mọi người đều cho rằng chúng ta đang chờ đợi Tổng sứ rời khỏi rồi mới hành động, hiện tại động thủ, còn có thể gây nên xuất kỳ bất ý.

Doãn Hiền vuốt cằm nói:

- Vì phụ không lo lắng Tổng sứ, duy nhất lo lắng vẫn là Cao gia. Ô man ba mươi bảy bộ phận a...

- Cao Thăng Thái đối với kế hoạch này rất động tâm, còn nói hoàng đế đáng lẽ ra chính là Dương gia chúng ta, làm như vậy ai cũng không nói được lời gì. Con nghĩ, về phương diện này ít nhiều có ý của cha trong đó.

Dương Nghĩa Trinh nói:

- Hơn nữa chỉ cần chúng ta nhanh chóng từ phía tây Nhị Hải đưa quân thẳng xuống dưới, tiến thẳng tới thành Đại Lý, đem toàn gia Đoàn thị một lưới bắt hết, đến lúc đó sĩ khí quân tiên phong đang thịnh, không tìm đến nhà y thì thôi, Cao gia còn dám cản trở chúng ta?

Quân đội của Bạch Man, mặc dù không hung hãn không sợ chết bằng Ô Man, nhưng từ trang bị cho đến huấn luyện, đều mạnh hơn Ô Man rất nhiều. Nếu thực sự là đánh nhau, ai thắng ai thua còn chưa biết được, đây cũng là nguồn gốc chủ yếu để Cao gia có thể tin tưởng. Dừng một lát, Dương Doãn Hiền buồn bã nói:

- Con và bên Thổ Phiên, còn liên hệ chứ?

- Có liên hệ, Mông Đô Vương tử trả lời con, chỉ cần chúng ta đem thổ địa đã hứa giao cho sẽ xuất binh hai vạn, giúp chúng ta một tay.

- Cấp! Đại Lý bốn nghìn dặm quốc thổ, cấp nổi!

Dương Doãn Hiền vì muốn thay thế Đoàn thị, thật sự là không tiếc vốn gốc rồi. Lão cũng không thể tiếc, chính thể của Đại Lý có chút giống Chu triều... Tất cả quý tộc đều có đất phong, dân chúng sống trong đất phong, cũng không cần nghe lời của hoàng đế, mà là nghe theo lãnh chúa ở đó. Nhưng bản thân quý tộc thì phải nghe theo hoàng đế.

Nhưng hoàng đế Đại Lý lợi hại hơn so với Chu thiên tử một chút ở chỗ, bọn họ đem tất cả các tộc trưởng đều tập trung vào thành Đại Lý, cho bọn hắn làm quan, cũng dễ dàng cho việc khống chế bọn họ. Việc này đối với Dương Doãn Hiền tự nhiên không hề bị uy hiếp, nhưng đối với đại đa số thủ lĩnh của các bộ tộc thì đó vẫn là cái gông xiềng rất tốt. Hơn nữa Đoàn gia dù sao cũng trở thành hoàng đế một trăm mấy chục năm, hiện tại ở Đại Lý các thủ lĩnh của các bộ tộc đều là do Đoàn Tư Bình phong cho. Đừng có nhìn bọn họ hiện tại dựa vào Dương gia, nhưng đó chỉ là để bảo vệ mình tốt hơn, nếu mà thực tới bước kia, bọn họ có đi theo Dương gia tạo phản hay không, ngay cả Dương Doãn Hiền cũng không nắm chắc.

Vì thế lão không tiếc bất cứ giá nào, cũng muốn dẫn Phiên binh nhập quan. Tập trung tâm sức đạt được mong muốn của tổ tiên, Dương Doãn Hiền nhìn đứa con nói:

- Nếu đã quyết định động thủ thì việc này không thể chậm trễ, con lập tức trở về chuẩn bị, chờ ta quyết định xuất binh!

Dương Nghĩa Trinh sắc mặt trịnh trọng nói.

Vào lúc đó, Cao Thăng Thái cũng hướng tới Cao Trí Thăng bẩm báo tin tức giống như vậy.

- Xem ra Đoàn Tư Liêm chuẩn bị lâm vào đường cùng rồi.

Cao Trí Thăng không kích động giống Dương Doãn Hiền, y thần nhiên nói:

- Chúng ta cũng chuẩn bị làm tốt ứng biến.

- Vậy còn việc mở tiệc chiêu đãi Tổng sứ thế nào?

Cao Thăng Thái hỏi.

- Đương nhiên là phải mở tiệc chiêu đãi rồi, càng vào loại thời điểm này, càng phải làm tốt mối quan hệ cùng bọn họ.

Cao Trí Thăng liếc mắt nhìn đứa con một cái, thở dài:

- Lễ vật thêm lên gấp đôi, không thể làm ra chuyện rắc rối nào khác nữa.

Xu thế càng ngày càng căng thẳng, Cao Thăng Thái đã thấy không hiểu nổi, nhưng y tin tưởng vào phán đoán của phụ thân.

Tám ngày sau, vào lúc chạng vạng tối, Cao Thăng Thái bày “Mẫu đơn hoa hội” tại phủ của mình, mở tiệc chiêu đãi sứ đoàn Đại Tống.

Hôm nay y sớm ở cửa chờ đón, lại chỉ thấy vị phó sứ Trần Khác, dẫn đầu quan viên Tống triều đến. Vừa hỏi mới biết được, hóa ra chính sứ Vương Khuê sau khi đi vào Đại Lý không hợp với khí hậu, miễn cưỡng chống đỡ được vài ngày, đến cuối cùng vẫn bị ngã bệnh.

Cao Thăng Thái một mặt tỏ vẻ an ủi và tiếc hận, một mặt cung nghênh đám người Trần Khác vào phủ. Tuy hang ổ của Cao gia ở Điền Đông, nhưng từ khi khai quốc, gia chủ này đã nắm giữ vị trí tướng quốc, phủ tướng quốc tự nhiên gọn gàng, nguy nga, tráng lệ. Tiến vào cửa chính là con đường dài hơn hai mươi trượng rải toàn đá cẩm thạch trắng, hai bên đèn hoa đăng giăng khắp nơi, hương thơm ngát rộng khắp khu vườn.

Chủ trạch của tướng phủ nằm ở cuối khu vườn, có kết cấu lưng quay về hướng bắc mặt hướng về nam, mặt trước rộng rãi có chín gian, chiều sâu bốn gian, mái hiên và đại môn hoàn toàn làm bằng bạch ngọc thạch. Trước tòa nhà còn có con sông nổi ngang đông tây, bắc bốn cây cầu đá có lan can bằng bạch ngọc thạch. Lúc này trên sông nở rộ hàng vạn chén đèn rực rỡ, huy hoàng như cửu thiên cung, so với hoàng cung Đại Lý cũng không hề thua kém chút nào.

- Đây là thổ tài chủ a, thật đúng là biết hưởng thụ.

Một đám quan viên Tống triều, tuy rằng thường thấy sự phồn hoa của Biện Kinh, vẫn bị sự tráng lệ của tướng phủ làm rung động thật sâu trong lòng.

Khách mời ở trong sảnh ngồi vào chỗ của mình, mỗi người một chiếu, trên bàn chỉ có chút cơm nguội, vả lại không có mỹ nhân bồi rượu, cũng không có đệm nhạc ca vũ, khiến cho thói quen ‘Uống tất có kỹ(nữ)’ của quan viên Tống khó có thể nâng lên tinh thần, trong lòng tự nhủ thế này gọi gì là ‘Mẫu đơn hoa hội’?

Cao Thăng Thái thu hết vào tầm mắt những phản ứng của Tống sứ, khẽ mỉm cười hỏi:

- Hoa chuẩn bị xong rồi chứ?

- Đã chuẩn bị xong.

Tả hữu đáp.

- Cuốn màn lên.

Cùng lúc y ra lệnh một tiếng, bốn vách tường của phòng, màn cửa chậm rãi cuộn lên, không ngờ lộ ra từng màn hoa do hơn một ngàn cành hoa mẫu đơn tạo thành. Các tân khách nhất thời đắm chìm vào thế giới của hoa, không cần có gió, mùi thơm vẫn lạ lùng tự nhiên xuất hiện, tràn ngập khắp không gian.

Lúc này một đám nữ tử cài trâm bằng hoa mẫu đơn trắng, áo cũng đều thêu bạch mẫu đơn, mang theo giỏ trúc đựng rượu và thức ăn, thứ tự đi tới. Lại có vài chục nữ tử cài trâm mẫu đơn đỏ, áo cũng thêu toàn hoa mẫu đơn đỏ, ca xướng lên khúc mẫu đơn, tiến vào. Còn có vài chục tuyệt sắc nữ tử, vài người vờn quanh một gã tân khách, chu đáo dụ dăng hầu hạ.

Sau khi tôn kính mời chủ nhân uống một chén rượu, những nữ tử mặc trang phục khác lại tiến vào, đại khái là trâm hoa trắng thì mặc áo đen, trâm hoa tím thì mặc áo vàng nhạt, trâm hoa vàng thì mặc áo hồng... Cứ như vậy uống khoảng mười chén rượu, bọn nữ tử quần áo và trâm hoa cũng thay đổi theo mười lần. Các tân khách được các nữ tử xinh đẹp vờn quanh, mắt nhìn đến mê mẩn, tai nghe những điệu nhạc du dương, sâu lắng, đều có cảm giác như rơi vào Tiên cung, giống như được tham gia vào tiệc của Dao Trì Vương Mẫu nương nương.

Trần Khác ngồi bên trên, Cao Thăng Thái bồi rượu bên cạnh, ân cần chiêu đãi. Khi rượu đã ngấm, y mới cười hỏi:

- Đại nhân thấy những nữ tử này như thế nào?

Trần Khác dựng thẳng ngón tay cái nói:

- Tất cả đều là tuyệt sắc giai nhân.
- Vậy để cho các nàng theo về Lễ Tân quán hầu hạ đi.

Cao Thăng Thái cười nói:

- Tương lai nếu thượng sứ không chê, nguyện ý mang các nàng về nước thì đó là vận may của các nàng. Nếu không muốn mang các nàng về mà có năng lực lưu lại chút quý tử ở lại Đại Lý, đó càng là phúc khí của Đại Lý chúng ta.
- Thế tử thật là hào sảng, làm cho hạ quan thật cảm động.

Trần Khác lắc đầu cười khổ nói:

- Nhưng mà đi sứ là thể diện của quốc gia, hạ quan không dám phóng túng như vậy.
- Quan viên của thiên triều, quả nhiên là không giống chúng ta.

Cao Thăng Thái cười nói:

- Ta không thể để đại nhân làm hỏng việc được, như vậy thì cũng không bắt buộc đại nhân. Nếu không nhận mỹ nhân, thì dùng minh châu để thay thế nhé.

Nói xong không để lại dấu vết đưa lên một phần danh mục quà tặng. Trần Khác nhìn lướt qua, ánh mắt ngưng tụ, chợt nghiêng ngẫm cười nói:

- Phần lễ này của thái tử, quá hậu rồi.
- Hy vọng đại nhân có thể nhờ đó cảm nhận được, sự sùng kính cùng phục tùng của Cao gia chúng ta đối với thiên triều.

Cao Thăng Thái cung kính nói:

- Ngoại trừ phần lễ cho chư vị thượng sứ ở đây, còn có cống phẩm và lễ vật, mời đại nhân giúp đỡ dâng lên Hoàng đế Đại Tống và Tể tướng.
- Thật ra thì...

Ngón tay Trần Khác vẽ một vòng lên danh mục quà tặng kia nói:

- Dâng lên cho triều đình lễ vật là gì, Cao đại nhân hẳn là hiểu được.

Cao Thăng Thái nụ cười đọng lại, nói:

- Hiểu được.
- Ngày mai sẽ là ngày quyết định.

Trần Khác chậm rãi nói:

- Thế tử hôm nay mời khách, có lời muốn nói thì nói ra suy nghĩ của mình đi.
- Đại nhân anh minh.

Cao Thăng Thái cười khổ nói:

- Nói ra thật là xấu hổ, đã xác thực được chuyện của Mã Chí Thư.
- Thật tốt quá.

Trần Khác vui mừng nhường này nói:

- Tướng quốc quả nhiên là người tin tưởng được.

- Tuy nhiên...

Cao Thăng Thái nhỏ giọng nói:

- Chờ đến lúc chúng ta đi bắt người, thì mới biết được gã đã chạy trốn trước một bước rồi.

- Chạy thoát?

Trần Khác chau mày nói:

- Chẳng lẽ gã biết người Đại Tổng đến?

- Mã Chí Thư ở khắp nơi trên Đại Lý, quả thực là mua chuộc được một ít quan viên.

- ...

Trần Khác chau mày, sau một lúc lâu mới nói:

- Chạy hòa thượng chạy không được miếu, xin hướng về phía tướng quốc chuyển đạt yêu cầu của chúng ta — cho phép quân đội Đại Tổng được tiến vào Đạc Ma đạo, như vậy thì tiêu diệt bộ phận còn lại của Mã Chí Thư.

- Chuyện này sợ là không được...

Cao Thăng Thái vẻ mặt khó xử nói:

- Thỉnh đại nhân dàn xếp giúp.

Nói xong lại đưa ra một phần danh mục quà tặng.

- Thật là có lỗi với thế tử, có sự tình có thể dàn xếp được, có sự tình không có cách nào khác để dàn xếp!

Trần Khác cũng không thèm nhìn đến danh mục quà tặng kia.

- Mã Chí Thư ở Đại Tổng nợ máu rất nhiều, chúng ta nhất định phải tiêu diệt gã!

- Chúng ta chắc chắn sẽ nghiêm mật giám thị, Mã Chí Thư chỉ cần vừa về, gã sẽ bị bắt.

Cao Thăng Thái nói:

- Về phần Mã tộc, đều là con dân Đại Lý, không phải là loạn phỉ, xin buông tha cho bọn họ.

- Thế tử vẫn không rõ, chúng ta chỉ có nghiêm trị hết tất cả Mã tộc, ngày sau mới không có người nào có gan trợ giúp, dung nạp kẻ thù của Đại Tổng.

Trần Khác trầm giọng nói:

- Thế tử yên tâm, chúng ta chỉ lấy Mã tộc, sẽ không quấy rầy địa phương khác, vả lại sau khi tiêu diệt Mã tộc xong sẽ rút khỏi ngay.

- Không thể có cách dàn xếp nào khác?

Cao Thái Thăng sắc mặt thay đổi trở nên khó coi.

- Thế tử biết được như vậy là tốt. Về phần Mã tộc, Đại Tổng nhất định phải tiến công, đây là hoàng thượng và triều đình tại Biện Kinh quyết định như vậy, hạ quan chỉ là một đặc sứ nhỏ nhỏ, bất quá chỉ là người phát ngôn mà thôi.

Trần Khác giọng hòa hoãn nói:

- Nếu là Cao gia không chịu ượng đường, chúng ta đành phải chịu như vậy mà về nước. Chỉ có điều hoàng thượng và triều đình hối tởi, vì sao Cao gia phải che chở cho Mã tộc, hạ quan nên bẩm báo như thế nào đây?

Đây là trắng trợn uy hiếp... Người không đáp ứng ượng đường, tức là không thêm để hoàng đế Đại Tổng trong mắt, chính là đang bao che cho Mã quân, đến lúc đó quân đội Đại Tổng cưỡng ép tiến vào Đại Lý thì sẽ không chỉ là vấn đề thu thập Mã tộc nữa rồi.

Mấy ngày nay, Cao gia đã thăm dò, kiểm tra rõ ràng, Tây Bình Châu quả thật đã xưng thần với Tổng triều, từ Ung Châu đi qua Đại Lý là đường thẳng. Mà ở Ung Châu thành, cũng quả thật có dấu hiệu quân Tổng tập kết đại quy mô. Điều này làm cho phụ tử Cao Trí Thăng vô cùng lo lắng, nếu chẳng may quân Tổng quấy rối tiến vào, kế hoạch lớn đã trù tính nhiều năm, có khi sẽ bị lâm vào nguy hiểm!

- Chờ ta bẩm báo cho phụ thân, mời lão nhân gia định đoạt.

Cao Thăng Thái không có cách nào khác đành phải nói.

- đương nhiên có thể.

Trần Khác thay đổi thái độ tươi cười nói:

- Tuy nhiên phải nhanh, hạ quan thì không sao cả nhưng đại quân ở Ung Châu thành thì không thể chờ đợi được.

- Ta biết rồi.

Cao Thăng Thái cười mà so với khóc còn khó coi hơn, hận không thể đem người này chém thành tám khúc.

Làm xong chuyện chính sự, Trần Khác liền thả lỏng tâm tư, bắt đầu thưởng thức ca múa. Bọn quan viên tuổi trẻ dưới men say bắt đầu có hành vi phóng dăng, không ít người còn nhiệt tình lôi kéo Bạch Man nữ tử, mời lên cùng nhau nhảy múa.

Giữa yến tiệc, Trần Khác muốn đi vệ sinh, liền được hai thiếu nữ xinh đẹp dẫn đường, đi tới nhà vệ sinh xa hoa ở hậu viện. Đây tuyệt đối là nhà vệ sinh xa hoa nhất mà hắn từng thấy, bên ngoài không thấy rõ, nhưng ở bên trong xanh vàng rực rỡ, bạch ngọc rải đầy, bồn cầu được làm bằng đàn mộc mạ vàng. Vẫn còn có nước chảy, dòng nước chảy qua máng sứ men xanh, vừa có thể cho người rửa tay, vừa có khả năng che dấu âm thanh khi đi vệ sinh, thật sự là rất cao cấp.

Hai người thị nữ định hầu hạ hắn cởi dây lưng, nhưng bị Trần Khác ngăn lại nói:

- Có người nhìn ta không đi vệ sinh được, các người ra bên ngoài chờ đi.

Đều đã trải qua huấn luyện nghiêm khắc, thị nữ nhu thuận như nước, làm chính xác theo ý muốn của hắn, nói cho hắn biết vải lụa để chùi phía dưới, khăn trắng dùng để lau tay, rồi châm cho hắn một cây hương, sau đó mới lặng yên thi lễ rồi lui ra.

- Mông huynh, chào người, cũng cho người một chút hưởng thụ.

Trần Khác cởi bỏ dây lưng, ngồi ở trên bồn cầu. Trong lòng hạ quyết tâm sau khi trở về bổ nhất định cũng sẽ tạo ra một cái nhà xí xa hoa.

Hắn đang thông suốt thoải mái, đột nhiên nghe được một trận âm thanh xé gió, nhất thời lông mao dựng đứng, còn chưa kịp phản ứng gì thì thấy một cây ngân châm cắm lên thùng gỗ ở ngay trước mặt, trên cây châm còn xiên lấy một mảnh vải tơ.

Trần Khác tập trung nhìn vào, ở trên mảnh vải tơ viết bốn chữ:

- Đường về căn thận.

Quay đầu nhìn lại, ở trên nóc nhà vệ sinh, có một lỗ thông khí to bằng chén ăn cơm, cây châm chính là từ đó bắn thẳng xuống đây.

Hắn yên lặng kéo quần lên, nhổ cây châm xuống, quan sát một lát rồi thu vào trong lòng ngực, cũng không phát sinh thêm chuyện gì, rời khỏi gian phòng vệ sinh xa hoa này.

Nhưng hắn không quay trở lại yến hội ngay mà đứng trong hành lang dài suy nghĩ thật lâu, đến khi có thị vệ xuất hiện, sau khi thấp giọng phân phó vài câu, hắn mới quay lại yến hội.

Trở lại trên ghế, Trần Khác liền thấy Lý Toàn nhìn mình gật đầu, ý nói đã đem lời truyền đến rồi, hẳn điềm nhiên dường như không có việc gì tiếp tục đùa giỡn vui vẻ.

Tiếng trống canh vang lên, Trần Khác liền hướng chủ nhân cáo từ, Cao Thăng Thái thịnh tình giữ lại nhưng lại bị hấn lấy lý do ‘Chính sứ mạng bệnh, không thể không về ngủ ban đêm’ để chối từ. Tuy vậy đối với những người khác, Trần Khác lại buông lỏng, tuyên bố ai muốn lưu lại đây thì cho phép ngày mai mới phải trở về, lập tức gây nên một tràng hoan hô vang dội, đại bộ phận mọi người đều xin phép lưu lại.

Cuối cùng trở về chỉ có Trần Khác, Vương Thiều, Tống Đoan Bình và Huyền Ngọc hòa thượng. Cao Trí Thăng tiễn bọn họ ra tới tận cửa, còn nhiệt tình phái hộ vệ của tướng phủ hộ tống. Trần Khác khách khí nói vài câu, không có chối từ.

Trèo lên phía sau xe ngựa, Trần Khác không ngồi xuống mà trực tiếp nằm ở thùng xe phía trên sàn xe, dùng một mặt tấm chắn che lên thân thể. Còn quay sang Tống Đoan Bình nói:

- Đây chính là xe ngựa bình thường, người tốt nhất nên làm theo ta như vậy.

Tống Đoan Bình nghe theo, nhưng nhỏ giọng cười nói:

- Nếu chẳng may sợ bóng sợ gió, chúng ta đã có thể mất đại nhân rồi.

- Mất mặt còn hơn là mất mạng.

Trần Khác nhẹ giọng cười nói:

- Không biết là nhóm thần tiên nào, thực sự là mưa tốt rơi đúng dịp xuân a!

Có lẽ bởi vì thành Đại Lý ở nơi tây thùy, xa xôi bế tắc nên sẽ có người xem thường nó, nhưng trên thực tế ở thời đại này, trên bảng xếp hạng các thành thị toàn thế giới, nó vẫn có xếp hạng đến tận thứ mười bốn. Hơn nữa xếp hạng phía trên nó đa phần là các thành thị của Tống triều. Vì thế mà nói, về mức độ phồn hoa thì nó không thể so sánh được với thành Biện Kinh, nhưng so sánh với các thành thị khác trên thế giới thì nó cao hơn đại đa số.

Ít nhất ở thời đại này, Châu Âu không có cách nào so sánh được với nơi đây...

Đại Lý vào ban đêm mặc dù không theo kịp thành Biện Kinh nhưng du khách đông như dật, các khách nhân mặc quần áo sa hoa, đắt tiền, khoác áo lông nhung tơ, các chàng trai một tay cầm đèn lồng, một tay âu yếm cô nương, bước đi chậm rãi dưới ánh sao, mùi hương hoa lan tỏa tràn ngập trên đường phố, ngọt ngào thân mật nói chuyện yêu đương.

Xa xa, không biết ai chủ động dẫn đầu, gảy Long đầu tam huyền (baike.baidu.com/view/452023.htm), hát vang lên khúc ca trêu chọc:

- Tiểu tình muội ơi, chúng ta là sông với nước, là hai chú cá cùng gặp nhau trong dòng chảy. Con ong nhớ mật nên tìm hoa, cá vàng thèm hương vị của biển. Nước nhớ cá a cá nhớ nước, chỉ chờ được gặp gỡ...

Tiếng ca hợp với khung cảnh động lòng người theo gió đưa đến khắp phố lớn ngõ nhỏ của thành Đại Lý, cũng đưa đến tai người ngồi trong xe ngựa.

- Vùng đất đẹp như vậy, cũng sẽ có ám sát sao?

Tống Đoan Bình không lên tiếng nhưng trong lòng vẫn hy vọng, nơi yên bình thế ngoại đào nguyên thế này, có thể duy trì tồn tại mãi mãi.

Vù vù vù ...

Đột nhiên có tiếng dây cung xé gió từ tứ phía vang lên, phá vỡ khung cảnh trong lòng hấn.

Một vài mũi tên ngắn xuyên qua cửa xe, như đinh găm trên vách trong xe ngựa.

- Có thích khách!

Ngoài xe ngựa, tiếng hò hét, binh khí va chạm, tiếng kêu thảm thiết vang lên một mảnh.

- Bảo vệ đại nhân!

- Giết...!

Hơn trăm tên thích khách mặc hắc y, tay giơ cao binh khí từ bốn phương tám hướng ập đến, nhiều tên còn cầm theo cả thủ nỏ, trang bị cực kỳ hoàn mỹ.

Tướng phủ thị vệ ở tầng ngoài cùng, ở đợt cung tiễn đầu tiên đã chết rất nhiều, giờ phút này lại bị bọn thích khách điên cuồng xông lên, thương vong ngày càng gia tăng.

Thích khách võ công rất cao cường, hơn nữa lại hung hãn không sợ chết. Từng chiêu trí mạng, trong đám thị vệ và người hầu, không ai may mắn thoát khỏi.

- Cẩn thận, trên binh khí của bọn họ có độc!

Có thị vệ tướng phủ nhìn ra được sự khác thường, cao giọng nhắc nhở đồng bạn.

Bởi vì đi dự tiệc bên trong thành, nên lúc này Trần Khác chỉ dẫn theo vài chục thị vệ, thêm vào đó là vài chục thị vệ của phủ tướng quốc, nhân số không nhiều bằng đối phương, hơn nữa thích khách đều có võ công cao cường, lại vô cùng hung hãn. Vả lại binh khí lại mang độc, chỉ trong chớp mắt đã chém giết thị vệ tướng phủ được bảy tám phần rồi.

May mắn là vào lúc đó, thị vệ sau cơn khủng hoảng cũng đã trấn tĩnh lại được, dưới sự chỉ huy của Huyền Ngọc hòa thượng và Vương Thiệu, gia nhập vào trong cuộc chiến.

Bản lĩnh của Huyền Ngọc lại có sự tiến bộ, điều khiển cây thiền trượng làm bằng thép tinh chất đến xuất thần nhập hóa, một mình có thể địch được bốn năm tên thích khách.

Vương Thiệu không nghĩ tới, ngày bình thường tiểu hòa thượng lúc nào cũng kính cẩn với mọi người, võ nghệ lại cao cường như vậy. Không khỏi nổi lên tâm tư háo thắng, trường kiếm trong tay rung lên, bức lui hai tên thích khách trước mặt rồi nói:

- Tiểu Ngọc, chúng ta so tài một lần đi.

- So cái gì?

- Xem ai giết địch nhiều hơn.

- A di đà phật.

Huyền Ngọc niệm một tiếng phật hiệu trong miệng, vung trượng một chiêu đập nát một đầu thích khách.

Vương Thiệu lúc này mới phát hiện, tiểu hòa thượng ra vẻ trung hậu, nhưng kỳ thực rất gian trá, khẩn trương vung trường kiếm tiến lên, tả xung hữu đột, mỗi một kiếm đều tấn công vào những chỗ yếu hại của đối thủ.

Dưới sự suất lĩnh của hai vị cao thủ, sĩ khí của bọn thị vệ tăng ảnh liệt, không giống như thị vệ Đại Lý bị đánh tan tác lúc ban đầu, khó khăn lắm mới chặn lại được đối phương tiến công.

Trên xe ngựa, Trần Khác và Tống Đoan Bình lúc đầu định xuống trợ chiến. Nhưng thấy bọn thị vệ đã ổn định lại được trận tuyến, liền không còn nóng nảy đi xuống nữa... Trong lúc tối như hũ nút thế này, bọn họ cũng không phải là tuyệt đỉnh cao thủ như Huyền Ngọc và Vương Thiệu có thể “Đi trong muôn hoa, không mảnh lá dính thân”, nhờ chẳng may bị thương, dính độc mà chết thì lúc đó lại chịu thua thiệt rồi.

Tốt nhất là ở trong xe ngựa chờ viện binh của Đại Lý đến... Nơi này cách hoàng cung cũng không xa lắm, ngự lâm quân có lẽ đã nghe thấy được, chẳng mấy chốc sẽ đến cứu viện.

Nhưng Ngự lâm quân Đại Lý vẫn còn chậm chạp chưa tới thì ngược lại, thị vệ Đại Tống đã tới cứu viện trước một bước rồi.

Ở bên trong nghe tiếng đánh nhau kịch liệt, xa xa có tiếng bước chân chạy tới nườm nượp, đèn đuốc sáng rực, còn có thể nghe thấy tiếng thị vệ gào thét:

- Bắt hết bọn thích khách lại...

Bọn thích khách thấy tình thế không ổn, vội vội vàng vàng rút lui như thủy triều, có tên không kịp chạy bị vây chặn lại, không do dự chút nào đảo ngược binh khí, tự đâm vào thân thể chính mình ...

Thấy tình hình đã ổn định, Trần Khắc thở nhẹ một hơi, lông mày nhăn lại nói:

- Động thủ đi, chính xác chút.
- Hay là người tự làm đi...
- Ta không có hứng thú làm việc mà tự mình hại mình.
- Vậy ta không khách khí...

Tiếng hít thở từng cơn...

- Ah, ông nội người chứ...

Lúc này, Ngự lâm quân Đại Lý rút cuộc cũng tới, đại đội thị vệ vây xung quanh xe ngựa ba tầng để bảo vệ, cảnh báo hoàn toàn được giải trừ.

Nhìn trên đường cái thi thể nằm đầy đất, chỉ huy sứ Đại Lý vô cùng sợ hãi, vội vã khom lưng cúi đầu xin lỗi, hỏi thăm tình hình các vị đại nhân.

Lý Toàn thở hổn hển đáp cho gã hai cước, mắng:

- Nếu đại nhân bị thương một cọng tóc gáy, chúng ta sẽ hủy đi hoàng cung Đại Lý của người.

Nói xong liền tiến về xe ngựa hỏi:

- Đại nhân không bị sao chứ?

Vừa dứt lời thì tiếng cửa xe mở ra, nhất thời anh ta sợ đến ngất người, chỉ thấy Trần Khắc bị trúng tên ở bên sườn, đang tựa vào ngực Tổng Đoan Bình, nửa người đã bị máu tươi nhuộm đỏ.

- Đại nhân bị trúng tên.

Tổng Đoan Bình khẽ quát một tiếng, mặt lạnh như sắt nói:

- Mau trở lại Lễ Tân quán.

Trong hoàng cung Đại Lý, Đoàn Tư Liêm vừa mới chớp mắt thì bị tiếng thị vệ của mình bấm báo đánh thức dậy.

Đoàn Tư Liêm vốn khó ngủ, giờ vừa mới chớp mắt được một chút, lại nghe thấy tiếng bấm báo, tự nhiên tâm phiền ý loạn, tức giận nói:

- Có chuyện gì mà kinh hoàng như thế?
- Bệ hạ, việc lớn không tốt rồi, Sứ đoàn Đại Tống gặp chuyện, phó sứ đại nhân trúng tên độc, tính mạng đang lâm nguy.

Bị tiếng bấm báo này làm cho tỉnh táo lại, Đoàn Tư Liêm nhảy dựng lên từ trên giường, chẳng thềm quan tâm đến việc đi giày, ngay lập tức xúc xúc rềm che lên nói:

- Người lặp lại một lần nữa cho ta nghe xem nào?

Tên thị vệ trưởng liền thông báo lại một lần nữa tình hình tỉ mỉ và cụ thể.

- Tổng sứ hiện tại như thế nào rồi hả?

Đoàn Tư Liêm sợ hãi nói, nếu Tổng sứ bị chết ở Đại Lý, Đại Tống khẳng định sẽ vô cùng tức giận.

- Lành ít dữ nhiều. Vũ khí của bọn thích khách đều được bôi kịch độc kiến huyết phong hầu.
- Hả...

Đoàn Tư Liêm sắc mặt càng trở nên trắng bệch:

- Mau mau phái thái y tới Lễ Tân quán. Mặt khác phải đóng cửa thành, không có mệnh lệnh của ta không được tự ý mở cửa. Đồng thời kiểm tra toàn thành, nhất định phải bắt bằng được hung thủ!

Ba ý chỉ được hạ, toàn thành Đại Lý đều bị náo loạn, Ngự lâm quân suốt đêm đốt lửa lòng sục, gõ cửa từng nhà, điều tra hành tung thích khách.

Một đêm này, không biết có bao nhiêu người không ngủ...

Hoàng đế Đại Lý Đoàn Tư Liêm chân không mang giày đi lại ở trong tấm cung đến nửa ngày, sau đó triệu hồi tướng lĩnh cận vệ tới, hạ vài chiếu chỉ, lại sai người thay quần áo, xuất cung đi đến Lễ Tân quán thăm hỏi.

Trước khi y tới, Cao gia đã tới trước một bước rồi. Bởi vì vụ ám sát lần này phát sinh trên đường đi dự tiệc ở Cao gia trở về, phụ tử Cao Trí Thăng suốt đêm đến Lễ Tân quán thăm hỏi, lại bị bọn thị vệ tức giận chặn ở bên ngoài. Khuyên can mãi, đến cuối cùng vẫn cứ là đóng cửa không tiếp khách.

- Phụ thân, chúng ta trở về đi.

Cao Thăng Thái bất đắc dĩ quay người lại nói.

- Ôi...

Cao Trí Thăng giống như già đi vài tuổi, thở dài. Dưới sự dìu đỡ của đứa con, ngồi lên xe ngựa. đọc truyện mới nhất tại . com

- Là ai lớn mật như thế?

Cao Thăng Thái cũng đi lên xe ngựa, ngồi xuống đối diện với phụ thân, hạ giọng nói:

- Dám vu oan cho chúng ta?

- Ta cũng không biết,

Cao Trí Thăng thở dài:

- Có bắt được thích khách không?

- Đều là tử sĩ, không có người sống.

Cao Thăng Thái nói:

- Nhưng khi xem xét lại binh khí thì đều là loan đao của người dân thường dùng.

- Không có khả năng, trừ phi bọn họ chán sống.

Cao Trí Thăng lắc đầu nói.

- Biết được là ai?

Cao Thăng Thái nói:

- Dương gia?

- Không có khả năng là Dương gia, tuy rằng Dương Doãn Hiền tầm nhìn hạn hẹp, nhưng lão không cần phải hủy diệt hy vọng Đoàn gia được sắc phong, mà phải phái người ám sát Tổng sứ.

Cao Trí Thăng cau mày nói:

- Nếu đem quan Tổng dẫn vào Đại Lý thì gã làm sao còn có thể tạo phản được?

- Như vậy còn có ai? Chẳng lẽ lại là Đoàn Tư Liêm?

- Y không có gan làm việc đó.

Cao Trí Thăng lắc đầu nói:

- Huống chi nếu Tổng sứ chết ở Đại Lý, thì y làm sao còn mong được sắc phong?

- Vậy cũng không còn ai nghi ngờ cả.

Cao Thăng Thái bất đắc dĩ nói:

- Từ đâu xuất hiện đám thích khách này vậy?

- Đoán không được thì không cần phải đoán nữa, trước tiên ứng phó với tình huống lúc này đi.

Cao Trí Thăng nghiêng tai nghe, trong thành vẫn truyền đến âm thanh rối loạn, thở dài nói:

- Ngày mai ta tự mình đi một chuyến, phải khiến Mã tộc giao Mã Chí Thư ra.

- Cũng chỉ có thể như thế...

Cao Thăng Thái cũng thở dài, hiện tại việc gấp gáp cần xử lý, chính là không cho quân Tống có cơ để xâm lấn.

Hai cha con đang nói chuyện thì bên ngoài thị vệ bẩm báo, hoàng đế cũng tới.

Cao Thăng Thái xóc lên bức màn, liền nhìn thấy Đoàn Tư Liêm được đưa vào trong Lễ Tân quán. Mới vừa rồi bọn họ còn bị chặn ở ngoài cửa, Đoàn Tư Liêm lại được đi vào, sự khác biệt này khiến phụ tử Cao gia cả hai đều có sắc mặt rất khó coi.

Hôm sau lâm triều, Kinh Doãn thông báo việc Tống sứ bị tập kích tối qua. Rất nhiều quan viên không hề hay biết gì, lúc này mới vỡ lẽ ra tại sao hôm qua lại kiểm tra toàn thành như vậy.

Đương nhiên, nhiều người đã sớm hiểu rõ tình hình, giờ phút này lòng tràn đầy lo sợ, chờ đợi tình thế phát triển.

- Đây là nguy cơ lớn của Đại Lý, quả nhân tuyên bố...

Đoàn Tư Liêm tuy rằng trên mắt vẫn còn thâm quầng, nhưng vẻ mặt lúc này lại vô cùng dứt khoát, khác hẳn ngày xưa, ánh mắt của gã đảo qua các vị đại thần, cuối cùng dừng ở trên hai người Dương, Cao, trầm giọng nói:

- Từ ngày hôm nay trở đi, kinh thành tiến vào tình trạng báo động, đóng cửa thành, điều tra thích khách! Không có mệnh lệnh của quả nhân, bất cứ kẻ nào cũng không được ra khỏi thành.

- Ngay cả lão phu và tướng quốc cũng không được sao?

Dương Doãn Hiền sắc mặt rất khó coi. Mắt thấy sắp phát động rồi, lại xảy ra tình trạng thế này, lão gia này tự nhiên nổi lên lửa giận trong lòng. Hiện tại nghe Đoàn Tư Liêm nói như vậy, không kìm nổi đứng lên phát tác.

- Không phải quả nhân muốn hạn chế Thái sư.

Đoàn Tư Liêm theo thói quen cười bồi giải thích nói:

- Đây là làm cho Tống sứ xem đây, bọn họ nhất định phải bắt được hung thủ, chúng ta chỉ có thể tận lực biểu hiện rõ thành ý thì mới có thể bình ổn lại được cơn giận của bọn họ.

- Hừ...

Đoàn Tư Liêm lấy Tống sứ dè dặt, Dương Doãn Hiền đúng là không còn biện pháp nào, lão vốn có hiềm nghi, nếu giờ la hét ầm ĩ là phải rời kinh, người Tống triều sao có thể không nghi ngờ lão?

- Mặt khác.

Đoàn Tư Liêm đứng dậy trầm giọng nói:

- Phải phái sứ đoàn giải thích về việc này với Đại Tống...

Sau buổi chiều sớm, Dương Doãn Hiền gọi Cao Trí Thăng lại, vẻ mặt âm trầm nói:

- Hình như ta có cảm giác đang bị người tính kế?

- Hoàng thượng không trưng cầu ý kiến của chúng ta, liền tự tiện tuyên bố quyết định ở trên triều.

Cao Trí Thăng sắc mặt cũng khó coi, vuốt râu chậm rãi nói:

- Rõ ràng là đoán chắc chúng ta ném chuột sợ võ đồ, nếu nói là không có tính kế thì đến quỷ cũng không tin nổi.

- Y muốn làm gì?

Dương Doãn Hiền dựng râu, trợn mắt nói.

- Ta thấy đây chính là “Hạng Trang múa kiếm, ý ở Bái Công”.

Cao Trí Thăng thản nhiên nói.

- Bái Công?

Dương Doãn Hiền kỳ quái nói:

- Là người nào?

- Ý của ta là,

Cao Trí Thăng cười khở nói:

- Y đóng cửa thành, nói là vây bắt thích khách, nhưng trên thực tế là vây khốn chúng ta. Phái sứ đoàn đi giải thích với Đại Tổng, nói là đi xin lỗi, nhưng trên thực tế là đi cầu phong.

- A...

Dương Doãn Hiền nhất thời nổi trận lôi đình nói:

- Tiểu tử này chán sống rồi sao? Chẳng lẽ y có khả năng không cho ta ra khỏi thành nửa năm?

- Cho dù địa bàn của Thái sư lớn hơn đi chăng nữa, binh lực của Thái sư nhiều hơn nữa, nhưng thành Đại Lý này vẫn cứ là đất của Đoàn gia đó.

Cao Trí Thăng trắng trợn nói:

- Y nếu thực sự có quyết tâm vây khốn Thái sư thì liệu Thái sư có biện pháp gì?

- Nếu ta quyết tâm phải đi thì y có thể cứng rắn ngăn được ta lại hay sao?

Dương Doãn Hiền âm thanh lạnh lùng nói:

- Tốt xấu gì thì ở đây ta cũng còn có hai ngàn thị vệ.

- Y nhất định sẽ ngăn cản mạnh mẽ.

Cao Trí Thăng thản nhiên nói:

- Giữ được thái sư ở kinh thành thì y mới có thể ăn ngon ngủ yên ...

“Phù!”

Dương Doãn Hiền tức giận nhổ một ngụm nước bọt. Lão thực sự hối hận vì đã ở lại để theo dõi tình hình, chứ không cùng đứa con quay trở về ngay, không nghĩ tới lại khinh thường Đoàn Tư Liêm – Kẻ đã chịu uất ức nửa đời người, lại có can đảm giữ mình lại để khổng chế.

- Thái sư tự giải quyết chuyện của mình cho tốt đi.

Cao Trí Thăng hiểu “khôn quá hóa ngu”, liền ôm quyền nói:

- Tuy nhiên, Thái sư yên tâm, tiểu đệ vĩnh viễn đứng ở bên cạnh Thái sư, nếu có gì phân phó, tiểu đệ cho dù vượt qua nước lửa cũng không chối từ.

- Ủ...

Dương Doãn Hiền gật đầu, ôm quyền đáp lễ nói:

- Được nghe người nói những lời này, lòng ta cũng cảm thấy an tâm hơn.

Hầu hạ phụ thân lên xe ngựa, Cao Thăng Thái giọng cảm hận nói:

- Đoàn Tư Liêm điên rồi.

- Không nghĩ tới là y lại tính đến nước “cá chết lưới rách”.

Cao Trí Thăng vuốt vuốt chòm râu nói:

- Bây giờ ta hoài nghi, thằng nhãi này căn bản chính là “vừa ăn cướp, vừa la làng”.

- Ý của phụ thân là?

Cao Thăng Thái trừng to mắt nói:

- Thích khách là do y phái hay sao?

- Phản ứng của y quá nhanh,

Cao Trí Thăng buồn bã nói:

- Nhanh đến mức làm cho người ta cảm thấy, như là đã sớm chuẩn bị tốt từ trước.

- Nhưng đây không phải là tự chịu diệt vong sao?

Cao Thăng Thái nói:

- Nếu Tống triều vẫn không đáp ứng phong cống thì y phải làm sao bây giờ?

- Người không có đường lui, thì sẽ không nhìn trước ngó sau nữa.

Cao Trí Thăng chậm rãi nói:

- Hơn nữa ta cũng đoán, đêm qua khi y đi Lễ Tân quán, chắc đã đạt thành hiệp nghị gì đó... Khiến cho y có đủ tin tưởng, Tống triều nhất định sẽ đáp ứng y. Hơn nữa nhất định sẽ xuất binh.

- Vậy chúng ta phải làm sao bây giờ?

- Không thể ngồi chờ y vạch trần kết quả, nếu không đến lúc đó, đại kế của chúng ta làm sao có thể thành công được.

Cao Trí Thăng trầm giọng nói:

- Tuy nhiên chúng ta cũng không cần phải làm gì khó khăn lắm, chỉ cần đưa được Dương Doãn Hiền ra ngoài là xong...

Đúng như Cao Trí Thăng đoán, đêm qua trong Lễ Tân quán, Đoàn Tư Liêm quả thật đã đạt thành hiệp nghị với Tống sứ...

Ở trước di thể mặt đen như đất nồi của Trần Khắc, ông ta cúi người bái lạy thật sâu rồi lùi về phía sau bước ra khỏi linh đường. Ra đến bên ngoài gặp Vương Khuê lại cúi người chào thật sâu nói:

- Thượng sứ bị ngộ hại tại Đại Lý, tiểu vương thật là có tội!

V

257. Quyển 6 - Chương 285: Hiến Đất

- Sứ tiết là đại diện của một quốc gia, dám sát hại sứ tiết Đại Tống, không khác gì khai chiến với Đại Tống cả.

Vương Khuê bắt đúng điểm lợi hại nhất, ho khan liên tục nói:

- Vương thượng nếu không xử lý thích đáng được việc này .. khụ.. khụ.. hai nước khó tránh khỏi xung đột vũ trang.

- Ngàn vạn lần không nên.

Đoàn Tư Liêm luôn miệng nói:

- Mọi việc hãy nên thương lượng thật tốt rồi mới nói.

- Khụ khụ, lão phu vốn đang bị bệnh, hiện tại tâm trạng lại đang đau thương vì người đã mất.

Vương Khuê lắc lắc đầu nói:

- Thực sự bây giờ không có sức để cùng Vương thượng nói chuyện. Hay là để ngày khác rồi chúng ta nói chuyện sau.

- Không, không, không thể để ngày khác được.

Đoàn Tư Liêm lắc đầu nói:

- Qua tối hôm nay, mọi sự đều đã chậm rồi.

- Vậy nói chuyện ngay ở đây đi.

Vương Khuê dùng thanh âm thất lễ trả lời, vịn lấy tay ghế rồi ngồi lên đó, thể hiện bộ dạng ốm yếu nói:

- Mời Vương thượng nói.

- Xin ọi người xung quanh lui ra.

- Các người đi ra ngoài.

Vương Khuê gật gật đầu. Trong phòng cũng chỉ còn ông và Đoàn Tư Liêm... Ngoài ra còn có người “đã chết” là Trần Khắc.

Lúc này không có người ngoài, Đoàn Tư Liêm khúm núm, hai tay dâng lên ngọc tử lên, nói:

- Hạ quốc chi chủ Đoàn Tư Liêm, nguyện đem chín quận, bốn nghìn dặm quốc thổ, một trăm hai mươi bảy vạn hộ dân chúng, một trăm ngàn binh sĩ của Đại Lý dâng lên cho thượng quốc!

Nghe xong Đoàn Tư Liêm nói..., Vương Khuê cả kinh giật mình, liền ngồi lên nói:

- Ta đang nghe nhầm hay là đại vương đang nói lời mê sảng đó.

- Thượng sứ không hề nghe nhầm đâu, tiểu vương cũng không nói lời mê sảng.

Đoàn Tư Liêm cắn răng nói:

- Tiểu vương thực sự nguyện ý đem Đại Lý hiến dâng cho hoàng đế Đại Tống.

- Vì sao?

Vương Khuê trầm giọng nói.

- Quang minh chính đại mà nói, cầu được Đại Tống sắc phong, chính là mong muốn trải qua nhiều thế hệ của các đời quân chủ Đại Lý, nhưng luôn bị thượng quốc cự tuyệt, có lẽ bởi vì thành ý của chúng ta không đủ.

Đoàn Tư Liêm nói:

- Lần này tiểu vương xuất ra thành ý lớn nhất, thượng quốc chắc không còn lý do gì để chối từ nữa rồi.

- ...

Vương Khuê gật gật đầu:

- Vậy có gì cần giúp đỡ thì nói đi?

- Thực tế mà nói ...

Đoàn Tư Liêm cười khổ nói:

- Hiện giờ thế cục tại Đại Lý, Đoàn gia chúng ta gặp phải vô vàn nguy cơ, không thể không dùng cách này để bảo mệnh.

- Người nào muốn hãm hại vương thượng?

- Dương gia, còn có Cao gia nữa. Dương gia đã chiêu binh mãi mã, mài dao soàn soạt, Cao gia cũng rắp tâm hại người, như hổ đói rình mồi.

- Vương thượng chả lẽ không tiêu diệt được bọn họ?

- Đúng vậy.

Đoàn Tư Liêm cười khỏ nói:

- Nghĩ lại chuyện cũ mà vẫn còn thấy sợ hãi, ngoại trừ kinh đô Đại Lý, ta mang danh quốc chủ mà nói thì ..., chỉ ở cố hương của Đoàn thị là còn quản lý được. Còn lại bảy quận khác, ba quận thuộc về Dương thị, bốn quận thuộc về Cao thị, thực lực của bọn họ mạnh hơn Đoàn thị rất nhiều.

- Hóa ra cũng không phải là “Bốn nghìn dặm giang sơn gấm vóc, hơn mười vạn tinh binh dũng sĩ...”

Wương Khuê thở dài nói.

Đoàn Tư Liêm trong lòng tự nhủ, lời này không phải là vô nghĩa sao? Ta mà có thực lực như vậy thì còn cần gì phải dùng tới hạ sách hiến nước? Kỳ thật gã đã suy nghĩ việc này rất kỹ, những đời tiền vương trước đây cũng đã mấy lần cầu phong, nhưng đều không công mà về, vì sao? Không phải là vì Đại Tổng thiếu hứng thú đối với cái loại quan hệ chính – phụ trên danh nghĩa này hay sao? Hiện nay ngày mất nước, diệt tộc đã gần tới, sao không dâng quốc gia chỉ có trên danh nghĩa này của mình ra... cho dù bản thân mình không có được, thì cũng không để cho hai gia nô Cao, Dương chiếm đi!

Hướng chi, cảnh nội Đại Lý bộ tộc đông đúc, dân chúng đều vô cùng hung hãn, Đại Tổng nếu muốn ổn định lòng dân, thì vẫn còn phải dựa vào Đoàn gia giúp đỡ, cũng chỉ có thể dựa vào Đoàn gia:

- Nhưng thượng sứ đương nhiên hiểu được, Đoàn gia đã trở thành hoàng đế Đại Lý hơn một trăm ba mươi năm, chỉ cần có danh phận này, sẽ có thể giúp đỡ cho Đại Tổng vui đi một nửa công sức!

- ...

Wương Khuê lúc này mới nhìn Đoàn Tư Liêm với cặp mắt khác xưa, hóa ra nhìn bề ngoài thì như một tên hoàng đế ngu ngốc, nhưng gã vô cùng hiểu rõ giá trị của chính mình, rõ ràng biết mình sẽ được những gì. Tuy vậy nhưng gã dù có khôn khéo cũng không thể lường trước được, Đại Lý đúng là có tầm quan trọng đối với Đại Tổng, nhưng hiện nay đã không còn như vậy nữa rồi. Cho dù gã không hiến nước, Đại Tổng cũng muốn giành lấy:

- Vương thượng có phải là muốn Đại Tổng làm áo cưới cho Đoàn gia phải không?

- Quân đội Đại Tổng ở Đại Lý,

Đoàn Tư Liêm nói:

- Ngoài ra còn có thể phái quan viên tới thường trú, điều này có thể tính là làm áo cưới sao?

- Ha ha... Tốt, nhưng ta phải nói cho vương thượng được biết, Đại Tổng có đồng ý thu đất hay không, không phải một hạ quan nho nhỏ sứ tiết như ta có thể quyết định.

Đoàn Tư Liêm coi như đối đãi rất thẳng thắn và thành khẩn, Vương Khuê cũng không thể làm mặt ra vẻ nữa, suy nghĩ một chút, ông cân nhắc từng câu từng chữ một nói:

- Tuy nhiên nếu vương thượng đã có thành tâm quy phục Đại Tổng như vậy, ta nghĩ hoàng thượng chắc sẽ không khiến Vương thượng thất vọng đâu.

Đoàn Tư Liêm cũng cảm thấy, Tổng triều không có lý do gì để không tiếp nhận mình:

- Ngày mai tiểu vương sẽ phái sứ đoàn ngay lập tức đến Đại Tổng xin hiến đất. Mong thượng sứ có thể phái người đi cùng, để tránh cho bọn họ vì không hiểu quy củ, làm hỏng đại sự.

Dừng một lát lại nói:

- Tuy nhiên không thể công khai việc này ra ngoài được, để tránh việc rút dây động rừng.
- Việc này không thành vấn đề.

Vương Khuê gật đầu nói:

- Ta cũng có thể phái người đi trước, trở về Biện Kinh làm công tác của chư vị tướng công.
- Đa tạ thượng sứ.

Đoàn Tư Liêm mừng rỡ nói:

- Nếu được vậy thì hy vọng lại càng lớn hơn!

Hai người bàn bạc chi tiết cụ thể một lát, nhìn thấy Vương Khuê lộ vẻ mệt mỏi, Đoàn Tư Liêm liền đứng dậy cáo từ.

Thay mặt Vương Khuê tiễn Đại Lý Vương rời khỏi Lễ Tân quán, Vương Thiệu quay lại ôm quyền nói:

- Chúc mừng đại nhân lập được đại công cho triều đình.
- Lập công hay là gây họa, bây giờ còn chưa biết được.

Về mặt Vương Khuê không có chút nào hưng phấn, ngược lại còn tức giận nói:

- Ta đã dặn dò ngàn vạn lần, các người không được dính vào những chuyện rắc rối, nhưng càng lúc càng gặp phải nhiều chuyện rắc rối hơn!
- Oan uổng quá Vương công.

Vương Thiệu cười khổ nói:

- Đúng là có người ám sát chúng ta.
- Hừ...

Vương Khuê tức giận nói:

- Ta thấy không thể văn hồi được nữa rồi, tiền đồ của các người làm sao bây giờ!
- Nếu có thể vì triều đình thu phục được bốn nghìn dặm non sông Đại Lý, ta cho dù là không có tiền đồ thì có làm sao?

Vương Thiệu lại ngang nhiên nói.

- Ôi...

Vương Khuê bị chặn miệng, sau một lúc lâu mới giận dữ nói:

- Tuổi trẻ khí thịnh, cả gan làm loạn!

Nói xong lại kỳ quái hỏi:

- Sao hắn vẫn còn nằm ngay đơ ở đó?
- Hắn phải đợi người,

Vương Thiệu cười cười nói:

- Xin vương công đi ngủ đi, chúng ta không quấy rầy, để hắn diễn xuất cho thật tốt...

Đến canh tư, sau một hồi giằng co ở Lễ Tân quán, mọi người đều không chịu được lần lượt đi ngủ, ngay cả thị vệ cũng đều mệt mỏi buồn ngủ, thời điểm này đúng là có tính cảnh giác kém nhất.

Một bóng đen thon dài, nhảy qua tường ngoài Lễ Tân quán cao đến hai trượng mà vào, vô thanh vô tức rơi trên mặt đất. Sau khi phân biệt phương hướng một chút, bóng đen liền hướng về phía tiền viện Lễ Tân quán. Bóng đen tay chân nhẹ nhàng vô cùng, thị vệ phòng thủ trọng điểm lại ở hậu viện, làm cho con đường

đến tiền viện thông suốt không gặp trắc trở gì, chỉ một lát bóng đen đã đi tới phía trước sảnh trong linh đường.

Trong linh đường không có lấy một bóng người, chỉ có một tấm vải trắng đơn giản che lấy thân thể lẳng lặng nằm ở trên linh sàng ở chính giữa.

Nhìn đến “xác chết” không hề nhúc nhích trong linh đường, bóng đen thân hình như bị chậm lại, đứng yên ở cửa hồi lâu mới gian nan dời bước đi đến bên cạnh linh sàng, run rẩy vươn tay, vén lên tấm vải trắng. Mượn ánh sáng yếu ớt của ngọn nến, thấy được khuôn mặt đen xì như mực... Nàng nhất thời thân mình mềm nhũn, che miệng lại, tựa vào bên giường nước mắt như mưa.

Nàng tuy rằng gắt gao che miệng, nhưng vẫn khóc lóc vô cùng thảm thiết, nước mắt như hạt châu, thành chuỗi nhỏ giọt lên khuôn mặt đen xì như mực kia, không ngờ lại hòa tan vết đen trên khuôn mặt, lộ ra một khoảng trắng lấm tấm.

Nước mắt lại theo hai gò má của Trần Khác, chảy vào trong hốc mắt của hắn, sự việc thần kỳ bất ngờ xảy ra, mắt của hắn không ngờ khẽ nháy nháy rồi từ từ mở ra.

Rất trùng hợp, đúng lúc hắn nháy mắt thì bị hắc y nhân nhìn thấy, nàng đầu tiên hơi sửng sốt, sau đó run rẩy vươn hai ngón tay, định thử xem mạch đập của hắn.

Trần Khác lúc này lại mở mắt ra, nhìn hắc y nhân kia, nàng không ngờ lại là người trốn nhà ra đi – Liễu Nguyệt Nga!

Không ngờ rằng việc này lại làm cho nàng sợ hãi, giọng run run hỏi:

- Người là người hay là quỷ?

- Ta là người... là quỷ?

Trần Khác thấy bộ dạng mắt hồn mất vía của nàng, liền bốn cọt nói:

- Ta cũng không biết nữa, chỉ có điều ta nhớ rõ là mình hình như đã chết rồi.

- Chết rồi...

Liễu Nguyệt Nga run giọng nói:

- Vậy thì là quỷ...

- Coi như là vậy đi ...

Trần Khác chậm rãi nói:

- Người không sợ quỷ sao?

- Sợ ...

- Vậy sao còn không chạy...?

- Không chạy.

Liễu Nguyệt Nga lắc lắc đầu nói.

- Vì sao?

Trần Khác sửng sốt hỏi.

- Bởi vì người còn nợ ta một điều hứa hẹn.

Liễu Nguyệt Nga không vì vậy mà sợ hãi, ngược lại nàng còn trừng mắt nhìn hắn nói:

- Chẳng lẽ bởi vì đã chết nên người không tính toán món nợ với ta phải không?

- Việc này...

Trần Khác cười khỏ nói:

- Được rồi, cô muốn ta làm cho cô việc gì? Ta sẽ làm hết sức.
- Sống lại đi, chỉ cần người sống lại, như vậy thì chúng ta sẽ không thiếu nợ gì nhau nữa.

Liễu Nguyệt Nga thở sâu, giọng mong chờ hần nói:

- Trở về đi, đừng chết như thế. Tiểu Muội rất đáng thương đó, cô ấy từ nhỏ đã mong ngóng được gả cho người, mẫu thân lại vừa qua đời, nếu người cũng chết đi thì cô ấy sẽ không thể chịu đựng nổi đâu.
- Vậy còn cô? Cô có muốn ta sống lại hay không?
- Ta cũng không muốn người chết...

Thanh âm Liễu Nguyệt Nga nhỏ dần, lẩm bẩm nói:

- Tuy rằng người vừa háo sắc lại vừa rất xấu, rồi lại còn coi thường ta, không thèm để ý đến ta, nhưng ta vẫn hy vọng người có thể sống thật tốt ...
- Vậy thì ta đành phải tuân lệnh rồi.

Trần Khác cười nói.

- Thật sự sao?

Liễu Nguyệt Nga trợn to hai mắt đăm lệ nói.

- Thừa dịp người đầu mã diện còn chưa bắt ta đi, ta còn có thể thử sống lại.

Trần Khác nghiêm mặt nói:

- Tuy nhiên ta cần có một ngưng dương khí để đưa ta quay trở lại với nhân gian.
- Dương khí là cái gì?
- Đó là khí bên trong thân thể người còn sống.

Trần Khác nói:

- Từ miệng của ta, truyền vào trong cơ thể ta.
- Được, người chờ ở đây, ta đi tìm người sống đến...
- Không còn kịp nữa rồi, ta sắp bị bắt đi rồi ...

Trần Khác vẻ mặt yếu ớt nói:

- Mau mau...

Nghe tiếng hần thúc giục, Liễu Nguyệt Nga vô cùng rối loạn, cắn răng dậm chân một cái, ôm ý nghĩ “ cho dù giết người, cũng không tránh tội người có thể cúi đầu bồi tội”, chậm rãi đi đến trước mặt Trần Khác, từ từ khom người xuống...

Chỉ trong nháy mắt, hô hấp của nàng đã bị đoạt đi! Hơi thở nóng rực phả vào mặt, đôi môi ẩm áp, mềm mại, nóng cháy gắt gao ép lấy môi nàng. Liễu Nguyệt Nga có cảm giác giống như bị chạm điện, nhất thời thân thể trở nên tê dại, mềm nhũn.

Đầu óc nàng trống rỗng nhưng chỉ trong nháy mắt, ý thức đã khôi phục lại, nàng mở to hai mắt nhìn – Người chết nào mà còn nóng ấm hơn cả so với người sống?

Trần Khác đang hưởng thụ cặp môi thơm của mỹ nhân thì ý thức được nguy hiểm xuất hiện, còn chưa kịp có phản ứng gì, trên bụng đã trúng một cú đấm rất mạnh. Hần đau đến kêu lên một tiếng, người cong như một con tôm hùm bật đứng thẳng dậy.

- Người... đồ khốn!

Liễu Nguyệt Nga hoàn toàn tỉnh táo lại, thẳng nhai này hóa ra lại là giả chết. Nghĩ đến nụ hôn đầu của mình, cứ như vậy không minh bạch bị cướp đi, nàng vừa thẹn vừa giận, nắm tay như mưa rơi hạ xuống, hơn nữa không hề lưu tình chút nào.

Trần Khác bị đánh, vừa chạy trốn chết vừa nói:

- Hóa ra cô muốn cho ta sống lại là để được đánh ta à!
- Ta hiện tại đã thay đổi chủ ý rồi.

Liều Nguyệt Nga tức giận nói:

- Cho người đi làm quỷ một lần nữa!

Nhà chính vang lên âm thanh náo nhiệt, bên ngoài mọi người nghe thấy đều ngơ ngác nhìn nhau.

Vương Thiệu trừng to mắt nói:

- Có phải đây là người Trọng Phương muốn đợi?
- Đúng vậy.

Tổng Đoan Bình gật gật đầu.

- A di đà phật, trên đời sao lại có nữ tử dũng mãnh như thế?

Huyền Ngọc chấp tay trước ngực nói:

- Trách không được vì sao Tam Lang phải theo ta học Thiết bổ sam.
- Đừng ở đây mà nói nhảm nữa.

Vương Thiệu nghe tiếng Trần Khác kêu lên thăm thiết liên tục, trong lòng sợ hãi nói:

- Khẩn trương đi cứu người thôi, hy vọng đừng đánh hấn trở thành tàn phế.
- Yên tâm,

Tổng Đoan Bình giữ chặt lấy Vương Thiệu nói:

- Liều Nguyệt Nga mới là người không dám làm tổn thương đến hấn, nếu không tội gì phải đi theo tới Đại Lý?
- Đúng là như vậy?

Vương Thiệu trừng to mắt hỏi.

- A di đà phật, sắc tức là không, không tức là sắc!

Huyền Ngọc chậm rãi nói.

- Vậy có ý tứ gì?

Vương Thiệu ngạc nhiên hỏi.

- Nói chính xác thì, đánh là thân, mắng là yêu.

Tổng Đoan Bình giải thích nói:

- Thân không đủ thì dùng chân đá.
- Thì ra là thế ...

Vương Thiệu gật đầu nói.

Lúc mọi người đang nói chuyện, ở trong thính đường đột nhiên im lặng, ba người đều dựng thẳng lỗ tai lên nghe ngóng, Vương Thiệu lo lắng nói:

- Chẳng lẽ đã xảy ra án mạng rồi?

Ngay cả Tổng Đoan Bình lúc này cũng không nắm chắc được nữa, liền lặng lẽ thò đầu ra ngó trộm, thấy Liều Nguyệt Nga nằm ở bên cạnh bàn khóc, Trần Khác đối mặt với nàng, đang thấp giọng nói gì đó, nhưng nội dung cụ thể thì chỉ có người trong cuộc mới có thể nghe được.

- Người vì sao phải giả chết?
- Không như vậy thì ta làm sao mới có thể được nhìn thấy cô?
- Người gặp ta làm gì?
- Bởi vì ta rất lo lắng cho cô.
- Đa tạ, nhưng mà người vẫn nên lo lắng cho chính mình đi đã.

Liễu Nguyệt Nga hừ lạnh một tiếng nói:

- Hiện tại thành Đại Lý đều nghĩ rằng người đã chết rồi.
- Chết rồi thì ta mới dùng được kế kim thiền thoát xác.

Trần Khác ha hả cười nói.

- Đây mới đúng là nguyên nhân người giả chết ...

Liễu Nguyệt Nga cười lạnh nói.

- Cả hai lý do đều đúng, đầu tiên ta giả chết là để che mắt bọn họ, vừa rồi là vì gặp được cô.

Trần Khác mỉm cười nói:

- Nguyệt Nga, vì sao cô lại ở Đại Lý.
- Ta...

Liễu Nguyệt Nga đỏ mặt lên nói:

- Người đừng vội tự tác đa tình, ta cũng không biết là người đã đến Đại Lý. Ta chỉ muốn đi đến nơi không ai tìm ra được ta.

Nói xong ngẩng đầu, ra vẻ mặt người thích tin hay không thì tùy, nói:

- Thuở nhỏ nghe nói phía nam có Diệu Hương quốc nên muốn đến xem một chút. Trên đường có thời gian nên đi ngang qua quê hương của người...

Nói xong nàng thần sắc buồn bã nói:

- Ta còn đi nhìn xem vị hôn thê của người thế nào.
- Ta đã nghe nói.

Trần Khác gật đầu nói:

- Tiểu Muội có ấn tượng với cô vô cùng tốt.
- Ta đối với cô ấy ấn tượng cũng rất tốt, trước giờ ta chưa từng thấy được một nữ tử nào thanh tú, thiện lương như cô ấy.

Liễu Nguyệt Nga ánh mắt tập trung, nhìn chăm chăm Trần Khác nói:

- Cũng không biết tại sao loại người bại hoại như người lại có phúc phận như vậy? Lại có thể làm cho nữ tử hoàn mỹ như Tô Tiểu Muội khẳng khái chung tình!

Xong nàng vẫn tức giận không ngừng nói tiếp:

- Người được vậy rồi mà còn suốt ngày ở bên ngoài hái hoa ngắt cỏ, còn... còn luôn đùa giỡn lưu manh.

Nhớ tới vừa rồi bị lừa cướp đi nụ hôn đầu tiên, nàng mang theo đủ mọi tư vị, hận không thể bóp chết Trần Khác nói:

- Người nói người bị ăn đòn như thế có xứng đáng hay không!
- Ha hả ...

Trần Khác vốn da mặt dày, nhưng bị nàng nói thế cũng cảm thấy ngượng ngùng, có thể thấy được là hắn bị nói trúng điểm yếu, hắn xấu hổ cười nói:

- Không nói về chuyện đó nữa, cô ở Đại Lý du ngoạn thế nào?

- Tốt lắm ...

Liêu Nguyệt Nga cười lạnh nói:

- Không những thấy được gió ở hạ quan, hoa ở thượng quan, tuyết ở Thương Sơn, mà còn chứng kiến được người nào đó anh anh em em với công chúa Đại Lý, tâm đầu ý hợp đây ...

Mặt Trần Khác liền đỏ lên, mấy ngày qua, đúng là Minh Nguyệt công chúa ngày ngày đều tìm đến mình, hoặc là kéo hắn đi leo núi, hoặc là mời hắn đi bơi thuyền, hoặc là cùng hắn đi ngắm hoa, hoặc là đi hóng gió... một dáng vẻ đã bị rơi vào lưới tình, không thể kìm chế lại được.

Nhưng trên thực tế, không hề có chuyện như vậy, công chúa đúng là rất đẹp, hắn cũng rất đa tình. Nhưng mà dưới thế cục bây giờ, hai người làm gì có thời gian rảnh rỗi mà thoải mái nói chuyện yêu đương? Chẳng qua đó chỉ là cuộc hẹn hò dùng để ngụy trang ưu đồ bí mật mà thôi.

Mưu đồ bí mật về cái gì? Đó chính là trận ám sát tối hôm qua...

Tám ngày trước, dưới áp lực của Dương gia và Cao gia, Hoàng đế Đại Lý Đoàn Tư Liêm luôn do dự, chập chập không dám công khai thỉnh cầu Đại Tổng sắc phong. Cục diện này làm cho sứ đoàn Tống triều vô cùng bất lợi... Đối với Liêu quốc và Tây Hạ, Tống triều luôn phải chịu ngoại giao ở thế yếu, lúc nào cũng phải lo lắng bị lừa đảo, làm sao để bảo toàn thế diện, vì thế lúc này đương nhiên hiểu rõ vô cùng. Nhưng việc làm thế nào để đập gãy gánh người khác hay làm thế nào để “uy bức lợi dụ” thì lại không thông thạo chút nào.

Về vấn đề khi rơi vào cục diện bế tắc thế này, Hoàng thượng và quan lại ở Biện Kinh cũng chưa từng có xấp xếp chu đáo gì, toàn bộ đều do sứ đoàn tùy cơ ứng biến, cũng không có được sự giúp đỡ của quốc gia, thật là tức chết!

Dĩ nhiên, căn cứ vào chiếu chỉ của hoàng thượng, việc của sứ đoàn trước mắt là phải tra hỏi được tung tích của Mã Chí Thư, Tống triều cũng đã yêu cầu Đại Lý đình chỉ việc che chở cho Mã Chí Thư, giao y lại cho Đại Tổng.

Việc đó thì bọn người Trần Khác đã hoàn thành được rồi, nhưng bọn hắn lại có lối suy nghĩ khác, tuổi trẻ lúc nào cũng có sự khát vọng kiến công lập nghiệp, thực sự làm như vậy thì không thể đủ được. Chẳng lẽ người ta nói không có thì mình phải tin là không có, cứ như vậy chịu mất mặt mà trở về? Như vậy thì kiểu gì cũng bị lũ tiểu nhân chê cười cho đến chết!

Hơn nữa chỉ sợ sau việc này, Đại Lý quốc sẽ không còn sót lại chút sự kính sợ nào đối với Đại Tổng nữa. Uy danh của Đại Tổng sẽ bị mất hết trong tay chúng ta! Trần Khác và mọi người xung quanh đều hiểu rõ vấn đề như vậy.

Mấu chốt của vấn đề nằm ở trên người Đoàn Tư Liêm, chỉ có hoàng đế Đại Lý đạt được quyết tâm đi theo Đại Tổng, thì cục diện giằng co này mới có thể bị phá vỡ.

Lúc đó, Minh Nguyệt công chúa cũng rất sốt ruột, nàng buồn bã cho hoàng huynh mình bị rơi vào cục diện xấu nhưng lại tức giận vì ông ta không chịu đứng lên mà tranh giành. Chẳng lẽ còn có gì do dự trong tình thế hiện nay hay sao? Chỉ có nương tựa vào Đại Tổng thì Đoàn gia mới tìm được con đường sống, hơn thế nữa còn có khả năng chân chính nắm giữ được Đại Lý. Nếu vẫn tiếp tục do dự, chẳng may đến lúc Tống sứ rời khỏi, thì Đoàn gia chỉ có thể kêu trời trời không biết, kêu đất đất không hay.

Vì vậy nàng đã dấu điểm hoàng huynh, gợn gàng dứt khoát đi hỏi Trần Khác, rốt cuộc thì phải đưa ra cái gì mới có thể đánh đổi được việc Đại Tổng xuất binh?

Nhìn Nhị Hải mệnh mông không có giới hạn, Trần Khác chậm rãi nói:

- Kỳ thật thì xuất binh không khó, Đại Tổng ta đã điều động trọng binh ở Nhã Châu và Ung Châu, hai trăm ngàn đại quân, chỉ trong khoảnh khắc thì có thể chia binh làm hai đường tiến vào Đại Lý. Nhưng hoàng đế của chúng ta chắc sẽ không lo tới việc bao đồng đó. Đạo lý này rất đơn giản, các quốc gia được Đại Tổng

sắc phong cho, không có một trăm thì cũng có tám mươi nước, nếu nước nào quốc nội cũng xảy ra vấn đề, đều nhờ vả đến Đại Tổng xuất binh thì..., Đại Tổng kiêu gì cũng không thể không suy sụp.

- Nguyên do là thế?

Minh Nguyệt công chúa trầm giọng hỏi.

- Vì thế các ngươi nhất định phải làm cho các quốc gia khác không còn lời nào để nói được.

Trần Khác thấp giọng nói:

- Chỉ có xuất ra thành ý đặc biệt thì mới được.

- Như thế nào thì mới được tính là đặc biệt?

- Làm sao để so với sắc phong, càng nhiều hơn một bước?

Trần Khác giọng sâu xa nói.

- Ngươi ...

Công chúa ngay lập tức giận dữ nói:

- Hay là muốn thu tóm cả Đại Lý vào tay?

- Công chúa đã hiểu lầm rồi ...

Trần Khác cười nói:

- Đại Tổng diện tích ngàn dặm, sản vật phì nhiêu, phú giáp thiên hạ, sao có thể yêu thích gì Đại Lý núi cao, nước sâu, đường xa này. Đường kim hoàng thượng lại là thiên cổ minh quân, thường vẫn nói là không muốn dùng đến việc binh đao, để cho trăm họ được hưởng thái bình. Người tuyệt đối sẽ không vì cái địa phương nhỏ bé không có giá trị này mà làm cho dân chúng Đại Tổng gặp bất hạnh vì việc động binh.

Từ trên cao nhìn xuống, Nhị Hải tựa như một vầng trăng non, lẳng lặng nằm yên bên ngọn Thương Sơn, hồ nước trong veo nhìn thấy đến tận đáy, dãy quần sơn nằm giữa như một viên ngọc sáng không chút tỳ vết. Tại đây, những chiếc thuyền nhẹ nhàng du ngoạn trên dòng Nhị Hải gió êm sóng lặng, mặt biển trong suốt không khác gì bầu trời xanh, sự yên tĩnh xa xưa làm cho người ta khắc sâu đến tận tâm khảm “Thuyền tại bích ba phiêu, nhân tại họa trung du”, ý cảnh tạo nên bao tranh vẽ, vần thơ.

Trần Khác mặc chiếc áo cà sa màu xanh đen, eo thắt chiếc đai ngọc xanh lá cây, ngồi nghiêng dựa trên ghế trúc được phủ bằng lụa tơ tằm, tay cầm chiếc chén dương chi bạch ngọc, trên khuôn mặt tuấn lãng vẫn còn mang theo một vẻ lười nhác, tươi cười, từ từ nói:

- Bỏ đào mỹ tửu cùng chén ngọc,

Chén ngọc ánh lên màu hổ phách.

Say nằm sa trường quân chớ cười,

Xưa nay chinh chiến mấy ai về?

- Minh Nguyệt công chúa chỉ dựa vào một hành động viển vông đó mà đã muốn binh sĩ Đại Tổng ta hy sinh đi sinh mạng, đối lấy người Đoàn gia các ngươi chiếm được quyền to, đây là sự tính toán rất tốt phải không?

Minh Nguyệt công chúa hôm nay mặc một bộ trang phục người Hán đơn giản, quần trên mái tóc đen huyền là chiếc khăn rực rỡ, dây lưng lụa buộc quanh vòng eo nhỏ nhắn. Thân trên là chiếc áo đỏ, thân dưới là quần màu trắng, chân đi giày thêu hoa. Một thân trang phục gọn gàng, thanh thoát, cười khẽ đáng yêu, làn da nàng lại trắng nõn, ánh mắt xinh đẹp tràn đầy sức sống tỏa ra bốn phía, thanh xuân vô cùng. Chỉ có điều lúc này trên khuôn mặt của nàng lại hiện lên vẻ buồn vui lẫn lộn, giờ lại hiện thêm vẻ căng thẳng:

- Bị Đại Tổng thu tóm, so với việc bị hai nhà Dương, Cao tiêu diệt thì có khác nhau đâu?

- Khác nhau lớn chứ.

Trần Khác thản nhiên cười nói:

- Nếu Dương gia và Cao gia lấy được Đại Lý, cho dù Đoàn gia của người không bị diệt tộc, thì cũng sẽ bị mất đi tất cả. Nhưng nếu thần phục Đại Tổng thì Đoàn gia vẫn sẽ là Vân Nam Vương, hơn nữa loại bỏ hoàn toàn uy hiếp của Cao gia và Dương gia, các người sẽ chân chính nắm giữ được Đại Lý.

- Đại Tổng sẽ có lòng tốt như vậy?

Minh Nguyệt công chúa không tin nói.

- Cổ sự Dạ lang tự đại.

Trần Khác mỉm cười nói:

- Công chúa hẳn là đã nghe qua rồi chứ?

- Người ...

Minh Nguyệt công chúa trên mặt cau giận nói:

- Đại Lý còn không đến mức không có ích gì như thế. Ít nhất chúng ta còn có ngựa Đại Lý, chính là loại hàng hóa mà Đại Tổng các người khan hiếm đấy!

- Nói đến ngựa Đại Lý, chúng ta thật sự là mang kỳ vọng rất lớn đến đây.

Trần Khác cười khổ nói:

- Ai ngờ đâu nghe danh không bằng gặp mặt, ngựa Đại Lý đỉnh đỉnh đại danh như thế mà so với con lừa bình thường ở Trung Nguyên cũng không bằng, không có khả năng cho binh lính của chúng ta sử dụng. Chẳng lẽ lại cho binh sĩ cười con lừa đi đối kháng với cường địch phương Bắc hay sao?

- Đại nhân nói thế là hạ thấp Đại Lý chúng ta.

Khuôn mặt xinh đẹp của Minh Nguyệt công chúa đỏ lên nói:

- Sợ rằng như vậy là giấu đầu hở đuôi phải không?

- Ha ha ...

Trần Khác cười rộ lên nói:

- Minh Nguyệt, nói tới cái vấn đề rối rắm này làm gì, thà rằng chúng ta nói một chút về chuyện yêu đương còn thú vị hơn.

Trần Khác từ đầu đến cuối vẫn chỉ thể hiện bộ dạng vô dục vô cầu, khiến cho trong lòng Minh Nguyệt công chúa dâng lên cảm giác vô lực:

- Ta còn tưởng rằng Trịnh Nguyên Đại Tổng là người quân tử.

- Minh Nguyệt, cô nói như vậy làm cho ta cảm thấy rất thương tâm, chúng ta ở chung ... nhiều thời gian đến như vậy, cô vẫn không rõ ràng sao?

Trần Khác lười biếng cười nói:

- Thật ra ta cũng không phải là người tốt lành gì đâu.

- Ta hiểu được...

Minh Nguyệt công chúa vẻ mặt xám xịt nói:

- Người nói bây giờ phải làm sao?

- Như vậy là đúng rồi.

Trần Khác cười nói:

- Những việc quốc gia đại sự, để cho nam nhân chúng ta quan tâm đến đi, nữ nhân như cô cần gì phải để ý đến.

- Sớm muộn gì cũng có một ngày, ta sẽ chứng minh những lời này của người nói là sai.

Minh Nguyệt công chúa tức giận nói.

- Ta luôn mãi mong chờ.

Trần Khác cười cười cho có lệ rồi nói:

- Cô đưa tai lại gần đây, ta nói cho cô biết nên làm thế nào.

- Cứ thế này mà nói là được rồi.

Minh Nguyệt công chúa về mặt cảnh giác nói.

Trần Khác ra hiệu cho nàng nhìn thấy có một con thuyền đánh cá cách đó không xa rồi nói:

- Con thuyền kia ở bên cạnh chúng ta cả buổi, nếu không phải thám tử thì là gì? Chúng ta từ đầu đến cuối đều theo quy củ ngồi một chỗ như thế này, ai nhìn thấy cũng đều nghi ngờ cả.

- Người muốn vớ bở sao?

Minh Nguyệt công chúa cười lạnh nói.

- Nha hoàn bóp chân cho ta ở thành Biện Kinh còn xinh đẹp hơn cô vài phần.

Trần Khác cười hắc hắc.

- Hừ.

Minh Nguyệt công chúa tức giận hừ một tiếng nói:

- Vậy thì ngồi cách xa ta ra một chút, đỡ phải làm cho Trạng nguyên cảm thấy bị ngột ngạt.

- Ta không chê.

Trần Khác nói xong, vươn nhẹ cánh tay ôm tiểu công chúa kiêu ngạo vào lòng, Minh Nguyệt công chúa kinh hô lên một tiếng, giãy dụa tránh ra. Nàng cảm thấy toàn thân trên dưới bị giữ chặt một cách gắt gao, đang muốn mở miệng giận dữ mắng mỏ thì nghe Trần Khác trầm giọng nói nhỏ bên tai:

- Nghe cho kỹ...

Minh Nguyệt công chúa đành phải dừng lại động tác, chuyên tâm nghe hắn nói. Rất nhanh, sự xấu hổ và giận dữ trong lòng nàng đã bị sự khẩn trương thay thế, ghen hờn nhìn trần trối hắn rồi nói:

- Người... người lại có thể để cho chúng ta đi ám sát người?

- Nếu không thì còn biện pháp nào? Mới có thể phá vỡ được cục diện bế tắc trước mắt này.

Trần Khác nói sâu xa.

Minh Nguyệt công chúa im lặng không nói gì. Dương gia đang chuẩn bị tạo phản, huynh trưởng hiện đang do dự chính là đang ngồi chờ chết rồi, nếu dùng biện pháp ám sát, khiến cho ông ta có thể hạ quyết tâm, vừa có thể hành động trước để kiềm chế đối phương, vậy khốn được Dương thái sư, trì hoãn lại cuộc tạo phản của Dương gia. Lúc đó sẽ có năng lực danh chính ngôn thuận nhờ vả Đại Tổng, thúc đẩy việc xưng thần, xuất binh. Vì giải vây cho Đoàn gia, đây đúng là nước cờ hiểm để đánh vỡ thế cục bế tắc bấy giờ.

- Người có thể đảm bảo Đại Tổng chấp nhận việc xưng thần, và xuất binh đúng lúc sao?

- Ta cũng không thể đảm bảo, nhưng ta sẽ cố hết sức thúc đẩy việc này.

Trần Khác lắc đầu nói:

- Sau khi ám sát, người phải đưa ta ra khỏi thành, ta sẽ dùng thời gian ngắn nhất trở về Biện Kinh, giúp đỡ các người đạt được điều mong muốn.

- Người không có hứa hẹn gì mà muốn chúng ta phải mạo hiểm đánh canh bạc này sao?

Minh Nguyệt công chúa cắn chặt môi dưới nói:

- Điều này làm cho ta đi thuyết phục hoàng huynh thế nào chứ?

- Thực ra thì cô cứ yên tâm, ta tuy rằng không cho cô sự đảm bảo, vì con người của ta xưa nay bao giờ cũng cẩn thận và nghiêm túc.

Trần Khắc khẽ ngửi ngửi mùi hương tỏa ra từ Minh Nguyệt công chúa, đồng dục nói:

- Chỉ cần đem quốc thư xin hiến đất dâng lên Đại Tổng, xin hoàng thượng cứu vớt Đoàn thị, chắc chắn Đại Tổng ta sẽ không có cách nào để cự tuyệt, bởi vì việc này quan hệ đến thể diện thanh danh của Thiên triều.

- Ý người nói, nếu ngay cả thành kính quy thuận, trở thành nước phụ thuộc như vậy rồi mà Đại Tổng cũng không dám cứu vớt, sẽ làm cho các nước khác trở nên không còn kính sợ Đại Tổng nữa, phải vậy không?

- Thông minh.

Trần Khắc gật gù đầu, hôn nhẹ lên mặt phẫn của nàng, trêu đùa:

- Vậy là ta đang giúp cô áp chế quốc gia của chính mình, xem ra quả thật ta đã trúng mỹ nhân kế của cô rồi.

- Ai dùng mỹ nhân kế mà người trúng!

Minh Nguyệt công chúa xấu hổ uốn éo người:

- Buông ta ra!

Nhưng xem ra động tác của nàng lại giống như cùng với tình nhân liếc mắt đưa tình.

Dựa theo kế hoạch, sau khi bị ám sát, Trần Khắc sẽ được Đoàn gia bí mật đưa ra khỏi thành Đại Lý, xuất phát ngay đêm ngày hôm sau.

Trước khi đi, Vương Khuê gọi Trần Khắc vào trong thư phòng nói chuyện.

- Lúc quan trọng này.

Quan sát Trần Khắc với khuôn mặt anh khí bừng bừng, Vương Khuê thở thật dài nói:

- Các người đang đùa với lửa đấy!

- Vương công, hạ quan tin tưởng rằng, nếu cơ hội đến mà không biết nắm bắt sẽ bị trời phạt.

Trần Khắc nghiêm mặt nói:

- Hiện giờ ở Đại Lý, ba nhà tranh giành nhau, chủ nhược thần cường, đây chính là cơ hội cực tốt để Đại Tổng nắm lấy.

- Kỳ thật, cần gì phải quan tâm đến việc trong số bọn họ ai có thể được làm hoàng đế.

Vương Khuê lắc đầu nói:

- Ngựa Đại Lý không phải là ít, mỏ đồng cũng rất nhiều, chúng ta nói rõ ràng với bọn họ, công bằng lấy vật đổi vật, cần gì phải mạo hiểm, làm ra việc trắc trở như vậy?

Vương Khuê là mang lối tư duy của sĩ phu Tống triều điển hình... những vấn đề chỉ cần dùng tiền có thể giải quyết, thì sẽ không phải là vấn đề lớn nữa rồi.

- Lời nói đó của vương công sai rồi.

Trần Khắc thở dài nói:

- Đại Lý không thể nào so sánh với những nơi khác, ở đây sản vật phì nhiêu, mọi thứ cần thiết đều có thể tự cung cấp được. Nếu nói một cách chính xác thì trà, lụa, đồ sứ và thương phẩm của Đại Tổng chúng ta chỉ để cho tầng lớp quý tộc hưởng thụ, chúng không phải là đồ dùng sinh hoạt nhất thiết phải có, vì vậy chúng không có lực hấp dẫn lắm. Bởi thế chúng ta không thể không trả phí tổn rất cao thì mới có được mỏ đồng của Đại Lý. Một khi tiền vốn bỏ ra vượt qua hoặc gần bằng giá trị của sản phẩm, triều đình sẽ bị thua lỗ, chế tạo càng nhiều thì thua lỗ càng lớn, căn bản không thể giảm bớt được khủng hoảng tài chính.

- Hơn nữa việc đó chính là mạch máu quan trọng của triều đình, làm sao có thể để cho người khác nắm quyền kiểm soát?

Trần Khác ánh mắt kiên định nói:

- Vì vậy chúng ta nhất định phải nắm Đại Lý trong tay, lấy phí tổn thấp nhất để thu được mỏ đồng!
- Người trẻ tuổi có nhiệt huyết thật là mạnh mẽ, thật làm cho người khác hâm mộ.

Vương Khuê cười khỏ nói:

- Tuy vậy người cũng phải biết tự lượng sức mình mà làm. truyện từ .com

Lão nói câu lượng sức mà làm này có hai ý, thứ nhất, người mặc dù là trạng nguyên, nhưng dù sao cũng phải củng cố địa vị trong triều đình, muốn tự mình quyết định chính sách trên triều, không khỏi quá mức kiêu ngạo, ngông cuồng; Hai là, thiên hạ vừa mới trải qua thiên tai, Đại Tổng cũng thực sự bất lực, nếu không cũng đã dụng binh với Đại Lý rồi.

- Vương công quá lo rồi.

Trần Khác lắc đầu cười nói:

- Kỳ thật thế cục ở Đại Lý bây giờ, nhìn thì giống như đang giương cung bạt kiếm, đánh nhau túi bụi, nhưng trên thực tế lại có biến số khác.
- Biến số gì?
- Biến số này nằm ngay trên người Cao gia.

Trần Khác trầm giọng nói:

- Bây giờ nhìn lại, Cao Trí Thăng cùng với Dương Doãn Hiền có mối quan hệ mật thiết thật đấy, nhưng đó chỉ là biểu hiện giả dối bên ngoài, bởi vì ích lợi của Cao gia là nằm ở phía Đoàn gia, chứ không phải nằm ở Dương gia.

Vương Khuê gật gật đầu, ra hiệu cho hắn nói tiếp.

- Cao gia và Dương gia khác nhau, Dương gia là muốn tạo phản, Cao gia lại muốn yên ổn. Bọn họ sở dĩ ủng hộ Dương gia là vì họ có thực lực mạnh nhất, không có sợ hãi, chỉ cần họ không tỏ rõ thái độ của mình, bất cứ lúc nào cũng có thể quay đầu được.

Trần Khác nói:

- Nhưng chỉ cần bọn họ phát hiện ra Đoàn thị đã có cường viện, không cần cầu trợ vào Cao gia nữa, bọn họ sẽ lo lắng kế hoạch khổ tâm của mình trở thành việc làm không công cho người khác. Lúc đó bọn họ tất nhiên sẽ thay đổi thái độ, ngăn cản Dương gia tạo phản.
- Đó chính là mục đích của chúng ta.

Vương Khuê có chút mình bạch:

- Chỉ cần cấp cho Đoàn gia chỗ dựa, có thể khiến cho thế cục Đại Lý quay trở lại thế cân bằng, đúng không?
- Đúng là như thế.

Trần Khác gật đầu nói:

- Cho nên việc xuất binh tới Đại Lý, cũng không có nghĩa là phải lâm vào chiến tranh, thậm chí cũng không cần triều đình phải thêm vào chi phí gì, loại chuyện tốt như thế này, dù cho có đốt đèn lồng đi tìm cũng không ra được.
- Vì sao không cần triều đình thêm chi phí gì?
- Ha ha... đây lại là một câu chuyện khác rồi.

Trần Khác cười nói:

- Đại nhân nếu muốn nghe, hạ quan có thể kể lại kỹ càng.
- Thôi đi, không nghe ...

Vương Khuê khoát tay chặn lại nói:

- Ván đã đóng thuyền rồi, giờ có nói gì cũng đều vô ích.

Nói xong sắc mặt nghiêm túc nhìn Trần Khác nói:

- Thời điểm quan trọng này, chỉ cần người có thể thuyết phục được hoàng thượng và các vị đại thần trong triều, còn ta ở đây tất nhiên sẽ toàn lực phối hợp với người.

- Đa tạ vương công độ lượng rộng rãi.

Trần Khác xin lỗi cười nói:

- Vương công xin yên tâm, tương lai nếu có sự tình gì xảy ra, tất cả trách nhiệm đều do mình hạ quan gánh vác.

- Chuyện cười à, ta mới là chính sứ đó.

Vương Khuê giương mày lên, thản nhiên cười nói:

- Người chỉ là phó sứ, đừng có mơ tưởng đoạt vị trí dẫn đầu của ta.

Đêm hôm đó, Minh Nguyệt bí mật đưa Trần Khác rời khỏi thành Đại Lý.

Vì không muốn cho người khác phát hiện, Trần Khác chỉ dẫn theo vài tên hộ vệ, bọn người Vương Thiệu, Huyền Ngọc, Tống Đoan Bình đều lưu lại hết ở thành Đại Lý. Từ khi gặp lại, hắn giữ Liễu Nguyệt Nga ở lại bên người, đảm nhiệm cận vệ ỳnh.

Lúc này, hắn đang đứng trên chiếc thuyền xuôi theo phía nam dòng Nhị Hải, nhìn lại thành trì càng ngày càng mờ hồ đằng xa, vẫn thấy Trương tổng mang theo nụ cười xấu trên mặt, tràn ngập vẻ ngưng trọng. Mặc dù trước mặt mọi người hắn biểu hiện tràn đầy tự tin, nhưng đối với việc triều đình xuất binh hay không, hắn cũng không dám nắm chắc.

Liễu Nguyệt Nga mặc một thân nam trang, tư thế hiên ngang đứng bên cạnh Trần Khác, sau khi nhìn hắn một hồi lâu, đến cuối nàg vẫn nhin không được nói:

- Ta không rõ, tại sao người phải gây sức ép như vậy?

- Ha ha.

Trần Khác quay đầu nhìn nàng, cười nói:

- Cái này chung quy là một lần đánh cuộc.

- Đánh cuộc cái gì?

- Bí mật.

Trần Khác thần bí cười cười, nghiêm mặt nói:

- Được rồi, ta tuy rằng không phải là người tốt lành gì, nhưng trong lòng vẫn luôn luôn có một chút ý thức trách nhiệm. Trời ban cho cơ hội tốt như vậy ngay bên miệng, chẳng lẽ lại bỏ qua như kẻ mù? Nếu vậy thì cuộc sống của ta hàng ngày khó thể bình yên.

Dừng một cái, hắn lại nói tiếp:

- Giống như lần này, Đại Lý xảy ra nội chiến, chính là cơ hội tốt cho Đại Tổng chen chân vào. Nếu để vài năm nữa, bọn họ thành lập lại được trật tự, Đại Tổng muốn chinh phục bọn họ cũng sẽ gặp muôn vàn khó khăn.

Ánh trăng trong trẻo nhưng lạnh lùng in bóng trên mặt nước, ánh mắt Trần Khác như bầu trời đêm, bình thường mà thâm thúy, Liễu Nguyệt Nga lại nghe hắn trầm giọng nói:

- Từ trên xuống dưới ở quốc gia này, đều hướng tới Đại Tổng với vẻ tràn đầy kính phục, nếu chúng ta có thể tận dụng lợi thế này, tay trái hoa hồng, tay phải đao kiếm, nhất định có thể trả giá nhỏ nhất để chinh phục được bọn họ. Ta tin tưởng, lấy được Đại Lý sẽ là bước ngoặt lịch sử cho Đại Tổng!

- Nó sẽ giúp cho chúng ta chiến thắng được Liêu quốc và Tây Hạ sao?

Liều Nguyệt Nga nhẹ giọng hỏi.

- Sẽ được...

Trần Khác gật gật đầu.

- Người thật sự có niềm tin sao?

Liều Nguyệt Nga không tin nói:

- Ngay cả những đời thánh nhân trước đây, Khánh Lịch tân chính cũng đều thất bại. Ông nội của ta từng nói, về sau cũng sẽ không còn người quân tử như vậy nữa.

- Quân tử không có ích gì cho việc cứu nước.

Trần Khác lắc lắc đầu nói.

- Kỳ thật, thời đại này anh tài lập chí báo quốc rất nhiều, chỉ có điều không có ai dẫn đường chỉ lối cho bọn họ. Bọn họ không biết nên đi đâu về đâu, cuối cùng lại đi sai đường, dẫn quốc gia tới sự diệt vong, đưa dân tộc tới chỗ tai họa. Ta nghĩ, ta sẽ cố hết sức cho bọn họ nhìn tới một con đường khác hoàn toàn.

Nói xong hắn vò đầu cười nói:

- Sao ta lại nói về những cái này? Cô khá lắm, lại làm cho ta như bị động kinh vậy. Thật ra ta chỉ là một tên đam mê tửu sắc, tài vận mà thôi.

- Nam nhi thì nên kiến công lập nghiệp, lưu danh sử xanh.

Liều Nguyệt Nga hạ giọng nói:

- Việc gì mà người phải nói mình trở thành con người bất kham như vậy?

- Nguyệt Nga, cô cảm thấy ta là nam nhân tốt sao?

Trần Khác vui vẻ nói:

- Ta không tưởng tượng được cô lại tinh mắt như thế đâu.

- Bớt tự kỷ ở đây đi...

Liều Nguyệt Nga vừa mới dâng lên một chút sùng bái trong lòng, nhất thời đều tan thành mây khói:

- Còn nữa, không được gọi ta là Nguyệt Nga, giờ này ta đang cải nam trang.

- Biết rồi, Nguyệt Nga.

Trần Khác gật gật đầu.

- ...

Liều Nguyệt Nga triệt để hết cách, đành phải đổi đề tài nói:

- Chỉ dựa vào mấy người chúng ta, có thể không đi ra được Đại Lý.

V

258. Quyển 6 - Chương 286: Nơi Trời Ban

- Ta đã làm việc thì cô cứ yên tâm.

Trần Khác cười nói:

- Chờ đến ngày mai cô sẽ biết.

Liều Nguyệt Nga gật gật đầu, không hỏi nữa.

- Sắc trời không còn sớm, chúng ta đi ngủ thôi.

Trần Khác vén rèm cửa lên, quay đầu lại chỉ thấy Liều Nguyệt Nga vẻ mặt xám xịt.

- Người còn nói lung tung muốn vớ bở hả.

Liều Nguyệt Nga cũng không dễ bị bắt nạt như Minh Nguyệt công chúa, lạnh lùng bỏ lại một câu:

- Ta sẽ ném ngươi xuống Nhị Hải.

Nói xong liền ngồi xếp bằng ở ngoài cửa khoang.

Nhìn bóng lưng của nàng, Trần Khác cười khổ nói:

- Cô đừng quên là mình đang mặc nam trang.

- Thân phận của ta hiện giờ là hộ vệ.

Liều Nguyệt Nga cũng không thèm nhìn hắn, dừng một cái buồn bã nói:

- Khi không ngủ được tại sao ngươi không suy nghĩ một chút, tất cả những việc ngươi đã làm, xứng đáng với Tô Tiểu Muội sao?

- ...

Trần Khác bỗng chốc hết chỗ nói rồi.

Sáng sớm hôm sau, thuyền đi đến Hạ Quan – cửa ngõ phía nam kinh đô Đại Lý. Năm xưa Nam Chiếu Vương Bì La Các thống nhất lục chiếu, xây dựng nên Nam Chiếu quốc. Định đô ở thành Đại Lý, ở giữa Thương Sơn và Nhị Hải là thông đạo dài hẹp nối liền hai đầu quan ải. Phía Bắc gọi là Thượng Quan, phía nam gọi là Hạ Quan, hai nơi cách xa nhau trăm dặm, hỗ trợ nhau bảo vệ xung quanh đô thành. Đoàn thị sở dĩ có thể ở trong tình cảnh hiểm nghèo mà vẫn có thể nắm vững được đô thành, là nhờ ở Thượng Quan và Hạ Quan đều do nhiều thế hệ con cháu Đoàn thị thủ vệ. Nếu không có nội chiến, chỉ vẹn vẹn hai quan ải này cũng “vạn người không thể khai thông quan khẩu”, điều đó đủ làm cho người ta khiếp sợ.

Nơi này mưa gió bốn mùa ít thay đổi, vào đông xuân thì nổi gió tây, hạ thu thì nổi gió tây nam, bốn mùa gào thét, đêm không thể ngủ, người đang đi trên đường thường bị thổi cho không mở mắt ra được. Người ta gọi đó là “gió Hạ Quan”, trong “Đại Lý tứ cảnh” thì nó cũng là một loại làm cho người khác không thể ưa thích.

Trên bến tàu Hạ Quan, nhìn thấy thân ảnh cao lớn của Trần Khác, Trương Du và Hầu Nghĩa đã đứng chờ ở chỗ này từ hôm qua, lộ ra vẻ mặt như trút được gánh nặng, tươi cười, rất nhanh đưa đoàn người Trần Khác từ bến tàu đi vào trong xe ngựa.

Sau khi vào chỗ ngồi của mình, Trần Khác dùng sức chà xát mặt nói:

- Vùng đất quỷ quái này, như là đem da mặt của ta cạo đi rồi.

- Đây là phong khẩu của thành Đại Lý. May mà giờ là mùa hè, nếu gặp lúc xuân sang gió tây nổi lên thì nó còn giống như dùng dao nhỏ cào lên mặt.

Trương Du cười nói:

- Nhắc tới đó cũng thật kỳ lạ, chỉ cần rời khỏi nơi này không đến mười dặm, thì đã không còn có gió nữa rồi.

- Nơi này của Đại Lý thật là kỳ lạ.

Trần Khác cười nói:

- Thiện Xiển phủ mà chúng ta đi, nghe nói nơi đó bốn mùa đều như mùa xuân, không có đông hạ thu.

- Không hề khoa trương chút nào.

Trương Du gật đầu nói:

- Một năm bốn mùa đầy hoa nở, thật làm cho người ta chỉ muốn ở lại.

Dừng một cái lại nói:

- Nơi đó cũng thuộc phạm vi của thành Đại Lý. Nhưng mấy năm nay bị Cao thị từng bước xâm chiếm, đã thu nhỏ một nửa so với ban đầu rồi, làm cho người ta thật thốn thức.

Hầu Nghĩa đi theo Trần Khác một đường xuôi nam, đi tới thành Đại Lý lại bị đẩy tới bên người Trương Du, đi theo y vài chỗ nên cũng hiểu cơ bản về Vân Nam, giờ phút này khó hiểu nói:

- Muốn rời khỏi Đại Lý thì phải theo hướng bắc, hoặc là hướng đông nam, chúng ta lại đi hướng đông vào Thiện Xiển phủ để làm gì?

- Thiện Xiển phủ thật ra không đơn giản chút nào.

Trần Khác cười nói:

- Ta thích đặt tên cho nơi đó là Côn Minh, chỗ đó là quê hương của Đoàn gia, đối với chúng ta nó rất có ý nghĩa.

Hầu Nghĩa cười khổ nói:

- Đại nhân đưa ta tới Đại Lý, bảo ta đi quan sát tỉ mỉ địa hình, hóa ra đều là lừa gạt.

- Ta không lừa người.

Trần Khác lắc đầu cười nói:

- Việc quan sát tỉ mỉ địa hình, phải treo đèn lợi suốt, đi đường nhỏ, làm cho Hầu lão bản vất vả khổ cực một phen rồi. Nhưng Hầu lão bản chính là đang làm đại sự đó!

Kỳ thật dọc đường đi, hần đều âm thầm quan sát Hầu Nghĩa, bởi vì tương lai có việc cần người kiên cường nghị lực mới có thể thành công. Hiện tại có thể thấy Hầu Nghĩa không hổ đã từng xông qua tây bắc, là người kiên nghị nhẫn nại, không phải đơn giản như mấy tên Thục thương xuất thân ở nơi sang giàu có thể sánh bằng.

- Có thể làm đại sự gì?

Hầu Nghĩa lúc này không chịu bị hần lừa dối nữa rồi, bình tĩnh hỏi.

- Ta tùy tiện nói cho người ba điểm. Thứ nhất, mỏ đồng siệp cấp mà chúng ta cần, nó nằm cách thành Thiện Xiển không đến hai trăm dặm. Thứ hai, bên cạnh thành Thiện Xiển có Điền Trì, là nhánh của sông Kim Sa – Ngọn nguồn của sự phát triển. Là nơi nối thông giữa sông Kim Sa và Trường Giang. Thứ ba, cách thành Thiện Xiển chưa đầy sáu mươi dặm về phía nam có Bàn Giang, là nơi khởi đầu của Châu Giang, có thể đi thẳng tới Quảng Châu.

Trần Khác thản nhiên nói.

- Thật sao?

Hầu Nghĩa vẻ mặt khó tin nói:

- Chẳng lẽ ông trời thực sự an bài như vậy?

- Nói lời vô ích.

Trần Khác lườm anh ta một cái nói.

- Ông trời đúng là an bài như vậy.

- Ta cuối cùng cũng hiểu được, vì sao đại nhân vẫn nói, ông trời cho lộc mà không lấy thì phải chịu tội là có ý gì rồi.

Hầu Nghĩa dùng sức nuốt nước bọt nói:

- Đây đúng là chuẩn bị cho Đại Tổng một bữa tiệc ngon!

Nói xong liền không thể tự kiềm chế mà lâm vào ảo tưởng:

- Đại Tổng đầu tiên xuất binh tới Thiện Xiển, sau đó điều động dân phu đào mỏ, rồi theo sông Kim Sa vận chuyển tới Trường Giang, từ nay về sau không cần phải vất vả nữa rồi...

Việc này mà thành công thì anh ta sẽ trở thành đệ nhất thương nhân ở Đại Tổng.

- Lau khô nước miếng của người đi.

Trương Du mỉm cười nói:

- Thứ nhất, khu vực khai thác mỏ kia đã không còn nằm trong tay Đoàn gia nữa rồi, hiện tại nó thuộc về địa bàn của Cao gia. Thứ hai, sông Kim Sa thể nước hung mãnh, chỗ nguy hiểm nhiều vô số. Nếu không có mười năm đại tu thì không thể dùng để vận chuyển đồng được. Khách quan mà nói, đi theo đường thủy Châu Giang thì còn có tin cậy một chút, sau khi thuyền tới Quảng Châu, đổi sang thuyền biển đi lên phía bắc, tuy rằng đường đi phức tạp hơn nhưng còn có khả năng thực hiện được, phí tổn cũng tiết kiệm được không ít.

- Vậy cũng đáng để đi mạo hiểm.

Hầu Nghĩa nghiêng răng nghiêng lợi nói:

- Chẳng lẽ lại có thể không có khó khăn sao, khắc phục là được!

- Nói rất hay!

Trần Khác vỗ tay cười nói:

- Đúng là Hầu lão bản mới có tâm trí này. Lần này chúng ta trở về kinh, chính là đi theo đường thủy Châu Giang về phía đông, khảo sát thực địa một chút, xem đường thủy này có thể dùng được hay không.

Xe ngựa rời khỏi Hạ Quan dưới sự hộ tống của hơn một trăm hộ vệ, ngày đêm không nghỉ, mục tiêu năm trăm dặm đường xuất phát tới thành Thiện Xiển.

Dọc đường đi không ai nói chuyện, ba ngày sau đã tới Thiện Xiển, đội ngũ cũng không vào thành mà lập tức đi tới bến sông trên Nam Bàn Giang. Ở đó, một chiếc khoái thuyền chắc chắn đã chờ sẵn nhiều ngày rồi.

Đi lên khoái thuyền, đám người Trần Khác tiếp tục đi xuôi dòng hơn hai ngàn hải lý, hướng tới Quảng Châu.

Khởi điểm hành trình vững vàng mà thoải mái, đối với con thuyền chở bốn người Trần Khác thật sự là một thử thách tuyệt vời, tuy nhiên nếu như đổi tải trọng thành mười vạn cân đồng thì mực nước nông sâu vẫn còn có chỗ thiếu sót.

- Có thể làm theo cách Tần Thủy Hoàng xây dựng kênh đào, tại nhánh sông này xây dựng nhiều đập nước để nâng ực nước lên, làm cho thượng du Châu Giang có thể thông hành được thuyền lớn.

Trần Khác cũng không bị việc này làm khó dễ, nói:

- Hơn nữa Tần Hoàng đắp bờ đập đơn thuần chỉ hao phí tiền, nhưng chúng ta đắp bờ đập có thể lợi dụng sức nước để phá vỡ khoáng thạch, thông gió, tinh luyện kim loại, thậm chí là xe sợi dệt vải. Từng cái đập đều sẽ thành một công trường, đến lúc đó sản xuất có thêm lợi nhuận, tự nhiên không cần triều đình tiếp tục bỏ thêm kinh phí duy trì.

Nhưng thuyền tới chỗ hợp dòng Nam Bàn Giang và Bắc Bàn Giang, lượng nước lại gia tăng gấp đôi, dòng nước trở nên chảy xiết, nước sông cũng biến thành màu đỏ.

- Lương Giang hợp dòng trở thành sông Hồng Thủy dài một nghìn dặm, đây là con đường thủy quý giá, cũng là thách thức lớn nhất của chúng ta, nếu có thể làm cho thuyền chở đồng thuận lợi đi qua được, sẽ tới được Quảng Châu, tiếp theo có thể đi ra đường biển lên phương Bắc.

Mỏ đồng siêu cấp mà Trần Khác nói tới, chính là khu Đông Xuyên thành phố Côn Minh mà người đời sau gọi là Thiên Nam Đồng Đô. Khu Đông Xuyên, được xưng là nơi “Mã đạp lộ đồng”, từ lúc Tây Hán khởi

ngiệp, dân chúng ở nơi này dùng “Hỏa thiêu thủy tạt pháp” để khai thác mỏ đồng, sử dụng than củi để tinh luyện kim loại thổi đồng và đúc tiền. Chỉ có điều sau này mỏ đồng bị khai thác hầu như không còn nên khu khai thác Đông Xuyên từ đó cũng biến mất theo.

Nhưng Trần Khác biết, trong giai đoạn lịch sử ban đầu của Trung Quốc, bắt đầu từ Nam Tống, lác đác có lượng lớn mỏ đồng dễ khai thác bị phát hiện. Đến thời Nguyên triều, Đông Xuyên đổi lại là nơi duy nhất khai thác được lượng lớn đồng. Sau khi kéo dài mấy trăm năm, cho tới Thanh triều, trong lượng tiền tệ của cả nước thì có tới bảy phần là do Đông Xuyên đúc.

Không phải nói khoa trương, lần này nếu lấy được mỏ đồng thì thừa đủ cho Đại Tống sử dụng trong vòng trăm năm không phải lo lắng.

Hơn nữa mỏ đồng Đông Xuyên còn có ưu thế vận tải được bằng đường thủy, tình hình đường thủy Châu Giang rất ưu việt, nối liền giữa Lương Quảng, có thể giảm được lượng lớn chi phí vận chuyển đến kinh thành và những nơi khác.

Mà nếu muốn lợi dụng được đường thủy Châu Giang thì khó khăn lớn nhất là sông Hồng Thủy. Trần Khác cũng không phải là chuyên gia thủy lợi, nhưng hẳn có nhiều hơn ngàn năm kiến thức so với người đương đại. Hẳn biết sông Hồng Thủy và nam, bắc Bàn Giang hợp tại cao nguyên Vân Quý, chính là nơi vận tải đường thủy rời bến ra khơi. Hẳn biết trong giai đoạn lịch sử này, khi Nam Tống phát triển, đường thủy vận chuyển chủ yếu là nông sản, kiếm, quế. Khu vực ven sông trở thành mạch máu giao thông quan trọng của quốc gia, nối liền giữa Vân Quý và Lương Quảng. Nhưng nếu muốn chạy thuyền đồng to lớn, nặng nề như vậy thì nhất định phải điều động một lượng lớn dân phu tiến hành tu sửa lại dòng sông, như loại bỏ đá ngầm, mở rộng đường sông, phân lưu giảm thủy, xây dựng tàu thuyền và các loại biện pháp khác...

- Đây là một hệ thống công trình lớn, hiện tại sơ bộ đã có phương án ban đầu, nhưng ta vẫn muốn mời chuyên gia bàn bạc thêm một chút.

Mỗi khi sóng to gió lớn nổi lên, chiếc khoái thuyền như chiếc lá nhỏ, lay động trôi nổi giữa dòng sông đỏ như máu, lúc này Hầu Nghĩa đến mật đắng cũng đã nôn ra rồi. Ngược lại, Trần Khác dường như không có việc gì, vẫn cùng Trương Du nói chuyện:

- Con đường thủy này đối với Đại Tống có ý nghĩa vô cùng to lớn. Bất kể phải sử dụng bao nhiêu tiền, chúng ta cũng phải thông suốt nó.

- Đây đúng là một công trình vĩ đại.

Trương Du tốt hơn nhiều so với Hầu Nghĩa, chỉ có điều sắc mặt cũng hơi tái nhợt nói.

- Đúng vậy, tuy nhiên nếu mang so sánh với dòng Sa Giang thì đơn giản hơn rất nhiều.

Trần Khác gật đầu nói:

- Tuy dài ngàn dặm nhưng đại đa số đường thủy đều thích hợp cho tàu thuyền qua lại, những nơi thực sự cần phải tu sửa lại chỉ có hơn hai mươi chỗ, nếu quyết tâm đầu tư tiền vốn thì thời gian thực hiện công trình sẽ không quá dài.

- Làm sao đại nhân biết được con sông này sẽ thông được tới Quảng Châu?

Trương Du rất cục kiềm nên không được, hỏi:

- Tiểu nhân vẫn thường xuyên qua lại Đại Lý mà cũng không biết có con đường thủy như vậy.

- Vì thế nên mới cần đọc sách nhiều.

Trần Khác đương nhiên sẽ không nói, kiếp trước của ta đã thấy rất nhiều tàu hàng ở Châu Giang. Hắn thần nhiên nói:

- Những năm đầu Tây Hán, Nam Việt Vương dùng tài thu hút được Dạ Lang. Thực quận sở dĩ có rau mùi tàu là do được vận chuyển bằng đường thủy qua sông Tường Kha. Sông Tường Kha chính là bắc Bàn Giang, sông Hồng Thủy bây giờ.

- Quả nhiên là tú tài không cần ra khỏi cửa cũng vẫn biết được chuyện thiên hạ.

Trương Du cất tiếng khen từ trong thâm tâm.

- Vậy mà cũng nói, Trần đại nhân là Trạng Nguyên, làm sao những tú tài kia có thể so sánh bằng?

Hầu Nghĩa tuy rằng đã mệt gần chết nhưng vẫn không quên nịnh bợ.

Từ Thiện Xiển tới Quảng Châu, toàn bộ hành trình dài hai nghìn sáu trăm dặm, nếu đi bằng đường bộ thì nhanh nhất cũng phải mất một tháng. Bọn người Trần Khác xuôi dòng theo đường thủy, chỉ mất có bốn ngày đã tới được thành Quảng Châu.

Đến thành Quảng Châu, Trần Khác lộ ra ngay ấn tín sứ tiết. Một mặt đưa tình huống Đại Lý, chạy tám trăm dặm gấp gáp gửi tấu chương lên triều đình. Một mặt lấy được ngựa ở dịch trạm, ngày đêm không nghỉ chạy về kinh thành, chỉ dùng mất năm ngày đã đến đình Xuân Nhai cách Nam Huân môn ba dặm. Đây là nơi đưa tiễn quan viên rời kinh, cũng là nơi nghênh đón quan viên hồi kinh.

Lúc này trong đình Xuân Nhai đã có một đội cấm quân Hoàng thành ti, cầm đầu là một gã quan viên và một gã hoạn quan. Tất cả đều ngẩn cổ nhìn quanh chờ đợi, bên cạnh bọn họ còn để sẵn một cỗ kiệu.

Đội tới đợi lui, cuối cùng cũng nhìn thấy một đoàn ngựa đang tung vó, khói bụi mù mịt cách đó không xa.

Đoàn ngựa kia dần dần tới gần, Trương Thành dẫn đầu cưỡi ngựa đi trước, sau đó là Trần Khác, theo sát phía sau là Liễu Nguyệt Nga, sau cùng còn có hai người Trương, Hầu mặt vẫn còn tái và tám gã hộ vệ, bốn tùy tùng.

- Đã đến rồi.

Gã hoạn quan ánh mắt sắc bén, liếc nhìn lập tức nhận ra Trần Khác, tên quan viên bên cạnh khẩn trương kêu lên:

- Ngăn bọn họ lại.

Cấm quân khẩn trương chặn đoàn ngựa lại ở trên đường, hai tay gắng sức cản trở.

- Suy...

Trần Khác giữ chặt cương ngựa, ánh mắt lướt qua cấm quân, nhìn về phía tên quan viên và hoạn quan. Tên quan viên khoảng ba bốn mươi tuổi, chòm râu đẹp hoàn hảo, tướng mạo tuấn lãng. Còn gã hoạn quan kia chính là Lý Hiến, cũng đã có giao tiếp với Trần Khác vài lần rồi.

Gặp người quen, Trần Khác cũng không nói nhiều, xoay người xuống ngựa, đem dây cương quăng ra, đi về phía Lý Hiến và gã quan viên.

Liễu Nguyệt Nga cũng xuống ngựa, nhưng Hầu Nghĩa và Trương Du thì không tự mình xuống ngựa nổi, lúc này vẫn còn đang thở hồng hộc. Mấy tên tùy tùng phải mất rất nhiều công phu mới đỡ được bọn họ xuống dưới, nhưng hai người cũng không còn sức mà bước chân đi tiếp... Bọn họ tuy rằng đều đã từng trải qua rèn luyện, nhưng lần này ngồi trên lưng ngựa chạy liên tục năm ngày không ngừng nghỉ, làm cho thân thể hai người đều mệt mỏi rã rời.

Lý Hiến hàm chứa nụ cười, hướng tới Trần Khác biểu hiện vẻ xu nịnh, nói:

- Trạng Nguyên công, vị này chính là Sùng Văn quán Tu Soạn, đồng Tu Khởi Cư Chú, Lã Tu soạn.

- Tại hạ là Lã Công Trứ.

Lã Tu soạn không đợi Trần Khác thi lễ, liền ôm quyền cười nói:

- Tuy rằng Trọng Phương không biết tại hạ nhưng tại hạ đã ngưỡng mộ Trọng Phương từ lâu rồi.

Lã Công Trứ là công tử của quyền tướng Lã Di Giản tiếng tăm lừng lẫy cũng là một người xuất chúng nhất trong số những người con trai của Lã Di Giản.

- Sao tiểu đệ lại có thể không biết đến Lã Thọ Châu?

Trần Khác khẩn trương đáp lễ nói:

- Lã huynh là hậu nhân của danh môn, tài đức nhiều mặt, quả thực là tấm gương sáng cho tiểu đệ noi theo.

- Nhị vị đừng giả bộ với nhau nữa.

Lý Hiến xốc màn kiệu lên, cười nói:

- Mời Trạng Nguyên công lên kiệu.

Trần Khác đang muốn nhún nhường, lại nghe Lý Hiến nói:

- Đây là ý tứ của hoàng thượng.

Hắn đành phải gật đầu, quay lại nhìn Hầu Nghĩa và Trương Du nói:

- Thời gian làm nhiệm vụ gấp gáp, các người phân công nhau đi làm mau lên.

- Vâng.

Hai người ôm quyền tuân lệnh, đang định rời đi thì nghe Lý Hiến nhỏ giọng nói:

- Trạng Nguyên công, mời bọn họ cùng đi luôn.

Nói xong lại hạ giọng nói:

- Không được phép để lộ ra tin tức.

Trần Khác đành phải im lặng, nhìn lại tùy tùng đi theo trên đường và Liễu Nguyệt Nga nói:

- Xem ra người cũng không thể đi về nhà được.

- Người quan tâm đến mình đi.

Liễu Nguyệt Nga lườm hắn một cái, không biểu hiện ý tứ gì. Kỳ thật nếu nàng muốn chạy đi thì ở nơi này cũng không ai ngăn cản được nàng.

- Đúng vậy, nên quan tâm đến bản thân ta.

Trần khác khước miệng nở một nụ cười khổ nói:

- Lên kiệu.

Nói xong liền cúi đầu tiến vào trong kiệu. Kiệu lớn lập tức được nâng lên, dưới sự hộ vệ của cấm quân nhanh chóng hướng về Nam Huân môn.

Giờ Thân tháng năm âm lịch, mặt trời vẫn còn đứng bóng, chiếu nắng vào cổng thành nguy nga của Nam Huân môn, phản chiếu ánh sáng làm người ta chói mắt. Khi rời kinh vào tháng ba vẫn còn đang mùa xuân, giờ trở về đã là giữa hè. Vén lên màn kiệu, nhìn dòng người hối hả, Biện Kinh vẫn phồn hoa như trước, Trần Khác có cảm giác như vừa trải qua một đời người.

Tai nghe phía ngoài âm thanh ồn ào, sôi sục nhưng trong lòng Trần Khác lại là một mảnh lạnh lẽo... Vừa hồi kinh đã bị cách ly, bất kỳ tin tức gì cũng không được lộ ra, điều này cũng không phải là dấu hiệu tốt!

Bởi vì đây chính là mặt mũi quốc gia của Đại Tống, nếu có ngoại bang hiển đất xưng thần, tất nhiên sẽ phải được tuyên dương bất chấp mọi chuyện khác, có khi còn lo rằng thiên hạ không biết đến. Nhưng bây giờ lại như làm trộm cắp giấu, hiển nhiên hoàng thượng và triều đình có tiếp nhận hay không tiếp nhận miếng thịt béo dâng lên đến miệng vẫn còn chưa biết được.

Tuy nhiên đây cũng chỉ là chuyện bình thường, sau khi Khánh Lịch tân chính thất bại, triều đình và tầng lớp quý tộc của quốc gia này dần bị trượt dốc, không còn muốn phát triển nữa. Bọn họ lúc nào cũng cần thận suy nghĩ làm sao để duy trì được con thuyền đang bị rỉ nước, còn việc theo gió vượt sông hay kiến công lập nghiệp thì có nghĩ cũng không dám nghĩ đến.

- Mình liệu có thể thuyết phục được tên gia hỏa mộ khí trầm trầm kia sao?

Khoảng cách càng gần hoàng cung, Trần Khác lại càng thiếu tự tin trong lòng.

Mang theo đầy bụng tâm sự, hắn và những người khác ngay lập tức bị đưa vào trong cung, nghỉ tạm trong đình viện bị thủ vệ nghiêm khắc.

Đợi Trần Khác rửa mặt xong, thay quần áo đi ra, Lã Công Trứ mới đem cục diện hiện giờ nói cho hắn nghe.

Kỳ thật ba ngày trước, hoàng thượng và triều đình cũng đã nhận được bản tấu của Trần Khác. Nhưng có thể nói sự tình lại không may mắn, trong những ngày Trần Khác rời kinh, tình thế Tây Bắc càng ngày càng trở nên căng thẳng.

Sau cuộc chiến Khuất Dã Hà, Tống triều đóng cửa biên giới, cấm giao thương mậu dịch. Đây là đả kích vô cùng nghiêm trọng với Tây Hạ. Tướng quốc Tây Hạ xé rách da mặt, đưa binh tấn công Phu Diên Lộ, ý đồ bức bách Tống triều phải mở lại biên cảnh. Đại Tống liền vận chuyển lương thảo, điều binh lên Tây Bắc, đại chiến hết sức căng thẳng.

Đối với trên dưới cao thấp Tống triều, thì sự uy hiếp của phương Bắc và Tây Bắc mới là đại sự liên quan đến sự tồn vong của quốc gia, trừ việc đó ra thì tất cả các việc khác của ngoại bang đều bị hoãn lại, cho dù là Đại Lý đã sắp lửa cháy đến nơi rồi.

Nhưng sự hấp dẫn của việc hiến đất bốn nghìn dặm thực sự quá lớn, khiến cho hoàng thượng và các vị đại thần không thể nói không một cách dễ dàng. Chẳng những thế nó còn giúp giải quyết khủng hoảng tài chính về mỏ đồng của Đại Tống, đây là lý do khiến bọn họ không thể cự tuyệt. Vì để tránh cho bị động, hoàng thượng và nhóm đại thần quyết định đợi Trần Khác hồi kinh mật nghị về vấn đề này, sau đó rồi mới đưa ra quyết định.

- Tình hình cụ thể là như vậy.

Lã Công Trứ thân là quan Tu Khởi Cư Chú, là thần tử tâm phúc của hoàng thượng, lời của y tự nhiên cũng đại biểu cho ý tứ của hoàng thượng.

- Cuối cùng phải đáp lại thỉnh cầu của Đại Lý như thế nào, quyết định bởi khả năng thuyết phục của người. Hoàng thượng và triều đình chỉ cho người một lần cơ hội thuyết phục bọn họ, nếu cảm thấy không nắm chắc thì đừng vội nhắc tới việc Đại Lý.

- Tiểu đệ lẩm miệng xin được hỏi một câu.

Trần Khác nghe xong, suy nghĩ một chút nói:

- Tây Bắc thật sự sẽ xảy ra chiến sự hay sao?

- Việc này hơn phân nửa là sẽ xảy ra.

Lã Công Trứ suy nghĩ một lát, thật thà nói:

- Do thám của chúng ta mang tin tức từ Tây Hạ về nói, muối muối của Một Tàng Ngoa Sủng, Một Tàng thái hậu lại gặp chuyện bỏ mình. Địa vị của Một Tàng Ngoa Sủng đã không còn vững chắc như ban đầu, mấy đại tộc cũng không phục gã. Hơn nữa vấn đề trọng yếu là việc cấm địa trồng trọt Khuất Dã Hà không phải là quyết sách của triều đình Tây Hạ, mà là hành vi cá nhân của Một Tàng Ngoa Sủng, chiếm được lợi đương nhiên toàn bộ thuộc về Một Tàng gia, Tây Hạ và các gia tộc khác không chiếm được chút ưu đãi nào. Bọn họ lại bị đoạn tuyệt giao thương mậu dịch lẫn nhau, tự nhiên đầy bụng oán hận đối với Một Tàng Ngoa Sủng, càng đừng hy vọng bọn họ giúp gã khai chiến.

Dùng một chút lại nói:

- Ta suy nghĩ, song phương đã giằng co thời gian nửa năm một năm, đến cuối vẫn phải ngồi xuống đàm phán.

Trong tình thế, Trần Khác nhìn vị cận thần của thiên tử - Lã Công Trứ, chậm rãi nói:

- Hối thúc huynh nói như vậy, tiểu đệ vẫn không rõ... Nếu dự đoán sẽ đàm phán mà không đánh nhau, vậy hoàng thượng và các đại thần còn khẩn trương, lo lắng cái gì?

- Nếu nhỡ xảy ra chiến sự thì phải làm sao? Triều đình lấy đâu ra thể diện?

Lã Công Trứ cười khổ nói:

- Trong lúc nhạy cảm này, ta nói thật cho người biết, thực ra vấn đề Tây Hạ chỉ ngụy trang, điểm mấu chốt vẫn nằm ở bản thân chuyện “Xuất binh Đại Lý”. Quân đội Đại Tống đã vài chục năm không bước chân ra khỏi biên cảnh rồi, hoàng thượng và các đại thần một chút lòng tin cũng không có.

Nói đến mức như vậy, Trần Khác làm sao vẫn không hiểu? Hóa ra Hoàng đế và nhóm Tể tướng tất nhiên không thể cự tuyệt việc mở mang bờ cõi, giải quyết vấn đề tài chính, nhưng họ lo quân đội Đại Tống lộ ra yếu kém, chẳng may bị Đại Lý phát hiện ra họ chỉ là con hổ giấy, đó chẳng phải là mất hết thể diện?

- Thật sự làm cho người ta không thể nói được lời nào...

Trần Khác mặt xám xịt nói:

- Có câu “Nuôi binh ngàn ngày, dùng ở nhất thời”. Quốc gia hàng năm dùng tới bảy thành thu nhập để nuôi quân, đến lúc quốc khốn dân cùng, thu không đủ bù chi, có việc thì lại lo lắng quân đội không thể ra tay. Quân đội như vậy thì nuôi dưỡng để dùng làm gì?

- Ôi...

Lã Công Trứ cười khỏ nói:

- Mấy vấn đề này không phải loại tiểu nhân như chúng ta có thể đàm luận.

Dùng một cái, an ủi Trần Khác nói:

- Người cũng không phải chán nản, thực ra việc này thành công vẫn còn rất lớn.

Nói xong y hạ giọng nói:

- Không dối gạt người, hàng năm triều đình thu không đủ chi, dù sao cũng đạt được hai ngàn vạn lượng. Năm ngoái sau khi thiên tai, công quỹ lại bị khô kiệt. Nếu không bán đất ở Thập Tam Hành Phố chỉ sợ còn không phát được bổng lộc năm nay... Cho nên nếu thực sự lấy được mỏ đồng lớn của Đại Lý, vận chuyển về Đại Tống lại thuận tiện, ta nghĩ hoàng thượng và triều đình vẫn sẽ cắn răng thử một lần.

- Tiểu đệ hiểu được.

Trần Khác gật gật đầu, hẳn đã hiểu ý tứ của Lã Công Trứ... Đơn giản là Hoàng thượng và triều đình muốn kiếm được lợi nhưng lại muốn trốn tránh thiệt hại. Nếu mình muốn thuyết phục bọn họ thì chỉ có thể sử dụng phương pháp này.

- Người một đường bốn ba, cũng đã mệt mỏi rồi.

Nói xong chuyện chính, Lã Công Trứ đứng lên nói:

- An tâm nghỉ ngơi, chờ hoàng thượng triệu kiến.

- Ừ.

Trần Khác gật đầu, đứng dậy đưa tiễn.

Ngày hôm sau, hoàng thượng trên điện Ngự Đường triệu kiến Trần Khác.

Khi Trần Khác nghe triệu vào điện, phát hiện ra văn võ đại thần không thiếu một ai, đang chia thành dãy ngồi phía dưới ngự tọa rồi... Đáng lẽ vào lúc thượng triều thì văn võ đại thần phải đứng, nhưng những lúc thượng triều không chính thức, hoàng thượng thương cảm đến các đại thần, từ trước đến nay đều ban thưởng cho ngồi.

Hướng lên hoàng thượng và các vị đại thần thi lễ, Trần Khác đứng im ở đó. Hắn phát hiện ra chỉ có chính mình là phải đứng.

Hoàng đế Triệu Trinh quan sát Trương Nguyên lang mà bản thân phá lệ khâm điểm, trong lòng suy nghĩ miên man... Bao nhiêu năm rồi, ông ta chứng kiến quan viên Đại Tống lúc nào cũng chỉ tìm cách bo bo giữ mình, lấy việc nói chuyện giật gân để được dương danh, lấy việc nịnh hót hoàng thượng để được tiến thân.

Nhưng Trần Khác lại không giống với bọn họ. Hắn thi đậu Trạng Nguyên, chỉ cần làm từng bước, nhiều nhất là mười năm sẽ được thăng quan phong tước, hoàn toàn không cần phải tự mình đi tìm phiến toái, thậm chí đưa cả tiền đồ của mình vào để đặt cược.

Tuy nhiên Triệu Trinh đã sớm chú ý tới, trăm năm kể từ khi Đại Tống khai quốc, đã xuất hiện hơn hai mươi trạng nguyên nhưng không ngờ không có một ai trở thành đại nhân vật. Chẳng lẽ nhóm Trạng Nguyên đều bất tài? Hiển nhiên không phải. Chẳng lẽ họ không có cơ hội? Hiển nhiên cũng không phải, hoàng đế nào cũng dốc lòng bồi dưỡng Trạng Nguyên, tìm mọi cách để đề bạt. Nhưng vì sao không ai có thể đạt được thành tựu?

Chứng kiến Trần Khác chỉ dùng hơn mười ngày đã từ Đại Lý xa ngàn dặm chạy về, còn trẻ tuổi mà có can đảm gánh vác trách nhiệm dính líu tới rất nhiều người, Triệu Trinh có chút minh bạch... Nuông chiều con chính là làm hại con, điều kiện quá tốt khiến cho nhóm Trạng Nguyên không ai dám mạo hiểm, không muốn phát triển. Như vậy thì làm sao có thể gánh vác được trọng trách của quốc gia?

Thật lâu sau, hoàng thượng mới phục hồi lại tinh thần, nhìn về phía Trần Khác nói:

- Trần ái khanh.

- Có thần.

Trần Khác cung thanh đáp.

- Trước khi đi sứ, quả nhân đã dặn bảo người thế nào?

Triệu Trinh không nói việc chính, mà lại vòng vo nói.

- Hoàng thượng căn dặn vi thần tùy cơ ứng biến, ưu tiên giải quyết ổn thỏa, không được hành động thiếu suy nghĩ.

Trần Khác đáp.

- Người lại dám tự biên tự diễn một trận ám sát, đem quân thần Đại Lý đùa bỡn trong tay.

Triệu Trinh lạnh lùng nói:

- Thật sự là to gan lớn mật.

- Hoàng thượng thứ tội, vi thần cũng chỉ là bất đắc dĩ.

Trần Khác biết chuyện này không thể dấu diếm được, cho nên trong tấu chương đã nói ra tất cả những gì mình làm, không dấu diếm chút nào:

- Quốc chủ Đại Lý Đoàn Tư Liêm là con người không quyết đoán, nhát gan cầu thả. Nếu vi thần không tạo áp lực cho y, quốc nội Đại Lý vẫn lâm vào giằng co, Đại Tống ta căn bản sẽ không có sự tiến triển gì.

- Người nói cái gọi là tiến triển, chính là làm cho Đại Lý lâm vào nội loạn sao?

Xu Mật Sứ Hàn Kỳ trầm giọng nói:

- Sứ thần Đại Tống sao có thể làm ra những hành vi gian tà như thế?

- Xu Mật Sứ nói lời đó sai rồi.

Trần Khác lắc đầu nói:

- Hành động của hạ quan lần này chính là để giúp cho Đại Lý tránh khỏi nội loạn, chứ không phải khiến cho dân chúng Đại Lý chịu cảnh lầm than.

- Lời này là sao?

- Loạn ở Đại Lý, không phải biểu hiện như bên ngoài, căn nguyên của nó ở chỗ chủ nhược thần cường, quyền thần có âm mưu chiếm lấy vị trí trung tâm.

Trần Khác trầm giọng nói:

- Nếu Đại Tổng ta trở thành chủ nhân của Đại Lý, phái binh vào quốc nội Đại Lý, tạo cho Đoàn thị chỗ dựa. Đoàn thị được Đại Tổng ủng hộ và bảo vệ, quyền thần Đại Lý nếu có ý định gây rối thì cũng không dám hành động thiếu suy nghĩ nữa.

- Nói thật là nhẹ nhàng và khéo léo, bất kể việc Đoàn thị hiền đất, hay việc Đại Tổng xuất binh, đều dẫn đến kịch biến.

Hàn Kỳ khan giọng nói:

- Làm như vậy sẽ liên quan đến đủ mọi bề, người chẳng lẽ không biết phải tấu lên triều đình rồi mới được vâng mệnh mà làm việc hay sao?

- Dĩ nhiên cần phải thế.

Trần Khắc gật đầu nói:

- Hạ quan không phải đang trở lại thượng tấu lên triều đình hay sao?

- Đây là người đang tiền trạm hậu tấu!

Hàn Kỳ mặt xám xịt nói:

- Sứ giả Đại Lý đã đến Nhã Châu, người làm cho triều đình có cách nào cự tuyệt được?

- Trên danh nghĩa thì bọn họ đang đi xin lỗi việc hạ quan gặp chuyện.

Trần Khắc thản nhiên nói:

- Hiện tại hạ quan đang bình an đứng đây, nếu triều đình không muốn nhận thì cứ bảo bọn họ quay trở về là được rồi.

- Hừ ...

Hàn Kỳ hừ lạnh một tiếng nói:

- Người cho đó là trò đùa sao?

Trần Khắc cười cười không nói lời nào.

- Được rồi, được rồi.

Triệu Trinh đứng ra hòa giải, nói:

- Bất kể thế nào thì Đại Lý hiền đất chính là việc trọng đại của Thiên triều, triều đình phải xử lý việc này sao cho thích đáng, đúng không Phú tướng quốc?

Nói xong lời đó, ông ta lại chuyển hướng về phía Phú Bật.

- Hoàng thượng nói rất chính xác, Đại Tổng trước đây cũng có việc trọng đại này. Năm xưa Thái tông hoàng đế Chương, Tuyên cũng được Ngô Việt hiền đất. Lúc đó Đại Tổng uy phục tứ hải, triều đình long trọng tiếp nhận, bố cáo thiên hạ. Hiện nay hoàng thượng nhân đức, lại có đại quốc nguyện ý dựa vào Đại Tổng, nhưng tình huống bây giờ lại không giống với Thái Tông hoàng đế, triều đình phải xử lý thích đáng việc này, không thể làm hạ thấp uy danh triều đình, làm nguội lạnh tấm lòng của chư phiên, cũng không thể bị người kéo vào trong hố lửa không rút chân ra được.

Phú Bật chậm rãi đáp:

- Dù sao Đại Lý Đoàn thị cũng đã cùng đường mới nghĩ đến một tay chúng ta giúp đỡ, không thể chỉ nhìn vào chỗ tốt, mà lại không suy xét, bản thân có viên đá kim cương đó không.

- Tể tướng nói lời đó rất đúng.

Triệu Trinh gật gù, ra hiệu cho Phú Bật nói tiếp.

- Đại Lý hiền đất cũng không phải vô điều kiện, Đoàn thị yêu cầu triều đình lập tức xuất binh, giúp đỡ bọn họ ổn định cục diện chính trị. Cứ như vậy thì triều đình nhất định phải xuất binh thì Đại Lý mới tuân theo ước định. Nếu tất cả thuận lợi thì tự nhiên rất tốt, nhưng xuất binh tác chiến, Đại Lý vẫn là nơi núi cao

sông xa. Năm đó quân tiên phong của Thái Tổ Hoàng đế chinh phục cả thiên hạ, mà còn không lấy Đại Lý, nguyên nhân chính là mất nhiều hơn được. Hiện tại khó khăn mà chúng ta gặp phải, khẳng định còn nhiều hơn so với tưởng tượng. Nếu xuất binh bại trận, hao binh tổn tướng, triều đình còn mặt mũi nào mà tồn tại? Nếu bị vây khốn tại Đại Lý với thời gian dài, phải vận chuyển lương thực, phải tuyển binh, triều đình có chịu được liên lụy không?

Phú Bật nhìn Trần Khác nói:

- Mong Trạng Nguyên lang có thể trả lời, làm cho triều đình chấp nhận.
- Trước khi hồi đáp lại mấy vấn đề, hạ quan cả gan muốn hỏi lại tướng công một chút, ý nghĩa của việc thu phục Đại Lý là gì?

Trần Khác không khách khí hỏi lại.

- Cái này...

Phú Bật dù sao cũng có đạo quân tử, tuy rằng bị hỏi ngược lại nhưng vẫn chậm rãi đáp:

- Thứ nhất, mở mang bờ cõi, nâng cao uy danh Đại Tống. Thứ hai, Đại Lý có mỏ đồng, đúng là loại Đại Tống ta đang thiếu thốn. Thứ ba, có được Đại Lý sẽ khiến cho Thổ Phiên không dám sinh ra dị tâm một lần nữa, một lòng cùng Đại Tống đối kháng Tây Hạ.
- Tướng quốc nói lời đó chính xác cực kỳ. Hạ quan xin hỏi, triều đình muốn đạt được ba điều trên, nguyên ý trả giá như thế nào?

Trần Khác thản nhiên nói.

- Không trả giá thật nhiều thì không thể đạt được...

Phú Bật từ từ nói:

- Nhưng đương nhiên phải trả giá càng nhỏ thì càng tốt.
- Không phải triều đình không muốn trả giá thật nhiều.

Hàn Kỳ sáng khoái, tiếp nhận câu chuyện, nói:

- Mà do hiện tại ngân khố quốc gia không có tiền, triều đình không có chi phí xuất binh, hiểu không?
- Ngân khố quốc gia không có tiền, nhưng vẫn có khả năng đánh giặc, mấu chốt là xem cuộc chiến này có giá trị hay không. Nếu có giá trị, sẽ cắt giảm kinh phí ở chỗ khác bù vào.

Trần Khác bất động thanh sắc nói:

- Về phần quân đội, theo hạ quan biết, những năm gần đây, quân đội Tây Lộ Quảng Nam luôn luôn tiêu diệt phỉ tặc ở nơi núi cao rừng sâu, văn võ Quảng Châu cũng mấy lần xin được xuất binh, tiến vào Đại Lý tiêu diệt Mã Chí Thụ. Có thể nói kể cả quân lực lẫn sĩ khí đều có thể dùng được, chỉ cần dùng số quân đội binh mã này là đủ.
- Không được.

Hàn Kỳ lắc đầu nói:

- Tây lộ Quảng Nam mới được bình định lại, nếu đưa quân đội đi nơi khác sẽ khó bảo toàn được việc tái sinh biến loạn.
- Chiến sự nơi đó đã ổn định, có thể điều động ra một ít quân đội từ đó.

Trần Khác cố gắng nói:

- Sau đó ngay tại chỗ chiêu mộ lại một ít phiên binh, cứ như vậy có thể giảm bớt tai họa ngầm ở Quảng Tây. Thứ hai, một bên huấn luyện, một bên rút binh...
- Vớ vẩn!

Hàn Kỳ quát lớn:

- Người nghĩ đến huấn luyện dân thành binh, có thể một sớm một chiều là được hay sao?
- Chỉ cần chúng ta hành động nhanh một chút, trong vài năm Đại Lý sẽ không phát sinh chiến tranh, đầy đủ thời gian huấn luyện được bọn họ.

Trần Khác nói:

- Quân đội xuất phát từ Quảng Tây, dọc theo sông Hồng Thủy, nam Bàn Giang, đến Thiện Xiển phủ. Nơi đó là địa bàn của Đoàn gia, chúng ta sẽ trú đóng trong đó, uy hiếp Cao gia và Dương gia, giúp cho Đoàn thị có cơ hội đàm phán. Bên ngoài thì chúng ta cho Đoàn thị chỗ dựa, bên trong thì bảo vệ khai thác mỏ đồng, đây mới là động cơ để chúng ta xuất binh, chứ không phải đi giúp Đoàn gia tiêu diệt Cao gia hoặc Dương gia.

Nghe Trần Khác nói việc xuất binh không phải để đi đánh giặc mà chỉ để uy hiếp, về mặt Triệu Trinh rõ ràng thoải mái hơn rất nhiều, nhưng vẫn không yên tâm hỏi:

- Trần ái khanh, người có thể bảo chứng được quân đội Đại Tống sẽ không bị cuốn vào chiến tranh?
- Hoàng thượng minh giám, vi thần có mười phần tin tưởng.

Trần Khác trình trọng gật đầu nói:

- Bởi vì Cao gia ở Điền Đông, chắc hẳn sẽ không làm phản Đoàn gia đâu ạ.

Nghe thấy câu này của Triệu Trinh, Trần Khác thật muốn nhổ vào mặt ông ta. Đường đường là hoàng đế Đại Tống, con dân hơn trăm triệu, quân đội lên đến hàng triệu, quân phí mỗi năm đổ vào lên đến tám chín triệu quan, lại sợ chiến tranh như sợ cọp, thật làm người ta khinh thường.

Đương nhiên hẳn không thể biểu lộ thái độ, chỉ đành phải thở ra một hơi thật sâu, gật đầu nói:

- Cuộc xung đột võ trang với qui mô nhỏ là không thể tránh khỏi. Nhưng vi thần đảm bảo, tuyệt không để cho quân đội Đại Tống rơi vào trạng thái chiến tranh toàn diện.
- Cái này tính là quân lệnh trạng à?

Hàn Kỳ trầm giọng hỏi.

- Tính.

Trần Khác cũng trầm giọng trả lời:

- Nhưng ta cần sự ủng hộ toàn lực của triều đình.

Kỳ thật, sự hiểu biết về nước Đại Lý của các bô lão ở thành Biện Kinh rất ít. Trên cơ bản là Trần Khác nói thế nào thì họ nghe thế ấy. Đương nhiên, đây cũng là nguyên nhân mà làm cho họ cảm thấy không chắc chắn.

- Theo như người dự đoán, mỏ đồng của nước Đại Lý có thể sản xuất bao nhiêu?

Trước khi hoàng thượng trả lời, thứ tướng Tăng Công Lượng này giờ vẫn chưa nói tiếng nào, cuối cùng cũng mở miệng.

Đây là một vấn đề rất quan trọng, mọi người đều nhìn về phía Trần Khác.

- Mỏ đồng Đông Xuyên có thể nói là vô tận, nhưng trình độ khai thác và tinh luyện kim loại thì lại có hạn.

Trần Khác nói:

- Theo như ta ước chừng, sản lượng đồng ở Vân Nam có thể chỉ có hai mươi, ba mươi triệu cân. Tùy theo việc gia tăng sức người, sức của và sự tiến bộ kĩ thuật, sản lượng sẽ tăng thêm. Đây cũng là lí do vì sao ta để thương nhân đến khai thác, rồi chính phủ thu mua. Bởi vì những thương nhân sẽ vì muốn đạt được lợi ích lớn nhất, nhất định sẽ nghĩ cách để gia tăng sản lượng.

- Tính kĩ, thì có lẽ là ba mươi triệu cân.

Tăng Công Lượng là tác giả của “võ kinh tổng yếu”, có những tiềm thức dày dặn về kỹ thuật, nghe ông ta nói như nắm rõ trong lòng bàn tay:

- Theo như quy chế của bản triều, thường đúc tiền dùng ba cân mười lượng đồng, một cân tám lượng chì, tám lượng thiếc thì được ngàn tiền, nặng năm cân, mặt vụn hao phí mười lượng.

Ngừng một lát, nói:

- Cho nên ba mươi triệu cân đồng chỉ có thể làm được tám triệu hai trăm ngàn quan tiền. Mà để nuôi một người lính, một năm phải cần sáu mươi quan. Giả sử đóng năm mươi ngàn quân, mỗi năm phải tốn ba triệu quan, lại khấu trừ đi khoản chi phí vận chuyển, còn lợi nhuận của thương nhân, sợ là sẽ đạt từ ba đến năm triệu quan. Tính như thế, dường như triều đình ngoài việc giải quyết sự thiếu hụt tiền, thì chính là ra sức lãng phí.

Tăng Công Lượng vừa nói thế, mọi người đổ mồ hôi lạnh, trừng to mắt nhìn về phía Trần Khác. Nếu như tiểu tử này không đưa ra được câu trả lời vừa lòng, phải mất mạng đến chết.

Trần Khác lại mỉm cười nhìn về phía Hàn Kỳ từng đảm nhiệm Tam Ti sứ, nói:

- Xin hỏi tướng công, trước mắt, tiền đúc hằng năm của Đại Tổng là bao nhiêu?
- Có năm đạt bốn triệu quan, có năm đạt năm triệu quan, đại khái là dao động giữa hai con số này.

Hàn Kỳ nói:

- Bây giờ, lượng tiền tệ cung ứng của triều đình lập tức tăng vọt lên hai lần, có thể giải quyết vấn đề thiếu tiền. Điều này đối với Đại Tổng mà nói, có dùng bao nhiêu tiền đi nữa cũng không đổi được.

Trần Khác bình thản nói:

- Muốn nói rõ vấn đề này, trước tiên phải hiểu rõ, cái gì gọi là thiếu tiền?

Các bô lão đang có mặt đương nhiên sẽ không biết trả lời vấn đề này của hắn, Trần Khác đành tự hỏi tự trả lời:

- Cái khổ của việc thiếu tiền của nhà nước lẫn tư nhân mấy năm gần đây, chính là hàng hóa không lưu thông, thương nhân bó tay, không làm được gì, dân tình quẫn bách. Đó gọi là thiếu tiền. Không biết các vị tướng công có từng nghĩ đến, tại sao triều đình nhiều năm đúc tiền, nhưng vấn đề thiếu tiền lại càng ngày càng trầm trọng không?

- Cái này quả thật có nghĩ đến...

Hàn Kỳ gật đầu nói:

- Theo như lão phu thấy, chủ yếu là có ba nguyên nhân. Một là tình trạng tự ý lấy tiền đồng đúc thành vũ khí, đồ dùng trong dân gian. Một là một lượng tiền lớn bị chảy ra nước ngoài. Còn có một nguyên nhân, chính là những nhà giàu có thích tích trữ tiền.

- Xu hướng quả nhiên cao kiến.

Trần Khác nịnh bợ một chút, nói:

- Mấy nguyên nhân này, quả thật làm tình trạng tiền nặng vật nhẹ (giá cả của tiền ngày càng cao, trong khi đó giá của vật chất lại ngày càng thấp), cục diện không đủ để lưu thông hàng hóa ngày càng nghiêm trọng. Nhưng đây chỉ là lí do ngoài mặt của việc thiếu hụt tiền, chứ không phải là lí do bên trong.

- Khẩu khí thật là lớn....

Hàn Kỳ không khỏi hừ nhẹ nói:

- Thật muốn nghe cao kiến của Trạng nguyên.

- Kì thật, muốn thảo luận đến vấn đề thiếu hụt tiền, trước tiên phải làm rõ, rốt cục Đại Tổng cần bao nhiêu tiền đồng, mới có thể duy trì dòng lưu chuyển kinh tế một cách bình thường.

Trần Khác cố nói một cách dễ hiểu nhất:

- Tiền làm ra có tác dụng gì? Trừ số bị đám nhà giàu tích trữ ra, còn lại đều là dùng để trao đổi mua bán hàng hóa. Cho nên nói, hàng hóa và hóa tệ là hai cực đối lập. Đại Tổng có bao nhiêu hàng hóa đang lưu thông thì cần bấy nhiêu hóa tệ lưu thông.

V

259. Quyển 6 - Chương 287: Giải Quyết Vấn Đề Thiếu Tiền

Kì thật, Trần Khác nói không chuẩn xác lắm, nhưng giải thích với đám người có vốn kiến thức kinh tế bằng không này, chỉ có thể càng đơn giản càng tốt.

Thấy mọi người suy nghĩ một lát, rồi đều gật đầu tán đồng, Trần Khác nhẹ nhõm thở ra một hơi, nói:

- Cho nên, nguyên nhân xuất hiện hiện tượng thiếu hụt tiền, chắc chắn là tạo bởi hai phương diện sau: lượng thương phẩm lưu thông quá nhiều, nhiều hơn lượng hóa tệ được cung ứng. Hoặc lượng hóa tệ lưu thông bị giảm bớt, không đủ để trao đổi hàng hóa.

- Thiên triều Đại Tổng ta, thương mại phồn vinh, kinh tế phát triển, là triều đại mà không có bất cứ triều đại nào trước đây so được. Nhất là hoàng thượng tại vị mấy năm nay, giảm nhẹ sưu thuế, lao dịch, cùng dân nghỉ ngơi. Bá tánh trong thiên hạ có thể tự do mua bán, làm cho lĩnh vực lưu thông mua bán tăng trưởng một cách bùng phát. Điều này bức bách phải có đủ lượng hóa tệ để có thể lưu thông hàng hóa, giúp cho thương phẩm có thể thuận lợi trao đổi. Như vậy, bá tánh mới có thể kiếm tiền, triều đình cũng có thể thu thuế.

Dừng một lát, Trần Khác lại thở dài nói:

- Nhưng Đại Tổng ta thiếu kim loại quý hiếm, sản lượng vàng, bạc, đồng đều rất thấp. Ở triều đại trước, kinh tế chưa phát triển, hàng hóa chưa phong phú, trước mắt còn có thể ứng phó. Nhưng sự phồn vinh của bản triều vượt gấp mười lần tiền triều, vấn đề thiếu hụt tiền lập tức lộ rõ.

- Có câu vật gì hiếm hoi thì quý, tiền đồng cũng vậy. Bởi vì việc thiếu hụt tiền ngày càng nghiêm trọng, hiện tượng tiền quý, vật rẻ càng lúc càng trầm trọng. Lúc này, cất trữ tiền đồng biến thành việc có lợi. Những nhà giàu không ngừng cất giữ tiền đồng, làm cho càng nhiều lượng tiền đồng không thể lưu thông. Lượng tiền đồng bị cất trữ chỉ có thể là con số biểu hiện sự giàu có, nhưng chủ yếu là chủ nhân lại không dùng nó, đối với xã hội mà nói, số tiền đó là không có giá trị sử dụng. Cho nên, sự thiếu hụt lại càng gia tăng. Đây chính là một vòng tuần hoàn ác tính ngày càng nghiêm trọng.

Lời của Trần Khác vô cùng dễ hiểu, lại như một ngọn đèn sáng, vì thế làm cho hoàng thượng và các vị tướng công hiểu ngay những vấn đề mà trăm suy ngàn nghĩ cũng không lí giải được trước đó. Hàn Kỳ bưng tỉnh, nói:

- Cho nên, việc khai thác một lượng đồng lớn ở Vân Nam, Đại Lý, không những giúp cho lượng tiền đúc của triều đình tăng gấp bội, mà quan trọng hơn là, sẽ làm cho giá trị tiền đồng giảm, thoát khỏi nguy hiểm. Bởi vì mặc dù việc khai thác có hạn, nhưng mỏ đồng lại vô hạn, tiền đồng trên thị trường cũng sẽ càng lúc càng nhiều, mà không phải lo lắng bị cạn kiệt. Do đó, số tiền đồng mà đám nhà giàu sẽ không tiếp. Cho nên, bọn họ sẽ cố tiêu hết số tiền đó, làm cho lượng tiền đồng trên thị trường lập tức gia tăng, vấn đề thiếu hụt tiền mới có thể giải quyết triệt để.... Tiêu nhiều tiền, thuế má của triều đình đương nhiên cũng tăng lên theo, vấn đề thu không đủ chi đương nhiên cũng được giải quyết!

- Hàn tướng công cao kiến!

Trần Khác lần này thật sự khâm phục, nhanh như thế, Hàn Kỳ đã có thể hiểu được lí luận của đời sau, quả thật là thiên tài.

- Người mới là cao kiến!

Hàn Kỳ nhìn Trần Khác một cách tán thưởng, nói :

- Ta thấy hay là người đến Tam Ti đi, luyện tập mấy năm, thì có thể đảm đương tài chính của Đại Tống rồi.

....

Hàn tướng công rất ít khi khen ai, nghe ông ta tán thưởng Trần Khác như vậy, hoàng thượng vô cùng vui mừng.... Trạng nguyên mà tự mình đặc biệt chọn, các đại thần ít nhiều cũng có lời dị nghị. Bây giờ, ngay cả Hàn Kỳ hà khắc nhất cũng mở miệng tán thưởng Trần Khác, đương nhiên chứng minh được cách nhìn người của mình.

- Người cần sự ủng hộ gì?

Triệu Trinh cười hỏi Trần Khác.

- Bẩm hoàng thượng, có ba điều. Thứ nhất, điều quân đội dưới tay lão tướng quân Quảng Nam Lộ - Dương Văn Quảng đến Vân Nam, ở Quảng Nam thì chiêu mộ ba đến năm mươi ngàn nhân mã. Thứ hai, chiêu mộ một trăm ngàn dân phu ở vùng Lương Quảng, cũng điều thêm vài viên quan kỹ thuật chuyên quản việc nạo vét, khai thông sông Hồng Thủy. Thứ ba là vấn đề giải quyết quân phí kịp với phí công trình, xin triều đình áp dụng phương thức mãi phát dự thu (thời Đường - Tống, triều đình sẽ bán lại quyền đánh thuế, kinh doanh, quản lý cho các người dân, thương nhân ví dụ như quyền cung ứng, thu thuế muối, đường.... Ở trường hợp này, các thương nhân sẽ ứng trước tiền để khai thác mỏ đồng, triều đình sẽ trao quyền làm chủ mỏ đồng cho các thương nhân theo giao dịch) , tương lai sẽ chia phần mỏ đồng cho các thương nhân Đại Tống.

- Tầm nhìn thật là độc.

Hàn Kỳ cười ha hả, nói:

- Chọn trúng ngay đệ nhất quân ở Lĩnh Nam.

Bây giờ, ông ta cảm thấy Trần Khác thuận mắt hơn nhiều.

- Không như thế, lấy gì để làm khiếp sợ cả Đại Lý.

Trần Khác mỉm cười đáp:

- Không như vậy, lấy gì để luyện tập tân binh. Đợi đến khi tân binh tinh nhuệ, Dương lão tướng quân có thể tiếp tục tọa trấn Đại Lý, uy hiếp Ấp La, Thổ Phiên, lại có thể di chuyển quân đội đến nơi khác, nhưng vẫn nghe theo điều động của triều đình.

- Hai điều kiện trước có thể suy nghĩ, nhưng điều thứ ba, việc khai thác mỏ đồng, vận chuyển, đúc tiền trước giờ đều do triều đình một tay tiếp quản, không đến tay của đám thương nhân.

Phú Bật nói:

- Điều này có quan hệ đến sự an toàn của Đại Tống.

- Tình huống không giống. Trước tiên, mỏ đồng của Đại Lý là khai thác không hết. Triều đình không cần phải lo lắng vấn đề khai thác quá độ. Thứ hai, việc khai thác đồng ở Vân Nam chỉ là bước đầu tiên, vẫn cần phải vận chuyển ra khỏi Đại Lý mới có thể dùng. Nhưng Đại Lý núi cao, sông rộng, giao thông khó khăn. Chỉ cần triều đình khống chế được tuyến đường trên sông Hồng Thủy, thì có thể đảm bảo giám sát được toàn bộ quá trình vận chuyển từ mỏ đồng, không lo mất kiểm soát.

Sự trình bày hợp tình hợp lý của Trần Khác, làm cho hoàng thượng và các vị tướng công không thể đưa ra nghi vấn gì nữa, bèn cho hắn lui về trước đợi ý chỉ.

Đợi Trần Khác rời đi, Triệu Trinh nhìn mấy vị tướng gia chấp chính, nói:

- Việc xuất binh đến Đại Lý, ý kiến của các vị tướng công thế nào?

Lúc này, lên tiếng là phải gánh lấy trách nhiệm, mấy vị Tham tri Chính sự và Xu Mật phó sứ đều nhìn về phía Tể tướng và Xu tướng.

Lúc này, Phú Bật thân là Tể tướng đứng đầu, đương nhiên phải gánh vác trách nhiệm, ông ta khẽ than một tiếng, chuyển vấn đề, nói:

- Trận lụt lớn trên toàn quốc vào năm ngoái, khắp nơi thiên tai, khắp nơi cần phải cứu tế, quốc khổ trống rỗng. Thật lòng mà nói, nếu không phải năm ngoái có khoảng thu vào từ việc bán đi Thập Tam Hành Phố, thần cũng không biết làm thế nào có thể qua được. Hoàng thượng thức khuya dậy sớm, mọi người mệt chút cũng là điều nên làm, nhưng không thể lại như thế nữa... thành Biện Kinh không còn Thập Tam Hành Phố có thể bán nữa.

Mọi người đều gật đầu, nan đề lớn ‘những quan, những binh, những phí’ của triều đình xét đến cùng, chính là một đợt khủng hoảng tài chính. Cuộc khủng hoảng tài chính hiện nay của triều đình càng ngày càng lớn, quốc khổ trống rỗng, nếu không giải quyết thì sẽ xảy ra vấn đề lớn.

- Hoàng thượng chắc chắn là phải tăng thu giảm chi.

Phú Bật nói thành khẩn vô cùng:

- Giảm chi, chính là để cắt giảm tam những, nhưng ai cũng biết, những nào cũng có những trở ngại vô tận. Ngài vừa hơi động vào, đảm bảo sẽ có người liều mạng với ngài. Tam những nhất định phải xóa bỏ, nhưng xuống tay phải thật cứng. Trước tiên phải vững lòng đã, quốc khổ có tiền, gặp chuyện sẽ không hoảng, mới có thể vững vàng mà từng bước xuống tay cắt giảm.

- Tể tướng, đây là những lời thành khẩn vì nước.

Triệu Trinh nghe thấy, tán thưởng nói:

- Tăng thu là việc mà mọi người đều thích thú, cản trở ít, hiệu quả cũng tốt.

- Lời của hoàng thượng thật đúng.

Phú Bật khen nói:

- Cho nên, nếu như thật sự có nguồn mỏ đồng vô tận, có thể liên tục vận chuyển đến Đại Tổng ta, giải quyết vấn đề thiếu hụt tiền, vực dậy công thương, gia tăng thuế má, như vậy thì không có gì tốt hơn.

Ông ta tỏ rõ thái độ của mình:

- Do đó, phái binh, chiêu nạp phu, đóng quân đều đáng.

Dừng một chút, lại than:

- Đương nhiên, nếu như tất cả đều thuận lợi, thì là đại cát đại lợi. Nhưng nếu mỏ đồng ở Đại Lý không nhiều như ta tưởng tượng, hoặc có đi nữa, nhưng không vận chuyển được, hay gặp phải sự phản đối mãnh liệt của dân bản địa, làm cho dự tính của triều đình thất bại. Không chỉ làm tổn thất uy danh của Đại Tổng ta, mà còn làm tổn hao binh lực, tài lực.

- Xu tướng thấy thế nào?

Triệu Trinh thấy vẻ mặt không cho là đúng của Hàn Kỳ, liền hỏi:

- Đại Tổng ta cho dù có uy danh đi nữa, cũng chỉ là thứ uy danh giả để dọa người, làm mất cũng chẳng tổn thất gì.

Hàn Kỳ trầm giọng nói:

- Còn sự lo lắng về những tổn hao của Phú tướng, Trần Khác quả thật chỉ cần ba mươi ngàn binh lực và một vài quan viên. Nếu ngay cả một chút giá này triều đình cũng không chịu bỏ ra, vậy thì chỉ có thể dừng làm gì khác nữa.

- Ta cũng không nói không được.

Phú Bật cười khổ nói:

- Ý ta là, phải phái một vị lão thành có uy tín đi trước để chỉ huy, thấy thế cục không ổn, có thể dừng kịp thời, thu tay kịp thời nhằm tránh tổn thất lớn hơn.... Trần Khác là một con thiên lí mã, nhưng vẫn còn quá trẻ, nếu không nắm dây cương, không biết còn có thể làm ra chuyện gì nữa.

- Ừ.

Hàn Kỳ lần này cũng gật đầu nói:

- Vương Nội Hàn quá nhu nhược, không quản được Trần Khác.
- Chính là lí do này.

Triệu Trinh gật đầu nói:

- Vậy phải ai đi gánh trọng trách này đây? nguồn .com
- Bẩm bề hạ, Phạm Trấn – Phạm chế cáo là nhân tuyển tốt nhất.

Hàn Kỳ và Phú Bất liếc nhau một cái, Hàn Kỳ mở miệng nói trước.

- Ủ.

Triệu Trinh sớm muốn đuổi Phạm Trấn ra khỏi kinh thành, nghe cảm thấy hài lòng vô cùng, nói:

- Vậy cứ làm theo ý của Hàn tướng công.

Dừng một lát, nói:

- Ngoài ra, trước khi thành sự, vẫn phải hết sức kín tiếng để giảm nhẹ bớt áp lực cho bọn họ.
- Hoàng thượng anh minh.

Chư vị tướng công tán khen, nhưng trong lòng lại nghĩ, là ngài tự mình sợ mất thể diện thì có... Ngày thứ hai, Trần Khác nhận được ý chỉ, nhậm chức phán quan Quảng Nam tây lộ Chuyển Vận Sứ, phó sứ Ung Châu đoàn luyện, quản việc vận chuyển quân lương. Sau khi tiếp chỉ, hôm sau hắn lập tức lên đường xuống phía nam, không được để lộ ra. Quan viên truyền chỉ khi đến đã đưa ra danh sách điều động người cho hắn, nói với hắn những người đó sẽ hội hợp với hắn ở Ung Châu.

- Triều đình thật tin tưởng huynh, việc quan trọng thế đều giao cả cho huynh gánh vác.

Sau khi đợi viên quan đó đi, Liễu Nguyệt Nga nói.

- Ngốc, ta là phán quan, phó sứ, vậy đương nhiên còn có một vị chánh sứ, càng quan trọng hơn là, trong tay ta không có thánh chỉ.

Trần Khác lắc đầu nói:

- Cho nên chánh sứ mới là khâm sai, ta chỉ ở dưới làm việc.

Nói dứt, thở dài nói :

- Nếu đã để ta chủ trì làm việc, lại để người coi quản ta. Tuy rằng nói là có vai trò quan trọng, nhưng thật làm cho người ta bức bối trong lòng.
- Ai bảo huynh tuổi còn trẻ, lại không có thành tích gì.

Liễu Nguyệt Nga vui sướng khi thấy kẻ khác gặp họa, nói:

- Vả lại, còn có cái tật to gan làm loạn.
- Khắc...

Trần Khác bị cô ta nói đến không biết nói gì, lảng sang nói chuyện khác:

- Nhưng ít nhất, bọn muội không bị giam lỏng nữa.

Nói dứt, khê than:

- Nguyệt Nga, về nhà đi. Gia gia muội tuổi đã cao, không thể mãi lo lắng uội....
- Tối qua muội đã về thăm gia gia rồi.

Liễu Nguyệt Nga buồn bã nói:

- Gia gia muội còn có thể múa cây đao nặng tám mươi cân.

- Hả?

Trần Khác kinh ngạc, há hốc miệng. Đây là hoàng cung đại nội, Liễu Nguyệt Nga lại có thể muốn đến thì đến, muốn đi thì đi như ở nhà mình, cũng thật quá cao tay rồi:

- Lão gia tử gặp muội, chắc hẳn là rất vui?

- Muội vẫn chưa muốn về nhà, cho nên không có lộ diện.

Liễu Nguyệt Nga cười lạnh nói:

- Huynh tên ngốc này, còn muốn tiếp tục mạo hiểm, không có bảo tiêu sao được chứ?

- Ha ha....

Trần Khác cười khan nói:

- Kì thật, huynh cũng nghĩ vậy, chỉ là không tiện nói.

Hai người đang nói chuyện, Trương Du và Hầu Nghĩa đi vào.

- Không có việc gì khác muội đi trước.

Liễu Nguyệt Nga bình thản để lại một câu, rồi đi ra ngoài.

Trương Du và Hầu Nghĩa đi vào, nói với Trần Khác:

- Đại nhân, người trong cung nói với chúng tôi có thể rời đi rồi.

- Ừ.

Trần Khác gật đầu nói:

- Triều đình đã hạ quyết tâm muốn xuất binh đến Đại Lý.

- Vậy, chúng ta nên làm gì?

Hai người hưng phấn.

- Triều đình lấy quyền khai thác mỏ đồng tại Đại Lý làm thế chân vay tiền ở tiền trang Biện Kinh, để chi dùng cho quân phí và đào sông, làm giao thông đường thủy.

Trần Khác nói.

- Tiền trang Biện Kinh có thể nuốt khoản này sao?

Hầu Nghĩa là cổ đông nhỏ của tiền trang Biện Kinh, biết rằng tiền trang vẫn còn đang trong giai đoạn phải tiêu hóa khoản vay của Thập Tam Hành Phố. Kì thật, cho dù không có áp lực của Thập Tam Hành Phố đó, cũng không đủ sức làm vụ làm ăn lớn như vậy.

- Cho nên mới phải phân ra.

Trần Khác cười híp mắt nhìn hai người nói:

- Tiền trang Biện Kinh đang chi. Sau khoản năm triệu quan ở giai đoạn đầu tiên, sẽ chia nhỏ quyền khai thác, chuyển cho những người có ý muốn tham gia.

- Ta sớm đã hạ quyết tâm, cho dù có tán gia bại sản cũng phải đầu tư.

Hầu Nghĩa cười nói:

- Do tiền trang Biện Kinh ra mặt, thêm vào cái mặt già này của ta, ít nhất còn có thể có mười mấy người tham gia.

- Đại nhân, mỏ đồng Đại Lý là do thương nhân vùng đất Thục chúng ta dò thám ra.

Trương Du cũng cười nói:

- Ngài không thể chỉ lo cho những nhà giàu tại kinh thành, sao cũng phải để một nửa mãi phát cho thành đô!

- Không cần tranh giành, đều có phần cả.

Trần Khác cười nói:

- Ta còn lo lắng đám nhà giàu đó sẽ chê lợi ích của mỏ đồng không đủ lớn, Đại Lý lại quá xa, không có hứng thú đó chứ.

- Nói một câu mà đại nhân không thích nghe.

Trương Du cười nói:

- Thì cứ trông mong bọn họ không hứng thú, nếu không, làm gì có phần thịt cho chúng ta ăn?

Kì thật, xét đến cùng, đồng vẫn là thứ kim loại rẻ tiền. Một khi phí tổn do khai thác, vận chuyển quá cao, lợi nhuận sẽ không hấp dẫn như vậy. Nhưng mỏ đồng ở Đông Xuyên còn có cả một lượng lớn mỏ kim loại quý, có thể so sánh với giá trị của vàng bạc, phí tổn khai thác, vận chuyển không đáng phải bàn đến rồi. Mà triều đình áp dụng chính sách mãi phát, mỗi năm chỉ trưng thu ba mươi ngàn cân đồng, còn về mỏ vàng, mỏ bạc khai thác ra, còn lại đều thành tài sản tư của chủ khu mỏ, đây chắc chắn là món lợi kếp sù!

Điều này, Trần Khác đã nói rõ với triều đình. Nhưng nếu như không có món lợi khổng lồ, ai mà chịu tán gia bại sản lặn lội ngàn dặm để đi vào Thập Vạn Đại Sơn nguy hiểm chứ? Cho nên, đây cũng là lí do chính mà bọn họ đồng ý đầu tư. Thế nhưng triều đình cũng không ngốc, chỉ cho phép chia chác như thế trong mười năm, mười năm sau lại phân chia khác.

Tuy nhiên theo ước tính của Trần Khác, cho dù là lợi ích khổng lồ, nhưng lúc đầu sẽ không có nhiều nhà giàu hưởng ứng, phải đợi đến đám người đầu tiên nhận được lợi nhuận, kiếm được đầy túi rồi mới xuất hiện chạy theo như vịt. Cho nên, hẳn không kiến nghị triều đình mãi phát ngay lập tức, mà là trước tiên do tiền trang Biện Kinh tổng bao, sau đó mới từ từ chia ra. Như vậy mới có thể tránh khỏi xuất hiện cảnh tượng không người hưởng ứng, không đủ khoản dự trữ.

Nhưng loại người hiểu rõ chuyện như Hầu Nghĩa, Trương Du, chắc chắn nghĩ càng sớm gia nhập càng tốt. Cho nên Trần Khác vừa tuyên bố chính sách, bọn họ liền vội vàng đến, xưng bạn xưng bè để tham gia trữ khoản, bận đến tối mắt tối mũi... Muộn chút vào ngay hôm đó, người trong cung đến truyền gọi, Trần Khác vội vàng thay triều phục, cùng với viên hoạn quan đến ngự đường trong điện Thùy Cung.

Chỉ thấy Triệu Trinh vận một đạo bào màu xanh tím, chân mang giày tơ, thần thái thanh thoi ngồi trên chiếc ghế xếp. Thấy Trần Khác đi vào, ông ta mỉm cười lệnh cho ban ngồi, còn bảo cung nhân đem một quả dưa hấu bỏ ra để cho Trần Khác giải khát.

Bầu không khí lúc này cùng với sự truy vấn ngày hôm qua ở kim điện hoàn toàn không giống nhau.

Ăn xong một miếng dưa hấu mọng thịt, ngọt và mát lạnh, Triệu Trinh liền lau sạch tay. Nhìn Trần Khác cũng dừng tay, ông ta cười ngăn cản:

- Quả nhân tuổi đã cao, không chịu được lạnh, người thanh niên cường tráng, cứ việc ăn nhiều một chút, đừng ngại, nếu không cũng lãng phí.

Trần Khác tạ ân, ăn tiếp vài miếng rồi mới lau sạch tay, ngồi nghiêm chỉnh lại.

Đợi cung nhân dọn mâm dưa xuống, đổi thành trà lạnh, Triệu Trinh mới mỉm cười nói:

- Ngày mai, người phải trở về Quảng Tây, bốn ba vạn dặm, thân thể chịu nổi không?

- Vẫn chịu nổi.

Trần Khác cười khổ nói:

- Đều là vi thần tự chuốc, cũng không oán được người khác.

- Người một lòng trung thành với triều đình, quả nhân hiểu rất rõ.

Trong mắt Triệu Trinh tỏ rõ ý tán thưởng, nói:

- Sau khi đi Quảng Tây, người cứ việc to gan hành sự. Nếu như có điểm mâu thuẫn, đừng tranh chấp với y. Quả nhân cho người quyền trực tiếp mật tấu, người báo với quả nhân, quả nhân sẽ phân xử.

- Mùi vị bị thức quản không dễ chịu.

Triệu Trinh bình thần cười nói:

- Buổi chiều, quả nhân có triệu kiến cấp trên Phạm chế cáo của người, dặn dò y chỉ quản về quân sự, còn những việc khác toàn bộ giao cho người, y có thể yêu cầu ngừng, nhưng không thể chen tay chen chân vào.

Trần Khác vội vàng tạ ân không ngừng, nhưng trong lòng cảm thấy kì lạ, hoàng thượng sao lại đổi tính thế này?

Triệu Trinh cũng không lí giải được nguyên nhân mình biến đổi thế này, thuận theo ý nghĩ mà nói:

- Lần này ta tìm người đến, trước là tiễn biệt, sau là muốn học hỏi kinh nghiệm từ người.

- Vi thần không dám.

- Ấy, có câu tri thức không phân tuổi tác, chỉ phân trình độ.

Triệu Trinh lắc đầu cười nói:

- Hôm qua, nghe người nói một buổi hơn cả đọc sách mười năm, những kiến giải của người về việc thiếu hụt tiền không giống chỉ biết sơ sài, ngoài mặt như những kẻ khác, mà là có sự nghiên cứu sâu xa, làm cho người khác phải tin phục. Quả nhân muốn hỏi người, có đồng ở Vân Nam rồi, vấn đề thiếu hụt tiền của Đại Tổng thật sự có thể giải quyết triệt để sao?

- Mỏ đồng ở Vân Nam chỉ là trị phần ngọn, không phải là phần gốc.

Trần Khác lắc đầu nói:

- Vấn đề vẫn tồn tại như cũ, chỉ là sẽ giảm nhiều mà thôi.

- Ta cũng nghĩ sẽ không đơn giản như thế.

Triệu Trinh gật đầu hỏi:

- Vậy người có cách để trị dứt phần gốc không?

- Vi thần có một kế hiến cho hoàng thượng.

Trần Khác sớm đã tính kĩ trong lòng, lúc này liền chậm rãi nói:

- Chế độ cải cách, quả thật làm thiếu tiền một cách trầm trọng, là bởi vì Đại Tổng không có hệ thống tiền tệ của mình. Vi thần thường thăm hỏi các thương nhân đến từ tây dương. Quốc gia của bọn họ không tồn tại vấn đề thiếu hụt tiền, vậy tại sao Đại Tổng ta lại thiếu tiền trầm trọng đến như vậy? Thần đã suy nghĩ về vấn đề này rất lâu, cuối cùng cũng hiểu rõ, thì ra Đại Tổng ta chưa thiết lập một hệ thống hóa tệ.

- Cái gì gọi là hệ thống hóa tệ?

Triệu Trinh cảm thấy hứng thú, hỏi hần.

- Cái gọi là hệ thống hóa tệ chính là cùng lúc lưu thông mấy loại bậc hóa tệ, loại hóa tệ cao nhất có thể đổi thành loại hóa tệ thấp. Ví dụ như rất nhiều quốc gia ở tây phương đều hệ thống hóa tệ gồm ba cấp là kim tệ, ngân tệ và tiền đồng. Một kim tệ có thể đổi thành mười ngân tệ, một ngân tệ có thể đổi thành một trăm bản đồng. Trong giao dịch, một lượng lớn tiền đồng đều được chuyển đổi thành ngân tệ, mà tiền đồng thì biến trở thành một loại hóa tệ bổ trợ. Như vậy, chúng ta có còn xảy ra vấn đề thiếu hụt tiền nữa không...?

- Một hệ thống hóa tệ hoàn chỉnh, đương nhiên phải có ba cấp hóa tệ là vàng, bạc, đồng. Nhưng Đại Tổng ta hiện nay chỉ có tiền đồng là hóa tệ duy nhất, cho nên tổng trị giá thương phẩm đều cần tiền đồng để quy đổi. Cũng bởi vì giá trị tiền đồng quá thấp, mà lượng cần lại quá lớn, cho nên tạo thành hiện tượng thiếu tiền. Mà lượng vàng bạc không đúc thành tiền, tuy cũng có thể tham gia giao dịch, nhưng trên cơ bản mà nói không thể tính là hóa tệ, chỉ có thể là một loại kim loại quý hiếm để quy đổi. Nếu như đem số vàng bạc này đúc thành tiền, biến vàng thành hóa tệ chuẩn, xây dựng hệ thống tiền tệ ba cấp gồm vàng, bạc, đồng.

Không chỉ có thể giải quyết vấn đề thiếu tiền một cách triệt để, mà còn có thể mang lại lợi ích vô cùng lớn cho bá tánh... Đồng thời, sự khống chế tài chính của triều đình càng lớn hơn.

Trần Khắc chìa hai tay ra, nói:

- Nói thật, việc đúc tiền này ẩn chứa rất nhiều lợi nhuận. Triều đình đúc vàng thành tiền, đã có thể nhẹ nhàng mà nâng mức lợi nhuận lên 30% , thật không hợp lí nếu đặt vàng, bạc ngoài vòng pháp định của việc đúc tiền.

Hoàng thượng chăm chú lắng nghe kiến nghị của Trần Khắc, yên lặng suy nghĩ. Tuy ông ta chưa tiếp xúc qua tài chính học, nhưng hiểu rõ đạo lí đơn giản này... Nếu thật như lời của Trần Khắc, xây dựng một hệ thống hóa tệ, đúc một thỏi bạc tương đương với đúc một trăm đồng tiền đồng, đúc một thỏi vàng tương đương với một ngàn đồng tiền đồng. Đem vàng, bạc vào hệ thống tiền tệ, đương nhiên có thể giảm một gánh nặng lớn cho tiền đồng.

Từ nay về sau, tiền đồng chỉ dùng để thực hiện những cuộc trao đổi nhỏ, những cuộc mua bán lớn thì dùng tiền bạc, những cuộc giao dịch cực lớn thì dùng tiền vàng. Vả lại, những nhà giàu có sẽ chọn tích trữ vàng, cái có mệnh giá cao hơn, nhưng thể tích lại nhỏ hơn. Từ đó mà đảm bảo được số lượng tiền bạc và tiền đồng trong lưu thông.

Nghĩ thế nào đi nữa, đây cũng là một cách tuyệt diệu. Nhưng tại sao cách đơn giản như vậy mà trước đây không ai nghĩ đến?

Nhất định là có chỗ nào đó chưa ổn. Hoàng thượng chau mày nghĩ cả nửa buổi, chợt nói:

- Nếu đã muốn đúc tiền vàng, bạc, thì phải có một lượng lớn vàng, bạc chứ? Nhưng hai loại này ở Đại Tống ta còn hiếm hơn so với đồng.

- Đại Tống thiếu không cần phải lo. Tại nước Uy ở Nam Dương, có vàng, bạc trắng thuần chất. Đại Tống ta khéo léo đoạt lấy hay cướp lấy, không tốn quá nhiều sức, thì đủ để có một lượng lớn vàng, bạc mà dùng rồi.

Trần Khắc trầm giọng nói:

- Cơ nghiệp ngàn đời này, từ lúc khai thiên lập địa đến nay, Hoa Hạ ta chưa từng có tiền vàng, bạc, đồng song hành. Nay do bộ hạ lập ra cục diện này, tháo bỏ gông xiềng trăm năm, tất sẽ được kính phục muôn đời.

Triệu Trinh bị Trần Khắc nói đến trở nên kích động, một lúc sau mới nén tâm trạng kích động xuống, mở miệng nói:

- Tiểu tử ngươi, lại khích quả nhân xuất binh rồi!

- Bộ hạ anh minh, không nhất định phải dựa vào chiến tranh mới có thể đoạt được.

Trần Khắc lắc đầu nói:

- Sự phồn vinh của công thương nghiệp ở Đại Tống ta nước khác theo không kịp. Phàm những gì Đại Tống sản xuất ra, nước khác đều phải mua cho được, khi đến phiên bang, thì giá tăng gấp mười lần, chớp mắt cái là bán hết. Chúng ta có thể mang các loại sản phẩm như đồ sứ, tơ lụa, lá trà..vv... bán ra hải ngoại, kiếm vàng bạc từ bọn họ.

- Trước đây không phải cũng luôn làm vậy sao?

- Sức bán vẫn chưa đủ. Tuyến hàng hải trên biển chủ yếu do người Ả Rập lũng đoạn, công thương nghiệp của Đại Tống chúng ta vẫn còn quá non yếu, không đủ sản phẩm để bán ra ngoài.

Trần Khắc thông thả nói:

- Nhân khẩu của Đại Tống hiện nay vượt quá một trăm triệu, ruộng đất cũng đã khai phá gần hết, vấn đề thiếu đất ngày càng nghiêm trọng, một lượng lớn bá tánh mất đất. Những người này nếu như không có kế sinh nhai thì sẽ biến thành dân lang thang, làm nguy hại đến giang sơn Đại Tống. Mà nền công thương nghiệp đang cần một lượng lao động lớn, thế nên phải an bài nơi ở cho những người này...

...

Đêm hôm đó, hoàng thượng nghe Trần Khác nói hết bốn canh giờ, Hồ Ngôn Tổng mấy lần khuyên hoàng thượng nghỉ ngơi, đều bị Triệu Trinh từ chối. Càng nghe Trần Khác nói, hoàng thượng càng hiểu rõ, Trạng nguyên mà mình chọn là đặc biệt như thế. Những lời đàm luận kì quái của hắn, đều là những thứ mà trước giờ mình chưa bao giờ nghe thấy, giống như là bật tung cửa sổ ra vậy. Từ một góc nhìn hoàn toàn mới của hắn, có thể thấy mọi nguy cơ của Đại Tống, hơn nữa còn dễ dàng hiểu rõ, không chút mơ hồ.

Quan trọng hơn là phương pháp giải quyết cụ thể của Trần Khác, vừa đơn giản cụ thể, vừa có tính hiệu quả cao. Đặc biệt, cái làm Triệu Trinh vừa ý là Trần Khác luôn đưa ra những cách thức, ý tưởng mới, chứ không giới hạn ở các phương thức cũ. Điểm này, chính là điểm mà các phương án cải cách của bất cứ đại thần nào trước đây cũng không bì được... Các phương thức cải cách mà những đại thần đó đưa ra, nói trắng ra là tổn thất có thừa, mà bù đắp lại không đủ. Những thứ đó trên lí thuyết tất nhiên là đúng, nhưng khi áp dụng vào thực tế lại bắt đầu nảy sinh vấn đề. Bởi vì khi cải cách, thường là các tầng lớp trên chịu tổn thất, tất nhiên sẽ gặp phải sự chống đối của bọn họ. Đây cũng là nguyên nhân cơ bản lần lượt dẫn đến các thất bại.

Mà như lời Trần Khác nói, có thể mang lại lợi ích cho tất cả mọi người, chỉ là nhiều hay ít mà thôi. Sức cản trở của cuộc cải cách sẽ được giảm một cách đáng kể, tỉ lệ thành công sẽ tăng lên nhiều.

Đây có lẽ là cách thức tốt để cứu lấy quốc gia mà quả nhân vẫn luôn chờ đợi? Từ sau cuộc tân chính năm Khánh Lịch, tâm tình Triệu Trinh cứ luôn uể oải, bây giờ đã chấn tỉnh lên.

- Nghe người nói một buổi hơn cả đọc sách mười năm.

Vệt sáng bạc của buổi bình minh ở phía đông hơi lộ ra, hai mắt Triệu Trinh đầy tia máu, nhưng tinh thần lại hưng phấn, nói:

- Trạng nguyên của quả nhân, quả thật là tinh tú trên trời hạ phàm.

- Vi thần không dám.

- Không cần lo lắng.

Triệu Trinh ra sức phát tay nói:

- Điều chỉnh lại những gì người nói, không cần gấp gáp, rồi trình lên đây, suy nghĩ kĩ càng, viết tỉ mỉ một chút.

- Vi thần tuân chỉ.

Trần Khác cung kính lên tiếng.

- Đương nhiên, trách nhiệm chủ yếu của người vẫn là giải quyết vấn đề đồng ở vùng Vân Nam trước đã.

Triệu Trinh mỉm cười nhìn Trần Khác nói:

- Việc này nếu thành công, những đề nghị sau của người mới có sức thuyết phục.

- Vi thần hiểu rõ.

- Đi đi, kiểm Thiên Tử vẫn ở chỗ người, cứ liệu mà làm.

Triệu Trinh đầy kì vọng nhìn Trần Khác nói:

- Quả nhân tin tưởng người.

- Nhất định sẽ không phụ sự giao phó của hoàng thượng!

.....

Sáng ngày hôm sau, Trần Khác lập tức rời kinh. Cũng như khi hắn đến, không có chút tiếng động, thì cũng ra đi không chút động tĩnh. Số người biết hắn trở về trong cả thành Biện Kinh này không quá mười người.

Một đường gấp rút cả ngày lẫn đêm, hơn mười ngày đã đến Quảng Tây Nam Lộ, thành Quế Châu.

Thành Quế Châu là nơi đặt nha môn Chuyển Vận Sứ ở Quảng Tây, cũng là Quế Lâm sau này. Cảnh sắc tú lệ, không nơi nào trong thiên hạ sánh bằng, quả thật là cảnh tiên chốn nhân gian. Nhưng khi Mã Chí

Thư tạo phản sáu năm trước đã biến nơi này thành một tòa binh thành. Đại thắng Côn Luân quan năm năm trước, Địch Thanh bình loạn, đối với các đại thần ở thành Biện Kinh mà nói, việc tiêu diệt loạn tặc đã giành thắng lợi rồi. Nhưng đối với văn võ, quân dân ở Quảng Tây mà nói, thời buổi loạn lạc vẫn chưa kết thúc.... Lại phải qua nhiều năm cực khổ truy quét, Mã Ái Bằng lãnh binh đầu hàng, nạn binh đao cảnh nội vùng Quảng Tây mới tính là chấm dứt.

Mọi người còn chưa kịp thở phào nhẹ nhõm, lại truyền đến tin Mã Chí Thư khởi binh ở vùng Đông Sơn, Đại Lý, bất cứ lúc nào cũng có thể tấn công trở lại nơi đây. Trên dưới Quảng Tây đều trở nên căng thẳng, Quế Châu có cảnh sắc đẹp như tranh cũng biến thành một tòa binh thành.

Nhà cửa của bá tánh trong thành đều bị sung thành quân doanh. Khắp nơi đều là các sĩ tốt Đại Tổng đội nón mềm, cung thủ Thiểm Tây, binh đao Hà Bắc, thần xạ doanh của cấm quân, sương quân từ Chiết Giang đến, còn có động binh chiêu mộ ở địa phương. Các lộ quân đến từ các nơi, lộn xộn cả lên, do đó quân kỉ thế nào thì không cần phải nói.

Trên đường Trần Khác đến thì thấy mấy trận ẩu đả, cướp bóc người dân. Thấy thế, đôi mày liễu của Liễu Nguyệt Nga dựng đứng, mấy lần muốn thấy chuyện bất bình mà ra tay, nhưng bị Trần Khác kéo lại.... Vừa đến ngày đầu đã ra ụ, còn muốn sau này có chỗ sống không?

Một mạch đi thẳng đến trước bên ngoài nha môn của chuyển vận ti Quảng Tây, mới thấy được trật tự. Chỉ nhìn thấy hai con sư tử đá ở hai bên cổng lớn, hai bức tường hình chữ bát (), mỗi bên tường đứng xếp một hàng quân sĩ cao lớn, mũ giáp sáng bóng, nghiêm ngặt canh phòng, không cho bất cứ kẻ nào không phận sự xông vào nha môn.

Trần Khác đi một mạch đến trước cửa nha môn, lập tức gây sự chú ý của thủ vệ, lớn tiếng quát:

- Kẻ đến, báo danh!
- Tân nhiệm Quảng Tây Nam lộ vận chuyển phán quan – Trần Khác, đến Chuyển vận sứ ti báo tin.

Trần Khác cao giọng báo cáo đại danh, Trương Thành đưa danh thiếp của hắn lên.

Vệ sĩ nhanh chóng vào trong bẩm báo. Không lâu sau, trung môn mở rộng, một lão giả vận áo bào tím, râu tóc bạc phơ, cười lớn từ trong nha môn bước ra nghênh đón:

- Mấy ngày trước vừa nhận được công văn của triều đình, không ngờ hôm nay Trọng Phương đã đến rồi, đến thật nhanh.

Trần Khác vội xoay người xuống ngựa, cung kính hành lễ nói:

- Hạ quan bái kiến Chuyển vận sứ đại nhân.
- Ài, Trọng Phương không cần câu nệ tiểu tiết, gọi ta một tiếng lão ca được rồi.

Chuyển vận sứ Vương Hân, chính là thúc thúc ruột của Vương Khuê, đối với vị tiểu đồng hương Trạng nguyên này, tự nhiên cảm thấy vô cùng thân thiết. Sau khi nhìn thấy tướng tá cao to, anh võ bất phàm của hắn, liền yêu thích vô cùng.

Trần Khác thăm nghĩ, như vậy không phải loạn hết cả bối phận rồi sao, cười khổ nói:

- Sao dám, sao dám, vẫn là gọi lão bá đi.
- Tùy ý người.

Wang Hân mặt mày hơn hớn, nắm lấy tay Trần Khác, bước vào nha môn nói:

- Trước khi đến cũng không nói một tiếng, để ta triệu tập văn võ Quảng Tây đến tiếp đón người.
- Tuyệt đối không được.

Trần Khác cười nói:

- Hạ quan là một ‘người chết’, nên kín tiếng một chút.
- Ồ.

Vương Hãn cảm thấy kì lạ hỏi:

- Lời này là thế nào?

Trần Khác nói ngắn gọn, rõ ràng một lượt việc giả chết sau khi bị hành thích, để ép Đoàn thị Đại Lý hiến đất cho Đại Tổng, thỉnh cầu quân Tổng vào vùng Điền.

Nghe xong, lão Vương Hãn cười ra nước mắt, vỗ vai Trần Khác nói:

- Thật là có một tên tiểu tử như nhà ngươi, hừ tên cháu trai đó của ta mất cả hồn rồi phải không?

- Vương Nội Hãn trấn định tự nhiên, ứng đối thông dong, không biểu lộ chút sợ hãi.

Trần Khác cười nói.

- Ngươi đừng trác phần lên mặt nó.

Vương Hãn lắc đầu cười nói:

- Ta nhìn nó trưởng thành, sao có thể không biết lá gan của nó chứ?

Đang nói chuyện, hai người đã vào đến sảnh chính, ngồi vào vị trí chủ, khách. Vương Hãn sai người bưng trà lên cho hắn, hàn huyên vài câu, liền nói đến thế cục ở Đại Lý, Trần Khác hỏi:

- Hạ quan mấy ngày nay vội vàng lên đường, có tiến triển gì mới không?

- Quả thật có biến đổi lớn.

Vương Hãn vuốt râu nói:

- Thảm tử hồi báo, Dương Doãn Hiền đã chạy khỏi Đại Lý, về đến Mưu Thống...

Dừng một lát, lại nói:

- Ngoài ra, Cao gia đã bắt giết Mã Chí Thư, vài ngày nữa, có thể sẽ gửi thủ cấp đến Quế Châu.

- Ừm...

Đây đều là trong dự liệu, Trần Khác gật đầu nói:

- Xem bộ Cao Trí Thăng đã ra quyết định, không cho chúng ta cái cớ để vào vùng Điền Đông rồi.

- Ừ.

Vương Hãn gật đầu nói:

- Người ta muốn chuyển tâm nội chiến, đương nhiên phải dọn sạch chiến trường rồi.

- Vậy Cao Trí Thăng có biểu lộ thái độ ủng hộ bên nào không?

Trần Khác khẽ chau mày nói.

- Không có.

Vương Hãn nhìn Trần Khác một cái, nói:

- Chúng ta vẫn theo như kế hoạch tiến vào Điền Đông chứ?

V

260. Quyển 6 - Chương 288: Lão Cao Đành Chịu

- Người nói xem, Dương Doãn Hiền nếu đã trở về Mưu Thống rồi, còn đợi gì nữa?

Vương Hãn cũng là từ đầu năm, sau khi biết tin Mã Chí Thư bị hạ mới bắt đầu chú ý đến tình hình của Đại Lý. Mặc dù tin tình báo liên tục không ngừng, nhưng cũng khó tránh tình trạng ngấm hoa trong sương, bị phân cách một tầng.

- Có lẽ là đợi Cao Trí Thăng tỏ rõ thái độ.

Trần Khác có hiểu biết sâu sắc về Đại Lý:

- Ban đầu, y không cần để ý đến Cao gia, nhưng Đoàn Tư Liêm cầu cứu Đại Tổng làm trong lòng y nảy sinh nghi kị. Tám phần là muốn làm cho Cao Trí Thăng cũng khởi binh. Một người công thành Đại Lý, một người đoạt phủ Thiện Xiển.

Nghe hán nói rõ ràng cứ như tận mắt trông thấy, Vương Hãn không khỏi tin hán hết bảy phần, lại hỏi:

- Vậy Cao Trí Thăng sẽ có thái độ thế nào?

- Thái độ của Cao gia rất khéo léo.

Trần Khác nhấp một ngụm trà, nói:

- Dự tính ban đầu của bọn họ là ủng hộ Dương gia tạo phản, sau đó đợi cho Đoàn gia cứu mình. Sau đó, sự tử lại há rộng mồm, khởi binh cứu vua, mục đích ngoài mặt và mục đích thật sự đều thu được.

Dừng một chút, nói:

- Ai biết được có biến cố bất ngờ, nửa đường lại có Trình Giảo Kim, Đoàn Tư Liêm muốn ôm chân Đại Tổng, dự tính của Cao gia tạm thời thất bại.

- Vậy Cao gia có chuyển sang ủng hộ Dương gia không?

Vương Hãn hỏi.

- Không đến bước bắt đắc dĩ sẽ không làm như vậy, cái này quá thiệt hại.

Trần Khác nói:

- Vả lại, hai trăm ngàn đại quân của Đại Tổng ta tập kết ở biên cảnh, Cao Trí Thăng sao dám vọng động?

- Không đợi được sự hưởng ứng của Cao Trí Thăng, Dương Doãn Hiền có làm một mình không?

Vương Hãn nói:

- Nghe nói Thổ Phiên cũng tập hợp quân đội ở biên cảnh, có khi nào trở thành ngoại viện của Dương gia không?

- Có khả năng này, nhưng cũng không cần quá lo lắng.

Trần Khác bình thản nói:

- Hoàng thượng đã hạ chỉ cho Thổ Phiên Tán Phổ Cốc Tư La quản thúc các bộ lạc, không cho phép xuất binh đến Đại Lý.

Thổ Phiên của ngày hôm nay, sớm chỉ còn là tồn tại trên danh nghĩa mà thôi. Bản thổ Tây Tạng xẻ bốn chia năm, chiến lửa không ngừng. Đại bộ phận người Tây Tạng đều di dời đến Thanh Hải tị nạn, thậm chí thành đô cũng dời từ Lhasa đến Thanh Đường.

- Mặc dù các chư hầu ở lại Lhasa không thật sự phục Tán Phổ ở Thanh Đường, nhưng Cốc Tư La có một trăm ngàn tinh binh trong tay. Mà thủ hạ của chư hầu mạnh nhất tại Lhasa cũng không quá tám, mười ngàn người. Vả lại, Cốc Tư La như kẻ đứng đầu thời Xuân Thu, nhiều lần đánh bại Tây Hạ xâm chiếm về phía nam, bảo vệ các bộ lạc ở Thổ Phiên, lập tức uy danh đại chấn, ít nhất trên danh nghĩa thì các bộ lạc cũng thần phục y. Chỉ cần y mở lời, đám chư hầu nhỏ đó không dám làm loạn nữa.

- Cốc Tư La sẽ giúp chúng ta chứ ?

Không phải tộc ta, tất có dị tâm. Đây là giáo huấn đau thương nhất mà sau khi nhà Đường diệt vong để lại cho người Hán.

- Sẽ giúp, nhất định sẽ giúp.

Trần Khác gật đầu nói:

- Tháng trước nữa, bộ lạc Nại La, thuộc hạ A Tác Suất của bộ lạc Nại La ở Thổ Phiên tìm đến Tây Hạ nhờ cậy, ở Tây Hạ được giao cho chức quan để khống chế Tây Phiên. Tháng này, tể tướng Tây Hạ - Một Tàng Ngoa Sủng lệnh cho A Tác làm người dẫn đường tiến đánh Thổ Phiên. Cốc Tư La cần sự khống chế của Đại Tổng, càng cần Đại Tổng cung cấp, tiếp tế vũ khí. Y nhất định không để đám lộn xộn ở Lhasa làm loạn.

- Cái này đúng thật là tình hình lộn xộn.

Vương Hãn nghe thấy, không khỏi cười khổ nói:

- Nếu như không có việc Tây Hạ tấn công Thổ Phiên, thật sự không dễ hành sự.

- Cái này là con chốt thí!

Trần Khác thở dài một tiếng, nói :

- Nhưng mong vài năm sau, triều đình có thể dùng quân đội để nói chuyện, không cần phải cẩn thận bày mưu như vậy. Ai không phục thì đánh kẻ đó là được rồi! Cần gì phải lo lắng như vậy ?

- Nếu như nghe những lời này, Dương lão tướng quân nhất định sẽ nổi trận lôi đình.

Vương Hãn cười nói:

- Ông ta đối với cánh quân cũ phía tây của mình, vô cùng tự hào.

- Bảo kiếm có lợi hại đi nữa, triều đình không cho dùng, thì còn cách nào khác chứ?

Trần Khác than thở nói:

- Chủ soái xuất binh lần này, là Phạm chế cáo chưa từng biết đến quân sự, có sự giáo huấn của Dư Văn Soái lúc đầu, chỉ sợ ông ta không dám vượt quá giới hạn nửa bước.

- Cái này người không cần lo lắng.

Vương Hãn là kẻ lười đời, cười nói:

- Tướng tại ngoại, không phải nghe lệnh vua. Trừ phi Phạm Trấn có thể buộc chúng ta ở lưng quần, nếu không, gióng trống mua kẹo, làm gì cũng được, ông ta chỉ có thể trơ mắt nhìn.

- Có câu này của lão bá thì ta yên tâm rồi.

Trần Khác cười, nghiêm mặt nói:

- Nghĩ đến mục tiêu thực sự của triều đình, muốn lập tức hóa giải nguy cơ ở Đại Lý thì phải nhanh chóng xuất binh, càng nhanh càng tốt. Tốt nhất là đợi chủ soái đến, lập tức xuất phát.

- Quân đội sớm đã chuẩn bị xong rồi, từ đầu xuân, văn võ ở Quảng Tây ta đã mài dũa, chuẩn bị tiến quân.

Vương Hãn cười nói:

- Nhưng, nước Đại Lý vẫn chưa đánh, Cao Trí Thăng đã giết Mã Chí Thư rồi, người lấy cớ gì tiến công Đại Lý đây?

- Đợi đánh thì muộn rồi.

Trần Khác bĩu môi nói:

- Còn về sứ giả của Cao Trí Thăng đến tặng đầu người, làm phiền lão bá làm cho bọn họ biến mất. Chúng ta không gặp qua sứ giả gì cả, nhất định phải tiêu diệt hết đảng phái Mã bộ!

- Đủ vô sỉ, nhưng ta thích.

Vương Hãn ha ha cười lớn nói:

- Nhưng triều đình chậm trễ, không phát lương bổng cho đại quân, không biết là có chuyện gì?

Trong nhiệm vụ của Trần Khác, có một khoản gọi là quản lí quân lương, cũng chính là nói trách nhiệm hậu cần đều do hắn phụ trách, nên Vương Hãn mới hỏi điều này.

- Ý của triều đình là, sẽ do Quảng Tây ứng ra trước để tránh chậm trễ.

Trần Khác nói:

- Còn về lương bổng đã chuẩn bị cho đại quân, đã lên thuyền rồi đi ở Tô Châu, nhưng phải cần thời gian mới có thể đến được. Chỉ cần thuyền đến, sẽ lập tức trả lại cho Quảng Nam Tây Lộ.

- Kênh Linh vô cùng hỗn loạn, sợ là hai, ba tháng cũng không đến được.

Vương Hãn chau mày nói:

- Đại quân xuất phát có thể vét sạch cả Quảng Tây, hai, ba tháng này, bảo lão phu phải làm sao ứng phó?

- Không đi kênh Linh, đi đường biển.

Trần Khác trầm giọng nói:

- Nhiều nhất là nửa tháng có thể trực tiếp chuyển đến Khâm Châu.

- Như vậy...

Vương Hãn nói:

- Nhưng Khâm Châu không có bến tàu, sao có thể cập thuyền?

- Cái này giao cho người của hạ quan rồi.

Trần Khác nói:

- Lão bá trích cho bọn họ hai ngàn dân phu, sẽ không làm hỏng việc.

- Người xác định là dùng thời gian mười ngày để xây bến tàu?

Vương Hãn trừng to mắt nói.

- Việc này có thể đùa sao?

Khóe miệng Trần Khác câu lên một nụ cười khổ, nói:

- Lão bá yên tâm, ta có thể lập quân lệnh trạng.

- Vậy để ta mỗi mắt chờ đợi.

Vương Hãn cười nói.

....

Sau khi rời bến tàu, Trần Khác nhanh chóng đến Ung Châu, hội kiến với chủ tướng xuất binh lần này - Dương Văn Quảng. Bề ngoài của Dương Văn Quảng cơ bản là không biến đổi gì, chỉ có tóc mai đã điểm bạc, cho thấy đã già đi đôi chút, nhưng vẫn hào khí ngút trời, uy tráng bất phàm. Nghĩ đến sách của Dương Hoài Ngọc ở nhà đề cập không ít sự tích của Trần Khác, do đó lão tướng quân thấy hắn rất thân thiết.

Sau khi ở trong đại tướng quân doanh mở tiệc tiếp đãi Trần Khác, hai người chuyển đến sau trường nói chuyện.

- Tuy rằng với hoàng thượng, các vị tướng công và Phạm phu tử đều nói chắc chắn không đánh trận,

Trần Khác bị chuốc rượu đến đỏ mặt, nhưng thần trí thì tỉnh táo vô cùng, nói:

- Nhưng nếu như quân đội cũng nghĩ như vậy, chắc chắn toàn quân sẽ bị diệt hết.

- Ha ha ha....

Dương Văn Quảng vuốt râu, cười lớn tiếng nói:

- Trọng Phương quá lo lắng rồi, lão phu nam chinh bắc chiến bốn mươi năm, làm sao có thể không biết đạo lý này?

Dứt lời, ông ép thấp giọng nói:

- Nơi khác không đánh, Đặc Ma Trại nhất định phải đánh chứ?

- Cái đó là đương nhiên, muốn dọa người ở Đại Lý thì phải lập uy. Trận này không chỉ phải thắng mà còn phải thắng thật đẹp, cho nên ta mới chỉ rõ muốn bản bộ của lão tướng quân xuất trận.

- Vậy thì đúng rồi.

Câu nịnh bợ này làm lão Dương cảm thấy thật sáng khoái:

- Người nhìn tốt lắm.

Sau khi Phạm Trấn đến Quế Châu, Dương Văn Quảng đã chinh đồn ba mươi ngàn đại quân các bộ, chuẩn bị đơn giản để xuất phát.

Phạm Trấn - Phạm phu tử, tuy là một thư sinh chính gốc, nhưng khi gánh trọng trách chủ soái này cũng không dám xem nhẹ. Trước khi xuất phát, ông ta đã tham vấn đám người Dương Văn Quảng và Trần Khác là đã chuẩn bị ổn thỏa chưa, sợ sơ sẩy ở đâu, làm hư đại sự của triều đình.

- Ta nghe nói để trang bị đơn giản.

Hỏi tới, hỏi lui, vẫn bị ông ta phát hiện vấn đề rồi:

- Quân đội không đem dụng cụ làm bếp, không nấu cơm, vậy binh sĩ ăn gì?

- Để nói cho chủ tướng biết.

Bề ngoài của Dương Văn Quảng cơ bản không biến đổi, chỉ có râu tóc là điểm trắng, cho thấy già đi đôi chút, ông ta cười nói:

- Vùng tây nam này khắp nơi là núi, hành quân căn bản không thể mang theo quân nhu. Những năm gần đây, bọn trẻ sớm đã hình thành thói quen mang theo lương khô bên người. Lần này tuy tiến quân vào đồng bằng, có chỗ nghỉ ngơi, cấp dưỡng. Nhưng hành quân đánh trận, thật sự không có thức ăn nào tiện hơn, cho nên chúng ta vẫn chỉ mang 'mì Trạng nguyên'.

- Mì Trạng nguyên?

Phạm Trấn hiểu kì:

- Đó là loại mì gì?

Dương Văn Quảng cười nói:

- Là loại mì mà năm đó Trần trạng nguyên phát minh ra lúc cùng Dịch tướng quân tiêu diệt Mã Trí Cao. Lúc đầu bọn ta gọi là mì Khác, bây giờ mới sửa lại gọi là mì Trạng nguyên.

Nói dứt, lệnh cho người mang một cái 'túi vải gan' đến, nói:

- Cái túi vải này cũng là do Trần Trạng nguyên năm đó phát minh ra. Là dùng vải trắng may thành, vừa gọn vừa dài, vô cùng giống gan ngựa, hai đầu cột lại, bộ binh vác thì trên vai, kỵ binh có thể cột trên yên ngựa.

Nói dứt, ông ta mở một đầu túi vải gan ra, đổ ra nửa tô mì xào, lại đổ nước vào nửa tô, dùng một cái muống nhỏ trộn lại thành cháo đặc rồi vờ nói:

- Mời chủ soái dùng thử.

Phạm Trấn làm theo lời, dùng cái muống nhỏ mút một muống bỏ vào miệng, chép miệng hai cái, không khỏi gật đầu tán khen:

- Mì xào này thật ngon, không biết làm thế nào?

- Cách làm rất đơn giản: nghiền kê, đậu nành, đậu đen, gạo, các loại quân lương thành bột, sau khi trộn đều thì xào cho chín, bỏ thêm chút dầu và đường là xong. Lúc đói, bỏ chút nước vào, khuấy lên thì có thể ăn, chống đói tốt vô cùng. Nếu như hành quân quá gấp, có thể ăn trực tiếp, sau đó uống chút nước cũng được.

Dương Văn Quang trả lời:

- Một túi lương thực như vậy, có thể ăn tám chín ngày, mỗi người mang theo bốn túi vải gan, đủ để đến phủ Thiện Xiển rồi.

- Không tệ, không tệ.

Phạm Trấn vừa lòng gật đầu nói:

- Có thể giảm bớt nhiều chuyện.

Lại hỏi:

- Ngay tháng sáu, nóng bức vô cùng, lại có độc chướng, phòng bị thế nào?

- Cái này không cần lo lắng, các binh sĩ đều chuẩn bị đơn được, cũng là lúc đó Trần trạng nguyên chế tạo cho bọn ta. Những năm này đều dùng, hiệu quả rất tốt.

- Trần Trọng Phương thật là một tên có nhiều cách.

Phạm phu tử khinh phục.

Nếu đã chuẩn bị ổn thỏa, đại quân lập tức xuất phát. Kì thực, trong lòng Phạm Trấn vô cùng bất an... Năm đó, Gia Cát Lượng bảy lần bắt Mạnh Hoạch, khó khăn biết bao nhiêu! Bây giờ, mình phải đi đối mặt với đám man di hung ác, dã man, không biết sẽ gặp phải tình hình gì....

Nhưng mức độ phát triển của sự việc lại hoàn toàn trái ngược với dự liệu của Phạm phu tử. Trên đường tiến vào núi sâu, rừng rậm, đại quân không những không gặp phải sự đột kích của man di, ngược lại, các bộ tộc dọc đường liên tục mang cơm canh đến khoản đãi đại quân, bầu không khí trông ngóng chờ đợi của họ làm cho Phạm Trấn ngạc nhiên đến hết cả cỡ.

Phạm Trấn biết, đây đương nhiên là do công lao mở đường của Trần Khác, nhưng quả thật ông ta nghĩ không thông. Vị Trạng nguyên chỉ mang năm sáu trăm người, trong đó phân nửa còn là người Di, rốt cục có ma lực gì có thể làm cho người gặp người thương, hoa gặp hoa nở chứ?

Mang cả một bụng nghi hoặc, ông ta bảo người hộ vệ đưa mình đuổi theo cánh quân phía trước. Vừa thấy thì ông nhất thời đứng ngây như phỗng, khắp nơi trong danh địa chật cứng cả người. Đâu chỉ có năm sáu trăm? Độ khoảng năm sáu ngàn người thì có! Vả lại tướng mạo vô cùng kì quái. Có người thì dùng khăn xanh trùm đầu lại, có người thì đeo khoen ở mũi, có người thì xoa tóc rối bù, có người thì trên mặt bôi đầy màu vẽ... nhìn qua tựa như các dân tộc thiểu số phía tây nam đang mở đại hội đại biểu vậy.

- Bảo hộ chủ soái!

Các vệ sĩ cũng ngạc nhiên đến ngây ra, vội vàng đẩy Phạm Trấn ra phía sau bảo hộ.

So sánh với sự hoảng loạn của đám người Phạm phu tử, đám người của các bộ tộc trong doanh địa lại lặng ngắt như tờ, chỉ nhìn đại quan người Hán này một cách hiếu kì.

- Đây là chuyện gì?

Về mặt Phạm Trấn có chút nhịn không được, đẩy hộ vệ đang đứng trước mặt, hỏi tên lính đang bước đến đón tiếp:

- Những người này làm gì ở đây?

- Bẩm đại soái, bọn họ là binh sĩ mà Trần phán quan chiêu mộ.

Tên lính đó cười khỏ nói:

- Tuy nhìn thì làm người khác giật mình, nhưng kì thật họ rất thật thà, đại soái cứ yên tâm.

- Ta có gì không yên tâm chứ...

Cái mặt già của Phạm Trấn đỏ lên.

Tên lính nghênh đón Phạm Trấn vào doanh trướng, bảo người mang rượu và thức ăn lên cho vệ sĩ bên cạnh ông ấy, rồi lại dâng trà lên cho Phạm Trấn đang ở trong trướng.

- Trần phán quan đâu ?

Phạm Trấn uống một ngụm phở nhĩ (một loại trà) đỏ như máu, hỏi.

- Ngài ấy cùng Mã tướng quân, còn có vài thủ lĩnh của các bộ tộc đi làm khách ở các bộ lạc gần đây rồi.

Tên lính trả lời.

- Làm khách?

Phạm Trấn không hiểu hỏi:

- Trần phán quan và bọn họ quen biết sao?

- Không quen, nhưng Trần phán quan nói, trước lạ sau quen, đến lần thứ ba thì thân hơn cả người thân.

- Cái gì lung tung lộn xộn thế này...

Phạm Trấn ra sức lắc đầu, hỏi tên lính đó:

- Lúc nào Trần phán quan về?

- Có lẽ tối nay, cũng có lẽ sáng sớm mai. Nhưng người địa phương rất nhiệt tình, cho nên rất có thể giữ ngài ấy lại tá túc qua đêm.

- Khặc...

Phạm Trấn triệt để không còn gì để nói. Trong quan điểm của ông ta, một sĩ đại phu cao quý nên giữ khoảng cách với đám người man di thô lỗ, ti tiện đó. Sao có thể ở chung với nhau chứ? Vị tân khoa Trạng nguyên này, quả thật là không có thể thống, không có thể thống.

Nhưng ông ta vẫn rất hiếu kì với hành động của Trần Khác, hỏi:

- Chẳng lẽ Trần phán quan suốt dọc đường đều như vậy?

- Đúng vậy.

Tên lính gật đầu nói:

- Những ngày này, Trần phán quan chỉ về doanh trại vài lần. Mỗi lần trở về, còn mang theo cả ngàn trắng sí của các bộ tộc. Nói là binh sĩ do ngài ấy chiêu mộ, muốn hạ quan huấn luyện bọn họ. Sau đó, liền mang lễ vật lên núi bái phỏng.

- Làm chuyện vớ vẩn như thế... có tác dụng gì?

Phạm Trấn lăm bầm một câu, nhưng không cần bất cứ ai trả lời, sự thật nói rõ tất cả, cho nên Phạm phu tử lại đổi giọng nói:

- Hấn làm sao làm được?

- Hạ quan cũng có hỏi qua những binh sĩ mà Trần phán quan chiêu mộ đến.

Tên lính đó cười khở:

- Trần phán quan hình như có một loại ma lực. Những thủ lĩnh của các bộ tộc man di vô cùng kiêu kì chúng ta, nhưng lại rất tin tưởng ngài ấy, thường uống rượu cả ngày là có thể chặt đầu gà, đốt giấy vàng (là phong tục dân gian khi thề ước, tựa như cắt máu ăn thề), trao đổi danh thiếp thành huynh đệ kết nghĩa.

- Trạng nguyên của Đại Tống lại cùng thủ lĩnh của man tộc cón con kết bái, thật không còn gì để nói.

Phạm phu tử không khỏi choáng váng đầu óc.

....

Đúng như lời của tên lính đó, trong mắt những thủ lĩnh man tộc đó, Trần Khác tuyệt đối là người gặp người thương, hoa gặp hoa nở.

Mặc dù có một đội quân lớn gồm ba mươi ngàn quân Quảng Tây tinh nhuệ hợp thành, nhưng Trần Khác không hy vọng xảy ra xung đột với các bộ lạc trên dọc đường... Vì sự tiến quân thuận lợi của đại quân, vì đề đảm bảo an toàn cho con đường sông sau này, càng vì có thể đứng vững ở Đại Lý, hắn mới cố hết khả năng để biến những người gọi là man tộc trong mắt người Tống hóa địch thành bạn, thu họ để sử dụng.

Ngay sau khi hắn nói cách nghĩ này với Vương Hãn. Vương Hãn không cảm thấy Trần Khác không thực tế, mất thể thống..vv.. như Phạm Trấn, mà ngược lại, ông nhìn hắn với cặp mắt khác xưa, cho rằng cách của hắn hiệu quả.

Tuyệt đại đa số các quan viên của triều đình đều có suy nghĩ không phải tộc ta, tất có dị tâm. Cho nên, họ dùng mọi cách phòng bị đối với những người man tộc đó, vô cùng căm ghét. Nhưng kì thực, điều này càng làm âu thuẫn giữa hai bên càng thêm sâu sắc, dẫn đến biên cương phía tây nam Đại Tống không được yên ổn.

Nhưng theo cách nhìn của Vương Hãn, một vị lão sử nhiều năm trấn thủ biên cương, kì thật có rất nhiều lúc man tộc làm loạn không phải là muốn tạo phản... Bọn họ vốn không có thực lực đi đánh chiếm thành trì của Đại Tống, chứ đừng nói chi đến việc noi theo Lý Nguyên Hạo, chia đất lập nước. Hành vi của bọn họ, kì thật nói là đánh cướp thì chính xác hơn, mà vật cướp bóc đa số đều là những vật phẩm cơ bản nhất để sinh hoạt hằng ngày.

Nói trắng ra, là nghèo đến không có quần để mặc, nhìn thấy trong nhà hàng xóm chất đầy tơ lụa, người nói xem họ có thể không đỏ mắt lên sao? Có thể không bắt ngờ mà làm một vỏ sao?

Nhưng cướp bóc thì sẽ có người chết. Nếu như làm cho bọn họ biết được, chỉ cần ngoan ngoãn nghe lời thì sẽ có áo mặc, có thịt ăn, còn có thể trở thành đại quan của thiên triều như đã thiết tha mơ ước, người xem, còn có mấy người muốn tạo phản chứ?

Đương nhiên, hết thấy điều kiện tiên quyết là trong tay người phải có một cây gậy thật lớn, có thể trấn áp bọn họ.

Trải qua bốn năm diệt loạn phi, sau khi để đám người ở Tây Bình Châu chịu khổ đủ rồi, Vương Hãn chủ động giảng hòa. Quả nhiên khi dùng đến danh hiệu trung võ tướng quân, cộng thêm chút trâu cày, muối, vải vóc thì đã làm cho tâm thủ lĩnh của man tộc ở Tây Bình – Mã Ái Bằng cùng cả tộc người quy thuận triều đình, trở thành con dân của Đại Tống.

Vả lại, sau khi Mã Ái Bằng trở thành tướng quân ở Tri Châu của Đại Tống, biểu hiện vô cùng tích cực. Trong vòng vài tháng, liên tiếp lôi kéo được mấy bộ tộc xin quy thuận triều đình, vĩnh viễn trở thành con dân Đại Tống.

Sau sự việc của Mã Chí Thư, triều đình cũng thay đổi thái độ. Bắt đầu tiếp nạp các kỵ mi châu động (kỵ mi là chế độ quản lí riêng của triều đình đối với các dân tộc thiểu số thời phong kiến; châu, động là các cấp hành chính của triều đình ở khu vực này) ở biên cảnh quy thuận triều đình. Cho nên, Vương Hãn thay bọn họ dâng tấu xin quan chức ban thưởng, toàn bộ đều được triều đình phê chuẩn. Đến tháng này, có đến một nửa số bộ lạc ở Tây Bình Châu trở thành con dân của triều đình. Thủ lĩnh được phong quan, toàn tộc được ban thưởng, tất cả mọi người trên dưới đều hài lòng, đương nhiên sẽ không sinh sự nữa.

Wương Hãn vô cùng tin tưởng vào kinh nghiệm dẫn đến thành công của bản thân, có thể có ích cho Trần Khác. Ông đang muốn xem vị Trạng nguyên này có tự mình là thanh cao, không chịu hạ mình tiếp xúc với những người man di đó hay không, nhưng lại không ngờ bị người ta cướp lời nói trước mắt rồi.

Nhưng Vương Hãn càng bội phục lá gan của Trần Khác. Mặc dù Tây Bình Châu trên danh nghĩa vẫn là lãnh thổ của Đại Tống, nhưng Trần Khác lại dám bước ra khỏi quốc cảnh, đi vào khu vực không có thể lực của Đại Tống để chiêu hàng những người man tộc tính tình hung tàn khó đoán đó.

Nói một lời không hay, nếu như không có chung tiếng nói, rút dao chia vào nhau, người ta có thể trực tiếp chặt hắn ra mang đi nhắm rượu mà không gặp chút khó khăn gì.

Nhưng Trần Khác mang theo mấy trăm người, chủ yếu là giúp hấn vận chuyển lễ vật, dưới sự dẫn đường của đám người Mã Ái Bằng, đám bước ra khỏi quốc cảnh giống như là đi thăm thân quyến, bằng hữu vậy, bái phỏng từng nhà một.

Liễu Nguyệt Nga trách Trần Khác không biết xem trọng mạng của mình, Trần Khác chỉ cười không nói tiếng nào. Hấn đương nhiên không phải to gan một cách ngu ngốc, tuy có chút mạo hiểm nhưng hấn vô cùng nắm chắc sự an toàn của bản thân mình.

Bởi vì hấn không phải là một người hiếu chiến. Một là hai bên trước giờ không thù không oán, vả lại ba mươi ngàn quân tinh nhuệ cách phía sau hấn không xa, đám thủ lĩnh của các bộ tộc trừ khi là lão thụ tinh muốn ăn thạch tín, chán sống rồi, nếu không thì họ sẽ không dám động đến một cọng tóc của hấn.

Hai là trình độ văn minh của Đại Tổng ở thời đại này cao hơn nhiều so với bất cứ quốc gia nào trên thế giới. Trong mắt của những người man di và dị tộc lúc này, Đại Tổng chính là thiên quốc, là một quốc gia vĩ đại, người Tổng trong mắt bọn họ chính là những người ưu tú, cao quý. Cho nên những người ngoại quốc, man di đối với người Tổng, nhất là những đại quan của triều Tổng luôn vô cùng cung kính, thậm chí là kính trọng như thần.

Người Tổng có đầy đủ lí do để xem bất cứ dị tộc, ngoại quốc nào là man di, mà bọn họ cũng thật sự đang làm như vậy. Bây giờ, Trần Khác lại dùng thái độ bình dị dễ gần, gần như bình đẳng đối đãi với bọn họ, thủ lĩnh của các man tộc sao có thể không thụ sủng nhược kinh chứ? Sao có thể hại vị Trạng nguyên cao quý, nhân từ, đầy lòng nhân từ này chứ?

Thứ ba, cũng là quan trọng nhất, Trần Khác mang theo tin tốt đến.

Thông thường, sau bước đầu tiên thiết lập sự tín nhiệm, hấn để đám người Mã Ái Bằng ra mặt trước, nói về cuộc sống hạnh phúc của mình sau khi quy thuận triều đình. Ngay lúc các thủ lĩnh man tộc nghe đến chảy nước miếng, hấn liền nói bọn họ cũng có thể như vậy, mà còn có thể được hơn thế nữa!

Hấn hứa rằng, sau khi quy thuận thì họ không chỉ được quan chức và ban thưởng, mà còn có thể thu được lợi ích cố định mỗi năm. Triều đình xây mới lại thủy lộ từ Đại Lý đến Ung Châu, Trần Khác ủy thác cho bọn họ làm ủy viên bảo vệ đường. Hấn hứa rằng, mỗi con thuyền, mỗi chiếc xe đi qua đều sẽ cho bọn họ một phần thù lao. Bọn họ còn có thể đặt các thuyền chở đồng mua các vật tư cần thiết, đợi lúc quay về sẽ giao hàng.

Thậm chí hấn còn hứa, sau khi bọn họ phát tài cũng có thể đến Đại Lý kinh doanh mở, trở thành thương nhân Đại Tổng được mọi người kính trọng....

Ngoài những điều này ra, hấn còn mang đãi ngộ ngang bằng với cấm quân Đại Tổng ra để chiêu mộ một toán binh sĩ. Mặc dù không ai muốn tổn thất tráng đinh, nhưng điều kiện của Trần Khác quả thật quá hậu ái. Đó là có cùng đãi ngộ với cấm quân Đại Tổng, nhà ai nếu có con trai được chọn trúng, chắc chắn sẽ có cuộc sống hơn cả tộc trưởng.

Đương nhiên, muốn hơn tộc trưởng là điều không thể. Bởi vì Trần Khác đã bí mật hứa với các tộc trưởng, cứ mỗi một binh sĩ được trưng dụng, mỗi tháng sẽ trợ cấp cho bộ tộc năm trăm đồng tiền...

Đã có cảnh không tưởng, lại có cái lợi trước mắt, Trần Khác liên tục bắn ra những viên đạn bọc đường, không có một thủ lĩnh man tộc nào có thể từ chối nổi.

Cái không hoàn mĩ chính là đám man phiên này có chút gian manh. Rõ ràng trong lòng đồng ý, nhưng ngoài mặt vẫn muốn làm căng, phải hành hạ Trần Khác một lúc mới chịu buông tha cho hấn.

Ví dụ như lần ở động Hắc Thủy, tù trưởng A Mao muốn cùng Trần Khác đấu rượu, nói nếu thắng được ông ta thì hoàn toàn nghe theo đại nhân của thiên triều, nhưng nếu như thua thì thương lượng lại.

Uống cho Trần Khác uống loại rượu do thôn tự ủ giống như nước vậy. Hai người uống từ trưa đến tối, từ tối uống đến sáng, mới làm cho A Mao uống say đến từ trên bàn gục xuống. Khi A Mao tỉnh dậy, cuối cùng chịu dập đầu trước hấn, sau đó chặt đầu gà, đốt giấy vàng... Người tưởng là dễ dàng kết bái như vậy sao?

Ngoài đấu rượu, còn phải so bắn tên, so sức lực, thi đấu săn bắn.... ép Trần Khác mang hết vốn liếng ra mới làm cho các thủ lĩnh nể phục.

Cùng lúc quân Tống tiến vào cảnh nội Đại Lý, Dương gia rốt cục cũng tạo phản.

Toàn bộ thế lực của Dương gia ở phía tây vùng Nhị Hải đều đã bắt đầu rục rịch. Lực lượng quân đội hùng hậu đều đã võ trang sẵn sàng, số lượng vượt xa con số hai mươi ngàn mà tước vị hầu được phép có, đương nhiên cũng không nhiều đến hai trăm ngàn như đã xưng.

Dương Doãn Hiền là một kẻ thận trọng. Trước khi khởi sự, y tìm người viết một bản hịch văn thể hiện sự căm phẫn bất bình, thẳng thắn chỉ ra mười tội lớn của chủ nhân nước Đại Lý - Đoàn Tư Liêm bán nước cầu vinh, ngồi không ăn bám, hoang dâm vô đạo, sát hại trung thần..vv.. Hịch văn viết vô cùng súc tích, viết Đoàn Tư Liêm thành một tên hôn quân vô đạo, cực kì ngu ngốc. Những hành vi xấu xa như thấy tận mắt đó, kì thật làm hoang mang những người dân không rõ sự tình.

Nghe nói Đoàn Tư Liêm sau khi thấy được bài hịch văn này, chưa kịp đọc hết một lượt đã suýt chút nữa ngất xỉu.

Sau khi công bố hịch văn, Dương Doãn Hiền hồi phục quốc hiệu Nam Chiếu. Năm mươi ngàn khởi binh, cộng thêm với hai mươi ngàn đại quân trợ chiến của Thổ Phồn, giả vờ xưng là hai trăm ngàn quân hùng hổ tấn công về phía thành Đại Lý.

Bởi vì Điền Tây là phạm vi thế lực trước giờ của Dương gia. Mà quân của Đoàn thị Đại Lý sớm đã thu về kinh kỳ (khu vực xung quanh kinh thành và kinh thành), cho nên quân Nam Chiếu trên suốt dọc đường cần quét tạt sạch, rất nhanh đã đánh đến Thượng Quan - cửa ải bảo vệ kinh kỳ. Dương Doãn Hiền lệnh cho toàn quân dừng lại để chỉnh đốn lại, đồng thời gửi thông báo đến thành Đại Lý, yêu cầu Đoàn Tư Liêm ngừng kháng cự, mở thành đầu hàng.

Cùng lúc đó gửi thư đến các lộ chư hầu, yêu cầu bọn họ xuất binh trợ chiến, sẽ gặp nhau ở dưới thành Thượng Quan. Nhưng trừ những bộ tộc nhỏ sớm quy thuận Dương gia, các lộ chư hầu khác đều lãnh đạm bàng quan, không ai nhảy vào vũng nước đục này. Ngay cả những mối quan hệ cũ, đã hứa trước sẽ hưởng ứng khởi binh cũng có thái độ ăm muội chứ không vội vàng thực hiện lời hứa.

Điều này là bởi vì tin tức hoàng đế Đại Lý - Đoàn Tư Liêm cử sứ giả đến xưng thần, cầu viện Đại Tống đã được mọi người biết cả rồi.

Thế nhưng cũng đừng trông mong bọn họ sẽ giúp Đoàn gia... Từ Đại Lý đến Biện Kinh đâu chỉ có quan ải và sông núi ngàn dặm? Hoàng đế và các tướng công của Đại Tống còn phải thương nghị sách lược, chỉnh lí, chuẩn bị quân đội. Cuối năm đại quân có thể xuất phát cũng xem như là nhanh rồi, đợi đến khi đến được dưới chân thành Đại Lý, sợ là phải đến mùa xuân năm sau.

Còn có thời gian ngồi trên núi xem hổ đấu, đợi đến thời cơ thích hợp mới ra tay.

Buổi thượng triều trong hoàng cung Đại Lý tràn đầy bầu không khí việc không liên quan đến mình, làm cho Đoàn Tư Liêm tức giận.

Y vận một bộ trang phục bằng nhung, ngồi ngay ngắn trên bảo tọa, nhìn bá quan văn võ dưới bệ, lớn tiếng quát:

- Dương Doãn Hiền công nhiên tạo phản, quân tiên phong đã đến bên ngoài Long Thủ quan. Nếu Long Thủ quan thất thủ, không đến hai ngày, thành Đại Lý sẽ bị phản bao vây, các vị sao có thể thờ ơ không chút hành động như vậy?

Các đại thần đều trầm mặc không lời, người em cùng họ của Đoàn Tư Liêm - Đoàn Tư Nghĩa đành phải đứng ra nói:

- Dương gia là hoàng thất tiền triều, đời đời kiếp kiếp nhận ân điển của hoàng gia. Bệ hạ đối với Dương Doãn Hiền ân trọng như núi, nhưng không ngờ y lại là một kẻ lòng dạ nham hiểm, dám công nhiên tạo phản. Những hành vi này trời tru đất diệt, thần khẩn xin bệ hạ triệu tập binh mã trong thiên hạ, bắt quét kẻ phản tặc này ra khỏi Long Đầu quan.

Đoàn Tư Liêm tán dương cười nói:

- Lời của Nghĩa đệ rất đúng. Thượng Quan tuy là cửa ải vững chắc, nhưng chịu không được phản quân ngày đêm công đánh, còn phải cần các vị xuất binh trợ giúp, cùng nhau giữ cho Thượng Quan tránh khỏi thất

thủ.

Y cổ vũ mọi người:

- Không giấu các vị, quả nhân đã cầu viện Đại Tổng, vài ngày nữa đại quân sẽ đến, lúc đó có thể dễ dàng nghiền đám phản quân đó ra thành bột. Cho nên, thắng lợi chắc chắn sẽ thuộc về chúng ta.

Đoàn Tư Liêm lại buồn bã nói:

- Nhưng chúng ta phải kiên trì đến ngày binh mã của thiên triều đến. Nếu không thành Đại Lý bị phá, không tránh khỏi chịu chết cùng nhau....

Ý của y rất rõ. Các người phải viết thư về nhà, gọi binh mã trong gia tộc tham chiến, nếu không thì đợi đầu rơi xuống đất đi!

Ánh mắt của Đoàn Tư Liêm quét về phía bá quan trong triều, nhìn đến người nào thì người nấy đều rụt cổ, ai cũng không chịu mở miệng trước. Cuối cùng, bá quan đều nhìn Cao Trí Thăng. Cao gia là chư hầu lớn nhất, những chư hầu nhỏ trên triều này đều xem Cao gia là kẻ đứng đầu.

Thấy bá quan đều nhìn Cao Trí Thăng, trong lòng Đoàn Tư Liêm không khỏi căm hận. Cái đám lòng dạ lang sói này, quên mất đất phong, quan chức, bổng lộc của bọn chúng là ai cho à! Cao gia chỉ là một thần tử như bọn chúng mà thôi, lại toàn nghe theo lệnh của y.... Sớm có một ngày, phải tiêu diệt hết đám vong ân phụ nghĩa này!

Nhưng y lại không biết. Nếu như không có Trần Khắc tài giỏi đột nhiên xuất hiện, Cao gia sẽ mượn đợt tạo phản này của Dương thị để hoàn toàn vượt lên trên Đoàn thị, đến khoảng mười mấy năm sau soán vị thành công. Tuy nhiên, sau đó vẫn trao hoàng vị lại cho Đoàn gia, nhưng nước Đại Lý vẫn luôn chịu sự khống chế của Cao gia. Đoàn gia sẽ mất đi toàn bộ lãnh thổ, nghèo khổ khó khăn, thậm chí còn phải thường xuyên trông chờ Cao gia tội nghiệp mình mà ban thưởng cho vài trăm mẫu đất để có thể nuôi sống mọi người trong tộc.

Có thể nói, Cao Trí Thăng chỉ còn một bước thì có thể biến Đại Lý thành thiên hạ của Cao gia rồi. Nhưng trong thời khắc mấu chốt này, Đại Tổng đột nhiên nhúng tay vào làm loạn cả bàn tính của y....

Trong kế hoạch ban đầu, Cao Trí Thăng dự định đợi Dương gia và Đoàn gia lưỡng bại câu thương, rồi lại khởi binh trợ giúp vua đánh bại Dương gia, làm cho tộc người Ô Man hoàn toàn áp đảo người Bạch Man, cảnh nội Đại Lý không còn thế lực có thể chống lại Cao gia nữa. Lúc đó, y muốn làm Tào Tháo thì làm Tào Tháo, muốn làm Tào Bất thì làm Tào Bất, toàn bộ đều tùy vào tâm trạng của mình.

Nhưng bây giờ Đoàn gia ôm chân Đại Tổng, một khi quân Tổng đánh tới thì mình còn việc gì chứ? Đến lúc đó, chỉ sợ Đoàn gia sẽ lợi dụng sự ủng hộ của quân Tổng đối phó với mình, ngày đó mới gọi là bị thảm.

Vậy thì thay đổi kế hoạch, ủng hộ Dương gia? Dương nhiên có thể nhanh chóng tiêu diệt Đoàn gia, nhưng Dương gia không như Đoàn gia, nếu để bọn họ ngồi lên giang sơn thì họ sẽ ăn thịt người, chỉ có tên gốc mới làm cái việc dụ hổ đến ăn mình.

Thế nên, chỉ có thể lấy lui để đợi lần sau. Trong lòng Cao Trí Thăng trầm nghĩ, bước ra chấp tay nói:

- Bệ hạ bớt giận, đất nước có chuyện, là thần tử đương nhiên không thể thoái thác trách nhiệm. Nhưng có cái gọi là động binh đao là điều không tốt, thánh nhân thì không động thủ. Một khi khơi dậy chiến trận, tổn thất chính là giang sơn Đại Lý ta, gặp họa chính là con dân Đại Lý ta.

Dừng một lát, chậm rãi nói:

- Thần thấy con người Dương thái sư bình thường chính trực, trung thành, không phải kẻ trời sanh phản phúc, có thể chỉ là nhất thời không cam lòng....

- Không cam lòng cái gì?

Đoàn Tư Liêm lạnh giọng nói.

- Không cam lòng đột nhiên bệ hạ dâng đất nước lên cho Đại Tổng.

Cao Trí Thăng nhìn y, nói từng câu từng chữ.

- Người...

Cái gì gọi là đen trắng rõ ràng? Đây chính là điên đảo trắng đen mà. Rõ ràng là đi đến bước đường cùng mới dựa vào Đại Tổng, lại bị nói thành bởi vì y quy thuận Đại Tổng mà Dương gia mới tạo phản. Sắc mặt của Đoàn Tư Liêm nhất thời khó coi, nói:

- Nói như vậy, tướng quốc là đứng về phía Dương gia.

- Tuyệt đối không phải! Cao gia đời đời là trung thần, vi thần vĩnh viễn trung thành với bệ hạ.

Cao Trí Thăng xác nhận:

- Nhưng Dương gia cũng là lá chắn của quốc gia, có liên quan đến sự yên ổn trong vòng hai ngàn dặm của Điền Tây. Cho nên, vi thần to gan xin bệ hạ khoan hồng đại lượng, bãi binh dừng chiến để tránh người thân đau đớn, kẻ thù sung sướng...

Cao Trí Thăng vừa bày tỏ thái độ, bá quan lập tức rối rít phụ họa theo. Toàn bộ đều trở thành kẻ giảng hòa đình chiến, giống như là lo lắng từng cái cây ngọn cỏ, từng chai từng lọ của Đại Lý bị đánh hỏng vậy.

Nhìn đám hề đang ra sức biểu diễn trên triều, trong lòng Đoàn Tư Liêm lại dâng lên một cảm giác bất lực. Điều này làm y cảm thấy vô cùng an ủi đối với sự quyết đoán ban đầu của mình.

Kết quả cuối cùng của cuộc hội triều là Cao Trí Thăng làm đại diện, toàn quyền tiến hành đàm phán hòa bình với Dương Doãn Hiền.

Nhưng Dương Doãn Hiền vốn không để ý đến y, ngược lại tăng cường tấn công.... Giỡn gì chứ, khởi binh của lão Dương ta thanh thế to lớn, còn chưa đánh một trận chính thức thì đã chán nản rút về, ngày sau còn mặt mũi đâu mà gặp người khác?

Nước xa không cứu được lửa gần, muốn sống thì phải dựa vào chính mình, Đoàn Tư Liêm gấp rút triệu tập toàn bộ lực lượng chi viện cho Long Đầu quan. Cái làm y cảm thấy an ủi là sứ giả thiên triều không bàng quan như người Đại Lý, mà giống trống giương cờ, biểu thị rõ ủng hộ Đoàn thị. Không chỉ dừng lại ở lời nói, mấy quan viên trẻ tuổi của Đại Tổng lại dẫn theo mấy trăm thị vệ Đại Tổng đích thân đến Thượng Quan chi viện tác chiến.

Với cách nhìn của Đoàn Tư Liêm, tuy một ít nhân số này như muối bỏ biển, nhưng ý nghĩa lại rất to lớn. Hiện thực nói lên tất cả, chứng minh Đại Tổng kiên quyết ủng hộ Đoàn thị, cơ bản động đối với cái đám gió chiều nào theo chiều ấy đó chắc chắn không bình thường.

Ai biết được kết quả còn tốt hơn so với dự liệu của y. Những quan viên Đại Tổng trẻ tuổi đó sau khi thờ ơ lạnh nhạt vài ngày, cuối cùng nhịn không được sự hủ bại vô năng của Đại Lý, bọn họ dứt khoát tiếp quản phòng thủ thành. Vương Thiệu và Tổng Doan Bình phụ trách tổ chức tác chiến, Tăng Bố phụ trách điều phối vật chất, Lã Huệ Khanh phụ trách đứng giữa dự tính.

Thông thường mà nói, lâm trận đổi tướng là điều đại kị, nhưng cũng phải xem bị đổi là cái thứ gì, binh sĩ Đại Lý cũng sớm chịu đủ thượng cấp vô năng rồi. Mà quan viên thiên triều đứng trước mặt bọn họ như có vàng sáng, nói không chừng thật sự có thể dẫn dắt bọn họ trấn thủ Long Đầu quan.

Vương Thiệu bọn họ cũng không để người Đại Lý thất vọng. Những nhân vật làm mưa làm gió của Đại Tổng trong tương lai này, ở góc tây nam thửa đảo thì đã lộ ra khí khái bất phàm của bọn họ... Họ nhanh chóng chỉnh đốn ổn thỏa cục diện rối loạn vô cùng ở thành Thượng Quan, hợp tác biến việc thủ thành trở nên vô cùng kỉ luật.

Thủ thành không phải công thành, quan trọng nhất không phải dũng mãnh mà là kĩ thuật, đây chính là cái mà người Đại Tổng am hiểu nhất. Dưới sự dẫn dắt của quan viên và thị vệ của Đại Tổng, sức chiến đấu của thủ quân tăng cao, thương vong giảm thiểu rất nhiều, đánh lùi địch càng lúc càng dễ dàng, đương nhiên cũng càng đánh càng có lòng tin.

Khai chiến một tháng, phản quân tổn thất quá mười ngàn. Thành Thượng Quan lại càng trở nên kiên cố, khó có thể công phá được.

Điều này không chỉ làm hạ thấp sĩ khí của phản quân, cũng làm cho hình tượng của thiên triều ngày càng tăng cao.... Với cách nhìn của người Đại Lý, mấy viên quan Đại Tổng trẻ tuổi dẫn theo mấy trăm quan binh thì đã có thể biến sự hủ mục trở nên thần kì, chặt chẽ giữ chân phản quân có ưu thế về binh lực ở bên ngoài thành Thượng Quan. Nếu như đại quân của thiên triều vừa đến, phản quân Dương gia chắc chắn sẽ tan thành tro bụi.

Đúng lúc này lại truyền đến tin tức quân Tổng đã tiến vào Đại Lý, hoàn toàn làm chấn động khắp nơi. Theo đúng thời gian đã tính, sứ giả Đại Lý đáng lẽ vẫn chưa đến thành Biện Tôn chứ! Sao có thể đến nhanh như vậy?

Rất nhanh lại có lời đồn, nói đây là Đoàn thị vì để giảm bớt áp lực nên mới rải tin tức giả ra, lời đồn này hợp tình hợp lý khiến rất nhiều người đều tin.

Nhưng người sáng suốt có thể phát hiện, từ sau vài ngày biết được tin tức này thì phản quân không tiếp tục tiến công nữa...

V

261. Quyển 6 - Chương 289: Tiểu Trần Vô Sĩ

Sự thật có đôi lúc còn thái quá hơn. Quân Tổng quả thật đã tiến vào cảnh nội của Đại Lý, mà còn được các bộ lạc dọc đường rồi rít mang giỗ cơm, canh ẩm đến nghênh tiếp đoàn quân, thanh niên trai tráng của họ còn hăng hái tòng quân... Những tin tức không thể giải thích nổi này bày trên bàn của những nhân vật lớn, đương nhiên sẽ làm cho nhiều người vui mừng, cũng lắm kẻ sầu lo.

Vui mừng chính là hoàng tộc Đoàn thị.

Việc hiến đất xưng thần đối với huynh muội Đoàn gia mà nói, bọn họ cực cả vào Đại Tổng, được ăn cả ngã về không. Nếu như người van nài mà người ta lại làm mặt lạnh, Đại Tổng mà không để ý, không phái binh thì lúc đó thật sự là tiêu rồi. Nhưng cái làm bọn họ cảm thấy vui mừng vô cùng là người Đại Tổng thể hiện phẩm chất cao quý, không chỉ để lại quan viên ở Đại Lý đích thân ra trận, bảo vệ Long Thủ quan. Mà Trần phó sứ rời đi càng không phụ sự thác gửi, mang viện binh của thiên triều đến với một tốc độ mà người ta khó tưởng tượng được.

- Trần phó sứ thật là người đáng tin.

Từ sau khi Dương Doãn Hiền rời Đại Lý, Đoàn Tư Liêm vẫn luôn lo lắng không yên, cuối cùng cũng thở phào nhẹ nhõm, cười nói với muội muội:

- Minh Nguyệt, lần này toàn nhờ muội.

Bởi vì đám người Vương Thiệu mà y rất có lòng tin với quân Tổng.

- Hại ca ca phải dâng tặng giang sơn, muội muội là tội nhân.

Trên khuôn mặt tuyệt sắc của Đoàn Minh Nguyệt thoáng qua vẻ ưu thương nhàn nhạt.

- Ài, đừng nói như vậy.

Đoàn Tư Liêm lại nghĩ thoáng hơn:

- Cái ngôi hoàng đế này của ta, vốn là Cao Trí Thăng vì muốn chặn miệng mồm thế gian nên mới nguy trang dựng lên mà thôi. Bây giờ Đại Tổng phong ta làm Điền vương, đời đời trấn thủ Đại Lý, tuy không có hư danh hoàng đế, nhưng thật sự trở thành vua của Đại Lý. Đối với Đoàn gia ta, có trăm lợi chứ không có hại.

Y có chút khoái chí, cười nói:

- Càng quan trọng hơn là, Cao tướng quốc trộm gà không được lại mất luôn cả năm gạo, tâm tình nhất định rất thú vị.

.....

Trong phủ tướng quốc, Cao Trí Thăng cả người vận tử y, eo thắt đai ngọc, trên mặt đầy vẻ u ám.

Cao Thăng Thái đứng một bên, thấp giọng bẩm báo:

- Dương gia lại thúc giục, muốn chúng ta lập tức khởi binh hưởng ứng.

- Trong đầu của Dương Doãn Hiền chất đầy củi khô sao?

Cao Trí Thăng tức giận hừ một tiếng:

- Ta dựa vào gì giúp y tạo phản?

- Có lẽ là phụ thân nhất mực khuyên hòa, làm cho y cứ ôm lấy ảo tưởng.

Cao Thăng Thái nói:

- Bây giờ nghe nói quân Tống vào kinh, Dương gia đương nhiên tuyệt vọng đến nỗi cái gì cũng có thể thử...

- Sớm biết như vậy, hà tất lúc đầu lại làm thế?

Cao Trí Thăng lại hừ một tiếng:

- Lúc đầu nghe lời ta, Dương gia y có thể không tổn thương đến một sợi tóc. Bây giờ thì hay rồi, hao binh tổn tướng không nói, Đoàn Tư Liêm người ta cũng không còn hứng thú đàm phán với y nữa!

- Có tin báo, người Thổ Phiên không quen khí trời nóng ầm vào mùa hạ của Đại Lý, ôn dịch hoành hành trong quân đã rút đi hết một nửa. Còn có người nói, người Thổ Phiên chê công thành tổn thất quá lớn, mất nhiều hơn được, không đồng ý giúp Dương gia nữa.

Cao Thăng Thái nhẹ giọng nói:

- Bất luận thế nào, việc người Thổ Phiên đang rút quân là sự thật.

Dừng một lát lại nói:

- Vả lại, bọn họ ven đường cướp bóc, tạo nghiệp quá nặng.

- Đó là tất nhiên. Kẻ cướp không đi không, huống hồ người Thổ Phiên vốn cướp bóc thành tính.

Cao Trí Thăng bình thản đáp :

- Khoản nợ này, người trong nước chắc chắn sẽ tính trên đầu Dương gia.

- Phụ thân, chúng ta nên làm thế nào? Còn chết sống bảo vệ Dương gia sao?

Cao Thăng Thái nhẹ giọng hỏi.

- Ài...

Cao Trí Thăng thở dài khó nhọc, nói:

- Không bảo vệ thì làm thế nào? Có Dương gia, chúng ta mới an toàn. Nếu như không còn, Đoàn Tư Liêm dựa vào Đại Tống, chắc chắn sẽ không bỏ qua cho chúng ta.

Nói dứt, y nhìn con trai nói:

- Nhưng việc bên này con đừng lo lắng, phụ thân sẽ xử lý ổn thỏa. Con nhanh chóng trở về Điện Đông đi nghênh đón quân Tống, muộn chút nữa thì chút vốn còn lại của chúng ta cũng bị bọn họ dọn sạch mất.

- Vâng.

Cao Thăng Thái đáp một tiếng.

- Bất luận dùng cách gì cũng phải giữ chân bọn họ, đừng để bọn họ đến thành Đại Lý.

Cao Trí Thăng lại phân phó:

- Phụ thân sẽ cố sức nhanh chóng đốc thúc Dương gia đình chiến.
- Vâng.

Cao Thăng Thái lại đáp một tiếng.

...

Trong doanh trại của quân tiên phong Đại Tổng, Phạm Trấn đợi cả một đêm, cuối cùng thấy Trần Khác dẫn theo bảy tám trăm thanh niên phiên tộc trở về.

- Để đại soái đợi lâu, đắc tội, đắc tội.

Giao tiếp với man phiên lâu, Trần Khác dường như cũng bị lây nhiễm chút hoang dã, xoay người xuống lưng ngựa, cười lớn đi về phía ông ta.

- Không sao cả.

Phạm Trấn nhìn đám thanh niên chân trần, đầu quấn vải đen, nối đuôi nhau đi về phía doanh trại, vốn muốn cười một cái, nhưng thật sự không cười nổi:

- Trần phán quan lại đi chiêu binh à?

- Đúng vậy.

Trần Khác gật đầu nói:

- Nhiệm vụ chiêu mộ ba mươi ngàn binh quá nặng nề, không còn cách nào, chỉ có thể vừa đi vừa làm.
- Vậy cũng không thể làm bữa để đủ số như thế.

Phạm Trấn không kìm nổi, oán trách:

- Người chẳng lẽ không biết bài học Ung Châu chiêu động binh sao?

Cái ông ta nói là việc Ung Châu dâng tấu xin triều đình chiêu mộ vạn động binh, lấy man tộc khổng chế man tộc vào bốn năm trước. Triều đình cho rằng đây là ý hay, liền phê chuẩn. Ai ngờ tiến hành được vài năm, hao tổn một lượng lớn tiền của, lương thực, động binh được chiêu mộ đến lại là một đám ô hợp, tác phong uể oải, thậm chí khi có việc quân xảy ra liền báo tin cho kẻ địch trước tiên. Không chỉ không có tác dụng gì, ngược lại còn dẫn đến hậu quả là nạn loạn phỉ nghiêm trọng.

Sau đó, Tri châu Ung Châu - Tiêu Cố quả thật không nhận nổi nữa, muốn giải tán động binh, ai ngờ lại dẫn đến biến loạn, nha môn Tri châu đều bị loạn binh công chiếm. Cũng may Vương Hân gặp nguy không loạn, tập hợp đại quân bao vây loạn quân. Lúc này sự việc mới không bị làm lớn, nhưng cuối cùng, vì để trấn an người nơi đây nên vẫn phải giữ lại một nửa chế độ.

Chuyện này trở thành trò cười trong quan trường. Sau trận đó, không ai dám chiêu man tộc làm lính nữa. Cho nên Phạm Trấn vừa nhìn thấy trong doanh trại đầy người man thì da đầu tê rần, trong lòng không ngừng oán trách Trần Khác trẻ người non dạ, do đó vừa gặp mặt thì liền giáo huấn.

Trần Khác lại phớt lờ nói:

- Đại soái cứ yên tâm, di binh mà ta chiêu mộ sẽ không đi vào con đường cũ của động binh đâu.
- Người lấy đâu ra lòng tin thế?

Phạm Trấn cười lạnh nói:

- Người trẻ tuổi chính là như vậy, trước khi xảy ra việc đều cảm thấy mình là thiên hạ vô địch.
- Lòng tin của hạ quan, trước tiên là đến từ việc đã tuyển chọn tỉ mỉ.

Trần Khác cũng không giận, cười tủm tỉm như cũ, nói:

- Những người này đều là do ta nghiêm ngặt chọn ra, nhất định không để đại soái thất vọng.

- Ta thấy trừ bề ngoài kì quái, vẻ mặt ngu khờ ra thì không có gì đặc biệt.

Phạm Trấn xem thường, nói:

- Ngay cả tiếng Hán cũng không biết nói, sao có thể làm lính cho người Hán ta.

- Bề ngoài kì quái, không cần lo lắng, đối y phục, cạo đầu, thì đều giống nhau cả thôi.

Trần Khác cười nói:

- Còn về mặt mày ngu khờ, không biết nói tiếng Hán, chính là hai điều kiện mà ta chọn binh.

- Lời này là thế nào?

Phạm Trấn cảm thấy kì quái, hỏi.

- Lúc chiêu binh, ta ngoài muốn thể lực cường tráng, tay dài chân dài, không quá bốn mươi tuổi, còn có mười điều không chọn. Không chọn ai là con một trong nhà, không chọn ai đã sống ở Đại Lý hoặc Đại Tống hơn nửa năm, không chọn ai biết nói tiếng Hán, không chọn ai làm quan ở Trại Tử, không chọn ai thích ba hoa khoe mẽ, không chọn ai có vẻ ngoài thư sinh, không chọn ai quá thông minh, cũng không cần kẻ quá cố chấp, không chọn ai nhát gan, nhưng kẻ bình thường không chịu quân thức cũng không chọn.

Phạm Trấn nghe đến đây người sửng sốt, một lúc lâu mới không ngậm được miệng mà hỏi:

- Người đang chọn con rể hay chọn binh vậy?

- Đều có mối liên quan hệ trọng, thà thiếu chứ không làm ầu!

Trần Khác bình thản cười nói:

- Cũng may tuy yêu cầu ột chút, nhưng vẫn chọn được sáu bảy ngàn người.

- Chẳng trách tân binh trong doanh trại của người, trừ phục trang, nhìn qua đều gần giống nhau.

Phạm Trấn vỡ lẽ. Trên cơ bản, những người Trần Khác chiêu mộ đến đều là những người tay chân dài, cơ thể rắn chắc, ánh mắt có thần, nhìn qua đều là những tên khá thành thực.

- Nói tóm lại, chính là những người tứ chi phát triển, đầu óc đơn giản, con người thật thà, trọng kỉ luật. Là những tên thô lỗ phục tùng mệnh lệnh, không sợ chết.

Trần Khác đưa hai tay ra nói.

- Phì...

Phạm Trấn cố nhịn cười, Liễu Nguyệt Nga ở phía sau Trần Khác lại không nhịn được, phì một tiếng cười lớn.

Nụ cười này đã làm bại lộ thân phận nữ nhi của cô ấy.

Trước tiên là Phạm Trấn kinh ngạc, sau lại chuyển sang cười thoải mái. Với đạo đức của một sĩ đại phu, ông ta giả bộ cái gì cũng không biết, liền hỏi tiếp:

- Lính như vậy có lợi ích gì?

- Quân tây bắc sao còn có thể bảo trì sức chiến đấu. Với tính thuần phác của dân tây bắc, lấy sự gian xảo, sợ chết làm hổ thẹn. Bọn họ có thể cha chết, con tiếp tục, anh chết em tiếp nối, cả thôn đều trở thành thôn quá phụ, nhưng vẫn không ngừng tranh nhau đi tòng quân giết địch.

Trần Khác trầm giọng nói:

- Mà ở nội địa, ai nấy đều siêng ăn nhác làm, tham sống sợ chết. Loại người này tập hợp thành quân đội, vốn không đáng để tin nhiệm. Ta chính mắt nhìn thấy sự hủ bại của đội quân của Quảng Đông, Quảng Tây và Hồ Nam, vô cùng căm ghét cái loại giáo trá có ở khắp nơi đó. Cho nên quy tắc chiêu binh thứ nhất của ta chính là chỉ thu nhận những người thành thực, không đầu cơ trục lợi, không sợ chết làm lính. Bởi vì sự thực đã chứng minh vô số lần, trên chiến trường tuyệt đối không thể đầu cơ trục lợi, những kẻ sợ chết sẽ chết trước, mà người thành thực thì cuối cùng sẽ không chịu thiệt.

- Nơi này phần lớn là các bộ lạc cách biệt với thế giới bên ngoài, dân ở các bộ lạc này dũng mãnh nhanh nhẹn, là chiến sĩ vùng núi trời sanh. Cái càn khó đạt được hơn là, bọn họ đại đa số vẫn còn giữ được tính thuần phác, như những tờ giấy trắng, chỉ là xem chúng ta dạy thế nào thôi.

Trần Khắc cười nói:

- Nhưng chính cái yêu cầu bắt đầu từ con số không này khiến hạ quan quả thật đang tự chuốc khổ.

Cũng may hắn là người hâm mộ của Thích đại soái (một nhà quân sự nổi tiếng thời Minh, tên là Thích Kế Quang), còn có chút ấn tượng đối với “kỷ hiệu tân thư” và “luyện binh kỷ thực”, cộng thêm với những gì thỉnh giáo từ Dịch Thanh, còn có sự chỉ đạo gần đây của Dương Văn Quảng, nếu không thật không dám nhúng tay giải quyết việc này.

Mặc kệ thế nào, hắn cũng làm cho Phạm phu tử im miệng rồi. Phạm Trấn không còn mở miệng ra là ‘không được’ nữa, mà chỉ bỏ lại một câu ‘luyện tập trước xem đã’ rồi trở về trung quân.

Trần Khắc tiến ông ta đến cửa doanh, Liễu Nguyệt Nga đã bại lộ thân phận, đương nhiên không tiện ra gặp, sớm đã tránh vào doanh trưởng.

- Việc đó xin đại soái bảo mật.

Trần Khắc có chút lúng túng, nói.

Theo đúng quy định, trong quân không thể dặt theo nữ quyền. Nhưng đối với những quan văn đã bị chiêu hư mà nói, đây chỉ là điều lệ trống rỗng. Phạm Trấn cười ám muội nói:

- Người không phong lưu uống kiếp thiếu niên, nhưng phải kiềm chế một chút, cẩn thận ngày đêm lao lực, chưa già đã yếu.

- Đại soái hiểu lắm rồi.

Trần Khắc dở khóc dở cười.

- Ban đầu là hiểu lắm rồi.

Phạm Trấn cười ha ha nói:

- Chúng ta còn cho rằng Trạng nguyên thích nam phong, đều không dám vào trưởng của người, ta về nói với bọn họ cứ việc yên tâm được rồi... Sở thích của Trạng nguyên kì thật là nữ, ha ha ha ha!

Cả mặt Trần Khắc xám xịt.

Kì thật, ngay cả chính bản thân Trần Khắc trên phương diện quân sự cũng không ôm bất cứ hy vọng nào đối với cánh tạp quân hình thành từ những người thành thực, đến cả tiếng Hán cũng nghe không hiểu này. Hắn chiêu mộ những người này chủ yếu là vì đại cục... Hắn hiểu rõ ổn định là tiền đề để phát triển, đặc biệt là đối với loại thế lực triều đình trống rỗng. Tại khu vực tràn ngập các bộ tộc man phiên, nếu có thể có được tình hình yên ổn thì bao nhiêu tiền cũng không đổi được.

Vậy thế nào mới làm được đây? Không phải dựa vào cái gọi là ‘đạo đức giáo hóa’ của các sĩ đại phu, cái trò đó đối với người Hán không có chút hiệu quả, đối với các anh em dân tộc thiểu số không biết chữ càng không có tác dụng. Thứ duy nhất có thể đánh động bọn họ chỉ có lợi ích, phải để cho bọn họ được lợi từ kế hoạch của người thì người ta mới hợp tác với người, không gây rối cho người.

Vả lại, ngoài cái lợi xa vời ‘sau xây đường, cùng hưởng quyền lợi’, còn phải có lợi ích thiết thực trước mắt mới được. Nhưng không thể trực tiếp cho bọn họ, nếu để bọn họ tập thành cái thói không làm mà hưởng thì sau này sự đòi hỏi sẽ không có điểm dừng. Trong tương lai một khi không thể thỏa mãn bọn họ thì sẽ nảy sinh lục đục, hậu họa vô cùng.

Cho nên phải làm cho họ hiểu có trả giá mới có thu lại. Mà việc thu nhận thanh niên các bộ lạc tòng quân, để người thân của bọn họ trở thành gia quyến của quân nhân, xây dựng lòng trung thành đối với Đại Tổng chính là phương pháp hiệu quả nhất.

Trần Khắc chưa từng lĩnh binh, càng chưa từng luyện binh, cũng không hy vọng luyện bọn họ thành thiết huyết hùng sư gì đó. Yêu cầu duy nhất của hắn đối với bọn họ chính là phục tùng mệnh lệnh, nghe chỉ huy,

chỉ ít nhìn qua bề ngoài cũng phải giống như vậy. Điều kiện chiêu mộ những tân binh này, đầu tiên là yêu cầu nghe lời, tất cả những tên gian xảo lười biếng đều bị hất gạt ra hết.

Vì để những tân binh nghe lời, Trần Khác lại quy định một loạt các hình thức thưởng phạt thi thố. Kẻ thi hành mệnh lệnh một cách nghiêm chỉnh sẽ được ăn ngon, uống tốt, có tiền thưởng; không chấp hành tốt chỉ có thể ăn những thứ không tốt, không chỉ không có tiền thưởng mà còn bị trừ lương bổng; nếu có kẻ cố ý mách lới, gian dối để lười biếng thì trực tiếp đá ra khỏi quân doanh.

Còn có quân kỉ nghiêm ngặt trùng trùng, kẻ vi phạm nhẹ thì bị ăn quân côn, nặng thì bị bêu đầu thị chúng. Trần Khác còn bỏ cả qui định khắc nghiệt thích chữ vào mặt cho binh sĩ, nhưng thay thế bằng việc bắt các quân sĩ phải cạo đầu. Do đó, đội quân của hắn gọi là ‘quân đầu trọc’.

Lúc này, chỗ có ích của đám trẻ thật thà hiện ra. Bọn họ dù là luyện hành quân theo đoàn hay luyện chạy việt dã đều luôn tuân thủ quy tắc vô cùng, không có kẻ nào gian xảo lười biếng, Trần Khác thao luyện thế nào cũng không có vấn đề gì.

Cứ vừa thao luyện vừa hành quân như vậy, sau một tháng, quân Tống đột nhiên rời khỏi đường sông, nhanh chóng đi về phía bắc đến Đặc Ma Đạo (một khu vực hành chánh thời Tống) cách đó trăm dặm.

Vào đêm khuya hai ngày sau, quân Tống đã đến Bảo Nguyệt quan bên bờ sông Tây Dương – môn hộ của Đặc Ma Đạo.

Lúc này, chỉ huy tam quân là Dương Văn Quảng. Trần Khác sợ Phạm Trấn lâm trận chỉ huy bầy bạ nên bảo người bỏ thuốc xổ vào thức ăn của ông ta, làm cho Phạm phu tử không thể không lui về hậu phương tĩnh dưỡng. Hắn thì dẫn quân cùng với Dương Văn Quảng bất ngờ đột kích Đặc Ma Đạo. Phạm Trấn vừa rời khỏi, Trần Khác liền trao quyền chỉ huy quân đội cho Dương lão tướng quân, cũng cam đoan sẽ toàn lực phối hợp, tuyệt không can dự.

Quan văn của triều Tống đều tự cho rằng không gì mình không làm được. Người không làm bộ là kẻ trong nghề, to gan ủy thác như Trần Khác có thể nói là có một không hai. Dương Văn Quảng ngoài miệng không nói nhưng trong lòng vô cùng căm động, thầm hạ quyết tâm phải đánh trận này cho thật hay để không phụ với sự tín nhiệm của Trần phán quan.

Nhưng ông ta không lập tức phát động đột kích mà ra lệnh bộ hạ ăn cơm, nghỉ ngơi, đợi cho đến khi tảng sáng, có thể nhìn rõ bốn phía thì mới ra lệnh cho đội quân tiến binh.

Sợ Trần Khác hiểu lầm, ông ta nói với Trần Khác, đại quân vào Đại Lý nửa tháng mới đến được Đặc Ma Đạo, đã không có gì đáng gọi là đột nhiên nữa rồi. Mã bộ chắc chắn sớm đã ngầm giám thị chúng ta, hơn nữa núi cao đường dốc, tầm quan sát không tốt. Một khi đối phương toàn lực ngăn chặn thì quân đội rất dễ rối loạn, có khả năng thất bại thảm hại.

Cho nên trước mặt Đại Tống chỉ có một con đường, sau khi trời sáng liền tấn công mạnh vào ải, vì thế Dương Văn Quảng hạ lệnh ‘Quân vào tử địa, ai dám bảo lui, trảm!’

Kì thật, đối với tướng sĩ thuộc đội quân cũ ở Quảng Tây mà nói, đánh Đặc Ma Trại không cần động viên, bọn họ hận thấu xương cả tộc Mã Chí Thư hại bọn họ năm năm không thể quay về nhà. Bây giờ họ lặn lội đường xa, cuối cùng cũng đến được sào huyệt cuối cùng của Mã thị, còn có gì do dự chứ? Phải xông lên núi, giết sạch bọn chúng rồi về nhà!

Vào tảng sáng, Bảo Nguyệt quan ở giữa sườn núi đã có thể mơ hồ nhìn thấy. Thấy bức tường đá, thành lũy bằng đá xanh, trạm gác, chiến hào, lô cốt... tạo thành một tuyến phòng thủ đã chuẩn bị sẵn sàng đợi quân Tống đến.

Lúc này, sương sớm lượn lơ khắp nơi trên núi, cả trời đất là một mảng yên tĩnh, Dương Văn Quảng cuối cùng cũng hạ lệnh cho đại quân đột quan.

Sau khi quân Tống xuất phát, Bảo Nguyệt quan vẫn vô cùng yên tĩnh, chỉ có tiếng chân bước lên núi và tiếng thở nặng nề của bọn họ.

Dần dần, sườn núi dưới chân càng lúc càng dốc, cũng càng lúc càng hẹp. Lúc này bỗng nghe thấy một tiếng pháo vang lên, trên quan đột nhiên có vô số quân Mã tràn ra chỉ chít đứng đầy cả tường thành. Trong nháy

mắt, đá tảng lăn, cọc gỗ, mưa tên đổ xuống xối xả, tấn công tới tấp vào quân Tống.

Cũng may Dương Văn Quảng đã dự liệu từ trước, an bài quân sĩ mặc hai lớp áo giáp trên người, hai tay cầm cái khiêng khổng lồ chắn ở phía trước. Vừa gặp phải đột kích, họ vội vàng đứng cố định lại, cầm tấm khiêng xuống đất, dùng vai giữ thẳng đứng, ngăn cản sự công kích cho các đồng đội phía sau.

Quân Tống phía sau bọn họ khẩn trương lấy cung nỏ ra, triển khai bắn về phía quân Mã trên ải. Quân Mã từ trên cao giương cung bắn xuống, uy lực tăng gấp bội. Cũng may là kĩ thuật cung nỏ của quân Tống giỏi, bắn được xa và độ chính xác cao, tuy là từ dưới bắn lên nhưng cũng không tính là chịu thiệt. Nhất thời tên như châu chấu bay đầy trời, tổn thất của hai bên đều không nhỏ.

Quân Tống dưới sự chỉ huy tác chiến của đích thân Dương Văn Quảng liên liệu mạng tiến công, mỗi một bước tiến đều trả cái giá không nhỏ. Nhưng tướng sĩ thuộc đội quân cũ ở Quảng Tây hung hãn không sợ chết, đá tảng, cọc gỗ mà gào thét xông vào dưới chân ải. Nếu đến được chân ải, ngược lại có thể an toàn hơn đôi chút, bởi vì tường quan mà Mã Chí Thư xây chỉ cao có một trượng, cung nỏ quân Tống có thể bắn bách phát bách trúng. Vả lại, chỗ nào cũng có thể mượn sức mà trèo lên, đối với quân Tống tinh nhuệ mà nói thì dường như không là trở ngại gì.

Nhưng người Mã tộc cũng không ngốc. Trước khi quân Tống xông đến gần, bọn chúng lại ngang nhiên từ trên tường thành nhảy xuống. Người Mã tộc sinh trưởng trên núi hiểu rõ nhất, lấy trên đánh dưới gần như là bách chiến bách thắng.

Quân Tống không ngờ quân Mã không làm theo nguyên tắc thủ thành, họ không kịp phòng bị nên cung nỏ hoàn toàn mất đi tác dụng. Càng bị kích hơn là binh sĩ phải lên phía trước chỉ vác cái khiêng lớn, vốn không mang binh khí, chốc lát đã bị tấn công làm phá vỡ chiến tuyến đầu, họ lập tức không duy trì nổi nữa bèn bắt đầu thoái lui.

Dương Văn Quảng tức đến mặt xanh mét. Ông ta đích thân cầm quân đánh trận, bất cứ quân Tống nào dám lui về thì giết không tha.

Quân Tống thấy không có đường lui về sau, chỉ đành xoay người chém giết cùng kẻ địch. Quân Mã có địa lợi, tử chiến không lùi. Quân Tống chiếm ưu thế về quân số, binh giáp tinh nhuệ... Quân phí của quân Tống mỗi năm trên trăm triệu quan, đương nhiên không phí phạm vô ích. Cứ cho là một sĩ tốt bình thường cũng phải có khôi giáp đầy đủ, mà khôi giáp lại được làm vô cùng khéo léo, cung tiễn của quân Mã bắn ở phía trên hầu như đều bị cản lại.

Lúc này, tia nắng sớm đã xua đi màn sương mỏng, chiếu lên khôi giáp của quân Tống sáng lấp lánh cả một vùng, như thiên binh hạ phàm vậy, uy vũ một cách lạ thường.

Lại nhìn đến quân Mã, đại đa số đều phờ phạc, tàn tạ, chỉ có tên thủ lĩnh là trên người mặc giáp da, áo của những binh tốt bình thường thậm chí không thể che hết người, thật giống với một đám ăn mày.

Nhưng tới thời khắc lấy mạng đổi mạng, tác dụng của trang bị quả thật không lớn. Cái quyết định đến thắng thua là sĩ khí cao thấp của hai bên, dũng khí quyết chết, cùng với hiệu quả của việc huấn luyện thường ngày. Những thứ này quân Mã lại không thiếu.... Bọn họ là chiến sĩ trời sinh ở vùng núi, sau mình là người già, phụ nữ, trẻ em cả tộc. Bọn họ vì bảo vệ gia đình mà liều chết chiến đấu, quân sĩ Đại Tống thật không thể ngăn cản nổi.

Trước Bảo Nguyệt quan, hai bên kêu giết như sấm, từng bóng dáng trẻ tuổi ngã xuống, chân tay tứ phía, máu chảy thành sông khắp cả sườn núi, chỉ là bởi vì đất ở đây vốn có màu đỏ cho nên mới không thấy quá ghê rợn.

Lúc này, sự chỉ huy của quan quân đã mất đi tác dụng, bởi vì chiến sĩ hai bên đều đã trở nên điên cuồng. Cái phần người trong bọn họ tạm thời biến mất, thay vào đó là thú tính đã làm chủ. Bọn họ quên mất sợ hãi và chết chóc, giống như tình trạng con hổ phát cuồng mà liều mạng chém giết, cắn xé, đánh đập... sớm đã không quan tâm đến sống chết của mình.

Tiếng kêu thảm, hô giết trên chiến trường rung chuyển trời đất, đã biến thành địa ngục trần gian, biến thành sát trường của Tu La...

Dương Văn Quảng tức giận, mắt long sòng sọc, nhìn quân Mã xung phong xông xuống khắp cả núi đồi tựa như những con sóng lớn hung hãn vô cùng tận, từng đợt tấn công vào trận tuyến của quân Tống. Mặc dù đội quân cũ ở Quảng Tây được huấn luyện kỹ càng, hung hãn không sợ chết, mặc cho kẻ địch tấn công thế nào cũng không dao động, nhưng thương vong quả thật quá lớn làm cho lòng người như bị đao cắt.

Lúc này, Trần Khác cả người vận nhung trang, đi đến bên ông ấy, lớn tiếng nói:

- Lão tướng quân, để bộ binh cơ giới (binh chủng về hỏa lực, nhưng vẫn thuộc bộ binh) của ta đi chi viện!
- Ít gây loạn....

Dương Văn Quảng nhìn Trần Khác mới nghĩ đến thân phận của đối phương, vội sửa miệng nói:

- Các huynh đệ còn chống đỡ nổi, đợi đến khi chống đỡ không nổi mới xin người giúp đỡ.
-

Trần Khác nói một cách bất đắc dĩ:

- Đợi chống đỡ không nổi, bọn họ cũng chống đỡ không nổi luôn.

Dương Văn Quảng trầm mặc không nói, xoay đầu nhìn chằm chằm vào chiến trường. Bởi vì hạn chế địa hình, quân Tống không cách nào phát huy ưu thế về quân số, chỉ có thể khổ chiến cùng với mấy ngàn quân Mã, giao chiến một hồi lâu không hề có chút khởi sắc, xem ra sĩ khí đã bắt đầu tuột giảm.

Dương Văn Quảng là lão tướng, biết rằng cứ tiếp tục như vậy thì thảm bại là không thể tránh khỏi. Nghĩ đến cuộc huấn luyện của đội quân gọi là bộ binh cơ giới đã thấy trước quân doanh, dường như đó là cách để phá vỡ thế cục bế tắc. Mặc dù không có chút lòng tin đối với cánh quân này, nhưng giờ phút này cũng chỉ có thể còn nước còn tát.

Trần Khác nhẫn nại đợi đến bây giờ, cuối cùng cũng được Dương Văn Quảng đồng ý, hân vận tay lên, lớn tiếng nói:

- Các con, cùng ta xông lên!

Hắn không có nói ‘xông lên cho ta!’ mà nói ‘cùng ta xông lên!’, đối với những tân binh lần đầu ra chiến trường mà nói thì đó là sự cổ vũ lớn vô cùng.

Chỉ là làm cho Liễu Nguyệt Nga nhất thời trở nên căng thẳng, hận không thể một cước đá văng hắn xuống núi... Người ta Dương Văn Quảng - một vị võ tướng cũng không xung phong, Trần Khác huynh là Trạng nguyên, xung phong anh hùng hảo hán cái gì chứ? Đao kiếm vô tình, mũi tên không có mắt, lỡ như bị đâm trúng thì Tiểu Muội không phải trở thành quả phụ sao?

Cái gọi là “bộ binh cơ giới” là cách xưng hô do Trần Khác tạo ra, nhưng cái ‘đạn’* để ném lại là vật phẩm chính cống của triều Tống. (* từ gốc của từ bộ binh cơ giới trong tiếng hán là đội quân chuyên dùng đến để ném lựu đạn)

Đời sau luôn có người nói người Trung Quốc phát minh ra hỏa dược, nhưng dùng để bắn pháo hoa. Sau khi người tây phương học được, lại dùng để chế tạo thương pháo, việc này nói rõ sự thất bại tất yếu của Hoa Hạ ở thời cận đại, nhưng trên thực tế lại làm cho tổ tiên của chúng ta thành kẻ ngốc, cũng làm cho người nghe thành kẻ ngốc.

Lật lại lịch sử Trung Quốc, chính là một bộ sử sách chiến tranh. Vì để giành lấy thắng lợi trong chiến tranh mà người ta vắt óc suy nghĩ, dùng mọi phương thức tồi tệ nhất.... Từ khi phát hiện lực sát thương của hỏa dược, người Trung Quốc nghĩ mọi cách để ứng dụng vào chiến tranh. Trong loạn chiến cuối thời Đường, người ta đã bắt đầu dùng hỏa dược, làm thành đủ loại hỏa khí để sát thương nhân mã quân địch. Cách dùng phổ biến nhất chính là lựu đạn.

Tới thời Tống ở niên đại này, công nghệ chế lựu đạn đã đạt đến trình độ cao. Ở trong quân của Địch Thanh, Trần Khác hiểu rõ quân Tống tổng cộng được trang bị tám loại lựu đạn, như lựu đạn sét, lựu đạn gai, lựu đạn độc, lựu đạn khói ...vv... Hắn chính mắt nhìn thấy uy lực của những thứ lựu đạn đó, lúc đó cảm thấy chấn kinh. Thì ra, triều Tống đã có lựu đạn!

Trước khi thành lập đội quân đầu trọc, hắn đã nghĩ đến các loại vũ khí này, hắn chuẩn bị thành lập đội bộ binh cơ giới đầu tiên trên thế giới... Đối với những thanh niên vừa mới đến chiến trường mà nói, không cần phải trực tiếp chiến đấu, chắc chắn sẽ làm cho bọn họ trấn định hơn. Cho nên trong lúc hắn mộ binh cố ý lựa chọn những người chân dài, tay dài, thân thể cường tráng, chỉ có những người như vậy mới ném được cao và xa hơn để bay xuyên qua trận tuyến mà rơi vào trận địa của địch, nếu không thì có chuyện vui to đây.

Trong kho binh khí của Quê Châu và Tề Châu, tổng cộng có năm ngàn hòm lựu đạn sét, đều bị hắn mang đi sạch. Cái gọi là lựu đạn sét chính là dùng nhiều lớp giấy bọc thành cái vỏ, bên trong bỏ đầy hỏa dược, mảnh sắt, đá, bên ngoài vỏ bôi hỗn hợp gồm sáp ong, nhựa đường, mật than, để gây cháy nổ, một sợi dây được nối vào lựu đạn.

Khi ném, dùng cái đánh lửa đốt vỏ ngoài, lại dùng máy ném đá hay dùng tay để ném về phía trận địa của địch. Vỏ ngoài bị nhiệt độ cao đốt cháy, làm cho hỏa dược ở bên trong vỏ phát nổ, đá vụn, mảnh sắt bay tứ phía làm sát thương hoặc gây bỏng cho nhân mã quân địch.

Cách này không có tác dụng đối với kỵ binh, nhưng đối với bộ binh và lúc công thành thì rất có uy lực.

Trên đường, Trần Khác ngoài huấn luyện đội ngũ thì là thao luyện ném xa cho các sĩ tốt, hắn còn không ngừng nghiên cứu các thể trận để đạt được lực sát thương lớn nhất. Nhưng tất cả đều còn đang ở giai đoạn đầu, không ngờ nhanh như thế đã phải thực chiến rồi...

Trần Khác không phải muốn ra vẻ anh hùng. Nhưng trong chiến cục này, hắn là người tinh táo nhất. Đại quân chỉ mang theo lương khô trong sáu ngày, cô quân tiến sâu vào lòng địch đã phạm phải đại kỵ của nhà binh. Nếu không giống trống cổ động tinh thần để giành lấy chiến thắng thì sĩ khí sẽ bị tụt giảm, mà thất bại thì bị quân Mã kéo xuống vũng bùn. Cho dù có thể toàn thân rút lui, quân Tống cũng sẽ trở thành trò cười cho các bộ tộc ở Đại Lý.

Đến lúc đó, mọi cuộc kinh doanh khổ tâm trước đó đều sẽ biến thành hư ảo, Đại Tống muốn nhúng tay khống chế vùng đất Vân Nam trù phú mỹ lệ này, đúng thật là vô vàn khó khăn.

Lúc này không thể do dự, phải đánh cược một lần. Vì để khích lệ các tân binh lần đầu lên chiến trường, một tên quan văn như hắn cũng đổi áo giáp, xông lên phía trên cùng.

Mất thấy sự chém giết thảm khốc trên chiến trường, các tân binh của đội quân đầu trọc sớm đã bị hù đến tay chân bủn nhũn. Nhưng thấy Trần Khác đích thân giương cờ đỏ xông lên phía trước, những ngày này không ngừng luyện tập đã hình thành phản xạ có điều kiện, làm cho bọn họ không tự chủ mà bước lên, xếp thành từng dãy cùng tiến về phía trước. xem tại [TruyệnFULL](#)

Rất nhanh, khoảng cách của tuyến đầu trong cuộc cận chiến càng lúc càng gần, đã có những mũi tên bắn chệch rơi vào trận địa, không ngừng có binh sĩ ngã xuống. Nhưng Trần Khác vẫn không sợ hãi, tiến nhanh về phía trước. Bóng lưng kiên cường của hắn hơn cả thiên ngôn vạn ngữ, khích lệ các quân sĩ theo sát sát sao.

Liễu Nguyệt Nga cũng không lo lắng hắn nữa, tay nắm chặt cán kiếm dài, theo sát bên cạnh Trần Khác, gạt mũi tên bay đến trước hắn sang một bên mà không để ý đến sự an nguy của bản thân mình.

Thấy khoảng cách với tuyến quân trong cuộc cận chiến không đến năm trượng. Trần Khác phất lá cờ đỏ trong tay, làm toàn thể binh sĩ đều chú mục vào lá cờ, vội đưa tay trái vào trong chiếc túi chứa đạn dược trước ngực, lấy một quả lựu đạn, tay phải rút một cái đánh lửa trong ống trúc ở thắt lưng.

Trần Khác giơ cao lá cờ đỏ, các binh sĩ đội quân cơ giới châm lửa vào kíp nổ.

Hai tay Trần Khác vung mạnh lá cờ đỏ lên phía trước, các binh sĩ đội quân cơ giới liền sải cánh tay, vận hết sức, ném quả lựu đạn đi....

Sĩ tốt của quân Mã đang chiến đấu kịch liệt, thì cả một màn trời lựu đạn lớn nhỏ như những quả dưa kim, đổ ập xuống người như cơn mưa đá. Còn chưa kịp phản ứng, thì những mảnh đạn như mưa bay tứ tán trong tiếng nổ vang đĩnh tai nhức óc của màn lựu đạn trước mặt. Hễ bị dính một chút, lập tức máu thịt lẫn lộn, đau đến ôm đầu kêu thảm, lẫn lộn ra đất.

Cái loại tấn công không có sự chênh lệch trên toàn diện này có uy lực lớn hơn nhiều so với cung tên. Sau một đợt ném, một toán lớn quân Mã liền bị đốn ngã xuống đất, trước trận địa của quân Tống xuất hiện một mảng trống.

Sĩ khí quân Tống lập tức phấn chấn, chớp lấy thời cơ mãnh liệt xông lên, đưa đám quân Mã đang lăn lộn dưới đất xuống thẳng địa ngục.

Quân Mã ở trận địa phía sau đang muốn lên để chi viện, nhưng lại trông thấy một trận mưa dĩa kim ở trên trời, bọn họ bị dọa đến quay đầu bỏ chạy.... Người Mã tộc tuy hung hãn không sợ chết, nhưng đối với ‘yêu thuật kinh khủng’ trước mặt mà họ không cách nào lí giải được, thì quả thật không còn cách nào có thể tiếp tục giữ vững dũng khí.

Kì thật hai bên đều bị tổn thất, quân Tống cũng bị ngộ thương không ít, chỉ là nhìn thấy tình hình chiếm ưu thế, đều quá vui mừng nên không có ai để ý mà thôi.

Quân Tống thừa thế tấn công đến trước ải, đám quân Mã nối đuôi nhau chạy trốn, leo lên tường thành.

Tình thế vô cùng gấp gáp.

Thủ lĩnh quân Mã trên tường thành không để ý đến những đồng tộc chạy về, hạ lệnh dùng dầu sôi và lời mọc ứng chiến, cung thủ cũng bắt đầu diên cuồng bắn. Binh sĩ trên tường thành, bất luận là người Mã hay người Tống đều rớt rít kêu thảm, rơi xuống chân ải.

Nổ thủ của quân Tống bắt đầu phản kích, đội binh cơ giới cũng bắt đầu dồn sức ném về phía trên thành, ý đồ khống chế thủ quân, làm cho những binh sĩ công thành ghì chân lại.

Dương Văn Quảng cũng xông lên tuyến đầu, chỉ huy thuộc hạ lập tức bắt thang lên thành, lớn tiếng gào thét:

- Người đầu tiên đánh lên được tường thành, thưởng ngàn quan tiền!

- Công hạ Bảo Nguyệt quan, mỗi người thưởng trăm quan!

Lúc này, những quả lựu đạn trong tay đội quân đầu trục có hạn, đều đã ném hết, Trần Khác hét lớn một tiếng với bọn họ:

- Nghỉ phép bảy ngày!

Những đứa trẻ thật thà của quân đầu trục không còn cảm giác gì với phần thưởng trăm quan, nhưng vừa nghe nghỉ phép bảy ngày, lập tức mắt lóe sáng.... Có thể thấy chiêu này của Trần Khác thao túng bọn họ ghê gớm biết chừng nào. Đám con cháu ở các bộ lạc được tập hợp từ rừng núi thân thủ vô cùng nhanh nhẹn, do không có điều kiện, thêm vào không có khôi giáp, cho nên nhanh nhẹn gấp mấy lần quân Tống bình thường. Chỉ thấy bọn họ không cần thang mà leo lên tường thành như khỉ, hai ba sải tay sải chân đã nhảy lên tường thành....

Mặc dù đội quân đầu trục đã trèo lên thành, bị rất nhanh tiêu diệt, nhưng các đồng đội phía sau chớp lấy thời gian quý báu..., vô số quân Tống hươu đao múa kiếm, từ phía sau bọn họ đánh lên tường thành!

Lúc này, sĩ khí quân Tống đạt đến đỉnh điểm, sĩ khí quân Mã lại giảm thấp, loại biểu hiện biến hóa rõ ràng thế này trên chiến trường.... Các nơi phòng thủ thành liên tục bị chọc thủng, quân Tống rất nhanh đã vững bước, đánh quân Mã bỏ chạy khỏi tường thành.

Sự yếu thế về quân số của quân Mã càng biểu hiện rõ. Bọn họ không có quân dự bị để đắp vào những chỗ bị đánh hỏng, chỉ có thể để mặc cho quân Tống chiếm tường thành.

Sau khi tường thành thất thủ, quân Mã hoàn toàn không còn ham chiến, ùn ùn vứt bỏ binh khí bỏ chạy.

Quân Tống sao có thể để bọn họ chạy chứ? Dương Văn Quảng là tướng lĩnh của kị binh, lần này xuất chinh đường núi khó hành quân, nhưng ông ta vẫn mang theo năm trăm kị binh. Mặc dù trên đường trắc trở tổn hao hết gần trăm quân, nhưng vẫn còn lại bốn trăm quân, đủ để giải quyết gọn gàng, dứt điểm.

Lúc này ngênh chiến để công cổng thành, kị binh vô dụng, bây giờ truy kích xuống sườn núi chính là lúc kị binh có uy lực lớn nhất. Dưới sự thống lĩnh của Dương Văn Quảng, bốn trăm kị binh truy kích suốt dọc

đường, đã ép hơn bốn ngàn quân Mã đầu hàng quá nửa. Phụ tử bốn người Mã Thái Hòa – thủ lĩnh của Đại Lý Mã tộc, đều bị bắt làm tù binh.

Trần Khác không có tham gia truy kích, bởi vì ở dưới cổng thành hắn bị tên lạc bắn bị thương cánh tay. Liễu Nguyệt Nga lúc này đang băng bó cho hắn, nhưng tình hình chiến trận khẩn cấp nên hắn không để ý, ngược lại còn đẩy cô ấy ra. Đợi đến khi chiến cục thắng lợi đã định, hắn mới phát hiện đã bị máu nhuộm đỏ cả nửa người.

Lúc này hắn mới tìm một nơi sạch sẽ, yên tĩnh trên thành ngồi xuống cho cô ấy băng bó.

Liễu Nguyệt Nga cắn chặt môi, cắt vạt áo bị máu nhuộm ướt của hắn liền nhìn thấy miệng vết thương sâu một tấc, nhìn thấy mà ghê người. Viên mắt cô ấy đỏ lên, rơi nước mắt, tức giận nói trong miệng:

- Thật cho rằng huynh là tinh tú hạ phàm, tên đao đều tránh huynh sao?

- Đao kiếm không có mắt, đao kiếm không có mắt sao....

Sắc mặt Trần Khác có chút tái nhợt, cười ha hả nói:

- Muội nhẹ chút, ta sợ đau.

- Cho huynh biết đau là thế nào....

Liễu Nguyệt Nga tức giận nói, nhưng động tác dưới tay lại nhẹ nhàng hơn. Nhưng dù dùng “tiên lộ” để lau rửa vết thương, Trần Khác vẫn cảm thấy đau đến nghiêng răng nghiêng lợi, chảy cả nước mắt.

Liễu Nguyệt Nga vừa đau lòng vừa tức giận:

- Xem huynh sau này còn dám làm ra vẻ anh hùng không.

- Ta không phải anh hùng, ta là cẩu hùng (gấu chó).

Trần Khác hít nhẹ mấy ngụm khí lạnh nói:

- Coi bói nói ta năm nay gặp vận may, tuy có cát tinh chiếu mạng nhưng khó tránh khỏi họa đồ máu. Quả nhiên, đầu năm bị ăn một trận gậy gộc, lúc này lại bị trúng tên.

- Còn không phải do huynh tự chuốc sao?

Sau khi lau rửa sạch sẽ, Liễu Nguyệt Nga đắp thuốc lên vết thương cho hắn:

- Huynh sao không nghĩ đến hậu quả chứ? Nếu như có gì xảy ra, bảo....

Cô ấy dừng lại một chút, âm thanh nhỏ dần:

- Bảo Tiểu Muội sống thế nào đây?

- Nguyệt Nga.

Trần Khác không đau như vậy nữa, nhìn khuôn mặt hoa nhũn đầy nước mắt và khói bụi của Liễu Nguyệt Nga, dịu dàng nói:

- Yên tâm, sau này ta sẽ cẩn thận, sẽ không để muội lo lắng nữa....

- Muội không thêm lo lắng cho huynh....

Liễu Nguyệt Nga nũng nịu nói:

- Huynh là cái gì chứ.

- Ha ha, vậy muội còn khóc làm gì.

Trần Khác nhất định phải lật tẩy người ta.

- Muội lúc đó bị khói thuốc làm chảy nước mắt.

Liễu Nguyệt Nga đỏ mặt nói:

- Lại ăn nói hàm hồ nữa, mặc kệ huynh luôn!

- Ta im miệng, ta im miệng.

Trần Khác vội đầu hàng.

Đội băng bó xong, Liễu Nguyệt Nga liền lùi sang một bên. Trần Khác mặc quan phục, nhìn về phía Trương Thành đang đợi một bên, nói:

- Có chuyện gì?

- Mã Ái Bằng đến rồi.

Trương Thành bấm báo.

- Để y vào.

Trần Khác đã nhìn thấy phụ tử Mã thị từ xa.

V

262. Quyển 6 - Chương 290: Tây Tuyền Không Có Chiến Sự

Mã Ái Bằng cùng con trai đi tới, khom người thi lễ với Trần Khác.

- Chiến dịch lần này không để tướng quân tham dự, ngàn vạn lần xin ngài đừng hiểu lầm. Đồng tộc tương tàn chính là một bi kịch chốn nhân gian.

Trần Khác khoác chiếc áo lên rồi thản nhiên nói.

- Đại nhân quá lo lắng rồi.

Cha con Mã gia bị cảnh tượng thấy chất ngồn ngang khắp nơi làm cho kinh sợ, Mã Ái Bằng giọng run run nói:

- Cha con ta hiện giờ đã là quan viên của Đại Tổng, thế không đội trời chung với bọn phản loạn.

- Xem ra là do ta nghĩ quá nhiều rồi, lòng trung thành của Mã tướng quân thật đáng khen a.

Trần Khác cười nói.

- Có điều Đại Tổng là một nước lấy nhân nghĩa làm trọng, vẫn nên phân biệt rõ ràng Mã tộc với Mã Chí Thư. Lão tướng quân Phương Tài Dương vừa truyền tin về, nói là đã bắt được bốn cha con Mã Thái Hòa, phiên tướng quân đi khuyên bọn họ một chút, nếu có thể khiến họ quy thuận triều đình, giao toàn tộc Mã Chí Thư ra, bản quan có thể đặc xá cho Mã tộc. Nếu như Mã Thái Hòa nguyện cống hiến cho triều đình thì bản quan hoàn toàn hoan nghênh.

Mã Ái Bằng nhận lệnh đi làm việc, Liễu Nguyệt Nga khó hiểu nói:

- Mất bao nhiêu công sức như vậy, người cũng đã chết nhiều như vậy, lẽ nào lại cứ thế tha cho họ?

- Nếu không thì phải làm sao?

Trần Khác cười khổ nói.

- Không nói ba mươi bảy bộ tộc Điền Đông, đây mới chỉ có quan hệ họ hàng với nhau, nếu như đem Mã tộc nhỏ cỏ tận gốc thì không biết sẽ khiến bao nhiêu bộ tộc khác ghi hận trong lòng. Chúng ta có đủ thực lực để nhổ cỏ tận gốc không? Sau cuộc chiến này, Mã tộc vẫn như trước có mấy vạn nam đinh, hơn nữa cũng đừng hi vọng bọn chúng sẽ lại nổi dậy cùng chúng ta chém giết. Cô xem nơi này rừng núi rậm rạp, chỉ cần chúng lẫn trốn ở trong đó thì chúng ta sẽ phải hao binh tốn sức đến mức nào?

- Nói như vậy thì trận chiến này thực ra có thể không cần đánh rồi.

Liễu Nguyệt Nga nói.

- Cứ trực tiếp để Mã Ái Bằng đi tìm Mã Thái Hòa, kết quả chưa chắc đã không tốt.

- Ha ha ha, thế mới nói cô tóc thì dài nhưng nhận thức lại quá ngắn a.

Trần khác cười nói.

- Một tay ôm hoa hồng, tay kia vẫn muốn giơ gậy. Chỉ cần đem Mã tộc – bộ tộc đứng đầu ba mươi bảy tộc Ô Man đánh bại thì ba mươi sáu bộ tộc còn lại mới quy thuận chúng ta, toàn Đại Lý mới chịu khuất phục chúng ta.

Trần Bảo Nguyệt Quan quân Tổng đại thắng, giết chết hai ngàn Mã quân, Mã Ái Bằng thuyết phục Mã Thái Hòa giao A Mã - mẫu thân của Mã Chí Thư ra, em trai Mã Chí Vinh, hai con trai Mã Dịch Nghi và Mã Dịch Chiến. Dẫn tộc nhân ra đầu hàng. Tin tức vừa truyền ra ngoài, rất nhanh đã gây chấn động toàn Đại Lý.

Các bộ tộc Ô Man ban đầu vốn kính sợ Đại Tổng nhưng không chịu quy phục, nay đều phái sứ giả tới biểu thị quy thuận triều đình. Kẻ luôn giấu võ dương oai như Cao Thăng Thái cũng vội vàng thúc ngựa đi tranh công. Ở Thạch Lâm nghênh đón đại quân Tổng triều từ xa tới.

Bụi tung mù mịt đường lớn, mấy vạn người Đại Lý được chứng kiến thân hình cao lớn của đại quân triều Tổng. Hôm qua nhận được chỉ thị. Áo giáp đã được giữ sạch sẽ, binh khí được mài sắc bén sáng như tuyết, hôm nay hành quân duy trì hàng ngũ chỉnh tề. Thêm vào đó là chiến thắng oanh liệt họ vừa giành được. Sĩ khí tăng cao, quả nhiên uy vũ bất phạm, dọa cho đám người Cao Thăng Thái tiến đến thăm hỏi quân đội một phen sững sốt.

Bệnh của Phạm Trần đã khỏi, quân đội lại giành thắng lợi, người người tinh thần sảng khoái, y đang cùng Trần Khác vừa nói vừa cười nhìn giang sơn.

- Có câu “đọc vạn cuốn sách không bằng đi vạn dặm đường”, cổ nhân quả không lừa ta.

Phạm Trần nhìn những cột đá màu đen xám bên đường, kiếm chỉ lên trời cao, làm người ta có cảm giác như đang đứng giữa một mảnh rừng âm u. Y kinh ngạc nói:

- Thế gian sao lại tồn tại cảnh tượng hùng vĩ, thần kỳ đến thế!

- Đúng vậy, bao nhiêu là đá vôi...

Trần Khác hơi thất thần. Hắn phát hiện đất nơi này đều là đất sét, trên mặt đất có rất nhiều đá vôi. Đúng là một nơi hoàn hảo để sản xuất xi măng.

- Đá vôi là gì thế?

Phạm Trần khó hiểu hỏi.

- À, ý ta là nếu không phải do Đại Lý nội chiến, không dám chọc đến chúng ta thì chúng ta sao có thể dễ dàng đến được nơi này chứ.

Trần Khác lấy lại tinh thần nói.

- Người không cần xem nhẹ mình như vậy.

Phạm Trần không đồng tình với kiểu “tự hạ uy phong của mình xuống, nâng sĩ khí người khác lên” của Trần Khác, cười nói:

- Sau cuộc chiến này, không ít bộ tộc đã quy hàng chúng ta, lẽ nào cũng đều là do Đại Lý nội loạn? Cái này ta nhất định phải nói rõ, công lao của Trần huynh đệ hoàn toàn có tư cách so sánh lão Chung!

Chuyện về Chung Thế Hành thu phục Khương tộc ở phương Bắc từ lâu đã được mọi người truyền tụng.

- Ta được sống ở một thời đại rất tuyệt vời, Đại Tổng hiện thời tỏa ra một mị lực vô tận. Khiến cho quốc gia và dân tộc lân cận đối với chúng ta lòng mang kính nể, ta chỉ lợi dụng lòng thành kính trong trái tim bọn họ mà thôi.

Trần Khác lắc đầu rồi cười nói.

- Nhưng mong rằng sự thành kính đó có thể vĩnh viễn tồn tại, mong rằng Đại Tổng ta có thể vươn lên trở thành quốc gia thực sự cường thịnh. Đến lúc đó đất nước tươi đẹp này mới thực sự thuộc về Đại Tổng!

- Nếu những lời này là do người khác nói thì ta nhất định sẽ nghĩ là y đang mơ mộng hão huyền, nhưng do Trần huynh đệ nói ra thì ta tin!

Phạm Trấn tán thưởng một câu, nhưng lại lập tức chuyển ngôn:

- Nhưng như vậy thì phải dốc binh đi gây chiến, hiểu chiến tất vong a...

- Đại soái yên tâm, chiến tranh khiến cho đất nước lâm vào cảnh khốn cùng, là do không lo làm ăn buôn bán để phát triển kinh tế. Ta một khi phát động chiến tranh thì nhất định sẽ có kế sách chu toàn.

Trần Khắc cười nói:

- Ví dụ như Đại Tổng ta thiếu bạc, đồng và cả sắt nữa, nhưng có Đại Lý rồi thì mọi chuyện sẽ được giải quyết. Trận chiến như thế này chỉ có làm cho đất nước thêm cường thịnh chứ không thể sụp đổ.

Trần Khắc ngừng một lát rồi nói tiếp:

- Dương nhiên phải có được Đại Lý trước mới được.

- Đây cũng là điều làm ta lo lắng.

Phạm Trấn mặt đầy ưu tư nói:

- Ta nghĩ rằng người cũng đã phát hiện ra rằng lão Tây quân xa quê đã lâu, khổ chiến lâu ngày nên rất ghét chiến tranh. Sau trận chiến Bảo Nguyệt Quan sợ rằng họ sẽ không bao giờ liều mạng như thế nữa.

- Đại soái nói đúng, lão Tây Quân cần phải nghỉ ngơi rồi, nên về quê thăm gia đình thì về, nên làm ăn kiếm tiền thì đi kiếm tiền, dù gì một năm rưỡi qua họ cũng đã cố gắng hết sức rồi.

Trần Khắc gật gật đầu nói:

- Cho nên ta mới gấp rút huấn luyện đội quân mới, dù sao cũng phải chống đỡ lấy cái giá trước mới được.

Hắn ngừng một lát rồi tiếp tục:

- Chuyện quan trọng hơn là Đại Lý phải nhanh chóng đình chiến. Nếu cứ tiếp tục đánh thế này thì không có lợi cho Đại Tổng.

Phạm Trấn cảm thấy vô cùng bất lực đối với cái “lợi ích” mà Trần Khắc vừa nói:

- Nếu người đã muốn làm cho Đại Lý Tam quốc phân lập, thì đây không thể coi là nhân nghĩa chứ?

- Nhân nghĩa là đối với con dân của mình. Tây Hạ và Liêu quốc đã từng nhân nghĩa với bách tính Đại Tổng chưa?

Trần Khắc nhàn nhạt cười:

- Người Đại Lý muốn nhận được sự đối xử nhân nghĩa của Đại Tổng ư, có thể được nhưng bắt buộc phải là sau khi đã hoàn toàn quy thuận chúng ta.

Phạm Trấn chỉ đành cười khổ, khi vừa muốn khuyên Trần Khắc vẫn là nên làm nhiều việc nghĩa, bớt tạo sát nghiệp một chút thì có quan quân chạy như bay vào báo cáo:

- Con trai tướng quốc Đại Lý, Tuyên Uy Tiết Độ Sứ - Cao Thăng Thái dẫn theo đại đội nhân mã đã tiến đến thăm hỏi quân đội ạ!

Phạm Trấn nghe vậy, cùng Trần Khắc nhìn nhau cười nói:

- Xem gia người của Cao gia cũng không tệ.

- Không tệ thì không được a, tường nhà y cũng sắp bị chúng ta khoét thủng luôn rồi.

Trần Khắc ha hả cười nói. Từ sau đại thắng Bảo Nguyệt Quan, đã có tám chín bộ tộc tiếp nhận sắc phong của Đại Tổng...Mặc dù chỉ là trên danh nghĩa nhưng cũng đủ để khiến cho Cao gia khó mà yên ổn rồi.

- Để Cao Thăng Thái tới đây đi.

Phạm Trấn phân phó một tiếng, đột nhiên nhớ ra chuyện gì, ranh mãnh nhìn về phía Trần khác nói:

- Người có cần lánh mặt một chút không?

Trần Khác biết ý y muốn nói là chuyện hấn dùng kế Kim Thiên thoát xác, tự mình giả chết ở Đại Lý. Lắc lắc đầu, nhìn đại quân hùng tráng uy vũ cười một cách lười biếng nói:

- Ta đúng là chưa chết, vậy thì thế nào? Không phục thì đến cắn ta đi.

- Đúng là tên vô lại...

Phạm Trấn lắc đầu cười khở. Đúng vậy, đã có danh nghĩa sáu vạn đại quân làm hậu thuẫn, Trần Khác còn không phải muốn sống thì sống, muốn chết thì chết hay sao, ai dám nói nhiều lời trước mặt hấn?

Trong lúc nói chuyện thì Cao Thăng Thái đi tới, y mặc một chiếc áo quan màu tím, đai lưng có nạm ngọc, đầu đội cao quan. Gương mặt quả thực như quan ngọc, phong thần tuấn lãng.

- Tại hạ Cao Thăng Thái cung nghênh hai vị đại nhân...

Mặc dù ở Đại Lý là người có địa vị tôn quý vô cùng, nhưng Cao Thăng Thái nào dám lên mặt trước đại quan triều Tống, ngoan ngoãn xuống ngựa hành lễ. Chỉ sợ lễ nghĩa không chu toàn bị người Tống cho là thất lễ.

Trần Khác xoay người xuống ngựa, cười lớn đỡ gã dậy và nói:

- Thế tử không cần đa lễ, các tướng sĩ đã xuất chinh hai tháng, người ngựa sớm đã kiệt sức rồi, hiện giờ gặp được thế tử gia coi như là đã về đến nhà rồi.

- Cái đó, cái đó...

Cao Thăng Thái thầm nói trong lòng, tại sao nhìn thấy ta là có thể coi như về đến nhà rồi? Hai chúng ta đâu có thân quen như vậy? Trên mặt chỉ đành ngoác miệng cười nói:

- Đại quân thiên triều tới đây, Hàn gia ta sao dám lễ nghĩa không chu toàn? Chúng ta đã thịt năm trăm con lợn và dê, rượu ngon một ngàn gánh. Nếu không đủ xin đại nhân cứ phân phó.

- Quả thực là không đủ a...

Trần Khác cũng không khách khí với y, vẻ mặt bất đắc dĩ nói:

- Không giấu gì thế tử, chúng ta cũng không ngờ rằng có một đoạn đường như vậy mà cũng đi mất hai tháng, lương thảo mang theo đều đã ăn hết rồi. Rượu thịt tuy ngon nhưng chỉ có thể no bụng chốc lát, chúng ta tới là vì muốn vay thế tử chút quân lương.

- Vay lương thực ư?

Cao Thăng Thái mặt tái xanh, lắp ba lắp bắp nói:

- Cái này...ta cung cấp không nổi số lương thảo cho đại quân hàng vạn người như thế.

- Công tử nhẫn tâm tro mắt nhìn sáu vạn đại quân chúng ta chết đói trước cửa nhà ngài ư?

Trần Khác miệng cười nhưng tâm không cười nói.

- Chuyện này...

Hảo cảm của Cao Thăng Thái đối với đội quân thiên triều tan thành mây khói, vẻ mặt như đưa đám:

- Ta chỉ có thể làm hết sức mình thôi.

- Còn nữa.

Trần Khác lại nói:

- Các tướng sĩ từ sau khi tiến vào Đại Lý chưa từng được ngủ một giấc yên ổn nào, đã mệt mỏi cực độ rồi. Phiên Thế tử sắp xếp một nơi ở cho chúng ta, để cho họ được nghỉ ngơi chỉnh đốn lại.

Cũng không đợi Cao Thăng Thái trả lời, hắn liền cao giọng nói với các tướng sĩ:

- Các huynh đệ, còn không mau đa tạ thế tử gia?!
- Đa tạ thế tử gia!

Tướng sĩ cầm quân đồng thành nói.

- Không dám, không dám nhận...

Cao Thăng Thái sắp khóc đến nơi rồi, nội tâm điên cuồng, sao quân nhân thiên triều lại chẳng khác gì thổ phỉ a! Mặc dù phụ thân lệnh cho y cản đội quân này lại, không để chúng đến gần vùng Nhị Hải, nhưng nhất định y không nghĩ tới việc này sẽ phải trả một cái giá đắt như thế nào:

- Tuy nhiên Thành Tuyên Uy chúng ta quả thực rất nhỏ, không chứa nổi đại quân thiên triều đâu.
- Các vị cứ yên tâm.

Trần Khác lại lần nữa khéo hiểu lòng người, hắn nói:

- Quân Đại Tổng chúng ta là đội quân nhân nghĩa, không vào thành để nhiễu loạn dân chúng, Thế tử giúp chúng ta tìm một nơi gần núi gần nguồn nước để tiện hạ trại là được.
- Không thành vấn đề

Cao Thăng Thái lúc này mới thở phào nhẹ nhõm đáp:

- Ta giúp các người tìm nơi hạ trại.

Nếu như đã để y chọn, thì Cao Thăng Thái đương nhiên sẽ không để cho các ông lớn Đại Tổng, đập hư lãnh địa Cao gia nhà y. Nhưng Cao Thăng Thái đâu ngờ rằng mấy ông lớn này lại khó chiều đến thế, tất cả những nơi mà y đề cử họ đều không vừa ý, nếu không phải chê quá xa nguồn nước thì cũng chê địa thế không đẹp, thậm chí đến phong thủy cũng phải xem xét kỹ càng. Hết cách, y đành để người của thiên triều tự mình đi chọn lựa.

Chọn tới chọn lui rốt cục cũng chọn được địa khu Đông Xuyên bên bờ Bắc Bàn Giang, núi cao nước sâu, núi non như hội tụ hết về đây. Mặc dù trên danh nghĩa khu vực này thuộc lãnh địa nhà họ Cao nhưng lại tiếp giáp với Thiện Xiển phủ của nhà họ Đoàn, Cao Thăng Thái đương nhiên như mở hội trong lòng, bởi như thế mọi phiền phức của quân Tổng sẽ chuyển qua cho nhà họ Đoàn nên lập tức đồng ý.

Vấn đề quân lương thì lại không dễ dàng giải quyết như thế. Quân Tổng ăn khỏe như sử tử đói, muốn tận hai trăm ngàn xe lương thực! Cao Thăng Thái lúc này khóc không ra nước mắt... Cho dù quân Tổng thực sự có sáu mươi ngàn người thì số lương thực hai mươi vạn thạch đó cũng đủ để ăn trong nửa năm a! Họ muốn định cư ở đây luôn chắc?

Mà quân Tổng đâu chỉ yên cầu lương thực? Còn đòi ăn muối, ăn thịt, ăn rau, ăn dầu... Nhìn danh sách dài dằng dặc mà quân Tổng liệt kê Cao Thăng Thái choáng váng, có vẻ như quân Tổng nghĩ rằng Cao gia nhà y của cải chồng chất, không vét sạch thì không cam tâm vậy.*

Nhưng mà yn đâu có gan đắc tội với các ông lớn của Tổng triều, chỉ đành dày mặt xin Trần Khác giảm bớt yêu cầu.

Nhưng Trần Khác chỉ cười lạnh, nói:

- Cao gia các ngài không muốn xuất ra chút quân lương này, nhưng có người thì lại rất muốn đấy.

Cho dù là tượng đất thì cũng vẫn có ba phần là đất, Cao Thăng Thái rốt cục không nhịn được lật giọng mỉa mai nói:

- Chắc đại nhân không biết chứ, ở Đại Lý này thứ gì mà Cao gia chúng ta không có được thì người khác cũng không có nổi đâu.
- Cái đó thì chưa chắc. Cao gia đã không muốn xuất lương thì để Đoàn gia chúng ta xuất!

Cùng xuất hiện với giọng nói trong trẻo dễ nghe là công chúa Đại Lý Đoàn Minh Nguyệt, trên người mặc chiếc áo màu hoa đào đỏ. Xuất hiện trong đại trưởng, nàng nhẹ nhàng cúi đầu chào Trần Khác, khi ngẩng mặt lên mới thấy rõ khuôn mặt hoa nhường nguyệt thẹn của nàng, đôi mắt ướt long lanh bước lên hai bước, nhẹ giọng nói:

- Đại nhân, thì ra ngài vẫn còn sống a...

- Ha ha.

Trần Khác nghĩ thầm, kỹ thuật diễn xuất của tiểu cô nương này tăng lên đáng kể a. Hắn nghĩ nên phối hợp một chút thì chợt thấy phía sau có sát khí... Lúc này mới nhớ là Liễu Nguyệt Nga vẫn đang ở đây. Đột nhiên khuôn mặt đổi thành một bộ dạng đứng đắn nói:

- Chuyện kể ra thì dài dòng, nói ngắn gọn lại thì đúng vậy. Nói chung, ta vẫn còn sống.

Sức sống mãnh liệt của con người thì không có lý do, ta chính là vẫn chưa chết, không được à?

- Vậy thì thật tốt quá.

Đoàn Minh Nguyệt lau lau nước mắt nói:

- Ta vốn nghĩ rằng sẽ không bao giờ được gặp lại đại nhân nữa. Đã có lúc tuyệt vọng, từng có ý nghĩ muốn theo ngài xuống cửu tuyền. Ai ngờ lại nghe nói ngài xuất hiện trong đoàn thiên binh tấn công Mã tộc, ta liền vội vàng từ thành Đại Lý đến đây thăm dò, quả thực là gặp được ngài ở đây...

Nói xong không kịp được nước mắt lại rơi xuống.

Vừa thấy Đoàn Minh Nguyệt xuất hiện, Cao Thăng Thái sắc mặt liền biến đổi, không còn khúm núm như vừa nãy nữa mà đã khôi phục lại vẻ kiêu ngạo của công tử thế gia. Sao y chịu đứng nhìn Đoàn Minh Nguyệt cùng Trần Khác nói chuyện thân cận như vậy được? Y liền hạ giọng nói:

- Minh Nguyệt muội muội sao phải khóc lóc như vậy, đại nhân đang cùng vi huynh bàn chuyện mà.

- Chuyện ta đang nói cũng là chính sự mà.

Đoàn Minh Nguyệt quay mặt lại đã không còn thấy dấu vết nước mắt đâu nữa:

- Hai trăm ngàn xe lương, Cao gia huynh không muốn xuất thì Đoàn gia ta xuất!

- Muội muội chỉ nói suông thôi chứ Đoàn gia nhà muội chỉ có mỗi Thiện Xiển phủ, lại còn phải nuôi hàng vạn tộc nhân ở kinh thành, lấy đâu ra hai mươi vạn thạch lương thực trữ chứ?

- Đoàn gia chúng ta người đông đất ít, lương thực tuy không nhiều nhưng đại quân thiên triều là vì chúng ta mà tới đây, chúng ta tự sẽ tiết kiệm một chút để thiết đãi vương sư.*

Đoàn Minh Nguyệt thản nhiên nhìn Cao Thăng Thái nói:

- Thiện Xiển Phủ vừa mới thu lương thực vụ chiêm, vừa khéo hai mươi vạn thạch, Đoàn gia nguyện hiến cống toàn bộ.

- Vậy hàng vạn tộc nhân ở kinh thành của muội sẽ ăn không khí mà sống chăng?

Cao Thăng Thái không tin nói.

- Chuyện này không cần Thế tử nhọc lòng quan tâm.

Đoàn Minh Nguyệt khuôn mặt vẫn thản nhiên nói.

- Muội...

Cao Thăng Thái nộ khí bốc lên, lạnh lùng nhìn Đoàn Minh Nguyệt.*

Đoàn Minh Nguyệt cũng lạnh lùng nhìn lại y.

- Ha ha ha, hay...

Trần Khác đi xuống dưới lầu, đứng đối diện hai người bọn họ, mời công chúa Minh Nguyệt ngồi, nói:

- Công chúa thật hiểu đại nghĩa, hạ quan vô cùng cảm kích, hạ quan xin thay mặt cho đại soái chân thành cảm tạ Đoàn gia. Đoàn gia vĩnh viễn là bạn tốt của chúng ta!

Thấy Trần Khác không thêm đem xỉ đến mình, Cao Thăng Thái biết rằng hắn chỉ đang tự lừa dối mình mà thôi, nên giận trong lòng, y không thể không mặt dày nói:

- Đại nhân, Đoàn gia đập nồi bán sắt như vậy quả thật là quá khó khăn rồi, vẫn nên để Cao gia chúng ta làm đi.

- Cao gia chẳng phải kiếm không ra lương thực sao?*

Trần Khác liếc nhìn y nói:

- Nếu quá miễn cưỡng thì thôi đi vậy...

- Cũng không đến mức miễn cưỡng nhưng ít nhất cũng không như Đoàn gia, đoạt lấy lương thực của người dân như vậy.*

Cao Thăng Thái cười khan nói:

- Nhưng mong đại nhân và đại soái có thể hiểu cho lòng thành của Cao gia chúng ta.*

- Ha ha ha...

Trần Khác xoay người và nắm lấy tay Cao Thăng Thái nói:

- Đương nhiên rồi, ta và thế tử vừa gặp mà như đã thân quen, luận về giao tình thì ở Đại Lý không có ai thân thiết hơn chúng ta rồi.

- Đại nhân, lương thảo của Đoàn gia chúng ta sẽ được chuyển tới trong hôm nay.

Đoàn Minh Nguyệt đứng bên cạnh hắn nói:

- Thiện Xiển Phủ sản vật phong phú, trăm nghề hưng vượng, nguyện hết lòng phục vụ Đại Tổng.

- Ba mươi bảy bộ của Cao gia chúng ta tất nhiên cũng nguyện tận khả năng cống hiến sức lực của mình cho Vương sư!

Cao Thăng Thái cũng dứt khoát nói.

- Cái này...

Thấy hai người vẫn hăng hái quá mức như vậy, Trần Khác cười thầm trong lòng nhưng lại trưng ra bộ mặt khó xử nói:

- Không ngờ người dân Đại Lý lại nhiệt tình như vậy, rốt cục nên nhận của ai, không nhận của ai đây, chuyện này thật là khó xử.

Ngừng một chút, hắn nói tiếp:

- Hay là như thế này đi, hai vị cứ đi nghỉ ngơi trước đã, hạ quan sẽ đi hỏi ý kiến Đại Soái.

- Đại nhân, tất cả lương thực mà quân đội Thiên Triều cần tới khi ở Đại Lý...

Cao Thăng Thái cắn răng, hạ quyết tâm nói:

- ...Sẽ do Cao gia chịu trách nhiệm toàn bộ!

- Hả?

Trần Khác quay sang nhìn Đoàn Minh Nguyệt, ý muốn nói Đoàn gia nhà các người có làm được như vậy không?

Đoàn Minh Nguyệt mặt tái nhợt lắc đầu, Đoàn gia thật sự là lực bất tòng tâm...

- Hai vị ngồi nghỉ ngơi một chút, bản quan đi một lát rồi quay lại.

Trần Khác gật gù đầu với hai người kia rồi đi ra ngoài.

Trần Khắc vừa đi ra ngoài thì quân lính đều rời đi. Bên trong đại trưởng chỉ còn lại hai người Cao Thăng Thái và Đoàn Minh Nguyệt.

Hai người họ ngồi đối diện nhau, vừa vặn mắt lớn mắt nhỏ trừng trừng nhìn nhau. Bình thường Cao Thăng Thái luôn thêm nhỏ dãi đối với công chúa Minh Nguyệt được mệnh danh là “ánh trăng của Đại Lý” này, nhưng thời khắc này chỉ thấy khuôn mặt xinh đẹp kia thật đáng ghét:

- Minh Nguyệt, chuyện của nam nhân chúng ta, nữ nhân như muội xía vào làm gì?
- Trên đời này có rất nhiều chuyện nữ nhân ra mặt còn hiệu quả hơn đám nam nhân nhiều.

Đoàn Minh Nguyệt cười nhẹ nói:

- Lẽ nào thế tử không biết vị Trần đại nhân này chính là thầy của Nô Nô ư?
- Trần đại nhân...

Cao Thăng Thái không nén được tà hỏa trong lòng, mỉa mai nói:

- Không phải ở thành Đại Lý đã gặp chuyện mà bỏ mạng rồi ư?
- Nô Nô cũng không biết rốt cục là đã xảy ra chuyện gì.

Đoàn Minh Nguyệt thản nhiên nói:

- không phải Trần đại nhân vừa nói rồi ư — kể ra thì dài. Nếu huynh thấy kì lạ thì cứ trực tiếp hỏi ngài ấy là được.

Cao Thăng Thái tự nhủ, ta ăn no rồi việc chắc? Buồn bực nói:

- Ta biết muội đến đây làm gì rồi, nhưng muội đừng mơ mộng hão huyền nữa.
- Ta cũng biết huynh đến đây làm gì rồi, huynh cũng đừng có tưởng bỏ nữa!

Đoàn Minh Nguyệt cũng châm chọc nói.

- Ha ha...

Cao Thăng Thái cười lạnh:

- Ta không tin Cao gia ta Điền Đông hai ngàn dặm, có hàng triệu dân chúng lại đấu không lại bộ ngực lớn của muội! Hơn nữa, chủ soái của đội quân thiên triều cũng không phải Trần đại nhân mà là một người khác kia!
- Tên khốn kiếp!

Lời này thật quá đáng rồi, trực tiếp nói Đoàn Minh Nguyệt bán rẻ nhan sắc, khiến nàng ta mặt đỏ gay gắt:

- Thế tử đừng quên, đại quân thiên triều là do huynh trưởng ta mời đến!
- Thứ mà thiên triều muốn Cao gia ta đều có thể đáp ứng. Hơn nữa chúng ta cũng đâu cần thiên triều làm gì cho chúng ta đâu!

Cao Thăng Thái cười lạnh tiếp tục nói:

- Nhưng các người lại không giống, các người muốn họ đánh giặc thay mình! Ta không tin quan viên thiên triều lại không biết nên lựa chọn như thế nào. truyện từ .com
- Người...

Đoàn Minh Nguyệt tuy mặt đầy căm phẫn nhưng lại không thể không thừa nhận rằng đối phương nói đúng.

Thực ra, Cao gia nịnh hót người Tống chính là muốn đại quân Tống triều rời khỏi chiến trường nội chiến của Đại Lý. Nhưng mục đích của Đoàn gia lại hoàn toàn ngược lại, họ hy vọng đại quân Tống triều nhanh chóng đến thành Đại Lý, tiêu diệt quân phản loạn Dương gia, tiện giúp họ trấn áp các tộc chư hầu lang sói đang bưng bưng dã tâm... nói trắng ra thì chính là trấn áp Cao gia.

Đây cũng là lí do mà ngay từ đầu Đoàn gia đã cam tâm tình nguyện hiến đất xưng thần để đổi lại kết quả này.

Nhưng Cao gia lại chặn gách giữa đường, khiến ọi chuyện xảy ra biến cố — Kì thực Cao gia không hy vọng để đại quân Tống triều tiến vào Đại Lý, vì vậy mới vội vàng lấy bằng được cái đầu của Mã Chí Thư để dâng lên thiên triều, nhưng chuyện này vẫn không ngăn được quân Tống tiến vào Đại Lý, dù sao thì cũng là do Đoàn Tư Liêm mời, người ta tiến vào Đại Lý cũng hoàn toàn hợp tình hợp lí!

Cao gia chỉ có thể thối lui mà chờ đợi, hy vọng quân đội Thiên triều rời khỏi thành Đại Lý.

Vì mục tiêu của riêng mình, Cao gia và Đoàn gia đều nguyện ý trả một cái giá quá lớn. Nhưng Đoàn gia tiền vốn còn xa mới so được với Cao gia hùng hậu, đây là một sự thật không thể chối cãi. Hơn nữa Cao gia cũng nhạy bén nắm bắt cơ hội quân Tống viễn chinh lao lực, nhất định sẽ tận lực tránh những hao tổn vô ích, cho rằng chắc chắn mình sẽ thắng.

Đi cả nửa ngày Trần Khác rốt cục cũng quay lại, hần cười cười tạ lỗi với Đoàn Minh Nguyệt, cúi người nói với Cao Thăng Thái:

- Thế tử, Đại soái chúng tôi có lời mời.

- Đại nhân...

Một tiếng kêu này của Đoàn Minh Nguyệt như chim Quyên chảy máu, thấm thiết nói:

- Đại Tống không thể lừa Đoàn gia chúng ta a!

- Công chúa nói gì vậy.

Trần Khác mỉm cười nói:

Đại Soái và thế tử nói chuyện, ta và công chúa cũng bàn chuyện. Lẽ nào công chúa chê ta thân phận thấp kém ư?

- Nô Nô không dám...

Đoàn Minh Nguyệt thất vọng nói.

Cao Thăng Thái được dẫn vào trong soái trường gặp Thống soái quân Tống Phạm Trấn.

Sau nghi lễ chào hỏi, Phạm Trấn ban cho hần ngồi, nói:

- Trần Khác vừa nói với ta, Cao gia nguyện ý gánh vác chuyện lương thảo cho quân Tống khi ở Đại Lý?"

- đúng thế.

Cao Thăng Thái như chảy máu trong lòng, nói. Mặc dù Cao gia lãnh địa rộng lớn, lương thảo sung túc, nhưng lại có hơn sáu vạn cái miệng ăn phải nuôi, nhưng theo tình hình này thì toàn bộ của cải tích trữ để xưng vương xưng bá đều sẽ bị vét sạch mất thôi. Nhưng vì đại cục, chỉ có thể thắt chặt đai lưng, khiến bách tính chịu khổ rồi...

- Cao gia không phải là Vương tộc,

Phạm Trấn không có ý cảm tạ mà bình tĩnh nhìn Cao Thăng Thái nói:

- tại sao lại muốn gánh vác trọng trách này?

Mặc dù Phạm Trấn ko nói không cười, nhưng theo như Cao Thăng Thái nhận thấy thì vị chủ soái quân Tống này còn khó nắm bắt hơn cả Trần Khác, cần phải tiếp xúc với ông ta nhiều hơn mới được. Ít nhất nếu y có thể nắm được ý đồ của đối phương, thì càng dễ bề toan tính hơn. Cao Thăng Thái khẩn thiết nói:

- Đại soái minh giám, Cao gia chúng ta thành tâm thành ý ngưỡng mộ thiên triều, nguyện vì đại quân thiên triều mà đóng góp chút sức lực nhỏ nhoi của mình. Nếu như nhất định phải nói là có ý đồ gì, thì thú thực là chúng ta cũng chỉ muốn tự bảo vệ mình mà thôi.

- Thế tử có ý gì?

Phạm Trấn nhướn mày nói:

- Lễ nào thế tử cho rằng nếu các người không cung cấp quân lương thì Đại Tổng ta sẽ ra tay cướp đoạt ư?
- Xin đại soái đừng hiểu lầm...

Cao Thăng Thái vội vàng nói:

- Chúng ta chưa từng nghĩ rằng quân Đại Tổng uy hiếp chúng ta, bây giờ cũng vậy, sau này cũng vậy. Cái tự bảo vệ mình mà chúng ta nói, là chỉ mâu thuẫn nội bộ của Đại Lý.
- Ý của Thế tử là?

- Chắc đại soái cũng biết, Đại Lý chúng ta tuy rằng Đoàn gia là Vương, nhưng trên thực tế mỗi vùng đều do một chư hầu cai quản riêng. Trong đó hai chư hầu lớn mạnh nhất, một là Dương gia, một là Cao gia nhà ta.

Cao Thăng Thái nói:

- Chúng ta phò trợ Đoàn gia làm Vương, vốn luôn chỉ cầu bình an vô sự. Thế nhưng Đoàn gia lại luôn nung nấu ý định tước bỏ tước vị, gây mâu thuẫn rất sâu với các chư hầu, Dương gia thì không chịu ngồi chờ chết nên mới gây nên đại cục tai bình cho bách tính như hiện nay.

Mặc dù biết y là ăn nói lừa bịp, nhưng Phạm Trấn vẫn không nói không rằng mà chỉ gật gật đầu.

- Cao gia chúng ta tuy không yếu nhưng vâng theo sự giáo huấn của tổ tiên, đời đời phò tá Đoàn gia làm Vương, tuyệt không được hai lòng.

Cao Thăng Thái trước tiên làm như gia tộc mình không can hệ mà nói:

- Chính vì như vậy mà chúng ta luôn tận lực bảo vệ cho Đại Lý, không muốn thấy cảnh đồng bào tương tàn, đồ hại bách tính.

Cao Thăng Thái tiếp tục nói:

- Cho nên tuy rằng lúc nào cũng có thể gặp nguy hiểm nhưng phụ thân ta vẫn cứ lưu lại tiền tuyến, chạy đi chạy lại giữa Đoàn gia và Dương gia, hi vọng có thể khiến hai bên đình chiến.
- Ồ.

Phạm Trấn mặt tỏ vẻ tán thưởng nói:

- Cao Tướng quốc nhân nghĩa, bốn soái vô cùng khâm phục a.
- Do sự nỗ lực không ngừng của phụ thân ta, rốt cục hai bên cũng đã bắt đầu có ý giảng hòa.

Thấy bản thân đã dùng đúng thuốc, Cao Thăng Thái lòng thầm quyết định, nói:

- Hiện giờ đang là thời khắc mấu chốt để Đại Lý khôi phục hoàn bình, nếu như thiên binh Đại Tổng tới đây, Đoàn gia nhất định sẽ khó tránh khỏi có toan tính mượn đao giết người, nhất định diệt trừ Dương gia. Đến cả Cao thị nhà ta cũng sẽ trở thành mục tiêu của họ a!
- Chuyện này thế tử có thể yên tâm.

Phạm Trấn nhàn nhạt nói:

- Đại quân Đại Tổng chúng ta, một mặt là đến vì Mã thị, một mặt là giúp Đại Lý giữ gìn hòa bình.... sứ giả mà Đoàn vương phái tới chuyển thư mời cho triều đình đã đến kinh thành, cũng không thể phía quan gia ta mới sắc phong thì bên này có thể đổi chủ a!

Lời này của y, bên ngoài là nói rõ mục đích xuất binh, thực ra là đang ám chỉ điểm mấu chốt của Đại Tổng ở nơi nào.

Cao Thăng Thái đương nhiên hiểu ý, lập tức gật gật đầu, nói:

- Tiểu nhân vừa mới nói qua, Cao gia chúng ta luôn tuân thủ nghiêm ngặt tổ huấn, đời đời phò tá Đoàn gia. Tuyệt không hai lòng.

- Ha ha, tốt! Nếu đã cùng chung suy nghĩ như vậy...

Phạm Trấn cười to, nói:

- Thì cuộc nói chuyện của chúng ta coi như thành công rồi!

- Cao gia nguyện hết lòng vì Đại Tổng đóng góp chút sức mọn!

Cao Thăng Thái nịnh nọt:

- Xin nghe đại soái phân phó!

Trái ngược với không khí hữu hảo hòa nhã trong đại trưởng chủ soái, bên phía đại trưởng của Trần Khác lại như gió táp mưa sa.

Công chúa Đại Lý vẻ mặt ai oán nhìn Trần Tam Lang, giống như bộ dạng của một thiếu nữ ngây thơ bị người ta đùa giỡn, lừa gạt cuối cùng bị vứt bỏ thì mới tỉnh ngộ vậy.

Trần Khác thì hổ thẹn ngồi sau đại án, không biết nên nói gì:

- Đây là Đế La Mật, cống phẩm của Bản Na, rất ngọt đấy, công chúa nếm thử xem sao?

Đoàn Minh Nguyệt không đáp lời, chỉ bi phần nhìn hẩn.

- Xem ra Công chúa đã sớm ăn chán thứ này rồi, chỉ trách ta đã quên nơi này là địa bàn của ai rồi.

Trần Khác phân phó nói:

- Đi, mau lấy cho Công chúa một vò đậu phụ thối đặc sản của Trung Nguyên, lấy thêm hai cái bánh ngô trám cho cô ấy ăn.

Con người hẩn rất dễ bị hoàn cảnh xung quanh ảnh hưởng, ở kinh thành hẩn kết giao đều là văn nhân mặc khách, nói chuyện còn có chút nhã nhặn. Hiện tại cả ngày ở cùng đám binh lính thô lỗ, nhất thời bản tính lộ ra, trở nên thô thiển hơn nhiều so với cả thừng nước.

- Người tự đi mà ăn đậu phụ thối và bánh ngô của người.

Đoàn Minh Nguyệt rốt cục làm căng không được, trước tiên là xả giận một chút, sau đó lại tiếp tục rơi lệ rồi nói:

- Cái tên lừa đảo người...

- Ta lừa gạt gì công chúa?

Người lừa ca ca ta, lừa cả Đại Lý ta, lại còn lừa cả trinh tiết của ta!

Đoàn Minh Nguyệt hai mắt đầm lệ lên án hẩn.

- Khụ Khụ...

Trần khác nhất thời cảm thấy ánh mắt khinh miệt của Liễu Nguyệt Nga, xấu hổ ho khan hai tiếng nói:

- Công chúa, đồ có thể ăn lung tung nhưng lời nói thì không thể nói bừa được đâu, ta lừa ca ca công chúa khi nào, lừa Đại Lý khi nào, lại lừa...trinh tiết của công chúa khi nào?

- Người còn chối ư?

Đôi mắt xinh đẹp của Đoàn Minh Nguyệt trợn lên:

- Ca ca ta dùng hoàng vị và địa vị của cả Đại Lý đem đổi lấy sự giúp đỡ của Đại Tổng, có thể nói là đã đem toàn bộ cống cho Đại Tổng rồi. Nhưng mà người, các người giúp đỡ chúng ta như thế này ư?

- Công chúa nói vậy khiến ta đau lòng quá.

Trần Khác dùng giọng điệu oan ức nói:

- Từ khi rời khỏi Đại Lý, ta phải mất mười ngày đêm cấp tốc về kinh, chân tay máu thịt mơ hồ hết cả...

Quay đầu lại nhìn Liễu Nguyệt Nga đứng sau lưng nói:

- Liễu huynh đệ, huynh cũng thế còn gì?

- Đâu có...

Liễu Nguyệt Nga lúng túng nói.

- Ta khắp khiêng tiến vào đại nội, tốn bao nhiêu nước bọt thuyết phục các vị quan và chu hầu trong triều, lại tiếp tục hơn mười ngày đêm quay lại thành Quế Châu, vết thương trên đùi vừa đóng vảy lại rách ra, rách rồi lại đóng vảy. Công chúa thấy không, ta hiện giờ đi đứng cũng lòng không cả chân rồi.

Trần Khác lại nhìn Liễu Nguyệt Nga nói:

- Liễu huynh đệ, huynh cũng bị y như ta còn gì?

- Không có...

Liễu Nguyệt Nga buồn bực, muốn nện cho hắn một đấm.

Trần Khác không dám đùa cô nữa, nếu không lát nữa nhất định sẽ ăn đòn. Hắn liền quay đầu nói với Đoàn Minh Nguyệt:

- Nói chung, ta đã trải qua biết bao khó khăn gian khổ mới có thể đưa đại quân đến Đại Lý này, công chúa lại nói ta như vậy, ta thật sự còn oan uổng hơn so với Đậu Nga.

- Đậu Nga là ai?

Đoàn Minh Nguyệt khó hiểu hỏi.

- Văn hóa Trung Nguyên ta bác học tinh thâm, công chúa tưởng rằng bản thân rất thông minh, hiện tại đã biết bản thân chẳng bằng ai rồi chứ?

Trần Khác ăn nói lung tung:

- Để ta giới thiệu cho công chúa một chút về cuộc đời của đồng chí Đậu Nga.

- Không cần đâu...

Đoàn Nguyệt Nga bắt dắc dĩ nói:

- Nói chuyện đại quân đi, nếu đã là đến giúp chúng ta, vậy mời đại nhân lập tức xuất phát đi ứng cứu ca ca và tộc nhân của ta, bách tính ở kinh thành hiện đang rất nguy cấp.

- Cái này, đại quân viễn chinh vất vả, hiện tại cần phải nghỉ ngơi lấy lại sức lực.

- Ít nhất cũng phải xác định ngày khởi hành chứ?

- Cái này, đại khái là vào mùa đông đi.

Trần Khác ha hả cười:

- ...được rồi, Côn Minh này bốn mùa đều như mùa xuân, tìm đâu ra mùa đông đây?

- Còn nói không gạt người?

Đoàn Minh Nguyệt phẫn hận nói.

- Ta không gạt người, công chúa trong lòng tự hiểu.

Trần Khác cười nhạt:

- Kể từ khi quân Tống chúng ta tiến vào Đại Lý, Long Thủ Quan đã phát sinh thêm trận chiến nào chưa?

- Đã...

Đoàn Minh Nguyệt cứng họng nói:

- Đình chiến chỉ là nhất thời thôi, bất kỳ lúc nào cũng có thể lại khai chiến.

- Các người khi nào lại khai chiến, đại quân khi nào xuất phát!

Trần Khác dần dần nói một cách nghiêm túc:

- Công chúa, lúc đầu huynh trưởng của công chúa chỉ nói rằng thỉnh cầu Đại Tổng xuất binh giải cứu Đoàn thị. Nếu chúng ta tiếp nhận đất cống nạp của các người, có nghĩa vụ giúp Đoàn thị các người bảo vệ ổn định vương vị, giúp huynh trưởng công chúa ngồi yên vị là được.

- Đoàn gia chúng ta đã trả cái giá lớn như vậy...

Đoàn Minh Nguyệt ném đủ nỗi nhục khi cầu xin người khác, có chút buồn bã nói:

- Chỉ có thể đổi lại chút đó thôi sao?

- Đoàn gia các người đã trả một cái giá lớn ư?

Trần Khác không tìm được, bật cười:

- Quốc thổ Đại Lý 4000 dặm, Điền Đông của Cao gia 2000 dặm, Điền Tây của Dương gia 2000 dặm, nơi nào thuộc về Đoàn gia các người? Ngoại trừ cái hư danh chủ nhân Đại Lý ra thì các người có thể lấy cái gì ra để trả?

Khuôn mặt xinh đẹp của Đoàn Minh Nguyệt nhất thời xấu hổ không khác gì một tấm vải đỏ.

- Công chúa, quân đội Đại Tổng ta nếu không đi Đại Lý cũng là tốt cho các người thôi.

Trần Khác sâu xa nói:

- Không ngại nói thẳng với công chúa, đại quân chúng ta trên danh nghĩa là sáu vạn nhưng thực chất chỉ có chưa tới bốn vạn. Hơn nữa viễn chinh vất vả, cái gọi là thiên thời địa lợi nhân hòa của binh gia toàn bộ đều không có. Nếu như ép hai nhà Dương Cao liên thủ thì thắng bại sau này quả thật khó lường a!

- Lẽ nào Đại Tổng không thể phái thêm chút binh lính tới đây ư?

- Lời này...

Trần Khác thở dài nói:

Hai ngàn dặm đường núi cao sông dài, vận chuyển làm sao được vũ khí nặng? Vốn ta muốn nói rằng tiếp viện lương thảo tại chỗ cho chút quân thế này Đoàn gia công chúa còn không nuôi nổi...

-....

Đoàn Minh Nguyệt bị Trần Khác đả kích đến không phản bác được, đành cúi đầu muốn khóc lên.

- Được rồi, đừng đau lòng nữa.

Trần Khác an ủi cười nói:

- Bốn vạn đại quân này ít nhất cũng có thể bảo vệ cho Đoàn gia của công chúa bình an vô sự.

- Các người sẽ luôn đóng quân tại Đại lý sao?

Đoàn Minh Nguyệt hít thật sâu, nhìn Trần Khác nói. Tổ chất tâm lý của nàng rất tốt, có thể nhanh chóng điều chỉnh cảm xúc của mình, lấy lùi làm tiến.

- Có thể.

Trần Khác gật đầu cười nói:

- Chỉ cần Cao gia có thể nuôi nổi chúng ta.

- Bọn họ nhất định nuôi nổi, bảy phần thuế của cả Đại Lý đều nằm trong tay họ.

Nghĩ đến việc Cao gia tự mình ôm lấy gánh nặng không đâu, Đoàn Minh Nguyệt lúc này mới bắt đầu vui vẻ.

- Vừa mới khóc xong lát sau lại cười, xem có xấu hổ không chứ!

Trần Khác cười ha hả:

- Minh Nguyệt, về nói cho huynh trưởng. Trên đường ta đã khảo sát qua, nếu có thể làm một con đường thủy trên sông Bắc Bàn Giang lưu thông với sông Hồng Thủy, đại quân chúng ta có thể đi thuyền men theo dòng sông mà đi lên thì lại là một chuyện khác đây.

- Tu sửa sông Hồng Thủy ư?

Đoàn Minh Nguyệt liền động tâm, nếu có thể thuận lợi giao thông với Đại Tổng, Đoàn gia mới có thể coi là có chỗ dựa vững chắc. Đến lúc đó, có sự ủng hộ của Đại Tổng, cho dù là Cao gia hay Dương gia cũng chỉ có thể ngoan ngoãn mà thôi... không thêm quan tâm đến sự xấu hổ, liền kích động nói:

- Cần thời gian bao lâu?

- Chỉ cần một năm rưỡi là đủ.

Trần Khác cười nói.

- Tốn bao nhiêu tiền, cần bao nhiêu người?

Đoàn Minh Nguyệt thừa hiểu Trần Khác, biết rằng đừng có mơ mà ăn không được của hân miếng cơm. Có điều lần này nàng ta đã nghiệm ra rằng nói chuyện với tên chết tiệt này thì phải xác định từng câu từng chữ.

- Bước đầu dự tính mười vạn dân phu, mười vạn ngân lượng.

Trần Khác chậm chậm nói;

- Bây giờ bắt đầu thi công thì mùa xuân năm tới tàu thuyền có thể hoạt động.

- Nếu là dân phu thì Đoàn gia ta có thể xuất ra hai vạn.

Đoàn Minh Nguyệt suy nghĩ một chút, cắn răng nói:

- Mười vạn ngân lượng chúng ta cũng có thể xuất ra một nửa.

- Ta biết các người đang rất khẩn cấp, đều không cần Đoàn gia xuất.

Trần Khác vung tay nói:

- Bảo huynh trưởng của công chúa đem vùng Đông Xuyên cắt cho Đại Tổng làm cấm khu quân sự là được.

- Không thành vấn đề.

Đoàn Minh Nguyệt khúc khích cười noi:

- Nhưng phải nói rõ với đại nhân, Đông Xuyên hiện do Cao gia nắm giữ.

- Chuyện này không khó.

Trần khác cười nói:

- Ta tự khắc nói chuyện với Cao gia.

Thượng quan còn gọi là Long Thủ quan, là cửa lớn phía Bắc của Đô Thành Đại Lý. Từ lúc cuối tháng năm Dương gia tạo phản, dọc đường đi vô cùng thuận lợi, thế như chẻ tre, trong chớp mắt liền dẹp xong nửa giang sơn... Dương nhiên nửa giang sơn kia vốn dĩ chính là chịu sự khống chế của Dương gia... nhưng ở trước Long Thủ quan này, bị mạnh mẽ ngăn chặn ba tháng rồi.

Mặc dù trong những tuyên truyền của Đoàn thị về sau này, giống như là dưới sự lãnh đạo sáng suốt của Đoàn vương, đội quân về sau của Đoàn thị hăng hái chiến đấu đẫm máu, mới đạt được thắng lợi như vậy. Nhưng người Đại Lý đã trải qua giai đoạn này đều biết, nếu không phải một đám quân viên Đại Tổng suất quân tương trợ, gây lộn xộn, thì quân phòng thủ của Đoàn thị đã bị dọa sợ đến vỡ mật, căn bản không thể bảo vệ cho Long Thủ quan.

Nhưng lịch sử không có giá như, hiện giờ dưới sự tập luyện của một đám quan viên triều Tống, diện mạo tinh thần và năng lực chiến đấu của quân Đoàn thị, tăng lên gấp mấy lần? Thành phòng thủ của Long Thủ

quan lại là thành kiên cố, bên trong thành trật tự ngay ngắn, đã hoàn toàn không thể nhìn ra dáng vẻ thất bại trước khi chiến đấu.

Đương nhiên mấy người của Vương Thiệu, đã trưởng thành rất nhanh từ trong cuộc chiến đấu tàn khốc. Hiện giờ so với khi bọn họ đỗ Tiến sĩ, thì khác nhau rất nhiều.

Tuy nhiên từ một tháng trước, sau khi phản quân dừng công thành, có mấy vị đã lâm vào một trạng thái vô cùng buồn chán. Ngoại trừ đa số binh lính của Đại Lý tập luyện, mang theo bọn họ sửa tường thành, cũng chỉ có xúm lại cùng nhau nói chuyện trên trời dưới đất, đếm từng ngày trên đầu ngón tay.

V

263. Quyển 6 - Chương 291: Thành Kỳ Tích

Trận này, may mắn gặp được quang cảnh trai giới của người Đại Lý, cả ngày đi theo ăn chay. Trong miệng của mấy vị đều nhạt ra, thật sự không thể chịu nổi, Vương Thiệu sai người tại một góc tránh gió chỗ tường thành, đặt một cái nồi lớn, đặt lên một miếng than làm bếp. Mặt trên đặt lên một giá đỡ bằng sắt cách nhau, gọi mấy người anh tới ăn đồ nướng.

Với địa vị của bọn họ, hiển nhiên nên có người hầu hạ, nhưng cái ngon của đồ nướng, vốn dĩ phải ở chỗ khói hun lửa cháy, cho nên Vương Thiệu đều đuổi mấy người hầu hạ xuống, tự mình động tay làm đầu bếp... Y mang nguyên liệu nấu ăn ướp trước, sau đó gác trên giá, lấy đũa dài đảo đi đảo lại, rắc lên hương liệu Nam Dương được đưa từ Thục Thân Độc đạo (*) vào Trung Nguyên, mùi hương rất nhanh lan tỏa, khiến mấy người đang nói chuyện, tất cả đều đứng ngồi không yên.

(*): Là một cửa ngõ giao thông thông thương bắt đầu từ Thành Đô Tứ Xuyên Trung Quốc, qua Vân Nam, đến Ấn Độ, còn gọi là con đường tơ lụa phương nam.

Bởi vì có người thích miệng lớn ăn thịt, có người lại giữ gìn tư tưởng của văn nhân, thích sự thanh đạm, còn có Hòa thượng ăn chay, cho nên nguyên liệu đồ nướng của bọn họ rất phức tạp. Trên giá đỡ bằng sắt ngoài miếng thịt bò, cánh gà đã ướp, còn có miếng táo, tôm cá rau quả thậm chí là mì phở... Đừng tưởng rằng chỉ có Huyền Ngọc mới ăn, loại mì phở Đại Lý này gọi là “món ăn nhanh”, là món tất cả mọi người yêu thích.

Nó dùng bột gạo làm thành hình bánh tròn dẹt mỏng, nướng trên lửa tới khi hơi khô vàng, mặt ngoài rắc vừng, kẹp dưa chuột vào, miếng củ cải hoặc là miếng thịt bò dẻ nướng vàng xung quanh rồi ăn. Vừa có thể đỡ đói, lại rất ngon, hơn nữa khi đánh giặc, vì như thế nên có thể làm cho người ta ăn nhanh no mà lại ngon, mấy người của Vương Thiệu vô cùng thích thú.

Tuy nhiên trong thời khắc Thao Thiết (một con quái vật tham ăn tàn ác trong truyền thuyết) mà thời gian dư giả như lúc này, nhận được hoan nghênh nhất vẫn là cá nướng của Đại Lý... Đem mổ cá trước, ghì chặt trên cây thăm bằng trúc làm theo hình chữ thập giao nhau, con cá nước mặn hồ Nhị Hải giống con điều giấy dính trên giá, nướng đi nướng lại hai mặt trên lửa, cho tới khi mùi tanh trở thành mùi thơm, tiếng dầu xèo xèo rớt xuống, mỗi người liền cầm lấy một con, một tay kia cầm theo vỏ rượu... Tay trái giương cung, tay phải cài tên, nhanh chóng căn nhanh không quan tâm tới hình tượng của mình.

- Ta nói với các người, Đoàn vương gia mời khách ăn cơm không đi.

Đang ăn rất vui vẻ, liền nghe thấy giọng trêu tức nói:

- Lại trốn ở đây nướng cá ăn, ngược lại làm ta một mình gánh trách nhiệm.

Người nói là Lã Huệ Khanh, hôm qua Đoàn Tư Liêm ở hoàng cung của Đại Lý, mở một bữa tiệc tiếp đãi Tổng Sứ. Ngoài Vương Khuê ở lại thành Đại Lý ra, phía bên Long Thủ quan cũng chỉ có mình Lã Huệ Khanh đi làm đại biểu.

- Ăn quốc yến trở về rồi à.

Vương Thiều liếc y một cái nói:

- Thế nào, ăn vui vẻ chứ?
- Thơm quá, nói nhảm ít thôi, ột con trước giải quyết cơn thèm cái đã.

Lã Huệ Khanh xoa tay nói.

- Quốc yến sơn hào hải vị vẫn chưa ăn đủ à.

Tổng Đoan Bình cười đùa nói:

- Còn thích một miếng cá nát.
- Nói đúng rồi, rất hiếm mà.

Lã Huệ Khanh nhận một miếng cá nướng, nhả nhận cắn một miếng nhỏ, vẻ mặt say sưa nói:

- Đây mới chính là mùi vị của cái kia. Ngày hôm qua cái đã ăn ở hoàng cung của Đại Lý, đó là một món vô vị nhạt nhẽo.
- Sao vậy, trình độ điều khiển bếp của Đại Lý quá kém sao?

Mọi người cười hỏi.

- Trình độ ngược lại không kém, chính là bữa cơm đó ăn quá cực khổ.

Lã Huệ Khanh cười nói:

- Con người của Đại Lý cũng tốt, chúng ta người Tống cũng thế, trong lòng đều suy ra ý nghĩ của mình. Mỗi người đều có mục đích riêng phải đạt được, người nói làm sao có thể ăn ngon được chứ?
- Đoàn Tư Liêm có ý gì?

Vương Thiều nhấp một ngụm rượu ngon, tiếp tục đảo thịt nướng hỏi.

- Vẫn hy vọng quân đội Đại Tống của ta có thể tiến vào chiếm giữ thành Đại Lý.

Lã Huệ Khanh cười nói:

- Đoàn Tư Liêm vẫn chưa từ bỏ ý định sao...
- Lão quan này!

Vương Thiều xì nói:

- Cũng quá hy vọng hảo huyền rồi, Đại Tống chúng ta có thực lực đó sao?
- Cầu nhàu ít thôi.

Lã Huệ Khanh lắc đầu nói:

- Cần thận để người ta nghe thấy.
- Không nghe thấy đâu.

Vương Thiều lắc đầu, vẫn hạ thấp giọng nói:

- Nghe nói lần này, Trọng Phương có thể tạo ra cục diện này, đã là bản lĩnh rất lớn rồi. Nhưng thái độ của triều đình, đều khiến mọi người cảm thấy ngột ngạt... Chỉ xuất ba vạn binh, còn không cấp lương bổng, còn không cho đánh giặc! Quan gia và đám tướng công, vừa muốn để ngựa chạy nhanh, lại muốn để ngựa không ăn cỏ, thực sự coi Trọng Phương thành thần tiên rồi!
- Nếu không có những điều kiện này, nếu không phải là Đại Lý có thể giải quyết thiếu tiền trong nước, một binh lính triều đình cũng sẽ không cho Trọng Phương.

Tăng Bố thần nhiên nói:

- Mà Trọng Phương vì để có thể nhanh chóng xuất binh, chỉ có bịt mũi chấp nhận những điều kiện này thôi.

- Ta tính rõ rồi, cho triều Đại Tổng đánh giặc, đó là sự việc của thần tiên làm.

Tức giận vô cùng lại phải cười nói:

- Người không có tiên khí như vậy của Trần Tam Lang, thì đừng có kiêu không hiểu mà bày đặt như thế.

- Được rồi được rồi, đừng nói gở nữa.

Lã Huệ Khanh không muốn nghe y cầu nài, gặp phải phiền toái không cần thiết. Năm đó đám người Vương Ích Nhu, Tô Thuần Khâm, không phải vì say rượu nói ngông cuồng, lần đầu leo lên giới chính trị, liền phá hoại hết tiền đồ đã cố gắng sao? Bài học tàn khốc, nhất định phải rút ra:

- Lần đi sứ này, chúng ta có thể nói kế hoạch lớn thành công, cho dù không thể sáng rọi sử sách, cũng nổi danh một thời, các vị cứ vui vẻ đi.

- Điều này có cái gì đáng vui mừng vậy? Dựa vào duy trì thế cân bằng ở ba hướng để gắn bó địa vị ở Đại Lý, rất không vững chắc. Một lúc nào đó thế cân bằng của ba hướng bị phá vỡ, tất cả sẽ đi đâu không biết.

Dường như Vương Thiệu lại khẳng khái làm trái lại y:

- Khi nào mang Đại Lý đổi thành châu quận của Đại Tổng, lúc đó mới thực sự vui vẻ đó.

- Rèn sắt còn cần tự bản thân cứng rắn mà.

Tổng Đoan Bình biết, Vương Thiệu và Lã Huệ Khanh, trong ngày thường vì bất đồng quan điểm, có nhiều tranh cãi. Nếu để bọn họ tranh cãi, bữa cơm này thì không thể ăn được, liền giảng hòa nói:

- Khi nào Đại Tổng trên dưới một lòng được, ngân khố quốc gia đầy đủ rồi, quân đội hùng mạnh rồi, khi đó Đại Lý hoàn toàn thuộc về chúng ta.

- Lời này của người chẳng khác gì không nói.

Vương Thiệu trừng mắt một cái nói:

- Tuy nhiên đúng là đạo lý này.

- Đúng vậy!

Tăng Bồ cũng gật đầu nói:

- Triều Đại Tổng trăm thói xấu không thể thoát ra, bước đi gian nan, đủ loại quan lại ăn không ngồi rồi, đáng khinh không chịu được. Triều đình như vậy, duy trì còn không dễ, nói gì tới phát triển nghiệp lớn chứ?

- Nhất định phải làm cuộc cải cách chính trị, thay đổi phong tục, từ trong ra ngoài cải cách đổi mới, mới có thể có hy vọng.

Vương Thiệu gật đầu nói:

- Nhưng theo ta, đương kim quan gia là không hy vọng được, về già nua nặng nề, hy vọng ông trời phù hộ, có thể ban cho chúng ta một vị Hoàng đế đầy hứa hẹn!

- Người thử xem, sắp tới rồi...

Lã Huệ Khanh buồn bực nói:

- Tầm gương nhà Ân của người Khán Lịch đằng không xa, làm sao lại không thể tiếp thu bài học này chứ?

- Lỗ mãng! Ở nơi trời cao Hoàng đế xa này, lời nói ra không thể bay tới lỗ tai quan phủ sao?

Vương Thiệu liếc mắt xem thường nói:

- Hơn nữa, những lời này, lại không phải là ý kiến của một mình ta, trong triều đình có người nhận thức vậy, đều có quan điểm này.

- Nói chuyện giạt gân vậy thôi, tuổi xuân của quan gia đang độ, có cái gì mà người nói tới đáng về già nua?

Lã Huệ Khanh lắc đầu nói:

- Làm sao mà không hy vọng được chứ?

- Ta tự nhiên không thể bịa đặt!

Ý định của Vương Thiệu để bác bỏ y, vạch trần ra tin tức bí mật nói:

- Các người có thể không biết, Vương Giới Phủ công năm nay chủ trì kỳ thi xuân, nhưng thật ra là đường thúc năm đời của ta.

- Thật sao?

Mọi người thật sự không nghe thấy y đề cập tới. Nhưng cũng bình thường, thăng nhĩ này hằng ngày thần long thấy đầu không thấy đuôi, bí mật trên người quá nhiều rồi.

- Ủ, cái loại thân thích nghèo khó có gì tốt đâu.

Vương Thiệu cười cười nói:

- Mùa xuân năn nay, ông ấy đặc cách chủ trì kỳ thi Xuân, người trong thiên hạ nghĩ tới, đây là dấu hiệu quan gia muốn dùng ông ấy. Ai biết được ông ấy lại chợt bị giáng chức xuất kinh, khiến cho người ta không ngờ, các người biết điều này vì cái gì không?

- Không phải nói, là ở bữa tiệc ngắm hoa câu cá, quan gia thấy ông ấy đã ăn sạch sẽ mỗi câu, cho rằng Vương Công có dụng ý bất lương, lấy lòng mọi người sao?

Tổng Đoan Bình nói.

- Ha ha...

Vương Thiệu cười cười nói:

- Đây chỉ là hiện tượng biểu hiện bên ngoài, trên thực tế chuyện Vương Công bình thường mơ hồ, ăn nhầm cơm, mặc sai áo nhìn mãi quen mắt, ăn một ít mỗi câu coi là cái gì chứ? Quan gia chỉ là mượn cớ giáng chức ông ấy mà thôi.

- Vậy nguyên nhân thực sự là gì?

- Trước khi y gặp chuyện không may, đã gửi lên bức “Vạn ngôn thư” khuyên người cải chính, đó thật sự là lý luận nhận thức cao xa, khí phách như cầu vồng, ý chí cải cách, nồng cháy như lửa!

Vương Thiệu nói:

- Sau khi gửi lên lại bị giữ lại không phát, như đá ném ra biển rộng không tin tức, nhưng không lâu sau liền bị giáng chức xuất kinh rồi...

- Người đã xem qua “vạn ngôn thư” của ông ấy chưa?

Mọi người nhất thời bị nổi lên hứng thú, ngay cả Lã Huệ Khanh đều bị hấp dẫn lỗ tai.

- Ngày đó thăm hỏi Vương Công, vừa khéo xem qua bản thảo.

- Còn có thể nhớ bao nhiêu?

- Một chữ không lọt!

- Còn không đọc ra để nhắm rượu nào?

Mọi người đều hết sức vui mừng.

- Rửa sạch lỗ tai nghe cho kỹ!

Vương Thiệu Thanh hắng giọng, cao giọng thở dài nói:

- ... Quân tử không phải không được tiếp nhận, nhưng tiểu nhân cũng có thể trà trộn vào. Nhận định chính xác cũng không phải không được tiếp thu, nhưng mà quái luận không chính xác cũng có lúc được áp dụng. Dựa vào viết thơ làm phú tiếng tăm lẫy lừng để lựa chọn kẻ sĩ trong thiên hạ, mà không có phương pháp để trường học bồi dưỡng đào tạo nhân tài; lấy lý lịch nông sâu trong khoa cử để xếp hạng quan vị trong triều,

mà không có chế độ quan lại khảo hạch thành tích thực tế. Bên Giám Ti không thiết lập người kiểm tra, Thủ tướng không phải là hiền thần được tuyển chọn lên, nhiều lần điều động dời quan, vừa khó ở chỗ khảo hạch thành tích thực tế, mà người ba hoa chích chòe bởi thế có thể làm giả. Người kết bè kết đảng giành giật danh vọng, phần lớn đều có được chức vụ hiển hách, người dựa vào bản thân mới có thể phụng công thủ chức, cũng vô pháp thể hiện ra chỗ khác với người thường...

Thần nghĩ bề hạ thân có tư chất sáng suốt như thánh, kể tục Đế nghiệp vô cùng vô tận, biết không thể dựa vào sự giúp đỡ lâu dài của ông trời, biết nhân sự trước sau không thể chậm trễ, vậy thì thời khắc mặc sức vùng vẫy ấy, chính là hôm nay.

- Đúng là chân lý a!

Một đám quan viên trẻ tuổi đã phát ra sự kích động từ nội tâm, bỗng chốc không còn mê man nữa.

Đây là một niên đại hết sức đặc thù, sau khi đã trải qua sự thống trị mấy trăm năm của tư tưởng, Thích gia và Đạo gia, Nho gia lại một lần nữa trở thành tư tưởng của chính phủ Hoa Hạ. Nhưng Nho học đã suy thoái mấy trăm năm, không phải một sớm một chiều có thể khôi phục lại. Sai lầm và hoang đường của học thuyết Hán Nho có quá nhiều, trên cơ bản đã bị xóa bỏ, nhưng học thuyết mới vẫn chưa có sự thành thực, các giá các phái mọc lên như rừng, dân chúng xôn xao, nhưng không có một giáo nào đạt được sự tán thành rộng rãi. Tư tưởng của mọi người, nằm trong giai đoạn hỗn loạn chưa từng thấy.

Kiểu hỗn loạn này, thể hiện trong cuộc sống chính trị của quan viên, chính là mờ mịt. Khổng Phu Tử truyền bá những điều này cho những thanh niên tài đức mới ra đời. Lý tưởng nồng cháy của “Tu thân tề gia trị quốc bình thiên hạ”, nhưng không có biện pháp giáo huấn “Tu tề trị bình” cho bọn họ. Bọn họ có thể cảm nhận thấy yêu cầu cải cách cấp bách của quốc gia này, nhưng không có cách nào để nhìn rõ ra vấn đề nằm ở đâu, càng không biết nên thay đổi ra sao, tất cả những buồn khổ mê hoặc bởi vậy mà sinh ra.

Nhưng bài “Vạn ngôn thư” của Vương An Thạch, tựa như lời cảnh tỉnh, mang khiếm khuyết của triều Đại Tống, từng cái từng cái, từng chút từng chút, hiện ra rất rõ trước mắt những người thanh niên trẻ này. Càng khó có được chính là, bảo cho bọn họ, nên giải quyết thế nào đi! Hơn nữa nhìn thấy rất hợp tình hợp lý, khiến người ta tin phục.

Nhiệt huyết của bọn họ, vì những tình cảm mãnh liệt trị nước của Vương An Thạch làm bùng cháy. Bọn họ vây quanh đồng lửa, hát vang với rượu, giọng vượt qua cả tường thành, quanh quẩn ở trên Long Thủ quan, cũng truyền đến trong doanh trại quân đội của Dương thị ở ngoài thành.

Trong quân doanh của Dương thị, lại là một tình cảnh bi thảm, các binh sĩ tâm trạng chán nản. Dương nhiên không có điều kiện tốt như đội quân của Vương Thiệu bọn họ, chỉ có thể ngồi trong doanh địa bất rận phơi nắng, thỉnh thoảng ngửi được mùi thịt nướng từ trên thành bay tới. Bọn lính liền nuốt nước miếng liên tục, sau đó nhỏ giọng mắng chửi cha con Dương gia kích động bọn họ tạo phản...

Lúc cha con Dương gia đề xướng sự việc, tuyên bố trong nửa tháng đánh vào thành Đại Lý, mở quốc khố của Đoàn thị, mỗi binh lính cân lớn chia bạc, cân nhỏ chia vàng, ăn miếng thịt lớn, uống chén rượu lớn... Nhưng mà ba tháng đã trôi qua rồi, bọn họ vẫn đang bị chặn ở dưới Long Thủ quan, lương thực dự bị trước đã sớm tiêu hao hầu như không còn, trong phạm vi trăm dặm cũng đã thổi sạch sành sanh. Đừng nói ăn thịt uống rượu nữa, mà ngay cả nhai trầu nuốt rơm cũng đã thành vấn đề.

Nếu là lúc sớm, nghe thấy mấy lời oán hận như vậy, các quan quân nghiêm khắc trừng phạt, nhưng hiện tại, tất cả đều mặc kệ nó, vì bọn họ cũng đều biết, người Thổ Phiên đã bỏ chạy, quân Tống cũng tiến vào Đại Lý. Cao Gia đang uy hiếp bọn họ đầu hàng. Quân Nam Chiếu vây quanh bốn bề, thất bại đã thành đương nhiên... Thời điểm này, tất cả mọi người đang lo lắng vận mệnh của mình, không người nào bằng lòng bị chôn vùi cùng con thuyền hồng sẽ bị đắm theo lẽ đương nhiên.

Không chỉ là quan quân cấp thấp, những sĩ quan cao cấp chủ yếu của Dương thị, cũng làm như nghĩ. Mặc dù bọn họ cái gì cũng không nói, nhưng sự trầm mặc vừa rồi trong hội nghị cao cấp, cũng đã biểu đạt rõ ràng kiểu cảm xúc này.

Lúc này, các tướng đã lui ra, trong trường soái chỉ còn lại có cha con Dương Doãn Hiền và Thủ tịch mưu sĩ Dương Thế Đặc của bọn họ. Dương Doãn Hiền đã sắp điên rồi, lão và quân đội của lão, bị nhốt trước Long Thủ quan không được tiến vào. Đồng minh của lão Đức vua Thổ Phiên Tắc Lợi Trình, nói bị lệnh cưỡng

chế rút quân của Tán Phổ... Thật sự là gặp quỷ, trong ngày qua, Tắc Lợi Trình nhấc tới vị ở Hà Hoàng kia, đều xưng bằng con hoang. Điều này có thể lại trở thành Tán Phổ mà lão không thể chống lại được.

Mà Cao Trí Thăng thề son sắt cùng sống chết với lão, người hầu trung thực của lão, lại thành rùa đen rút đầu. Không chỉ không khởi binh giúp đỡ lẫn nhau, ngược lại khuyên lão đàm phán ngưng chiến. Trong lời nói thậm chí ám chỉ, nếu không đáp ứng, thì sẽ xuất binh ủng hộ Đoàn thị...Xem như kiên quyết chơi lão một đao.

Bất luận như thế nào, người Thổ Phiên đã rút lui, Cao gia thì lật lọng, chỉ giữ lại mình lão, Long Thủ quan càng ngày càng khó phá được, còn có quân Tổng đã chạy đến phủ Thiệu Viễn, thế cục làm cho lão không có lựa chọn, dường như chỉ còn lại một con đường đàm phán ngưng chiến.

Nhưng theo tất cả mọi người, một con đường trong tình thế bắt buộc không thể không làm, đối với Dương Doãn Hiền mà nói, cũng là muôn vạn khó khăn. Bởi vì năm đó, tổ tiên của lão Dương Can Trinh, chính là bị Đoàn thị làm cho cùng đường, chỉ có thể chấp nhận đàm phán, nhường ngôi vị Hoàng đế.

Cho nên trong tự điển của Dương gia, cái gọi là đàm phán hòa bình, chính là đầu hàng. Hơn nữa đối tượng đầu hàng lại chính là Đoàn thị. Đây là sự áp bức và lăng nhục đến cỡ nào?

- Chẳng lẽ Lão phu nhiều năm trù tính, một khi khởi binh, chính là vì một lần nữa thương thức sự sỉ nhục sao?

Dương Doãn Hiền vẻ mặt tiêu tụy, hai mắt đỏ, lại như một con hổ bị bệnh, thấp giọng gầm gừ nói:

- Các người nói, lão phu có thể chấp nhận không?

- Chủ công, Cao Tướng quốc cũng là có ý tốt...

Dương Thế Đặc nhẹ giọng khuyên nhủ:

- Có câu là kẻ thức thời mới là trang tuấn kiệt.

- Cái rắm ấy!

Dương Nghĩa Trinh phun một cục đờm vào mặt y nói:

- Cao Trí Thăng đã quen làm rùa đen rút đầu, thì cho rằng tất cả mọi người là rùa đen rút đầu! Con mẹ nó! Con mẹ nó! Con mẹ nó! Cha con chúng ta cho dù chết, cũng không làm con rùa đen rút đầu.

Dương Thế Đặc đã sớm quen đạo đức này của y, chỉ là chàm mặt, không nói gì. Nhưng Dương Doãn Hiền lại tức giận nói:

- Khốn khiếp, dám như vậy với Thế Đại thúc của người sao!

Nhìn thấy vẻ mặt vô lễ của người con trai, Dương Doãn Hiền thở dài một tiếng nói:

- Thế Đặc, lão đại phu thay tên ngiệt súc này xin lỗi người, cũng không biết nó đến khi nào mới có thể hiểu chuyện.

Dương Thế Đặc tự nhủ trong lòng, không phải là để cho y quen rồi sao? Nhưng nét mặt vẫn là sợ hãi nói:

- Chủ công nói lời gì vậy, Thiếu chủ tư thế oai hùng ngút trời...

- Không cần nói nhiều lời như vậy nữa.

Dương Doãn Hiền xua tay, xen lời y:

- Thế Đặc, người thử nói xem, chúng ta rốt cuộc nên làm thế nào đây?

- Cái này phải xem điểm mâu chốt của chủ công ở đâu?

Dương Thế Đặc chậm rãi nói.

- ...

Dương Doãn Hiền đứng dậy dạo bước một lúc lâu, sắc mặt u ám, cuối cùng dừng chân lại nói:

- Không xưng thần với Đoàn, tất cả cái khác đều có thể đàm phán.

- Việc này...

Dương Thế Đạt trầm ngâm một lúc nói:

- Cũng không phải là không thể.

- Ồ! Nói nhanh!

Dương Doãn Hiền bỗng nhiên ngẩng đầu lên nói.

- Trận đánh này, Dương gia thắng được là dựa vào người của triều Tống, nhưng nói bọn họ uống rượu độc giải khát cũng không quá đáng.

Dương Thế Đạt nói:

- Người Hán có câu cách ngôn, mời thần dễ tiền thần khó, tương lai Đại Lý có phải là họ Đoàn hay không, còn rất khó nói.

- Người nói là, người của triều Tống sẽ không đi sao?

Dương Doãn Hiền trầm giọng nói.

- Khẳng định không đi...

Dương Thế Đạt thản nhiên nói:

- Người triều Tống xuất binh, chính là để đến được Đại Lý của chúng ta, làm sao có thể tới rồi lại đi? Trừ phi Hoàng đế của triều Tống thật sự là Bồ Tát cứu thế.

Dừng một lúc nói:

- Hơn nữa Đoàn Tư Liêm cũng chỉ có thể bịt lỗ mũi mà nhận, ai bảo y đã quy phục triều Tống.

- Phụ thân, chúng ta cũng có thể quy phục triều Tống.

Dương Nghĩa Trinh chợt nói:

- Dù sao Đoàn gia đã mang danh hiệu là chủ của Đại Lý hiến tặng cho Hoàng đế Trung Nguyên. Chúng ta quy phục bọn họ, cũng hợp tình hợp lý.

Nói xong cười nói một cách thoải mái:

- Vốn dĩ, Dương gia chúng ta chính là thua bởi Đại Tống, mà không phải bởi Đoàn gia. Thua bởi Trung Nguyên Thiên triều, hợp tình hợp lý, có cái gì mất mặt không?

- A...

Đây ngược lại là một suy nghĩ mới. Cứ như vậy, Dương gia và Đoàn gia cùng trở thành Tống thần, không còn quân thần. Dương Doãn Hiền cũng có thể thuận theo ý tứ này, suy nghĩ một chút nói:

- Triều Tống sẽ đáp ứng sao?

- Nhất định sẽ đáp ứng.

Dương Thế Đạt vuốt cằm nói:

- Trận này, ty chức đã sưu tầm các phương lược thống trị với khu vực nguy hiểm của triều Tống, biết phương pháp bọn họ áp dụng chính là ràng buộc.

- Phương pháp gà gạo sao?

Hai con mắt của Dương Nghĩa Trinh đăm đăm nói:

- Mẹ của y người đừng có ba hoa chính chòe chứ?

- Chính là ý lôi kéo khổng chế.

Dương Thế Đạc cười khỏ nói:

- Bọn họ có khi sẽ dụ dỗ, có khi sẽ dùng vũ lực đàn áp, nhưng đều là một mục đích, khiến bộ phận Phiên nằm trong trạng thái khống chế. Nói trắng ra là, chính là hy vọng nhìn thấy nội bộ của chúng ta chia năm sẻ bảy, mà không muốn thấy giang sơn thống nhất một nhà.

- Sớm nói như vậy thì xong rồi.

Dương Nghĩa Trinh nói một câu vào mặt y nói:

- Chiêu này không mới mẻ, bọn ta cũng đã dùng.

- Đúng là như vậy, chiến thuật tùy cơ ứng biến, lớn tới Quân vương, nhỏ tới chư hầu, đều có thể dùng đến.

Dương Thế Đạc gật đầu nói:

- Người triều Tống rất cần chúng ta, đến cân bằng lại cục diện của Đại Lý...không phải là vì Đoàn thị, mà là vì Cao gia.

- Cao gia?

- Vâng!

Dương Thế Đạc gật đầu nói:

- Thuộc hạ vẫn khuyên chủ công, Cao gia thống nhất ba mươi bảy bộ Ô tộc, sức mạnh đã vượt qua toàn bộ Bạch tộc. Bọn họ cho dù ủng hộ chúng ta tiêu diệt Đoàn gia, cũng chỉ là mượn đao giết người, sớm muộn gì cũng có thể hạ thủ với chúng ta.

- Chuyện quá khứ thì không cần nhắc tới nữa.

Dương Doãn Hiền bực bội xua tay một cái nói:

- Ta cũng hối hận tới xanh ruột rồi.

- Người triều Tống đã ở Đại Lý mấy tháng, khẳng định vô cùng hiểu rõ điều này.

Dương Thế Đạc bình tĩnh nói:

- Lần này, nội chiến của Bạch tộc ta, tổn thất thê thảm và nghiêm trọng. Hơn nữa không thể đối kháng với Ô tộc. Nếu triều Tống muốn nắm giữ vững chắc Đại Lý trong tay, nhất định sẽ giúp đỡ lực lượng Bạch tộc của ta. Nếu chúng ta biểu hiện lời nói thành ý, bọn họ không thể lại làm khó chúng ta, ngược lại sẽ giúp chúng ta khôi phục sức mạnh.

Ngừng một lát nói:

- Tương lai, ngầm đồng ý chúng ta thôn tóm Đoàn gia, cũng không phải là không được.

Lời này khiến Dương Doãn Hiền có chút động lòng, suy nghĩ một lúc lâu, cuối cùng gật đầu sâu nói:

- Thế Đạc, phiên ngươi đi thành Đại Lý một chuyến.

- Chỉ sợ thành Đại Lý vô dụng, phải đi Phủ Thiện Xiển.

Dương Thế Đạc nói.

- Ồ! Cũng đúng!

Dương Doãn Hiền gật đầu nói:

- Đi thôi, tương lai của Dương gia ta, toàn bộ trông cậy vào ngươi rồi.

- Chủ công nói quá rồi.

Dương Thế Đạc vội nói:

- Thuộc hạ cũng là người Dương gia, hiển nhiên dù tan xương nát thịt, sẽ không tiếc.

- Thấy chưa?

Dương Doãn Hiền nói với con trai:

- Đây chính là chỗ dựa vững chắc cho tương lai của con. Nếu muốn làm gia chủ tốt, việc đầu tiên, chính là tôn trọng Thế Đạt thức của con.

- Phụ thân.

Dương Nghĩa Trinh lại không hiểu nói:

- Con làm gia chủ, cha làm cái gì?

- Ha ha ha! Xuất quân chưa thắng thân chết trước, chiến trường khiến nước mắt anh hùng đầy áo.

Dương Doãn Hiền cười ha hả, trong tiếng cười lại tràn đầy vẻ thê lương nói:

- Đứa con ngốc, con cảm thấy, ta vẫn còn sống được sao?

- Vì sao không thể sống?

Dương Nghĩa Trinh phát hiện trên mặt của Dương Thế Đạt, đang chảy xuống hai hàng nước mắt, mới biết phụ thân không phải là đang nói đùa, giật mình nói:

- Không phải nói, đầu hàng triều Tống thì không sao ư?

- Triều Tống không truy cứu chúng ta, chúng ta sẽ không sao ư?

Dương Doãn Hiền cười khổ nói:

- Khởi binh từ trước tới nay, người trong gia tộc chết thê thảm, sự tích góp nhiều năm trong gia tộc sẽ không còn lại gì. Vậy gia đình của những binh sĩ đã chết không hận Dương gia chúng ta sao? Vì sự nghèo khổ đó mà người ta ăn đói mặc rét, không hận Dương gia chúng ta sao?

Nói xong thở dài một tiếng nói:

- Nếu ta không lấy cái chết tạ tội, Dương gia sẽ mất lòng người, mà đã mất đi lòng người rồi, thì sẽ cách thất bại không xa đó!

Ngày thứ hai, Dương Thế Đạt mang theo cờ trắng, xuất hiện ở trước Long Thủ quan.

Sau khi nói rõ ý đồ, y được đưa vào trong quan bằng giỏ treo, cũng lần đầu tiên nhìn thấy, quan viên Đại Tống chặn Dương gia ở bên ngoài quan một trăm ngày.

Nhìn thấy những người đó chỉ là những chàng trai hơn hai mươi tuổi, Dương Thế Đạt dường như không dám tin vào mắt của mình, nhưng sau khi nói chuyện với nhau, y liền không có ý khinh thường, không khỏi ngẫm cảm thán. Đại Tống quả nhiên là Thiên triều thượng quốc địa linh nhân kiệt, giống như người thanh niên xuất sắc này, ở Đại Lý một người cũng không thể tìm ra.

Sau khi hiểu được ý đồ của y, đám người của Vương Thiệu hiển nhiên phải xin chỉ thị của Vương Khuê ở thành Đại Lý... Vương Khuê và Phạm Trấn là cùng cấp bậc, vả lại đều là Khâm sai, thật đúng là khó mà nói ai tốt. Tuy nhiên Vương Khuê có phong thái điềm tĩnh, để cho bọn họ phải thị vệ mang Dương Thế Đạt tới phủ Thiệu Xiển, do Phạm phụ tử quyết định.

Biết sự việc quan trọng, vừa sợ nửa đường có người hãm hại, đám người của Vương Thiệu để Dương Thế Đạt cạo râu, thay đổi trang phục của cấm vệ Đại Tống. Sau đó hộ tống Tống đại nhân Tống Đoan Bình, đi tới đại doanh của quân Tống của Đông Xuyên báo cáo công việc.

Trên đường không nói chuyện, sau năm ngày tới quân doanh của Đông Xuyên, chỉ thấy nơi này đã biến thành một khu đất rộng khí thế ngất trời.

Từ xa nhìn lại, quân doanh dựa vào núi, cạnh nước. Dưới sườn núi, vô số quân sĩ cưỡi trần đang đào đất, Những khu đất được đào men theo triền núi uốn lượn lên, không ngờ một cái nhìn không thể thấy bờ.

- Trời ơi! Cái này là Vạn Lý Trường Thành sao?

Nhìn cảnh tượng này ngay cả Tống Đoan Bình đều hết sức kinh ngạc.

- Đây đâu phải là sửa binh doanh, đây rõ ràng là xây thành.

Dương Thế Đặc lại ngấm ngầm lú lười nói:

- Công trình lớn như vậy, xem ra người Tống là muốn ở lại không đi rồi...

Đội quân đến gần rồi, liền thấy một hàng rào gỗ, chướng ngại vật, hàng rào ngăn chặn to lớn của doanh trại truyền thống chắn ngang trước mắt, phòng giữ nghiêm ngặt.

Sau khi thanh minh thân phận, vệ sĩ đi vào bẩm báo. Qua một lúc lâu, mới có một người lính ra chào đón.

- Tống Tuyên Tán, đại soái ời.

Người lính chấp tay lên nói.

Sau khi từng tốp một vào, Tống Đoan Bình dẫn theo Dương Thế Đặc, tới đại doanh trại tham kiến Phạm Trấn.

Phạm Trấn thấy bọn họ thân mật tiếp đón, tỏ ra khen ngợi với thái độ của Dương gia. Nhưng tới cuối cùng không đáp ứng được, lại nói phải chờ mọi người tới đông đủ đã, rồi thảo luận. Liền đã sắp xếp buổi tiệc chiêu đãi hai người, Tống Đoan Bình đã nhìn một đám văn võ ngồi cùng nhau, nhưng không thấy bóng dáng của Trần Khác, không khỏi ngấm thấy kỳ quái, lại sợ có cái gì kiêng kị, đành nhin không hỏi.

- Nhất định là muốn hỏi Trọng Phương đi đâu rồi.

Phạm Trấn cười nói:

- Tên này mấy hôm nay, cùng mấy quan viên được điều tới từ nội địa của hần, đều ăn ở trong công trường, nói là muốn quy hoạch thành Đông Xuyên trong tương lai.

Nói xong ông cười gượng:

- Lão phu cũng đã đi tham gia náo nhiệt, nhưng thực sự không hiểu bọn họ đang nói cái gì.

Ăn cơm xong, Tống Đoan Bình liền đi tới công trường phía sau trại tìm Trần Khác. Dương Thế Đặc muốn tận dụng khả năng tìm hiểu người Tống, mặt dày mày dạn muốn đi theo. Tống Đoan Bình vốn không muốn để y đi, nhưng quan viên trước đó tới đón lại nói không sao.

Dương Thế Đặc liền vội vàng đi theo, đi tới một công trường bận rộn, y nhìn thấy, công trường bị mấy con đường cứng chắc đen sẫm đan chéo vào nhau, phân chia thành nhiều khu vực. Có khu vực là lò vôi sống đã thành phiến, đang cuộn cuộn cột khói đen ngút trời. Có khu vực, thì bày biện hơn một nghìn cái khuôn đúc, có thợ thủ công mang vật màu xám sền sệt gánh đổ nghiêng vào. Có chỗ, thì bày những tấm đá phiến hình chữ nhật đã được đúc xong, đang chờ sử dụng ...Đúng vậy không hoa mắt, những đá phiến rắn chắc này, chính xác là được tạo thành từ khuôn đúc đổ bê tông, giống như làm đậu hũ.

Y còn chứng kiến vô số ròng rọc, đòn bẩy, tạo thành dụng cụ tinh xảo, dễ dàng mang những tấm đá nặng đó, vận chuyển tới các nơi ở công trường. Sau đó đám thợ thủ công, giống như xếp gỗ, lắp ráp lại với nhau. Một hình mẫu cơ bản của ngôi nhà rất nhanh liền được hình thành.

Trên đường đi tới, Dương Thế Đặc đều than phực đến chết lặng, đến cuối cùng trong lòng chỉ có một ý niệm trong đầu. Đó chính là Thiên triều thật sự quá vĩ đại rồi. Sinh thời, nhất định phải đi triều Bệch Kinh cúng lễ một phen.

Vô tình, đã đi tới gần một khu đất bằng phẳng gần đỉnh núi, chỉ thấy chòi nghỉ mát dùng chiếu phủ lên, có mấy quan viên triều Tống đang đứng. Người trẻ tuổi cầm đầu mặc áo bào màu thẫm, đúng là Trần Trọng Phương trạng nguyên Đại Tống mà y đã từng gặp.

Vừa nhìn thấy Tống Đoan Bình, Trần Khác liền cười lớn chào đón, hai người võ bả vai của nhau thân mật. Tống Đoan Bình giới thiệu Dương Thế Đặc ở bên cạnh cho hần. Nghĩa là, dù thế nào cũng đừng nói lỗ miệng.

Trần Khác lại vô tư cười vang nói:

- Sớm nghe nói Dương quân sư có danh xưng là Đại Lý đệ nhất trí giả, tới rất đúng lúc a. Đây là bản vẽ sửa chữa ngày hôm nay của thành Đông Xuyên, mau thử góp ý giúp chúng ta.

Dương Thế Đặc tuy trên miệng ngay cả gọi cũng không dám, nhưng đôi mắt lại trừng lên.

Trần Khác lại giới thiệu quan viên bên cạnh mình cho bọn họ. Người tầm ba bốn mươi tuổi kia, thân hình cao lớn gọi là Tô Tụng, tự Tử Dung, đảm nhiệm Quán Các Giáo Khâm. Một vị khác mặt trắng thấp bé gọi là Thẩm Khát tự là Tồn Trung, mới đảm nhiệm Tri huyện Thuật Dương Hải Châu, đều được Trần Khác điểm tướng, không hiểu sao đi theo hần xuống phía Nam.

Lúc đầu hai người còn có chút mâu thuẫn, dù sao thì một người là Thiên đường trần gian, một người làm quan ở kinh thành. Ngày trôi qua đều rất dễ chịu, lại không hiểu sao phải nhập ngũ nam chinh, đối là người khác đều có thể có cảm xúc. Nhưng sau khi gặp mặt, Trần Khác đã tuyên bố nhiệm vụ của bọn họ - nối liền đường thủy của sông Bắc Bàn Giang và sông Hồng Thủy, đồng thời bảo bọn họ khi công trình vô cùng khó khăn, hai người đều phải đến với tinh thần hăng hái.

Điều này làm cho quan viên bên cạnh Trần Khác không hiểu, làm sao còn có người, càng nghe thấy việc kỳ lạ khó xử thì vui vậy? Đối với cái này, Trần Khác chỉ có thể mỉm cười trả lời:

- Các người không hiểu sự khó chịu của quan liêu kỹ thuật ...

Triều Đại Tống, thậm chí hai nhà khoa học thông minh vĩ đại nhất của lịch sử cổ đại Trung Quốc, làm sao người bình thường có thể giải thích được?

Hai người Tô Tụng và Thẩm Quát tòng quân xuất chinh, dọc đường thăm dò đường thủy, nghiên cứu thảo luận phương án thi công, chờ đến khi tới Đông Xuyên, đã đề ra một kế hoạch kỹ càng. Nhưng Trần Khác lập tức đưa cho bọn họ nhiệm vụ mới, thiết kế quy hoạch cho thành Đông Xuyên tương lai.

- Đông Xuyên không chỉ là quân doanh của Đại Tống ta, cũng không chỉ là trung tâm khai thác mỏ, trung tâm sản xuất tiền trong tương lai, mà hơn thế nữa là biểu thị sức lực hùng mạnh của Đại Tống ta tới Đại Lý, vũ đài của nền văn minh vĩ đại.

Đối với sự mong đợi của thành phố này, Trần Khác nói thế này:

- Muốn cho thành phố này, có sức hút giống như một cục nam châm, thu hút người Đại Lý, người Đại Tống, thậm chí người Xiêm La, Myanmar tới đây sinh sống. Không chỉ là vì mỏ đồng, mỏ bạc, mà là vì chính thành phố này.

Trên thế giới có hai loại người thành công vĩ đại nhất, một là chính khách kiêu ngạo, ngông cuồng, một là nhà khoa học điên cuồng. Sau khi hai loại người này tề tựu được với nhau, chính là cảnh tượng này ngay trước mắt.

Đầu tiên là lựa chọn địa điểm thành phố, Trần Khác yêu cầu hết sức hà khắc. Hần cho rằng lựa chọn địa điểm thành phố, đầu tiên phải lấy sức khỏe của cư dân làm trọng.

Thẩm Quát và Tô Tụng liền dựa theo yêu cầu của hần, đưa ra điều kiện lựa chọn cụ thể: nơi nên làm là bãi đất, không khói không sương, khí hậu ôn hòa, không lạnh cũng không nóng, hơn nữa còn phải tránh gần chỗ đất đầm lầy. Bởi vì sáng sớm lúc mặt trời mọc gió nhẹ thổi qua thành phố, nếu sương mù mà gió nhẹ mang tới hòa với sương mù của đầm lầy, khí độc của sinh vật ở đầm lầy sẽ bay tới trên người của cư dân. Thời gian dài tất nhiên sẽ dẫn tới phát sinh dịch bệnh. Điểm này, ở Đại Lý có thể nói rất quan trọng, vì vậy tỉnh Vân Nam thời kỳ này, khắp nơi tràn ngập khí độc, nơi ẩm ướt phát sinh muỗi A- nô- phen.

Ngoài cái đó ra, còn phải suy xét tính an toàn, giao thông tiện lợi, không gian thành phố và các nhân tố khác.

Đây là nguyên nhân lúc người Tống tuyên bố, đã khiến Cao Thăng Thái phát điên – điều kiện thật sự rất hà khắc.

Sau nhiều chọn lựa, cuối cùng đã chọn vị trí nằm ở phía trên đập Lâm Giang của phía bắc phủ Thiệu Viễn, xây dựng thành Đông Xuyên tương lai.

Sau khi tuyên chỉ, là quy hoạch với thành phố cụ thể. Dựa vào sự hiểu rõ về Tô Tụng và Thẩm Quát, đơn giản chính là thiết kế tường thành, sắp xếp đường đi và phân chia trong khu vực thành. Nhưng Trần Khác đề xuất, điều kiện vệ sinh bên trong thành cũng rất quan trọng, vì thế hắn đưa ra ba yêu cầu: không làm ô nhiễm hệ thống dẫn nước, đường thoát nước thông suốt và nhà tắm công cộng và nhà vệ sinh đầy đủ.

Vì để thành Đông Xuyên phù hợp với yêu cầu của tương lai, Trần Khác cũng tự mình gia nhập hàng ngũ người thiết kế. Trải qua hơn mười ngày thảo luận kịch liệt, hôm nay cuối cùng đã sửa bản thảo rồi.

Hiện giờ hiện ra trước mắt Tống Đoan Bình và Dương Thế Đặc, là một thiết kế thành phố khối lập thể. Ngoài đường phố, quảng trường, đường sông, thiết kế quảng trường trong khái niệm thông thường của bọn họ ra ra, còn có kênh dẫn nước cạn cao nổi trên không trung... Đây là thiết kế của thành phố ở bãi đất cao, nhất định phí tổn phải trả cao. Mà thành thị trong Đại Tống, để dẫn nước thuận tiện, phần lớn xây ở chỗ thấp, các loại tệ nạn vì vậy mà phát sinh.

Nước của sông Bắc Bàn Giang, thông qua kênh dẫn nước trên cao, sau khi dẫn nước vào thành phố, mang tích ở tháp chứa nước. Sau khi lắng đọng, thông qua mương máng của đường dẫn phân phối tới các nhà vệ sinh công cộng, nhà tắm và trong hộ gia đình của thành phố.

Thoát nước lại ở trong lòng đất, giống như mạch nước bình thường. Đường thoát nước nhất định cao tới mười thước, ngoại trừ thải chất ô nhiễm ra ngoài còn có hiệu quả trong việc chắn lũ.

Được thiết kế trên cơ sở khiến mọi người vô cùng chấn động, đó là thiết kế con đường, đường phố, kênh đào, nha phủ, chợ, doanh trại binh lính, trường học...tất cả những thứ quen thuộc với bọn họ.

- Thế nào, có ý kiến gì cứ việc nói. truyện từ .com

Sau khi đợi hai người xem xong bản vẽ, Trần Khác cười hỏi.

- Rất rất... rất chấn động.

Dương Thế Đặc chấn động đến mức lời nói không lưu loát, bút tích của triều Đại Tống đã vượt qua sự tưởng tượng của y:

- Ta rất rất...rất hi vọng nhìn thấy dáng vẻ của thành phố này xây dựng lên rồi.

- Phí tổn, người suy nghĩ tới phí tổn chưa?

Tống Đoan Bình lại bình tĩnh nói:

- Muốn xây dựng thành phố như vậy, cần bao nhiêu gỗ, bao nhiêu đá, bao nhiêu nhân lực, bao nhiêu thời gian?

Hàm ý, có phần thích đao to búa lớn rồi.

- Chi phí không quá nhiều.

Trần Khác cười nói:

- Chính là bốn mươi nghìn binh lính trong tay ta. Một mùa đông, đầu xuân sang năm có thể nhìn thấy mô hình của thành phố này.

- Làm sao có thể nhanh như vậy?

Tống Đoan Bình không tin liền nói.

- Không tin vậy thì đánh cược.

Trần Khác cười nhìn bạn đồng hành nói khổ với mình nói.

- Đánh cược thì đánh cược!

Tống Đoan Bình cười nói:

- Ta lại muốn chờ xem xem, cuối cùng là thành Kỳ Tích, hay là thành Ngưu Bì (khoác lác).

Đại Tống năm Gia Hựu thứ hai, Đại Lý mừng hai tháng chín năm Chính An thứ năm

Vừa sáng sớm, thủ quân Long Thủ quan bắt đầu nhóm lửa nấu cơm. Mặc dù đồ dự trữ của thành Đại Lý đầy đủ, quan viên cấp lại có thói quen cắt xén quân lương. Thế cho nên các chiến sĩ hằng hái chiến đấu đầm máu thường ở vào trạng thái đói khát. Tình hình này, mãi cho tới khi Tăng Bố tiếp nhận tiếp tế hậu cần, mới đạt được chuyển biến tốt đẹp.

Lương thực lấy được trong tay đã thiếu, Tăng Bố liền trực tiếp tới thành Đại Lý tìm Đoàn Tư Liêm, yêu cầu y bổ sung đầy đủ mức yêu cầu. Trên mặt Đoàn Tư Liêm tối sầm lại, hiển nhiên phải sắp xếp quan viên đi xử lý. Thường xuyên qua lại, mới không còn ai dám cắt xén quân lương của tiền tuyến, các tướng sĩ mới có thể ăn cơm no.

Đương nhiên, thức ăn vẫn có chút khác biệt. Ví dụ như sáng sớm, binh lính Đại Lý ăn nước canh cùng với bánh ngô đen. Nhưng binh lính triều Tống và quan quân Đại Lý, lại có trứng gà và cơm ăn, thỉnh thoảng còn có thịt muối gà sấy khô. Sau khi thân quen, binh lính Đại Lý thường trong lúc này, tới đây hạch tiền.

Đúng lúc binh lính hai tộc đang ngồi cùng một chỗ ăn cơm đánh rắm, kheo khoang các cô gái của bộ tộc mình, thì binh lính canh gác đột nhiên kích động nhảy dựng lên, hét lớn:

- Mau nhìn trong doanh trại quân phản loạn.

Bọn lính nghe vậy, không hẹn mà cùng vọt tới bên tường thành nhìn xung quanh. Quân Tống nhìn mà không hiểu ra sao, quân Đại Lý lại kích động quát to lên:

- Phản quân đầu hàng đi, phản quân đầu hàng đi!

Quân Tống mở to hai mắt nhìn, cũng chỉ phát hiện lá cờ to đó có viết chữ “Dương” trong doanh trại phản quân, hôm nay đổi thành một cờ hàng. Bọn họ không biết tục lệ của người Đại Lý, một bên treo cờ như vậy, chính là tuyên bố bỏ qua chống cự, chuẩn bị đầu hàng rồi.

Tiếng hoan hô của đại quân trên thành như sấm động. Dương thị đầu hàng, điều này đối với quan viên trên tiền tuyến mà nói, mang ý nghĩa giải thoát và tái sinh! Binh lính Bạch tộc cuối cùng không cần phải huynh đệ tương tàn. Cẩm quân của Đại Tống cũng có thể trở về Biện Kinh rồi!

Trên Long Thủ quan tiếng hoan hô rung trời, bọn quan binh không phân biệt được chủng tộc, nhảy nhót kêu la sung sướng, ôm nhau chúc mừng.

Quan quân Đại Lý mang tình hình bẩm báo với Vương Thiệu. Vương Thiệu lo lắng có lừa dối, lệnh cưỡng chế binh lính tăng đề phòng nghiêm ngặt, không được lơ là sơ suất, ví dụ giả hàng đã gặp nhiều ở binh thư rồi, y không thể không đề phòng.

Tuy nhiên sự phát triển tiếp theo của sự việc, cũng không có những điều không bình thường xuất hiện, Dương gia trình thư xin hàng, biểu thị nguyện ý lập tức giải trừ tình trạng chiến tranh, chấp nhận có điều kiện ngưng chiến. Quân phòng thủ không dám lạm dụng chức quyền, ra roi thúc ngựa mang tin tức này thông báo tới thành Đại Lý.

Ngày hôm sau, ý chỉ mới nhất đã tới. Quân đội Dương gia bất động tại chỗ, cha con Dương Doãn Hiền đến thành Đại Lý đầu hàng.

Mang ý chỉ truyền tới đại doanh của Dương gia không lâu sau, Dương Nghĩa Trinh và Dương Thế Đặc liền suất lĩnh hơn mười quan văn võ cấp cao của Dương gia, chỉ mang hơn một trăm người cưỡi ngựa bảo vệ, đã tới dưới Quan Thành.

V

264. Quyển 6 - Chương 292: Nhận Đầu Hàng

Cửa thành sớm đã bị bịt kín, quân coi giữ đề xuất dùng giỏ treo mang người của Dương gia vào trong thành. Đối với việc này đám người của Dương Nghĩa Trinh cũng không dị nghị.

Sau khi đón người của Dương gia vào, quân phòng thủ phát hiện không có bóng dáng của Dương Doãn Hiền, lại nhận được trả lời đau buồn của Dương Thế Đặc:

- Chủ công của chúng ta đã tự tử trong đêm qua rồi!

Quân coi giữ vừa vui mừng quá đổi giờ mới phát hiện, người của Dương gia đều eo thắt vải trắng, Dương Nghĩa Trinh lại là một mình áo trắng, rõ ràng là quần áo tang trên người.

Đến đây, không còn ai hoài nghi thành ý tới đầu hàng của người Dương gia.

Sáng sớm ngày mùng bốn tháng chín, cuối thu không khí dễ chịu, thành Đại Lý trong ánh bình minh, hiện ra không khí thoải mái sung sướng hiếm có.

Vừa sáng sớm ngủ dậy, quan sai binh lính trong thành, liền vẩy nước rửa cát trên đường chính. Trước cửa từng nhà đều dựng bàn thờ, hương án. Mấy tháng qua dân Đại Lý luôn sống trong sự sợ hãi, thì giống như đột nhiên cởi lỏng gông xiềng, nụ cười giải hòa hiện trên mặt.

Trước Vĩnh Ninh môn cửa chính của thành Đại Lý, lại treo đèn kết hoa, xanh đỏ tím vàng bay lơ lửng, cờ bay như mây, màn trướng đường hoàng. Hai tấm vải lớn màu vàng nhìn rõ chữ màu hồng lớn viết rõ “A Di Đà Phật”, “Khắp chốn mừng vui”, đón ánh mặt trời mới lên, từ trên cửa thành nhẹ nhàng rơi xuống.

Dưới Vĩnh Ninh môn lúc này, nhạc Phạn đã vang trời, ca hát động địa, hương khói lượn lờ, đám người nhộn nhịp như chìm trong thế giới cực lạc.

Đoàn Tư Liêm Hoàng đế Đại Lý, đêm qua ở trong chùa Thiên Long nước Đại Lý lập đàn cầu khẩn. Hôm nay trời chưa sáng, lại tới miếu tổ bái tế liệt tổ liệt tông của Đoàn thị. Lúc đợi gã từ miếu tổ ra, liền thấy tướng quốc Cao Trí Thăng, dẫn các quan lại, mặc trang phục chờ đón trước sơn môn.

Vị trí ở ngay phía sau người bọn họ, lọng được mở ra, một màu vàng óng, một chiếc ngọc liễn cao chừng hai trượng, bề rộng chừng tám thước, dài chừng một trượng năm thước, hình dáng như cung điện dừng ở đó.

- Kính mời Vương Thượng lên xe.

Cao Trí Thăng khom người thi lễ nói.

- Vương Công làm sao không tới?

Đoàn Tư Liêm nhìn hai bên, không nhìn thấy bóng dáng Vương Khuê.

- Bệnh cũ của Vương đại nhân lại tái phát, không dậy được.

Cao Trí Thăng giọng cung kính nói:

- Hôm nay do Tiểu Vương đại nhân đại diện rồi.

Tiểu Vương đại nhân, là cách gọi của người Đại Lý đối với Vương Thiệu người chỉ huy bọn họ bảo vệ Long Thủ quan.

- Thôi được.

Đoàn Tư Liêm gật đầu nói:

- Xuất phát đi.

Giờ Thìn, Ngự lâm quân và dàn nhạc cung đình của Đại Lý, đã đến trước Vĩnh Ninh môn rồi.

Đợi cho Hoàng đế Đại Lý Đoàn Tư Liêm, ngồi ngọc liễn trang sức châu báu ngọc ngà, hoa tươi điểm quanh, tráng lệ đồ sộ đi tới, đội nhạc liền tấu lên bài Trung hòa thiệu nhạc, chương giành thắng lợi.

Đoàn Tư Liêm ngồi trên ngọc liễn, nhìn dân chúng chen chúc, nghe bọn họ hô to vạn tuế, Đoàn Minh Nguyệt ngồi bên cạnh nói:

- Cảm giác này thật tuyệt.

Đoàn Minh Nguyệt muốn nói, đáng tiếc không phải là tự mình giành được, nhưng hôm nay là ngày lễ lớn, cô không thấy mất hứng, chỉ mỉm cười gật đầu.

Đội tiếng nhạc diễn xong, Đoàn Tư Liêm toàn thân quân phục, đi lên đài cao, ngồi vào chỗ được định sẵn.

- Nhận đầu hàng!

Quan viên thi lễ kéo dài giọng nói.

Liền thấy Ngự lâm quân áo giáp mới, nón trụ với chùm tú đỏ, như làn sóng chia dòng thành một con đường. Mười mấy người con trai quần áo trắng, vẻ mặt nhìn chăm chú, đi lại càng nặng nề lên phía trước. Cầm đầu chính là Dương Nghĩa Trinh và Dương Thế Đặc.

Dân chúng thành Đại Lý, năm đó chịu sự ức hiếp tàn ác của Dương Nghĩa Trinh, thêm vào nữa là những người ủng hộ đáng tin của Đoàn thị, giờ phút này nhìn thấy Dương Nghĩa Trinh, tự nhiên vô cùng tức giận, trứng thối, lá cải trắng bay tới như mưa rơi...

Dương Nghĩa Trinh lại không còn sự mạnh mẽ như ngày xưa, bộ dạng tiều tụy đi lên đài cao, rất có khí phách chịu nhục.

Đội đi tới trước đài cao năm trượng, Dương Nghĩa Trinh đứng lại, mặt không biểu lộ nhìn đối diện Đoàn Tư Liêm trên bảo tọa.

Trước Thành Môn Lâu lặng ngắt như tờ, ánh mắt của vạn người đều tập trung vào hai người. Trên bảo tọa Hoàng đế Đại Lý hừm nhẹ một tiếng nói:

- Dương gia các người phụ mấy đời hoàng ân, cả gan phản loạn. Bây giờ cuối cùng hoàn toàn tỉnh ngộ, muốn xin hàng sao?

- Dương gia muốn xin hàng, nhưng không phải xin hàng Đoàn gia.

Dương Nghĩa Trinh nhìn Đoàn Tư Liêm một cái khinh miệt. Ánh mắt chuyển sang người bên cạnh, Vương Thiệu mặc quan bào triều Tống, lớn tiếng nói:

- Tiểu thần Dương Nghĩa Trinh nước Hạ, dẫn ba trăm bảy mươi vạn hộ của sáu phủ bốn quận Điền Tây, xin hàng Đại Tống.

Lời vừa nói ra, đám người đứng ngoài ồ lên, người của Đại Lý không ai ngờ rằng, Dương gia không ngờ vượt qua Đoàn gia, xin hàng Đại Tống. Điều này làm cho Đoàn Tư Liêm bản thân là Hoàng đế Đại Lý làm sao chịu nổi?

Vương Thiệu dù sao cũng còn trẻ, cho dù sớm biết rằng sẽ có chuyện này xảy ra, nhưng Hoàng đế Đại Lý người ta đang ngồi bên cạnh, y không biết xấu hổ đi tới nhận đầu hàng, chẳng phải là không nể mặt chút nào với Đoàn Tư Liêm sao?

Giờ mới hiểu được lão hồ ly Vương Khuê kia, tiểu hồ ly Lã Huệ Khanh đó, vì sao đều cáo bệnh, để tự mình làm thay cho. Hóa ra là sớm đoán được, hôm nay nhất định sẽ rất xấu hổ.

- Đồ khốn!

Đoạn Tư Nghĩa em họ của Đoàn Tư Liêm, lập tức khiển trách:

- Bại tướng dưới tay lại dám nói lời ngông cuồng!

- Người là cái thá gì chứ?

Dương Nghĩa Trinh cười lạnh liên tục, lớn tiếng nói:

- Dương gia ta cũng không bị Đoàn gia người đánh bại, đánh bại chúng ta chính là Đại Tống! Nếu không có sự chỉ huy của đại vương Tiểu Vương, thì chúng ta dù như thế nào, cũng sẽ lấy lại Long Thủ quan!

Nói xong hướng Vương Thiệu ôm quyền nói:

- Dương gia chúng ta từ trước tới nay ngưỡng mộ Thiên triều, không dám đối nghịch với Đại Tống. Hôm nay, nếu là Tiểu Vương đại nhân đồng ý nhận đầu hàng, trên dưới Dương thị của Điền Tây ta, toàn bộ do Đại Tống xử lý. Nhưng người Dương gia thà rằng tất cả đều chiến tử dưới thành, cũng không thể đầu hàng Đoàn gia cầu vinh bán nước, hèn nhát không có năng lực!

- Ta xem người chưa thấy quan tài chưa nhỏ lệ.

Đoàn Tư Nghĩa phần nộ nói:

- Người đâu, bắt y lại!

- Khoan...

Không phải Đoàn Tư Liêm lên tiếng, mà là Tướng quốc Cao Trí Thăng của Đại Lý, lão vung vung tay áo, liền đem dáng vẻ kiêu ngạo của Vương đệ Đại Lý trấn áp, đứng ra khỏi hàng, ngạo nghễ nói với Dương Nghĩa Trinh:

- Hiền chất, người không phục sao?

- Đúng! Ta không phục!

Dương Nghĩa Trinh nhìn thấy tiện nhân làm hỏng đại sự của Dương gia y, trừng mắt muốn nổ tung nói:

- Tên tiểu nhân thay đổi thất thường này, xúi giục cha ta xuất binh với lời thề son sắt, nói gì là đồng tay giáp công? Nói gì mà vào Quan Trung làm Vương? Quân đội Thiên triều, liền giả trang thành lão sói vẫy đuôi!

- Người cảm mờm!

Cao Trí Thăng bị y làm cho lộ tẩy bộ mặt trước mấy nghìn thần dân, trên mặt tự nhiên không nén được giận, nhưng không thể không đứng ra, bởi vì hành động của Dương gia, vượt ra khỏi sự tính toán của lão... Hai nhà chấm dứt là dĩ nhiên, nếu để Dương gia dựa vào Đại Tổng, sẽ khôi phục thực lực rất nhanh, tạo thành uy hiếp với Cao gia.

Cho nên, nhất định phải phá vỡ tính toán của Dương gia, lão vẽ mặt trầm ngâm nói:

- Như vậy, chúng ta không ngần ngại cùng nhau lập quy ước, mời quân đội Thiên triều đứng ngoài cuộc, hai bên tự mình trở về doanh trại, cùng chiến đấu một trận. Để xem xem, không có Thiên triều giúp đỡ, Dương gia người có thể đánh thắng quân thần Đại Lý ta không!

- Cái này...

Dương Nghĩa Trinh không nghĩ tới, con rùa đen rút đầu lại thò đầu ra, nhất thời cứng họng.

- Người, dám ư?

Cao Trí Thăng ép sát từng bước nói. xem tại [TruyệnFULL](#)

Quân dân Đại Lý cũng đánh trống reo hò vang lên, lớn tiếng cười nhạo Dương gia không có dũng khí.

- Ha ha ha, đúng là Cao tướng quốc không biết xấu hổ...

Dương Thế Đặc thay thiếu chủ nhận chuyện này, giọng đau buồn nói:

- Người cho rằng ngưng chiến là trò đùa sao? Chủ công nhà ta hôm qua ký tên vào lệnh ngưng chiến, vì cảm thấy sự vô công của quân đội, khiến sự hy sinh vô ích của con cháu trong dòng tộc, tiện bề trước mặt các tướng để tạ ơn phụ lão của Điền Tây.

Tính cách của người Đại Lý lãng mạn, sùng bái anh hùng, nhất là anh hùng bi ai. Nghe thấy Dương Thế Đặc miêu tả Dương Doãn Hiền thành anh hùng dũng cảm như Sở Bá Vương, lập tức sự ác cảm với Dương gia giảm bớt một nửa, tiếng trống reo hò cũng không còn nữa.

Gia chủ của Dương gia người ta đã tự sát, Cao Trí Thăng lại đề cập tới những lời gì mà quyết một trận tử chiến, thì đã có hiểm nghi ném đá xuống giếng, không tránh khỏi làm người khác khinh thường.

- Thôi đi!

Lúc này Đoàn Tư Liêm lên tiếng nói:

- Tướng quốc lui ra, Cô (tiếng tự xưng của vương hầu thời phong kiến) sao có thể nói không giữ lời chứ?

Y đứng lên nói;

- Dương gia nói không sai, Cô thực sự dựa vào viện quân của Đại Tổng, mới bình định được trận phản loạn này.

Nói xong quay mặt đi, chấp tay về phía Vương Thiệu nói:

- Tiểu Vương đại nhân, Đoàn thị của Đại Lý nếu đã quy về Đại Tổng, hiển nhiên hoàn toàn dựa vào chỉ bảo của Thiên triều.

Dừng một lúc nói:

- Chuyện Dương thị chấp nhận đầu hàng, toàn bộ dựa vào một lời của Tiểu Vương đại nhân mà định!

Dưới áp lực lớn, Đoàn Tư Liêm thể hiện ra tính điều tiết trước sau như một, mang vấn đề khó khăn đưa cho người nhà Tổng... Dương gia đầu hàng các người, các người không ngại tiếp nhận, thì nhận đi.

Dương nhiên, Đoàn Tư Liêm vẫn còn có chút lòng tin. Mặc dù thực lực Đoàn gia yếu, nhưng dù sao là cung chủ của Đại Lý. Người triều Tống muốn đứng vững chân trên mảnh đất này, không thể để mất mặt Đoàn gia như vậy chứ?

Gã thực sự chỉ trông cậy vào việc, người triều Tống có thể ra lệnh cho Dương gia đầu hàng Đoàn gia.

Nhưng đối với Vương Thiệu mà nói, điều này cũng không phải vấn đề khó khăn gì. Bởi vì y cũng không phải là người quyết định, chỉ là người nói theo người khác mà thôi, chỉ thấy y mỉm cười nói:

- Theo cách nhìn của tại hạ, đây cơ bản không phải là vấn đề, bởi vì Vương Thượng đã là thân vương của Đại Tổng, đầu hàng Vương gia cũng là đầu hàng Đại Tổng, đầu hàng tại hạ cũng là đầu hàng Đại Tổng, điều này có gì khác nhau chứ?

Lời vừa nói ra, Đoàn Tư Liêm nhất thời ngậy ra như phồng, mỗi câu của Vương Thiệu, đều hết sức chính xác, không dễ phản bác, ẩn ý cũng vừa nghe là hiểu ngay. Nếu không có sự khác biệt, làm sao còn muốn vướng mắc ở đầu hàng ai nữa? Dương gia muốn đầu hàng ai, thì đầu hàng người đó chứ sao.

Tiểu tử này, chơi trò đấm đá nhau, nhân tài Thiên triều ta mới là tổ tông đó...

Đoàn Tư Liêm không phản bác được, đành phải nhìn về phía Cao Trí Thăng, lại thấy Cao Trí Thăng cũng nhăn mày, mang vẻ mặt bị táo bón năm xưa.

Đoàn Tư Liêm dường như nghe thấy âm thanh tan nát cõi lòng, hóa ra người triều Tống cơ bản chính là vô tình cay nghiệt, hoặc là chính mình, đã ôm lấy ảo tưởng không thực tế - Người ta để ý chính là lợi ích của bản thân mình ở Đại Lý. Về phần lợi ích của Đoàn gia, vốn dĩ không có chút quan hệ gì.

Nhưng mà trước mặt bao người, vẻ trầm lặng của Đoàn Tư Liêm không thể quá lâu. Gã thở dài một tiếng nói:

- Hãy theo ý kiến của Thiên triều làm đi...

Cuối cùng, Dương thị trực tiếp đầu hàng nhà Tống, Dương Nghĩa Trinh xin chỉ thị hành động bước tiếp theo. Vương Thiệu hiển nhiên không dám làm loạn chủ trương, ra lệnh bọn họ trở lại đại doanh bên ngoài quan chờ lệnh.

Ít ngày nữa, Quân soái nhà Tống chinh chiến phía Tây truyền lệnh vào trong doanh trại của Dương thị, quân đội giải tán ngay tại chỗ. Sau khi an táng Dương Doãn Hiền, tướng lĩnh chủ yếu của Dương thị, đến thành Đại Lý chờ ý chỉ sắc phong của triều đình.

Một tháng sau, sắc thư sắc phong của Biện Kinh, cuối cùng đã tới cảnh nội Đại Lý. Vương Khuê và Đoàn Tư Liêm đích thân đi tới biên cảnh nghênh đón.

Khi đợi ý chỉ được hộ tống tới thành Đại Lý, bên trong thành đã trải qua sự chuẩn bị khẩn trương hơn mười ngày, đã bày ra quy cách cao nhất, nghênh đón nghi lễ sẽ biến đổi lịch sử Đại Lý.

Mà tin tức nước Đại Lý cũng sắp sửa phụ thuộc Đại Tổng, trở thành lãnh thổ triều Tống, đã báo cho các nước lân cận như Thổ Phiên, Chân Tịch, Bô Cam, hiển nhiên đã khiến cho chư quốc vô cùng chấn động... Đối với một vài nước nào đó mà nói, điều này có ý nghĩa bọn họ sẽ tiếp giáp với Thiên triều Hoa Hạ, đạt

được rất nhiều lợi ích và tiện ích, tự nhiên vui mừng vô cùng, nhưng đối với một số nước khác mà nói, lại là sự uy hiếp nghiêm trọng!

Chỉ là sự việc tới quá đột ngột, khiến bọn họ khi còn phản ứng không kịp thì ván đã đóng thuyền rồi. Cho nên cũng chỉ có thể trước tiên là phải sứ giả tới chúc mừng trước, rồi từ từ tính toán.

Là bảo đảm cơ bản cho quyền thống trị của Đại Tổng ở Đại Lý, thủ lĩnh của bốn vạn trú quân ở Đông Xuyên, tự nhiên cũng phải tới dự lễ. Vốn dĩ đã bàn tính xong xuôi rồi, là Phạm Trấn đến, Trần Khác trong nhà, ai ngờ trước khi Phạm Trấn tới, mặt bị ong vò vẽ đốt sưng vù. Xem ra bốn mùa như hoa xuân đua nở, cũng không phải là chuyện gì tốt mà.

Cũng không thể để ông mang cái bánh bao lớn ra ngoài đường, Trần Khác đành tắm rửa, mặc xiêm y sạch sẽ, tới thành Đại Lý thay chủ soái tham gia nghi lễ.

Ngày mừng năm tháng mười, là một thời khắc quan trọng của Đại Lý, nhưng so với cảnh vạn chúng vui mừng trong tháng trước, lần này tâm tình của dân chúng Đại Lý lại hết sức phức tạp... Một mặt, dân Đại Lý ấn tượng cực kỳ tốt với triều Tống, cho rằng đó là Thiên triều Thượng quốc một vật quý của trời ban. Mặt khác, bọn họ không hiểu rõ, ngày tháng đang sống rất tốt, Quốc vương tại sao phải quy phục triều Tống?

Dưới cái nhìn chăm chú bằng ánh mắt phức tạp của dân chúng Đại Lý, đại lễ sắc phong vẫn đúng giờ bắt đầu.

Giờ Mão chưa tới, trước cửa chính của hoàng cung thành Đại Lý, binh lính xếp thành hàng, đã tụ họp đầy đủ đầy đủ tôn thất, chư hầu quan lại của Đại Lý, còn có văn võ quan viên của Đại Tổng ở Đại Lý, cùng với sứ giả các nước.

Những sứ giả ngoại tộc, thảo luận sôi nổi nguyên nhân nước Đại Lý đột nhiên phụ thuộc. Quan viên Đại Lý thì ngược lại không nói gì, cùng nhau phát ra tiếng thở dài ai cũng không nghe thấy.

Là nhân vật quan trọng, hiển nhiên là tới sau cùng, khi không trung phát sáng, chiếc xe ngựa mà Trần Khác ngồi, mới đứng lại trước cửa Hoàng cung. Khi hần bước xuống, phát hiện Đoàn Minh Nguyệt công chúa Đại Lý, cũng đúng lúc bước xuống từ hương liễn của cô.

- Công chúa, thật tinh khéo đó.

Trần Khác khẽ khom người nói.

- Đúng vậy thưa đại nhân.

Đoàn Minh Nguyệt đi lên phía trước cười khanh khách, khẽ chào duyên dáng, hạ giọng nói:

- Không thể ngờ tới đại nhân thật là không biết tới xấu hổ.

- Thất bất do kỷ thôi!

Trần Khác một câu hai nghĩa nói.

- Vô liêm sỉ!

Đoàn Minh Nguyệt nét mặt như mùa xuân ấm áp, mà lời nói lại mang gió thu lạnh thấu xương nói:

- Trần đại nhân và Thiên triều, thật sự khiến cho tiểu nữ tử mở rộng tầm mắt rồi!

- Công chúa nhất định có cái gì đó hiểu lầm rồi.

Trần Khác cười cười bất đắc dĩ nói:

- Nếu không ngại hôm nào ta mời công chúa uống trà, loại bỏ những sai lầm.

- Được thôi!

Hai người nói chuyện, đi về hướng cung môn. Công chúa Minh Nguyệt thân thiết nắm lấy tay của hần nói:

- Hay là nô nô mời đại nhân nhé.

- Chắc...

Trần Khác cho dù rất hưởng thụ kiểu cảm giác mỹ nữ dựa sát vào, nhưng cũng phải phân trường hợp. Cử chỉ của công chúa Minh Nguyệt vô cùng thân thiết, đã dẫn tới sự chăm chú của toàn thành.

Người Tây Nam vốn dĩ là hào phóng, đầy đường lớn đều là nam nữ nắm tay nhau. Tuy nhiên cũng không phải nói bất cứ ai cũng tùy tiện, đều có thể như vậy, đó đúng là người tình đó.

Mắt người Đại Lý có mặt ở đây tròn tròn lên, nói thầm xem ra việc đồn đại là sự thật. Công chúa Minh Nguyệt là bông hoa của Đại Lý, quả nhiên đã thuộc về trạng nguyên của Đại Tống rồi.

- Công chúa, như vậy có cản trở danh dự của cô đó.

Trần Khác cuối cùng cũng cảm nhận thấy, khi bản thân ép Đoàn Minh Nguyệt ăn đậu phụ, cô cảm nhận cái gì, nhưng lại không thể bỏ mặc cô.

- Đại nhân cũng không đi hỏi thăm một chút, nô nô còn có danh dự gì nữa?

Công chúa Minh Nguyệt thần thái quyến rũ, nhưng ngữ điệu phẫn nộ nói:

- Cả thành Đại Lý đều đồn đại, nô nô gửi thân cho đại nhân, để đại nhân mang quân trở về cứu vãn chuyện xưa của Đại Lý.

- Đường như còn rất bóng bẩy nữa.

Trần Khác xấu hổ cười nói:

- Tuy nhiên lời đồn dừng ở trí giả.

- Trên đời này có mấy người là trí giả?

Công chúa Đoàn Minh Nguyệt chán nản nói:

- Nô nô nhảy xuống Nhị Hải cũng rửa không sạch.

- Vậy càng nên giữ một khoảng cách với ta.

- Đó là ý nghĩ của con gái người Hán các người.

Công chúa Minh Nguyệt cười lạnh nói;

- Con gái Đại Lý chúng ta, lại không như vậy.

- Đó là như thế nào?

- Nếu đã bị nói thành một đôi rồi, thì đứt khoát sẽ ở cùng với nhau.

Công chúa Minh Nguyệt ngẩng đầu, đôi mắt đẹp đung đưa nói.

- Phù...

Trần Khác nhất thời ngây ra như phỗng, sớm nghe nói bên Đại Lý là tự do yêu đương, quả nhiên chủ động không như bình thường à.

- Ha ha ha...

Thấy Trần Khác kinh ngạc, công chúa Minh Nguyệt cười vui vẻ nói:

- Quen lâu như vậy, vẫn luôn là đại nhân vớ bở, cũng nên đổi ta một lần.

- Sự việc này, nếu cô đã tự nguyện.

Trần Khác cười ha ha nói:

- Vậy không thể nói là ta vớ bở được.

Nói xong lặng lẽ cười nói:

- Minh Nguyệt, quay về chúng ta sẽ viên phòng nhé.

- Khụ khụ...

Công chúa Minh Nguyệt dù sao vẫn là khuê nữ mới lớn, nghe vậy tự kiểm chế xấu hổ, mặt đỏ giống như huyết ngọc. Lúc này, tiếng chuông của giờ Mão vang lên, cửa thành chậm rãi mở ra, cô nương Trần Khác ra, như chạy trốn đi vào Hoàng cung trước.

- Cô gái này!

Nhìn theo bóng dáng chạy trốn của cô, Trần Khác đắc ý cười nói:

- Vẫn không trị được nha đầu này sao?

- Đồ đần này!

Liễu Nguyệt Nga bên cạnh hần cười lạnh nói:

- Muốn đùa giỡn lưu manh với lưu manh, không phải là múa rìu qua mắt thợ sao?

- Cái gì gọi là đùa giỡn lưu manh với lưu manh?

Trần Khác cười khổ nói:

- Liễu huynh đệ, trình độ mồm mép của người dần dần tăng lên rồi đó.

- Gần mực thì đen thôi!

Liễu Nguyệt Nga kéo căng nụ cười trên mặt nói:

- Bắt đầu vào hàng rồi, còn chưa đi sao?

- Không vội.

Trần Khác thản nhiên nói:

- Chờ bọn họ sắp xếp ổn ổn chút rồi tính.

... Hai người liền đứng ở một bên, Liễu Nguyệt Nga lặng im một lúc, thấp giọng nói:

- Trước đây, ta luôn cho rằng mặc dù người khốn kiếp, nhưng vẫn có thể xem như người tốt.

- Lời này ý nói...

Trần Khác nhìn cô nói:

- Ta khi nào không tốt vậy?

- Sau khi tới Đại Lý.

Liễu Nguyệt Nga chán nản nói:

- Tất cả hành động của người đối với quân thần Đại Lý, thực sự rất xấu xa.

Dừng một lúc, lấy một vài miêu tả nói:

- Dụ dỗ cưỡng bức, ăn ở hai lòng, qua cầu rút ván...

- Liễu huynh đệ rất thông minh, tổng kết lại thực sự tốt.

Trần Khác khê mỉm cười nói:

- Nhưng ăn lộc của vua, thì làm việc phải trung với vua, ta vì Đại Tống, dù ác gấp mười lần cũng nguyện ý.

- Tại sao phải làm ác nhân vậy?

Liễu Nguyệt Nga không hiểu nói.

- Bởi vì Đại Tống người tốt quá nhiều.

Trần Khác cười rộ lên nói:

- Cần những ác nhân như ta.

Liễu Nguyệt Nga chỉ thấy ánh mặt trời mới lên chiếu lên trên người hân, một vầng ánh sáng mập mờ.

Sau nghi thức dài dòng, thời khắc lịch sử cuối cùng đã tới.

Trong chính điện của Hoàng cung của Đại Lý.

Vương Khuê hướng tới phía Đoàn Tư Liêm đang đi xuống hoàng vị, tuyên đọc cáo mệnh của triều đình, phong gã làm Điền vương.

Tiếp theo ban cho y kim sách, quan phục, ngọc ấn và tất cả vật phẩm đại diện thân phận.

Sau đó, lại thêm hàm tước ngoài mức quy định là Kiểm giáo Thái sư kiêm Thị trung, biểu thị sự sùng ái.

Ngoài ra, Cao Trí Thăng được phong làm Kiểm quốc công, Bát Phủ Tiết Độ Sứ ở Điền Đông. Dương Nghĩa Trinh được phong làm Trung thuận hầu, Lục phủ Tiết Độ Sứ của Điền Tây... Đại Lý thêm một thủ đô, tổng cộng mười sáu phủ, ban đầu là mười bốn phủ thuộc về hai nhà Dương gia và Cao gia, còn lại thành Đại Lý và Phủ Thiện Xiển quy về Đoàn gia. Xem ra, Thiên triều rất hiểu rõ về tình thế Đại Lý, cũng không có hứng thú thay đổi cái gì.

Chư hầu các lộ khác, cũng đều có sắc phong, tất nhiên là mọi người đều vui mừng....

Ngoài ra để khen ngợi những cống hiến lớn lao của công chúa Minh Nguyệt, vẫn như cũ phá lệ sắc phong là công chúa, danh hiệu “ Diệu Hương”.

Trừ lần đó ra, triều đình không nhắc tới chữ phái quan đi đây, hay công vụ thu thuế. Điều này khiến cho chư hầu của Đại Lý vốn luôn luôn lo sợ, cuối cùng cũng có thể thả lỏng quả tim đang treo lơ lửng xuống... Thực sự cho tới nay, cái bọn họ lo lắng nhất, đó chính là sau khi quy về với Đại Tống, ích lợi của bản thân mình sẽ chịu tổn hại. Nhưng kết quả hiện tại thể hiện ra, ngoài việc Hoàng đế Đại Lý giáng xuống thành Điền Vương, Hoàng đế của bọn họ biến thành quan gia của Đại Tống ra, còn lại vẫn là đánh trống mua đường, việc ai người đó làm, triều đình không có ý nhúng tay vào, ngược lại có ban thưởng.

Bọn họ cũng không quan tâm ai làm Hoàng đế, chỉ cần mình có thể làm thổ Hoàng đế là được. Huống hồ Đại Lý và Biện Kinh cách xa nhau trăm núi ngàn sông, là nơi trời cao Hoàng đế xa, cuộc sống sau này ngược lại càng ung dung tự tại.

Nghĩ thông suốt điều này, băng giá mâu thuẫn trong lòng của chư hầu Đại Lý tiêu tan. Trong yến tiệc tiếp sau đó, bọn họ lại biểu thị sự trung thành tới quan lớn Thiên triều, hào hứng tỏ vẻ tự nguyện theo Vương Khuê vào kinh yết kiến quan gia, bày tỏ quyết tâm vì Đại Tống xây dựng hàng rào lâu bền.

Công chúa Minh Nguyệt... Ô không, công chúa Diệu Hương lạnh lùng nhìn sự biểu diễn của những người này, trong lòng lại cười nhạt, một đám ngu ngốc, còn không ý thức được diện mạo thật của triều Tống sao? Chờ bị người ta nhổ lửa ninh cách thủy đi nhé.

Nhưng cô không hứng thú nhắc tới tên tiểu nhân nịnh bợ vong ân bội nghĩa đó, bởi vì cô lo lắng vận mệnh của bản thân Đoàn gia hơn. Trận này xem ra, coi như Đoàn gia thắng, nhưng trên thực tế, người thắng duy nhất chỉ có triều Tống. Bọn họ dường như là không phí một binh lính nào, liền trở thành chủ nhân trên danh nghĩa của mảnh đất này, và đóng quân để bảo vệ thành quả của bọn họ.

Mà ba nhà ở Đại Lý, dưới sự điều khiển của triều Tống, đều trả giá thê thảm, nhưng cũng đều không đánh mất đi tư cách của ba trụ cột vững chắc.

Đối với Đoàn gia mà nói, mất đi danh hiệu Hoàng đế Đại Lý, sức ảnh hưởng ở trong nước Đại Lý càng thêm thê thảm. Nhưng Đoàn Tư Liêm trở thành Điền vương của Đại Tống, mang bản thân và gia tộc đặt dưới sự bảo vệ của triều Tống, ít nhất lại không cần lo lắng ăn bữa hôm lo bữa mai, bất cứ lúc nào cũng sẽ bị quyền thần cướp ngôi.

Đối với Dương gia mà nói, mặc dù dưới sự uy hiếp của triều Tống, không thể không có điều kiện đầu hàng, nhưng dưới sự ủng hộ của triều Tống, thực lực của Dương gia vẫn chưa suy yếu quá mức, chỉ cần mấy năm nghỉ ngơi lấy lại sức, thì có thể phục hồi như cũ... Tìm hiểu nhiều mặt, Đoàn Minh Nguyệt mới biết được, hóa ra Dương Thế Đặc quân sư của Dương gia, đã từng bí mật đi tới Đông Xuyên trước khi ngưng chiến, và gặp gỡ quân đội cao cấp của quân Tống, khẳng định đạt được hứa hẹn bảo toàn Dương thị, mới có thể tuyên bố đầu hàng.

Về phần Cao gia, hẳn là một nhà buồn bực nhất, bởi vì lúc hai nhà Đoàn Dương tương tàn, vốn dĩ chính là màn “ngao cò tranh nhau, ngư ông đắc lợi” mà Cao Trí Thăng đã khổ tâm thiết kế ra. Làm như vậy là để suy yếu lực lượng Bạch tộc, hoàn toàn khống chế cục diện chính trị của nước Đại Lý.

Nhưng mà bởi vì triều Tống chặn ngang một đòn, khiến hai nhà Đoàn Dương vẫn chưa liều chết đánh nhau, thậm chí tổn thất đều có thể chấp nhận.

Sau này Cao gia lui về mà cầu xin lần nữa, hy vọng khiến quân Tống dời xa chiến trường, khiến Đại Lý lui về trạng thái trước cuộc chiến. Vì thế, trên lưng bọn họ lại là gánh nặng nặng nề cung cấp quân lương cho sáu mươi nghìn quân Tống, nhưng Dương gia bất ngờ đầu hàng triều Tống, khiến những tính toán như ý của Cao gia lại lần nữa thất bại. Có thể nói là “mưu kế mặc dù quá thông minh, nhưng lại tiền mất tật mang.”

Nhưng cái này vẫn cứ không thể cải biến được sự thật, Cao gia là bên mạnh trong ba bên.

Tóm lại, cục diện lại trở về trước khi chiến đấu. Bất đồng duy nhất chính là, hiện tại ba bên đánh cờ, nhất định phải suy nghĩ thái độ và lợi ích của triều Tống.

Như vậy dưới cục diện mới, bảo vệ lợi ích của gia tộc mình, thậm chí cá mạng hồi sinh, là vấn đề ba gia tộc đều phải suy xét thật sự.

Nhưng nghĩ đi nghĩ lại, dường như ngoài việc lấy lòng triều Tống, khiến cho bọn họ đứng cạnh mình, giúp chiếm được lợi ích tốt nhất cho bản thân ra, thì không có cách làm khác.

Trong chuyện này, người của Cao gia đã đi trước rồi... Cái gọi là há miệng mắc quai, bắt người tay ngắn. Cao gia cung cấp cho quan binh triều Tống ăn uống sa hoa, sau này bọn họ nếu hành động nhỏ gì, chỉ cần không quá quá đáng, người triều Tống nhất định là mắt nhắm mắt mở cho qua.

Nghĩ đến ba gia tộc đều phải vất óc lấy lòng triều Tống, trong lòng Đoàn Minh Nguyệt liền hiện ra, vẻ mặt tuấn tú của kẻ đáng ghét kia, cô dám đánh cược, đây nhất định là cục diện người triều Tống muốn nhìn thấy nhất, mà việc sớm nắng chiều mưa trước đây của bọn họ, cũng chính là vì kết quả này.

Rõ ràng cô hận thấu xương hân, nhưng lại vẫn phải giả bộ niềm nở. Điều này thật sự là khiến cho người ta không thể chấp nhận được.

“Ta làm sao đã trở thành bông hoa giao tế chứ? Nhưng lại có thể làm thế nào? Ai khiến ta sinh ra ở Đoàn gia không hăng hái tranh giành chứ?” Đoàn Minh Nguyệt hít sâu một cái, điều chỉnh tốt cảm xúc, chuẩn bị tiếp tục ngọt ngào cùng Trần Khác.

Nhưng cạnh tranh đã bắt đầu, cô phát hiện Cao Trí Thăng giành trước mặt mình, ở mọi nơi cùng Trần Khác nâng chén nói vui về... Thời gian dài như vậy, cấp trên của Đại Lý đã hiểu rõ, Vương Khuê mặc dù là sứ giả chính, nhưng từ trước tới nay không quyết định, thực sự đã nói là định đoạt, vẫn là Trần trạng nguyên “chết mà sống lại” này.

Sau khi bày tỏ cảm xúc áy náy với chuyện hân đã gặp phải thích khách, Cao Trí Thăng mang một vấn đề sâu sắc, quanh co lòng vòng nói cho Trần Khác:

- Cao gia chúng ta bỏ ra nhiều như vậy, làm sao có thể đối đãi giống như Dương gia đầu hàng tạo phản chứ?

Lời nói đầu uyển chuyển rất nhiều, nhưng chính là ý tứ này.

- Sao có thể nói là đối đãi giống nhau chứ? Một người là Quốc công, một người là hầu tước...

Trần Khác cười nói:

- Khác biệt lớn đó.

- Đại nhân...

Sắc mặt của Cao Trí Thăng rất khó coi:

- Nhưng Hàn gia đảm nhiệm lương thực của sáu mươi nghìn đại quân đấy!

- Lão tướng quốc không nói, triều đình cũng biết công lao to lớn vất vả của Cao gia.

Trần Khác biểu hiện vẻ mặt, gật đầu nói:

- Yên tâm, triều Đại Tổng sẽ không để cho công thần đau lòng. Nói đi, Cao gia muốn đạt được báo thù gì, ta có thể làm được sẽ nhất định làm, làm không được cũng sẽ hết sức đáp ứng.
- Có những lời này của đại nhân, Hàn gia khổ một chút cũng đáng rồi!

Cao Trí Thăng mới lộ ra vẻ tươi cười nói:

- Lão già chỉ cầu xin một việc, đó là triều đình nhanh chóng phái quan viên, đến đảm nhiệm chức Dân chính quan ở lãnh địa của Cao gia, đồng thời vào thời điểm thích hợp trong tương lai, giống như trong quận châu nội địa, nộp thuế cho triều đình.
- Hả?

Trần Khác có chút không ngờ tới cười nói:

- Như thế nào mà đều là những sự việc mọi người không tránh kịp vậy?
- Đó là bọn họ thiên cặn.

Cao Trí Thăng cười nói:

- Nếu quy thuận Đại Tổng rồi, hiển nhiên muốn danh xứng thực tề, chỉ muốn hưởng chỗ tốt của triều đình, lại không muốn bỏ ra thứ gì cho triều đình, thì tính gì là người triều Tổng?

Chiêu thức này của Cao Trí Thăng thực sự lợi hại, Trần Khác rõ ràng cảm giác được, quan viên bên cạnh đột nhiên tăng thiện cảm với lão. Mà ngay cả chính hắn, cũng không thể không thừa nhận, Đại Lý đệ nhất trí giả, quả nhiên danh bất hư truyền.

Trên thực tế, Cao Trí Thăng đã thông qua một loạt động tác của quân Tổng, nhận thấy được ý tưởng Đại Tổng tính toán muốn cắm rễ ở Điền Đông. Thời gian này, thái độ có thể có của Cao gia, không nghi ngờ gì được phân thành ba loại. Một là, đối nghịch với Đại Tổng, khiến cho người Tổng chân đứng không vững. Hai là, bất luận thế nào cũng không hỏi, mặc kệ thế mà phát triển. Ba là tích cực hợp tác, từ giữa đắc lợi.

Dưới thế cục trước mắt, chọn loại thứ nhất là đồ ngu, chọn kiểu thứ hai là kẻ tầm thường. Nhưng loại thứ ba, lại không phải là ai cũng dám chọn, bởi vì làm không tốt, thì sẽ coi như làm áo cưới cho Đại Tổng.

Nhưng Cao Trí Thăng không có những băn khoăn này, bởi vì ba mươi bảy tộc Ô Man lão đã quản lý hết, vẫn duy trì đặc tính anh dũng không khuất phục, không giống như Bạch tộc, cơ bản bị Hán hóa rồi. Cho nên lão chắc chắn bất luận tới lúc nào đó, người triều Tổng cũng không thể đá văng Cao gia ra được.

V

265. Quyển 6 - Chương 293: Khởi Điểm Vĩ Đại

Lão xin Đại Tổng phái quan Dân chính, biểu thị bằng lòng nộp thuế, quả thật là một chiêu giơ cờ cầm máu. Người am hiểu sâu câu nói tùy cơ ứng biến, có thể từ trong biểu tượng nhìn thấy bản chất. Cao Trí Thăng đã phát hiện, thực sự một loạt hành động sau này của người triều Tổng, nhìn giống như đã lừa được Đoàn gia. Nhưng trên thực tế, Hạng Trang múa kiếm, ý tứ ở Bái Công, đang thực sự suy yếu là Cao gia bọn họ.

Điều này không khó lý giải, duy trì thế cân bằng của ba gia tộc, không nằm ngoài việc “tổn hại có thừa mà bổ sung không đủ” thôi. Cao gia hiển nhiên không thể tùy ý để triều Tổng tổn hại, nhưng đối kháng với Đại Tổng chỉ có thể khiến mọi người mưu lợi từ trong. Cho nên Cao Trí Thăng dứt khoát, khiến Điền Đông chính thức biến thành một bộ phận của triều Tổng... Ít nhất theo cách của người triều Tổng, thì là như vậy... Người Tổng tự nhiên không có lý do gì tính toán tới Cao gia rồi.

Hơn nữa quan viên triều Tổng đã trở thành quan Dân chính của Điền Đông, để suy xét chiến tích của bản thân, tự nhiên sẽ dồn hết tài nguyên sức lực cho triều đình, phát huy hết sự thông minh tài trí xây dựng

Điền Đông. Tương lai bọn quan viên thăng chức, hơn nữa Điền Đông với diện mạo mới hoàn toàn lại càng không thể rời đi!

“Cao gia không hổ danh làm điểm già trăm năm đây, giống như một tay mượn gà đẻ trứng”.

Trần Khác thəm tán thưởng, lòng nghĩ:

“Cao Trí Thăng này quả thật một đời nhân kiệt, tuy nhiên Dương Thế Đặc kia cũng không kém. Nếu Dương Nghĩa Trinh có thể tin tưởng mật thiết, tương lai sự long tranh hổ đấu của hai nhà có thể sắp náo nhiệt rồi.”

- Không thành vấn đề, Tướng quốc trung thành đáng ca ngợi, hạ quan nhất định gắng sức giúp Tướng quốc thực hiện!

Lấy lại tinh thần, hần nâng chén cười nói với Cao Trí Thăng.

- Đa tạ đại nhân!

Về mặt của Cao Trí Thăng lộ ra sự hân hoan, nâng chén uống một hơi cạn sạch nói:

- Nghe nói đại nhân lên kế hoạch sửa thông đường thủy từ Đại Lý tới Quảng Tây sao?

- Sáu mươi nghìn quân há mồm chờ cơm, cũng không thể hoàn toàn dựa vào Tướng quốc tiếp tế đâu.

Trần Khác cười gật gật đầu nói:

- Vẫn là nhanh chóng sửa chữa xong thông lộ là biện pháp chính đáng.

- Ôi! Đại nhân lại khách khí rồi.

Cao Trí Thăng về mặt không vui nói:

- Có Cao gia ta đây ra tay, thì không thể để đại quân ăn cháo được.

- Biết Cao gia trung thành khẳng khái.

Trên mặt Trần Khác hiện ra vẻ cảm kích nói:

- Nhưng Đại Lý núi nhiều đất thiếu, bình thường còn dễ nói, một khi gặp năm thiên tai, dân chúng đều ăn không đủ no, đâu còn sức lực phụng dưỡng quân đội chứ? Sửa thông con đường thủy này, không chỉ có thể tiếp tế cho đại quân, lương thực còn có thể vận chuyển vào nội địa, đặc sản vận chuyển ra ngoài Đại Lý, đối với Điền Đông cũng có ý nghĩa trọng đại đó.

- Để đại nhân nói như vậy, kênh đào này không thể không sửa rồi!

Cao Trí Thăng gật đầu liên tiếp nói:

- Công trình lớn cần có dân phu, Điền Đông nhiều thì không có, nhưng một vạn tám trăm tráng đinh vẫn rút ra được! Nếu đại nhân cần, chỉ cần nói một tiếng, chúng tôi tự mang theo lương khô!

- Đa tạ Tướng quốc!

Trong lòng Trần Khác chợt thông hiểu, gia chủ của Cao gia này giống như tác kẻ hoa, luôn có thể dựa vào sự biến hóa của hoàn cảnh, điều chỉnh ra sách lược sinh tồn tốt nhất.

Cao gia có người lãnh đạo như vậy, ai cũng không lung lay được.

Từ sau đại lễ sắc phong, Vương Khuê muốn quay ngay về Kinh, còn có Lã Huệ Khanh, Vương Thiệu cùng với năm đồng niên hảo hữu của Trần Khác đã cùng nhau rời khỏi Đại Lý. Kì nghỉ một năm đã qua hơn một nửa, người nhà đều đang ngẩn cổ trông mong, mà thể cục ở Đại Lý cũng đã vững vàng, về tình về lý đều nên về xem sao.

Tuy nhiên, mọi người đều là người phương nam, nên cũng không theo Nhã Châu phương Bắc về Kinh mà theo hướng đông, chuẩn bị đến Đông Xuyên đi thuyền xuôi dòng đến Quảng Nam tây lộ thì mỗi người mỗi ngả.

Tới Đông Xuyên, đương nhiên Trần Khác muốn tận tình làm chủ, chiêu đãi bọn họ ở lại hai ngày, dẫn bọn họ đi chơi Điền Trì, nhưng nhìn thấy thành Đông Xuyên bắt ngờ ở đó thì ai cũng ngây người. Họ cũng không cố đi Điền Trì gì nữa, lôi kéo Trần Khác đưa mình đi dạo thành trì mới.

Thực ra, thành Đông Xuyên mới chỉ có hình dáng, nhưng nhìn thế dựa vào núi mà dựng, ba mặt tường thành hùng vĩ đều có nước bao vây, cũng đủ biết tòa pháo đài này dễ thủ khó công thế nào. Nhưng pháo đài này cũng không phải trời đất dựng nên. Kỳ thật, ban đầu nơi này chỉ có một mặt là nước, một mặt dựa núi, còn lại hai mặt đều là vùng đất bằng phẳng.

Nhưng bốn mươi ngàn tướng sĩ dưới trướng Trần Khác cùng với năm mươi ngàn dân phu chiêu mộ ngay tại chỗ cả ngày lẫn đêm đào đất xây thành, đào ra một hồ hộ thành rộng gấp mấy lần sông hộ thành. Hiện giờ, các công nhân vẫn đang đào sâu đáy hồ, mở rộng mặt hồ, đợi đến năm sau sẽ thông tới sông Giang, nước rót vào hồ lập tức sẽ tạo nên một bờ biển nhỏ.

Bỏ tiền vốn lớn như thế, hao phí nhiều khí lực như thế, đào ra một cái hồ này đương nhiên không chỉ là vì phòng thủ cho thành. Trên thực tế, đây vẫn là giao điểm của Điền đông và Điền trung, là cửa chính ra vào vùng núi nam của vùng núi Đông Xuyên, là đường thủy duy nhất thông ra hướng tây nam để vào Lương Quảng. Một khi Đông Xuyên được xây dựng thành một thành thị, nơi này sẽ là một bến cảng nhân công cực tốt.

Tương lai, thành Đông Xuyên một mặt dựa núi ba mặt dựa hồ, phòng ngự được tất cả các loại tấn công, lại có thể lợi dụng giao thông thủy bộ, nhanh chóng phát triển công thương nghiệp... Không chỉ là công nghiệp và khai thác mỏ, nơi này rất có thể sẽ trở thành trung tâm thương nghiệp mới của Đại Lý.

Đứng trên đỉnh núi, nghe Trần Khác hăng hái chỉ điểm giang sơn, cái khí phách dám đổi biển cả thành ruộng dâu này đã khiến ỗi người chấn động sâu sắc, mà Tống Đoan Bình chấn kinh còn nhiều hơn tất cả những người khác. Bởi vì hơn một tháng trước y đã đến đây, biết chỗ này lúc ấy chỉ là một mảnh đất đầy vật liệu, nơi nơi là công trường đào đất lớn mà thôi, không thể tưởng được chỉ trong thời gian hơn một tháng ngắn ngủi, một tòa thành hoành tráng đã bắt đầu thành hình.

- Rốt cuộc ngươi làm thế nào?

Y hỏi vấn đề mà tất cả mọi người đều muốn biết.

- Bí mật là ở trong cái lò kia.

Trần Khác cười đáp

- Các ngươi còn nhớ, khi ở thành Biện Kinh, ta đã từng cho người nghiên cứu thử thủy nê (xi măng) chứ?

- Thủy nê? Nhớ.

Mọi người gật gù cười nói:

- Chính là khu nhà có quỷ não loạn đó sao? Sau đó hình như không được mà?

- Ta là người đem con bỏ chợ sao?

Trần Khác cười không ra tiếng:

- Vốn là muốn chế tạo ra xi măng, sau này để trùng tu thành Biện Kinh sau lũ lụt đấy. Nhưng ai hay “biết dễ làm khó”, chậm chạp không đưa ra được thành quả, cũng chưa cống hiến được gì cho nhân dân thành Biện Kinh.

Dừng một lát lại nói:

- Tuy nhiên nghiên cứu thì không dừng lại, ta vẫn tiếp tục mày mò, mãi tới năm nay mới có kết quả. Sau lại đúng lúc xuôi nam, đành dẫn đối tác phụ trách sản xuất xi măng đến Đại Lý.

Vừa nói chuyện, Trần Khác vừa dẫn bọn họ vào bản tràng dưới chân núi, chỉ thấy các công nhân dùng tấm ván gỗ đóng thành hình khuôn rồng, trong ruột mô hình cũng có tơ trúc và một ít thép.

Lại có một nhóm công nhân khác, đổ một cái túi bột màu xám lớn vào một cái chậu bằng sành cùng với đá và nước, sau đó dùng xẻng ra sức trộn đều, khuấy xong, công nhân móc cái chậu lên một cái móc sắt, dùng ròng rọc chậm chậm kéo cái chậu nặng lên tới chỗ một cái khuôn đúc rồi mở van đổ vào.

Trần Khác dẫn bọn họ đến khu thành phẩm, chỉ thấy công nhân đập vỡ từng tấm ván gỗ, từng khối vật liệu hình vuông cứng như đá hiện ra trước mắt mọi người.

Vương Thiệu rút bội đao ra sức chém vào mặt một khối, chỉ nghe keng một tiếng, đóm lửa văng tung tóe, phản lại hồ khẩu tê rần. Nhìn vào bội đao của Vương Thiệu, chỉ thấy bảo đao đặc sản của Đại Lý đã bị oằn cả lưỡi, mà trên khối vật liệu kia chỉ lưu lại một vết đao nhạt.

- Làm sao có thể?

Mọi người chấn động hỏi. Bọn họ đã tận mắt nhìn thấy, đây chẳng qua chỉ là chút hỗn hợp giữa nước và bột, cũng rót vào khuôn giống như đậu hũ, sao lại tạo ra được thứ chất liệu còn cứng hơn cả đá thế này?

- Xi măng này có thần hiệu như vậy sao?

Đầu óc của Vương Thiệu xoay chuyển quá rất nhanh, nếu có thể ứng dụng thứ đồ chơi này trên chiến trường Tây Bắc, chẳng phải có thể xây nên tường đồng vách sắt? Nhưng lập tức y lại nghĩ: hẳn là rất đắt tiền phải không?

- Hoàn toàn ngược lại, rẻ đến mức không thể rẻ hơn.

Trần Khác cười đáp:

- Đi với ta tới hầm lò xem thì biết.

Hắn liền dẫn mọi người tới nhà máy đang nổi lửa, bụi mù mịt. Nơi này đối với các sĩ phu ưa thích sạch sẽ bình thường thì chẳng ai muốn tới, nhưng lúc này trong mắt mấy người Vương Thiệu thì vẫn còn đáng yêu hơn Đại Lý phong hoa tuyết nguyệt.

Các công nhân biết Trần Khác đều dừng tay, đứng dậy vấn an hắn.

- Tiếp tục làm đi, coi như ta không ở đây.

Trần Khác khoát tay, cười hỏi:

- Tiền Tiến đâu?

- Đang bận ở bên kia.

Quản sự lập tức cúi đầu khom lưng đáp:

- Để ta gọi ông chủ đến.

- Người gọi đứa con thứ hai của Tiền Thăng tới hả?

Tổng Đoan Bình cười hỏi:

- Cũng đúng, không phải Tiền gia mở lò đốt than sao?

- Ủ, con lớn của Tiền Thăng là Tiền Lai, ở đất Thục kinh doanh tổ nghiệp. Lão nhị Tiền Tiến này không muốn ngồi ăn chờ chết, chạy đến biện kinh tìm cha y.

Trần Khác cười đáp:

- Tiền Thăng trao nó cho ta, vừa lúc trong tay có hạng mục này liền giao cho nó làm... y đúng là người thích hợp với việc đó!

Chỉ chốc lát sau, Tiền Tiến đã chạy tới. Y chẳng qua chỉ hơn hai mươi tuổi nhưng ở trong lò lâu, mặt đầy bụi đen nên nhìn không ra sắc mặt. Thấy Trần Khác và Tổng Đoan Bình cười toe toét, lộ ra hai hàm răng trắng:

- Trần thúc, Tổng thúc hai người cũng tới.

Cho dù tuổi xấp xỉ nhưng Trần Khác và Tiền Thăng là bạn lâu năm, tiểu Tiền chỉ có thể làm cháu.

- Mấy người Tổng thúc khá tò mò, muốn xem một chút xi măng là thế nào.

Trần Khác cười phân phó nói:

- Người giới thiệu cho bọn họ một chút đi.

- Chẳng lẽ không cần giữ bí mật sao?

Vương Thiệu nhìn tứ phía là công nhân bận rộn, không chỉ có người Hán, còn có rất nhiều dân tộc thiểu số, cảnh giác hỏi.

- Đây không phải bí mật gì, cũng không giấu được.

Tiền Tiến cười cộc lốc nói:

- Đương nhiên, chúng ta cũng có chút bí phương không truyền ra ngoài, tuy nhiên không ngại.

Nói xong, y dẫn bọn họ vào một cái lò đang bỏ thêm nhiên liệu vào, nói:

- Đây là lò vôi sống thông thường, chỉ là cải tiến hơn một chút thôi.

Lại chỉ lên một con đường bằng đá chất ba đồng đất màu sắc khác nhau:

- Đen là than đá, lấy từ vùng núi ngoài tám mươi dặm, từ sông Nam Bàn chở tới đây. Trắng là đá vôi, trên núi khắp nơi gần đây đều có. Còn màu đỏ vàng là đất sét, nơi này đầy nhóc.

Cái gọi là than đá chính là môi, là nhiên liệu chủ yếu của cư dân Biện Kinh, mọi người đương nhiên ai cũng biết, còn hai thứ kia hàng ngày cũng đều nhìn thấy, cũng không ngạc nhiên chút nào.

- Chẳng lẽ chỉ dùng ba thứ này là có thể làm ra xi măng?

- Thực ra là có hai tác dụng khác nhau. Than đá làm nhiên liệu đốt.

Tiền Tiến giới thiệu, nói:

- Giống như tôi vôi ấy, đập nát đá vôi, trộn với đất sét, nghiền nhỏ tạo thành nguyên liệu thô, sau đó đưa vào đây nung chỗ nguyên liệu thô này tới khi đủ lửa, lại tiếp tục nghiền nhỏ, sẽ có từng túi vôi bột.

Mọi người biết, trong quá trình đó khẳng định còn có bí phương độc môn, nhưng bọn họ đã bị cái giá rẻ dễ mua của xi măng làm cho rung động.

- Chỉ như vậy thôi mà khác hẳn.

Ngay cả Tăng Bố trước nay vẫn trầm ổn cũng bị kích động:

- Từ nay về sau, ngành xây dựng của Đại Tổng tạm biệt đất và gỗ, tường thành, công trình trị thủy, và thành lũy của chúng ta cũng có thể rút ngắn rất nhiều thời gian, chất lượng còn cao hơn nữa! Đây tuyệt đối là phát minh tạo phúc cho Đại Tổng!

- Vì sao không hiến xi măng cho triều đình?

Hai mắt Lã Huệ Khanh sáng ngời:

- Tuyệt đối là một kỳ công.

- Người chỉ nghĩ đến lập công!

Vương Thiệu mắng một tiếng, nói:

- Trọng Phương làm như vậy khẳng định có lý do.

- Không có lý do gì cả, phát minh ra xi măng chính là để cho triều Đại Tổng dùng mà.

Trần Khác cười cười nói:

- Nó đơn giản dễ học, nguyên liệu dễ tìm, không cần phải giữ khư khư ình, người cả nước đều phải học.

Kỳ thật hẳn đã được lịch sử giáo huấn – triều Tống, thậm chí các đời khác, có rất nhiều phát minh sáng tạo, vốn nên tạo phúc cho Hoa Hạ, nhưng vì ai cũng giữ lấy bí mật ỉnh, mỗi khi thay đổi triều đại lại bị biến mất mãi mãi trong dòng sông lịch sử.

Phát minh được ứng dụng rộng khắp mới có thể phát huy được công hiệu lớn nhất của nó, sao lại trở thành bí mật?

Tiến bọn Vương Thiệu đi, Tống Đoan Bình và Tăng Bồ đều ở lại cùng hắn bàn kế hoạch.

Trần Khác đang đau khổ vì không biết cách phân thân, được bọn họ giúp đỡ đương nhiên vui mừng quá đỗi. Đợi hai người quen dần với tình hình, hắn liền cùng Thẩm Quát lo chuyện giám sát thực địa sông Nam – Bắc Bàn và sông Hồng Thủy, còn việc kiến thiết thành Đông Xuyên thì do Tô Tụng làm tổng giám kỹ thuật, Tăng Bồ làm tổng giám tài vụ, có hai người đó đến chưởng quản và giám sát thì không cần phải lo lắng gì nữa.

Vội vã như thế là vì nếu muốn sống yên ở Đại Lý, nếu muốn khiến cho đồng ở vùng Điền thực sự phát huy được tác dụng, nhất định phải làm cho tốt con đường thủy đạo “Sông Nam Bàn đổ vào sông Hồng Thủy”! Nếu không, không chỉ đồng vùng Điền khó có thể đi ra bên ngoài, việc cung cấp vật tư cho thành Đông Xuyên cũng sẽ thành vấn đề lớn. Cứ thế này, không chừng chỉ trong một thời gian ngắn, nhân khẩu trong thành Đông Xuyên sẽ đạt tới hai trăm ngàn, dựa vào những thứ tự cung cấp được ở đây thì không khác gì lấy trứng chọi đá, hơn nữa còn bị người ta chế trụ. Chỉ còn hai tháng nữa, mùa khô cạn rất thích hợp cho làm công trình thủy lợi sẽ đến, một khi bỏ qua sẽ phải chờ suốt một năm nữa. Cho nên nhất định phải giành giật từng giây!

Nếu ví hệ thống sông ngòi Châu Giang như một con rồng dài, thì sông Nam – Bắc Bàn và sông Hồng Thủy là chân rồng đuôi rồng. Chân rồng là sông Nam – Bắc Bàn, ở cửa Tam Giang gặp sông Hồng Thủy tụ lại thành đuôi rồng.

Đầu tiên bọn họ dọc theo sông Nam Bàn xuống, đoạn này khá dốc, chảy mạnh, nước cạn, thuyền bè hơi lớn một chút đã không thể qua. Để giải quyết mấy vấn đề này, Thẩm Quát đề xuất, ở chỗ nào dòng nước hơi mạnh hoặc nước khá nông sẽ thiết lập Cửa dốc, chia con đường thành từng đoạn, xây miệng cống, ngăn dòng nước thành từng đoạn ở miệng cống, các đoạn nước này có thể tăng hay hạ đến cùng một mực nước, như thế sẽ dễ dàng cho thuyền đi.

Thẩm Quát không hổ là một thiên tài khoa học ngàn năm mới có, Trần Khác và y không mưu mà hợp, nhưng có một điều không trùng hợp, y dùng phương pháp Khích tích thuật và Hội viên thuật tự nghĩ ra tính toán chính xác địa hình đường sông, độ cao tiêu chuẩn và các số liệu nhất định khác của công trình.

Tuy Trần Khác hơn Thẩm Quát ngàn năm kiến thức, hơn nữa năm đó ở trường học vẫn là tập trung vào toán lý hóa, cũng phải mất hơn nửa ngày mới nhìn hiểu được. Khích tích thuật là phương pháp cấp số cộng bậc hai, mà Đảng viên thuật lại là phương pháp dùng đường kính và độ cao hình cung đã biết của hình tròn, từ đó tính ra dây cung và chiều dài của hình cung.

Phương pháp này người Châu Âu phải mất mấy trăm năm mới tính ra, mà ở Trung Quốc lại càng vô tiền khoáng hậu!

Cũng không ai biết làm thế nào người này lại nghĩ ra được, tuy nhiên Trần Khác không hề kinh thán, bởi vì hợp tác nửa năm qua, hắn đã sớm nhìn quen, bất luận vấn đề kỹ thuật khó khăn nào, yêu nghiệt trước mắt này cũng có thể giải quyết dễ dàng. Vả lại, tên này khác người thường ở chỗ, người khác dựa vào kinh nghiệm để giải quyết vấn đề, y lại dựa vào toán học và logic!

Hơn nữa, tri thức của y rộng khiến cho người nghe cũng phải kinh sợ. Thiên văn, địa lý, toán học, vật lý, hóa học, địa chất, khí tượng, địa lý, nông học và y học, cái gì y cũng có trình độ và hứng thú sâu sắc. Nghĩ đến y mới chỉ có hai mươi sáu tuổi, có thể thấy được sự khủng bố của y.

Muốn hỏi ai là đệ nhất tài tử Đại Tống, Trần Khác nhất định sẽ chọn người này chứ không phải đại cữu ca nhà mình. Thậm chí hắn cũng từng nghĩ đến, hay đối phương cũng xuyên việt đến như mình, hơn nữa lại là tiến sĩ khoa học tự nhiên xuyên qua, thậm chí mấy lần cũng thử dò xét, khiến cho Thẩm Quát không hiểu gì cả - người ta là người triều Tống tiêu chuẩn đó!

Được rồi, không thể không thừa nhận, có một vài người chính là thiên tài, là thiên tài ngàn năm có một. Người nói Trần Khác có lý do gì không bảo vệ y? Đương nhiên, còn một vị khoa học gia khổng bố phóng khoáng lạc quan khác – Tô Tụng.

Ngay từ ngày đầu tiên bọn họ đến quân doanh, Trần Khác đã tuyên bố bọn họ có được sự bảo vệ cao nhất, gần với đại soái Phạm Trấn, mà tất cả đãi ngộ cũng như mình. Rất nhiều người, bao gồm cả chính bọn họ cũng không thể lý giải, đường đường Trạng Nguyên Đại Tổng, Phó Thống soái mấy vạn đại quân, sao lại coi trọng hai quan viên bình thường này đến thế?

Tô Tụng còn dễ lý giải một chút, tuy là tán quan, nhưng dù sao cũng là quán chức, ngày sau sẽ thăng chức rất nhanh cũng chưa biết chừng. Còn Thẩm Quát kia, thật sự khiến cho người ta khó hiểu.... Phải biết rằng, người này ngay cả tiến sĩ cũng không phải, y là dựa vào ân ảm* (con ông cháu cha) của cha y mới có thể tiến vào quan trường.

Nhưng đó là thế giới của khoa cử, trong quan trường tiến sĩ là vương, cho dù là Khổng tử cũng không được ngoại lệ. Ai cũng không thừa nhận y có thực học, các quan lại dựa vào ân ảm nhập sĩ đều bị khinh miệt xa lánh.

Nếu cha được ban chức cao cũng còn tốt một chút, chỉ sợ với những người như Thẩm Quát, cha chết trà cũng lạnh, bà ngoại không đau, cậu cũng không thương. Cho dù có cẩn thận nữa, có công tích thì cấp trên cũng không thấy, chỉ duy nhất một thời điểm cấp trên mới nhìn đến y, là khi xảy ra chuyện cần có người gánh trách nhiệm.

Nhắc tới những năm gần đây, Thẩm Quát thật là một phen nước mắt chua xót, nói mười ngày cũng không hết. Lần này nhận mệnh xuôi nam nhập ngũ, đương nhiên y nghĩ rằng các vị quan tiến sĩ không muốn chịu khổ sai nên mới tới mình, còn đang thầm kêu xui xẻo, nhưng thân lệnh như núi, y có ba lá gan cũng không dám cãi.

Đành phải tạm biệt thê nhi, an bài mọi sự cẩn thận, lòng đầy u ám mà xuôi nam, ai ngờ vừa đến quân doanh lại được lễ ngộ quy cách cao như vậy, người nghĩ Thẩm Quát sao không động lòng?

Tuy cái thứ thanh cao thối của phần tử tri thức khiến cho y không muốn biểu hiện cái gì ra mặt, nhưng nhiệm vụ Trần Khác giao cho y đều hoàn thành vượt mức, thậm chí cả vấn đề Trần Khác không nghĩ tới, y cũng chủ động đi giải quyết, cũng cho thấy thái độ của y rồi.

Hơn nữa, tiếp xúc lâu ngày, Thẩm Quát cũng càng ngày càng khâm phục vị tân khoa Trạng Nguyên này.

Có thể khiến ột nhà khoa học bội phục cũng chỉ có một nhà khoa học ưu tú khác. Cho dù Trần Khác còn xa mới được gọi là nhà khoa học, nhưng kiến thức siêu việt ngàn năm của hắn thật sự chỉ có ý nghĩ vượt qua ngàn năm mới có thể thưởng thức.

Tỷ như Tô Thức rất bội phục Trần Khác không gì không biết, nhưng đại não đầy lãng mạn của y đã định trước sẽ không để ý đến công việc nghiên cứu buồn tẻ, cho nên Trần Khác cũng chưa từng cố ý giới thiệu với Tô Thức tri thức siêu thời đại đó.

Những kiến thức của hắn thật sự chỉ có Thẩm Quát mới có thể hiểu, có thể thưởng thức, có thể tiếp thu, mà phát hiện và giải thích của Thẩm Quát cũng chỉ có Trần Khác mới có thể thực sự lý giải, thưởng thức và tiếp thu.

Bất kể thế nào, hai người nói chuyện với nhau càng lúc càng rộng, càng lúc càng sâu, thường là từ chuyện phiếm, dần dần người bên ngoài chen miệng vào không nổi, chỉ có thể nghe hai người bọn họ giăng thiên thư...

Tỷ như Trần Khác tìm cách chế tạo ra xi măng và bê tông, ánh mắt của mọi người đều tập trung vào ảnh hưởng của nó đối với chiến tranh và công trình, còn Thẩm Quát nói, có xi măng, mọi người không cần đồn nhiều cây nữa, đây là một chuyện tốt ngàn đời.

Mọi người đều khó hiểu, hỏi y chặt cây có ảnh hưởng gì đến thiên thu muôn đời? Trần Khác thì giải thích chuyện cây cối có thể duy trì thủy thổ, thay đổi khí hậu, nói tới chuyện chặt cây quá nhiều sẽ làm cho phù sa bị trôi, đất đai cằn cỗi, môi trường xấu đi, cuối cùng không còn thích hợp cho con người ở nữa.

Điều này được Thẩm Quát đồng tình mãnh liệt. Y nói với mọi người, căn cứ vào sách sử tìm đọc nhiều năm, có thể kết luận đất vàng cao nguyên trước kia vốn là đầy cây cỏ, đã lộ thành đàn. Tình hình này đến thời Tần Hán bắt đầu chuyển biến xấu, nhưng thay đổi cũng không lớn, bởi vì theo như “Sơn Hải kinh” ghi lại, Bạch Vu Sơn “Thượng đa tùng bách, hạ đa lịch đàn” (trên nhiều tùng bách, dưới nhiều thú hoang). Trong một cuốn sách của “Thủy kinh chú” cũng ghi lại, bên cạnh rừng cũng có một vùng liễu rủ, điều này cho thấy vùng thảo nguyên phía nam ứng với một đường phía bắc, phía nam huyện Hoàn và Du Lâm trước kia là rừng rậm.

Mà thời Đường Tống, rừng rậm trên cao nguyên hoàng thổ bị suy giảm nhanh chóng, sa mạc hóa vô cùng nghiêm trọng, cho nên “Hoàn Khánh dĩ bắc, thiên lý bất mao” (phía bắc Hoàn Khánh, ngàn dặm khô cằn). Vậy rừng xanh trên hoàng thổ đi đâu? Một là trùng tu cung điện, định đô từ thời Quan Trung đều lấy gỗ ở đó, hai là dân gian chặt cây để xây dựng và đốt than. Nhưng hành phi phá hoại nghiêm trọng nhất vẫn là xây thành lũy quân sự, triều đại ta giằng co trường kỳ với Tây Hạ, vài chục năm nay đại tu gần vạn thành lũy, mỗi tòa thành dài đều muốn hủy diệt một cánh rừng!

Nếu xi măng được phát triển mở rộng, chút rừng rậm còn sót lại trên cao nguyên hoàng thổ cuối cùng cũng có thể giữ lại, sau này dần trồng cây sẽ khôi phục lại rừng cây xum xuê, non xanh nước biếc cũng không biết chừng!

Quan điểm sinh thái của Thẩm Quát thật sự không phải bắt nguồn từ xi măng của Trần Khác. Trên thực tế, trước đó y đã thượng thư với triều đình, thu thập than đá quy mô lớn làm nhiên liệu chủ yếu của triều đình và dân gian. Y còn đọc được ở trong sách “Cao Nô huyện hữu chi thủy, khả nhiên” (Ở huyện Cao Nô có nước mỡ, có thể cháy), đã từng tranh thủ khi có đại tang tự mình ra biên cảnh khảo sát, phát hiện một loại chất lỏng màu nâu, dân bản xứ gọi là “Thạch tất”, “Thạch chi” (sơn đá, mỡ đá), dùng để thổi lửa nấu cơm. Thẩm Quát đặt cho thứ chất lỏng này một cái tên mới, là “Thạch du” (Dầu mỡ), y đã sớm muốn dùng than đá và dầu mỡ thay thế gỗ thông làm nhiên liệu. Y nói không đến lúc cần thiết, quyết không thể tùy ý chặt cây cối, nhất là rừng cổ, càng không thể phá hư!

Trong mắt Trần Khác, quan điểm này chính xác tuyệt đối, nhưng người khác lại không thêm để ý...

Cho nên, đây không phải gọi là tri âm tri kỷ, Bá Nha Tử Kỳ, mà là sự cô độc của những người có hiểu biết.

.....

Trong khi khảo sát sông Nam Bàn, sông Hồng Thủy, vào đêm trời trong, cả hai cùng nhau ngắm sao. Hành vi này khiến cho Liễu Nguyệt Nga không rét mà run, lại không vì có chút tư tình nào, mà là vì nhìn sao trên trời ở đây có thể rõ hơn ở kinh thành nhiều.

Trước đây, bọn họ đã dùng lỗ nhỏ làm thí nghiệm, chứng minh với mọi người là ánh sáng truyền thẳng, cũng dùng nguyên lý này để giải thích nguồn gốc của nhật nguyệt thực và quy luật trăng tròn trăng khuyết. Để giải thích rõ ràng tình huống này với mọi người, Thẩm Quát còn thiết kế bắt chước để thử nghiệm. Dùng một viên đạn, bôi phấn trắng lên một nửa, coi như là một nửa có ánh mặt trời, nhìn nghiêng thì phần có phấn cong cong như móc câu, nhìn thẳng là hình tròn. Mà Trần Khác lại làm mô hình lớn hơn, cũng dùng phương pháp biểu diễn này, thể hiện triển lãm sự vận động của nhật nguyệt tinh.

Nghe nói dưới chân mình là một hình cầu, mặt trăng quay vòng quanh địa cầu, địa cầu cùng với sao Thổ, sao Mộc, sao Hỏa, sao Kim quay quanh mặt trời... Vì thân phận của Trần Khác, không ai tiện cười nhạo hắn, nhưng vẫn dùng phương pháp uyển chuyển hết lời ca ngợi sức tưởng tượng của hắn để thể hiện thái độ của mình.

Trần Khác nhất thời không tìm ra được phương pháp trực quan khiến cho bọn họ tin tưởng, nên cũng chỉ có thể cười. Nhưng Thẩm Quát lại cảm thấy rất hứng thú với cách nói của hắn, cho rằng giả thiết này mới có thể giải đáp được nghi hoặc của mình lâu nay.

Hơn nữa, Trần Khác đưa cho y một cái kính thiên lý, có thể kéo gần khoảng cách trong không trung, ngắm sao trời thật sự tốt hơn, khiến cho Thẩm Quát không muốn lãng phí một khắc nào, mỗi đêm sao sáng y đều lấy kính thiên lý ra nhìn lên bầu trời vừa cao vừa xa, không để ý tới mệt nhọc và rét lạnh, nằm đó cả đêm quan sát.

Mặc dù đây chỉ là một kính thiên lý bình thường, nhưng đã vén lên tấm màn che thần bí của bầu trời. Y đã nhìn thấy “Nguyệt cung” trên mặt trăng thật ra chỉ có từng dãy núi cao và dốc cùng với những hố đất trũng thấp. Y còn theo dõi sự chuyển động vùng sáng và tối trên mặt trăng, nhận ra bản thân mặt trăng cũng không thể phát sáng, ánh trăng là nhờ có được ánh sáng mặt trời phản chiếu mà có.

Y còn nhìn thấy các vệ tinh bao quanh sao Mộc, là bước đầu chứng minh cho thuyết pháp của Trần Khác.

Trần Khác thật sự xấu hổ, hấn mảy mò chế ra kính chiếu hậu mười năm rồi, ngoại trừ hiến cho Dịch Nguyên soái thì chỉ dùng để ngắm phong cảnh, lấy lòng tiểu nường, trên căn bản là lãng phí. Nhưng đồ vật này vừa rơi vào tay Thẩm Quát liền biến thành thần khí vạch trần bí mật của vũ trụ. Người nói, người với người có cần chênh lệch lớn đến vậy không?

Đương nhiên, bội số của kính thiên lý này quá nhỏ, có hạn chế rất lớn tới quan trắc của Thẩm Quát, Trần Khác đã hứa, sau khi hồi kinh sẽ chế tạo cho y một cái kính thiên văn, cho y vạch trần bí mật của bầu trời.

Dọc theo sông Nam Bàn tới sông Hồng Thủy. Sông Hồng thủy xưa chính là con đường nhanh và tiện lợi từ đại tây nam xuôi nam, nhưng khác với sông Nam Bàn ở chỗ, nước nơi này sâu, sườn núi dốc, nhiều bãi đá ngầm nguy hiểm, thuyền bè đi qua chẳng khác nào liều mạng, từ trước tới nay chỉ có lão lái đồ thật giỏi mới dám khiêu chiến cả hành trình này. Vả lại, cũng chỉ có thể thông qua được con thuyền năm mươi liêu. “Liêu” đó chính là đơn vị nhỏ nhất để đo thuyền triều Tống, một liêu tương đương với một thạch. (một thạch bằng 120 cân)

Thuyền lớn hơn khó có thể khổng chế, căn bản không thể thông qua được khảo nghiệm của dòng nước xiết và bãi đá nguy hiểm. Dùng tuyến đường này để vận chuyển, phỏng chừng không bao lâu sông Hồng Thủy cũng tắc vì đồng thuyền bè chìm rồi. Cho nên nhất định phải thay đổi bãi đá nguy hiểm, thay đổi độ dốc, thay đổi dòng chảy cho chậm lại, nâng cao khả năng thông tàu cho sông Hồng Thủy.

Sự khó khăn ở đoạn công trình sông Hồng Thủy lớn hơn rất nhiều đoạn sông Nam Bàn. Ngoại trừ thiết lập cửa dốc còn phải mở đường sông, sửa lại bãi đá nguy hiểm. Khảo sát một lượt, cuối cùng quyết định ước chừng bốn mươi ba chỗ, nếu muốn hoàn công trong một mùa khô thì có thể thấy được khó khăn trước mắt.

Đứng trên bờ đá cao, nhìn nước sông Hồng Thủy cuộn cuộn vỗ bờ, Trần Khác trầm giọng nói với hai bên:

- Sang năm nhất định phải đưa đồng vùng Điền ra, bằng không sẽ xảy ra đại sự.

Cần biết rằng, hấn xây thành Đông Xuyên, làm đường sông, thậm chí xuất tiền cho binh thành Đại Lý, đều là dùng lượng lớn mỏ đồng mỏ bạc ở Vân Nam để mời các nhà đầu tư đấy.

Vì thế, hấn đã áp dụng một loạt thủ pháp có thể nói là vượt thời đại.

Đầu tiên, hấn lợi dụng Hoàng thượng và các Tướng công không biết, dùng ảnh hưởng bản thân thuyết phục tập đoàn tài chính Thanh Thần và thương hội mũ xanh, để cho các tiền trang ở Biện Kinh dùng số tiền khổng lồ mua lấy quyền khai thác quặng mười năm ở Đại Lý.

Nhưng các tiền trang ở Biện Kinh cũng là mới thành lập, hơn nữa còn có gánh nặng cho vay khắp nơi của Thập Tam Hành Phố còn chưa tiêu hóa được, không có khả năng một mình gánh vác khoản cho vay chiến tranh lớn này, cũng chỉ đành vay mượn khắp nơi, dồn toàn lực thanh toán xong hết các khoản tiền chắc chắn phải chi trong kỳ thứ nhất, tiền trang Biện Kinh liền muốn dựa vào quyền chia quặng mà gom tiền trả khoản lãi kỳ thứ hai.

Khoản tiền thứ hai cũng không quá quan trọng, bởi vì Hầu Nghĩa và Trương Du hai người sẽ ăn một nửa, còn phải hết sức du thuyết thương nhân Biện Kinh và đất Thục bàn bạc, bọn họ vẫn duy trì liên lạc thư tín với Trần Khác, nghe nói cơ bản cũng không có vấn đề gì.

Nhưng khoản tiền sau đó thì nhất định phải trông cậy vào nhiều nhà giàu, phú thương để bỏ tiền. Nhưng trên đời này khó nhất là hai chuyện, một là áp đặt tư tưởng của mình cho người khác, hai là khiến cho người khác đưa tiền trong túi họ ình dùng. Cho nên, bao gồm cả Trương Du, Hầu Nghĩa, đều không mấy tin tưởng kế hoạch của Trần Khác.

Nhưng bọn họ cũng không biết, thực ra Trần Khác cũng không mấy trông mong kiếm được tiền nhờ quặng... Mặc dù việc này rất có cơ hội kiếm tiền, nhưng trình độ sản xuất hiện nay còn giới hạn, đã định trước lấy

quặng chỉ có năng nhặt chặt bị, ít nhất trong mấy năm đầu căn bản không thể bù được khoản vốn bỏ ra ban đầu.

Bất kể niên đại gì, xuất binh, dựng nước, xây thành, tu sông, đều tốn một khoản chi phí có thể kéo sập một nước lớn. Không nói đến một chút tiền trang nho nhỏ ở Biện Kinh, lại thêm một chút tiền của các thương nhân, nếu tất cả tiền vốn đều phải tự bỏ ra, có ép khô bọn họ cũng không đủ.

Nhưng với tên Trần Khác này, hai đời làm người, sao có thể chỉ dồn tiền của mình để đầu tư chứ? Nhưng ở cái thời đại cực thiếu công cụ tài chính này không có cổ phiếu, không có thị trường chứng khoán, tìm đâu ra nhiều tiền như thế?

Sau khi khổ tâm suy nghĩ, Trần Khác quyết định tự mình phát hành trái phiếu đổi tiền!

Cho dù theo cách nhìn của người Nhất Tứ Nhạc Nghiệp can đảm nhất thì chuyện này cũng không thể tin nổi. Tiền trang Biện Kinh còn chưa bám rễ, phát hành trái phiếu thì ai biết? Đám nhà giàu Đại Tống sao có thể dùng bạc thực vàng thực đổi cho người một đồng giấy trái phiếu chui đít còn ngại cứng này?

Nhưng Trần Khác vẫn kiên trì làm, vì thế, thậm chí hắn còn chuyển ra một mật ước với người Nhất Tứ Nhạc Nghiệp, ngăn cản thương hội mũ xanh phản đối, bên phía tập đoàn tài chính Thanh Thần cũng vì tín nhiệm mù quáng với hắn nên mới có ý ủng hộ.

Tuy nhiên, trên thư Tiền Thăng có nói, cổ đông tiền trang và nhân viên được phổ biến cho rằng hắn có thể dùng sức mạnh phát hành trái phiếu, nhưng cũng không có cách nào ép người ta mua được, cho nên cũng khó khăn mà u ám tin tưởng.

Mà trên thực tế, công phiếu phát hành ra quả thực rất thảm, trong một tháng đầu tiên thu về không đến một trăm ngàn quan.

.....

Trần Khác lại viết thư trấn an cổ đông, khuyên bọn họ đợi một chút, đừng sốt ruột, chỉ cần yên lặng theo dõi kỳ biến thì tình huống sẽ tốt đẹp lên.

Lúc ấy gần như không ai tin nổi hắn, thậm chí còn có một nhóm nhỏ cổ đông la hét phải hủy bỏ. Liên lụy tới tiền mặt của tiền trang Bắc Kinh cũng không ổn, nhất thời lời đồn nổi lên tứ phía, thái độ cực kỳ không ổn định.

May mắn sao lúc ấy Trần Khác đang ở Đại Lý xa tít, không phải chịu thảm cảnh ở Biện Kinh, nếu không hắn sẽ bị đám cổ đông khủng hoảng làm phiền tới chết.

Nhưng gian nan sống qua một tháng, tình huống đúng là có tốt lên. Rất nhanh, công phiếu tiêu thụ tốt dần lên, dần dần rơi vào vòng xoay mua bán điên cuồng. Bọn quan lại quyền quý ban đầu vốn tránh không kịp đột nhiên quay đầu, người sau nối người trước tới tiền trang Biện Kinh.

Để mua được công trái, người hầu của họ phải xếp hàng dài dằng dặc trước cửa tiền trang, quản gia thì vây các cổ đông tiền trang Biện Kinh lại, tranh nhau mời khách đi ăn cơm, đi kỹ viện, tìm mọi cửa sau có thể đi.

Nhất thời công trái của tiền trang Biện Kinh trở thành thứ được săn đón nhất nơi đây, không chỉ nóng đầu đường cuối ngõ, mà ngay cả Hoàng thượng trong cung cũng nhin không nổi, hỏi chư vị tướng công:

- Các người mua chưa?

Các tướng quân hơi xấu hổ đáp:

- Cũng không rõ lắm, hình như trong nhà cũng mua một chút...

Tình hình hoàn toàn nghịch chuyển, trong vòng mấy tháng công trái tiền trang Biện Kinh hết sạch, tập trung được bảy mươi triệu quan, không chỉ thoải mái trả tất cả các khoản tiền, tiền trang còn có thể nhanh chóng mở rộng.

Tất cả mọi người biết chuyện đều bội phục Trần Khác sát đất, đều viết thư hỏi hắn, rốt cuộc hắn làm thế nào?

Thực ra, Trần Khác chỉ là nhầm đúng thời cơ, tiến hành một công tác lằng xê thành công.

Nghĩ lại một chút, trong triều, Hoàng thượng và các tướng công, người có can đảm đồng ý với kế hoạch xuất binh của Trần Khác chủ yếu đều không phải do đại công mở mang bờ cõi hấp dẫn, mà là vì tiền bạc. Đại Tổng triều đang cực thiếu tiền đồng đó! Đến mức hàng hóa không thông, thương nhân khốn đốn, tài chính khô kiệt.

Nhưng trên thực tế, trong tay quan lại quyền quý và phú cổ cự thương Đại Tổng có siêu nhiều tiền. Bởi vì kinh tế hàng hóa ở triều Đại Tổng vô cùng phát đạt, nhưng mặt khác, sản xuất hàng hóa lại rất không phát triển, điều này khiến cho các đại hộ buôn bán trung gian kiếm tiền thiếu con đường đầu tư, cho nên chỉ có một số nhỏ phát triển theo hình thức tư bản, đầu nhập tái sản xuất mở rộng, đại bộ phận thì vẫn cất giữ của cải, gây trở ngại cho lưu thông.

Hơn nữa, thiếu tiền kéo dài liên tục khiến cho giá trị thực tế của đồng tiền không ngừng tăng, lại càng thêm thúc đẩy mọi người cất giữ tiền.

Căn cứ theo như triều đình tính toán, tiền đọng trong tầng hầm của các đại hộ đã tới hơn một tỷ quan. Chỗ tiền này bị cất đó không được sử dụng, lại liên tục thiếu tiền, khiến cho triều Tổng trường kỳ bị vây trong cái vòng quanh thiếu tiền, ảnh hưởng nghiêm trọng đến kinh tế quốc gia. Nếu có thể moi ra chỗ tiền này thì đó chính là linh đan diệu dược giải quyết khủng hoảng tài chính cho Đại Tổng.

Từ khi chú ý đến Đại Lý, Trần Khác liền biết nếu có thể sử dụng mỏ đồng và bạc ở Đông Xuyên cho Đại Tổng, tình hình thiếu tiền sẽ thay đổi, kỳ ngộ thật lớn cũng là ở trong đó – hiện giờ, cái tin mỏ đồng và bạc ở Đại Lý gấp mười lần thiên hạ đã truyền khắp cả nước. Lại có bằng chứng là triều đình xuất binh, Đại Lý quy thuận, khiến người đa nghi bảo thủ nhất cũng không thể không tin tưởng, Đại Lý nhất định sẽ là mỏ đồng và bạc ỉnh.

Đương nhiên, các đại hộ cũng có đường truyền tin của mình, cũng thăm dò nhiều tin tức, tỷ như triều đình xây dựng thành Đông Xuyên to lớn, cũng sắp khai thông một con đường thủy. Tất cả dấu hiệu này cho thấy, đồng và bạc vùng Điền quả thật tồn tại! Hơn nữa điều kiện vận chuyển ra ngoài cũng có!

Mọi người đương nhiên do tin chắc rằng chuyện thiếu tiền sẽ không tiếp diễn nữa, đồng tiền chôn trong hầm sẽ rất nhanh bị giảm giá trị. Nếu muốn đảm bảo giá trị tài sản, bọn họ có hai con đường để chọn: một là đổi tiền thành vàng tiếp tục cất vào hầm. Bởi vì nghe nói Đại Lý chỉ có mỏ đồng và bạc chứ không có vàng, cho nên mặc dù giá trị đồng và bạc có rẻ đi, giá vàng cũng sẽ tăng lên.

Hai là lập tức đầu tư tiền. Nhưng trước đó cũng đã nói, triều Đại Tổng thiếu con đường đầu tư. Lúc này, tiền trang Biện Kinh có được quyền khai thác mỏ ở Đại Lý trong mười năm, đương nhiên sẽ thành đối tượng được săn đón. Theo như lời đồn đại, giá trị của Đại Lý không ngừng được nâng cao, về sau, trong mắt người Đại Tổng thì Đại Lý đã thành từng tòa núi đồng núi bạc vô tận.

Chuyện sau đó thì đơn giản hơn rồi. Tiền trang Biện Kinh dùng quyền khai thác quặng ở Đại Lý để đi vay, phát hành công phiếu, rất nhanh đã thu được bảy mươi triệu quan, gần như tương đương với thu nhập nửa năm của Đại Tổng. Nếu không vì lo lắng tính phiếu lưu à tuyên bố dừng bán trước, thì thu được một trăm triệu quan cũng không phải không có khả năng.

Còn có rất nhiều đại hộ đề xuất muốn tham gia mua cổ phần, nhưng Trần Khác nghĩ đến tình hình thực tế vẫn chưa chín muồi nên tạm thời chưa mở cánh cửa này ra.

Đương nhiên, vay nợ lớn mang đến lợi nhuận lớn. bắt đầu từ cuối năm nay, tiền trang Biện Kinh phải trả các khoản lợi tức, số tiền hàng năm cao tới ngàn vạn quan, càng miễn bàn chuyện trả vốn vào năm năm sau.

Áp lực tuy nặng nề, nhưng chỉ cần đồng và bạc vùng Điền có thể xuất hiện ở Đại Lý thì vấn đề cũng không lớn... Trần Khác cũng không trông cậy có thể có được bao nhiêu tiền lời từ chỗ đồng và bạc đó, bởi vì từ trước tới nay khi đầu tư lớn, giai đoạn đầu vẫn là không ngừng lỗ vốn.

Nhưng chỉ cần có thể nhìn thấy đồng thật bạc trắng liên miên không dứt, thị trường sẽ duy trì lòng tin tưởng vào Đại Lý. Thuyết pháp lòng tin còn đáng giá hơn vàng ở hậu thế cũng được áp dụng ở triều Tổng. Tiền trang Biện Kinh có thể thực nhẹ nhàng dùng khoản nợ mới trả khoản nợ cũ, khiến cho tiền mặt lưu thông không ngừng, cho đến khi mỏ đồng mỏ bạc thực sự có lợi nhuận.

Tuy nhiên, nói tóm lại, điều kiện tiên quyết nhất là phải xây dựng lòng tin. Nếu mất lòng tin, sẽ không thể tránh được tai họa kinh khủng.

Cho nên, nhất định vào năm tới đồng vùng Điền phải được vận chuyển đến Biện Kinh! Cho dù thủy lộ vẫn chưa thông, dựa vào sức người sức ngựa kéo cũng phải làm cho được!

Cuối tháng chín, Trần Khắc tới tây lộ Quảng Nam, hẳn nhận được sự hoan nghênh nhiệt liệt của văn võ bá quan Quảng Tây.

Phải biết rằng, Đại Tổng từ triều Thái Tông tới nay, chẳng những không gia tăng được lãnh thổ, mà ngược lại còn không ngừng bị mất đi đất đai. Vì vậy cho nên lòng quân, lòng dân đều trở nên chán nản, thậm chí không còn một ai dám nói những lời hùng hồn về việc “thu phục Yên Vân” nữa.

Việc Đại Lý quy thuận Đại Tổng triều khiến ọi người hào hứng hẳn lên. Cần phải biết rằng, lãnh thổ Đại Lý từ xưa chính là lãnh thổ của vương triều Hoa Hạ. Hán Vũ Đế, Gia Cát Lượng, Đường Thái Tông, những nhân vật vĩ đại này đều đã từng lập nên trật tự thống trị tại nơi đây, sau này do chính sách sai lầm của vương triều Đường khiến cho nước Nam Chiếu tự tách ra trở thành một nước độc lập. Từ đó đến nay, “áng mây phía nam” đã thoát ly khỏi triều đình trung ương đã hai trăm năm rồi, ngay cả vị vua anh minh thần võ như Thái tổ Hoàng đế cũng không thể thu hồi lại được.

Hiện giờ Đại Lý đã quy thuận triều đình, lãnh thổ toàn vẹn như xưa, không những vậy lại không phải trải qua một cuộc chiến tranh xâm lược nào mà là quốc vương Đại Lý đã chủ động hiến nước, điều này quả thật rất phù hợp với mục tiêu theo đuổi sự hoàn mỹ của tầng lớp nhân văn...

V

266. Quyển 6 - Chương 294: Cuộc Chiến Nơi Bến Cảng

Nhóm sĩ phu trong lĩnh vực chính trị luôn luôn theo đuổi vương đạo thống trị thiên hạ chính là dựa vào tính nhân nghĩa này. Cái được gọi là cảnh giới cao nhất chính là “Ta hành Vương đạo, chư hạ quy thuận!”

Lúc này Đại Lý với danh nghĩa “Chư hạ” đã quy thuận, chẳng phải đã chứng minh nền chính trị nhân từ của triều đình Đại Tổng đã thành công rồi hay sao? Phải chăng vương đạo đã đạt đến được cảnh giới cao nhất rồi? Chẳng phải đã chứng minh được quân thần Đại Tổng xứng danh là rất nhân nghĩa hay sao?

Ban đầu bởi vì lại sinh ra khuê nữ nên Hoàng thượng luôn cảm thấy rầu rĩ không vui, nhưng sau đó đã gạt sạch được những phiền muộn trong lòng, trở nên hào hứng phấn chấn, đi tới thái miếu để cáo tế với tổ tông. Không những vậy, Hoàng thượng còn tự mình chủ trì nghi lễ bái tế ở ngoại thành, hướng lên trời cao để báo cáo tin tức tốt lành này. Tất nhiên không thể thiếu được việc hậu thưởng chúng thần, thăng quan ban tước... Tất cả các quan viên từ tứ phẩm trở lên, mỗi người đều được một mức ân huệ. Những người quan viên còn lại thì được ban cho ngân lượng tương đương với một năm bổng lộc.

Chỉ chừng đó những hoạt động chúc mừng thôi mà đã hao tốn tiền bạc lên đến một ngàn vạn quan, điều này nếu để cho Minh triều và Thanh triều biết được thì chắc chắn họ sẽ phải run rẩy sợ hãi trước Tổng triều.

Đối với các công thần, tất nhiên sẽ phải hậu thưởng lớn hơn nữa. Triều đình đã nghe đồn, chỉ cần Vương Khuê vừa về tới kinh thành thì sẽ được tuyên khanh bái tướng, Phạm Trấn cũng như thế. Nhưng hai người này lại rất đáng ghét, Hoàng thượng cũng không muốn nhìn thấy ai trong hai người bọn họ, vì thế cho nên Hoàng thượng chỉ cho hai người bọn họ thăng quan tiến tước chứ không cho hai người bọn họ nhận chức quan nào trong kinh thành.

Điều này đã thể hiện ra rất rõ ràng việc có lợi của sự phân chia chức quan của triều Tổng, cho dù người là quan lại triều đình tại kinh thành hay là quan viên tại địa phương thì cũng sẽ không có chuyện “miếu nhỏ không chứa được Bò Tát lớn” (Ý ở đây là: Cho dù người là quan viên ở địa phương thì vẫn có thể lên cấp ngang với quan viên tại kinh thành).

Về phần Trần Khác, vị tân khoa Trạng nguyên do Hoàng thượng bổ nhiệm này vốn đã là nhân vật có tiếng. Mà bây giờ, hắn vừa thi đậu xong liền được lệnh đi sứ ngay, sau đó lại nhanh chóng vượt ngàn dặm đường trở về kinh thành, rồi lại tiếp tục khải chiến cùng các vị Tướng công trên cung vàng điện ngọc, cuối cùng đã thuyết phục được triều đình xuất binh. Tất cả câu chuyện về hắn được toàn thiên hạ đều biết. Dân chúng đều yêu mến vị thiếu niên anh hùng này, Hoàng thượng cũng vui mừng vì hắn đã ỉnh thế diện thật lớn... Ban đầu Hoàng thượng chăm cho Trần khác đồ bằng vàng Trạng Nguyên, đã phải ra sức gạt bỏ không ít những lời khuyên can của mọi người, không ít đại thần nghị luận, bàn tán sau lưng. Nguyên nhân chính là vì Trần Khác và Hoàng thượng có quan hệ họ hàng với nhau, điều này khiến cho Triệu Trinh há miệng nhưng không thể biện minh được.

Biết làm sao được, ai bảo Triệu Trinh đã có tai tiếng trong khoa thi trước? Năm đó ở khoa thi thứ hai Khánh Lịch, ban đầu Trạng Nguyên là Vương An Thạch, sau đó tại vì Vương An Thạch "nói lời không cẩn thận" nên đã đánh mất chức Trạng Nguyên. Thực ra những người hiểu rõ nội tình đều có thể biết được, vấn đề căn bản không phải như vậy — Chuyện là do Tào hoàng hậu thấy Dương Trí tuổi trẻ, khôi ngô tuấn tú nên đã muốn kén làm chất nữ tể. Vì muốn làm cho hôn sự này tăng thêm phần long trọng và cũng muốn "nước phù sa không chảy vào ruộng người ngoài" nên Triệu Trinh liền vung cán bút sắp đặt chức Trạng Nguyên cho Dương Trí.

Con người ta chỉ cần đã từng lấy trộm một lần thì ngày sau, lúc nào người khác cũng nghĩ hắn là kẻ trộm. Cho nên lần này cũng không tránh khỏi mọi người dị nghị về việc Hoàng thượng chạy cửa sau cho người nhà. Nên biết rằng miệng lưỡi của sĩ phu Tống triều rất lợi hại, làm tổn hại đến ai thì cũng mặc kệ, dù người có là Hoàng đế hay là tướng quốc thì cũng như nhau cả thôi, huống hồ người được nói đến ở đây lại là Trần Khác, chỉ là một tân Khoa trạng nguyên mà thôi... Vì vậy hắn phải lập tức rời kinh, nếu không sẽ tránh không nổi việc bị người ta châm chọc, khiêu khích trong mọi tình huống.

Nhưng lúc này thì lại tốt rồi, Trạng Nguyên đã lập được kỳ công mở mang bờ cõi, điều này khiến cho những kẻ buôn chuyện phải hoàn toàn câm miệng lại, đồng thời cũng khiến cho Trần Khác trở thành một trong những nhân vật vĩ đại nhất của Đại Tống.

Mặc dù việc Hoàng thượng ban thưởng còn chưa công bố, nhưng tất cả mọi người đều hiểu rằng, tiểu tử kia vừa có thành tích khoa cử, vừa có quan hệ, lại lập được chiến công hiển hách này, tất nhiên sẽ được thăng chức rất nhanh, con đường làm quan sau này sẽ lên như điều gặp gió. Cho nên cũng không có gì khó hiểu khi văn võ bá quan Quảng Tây lại đi nịnh hót Trần Khác cả.

Huống chi Trần Khác lại còn rất biết điều, không hề quên ghi trong báo cáo tổng kết gửi triều đình về việc tây lộ Quảng Nam xuất binh hiệp lực cùng hắn, khiến cho bọn họ cũng trở thành công thần mở mang bờ cõi.

Cái đó gọi là "có qua có lại mới toại lòng nhau". Trong bữa tiệc mừng, lão Vương Hân cười tủm tỉm tặng cho Trần Khác hai món quà quý — Một là, năm mươi ngàn dân phu hắn thu nạp từ số dân cư ít ỏi ở tây lộ Quảng Nam, rồi lại mượn thêm năm mươi ngàn quân từ vùng Hồ Nam, gộp lại là đủ một trăm ngàn dân phu mà Trần Khác cần.

Phần quà hậu hĩnh này giải quyết được công việc khẩn cấp trước mắt nên không cần phải nói thêm. Nói về phần quà thứ hai, Vương Hân đem toàn bộ những nghệ nhân tay nghề giỏi trong Đô tác viện ở tây lộ Quảng Nam đến cho Trần Khác, đồng thời hứa rằng sẽ cung cấp tất cả các nguyên vật liệu cần thiết, toàn lực ủng hộ cho việc khai thông dòng chảy trên sông Hồng Thủy...

Phần quà này không hề kém phần hậu hĩnh so với phần quà trước, cần phải biết rằng Đô tác viện là đơn vị chế tạo quân khí và các vật tư quân sự để triều đình cấp cho các nơi. Nhất là tây lộ Quảng Nam chính là nơi biên phòng trọng yếu, hội tụ vô số những người có tay nghề giỏi, gần như có thể sánh ngang với toàn bộ các xưởng nam bắc thành Biện Kinh.

Khai thông lòng sông, loại bỏ đá ngầm, xây dựng đê đập... Tất cả những việc này đối với hậu thế cũng là những công trình lớn, huống hồ với điều kiện kỹ thuật chưa phát triển của Tống triều, nếu như không có quân đội trợ giúp thì thật sự là muôn vàn khó khăn.

~~ Kể lỗi đời hám lợi Vương Hân này hào phóng dốc sức báo đáp như thế thì tất nhiên không phải chỉ vì Trần Khác biết điều với hắn. Sở dĩ Vương Hân dốc sức ủng hộ cũng là vì có dụng ý riêng trong lòng... Vương

Hân mua chuộc Trần Khác không phải chỉ vì y muốn trông cậy vào Trần Khác, mà còn để cho con cháu của y có thể được hưởng phần thiện duyên này.

Đương nhiên điều quan trọng nhất mà Vương Hân biết rõ chính là sông Hồng Thủy được khai thông sẽ có ý nghĩa vô cùng lớn đối với tây lộ Quảng Nam.

Quảng Tây nhiều núi, nhiều dân tộc thiểu số, có thể nói là nơi nghèo nhất trong Đại Tống. Mà Tống triều lại theo thể chế kinh tế khu vực, tức là các khu hành chính phải tự chịu trách nhiệm về việc làm ăn lời lỗ của mình. Đầu tiên thì tiền thuế nộp lên triều đình là không thể thiếu, trừ phần đó ra thì các địa phương tự chi tự tiêu, đương nhiên phần chi tiêu lớn nhất trong đó là quân phí và quan bổng thì vẫn do triều đình chu cấp.

Thấy tây lộ Quảng Nam bình định đã lâu, ngày sau triều đình sẽ tổ chức khảo sát văn võ bá quan Quảng Tây, tất nhiên sẽ có những chuyển biến về mặt chính trị đi theo hướng dân chính. Nhưng mà khuyến khích người dân nuôi tằm, tránh lãng phí, xóa bỏ đất hoang, gia tăng nhân khẩu, chăm lo thủy lợi, xây dựng trường học... Tất cả những hạng mục khảo sát này, có cái nào không buộc các quan viên địa phương phải bỏ ra cả đồng tiền đâu?

Không có tiền thì không thể làm được gì cả, đến lúc đó thì bọn quan viên cũng sẽ không thể có được tiền đồ sau này. Vì vậy cho nên cả về việc công hay về việc tư thì Vương Hân cũng phải cấp tài vật cho tây lộ Quảng Nam. Nhưng sau khi y nhìn bốn phía thì đành phải bất đắc dĩ cười khổ trong lòng, cái mà người ta vẫn hay gọi là vùng khỉ ho cò gáy chính là để chỉ vùng Quảng Tây này phải không?

Khốn khổ nhất chính là chuyện giao thông không thuận tiện. Quảng Tây cũng không phải hoàn toàn không có mặt nào tốt, ví dụ như các loại gỗ quý thì loại nào cũng có, chỉ cần vận chuyển được đến kinh thành một cây gỗ thôi thì cũng sẽ bán được giá thấp nhất lên đến hàng chục ngàn lượng. Nhưng các con đường tại Quảng Tây rất khó đi, rừng cây vô cùng rậm rạp, rất nhiều con đường nhỏ có khi ba đến năm ngày không có ai qua lại, trên mặt đất liền mọc ra vô số cây đại thụ. Ví dụ như một cây lương mộc vận chuyển đến kinh thành phải mất thời gian tám tháng, không biết phải tiêu hao bao nhiêu nhân lực, vật lực, vì vậy cho nên gần như không có người hỏi đến việc vận chuyển này.

Chính lúc Vương Hân đang chán nản thì Trần Khác đã hoàn thành được việc ở Đại Lý, Đông Xuyên thành cũng sắp sửa xong. Công trình sông Hồng Thủy tiếp theo này mà xong, Đại Lý và nội địa Đại Tống sẽ được nối thông. Đại Lý là vùng mỏ bạc mỏ đồng, sản vật phì nhiêu, tài nguyên sẽ liên tục không ngừng được chuyển đến nội địa, các hàng hóa thương phẩm ở nội địa cũng sẽ được vận chuyển liên tục đến Đại Lý. Đương nhiên, hàng hóa của Quảng Tây cũng sẽ có thể đi nhờ xe, như vậy thì Quảng Tây không cần phải lo ngại về vấn đề vận chuyển nữa.

Tuy nhiên đầu óc kinh tế phong phú của quan viên Đại Tống không chỉ dừng ở những lợi ích ấy, điều khiến bọn họ động tâm chính là việc hàng hóa thường xuyên được lưu thông với số lượng lớn sẽ mang lại nguồn thuế vô cùng dồi dào!

Nhưng dù sao thì quan phủ cũng không thể giống như loại sơn tặc “Nếu muốn qua đường này, phải nộp lại tiền mãi lộ”, thương nhân sẽ không vì việc đi qua cửa nhà người mà sẽ nộp thuế cho người. Đương nhiên cũng có thể cưỡng ép trưng thu, nhưng thương nhân Đại Tống lại không phải là loại đèn cạn dầu, nếu như làm căng quá thì bọn họ sẽ thu thập tài liệu buộc tội nộp lên cho những tên Ngự sử cả ngày phát sầu vì không có việc, tự nhiên sẽ giống như một lũ chó dữ nhào cả lên.

Như vậy thì phải làm cách nào mới có thể thu thuế cho hợp pháp đây? Dựa theo pháp luật của Tống triều, hàng hóa phải nộp thuế ở nơi cảng đi, nơi chuyển vận và nơi cảng đến... Quảng Tây không phải là nơi cảng đi, cũng không phải là nơi cảng đến mà chỉ là chỗ chuyển vận.

Về lý, sau khi thuyền đồng xuất cảng xong, hoặc là đi theo Linh kênh về phương Bắc, hoặc là đi theo đường biển. Nhưng sau hàng ngàn năm vận hành, Linh kênh đã bị tắc nghẽn, nếu đào vét lên thì sẽ là cả một công trình lớn, hơn nữa so với vận chuyển đường biển thì vận tải đường kênh trong đất liền rất tốn thời gian, chi phí cao hơn, hiệu quả lại thấp. Cho nên vận chuyển đường biển là lựa chọn duy nhất.

Như vậy, cảng xuất phát đặt ở chỗ nào chính là mấu chốt. Theo lý mà nói thì Châu Giang chảy vào biển ở Quảng Châu, Quảng Châu lại là thành thị cảng lớn nhất của Đại Tống, còn có những cơ sở đóng thuyền

chuyên nghiệp, như vậy thì nơi đây sẽ là sự lựa chọn số một.

Nhưng Trần Khác lại phái người xây dựng Khâm Châu cảng khiến cho Vương Hân thấy được một tia hy vọng. Đến tận lúc này Vương Hân mới được biết, hoá ra ở trong khu vực quản hạt của mình lại có một thể cảng đẹp đến như vậy, hơn nữa còn có đường sông nối thẳng với Châu Giang, hoàn toàn có thể tiết kiệm được một nửa quãng đường!

Dù sao cũng là lão tướng quân đã mang binh đánh giặc lâu năm, Vương Hân nghĩ được là làm được. Y liền chuẩn bị phần quà hậu hĩnh này để chờ Trần Khác, hy vọng hắn có thể quyết định cảng rời bến sẽ đặt ở Khâm Châu cảng.

Nghe xong lời thỉnh cầu của Vương Hân, Trần Khác từ chối trả lời, bình thản cười nói:

- Chúng ta hãy khảo sát thực địa trước đã rồi mới nói sau.
- Phải làm thế, nên làm thế.

Vương Hân lập tức sai công vụ cùng hắn xuôi nam, chưa hết một ngày đã tới một cảng biển đơn sơ ở Quảng Tây - Khâm Châu - An Viễn thành. Liền thấy được một bến tàu làm bằng xi măng bê tông lạng lẽ đứng bên bờ biển Nam Hải sóng xanh trập trùng.

Bến tàu có thêm đoạn đê biển dài hơn mười dặm này chính là do Trần Khác sai người liên tục thi công tu sửa trong mười ngày không ngừng nghỉ để hoàn thiện. Sau khi tiếp nhận thêm vật tư quân nhu từ Giang Nam chuyên chở tới, nơi này đã trở thành cảng cung cấp quân nhu cho tây lộ Quảng Nam.

Do người quản lý và quân đội đóng trên bến tàu đã được thông báo từ trước nên bọn họ đã ra đón chào từ xa.

Trần Khác và Vương Hân cưỡi ngựa đi dọc theo con đường bê tông lớn màu trắng hướng về bến tàu, hai bên đường là những cây dừa cao lớn, thỉnh thoảng còn có vài chú hải âu bay lướt qua đỉnh đầu, đưa ánh mắt tò mò ngó nhìn.

Khâm Châu cảng ở bên bờ biển thành An Viễn là một vịnh nước sâu. Phía trước cảng có một cửa vịnh hẹp bảo vệ toàn bộ vịnh nước Khâm Châu ở phía trong, khiến cho vùng biển bên trong vịnh luôn luôn được bình yên.

Đứng trên bến tàu, nhìn Khâm Châu vịnh sóng xanh vỗ bờ, trong lòng Trần Khác cũng gợn lên hàng ngàn hàng vạn con sóng. Kiếp trước hắn đã từng tới nơi này, nơi này từng được Tôn Trung Sơn quy hoạch trở thành cảng biển nước sâu tự nhiên lớn thứ hai phía nam, lúc ấy những chiếc tàu biển tải trọng hàng chục ngàn tấn, những chiếc cầu cầu lớn và vô số container chồng chất như núi đã để lại cho hắn ấn tượng vô cùng sâu sắc.

Lúc này hắn đang đứng trước một Khâm Châu cảng của ngàn năm trước, tự nhiên sẽ không thể thấy được bóng dáng của tàu lớn, máy móc cầu cầu, container, nhưng con đường lớn ngắn nhất theo phía tây nam dẫn ra biển hướng thẳng về Đông Nam Á này vẫn không hề thay đổi một chút nào. Mà chính mình sẽ tự tay sáng lập một Khâm Châu cảng ra đời trước một ngàn năm!

- Đây sẽ là bến cảng do ta sáng lập, là lịch sử do ta sáng tạo ra!

Trần Khác bóp chặt hai nắm tay, trong lòng thầm nói. Cảm giác “Ngàn dặm giang sơn làm bàn vẽ, tranh vẽ do tay vung bút lên” này thật sự làm cho người ta phải mê say!

- Đại nhân đang suy nghĩ gì đó?

Vương Hân bước đến bên cạnh hắn hỏi.

- Ah...

Trần Khác định thần lại, cười nói:

- Nơi này có lưu vực rộng lớn, lượng cát lắng đọng ít, bờ bãi ổn định, dùng làm cảng lớn thật sự là quá thích hợp rồi.
- Đúng vậy.

Vương Hãn gật đầu cười nói:

- Phải nói là vô cùng khâm phục đại nhân, chúng ta ở đất Quảng Tây đã hơn mười năm rồi nhưng lại không có ai đi qua mà hiểu rõ được nơi này. Nếu như không có đại nhân nhắc nhở thì chúng ta cũng không biết đến nơi này lại có một cảng biển đẹp đến như vậy.

- Ta cũng chỉ ngẫu nhiên nghe nói mà thôi.

Trần Khác trả lời lấy lệ rồi nói:

- Nhìn kìa. Có thuyền tới kìa.

- Hả?

Vương Hãn cầm chiếc ống nhòm Trần Khác đưa, giơ lên trước mắt nhìn về phía mặt biển.

Trên mặt biển, một con thuyền thật lớn đang chậm rãi cập cảng. Chỉ thấy trên chiếc thuyền có hai cột buồm tam giác treo nghiêng, một chiếc lớn, một chiếc nhỏ, mũi tàu nhọn, đuôi thuyền có những thứ trang sức ngoạn mục, cổ quái.

- Không phải là thuyền của người Tống?

Vương Hãn cảnh giác nói. Thuyền biển của Tống triều phần lớn đều có mũi tàu hình vuông. Nhưng chiếc thuyền biển này lại có đầu thuyền nhọn rất hiếm gặp. Đợi thuyền tới gần hơn, Vương Hãn lại phát hiện ra mũi thuyền còn sừng sững một hình thù kỳ quái đầu người thân cá.

- Đúng, không phải là thuyền của người Tống.

Tuy rằng Trần Khác không cầm ống nhòm trên tay, nhưng lúc này, thuyền đã tới gần, đủ để mắt thường cũng có thể thấy rõ được hình dáng.

- Mau mau ngăn nó lại!

Quân đội đóng trên bến tàu này cũng chưa từng gặp phải trường hợp như vậy, lập tức khẩn trương sai người đi thuyền tiến đến chặn lại. Khâm Châu không giống như Quảng Châu, Quảng Châu là nơi có cảng biển lâu năm với đội thủy quân được trang bị đầy đủ, còn nơi này thì tất cả mọi thứ đều mới được thành lập, cơ bản không có thủy quân bảo vệ cảng. nơi này chỉ có vài chiếc khoải thuyền được chuẩn bị sẵn để dùng khi nào cần thiết mà thôi.

Đôi khi người ta sẽ trở nên e sợ sự so sánh, mấy chiếc khoải thuyền của quân Tống khi tiến đến bên cạnh chiếc thuyền không rõ lai lịch bỗng trở lên nhỏ bé vô cùng. Điều này làm cho Vương Hãn lộ rõ vẻ bối bối trên mặt nói:

- Sau này nhất định sẽ chế tạo mấy chiếc lâu thuyền đặt ở Khâm Châu vịnh!

Thị vệ cũng đã nhìn ra mấy chiếc thuyền nhỏ của mình căn bản không thể ngăn cản được thuyền của người ta nên đã mau chóng tiến lại mời hai vị đại nhân rời khỏi bến tàu trước.

- Lui đi!

Vương Hãn đẩy tên thị vệ ra rồi nói:

- Thuyền của bọn chúng thì liệu chứa được bao nhiêu người? Chỗ này có hai ngàn binh sĩ, chúng ta phải sợ cái gì!

Quân đội đóng ở bến tàu có một ngàn binh lính, hộ vệ của hai người có thêm một ngàn binh lính nữa.

Tuy nhiên thoáng nhìn qua thì chiếc thuyền kia cũng không có ý đồ gì cả. Sau khi thấy quân Tống tiến tới cản đường, bọn họ liền từ từ dừng lại, đồng thời kéo lá cờ màu xanh lục lên.

- Lá cờ thật là lớn.

Trên bến tàu, tên quản sự tinh thông hàng hải bấm báo nói:

- Xem ra, là một chiếc thuyền ngoại bang.

- Nói lời vô ích...

Vương Hãn trừng mắt nhìn tên quân sự một cái rồi nói.

Chỉ chốc lát sau, một con thuyền nhỏ của quân Tổng đi vòng về, báo cáo rằng người trên thuyền kia tự xưng là sứ giả đến tiến cống lên triều đình, điểm đến ban đầu dự định là Quảng Châu, nhưng bởi vì gặp phải lốc lớn nên thân tàu đã bị tổn hại nặng, nghe nói nơi này mới mở cảng biển nên định cập bờ tại đây.

- Ha ha...

Vương Hãn cười nói:

- Không thể tin được Khâm Châu cảng lại nổi tiếng nhanh như vậy.

Nói xong gật đầu bảo:

- Cho bọn họ cập bờ đi.

- Đại nhân, Khâm Châu không có Thị Bạc Ti...

Lão quân sự cẩn thận nhắc nhở. Tổng quản Thị Bạc Ti tại Quảng Châu phụ trách bang giao, buôn bán đường biển với bên ngoài, Vương Hãn này làm như vậy là đã vượt quyền của Chuyển Vận Sứ Quảng Tây.

- Quyền hành cũng phải tùy thuộc theo hoàn cảnh, hiểu không?

Vương Hãn không thêm để ý, nói:

- Người ta đã bị hỏng thuyền rồi, làm sao có thể tiếp tục chạy đến Quảng Châu được nữa? Nếu như nửa đường thuyền bị chìm thì chẳng phải người ta sẽ chê trách chúng ta là Thiên triều máu lạnh hay sao?

Nói cho vui mà thôi, Khâm Châu chính là đang muốn đoạt lấy các mối mua bán của Quảng Châu!

~~ Được sự đồng ý của quan quân, chiếc thuyền kia bắt đầu chậm rãi cập cảng. Trần Khác chăm chú nhìn, chiếc thuyền này quả thật đã rất nát, nhưng không phải nát do bị phá, mà là cũ nát. Chắc chắn chiếc thuyền này không phải bị bão làm cho hư hại.

Sau khi buộc chặt dây thừng, đặt cầu vồng vàng lên trên bến tàu, hơn mười tên võ sĩ thân hình cao lớn, màu da ngăm đen, thắt lưng đeo dao cong từ trên thuyền bước xuống. Mặc dù quân Tổng trên bến tàu đông hơn rất nhiều so với bọn họ, nhưng mười tên võ sĩ này vẫn có thần khí vững vàng, vẻ mặt lạnh lùng, giống như những con sư tử đang chậm rãi bước đi trước mặt đàn trâu.

Chỉ có đội quân đã trải qua hàng trăm trận chiến mới có thể có được khí thế như vậy. Trên bến tàu, quân Tổng bỗng nhiên cảm thấy căng thẳng hẳn lên.

Nhưng cảm giác căng thẳng này lập tức bị dẹp đi khi thấy người đàn ông mặc áo dài màu đen, lại khoác thêm một cái áo choàng cùng màu bên ngoài, chiếc khăn trùm đầu buộc trên mái tóc màu vàng rực rỡ, gãi chậm rãi đi xuống cầu tàu, hướng về phía Vương Hãn và Trần Khác ở đằng xa hành lễ theo lễ tiết của người Ảp, mở miệng nói quang quác.

Chờ gã nói xong rồi, bên cạnh lại xuất hiện thêm một tên thanh niên dị tộc, trên người mặc một chiếc áo dài giống gã, chiếc khăn trùm đầu buộc trên mái tóc màu đen. Người thanh niên dị tộc nói tiếng Hán, giọng cứng đờ:

- Thưa đại nhân của thiên triều tôn kính, chủ nhân của chúng ta là sứ giả Cổ Ba Nhĩ tới tiến cống lên Thiên triều, khẩn cầu được yết kiến Hoàng Đế Đại Tổng bệ hạ.

- Ồ, vậy ư?

Vương Hãn nghe vậy vô cùng mừng rỡ... Như trên đã nói “Ta hành vương đạo, chư hạ quy thuận”, đối với lòng hư vinh mà nói thì triều đình Đại Tổng coi trọng lớn hơn hết thảy, các nước chư hầu tới bái triều là điềm tốt lành không gì sánh bằng. Chỉ dẫn ột vị sứ giả phiên bang vào kinh thành yết kiến chính là chiến tích vô cùng đáng khoe của một người quan viên địa phương, như vậy sẽ được ghi chép vào trong quốc sử.

Vả lại vừa lúc mượn cơ hội này để xin triều đình đồng ý cho Khâm Châu mở cảng, đúng là “Đang buồn ngủ thì đã có người đưa gối kê đầu”!

Đương nhiên, đây cũng không phải là trò đùa, Vương Hân phải kiểm tra quốc thư, văn điệp, ấn tín, thậm chí tất cả công phẩm cho Hoàng đế Đại Tống của sứ giả, xác nhận xem có sai lầm gì không rồi mới dám cho đi. Nếu như chẳng may gặp phải bọn lừa đảo thì Vương Hân sẽ trở thành trò cười cho thiên hạ rồi...

Sau khi Vương Hân nói cho người thông dịch ý tứ của mình, đối phương rất vui vẻ cung cấp một loạt bằng chứng. Vương Hân tới cầm xem, tất cả đều là chữ viết khoa đầu văn uốn khúc, nhìn qua đã thấy hoa mắt rồi, y tiện tay đưa cho Trần Khác nói:

- Trạng Nguyên học vấn uyên thâm, mau tới xem này.

- Ta xem cũng không hiểu.

Trần Khác cười đau khổ, lắc đầu nói:

Được rồi, người có học vấn cao thế này mà cũng không thể hiểu được thì đành phải mời đến chuyên gia hỗ trợ. Nhưng Khâm Châu lại không giống như Quảng Châu, tìm đâu ra tên thông dịch chuyên nghiệp bây giờ?

- Xem ra, đành phải đi tới Quảng Châu tìm người rồi.

Wương Hân bảo thuộc hạ nói:

- Đi Quảng Châu tìm tên thông dịch tiếng Ba Tư, rồi lập tức đưa tới Quế Châu!

Có thủ lĩnh quyết đoán, dứt khoát, dĩ nhiên là có thuộc hạ nhanh như chớp, lập tức vung roi thúc ngựa xuất phát ra đi.

Wương Hân bắt đầu cảm thấy hứng thú đối với “sứ giả triều cống”, nhưng tinh thần y chủ yếu vẫn đặt ở Trần Khác. Vì vậy Vương Hân liền vẫy tay cho người đưa đoàn người sứ giả đi nghỉ ngơi.

Nhưng đối phương có ý muốn phải quay về thuyền, nói rằng đây là tập tục của bọn họ, Vương Hân cũng chiều theo ý muốn của bọn họ.

~~ Một lúc sau, Vương Hân cùng Trần Khác tham quan hết một vòng bến tàu, sau đó trở lại doanh trại dùng trà nghỉ chân.

Chuyện trò qua quýt vài câu, Vương Hân liền trở lại chủ đề chính nói:

- Thế nào, Trọng Phương, hãy trả lời chính xác cho ta đi.

- Khâm Châu có điều kiện rất tốt.

Trần Khác biết, lão quan này không thích quanh co lòng vòng, liền chậm rãi nói:

- Nhưng muốn cướp được mỗi làm ăn của Quảng Châu thì cũng gặp phải khó khăn không nhỏ.

- Có gì khó khăn?

Wương Hân nhướn mày nói.

- Đầu tiên, Khâm Châu chẳng có Thị Bạc Ti, không có Dịch Vụ Các, nếu chỉ dùng để vận chuyển đồng thì còn có thể, chứ dùng để làm cảng thương mại thì..., không ổn rồi.

- Cái này dễ thôi, triều đình đã thiết lập được bốn Thị Bạc Ti, thì còn có thể thiết lập được thêm cái thứ năm!

Wương Hân nói xong, cảm thấy lời này quá mức vẹn toàn, lại bồi thêm một câu nói:

- Cho dù không thiết lập được Thị Bạc Ti thì thiết lập Dịch Vụ Các cũng không thành vấn đề.

Dịch Vụ Các so với Thị Bạc Ti thì còn thấp hơn một bậc, tuy nhiên nó cũng có quyền thu thuế thông thương.

- Thứ hai, Khâm Châu không có Tiền Giam, nhưng Quảng Châu thì có.

- Cái đó càng đơn giản, Hạ Châu của tây lộ Quảng Nam có Tiền Giam, ta cho người dời đến đây là được.

Vương Hãn mồm nấp miệng mướn nĩ.

- Thứ ba, cũn là điề mấu chĩt nhất.

Trần Khá thản nhiên nĩ:

- Đông lộ Quảng Nam sẽ có thái độ thế nào, Vương công có nghĩ tới không?

- Cái này...

Vương Hãn trước đó cũn đã từng nghĩ tới, cũn biết mình đang cướp thịt từ trong miệng hổ, nhất định sẽ gây thù chuốc oán với Quảng Đông, vì vậy y mới muốn cho Trần Khá gánh trách nhiệm thay mình... Y đã tính toán kĩ lưỡng, với thân phận tân Khoa trạng nguyên của Trần Khá, lại có công mở rộng bờ cõi, nếu Trần Khá đề xuất ra việc đặt cảng ở Khâm Châu thì Quảng Đông cũn đành phải nhĩn nhĩn.

Nhưng không thể ngờ được Trần Khá lại đá quả bóng này ngược trở lại ình. Vương Hãn cười cười nĩ:

- Chắc hẳn là không thành vấn đề.

- Nĩ vậy thì Vương công dâng tầu lên triều đình thỉnh cầu đặt cảng ở Khâm Châu đi.

Trần Khá cười nĩ.

- Trọng Phương, để đại nhân nĩ thì tốt hơn.

Vương Hãn lúng túng nĩ:

- Quảng Đông và Quảng Tây vốn đối đầu với nhau từ lâu rồi. Ta mà nĩ thì... Quảng Đông chắc chắn sẽ tìm mọi cách để cản trở. Nhưng đại nhân thì lại khác, đại nhân không phải là người của hai tỉnh lộ này, đại nhân muốn làm lợi cho bên nào thì cũn chẳng có ai nĩ được điề gì.

Nĩ xong Vương Hãn cười khổ nĩ:

- Trọng Phương, bên Quảng Đông giàu nứt đổ vách, không thiếu ba cái thứ này đâu, Quảng Tây chúng ta chỉ biết trông vào Khâm Châu cảng để kiểm cơm mà thôi, coi như là giúp cho lão bá này thôi mà, hiên chất.

- Lão bá đã hiểu lắm rồi.

Trần Khá cười khổ nĩ:

- Không phải là ta không muốn giúp đỡ, nhưng thật sự là bởi vì việc này không phải do ta định đoạt.

- Làm sao lại như vậy được, quyền của đại nhân là đào mương mở cảng, đương nhiên việc này chính là do đại nhân định đoạt.

Vương Hãn nĩ có chút không vui, cứ ra sức khước từ như vậy thật sự là không đáng làm người.

- Thế nào, đại nhân có gì khó xử hay sao?

Vương Hãn tự nhủ trong lòng, đơn giản là ra giá, tiền trao cháo múc mà thôi.

- Đối với ta thì hoàn toàn không có vấn đề gì. Khâm Châu có đủ điề kiện cần thiết để có thể trở thành một cảng lớn.

Trần Khá nghiêm mặt nĩ:

- Nhưng loại quyết sách trọng đại như thế này, triều đình nhất định sẽ không để cho ta quyết định một mình. Các Tướng Công tất nhiên sẽ có suy nghĩ của riêng mình, ta chỉ có thể báo cáo phương án lên thôi, cũn có khả năng sẽ bị sửa đổi...

- Nghe Trọng Phương nĩ câu này dường như là có hàm ý khác...

Ánh mắt Vương Hãn ngưng trọng nĩ.

- Đúng vậy.

Trần Khá trầm giọng nĩ:

- Không giấu gì Vương Công, ta nghe nói tân nhiệm Tri Châu tại Quảng Châu đã đề cử Thị Bạc Ti một người họ Hàn tên Kha, năm sau sẽ nhậm chức.

- Hả?

Mặt Vương Hân nhất thời biến sắc nói:

- Quả thật đã có việc này ư?

Hàn Kha thì cũng bình thường thôi, nhưng gã lại có một tên người anh tên là Hàn Kỳ...

- Ừm.

Trần Khác gật đầu.

- Ah...

Vương Hân trầm ngâm, cái này thực sự là khó giải quyết. Hàn Kha là quan Âm Phụ, thi mãi nhưng cũng không đậu được Tiến sĩ, bởi vậy con đường làm quan có phần không được thông thuận. Hiện giờ cho dù huynh trưởng của gã đang có địa vị cao sang, nhưng muốn đề bạt cho gã thì gã cũng phải có thành tích ưu tú mới được.

Tài chính Đại Tổng khó khăn, Thị Bạc Ti tại Quảng Châu lại có điều kiện khá tốt, Hàn đại nhân đã để sẵn một cánh cửa, chỉ cần có kết quả thi xuất sắc nổi trội là sẽ được thăng chức hồi kinh, làm quan lớn trong Bộ đường. Lúc này, nếu như Khâm Châu cũng được thông thương thì Thị Bạc Ti tại Quảng Châu tất nhiên sẽ phải chịu ảnh hưởng, nếu như thuế khóa bị giảm sút thì... mộng thăng quan của Hàn Kha chắc chắn sẽ bị thất bại đến tám phần.

Nhưng đó cũng không phải vấn đề gì lớn, cho dù Hàn Kỳ có thế lực nhưng với quyền thế vững mạnh của Trần Khác bây giờ, chỉ cần hấn đưa ra được lý do thuyết phục, kiên trì với ý kiến của mình thì Hàn tướng công cũng không thể vì một tên Hàn Kha mà bỏ qua đề xuất của Trần Khác được. Đương nhiên, đường quan lộ sáng lạng của người ta vừa mới bắt đầu, cho nên Trần Khác không muốn đắc tội với Hàn tướng công cũng là chuyện có lí.

- Trọng Phương, ta biết việc này khiến đại nhân rất đau đầu.

Vương Hân định tâm lại rồi nói:

- Nhưng nếu đại nhân thực sự không muốn nhận lời thì cũng đâu cần phải kéo ta tới Khâm Châu lần này.

Dừng một lát, Vương Hân lại bình tĩnh nhìn Trần Khác nói:

- Đại nhân còn có yêu cầu gì khác thì cứ việc nói đi. Kể cả việc đó có làm được hay không thì ta cũng sẽ cố gắng hết sức hoàn thành!

~~ Trần Khác đương nhiên là muốn rời cảng biển đến Khâm Châu, nếu không thì lúc trước hấn đã không cho người xây dựng nên bến tàu này.

Hấn có một kế hoạch lớn liên quan đến vùng biển, không những chỉ liên quan đến đường lui của mình sau này, mà còn liên quan đến cả tương lai của triều đình Đại Tổng. Quảng Châu tất nhiên là nơi đã có mọi thứ đầy đủ, nhưng vừa làm Thị Bạc Ti đệ nhất thiên hạ, vừa làm thủ phủ, là nơi xếp đặt nha môn Chuyển Vận Sứ thì sẽ trở thành điểm nóng trong mắt không ít người, rồi sau đó muốn tiếp tục làm cái gì cũng sẽ không tiện. Không như ở Khâm Châu này, trời cao Hoàng đế ở xa, làm gì cũng sẽ không có ai tới quản nên rất thoải mái.

Không nói lời ám chỉ trước mặt người sáng mắt, vì thế nên hấn cũng không khách khí với Vương Hân nữa, ngay lập tức liền đề cập thẳng tới quyền bao thuế mười năm trong tương lai đối với Dịch Vụ Các của Khâm Châu cảng — Tức là hàng năm ngoài khoản thuế định mức phải nộp cho triều đình, toàn bộ doanh thu của bến tàu và thu nhập từ thuế sẽ do người bao thuế quản lý. Chế độ về thuế này thường được sử dụng ở bến tàu và chợ bán buôn nội địa, chứ chưa hề được áp dụng ở nơi bến cảng thông thương vùng duyên hải bao giờ.

Đó là do Tổng triều chỉ áp dụng chế độ bao thuế này chủ yếu đối với các nơi không thuận tiện thu thuế, hoặc là nguồn thuế ít, nhằm làm giảm chi phí thuế vụ. Còn đối với những bến cảng thông thương có kim ngạch thương mại lớn như thế này thì hiển nhiên triều đình sẽ phải phái người đến để tự mình thu thuế.

Tuy nhiên Trần Khác cam đoan với Vương Hãn, hàng năm sẽ trả cho Quảng Tây tám mươi phần trăm tổng tiền số tiền thuế thu được của năm trước, chỉ chừa lại hai mươi phần trăm để làm phí bảo dưỡng bến tàu hàng ngày và trả công cho nhân viên. Đối với việc này, triều đình có thể phái uỷ viên chuyên môn đến giám sát thuế.

Vương Hãn quả thực không tin vào tai mình, trên đời này sao lại có thể có được chuyện tốt như vậy sao? Theo kinh nghiệm của Vương Hãn, bên bao thuế và quan phủ thường phân chia theo tỷ lệ năm năm, Trần Khác lại chia theo tỷ lệ hai tám, vậy thì quyền bao thuế nhập khẩu kia còn có ý nghĩa gì nữa?

Đối với loại người khôn khéo như Vương Hãn, đương nhiên Trần Khác phải giải thích cho rõ ràng, hần thân nhiên cười nói:

- Kỳ thật thì có tiền hay không, không phải là điều ta phải lo nghĩ. Điều làm ta không yên lòng chính là sự phát triển của Khâm Châu cảng, đã không làm thì thôi, nhưng nếu làm thì phải làm cho thật hoành tráng, khiến cho Khâm Châu cảng trở thành đầu rồng kéo tất cả vùng tây nam phát triển lớn mạnh lên.

Nói xong Trần Khác nhẹ nhàng thở dài rồi nói tiếp:

- Nói to tát lên thì nếu để cho người khác làm việc này, ta không yên tâm chút nào. Nếu có thể, ta thật sự muốn dâng tấu xin triều đình điều đến Khâm Châu, chuyên môn phụ trách khu này. Nhưng mọi sự bên Đông Xuyên kia mới chỉ bắt đầu, ta không thể bỏ mặc được, vì vậy cho nên ta mới phải phân ra như vậy, xin Vương công chớ trách.

- Ôi, sao Trọng Phương lại nói thế, lão phu rất tán thưởng phần đảm đương này của đại nhân!

Chỉ cần nói rõ ràng ra, Vương Hãn tất nhiên là sẽ nghe theo thôi. Sau đó nhân thể Vương Hãn suy tính cho Trần Khác nói:

- Tuy nhiên, triều đình lại cấm quan viên kinh doanh, mặc dù chỉ là trên giấy tờ thôi nhưng nếu đại nhân làm như vậy thì sẽ bị muôn vạn dân chúng nhìn vào, không khỏi sẽ bị người ta bắt được nhược điểm này.

- Ủ.

Trần Khác vuốt cằm nói:

- Đó đúng là một vấn đề thật, hay là như thế này đi, ta cho vài thương nhân đáng tin cậy ra mặt, sau đó thành lập một hiệu buôn, các công việc ngày thường sẽ do bọn họ xử lý, còn ta chỉ ở phía sau chỉ đạo mà thôi.

- Như vậy cũng được.

Vương Hãn gật đầu cười nói:

- Đại nhân nói ra như vậy làm cho ta cũng phải động tâm rồi.

- Tâm động không bằng động tay, lão trượng có tiền nhàn rồi không, lấy ra một phần đầu tư vào đó đi?

Trần Khác cười nói.

- Có thể xem xét.

Vương Hãn cười nói:

- Tuy nhiên lão phu cũng không thể lấy ra được nhiều lắm.

Tới tuổi này rồi, dù sao Vương Hãn cũng phải suy tính cho ngày sau, mua ruộng tậu đất quá mức nhiều thì sao có thể thoải mái ung dung như vậy?

- Không thành vấn đề, cái này ta làm chủ được.

Trần Khác lúc này đánh nhịp nói:

- Vương công xuất ra một ngàn quan là sẽ được một thành cổ phần rồi.

- Vậy sao được...

Vương Hãn nhần mặt nói:

- Như vậy khác nào ta sẽ vớ được món hời của các người.

- Nếu như sau này được Vương công quan tâm nhiều hơn thì bọn họ cũng sẽ kiếm lại được món hời khác thôi.

Trần Khác cười ha hả nói:

- Cứ quyết định như vậy đi!

- Được, vậy thì ta cũng không khách khí nữa.

Mọi phiền não của Vương Hãn đều đã tiêu tan hết, trong lòng phần khởi nói:

- Người đâu, mau bày tiệc rượu, lão phu cùng với tân khoa Trạng Nguyên phải uống thoải mái một phen!

- Nếu ta mà không hợp tác thì chắc vẫn còn đang phải đói bụng phải không?

Trần Khác cười khổ không ngừng nói.

- Ha ha ha...

Vương Hãn chỉ biết cười liên hồi.

~~ Một lát sau, tiệc rượu đã được dọn lên. Quan viên Tổng triều ăn uống rất cầu kì, cho dù đây là chốn thâm sơn cùng cốc thì cũng không thể qua loa được. Ngoài hai mươi tư món gồm có tám món khô, tám món tươi, tám món hoa quả, lại có mười hai món mặn nóng, tám món chay, lại thêm mười tám món hải sản...

Ở Biện Kinh, ăn hải sản là chuyện rất xa xỉ, nhưng ở Khâm Châu vịnh này thì hải sản lại dồi dào, hải vị cần gì có nấy, thành ra ăn uống no nê thoải mái. Nhìn những món hải sản trước mặt được chế biến tỉ mỉ, trình bày tinh tế, phối liệu phức tạp, hương thơm nồng đượm, Trần Khác không ngừng nhú mào.

- Thế nào, Trọng Phương? Không quen ăn hải sản ư?

Vương Hãn thân thiết hỏi.

- Không phải, hải sản chính là sở thích của ta.

Trần Khác cười khổ nói:

- Nhưng những nguyên liệu này lại bị đầu bếp chế biến quá phức tạp khiến cho ta không khỏi có cảm giác tiếc của trời.

- Hả?

Vương Hãn cười nói:

- Trước đã nghe nói Trọng Phương có sở trường về tay nghề làm bếp, không biết có cao kiến gì?

- Bản thân hải sản vốn đã rất tươi.

Trần Khác cười nói:

- Đầu bếp vì muốn thức ăn nhìn trông thật đẳng cấp nên đã chọn dùng những phương thức chế biến phức tạp, lại dùng những mùi nhân tạo nên đã làm mất đi sự tươi ngon tự nhiên của hải sản. Đây chẳng phải giống như có lòng tốt mà lại làm chuyện xấu sao?

- Đúng thế. Ta đến Quảng Tây bao nhiêu năm nay nhưng tổng cộng chỉ ăn hải sản có vài lần, cũng là bởi vì cảm thấy mùi vị của nó toàn dựa vào các loại gia vị, bản thân ta không thấy có hứng thú gì.

Nghe Trần Khác nói có đạo lý rõ ràng, Vương Hãn cười nói:

- Trọng Phương đã nói như vậy nghĩa là thực lòng muốn nếm thử chút gì đó tươi ngon rồi.

- Chuyện này thì có gì khó?

Trần Khác cười nói:

- Để tên đầu bếp đi theo ta, ta sẽ ra tay làm vài món hải sản sở trường, lúc đó lão trượng sẽ biết lời nói của ta không giả.

- Được. Hôm nay lão phu được thơm lây nên có lộc ăn rồi.

Vương Hãn mừng rỡ nói:

- Mau mau phân phó xuống dưới đi.

Nguyên liệu nấu ăn đều đã có sẵn, chế biến hải sản lại cực nhanh. Vì vậy chỉ trong chớp mắt, người hầu đã bưng lên một món cá ban hấp, dùng lá sen tươi phủ lên trên, mặt trên cá có cầu kỳ tử, táo đỏ và ngân nhĩ, chân giò hun khói các loại..., tuy rằng xem qua thì rất đơn giản nhưng thực ra cũng không tầm thường chút nào.

Vương Hãn vừa cầm đũa thử một miếng, quả nhiên vừa đưa vào miệng đã cảm thấy khác lạ, vị ngon vô cùng, y lại uống một ngụm rượu Tiên Lộ do Trần Khác mang đến, trong người liền có cảm giác như bao nhiêu công danh lợi lộc đều trở thành phù vân hết.

Vương Hãn khen không dứt lời, lại có người bưng lên món cá Tô Mai Tam Diệp, món này so với món trước thì phức tạp hơn một chút, người ta đem loại cá Tô Mai quý báu giết sống rửa sạch, sau đó lọc thịt từ hai mặt rồi cắt thành miếng dày hình chữ nhật. Sau đó chân giò hun khói, nấm hương cũng cắt thành hình dạng như miếng cá, xếp chồng lên cùng miếng cá thành ba hàng, cuối cùng cắt rời đầu cá và đuôi cá ra, đặt ở hai đầu, gắn lại thành hình một con cá hoàn chỉnh, nổi lửa to để hấp chín rồi mới lấy ra.

Khi bưng lên trông rất đẹp mắt, màu xanh, đỏ, đen, trắng phân ra rõ ràng, thịt cá trơn mềm, cùng vị đậm của chân giò hun khói và nấm hương, trở nên vô cùng tươi ngon hấp dẫn.

Ngoài món hấp, còn có nhiều món chế biến khác như xào, nướng, xiên..., so với món đun như ban đầu thì phải ngon hơn gấp trăm lần. Ngoài cá, còn có sò hến, tôm cua, cách chế biến càng đơn giản hơn, chỉ nhúng vào nước sôi một lúc chấm vào nước gia vị tự tạo rồi ăn luôn, hương vị tươi ngon vô cùng.

Cuối cùng, đầu bếp bê lên một cái nồi đất đựng cháo còn đang sôi sùng sục, cho thêm một bát lớn nhím biển vào để làm thành món cháo nhím biển mà Trần Khác yêu thích nhất... Kiếp trước, khi hãn có chút gia sản cũng không dám ăn nhím biển như vậy, nhưng ở thời điểm hiện tại, người Tống triều không dám ăn nhím biển, vì vậy chi phí ột nồi cháo nhím biển còn không bằng một đĩa thịt bò xào, cho nên cứ đến bờ biển thì Trần Khác nhất định phải cho người làm món này để ăn cho thật đã.

Người Tống ăn uống thanh đạm, không thích nhiều mỡ, hải sản chính là sở trường của Vương Hãn. Ăn xong, uống một bát cháo nhím biển thơm ngon bổ dưỡng, cả người cảm thấy vô cùng thoải mái. Vương Hãn say khướt nói:

- Hoá ra tiệc rượu không có ca múa cũng có thể làm cho người ta được thỏa mãn như thế này.

Quan viên Tống triều chú trọng hưởng thụ, đã là yến hội thì nhất định phải có ca múa, nếu không sẽ không trở thành tiệc rượu. Lần này điều kiện đơn sơ, không có ca múa, Vương Hãn vốn vẫn cảm thấy không vui trong lòng, nhưng đến lúc này, sau khi đã ăn một bữa tiệc hải sản đích thực, y đã quên hết tất cả, chỉ muốn ngủ một giấc thật ngon.

Thấy Vương Hãn đã say, bên ngoài trời cũng đã tối, Trần Khác liền cáo từ rời tiệc, chuẩn bị trở về chỗ ở nghỉ ngơi.

Vừa ra khỏi phòng, hãn liền bắt gặp một vầng trăng non treo trên mặt biển, đầy ắp một bầu trời sao dát bạc lên những con sóng, hơi mặn của gió biển đưa tới tiếng sóng vỗ nhịp nhàng.

Liễu Nguyệt Nga nhất thời bị cuốn hút bởi cảnh sắc hùng vĩ hấp dẫn này. Thực ra vào lúc ban ngày, khi lần đầu tiên nhìn thấy biển rộng, nàng đã cảm thấy rung động thật sâu, nhưng lúc ấy do chỉ chú ý đến sự an toàn của Trần Khác nên nàng cũng không ngắm nhìn được nhiều.

- Đi dạo bên bờ biển một lát đi.

Trần Khác dịu dàng nói.

V

267. Quyển 6 - Chương 295: Kẻ Lừa Đảo Quốc Tế

Trên đê biển yên tĩnh, chỉ có sóng biển vỗ bờ tạo thành những tiếng rì rào nhịp nhàng.

Trần Khác và Liễu Nguyệt Nga sóng vai nhau đi trên bãi cát mềm mại. Nói là sóng vai thì cũng không đúng, có thể là vì phép tắc, có thể là vì nàng không muốn quá mức thân mật với hắn, vì vậy Liễu Nguyệt Nga luôn đi phía sau Trần Khác một chút.

Mấy ngày nay, hai người gần nhau như hình với bóng. Nhiều lúc Liễu Nguyệt Nga tựa như cái bóng, chỉ trầm mặc đi theo sau Trần Khác, cảnh giác chăm chú quan sát nhất cử nhất động xung quanh. Nàng gần như không bao giờ chủ động mở miệng nói chuyện gì cả, chỉ khi nào Trần Khác đưa nàng đến mức phát cáu thì nàng mới “hung tợn” dọa唬 hắn vài câu.

- Trong một buổi tối đẹp trời như hôm nay, ta có thể có một yêu cầu nho nhỏ được không?

Trần Khác cầm trong tay một bầu rượu nhỏ làm bằng bạc, bên trong chứa rượu đào nhân do hắn tự làm, loại rượu này có vị hơi cay nồng và có chút mùi đắng của đào nhân, nhưng khi ngửi thì thấy vị đắng cũng rất nhạt. Khi uống vào, vị đắng này dường như lan tỏa ra tất cả xương cốt tứ chi, làm cho lòng người trở nên dễ mê.

Rượu này thích hợp nhất khi uống trong những đêm hơi lạnh, vừa cầm bình rượu vừa bước chậm rãi, khiến cho con người ta có thể quên hết mọi lo âu:

- Nguyệt Nga, nàng thay y phục của nữ nhi đi. Ta không muốn bị người khác hiểu lầm, lại nghĩ rằng hai ta bị đồng tính.

- Ai thèm làm chuyện đó với người...

Liễu Nguyệt Nga nghe hắn nói nửa câu đầu còn có chút cảm động, nửa câu sau vừa ra khỏi miệng, lập tức khiến nàng buồn bực, trong lòng tự nhủ mồm chó sao có thể nhả ra ngà voi, vừa mới mở miệng đã làm hỏng cả bầu không khí rồi...

- Ha ha...

Trần Khác biết, nếu tiếp tục khiến cho nàng bực bội thì hắn sẽ bị đánh, vì vậy cho nên hắn nhanh chóng chuyển đề tài nói:

- Lúc ta cùng lão Vương nói chuyện, thấy nàng nháy mắt về phía ta, hình như có điều muốn gì muốn nói.

- Ai thèm nháy mắt với người...

Liễu Nguyệt Nga buồn bực nói:

- Ta chỉ muốn nhắc nhở người, người chết vì tiền tài, chim chết vì miếng ăn đấy.

- Sao nàng lại nói ra những lời này?

Trần Khác lấy làm kỳ lạ hỏi:

- Ta là người nổi tiếng không tham tiền tài, Nguyệt Nga nàng không biết sao?

- Vậy tại sao người lại muốn nhận thầu Khâm Châu cảng?

Liễu Nguyệt Nga cười lạnh nói:

- Ta dám đánh cược, người sẽ không tốt bụng để cho quan phủ Quảng Tây kiếm lợi, cái gì có lợi lớn chắc chắn đã bị người tóm được rồi!

- Điều này lại bị nàng nhìn thấu rồi ư?

Trần Khác trừng to mắt nói:

- Như vậy thì chẳng phải là ta sẽ không có bí mật nào giấu được nàng sao?

- Nói chuyện nghiêm túc đi...

Liễu Nguyệt Nga gơ nắm đấm lên, làm bộ muốn đánh.

- Nguyệt Nga, nàng biết không?

Trần Khác nghiêm mặt nói:

- Động tác này của nàng càng ngày càng không đáng sợ, ngược lại giống như là làm nũng hơn... Ai ôi!!! Nàng đánh thật đấy à, á... Tha mạng, tha mạng cho ta. Ta nói nghiêm chỉnh là được...

- Nói đi, một chút cũng không được giấu diếm.

Trần Khác tránh né, suýt nữa bị đá trúng mũi, cười khổ nói:

- Kỳ thật ta cùng người ta kết hợp mở một hãng buôn đường biển. Vì thế, chúng ta bỏ ra một trăm ngàn lượng bạc, phái người thân cận đắc lực nhất đi mở mang. Nhưng nào ngờ, những kẻ buôn bán trên biển đó liên kết với nhau xa lánh chúng ta, Thị Bạc Ti cũng gây khó dễ, điều này khiến cho công việc tiến triển vô cùng không thuận lợi.

- Cho nên người muốn đưa hiệu buôn đến Khâm Châu ư?

Ánh mắt Liễu Nguyệt Nga lúng liếng, trừng đôi mắt đen nhìn Trần Khác nói:

- Tự mình kinh doanh, tự mình thu thuế, đây chẳng phải là tham ô hay sao?

- Nói gì vậy!

Trần Khác cười mắng:

- Phần thuế phải nộp, một xu cũng không thiếu, ta chỉ muốn tạo môi trường phát triển tốt cho hiệu buôn mà thôi...

- Ah...

Liễu Nguyệt Nga kêu lên một tiếng, trầm mặc một lúc lâu rồi nói:

- Ta vẫn cảm thấy người đầu cần phải phiền toái như vậy. Người lại không thiếu tiền. Sau này làm quan to rồi, hàng năm thu nhập mấy trăm vạn, tiêu xài còn không hết, cần gì phải đi trêu chọc đến Hàn tướng công?

- Đây không phải là vấn đề tiền bạc.

Trần Khác lắc đầu, thở dài một tiếng nói.

- Vậy là cái gì?

- Một phần hy vọng.

- Hy vọng gì?

- Nàng còn nhỏ, đợi đến khi trưởng thành rồi sẽ biết.

Trần Khác cười một tiếng quái dị, trước khi Liễu Nguyệt Nga kịp phản ứng, đột nhiên hắt trăm giọng nói:

- Nguyệt Nga, nàng quan tâm đến ta phải không?

- Ai thêm quan tâm tới người...

Liễu Nguyệt Nga trở nên bối rối, cũng may dưới ánh trăng mờ ảo nên không thể thấy được khuôn mặt xinh đẹp của nàng đang ửng đỏ.

Hai người im lặng, cứ yên tĩnh như vậy bước đi, sau đó vô thức đi lên cầu tàu, bỗng nhiên nghe thấy có âm thanh mơ hồ truyền đến.

Liễu Nguyệt Nga đang tận hưởng một buổi tối thanh nhã dễ chịu, đột nhiên lại nghe thấy tà âm, tập trung nghe kỹ thì mới phát hiện ra âm thanh đó truyền đến từ chiếc tàu lớn đậu bên bờ biển. Trong khoang thuyền, đèn đuốc sáng trưng, những người trên thuyền rõ ràng đang vui chơi hưởng lạc.

- Quay trở về đi.

Nàng không hài lòng nhăn mặt nhíu mày, dừng bước nói.

- Nàng về trước đi.

Trần Khác bỗng nhiên có hứng thú nói:

- Ta qua đó xem sao.

- Háo sắc...

Liễu Nguyệt Nga khẽ gắt một tiếng. Mỗi khi Trần Khác không muốn nàng tham dự... thường là khi tìm hoan hưởng lạc... đều bảo nàng rời đi. Bình thường thì Liễu Nguyệt Nga cũng không hỏi và quay đầu rời đi ngay, nhưng lần này nàng có chút lo lắng nói:

- Những người này nói là Sứ tiết nhưng lai lịch không rõ ràng, hơn nữa những võ sĩ kia, nhìn qua đã thấy vô cùng nguy hiểm.

- Không cần phải lo lắng, có bọn người Trần Nghĩa rồi.

Trần Khác cười nói. Bọn người Trần Nghĩa là người trong Quang Đầu Quân do Trần Khác tỉ mỉ chọn lựa lập thành một đám thân vệ, thuộc loại được hưởng đãi ngộ tốt nhất, tẩy não triệt để nhất, võ nghệ cao cường nhất, cho dù Trần Khác muốn tạo phản thì bọn họ cũng sẽ không chút do dự rút đao cùng làm với hắn. Đương nhiên, tên Hán của bọn họ đều là do Trần Khác ban tặng.

Ở thời đại này, một người Phiên mà có tên Hán là một điều rất ghê gớm, có cảm giác như mình trở thành người Hán, bọn người Trần Nghĩa cảm động đến rơi nước mắt, tự nhiên càng trở nên trung thành và tận tâm hơn.

~~ Nhưng hôm nay, Liễu Nguyệt Nga lại không rời đi, nàng lo lắng Trần Khác sẽ gặp phải nguy hiểm cho nên kiên trì đi theo hắn lên thuyền:

- Yên tâm, ta sẽ coi như không nhìn thấy gì...

Lại gần chiếc thuyền, mọi người liền nghe được tiếng quát đe dọa, tuy rằng không hiểu bọn họ đang nói cái gì, nhưng hàm ý cảnh giác trong đó vẫn rất rõ ràng.

Đám người Trần Nghĩa vội vàng vây quanh Trần Khác, bọn họ vẫn nói tiếng Hán không tốt, còn Liễu Nguyệt Nga chỉ cần mở miệng thì sẽ lộ tẩy là nữ nhi, vì vậy Trần Khác đành phải lên tiếng:

- Báo cho chủ nhân nhà các người, có khách đến.

Chỉ chốc lát sau, vài cây đuốc được đốt lên. Tên thanh niên dị tộc nói tiếng Hán cứng đờ ban ngày xuất hiện trả lời:

- Chủ nhân nhà ta đã ngủ, quý khách ngày mai hãy đến.

- Ha ha ha...

Trần Khác cười nói:

- Ngày mai các người sẽ không gặp được ta nữa, đến lúc đó thì đừng có hối hận.

- Hối hận ư, tại sao phải hối hận?

Tên thanh niên hỏi liên tiếp.

- Ta còn có mấy người bạn người Selma.

Trần Khắc thản nhiên cười nói:

- Chẳng lẽ các người không muốn gặp cố nhân tha hương sao?
- Người Selma...

Mặt tên thanh niên nhất thời trở nên biến sắc, buông ra một câu:

- Người đợi một lát.

Sau đó tên thanh niên liền đi vào trong khoang thuyền.

Chỉ chốc lát sau, cầu thuyền được hạ xuống, tên thanh niên mang theo vẻ mặt tươi cười, thò đầu ra nói:

- Mời lên trên đây...
- Đại nhân, cẩn thận bị lừa.

Trước khi nhập ngũ, Trần Nghĩa cũng là một thợ săn lão luyện, gã đã ngửi được mùi của sự nguy hiểm.

- Ừ.

Trần Khắc gạt đầu rồi đi nhanh lên chiếc thuyền biển Ả-rập này.

Trước ánh mắt quan sát chăm chú lạnh như băng của những tên võ sĩ dị tộc, Trần Khắc thông dong đi vào khoang thuyền. Tiếng nhạc trong khoang thuyền đã ngừng, vài tỳ nữ trên người chỉ khoác một tấm lụa mỏng, thướt tha gợi cảm, ôm nhạc cụ lui vào một góc. Tên được gọi là Cổ Ba Nhĩ rậm râu kia ngồi xếp bằng trên chiếc giường êm kiêu Ả-rập, mặt không chút thay đổi nhìn Trần Khắc. Trên mặt đất phủ một tấm thảm Ba Tư mềm mại, tất cả mọi người đều đi chân đất.

Trần Khắc lơ đãng cười nói:

- Đây là cách đại sứ tiếp đãi khách nhân sao?
- Quý khách đến có rượu ngon, kẻ địch đến có đao sắc.

Tên thanh niên người Ba Tư tiến vào theo, lạnh lùng nói:

- Trước tiên phải phân rõ là khách hay là địch đã.
- Ngu xuẩn.

Trần Khắc cười lạnh nói:

- Nếu là kẻ thù thì ta đã sớm phái binh tiêu diệt các người rồi!

Không khí trong khoang thuyền bỗng nhiên trở nên ngưng trệ lại.

Trần Khắc dương dương tự đắc khoanh hai tay trước ngực, tên rậm râu ngồi đối diện nghiêm mặt không lên tiếng. Hộ vệ hai bên đều trong tư thế sẵn sàng giương cung bạt kiếm.

- Ha ha ha ha...

Sau một lúc lâu trầm lặng, tên rậm râu cất tiếng cười to và đứng lên, cười xong, khuôn mặt y trở nên vô cùng nhiệt tình, nói quang quác vài câu.

- Mời quý khách an tọa...

Tên thanh niên phiên dịch nói.

Bọn nô tỳ liền tiến lên, phủ phục trên mặt đất tháo giày cho Trần Khắc, rồi lại đưa hắn ngồi lên trên một chiếc giường êm ái khác, dâng lên rất nhiều rượu và đồ nhắm. Chỉ có điều rượu và thức ăn này không khác gì so với những thứ Trần Khắc và Vương Hân ăn khi này. Bởi vì chính Vương Hân đã sai người đưa tới... Vương đại nhân đã chăm sóc bọn họ giống như những đặc phái viên thực sự rồi!

Tiếng nhạc lại vang lên, một nô tỳ Ả-rập đứng dậy, nhảy múa xoay tròn trong khoang thuyền không rộng lắm. Thân dưới của ả là một chiếc váy ống dài rộng, thân trên lại rất hở hang. Chiếc áo ngực làm bằng vải tơ chỉ che đôi gò bồng đảo cao ngất, lộ ra phần eo trắng ngần và bờ vai tròn trịa. Trên cánh tay như ngó

sen còn buộc một chuỗi chuông bạc, khi ả nhảy múa sẽ phát ra tiếng lắc vang vang. Tiếng nhạc Ả rập phiêu diêu khiến con người ta trở nên hồn xiêu phách lạc.

Trần Khác thích chí thưởng thức vũ đạo đầy vẻ phong tình ngoại quốc này. Vũ đạo Tống triều thanh nhã tuyệt đẹp, thiên hạ vô song, nhưng lại rất nhạt. Cái này mới hợp với sở thích của hắn... nhưng lại làm cho Liễu Nguyệt Nga thêm khinh bỉ, chẳng lẽ đây lại là mục đích người lên thuyền hay sao?

Tên thanh niên phiên dịch vô duyên quấy rầy nói:

- Làm sao đại nhân lại quen người Selma?

- Ha ha...

Trần Khác bưng chén rượu bằng thiếc lên, tùy ý cười nói:

- Đại Tống ta được vạn bang triều bái, người Selma cũng đến tiến cống giống như các người, bản quan dĩ nhiên là quen biết rồi.

-Ồ, quen khi nào thế?

Tên thanh niên phiên dịch thân thiết hỏi.

- Cách đây không lâu.

Trần Khác thản nhiên đáp, ánh mắt liếc về phía tên rậm râu ngồi trên cao, thấy sắc mặt y đang rất căng thẳng, liền biết thẳng nhãi này nhất định có thể nghe hiểu được tiếng Hán:

- Thẳng trước, đến trước các người một bước.

- Bọn họ hiện ở đâu?

Tên thanh niên truy vấn.

- Đương nhiên là đã vào kinh triều bái rồi.

Trần Khác cười nói:

- Các người cũng phải tranh thủ thời gian đi, nói không chừng khi trở về còn có thêm bạn đồng hành.

- Ha ha...

Tên thanh niên cười khan nói:

- Không vội, không vội...

Không khí lại trầm xuống một lúc, nhưng ả vũ nữ Ả rập vẫn đang xoay vòng ở chỗ này.

Một hồi lâu sau, tên rậm râu nói với Trần Khác vài câu, tên thanh niên phiên dịch nói:

- Chủ nhân nhà ta hỏi, đại nhân có thể nói chuyện riêng được không?

Trần Khác gật gật đầu, hai bên liền cho thuộc hạ lui ra ngoài, tên rậm râu chỉ để lại một mình tên thanh niên, Trần Khác cũng chỉ để Liễu Nguyệt Nga ở lại bên người.

Trong khoang thuyền, đại hồ tử khoanh chân ngồi, hai tay chống chân nhìn chằm chằm Trần Khác, giọng ồ ồ nói tiếp.

- Đại Tống có câu danh ngôn là mọi chuyện nên nói thẳng.

Thanh niên phiên dịch:- Chúng ta nên thẳng thắn với nhau.

- Được. Trần Khác gật đầu:- Vậy bắt đầu từ phần giới thiệu đi.

Dừng một lát, hắn cất cao giọng:- Ta làm trước. Kể hèn này họ Trần tên Khác, là quan viên quản lý cảng Khâm Châu của Đại Tống.

Hắn nói xong, hồi lâu sau đại hồ tử mới âm trầm nói một câu. Thanh niên phiên dịch:

- Abdullah Jabbar, quan viên Hắc Y Đại Thực, đại biểu Caliph vĩ đại đến yết kiến hoàng đế bộ hạ Đại Tổng...

- Hừ...

Trần Khác cười lạnh:

- Một mặt thì tỏ vẻ phải thẳng thắn, một mặt vẫn còn nói xảo!

- Chúng ta nói dối hồi nào?

Thanh niên kia tức giận.

- Có nói dối hay không tự biết.

Trần Khác không hề nề mặt:

- Ta cũng không truy cứu các người. Chờ đến thành Biện Kinh đối chất với người Seljuk đi!

Nói xong liền xoay mình đứng dậy định đi ra khỏi khoang thuyền.

- Đợi đã!

Người lên tiếng không phải thanh niên kia mà chính là đại hồ tử Jabbar.

Liều Nguyệt Nga kinh ngạc nhìn, Trần Khác lại cười to nói:

- Quả nhiên người biết tiếng Hán.

Jabbar gật đầu, sắc mặt ngưng trọng hỏi:

- Đại nhân nhìn ra sơ hở nào vậy?

- Người diễn kịch cũng không tồi, đến cả lão cáo già Vương Hân kia cũng bị lừa.

Trần Khác khẽ cười nói:

- Chỉ không khéo là ta vừa mới biết vương triều Abbas đã không còn tồn tại, Hắc Y Đại Thực bây giờ chỉ là một bộ phận của đế quốc Seljuk. Tất cả nội chính hay ngoại giao đều do Seljuk quyết định, Caliph chỉ là một lãnh tụ về tinh thần thôi, sao có thể có quyền ngoại giao độc lập được?

Nghe Trần Khác nói như vậy, Jabbar ngược lại tỏ vẻ thản nhiên, trầm giọng nói:

- Trần đại nhân, thật ra không hề có sứ giả Seljuk nào đúng hay không?

Trần Khác mỉm cười nói:

- Sao người chắc vậy?

- Đám người man rợ kiêu ngạo ngông cuồng tự đại, tự mình là vua của thế giới, làm gì có chuyện chạy xa đến ngàn dặm để bái kiến hoàng đế Đại Tổng chứ.

Jabbar thở dài nói.

- Không sai. Người Seljuk không tới.

Trần Khác gật đầu nói.

- Đại nhân định xử lý thế nào bây giờ?

Im lặng một lúc, Jabbar buồn bã nói:

- Vạch mặt chúng ta xong sẽ giam lại sao?

- Nếu ta muốn vạch mặt thì cần gì phải lên thuyền của các người?

Trần Khác thở một hơi.

- Vậy ý của đại nhân là gì?

Jabbar trầm giọng hỏi.

- Trước nói ngọn nguồn của các người cho ta.

Âm thanh Trần Khác lạnh lùng nói:

- Tuy ta không sợ giao tiếp với kẻ lừa đảo, nhưng ta không thể không biết tí gì.

- Ha ha ha, ta tại sao phải nói cho người biết!

Jabbar cười dữ tợn:

- Ta hoàn toàn có thể giết người, sau đó chạy trốn suốt đêm!

- Đừng nói mấy lời ngu xuẩn đó.

Trần Khác cũng cất tiếng cười to:

- Để đóng giả thành sứ giả của Đại Thực người hẳn phải trả giá rất nhiều đúng không? Ngàn dặm xa xôi mà đến, nếu cứ tay không mà về thì người làm sao trả lời với đám cho vay đó? À đúng rồi, chỉ sợ không cần chờ kẻ cho vay đuổi giết, đám lính đánh thuê trên thuyền chắc chắn cũng sẽ ném người xuống biển cho cá mập ăn vì trả không nổi tiền thuê.

- Ma quỷ...

Jabbar bị chọc đúng điểm yếu, mặt xanh ngắt:

- Người là kẻ ma quỷ có thể nhìn thấu nhân tâm!

Trần Khác cười ra vẻ thâm thúy, không trả lời.

Qua một hồi lâu, Jabbar chán nản thở dài:

- Được rồi, ta nói thật với người. Abdullah Jabbar là tên giả, tên thật là Aziz. Ta không phải người Đại Thực mà là người Ba Tư.

Đương nhiên triều Tống không phân biệt được Ba Tư và Đại Thực. Người triều Tống dù sao vẫn khá kiêu ngạo, chỉ quan tâm những nước có uy hiếp như Tây Hạ và nước Liêu, còn những láng giềng như Nhật Bản, Ấp La cùng Đại Lý chỉ biết sơ sơ chứ đừng nói là Đại Thực cách xa ngàn dặm. Trong mắt triều Tống thì Ba Tư và Đại Thực chắc cũng như nhau.

Trên thực tế cũng chẳng cần phải quan tâm, Ba Tư là một đế quốc cổ có văn minh một ngàn hai trăm năm, nhưng bốn trăm năm trước đã bị chinh phục bởi người Ả Rập tân hưng. Đế quốc Ba Tư bấy giờ đã tan thành mây khói, người Ba Tư biến thành dân tộc bị thống trị. Người Ả Rập thành lập đế quốc mới, được người Đường gọi là vương triều Umaad “Bạch Y Đại Thực”.

Nhưng vì mâu thuẫn của giáo phái Sunni và Shia... Nói ngắn gọn chính là sự tranh đấu của phái thiện nhượng và phái thế tập khiến đế quốc luôn trong tình trạng nội chiến gay gắt. Rốt cục không đến trăm năm sau, cũng chính là niên đại loạn An Sử của triều Đường, phái Shia đã đánh đổ vương triều Umaad, lập nên đế quốc mới. Tuy nhiên điểm đáng cười là sau khi thành Caliph thì Abbas trở mặt cực nhanh, đưa phái Sunni thành chính thống đả kích phái Shia, thành lập đế quốc thế tập Ả Rập thứ hai.

Bởi vì cờ hiệu của gia tộc Abbas màu đen nên người Đường gọi là “Hắc Y Đại Thực”.

Một trăm năm đầu của Hắc Y Đại Thực là thời kì cực thịnh của đế quốc Ả Rập, thậm chí không thua kém so với văn minh cực thịnh đời Đường của Trung Quốc.

Về lãnh thổ, đây là đại đế quốc kéo dài qua ba châu Á Âu Phi. Về kinh tế, nó là trung tâm mậu dịch của cả thế giới. Thương nhân Ả Rập trải rộng dấu chân khắp các châu lục Á Âu Phi, lũng đoạn mậu dịch trên biển và thị trường quốc tế. Các bến cảng mậu dịch Baghdad, Basra, Sielaff, Cairo, Alexandria, Oman đã trở thành đại thành thị nổi tiếng thế giới.

Về phương diện văn hóa, không ngoa chút nào khi nói bọn họ hơn hẳn triều Đường. Cho dù Thịnh Đường văn tài phong lưu, vẻ vang thiên cổ nhưng vẫn chỉ là văn nhân tự ngu tự nhạc kiểu cũ. Mà vương triều Abbas thì phát triển mạnh mẽ văn hóa học thuật, các thành thị lớn của cả nước đã thành lập thư viện, đài

thiên văn, trường học và bệnh viện, coi trí tuệ quán Baghdad là trung tâm của học thuật, khai triển “sự vận động phiên dịch trăm năm” lớn nhất trong lịch sử nhân loại.

“Trí tuệ quán” là một nơi lưu trữ sách, tổng hợp cơ cấu học thuật nghiên cứu, phiên dịch. Vương triều Abbas phái người đến khắp nơi trên thế giới sưu tập sách cổ tập trung đến Baghdad, đầu tư mời các dịch giả phương đông phương tây, phiên dịch tất cả các sáng tác triết học cùng khoa học của Hy Lạp, Roma, Ba Tư, Ấn Độ, Syria và Trung Quốc thành tiếng Ả Rập, tiếp thu di sản văn hóa tiên bộ làm phong phú và phát triển văn hóa Islam.

Người Ả Rập dịch sách từ Á Âu đến châu Phi. Nội dung bao gồm ngôn ngữ, văn học, số học, tử vi, tôn giáo, triết học, lịch sử, nghệ thuật, chính trị, pháp luật, toán học, y học, thiên văn, Logic, tự nhiên học... tập trung tinh hoa văn minh ba ngàn năm của nhân loại.

Đạo Hồi tiếp thu trọn vẹn, trở nên cực kì lớn mạnh. Vương triều Abbas cưỡng chế thi hành gom tất cả người Iraq, Syria, Ai Cập thậm chí cả người Ba Tư trong lãnh thổ trở thành tín đồ của đạo Hồi, hoặc có thể nói đã đồng hóa thành người Ả Rập không thể phân biệt.

Cho nên Aziz nói mình là người Ả Rập cũng chẳng sai.

Đương nhiên hoa không tươi quá trăm ngày, bất kì đế quốc nào cũng sẽ có lúc phải suy thoái. Quá an nhàn hưởng lạc khiến người Ả Rập nhanh chóng thoái hóa. Vì lí do đế quốc khổng lồ nên bọn họ không thể không dùng nô lệ Đột Quyết, kết quả tướng lĩnh nô lệ Đột Quyết quật khởi, cướp quân quyền đế quốc. Những vụ sát hại, phế lập Caliph khiến vương quyền đế quốc vô cùng suy sụp, Tổng đốc các nơi lần lượt tách biệt độc lập. Cho đến một trăm năm trước khu vực Caliph quản hạt chỉ còn có khối nhỏ xung quanh Baghdad, nhưng cũng rất nhanh bị vương triều Bạch Ích thôn tóm. Caliph mất đi tất cả quyền lực, trở thành lãnh tụ về tinh thần.

Ngay năm đó hậu duệ người Đột Quyết thành lập vương triều Seljuk, đạp đổ vương triều Bạch Ích, dùng danh nghĩa “Tổ Đan” khống chế Baghdad, Caliph vẫn chỉ là lãnh tụ tinh thần như cũ, không hề có bất kì quyền lực nào chứ đừng nói là muốn điều khiển triều cống... Aziz tự xưng là quý tộc Ba Tư, từng làm quan nhiều thế hệ trong vương triều Abbas, sau khi vương triều Bạch Ích thôn tóm Baghdad liền đổi sang làm kinh doanh. Trong một trăm năm vương triều Bạch Ích thống trị, cho dù Ả Rập có hỗn chiến loạn thế nào đi nữa thì cũng chẳng ảnh hưởng đến việc buôn bán mậu dịch của họ... Chinh chiến là hoạt động hao tiền tốn của cực kì, vậy nên thế lực khắp nơi đều ăn ý bảo vệ con đường buôn bán, cấp quyền được miễn cho thương nhân.

Nhất là trên biển, kỹ thuật hàng hải của Ả Rập vượt bậc thiên hạ, giúp bọn họ có thể ra khơi những chuyến đường xa. Bọn họ đóng tại giữa con đường buôn bán đông tây, mấy trăm năm qua dựa vào đầu cơ trục lợi qua tay hai bên mà kiếm được số lợi nhuận cực lớn. Tại năm Sinbad tung hoành thất hải, cho dù gia tộc Aziz tham gia vào nghiệp hàng hải hơi muộn nhưng vẫn phát triển cực kì lớn mạnh.

Nhưng sau khi người Seljuk quật khởi thì tình thế thay đổi đột ngột. Năm đó, người Seljuk bị triều Đường đánh tan một bộ lạc liền di chuyển đến Trung Á định cư. Sau đó họ chuyển sang phái Sunni đạo Hồi, từ đó về sau xưng là người Seljuk.

Vài chục năm trước người Seljuk đánh đổ đế quốc Bạch Ích, chiếm lĩnh Baghdad, thành lập đế quốc Seljuk kéo dài từ Trung Tây Á đến châu Phi. Vì củng cố nền thống trị, bọn họ thay đổi sự khoan dung ban đầu của đạo Hồi với dị giáo và dị văn hóa. Họ không chỉ thi hành những chính sách tôn giáo cực đoan “không thuận thì chết” mà còn chiếm tỉnh thành Jerusalem, cấm các tín đồ Cơ Đốc đến triều kiến.

Tin tức này được truyền tới châu Âu, Cơ Đốc giáo cả thế giới sục sôi. Giáo hoàng kêu gọi phát động thánh chiến, các tín đồ Cơ Đốc cuồng nhiệt điên cuồng tập kích thuyền các thương nhân Ả Rập trên biển. Các cảng thành thị phương Tây cũng dùng đủ loại lí do cản trở thậm chí thu giữ hàng hóa thương nhân Ả Rập.

Việc buôn bán của gia tộc Aziz bị tín đồ Cơ Đốc công kích bất ngờ khiến tổn thất nghiêm trọng. Thuyền trên biển liên tiếp gặp nạn, gia tộc nợ nần chồng chất. Chủ nợ tức giận phái nô lệ Mamluk bao vây nhà của Aziz, bắt vợ con gả. Nếu không trả nợ đúng hạn sẽ bán các nàng làm nô lệ.

Nhưng cho dù con đường buôn bán được thông suốt, Aziz cũng không thể kiếm được số tiền vàng lớn như vậy để trả nợ thông thường trong một khoảng thời gian ngắn nếu chỉ thông qua mậu dịch. Vì cùng đường,

gã nghĩ đến biện pháp, đó chính là giả làm đặc phái viên của Đại Thực, làm cái nghề kiếm lợi nhiều nhất thiên hạ - triều cống.

Triều cống không phải mậu dịch, nhưng so với mậu dịch kiếm lời nhất trên thế giới là mậu dịch trên biển thì lợi nhuận còn cao hơn gấp mười.

Mậu dịch bình thường trên biển chỉ có lợi nhuận từ năm mươi đến bảy mươi lần, trong khi nếu dùng phương thức sứ giả triều cống hiến hàng hóa mang theo cho triều đình thì được phần thưởng được ban cho có thể giá trị gấp mười hàng hóa, như vậy mới thể hiện được giàu có và hào phóng của Thiên triều thượng quốc.

Nói cách khác, cùng một thuyền hàng hóa, nếu chỉ thành thật làm mậu dịch với triều Tống thì “chỉ có thể” lợi nhuận được năm mươi đến bảy mươi lần, nhưng nếu dùng để triều cống thì ... lợi nhuận lên đến năm trăm đến bảy trăm lần!

Cái gọi là làm một chuyến đủ xài cả đời chính là như vậy.

Đương nhiên chủ thể triều cống phải là quốc gia. Phần thưởng rộng rãi của thiên triều ban cho chỉ thành lập trên cơ sở là phiên bang thần phục, đó gọi là “Ta làm vua thiên hạ quy thuận”.

Nhưng ở đời sau một vị Mã tiên sinh từng nói lợi nhuận gấp ba đủ để khiến nhà tư bản giẫm đạp lên tất cả pháp luật và đạo đức của cuộc sống, huống hồ là lợi nhuận gấp năm trăm lần? Cho nên từ xưa đã từng phát sinh chuyện giả mạo tiết sứ nước khác đến triều cống. Nhưng điều làm người ta khiếp sợ chính là đám người bí quá hóa liều đó thường có thể thành công, chỉ một bộ phận cực nhỏ bị phát giác ra dẫn đến kết cục chém đầu.

Đây không phải vì mảnh khoke trò bịp ỉnh cỡ nào mà là vì Thiên triều thượng quốc quá vô tri với thế giới này, dễ dàng khiến kẻ lừa đảo lợi dụng sơ hở. Một nguyên nhân khác chính là bốn vị hoàng đế của triều, hai vị bất chính, một vị quá lạnh, vị kia thì luôn muốn làm vị vua thiên cổ nhân từ nên không thể chống cự cảm giác được vạn bang triều bái, cam tâm tình nguyện coi tiền như rác. Bề trên thì như vậy nên quan viên địa phương cũng vì muốn được ghi nhận công lao, lưu tên sử sách mà mắt nhắm mắt mở, chỉ cần không giả dối quá mức thì đều vui lòng tiến cử bọn họ với triều đình.

Đương nhiên ngân khố quốc gia của Đại Tống không còn rộng rãi như thời của Thái Tổ. Loại buôn bán ngàn vàng mua lông ngỗng này không phải ai cũng chịu nổi, nhưng lại không thể không cho người ta cống nạp được. Vậy nên triều đình nghĩ ra biện pháp xử lý điều hòa: quy định số lần triều cống của mỗi quốc gia. Nước gần thì một năm cống một lần, nước xa vài năm mới cống. Nếu triều cống vượt quá số quy định thì cảnh quan phải ngăn lại không cho vào.

Việc này làm hiện tượng sứ tiết giả mạo giảm đi đáng kể, thậm chí mấy năm gần đây bị tuyệt tích. Nhưng sau khi người Seljuk làm chủ Baghdad thì Aziz nhận ra cơ hội đã đến... Y biết với tính cách kiêu ngạo ngông cuồng của đám người Seljuk thì chắc chắn sẽ không xưng thần tiến cống cho Đại Tống, vì vậy lệ triều cống gần như đã bị cắt đứt.

Từ lúc người Seljuk làm chủ Baghdad đến nay đã được ba năm, vừa lúc đến năm triều cống. Nếu đám người Seljuk kia nhất định không đến thì Aziz sẽ thay bọn họ đi một lần, đỡ phải lãng phí chỉ tiêu.

Gã thuyết phục chủ nợ ột cơ hội cuối, bán của cải lấy tiền đi mạo hiểm. Vì tăng xác suất thành công gã còn mua nguyên bộ văn thư thông quan... Từ khi đám Seljuk thống trị thì quan cung đình ban đầu thất nghiệp sạch, chỉ cần có tiền thì công văn gì bọn họ cũng làm được. Gã thậm chí còn thuê cả một gã quan viên từng đi sứ Đại Tống làm người hầu cận bước trên hành trình lừa đảo này. Đáng tiếc tên kia thân thể không tốt, nửa đường đã chết bệnh...

Bởi vì tên quan viên kia chết đột ngột, hơn nữa gã cũng từng mấy lần đến Quảng Châu, Tuyền Châu nên lo bị người nhận ra. Vì vậy đành phải chọn cảng Khâm Châu vắng vẻ trông mong có thể lừa gạt đi qua, đến kinh thành sẽ dễ dàng hơn.

Thực tế gã cũng lừa được Vương Hân, nhưng không biết vận may quá kém hay quá tốt mà đụng phải Trần Khác...

.....

- Được rồi, điều cần nói ta cũng đã nói xong.

Aziz xòe hai tay nói:

- Trần đại nhân, ngài có thể mặc sức khinh bỉ tội lừa đảo như ta.

- Không không, ta rất tán thưởng dũng khí và trí tuệ của người. Nếu không đụng phải ta người hẳn có thể thành công.

Trần Khác lắc đầu cười:

- Nếu có thể thì chúng ta kết bạn đi.

- Kết bạn?

Aziz trừng to mắt:

- Đại nhân với ta ... một tên lừa đảo?

- Không cần cứ mở miệng là lừa đảo như thế.

Trần Khác lắc đầu cười:

- Ta có thể giúp người rửa sạch tội danh này.

- Ồ.

Aziz vui vẻ:

- Rửa thế nào?

- Ngày mai ta sẽ nói với vị Vương đại nhân kia rằng đám các người thật ra đến Đại Tổng xin viện trợ để phục quốc. Lão tự nhiên sẽ không thêm quan tâm tới các người nữa, chuyện này cũng đã giải quyết xong. Trần Khác cười nói. Liễu Nguyệt Nga phía sau hẳn bất đắc dĩ... Người này gan lớn làm loạn, chẳng đứng đắn gì cả.

- Ý của đại nhân ta hiểu.

Aziz đột nhiên vỡ lẽ:

- Ta tặng ngài mười cân vàng để làm lễ vật, thế nào?

- Lễ vật...

Trần Khác toát mồ hôi, quay đầu nhìn Liễu Nguyệt Nga:

- Ta giống tham quan chuyên nhận hối lộ ăn đứt lốt lăm à?

Liễu Nguyệt Nga gật đầu cực kì khẳng định.

- Ta khinh

Trần Khác trợn mắt:

- Lúc về coi ta xử nàng thế nào.

- Đại nhân, ngài chê ít sao?

Aziz mặt xám xịt:

- Giờ ta không thể đưa nhiều hơn. Nhưng ngài yên tâm, đợi sau khi triều cống thành công ta còn có hậu lễ.

- Cám mồm!

Trần Khác trầm mặt:

- Ta là quan viên triều Tống, nếu giúp người lừa Đại Tổng như lừa một thằng ngu thì ta còn là người ư?

- Vậy...

Aziz không hiểu:

- Nếu đại nhân không giúp ta triều cống thì sao có thể kết bạn?

Bất luận ra sao, kẻ bán đứng tổ quốc của mình không khi nào có được tôn kính thật sự, ngược lại cũng vậy.

- Không triều cống thì không thể làm bạn sao?

Trần Khác dịu mắt:

- Người tổng cộng thiếu nợ bao nhiêu?

- Tám mươi ngàn Dinar...

Azizi nói xong lại giải thích Dinar là tiền vàng Ả Rập, tám mươi ngàn Dinar là 1144 cân vàng, khoảng một trăm tám mươi ngàn lượng. Nếu không dựa vào triều cống thì không thể kiếm được mà trả.

- Mẹ nó...

Trần Khác không kìm nổi nói tục.

Thấy Trần Khác bị dọa, ánh mắt Aziz buồn bã, trong khoang thuyền khôi phục sự tĩnh lặng...

.....

- Một chuyến hàng này của người có thể bán được bao nhiêu?

Sau khi im lặng một hồi lâu Trần Khác ngẩng đầu lên.

- Khoảng năm mươi ngàn quan.

Aziz suy nghĩ một chút rồi nói.

- Được rồi, còn một trăm ba mươi ngàn quan ta trả!

Trần Khác cắn răng nói.

- Đại nhân, ngài đang nói đùa ư?

Aziz ghen hòng nhìn trần trời.

- Ta giống như đang nói đùa à?

Trần Khác mặt mày đau xót.

-Ồ không không Trần đại nhân, ngài thật sự là người bạn cao quý nhất của ta.

Aziz vội lắc đầu, đứng dậy thi lễ:

- Nói đi, ngài muốn ta làm gì? Cho dù là móc tim móc phổi cũng được.

Hiển nhiên, thiên hạ này làm gì có cơm trưa miễn phí?

V

268. Quyển 6 - Chương 296: Tài Phú Quý Giá Nhất

- Anh bạn thân ái, đừng nói vậy.

Trần Khác thản nhiên:

- Ta không cần khí quan của anh, chỉ cần anh dạy cho người của ta chút trò nhỏ.

- Trò nhỏ gì?

Aziz cảnh giác. Một thương nhân khôn khéo như gã tự nhiên biết một trăm ba mươi ngàn lượng bạc mua một cái “trò nhỏ” tuyệt đối không phải là trò nhỏ gì.

- Chỉ cần anh dạy cho người của ta cách phân biệt phương hướng trên biển.

Trần Khác nâng chén rượu lên, nhẹ nhàng lung lay.

- Việc này ư...

Aziz trầm ngâm một chút:

- Chủ yếu phải dựa vào kinh nghiệm. Một thuyền trưởng giàu kinh nghiệm có thể biết được dấu hiệu nước cạn đá ngầm, gió lốc mưa bão, biết được màu nước, đảo nhỏ, các loại chim khác nhau xuất hiện,... để phán đoán vị trí của thuyền.

- Thật sao?

Trần Khác như cười như không nói:

- Trên đại dương làm gì có nhiều dấu hiệu để phân biệt như thế?

- Đại nhân nói rất đúng, biển xa nguy hiểm khôn cùng, sơ sẩy là sẽ lạc hướng.

Aziz nói:

- Vậy nên chủ yếu là dùng dấu hiệu Lục Ngạn. Bởi vậy thuyền buôn của chúng ta phần lớn là đi ven bờ, đến Trung Quốc cũng là như vậy. Chúng ta xuất phát từ Hormuz cửa khẩu Ba Tư, một đường men theo duyên hải từ Ấn Độ, Tích Lan, Myanmar, Miến Điện rồi mới tới Đại Tống. Ta có thể mang thủ hạ của đại nhân đi theo lúc về để làm quen với tuyến đường của chúng ta.

Trần Khác kiên nhẫn nghe gã nói xong mới thản nhiên hỏi:

- Anh cảm thấy một chuyến đi như thế giá trị một trăm ba mươi ngàn quan? Tiền của ta thấp kém thế sao?

Aziz một lúc lâu sau mới nói:

- Chúng ta đều đi như vậy.

- Quên đi.

Trần Khác đứng lên nói:

- Ta nghĩ đã hết lòng hết sức muốn kết bạn, nhưng đến giờ anh vẫn còn muốn lừa ta.

- Đại nhân khoan đã.

Aziz khấn trương ngăn lại:

- Ta cũng rất chân thành.

- Không, anh gạt ta thứ quan trọng nhất.

Thanh âm lạnh lùng của Trần Khác vang lên.

- Cái gì?

Đồng tử Aziz co lại.

- Thuật khiên tinh (đi theo hướng của sao).

Trần Khác dừng một chút mới nói:

- Hay còn gọi là phương pháp vĩ độ hàng hải.

- Không hiểu đại nhân nói gì?

Aziz mờ mịt lắc đầu.

- Duyên ngạn hàng hải (đi biển dọc ven bờ) không chỉ tốn thời gian mà còn bị nhiều thứ quấy nhiễu.

Ánh mắt Trần Khác như kiếm đâm vào Aziz:

- Mà các người cần bản không phải đi duyên nợ, mà chính là viễn hải (ra khơi xa)! Mà chỗ dựa chính là thuật khiên tinh, hay còn gọi là phương pháp vĩ độ hàng hải!

Dừng một cái rồi gần từng chữ:

- Chỉ có cái này mới giá trị một trăm ba mươi ngàn quan. Anh bạn, phải thế không?

Aziz trợn mắt há hốc mồm, không biết nên trả lời thế nào.

- Nếu quá khó thì coi như xong.

Trần Khác lắc đầu, nói với Liễu Nguyệt Nga phía sau:

- Chúng ta đi.

- Đợi đã...

Trần Khác vừa bước ra khỏi khoang thì thanh âm khàn khàn của Aziz vang lên:

- Kẻ ma quỷ...

Trần Khác còn chưa nói gì thì cháu ngoại của Aziz gọi là Bagheri kích động kêu lên. Sau đó hai người cãi nhau ầm ĩ.

Mặc dù bọn họ nói tiếng Ả Rập nhưng Trần Khác có thể đoán được Bagheri khẳng định phản đối ông cậu tiết lộ thuật khiên tinh.

Phản đối là đương nhiên, vì đó là bí mật lớn nhất của người Ả Rập để tung hoành thất hải. Chính vì nắm giữ bí mật này bọn họ mới có thể lũng đoạn đường buôn trên biển, khiến thương nhân các quốc gia khác phải làm công cho họ.

Thời đại này người Trung Quốc muốn xuất ngoại đường dài thường chỉ có hai phương hướng. Một là đi Triều Tiên, Nhật Bản bởi chỉ cần xuôi theo gió đông là có thể tới.

Còn hướng kia là xuống Nam Dương, xuất phát từ Quảng Châu xuôi nam, sau đó đi ven đảo nhỏ, nhưng tới Malacca là hết cỡ. Đó là vì các thủy thủ cần dựa vào những điểm đặc thù của lục địa để phán đoán sự chính xác của hướng đi nên luôn phải duy trì khoảng cách gần bờ biển.

Bình thường họ đi ban ngày, tối thả neo ở cảng hoặc mặt biển. Bọn họ tình nguyện nhìn người Ả Rập kiếm lời lớn mà không dám đi qua eo biển Mallacca. Tóm lại không một chủ thuyền nào dám mạo hiểm rời bến đến một nơi không nhìn thấy lục địa. Bọn họ sợ gặp gió lốc, sợ hải tặc, nhưng xét đến cùng vẫn là sợ lạc hướng.

Tuy người Ả Rập cũng gặp bão, cũng đụng hải tặc, nhưng bọn họ dám giương buồm xa khơi. Đó là vì chỉ có duy nhất bọn họ biết được thuật khiên tinh: cách biết vị trí thông qua nhìn bầu trời sao, có thể ở giữa biển khơi suy tính và định vị chính xác phương hướng.

Cho dù dùng phương pháp này chỉ có thể tính được vĩ độ mà không thể tính kinh độ nên phải đưa đoàn thuyền đến nơi trùng với tuyến vĩ độ, sau mới có thể đi dọc theo vĩ độ đến địa điểm cần đến, nhưng ít ra cũng không thể bị lạc hướng. Hơn nữa người Ả Rập mấy trăm năm qua lại trên các đại dương đã sớm vẽ được bản đồ vì sao tại Ấn Độ Dương và Thái Bình Dương, có thể trợ giúp bọn họ những chỉ dẫn chính xác tới nơi muốn đi.

Nghe nói chính thánh Allah đã dạy cho người Ả Rập khả năng quan sát ánh sao. Trong kinh Coran cũng nhiều lần nói đến: “Thần ban cho các con vì sao là để các con có thể tìm được ánh sáng trên vùng biển đen tối. Trong mắt kẻ trí tuệ, thiên tượng rõ ràng.” “Thần thiết lập rất nhiều tiêu chí, để các con mượn dùng tiêu chí và vì sao mà theo con đường tuần hoàn chính đạo.” Vậy nên người Ả Rập luôn coi thuật khiên tinh là sự ban ân của thần, mở ra chìa khóa của tài phú nên giữ bí mật vô cùng.

Trong thời của Trần Khác đám người Ả Rập này có ý thức giữ bí mật rất mạnh. Cho đến cả khi quốc gia của họ dần mất hẳn, không thể không phụ thuộc vào thương nhân của Nam Tống nhưng vẫn không dạy cho

người Tống. Mãi tận khi Trịnh Hòa xuống Tây Dương, Tam Bảo thái giám mới học được kỹ thuật này từ những thủy thủ Ả Rập nơi đó, cuối cùng vẽ ra bản đồ biển khiên tinh của Trung Quốc.

Nhưng giờ Trần Khác phải thừa cơ lúc Aziz gặp đường cùng để moi ra thuật khiên tinh cùng với bản đồ khiên tinh. Cho nên hắn phải chặn lấp con đường triều cống của Aziz, xong lại mở cho hắn một cánh cửa.

Aziz đương nhiên không muốn đi vào cánh cửa này, nhưng trăm tính mạng vẫn còn treo trên vai, gã không còn lựa chọn nào khác.

- Trần đại nhân. Aziz run giọng cầu xin Trần Khác:- Nếu ngài biết bí mật của chúng ta ắt phải biết nó có ý nghĩa với chúng ta thế nào? Nó được thánh Allah ban cho người Ả Rập chúng ta, là tôn nghiêm và chỗ dựa sống sót cuối cùng của chúng ta lúc quốc gia diệt vong. Nếu ta giao nó ra thì đồng bào ta sẽ đi ăn xin hết!

- Dù anh không giao thì đồng bào anh cũng phải đi ăn xin thôi.

Trần Khác lắc đầu:

- Tại sao gia tộc anh phải ký nợ? Chẳng lẽ không phải vì người Seljuk chiếm cứ Jerusalem, gây ra sự xung đột không ngừng giữa tín đồ Cơ Đốc và đạo Hồi. Trên biển họ bắt giết thuyền buôn của các anh, trên đất liền họ vây công thành thị của các anh. Ta dám cá một cuộc chiến tranh thế kỷ để tranh đoạt Jerusalem sắp nổi lên! Một khi quân đội phương Tây chiếm lĩnh Jerusalem, những người phương Tây sẽ nắm giữ yết hầu, làm sao có thể cho phép người Ả Rập tiếp tục kiếm lời? Các anh sẽ mất đi tất cả mối làm ăn, nếu không sớm tính toán thì chắc chỉ có thể biến thành ăn mày cả lũ mà thôi!

Trần Khác nói như đinh đóng cột bởi hắn biết Thập Tự quân sắp đông chinh rồi. Từ đó về sau thế giới phương Tây cùng người Ả Rập sẽ xảy ra chiến tranh liên miên không ngừng kéo dài đến trăm năm, mà thế giới Ả Rập cũng bắt đầu suy sụp từ đó.

Tuy Aziz không biết được Thập Tự quân đông chinh nhưng gã hiểu được những chuyển biến xấu của thế cục, biết chắc nếu cứ để đám người Seljuk làm bậy thì người Ả Rập không thể làm mậu dịch với hai phương Đông Tây. Nghĩ đến đây gã bi ai không nói nên lời.

- Cho dù Chân Chủ mặc cho chúng ta thành kẻ ăn xin thì đó cũng là sự trừng phạt đáng có!

Cháu ngoại Bagheri của hắn không nhịn nổi chen vào:

- Nếu việc chúng ta để lộ thuật khiên tinh bị phát hiện thì chắc chắn tất cả sẽ bị đồng bào sẽ đuổi giết.

- Ấu trĩ.

Trần Khác cười nói:

- Các ngươi sẽ đi khoe khắp thế giới chắc? Ta không nói thì ai biết?

- Ngài không hiểu, chúng ta không thể lừa được thánh Allah... truyện từ .com

Aziz thở dài. Sự thành kính của tín đồ đạo Hồi với tôn giáo người ngoài không thể hiểu. Năm đó Mã Tam Bảo có thể học được thuật khiên tinh, nguyên nhân rất lớn là vì y cũng là tín đồ Hồi giáo.

- Ra vậy...

Trần Khác nhất thời hiểu được sự băn khoăn của bọn họ, cười nói:

- Không bằng thế này đi, chúng ta sẽ liên kết mở hiệu buôn.

- Hiệu buôn?

Aziz và Bagheri nhủ thầm, đường buôn còn không có nói gì đến hiệu buôn?

- Tuy tín đồ Cơ Đốc thù không đội trời chung với các ngươi nhưng lại cực kì tôn kính với người Tống chúng ta.

Trần Khác từng bước nói:

- Bọn họ sẽ công kích thuyền của các ngươi nhưng sẽ không đụng đến thuyền của người Tống chúng ta, bởi nhu cầu hàng hóa phương Đông của bọn họ không thể bị mất chỉ vì đánh nhau.

- Hơn nữa ta cũng không để các người bị thiệt. Phải biết kỹ thuật hàng hải của người Tống chúng ta cũng có ưu thế riêng. Chúng ta có kỹ thuật “Kim chỉ nam”, có thể chỉ phương hướng ở giữa sương mù mây đặc.

Triều Tống chính là thời gian Kim chỉ nam được phát minh ra, nhưng trước mắt chỉ có trong tay của những thuyền buôn trên biển. Bọn họ dựa vào kỹ thuật này mới có thể đảm bảo phương hướng chính xác tới các nước Nam Dương, tuy nhiên cũng may Trần Khắc cùng Thẩm Quát đều biết Kim chỉ nam:

- Như vậy chúng ta trao đổi kỹ thuật cho nhau, hợp tác hàng hải, cùng học tập cùng tiến bộ, công bằng hợp lý. Tin rằng Chân Chủ của các người sẽ không trách tội đúng không?

- A...

Về mặt Aziz dụ đi nhiều, gã nói:

- Ta muốn biết trong hiệu buôn ta có thể chiếm được bao nhiêu cổ phần.

- Đừng gấp. Chúng ta vừa thưởng thức ca múa vừa từ từ nói.

Trần Khắc vui vẻ mỉm cười:

- Ta rất hứng thú với nghệ thuật ca múa của các anh. Nghe nói có một loại gọi là múa bụng, không biết các vũ nương của anh biết hay không ...

- Múa bụng?

Aziz đầu tiên là sững sốt, sau chợt nói:

- Đại nhân định nói là Điệu múa phương Đông ư?

Nói xong lộ ra nụ cười dâm dăng:

- Sao lại không biết chứ?

- Ha ha, vậy hãy lấy ra cho ta nhìn đã mắt nào...

Trần Khắc cười lớn:

- Mời.

- Mời.

Hai người như bạn già lâu năm, dắt tay cùng ngồi. Đổ lại bàn rượu và thức ăn mới, tiếng nhạc dâm dăng vang lên. Đám Hồ cơ chỉ mặc đồ tua sợi uyển chuyển theo nhịp điệu múa bụng khiến người mặt đỏ tai hồng. Nhìn mảnh bụng trắng trẻo không ngừng uốn éo, ngực to mông nở không ngừng vạn vẹo, Liễu Nguyệt Nga xấu hổ đỏ bừng cả mặt, trong lòng mắng Trần Khắc đến cả trăm lần.

....

Cuối cùng đến tờ mờ sáng, Trần Khắc về chưa thỏa mãn nhưng vẫn đành cáo từ. Đi lên bờ, Liễu Nguyệt Nga phì một hơi:

- Đồ lưu manh.

Hiện tại nàng vẫn hoa cả mắt với đám bụng với đùi.

- Ai bảo nàng muốn đi theo.

Trần Khắc vô tội nói:

- Hơn nữa đây là nghệ thuật, có hiểu không?

- Nghệ thuật lưu manh.

Liễu Nguyệt Nga hừ một tiếng, thấp giọng nói:

- Anh không phải bị mấy cái bụng trắng đó cho hôn mê luôn à, rõ ràng không cần thiết phải trả nhiều tiền như thế.

Ngoài một trăm ba người ngàn hần còn tăng giá thêm việc mở hiệu buôn lẫn dạy kỹ thuật kim chỉ nam, điều này khiến tâm lý Aziz dễ chịu hơn nhiều.

Trần Khác khẽ mỉm cười, khoác vai Liễu Nguyệt Nga. Đương nhiên bị nàng ột cái cùi chỏ mới ngượng ngừng thu tay lại:

- Thật ra ta hoàn toàn không cần trả thêm những thứ này cũng có thể buộc Aziz giao ra thuật khiên tinh. Nhưng nếu thế sẽ hoàn toàn đắc tội tên thương nhân Ả Rập này, không thể tiến thêm một bước để hợp tác nữa. Mà ta, cực kì cần một người Ả Rập có năng lực, có bối cảnh, lại có thể tin được để giúp ta làm việc.

- Sao anh biết gã có thể tin được?

Liễu Nguyệt Nga không tin:

- Tên đó rõ ràng là một kẻ lừa đảo.

Cho dù nàng luôn phản kích lại Trần Khác động tay động chân vào người, không cho hần táy máy nhưng chính nàng cũng không phát hiện ra mình đã quen với loại trò chơi công thủ này, vậy nên không hề tức giận.

- Gã không dám phản bội ta.

Trần Khác cười, dưới ánh trăng nhìn tà ác vô cùng:

- Nếu không ta sẽ nói ra chuyện hần tiết lộ thuật khiên tinh, hần cứ đợi bị toàn thể giới Ả Rập đuổi giết là vừa.

- Sao anh biết gã đó có năng lực?

- Một người Ả Rập đóng giả sứ giả Đại Thực đến triều cống, bản thân có thể lực là điều chắc chắn.

Trần Khác thản nhiên nói:

- Có lẽ gã không giỏi về buôn bán, nhưng về lừa đảo chắc chắn là nhân tài.

- Sao anh biết gã có bối cảnh?

- Cho dù là quan viên triều trước bị người Seljuk bỏ qua nhưng nếu gã có thể lấy được công văn cấp quốc tế đã đủ chứng minh bối cảnh không nhỏ, có thể thích hợp hoàn thành nhiệm vụ của ta.

Trần Khác thản nhiên nói:

- Anh muốn gã làm gì?

Liễu Nguyệt Nga tò mò như một đứa trẻ.

- Ta muốn xây dựng lại Trí tuệ quán ở Biện Kinh.

Trần Khác trầm giọng nói. So với thuật khiên tinh, đại hàng hải thì đây mới chính là thứ hần cực kì muốn:

- Ta muốn vận chuyển tất cả sách lưu trữ trăm năm của Baghdad đến Đại Tống, cả học giả và người phiên dịch. Chỉ cần liên quan đến vận động phiên dịch trăm năm thì tất cả đều đem tới!

Vương triều Seljuk thành lập là bước ngoặt của tín đồ đạo Hồi, giai đoạn khai sáng bao dung chuyển dần sang hướng bế tắc. Người Seljuk cho rằng những thứ văn hóa từ cổ Hy Lạp, cổ Roma chính là những “tri thức bị cấm hặn” trong kinh Coran, chẳng những không thể củng cố tín ngưỡng mà còn nhiều tai hại. Tri thức càng nhiều sẽ tổn hại tín ngưỡng càng lớn, bởi vậy tín đồ đạo Hồi đành phải vứt bỏ những “tri thức bị cấm hặn” này để trở về chính thống, tức là theo con đường của giáo phái Sunni.

Trí tuệ quan nơi tập hợp “Tri thức bị cấm hặn” tự nhiên rơi vào đầu sóng ngọn gió, kinh phí bị cắt giảm, học giả bị phân phát, khoảng cách phải đóng cửa không còn xa nữa...

Kiếp trước Trần Khác mỗi khi đọc sách tâm trí luôn hướng tới cuộc vận động phiên dịch trăm năm của Ả Rập.

Từ giữa thế kỷ 8 đến thế đầu thế kỷ 10, cũng tức là từ cuối đời Đường đến triều đại Chân Tông ước chừng 150 năm, nhờ sự tài trợ mạnh mẽ của các quân vương Ả Rập, người Ả Rập nhanh chóng sưu tập các sách

cổ trên quốc gia khắp thế giới. Họ dùng số tiền lớn để mời gọi các học giả quốc tế tập trung tới Baghdad để phiên dịch chỉnh sửa các sáng tác.

Tại vương triều Abbas, phiên dịch được coi là hạng chính trị và quốc sách không thể sửa đổi, cho dù là vì Caliph hay bất kì vương tử nào. Nội dung phiên dịch không giới hạn ở một loại lĩnh vực mà bao gồm toàn bộ các tri thức của văn minh cổ đại.

Khẩu hiệu phiên dịch lúc đó là: “Trí tuệ là của cải, ai thấy thì phải nhặt.”

Tại vương triều Abbas, dịch sách là sự nghiệp hàng đầu của quốc gia, tiến hành có tổ chức theo kế hoạch. Quốc gia đầu tư số tiền khổng lồ thành lập Trí tuệ quán, tổ chức người sưu tập sách cổ, mời gọi rất nhiều nhà phiên dịch. Bất luận chủng tộc, tín ngưỡng hay màu da, chỉ cần có thực học có thể được quan to lộc hậu, phụ trách chuyên môn dịch sách.

Cuộc vận động kéo dài 150 năm, các bản dịch tiếng Ả Rập từ các tác phẩm văn hóa của Hy Lạp, Roma, Ấn Độ, Ba Tư đã tràn ngập khắp nơi. Trong đó có y học, giải phẫu học, hình học, vật lý, toán học, hóa học, thiên văn học, địa lý, luân lý học, logic học, triết học, tinh tượng học cùng với lịch sử, mỹ thuật...

Sau khi phương Tây dấy lên phong trào văn hóa phục hưng, bởi vì sách cổ Hy Lạp và Roma thiếu thôn nghiêm trọng nên người châu Âu không thể không mang các tác phẩm phiên dịch tiếng Ả Rập trở về. Lúc này nhân loại mới mở màn thời kì xán lạn nhất lịch sử.

Trần Khác luôn nghĩ vì sao Trung Quốc không có cuộc vận động phiên dịch oanh liệt như vậy, không thể rửa sạch những tư tưởng thượng quốc, tự kiêu buồn cười kia. Vì sao thành quả cuộc vận động phiên dịch trăm năm không đi theo con đường tơ lụa vượt biển khơi truyền vào sức sống cho văn minh Hoa Hạ?

Tiếng than thở khi ấy còn quanh quẩn bên tai, mà giờ mình đã đứng ở ngàn năm trước, đứng ngay lúc cuộc vận động bị ngừng lại, thậm chí là thời khắc tai họa ngập đầu. Cho dù cách xa trùng dương nhưng hấn vẫn muốn dùng hết sức mình đi cứu vớt những của cải quý giá của toàn bộ nhân loại này.

Không chỉ là tâm nguyện của riêng mình cũng như cho Hoa Hạ một cơ hội, mà chỉ cần vì những kết tinh trí tuệ kia hấn không thể chùn bước không làm.

....

Điểm tâm của ngày hôm sau là món cầu gai sống.

Trần Khác cực kì yêu thích món cầu gai này, nhưng hôm qua trước mặt Vương Hân quả không tiện ăn sống. Nghĩ tới sắp phải rời khỏi bờ biển, một thời gian dài sẽ không thể ăn loại cầu gai đáng yêu này nên quyết định sẽ không ăn sáng cùng Vương Hân mà để đầu bếp làm nguyên một mâm cầu gai ăn cho đã nghiền.

Liễu Nguyệt Nga tỏ vẻ dị nghị, cho rằng loại phương pháp ăn này rất man rợ. Trần Khác lại nhấn mạnh:

- Ăn cầu gai phải còn tươi mới ngon, như vậy mới đúng là ăn cầu gai.
- Nhìn như bóng gai vậy, sao mà ăn được?

Liễu Nguyệt Nga nhìn mâm cầu gai được bưng lên, cau mày.

- Nàng tự xem đi.

Trần Khác để đầu bếp chế biến trực tiếp. Thái Thuyền Phú đầu đội mũ trắng, thân đeo tạp dề, mỉm cười dùng kéo cạy mở vỏ cầu gai, dùng thìa múc ra phần ruột cầu gai màu da cam, từng miếng rõ ràng xòe ra như sao năm cánh. Bỏ nội tạng, đặt cầu gai trong nước lạnh, thêm ít chanh, ngâm muối khoảng một khắc.

Sau làm sạch khô, để mặt cầu gai vào trong vỏ mềm rồi thêm gia vị, cho ít mù tạc và tương dầu rồi đưa đến trước mặt hai người.

Trần Khác cầm lấy một phần, ra hiệu cho Liễu Nguyệt Nga nếm thử. Liễu Nguyệt Nga không dám đụng vào, nhưng khi nhìn thấy cái ánh mắt khiêu khích “Biết chắc là nàng sợ” kia, nhất thời mặc kệ, cầm lấy nhét vào miệng. Ngon vô cùng, không xương không gân, để vào miệng liền mềm ra...

Kết quả hai người tranh nhau ăn, nháy mắt đã giải quyết xong một mâm cầu gai.

- Ngon thật, tiếc là hơi ít...

Liễu Nguyệt Nga vẫn còn thòm thèm nhìn Trần Khác.

- Đáng lẽ đủ cho ta một người ăn.

Trần Khác buồn bực.

- Ai bảo anh để ta ném thử.

Liễu Nguyệt Nga mặc một bộ võ sĩ màu lam nhạt tinh xảo, tuy rằng là trang phục nam nhưng khó giấu được vẻ yếu điệu cùng khuôn mặt như họa. Nét nhăn ở hai đầu lông mày đã biến mất lúc nào không hay, cho dù khuôn mặt vẫn sa sầm nhưng biểu lộ ngây thơ vô ý lộ ra chứng tỏ tâm trạng của nàng cực kì hưng phấn.

- Ta cho nàng ném thử chút...

Hai người ở chung lâu rồi cũng tự nhiên, cãi nhau thường xuyên như đi học:

- ... Nhưng phải biết điểm dừng, hiểu chưa?

- Đồ hẹp hòi...

Liễu Nguyệt Nga cao ngạo liếc hắt một cái rồi bưng lên chén cháo, nhấp vài thìa.

- Lần sau ta mà ăn cái gì nàng đừng có mơ tranh được.

Trần Khác tức tối, các nàng ngày càng khinh người. Cuối cùng hắt cũng bưng lên chén cháo húp soàn soạt.

Kỳ thật bình thường hắt vẫn dùng thìa, nhưng Liễu Nguyệt Nga không thích tiếng húp cháo soàn soạt nên cố ý trêu tức nàng. Quả nhiên Liễu Nguyệt Nga trừng mắt nhìn hắt...

Hai người tranh hơn thua một hồi lâu, Liễu Nguyệt Nga lại hỏi Trần Khác:

- Tên bảo tiêu bên cạnh Aziz có vẻ khá lợi hại.

Có thể được nàng đánh giá thì quả là hiếm thấy.

- Đương nhiên lợi hại, đó là nô lệ Mamluk.

Trần Khác gật đầu nói.

- Mamluk là gì?

- Là một đám nô lệ chiến tranh. Hàng năm có vô số bọn buôn người đưa mấy chục ngàn trẻ em đi đến các trại huấn luyện Mamluk, huấn luyện chúng như luyện ngục. Nô lệ Mamluk còn sống từ trại huấn luyện không kể nào không phải là chiến binh tinh anh đánh hơn trăm trận.

Nhắc tới những tên ngạo mạn của quân đoàn Mông Cổ, Trần Khác ngẩn người:

- Hầu hết nô lệ Mamluk đều trở thành kỵ binh vương bài của Ả Rập, chỉ có một ít được vương công quý tộc mua làm hộ vệ. Thế giới Ả Rập đầy rẫy những vụ ám sát, có đám hộ vệ này mới ngủ ngon được.

Dừng một chút lại nói:

- Có thể thuê được mười tên nô lệ Mamluk chứng tỏ Aziz quả thật có chút tài năng. Phải biết Mamluk mặc dù chỉ là nô lệ nhưng địa vị quả thật cao hơn so với người Ả Rập bình thường, không phải cứ có tiền là mời được.

- Đến tương lai nếu có điều kiện ta cũng lập một đám hộ vệ như thế.

Hắt ao ước.

- Hộ vệ của anh có ít đâu.

Liễu Nguyệt Nga bắt đầu dī:

- Sao lại không có cảm giác an toàn?

- Ai biết tương lai thế nào? Hộ vệ người khác cho ta cuối cùng vẫn không đáng tin.

Trần Khác thần nhiên nói.

- Anh sợ rằng ...

Liễu Nguyệt Nga nghĩ tới vương phủ quận Bắc Hải, phát tay. Trong phòng chỉ còn hai người bọn họ:

- Tương lai người kia lên ngôi sao?

- Ừ.

Trần Khác gật đầu, thở dài:

- Không thể không phòng, nếu quan gia lại sinh ra con gái...

- Chắc chắn sẽ sinh ra hoàng tử.

- Ai biết đâu đấy?

Trần Khác nhún vai:

- Nếu không thành thì ra biển. Dù sao có thuật khiến tinh, ta cũng không sợ bị lạc.

- Trôi nổi trên biển ư?

Lông mày Liễu Nguyệt Nga cau lại:

- Trong thiên hạ đều là đất của vua, anh có thể đi đâu?

- Vớ vẩn, vua thì có được bao nhiêu đất chứ?

Trần Khác lắc đầu cười to:

- Thế giới này lớn lắm, Đại Tổng chỉ là một mảnh nhỏ mà thôi. Từ nơi này xuôi nam, đi qua Nam Dương sẽ tới một đại lục còn xinh đẹp hơn cả Đại Tổng, hoặc hướng đông sẽ tới một đại lục còn lớn hơn nữa. Nếu là ta tức thì sẽ học theo Từ Phúc Đông Độ (*), mang năm trăm đồng nam đồng nữ đến đó khai quốc xưng tông, chơi trò làm hoàng đế cho vui.

Hắn cười hắc hắc:

- Đến lúc đó ta phong nàng làm Tây Cung nương nương.

(*) Từ Phúc là người đất Tề thời nhà Tần, từng đảm nhận chức vụ ngự y cho Tần Thủy Hoàng.

Trong sử sách có ghi chép về các chuyến đi của ông sang Nhật Bản nhằm tìm kiếm thuốc trường sinh bất lão. Một số nguồn chỉ ra rằng khi dong thuyền thì ông chỉ đem đi 500 đồng nam và 500 đồng nữ.

- Nói nhảm gì thế?

Liễu Nguyệt Nga đỏ mặt, trừng hắn một cái:

- Da lại ngứa à?

- Ha ha..

Trần Khác muốn tiếp tục trêu nàng thì bên ngoài vang lên tiếng bước chân, người lập tức khôi phục nghiêm chỉnh.

- Đại nhân, Lý lão bản và Chu quản sự tới.

Bên ngoài bầm báo.

- Mau mời bọn họ vào.

Trần Khác cười nói:

- Không ngờ đã tới rồi cơ à.

Chu quản sự là Chu Định Càn, anh của Chu Định Khôn – quan tài vụ của Trần Khác. Người này thông minh tháo vát, khỏe vì gạo mà bạo vì tiền, trong đám người Nhất Tứ Nhạc Nghiệp cũng là một nhân tài. Sau khi thành lập hiệu buôn Tứ Hải thì Lý Duy đề cử y làm chủ quầy, còn ông chủ để em trai Lý Giản là Lý Phồn đảm nhiệm.

Hơn nửa năm này việc buôn bán trên biển của hiệu buôn luôn trong tình cảnh gian nan, nếm hết âm lạnh. Trước khi tới chỗ này hai người cùng nhau đến Quảng Châu đặt làm thuyền biển, nghe Trần Khác triệu kiến liền bỏ việc mà đi thuyền chạy gấp tới gặp.

....

Hai người tới sớm như vậy hiển nhiên chưa ăn sáng, Trần Khác mời bọn họ ngồi xuống cùng ăn. Đợi họ lấp đầy bụng mới hỏi:

- Việc ở Quảng Châu thuận lợi không?

- Đừng nói nữa.

Lý Phồn cười khổ:

- Đám khốn kiếp tìm mọi cách hoạnh hợ. Tiêu tiền mà cũng khó khăn, tốt nhất vẫn quay đầu là hơn.

Đây là điều chắc chắn, mấy năm gần đây đường buôn của người Ả Rập không yên ổn khiến việc kinh doanh trên biển của triều Tống cũng chịu ảnh hưởng. Bao nhiêu năm nay lần đầu tiên xuất hiện hiện tượng đê hàng, những kẻ kinh doanh lâu năm càng chèn ép những hiệu buôn mới để cạnh tranh.

- Giằng co một năm, thuyền chúng ta mới hạ thủy được.

Chu Định Càn cũng giận dữ, nói:

- Đã khiến đại nhân thất vọng rồi.

- Chuyện này đều tại ta, chưa điều tra rõ đã phái các người đi.

Trần Khác nhận trách nhiệm về mình, cười khổ:

- Ta đã nghĩ đơn giản quá rồi.

- Ai cũng có lần đầu.

Chu Định Càn hạ giọng:

- Cũng may có thuyền, có thủy thủ rồi, chờ làm quen được thuyền mới sang năm chúng ta có thể đi Nam Dương.

- Đúng vậy, tương lai sẽ tốt đẹp hơn.

Trần Khác cười hỏi:

- Các người cảm thấy Khâm Châu nơi này thế nào?

- Là một cảng khẩu tốt.

Hai người gật đầu.

- Ngày sau nơi này chính là cảng mẹ của hiệu buôn Tứ Hải.

Trần Khác cất cao giọng:

- Chúng ta sẽ không phải ăn nói khéps nép với mấy tên khốn đó nữa.

Nói xong, Trần Khác liền thông báo những tin vui cho Lý Phồn và Chu Định Càn như Khâm Châu thiết lập tiền giám, các dịch vụ, gồm mười năm quyền bao thuế giao cho bọn họ:

- Trái khoán Đại Lý được tiêu thụ rất tốt, như vậy tiền trang Biện Kinh rốt cục có tiền bạc sung túc rồi. Nhóm cổ đông quyết định đầu tư thêm tám trăm ngàn quan vào hiệu buôn Tứ Hải!

Đây quả là niềm vui nhân đôi, hai người cũng mừng quá đỗi. Những năm tháng khó khăn đã đi qua, hiệu buôn Tứ Hải giờ nghênh đón làn gió phát triển rực rỡ!

- Hai người các người phân công nhau mà làm. Trần Khác trầm giọng phân phó:

- Chu chương quỹ ở đây tu kiến bến tàu, chiêu mộ thủy thủ, làm công tác chuẩn bị đầy đủ ở cảng Khâm Châu. Đương nhiên không có mậu dịch thì không có thu nhập, trước tiên chúng ta có thể chạy vài chuyến quanh tuyến đường thủy. Cảng Khâm Châu đối diện Ấp La, tuy không phải là thị trường lớn nhưng nếu đưa những đồ buôn của Đại Tống như lá trà tơ lụa qua để đổi ngọc quý, ngà voi, gỗ lim thì tiền lời vẫn rất cao. Cơm phải nuốt từng miếng, chỉ tính riêng Ấp La này thôi cũng đủ để chúng ta bận rộn vài năm.

Chu Định Càn gật đầu đáp ứng, Trần Khác lại chuyển sang Lý Phồn:

- Người đem công việc hiện tại giao hết cho lão Chu đi, ta cho người một đội hai trăm người, năm chiếc thuyền mới cũng giao luôn cho người. Tự người thuê thủy thủ, mua sắm hàng hóa rồi cùng Aziz đi Tây Dương.

Dừng một lát lại nói:

- Chuyến này có ba nhiệm vụ. Một là vận dụng thuần thực thuật khiên tinh và bản đồ khiên tinh.

- Thuật khiên tinh?

Lý Phồn trợn mắt:

- Thần kỹ này ở đâu ra vậy?

- Không cần quan tâm, dù sao có là được, lúc sau ta sẽ dạy cho người. Nhưng giờ ta biết cũng rất ít, người không hiểu liền hỏi Aziz, đừng khách sáo với gã làm gì. Tuy nhiên cũng đừng hỏi gã trước mặt nhiều người tránh cho gã bị phiền toái.

Lý Phồn và Chu Định Càn đã rõ, liếc nhau, thấy trong mắt đối phương đều ngập tràn vẻ mừng như điên. Đúng là cao thủ đã ra thì việc gì cũng xong! Trần đại nhân lấy được thuật khiên tinh này đồng nghĩa với việc hiệu buôn Tứ Hải thật sự có thể đi đến bốn biển rồi.

- Đường buôn của người Ả Rập đã đứt.

Đội hai người phát tiết niềm vui xong, Trần Khác nói tiếp:

- Biển khơi tương lai chính là thuộc về Đại Tống của chúng ta. Tuy ta bắt đầu hơi muộn nhưng nếu có thể tiến vào đại dương trước một bước thì lời to. Cho nên người nhất định phải nắm giữ thuật khiên tinh thuần thực, khi trở về có thể tự đi một mình từ vịnh Ba Tư về cảng Khâm Châu.

- Vâng.

Lý Phồn gật đầu:

- Tôi đã rõ.

- Ngoại trừ buôn bán thì sau khi đến Baghdad, bất kể bộ sách nào cứ là ấn bản của Trí tuệ quán thì mua về cho ta. Các học giả đảm nhiệm chức vụ tại Trí tuệ quán, phiên dịch giả, có bao nhiêu lấy bấy nhiêu, cũng thuê hết về đây cho ta... Đương nhiên nhiệm vụ chủ yếu là về Aziz, người phải mở to mắt, đừng để gã làm thật giả lẫn lộn.

Lý Phồn lại gật đầu, Trần Khác nói tiếp:

- Nhiệm vụ cuối cùng của người là kiến lập mối liên hệ với Cơ Đốc giáo trên thế giới. Hiện giờ Ả Rập và Cơ Đốc giáo đang xung đột nghiêm trọng, người không nên trực tiếp ra mặt mà có thể xin giúp đỡ một quốc gia gọi là Aksum. Đây là quốc gia duy nhất trong thế giới Ả Rập theo Cơ Đốc giáo, bọn họ khá nhỏ yếu nên thích hợp làm người trung gian.

- Nhưng cái nước Aksum này có thể bị tai bay vạ gió hay không?

Theo cách hiểu của Lý Phồn, nếu nơi đó quả thật đang chiến tranh hỗn loạn thì một quốc gia nhỏ yếu chắc chắn sẽ bị tiêu diệt.

- Sẽ không. Bởi vì Hòm giao ước trong truyền thuyết bảo tồn ở nhà thờ lớn của Aksum, đó là thánh vật của cộng đồng hai giáo.

Trần Khác lắc đầu:

- Sự thần thánh của Hòm giao ước không thể bị xâm phạm nên họ sẽ không tấn công Aksum.
- Hòm giao ước, hòm giao ước của Jehovah ư?

Chu Định Càn đột nhiên kích động:

- Nghe các Rabbi giảng kinh nói rằng đó chính là thánh vật ban thưởng cho người Nhất Tứ Nhạc Nghiệp chúng tôi!
- Tại sao nó cũng thuộc về các người?

Lý Phồn không hiểu.

Chu Định Khôn liền đơn giản nói lại khởi nguyên của tam giáo.

- Nếu thật như vậy thì hóa ra ba nhà là đồng nguyên ư?

Lý Phồn vò đầu nói:

- Vậy sao còn phải đánh nhau sống chết làm gì?
- Vấn đề cao thâm như thế người phải tự đi nghiên cứu...

Trần Khác nhìn y khinh khỉnh, nói với Lý Phồn:

- Người có thể nói tình hình đã biết cho Rabbi ở Biện Kinh... Đương nhiên ta chưa hề bảo người làm vậy.

Lý Phồn cười ngượng, thở dài:

- Jerusalem vừa dấy lên ngọn lửa chiến tranh, hy vọng không lan quá nhanh, đừng để cuộc sống chúng ta ngập tràn khói thuốc súng...
- Hy vọng gã có thể giữ tỉnh táo.

Trần Khác khẽ mỉm cười, trong lòng không quan tâm cho lắm. Hắn tự nhủ đi rồi càng tốt, tiền trang Biện Kinh chính là của ta rồi!

Bàn giao xong nhiệm vụ Trần Khác liền cáo biệt hai người rồi trở về Quế Châu cùng Vương Hân. Lúc về Quế Châu thì đã là tháng 10, sông Hồng Thủy đã vào mùa khô. Từ giờ cho đến tháng tư năm sau chỉ có thời gian nửa năm có thể khởi công, một khi qua tháng tư nước dâng thì sẽ cực kì nguy hiểm, không thể không đình công.

Trần Khác họp mặt cùng Thẩm Quát và đại biểu tiền trang Biện Kinh là Bạch Sùng Lễ, tập kết dân phu Quế Châu tới công trình sông Hồng Thủy. Từ trước lúc thi công Thẩm Quát và Tô Tụng đã đi theo dòng khảo sát đánh giá. Hai người dẫn các nhân viên khảo sát thực địa, các khu hiểm trở, đo đạc lượng nước, phân tích các bãi sông, thăm dò hơn một ngàn hai trăm dặm đường thủy, tổng cộng một trăm hai mươi lăm bãi, cần tu sửa tám mươi bốn bãi, mà nguy hiểm nhất có tám bãi, nguy hiểm vừa có ba mươi lăm mà ít nguy hiểm có bốn mươi mốt.

Trần Khác tự mình giữ chức tổng quản, Thẩm Quát làm tổng giám kỹ thuật, hai người phụ trách nắm vững toàn cục và giám sát. Sau đó quan viên văn võ các sở bộ cũng phân bãi đến nhận, cũng chia theo mức độ khó dễ.

Sau đó lại điều động ba mươi tám ngàn bốn trăm quan từ trong ngân khố Giang Công chi cho hiệu buôn Tứ Hải đến Giang Nam mua gạo, cung cấp một trăm ngàn quan phục vụ hậu cần cho phu thợ, sau đó đẩy bốn mươi ngàn quan cho viện Đô Tác Quảng Nam tây lộ để chế tạo và mua một trăm ngàn khối thép, khiết tử bốn mươi ngàn, búa tạ mười tám ngàn, búa tay mười lăm ngàn, thiên cân hai ngàn cái, ròng rọc hai ngàn bộ cùng với một triệu cân thuốc nổ.

Công trình gian khổ như vậy đương nhiên phải cần thuốc nổ. Thuốc nổ ở triều Đường vẫn chỉ là một loại chất dẫn dùng để đốt cháy, nhưng đến bây giờ đã phát triển cực nhanh, từng bước đi đến thành thuốc nổ. Người triều Tống đã biết đặt thuốc nổ đen bịt kín trong thùng rồi đốt cháy sẽ phát sinh ra vụ nổ lớn, nhưng ứng dụng vào thực tiễn thì đây là lần đầu.

Tuy nhiên thuốc nổ để nổ phá phải nhờ đến viện Đô Tác, vì chỉ có viện Đô Tác mới có số lượng lớn tiêu thạch (nitrat kali) cùng lưu huỳnh. Theo công thức bảo mật, bọn họ có thể chế tạo ra thuốc nổ với bốn loại đặc tính bất đồng như dễ cháy, dễ nổ, phòng độc cùng tạo khói. Trên công trình trị thủy đương nhiên rất cần loại thuốc nổ dễ cháy.

Kỳ thật Trần Khác và Thẩm Quát lúc ở Đông Xuyên từng nghiên cứu qua cách điều chế thuốc nổ của quân đội. Bọn họ phát hiện hàm lượng diêm tiêu và than bột trong thuốc nổ triều Đường là bằng nhau 1:1, nhưng tại thời đại này là 1:2, thậm chí gần với 1:3. Trần Khác biết đời sau diêm tiêu chiếm gần ba phần tư, gần như đúng công thức.

Nhưng đối với việc phá núi nổ đá thì uy lực vẫn chưa đủ. Tuy nhiên điều này không làm khó được Thẩm Quát. Từ chỗ Trần Khác biết được cách đề cao độ tinh khiết thông qua phối liệu có thể tăng tính năng của thuốc nổ, gã rất nhanh liền chế ra phương pháp điều phối đề cao độ tinh khiết.

Ví dụ như công nghệ chế diêm tiêu, nếu trong viện thì chỉ có thể hòa tan quặng thiên nhiên nitrat kali trong nước rồi bỏ đi lớp bùn đọng là có thể làm phối liệu. Nhưng Thẩm Quát sau khi làm bước này lại dùng thêm một lượng nhất định gồm trứng gà sạch, cà rốt làm vật thấm hút, sau đó bỏ vào trong dung dịch nitrat kali đun sôi nhiều lần hấp thụ các thành phần cặn và muối kiềm, rồi dùng lưới lọc bỏ phần thấm hút ra.

Sau đó đem chất dính thêm vào dung dịch diêm tiêu xong đun sôi, sau đặt dịch tiêu vào trong hũ sứ làm lạnh cho nước thải nổi lên, phần bùn mặt chìm xuống đáy, diêm tiêu tinh khiết ở giữa. Cuối cùng dùng nước rửa chất bã, lấy diêm tiêu tinh khiết phơi khô có thể tạo ra được tiêu tinh khiết kết tinh màu trắng.

Chỉ có điều nếu dùng phương pháp này chế tiêu không chỉ tốn thời gian công sức mà còn hao phí tổn. Mỗi trăm cân tiêu thiên nhiên chỉ luyện ra được ba mươi cân tiêu tinh khiết, phí tổn tức thì tăng vọt.

Đối với việc xử lý bột than củi và lưu huỳnh thì cũng như vậy, phải làm thủ công, cho dù bị chênh rất nhiều nhưng vẫn không cam tâm cải tiến. Cuối cùng Vương Hân ra mặt nạo dầu cả đám này một lần mới khiến họ chế tạo theo phương pháp mới, vì bảo đảm kỳ hạn công trình nên Trần Khác cũng nhượng bộ. Lúc đầu một triệu cân mua vật tư giảm xuống còn ba trăm ngàn, nhưng kinh phí duy trì không đổi khiến bọn họ lời được một số lớn, tất cả mới vui vẻ trở lại.

Còn có tiền trả công cho dân phu. Công trình sông Hồng Thủy còn chưa khởi công đã hao phí một trăm năm mươi ngàn lượng bạc, nếu không nghĩ ra phát hành trái khoán được mọi người ủng hộ thì Trần Khác cũng thật không dám ôm cái vụ này.

Vì đẩy nhanh tốc độ nên Trần Khác tiếp tục đốt tiền, chế tạo các cuộc thi thổ thưởng phạt từng đơn vị. Ví dụ như thợ đập đá được một mét khối sẽ nhận được tiền thưởng ba trăm đồng, khuôn vác năm trăm cân tảng đá được hai trăm đồng. Còn lại nghề đồn củi, đánh lỗ châu mai cũng được thưởng, giá niêm yết công khai, già trẻ đều không gạt...

Ban đầu dân phu lao dịch không cần trả tiền công, chỉ cần cơm! So với bây giờ đám dân phu càng thêm tích cực.

Sự hào phóng của Trần Khác khiến đám quan viên khiếp sợ. Công trình lớn như vậy mà muốn không có trên triệu là không thể làm! Bọn họ đều có phê bình kín đáo, cho rằng ngày sau nếu muốn dùng dân phu miễn phí sẽ cực kì khó khăn.

Trần Khác không muốn tranh cãi gì với đám bọn họ, chỉ nói một điểm : sông Hồng Thủy chảy dài hơn ngàn dặm, dòng nước xiết, qua nhiều thế hệ man di cát cứ, được coi là rạch trời. Hai bên bờ sông đều là khu hoang sơ hiểm ác, người ở thưa thớt, Man tộc thường xuyên lui tới làm ít trò đánh cướp. Cho nên từ quan sai đến dân phu đều không dám làm, nếu không dùng phần thưởng dụ dỗ thì bọn họ chỉ có thể giậm chân tại chỗ.

Lý do này coi như đã đủ, hơn nữa Vương Hân hết lòng ủng hộ nên thanh âm phản đối cũng dần biến mất.

Tuy nhiên điều làm bọn họ không nghĩ tới là khi đội ngũ khai phá núi đồi thì Man tộc ven bờ chẳng những không khó xử lý mà ngược lại, nam nữ già trẻ cùng lên gia nhập đội cải tạo xây dựng khúc sông. Lúc ấy mọi người mê tín rằng trời cao phù hộ nên lòng tin càng tăng thêm.

Không biết thật ra Trần Khắc đã làm phòng ngừa chu đáo, sớm chia xẻ ích lợi sông Hồng Thủy cho bộ tộc này rồi.

Vì để kịp khai thông tàu thuyền trước tháng tư năm sau, toàn bộ hơn hai mươi chỗ công trường trên sông Hồng Thủy gần như đồng thời được khởi công. Việc này cần người có năng lực tổ chức mạnh mới có thể thực hiện được, nếu không phải chính vụ của quan văn Tổng triều có năng lực hùng mạnh, Trần Khắc và Thẩm Quát cho dù có giám sát chu đáo chặt chẽ cũng không dám thực hiện việc lớn như vậy.

Ở công trình thượng du này, còn gọi là công trình nam Bàn Giang, chủ yếu là khoảng cách từ Đông Xuyên đến Tam Giang Khẩu, có bốn mươi bảy chỗ cần xây dựng cải tạo. Thẩm Quát cẩn thận tỉ mỉ thực hiện theo bản vẽ, lại có phát minh mới là bê tông xi măng, nên độ khó khăn của công trình có thể giảm đi không ít so với công trình tu sửa kênh mương thời Tần triều.

Trước tiên bọn họ ở thượng du ngăn đập giữ nước, làm cho đáy sông lộ ra, sau đó đưa mấy trăm cột xi măng đan chéo sắp xếp thành đầm, cắm xuyên xuống để kê đáy, rồi đổ bê tông thành chỉnh thể. Đây là phương pháp công trình xây dựng đê biển, đưa vào áp dụng làm ở đây đúng là dùng dao mổ trâu giết gà, nhưng so với phương pháp dùng cọc gỗ truyền thống thì chắc chắn hơn hàng trăm lần, hơn nữa lại không sợ bị ai phá. Vì vậy Trần Khắc vẫn mạo hiểm, tuy có khả năng thất bại nhưng vẫn cho đám thợ thủ công học cách sử dụng kỹ thuật mới.

Dĩ nhiên cũng có thể từ đầu hẳn đã có ý định để cho bọn họ học rồi.

Công trình tại trung, hạ du sông Hồng Thủy thì không đơn giản như vậy. Lưu vực sông Hồng Thủy, chính là đoạn chuyển tiếp từ cao nguyên Vân Quý đến bình nguyên Quảng Tây, mặt nước chênh lệch nhau rất lớn, ghềnh đá nguy hiểm dày đặc, trong nước rất nhiều đá ngầm, hay vách đá chắn ngang dòng nước, trăm ngàn chỗ quanh co, gấp khúc... Thuyền chạy qua đoạn này không thể đi thẳng quá ba dặm. Chẳng những thế còn có chỗ mực nước sụt xuống bất ngờ, dòng nước xoáy... đủ loại địa hình, khiến cho độ khó khăn khi thi công tăng gấp nhiều lần so với những công trình trị thủy bình thường.

Trong đó hiểm trở nhất là tám ghềnh đá, hoặc là đá lớn dốc đứng, liên miên hai bên bờ sông, hoặc chi chít những loạn thạch làm tắc nghẽn lòng sông, đại đa số các ghềnh đá dài vài dặm, mực nước chênh lệch nhau cả trượng, trước đây khi thuyền đi qua những ghềnh đá này phải dùng hò mõ hoặc những khung gỗ lớn buộc vào thuyền, hơn nữa còn phải dùng dây mây trói thuyền lại và kéo qua, không thể cứ để nguyên mà đi qua được.

Bên bờ sông Hồng Thủy, ban đầu còn có bộ tộc chuyên môn làm nghề kéo thuyền để kiếm sống, đương nhiên tránh không khỏi việc rao giá trên trời, nhưng thỉnh thoảng vẫn bị tổn hại thuyền, không những vậy thuyền hơi lớn một chút thì không thể kéo qua được.

Có thể không cần hoài nghi chút nào về năng lực của Thẩm Quát và Tô Tụng, nhưng Trần Khắc vẫn ra lệnh cho cấp dưới khi tu sửa “Không được một mặt rập khuôn, mà phải căn cứ theo khó khăn thực tế. Ngày đêm coi trọng, dốc lòng tìm cách, hoặc vẫn dùng phương pháp sẵn có, hoặc tiếp nhận ý kiến của dân phu cho thích hợp với tình hình!”, yêu cầu bọn họ tùy theo tình huống khác nhau mà sử dụng các biện pháp khác nhau, ví dụ như những nơi có ghềnh đá nguy hiểm, ở trung tâm sóng lớn mãnh liệt không thể đi thuyền, thì sử dụng khung rương tay phanh hãm lại dòng nước. Ở những vách đá thì khai phá, đục đẽo ra đường mới cho thuyền, để tránh chỗ nguy hiểm ở giữa dòng.

V

269. Quyển 6 - Chương 297: Điền Đồng

Về phần những ghềnh đá nguy hiểm khác, trước tiên cũng cần đắp đập ngăn nước, đục bỏ những tảng đá lớn ở đáy nước, không làm cho thuyền va phải đá ngầm; đồng thời ở vách đá hai bên bờ, tạo thành những đường dẫn cao thấp, để cho thuyền bè lên xuống có thể có người kéo thuyền đi... .. Cái gọi là đường dẫn, chính là con đường nhỏ mà những người kéo thuyền dùng để đi khi kéo thuyền. Khi gặp phải tình huống hai bên bờ đều là vách đá, thì chỉ có thể đục các đường dẫn trên vách đá như vậy.

Chỉ miêu tả một lúc mà đầu đầy mồ hôi, nếu không để đám thợ thủ công tự mình đi làm thì họ cũng chẳng biết phải làm gì... Nếu không phát hiện đá núi ở lòng sông và hai bên bờ đều là đá vôi có độ cứng không lớn, Trần Khác có cho bao nhiêu tiền thì bọn họ cũng không làm.

Công trình được triển khai với khí thế sôi nổi ngất trời, dù rằng trước đó đã chuẩn bị rất chu đáo chặt chẽ, nhưng các vấn đề phát sinh vẫn theo nhau mà đến, làm cho Trần Khác và Thẩm Quát thân là tổng chỉ huy rất vất vả, không phải ở chỗ công trình trị thủy thì cũng phải chạy tới các công trình trên đường, giải quyết các vấn đề kỹ thuật, xử lý các loại quan hệ phức tạp.

Cũng may được ông trời phù hộ, năm ngoái trời mưa nhiều, năm nay lại hạn lớn, mực nước sông cực thấp, thấp hơn so với năm trước tới năm sáu trượng. Dưới tác dụng của các cửa dốc, đầu mùa xuân ở trung hạ du có thể khô cạn, tất cả các ghềnh đá nguy hiểm dưới lòng sông đều lộ ra, thì công vô cùng thuận lợi.

Trên công trường, từng hàng dài dân phu, thợ thủ công vận chuyển than đá, dùng lửa đốt các khối đá bãi lớn, bởi vì đá vôi khi gặp phải nhiệt độ cao sẽ chuyển thành vôi sống, rời rạc xốp giòn. Chờ khi lửa tắt chỉ cần dùng chùy đục là tan rã. Hơn nữa vôi sống lại là loại nguyên liệu cần dùng tiêu hao rất lớn, đúng là một công đôi việc.

Nếu mà không dùng lửa, đám thợ thủ công phải dùng khoan sắt mở một lỗ nhỏ trên tảng đá, rồi đóng đinh gỗ vào, tưới nước lên, sau khi ngấm nước, đinh gỗ nở ra sẽ làm tảng đá trương lên và nứt ra. Cứ như vậy lấy được lượng lớn đá vôi, đều được mang đi nung khô cùng đất sét để chế biến thành xi măng.

Đường thuyền mà bọn họ khai mở ra, đều là các hình máng được mở rộng đào sâu từ chỗ nước gần với các ghềnh đá, giúp cho các thuyền ngược xuôi men theo bờ mà đi, để tránh những chỗ sóng lớn ở lòng sông. Đồng thời, đục đường dẫn hơn hai vạn trượng trên vách đá hai bên bờ. Chỗ dốc nguy hiểm, đều do thợ thủ công dùng dây thừng buộc eo, nhẹ nhàng đục đẽo từng chút một để tạc ra khe đá, sau đó dùng khoan sắt dài gắn vào làm giá, dùng xi măng đổ bê tông, cứ như thế con đường dẫn được tạo ra...

Còn có tình trạng khó khăn hơn, trong đó sửa chữa ghềnh Song Nham và ghềnh Ác là hai ghềnh có tính đại biểu nhất.

Ghềnh Song Nham được người ta xưng là chìa khóa của Hồng Thủy, giữa sông đột nhiên nhô lên hai ngọn núi, giống như hai cánh cửa, dòng nước ở trong chảy ra rơi xuống mấy trượng tạo thành sóng to hủy diệt bờ bắc, dâng cao hơn trượng, khác hẳn dòng nước xoáy, vô cùng nguy hiểm! Đầu tiên là kế hoạch mở rãnh đá ở bờ bắc, kéo thuyền đi lên, nhưng đến khi thao tác thực tế mới phát hiện ra rãnh đá chợt bị phá hủy, vách đá đâm ra, đoạn xuống nước không thể đi được.

Bất đắc dĩ, lại phải thảo luận lại bản thiết kế, kế hoạch tại bờ nam mở ra đường thủy dài năm mươi ba trượng, sáu hai trượng, chiều rộng bốn năm trượng, có như vậy thì tàu thuyền ngược xuôi mới có thể đi qua. Nhưng cứ như vậy, cho dù đá vôi khá là dễ đục, khối lượng công trình phải làm cũng quá lớn, tự nhiên có rất nhiều người phản đối.

Cuối cùng Trần Khác ra sức gạt bỏ lời khuyên can của mọi người, sai người đục thông hai địa đạo dài đến năm mươi trượng, sau đó nhồi thuốc nổ, dùng bê tông đóng kín rồi cho nổ.

Vụ nổ chấn thiên hám địa, làm cho đất rung núi chuyển! Vô số đá, sạn, nhánh cây bị phun lên bầu trời, khiến cho thiên địa đều biến sắc, tạo thành một trận mưa đá.

Mặc dù tất cả mọi người đã lùi xa ra bên ngoài tới hơn một dặm, nhưng vẫn bị chao đảo. Sau khi định thần lại đi qua thăm dò, bọn họ phát hiện ra nơi đó đã bị vụ nổ mở thành một đường hầm rộng vài trượng, dài đến bốn năm mươi trượng.

Còn một chỗ khác được gọi là ghềnh Ác, là ghềnh nguy hiểm nhất khu vực trung du, ghềnh đá dài năm dặm, vách đá dốc, nhiều xoáy nước, sóng dữ bất ngờ, hung hiểm khó có thể tả bằng lời. Ít ra thì Thảm Quát cũng sáng tạo ra được phương pháp “xây đập vòm”, đục hết gốc những tảng đá lớn trong nước, thuyền ngược dòng sẽ được kéo đi từ bờ bắc; lại dùng phương pháp đập vòm đục mấy chục trượng đá lớn bên bờ nam, mở ra thành một đoạn sông tĩnh, giúp cho tàu thuyền có thể di chuyển qua...

Trần Khác đứng trên tảng đá lớn bên bờ sông, nhìn cảnh tượng náo nhiệt, mấy nghìn người đang vất vả thi công tuyến đường. Không thể đếm được có bao nhiêu người thợ đang đục những tảng đá, không thể đếm được có bao nhiêu dân phu khuân vác đá chuyển tới bên bờ sông. Trên vách đá bên bờ là giàn giáo cao cao, bên trên có những người thợ thủ công được buộc dây thừng, ở đó đục đẽo mặt tường. Bên tai vang lên thanh âm đinh đing đang đang, đó chính là âm thanh của những người thợ thủ công đang làm việc, thỉnh thoảng còn có tiếng phá hủy ừ ừ truyền đến ...

Cảnh tượng khí thế làm việc ngất trời này cảm nhiễm thật sâu trong lòng Trần Khác, hần thở ra một hơi thật dài nói:

- Mấy tháng trước nơi này vẫn còn sóng lớn ngập trời, ít ai lui tới, ai có thể nghĩ rằng vèn vèn chỉ vài tháng sau đã biến thành hình ảnh kích động nhân tâm đến như vậy!

Đâu phải Liễu Nguyệt Nga không cảm nhận được cảm xúc này? Nàng tựa hồ hiểu rõ được động cơ Trần Khác lúc đầu phải gây nên sức ép như vậy... Hẳn thực ra không cần quan tâm mình có thể đạt được cái gì, cái hẳn say mê chính là cảm giác hô mưa gọi gió này, khiến cho thế giới nhờ hẳn mà thay đổi làm niềm vui.

Nói trắng ra, đây là lúc hẳn biểu hiện tính tự kỷ một cách điên cuồng...

“Tuy nhiên hẳn cũng có tư cách để tự kỷ.”

Liễu Nguyệt Nga trầm nghĩ trong lòng:

“Không biết trên đời này còn có ... ai mang suy nghĩ kỳ lạ như hẳn hay không, đồng thời lại là người có thể làm nên mọi chuyện...”

Nàng nghe được người khác đánh giá công trình sông Hồng Thủy như một kỳ tích, đều cảm thán Trần Khác hào phóng khảng khái, tiêu tiền như nước, cho rằng bọn dân phu sở dĩ có thể duy trì khí thế ngất trời như vậy đều là do đồng tiền đó. Nhưng Liễu Nguyệt Nga rõ ràng nhất, nếu chỉ dựa vào tiền thì cũng không mua được sự ủng hộ toàn lực của mọi người như vậy!

Nàng tận mắt nhìn thấy, mỗi khi đến một chỗ, xử lý xong công vụ mà còn thừa thời gian, Trần Khác nhất định sẽ đi lên công trường lao động cùng với bọn dân phu, hơn nữa là làm việc khiêng đá nặng nhọc nhất, nhận trọng trách, một mình làm việc của hai người. truyện từ .com

Vùng trung du sông Hồng Thủy núi ây dày, cho dù mùa đông cũng có nhiều mưa. Bình thường chỉ cần một trận gió thổi qua là đã nổi lên hạt mưa dày đặc, làm ướt hết quần áo của mọi người trên công trường.

Nhưng bởi vì sớm có thói quen, dân phu vẫn làm việc dưới mưa, không có ý định nghỉ ngơi. Bọn quan viên sợ Trần Khác nhiễm bệnh, mời hẳn đi lên tránh mưa:

- Đại nhân, trời mưa đường trơn, nếu chẳng may có chuyện, chúng ta không thể đảm đương được...

- Không cần lo ngại, thể trạng của ta còn tốt hơn so với bọn họ.

Dáng người Trần Khác đúng là như hạc giữa bầy gà. Bọn quan viên vẫn tiếp tục khuyên bảo, bị hẳn ngắt lời nói:

- Muốn cho ta nghỉ ngơi sớm một chút thì nhanh chóng tránh sang một bên!

Hẳn bướng bỉnh như vậy làm cho không chỉ bọn quan viên không hiểu, mà bọn dân phu cũng không hiểu được, lúc đầu không dám hỏi, nhưng thấy hẳn bình dị gần gũi, cũng có người can đảm tìm lời giải đáp từ hẳn.

Trần Khác cười nói:

- Không có biện pháp nào, ta lỡ lời nói quá, trong vòng một năm sẽ hoàn thành công trình. Không liều mạng sao được? Công việc các người làm được thì ta cũng làm được mà.

Nghe hẳn nói như vậy, sự khẩn trương nhiệt tình trên công trường lại tăng lên không ít. Đợi đến lúc ăn cơm, không ngờ phát hiện ra lượng việc làm được nhiều hơn một nửa so với hôm qua.

Tuy nhiên, khi Liễu Nguyệt Nga lén hỏi Trần Khác, hẳn lại trả lời:

- Ta làm vậy, chỉ có một nửa phần là để cho bọn dân phu xem, bọn họ không có sức kháng sự nhất đối với luận điệu này. Một nửa khác là để cho bọn quan viên xem đấy... Tổng phụ trách đường sông cũng gấp gáp đến nỗi tự mình đi xuống làm việc, bọn họ làm sao còn dám làm việc buông thả?

- Ta biết ngay động cơ của người không trong sạch, người cũng quá gian trá rồi.

Liễu Nguyệt Nga cười khinh bỉ hẳn nói.

- Làm quan chính là thể hiện, càng là quan lớn lại càng phải thể hiện ra sự chừng chạc đàng hoàng.

Trần Khác cười khổ nói.

- Thể hiện?

Liễu Nguyệt Nga nghe Trần Khác bỗng nhiên xuất hiện từ ngữ ngạc nhiên cổ quái, đã thấy nhưng không thể trách được, nàng giả bộ đùa giỡn nói:

- Nói như vậy, người cùng ta nói chuyện cũng là thể hiện rồi hả?

- Thế nào mà câu chuyện lại nảy sinh đến đây?

Đối với nữ nhân có lối suy nghĩ tò mò, Trần Khác thật sự không thể giải thích vì sao, hẳn đành phải đáp:

- Đối với cuộc sống của mình, ta cũng không muốn thể hiện.

- Chỉ sợ người diễn quá nhập tâm, không phân biệt được mình có đang diễn trò hay không.

Liễu Nguyệt Nga hạ giọng nói.

- Sẽ không đâu.

Trần Khác lắc lắc đầu, vẻ mặt đáng tin nói.

Trải qua lễ mừng năm mới, chả mấy chốc đã tới tháng hai, bởi vì xảy ra một số chuyện ngoài ý muốn, công trình sông Hồng Thủy đã không có khả năng làm xong đúng thời hạn...

Căn cứ theo tình huống tiến độ thi triển công trình, trong bốn mươi ba ghềnh bắt buộc phải tu sửa khi khai thông đường thủy, hiện nay đã sửa xong ba mươi sáu chỗ, còn lại bảy chỗ khó khăn chưa hoàn thành. Mặc dù đám thợ thủ công đã hợp lực đào bồi, nhưng vẫn cực kỳ nguy hiểm, mấy lần may mắn mới có thể thực hiện được.

Tính ra còn khoảng trăm dặm đường sông chưa được khai thông, trở thành tiêu điểm của các cuộc tranh luận. Xét thấy nơi này chỗ nguy hiểm xuất hiện liên tiếp, đá hẹp khó đi, Trần Khác, Thẩm Quát cùng với Tô Tụng ba người tổ chức bàn luận lại. Vì cục diện chung của công trình, cuối cùng Trần Khác đành nhượng bộ, đồng ý tạm thời tránh qua bảy chỗ này, chuyển sang đường bộ... Cùng lúc với tu sửa đường sông, đường núi dọc theo bờ sông cũng đã được xây dựng cải tạo xong, đường xi măng bằng phẳng rộng lớn, cứ sáu mươi dặm ven đường lại có một dịch trạm, trở thành tiêu chuẩn của quốc lộ Tổng triều.

Thật ra thì Trần Khác đương nhiên không thể chịu được việc lưu lại thiếu sót, thất vọng vì thất bại trong gang tấc, nhưng đám thợ thủ công cũng đã cố gắng hết sức, chỉ có thể tạm thời sử dụng đường bộ, chờ đợi năm sau tiến hành tu sửa tiếp đường sông. Tuy nhiên mặc dù đối với bảy chỗ nguy hiểm không có hy vọng gì lắm, hẳn vẫn không hạ lệnh đình công, ngược lại tăng cao tiêu chuẩn mức thưởng, ủng hộ cả thể xác lẫn tinh thần đều đã mệt mỏi của nhóm dân phu, không cho họ lơ lửng, có thể tận dụng được chút nào hay chút đó.

Quả thật cho tới hôm nay tình cảnh rơi vào như vậy, không phải do Thẩm Quát đánh giá thấp thời hạn công trình mà do thiên tai là chủ yếu...

Công trình lớn như vậy khiến cho quốc nội Đại Lý vô cùng chú ý và cảm thấy bất an.

Họ bất an cũng là chuyện bình thường. Ngàn dặm sông Hồng Thủy, hàng ngàn năm nay vẫn tồn tại là “Man di coi là rạch trời, thương lữ coi là con đường nguy hiểm”, cũng là điều kiện trọng yếu giúp cho Đại Lý an toàn. Khó có thể tưởng tượng, Đại Lý nếu không có điều kiện núi cao nước sâu làm lá chắn, thì năm xưa Tống Thái tổ có thể ra lời nói “Thử địa phi ngô sở hữu”. (Nơi này không thuộc sở hữu của ta.)

Mặc dù quân thần Đại Lý đã hiến đất quy hàng, nhưng ai cũng biết đó chẳng qua chỉ là việc xưng thần trên danh nghĩa mà thôi. Có câu “Trời cao Hoàng đế xa”, phải chăng miêu tả rất chính xác tình huống này? Hiện nay Đại Tống lại đem sông Hồng Thủy tu sửa trở thành tuyến đường an toàn, từ một lạch trời biến thành một con đường thông suốt, lực khống chế của triều đình đối với Đại Lý đã tăng mạnh lên rất nhiều.

Các lộ chư hầu vẫn còn tràn đầy lòng tin muốn làm thổ hoàng đế tại Đại Lý, không ai nguyện ý nhìn thấy sự việc như vậy xảy ra. Nhưng hiện tại Đại Lý đã trở thành lãnh thổ của Đại Tống, bọn họ đã là thần tử của Đại Tống, triều đình muốn tu sửa sông trên lãnh thổ của mình cũng không cần trưng cầu ý kiến của bọn họ.

Trời sắp thì có người lớn đỡ đòn, mọi ánh mắt bây giờ đều tập trung lên tam đại gia tộc. Đương nhiên, Dương gia vừa mới thất bại, lại ở xa tận Điền Tây, rõ ràng dưới sự che chở của Đại Tống mới duy trì được thế chân vạc, lúc này họ tuyệt đối không dám đưa ra vấn đề này.

Chỉ có thể nhìn vào Đoàn gia và Cao gia. Đoàn Tư Liêm là Điền Vương, cảnh nội Đại Lý trên lý thuyết là do gã quản lý; Cao gia lại là chủ nhân thực tế của Điền Đông, Đại Tống tu sửa sông Hồng Thủy nằm trên địa bàn của họ, về tình về lý cũng nên hỏi đến một phen.

Thực ra ngay từ đầu Cao Thăng Thái đã nghe được tin tức, nhìn thấy công trình lớn như thế, y cảm giác bấp chận như bị chuột rút, khó khăn lắm mới hỏi được Trần Khác một câu:

- Đại nhân, đây là thiên triều muốn làm gì vậy?
- Thế tử sao vẫn còn xưng hô là “Thiên triều”?

Trần Khác thần nhiên cười nói:

- Chẳng lẽ Thế tử không phải là quan viên triều đình sao?
- Ồ, thói quen nhiều năm, nhất thời thuận miệng nên nói vậy.

Cao Thăng Thái khấn trương sửa lại lời nói:

- Là triều đình chứ không phải thiên triều.
- Cần phải chú ý, chúng ta quen thuộc thì không xảy ra vấn đề gì.

Trần Khác nói:

- Nhưng nếu để cho người ngoài nghe được, khó tránh khỏi sẽ có suy nghĩ đến việc Thế tử không coi mình là người Tống đấy.

Như cười như không nói:

- Thế tử chắc chắn sẽ không nghĩ như vậy phải không?
- Không có, tuyệt đối sẽ không.

Cao Thăng Thái thề thốt phủ nhận, khấn trương tỏ thái độ nói:

- Có thể trở thành một thành viên của Đại Tống, hạ quan cảm thấy vô cùng vinh dự.
- Vậy là tốt rồi.

Trần Khác thoải mái cười nói:

- Thế tử nhất định không phải nói một đằng nghĩ một nẻo đấy chứ?
- Không phải, không phải. Tuyệt đối không phải.

Cao Thăng Thái đầu lắc như trống bỏi. Liễu Nguyệt Nga này giờ vẫn thờ ơ, lạnh nhạt ở một bên không kìm nổi than thầm một tiếng, lại một tên ngu ngốc bị nắm mũi dắt đi...

- Đúng rồi, vừa rồi thế tử hỏi triều đình tu sửa sông làm gì?

Trần Khác lúc này mới quay trở lại vấn đề, nói:

- Chẳng lẽ phụ thân của Thế tử không nói cho Thế tử biết sao?

- Gia phụ có đề cập qua, triều đình muốn vận chuyển lương thảo cho quân đội đóng ở Đông Xuyên nên phải cải tạo lại sông Hồng Thủy.

Cao Thăng Thái bị làm ất hết khí thế nói:

- Lúc đầu không nghĩ tới tu sửa sẽ hao tài tốn sức như thế, nếu không để Cao gia chúng ta cung cấp cho đại quân thì tốt hơn.

- Ý tốt của thế tử, bản quan nhớ kỹ.

Trần Khác thản nhiên nói:

- Nhưng tu sửa đường này không chỉ dành cho việc vận lương, đây cũng là lễ gặp mặt của triều đình dành cho Đại Lý. Đại Lý sản vật phì nhiêu, ngựa và trà đều rất nổi danh, nhưng khổ nỗi đường núi khó đi, không thể vận chuyển giao dịch với bên ngoài. Vì thế cuộc sống của dân chúng vẫn còn rất khổ khổ.

Hắn dừng lại một cái rồi cười nói:

- Một khi tàu thuyền được thông thương, hàng hóa của Đại Lý có thể vận chuyển ra bên ngoài, có thể giao dịch trong nước cũng như với nước ngoài, đời sống của dân chúng sẽ trở nên khá giả hơn rất nhiều, phủ khổ của nhà môn các người cũng sẽ trở nên tràn đầy...

Tài ăn nói của hắn vô cùng tốt, thao thao bất tuyệt, làm cho Cao Thăng Thái nhất thời nảy sinh cảm kích đối với triều đình. Một lúc sau mới hồi phục lại tinh thần, y thầm than thở trong lòng:

“Cái gì chứ cái gì chứ, rõ ràng là Tổng triều muốn khống chế Đại Lý thật chặt chẽ, nếu không thì sao mà chi trả nhiều vốn đầu tư vào đến như vậy?”

Nhưng mà Trần Khác đã nói lời đưa đẩy, đặt y vào vị trí trung thần của Đại Tống, không thể nhúc nhích, Cao Thăng Thái đành phải buồn bực nghe cho xong diễn thuyết, rồi mang vẻ mặt xám xịt trở về.

Tuy nhiên Cao gia không thể nào cứ như vậy mà bỏ qua, làm địa đầu xà tại Điền Đông, bọn họ cũng không thiếu những phương pháp xử lý trong bóng tối. Cao Thăng Thái đầu tiên hạ lệnh cho các bộ tộc ven bờ tìm cách gây phiền toái cho các công trình thi công. Nhưng y chờ thật lâu cũng không thấy có động tĩnh gì, sau khi nghe ngóng mới biết hóa ra Trần Khác đã hứa hẹn cho các bộ tộc rất nhiều ưu đãi, bọn họ còn đang ngóng trông cho đường sông này mau chóng hoàn thành, làm gì còn tâm tư nào mà đi quấy rối?

Một kế không được thì phải làm ra kế khác. Rất nhanh trong các bộ tộc ven bờ truyền lời đồn, Tổng triều tu sửa thượng du sông Hồng Thủy, xây dựng vô số đê đập, sẽ làm cho trung, hạ du khô kiệt, các bộ tộc ven bờ sẽ bị chết khát... Năm đó lại có hạn hán lớn, dân chúng cũng nhìn thấy dòng sông hoàn toàn khô cạn, vì vậy lời đồn đại lan truyền vô cùng nhanh chóng.

Có câu phúc vô song, tới họa vô đơn chí. Đúng lúc này thì ven bờ lại có một bộ tộc phát sinh ôn dịch, tình hình dịch bệnh vô cùng nghiêm trọng, cứ bốn người phát bệnh thì có một người tử vong, ba người còn lại cũng bị hủy hoại dung nhan. Ngay sau đó xuất hiện lời đồn đại vì người Tống gây nổ đá ngầm, san hô làm đập, quây rầy tới Hà Bá sông Hồng Thủy, làm cho Hà Bá nổi giận. Nếu không lập tức đình công sẽ càng nhiều người bị trừng phạt.

Thêm vào đó, trong nhận thức của mọi người thì mùa đông ở Đại Lý vốn là thời gian xảy ra dịch bệnh ít nhất, bây giờ lại bạo phát ôn dịch khiến cho đám dân bản xứ đứng ngồi không yên. Bọn họ tuy yêu quý tiền tài nhưng còn muốn mạng sống hơn, tuy rằng kính sợ Đại Tống nhưng càng kính sợ thần linh. Cũng may mối quan hệ của Trần Khác và thủ lĩnh các bộ tộc rất sâu sắc, bọn họ ngại ngùng không dám vạch mặt ngay lập tức nên cũng chưa xảy ra những hành động quá khích nào. Một mặt họ triệu hồi các tộc nhân đang làm việc ở công trường, một mặt tìm Trần Khác nói có việc muốn nhờ vả.

Hiển nhiên Trần Khác sẽ không tin Hà Bá sông gây ra dịch bệnh, nhưng việc các bộ tộc ven bờ ủng hộ sẽ quan hệ trực tiếp đến việc đảm bảo an toàn cho tuyến đường, thậm chí liên quan tới việc Đại Tổng có được sống yên ổn ở Đại Lý hay không, hắn không dám sơ suất chút nào. Hơn nữa lời đồn đã lan truyền tới dân phu trung gian, khiến cho lòng người bàng hoàng, nếu có náo loạn xảy ra, sợ rằng không những sẽ kiếm củi ba năm thiêu một giờ, có khi còn sẽ xảy ra đại sự.

Tuy rằng kỳ hạn hoàn thành công trình rất gấp gáp nhưng hắn vẫn phải hạ lệnh tạm thời dừng lại việc thi công, ngay lập tức đi thăm dò tình hình dịch bệnh. Việc này bị Liễu Nguyệt Nga phản đối kịch liệt, nàng nghe nói bệnh dịch lây lan rất mạnh, kiên quyết không đồng ý cho Trần Khác đi mạo hiểm.

Cho dù ở bên ngoài, Trần Khác đã cố gắng điềm tĩnh, nhưng trên thực tế áp lực rất lớn. Hắn tưởng rằng chỉ cần mình trêu chọc nàng vài câu như thường ngày, sẽ khiến cho Liễu Nguyệt Nga ngoan ngoãn nghe lời, ai ngờ tiểu nương quyết tâm không buông lỏng, dù có nói gì đi chăng nữa cũng nhất quyết không cho hắn đi.

- Cô tránh ra cho ta.

Trần Khác trầm giọng nói.

Liễu Nguyệt Nga chặn cửa, kiên quyết lắc đầu nói:

- Không cho.

- Công trình đang bị dừng thi công, mười vạn nhân công đều đang chờ đợi,

Trần Khác tức giận nói:

- Cô vẫn còn ở chỗ này mà kéo chân ta sao?

- Ta phải kéo.

Liễu Nguyệt Nga mày liễu nhíu chặt, quát cường nói:

- Ta không quản được nhiều việc như vậy, nhưng ta không thể để cho người đi tìm chết.

- Không chết được, mạng của ta lớn lắm.

- Người cho rằng mình là tinh tú hạ phàm?

Liễu Nguyệt Nga vốn cũng không phải nữ tử dịu dàng gì, giờ phút này lại quýnh lên, lời nói đã kèm theo một chút đao thương:

- Nếu bị dính vào ôn dịch thì người cũng giống như những người khác, không thể sống được.

- Ta hiểu y.

- Thầy thuốc cũng bị bệnh mà chết...

- Cô...

Trần Khác không nghĩ tới, mình cãi nhau với Liễu Nguyệt Nga mà lại thua, tức giận thở hổn hển nói:

- Cô tránh ra cho ta.

- Không cho.

- Làm phản rồi.

Trần Khác tức giận nói:

- Cô là người thế nào của ta, còn quản lý được việc ta sẽ đi tới đâu?

Ý tứ của hắn là, người là mẹ của ta sao? Còn không cho ta ra ngoài.

- Ta...

Liễu Nguyệt Nga nghĩ tới đó, lập tức người cứng lại. Đúng vậy, ta là gì của người đâu mà lại quản lý việc người đi tìm chết?

Thừa dịp nàng sững sốt, Trần Khác lách mình ra ngoài, nhảy lên ngựa vội vã mà đi, đám vệ sĩ đuổi sát theo phía sau.

Đi ra ngoài gần hai mươi dặm thì thấy Liễu Nguyệt Nga cười hân huyết bảo mã của nàng đuổi theo.

- Cô đi theo làm gì?

Trần Khác ghì chặt cương ngựa nói.

- Không cần người phải xen vào.

Đôi mắt Liễu Nguyệt Nga đỏ bừng, dường như vừa mới khóc xong, một lúc lâu sau mới thốt ra một câu.

- Tại sao ta không thể xen vào?

Trần Khác cười khở trong lòng, sao tình thế lại bị đảo ngược rồi?

- Ta là binh lính của người hay là thủ hạ của người?

Liễu Nguyệt Nga lạnh lùng phản kích nói:

- Người là người thế nào của ta, quản lý được việc của ta sao?

- Được rồi, đừng làm rộn lên nữa.

Trần Khác cười khở, bất đắc dĩ nói:

- Vừa nãy thái độ của ta không được tốt, ta xin lỗi, đừng đi theo ta, được không?

Dừng một cái, thanh âm dịu dàng nói:

- Sẽ xảy ra tai nạn chết người đấy.

- Người cũng biết được sẽ xảy ra tai nạn chết người.

Về mặt Liễu Nguyệt Nga vốn quật cường, nhưng nghe xong lời hần nói, nước mắt lại không ngăn được chảy ra:

- Vì sao còn muốn đi?

- Vì ta không đi không được.

Trần Khác thở dài nói.

- Ta cũng có lý do không đi không được...

- Lý do gì?

- Phải chết thì cùng chết.

Liễu Nguyệt Nga cắn chặt môi dưới, đôi mắt phượng nhìn hần, ánh mắt buồn bã nói:

- Nếu không ta không có cách nào hồi báo lại kết quả công việc cho Tiểu Muội...

Tình hình dịch bệnh phát sinh ở khu vực trại Hoàng Thảo - Trung du sông Hồng Thủy. Để tránh cho dịch bệnh khuếch tán, Trần Khác phái binh bao vây sơn trại, nội bắt xuất, ngoại bắt nhập. Việc này dẫn tới mâu thuẫn lớn với dân chúng trong trại, tuy vậy quan binh cũng đã tuyên bố, trong hai ngày tới Trần đại nhân sẽ đến trại xem xét, tình hình dịch bệnh chưa diệt trừ thì tuyệt đối không ly khai.

Cảm xúc của nhóm dân chúng trong trại lúc này mới sơ sơ ổn định lại.

Giữa trưa hai ngày hôm sau, Trần Khác quả nhiên đã tới. Hoàng Thảo trại chủ Hoàng A Phúc đã sớm đi tới chỗ Thẩm Quát, ở chân núi sẵn sàng chờ đón.

Trần Khác đầu tiên biểu thị an ủi Hoàng A Phúc, rồi chuyển sang Thẩm Quát nói:

- Sao Tôn Trung huynh lại tới đây?

Thẩm Quát là bảo bối của hắn, tất nhiên Trần Khác không muốn để cho anh ta phải mạo hiểm, đây là Thẩm Quát tự mình đi đến.

- Ha ha...

Thời gian dài bên ngoài làm việc đã làm cho Thẩm Quát vừa đen vừa gầy, khác hẳn như hồi đầu mới gặp, lúc anh ta vẫn còn mang bộ dạng văn sĩ. Anh ta cười cười nói:

- Hạ quan đang ở gần đây, nghe xong tình hình bệnh dịch, có cảm giác như đã từng gặp qua ở đâu đó nên cả gan chạy tới xem một chút.

- Đã xem qua chưa?

Trần Khác xoay người xuống ngựa, Hoàng trại chủ đã về trước chuẩn bị trong trại, hắn và Thẩm Quát từ từ đi ở phía sau.

- Ủ, xem qua rồi.

Thẩm Quát gật đầu nói:

- Hai mươi ba người dân trong trại bị bệnh, thời gian phát bệnh rất nhanh, phần lớn đầu tiên là đau đầu, đau lưng, rét run hoặc sốt cao, kèm theo buồn nôn, nôn mửa, mất ngủ, táo bón. Sau khi phát bệnh ba đến năm ngày, toàn thân xuất hiện chứng phát ban, triệu chứng hiện tại là phát ban màu đỏ...

Trần Khác đã xem qua giản lược miêu tả ở trong báo cáo, bây giờ nghe Thẩm Quát miêu tả lại tỉ mỉ, trong lòng cũng đã có chủ ý rồi. Chờ Thẩm Quát nói xong, hắn hỏi:

- Tồn Trọng huynh nghĩ thế nào đối với tình hình dịch bệnh này?

- Hạ quan nghĩ đây là triệu chứng của bệnh đậu, còn được gọi là “Thiên hoa”.

Thẩm Quát hạ giọng, dừng một cái nói:

- Ngoài những triệu chứng như trên vừa nói, còn có phát lở toàn thân, chẳng mấy chốc sẽ lan nhanh, hình dáng như bị lở mồm...Năm Vĩnh Huy thứ tư, bệnh này từ phía tây lan ra phía đông, lây lan đến cả vùng biển.

Hắn lấy thái độ như một nhà khoa học, đưa luận cứ của mình ra trình bày từng việc.

- Đi xem người bệnh trước đã.

Mặc dù hắn đã có dự đoán, không cần tra xét. Nhưng để thận trọng đạt được mục đích, Trần Khác vẫn muốn nhìn thấy tận mắt người bệnh.

- Đại nhân, ngài không thể đi.

Thẩm Quát lại quả quyết nói:

- Bệnh này cực kỳ mãnh liệt, chỉ cần tiếp xúc với người bệnh đều sẽ bị lây lan.

- Vậy sao ngươi không sợ?

Trần Khác lại không sao cả, cười nói.

- Hạ quan...

Thẩm Quát chậm rãi nói:

- Hạ quan không thể bị nhiễm bệnh được.

- Ngươi đã từng bị bệnh đậu rồi?

Trần Khác nhìn gương mặt của anh ta, thấy có chút ổ mụn, nhưng so với những người bệnh bây giờ, tuyệt đối bóng loáng, trong như gương:

- Không giống lắm.

- Không có.

Thẩm Quát có chút tự đắc cười nói:

- Hạ quan học được phương pháp đề phòng bệnh đậu từ trong sách cổ. Hạ quan đã từng sử dụng thử trên người mình. Năm Gia Hựu thứ nhất, Hải Châu bùng phát dịch bệnh đậu, huyện của hạ quan lòng người bàng hoàng. Hạ quan đã dùng biện pháp ngừa bệnh cấp cho dân chúng toàn huyện. Cuối cùng, sau khi dịch bệnh kết thúc, người bị nhiễm bệnh ở huyện hạ quan rất ít, hơn thế nữa phần lớn không bị đến mức trí mạng.

- Biện pháp thế nào?

Trần Khác cười nói:

- Người cũng không nên... giữ bo bo ình...

- Cứu một mạng người hơn xây bảy tầng tháp, huống chi là cứu ngàn vạn mạng người.

Thẩm Quát cười nói:

- Biện pháp kia của hạ quan đã truyền ra khắp Hải Châu rồi, có lẽ hiện nay toàn bộ Giang Nam cũng đều biết.

- Người cũng đừng thừa lúc nước đục thả câu nữa.

Trần Khác xì giọng nói:

- Bây giờ người không nhiệt tình giúp đỡ, thực sự muốn ta đánh người mới chịu nói.

- Hắc...

Thẩm Quát lúc này mới nghiêm mặt nói:

- Theo sách cổ thì hạ quan được biết, Dục vương Tôn Tư Mạc dùng dịch mủ ở miệng vết loét trên người nhiễm bệnh đậu, thoa lên trên da người khỏe mạnh, khiến cho người đó bị lây bệnh nhưng chỉ bị rất nhẹ mà thôi. Bệnh này chỉ nhiễm một lần sẽ không bị lại nữa, cho nên sau khi khỏi bệnh... người đó đã đề kháng được với dịch bệnh đậu rồi.

- Đọc sách nhiều đúng là việc tốt.

Trần Khác khen:

- Tuy nhiên lá gan của người cũng khá lớn đấy.

Đây là phương pháp phòng bệnh đậu trên người cơ bản nhất, nhưng thực ra vẫn có một chút nguy hiểm nhất định.

- Dịch bệnh trước mặt, dù có lá gan lớn hơn nữa cũng không quá phận.

Thẩm Quát hạ giọng nói.

- Cũng đúng.

Trần Khác gật gật đầu.

Trong khi nói chuyện đã đi tới cửa trại, thấy hần còn đang muốn đi vào trong, Thẩm Quát ngăn hần lại nói:

- Đại nhân, ngài chưa từng nhiễm qua bệnh đậu, đi vào sẽ bị nhiễm bệnh đó. Tốt hơn vẫn nên ở bên ngoài chờ, đã có hạ quan xử lý mọi chuyện bên trong.

- Ha ha ha...

Trần Khác lớn tiếng cười nói:

- Ta cũng đã ngừa bệnh đậu rồi!

Tại thời đại này, thường hay bùng nổ dịch bệnh đậu mùa, sao hần có thể không làm tốt dự phòng ình và người nhà từ trước được?

- Ô, thật không?

Thẩm Quát cảm thấy thoáng bất ngờ, nhưng anh ta nhận thức Trần Khác là người không chuyện gì mà không biết, cho nên cũng không giạt mình nói:

- Hóa ra đại nhân cũng từng xem qua quyển sách kia.

Trần Khác hàm hồ cười cười. Hắn đang muốn đi vào trong, Liễu Nguyệt Nga gắt gao bám phía sau hắn, khuôn mặt xinh đẹp giờ đang xanh mét, hiển nhiên đã căng thẳng gần chết... Đây chính là dịch bệnh được xưng đệ nhất thiên hạ đấy! Nghe nói sau khi nhiễm bệnh, nếu không chết thì cũng sẽ bị thành người mặt rỗ. Nguyệt Nga lại là một cô gái, tuy rằng sợ chết nhưng càng sợ dung nhan bị hủy hoại hơn. Nàng hạ quyết tâm, một khi bị nhiễm bệnh thì sẽ lập tức tự sát, không có khả năng bị thành mặt rỗ.

Tuy vậy nàng vẫn còn muốn đi theo hắn...

- Liễu huynh đệ cũng từng ngừa bệnh đậu rồi sao?

Thẩm Quát và Liễu Nguyệt Nga đã rất quen thuộc, biết nàng là gái giả nam trang, hiển nhiên sẽ đoán nàng và Trần Khác có mối quan hệ mập mờ. Chắc rằng Trần Khác đã cho nàng ngừa bệnh đậu rồi, nhưng vẫn hỏi một câu không thích hợp chút nào:

- Nếu không phải như vậy thì cũng đừng nên đi vào.

Trong lòng Liễu Nguyệt Nga thầm nhủ, làm sao ta lại biết ngừa bệnh đậu? Biện pháp ngừa bệnh này nàng cũng chỉ mới được nghe nói lần đầu tiên. Nàng đưa ánh mắt nhìn về phía Trần Khác, thấy hắn dường như không nghe thấy gì, ngẩng đầu nhìn trời thăm ngẫm:

- Hắn đang khinh thường ta không dám đi theo, muốn nhìn thấy ta trở nên yếu đuối đây mà.

Nàng không khỏi có tức khí trong lòng, nói:

- Chẳng lẽ mạng của ta trong lòng người không quan trọng chút nào sao? Nếu đã như vậy thì không bằng ta chết đi...

- Cho xong.

Nàng lắc đầu, nước mắt trào mi nói.

V

270. Quyển 6 - Chương 298: Chân Tướng Rõ Ràng

Hiển nhiên Thẩm Quát sẽ không nhìn chăm chăm vào nàng, nghe ý tứ trong lời nói của nàng, liền yên tâm không hỏi lại.

Bóng ma chết chóc bao trùm trong Hoàng Thảo trại, rốt cục nhẹ nhõm bắt đầu xuất hiện sinh khí. truyện từ .com

Lúc trước, quan binh đã tuyên bố Trần Khác đến, nhưng trại dân đều cho rằng đó chỉ là nói cho có lệ mà thôi, đến khi nhìn thấy hắn đang đứng trong trại, bọn họ mới thật sự tin tưởng, hóa ra Trần đại nhân không hề bỏ rơi họ... Trọng yếu hơn, Trần đại nhân dám lấy thân thể thiên kim đi vào trong trại, tuy rằng dịch bệnh không phải không có thuốc nào chữa được, nhưng hắn cũng không phải Vu sư trong truyền thuyết, có lẽ cũng sẽ mất mạng.

Việc đầu tiên Trần Khác làm khi vào trong trại là xử tử Vu sư của bộ tộc, ngoại trừ tội danh tung ra lời đồn, còn gán cho hắn tội danh phát tán ôn dịch... Hành động này của hắn rất trọng yếu, có thể tiêu diệt lời đồn "Tu sửa sông gây ra ôn dịch", nhưng điều kiện tiên quyết là hắn phải ngăn chặn được dịch bệnh lan tràn.

Vì vậy không hề nghỉ ngơi, Trần Khác liền lập tức đi dò xét khu cách ly... Dựa theo kinh nghiệm của Thẩm Quát, hắn phân phó Hoàng trại chủ lập một khu vực riêng, dùng hàng rào tạm thời làm một cái sân, bên

trong xây dựng một loạt lều cỏ. Hễ trại dân nào bị phát bệnh sẽ bị đưa vào đây, ai không bị bệnh thì cấm được tới gần khu vực này.

Mặt trời dần ngả về phía tây, những trại dân bị bệnh nặng đều đang nằm trong lều cỏ, những người bệnh nhẹ một chút thì đang nhóm lửa nấu cơm, trên cao lơ lửng khói bếp, mùi thơm của cơm lan tỏa trong không khí, cảnh tượng trong khu vực cách ly lộ ra một chút sinh khí.

Vì ngăn ngừa thuộc hạ nhiễm bệnh, Trần Khác không cho bọn họ đi theo, chỉ dẫn theo Thẩm Quát và Liễu Nguyệt Nga đi vào. Điều này làm cho Liễu Nguyệt Nga càng đau khổ hơn trong lòng, đúng rồi đúng rồi, hẳn khẳng định đã không chịu nổi ta, muốn cho ta chết ở đây để có thể thoải mái hơn rồi.

Trần Khác không rảnh rỗi để ý đến nàng, sắc mặt hần ngưng trọng đi kiểm tra từng lều cỏ một, khi thì dừng lại nhìn người bệnh nằm trên mặt đất, tra xét bệnh tình của bọn họ, sau khi tuần tra xong, hẳn có thể xác định đây chính là bệnh đậu mùa.

Xong xuôi, ba người tới cổng gác của khu cách ly tắm rửa, thay quần áo... Bệnh đậu không chịu được nóng, chỉ cần tắm giặt bằng nước nóng là có thể loại trừ độc tính.

Trở lại chính đường trong trại, trời đã sụp tối từ lâu, đèn đuốc đã được thắp.

Trần Khác nhìn thấy trên bàn đã đặt sẵn hai giỏ lớn, trên giỏ tràn đầy các loại dược liệu. Hoàng A Phúc hướng tới Thẩm Quát nói:

- Thẩm tiên sinh, thuốc mà tiên sinh phân phó đi hái, đều đã gom góp đủ.

Trần Khác cầm lên một chút nhìn nhìn, hỏi Thẩm Quát:

- Người kê đơn thuốc?

- Cố gắng hết sức mà thôi.

Thẩm Quát thở dài, nhìn Trần Khác nói:

- Sớm nghe nói y thuật của đại nhân inh, sao không kê đơn thuốc cho bọn họ từ lúc này?

- Bệnh này không thuốc nào có thể chữa...

Trần Khác lắc đầu nói:

- Ta cũng chỉ có thể kê đơn thuốc thanh nhiệt trừ hỏa, cung cấp cho bọn họ một chút dinh dưỡng, giúp bọn họ có thêm sức lực. Nhưng có thể vượt qua được căn bệnh hay không thì còn phải xem chính bọn họ.

- Không thuốc nào có thể chữa được...

Hoàng A Phúc nghe vậy, da mặt run rẩy nói:

- Đại nhân, lúc này lại có thêm bảy tám trại dân phát sốt, bị đưa vào khu cách ly.

- Trại chủ xin hãy bớt lo lắng.

Thẩm Quát nói:

- Chưa chắc bọn họ đã phát bệnh, có thể là phản ứng bình thường sau khi ngừa bệnh.

Ngày hôm qua sau khi đến, hẳn đã dùng phương pháp cũ, cho toàn bộ già trẻ trai gái trong làng ngừa đậu, đương nhiên hẳn sẽ không cho bọn họ biết đó là dịch mủ lấy trên vết loét của người nhiễm bệnh.

Đánh tan sự thấp thỏm lo âu trong lòng Hoàng A Phúc, Thẩm Quát nhìn Trần Khác nói:

- Đại nhân, dịch bệnh lan tràn rất mạnh, hạ quan lo lắng dịch bệnh đã lây đến nơi khác rồi, xin hãy cho toàn thể dân phu ngừa đậu, đây là việc cấp bách.

Trần Khác gật đầu nói:

- Tuy vậy cách ngừa ngừa đậu vẫn còn nguy hiểm, ta có phương pháp ngừa bệnh khác, không có bất kỳ nguy hiểm nào...

- Phương pháp bệnh đậu trên trâu bò?

- Ủ...

Trần Khác gật đầu nói:

- Tại sao người bệnh trải qua một lần nhiễm bệnh mà không chết đi, vĩnh viễn sẽ không bị nhiễm bệnh nữa? Đó là do sau khi trải qua nhiễm bệnh đậu mà không chết, trong cơ thể sẽ xuất hiện một sức lực phòng hộ có thể đối kháng được dịch bệnh vĩnh viễn. Mà bệnh đậu này không chỉ gây bệnh đối với con người, nó cũng có thể lây lan đến đàn trâu, gần như tất cả đàn trâu đều xuất hiện dịch bệnh. Những người chăn nuôi trong quá trình tiếp xúc với trâu, có khả năng lây nhiễm bệnh đậu nhẹ, từ đó mà có lực phòng dịch đậu, chúng ta có thể thông qua phương pháp này, ọi người ngừa bệnh đậu mùa, so với cách ngừa đậu trên người mà người dùng thì an toàn hơn nhiều.

Cả đêm hai người đều nói chuyện về phương pháp ngừa đậu, mãi cho đến khi hừng đông, Trần Khác mới phát hiện ra không thấy Liễu Nguyệt Nga đâu.

- Người đâu?

Trần Khác hỏi Trần Nghĩa.

- Liễu Đại nhân hình như có chút khó chịu, trở về nghỉ tạm rồi.

Trần Nghĩa vẻ mặt sầu lo nói:

- Liễu Đại nhân giống như bị bệnh nặng.

- Hả?

Trần Khác đoán có lẽ như vậy, nếu không với tính tình mạnh mẽ hiếu thắng của nàng, nhất định nàng vẫn sẽ gắng gượng chống đỡ tiếp.

Sáng sớm, sương mù bao phủ Hoàng Thảo trại như một bóng ma chết chóc vẫn chưa bị xua tan, sự im lặng trong trại làm cho người ta có cảm giác hít thở không thông.

Hoàn cảnh này có thể khiến cho con người ta nghĩ ngợi lung tung, nhất là cho rằng mình đã sắp đến thời điểm tử vong.

Liễu Nguyệt Nga lẳng lặng nằm ở trên giường, trên người đắp một tấm thảm mỏng. Lúc nửa đêm nàng đột nhiên cảm thấy đau đầu, cả người rét run, liên tưởng đến bệnh trạng Thảm Quát miêu tả, nàng nghĩ rằng mình đã bị lây bệnh đậu mất rồi.

Những gương mặt khủng bố trong vùng cách ly kia lần lượt hiện lên trước mắt nàng, nghĩ đến việc mình cũng sẽ bị biến thành như vậy, tận đáy lòng nàng dần dần dâng lên sự tuyệt vọng. Liếc mắt nhìn sang Trần Khác, nàng thấy hắn vẫn đang chuyên chú thảo luận cùng Thảm Quát, không hề quan tâm gì đến trạng thái của mình, Liễu Nguyệt Nga cảm thấy ảm đạm, lặng lẽ lui ra khỏi chính sảnh.

Trở lại phòng của mình đã được sơn trại chuẩn bị sẵn, nàng cảm thấy đầu đau đớn kịch liệt, ngay cả nước cũng chưa được uống, đành phải nằm xuống giường. Nàng nằm miên man suy nghĩ xem mình có nên tự tử hay không.

Nếu mình chết, gia gia và nãi nãi chắc rằng sẽ rất thương tâm, nhưng nếu để bọn họ nhìn thấy mình mang bộ dạng người không ra người, quỷ không ra quỷ, nhất định sẽ càng thương tâm hơn. Cho nên mình phải dẫn tên “Sói nhẩn tâm” kia vĩnh viễn không được cho họ biết tin mình đã chết... Thôi đi, không thèm nhìn đến hắn nữa, hận chết hắn, tốt nhất là lưu lại cho hắn vài dòng là được. Nghĩ tới đó, Liễu Nguyệt Nga lại cảm thấy tay chân vô lực, đầu đau như muốn nứt ra, muốn đứng lên cũng không thể được, nước mắt lúc này lại trào ra... Ô ô, bệnh đậu quả nhiên tệ hại, làm sao mà một chút sức lực cũng không còn?

Vào lúc tử vong uy hiếp, Liễu Nguyệt Nga mất đi dáng vẻ kiên cường hàng ngày. Nàng lúc này như một cô bé khổ sở không nơi nương tựa, không được ai giúp đỡ, khóc nức lên, rồi thiếp đi lúc nào không hay.

Cũng không biết đã ngủ bao nhiêu lâu, nàng cảm thấy có người chạm vào tay mình, sau đó có một vật lạnh lạnh đè ở trên trán của nàng. Ách, rốt cuộc cũng dễ chịu chút ít... Mặc dù ở trong trạng thái vô thức nhưng

bản năng thiếu nữ làm cho nàng cố gắng mở mắt ra nhìn, thấy tên “Sói nhẩn tâm” đang đem một chiếc khăn mặt vắt khô, thay cho chiếc đang chườm trên trán mình.

- Người mau đi ra...

Không muốn để cho hắn nhìn thấy bộ dạng quỷ quái của mình, không ngờ đó lại là ý niệm đầu tiên mà Liễu Nguyệt Nga nghĩ đến.

Đáng tiếc âm thanh của nàng bị lạc đi vì yếu, Trần Khác không nghe được, vội thân thiết hỏi:

- Cô muốn cái gì?

- Người đi ra ngoài...

Liễu Nguyệt Nga chực khóc nói:

- Không phải người muốn cho ta chết sao? Lại còn ở đây giả vờ giả vịt mình là người tốt làm gì?

- Ta muốn người chết, ta nói vậy lúc nào đâu?

Trần Khác kỳ quái nói:

- Hai ta cũng không có thâm cừu đại hận gì mà?

- Tại sao không có...

Liễu Nguyệt Nga nhỏ giọng nói:

- Ta ở Thiên Âm thủy tạ tát người một cái. Người lòng dạ hẹp hòi, chắc chắn vẫn còn ghi hận trong lòng...

- Điều này nếu người mà không nhắc chắc ta cũng quên rồi.

Trần Khác cười khổ nói:

- Cô vẫn thường đánh cho ta mặt mũi bầm dập, chỉ một cái tát kia thì nhằm nhò gì.

- Người xem người xem, ta nói có đúng không...

Liễu Nguyệt Nga khóc lên nói:

- Người chắc chắn rằng hận ta muốn chết...

- Suy nghĩ vớ vẩn cái gì?

Trần Khác thở ra một hơi, tay lấy ấm thuốc được đun trên bếp lò bên giường ra. Hắn vừa rót thuốc ra bát, vừa nói:

- Ta mà thực sự tức giận, đã sớm đuổi người đi từ hồi ở Biện Lương rồi, đâu còn mang người buộc ở dây lưng quần cả ngày như thế.

- Nói bừa...

Liễu Nguyệt Nga ngay tức khắc cảm thấy trên mặt nóng bỏng, nói:

- Cái gì mà quần, dây lưng quần... thật lưu manh.

- Ha ha, chỉ là so sánh ví dụ mà thôi.

Trần Khác cười nói:

- Đừng có mà đi đoán mò. Người hiện tại cần tĩnh dưỡng, uống hết bát thuốc này đi rồi ngủ một giấc cho thật tốt.

- Người không cần an ủi ta...

Liễu Nguyệt Nga chán nản nói:

- Ta biết, bệnh của ta không thuốc nào chữa được...

- A?

Trần Khác trừng to mắt hỏi:

- Người nghe ai nói hay sao?

- Người nói chuyện cùng Thẩm tiên sinh, ta cũng không phải là không ở bên cạnh...

Liễu Nguyệt Nga nói xong lại rơm rớm nước mắt, hai mắt mông lung nhìn Trần Khác nói:

- Người không cần an ủi ta, ta đã chấp nhận sự thật rồi. Ta cầu xin người làm cho ta ba việc, được không?

- Ách...

Trần Khác sờ sờ cằm, muốn nói lại thôi:

- Nói đi.

- Chuyện thứ nhất, trước khi ta bị hủy hoại dung nhan thì hãy giết ta.

Liễu Nguyệt Nga buồn bã nói:

- Ta không muốn trở nên giống những người đó, không muốn để người sau này nghĩ đến ta lại gặp ác mộng.

- Hắc...

Trần Khác lại sờ sờ cằm nói:

- Việc thứ hai là gì?

- Tùy tiện chôn ở đâu đó, không cần lập bia. Không được đem tin tức ta chết nói cho gia gia, nãi nãi biết. Họ đã lớn tuổi rồi, sẽ chịu không nổi đâu.

Nước mắt Liễu Nguyệt Nga lúc này đã thấm ướt vạt áo, khóc lóc thương tâm như một đứa trẻ nhỏ:

- Hu hu, gia gia, con không dám nữa...

- Chuyện thứ ba là gì?

Chờ nàng ngừng khóc, Trần Khác lại hỏi:

- Chuyện thứ ba...

Liễu Nguyệt Nga ngẩng đầu, hiện tại nàng không đóng giả nam trang như thường ngày, mái tóc bởi thời gian dài buộc lại, có chút hình dáng cuộn sóng, hơi lộ ra chút lộn xộn, trên mặt hiện lên vẻ phớt hồng, thể hiện nữ tính lạ thường. Hai mắt nàng bình tĩnh nhìn Trần Khác, thanh âm như muỗi kêu nói:

- Người có thể ôm ta một cái được không...

- Cái gì?

Trần Khác trừng to mắt.

- Không nghe thấy thì thôi...

Liễu Nguyệt Nga nhắm mắt lại, đầu hướng vào trong vách tường. Đột nhiên nàng cảm thấy phía sau nổi lên một trận gió, sau đó giống như bị một ngọn núi đè lên... Trần Khác lúc này cũng đã nằm lên giường, từ phía sau vòng tay qua ôm lấy nàng.

Tuy cách nhau bởi chiếc áo lạnh dày cộp nhưng Liễu Nguyệt Nga vẫn cảm thấy trên mặt như có lửa đốt, trong lòng nhảy lên như con nai con, lung tung hỗn loạn. Nàng cảm thấy thật có lỗi với Tô Tiểu Muội, lại mắng mình tệ hại, hấn ức hiếp ta, làm thương tổn ta, hủy đi hạnh phúc của ta, còn đã đoạt đi của ta... nụ hôn đầu, động một chút lại cùng ta động tay động chân, ta đáng nhẽ phải hận hấn mới đúng, sao còn có thể đưa ra yêu cầu này?

Trong lòng mang tâm hoảng ý loạn, nàng muốn tránh thoát, nhưng lại vô lực giãy ra. Nằm trong lòng Trần Khác giãy dụa, ngược lại giống như đang vuốt ve nhẹ nhàng, làm cho toàn thân nàng trở nên mềm yếu, nóng bỏng. Những ý niệm ngổn ngang hỗn độn trong đầu cũng bị hòa tan dưới sự ôm ấp nhiệt tình như lửa của Trần Khác... Thôi đi, mình cũng là người sắp chết rồi, coi như làm loạn một lần thì có làm sao đâu?

Nàng liền thả lỏng tâm tình, giống như đang tham lam hưởng thụ cảm giác được ôm khó có được này.

Trần Khác có nhiều kinh nghiệm trong chuyện tình yêu nam nữ, biết lúc này không nên nói gì, càng không nói thì hiệu quả lại càng cao. Vì thế hắn cũng không nói câu gì, chỉ có ôm nàng thật chặt.

Gắt gao rúc vào trong lòng Trần Khác, Liễu Nguyệt Nga cảm thấy vô cùng an toàn và thoải mái, nàng đã đi nhiều nơi như vậy, chỉ muốn tìm một chỗ khiến mình an tâm, vĩnh viễn ở lại nhưng vẫn luôn luôn không tìm thấy, hóa ra lại là nơi này...

Nửa tỉnh nửa mê nằm trong lòng hắn, nàng nỉ non nói:

- Ta biết từ nhỏ mình đã có tính tình không tốt, chỉ biết múa dao cầm thương. Nữ công gia chánh, cầm kỳ thư họa đều không biết gì, nhưng ta có thể sửa, có thể kiềm chế tính tình, ta sẽ vứt bỏ quyền cước, ta sẽ đi học thêu hoa, nấu cơm...

Trần Khác khe khẽ vuốt mái tóc của nàng, dùng gò má mình cọ nhẹ khuôn mặt nóng bỏng của nàng, im lặng nghe nàng thổ lộ nội tâm vẫn được chôn sâu trong lòng:

- Hu hu, ta không phải là cọp mẹ, ta cũng muốn có một như ý lang quân, cười bạch mã lấy ta về nhà, sinh cho chàng một đồng tử tôn mập mập, hu hu...

Cô gái này và Tiểu Muội hoàn toàn tương phản nhau, Tiểu Muội thoát nhìn thì dịu dàng yếu ớt, không tranh không đoạt, nhưng nàng lại vô cùng rõ ràng, dám thể hiện chính mình ở thời khắc mấu chốt. Liễu Nguyệt Nga thì lại ra vẻ mạnh mẽ, nhưng thực ra lại khó nén lại sự tự ti, càng không dám thể hiện chính mình, chỉ biết đem tâm sự chôn sâu trong lòng. Nếu không phải lần này có cơ hội, chỉ sợ cả đời cũng không nghe được nỗi lòng của nàng...

- Nếu người chưa đính hôn cùng với Tiểu Muội, lúc trước người có muốn ta hay không?

Nguyệt Nga rút cuộc hỏi vấn đề mà nàng chôn sâu nhất.

- Điều đó là đương nhiên.

Trần Khác không có do dự nói:

- Hơn nữa, Tiểu Muội và cô, không phải không thể cùng tồn tại. Ta định cùng cưới cả hai người các cô...

- Nói đùa dễ cho ta vui vẻ...

Liễu Nguyệt Nga thẹn thùng mỉm cười, nàng hướng vào trong lòng Trần Khác, nhích lại gần, dịu dàng nói :

- Nhưng mà ta vẫn rất thích.

- Làm sao mà ta có thể nói đùa được?

Trần Khác cười nói:

- Ta chưa bao giờ nói dối điều gì, hắn là cô đã biết.

- Dù cho ta không so đo, nhưng mà gia gia của ta cũng sẽ giận điên lên đấy.

Liễu Nguyệt Nga lắc đầu cười nói.

- Đương nhiên không phải cho người làm thiếp rồi.

Trần Khác cười nói:

- Ta mà để cho cháu gái ruột của Liễu gia Hà Đông làm thiếp, chẳng phải sẽ làm cho người trong thiên hạ nhạo báng?

Nói xong thanh âm trầm xuống, thấp giọng nói:

- Nguyệt Nga, không phải cô vẫn hỏi ta, ở Đại Lý mù quáng gây sức ép, lại lừa dối Đoàn gia, rồi đi khắp thế giới tìm mỏ đồng, lại tự trả tiền tu sửa sông Hồng Thủy, rốt cuộc là tính toán gì đúng không? Hiện tại ta nói cho cô biết, đó là vì cô!

- Ta?

Liều Nguyệt Nga ngậy người nói:

- Có quan hệ gì tới ta, nếu nói là vì Diệu Hương công chúa kia thì còn nghe được.
- Hắc, cô ta sao có thể so được với cô, chúng ta khi đó chỉ là gặp dịp thì vui đùa mà thôi.

Trần Khác cười khỏ nói:

- Ta nói thật cho cô biết, ta cùng hoàng thượng có một ước định...

Hắn liền đưa sự việc ở bữa tiệc cưới của Trần Hi Lượng, Triệu Trinh nói với hắn lời kia, tường thuật lại cho Liều Nguyệt Nga:

- Hoàng thượng đáp ứng, chỉ cần ta lập nhiều công trạng hân hữu, sẽ ngoại lệ ban hôn cho ta... Ta suy nghĩ, đưa bốn nghìn dặm Đại Lý dâng cho hoàng thượng, có thể coi là công trạng hân hữu không nhỉ? Nếu mà vẫn không đủ, ta vì Đại Tống giải quyết vấn đề tài chính, cũng có thể tính phải không?

Hắn nói một hồi lâu nhưng cũng không thấy Liều Nguyệt Nga có động tĩnh gì, vừa mới nhìn lại xem nàng có phải đã ngủ hay không thì đã thấy nàng xoay người lại một chút, gắt gao ôm chặt cổ hắn, thở ra một hơi lớn tiếng khóc lên.

- Đừng khóc, đừng khóc...

Trần Khác vỗ về nàng, dịu dàng an ủi.

- Hu hu, không phải người đang nói lung tung để an ủi ta chứ?

Liều Nguyệt Nga vừa lau nước mắt trên người hắn, vừa nói.

- Nói nhảm, ta là người có chí hướng, không phải cô không biết, ta đã nghĩ cuộc sống của mình quá tốt và thoải mái rồi.

Trần Khác cười khỏ nói:

- Nếu không phải vì để cho hoàng thượng phá bỏ tục lệ trăm năm, ta tội gì gánh lấy phiêu lưu, việc gì phải gánh quá nhiều tội như vậy? Ở kinh thành phong lưu khoái hoạt như vậy, tội gì ta phải đến đây đâm đầu vào đá?

- Coi như người còn có chút lương tâm...

Liều Nguyệt Nga nói xong, vừa mới ngừng khóc, lại được đà càng lớn tiếng khóc lên, nói:

- Nhưng ta sắp chết, người cũng không cần mệt mỏi như vậy nữa, chỉ cần lập bia mộ cho ta, ghi rằng “Vợ đã mất Liều Nguyệt Nga”, đối với ta thế là đủ rồi...

Nghe được vài chữ “Vợ đã mất Liều Nguyệt Nga”, Trần Khác rốt cục không chịu nổi, xì một tiếng bật cười.

- Người còn cười.

Nhìn thấy Trần Khác vui, Liều Nguyệt Nga như bị rút xuống hầm băng:

- Hóa ra ta ở trong mắt người buồn cười vậy sao...
- Không phải, không phải, nàng cứ để cho ta cười xong rồi nói.

Trần Khác cười ra nước mắt, lau nước mắt rồi nói:

- Ta cười nàng thần hồn nát thần tính, chỉ là cảm mạo bình thường thôi, sao nàng lại nghĩ đến bệnh đậu mùa nhỉ?
- Chẳng lẽ đau đầu mệt mỏi không phải triệu chứng của bệnh đậu mùa sao?

Liều Nguyệt Nga không tin nói.

- Đúng là triệu chứng không sai.

Trần Khác cười nói:

- Nhưng đau đầu mệt mỏi thì chắc chắn phải là bệnh đậu mùa à?

- Là do các người nói, bệnh này lây lan rất mạnh, chỉ có người đã được chích ngừa mới có thể tránh khỏi...
Liều Nguyệt Nga dẫu môi nói.

- Đúng, nhưng nàng đã được chích ngừa từ trước rồi.

Trần Khác lúc này mới nói ra nguyên nhân.

- Lúc nào nhỉ?

Liều Nguyệt Nga đỏ mặt trềng lên giống như hai quả hạnh chín:

- Tại sao ta lại không biết?

- Còn nhớ rõ năm ngoái ta thay thuốc cho nàng lần cuối cùng, đột nhiên làm gì trên cánh tay trái của nàng không?

Trần Khác có chút tự đắc cười nói.

- Ừ.

Liều Nguyệt Nga gật đầu, hồi tưởng nói:

- Lúc ấy người nói với ta là giúp ta xả đi bớt máu độc, ta còn hỏi người vì sao chỉ có một giọt máu? Người lại còn trắng mắt liếc ta mà nói, điều đó thể hiện đã khôi phục tốt rồi...

Tuy rằng là chuyện năm ngoái nhưng nàng vẫn còn nhớ rõ mồn một trước mắt.

- Sau đó hai ngày, có phải nàng cảm thấy chút mệt mỏi, còn có chút nóng lên?

Trần Khác cười hỏi.

Liều Nguyệt Nga cẩn thận nhớ lại, nói:

- Hình như là có chuyện như vậy, ta còn tưởng là phản ứng bình thường sau khi bị thương, khó chịu một chút, sau hai ngày thì không sao nữa, ta còn thấy trên cánh tay để lại vết sẹo nhỏ như hột đậu, xoa lên thuốc Vương thái y cũng không có tác dụng...

Xem ra cô gái nào cũng để ý đến vết sẹo trên người.

- Đó chính là ta chích ngừa cho nàng đó.

Trần Khác cười nói:

- Lúc ấy ta phải tìm rất nhiều ngày mới thấy được kháng thể đậu mùa trên người của nữ công nhân vắt sữa trâu, lấy trên chỗ đau của nàng ấy một chút dịch mủ vào bình sứ sạch sẽ. Ta giả bộ đến nhà nàng lừa không chỉ nàng, mà còn cả gia gia, nãi nãi nàng ta cũng đã chích ngừa, chỉ có điều lo lắng các người không chấp nhận được cho nên ta không nói thật.

- Nói như vậy, ta không có khả năng bị nhiễm bệnh đậu mùa?

Liều Nguyệt Nga sưng sờ.

- Tất nhiên là thế, loại chủng ngừa của ta có thể bảo vệ nàng cả đời không lo.

Trần Khác dương dương đắc ý nói:

- Như thế nào đây? Không cần nàng cảm động đâu, lấy thân báo đáp là được rồi...

Thanh âm của hắn càng ngày càng nhỏ, bởi vì nhìn thấy trong ánh mắt của Liều Nguyệt Nga hừng hực lửa giận.

- Ách, không cảm kích thì thôi, cũng đừng lấy oán trả ơn nhé...

Trần Khác không khỏi chột dạ nói.

- Người đi chết đi.

Liều Nguyệt Nga kêu lên một tiếng tức giận trong lòng, sức lực theo đó sinh ra, vừa nảy nàng cử động còn một mỗi, không ngờ lúc này lại bay lên đá ra một cước.

Cũng may Trần Khác đã sớm có chuẩn bị, dùng thế lý ngư dĩ đỉnh (cá chép ưỡn mình) nhảy xuống giường, cả giận nói:

- Nàng, cái bà cô này tính tình hay thay đổi, vừa rồi còn nói là sẽ thay đổi tật xấu mà giờ đã động thủ động cước.

- Người là cái tên khốn kiếp, vì sao lúc vào trại không nói cho ta.

Liều Nguyệt Nga thúc đầu gối về phía Trần Khác, buồn bực vô cùng nói:

- Ta chuyên chú lo lắng cho thành bại của nghiệp lớn, sự tồn vong của hàng ngàn người.

Trần Khác vẻ mặt chính khí giải thích:

- Nhất thời không quan tâm đến nàng cũng phải giải thích hay sao?

- Đã hiểu...

Liều Nguyệt Nga gật đầu, nhưng lại tức giận vén chăn lên ngồi dậy, không quan tâm đến quần áo đơn bạc, đường cong lộ ra, lửa giận ngút trời nói:

- Thế vừa xong tại sao người không nói? Lại phải chiếm tiện nghi của ta?

- Ta nói rồi làm sao có thể để nàng thổ lộ ra nội tâm?

Trần Khác cười, thở dài nói:

- Nương tử thứ lỗi, mặc dù tiểu sinh dùng thủ đoạn không trong sáng nhưng mục đích là hoàn toàn tốt.

- Ai là nương tử của chàng? Lời nói mê của người khác người lại tưởng là thật sao.

Liều Nguyệt Nga lại trở mặt không tiếp thu, bay lên đá tới Trần Khác một cước:

- Hôm nay ta muốn giáo huấn người thật tốt, đại lừa gạt chỉ biết chiếm tiện nghi của người khác.

Trần Khác không né tránh, buông tay trước ngực, bắt lấy chiếc chân ngọc đeo tất lưới, mũi khê hít một hơi thật sâu, nói :

- Đi đường xa như vậy, không ngờ không hơi chút nào...

Liều Nguyệt Nga xấu hổ đến mức hai chân mềm nhũn, suýt nữa ngã trên mặt đất.

Trần Khác khẩn trương thò tay ra đỡ lấy vòng eo nhỏ nhắn, co dẫn kinh người của nàng, nói:

- Nương tử, làm người thì quan trọng nhất là nên lượng sức mà hành sự, thời điểm sinh bệnh đừng khơi mào khai chiến, nàng có đói bụng không, ta đi nấu một bát mì nhé?

- Ta dù có tê liệt cũng có thể đánh được người.

Liều Nguyệt Nga cười lạnh một tiếng, vịn người đánh vào giữa bụng Trần Khác.

Trần Khác đang tự đắc, liền trúng một chiêu không nhẹ của nàng, đau đến mức liên tiếp lùi về phía sau, cả giận nói:

- Cũng đừng trách ta lợi dụng lúc nàng gặp khó khăn.

- Có bản lĩnh thì cứ việc báo thù.

Liều Nguyệt Nga cười lạnh nói.

Nói xong, hai người liền quần lấy nhau chiến đấu một chỗ, trong lúc nhất thời, đôi bàn tay trắng như phấn cùng với đôi chân thô to cùng bay, giường chiếu và băng ghế vỡ vụn...

.....

Bên ngoài mái hiên, đám vệ sĩ nghe được tiếng đánh nhau bên trong khí thế ngất trời, tất cả đều ngơ ngác nhìn nhau, có mấy tên lỗ mãng còn đang suy nghĩ định xông vào tìm cách cứu viện đại nhân. Cũng may Trần Nghĩa đầu óc không phải là bột nhão, y hung hăng đá mấy cái vào hông bọn tiểu tử, nhỏ giọng mắng:

- Đại nhân đang thân thiết với người ta, các người đi vào để làm cái gì.

- Thân ái? Như vậy mà lại là thân ái?

Đám vệ sĩ khó hiểu nói:

- Nghe thấy tiếng đại nhân kêu rất thảm thiết...

- Sau này sẽ trở thành thói quen thôi, đại nhân thường nói, đánh là thân, mắng là yêu, thân không đủ thì dùng chân đá...

Trần Nghĩa vẻ mặt lão luyện giáo huấn bọn hậu bối:

- Hiểu chưa?

- À...

Đám vệ sĩ mờ mịt gật đầu, trong lòng tự nhủ, các đại nhân vật đều cổ quái, thật sự khó có thể hiểu được...

Đánh nhau thời gian ước chừng một chén trà, bên trong mới dừng lại, sau đó lại thấy im lặng một thời gian dài.

Mãi đến khi bầu trời trở nên tối đen, Trần Khác mới từ bên trong đi ra, mặc dù ngọn đèn mờ mờ, không nhìn rõ được mặt nhưng Trần Nghĩa vẫn khẩn trương chuẩn bị sẵn trứng gà.

- Ta khinh, không tin tưởng ta chút nào sao?

Trần Khác phỉ nhổ, nhưng vẫn nhận lấy trứng gà, nghiêng răng xử lý vết máu ứ đọng trên khóe mắt.

- Không biết chiến quả của đại nhân hôm nay thế nào?

Trần Nghĩa khẩn trương bổ cứu nói.

- Tổng cộng đánh ba trận.

Trần Khác ra vẻ nói:

- Ván đầu tiên ta không thắng, ván thứ hai nàng không thua, ván thứ ba ta nói hòa, người ta mặc kệ.

- Hắc...

Bọn thị vệ không khỏi cười khở, Liễu đại nhân quả nhiên lợi hại, mang bệnh như vậy mà cũng có thể thu thập được đại nhân, tuy vậy bọn họ tuyệt đối không dám cười Trần Khác, bởi vì đều đã lĩnh giáo được võ nghệ của Liễu Nguyệt Nga, lúc trước không phục bị nàng giáo huấn xử lý một chút, lúc này mới dễ bảo.

- Các người đừng cho là cả lão hổ đã bị bệnh ta cũng đánh không lại.

Trần Khác cảm thấy xám xịt mặt mũi, mạnh miệng nói:

- Thực ra ta đang trị bệnh cho nàng, hiểu chưa? Cảm mạo phải đổ mồ hôi, còn phải ngủ một giấc thật ngon, vì thế ta mới đánh cùng nàng ba trận, lại không thể để nàng bị thua...

Nói đến đó tự bản thân hắn cũng cảm thấy đỏ mặt, vội vàng khoát tay một cái nói:

- Nói các người cũng không hiểu được, nói như nước đổ lá khoai.

Nói xong, hắn lắc đầu trở về phòng.

Sáng sớm ngày thứ hai, Thẩm Quát đi tìm hắn, mặc dù vết máu ứ đọng trên mặt Trần Khác không rõ ràng lắm, nhưng Thẩm Quát dùng kinh nghiệm nhiều năm của mình thì có thể nhận ra ngày hôm qua Trần đại nhân khẳng định đã bị bạo hành gia đình, không có biện pháp nào, ai bảo triều Tống nhiều bà vợ dữ dội mãnh như vậy? Ngay cả hoàng thượng còn ném qua cái tát của hoàng hậu, Thẩm Quát thì đã có thể vàng

hội viên của câu lạc bộ sợ vợ... Trần Khác ít ra còn chống cự lại được, hần hai tay trói gà không chặt, chỉ là khoa học gia, tất nhiên là bị đánh rồi.

Trần Khác không để ý tới ánh mắt ưu tư quan tâm của thằng nhãi này, khẩn trương vào chính đề nói:

- Cho tất cả mọi người chủng ngừa thì cần thời gian bao lâu, người đã tính toán chưa?
- Nếu dùng biện pháp của thuộc hạ, chúng ta có một trăm ngàn người, hơn nữa các bộ phận dọc đường cũng có hơn hai trăm ngàn người, một tháng có thể loại bỏ hoàn toàn.

Thẩm Quát thở dài nói:

- Nếu kiên trì dùng biện pháp của đại nhân thì có chút khó khăn, phỏng chừng không dùng thời gian nửa năm thì không thể hoàn thành.
- Không thể tính toán như vậy, không biết phương pháp chủng ngừa an toàn thì thôi.

Trần Khác nghiêm mặt nói:

- Vì theo đuổi tiến độ mà sử dụng biện pháp không an toàn, gây nguy hiểm ọi người, đó là phạm tội.
- Không phải đại nhân đang vội vã đẩy nhanh tốc độ sao?

Thẩm Quát đối với tính cách này của Trần Khác rất tán thưởng, cũng rất không hiểu, Trần Khác sao lại khác các đại quan khác như vậy, luôn nói những lời như “Để bách tính chịu khổ một chút” hoặc “Lấy đại cục làm trọng”. Trong mắt hắn, hình như câu “Yêu dân như con” không phải là lời nói suông, mà là một niềm tin thực sự.

“Chỉ mong niềm tin này không bị quan trường ô trọc tiêu diệt, hoặc ít nhất cũng kiên trì được trong thời gian dài...”

Thẩm Quát trầm nghĩ trong lòng.

- Hạ dân dễ hành hạ, trời xanh khó bắt nạt.

Trần Khác lắc đầu nói:

- Ta thà hết năm nay vẫn không hoàn thành.

Nói xong lặng lẽ cười:

- Đương nhiên, nếu cả hai cùng không chậm trễ thì càng tốt.
- Nghĩ khá lắm...

Thẩm Quát cười khổ nói:

- Dù ột bên chủng ngừa, một bên vẫn thi công thì thời gian hoàn thành công trình cũng phải chậm trễ hai tháng.

Bởi vì sau khi chủng ngừa cần tĩnh dưỡng, quan sát hai ngày, hơn nữa những người không có chủng ngừa này sẽ không tránh khỏi hoang mang, cho dù miễn cưỡng làm việc thì hiệu suất cũng không lạc quan.

- Đến lúc đó, phải đi đường bộ xa bao nhiêu?

Trần Khác đành phải rút lại, nói tiếp.

- Còn cần thực tế thăm dò, nhưng theo kinh nghiệm thì ít nhất cũng phải một trăm dặm.

Thẩm Quát thận trọng nói.

- Liên vận thì liên vận.

Trần Khác thở dài nói:

- Làm người không thể có lòng tham quá lớn, đường bộ không đến một phần mười đã là cải thiện to lớn rồi.

- Đúng vậy, phí tổn vận chuyển theo tình hình hiện nay giảm mạnh, hàng năm có thể vận chuyển hơn ngàn vạn cân đồng, tính toán chi phí đường bộ có thể giảm sáu bảy phần mười, như vậy vận chuyển đồng, thậm chí lương thực, tàu buôn muối gạo, hàng hóa tới Đại Lý và các thành thị khẳng định sẽ giảm được rất nhiều.

Thẩm Quát gật đầu cười nói:

- Cái lợi mở đường sông, bước đầu có thể thấy hiệu quả lợi nhuận đợi cho tới năm sau, hoàn toàn khai thông chỗ khúc sông còn lại, giúp hàng hóa không cần phải rời thuyền mà đi thẳng xuống Quảng Tây, phí tổn giảm xuống hơn một nửa, số lượng vận chuyển lại được gia tăng rất lớn.

- Cũng đừng lạc quan quá mức.

Khóe miệng Trần Khác nhếch lên một nụ cười khổ nói:

- Trước mắt vận hành một năm xem đã.

Không thể không thừa nhận, dự đoán của hãn đối với hiệu quả thực tế của công trình sông Hồng Thủy có hơi quá lạc quan, cho dù sau khi xây dựng thì con sông này vẫn cần bốn, năm nghìn người chuyên trách phục vụ mới có thể duy trì vận chuyển. Vả lại để xử lý tốt các bãi nguy hiểm hoặc bãi đá ngầm mới, tất nhiên hàng năm phải có chi phí tu sửa rất lớn, phí tổn gia tăng so với dự đoán rất nhiều.

Tuy nhiên khuyết điểm không che lấp được các ưu điểm, sông Hồng Thủy đã là tuyến đường an toàn nhất để ra Xuyên rồi. Ngầm lại thì vào thời kỳ triều Thanh cường thịnh, vì vận chuyển đồng mà tu sửa đường thủy sông Kim Sa, khi sửa lại đứt quãng nên mất thời gian tới bảy năm, hao tổn của cải không ít hơn so với mình, nhưng vẫn xảy ra tình trạng đắm thuyền, chi phí giữ gìn, bảo trì hàng ngày còn cao hơn, Trần Khác liền cảm thấy cân bằng được chút ít.

Sông Kim Sa khó khăn hơn so với sông Hồng Thủy, triều Thanh phải dùng hơn một trăm ngàn dân phu, một năm sửa nửa đoạn đầu, hai năm sửa nửa đoạn cuối, sau lại chậm chạp, kéo dài vô cùng. Cho nên tôi cảm thấy tiểu Trần vận dụng một trăm ngàn người, một năm đã sửa chữa hơn nửa thì hẳn là hợp lý.

Tri thức chính là sức mạnh, những lời này tại bất kỳ thời đại nào đều đúng, một nạn ôn dịch đậu mùa bị Trần Khác và Thẩm Quát tiêu diệt từ lúc vừa nảy sinh.

Trần Khác nấn ná ở Hoàng Thảo trại mấy ngày, thứ nhất là để quan sát tình hình dịch bệnh, thứ hai là để cho Liễu Nguyệt Nga tĩnh dưỡng. Hiển nhiên, tâm tình có sức ảnh hưởng đến thân thể vô cùng lớn. Lẽ ra Liễu Nguyệt Nga tập võ quanh năm, khí lực cường kiện, rất khó bị trúng gió bệnh tật, nhưng do tâm sự nặng nề, ưu tư khó dứt, lại cộng với bốn ba nhiều ngày, bị dọa chấn kinh, rốt cục nàng bị căn bệnh cảm mạo nho nhỏ đánh bại.

Từ bé nàng chưa bị cảm mạo bao giờ, lại cho rằng mình bị bệnh đậu mùa, kết quả nháo nhào đến hồ đồ, còn bị Trần Khác ăn đậu hũ (sờ mó, sờ sờ). Tuy nhiên mặc kệ nàng có thừa nhận hay không thì phen này sai vẫn cứ sai, cuối cùng phá bỏ đi cửa sổ ngăn cách, không cần giả bộ làm “ta ở lại bên cạnh người là vì người nào đó, người nào đó” rồi.

Tuy rằng Liễu Nguyệt Nga lúc đó rất xấu hổ, nhưng sau này khi nhớ tới Trần Khác làm nhiều việc đại sự trời long đất lở như vậy vì mình... Cô gái nhỏ đáng thương cả đời này đều luôn nghĩ vậy, nhưng nàng không biết đã tâm nam nhân giống như trời cao biển rộng, hẳn có tâm tư như thế nào thì chỉ có trời biết... Nàng cứ ngu ngốc vui vẻ như vậy, bộ dáng lạnh lùng thường ngày trở nên mềm mại như nước, như chú chim nhỏ nép vào người.

Mặc dù con đường phía trước vẫn là một mảnh bụi gai, nhưng ít ra giờ khắc này nàng có thể buông lỏng lòng mình, thực sự hưởng thụ sự ôn tồn khó mà có được này.

Người ta thường nói, chưa bao giờ là bệnh nhân thì khi nhiễm bệnh sẽ rất nặng. Nàng chính là như vậy, chỉ là trúng gió đơn giản nhưng không ngờ lại nằm trên giường không dậy nổi. Trần Khác dứt bỏ công vụ, cực nhọc ngày đêm ở bên cạnh nàng, không thể nghỉ ngơi yên ổn, mớm nước bón thuốc, rất quan tâm chăm sóc, chỉ có điều phương thức chăm sóc thì thực sự có chút không giống bình thường.

Hắn lấy ra cơ man chai lọ, lại sai người đưa tới một thùng gỗ lớn, xách vào mấy thùng nước nóng.

Sai hạ nhân lui ra, Trần Khắc mở ra một cái bình, mùi rượu thanh đậm phiêu phiêu lan tỏa. Hắn đổ vào trong bát một loại rượu đục ngầu như dịch, dùng muỗng nhỏ múc lên đưa đến bên miệng Liễu Nguyệt Nga. Đôi mày đẹp của Liễu Nguyệt Nga nhăn lại, gắt giọng:

- Ta đã như thế này rồi mà lại còn cho ta uống rượu...

Trần Khắc cười nói:

- Trên núi điều kiện đơn sơ, nàng phải chấp nhận đi.

Bây giờ đối với Liễu Nguyệt Nga thì dù Trần Khắc cho nàng uống độc dược, nàng cũng uống không chút do dự. Nàng ngoan ngoãn để hắn rót cho từng muỗng, từng muỗng:

- Ngọt thật, cái này đúng là dễ uống.

- Ủ.

Trần Khắc cười nói:

- Đây là rượu mật ong.

- Trước kia chưa từng nghe qua.

- Không phải ai cũng biết hết tất cả mọi thứ trên đời, không biết là chuyện bình thường.

Trần Khắc cười nói. Thực ra rượu này hắn vừa mới điều phối xong, dùng mật ong pha nước, sau đó bổ thêm một chút rượu Hoàng Kiều vào. Mục đích là cho nàng bổ sung đường gluco, cùng với làm cho nàng ngủ yên.

Uống xong hơn phân nửa bình rượu mật ong, Trần Khắc lại bưng một ly nước trong cho nàng uống.

Liễu Nguyệt Nga uống một ngụm, lập tức cảm thấy chút ý vị không đúng, làm nũng thè lưỡi nói:

- Lần này thì lại có vị mặn...

- Đúng rồi, bởi vì trong nước bổ thêm muối...

Trần Khắc nhìn nàng đi theo mình vượt trăm núi ngàn sông, chịu nhiều đau khổ nhưng vẫn kiên trì bảo hộ, giờ phút này rốt cục gỡ xuống tấm mặt nạ ra vẻ mạnh mẽ, mảnh mai nằm ở nơi đó. Nghĩ lại thì nàng còn chưa đến hai mươi tuổi... Trong lòng Trần Khắc tràn đầy ôn nhu, nói:

- Uống hết đi, thân thể của nàng cần nó.

- Hầy...

Liễu Nguyệt Nga chuyển động sóng mắt, một bên làm nũng, một bên đem chỗ nước mặn còn lại uống hết.

Trần Khắc lại mở ra một nắp bình, so với trước mùi rượu nồng hơn gấp bội, tỏa ra khắp phòng. Hắn đem rượu đổ vào trong chén, dùng bông thấm bắt đầu lau, chà hai gan bàn tay nàng, tiếp theo là trán, sau tai... Sau đó vén chăn lên, cởi vạt áo của nàng.

Trong phòng đốt bốn chậu than, do vậy Liễu Nguyệt Nga chỉ mặc áo lụa trắng đơn giản trên người, bị hắn mở ra vạt áo, lộ ra bên trong tấm áo lót lụa màu xanh nhạt.

- Người, người muốn làm gì...

Không khí trở nên mờ ám, Liễu Nguyệt Nga hoàn toàn mất đi nguyên tắc, nàng không gờ tay che lại, chỉ có điều nói nhỏ như muỗi kêu.

Thấy ngực nàng phập phồng kịch liệt, Trần Khắc nuốt nước bọt nói:

- Nâng cánh tay lên.

Liễu Nguyệt Nga ngoan ngoãn nghe lời gờ tay lên, Trần Khắc lại dùng rượu mạnh lau, chà trước ngực và dưới nách nàng. Hắn làm vô cùng ôn nhu, tựa như tình nhân đang âu yếm, không biết là do tác dụng của cồn hay lý do khác mà thân thể, cổ, hai gò má của Liễu Nguyệt Nga đều đỏ bừng giống như tôm luộc.

- Đây là ta giúp nàng hạ nhiệt độ, sao lại càng lau càng nóng nhỉ?

Trần Khác sờ sờ da thịt trơn mịn của Liễu Nguyệt Nga, nói.

Liễu Nguyệt Nga chuẩn bị khóc đến nơi, cắn chặt môi dưới, nói:

- Lưu manh...

Nghe hai chữ này, thiếu chút nữa khiến Trần Khác không kìm nén được, muốn biến nàng thành người của mình, tiếc rằng nếu hắn làm việc xấu xa đó thì có thể sẽ khiến bệnh tình của nàng chuyển biến xấu.

Thở sâu một hơi, Trần Khác đứng dậy, đem nước ấm rót vào trong thùng gỗ to, lại đổ thêm một bình nước sôi, làm cho trong phòng hơi nước bốc lên hầm hập.

- Ngâm nước nóng tắm đi.

Hắn nói xong đứng lên:

- Để ta bế nàng vào...

- Khốn kiếp...

Liễu Nguyệt Nga sóng thu uyển chuyển, lườm hắn một cái:

- Đừng có lợi dụng lúc người ta gặp khó khăn.

- Ha ha.

Trần Khác cười lớn một tiếng, đưa tay khom người bế nàng lên. Liễu Nguyệt Nga giãy dụa đá đôi chân thon dài, nhưng lại giống như là làm nũng:

- Nương tử đừng vội thẹn thùng, chỗ nào cần nhìn thì vi phu đã sớm nhìn rồi.

- A...

Cùng với âm thanh Liễu Nguyệt Nga kinh hô, chỉ thấy hai tay Trần Khác trở nên linh hoạt, cũng không biết hắn dùng cách thế nào, liền cởi quần áo nàng ra.

Thân thể mềm mại thon dài, thanh xuân tràn đầy sức sống của Liễu Nguyệt Nga hiện lên, chỉ còn lại quần áo lót che lại cảnh xuân, hở ra phần lớn da thịt màu ngà khỏe mạnh, đầu vai hiện ra đường cong tròn trịa, xương quai xanh duyên dáng và bộ ngực bị buộc lại gắt gao lộ ra một khe rãnh thật sâu, tất cả đều bị Trần Khác thu vào tầm mắt.

- Nguyệt Nga, nàng thật đẹp...

Trần Khác nuốt một ngụm nước miếng, đang định cởi bỏ dây buộc ngực của nàng thì bị Liễu Nguyệt Nga đè tay lại, ánh mắt lưu chuyển, giọng năn nỉ nói:

- Để người ta lưu lại một chút mặt mũi đi... hắt xì...

Trần Khác thầm than trong lòng, xem ra hôm nay thiết kế tỉ mỉ, lại quên mất không phải là lúc hái hoa, đành đưa nàng vững vàng vào trong thùng tắm.

Toàn thân đều ngâm vào trong nước, Liễu Nguyệt Nga rút cục cảm thấy có chút an toàn, hờn dỗi nhìn Trần Khác nói:

- Người cố ý dùng loại biện pháp này phải không?

Trần Khác ha hả cười không ngừng, cũng không phủ nhận. Chẳng qua hắn cũng không lừa nàng, đây đúng là phương pháp tốt để trị liệu cảm mạo, chỉ có điều không thuộc về phạm trù trung y mà thôi... Tây y cho rằng, cảm mạo là do lây nhiễm phải vi khuẩn độc hại, người bệnh khi đó nhiệt độ cơ thể tăng cao, thực tế là do bạch cầu trong cơ thể và vi khuẩn tranh đấu dẫn đến phát sinh hiện tượng sinh lý. Nếu có thể tạo ra hoàn cảnh nóng bức, khiến cho vi khuẩn khó sinh tồn, nhưng phải trong phạm vi cơ thể chịu đựng được, tất nhiên có thể giết chết vi khuẩn trừ đi ổ bệnh, giúp cho người bệnh nhanh chóng khỏi hẳn.

Trên thực tế, người dùng phương pháp chữa bệnh này sớm nhất là người châu Phi, bọn họ đưa người bệnh vùi vào trong cát nóng. Người A Rập thì phát minh ra cách “Tắm Thổ Nhĩ Kỳ”, theo như người đời sau gọi là tắm hơi. Đương nhiên, dùng loại phương pháp này hạ sốt thì trước tiên phải giúp cho thân thể người bệnh khôi phục lại chút ít sức lực thì mới có thể kiên trì chịu đựng được trạng thái cực nóng... Trần Khác đã cho nàng bổ sung đường gluco, lại bổ sung nước muối nhạt, chính là đạo lý này.

Chẳng qua cảm giác thần bí là bí quyết để duy trì sức hấp dẫn, Trần Khác sẽ không giảng giải quá chi tiết.

Giúp mỹ nhân tắm lại là một phen hương diễm, dù chưa từng âu yếm nhưng cũng ăn hết đậu hũ của giai nhân... Hai ngày sau, Liễu Nguyệt Nga khỏi hẳn, tinh thần thậm chí còn cao hơn lúc trước, đối với Trần Khác cũng không tỏ ra lạnh lùng như trước nữa, chiến đấu liên tục, chỉ có điều không bao giờ đồng ý cho hắn tùy ý khinh bạc. Điều đó làm cho Trần Khác hô to đáng tiếc... Sao không thừa cơ đem nàng biến thành của mình luôn cho rồi?

Nhưng mà ngày còn dài, hắn cũng không tin là không tìm thấy cơ hội, tốt nhất là lúc này chuyên tâm xử lý nguy cơ. Trần Khác sai người tập hợp các đầu lĩnh bộ tộc lại, do Hoàng A Phúc thuyết pháp, lên án có ác đồ âm mưu rải ra ôn dịch hại chết các bộ lạc ven bờ, sau đó giả họa cho công trình sông Hồng Thủy!

Để tăng cường sức thuyết phục, hắn còn đưa vài tộc nhân bị bệnh đậu mùa ra cho các vị đầu lĩnh xem qua. Quả nhiên trăm nghe không bằng một thấy, các đầu lĩnh bộ tộc ban đầu còn cảm thấy việc này không liên quan gì đến mình, nhưng khi nhìn thấy đám người bệnh bộ dạng đáng sợ, tất cả đều sợ ngây người.

V

271. Quyển 6 - Chương 299: Trung Tâm Mới Của Đại Lý

Cùng chung kẻ thù thì đều đứng vào một trận tuyến, một đám nghiêng răng nghiêng lợi, hận không thể đem tên khởi xướng ra sự việc băm thây thành vạn đoạn. Bọn họ đều kêu la phải truy xét đến cùng, không cho tên kia có khả năng tiếp tục làm ác!

Trần Khác chọn đúng thời điểm chỉ dẫn cho bọn họ, một là phải cẩn thận kiểm chứng, truy rõ ngọn nguồn lời đồn, hai là có thể đoán xem ai không vừa mắt với công trình sông Hồng Thủy, xem ai có khả năng làm nhất.

Hắn vừa nói, trong lòng các thủ lĩnh lập tức hiện ra một thân ảnh. Mấy tháng này sứ giả Cao gia lui tới các trại, yêu cầu bọn họ gây rắc rối cho công trình sông Hồng Thủy, nhưng mọi người không đáp ứng. Được, đây có phải là muốn trừng phạt chúng ta? Đúng là nhất tiễn hạ song điêu! Cao gia thật độc ác!

Các thủ lĩnh trên danh nghĩa là một phần của Cao gia, không tiện nói rõ, nhưng trong lòng cũng ân cần hỏi thăm qua phụ tử Cao Trí Thăng hết lần này đến lần khác!

Hoàng A Phúc lại thổi phồng lên việc Trần Khác có tiên pháp giúp miễn dịch lại loại ôn dịch này, vì thế các thủ lĩnh đều thỉnh cầu Trần Khác thi pháp giúp cho tộc nhân của mình, phù hộ cho bọn họ tránh thoát khỏi ôn dịch.

Trần Khác rất sung sướng đáp ứng, cũng tỏ vẻ sẽ làm miễn phí, không thu tiền, làm cho các thủ lĩnh đều rất cảm kích, rồi lại xấu hổ không chịu nổi... Đại nhân vẫn giữ nguyên tính tình chất phác như vậy, lúc trước chúng ta còn tin tưởng lời đồn, uy hiếp đình công mà cảm thấy rất ngượng ngùng.

Trần Khác tỏ vẻ rộng lượng hiểu cho tâm tình của bọn họ, cũng không nhìn bọn họ với ánh mắt khác, lại lưu bọn họ ở trong doanh mở tiệc vui vẻ mấy ngày, khi trở về đều có quà lớn quà nhỏ ổi người đến vài xe. Cách xử lý như vậy thì cho dù là thép cứng bách luyện cũng trở thành mềm dẻo, huống chi bọn họ vốn đã vô cùng tin phục Trần Khác?

Từ nay về sau, hơn trăm bộ tộc ven sông Hồng Thủy khăng khăng một mực quy thuận triều đình, không nghe theo sự chỉ huy của Cao gia nữa. Cao Thăng Thái tự mình đến nhà thăm hỏi, muốn xoay chuyển lại

lòng của bọn họ đều không công mà về. Thậm chí có bộ tộc tính tình nóng nảy còn trực tiếp lấy dao ra chém người, làm cho thế tử gia hoảng sợ chạy bừa, trốn xuống núi.

Hắn không thể hiểu được, vì sao mình chỉ rải chút lời đồn thổi mà những bộ tộc đã phục tùng nhiều thế hệ như vậy lại hoàn toàn trở mặt với Cao gia? Chẳng lẽ bọn họ thực sự tin lời Trần Khắc, tướng Cao gia phóng thích ôn dịch?

Thực sự thì tin hay không căn bản cũng không quan hệ, mấu chốt ở chỗ các bộ tộc này lấy cớ đó để phản bội lại Cao gia.

Mà bọn họ vì sao lại phải phản bội? Đạo lý cũng rất đơn giản, Cao gia thống trị bọn họ hơn trăm năm, chỉ biết bóc lột, chưa cho bọn họ ưu đãi nào bao giờ. Mà triều Tống, nhất là Trần đại nhân lại liên tục cho bọn họ ưu đãi không ngừng, lại không bắt bọn họ phải trả giá thứ gì.

Khi bọn họ nhìn thấy một loạt hành động của triều Tống, xác định quân Tống sẽ thường trú ở Đại Lý, phản bội Cao gia quay sang đầu phục triều đình, chẳng qua chỉ cần một cái cớ mà thôi...

Tháng tư năm Gia Hựu thứ ba, công trình sông Hồng Thủy được hoàn thành. Năm chiếc thuyền đáy bằng có trọng tải hai trăm liệu (khoảng 65 tấn) đi theo đường thủy từ bến tàu Đông Xuyên xuôi dòng xuống, năm ngày sau cập bến Ngô Công tháo dỡ hàng hóa trên thuyền lên xe. Do vận chuyển bằng đường bộ nên chẳng mấy chốc đã đi được ngoài trăm dặm, đến nơi đã có sẵn hai chiếc thuyền trọng tải năm trăm liệu (162,5 tấn) nằm chờ ở đó đã mấy ngày. Hàng hoá được chuyển lên thuyền, từ đó thuận buồm xuôi gió chỉ mất bốn ngày đã đến được Ngô Châu - Quảng Tây.

Bởi vì từ Ngô Châu đến Khâm Châu còn có một đoạn kênh đào sáu dặm đang tiến hành mở rộng, đào sâu để cho thuyền lớn có thể di chuyển, cho nên tạm thời cần vận chuyển trên lục địa dọc theo đường núi thông qua Thiên Môn quan đến thành Khâm Châu. Ở cảng Khâm Châu đã có sẵn thuyền biển trọng tải lên đến vạn liệu, có thể vận chuyển đi khắp cả nước.

Trước mắt còn cần vận chuyển qua hai lần thủy bộ nữa, nhưng cả hành trình cũng chỉ cần hai mươi bảy ngày. Khi trở về điểm xuất phát thì không cần lo lắng vì phải đi ngược dòng, cũng chỉ mất bốn mươi tám ngày mà thôi, như vậy cũng đã khiến thời gian tiêu tốn rút ngắn được mấy lần.

Hơn nữa công trình còn vẫn chưa hoàn thành, theo kế hoạch, sang năm thứ hai thì tuyến đường hàng hải mới được thông suốt. Hàng năm cứ đến mùa khô hạn sẽ tiến hành gia tăng tu sửa, gìn giữ vận tải đường thủy, đồng thời nghiên cứu gia tăng khả năng thông suốt cho đường thủy, giúp cho nhiều tàu thuyền lớn hơn nữa vẫn có thể an toàn đi qua.

Tất nhiên, dù cho sang đến năm thứ hai, số lượng dân phu cần thiết cũng sẽ không quá hai mươi ngàn người, những năm sau chỉ cần không đến mười ngàn người, không cần nhiều người giống năm đầu tiên như vậy... Công trình sông Hồng Thủy này là một dự án to lớn, tốn thời gian ngắn, khi xây dựng thành công mang lại tác dụng vô cùng to lớn, được đời sau ca tụng mãi. Nhưng lịch sử thường thường sẽ quên đi, vì hoàng kim thủy đạo ở giữa núi non trùng điệp này, mà có bảy trăm ba mươi dân phu cùng với bảy quan viên họ sinh tính mạng của mình, hoặc là bị trọng thương mất đi khả năng lao động.

Có lẽ hoàng thượng và triều đình nhìn nhận, ở Đại Lý chướng khí dày đặc, xây dựng cải tạo công trình to lớn như vậy là vô cùng nguy hiểm, chết gần một ngàn người chỉ là chuyện bình thường. Tuy vậy Trần Khắc lại cảm thấy tự trách rất nhiều, nếu không phải do mình thúc giục hoàn thành nhanh thì số lượng người chết sẽ giảm đi nhiều.

Để an ủi người chết, cũng là để làm ỉn an tâm, hắn đề nghị ba việc. Thứ nhất, đưa tất cả di hài dân phu gặp nạn trở về quê hương. Thứ hai, người gặp nạn hoặc tàn tật đều nhận được tiền an ủi, chăm sóc. Hắn lấy tuổi sáu mươi trừ đi tuổi lúc gặp nạn, nhân với thu nhập một năm của nam nhân Quảng Tây – Hồ Nam – trả năm mươi quan tiền. Thứ ba, tại vị trí khởi điểm bắt đầu thực hiện công trình sông Hồng Thủy, hắn lập một tấm bia đá to, kỷ niệm những người đã hi sinh tính mệnh và tất cả dân phu.

Điều làm cho hắn không thể dự đoán được, ba đạo mệnh lệnh của hắn đều bị phản đối. Đạo thứ nhất thì quan viên cho rằng lượng công việc quá lớn, theo lẽ thường thì đưa thi thể vùi lấp ngay tại chỗ, chỉ đưa văn bản cho quan phủ địa phương thông báo một tiếng là được. Đạo thứ hai thì bọn họ cho rằng như vậy sẽ tiêu hao đi hàng triệu quan. Đạo thứ ba thì lập bia cho bảy tên quan viên, bọn họ không có ý kiến, nhưng

lập bia cho dân phu thì không được, chẳng những việc đó trái với lẽ thường mà còn là ngại tới việc mua lòng người.

Cùng với bọn quan viên làm việc, cùng nhau đi tới hôm nay không dễ dàng, Trần Khắc cũng không muốn cùng bọn hấn náo sự, tuy vậy hấn cũng ý thức được chính mình không ổn... Cấp cho bọn dân phu tiền công đã gây ra một trận ồn ào huyên náo, cả Tô Thức và Âu Dương Tu đều viết thư đến trách cứ hấn không cho người khác mặt mũi. Lúc ấy còn có lý do “Trọng thưởng cao thì mới có dũng phu”, hiện tại công trình chấm dứt, nếu như làm như vậy, tuyệt đối sẽ làm cho đủ loại quan lại trong thiên hạ chán ghét cùng cực.

Hấn đành không tiếp tục kiên trì tự mình làm, mà bí mật thượng tấu, mời hoàng thượng ban xuống ý chỉ gia ân, cũng là lời ám chỉ, gợi ý rằng các phương diện Đông Xuyên còn dư thừa, tất cả đều lấy ban cho người dưới, không cần triều đình hao tâm tổn sức...

Hấn lại đánh giá thấp sự nhân từ của Triệu Trinh, rất nhanh liền có ý chỉ ban xuống, không chỉ ba việc như hấn đề xuất mà còn cho bọn quan viên hy sinh được truy phong, con cái cũng được phong quan, tất cả số tiền để ban thưởng tồn trong phiếu gửi tiền ở tiền trang Biện Kinh đều được khâm sai tuyên chỉ mang đến luôn. Qua đó có thể thấy được triều đình tiếp thu ý kiến mới rất tốt.

Nếu hoàng thượng đã hạ chỉ, bọn quan viên tất nhiên không còn lời nào để nói, nhưng trong lòng vẫn đối với Trần Khắc không thể giải thích vì sao... Ôi, làm gì mà phải làm những việc thừa như vậy... Vào tháng sáu, ở Đông Xuyên diễn ra nghi lễ khánh thành “Bia kỷ niệm công nhân kênh đào”, ngoại trừ quan viên thành Đông Xuyên, vương công Đại Lý cũng tham gia vào nghi lễ.

Ngày đó trên quảng trường phần lớn là quân dân đến xem lễ, ngược nhìn trụ đá cẩm thạch màu trắng cao ba trượng. Tất cả mọi người bị khí thế trang trọng bao phủ, bọn dân phu từng tham dự tu sửa dòng sông thậm chí nước mắt lưng tròng, đời này lần đầu tiên cảm nhận được cái gì gọi là được tôn trọng...

Nghi thức là do triều đình cử khâm sai tới chủ trì, Trần Khắc cáo ốm vẫn chưa xuất hiện, hấn ở chỗ tháp cao nhất dùng kính viễn vọng theo dõi cảnh tượng này.

Bên cạnh hấn, Diệu Hương Công chúa xinh xắn đứng thẳng, chiếc ngọc bội kêu leng keng. Nàng đáp ứng lời mời tham gia nghi thức, nhưng khi biết Trần Khắc vắng mặt liền trực tiếp đi tìm đến chỗ của hấn.

- Ta thật không hiểu đại nhân,

Nàng không hiểu sao Trần Khắc bỏ ra nhiều công sức như vậy nhưng đến thời khắc mấu chốt lại trốn sang một bên:

- Tại sao phải vì dân phu mà làm nhiều việc đến như vậy?

- Rất nhiều sao?

Trần Khắc hỏi ngược lại:

- Triều đình mỗi lần ban thưởng cho quan lại đủ loại phần thưởng, lẽ nào bọn họ lao động vất vả nửa năm, thậm chí bỏ ra máu tươi và sinh mạng, thế mà tính ra vẫn kém hơn một lần quan lại ra ngoại thành dạo chơi? Đây có còn là đạo lý ko?

- Quan viên là chỗ dựa của đất nước.

Diệu Hương Công chúa nói.

- Dựa vào bọn họ chỉ có thể mất nước...

Trần Khắc cười lạnh một tiếng, đột nhiên ý thức được thân phận của đối phương không thích hợp thảo luận vấn đề này nên thản nhiên nói:

- Kỳ thật ta chỉ là làm ình an tâm thôi...

- Phàm là cường bức lao động, chẳng lẽ không có người chết hay sao?

Diệu Hương Công chúa ánh mắt phức tạp nhìn lên mặt hấn, trước đây luôn nghĩ hấn là một nam nhân hồng hách, hiện tại mới phát hiện hấn có một mặt tình cảm như vậy. Nàng dịu dàng an ủi:

- Bao nhiêu năm rồi đều như vậy, đã trở thành thói quen rồi.

- Ở trong lòng các người, đám dân phu chỉ như trâu ngựa, chết mất một đám này còn có một đám khác, một chút đau lòng cũng không có.

Trần Khác liếc nàng một cái buồn bã nói:

- Nhưng ta không có cách nào thoải mái như vậy, ta chỉ vừa nghĩ tới, sau lưng từng người chết đều có những người vô cùng thương tâm, cha mẹ, vợ con họ mất đi chỗ dựa, khi đó ta liền không thể nhắm mắt lại.

- Đại nhân có hảo tâm như vậy sao?

Diệu Hương Công chúa thật lòng muốn an ủi, lại bị hấn hiếu thành lòng lang dạ thú, tự nhiên cảm thấy uất nghẹn. Vả lại nàng đối với Trần Khác lúc trước bội bạc, bỏ qua Dương gia, đến giờ vẫn còn canh cánh trong lòng, tự nhiên không muốn buông tha cơ hội làm nguôi cơn giận:

- Như vậy đại nhân cũng sẽ không để cho dân chúng Đại Lý sống trong bóng ma chiến tranh như cũ chứ?

Nàng và Trần Khác vẫn duy trì mối quan hệ hữu nghị, hiển nhiên biết Trần Khác là người thế nào, nên cũng không sợ đắc tội với hắn.

- Ha ha ha...

Trần Khác lên tiếng cười nói:

- Đánh tới đánh lui người chết đều là Bạch tộc, sớm chấm dứt thì không tốt sao? Với lại đại quân triều đình ở đây, Dương gia dám xằng bậy sao? Có cho bọn họ cũng không dám!

- Khi đại nhân đang ở đây thì ta còn yên tâm, nhưng đại nhân cũng không có khả năng ở lại Đại Lý cả đời.

Đoàn Minh Nguyệt buồn bã nói.

- Nếu ta rời khỏi Đại Lý,

Trần Khác suy nghĩ một chút, trầm giọng nói:

- Hiển nhiên sẽ vẫn vì Đoàn gia nói chuyện.

Tuy rằng hắn nói lời này không đầu không đuôi, Đoàn Minh Nguyệt lại cảm thấy vui mừng, nhưng trên mặt nàng cũng không có biểu hiện gì. Nàng nói:

- Không biết lời này của đại nhân có thể tin tưởng được bao nhiêu phần?

- Tin tưởng tuyệt đối.

Trần Khác cười lớn, tay đặt lên vòng eo mảnh khảnh của Đoàn Minh Nguyệt nhẹ nhàng vuốt ve:

- Ta cũng được coi như là một nửa con rể của Đoàn gia, sao có thể nhìn đại cữu ca bị người ta bắt nạt?

- Hừ, cái gì nửa con rể...

Đoàn Minh Nguyệt phỉ nhổ, nhưng không có giãy ra, thân thể tựa vào đầu vai hắn, đôi mắt quầng rừ như tơ nói:

- Người là đồ quỷ biết nói không biết làm.

- Là ai biết nói không biết làm?

Trần Khác cười to nói:

- Tới thời điểm, chạy trốn còn nhanh hơn so với thở.

Kỳ thật, hắn muốn nàng cũng không phải việc gì khó, nhưng Đoàn Minh Nguyệt thân phận rất đặc thù, hơn nữa còn có dã tâm lớn. Hắn không định đưa ra “mạng người” để người khác khống chế, phá hủy tình thế cân bằng mà hắn bỏ ra bao nhiêu tâm huyết mới làm được.

- Mẫu phi ta khi còn tại thế có nói qua, có được dễ dàng, nam nhân cũng sẽ không quý trọng.

Đoàn Minh Nguyệt cười khanh khách nói:

- Dù sao cũng là người của người rồi, Đại Lý còn ai dám đụng vào ta, đại nhân gấp làm gì?

- Yêu nữ này,

Trần Khắc bị nàng trêu chọc tức giận trong lòng, nếu không có hộ vệ phía sau đã sớm động tay động chân:

- Nói đi, nàng muốn gì?

- Đừng nói như vậy, nói như vậy ta tổn thương.

Đoàn Minh Nguyệt lại không cố kỵ, một bàn tay nhỏ bé ở trước ngực hấn vuốt ve, dịu dàng nói:

- Ta nghe nói ở Đông Xuyên phát hiện một mỏ đồng rất lớn, cái này chắc là không phải chuyện ngẫu nhiên?

- Ha ha...

Sờ nữa liền xảy ra chuyện thật rồi, Trần Khắc đề tay nàng lại, nói :

- Đúng là chuyện ngẫu nhiên, tại thời điểm luyện binh ta đốt mấy quả pháo lại nổ ra được mỏ đồng lớn.

Đoàn Minh Nguyệt cũng không phải kẻ ngu, nàng không tin sẽ có sự trùng hợp như vậy. Triều Tống cũng vừa thành lập xong phạm vi thế lực, nói tu sửa cũng vừa sửa xong, làm sao mà ngay lập tức đã phát hiện ra một mỏ đồng?

Hiển nhiên, triều Tống có một loạt hành động, đều là trăm phương ngàn kế, mục đích chính là mỏ đồng ở Đông Xuyên!

Chỉ cần suy nghĩ một chút, nàng liền hận đến ngứa răng... Lúc trước chính mình còn van cầu triều Tống xuất binh, không ngờ người ta đã sớm nhìn chằm chằm khối thịt béo này rồi. Hoá ra tất cả mọi người đều bị tên khốn khiếp này tính kế!

Nghĩ đến chính mình không tiếc hy sinh nhan sắc, giống như một kĩ nữ cầu xin lòng thương xót, trong mắt đối phương thì mình lại không khác gì kẻ ngu, Đoàn Minh Nguyệt liền hận không thể đem Trần Khắc băm thành vụn đoạn.

Đương nhiên, cũng chỉ có thể suy nghĩ một chút mà thôi, nàng vẫn còn phải tiếp tục lấy lòng hấn...

- Đại nhân, Đông Xuyên là lãnh địa của Đoàn gia chúng ta, trên đó phát hiện ra mỏ đồng, dường như cũng thuộc Đoàn gia ta?

Nàng như con chim nhỏ, nép vào lòng ngực Trần Khắc nói:

- Triều đình không thể cứ trắng trợn khai thác như vậy.

- Hình như Đông Xuyên là lãnh địa của Cao gia?

Trần Khắc giả bộ hồ đồ nói:

- Ban đầu là Cao gia hoạch định cho ta.

- Đó là của người phúc ta,

Đoàn Minh Nguyệt lại lơ đãng nói:

- Đông Xuyên đúng là của Đoàn gia ta, có công văn do nhiều thế hệ của hai nhà xác nhận.

Thật sự Trần Khắc chưa từng nghĩ tới sẽ độc chiếm mỏ đồng Đông Xuyên, đây là địa bàn trên lãnh thổ Đại Lý, Đoàn gia và Cao gia là hai đại địa đầu xà trong khe hẹp, nếu như làm cho bọn họ tức giận thì khẳng định sẽ xảy ra đại sự.

Huống chi sản lượng đồng của mỏ Đông Xuyên không phải là ít, cộng thêm giới hạn về kĩ thuật và nhân sự, trong thời gian mấy trăm năm khai thác không thể hết được, để cho bọn họ vì Đại Tống hỗ trợ khai thác đồng thì cũng tốt.

Với lại hần cũng không lo lắng việc bọn họ sẽ uy hiếp đến sự an toàn của tiền tệ triều Tống. Bởi vì triều Tống có “Đại Tống Thông Bảo” là loại tiền tệ duy nhất lưu thông ở Đại Lý!

Đây không phải là triều Tống áp đặt cho Đại Lý, mà do vấn đề này tất nhiên phải tạo thành như vậy. Trước đây đã từng nói qua, Đại Lý có hàng hoá hết sức phong phú, đao kiếm, áo giáp, ngựa đều rất được hoan nghênh, tiêu thụ hàng hoá nội bộ cũng rất phát đạt. Hàng hoá lưu thông không tách rời tiền tệ, tuy rằng nước Đại Lý vẫn còn tồn tại mỏ đồng nhưng bọn họ vẫn bị lâm vào cảnh thiếu thốn tiền bạc.

Do Đại Lý là xã hội phong kiến, nên trên lãnh địa của lĩnh chủ thì lĩnh chủ có quyền lực tuyệt đối. Ngoài trừ Đoàn gia tạo thành ‘Thông Bảo’, Cao gia và Dương gia cũng từng chế tạo tiền đúc, nhưng ba nhà vẫn không chịu thừa nhận đồng tiền của đối phương. Hơn nữa kỹ thuật của bọn họ không giống nhau, cùng một loại giá trị tiền thì khối lượng cũng không đồng nhất, cho nên tiền đồng đúc ra không thể làm tiền lưu thông, chỉ có thể dùng phân lượng đồng để định giá sử dụng.

Kết quả duy nhất ba nhà chịu thừa nhận, đồng tiền duy nhất có thể lưu thông ở Đại Lý là Đại Tống Thông Bảo, nhờ thông qua mậu dịch mua bán xuất siêu mà chảy vào Đại Lý... Khiến cho tiền tệ của Đại Tống trở thành đồng tiền mạnh nhất, Đại Lý cũng không phải là cái lệ. Xung quanh Đại Tống như Nhật Bản, Triều Tiên, Ấp La, Bồ Cam và một loạt quốc gia khác đều có tình huống như vậy. Thậm chí có vẻ hùng mạnh như Liêu và Tây Hạ cũng không thoát khỏi hiện tượng tiền tệ nước mình thua kém tiền tệ Đại Tống.

Trần Khác rất hiểu loại tình huống này, bởi vì sau này đôla Mỹ cũng như thế. Chẳng những vậy người ta còn nói đôla Mỹ là “hệ thống rừng rậm Bretton sụp đổ trước”. Bởi vì kinh tế triều Tống mạnh mẽ, địa vị vững chắc, các quốc gia trong lúc mậu dịch kết toán không hẹn mà đều sử dụng tiền tệ Đại Tống. Tất nhiên tiền tệ Đại Tống quả thật cũng có chỗ hơn người, ví dụ như tạo hình tuyệt đẹp, không dễ phồng chế... Tất nhiên là không dễ phồng chế cũng chỉ là tương đối mà thôi, nếu chủ thể phồng chế chính là quốc gia thì bị phồng chế cũng là điều khó tránh khỏi.

Tuy nhiên điều đó không quan trọng, bởi vì kim loại làm ra tiền rất quý hiếm, không sợ giả tạo. Chỉ cần nó đủ phân lượng, dân gian liền chấp nhận, phân lượng không đủ dân gian sẽ không chấp nhận, cũng sẽ không ảnh hưởng tới thanh danh của tiền tệ Đại Tống. Bởi vì danh vọng của triều Tống thật sự rất cao, các đại gia đương nhiên cho rằng tiền tệ Đại Tống là tốt nhất, không tốt đều là hàng nhái.

Điều này làm xuất hiện một cảnh tượng kì dị. Liêu và Tây Hạ là hai nước lớn như vậy, về quân sự luôn khinh thường triều Tống, nhưng khi chính phủ đúc tiền lại đúc một lượng lớn Đại Tống Thông Bảo, tiền tệ của bốn quốc gia thì chỉ đúc một số ít để giữ thể diện mà thôi. Những quốc gia như Đại Lý, Nhật Bản lại hoàn toàn không sử dụng loại tiền của quốc gia mình, mang tiền tệ Đại Tống trở thành tiền lưu hành nội địa.

Xét cho cùng, bởi vì thời đại này con người không có ý thức về “Quyền đúc tiền”. Tiền tệ Đại Tống lúc bấy giờ gần như là kết toán quốc tế duy nhất, giống như đem “Quyền đúc tiền” của quốc gia hai tay dâng lên. Nếu người triều Tống đủ thông minh hoàn toàn có thể nắm giữ toàn bộ nền kinh tế Châu Á, thông qua tiền đúc của quốc gia mình đủ khả năng làm cho cả Châu Á xảy ra lạm phát....

Đáng tiếc, triều Tống lại là một nhóm nho sinh, họ căn bản không có được phần trí tuệ này, ngược lại bọn họ cho rằng giao lưu buôn bán hàng hoá sẽ dẫn đến chảy máu đồng tiền. Hàng ngàn hàng vạn đồng tiền tệ Đại Tống sẽ trở thành tiền hoang, bởi vậy họ ra lệnh cấm xuất cảnh đồng tiền. Ví dụ như văn bản ‘Tống hình thống’ quy định rõ ràng: “Đồng tiền nhập vào biển người, mười quan chảy hai nghìn dặm, theo người đủ ba năm!”

Tuy nhiên quy định này cũng chỉ là thùng rỗng kêu to. Làm sao có thể trông cậy vào bọn họ đi đầu trong việc lợi dụng tiền đúc trong tay khiến các quốc gia Châu Á trở thành người làm thuê cho Đại Tống?

May mà hiện tại có Trần Khác, hần đương nhiên muốn cho tiền tệ Đại Tống phát huy hết tác dụng... Trần Khác sớm đã vì hai nhà chuẩn bị tốt khu vực khai thác mỏ. Hần đưa hai khu vực khai thác mỏ xa nhất Đông Xuyên phân cho Đoàn gia và Cao gia. Đây là hai nơi khai thác trữ lượng đồng không thấp, chỉ có điều vận chuyển hơi khó khăn một chút, nhưng đây cũng không phải là điều Trần Khác quan tâm đến...

Đối với hai nhà mà nói, lấy được khu vực khai thác đồng láng giềng gần lãnh địa nhà mình đã là không tệ, cho nên họ cũng không có ý kiến gì... Chỉ có điều khi nghĩ đến việc nó từ đâu thuộc vào lãnh địa của mình, vậy mà giờ đây phải dựa vào người khác bố trí, hai nhà không tránh khỏi có chút thê lương. Bất quá

họ không có sự lựa chọn nào khác, bởi vì để khai thác được mỏ đồng cần thông qua sông Hồng Thủy vận chuyển, sản xuất tiền đúc ở Ngô Châu thuộc Quảng Nam tây lộ mới có thể biến thành “Đại Tổng Thông Bảo”.

Nếu từ mỏ đồng vận chuyển ra mà không đúc thì cũng chỉ như một đồng đồng nát sắt vụn không có giá trị.

Sông Hồng Thủy nằm trong tay Trần Khác, không khác gì nắm nắm điểm yếu của bọn họ, làm cho bọn họ không thể không ngoan ngoãn hợp tác với triều đình.

Cuối cùng, hai nhà và nha môn đường sông Hồng Thủy, Ngô Châu - Quảng Tây ký kết hợp đồng năm năm, hàng năm vận chuyển năm triệu cân thỏi đồng đúc thành Đại Tổng Thông Bảo, một nửa thuộc về hai nhà một nửa thuộc về triều đình.

Nhưng thực tế bên trong khi sản xuất thì lại khác, bọn họ phát hiện mình căn bản không thể đem đồng thô rèn luyện thành thỏi đồng đúng như tiêu chuẩn, chỉ có thể đem đồng thô vận chuyển đến lò luyện đồng ở Đông Xuyên, xin người Hán hỗ trợ luyện đồng thô thành tiền đồng. Nhưng riêng luyện đồng của nhà mình đã bận túi bụi rồi, lấy đâu ra sức mà phục vụ cho bọn họ?

Cho nên hai nhà chỉ có cách bỏ thêm tiền cầu giúp đỡ thôi. Kết quả bị chèn ép từ đầu tới cuối chỉ có thể thu lợi về hai phần, không thể không đem phần lớn cung cấp cho triều đình. Cũng coi như trở thành quốc gia đầu tiên chịu nỗi khổ của nước thuộc về thế giới thứ ba trong một nghìn năm tiếp theo...

Tuy rằng như vậy nhưng hai nhà vẫn phải cam chịu, dù sao lợi ích cũng quá lớn, phần lấy được vẫn hết sức khả quan. Dương gia cũng không ngồi yên, Dương Nghĩa Trinh tự mình chạy đến thành Đông Xuyên, xin Trần Khác cho nhà mình một cơ hội được “chịu bóc lột”, Trần đại nhân thực hành ‘Cán đổi chính sách’ tất nhiên đáp ứng.

Đến năm Gia Hựu thứ tư, không ngờ hơn phân nửa đồng thô đều do ba nhà cung cấp, bọn họ triệu tập thợ mỏ có khi vượt qua một trăm năm mươi ngàn người... Dương nhiên Đoàn gia chỉ có mười ngàn người thôi.

Mà Trần Khác chiêu mộ người Hán đến Đông Xuyên chủ yếu chỉ để vận chuyển và tinh luyện kim loại. Lúc trước mỏ sông Hồng Thủy có một trăm ngàn dân phu, sau khi tham quan đơn giản quy mô thành Đông Xuyên, họ được biết đến một loạt chính sách đãi ngộ nên có hơn bốn mươi ngàn người lưu lại, hoặc sau khi trở về nhà đã quay lại.

Đến năm Gia Hựu thứ ba, trong thành Đông Xuyên đã có một trăm ngàn người Hán, một nửa là thợ thủ công, một nửa là đóng quân. Hơn nữa số người Bạch Man và Ô Man đạt tới hai trăm ngàn, trở thành một trong năm thành thị lớn nhất Đại Lý. Tuy nhiên trong thành dương thịnh âm suy, nam nữ tỉ lệ không cân đối, điều này làm cho thành chủ Phạm phu tử vô cùng buồn bực.

- Trọng Phương à, trong thành lúc này xuất hiện toàn lưu manh không phải là cách...

Phạm Trấn mặc dù ở trong quân sự chỉ là một người bình thường, nhưng trong quản lý dân lại là một cao thủ. Một năm nay Trần Khác chủ yếu tập trung tại mỏ khai thác và luyện đồng, chuyện lớn, chuyện nhỏ tại thành Đông Xuyên đều do một tay y xử lý.

Phạm phu tử gặp phải vấn đề lớn nhất chính là trị an, trong thành mỗi ngày đều có hơn mười vụ nẩy sinh đánh nhau ẩu đả, mà vụ nào cũng có người chết. Có người nói trong tay người nhiều quân đội như vậy còn không quản lý được một ít điều dân? Đáng tiếc chính là binh lính của mình còn đánh nhau... người bảo Phạm phu tử làm sao quản lý?

Hắn tìm Dương Văn Quảng, hi vọng lão tướng quân có thể nghiêm túc thực hiện quân kỷ một chút, nhưng lão ở trong tây quân đi ra, không tại thời điểm đánh giặc căn bản không biết cái gì là quân kỷ. Ông chẳng hề để ý đến Phạm Trấn nói:

- Các huynh đệ đang ở địa phương khổ ho cò gáy này, có nhà nhưng không thể về, cái gì cũng không thể làm, không cho bọn họ đánh nhau làm sao có thể người được cơn giận?

Phạm Trấn húc phải lão mũi trâu, mất đi sự ủng hộ của Dương Văn Quảng, y phải tìm một người khác. Cho nên khi y tìm được Trần Khác bèn nói:

- Nam nhân không thành gia thật sự quá nguy hiểm, huống chi là một trăm ngàn tên lưu manh, vấn đề này không giải quyết sẽ xảy ra đại sự.

- Giải quyết, giải quyết.

Trần Khác cười tủm tỉm:

- Đàn ông Đại Tống cưới vợ không được, chuyện này truyền đi mọi người đều sẽ cười đến rụng răng đấy.

- Biết đi nơi nào tìm nhiều con gái như vậy?

- Đại Lý là nơi nổi tiếng về mỹ nữ!

Trần Khác cười nói:

- Còn có gần Ấp La và Bồ Cam, tuy đàn ông vóc người không ra gì, nhưng con gái đều dịu dàng vô cùng, có thể lấy làm vợ. Bản thân sống tại “quốc gia ngắt hương”, nam nhân mà lại lo không có vợ sao?

- Cái này...

Phạm Trấn thấy Trần Khác làm bấy sớm đã chết khiếp, cười khổ nói:

- Thật không nghĩ ra, người tìm vợ ối một tên trong đám nam nhân này, có phải là muốn tự rước lấy phiền phức.

- Vẫn thuộc người Hán là được!

Trần Khác không hề để ý nói:

- Pháp luật Đại Tống chỉ quy định, con gái Hán không được gả cho ngoại bang, lại không quy định, đàn ông Hán không được lấy vợ ngoại bang.

Hắn rót trà cho Phạm phu tử nói:

- Người Hán đàn ông làm chủ, sinh con ra thì vẫn là người Hán. Nếu bắt buộc vợ phải là người Hán thì cùng lắm là nạp thiếp trước, nạp một người thiếp không đến mức uỷ khuất cho bọn họ chứ?

- Nạp thiếp sao..?

Phạm Trấn có chút động tâm, thật ra trong thành Đông Xuyên có một bộ phận lớn người Hán có vợ, nhưng đều ở tại quê hương chăm sóc bố mẹ con cái, nên gần như không thể ở bên cạnh. Nếu ở đây cho bọn họ cưới thêm một người thiếp, cũng là vẹn cả đôi đường.

- Cứ như vậy đi, cổ vũ bọn họ, coi như trút được gánh nặng.

Trần Khác cười nói:

- Đại nhân nếu không ngại thì cho người trong quan phủ thực hiện trước, hạn ối người trong một tháng đều phải nạp thiếp.

- Thật không nghĩ ra.

Phạm Trấn cười nói:

- Ký phán đại nhân, có phải người nên lãnh trách nhiệm tiên phong?

- Hắc...

Trần Khác cười khan nói:

- Con người ta khi nói đến tình cảm, không có cảm tình thì không thể miễn cưỡng.

Nói xong ha hả cười:

- Hơn nữa, triều đình vài lần thúc giục ta trở về kinh, ta thật sự không thể kéo dài được nữa.

- Đúng là cản trở về.

Phạm Trấn gật đầu cười nói:

- Bằng không người ta sẽ nói người muốn cầm binh tự trọng rồi.

- Ha ha ha...

Trần Khắc lên tiếng cười nói:

- Ta là một người mới vào quan trường, không đến mức bị chụp cái mũ lớn như thế đâu.

- Ha ha

Phạm Trần cười nói:

- Không đến vài năm nữa, người liền gánh chịu được rồi.

Nói xong nghiêm mặt nói:

- Người chuẩn bị khi nào thì xuất phát?

- Cũng nhanh thôi, ta chuẩn bị đi đường biển, tranh thủ sang năm trở về kinh.

Trần Khắc nói:

- Dù sao triều đình để Tử Dung huynh tiếp nhận công việc của ta, ta cũng bớt mệt mỏi rồi.

Tử Dung chính là Tô Tụng, với cấp độ và phẩm chất của Tô Tụng, lần này đi làm Ký Phán Đông Xuyên thoát nhìn là chịu thiệt rồi, nhưng khó khăn của Đông Xuyên đã là chuyện trong quá khứ, năm nay đường thủy vừa thông suốt, sang năm tiền đồng không ngừng vận chuyển đến nội địa, y tuyệt đối sẽ trở thành minh tinh sáng chói trong mắt triều đình.

Mùa đông, ánh nắng ban mai chiếu rọi lên thành Đông Xuyên ánh lên màu nâu xanh rực rỡ. Chiếc xe ngựa sắt nghiêng lên con đường cái xi măng cũng có màu nâu xanh, phát ra tiếng ken két lạch cạch xen lẫn tiếng gào của bọn xa phu cùng tiếng ngựa hí, cũng không thiếu những tiếng chửi rủa. Mùi phân ngựa mới nóng hằm hập và mùi những lồng hấp bánh của hiệu điểm tâm bên đường tản mát ra nhiệt khí quần lấy nhau, tạo thành những mùi kỳ quái tràn ngập trên đường.

Các công nhân chuẩn bị công việc luyện đồng vẫn còn ngáp đi ra khỏi nhà, đến bên ‘Nhà vệ sinh công cộng’ đi ngoài, trên mỗi con đường ở thành Đông Xuyên đều có đặt nhà vệ sinh công cộng. Mà nhóm tuần tra còn nhắc đi nhắc lại “Cấm đi tiểu tùy tiện”, ban đầu còn có mấy người xem lệnh cấm như gió thoảng bên tai, về sau vi phạm đều bị phạt đánh, dần chúng thành Đông Xuyên cũng dần coi đi vệ sinh công cộng là một thói quen tốt.

Nhà vệ sinh công cộng ở thành Đông Xuyên có số lượng hơn một trăm cái trải rộng từ trong thành tới những nơi hẻo lánh, hơn nữa nhà vệ sinh còn cung cấp nước rửa mặt, quan trọng nhất là nó được sử dụng miễn phí.

Đương nhiên nhà vệ sinh loại này cũng không có gì đáng nói, mọi người lần lượt từng người một, tất cả đều ngồi chung trên nền đá cẩm thạch chạy dài, trên nền có những cái lỗ hình hồ lô, phía dưới là một cái mương thật sâu, nước chảy qua mang đi tất cả... Mọi người ngồi ở phía trên, tán chuyện thô tục, khoe kết quả hôm qua đi đánh bạc, chơi gái hoặc kể một chút chuyện tiêu lâm để mọi người cùng nhau cười vui vẻ.

Tuy nhiên ở trong này không thấy được quan viên và phú thương, họ có nhà vệ sinh độc lập, không cần cùng những người dân phu thô tục ở cùng một chỗ. Nói tóm lại, những người có phòng vệ sinh độc lập là những người có thân phận đặc biệt.

Đi vệ sinh xong mọi người đi đến máng nước ở gian ngoài, trên vách tường có một loạt ống trúc chảy nước vào trong máng, rồi từ máng chảy vào đường cống.

Ở thành Đông Xuyên này bốn mùa như mùa xuân, cho dù là mùa đông cũng vậy, nước tuy không lạnh đến thấu xương nhưng vẫn rất tê buốt, bên ngoài có bán nước nóng nhưng các công nhân đều trực tiếp dùng nước lạnh rửa mặt. Vệ sinh cá nhân xong, khi bọn họ đi ra thì bên ngoài đã bán canh súp, gan xào, cháo, trứng luộc, thức ăn tuy không được ngon lắm nhưng ăn vào rất chắc bụng.

Thu nhập của bọn họ ở công trường so với nội địa cao gấp ba lần, nhưng không tương đương được chính là hàng hoá ở đây cũng cao gấp ba lần so với nội địa... Bọn họ tốn hơn mười đồng tiền mới có thể mua được

một bữa tạm coi là phong phú, sau khi ăn xong liền bắt đầu làm việc. Mục đích của bọn họ chính là trạm đồng giám quan doanh Đông Xuyên phía nam thành. Trạm doanh này kích thước to lớn, toàn bộ phía nam thành đều là địa bàn của nó, than đá mỗi ngày vận chuyển vào hơn một nghìn xe, cả khu vực bụi bay mù mịt có thể che kín cả toà thành thị... Tuy nhiên cái này không có gì hay để khoe cả.

Mà từ giữa công trường đi ra, ngoại trừ xỉ quặng và xỉ than còn có những thỏi đồng, nén bạc, thỏi vàng nặng trĩu. Mỗi ngày đều có một trăm ngàn cân đồng, mười ngàn cân bạc, cùng với hơn trăm cân vàng được luyện ra, được quân đội bảo vệ đưa đến bến tàu phía đông thành chuyển đi bằng đường thủy, thuyền hướng phía nội địa ngàn dặm xa xôi thẳng tiến.

Căn cứ vào đó mà đoán thì nhiều nhất là ba năm, nơi này sẽ sinh ra đồng và bạc vượt qua tất cả số tiền dự trữ của Đại Tống!

Đây chính là thành Đông Xuyên của ngày hôm nay, nó thô sơ, không sạch sẽ, không chút mỹ cảm nhưng lại tràn đầy sinh mệnh, cùng với mọi người còn chưa ý thức được sự văn minh.

- Ta thật ra muốn thiết kế một toà thành với đầy đủ sự mạnh mẽ và mỹ cảm cùng tồn tại, khiến nhóm man di phía tây nam cảm nhận được sức hấp dẫn từ thành Tống của Thiên triều.

Tuần tra một vòng quanh thành, Trần Khác buồn bực buông màn xe xuống nói:

- Ai ngờ lại biến thành bộ dạng xấu hổ như thế này. Quả nhiên, xi măng bê tông, ống khói công trường đều là sát thủ của mỹ cảm...

- Người cũng nên biết thế nào là đủ đi.

Tô Tụng đi cùng với hần cười nói:

- Không có xi măng bê tông, thần tiên cũng không có cách nào trong hai năm xây dựng lên một toà thành lớn như vậy, không có công trường khói bụi thì lấy đâu ra đồng đây?

- Ôi, việc này quả nhiên là tiến thoái lưỡng nan.

Trần Khác than vãn.

- Hơn nữa cũng sẽ không ảnh hưởng tới kế hoạch của người.

Tô Tụng an ủi hần:

- Dù sao đối với đại đa số dân chúng mà nói, có thể kiếm được tiền, có lợi cho cuộc sống so với sự đẹp đẽ thì quan trọng hơn.

- Người có thể nghĩ được như vậy là tốt rồi.

Trần Khác cười nói:

- Ta chỉ ngại người cũng sợ nơi này xấu lại chạy theo ta trở về.

- Làm sao có thể chứ? Thành này từ phố đến ngõ đều do ta quy hoạch mà ra, dùng từng viên gạch mái ngói mà xây dựng lên.

Tô Tụng lắc đầu nói:

- Có câu nói trẻ con của nhà mình thì đều tốt, ta nhìn thế nào cũng vẫn thích.

- Nhất định phải trồng thật nhiều cây, chế đồng, luyện đồng đều không rời khỏi bó củi, hao phí quá lớn.

Trần Khác dậm dò:

- Hiện tại có một số nơi đã bị khai thác, như vậy nguy hại quá lớn.

- Không có cây cối bảo vệ, dễ dàng phát sinh sạt lở.

Tô Tụng gật đầu nói:

- Không chỉ có sạt lở thôi đâu!

Trần Khác vẽ mặt ngưng trọng nói. Trong lòng hẩn hối hận không thôi, có mỏ đồng này rồi, nhưng sự nguy hại do nó gây ra cũng quá lớn! Tuy nhiên nếu không có mỏ đồng này triều đình sao có thể đồng ý xuất binh Đại Lý? Độc quyền về tiền của Đại Tổng làm sao được giải quyết?

Cho nên chuyện sổ sách lung tung này đều chưa thể tính rõ, chỉ có thể tiếp tục hồ đồ đi tiếp... cùng lắm là về sau không phải tại mình mà đất nước lâm nguy là được.

Khi đang nói chuyện thì xe ngựa tiến vào công trường, hai người xuống xe, các quản sự liên quan đều ra đón, mời bọn họ vào đại sảnh nghỉ tạm.

- Sáng nay ta mệt nên không đến.

Trần Khác khoát tay nói:

- Các người bận thì cứ làm đi, ta cùng Tô đại nhân đi dạo một chút.

Uy tín của hẩn cực cao, các quản sự không dám nhiều lời, khom người lui ra.

Trần Khác và Tô Tụng đi lên tháp nhìn ở giữa công trường, toàn bộ khu vực đại xưởng đều thu vào tầm mắt. Đầu tiên là xưởng tuyển chọn, các công nhân vận chuyển kim loại tới tuyển chọn, kiểm tra cấp độ, phẩm chất phân loại... Ở xưởng này rất náo nhiệt, công nhân chọn quặng ban đầu ở mỏ, rồi phân loại cấp độ, phẩm chất..., hô tranh chấp không ngớt bởi vì điều này liên quan đến thu nhập, cấp độ, phẩm chất quặng càng cao thì thu nhập hiển nhiên càng cao. Còn bên mỏ quặng cũng không phải chỉ vì giảm nhẹ vốn, phẩm cấp và trình tự gia công bất đồng, không thể qua loa được.

Xưởng tuyển chọn này không đơn giản, đá tạp được đập thành đá vụn, phần lẫn đất phải tẩy sạch mới có thể vận chuyển đến xưởng nung. Bên trong xưởng nung, khoáng thạch giống như một đám núi nhỏ nằm chồng chất trên mặt đất, xung quanh xếp đầy củi bắt đầu nung, cảnh tượng này giống như hiến tế trong núi làm người ta khó quên.

Cấp độ, phẩm chất khoáng thạch bất đồng, số lần nung cũng không giống nhau, có loại trải qua một lần liền vào lò, có loại thì ba bốn lần... Nhưng phần lớn là hai lần sáu ngày đêm.

Đợi cho khoáng thạch được làm nguội chuyển đến xưởng tinh luyện kim loại, đem khoáng thạch đưa vào lò gió xoáy, châm lửa, sau đó dùng sức nước thúc đẩy thiết bị thông gió luyện ba ngày đêm.

Nếu như là khoáng thạch chất lượng cao có thể trực tiếp luyện thành đồng, nhưng đại đa số trong lò luyện ra là băng đồng, thậm chí là bần bang đồng. Độ tinh khiết băng đồng thấp hơn so với đồng, nó dễ vỡ như băng. Độ tinh khiết của bần bang đồng lại càng thấp hơn, cần đập nát thành hình viên bi, sau khi luyện với đá thạch anh sẽ tạo thành xỉ than, cái này được gọi là băng đồng.

Đối với băng đồng, phải tiến hành nung luyện lần nữa cho đến khi luyện thành sinh đồng. Trong sinh đồng có vàng và bạc, không thể tinh luyện, càng không thể đúc tiền, hơn nữa còn phí của trời.

Cho nên ở xưởng tinh luyện kim loại số bốn, sinh đồng có chỉ tiếp tục được luyện thành tinh đồng và dịch chỉ có chứa vàng bạc. Trong xưởng tinh luyện, tinh đồng trở thành thỏi có phân lượng đồng chiếm chín phần mười, kể đến dùng phương pháp thổi bụi dịch chỉ trong lò thì có thể chế tạo thành thỏi vàng và thỏi bạc.

Ngoại trừ dùng lửa, còn có thể dùng nước luyện đồng, phương pháp này dùng để xử lý những khoáng thạch phẩm chất thấp nhất mà dùng lửa không thể làm được, thật sự có thể tận dụng hết mọi thứ, tránh gây lãng phí...

Ở tám xưởng lớn này phân công nghiêm mật, mấy vạn công nhân ngay ngắn trật tự, chỉ một cảnh tượng này thôi cũng đủ vượt qua các triều đại khác. Bởi vì khu vực khai thác mỏ từ trước tới giờ chính là đầu mối của mọi rắc rối, dân chúng tha hương từ khắp nơi, đa số là người có thân thể khỏe mạnh, hoặc là người cùng đường chạy tới đây mưu sinh, quản lý không nghiêm lại bóc lột hà khắc nên gây thành đại họa!

Hai đời Hán - Đường chưa có quy mô nào lớn như vậy, việc khai thác mỏ cũng làm hại rất nhiều người, làm xã tắc lung lay. Thợ mỏ thời Minh, Thanh không ngừng xảy ra bạo động, quân đội sinh sự, hoạn quan tạo phản, quả thực là một lịch sử hỗn loạn.

Ở triều Tống, công nghiệp và khai thác mỏ chưa từng phát triển, nhưng gần như không có bạo loạn gì lớn phát sinh, đó là do hiệu quả của việc quản lý, quan lại có trách nhiệm và được trả thù lao tương đối cao. Cứ vậy tình huống khai thác mỏ ở Đông Xuyên hơn xa so với nội địa, nhưng cũng không thoát khỏi bùa giữ nhà, chẳng qua Trần Khác chỉ áp dụng phiên bản mạnh hơn mà thôi.

Ở giữa tám xưởng lớn, những tháp nhìn có lầu canh được đặt song song, canh phòng nghiêm mật. Đứng ở trên tháp đủ để nắm giữ toàn cục, bất cứ kẻ nào có động tác gì đều có thể nhìn thấy, dĩ nhiên có thể phòng ngừa rắc rối xuất hiện. Hắn còn quy định rõ điều lệ chế độ, ngoại trừ tám xưởng lớn ra, ví dụ như kho vật liệu, kho vàng, sảnh làm việc và các bộ phận yếu hại đều có quy tắc đã định, người nào chịu trách nhiệm, ai giám sát, ai ký sổ, tất cả đều rõ ràng, nếu có vấn đề đừng mong chối tội.

Đối với thủ vệ canh giữ, hắn cũng quy định một bộ phận tra hỏi, thẩm tra điều lệ, chỉ cần chiếu theo luật làm việc, tuyệt không có khả năng lộ chút sơ suất nào.

Quản sự ở đây lại e ngại Trần Khác đến thế, cũng bởi vì hắn tuyệt đối không cho phép có bất luận tình huống nào xuất hiện trái với điều lệ. Hắn thường nói một câu: “Điều lệ không hợp lý thì có thể sửa đổi, nhưng khi sửa đổi thì nhất định phải tuân thủ!”. Hắn nói sâu xa với Tô Tụng:

- Hai năm nay điều lệ ở công trường sửa đổi đến mười mấy lần, cơ bản đã hoàn thiện, nhưng khi điều lệ hoàn thành đều phải nghiêm khắc chấp hành. Con đề ngàn dặm vỡ vì một lỗ hỏng, ngàn vạn lần không nên có ngoại lệ!

- Yên tâm, ta sẽ làm tốt như Tào Tham.

Tô Tụng gật đầu nói.

- Đó là nói về mặt điều lệ.

Trần Khác cười nói:

- Về mặt công nghệ sản xuất, vẫn là muốn mạnh dần đổi mới. Bây giờ phương pháp luyện đồng rất không kinh tế, ta biết người và Tồn Trung huynh đều có không ít ý tưởng, mạnh dần thử đi, không sợ thất bại một trăm lần, chỉ cần thành công một lần chúng ta liền kiếm ra rất nhiều lợi nhuận.

V

272. Quyển 6 - Chương 300: Vùng Đất Hoàng Kim

- Ha hã.

Tô Tụng tựa như nghe nói đùa liền nhắc nhở:

- Trở lại kinh thành đừng có mãi đem cái ‘Lợi’ để ở khoé miệng, để tránh người khác không chào đón.

- Bưng bát cơm lên tận miệng rồi lại để đưa xuống chửi mẹ nó!

Trần Khác phỉ báng:

- Vậy ta nói đến cái không lợi, cá nhân ta tài trợ người một trăm ngàn quan, cái ý tưởng về đài thủy vận nghi tượng (*) của người có thể bắt đầu kinh doanh được rồi!

(*) Đài thủy vận nghi tượng: dụng cụ thiên văn của Trung Quốc thời xưa, dùng để theo dõi sự chuyển vận của các thiên thể, quan trắc thiên tượng.

- Là người nói đó nhé, đến lúc đó đừng đau lòng.

Tô Tụng nghe vậy nhất thời mừng rỡ, đây chính là tâm nguyện đã lâu của y.

- Đừng chậm trễ chính sự là được.

Trần Khác cười nói:

- Nếu không đủ thì viết thư cho ta, ta cho người mang thêm cho người!

- Đa tạ đa tạ.

Tô Tụng ôm quyền không ngừng, nói xong tò mò cười nói:

- Nhắc đến mới nhớ, lão đệ người rốt cuộc có bao nhiêu tiền?

Khu hành chính địa phương triều Tống có phủ, châu, giám, quân... Ngoại trừ phủ khá to, còn lại đều là cùng cấp, chỉ có điều tính chất bất đồng. Bình thường thì chiến khu là quân, khu vực khai thác mỏ là giám, bình thường là châu. Cũng có thể xem giám và quân là châu đặc chủng.

Thiết lập của Đông Xuyên là giám chứ không phải châu.

Trên mặt biển mênh mông sóng nước, một con thuyền Phúc Kiến đang đi ngược gió.

Con thuyền phần trước nhọn, phần đuôi rộng, hai đầu thuyền đều ngẩng cao, thân tàu lớn, chìm dưới nước hơn một trượng, đại biểu cho kỹ thuật đóng thuyền hàng đầu thế giới của Đại Tống, lừng danh bởi sự chắc chắn cùng trọng tải lớn, có thể ngăn cản sóng lớn để vượt biển, vượt trùng dương.

Hôm nay thời tiết sáng sủa, trời yên biển lặng, ánh mặt trời chiếu lên mặt biển tạo thành quang cảnh thật mê người, nếu không có tiếng đinh đinh đang đang của các thủy thủ đang sửa lan can bị sóng làm hỏng, thật sự không thể tưởng tượng, đêm qua mưa to gió lớn như vậy.

Trên tầng cao nhất của thuyền Phúc Kiến có thị vệ canh gác, thiết bị lắp đặt trong khoang vô cùng xa hoa, nhưng mang đầy hơi thở nước ngoài. . . Một chiếc thảm Ba Tư cực lớn trải trên mặt đất, một chiếc bàn tròn của các kỵ sĩ, ấm nước Á Rập, trên tường treo loan đao Á Rập, ngay cả trầm hương trong lư hương cũng là hương an thần.

Nhưng ở đây không có cô gái Á Rập mặc áo dài xẻ, chỉ có hai người đàn ông mặc quần áo nhà Hán. Một người mang chiếc cằm bào màu tím nhạt, cao lớn khôi ngô, là Trần Khác, một người khác mang cằm bào màu đen, dáng người không cao nhưng chắc nịch, chính là Lí Phồn, người mà hai năm trước đi theo A Tề Tư đến vịnh Ba Tư.

Lúc này hai người đang nhìn chằm chằm vào một tấm hải đồ bằng da dê. Tấm hải đồ này không chỉ ghi rõ đất liền cùng biển, phía trên còn vẽ cả vĩ độ. Tại Đại Tống, hầu như không có ai có thể đọc được tấm hải đồ này, bởi tất cả chữ ghi trên đó đều là chữ Á Rập, ngoài ra phải có kiến thức về hàm số lượng giác mới có thể đọc được chính xác.

Đừng coi thường tấm bản đồ hàng hải này, ở niên đại này, bản đồ hàng hải giống như một cái bảo tàng vô tận, cho dù là thương nhân trên biển Á Rập, cũng chỉ có số ít thế gia hàng hải mới có. Vì một tấm bản đồ hàng hải mà xảy ra các vụ án giết cả nhà là chuyện thường xuyên xảy ra.

Mà thương gia trên biển của triều Tống, không ai có một tấm hải đồ, cho dù có cũng không biết dùng. Bọn họ ra biển, đều dựa vào hướng gió mà đi, chỉ đến lúc mùa gió thuận, mới biết mình đi đến đâu. Nếu không, rất khó xác định vị trí.

Nhưng có thuật nhìn sao, hải đồ cùng kim chỉ nam. Mấy người Trần Khác dù đi ngược chiều gió, cũng biết mình đang ở chỗ nào. Tuy nhiên, đây lần đầu Lí Phồn đi một mình sau khi xuất sư (học thành nghệ), khó tránh khỏi làm người khác toát mồ hôi.

Cũng may Trần Khác nhớ rất kỹ bản đồ thế giới sau này. Biết rõ lần này đi thực tế rồi đất liền không xa. . . Nếu thấy không đúng, chỉ cần nhắm hướng Tây mà đi, sẽ quay về đất liền. Đương nhiên, có thể tới Liêu quốc hay Cao Ly, còn phải xem vận may.

- Đại nhân, cơn bão tối hôm qua đã khiến chúng ta chệch hướng.

Lí Phồn khó khăn tính toán xong, ngẩng đầu nói:

- Hiện tại cách Đông Bắc Tamra hơn mười dặm. Có quay đầu không?

- Không, tiếp tục.

Trần Khác lắc đầu, ánh mắt liếc qua đảo Tamra, nơi mà sau này được gọi là đảo Tế Châu. Đảo Tamra là một nơi rất tốt, nó nằm ở điểm trung chuyển trên biển của ba nước Trung Nhật và Cao Ly, là bến cảng trung chuyển quan trọng. Hơn nữa còn là nơi nuôi ngựa vô cùng tuyệt vời.

Thời xưa, nó hình thành một quốc gia riêng biệt. Khi thì hướng về Cao Ly, khi thì qui phục Nhật Bản. Thường xuyên được lợi từ Đại Tống, Cao Ly, Nhật Bản qua giao thương, hiện tại là lúc thịnh vượng nhất. Nhưng có phúc thì cũng có họa, bởi vì quá thịnh vượng, khiến vua Cao Ly dòm ngó, không bao lâu sau sẽ triệt để phụ thuộc Cao Ly, trở thành quận Tamra của Cao Ly.

Trần Khác cảm thấy rất hứng thú với nơi này, nhưng đây không phải mục đích chính của hắn:

- Tamra là nơi tốt, tuy nhiên mình người đi là được rồi.

Ý là còn có địa phương quan trọng hơn phải đi.

- Vậy chúng ta đi Uy quốc sao đại nhân?

- Ừm.

Trần Khác gật đầu, nói:

- Nhưng không phải đảo chính, mà là một hòn đảo nhỏ ở bên ngoài của họ.

- Ở đâu đại nhân?

- Tầm hải đồ này của người không có đánh dấu.

Trần Khác nhíu mày trầm ngâm, hồi lâu mới dùng ngón trỏ chỉ một điểm trên hải đồ, nói:

- Hắn là ở chỗ này.

Không đánh dấu là chuyện rất bình thường, ven biển quá nhiều đảo nhỏ, A Tề Tư cũng không phải nhà khoa học, làm sao có thể đi thăm dò ghi lại từng cái. Trên thực tế, chỉ riêng việc đánh dấu vị trí bến cảng, vẽ một cách đơn giản đường ven biển, người Ả Rập phải mất chừng trăm năm.

- Đại nhân làm thế nào biết được vị trí này?

Lí Phồn hiện tại cũng là người trong nghề, tự nhiên biết nếu chỉ dựa vào trí nhớ, có thể định vị ngay một cái đảo nhỏ trên hải đồ, rõ ràng phải thuộc nằm lòng vùng biển này.

Nhưng trong ấn tượng của Lí Phồn, Trần Khác mới ra biển lần đầu. . .

Trần Khác cười cười không giải thích, hắn không phải muốn duy trì vẻ thần bí, mà thật sự không biết giải thích thế nào.

Cũng may hắn có danh hiệu Trạng Nguyên chống đỡ, biết nhiều là chuyện bình thường, cho nên Lí Phồn chỉ kinh ngạc ngưỡng mộ một lát, liền hỏi:

- Đại nhân, đây là vùng đất hoàng kim mà ngài hứa cho chúng ta sao?

- Ừm.

Trần Khác gật đầu.

- Nơi này có cái gì vậy đại nhân?

Trong mắt Lí Phồn, vị trí đảo này kém xa đảo Tamra.

- Vùng đất hoàng kim hiển nhiên là có vàng rồi.

Trần Khác cười nói:

- Đương nhiên, còn có tội phạm lưu đầy nữa.

- Nói như vậy, nơi này là đảo Sa Môn (nơi tín đồ Phật giáo tu hành) của Uy quốc rồi?

Lí Phồn nghe nửa câu đầu thật cao hứng, nhưng nghe tới nửa câu sau mặt liền tái đi.

- Không sai.

Trần Khác gật đầu nói:

- Tuy nhiên nơi đây béo bở (chỉ kiếm được thu nhập không chính đáng) hơn nhiều so với Đông Xuyên.

Từ thời đại Bình An đến ngàn năm sau, nơi đây vẫn là mỏ vàng lớn nhất Nhật Bản. Có thể nói, trước khi mỏ bạc ở núi Iwami chưa được tìm ra, nơi này chính là túi tiền của Nhật Bản.

- Cái gì?

Hai mắt Lí Phồn nhất thời sáng lên nói:

- Trên sách còn có cái này. . . Ý thuộc hạ là, những điều này đều là đại nhân xem sách mà ra sao?

- Ừm.

Trần Khác gật đầu, vui vẻ không cần giải thích, nói:

- Cho nên nói “trong sách có vàng” là như thế.

- Trách không được đại nhân xem mỏ đồng Đông Xuyên như rác.

Lí Phồn bưng tỉnh hiểu ra, nói:

- Thì ra còn có hàng cao cấp hơn.

- Một ngàn tiền đồng, mới đổi được một lượng bạc, một lượng bạc chỉ có thể đổi một tiền vàng, giá trị của chúng kém nhau đến mấy ngàn lần!

Trần Khác cười nói:

- Hơn nữa, sau khi có mỏ đồng, tiền đồng trong nước sẽ tăng nhiều. Đến lúc đó, chênh lệch của vàng với đồng còn tăng lên! Cho nên để bọn họ đúc tiền đồng đi, chúng ta chơi vàng!

- Đại nhân, ta vẫn luôn cho rằng ngài một lòng vì nước, không hề kiếm lợi ỉnh.

Lí Phồn nhìn Trần Khác, mãi mới nói ra một câu như vậy. Xem biểu hiện trước đây của Trần Khác, đúng thật là như thế.

- Ha ha. . .

Trần Khác lơ đãng cười cười nói:

- Trước đây vài năm, ta phải giấu tài, không thể biểu hiện mình. Huống gì đây là cửa nhà của Uy quốc, nếu triều đình đến làm, ngược lại gây phức tạp. Tốt nhất chúng ta cứ lặng lẽ ăn hết đi.

Lí Phồn khó khăn tính toán lần nữa để điều chỉnh lại hướng đi, Trần Khác đi ra khỏi khoang thuyền, liền thấy Liễu Nguyệt Nga đứng tựa vào lan can, nhìn về phía mấy con chim hải âu bay trên đầu thuyền.

- Cảm giác tốt hơn chưa?

Tối hôm qua bão ập đến, chiếc thuyền to như vậy còn bị sóng lớn rung lắc dữ dội, làm khổ Liễu Nguyệt Nga không ít. Tuy nhiên, nàng thật sự lợi hại, tối hôm qua ới đến như vậy, hôm nay lại giống như không có chuyện gì. Nhưng Trần Khác lại ngồi xuống chầm chọc nàng:

- Tối hôm qua gió nhẹ chứ?

- Người nói đó là gió nhẹ?

Liễu Nguyệt Nga sắc mặt còn hơi vàng, nàng xoay đầu lại, sửa chữa:

- Đó là một trận bão táp đáng sợ a!

- Bão táp? Còn chưa đến mức như vậy.

Trần Khác cười lắc đầu nói:

- Bây giờ là mùa đông, nơi đây lại là phương Bắc, đó căn bản chưa phải là bão. Chỉ cần thuyền chắc chắn, biển rộng lớn như vậy, gặp chút gió như thế, các thủy thủ còn không để vào mắt.

Dừng một lát, hần quan sát Liễu Nguyệt Nga nói:

- Đương nhiên, cô lần đầu ra biển, cũng khó trách bị kinh hãi. Có phải đang rất mong được lên bờ hay không?

- Bớt xem thường người khác đi.

Một chiêu này vô cùng có hiệu quả, Liễu Nguyệt Nga nhất thời kiên cường nói:

- Ta làm gì kinh hãi, tiếp tục đi một tháng cũng không sao cả. Chỉ là, chỉ là có chút kỳ quái. . .

- Có gì kỳ quái?

- Tại sao đến giờ này chúng ta không gặp được một chiếc thuyền nào?

- Bởi vì chúng ta tránh bọn họ.

Trần Khác cười nói. Kỳ thật mùa này, là thời điểm Nhật Bản dong thuyền đến Trung Quốc. Bọn Trần Khác ngược gió ra biển, vì tận dụng luồng gió, con thuyền đi theo đường khá ngoằn ngoèo, cho nên tỉ lệ gặp một con thuyền là khá nhỏ.

- Vì cái gì phải tránh như vậy?

Liễu Nguyệt Nga tự nhiên không thể phân biệt hần nói thật hay nói dối.

- Vì không thể gặp người chứ sao.

Trần Khác cười nói:

- Đảo Tá Độ, là kim khố tương lai của nhà chúng ta, đương nhiên không thể cho người khác biết rồi.

Liễu Nguyệt Nga đã miễn dịch đối với mấy lời nói bậy bạ của hần, cũng không thèm tranh luận 'là nhà của người không phải nhà của ta', nếu không lại phải đấu võ mồm. Trên mặt nàng hiện vẻ lo lắng nói:

- Giấy không gói được lửa, nơi đó có mỏ vàng sớm muộn cũng bị người khác biết. Ở đó cách Uy quốc gần như vậy, bọn họ có thể làm phiền người hay không?

- Cô nói có chút đạo lý.

Trần Khác nghe được, nói:

- Vậy được rồi, đến đảo Tá Độ, chúng ta không ăn trộm, lấy ngay trước mặt họ đi.

- Người thân là mệnh quan triều đình, không có thánh chỉ mà dám đến quốc gia khác ư?

Liễu Nguyệt Nga đối với tên diên này bó tay rồi.

- Bão táp, đều là do bão táp.

Trần Khác vẻ mặt trịnh trọng nói:

- Chúng ta gặp phải bão táp, đây là thật đúng không? Bị gió bão đưa đến Uy quốc, cũng là chuyện bình thường chứ?

- Cái này. . .

Liễu Nguyệt Nga phiền muộn nói:

- Người vừa rồi còn nói là gió nhẹ. . .

- Nói ra ngoài chính là bão táp, nhớ kỹ, đừng nói lỗ miệng.

Trần Khác không chút nào cảm thấy không có ý tứ, nói:

- Uy quốc chỉ lớn bằng bàn tay, ta đến xem đại lão bọn họ có ý kiến gì? Lúc đó, ta không tin không ăn được của bọn chúng một khối thịt!

Thấy Nguyệt Nga mặt mũi tràn đầy lo lắng, hần nhẹ giọng an ủi:

- Hoàng đế của bọn chúng không bằng cả Đoàn Tư Liêm. Hơn nữa các chư hầu trong nước còn đang đánh túi bụi...

Nhật Bản hiện giờ, đang ở cuối triều đại Bình An, là niên đại mà trong truyện của họ Nguyên có kể “lịch sự tao nhã và đầy dâm dăng”. Chính quyền chia rẽ, mục nát, sự kính sợ với Đại Tổng cũng đạt mức cao nhất, đây là lý do mà Trần Khác dám đến nhờ vả cạo.

Liễu Nguyệt Nga rung mình một cái, nàng liền nhớ đến, lúc trước Trần Khác tính toán vua quan Đại Lý như thế nào. Chư vị Uy quốc, các người phải tự cầu nhiều phúc rồi.

Thuyền Phúc Kiến đi ngược gió, xuyên qua eo biển Đối Mã rất dài, đến gần tọa độ Trần Khác chỉ, phát hiện một hòn đảo nhỏ. Hòn đảo nhỏ này rõ ràng không nhỏ, diện tích phải bằng một cái huyện lớn của Đại Tổng.

- Hẳn đây là đảo Tá Độ... nhỉ?

Thuyền Phúc Kiến chạy quanh đảo một vòng mất nửa ngày, cũng không tìm được bến tàu để có thể cập bến. Lí Phồn thấy vậy không quá xác định nói:

- Tại sao không có một bóng người?

- Là nó.

Trần Khác ước lượng diện tích hòn đảo, đúng là hòn đảo lớn thứ sáu của Nhật Bản. Hắn thấy bên bờ biển rất đồ sộ, buồng kính viễn vọng nói:

- Chúng ta ngồi thuyền nhỏ đi vào.

Thuyền Phúc Kiến hạ neo tại chỗ, thả ba chiếc thuyền nhỏ có thể ngồi được hơn mười người xuống, cho đám thị vệ chèo thuyền lên đảo trước. Sau khi xem xét không thấy có gì nguy hiểm, Trần Nghĩa mới đánh tín hiệu, để Trần Khác bắt đầu lên bờ.

- Đại nhân.

Đại Trần Khác đặt chân lên mặt cát, Trần Nghĩa bẩm báo:

- Nhà dân ở trên đảo hầu như đã bị bỏ hoang được một thời gian.

- Ừm...

Trần Khác nhìn qua những tàn tích còn sót lại, hỏi:

- Còn phát hiện điều gì không?

- Rừng thông ở phía đông có mộ!

- Qua xem.

Đi sang một hướng của hòn đảo toàn cây thông và cây bách này, quả nhiên thấy cạnh đám cỏ cao hơn một xích (hơn ba mươi centimet) có một tấm bia mộ. Phủi lớp đất trên mặt bia, mọi người đều nhìn thấy vài chữ viết mờ mờ.

Trần Khác không có hứng thú đoán những từ này, bởi hắn chẳng quen biết những người này. Tuy nhiên hắn rất khẳng định nói:

- Đây chắc chắn là đảo Tá Độ.

- Tại sao kết luận như thế?

Liễu Nguyệt Nga hỏi.

- Ở Uy quốc, chỉ quý tộc mới có tên. Mà quý tộc làm sao có thể được chôn ở một hòn đảo cách xa đất liền được? Chưa kể còn khá nhiều người.

Trần Khác cười cười nói:

- Ngoài trừ chỗ lưu đày ra, cô có thể giải thích hợp lý hơn hay sao?

- Được rồi.

Liều Nguyệt Nga rất có lòng tin đối với hắn, nói:

- Chúng ta phải làm gì bây giờ? Ở đây không có người, kế hoạch của người coi như thất bại.

Theo kế hoạch, bọn hắn dùng lý do thuyền bị hư hỏng, nhờ quân lính trên đảo giúp đỡ. Đồng thời nói ra thân phận là quan của Thiên Triều. Quan viên Thiên triều đến tận đây, quân lính canh đảo có thể không báo lên quan trên sao? Cứ như vậy có thể thuận lợi gặp được nhân vật lớn.

- Người thông minh dù nghĩ đến ngàn điều thì vẫn có điều không nghĩ tới chứ sao.

Trần Khác xấu hổ cười cười, hèn gì hắn cho người đi nghe ngóng thông tin, đều không nghe được điều gì về đảo Tá Độ, thì ra ở đây đã không còn ai sinh sống nhiều năm.

- Không có người không phải càng tốt?

Lí Phồn cười nói:

- Chúng ta có thể thoải mái muốn làm gì thì làm.

- Chúng ta ở đây không chỉ chờ một năm hai năm, phải tìm hiểu rõ ràng rồi tính sau.

Trần Khác lắc đầu, đảo Tá Độ là khởi điểm trong kế hoạch của hắn, là nền tảng thì làm sao có thể chủ quan. Lúc trước vì giữ bí mật, Trần Khác cũng không công khai tìm hiểu tin tức, chỉ dựa vào một vài thương nhân trên biển biết đại khái ít thông tin. Hắn biết rõ, hiện tại Nhật Bản đang ở cuối triều đại Bình An, được gọi là “thời đại Nhiếp Quan”, Đằng Nguyên thị đã nắm giữ chính quyền hai trăm năm, hiện đang đối mặt với một đám võ sĩ nổi dậy.

Nhật Bản bây giờ, đang trải qua kinh nghiệm ‘Tiền cử niên hợp chiến’ . . . nghe nói là kịch chiến xảy ra giữa Áo Châu Thủ Nguyên Lại Nghĩa và thủ lĩnh tù binh An Bội thị (hay còn gọi là họ Abe) ở Lục Áo. Hai bên đã giao chiến nhiều năm, năm trước mới tổ chức cuộc chiến quy mô lớn nhất, trong đó Nguyên thị dùng hai ngàn binh lính, mà An Bội thị được ăn cả ngã về không, tập trung toàn bộ binh lực, góp được bốn ngàn nhân mã.

Từ khi bắt đầu triều đại Bình An đến nay, trận chiến này được xưng là cuộc chiến Hoàng Hải lớn nhất, mà binh lính hai bên cộng lại, vừa hơn năm ngàn mà thôi...

Kết quả, An Bội thị chiếm được thiên thời địa lợi toàn thắng Nguyên thị, hiện tại không chỉ có địa khu Đông Bắc, cả phía Bắc đảo Bản Châu, đều rơi vào tay An Bội thị.

Tuy nhiên Nguyên thị là con cháu hoàng tộc, có triều đình Nhật Bản toàn lực ủng hộ. Chỉ cần liếm miệng vết thương, khôi phục thực lực, tin rằng chưa tới vài năm sẽ ngóc đầu lại.

Đối với Nhật Bản ở niên đại này, Trần Khác cũng không hiểu rõ lắm. Nếu thời đại Chiến Quốc sau mấy trăm năm, hắn có thể biết kỹ càng hơn một chút. Đó cũng nhờ kiếp trước chơi trò chơi mà biết được, hắn biết rõ người thành lập Liêm Thương Mạc Phủ, kết thúc triều Nguyên Lại của thời đại Bình An, chính là con cháu trực hệ của cái kẻ vừa thất bại Nguyên Lại Nghĩa.

Nhưng bây giờ, còn một trăm mấy chục năm Liêm Thương Mạc Phủ mới được thành lập, hắn cũng không dám nói, Nguyên thị sẽ giành thắng lợi cuối cùng ở hợp chiến Lục Áo hay không. Tuy nhiên An Bội thị là kẻ địch của triều đình Nhật Bản là không thể nghi ngờ. . .

Càng nghĩ, Trần Khác càng cảm thấy tin tức không đủ, ngay cả tình hình hiện tại của hòn đảo này như thế nào hắn còn không biết, làm sao có thể quyết định được bước tiếp theo?

- Không được, ngồi ở chỗ này không thể nghĩ ra biện pháp.

Hắn nhìn Lí Phồn nói:

- Đến đất liền tiếp xúc một chút, người biết nên làm gì.

Hắn dừng một lát nói:

- Chỉ đi thẳng hướng Đông, chưa tới trăm dặm, nhất định sẽ thấy đất liền.

- Rõ rồi đại nhân.

Lí Phồn gật đầu, mang ba chiếc thuyền nhỏ, hơn mười tên hộ vệ, cầm kim chỉ nam xuất phát. . . Ở niên đại này, Nhật Bản chia làm năm Kỳ bảy Đạo. Bởi vì học từ Đường chế của Trung Quốc, cho nên năm Kỳ là chỉ năm khu hành chính của địa khu Kinh Kỳ. Mà ngoài phần lãnh thổ toàn quốc này ra, còn lại thì phân chia bảy Đạo. Dưới Đạo phân là ‘Quốc’, còn gọi là Lệnh Chế Quốc. Lệnh Chế Quốc tương đương với ‘Châu’ của Trung Quốc, mà tất cả ‘Quốc’ rõ ràng đều có tên gọi tắt là ‘Châu’.

Ví dụ như Lục Áo Quốc, còn gọi là Áo Châu. Mà Quốc gần đảo Tá Độ nhất, gọi là Việt Châu.

Lúc này Việt Châu bị An Bội thị đánh hạ gần một năm, đã trở thành tiền tuyến quan trọng giằng co với triều đình phía Nam. Trong thành Trường Cương ở Quốc phủ, có rất nhiều võ sĩ mang guốc gỗ, eo giắt dao, cùng những tên lính đi chân trần tay cầm trường mâu, nhưng đại nhân thủ thành cũng không phải An Bội thị, mà là họ Đằng Nguyên, tên là Đằng Nguyên Kinh Thanh.

Tổ tiên Đằng Nguyên Kinh Thanh là Đằng Nguyên Ngự Danh, xuất thân từ Đằng Nguyên Bắc Gia, thiên hạ Nhiếp Quan, vô cùng hiển hách. Năm đó chạy trốn khỏi Lục Áo, và sinh ra con cháu ở đây. Con cháu của họ Đằng Nguyên, lớn lên ở vùng đất đầy bạo lực này, càng thêm dũng mãnh thiện chiến. Bọn họ tự xưng là ‘Ngự Danh lưu’, là tập đoàn võ sĩ có khả năng chống lại An Bội thị.

Trong “Tiền cửu niên hợp chiến”, các võ sĩ của Ngự Danh Lưu, đầu tiên phục dưới cờ của Nguyên Lại Nghĩa tác chiến với An Bội thị. Nhưng Đằng Nguyên Kinh Thanh là thủ lĩnh của đám võ sĩ, ở thời khắc mấu chốt phản bội triều đình, gia nhập phe An Bội, thay đổi thực lực hai bên. Đây là một đòn đả kích mạnh cho Nguyên thị, khiến triều đình thua trận chiến một năm trước.

Dù ở bất kì thời đại hay quốc gia nào, phản bội đều bị người khác xem thường, huống gì gã lại phản bội chính dòng họ cao quý của gã, đề tiện nhảy vào An Bội thị. Dù gã có bất kì lý do gì!

Chưa kể lý do của gã càng khiến người khác xem thường, gã rõ ràng vì một nữ nhân, một nữ nhân mà gã ái mộ điên cuồng, đệ nhất mỹ nữ Lục Áo A Tinh, mà cha của A Tinh, lại là chủ nhân An Bội thị, An Bội Lại Thì.

Lúc đại quân Nguyên thị tiếp cận, An Bội Lại Thì hứa gả con gái cho Đằng Nguyên Kinh Thanh với điều kiện gã phải gia nhập An Bội thị. Đằng Nguyên Kinh Thanh hiểu rất rõ hậu quả của sự phản bội, nhưng gã nghe theo lòng mình, thống lĩnh thuộc hạ gia nhập An Bội thị. An Bội Lại Thì vô cùng vui mừng, thực hiện hứa hẹn, đem A Tinh gả cho gã, rồi để gã bảo vệ hai trong sáu quận của Lục Áo.

Nhưng lần đầu chiến đấu qua chưa bao lâu, Nguyên Lại Nghĩa cũng lôi kéo được trọng thần của An Bội thị, trong ngoài phối hợp vây giết An Bội Lại Thì. Kẻ địch mạnh nhất vừa chết, Nguyên Lại Nghĩa liền khinh địch. Đằng Nguyên Kinh Thanh bắt được sai lầm này của y, cùng hai người con trai của An Bội Lại Thì cố ý nhượng bộ lui binh, đem quân Nguyên thị làm ệt mỗi, mới quay lại tử chiến.

Cái gọi là kiêu binh tất bại, ai binh tất thắng (quân lính kiêu ngạo tất bại, quân lính đau thương khi vùng lên tất sẽ thắng), toàn quân Nguyên thị bị diệt, Nguyên Lại Nghĩa chỉ còn bảy người thoát khỏi chiến trường. . . Sau trận chiến này, thế lực An Bội thị đạt đến đỉnh cao. Mà hai vị anh rể của Đằng Nguyên Kinh Thanh, cũng bắt đầu tự đại. Bọn họ không cảm kích Đằng Nguyên Kinh Thanh, ngược lại bắt đầu nghi ngờ gã. Cuối cùng, hai người đuổi gã ra Lục Áo, đương nhiên lý do rất chính đáng, là nơi tiền tuyến nhất, chỉ có em rể người mới gánh được trọng trách này a!

Đằng Nguyên Kinh Thanh biết bọn họ không yên lòng, nhưng nếu ở lại Lục Áo, có khả năng bị người giết, cho nên gã không nói thêm điều gì, liền muốn mang theo vợ con đi. Ai ngờ anh rể gã lấy lý do muối muối vừa sinh con, cần tĩnh dưỡng, không cho gã mang theo A Tinh cùng đứa con chưa đầy tháng của gã đi cùng.

Đặng Nguyên Kinh Thanh rõ ràng, đây là giữ vợ con gã làm tin, bọn họ còn không tin tưởng gã. nguồn .com

Có thể hiểu được tâm tình của gã thế nào, mỗi ngày đều mượn rượu giải sầu, tâm trạng vô cùng tồi tệ.

Lúc này, gã đang ngồi trong thủ phủ trong thành uống rượu, trong lúc nửa tỉnh nửa say mơ gặp được vợ và con, đột nhiên bị người kêu trở về.

Mộng đẹp bị gián đoạn, Đặng Nguyên Kinh Thanh tự nhiên tức giận, gã giận dữ nhìn tên võ sĩ kia:

- Người tốt nhất có đầy đủ lý do, nếu không thì chờ trọng phạt đi!

- Chúa công, thật sự có chuyện lớn.

Tên võ sĩ đưa danh thiếp lên, cúi người nói:

- Là quan của Thiên Triều đến.

- Quan Thiên Triều?

Đầu óc thông minh của Đặng Nguyên Kinh Thanh đã bị rượu cồn làm cho chậm chạp. Kỳ quái nói:

- Tại sao đến chỗ này của ta?

Dừng một chút lại nói:

- Làm sao lại đến Phù Tang?

Trong ý thức của gã, chỉ có bọn gã đi Thiên Triều chứ làm gì có chuyện quan viên Thiên Triều đến Uy quốc làm khách.

- Hạ thần thật sự không biết. . .

Cái này không phải làm khó võ sĩ truyền lời sao.

- Mà thôi mà thôi.

Đặng Nguyên Kinh Thanh tỉnh táo một ít, cười nói:

- Ông trời, ta ở chỗ này chờ chết, vậy mà vẫn có người tới thăm, hơn nữa còn là quan viên Thiên Triều, có thể thấy được sâu xa bên trong đều có số trời!

Gã đứng lên tiếp:

- Thay quần áo để ta tiếp quốc khách!

Tỳ nữ nghe thấy đi tới, thay một chiếc phùng dịch bào cho gã, đội anh quan, xỏ 'thiến đạp'... cái gọi là 'thiến đạp' cũng là guốc gỗ, nhưng là một loại guốc gỗ cao cấp làm bằng gỗ đồng được quét qua sơn, đệm dưới đế. Dù là quan từ kinh thành đến, gã cũng chưa từng ăn mặc trang trọng như vậy.

Mùa đông ở đảo Tá Độ rất lạnh, xế chiều tuyết bắt đầu rơi, gió tuyết theo đó đan vào nhau thổi qua, lạnh thấu xương.

Điều này khiến đám người Trần Khác vốn quen với nhiệt độ ẩm áp phương Nam cảm thấy vô cùng khó chịu. Huống chi, địa phương quỷ quái này không có một căn nhà nào nguyên vẹn, bây giờ mà ở bên ngoài một đêm, không phải sẽ đông thành tượng đá sao.

Trần Nghĩa đề nghị quay lại thuyền Phúc Kiến nghỉ ngơi. Tuy sóng to gió lớn, trên thuyền cũng không thể nhóm lửa sưởi ấm, nhưng dù sao có khoang có phòng, nằm lách vào với nhau cũng không thể chết cóng được.

- Không quay về.

Trần Khác không đáp ứng:

- Chúng ta khó khăn lắm mới đặt hai chân xuống đất, đại gì quay về đó mà lác lư.

Liều Nguyệt Nga cũng đồng tình, nhưng lo lắng không biết làm thế nào để sống qua đêm lạnh này.

- Không cần lo lắng.

Trần Khác nhìn qua Trần Nghĩa cau mày ủ rũ nói:

- Hôm nay các người tuần núi, không phải phát hiện vài dòng suối có hơi nước bốc lên sao? Chọn một nơi tránh gió, chúng ta đến đó ngâm nước nóng!

Lúc phát hiện những “dòng suối hơi nước”, đám thị vệ rất hoảng sợ, Trần Khác nghe xong lại cười ha ha, hần mới nhớ tới, sau này đảo Tá Độ là thắng địa suối nước nóng vô cùng nổi tiếng, xem ra đã chọn đúng nơi rồi.

Đám thị vệ cầm kim chỉ nam, phân biệt phương hướng, liền dẫn Trần Khác cùng Liều Nguyệt Nga đi lên hướng Tây ngọn núi. Tuyết rơi khiến đường núi rất khó đi, vên vên năm bảy dặm đường mà phải đi tới lúc bầu trời tối đen. Gió tuyết thổi trong đêm, bốn phía một mảng trắng xóa, đốt đèn lồng cũng không nhìn quá hai xích (gần bảy mươi centimet). Ngay lúc Trần Khác hoài nghi có phải đám thị vệ ngốc này dẫn sai đường hay không, đột nhiên nghe thấy tiếng nước chảy róc rách.

Trời lạnh thấu xương vẫn nghe tiếng nước chảy, rõ ràng không tìm nhầm chỗ. Mọi người chấn động tinh thần, nghe theo tiếng nước đi vào một sơn cốc, còn chưa nhìn rõ bốn phía, liền cảm thấy một luồng hơi ẩm phả vào mặt. Dùng ngọn đèn quan sát xung quanh, lúc này bọn hần đã ở sâu trong rừng núi. Vách núi chặn lấy gió bắc, từng hàng sương mù liên tục bốc lên trên thác nước nhỏ, từ trên xuống dưới, qua nhiều đoạn khúc khuỷu, chảy vào một cái hồ sâu. Thuận theo kiểu chảy của thác nước, ngoặt qua ngoặt lại nhiều lần, ở giữa dòng tạo thành nhiều cái ao nước nóng nhỏ, quả là một nơi ngâm nước nóng tuyệt diệu.

- Đi đường xa như vậy, đáng giá.

Trần Khác xoay người, tháo cái bao tay dày làm bằng da gấu xuống, thử nước nóng. Đoán chừng khoảng bốn mươi lăm độ, mặc dù hơi nóng, nhưng giữa đêm rét lạnh thế này lại không thể tốt hơn.

- Bông tuyết rơi bên ngoài, bên trong thoải mái ngâm nước nóng, đây mới là loại hưởng thụ cao nhất a!

Hần hưng phấn giống như một đứa trẻ, rất nhanh chóng và thuần thục cởi hết đồ, chỉ mang một cái quần cộc, hai chân đưa vào một cái ao nhỏ, hai tay lấy nước nóng liên tục xối lên người, cười to nói:

- Học theo ta đi, dội qua một ít rồi ngâm, đừng nhảy vào ngay.

Đám thị vệ hoan hô, chia làm hai tốp thay phiên nhau ngâm nước nóng, đương nhiên, bọn họ ngâm ở trong cái hồ lớn ở phía dưới.

Trần Khác một mình chiếm một cái ao nước nóng có vị trí tốt nhất. Từ bộ ngực trở xuống, tất cả đều ngâm trong nước nóng, để gần một nửa thân thể bên ngoài, tuy hoa tuyết bay loạn trên trời, lại không hề cảm thấy rét lạnh. Khi bông tuyết vừa tiếp xúc với da thịt, trong nháy mắt liền tan ra. Khiến trong người cảm thấy một chút thanh tịnh, nhờ vậy không cần đắp thêm một chiếc khăn hạ nhiệt độ trên đầu.

- Quả nhiên trong cuộc sống điều tuyệt vời ở khắp mọi nơi, quan trọng là người có ánh mắt để phát hiện nó hay không.

Trần Khác cầm theo vò rượu bên mình, đặt vào một chỗ chắc chắn, hứng lên liền nốc một ngụm, thích ý nhìn Liều Nguyệt Nga do dự nói:

- Cô còn đứng ngây đó làm gì?

- Biết rõ còn cố hỏi. . .

Liều Nguyệt Nga nhỏ giọng trách móc.

- Sợ gì. Tối om, bọn họ không nhìn thấy.

Trần Khác cười nói:

- Sẽ không lộ tẩy đâu.

Trong lòng lại đang cười thầm, kỳ thật người nào không biết người là con mái, chỉ không ai dám nói. Nếu không, đám bọn họ làm sao tránh ra xa như vậy?

- Không thì ta lên phía trên kiếm một con suối nhỏ khác đi.

Nguyệt Nga muội tử cuối cùng không thể chống lại sức hấp dẫn của suối nước nóng nói.

- Ở nơi rừng sâu núi thẳm này có thể có sói.

Trần Khác ung dung nói.

- Người, xoay người sang chỗ khác. . .

Liễu Nguyệt Nga mặt xám xịt nói.

- Ta không nhìn thấy. . .

Trần Khác cười khổ nói:

- Trời tối như vậy.

Lại nhỏ giọng lầm bầm: “Nói thế chứ chỗ nào ta chưa xem qua?”

- Người nói cái gì?

Liễu Nguyệt Nga tức giận nói.

- Ta nói cô làm gì phải mặc quần áo xuống nước?

- Không tin tưởng người được, đồ lưu manh. . .

Liễu Nguyệt Nga nói xong, giật mình giận dữ:

- Người quả nhiên có thể nhìn thấy!

Nói xong liền làm bộ giờ tay muốn cho hắn một quyền.

- Đợi một chút, đừng sốt ruột.

Thế nhưng thuận thế, nàng lại bị Trần Khác ôm vào trong ngực, nàng định giãy dụa, chợt nghe hắn dùng giọng nói chan chứa tình cảm, kề sát bên tai nàng nói:

- Trên đời này có bao nhiêu người có thể được như hai chúng ta? Đi ngàn dặm xa đến một hòn đảo đơn độc ngoài biển, ban đêm tuyết lạnh, ngâm mình trong suối nước nóng, còn không quý trọng khoảng thời gian khó có được này?

“ . . . ” Liễu Nguyệt Nga quả nhiên bị Trần Khác nói ngọt ngào làm cho choáng váng. Nàng ngừng lại, nhẹ nhàng rúc vào bắp vai Trần Khác, khắp nơi hơi nước bao quanh, toàn thân ấm áp như xuân, Nguyệt Nga muội tử thâm mong cứ như vậy mãi mãi.

Nàng hoàn toàn say mê, cho nên dây buộc ngực tuy cách một lớp lụa trắng vẫn bị Trần Khác cởi xuống, đột nhiên phát hiện cửa thành thất thủ. Nàng tranh thủ đưa hai tay lên bảo vệ ngực, nhỏ giọng nói:

- Không cần động tay động chân.

- Vậy ta động miệng là được chứ gì.

Trần Khác nói xong cũng cúi đầu xuống, chậm rãi hôn nàng. Liễu Nguyệt Nga lập tức khản trương, muốn giãy dụa tránh ra, nhưng không biết tại sao không hề có một chút sức lực.

Trần Khác nhìn nàng, thân thể mềm mại run nhẹ, đôi lông mi dài nhắm chặt lại, cái miệng nhỏ nhắn hơi vênh lên, như biểu lộ xin hãy nhẹ nhàng. Đến lúc này còn gì phải do dự? Rất nhanh, bờ môi hai người chạm vào nhau. Liễu Nguyệt Nga ưm một tiếng, đã bị Trần Khác mở phòng tuyến, tiến quân thần tốc. Bắt đầu, nàng còn khản trương không biết làm thế nào, nhưng dần dần vụng về đáp lại. . .

Tuyết rơi không tiếng động, tạo vòm khắp nơi, hơi nước vô hình, che khuất cảnh uyên ương.

Lúc Đặng Nguyên Kinh Thanh đến đảo Tá Độ, đã là buổi sáng ngày thứ ba. Hôm qua ở bên trong, gã nghe Lí Phồn nói, Trạng Nguyên Thiên Triều ngồi thuyền đến, bị mắc cạn ở trên đảo, ngay lập tức lòng tràn đầy kích động. . . Cuộc đời này của gã có thể may mắn nhìn thấy phong thái Trạng Nguyên Thiên Triều! Thật sự là thiên thần chiếu cố. Tuyệt ngừng rơi, gã vội vàng mang theo quân lính, cùng với Lí Phồn chạy lên đảo bái kiến Trạng Nguyên Công.

Khi gã đến nơi được Trần Khác đặt tên là Ôn Tuyền Cốc, thì đám thị vệ đã dựng lên vài gian nhà cỏ . . . Dù suối nước nóng có tốt, cũng không thể cả ngày ngâm mình. Lúc này, Trần Khác mang trên người áo lông chồn đen của Liêu quốc, ngồi bên cạnh lò sưởi, quan sát tường tận một gã dùng đại lễ đến thăm hân. Mới biết được phim hoạt hình của người Nhật Bản thật nghiêm cẩn, gã Đặng Nguyên Quân này từ trang phục đến cách ăn mặc, hiển nhiên chính là tướng quân đại nhân trong phim “Nhất Hưu thông minh”...

Năm đó lúc hân xem “Nhất Hưu” vẫn có nghi vấn, vì cái gì gã tướng quân kia, trên mặt lại màu trắng, lông mi còn có hai cái như hai hạt đậu. Sau khi chứng kiến Đặng Nguyên Kinh Thanh mới biết, thì ra người ta bôi phấn trên mặt, cạo lông mày, sau đó chấm hai chấm mực lên. . .

Kiến thức của hân cũng quá hạn hẹp rồi, quý tộc Nhật Bản niên đại này, đều nghiêm khắc dựa theo phong tục thời Ngụy Tấn, trên mặt bôi phấn trắng, cạo sạch lông mày rồi tô lại, mặc áo choàng rộng thùng thình, mang mũ đỉnh nhọn cao. Cuộc sống của bọn họ, cũng phóng túng như thời Ngụy Tấn vậy.

Cái bọn họ theo đuổi chính là cung điện tráng lệ, đền thờ với chùa phải xây dựng giống như biệt thự, nghi thức ngày lễ long trọng, ăn tiệc khắp nơi, giới quý tộc được trang hoàng bằng văn học cùng âm nhạc, mà làm cho bọn họ tôn sùng nhất, chính là tầm cao gần với giới phong lưu Ngụy Tấn. Vì noi theo phong lưu Ngụy Tấn, bọn họ bắt chước làm bữa, gây bao nhiêu chuyện hoang đường. Nói ra, vị Đặng Nguyên huynh đến từ tập đoàn võ sĩ Áo Châu này, đã xem như là khẩu vị rất nhạt rồi. . .

Bởi vì Đặng Nguyên Kinh Thanh không nói được tiếng Hán, nhưng biết viết chữ Hán, cho nên hai bên trao đổi thông qua phương thức đánh cờ vây. Sau khi Trần Khác viết mấy chữ ngắn gọn thăm hỏi, Đặng Nguyên Kinh Thanh cúi đầu viết hồi lâu, vẫn không thể biểu đạt sự hết sức kích động trong lòng.

Trần Khác nhẫn nại chờ gã viết xong, hai tay cầm giấy dâng đến trước mặt mình, nhìn thoáng qua, liền gạt đầu tỏ vẻ tiếp nhận, sau đó lấy bút ra viết:

‘Còn đây là nơi nào?’

‘Nguyên là đảo Tá Độ ở Bắc lục đạo của hạ Bang.’ Đặng Nguyên Kinh Thanh cung kính viết.

‘Vì sao không gặp người nào?’

‘Năm Diên Hỉ đầu tiên, Quan Bạch lập ra quy định vượt biển, quốc dân không được triều đình cho phép không cho xuất ngoại.’ Đặng Nguyên Kinh Thanh viết: ‘Cô (Cô gia, vua thời phong kiến tự xưng) cho rằng đảo Tá Độ ngoài biển, không có cách nào giám thị, bởi vậy triều đình dời hơn ngàn người trên đảo, chuyển vào Lục Áo ở. . .’

Nhật Bản không ngờ đang bế quan toả cảng! Trần Khác trong lòng tự nhủ, cái này so với chính quyền nhà Thanh năm đó vứt bỏ đảo Đài Loan, quả thật không khác nhau. Nhưng có phải hơi ngu xuẩn hay không? Tá Độ và Lục Áo đều là nơi lưu đầy của Nhật Bản, hai nơi khác nhau ở chỗ, đảo Tá Độ chuyên lưu đầy tội phạm chính trị, là những quý tộc đấu tranh thất bại, mà Lục Áo là lưu đầy quân lính. Người để hai nhóm này cùng một chỗ, có thể không xảy ra chuyện sao?

Phong trào chín năm loạn này của Nhật Bản, là do lúc trước gieo hạt giống, và bây giờ phải chịu hậu quả.

Đương nhiên, hân không có hứng thú thay bọn họ kiểm nghiệm được mất, hân cân nhắc bản thân còn chưa xong nữa là. Trầm ngâm một lát, Trần Khác viết: ‘Người họ Đặng Nguyên, là người Quan Nhiếp Gia?’ cái gọi là Quan Nhiếp Gia, chính là Đặng Nguyên Bắc Gia, nhà này vinh vào tới mức nào? Hai trăm năm nay, lúc Thiên Hoàng còn nhỏ, bọn hân làm Nhiếp Chính, đợi cho Thiên Hoàng trưởng thành, bọn họ lại sửa làm Quan Bạch. . . Cái gọi là Quan Bạch, xuất từ «Hán thư - Hoắc Quang Truyền», ‘Mọi việc trước qua Quan Bạch, sau đó tâu lên Thiên Tử’, chỉ cần nghĩ cũng có thể biết đây là chức quan gì.

Hai trăm năm nay, mỗi một đời Thiên hoàng, đều bị loại ‘Trước Nhiếp sau Quan’ này ăn đến hấp hối, bất luận Thiên Hoàng nào muốn đoạt lại quyền hành, không phải chết oan chết uổng, thì chính là xuất gia bái

Phật. Mà Đẳng Nguyên Bắc Gia ép Thiên Tử lệnh chư hầu, lừng lẫy hai trăm năm, hiển nhiên là sự kiêu ngạo của mỗi một ‘Đẳng Nguyên Tang’.

Nhìn thấy ba chữ ‘Quan Nhiếp Gia’, trên mặt Đẳng Nguyên Kinh Thanh tự hào, viết: ‘Đúng là dẫn vấn thân. . .’ dừng một chút, lại bổ sung: “. . . của Đẳng Nguyên Bắc Gia” Cái gọi là dẫn vấn thân, chính là ngũ phục đồng tông (cùng một dòng họ chính).

‘Thất kính thất kính.’ Trần Khác viết: ‘Bản thân không mời mà đến, vô tình mạo phạm quý gia, còn nhờ người chuyển cáo thay.’

‘Đâu có đâu có.’ Về mặt Đẳng Nguyên Kinh Thanh như biểu lộ ‘Ngài nói như vậy, là đánh vào mặt của chúng ta’, kích động viết: ‘Trạng nguyên đến lần này, Phù Tang rất vinh dự! Vô cùng vui mừng, không lời nào có thể diễn tả được! Tiểu nhân cả gan đại biểu Đẳng Nguyên Gia, hoan nghênh đại nhân đến kinh đô làm khách!’

- Mời ta đến kinh đô?

Trần Khác trầm ngâm, theo tin tức Lí Phồn tìm hiểu được, gã Đẳng Nguyên Kinh Thanh này vì muốn mỹ nhân thuộc về mình, đã phản bội triều đình Uy quốc, gia nhập quân Áo Châu. Hiện là quan chỉ huy quân Áo Châu ở tiền tuyến, nhưng lại đồng dạc mời hấn đến kinh đô. Gã xem hấn là đồ ngốc, hay gã thật sự có bản lĩnh này?

”Xem ngươi có thể bày ra trò gì!” Trong nội tâm Trần Khác quyết định, gật đầu, viết: ‘Nên gấp.’

‘Thật tốt quá!’ Đẳng Nguyên Kinh Thanh kích động đến phát run, viết: ‘Tiểu nhân lập tức bẩm báo Quan Bạch, mời đại nhân đến thành Trường Cương!’

‘Cung kính không bằng tuân mệnh. . .’ Trần Khác cười viết.

Có thể mời được Trạng Nguyên Thiên Triều, Đẳng Nguyên Kinh Thanh cao hứng phát điên, lập tức đi ra ngoài viết thư, bên trong nhà cỏ chỉ còn lại người Tống.

- Đại nhân, ngài thật muốn gặp Thiên Hoàng của bọn họ?

Lí Phồn tưởng Trần Khác chỉ nói cho hay.

- Ừm.

Trần Khác gật đầu nói:

- Người ta đã mời thì ta cũng phải đi một chuyến, nếu không sao khiến họ tình nguyện tặng đảo Tá Độ cho ta?

- Đại nhân có biện pháp?

Lí Phồn mở to mắt hỏi.

- Ha ha. . .

Trần Khác nhấp một ngụm rượu ngon nói:

- Phải xem gã Đẳng Nguyên Kinh Thanh này như thế nào đã. . .

- Chủ thượng, ngài thật sự viết thư cho kinh đô?

Cấp dưới của Đẳng Nguyên Kinh Thanh cũng có nghi vấn tương tự.

- Ừm.

Đẳng Nguyên Kinh Thanh gật đầu, vừa viết bản nháp vừa nói:

- Ta đã suy nghĩ rất lâu. . .

Từ lúc biết Trạng Nguyên Thiên Triều đến, đến hôm nay đã là ngày thứ ba, cũng đủ để gã suy nghĩ lại về cuộc đời của gã.

Vì sao ngày qua ngày gã mượn rượu giải sầu? Đơn giản là vì gã lo lắng số phận của gã cùng người thân. Khi quyết định về phe một người mạnh mẽ như An Bội Lại Thì, gã còn có chút tin tưởng vào tương lai. Nhưng sau khi Lại Thì chết, hai gã anh rể của gã, An Bội Trinh Nhâm cùng An Bội Tắc Nhâm trở thành người kế nhiệm. . . Lúc An Bội Lại Thì còn sống, hai người này là võ tướng đắc lực nhất của lão.

Nhưng làm chỉ huy và làm võ tướng là hai chuyện hoàn toàn khác nhau. Làm võ tướng chỉ cần biết đánh trận là được, làm chỉ huy lại cần mưu lược, trí tuệ cùng quyết đoán! Dưới con mắt của Đằng Nguyên Kinh Thanh, hai người này đã không biết tính toán sâu xa, lại không có tấm lòng bao dung, tính tình thì nóng nảy bộp chộp, kiêu căng ngạo mạn, đem bọn họ so sánh với người cha đầy trí tuệ và mị lực của họ quả thật là một trời một vực.

Áo Châu có rất nhiều võ sĩ, tuần mã cùng vàng bạc, nhưng dù sao cũng chỉ dùng sức của một nơi chống đối cả đất nước. Nguyên thị thất bại, sẽ phục hồi lại rất nhanh, nhưng An Bội thị chỉ cần bại một lần rất có thể bị diệt vong! Cho nên lúc Lại Thì còn sống, luôn cố gắng nhân nhượng vì lợi ích toàn cục, tiếp nhận các yêu cầu quá phận, không muốn phát sinh xung đột với triều đình. Hiện tại hai tên phá gia chi tử, vừa thắng lợi đã quên hết tất cả, còn bắt đầu chơi trò ‘thỏ khôn chết, chó săn nấu’*. Khiến cho Đằng Nguyên Kinh Thanh hoàn toàn không thấy hi vọng.

(*Thỏ khôn chết, chó săn nấu nguyên văn đầy đủ là ‘Chim đã hết thì phải cất cung, thỏ khôn đã chết thì chó săn bị nấu’, ý chỉ sự đa nghi, không có lòng tin vào mọi người, chỉ biết đến bản thân)

V

273. Quyển 6 - Chương 301: Thần Tượng Của Dân Chúng

Trước kia, gã không có biện pháp gì, bởi vì gã đã trở thành cái đinh trong mắt triều đình, làm sao có thể quay về? Chưa kể vợ con của gã còn đang nằm trong tay hai anh em An Bội thị.

Nhưng Trần Khác xuất hiện, khiến gã nhìn thấy hi vọng. Ở thời đại này, Nhật Bản sùng bái Trung Quốc gần như đạt tới đỉnh cao, bọn họ xem Trung Hoa là Tổ quốc trên tinh thần. Bởi tất cả văn hoá, nghệ thuật, các qui chế luật pháp của bọn họ đều học theo triều Đường.

Cho dù bởi vì chính sách bế quan toả cảng, Nhật Bản đã không còn giống như triều Đường khi đó, họ liên tục đưa sứ giả đến Trung Nguyên học tập. Nhưng với trình độ mậu dịch trên biển của Nhật Bản vượt xa triều Đường, các quý tộc Nhật Bản có thể dễ dàng tiếp thu văn hoá triều Tống hơn.

Trong lịch sử của Nhật Bản, triều đại Bình An là một đại từ tao nhã, giống như lời Nguyên thị miêu tả, Thiên Hoàng không hề quan tâm cai quản, luôn bỏ mặc mọi việc, trên cơ bản, công việc đều giao cho Quan Bạch làm. Họ chỉ để ý quan sát phong cảnh nước non, thấp hương cúng Phật, ngâm tụng thơ ca, nghiên cứu thư pháp và trau dồi tình cảm.

Thiên Hoàng trải qua cuộc sống nhàn nhã và đầy tình thú như vậy khiến Quan Bạch đại nhân vô cùng ghen ghét, y cảm thấy cách sống như thế không phải tốt sao? Không mệt mỏi vì công việc, sống rất phong cách và tao nhã, cuộc sống thật phong phú đa dạng, cả ngày chỉ lo tán dóc, ngâm đọc thơ ca rồi viết chữ đề từ. Nhân sinh cả đời, cây cối qua thu, không phải chỉ theo đuổi điều này sao? Chính y vì sao phải mệt mỏi làm việc cơ chứ?

Vì vậy y cũng đem công việc chuyển xuống cho cấp dưới, có hai vị lãnh đạo làm mẫu, toàn bộ tầng lớp quan lại ở Nhật Bản đều làm theo, đem những công việc quốc gia rườm rà, có thể chuyển xuống là chuyển xuống, chuyển xuống không được thì để im tại chỗ, dùng toàn bộ sinh lực cùng tinh lực, theo đuổi một cuộc sống nhàn nhã mà giàu phong cách.

Mà ở thời đại này, Đại Tống chính là biểu hiện cho giàu có, văn minh, ưu nhã, cao quý, quả thật khiến các quý tộc Nhật Bản triều đại Bình An mê mẩn. Vì thể hiện thân phận quý tộc, bọn họ sử dụng đồ sứ Đại Tống, mặc lụa Đại Tống, bắt chước lễ nghi trà đạo Đại Tống, đọc thuộc những bài thơ Tống mới nhất. Họ

sùng bái điên cuồng những văn nhân với muôn vàn ánh sáng. Mỗi khi có thuyền buôn đến Nhật Bản, tất sẽ được người chờ ở bến tàu hỏi thăm, phải chăng có tuyển tập thơ nào mới ra. Nếu có, tất nhiên trả giá ư lấy, kính dâng cho tầng lớp quý tộc và quan lại.

Dưới bối cảnh như vậy, ngày xưa Trần Khắc ở Biện Kinh ‘làm’ chút ít bài thơ Tống, sớm đã được giới quý tộc Nhật Bản ca tụng, nếu người nào không đọc thuộc thơ của hắn, vậy thì chuẩn bị chịu đựng các loại ánh mắt xem thường đi. Chỉ vì không thuộc thơ mà bị tẩy chay rồi tuyệt giao, cũng là chuyện bình thường.

Hiện tại, Trần Khắc lấy danh tiếng tân khoa Trạng Nguyên, xuất hiện ở lãnh địa của bọn họ, có thể tưởng tượng sẽ gây chấn động như thế nào. . . Đương nhiên, nếu nói vì Trần Khắc giá lâm mà hai bên sẽ ngưng chiến giảng hoà, từ nay về sau biến thù thành bạn, thật cũng quá xem thường quý Nhật Bản rồi.

Với một vị chính trị gia tinh táo, ở trước mặt lợi ích chính trị, tất cả thơ ca tráng lệ, chẳng qua chỉ là mây bay đẹp mắt mà thôi.

Nhưng bất đắc dĩ ở chỗ, ai cũng không chịu thừa nhận như thế, người ở triều đại Bình An theo đuổi văn hoá ưu nhã, đã gần như bị bệnh. Ai cũng không thể từ chối một vị Trạng Nguyên Thiên Triều đến, nếu không sẽ bị đủ mọi tầng lớp chế nhạo. Chưa kể đại nhân Quan Bạch đã dùng hết sức miêu tả Trạng Nguyên trở thành một con người hoàn mỹ?

Cho nên triều đình nhất định sẽ tạm thời buông lỏng chính trị, giang rộng hai tay hoan nghênh văn hoá, cũng chính là đại nhân Trạng Nguyên Thiên Triều, đến làm khách ở kinh đô.

Cái này khiến Đằng Nguyên Kinh Thanh vốn tuyệt vọng, thoáng cái thấy được hi vọng, cho nên gã viết bức thư này với từ ngữ vô cùng khiêm tốn, dâng lên cho bệ hạ Thiên Hoàng. . . Hai bên dù giao chiến thì Thiên Hoàng vẫn là Thiên Hoàng của cả hai, gã dâng thư cho Thiên Hoàng, ai cũng không thể nói này nói nọ.

Nhưng ở thời đại Nhiếp Quan, dùng danh nghĩa Thiên Hoàng mà nắm quyền, là đại nhân Quan Bạch, cho nên lá thư này, thật ra là gửi cho Quan Bạch.

Đằng Nguyên Kinh Thanh tuyệt đối tin tưởng, đại nhân Quan Bạch Đằng Nguyên Lại Thông, lão nhân đã ‘đứng trên đỉnh núi băng, xem những ngọn núi nhỏ’ có đầy đủ trí tuệ, hiểu rõ hành động của chính gã, nhất định sẽ lên tiếng. . .

Bởi vì Đằng Nguyên Kinh Thanh biết, nguyên nhân gây ra hợp chiến Lục Áo, mặt ngoài là nhà An Bội tạo phản, triều đình bình định, nhưng thật ra là do Nguyên Lại Nghĩa muốn có được địa khu Đông Bắc nên tự biến tự diễn làm ra một vở kịch sống!

Trước khi Nguyên Lại Nghĩa giữ chức Lục Áo Thủ, thì người của Đằng Nguyên Bắc Gia vẫn quản lý địa khu Đông Bắc, nhưng phẩm hạnh đám quan lại đã biến chất đến tình trạng khó có thể tin được. Bọn họ một mặt theo đuổi cuộc sống ưu nhã, hiển nhiên sẽ không qua lại với đám tù tội lưu đầy; nhưng cuộc sống đẹp đẽ, cần lượng lớn tiền tài để xây dựng, Lục Áo với tư cách là nơi sản sinh ra nhiều vàng bạc, ngựa tốt, tự nhiên trở thành đối tượng vơ vét của bọn họ.

Vì đẹp cả hai bên, bọn họ nghĩ ra một chức quan, gọi là ‘Xa Lĩnh’, có nghĩa người nhận được chức quan này sẽ không đi nhậm chức, mà đem uỷ nhiệm lại cho thuộc hạ, để bọn họ đi quản lý chính vụ, nói trắng ra là vơ vét.

Nhưng ở Lục Áo nơi mà kẻ ác ở khắp nơi, làm loạn như vậy không phải là biện pháp, cho nên đám quan lại chỉ có thể uỷ nhiệm gia tộc quyền thế nhất ở địa phương đó là nhà An Bội làm người đại diện, kết quả là thế lực nhà An Bội tăng lên nhanh chóng, khống chế cả địa khu Đông Bắc, thậm chí bắt đầu xây dựng thành lũy, dùng đủ loại phương thức trốn thu thuế, mơ hồ hình thành nửa vương quốc độc lập.

Mất thấy nếu không kịp thời chỉnh đốn, Lục Áo sẽ độc lập, triều đình cuối cùng quyết định phải cho nhà An Bội biết điều một chút. Nhưng đến lúc làm mới phát hiện, đám quan lại an nhàn mấy đời, đã biến thành một đám mọt gạo (ý chỉ ăn rồi chờ chết), đừng nói họ còn tác dụng gì, ngay cả bảo đi còn đi không nổi...

Bị người trong nhà dùng đủ lý do từ chối, thật ra là sợ đám bỏ đi này làm hỏng cục diện, đại nhân Quan Bạch bổ nhiệm con của đệ nhất võ tướng Nguyên Lại Tín là Nguyên Lại Nghĩa làm Lục Áo Thủ, ra lệnh cho y chỉnh đốn tình hình Đông Bắc. . . Đối với việc tập đoàn võ sĩ nổi dậy, Quan Bạch thật ra rất kiêng kỵ, nhưng không còn cách nào khác, đám quan lại đã nát đến không còn gì, giống như trong công việc nội

bộ, chỉ có thể trông cậy vào những quan viên tầng dưới, ở quân sự, ngoại trừ tập đoàn võ sĩ mới xuất hiện, thì không có lựa chọn nào khác. . .

Nguyên Lại Nghĩa là con cháu hoàng tộc, nhưng gia tộc y chính thức phát triển, là khi tổ tiên của y bắt đầu tòng quân. Không có biện pháp, người nhà Đằng Nguyên ngày càng nhiều, lấy hết tài nguyên của triều đình, không nói con cháu Thiên Hoàng chịu ủy khuất xuống làm bề tôi, vì sinh tồn của bản thân, họ còn phải làm những việc chém chém giết giết này. Kết quả trải qua mấy đời, liền sáng lập danh môn nhà võ “Thanh Hòa Nguyên thị”!

Nguyên Lại Nghĩa vừa đến Lục Áo, An Bội Lại Thì dựa vào uy danh của Thanh Hòa Nguyên thị, lập tức cúi đầu thoả hiệp, tạm nhân nhượng vì lợi ích toàn cục, không dám không tuân theo. Y thấy rất rõ ràng, triều đình tuy lo lắng họ An Bội, nhưng càng sợ họ Nguyên không chế Lục Áo. Dù sao họ An Bội xuất thân thấp kém, chỉ có thể gây sức ép ở Đông Bắc, nếu để họ Nguyên chiếm cứ Lục Áo..., có tin bọn họ lập tức khiêu chiến với Đằng Nguyên gia hay không?

An Bội Lại Thì quả đoán không sai, tháng tám năm Thiên Hỉ thứ tư, cũng chính là năm Gia Hựu đầu tiên của Đại Tống, Nguyên Lại Nghĩa cũng kết thúc nhiệm kỳ, triều đình lập tức bổ nhiệm người nhà Đằng Nguyên tiếp nhận chức vụ, không hy vọng y ở lại Lục Áo. Không ngờ Nguyên Lại Nghĩa ác hơn, ngay trước khi nhường lại chức vị, đột nhiên tâu An Bội Lại Thì mưu phản!

Điều này khiến cho tân nhậm Lục Áo Thủ Đằng Nguyên Lương Cương sợ hãi, gã gào khóc không chịu nhậm chức, thậm chí dùng cái chết ép buộc, khiến triều đình không thể không để lại chức vụ cho Nguyên Lại Nghĩa.

Đằng Nguyên Kinh Thanh cho rằng, kỳ thật Quan Bạch luôn đề phòng sự bàn tính như ý của Nguyên Lại Nghĩa, điều này từ việc triều đình vẫn luôn không đưa quân đến trợ giúp mà chỉ hờ hững nhìn Nguyên Lại Nghĩa huy động binh lực nhà mình tấn công nhà An Bội, có thể đoán được chút manh mối – rõ ràng họ đang toạ sơn quan hổ đấu (ý là xem rõ thế cục rồi mới hành động) mà thôi!

Hơn nữa, sau khi suy ngẫm từ việc đã qua, Quan Bạch có ý muốn chiêu hàng An Bội Lại Thì, đây cũng là nguyên nhân chủ yếu ban đầu gã đồng ý gia nhập nhà An Bội. Nhưng không ngờ Nguyên Lại Nghĩa lại dùng kế ly gián loại bỏ An Bội Lại Thì, hai bên liền rơi vào tình thế không chết không thôi. Chưa kể An Bội Lại Thì chết quá bất ngờ, không thể dạy hai đứa con trai cho tốt, kết quả hai tên anh rể của gã, thật quyết tâm cùng triều đình chơi tới cùng!

Ở cuộc chiến Hoàng Hải, Nguyên Lại Nghĩa thất bại nặng nề, khiến triều đình thấy được thực lực khủng bố của nhà An Bội, mà An Bội Trinh Nhâm cùng An Bội Tắc Nhâm có thái độ dứt bỏ quan hệ, làm đám quan lại quyền quý quen sống ọ ẹ sợ hãi, cuối cùng phải nói lỏng dây thừng thả họ nhà Nguyên, để bọn họ nhanh chóng khôi phục thực lực.

Nguyên Lại Nghĩa không chút khách khí mở to miệng máu, muốn quân đội, muốn nguồn thu thuế, muốn quặng mỏ, giống như muốn ăn chết triều đình, Đằng Nguyên Kinh Thanh không tin, người có trí tuệ như đại nhân Quan Bạch có thể yên lòng ngủ sao?

Gã muốn dùng cơ hội này, để Quan Bạch hiểu được, một người con cháu nhà Đằng Nguyên như gã, vẫn có khả năng thay đổi cục diện. Gã tin thông minh như đại nhân Quan Bạch không thể không hiểu điều này. . . Dưới lời mời nhiệt tình của Đằng Nguyên Kinh Thanh, Trần Khác đi lên đảo chính của Nhật Bản, sau khi ở lại thành Trường Cương loạn lạc vài ngày, đặc sứ của Thiên Hoàng quả nhiên đi đến thành Trường Cương, chân thành mời Trần Khác đến làm khách ở kinh đô.

Trần Khác vốn không muốn làm náo nhiệt, nhưng thuyền của hắn ‘hư hỏng’ ghé góm, muốn hoàn toàn ‘chữa trị’ phải cần một tháng. Đã ở lại Nhật Bản lâu như vậy, mà từ chối lời mời của vua người ta, rõ ràng vô cùng thất lễ. Cho nên sau khi trải qua ‘cân nhắc thận trọng’, hắn đồng ý đến kinh đô.

Đúng rồi, vị đặc sứ kia tên là Đằng Nguyên Lương Cương, xét về quan hệ còn là ngũ phục đường thúc (chú họ) của Đằng Nguyên Kinh Thanh. Sau khi tiễn Trần Khác đi khỏi, dáng vẻ của Đằng Nguyên Kinh Thanh thoải mái hơn nhiều, rõ ràng đã nhận được hứa hẹn gì đó từ phía thúc thúc Lương Cương. . .

Trần Khác không biết tính toán của Đằng Nguyên Kinh Thanh, nhưng nghe gã vô cùng kiên nhẫn giới thiệu hắn ở kinh đô được hoan nghênh như thế nào; còn kể cho hắn nghe đủ loại quan hệ phức tạp của các nhân

vật lớn ở kinh đô, hẳn liền biết mình bị thằng cha này ‘đầu cơ kiếm lợi’.

Hắn sợ dĩ không vạch trần, ngoại trừ có âm mưu với đảo Tá Độ, còn có nguyên nhân không tiện nói ra. . . Chỉ khi nào biết được tình hình đất nước họ, sau này mới có thể chuẩn bị tốt phương án đối phó, hẳn không đại làm cái việc ngu xuẩn khiến ‘người thân đau đớn, kẻ thù sung sướng’, nếu không ngần năm sau để những người trẻ tuổi chửi chết?

Huống chi, trong lịch sử Nhật Bản, triều đại Bình An nổi tiếng gần bằng thời đại Chiến Quốc, khác với thời đại Chiến quốc nổi tiếng nhờ chiến tranh, đó là một thời đại ưu nhã mà đẹp đến huyền ảo. . . Đương nhiên, đây là hiểu biết từ đời trước. Nếu đã dễ dàng đến được đây, tại sao không tranh thủ thưởng thức một chút?

Còn nữa, với một người háo sắc, tại sao không nhân cơ hội này trải nghiệm sự mềm mại của nữ nhân Nhật Bản cơ chứ?

Tóm lại, có rất nhiều lý do ủng hộ hắn đến kinh đô. Nhưng nói cho cùng, có lẽ vẫn do nửa thân dưới tác động.

Sau khi đến kinh đô, hắn được hoan nghênh vô cùng nhiệt liệt, phải nói là từ trước tới nay chưa có ai được tiếp đón như hắn, Đằng Nguyên Giáo Thông là em trai song sinh của Quan Bạch Lại Thông, tự thân dẫn theo toàn bộ quan viên đón hắn khi còn ở ngoài kinh đô hai mươi dặm. Toàn bộ phu nhân trong kinh đô, dù kết hôn hay chưa, tất cả đều đến nghênh đón hắn, tình cảnh náo nhiệt đủ thỏa mãn thói hư vinh của con người.

Sau đó, Thiên Hoàng Hậu Lãnh Tuyền ở trong cung Thanh Lương tổ chức yến hội long trọng, vì khách phương xa làm bữa cơm tẩy trần, hoàng hậu tự mình rót rượu cho hắn, cũng ở trước mặt mọi người thừa nhận là người hâm mộ của hắn, lòng hư vinh của Trần Khác đã rất thỏa mãn.

Qua ngày tiếp theo, Quan Bạch Đằng Nguyên Lại Thông, cùng hắn ngồi ngang hàng trong nội đường viện Phụng Hoàng, mở tiệc chiêu đãi vị Trạng Nguyên Đại Tổng này, ngay cả con gái cùng vợ bé của y, cũng không hề che dấu thái độ, hi vọng trong khoảng thời gian này được hầu hạ hắn. Mà đám quan viên trong sân ào ào kêu, tình nguyện trả bất cứ giá nào, hi vọng được hắn lưu lại chút giống. . . Tuy bị xem như ngựa đực, nhưng lòng hư vinh của Trần Khác cũng liên tiếp được thỏa mãn..

Sau đó, đám quan viên tranh nhau mời hắn, mời hắn cùng nghe ca hát, xem biểu diễn nghệ thuật, thưởng thức trà đạo, mời hắn bình luận thơ ca. . . Lòng hư vinh của hắn đầy đến mức không biết để vào đâu.

Nhưng có phát hiện ra không? Hắn được thỏa mãn, hình như chỉ có lòng hư vinh, về phần sắc tâm, ham muốn, cảm giác, hưởng thụ các loại nghệ thuật. . . Có thể không cần nhắc đến sao? Đó là ác mộng thật sự là ác mộng!

Được rồi, có lẽ mọi người đều muốn biết, vậy thì nói sơ qua đi. . .

Đầu tiên phải thừa nhận, kinh thành thật sự rất đẹp, kiến trúc lộng lẫy, chùa nhiều như rừng, nhưng cùng lắm chỉ có thể sánh ngang thành Đại Lý. Nhưng thành Đại Lý là đẹp tự nhiên, mà kinh thành nhìn chung giống như thành thị Trung Quốc, nói cho đúng là phiên bản hơi thu nhỏ của thành Lạc Dương. Trần Khác đã nhìn thấy thành Lạc Dương thật ở thời đại này, thì sao có thể có hứng thú với hàng nhái được đây?

Đây là mặt hắn đánh giá cao nhất. Về phần người sống ở bên trong, thật sự không biết giải thích thế nào, rất kinh hãi. Sợ dĩ không biết giải thích, là vì hắn không rõ khả năng tự giày vò bản thân đến mức biến thái của họ, còn kinh hãi là do hiệu quả của sự giày vò. . .

Trước tiên nói về nam giới. Theo nội dung của « Nguyên thị vật ngữ » và trong tranh châm biếm Nhật Bản, bỏ đi quần áo đẹp để quý giá, bỏ đi cái khí chất cao quý của đám quan viên, quần áo của họ thì có da thú, đai lưng, trang phục, lên tới cả một danh mục, hơn nữa tất cả đều là mũ cao, thắt lưng lớn, rộng thùng thình. Nhất là trang phục của đám quan viên khi vào yết kiến Thiên Hoàng, phía sau mông là một ‘tà áo dài’, giống như đuôi áo cưới đời sau vậy, mà ngắn nhất là hai trượng, cái này thật quá lãng phí vải.

Nghĩ lại, một đám đàn ông nhỏ bé cao chưa tới một mét bốn, mặc áo choàng rộng thùng thình, trên đầu đội cái mũ cao nửa mét, đằng sau là một cái tà áo dài năm mét, kiểu hình gì đây?

Về phần nữ quý tộc, càng khiến người khác dừng lại nhìn. Lúc họ ra nghênh đón thì mang ‘trang phục bình’, bên trong là cái áo choàng lông lẻo sụt xuống, trên đầu mang mũ rộng vành, trên mũ rộng vành rũ xuống một cái khăn che mặt, không để ý có thể dẫm trượt chân, phía xa nhìn tới y như cái bình rượu.

Nghĩ lại, lúc Trần Khác mang đầy hi vọng đi vào kinh đô, nhìn thấy vô số bình rượu đủ các màu sắc chào đón mình thì có tâm trạng gì? Đương nhiên, hẳn tiếp xúc nhiều cũng quen, đoán chừng do họ thẹn thùng, không muốn lộ mặt, đây là tập quán nha, không có gì đáng cười.

Hơn nữa, nữ quý tộc Nhật Bản khi tụ hội, sẽ mặc “Thập nhị đơn” là trang phục trong truyền thuyết, loại trang phục được coi có kiểu dáng xa hoa nhất, màu sắc rực rỡ nhất, giống như một đám mây ngũ sắc đang thiêu đốt! Mang loại lễ phục này, nhìn lên năm màu rất rực rỡ, lại có một vẻ đẹp cổ điển mà trang nghiêm, tác động mạnh đến thị giác. . . Ngay cả Liễu Nguyệt Nga, người chỉ thích các loại trang bị chiến đấu không ưa thích trang sức, đều động tâm muốn mặc thử một lần.

Nhưng lúc nàng được các nữ quý tộc Nhật Bản giúp mặc vào, suýt chút nữa sụp xuống. Bởi vì cái gọi là “Thập nhị đơn”, chính là đem mười hai chiếc áo đơn chồng lên nhau rồi mới mặc vào. . . Nên nhớ, kỹ thuật dệt bây giờ còn chưa bằng sau này. Triều Tống tuy có thể làm ra lụa mỏng như cánh ve, nhưng khác với sau này, thứ tốt đều lưu lại trong nước dùng, sản phẩm kém hơn mới đem ra nước ngoài. Chưa kể người Nhật Bản sau khi mua được lụa, còn thích nhuộm đi in lại, sau đó nhuộm thừa, kết quả làm vải trở nên rất nặng.

Biết ‘Thập nhị đơn’ nặng bao nhiêu không?

Đáp án là từ hai mươi đến bốn mươi cân (một cân Trung Quốc bằng 1/2 kg). Trang phục mùa hè nặng hai mươi cân, còn trang phục mùa đông nặng tới bốn mươi cân, bây giờ là tháng chạp đang rét đậm, cho nên Nguyệt Nga mười tử mặc là trang phục mùa đông.

Hơn nữa, nữ quý tộc Nhật Bản không biết có tâm lý như thế nào, có lẽ là khoe của? Còn thường xuyên vượt qua thập nhị đơn, Trần Khác nghe họ nói, thậm chí còn có người mặc cả “Nhị thập đơn”! Chỉ sợ sáu mươi cân cũng không là gì, ngay cả áo giáp của quân lính Đại Tống, được ghép từ một ngàn tám trăm hai mươi lăm miếng giáp, tạo thành áo giáp bộ binh hạng nặng, cũng mới chỉ nặng chừng này. . . Mà đây đã là áo giáp nặng nhất trong lịch sử Trung Quốc.

Đây là bằng chứng để đảm bảo nhân yếu ớt của Đại Tống bảo, ‘Má nhà nó, ngay cả đàn bà Uy quốc cũng chẳng bằng?’ đó là người không biết nói, ngay cả Gothic của Châu Âu, mặc giáp toàn thân, nổi tiếng bởi sự nặng nề của bộ giáp cũng mới được bốn mươi cân mà thôi.

Hơn nữa đại binh cũng không mặc khôi giáp cả ngày, khi hành quân họ đều để trong xe ngựa, chỉ đến khi chuẩn bị chiến đấu mới mang vào, vậy mới nói ‘mặc giáp trụ ra trận’.

Nhưng nữ quý tộc Nhật Bản khi gặp người khác nhất định phải mặc ‘Thập nhị đơn’. . . Lại thêm những thứ trang sức rườm rà như khăn tay, quạt,... Mà một lần mặc là mặc cả ngày!

Trần Khác rất muốn biết, các chị em này làm sao chịu qua được mùa hè?

Hắn nghe nói phu nhân quý tộc Nhật Bản sống lâu là hai mươi bảy tuổi, mà dân nữ bình thường sống hơn bốn mươi tuổi, trước kia đều rất kỳ quái, hiện tại đã hiểu. Thì ra các quý phụ không phải chết nhịn, thì là chết đói, hoặc là chết mệt. . .

Tất nhiên, người đã quen với cái đẹp đơn giản của triều Tống, rất không quen loại trang phục dồn lại một đống như thế này, nhưng đối với Trần công tử đã quá quen việc cởi đồ thì, cũng chỉ hơi phiền toái chút thôi. Huống gì, hắn không cần ra tay, người khác cũng sẽ chủ động cởi hết. . .

Nhưng Trần Khác không hề có chút hứng thú, bởi vì còn có thứ kinh khủng hơn cả trang phục, là khuôn mặt của họ. Trước đã nói, nam quý tộc Nhật Bản đều thoa phấn, cạo lông mày rồi điểm mực, đứng trước nam quý tộc Nhật Bản, người phụ nữ Nhật Bản có đẹp cũng không vượt qua được.

Xem Nhật Bản múa truyền thống chưa? Khuôn mặt trắng đó là bắt chước triều đại Bình An. . . Hơn nữa, đó chỉ hoá trang một chút, dù sao khi họ mở miệng, răng họ đều trắng.

Mà ở triều đại Bình An, không kể nam nữ quý tộc, tất cả đều coi ‘răng đen’ mới đẹp...

Răng đen, tức nhuộm đen hàm răng, nghe nói hàm răng đen sẽ giúp làn da trắng trở nên nổi bật. Vì thế, quan lại quý tộc triều đại Bình An, sau khi tổ chức lễ trưởng thành, dù nam hay nữ, cũng sẽ bôi một loại thuốc nhuộm màu đen có tên ‘Tương sắt’ lên răng của mình, để nói cho người khác biết rằng họ đã bước vào tuổi kết hôn....

‘Tương sắt’ ở đâu ra? Đầu tiên dùng trà, rượu, dấm chua trộn lẫn với nhau, sau đó bỏ vụn sắt vào, đặt ở chỗ tối lên men khoảng hai tháng, tạo thành tương sắt có mùi hôi. Tiếp đó điều hoà bằng ‘bột Ngũ Bội Tử’ (một vị thuốc đông y), sẽ được một loại chất lỏng sền sệt màu đen khá tanh. Thử nước này rất độc và có hại. Nam nữ quý tộc ở triều đại Bình An, mỗi tuần đều bôi răng một hai lần. Thật không hiểu họ nghĩ cái gì.

Lúc Trần Khác xem « Nguyên thị vật ngữ », nhớ rõ một tình tiết nói về Tử Cơ, một tuyệt thế mỹ nữ, lúc còn nhỏ cũng không nhuộm răng, nhưng sau khi bị họ Nguyên nhận nuôi, răng Tử Cơ liền bị bà ngoại nhuộm đen đi, khiến Tử Cơ nhìn ‘đẹp hơn’. Lúc ấy hẳn không hiểu, chẳng lẽ cứ là quý tộc thì răng trong miệng phải đen?

Khi hấn ở trong thành Trường Cương, chỉ thấy một người răng đen, đó là thủ thành Đằng Nguyên Kinh Thanh, còn tướng già không vệ sinh sạch sẽ, không thèm đánh răng. Đến khi đi vào kinh thành Nhật Bản mới thấy, trời đất ơi, tất cả các quý tộc đều quái dị y như nhau! Nghe nói cũng có một vị nữ quý tộc nhưng không phải ‘quý tộc hoàn toàn’, kiên quyết từ chối nhuộm răng đen, kết quả cho đến già cũng chưa ai lấy, khiến mẹ cô này buồn gần chết. Về sau khó khăn lắm mới tìm được một vị công tử có ‘khẩu vị quái dị’, rồi miễn cưỡng trở thành một cặp...

Nghĩ lại, Trần Khác bị một đám ‘phu nhân ưu nhĩ’ cao khoảng một mét ba mấy, eo quần vải cũng lớn một mét ba, trên mặt trét một lớp phấn trắng dày cộm, trong miệng toàn răng đen, mở miệng còn có mùi hôi bay ra bao quanh, đừng nói đến chuyện săn tình, hấn còn muốn đập đầu vào tường mà chết cho rồi!

Những ‘mỹ nữ’ có hương vị nặng như vậy, cho dù biết quan tâm, lại hiền dịu, Trần Khác vẫn muốn hô to một tiếng: ‘Quý a!’

Vì thế mấy ngày này ở kinh đô, hấn thấy Nguyệt Nga càng lúc càng đẹp, giống y như tiên nữ vậy!

Đã không ăn được mỹ nữ, vậy ăn thức ăn đi. Đời trước, Trần Khác có ấn tượng rất tốt về đồ ăn Nhật Bản, các loại nguyên liệu tươi sạch, được đầu bếp nấu nướng cẩn thận, giữ được hương vị tự nhiên, trang trí khéo léo trên những món đồ đựng tinh xảo, khiến vị giác cùng thị giác đồng thời hưởng thụ, hơn nữa đồ ăn Nhật còn được xưng là đồ ăn bảo vệ sức khoẻ.

Lúc ở Đại Tổng, hấn tự mình làm sushi kiểu ‘wasami’, đáng tiếc không giống, lần này tới kinh đô, hấn muốn ăn cho đã, sau đó kiếm hai gã đầu bếp nổi tiếng mang về, chuyên môn làm thức ăn ỳnh!

Sau khi đi vào kinh đô, hấn tham dự các loại quốc yến, thịnh yến, đại yến, ăn tới gần hồng ch*m!

Ở nơi quý quái này, không ngờ không ăn thịt! Dân Đại Lý thờ Phật, cũng chỉ không ăn thịt nửa năm, ở đây từ Thiên Hoàng cho đến các quan viên, đều không chạm đến một chút thức ăn mặn! Nghe bọn họ nói thì thịt chỉ dành cho đám người thấp kém, ăn thịt của loài bốn chân thì kiếp sau sẽ đầu thai làm súc sinh, cho nên chỉ có nông dân, thợ săn cùng võ sĩ cấp thấp mới ăn thịt. Nếu đám quan viên dám đụng đến một chút thức ăn mặn. Một khi để người khác biết, cũng giống như ở thời hiện đại bị người khác phát hiện người ăn thịt người vậy!

Khi đó không cần phải lộ mặt ra xã hội nữa rồi.

Nghe nói trước kia, vẫn có thể ăn cá. Nhưng vài chục năm trước, có một vị Thiên Hoàng đặc biệt sùng kính Phật, cảm thấy những loài sống ngoài biển cũng là thức ăn mặn, dứt khoát hạ chỉ cấm ăn cá tôm sò hến, ngoại trừ thức ăn chay cái gì cũng không được ăn! Càng bó tay chính là lệnh cấm này vẫn được chấp hành cho tới hôm nay.

Vì vậy trong những ngày này, Trần Khác chỉ ăn cơm trắng, cơm nắm, bánh mật, cùng các loại đồ muối với súp tương. Tất nhiên, yến hội cấp cao không thể đơn giản như vậy, có thêm hạt dẻ, đậu nập, quả mơ, đồ ăn là các loại ‘công phẩm phương xa’ đưa đến, sau khi ăn xong dùng một ly trà cùng vài miếng bánh bột gạo, đây chính là đỉnh cấp quốc yến.

Tuy đỉnh cấp nghe rất êm tai, nhưng thật ra còn không bằng bữa ăn của nông dân Đại Tống.

Bọn họ biết đồ ăn của họ quá thiếu thốn, cho nên rất áy náy nói với Trần Khác:

- Đại nhân tới thật không đúng thời điểm, nếu đại nhân tới khi xuân hè thì còn có thể thưởng thức củ cải cùng rau cải...

Trần Khác nghe xong mắt tròn trắng, ông đây không phải con thỏ!

Hắn cũng không cần đồ ăn, đồ biển, bạch tuộc hay gì rồi, nhưng có thể có sushi chứ? Hắn hỏi thử, kết quả là có, vì vậy đến lần yến hội kế tiếp, chủ nhân mang lên một bàn 'sushi' vô cùng cẩn thận cứ như đang dâng báu vật vậy. Đúng vậy, là sushi, chính chủ nhân giới thiệu như thế, nhưng Trần Khác nhìn kiểu gì cũng thấy đây là 'thức ăn cho chó'!

Được chủ nhân giới thiệu nhiệt tình, hắn mới biết, loại sushi này dùng cá, bã rượu, muối, dấm chua, cơm trộn chung một chỗ, chặn tảng đá để lên men mà tạo thành, ngoại trừ không bỏ thêm rỉ sắt, thứ này giống y như nước sôi rang của họ vậy, hơn nữa mùi còn tanh hơn.

Hắn vô cùng nghi ngờ, đây là kiệt tác của những quý tộc phản nghịch. Triều đình không phải không cho ăn cá sao? Ta đây băm nát cá trộn với cơm, sau đó cho lên men tạo ra mùi thú vị, xem người làm sao phân biệt được!

Nhìn đám quan lại cùng các quý phụ ăn ngon lành, Liễu Nguyệt Nga vô cùng buồn nôn.

Trần Khác thật không thể tiếp tục nhìn, liền gọi đầu bếp của hắn dạy cho những đứa trẻ đáng thương này, làm thế nào biến miso trở thành súp. . . Ở thời đại Chiến Quốc, súp miso là thức ăn nhanh trên chiến trường, lúc này còn chưa làm ra, mà người ở triều đại Bình An lúc này chỉ biết lấy miso làm nước tương. Cùng với việc làm cách nào để biến cơm, dưa chua cùng rong biển cuộn lại thành sushi cuộn.

Hai loại đồ ăn này xuất hiện, liền gây chấn động thật lớn, rất nhiều quan viên chảy nước mắt nói:

- Hôm nay mới biết, thì ra đồ ăn còn có chất thơ như vậy. . .

Vì vậy liền lấy súp miso đặt tên là súp Trạng Nguyên, sushi cuộn đặt tên là sushi Trạng Nguyên, thậm chí còn trang trọng ghi lại vào quốc sử: 'Tháng chạp năm Khang Bình đầu tiên, Trạng Nguyên Thiên Triều thượng quốc Trần Công đến dạy âm nhạc, dạy thơ ca, lưu truyền nhiều bức tranh đẹp. Cũng dạy làm 'súp Trạng Nguyên', 'sushi Trạng Nguyên' thành thức ăn của Uy quốc. . '

Trở về từ yến hội, Trần Khác thấy Nguyệt Nga tinh thần hoảng hốt, không khỏi ân cần hỏi:

- Có chuyện gì vậy?

Liễu Nguyệt Nga sắc mặt trắng bệch, âm thanh như muỗi kêu nói:

- Ta có lẽ có rồi?

- Có rồi cái gì?

Trần Khác trừng mắt nói.

- Có em bé. . .

Liễu Nguyệt Nga méo miệng, gạt lệ nói:

- Hu hu, ông nội sẽ đánh ta chết.

- Làm sao có cơ chứ?

Trần Khác cảm giác rất kỳ quái nói:

- Vì sao cô nói như vậy?

- Ta buồn nôn liên tục. . .

- Đó là bị món ăn nổi tiếng của Uy quốc gây ra, hiểu chứ?

Trần Khác cười khở nói:

- Hai chúng ta cũng không làm cái kia, làm sao có thể có được?

- Tại sao không có. . .

Liều Nguyệt Nga mặt như tấm vải đỏ, nói:

- Ta bị người hôn đến như thế. . .

- Ha ha ha ha. . .

Trần Khác nhin không được cười ha hả.

- Còn cười!

Liều Nguyệt Nga dùng tay nhéo hấn nói:

- Ta sợ muốn chết... người còn cười. . .

- Ha ha ha, để cho ta cười xong. . .

Trần Khác suýt cười đau cả hông, thấy Liều Nguyệt Nga chuẩn bị sư rử gầm, hấn mới dừng lại nói:

- Là ai nói với cô, hôn một cái sẽ mang thai vậy?

- Chẳng lẽ không phải?

Liều Nguyệt Nga trừng mắt nói:

- Bà nội ta luôn nói như thế. . .

Trần Khác cười ôm bụng, sau đó nói cho nàng biết làm cách nào để nam nhân cùng nữ nhân có thể tạo ra người thứ ba, Liều Nguyệt Nga nghe xong vô cùng ngại ngùng. Cuối cùng có chút u oán nói:

- Thế người còn dẫn đo điều gì?

- Ta thì có điều gì để mà băn khoăn.

Trần Khác cười tủm tỉm, vuốt ve khuôn mặt đỏ chót của nàng:

- Ta chỉ muốn cho nàng một đêm hoàn mỹ mà thôi. . .

- Đáng ghét.

Liều Nguyệt Nga nói xong, liền hôn lướt qua khuôn mặt của hấn, ngượng ngùng nhìn hấn nói:

- Người thật ngốc, sẽ không có đêm nào hoàn mỹ như đêm đó. . .

Hai người đang nói ngọt với nhau, đột nhiên ngửi thấy mùi thịt truyền đến, sắc mặt Trần Khác lập tức thay đổi, đi theo mùi hương đến phần sân của đám thị vệ. Phát hiện đám này vì quá thèm ăn thịt nên thuận tay bắt mấy con chó đem về, cạo lông rửa sạch, bỏ vào nồi luộc còn nêm thêm chút muối. . .

- Lớn mật, cũng dám ăn vụng sau lưng ta!

Trần Khác tức giận nói, sắc mặt đám thị vệ liền ảm đạm, lại nghe hấn đổi giọng nói:

- Để lại hai cái căng cho ta. . .

Bọn thị vệ cười lớn, thì ra đại nhân cũng muốn ăn thịt đến phát điên rồi.

Bọn Trần Khác mới không ăn thịt nửa tháng, liền trộm chó của người ta thịt ăn, thế nhưng có không ít quan viên Nhật Bản rất cực đoan, không chỉ ăn chay cả đời, còn rất tin vào mấy lời nói dối của hòa thượng, hoàn toàn không ăn đồ ăn, mỗi ngày ngoài ăn cơm thì chỉ có nước cơm, miễn cưỡng lắm mới bỏ thêm chút muối. . . Thật sự quá dễ nuôi rồi!

Nhưng không thể vì thế mà nói bọn họ ‘đơn giản’, đơn giản, dùng hai chữ này tức làm hoen ố triều đại Bình An. Tuy ăn uống có hơi nhạt nhẽo, nhưng yêu cầu của bọn họ về đồ ăn, dụng cụ pha rượu cùng dụng cụ ăn uống rất cao, tất cả phải mạ vàng quét nước sơn, phải xa hoa, hoàn cảnh cùng ý cảnh cũng phải đạt đến

đỉnh cao, đỉnh thủy tạ là cơ bản, âm nhạc cùng múa nhất thiết phải có. . . Đây chính cách thức sinh sống của Nhật Bản, đồng thời đó cũng bắt đầu cho kiểu ăn, bày bên trong một mâm đồ ăn lớn chỉ có đúng một đĩa thức ăn.

274. Quyển 6 - Chương 302: Đảo Trạng Nguyên

Trần Khác còn phát hiện, các quan lại quý tộc, tất cả đều rất trẻ, khiến hắn vừa khó hiểu lại vừa khó chịu, các ông lão đều đi đâu cả rồi?

Đáp án là, họ đều đi xuống mộ cả. Căn cứ thống kê của đời sau, quan viên triều đại Bình An chỉ sống trung bình đến ba mươi hai tuổi. Mà nữ quý tộc chỉ sống trung bình được hai mươi bảy tuổi! Trong đó, khoảng năm mươi lăm phần trăm chết vì bệnh lao phổi, mười phần trăm chết vì ung thư da, hai mươi phần trăm chết vì phù chân, và phổ biến nhất là bệnh gù, căn cứ quan niệm của y học hiện đại, đó là do quần áo quá nặng, đồ trang điểm quá độc cùng chế độ dinh dưỡng không tốt!

Mà tầng lớp nhân dân phía dưới, nếu là võ sĩ thì vừa ăn thịt vừa tập võ có thể sống đến gần bảy mươi tuổi, vượt qua cả triều Tống.

Đem ra so sánh, đám quan viên nhận được đãi ngộ tốt nhất nhưng lại chết sớm, tự nhiên có cảm giác mất mát khá lớn. Bởi vậy bọn họ luôn than thở cuộc đời ngắn ngủi, ngốc nghếch mà nói ‘sống rực rỡ như hoa mùa hè, chết yên tĩnh mà đẹp đẽ như lá mùa thu’. Nhưng không nghĩ rằng tất cả điều này đều do họ tự tạo ra.

Bông tuyết bay đầy trời, hành lang dài uốn khúc, hồ sen nằm đơn độc, trong ngôi chùa cổ trang nghiêm, nhang khói bay lượn lơ, tiếng chuông du dương động lòng người, mái tóc đen như mực dài bảy xích (hơn hai mét ba), tà áo trắng như tuyết dài chín xích (bằng ba mét), mặc áo thập nhị đơn (junihitoe – triều phục phức tạp của nữ quan cao vị ở Nhật Bản) rực rỡ và lộng lẫy. Còn có quần áo đa thứ kèm chiếc mũ đen, ống tay áo rộng thùng thình, mặt phấn cùng hàm răng đen, vừa ca vừa múa, xương thơ Haiku, phong cách ưu nhã không thể kể hết, càng không nói hết vẻ hào nhoáng quyến rũ đã hình thành nên triều đại Bình An đầy mê hoặc.

Nhưng Trần Khác chỉ muốn nhanh chóng đi khỏi nơi quỷ quái này, hành trình đến Nhật Bản lần này khiến hắn sâu sắc cảm nhận được, địa cầu thế kỷ mười một chỉ có một nơi duy nhất dành cho người thích hưởng thụ như hắn cư ngụ, đó là Đại Tống!

Nhưng đám quan viên Nhật Bản quá nhiệt tình, hắn phải mất sức chín trâu hai hổ mới khiến bọn họ thỏa mãn. Dĩ nhiên hắn có thể không quan tâm tất cả mà chọn ngày quay về, nhưng chuyến đi tới kinh đô lần này là vì điều gì? Không phải để lừa lấy đảo Tá Độ hay sao?

Những ngày này, hắn liên tục lượn quanh làm quen những vị phu nhân và đám quan viên, thoạt nhìn có vẻ không liên quan đến việc chính, nhưng thực tế, hắn đã bỏ ra rất nhiều công sức để dấu đi những dấu vết đó.

Trên thuyền Phúc (một trong tứ đại cỗ thuyền của TQ) chứa đầy lụa, đồ sứ, lá trà, còn có văn phòng tứ bảo (bút, mực, giấy, nghiên), cùng nhiều đồ quý giá, đều là lễ vật hắn dành cho các quan viên quý tộc ở kinh đô. . . Những đồ vật này vô cùng trân quý, hơn nữa do Trạng Nguyên Đại Tống đưa tặng nên mỗi một món đều có giá trị liên thành. Ai nhận được đều xem như đồ gia truyền mang đi cất giấu.

Còn có thứ quý giá hơn, chính là những bản vẽ và đề từ của hắn. Căn cứ thống kê của người đời sau, trong ba mươi mốt ngày Trần Khác ở lại Đông Kinh, đã viết bảy trăm bảy mươi bức lưu niệm, làm ba trăm ba mươi bài thơ, điển từ gồm hai trăm mười tám bộ, viết hơn ba mươi bài văn biền ngẫu. Theo lịch sử văn học thế giới, chưa bao giờ có một vị văn nhân nào làm được nhiều như thế trong thời gian ngắn, hơn nữa trong số đó không thiếu những tác phẩm để đời.

Được rồi, thật ra những bài văn bài thơ này cũng không phải là những tác phẩm ngẫu hứng của hắn, mà do hắn đã tích lũy nhiều năm. Đừng quên, hắn lớn lên cùng ai, ai là thầy của hắn? Hơn mười năm học ở trường, hầu như mỗi ngày hắn đều cùng những bậc thầy trên văn đàn, ít nhất là cùng những bậc thầy tương

lai thi thơ hát đối, tự nhiên tích trữ được một bụng thơ văn. Cho dù ở tình trạng nào, hần cũng đều có thể hạ bút thành văn. . .

Hơn nữa, hần mượn lão Tân, lão Khương, lão Lí, lão Lục ngàn bài áp trận. Hần liền có hơn một ngàn bài thơ bài văn vượt tiêu chuẩn, đủ để toả sáng. . .

Kể từ đó, kinh thành Nhật Bản thường xuyên xuất hiện một hình ảnh, một quý công tử gầy gò ốm yếu, không có sức lực dựa vào vai thị nữ, ngắm nhìn những cây hoa cúc trong chùa. Một cơn gió Tây quét qua hai gò má, quý công tử không nhin được ho nhẹ vài tiếng, thấp giọng ngâm nga:

‘Mạc đạo bất tiêu hồn, liên quyền tây phong. Nhân bỉ hoàng hoa sấu. . .’ (Đừng nói hồn không mất, gió tây quần bức màn. Người gầy hơn hoa cúc...)

Rồi sau đó nhìn xuống, phát hiện chiếc khăn lụa trắng đã dính một vết máu nhàn nhạt.

Thiếu nữ hoài xuân cùng các quý phu nhân thì vạ lần ngâm nga ‘Hoa tự phiêu linh thủy tự lưu. Nhất chủng tương tư, lưỡng xử nhàn sầu. Thử tình vô kế khả tiêu trừ. Tài hạ mi đầu, khước thượng tâm đầu. . .’ (Hoa tự rơi nước tự chảy. Một điểm tương tư, hai chốn ưu buồn. Tình này không cách nào quên. Mối nhắm đôi mi, lại để trong tim...)

Rồi nhìn bên má, hai dòng nước mắt tương tư chảy xuống, sau đó quá kích động mà hôn mê bất tỉnh.

Còn nhóm oán phụ trong khuê phòng tự nhiên muốn ngâm ca ‘Tầm tầm mạch mạch. Lãnh lãnh thanh thanh, thê thê thăm thăm thích thích’ (Tìm tìm kiếm kiếm. Vắng lặng, buồn đau ưu sầu). Đương nhiên, nước mắt không thể thiếu, ngất cũng không thể thiếu.

Tóm lại. Trần Khác dùng một đợt tấn công mãnh liệt, hoàn thành xâm lược văn hoá của triều đại Bình An. Cũng khiến địa vị của hần tại Phù Tang ngàn năm không ngã. . .

Đương nhiên, đó không phải kết quả hần muốn, thật ra điều hần muốn lúc đầu chẳng qua là khiến người Nhật Bản chấp tay tặng lại đảo Tá Độ. Vì thế ở mọi nơi, hần dùng thơ văn hoa mỹ biến đảo Tá Độ thành đảo tình yêu của mình, để cho các phu nhân và quan viên ở kinh đô ai cũng biết, tình yêu của hần và Liễu cô nương là ở nơi đó thăng hoa.

Cũng mãnh liệt bày tỏ nguyện vọng là sau này có thể quay lại đảo Tá Độ. . . Người ta nói có qua mà không có lại là vô lễ, ông đây cho các người lễ vật hậu hĩnh như vậy, xem xem các người báo đáp như thế nào!

Nhưng người có quyền định đoạt ở đây chỉ có một người, không phải Thiên Hoàng mà là Quan Bạch!

Trần Khác cứ thế mà đợi, cuối cùng chờ được cơ hội cùng Lại Thông một mình đối mặt. . . Một ngày trước khi hần lên đường, Đẳng Nguyên Lại Thông tổ chức yến hội tiễn hần tại nhà của y là viện Cao Dương.

Sau yến tiệc, Lại Thông mời Trần Khác ra sau nhà dùng trà, bỏ lại đám quan viên quý tộc hận không thể bám dính lấy Trần Khác, hai người bước vào trong đình bên hòn non bộ phía sau vườn.

Sàn gỗ rất ấm áp, hần là có những thiết bị sưởi ấm dưới đất, Trần Khác dùng phong tục nhà Đường ngồi xếp bằng trên sàn, nhưng không hề cảm thấy lạnh. Kỹ nữ ngồi sau tấm bình phong, dùng loại nhạc khí chỉ có một dây, diễn tấu Hòa Nhạc khiến người buồn ngủ.

Trần Khác ngồi ở vị trí dành cho khách, đối diện là một ông lão bảy mươi tuổi - Tả đại thần hơn bốn mươi năm nhiếp chính Quan Bạch Đẳng Nguyên Lại Thông, người đã cùng phụ thân của mình - Đẳng Nguyên Đạo Trường, kiến lập thời kỳ toàn thịnh của họ Đẳng Nguyên, là người quyền lực nhất Nhật Bản.

Khác với đám hậu bối bôi son trát phấn, mặt Lại Thông vẫn giữ nguyên thần thái vốn có, y mặc một bộ đạo bào rộng mà nhẹ nhàng, tuy tuổi già gầy yếu, mặt mũi khá nhiều nếp nhăn, nhưng nhìn qua vẫn còn rất khoẻ mạnh.

Y có thể làm theo ý mình, không ai dám nói gì.

Nếu không phải thế, Đẳng Nguyên Lại Thông cũng không thể sống lâu gấp đôi đám quan viên mà vẫn chưa có cảm giác như mặt trời sắp lặn. Một đôi mắt già dặn chỉ chít nếp nhăn, lúc này đang híp lại quan sát Trần Khác khô ngô tuần tú, không biết suy nghĩ điều gì.

Bên phải hai người, tiểu thiếp của Đằng Nguyên Lại Thông là Thu Nguyệt Cung đang biểu diễn nghệ thuật pha trà Nhật Bản. Trên người cô ta mặc áo thập nhị đơn mỏng như cánh tằm thêu hình cây cối chim chóc, hiển nhiên so với đám quý tộc thì thoải mái hơn rất nhiều, đương nhiên giá cả cũng chỉ có đại nhân Quan Bạch mới có thể chịu được.

Xem Thu Nguyệt Cung dốc sức biểu diễn nghệ thuật pha trà, bên ngoài Trần Khác không có biểu hiện gì, nhưng trong lòng lại âm thầm bĩu môi tự nhủ, kỹ thuật so với Tiểu Sương Nhi của ta còn kém quá xa.

Nhưng thân là thần tượng Nhật Bản, tất nhiên Trần Khác không thể thất lễ. Thu Nguyệt Cung nhẹ xoay chén trà hai lần, để hoa văn trên ly trà hướng về phía hắn, đây là lễ hiến trà của nhà Đường. Trần Khác cũng dùng lễ nhà Đường đáp lại. . . Hai tay tiếp nhận chén trà, nhẹ nhàng xoay hai lần, để hoa văn trên ly đối diện với người hiến trà, giơ chén trà lên một mức vừa đủ, biểu thị trả lễ.

Lúc này mới nâng ly trà lên, ngửi ngửi hương trà với vẻ say mê, kết quả bị hương trà ngào ngạt xông lên suýt nữa hắt xì. Hắn cố nhẫn nhịn, mới nén cái hắt xì xuống.

Sau đó ‘Xoay ly trà ba lần chậm chậm thưởng thức’, tức là chia làm ba lần uống hết. Lúc uống trà, trong miệng phải có âm thanh, tỏ vẻ uống rất thơm, biểu hiện thái độ tán dương cùng thưởng thức đối với chủ nhân. . . Đây không phải lễ nhà Đường, mà là của người Nhật tự nghĩ ra, cũng giống như người La Mã cổ đại khi ăn tiệc phải dùng sức ợ một cái.

Dâng trà xong, Đằng Nguyên Lại Thông mới lấy bút ra, chậm rãi ghi một ít từ ngữ dùng khi sắp chia tay. Cũng giống như Đằng Nguyên Kinh Thanh, y biết chữ Hán nhưng không nói được tiếng Hán. Lúc Trần Khác ở kinh đô, đều do một vị hoà thượng tinh thông tiếng Hán phiên dịch, nhưng lần nói chuyện này, đại nhân Quan Bạch rõ ràng không muốn người khác tham dự.

Trần Khác cũng lấy bút viết đáp lại, dòng chữ hàm ý cảm ơn.

Điều này khiến Đằng Nguyên Lại Thông cảm thấy rất có mặt mũi, cười hỏi hắn:

‘Ngài có cái nhìn thế nào về Phù Tang?’

Trần Khác nghĩ nghĩ, viết:

‘Quốc bĩ trung nguyên quốc, nhân đồng thượng cổ nhân. (Đất nước so với đất nước Trung Nguyên, người giống như người xưa)

Y quan đường chế độ, lễ nhạc hán quân thần. (Áo mũ như nhà Đường, lễ vua quan như nhà Hán)

Ngân úng trữ thanh tửu, Kim đao quái tổ lân. (Bình bạc để cất rượu, đao vàng cắt bánh cá)

Niên niên nhị tam nguyệt, đào lí tự dương xuân.’ (Mỗi năm tháng hai tháng ba, đào mận đưa mùa xuân)

Vào triều Minh, đây là một đoạn trong “Thơ đáp lại câu hỏi của Hoàng đế Đại Minh về phong tục Uy quốc” của sứ giả Đáp Lý Ma nước Uy, tất cả là tự biên tự diễn, kết quả gã sứ giả bị Chu Nguyên Chương làm cho chết khiếp.

Con mẹ nó, một Uy quốc còn con cũng dám nhận dùng phong tục chính thống của Hán Đường, chẳng phải chế nhạo phong tục của Trung Hoa chúng ta không chính thống?’

Nhưng Trần Khác lại dùng để tâng bốc Đằng Nguyên Lại Thông, dĩ nhiên rất phù hợp. Quả nhiên lão này vui đến râu mép dựng thẳng, liên tục trầm trồ khen ngợi, rồi nói không dám nhận, mãi mới cẩn thận, dè dặt hỏi:

‘Thơ của đại nhân thật sự tuyệt diệu, lão hủ cực kỳ yêu thích, chỉ không biết câu ‘Kim Đao quái tổ lân’ là có ý gì?’

Trần Khác nghe vậy mới sực nhớ, hiện tại đám cháu trai này chỉ ăn chay. Bây giờ, hắn có hai lựa chọn, một là nói cho y biết ‘tổ lân’ không phải cá, chỉ là các người dùng gạo tạo thành bánh cá. Đây là món điểm tâm nổi tiếng ở triều đại Bình An, nhưng không có ai dùng đao vàng đi cắt. Đương nhiên, là thi nhân thì ưa thích lãng mạn, khuếch trương là bình thường.

Nhưng hắn sẽ không chọn cách này, mà chọn một phương pháp xử lý khó khăn hơn. Chỉ thấy hắn viết:

‘Ta ở thành Trường Cương ném qua một món ăn nổi tiếng, gọi là ‘đồ biển’, rất ấn tượng. . .’

Đám quan lại quý tộc đã vài chục năm không ăn món này, thế nên Đặng Nguyên Lại Thông mãi mới nhớ ra. Cũng may y đã bảy mươi rồi, nếu đổi lại là đám mạng ngắn kia, cũng không biết đồ biển là cái gì.

Trần Khác đã nhắc đến, tự nhiên y phải giải thích, nếu không người ta còn tưởng người Uy quốc keo kiệt. Đặng Nguyên Lại Thông viết:

‘Quan viên quý tộc tuân chỉ không ăn.’

‘Chỉ võ sĩ có thể ăn?’

‘Đúng vậy.’

‘Nếu thế thì thật đáng tiếc. . .’ Trần Khác nhẹ thở dài.

‘Vì sao?’ Đặng Nguyên Lại Thông khó hiểu.

‘Ăn cá sống lâu.’ Trần Khác viết ra đáp án.

- A!

Biểu tình trên mặt Đặng Nguyên Lại Thông giống như ‘nhiều năm bị táo bón, bỗng nhiên thông thoát’ và kích động thì thầm một hồi, sau đó cúi người hành lễ với Trần Khác.

Trần Khác cũng không đỡ y, hơn nữa không cùng ngôn ngữ, cũng không nói nhảm, liền nhận cái cúi đầu của vị Quan Bạch này. Viết lên giấy:

‘Tại sao vậy Quan Bạch?’

‘Vô cùng cảm ơn đại nhân đã giúp lão hủ giải đáp được bí ẩn đã làm khó lão hủ nhiều năm.’ Đặng Nguyên Lại Thông kích động viết:

‘Tuổi thọ của quan viên quý tộc không bằng một nửa võ sĩ, thì ra là do không ăn cá!’

‘Đâu chỉ có vậy?’

Trần Khác lắc đầu, đem tất cả những cách sống tự sát nêu ra. Hẳn thật tâm muốn đám quan viên quý tộc này trở nên khoẻ mạnh sống lâu.

Nếu không, làm sao bọn họ có thể đấu lại đám võ sĩ vừa được ăn ngon lại ăn nhiều như sói như hổ kia.

Pháp bảo lớn nhất giúp Trần Khác đi lại trong giang hồ, chính là nắm chắc hướng đi của lịch sử. Mặc dù hẳn không biết nhiều về giai đoạn lịch sử này của Nhật Bản, nhưng dựa vào vài sự kiện lớn cũng có thể thấy rõ tương lai của nó.

Trong trí nhớ của Trần Khác, chính trị Nhật Bản vào cuối triều đại Bình An chuyển từ Nhiếp Chính qua Viện Chính, cuối cùng thay đổi thành chính trị Mạc Phủ, kết thúc triều đại Bình An, bước vào thời đại Mạc Phủ.

Hiện tại, hẳn là lúc chính trị Nhiếp Quan đạt tới đỉnh cao, đương nhiên sau đó không thể tránh khỏi việc xuống dốc. Trần Khác ở Nhật Bản tự thân quan sát và lắng nghe, hoàn toàn chứng thực việc này. Một mặt, uy vọng của Quan Bạch Đặng Nguyên Lại Thông cực cao, không ai có thể đạt tới, thân phận của y gần như được thần thánh hoá, nhà Đặng Nguyên hầu như nắm giữ toàn bộ vị trí tối cao trong triều đình và địa phương. Mặt khác, nhà Đặng Nguyên là đại diện cho tầng lớp quan viên quý tộc, mục nát, sa đoạ, thoái hoá quá mức. Nhìn các cuộc nổi loạn trong nước liên tiếp diễn ra, họ hoàn toàn không làm được gì và cũng không muốn làm.

Bọn họ chủ động đem việc nước giao hết cho đám quan lại tầng dưới, nào là tiêu diệt hết phản loạn, duy trì chính quyền, chống lại tập đoàn võ sĩ mới nổi. Chính cách làm như tự phế võ công này tạo điều kiện cho Viện Chính ra đời. Mà ông trời hình như cũng không giúp đỡ Nhiếp Quan, họ liên tục nắm giữ vị trí hoàng hậu, thái tử luôn là cháu ngoại Nhiếp Quan, lại để nhà ngoại tham gia bàn chuyện chính sự, chính vì vậy nhà Đặng Nguyên mới có thể áp chế Thiên Hoàng lâu như vậy. Nhưng đến đời con gái của Đặng Nguyên Lại Thông, lại không thể sinh ra một hoàng tử.

Thiên Hoàng ngày càng già yếu, việc xuất hiện một vị vua mới không có quan hệ huyết thống với nhà Đăng Nguyên là điều tất nhiên. Nhất là khi đó, nhà Nhiếp Quan cũng mất đi một người mạnh mẽ như Lại Thông. Cái gọi là thiên thời địa lợi nhân hoà, một khi vị vua mới có đầy đủ can đảm, dám liên kết với những người bất mãn đám quan lại quý tộc và võ sĩ hiện tại thì có thể đoạt lại chính quyền!

Con người luôn tiến bộ, trình độ thao lược hiện tại của Trần Khác đã vượt xa kiếp trước, hẳn dùng một số kiến thức ít ỏi về Nhật Bản của mình rồi quan sát tình hình hiện tại, liền có thể sắp xếp ra bối cảnh chính trị của Nhật Bản.

Hắn là người Tổng, nhiệt tình nghiên cứu Nhật Bản như vậy cũng không phải do ăn no rồi việc, hẳn cần nắm rõ tin tức mới có thể đặt ra kế hoạch cho tương lai.

Tận mắt chứng kiến khiến hắn cảm thấy triều đại Bình An thật đáng yêu, hi vọng bọn họ có thể mãi mãi ưu nhã như thế... Nhưng đám quan viên yếu đuối này hiển nhiên không phải là đối thủ của tập đoàn võ sĩ. Không nói cái khác, riêng việc võ sĩ trung bình đều sống đến bảy mươi tuổi, đem người nấu chết cũng có thể.

May mắn là năm này tập đoàn võ sĩ mới bắt đầu phát triển, đến khi bọn họ trở nên thật sự hùng mạnh vẫn còn vài chục năm.

Chính vì vậy, kế hoạch của Trần Khác rất rõ ràng, đó là trợ giúp đám quan viên quý tộc áp chế võ sĩ, giúp triều đại Bình An tồn tại lâu dài.

Huống hồ chỉ có đám quan viên nắm quyền, Nhật Bản mới tiếp tục bế quan toả cảng, như thế hắn có thể muốn làm gì thì làm ở đảo Tá Độ. Trần Khác nói nguyên nhân quan viên quý tộc chết sớm cho Đăng Nguyên Lại Thông, cũng nói cho y biết cách khắc phục. Sau này, trên sách sử Nhật Bản có ghi lại “Trần Công dạy Quan Bạch ‘tám cách dưỡng sinh’, giúp quan viên quý tộc sống lâu”.

Đăng Nguyên Lại Thông cảm kích muốn chết rồi. Với tư cách tộc trưởng nhà Nhiếp Quan, y hiểu rõ tình huống hiện tại còn cao hơn Trần Khác, lúc bình an còn có thể lừa mình dối người, giả tạo cảnh thái bình, đến khi xuất hiện sự cố thì hiện nguyên hình.

Mà đám quan viên quý tộc càng ngày càng thối nát. Những quan văn, võ sĩ, dân chúng tầng lớp dưới đối với bọn họ lại càng căm hận, phản loạn xảy ra ngày càng nhiều. Bọn họ muốn trấn áp phản loạn thì phải dựa vào võ sĩ. Địa vị võ sĩ ngày càng cao, dã tâm cũng lớn theo, đã có dấu hiệu không bị khống chế.

Vì ‘Thiên hạ Nhiếp Quan, khí vận trường tồn’, một mặt, Đăng Nguyên Lại Thông khổ tâm đặt ra kế hoạch, ngăn cản tập đoàn võ sĩ kiêu căng tiến thêm một bước. Vì vậy y bí mật liên hệ với gia tộc Thanh Nguyên của nước Xuất Vũ, chuẩn bị một chiêu trí mạng đâm sau lưng nhà An Bội. Cộng thêm Đăng Nguyên Kinh Thanh quay trở lại, đến lúc đó phản kích, không cần họ Nguyên ra sức cũng có thể ổn định Lục Áo.

Mặt khác, y cũng đang tìm một phương pháp giúp đám con cháu hư hỏng tỉnh lại.

Cho nên ‘tám cách dưỡng sinh’ của Trần Khác thật giống như đang nắng hạn mà gặp mưa rào vậy, làm Lại Thông vô cùng cảm động. Hơn nữa y biết rõ, Trần Khác ở lại kinh đô một tháng, một tháng này nhất định sẽ trở thành khoảng thời gian nổi bật trong lịch sử, nếu y quá keo kiệt sẽ làm người đời sau khinh thường.

Thật ra chưa cần dùng tới người đời sau, đám quan viên quý tộc bây giờ cũng có thể dùng nước miếng phun chết y... Đối phương cho Nhật Bản thật quá nhiều, nhiều đến mức y không biết phải báo đáp như thế nào mới đủ.

‘Đất nước nhỏ bé, không có cái gì có thể lọt vào mắt đại nhân, ban đầu muốn tặng đảo Tá Độ cho đại nhân...’

Đăng Nguyên Lại Thông tỏ vẻ áy náy viết:

‘Nhưng đó chỉ là một hòn đảo không người, không thể biểu thị lòng cảm kích cùng tôn kính, cho nên...’

‘Đảo Tá Độ là đủ rồi!’

Trần Khác cười to cắt ngang y, lấy bút viết:

‘Hạ quan cái gì cũng không thiếu, có thể vĩnh viễn lưu giữ chút ký ức đẹp như thế này, đó mới chính là lễ vật tốt nhất!’

.....

Mười ngày sau, Trần Khác về tới thành Trường Cương, ngoại trừ hơn một trăm xe lễ vật do Thiên Hoàng, Quan Bạch cùng đám quan lại quý tộc tặng, hắn còn được tặng thêm ba mươi sáu thị nữ Nhật Bản.

Những thị nữ này khoảng mười sáu mười bảy tuổi, diện mạo xinh đẹp, tư thái phóng đảng, tất cả họ đều được chọn lựa tỉ mỉ từ khi còn nhỏ và huấn luyện khá nghiêm khắc, chuyên môn dùng để hầu hạ Thiên Hoàng cùng nhà Nhiếp Quan. Càng khiến Trần Khác vừa ý đó là trên mặt họ không bôi son trát phấn, cũng không cạo lông mi, nhuộm răng đen, nhìn qua không có gì không hài hòa.

Không phải họ không muốn trang điểm như quý tộc, chỉ là họ không có tư cách này.

Trần Khác ở kinh đô một tháng, nếu như nói điều khiến hắn thoải mái thì đó chính là đám thị nữ xinh đẹp này rồi, hắn được hầu hạ từ ngón chân cho tới tận kẽ răng, được hưởng thụ theo tiêu chuẩn cấp hoàng đế. Xét về điều này, thị nữ Đại Tổng không thể so sánh được.

Cuối cùng cũng thấy ‘đồ vật’ lọt vào mắt hắn, Đằng Nguyên Lại Thông vung tay, đem một nhóm vừa được huấn luyện tốt, tất cả đều đưa cho hắn.

Một gã thích hưởng thụ như Trần Khác tất nhiên rất vui lòng nhận lấy.

Ở lại thành Trường Cương nghỉ ngơi hồi phục một chút, Đằng Nguyên Kinh Thanh đi tới thỉnh cầu, muốn trở thành gia thần của hắn:

- Tá Độ Điện đã trở thành lãnh chúa, không thể không có gia thần, xin ngài có thể cho Kinh Thanh trở thành gia thần đầu tiên của Tá Độ Điện.

Nhật Bản dùng ‘Điện’ để gọi lãnh chúa.

Trần Khác không quá hiểu về chế độ lúc này của Nhật Bản, hỏi:

- Người tùy tiện thay đổi vị trí như thế không sợ triều đình truy cứu sao?

- Hạ thần xuất thân là họ Ngự Lưu Danh (một trong các thế hệ của Nhật Bản), vốn đã vứt bỏ gia tộc.

Lúc này, Đằng Nguyên Kinh Thanh cũng nói thật:

- Về sau cũng chưa trở thành bề tôi của bất cứ thế lực nào, hiện tại đến bước đường cùng, kính xin Tá Độ Điện thu nhận.

Nói xong lập tức thề, nguyện vĩnh viễn trung thành với Tá Độ Điện, lấy cái chết làm đầu, tuyệt đối không hai lòng!

Nhờ phúc của Trần Khác, Đằng Nguyên Kinh Thanh cuối cùng được Nhiếp Quan tha thứ, cũng đặt ra mưu kế, dẫn gã tạm thời không được để lộ, chờ mệnh lệnh từ triều đình. Nhưng điều hứa hẹn này không chặt chẽ, bất cứ lúc nào triều đình cũng có thể trở mặt, vì để bản thân có thêm một đường an toàn, gã quyết định trở thành gia thần của Trần Khác.

Gã bàn tính khá cẩn thận, cảm thấy Trần Khác một khi về nước, có lẽ cả đời không có khả năng bước lại lên Uy quốc. Nhưng nếu gã có quan hệ với Trần Khác, đó sẽ là bùa hộ mệnh tốt nhất, tương lai triều đình không nể mặt tăng cũng phải nể mặt phật, vì thế sẽ không trở mặt. Như vậy, gã tuy đứng dưới cờ của Trần Khác, trên thực tế vẫn giữ được tự do.

Trần Khác sao có thể không biết chút suy nghĩ của gã? Nhưng hắn cũng có cách nghĩ của mình, dù sao hắn cần một người phát ngôn ở Nhật Bản mới có thể duy trì nhất định lực ảnh hưởng. Lâu dần, hắn có thể chống đỡ cho gã cho phù hợp lợi ích của mình.

Vì vậy hai người với suy nghĩ của riêng mình, liền chính thức ký kết thành chủ tớ. Ngày hôm sau, Trần Khác lên thuyền rời đi.

Đi qua đảo Tá Độ, thuyền Phúc cũng không cập bến, từ xa, Trần Khác nhìn hòn đảo nhỏ đã thuộc sở hữu của mình, nói với Lí Phồn bên cạnh:

- Dù Uy quốc có lệnh cấm với hàng hải, ta cũng căn dặn Đằng Nguyên Kinh Thanh không nên tới gần đảo Tá Độ. Nhưng dù sao ở đây vẫn thuộc Uy quốc, nhất định phải thận trọng. Trước xây dựng thành lũy, sau đó bí mật khai thác vàng, không được để lộ ra.

- Vâng.

Lí Phồn gật đầu nói:

- Nhưng không sợ nhất vạn chỉ sợ vạn nhất, lỡ bọn họ biết được thì phải làm sao đây đại nhân?

- Biết rồi cũng không phải sợ, hòn đảo này là Quan Bạch dùng danh nghĩa Thiên Hoàng tặng cho ta, nơi đây chính là lãnh địa của ta.

Trần Khác thản nhiên nói:

- Với lại, bọn họ cũng không biết mỏ vàng ở đây có thể khai thác mấy trăm năm. Chỉ cần ta duy trì lực ảnh hưởng vừa đủ lên Uy quốc, sẽ không ai hi vọng đắc tội ta.

Dừng một lát nói:

- Tất nhiên, xây dựng hòn đảo trở nên kiên cố, phòng thủ vững chắc mới là chủ yếu.

- Điều này không thành vấn đề, chúng ta có xi măng bê tông.

Lí Phồn cười khỏ nói:

- Nhưng cần có người mới được, thủ thành, khai thác vàng, ít nhất cần cả vạn người.

- Điều này người không cần lo lắng.

Trần Khác nói:

- Về phần khai thác vàng, chúng ta chỉ cần dùng chính sách phân chia năm năm tuyên truyền ra bên ngoài, nước Liêu, Cao Ly, Đại Tống, khắp nơi đều có người nguyện chịu mạo hiểm đến đây phát tài. Ta cũng bảo người Nhứt Tứ Nhạc Nghiệp đi khắp nơi tuyển người, đến lúc đó tập trung ở đảo Đam La (Tamra), người chỉ việc chờ tới đây là được.

Dừng một lát lại nói:

- Trên đảo chỉ cần có hơn vạn người, sẽ không sợ bất cứ sự uy hiếp nào. Nhưng điều kiện đầu tiên là phải có quy củ rõ ràng, hơn nữa tuyệt đối không được thất tín.

- Điều này thuộc hạ hiểu.

Lí Phồn gật đầu nói:

- Cũng giống như ăn xin trên biển, muốn tất cả thủ hạ nghe theo mình, điều kiện đầu tiên là công chính vô tư.

- Ừm, hai trăm nô lệ Mã Mộc Lưu Khắc (Mamluk) mà người mua về, toàn bộ cho người làm quân đội cảnh vệ.

Trần Khác nói:

- Ta cho người thêm tám trăm quân đầu trục, có một ngàn người này, người cũng nên an tâm chứ?

Trong quân đầu trục, Trần Khác thi hành chế độ mộ binh, cứ ba năm một lần, sang năm là kết thúc đợt đầu tiên. Đến lúc đó, những người này muốn về nhà thì về nhà, không muốn về nhà thì có thể đến hiệu buôn Tứ Hải làm hộ vệ. Trần Khác ước chừng, ít nhất cũng còn một hai ngàn người đến Tứ Hải.

- Thuộc hạ an tâm rồi.

Lí Phồn cười nói.

- Ngoại trừ đảo Tá Độ, người còn phải chú ý Đam La (Tamra).

Trần Khác nói:

- Hai năm trước, một người Nhất Tứ Nhạc Nghiệp bắt đầu tiến hành thâm nhập vào, lúc cần thiết, người phải giúp bọn họ một tay.

Tamra là quốc gia của thương nhân, thế lực của vương quốc này vô cùng yếu kém. Không chế Tamra trong tay, đảo Tá Độ liền không còn là hòn đảo đơn độc, mà có thể lũng đoạn mậu dịch giữa Tống, Liêu và Nhật.

- Vâng.

Lí Phồn đáp lời, trong thời gian rất dài sắp tới, một mình y phải chống đỡ toàn bộ cục diện.

Tháng hai năm Gia Hựu thứ tư ở Đại Tống, ánh mắt khắp thiên hạ lại một lần nữa tập trung ở thành Biện Kinh. Sau hai năm, lễ tuyển chọn nhân tài tiếp tục đúng hạn tổ chức. Đây là quan gia Triệu Trinh thực hiện lời hứa, đặc biệt mở thêm một khoa. Quan chủ khảo cũng không xa lạ gì, chính là Âu Dương Tu, người lần trước vừa đại sát thế Thái Học. . .

Đương nhiên cuộc sống vẫn tiếp tục, thành Biện Kinh vẫn rực rỡ, phồn hoa như trước. Sông Hộ Long, sông Biện, sông Thái, sông Ngũ Trượng, sông Kim Thủy trải qua một mùa đông lạnh lẽo, tất cả bắt đầu thức tỉnh, sóng xanh trở nên dịu dàng, lượn lờ trên chóc bóng của cây dương liễu hai bên bờ. Trên sông, ngàn con thuyền buồm đang cạnh tranh, ganh đua nhau vận chuyển hàng hoá cùng lũ khách từ khắp các nơi hướng về kinh thành.

Lúc này, có một đội thuyền do năm con thuyền đẩy bằng tạo thành, yên lặng chạy vào bến tàu sông Biện.

Trước boong của một chiếc thuyền, một người thanh niên đứng ở đó, trên thân mặc một chiếc cẩm bào màu xanh da trời, khoác trên lưng một chiếc áo choàng mỏng màu đen, thắt lưng đính ngọc Phỉ Thúy, chính là người đã rời kinh hai năm Trần Khác Trần Trọng Phương. Hắn nhìn hai bên bờ sông quen thuộc nhưng lạ lẫm này, phía trước hai bờ sông là những toà nhà bằng gỗ cao hai, ba tầng san sát nhau, tô đủ màu sắc tạo thành Hoan Môn Thái lâu.

Phía dưới Hoan Môn Thái lâu vẫn là xe ngựa như nước, dòng người như sông, âm thanh rao hàng, tiếng ca hát, tiếng nói chuyện, tiếng hét to chói tai. Người đi đường thì cười đùa, gánh hàng, mũ họ đội là mũ tiên đào, mũ phước, mũ tròn, mũ đạo sĩ, mũ phệ,..., sắc màu rực rỡ, khiến người khác không kịp nhìn.

Đây là thành Biện Kinh có một không hai, ngay cả không khí đều mang hơi thở phồn hoa. . . Trần Khác nhắm mắt lại, hít thở sâu, cảm giác thoải mái cùng buong lỏng, thậm chí có cảm giác như người đi xa quay về quê hương.

Gặp quý rồi, ông đây mới ở thành Biện Kinh được một năm chứ mấy. Hắn không khỏi cười thầm chính mình đã quá say mê cái cảnh phồn hoa có một không hai này.

Thật ra rất bình thường, bởi vì ở thế giới ngàn năm trước này, chỉ có thành Biện Kinh mới mang lại cảm giác quen thuộc ột linh hồn đến từ ngàn năm sau. . . Đây là quê hương trong mơ. . . Đội thuyền chậm rãi cập bến sông Biện, chờ dây thừng buộc chặt, thả ván, Chu Định Khôn liền leo lên thuyền, kính cẩn thi lễ với Trần Khác, âm thanh cung kính nói:

- Đại nhân, xe ngựa đã chuẩn bị tốt, ở đây giao cho hạ nhân là được.

Trần Khác gật đầu, bước nhanh xuống thuyền, leo lên chiếc xe ngựa màu đen đứng chờ đã lâu. Còn Liễu Nguyệt Nga cùng ba mươi sáu thị nữ Nhật Bản, vì tránh ánh mắt người khác nên trước khi vào thành đã rời thuyền.

Sau khi ngồi vào chỗ của mình trên xe ngựa, đầu tiên Chu Định Khôn dâng lên một cái hộp nhỏ bằng gỗ tử đàn. Trần Khác cầm lấy mở ra, liền thấy trên lớp vải nhung đỏ là một chiếc nhẫn đá quý. Đá quý rất lớn, phát ra ánh sáng màu đen, đây là một viên kim cương đen vô giá. . . Bởi vì có một không hai, hầu như không ai có thể nhận biết.

Chiếc nhẫn này chính là bằng chứng không chế tất cả tài sản của Trần Khác, trong mấy năm hắn không ở Biện Kinh, nó đều do quan tài vụ Chu Định Khôn bảo quản, cũng dựa vào cái này quản lý việc buôn bán cho hắn. Hiện tại Trần Khác trở về, tự nhiên vật quy nguyên chủ.

Chỉ nhìn thoáng qua, hắn liền khép lại hộp gỗ, hỏi:

- Mọi chuyện đều tốt chứ?

- Cái này. . .

Chu Định Khôn lộ vẻ khó xử, bứt rứt một lúc mới nói:

- Đại nhân về tới nơi sẽ biết.

- Ta muốn biết bây giờ.

Trần Khác nhú mày.

- Trong khoảng thời gian đại nhân mất tích...

Chu Định Khôn thở dài nói:

- Đã xảy ra một vài chuyện xấu.

- Ta vừa đến Đàng Châu đã báo cáo với triều đình.

Trần Khác trầm giọng nói.

- Triều đình thì không có gì. . .

Chu Định Khôn lại thở dài nói:

- Mà việc kia xảy ra một tháng trước, lúc đó còn không có tin tức của đại nhân.

- Nói!

Trần Khác lạnh lùng nói.

- Lý Toàn Lý huynh đệ. . .

Chu Định Khôn lấy hết dũng khí, thấp giọng nói:

- Đi rồi.

- Đi đâu?

Trần Khác cau mày hỏi.

- Về trời. . .

Chu Định Khôn ảm đạm nói.

- Chuyện gì xảy ra?

Trần Khác nhất thời lạnh cả sống lưng.

- Lễ mừng năm mới tháng giêng năm nay, Liêu sứ (sứ giả Liêu quốc) đến đây châu mừng, chỉ đích danh muốn Đỗ đại gia biểu diễn. Đỗ đại gia đã ngừng hát, ở kinh thành ai ai cũng biết. Nhưng bọn chúng càn quấy, lại đi tới Thiên Âm Thủy Tạ tìm cô ấy.

Chu Định Khôn thấp giọng nói:

- Lí đại nhân nhận được tin tức liền đến trước một bước, hai bên ở ngoài cãi nhau kịch liệt, tiện thể rút đao khiêu chiến. Nhưng bọn chúng là Liêu sứ, Lí đại nhân cũng không dám làm tổn thương bọn chúng. Người Liêu lại không biết lễ độ, đâm một đao trúng đùi Lí đại nhân, thủ hạ của Lí đại nhân lập tức lao đến chém giết với bọn chúng. Lúc này, lính của phủ Khai Phong cũng đến, tách hai bên ra.

- Lí đại nhân vì mất máu quá nhiều, Vương thái y không có cách nào cứu. . .

Chu Định Khôn thấy sắc mặt Trần Khác trở nên tái nhợt, do dự không biết có nên nói nữa hay không. Sau một lúc mới nói tiếp:

- Dân chúng vô cùng tức giận, nhưng thân phận của chúng là Liêu sứ, phủ Khai Phong không dám tự ý hành động, liền báo lên triều đình, kết quả bên trên lại lén lút thả người.

- Cứ thả vậy sao?

Hai mắt Trần Khác nhất thời đỏ bừng, biểu hiện như muốn ăn thịt người. Hắn ở Đại Lý, ở Nhật Bản, khó khăn tạo dựng tự hào cùng kiêu ngạo, trong chớp mắt tất cả đều nát bấy.

- Sự việc vẫn chưa xong, ngày hôm trước là lúc sứ tiết rời kinh, tên kia được giấu bên trong đoàn, nghênh ngang đi ra khỏi thành. Nhưng không biết làm sao tin đồn lọt ra ngoài, bị dân chúng chặn lại ở cửa thành.

Chu Định Khôn tiếp tục diễn giải:

- Liêu sứ không chút nào sợ hãi, chúng tập trung lại một chỗ chờ phủ Khai Phong tới cứu. Lúc này Lục Lang xuất hiện, cùng với gã hung thủ ký giấy quyết đấu sinh tử.

- Lục Lang?

Lòng bàn tay Trần Khác lập tức đỏ mề hôi, trong lòng hắn, Lục Lang vẫn luôn là tiểu đệ đệ thò lò mũi xanh. Nhưng hắn chợt nhận ra, Lục Lang đã là một thiếu niên mười bảy tuổi. . . Nghe Chu Định Khôn kể lại, Trần Khác như trở lại ngày hôm trước, ngay dưới cổng An Viễn thành Biện Kinh.

Dân chúng Biện Kinh tức giận, ngăn cản sứ đoàn nước Liêu trước cửa. Người của Liêu sứ không nhiều, nhưng nhiều năm trên chiến trường giúp bọn họ có được cảm giác hơn hẳn người khác, bọn họ hoàn toàn không sợ những người tay không tác sát này. Với lại, quan binh phủ Khai Phong cũng nên tới rồi chứ nhỉ? Đến lúc đó, để bọn họ tự xua đi người mình. . .

Lúc hai bên đang giằng co, đám quan sai phía xa đã kiểm chế không được, đang muốn xuất hiện duy trì trật tự thì một thiếu niên áo trắng thân hình cao lớn đi ra, cùng gã hung thủ kia đấu sinh tử. Y cũng cam đoan, nếu như mình thua liền thả bọn họ đi.

- Sao người dám cam đoan bọn họ đều nghe theo người?

Phó sứ nước Liêu nhìn thiếu niên này, tuy vóc dáng rất cao, nhưng rõ ràng mới chỉ mười bảy mười tám tuổi. Mà tên thủ hạ kia của gã sở trường là đấu tay đôi, ở trong đội quân tinh nhuệ nhất của Đại Liêu, cũng là cao thủ đạt tới trình độ cao nhất!

- Ta có thể cam đoan điều này!

Một người đàn ông cao to lực lưỡng tiến lên, chính là Dương Hoài Ngọc vận y phục bình thường.

- Còn có ta!

Thêm một người có chòm râu ngắn, mặt trắng như ngọc, Tào Bình cũng đi ra, lần này Liêu sứ đến, Tào Bình là người tiếp đãi, đối phương cũng biết Tào Bình là hoàng thân quốc thích.

Thấy qua thời gian dài như vậy, người của phủ Khai Phong vẫn không tới, Liêu sứ đoán được việc này không dễ dàng bỏ qua rồi, không bằng đáp ứng cho rồi. Sứ giả liền nhìn sang gã thủ hạ kia, chỉ thấy gã bị chửi đến mức hai mắt đỏ như máu, biểu tình như muốn xông lên xé xác người Tống.

- Được rồi...

Gã gật đầu nói:

- Tay không hay dao?

- Tùy ý.

Trần Quý Thường cởi áo choàng đen ra, để lộ quần áo ngắn chèn bên trong, nhưng hai tay lại trống trơn.

Gã hung thủ đã kiểm chế không được, đẩy đám người ra, dưới sự chứng kiến của mọi người, hai bên ký lên giấy sinh tử. Sau đó liền sắp xếp mọi người lộ ra khoảng trống, đứng đối diện nhau.

Sứ đoàn nước Liêu lớn tiếng đánh trống, reo hò cổ vũ cho người mình, nhưng bị tiếng của người Tống áp xuống, một chút cũng không nghe được. Con mẹ nó, giờ đã hiểu thế nào là chiến đấu trên sân khách chưa?

Tào Bình và Dương Hoài Ngọc chăm chú quan sát hai người trong sân, một khi xuất hiện điều gì ngoài ý muốn liền ra tay cứu người.

Chỉ thấy Trần Quý Thường vẫn ung dung đứng đó, chậm rãi giơ tay lên, dùng ngón trỏ ngoắc một cái.

Gã người Liêu kia dù bị dẫn cũng biết đây là khiêu khích, gã kêu lên một tiếng, lập tức nhào tới, hai tay ôm eo Trần Quý Thường, dùng chân ngáng chân Quý Thường. . . Đây là phương pháp đấu vật của Khiết Đan, về sau được gọi là đấu vật Mông Cổ.

Thuở nhỏ, Trần Quý Thường hay cùng ba vị huynh trưởng học võ, đánh tay đôi, cộng thêm thiên phú kinh người, đã sớm đem tất cả các loại kỹ thuật đánh tay đôi ghi ở trong lòng. Hai tay đối phương vừa ôm lấy eo của Quý Thường, thân thể Quý Thường đã nghiêng về phía trước, dùng vai đụng thẳng. Lúc đối phương bắt đầu ngáng chân Quý Thường, đầu vai cậu đã mạnh mẽ đập vào ngực đối phương, một chân của đối phương lúc này giơ lên, chân còn lại không thể trụ được, ngay lập tức ngã xuống mặt đất. . .

Gã người Khiết Đan này phản ứng cũng khá nhanh, tay chống đất liền bật lên. Còn chưa kịp đứng vững, chỉ thấy một bóng đen vọt tới, một cái khuỷu tay mạnh mẽ đập vào ngực gã, đau đến mức trước mắt gã tối sầm, cảm giác như xương ngực bị gãy.

- Đây là chiêu gì?

Tào Bình đã từng quan sát vị thiếu gia này luyện võ, phải nói là vừa dễ nhìn vừa linh hoạt, nhưng bây giờ lại là một sát chiêu nhanh gọn đến tột cùng.

- Là Đường Thủ.

Dù sao Dương gia cũng là nhà tướng đi ra từ chiến trường, ở phương diện này, Dương Hoài Ngọc có kiến thức cao hơn hẳn Tào Bình:

- Đây là một loại kỹ năng chém giết cực kỳ hung mãnh, Lục Lang mỗi lần ra tay đều dùng hết sức lực toàn thân. Tên Khiết Đan kia vừa rồi quá chủ quan, muốn thăm dò Lục Lang một chút, nhưng lại không đề phòng việc Lục Lang vừa ra tay đã xuất toàn lực, vì vậy nên ăn một chiêu, chưa kịp trở lại bình thường lại ăn chiêu thứ hai. . .

Lúc hai người còn đang nói chuyện, liền thấy hai tay Lục Lang ép chặt đầu gã Khiết Đan kia xuống, đồng thời tung đầu gối đánh thẳng vào đầu gã. Nếu ăn cú này, mặt mũi gã hiển nhiên sẽ nở hoa.

Nhưng gã người Liêu này trải qua trăm trận chiến, gân cốt cứng như sắt, trong cơn đau nhức vẫn có thể ổn định tâm thần, rút dao găm trong ống tay áo ra, liền nhắm bụng Lục Lang đâm tới, buộc Lục Lang rút chân lại tự vệ.

Lục Lang cũng không tránh, đầu gối đánh vào sống mũi đối phương, lưỡi dao của gã Khiết Đan cũng đâm trúng bụng Lục Lang.

Chỉ nghe keng một tiếng, tiếng hét thảm đồng thời vang lên, xương mũi gã người Liêu nát bấy, máu tươi đầy mặt! Dù khả năng chịu đòn của gã có mạnh hơn cũng không thể chịu được đòn này, gã hoàn toàn mất đi năng lực chống cự

Lục Lang giống như không bị gì, tiếp tục động một gối vào cằm gã, cằm gã người Liêu lập tức vỡ vụn, gã như một túi vải rách ngã xuống mặt đất, Trần Quý Thường hai tay tiếp tục nắm lấy cổ gã.

- Đủ rồi!

Liêu sứ thấy nếu tiếp tục đánh, gã sẽ bị đánh chết, tranh thủ hô dừng lại, thị vệ cũng rút đao ra tiến lên cướp người.

- Nợ! Máu! Phải! Trả! Bằng! Máu!

Lục Lang cắn răng nói ra từng chữ, nói đến chữ ‘máu’, hai tay đột nhiên vặn ngược, một tiếng rắc vang lên khiến người khác sồn cả gai ốc, gã người Liêu kia bị Lục Lang vặn gãy cổ. . .

Thật ra quan sai của phủ Khai Phong sớm đã đến rồi, nhưng bọn họ lại không xuất hiện. Không đơn thuần vì Trần Lục Lang là công tử của Doãn thiếu (chức quan) của bọn họ, còn vì bọn họ cũng cảm giận đám người Liêu này dám hành hung trên kinh đô Đại Tống. Nhưng Phủ Doãn đại nhân lại không xử đám người Liêu kia theo pháp luật, còn hạ lệnh bảo vệ hung thủ, làm bọn họ hứng chịu không ít nước bọt của mọi người.

Cho nên ban đầu bọn họ đều đứng xem náo nhiệt, hi vọng Trần Lục Lang sẽ cho gã tay sai kia một bài học, giúp mọi người hả giận. Ai cũng không đoán được, cái gã võ sĩ Khiết Đan kia nhìn có vẻ ngang ngược, nhưng lại là miệng cộp gan thỏ, bị Trần Lục Lang đánh thành quả cà nát.

Càng không ngờ, Trần Lục Lang lại ra tay ác như vậy, mạnh mẽ bẻ gãy cổ gã người Khiết Đan kia!

Phiền toái lớn rồi, người Liêu tuy đáng chết, nhưng dù sao cũng là sứ giả của một quốc gia! Bây giờ lại bị giết chết bên đường, hậu quả như thế nào, thật không dám nghĩ. . .

Ngay lúc đám quan sai ngăn người, người Khiết Đan đã rút vũ khí ra, nhằm Lục Lang chém tới. Bỗng từ trong đám người xuất hiện một nhóm đàn ông khoẻ mạnh, cầm binh khí trong tay nghênh đón.

Bên phía người Liêu, đều là quân lính tinh nhuệ, bên phía người Tống, đều là thị vệ đại nội Hoàng Thành Ti, hai bên đều là cao thủ trong quân, là ưu tú trong ưu tú, tất cả đều bị thù hận làm đỏ hai mắt, lao vào nhau, liều mạng!

Thấy hai bên bắt đầu đánh nhau, dân chúng đứng xem sợ bị thương, khẩn trương phân tán, dưới cửa thành chỉ còn lại Liêu sứ, Tào Bình cùng Dương Hoài Ngọc, còn có các quan sai của phủ Khai Phong.

275. Quyển 6 - Chương 303: Mùa Xuân Lạnh Ở Biện Kinh

- Còn sững sờ làm gì?

Tào Bình thấy sự việc bắt đầu nổi lớn, quát khê đám quan sai:

- Nhanh chóng tách bọn họ ra?

- Bọn thuộc hạ không có khả năng này. . .

Quan quân dẫn đội cười khỏ nói:

- Kính xin tướng quân ra tay.

- Vô tích sự.

Dương Hoài Ngọc chửi một câu. Vung tay lên, dẫn theo thân binh gia nhập cuộc chiến. Tào Bình gạt đầu, gia đình Tào gia cũng tiến lên hỗ trợ, rất vất vả mới tách được hai bên ra.

Lúc này đám quan sai mới vội vàng chạy lên trước, đầu tiên bao vây Trần Quý Thường, sau đó nói với hai bên:

- Mời theo chúng ta trở về, Phủ Doãn đại nhân sẽ phán xét. . .

Trừ gã bị Lục Lang giết chết, người Liêu còn có hai người bị thương nặng. Xem chừng không thể sống nổi tới khi quay về.

Xe ngựa dừng trước cửa Trần gia, Chu Định Khôn nói khẽ:

- Bây giờ Hình bộ đang giam giữ Lục Lang, sứ giả Liêu quốc yêu cầu trừng phạt nghiêm khắc, còn đòi phải xin lỗi và bồi thường. Triều đình cho người đến trấn an, nhưng lại không tỏ rõ thái độ.

- Ừm.

Sắc mặt Trần Khác lạnh lẽo, gạt nhẹ nói:

- Chuẩn bị một phần hậu lễ, đợi lát nữa ta đến nhà Lí Toàn.

- Vâng.

Chu Định Khôn nhẹ giọng đáp lại.

Xe ngựa chạy thẳng vào nội viện. Dừng lại trước sảnh, Trần Khác vừa bước xuống xe, liền thấy Tào thị cùng Vương thị ra đón, Vương thị còn bồng theo một đứa bé. Lan Bội đứng sau lưng Tào thị, cũng bế theo một bé gái khoảng một tuổi, đang nhấp nháy con mắt nhìn hắn.

Em bé trên tay em dâu Vương thị, vừa tròn ba tháng tuổi, hẳn là cháu gái của hắn. Còn bé gái Lan Bội đang bế, rõ ràng là thành quả của lão đồng chí Trần Hi Lượng cùng Tào thị, giúp hắn có thêm một tiểu muội muội. . . Nhìn bé gái trắng trẻo xinh xắn, Trần Khác cuối cùng nở nụ cười, đưa tay ôm lấy bé gái.

Tào thị cười nói:

- Như Ý, nhanh gọi Tam ca.

Cô bé rụt rè nói:

- Tam ca. . .

- Ha ha ha.

Trần Khác vui vẻ cười nói:

- Thật ngoan.

Quay đầu nói với Vương thị:

- Xảo Nhi có thể gọi Tam bá chứ?

Vương thị áy náy lắc đầu:

- Xảo Nhi chưa biết nói.

- Tự nhiên bị đần à?

Tào thị lườm Trần Khác một cái nói:

- Xảo Nhi mới hơn ba tháng tuổi thôi.

- Ha ha, quên mất.

Trần Khác bế Như Ý bước vào phòng, đám gia đình mang từng rương lễ vật vào. Giấy Cao Ly, nghiên mực Cao Ly, mực thông cùng bút Nhật Bản cho Tiểu Lượng ca và Nhị Lang. Tơ lụa cùng châu báu thì cho Tào thị và Vương thị. Ngoài ra còn có một rương để vài tảng đá nặng trĩu.

Tào thị cười hỏi:

- Đi xa như vậy, mang vài tảng đá lớn về làm gì?

Nhưng bà biết rõ, chắc chắn nó có tác dụng.

- Nhìn đây!

Trần Khác cầm lấy cây búa. Mạnh mẽ bổ xuống một tảng đá xấu xí.

Chờ mảnh đá bay ra, một màu xanh biếc hiện ra trước mắt Tào thị, trong đời bà chưa từng thấy qua nguyên thạch Phỉ Thúy, nhưng Phỉ Thúy thì đã thấy nhiều, ánh mắt bị thu hút nói:

- Đây chắc chắn thuộc loại thượng đẳng. . .

Nhưng một viên lớn như vậy phải đáng giá cả chục vạn quan tiền!

- Ừm.

Trần Khác gạt đầu, cười nói:

- Đây là lúc ở Đại Lý lấy được, bên ngoài thì không có gì đặc biệt, nhưng bên trong lại là một khối Phỉ Thúy. Bây giờ nhà chúng ta không cần, nhưng có thể chôn xuống đất, nếu sau này con cháu có nghèo khó, có thể đào một khối đem bán, đủ để ăn mấy đời.

Tào thị và Vương thị cứ như đang nghe sách trời phán, mãi mới hồi phục tinh thần, nói lấp bắp:

- Cái này, thật sự, quá... quá nặng!

- Đúng vậy, trọng lượng không nhẹ.

Trần Khác cười nói:

- Nếu không ta đã chở nguyên một thuyền về làm móng.

- Làm móng...

Hai người ngây ra như phỗng.

Lại cho Như Ý và Xảo Nhi, mỗi người một rương quần áo trẻ em, một rương búp bê đồ chơi, còn có khoá vàng khoá bạc, vòng cổ, Ngọc Như Ý các loại.

Về phần Ngũ Lang và Lục Lang, hẳn để cho hai người các loại đao kiếm khô ráo lấy được ở Đại Lý, Nhật Bản, thậm chí cả ở Ả Rập, hai người đệ đệ của hắn đều rất thích những thứ này. Của Ngũ Lang đương nhiên đưa cho Vương thị, Lục Lang thì đưa cho Tào thị quản lý.

Sau đó Tào thị muốn nói những chuyện đã xảy ra trong nhà, nhưng thấy hắn thuộc lòng kể lại từng chuyện, cuối cùng không thể kiềm chế, chảy nước mắt.

Không khí trong phòng bỗng chốc ảm đạm xuống, Vương thị và Lan Bội đứng dậy, ôm Xảo Nhi cùng Như Ý cáo lui, để chủ mẫu nói chuyện với Tam Lang.

- Việc của Lục Lang, con đã biết.

Trần Khác cầm danh sách trong tay, bình tĩnh nói:

- Đệ ấy không sao.

- Hai ngày nay, cha con chạy khắp nơi, cố gắng xử lý chuyện này một cách nhẹ nhàng.

Tào thị nói khẽ:

- Mẹ có tìm đến Hoàng Hậu nương nương cùng cậu của con, nhờ họ ra mặt nói vài câu...

Lại nhìn Trần Khác nói:

- Con đã quay về, hi vọng lại càng lớn.

- Ừm.

Trần Khác gật đầu, thấp giọng nói:

- Mẹ cứ yên tâm, mọi việc để con với cha lo.

- Còn nữa, sau khi xảy ra chuyện, Thiên Âm Thủy Tạ liền bị niêm phong, người ở trong cũng bị cấm túc.

Tào thị lại nói:

- Mẹ tìm cách đưa Thanh Sương về nhà ở, nhưng đứa bé này lại không chịu.

- Tính tình của nàng là như vậy.

Trần Khác than nhẹ một tiếng nói:

- Không nỡ bỏ lại những người bên cạnh nàng.

Thật ra trước khi rời kinh, hắn có ý định đem nàng nhập phòng. Nhưng Đỗ Thanh Sương lại không bỏ được hơn trăm người bên cạnh mình, nàng quyết đợi đến khi nào những người này không có nàng cũng có thể thoải mái biểu diễn, lúc đó mới suy nghĩ đến chuyện của mình.

Tuy hai năm trôi qua, nhưng núi xanh còn đó, bản tính khó dời, tính tình của nàng chắc chắn không thay đổi. . . Ở trong nhà ăn xong cơm trưa, Trần Khác đến Lại bộ báo tin. Nói ra, từ đầu hắn đã không có dây dưa gì với quan trường trong kinh thành, nhưng thiên hạ ai không biết vua? Cho nên đám quan lớn nhìn thấy hắn, đều rất nhiệt tình, đại nhân Thượng Thư còn đặc biệt gọi hắn vào phòng ngồi một lúc, cũng tỏ vẻ an ủi.

Đi ra từ nhà môn của Lại bộ, Chu Định Khôn đã đứng đợi bên ngoài từ lâu. Trần Khác bước lên xe, cởi áo quan và mũ ô sa, thay một bộ quần áo màu trắng, lấy một mảnh vải thắt eo lại, lúc này mới đi tới nhà Lý Toàn. Trần Khác an ủi vợ con cùng mẹ Lý Toàn, rồi thắp một nén hương trước bài vị.

Lạy trước bài vị Lý Toàn xong, Trần Khác chờ mẹ Lý Toàn ngồi xuống chính vị, lui lại phía sau, rồi dùng đại lễ bái chào.

- Không được, không được. . .

Mẹ Lý Toàn vội vàng đỡ hấn:

- Đại nhân làm lão thân tổn thọ mất!

Trần Khác trầm giọng nói:

- Lí huynh đệ vì con mà chết, mong lão nương nhận đứa con trai này.

- Lí Toàn đã ăn chén cơm này, sống chết có số, không thể trách đại nhân...

Mẹ Lý Toàn rơi lệ vui vẻ, nói:

- Đại nhân có thể tới nhìn nó, lão thân đã thấy đủ rồi. Nếu sau này đại nhân có thể lo lắng một tí cho hai đứa con của nó, lão thân nguyện cả đời cầu phúc cho đại nhân.

- Điều này không cần phải nói, kể từ hôm nay, chúng cũng là con của con.

Trần Khác gật đầu nói.

Đi ra khỏi nhà Lý Toàn, Trần Khác cảm thấy dễ chịu một chút. Kỳ thật, khi nghe Triệu Trinh bộc lộ bí mật của gã, Trần Khác đã biết Lý Toàn là tai mắt mà Hoàng Thành Ti sắp đặt bên cạnh mình. Nhưng biết thì thế nào? Mọi thứ vẫn xử sự như bình thường.

Nhưng lúc Trần Khác xuôi nam không mang theo gã, mà để gã ở lại kinh thành trông nhà. Tuy nhiên bây giờ mọi thứ đều đã trôi qua, Lý Toàn bảo vệ người nhà của hấn mà chết, chính là huynh đệ của hấn, vĩnh viễn là vậy. . .

- Đi đến Thiên Âm Thủy Tạ.

Xe ngựa chạy về hướng thành Bắc, chừng uống cạn một ly trà, xe ngựa dừng lại trước Thủy Tạ.

Trần Khác xuống xe, đi qua hành lang dài, liền thấy trước cửa có hai tên lính trông giữ.

- Có việc gì?

Trần Khác mặc áo trắng quần trắng, hai tên lính tự nhiên sẽ không khách khí:

- Không biết ở đây bị niêm phong hay sao mà đến?

Trần Khác cũng lờn nhìn hai người này, Chu Định Khôn lấy ra hai thỏi vàng, đút vào tay mỗi người một thỏi, hai người liền không ngăn cản.

Đi vào Thủy Tạ, vài cô gái nhìn thấy hấn, giống như nhìn thấy cứu tinh, lập tức xông tới, khóc lóc nỉ non nói:

- Công tử đã đến, ngài mà không đến chắc chúng ta sẽ chết ở đây.

- Yên tâm, mọi việc rất nhanh sẽ ổn thôi.

Trần Khác rất thương hương tiếc ngọc, an ủi họ vài câu, liền thấy Đỗ Thanh Sương một thân đồ đen, dáng người gầy gò tiêu tụy, vịn vào khung cửa, cặp mắt rưng rưng xuất hiện.

- Thanh Sương.

Trần Khác đi qua, nhẹ nhàng nắm tay nàng nói:

- Sao nàng lại mặc như thế này?

Mấy cô gái rất biết điều, lập tức tản ra.

Đỗ Thanh Sương rút tay ra, nước mắt chảy xuống trên má, giọng run run nói:

- Tiệp thiệp hại Lí Toàn, hại Lục Lang, chết cũng không hết tội, chỉ có thể ngày đêm tụng kinh cầu phúc cho họ.

Dừng một lát nói:

- Nếu không phải còn ra công đường làm chứng, người đầy diêm xấu như tiệp thiệp đã sớm cắt tóc quy y. . .
- Nói bậy bạ.

Trần Khác cau mày nói:

- Với nàng thì có quan hệ gì? Tất cả đều là vì ta!
- Vì công tử?

Đỗ Thanh Sương khó hiểu hỏi:

- Cái này thì có quan hệ gì với công tử chứ?
- Ta hỏi nàng, nàng ngừng hát đã bao lâu?

Trần Khác lại nắm tay nàng, Đỗ Thanh Sương tiếp tục rút tay, nhưng không rút ra được.

- Tháng năm năm ngoái là lần cuối cùng, đã một năm rồi không biểu diễn.

Đỗ Thanh Sương đành mặc kệ hấn nắm tay mình, nói khẽ:

- Trong một năm rồi này, tiệp thiệp không bước chân ra khỏi nhà, chỉ ở trong Thuỷ Tạ dạy người khác ca hát. . .

- Ở đây là thành Biện Kinh, các ca kỹ vừa tài vừa sắc nhiều không kể xiết. Một năm rồi là đủ để người khác quên mất nàng.

Trần Khác thản nhiên nói:

- Cái gã Liêu sứ bỏ đi kia mới đến, làm sao biết rõ nàng đã từng là Ca Tiên cơ chứ?

“ . . . ” Đỗ Thanh Sương yên lặng nghe hấn diễn giải.

- Với lại, cả kinh thành đều biết, nàng là nữ nhân của ta, Trần Tam Lang!

Nghe vậy, trên khuôn mặt trắng như giấy của Thanh Sương trở nên đỏ bừng, Trần Khác rất bá đạo kéo nàng vào trong ngực, đặt nàng ngồi trên đầu gối, nói:

- Tuy ta chưa phải là đại nhân vật gì, nhưng dù sao cũng là Trạng Nguyên Đại Tổng, là công thần có công mở mang bờ cõi, còn có một người huynh đệ có thể đè ép cả một vùng, và một quan gia... cũng có thể miễn cưỡng kêu một tiếng ‘dượng’.

Trong lòng Đỗ Thanh Sương yếu ớt nói, cái gì mà ‘có thể miễn cưỡng kêu dượng’.

- Càng không cần phải nói, chỉ cần là người có chút môn đạo thì đều biết, quan hệ giữa ta tiền trang Biện Kinh.

Âm thanh Trần Khác lạnh dần, nói:

- Nếu đúng có người bày mưu đặt kế để đối phó ta, ta thật không nghĩ ra ai dám theo người Liêu làm ra trò này!

Bây giờ Đỗ Thanh Sương mới hiểu, thật ra hấn cũng không có chứng cứ, mà chỉ phán đoán bằng trực giác, vụ việc lần này, tuyệt đối không phải ngoài ý muốn.

- Công tử không biết là ai sao?
- Còn chưa biết.

Trần Khác lắc đầu nói:

- Ta đắcc tội qua không ít người.

Nói xong ngửi nhẹ bàn tay nhỏ bé của Thanh Sươg, nói:

- Thanh Sươg, theo ta về nhà.

“ . . .” Đổ Thanh Sươg im lặng thật lâu, cuối cùng vẫn lắc đầu nói:

- Công tử, tiện thiếp không. . .

Nàng lại không chú ý, Trần Khác nói là ‘theo ta về nhà’, mà không phải ‘theo ta về nhà chứ?’. Đây là lời thông báo mà không phải là câu hỏi để thương lượng. . .

Còn chưa dứt lời, thoáng cái, nàng liền bị Trần Khác khiêng lên vai. Nàng rất nhẹ, Trần Khác không cảm thấy nặng chút nào, liền đứng lên.

- Nhanh thả tiện thiếp xuống.

Thấy hấn đi nhanh ra ngoài, Đổ Thanh Sươg cực kỳ bối rối.

Trần Khác không có hành động gì.

- Tiện thiếp không thể đi, các nàng còn đang bị giam ở đây.

Đổ Thanh Sươg nhỏ giọng cầu khẩn:

- Các cô ấy không có tội, chỉ vì tiện thiếp mà bị liên lụy . . .

- Nam nhân của nàng đã trở lại, mọi việc không đến lượt nàng quan tâm...

Trần Khác sau khi đi xa về, đã nhiễm tư tưởng bá quyền rất nghiêm trọng. Thậm chí dùng nó lên cả nữ nhân. Đáng tiếc ở thời đại này cũng không có nữ quyền. . .

Hấn đẩy cửa đi ra ngoài, nhìn thị nữ đang đứng ngây như phỗng, nói:

- Nhanh chóng thu dọn đồ đạc giúp nàng. Lát nữa sẽ có người tới đón các người đi.

- Vâng. . .

Có thể thoát ra khỏi cái lồng này, bọn thị nữ vui mừng tung tăng như chim sẻ.

Trần Khác quay sang nói với Tiểu Đổ cùng đám ca kỹ đứng đầu bảng:

- Ta tuyên bố, các người đều được ta thu nạp.

- Công, công tử...

Tiểu Đổ ỷ vào việc quen thuộc với Trần Khác hơn, lấp bắp hỏi:

- Thu nạp là sao?

“Chẳng lẽ là làm ca kỹ cho nhà hấn? Thật như vậy thì không tệ chút nào. . .”

- Cái này nói sau, tóm lại, bây giờ các người đã được ta bảo vệ, ai ức hiếp các người, các người cứ việc nói tên của ta ra.

Trần Khác nói xong có chút ảm đạm nói:

- Nhưng có vẻ tên của ta cũng không thật sự có tác dụng. Như vậy đi, ta sẽ để người ở đây bảo vệ các người, đây là cách tốt nhất. . .

Nói xong, liền ôm Đổ Thanh Sươg đang mắc cỡ không dám ngẩng đầu đi ra Thiên Âm Thủy Tạ. Chỉ để lại trong sân một đám nữ nhân trở mắt nhìn theo. . . Lúc về đến nhà trời đã gần tối, Trần Khác dẫn Đổ Thanh Sươg, ra mắt phụ mẫu đại nhân.

Trần Hi Lượng thật ra không quá thích Đổ Thanh Sươg. Trần gia dù gì cũng là nhà có học, vậy mà chưa cưới vợ đã đi nạp thiếp, thật không ra thể thống gì. Chưa kể, trước đây người này còn là một ca kỹ nổi

tiếng. Cũng may tâm trạng của Trần Hi Lượng đang không tốt, khuôn mặt lúc nào cũng u sầu, cũng không nhìn ra là nhằm vào ai.

Nhưng Tào thị là người thông minh, bà đã sớm nhận ra, toàn bộ già trẻ lớn bé Trần gia, tất cả đều phụ thuộc vào Trần Khác, chính Trần Khác mới là người quyết định cao nhất. Nói trắng ra, con thuyền Trần gia, có thể đi đến đâu, có kết quả gì, đều nằm trên người đứa con này. Nên bà làm sao có thể bỏ qua cơ hội làm ấm cho Trần Khác cơ chứ?

Bèn trách cứ Trần Khác:

- Cũng không biết chọn ngày trước, cứ vội vội vàng vàng đưa về, nhất là Thanh Sương xinh đẹp như tiên nữ thế này ở với con, mẹ cũng tủi thay cho cô ấy.

Nói xong rất thân mật kéo tay Đỗ Thanh Sương nói:

- Hôm nay coi như không tính, chờ mẹ chọn ngày lành tháng tốt, mới có thể diện đón con vào nhà.

Đỗ Thanh Sương dở khóc dở cười, nàng vốn không nghĩ sẽ bước vào cửa nhà Trần Khác. Bởi vì đám tỷ muội ngày xưa từng kể cho nàng nghe rất nhiều chuyện, về những người khi tiến vào nhà giàu sang quyền quý thì vô cùng hạnh phúc vui vẻ, nhưng cuối cùng lại gặp bất hạnh. . . Cúi đầu làm thiếp ngay cả tỷ nữ cũng không bằng, buồn rầu mà chết, thậm chí bị ghen phụ đuổi ra khỏi nhà. . . Trong Thiên Âm Thủy Tạ, nàng cũng thu giữ không ít người gặp cảnh tương tự.

Lại không ngờ, Trần Khác bá đạo bắt nàng theo, trực tiếp ra mắt cha mẹ. . . Nàng vừa cao hứng lại vừa bất đắc dĩ. Cao hứng là, hắn đã bằng lòng cho nàng một danh phận. Bất đắc dĩ là, hắn lại không hỏi nàng, có đồng ý cái danh phận này hay không?

Cũng may nàng không cần nói bất cứ điều gì, chỉ cần nghe trưởng bối nói là được, vất vả chờ đến khi kết thúc bữa cơm chiều, Tào thị liền dẫn nàng ra hậu viện sắp xếp chỗ ở.

Trần Khác thì cùng Trần Hi Lượng đến thư phòng nói chuyện.

- Cha, triều đình có cái nhìn thế nào về việc đã xảy ra?

Dưới ánh đèn lưu ly sáng ngời, Trần Khác có thể thấy rõ từng nếp nhăn trên mặt Trần Hi Lượng.

- Phủ Doãn đại nhân bị cha hỏi tới cùng, cuối cùng cũng nói ra.

Trần Hi Lượng sắc mặt mặt mội nói:

- Thật ra lần trước đám người Liêu được thả là do Xu Mật Viện trực tiếp gấp áp lực.

- Xu Mật Viện?

Trong lòng Trần Khác đánh khẽ một cái. Điều này cũng không kỳ quái, ngoại giao, quân sự, chính trị miễn là việc liên quan giữa Tây Hạ và Liêu quốc, đều do Xu Mật Viện quản lý.

- Ừm.

Trần Hi Lượng gật gật đầu, nói khẽ:

- Ở trên rất kín đáo, cha nghe ngóng mấy ngày, mới từ chỗ thông gia biết được chút tin tức.

Ông nói thông gia, chính là cha vợ của Ngũ Lang, Vương Hàm Dung, với tư cách đệ nhất tướng quân đương thời, mà cha của Vương Hàm Dung đã từng là Xu Mật Sứ, không có bí mật nào của Xu Mật Viện có thể qua mắt Vương gia.

- Tin tức gì cha?

Trần Khác hỏi.

- Liêu quốc và Cốc Tư La là thông gia. . .

Trần Hi Lượng trầm giọng nói.

- Chuyện xảy ra lúc nào?

Trần Khắc cả kinh nói:

- Bên con hoàn toàn không có tin tức!
- Sáu tháng cuối năm năm ngoái, Tây Hạ đại bại trên sông Hoàng Hà, cái này con biết chứ?
- Vâng.

Trần Khắc gật đầu nói:

- Tây Hạ tướng quốc Một Tàng Ngoa Sủng, dấy binh cướp lãnh thổ của Cốc Tư La, Cốc Tư La điều binh nghênh chiến, quân đội Tây Hạ đại bại, sáu gã tù trưởng Tây Hạ bị bắt làm tù binh, thu được rất nhiều. Sau đó, người Thổ Phiên thừa thắng xông lên, tiếp tục chiêu hàng Lũng Bô, lập công, trong quân đội có rất nhiều quân lính của ba tộc. Nghe nói Tây Hạ bị mất cả ngàn dặm đất, thậm chí có ý nghĩ dời đô.

Tiếp theo thì hán trôi nổi trên biển rồi, cũng không biết sau đó thế nào..

- Nhạc phụ của Ngũ Lang nói, sở dĩ Tây Hạ thảm bại, chủ yếu do mâu thuẫn giữa Một Tàng Ngoa Sủng với tầng lớp nắm binh quyền trong nước quá gay gắt.

Trần Hi Lượng nói:

- Những người đó thấy y thảm bại mà vẫn án binh bất động, ngay cả Một Tàng Ngoa Sủng uy hiếp dời đô cũng không được. Hết cách, Một Tàng Ngoa Sủng chỉ có thể cầu viện Liêu quốc. Qua trận đại chiến này, Liêu quốc hoàn toàn thay đổi cái nhìn về Cốc Tư La, không những không xuất binh, mà còn phái sứ giả mang theo con gái hoàng tộc gả cho con trai lớn Đồng Chiên của y. Cốc Tư La vui vẻ tiếp nhận, cũng dâng biểu xưng thần với Liêu quốc, rồi ngưng chiến, về lại bản thổ.
- Như vậy, nếu chúng ta lại chiến đấu với Tây Hạ, chỉ cần Liêu quốc lên tiếng, Cốc Tư La có thể không tiếp tục hỗ trợ chúng ta.

Trần Hi Lượng thở dài nói:

- Triều đình vốn đã đánh không lại Tây Hạ, bây giờ lại càng không dám đánh. Con bảo triều đình dám đắc tội người Liêu sao?

Sắc mặt Trần Khắc cũng ngưng trọng dần. Bảo sao Liêu sứ kiêu ngạo như vậy, bảo sao triều đình không dám đắc tội bọn chúng. . .

- Bây giờ, Liêu sứ vừa muốn triều đình giao lại Lục Lang cho họ xử lý, vừa bắt tội liên quan, buộc đền tiền và triều đình phải đứng ra xin lỗi.

Trần Hi Lượng tức giận nói:

- Điều khó tin là không ít người đồng ý giao Lục Lang ra.
- Việc này không có gì lạ, hành hiệp trượng nghĩa thường thường là những người thô kệch, còn vô tình đa phần là kẻ độc sách.

Trần Khắc lạnh lùng nói:

- Trong mắt bọn chúng, thể diện cùng tâm tình của Liêu đại nhân còn trọng yếu hơn dân chúng.
- Oán trách thì làm được gì?

Trần Hi Lượng lắc đầu nói:

- Con cũng đừng làm loạn, cha không kêu Ngũ Lang về là sợ nó gây chuyện, tuyết thượng gia sương (đã lạnh vì tuyết còn giá vì sương, ý là chuyện không may đến liên tục)!
- Con hiểu.

Quan điểm của Tiểu Lượng Ca với hán không có gì thay đổi, ở bên ngoài, Trần Khắc một mình bôn ba nhiều năm, có thể còn nóng nổi hấp tấp sao?

Trần Khắc cũng không nói nhiều, gật đầu nói:

- Thái độ của quan gia thế nào hả cha?

- Quan gia không tỏ thái độ. . .

Với những việc như thế này, tất nhiên Triệu Trinh tỏ thái độ càng muộn càng tốt.

- Còn nhóm tướng công?

- Ý của Phú tướng công là hi vọng chúng ta tự mình xử lý việc này.

Trần Hi Lượng nói:

- Hàn tướng công không tỏ thái độ, nhưng ý tứ, rõ ràng trái với ý của Phú tướng công.

Dừng một lát nói:

- Quan viên nhìn chung chia làm hai phái, một phái quyết giao người, dàn xếp ổn thỏa. Một phái thì vì thể diện của đất nước, kiên quyết phản đối giao người.

- Đường đường là Đại Tổng, lại bị kẻ địch uy hiếp bắt giao người.

Trần Khác không khỏi lắc đầu nói:

- Còn ra thể thống gì nữa chứ!

- Đừng nói nhảm nữa, suy nghĩ cách cứu Lục Lang đi?

Trần Hi Lượng thở dài nói:

- Nếu không phải khoa cử làm gián đoạn chính sự, hẳn bây giờ đã có kết quả.

Dừng một lát, y nhìn Trần Khác nói:

- Nhưng cha đoán, đây là quan gia kéo dài thời gian, muốn xem có gì có thể thay đổi hay không.

Dù sao, con dân bị người Liêu mang đi, hơn nữa đó lại là đệ đệ của một vị công thần, quan gia hoảng đế này, cũng thấy quá sỉ nhục rồi.

- Con nhớ người khác có nói, trước khi hai bên ra tay đều đã ký giấy sinh tử.

Trần Khác suy nghĩ một chút nói.

- Có ký.

Trần Hi Lượng nói:

- Nhưng người Liêu chối bỏ, nói cái gã bị chết không biết chữ Hán, cho nên làm không chính xác.

- Vô sỉ!

Trần Khác hung hăng chửi một câu.

- Liêu quốc cường thế, Đại Tổng yếu thế, người ta có thể vô sỉ, nhưng chúng ta chỉ có thể mở to mắt nhìn.

“ . . . ” Trong lòng Trần Khác tự nhủ, không biết có nên coi cái này là báo ứng không. Ở Đại Lý, hắc y Đại Tổng mạnh mẽ, muốn làm gì thì làm, luôn xảo trá người khác, thủ đoạn cực kỳ vô sỉ. Không thể tưởng được, khi trở về kinh đô liền gặp kẻ mạnh hơn, cũng vô sỉ hơn...

Vốn Liêu sứ đến Đại Tổng chúc mừng năm mới, trước tết Nguyên Tiêu sẽ trở về, nhưng lần này ở tới tháng hai, tự nhiên là có chuyện bí ẩn.

Bọn họ đến để lừa đảo. . .

Đại Tổng là quốc gia lớn nhất đương thời, cũng là nước giàu nhất, đáng tiếc lớn mà không mạnh, giàu mà không khoẻ, không có cách nào khiến những nước láng giềng đã man có thực lực tối cao kia tôn trọng.

Liêu quốc là một ví dụ, xét văn minh, bọn họ vẫn còn sống theo kiểu bộ lạc; luận giàu có, cũng không bằng một phần mười Đại Tổng. . . Hàng năm nhận được năm mươi vạn lượng tiền cống, có thể khiến triều đình Liêu quốc cảm thấy thoả mãn, chút tiền ấy, chỉ bằng Hoàng Đế Đại Tổng khao thưởng quân thần một lần.

Nhưng quan sát nhiều phía, ta sẽ phát hiện về quân sự, Liêu quốc mạnh hơn Đại Tống một chút. Nhưng một chút này, đã khiến các quốc gia xung quanh sợ như sợ cọp. . . Các quốc gia xung quanh này bao gồm Đại Tống, Tây Hạ, Cao Ly, Thổ Phiên, đều cúi đầu trước đội quân thiết kỵ của Liêu quốc, ít nhất biểu hiện bên ngoài là như thế.

Vì vậy khiến cho Liêu quốc cầm trong tay một bộ bài tốt, có thể tùy ý đánh ra một lá bài hay vài lá bài, khiến triều Tống vô cùng khó chịu. Hơn nữa lịch sử đã chứng minh, dân du mục không hề ngốc, khác biệt duy nhất là bọn họ càng nhạy cảm, xảo trá, tàn nhẫn. Hơn nữa, Liêu quốc đã thành lập được trăm năm, quanh năm hấp thu văn hoá nhà Hán, nào là ba mươi sáu kế, binh pháp Tôn Tử, dùng một chút cũng không kém người Hán.

Bọn họ rất rõ ràng, bây giờ lực lượng quân sự của bọn họ là mạnh nhất, hoàn toàn có thể tọa sơn quan hổ đấu, ai bảo ba nhà khác đang ở tình thế không chết không thôi?

Tống và Tây Hạ là tử địch, Tây Hạ và Thổ Phiên cũng là tử địch. Bình thường, Tống và Thổ Phiên hai mặt tấn công, khiến Tây Hạ không dám nhúc nhích. Ba nhà bình yên vô sự, tự nhiên Liêu quốc không thể ra tay. Nhưng Tây Hạ bỗng xuất hiện một gã cực phẩm – Một Tàng Nga Sủng, gã này thuộc họ ngoại, lại xem Tây Hạ như thiên hạ của nhà mình, trước thì chiến một trận với triều Tống ở sông Khuất Dã, sử dụng đánh lén nên giành được thắng lợi, xong liền quay đầu đi đánh Thổ Phiên. . .

Một Tàng Nga Sủng trước khi đánh triều ngao nói: lúc trước, Lý Nguyên Hạo đại bại ở Hoàng Hà. Nếu như ta, Một Tàng tướng quốc chiến thắng..., sẽ chứng minh ta mạnh hơn Lý Nguyên Hạo! Gã muốn dựa vào uy vọng của trận chiến này xóa đi ấn tượng của Lý Nguyên Hạo trong lòng Tây Hạ, buộc Lý Lượng Tộ nhường ngôi cho gã.

Điều Một Tàng tướng quốc nghĩ không sai, nhưng gã quên một chuyện, ngay cả Cốc Tư La đều không làm được gì Nguyên Hạo, thì làm sao có chuyện sợ một tên tiểu nhân chỉ biết bám váy và sắp âm mưu cướp đi địa vị? Cuối cùng sau trận đại chiến, Một Tàng Nga Sủng hiện ra nguyên hình, bị người Thổ Phiên giết đến sợ chết khiếp, mất đi ngàn dặm lãnh thổ, quý tộc trong nước thì chế giễu không xuất binh, gã đành phải cầu cứu Liêu quốc.

Người Liêu luôn tìm cơ hội chiếm ưu thế, vì vậy yêu đến điên đảo cây gậy quấy phân Một Tàng Nga Sủng này. Vốn khi Tây Hạ thiết lập quan hệ ngoại giao với triều Tống, mỗi năm đều có ban thưởng, ở ngay biên giới mở những nơi trao đổi, Tây Hạ dùng chiến mã với muối xanh đổi các loại vật tư triều Tống, người mua ta bán, Liêu quốc không làm được gì.

Nhưng hai nước chiến tranh, triều Tống dùng ân thưởng, các nơi trao đổi đóng lại, Tây Hạ không tự tạo được gì. Một Tàng Nga Sủng lập tức choáng váng. Gã muốn tiền để đánh trận, muốn có vật tư dân sinh, cũng chỉ có một con đường để đi, đó là mua của Liêu quốc. Bản chất của Liêu quốc và Tây Hạ khác nhau, bọn họ có mười sáu châu Yên Vân, đám đàn ông Yên Vân có thể sản xuất ra mọi thứ Liêu quốc cần. Chưa kể, Liêu quốc và triều Tống đều có các khu trao đổi, cùng lắm thì làm con buôn hai đường chứ sao.

Người Liêu quốc chắc không cảm thấy 'lợi dụng lúc người khác gặp khó khăn để lừa đảo' có gì không tốt, ngược lại còn nhân dịp này, hung hăng bắt chẹt! Ai bảo Tây Hạ các người không có tiền, chỉ có thể dùng vật dụng để đổi cơ chứ? Nhưng đáng tiếc, cái gì mà trâu ngựa muối tinh..., Liêu quốc chúng ta có rất nhiều, không có gì hiếm, người thích bán hay không thì tùy.

Nếu Một Tàng Nga Sủng không chấp nhận, sẽ phải lâm vào cảnh thiếu thốn vật tư, cục diện trong nước đại loạn, cho nên chỉ có thể để Liêu quốc bắt chẹt. Liêu quốc dùng giá mua cải trắng có thể mua được trâu ngựa muối tinh, bán qua tay cho triều Tống, kiếm được đầy bồn đầy bát.

Mà Một Tàng Nga Sủng liều mạng đánh nhau khắp nơi, trên thực tế đang thay Liêu quốc kiếm tiền.

Thời gian này thật sự quá đẹp.

Nhưng mọi thứ lại càng tốt đẹp hơn, sau khi Liêu quốc kiếm thêm một số lớn từ Một Tàng Nga Sủng, lại nhận làm người hoà giải cho Tây Hạ và Thổ Phiên, cũng dùng mối quan hệ thông gia, kéo Thổ Phiên đến bên cạnh.

Đây là bản tính bình thường của con người. Người Thổ Phiên quá ít, quốc lực cũng yếu hơn Tây Hạ, thắng

một lần cũng không thay đổi được gì, bọn họ cần một cường quốc che chở, bảo đảm an toàn của họ. Trước kia bọn họ trông cậy vào Đại Tống, nhưng Đại Tống thua quá thảm ở sông Khuất Dã, hoàn toàn mất hết hình tượng cường dã, cho nên Thổ Phiên chuyển sang phía Liêu quốc, hoàn toàn không có gì đáng trách.

Triều Tống chỉ có thể trách chính mình không nỗ lực. . .

Đối với Liêu quốc, chiêu này thoát nhìn có vẻ không có lợi, nhưng ý của tụy ông không phải trong rượu (ý nói: ý nghĩa thực sự chưa hẳn ở trong lời nói), họ để ý chính là Nam triều!

Người Nam triều, bọn họ cho rằng Đại Tống đã bị cô lập, muốn đòi lại mười huyện phía nam Ngoã Kiều quan bị Đại Tống ‘cưỡng chiếm’.

Mười huyện này là một bộ phận của mười sáu châu Yến Vân, Hậu Tấn Thạch Kính Đường đem mười sáu châu Yến Vân cắt ra nhường cho Liêu quốc, về sau được Chu Thế Tông Sài Vinh cướp về ba cửa ải, mười sáu huyện. Đến triều Tống thì mất đi sáu huyện, cho đến khi ký hiệp ước Thiên Uyên xác định biên giới hai bên, Liêu quốc thừa nhận mười huyện này là lãnh thổ triều Tống.

Sau này mới biết, do chủ soái Liêu quốc chết trận, nội bộ không yên, họ mới lo lắng ngưng chiến. Lúc ấy người Liêu chia biên giới rất sáng khoái, nhưng về sau ổn định, mỗi lần xem lại địa đồ Yến Vân thấy thiếu một góc, liền cảm thấy khó chịu. Cho nên vài chục năm trước, bọn họ đã muốn lấy mười huyện này về, có cơ hội là gây sức ép.

Lúc trước Tống cùng Tây Hạ ác chiến Tây Bắc, Liêu Hưng Tông Da Luật Tông đã nghĩ nghĩ lừa gạt Đại Tống một chút, triều Tống dùng một đấu pháp hay, mới không để gã thực hiện được. Yên tĩnh vài chục năm, Liêu quốc phát hiện đội quân tinh nhuệ nhất của Đại Tống là Tây quân, cũng đánh không lại gã Một Tầng Ngoa Sủng ngu ngốc kia, liền có ý nghĩ. Đợi bọn họ lôi kéo Thổ Phiên thành công, tạo thêm một cục diện tốt, liền tranh thủ cơ hội chúc tết Hoàng Đế triều Tống, lần nữa đề ra yêu cầu về lãnh thổ. . . Quan niệm về lãnh thổ của người triều Tống cũng không quá mạnh mẽ, nếu không cũng không xa cách Đại Lý, nhìn Tây Hạ từng bước xâm chiếm cũng mở một mắt nhắm một mắt. Nhưng chỉ có duy nhất Yến Vân, mười sáu châu Yến Vân, đây là nỗi đau vĩnh viễn của nhà Hán! Thu phục Yến Vân, vĩnh viễn là quốc sách của triều Tống!

Cho nên Tể Tướng hay Hoàng Đế dù phải vô liêm sỉ, cũng tuyệt đối không buông tha mười huyện này. Có mười huyện này, thì còn có thể dối mình dối người rằng Yến Vân vẫn nằm trong tay chúng ta. . . Mặc dù chỉ là một phần nhỏ. Nếu không có mười huyện nấn Vân có thể hoàn chỉnh thuộc về Liêu quốc rồi!

Ai cũng không dám làm tội nhân thiên cổ!

276. Quyển 6 - Chương 304: Phô Trương Thanh Thế

Với tư cách là đối thủ lâu năm, người Liêu quốc đối với mười huyện này cũng không còn bao nhiêu hi vọng. Chủ ý của bọn họ là lừa bịp Đại Tống! Không trả mười huyện này đúng không, cũng được, bỏ tiền tiêu tai đi! Mời đem tiền cống hàng năm, từ hiện tại năm mười vạn lượng tăng lên năm trăm vạn. . . Hiển nhiên, người Liêu quốc cũng cảm thấy lúc trước họ quá dễ nhui (ý nói: giống như con dễ nhui chỉ biết ăn rơm cỏ mục, mùn cưa), yêu cầu hơi ít với người có của này.

Người triều Tống cũng không thể cho số tiền này, lúc trước tiền cống hàng năm là ba mươi vạn, tăng lên năm mươi vạn, đã bị mắng đến máu chó phun đầy đầu. Lần này một hơi tăng tới năm trăm vạn, có lẽ sẽ biến thành trò cười của lịch sử.

Cho nên hai bên gặp nhau lần này rất không thoải mái, lúc Liêu sứ gần đi đã nói rất hung hãn, muốn người Tống đi Liêu quốc cầu bọn họ. Kết quả chưa chạy ra khỏi thành Biện Kinh, liền xảy ra sự cố nghiêm trọng kia, Liêu sứ lập tức phát ngôn bừa bãi, kêu gào nếu không chịu đáp ứng điều kiện của họ, hai bên chỉ có thể sử dụng bạo lực!

Không biết có phải tính cách mềm yếu của quan văn phát tác, quan gia Đại Tổng cùng các tướng công không dám nói một câu cứng rắn. Điều này khiến đám quan viên âm thầm suy đoán, Đại Tổng. . . hẳn muốn nhấn nhệc dùng tiền mua bình an rồi?

- Chỉ sợ là như vậy...

Trần Hi Lượng thở dài nói:

- Quan gia cùng các tướng công đã không còn nhiệt huyết như năm nào. Trong lòng bọn họ, thiên hạ thái bình, không việc gì làm phiền nhau mới là quan trọng nhất.

- Nhưng đó chỉ là lời nói ngoài miệng của Liêu quốc mà thôi.

Trần Khắc hừ lạnh một tiếng nói:

- Con không tin bọn chúng vì báo thù ột nhân vật nhỏ bé liền phát động chiến tranh.

- Quan gia cùng các tướng công cũng không tin, nhưng ai cũng lo lắng không dám nói lại.

Trần Hi Lượng cười khỏ nói:

- hơn nữa, nếu lúc này trở mặt cùng Liêu quốc, thì quá bất lợi cho Đại Tổng.

Ông nhìn Trần Khắc nói:

- Cho nên, chỗ khó xử của các tướng công, cha cũng có thể hiểu được...

Trần Khắc im lặng thật lâu, nhìn cha đã không có cách nào, nói:

- Ngày mai, con muốn đi Chính Sự Đường gặp Phú tướng công, đến lúc đó, xem xem có biện pháp gì không.

- Ừm.

Trần Hi Lượng gật đầu, đến lúc này, không thể bỏ qua một chút hi vọng nào. . . Ngày hôm sau không phải thời gian vào chầu, nhưng Trần Khắc vẫn mặc chỉnh tề, ngồi xe ngựa đi vào cửa cung, đem Thủ Điều hôm qua lấy ở Lại Bộ đưa ra, liền được tên lính đưa đến bên ngoài Chính Sự Đường.

Quan viên bên trong đều biết hắn, vội vàng cười mời hắn đi vào, vào phòng ngồi xuống chỗ của mình, Trần Khắc nói rõ mục đích đến.

- Trọng Phương huynh chờ một chút, tướng công đang bàn nghị sự.

Đám quan viên cười nói:

- Uống trước chút nước trà, đợi các tướng công đi ra sẽ thông báo cho Trọng Phương huynh.

Đang nói chuyện, Vương Khuê từ bên trong đi ra, nhìn thấy Trần Khắc, liền vui mừng cười nói:

- Trọng Phương thật sự đã trở lại!

- Hạ quan bái kiến Chấp Chính.

Trần Khắc thi lễ nói.

- Khách khí cái gì, nhanh, vào phòng ta dùng trà.

Vương Khuê cười mời hắn vào chính phòng của mình. Nhờ phúc Trần Khắc, ông ta mới được tấn phong, lên tới Tham Tri Chính Sự.

- Trở lại kinh lâu chưa?

Vương Khuê thân mật ngồi xuống cạnh hắn, châm trà cho hắn hỏi.

- Vừa trở về hôm qua.

- Ai, nếu lúc trước ngươi trở về cùng ta thì tốt rồi.

Thấy hắn trở về không một tiếng động, Vương Khuê có chút ái ngại nói:

- Triều đình cùng dân chúng thật sự khiến chúng ta quá vinh hạnh, đội ngũ nghênh đón lúc đó phải dài tới vài dặm. Nói ra, cũng nhờ vào danh tiếng của người đây này.

- Đại nhân nói vui rồi, việc ở Đại Lý, may mắn có ngài lãnh đạo anh minh, hạ quan cùng lắm chỉ là người dẫn đầu tích cực mà thôi.

Trần Khác cười một tiếng, ôm quyền nói:

- Còn chưa chúc mừng đại nhân được tấn phong. . .

- Cái gọi là tấn phong, cùng lắm chỉ là hình ảnh bên ngoài.

Vương Khuê lắc đầu cười cười, nửa thật nửa giả nói:

- Ngoại trừ mệt mỏi chính là mệt mỏi, thật không thoải mái như khi ta còn làm Hàn Lâm Học Sĩ.

Hàn huyền vài câu, Vương Khuê cũng hỏi thăm an ủi chuyện của Lục Lang. Với tư cách là tiền bối Hương đăng, đồng thời là Tham Tri Chính Sự quản lý hình ngục, y cũng có lời nói cho Trần Khác:

- Bây giờ Lục Lang đang ở trong nha môn Hình bộ, không bị nhốt vào ngục, ở trong tiểu viện, ăn uống rất tốt, không người nào dám khi dễ cậu ấy, người không phải lo lắng.

Dừng một lát, ông ta có chút xin lỗi nói:

- Nhưng bản án lần này lại liên quan đến chuyện đàm phán, ta cũng không có cách nào.

Ý của ông ta rất rõ ràng, nếu chúng ta đàm phán thắng, nắm được quyền chủ động, thì huynh đệ người sẽ không có việc gì. Nếu chúng ta đàm phán thua, rơi vào thế bị động, nói không chừng, lúc đó chỉ có thể để Lục Lang cho chúng xử lý.

- Đa tạ tướng công giúp đỡ, hạ quan vô cùng cảm kích.

Trần Khác gật đầu cảm ơn:

- Chỉ không biết bây giờ mọi việc đã tiến triển đến mức nào?

- Vẫn còn đang giằng co.

Vương Khuê cũng không dấu hấn, nói:

- Chủ yếu do chúng ta một mực kéo dài. Không phải bọn họ vừa nói với người, Tể Tướng đang nghị sự với Xu tướng sao, là về việc này.

Ông ta thấp giọng nói:

- Để đạt được kết quả tốt cho cả hai phía quá khó, xử lý không được, sẽ thân bại danh liệt, cho nên không có ai nguyện ý nhận.

Dừng một lát nói:

- Cho dù có người nhận, hai vị tướng công cũng phải suy xét, xem xem người đó có thể làm hư chuyện này hay không.

“ . . . ” Trần Khác gật đầu nói:

- Nhưng kiểu gì cũng phải có người đi làm chứ?

- Ừm.

Vương Khuê vuốt cằm nói:

- Đúng vậy, cho nên lúc hai vị tướng công suy nghĩ tìm người thích hợp. Không làm mất thể diện đất nước, không để người Liêu chiếm ưu thế, cũng không để cục diện trở nên căng thẳng cho người Liêu lấy cớ dùng vũ lực. Người như vậy, cần có dũng khí và trí tuệ, thận phận cũng phải đủ cao.

Nhấp một ngụm nước trà, ông ta nhìn Trần Khác nói:

- Đa số các đại thần trong triều đều rất dè dặt, sợ bước nhầm sẽ ảnh hưởng tới tiền đồ. Triều đình bây giờ trông vô cùng già nua, nặng nề. Nói thật, người là sự lựa chọn tốt nhất, nhưng vì quan hệ với Lục Lang nên phải bỏ qua...

Hai người đang nói chuyện, bên ngoài có người Trung Thư Xá đến bẩm báo:

- Hàn tướng công đã trở về, tướng công mời Trần đại nhân qua nói chuyện.

- Vậy người đi đi.

Vương Khuê liền nói với Trần Khác:

- Ta sẽ cố hết sức bảo vệ Lục Lang.

- Đa tạ tướng công.

Trần Khác đứng dậy cảm ơn, sau liền đi theo người Xá nhân, đến ký phòng Thủ tướng Phú Bất.

Dáng người Phú Bất không cao, gương mặt trắng nõn, luôn cười ôn hòa, khiến người ta như tắm gió xuân, không có chút nào là hung hăng vênh váo, đây là sự tu dưỡng phong độ của sĩ phu thời cổ.

Lão mỉm cười mời Trần Khác ngồi xuống. Trước quan tâm hỏi han những nguy hiểm mà Trần Khác trải qua trên biển, cũng cẩn thận hỏi thăm phong thổ Uy quốc. Sau khi nghe Trần Khác nói, nơi đó bề quan toả căng, vương quyền sa sút, quý tộc mục nát, chiến loạn không thôi, lão thở dài một hơi nói:

- Uy quốc đơn độc một mình ngoài biển. Nếu mục nát cùng lắm thì loạn một chút, dân chúng chịu chút khổ sở. Nếu Đại Tổng chúng ta mục nát, thì sẽ diệt vong.

Trần Khác gật đầu, hẳn không thể không bội phục tầm nhìn xa của Phú tướng công. . . Đúng vậy, chưa đến sáu mươi năm sau, trong trận cuồng hoan của gã hôn quân, nửa giang sơn Đại Tổng rơi vào tay giặc. Dân tộc Hoa Hạ ta liền xuống dốc.

Phú tướng công lại nói về Đại Lý:

- Việc người làm ở Đại Lý, lão phu đều rất quan tâm, mỗi một bản tấu chương của người, ta đều xem kỹ.

Nói xong cười ầm áp nói:

- Từ tháng năm năm Gia Hựu thứ hai, người đã đưa lên tổng cộng ba mươi bảy bản tấu chương, đúng không?

- Tướng công ngày quản vạn sự, không ngờ có thể gặp qua là không quên được.

Trần Khác khen từ đáy lòng:

- Thật làm văn bối xấu hổ.

- Ha ha. . .

Phú Bất lắc đầu cười nói:

- Làm sao có thể đều nhớ kỹ, là do ta đặc biệt chú ý tới người.

Nói xong nghiêm mặt tiếp:

- Tại sao lại chú ý? Bởi vì ta phát hiện, người không giống người khác, ánh mắt của người có thể quan sát toàn cục, điểm này cực kỳ hiếm thấy.

- Tướng công quá khen rồi.

- Lão phu không khoa trương.

Phú Bất lại lắc đầu nói:

- Người có thể nhẹ nhàng thu phục Đại Lý, bảo vệ Dương gia, tiếp tục duy trì thế chân vạc. Lại xây sửa kênh đào, tăng mạnh lực ảnh hưởng của triều đình ở Đại Lý, thông qua việc phân mỗ đồng cho ba nhà để

tăng sự ỷ lại của bọn họ với triều đình. Tất cả các thủ đoạn này, đã buộc Đại Lý chịu sự khống chế của triều đình. Lão phu càng nghĩ càng khâm phục!

Nói xong rất hứng thú hỏi:

- Nói cho ta biết, các loại thủ đoạn đan xen này, làm sao người nghĩ ra được?

- Hạ quan cảm thấy, nếu Đại Lý chỉ quy thuận trên danh nghĩa, sẽ không có bất cứ ý nghĩa gì cho triều đình, ngược lại còn làm liên lụy. Nhưng Đại Lý là Thiên Thừa quốc, nhất định phải bảo trì thể diện co bên trong, như vậy dù quân lực của triều đình ở Đại Lý không mạnh, nhưng chỉ cần xoay qua một phe, hai phe khác liền bại. Vì tránh để triều đình ủng hộ người khác, ba nhà chỉ có thể ngoan ngoãn nghe lời, bên ngoài tranh nhau tỏ ra trung thành. Đương nhiên, mặt khác ý mạnh khinh người, làm khắp nơi bất mãn, tốt nhất là để các bên đều nhận được chỗ tốt, vậy mới lâu dài.

- Cho nên tầm mắt quá trọng yếu, nó quyết định vận mệnh của một người. Tiếc rằng đa số mọi người, khi bắt đầu chỉ có thể nhìn thấy một mảnh trước mắt. Giống như leo núi, bắt đầu người đang ở chân núi, chỉ có thể nhìn thấy phong cảnh trước mắt, càng leo lên cao, tầm mắt mới càng mở rộng.

Phú tướng công nhìn Trần Khác, có chút cảm khái nói:

- Nhưng cũng có ít người, giống như vừa sinh ra đã biết vậy, ví dụ Cung Canh Nam Dương Gia Cát Lượng, tự xét mà nói Vương Cảnh Lượng, thậm chí Triệu Hàn Vương dùng nửa bộ Luận Ngữ trị thiên hạ. Đều đứng ở chân núi nhưng lại quan sát rõ ràng không sót gì, điều này quá trọng yếu. Bởi vì lên ới có thể nhìn xa, thường khi đạt đến tuổi này của ta, cũng đã dùng hết tâm lực, dù thấy rõ ràng nhưng đành bất lực.

- Quê quán của học trò ở gần Đại Lý, đối với tình huống nơi đó cũng tương đối hiểu rõ...

Trần Khác không biết tại sao Phú tướng công lại nâng hấn lên cao như vậy, hấn đoán hấn cũng không phải chuyện gì tốt. Nhanh chóng khiêm tốn cười nói:

- Nếu là quốc gia khác cũng không thấy rõ như vậy.

- Ha ha ha, Trọng Phương không cần khẩn trương.

Phú Bất không khỏi mỉm cười nói:

- Chỉ là cảm giác chợt phát của Lão phu, không có ý bầy người.

- Hắc hắc. . .

Trần Khác ngại ngừng cười.

- Về chuyện Lục Lang nhà người...

Cười xong, Phú Bất nói:

- Người biết rõ chân tướng sao?

Đây chính là nguyên nhân lão đội cao Trần Khác, trước khoa trường người thành thần mưu quốc, dĩ nhiên không dễ để dây dưa lên việc tư.

- Ừm.

Trần Khác gật đầu, sắc mặt nghiêm túc.

- Người thấy thế nào?

- Nếu đã ký vào giấy sinh tử...

Trần Khác thần nhiên nói:

- Vậy sống chết tùy vào số trời.

- Ha ha. . .

Phú Bất hơi lúng túng nói:

- Xem ra Trọng Phương có chút tâm tình.

- Hạ quan quả thật có tâm tình, nhưng không phải do người trong cuộc là xá đệ, mà bởi vì hạ quan là một phần tử của Đại Tổng.

Trần Khác vẫn giữ nét bình thản nói:

- Triều đình Đại Tổng, không bảo vệ con dân của mình, lại đi thiên vị người Liêu, đem con dân không làm sai bắt lại. Xem lại sách sử, hạ quan không hề thấy việc tương tự. . .

Lời này rất nặng, may mắn tính tình Phú tướng công tốt, nếu là Hàn Kỳ, hẳn đã lật bàn đuổi người.

Trần Khác không còn lỗ mãng như ngày xưa, hẳn làm việc đều chú ý mưu lược. Thông qua các tin tức nghe được, hẳn cũng đoán được, nếu nhu nhược cầu tình cho Lục Lang, không có ý nghĩa gì. Bởi vì như Vương Khuê nói, đây không phải là quốc gia nội chính, mà đây là giao chiến của hai nước Tống Liêu. Tống Liêu ai thắng ai thua, sẽ quyết định số phận của Lục Lang.

Đã như thế, không bằng tạm bỏ qua Lục Lang, chỉ cần Đại Tổng thắng, mọi chuyện đều dễ dàng thương lượng.

Đồng thời biểu hiện thái độ cứng rắn với Liêu, cũng sẽ không làm Phú tướng công tức giận. Bởi vì Phú Bật có thể dương danh thiên hạ, là nhờ tình cảnh bất lợi năm đó, dùng đại dũng khí, đại trí tuệ, trải qua mấy lần giao chiến, ngăn được Liêu quốc lừa bịp tổng tiền, bảo vệ tôn nghiêm Đại Tổng! Ngày nay, tình hình tương tự tái diễn, giống nhau là triều Tống trở mặt, giống nhau là Liêu quốc thừa cơ lừa bịp tổng tiền, khẳng định Phú tướng công có cảm giác trở về hôm qua, cũng rất hi vọng, lại xuất hiện một Phú Bật khác.

. .

- Trọng Phương nói có đạo lý...

Phú tướng công thật sự tốt tính, vẻ mặt cười khổ nói:

- Nhưng triều đình Liêu tuyên bố là đến lừa người, tuy chúng ta không thể đáp ứng bọn họ, nhưng cũng không thể chọc giận họ, tránh cho quan hệ hai nước chuyển biến xấu. Cho nên mới giằng co ở đó, xem ai kiên nhẫn.

- Tướng công, thứ cho hạ quan nói thẳng, Liêu sứ còn ước ở lại Biện Kinh thêm vài ngày đấy, bởi họ không tốn tiền mà được hưởng phúc.

Trần Khác lại lắc đầu nói:

- Bọn họ chơi chán, lại thay một nhóm người đến tiếp tục dây dưa. Họ chỉ cần ấy người rảnh rỗi đến, có thể khiến tâm thần Đại Tổng bất an, trong nước họ lại không ảnh hưởng chút nào. Đại nhân nói có thể kéo dài cùng bọn họ sao?

- Vậy theo người nên làm gì bây giờ?

Phú Bật đem vấn đề đổ cho Trần Khác.

- Kỳ thật, người Liêu đang phô trương thanh thế.

Trần Khác cười lạnh nói:

- Liêu quốc bây giờ không phải là Liêu quốc năm đó. Tương tự, Tây Hạ cũng không phải Tây Hạ năm đó. Có thể nói, Đại Tổng lập đô trăm năm, bây giờ là thời điểm áp lực nhỏ nhất.

- A? Kiến giải của Trọng Phương thật có phong cách riêng.

Phú Bật cười nói:

- Ai cũng nói, chúng ta đang nguy hiểm, bị ba nước liên thủ tấn công.

- Người nói như vậy, đều hoàn toàn không biết tình huống nước mình, chỉ biết ngồi đóng cửa lăm bằm.

Trần Khác khinh miệt nói:

- Vậy tình hình quốc gia họ là gì?

- Liêu quốc bắt ép Đại Tổng, đơn giản là ỷ vào quan hệ thông gia với Thổ Phiên, làm Đại Tổng ta mất đi minh hữu kiểm chế Tây Hạ mà thôi.

Trần Khác trầm giọng nói:

- Nhưng hạ quan tin, sở dĩ Thổ Phiên quan hệ thông gia với Liêu quốc, chẳng qua vì tự bảo vệ mình, tuyệt không dám gây bất lợi với Đại Tổng. Bởi vì sau khi chúng ta không đánh mà thắng, giành được Đại Lý, đã tạo thành thế giáp công hai mặt, với Thổ Phiên mà nói, đây là uy hiếp cực lớn. Hạ quan cho rằng, Mật sứ của bọn họ không lâu sau sẽ đến Biện Kinh, hướng quan gia cùng tướng công, giải thích mối quan hệ thông gia với Liêu quốc.

- Ha ha. . .

Phú Bật cười lên tán dương, thật như Trần Khác nói, theo tin tức mới nhất, sứ giả Thổ Phiên đã gần tiến vào biên giới Đại Tổng. Nhưng lão không nói ra điểm này:

- Cho dù Thổ Phiên không tấn công Đại Tổng, nhưng bọn họ có thể giúp chúng ta kiểm chế Tây Hạ sao?

- Tây Hạ, đã không cần phải kiểm chế.

Trần Khác khẽ cười nói:

- Bởi vì bọn họ còn đang chìm trong nội loạn, Một Tàng Ngoa Sủng làm xằng làm bậy, quý tộc trong nước nhịn gãi lâu rồi, chỉ có điều họ đang chờ thời cơ, dưới tình huống này, Tây Hạ không thể nào đồng tâm hiệp lực, làm sao dám tấn công?

- Dù lòng người Tây Hạ không đoàn kết, nhưng nếu Liêu quốc gây chuyện, bọn họ cũng sẽ nhân cơ hội cháy nhà mà hôi của, đúng chứ?

Phú Bật thấp giọng nói:

- Cho nên triều đình không muốn thấy quan hệ với Liêu quốc trở nên xấu đi.

- Liêu triều là một vấn đề.

Trần Khác trầm giọng nói:

- Nhưng thứ nhất, Tây Hạ và Liêu quốc tồn tại thù hận không thể hoá giải. Thứ hai, bên trong Liêu quốc, thật ra còn chứa nguy cơ rất lớn. Chỉ cần khiến hoàng đế Da Luật Hồng Cơ của Liêu quốc nhận ra điểm này, thì có thể đâm thủng lớp ngoài phô trương thanh thế của bọn họ.

- Liêu quốc cũng có nguy cơ?

Phú Bật trầm nghĩ, sao vừa để tiểu tử người nói liền thấy nguy cơ ở khắp nơi?

- Ừm.

Trần Khác gật đầu nói:

- Nguy cơ này là do Liêu quốc Hưng Tông Da Luật Tông Chân lưu lại. Năm đó, mẫu hậu của y là Tiêu Nhục Cân, muốn đảo chính, bãi miễn Hưng Tông, để con trai Da Luật Trọng Nguyên làm vua. Nhưng Da Luật Trọng Nguyên lặng lẽ tổ giác với đại ca, kết quả Hưng Tông tiên hạ thủ vi cường (ra tay trước để chiếm ưu thế), tiêu diệt âm mưu của Tiêu Nhục Cân. Đệ đệ có tài đức như thế, ca ca sao có thể không có nhân đức? Hưng Tông liền phong gã là hoàng thái đệ, kiêm Xu Mật Sứ Bắc Viện, đóng giữ ở Nam Kinh.

Hoàng thái đệ là người thừa kế ngôi vua, mà Bắc Viện Xu Mật Sứ lại là nhân vật số một quân chính, đóng giữ Nam Kinh là lãnh chúa mười sáu châu Yến Vân. Nói ngắn gọn, Liêu Hưng Tông cho đệ đệ lãnh địa tốt nhất, quyền hành lớn nhất, cùng với thân phận là người kế thừa ngôi vị hoàng đế.

- Vài chục năm sau, Liêu quốc tuy bình an vô sự, nhưng khi Hưng Tông có con, y bắt đầu hối hận. Bởi vì người kế thừa ngôi vị hoàng đế là đệ đệ của mình, không phải con của y.

Nói đến đây, Trần Khác thàn than một tiếng, tại sao không tiếp thu bài học từ hoàng đế của nước ta cơ chứ?

- Y liền dùng mọi cách đề cao con của y, Da Luật Hồng Cơ chủ của Liêu quốc bây giờ, sáu tuổi bị tôn là Lương Vương. Mười một tuổi đứng đầu Trung Thừa Tư, phong Yến Vương, mười hai tuổi tiếp xúc với công việc ở Bắc Nam Xu Mật Viện. Thêm Thượng Thư Lệnh, phong quốc vương Yến Triệu. Mười chín tuổi cai quản Xu Mật Viện, hai mươi một tuổi làm Đại Nguyên soái nắm giữ binh mã trong thiên hạ, quản lý toàn bộ quan hàm cao nhất, nắm toàn bộ quân chính đại sự của Liêu quốc, trừ việc không có danh hiệu hoàng thái tử thì có gì khác với người kế thừa ngôi vị?

- Nhưng thế lực của Da Luật Trọng Nguyên đã rất lớn, Hưng Tông cũng không dám đắc tội gã, cho đến khi y chết, hai người đều không thể giải quyết rõ ràng. Cuối cùng Da Luật Hồng Cơ trở thành hoàng đế, để đền bù tổn thất, Da Luật Trọng Nguyên nhận được đãi ngộ cực cao, được miễn hành lễ, lên Đại Nguyên Soái nắm giữ binh mã trong thiên hạ, ban thưởng kim khoán, bốn mũ quan, hai sắc bào, sắc phong hoàng thái thúc.

“Phù...”

Phú Bật suýt cười ra tiếng, trong lòng tự nhủ, từ hoàng thái đệ thành hoàng thái thúc, không phải là trò đùa sao? Chẳng lẽ Da Luật Trọng Nguyên có thể chịu đựng được cháu y?

- Đồng thời, con trai của Da Luật Trọng Nguyên là Niết Lỗ Cổ, khi Hưng Tông còn, thụ phong Quận Vương An Định, Sở Vương. Sau khi Da Luật Hồng Cơ nắm quyền, gã tấn chức làm Ngô Vương, Sở Quốc Vương, Tiết Độ Sứ, năm nay, gã đã lên tới Nam Viện Xu Mật Sứ. Hai người lại là cha con, tương đương với quyền tổng chỉ huy quân đội Liêu quốc!

Trần Khác trầm giọng nói:

- Cha con Da Luật Hồng Cơ, vì trấn an cha con Trọng Nguyên, cho bọn họ quyền thế rất cao, đây là tai họa ngầm lớn nhất của Liêu quốc!

- Cha con bọn họ dám làm như vậy, hẳn cũng có chỗ dựa vào.

Phú Bật nói chậm rãi. Tuy lão chưa từng tiếp xúc qua hệ thống Xu Mật, nhưng đối với kẻ địch sống chết là Liêu quốc, lão vẫn rất hiểu rõ. Biết rõ Hưng Tông có thể truyền ngôi thuận lợi cho Da Luật Hồng Cơ, là vì quân Bì Thất được y giao cho Da Luật Hồng Cơ.

Cái gọi là Bì Thất, từ Khiết Đan còn gọi là ‘Oát Lỗ đóa’, ý tứ giống như bức màn vậy. Người Khiết Đan từ ngày A Bảo Cơ xưng đế, liền đóng ở xung quanh cung của hoàng đế, tập trung toàn bộ tinh nhuệ trong quân đội, tạo thành quân lính thân vệ, luôn theo sát đức vua như hình với bóng, đó là quân Bì Thất.

Quân Bì Thất đi vào là Cư thủ, đi ra chính là Hổ tông, là lực lượng tín nhiệm nhất của hoàng đế, đến khi lão hoàng đế chết đi, bọn họ với tư cách di sản, được hoàng đế tiếp theo kế thừa. Đồng thời, mỗi vị hoàng đế sẽ thành lập quân Bì Thất của mình, cứ chồng lên như vậy, số lượng quân Bì Thất bây giờ đã lên tới sáu, bảy vạn.

Da Luật Hồng Cơ có được quân Bì Thất, mà Da Luật Trọng Nguyên không lấy được, đây là nguyên nhân ngôi vị có thể truyền lại một cách thuận lợi như thế.

- Nhưng nếu chiến tranh xảy ra giữa Liêu quốc và Đại Tống chúng ta, không có khả năng chỉ dùng mấy vạn quân Bì Thất. Mà phải kêu gọi nam đinh cả nước, tạo thành đại quân. Lúc này, cha con Trọng Nguyên sẽ không còn chỉ mang danh Thống Soái quân đội, mà sẽ thật sự nắm giữ binh mã trong thiên hạ với lực lượng gấp mười quân Bì Thất!

Trần Khác trầm giọng nói:

- Cho nên Da Luật Hồng Cơ hoặc không nghĩ đến điểm này, hoặc chỉ đang phô trương thanh thế! Không cần biết trường hợp nào, chỉ cần chúng ta vạch trần điều này, có thể từ bị động hoá thành chủ động!

- Ừm. . .

Nghe xong lời của Trần Khác, Phú Bật trầm tư một lúc, gật đầu chậm chậm nói:

- Người nói không phải không có lý. Nhưng vẫn còn một điểm, trong cuộc đời của Da Luật Trọng Nguyên, gã có tới hai cơ hội đăng cơ, nhưng đều bỏ qua. Làm sao có thể khiến Da Luật Hồng Cơ nghi ngờ được chứ?

- Đối với một vị hoàng đế mà nói, hạt giống nghi ngờ khi đã gieo xuống, sẽ lớn lên rất nhanh, thành một gốc đại thụ che trời.

Trần Khác trầm giọng nói:

- Y chắc chắn không dám dùng tính mạng cùng ngôi vị hoàng đế của mình đi thăm dò lòng trung thành của cha con Trọng Nguyên.

- Những lời người nói cũng chỉ là suy đoán.

Phú Bật chậm rãi nói:

- Chỉ cần là suy đoán thì luôn có khả năng không đúng, lỡ đâu vì lời của người khiến hai nước xảy ra chiến tranh, trách nhiệm này ai gánh?

- Hạ quan nguyện gánh chịu toàn bộ trách nhiệm.

Trần Khác trầm giọng nói.

- Người gánh chịu nổi sao?

Phú tướng công thần nhiên nói.

- Xin hỏi năm đó, lúc Phú tướng công đi sứ ở Liêu quốc, phải chăng cũng có người hỏi ngài như vậy?

Mắt Trần Khác sáng rực, nhìn chăm chăm vào Phú Bật nói.

- Điều này. . .

Phú Bật suy nghĩ, thoáng cái lão như trở về mười mấy năm trước, tình hình lúc đó so với bây giờ còn nghiêm trọng hơn, cuộc chiến với Tống Hạ đang ở giai đoạn ác liệt, Đại Tống bại liên tục, mỗi một lần đều mất mấy vạn quân, tình thế cực kỳ nghiêm trọng. So với bây giờ thì càng có tính uy hiếp và chân thật hơn.

Chính mình lúc đó, vì sao có đủ dũng khí đứng vững trước áp lực ngập trời, có đủ can đảm để cự tuyệt toàn bộ yêu cầu không hợp lý của Liêu quốc, một câu nhượng bộ cũng không nói? Tại sao bây giờ lại cứ lo lắng trước sau, do dự cái gì?

Khi đó thừa tướng Lã Di Giản cũng không hỏi qua mình câu này, chẳng lẽ mình không bằng hắn? Chẳng lẽ giống như mình đã nói, tất cả tinh lực cùng nhuệ khí đều đã hao phí trong quá trình lên tới đỉnh núi sao?

Trầm ngâm thật lâu, ánh mắt Phú Bật nhìn Trần Khác rất phức tạp, nói:

- Đáng tiếc, Lục Lang là huynh đệ với người.

- Điều này thì có liên quan gì...

Trần Khác nói khẽ:

- Hạ quan bàn quốc sự với bọn họ, chứ không phải bàn về Lục Lang.

- Không cần.

Phú Bật lắc đầu cười nói:

- Đại Tống ta không phải chỉ có mỗi Trần Trọng Phương, việc này giao cho người khác làm đi.

- Vâng.

Trần Khác chỉ có thể đáp ứng.

Đợi hắn lui ra, Phú Bật lại tiếp tục trầm tư. Tình huống bây giờ, người đủ thân phận không muốn ra mặt, người nguyện ra mặt lại không đủ thân phận, cho dù mạnh mẽ đề bạt, mình cũng lo lắng không biết bọn họ có thể làm tốt hay không. Dù sao làm việc này phải chịu áp lực rất lớn, không thể có một chút sơ xuất.

Sáng hôm sau, thái giám Lí Hiến tới Trần gia. Sau khi nhìn thấy Trần Khác, Lí Hiến cười tủm tỉm nói:

- Quan Gia nghe ngài đã trở lại, muốn gặp ngài.

Trần Khác đi theo Lí Hiến vào hoàng cung, đến Ngự Đường điện Thù Củng.

Hai năm không gặp, Triệu Trinh tiều tụy đi nhiều, nhưng vừa thấy Trần Khác, ông vẫn thật cao hứng, cười nói:

- Nghe nói tiểu tử ngươi bị mất tích trên biển, thật khiến Quả Nhân lo lắng một trận. Cũng không tin Long Vương tiếp nhận ngươi, bây giờ thì được rồi, ông trời đã trả ngươi lại cho Quả Nhân.

- Để Quan Gia nhớ mong.

Trần Khác thanh âm cung kính nói:

- Vi thần thật đáng chết.

- Quay lại là tốt rồi, không nói những lời xui xẻo này.

Triệu Trinh vui vẻ nhìn Trần Khác, than nhẹ một tiếng:

- Tuy nhiên, Quả Nhân cũng thật xin lỗi ngươi.

- Quan Gia, chuyện này...

Trần Khác biết y nói về Lục Lang, nói khẽ:

- Triều đình có nỗi khó xử, vi thần có thể hiểu.

- Ai. . .

Trần Khác càng có đức độ, Triệu Trinh lại càng cảm thấy áy náy, giận dữ nói:

- Đây không phải lần đầu Quả Nhân bị đám người Liêu kia gạt. Ta đã từng thề, tuyệt đối không thể chịu nhục một lần nữa. Thế nhưng. . .

Lão hoàng đế bị thương nói:

- Ai ngờ già rồi, lại thêm một lần nữa.

Hoàng đế đang cảm khái, đương nhiên Trần Khác phải ngoan ngoãn im lặng, chỉ nghe Triệu Trinh sâu kín thở dài:

- Thật ra cũng không có gì kỳ quái, chỉ cần nội chính Đại Tổng không chỉnh đốn, quốc lực không thịnh vượng, quân đội uể oải, việc như thế này còn lặp lại nhiều.

“ . . . ” Trần Khác im lặng, lão hoàng đế tuyệt đối là người biết chuyện, đáng tiếc biết quá rõ ràng, liền lo lắng trước sau, cái gì cũng làm không xong.

- Nhưng đất nước lớn như vậy, sở dĩ có thể vận hành cho đến nay, bên trong đã tạo ra vô số sự cân đối. Muốn thay đổi, thật quá khó khăn, thật quá khó khăn.

Quả nhiên một lát sau, lão hoàng đế liền trở mình, chối bỏ:

- Quả Nhân đã già, gần đây thường có cảm giác lực bất tòng tâm, sau này, chỉ có thể hi vọng vào các người...

Chứng kiến lão hoàng đế suy sụp tinh thần, Trần Khác cảm thấy thất vọng, hẳn biết rõ, đây là do Triệu Trinh quá sa đà vào nữ sắc mà thành. Người đã hơn năm mươi, cày cấy cả ngày cũng đã hết sức, làm gì thừa tinh lực để trị quốc?

Nhưng hoàng đế cũng có khổ tâm riêng của mình, càng ngày càng già yếu, không có con nối dõi khiến cảm giác gấp gáp của Triệu Trinh ngày càng nhiều. Huống gì hai năm qua ông ta cày cấy cần cù, cũng không phải không có kết quả. . . Bấy vị Long Nữ được sinh ra, tiếc là không có một người như ý.

Điều này không phải do vận khí, khiến Triệu Trinh hoài nghi, chính mình có lẽ không thể có con trai. Ngộ ra như thế càng làm Triệu Trinh thêm tiêu điều, già hơn.

- Gần đây Quả Nhân làm sao không biết nữa?

Ý thức chính mình có chút thất thố, Triệu Trinh cười tự giễu, nói:

- Quay lại chính đề. Việc cùng Liêu sứ đàm phán, Đông Tây Nhị Phủ cuối cùng cũng quyết định, có thể đàm phán ngay lập tức, nhưng việc chọn người vẫn chưa xong. Vốn dĩ hai bên đều chọn Tư Mã Quang, nhưng không may y lại đang mang bệnh. Ngược lại, Tông Tích, đứa bé này chủ động xin đi nhiều lần. . . Tông Tích đã hoàn thành việc học của tôn thất, cũng nên làm chút chuyện. Nhưng vừa lên liền gánh chịu nhiệm vụ quan trọng này, Quả Nhân không yên lòng, cho nên, Trần ái khanh, khanh có thể giúp Tông Tích một chút hay không?

Từ Nam Huân Môn đến Ngự Phổ phía trước Tuyên Đức Môn, dài mười dặm, rộng hai trăm hai mươi bước, đây không chỉ là nơi xa giá của bậc vua chúa ra vào, còn là con đường duy nhất tiếp kiến sứ giả các nước, cũng là biểu tượng cho sự phồn hoa cường thịnh của vương triều Đại Tống.

Hai bên đường lớn Ngự Phổ, là hai bờ xây bằng ngọc thạch, khiến dòng nước chảy càng thêm óng ánh. Đầu mùa xuân, nước sông trong xanh biếc mềm mại, hương thơm của đào mận quanh quẩn hai bên bờ, lê hạnh càng tranh nhau khoe sắc, thật là một mùa xuân đầy sức sống. Hôm nay xuân và cảnh toả sáng, dòng người đông đúc với muôn vàn màu sắc rực rỡ, người trí thức thì sĩ ngấm hoa ngấm thơ, quan lại quyền quý mang theo kỹ nữ du xuân, các công tử thiếu gia tầm hoa vấn liễu, thư sinh lấy vẽ mưu sinh, tất nhiên không thể thiếu các lái buôn chủ quán đang lớn tiếng rao hàng, mấy gã ăn mày ăn cắp tạt ngang qua. . . Bốn mùa ở Ngự Phổ lúc nào cũng rộn ràng, cực kỳ náo nhiệt.

Một cỗ xe ngựa trang trí lộng lẫy xa hoa, dưới sự bảo vệ của cấm quân, di chuyển chậm chậm trước mặt mọi người. Người trên xe dựa vào cửa sổ xe, nhìn ra cuộc sống muôn màu bên ngoài. Cho đến khi hắt từ từ đóng cửa sổ lại, tiếng ồn ào bên ngoài mới dần dần nhỏ đi.

- Hai năm không gặp, kinh đô giờ vẫn thế.

Trần Khác một thân quan phục màu đỏ, nhìn qua Ngự Phổ của Biện Kinh mà mình nhớ mong, sâu kín cảm thán.

- Thay đổi rất lớn, chỉ nhìn bên ngoài sẽ không thấy được.

Đối diện với hán, Triệu Tông Tích ngồi đó, thân đeo đai ngọc, khoác áo bào tím, nghiêm túc nói:

- Công thương phồn thịnh, giá hàng hoá tăng vọt, dân tình cũng trở nên hơi xa lạ.

- Đừng nói đó do ta mà thành.

Trần Khác cười khỏ xoa xoa cái mũi.

- Cũng do người, bởi đồng của Điền vào kinh thành, các gia đình giàu có vùng tiền ào ào, tiền đồng trên thị trường thoáng cái nhiều lên mấy lần.

Triệu Tông Tích nghiêm mặt nói:

- Có thể giống như bình thường sao?

- Được rồi, đừng nghiêm túc như vậy. Đây chỉ là chấn động tạm thời...

Trần Khác cười nói:

- Kinh tế Đại Tống vẫn chấp nhận được.

- Chỉ hy vọng như thế.

Triệu Tông Tích thấp giọng nói:

- Người biết không, trong vòng một năm nay, kinh thành luôn có một lời bàn tán, nói người đem đồng Điền vào trong nước, để biến 'ít Tiền' thành 'sợ Tiền'. Vì lo lắng tiền đồng càng ngày càng không đáng giá, đám nhà giàu đem tiền tài tích trữ vài chục năm, cùng một lúc ném ra thị trường. Việc này không chỉ khiến giá hàng hoá tăng nhanh, lạm phí quá đáng, còn khiến dân chúng vốn không giàu có càng trở nên khó khăn. Nếu không ngăn cản thế tăng mạnh này, tất làm cho dân chúng lâm than, xuất hiện đại loạn.

- Nói nhầm nhí!

Trần Khác giận dữ nói:

- Trên thị trường thiếu tiền lưu thông là do xiềng xích buộc quanh Đại Tổng mấy chục năm, chặt đứt nó, chỗ tốt nhận được hơn xa chỗ xấu, sao có thể vì việc nhỏ mà bỏ việc lớn!

Dừng một lát, hần đề cơn giận xuống, nói:

- Ta dám đánh cược, những người kia đang nói láo, chờ ta điều tra một chút, xem xem chỉ có giá hàng ở Biện Kinh tăng nhanh, hay cả nước đều như vậy. Nếu là điều đầu tiên, thì bình thường. Nếu là điều thứ hai, khi đó mới không bình thường.

- Thả lỏng chút, người thành công bị người ghen ghét, điều này khó tránh khỏi.

Triệu Tông Tích cười cười nói:

- Hai năm qua ở Đại Tổng, danh tiếng của ngươi lặn át tất cả. Ngươi nói người khác có thể không ghen ghét được không? Chỉ cần ngươi có vấn đề, dĩ nhiên người khác sẽ tranh nhau bôi đen ngươi.

- Thì ra là thế. . .

Trần Khác thở dài nói:

- Ta nói, quan gia và Phú tướng công cũng không lôi chuyện này ra. . .

Hần là người thoải mái, sẽ không vì một việc mà xoắn xuýt, lắc đầu, liền bỏ qua nó, nói:

- Không nói việc này nữa, lo việc trước mắt đi, thế nào, khẩn trương sao?

- Khẩn trương? Trong từ điển của ta không có hai chữ này.

Về mặt Triệu Tông Tích không quan tâm, nói.

- Vậy từ điển nhất định bị thiếu trang.

Trần Khác cười nói:

- Hôm khác ta đưa cho ngươi quyển mới.

- Đi đi.

Triệu Tông Tích phì phui hần.

- Cảm ơn.

Trần Khác đột nhiên nói khẽ.

- Tại sao cảm ơn ta?

Triệu Tông Tích nhìn hần:

- Không hiểu.

- Ta biết, lần đàm phán này phải chịu trách nhiệm quá lớn, ai cũng không muốn ra mặt.

Trần Khác thấp giọng nói.

- Ngươi cho rằng ta muốn ra mặt hả.

Triệu Tông Tích cười khổ nói:

- Ta bị ép nên không còn cách nào khác.

- Chuyện gì vậy?

- Hai năm qua, ta lặn lội không được tốt lắm.

Triệu Tông Tích thở dài sâu kín, nói:

- Ở trong học đường tôn thất, nhiều lần ta bị Triệu Tông Thực đè đầu. . .

- Ta nhớ ngươi từng nói, ngươi mạnh hơn y.

Trần Khác nói.

- Bình thường y giấu dốt, một khi dùng bản lĩnh thật sự, từ đọc sách đến nghiên cứu học vấn, ta đều không thắng được y. Mà sau lưng người ta có cao nhân chỉ bảo, lần nào cũng có thể sờ đúng tâm ý của quan gia, mọi việc tự nhiên đều thuận lợi.

Triệu Tông Tích thở dài nói:

- Cộng thêm sư phụ giảng bài cũng thiên về phía y, người nói ta làm sao so được?

- Sau đó thì sao?

- Trong này còn một nhân vật quan trọng, Cao Thao Thao vợ của Triệu Tông Thực, từ nhỏ được quan gia và hoàng hậu nuôi dưỡng. Cô ta rất được quan gia nuông chiều, hai năm nay tổn không ít tâm tư, xoa dịu thái độ quan gia. Quan gia lại không dễ ghi thù, tình cảm với Nhữ Nam Vương thúc rất tốt, hiện đã hoà thuận như lúc đầu.

- Nói cách khác, người một lần nữa rút lại phía sau?

- Toàn rút lại phía sau, nào có lần nào vượt lên đầu.

Triệu Tông Tích phì cười nói:

- Nói thật, hai năm qua, ta dùng hết toàn lực, nhưng chênh lệch càng lúc càng lớn. Cha ta nói, mấu chốt ở chỗ, sau lưng Triệu Tông Thực có người, ta không có.

Dùng một lát, nói:

- Vì vậy lần này, ta cố ý buông tay đánh cược một lần, có thể làm tốt chuyện xui xẻo này, so với việc nói một vạn câu hữu ích hơn nhiều.

- Thả lỏng...

Trần Khác nhẹ giọng an ủi:

- Thời gian còn dài, thắng bại còn chưa biết được. Nhưng người nói đúng, phía trên chúng ta không có người, đó là một thiếu thốn lớn, tạm thời chưa có biện pháp giải quyết, trước tiên chỉ có thể làm tới, quan gia và các quan tất nhiên sẽ nhìn vào. Sau đó từ từ chờ thời cơ để chuyển mình.

- Ừm.

Xe ngựa nhanh chóng chạy đến dịch quán của Liêu quốc sứ, Triệu Tông Tích liên tục gật đầu, nói:

- Xem biểu hiện của ta nhé. . .

Bởi vì dân chúng Biện Kinh có ác cảm với người Liêu, đã đạt đến cao trào mười mấy năm, cho nên phủ Khai Phong không thể không dùng hàng rào gỗ bao quanh dịch quán của sứ Liêu quốc, phải thêm trọng binh canh gác, người không phận sự không cho phép tới gần.

Sau khi xác minh thân phận, cửa hàng rào mở ra, xe ngựa trực tiếp tiến vào viện.

Trong viện, người Khiết Đan như lâm đại địch, sắc mặt không tốt nhìn quan lớn triều Tống bước từ trên xe xuống.

Mặt Triệu Tông Tích xụ xuống, đến nhìn cũng không nhìn đám binh lính hung thần ác sát Khiết Đan, cùng với đoàn tùy tùng, nhanh chóng đi vào chính đường dịch quán.

Bên trong chính đường, một người ngồi đó, đầu mang mũ chồn, đuôi chồn thả xuống, giắt Kim đao, thấy người Tống đi đến không có vẻ gì muốn đứng dậy.

Nhất thời trong lòng Triệu Tông Tích nóng lên, thân phận của y và Trần Khác không nói làm gì, nhưng đi cùng còn có thái giám truyền chỉ, tức đại biểu cho thân phận quan gia!

Là sứ giả, tất nhiên phải biết rõ lễ tiết, gã nên hành lễ với thái giám mới đúng. Nhưng bây giờ gã lại tránh hành lễ, rõ ràng tỏ thái độ không coi triều Tống ra gì, ý là bây giờ không giống với trước kia, hiểu chứ?

Triệu Tông Tích lạnh lùng nhìn gã sứ giả kia, trầm giọng nói:

- Da Luật Đức Dung, người quên mất lễ tiết sao?
- Ai nha, thật có lỗi thật có lỗi...

Da Luật Đức Dung đúng là Liêu sứ, gã không thêm để ý xoa đầu gối nói:

- Chân mỗi đau, không đứng dậy được. Chỉ có thể ngồi đáp lại.
- Hơn mười ngày trước, lúc quan gia tiếp kiến, người còn bước đi như bay cơ mà.

Triệu Tông Tích nhắc nhở gã.

- Là bệnh cũ, tự nhiên phát tác lúc này.

Ai nói người Khiết Đan chân thật, một khi dối trá, họ không thua kém người Hán chút nào.

- Không hành lễ vậy không thể tuyên chỉ, không tuyên chỉ sẽ không bắt đầu đàm phán.

Triệu Tông Tích hừ lạnh một tiếng nói:

- Có lẽ hay là chờ người đi đứng tốt bắt đầu đứng dậy, hoặc là đổi một cái chân khá tốt hơn, rồi chúng ta bàn lại a.

Nói xong liền chấp tay, xoay người rời đi.

Ngay lúc y sắp bước ra cửa, liền nghe sau lưng kêu một tiếng:

- Chậm đã!

Triệu Tông Tích thở phào nhẹ nhõm, nếu gã Liêu sứ này thật muốn cương gân, y sẽ có khó khăn.

Nhưng người Khiết Đan lại chột dạ, điều này chứng tỏ bọn họ không có át chủ bài để đàm phán, họ chỉ đang phô trương thanh thế mà thôi. . .

Người Tống quay người lại, hai người hầu nâng Da Luật Đức Dung, đứng dậy từ từ, hướng triều Tống dùng đại lễ chào.

Triệu Tông Tích thấy thế liền bình tĩnh hơn, người Liêu nếu còn tuân theo lễ tiết triều Tống, sẽ không có suy nghĩ khai chiến, việc còn lại chỉ là đấu võ mồm mà thôi. . . Hai bên ngồi vào chỗ của mình, theo như lệ thường trước giới thiệu người đi theo, sau khi biết được thân phận Trần Khác, Da Luật Đức Dung đột nhiên biến sắc nói:

- Người chính là ca ca của gã hung thủ giết người kia?
- Là hung thủ giết người cái gì?

Trần Khác cười lạnh nói:

- Ta nghe nói người Khiết Đan rất tuân thủ lời hứa, kính trọng nhất dũng sĩ. Thì ra chút đức tính tốt đẹp này toàn là gạt người khác.
- Nói bậy bạ!

Da Luật Đức Dung tức giận nói:

- Người Liêu chúng ta tuân thủ lời hứa, kính trọng người dũng cảm, đều là thật sự!
- Vậy thật kì quái, hai bên đã ký giấy sinh tử!...

Trần Khác ngạc nhiên nói:

- Tiêu Duyên bên các người đã ký tên đồng ý, lại có vài người làm chứng, tại sao lại không nhận? Huống gì các người lại là sứ giả Liêu quốc, chẳng lẽ nước Đại Liêu ngay cả chữ tín cũng không biết sao!

Dừng một lát, vẻ mặt hần khinh miệt, cười nói:

- Đã quyết định quyết đấu sống chết, tất nhiên sống hay chết là do số trời! Nếu đệ đệ ta chết trong trận này, ta sẽ đường đường chính chính khiêu chiến với các ngươi, tuyệt đối không chơi bản như các ngươi!

Nếu nói về miệng lưỡi sắc bén, mười người Khiết Đan gộp lại, cũng không bằng một mình Trần Khác, huống chi bọn họ còn đuối lý. . . Trần Khác lại đem sự việc đẩy cao lên thành danh dự quốc gia, còn nhắc bọn họ nam nhân phải báo thù như thế nào. Nếu người Khiết Đan tiếp tục dây dưa, sợ rằng chính bọn họ cũng khinh bỉ chính mình.

Quả nhiên, sắc mặt Da Luật Đức Dung thay đổi mấy lần, ghen mãi mới nói ra một câu:

- Chúng ta cũng nghĩ như vậy, nhưng người Tống các ngươi, không cho chúng ta cơ hội tiếp tục quyết đấu!

- Ha ha ha. . .

Triệu Tông Tích thấy cái cố mà người Liêu dựa vào bị bịt kín rồi, liền kịp thời lên tiếng:

- Làm sao lại không cho cơ hội, nếu muốn quyết đấu, lúc nào cũng có thể sắp đặt!

Nhất thời, Da Luật Đức Dung im lặng, Lục Lang dễ dàng giết Tiêu Duyên, đó là đệ nhất cao thủ của sứ đoàn. Muốn có người lợi hại hơn, trừ khi điều cao thủ đại nội trong nước tới, nhưng đi qua đi lại phải một hai tháng, nước xa không cứu được lửa gần. Liền không dây dưa nữa, nói:

- Quyết đấu là điều chắc chắn, nhưng trước mắt, chúng ta muốn quay về lãnh thổ của chúng ta. . .

- Lãnh thổ các ngươi?

Triệu Tông Tích lạnh lùng nói:

- Thứ cho tại hạ kiến thức nông cạn. Làm sao chỉ biết Yến Vân mà các ngươi chiếm của chúng ta, mà không biết chúng ta chiếm chỗ nào của các ngươi?

277. Quyển 6 - Chương 305: Đàm Phán

- Chính là Yến Vân.

Da Luật Đức Dung cải chính lại nói:

- Yến Vân là của chúng ta. Trong quốc thư bản đồ sở hữu Trung Nguyên lúc trước đều có ghi rõ, mười sáu châu Yến Vân mỗi tấc đất đều có thể tra ra, hiện giờ chỉ còn có mười huyện ở trong tay Nam triều.

- Không biết là quốc thư, bản đồ sở hữu của nước nào?

- Hậu Tấn Hoàng đế Thạch Kính Đường.

Da Luật Đức Dung cười nói:

- Nghe nói ngươi là Trạng Nguyên, làm sao mà ngay cả điều này cũng không biết?

- Thạch Kính Đường là ngụy đế người Hồ, làm sao có thể làm chủ cho nhà Hán chúng ta.

Trần Khác lơ đãng cười nói:

- Đừng nói chuyện sở hữu Yến Vân của y, ngay cả chỗ đứng vững cũng không có!

- Làm sao lại không đứng vững?

Da Luật Đức Dung cười lạnh nói:

- Ngay cả trong “Ngũ Đại Sử” (Hậu Lương, Hậu Đường, Hậu Tấn, Hậu Hán, Hậu Chu) của người Hán cũng thừa nhận Hậu Tấn chính là một vương triều, làm sao tới miệng Trần Trạng Nguyên lại chửi thành ngụy đế vậy?

Triệu Tông Tích cũng âm thầm đổ mồ hôi. Đúng rồi, lúc này làm sao lại phạm sai lầm đơn giản như vậy?

- Còn biết “Ngũ Đại sử” nữa, đúng là không đơn giản.

Trần Khắc trầm giọng nói:

- Nhưng ta dám khẳng định người không hiểu rõ “Ngũ Đại sử”.

Xong lại thần nhiên cười nói:

- Trong “Ngũ Đại sử” miêu tả đoạn lịch sử này như sau. Ban đầu, Thạch Kính Đường là Hà Đông Tiết Độ Sứ của Hậu Đường, nhưng vì bị mặt đế Lý Tông Kha nghi kị nên mưu phản. Y lo lắng thực lực mình không đủ, liền cho thư ký Tang Duy Hàn viết tấu chương cầu viện Khiết Đan: “từ đó xưng thần, phụ thuộc Khiết Đan, ước hẹn sau khi chiến thắng sẽ cắt Lư Long cùng các châu phía bắc Nhận Môn Quan cho Khiết Đan”.

- Thái Tông Hoàng Đế Khiết Đan biểu lộ rất vui mừng, liền cho binh chi viện đánh bại Hậu Đường Trương Kính Đạt. Tháng mười một cùng năm, Thái Tông Hoàng Đế Khiết Đan làm sách thư phong Thạch Kính Đường làm Hoàng đế Đại Tấn, đổi niên hiệu là Thiên Phúc, quốc hiệu Tấn, cũng tự mang áo mũ tấn phong tới, Thạch Kính Đường lập tức tiếp nhận vị trí.

Trần Khắc nói xong, nghiêm nghị nhìn Da Luật Đức Dung nói:

- Đoạn lịch sử này không chỉ có sách sử của quốc gia ta ghi lại, nước Liêu cũng miêu tả chân thực. Sự thật đã được chứng minh rồi, là nước Liêu vì có mưu đồ mười sáu châu Yến Vân của chúng ta mà thông đồng với Thạch Kính Đường, ngang nhiên xuất binh Trung Nguyên, ngang ngược can thiệp nội chính Trung Quốc chúng ta. Nước Liêu không có xuất binh, cũng sẽ không có việc Thạch Kính Đường thành lập Hậu Tấn... Quan hệ nhân quả trong đây vừa xem là hiểu rõ. Từ xưa đến nay, vương triều bị dị tộc lập nên đều là ngụy đế! Thỉnh mọi người nghĩ xem, chúng ta gọi Thạch Kính Đường là Ngụy đế thì có gì sai? Cái gọi là hiến thư Yến Vân làm sao có thể có chỗ đứng?

- Đúng!

Triệu Tông Tích tinh thần hăng hái, trầm giọng nói:

- Nếu muốn nói đến nợ cũ ... Mười sáu châu Yến Vân đều là của Đại Tống ta đó, người coi tính toán ra sao?

- Cái này...

Da Luật Đức Dung lúc này mới nhớ tới, một trong mười điều đàm phán với Nam triều mà các tiên bối tổng kết: “Tuyệt đối không nên cùng quan viên Nam triều so học vấn, từ nhỏ bọn họ đã uống mực để trưởng thành”. Như vậy bây giờ nên làm cái gì đây? Gã lại nghĩ tới điều thứ hai trong mười điều: “Người Khiết Đan chúng ta từ nhỏ lớn lên trên yên ngựa, phải tin tưởng vào sự cứng rắn mạnh mẽ, không cho người khác khua môi múa mép!”

- Người Hán các người rất quỷ quyệt, chúng ta nói không lại các người.

Nghĩ vậy, gã lập tức định thần lại, làm ra bộ dáng lộn chết không sợ nước sôi nói:

- Chúng ta chỉ biết mười huyện ban đầu đều là của chúng ta, chúng ta nhất định phải lấy lại! Nam triều nếu không đồng ý... Chúng ta cũng chỉ có thể tự mình lấy!

- Vì mười huyện mà các người canh cánh trong lòng, chúng ta đây vì mười sáu châu có phải nên sớm đã bị mất ngủ mỗi đêm hay không?

Đối với loại tổng tiên trắng trợn, Trần Khắc dâng lên sự tức giận trong lòng. Hắn biết đối sách chỉ có một, phải giải quyết không được nhượng bộ! Nếu lui một tấc người khác sẽ lấn lên một thước:

- Chúng ta sở dĩ kiềm chế, bởi vì năm đó tiên đế của chúng ta với tiên đế của người cùng ký một hiệp ước Thiên Uyên. Năm đó Thiên Uyên đại chiến, tiên đế chúng ta nhân từ, nghĩ đến mẹ góa con côi không nơi nương tựa, nhớ đến dân chúng sinh linh đồ thần mới tha cho các người một đường sống, cũng ký kết minh ước quốc gia mà chúng ta chịu thiệt. Đại Tống chúng ta đã nói là không đổi lời, cho nên tuy rằng không thoải mái nhưng vẫn tuân thủ biên giới xác định lúc trước. Ngược lại các người, người nước Liêu nổi tiếng là hết lòng coi trọng lời hứa, bây giờ lại xem minh ước của tiên đế thành giấy lộn rồi sao?

“Người này, làm sao mà giống như đã ăn thuốc nổ vậy?” Da Luật Đức Dung thầm than trong lòng, mở miệng biện bạch nói:

- Đương nhiên không có, chúng ta chỉ muốn lấy lại lãnh thổ thuộc về mình, cũng không có ý định phá bỏ mình ước.
- Các người một hai đòi cắt đất, chính là đã phá hỏng mình ước, “Hiệp ước Thiên Uyên” vì vậy mà mất đi hiệu lực!

Triệu Tông Tích quả quyết nói:

- Nếu quả thực là vậy thì cắt đất chỉ là lấy cớ, Nam triều chúng ta quyết không đáp ứng, chỉ có thể nói chuyện bằng binh đao thôi !

“Làm sao Nam triều lại phái hai kẻ lỗ mãng này đến đàm phán vậy?” Da Luật Đức Dung là người hào hoa phong nhã, có lý cũng phải nhượng ba phần giống sĩ phu Đại Tống. Đối với hai tên tiểu tử khốn kiếp hô đánh kêu giết này cảm thấy rất không thích ứng, lão nhú chặt mày lại nói:

- Ôi, Nam triều các người sao cứ cố chấp như vậy, rõ ràng là không chịu nghĩ cách giải quyết vấn đề...

Trần Khắc và Triệu Tông Tích thiếu chút nữa là nổi giận, còn có người vô sỉ hơn mình sao? Không biết là ai khởi sự trước? Lại nói chúng ta không phối hợp, hay là chúng ta nên mài đao giúp các người, sau đó ngựa cổ chờ chết?

Hai người điều chỉnh lại tâm tình hơn nửa ngày, mới nhịn được không chửi ầm lên:

- Vốn hai nước bình yên vô sự, chung sống hòa thuận, nhưng Bắc triều không có việc gì đột nhiên chạy đến Nam triều chúng ta sinh sự, yêu cầu cắt lãnh thổ của chúng ta! Chúng ta không trực tiếp phát binh chống cự là đã rất có thành ý rồi, có vấn đề thì cũng là vấn đề của các người, muốn giải quyết cũng không đến phiên chúng ta làm!

Da Luật Đức Dung suy nghĩ nửa ngày, phát hiện mình không biết đối đáp như thế nào, gấp đến mức vô đầu bứt tai. Lúc này, Phó sứ Lý Anh bên cạnh lão vẫn trầm mặc, cuối cùng cũng phải mở miệng lên tiếng:

- Muốn nói đến phá hỏng Hiệp ước Thiên Uyên, là do người Nam triều trước chứ không phải là Bắc triều chúng ta.

Nghe y nói một câu tiếng Hán rõ ràng, hiển nhiên không phải là người Khiết Đan, mà là xuất thân từ quan Nam Diện (tên chức quan của nước Liêu) người Hán của mười sáu châu Yến Vân.

- Các người tích góp bùn ở cửa biển, lợi dụng sông ao hồ đắp bờ trữ nước từ phía tây của tây bắc Bảo Châu đến phía đông, hình thành đầm bùn lầy hai trăm dặm, không phải là để hạn chế kỵ binh Bắc triều chúng ta sao?

- Các hạ là người ở nơi nào?

Nghe xong lời Lý Anh nói, Trần Khắc hỏi một câu không đầu không đuôi.

- U Châu.

- Là người Hán?

- Phải...

Hàm răng Lý Anh thoáng run lên, chợt trợn mắt nói:

- Nhưng tổ tông của ta đều là con dân của nước Liêu, ta lại là đại thần của nước Liêu.
- Đừng kích động, đừng hiểu lầm.

Trần Khắc nâng chén trà lên nhấp một ngụm nói:

- Ý của ta là, nếu là người Hán thì nên hiểu rõ ràng hơn so với người Khiết Đan, người Hán của ta là dân tộc trồng trọt, chuyên môn làm việc đồng áng. Làm sao để thích hợp trồng trọt, chúng ta trồng trọt ở nơi nào. Ban đầu hai nước giao chiến, đồng cỏ Hà Bắc ngàn dặm phì nhiêu không thể trồng trọt nên mới để

hoang như thế. Sau hiệp ước Thiên Uyên, song phương trở thành lân bang hảo hữu, dân chúng cảm thấy yên tâm ở biên cảnh nên ở nơi này khai hoang thủy đạo, có gì sai nào?

Dừng một chút nói:

- Nếu cảm thấy quá thiệt thòi, các người có thể khai hoang ở Bạch Câu Hà Bắc mà? Nếu không biết trồng trọt, với tình hữu nghị, triều đình của chúng ta có thể cung cấp kỹ thuật để giúp đỡ...

Triệu Tông Tích phải cố nén lửa mới có thể không cười thành tiếng, trong lòng cũng trút được giận... Chẳng lẽ người Liêu các người nói chuyện không giữ chữ tín được sao...

- Đó cũng không phải hành động của dân chúng, mà có quân đội Nam triều tham dự vào trong đó!

Lý Anh cả giận nói.

- Sự tình phía nam sông giáp ranh làm sao các người biết được?

Trần Khác vẻ mặt kỳ quái nói:

- Hay là các người phái gián điệp tới?

- Việc này là cả thiên hạ đều biết!

Lý Anh cũng nói không lại Trần Khác, thẹn quá hóa giận nói:

- Bất kể như thế nào đi nữa, các người làm như vậy đều làm cho dân chúng nước Liêu rất bất an. Các đại thần đều nói muốn trực tiếp xuất binh, một trăm ngàn thiết kỵ, mỗi người một bao đất lấp tất cả ao hồ của các người! Nhưng Hoàng đế bệ hạ chúng ta lấy nhân từ làm gốc, cảm thấy chúng ta nên nói trước với quan thổ địa Nam triều, nếu như triều Tống các người không đáp ứng thì sẽ xuất binh cũng không muộn. Việc này không thể thương lượng, các người không đáp ứng, chúng ta chỉ có thể nói chuyện bằng binh đao thôi!

Người nước Liêu là như vậy. Tuy nói đạo lý nhưng cũng không thèm để ý đến đạo lý, một chút phẩm vị cũng không có. Trần Khác mỉm cười một tiếng, nói:

- Bây giờ, ta thật sự không biết các người là trung thần hay gian thần của nước Liêu nữa.

- Đừng có châm ngòi ly gián!

Lý Anh như bị giẫm lên đuôi, âm điệu nhất thời cất cao, nói:

- Da Luật đại nhân chính là người Hoàng đế Đại Liêu tín nhiệm nhất. Mà ta, lại là người Da Luật đại nhân tín nhiệm nhất!

- Vậy hai người các người đều là đồ ngu rồi!

Trần Khác hừ lạnh một tiếng nói:

- Các người muốn đẩy Hoàng đế Bắc triều vào tình thế nguy hiểm đây mà!

Cái gì gọi là nói chuyện giật gân! Đó chính là nói làm người khác sợ đến mức dựng tóc gáy lên. Da Luật Đức Dung cũng chẳng buồn truy cứu hấn vô lễ, mặt tối sầm lại hỏi:

- Tại sao lại nói như vậy?

- Người có nghĩ tới, sau khi khai chiến, quan hệ giữa thần tử và Hoàng đế nước Liêu sẽ biến hóa như thế nào so với bình thường không?

Trần Khác dẫn dắt từng bước nói:

- Quốc gia các người thực hành chế độ động viên binh lính “giấu binh trong dân”. Ngoài trừ mấy vạn quân bì thất (thị vệ thân quân nước Liêu) của Hoàng đế, dưới tay vương công quý tộc cũng không có quân đội, cho nên Hoàng đế mới có thể ngồi vững vàng trên cái ghế đó. Nhưng một khi tiến vào thời chiến, thủ hạ của ông sẽ có hai triệu ba trăm ngàn đại quân, vượt xa quân bì thất trong tay Hoàng đế... Theo ta được biết, phụ tử điện hạ Hoàng Thái Thúc của các người nắm chức Thiên hạ bình Mã đại nguyên soái (chức quân cao nhất của TQ), Xu Mật Sứ Nam Bắc viện, nắm giữ toàn bộ quân đội.

- Đến cùng là người muốn nói cái gì?

Da Luật Đức Dung cảm thấy sốt ruột không hiểu.

- Ta muốn nói là có phải các người muốn tạo cơ hội cho phụ tử bọn họ nắm giữ quân đội?

Trần Khắc âm trầm nói:

- Nếu không phải, các người có từng nghĩ đến an nguy của Hoàng đế nước mình chưa?

- Người chỉ nói bậy bạ.

Da Luật Đức Dung khóe miệng co giắt nói:

- Hoàng Thái Thúc đối với bệ hạ trung tâm như một, người có biết lão đã bỏ qua biết bao nhiêu cơ hội đăng ngôi không?

- Đó là do trong tay lão không có quân đội, mà phụ tử bệ hạ các người có quân bì thất.

Trần Khắc cười ha ha nói:

- Không tin các người cho lão nắm quân đội cả nước thử một lần, đây mới là đá thử vàng kiểm nghiệm sự trung thành, xem coi Hoàng Thái Thúc có khởi binh thanh trừng hay không...

Nghe Trần Khắc nói xong, Da Luật Đức Dung có chút bối rối. Vì để cho lão càng hiểu thêm được điểm này, Trần Khắc quy kết vấn đề thành một câu:

- Cùng duy trì hòa bình với Đại Tổng, vị trí Hoàng đế của các người sẽ vô cùng vững chắc. Nếu như cùng Đại Tổng khai chiến, Hoàng đế của các người có nguy cơ bị đoạt vị. Xin hỏi, cuối cùng là ai nghĩ ra chủ ý ‘tốt’ này vậy?

Da Luật Đức Dung sắc mặt trắng bệch. Lão sẽ không nói cho Trần Khắc biết, người lần này khuyên Hoàng đế bọn họ nhân lúc cháy nhà đi hôi của chính là con trai Niết Lỗ Cổ của Da Luật Trọng Nguyên...

- Hơn nữa, Đại Tổng chúng ta là quả mồi cho người khác tùy ý nắn bóp sao?

Triệu Tông Tích trầm giọng nói:

- Năm đó, các người có Thánh Tông Hoàng Đế, có Tiều Thiên Hậu, còn có danh tướng Da Luật Chấn, còn trong cảnh nội Đại Tổng chúng ta sút đầu mẻ trán. Lúc trước nếu tiên đế của chúng ta nghe theo các tướng quân đề nghị, phải binh chặn đường lui của các người, bộ tộc Khiết Đan của các người có còn hay không còn chưa biết!

Dừng một chút, y cao giọng nói tiếp:

- Hiện giờ trong ngàn dặm Đại Tổng, trăm vạn tinh binh, thuế ruộng vô số, pháp lệnh có kỷ cương, trên dưới một lòng. Người Khiết Đan các người muốn khai chiến, có chắc chắn nắm phần thắng sao?

- Không có.

Da Luật Đức Dung thành thật trả lời, rồi xoay chuyển nói:

- Nhưng chúng ta liên hợp hai nước, hai mặt giáp công, nhất định có thể chiến thắng.

- Có Thổ Phiên kiềm chế Tây Hạ, bọn họ dám dốc hết lực sao?

Triệu Tông Tích cười lạnh nói.

- Thổ Phiên đã bàn bạc với Đại Liêu ta liên hôn rồi.

Da Luật Đức Dung lần đầu tiên lộ ra vẻ tươi cười nói:

- Làm sao có thể giúp người ngoài được?

- Đạo lý môi hở răng lạnh, người Thổ Phiên vẫn hiểu đấy.

Triệu Tông Tích mỉm cười nói:

- Nếu không có Đại Tổng của ta, bất luận là nước Liêu như hổ, hay là Tây Hạ như sói đều ăn sạch bọn họ!

Dừng một chút, trong mắt y thần quan rạng rỡ nói:

- Nếu quý sứ không tin, cứ lập tức trở về triều, hai bên chỉnh binh chuẩn bị giao chiến, nhìn xem đến cùng là lời tiên đoán của ai sẽ trở thành thật đi...

Từ dịch quán đi ra, Triệu Tông Tích phỉ nhổ:

- Thật là sáng khoái...

- Lúc này còn chưa được đâu.

Trần Khác không vui nói:

- Mồm mép chúng ta chiếm thượng phong, cũng không thể thay đổi việc chúng ta bị uy hiếp.

Xong hấn đâm thật mạnh vào vách xe nói :

- Có câu nói ‘Không ngoại giao nước yếu’, chỉ cần trên chiến trường Đại Tổng không thắng được bọn họ, người nước Liêu bất cứ lúc nào cũng có thể làm chúng ta ầm ỨC !

- Đúng vậy.

Triệu Tông Tích đồng tình nói:

- Đại Tổng của ta lại bị uy hiếp như vậy, thật sự vô cùng nhục nhã!

- Ừ.

Trần Khác gật đầu nói:

- Sớm muộn gì cũng có một ngày ta trả lại cho bọn chúng gấp bội.

- Đúng, trả lại gấp bội!

Triệu Tông Tích kích động, lại nhớ tới hiện thực nói:

- Người nói tiếp theo thì sẽ như thế nào?

- Da Luật Đức Dung nhất định sẽ báo cáo lên Liêu chủ, ta nghĩ bọn họ không có khả năng bỏ ý đồ.

Trần Khác thản nhiên nói:

- Bằng không, mặt mũi nước Liêu còn để ở chỗ nào? Bọn họ làm sao có thể duy trì thể diện của một cường quốc quân sự.

- Cho nên nói...

Triệu Tông Tích có chút minh bạch nói.

- Tất nhiên sẽ đưa ra rất nhiều điều kiện.

Trần Khác thản nhiên nói:

- Nhớ lúc trước bọn họ nói, cắt đất hoặc là đền tiền, nếu không đồng ý cắt nhường mười huyện sẽ phải cống tiền hàng năm lên tới năm triệu lượng. Ta nghĩ, bước tiếp theo chính là ra giá trên trời, trả tiền ngay tại chỗ. Năm triệu là không thể nào rồi, nhưng mất đi một số không mà nói, đám tướng công nhất định sẽ vui mừng vô cùng.

- Chúng ta bác bỏ các lý do cắt đất của bọn chúng đi.

Triệu Tông Tích nói:

- Bọn họ còn mặt mũi đòi tiền?

- Muốn tiền thì còn cần cái gì mặt mũi?

Trần Khác mỉm cười nói:

- Hơn nữa người Liêu cũng hiểu thấu rồi. Triều đình của chúng ta rất nhiều đại nhân vật cho rằng bỏ tiền ra mua hòa bình thì rất đáng! Dù sao cũng không phải tiền cho bọn chúng xuất ra.

Phải nói, tiền cống hàng năm của triều Tống đều tồn tại hai loại ý kiến bất đồng. Một là cho rằng “Lấy tiền đổi hòa bình rất đáng!”, phái chủ trương này ở nhóm các quan văn, nhất là bên trong các quan lớn. Theo bọn chúng, bất kì việc gì ở biên cảnh, hàng năm đều thu thuế đạt được trên dưới hai triệu quan, chính là thêm mấy vạn lượng tiền cống hàng năm, nếu có thể đổi được cái gọi là “Hòa bình” thật sự rất đáng giá. Đánh giặc nhiều không tốt lại nguy hiểm, lại không thể hưởng thụ cuộc sống tốt đẹp này, còn phải ở cùng một đám binh lính chán ghét.

Mặc dù biết không thể đoạt lại mười sáu châu Yến Vân, nhưng Đại Tống vẫn còn một mối nguy cơ rình rập bên cạnh. Có thể bọn họ muốn là làm sao có thể kéo dài thời gian nguy cơ rình rập đó đến, ít nhất là không phải trong thời gian mình đảm nhiệm.

Còn một loại khác là những quan viên trẻ tuổi vẫn còn nhiệt huyết cùng với dân chúng “không hiểu rõ tình hình”, Bọn họ xem người Liêu là đại địch sinh tử, nằm mơ cũng muốn thu phục Yến Vân... Tỷ như Triệu Tông Tích bây giờ, chỉ nghe y nghiêng răng nghiêng lợi nói:

- Năm triệu quan đã quá nhiều, ta không cho phép tiền này nhiều hơn một đồng!

- Việc này sợ là người không thể quyết định.

Trần Khác than nhẹ một tiếng. Loại thái độ này của Tông Tích, sợ là bị các đại nhân vật xem là khuyết điểm “Không chín chắn, quá kích động”. Hay là họ cảm thấy sĩ phu bình ổn như Triệu Tông Thực càng khiến bọn họ thích hơn?

Vậy gần như đã thống nhất được... Xe ngựa dừng lại ở trước cửa Trần phủ, Triệu Tông Tích muốn vào cung hồi báo, Trần Khác cũng không cần phải đi cùng y vào.

Đưa mắt nhìn đoàn xe đi về hướng hoàng cung, Trần Khác cũng không vào cửa mà đi lên xe ngựa đã sớm chờ ở trước cửa nhà mình:

- Đi Nhất Phẩm lầu.

Phu xe liền cho xe đi về hướng Thập Tam Hành Phố. Xe ngựa đi qua cầu Đắc Thắng, rẽ qua phía tây. Trên đường cái Nam môn liền gặp một mảnh phố xá phồn hoa, những cửa hiệu dựng lên đều tấp nập. Trước cửa những hoan lâu treo các màu sắc khác nhau, tựa như đóa hoa mùa xuân đua nhau khoe sắc, ai cũng không chịu thua. Trước cửa còn có những nữ tử trang điểm xinh đẹp đứng đó, tiếng mời gọi rất uyển chuyển dễ nghe tựa như trăm chim ganh tiếng.

Cảnh tượng bình thường này lại không bình thường. Nói nó là bình thường là bởi vì trong thành Biện Kinh này, so về độ lớn thì lượng phố xá náo nhiệt cũng không ít. Nhưng nó không bình thường là bởi vì tại hai năm trước đây, nơi này vẫn là một đồng hoang tàn, lâu hơn một chút thì là một khu dân sống bằng lều.

Cảnh tượng trước mắt này được như vậy là nhờ sự giúp đỡ cải tạo Thập Tam Hành Phố, cũng là do tài chính của Biện Kinh đột nhiên quá thừa. Tiền này vốn cất trong nhà các nhóm phú hào lăm tiền, tức thì tuôn vào thị trường, thứ nhất đã kích thích mọi người tiêu phí, thứ hai là đầu tư lớn, cho nên những cửa hàng này từ đó mọc lên như nấm.

Xe ngựa ở một góc đường, ngừng trước một tòa lầu bốn tầng xa hoa quý phái, nơi này chính là ‘Nhất Phẩm lầu’ mà Truyền Phú mở. Năm đó, Truyền Phú mang giấc mộng mở một thiên hạ đệ nhất tửu lầu, y đến thành Biện Kinh dốc hết tất cả để xây Nhất Phẩm lầu này. Trần Khác lại giúp y có được ngự bút đề tên tửu lầu, đương nhiên tên tuổi được đánh bóng.

Nếu chỉ có tấm bằng, mà không có được món ngon chân thật thì khẳng định cũng không thể mở lâu dài. Tuy nhiên, Truyền Phú này được xưng là đệ nhất đầu bếp ở Xuyên. Y không chỉ trò giỏi hơn thầy, mà còn đem những tri thức quản lý tửu điểm học được của Trần Khác nắm giữ thuần thực, thành Biện Kinh đứng là sân khấu để y thi triển quyền cước tốt nhất.

Hơn hai năm qua, người trong nghề không nghĩ Nhất Phẩm lầu sẽ kinh doanh được như vậy, song nó càng ngày càng kinh doanh tốt hơn. Danh khí ngày càng lớn, hiện giờ đã vượt qua những tửu điểm danh tiếng

như Ngô Tiên lầu, Thái Bạch Cư. Tiếp đến là Phàn lầu, mặc cho hai cửa hàng nổi danh như vậy, nó cũng được xưng là thiên hạ đệ tam.

Không có biện pháp khác, hai nhà kia đều là những lão điểm đã hơn trăm năm, không phải dễ dàng mà vượt qua như vậy...

Lúc này Truyền Phú ra đón, Trần Khác thu hồi suy nghĩ của mình. Nhìn đại đệ tử đang mở cửa, hần cười nói:

- Ông chủ Thái, lại phát tướng nữa rồi hả?
- Sư phụ, người cũng không phải không biết đồ đệ mà.

Thái Truyền Phú cười nói cộc lốc:

- Càng làm mệt thì lại càng muốn ăn, càng ăn thì lại càng béo.
- Xem ra thật sự là mệt muốn chết rồi.

Trần Khác cất tiếng cười to nói:

- Đi, xem cửa hàng của người kinh doanh như thế nào.
- Sư phụ, mời vào.

Thái Truyền Phú không khỏi khần trương lên.

Đi vào cửa hàng, giữa đầu liền nhìn thấy một tấm biển được ngự bút “Nhất Phẩm giang sơn” vô cùng bắt mắt. Lúc trước khách nhân tới, mười phần hết chính phần là vì tấm biển này.

Trong tửu điểm được trang hoàng tráng lệ, thậm len màn gấm treo trùng trùng, những cây cột được chạm trổ khéo léo vô cùng. Kết cấu trước có lầu các, sau có đài cao. Trong lầu các đặt riêng mấy chục phòng đơn, rộng rãi thoải mái, trang trí thanh nhã. Đài cao là nơi ca múa, dưới đài có khoảng một trăm chỗ ngồi, có nghệ kỹ biểu diễn để cho khách nhân vui chơi giải sầu.

Lúc này là giờ cơm, trên tửu lầu đã sớm chật ních. Thanh âm cụng rượu, nói chuyện, thêm với tiếng đàn trên đài cao, huyền ảo không khác gì phố xá ... Vô cùng náo nhiệt, đúng là đặc điểm của tửu lầu đời Tống. Càng náo nhiệt thì càng chứng minh mình kinh doanh tốt, nếu yên lặng thì nhất định là kinh doanh đã xảy ra vấn đề.

Truyền Phú dẫn Trần Khác đi vào một tĩnh phòng có tranh vẽ trên trần, trong phòng trang trí thanh nhã.

Trong phòng, trên bàn gỗ đã trải sẵn một khăn bàn nhỏ bằng lụa màu ngà. Trên bàn bày biện chén bát chỉnh tề, khảm bạc, khăn lụa. Trên bốn ghế lưng cao đã trải sẵn đệm ghế bằng nhung đỏ, bên cạnh ghế dựa lại không có ghế thấp bằng gỗ trắc hình trống dành cho ca kỹ bồi tửu.

Trong phòng đã có sẵn một nam một nữ, hai người đứng ở bên cạnh bàn cung nghênh Trần Khác đến.

- Thật có lỗi đã đến chậm.

Trần Khác chấp tay cười nói:

- Khiến ông chủ Trì, Khinh Hành thủ chờ lâu rồi.

Cặp mắt gợi tình thâm kín, thân như ngọn liễu trước gió, xinh đẹp tuyệt sắc, đúng là Khinh Mị Nhi đã cách biệt mấy năm. Hai năm trước nàng đứng thứ mười trên bình hoa bảng như ý nguyện, đương nhiên nghe được một tiếng “Hành thủ” thì khuôn mặt u ám lại:

- Không thể ngờ công tử lại kêu nô gia là Hành thủ, thật là xa lạ.

Làm Trần Khác vừa thoải mái vừa lại thấy xấu hổ, hần cười nói với nam tử hơn năm mươi tuổi kia:

- Trì lão bản, Khinh Hành thủ đã chê cười ta rồi.

Ông chủ kia gọi là Trì Vân Sơn, là lão bản của thiên hạ đệ nhất tửu lầu Phàn lầu, mà ngay cả người bán hàng rong cũng đều biết rằng lão bản Phàn lầu không phải là nhân vật thường. Bình thường lão sẽ không

đặt chân vào địa bàn của người cùng nghề, nhưng Trần Khác đã gửi thiệp mời, Trì lão bản cũng chỉ đành ngoan ngoan tới hẹn...

Trì Vân Sơn thu hồi sự lo âu trong lòng lại, trên mặt nở nụ cười, cung kính nói:

- Không biết đại nhân gọi tiểu nhân đến có gì chỉ bảo.

Đối với một người lỗi đời, có bối cảnh sâu như Trì ông chủ thì một quan viên lục phẩm trung tầng không đáng cung kính như vậy. Nhưng đối với một người mới hơn hai mươi tuổi, xuất thân Trạng Nguyên, lại là quan viên lục phẩm lập công lớn, lão cũng không dám chậm trễ chút nào.

- Trì lão bản, mời ngồi.

Trần Khác khẽ vươn tay, mời Trì Vân Sơn vào một phòng trang nhã, cười nói:

- Khinh Hành thủ cũng ngồi đi.

Đợi mọi người đã ngồi xuống, liền có một thị nữ xinh đẹp động lòng người bưng lên một chậu đồng, chén trà mời khách nhân xúc miệng. Bọn sai vặt mặc áo xanh, đội mũ cũng nhẹ nhàng mang thức ăn lên. Theo thường lệ là tám loại trái cây, tám món tươi và tám món mặn.

Nói như vậy, xem kịch nhắm thức ăn chỉ là để làm đẹp cho yến hội thôi, khách nhân cũng sẽ không đụng đũa. Nhưng ở lục đại danh lầu Biện Kinh... bây giờ đã có đến bảy danh lầu. Sở dĩ có thể nổi danh thiên hạ, là do mỗi chi tiết đã tốt còn muốn làm tốt hơn, mỗi nhà bọn họ đều có một tuyệt chiêu riêng đặc biệt. Ví dụ như lão bản của Phàn lầu là tám món trái cây là mật tráp mai nhục (thịt heo tẩm mật ong), hạnh vụn, mơ gừng, rau diếp, dưa chuột giới tử, quảng giới anh đào, lê rim đường, táo xắt lát... Có thể gom góp đủ trái cây khắp trời nam biển bắc ở thời đại này thật sự là rất khó.

Mà mâm đựng trái cây của Nhất Phẩm lầu ngay cả Phàn lầu cũng không sánh bằng... Mãng cầu dai, mật, thanh long, dưa, chuối, dưa là những hoa quả chỉ có ở phương nam, chỉ có Nhất Phẩm lầu dựa vào biện pháp đặc biệt của hiệu buôn Tứ Hải để vận chuyển đến kinh thành.

Trì Vân Sơn hôm nay đến Nhất Phẩm lầu, tuy là chỉ đáp ứng lời mời của Trần Khác, nhưng cũng không khỏi muốn dò xét Nhất Phẩm lầu mới xuất hiện này có thực lực ra sao mà phát lên nhanh như thế? Dùng con mắt chuyên nghiệp của lão xem, bài trí và trình độ phục vụ của tửu lầu thật sự rất cao, rất nhiều chỗ đáng để Phàn lầu tham khảo. Nói ví dụ như những thị nữ và người hầu nam trẻ tuổi, không quá mức ân cần, nhưng cũng không quá lạnh nhạt với khách nhân, di chuyển chén bát không có một tiếng vang. Hơn nữa toàn bộ bốn tầng trên lầu đều có hiệu quả cách âm tốt, khác với sự ồn ào náo nhiệt phía dưới một trời một vực, làm cho người ta có loại cảm giác mình ở một đẳng cấp cao quý.

Lão đang chăm chú thưởng thức chỗ độc đáo của tửu lầu này, Trần Khác lại mở miệng:

- Lần này mời Trì lão bản đến chủ yếu là muốn kết giao bằng hữu, tại hạ đến Phàn lầu quấy rầy vài lần nhưng đều không gặp được Trì lão bản, quả là đáng tiếc.

- Đâu có đâu có, tiểu nhân không thể gặp được được Trạng Nguyên mới thật sự đáng tiếc.

Trì Vân Sơn vội vàng nói.

Hai người nói vài lời dạo đầu, Thái Truyền Phú nâng chén lên chúc mừng. Sau một vài lần chạm cốc, khi hai bên đã quen thuộc rồi, Trần Khác mới mở miệng nói:

- Mặt khác còn có một việc muốn hỏi, tại hạ cũng biết việc này không hợp quy củ, trước mong Trì lão bản không trách tội.

Nói xong liền tự mình uống ba chén.

Trì Vân Sơn trong lòng tự nhủ, đây mới là nguyên nhân thật sự, liền nghiêm mặt nói:

- Đại nhân có chuyện gì xin cứ nói, chỉ cần ta có thể nói, nhất định sẽ bảo đảm chi tiết.

Ý là nếu thật sự không thể nói, ngài cũng đừng ép ta.

- Ngày hai mươi tháng trước.

Trần Khắc gật đầu hỏi:

- Đoàn người Khiết Đan sứ đến Phàn lâu ăn cơm, Trì lão bản có ấn tượng gì không?
- Có

Trì Vân Sơn gật đầu nói:

- Do người Khiết Đan uống rượu vào thích gây rối, tệ điểm lại không thể đuổi khách được, cho nên ngày ấy ta rất lưu ý.

Thấy lão vô cùng hợp tác, Trần Khắc gật đầu nói chuyện khách khí hơn một chút:

- Dám hỏi Trì lão bản, ngày hôm đó là ai làm chủ?
- Việc này...

Trì Vân Sơn nhú mày suy nghĩ một chút nói:

- Không ai làm chủ hết, bọn chúng tự chơi.

Dừng một chút rồi cười nói:

- Ở thành Biện Kinh, ai mà dám ngang nhiên mời người Khiết Đan ăn cơm, chẳng phải để cho người ta lột da sao?
- Có thể nói tình hình cụ thể ra sao không?
- Bọn họ uống nhiều rượu, một người uống bốn năm cân.

Trì Vân Sơn đã hiểu được vì sao Trần Khắc tìm lão, cho nên cẩn thận nhớ lại nói:

- Vài cô nương bồi tửu cũng bị họ làm cho khóc, cuối cùng ta phải ra mặt trấn an, cũng xem nữa là bị đánh. May mắn mà có Tiêu Thiên Dật Tiêu lão bản đang ở trên lầu uống rượu giúp ta giải vây, nếu không thì không biết sẽ náo loạn đến cỡ nào.
- Tiêu Thiên Dật?

Trong đầu Trần Khắc hiện lên một thân ảnh người Liêu cao lớn hào phóng... Lần trước cũng là ở Phàn lâu, trên sàn đấu giá, thằng nhãi đó cũng đã trợ giúp Hàn Kỳ:

- Y thường đến đó sao?
- Tiêu lão bản chính là khách quen.

Trì Vân Sơn nói:

- Tuy nhiên ngày đó tới khá muộn. Ta nói với y là trên lầu có đoàn người nước Liêu, y lại nói mình có khách rồi, không muốn gặp họ.
- Ừ.

Trần Khắc gật đầu, hỏi tiếp:

- Sau khi khuyên giải xong thì sao? Y lại trở về à?
- Không có.

Trì Vân Sơn nhớ lại nói:

- Y bị người Liêu lôi kéo đến uống rượu, ta thì lui ra trước.
- Y ở bên trong bao lâu?
- Phải hơn nửa canh giờ.
- Nửa canh giờ?

Trần Khắc cau mày nói:

- Bỏ rơi khách của mình nửa canh giờ.

- Có lẽ không phải là khách quan trọng.

Trì Vân Sơn nói đến đây cũng thấy có chút vấn đề, liền không đoán mò mà nói tiếp:

- Đại khái là đến giờ Thân, đám người Khiết Đan rời đi. Đúng rồi, Tiêu đại quan nhân còn giúp bọn họ tính tiền nữa.

Dừng một chút, thanh âm lão hạ thấp nói:

- Nghe nói rời khỏi Phần lầu, bọn họ lập tức đi Thiên Âm thủy tạ...

- Ừ.

Trần Khác gật đầu, không cười mà nói:

- Người ngay thẳng không nói lời ám muội. Trì lão bản là một người hiểu chuyện, nhất định có thể nhìn ra đám người Khiết Đan này đi Thiên Âm thủy tạ là do nhất thời nghĩ ra. Trước đó, bọn chúng chưa nghe nói qua nơi này, rất có thể có người trên bàn rượu nói gì đó với bọn chúng...

- Bởi vì không có cô nương nào nguyện ý đi vào, cho nên đoạn thời gian kia bên trong cũng không có ai hầu hạ.

Trì Vân Sơn áy náy nói.

278. Quyển 6 - Chương 306: Sứ Liêu

- Như vậy là đủ rồi.

Trần Khác đưa chung rượu lên nói :

- Trì lão bản cung cấp tin tức có trợ giúp rất lớn, tại hạ khắc sâu trong lòng. Nếu đại quan nhân xem trọng tại hạ, hay là chúng ta kết giao bằng hữu, từ nay xem như là huynh đệ, Trì lão bản thấy thế nào ?

- Đại nhân dọa chết tiểu nhân rồi.

Trì Vân Sơn vui mừng nói:

- Nào dám, nào dám?

- Làm gì mà có nhiều quy củ như vậy, quyết định như vậy đi!

Trần Khác cười lớn, nâng ly cạn chén với lão, không nhắc đến những việc phiền não kia nữa... Bữa tiệc kết thúc, Trì Vân Sơn bị Trần Khác chuốc rượu say mềm. Tửu lượng của lão cũng không thấp, nhưng Tiên Lộ tửu rất mạnh, nhất thời không có chừng mực nên đã say quắc cần câu.

Nhờ Truyền Phu đưa Trì lão bản về, trong phòng cũng chỉ còn có Trần Khác và Khinh Mị Nhi.

Khinh Mị Nhi cũng không có tiến lên, mà ngồi ở chỗ kia cười khanh khách nhìn Trần Khác. Bởi vì cũng uống một chút rượu, hai gò má của nàng đỏ như ráng chiều, nhìn qua cực kỳ kiều diễm ướt át, rất mê người.

- Còn không qua đây ngồi?

Trần Khác nâng chén trà lên súc miệng nói.

- Có chỗ nào ngồi đâu.

Khinh Mị Nhi nhăn nhó nói.

Trần Khác vỗ vỗ đùi.

- Xấu lắm...

Khinh Mị Nhi mặt càng đỏ hơn:

- Đại nhân làm sao mới đi ra ngoài vài năm, đã học được thói xấu rồi.
- Không có nghe nói sao?

Trần Khác lặng lẽ cười:

- Tham gia quân ngũ ba năm, heo mẹ cũng có thể so với Điều Thiên.
- Công tử nói ta là gì ?

Khinh Mị Nhi sắc mặt nhất thời trầm xuống.

- Ta chính là vừa so sánh nàng với Điều Thiên, ta thấy dường như còn giống Thường Nga.

Trần Khác duỗi cánh tay ra cười, kéo nàng vào trong lòng nói :

- Nàng lại đây đi.

Khinh Mị Nhi liền thuận thế như cánh bướm, ngồi ở bên đùi của Trần Khác. Ôm cổ của hắn, âm thanh nhu mì nói :

- Gia, nô gia nhớ chết đi được...
- Hiện giờ nàng cũng là một hoa khôi nương tử rồi.

Cảm thụ được thân thể mềm mại đàn hồi kinh người, Trần Khác lập tức có phản ứng, tay khẽ vuốt nhẹ vòng eo nàng nói :

- Nói như vậy không bị giảm giá trị đi.
- Vẫn bị hạ thấp giá đây này...

Khinh Mị Nhi then thùng cười, chậm rãi ghé sát vào lỗ tai hắn. Chóp mũi nóng bỏng dán vào tai của Trần Khác, âm thanh như muỗi nói :

- Nô gia vẫn còn giữ lại thân thể cho công tử mà...
- Hả?

Trần Khác dừng tay lại, thanh âm có chút biến đổi nói:

- Chuyện này là thật sao?
- Người thật là.

Khinh Mị Nhi khẽ cắn nhẹ dái tai của hắn nói:

- Công tử sao không tự mình chứng thực ...

Cả người Trần Khác nhất thời nóng lên. Hắn nhìn chăm chú vào hai mắt của Khinh Mị Nhi, con ngươi của nàng khiến người khác hồn xiêu phách lạc, long lanh mọng nước, có thể cuốn người khác rơi sâu vào trong đó. Tay của hắn chậm rãi chuyển từ vòng eo của Khinh Mị Nhi lên trên, đến ngực mềm mại rồi chuyển qua cằm. Khinh Mị Nhi sắc mặt ngày càng đỏ, nhưng cũng không cử động. Hai mắt ngấn nước, khóe miệng cười yêu mị đến tiêu hồn, dường như là cổ vũ, lại dường như là chờ đợi được sủng hạnh.

Đang lúc hai người tính tiến thêm một bước giao lưu, Truyền Phú đui mù ngu ngốc kia lại mở cửa đi vào, thấy vậy thì ai ôi một tiếng rồi nhắm mắt nói:

- Ta cái gì cũng không thấy.

Nói xong thì lui ra ngoài:

- Hai người cứ tiếp tục, tiếp tục đi.

Tuy rằng cửa đóng lại ngay lập tức, nhưng không khí hầu như đã bị phá hỏng. Trần Khác hôn nhẹ cổ tay Khinh Mị Nhi, hạ giọng nói:

- Nàng cũng biết mấy việc đó?

- Biết rồi thì có ích gì đâu?

Khinh Mị Nhi khẽ tựa đầu vào vai hắn nói:

- Điều là những nhân vật không thể chọc vào.

- Xem ra nàng đúng là đã biết.

Trần Khác vuốt ve bàn tay nhỏ bé của nàng nói:

- Nói một chút đi.

- Muốn đấu sao?

Khinh Mị Nhi dịu dàng nói.

- Ai gọi ta, ta đấu với người đó.

Trần Khác âm thanh lạnh lùng nói.

- Ta cũng không phải gạt công tử, chỉ là sợ công tử gặp rắc rối thôi.

Khinh Mị Nhi nhẹ nhàng thở dài nói.

- Ta biết.

Trần Khác ôm chặt nàng một chút nói:

- Nàng là thật tâm theo ta.

- Biết là tốt rồi.

Khinh Mị Nhi trong mắt đầy vui mừng nói :

- Lúc này, làm sao để cứu được Lục Lang ra mới là việc chính.

- Lục Lang nhất định sẽ không có chuyện gì.

Trần Khác nói:

- Nhưng nàng nói cho ta biết, là ai muốn hại ta. Ta không muốn lần sau bọn chúng tới hại ta, ta còn phải nhờ người khác tới báo cho biết.

- Nô gia cũng vừa mới nghe được thôi.

Khinh Mị Nhi thấp giọng nói:

- Công tử cam đoan với ta phải lượng sức mình, nô gia cũng không muốn hại công tử.

- Được, ta cam đoan.

Trần Khác gật đầu nói:

- Cùng lắm thì ta nhịn một chút, chỉ cần ả nhẫn qua cửa này, ta liền đem trả cho bọn họ lại từng miếng từng miếng...

- Ta nghe nói, mối quan hệ giữa Tiêu Thiên Dật và Hà Tể tướng là do Nhữ Nam quận vương bắt tử Triệu Tông Sở làm cầu mối.

Dưới sự truy hỏi của Trần Khác, Kinh Mị Nhi cuối cùng cũng đem những việc đã biết nói ra hết:

- Thật ra năm đó Triệu Tông Sở cũng không lo động tới hậu đài. Xảy ra việc Triệu Tông Hán, y bắt quá chỉ là chó săn thôi.

Trần Khác khuôn mặt âm trầm lại, quả nhiên trực giác mình chính xác. Có mối hận lớn với mình như vậy, lại có năng lực lớn như vậy, ngoại trừ đám huynh đệ Triệu Tông Thực kia thì cũng không còn ai. Triệu

Tông Sở bị mình phá hủy Vô Ưu động, đoạt đi mấy chục triệu bạc, khẳng định hận không thể đem mình đi ăn tươi nuốt sống.

- Tuy nhiên, y có đầu óc như vậy sao?

Trần Khác nhướn mày nói. Chuyện này nhìn bên ngoài dường như là tình cờ xung đột, nhưng lại đưa đến những phản ứng dây chuyền phía sau đầy bất ngờ. Hơn nữa dưới tình huống nước Liêu uy hiếp tổng tiền Đại Tổng, đúng thật là vạch áo cho người xem lưng. Nếu cuối cùng triều đình không thể đứng vững trước áp lực, ký kết minh ước mất đất nhục nhã, thì hoàn toàn có thể đổ trách nhiệm lên đầu người Trần gia. Một là người Trần gia không biết bình tĩnh, gây mâu thuẫn mới khiến cho người nước Liêu nhân cơ hội gây áp lực.

Đến lúc đó, người Trần gia không chỉ phải chết, còn phải thay triều đình chịu tiếng xấu.

Chiêu này nhìn như bình thường không có gì lạ, nhưng thật ra che đậy dã tâm ngấp trời, thật sự là một trò mà xã hội đen có thể nghĩ ra được sao?

- Lại nói tiếp.

Khinh Mị Nhi ấp a ấp úng nói:

- Nhữ Nam quận Vương tử tử Triệu Tông Phụ đúng là đã xem trọng Đỗ đại gia lâu rồi, đau khổ theo đuổi nhiều năm, ai cũng biết... Triệu Tông Phụ còn được gọi là tiểu Gia Cát.

- Nàng còn chứng cứ gì không?

- Chuyện xảy ra ba ngày trước, Tiêu Thiên Dật và Triệu Tông Sở ăn cơm ở Thiên Hương lầu.

Khinh Mị Nhi nói:

- Trong bữa tiệc, bọn họ có tùy tùng canh phòng rất chặt chẽ.

Nói xong vuốt bàn tay nhỏ làm nũng nói:

- Nô gia hao tổn hết tâm cơ mới có thể nghe được mấy việc này, công tử phải thưởng cho nô gia...

Trần Khác biết, nàng đây là sợ hấn nóng nảy muốn tìm bọn người đó báo thù, hấn cảm kích cười nói:

- Đương nhiên là phải thưởng. Ta mang từ hải ngoại về một đồng châu báu, có một phần của nàng.

- Trong lòng chàng có nô gia, chính là sự ban thưởng tốt nhất rồi.

Khinh Mị Nhi nhìn hấn nhu tình như nước nói:

- Nô gia không hi vọng công tử sẽ kích động. Tiêu Thiên Dật cũng tốt, mà Triệu Tông Sở cũng thế, đều là những nhân vật không dễ đụng tới... Hơn nữa công tử trở lại, bọn chúng cũng đã thành thật rồi.

- Chó không đổi được thói ăn phân.

Trần Khác hừ lạnh một tiếng nói:

- Trên đời này không có nhân vật nào không đụng được.

- Chàng phải suy nghĩ kỹ đó. Tiêu Thiên Dật đã trở về nước, còn không biết khi nào mới đến.

Khinh Mị Nhi tận tình khuyên nhủ:

- Về phần Triệu Tông Sở kia, tương lai là đệ đệ của Thái tử. Chàng tuy là Tổng Trạng nguyên, so với hấn mạnh hơn gấp vạn lần, nhưng thân phận của người ta vẫn còn đó, chàng dám động tới y, Đại Tổng này sẽ không có đất dung thân cho người Trần gia.

- Ủ.

Trần Khác gật đầu, gượng cười nói:

- Mị Nhi là tốt với ta nhất, ta nghe lời nàng là được.

- Thật chứ?

Khinh Mị Nhi vui vẻ nói.

- Thật.

Trần Khác gật đầu.

- Hai ta ngoéo tay đi.

Khinh Mị Nhi nổi lên tính trẻ con nói.

- Được, ngoéo tay.

Trần Khác duỗi ngón tay ra, cùng ngón út tinh tế không xương của nàng móc vào nhau.

Khinh Mị Nhi cao hứng hôn lên trán hắn một cái, dịu dàng nói:

- Gia, thiện hữu thiện báo, ác giả ác báo. Bây giờ thời điểm chưa tới, bọn họ nhất định sẽ bị báo ứng đó.

- Ủ.

Trần Khác gật đầu, trong mắt lại lộ ra hàn quang thấu xương.

Từ biệt Khinh Mị Nhi, Trần Khác trở lại trên xe ngựa, im lặng suy nghĩ. Buông tha hung thủ là chuyện tuyệt đối không thể, không nói việc mình có thể nuốt trôi việc này hay không, Lý Toàn ở trên trời cũng không thể nhắm mắt.

Nhưng Khinh Mị Nhi nói rất đúng, mình bây giờ còn có người thân gia đình, còn có nhiều chuyện phải làm, không thể nào đụng việc là xách đao đi giết người. Phải làm việc thần không biết, quỷ không hay, không để lại bất cứ vật chứng nào... Việc này cần phải suy tính kỹ càng hơn rồi.

- Suy tính kỹ càng con mẹ mày.

Trần Khác nghĩ vậy đầu liền bốc hỏa, báo thù cho huynh đệ, chỉ trong sớm muộn! Chính mình suốt ngày chỉ lo nhìn trước ngó sau, lập tức trong lòng nổi giận, nói với Chu Định Khôn:

- Tra cho ta những tên tinh trùng lên não của Nhữ Nam vương phủ, cả tin tức của Tiêu Thiên Dật nữa! Ta muốn chơi chết bọn chúng.

- Vâng!

Chu Định Khôn nhẹ giọng trả lời. Lấy thực lực hiện giờ của Trần Khác, hoàn toàn có thể lớn tiếng nói như vậy.

Trần Khác lúc về đến nhà, Triệu Tông Tích đã ở đó sẵn.

- Người đi đâu vậy hả?

Triệu Tông Tích sắc mặt không vui nói.

- Đi ra ngoài điều tra.

Trần Khác cười nói, bưng ấm trà lên châm ình một chén trà. Trong lòng âm thầm thở dài nói, bản lĩnh người hầu hạ ở chỗ này kém xa so với Nhật Bản. Khi những Uy nữ đó ở bên mình, chưa từng châm ình một ly trà? Qua đoạn thời gian này, phải đem các nàng về nhà 'chỉ bảo' một phen mới được.

Nâng chén trà lên, thấy Triệu Tông Tích mặt như sương lạnh, Trần Khác cười nói:

- Thế nào, ai làm cho người ấm ức rồi à?

- Ôi...

Triệu Tông Tích thở dài nói:

- Ta đi tìm Hoàng thượng bẩm báo, vừa lúc Triệu Tông Thực cũng ở đó. Hoàng thượng liền hỏi y thấy việc này thế nào, người đoán xem y nói như thế nào?

Trần Khác nhẹ nhàng thổi nhiệt khí trong chén, lắc đầu.

- Y nói: “Chúng ta làm con cháu của người, không dám lấy tổ tông ra làm bừa. Lúc trước, trong trận chiến Thiên Uyên đã động binh đao, Thực Tông Hoàng đế cũng không chút nao núng, hôm nay một tác đất cũng không thể nhường.

Triệu Tông Tích bắt trước giọng điệu Triệu Tông Thực nói.

- Vậy thì tốt.

Trần Khác gật đầu nói.

- Nghe ta nói tiếp đã.

Triệu Tông Tích than nhẹ một tiếng nói :

- Y còn nói: hiện tại nhất định lấy được đất mười huyện, nói cho cùng, chỉ có thể mang lại thu nhập từ thuế cho bọn chúng thôi. Nước Liêu là đại quốc, nếu không đạt được mục đích, không chiếm được chỗ tốt nhất định sẽ không nhin được. Việc này sợ là sẽ phát sinh biến cố, Thiên triều ta rộng lớn, cũng không ngại lấy số lượng vàng lụa tương đương để thay thế. Đối với người Liêu mà nói, giống như việc đạt được mười huyện kia cũng không có gì khác nhau, với chúng ta mà nói cũng chỉ như chín trâu mất sợi lông, dàn xếp ổn thỏa chẳng phải sẽ lưỡng toàn kỳ mỹ hơn sao?

- Má nó!

Trần Khác đặt mạnh chén trà xuống, sỉ vả:

- Đúng là lời nói của hán gian mà!

- Nhưng Hoàng thượng cũng rất đồng ý.

Triệu Tông Tích nắm chặt hai tay lại, vẻ mặt tức giận nói:

- Khen Triệu Tông Thực biết nhìn tổng thể, còn kêu ta nên học hỏi theo.

- Người đồng ý?

Trần Khác liếc mắt nhìn y một cái nói.

- Đương nhiên không thể cứ như vậy mà đồng ý.

Triệu Tông Tích nói:

- Ta phản đối nói, người Khiết Đan rõ ràng là tay không bắt giặc. Nếu để bọn họ đạt được ý đồ, sau này bọn họ được một tác lại tiến một thước, hậu hoạn vô cùng!

Dừng một chút, y nghiêng răng nghiêng lợi nói:

- Người ta cái gì cũng không làm, chỉ là ột người đến mồm mép một phen, thì có thể lấy được tiền cống hàng năm từ Đại Tống. Đúng thật là trò cười lớn cho thiên hạ! Để cho thiên hạ các nước thấy được Đại Tống ta là như thế nào, khiến cho thần dân này thấy triều đình Đại Tống này ra sao!

- Những lời này mà người cũng nói được à?

Trần Khác giật mình nói.

- Đoạn sau thì giấu trong lòng.

Triệu Tông Tích ngượng ngùng nói:

- Nhẫn nhịn lại, không nói ra.

- Khụ...

Trần Khác cười khỏ an ủi y nói:

- Được rồi, được rồi, đừng tức giận nữa. Tổng kết lại lần đàm phán này, công lao của người cũng rất lớn đó. Dù sao đứng vững giữa áp lực cực lớn, bóc trần việc người Liêu phô trương thanh thế, làm cho bọn họ không thể tiếp tục uy hiếp tổng tiền Đại Tống nữa.

- Thật chứ?

Triệu Tông Tích trừng to mắt nói.

- Nhưng việc này phân chia như thế nào, cũng có thể nói là nửa điểm công lao cũng không có.

Trần Khắc xoay chuyển nói:

- Bởi Hoàng đế người ta còn chưa đáp lời, lúc này chúng đã sợ trước rồi. Làm cho người ta sẽ nhìn ra, ồ, hóa ra triều Tống chính là như vậy! Khăng định còn có thể dùng công phu sư tử ngọam hơn nữa.

- Này, người nói vậy có khác gì không nói đâu.

Triệu Tông Tích chỉ hần cười mắng, nghiêm mặt nói:

- Người nói rất đúng. Bất kể như thế nào, chúng ta đều phải kiên trì đến cùng!

Dừng lại một chút rồi nói:

- Tên Triệu Tông Thực kia thật đáng giận, nhưng cũng chỉ là loại như vậy thôi!

- Coi như hết, y đoán ý qua lời nói và sắc mặt của Hoàng thượng.

Trần Khắc lắc đầu nói:

- Về sau nếu y còn dám đứng nói chuyện không biết đau thắt lưng, người nói cho y đi xử lý việc đó, làm không được thì ngậm miệng lại!

- Ha ha...

Triệu Tông Tích trừng mắt nhìn hần một cái nói:

- Người mới gọi là đứng nói chuyện không đau thắt lưng đó. Ngay trước mặt Hoàng thượng, sao ta dám làm càn.

- Thì ta vừa nói đó.

Trần Khắc cười nói với bên ngoài :

- Trần Nghĩa, mang lễ vật của Tiểu Vương gia đến đây.

Trần Nghĩa đáp ứng một tiếng, chỉ một lát sau đã mang theo vài thị vệ, mỗi người ôm một cái rương đi lên.

Trần Khắc để cho bọn họ đặt lên bàn, mở ra một hộp mảnh dài, cầm một thanh trường đao nói:

- Đây là cho người.

Triệu Tông Tích là con cháu quan lại nên rất biết nhìn hàng, nhận ra đây là một thanh đao nhật, đao nhật là kiếm được Đại Tống hoan nghênh nhất... Đương nhiên, đây là bởi vì Nhật Bản cũng không có thứ nào khác để xuất thủ. Loại đao này toàn Nhật Bản một năm cũng không rèn ra quá một ngàn, đem tới Đại Tống thì càng ít, bởi vì ít nên giá cả rất cao, mỗi cây đao đều trị giá hơn trăm vàng.

Triệu Tông Tích nhìn thanh đao Trần Khắc đưa cho y, mặt trên khắc một hoa văn hình hoa cúc.

Y biết, đây là hoa văn của hoàng thất, điều này nói rõ đây là đao do hoàng thất Nhật Bản sử dụng. Triệu Tông Tích chậm rãi rút thân đao sáng như tuyết ra, nhìn thấy một đóa, hai đóa, ba đóa..., ước chừng mười hai đóa hoa cúc.

- Đây là đao ‘Cúc nhất văn tự’ (trên đao có khắc hoa cúc và chữ “nhất”) do Thiên Hoàng nước Uy tạo ra.

Trần Khắc nói:

- Là Thiên Hoàng của bọn họ tặng ta đó, ta mượn hoa hiến phật tặng cho người.

- Quân tử không đoạt đồ người khác yêu thích.

Triệu Tông Tích lắc đầu cười nói.

- Đưa người là đưa người, một cây kiếm mà thôi, bộ ta rất thiếu sao?

Trần Khác lắc đầu cười cười, hẳn sẽ không nói cho Triệu Tông Tích đao như vậy hẳn có một tá... Hóa ra là Quan Bạch Đằng Nguyên nghe nói Thiên Hoàng tặng hẳn một thanh ‘Cúc nhất văn tự’ liền một hơi tặng hẳn mười hai thanh... Triệu Tông Tích cười nói:

- Vậy từ chối thì bất kính rồi!

Nói xong rút trường đao ra, vung nhẹ lên bàn. Bàn trà liền vỡ thanh vỡ tíc chia ra làm hai nửa, chỗ bị cắt trơn bóng như tơ.

- Đúng là đao tốt!

Triệu Tông Tích lấy khăn tay ra, lau nhẹ nhẹ lưỡi đao, sau đó thu vào trong vỏ nói:

- Đáng tiếc không thể mang theo bên người.

Đại Tổng cấm dân chúng trong thành đeo vũ khí, y đương nhiên cũng không dám rêu rao.

- Đã sớm nghĩ dùm người rồi.

Trần Khác lại lấy ra một thanh nhuyễn kiếm nói :

- Người không phải là thích cái vật hiếm lạ kia của ta sao ? Lần này Mạc Vương Đại Lý tặng ta một cái, ta cho người đây.

- Ha ha.

Triệu Tông Tích buông cây đao Nhật ra, học theo bộ dạng Trần Khác. Trước tiên thất đại lưng đặc thù vào, sau đó đem nhuyễn kiếm đưa vào trong dây lưng, vô cùng vui vẻ nói:

- Cũng chỉ có người hiểu ta.

Trần Khác lại lấy ra rất nhiều lễ vật cho thê tử của Triệu Tông Tích. Lễ vật cho nữ nhân đều là bảo thạch, trân châu vô giá, hẳn lại tổng đi giống như là những hòn đá, đưa luôn nguyên một hộp.

- Này này, xem ra người đã phát tài lớn rồi.

Triệu Tông Tích tấm tắc cười nói:

- Ra tay đúng là xa xỉ.

- Cứ lấy là được rồi, những đồ chơi này ở Nam Dương cũng không đáng giá.

Trần Khác mở to mắt nói xạo, cho dù là không đáng giá nhưng mang tới Biện Kinh cũng rất đáng giá:

- Để cho cháu trai cháu gái dùng làm trứng lưu ly chơi.

- Ta từ chối là bất kính rồi.

Triệu Tông Tích cười nói :

- Đúng rồi, thần tài, sao em gái của ta không có phần?

- Có...

Trần Khác than nhẹ nói:

- Khi gặp được nàng thì sẽ biết...

- Ôi.

Triệu Tông Tích cũng thở dài. Mùa hè năm đó, Trần Khác rời kinh không lâu, Bắc Hải quận vương liền làm chủ gả tiểu quận chúa cho Tiền Duy Diễn – con trai Ngô Việt Vương đã qua đời, có thể nói là môn đăng hộ đối. Song phương ước định năm trước, qua năm là kết thân. Ai ngờ trong mùa đông năm ngoái, công tử nhà đó lại phát bệnh nặng đi đời nhà ma.

Cho dù hiện tại đang không có danh giáo lý học, không đến mức phải gả đi thành thân với cái bài vị. Nhưng cái khó là lại có người thêm mắm dặm muối, nói tiểu quận chúa “khắc chồng”... Tiểu quận chúa nghe xong,

trong lòng làm sao mà vui cho được? Vốn là một tiểu cô nương hoạt bát thích chạy nhảy khắp nơi, cũng trở thành một người không bước ra khỏi cửa.

- Tương nhi là một cô bé kiên cường, ta tin nàng nhất định sẽ không sao.

Trần Khác cầm lấy một hộp gỗ tử đàn nhỏ nói:

- Hy vọng cái này có thể để cho nàng vui lên một chút.

- Ta nghĩ, con bé càng hy vọng chính người tới đưa cho nàng.

Triệu Tông Tích gật đầu nói:

- Có rảnh thì người tới giúp đỡ khuyên bảo nó, lời của người có tác dụng hơn chúng ta.

- Ừ.

Trần Khác gật gật đầu:

- Ta biết rồi...

Sau khi đưa Triệu Tông Tích rời đi, Trần Khác trở lại chỗ ở của mình. Trần gia nay đã hơn xưa, sớm đã không ở lại chỗ nhà cũ chật chội ở thành nam rồi. Trần Khác bỏ tiền, Tào thị ra mặt, mua được một tòa nhà lớn bốn lối vào có vườn hoa nằm ở cầu Kim Lương từ tay Tào Bình với giá rẻ.

Bởi vậy, không chỉ vợ chồng Trần Hi Lượng có chủ viện của mình, bốn huynh đệ Trần Khác đều có sân riêng.

Vừa vào cửa sân, hắn chợt nghe được âm thanh quét rác sột soạt. Vốn tưởng rằng nha hoàn đang làm việc, ai ngờ tập trung nhìn thì thấy một người mặc áo váy ngắn màu xanh trắng, cầm trong tay một cái chổi lớn, không phải là Đỗ Thanh Sương thì còn ai?

Đỗ Thanh Sương quét rác rất nghiêm túc, giống như không nghe thấy âm thanh bước vào cửa hắn. Nhưng cặp mắt của Trần Khác rất tinh, liếc mắt một cái thì đã nhìn thấy lưng tiểu nương tử này run lên, kẻ tiếp là cả người đều cứng ngắc.

Trần Khác cũng rất xấu xa, cũng đứng bất động tại chỗ, thưởng thức đường cong vô cùng đẹp của Đỗ Thanh Sương. Trang phục của phụ nữ đời Tống, màu sắc và hình thức không hở ra lớn mật như triều Đường. Nhưng so với đời Minh Thanh, hận không thể che lại tất cả sự đặc thù nữ tính thì khác hoàn toàn. Trang phục của phụ nữ triều Tống vẫn bày ra sự hấp dẫn của phụ nữ, chẳng qua phương thức bày ra, chỉ đón ý theo người đọc sách thưởng thức thôi.

Cái gì là người đọc sách thưởng thức? Nói trắng ra chính là già mồm cái lão, không thể nhìn sơ qua thấy được, mà phải cẩn thận thưởng thức mới được. Tỷ như chiếc váy được cắt khéo léo này, nhìn qua rất bình thường, nhưng liếc mắt nhìn bóng dáng một cái, thì sẽ phát hiện nó bó sát đường cong hoàn mỹ tuyệt đẹp từ vai đến thắt lưng, đến mông, làm cho người khác miên man bất định. Đương nhiên rên rỉ còn cần tự thân phải cứng rắn, dù cho quần áo đẹp thế nào cũng phải cần người đẹp hoặc vóc dáng đẹp mới biểu hiện ra được.

Đỗ Thanh Sương vẫn còn đang quét sân. Trong sân cũng không có nhiều bụi, nàng quét vô cùng chậm, dường như cái chổi kia nặng ngàn cân. Bởi vì là bó sát eo cong, nên khi nhấc chân lên khỏi mặt đất thì lộ ra cặp chân xinh đẹp với cặp giày thêu màu. Giày có đầu nhọn, giống với giày cao gót của phụ nữ đời sau, chỉ có điều không cao bằng mà thôi.

Trần Khác đời trước đọc được trên sách, nói nữ nhân quần chân là bắt đầu hưng thịnh từ thời Ngũ Đại, Nam Tống. Đại khái ở Bắc Tống thì đã lưu hành trong những nữ tử của quý tộc, mà dẫn đầu những phong trào này chính là những thủ lĩnh thời thượng – nữ tử thanh lâu của thời đại này.

Đỗ Thanh Sương từ nhỏ đã bị bán vào thanh lâu, đương nhiên cũng bó chân bằng vải. Nhưng nếu nàng ấy không nhấc, Trần Khác cũng không thể liên hệ cái đẹp của đôi bàn chân nhỏ nhắn với đôi chân gót sen ba thốn đời sau. Sau này lại thành một kẻ phong nguyệt, đã duyệt qua vô số chân, hắn mới biết được, hóa ra quần chân đời Tống và cách quần chân biến thái sau này là khác nhau.

Nữ tử đòi tống chỉ khi đi giày mới dùng tơ lụa che phủ chân cho ‘Tiêm trực’ (nhỏ và thẳng) chứ không không ‘cung loan’ (cong), dạng này đi giày thêu mới nhìn đẹp. Nói trắng ra là, thẩm mỹ của các nàng và nữ tử vài ngàn năm sau cũng không có gì khác nhau. Nhưng giày thêu thời đại này không có lực trói buộc chân, nếu không bó chân hơi chặt trước, không chỉ đi giày không thành hình, hơn nữa chân cũng có thể lớn như cái quạt hương bồ.

Là mấy trăm năm sau, sau khi người Mông cổ quét ngang qua khiến văn hóa bị gián đoạn, đám người không có học thức muốn khôi phục lại trang phục của đời Tống. Sau đó mở sách cổ, phát hiện hóa ra nữ tử đời Tống quấn chân, nhưng sách cổ không giới thiệu quấn chân như thế nào, liền tự mình mò mẫm tự làm khổ. Kết quả là khiến chân của những nữ nhân từ nhỏ quấn thành bánh tét, sáng tạo ra một đám mỹ nhân ‘quặp móng’ (*) nhìn sơn tóc gáy.

(*) Dạng quấn chân “quặp móng” này, khi tiến hành sẽ quấn quặp các móng vào lòng bàn chân, chỉ chừa lại đầu ngón cái đưa ra, qua thời gian dài cấu trúc đầu bàn chân bị biến dạng, rất khó nhìn.

Hơn nữa, nữ nhân triều Tống người ta, trước đây cũng không quấn chân, là lớn lên thích chưng diện mới bắt đầu quấn chân. Không thể nào không nói, đằng sau vách núi đá không có Trung Hoa? Không có văn hóa đúng là đáng sợ...

Theo cách nhìn của Trần Khác nhìn, quần chân đời Tống đúng là rất có ảnh hưởng, nhưng ảnh hưởng ít hơn giày cao gót. Hẳn đời trước đã từng nhìn nhận nữ nhân mang giày cao gót tự làm khổ mình, đời này cũng không có lí do gì không thể tiếp thu loại quần chân đời Tống này... Cảm thấy con mắt hần lướt khắp người mình, Đỗ Thanh Sương mặt đỏ tai hồng, cả người như nhũn ra. Nàng ôm chặt lấy cái chổi, không ngờ lại khẽ run lên một chút.

Thấy mình thường thức đến phát hỏa, Trần Khác vội vàng ho lên một tiếng, bước đi vào nói:

- Thanh Sương, nha hoàn đâu hết? Sao nàng lại ở chỗ này quét sân?

Đỗ Thanh Sương vẫn đưa lưng về phía Trần Khác như trước, âm thanh như muỗi kêu nói:

- Ta cho các nàng rời đi rồi, ta phải học làm.

- Làm gì?

Trần Khác đi tới trước mặt nàng. Thấy đôi mắt đỏ bừng của cô gái nhỏ, không khỏi kỳ quái nói:

- Cuối cùng là có việc gì xảy ra?

- Không, không có gì, thiếp bị bụi vào mắt.

Đỗ Thanh Sương lau lau khóe mắt, nhét cây chổi về phía sau, cúi đầu nói:

- Chàng đã trở lại, thiếp đi múc nước rửa mặt cho chàng.

- Ừm.

Trần Khác gạt đầu, đi theo nàng vào trong phòng.

Vừa vào, Đỗ Thanh Sương tay chân liền luống cuống cúi xuống bào cho hần, lại nhón chân cúi mũ cho hần, sau đó cúi người xuống, chuẩn bị cởi giày cho hần.

- Dù sao cũng phải để ta ngồi xuống trước đã chứ.

Trần Khác cười khổ nói. Hần đã lớn như vậy, còn chưa từng thử qua đứng cởi giày.

- À...

Đỗ Thanh Sương tay chân lập tức luống cuống.

Trần Khác ngồi ở trên ghế quan đằng sau, thuận thế liền kéo Đỗ Thanh Sương lại gần, cầm hai tay nàng nói:

- Thanh Sương nàng làm sao vậy? Ai đã nói gì nàng à?

- Không, không ai nói với thiếp cái gì hết...

Đỗ Thanh Sương âm thanh như muỗi nói:

- Ta là nghe người ta nói.
- Ai?

Trần Khác cau mày nói.

- Đây là tỷ muội của thiếp nói.

Đỗ Thanh Sương nhỏ giọng nói:

- Các nàng nói, làm thiếp phải tự giác chịu khó, làm được gì thì làm, phải kiềm chế, không được xem mình làm chủ... bằng không...
- Bằng không thì sao?
- Sẽ giống như các nàng.

Đỗ Thanh Sương cắn chặt môi dưới, chảy nước mắt nói:

- Sẽ bị thái thái đuổi ra khỏi nhà...
- Đây...

Trần Khác đỏ khốc đỏ cười nói:

- Đây chỉ là nói lung tung thôi.
- Đây là giáo huấn huyết lệ.

Đỗ Thanh Sương nhỏ giọng nói.

- Nói bậy.

Trần Khác cười khổ nói:

- Cũng phải, nàng thu nhận và giúp đỡ những người này đều là bị thái thái đuổi ra. Nhưng tuyệt đại đa số đều yên ổn sống ở đây, nàng làm sao mà lại đi hỏi tới các nàng?
- Như vậy thiếp không đến gặp nữa...
- Đây cũng không phải không được.

Trần Khác cười ôm nàng vào trong ngực nói:

- Đừng nghe các nàng nói bậy, gả cho ta chỉ có hưởng phúc vô cùng, không có nếm mùi đau khổ. Tương lai Tiểu Muội vào cửa cũng giống như vậy, các nàng là tỷ muội, không phải chủ tớ, nàng không cần phải có gánh nặng.
- Thiếp chính là sợ ...

Tựa vào trong vòng tay ấm áp của hắn, Đỗ Thanh Sương lại càng khốc nước nở hơn:

- Sợ tính tình mình tệ nhạt không được ưa thích, sợ chính mình cái gì cũng không biết, bị thái thái đuổi khỏi nhà.

Nói xong lại khốc lên :

- Thiếp không sợ bị mất mặt khi bị đuổi ra ngoài, thiếp sợ không thể gặp được mặt chàng, hức hức....
- Thật ngốc, không thể nào.

Trần Khác ôm nàng thật chặt, dịu dàng an ủi :

- Hóa ra nàng vẫn không muốn vào cửa, chính là lo lắng việc này à? Thật ra vốn nghĩ nàng không muốn vào cửa thì ở bên ngoài cũng rất tốt, chúng ta sẽ qua những tháng ngày hủ bại ngoài nhà có nhà.
- Chàng nằm mơ đi, nói ba câu thì đã bất chính rồi.

Thật ra trong lòng Đỗ Thanh Sương rất ủy khuất. Nàng không phải là ủy khuất vì làm thiếp, mà là thái độ của Trần Khắc... Vừa thấy mặt thì không nói được hai câu, đã đem người mang về nhà, sau đó không nói gì nữa, đổi lại là người khác thì ai mà không ủy khuất? Thứ nàng cần chẳng qua chỉ là những câu nói ôn nhu ấm lòng.

Nữ tử này bề ngoài lạnh lùng nhưng tâm hồn không giống như Khinh Mị Nhi luôn có chủ kiến. Nếu theo hẳn, dĩ nhiên là phải nhẫn nhục chịu đựng rồi...

- Ta nói là sự thật, ta thật muốn theo nàng. Nhưng bây giờ đang là thời kì đặc biệt, ta có kẻ thù rất lợi hại.

Trần Khắc dụ dằng nói:

- Sau này, mối thù chúng ta sẽ càng ngày càng sâu. Nàng ở bên ngoài ta rất lo lắng, cho nên tạm thời ủy khuất nàng vài ngày, đợi cho gió êm sóng lặng thì nàng muốn như thế nào cũng được.

Lời Trần Khắc nói thật sự có tác dụng, Đỗ Thanh Sương trong lòng lập tức vui vẻ. Nàng giống như còn mèo nhỏ cuộn lại trong lòng ngực của hắn, nhỏ giọng nói:

- Thiếp cũng không muốn lẻ loi cô đơn một mình, chàng ở đâu thì thiếp ở đó, trừ phi chàng không quan tâm đến thiếp nữa...

- Ha ha ha...

Trần Khắc vui vẻ cười to nói:

- Ta thật yêu chết cái xã hội cũ vạn ác này rồi!

- Xã hội cũ?

Đỗ Thanh Sương khó hiểu nói:

- Nghĩa là gì?

- Ta cao hứng nên nói sảng thôi.

Trần Khắc mặt mày hớn hở nói:

- Thanh Sương, chúng ta đi làm chút chuyện tình yêu đi, hai năm nay ta nhớ muốn chết rồi...

- Khinh Mị Nhi không cho chàng ăn no sao?

Đỗ Thanh Sương giả hoạt cười nói.

- Làm sao nàng biết?

Trần Khắc cả kinh.

Đỗ Thanh Sương từ trong lòng hắn đứng dậy, cười khanh khách nói:

- Dựa nhẹ vào người chàng, đã nghe được mùi hương độc nhất vô nhị của nàng kia rồi.

- Lợi hại như vậy sao?

Trần Khắc cầm vạt áo lên dùng sức hít hà, quả nhiên phát hiện là thật, cười mắng:

- Nữ nhân này, thơm như vậy làm gì.

Nói xong cười nói:

- Bất quá chúng ta trong sạch đó, ít nhất cho tới bây giờ...

Ngày hôm sau, Triệu Tông Tích có cho người nhắn lại, nói có thể đi đón Lục Lang về nhà. Nếu là theo ý của đám tể tướng, phải đợi đến sau khi nói xong với đám người Liêu. Nhưng Triệu Tông Tích lại nói với Hoàng thượng, ngay cả đám người Khiết Đan cũng không nín lấy Trần Lục không thả, vậy Đại Tổng chúng ta tại sao còn muốn bắt binh sĩ tốt của chính mình.

Lui một vạn bước mà nói, cho dù người Liêu có lật mặt, chẳng lẽ Lục Lang còn có thể chạy sao. Hơn nữa, cậu ta chạy rồi thì hòa thượng có thể chạy khỏi miếu sao?

Hoàng thượng vừa nghĩ, quả thật giam giữ Trần Tiểu Lục không có ý nghĩa, còn khiến cô em vợ trong nhà đau khổ thất vọng. Liền cho người truyền lời thả người tới Vương Khuê. Thả người đi, chỉ có điều đừng cho cậu ta rời kinh là được.

Trần Hi Lương nghe xong thì cao hứng không thôi, Trần Khác cũng vui vẻ cười nói:

- Xem ra chuyện này là do chuyện hai thanh đao kia.
- Nói bừa.

Trần Hi Lương cười mắng:

- Tiểu Vương gia trọng tình trọng nghĩa, còn yêu thích với hai thanh phá đao của con.
- Cũng có thể không phải do phá đao.

Trần Khác cải chính:

- Một thanh thì đã đủ cho những nhà bình thường ăn nửa đời.
- Được rồi đừng nói tới đao của con nữa.

Trần Hi Lương nói:

- Nhanh đi đón Lục Lang về, cái chỗ quỷ quái kia một khắc cũng không thể chờ lâu.
- Ông nhớ tới mình năm đó ngồi trong đại lao, đúng thật là địa ngục trần gian.
- Phụ thân đi đi, con còn có việc.

Trần Khác trong lòng thầm nói, sau khi trở về còn chưa có đi gặp Nguyệt Nga, cũng không biết nàng có bị ông cụ đánh gãy chân không.

- Con đi đi.

Trần Hi Lương không cho giải thích nói:

- Nó lập được công sao? Ta đi đón, khi trở về không thu dọn nó cũng là không tệ rồi.

Nói xong kể khổ:

- Hai năm nay bản lĩnh của nó đã lớn hơn rồi, con còn không biết, nó còn khển người khác đến tức chết đây này.
- Con đi con đi...

So với Lục Lang thì Trần Khác quả thật là một đứa con ngoan. Phụ thân nói một câu liền hủy bỏ kế hoạch, vội vàng đi tới nhà môn nhận người về.

Trần gia là thư hương môn đệ, một nhà sáu tiến sĩ, mỹ danh vang thiên hạ. Nhưng lòng người nào có biết đủ? Trần Hi Lương còn muốn tiến thêm một bước, cả nhà đều đậu tiến sĩ. Cả nhà chỉ còn một mình Lục Lang là trắng tay, nếu cũng có thể đậu, đó là một giai thoại thiên cổ “Một nhà đều là tiến sĩ”, đúng thật là viên mãn! Hơn nữa Lục Lang từ nhỏ đã thông minh, điều kiện trong nhà so với lúc trước còn ở huyện Thanh Thần khác xa nhau, mà còn có một đám ca ca làm tấm gương, kỳ thi tiến sĩ càng thêm dễ dàng.

Nhưng ông ngàn tính vạn tính, chỉ là không tính được. Lục Lang không có hứng thú ở việc “Chi hô giả dã” (dở văn ngôn, dở bạch thoại). Tuy rằng thông minh hơn người, nhưng lại không có hứng thú với việc đọc sách. Lúc trước đây cha và anh còn có thể quản được, bắt y từ đọc võ lòng học đến thư viện, xem như là đã đọc xong “Thập Tam Kinh”. Đối với ngâm thơ, đối câu cũng có thể học xong một ít. Nhưng thời gian đến Quốc Tử Giám học, người nhà hoàn toàn không thể quản được nữa. Y cùng với đám bằng hữu trốn học quậy phá, lúc thì tổ chức cái gì mà tập võ xã, đi khắp hang cùng ngõ hẻm bênh vực kẻ yếu, lúc thì lại kết tổ đội đi dự thính ở Hoàng gia võ học viện, nói tương lai muốn theo nghiệp binh đao, báo ân chiến trường.

Trần Hi Lương đương nhiên là dùng gia pháp để chăm sóc, nhưng Trần Lục Lang từ nhỏ tập võ, gân cốt như sắt thép. Mỗi lần bị đánh còn ngại chưa đủ, thế nào cũng tìm cục gạch đập vào đầu một cái, “bốp”

một tiếng, gạch liền nát rồi mà đầu thì không bị gì... Làm Tiểu Lượng ca tức giận vô cùng! Trực tiếp đập đầu vào tường.

Đánh không có tác dụng, Trần Hi Lượng đành phải cùng y giảng đạo lý. Ông nói, con xem nhà chúng ta hai đời chúng ta bảy khẩu, sáu khẩu đều là tiến sĩ. Tam ca của con còn là Trạng Nguyên. Nếu con thi không đậu không phải là xấu mặt lắm sao?

Ai ngờ Lục Lang lại trợn trắng mắt nói: “Sáu tiến sĩ rồi còn không biết dừng? Cha đây đã là một thể phiệt rồi có biết không. Con nếu đi thi thêm một tiến sĩ nữa, chúng ta sẽ rất viên mãn, trăng tròn thì sẽ khuyết. Xui xẻo lắm, con đây là vì Trần gia mà đành hy sinh...”

Trần Hi Lượng lại lấy đầu đập vào tường.

Hôm khác lại đổi phương thức khác hỏi:

- Con vì sao không học văn mà học võ?
- Có thể dựa vào văn thu lại Yến Vân, bình định Tây Hạ sao?

Lục Lang khinh thường nói.

- Ôi!

Trần Hi Lượng thở dài nói:

- Con nói đúng, nhưng sự thật là như thế. Đây là thiên hạ của văn nhân. Con xem Ngũ ca của con cũng muốn bảo vệ quốc gia, nhưng trước tiên huynh con đậu tiến sĩ, sau đó mới đi học thao lược binh pháp. Đây mới chính là chính đạo.
- Nếu phải theo võ, cần gì phải làm điều thừa, chiếm một cái danh ngạch của người ta?

Lục Lang lắc đầu nói:

- Một lần thi lớn, có hơn mấy trăm tiến sĩ, có bao nhiêu người được như cá vượt long môn đâu. Chúng ta nhiều thêm một mình con cũng như vậy, ít đi một mình con cũng như thế. Vì sao không cho người ta một chút cơ hội đi?

Trần Hi Lượng trực tiếp phun ra một ngụm máu. Vì bảo đảm tính mạng của mình, ông cũng không dám đi tìm thằng nhóc này khuyên đọc sách một lần nữa.

Trần Hi Lượng vừa không làm gì được, Lục Lang thì lại càng hăng hái. Vẫn chưa đến mười tám tuổi nhưng ở Khai Phong phủ cũng rất có một chút tiếng tăm. Cái gì mà lãnh tử đệ, Đồ nhi phổ phường, sư gia quyền thủ, hòa thượng đạo sĩ, thậm chí sĩ hoạn nhân gia, thậm chí là nội đình cung nhân... Tam giáo cửu lưu các loại y đều kết giao, thật sự rất nổi tiếng!

Lần này Trần Lục Lang trên đường hành hung đánh chết người Liêu, càng làm danh tiếng của y đẩy lên một độ ới. Nghe nói mỗi ngày bên ngoài Hình Bộ nha môn đều có khoảng trăm người đứng xếp hàng đưa cơm cho y. Còn có người muốn dùng một số tiền lớn đưa y ra ngoài. Không thể ra ngoài cũng yêu cầu y ở bên trong được thoải mái.

Cho nên Tiểu Lượng ca nghĩ đến đứa con bị chịu khổ trong lao là sai lầm rồi...

Trong sân riêng ở khu độc viện thuộc Hình bộ nha môn.

Sân riêng không lớn không nhỏ, khoảng ba trượng vuông. Trên mặt đất có khóa đá, tạ, còn có một cái cọc mộc nhân dựng đứng.

Trần Lục Lang cời trần nửa thân trên, lộ ra các cơ bắp rắn chắc cân đối, đang đánh lên các bộ vị của mộc nhân. Cùng với các âm thanh vang lên trầm thấp, động tác của y càng ngày càng nhanh, cho đến lúc mắt thường không thể phân biệt được.

Trong sân, có vài nha dịch mang theo đồ ăn, trừng to mắt xem vị thiếu gia này tập võ, không dám gây ra chút động tĩnh nào. Cho đến khi Lục Lang đánh xong một bộ võ thuật, cả người mồ hôi chảy ròng ròng, bọn họ mới vỗ tay trầm trồ khen ngợi.

Trần Lục Lang chậm rãi xoay người lại, lập tức có hai nha dịch đi lên. Mọi người lấy khăn lau mồ hôi cho y, một người cởi bỏ vải bố quần ở hai tay cho y. Chờ y mặc thêm bộ quần áo của võ sư, nha dịch trong phòng cũng dọn xong chén đĩa.

Trần Lục Lang đi vào trong nhà, ngồi trên ghế nói:

- Hôm nay là ai đưa cơm?

Vừa hỏi vừa gặm lấy gặm để, không cần dùng đũa, trực tiếp cầm lên xé ra ăn.

- Không phải ai đưa hết, mà là mấy người chúng ta kiếm tiền đãi người một bữa này.

Vài tên nha dịch cười nói:

- Mấy ngày nay các huynh đệ đi theo người được ăn ngon, thật sự rất áy náy.

- Cần gì khách khí, cũng không phải ta cho các người.

Trần Lục Lang vừa cầm lấy con gà quay, vừa cười nói:

- Muốn cảm ơn thì cảm ơn bọn họ đi.

- Ân tình sau này vẫn không thể trả được?

Bọn nha dịch cười nói:

- Hơn nữa, bọn họ nhiều người như vậy, chúng ta không trả được, nhân tình này sẽ tính trên người người.

- Giáo hoạt đúng là giáo hoạt a.

Trần Tháo ăn đến mức tay đầy dầu mỡ, cười nín:

- Gà này ăn ngon thật, mua ở chỗ nào vậy?

- Hiếm thấy có nơi nào mà người không biết a.

Bọn nha dịch cười nói:

- Cửa hàng bên ngoài của Lý gia ở Bách Định môn làm. Hậu viện nhà gã có một cái giếng, nước đặc biệt ngọt. Gà đã nhổ long, thả trong giếng một ngày một đêm, cho nước giếng ngấm vào, cho nên cũng có vị ngọt, ăn ngon.

- Ủ, nghe nói nhưng chưa đi qua.

Trần Tháo cười nói:

- Mai mốt sẽ đến xem thử.

- Đi cũng vô ích thôi, nhà bọn họ ngày chỉ nấu bốn mươi con gà. Nấu xong sẽ phong lò, tất cả đều bị các gia đình giàu có đặt hết rồi, muốn mua cũng không thể mua được.

- Vậy các người làm sao mua được?

- Đầu lĩnh chúng ta là con rể của Lý gia...

Bọn nha dịch cười âm âm nói.

- Hôm sau cho người đưa sang nhà ta mấy con đi!

Trần Tháo vớt xương còn thừa của con gà vừa ăn xong, rồi bốc một món trong khay nói:

- Được không

- Người khác nhất định không được, nhưng người lên tiếng thì không có cũng phải có.

Đầu lĩnh cười nịnh nói:

- Người muốn mấy con?

- Ta cũng không muốn làm người khó xử.

Trần Tháo suy nghĩ một chút nói:

- Cha ta và mẹ kế ta một con, ba anh em ta một con, còn có chị dâu và chất nữ ta, ba con đi.
- Được.

Đầu lĩnh cười cười nói:

- Sáng mai, ta sẽ cho người đưa tới quý phủ.

Lục Lang ăn căng bụng, thở dài một hơi nhẹ nhõm nói:

- Ăn thật là sảng khoái! Đúng thật là đáng giá.

Xong lại giương cặp mắt lên nhìn vài nha dịch nói:

- Nói đi, mời ta bữa cơm này, có phải là tiền đưa ta không?
- Người thật là lợi hại, vừa đoán là trúng!

Bọn nha dịch gật đầu cười nói.

- Vậy đi thôi.

Lục Lang đứng lên nói:

- Đừng bỏ lỡ thời điểm khai đao. Ta buổi tối còn muốn đến nhà Diêm vương ăn cơm.
- Ôi...khai, khai đao?

Bọn nha dịch đầu tiên là sửng sốt, sau lại chợt cười rộ lên nói:

- Người sẽ không nghĩ đây là cơm chém đầu chứ?
- Chẳng lẽ không phải?

Lục Lang liếc bọn họ bằng nửa con mắt nói.

- Đương nhiên không phải.

Bọn nha dịch cười đến chảy nước mắt nói:

- Còn tưởng rằng người đoán hay lắm. Chúc mừng Lục Lang người rồi, người có thể trở về nhà.
- Ah...

Trần Lục Lang vuốt vuốt đầu, trầm mặc một lúc nói:

- Vậy các người tiếp cận ta làm gì?
- Người phải về nhà rồi, đám bọn ta chẳng lẽ không thể đưa tiễn?
- Hắc, ta thấy là muốn trêu chọc ta.

Trần Lục Lang đá liên hoàn vào mông bọn họ nói:

- Sau này nhất định phải đến Nhất Phẩm lâu, một người cũng không thể thiếu. Ta phải trả lại các người!

279. Quyển 6 - Chương 307: Yến Vân

Xe ngựa Trần Khác khi đến Hình Bộ, phát hiện ra trước nha môn đã chật ních xe kiệu. Lướt sơ qua xe kiệu ít nhất cũng có hai ba trăm người tụ tập bên ngoài hàng rào. Thủ vệ thì đứng bên trong hàng rào, không kiên nhẫn trả lời nghìn vấn đề như một: “Làm sao còn chưa đi ra?” “Nhanh nhanh...”

Đây cũng là do tính tình của quan phủ Tổng triều đặc biệt tốt. Nếu là ở triều đại khác, quan phủ bị nhiều người như vậy vây quanh, khẳng định sẽ đem binh trấn áp, sao có thể lại làm như không nhìn thấy như vậy...

Suy nghĩ một chút, Trần Khác không cho xe đến trước, mà là đứng chờ ở phía xa.

Đại khái qua thời gian khoảng một nén nhang, thân ảnh của Trần Tháo xuất hiện tại cửa nha môn. Tên tiểu tử này so với hai năm trước cao hơn một cái đầu rồi... Trần Khác không khỏi cười rộ lên, vừa mới muốn mở miệng ra đón thì bị hai ba trăm người kia đoạt trước.

Chỉ thấy bọn họ đồng thanh hô lên:

- Thời vận đã chuyển, mọi việc đều thông!

Tất cả đều là đến vì việc Lục Lang ra tù.

Nhìn những người không quen biết này đều đến đón mình, Trần Lục Lang trong lòng cảm thấy rất thoải mái. Nhưng thiếu niên đều thích giả vờ lạnh lùng, mặt mũi không chút thay đổi:

- Ổn ào cái gì!

- Ca ca, đây là để cho người xưa đi xui xẻo.

Có vài thanh niên áo gấm cười nói.

- Người mới xui xẻo.

Trần Lục Lang khoát tay một cái nói:

-Tất cả giải tán đi, hôm nay ta phải đi về nhà trước.

- Chúng ta đã bao hết Nhất Phẩm lâu.

Đám thanh niên nói:

- Buổi tối ca ca nhất định phải tới.

- Nhất định.

Trần Lục Lang không kiên nhẫn phát tay:

- Giải tán đi.

- Ta đưa ca ca trở về.

- Ngồi xe của ta nè!

Một đám thanh niên lại bắt đầu tranh giành nhau.

- Ai cũng không ngồi.

Trần Lục Lang đẩy mọi người ra, hướng về phía xa xa đi đến:

- Nhà ta có xe.

Mọi người nhìn theo ánh mắt của y, thì thấy một chiếc xe ngựa màu đen dừng ở chỗ đó. Thân xe bốn phía đều bọc đồng thau, nhìn qua vô cùng xa hoa. Hơn mười người to lớn mặc trang phục võ sĩ, mặt không chút biểu cảm đi ở quanh xe. Vừa thấy Lục Lang đi tới, đám võ sĩ tách ra một con đường, cùng cúi đầu kêu lên:

- Cung nghênh Lục thiếu gia!

Lục Lang liền nghiêm mặt, gật gật đầu, nhảy lên xe ngựa, nghênh ngang rời đi trong ánh mắt ngạc nhiên, thán phục, hâm mộ, sung bái của mọi người.

Trong xe, Trần Khác đem cuốn sách trong tay, cuộn tròn lại, như cười như không nhìn đệ đệ mình.

- Tam ca, huynh đến đón đệ sao?

Trước mặt Trần Khác Lục Lang lộ ra nguyên hình, vẽ mặt cợt nhả nói:

- Cảnh vừa rồi, thật là mát mặt, aiz...

Vừa nói xong, liền bị Trần Khác lấy cuốn sách đập lên đầu, vừa đánh vừa mắng nói:

- Bên dưới mọc đủ lông chưa hả? Học người ta làm hảo hán, mà không biết hảo hán đều là những đối tượng chuyên chính a!

- Ai ô ô, đừng đánh đừng đánh.

Lục Lang ôm đầu trốn tránh nói:

- Bọn đệ chỉ là đùa giỡn thôi.

- Tên tiểu tử chết bầm này!

Trần Khác ngừng tay, thở hổn hển nói:

- Nam nhân Đại Tổng đều chết hết sao, phải để cho tiểu tử ngươi dẫn đầu!

- Không phải như vậy.

Lục Lang vẻ mặt lấy lòng nói:

- Đệ lúc ấy đã nghĩ, nếu Tam ca ở đó nhất định sẽ làm như vậy. Nhưng Tam ca không có ở đó, đệ đệ đành phải lên thôi. Kẻ thù của Trần gia chúng ta, để cho người khác xử lý sao mà được?

- Thú vị lắm.

Trần Khác bị y làm cho hơi chút tức giận:

- Công phu thì không tiến bộ, mồm mép thì lại tiến bộ vượt bậc.

- Công phu cũng tiến bộ mà.

Lục Lang ha ha cười nói.

- Tiến bộ còn có thể bị người ta ột đao?

Trần Khác trong mắt toát ra một tia ân cần nói:

- Có bị thương không?

- Không sao. Đệ mặc bì bảo giáp huynh à.

Lục Lang đắc ý cười nói:

- Tên kia nhiệt tình như vậy, trong lòng đệ thâm nghĩ lần này xong rồi. Nhưng sau này xem lại, chỉ thấy bị rách chút da.

Khi chọn da chế giáp, da phân ra mấy loại... da tê giác là cao nhất, da voi là thứ hai, da trâu và da gấu đứng thứ ba, nhưng bởi vì da tê giác đã tuyệt tích, cho nên bì giáp mà Đại Lý chế tạo, đã là bì giáp tốt nhất trong phạm vi Hoa Hạ rồi. Giáp trụ được chế tạo bằng da voi, so với giáp bản thì nhẹ hơn, phòng hộ lại không kém chút nào. Trần Khác biết tiểu tử này cả ngày đánh nhau, cho nên cho người từ Đại Lý mang về vài món cho y. Thật không ngờ đúng là phải dùng tới.

- Xem như là tiểu tử ngươi không ngốc.

Trần Khác trừng mắt một cái nói:

- Hoàng thượng chỉ cho phép ngươi ở nhà đợi, đừng làm cho khắp nơi bị loạn. Làm cho người ta cảm thấy mình không biết tốt xấu.

- Đã biết đã biết.

Trần Lục Lang gơ tay đầu hàng nói:

- Tam ca, huynh làm sao mà cảm râm như vậy?

- Đệ lo tu chỉnh tính tình đi, ta mặc kệ đệ đó.

Trần Khác nói một tiếng:

- Đến nhà rồi, xuống đi.
- Huynh đi đâu vậy?

Trần Tháo hỏi.

- Đệ không cần để ý tới.

Cửa xe mở ra, Trần Khác một cước đá y xuống dưới.

Xe ngựa dạo trên đường một vòng, cuối cùng dừng lại trước cửa Liễu phủ.

Bảo vệ cửa đương nhiên nhận ra vị “cô gia cũ” này. Chỉ có điều không biết có nên cho hắn đi vào hay không.

- Tại hạ từ Đại Lý trở về, mang tới mấy thứ thuốc bổ cho lão gia tử.

Trần Khác đi đằng sau hai vệ sĩ.

- Người chờ một chút.

Tên gác cửa vội vàng đi vào bẩm báo, chỉ chốc lát liền quay lại bẩm báo:

- Lão gia nói, đồ thì lưu lại, còn người thì đi đi thôi.
- Không được.

Trần Khác lắc đầu nói:

- Ta phải chính mắt nhìn lão gia tử một cái, xem tình hình của ông lão như thế nào, mới hốt thuốc đúng bệnh. Không thể làm vậy được.
- Người chờ một chút.

Tên gác cửa lại tiếp tục đi vào bẩm báo, chỉ một lát sau lại vòng ra nói:

- Vậy không cần nữa...

Nói xong, tên giữ cửa đóng cửa lại cái ầm.

- Hắc.

Không cho vào nhà, Trần Khác gãi đầu, lão đại thật đúng là mất mặt.

- Đại nhân, làm sao bây giờ, chúng ta đi à?

Trần Nghĩa nhỏ giọng nói.

- Đi thôi!

Trần Khác tức giận nói.

Xe ngựa vòng quanh Liễu phủ nửa vòng, dừng lại ở một chỗ không người. Nhìn vào tường viện cao hai trượng, Trần Nghĩa nhỏ giọng nói:

- Đại nhân, người nhất định phải trèo tường sao?
- Không có cửa chỉ có thể trèo tường.

Trần Khác kéo vạt áo quần trên đai lưng, lại đổi đôi giày vừa chân:

- Nhanh lên chút, người ta thấy còn tưởng ta là kẻ trộm bây giờ.
- Ôi.

Trần Nghĩa phải nghe lệnh làm việc, gã nhận một cái cung nỏ, nhắm chuẩn rồi bóp cò. Mũi tên thép có móng vuốt đặc chế và sợi dây bí mật màu đen đều bắn về phía đầu tường.

Hay tay dùng sức kéo, Trần Nghĩa gật đầu nói:

- Được rồi.

Lại hỏi:

- Đại nhân, ta và người cùng nhau đi. Có gì cũng có thể yểm hộ cho nhau...

Còn chưa nói dứt lời, móng đã bị đá mạnh một cước. Trần Khác mắng:

- Xin người, ta đây là đi xem vợ, chứ không phải xông hang hổ!

- Ah.

Trần Nghĩa gãi đầu, trong lòng tự nhủ: “Xem vợ còn cần phải dùng móc câu phi hổ sao?” Gã và tên vệ sĩ kia bốn tay lần lượt thay đổi, dồn khí xuống đan điền.

Trần Khác lui về sau hai bước, nhảy lên một cái, hai chân đạp trên lòng tay bọn hắc. Hai người hất mạnh lên một cái, Trần Khác thuận thế nhảy lên, lại nhảy lên hơn một trượng. Ở chỗ cao nhất, hai tay hắn bắt lấy dây thừng, lại mượn lực nhảy lên đầu tường... Theo dây thừng, hắn rơi vào nội viện Liễu gia. Cũng không nhìn xung quanh có người hay không, phúi phúi đất trên người, phân biệt phương hướng rồi nghênh ngang đi tới hậu viện.

Chưa đi được hai bước thì thấy Liễu lão thái gia xách theo một đao Quan Công, vẻ mặt đằng đằng sát khí đứng ở cửa nguyệt môn.

- Xem ra gia gia đã khởi.

Trần Khác cũng không có chút kinh ngạc nào. Vẻ mặt thân thiết nói:

- Đây là Lãnh Diễm Cứ hay là Yển Nguyệt Đao, chỉ sợ cũng phải bốn năm mươi cân đi nha?

- Ai là gia gia người?

Liễu lão thái gia hừ lạnh một tiếng, khoát tay. Đại đao kia liền kề trên cổ Trần Khác.

- Người là gia gia của Nguyệt Nga, đương nhiên cũng là gia gia của văn bối.

Trần Khác chậm rãi dời cổ đi nói:

- Gia gia cùng đừng run rẩy, cây đao này có thể mở lưỡi rồi...

- Sẽ lấy đầu chó của người!

Liễu thái gia trầm giọng nói:

- Người tự ý đột nhập nhà dân, không phải gian tặc thì là đạo chích. Ta giết người cũng không phạm pháp!

- Văn bối cũng không phải là người ngoài, không thể gọi là tự tiện xông vào.

Trần Khác làm lơ cười nói:

- Gia gia, văn bối là cháu rể của lão a.

Liễu lão thái gia nghe hắn mở miệng một tiếng ông nội, lông mày cả người dựng đứng nói:

- Câm mồm, không được hủy sự trong sạch của cháu gái ta!

Nói xong, lão dùng sống đao vỗ đầu vai hắn:

- Cút đi!

Lão gia này thật sự hạ độc thủ a. Trần Khác cảm thấy xương vai thiếu chút nữa là nát, nhe răng cười nói:

- Không cút, không thấy được Nguyệt Nga văn bối nhất định sẽ không cút!

- Được được được...

Liễu lão thái gia tức giận đến mức cười nói:

- Người nói người có phải bị bệnh hay không? Lúc trước ta lấy đao buộc người, người cũng không chịu cưới Nguyệt Nga. Hiện tại đuổi người đi người lại không chịu đi.

- Trước khác nay khác.

Trần Khác cười nói:

- Hoàng thượng đã đồng ý tứ hôn cho chúng ta rồi.

- Người và Nguyệt Nga?

Liều lão thái gia thần sắc dịu đi một chút nói.

- Còn có Tiểu Trì...

Trần Khác nhỏ giọng nói.

- Có ý gì?

Liều lão thái gia lập tức đen mặt lại nói.

- Hoàng thượng nói, tình huống của văn sinh đặc biệt...

Trần Khác cười lớn nói:

- Có thể đặc biệt ban thưởng cưới hai người... làm chính phòng.

Còn chưa dứt lời đã co rụt đầu lại. Lúc này khó khăn lắm mới tránh được sự tập kích của Liều lão thái gia.

- Tên khốn kiếp, người cho là tôn nữ của ta không gả được sao?

Liều lão thái gia râu tóc đều dựng lên, chỉ cần múa đại đao trong tay đầu của hắn sẽ rụng xuống.

Trần Khác thấy lão làm thật, vội vàng vắt chân lên cổ chạy tan tác. Liều lão thái gia cầm đao đuổi theo sau. Hai người chạy vòng tròn quanh vườn chơi trò mèo vờn chuột.

Một tòa tiểu lâu hai tầng trong vườn, Liều Nguyệt Nga gấp đến độ dậm chân nói:

- Bà nội, mau để cho cháu xuống đi. Bằng không sẽ có tai nạn chết người đó.

- Đứa ngốc này...

Liều lão phu nhân yêu thương nhìn cháu gái nói:

- Gia gia của cháu nếu muốn chặt hắn, hắn còn có thể vẫn chạy quanh sân sao?

- Có lẽ ông nội lớn tuổi, tay chân không còn sức nữa.

Liều Nguyệt Nga sốt ruột nói:

- Hơn nữa, hắn cũng không có kém cỏi như vậy.

- Ôi, thật là nữ sinh ngoại tộc...

Liều lão phu nhân cười khổ nói:

- Nhìn không ra sao, gia gia của cháu đang chỉnh hắn. Nếu không cháu cứ như vậy, sau này còn không bị hắn ức hiếp sao?

- Nào có...

Liều Nguyệt Nga trên mặt nhăn nhó, nhưng miệng vẫn nói:

- Hắn đánh không lại cháu...

Dừng một chút, đột nhiên hiểu ra, vô cùng vui mừng nói:

- Nói như vậy, mọi người đã đồng ý rồi?

- Ai...

Liều lão phu nhân thở dài nói:

- Có thể không đáp ứng sao? Ai bảo cháu chỉ chịu mỗi hần thôi?

- Thật xin lỗi, bà nội.

Liều Nguyệt Nga cúi đầu, thái độ chuyển biến nói:

- Cháu làm ọi người ấm ức rồi.

- Khụ, đứa ngốc này, ông bà còn có thể sống bao nhiêu năm?

Liều lão phu nhân cặp mắt đỏ lên nói:

- Làm sao có thể bỏ cháu một mình cơ khổ?

- Bà nội ơi...

Liều Nguyệt Nga trong lòng đau xót, ôm lão phu nhân khóc ô ô lên.

Trong vườn, Trần Khác thở hổn hển, hai tay chống nạnh nói:

- Gia gia, thật sự là long tinh hổ mãnh? Cầm đao nặng như vậy...

Liều lão thái gia cầm cự đao, thở như ống bễ, tay chân như nhũn ra. Ngoài miệng lại cứng rắn nói: “Đúng là yếu đuối, còn kém hơn cả một lão già, còn trăn tráo đòi cưới...”

Trần Khác là nhân vật như thế nào. Lập tức nghe ra có cửa cứu vãn, nhất thời mừng rỡ như điên nói:

- Nói như vậy, lão gia gia đồng ý rồi?

- Không có.

Liều lão thái gia nét mặt sa sầm nói.

- Đã lớn như vậy rồi, đừng có hay thay đổi như vậy chứ.

Trần Khác cười khổ nói.

- Trừ khi người ký vào phần khế thư này...

Liều lão thái gia lấy ra một phần ước thư trong ngực nói.

“Này, việc này cũng quá âm hiểm đi...” Trần Khác mất nhất thời choáng váng. Quả nhiên là gờng càng già càng cay...

“Tiểu tử ngươi muốn hưởng trái ôm phải ấp tốt như vậy sao?” Liều lão thái gia liếc hắt, thâm nhủ.

Bảy ngày sau, ý chỉ của Liêu quốc hoàng đế tới. Nghe Da Luật Đức Dung truyền đạt, Triệu Tông Tích và Trần Khác thậm chí còn nghĩ có phải nghe lầm hay không: “Xuất phát từ mục đích công bằng, không thể lúc nào cũng đàm phán tại nam triều. Hiệp đầu sau nhất định phải chuyển qua Đại Liêu, mới có thể tiếp tục đàm phán tiếp.”

- Móa, không đàm phán được thì dẹp luôn.

Người Liêu quốc đi rồi, Trần Khác nói với vẻ mặt không thể tin nói:

- Làm như mình cầu xin bọn chúng không bằng.

- Người Liêu quốc đánh giặc lợi hại, nhưng phẩm hạnh chơi trò ngoại giao này đúng là hỗn loạn.

Triệu Tông Tích chỉ chỉ đầu nói:

- Nói theo lời của người chính là ngu dốt đó.

- Để cho bọn họ ngu dốt đi.

Trần Khác khinh thường nói:

- Chúng ta về nhà ngủ.

- Đây cũng không phải là việc ta và người có thể định đoạt.

Triệu Tông Tích cười khổ nói:

- Hơn nữa, nếu chúng ta không hưởng ứng... Mặt mũi hoàng đế Liêu quốc còn để ở chỗ nào? Không tin người xem đi, chuyện này không thiếu được đâu.

- Đúng là thích ngược đãi.

Trần Khác trợn mắt nhìn ra ngoài:

- Ta không có đi theo chơi với các người, ta về nhà ngủ.

- Hắc, huynh đệ...

Triệu Tông Tích cùng đi ra ngoài nói.

- Ta mới từ ngoại quốc trở về, không muốn đi ra ngoài nữa.

Trần Khác không để ý tới y.

- Người nhẩn tâm để ta một mình sao?

- Nhẩn tâm.

Trần Khác nói:

- Một kẻ như người, ta có cái gì mà không nhẩn tâm chứ.

- Cứ yên tâm?

Triệu Tông Tích đội giọng nói.

- Có cái gì mà không lo lắng?

Trần Khác tức giận nói:

- Hai nước giao chiến không chém sứ đâu. Hơn nữa, người là huynh đệ chi bang.

- Nếu ta làm hỏng chuyện rồi, thì xem như hoàn toàn không thể diễn được nữa.

Triệu Tông Tích vẻ mặt đau khổ, kéo hần lại nói:

- Huynh đệ, người không thể cứu được đệ đệ ra rồi, thì bỏ mặc một hảo nam nhi thấy việc nghĩa thì hăng hái làm như ta vậy chứ. Ta chỉ trông cậy vào người thôi...

- Ôi, quả nhiên là kết giao nhằm bạn xấu một cả đời.

Trần Khác đành phải dừng bước, giận dữ nói:

- Ta vốn định xin nghỉ đi đón Tiểu Muội...

Nói ra, đến tháng sáu, huynh muội Tô gia cũng xem như hết kỳ để tang rồi. Trần Khác vốn là muốn xin phép về nhà để bồi Tiểu Muội, sau đó từ từ thu phục lão Tô. Mà nếu bây giờ đi sứ Liêu quốc... nhất định là không có cách nào để về Tứ Xuyên rồi.

- Việc này người yên tâm đi. Ta phái hộ vệ vương phủ đi, cam đoan sẽ không thiếu một cọng lông. Thế nào?

Triệu Tông Tích cười nói.

- Người thì biết cái gì...

Trần Khác buồn bực vẫy vẫy tay, bước đi.

Triệu Tông Tích đối với Hoàng thượng vẫn là rất hiểu rõ. Quả nhiên, rất nhanh liền nhận việc đi sứ Liêu quốc. do y đảm nhiệm Chính sứ, Phó sứ có hai vị, một là Trần Khác do Triệu Tông Tích mãnh liệt yêu cầu, một vị khác là Tri gián viện Triệu Biện đã từng đi sứ Liêu quốc.

Vị Triệu Tri gián này đã tròn năm mươi tuổi. Vào năm Gia Hựu đầu tiên đảm nhiệm Thị Ngự Sử, Phạm Trấn Thượng Thư đề xuất việc lập trữ, ông cũng đi theo góp vui. Hoàng thượng lúc đó còn không có cách nào động đến Phạm Trấn, liền đưa ông ra khỏi kinh thành, ở địa phương khác làm tri châu ba năm. Tuy nhiên, Phạm Trấn hiện giờ vẫn còn ở Vân Nam, ông lại bị Lại Bộ điều trở về. Chuyển từ Ngự Sử đài đến Gián viện, còn làm tới nhân vật số một. Có thể thấy được thực tại đạo hạnh rất sâu.

Trong sứ đoàn có thêm một lão thành không chọc nổi, cho nên Trần Khác và Triệu Tông Tích biết được có áp lực rất lớn...

- Đừng có bộ dạng thế.

Trong Bích Lăng Hiên, Âu Dương Tu vừa chấm bài thi xong, nghe nói Trần Khác phải đi sứ Liêu quốc, có ý gọi hắn tới, cẩn thận dặn dò mối việc phải chú ý, các công việc phải làm:

- Đi sứ mặc dù khổ, nhưng đây là con đường thí luyện đi thông đến đỉnh cao nhất của đại thần... Các danh thần bao gồm cả ta cũng đều đã trải qua rèn luyện này.

- Sư phụ đã hiểu lầm rồi, học sinh ngay cả đi Đại Lý cũng chưa hàm hồ. Đi một chuyến đến Liêu quốc thì có vấn đề gì chứ?

Trần Khác cười khổ nói:

- Học sinh chỉ là không hiểu, tại sao còn muốn phái vị Triệu lão tiên sinh kia cùng đi.

- Lão đã từng đi sứ, lại già dặn kinh nghiệm, đây là để giám sát mấy người trẻ tuổi các người.

Âu Dương Tu vuốt ve một nghiên mực phỉ thúy Trần Khác đưa cho lão:

- Cái này thì có gì mà kỳ quái?

- Nhưng lão là người của Triệu Tông Thực.

Trần Khác thở dài nói:

- Phú tể tướng không thể không biết.

- Truyện cười.

Âu Dương Tu nhướn mày nói:

- Cánh dài thì cứng sao? Chơi trò phe phái, còn ai là người của ai nữa à... Ta muốn hỏi một chút, Trần Trọng Phương người là người phái nào?

- Cho dù học sinh không muốn thừa nhận, cũng đã bị mọi người xem là bạn bè của Triệu Tông Tích rồi.

Trần Khác chìa đầu hai tay ra nói.

- Sai, người là người của Hoàng thượng!

Âu Dương Tu sắc mặt nghiêm túc, trầm giọng nói:

- Triệu Biện cũng là người của Hoàng thượng. Mà ngay cả Triệu Tông Thực, Triệu Tông Tích cũng là vậy!

Dừng một chút, lão nói đầy thâm ý:

- Thời điểm bây giờ, chỉ có đám ngu mới kết bè kết phái!

Trống kêu không cần trọng chùy. Trần Khác rất nhanh hiểu được ý trong lời của Lão Âu... Đúng vậy a, Triệu Trinh tuy không phải là vị vua có tài trí mưu lược kiệt xuất, nhưng tuyệt đối được gọi là minh chủ. Chỉ cần ông không nhắm mắt lại, tuyệt đối không muốn nhìn những thần tử kéo bè kết phái kia. Cái đó là muốn đặt hoàng đế ông vào chỗ nào chứ?

- Chọn người là Phú tể tướng định.

Âu Dương Tu thấp giọng nói:

- Lão chỉ có làm như vậy, mới có thể làm Hoàng thượng cảm thấy yên tâm: ‘Ít nhất, tể tướng của ta còn là một người biết chuyện!’ tiểu tử ngươi hãy học tập một chút đi.

Một quân tử đoan phương như Âu Dương Tu, thực ra cũng không khác Phú Bất, không muốn dính vào loại tranh đấu này. Nhưng lão tiên sinh trọng tình cảm, không thể nhìn đệ tử lún sâu vào mà không quan tâm.

- Ôi!

Trần Khắc thở dài nói:

- Đơn giản chính là đạo lý cân bằng. Nhưng khi đi sứ bị cản tay thì làm sao bây giờ?

- Tướng ở bên ngoài, có thể không tuân theo quân mệnh.

Âu Dương Tu đã quen cảnh đời, thản nhiên nói:

- Ai là chính sứ, ai chiếm đa số?

- Hắc...

Trần Khắc đầu tiên là mắt sáng ngời, sau đó chợt cười khổ nói:

- Nói vậy, chỉ sợ lúc về sẽ bị liên lụy rồi.

- Kể cho người một cổ sự.

Âu Dương Tu khẽ mỉm cười nói:

- Mười mấy năm trước, năm đó Phú tể tướng đi sứ.

Trần Khắc vội vàng làm ra bộ dạng chăm chú lắng nghe.

- Cho dù là chúng ta và Liêu quốc có hiệp ước Thiên Uyên, nhưng người Liêu ỷ vào vũ lực hùng mạnh, luôn luôn uy hiếp tổng tiền Đại Tổng. Cho nên lần đó Phú tể tướng đi sứ, cũng gặp vấn đề giống như các người gặp phải. Lúc ấy đàm phán tiến hành đến thời điểm căng thẳng nhất, lão ngoài ý muốn nhận được một phong thư nhà.

Âu Dương Tu nhìn Trần Khắc nói:

- Nếu đổi thành ngươi, rời xa quê hương ngàn dặm, đang ở tha hương, nếu nhận được phong thư nhà sẽ nghĩ như thế nào?

- Rời nước ngàn dặm, không có việc gì quan trọng. Tuyệt đối sẽ không ngàn dặm xa xôi truyền tin tới.

Trần Khắc đáp lại:

- Nhất định sẽ nghi hoặc, thậm chí là sợ hãi.

- Nói rất đúng, nghi ngờ, sợ hãi. Nhận được tin tức như vậy, càng quan tâm đến người trong gia đình, càng nghĩ nhiều sẽ càng phá hư.

Âu Dương Tu chậm rãi nói:

- Phú tể tướng là một người rất quan tâm người thân, mọi người ai cũng biết. Nhưng mọi người chung quanh nhìn lão, lão cầm phong thư này rất lâu mà vẫn không động đậy. Không ngờ cuối cùng lại chậm rãi xé nát nó.

- Ah!

- Người xung quanh kinh sợ hỏi. Nếu chẳng may trong nhà phát sinh đại sự thì làm sao bây giờ? Phú tể tướng cười khổ một cái, đáp: “Thân ta đang đảm nhiệm việc nước, làm sao có thể phân tâm vì việc tư? Hơn nữa... Ta rời xa nhà như vậy, cho dù là biết, thì phải làm thế nào đây.” Nói xong lại tiếp tục bận rộn công việc:

Âu Dương Tu nói xong, bình tĩnh nhìn Trần Khắc nói:

- Hiểu chưa?

- Hiểu rồi.

Trần Khác gật đầu nói:

- Sứ giả bên ngoài là đại biểu Đại Tống, phải lấy việc quốc gia làm trọng. Không nên có tự tư tự lợi.

- Đúng

Âu Dương Tu gật đầu, trầm giọng nói:

- Phải tin tưởng, triều đình sẽ cho các người một đánh giá công đạo!

Dừng một chút, lão lại hạ giọng nói:

- Nếu không thế, đương nhiên có người nói chuyện dùm các người...

Trần Khác trong lòng ấm áp, hẳn biết lão sư đúng là quân tử. Có thể nói ra những lời này, là không dễ dàng chút nào. Thiên ngôn vạn ngữ biến thành một cái cúi đầu, gần từng chữ nói:

- Đệ tử, tất nhiên sẽ không làm nhục sứ mệnh!

- Vậy thì được rồi.

Âu Dương Tu vui vẻ cười rộ lên nói:

- Trẻ nhỏ dễ dạy.

Nói xong trên mặt lại mang thần sắc hài hước nói:

- Hơn nữa cũng thật đáng tiếc, lần trước bình luận hoa băng, người đi sứ. Lần này lại đi sứ, xem ra người vô duyên vớ việc phong hoa tuyết nguyệt này a.

- Lão sư, có phải chuyển đề tài quá nhanh không.

Trần Khác cười khỏ nói.

- Chính sự đã nói xong rồi, không phải là nên nói đến việc trăng hoa sao?

Âu Dương Tu mặt mày hớn hỏ nói:

- Người cũng phải thành gia lập nghiệp rồi, lão phu giúp người xem một ban ca cơ, như thế nào hả? Coi như là lễ vật cho tân hôn của người.

Trần Khác đỏ mặt, xã hội cũ quả nhiên là dã man... Lúc này mới nhớ tới Âu Dương Tu là cử phụ nổi danh trong lớp trắng hoa.

Dưới sự thúc giục của Da Luật Đức Dung, sứ đoàn rất nhanh liền xuất phát. Trước khi khởi hành, Trần Khác đi một chuyến đến Bắc Hải quận vương phủ, tham gia yến tiệc tiễn biệt của Triệu Dỗan Bất làm cho hẳn. Trong bữa tiệc, Trần Khác có thể nhìn ra, lão Vương gia rất sầu lo. Đường như không chỉ bởi vì lo lắng việc này của hai người bọn họ, mà là có một việc lo âu thâm trầm hơn.

Sau khi tan tiệc, Triệu Tông Tích kêu Trần Khác đến nơi ở của mình dùng trà. Sau đó mượn cớ cùng Trương thị lánh qua một bên, để cho hẳn và tiểu quận chúa có không gian riêng. Tiểu quận chúa mặc một thân quần áo trắng, ngồi mỉm cười bên cạnh Trần Khác. Gió xuân lướt nhẹ trên mái tóc, vuốt ve khuôn mặt xinh đẹp khiến cho người khác thương tiếc của nàng.

Nhìn nàng gầy đến mức mạch máu hiện trên mu bàn tay trắng nõn, trong lòng Trần Khác không khỏi co rụt lại, mỉm cười nói:

- Tương nhi, giúp ta một chuyện đi.

- Tam ca chỉ cần phân phó là được.

Tiểu quận chúa gật đầu cười nói.

- Ta lúc ở Nhật Bản, phát hiện ra bọn họ giữ một số lượng lớn sách báo đời Đường.

Trần Khác hạ giọng nói:

- Tương nhi có biết, mấy trăm năm sử Đường, giống như những con kiến gom góp văn hóa Hoa Hạ.

- Ủ.

Tiểu quận chúa gật gật đầu.

- Tương nhi có biết, các bộ sách và lễ nghi thịnh hành ở thời Đường, ở trong thời gian chiến loạn đã bị chôn vùi không ít.

Trần Khác nghiêm mặt nói:

- Dựa vào ý tưởng bổ sung đoạn lịch sử này, ta đem những sách kia trở về. Ta muốn nhờ Tương nhi giúp đỡ, sửa sang nó lại một chút, có được không? Nhìn xem có thể làm ra một bộ đầy đủ những nghi lễ triều Đường a.

Hắn xin lỗi cười nói:

- Ta biết việc này rất khó khăn, cho nên không để cho Tương nhi làm không công.

Nói xong lấy từ trong tay áo ra một cái hộp nói:

- Đây coi như là trả thù lao nha.

- Tam ca...

Tiểu quận chúa khẽ cắn môi son, nhẹ giọng cười nói:

- Muội tử đã trở thành góa chồng trước khi cưới, nhưng cũng không phải ngốc.

Nói xong trong đôi mắt lại rưng rưng nói:

- Huynh vì nỗi khổ tâm của muội tử, muội có thể hiểu được...

- Không hiểu muội nói cái gì.

Trần Khác cười ha hả nói:

- Ta coi như là đồng ý rồi đó. Tuy nhiên đừng gấp, từ từ làm thôi, ta không vội.

- Ủ.

Tiểu quận chúa nhu thuận gật đầu.

Ngày hôm sau, đội ngũ hơn hai ngàn người trùng trùng điệp điệp xuất phát. Trong này có năm trăm người thuộc đoàn Liêu sứ, có năm trăm người thuộc đoàn Tống sứ. Còn có Lễ Bộ phái ra vệ đội một ngàn người tiền bạn.

Cái gọi là tiền bạn, chính là đưa sứ giả đối phương về nước. Để cho hậu nhân không ngờ chính là, Tống Liêu hai nước mặc dù là địch nhân lớn với nhau, nhưng bang giao giữa hai nước vô cùng thường xuyên dựa theo các điều khoản của Lễ bộ. Sứ thần của Tống Liêu có thể chia làm mười hai loại. Ví dụ như hàng năm song phương phái “Hạ chính đán sứ” hướng quân chủ của đối phương chúc tết, phái “Hạ sinh thần sứ” đến chúc mừng sinh nhật của Thái Hậu và Hoàng đế đối phương, đưa lên nhiều thọ lễ. Hoặc là một phương có đại sự, như Hoàng đế băng hà, quân đăng vị, phải báo tin với đối phương, đối phương sẽ phái sứ giả tới. Nếu như hai phương phát sinh tranh chấp, lúc nào cũng có thể phái sứ giả ra đàm phán giải quyết.

Tỷ như lần này, sứ nhà Liêu là lấy Hạ Chính Đán sứ đi sứ Đại Tống. Mà Triệu Tông Tích và Trần Khác là nhân sự đi sứ.

Có thể nói, giữa hai nước đã lập một cơ chế thông thuận có hiệu quả lâu dài, có lực bảo đảm sau hiệp ước Thiên Uyên sẽ hòa bình lâu dài.

Dưới tình huống bình thường, sứ thần nước láng giềng nhập cảnh, nước nhà đều phái người đón tiếp, cái đó gọi là Tiếp bạn sứ, khi về thì gọi là Quán bạn sứ, còn cho người đưa tiễn, gọi là tiễn bạn sứ. Trong đó, phát sinh ra một đồng lễ nghi rườm rà. Người Liêu quốc còn có thể nắm giữ thuần thực, nếu thân là người Tống triều của lễ nghi chỉ bang mà mất lễ, chẳng phải là bị người Liêu quốc cười đến rụng răng sao?

Bởi vậy Phú tế tướng cho Triệu Biện lão thần này áp trận, cũng không chỉ muốn làm cân bằng Trần Khắc, mà còn sợ hai người bọn hắn trẻ tuổi không biết sẽ gây ra việc gì chê cười.

Đội ngũ sau khi xuất phát, một đường Bắc thượng. Lúc này Triệu Tông Tích mới cảm nhận được rõ ràng, Khai Phong kinh đô Đại Tống quả thật rất đẹp. Sau khi qua Hoàng Hà, mãi cho đến biên cảnh của hai nước là vùng đất bằng phẳng, cơ bản là không thể phòng thủ.

Da Luật Đức Dung vẫn chú ý đến sắc mặt biến hóa của người Tống. Đây là trò đùa yêu thích nhất của người Liêu... Quan viên tự đại kiêu ngạo của Đại Tống triều, mỗi khi tận mắt thấy quốc gia của bọn họ là không bố trí phòng vệ ra sao, ở trước mặt thiết kỵ Đại Liêu, quả thật chính là mặc sức cho người chà đạp. Cho dù là thủ đô Biện Lương, cũng chỉ là hơn một cái khổ mà thôi...

Sau hiệp đấu giao phong, người Liêu chính là thông qua phương thức này để cho người Tống ý thức được, bọn họ căn bản không phải là cò kè mặc cả không có tiền vốn. Đại thần Tống triều vốn thỏa thuê mãn nguyện, thường vẫn chưa tới Liêu quốc đã bị hiện thực tàn khốc giày vò đến mất ý chí chiến đấu, lần đám phán tiếp theo là hoàn toàn bạo phát...

Triệu Tông Tích cũng không có ngoại lệ. Nhìn sự đáng sợ mà da đầu y đều run lên. Y thật sự không rõ, Đại Tống triều tại sao lại phải đem cổ mình đặt dưới đao người khác?

Nhưng Trần Khắc ngược lại thấy rất bình thường, khuyên nhủ nói:

- Quốc gia vững chắc không khai quốc trong khe úi hiểm trở, một trăm năm nay cũng không có ai đánh tới Khai Phong. Cần gì phải buồn lo vô cớ?

- Cũng đúng.

Triệu Tông Tích suy nghĩ một chút, liền không lo lắng nữa, cùng Trần Khắc thưởng thức cảnh xuân động lòng ven đường. Trên bình nguyên Hoa Bắc vô biên vô hạn, lúa mạch xanh ngắt một màu, băng tuyết mùa đông trên quả du tách ra đã tan chảy hoàn toàn, biến thành một màu xanh rì, làm Bắc quốc rộng lớn trở nên dễ chịu, đầy đặn quyến rũ.

Vạn vật sinh sôi nảy nở bừng bừng, náo xuân như rượu. Cảnh đẹp như thế này làm sao không khiến mọi người vui vẻ thoải mái, huống hồ Triệu Tông Tích khó khăn lắm mới được thả ra. Hòa vào trong đất trời rộng lớn, còn gì có thể vui hơn?

Thấy thẳng nhai này dễ dàng thoát khỏi bóng ma như vậy. Da Luật Đức Dung rất buồn bực: “Đúng là một tiểu mao tử...”

Một đường không nói chuyện, mấy ngày liền đến biên thành Hùng Châu. Tếp tục đi về trước chính là sông Bạch Cầu giáp ranh giữa hai nước. Đại tổng tiền bạn sứ đến nơi đây.

Qua sông Bạch Cầu, là tiến vào lãnh thổ của Liêu quốc. Triệu Tông Tích phát hiện cảnh tượng trước mắt cũng không có gì thay đổi, vẫn là liếc mắt một cái là nhìn thấy một mảnh bình nguyên xanh ngắt. Bên trên bình nguyên có một đường núi rất dài, thông với phương bắc xa xôi. Trên đường núi xe ngựa lui tới tấp nập, vận chuyển hàng hóa của Bắc triều đến các tràng, vận chuyển hàng hóa nam triều đến phương Bắc...

Nhưng có một điều bất đồng rất chói mắt. Quân coi giữ biên thành người Liêu khôn phát. Cái gọi là khôn phát chính là trọc đầu, chỉ giữ lại hai dóm tóc dài bên trên tai. Vừa nhìn thấy rất bạo ngược nhưng lại rất lỏng lẻo, không giống như là hùng binh.

- Liêu binh có bộ dáng như vậy sao?

Triệu Tông Tích kỳ quái hỏi.

Trần Khắc còn chưa trả lời, Da Luật Đức Dung kia đã mở miệng nói trước:

- Quân đội Đại Liêu ta tinh nhuệ nhất là cung vệ kỵ quân, ngự trưởng thân quân. Tổng cộng sáu trăm ngàn binh, không phải những hương đinh Ngũ Kinh có thể sánh bằng.

- Sáu trăm ngàn kỵ quân?

Triệu Tông Tích hít một hơi lạnh khí nói:

- Liêu quốc nhân khẩu không đến chín triệu, sao nuôi dưỡng được như vậy?

Da Luật Đức Dung mặt già đỏ lên. Sáu trăm ngàn kỵ quân của gã nói, thật ra là Khiết Đan và Hề tộc. Nam đình mười lăm tuổi trở lên và năm mươi tuổi trở xuống, tuy nhiên nam tử Liêu quốc đều là lệ binh tịch, cũng không tính là đồ mặt dày, nên cãi chày cãi cối nói:

- Nam triều nuôi dưỡng không nổi, nhưng Bắc triều ta có thể nuôi được tốt. Bởi vì chúng ta ngựa là do chính mình nuôi dưỡng đó, quân đội cũng là khi bình thường là dân, khi chiến tranh là lính. Không cần giống như nam triều, nuôi không nhiều quân như vậy.

Trên mặt quân sự, Liêu quốc hoàn toàn vượt trội hơn Tống triều. Triệu Tông Tích và Trần Khác ái ngại mở miệng, chỉ có thể để mặc cho bọn họ khoe khoang. Nhưng bọn họ cũng không phải ngây ngốc tin tưởng, mà là cẩn thận quan sát địa hình của biên cảnh Liêu quốc, công sự, quân doanh, để nhớ kỹ chiều về về bản đồ.

Sau những kinh ngạc lúc ban đầu, Triệu Tông Tích mới phát hiện, nơi đây người Hán vẫn chiếm đa số. Nhìn trên đường đi, ngồi trên xe mười phần là quần áo Hán, cũng không trọc đầu.

- Đây cũng không có gì lạ. Mười sáu châu Yến Vân vốn là lãnh địa của nhà Hán ta. Là bị con rùa Thạch Kính Đường kia cắt cho người Liêu.

Sau khi Trần Khác đặt chân trên mảnh thổ địa này, liền cảm thấy bị bao quanh trong sự sỉ nhục, giống như là có người đoạt đi nữ nhân của hắn, sau đó lại đưa tới trước mặt hắn khoe khoang...

Da Luật Đức Dung lập tức chen miệng vào nói:

-Ta biết Nam triều có người cho rằng Yến Vân là của người Hán, nhưng đây chỉ là do một bên tình nguyện, bọn họ hiện tại cũng là người Liêu, xem Đại Liêu là tổ quốc của mình.

Dừng một chút, gã nêu ví dụ nói:

- Ví dụ như Ung Hi bắc phạt của các ngươi, chính là bị người Hán Yến Vân đánh bại đó.

- Vậy vì sao không đem đô thành dời đến Nam Kinh?

Trần Khác bắt ngờ hỏi.

Da Luật Đức Dung sắc mặt nhất thời trở nên khó coi, sau một lúc lâu mới nói:

- Chúng ta là dân tộc ở trên lưng ngựa, phải ở thảo nguyên thì mới có thể tận tình thi triển tài năng...

- Thật sao, ha ha...

Trần Khác cười rộ lên, nụ cười kia đầy châm biếm, nhìn rất đáng hận.

Da Luật Đức Dung tức đến nghiến răng. Bởi vì Trần Khác đụng vào nỗi đau của bọn họ... Tống triều có bốn kinh thành Đông Tây Nam Bắc. Liêu quốc có Thượng Kinh, Đông Kinh, Nam Kinh, Tây Kinh, Trung Kinh. Trong năm tòa kinh thành, Thượng Kinh là thủ đô chính của Liêu quốc, nằm ở gần Ba Lâm Tả Kỳ thành phố Xích Phong Nội Mông Cổ sau này, Trung Kinh Đô thì lại nằm ở huyện Ninh Thành Nội Mông Cổ ở hậu thế, Đông Kinh nằm ở Liêu Dương sau này, Tây Kinh nằm ở Đại Đồng của đời sau, Nam Kinh thì nằm ở vùng ngoại thành Bắc Kinh của đời sau.

Người Liêu cũng sợ sự lạnh lẽo của cực Bắc, cùng việc củng cố thống trị, bắt đầu dần dần di chuyển về nam. Khi Liêu Thánh Tông từ Thượng Kinh dời đô đến Trung Kinh., nhưng bọn họ cũng không dám đem thủ đô dời đến Nam Kinh, nơi có điều kiện tốt nhất của Liêu quốc... Bởi vì, mười sáu châu Yến Vân trước sau vẫn là nơi tập trung của người Hán.

Nhưng Da Luật Đức Dung vẫn rất thoải mái. Dù sao Yến Vân là của Liêu quốc, hơn nữa luôn luôn là như thế, người Tống cũng chỉ có thể phát biểu những ngôn luận mà bản thân không thể làm được. Chỉ cần đứng trên mảnh đất này sẽ ăn móp mép thành Biện Kinh, ngay cả vốn lẫn lời tất cả đều hoàn trả. Cho dù trên mặt hai tên tiểu tử này dường như không có việc gì, nhưng y có thể nhìn ra, trong bụng bọn họ đã sắp phát điên lên rồi.

Tuy nhiên, tức điên thì sao? Ai bảo Liêu mạnh Tống yếu. Ai kêu mảnh đất dưới chân là người Liêu đoạt được từ trong tay người Hán?

Trần Khắc và Triệu Tông Tích xem việc này trở thành một việc sỉ nhục. Cũng không trả lời lại một cách mỉa mai, mặc kệ cho Da Luật Đức Dung chiếm hết thượng phong. Cứ như vậy đi đến huyện Tân Thành cách bốn mươi dặm phía bắc sông Bạch Câu. Dịch quán thủ tọa của Liêu dịch quán chính là được thiết lập trong huyện thành... Vùng phía nam Liêu quốc có núi sâu khe hẹp, bắc có sa mạc đường xá xa xôi nguy hiểm. Để tiện đi lại, Liêu quốc bắt chước theo Tống triều, từ sông Bạch Câu giáp ranh Liêu Tống, qua Liêu Nam Kinh, Liêu Trung Kinh đến Liêu Thượng Kinh, tổng cộng xây dựng hơn một ngàn tám trăm dặm đường núi. Ven đường xây dựng ba mươi hai tòa dịch quán. Mặt khác còn sắp xếp các nhánh đường núi, có khả năng thông đến “Nại Bát” nơi ở của Hoàng đế Liêu quốc.

“Nại Bát” theo tiếng Khiết Đan có nghĩa là “Hành cung” “Hành tại”. Liêu quốc có năm tòa Thành đô, nhưng Hoàng đế rất ít ở trong đó, bọn họ không thích bị trói buộc. Bốn mùa săn thú, đi đến chỗ nào thì dựng lều trại ở đó, đó chính là “Ấn bát”.

Theo như quy chế, tất cả nại bát, quan lại lớn nhỏ trong ngoài Khiết Đan cùng với quan viên người Hán của Tuyên Huy Viện đều đi theo, quan lại Xu Mật Viện của người Hán và Trung Thư tỉnh thì chỉ có một hai người đi theo, còn lại từ Tể tướng trở xuống thì ở lại kinh đô, xử lý công vụ... Nói tóm lại, quan viên của cả Khiết Đan đều đi theo nại bát, chỉ lưu lại một bộ phận quan viên người Hán xử lý chính vụ hàng ngày.

Trên cơ bản, mệnh lệnh của triều đình Liêu quốc có thể ở từng địa điểm trong cả nước, bất luận phát ra ở thời khắc nào, đều thuận lợi nhanh chóng, cơ động linh hoạt. Nhưng đồng thời, nếu ở địa phương nào có đại sự muốn báo cáo cùng triều đình thì lại trở nên khó khăn.

Cho nên phủ quan của Liêu quốc trên cơ bản đều là phóng tay cho người Hán quản lý. Trình độ hành chính của người Khiết Đan mà nói, như vậy thật ra là lợi lớn hơn hại...

Tuy nhiên, hành động này của Hoàng đế Liêu quốc khá mơ hồ, đương nhiên là khá rối tinh rối mù. Làm cho dã tâm của nhiều nhà có sân khấu để thi triển, cho nên mỗi một người đảm nhiệm Hoàn đế Liêu quốc đều gặp phải mưu phản. Có thể gặp nhiều nguy cơ phản bội hơn so với hoàng đế nam triều.

Trở lại chuyện chính, Hoàng đế Liêu quốc cũng không phải Ấn bát lung tung. Khu vực hoạt động này là có tính theo mùa, ví dụ như bây giờ là mùa xuân, cơ bản mà nói, nại bát được xây dựng ở khu vực dễ dàng thả ung, bắt giết thiên nga, vịt trời, chim nhạn và đục băng câu cá, đại khái hoạt động ở vùng từ sông Tùng Hoa đến Bắc Kinh ở đời sau.

Không có biện pháp nào khác, ai kêu Liêu quốc người ta đất rộng của nhiều làm chi?

Đoàn sứ giả nhà Tống đang tiến vào thị trấn Tân Thành, nơi đây không có gì khác xa với những thị trấn nhỏ ở vùng biên cương của Đại Tống, bên ngoài thành cũng có ruộng đồng và làng xóm. Ở hai đầu cánh đồng, là những ngôi nhà Hán giống y như nhau, khuôn mặt của cánh đàn ông con trai ở đây cũng có những nét giống nhau... nhìn những người nam tử Triệu Yến khôi ngô tuấn tú này, lại trở thành con dân của nước khác, Triệu Tông Tích cảm thấy lòng mình đau đớn.

Nhưng những người dân Hán đó khi trông thấy đoàn sứ giả mặc y phục của nước Tống, thì tất cả đều cúi đầu lẩn tránh, chẳng khác gì tránh thần ôn dịch, càng làm cho Triệu Tông Tích thêm đau lòng.

Sứ đoàn đứng trước cửa thành, chợt nghe có tiếng vó ngựa rầm rầm từ xa vọng tới. Tới tận khi nghe thấy tiếng chân ngựa dừng lại Triệu Tông Tích mới thấy cửa thành mở, mấy trăm kỵ binh mặc áo giáp đen xếp thành bốn hàng chậm rãi đi ra, trên vai mỗi người vác theo một lá cờ nền màu trắng chữ màu đen, trên đó có viết chữ “Liêu” theo thể Triện.

Mặc dù chỉ có bốn năm trăm kỵ binh, nhưng những lá cờ mà họ mang theo dường như có thể che lấp cả mặt trời, cảnh tượng đó khiến chúng ta có thể hình dung tới cảnh thiên binh vạn mã, chỉ trong tích tắc, đứng bên ngoài thành chỉ nghe thấy tiếng vó ngựa dồn dập, áp đảo những âm thanh khác.

Chỉ trong nháy mắt, đội kỵ binh hàng lối đã chỉnh tề đứng trước cửa thành. Đám quân binh Liêu quốc này ai cũng trang nghiêm, uy phong凛冽, họ khác một trời một vực với những binh sĩ buông thả ngoài biên giới.

Trong đội ngũ này, hai vị quan của Liêu quốc cười trên hai con tuấn mã một đen một trắng, mỉm cười với sứ giả của Tống quốc.

Da Luật Đức Dung vội vã giới thiệu với Triệu Tông Tích:

- Người cưỡi con ngựa màu đen là phò mã của Đại Liêu, là Bắc diện Lâm Nha Tiêu đại nhân Hồ Đồ, còn người cưỡi con ngựa trắng chính là trạng nguyên của Liêu quốc, là Xu Mật Trực Học Sĩ Trương đại nhân, Trương Hiếu Kiệt.

Có mà là một “Hồ Đồ”, và một “Tiểu Thư” thì có... Sau đó y lại thúc ngựa lên phía trước giới thiệu Triệu Tông Tích với Tiêu Hồ Đồ và Trương Hiếu Kiệt.

Hai bên chào hỏi nhau theo quy tắc của mỗi bên, Trần Khác nhìn thấy tên “Hồ Đồ” kia, tóc xoăn, mắt hít, khuôn mặt nham hiểm, còn “tiểu thư” Trương trạng nguyên kia da trắng nõn nà nhã nhặn, khiến ai nhìn cũng thích.

Hai bên sau khi chào hỏi, Tiêu Hồ Đồ thay mặt cho hoàng đế Liêu quốc hoan nghênh đoàn đại sứ Tổng quốc, và xin mời các đặc phái viên vào dịch quán nghỉ tạm tối nay, gã có mở yến tiệc tiếp đãi, hôm sau sẽ khởi hành vào kinh.

Dịch quán của Liêu quốc mặc dù không thoải mái hơn ở Nam triều, nhưng lại to và cao, đoàn sứ giả Tổng quốc có tới năm trăm người thì tất cả đều ở đây, Triệu Tông Tích, Triệu Biện, Trần Khác còn được phân mỗi người một viện lớn.

Sau khi rửa mặt nghỉ ngơi một chút, hai vị phó sứ đến chỗ của Triệu Tông Tích tụ họp.

Ở đây bóng mát khắp nơi, các ô cửa sổ trong đại sảnh sáng sủa sạch sẽ, gió mát từ ngoài thổi vào, khiến tâm hồn con người cảm thấy thật khoan khoái dễ chịu.

280. Quyển 7 - Chương 308: Trạng Nguyên Gặp Trạng Nguyên

Triệu Biện trên đường đi nói cũng không nhiều, nhưng lúc này, ông vội nhắc nhở Trần Khác không được mơ màng nữa:

- Trần học sĩ, chốc nữa, người phải giữ vững tinh thần, chớ để thua ở trận đầu.

- Hả?

Trần Khác giật mình nói:

- Có chuyện gì vậy?

- Người không thấy bên đối phương cũng có trạng nguyên sao?

Triệu Biện trừng mắt nói thẳng.

- Đúng là vậy.

Trần Khác gật đầu nói:

- Nghe nói y là trạng nguyên năm Thanh Ninh thứ nhất ...

- Ở đại Liêu năm nay là năm Thanh Ninh thứ năm, y năm nay đã là Xu Mật Trực Học sĩ, có lẽ vị trí tiếp theo sẽ được phong làm tể tướng rồi.

Triệu Tích Tông không bỏ qua bất cứ cơ hội nào chất vấn Trần Khác nói:

- Thế nào, còn cảm thấy mình tiến rất nhanh sao?

Chức quan hiện giờ của Trần Khác chỉ là một chức quan chính lục phẩm chuyên tiếp đón đặc sứ nước ngoài, để làm tốt công tác đi sứ, hẳn lại được giao cho lựa chọn hiền tài, tu sửa dịch quán của quốc gia, những tài năng suất chúng trong thiên hạ đều phải vượt qua các kì thi mới được chọn, riêng chỉ có duy nhất trạng

nguyên không phải thi, một khi làm chức quan này, liền được làm ứng cử danh tiếng gọi là “Trữ tướng”, trong và ngoài nước đều gọi là học sĩ.

Trần Khác hai mươi bốn tuổi đã được xưng danh là học sĩ, mặc dù được thăng chức trước khi đi sứ, nhưng ở Tổng triều nói như thế nào cũng là xuất chúng lắm rồi. Phải biết rằng trong quan trường của Đại Tống rất khó mà leo lên, cho dù là trạng nguyên cũng phải đạt được từ bát phẩm thì mới dần dần leo lên được, trong mười năm mà có thể vươn tới vị trí cao như này cũng là hiếm thấy. Nhưng trạng nguyên của Liêu quốc đã làm quan năm năm, không sớm thì muộn cũng sẽ chạm tới chiếc ghế tể tướng, thật sự khiến người khác phải ghen tị...

- Người chắc không hiểu rồi?

Trần Khác giọng khinh thường nói:

- Ở Liêu quốc quan vị rất nhiều, trên tể tướng còn có bảy tám quan vị nữa, sao có thể đem so sánh với Đại Tống của chúng ta được?

- Ha ha, ta nhận thấy sự đổ kị trắng trợn của người.

Triệu Tông Tích cười ha hả.

- Bình tĩnh đi hai vị.

Triệu Biện đột nhiên ngắt lời:

- Hãy nghĩ cách đối phó sắp tới đi? Ta ở trong nước cũng đã nghe qua danh tiếng của Trương trạng nguyên đó, nghe nói y là nhân tài số một của Liêu quốc, cũng là người qua lại với các cận thần chủ chốt trong triều, vì sao y phải ngần ngại ra tiếp đón, chẳng phải là muốn khiêu chiến với trạng nguyên Tống quốc hay sao?

Tổng Liêu hai nước mấy năm nay đã ngừng giao chiến, nhưng hai bên chưa bao giờ ngừng chạy đua. Trên mặt trận ngoại giao chúng ta cố gắng gìn giữ ưu thế về văn hóa của Trung Nguyên, đa số các sứ thần mà Tống triều phái đến Liêu quốc đều là văn nhân danh sĩ, mà Liêu quốc vì để bảo toàn thể diện, người được cử đi tiếp đón đương nhiên cũng phải là những văn nhân sĩ thần cao nhất của phương bắc rồi.

Khỏi cần nói, mỗi lần đi sứ đều là một trận đấu trí khéo léo, tài năng, đây không chỉ là việc có liên quan đến vinh nhục của cá nhân, mà còn là thể diện của cả một quốc gia.

Sau khi hiểu rõ hoàn cảnh của mình, Trần Khác gượng cười nói:

- Chẳng lẽ lại khai chiến ở cái huyện thành nhỏ bé này?

- Lần này chỉ là tỏ chút uy phong, áp đảo tinh thần mà thôi.

Triệu Biện nói:

- Trò chơi chính thức sẽ được trình diễn trước mặt của hoàng đế Liêu quốc.

- Vẫn còn tiếp tục ư...

Trần Khác buồn bực nói.

- Phải nói như thế nào nhỉ, sứ thần có thể vinh quang trở về, có thể làm tể tướng không, đều phải trải qua quá trình gian khổ này.

Triệu Biện nhìn hắn với ánh mắt thông cảm nói:

- Ta xem trọng người, Trần học sĩ ạ.

- Ta cũng rất xem trọng người.

Triệu Tông Tích cười trên nỗi khổ của người khác.

Đang nói chuyện, thì một viên quan của Liêu quốc đến mời dự tiệc. Triệu Biện lo lắng dặn dò vài câu mới cùng Trần Khác và Triệu Tông Tích tiến vào phòng tiệc. Đây là một đại sảnh xoắn hợp với phòng khách, trong sảnh đường hoàn toàn được bài trí theo phong cách của Tống triều, bố trí hai hàng án kỷ, quan viên hai nước ngồi ở hàng ghế danh dự, những thứ khác cũng được bày biện đúng vị trí.

Không biết là cố ý an bài hay chỉ là sự trùng hợp ngẫu nhiên, Trần Khắc ngồi đối diện với Trương Hiếu Kiệt. Trương trạng nguyên mỉm cười nhìn hắn, đôi mắt có chút thách thức.

Đôi mắt híp của Trần Khắc cũng không tỏ ra yếu thế, đáp trả lại y bằng con mắt khinh miệt.

Không khí phảng phất mùi thuốc súng.

Đương nhiên mọi người đều là những người có địa vị, không thể vừa vào đã bóp cò được.

Tiếng nhạc vang lên, bàn rượu đã bắt đầu khai tiệc. Mặc dù chỉ là một bữa tiệc nhỏ tại dịch quán biên giới, nhưng cũng không thể ngồi xuống là uống, mà phải tuân thủ đúng lễ nghi.

Dựa theo những phép tắc cổ xưa, thì lễ nghi uống rượu gồm có bốn bước: bái, tế, thối (ném thử), tốt tước. “Bái” là đôi bên phải cúi lạy nhau để bày tỏ sự kính trọng lẫn nhau. Cho nên trong phòng tiệc không nhất thiết phải có bàn, mà chỉ dùng án kỷ thời cổ đại, hai bên sau khi hành lễ mới được ngồi vào chỗ.

Sau khi đã an tọa, rượu trong bình sẽ được đổ xuống dưới đất một ít, để tế tạ ơn sinh dưỡng của trời đất. Sau đó mới nhấp một ngụm ném thử, nên gọi là “thối”, quan khách sau khi ném rượu xong sẽ có lời tán dương rượu, làm cho chủ nhân cảm thấy vui mừng.

Cuối cùng là “tốt tước”, là dốc chén cạn sạch, nhất định phải cạn ly để chứng tỏ rượu ngon.

Sau đó, chủ nhân sẽ đi kính rượu các quan khách nên gọi là “thù”, quan khách cũng phải kính rượu lại chủ nhân, cử chỉ này được coi là “Tô”, cứ theo trình tự lần lượt mà kính rượu gọi là “hành tửu”

Khi mời rượu, người kính rượu và người tiếp nhận đều không được ngồi, khi đứng dậy phải cách chỗ ngồi lúc đầu một chút, lúc kính rượu phải nói mấy câu kính rượu. Kính rượu thường mời ba chén.

Nghi thức mời rượu khác xa với hậu thế sau này, khi người bề trên có lệnh uống rượu, thì bề dưới mới có thể nâng cốc lên; nếu rượu trong cốc của người bề trên vẫn chưa uống hết, thì bề dưới cũng không được uống hết trước. Cho nên sau này chạm cốc để kính nhau, chứ không phải cạn trước vì giáo.

Còn có nhiều nghi thức rườm rà nữa, nhưng đã được bỏ bớt đi, chỉ trừ trong trường hợp ngoại giao thì có khác một chút, từng việc từng việc đều phải được nhấn mạnh.

Tóm lại, hoàn toàn phải tuân thủ theo lễ nghi của một bữa tiệc cổ đại, mọi người đều bị gò bó lại trong các quy tắc, rồi dần dần được nói lỏng ra nên mới có một nền văn hóa rượu đa dạng phong phú như hôm nay...

Sau khi hoạt động kính rượu mang tính lễ nghi kết thúc, phò mã Liêu quốc Tiêu Hồ Đổ mới nói:

- Ở một huyện thành nhỏ, hẻo lánh này, không có các thiếu nữ nhảy múa hát ca, khiến tiệc rượu hôm nay kém vui.

Y vừa nói vừa nhìn Triệu Tông Tích nói:

- Chi bằng chúng ta hành tửu lệnh rượu góp vui hơn đi?

- Không biết bắc triều hành tửu lệnh như thế nào?

Triệu Tông Tích mỉm cười hỏi.

- Cũng không có gì khác biệt với nam triều.

Câu nói của Tiêu Hồ Đổ khiến ta liên tưởng tới tình trạng “chuộng đồ Hàn, đồ Nhật” như hiện nay. Châu Á thời kì này, là tập hợp những thứ sùng Tống, ngay cả hùng mạnh như Liêu quốc cũng không thể bỏ qua “độc trà”, trên thực tế, vì người Hán chiếm đa số, mà sự tiếp xúc giao lưu với triều Tống là thường xuyên, cho nên giới quý tộc Liêu quốc đã bị Hán hóa ở một mức độ cao.

Bọn họ nói tiếng Hán, mặc trang phục Tống, học Luận Ngữ, còn theo lễ nghi Hán... Các phương diện trong cuộc sống hằng ngày cũng học theo các sĩ phu đời Tống. Biện Kinh có trào lưu mới nào, nhiều nhất cũng không quá nửa năm sẽ được truyền đến Trung Kinh, và sẽ được lưu truyền rộng rãi trong xã hội thượng tầng của Liêu quốc. Hoàng đế của Liêu quốc trong những thời đại khởi đầu đều ban bố những pháp lệnh cấm bắt chước trang phục của người Hán, nhưng không thể ngăn được, giới quý tộc Khiết Đan bị Hán hóa ngày càng nhiều, dường như điều này có thể phân biệt với tầng lớp bình dân.

Hiển nhiên người Liêu quốc đã sớm nghe đại danh vang dội khắp nơi của Trần Khác, những bài thơ hẩn làm khiến mọi người ai cũng thích. Chỉ sợ cứ vươn theo chí khí của hẩn sẽ làm mất đi uy phong của chính mình, mới giả bộ không biết lời đồn đại về hẩn như thế nào...

Nếu là hành tửu lệnh, tất nhiên mọi người đều phải tham gia, cho nên khi bắt đầu, trước tiên phải thực hiện một số quy tắc nhỏ, đơn giản. Thí dụ hạn chế nói chữ lệnh. Yêu cầu nói một câu, lấy chữ “tương” làm đầu, chữ “nhân – người” kết thúc. Tiêu Hồ Đồ làm trước:

- Tương quen biết khắp thiên hạ, tri âm có mấy người?

Triệu Tông Tích tiếp luôn:

- Tương phùng bất ảm không hồi khứ, động khẩu đào hoa dã tiểu nhân.

Da Luật Đức Dung ngẫm nghĩ một chút, cười nói:

- Tương Châu có một đấng mày râu.

Lệnh chủ Triệu Biện chất vấn:

- Cuối câu yêu cầu có từ “nhân”, trường hợp của ngài không tính.

Da Luật Đức Dung cười phản bác:

- Đấng mày râu không phải là người sao?

Câu phản bác này khiến mọi người trong phòng cười rộ lên, nhưng chính y cố ý giả vờ giả tịch.

Ở đây không phải là những đồ bị thịt, những tên bị thịt không giám có mặt ở đây, hầu hết mọi người đều tiếp đối rất trôi chảy, không khí ứng đối trở lên sôi nổi hơn, mức độ mới bắt đầu khó hơn...

Sau khi cảm thấy sức nóng đã được lan tỏa, Tiêu Hồ Đồ lại đưa ra một luật chơi mới. Luật chơi này yêu cầu mọi người trước hết phải nhắc tới một vật rơi xuống đất mà không có tiếng động, tiếp đó nhắc tới một cổ nhân có quan hệ với đồ vật này, từ cổ nhân này lại dẫn ra một cổ nhân khác, cổ nhân đầu tiên hỏi cổ nhân sau một chuyện, cổ nhân sau phải dùng một bài thơ đường để đáp lại, yêu cầu xâu chuỗi liên kết trước sau với nhau, không được ghép một cách gượng gạo.

Giới hạn yêu cầu ngày càng nhiều, độ khó tất nhiên sẽ cao, đặc biệt hơn là dưới tình huống trường thi kiểu mới này.

Đưa ra điều kiện xong, Tiêu Hồ Đồ lại làm trước tiên:

- Đầu bút rơi xuống đất không tiếng động, ngẩng đầu thấy Quán Trọng. Quán Trọng hỏi Bảo Thúc: “Vì sao không trồng trúc? Bảo Thúc thưa: “Chỉ cần hai ba sào, gió mát tự nhiên đủ.”

Quán Thành Tử là cách gọi khác của bút, hai người Quán Bảo đều là đại phu của Tề Hoàn Công, còn trúc là vật liệu dùng để chế tạo ra ống bút. Trước sau logic với nhau, không gượng gạo, gò bó.

Triệu Tông Tích và Triệu Biện cũng đang vắt óc suy nghĩ, nhiều câu như vậy không thể dễ xảy ra sơ xuất, về nhà liệt kê ra, tỉ mỉ phân tích may ra mới có thể làm được. Muốn mở miệng cáo lui chứ không thể nào đỡ nổi, bọn họ đành trông chờ từ phía Trần Khác. Cũng chỉ có thằng tiểu tử Trần Khác mới có thể xuất chiêu ứng đối khi Tô Thúc và Tiểu Muội tra tấn. Hẩn suy nghĩ một chút rồi đọc:

- Hoa tuyết rơi xuống đất không tiếng động, ngẩng đầu thấy Bạch Khởi. Bạch Khởi hỏi Liêm Pha:

“Vì sao không nuôi ngỗng?”, Liêm Pha đáp: “Lông trắng nổi trên mặt nước biếc, chân đỏ đạp trong làn sóng xanh.”

Tuyết có màu trắng, hai người đều là những danh tướng thời chiến quốc, ngỗng có lông màu trắng...”

Triệu Tông Tích và Triệu Biện thở phào nhẹ nhõm.

Chuyện này quả nhiên không làm khó Trần Khác, Trương Hiếu Kiệt lại ứng tiếp:

- Hoa trời rơi xuống đất không tiếng động, ngẩng đầu thấy Bảo Quang. Bảo Quang hỏi Duy Ma: “Tặng đi gần đến nói gì? Duy Ma đáp: “Gặp khách đầu như ba ba, phùng trai hạng như ngỗng.”

Bảo Quang là danh pháp của phật ở Tây Thiên, Duy Ma là một cư sĩ nổi tiếng, cư sĩ thường ăn chay niệm phật. Ba người trên đều có liên quan đến nhau.

Đúng lúc này, Trần Khác lại nảy ra ý đối liên đọc:

- Chú tiết (mảnh vụn bị một đục) rơi xuống đất không tiếng động, ngẩng đầu thấy Khổng Tử. Khổng Tử hỏi Nhan Hồi: “Vì sao không trồng mai? Nhan Hồi đáp: “Trước thôn sâu trong tuyết, đêm qua một cành nở.”

Nơi ở của con mới tất có lỗ (Khổng), Nhan Hồi là đệ tử của Khổng Tử, hoa mai có sắc, tương tiếp với “nhan”.

Trương Hiếu Kiệt suy nghĩ một chút lại tiếp lời:

- Nguyệt hoa rơi xuống đất không tiếng động, ngẩng đầu thấy Đỗ Phủ. Đỗ Phủ hỏi Lý Bạch: “Năng phù nhất đại Bạch? (có thể uống một chén lớn không?) Lý Bạch đáp: “Phải uống rượu ngon, thừa lúc nguyệt còn trên đài cao.”

Đỗ Phủ có viết bài thơ “Thạch loạn thượng mây trôi, sam thanh diên nguyệt hoa”. Hai người là bạn tốt, Lý Bạch là tiên rượu.

Lại đến lượt Trần Khác, thấy hần cau mày rồi đối luôn:

- Tú tuyến rơi xuống đất không tiếng động, ngẩng đầu thấy Hồng Độ. Hồng Độ hỏi Huyền Cơ: “Có muốn làm vợ ta? Huyền Cơ đáp: “Mình có thể nhìn trộm Tống Ngọc, hà tất gì phải hận Vương Xương.”

Hồng Độ là tên của Tiết Đào, còn Ngư Huyền Cơ là tài nữ ở đời Đường, Ngư Huyền Cơ còn được nhiều đời biết đến vì có đời sống tình cảm phong phú...

- Hồng diệp rơi xuống đất không tiếng động, ngẩng đầu thấy Cố Hương. Cố Hương hỏi cung nữ: “Có chuyện gì mà làm bài thơ này? Cung nữ đáp: “Mộng vì viễn biệt khó lòng kêu, thư bị giục khiến mực chưa nồng.

Thời gian suy nghĩ của Trương Hiếu Kiệt ngày càng kéo dài, dưới cái nhìn soi mói của Tiêu Hồ Đồ và Da Luật Đức Dung y vất vả lắm mới xuất ra được một câu.

Đây là nam, nữ, niên...trong bài thơ “Hồng Diệp Thi”

Trần Khác vẫn bình tĩnh như cũ, mỉm cười nói:

- Nguyệt quang lạc địa vô thanh, ngẩng đầu thấy Khổng Minh, Khổng Minh hỏi Nguyệt Anh: “Làm sao không phụ khanh?” Nguyệt Anh đáp: “Phía đông mặt trời mọc, phía tây mưa là vô tình mà lại hữu tình.” Khẩu chặt một nguyệt minh.

Có sự liên hệ ba người với nhau.

Trương Hiếu Kiệt lúng túng như gà mắc thóc, cuối cùng cũng đọc liều ra một câu:

- Bạch hồng lạc địa vô thanh, ngẩng đầu thấy Kinh Kha. Kinh Kha hỏi Tiệp Ly: “quân cầm hà sở ý? Tiệp Ly đáp: “Nhân sinh nếu chỉ như lúc mới gặp, thì việc gì phải xót thương họa phong thu phiến.”

- Ha ha, chẳng phải nói dùng thơ Đường sao.

Triệu Tông Tích ngay lập tức vạch trần:

- Câu nói này dường như không giống với thể thơ Đường thì phải?

- Chính xác không phải thơ Đường.

Trương Hiếu Kiệt như trút được gánh nặng, chính là đang chờ y hỏi. Hiếu Kiệt ôm quyền lịch sự hướng về phía Trần Khác nói:

- Tại hạ thật sự phục sát Trần học sĩ...

Những sáng tạo trong khúc “Mộc lan từ” này, khiến hần không ứng đáp nổi bèn xin dừng ở đây.

- Ha ha ha.

Tiêu Hồ Đổ cười nói tiếp:

- Bất luận như thế nào, thì người cũng đã thua.
- Là thần phạm quy, xin nhận phạt!

Trương Hiếu Kiệt vội uống cạn một cốc.

Thực ra ai cũng nhận ra, tiểu tử này không thể tiếp tục đối được nữa, nhưng người này rất nhanh trí, đây có thể là một kế nhằm nhỉnh hót khách nhân, mà không tiếc để thua ván này.

Có vẻ như rất có phong cách...

Bất kể như thế nào, buổi tiệc đêm nay, Trần Khác đã không làm mất mặt đoàn sứ giả. Nhưng sau khi quay về hẳn lại tỏ ra buồn bực, hôm nay còn bi thảm hơn khi ở Nhật Bản. Lúc đó cho dù có áp lực, nhưng người Nhật đều ngưỡng mộ hẳn. Hẳn muốn viết câu đối liền viết câu đối, muốn làm thơ thì làm thơ, không muốn làm nữa thì nghỉ ngơi, không cảm thấy có bất kì gánh nặng gì.

Có thể lúc này chẳng khác gì tung trứng qua sông, chuyện này chỉ cần đi sai một bước là có thể trở thành tội phạm quốc gia ngay. Quả thực áp lực lần này nặng như núi trên vai..., đúng như dự đoán, mấy ngày sau trên đường, Trương Hiếu Kiệt nhân mọi cơ hội, mọi lúc mọi nơi đòi lấy lại danh dự.

Một ngày vào thành, trên đường bọn họ gặp một nhà từ đường, nhìn thấy có ba bức tượng gỗ, y liền ra về đối, mời Trần Khác đối lại:

- Trên xà nhà có con ba ba, khó xào, khó sắc, khó đãi khách.

Trần Khác liếc mắt một cái, nhìn thấy trên cửa từ đường có dán hình hai vị thần trông cửa Uất Trì Kính Đức và Tàn Thúc Bảo liền cười đáp:

- Trên cửa có vị tướng quân, không ăn, không uống, không cầu nhân.

Đợi tới khi ra khỏi thành, nghe thấy trên đỉnh núi có một con diều hâu đang kêu, Trương Hiếu Kiệt lại hứng lên, đề ra một câu đối sử dụng hài âm:

- Lĩnh đỉnh ưng minh, lạc uẩn binh đình đình trúc thính.

Trần Khác ngẩng đầu nhìn lên, đúng lúc có một cánh nhạn bay qua, liền đối lại với ý châm chọc:

- Sơn gian nhạn phản, lại tán phiên man văn đạn đạn.

Trương Hiếu Kiệt cũng nhìn lên thấy con chim nhạn kia, lập tức ra về đối:

- Đông diểu tây phi, biến địa phượng hoàng nan sát túc. (chim từ phía đông bay về phía tây, khắp nơi chim phượng khó lòng chen chân)

Ở đây y muốn khoe khoang nhân tài bắc triều nhiều vô kể, còn sứ giả nam triều vì thế mà cảm thấy lúng túng.

Ai ngờ Trần Khác lập tức đối lại một câu:

- Nam lân bắc dược, mẫn sơn cầm thú tận đề đầu. (kì lân chạy từ phía nam sang phía bắc, cầm thú khắp núi phải cúi đầu.)

Câu này trực tiếp mắng người Liêu là cầm thú, với giọng điệu ca ngợi sĩ khí bên mình, khiến người nước Liêu không biết dấu mặt vào đâu.

Trương Hiếu Kiệt nóng lòng muốn xoay chuyển tình hình. Nên đến ban đêm dừng lại nghỉ ngơi, y nhìn thấy trên đỉnh núi phía xa có một hòn đá to, y lại tiếp tục đưa ra một câu ẩn chứa hai ý nghĩa:

- Bọ chét và gà trên đỉnh núi, nguy hiểm như khi chồng trứng lên nhau.

Câu này có hàm ý nói tới tình cảnh nguy hiểm của nam triều khi đứng trước bắc triều.

Trần Khác vẽ mặt vẫn bình tĩnh đáp trả:

- Quán trọ trượng nhân nghỉ qua đêm, yên bình như núi Thái sơn.

Tới lúc ăn cơm, thấy tiểu nhị rót rượu, Trương Hiếu Kiệt lại nói:

- Rượu như sợi chỉ tìm kim.

Trần Khác đáp lại:

- Bánh như nguyệt, gặp thực thì khuyết.

Dọc theo đường đi, Trần Khác cứ giặc đến tướng chặn như thế, luôn hóa giải được hết những công kích của Trương Hiếu Kiệt, lại còn thừa cơ làm bẽ mặt người Liêu một phen.

Thực ra ở trong nước hán cũng biết được “Khoan dung độ lượng với người là khoan dung độ lượng với chính mình”. Nhưng trong chuyện đi sứ này hai bên đều muốn lật tẩy đối phương, chỉ có thể xin lỗi tiểu Trương thôi. Mấy ngày sau, trạng nguyên Đại Liêu Trương Hiếu Kiệt cảm thấy dần vật vô cùng... hai hôm má lồm vào, hốc mắt thâm quầng, chắc là bị người Hán làm nhục nhiều quá, khiến ý chí hăng hái ban đầu biến đâu mất rồi?

Y ngồi trên lưng ngựa, hai mắt đỏ ngầu, giọng khàn khàn nói:

- Ta lại ra một câu đối nữa, ngươi nếu đối được, cả đời ta không bao giờ giám đối nữa!

- Cần gì phải làm thế?

Trần Khác niềm nở nói:

- Chúng ta nên đặt tình hữu nghị lên trên hết.

- Ngươi im đi!

Trương Hiếu Kiệt nóng quá không kìm được bèn quát lên một tiếng,

- Danh dự của ta hai mươi năm qua tất cả đều bị chôn vùi trong tay ngươi cả rồi, khốn kiếp lại còn nói đến tình hữu nghị nữa!

Da Luật Đức Dung bên kia thấy không ổn, nhỏ giọng cười nói:

- Xin bớt giận, xin bớt giận...

- Ngài cũng câm miệng lại đi!

Trương Hiếu Kiệt giận dữ không chịu nổi nữa nói:

- Tên tiểu tử kia, nghe cho rõ, chỉ có năm chữ thôi “Tam quang nhật nguyệt tinh”, đối đi!

Vế đối này là của phụ thân y Trương Kiệm, ông được coi là “Nhất đại chi bảo” của Liêu quốc, là câu đối của ông lúc về già đã để lại.

Phụ thân y cho rằng, đây là một câu tuyệt đối. Vì vậy số lượng từ sử dụng trong câu, nhất định phải dùng số lượng từ để đối lại.

Vế trên dùng chữ “Tam” thì vế dưới không được đối lặp lại. Còn phía dưới chữ “Tam quang” chỉ có ba chữ, bất luận dùng lượng từ nào đối lại, thì số từ theo sau đó cũng không được nhiều hơn “ba” hoặc ít hơn “ba”, cho nên không có cách nào có thể đối được!

Câu này vốn là chiêu bài dùng cho buổi tiệc cuối cùng, nhưng bây giờ, y chẳng quan tâm nhiều như vậy, trước mắt phải đòi lại vinh quang cho y đã, chuyện khác nói sau.

- Đối không được sao?

Nhìn vẻ mặt quái dị của Trần Khác, cảm thấy vô cùng khoái chí.

- Không phải, ý của ta là, đây thật sự là độc chiêu của ngươi?

Trần Khác thành tâm thành ý hỏi:

- Làm sao có thể đơn giản như thế được, hay đổi lại câu khác đi...

- Đơn giản thì ngươi đối đi!

Trương Hiếu Kiệt cười lạnh nói, ngu xuẩn, xem ra ngươi còn không nhận ra sự lợi hại của câu đối này.

- Được rồi.

Trần Khác liền đọc to rõ ràng:

- Tứ thơ phong ngã tụng.

- Không thể...

Trương Hiếu Kiệt phủ nhận, nhưng hần đối chỉnh từng từ từng chữ một. Trời ơi “Tứ kinh” thực sự chỉ có ba phần “phong, nhã, tụng”! Vì chữ “Nhã” trong “Kinh Thư” là một bộ phận, phân ra thành “Đại nhã” và “Tiểu nhã”, y chết điếng người, một cơn gió nhẹ nhẹ thổi qua, con ngựa kêu phì phì, mọi người đều thấy trong khóe mắt của Trương Hiếu Kiệt có nước mắt đang chảy ra...

- Ông trời ơi! Người đang chọc tức ta đó sao...

Trương Hiếu Kiệt mặt trắng bệch, miệng phun ra một ngụm máu tươi, rồi dần dần mềm nhũn ngã sụp xuống.

Nếu không có bọn thị vệ phát hiện sớm chắc y không ổn, đường đường là trạng nguyên của Liêu quốc, bị ngã một vỏ đau như thế không chết không được.

Trần Khác vẫn lắc đầu, cuối cùng đã hiểu, ta nói rồi câu đối này làm sao đạt tới độ tuyệt khó được?

Trong giai đoạn lịch sử trước kia, sau mười mấy năm, người Liêu quốc đã từng dùng câu đối này để làm nhục Đại Tống, kết quả là bị Tô Tiên phá giải được. Câu chuyện này được lưu truyền lại, vì vậy mặt chữ đơn giản trở thành tài liệu trong sách giáo khoa để nhận biết chữ.

Thảo nào...

Trần Khác bỗng nhiên tỉnh ngộ, trong lòng thầm nghĩ, người anh em ngươi bị đánh bại không oan, ta không phải là đang đấu đá một mình...

Lúc này đằng sau hần hiện ra bóng dáng cao lớn của Đại Cửu Ca.

- Khinh người quá rồi!

Chứng kiến đường đường là trạng nguyên của Đại Liêu, nhưng lại bị trạng nguyên Tống triều làm cho hôn mê bất tỉnh, vẻ mặt của Tiêu Hồ Đồ dường như không chịu được nữa, mặt gã đằng đằng sát khí nói:

- Muốn cho các ngươi biết rõ đang đứng trên địa bàn của ai?!

Cùng với tiếng rống này của gã, toàn bộ quân binh của Liêu quốc đều giơ binh khí ra.

Bọn thị vệ của Tống Triều nhanh chóng rút đao ra ngăn cản, tình hình vô cùng căng thẳng!

Mới vừa rồi hai bên còn vui vẻ đối đáp lẫn nhau, vậy mà bây giờ trong nháy mắt, đã giương cung khua kiếm!

Những nét già nua hằn lên trên khuôn mặt trắng bệch của Triệu Biện, ông vội vã nở một nụ cười làm hòa nói:

- Phò mã xin hãy bớt giận...

Ông chưa dứt lời, đã bị Triệu Tông Tích kéo lại phía sau, chỉ thấy tiểu Vương Gia giận tím cả mặt nói:

- Tiêu Hồ Đồ, ngươi đừng vội đổi trắng thay đen? Từ đầu đến giờ Trần học sĩ của chúng ta chưa đưa ra một vế đối nào?!

Tiêu Hồ Đồ nhìn các vương tử Đại Tống cảnh vàng lá ngọc, nhất thời không biết nói thế nào.

Suy nghĩ như một kẻ ngang ngược, chẳng phải nghĩ ta ức hiếp người khác sao, người không thể chọc ta tức giận, nên phải thành thực chấp nhận, ai bảo ngươi là kẻ yếu.

Người Liêu quốc là những người cật mạnh như vậy.

Tuy nhiên tiếng là tiếp đãi bạn, nhưng đâu đâu cũng muốn chiếm thế thượng phong, đâu cũng chèn ép, sau đó thấy then quá mà phát giận, càng làm mình mất mặt hơn... Nghĩ đến đây, gã hung tợn trừng mắt với bọn thuộc hạ nói:

- Con mẹ nó, ai cho phép các người rút đao ra vậy?

Binh sĩ Liêu quốc lúc này mới thu đao về, nhưng vẫn gầm gừ nhìn sứ thần nhà Tống.

- Ta vì sao nói các người ăn hiếp người chứ.

Tiêu Hồ Đồ một chút mơ hồ, gã phun ra một tràng nói:

- Bởi vì người Tống các người từ nhỏ đến lớn, có thời gian là đọc sách, ngâm thơ đối đáp. Còn hấn lại là trạng nguyên...

Gã vừa nói vừa chỉ tay vào Trần Khác, nhìn thấy Trần học sĩ trên mặt còn nở một nụ cười đắc thắng, mà không tỏ ra sợ hãi, gã càng tức chí phun tiếp một tràng nữa:

- Nhất định trình độ đối của Tống triều các vị là lợi hại nhất.

- Thật sao?

Triệu Tông Tích ngoảnh đầu lại nhìn Trần Khác hỏi:

- Người sao?

- Thật xấu hổ.

Trần Khác cúi đầu nói:

- Trong nhà ta còn có hai người lợi hại hơn ta, nếu xét trong Đại Tống, người như ta nhiều vô kể...

- Sự khiêm tốn thái quá của người chính là sự cao ngạo.

Triệu Tông Tích nói.

- Ta chỉ nói sự thật...

Trần Khác giơ hai bàn tay ra phân giải.

Trong lúc này, Trương Hiếu Kiệt kỳ sự xấu hổ vô cùng, đành phải giả vờ bất tỉnh. Nghe thấy lời nói này, hai mắt hoa lên, lần này thì y ngất thật...

Trong lòng Triệu Biện thầm than thở, hai tổ tông cũng không biết cái gì gọi là nhìn thấy hợp lý thì thu về?

Sững sờ trong chốc lát, Tiêu Hồ Đồ lúc này mới nhớ tới cần nói cái gì. Liền giơ tay lên nói:

- Bất luận nói như thế nào..., cũng không thể so sánh nổi những thứ là sở trường của các người, cũng phải chơi qua trò chơi của người Khiết Đan chúng ta chứ!

- Chúng ta đều là văn nhân...

Triệu Biện không đồng ý nói:

- Sẽ không vung đao múa gươm.

- Không biết hai nước giao tranh, là vung đao múa gươm hay là vẩy mực viết văn!

Tiêu Hồ Đồ cất tiếng cười châm chọc nói:

- Đừng tưởng rằng lên giọng là giành thắng lợi nhé, trong mắt đàn ông Khiết Đan chúng ta, Trần học sĩ cao to lực lưỡng kia cũng chẳng khác gì bọn dê đực làm thịt!

Bọn võ sĩ Khiết Đan nghe đến đây thì cười ầm lên.

- Nhất định phải dạy cho gã một bài học

Trần Khác nói với Triệu Tông Tích.

- Thôi bỏ đi, ngộ nhờ xảy ra án mạng.

Triệu Tông Tích thở dài nói:

- Thì việc này phiền lớn.

Hai người không cố ý nói nhỏ, nên cuộc nói chuyện của bọn họ đều bị Tiêu Hồ Đồ nghe rõ mồn một, gã nghe thấy vậy cười to nói:

- Yên tâm, ta sẽ xuống tay lưu tình, nhiều lắm cũng chỉ đánh gãy tay, què cái chân mà thôi...

Nói xong gã lại cười ha hả.

- Nếu ngươi còn lèo nhèo, ta sẽ nổi đóa lên đây!

- Ngươi cứ thế mà xông lên đi...

Triệu Tông Tích nói, lại không yên tâm nói tiếp:

- Thôi để ta đến, người nhà lão Trần ngươi không biết nặng biết nhẹ.

Y nghĩ tới lần Lục Lang bắn Tiêu Diên trên đường...

Da Luật Đức Dung bên kia cũng đang nghĩ tới sẽ phát sinh một cảnh tượng vô cùng đáng sợ.

Y đột nhiên ý thức được, nếu mình không ra tay ngăn cản, thì chắc chắn sẽ xảy ra chuyện lớn, liền nói bằng ngôn ngữ Khiết Đan:

- Thôi đi, đánh nhau, ngươi nhất định sẽ không thể thắng được.

Tiêu Hồ Đồ hai mắt đang híp lại ngay lập tức trợn trừng lên.

- Bọn họ rất có thể là những cao thủ võ thuật.

Da Luật Đức Dung nói tiếp:

- Tiêu Diên, chẳng phải cũng bị người anh em của Trần học sĩ tay không đánh chết đó sao. Hơn nữa là thiên về một phía...

Mắt của Tiêu Hồ Đồ trợn lên lại càng lớn.

Lúc này, Trần Khác và Triệu Tông Tích đang chơi trò đoán số để quyết định người xuất trận, kết quả là tiểu Vương Gia thắng...

- Đừng làm liều nữa.

Tim của Triệu Biện đập thành thịch, vội khuyên nhủ:

- Các ngươi chán sống hay sao mà còn như thế?

- Ngài yên tâm đi.

Trần Khác an ủi lão:

- Tiểu Vương Gia rất lợi hại.

Triệu Tông Tích thúc ngựa xông lên, ngạo nghễ nhìn khuôn mặt bối rối của Tiêu Hồ Đồ nói:

- Còn muốn thi đấu nữa không?

- Thi.

Tiêu Hồ Đồ không lên tiếng, Da Luật Đức Dung nói thay gã:

- Nhưng tiểu Vương Gia là quý khách của bệ hạ chúng ta, ngộ nhờ bị thương tí tẹo nào, thì bọn ta khó lòng ăn nói với bệ hạ.

- Ta sẽ nói là chính ta bị thương.

Triệu Tông Tích thản nhiên nói.

- Đây...

Y càng như vậy, Da Luật Đức lại càng tin tưởng vào phán đoán của mình:

- Chúng ta không thể lừa gạt bệ hạ.

- Cho nên?

Triệu Tông Tích buông tay xuống nói:

- Chúng ta tiếp tục lên đường chứ?

- Không đấu võ mà có thể đấu văn.

Da Luật Đức Dung sớm đã không ưa gì đám oắt con này, sao có thể bỏ lỡ cơ hội dạy cho chúng một bài học được:

- Ta đề nghị thế này, phò mã và Vương tử có thể thi bắn tên xem sao. Môn thi này tương đối công bằng. Ta nhớ trong lục nghệ của Nho Gia, hình như có “Bắn” thì phải?

- Được.

Triệu Tông Tích gật đầu, than nhẹ một tiếng nói:

- Người Liêu quốc thật phiền phức...

Sắc mặt của Tiêu Hồ Đổ tái mét. Gã từ nhỏ đã tật nói lắp, sau khi lớn lên mới thay đổi được. Nhưng không được quá lo lắng, hay quá tức giận nếu không lại mắc phải, cho nên vừa rồi gã mới để cho Da Luật Đức Dung nói.

- Tốt lắm.

Triệu Tông Tích đồng ý, Da Luật Đức Dung nói:

- Ta sẽ nói qua một chút về luật chơi.

- Khoan đã.

Người thốt ra là Trần Khác, hần thúc ngựa tiến lên phía trước nói:

- Tiểu Vương Gia của chúng ta thân là sứ giả của Đại Tổng, mọi cử chỉ hành động đều phải hợp với lễ nghi. Nếu Da Luật Đức Dung đại nhân nhắc tới lục nghệ, thì cũng phải biết rằng Khổng Phu Tử đòi hỏi nhất cử nhất động đều phải hợp với Chu lễ.

- Tất nhiên rồi...

Da Luật Đức Dung lúc này mới nhớ tới, bọn họ là quan chức ngoại giao, trước mặt người Tổng tuyệt đối không được thất “lễ” bằng không con đường làm quan coi như tiêu luôn... Liêu quốc có thể là một quốc gia lớn mạnh thứ nhất thế giới hay không là phụ thuộc vào chính mình, không muốn thua người Tổng trong chuyện này.

- Vậy sẽ dựa theo Chu lễ.

Trần Khác nói chắc như đinh đóng cột:

- Lễ không thể bỏ.

- Đây...

Da Luật Đức Dung có chút luống cuống, người Tổng không bắn cung rất nhiều năm, đối với họ, cái này cũng chính là sơ hở.

Vào đúng lúc đó, Trương trạng nguyên tỉnh lại, y lấy tay áo lau khô vết máu trên miệng nói:

- Cái này không thể theo Chu lễ được. Trong Chu lễ, lễ bắn phải tuân thủ theo bốn nghi thức, đầu tiên là đại xạ, là thiên tử bắn để tế lễ; thứ hai là bình xạ, lần này sẽ là lần bắn của các chư hầu vào bái kiến thiên tử; ba là yến xạ, là lần bắn mọi người trong yến tiệc; bốn là hương xạ là lần bắn của các tài sĩ ở địa phương.

Y dừng một lát rồi lại nói:

- Hiển nhiên đều không thích hợp.

- Vẫn là Trương trạng nguyên có học thức.

Da Luật Đức Dung nắm chắc lấy cơ hội này, tiếp sức cho “Trương tiểu thư”.

- Trời...

Trần Khác không đành xát muối vào vết thương của “Trương tiểu thư”. Trong lòng thầm nghĩ, tên trạng nguyên này chưa bao giờ thi hay sao vậy?

- Người than thở cái gì vậy?

Trương Hiếu Kiệt nuốt cục tức nói.

- Phu Tử ngữ lục, người đã xem qua chưa?

Trần Khác không thể không nói.

- Cái gì?

Trương Hiếu Kiệt sững sốt, y cảm thấy đầu mình vẫn còn choáng váng.

- Chính là “Luận Ngữ”.

Triệu Tông Tích đứng bên giải thích.

- Hứ.

Trương Hiếu Kiệt phẫn nộ, tuy là trạng nguyên, nhưng trạng nguyên ta đây cũng phải dựa vào bản lĩnh mà vượt qua các kì thi! Bằng không đã không phải là ta.

Nội dung và sách giáo khoa sử dụng trong các khoa thi của Liêu quốc đều là bản sao của Tống triều. Chỉ là bởi vì vấn đề về trình độ giáo dục, cho nên cuộc thi khó khăn hơn, khó khăn này tương tự như những khó khăn gặp phải trong các cuộc thi ở vùng núi cao phía đông và khu vực Tây Tạng sau này... Ngoài ra, phụ thân của Trương Hiếu Kiệt Trương Kiệm được coi là vật báu của Liêu quốc là “Nhất thế chi kiệt”

Trong biên thứ nhất của “Bát Giới” có đoạn “Quân tử không nên tranh cãi” Trần Khác cố gắng không chọc tức y nói:

- Có ẩn tượng chứ.

Trương Hiếu Kiệt hai mắt như tối sầm lại, lại muốn ngắt đi..., cái gọi là “Quân tử vô sở tranh, tất dã xạ hồ! Ấp nhượng nhi thắng, hạ nhi ẩm, kỳ tranh dã quân tử”. Đây cũng là câu mà ngay cả Da Luật Đức Dung cũng có thể học thuộc.

Nếu nói theo văn bạch thoại thì đó nghĩa là “Quân tử không tranh giành gì cả. Mà có tranh nữa thì ắt như là việc bắn thi chăng! Vái nhường rồi mới thi, thi xong mời nhau uống rượu, không tổn hại hòa khí.”

“Tranh như vậy mới gọi là quân tử”. Hình thức quyết đấu ở phương Đông này cơ bản vẫn là theo nghi lễ điển hình của Chu lễ. Trong cung đình đời Đường, hoàng đế sẽ quyết định thời gian tổ chức kì thi bắn cung, chính điều này đã làm giải hòa những cảm hận, cũng như những tranh chấp giữa các công thần... Nhưng sau này, nhưng sĩ phu của Trung Quốc không được mở cuộc thi này, lễ bắn cung cũng từ đó mà bị mai một. Nhưng Trần Khác đến Nhật Bản, nhìn thấy ở đó vẫn bắt chước những nghi lễ đời Đường, cho nên hắn mới hiểu rõ như vậy.

Trên dòng lịch sử ban đầu, sau mười mấy năm, võ sĩ bắt đầu phát triển, người Nhật Bản mở ra những cuộc tranh đấu vô cùng kịch liệt giữa các võ sĩ. Khiến cho văn hóa của Nho gia chỉ có Hàn Quốc kế thừa lại những nghi lễ bắn cung thôi. Đây là nguyên nhân vì sao người Hàn Quốc sau này lại trở thành bá đạo trong cuộc thi bắn cung tại olympic... Đó thực chất là cuộc thi được diễn biến từ Chu lễ!...

- Thể diện đều bị người làm mất hết rồi...

Người Liêu hai mắt đăm đăm nhìn Trương trạng nguyên, rồi đều thở dài:

- Vẫn là chết thôi...

Nếu Chu lễ còn tồn tại, thì tất nhiên cuộc thi bắn cung phải tuân theo những lễ nghĩa này. Mà người Liêu đã mất đi quyền phát ngôn, họ chỉ có thể làm theo sự “chỉ đạo” của Trần Khác. Kỳ thực Trần Khác cũng không muốn việc này một chút nào, nhưng nếu để người Liêu làm chủ, thì nhất định sẽ là cuộc thi cưỡi ngựa bắn tên, tiểu Vương Gia sẽ rơi vào thế bị động...

Đầu tiên là “Bị lễ” tức là làm tốt công tác chuẩn bị cho dâng lễ. Chủ yếu là bố trí sân thi đấu, sắp xếp ngay ngắn vị trí của những người đến dự lễ, và giảng giải những quy tắc khi xem. Đồng thời chuẩn bị đầy đủ những dụng cụ cần thiết như cung, tên, ống vv....Ti xạ, Hữu ti, thí sinh đứng bên các dụng cụ này xếp thành các hàng hướng về phía nam. Nhận được vị trí nào thì về chỗ ấy.

Bởi vì là một vùng hoang vu nên không có khách khứa, cho nên công việc “tiếp khách” được cắt bỏ, trực tiếp mở giáo... đoán chừng cũng không cần mở, bởi vì tên “Tiểu Hồ Đồ” kia sắp phát điên lên rồi.

Sau khi mở lễ, Ti xạ do Trần Khác đảm nhiệm, điều khiển bắn, đối với “hữu ti”... chẳng qua chỉ là chủ nhân tổ chức thiết lập, việc này đều do Triệu Biện và Da Luật Đức Dung đảm đương... nói:

- Cung tiễn vừa đủ, hữu ti mời bắn.

Chính là muốn hỏi “chúng ta bắt đầu nhé?” hai người khước từ, nói:

- Ta không thể, để nhị tam tử.

“Nhị tam tử” có nghĩa là “chư vị” câu này là muốn nhường lại quyền quyết định ọi người.

Mười vị quan thân thuộc của hai bên giả bộ làm ra vẻ khách quý, liền gật đầu cho phép.

Trần Khác thông báo cho chủ nhân biết:

- Xin phép bắn, quan khách cho phép!

- Bắn!

Quan lại đều gật đầu nói.

Triệu Tông Tích và Tiêu Hồ Đồ đã thay bộ đồ màu đen sẫm, đầu buộc đai đen, chân đi giày trắng, tiến vào sân.

- Cảm ơn sự ủng hộ của mọi người.

Lễ bắn phục sức là một nghi thức có quy định, khách và chủ đều mặc triều phục, nhưng triều phục phát triển đến thời đại này đã không còn phù hợp với bắn tên nữa, cho nên lấy huyền y, và giày trắng thay thế.

Sau khi đợi hai người thi lễ trước chủ tọa và quan khách, Trần Khác cho bọn họ lấy một cung tiễn, và bốn mũi tên, đây gọi là “Nạp xạ khí”, sau đó lệnh cho “Hoạch Giả” sau này gọi là nhân viên kiểm tra kết quả, vì thí sinh tham gia phải đứng cách bia trong phạm vi ba mươi bước, vị trí của hai thí sinh song song, và ngang hàng nhau.

Chờ khi lá cờ hạ xuống, Trần Khác mới ra lệnh:

- Chuẩn bị bắn.

Triệu Tông Tích và Tiêu Hồ Đồ bỏ ống tay áo bên trái xuống vái chào nhau, ngón cái tay phải đeo một chiếc nhẫn, sau đó dùng chân trái giẫm lên vạch quy định, hai mắt chăm chú nhìn vào hồng tâm bia, sau đó cúi đầu nhìn xuống hai chân, điều chỉnh tư thế chân.

- Theo thứ tự mà bắn, không được bắn lẫn lộn.

Sau khi chờ bọn họ chuẩn bị xong, Trần Khác hạ lệnh:

- Bắn lượt thứ nhất.

Kỳ thực theo lệ còn có “Dụ bắn”, cũng là làm mẫu, nhưng Trần Khác nghĩ đến việc chín quá hóa nẫu, tên Tiêu Hồ Đồ kia đã muốn nổ tung, không cần phải kích thích nữa rồi...

Hai vị xạ thụ nín thở lấy lại bình tĩnh đợi Trần Khác hạ lệnh.

Một tiếng trống vang lên, Trần Khác hô lớn:

- Không Xạ hoạch, không liệt hoạch.

Câu này có nghĩa là “không được bắn thương người báo bia, không được làm sợ họ”, au đó hai bên có thể bắn.

Bia bắn sử dụng trong cuộc thi gọi là “Hầu” là vật sử dụng da mông của trâu, trên đó có vẽ hình thù những con mãnh thú hoặc những hoa tiết khác, vị trí trung tâm này được gọi là “Chính” hay còn gọi là “Đích”... Câu “Một mũi tên trúng đích..” chính là lấy từ đây.

Triệu Tông Tích sau khi bắn ra một mũi tên lại rút ra một mũi tên khác bên hông, rồi dương cung lên, sau đó đến Tiêu Hồ Đổ bắn lần lượt từng bia một, đến khi bốn mũi tên được bắn ra hết.

Người báo bia cao giọng báo cáo kết quả cho quan chủ tọa, sau đó rút tên từ bia ra... bởi vì lượt bắn này là lượt bắn thử, nên không tính điểm.

Chờ tới khi bia được làm sạch thì bắt đầu tiến hành lượt bắn thứ hai, lượt bắn thứ hai này mới là lần bắn phân chia thắng bại.

Hai hồi trống vang lên, Trần Khác tuyên bố:

- Bất quán bất thích.

Ý là “Không được bắn thủng bia tên” mọi mũi tên chưa bắn trúng bia đều không tính điểm.

Hai vị xạ thủ cũng giống như lần bắn thứ nhất, lần lượt thay phiên bắn....

Mặc dù người Khiết Đan càng ngày càng không bị chìm đắm vào những thứ gọi là văn hóa Hán, nhưng nhờ phúc của “Tứ thời nại bát”, thì tuyệt kỹ đời đời cuối ngựa bắn cung của họ không bị mất đi.

Tiêu Hồ Đổ tự là Ất Tân, thuở nhỏ đã có tật nói lắp, mắt lé, tóc xoăn người, bá phụ của gã có viết:

“Vẽ bề ngoài của con, trong tộc khó có”. Bởi vì gã lớn lên với một diện mạo riêng, nên từ nhỏ không có bạn chơi, nhưng đôi mắt lé không ảnh hưởng tới việc bắn tên, mà ngược lại còn giúp gã ngắm rất chuẩn.

Sau khi phát hiện mình có thiên phú về bắn cung, vì vậy từ nhỏ đến lớn Tiêu Hồ Đổ đã đầu tư lượng lớn thời gian và công sức vào việc rèn luyện bắn cung. Mũi tên gã bắn ra đếm trên trăm vạn, cung tiến , đối với gã sớm trở thành một phần không thể thiếu trong cuộc sống của gã. Bất luận tâm tính gã luôn cáu bẳn, chỉ cần ngón tay đặt lên cây cung là có thể nhanh chóng bình tĩnh trở lại, trong lòng tĩnh như nước, người cung hợp làm một....

Lắp tên, cài dây, dương cung, nhắm, buông dây và một mũi tên trúng đích.

Đến lượt Triệu Tông Tích, cây cung trong tay y là cây cung Trần Khác mới tặng y năm trước, nhưng y luyện tập bắn tên đã mười sáu năm rồi, một phần cũng bởi vì tính nhạy cảm của mình mà y cũng có rất ít bạn, vì vậy y luôn chuyên chú rèn luyện bắn tên; mặt khác khi nghe kể chuyện Tống Hạ ác chiến năm xưa trong lòng người thanh niên trẻ này luôn nuôi dưỡng một lý tưởng cháy bỏng – hướng về tây bắc, bắn Thiên Lang.

Mười mấy chục năm sớm tối tập luyện thói quen bắn tên của y chẳng khác nào thói quen ăn cơm uống nước hằng ngày, tất cả những kỹ năng bắn cung của y vô cùng điêu luyện thành thục, diễn hình như động tác dương cung bây giờ sẽ tạo ra một sức đột phá lớn, cây cung dương ra nhắm khá lâu, dây cung liên tục được kéo căng, điều này khiến cho cánh tay liên tục dùng sức run lên.

Đoạn cổ tay cũng run lên một chút, tên bắn ra cách bia thấp hơn tám thước, cho nên khi bắn tên cần phải nhanh chóng ngắm trúng mục tiêu rồi nhanh chóng bắn, như thế bắn rất chuẩn.

Vào một cái, mũi tên đâm xuyên không khí vun vút lao đi nhẹ như một cơn gió, lực bay của tên rất mạnh xuyên thấu trung tâm bia, phi vút ra ngoài, cắm phụt vào một chiếc xe ngựa ở phía xa.

Tất cả mọi người trong sân đều ngây ngất.

Da Luật Đức Dung đoán rằng, kỹ thuật bắn cung của tiểu Vương Gia nhất định đạt tới trình độ cao thâm, bằng không sao có thể tranh tài cùng người Khiết Đan? Nhưng lão không ngờ rằng đạt tới trình độ cao này, lão không khỏi lén lút quệt mồ hôi.

Cũng may Tiêu Hồ Đồ đang chìm đắm trong thế giới của cung và tên, mặc kệ Triệu Tông Tích tình hình như nào, gã cũng toàn tâm toàn ý bắn mũi tên thứ hai – một mũi tên trúng đích.

Triệu Tông Tích khổng chế tốt lực của mình cũng bắn ra mũi tên thứ hai, lần này không khoa trương như trước nữa, nhưng phần đuôi vẫn ngập vào hồng tâm.

Trong nháy mắt, hai người đã bắn xong bốn mũi tên, toàn bộ đều trúng hồng tâm, mặc dù Triệu Tông Tích bắn xuyên qua một mũi, nhưng theo quy định sẽ không có sự đối đãi phân biệt nào cả.

Hòa. Ba mươi bước cũng là yêu cầu thấp nhất của Tổng triều về cung thủ.

Tiếp theo sẽ tiếp tục bắn lần ba, lần này bia ngắm sẽ được đặt lùi lại hai mươi bước, tức là thí sinh phải cách bia năm mươi bước, đây là yêu cầu thấp nhất của Liêu quốc đối với cung thủ.

Ba hồi trống vang lên, hai người lại theo thứ tự bắn ra bốn mũi tên, kết quả vẫn như cũ đều trúng hồng tâm, nếu làm một phép so sánh với đời sau, thì nội trong chín vòng đều tính là trúng.

Lại hòa,

Lượt bắn thứ tư, bia ngắm được dịch chuyển ra sau cách bảy mươi bước.

Bốn hồi trống vang lên, lần này thời gian ngắm của hai người kéo dài hơn, nhưng vẫn như cũ toàn bộ đều trúng mục tiêu.

Lần bắn thứ năm, bia ngắm được dịch chuyển đến chín mươi bước mục tiêu vẫn bị hạ gục.

Lần bắn thứ sáu, bia ngắm dịch chuyển đến một trăm bước, cái này gọi là bách bộ thiện xạ, nếu bắn trúng ở mục tiêu này được coi là thần xạ thủ.

- Cái này, Trần Học Sĩ.

Triệu Biện nhỏ tiếng hỏi Trần Khác:

- Ta phải ghi như thế nào, Chu lễ chỉ có ba lần thôi.
- Hỏi một chút, bây giờ dừng lại, họ có đồng ý không?

Trần Khác lắc đầu nói:

- Không thể quá gò bó trong cổ lễ được...
- Khụ, đều là lý của người.

Triệu Biện bật cười nói.

Trần Khác cười rồi im lặng, lúc này, đã biết được thành tích bắn lần thứ sáu, hai người đều có ba tên trúng đích, một tên trúng hầu.

Điều này không thể nói rằng tài bắn cung của bọn họ không hoàn thiện. Hai mươi tư mũi trong sáu lượt bắn, bởi còn các yếu tố như tiêu hao thể lực, ảnh hưởng của gió, nhưng trạng thái trong nháy mắt đó đều đã xuất hiện những sai lệch.

Lúc này, khán giả đều hồi hộp, bọn họ mắt mở to, nín thở, căng thẳng nhìn chăm chú vào trường thi. Một nghìn người xem trên sân, vậy mà chỉ nghe thấy tiếng dây cung và tiếng tên cắm phụp vào bia.

Lần thứ bảy bắn, lần này là một trăm mười hai bước, hai người sau khi điều chỉnh xong, toàn bộ đều bắn trúng.

Lượt bắn thứ tám, một trăm hai mươi bước, hai người dường như có sự trao đổi, mà mỗi người đều có hai phát trúng đích, hai phát trúng hầu.

Lần bắn thứ chín, cự ly là một trăm ba mươi bước, cái này được gọi là nhất tiễn chi địa, và được cho là giới hạn bắn của môn bắn cung, trên sa trường, quan quân phải đứng ở vị trí cách quân tiên phong của địch là một tầm bắn, như thế mới có thể bảo đảm được an toàn.

Nhưng, hai người không ngờ rằng đều bắn trúng, mặc dù chỉ có một mũi tên trúng, ba mũi tên còn lại cũng xuyên qua bia ngắm...nhìn từ cự ly này, bia ngắm chỉ to như một quả táo, có trời mới biết hai người bọn họ làm thế nào mà lại bắn trúng, và chỉ có trời mới biết bọn họ làm sao đạt được tầm bắn xa như thế.

Hai người lại tiếp tục với cự ly là một trăm bốn mươi, cho dù không có tên nào trúng, mà Tiêu Hồ Đồ một tên bắn trượt bia, một mũi tên cũng không xuyên qua, Triệu Tông Tích hai mũi tên không trúng bia, nhưng vẫn khiến khách quan hai bên giật mình kinh hãi, đây đã vượt cự ly bắn tên.

Đến một trăm năm mươi bước, Tiêu Hồ Đồ có một mũi tên trúng đích, còn Triệu Tông Tích có tới hai mũi tên.

Nhưng hai người đều không có ý dừng lại, bia ngắm dời đến vị trí một trăm sáu mươi bước.

Tiêu Hồ Đồ đều bắn không trúng bia, Triệu Tông Tích vẫn như cũ một mũi trúng...

Chán nản gã đưa cây cung cho thuộc hạ, Tiêu Hồ Đồ buông hai tay xuống, nhìn Triệu Tông Tích nói:

- Ta có thể xem cây cung của người không?

- Thật không phải.

Triệu Tông Tích gượng cười nói:

- Ta không còn sức đưa cho người.

Cánh tay y cũng buông xuống, chiếc cung liền rơi xuống tay thị vệ thiếp thân của y, thị vệ này trong thời gian ngắn đã thu cung vào trong hộp, chặn đứng tầm mắt của Tiêu Hồ Đồ.

Tiêu Hồ Đồ biết, người này muốn giữ bí mật, nhưng khéo léo chút thôi.

Thực ra luận bàn về bắn tên, thì Triệu Tông Tích được coi là đứng đầu trong số những người Hán, nhưng so với xạ thủ hàng đầu của Liêu quốc Tiêu Hồ Đồ vẫn chênh lệch lắm, không nói y chỉ biết một tư thế bắn, nói đơn giản thể lực, độ tinh chuẩn, sự chịu đựng của y so với Tiêu Hồ Đồ cũng kém một chút nữa.

Y sở dĩ thắng được trận này, hoàn toàn dựa vào cây cung màu đen thần bí đó – đó là cây cung hàng đầu tập trung tất cả những ưu tú của thời đại, kinh nghiệm tiên tiến sau này trải qua hơn hai mươi năm, thử nghiệm hết lần này đến lần khác mới có thể tạo thành ròng rọc, cung có thiết bị ngắm.

Khoa học kỹ thuật là lực lượng sản xuất thứ nhất, cũng là lực lượng chiến đấu thứ nhất. Đối với những nghiên cứu cải tiến của vũ khí, người triều Tống vẫn luôn thiếu chí khí, lại vô cùng chú trọng. Thậm chí là tổ tướng của một quốc gia, cũng đều đã từng sáng tác chuyên ngành vũ khí như “Võ kinh tổng yếu”.

Trần Khắc đến Đại Tống, đương nhiên vì quốc gia của mình mà bỏ một chút công sức, hẳn rất muốn đem kiến thức đời sau vận dụng vào thời đại này, nhưng đáng tiếc hẳn chỉ hận mình đã học y, mà không phải học vật lý hóa học, nên không thể tạo được pháo được súng, cũng không thể cải tiến thuốc nổ, chỉ có thể sáng tạo một số binh khí lạnh hiện có.

Súng pháo thì không rành, chỉ có cung nỏ. Trần Khắc nghĩ tới hai loại cung nổi tiếng nhất thế giới, một loại là trường cung của nước Anh, loại kia là tổ hợp cung uy danh thiên hạ của người Mông Cổ, tầm bắn của hai loại cung này khó phân cao thấp, nhưng cái trước cần phải có người ột mét bảy mươi lăm mới có thể sử dụng chúng, nếu thấp hơn thì còn phải mang theo ghế băng... Hiển nhiên là không thích hợp với người Tống có chiều cao trung bình là một mét sáu.

Chỉ còn lại phục hợp cung là thích hợp nhất, hơn nữa trong “Võ kinh tổng yếu” lại hạn chế trang bị quân sự, điều vui sướng nhất là biết được, cung hoàng hoa, cung bạch hoa, cung ma bối của Đại tống đều là phục hợp cung.

Từ sau khi biết được các chế tạo bốn loại cung từ Quảng Tây Đô Tác Viện, Trần Khắc lại gặp được nhà khoa học điền Thảm Quát và nhà chế tạo siêu cấp Tô Tụng. Thảm Quát bản thân cũng là một thợ lành

nghe trong chế tạo cung, hơn nữa lại có tinh thần nghiên cứu của một nhà khoa học. Về phần Tô Tụng, bạn cho ông ta một sáng ý rất hợp lý, ông ta có thể làm cho bạn một sản phẩm đúng như yêu cầu.

Hai người cùng nhau phối hợp đã tạo ra chiếc phục hợp cung đạt tiêu chuẩn cao tên là “Xạ hổ” này, lực mạnh, mà tiết kiệm không ít sức, nói là chiếc cung đầu tiên trong thời đại này cũng không có gì là quá khoa trương.

Khuyết điểm duy nhất là chi phí quá cao, chi phí trước mắt ột cây cung là hơn một trăm lượng vàng, cơ bản không có khả năng để trang bị cho quân đội.

Từ đó trở đi, người Liêu không giống như trước kia nữa, cũng không giám khiêu khích gì. Nhưng điều này chỉ là vẻ bề ngoài, trên thực tế, uy thế của họ chưa từng dừng lại, mà còn áp dụng những phương thức mà khiến cho người Tống không thể phản bác được.

Ví dụ như bọn họ cố ý đưa các sứ thần đi đường vòng, để cho họ thấy lãnh thổ Liêu quốc rộng lớn ra sao, phong cảnh núi sông của đại quốc mỹ lệ đến nhường nào, cuối cùng còn tóm lại một câu:

- Thật không hiểu, núi sông hùng vĩ như thế này, người Hán các ngươi vì sao phải chấp hai tay đem tặng.

Thoạt đầu Triệu Biện còn có thể giải thích rất nghiêm túc, nói Thạch Kính Đường là người Sa Đà. Nhưng ngược lại lại càng khơi dậy những hồi tưởng đặc ý của người Liêu:

- Những ông vua bù nhìn thời Hậu Tấn và Bắc Hán, và con cháu của họ thật sự là rất biết điều...

Sau đó Triệu Biện chẳng khác nào như con châu chấu chui vào quả hồ lô, tất cả là một đám ruồi nhặng vo ve loạn cả lên. Triệu Tông Tích và Trần Khác thì ngay từ đầu đã không nghe tiếng om sòm của bọn họ, chỉ tâm tâm niệm niệm du sơn ngoạn thủy. Những viên quan Liêu quốc cùng đi cũng không biết hai người bọn họ đang khảo sát các ngọn núi lớn và những lưu vực sông, những cửa quan ải hiểm yếu ở Yến Vân... Mặc dù triều đình cũng đã có tư liệu về các phương diện này, nhưng trăm nghe không bằng một thấy. Đến đây được nhìn tận mắt là một điều kiện tiên quyết để có thể phán đoán chính xác.

Cứ thế đoàn người hướng về phía bắc, từ huyện Tân Thành đi về phía trước bảy mươi dặm là đến Trác Châu, còn từ Trác Châu đi khoảng sau mười dặm sẽ đến Lương Hương. Do từ Lương Hương đến U Châu mất sáu mươi dặm, U Châu lại là Nam Kinh một trong năm kinh thành của Liêu Quốc, đi vào trong thành ba mươi sáu dặm, dân số trong thành vô cùng đông đúc, các phường thị, công đường, miếu mạo mọc lên như nấm, xem ra còn phát triển hơn so với Đại Lý, nhưng tất nhiên không thể so sánh với Biện Kinh.

Từ U Châu đi về phía bắc thẳng tới Thuận Châu, còn từ Thuận Châu đi mất bảy mươi dặm thì đến được Đan Châu, đây cũng là một huyện được bao phủ bởi một lớp mây dày như Bắc Kinh bây giờ. Từ Đan Châu đi về phía trước gần hai trăm dặm nữa là đến Cổ Bắc Khẩu, Cổ Bắc Khẩu còn được gọi là Hổ Bắc Khẩu. Đây là một cửa ải nổi tiếng hiểm yếu, sau này còn được gọi là chìa khóa của Kinh Sư. Ở đó Liêu quốc có cho xây dựng một dịch quán, hôm nay mọi người sẽ nghỉ ngơi ở đây.

Sứ thần đại Tống cũng ngủ lại ở đây, có một nơi cần phải đi, đó chính là “Đền thờ Dương Vô Định” tức Dương Nghiệp, là một tướng nhà Tống hy sinh trong trận chiến với người Liêu, nhưng lại nhận được sự tôn kính, coi trọng của người Liêu, bọn họ thậm chí còn lập miếu tưởng nhớ ông, ngày ngày hương khói đầy đủ...

Triệu Tông Tích và Trần Khác không ăn tối, họ mang đèn nhang, rời khỏi dịch quán, tiến về phía Bắc Sơn. Lúc này mặt trời đã ngã về tây, xung quanh những rừng tùng xanh mướt, muôn vàn rặng chiều chiều xuống. Đập vào mắt mọi người là một chiếc cổng cao hai trượng, rộng một trượng, được làm bằng những viên gạch nhẵn bóng ghép lại với nhau, hai bên cửa còn có hai đầu hổ đối xứng nhau.

Hai bên cổng có hai câu đối, về thứ nhất là “Lệnh công Dương lão tổ sự trung thực bất nhị” về sau là “Chuyên từ nhất tọa biểu dương anh hùng vô song”, bức hoành phi trên cổng viết “Khí thế ngất trời”. Đôi câu đối vừa đơn giản vừa hùng tráng này, nghe nói do chính tay Thánh Tông của Liêu quốc viết.

Đi lên tới cửa, nhìn thấy một từ đường lớn hướng về phía bắc nam, có hai sân trước sau. Lúc này hoàng hôn đã buông xuống, trong viện chỉ có một vị sư tiếp đón, vô cùng yên bình.

Một đoàn sứ giả Đại Tống đi vào chính điện của từ đường, thấy một bức tượng tạc lệnh công Dương lão. Lão tướng quân mặc kim giáp, bên ngoài khoác áo bào. Một tay vuốt râu, một tay nắm lấy chuỗi kiếm, uy

phong lẫm liệt ngồi trên tòa bảo ngọc.

Hai bên lão lệnh công còn có người con cả Dương Diên Ngọc, và thuộc hạ Vương Quý cùng đồng sinh ra tử với ông.

Đôi mắt của ba người tuy được tạo nên bằng vàng, nhưng ánh mắt nhìn rất linh hoạt sắc bén. Ánh mắt đó khiến cho người khác không dám nhìn thẳng, cảm thấy thẹn với lão lệnh công.

Ngoài việc dâng hương, Trần Khắc đến là chịu sự ủy thác của Dương Hoài Ngọc, hẳn thay mặt con cháu Dương Thị đến bái tế lệnh lão công.

Trong đền thờ lệnh công, hương khói lượn lờ, Trần Khắc và Triệu Tông Tích cùng đốt giấy vàng trong lư đồng, ánh lửa đỏ rực đưa hai người về bảy mươi năm trước...

Đó là một khúc bi ca về cuộc phục hưng thất bại của dân tộc Hán...

Khi đó, dân tộc Hán là một dân tộc làm chủ một dải đất rộng lớn, là dân tộc kiêu hùng nhất, tự tin nhất. Trước đây bốn mươi năm, sự phồn vinh thịnh vượng của dân tộc Hán kéo dài từ thời Chu Thế Tông Sài Vinh, cho tới thời kì Ngũ Đại cuối Đường, bọn họ đánh đông dẹp bắc, vô địch thiên hạ. Luôn tiến hành những áp chế mạnh mẽ đối với người Liêu quốc, tấn công không ngừng, và cũng giành được chiến thắng liên tiếp, thậm chí cả nước khởi binh và dành lại được những vùng đất cũ.

Điều không may là bọn họ liên tiếp mất đi hai vị lãnh tụ, ngôi vị hoàng đế lại rơi vào tay một người âm mưu giết huynh. Nhưng tướng quân và đội quân bách chiến bách thắng vẫn còn, trong họ vẫn còn lý tưởng và niềm kiêu hãnh. Để thống nhất hoàn toàn, để xóa sạch vết nhục trăm năm qua, cũng để tạo sự uy tín của chính mình đối với nhân dân, kẻ âm mưu đã tập trung sức mạnh của cả dân tộc phát động cuộc chiến tranh Ung Hi Bắc Phạt cướp lấy U Yên.

Cuộc Ung Hi Bắc phạt năm đó, quân Tống phân ra làm ba hướng tấn công quân Liêu. Ở Phan Mỹ, Dương Nghiệp thống soái quân đội theo đường phía tây tấn công thành bất được tướng địch, đang trên thế chủ động đội quân nhanh chóng đánh chiếm ba châu, bỏ lại phía sau quân chủ lực ở phía đông... vị tướng hàng đầu của Đại Tống Tào Bân, nhưng ông lại để mất quyền khống chế quân đội của mình. Đội quân phía đông do ông chỉ huy vì muốn tranh công, nên đã không hợp lực với cánh quân phía tây, làm trái với thánh chỉ, tự ý tiến về phía bắc tấn công Trắc Châu, và vì lương thực cạn mà ra sức lui binh.

Cánh quân phía đông sau khi lui binh cảm thấy không có lợi, lại tiến quân, kết quả là binh lính vì mệt mỏi không chịu nổi đã bị quân chủ lực của Liêu quốc đánh bại. Triệu Quang Nghĩa nhanh chóng hạ lệnh tăng binh ở phía biên giới, lệnh cho ba cánh quân cùng lui quân.

Cánh quân phía đông hoảng sợ cũng rút khỏi chiến trường... Quân Liêu có thể toàn lực đối phó với hai cánh quân còn lại của quân Tống. Rất nhanh, Diên Trọng ở trung lộ cũng rút quân khỏi chiến trường, toàn quân vô sự trở về nước. Nhưng cánh quân phía tây sau khi liên tiếp dành thắng lợi không cam tâm tình nguyện, bọn họ và Liêu quốc không ai chịu nhường ai, muốn xem xem cuối cùng ai là người mạnh nhất!

Nhưng kết quả của cuộc chạm chán này là Ủy Châu, Hoàn Châu lần lượt thất thủ, mấy ngàn quân đều bỏ mạng nơi xa trường...

Gặp thế giặc mạnh canh chừng xung quanh, thế thua đã định, Phan Mỹ không động tĩnh, Dương Nghiệp lại không muốn tình hình im lặng như vậy, nên đã đề nghị:

- “Tặc thế thịnh, không thể tham chiến” tạm thời di chuyển dân chúng của ba châu xuống phía nam.

Giám Quân Vương Sân lại cho rằng nên đón đánh địch chính diện. Dương Nghiệp lắc đầu nói, như vậy thì thua chắc rồi...

Sắc thái của Vương Sân biến đổi thất thường, trong ánh mắt tràn đầy lòng khinh miệt căm thù quân địch, liền châm chọc ông ấy:

- Quân hầu mang tiếng là vô địch, ra lệnh cho hàng vạn tinh binh, vậy mà nhìn thấy địch vì sợ hãi mà trốn tránh sao?

Thất bại? Ngài không phải là tướng quân vô địch tiếng tăm lừng lẫy đó sao? Thống soái hàng vạn binh, chỉ nghĩ đến chạy trốn, ngài không phải muốn làm phản đi theo địch sao!

Lời này người khác nghe xong, sẽ có rất nhiều người vì thế mà tức giận, nhưng đối với Dương Nghiệp mà nói, lại là rất có ích cho ông! Bởi vì ông vốn là tướng lĩnh của Bắc Hán, sau khi Tống diệt Bắc Hán, ông đi theo Lưu Kế Nguyên đứng trong hàng ngũ Tống, mặc dù không phải do ông chủ động đầu hàng, nhưng đạo lý “Trung thần không thờ hai chủ” đối với Dương Nghiệp lại cảm thấy hổ thẹn với lương tâm, trước sau thì cũng trở thành tâm bệnh.

Dương Nghiệp tức giận không chịu nổi, vì sự tôn nghiêm của chính mình, ông lập tức đồng ý xuất trận.

Nhưng trước khi đi, ông đột nhiên hướng về phía người cộng sự lâu năm Phan Mỹ, giọng ông trầm xuống nói:

- Lần này đi dù có thất bại cũng không hối tiếc, ta vốn là tướng bại trận đầu hàng, đáng chết từ lâu, vậy mà chủ thượng lại còn ủy thác trọng trách cho ta, hôm nay ta xin lấy cái chết để báo đáp.

Im lặng một lúc, ông hạ giọng nói:

- Chỉ có điều người có thể cho quân cung tiễn mai phục ở hai bên khe núi Trần Gia không? Khi ta thua, nếu không có tiếp viện thì toàn quân sẽ bị diệt rồi...

Phan Mỹ gật đầu, mong ông cứ yên tâm.

Dẫn dò xong, Dương Nghiệp thống lĩnh đội quân của mình ra trận. Tiếng áo giáp cọ vào nhau leng keng, ba quân im lặng, họ tự biết rằng hướng về phía bắc thì chỉ có con đường chết, con đường bại trận mà thôi, chặn đầu đoàn quân Liêu quốc, chỉ mong chứng minh lòng trung trinh của mình.

Ngoài Nhạn Quan Môn, thống soái Liêu quốc Da Luật Tà Chẩn không dám tin vào mắt mình, “Dương vô địch” đã giao chiến với Liêu quốc được ba mươi năm, nhờ trại phá rào, bách chiến bách thắng, không ngờ ngay lúc này lại quyết định tiến công, trừ phi đầu óc ông có vấn đề?

Nhưng thật đưa đến miệng hổ rồi, sao có thể bỏ qua?

Khi gặp kẻ thù, hai mắt tức giận đến đỏ ngầu, hai bên chém giết, chém giết rồi lại chém giết, đánh nhau suốt một ngày ròng rã. Dương Nghiệp thấy bộ hạ đã vượt qua giới hạn, liền dẫn quân vừa đánh vừa lui.

Quân Liêu sao có thể để cho “Dương vô địch” hành hạ bọn họ ba mươi năm qua chạy thoát? Lập tức bám đuôi đuổi theo.

Cứ như vậy, hai bên một rút một truy, tới khe núi Trần Gia.

Hoàng hôn lúc này vừa buông xuống, Dương Nghiệp dẫn quân lui về cửa cốc, chỉ thấy hai bên im lìm yên ắng, không một bóng quân cứu viện nào...

Phía sau, quân địch trùng trùng lớp lớp đã đuổi tới, đội quân của Dương Nghiệp xuất binh từ sáng, đến giờ đã không có hạt cơm giọt nước vào bụng, tất cả đều mệt mỏi rã rời. Nếu hoảng hốt rút lui, chỉ có thể bị chết dưới gót ngựa của thiết kỵ Khiết Đan.

Bộ hạ muốn yểm hộ ông đột phá vòng vây, nhưng Dương Nghiệp cự tuyệt, ông ngửa mặt lên trời than rằng:

- Đây chính là số mệnh của ta! Bệ hạ, trời xanh chứng giám, Dương Nghiệp vì ngài mà tận trung!

Cuối cùng Dương Nghiệp cho phép những binh sĩ nào là con một trong gia đình, hay có phụ nữ phải chăm sóc, cả những huynh đệ đã vào sinh ra tử với ông hãy chạy trốn đi, còn mình thì dẫn số quân còn lại khoảng mấy trăm người quyết tử quyết sinh với quân Liêu, con trai của Dương Nghiệp Dương Diên Ngọc và bộ hạ Vương Quý cũng đã hi sinh...

Ánh trăng nhuộm màu máu, trên khe núi Trần Gia, lão tướng hơn mười vết thương trên người, cả người đầm máu, râu tóc dựng đứng cả lên, xông lên liều chết, một tay đâm mấy chục đến trăm quân Liêu.

Cuối cùng, danh tướng Liêu quốc Tiêu Đạt Lãm, âm thầm bắn lén, bắn trúng chiến mã của ông, ngựa ngã quỵ xuống đất, khiến ông cũng ngã dúi xuống đất. Liêu quân thừa cơ xông tới, bắt lấy ông...

Liêu quân thắng trận, miệng họ hô to bắt sống được “Dương vô địch”, đây là chiến công mà có nằm mơ bọn họ cũng không nghĩ tới.

Nhưng điều mà bọn họ có được chỉ là thi thể của Dương Nghiệp. Lão lệnh công bị bắt, đã tuyệt thực ba ngày mà chết...

Sau này điều tra đội quân cứu viện hôm đó đã đi đâu? Thì được biết rằng bọn họ đợi mãi không thấy Dương Nghiệp đến, Vương Sân vui mừng khôn xiết, y cho rằng Dương vô địch một lần nữa lại tạo lên kì tích, như vậy bao nhiêu công lao đều bị Dương Nghiệp cướp hết, y liền lệnh cho Phan Mỹ dẫn quân lập tức đi khỏi. Ai ngờ rằng đi tới nửa đường, mới biết Dương Nghiệp đã thua trận, bọn họ vội rút lui, không một quân binh nào đến cứu viện...

Hoàng hôn xuống đã sâu, đứng trong từ đường, cũng đã không nhìn rõ gương mặt của lão lệnh công, Trần Khác hạ giọng nói:

- Ý của Dương gia chính là muốn xem xem có thể mang hài cốt của lão lệnh công về quê hương được không...

- Liêu quốc có thể đồng ý sao?

Triệu Tông Tích nhỏ nhẹ nói.

- Không thể, từ sau khi lão lệnh công tử trận trên sa trường, Đại Tổng vẫn đàm phán xin lại hài cốt.

Trần Khác nói nhỏ:

- Nhưng người Liêu nói, người Tống chúng ta có lỗi với Dương vô địch, ông ấy không về nữa...

Nghe xong những lời này, với lòng tự tôn mãnh liệt của Triệu Tông Tích, y cũng không thể nói thêm gì.

Một lúc sau, Triệu Tông Tích mới chậm rãi nói:

- lão Lệnh công đã yên mồ, quả thật không nên kinh động đến ngài.

Ngập ngừng một lúc, y từng câu từng chữ, ghi lòng tạc dạ nói:

- Hay để chúng ta cướp lại Yển Vân đi!

Một con thiên nga bay qua nóc nhà, nó kêu một tiếng rung trời...

Trên đường trở về, hai người im lặng suốt nửa đường. Cho mãi tới sau khi xuống núi, mới ngoái lại nhìn lên triền núi âm u tĩnh mịch, Triệu Tông Tích mới buồn bã nói:

- Người nói xem, cái chết của Dương lão lệnh công rốt cuộc là lỗi tại ai?

- ...

Trần Khác nghĩ một lúc lâu, nhưng cuối cùng hỏi một đằng hấn lại trả lời một nẻo:

- Thực ra, những kiến thức lịch sử mà chúng ta học được đều là những chuyện lừa người. Thống soái nước Liêu Da Luật Tà Chấn không bao giờ tôn trọng Dương lão lệnh công. Mà y còn chặt thủ cấp của người, mang đến Mạc Bắc Liêu Đình nhận công, sau đó mới loan truyền khắp vùng biên cương để cho quân Tống và quân Liêu đều nhìn thấy kết cục của Dương vô địch.

- Ta hỏi người đó thuộc về trách nhiệm của ai mà?

Triệu Tông Tích hơi sững sốt một chút, có phản tức giận hỏi:

- Tại sao Phan Mỹ nhát gan đến thế? Ông ta cũng là một đại tướng của Đại Tống, lại còn có vô số danh tướng diệt quốc như Tào Bân thể hiện thiếu bản lĩnh như thế, bọn họ coi như là dùng đầu ngón chân cũng không nên đánh trận hèn nhát như thế, lẽ nào hơn mười năm đánh giặc, bọn họ đã biến chất rồi hay sao?

- Theo những kết luận từ triều đình, thì Tào Bân là kẻ chủ mưu gây nên thất bại trong cuộc Bắc phạt này.

Trần Khác vẫn lăm bắm như cũ nói:

- Tội danh của gã chính là làm trái với thánh chỉ của hoàng thượng, tự tiện hành động, khiến cho chiến cuộc bị nghịch chuyển. Lẽ ra tội danh này ở bất kì triều đại nào cũng bị khép vào tội chết, không chu di cửu tộc

là hoàng ân to lớn lắm rồi. Nhưng hoàng đế Thái Tông đối với gã rất tốt, đành phải nhún nhường, không ngờ chỉ giáng chức gã, chức vụ mà gã đảm nhiệm lúc đó cũng không có thay đổi lớn. Phan Mỹ và các tướng lĩnh khác cũng như vậy, mọi người đều bị phạt, nhưng cũng chỉ bị giáng chức bình thường thôi.

Ngừng một lúc, hần thần nhiên nói:

- Kì lạ hơn là, chỉ có một năm, Tào Bân chưa lập được công tích gì nhưng đã được nâng cấp làm Thị Trung, Tiết Độ Sứ quân Võ Ninh, sau đó hoàn toàn được khôi phục chức quan mà trước kia gã giữ trong cuộc chiến Ung Hi Bắc phạt. Lâu sau đó, gã lại được thăng chức làm Tiết Độ Sứ Bình Lư Quân. Đến thời của tiên đế, lại leo lên làm Kiểm Giáo Thái sư, cùng Bình Chương Sự là những đại thần trụ cột của triều đình, càng ngày càng mở mày mở mặt hơn so với lúc chiến tranh Bắc phạt thất bại.

- Người rốt cục có ý gì?

Triệu Tông Tích có ngốc cũng thấy được những ngụ ý của Trần Khác. Y không hỏi cảm tức nói:

- Ý người nói, nghĩa là lịch sử đều bị bóp méo, sự thật không phải như thế, đúng không?

Kỳ thực Triệu Tông Tích cũng sớm đã nghĩ mà không ra. Tại sao tang sư nhục quốc, những tướng sĩ bại trận, bình yên vô sự không nói làm gì, nhưng lại được hưởng vinh quang phú quý, giữ chức vị cao trong triều. Hơn nữa năm tháng sau này, con gái, cháu gái gã còn có thể trở thành hoàng hậu, mẫu nghi thiên hạ của Đại Tống.

Dựa vào cái gì? Họ xứng đáng sao? Triệu Tông Tích nghĩ mãi không ra...

- Nói đến đây rồi, người hãy nói cho ta biết rõ chân tướng sự việc!

Trở về dịch quán, Triệu Tông Tích vẫn không buông tha những ấp úng của Trần Khác.

- Ta không biết sự thật nào cả.

Trần Khác gơ hai tay tỏ vẻ bất lực nói:

- Quyển sách mà ta xem cũng chỉ là những tư liệu sử do các triều đình ghi lại.

Hần ngập ngừng một chút rồi nói:

- Cuốn “Đại Tống thực lục”, người nhất định đã đọc rồi?

- Ừ.

Triệu Tông Tích gật đầu.

- Còn nhớ rõ trong thời gian xảy ra chiến tranh Ung Hi Bắc phạt, có lời bàn của Thái Tông về Tào Bân chứ?

Triệu Tông Tích lắc đầu, trên đời này còn có mấy người, có trí nhớ siêu phàm như Trần Khác?

- Trong Thực Lục nói, khi Tào Bân có những bước tiến mạnh trong thời kì đầu của cuộc chiến tranh, Thái Tông “Kinh ngạc vô cùng”, khi Tào Bân vì lương thực hết mà lui quân, Thái Tông vô cùng kinh sợ “nhờ có quân địch ở phía trước, hơn nữa lui binh để vận chuyển lương thực ư?”. Mà đợi đến khi Tào Bân tiến công, người lại hạ lệnh “dù thế nào cũng đừng nóng vội mà tiến về phía trước, phải hợp lực Mễ Tín...”

Trần Khác chậm rãi nói:

- Người có ấn tượng gì chưa?

- Ừ.

Triệu Tông Tích gật đầu.

- Người nghĩ như thế nào về đoạn này?

- Thái Tông anh minh hơn người, người đoán nhận được tất cả các tiên cơ, những nguyên nhân thất bại người đều tính đến cả rồi. Chỉ là Tào Bân làm trái với thánh chỉ, cho nên cuối cùng mới dẫn đến thất bại.

Triệu Tông Tích như đọc từ trong sách ra nói:

- Các sư phụ chẳng phải đã dạy như thế sao.

- Ngoại trừ lần này thì sao?

- ...

Triệu Tông Tích suy nghĩ một lúc rồi nói:

- Hẳn phải có người chỉ trích hành động của đám bọn Tào Bân kia. Lúc nào cũng phải báo cáo trước tiên cho quan gia ở đó!

Ngừng một lát, y lại nói tiếp:

- Người nói tới Giám quân sao?

- Đúng. Chỉ có giám quân mới có tư cách nắm vững tình hình quân sự đã xảy ra. Và phải vận dụng những phương thức nhanh nhất để có thể báo cáo lên hoàng đế. Hoàng đế lại thông qua mỗi một giám quân, để bất cứ lúc nào có thể giám sát các tướng quân của người.

Trần Khác trầm giọng nói:

- Mà quyền lực trong tay giám quân tỉ lệ nghịch với mức độ tín nhiệm của hoàng đế đối với các tướng sĩ của mình!

- ...

Trống kêu không cần đến trọng chùy, nói chuyện với người thông minh chính là có được lợi thế này. Triệu Tông Tích đã hiểu ý của Trần Khác. Bởi vì sự không tín nhiệm của hoàng đế Thái Tông đối với các tướng sĩ của mình, đã dung túng tính kiêu ngạo của các giám quân. Những bọn thiếu hụt kinh nghiệm nghiêm trọng này đều là những người cũ ẩn náu được đề bạt lên sau khi Thái Tông hoàng đế đăng cơ. Bọn họ ỷ vào là tâm phúc của hoàng thượng ra uy xúc phạm các tướng sĩ, trở thành người người phát động mệnh lệnh trên thực tế.

Cảnh ngộ của Dương lão lệnh công chính là một ví dụ tiêu biểu nhất. Trong tấn bi kịch của Dương lão lệnh công, người thật sự nắm quyền lực chính là giám quân Vương Sâm, còn người làm chủ soái và phó soái như Dương Nghiệp và Phan Mỹ chỉ có thể nghe theo sự bài bố của y.

Hơn nữa, bi kịch của Dương Nghiệp không phải là một ngoại lệ. Trên thực tế, từ trước đến giờ đã nảy sinh vài chuyện tương tự như vậy. Trong đó bi kịch lớn thứ năm trong Đại Tống thuộc về võ tướng Quách Tiến, ông đã bị bức tới mức phải tự sát, đây chính là kết cục của những ai dám đối đầu với giám quân!

Cho nên Dương Nghiệp biết rõ, nếu tự ý kháng lệnh, thì một kết cục bi thảm hơn đang chờ đợi ông. Kẻ tiểu nhân để có được sự tín nhiệm của hoàng đế, sẽ có rất nhiều cách để đẩy ông đến bước đường tử.

Mà Phan Mỹ cũng biết rõ điều này, gã không thể không phục tùng Vương Sâm, bằng không kết cục của Quách Tiến cũng chính là kết cục của gã...

Cho nên lúc phán xử tội công, Phan Mỹ chỉ bị giáng chức, còn Vương Sâm bị đi đày, có thể thấy triều đình cũng biết rất rõ, đó là trách nhiệm chủ yếu của ai. Chỉ có điều so với Phan Mỹ, thì danh tiếng của Vương Sâm thật sự quá nhỏ, cho nên tiếng xấu muôn đời một mình Phan Mỹ gánh chịu hết.

Hiểu rõ điều này, lại nhìn thấy sự đãi ngộ khác thường của Tào Bân, lập tức rút ra một kết luận vô cùng chuẩn xác –gã là người gánh tội ột người nào đó! Nếu không Triệu Quang Nghĩa vì sao không truy cứu gã? Trái lại cho gã địa vị và vinh dự cao, còn chọn con gái gã làm con dâu của mình nữa.

Rất dễ nhận thấy, đây là sự bồi thường cho gã. Bồi thường cho danh tiếng anh hùng một đời mà gã đã vứt bỏ, đền bù những tiếng xấu mà gã phải gánh chịu sau này...

Như vậy Thái Tông hoàng đế đang vì ai mà phải trả nợ?

Không cần đoán, chỉ cần so sánh một chút, nếu Phan Mỹ cùng với Tào Bân có thể gọi là “Đại Tống song bích”, thì bất luận nhìn từ góc độ nào, tội của Phan Mỹ cũng nhẹ hơn rất nhiều so với Tào Bân, nhưng Phan Mỹ từ sau chuyện này đã thất bại hoàn toàn, cuối cùng cũng đã chết già ở biên cương, văn cảnh vô cùng thê lương.

Đương nhiên gã đáng bị trừng phạt như thế - cho dù giám quân có làm mạnh tới đâu, thì gã mới là chủ soái, quyền ra lệnh mới nằm trong tay gã. Tại sao lại nghe gã hoa chân múa tay như vậy chứ? Cho nên tội danh “Nhất gan ích kỉ, không làm tròn bổn phận”, như thế nào gã cũng không thoát được.

Cho nên ít nhất trong lòng Thái Tông, Tào Bân nhất định là kẻ có tội mà không có công. Đây chỉ có một khả năng, đó là vị “giám quân” của Tào Bân rất đặc biệt! Người đó chính là bản nhân của hoàng đế...

Cũng chỉ có mệnh lệnh của hoàng đế mới có thể phải phục tùng vô điều kiện. Cũng chỉ có tiếng xầu của Hoàng đế mới xứng đáng để đổi lại vị trí quân nhân đứng đầu Đại Tổng này, mới đáng để gã hi sinh cả một đời danh tiếng lấy lừng... bất kể trong cuộc chiến nào cũng phải “Hình trận đồ, quy miếu thắng, tuân thủ đúng kỷ luật, hạn chế ích lợi, thi hành theo đúng mệnh lệnh của chủ soái, đôn đốc quan sát các quý thần.” đây là những gia pháp của tổ tông nhà Tống.

Là do sự chỉ huy mù quáng của hoàng đế, nên đã dẫn đến những thất bại trong cuộc chiến tranh bắc phạt, là vì không khống chế được sự lộng quyền của giám quân, nên đã giết chết Dương Nghiệp. Đây cũng là câu trả lời của Trần Khác đối với Triệu Tông Tích.

Ở quốc gia mà coi tổ tông còn nặng hơn cả hoàng đế này, muốn chỉ trích tổ tông người khác, chỉ có dùng phương thức này, lại còn phải có quan hệ thân thiết mới có thể khiến đối phương nghe theo.

Đối với Trần Khác, nói ra những lời này thật không có chút lợi ích nào cho hắn. Động cơ duy nhất của hắn là nếu thật sự trong tương lai Triệu Tông Tích có ngày như vậy thì có lẽ có thể thay đổi hai thói quen xấu này của Đại Tổng, đem lại chút niềm tin và lấy lại quyền chỉ huy cho văn võ bá quan. Bằng không, việc quân của Đại tổng không thể cứu vãn nổi... cho dù không có Kim quốc cũng sẽ có Ngân quốc, Đồng quốc tới tiêu diệt nó.

281. Quyển 7 - Chương 309: Liêu Chủ

Nhưng những lời lẽ này đã chạm tới phạm trù quyền lực mẫn cảm nhất của Hoàng đế. Bất cứ hành động nào dùng vũ lực để nâng cao địa vị đều bị coi là mưu đồ bất chính. Cho dù Hoàng đế không try cứu nhưng các vị đại thần cũng sẽ không tha cho y!

Cho nên hiện tại chỉ có thể nói, hơn nữa phải nghĩ cách làm cho Triệu Tông Tích tự mình tìm hiểu... Mong rằng khi y cách ngôi vị Hoàng đế rất xa vẫn sẽ tiếp nhận dễ dàng. Chỉ có vậy trong tương lai hắn mới có thể chủ động thay đổi cái gia pháp tổ tông khốn kiếp kia.

Mấy ngày sau đó, Triệu Tông Tích vô cùng trầm lặng. Từ nhỏ đến lớn, y được chỉ dạy rằng những lời tổ tông nói đều là khuôn vàng thước ngọc, là không bao giờ sai lầm. Nhưng giờ đã nhận ra rằng tổ tông cũng có lúc phạm sai lầm, quy định của tổ tông có đôi khi là vô dụng. Điều này gây ra sự công kích vô cùng mãnh liệt trong suy nghĩ của y.

Trần Khác cũng không khuyên y, bởi vì mười sáu châu Yến Vân này là nơi tốt nhất để suy ngẫm về vấn đề này. Nếu không nghĩ thông được khi ở đây, sẽ không thể đặt lợi ích của Đại Tổng lên trên lợi ích của lão Triệu gia, như vậy chỉ có thể nói người này không phải là kẻ mà mình mong đợi...

Cứ như vậy, con đường năm trăm dặm về phía bắc đã dần dần rời xa Yến Vân, đến địa phận phía tây Liêu quốc, Đại Định phủ ở Trung Kinh của Liêu quốc đã hiện ra ngay trước mắt.

Thành Trung Kinh là thủ phủ của Liêu quốc, cũng là nơi dừng chân của sứ đoàn trong chuyến hành trình này, họ ở đây để chờ được triệu kiến Hoàng đế Liêu quốc.

Cuối cùng đã tới Trung Kinh thành, Triệu Tông Tích và Trần Khác cho ngựa dừng lại trước Chu Hạ môn, xem chừng chỗ này là thủ phủ của Liêu quốc, cũng không cần nói thêm gì nữa nơi đây gần sánh bằng thủ đô của Đại Tổng rồi, sự thuần túy kia chính là tự chuốc lấy nhục. Cho dù so với thành U Châu có tường thành cao ba thước, dày một trượng năm thước, nơi đây đều được mệnh danh là thành nhỏ, dân cư thưa thớt.

Đương nhiên, người trong thành phần lớn là người Liêu và nô lệ, bốn mùa đều đi theo hoàng đế của bọn họ di cư đến các vùng đất mới.

Nhưng khi bạn thấy, thủ đô của một quốc gia mọc mọc như thế này, lại có thể bóp chặt cổ họng của người Hán gần hai trăm năm, trong lòng tự nhiên có phần không cam chịu!

Triệu Tông Tích hít thở thật sâu, buồn bã nói:

- Ta hôm nay cuối cùng cũng đã tin, để thua trong tay người khác đều là do chúng ta!

Nói xong y liền thúc ngựa vào thành.

Phía sau y, Trần Khác hơi mỉm cười, trong lòng nghĩ thầm, ta dường như không nhìn lầm người...

- Trần học sĩ cười cái gì vậy?

Về mặt của hấn khiến Da Luật Đức Dung chú ý.

- Ta chỉ là đang nghĩ tới một chuyện, thành Thượng Kinh sẽ có hình dạng như thế nào?

Trần Khác cười nho nhã, rồi cũng thúc ngựa vào thành.

Da Luật Đức Dung một lúc lâu vẫn không hiểu, đành phải hỏi Trương Hiếu Kiệt:

- Hấn ta có ý gì vậy?

- Hấn đang chê cười chúng ta đó.

Trương Hiếu Kiệt nghiêm mặt nói:

- Từ Nam Kinh đến Trung Kinh, tường thành càng ngày càng nhỏ đi, từ đó suy ra thành Thượng Kinh chắc phải nhỏ như thế nào.

Sau khi về đến Trung Kinh, nước Liêu đóng quân trong thành, Sở Vương mở tiệc khoản đãi sứ giả nước Tống.

Nơi đây cách Yến Vân tới hơn trăm dặm, phong cảnh con người nơi đây đâu đâu cũng nồng nàn tình cảm, không thể nào tìm thấy dấu vết của người Hán nữa.

Ví dụ như bữa tiệc này, lấy văn mộc khí (đồ gỗ) đựng thức ăn người Lỗ (Lỗ là cách gọi châm biếm người Hồ), khi khai tiệc trước tiên dâng lên một mâm cháo lạc đà.. chính là loại cháo dùng thịt lạc đà nấu thành, dùng muối gỗ để muối ăn. Đây chính là món ăn khai vị trong những bữa tiệc truyền thống của người Liêu.

Sau đó từng mâm từng mâm thịt lớn được dâng lên. Thịt cũng rất phong phú, có cả thịt dê bò được nuôi dưỡng, cũng có hàng loạt những loại chim bay cá nhảy được săn bắt. Tuy vậy phương pháp nấu nướng lại chỉ có hai kiểu, hoặc là nấu nhừ thịt hoặc là ướp thành thịt khô, sau đó cắt ra thành những miếng thịt hình vuông, đặt vào mâm lớn bưng lên. Khách tự dùng dao găm cắt thành từng miếng nhỏ rồi dùng tay để ăn.

Song người Liêu cũng rất quan tâm tới sứ giả nước Tống. Biết họ không rành dùng dao muỗng nên bên cạnh bàn của bọn họ đều có những tỳ nữ Khiết Đan xiêm y lộng lẫy, cầm khăn tay, dùng dao muỗng cắt từng miếng thịt đưa cho sứ giả Hán ăn.

Trên suốt cả chặng đường đi, sứ giả đại Tống ngoại trừ ăn thịt sữa dê bò thì chỉ ăn cháo được làm từ sữa dê. Những thứ này ngay đến những người trẻ tuổi như Trần Khác và Triệu Tông Tích cũng chưa từng ăn thịt sống, thật là không thể chịu nổi.

May thay nói thế nào thì Trung Kinh cũng chính là thủ đô nước Liêu, vẫn có rau xanh cung cấp cho họ, chỉ có điều cái cách người Liêu ăn rau thật là quá mức mạnh mẽ. Thực chất không hề thông qua nấu nướng mà cũng chẳng chấm tương, cứ thế ăn sống trực tiếp... Mẹ nó, đây là ăn cơm hay là ăn cỏ đây? Người Tống thật hết cách.

Hơn nữa người Liêu không chỉ ăn sống rau mà còn ăn cả thịt sống. Giữa bữa tiệc có một món ăn, dùng gan thỏ cắt thành, là món ăn lấy lưỡi lọc để tiếp đãi bạn bè. Triệu Tông Tích thử ăn một miếng xém nửa thì ói ra rồi.

Nhưng món này nếu so với món chính của buổi hôm đó thì vẫn chưa là gì hết. Chỉ thấy có người hầu bần dẫn ra một con tuần mã, sau đó cắt vào giữa nách, lấy miếng gan còn đầm máu tươi ra, lập tức cắt dâng lên cho tân khách.

Lúc này thì Triệu Tông Tích không thể nhịn được nữa nên nôn ra. Lần trước khi đi sứ nước Liêu, y cũng đã biết người Liêu có tục ăn thịt sống, nhưng lần đó người ta chăm sóc sứ giả đại Tống rất cẩn thận, tất cả đều cho ăn thịt chín. Lần này không biết vì cớ gì mà lại lấy gan ngựa ngay tại chỗ làm đồ ăn. Điều này đúng là một đòn đả kích đối với sĩ phu đại Tống....

- Mau mau nhân lúc thịt còn tươi ăn đi.

Niết Lỗ Cổ đầu đội kim quan ngoài cười trong không cười nói:

- Đây có thể nói là những con chiến mã tốt nhất, nếu ở bên nước nam các người thì mua tới mấy trăm nghìn quan tiền đó.

Triệu Tông Tích nhú mày nói. Nếu ta ăn những thứ này vào thì há chẳng khác nào cầm thú? Y liền kiên quyết không động đến.

Nhưng đối phương dù thế nào thì cũng gọi là một phen thịnh tình, phải đưa ra một lý do hợp lý thì mới có thể cho qua được. Y liền nói:

- Đa tạ thịnh tình, tuy nhiên đệ tử Nho giáo chúng tôi cần phải phụng lời tiên sư dạy dỗ “không ăn thịt sống”.

Theo lẽ thường thì với lý do này có thể cho qua được rồi, nhưng nét mặt Niết Lỗ Cổ vẫn chùng xuống, nói:

- Thật là không nể mặt người khác quá rồi.

- Chúng tôi đương nhiên nể mặt Vương gia, nhưng nếu làm như thế thì vi phạm lời dạy bảo của thánh nhân. Thân là sứ giả, thật không phù hợp.

Triệu Tông Tích nâng chén rượu lên nói:

- Tại hạ tự phạt mình ba chén rượu để tạ lỗi với Vương gia.

- Ai cho ngươi uống rượu chứ?

Niết Lỗ Cổ hừ lạnh một tiếng. Y vốn là con trai của Hoàng Thái Thúc nước Liêu, thân phận cao quý, lúc nào cũng vênh mặt sai khiến người khác. Y thật sự không coi vương tử Nam triều như Triệu Tông Tích ra gì hết:

- Ngươi hôm nay không ăn thì cũng nhất định phải ăn! Nếu không mặt mũi ta để đi đâu đây?

- Hai nước kết giao, lấy lễ để đối đãi thì tự nhiên đều có thể diện.

Triệu Tông Tích thần nhiên nói. Ý nghĩa đằng sau lời nói đó chính là, Vương gia người trước tiên đã không nể tình rồi, bây giờ không còn mặt mũi nào thì cũng là do người tự chuốc lấy mà thôi.

Không khí trong phòng đột nhiên căng thẳng, những thần tử nước Liêu ngồi bên dưới, ai nấy đều phần nộ trợn trừng mắt lên.

Người Tống bên này cũng đổi ngay nét mặt, bọn họ sao có thể không nhìn ra là vị Sở Vương nước Liêu này đang có ý muốn sinh sự chứ.

- Xin Vương gia bớt giận, xin để hạ quan nói một lời.

Triệu Biện vội vã lên tiếng nói:

- Tống Liêu trời nam đất bắc, mỗi bên có một phong tục và phương thức sinh hoạt khác nhau. Hai nước láng giềng hữu nghị, từ trước tới nay luôn tôn trọng nhau như khách, luôn chiêu cố tới tập quán ăn uống của nhau, bao nhiêu năm nay đều như vậy.

- Ngươi là cái thứ gì chứ?

Dù Triệu Biện nói rất có lý nhưng Niết Lỗ Cổ ngược lại ra vẻ khinh thường nói:

- Mà lại muốn ta phải tôn kính?
- Xin Vương gia cẩn thận lời nói.

Triệu Biện kiên trì nói:

- Mỗi một lời nói một hành động của hai nước đều được ghi chép lại trong cuốn “Ngũ Lục”, đem lên cho hoàng đế hai nước ngự lãm.
- Thật sao?

Niết Lỗ Cổ ngược lại cười lớn nói:

- Vậy thì người nghe cho rõ đây, nghe cho rõ từng chữ một, đừng để rơi lại chữ nào cho hoàng đế Nam triều các người xem.

Dừng một cái, y nói từng chữ một:

- Đại Liêu chúng ta nhất định phải lấy lại mảnh đất của chúng ta!

Nói xong chỉ phất tay áo, nhanh chân rời khỏi buổi tiệc.

Sau khi trở về chỗ ở thì không khí có chút nặng nề.

- Xem ra, phán đoán của người hoàn toàn chính xác, cha con Da Luật Trọng Nguyên chính là trở ngại lớn nhất trong hành động của chúng ta lần này.

Triệu Tông Tích nhìn Trần Khác nói:

- Người có tin không, ta khẳng định là có kẻ nào đó đã đến trước cáo trạng, đến nước Liêu tố cáo chúng ta ngạo mạn vô lễ, khiến hành động lần này của chúng ta gặp phải một bóng đen lớn...
- Ta tin.

Trần Khác gật đầu, tình hình lúc này thật sự rất khó giải quyết. Có cha con Da Luật Trọng Nguyên ở đây, tin là hành động lần gặp mặt Liêu chủ này nhất định sẽ không được vui cho lắm.

- Chỉ có thể hi vọng là Liêu chủ Da Luật Hồng Cơ không hồ đồ như vậy.

Tinh thần của Triệu Tông Tích có chút trầm xuống, bữa tiệc hôm nay chia tay trong không khí nặng nề, bài báo cáo đi sứ hôm nay thật là không có cách nào viết.

- Chỉ tiếc là, vị Liêu chủ kia đích thực là một tên hồ đồ.

Trần Khác lắc đầu nói:

- Vì thế chúng ta phải chuẩn bị cho trường hợp xấu nhất xảy ra... Sau hai ngày nghỉ ngơi trong kinh thành, đoàn sứ giả cùng với người Liêu cùng tiến về phía nại bát (tiếng Khiết Đan, nghĩa là hành doanh) của Liêu chủ.

Dọc cả đường đi là những thảo nguyên mênh mông vô tận, đi cả nửa ngày không trông thấy một bóng người, thì thoảng mới thấy một vài túp lều nhỏ ở phía xa xuất hiện. Lúc này có thể nhìn thấy hàng nghìn con dê bò trên thảo nguyên, nhiều lúc còn có thể nhìn thấy cả một đàn ngựa hoang hí lên chạy qua, có tới hơn nghìn vạn con, trông thấy thế người Tống ai nấy đều há hốc mồm tròn trồn mắt...

- Thiên thương thương dã mang mang, phong xuy thảo đề kiến ngư dương. (Trời xanh xanh đồng mênh mang, gió thổi dưới cổ thấy trâu dê)

Trên thảo nguyên rộng lớn này lòng người ta cũng trở nên phóng khoáng hẳn lên, bọn họ cảm thán thảo nguyên rộng lớn khác rất nhiều so với đại lục, họ học theo bộ dạng của người Khiết Đan, cưỡi ngựa lao nhanh trên thảo nguyên mênh mang.

Đang lúc lao nhanh, Trần Khác đột nhiên ghìm lại dây cương, nét mặt nghiêm lại nhìn về phía xa xa.

Quan binh Đại Tổng cũng theo đó dừng lại, cũng hướng tầm mắt theo vị trí mà Trần Khác nhìn, chỉ thấy phía chân trời bụi bay mù mịt, lại nghiêng tai lắng nghe thì thấy như có tiếng hò hét mơ hồ từ đâu đó truyền đến.

- Hẳn là phía trước đang có người chém giết lẫn nhau?

Triệu Tông Tích hỏi.

Những người Liêu đi theo bảo vệ bọn họ, ngược lại thì mừng rỡ như điên, tranh nhau thúc ngựa tới chỗ có tiếng động, bỏ lại đoàn sứ giả Đại Tổng phía sau.

- Không phải đâu.

Trần Khác lắc đầu nói:

- Đoán chừng là họ đang tổ chức hoạt động nào đó mà thôi.

- Đi theo.

Rốt lại phía sau thật không ra gì hết, điều này chỉ thể hiện người triều Tống quá nhát gan.

Quân đội đi được dặm ba dặm thì đột nhiên thấy có tiếng tên kêu, hàng nghìn người ngựa Liêu xông tới, kỵ sĩ trên ngựa người nào người nấy giương cung cài tên, vung đao đỉnh thương, hét lên từ xa tới.

- Bảo vệ đại nhân!

Thị vệ nhất thời khản trương hẳn lên, vội vã bảo vệ những thành viên quan trọng.

Ngay lúc này mặt phía tây lại có tiếng tên kêu, lại có thêm hàng nghìn người Liêu từ phía Tây kéo đến.

Ngay sau đó từ phía nam, phía bắc, phía tây, tây bắc... tiếng tên kêu từ bốn phương tám hướng đổ đến, đâu đâu cũng là kỵ binh nước Liêu được trang bị vũ trang đầy đủ xuất hiện, lao về phía sứ giả đại Tống.

- Đại nhân, chúng ta bị bao vây rồi!

Bọn thị vệ sợ hãi thất kinh nói:

- Bọn chúng còn mang theo cả mãnh thú tấn công.

Thì ra thứ xung phong trận đầu cho người Liêu chính là hơn một ngàn hươu, nai, hoẵng, báo, gấu, sài, sói, cáo. Đám động vật này từ những hướng khác nhau, nhắm thẳng đoàn sứ giả đại Tống mà chạy tới.

- Không nên sợ hãi, bọn họ đang dồn thú để săn bắn!

Cuối cùng cũng có thể nhìn ra tình hình, Trần Khác lớn tiếng nói.

- Vậy đám mãnh thú này thì làm thế nào bây giờ?

Nói:

- Bọn chúng ừn ừn kéo đến như thế, chúng ta không thể nào ngăn lại được!

- Ha ha ha ha!

Trần Khác và Triệu Tông Tích cùng nhau cười lớn nói:

- Đương nhiên là không thể làm phụ lòng tốt của người Liêu được rồi...

Không tồi, đây chắc hẳn là một cuộc đi săn rất lớn, nhưng tất cả dã thú trong vòng hơn mười dặm trở lại đây đều chạy tới chỗ đoàn sứ giả Đại Tổng đang đứng. Điều này thật là không đúng dịp chút nào.

Trên thực tế thì đây chính là một thứ trò chơi mà người Liêu cố ý sắp xếp. Trên thảo nguyên rộng lớn này, đội thiết kỵ Khiết Đan cường thịnh hàng nghìn năm nay, từ khắp nơi vô duyên vô cớ đánh tới. Đây là trận thế như thế nào, uy hiếp như thế nào chứ? Trò chơi như thế này mỹ để đời sau vẫn thường xuyên sử dụng nó. Mục đích của nó chính là muốn trong khí thế này gây áp đảo hoàn toàn với đối phương, khiến cho bọn họ không hề có ý nghĩ phản kháng.

Đương nhiên thiết kỵ Khiết Đan dù có dũng mãnh như thế nào thì cũng không thể xử lý sạch sẽ đoàn sứ giả đại Tống được, tuy nhiên chúng lại có một món quà đem tặng, đó chính là đoàn dã thú bị bọn họ xua đuổi.

Thử tưởng tượng mà xem, đám người Tống nhát gan như chuột này nếu phát hiện ra mình bị cả một ngàn dã thú bao vây, sẽ hoảng hốt thất kinh đến mức nào?

Nghĩ đến điều này, quân thần nước Liêu từ phía xa đều cười lớn.

Nhưng cũng có một lão thần lo lắng nói:

- Bệ hạ, hay là chơi tới mức này thôi, ngộ nhỡ sứ giả đại Tống rơi vào miệng cầm thú thì chúng ta cũng không dễ gì ăn nói với Nam triều.

Hoàng đế Nước Liêu Da Luật Hồng Cơ chẳng qua chỉ mới hơn hai mươi tuổi, sinh ra tướng mạo đường hoàng. Chỉ thấy y lưng đeo bảo đao, thân mặc trang phục hoàng đế đi săn, quả nhiên uy phong lẫm liệt. Y thích thú với việc săn bắn hơn rất nhiều so với các vị hoàng đế thế hệ trước, nghe vậy gật đầu nói:

- Chúng ta qua đó!

Nói xong liền thúc ngựa xông tới trước.

Hoàng thân đại thần, ngự tiền thị vệ nước Liêu nhanh chóng theo sau.

Xuyên qua từng tầng rừng sẫm Khiết Đan, Liêu chủ vốn dự định sẽ đại triển thần uy tới cứu giúp sứ giả đại Tống, sau đó giương giương tự đắc, nhưng sau khi nhìn rõ tình hình thì không khỏi choáng váng.

Chỉ thấy một vài quan viên người Tống dẫn theo hơn trăm quân Tống, người nào người nấy giương cung cài tên, vung đao đỉnh thương, giết tới mức cả người đầy máu. Lại quay qua nhìn mặt cỏ thì thấy có vô số tẩu thú ngã xuống, con con máu chảy khắp mình, có con thì gào thét giãy dụa, cả một vùng cỏ xanh bị nhuộm đỏ bởi máu của thú vật.

Khi cẩn thận quan sát, Liêu chủ phát hiện người Tống liệu chết chặn đường rất có trật tự. Hơn nữa cung tên của bọn họ hết sức linh hoạt, không chỉ có tốc độ nhanh hơn mà mức độ sát thương cũng rất lớn, mãnh thú trúng tên liền mất đi khả năng chiến đấu...

- Là ai nói văn nhân đại Tống nhu nhược?

Y giận dữ trừng mắt liếc nhìn đại thần, quát lên:

- Còn đứng ngây ra đó làm gì? Vất vả bao vây một trận chẳng lẽ lại để cho bọn họ giết sạch...

Một cuộc vây bắt giống như gió cuốn mây tan, tiếng tên kêu, tiếng người hét, tiếng thú gào tập hợp lại làm lòng người sôi sục. Tất cả mọi người đều truy đuổi giết chóc, mãi tới lúc mặt trời ngã về phía tây mới rút quân về.

Sau đó tổng kết lại thì trong số những bộ phận tham gia vây bắt thú, đúng là triều Tống bắt được nhiều nhất, điều này khiến cho người Khiết Đan nhìn họ với một ánh mắt khác.

Sau khi trở về doanh trại, Liêu chủ mở tiệc dùng đồ nướng khoản đãi sứ giả Đại Tống từ phương xa tới. Người Khiết Đan đốt một đồng lửa ngay bên trong doanh trại, sau đó lột da con mồi rửa sạch, đâm thiết thương xuyên qua rồi đặt lên giá nướng.

Triệu Tông Tích từ trước tới nay chưa từng có những trải nghiệm như thế này, cùng với hoàng đế của địch quốc lớn nhất ngồi quay tròn bên cạnh đồng lửa lớn. Chỉ có một điều duy nhất không giống nhau đó là bên dưới móng của Liêu chủ là một tấm da hổ, còn y thì chỉ được ngồi trên tấm da hươu.

Đối với người Liêu mà nói thì việc ra ngoài săn thú, đứng ngồi tùy ý cần gì có nhiều quy củ phép tắc như thế? Năm đó, khi lần đầu tiên triều Tống cho sứ giả tới nước Liêu, Thánh Tông Hoàng đế và Hoàng hậu ngồi trên một chiếc xe lớn, Trên xe bày chén gỗ mâm gỗ, hai người vừa ăn vừa tiếp kiến sứ giả. Sứ Tống nhìn thấy mà lấy làm hậm hực: bà nó, đường đường là một thiên triều lớn, nhưng lại phải nằm trong tay đám khốn kiếp này...

Tuy nhiên thời đại thay đổi, hiện nay càng ngày càng có nhiều người Liêu bắt đầu tôn trọng lễ của người Hán, quy củ lễ nghi còn nhiều hơn cả của người Tống, chỉ có điều vị hoàng đế trẻ tuổi này trời sinh ra không gì trói buộc, hiện tượng phản tổ ngày càng nghiêm trọng...

Da Luật Hồng Cơ ngồi xếp bằng bên cạnh đồng lửa, bưng lên chén rượu bằng vàng uống một hớp rượu mạnh, ngạo nghễ nhìn Triệu Tông Tích nói:

- Sứ giả đại Tống vì có gì mà đến đây?

Triệu Tông Tích thầm nói, con bà nó, là người bảo ta chứ ai? Nhưng lời nói thì không thể như vậy cung kính nói:

- Ngoại thần chính là vì quan hệ hòa hảo lâu dài giữa hai nước nên mới tới đây.

- Hữu hảo lâu dài? Vậy thì đơn giản.

Da Luật Hồng Cơ lặng lẽ cười nói:

- Trả lại cho ta mảnh đất của tổ tiên thì có thể lâu dài rồi!

Triệu Tông Tích trong lòng phẫn nộ, ta ngàn dặm xa xôi tới thảo nguyên rộng lớn này, trên đường đi tìm mọi cách làm khó dễ, thì ra là vẫn chưa từ bỏ được ý định! Nghĩ tới đã hỏi ngược lại:

- Hai nước bãi binh, chung sống hòa thuận đã lâu, có khoảng tới mười năm, vậy sao bệ hạ lại đột nhiên đề ra việc cắt đất?

- Bởi vì Nam triều các người vi phạm trước.

Da Luật Hồng Cơ nói xong quay qua nhìn đại thần bên cạnh mình. Khi giới thiệu, Triệu Tông Tích biết người này chính là Nam viện Xu Mật Sứ của nước Liêu, Triệu Vương Da Luật Ất Tân, chính là người thân cận của Liêu chủ.

Da Luật Ất Tân biết Liêu chủ của mình chỉ thích thú với việc săn bắt, còn chính sự lại không hề để tâm đến. Vậy nên khi sứ giả đại Tống hỏi ngược lại thì y không biết nên trả lời như thế nào, liền nhanh chóng tiếp lời nói:

- Nam triều các người ngăn chặn Nhận Môn Quan, ở chỗ sông giáp ranh còn đào thêm ao hồ, rồi còn tu sửa hào bao quanh thành, thu thập dân binh, vậy đó là ý gì?

- Đúng,

Da Luật Hồng Cơ gật đầu nói:

- Quân thần đều thỉnh cầu ta dùng binh với đại Tống các người, nhưng quả nhân cho rằng, chi bằng xin vùng đất Quan Nam... Nếu Nam triều cho thì chúng ta vẫn là anh em huynh đệ, tự nhiên sẽ hòa hảo lâu dài, còn nếu hoàng thúc Nam triều đến điểm này cũng không nể mặt ta thì tới lúc đó ta dùng binh cũng không muộn.

- Bệ hạ mở lại bản đồ xem lại một chút là có thể biết, Đại Tống chúng tôi ngăn chặn Nhận Môn Quan là nhằm phòng bị người Tây Hạ chứ không phải nhằm vào nước Liêu. Mở rộng ao hồ chính là do người dân vùng biên giới khai hoang tự phát, hơn nữa sau khi đưa ra kháng nghị thì chúng tôi đã ra lệnh ngừng ngay lại rồi. Những năm gần đây, ao hồ phía nam sông giáp ranh về cơ bản cũng đã được lấp bằng, đây chính là sự tôn trọng của chúng tôi đối với hiệp ước.

Triệu Tông Tích giải thích.

Kỳ thực, bờ đê dần dần bị thu nhỏ lại chính là bắt đầu từ việc sông Hoàng Hà thay đổi dòng chảy. Nước sông Hoàng Hà khi đã dâng lên sẽ khiến cho Đại Tống không dễ gì đào kênh mương, nó tràn lấp tất cả. Nhưng chính điều này lại khiến cho người Tống có thể giải thích một cách hợp tình hợp lý chuyện này. Dừng một lát, Triệu Tông Tích lại nói:

- Vẫn còn có hào cạn bao quanh thành đó là tu bổ sửa chữa hư hại, hương dũng chính là bổ sung người còn thiếu, hoàn toàn không có chuyện bội ước!

- ...

Nghe xong lời giải thích của Triệu Tông Tích, Da Luật Hồng Cơ lộ rõ vẻ kinh ngạc nói:

- Phi khanh gia nói như vậy, quả nhân vẫn không rõ lắm.

Nói rồi quay qua nhìn lão già nói:

- Hoàng thúc, sao khi nói với hoàng huynh của ta lại không như thế?

Lão già đầu đội kim quan, mặc hoa phục chính là người kế thừa thứ nhất ngôi vị hoàng đế nước Liêu, Hoàng Thái Thúc, Thiên hạ bình mã đại nguyên soái Da Luật Trọng Nguyên. Trong khi đó người mà Liêu chủ gọi là “hoàng huynh” chính là con trai của y Niết Lỗ Cổ. Da Luật Trọng Nguyên nghe vậy thần nhiên nói:

- Lời sứ giả Đại Tống nói, chưa chắc đã là thật.

- Cũng đúng.

Da Luật Hồng Cơ gật đầu nói, cắt lấy một miếng thịt hươu vàng óng ánh, đưa vào miệng nhai từ từ.

Triệu Tông Tích cho rằng câu chuyện chắc cũng chỉ dừng lại ở đây thôi. Nào ai biết sau khi Da Luật Hồng Cơ nuốt xong miếng thịt xuống miệng rồi lại nói:

- Thứ mà quả nhân muốn là đất của tổ tông ta, Nam triều hoàn trả lại là việc chính đáng hợp với đạo nghĩa trời đất.

- Bệ hạ!

Triệu Tông Tích rất tức giận, cứng miệng nói:

- Tấn Cao Tổ vì muốn tiếm lấy ngôi hoàng đế mà đã hối lộ cho nước Liêu mười sáu châu Yến Vân. Chu Thế Tông chinh phạt lấy được Quan Nam, tất cả đều là chuyện cũ của đời trước. Hiện nay, đại Tống ta long hưng đã chín mươi năm rồi, nếu như hai bên ai cũng đòi lấy lại đất cũ, há chẳng phải Bắc triều là lợi nhất sao?

Nếu các người muốn lấy lại chốn cũ Quan Nam, vậy thì chúng ta cũng muốn lấy lại mười sáu châu U Vân, xem ai tổn thất nhiều hơn.

Da luật Hồng Cơ lại một lần nữa không mượn được cớ nào hết. Đúng lúc này thì ca múa bắt đầu, Liêu chủ không nói nhảm nữa, liền mời sứ giả Đại Tống thưởng thức màn múa hát mà bọn họ đã chuẩn bị.

Đám người Triệu Tông Tích nhìn vào chỗ đất trống bên trong doanh trại, chỗ đó đã sắp xếp một đội ca múa gồm hơn ba trăm đội ca múa lớn, tất cả đều đội khăn quần đầu, trên người mặc hồng bào, chân đi ủng da. Trong tiếng nhạc đệm của người Khiết Đan với tiết tấu thanh thoát, chân họ múa theo nhịp điệu tiếng nhạc, mũi chân nhấc lên, hai cánh tay ôm lấy khuỷu tay đặt trước ngực, thân trên nghiêng về bên phải, eo thì nghiêng bên trái, bắt đầu nhảy múa....

Phần lớn sứ giả Đại Tống chỉ là xem thấy một điệu múa mới mẻ mà thôi, bởi vì nếu đem so sánh trình độ ca múa đạt tới đỉnh cao của người Tống thì vũ đạo của người Liêu không có gì đặc biệt. Trong đó không hề có những động tác độ khó cao như xoay tròn, chỉ có ngừng ngắt, co duỗi chân tay mà thôi.

Tuy nhiên Trần Khác xem thì lại thấy rất thoải mái. Loại hình vũ đạo phóng khoáng, cởi mở, tiết tấu dứt khoát này nam tính hơn so với điệu múa cây liễu nhẹ nhàng của Đại Tống.

Đêm đó, cuộc vui kéo dài cho tới quá nửa đêm... Sau khi ngủ dậy vào ngày kế tiếp, Trần Khác biết được Liêu chủ đã di giá tới nơi khác đi sẵn rồi. Còn về việc đàm phán thì giao cả lại cho hoàng thúc Da Luật Trọng Nguyên...

- Ta còn tưởng rằng đã nói động tới y rồi chứ

Triệu Tông Tích buồn bực nói.

- Không phát hiện ra điều gì, tên tiểu tử này chỉ là một tên lỗ tai bừa.

Trần Khác ngày hôm qua từ đầu tới cuối không nói gì hết, tất cả mọi sự chú ý đều dùng để quan sát Liêu chủ và quý thần của y:

- Nghe ai nói thì cũng đều có lý hết cả, không biết nên quyết đoán như thế nào. Đơn giản chỉ là lười trốn tránh, đợi chúng ta bàn luận ra kết quả tới lúc đó mới lộ diện.

- Và Da Luật Trọng Nguyên...

Triệu Tông Tích thở dài nói:

- Thật sự hối hận khi ngày hôm qua đã không ra tay.

- Người làm như vậy là muốn chết sao.

Trần Khác nói:

- Trong thế ly gián của các quý thần nước Liêu, người có tin thảo nguyên rộng lớn này chính là chỗ chôn thân của chúng ta hay không?

- Vậy giờ phải làm sao?

- Đi bước nào xem bước ấy.

Trần Khác cười khỏ nói:

- Cứ từ từ thôi là được.

- Sắp xếp lại một chút, chúng ta nên lên đường rồi.

Tinh thần Triệu Biện không cao.

- Đi đâu?

Triệu Tông Tích hỏi.

- Nại bát của Liêu chủ.

- Đây không phải là nại bát hay sao?

Triệu Tông Tích hỏi.

- Vị hoàng đế như Da Luật Hồng Cơ mỗi ngày đều đổi một nơi để đi săn, nếu nại bát cũng theo y từng giây từng phút, thần tử há chẳng phải mệt chết hay sao?

Triệu Biện nói:

- Vì thế mỗi lần tới một mảnh đất, bọn họ sẽ đều chọn ra một vùng đất trung tâm, đặt hành cung ở đó, và Liêu chủ cũng chính là đi săn ở xung quanh đó. Có lúc trời tối thì ra bên ngoài cắm trại, chính là vào đêm hôm qua.

- Dự đoán là lần này, Liêu chủ sẽ đi săn một trận lâu dài.

Trần Khác cười ha ha nói.

Đi sứ được gần một tháng nay, cả đoàn sứ giả đã gần như quen với cuộc sống trên lưng ngựa và trong lều vải này. Rất nhanh chóng sắp xếp xong xuôi để đi theo đội ngũ của Da Luật Trọng Nguyên, chạy về hướng tây bắc suốt một ngày, tới sáng ngày thứ hai thì thấy càng ngày càng nhiều lều trưởng và dê bò.

Trần Khác phỏng đoán, những lều trưởng này chính là người nhà của thị vệ thân cận Liêu chủ... Những võ sĩ tinh nhuệ trực thuộc Liêu chủ cũng đều có nô lệ và tài sản của riêng mình, bọn họ đi theo Liêu chủ tới đâu thì nhà của họ cũng đi theo tới đó.

Điều khiến hần ngạc nhiên chính là hai bên nhà cửa hàng san sát, buôn bán tấp nập, hơn nữa việc làm ăn lại rất thịnh vượng, cũng có rất nhiều nam nữ Khiết Đan mặc trang phục đẹp để đi dạo trên phố, dẫn theo sau nô bộc mang bao lớn bao nhỏ, xem ra thu hoạch khá phong phú.

Còn một điều càng khiến hấn kinh ngạc hơn nữa là, những nam nhân quý tộc Khiết Đan này đầu đều đội khăn vấn đầu có thêu kim hoa rực rỡ, hoặc là trên người mặc cẩm bào lông thú nhỏ mịn, chân đeo những đôi giày hết sức tinh tế mới thịnh hành ở Biện Kinh năm ngoái... tất cả đều ăn vận như nam nhân đại Tống. Còn về nữ nhân thì trên người chính là trang phục của những cô nàng Biện Kinh.

Xem ra trong quý tộc Khiết Đan, hiện tượng bắt chước Tống thật sự rất nghiêm trọng...

Khuôn mặt Da Luật Trọng Nguyên có chút không chịu được, muốn giục sứ giả Đại Tống đi nhanh, chưa đầy một giây liền gặp phải hàng rào sừng hươu bao vây quanh đại doanh.

Doanh trại này lớn cỡ nào? Ước chừng có thể chứa được sáu bảy nghìn lều vải. Những cây nắm này giống như lều trại vậy, dựng từng đám từng đoàn một, ở giữa là một lều trại lớn. Lều vải này chắc hẳn là “hoàng cung”, còn những lều vải nhỏ hơn một chút kia chắc là chỗ ở của đám vương công quý tộc.

Da Luật Trọng Nguyên dặn dò người dẫn bọn họ đi lều lễ tân, sau đó liền rời đi.

Theo đám người Liêu đến lều lễ tân đám người Trần Khác cuối cùng cũng nhận thức được, thì ra lều trại của người Liêu cũng có thể đẹp như thế này... Những lều trại này cao hơn một thước, tất cả đều là cột gỗ rui trúc, lấy vải nỉ làm bao lại, hoa văn bọc trụ, dùng vải gấm làm áo tường, sàn nhà trải những tấm thảm da dê dày, các cửa sổ đều lấy vải nỉ che lại.

Mấy bàn phủ đệm bên trong cũng cực kỳ xa hoa, hơn nữa sự tiếp đãi của người Liêu cũng chu đáo vô cùng, có thị nữ nô bộc gọi là đến, ăn uống tất cả đều chiếu theo đẳng cấp với thân vương, thậm chí buổi tối còn có mỹ nữ thị tẩm... khiến người ta khi lần đầu tiên nhìn thấy cho rằng, thì ra ở trong lều vải cũng có thể sống xa hoa như thế...

Trong lều lễ tân chuyện nghỉ ngơi là rất ít, hai bên liền bắt đầu công việc đàm phán hết sức căng thẳng. Người Liêu kiên quyết muốn cắt đất, trong khi người Tống thì thề chết không cắt đất. Người Liêu vốn cứng rắn nhưng Triệu Tông Tích cũng không hề mềm yếu. Hai bên mới bắt đầu đàm phán mà lửa giận tứ tán, ra vẻ trong không khí không vui. Sau đó, sứ giả Đại Tống bị bỏ mặc mấy ngày mới có thể tiếp tục đàm phán lại.

Đương nhiên nói như thế thì cũng không thật chính xác, bởi vì bọn họ chỉ là bị Da Luật Trọng Nguyên bỏ mặc thôi. Còn ở chỗ những quý tộc Khiết Đan khác, không biết có bao nhiêu người ngưỡng mộ sứ Tống....

Trong lều lễ tân, mỗi ngày khách đều tới rất đông, những quý tộc Khiết Đan tới viếng thăm đông như cá diếc sang sông, thiệp mời họ tham gia các loại hoạt động cũng giống như tuyết vậy...

Cũng có người hỏi, đám người quý tộc kia không phải đều đi theo hoàng đế săn thú sao? Sao vẫn có nhiều người rảnh rỗi tới vậy?

Đúng thế, cho dù những quý tộc chạy theo Da Luật Hồng Cơ đi săn thú không phải là ít, nhưng những người tìm cơ ở lại nại bát cũng rất nhiều. Giống với những người Mông Cổ sau này, người nước Liêu cũng thực hiện chế độ chủng tộc. Người tộc Khiết Đan là quốc tộc, sinh ra đã có rất nhiều đặc quyền, trong đó con cháu quý tộc ngay từ khi sinh ra đã định trước là vinh hoa phú quý cả một đời rồi.

Nước Liêu lập nước đã rất lâu rồi, cũng hùng mạnh đã lâu. Một vùng đất rộng gấp ba lần triều Tống, cung phụng bộ tộc Khiết Đan, những ngày của quý tộc thật sự không cần quá thoải mái. Dưới hoàn cảnh này, nếu như không có chế độ nại bát quanh năm chỉ e là người Liêu sớm đã sa đọa biến chất rồi.

Nhưng tộc người Khiết Đan vì muốn duy trì tính ưu việt của chủng tộc nên cấm việc kết hôn với ngoại tộc. Cả bộ tộc chỉ có hai dòng họ “Da Luật” và “Tiêu”. Hậu quả của việc kết hôn trong tộc, một là dẫn đến giảm tố chất của bộ tộc, hai là gần như tất cả mọi người đều có quan hệ họ hàng mang cố, điều này khiến cho những quy tắc luật lệ trong nhân tình thế thái đều trở nên bất lực.

Mặc dù tầng lớp trên Khiết Đan đã nói đi nói lại nhiều lần, nại bát Liêu chủ một năm, cả quý tộc Khiết Đan đều nhất định phải đi theo! Tuy nhiên cũng có một bộ phận rất nhỏ tìm mọi lý do để lưu lại kinh thành, có càng nhiều người cũng đi lòng vòng theo, nhưng liền sau đó cáo ốm trong hành dinh một thời gian dài.

Lại cộng thêm hoàng đế hiện giờ lại là Da Luật Hồng Cơ một kẻ săn thú điên cuồng... Nghe nói vị hoàng đế này ham mê cưỡi ngựa săn thú, ngay đến cả nữ nhân cũng không hứng thú gì. Hoàng hậu của y là Tiêu

Quan Âm, tự xưng là đệ nhất mỹ nữ kiêm đệ nhất tài nữ của Khiết Đan. Nàng cũng được coi là một người Khiết Đan hứng thú với việc săn bắn, nhưng cũng không thể toàn tâm toàn ý phụng sự và tháp tùng, cho nên mấy ngày hôm nay quý tộc cáo ốm ở lại trong doanh trại ngày một nhiều.

Da Luật Hồng Cơ trước tiên còn nhấn mạnh tới kỷ luật nhưng những người cáo ốm càng ngày càng nhiều, nên cũng chỉ có thể mắt nhắm mắt mở cho qua mà thôi... Nhiều người như vậy cả ngày chỉ ở trong doanh trại chờ đợi, không thể ăn hết cơm rồi lại đi ngủ rồi lại chơi đùa với nữ nhân, như vậy rồi cũng sẽ chán ngấy mất, dù thế nào cũng phải tìm việc gì đó để tiêu khiển chứ?

Chính điều này đã tạo cho nước Liêu những hoạt động vui chơi giải trí hết sức phong phú, đa dạng. Về phương diện thể dục có đánh cầu, giác đề (một loại hình thức đấu quyền)... Ngoài ra còn có các loại hình giải trí truyền thống như tạp kỹ, xạ yển...

Nhưng điều khiến cho người Tống phải kinh ngạc nhất chính là, không ngờ người Liêu cũng thường xuyên tổ chức hội bút. Nước Liêu trên từ đế vương hậu phi dưới là chư vương đại thần, những người có thể đọc thơ thiện phú không thiếu. Bọn họ rất mê những thư tịch văn hóa Trung Nguyên, không tiếc giá cao sưu tập các loại thư tịch tranh chữ từ triều Tống, vật trang trí lại rồi mang về bổn quốc, sau đó ghi và sao chép lại nhiều lần trong giới quý tộc.

Thứ tình cảm nồng nhiệt đối với văn hóa triều Tống, khiến cho bọn họ biểu hiện sự sùng bái mãnh liệt đối với văn học Trung Nguyên và những văn sĩ nổi tiếng. Một khi có một nhà văn nổi tiếng được truyền vào trong nước Liêu, bọn họ liền yêu mà không hề buông tay, tranh nhau truyền tụng.

Đương nhiên bọn họ cũng biết bắt kịp đúng thời điểm, đây chính là khoảng thời gian rực rỡ nhất trong lịch sử văn hóa triều Tống và đất nước Trung Hoa. Liễu Vĩnh, Phạm Trọng Yêm, Âu Dương tu, Tống Kỳ, Vương An Thạch, Tăng Củng... hàng loạt những nhà văn học nổi tiếng, sáng chói cả bầu trời Đông Á. Mà cả đội ngũ minh tinh hoành tráng đó cũng ở trong tư thế sẵn sàng đổ bộ.

Mà cái tên nổi nhất hai năm gần đây không phải ai khác là Trần Khác... Một vài bài từ mà hắn đã làm năm ngoái, thông qua sự truyền xướng của đám danh kỹ Biện Kinh đã lan đến đại giang nam bắc, sớm đã được người Liêu biết đến.

Thời bình, Tống Liêu hòa hợp, ban hành văn bản cấm rất rộng rãi. Sứ giả hai nước qua lại, lấy văn thơ hài hước làm trò tiêu khiển với nhau, điều này đã trở thành lệ thường rồi. Vì thế, trước tiên chọn ra những văn nhân nổi tiếng nhất đi sứ, đây cũng chính là quy tắc ngầm của triều Tống nhằm thể hiện sức mạnh mềm.

Một ngôi sao đang nổi đột nhiên tới ngay trước mặt bọn họ, thử hỏi làm sao những quý tộc nước Liêu yêu quý văn hóa có thể bỏ qua cơ hội như thế chứ? Bọn họ giành nhau mời Trần Khác tham gia vào hội bút mà mình tổ chức, mời hắn bình phẩm về thơ từ mà mình tự sáng tác. Nếu như hắn có thể ngẫu hứng làm thơ thì họ liền hạnh phúc tới ngất đi.

Trần Khác đúng là cầu được ước thấy. Đối với việc hắn rộng lượng thể hiện tài hoa của mình cho người Liêu, Triệu Biện không khỏi ngầm phê bình. Chủ nghĩa cá nhân Hán chính là bắt đầu từ thời nhà Tống. Triệu lão tiên sinh được coi là con người chủ nghĩa hoàng Hán sớm nhất, y kỳ thị người Khiết Đan thậm chí là cả văn hóa của họ, cho nên y phản đối việc Trần Khác và bọn họ giao lưu văn hóa.

Nhưng Trần Khác lại hỏi y:

- Ngài muốn nhìn thấy một người Liêu cưỡi ngựa bắn cung hay là một người Liêu lộng văn múa mực?

Lão tiên sinh ngầm nghĩ một chút, liền rất nhanh chóng thay đổi thái độ, cũng lấy ra hàng hóa tồn kho của mình đặt vào trong danh sách hàng hóa văn hóa xâm lấn... Ngoài việc tham gia hội bút, Trần Khác còn đem theo thị vệ của hắn tích cực tham gia vào những hoạt động thể dục của người Khiết Đan—đánh cầu và giác đề.

Giác đề tức là đấu vật, hoạt động này rất phổ biến ở nước Liêu. Trong các hoạt động tiệc tùng thường tổ chức đấu vật trợ hứng, loại hình đấu vật của người Mông Cổ sau này chính là bắt nguồn từ hình thức đấu vật của người Khiết Đan. Đám thị vệ của Trần Khác cũng theo hắn học phương thức đấu vật hiện đại, thật may là bổ sung thiếu sót cho cao thủ Khiết Đan.

Đánh cầu chính là môn cưỡi ngựa đánh bóng, chính là môn thể thao của Đại Đường lúc bấy giờ, hoàng đế Đại Đường ai nấy cũng đều là cao thủ trong trò này... Nhưng đến triều Tống không nhắc tới thì thôi, những hoạt động như thế này ở những mảnh đất chiến mã như nước Liêu, Triều Tiên, Đại Lý đều được kế thừa một cách hoàn chỉnh. Ở các nước này trên dưới đều cưỡi ngựa đánh bóng đã phát triển thành phong trào, trăm năm không suy, cao thủ đánh cầu đâu đâu cũng có.

Trần Khác lần đầu tiên biết đến hoạt động đánh cầu này tại Đại Lý và cũng từ đó về sau trở nên yêu thích hoạt động thể thao này. Điều kiện bẩm sinh của hắn rất tốt nên rất nhanh chóng có thể bắt đầu, hơn nữa còn tổ chức thi đấu đánh cầu trong quân đội.

Người Đại Lý bị hắn ức hiếp thăm trên phương diện chính trị nhưng nay đã có cơ hội để ức hiếp lại hắn. Bình thường khi nói đến việc thúc đẩy cờ hiệu hữu nghị, ở trên sân bóng chà đạp hắn và đội bóng của hắn, Trần Khác là kẻ chiến bại, lòng ghen chấy muốn lấy lại danh dự. Vì thế hắn đặc biệt chọn ra trong số quân đứng đầu một quan binh có thân thủ linh hoạt cùng kỹ thuật cưỡi ngựa xuất chúng, có thể bớt thời gian tập luyện với họ.

Kết quả là trước khi hắn rời khỏi Đại Lý thì đội quân đánh cầu này đã có thể đánh thắng tất cả quân địch mạnh nhất. Trần Khác cũng nảy sinh tình cảm với đám người kia, kết quả là khi chọn ra thị vệ đi cùng hắn thì phần lớn bọn họ đều được tuyển.

Sau khi rời khỏi Đại Lý, bọn họ không hề có cơ hội thi triển thân thủ. Nay thấy người Liêu ham thích đánh cầu như thế, các anh em lại kiềm chế không nổi, cưỡi ngựa cầm cán lên sân, nào có ai ngờ rằng thua nhiều thắng ít.

Sau việc này Trần Khác tổng kết lại, đó một mặt do lâu ngày không cầm đến bóng cán, kỹ thuật đâm ra vụng về, mặt khác tiêu chuẩn đánh cầu của người Liêu khác xa so với người Đại Lý. Kỹ thuật cưỡi ngựa và sức mạnh cũng chính là pháp bảo giành chiến thắng của bọn họ.

Tuy nhiên cũng đừng quá lo lắng, ngã rồi ta lại đứng dậy. Trần Khác thay đổi chiến thuật, tăng cường huấn luyện, cách mấy ngày lại thi đấu cùng với người Liêu, hiệu quả tức thì, không bao giờ là thịt cá cho người mặc chém giết nữa.

Cứ như vậy, ban ngày Trần Khác đánh cầu, buổi tối tham gia các loại yến tiệc, ban đêm lại có mỹ nữ thị tẩm. Những ngày đi sứ thật sự là những ngày hưởng thụ...

Thấy cuộc đàm phán rơi vào bế tắc, Triệu Tông Tích cũng gia nhập hàng ngũ đội đánh cầu, chỉ để lại Triệu lão tiên sinh giữ cương vị.

Chỉ có điều tiểu vương gia có thể nói là một con gà mơ, ngay cả đội nữ tử đánh cầu Khiết Đan cũng đều không dẫn y đến...

Lúc đó, Da Luật Trọng Nguyên vốn hy vọng mình sẽ bỏ mặc cho tới khi bọn chúng chán ngấy ra rồi mới tiếp tục đàm phán. Vậy mà ai ngờ cuộc sống của đám người Trần Khác kia lại có thể phong phú đa dạng như thế, vui tới quên cả trời đất, có thể chọc tức cả Hoàng Thái Thúc...

Trần Khác và Triệu Tông Tích sở dĩ có thể bình tĩnh như vậy là vì sau khi có được những hiểu biết sâu sắc khi ở nước Liêu, nhận định rằng chiến tranh sẽ không thể xảy ra. Mặc dù khi ở trong nước bọn họ cũng nói như thế, nhưng lúc đó chẳng ai có đủ tự tin, chỉ là tự an ủi mình trong ý nghĩ.

Nhưng bây giờ, sau khi tận mắt thấy tình hình của quý tộc Khiết Đan, bọn họ có thể chắc chắn điều đó... Đối với những quý tộc đã quen cuộc sống an nhàn mà nói, chiến tranh thật sự không tốt, hơn nữa còn khiến người chết.

282. Quyển 7 - Chương 310: Kim Phong Ngọc Lộ

Cái gì? Người nói có thể cướp lại đất, nữ tử và tài sản, người đùa gì vậy? Đất đai nước Liêu chúng ta gấp năm lần triều Tống, lấy một vùng đất đai rộng lớn như vậy để cung cấp cho đám người ăn rồi chờ chết này sao. Chúng ta đã sớm coi tiền bạc như căn bã rồi. Còn về phần nữ tử, ha ha... con gái người Hán ở Yên Vân rất nhiều, chỉ cần chúng ta hạ lệnh xuống, bọn chúng phải ngoan ngoãn dâng lên.

Bất kỳ người nào muốn phá bỏ cuộc sống an nhàn, phú quý của bọn họ thì đều là kẻ thù của bọn họ, có thể nói ngay đến Hoàng Thái Thúc cũng không phải là ngoại lệ. Chính vì thế, Trần Khác dám khẳng định, chỉ cần không kích động quá mức tới nước Liêu, bọn họ sẽ không phát động chiến tranh. Lui một nghìn bước mà nói, cứ cho là cha con Da Luật Trọng Nguyên cưỡng ép khơi mào chiến tranh, thì cũng chỉ là một cuộc chiến tranh cục bộ và sẽ không ảnh hưởng tới toàn cục.

Hai cha con họ hần là rất rõ, ban đầu bọn họ khởi sự đoan chẳng qua chỉ là muốn nhân cơ hội này hoàn thành việc động viên cổ vũ, thực hiện dã tâm cá nhân mà thôi. Cho đến ngày nay, có rất nhiều người thông cảm với những gì Da Luật Trọng Nguyên gặp phải, họ cho rằng tiên đế làm như vậy quá không hợp đạo lý. Lại cộng thêm hoàng đế hiện nay suốt ngày chỉ biết cười ngửa sẵn thú, chính sự không thêm đoái hoài chút nào.

Thêm vào đó, Da Luật Trọng Nguyên vẫn còn thân phận Hoàng Thái Thúc. Đến lúc đó, chỉ cần trong tay họ có quân đội thì không khó khăn gì mà phế truất ngôi Da Luật Hồng Cơ, tự mình làm hoàng đế.

Chính vì lẽ đó mà bọn họ không ngừng chọc tức triều Tống, hi vọng triều đình nhà Tống sẽ đưa ra đòn phản kích mạnh mẽ, có thể thuyết phục được Da Luật Hồng Cơ hạ lệnh động viên.

Sau khi nhìn thấu tâm tư của hai người này, đám người Trần Khác cũng yên tâm hơn. Chỉ cần chúng ta trấn tĩnh, cứ cùng chơi đùa với bọn chúng là được, áp lực đều nằm trên người hai này.

Đoàn sứ giả đại Tống đưa ra sách lược “lấy tĩnh chế động” nên Trần Khác cũng ngày càng an nhàn rảnh rỗi.

Giờ Mão, hần rất đúng giờ tỉnh lại sau giấc mơ. Cô gái Khiết Đan thị tắm cùng hần ngày hôm qua cũng đứng dậy hầu hạ hần mặc y phục. Chỉ có điều người con gái này ngủ phòng bên ngoài. Điều này không phải là vì Trần Khác giả thánh nhân mà cũng không phải người con gái này không đủ xinh đẹp rung động lòng người, mà là...

Ồi quanh năm ăn những loài vật sống hôi tanh, trên người nhất định sẽ có mùi vị khác thường, mà người Khiết Đan lại không thích tắm rửa cho lắm.

Trần Khác cũng muốn “làm chuyện vợ chồng, vì nước báo thù” nhưng hần được những danh kỹ Biện Kinh này chiều chuộng quen rồi, thật sự là không có cách nào chấp nhận được, nhưng mà hần cũng rất phong độ, cũng không lộ chân tướng, chỉ là nói bản thân mình chỉ chấp nhận những hoan hòa có cơ sở tình cảm, nghe được nào các cô cảm động không ngừng... xem xem, cái gì gọi là có phẩm vị, thì nó được gọi là có phẩm vị, thì ra việc mà chúng ta làm cũng chẳng khác cầm thú là bao.

Nhưng cái gọi là Vương công đãi ngộ, chính là người không ngủ thì cũng vẫn cung cấp cho người như thế, chuẩn bị để tránh tai họa Trần Khác liền để cho những nữ nhân này mài mực thêm hương cho hần, còn hần thì cả đêm đọc sách... Lý Phồn từ Á Rập trở về cũng mang về cho hần mười mấy rương sách. Tất cả số này đều được mua từ trong Trí Tuệ quán ở Baghdad, thậm chí còn có cả bản gốc.

Nhìn đến những chồng sách này, Trần Khác hết sức vui mừng, chỉ có điều Trần Khác không hiểu chữ Á Rập... mở sách ra mà một chữ cũng không hề biết.

Nhưng điều này không sao hết, ở Trung Quốc thời đại này đâu đâu cũng có bóng dáng người ngoại quốc, trong đó nhiều nhất là người Á Rập buôn bán hàng rong khắp nơi. Lý Phồn vì hần mà mời tới từ Tuyền Châu về những người Á Rập tinh thông văn tự của hai nước.

Trần Khác hết sức vui mừng, lệnh cho bọn họ dịch thử một vài cuốn sách, nhưng kết quả thì thật khiến người khác thất vọng. Nội dung mà những người này dịch ra, câu trước không phù hợp với câu sau, về cơ bản là không có cách nào để kết nối lại thành văn. Tuy nhiên ngẫm lại thì cũng thấy đúng, không phải bản

thân tình thông văn tự hai nước là có thể làm nhà phiên dịch, mà vẫn còn cần phải có quá trình học tập và tu dưỡng tương đối, phải hiểu được nội dung phần đầu sách thì mới có thể dịch thành văn.

Chỉ có thể trông cậy vào A Tề Tư mới được học giả người Ả Rập cho hẳn, nhưng nước xa không cứu được lửa gần, lại không thể ngồi đợi. Trần Khác tự nhủ trong lòng nói, nhờ vả người khác không bằng chính bản thân mình làm. Chính vì thế mà hẳn bắt đầu học tiếng Ả Rập, chỉ có điều thời gian ngắn ngủi, hiện nay mới được ở trong giai đoạn xóa mù chữ.

Tuy nhiên trong mắt của những thị nữ Khiết Đan, những chữ như nòng nọc thế kia tựa như thiên thư vậy! Trong lòng ngoan ngoãn quá chừng, học văn trên trần gian này không đủ cho Trần học sĩ học, nên bắt đầu học tới trên trời rồi, vì thế mà trở nên sùng kính hẳn.

Khi học mệt mỏi, Trần Khác liền bảo bọn họ hát xènh một lát, hoặc là cùng hẳn nói chuyện giải khuây. Nếu như có ai biết hát thì cũng bảo bọn họ hát xènh nghe vài bài. Bất luận là ca dao dân gian Khiết Đan, dân ca Bột Hải hay là Hán khúc của một thể hệ Yên Kinh, Trần Khác đều rất thích. Hẳn còn đặc biệt ghi chép lại, chuẩn bị khi trở về sẽ tặng cho Đỗ Thanh Sương.

Để đáp lại bọn họ thì Trần Khác cũng dạy đám nữ nhân này hát. Cũng có lúc cao hứng còn viết ra vài bài từ tặng cho bọn họ.

Tiếp Trần học sĩ một đêm, thậm chí có loại đãi ngộ như thế, con gái sao không tận tâm tận lực phụng dưỡng hẳn chứ?

Đúng giờ Hợi, Trần Khác đi ngủ rất đúng giờ, đúng giờ Mùi dậy. Thị nữ hầu hạ hẳn rửa mặt thay quần áo sau đó dâng đồ ăn sáng.

Trần Khác khi ăn sợ ăn những thứ thịt tươi kia nên đã yêu cầu bọn họ thức ăn nhất định phải thanh đạm. Điều này thì không chỉ có hẳn mà tất cả những người trong đoàn sứ giả Tống triều đều có yêu cầu như thế. Hiện nay người Khiết Đan rất nghe theo lời của học sĩ Trần Khác, liền phái đầu bếp người Hán tới làm đồ ăn cho bọn họ. Chính điều này mới giải quyết được vấn đề.

Một bát canh sâm nhỏ, một bát canh trứng gà. Mấy món điểm tâm không quá khéo léo này là bữa sáng mà học sĩ Trần Khác khó khăn lắm mới giành được lấy nó. Ít nhất thì có thể đưa vào miệng ăn cho no, đúng không?

Sau khi ăn xong, Trần Khác ngậm một hớp rượu nho, rồi quay qua hỏi người con gái dường như có chuyện muốn nói:

- Người còn có việc gì sao?

- Học sĩ.

Cô nhỏ tiếng nói:

- Cái mảnh giấy ngày hôm qua nô nô lấy ra, người đã xem qua chưa.

- Ta xem rồi,

Trần Khác gật gật đầu, cười khổ nói:

- Rốt cuộc là người như thế nào mà cả ngày đều gây khó dễ cho ta?

- Nô nô cũng chẳng là ai hết.

Cô gái cười nói:

- Là một vài chủ tử ngưỡng mộ tài hoa của học sĩ...

- Vậy tại sao không dám đưa trước mặt cho ta?

Trần Khác cười nói:

- Người Khiết Đan các người không phải là cởi mở lắm sao?

- Các chủ tử này sợ bị người khác chê cười.

Cô gái có chút lúng túng nói:

- Dám không biết tự lượng sức mình thi với học sĩ.
- Cũng không phải là không tự lượng sức mình.

Trần Khác cười rộ lên nói:

- Trình độ này sao, ta thấy nếu so với Trạng Nguyên thì vẫn còn giỏi hơn.

Nói xong liền bảo cô gái lấy một mảnh giấy viết trên bàn, chỉ thấy trên nền giấy màu xanh nhạt, viết một hàng chữ Khải thanh tú “Sa song bích thẩu hoành tà ảnh nguyệt quang hàn xử không duy lãnh hương trụ tế thiêu đàn trầm trầm chính dạ lan canh thâm phương khốn thụ quyện cực sinh sầu tư hàm tình cảm tịch liêu hà xử biệt hồn tiêu”. Là một bài từ không có dấu chấm câu, trò chơi này Tô Tiểu muội từ sau khi mười tuổi đã không chơi nữa.

Trần Khác suy nghĩ một chút, cười nói:

- Thì ra là một bài “Bồ Tát man”, liền nhắc ống bút, bên trên thêm mấy ngắt câu, sửa thành “Sa song bích thẩu hoành tà ảnh, nguyệt quang hàn xử không duy lãnh khẩu hương trụ tế thiêu đàn, trầm trầm chính dạ lan. Canh thâm phương khốn thụ, quyện cực sinh sầu tư. Hàm tình cảm tịch liêu, hà xử biệt hồn tiêu khẩu, tả hoàn chi hậu, hữu khinh thanh niệm liễu nhất biến, trần khác tiên thị ám ám cảm khái, khán lai giá tác giả thị cá thâm cung oán phụ”.

Sau khi viết xong lại nhú mày suy nghĩ một chút, cảm thấy trong bài từ này vẫn còn có vài cách thức khác.

Vì thế hắn xem lại cẩn thận một lần nữa, cuối cùng giật mình, vỗ đùi nói:

- Tâm tư tài tình biết bao, không ngờ là một bài Hồi văn từ!

Liền kéo dài âm điệu của nó, đọc lại một lần nữa từ cuối lên đột nhiên là đọc ra một đoạn “bồ tát man” mới:

- Tiêu hồn biệt xử hà liêu tịch, cảm tình hàm tư sầu sinh cực. Quyện thụ khốn phương thâm, canh lan dạ chính trầm. Trầm đàn thiêu tế trụ, hương lãnh duy không xử. Hàn quang nguyệt ảnh tà, hoành thẩu bích song gia?

Hắn không khỏi tán thưởng nói:

- Cô gái có tài hoa gấm vóc như thế này, thế gian thật là hiếm có. Bốn mươi bốn chữ này không biết là đã tốn mất bao nhiêu khuê tình của cô gái đó...

Nói rồi lại hồi tưởng về những ngày qua, những đề tài mà đối phương đưa ra, cái nào cũng khéo léo tuyệt vời, thật sự khiến người khác thấy thán phục:

- Người trở về nói với cô nương đó, có thể gặp nhau hay không? Cô gái giỏi giang thế này không gặp quả thật là rất tiếc nuối.

Cô gái này nghe xong, trước tiên ra mặt kiêu ngạo, sau đó thì chột lắc đầu nói:

- Chỉ e là không thể...
- Ồ, vậy thì tiếc thật.

Trần khác thở dài.

Cô gái người khiết Đan kia dường như muốn nói thêm điều gì đó nhưng lại thôi. Sau khi ăn sáng xong, Trần Khác đi tới bên trong lều vải công cộng, cùng với Triệu Tông Tích và Triệu Biện mở cuộc họp thường kỳ. Mặc dù cuộc đàm phán bị gián đoạn, đoàn sứ giả đại Tống không có việc gì làm nhưng từng cử chỉ mỗi ngày của họ đều được ghi chép lại trong sổ, sau này cần trình lên cho triều đình ngự lãm. Thế nên dù chỉ là vờ vạy thôi nhưng cứ mỗi sáng tối đều tổ chức họp, điều này để nhằm chứng minh là bọn họ không hề nhàn rỗi.

Cuộc họp ngắn ngủi đã kết thúc, gấp lại cuốn “hội nghị kỷ yếu”, Triệu Tông Tích nói:

- Nhị vị sẽ sắp xếp như thế nào đây?

- Buổi sáng đi huấn luyện, ngày mai có hội đánh cầu.

Trần khác hỏi:

- Người đi cùng với ta chứ?

- Không thể đi được.

Triệu Tông Tích lắc đầu nói:

- Mấy vị vương gia Khiết Đan hẹn ta hôm nay đi săn.

- Bọn họ chính là muốn xem cung tiễn của người đó?

- Một mình ta đi một phen.

- Sao có thể?

Triệu Biện giật mình nói:

- Cho bọn họ học hết thì làm thế nào?

Ông luôn coi loại cung bắn hổ kia, là vũ khí bí mật của đại Tống.

- Yên tâm đi, bọn họ không bắt được đâu.

Trần Khác cười nói:

- Thì cứ cho bọn họ thấy, vũ khí của đại Tống chúng ta hiện nay tiên tiến tới mức nào.

Dừng lại một chút, hần hỏi Triệu Biện:

- Lão trượng hôm nay làm gì vậy?

- Ngày hôm nay ta cần phải tham gia hai hội bút.

Triệu Biện đã rút lại sự xem thường đối với người Khiết Đan nói:

- Thật không ngờ trình độ thi từ của bọn họ lại cao như vậy.

Đối với văn nhân nghèo hèn mà nói, thì để nhận được sự công nhận của bọn họ thì không có gì hơn việc tinh thông văn học Hán.

- Nhưng cũng có câu nào hay đâu chứ?

Triệu Tông Tích cười nói.

- Thật sự là không ít.

Triệu Biện rung đùi đắc ý nói:

- Ví dụ như: “Hiếu lai vũ tế nhật thê lương, chẩm vi diêu duệ tây phong hương. Khốn miên vị túc chính triển chuyển, nhi đồng lai báo kim trọng dương. Ngâm nhi thương thương hồn tặc sắc, khách hoài cồn cồn giai ngô hương. Liễm dư mặc tọa tư vãng sự, thiên nhai tam tái không bị thương...” đây chính là một đoạn thơ do một vị hòa thượng làm, có thể gọi là đã chạm tới những thói cũ thời thịnh Đường.

- Tuy nhiên ta vẫn thích nhất đoạn thơ do hoàng đế của bọn họ sáng tác “Tạc nhật đắc khanh hoàng hoa phú, toái tiền kim anh điền tác cú, tụ trung do giác hữu dư hương, lãnh lạc tây phong xuy bất khứ, khả vị thần phẩm.”

Hễ nhắc tới thi từ là lão tiên sinh lại thao thao bất tuyệt.

- Nhưng sao ta lại nghe đoạn thơ này không phải do Liêu chủ sáng tác.

Triệu Tông Tích cười nói:

- Mà là do hoàng hậu của ông ta viết thay.

- Nghe nói, Tiêu hoàng hậu cũng ở bên trong hành dinh...

Trần Khác cười nói.

- Không trông thấy, nghe nói vị Tiều hoàng hậu này không giống như những nữ tử Khiết Đan quyến rũ kia, cả năm chỉ ở trong phòng đọc sách vẽ tranh, không hề tiếp xúc với người bên ngoài, giống như những nữ tử người đại Tống chúng ta.

Triệu Tông Tích lắc đầu nói.

- Đại Tống ta cũng không có những người con gái như thế.

Triệu Biện than lên một tiếng nói:

- Thế phong nhật hạ, nếp sống xã hội ngày một khác nhau,

- Vẫn tốt mà.

Trần Khác cười nói:

- Cũng còn rất nhiều tiểu thư khuê các đúng không?

Cười nói xong, mọi người liền tản ra về.

Triệu Biện chờ người ta đến đón, còn Trần Khác và Triệu Tông Tích thì đến chuồng ngựa cách đó không xa lấy ngựa... về điểm này thì người Liêu vẫn lưu giữ thói quen của người xưa, chuồng ngựa của bọn họ vẫn nằm bên cạnh những lều vải, một khi có việc gì là có thể lên ngựa nhanh chóng.

Trong một chuồng có nuôi tới hơn hai mươi con tuấn mã, tất cả đều là do Trần Khác và Triệu Tông Tích mang tới. Thật ra ban đầu người Khiết Đan cung cấp cho đoàn sứ giả mười con ngựa tốt nhất, cùng một loại thuần chủng không lai, đem cho ba người bọn họ sử dụng... ngựa Khiết Đan kỳ thực nhiều như trâu bò, chỉ e là cũng có ý khoe khoang.

Nhưng sau này, vương công Khiết Đan lại tặng thêm cho bọn họ vài con ngựa tốt hơn nữa, nên hai người nhất thời coi khinh số ngựa mà chính phủ cấp cho. Biết học sĩ Trần Khác thích ngựa nên người Khiết Đan dẫn theo những con ngựa tốt nhất của mình đem tới xếp thành hàng tìm hần. Trần Khác thấy cái mình thích thì vui mừng, chỉ cần thích liền dùng thơ từ mua lại số ngựa này trong tay họ... không phải hần keo kiệt mà thật ra là những vương công Khiết Đan nhiều tiền thế lớn kia, căn bản xem đồng tiền không có giá trị nào hết. Thứ duy nhất có thể khiến cho bọn họ bỏ những thứ họ thích chỉ có bản vẽ và tác phẩm mới của học sĩ Trần Khác thôi.

Người Liêu thật sự không cách nào hiểu được nỗi cuồng nhiệt của người Tống đối với ngựa, đó là tật xấu mà mảnh đất thiếu ngựa hàng trăm năm qua nên mãi nên sinh ra hay sao. Trần Khác và Triệu Tông Tích cũng không thể nào kháng cự lại sức hấp dẫn của những con tuấn mã này. Một bộ sưu tập mất nhiều công sức, kết quả là chỉ một chút sơ suất đã nổ tung hết... còn về mười con ngựa ban đầu, sớm đã bị dắt đi rồi, đưa cho bọn thị vệ của họ cưỡi.

Đám ngựa này, bọn họ đã dự định là sẽ mang về Biện Kinh. Phải biết rằng ở đại Tống có tốn bao nhiêu tiền thì cũng không thể mua nổi một con ngựa ở đây - đây có thể nói là những con ngựa tốt nhất nước Liêu!

Tuy nhiên để nuôi dưỡng được thứ đồ chơi tốt như thế này thì cũng cần phải tốn không ít tiền bạc. Trần Khác và Triệu Tông Tích lần đầu tiên gặp người chăn ngựa cho ngựa ăn, nhìn trừng trừng tới mức chóng mặt.

Vậy người Khiết Đan lấy gì mà nuôi ngựa chứ? Bọn họ hẳn là phải lấy thứ gạo thượng đẳng sáng bóng như châu, thuần khiết như ngọc?

Có còn đạo trời!

Triệu lão phu tử ban đầu nhìn thấy không quen mắt, ông xem thường một cách rõ ràng những hành vi xa xỉ này, mà ngất lờ nước Liêu thì coi như xong. May thay ông không biết, những con ngựa mà hoàng đế đại Tống cưỡi kia, đều dùng trứng gà để nuôi, bằng không nói không chừng ông sẽ tức giận hô lớn, đại Tống coi như xong!

Nhưng nói đi nói lại thì cái gọi là thiên kim dịch đắc, nhất mã nán cầu. Tồn mất hơn mấy trăm ngàn vạn lần để có được một con ngựa tốt, chẳng lẽ lại cho nó nhai trấu nuốt rơm hay sao? Hơn nữa giống ngựa càng tốt, nếu không được chăm sóc tỉ mỉ thì làm sao có thể phát triển thành những con ngựa cao to? Làm sao có thể có được sức chịu đựng giỏi như thế, tốc độ nhanh như vậy và sức bật lớn chừng ấy?

Nếu muốn có được ngựa chạy nhanh thì chỉ có thể không tiếc vốn gốc mà nuôi dưỡng nó.

Đương nhiên, phần lớn số ngựa này đều không thể có được sự dãi ngộ tốt như thế. Bằng không nước Liêu có lớn cỡ nào thì cũng bị ngựa ăn hết. Dưới cờ nước Liêu, có thể hưởng thụ được sự dãi ngộ tốt như thế chỉ có hai loại ngựa. Một loại là những con ngựa tốt mà những quý tộc đó chơi, một loại khác chính là ngựa xung phong trong quân đội...

Nước Liêu diện tích rộng lớn, lãnh thổ quốc gia bằng với Hà Bắc, Nội Mông, ba tỉnh miền Đông, và một phần Tân Cương của Trung Quốc thời hậu thế, lại cộng thêm Ngoại Mông, phía Đông Bắc Triều Tiên và vùng thuộc châu Á của Nga. Cho dù phần lớn những vùng đất này chỉ là thần phục trên danh nghĩa nhưng khiếp sợ uy danh thiết kỵ của người Khiết Đan, cống nạp định kỳ là điều không tránh khỏi.

Người Liêu lợi dụng điều kiện may mắn này, từ các nơi tiến cử các loại ngựa tốt. Trong đám ngựa mà Trần Khác và Triệu Tông Tích bắt được có các loại ngựa như ngựa Thanh Hải, ngựa Khiết Đan, ngựa Thổ Phiên, ngựa Triều Tiên và cả ngựa Ba Tư, ngựa Đại Uyên của các nước Tây vực cống nạp. Những con ngựa chiến này đều là những giống thượng phẩm, thân cao cường tráng, tứ chi thon dài, sức chịu đựng, tốc độ và những mặt khác đều rất xuất sắc.

Nhưng con ngựa thích hợp nhất để chơi cưỡi ngựa đánh cầu lại là loại ngựa Khiết Đan đầu không cao. Bởi vì cường độ vận động của môn thể thao đánh cầu này rất lớn nên yêu cầu thể lực đối với ngựa cũng rất cao, nhất định phải có thể lực tốt, sức chịu đựng ỏi có thể thích ứng được. Hơn nữa khi thi đấu đối kháng mãnh liệt thường xuất hiện những hiện tượng như dừng gấp, chạy gấp, quay gấp, cho nên cần yêu cầu ngựa có sức bật tốt, tính linh hoạt cao, và còn cần phải có nhịp chân đều, mới có thể không dễ bị thương. Còn một điểm rất quan trọng nữa đó là, đầu ngựa cũng không nên quá cao. Nếu như cao quá thì tính linh hoạt sẽ không đủ, mà còn ảnh hưởng tới việc đánh bóng của cầu thủ... dù thế nào thì cầu cũng là trên mặt đất.

Ngựa Khiết Đan, đặc biệt là ngựa gót sắt trong đó, gần như phù hợp toàn bộ với những yêu cầu này. Con ngựa mà Trần Khác ngồi chính là ngựa lai giữa ngựa gót sắt và ngựa Ba Tư, một loại ngựa bẩm sinh có tốc độ nhanh, chuyển hướng linh hoạt, nhịp chân tốt, quả thực là giống ngựa sinh ra ôn thi đấu đánh cầu này.

Trần Khác đặt cho nó một cái tên rất đẹp, Mã La Đa Nạp, gọi tắt là Đa Nạp.

Mọi người hỏi hán, tên đó là ý gì?

Trần Khác nói cho bọn họ biết, đó là ý “vua cầu”!

Trần Khác dẫn Đa Nạp ra ngoài, ôm lấy cổ nó, nói chuyện thân mật với nó một hồi lâu, lại còn đem tới loại bã đậu mà nó thích nhất tới cho nó ăn. Tuy con ngựa này đã được thuần phục, nhưng để người ngựa hợp nhất thì vẫn cần phải tạo dựng quan hệ tốt đẹp với nó. Con ngựa ấy cũng giống như người vậy, bạn không thể sờ tới tay tức là đã mất một bên, cần phải luôn luôn che chở nó như đối đãi với mối tình đầu vậy. Có như thế nó mới có thể cùng bạn tâm ý tương thông, trên trận cầu, đây mới quyết định thắng bại.

Đối đãi với Đa Nạp tốt như thế, chính là Trần Khác không cần bảo vệ đặc biệt, thì có thể mang cho ngựa đồ bảo hộ. Người xưa khi đánh cầu không mang theo đồ bảo hộ, nhưng Trần Khác biết, môn cưỡi ngựa đánh bóng hiện nay cần dùng tới dây vải buộc chân ngựa và đuôi ngựa. Bởi vì chân ngựa chính là chỗ dễ bị tấn công nhất trong khi thi đấu, một khi bị thương thì không chỉ ảnh hưởng tới trận đấu mà còn mất đi một con ngựa tốt. Mặt khác, đuôi ngựa vung ra sẽ ảnh hưởng tới việc vung cán, cũng nên ghim lại.

Những chi tiết này nếu làm tốt thì càng bảo vệ được ngựa, cũng có lợi cho việc phát huy năng lực của cầu thủ...

Trên thảo nguyên rộng lớn, trên nghìn nam nữ Khiết Đan vây lại thành một vòng trong lớn tới một dặm, bao lấy trung tâm. Hai bên là những kỵ sĩ mình mặc trang phục màu sắc kỳ lạ, cầm trong tay cầu trượng dài bốn thước. Ánh mắt bọn họ sáng ngời, dàn trận sẵn sàng nghênh đón, bên dưới hàng tuần mã phát ra tiếng phì phì, hưng phấn khó tả.

Ánh mắt của tất cả mọi người đều đổ dồn vào nhìn quả bóng lớn bằng nắm tay, sắc màu rực rỡ bắt mắt ở giữa sân. Cùng với tiếng chiêng trống vang dội, những kỵ thủ hai bên ra sức hò hét, quơ mộc trường mà xông tới, quyết đấu kịch liệt ở một chỗ, nhằm đoạt lấy quyền khống chế một quả bóng nhỏ. Lúc này, tiếng người hô ngựa hí trong sân, bên ngoài người cổ vũ cũng hét lớn, thanh âm chấn động trời đất.

Đây chính là cuộc thi đấu đánh cầu ngày kế tiếp, đội quân đoàn sứ giả đại Tống do Trần Khác dẫn đầu đấu với đội đánh cầu của Tề Vương nước Liêu. Hai bên tổng cộng hai mươi ngựa, dàn dài chừng nghìn bước chân, tương đương với ba sân bóng đá lớn nhỏ dờ sau đánh một quả bóng.

Ở hai bên mặt đất, có một tấm ván gỗ thẳng đứng được tẩy trắng. Trên đó có khoét một lỗ tròn rộng chừng một thước, phía sau dùng loại túi mềm, đánh vào cầu môn đối phương là được một điểm.

Cả cuộc thi đấu phân thành ba hiệp, mỗi hiệp diễn ra trong thời gian một nén hương, lấy việc dẫn nhiều bóng hơn là thắng.

Chỉ thấy trên sân đấu, cầu bay, ngựa phi như cuồng phong, hai đội người tranh tài đoạt, thi đấu hết sức mãnh liệt. Mọi người ở bên ngoài ra sức hò hét, cổ vũ cho đội bóng của mình. Cho dù người Tống chiến đấu trên sân khách, nhưng số người ủng hộ lại không ít hơn là bao so với đối phương, có thể thấy họ được hoan nghênh như thế nào.

Hơn nữa, sự tiến bộ của đám người Trần Khác quả thật rất rõ ràng. Từ lúc mới đến khó kiếm được bàn thắng, tới có thắng có bại, đến hiện tại thắng nhiều bại ít, thực lực càng ngày càng mạnh.

Phần lớn những nam nữ quý tộc tới là để cổ vũ cho Trần Khác. Đương nhiên, trình độ dẫn bóng của Trần Khác quả thật cao siêu. Khi bóng ở dưới ngựa của người khác, người ngựa đổ rạp thành một đoàn, nhưng chỉ cần cán chạm tới mặt đất thì trên ngựa lập tức thấy mặt trời, bị hất một gậy bắn lên chỗ khang không. Lúc này, đồng đội ngầm hiểu ý nhau, kịp thời chộp lấy, không phải là đơn đao mà chính là cục bộ nhiều đánh ít có thể xuất hiện khiến người ta kích động mà sút gôn.....

Thấm thoát, nén hương thứ ba đã chỉ còn lại một ít, tỷ số trận đấu bây giờ là bảy đều. Người Tống dùng chiến thuật cao siêu và sự liều lĩnh tích cực đấu với người Liêu biết phối hợp thành thạo, thực lực rất mạnh, vẫn nắm chắc lấy tỷ số. Hiện tại còn một cơ hội cuối cùng, bóng lại một lần nữa rơi ngay dưới ngựa của Trần Khác.

Hắn vùng mạnh cán, mọi người ai nấy đều hướng tầm mắt theo sự di chuyển của cái cán. Ai ngờ Trần Khác chỉ là một đòn đánh giả, phát nhẹ quả bóng lên, liền đổ về một hướng khác. Hắn tự mình thúc ngựa đi ra, lập tức có người Liêu chặn ngay trước mặt.

Thành viên tiếp bóng trong đội kia không đợi người Liêu nhào tới một lần nữa, liền vùng cán hất bóng về phía trước, bóng rạch qua sân bóng, bay tới hướng cầu môn.

- Vào!

Mọi người ngẩng đầu nhìn theo bóng, hét lớn.

Cầu thủ người Liêu cũng ngẩng đầu nhìn theo quả bóng, chỉ trong nháy mắt đã bị Trần Khác vọt tới, đâm vào điểm xà ngang bên cạnh, nhưng lại cao hơn một trượng. Mắt nhìn thì thấy sắp ra ngoài rồi nhưng lại thấy Trần Khác từ trên lưng ngựa nhảy lên thật cao, giơ cán lên không trung chụp tới, cắt quả bóng xuống bên dưới, điều chỉnh lại một chút rồi xua tay đánh tiếp. Quả bóng kia trong gang tấc rơi gần vào trong cầu môn, lực đạo rất lớn, khiến lưới căng tấp.

Trong tiếng hoan hô đình tai nhức óc, Trần Khác vững vàng ngồi lại trên lưng ngựa.

Thấy học sĩ Trần Khác giành được phần thắng, các quý tộc Khiết Đan mừng còn hơn là đội của ta thắng. Hắn về doanh trại trong tiếng hô vang, lại một hồi tiệc linh đình, mãi cho tới giờ Tuất, Trần Khác mới được trở về lều của mình.

Trong lều vải, ánh nến ấm áp, một người con gái yếu điệu đứng bên trong bóng tối.

Trần Khác đoán chừng đó chính là người con gái hôm nay tới thị tẩm, nếu không thì thị vệ bên ngoài sẽ không để cho nàng ta vào. Nghĩ vậy hắn liền hướng về phía cô gái cười cười nói:

- Đến đây.

Nàng gật gật đầu, không nói.

Trần Khác tự nhủ, việc này vẫn còn chút dè dặt. Sau khi uống rượu xong thấy có chút khát nước, hắn liền đặt mông xuống ghế nói:

- Mang cho ta chút nước.

Nàng ấy cũng sờ một chút mới nhìn bốn phía, tìm xem nước đặt ở đâu.

- Người là người mới đến?

Trần Khác nói:

- Chén trà ở trên bàn, nước ở trên lò bên phòng ngoài.

- Dạ.

Cô gái nhẹ nhàng đáp lại một tiếng, thanh âm vô cùng dễ nghe, liền quay người ra bên ngoài lấy nước. Trần Khác chỉ nghe thấy tiếng sột soạt bên ngoài thì không khỏi bật cười. Thật là một nha đầu vụng về, sau này nhất định ném mìn khổ cực.

Hắn liền cầm lấy sách lật tới trang ngày hôm qua đã đọc, tiếp tục học tiếng Ả Rập.

Sau một hồi lâu, cô gái đó mới mang được chén trà tới, đặt trước mặt Trần Khác.

Trần Khác không nhịn được cười khở, nhưng đối phương thật là ngây thơ, mà cũng không yêu cầu gì nhiều như vậy. Hắn liền giơ tay nhận lấy, ngẩng đầu nhìn cô gái. Thì chỉ thấy cô mặc một chiếc váy dài sát đất màu xanh da trời. Mặc dù ngoại hình thì rất bình thường nhưng bởi vì dáng người cao thon gầy, lại khiến cho người ta có cảm giác thủy liên hoa bần.

Chỉ có điều trên đầu cô gái này vẫn đội một cái “khăn che mặt”... đây chính là chiếc mũ sa che mặt của người phụ nữ Hồ, làm cho người ta không nhìn rõ mặt.

- Trong phòng rồi còn đội mũ làm gì?

Trần Khác đưa chén trà lên miệng hớp một ngụm, nhất thời bị bỏng phun ra:

- Người làm kiểu gì vậy,

Cô gái nọ thấy mình mắc lỗi liền nhanh chóng lấy ra chiếc khăn tay trong tay áo mình đưa cho hắn lau miệng.

Trần Khác nhận lấy, lau miệng, nói:

- Khăn tay thật đẹp?

- Thật là tốt nhưng cũng có ...

Cô gái nọ nhỏ nhẹ nói, tiếng như gió xuân thoảng qua, dịu dàng quyến rũ thấm vào ruột gan.

- Thứ mà các người đều có là....

Trần Khác than thở một câu rồi lại lau cằm và vạt áo trước.

- Nam triều các người cũng như vậy thôi.

Cô gái này dừng lại một chút rồi nhẹ giọng nói.

- Ngoại trừ ngựa.

Trần Khác cười nói:

- Người thật là con người thú vị, sao lại không để lộ chân dung, cho ta xem một chút.

- Nô nô...

Cô gái ấy vẫn chưa nói hết câu liền không khỏi thét lên một tiếng kinh hãi:

- A.....

Chính là Trần Khác đưa tay kéo tấm màn che của cô gái xuống.

Trần khác nhìn thấy một khuôn mặt hết mực xinh đẹp trắng như ngọc sau tấm màn che, chỉ thấy ở giữa hai hàng lông mày lá liễu, nốt ruồi nhọt nhọt của người đẹp và để lộ ra ánh mắt hoảng hốt. Dưới chiếc mũi nhỏ nhưng à đẹp là cái miệng mang hơi thở mùi đàn hương khê nhếch lên. Cả khuôn mặt toát lên vẻ tao nhã, thanh lịch long lanh, giống như tiên tử dưới trần gian. Cả người toát lên một khí chất cao quý không thể xâm phạm được.. chỉ đáng tiếc là, cô gái này lại gặp phải Trần Khác một tên tiểu tử thích phong cách này.

Thì ra bộ dạng sợ hãi của người đẹp lại mê hoặc người khác như thế này, khiến cho Trần Khác rung động, hần nhẹ nhàng bắt lấy bàn tay nhỏ bé trắng như tuyết kia, đưa lên tay khê ngửi. Mùi thơm. Đúng vậy chính là mùi thơm, chứ không phải là mùi gì khác.

Nàng ta thì ngược lại giống như điện giật vậy, muốn rút tay lại.

Nhưng Trần Khác lại chộp được cái gì đó trong tay. Lúc này trừ phi hần muốn buông ra bằng không thì không thể nào thoát được.

- Nàng trốn cái gì?

Trần Khác cười nói.

- Nô nô, nô nô thay cho người một chén trà khác.

Mỹ nhân lấp bắp nói.

- Không cần.

Ánh mắt Trần Khác hừng hực, như nhìn thấu khuôn mặt cô gái ấy, chỉ thấy trên hai gò má như ngọc kia, hiện lên một chút rặng mây đỏ, lại càng hiện rõ sự kiều diễm. Giọng nói của hần có chút lạc đi:

- Nói cho ta biết, tại sao nàng lại dùng khăn che mặt?

- Nô nô...

Khuôn mặt nàng hiện lên chút tức giận, lại có cảm giác nghiêm nghị không thể xâm phạm được:

- Ngài buông nô nô ra!

Nói rồi liền dùng hết sức rút tay lại:

- Nếu không ngài sẽ chết chắc.

- Một nữ tử như nàng sao không hiểu chuyện vậy!

Trần Khác há lại bị nàng dọa cho sợ sao? Đã như vậy ngược lại hần càng nắm chặt hơn, cười hắc hắc nói:

- Nàng nói như vậy, ... chính là muốn bị đánh chết đây mà!

Nói xong lại kéo nàng vào trong lòng.

Người con gái này đột nhiên mất hết cả uy nghiêm, tóc mây run rẩy lại bị Trần Khác ôm chặt lấy. Vì là tháng tư nên trang phục của hai người cũng vì thế mà rất mỏng manh. Cứ như thế cọ sát vào nhau, càng khiến cho Trần Khác cảm nhận được thân thể mềm mại của nữ nhân, đó gọi là hồn siêu phách lạc sao? Hần cúi đầu xuống, hít đầy lồng ngực hương thơm ấy, không khỏi cười hồi:

- Tiểu mỹ nhân sao nàng không giống như những người khác vậy?

Nàng ta vùng vẫy một hồi rồi cũng thấm một thở hổn hển yếu ớt vô lực, chỉ đành tạm dừng trong chốc lát, vẻ mặt năn nỉ nói:

- Cầu xin ngài, thả nô nô ra, chúng ta cùng nhau nói chuyện.

- Nói hay lắm,

Trần Khác nắm lấy eo của nàng, tay kia vỗ nhẹ vào đùi nàng nói:

- Nàng hẳn là rất lo lắng...

Đến thảo nguyên này đã được một tháng, mà hắn vẫn chưa từng có nữ nhân hầu hạ, dương khí sớm đã dư thừa. Yến tiệc tối nay, lại uống xong một chén rượu máu hươu, có cảm giác như đốt lửa bên trong, nên hoàn toàn không thể chống nổi nữa rồi. Ban đầu hắn vốn hạ quyết tâm, bắt luận những người đến thị tẩm hôm nay dù mùi có nặng đến thế nào thì tối nay cũng phải giải quyết cho xong. Ai ngờ trên trời lại rơi xuống một Lâm muội muội, cũng không ngờ là một tuyệt thế giai nhân như thế?

Trần Khác cảm thấy hết sức vui mừng. Hắn cứ cho rằng đây chính là sự sắp đặt cố ý của những người Khiết Đan yêu quý hắn. Họ biết những người kia không hợp với khẩu vị của hắn nên đặc biệt thay bởi một mỹ nhân thanh mảnh nhẹ nhàng. Sau đó lại sợ mình giả bộ nên còn cho bản thân uống rượu lộc huyết.

Thịnh tình khó chối từ, thịnh tình khó chối từ...

- Cầu xin ngài buông nô nô ra, như thế này nô nô, nô nô...

Nàng cả người nhũn ra khi bị Trần Khác vuốt ve, khuôn mặt ảm đạm nói:

- Nàng, nàng không phải ngồi trong lòng mà vẫn không loạn sao?

- Còn phải xem ai ngồi trong lòng.

Trần Khác cười nói:

- Một cô gái khó tính như nàng khiến lòng ta vẫn còn muốn loạn lên đây.

- Chẳng phải người nói người luôn từ chối những người tới đây mà không có cảm xúc hay sao?

Cô gái nắm lấy lời nói hớ của Trần Khác.

- Cái này...

Học sĩ Trần Khác tới lúc này mới thấy có chút thẹn thùng nói:

- Chúng ta bây giờ không phải là đang vun đắp tình cảm hay sao?

Tự nhủ, thằng nhãi con bị cấm sừng kia nhất định là đang chờ xem ta chê cười, dù thế nào, cũng phải đi ngang qua sân khấu, những ngày sau mới dễ nói chuyện.

- Vậy ngài buông ta ra...

Cô gái thấy một chút tia hi vọng nói.

- Vậy không cần bồi đắp nữa...

- Ngài...

Cô gái nắm lấy cái tay tặc của hắn, năn nỉ nói:

- Xin ngài đừng cử động...

- Ôi, quá căng thẳng rồi.

Trần Khác thở dài nói:

- Nàng như vậy thật sự là phải bị đánh.

Một lát sau, cả hai người đều im lặng, ánh nến chiếu cao, chiếu bóng hai người ngồi bên nhau trên tường.

Trần Khác là có ý không nói chuyện, chỉ là nhìn chăm chăm vào đôi mắt đẹp của nàng. Vị công tử phong nguyệt cười ngựa chương đài này, biết làm thế nào để chế ngự bầu không khí kiêu diễm này đây. Lúc này nếu mọi người càng không nói gì thì tình cảm ầm nồng mê đắm giữa hai người lại càng tăng. Có một câu nói rất hay, thứ mập mờ này chính là nguyên do của mọi tội ác...

Cô gái kia từ khi bắt đầu hiểu chuyện chưa từng được ai ôm qua. Huống hồ lần này lại là một tiểu tử cao to cường tráng, đây nam tính. Điều khiến cho nàng càng thấy xấu hổ đó chính là toàn thân của mình đã mềm nhũn ra, nội phủ cũng bắt đầu nóng lên...

Trần Khác nhìn thấy trong đôi mắt đẹp của nàng ấy để lộ ra ánh mắt rất phức tạp, dường như đã có chút động tình khi bị mình khiêu khích tuy nhiên vẫn là ánh mắt kháng cự chiếm phần nhiều.

Xem ra, cô gái này quả là không tầm thường. Chỉ có điều một nam nhân trong trạng thái như vậy thì toàn thân trên dưới chỉ có một ý nghĩ, đó là làm thế nào để đối phó với nàng, mà là không khỏi suy nghĩ nàng từ đâu tới, có chuyện như thế nào.

Tuy nhiên đây là một đêm cá nước thân mật, bất kể nàng ta có nội tình gì bên trong thì cũng coi như nàng là hoàng hậu nước Liêu, bản thân mình cũng ...

- Học sĩ, xin đừng ép buộc nô nô được chứ?

Nàng cuối cùng cũng tỉnh lại từ trong trạng thái thất thần, hạ giọng nói:

- Ngài là cái gương cho người học trong thiên hạ.

Nàng tiếp tục nhìn Trần Khác, hi vọng có thể thoát ra khỏi vòng tay hắn.

Câu nói này hình như cũng có chút tác dụng, Trần Khác gật gật đầu nói:

- Ta làm sao lại làm khó người khác chứ, chúng ta ngồi như thế này nói chuyện cũng tốt chứ?

Dục tốc bất đạt, thật ra Trần Khác đương nhiên có thể Bá vương gãy đàn, nhưng làm như thế thì không có chút kỹ thuật nào hết và có gì khác so với bọn hiệp dân đầu? Trần Khác thương hoa tiếc ngọc, khinh bỉ nhất là bọn phạm tội hiệp dân.

Cô gái thiếu kinh nghiệm, quả nhiên yên lặng, nhẹ nhàng gật đầu nói:

- Nhưng ngài cần phải đáp ứng thủ lễ trước mới được.

Trần Khác gật đầu đồng ý, nhưng trong lòng thầm cười, nàng ngồi trong lòng ta, chính là hành vi không lễ phép lớn nhất, một khi đã mất đi cảm giác xa lạ, quen dần với lòng ta. Ha ha, nếu nàng có thể thoát khỏi vòng tay ta thì ta cùng họ với nàng.

- Đúng rồi, nàng tên gì vậy?

- Nô nô tên...

Nữ lang dường như không muốn nói cho hắn biết.

- Đây chính là bộ dạng muốn nói chuyện tử tế sao?

Tay Trần Khác vỗ nhẹ vào hông nàng.

Nữ lang chỉ cảm thấy hông mình nóng bỏng lên, sắp sửa muốn khóc lên rồi, trong người như có con kiến cắn vậy. Nàng nhanh chóng khép hai chân lại, giọng run run nói:

- Có thể đổi vấn đề khác được không?

- Xem ra có điều gì đó khó nói.

Trần Khác biết, nước Liêu là nước theo chế độ nô lệ. Sau khi bọn họ chinh phục được kẻ thù, liền đem vợ con người trong tộc biến thành nô lệ của mình. Có rất nhiều thiên kim tiểu thư chỉ trong một chớp mắt liền biến thành nô lệ bị áp bức nên nhất định là không muốn nhắc lại chuyện cũ của mình, nhìn khí chất của cô gái này hẳn là cũng gần như vậy.

Hắn liền chuyển vấn đề nói:

- Vậy nàng cho ta biết, tại sao trên người nàng lại thơm như vậy? Cái này thì có thể trả lời chứ.

Nàng ngáp ngừng một lát, Trần Khác lại vỗ hông nàng một cái, học theo giọng điệu của người Khiết Đan nói:

- Thật là không nể mặt ta chút nào?

Điều này rất cục thì cũng đã khiến nàng mở miệng, chỉ nghe nữ lang tu tu nói:

- Mỗi ngày tắm nước lan, không ăn thức ăn mặn...
- Xem ra nàng thật sự không phải là người Khiết Đan rồi.

Trần Khác cười nói:

- Bọn họ một ngày mà không ăn những thứ đồ kia thì đến ngủ cũng không ngủ được.
- Đâu có...

Vạn sự khởi đầu nan, sau khi bắt đầu, nữ lang cũng dễ nói chuyện rồi:

- Người Khiết Đan cũng có rất nhiều người sùng tín Phật giáo, tất cả đều trai giới cả đó.

Điều này Trần Khác biết, người khiết Đan không chỉ tôn trọng văn hóa Hán mà còn si mê Phật giáo, đó là làm thế nào để chết thanh thản, không mất nước mới là chuyện lạ đó.

- Vậy nàng tin Phật sao?

Trần Khác nói nhỏ vào tai nàng.

- Dạ.

Nữ lang dịu dàng gật đầu.

- Để ta kể cho nàng nghe một câu chuyện của nhà Phật.

Trần Khác dẫn dắt từng bước nói.

- Dạ.

Cô gái gật đầu.

- Ngày xưa từng có một cô gái tướng mạo xinh đẹp xuất chúng giống như nàng vậy chưa lập gia đình. Có người làm mối cho người thân nhưng nàng nhất quyết không chịu nhận lời.

Trần Khác điều chỉnh giọng nói của mình sáng có từ tính, lại chậm rãi nói bên tai nàng:

- Bởi vì nàng đã động lòng với một nam tử khác. Mặc dù chỉ là gặp mặt thoáng qua mà thôi, nhìn nhau cũng vội vàng nhưng trong lòng nàng ấy, thì chàng trai đó đã là hình bóng cả đời không quên được.

Cô gái nọ quả nhiên bị câu chuyện này thu hút, dần buông lỏng cảnh giác. Nàng dường như đặc biệt có thể hiểu cảm thông cho tâm tình của cô gái trong câu chuyện.

- Cô gái đó luôn luôn tìm kiếm, tìm kiếm người mà đã khiến trái tim cô đập loạn nhịp. Nhưng cô gái mãi không tìm thấy, cô ngày nào cũng cầu nguyện Phật tổ, hy vọng có thể gặp mặt chàng lần nữa, cuối cùng đã cảm động tới trời cao, Phật tổ hiển linh.

Giọng điệu của Trần Khác mang đầy vẻ ưu thương nói:

- Cô gái đó năn nỉ Phật tổ, cầu xin người cho nàng ấy có thể gặp lại chàng trai kia, cho dù chỉ có thể nhìn y một cái!
- Vật Phật tổ có đồng ý không?

Nữ lang thân thiết hỏi.

- Phật tổ nói: có thể, nhưng nàng nhất định phải từ bỏ mọi thứ bây giờ, không nói không rằng năm trăm năm. Con có thể chịu được nỗi khổ này hay không? Cô gái không hề do dự gật đầu nói, con có thể! Thế là Phật tổ liền cho cô gái biến thành một tảng đá lớn, ở bên ngoài trời hoang vu, gió thổi ngày phơi nắng, trải qua bốn trăm chín mươi chín năm, khổ không thể tả nổi, nhưng cuối cùng cũng không thấy hình bóng của người con trai ấy đâu.

Nữ lang đã bị câu chuyện này cuốn hút tới mê hoặc, khuôn mặt lộ rõ vẻ thông cảm:

- Có lẽ nào Phật tổ đang trừng phạt cô ấy?

- Không, Phật tổ không nói dối. Đến năm thứ năm trăm, cô gái đó bị thợ đá đưa vào trong thành, làm đá bảo vệ cho cầu.

Trần Khác hạ giọng nói:

- Cũng chính ngày hôm đó, cô ấy đã trông thấy chàng, người mà mình đã chờ đợi suốt năm trăm năm nay! Đương nhiên, chàng vẫn chưa chú ý tới nàng, bởi dù thế nào thì hòn đá trên cầu thì có gì đẹp chứ! Thế là y vội vàng bỏ đi, nàng hô không thành tiếng, nên không thể giữ lại bước chân của chàng, chính lúc này, trái tim nàng tan nát...

Đôi mắt nữ lang đã chứa đầy nước mắt, nàng giọng run run nói:

- Sao có thể như vậy chứ? Quá tàn khốc.

- Lúc này, Phật tổ xuất hiện, hỏi cô ấy đã hài lòng hay chưa?

Trần Khác nói.

- Đương nhiên là chưa.

Nữ lang lấy tay gạt nước mắt nói:

- Chờ đợi bao nhiêu năm như vậy, mà chàng ấy lại không thể nhìn thấy cô gái, lại càng không có thời gian bên nhau dù chỉ một chút, nói vài câu...

- Các nàng thật giống nhau!

Trần Khác cố ý gây cảm xúc.

- Cô ta nói thế nào?

283. Quyển 7 - Chương 311: Tìm Người Nơi Đâu

- Cô ta và nàng nói giống hệt nhau, cô ta nói rằng, “con hi vọng chàng có thể gặp được con, có thể ở bên con, dù chỉ là trong khoảnh khắc, dù chàng chỉ nói với con vài câu...”

Giọng nói, khả năng biểu đạt vô cùng phong phú của Trần Khác đã đẩy sự si tình của cô gái lên đến cực điểm.

- Phật tổ nói như thế nào?

Trần Khác đáp:

- Phật tổ nói rằng vậy thì phải tu luyện năm trăm năm nữa.

- Cô gái nhất định sẽ đồng ý!

- Đúng, cô gái nói: ‘Con bằng lòng!’

Trần Khác nói:

- Thế là, cô gái biến thành một thân cây, mọc trên con đường mà hàng ngày mọi người qua lại, ngày ngày trông ngóng hần quay trở lại. Hết ngày này qua ngày khác, hết năm này qua năm khác, cây nhỏ đã lớn thành một cây đại thụ tỏa bóng rợp trời.

- Rốt cục hần đã xuất hiện vào ngày này của năm thứ một ngàn.

Hần vẫn giống như lần trước, đi đứng vội vàng. Nhưng lần này, đang là mùa hè nóng bức, ban ngày trời nắng như đổ lửa, khiến hần vừa nóng vừa mệt. Sau khi nhìn thấy cây lớn có bóng râm, hần mừng vui khôn xiết, đi đến dưới gốc cây, dựa vào thân cây, bóng cây khiến hần cảm thấy mát mẻ. Hần thả lỏng cơ thể đang mệt mỏi. Những năm qua hần lúc nào cũng phải đi trên đường, quả thật rất mệt, rất cô đơn. Hần rất

muốn nói chuyện, bèn nói với cái cây, rằng bản thân mình một ngàn năm nay đã trải qua bao đắng cay đau khổ để đi tìm người yêu.

- Cô gái nghe xong hết sức đau lòng. Nhưng cô vẫn không thể mở miệng được. Nói hết những tâm sự trong lòng, người đàn ông cảm thấy cơ thể mình tràn đầy sức mạnh, hần nhìn cây cảm kích, ôm lấy thân cây, sau đó lại đi đầu không ngoảnh lại...

Nữ lang hai mắt đầm lệ, không nói ra lời. Bất giác, đôi tay nàng nắm chặt lấy vạt áo của Trần Khác, giống như sợ hấn chạy đi mất, mãi lâu sau mới nghẹn ngào nói:

- Sau đó thì sao?

- Phật tổ lại một lần nữa xuất hiện, nói với cô gái: ‘Nếu con muốn làm vợ của hấn, thì phải tu luyện thêm năm trăm năm nữa.’ Nhưng cô gái lắc đầu. Phật tổ hỏi: ‘Sao thế! Con không làm được ư?’. Cô gái đáp ‘Con có thể làm được, nhưng không cần nữa!

“Vì sao? Phật tổ hỏi, chẳng lẽ con không còn yêu thương hấn sao?” ‘Không, con vẫn yêu chàng sâu sắc’. Cô gái khẽ nói: ‘Con yêu chàng còn hơn cả bản thân mình, bởi vậy con sẽ giúp chàng tìm được người yêu ...’”

Giữa làn nước mắt, nữ lang hoàn toàn biến mình thành cô gái ở trong câu chuyện:

- Sau đó thế nào? Cô ta lại tu luyện nữa chứ?

- Phật tổ rất nhân từ. Người nhẹ nhàng thở phào một hơi, mỉm cười với cô gái: ‘Đồ ngốc, người hấn ta tìm chính là con đó!’

- Hả? Nữ lang hoàn toàn bị câu chuyện làm cho xúc động, khoe miệng hơi nhếch ra, nước mắt tuôn rơi.

Trần Khác nhẹ nhàng xoay nàng đối diện với mình, hai tay nâng gương mặt tuyệt sắc đang đầm lệ lên, nói rành rọt từng chữ:

- Một cái nhìn từ năm trăm kiếp trước, đổi một lần sát cánh kiếp này...

Hai gương mặt xoay thẳng vào nhau, bốn mắt nhìn nhau. Nữ lang ngây ra, lần này nàng dừng cảm hơn rất nhiều, mắt cũng không hề rời đi, ánh mắt lộ vẻ say đắm. Nàng hoàn toàn biến mình thành cô gái trong câu chuyện, mà Trần Khác thì chính là người đàn ông mà cô gái đã đợi ngàn năm và cũng đi tìm cô đã ngàn năm.

Bộ ngực ngạo nghễ vươn cao, nàng đã không thể nào khống chế được cảm xúc của mình.

Trần Khác mừng rỡ, biết nàng đã vào tròng, bắt đầu khó kìm lòng nổi nhưng vẫn không quá nóng vội, để tránh thất bại trong gang tấc. Hấn chỉ nhẹ nhàng dùng lực áp sát vào thân thể mềm mại của nàng. Bộ ngực mềm mại của nàng áp chặt vào vòm ngực vạm vỡ rắn chắc của hấn.

Hơi thở của hai người trở nên gấp gáp. Nữ lang giống như con thỏ con bị kinh sợ, run rẩy trong lòng hấn, nhưng lại không giãy dụa. Trong đôi mắt hồn xiêu phách lạc, nước mắt ứa ra...Nghe nói đây là biểu hiện của động tình.

Trần Khác ghé sát hơn vào khuôn mặt xinh đẹp của nàng, nồng nàn nói:

- Một ngàn năm khổ đau tìm kiếm, chỉ để được đến bên nàng... Đây là Phật tổ an bài để chúng ta gặp nhau, nàng hiểu không?

- Vâng, nữ lang đáp nhẹ một tiếng, từ từ nhắm mắt lại.

Còn do dự gì nữa, đôi môi Trần Khác nóng rực, thuận thế gắn chặt vào đôi môi đỏ thắm của nàng.

Nữ lang thực ra là người đoan trang tiết hạnh, khoảnh khắc hai đôi môi chạm vào nhau, bản năng của nàng chợt thức tỉnh. Nhưng Trần Khác đã chuẩn bị quá chu toàn, thủ đoạn chiếm đoạt nàng thật quả thực quá ỉnh, đã biến cả con người nàng thành cục than rừng rực cháy.

Tất cả đều giống như đang diễn trò, nhưng tuồng vui này thực sự rất cảm động. Sự lãng mạn từ trong xương cốt khiến nàng hoàn toàn buông lỏng phòng tuyến, thôi, cứ coi như một giấc mộng đẹp...

Trần Khác tách hàm răng của nàng ra, tận tình thưởng thức hương vị ngọt ngào từ miệng nàng, hấn mút chặt chiếc lưỡi xinh xắn của nàng, đồng thời tay trái xiết chặt lấy eo nàng, tay phải vuốt ve cặp mông của nàng, rồi lại lần lên tấm lưng ngọc ngà và bờ vai thơm ngát. Đợi đến khi làm cho cả tấm thân nàng nóng rực lên hấn mới trượt vào bên trong vạt áo của nàng.

Bộ ngực thất thủ, thân thể nữ lang rung lên bần bật, phát ra tiếng rên rĩ giống như tiếng hát. Cặp đùi dài đẹp dễ xiết chặt vào eo lưng của hấn.

Thời đại này vẫn chưa phát minh ra loại áo nịt ngực phiền phức, bởi vậy Trần Khác nhanh chóng nắm được bộ ngực mềm mại, nhưng không thể giữ một tay được, hấn tham lam sờ nắn, lòng bàn tay cảm nhận được rất rõ có viên ngọc nhỏ đang từ từ cương lên, trở lên cứng nhọn và nóng bỏng.

Lúc này Trần Khác mới chậm chậm rời khỏi bờ môi nóng dẫy của nàng, ánh mắt rực lửa nhìn chằm chặp vào con mồi. Vừa rời ra, nữ lang thấy hụt hẫng, cặp môi sưng mọng hơi hé mở vì hơi thở dồn dập, đôi mắt sáng long lanh của nàng hơi hé ra lộ vẻ bất mãn, liếc nhìn Trần Khác nửa như mời mọc nửa như oán trách.

Ánh mắt này có tác dụng mạnh mẽ hơn bất cứ liều thuốc kích thích nào. Trần Khác không nhịn được nữa, ôm chặt ngang eo bé thóc nàng lên, xoay người đặt nàng lên giường, sau đó đè cả người mình lên, vừa cởi dây lưng cho nàng vừa hôn khắp cơ thể nàng.

Nữ lang đã hoàn toàn chìm đắm trong mê muội, không chỉ để mặc hấn hành động mà nàng còn chủ động phối hợp, giằng co quần quai cùng với hấn. Mồ hôi vã ra trên tấm thân ngọc ngà diễm lệ đến mê hồn, mái tóc đen dài xoả tung trên giường. Cảm giác ham muốn tuôn trào. Sống đến bây giờ mới biết, chuyện này không hề đau đớn gì mà là cực lạc của nhân gian... Sự thật chứng minh, càng là loại nữ nhân kiêu ngạo thận trọng, một khi đã chìm đắm trong men say tình thì lại là người có sức bộc phát khủng khiếp... Trần Khác cũng đã bí bách lâu ngày, đêm nay, hấn đã dùng hết mọi tư thế, dùng hết tất cả đạn dược, vật lộn mãi tới tận canh tư mới ôm nhau thiếp đi.

Đây là giấc ngủ say nhất của Trần Khác, ngay cả đồng hồ sinh vật bao năm qua cũng đều không thể nào đánh thức hấn dậy được. Đến khi hấn tỉnh giấc thì bên ngoài mặt trời đã lên cao, quờ tay sang bên cạnh thì người đẹp đã sớm rời đi từ khi nào.

Trần Khác hơi có chút hụt hẫng. Rất lâu sau hấn mới đứng dậy, vuốt vuốt mái tóc dài rối tung... Không có cách nào khác, người Tổng bọn hấn nam nữ đều để tóc dài, nhưng hầu như mọi lúc tóc của Trần Khác đều buộc gọn lên... Đêm qua quả thực là quá điên cuồng, dây cột tóc cũng rơi mất, nên mới trở nên bộ dạng tóc tai bù xù như thế này.

Nghe thấy bên trong có tiếng động, thị nữ bên ngoài vội bưng nước rửa mặt vào. Trần Khác rất hi vọng nàng là người đêm qua, nhưng tiếc là không phải.

- Người tối hôm qua đâu rồi?

Trần Khác không tìm được bèn hỏi. Trong lòng hấn có chút hối hận, đêm qua chỉ lo mây mưa mà không hề hỏi tên họ nàng là gì, người ở đâu, thật là không phải.

- Tỳ nữ không biết, tỳ nữ sáng nay mới được phái tới đây để hầu hạ học sĩ.

Ả tỳ nữ nói khẽ:

- Để tỳ nữ chải đầu cho học sĩ.

- Ừ!

Trần Khác gật đầu, trong lòng tự nhủ, để tối nay ta hỏi lại, chắc chắn họ có quen biết nhau. Đợi làm rõ rồi sẽ xin nàng về đây. Dù gì cũng không phải là dạng nha đầu ngu dốt, rất đáng thương...

Trần học sĩ quen thói gặp dịp thì chơi, dù với Đỗ Thanh Sương thì cũng phải lâu lắm mới sinh tình, phải mất hai năm mới lời được nàng vào phòng. Nhưng đối với nữ tử đêm qua, hấn lại có tình cảm khó dứt bỏ.

Tuy nhiên, đây không phải là do hấn bạc tình với Đỗ đại gia, mà là tính độc lập của Đỗ đại gia khiến hấn không có cảm xúc gấp gáp. Mà nữ lang đêm qua ngay cả hầu hạ người khác cũng không biết cách, lại còn giở tính khí công chúa, nếu không quản nàng thì e kết cục sẽ rất bi thảm.

Bên này Trần Khắc nghĩ ngợi lung tung, bên kia tỳ nữ đã chải đầu cho hắn xong, ả cài lược bí bên trên lộn tóc, sau đó một tay nhấc mái tóc dài của hắn, một tay luồn sợi dây cột tóc qua lộn tóc, giữ lấy một đầu, dùng miệng cắn vào đầu bên kia, xuyên qua tay rồi thắt chặt, buộc dây lại. Sau đó ả lấy lược xuống, chải quanh búi tóc. Mái tóc dài của Trần Khắc đã búi xong, dùng dây thắt lại cẩn thận rồi cài lên một cây trâm ngọc.

Rồi ả lại hầu hạ Trần Khắc rửa mặt đánh răng thay quần áo. Học sĩ Trần Khắc cuối cùng trông cũng ra dáng rồi.

Hắn ăn điểm tâm qua loa rồi khấn trương tới trường nghị sự. Triệu Tông Tích và Triệu Biện đã đợi từ lâu. Thấy hiếm khi hắn đến muộn như vậy, Triệu Tông Tích cười bí hiểm:

- Xem ra lộc huyết tửu (rượu tiết hươu) quả thật không tệ!

- Thôi nào...

Trần Khắc lườm y một cái:

- Chẳng lẽ người uống vào vô dụng ư?

Triệu Tông Tích cả giận nói:

- Ai nói không có, đêm qua ta rất uy phong!

- Khụ khụ...

284. Quyển 7 - Chương 312: Sự Quyết Đoán Của Hoàng Đế

Thiếu, sẽ thêm vào sau.

285. Quyển 7 - Chương 313: Một Trận Cầu Quyết Định Càn Khôn

Thời gian sau đó, người Tống không chỉ ngăn cản được các đợt tấn công của đối thủ, mà còn phát động được mấy lần phản kích có uy hiếp cực lớn. Đáng tiếc không phải là không sút bóng nhiều mà do vận may không tốt, vài lần đánh trúng vào ván cửa, mà không chui vào lưới...

Nhưng hơn chục nghìn người Liêu ở trên sân nhìn xem trận đấu, đều rơi vào trạng thái lo lắng đề phòng. Tinh thần cổ động của bọn họ còn không bằng năm trăm người Tống.

Trên đài cao, sắc mặt của Da Luật Hồng Cơ vô cùng khó coi. Y thực sự không ngờ rằng, đội bóng bách chiến bách thắng của mình, lại đám người Tống bị thực lực rõ ràng không bằng mình, đánh cho thành bộ dạng của bà mợ chú.

Lúc này, Tống

triều lại có một pha đánh bóng từ xa đẳng cấp. Bóng ngay lập tức chui vào lưới. Nhưng cùng lúc đó, một tiếng chuông vang lên, báo hiệu hiệp một của trận đấu đã chấm dứt. Đây chính là địa bàn của người Liêu nên bóng chứng nhận tự nhiên được phán rằng đâm bóng vô hiệu, không được tính, nhóm Hắc kỵ sĩ đều thở phào nhẹ nhõm, có thể thấy tinh thần binh sĩ suy giảm tới mức độ nào.

- Một đám ngu ngốc!

Da Luật Hồng Cơ đứng lên, cầm lấy một cây gậy đánh bóng bằng vàng, đi xuống đài cao.

Ở ngoài biên sân bóng, các đội viên đang ra sức uống nước. Môn mã cầu không chỉ làm tiêu hao thể lực của ngựa, mà còn tiêu hao rất lớn thể lực của người cưỡi. Hơn nữa, ngựa bị thương có thể thay, nhưng người cưỡi ngựa, ngoại trừ bị thương không thể tiếp tục trận đấu, thì không thể thay...

Trần Khắc đang nghĩ bổ sung thêm vào một số quy tắc. Nhưng không có ai để ý tới lời căn nhắc của hắn.

Trần Khắc uống một ngụm nước, rồi dặn dò một số điều nên chú ý khi tiếp tục trận đấu. Sau khi điều bởi đối phương nhất định sẽ điên cuồng tấn công. Hiệp hai mới là cuộc khảo nghiệm cực kỳ tàn khốc.

Đang lúc nói chuyện, Tiêu Phong người đảm nhiệm việc công nhận bóng giục ngựa đi tới nói:

- Đối phương yêu cầu thay người.
- Không phải các người đã nói, không có quy tắc này sao?

Triệu Tông Tích lập tức phản đối nói:

- Tại sao thua bóng lại nuốt lời?
- Châm chước một chút đi.

Tiêu đại hiệp lúng túng nói:

- Bệ hạ của chúng ta muốn tham gia trận đấu...
- A...

Triệu Tông Tích há hốc miệng hỏi lại:

- Hoàng đế Liêu quốc muốn tham gia trận đấu?
- Đúng vậy.

Tiêu Phong nhỏ giọng nói:

- Bệ hạ của chúng ta tính cách tương đối tùy tiện. Mong mọi người giúp đỡ.
- Không được!

Triệu Tông Tích quả quyết nói:

- Không hải chúng ta bất kính với bệ hạ của các người. Nhưng trận đấu này có quan hệ rất lớn tới việc tăng tiền. Trước mắt chúng ta thấy sẽ thủ thắng, chúng ta không muốn làm mọi việc thêm phức tạp!
- Ai...

Tiêu Phong chỉ đành phải quay lại bẩm báo. Chỉ lát sau, lại quay đầu lại nói:

- Bệ hạ của chúng ta nói. Nếu các người đồng ý, thì cho dù bất luận thắng thua, bệ hạ đều đồng ý giảm tiền cống hàng năm đi một trăm nghìn lượng.

Da Luật Hồng Cơ đúng là tùy tiện.

- Nếu chúng ta thắng, tiền cống hàng năm sẽ không tăng. Nếu chúng ta thua, thì tăng thêm ba trăm ngàn lượng, như thế được không?

Triệu Tông Tích được voi đòi tiên.

Tiêu Phong lại chạy về báo. Trong chốc lát tới nói:

- Bệ hạ nói, vậy thì ngài ấy sẽ không ra sân.

Xem ra vị Da Luật Hồng Cơ này vẫn không phải là người hoàn toàn không biết gì, y vẫn biết giới hạn cuối cùng là ở đâu!

- Không tham gia thì không tham gia.

Triệu Tông Tích gật đầu, rất thỏa mãn nói:

- Hai trăm nghìn lượng bạc đủ để báo cáo kết quả rồi.

- Người...

Mũi của Tiêu Phong đều lệch hẳn đi, buồn bực quay đầu ngựa, một lát sau lại đến nói:

- Bệ hạ nói, không cống hoặc là năm trăm nghìn lượng. Các người có đồng ý hay không?

Hóa ra lời đồn nói Da Luật Hồng Cơ vẫn còn là một thanh niên trẻ tuổi bồng bột, đúng là đúng không sai...

Triệu Tông Tích nhìn Trần Khác.

Đề nghị quá hấp dẫn.

- Đồng ý với y!

Triệu Biện cũng kích động. Nếu có thể thỏa thuận được không tăng thêm tiền cống trở về đại Tống, bọn họ sẽ trở thành anh hùng.

- Đồng ý y!

Triệu Tông Tích cũng không kìm nổi món lời hấp dẫn này.

Trần Khác thì trầm mặc. Hắn không vì đề nghị hấp dẫn này mà u mê. Hậu thế xem nhiều trận đấu thể thao, những tình huống đảo ngược không phải là ít. Huống chi, dẫn trước hai bàn cũng không phải là mức an toàn.

- Liêu chủ đã nhượng bộ như vậy, chúng ta nếu không đáp ứng, thì cũng không được...

Triệu Tông Tích kéo hẳn qua một bên, thấp giọng nói.

- Không có áo phao thì ai dám nhảy xuống biển mò vàng đây?

Trần Khác thấp giọng nói:

- Hẳn là Liêu chủ có niềm tin chuyển bại thành thắng, mới chịu đáp ứng yêu cầu này.

- Đánh cược một ván đi.

Triệu Tông Tích hạ giọng nói:

- Chiến thuật phòng ngự kiểu dây chuyền của người rất hoàn hảo, còn sợ gì chứ?

- Làm gì có Thiết Dũng trận nào mà không thể phá được.?

Trần Khác lắc đầu. Hắn có một dự cảm không tốt.

Nhưng cuối cùng bên Đại Tống vẫn đáp ứng điều kiện.

Đây cũng là lần đầu tiên mà Triệu Tông Tích và Trần Khác có sự bất đồng ý kiến.

Triệu Tông Thực tạo cho y áp lực quá lớn. Cho nên Triệu Tông Tích rất hy vọng đánh thắng trận này một cách đẹp đẽ.... Tiếng chiêng báo hiệu hiệp hai vang lên. Trần Khác trở lại sân đấu. Các đội viên đều nhìn về phía hắn. Hắn cười nói:

- Chúng ta đã bức Hoàng đế của đối phương xuất hiện rồi. Vì vậy khó khăn càng lớn. Nhưng như vậy mới thích thú.

Nói xong, hắn lại nghiêm mặt nói:

- Các đội viên phải dốc toàn lực chiến đấu. Hiệp hai này, chúng ta phải thắng.

- Vâng!

Các đội viên nhất tề một tiếng, một lần nữa đi lên sân đấu.

Trong mái hiên đỏ, tiếng hoan hô của người Liêu nghe được chuyển từ nhỏ thành lớn, dần dần trở nên đỉnh tai nhức óc. Tin tức Hoàng đế của bọn họ cũng tham gia trận đấu đã được lan truyền ra.

Vừa bước vào sân đấu, khí thế của đội hắc kỵ Liêu Quốc đã thay đổi hoàn toàn. Sự chán nản trên khuôn mặt mỗi người đã biến mất, thay vào đó là sát khí đằng đằng, dường như nơi mà bọn họ đang lên không phải là sân bóng mà là chiến trường vậy.

Năm đó, trận chiến Thiên Uyên, triều Tống có thể xoay chuyển tình thế từ bại thành thắng, chính là do đích thân Chân Tông Hoàng đế ngự giá thân chinh. Ở vào niên đại mà Quân vương được thần thánh hóa này, thì việc Hoàng đế tự mình ra trận, có thể khiến khí thế của thần tử tăng thêm rất nhiều.

Huống hồ, đối với những dũng sĩ Oát Lỗ Đóa này mà nói, Hoàng đế đích thân ra trận, đại biểu cho việc y đã cực kỳ bất mãn. Nếu bị thua trận đấu này, bọn họ sẽ không đơn giản chỉ bị đuổi ra khỏi đội bóng, thậm chí có phải chịu những hình phạt cực kỳ nghiêm khắc.

Cho dù là vì mình hay là người nhà, cũng phải liều mạng!

Người Liêu đằng đằng sát khí, đang vây quanh Da Luật Hồng Cơ cười trên lưng một con ngựa trắng khỏe khoắn, mình mặc áo giáp, tay cầm kim trượng, đang thúc ngựa tiến lên tuyến trước.

Đám người Tống lạnh lùng như nước, cũng đang vây quanh Trần Khác, giục ngựa đứng ở phía trước.

- Sân bóng như chiến trường. Thứ tội cho ngoại thần không thể hành lễ.

Trần Khác giơ gậy đánh bóng lên quét ngang một cái, chỉ ôm quyền coi như là chào hỏi. Nếu vừa đi lên sân mà quỳ gối hành lễ, thì lập tức sẽ ảnh hưởng khí thế của quân mình, không thua mới là lạ.

- Không sao.

Da Luật Hồng Cơ thản nhiên nói:

- Đã lên sân bóng thì không có hoàng đế. Bắt đầu đi...

Thánh chỉ truyền xuống. Tiếng chiêng vang lên. Một quả cầu mây, rồng ruột màu đỏ được ném vào giữa sân.

Song phương đều xông tới đoạt cầu. Dùng gậy đoạt lấy quả cầu mây.

Cuối cùng là vẫn là ngựa của Da Luật Hồng Cơ nhanh hơn, tiếp bóng trước Trần Khác, gậy đánh bóng chỉ cần chạm nhẹ lên mặt bóng thì bóng liền bay về phía trước.

Chỉ thấy bóng của quả cầu chợt lóe lên, Da Luật Hồng Cơ liền giục ngựa vượt qua Trần Khác, nhẹ nhàng và khéo léo đỡ lấy bóng xuống, nghiêng người tiếp bóng, sau đó tiến quân thần tốc.

Con ngựa trắng kia được gọi là 'Bạch ảnh', chạy như nước chảy mây trôi, cực kỳ linh hoạt, chuyển hướng mau lẹ, thật đúng với câu nói "thời gian qua nhanh như bóng câu qua khe cửa", thực là hiếm thấy.

Ỗ vào có ngựa nhanh, y ăn sống Trần Khác. Chỉ trong nháy mắt đã vượt qua tuyến tiền vệ của người Tống, đoạt bóng trước hàng hậu vệ, rồi đánh bóng về phía trung lộ.

Canh trước lưới chỉ có một tên kỵ sĩ đỏ, trong khi bên hắc kỵ sĩ thì có tới hai người xông tới, một trong số đó vươn gậy lên ngăn chặn gậy bóng giải vây của người Tống. Tên còn lại nhanh chóng đuổi theo bóng nhằm hướng cầu môn mà đánh tới.

Đường bóng hơi lệch một chút, bắn trúng ván cửa rồi bật trở lại.

Một tên hậu vệ đại Tống khẩn trương vung cán giải vây. Ai ngờ một cây gậy màu vàng đã cướp được bóng trước, nhẹ nhàng gậy bóng lên, quả cầu mây đã nhẹ nhàng bay vào lưới.

Tiếng hoan hô đình tai lập tức lại vang lên. Tất cả cảm xúc trong lòng người Khiết Đan vốn bị đè nén từ lâu, giờ phút này đã được bộc phát ra.

Trong khi phía Tống triều ngược lại là cả một sự yên tĩnh. Tâm trạng Triệu Tông Tích đi xuống tới cực điểm. Lẽ nào ta thật sự tham lam đến thế sao? Tại sao lại không tin vào sự phán đoán của Trong Phương?

- Bàn thua này chỉ là ngoài ý muốn.

Trần Khác vừa đi đến nhặt cầu trong lưới, vừa cổ vũ đội viên:

- Nhớ kỹ những lời ta nói, hãy quên đi tỷ số mà cố gắng trong lần giao bóng tiếp theo.

- Vâng!

Đội bóng này là do hấn tổ chức, tất cả đội viên đều là lính của hấn, và hấn cũng chính là người đáng tin cậy nhất của bọn họ. Chỉ cần hấn không thấy rối loạn, vậy đội bóng sẽ không loạn.

- Đại nhân, vừa rồi các huynh đệ có chút sơ suất.

Khi cầm bóng về tuyến giữa, Trần Trung thấp giọng nói:

- Nhưng ngựa của Liêu Chủ quá lợi hại, nhanh như một con thỏ vậy, trong chớp mắt đã đi xuyên qua đội hình của chúng ta.

Ngừng một chút, lại nói:

- Nếu không chúng ta đổi sang phòng thủ khu vực vậy.

Phòng thủ kiểu dây chuyền không phải là chiến thuật hoàn hảo, không chút khuyết điểm. Tức là cho dù từ đầu tới cuối, đội hình được duy trì rất tốt, nhưng một khi đối phương có một cầu thủ có năng lực đột phá siêu phàm, hay là có thể sẽ bị đột phá từ chính diện, giống như bàn thua vừa rồi.

- Giờ chưa phải là lúc.

Trần Khác lắc đầu, nói:

- Vị trí của ta sau này sẽ thay đổi. Trần Liêm sẽ do các người tiếp ứng.

Lúc trước, Trần Khác vẫn luôn di chuyển ở xung quanh khu vực trung tuyến, thỉnh thoảng bổ sung phòng thủ, thời gian còn lại thì đều dành cho việc kiểm cơ hội để phản kích. Hiện tại áp lực phía sau tăng lên, hấn đành phải quay về phía hậu tuyến tiếp viện, tuyến trên giờ chỉ còn có mỗi Trần Liêm.

Tuy nhiên, hiện tại hấn vẫn đứng ở khu trung tuyến, bởi vì đến lượt bên mình giao cầu.

Sau khi cầu được giao ra, nhanh chóng được phân về hai bên. Người Khiết Đan lập tức giục ngựa đuổi theo. Một tên kỵ sĩ màu đỏ tiếp ứng, hai người truyền cho nhau, rồi truyền cho tên kỵ sĩ đỏ phía sau xuyên tới. Ba người kỵ sĩ màu đỏ tạo thành trận hình tam giác nhỏ, truyền cầu, đảo cầu một cách thành thạo. Trên phương diện chơi cầu, người Tống không hề thua kém người Khiết Đan. Sở dĩ lâm vào thế bị động như vậy, chủ yếu là trên phương diện người ngựa hợp nhất không bằng người ta. Giống như bây giờ, sử dụng trận hình nhỏ để dẫn cầu, người Khiết Đan quả thật rất khó đoạt được.

Đội hắc kỵ tham gia tranh cầu càng lúc càng nhiều, có thể thấy không còn chỗ trống để truyền cầu, Trần Tiếp đột nhiên dùng lực, vung mạnh cây gậy, đưa cầu vượt lên cao. Bên kia, Trần Chí thúc ngựa xuyên tới, nâng cán gậy đỡ được cầu.

Bởi vì người Khiết Đan bị thu hút vào đường bên phải, cho nên bên trái một vùng trống rỗng. Chỉ cần để Trần Chí có thể tiến thêm một bước nữa, là có thể lựa chọn phân bóng hay là đột phá. Nhưng đúng lúc này, một bóng trắng xuất hiện. Liêu Chủ mặc kim giáp, khéo léo đoạt cầu ở bên sườn của Trần Chí, về một đường sơ lược đã có thể cướp lấy bóng.

Liêu chủ cũng không xoay ngựa mà trực tiếp xoay người một cái, truyền cầu tới phía trước.

Đội viên hắc kỵ khẩn trương giục ngựa đuổi theo, hai bên công thủ đổi chỗ cho nhau.

Lúc này, phía triều Tống chỉ có một nửa đội viên ở phía sau phòng thủ, phòng tuyến thiếu người, không an toàn. Cơ hội của Liêu quốc đã tới.

Đội hắc kỵ giống như nước thủy triều tràn lên, chỉ truyền cầu hai ba lần, rồi nhắm hướng cầu gôn mà đánh tới.

Một tên hắc kỵ không chút do dự liền vung gậy đánh cầu. Y đứng chờ ở một nửa sân đã lâu, lúc này mới có cơ hội có cầu. Đòn đánh bóng này dường như dùng hết sức lực của bản thân, cho nên động tác vung cán có chút lớn.

Gậy còn chưa chạm tới bóng, đột nhiên có một cây gậy thò ra, đẩy cầu sang một bên. Người Khiết Đan vùng cán đập vào khoảng không, nên cả người đều lảo đảo.

Cán gậy chen vào là của Trần Khác. Hắn thúc ngựa xông tới, cắt bóng thành công trước khi đối phương đánh vào cầu môn. Hắn quan sát một cái, tất cả các cầu thủ bên mình đều quay lại phòng thủ, người duy nhất còn lại ở tuyến trên còn đang bị theo kèm chặt. Hắn liền từ bỏ ý định tấn công chớp nhoáng, lớn tiếng nói:

- Giữ chắc, đánh chắc!

Lần hợp sức tấn công này, đội kỵ đỏ vì lo lắng bị phản kích, đầu tư binh lực tấn công quá ít người, lại không công mà lui.

Đội hình Đại Tổng lập tức chuyển sang phòng ngự. Trần Khác đứng giữa hai tuyến. Phòng thủ kiểu dây chuyền kỳ thực có thể hoàn hảo, nhưng ngoại trừ các đội viên có năng lực thực hiện siêu cường ra, còn cần phải có một cầu thủ có năng lực phòng thủ rất mạnh, di chuyển giữa các tuyến trong dây chuyền nhằm phòng thủ cầu thủ hạt nhân của đối phương. Đội hình hệ thống như vậy mới được coi là hoàn thiện.

Trần Khác từ bỏ việc tấn công, mà đảm nhiệm việc để mắt tới người trung vệ. Trọng điểm hắn phải để mắt tới chính là tiểu tử mặc áo giáp kim quang lấp lánh kia.

Rất nhanh, người Liêu thông qua vài lần đột phá, đưa cầu tới trước mặt của Da Luật Hồng Cơ. Liêu Chủ ỷ vào ngựa nhanh, đảo mắt đã gạt qua tiếp được cầu, thoải mái đột phá tuyến tiền vệ của người Tống.

Nhưng lúc này, Trần Khác cũng kề tới. Hắn kề rất sát Da Luật Hồng Cơ, đến nỗi đầu hai con ngựa đều chạm vào nhau.

- Chào tiểu thư, tên ta là Mã Nạp Đa La...

- Xin chào, tên ta là Bối Lợi. À không, là Bạch Ảnh...

(Tác giả chỉ có ý gây cười khi đưa ra đoạn đối thoại của hai con ngựa)

Có câu là ‘Không sợ kẻ trộm tới trộm, chỉ sợ kẻ trộm nhớ thương’. Trên sân bóng cũng là như vậy. Không quan tâm ngựa của người có nhanh như thế nào. Nếu như trong mắt người hậu vệ chỉ có người thì người đó sẽ giống thuốc cao da chó vậy, cứ bám chặt lấy người không rời. Huống chi ngựa của Trần Khác, cũng không phải là con ngựa vô danh tiểu tốt, mà là loại ngựa lai giữa ngựa bách xóa thiết và ngựa Ba Tư, là loại ngựa cao cấp chuyên, sinh ra để đánh mã cầu... tiểu tạp chủng.

Tình cảm mà Trần Khác bỏ ra mấy ngày hôm nay thật không ổng phí. Đa Nạp dường như cảm nhận được sự quyết tâm của chủ nhân, liền đem hết khí lực, truy đuổi, giằng co với Bạch Ảnh trên sân bóng. Người vòng ta cũng vòng, người dừng ta cũng dừng, người tăng tốc lẽ nào ta lại không. Thực giống như thuốc cao vậy, không dứt ra được.

Bị Trần Khác bám đuổi gắt gao không ngừng nên tốc độ của Liêu Chủ không thể nào phát huy. Hoặc là không tiếp được cầu, hoặc là nhận cầu rồi mà không truyền đi được. Mãi đến khi tiếng chiêng vang lên, cũng không thể làm gì được nữa.

Tuy nhiên chỉ cần có mặt y trên sân bóng, khí thế của người Liêu không hề bị giảm, điên cuồng xông tới trận địa của người Tống. Lần này bọn họ không còn từng cá nhân đột phá, mà dùng những nhóm phối hợp hai ba người lần lượt đột phá.

Trước khi tiếng chiêng vang lên, những cố gắng của bọn họ cuối cùng cũng thu được kết quả. Một cú đánh cầu từ cách xa năm mươi thước, đã đánh vào lưới của người Tống.

Tỷ số là 2-2.

Nghe thấy tiếng chiêng vang lên, hai bên đều dừng lại. Liêu Chủ trừng mắt nhìn Trần Khác ngay bên cạnh, giận dữ nói:

- Người còn muốn bám theo quả nhân đi ngủ hay là sao?

- Ngoại thân chỉ ngủ với nữ nhân...

Trần Khác thúc ngựa đi ra khỏi sân, tự nhủ ‘Bà xã của người cũng không tồi’.

- Thực sự xin lỗi...

Sau khi Trần Khác lui về khu vực nghỉ ngơi, Triệu Tông Tích ngênh đón, vẻ mặt xấu hổ nói:

- Điều là do lỗi của ta.

- Cái này nói sau.

Trần Khác cười, xoay người xuống ngựa, nhẹ nhàng vuốt ve Đa Nạp còn đang phun phì phì trong mũi, rồi lấy bã đậu dút cho nó ăn. Để có thể truy đuổi Bạch Ảnh, mà Đa Nạp đã cố hết sức. Mới có thời gian một nén hương mà nó đã mệt mỏi thành bộ dạng con chim vậy.

Chín người đội viên còn lại đều thay ngựa. Nhưng Trần Khác thì không đổi. Bởi vì ngoại trừ Đa Nạp ra, không còn có con ngựa nào có thể đuổi kịp Bạch Ảnh.

- Ta biết người rất mệt.

Trần Khác ôm cổ ngựa, dịu dàng nói:

- Nhưng người cần phải kiên trì đến phút chót, ai bảo người xuất sắc như vậy? Ta cam đoan, nếu thắng được trận này, ta cưới Bạch Ảnh kia về làm vợ cho người ...

Mọi người thấy hắn thì thầm nói chuyện với ngựa giống như sắp bị điên vậy, đều có cảm giác, chẳng lẽ Trần học sĩ bị bức đến điên rồi sao?

Từ lúc đầu dẫn trước 2-0, đến bây giờ lại bị san bằng tỷ số. Mùi vị này làm sao có thể . Điều càng khiến người ta tuyệt vọng đó là cả hiệp hai bọn họ chưa có lần nào sút tới gôn! Thậm chí ngay cả số lần đánh tới trước gôn cũng chỉ đếm trên đầu ngón tay.

Phòng thủ phản kích, dường như chỉ còn lại phòng thủ. Hơn nữa, đối thủ hình như cũng đã bắt đầu quen thuộc với đội hình này, và tìm ra phương pháp uy hiếp cầu môn...

Tuy hiệp ba của trận đấu còn chưa bắt đầu, nhưng mọi người đều đã mất đi niềm tin.

Tuy vậy, Trần Khác và đồng đội của hắn, đều vẫn giữ được vẻ mặt bình tĩnh, không biểu lộ cảm xúc, dường như họ không có chút nào bị ảnh hưởng bởi việc mất bóng. Hắn gọi mọi người tụ lại một chỗ, trầm giọng nhắc nhở điều gì đó. Những người còn lại đều không dám tới đó quấy rầy vào lúc này, Chỉ là mơ hồ nghe được, hình như là nói cái gì như ‘mấy vị trí phía sau, mặc dù thể lực tốt, nhưng có tật xấu là dính cầu, chỉ cần chúng ta dồn ép...’

Rất nhanh, tiếng chiêng báo hiệu lại vang lên, hai bên một lần nữa lên sân đấu.

Đưa mắt nhìn bóng lưng của các cầu thủ, Triệu Biện chỉ chấp tay trước ngực, thấp giọng lẩm bẩm nói:

- Phạt tổ phù hộ. Nếu bọn họ có thể tạo nên kỳ tích, con nguyện nửa năm không tắm rửa...

Triệu Tông Tích không nói được một lời, chỉ nhếch đôi môi, hai tay được giấu trong tay áo đã nắm chặt đến trắng bệch. Thực ra y chính là người có áp lực lớn nhất. Bởi vì đây chính là quyết định của y, chính nó mới tạo nên cục diện thế này đây. Ở đây có năm trăm người Tổng trên sân bóng quan sát, chuyện này khẳng định không thể giấu diếm được. Nếu việc này mà truyền tới kinh thành thì nguyên nhân ngọn nguồn, không chỉ làm hỏng việc đàm phán mà y còn phải mang cái tiếng xấu là ‘Không biết chừng mực’.

Y lại nghĩ tới thái độ lãnh đạm vừa rồi của Trần Khác, trong lòng càng khó chịu...

Trên sân bóng, song phương đã bày trận. Tiếng chiêng vang lên báo hiệu phát cầu. Ngay lập tức, lại bị Liêu Chủ đoạt cầu.

Nhưng người Tổng đã chuẩn bị trận địa chờ đón quân địch khiến người Liêu không có khả năng đánh úp bất ngờ. Hai bên trong nháy mắt lại một lần nữa rơi vào thế diễn tập công thủ nửa sân. Trên sân bóng tiếng ngựa hí thanh, tiếng gậy đánh bóng vùn vụt, bụi đất bay mù mịt, tiếng hò hét, tiếng đau đớn vang thành một mảng...

Trong môn mã cầu, thì việc va chạm người ngựa là rất bình thường. Nhưng nếu hai bên đều không mặc áo giáp bằng da đặc chế, chỉ e là đã phải kiêng xuống vài người rồi.

Trong không khí tràn đầy mùi khói thuốc súng. Trận đánh cầu này, đã không khác gì một trận chiến tranh...

Người Liêu thừa lúc hai bên đang hòa nhau 2-2, liên liên tục công kích người Tống dồn dập như nước thủy triều lên vậy, rất muốn ghi thêm một bàn thắng nữa để hoàn thành việc xoay chuyển tình thế. Đến giờ phút này thì bọn họ không còn hy vọng có thể thắng lớn nữa, chỉ cần có thể thắng là được rồi.

Nhưng người Tống bên này, cho dù bị tấn công dồn dập, nhưng vẫn duy trì được đội hình hai tuyến ổn định. Bọn họ dưới sự chỉ huy của Trần Khác, không ngừng ép đối phương về hai phía, không cho người Liêu có cơ hội tiến tới trước cầu gôn. Lúc người Liêu khó khăn lắm mới tới được cầu gôn, thì phát hiện ra phía trước chỉ toàn là đuôi ngựa, đã không có khoảng trống nào có thể đánh cầu, sút gôn.

Bọn họ chỉ có thể đánh cầu ở cự ly xa, vào lưới được hay không, chỉ có thể trông chờ vào vận may. Tính tới giờ phút này vẫn chưa thấy xuất hiện. Cầu được đánh tới mức ván cửa kêu loảng xoảng.

Liêu Chủ cảm thấy phiền não vô cùng. Y đi đến đâu, thì Trần Khác cũng bám theo đến đấy, thậm chí còn đi cùng y về phía hậu tuyến. Liêu Chủ tức giận nói:

- Người đi theo quả nhân tới đây làm gì?

- Chẳng lẽ thần không thể tấn công sao?

Trần Khác lộ vẻ mặt kỳ quái hỏi:

- ...

Liêu Chủ nuốt nửa hộc máu nói:

- Ta chưa từng thấy qua đội bóng nào chơi bóng như các người.

- Cho nên từ trước tới giờ các người chưa từng có thua...

- Người có ý gì?

- Ý ta là, trận này các người nhất định sẽ thua.

- Ha ha ha...

Liêu Chủ bị hấn chọc cho cười:

- Chỉ còn có thời gian nửa nén hương, Quả nhân thực muốn xem xem, các người, những con rùa đỏ này, có thể thắng như thế nào?

- Chỉ còn thời gian nửa nén hương...

Trần Khác liếc mắt về phía lư hương tính giờ.

- Sao rồi?

- Đa tạ đã nhắc nhở.

Trần Khác đột nhiên mỉm cười, sau đó đưa tay trái vào miệng, huýt còi báo hiệu một cái.

Nghe thấy tiếng báo hiệu, đội kỵ sĩ màu đỏ vốn đang phòng thủ bị động ngay lập tức đều tỉnh táo hẳn lên. Người Liêu thấy vậy đều cả kinh, trong lòng tự nhủ, bọn hấn còn có chiêu gì nữa?

Đáp án lập tức được công bố. Người Tống cuối cùng thay đổi thế trận. Bọn họ từ bỏ chiến thuật phòng thủ dây chuyền đã kiên trì suốt nửa trận đấu, chuyển qua tấn công người Liêu.

Từng tên kỵ sĩ màu đỏ đều bám chặt lấy những hắc kỵ sĩ mà mình phòng thủ, ngăn chặn đường tiếp bóng của bọn chúng, không ngừng chèn ép bọn chúng, va chạm với bọn chúng. Còn đối với người Liêu đang giữ bóng ngược lại càng có ưu đãi đặc biệt, do hai cầu thủ người Tống điên cuồng lao đến trước cướp cầu, khiến cho người giữ cầu của Liêu quốc không thể dẫn bóng, nếu chuyền bóng thì cũng không thể tìm thấy người để chuyền. Bởi vì tất cả vị trí có thể chuyền bóng, đều đã bị kèm chặt.

Người Liêu phòng ngựa chuyển hướng nhằm thoát khỏi hành phòng thủ phiền phức này. Nhưng dưới kìm kẹp điên cuồng người Tống, thì ý đồ của y không thể thực hiện được.

Tiết tấu trên sân bóng đột nhiên diễn ra nhanh hơn. Tốc độ cướp bóng ác liệt chưa từng có từ trước tới nay..

Nhưng mà, đợi một chút.... chỉ có người Tống là có gia tăng tiết tấu thi đấu nhanh hơn, còn người Liêu thì lại không theo đó mà tăng tốc. Bọn họ dưới sự chèn ép điên cuồng của người Tống thì những hiện tượng nguy hiểm phát sinh liên tục. Không phải chuyển bóng nhằm vị trí, mà là đường chuyển bóng bị cắt đứt...

- Nhược điểm lớn nhất của người Liêu, chính là bọn chúng không được nghỉ ngơi đầy đủ...

Lời dặn dò từ hôm qua vang vọng trong đầu từng cầu thủ.

- Bọn chúng trên thảo nguyên săn bắn hơn một tháng, sau khi trở về lại ngày nào cũng hai trận bóng, thể lực tiêu hao quá lớn. Mặc dù mỗi người trong bọn chúng đều là người sắt, dường như ngủ một giấc xong là lấy lại sức lực. Nhưng trên thực tế, vẫn bị ảnh hưởng.

- Nếu chỉ nhìn biểu hiện của bọn chúng trong khoảng thời gian thi đấu này, các người căn bản là không nhìn thấy sự khác biệt mạnh yếu giữa bọn họ với những binh tướng bại trận. Đội Tề Vương trong khoảng thời gian cuối cùng này đã đâm thủng lưới bọn chúng hai quả, cũng như vậy với đội Lỗ Vương, bọn chúng bị vào một quả, và trúng ván cửa hai lần. Đội Thành Vương, vốn yếu nhất, mà vẫn không rơi vào thế hạ phong. Tình huống này xuất hiện lặp đi lặp lại nhiều lần, không phải là điều ngẫu nhiên.

Trần Khắc phân tích cặn kẽ cho bọn họ:

- Điều này nói lên rằng, ở những phút cuối của trận đấu, bọn chúng thường xuất hiện hiện tượng suy giảm về thể lực lẫn tinh thần dẫn đến kỹ thuật cưỡi ngựa giảm xuống, kỹ thuật giảm đi, thì sẽ tạo cho đối thủ có cơ hội.

- Nếu bọn chúng dẫn đầu về điểm số thì tự nhiên sẽ không ảnh hưởng nhiều tới toàn cục.

Trần Khắc trầm giọng nói:

- Nhưng nếu là thời gian cuối này, tỷ số chưa được mở, điểm này chính là muốn lấy đi mạng của bọn chúng.

- Cho nên, sách lược của chúng ta là, dùng chiến thuật phòng ngự kiểu dây chuyền làm tiêu hao thể lực của bọn chúng, khiến trận đấu kéo dài tới hiệp cuối cùng.

Dừng một chút, hẳn lại nhấn mạnh từng chữ nói:

- Sau đó, lấy ưu thế về thể lực để chiến thắng bọn chúng.

- Chiến thuật cụ thể áp dụng ở cuối trận được gọi là ‘đoạt bức vây’. Đơn giản mà nói, chính là ‘chủ động lên trước cắt bóng, đoạt lấy bóng của đối phương’ theo sát đối thủ, bức bọn chúng phạm sai lầm mất bóng’, mấy người vây lấy cầu thủ đối phương, không cho đối thủ có cơ hội chuyển bóng thoải mái.

- Những nhấn nhay trong suốt trận bóng chính là để cho bùng nổ trong giờ khắc này đây. Dem hết thể lực, kỹ thuật và dũng khí của các người, không chút lưu giữ đều tập trung vào tiến công...

Khán giả xung quanh đều ngây ra như phỗng, quả thật không dám tin vào mắt mình nữa. Người Tống vốn đang bị áp chế suốt cả trận đấu, bỗng nhiên bộc phát, điên cuồng vây cướp người Liêu, sân bóng là cả một cảnh tượng hỗn loạn. Tiết tấu tấn công của người Liêu, đã bị người Tống làm cho rối loạn. Bọn họ chỉ cảm thấy, đầu đầu cũng là người Tống, khiến việc chuyển bóng, dẫn bóng đều bị lỡ nhịp.

Trận đấu đã gần tới hồi kết thúc. Ai cũng biết, lúc này mà mất bóng thì có ý nghĩa như thế nào. Người Liêu cũng liều mạng, khẩn trương đoạt lại cầu. Nhưng người Tống trực tiếp phát động chuyển bóng đường dài, Trần Liêm không chút do dự ở ngay phía trước, làm thế nào để tiếp lấy quả cầu này?.

Người Liêu khẩn trương thúc ngựa quay đầu lại đuổi theo, khó khăn lắm mới cướp được cầu, thì lại bị tuyến tiền vệ lại bọ bức đoạt. một trái một phải, hai người Tống xông chết bám diết lấy, không ngừng quơ gậy, thậm chí còn phong tỏa cả đường chuyển bóng.

Tên hắc kỵ sĩ đáng thương này trong chốc lát bị địch vây hai mặt, không thể động đây! Hơn nữa, bình thường dưới sự chèn ép y vẫn có thể nhẹ nhàng dùng gậy khổng chế quả cầu mây. Nhưng giờ phút này bỗng đứng cây gậy dường như không biết nghe lời nữa, không biết làm thế nào mà tay vừa trượt thì cũng mất hết khổng chế...

Người Tổng ở phía trước lấy được cầu, trực tiếp phát động phản kích. Sau đó chuyển thành sút về hướng gôn.

Nhưng dường như vận may không được tốt, vẫn là đập trúng vào ván cửa bật ra.

Tuy nhiên, không phải lo lắng, người Tổng lại lao lên cướp cầu đánh lại.

Trận đấu lần đầu nghiêng về một phía. Chỉ có một bên bị công kích điên cuồng, lại chính là Vương sư Liêu quốc được mệnh danh là thiên hạ đệ nhất.

Lúc này, phía hậu phương của người Tổng cũng bắt đầu mở rộng, chỉ còn lại hai hậu vệ phòng thủ.

Vận may của người Liêu vẫn còn tiếp diễn. Người Tổng đánh liên tục bảy tám lần đều không vào lưới. Lần cuối đánh trúng vào ván cửa, bật lại đúng vào chân của một tên hắc kỵ sĩ. Sợ hãi bị vây đoạt, tên kỵ sĩ người Liêu kia đến nhìn cũng không thém nhìn, liền toàn lực mới bóng về hướng đối diện.

Liêu Chủ bị nín nhịn nửa ngày, ngay lập tức giục ngựa, dùng tốc độ cao nhất xông tới. Con ngựa Bạch Ảnh kia lao như điên, thực giống như một cái bóng trắng, trong nháy mắt đã vượt qua nửa sân đấu, nháy mắt lại thoát khỏi sự vây hãm của một cầu thủ người Tổng. Sau đó là dẫn cầu thần tốc.

Cuối cùng còn một người hậu vệ, trừng trừng mắt dùng hết sức ngăn cản, cũng bị vượt qua.

Cầu môn trống không.

Liêu Chủ hít một hơi, vung gậy lên, tạo thành một đường cong đánh vào quả cầu mây. Quả cầu mây lao vùn vụt về tới hướng của lưới.

- Vào rồi?

Toàn sân đấu trở nên tĩnh mịch, đều chăm chú nhìn vào quả cầu mây kia. Trong lòng lại dâng lên một cảm giác vô hoang đường... Cả trận đấu tấn công cướp bóng, cuối cùng lại lại phải nhờ phản kích giành chiến thắng...

Nhưng đúng vào lúc này, một cái bóng màu xanh từ trước cầu gôn xẹt tới. Đó là một con tuần mã nhảy lên cao, chặn đứng giữa bóng và cầu môn.

Quả cầu mây mạnh mẽ đập vào đầu ngựa, một tiếng rên rỉ vang lên, tuần mã ngoẹo đầu, nhưng vẫn vững vàng rơi xuống đất.

Con ngựa này, tên là 'Mã Lạp Đa Nạp', gọi tắt là 'Đa Nạp'. Là ngựa lai giống giữa Thiết Đề Mã và ngựa Ba Tư, chính vì môn mã cầu này mà sinh ra...

Trần Khác bất chấp tất cả, dùng gậy đánh bóng, đánh mạnh vào quả cầu mây đi ra ngoài.

Trần Trung vững vàng tiếp được cầu, thấy người Liêu vẫn còn đang ngăn người ở đó. Bọn họ bị cảnh tượng thiên thần hạ phàm vừa rồi mà ngẩn người.

Trần Trung không quan tâm tới bọn họ, y mạnh mẽ vung cán lên. Quả cầu mây vút lên cao, bay xuyên qua người và ngựa của hai bên.

Trần Liêm vốn đang bị bắt buộc ở tuyến dù cho bị đánh thành cái sàng cũng không được phép lùi bước thúc ngựa đi ra. Trước khi người Liêu còn chưa kịp phản ứng, nâng cán gậy lên, vung cán gậy đánh bóng, đánh bóng một cách rất thành thạo.

Chỉ thấy quả cầu mây kia lao vùn vụt, mang theo lực đạo của chục nghìn quân, bay thẳng vào lưới...

286. Quyển 7 - Chương 314: Tạm Biệt, Da Luật Hồng Cơ

- Trở về phòng ngự!

Trần Trung hét lớn nhắc nhở đội viên.

Thời gian còn đủ để đối phương tấn công một lần cuối. Mà chiến mã của Trần Khác đã mệt mỏi hết sức, không thể chiến thêm một lần nữa.

Người Liêu cũng điên rồi, bất kể sống chết lao tới. Nhưng do toàn bộ người Tống lui về phòng ngự, ngay cả Trần Liêm ở vị trí tấn công cũng quay về hỗ trợ. Đội của người Tống giống như một bức tường dày đặc chặn hết lối tấn công, khiến người Liêu căn bản không thể tiến tới. Mấy lần sút vào gôn đều bị phá hỏng.

Lúc này, đoàn sứ giả triều Tống đứng theo dõi trận đấu ở bên ngoài, đứng lên hô to:

- Hết giờ rồi, hương đã đốt hết.

Quan viên phụ trách thời gian kia, kỳ thực đã phát hiện hương bị đốt hết. Nhưng y vẫn giả vờ như không nhìn thấy. Hiện tại bị người Tống nói toạc ra, nhiều người theo dõi như vậy, nếu phá hư quy củ, chỉ sợ trận đấu này nếu không thua thì cũng chỉ mang tiếng xấu.

Y đành phải cắn răng gõ chiêng, một tiếng keng vang lên, trận đấu chấm dứt.

Tiếng chiêng vừa vang lên, đoàn sứ giả triều Tống rất cuộc không kìm nén được kích động, chen chúc nhau chạy vào giữa sân, bao vây đội cầu của mình, liên tục chúc mừng.

Nhìn đối thủ đang ăn mừng, đội bóng hắc kỵ của người Liêu chỉ cảm thấy ủ rũ. Bọn họ xoay người xuống ngựa, quỳ một gối trước Liêu chủ, chờ bị trách tội.

Mặt của Da Luật Hồng Cơ xám đi, dường như rất tức giận.

Sau một lúc lâu, y rốt cục lên tiếng nói:

- Người, lại đây!

Trần Khác cho người dẫn Bạch Ảnh đã mệt mỏi không chịu nổi trở về chăm sóc. Rồi xoay người đi tới trước ngựa của Da Luật Hồng Cơ, ôm quyền thi lễ nói:

- Trong lúc thi đấu có nhiều điều bất kính, mong bệ hạ tha thứ.

Thiên tử giận dữ, máu chảy thành sông. Nếu Da Luật Hồng Cơ thực sự nổi giận, vậy thì nhóm sứ đoàn cũng không có quả ngon mà ăn.

Trần Khác xin lỗi nhìn như thành khẩn, nhưng lại nhấn mạnh bốn chữ 'Trong lúc thi đấu', có ý nhắc nhở Liêu chủ, chính người chả nói 'Trên sân đấu không có Hoàng đế' đấy sao?

- Đội bóng của quả nhân thua, không phải vì kém các người, mà vì cái mồm thối của người.

Liêu chủ đã nhẫn nhịn nửa ngày, lúc này liền phát tác. Y trầm giọng nói:

- Người chơi bóng thì cứ chơi bóng, việc gì phải nói những điều không cần thiết? Giống như con nhặng bay quanh, làm cho người ta làm thế nào có thể tập trung tinh thần chơi bóng cho được?

Được phần hời còn khoe mẽ, khẳng định xảy ra chuyện. Trần Khác đây về bất đắc dĩ nói:

- Tài nghệ không bằng người, chỉ có thể dùng hạ sách này, nhằm quấy nhiễu tinh thần của bệ hạ. Mong rằng bệ hạ rộng lượng...

- Thắng cũng không vinh quang!

Da Luật Hồng Cơ hừ một tiếng.

- Đúng, thắng cũng không vinh quang...

Trần Khác mặc kệ cho y xả giận.

Nhưng vẫn là thắng nha... Da Luật Hồng Cơ nghĩ đến điều này, tự nhủ mình việc gì phải tốn thêm miệng lưỡi? Liền hừ một tiếng, thúc ngựa rời đi.

- Cung kính bệ hạ!

Trần Khác ôm quyền thi lễ...

Trở lại doanh trường, người Tổng đương nhiên là muốn tổ chức ăn mừng, chúc mừng trận chiến thắng này. Thắng lợi này có ý nghĩa rất là trọng đại.

Khuôn mặt lúc nào cũng nghiêm túc của Triệu lão phu tử, giờ này cười thành đóa hoa. Từ trước tới nay ông ta đều tự coi mình là thanh cao, khinh thường tiếp xúc với quân tốt. Nhưng hôm nay lại lên sân khấu mời rượu từng đội viên. Liên tục xưng hô 'Anh hùng' 'Tráng sĩ' 'Hảo hán' !

Triệu Tông Tích thì kích động đến nổi xưng huynh gọi đệ với bọn họ. Liên tục vỗ ngực cam đoan, chắc chắn sẽ thỉnh triều đình ban thưởng lớn cho bọn họ.

Y là thật tâm cảm kích những người đội viên này. Gọi bọn họ là ân nhân cứu mạng cũng không đủ.

Đợi y hết kích động, mới phát hiện trong đám người không thấy bóng dáng của Trần Khác. Liền khẩn trương hỏi Trần Trung:

- Đại nhân của các người đâu?

- Ở chuồng ngựa...

Trần Trung trầm giọng nói:

- Đa Nạp có vẻ không xong...

- A..

Tâm tình của Triệu Tông Tích trở nên trầm xuống. Y biết, Trần Khác rất yêu quý con ngựa kia.

Mỗi ngày trước khi cưỡi Đa Nạp ra ngoài, Trần Khác đều nói chuyện thân mật với nó một hồi. Dùng bã đậu ngon nhất tự tay cho nó ăn. Sau khi trở về thì cho nó ăn gạo trắng, giúp nó lau mồ hôi, lại tự mình tắm rửa cho chú ngựa.

Không ít người ngầm cười hắc hắc yêu ngựa mà thành si. Ngựa sao có thể hiểu được những lời người nói?

Nhưng hôm nay, ở thời khắc thắng bại, Đa Nạp giống như ngựa thần, cú nhảy của nó khiến tất cả mọi người đều bị đứng tim. Bọn họ đều không nghĩ ra, ngựa làm sao có thể nhảy được cao đến thế. Hay là quả thật ngựa và người có thể tương thông với nhau...

Trong chuồng ngựa, ánh đèn le lói. Trần Khác ngồi ở trên đồng cỏ, Đa Nạp thì nằm gần hân. Có một tấm thảm đắp trên mình nó, Đa Nạp có vẻ ủ rũ, cái đầu của nó vô lực buông xuống.

Trần Khác nhẹ nhàng dùng tay vuốt lông bờm cứng rắn của nó. Một tay thì cầm bã đậu thơm ngào ngạt đút cho nó ăn. Nhưng Đa Nạp không thể ăn vào. Người và ngựa nhìn nhau. Trần Khác nhìn vào đôi mắt lớn mà vô thần kia của nó. Chỉ thấy tràn đầy thống khổ và bất lực. Trong lòng hân cực kỳ khó chịu. Chỉ có thể hát cho nó nghe, nhằm giảm bớt nỗi khổ của nó.

- Thái Nhất cống hề thiên mã hạ. Trạ xích hân hề mạt lưu giả. Sính dung dữ hề vạn lý, kim an thất hề long vi hữu...

(Bài thơ miêu tả một con thần mã do Thái Nhất dâng cống, ngày đi vạn dặm, chỉ có loài rồng mới sánh được với nó)

Đây là bài 'Thiên mã ca' của Hán Vũ Đế, được Trần Khác hát lên để đưa tiễn Đa Nạp, là thích hợp hợp với nó.

- Thực sự chỉ có loài rồng mới sánh được với nó sao?

Thanh âm của Triệu Tông Tích vang lên.

- Đúng vậy.

Trần Khác gật đầu, thấp giọng nói:

- Thú y đã tới khám cho nó, nói rằng mạch máu đã nổ tung, vô phương cứu chữa.

Vừa nói tới từ cuối cùng, thanh âm của hắn trở nên nghẹn ngào.

- Hóa ra ngựa cũng có lúc mệt quá mà chết...

Triệu Tông Tích ngồi xuống đồng cỏ, trầm tư nói:

- Nhìn cú nhảy như thiên mã hạ phàm của nó, thực sự mạnh mẽ. Như thế nào mà ngay sau đó, mạch máu đã bị nổ tung rồi?

- Ngựa, là loại động vật rất phục tùng con người. Nếu còn chưa thấy người cưỡi ra hiệu dừng lại, nó cũng sẽ không dừng lại. Vẫn chạy đến khi huyết áp vượt qua giới hạn, thì dẫn tới nổ tung...

- Thực xin lỗi...

Triệu Tông Tích cúi đầu nói:

- Thực xin lỗi người và Đa Nạp.

- Ta không sao, Đa Nạp cũng không có việc gì.

Trần Khác nhẹ nhàng vỗ lưng ngựa nói:

- Chết trận trên sa trường, là vinh hạnh của người làm tướng. Đa Nạp vì bảo vệ địa vị vương giả của mình trên sân bóng mà ra đi, vậy thì nó vẫn có thể kiêu ngạo đi lên trời cưỡi một thiên mã cái rồi...

- Người nghĩ một đằng nói một nẻo, ta thấy đôi mắt của người đều đỏ lên rồi kìa.

Triệu Tông Tích nói.

- Là ta cảm thấy xấu hổ.

Trần Khác chống cằm, trầm giọng nói:

- Ngựa là loại động vật thông minh, nhưng cũng là loài ngu ngốc. Nếu ta đối xử với nó tốt, vậy thì nó liền cho rằng ta thực lòng tốt với nó. Nhưng nó không biết lòng người có biết bao gian trá? Đối xử với nó tốt, là vì lợi dụng nó, muốn nó bán mạng thay ta. Nó thật khờ khạo tặng tính mệnh cho ta. Người nói xem, nó là ngu ngốc hay thông minh?

Nếu trời không quá tối, thì sẽ phát hiện khuôn mặt của Triệu Tông Tích trở nên đỏ bừng. Mặc kệ những lời của Trần Khác là luận sự hay có ngụ ý khác, đều như muốn đâm vào trong lòng của y. Trầm mặc một lúc lâu, Triệu Tông Tích vẫn là quyết định tổ thái độ:

- Trọng Phương, ta và người là cố giao, cũng là huynh đệ. Bởi thế ta không muốn lợi dụng người làm bất cứ điều gì.

Dừng một chút, y lại thề thốt nói:

- Nếu Triệu Tông Tích ta có nửa điểm lợi dụng người, thì xin bị thiên lôi đánh chết!

- Người đang nói linh tinh gì đó?

Trần Khác phun một ngụm nói:

- Ta đang nói về Đa Nạp, như thế nào lại liên quan tới người? Hay là trong mắt người, ta chính là ngựa?

- Người là ngựa, ta là trâu, được chưa?

Triệu Tông Tích cười khổ nói:

- Người nói mình không tức giận, nhưng thực sự vẫn đang giận phải không?

- Không có, ta là người biết rõ cao thấp.

Trần Khác lắc lắc đầu nói:

- Người chỉ cần coi thiên hạ là nhiệm vụ của mình, không phải xuất phát từ lợi ích riêng, ta nhất định sẽ phục tùng.

- Ai đúng thì nghe người đó?

Triệu Tông Tích chỉ sợ Trần Khác không còn coi mình là tri kỷ.

- Ha ha...

Trần Khác chỉ cười cười, rồi lại dời sự chú ý về phía Đa Nạp.

Đa Nạp kiên trì đến nửa đêm, rốt cuộc hóa thành một con thiên mã, ngao du trên bầu trời.

- Thái nhất cống hề thiên mã hạ, trạm xích hân hề mạt lưu giả. Sính dung dữ hề vạn lý, kim an thất hề long vi hữu. . .

Nhẹ nhàng khép lại mắt của nó, Trần Khác thấp giọng hát bài hát chúc phúc.

Tiếng hát quanh quẩn bên trong chuồng ngựa. Không khí bị thương kia dường như lây sang các con chiến mã khác, khiến chúng đồng loạt thấp giọng vang lên tiếng xì xì. Âm thanh đau buồn, khiến người rơi lệ...

Ngày hôm sau, bắt đầu cuộc đàm phán. Trần Khác xin nghỉ, Triệu Tông Tích và Triệu Biện đảm nhận trách nhiệm.

Bất kể như thế nào, người Liêu chấp nhận thua cuộc, vẫn có điểm đáng khen. Cho dù lúc ấy không có văn bản hiệp định, nhưng Tiêu Phong và Lý Nghiễm quả nhiên không có nhắc đến việc tăng tiền. Nhưng người Liêu không thể không giành được chút gì, trước sau tốn mấy tháng đàm phán, cũng không thể một chút thành quả cũng không có.

Vì thế, người Liêu đưa ra năm yêu cầu. Một là, ao hồ ở chỗ giao giới hai nước không được mở rộng thêm, thành trì không được tăng thêm. Tường chắn ở biên giới cũng không được xây thêm. Hai là, hai nước đều phải cắt giảm quân đội đóng ở biên giới. Ba là không được thu nhận và giúp đỡ những người chạy trốn thuộc bất cứ bên nào, mà phải đem trả trở về, giao cho đối phương xử lý. Bốn là triều Tống mở cửa Nhạn Môn Quan. Năm, là mở thêm các chợ buôn bán.

- Không được!

Điều này có thể tạm chấp nhận được, nhưng Triệu Tông Tích và Triệu Biện sao dám gánh trách nhiệm này? Nếu đi sứ một chuyến, khiến bối phận của quan gia thay đổi, vậy thì cho dù công lao lớn tới đâu cũng không chống đỡ được.

Tóm lại là hai người kiên quyết phản đối. Về phần như thế nào không được, cũng lười giải thích. Mà cũng không có cách nào giải thích.

Người Liêu cảm thấy không thoải mái. Những người Tống này vì sao một chút mặt mũi cũng không cho?

- Chấp nhận năm điều trong hiệp định, chính là chúng ta đã cho quý quốc thể diện. Nhưng về vấn đề danh phận, chúng ta làm thần tử không dám tự ý đưa ra kết luận.

Đắn đo một chút, Triệu Biện mới đưa ra lời giải thích này.

- Vậy các người nhanh chóng viết thư gửi trở về xin chỉ thị.

Tiêu Phong nói.

- Không dám gửi, cũng không dám hỏi.

Triệu Biện vẫn tỏ vẻ thái độ cứng rắn, khiến người Liêu hiểu ra rằng, việc này không có cách nào thương lượng.

Cục diện trở nên bế tắc. Lúc này chỉ đành xin chỉ thị của Da Luật Hồng Cơ. Da Luật Hồng Cơ là người lỗ mãng, y tưởng rằng đàm phán đã chấm dứt, ký một chữ, ăn một bữa cơm, rồi đuổi người Tống đi, là có thể tiếp tục đi săn. Ai ngờ việc này kéo dài tới bảy tám ngày vẫn không có kết luận. Mắt thấy sắp qua mùa săn bắn, y gấp tới độ đứng ngồi không yên.

Cho nên việc đàm phán kiểu này, thực không hợp với một đứa trẻ thích vận động. Người ta đàm phán mấy tháng cũng không ra kết quả là điều bình thường, nhưng với y mà nói, vài ngày đã không chịu nổi rồi. Cho nên Da Luật Hồng Cơ tự mình đi tới lầu Trường Xuân, cho gọi đoàn sứ giả người Tống tới phát biểu:

- Gọi nhau là Hoàng đế, ai cũng không chiếm ưu thế của ai, rất là công bằng! Nếu Nam triều còn kiên trì về việc xưng hô bối phận, đó chính là muốn chiếm ưu thế của quả nhân!

Y trừng mắt, hung hãn nói:

- Nếu các ngươi còn cố chấp, có thể hỏng đại sự của chủ nhân nhà các ngươi. Ta mà dẫn binh xuôi nam, chính là tai nạn lớn cho triều Tống các ngươi!

Vẫn là uy hiếp chiến tranh, không còn điểm nào mới mẻ sao? Triệu Tông Tích bỗng nhiên đứng lên nói:

- Xin hỏi bệ hạ, xuất binh là thắng sao?

- Tất thắng!

Da Luật Hồng Cơ dương dương đắc ý nói:

- Quả nhân có thiết kỵ sáu trăm ngàn...

- Nếu là tất thắng, cần gì phải đàm phán với chúng ta tới nửa năm!

Da Luật Hồng Cơ còn chưa dứt lời, đã bị Triệu Tông Tích ngắt lời nói:

- Huống chi, Đại Tổng của chúng ta tập trung binh lực ở biên cảnh, xây dựng thành lũy. Dựa vào quốc lực hùng mạnh của chúng ta, cùng với dân tâm đoàn kết. Vậy thì ta chắc chắn chiến thắng sẽ nằm trong tay của chúng ta!

Dù sao chỉ là nói mồm, sao không khoác lác một chút!

Tuy nhiên ở trước mặt Hoàng đế Liêu Quốc, không có mấy người dám cao giọng nói chuyện, vậy mà Triệu Tông Tích cũng không chút nào sợ hãi, nói năng hùng hồn, phun cả nước miếng lên mặt.

Trong mắt của Da Luật Hồng Cơ liền xuất hiện lửa giận hùng hực. Triệu Tông Tích rõ ràng đang thể hiện một thái độ cho dù tan xương nát thịt, cũng không nhượng bộ một bước. Muốn làm y khuất phục là không thể rồi. Da Luật Hồng Cơ buồn bực nghĩ... nhưng, nhất định cần phải thuyết phục y sao?

- Ta không dùng được đường lớn tấn công Trung Kinh, vậy dùng đường khác qua là được!

Da Luật Hồng Cơ quả thực thông minh. Y lập tức phát hiện sơ hở trong lời nói, cười lạnh nói:

- Quả nhân hiện tại tuyên bố, quyết định phái người khác tới Nam triều đàm phán chuyện này. Triệu khanh gia, sứ mạng của người đã kết thúc...

Dùng một lát, y lại tàn nhẫn nói:

- Nếu chủ nhân nhà ngươi đồng ý, mà ngươi vẫn muốn cản trở. Vậy thì lỗi này sẽ thuộc về ai?

Một câu này của Hoàng đế Liêu quốc, khiến quyền chủ động đàm phán của người Tống bị thay đổi, ba người đã không còn quyền lực đối thoại cùng Liêu triều nữa...

Nhiệt huyết tràn đầy của Triệu Tông Tích trở nên lạnh lẽo. Cái gì gọi là 'Có tâm giết kẻ trộm, nhưng vô lực xoay chuyển trời đất', mình đúng là đang trải qua tư vị này...

Nếu việc đàm phán của mình đến đây là kết thúc, vậy thì sứ mạng đầu tiên của mình coi như là thất bại.

Trong lòng của y trở nên thê lương, không còn hứng thú gì. Lúc này, Trần Khác đứng lên, đi tới bên người của Triệu Tông Tích, ôm quyền nói với Hoàng đế Liêu quốc:

- Bệ hạ đương nhiên là có quyền lực không đàm phán với chúng ta. Nhưng làm phiền quý quốc đưa cho chúng ta bản sao của cuộc đàm phán này. Như vậy chúng ta có thể quay về báo cáo công tác với Hoàng đế của chúng ta.

- Có thể.

Liêu chủ chậm rãi gật đầu nói...

Vốn chính là như vậy, nghĩ chỉ trông cậy vào trận đấu bóng, thì sẽ ảnh hưởng tới đại sự quốc gia, vậy thì việc Liêu quốc mất nước đã không còn xa. Xét đến cùng, vẫn là phải dựa vào thực lực. Người nào có thực lực mạnh hơn, thì người đấy có quyền lên tiếng. Bên yếu hơn cho dù dùng mọi thủ đoạn, nhưng cuối cùng vẫn là bên chịu thiệt.

Lời vàng ngọc của Liêu chủ vừa được nói ra, đàm phán coi như đến hồi kết thúc. Không biết tại sao, nhìn tên người Tống có tuổi gần bằng mình, y lại không có khoái cảm là chiến thắng. Chỉ vẻ mặt phức tạp nói:

- Ngày mai, ở vương trưởng của quả nhân sẽ tổ chức yến tiệc đưa tiễn quý sứ...

- Đa tạ bệ hạ...

Hai người thi lễ, cáo từ rời đi. Tiêu Phong và Lý Nghiễm thay hoàng đế tiễn bọn họ ra ngoài.

Ngoài lều vải là thảo nguyên mênh mông vô bờ, nhưng tâm tình của Triệu Tông Tích lại bị đè nén như muốn bùng nổ. Y ngẩng đầu lên trời, hít sâu một cái, một luồng không khí tươi mát của thảo nguyên tràn vào ngực. Chỉ thấy trên trời có một bầy thiên nga đang hoảng sợ bay qua.

Phía sau chúng, có một con chim ưng hung hãn bám theo. Con chim ưng này giống như phi tiêu truy kích. Lúc đầu khoảng cách đôi bên còn rất xa, nhưng trong nháy mắt, đã tiếp cận gần bầy thiên nga.

- Đưa ta cung tên!

Thị vệ vội vàng nâng chiếc cung 'Xạ hổ' lên cho Triệu Tông Tích. Y giương cung gài tên, ngắm bắn về hướng không trung.

Nhãn lực của Tiêu Phong rất tốt, y thấy Triệu Tông Tích định bắn con chim ưng kia, liền khẩn trương nói:

- Không được bắn. Đây là Hải Đông Thanh của bệ hạ chúng ta!

- Biết rồi!

Triệu Tông Tích khẽ quát một tiếng. Tay trái vững vàng nâng cung thần, tay phải vận kinh, kéo dây cung thành trăng tròn. Cánh tay trái hơi động, năm ngón tay phải buông ra, động tác cực kỳ lưu loát, tràn ngập vẻ đẹp của sức mạnh.

Chỉ thấy tên dài như sao chổi bắn lên trời cao. Mũi tên cực kỳ chuẩn xác, đang lúc Hải Đông Thanh sắp vỗ tới gần con thiên nga kia, mũi tên đã bắn vào khe hở giữa hai con chim.

Con Hải Đông Thanh kia không kịp tránh né, mũi tên đã đập vào cánh của nó. Chim ưng liền rên rỉ một tiếng, cả người lộn vòng rơi xuống. Nhưng loại ưng thần này có sức sống cực kỳ mãnh liệt, vừa rơi xuống một nửa đã ổn định thân hình, lại bay lên. Tuy nhiên bầy thiên nga kia đã mượn cơ hội này chạy trốn mất dạng. Con Hải Đông Thanh vốn là một thợ săn siêu cấp, chưa lần nào bỏ sót con mồi, hôm nay lại thất thủ...

Triệu Tông Tích đưa cung cho người thị vệ, quay người nói với Tiêu Phong:

- Chỉ cần Triệu Tông Tích ta còn sống một ngày, Liêu quốc các ngươi đừng mơ tưởng tổn hại Đại Tống của ta một chút nào!

Lời này không chỉ có Tiêu Phong nghe được, mà Liêu chủ vừa đi ra lều Trường Xuân cũng nghe thấy. Y nhìn bóng lưng oai hùng của Triệu Tông Tích, đột nhiên có chút sợ hãi, hạ giọng nói:

- Nếu để cho người này trở thành Hoàng đế triều Tống, vậy thì chỉ sợ Liêu quốc không có ngày nào tốt lành...

Dừng một chút lại nói:

- Còn có tên Trần học sĩ kia, quả thật là một nhân tài trị quốc...

- Nếu không,

Da Luật Trọng Nguyên thấp giọng nói:

- Giết hết bọn họ!

- Nói đùa gì vậy?

Da Luật Hồng Cơ kỳ quái liếc y một cái nói:

- Hoàng thúc, chẳng lẽ thúc muốn chiến tranh sao?

Da Luật Trọng Nguyên có tật giật mình. Chột dạ nói:

- Chẳng phải bề hạ nói hai người bọn họ là họa lớn trong tương lai sao?

- Ha ha ha...

Da Luật Hồng Cơ cười to nói:

- Ta có nói như vậy sao?

- Vậy chắc ta nghe lầm.

Da Luật Trọng Nguyên buồn bực nói.

- Ta chỉ tùy tiện nói một chút mà thôi.

Da Luật Hồng Cơ cười nói:

- Phụ hoàng đã nói qua với ta, không sợ triều Tống có nhiều người tài ba, họ càng có nhiều người tài, bọn họ chết càng nhanh. Trương Nguyên trợ giúp Lý Nguyên Hạo thành lập cơ nghiệp, không phải chỉ là một cử tử thi rớt của Tống triều sao? Điều này chứng tỏ, quốc gia của bọn họ có bao nhiêu người tài đây?

- Đây là đạo lý gì?

Da Luật Trọng Nguyên kỳ quái nói:

- Một Trương Nguyên có thể làm nước Hạ hưng khởi, nhưng trăm ngàn người giỏi hơn Trương Nguyên, lại hại chết triều Tống?

- Phụ hoàng ta từng nói, một con rồng hô mưa gọi gió. Hai con rồng thì tranh chấp, ba con rồng thì chỉ biết sống mái với nhau.

Da Luật Hồng Cơ cười nói:

- Bọn họ nhiều người tài như vậy, rốt cuộc là ai phải nghe ai? Cuối cùng chẳng phải tranh chấp sao? Nhưng đối thủ cũng là người tài, người tranh có thể thắng dễ dàng sao? Cho nên, bọn họ cứ đấu tranh nội bộ với nhau, đấu đến khi triều Tống xong đời, cũng không phân chia thắng bại.

Nói xong, cười ha hả:

- Cho nên a, có cái gì phải lo lắng chứ? Cứ thả lỏng mà hưởng thụ cuộc sống đi.

- Ai...

Nhìn bóng lưng của Hoàng đế dời đi, Da Luật Trọng Nguyên khổ tư vẫn không được giải thích. Rốt cuộc thắng bại này là thông minh, hay vẫn là ngu ngốc đây...

Một mũi tên này của Triệu Tông Tích, nói là thị uy, không bằng nói là vì sợ hãi cho nên mới muốn phô trương thanh thế.

Bởi vì một chiêu này của Da Luật Hồng Cơ cực kỳ âm hiểm. Triệu Tông Tích biết rõ rằng Đại Tống có rất nhiều quốc tặc. Hiện tại người Liêu bỏ qua mình, đi tới kinh thành đàm phán với các nhân vật lớn, thành công chỉ sợ là không khó...

Cho nên, mũi tên kia tưởng như là uy phong, kỳ thực chỉ là che dấu nỗi sợ hãi trong lòng...

- Quốc gia của ta, dân tộc của ta, tới khi nào các người mới thoát khỏi lột thiên nga, trở thành hùng ưng vô địch đây?

Triệu Tông Tích ngửa mặt lên trời thở dài.

Mang theo sự sầu lo, đoàn người trở về doanh trướng. Triệu Biện nói, công việc coi như đã kết thúc, chúng ta muốn tổng kết lại một chút.

- Kệ con bà nó, lão tử chỉ muốn đi uống rượu!

Triệu Tông Tích thô lỗ nói.

- Tốt, đi uống rượu.

Triệu Biện gật đầu đồng ý, cũng thô bạo nói:

- Kệ con bà nó mấy cái đàm phán.

Xem ra, lão tiên sinh cũng nhịn đã lâu.

Còn Trần Khác, vốn vì ngựa yêu bị chết mà buồn bực, giờ lại có vẻ tỉnh táo. Hắn sai người lấy hai bình 'Tiên lộ' và chút thức ăn, cùng hai người uống rượu.

Triệu Tông Tích rất nhanh đã say rồi. Y mang theo bầu rượu, rút bảo kiếm đeo ở thắt lưng ra, cao giọng nói:

- Trọng Phương, thổi sáo, phu tử, dùng vò làm nhạc khí, tạo hứng cho ta múa kiếm.

Triệu Biện cũng say lờ mờ, liền lấy gậy gập than ở bên cạnh, liên tục gõ lên cái hũ. Trần Khác thấy thế, khẽ cười khổ, chỉ đành rút một cây sáo ra và thổi.

Tiếng nhạc vang lên, Triệu Tông Tích dùng kiếm múa theo tiếng nhạc. Chỉ thấy ánh kiếm lượn lờ, trường kiếm vung vẩy mang theo tiếng gió. Tiếng nhạc càng ngày càng nhanh, kiếm của y cũng múa càng ngày càng nhanh. Như muốn đâm thủng bầu trời, như sóng dữ cuộn cuộn không ngừng mà tới.

Tiếng nhạc dần dần chậm lại, thế kiếm của y cũng chậm lại, khàn giọng cất cao:

- Mưu thần dạng tôn trở, phi vân sâu vũ, tam quân cộng lực lực!

Trường kiếm dừng lại, Triệu Tông Tích uống một hớp, tiếp tục hát:

- Phiên nhi vị khứ, thiên thì địa lợi dữ nhân hòa, tây tù thùy cảm khinh tương thứ?

Tiếng nhạc chuyển sang nhanh, trường kiếm đột nhiên vung ra, tiếng ca của Triệu Tông Tích cũng trở nên cao vút:

- Nãi nãi lâu đài, thảo mê yên chữ, phi hồng kinh đối kinh thiên trụ!

Eo của y càng ngày càng thấp, cả người đã ngã song song với mặt đất, tiếng ca cũng trở nên thấp:

- Hùng phong cao xướng đại phong ca, thăng bình ca vũ thiêm tình thú...

Hát xong, ngã âm xuống đất, tiếng ngáy vang lên...

Ngủ đến tận giữa trưa hôm sau, Triệu Tông Tích mới tỉnh dậy. Liền cảm thấy đầu đau như muốn nứt ra, yết hầu cũng giống như bị cháy khô vậy.

Một chén nước đưa tới trước mặt, Triệu Tông Tích ngẩng đầu nhìn lên. Là Trần Khác đang mặc bộ trang phục kỳ lạ.

Nhận lấy chén nước liền uống cạn, Trần Khác lại đưa tới một bát súp cá măng, để giải say rượu.

Triệu Tông Tích nhận lấy bát súp, uống hai ngụm, hỏi:

- Hôm qua ta có nói gì bậy bạ không?

- Không có, hôm qua người chỉ hát bài 'Đạp Toa Hành'.

Trần Khác cười nói:

- Còn để hai chúng ta thay người đánh nhạc đệm.

- Hở thẹn...

Triệu Tông Tích cười khổ nói:

- Ta không thể làm được cái việc không quan tâm hơn thua.
- Người mới hơn hai mươi tuổi, cần gì học người khác không quan tâm hơn thua?

Trần Khác cười nói:

- Có phải vì không muốn thua Triệu Tông Thực phải không? Kỳ thực, tên đó chỉ biết giả bộ mà thôi.
- Triệu Tông Thực...

Nhắc tới cái tên này, tâm tình của Triệu Tông Tích trở nên buồn bã:

- Số mệnh của y thật tốt.

Y cảm thán điều này đã không phải ngày một ngày hai rồi. Nhưng hôm nay cảm thán như vậy là vì cảm thấy buồn bực, mắt thấy đại công sắp cáo thành, lại bị làm hỏng.

- Nói gì vậy.

Trần Khác nhẹ giọng an ủi:

- Không cần phải quá tham lam. Lần này công lao của người đã lớn rồi, không cần phải tăng thêm tiền công nạp, đã là công lớn khó có được, ai cũng không thể đoạt được của người. Khi trở về quốc nội, chắc chắn người sẽ danh dương thiên hạ. Sự kiên trì và dũng khí của người, cũng sẽ khắc sâu vào tâm trí của quan gia và nhóm tướng quốc.

- Đáng tiếc...

Triệu Tông Tích rốt cục cảm thấy dễ chịu một chút, rồi lại giận dữ nói:

- Chỉ vì Da Luật Hồng Cơ đột nhiên động kinh, nếu không...
- Không có nếu không. Đây là kết quả tốt nhất rồi.

Trần Khác lắc đầu, bình tĩnh nói:

- Từ ‘Hoàng thúc’, ‘Hoàng chất’ đổi thành Hoàng đế nam, bắc triều, không phải là không thể thừa nhận. Trên thực tế, trong triều có rất nhiều đại thần, cảm thấy nhục nhã khi xưng hô với di địch là huynh đệ.

Dừng một chút lại nói:

- Nhưng, việc này không phải là chuyện chúng ta nên đáp ứng. Nếu chúng ta nhận trách nhiệm này, nhất định sẽ có người công kích chúng ta là kẻ làm nhục quốc thể. Nếu chúng ta kiên trì, lại sẽ có người nói chúng ta không biết biến báo.
- Tóm lại, làm thế nào cũng là sai. Cho nên chúng ta phải cảm ơn Liêu chủ, đã giải quyết cho chúng ta một nan đề.

Nói xong, hắn cười cười:

- Sau khi trở về, chúng ta đem những điều đàm phán báo cáo cho triều đình. Ta tin rằng việc chúng ta bức bách Liêu chủ như vậy, sẽ không có kẻ nào dám đứng ra nói xấu.

Thấy Trần Khác đã giúp mình suy nghĩ thấu đáo như vậy, trong lòng Triệu Tông Tích liền cảm thấy ảm áp. So với canh giải rượu còn tốt hơn. Y lộ ra vẻ tươi cười nói:

- Những lời khuyên của người, khiến ta nghĩ thoáng ra. Cuối cùng là không có phí công đi chuyến này.
- Đúng vậy.

Trần Khác gật đầu nói:

- Nhanh chóng thu gọn đồ đạc đi. Yến hội đưa tiễn chúng ta sắp bắt đầu rồi.
- Ừ!

Triệu Tông Tích gật gật đầu, cảm kích nhìn Trần Khác nói:

- Huynh đệ tốt...

- Diên...

Trần Khác nhún nhún vai, cả người nổi da gà...

Liêu chủ đang ngồi trong lều lớn màu vàng của y, mở thiết yến đưa tiễn Tống đoàn.

Mặc kệ kết quả của cuộc đàm phán như thế nào, ba người Trần Khác đều xứng đáng được người Liêu kính trọng. Mấy tháng này, từ phong độ, tài học, tới sự trung thành, bọn họ đều tạo một ấn tượng sâu sắc tới người Liêu. Đương nhiên, còn có trận bóng tròn đời khó quên kia...

Cho nên tiệc đưa tiễn mở vô cùng long trọng. Không chỉ bày đầy tiệc rượu trong lều, ngoài lều còn có đồ ăn xếp cao như núi. Hàng nghìn nô buộc qua lại bưng bê rượu thịt, liên tục không ngừng.

Người hầu dẫn theo đoàn sứ giả người Tống đi vào lều lớn màu vàng. Trong này đã ngồi đủ những nhân vật trọng yếu của Liêu quốc như Hoàng đế, Hoàng hậu, Hoàng thái thúc, và các nhân vật liên quan...

Quốc yến xa hoa nhất của người Liêu chính là giống như vậy. Đương nhiên món ăn chính vẫn là những món chim chóc vừa tanh vừa hôi. Cái này không thay đổi, chỉ có thể nói so với yến tiệc bình thường chế biến càng tinh tế hơn một chút mà thôi. Nhưng ẩm thực đều dùng, kim, ngân, ngọc, và hoa quả đại trôn lẫn bánh mứt, người Tống cũng không đến nỗi không no bụng.

Nhạc nghi lễ của yến hội ngược lại thật hiếm thấy, hơn nữa nếu so với triều Tống càng phong phú đặc sắc hơn.

Mỗi một tuần rượu, sẽ có khúc nhạc khác nhau, lần rượu thứ nhất, khèn Tacta nổi lên. Lần rượu thứ hai, lần rượu thứ ba, vũ nữ vào, tỳ bà đơn tấu, bánh, trà, thức ăn vào, tạp kịch đến. Lần rượu thứ năm, không có gì. Lần rượu thứ sáu, thổi khèn, hợp "pháp khúc". Lần rượu thứ bảy, đàn tranh độc tấu. Lần rượu thứ tám, hát, đánh nhạc. Lần rượu thứ mười, hát, thi đấu vật...

Nghe nói, sắp xếp cả yến tiệc này là đương kim hoàng hậu Tiêu Quan Âm nghĩ ra. Giống như văn nghệ tiệc tối của hậu thế, tiết mục phong phú và đặc biệt, lại kết hợp chặt chẽ với tiệc rượu, bảo đảm khách và chủ vô cùng thích thú, không khí náo nhiệt hẳn lên. Lúc này tranh đấu đã không còn ý nghĩa, hai bên bỏ xuống ân oán, hết lòng hưởng thụ sự tương tự cuối cùng này.

Đối với người Tống mà nói, có thể trước khi đi nhìn thấy Tiêu Quan Âm trong truyền thuyết cũng xem là may mắn.... Lần trước trên trận đấu bóng chỉ là nhìn thoáng qua, không thấy rõ gì.

Nhưng sau khi nhìn thấy, thì lại khó tránh khỏi thất vọng, vì vị quốc mẫu Liêu quốc này, người mặc trang phục cung đình Khiết Đan khoác kim đeo ngọc, nhìn không rõ dáng vóc thế nào. Trên mặt thoa thêm một lớp phấn lót màu vàng, cũng không nhìn rõ tướng mạo thế nào... Người Tống tới Liêu quốc thời gian không ngắn, đối với phong tục này đã có hiểu biết. Biết trong cô gái Khiết Đan có loại mặt nạ vô cùng kỳ lạ gọi là "Phật trang", chính là dùng một loại bột phấn màu vàng bôi bên má, vừa có tác dụng dưỡng da, có thể làm làn da trắng nõn như ngọc, lại vừa làm trang sức, nhìn như mặt Kim Phật, xưa gọi là "Phật trang".

Nhưng nghe nói Phật trang chỉ dùng lúc đông xuân gió rét lạnh vô cùng, còn gái vì dưỡng da mới lưu hành loại này. Bây giờ gần mùa hạ, thì không thấy có ai làm như vậy.

Nhưng Da Luật Hồng Cơ rất vui, giới thiệu với các khách nhân triều Tống:

- Các người rất có nhãn phúc, Hoàng hậu xưa nay tính thích thanh đạm, mặt mộc nghênh trời, chỉ lúc đại hôn mới dùng qua Phật trang. Hôm nay vì muốn tiễn quý sứ, Hoàng hậu mới phá lệ một lần.

Nói xong hỏi bọn họ:

- Thế nào, đẹp không?

- Đẹp, đẹp, đẹp.

Tống sứ liền vội vàng cười theo:

- Thần thật sự là quá vinh hạnh rồi!

Nhưng thăm oán:

- Mẹ nó, người Liêu khẩu vị cũng quá nặng rồi...

Trần Khác liếc nhìn Hoàng hậu Khiết Đan trang phục kim diện đó, lại cảm thấy có chút quen mắt. Nhưng người ta là Hoàng hậu, cũng không thể cứ nhìn chăm chăm, cho nên không nhìn nữa. Sau đó nghĩ ngợi, nếu gọi Tiêu Quan Âm, không chừng giống Quan Âm Bồ Tát, thoa kim phấn lên, thì giống như Quan Thế Âm trong miếu rồi...

Lúc này, chính là tới lần rượu thứ tư, tỳ bà đơn tấu, lúc này tiếng nhạc sẽ rất nhỏ để cho chủ khách nói chuyện.

287. Quyển 7 - Chương 315: Về Kinh

- Trần học sĩ.

Da Luật Hồng Cơ nói với Trần Khác:

- Đã lâu nghe học sĩ tài danh rất cao, là đệ nhất tài tử Đại Tống. Hoàng hậu nhà ta là đệ nhất tài nữ Đại Liêu, chỉ bằng các người hợp tác làm một bài thơ ca tụng một chút về phong thổ của Đại Liêu ta, thế nào?

- Hoàng thượng...

Tiếng của Tiêu Quan Âm như ruồi muỗi nói:

- Hay là không cần, thần thiếp hôm nay không khỏe...

- Ấy, bảo nàng làm thì nàng làm, không được mất hứng.

Da Luật Hồng Cơ không quan tâm nói:

- Cũng không phải cười ngựa đánh giặc, mà cần đến sức khỏe mới được.

Nói xong lại cười nói:

- Quả nhân gầy tỳ bà đệm nhạc cho các người.

- Tuân mệnh.

Tiêu Quan Âm đành phải nhận lời.

Về phần Trần Khác, thì càng không có quyền rồi. Liêu chủ người ta cũng không hỏi hấn làm được không, liền gầy tỳ bà lên.

- Mời nương nương làm trước.

Trần Khác đứng dậy thi lễ.

Tiêu Quan Âm liếc nhìn hấn thật sâu, gật đầu, khẽ mở miệng, ngâm một bài đầu tiên:

"Khê đan gia trụ vân sa trung, kỳ xa như thủy mã nhược long.

Xuân lai thảo sắc nhất vạn lý, thực được mẫu đan tương gian hồng."

Người Tống nhất thời bị trấn trụ, Tiêu Quan Âm này quả nhiên danh bất hư truyền! Không chỉ có thơ rất tốt, giọng nói càng cực kỳ êm tai dễ nghe, thấm vào trong ruột gan. Có giọng nói tự nhiên như vậy, chắc chắn là mỹ nhân tuyệt thế, bằng không làm sao xứng chứ...

Giây phút đó Trần Khác cũng ngây dại, hấn vì dung hợp hai linh hồn, nên so với người bình thường phát huy cái đầu to gấp bội, không ngờ kịp thời rồi...

Giọng nói này, hẳn tuyệt đối nghe qua, hơn nữa suốt đời khó quên.

Đêm đó, tiếng rên rỉ véo von mất hồn...

- Trần học sĩ, sao còn không tiếp đi?

Tiếng tỳ bà ngừng, Da Luật Hồng Cơ cười nói:

- Hay là bị Hoàng hậu nhà ta làm cho ngưng thần rồi?

- Ngoại thần...

Trần Khác lúc này mới từ từ tỉnh lại, định thần nói:

- Ngoại thần quả thật bị ngưng thần rồi, không ngờ Hoàng hậu nương nương tài hoa cao như vậy.

- Ha ha ha...

Nghe thấy lời thừa nhận của đệ nhất thiên tử Đại Tống, Da Luật Hồng Cơ liền cao hứng, cười nói:

- Đâu có, đâu có, hay là để chúng ta thưởng thức một chút tài văn chương của Trạng nguyên Đại Tống đi.

- Được,

Tỳ bà tiếp tục, Trần Khác hơi trầm ngâm, liền nói tiếp:

"Đại hồ khiên xa tiểu hồ vũ, đạn hồ tỳ bà điều hồ nữ.

Nhất xuân lãng đẳng bất quy gia, tự hữu khung lư chướng phong vũ."

- Hay!

Công chúa có mặt ở đây, chính là rất thích sự phong lưu tự nhiên nhiệt tình này của Trần học sĩ. Mà những bài có chút thơ tình đó là hẳn nắm bắt nét tinh tế phong tình người Khiết Đan, chỉ thế là đủ.

Tiêu Quan Âm nghe thấy, cũng là có một phen tư vị khác trong lòng. Cô biết bài thơ này của đối phương là viết ỳnh, bất giác vừa thẹn vừa giận. Lại cảm thấy có chút ứt, che mặt thoa Phật trang, bằng không ai cũng có thể nhìn thấy cô đỏ mặt tía tai.

- Hoàng hậu, sao nàng ngẩn ra vậy?

Da Luật Hồng Cơ cau mày hỏi.

"Bình sa nhuyễn thảo thiên nga phi, hồ nhi thiên kỵ hiểu đả vi.

Tạo kỳ đề ngang vi tiệm cấp, kinh tác dương giải lãng không phi."

Tiêu Quan Âm ngược lại thơ tình không ngại, chỉ là giọng hơi run. Hình như bị Liêu chủ dọa, làm người ta phong tình thương tiếc, làm Tống sứ cảm thấy cô phối với Liêu chủ thật sự là Bất Giới ăn nhân sâm.

Trần Khác lần này rất nhanh đổi lại:

"Hải đông kiện cốt kiện như hứa, câu thượng phong sinh khán nhất cử.

Vạn lý truy bồn vị khả tri, hoa kiến phân phân lạc mao vũ."

Lần này quét lên một mảnh phong lưu, đổi đi tuyến đường phóng khoáng, miêu tả chính là cảnh tượng người Khiết Đan thả Hải Đông Thanh... chính là bao tay da dùng khi thả chim ưng, càng là khẩu vị lớn đối với người Khiết Đan, dẫn tới một trận trầm trồ khen ngợi.

Dưới mái hiên đó, Tiêu Quan Âm cũng tỉnh táo lại tiếp:

"Bình chương tuần vị thiên hạ vô, niên niên hải thượng khu quần hồ.

Nhất nga tiên đắc kim bách lưỡng, thiên sử tẩu tống hiên vương lư."

Đây là miêu tả cảnh tượng người Liêu săn thiên nga trên biển.

Trần Khác liền tiếp theo bức tranh của cô:

“Thiên nga chi phi thiết vi dục, xạ sinh tiểu nhi không khán đắc”.

Hai người cứ kể tới người qua, không ngờ lại hợp tác làm ra một bài hai trăm câu thơ dài, thi triển hết phong thổ nhân tình, nhân vật áo mũ của Liêu quốc, có thể nói tác phẩm vĩ đại tinh mỹ vô song.

Dưới mái hiên đỏ, Hàn lâm học sĩ Khiết Đan vẫn đang múa bút ghi chép mãi cuối cùng cũng xong. Lý học sĩ mệt gần như sắp nằm xuống, đột nhiên ném bút xuống đất, hét to:

- Là bảo vật để truyền thế.

Liêu chủ cũng vô cùng cao hứng rót một ly rượu ban cho Trần Khác.

Trần Khác đứng dậy bước lên, trong lòng không khỏi thấp thỏm nói: không phải là rượu độc chứ... Lúc này vội làm thơ, không rảnh nghĩ kỹ, bây giờ trong đầu là hỗn loạn một mảnh, đủ thứ “tại sao”, “làm sao đây” trộn lẫn một chỗ, hắn cảm thấy đầu mình có hai cái lớn.

- Ở lại Đại Liêu ta làm quan nhé.

Da Luật Hồng Cơ thấy Trần Khác uống xong ly rượu cười nói:

- Ta phong ngươi làm Tể tướng!

- Đa tạ bệ hạ hậu ái, chỉ là Thánh Nhân nói, trung thành không thờ hai chủ.

Trần Khác to gan dám nhìn Da Luật Hồng Cơ, cúi đầu nói:

- Hạ quan bất tài, không dám vi phạm lời phụ tử dạy bảo.

- Ấy, ta thấy thánh nhân đó à, là mối họa lớn.

Da Luật Hồng Cơ cảm khái nói:

- Đàn ông các người sớm muộn bị y hại chết, tuy nhiên người Liêu bọn ta cũng trốn không thoát.

Cả đoàn Tổng sứ xám xịt, nếu không phải đối phương là Liêu chủ, đây là ở Liêu doanh tuyệt đối thẳng thắn cầm gạch ném rồi.

Trần Khác làm như không nghe thấy, liền muốn tạ ân lui đi.

Lại nghe một giọng nói như nước trong veo:

- Dừng lại.

- Nương nương có gì chỉ bảo.

Trần Khác đành chuyển hướng về Tiêu Quan Âm, cuối đầu càng thấp hơn, giống như con tôm.

- Trọng Phương điểm này rất giỏi.

Phía sau lưng, Triệu Biện bình phẩm:

- Vô lễ chớ nhìn.

- Bồn cung cũng kính người ly rượu.

Tiêu Quan Âm giơ tay ngọc thon dài, nâng ly ngọc lên, thở sâu, gắp từng chữ:

- Đa tạ hậu thưởng của Trần học sĩ.

Trần Khác chưa bao giờ biết, giọng nói của con người lại có biểu hiện uy lực mạnh như vậy, lại có thể đồng thời nghe ra loại tình cảm cực kỳ phức tạp.

- Nương nương không cần khách khí, có thể cùng nương nương làm một bài thơ là vinh hạnh của ngoại thần.

Trần khác giơ hai tay lên.

Tiêu Hoàng hậu đưa ly rượu tới trước mặt hắn.

Trần Khác đón lấy.

Tay của hai người đều hơi run, đều muốn tránh chung đụng da thịt nhưng ngón tay lại như có ma lực đụng vào nhau, đồng thời quanh người như bị điện giật, rượu đổ một nửa.

Làm cho trong lều cười vang, các công chúa Khiết Đan ôm bụng cười:

- Từ lâu nghe nói Trần học sĩ không gần nữ sắc, Hoàng hậu kính rượu cũng khấn trương thành như vậy, chẳng lẽ còn là đứa con nít à?

Trần Khác đỏ mặt bừng bừng, nhận lấy ly rượu, một hơi uống cạn, đưa vào tay Tiêu Quan Âm, tạ ơn lần nữa, và chạy về chỗ ngồi.

Chỉ có Tiêu Quan Âm đó biết, thằng nhãi này mượn cơ hội trả ly rượu, lại cực kỳ bí mật dùng ngón tay út gãi lên lòng bàn tay mình một cái, nhất thời thân thể mềm mại liền tê dại nửa bên, trong lòng giận dữ. Tên đồi bại này, biết ta là hoàng hậu, còn dám.... Sau khi kính rượu, Tiêu Quan Âm cáo lui ra khỏi buổi tiệc, nhưng tiệc rượu vẫn tới nửa đêm mới kết thúc.

Trên đường trở về, Triệu Tông Tích nhỏ giọng hỏi Trần Khác:

- Hôm nay người không bình thường...

Trần Khác hồn bay phách lạc nói:

- Bây giờ ý nghĩ muốn chết của ta cũng có rồi...

- Muốn chết? Triệu Tông Tích cả kinh nói:

- Sao thế?

- Con người của ta là có nguyên tắc.

Trần Khác giận dữ nói:

- Trong lúc vô ý phá giới rồi, thực sự là tội lỗi...

- Rốt cuộc phạm giới gì?

Triệu Tông Tích truy hỏi tới cùng

Trần Khác bị hỏi tới hết cách, mới nói ra một câu:

- Sau này nhớ kỹ, trước khi ăn trái cây, nhất định phải làm rõ nguồn gốc sản xuất trước, xác định không sai mới đưa vào bụng.

Nhất thời dừng lại nói:

- Bằng không sẽ giống như ta, ăn, đi, chảy, rồi...

Nói xong chạy đi nhà xí.

- Hắn ăn trái gì?

Triệu Tông Tích nhìn Triệu lão phu tử:

- Bụng ông có bị không?

- Nhắc tới đúng là có chút... Triệu lão phu tử ôm bụng cười nói:

- Không chừng là giống như ta, ăn nhiều dưa lạnh,

Nói xong cũng chạy đi nhà xí... Hôm sau khởi hành, sứ đoàn nghe nói Liêu chủ sáng sớm đã đi sẵn rồi, Hoàng thái thúc cũng cùng đi, sứ đoàn Tống triều do Hoàng hậu đưa tiễn... Địa vị của nữ nhân Khiết Đan không giống như nữ nhân Tống triều, một đám Tiều Hậu của Liêu quốc là chức vị có quyền thế nhất quốc gia. Thậm chí bọn họ có oát lỗ đoá (cung vệ) của mình, lúc Hoàng đế không ở ngự doanh, chỗ này chính là thiên hạ của bọn họ.

Mặc dù Tiêu Quan Âm trước giờ luôn khiêm tốn, nhưng đối với chuyện cô ra mặt tiễn Tống sứ về nước, mọi người không có chút gì kỳ quái. Vì ngưỡng mộ của cô đối với văn hóa nhà Hán là mọi người đều biết, thậm

chỉ lên nghị luận. Thật ra Hoàng hậu là đầu thai nhầm rồi, cô nên sinh ở Biện Kinh, là tài nữ Tổng triều mới đúng.

Đám người Triệu Tông Tích, sớm đã thu dọn xong hành trang, cung kính ở cửa hành doanh.

Tiêu Quan Âm Hoàng hậu Liêu quốc cười trên lưng ngựa, dưới sự vây quanh của thị nữ trăm loại nghi thức, xuất hiện trước mặt sứ đoàn Tổng triều. Dù sao cũng là Tiêu hậu của người Khiết Đan, cô không ngồi xe, không ngồi kiệu, mà cười ngựa như vậy mà đi.

Chỉ thấy phía trước quạt tròn, Tiêu Quan Âm ngoài khoác áo bách phượng, trong mặc váy hoàng kim, bím tóc buông xuống hai bên, kim quan điểm ngọc châu, hai chân mang giày hoa phượng đỏ, dẫm lên yên ngựa, thêm mấy phần anh khí.

Càng làm cho các Tổng sứ nhìn không chớp mắt là cô hôm nay không có mang Phật trang, lộ ra khuôn mặt vốn có diễm lệ tuyệt trần.

Trên đời lại có cô gái tuyệt sắc tựa như tranh, tim của các Tổng sứ thiếu chút nữa nhảy ra ngoài, suýt nữa bêu xấu cả tập thể.

- Khanh gia bình thân, hôm nay trở về, bổn cung thay bệ hạ đến tiễn đưa.

Mắt phượng của Tiêu Quan Âm đảo qua sứ đoàn Tổng triều, nhưng không có nhìn bóng dáng của Trần Khác, hơi thất thần nói:

- Xin uống cạn ba ly rượu, chúc mọi người lên đường bình an.

Triệu Tông Tích thu lại tinh thần, liền uống ba ly, hướng về Tiêu Quan Âm tạ ơn.

Thị nữ lại bưng lên ba ly, Tiêu Quan Âm hỏi:

- Trần học sĩ đâu?

- Trần học sĩ đêm qua xấu bụng, nghỉ ngơi trên giường.

Triệu Tông Tích nói:

- Hạ thần đến thay Trần học sĩ.

- Không cần.

Mọi người cho rằng Tiêu Quan Âm muốn bỏ qua hấn, ai biết cô lại nói:

- Bổn cung đến thăm.

Triệu Tông Tích đành dẫn cô tới trước một chiếc xe ngựa, vén rèm xe lên, Triệu Tông Tích hạ giọng nói:

- Trọng Phương, Tiêu Hoàng hậu đến thăm người.

Trần Khác nghe xong da đầu tê dại, hấn đâu có bị xấu bụng, sự thật là nghe nói Liêu hậu muốn đến tiễn, mới tạm thời giả bệnh. Trần Tam Lang đời trước kiếp sau vẫn chưa sợ qua ai, nhưng lúc này hấn thật sự sợ nhìn thấy Tiêu Quan Âm.

Nhưng sợ cái gì thì cái đó sẽ đến, Liêu hậu đó lại chặn hấn trong xe.

“Tiêu rồi, chẳng lẽ cô dám vạch rõ chân tướng hay sao!” Trần Khác đành chỉnh lại y quan, hướng ra ngoài xe ôm quyền nói:

- Nương nương thứ tội, tại hạ áo mũ không chỉnh tề, thứ cho không thể toàn lễ.

- Trần học sĩ không cần phải khách khí.

Tiếng cô gái như âm thanh của tự nhiên vang lên, Trần Khác chậm rãi ngẩng đầu lên quả nhiên thấy được khuôn mặt làm điên đảo chúng sinh. Chân mày đó, đôi mắt đó, phong tình đó, như đêm đó, lại làm người ta xa lạ...

Bây giờ tất cả đều rõ rồi, Hoàng hậu Liêu quốc Tiêu Quan Âm là nữ văn thanh cao không thể cao hơn, uyên thâm hiểm thấy ở Liêu quốc. Luôn không thỏa mãn trên nghệ thuật, nghe tin tài tử Đại Tổng tới Liêu

doanh, cô tất nhiên thấy cái mình thích mà thèm, dăm ba hôm ra một số thi từ đối liễn, bảo thị nữ mang tới cho đối thủ của mình.

Mà mình đối với cô gái thần bí tràn đầy tài hoa đó sản sinh một chút hiếu kỳ. Đề xuất muốn gặp mặt, nhưng thị nữ của cô quyết liệt từ chối, tất nhiên cắt đứt ý muốn. Nhưng cũng không biết là tại sao mình giải văn thơ của cô, vạch trần tâm tình u oán hồi tiếc thâm cung giường lạnh. Chính là cô gái người Liêu thiên tính tràn trề, không ngờ cô cũng động ý niệm gặp nhau.

Tuy dân phong Liêu quốc cởi mở, nữ tử quý tộc lên ước hẹn, lên cùng hai người đàn ông là bình thường. Nhưng Liêu hậu thân là mẹ một nước, lại còn phải làm gương cho thiên hạ, thật sự không thể lấy thân phận vốn có gặp gỡ với sứ giả ngoại quốc. Cô nghe thị nữ hầu hạ Trần Khác nói lại, hẳn trước giờ chưa gần nữ sắc, chỉ là để bọn họ nghiền nát ngọc hương, bồi hấn nửa đêm đọc sách... đây quả thật là chốn trở về trong mộng của một nữ văn thanh.

Lại nghĩ đến vị hoàng đế yêu thích cảm thú hơn cả mình, một khi đi thi đi từ mười ngày đến nửa tháng không gặp, cô càng cảm thấy mình nên làm thỏa mãn mình một chút. Đường nhiên chỉ là ngồi mà luận đạo, lấy văn kết bạn thôi mà, ít nhất Tiêu hoàng hậu là tự nói với mình như vậy.

Đốm lửa trong lòng, thúc dục cô mặc quần áo thị cơ, đội màn che, thừa dịp lúc màn đêm đi tới lầu Trần Khác... Ai biết cái thằng nhãi đó lại, không ngờ, lại dám vừa thấy mặt lại ôm ôm ấp ấp, liền dụ dỗ mình, hơn nữa lần qua lần lại cứ như vậy cả đêm.

Tiêu Hoàng hậu hồn bay phách lạc trở về tấm cung, cô hận người đàn ông này cường bạo mình.... Đúng, là cường bạo! Tiêu Quan Âm sẽ không thừa nhận, cho rằng tướng mạo của mình hại nước hại dân. Lấy thân phận đó đi gặp hắn, nếu có loại kết quả thứ hai xảy ra, Trần Khác đó nhất định là yếu sinh lý...

Nhưng thân thể của cô không biết gạt người, tư vị mất hồn đêm đó trong người cô đã lâu không mất, hơn nữa từng ngày chẳng những không có phai nhạt, ngược lại càng khắc sâu thêm.

Cô vốn không muốn đối mặt với hắn nữa, để tránh đối phương biết thân phận của mình, gây ra phiền phức không cần thiết, nhưng Hoàng đế không muốn kéo cô cùng đi xem trận đấu bóng... Da Luật Hồng Cơ không phải đột nhiên thân thiết với cô, mà là biến cô thành bảo vật, để khoe khoang với người Tống.

Ở đó, cô nhìn thấy tư thế oai hùng trên trận đấu bóng của Trần Khác, nhìn thấy hắn chỉ huy điềm tĩnh, lấy yếu thắng mạnh. Nhìn thấy vẻ mặt đau đớn sau khi chiến mã thoát lực... Hôm đó, trong mắt cô chỉ có một mình hắn, nhất cử nhất động của hắn, vui buồn của hắn đều in sâu vào trong lòng cô.

Sau ngày hôm đó, Tiêu Quan Âm bắt đầu bị mê lạc, cô bắt đầu không tìm được muốn gặp hắn, cho dù chỉ là xa xa thoáng nhìn, đối diện nhau không nói cũng được. Cho nên cô tham gia yến hội tiễn đưa, nhưng vì không vững tâm, thoa lên Phật trang rất dày nhưng cô vừa mở miệng thì bị Trần Khác nhận ra.

“Đại hồ khiến xa tiểu hồ vũ, đạn hồ tỳ bà điều hồ nữ.

Nhất xuân lãng đãng bắt quy gia, tự hữu khung lư chướng phong vũ.”

Đây rõ ràng là bóng gió nói mình, tên đồi bại này thật sự quá lớn mật!

Nhưng dưới con mắt bao người, ngay trước mặt trưởng phu của mình, tư vị cùng hắn thi ca tương hòa, thật sự là rất mất hồn. Tiêu Quan Âm có cảm giác tình vụng trộm trước mặt mọi người, kích thích làm cô cả người run rẩy, quần áo ướt đầm. Trong đêm tròn tròn mắt nhớ nhung, nghĩ tới ngày mai sẽ vĩnh biệt, trái tim mới từ kích động chuyển thành khổ sở.

Cô quyết định lấy diện mạo thật gặp hắn lần cuối cùng.... Mặc dù việc này sẽ làm lòng hư vinh vô liêm sỉ đó, được thỏa mãn rất lớn, thậm chí mang đến nguy hiểm ỉnh, cô cũng không quan tâm nhiều.

Cô chỉ hy vọng hắn có thể nhìn thấy mình, nhớ mình, sau này thỉnh thoảng có thể nhớ tới mình...

- Học sĩ sau này phải thật bảo trọng.

Tiêu Quan Âm nhìn chằm chằm Trần khác, buồn bã nói:

- Không biết học sĩ có ghi nhớ chuyện này trong lòng không?

- Tất nhiên sẽ khắc ghi trong lòng,

Trần Khác gật đầu, thầm nói má ơi, Triệu Tông Tích vẫn đang ở bên cạnh đó.

- Vậy sẽ nhắc tới người ta không?

Triệu Quan Âm lại hỏi.

- Sẽ không.

Trần Khác rất cẩn thận nói:

- Người Đại Tổng hạ quan chưa chắc có thể nhận thức đoạn phong tình này. Vì tránh làm ình không được thoải mái, hạ quan quyết định cất dấu trong lòng, suốt đời suốt kiếp cũng không nói với người khác.

Cười đùa nói:

- Đồ có thể ăn bậy, nói không thể nói bậy, nói bậy sẽ chết người.

- Học sĩ tài học vô song, nghe nói không ít quan cao quý tộc đều muốn được thơ của học sĩ.

Tiêu Quan Âm cảm thấy nhẹ nhõm, chỉ còn lại sự luyến tiếc sắp chia tay nói:

- Lúc sắp biệt ly, không tặng bốn cung một bài sao?

- Sợ không lọt vào mắt thần của nương nương.

Trần Khác tự nhủ, cô còn ngại không thể đâm chọc hay sao? Con gấu mẹ, bà quả nhiên châm chọc không được, ngay cả nhìn nữ nhân thanh đậm, cũng mất mạng thể này.

- Học sĩ nói đùa,

Tiêu Quan Âm từ trong tay áo móc ra quyển thơ mở ra trang trống đưa tới trước mặt Trần Khác.

-Ồ, được rồi...

Trần Khác nghĩ ngợi, liền đề bút viết xuống một hàng, sau đó trả lại cho Tiêu Quan Âm.

- Bài thơ này sao chỉ có phần trên.

- Tạm thời chỉ được một nửa, nửa còn lại phiền nương nương bổ sung.

Trần Khác cười ôm quyền, nghiêm mặt nói:

- Hạ quan có một lời bẩm báo, không biết nương nương chịu nghe không.

- Nói đi,

Tiêu Quan Âm gật gù đầu.

- Làm thơ từ, thích hợp với tâm tình thoải mái, không nên ép lòng. Ép lòng dễ làm kẻ gian thừa dịp.

Trần Khác hạ giọng nói:

- Thần xem tướng mạo nương nương, hơn mười năm sau, rất có thể vì cái này gây ra tai họa ngập trời. Nhưng mong nương nương có thể lấy đó mà làm gương, nhớ lấy nhớ lấy.

Trần Khác là đang tiết lộ thiên cơ, Tiêu Quan Âm lại cho rằng hắn là đang lo lắng, mình viết ra câu thơ gì, bị người ta xem thấu gian tình, trong lòng có chút không vui. Thầm nói người này cẩn thận quá mức, cô dù sao cũng là thanh niên văn nghệ mười chín tuổi, vẫn không làm được việc vui buồn không hiện ra ngoài, liền thần nhiên gật đầu nói:

- Bốn cung hiểu rồi.

- Hôm nay từ biệt, sau này sẽ không gặp lại, duy nguyện nương nương thánh thọ vô cương, vĩnh bảo an khang.

Trần Khác đại lễ tham bái nói.

Thấy hắn càng nói càng xa lạ, mặt của Tiêu Quan Âm cũng lạnh xuống, gật đầu nói:

- Quý sứ lên đường thuận lợi.

Nói xong vẫy tay, thị nữ của cô bưng khay lên, bên trên đặt ba ly rượu.

Trần Khác bưng một ly lên, lấy tay áo che mặt uống, ai ngờ rượu vừa vào miệng, liền có nhàn nhạt mùi son phấn. Hắn hơi chau mày, lúc uống ly thứ hai, liền mượn tay áo yểm hộ, nhìn trong ly rượu, nhất thời đổ xuống cầm.

Chỉ thấy dọc trong thành ly, lại in dấu môi son màu đỏ nhạt.

Rời khỏi Nại Bát Liêu triều, sứ đoàn Tống triều bước lên con đường trở về nước. Đồng hành với bọn họ còn có bọn Tiêu Phong, Lý Ngạc Tiết sứ Liêu quốc, bọn họ phụ trách trách nhiệm mặc cả với triều đường Đại Tống.

Trên đường, Triệu Tông Tích cố kìm nén, vẫn không nhin được, tìm lúc không có người, lén hỏi Trần Khác:

- Tiêu hậu đó có phải có một chân với người không?

- Phù...

Trần Khác đang uống nước, phun ra một ngụm xa bảy thước:

- Nói vớ vẩn gì thế?

- Thật không có?

Triệu Tông Tích nói:

- Người khác không thấy rõ, ta có thể nhìn thấy, trên chung rượu đó có dấu son môi, tóm lại không phải là của thị nữ in lại chứ?

- Thật sao?

Trần Khác giống như không biết gì, nói:

- Nhân thần người tốt thật, ta không có phát hiện.

- Thật không?

Triệu Tông Tích không tin nói.

- Thật không có phát hiện,

Trần Khác nói:

- Tối qua lần đầu tiên gặp, hôm nay lần đầu tiên thấy chân dung, muốn có gian tình cũng không kịp.

- Cũng phải.

Triệu Tông Tích ngẫm nghĩ cũng đúng. Tối qua Liêu chủ còn ở đây mà, hoàn toàn không có thời gian gây án, liền về mặt đáng tiếc nói:

- Vậy chính là Tiêu Quan Âm đang trêu chọc người.

Nói xong cười dâm dăng lên:

- Ta dám đánh cược, nếu chúng ta chờ mấy ngày nữa hãy đi, người thế nào cũng trở thành của cô ta...

Trần Khác lại uống một ngụm nước, giống như không có gì, nói:

- Cái gì?

- Trai lơ.

- Phù...

Lần này Trần Khác phun ra xa một trượng.

- Đáng tiếc thật, đáng tiếc...

Triệu Tông Tích lắc đầu, sau đó bỏ đi. Trần Khác vẫn đang ngỡ ngàng ngồi ở chỗ đó, trong đầu lẫn lộn hai từ “trai lơ, trai lơ. Trai lơ.... đây chính là một từ làm tỉnh người trong mộng! Ta đè nén xuống, tự cho rằng giữ lễ với Hoàng hậu của Liêu Quốc. Còn ở đó đắc chí, không biết, kỳ thật mình là làm một trai lơ của cô nương đó.

Xưa có Trương Dịch Chi, gần đây có Hàn Đức Nhượng, đều vì trở thành đồ dùng của phụ nữ mà nổi tiếng, chẳng lẽ mình cũng đã đưa thân vào nhóm đó?

Ngẫm nghĩ lịch sử trăm ngàn năm sau, sẽ phê bình đánh giá mình thế nào. Trần Khác nhất thời không rét mà run, liền quyết định, cả đời không tiết lộ nửa chữ.

Chỉ là, tai họa ngầm không ở chỗ mình! Tiêu hoàng hậu bệnh văn thanh đó, còn có cung nữ giúp cô gây án, có thể bảo đảm không tiết lộ ra? Thật sự không dám nói...

Nhưng chuyện này không ở nằm trong sự khống chế của hắn, chỉ có thể mặc kệ nó, vì kế hoạch của hôm nay chính là nhanh chạy trốn mất dạng, cả đời không đặt chân tới Liêu quốc. Nghĩ đến cho dù tiết lộ ra, Liêu quốc cũng sẽ không tuyên dương nước xấu, càng không thể gióng trống khua chiêng đến triều Tống bắt gian phu.

Gian phu... ta không ngờ thành gian phu, Trần Khác cảm thấy mình ngổn ngang trong gió... Ngày 20 tháng 5, đội quan trở về Yến Vân, chỉ có từ Biện Kinh tới thảo nguyên, lại từ thảo nguyên tới Yến Vân, mới có thể thực sự thể nghiệm được ý nghĩa sống còn của cái gọi Yến Vân 16 châu đối với dân tộc Hán.

Nhìn Yến Vân từ mặt địa hình, dãy Yến Sơn và dãy Bắc Thái Hành Sơn, chính là hai bức tường thành liên nhau, bảo vệ xung quanh đại địa Yến Vân. Còn phía nam Yến Vân đổ bộ xuống sông Tang Can và sông Bạch Cầu, lại là pháo đài lập thể tạo thành phòng tuyến siêu cấp. Cho nên cả Yến Vân, giống như do hai pháo đài lập thể hợp thành tuyến phòng siêu cấp, trở thành ranh giới tự nhiên của dân tộc Hán và dân tộc du mục.

Trên thực tế, cho dù một trăm năm sau khi Liêu quốc có được Yến Vân, phạm vi hoạt động của người Khiết Đan vẫn là ở ngoại quan, núi non trùng điệp, sông hồ đầm lầy của Yến Vân là cơn ác mộng vĩnh viễn của kỵ binh...

Tại sao Đại Tống để lại ấn tượng cho người ta là yếu đuối hèn nhát. Với binh lực gấp bội, nhân khẩu gấp mười lần, kinh tế mấy chục lần, lại bị người Liêu ức hiếp phải cống nạp cầu hòa?

Rất nhiều nguyên nhân tồn tại ở đây, thiếu che chở của U Yên, tường thành bảo vệ bản thân nằm trong tay người Liêu, vùng trung bộ Nhu Nhuyễn ở Mã Bình Châu đều dưới sự uy hiếp của thiết kỵ Khiết Đan.

Lấy quân đội bộ binh làm chủ, nếu không có chỗ dựa hiểm trở của sông núi, hoàn toàn không thể ngăn chặn xâm lấn của kỵ binh. Tính động cơ cao của đối phương làm bọn họ có thể dễ dàng vượt qua khu vực phòng ngự trọng yếu của bạn, xuyên thẳng tới nội địa Nhu Nhuyễn.

Cho nên Yến Vân mười sáu châu không đoạt lại được, chiến lược quyền chủ động vĩnh viễn trong tay người Liêu. Người ta muốn đánh thì đánh, muốn hòa thì hòa, triều Tống một chút nổi giận cũng không có.

Hơn nữa tất cả những gì nghe thấy ở Liêu quốc làm Triệu Tông Tích còn hiểu rõ một chút_cho dù không suy nghĩ tác dụng trên quân sự, Yến Vân vẫn là chỗ hiểm yếu của Liêu quốc.

Người Khiết Đan và dân tộc du mục khác không có gì khác biệt, ngoại trừ chặn thả săn thú, cái gì cũng không biết làm. Nhìn người Đảng Hạng nửa canh tác nửa chăn thả, bị kinh tế Đại Tống khống chế hai năm, vật tư trong nước mọi thứ đều khan hiếm, cả nỗi cho lão bá tính làm cơm cũng không đủ dùng, chỉ có thể dùng túi da, đã là âm ỉ vang trời, tiếng oán than dậy đất, lúc này mới bị người Thổ Phiên đánh tề ra quân.

Mà người Khiết Đan không trông trọt, nhưng không cần nhìn sắc mặt người Tống, thì có thể áo cơm không lo, thậm chí còn có dư sức “chi viện” cho tiểu lão đệ Tây Hạ.

Khác biệt ở chỗ, Liêu quốc có Yến Vân! Vùng đất này chính là một trong những khu vực nhân khẩu đông đúc nhất, phồn hoa nhất, kinh tế phát đạt nhất của nông nghiệp người Hán, đủ để nuôi sống mấy trăm vạn

người Khiết Đan. Ngoại trừ cái này ra, Yến Vân còn là nguồn mộ binh chủ yếu của Liêu quốc. Trăm vạn hương dinh là sự bảo đảm quan trọng duy trì thế cân bằng trên binh lực của người Khiết Đan và triều Tống.

Nếu không có Yến Vân, bộ tộc Khiết Đan tuy vẫn có thể dựa vào thiết kỵ hoành hành nhất thời, nhưng chỉ cần một lần thảm bại, thì có thể làm cho không thể gượng dậy nổi. Giống như Hung Nô, Đột Quyết từng xảy ra, hưng thịnh và diệt vong chỉ là đột nhiên, nhất định không có vương triều cường thịnh như bây giờ.

Nói tóm lại, từ lúc Yến Vân đổi chủ, vương triều Trung Nguyên và Khiết Đan mới thật sự chính thức hình thành thế cục triều Bắc Tống thứ hai trên lịch sử.

Cho nên leo lên thanh sơn, nhìn về nơi U Yến địa thế hiểm trở, cuối cùng Triệu Tông Tích hiểu được Yến Kế không thu mà sự phụ nói trên học đường. Là chỗ Hà Bắc không kiên cố, Hà Bắc không kiên cố, mà Hà Nam cũng không thể kê cao gối nằm, là ý gì.

Mà bây giờ y xem ra, nói không thể kê cao gối nằm, đều là cảnh thái bình giả tạo, nên nói nguy như chồng trứng sắp đổ, bất cứ lúc nào cũng có nguy hiểm diệt quốc mới đúng!

- Trọng Phương.

Triệu Tông Tích quay đầu nhìn Trần Khác ở sau lưng, hít sâu một hơi không khí hào kiệt của vùng đất Yến Triệu nói:

- Đời nam nhi ta lập chí này, dùng sức lực cả đời lấy lại U Yến, mới không thẹn với tổ tông Hoa Hạ!

- Có thể có chí hướng này, chuyển đi sứ này, coi như xứng đáng.

Trần Khác cười gật đầu nói:

- Yến Vân là nơi căn bản để Đại Tống ta có thể viết lại lịch sử.

Nói xong hần tăng thêm ngữ điệu, từng chữ từng câu nói:

- Yến Vân không lấy lại được, tất cả đều là hư ảo. Yến Vân nếu lấy lại được, thì Hoa Hạ vĩnh viễn hưng thịnh!

Đâu chỉ là Triệu Tông Tích, Trần Khác cũng trong chuyến đi này tìm được mục tiêu mà mình phấn đấu... Đương nhiên không phải cướp Tiêu Quan Âm về nhà, cái này không phải chuyện trai lơ nên làm.

Cuộc sống là cần mục tiêu, mục tiêu ban đầu của Trần Khác là để mình và người nhà sống cuộc sống tốt. Dùng thời gian mười hai năm, Trần gia đã là cả nhà tiến sĩ, giàu có như vương hầu. Trần Hi Lượng còn trở thành anh em cột chèo của hoàng đế.

Ngoại trừ Triệu Tông Thực phiền phức này, Trần Khác không tìm được lý do gì Trần gia không thể hưng thịnh trăm năm. Cho nên hần cho rằng, mục tiêu của mình chính là làm hạ đài Triệu Tông Thực, đưa huynh đệ Triệu Tông Tích làm hoàng đế, nhưng sau đó thì sao?

Sau đó làm gì? Vấn đề này không giải quyết, hần đối với việc tham gia tranh đoạt đều thiếu khuyết động lực, gần như là cưỡng ép mình.

Nói trắng ra đây là tranh quyền đoạt lợi, với tính cách đại khai đại hợp của hần là vi hòa nghiêm trọng.

Mà dẫn đến hần thiếu khuyết động lực còn có một điểm quan trọng nhất, chính là thay đổi lịch sử đối với Đại Tống rất cuộc là tốt hay xấu?

Hần không phải xuất thân khoa lớp lịch sử, càng không có tiến hành nghiên cứu qua phương diện này, hiểu biết của hần về lịch sử, chỉ là xem qua “Tống sử”. Đây chính là một bộ người Mông Cổ biên soạn, được công nhận bất nhất nhất trong hai mươi bốn bộ sử.

Mà tư liệu tham khảo của Tống sử là “Thực lục” của người Tống sửa khác với với sử sách và các loại ghi chép của nhân gian. Nhân gian sửa sử, viết ghi chép, trên cơ bản là theo tốt xấu của mình, nói gì đến công chính, mà “thực lục” được xưng hô là chấp bút của quan sử, theo Trần Khác biết, trước sau đại tu ba lần....

Truy cứu nguyên nhân, chính là mấy năm sau nữa, triều đường Đại Tống tranh đấu trở nên vô cùng kịch liệt, dẫn đến cuộc tranh đấu không tiền khoáng hậu này, là một trận cải cách lớn chưa từng có trong 5000

năm. Trong trận cải cách lớn đó, sĩ phu ngụy trang thành tao nhã, toàn bộ đều máu rớt con người, vì lợi ích niềm tin và khí phách, người trước ngã người sau tiến lên treo cổ cùng một chỗ.

Bọn họ hoàn toàn đánh vỡ chính trị quân tử của triều Đại Tống. Bọn họ dùng mọi cách, bọn họ chém tận giết tuyệt kẻ thù, đấu tranh còn thảm thiết hơn cuộc chiến đao thật thương thật. Càng không may là, trận đấu tranh này kéo dài rất lâu, thực lực hai bên không ngừng thay đổi, ai nắm giữ quyền lực, sẽ tiến hành thanh toán đối thủ, sau đó bóp méo lịch sử, biến đổi phương thành gian tà tiểu nhân.

Sau đó một phía khác nổi lên, sẽ phản công cướp lại, lại biến lịch sử thành cái mình muốn. Cứ qua lại như vậy, thật ứng với câu nói, lịch sử là tiểu cô nương mà bất cứ ai trang điểm chỉ cần bạn dùng bút trên tay, thì có thể tùy ý vẽ loạn!

Hơn nữa sau này, Tống thất nam độ, biến pháp Mậu Tuất, thậm chí cái gì đó... đều ở nhu cầu của chính trị. Đối với đoạn lịch sử này tiến hành thay đổi lớn, có thể nói trên dưới 5000 năm, không có đoạn nào bị sửa toàn diện, lung tung lộn xộn như vậy.

Không may là Trần Khác bây giờ đang ở cửa của đoạn lịch sử này, hắn không có cách nào dùng tri thức của đời trước, giúp mình đưa ra phán đoán rốt cuộc là thay đổi tốt hay là thay đổi xấu. Nếu thay đổi, nên thay đổi thế nào... Dù sao sau khi Tống thất nam độ còn có 150 năm quốc tộ, cộng thêm thời Bắc Tống này hơn hai trăm năm.

Nhưng đừng gây sức ép qua gây sức ép lại, ngay cả hai trăm năm nay cũng không có nữa rồi...

Sách sử không cho hắn đáp nấp, đáp án chỉ có thể từ trong bản thân trải qua tìm kiếm.

Ở vùng đất Yến Vân bao la hùng vĩ này, hắn đã tìm được _chìa khóa thay đổi vận mệnh dân tộc Hán một ngàn năm sau, thì ra là ở đây....

288. Quyển 7 - Chương 316: Trùng Phùng

- Lão phu tử, báo cáo có thể viết lưu tình mà.

Lúc sắp chia tay, Trần Khác hướng về phía Triệu Biện cười nói:

- Mười vò rượu Tiên lộ thế nào?

Đại Tống có kỷ luật ngoại giao, nhưng phạm đi sứ về, sứ đoàn mỗi người đều phải ghi chép những điều tai nghe mắt thấy thành báo cáo, nộp cho triều đình thẩm duyệt. Trần Khác thật sự sợ lão tiên sinh bị người ta bày mưu đặt kế viết một bản nói xấu về mình và Triệu Tông Tích, vậy thật là khó coi.

- Muốn mua chuộc ta sao? Đừng sĩ nhục lão phu!

Khi về kinh, tính nóng của Triệu Biện cũng biến mất, sa sầm mặt nói:

- Chẳng lẽ ta đáng giá mười vò rượu? Thế nào cũng phải đáng hai mươi vò mới được!

- Khi khi...

Trần Khác bị lão lừa một chút, dở khóc dở cười nói:

- Một tấm gương không nên học!

- Gần mực thì đen mà thôi.

Triệu Biện ha hả cười, nghiêm mặt nói:

- Trọng Phương, ta biết ngươi lo lắng chuyện gì, ngươi yên tâm, lương tâm của ta còn chưa bị chó ăn.

Nói xong lại cười lên:

- Sau này nếu ngươi không tìm ta uống rượu, đừng trách lão phu đá mông ngươi.

Trong lời nói có thâm ý sâu sắc, Trần Khác tự nhiên vui mừng, ôm quyền nói:

- Một lời đã định!

- Một lời đã định!

Triệu Biện cười nói:

- Người trở về đi, lão bà đang chờ sốt ruột ở nhà, vẫn là các người không có gánh nặng, tốt thật!

- Ha ha..

Trần Khác cười cười không nói gì, ánh mắt lại ném vào trong đám người hối hả, liền thấy cô gái mặc y phục võ sĩ màu trắng, vóc người cao gầy, mặt đẹp khí khái hào hùng, đang chắp tay sau lưng, một đầu ngón tay đang xoáy bím tóc, hướng về phía hần lộ ra nụ cười mê người.

Chờ lão tiên sinh vừa đi khỏi, Trần Khác liền bước nhanh qua. Ngay sau đó, hắn đã dắt cánh tay nhỏ của cô, hai người bước nhanh bỏ lại đám thị vệ phía sau, giống như một đôi cá bơi lội tung tăng, lén vào trong đám đông.

- Đuổi theo không?

Trần Trung nhìn hai người càng ngày càng xa.

- Không cần.

Trần Nghĩa nói:

- Có Liễu đại nhân bảo vệ còn gì không yên tâm, chúng ta đi theo xa xa là được.

Hai người vừa chạy vừa cười, xuyên qua phố xá phồn hoa, xuyên qua đám người náo nhiệt, đột nhiên Trần Khác đổi hướng, dẫn cô tới một con hẻm vắng người.

Liễu Nguyệt Nga tuy võ công cao cường, nhưng xa cách tình lang lâu ngày mới gặp lại, khó tránh tâm tình kích động, khí huyết không đều, cô dựa lưng vào tường, vừa cười vừa thở hổn hển.

Cánh tay trái của Trần Khác vịn lên tường, thậm chí từ từ tiến sát vào cô. Liễu Nguyệt Nga biết tên đòi bại này lại muốn làm gì, nhưng bà nội dạy cô, con gái phải rụt rè, cho nên cô thẹn thùng cúi đầu.

Trần Khác đưa tay phải ra, ngón trỏ nhẹ nhàng bám lên cằm nhọn mà trắng mịn của cô, chậm rãi nâng khuôn mặt hoàn mỹ anh khí đẹp như tranh vẽ.

Giấy khắc ngưng tụ sợi tình nồng nàn của hai người, gần như là đồng thời hai gò má sát vào nhau, hai cặp môi nóng bỏng vừa tiếp xúc, liền xiết xao dính chặt lại. Trần Khác ôm eo nhỏ mềm mại của Liễu Nguyệt Nga. Nguyệt Nga ôm cổ hắn, trên đời này chỉ còn lại hai người bọn họ, say sưa hôn nồng nhiệt.

Nguyệt Nga trong lòng tự nhủ, bà nội sẽ không trách mình, là huynh ấy cưỡng ép...

Cái hôn này, hôn khoảng nửa canh giờ hai vị cao thủ mới bỏ đối phương ra. Trần Khác ôm lấy mỹ nữ cứng đầu đã đổi thành cử chỉ dịu dàng, nhẹ nhàng nói lời tâm tình:

- Nguyệt Nga, nhớ ta không?

- Không nhớ...

Liễu Nguyệt Nga lắc đầu.

- Vậy còn tới đón ta?

- Gặp phải thôi...

- Thật là trùng hợp,

Trần Khác gơ tay cù lét cô nói:

- Bảo muội không nói thật.

Liều Nguyệt Nga không sợ đau, chỉ sợ nhột, nhất thời loạng choạng xin tha. Chờ Trần Khác tha cho cô, mới dựa vào trong lòng hắn nhỏ tiếng nói:

- Sắp chết rồi, bằng không sẽ không hỏi thăm khi nào huynh về, lên chạy đi đón huynh thế này...

Nói xong ngẩng đầu, đôi mắt sáng trong lóe lên ánh sáng si ngốc nói:

- Muội muốn người đầu tiên gặp huynh!

Nguyệt Nga cô nương ăn nói vụng về lại nghiêm trang, nhưng khó tránh nói ra lời tâm tình giản đơn, mới có hiệu quả vô cùng lớn như vậy. Tim của Trần Khác bị một câu này của cô lấp đầy, lại hôn một cái thật lâu...

Nếu không phải thời gian đã lâu, hai người sợ là có thể hôn tới trời tối.

- Mau trở về thôi...

Liều Nguyệt Nga cảm thấy môi có chút đau nhức, nói:

- Trong nhà chắc là chờ sốt ruột lắm.

Dừng lại một chút nói tiếp:

- Huynh xem môi của muội bị sao không?

Trần Khác cố nhin cười, nhỏ giọng nói:

- Hơi sưng...

- Đáng ghét!

Đôi bàn tay Liều Nguyệt Nga trắng như phấn đập nhẹ, vô cùng buồn bực nói:

- Huynh bảo muội làm sao gặp người khác đây.

- Thì nói bị ong mật cắn chứ sao.

Trần Khác cười ha ha.

- Đi chết đi...

Đôi bàn tay trắng như phấn nhất thời biến thành thiết quyền, đánh Trần Khác chạy bán sống bán chết.

Trần Khác muốn dẫn Liều Nguyệt Nga dùng khăn che mặt về nhà, nhưng cô kiên quyết không chịu, đành lúc sắp tới nhà chia tay, nhà ai nấy về.

Trong nhà, người cả nhà đều chờ rất lâu, thấy cuối cùng hắn trở về, lúc này mới yên lòng. Lại thấy trên mặt của hắn, thì đều không nhin được cười.

- Tình hình gì vậy?

Trần Khác sờ sờ hai má, thầm nói chẳng lẽ có dấu môi son?

- Môi của đệ làm sao vậy?

Trần Thâm nhiều năm không gặp, lại xuất hiện trong nhà.

- Hả?

Trần Khác khấn trương sờ hai mép môi. Cũ chuối thật, tiểu nương này hôn cũng quá ác mà! Trên môi của mình, toàn là dấu răng chi chít, còn có dấu máu nhân nhật. Hắn về mặt điềm tĩnh nói:

- Ô, trời quá nóng, môi bị nứt thôi mà!

Thật là gặp quỷ, đây là tháng sáu...

- Ha ha, hôm nay thời tiết thật đẹp đó...

Tào thị cười nói:

- Mau ngồi xuống, vừa ăn vừa nói.

Thấy mọi người vẻ mặt không tin, Trần Khác buồn bực nói:

- Gió cát Tây Bắc quá to, môi lại nứt ra, lúc này lại bị bệnh.

-Ồ, ồ, đi sứ quả thật rất cực khổ.

Trần Thầm kéo kéo râu ngắn nói, trông thành thực điềm đạm rất nhiên, cười vỗ lưng hấn nói:

- Mau ngồi xuống đi.

Sau khi Trần Khác ngồi xuống, Đỗ Thanh Sương nhanh chóng lấy khăn trắng thấm ướt, lần lượt lau miệng cho hấn, thật ra là để hấn che dấu.

Trần Khác xấu hổ cười cười, ngắt lời hỏi Lục Lang:

- Tiểu Lục gần đây không có gây chuyện chứ?

- Không có,

Lục Lang buồn bực nói, trong lòng dường như vẫn không thoải mái.

- Phụ thân cấm chân nó rồi,

Trần Thầm hạ giọng nói:

- Để nó chuyên tâm đọc sách.

- Nó có thể chuyên tâm? Trần Khác không tin nói, đối với việc học của tiểu đệ, hấn sớm không ôm hy vọng.

- Không chuyên tâm cũng không thể ra ngoài.

Trần Hi Lượng trầm giọng nói:

- Con mới về không biết, gần đây kinh thành rất loạn, nó ra ngoài nhất định sẽ gây chuyện cho cha.

- Rất loạn?

Thiếu Doãn phủ Khai Phong định tính như vậy, tính nghiêm trọng không nghĩ cũng biết.

- Nói ra rất dài.

Trần Hi Lượng nói:

- Ăn cơm trước đi, ăn xong bảo Nhị Lang nói cho con biết.

- Dạ.

Cùng với việc người trong nhà càng ngày càng nhiều, Trần Khác cũng trở nên chú ý giữ gìn quyền uy của phụ thân.

Thế là cả nhà ăn xong bữa cơm đoàn viên, trong bữa cơm hỏi hấn tình hình trên đường đi, Trần Khác đã nói nói thăm viếng Dương Vô Dịch, cưỡi ngựa ở thảo nguyên, ăn cháo lạc đà, thưởng thức ca múa Khiết Đan, săn bắn, thả Hải Đông Thanh, chơi cưỡi ngựa đánh bóng. Hấn vốn rất giỏi tài ăn nói, những chuyện này bản thân lại rất mới lạ, mọi người đều nghe rất say sưa, cả cơm cũng quên ăn.

- Hải Đông Thanh lợi hại như vậy, sao không bắt hai con về để chơi?

Sở thích của Lục Lang ngược lại rất giống nhau với Da Luật Hồng Cơ.

- Loài chim hung dữ đó chỉ sinh sống ở vùng lạnh rét, bắt về không có mấy ngày khí hậu không quen sẽ chết.

Sự yêu quý của Trần Khác đối với tiểu đệ tuyệt đối là một trong những nguyên nhân làm tiểu tử này ăn chơi trác táng:

- Huynh ngược lại mang về một đàn ngựa quý, đủ cho đệ chơi.

- Đệ sẽ không xem trước đâu.

Lục Lang cười nói:

- Cho Liễu tẩu chọn trước đó, tẩu ấy chọn xong còn lại thì đệ chọn.
- Hiểu chuyện đấy...

Trần Khác cười nói:

- Không sao, tẩu bảo đệ chọn trước.
- Woa, huynh đã gặp tẩu tẩu rồi hả?

Lục Lang chợt nói:

- Đệ nói môi này...
- Đây đệ!

Trần Khác đỏ mặt lên, suýt nữa dè Lục Lang vào trong mâm cơm.

Dưới mái nhà đó, Tào thị dù sao cũng là người nhìn Liễu Nguyệt Nga lớn lên, không muốn Liễu Nguyệt Nga còn chưa xuất giá, thì để lại ấn tượng không tốt cho Tiểu Lương ca, liền vội ngắt lời nói:

- Món “Tỳ ly” quý giá đó mà con nói thật có thần kỳ như vậy sao?

Trần Khác vừa mới nói, món ăn quý nhất của Liêu quốc tên “Tỳ ly”, tính năng cháo thịt, chỉ cần một khối thịt nhỏ, đặt vào trong nồi thịt mười cân, tức thời thối nát. Đây cũng là một loại mĩ vị cho thấy địa vị và thân phận cao nhất. Chỉ có Hoàng đế Khiết Đan mới có quyền dùng, người bản địa huyện địa cung cấp cho quốc chủ, kẻ dưới cũng không được dùng.

- Quả thật rất thần kỳ.

Trần Khác gật đầu cười nói:

- Trước khi trở về, quốc chủ Khiết Đan thiết yến, chúng con có may mắn nếm qua một lần.

Dừng lại một chút, sắc mặt hắc quái dị nói:

- Thấy chúng con khen không dứt lời, Liêu chủ còn lên thưởng cho chúng con mười con.
- Hả?

Điều này cả Trần Hi Lương cũng hứng thú, hỏi:

- Rốt cuộc dị thú gì?
- Chúng con cũng hiểu kỳ,

Trần Khác cười khỏ nói:

- Trở về mở lồng sắt nhìn, thì ra chính là trộm mắt to...
- Hả? Mọi người cả kinh cười toe toét, tên trộm mắt to chính là sóc đất. Ngẫm nghĩ trên dưới Liêu Quốc xem sóc đất là mỹ thực chỉ có Hoàng đế mới có thể dùng. Liêu chủ muốn mang đến tặng cho bọn họ, còn phải lén lút sợ bị thần tử nhìn thấy sẽ ghen tỵ, cũng không nhận được cười ầm lên.
- Nói đùa, lại gạt mọi người rồi hả.

Trần Hi Lương lau miệng, đứng lên nói:

- Trở về nghỉ ngơi cho thật tốt, huynh đệ các con nhiều năm không gặp, vừa lúc gần gũi một chút.
- Phụ thân muốn đi nha môn sao?

Trần Khác thấy ông đang mặc áo quan, di nương Lan Bội còn cầm mũ quan lên.

- Phải, gần đây nha môn không thể thiếu người.

Trần Hi Lương cười cười, có chút mệt mỏi nói:

- Đợi làm xong trận này, cha con ta hãy nói chuyện nhé.

- Dạ.

Trần Khác đứng dậy đưa tiễn.

Tiến Trần Hi Lượng đi, cả nhà tiếp tục ăn cơm, sau bữa cơm lại tới ăn điểm tâm dưa hấu, tiếp tục nói chuyện.

Nói xong, Tào thị đột nhiên cười nói:

- Hôm qua nghe cha con nói, nhạc phụ con sắp đến?

- Hả...

Trần Khác cười khổ nói:

- Sao nghe khó chịu như vậy.

Nói xong gật đầu nói:

- Trong mấy ngày này rồi sao.

- Có phải nên tiếp trong nhà trước không?

Tào thị nói:

- Nói gì cũng đều là thân gia mà.

- Ha ha...

Trần Khác cười nói:

- Chắc là vậy rồi, ông ấy và gia phụ có chút hiểu lầm, nhiều năm không qua lại.

- Vậy thì nhân cơ hội này tụ họp lại một chút xem sao.

Tào thị cười nói:

- Ta nhìn dáng vẻ của cha con vẫn là tâm bệnh.

289. Quyển 7 - Chương 317: Việc Giải Trừ Quân Bị Gặp Khó Khăn

- Hay là từ từ rồi đi...

Chỉ cần nghĩ tới nét mặt già nua u ám của Tô Lão Tuyền kia, đầu của Trần Khác liền lớn như cái đầu.

- Đúng rồi.

Tào thị lại nhìn Trần Thâm nói:

- Nhị Lang, hình như ngươi cũng muốn cưới Bát Nương nhà lão đúng không?

Trần Thâm ho nhẹ một tiếng, xấu hổ cười nói:

- Chữ Bát () còn không có chỗ để lên chút đấy...

- Ngươi nhếch lên như vậy cũng quá dài a.

Lục Lang cười lạnh nói:

- Đã tám năm rồi à?

- Tính cả thời gian y động tà tâm thì đã mười một năm rồi.

Trần Khác cải chính.

- Lúc ấy mới chỉ là một tiểu tử mười sáu, mười bảy tuổi, hiện giờ đã quá ba mươi rồi.

Tào thị thở dài nói:

- Người khiến cha mẹ giờ này vẫn không có cháu ôm đấm, có biết không?

- Ta, ta...

Ở Tổng triều, kết hôn muộn cũng không phải điều gì ngạc nhiên, nhất là người đọc sách và nữ nhân trong gia đình giàu có, kéo dài đến tuổi này giống như Nhị Lang đâu đâu cũng thấy, vì thế mà Trần Thâm vẫn không để ý đến chuyện này. Nhưng hiện tại khi nghe Tào thị nói, y liền cảm giác mình có lỗi lớn, liền ngượng ngừng nói:

- Nắm chặt thời gian là được.

- Vậy là được rồi.

Tào thị cười nói:

- Ta còn muốn nhìn xem khuê nữ của Tô gia tốt đến nhường nào mà khiến nam nhân của chúng ta đều mê mẩn thành ra thế này....

Tào thị nói một mạch, nếu không có Trần Khác vừa mới vào cửa, nàng có thể nói từ giữa trưa đến tối. Cứ như vậy, nàng nói ước chừng cũng tới một canh giờ mới thả cho y trở về nghỉ tạm.

Ra khỏi cửa phòng, Trần Thâm cười khổ nói:

- Mẫu thân thật đúng là giỏi nói.

- Quen rồi thì tốt thôi.

Trần Khác cười nói:

- Đi, đến chỗ của ta uống chén trà.

- Người vừa trở về, vẫn là nghỉ ngơi trước đi.

Trần Thâm lắc đầu nói:

- Trong kinh triệu hồi ta đến đây, chúng ta vẫn còn có thời gian trò chuyện.

- Cũng được.

Trần Khác cười nói:

- Không tắm rửa, cả người thật khó chịu.

- Ừ.

Trần Thâm gật gật đầu, hai huynh đệ liền ai nấy trở về viện.

Khi đang đi đến đoạn giao cắt giữa sân của chính mình, Trần Khác cười, nói với Đỗ Thanh Sương đi ngay sau mình:

- Nàng thật giống như một người cầm vậy.

- Nào có, ta chỉ tùy chỗ mới nói thôi.

Đỗ Thanh Sương cười nói:

- Tuy rằng bà nội không đem ta làm thiếp tỳ, nhưng ta cũng không thể không hiếu quy tắc.

- Nàng quá cẩn thận rồi.

Trần Khác cười nói:

- Thôi vậy, ta cũng không ép nàng. Sau này rồi sẽ biết.

Nói xong, hắn nhìn eo nhỏ của nàng, cười nói:

- Tiểu Sương Nhi, mau hầu hạ gia tắm rửa đi.
- Trong nhà còn có người đầy....

Đỗ Thanh Sương cười né tránh, nói xong mở cửa đi vào.

Trần Khác cười đi theo vào liền thấy tám uy nữ đi ra từ các gian phòng. Tám người bọn họ ban đầu người thì đang quét nhà, người thì tưới nước, người pha trà, khi thấy hắn đi vào cửa liền khẩn trương đi vào trong viện, sửa sang lại quần áo, nhất tề cúi người, trên trán vẫn còn vương bụi trần, đồng loạt dịu dàng nói:

- Đại nhân đã trở lại, đại nhân vất vả rồi.

Nữ nhân triều Tống thích để tóc dài rồi búi tóc thành nhiều loại, nhưng Uy nữ không có thói quen búi tóc nên đều xõa ra, tựa như áo choàng phía sau tung bay. Quỳ trên mặt đất mái tóc đen thư thả nước rủ xuống đối lập hẳn với bắp chân tròn non trơn bóng, hết sức mê người.

Những oanh oanh yến yến này, đều là nữ hầu trong cung đình Nhật Bản mà Trần Khác mang về. Các nàng tuy đều xuất thân bình dân và tiểu quý tộc, nhưng tướng mạo tính tình đều là đứng đầu. Hơn nữa, các nàng cũng đều trải qua những lần huấn luyện nghiêm khắc của cung đình. Nếu như bàn về việc hầu hạ người khác mà nói, nếu các nàng tự xưng là thiên hạ đệ nhị, thì không ai dám xưng đệ nhất.

Trần Khác gật gật đầu, ừ một tiếng, các Uy nữ lập tức đứng dậy. Bốn người đi đến bên cạnh hắn, bỏ mũ quan cho hắn, hầu hạ cởi áo, cởi giày. Bốn người khác cầm sa y, guốc gỗ, trà lạnh, băng khăn.

Nhóm uy nữ thay cho hắn một bộ trang phục hè mát mẻ ở nhà, dùng khăn lạnh lau mặt cho hắn, sau đó dâng trà. Các nàng không giống thị nữ triều Tống chỉ đưa chén trà đến tay người nhận là xong, mà là đưa đến tận miệng của người, về căn bản người không cần người động tay chân vào.

Trần Khác nhấp một ngụm trà, súc miệng, nhả vào chậu đồng. Liền hỏi Đỗ Thanh Sương ở bên cạnh che miệng cười không ngừng:

- Nàng cười cái gì, chưa từng được ai hầu hạ như vậy sao?
- Chưa từng, thiếp thân chịu không nổi.

Đỗ Thanh Sương lắc đầu cười nói:

- Vương tử gia hưởng thụ là được rồi.

Nàng nói xong, cười nói:

- Ta rót nước cho gia tắm rửa.
- Canh lan đã chuẩn bị xong rồi.

Uy nữ đứng đầu cung kính nói:

- Mời đại nhân cùng chi bà đi tắm.

Chi bà, là cách xưng hô kính trọng thiếp của chủ nhân.

Trần Khác gật gật đầu, dưới sự dẫn dắt của Uy nữ đi vào phòng tắm ở phía sau. Bên trong có một thùng gỗ thông cực lớn, đường kính thùng gỗ cũng phải tám thước trở lên, giống như một chiếc thuyền nhỏ vậy. Cái này không phải Trần Khác ra lệnh chuẩn bị, mà là sản phẩm đồ gỗ của Phùng gia ở kinh thành, chuyên cung cấp cho các lão gia có tiền, dùng để tắm uyên ương. Đương nhiên giá cả không rẻ chút nào.

Bên cạnh thùng gỗ còn có giường trúc, ghế trúc đều là nguyên bộ với thùng gỗ này.

Nhóm Uy nữ đang cởi áo, nối dây lưng cho Trần Khác liền nghe thấy một thanh âm hơi run run nói:

- Các người đi ra ngoài đi.

Nhóm Uy nữ sửng sốt, quay đầu lại nhìn thấy Đỗ Thanh Sương, chỉ nghe nàng nói:

- Nơi này có ta là được rồi.

- Đi ra ngoài đi.

Trần Khác nghe vậy mừng rỡ nói:

- Chúng ta cần tắm uyên ương với nhau.

Nhóm Uy nữ giờ mới hiểu được ý tứ của nàng, che miệng cười, bước lui ra ngoài.... Đợi nhóm Uy nữ đi ra ngoài, trong phòng tắm chỉ còn lại hai người bọn họ. Mặt trời đỏ dần lặn về phía tây, ánh sáng lờ mờ, bên trong phòng tràn đầy hơi thở kiều diễm.

Chờ một lát, Trần Khác cũng không thấy Đỗ Thanh Sương nhúc nhích, hần liền cười nói:

- Để vi phu cởi áo nói dây lưng cho nương tử.

Nghe hần xưng chính mình là ‘Nương tử’, Đỗ Thanh Sương cực kỳ vui mừng, nhưng ngược lại cũng khấn trương nói:

- Cách xưng hô này không được dùng bữa bãi, thiếp thân đảm đương không nổi đâu.

- Tiểu nương sao lại để ý nhiều quy tắc như vậy?

Trần Khác cười mắng một tiếng nói:

- Gọi nàng là gì là tự do của ta, nếu nàng nghe không quen không trả lời là được.

Nói xong, hần liền tiến lên cởi vạt áo của nàng.

Đỗ Thanh Sương then thùng tránh ra, nhỏ giọng nói:

- Nô nô tới hầu hạ đại nhân.

Nói xong, nàng khẽ run cởi bỏ vạt áo cho đến khi trên người chỉ còn lại một cái yếm lụa màu lam nhạt thêu hình vợ chồng mặn nồng, và một cái quần lót ngắn thì mới không cởi nữa. Cổ trắng, cánh tay như ngọc, bộ ngực sữa nhô cao, đường cong duyên dáng vô cùng này hiện ra ngay trước mắt Trần Khác khiến người ta ai cũng phải máu mũi giàn giụa.

- Thanh Sương, nàng nhìn qua gầy như vậy, ta thật sự đoán trước không giống những mỹ nữ ngực chưa nở, ôi...

Nhìn đường cong mê người của nàng, Trần Khác cảm khái nói.

- Đại nhân nói người nào vậy...

Bị hần pha trò một hồi, nhưng Đỗ Thanh Sương ngược lại không hề khấn trương, cởi áo, nói dây lưng cho hần, lộ ra một thân thể rắn chắc cân xứng.

- Còn có thể là ai ngoài sư tử cái nhà chúng ta chứ?

Trần Khác cười nói:

- Tuy nhiên cũng đừng nói cho nàng biết, nếu không ta thảm rồi.

Đỗ Thanh Sương cười nói:

- Như vậy thì không được, thiếp thân phải nghe chủ mẫu tương lai.

- Vậy cũng phải hầu hạ theo gia pháp.

Trần Khác giơ tay bắt được thỏ trắng của nàng, âu yếm vuốt ve người nàng khiến cảm giác cơ thể không ngừng tăng lên. Lúc này, thân thể Đỗ Thanh Sương lập tức mềm mại như nhũn ra, tựa vào lồng ngực của Trần Khác.

Trần Khác ngồi chỗ cuối bàn ôm lấy nàng, sau đó cúi đầu đặt lên một nụ hôn dài, đợi bộ ngực sữa của đại mỹ nhân phập phồng, thở gấp liên tục mới ôm lấy nàng nhảy vào thùng tắm. Trong tiếng hô yêu kiều Đỗ Thanh Sương, một vùng bọt nước lớn tóe lên.

Đội bọt nước rơi xuống, Trần Khác không khỏi ngây người, chỉ thấy chiếc áo lót bị ướt của nàng, dán chặt vào thân thể mềm mại của Đỗ Thanh Sương, ôm vòng quanh bộ ngực tròn hoàn mỹ của nàng, hai đỉnh nhô lên, đẹp mắt như vậy. Mái tóc đen ướt đẫm lóe sáng, tự nhiên buông xuống trước ngực. Sự cám dỗ của mỹ nhân bị ướt, dù ai cũng không có cách nào kiềm chế nổi. Trần Khác gằm nhẹ một tiếng, liền đè Đỗ Thanh Sương dọc theo thành thùng, kịch liệt hôn khắp toàn thân nàng.

Một mỹ nhân lãnh cảm như Đỗ Thanh Sương, theo lẽ thường mà nói thì phải cần sự vuốt ve một khoảng thời gian khá lâu mới có thể khiến nàng xúc động, nhưng nỗi nhớ ái lang giống như thủy triều tràn đê, nên rất nhanh liền ngập chìm trong ngũ giác, quên mình mà toàn lực nghênh hợp lại...

Ngoài cửa phòng tắm, vài uy nữ đứng ở đó chờ sai bảo, đột nhiên nghe được tiếng nước vỗ vào mặt thùng ba ba, tiếng thở dốc ồ ồ, và những tiếng rên rỉ yêu kiều....

- Đại nhân cường tráng mạnh mẽ như vậy, bị hấn tiến vào khẳng định sống lên chết xuống chứ.

Một Uy nữ âm thầm khất khao:

- Nghe giọng của chi bà, ồ, chẳng biết lúc nào mới có thể được đại nhân sủng hạnh...

- Thanh âm của chi bà rất dễ nghe, thở gấp mà cũng giống như ca hát vậy, khá thuần khiết. So với Uy nữ chúng ta còn dễ nghe hơn rất nhiều...

Mặt trời chiều ngả về tây. Đỗ Thanh Sương ngay cả ngón tay cũng nâng lên không nổi, Trần Khác mới dừng lại, cười nói với bên ngoài.

- Vào đi!

- Vâng.

Nhóm Uy nữ vồn vồn chỉ mặc áo lót, cầm khay, mâm tiến vào.

- Không cần....

Đỗ Thanh Sương kinh hãi hô một tiếng, hai tay che ngực, chìm vào trong nước. Thật ra nàng không phải là không bị nữ nhân xem qua bao giờ, nhưng ở trước mặt nam nhân của chính mình, đây hoàn toàn là một chuyện khác.

- Tập thành thói quen đi.

Trần Khác miễn cưỡng nói:

- Cuộc sống như vậy mới tốt.

- Đúng vậy, chi bà.

Hai Uy nữ đứng đầu, A Nhu và A Thái cởi bỏ trói buộc cuối cùng trên người, chậm rãi tiến vào trong nước:

- Hầu hạ chủ nhân tắm rửa, là công việc hoàn toàn chính đáng của chúng ta.

Sau đó lại có hai Uy nữ muốn tắm cho Đỗ Thanh Sương, nàng liền lắc đầu như đánh trống nói:

- Ta không quen tập tục Đông Dương này, các người đừng động vào ta.

Ở bên kia, Trần Khác được Uy nữ cẩn thận xoa bóp, hấn thoải mái khép nửa mắt, nói:

- Sương nhi, lời ấy của nàng sai rồi, Uy nhân nói cho ta biết, Uy nữ hầu hạ đi tắm là tuân theo lễ của người Hán.

- Nam nhân đời Hán hạnh phúc như vậy....

Đỗ Thanh Sương khó có thể tin nổi.

- Sai. Thời đại mà nam nhân hạnh phúc nhất, là hiện tại...

Uy nữ dâng lên một đĩa ‘Nhũ đường chân tuyết’, múc một muỗng nhỏ đưa đến bên miệng hấn. Việc mà Trần Khác hấn cần làm chỉ là há miệng nuốt xuống, hưởng thụ mùi hương đậm đặc, lạnh như băng của kem đời Tống.

Bữa tối liền dùng ngay trong phòng tắm, nhóm Uy nữ dâng lên những món ăn tinh xảo ngon miệng. Cặp vợ chồng ngâm mình ở trong thùng gỗ to căn bản không cần đưa tay, ánh mắt của hần quét về phía bàn, Uy nữ sẽ lập tức kẹp thức ăn đưa đến bên miệng hần, động tác duy nhất mà bọn họ cần phải làm chính là nhai thức ăn.

Sau khi ăn xong, hai người chuyển đến trong viện hóng mát. Trần Khác nằm ở trên giường trúc, hưởng thụ thủ pháp mát xa cung đình của nhóm Uy nữ, Đỗ Thanh Sương ngồi dựa bên cạnh, liếc nhìn bản ca dao dân gian Bắc quốc mà hần đã sao lại cho nàng, chọn lấy đoạn mà mình thích nhất rồi cũng nhẹ giọng ngâm nga cho hần nghe.

Cuộc sống đến lúc này mới có thể phục hồi... Liếc mắt nhìn bầu trời đầy sao rực rỡ, toàn thân Trần Khác lúc này, ba mươi sáu ngàn lỗ chân lông, không chỗ nào không thoải mái, hài lòng. Hần đột nhiên ngâm ra bốn lời nói sơ lược đến:

- Tiềm vân lộng xảo, phi tình truyện hận, ngân hán điều điều ám độ. Kim phong ngọc lộ nhất tương phùng, liên thắng khước, nhân gian vô số.....

Đỗ Thanh Sương và nhóm Uy nữ ngay lập tức nhìn hần với ánh mắt sùng bái, lại một đêm không đợi được hần kết thúc...

Sáng sớm hôm sau rời giường, Trần Khác tinh thần sảng khoái, đứng ở sân đánh một bộ hồ quyền uy lực, khiến nhóm Uy nữ kích động ửng hồng.

Nhận lấy chiếc khăn mặt của Đỗ Thanh Sương, đến phòng tắm tắm một cái... Đương nhiên chỉ là tắm thuần túy, sau đó ăn một bữa giống như một tác phẩm nghệ thuật của Biện Kinh, cuối cùng uống một ly trà thơm thanh miệng. Nếu có người hỏi hần, người có hạnh phúc không? Hần nhất định sẽ cười ha ha nói:

- Ta không hạnh phúc thì ai hạnh phúc?

Buổi chiều hôm qua, Triệu Tông Tích cho người gửi lời đến nói triều đình cho hần nghỉ ngơi... Mỗi tiến sĩ tân khoa đều có một năm ngày nghỉ. Lần trước Trần Khác đi sứ Đại Lý, sau lại đi sứ Liêu quốc, vẫn không được hưởng thụ, hiện tại đương nhiên phải bổ sung. Tuy nhiên Triệu Tông Tích nói, triều đình chắc chắn sẽ không để hần rảnh rỗi một năm, nghe ý tứ của quan gia rất có thể giao cho hần công việc an nhàn, khiến hần nghỉ ngơi mà làm.

- Cái gì gọi là nghỉ ngơi làm việc?

Trần Khác tỏ vẻ không hiểu, tuy nhiên bất kể như thế nào, hần hiện tại đang trong thời gian nghỉ ngơi, có thể cũng nghỉ ngơi một chút.

Ném qua điểm tâm, hần đến tây viện tìm Nhị Lang nói chuyện. Trần Thâm so với Trần Khác sớm hơn một năm, xuất thân nhị giáp tiến sĩ. Đầu tiên là ra làm Định hải chủ bộ, ba năm sau đảm nhiệm kỳ thi khóa nổi trội xuất sắc, tiến lên làm Diệp huyện tri huyện, năm nay đảm nhiệm lại kỳ thi khóa nổi trội xuất sắc, bị điều trở lại kinh thành, thăng nhiệm Thái Thường Bác Sĩ, kiêm chức quan biên soạn quốc sử.

Lại nói tiếp, trong sáu năm y gần gũi đã thăng đến quan bát phẩm ở kinh thành, Nhị Lang đứng là có số làm quan...

Khi Trần Khác đi tới thì Trần Thâm đang đọc sách. Y vừa mới vào kinh thành, theo như quy chế thì có tám tháng ngày nghỉ để quan viên dần xếp công việc gia đình, quen thuộc hoàn cảnh sống, đem hết thấy sự vụ xử lý thỏa đáng mới đi làm. Trần Thâm không có gia đình, theo y vào kinh chỉ có một người hầu, một tên xe phu, việc nhà cũng đều đã sắp xếp xong tất cả, chỉ cần trực tiếp đến ở là được. Vốn là y muốn nói tới trực tiếp đi làm thôi.

Ai ngờ quan trên nói, người an tâm nghỉ ngơi đi, làm quan cho triều đình chính là lợi ở điểm này, không thiếu một phần của người, cố sao mà không làm đâu rồi, Trần Thâm đành phải về nhà nghỉ ngơi.

Thấy Trần Khác tiến vào, y buông sách, đứng dậy cười nói:

- Dậy sớm vậy, ta còn tưởng rằng sẽ ngủ một mạch tới giữa trưa chứ.

- Thói quan nuôi dưỡng bao nhiêu năm rồi. Sáng sớm mỗi ngày đến giờ đều tỉnh giấc.

Trần Khác trong lòng tự nhủ, ngoại trừ ngày đó. Nhìn trong phòng, chỉ có những dụng cụ gia đình tất yếu, lại có một chồng sách đơn giản như một kẻ hàn nho, không khỏi cười nói:

- Sáu năm làm quan, nhưng một chút cũng không thay đổi.

- Tại sao phải thay đổi?

Trần Thâm cười nói:

- Cuộc sống càng đơn giản, tâm lại càng an bình.

Y sợ Trần Khác hiểu lầm, liền cười nói:

- Mỗi người đều có một cách sống, nếu như người cũng giống như ta, phỏng chừng muốn điên lên.

- Ha ha.

Trần Khác cười rộ lên nói:

- Ta là tục nhân, thế nào cũng phải chơi đến mới có thể vui vẻ làm việc.

- Người nha...

Trần Thâm lắc đầu cười nói:

- Lục Lang đã làm cho người thành ra hư hỏng thế này sao.

- Tiểu Lục chỉ là không thích đọc sách, chứ bản lĩnh kỳ thật không nhỏ.

Trần Khác cười nói:

- Chúng ta cả nhà làm quan, có cái gì ý nghĩa gì chứ? Tùy y đi.

- Dù sao bọn đệ đệ chỉ nghe lời người.

Trần Thâm cười khổ nói:

- Ngay cả Nhị ca ta...

- Ta nghe Nhị ca đấy.

Trần Khác cười nói. Hai huynh đệ nhìn nhau cười, sự xa lạ sau bao lâu xa cách đã hóa thành hư ảo, lại tìm về cảm giác máu mủ tình thâm.

Hai huynh đệ ngồi dưới ánh nắng ban mai ấm áp dùng trà. Chịu ảnh hưởng của Trần Khác, mà Trần Thâm cũng chỉ uống nước chè xanh, xông lên một bình cộng lông nhon, lại đến một ít trà bánh, cứ như vậy vừa ăn vừa nói chuyện. Thời gian trôi qua rất nhanh.

Tuy rằng vẫn không gặp mặt, nhưng giữa hai huynh đệ vẫn gửi thư cho nhau, cho nên đối với những chuyện đối phương trải qua những năm gần đây cũng không xa lạ gì. Trần Thâm rót cho Trần Khác một chén trà, cười nói:

- Lúc nhỏ thấy đệ không phải tầm thường, nhưng thật không ngờ, chỉ mới vài năm đã làm nên sự nghiệp lớn như vậy, làm ca ca đệ ta cũng thấy tự hào.

- Người làm công nói chuyện gì sự nghiệp...

Trần Khác lắc đầu cười nói:

- Chỉ là làm hết bốn phận mà thôi, huynh làm quan phụ mẫu cũng là tận bốn phận. Năm kia Diệp huyện ôn dịch, huynh vì ổn định lòng người, đem huyện nha dọn ra, tập trung thu chữa bệnh hoạn, kết quả những huyện khác đều trốn hơn phân nửa, duy chỉ có Diệp huyện không ai chạy trốn, mọi người ở lại đồng tâm hiệp lực, sức mạnh như thành đồng, chống thiên tai phòng dịch. Cuối cùng, ngược lại số người chết của huyện huynh ít nhất. Huynh nói, ta có thể không tự hào vì huynh sao?

- Việc nhỏ mà thôi, không đáng nhắc đến.

Trần Thâm cười nói:

- Nói thật với đệ, ta chỉ vừa nghĩ tới đệ đệ của mình ưu tú như vậy nên cũng không dám có chút lời lỏng, e sợ sau này bị người chê cười, nói cái gì em rằng anh chuột.

- Cho nên huynh vẫn bận đến giờ không kết hôn?

Trần Khác thờ dài nói:

- Những năm tới đây hay là đệ phải đưa huynh “Hà Gian truyền” của huynh để sống qua ngày?

- Phì...

Trần Thầm là một quân tử nhã nhặn cũng bị hấn làm mất mặt, cười mắng:

- Người nói thật vô liêm sỉ, ta là cái loại người này sao?

- Vậy huynh làm sao có thể giải quyết vấn đề kia?

Trần Khác tò mò hỏi.

Trần Thầm vốn không muốn trả lời, nhưng trước sự truy hỏi đến cùng của đệ đệ đành phải nâng chung trà lên, đặt xuống, rồi lại bưng lên, rồi lại đặt xuống, như thế ba lượt mới nói:

- Ta không cần nhìn những thứ đó, ta chỉ cần nghĩ đến nàng là được rồi.

Trần Khác nháy mắt mấy cái, không nói. Hoá ra công phu ý dâm của huynh trưởng đã đạt tới mức tuyệt diệu.

- Nói thật....

Trần Thầm có chút thương cảm nói:

- Nhiều năm nay, ta mỗi ngày đều nhớ nàng, nhưng đến khi gặp mặt ta lại sợ nhìn thấy nàng.

- Huynh sợ cái gì?

- Ta sợ nàng đó trong lòng ta với nàng của hiện tại không phải là một người nữa.

Trần Thầm đau buồn nghẹn chảy thành sông nói:

- Cho nên hiện giờ ta nghĩ, gặp lại không bằng hoài niệm...

Nói còn chưa dứt lời, đã bị Trần Khác vỗ vai, xì nói:

- Đệ thật không quen nhìn cái thứ văn thanh các huynh, một đám đầu óc ngu ngốc! Chẳng lẽ huynh muốn ảo tưởng cả đời sao?

- Đương nhiên không.

- Vậy sao không kết thúc đi?

Trần Khác nói:

- Đến gặp nàng, nếu nàng vẫn là tình nhân trong mộng của huynh thì không có gì khó nói hết, lần này bất kể là kê đơn hay bắt cóc tống tiền, đệ đều chuẩn bị cho huynh trở về viên phòng.

- Việc của ta, không cần đệ xen vào.

Trần Thầm lắc đầu nói:

- Phá hoại mọi việc!

Trần Khác trong lòng tự nhủ, ta muốn không đốt đàn nấu hạc cũng không được. Đỗ Thanh Sương còn ở bên ngoài hát rong, Liễu Nguyệt Nga còn lưu lạc chân trời, Tiêu Quan Âm... Thôi đi, trai lơ không nhân quyền, không đề cập tới cũng thế.

- Không nói chuyện này nữa.

Hai huynh đệ thấy tình cảnh trống đánh xuôi, kèn thổi ngược, không thể nói cùng nhau liền không nói nữa. Trần Khác nói:

- Ngày hôm qua phụ thân nói, trong kinh có khả năng xảy ra loạn lớn, là chuyện gì vậy?

- Đúng, là do việc giải trừ quân bị gây nên.

Trần Thầm nói:

- Mấy năm nay triều đình hàng năm đều hô phải giải trừ quân bị, nhưng cũng vô ích. Tuy nhiên đến mùa xuân, dưới sự khuyên can của Văn Tướng Công và Tiền Nhiệm Tam Tư Trương tướng công, Quan Gia rốt cục cũng đưa ra quyết định, lệnh đến trước cuối tháng sáu phải hoàn thành.

- Vì chuyện này nên từ đầu năm đã ồn ào huyên náo, trong quân đội mỗi người đều cảm thấy bất an, người nhà quân nhân lại càng loạn hơn. Cùng với ngày công bố danh sách càng tới gần, thì kinh thành cũng loạn thành một bày. Nghe nói không ít hàng loạt gia đình quân nhân làm một chuyện lớn trước ngày công bố, bức triều đình nhượng bộ...

Trần Thầm nhìn đệ đệ nói:

- Ngay lúc này, Phủ doãn Khai Phong Âu Dương đại nhân, lại bị bệnh.

Bao Chứng sớm đã không còn ngồi ở phủ Khai Phong, nên chương án của nơi đây là giáo sư Âu Dương Tu của Trần Khác.

- Bệnh gì?

Trần Khác cả kinh nói.

- Đau mắt.

- Ah.

Trần Khác gật gật đầu.

Nói Bao Chứng và Âu Dương Tu là Phủ doãn Khai Phong, kỳ thật là không đúng, bởi vì chức Phủ Doãn từ trước đến nay là cho Thái tử dự lưu. Cho nên đại đa số thời điểm chức vị này đều là để không, mà việc lấy quyền Tri phủ sử dụng quyền hạn Lão Bao khá giỏi, ngồi trên ghế này hơn hai năm, chữ ‘Quyền’ phải đi rồi. Vì Tri phủ Khai Phong, Âu Dương Tu mới đảm nhiệm một năm, nhưng lão bản quan rất cao, cho nên cũng đi ‘Quyền’. Tuy nhiên theo thói quen quan trường, những quan viên đều xưng cao, nên đều gọi hai người làm ‘Phủ Doãn’. Chuyện này cùng một đạo lý với xưng hô Tham tri Chính sự, tam tư làm Tế tướng công,

Kinh thành nơi trọng yếu, dưới chân thiên tử, quan lớn, nhà giàu như cá diếc sang sông, sự vụ rắc rối phức tạp, cho nên đây là một chức vị trọng yếu mà phức tạp, phải là một đại thần khôn khéo, giỏi giang, đức cao vọng trọng chủ quản, nếu không khó có thể khống chế. Sau khi Bao Chứng đảm nhiệm Ngự Sử Trung Thừa, quan gia và nhị vị tướng công, thông qua thời gian thận trọng suy xét, cho rằng không phải là Âu Dương Tu thì không thể.

Cho đến năm ngoái, Âu Dương Tu bổ nhiệm năm mươi hai tuổi, lấy long đồ các học sĩ kiêm Tri phủ Khai Phong. Nhưng Âu Dương Tu lại viết tấu chương cự tuyệt. Lão ” từ phủ Khai Phong trát tử ” trần từ khẩn thiết, nói mình có bệnh ở mắt, già yếu nhiều bệnh, lại chợt bị gió huyền, thể lực chống đỡ không nổi, muốn chữa bệnh cũng rất lâu, sợ là lực bất tòng tâm.

Lão còn thừa nhận ‘Thần tổ lấy văn từ làm việc học chính, trị dân lâm chính, vừa không phải sở trường’ hơn nữa đang toàn lực sáng tác ‘Tân đường thư’, nên không có nhiều tinh thần và thể lực để quản lý sự vụ ở kinh thành.

Triều đình kiên quyết không cho lão từ chối, Lão Âu Dương miễn cưỡng đi nhậm chức. Lão với Bao Chứng có hai phong cách làm việc hoàn toàn khác nhau, một người theo phong cách nghiêm trọng, một người theo chiều rộng của chính trị, làm ọi người hưởng thiện. Hai người này đều có đạo lý riêng, điểm mấu chốt là xem năng lực làm việc của mỗi người, Âu Dương Tu hiểu nhiên không phải ‘Trị dân lâm chính, ký phi sở trường’ như lão khiêm tốn nói, lão thi hành nhiều chính sách nhân từ, quản lý một cách gọn gàng ngăn nắp phủ Khai Phong, rất được dân chúng kính yêu.

Nhưng cũng đúng như sở liệu lúc trước của Âu Dương Tu, bởi vì công việc ở kinh thành quán thân, chính sự bận rộn, lão lại là một người làm việc rất nghiêm túc, không thể không trăm công ngàn việc, ngày đêm

không ngừng phê duyệt công văn, xử lý các loại sự tình, kết quả bệnh đau mắt ngày càng nghiêm trọng, thị lực mờ hồ, tình trạng thân thể không bằng trước. Năm nay vài lần bị bệnh, khó có thể kiên trì công việc bình thường, không thể không xin nghỉ ở nhà điều trị an dưỡng.

- Âu Dương đại nhân không phải không biết tình hình trong kinh.

Trần Thâm thở dài nói:

- Tuy rằng ốm đau ở nhà, nhưng mỗi ngày phụ thân đều phải báo cáo với đại nhân. Lão cũng cực độ thỉnh cầu triều đình, lựa chọn một quan viên có thể thay thế, nhưng hiện tại thấy mũi lửa bùng nổ thì ai sẽ đi ngồi trên miệng núi lửa này nữa? Không ai tiếp nhận! Phụ thân bọn họ một khi đã làm quan sử phủ nha, chỉ có thể kiên trì chống lại, ai biết ngày nào đó, sẽ bùng nổ.

Nói xong y vẻ mặt lo lắng nói:

- Xảy ra chuyện, hẳn là phụ thân không thoát khỏi có liên quan đấy...

- Về phần Lục Lang, phụ thân nói, y cùng binh của thượng quân vô lại liên lụy quá sâu, e rằng y sau này sẽ chọn rộn.

Trần Thâm nói tiếp:

- Đấy, hẳn chỉ cần bước chân ra khỏi nhà liền không cần quay trở lại...

Biết được thầy của mình đau mắt, Trần Khác cũng không thể ở nhà nên rời khỏi chỗ Trần Thâm liền chạy tới Ngân Lương Kiều.

Hôm qua trở về kinh, vui mừng cùng người nhà đoàn tụ nên hẳn cũng không chú ý đến sự thay đổi ở thành Biện Kinh, hôm nay vừa nghe Nhị Lang nói, dọc theo đường đi hẳn mới nhìn kỹ, quả nhiên phát hiện rất nhiều manh mối không tốt... Đầu tiên là quân Hán đi trên đường tăng lên nhiều, mặc dù thành Biện Kinh có mấy chục vạn cấm quân nhưng xưa nay đều bị trói buộc ở trong doanh, rất ít đi lại trên đường. Nhưng hiện tại, Trần Khác cũng chưa thấy qua cấm quân chạy thành từng đội trên đường, trên mặt còn mang theo sát khí, nơi nơi gây chuyện.

Còn có du côn lưu manh cũng đi theo đục nước béo cò, trộm cướp, đánh nhau ẩu đả. Quan sai Phủ Khai Phong và tuần bố binh đều trên đường, miễn cưỡng duy trì trật tự bình thường, nhưng nào dám đi trên chọc một nhóm đại binh tức giận?

Trần Khác dọc theo đường đi đều cau mày, tới trước nhà Âu Dương ở Ngân Lương Kiều mới điều chỉnh lại tâm tình.

Thấy đệ tử đặc ý của chủ nhân đến, người sai vặt trong quý phủ một mặt đi thông báo, một mặt đón tiếp hẳn. Đi vào tiền viện, Âu Dương Biện liền ra đón, giòn giòn già già nói:

- Sư huynh, huynh đã đến rồi.

- Hòa thượng.

Trần Khác cười nói:

- Nửa năm không gặp lại cao lớn hơn một ít.

- Có sao?

Âu Dương Biện vui vẻ nói.

- Đương nhiên là có.

Trần Khác gật gật đầu, cười nói:

- Ngựa Khiết Đan mà ta hứa với đệ đã về rồi, lát nữa đệ qua chỗ ta mà chọn.

- Sư huynh quả nhiên là người giữ chữ tín.

Bé con mười tuổi nho nhã nói:

- Sư đệ trước cảm ơn huynh.

- Tạ ơn cái đầu của người, hai ta còn phân biệt sao?

Trần Khác cười vỗ vỗ vai hắn nói:

- Lão sư đâu?

- Ở Bích Lăng Hiên dưỡng bệnh.

Âu Dương Biện khuôn mặt nhỏ nhắn sầu lo nói:

- Bệnh có vẻ khá nặng.

- Đi. Đi xem.

Trần Khác liền kéo tay của cậu, đi vào trong Bích Lăng Hiên ở hậu viện.

Lúc này bên ngoài Bích Lăng Hiên liễu một màu xanh ngắt, lá sen hứng mặt trời, quả nhiên là một cảnh đẹp ngày hè.

Trần Khác và Âu Dương Biện cởi giày đi vào bên trong hiên thấy Lão Âu Dương gầy gò, ốm yếu, có vẻ vắng vẻ ngồi đấy, hai mắt che khăn mặt, nằm ở trên giường trúc. Bên cạnh là từng chồng công văn, sách. Ngồi bên cạnh còn có Âu Dương Phát, thấy Trần Khác đi vào, nhẹ nhàng gạt đầu.

Thấy lão sư giống như đang ngủ, Trần Khác khẽ bước đến, quỳ dưới đất.

Âu Dương Tu lên tiếng:

- Trọng Phương đến rồi hả?

Nói xong liền gơ tay tháo khăn, mở mắt ra, hơi nheo lại, nói:

- Ôi, chỉ có thể nhìn thấy bóng dáng của người.

- Thầy.

Trần Khác cúi người hành lễ nói:

- Học trò bái kiến thầy.

- Trở về lúc nào?

Âu Dương Tu chậm rãi hỏi.

- Học trò trở về ngày hôm qua, sáng nay mới nghe nói thầy bị bệnh.

Trần Khác nói:

- Nhanh lại đây.

- Ai.

Âu Dương Tu giận dữ nói:

- Vì sư già rồi, hơn nữa lại bệnh, sợ là trở thành phế nhân.

- Thầy, chuyện này nhất thời chỉ là một bệnh nhỏ, trị là khỏi thôi.

Trần Khác nhìn Âu Dương Phong, nói:

- Đã mời đại phu chưa?

- Đã mời thái y xem qua. Uống thuốc thanh gan sáng mắt nhưng cũng không thấy tốt hơn.

Âu Dương Phát hạ giọng nói.

- Đường như thầy không chỉ là đau mắt.

Trần Khác nhìn Âu Dương Tu một thân thần sắc có bệnh, cau mày nói:

- Để ta bắt mạch cho thầy.

Âu Dương Phát biết Trần Khác còn có y thuật thâm tàng bất lộ, nghe vậy vui vẻ nói:

- Vậy thì tốt quá.

Y nhanh chóng đưa đến một chiếc ghế nhỏ, đặt gối kê bắt mạch xuống, sau đó chậm rãi nâng phụ thân dậy.

Những động tác đó còn phải có người giúp đỡ, Âu Dương Tu mệt mỗi thở dài một hơi, một hồi lâu mới nâng cánh tay khô gầy lên đặt trên gối kê.

Trần Khác duỗi ngón tay đặt chuẩn lên mạch của Âu Dương Tu. Sau một lúc lâu, hần để ghế con sang một bên, xem mạch tay trái của lão Âu Dương, rồi lại chăm chú nhìn lưỡi, mí mắt, sờ sờ hai chân của lão. Trầm mặc một lát mới hỏi:

- Có phải thầy hai chân mỗi nhừ, ăn nhiều dễ đói, hay khát uống nhiều, miệng đắng lưỡi khô, nước tiểu nhiều và đi tiểu nhiều lần?

- Vâng, đúng vậy.

Âu Dương Phát liên tục gật đầu nói.

- Có phải thầy còn mắt mờ, chóng mặt, nhìn một thành hai, chỉ phân trắng đen?

Trần Khác lại hỏi.

- Ừ.

Lần này là Âu Dương Tu gật đầu.

- Cha ta rốt cuộc bị bệnh gì?

Âu Dương Phát khần trương hỏi.

- Hẳn là chứng bệnh tiêu khát.

Trần Khác chậm rãi nói.

- A...

Cha con Âu Dương đều giật mình kinh hãi:

- Không ngờ là chứng bệnh khó chữa này!

- Phổi khô, tổn thương tuyến nước bọt, khát nước uống nhiều, dạ dày nóng, tiêu thực nhanh đói, thậm không lấy nước, tiểu tiện thường xuyên. Phổi khô, dạ dày nóng, thậm hư, là biểu hiện của chứng bệnh tiêu khát.

Trần Khác trầm giọng nói:

- Nửa năm trước, ta thấy thầy có bệnh thận hư, bệnh trạng của dạ dày nóng, nhưng người nói tự mình có thể sắp xếp, ăn nhiều uống nhiều thì sẽ khỏi, cho nên trò cũng không nghĩ tới phương diện này, chỉ kê hai đơn thuốc bổ, thầy có uống thuốc đều không?

290. Quyển 7 - Chương 318: Quỷ Dị

Vậy đành phải nhắm vào hành chính và quân sự mà khai đao. Khánh Lịch tân chính của Phạm Trọng Yên vùng đao vào quan lại vô dụng của triều đình, hy vọng có thể cắt giảm chi tiêu hành chính. Các quan viên của triều Tống vừa mập vừa béo, hằng năm đều được tăng tiền lương, hơn nữa còn liên đới con cháu, thân thích đều được hưởng thụ phúc lợi đủ điều. Thật không có thiên lý mà, không đổi thì càng không có thiên lý hơn.

Song dù kết quả như thế nào, người của đảng Khánh Lịch từ vị trí thần tượng đã nhanh chóng trở thành kẻ địch của giai cấp quan lại, chịu thất bại hoàn toàn.

Bài học đó hết sức đau đớn, vì vậy những người giữ chức Tể tướng về sau không dám đụng vào khu cấm này nữa. Nhưng vấn đề tài chính không thể không giải quyết, quan gia không đồng ý đổ thêm gánh nặng cho dân chúng nữa, vì thế đành động thủ với quân phí.

Quân phí của triều Tống một năm cao đến tám chín mươi triệu quan, dẫn đầu tuyệt đối trong chi tiêu tài chính, động thủ với nó cũng là đương nhiên.

Phương pháp cắt giảm quân phí chính là giải quân. Đề nghị giải quân là do Tể tướng tiền nhiệm Văn Ngạn Bác đề xuất, khi ấy triều đình còn tiến hành cuộc thảo luận lớn vô cùng kịch liệt, xem có nên áp dụng hình thức này hay không. Quan viên ủng hộ giải quân cho rằng thiên hạ thái bình đã lâu, số lượng binh viên chỉ tăng chứ không giảm, đồng nghĩa với việc triều đình phải bỏ ra tám phần thu nhập để nuôi một đám đông nhàn rỗi, quả thực vô dụng, vì vậy có thể bãi bỏ.

Người phản đối giải quân lại nói, đám ngu các người có biết “chế độ mộ binh” là quốc sách của chúng ta hay không? Cái gọi là “chế độ mộ binh”, đơn giản mà nói là vào năm hạn hán, khi dân chúng lâm than, chính phủ ra mặt chiêu mộ dân chúng thành quân nhân, để họ làm binh ăn lương, ra sức vì nước. Đối với những khởi nghĩa nông dân tạo phản thì phần lớn cũng áp dụng chiêu an, thu nhận vào quân đội triều đình nên dĩ nhiên không có tạo phản nữa.

Cho nên nói hậu thế không hiểu Tống Giang, cho rằng y là phe đầu hàng uất ức, trên thực tế là không hiểu rõ tình hình triều Tống. Thời bấy giờ, phần lớn kẻ tạo phản đều chạy theo chiêu an, lão Tống chẳng qua chỉ chạy theo trào lưu mà thôi.

Người khởi xướng chế độ này – hoàng đế khai quốc Triệu Khuông Dẫn từng đặc ý nói rằng, như thế có thể giúp quốc gia “khi phản loạn, chỉ loạn binh mà không loạn dân; khi hạn hán, chỉ loạn dân mà không loạn binh”. Thiên hạ của ông dù có gặp sức ép nào cũng không phát sinh chuyện lớn.

Tất nhiên phải thừa nhận cách này rất hữu dụng, thậm chí đã qua trăm năm từ khi khai quốc, Đại Tống chưa từng nảy sinh phản loạn quy mô lớn. Vì vậy phe phản đối nói, quân đội có thể dùng để thu nhận nhân tố bất ổn trong xã hội, nếu tùy ý giải quân thì những quân lính đã quen cầm đao thương, ác khí đầy thân sẽ gây rối khi trở về địa phương, ảnh hưởng đến an ninh xã hội.

Hai bên tranh luận kịch liệt. Bởi vì lúc nào phe bảo thủ cũng chiếm đa số nên phản đối giải quân chiếm thế thượng phong, hơn nữa quan gia cũng sợ sau khi giải quân thì trị an các vùng sẽ gặp bất trắc, có thể thấy hội nghị giải quân sẽ bị bỏ dở...

Nhưng lúc này Văn Ngạn Bác đã có được sự ủng hộ của trưởng quan Tây phủ. Khi ấy Xu Mật Sứ vẫn là Bàng Tịch, Bàng tướng công tuy là kẻ phản diện trên chiến đài ở hậu thế, nhưng trên thực tế lại là vị quan tốt thực sự. Ông cũng nhận thức được sự quá đáng của quan tham những ở triều đình, vì vậy cũng phải cắt giảm.

Được Bàng Tịch ủng hộ, Văn Ngạn Bác lập quân lệnh trạng – nếu trị an nảy sinh vấn đề sau khi giải quân, hoặc các phương diện khác có vấn đề thì chất vấn mình ta!

Đàn ông là phải quyết đoán, Văn tướng công là người như thế. Vì nỗ lực thực hiện chủ trương của ông, quan gia rất cuộc đồng ý giải quân.

Dưới sự bố trí chặt chẽ của Văn Ngạn Bác và Bàng Tịch, những người trong quân đội cùng ven, quân biên cảnh trên năm mươi tuổi, hoặc tự nguyện quy y đều có thể về nhà. Như thế quốc gia có thể tiết kiệm quân lương, dân gian có người trồng trọt, lão binh cũng có thể đoàn tụ với thân nhân. Cuối cùng giải quân toàn quốc khoảng tám mươi ngàn người, trong nước cũng không phát sinh sự kiện căng thẳng nào. Triều Tống tuyên bố lần đầu tiên giải quân thành công từ khi khai quốc đến nay, giúp ích rất nhiều trong việc giảm thiểu căng thẳng tài chính.

Nhưng chưa kịp thừa thắng xông lên thì hai người đã bị đánh gục, Trần Khác cũng góp sức lớn vào việc triệt hạ Văn Ngạn Bác. Lúc đó hán rất đặc ý, cho rằng cổ nhân chẳng qua cũng chỉ có thể, một thư sinh nhỏ nhoi như hán lại có thể triệt hạ Tể tướng bằng mưu kế thần không biết, quỷ không hay.

Nhiều năm sau, khi hấn đã từng trải hơn, kiến thức sâu rộng hơn, cuối cùng lại ném phải mùi vị đó... Người cung cấp tài liệu đen chính là Liễu lão gia tử tìm người buộc tội, vẫn là Liễu lão gia tử! Bản thân hấn rõ ràng đã bị lão quan đó lừa giỡn như khi...

Nhưng chỉ một Liễu lão gia tử thì không có bản lĩnh đó, mà còn có cả tập đoàn tướng môn! Bởi vì triều Tống có quốc sách trọng văn chế võ, tướng môn Đại Tống không còn hiển hách như thời khai quốc, trở nên cực kỳ khiêm tốn. Nhưng khiêm tốn không có nghĩa là không tồn tại, Tào gia, Vương gia, Dương gia, Liễu gia, Mộ Dung gia... những thế hệ sau của khai quốc công huân luôn luôn nắm giữ quân giới của triều Tống.

Dù không có binh phù của Xu Mật viện, một người lính bọn họ cũng không điều động được, nhưng trong quân là địa bàn và lợi ích cơ bản của bọn họ. Giải quân chính là động đến đồ tôn đồ tử của bọn họ, tổn hại đến lợi ích của họ, dĩ nhiên bọn họ sẽ cản trở.

Nội tình chất chứa đến trăm năm một khi bùng phát, các tướng công xuất thân cơ hàn đột ngột hiển vinh cũng không cách nào chống đỡ.

Đến cả người lý trí như Văn Ngạn Bác cũng đành ảm đạm rời sân. Có điều lão vẫn còn may, vì biết mình đắc tội với quân đội nên khi ra ngoài, lão kiên quyết không tiếp nhận chức vụ nào liên quan đến quân đội. Lão thà làm một Tri châu tiêu dao mấy năm, cũng không muốn tìm đến phiền phức.

Bằng Tịch thì thăm rồi, lão quan này bị điều đến tây bắc phòng bị Tây Hạ, dưới trướng toàn là lính... Mà năm đó lão giải quân ba mươi ngàn người ở tây bắc, đập đổ biết bao nhiêu chén cơm của quan quân, hiện tại muốn bọn họ làm việc cho lão thì có thực tế không?

Bởi thế vua và dân luôn lưu truyền, trận thảm bại Khuất Dã Hà khiến cho Bằng tướng công thân bại danh liệt thực ra là lễ vật của tập đoàn tướng môn tặng cho lão... Bằng không thì không thể giải thích việc lão tây quân không ngừng đánh trận với Tây Hạ sao có thể thua thê thảm như vậy.

Nhưng Ngự sử đi điều tra nguyên nhân thảm bại trước đó, sau khi trở về đã viết trong báo cáo, cho rằng tướng biên cảnh vì khinh địch nên liều lĩnh bố trí, người chết cũng đã chết rồi, không ai có thể nói rõ nữa... Nhị vị tướng công tan học, giải quân đột ngột bị dừng, mấy triệu quân phí cắt giảm cũng nhanh chóng với dần theo chi tiêu tăng vọt của các hạng mục, triều đình lại thu không bằng chi.

Trong cục diện này, Phú tướng công đề ra đối sách của ông – tiếp tục giải quân. Nếu hiệu quả giải quân lần trước khá tốt, vậy có lý do gì mà không tiếp tục? Dù có người khuyên ông phải cẩn thận bài học của người tiền nhiệm, song Phú tướng công quân tử không tiếc thân mình chẳng thêm để ý.

Nhưng khác với Văn tướng công, Phú tướng công không được Xu Mật viện ủng hộ. Hàn Kỳ cho rằng, Đại Tống và Tây Hạ ở thế đối địch, nước Liêu lại đang gây hấn, triều đình nên tăng quân phí chứ không nên khiến quân tâm dao động trong lúc này.

Mặc dù Phú Bất được Trương Phương Bình ủng hộ, được quan gia cho phép, thông qua quyết nghị giải quân cả trăm ngàn một lần nữa, song không có sự phối hợp của Xu Mật viện nên tiến hành giải quân rất khó khăn. Khi muốn động đến nhánh quân đội nào, Xu Mật viện đều viện ra vô số lý do không thể tiến hành.

Nhưng sự trả thù của tập đoàn tướng môn đến rất nhanh, bọn họ thiết lập thế cục triệt hạ Trương Phương Bình.

Trước đây Trương Phương Bình từng giữ chức Tam Ti sứ, quản lý quân chính địa phương. Bản thân ông còn là một trong ba người tinh thông văn thư đứng thứ ba của triều Tống, không thể cho là không mạnh mẽ, nhưng một người mạnh là thế lại bị hạ gục khi mất cảnh giác.

Sự việc bắt đầu từ một thương nhân kinh sư tên Lưu Bảo Hành, người này mở quán rượu, khất nợ quan phủ số tiền hơn một triệu đồng. Tam Ti phái người đến đốc thúc, Lưu Bảo Hành nói: thôi thì thế này, ta dùng nhà gán nợ. Quan lại theo ý đến xem nhà thì thấy vùng lễ rất tốt, gian phòng cũng khá xa hoa, bán hai triệu tiền cũng có người mua, thế là quan lại đáp ứng.

Sau khi trở lại, quan viên phụ trách đầu giá nghĩ đến sứ tướng của mình, sau khi hỏi kinh y luôn ở phòng trọ vì chưa tìm được nơi thích hợp, bèn hỏi y trước xem có cần hay không.

Trương Phương Bình nghe thấy phòng ở không tệ liền để người nhà đến xem thử, thấy đáng tiền nên mua lại tòa nhà này. Ai ngờ chưa kịp ở một ngày, cô cô của Lưu Bảo Hành đến phủ Khai Phong cáo trạng, nói Lưu Bảo Hành không phải con cháu Lưu thị mà là một tên vô lại, không có quyền bán đi tổ tông cơ nghiệp của Lưu thị.

Sau khi phủ Khai Phong phái người điều tra, liền phát hiện cáo trạng của cô cô Lưu Bảo Hành là xác thực. Vì vậy, Tam Ti sứ Trương Phương Bình mua nhà của Lưu Bảo Hành đã trở thành nhân vật đầu sỏ ngon gió, thân đầy hiềm nghi.

Khi ấy Bao Chửng vừa nhậm chức Ngự Sử Trung Thừa, vừa hay muốn làm một vụ lớn để tiêu trừ lại trị mục ruộng trong triều đình. Thấy Trương Phương Bình lợi dụng chức vụ ngầm chiếm tài sản người dân, ông nào có thể bỏ qua con cá béo bỏ này?

Ông lập tức dâng thư tố cáo Trương Phương Bình, chỉ trích y thân là Tam Ti sứ nhưng lại mượn gió bẻ măng, ti tiện mua nhà ở của phú hộ, không biết liêm sỉ, khiến người ghê tởm. Người tiểu nhân như thế, nếu triều đình cho làm quan lớn tuyệt đối sẽ gây hại cho dân! Một viên đá đã làm dậy sóng tầng tầng lớp lớp, tức thì có nhiều người lời ra tiếng vào, Trương Phương Bình chỉ có thể từ chức. Phú Bật hiển nhiên muốn giữ y lại, nói Trương tướng công chỉ là nhất thời xem xét sơ suất, không liên can đến vấn đề đạo đức, vì vậy không nên truy cứu quá mức.

Song Trương Phương Bình đã nghe thấy mùi nguy hiểm, biết mình lưu lại chỉ e là thân bại danh liệt. Triều đình không thể giữ lại, đành để y nhậm chức Tri châu Trần Châu. Trước khi đi, Trương Phương Bình nói với Phú Bật: “Ta bị kẻ gian hãm hại, tướng công phải biết giữ mình”.

Lời này truyền đến tai Bao Chửng, Bao Hắc Tử cũng đã ném trái mùi vị này... Ông phát hiện mình đã bị người khác lợi dụng, kẻ đó biết tính ông không chịu được cái gai trong mắt, bèn dựng nên vở này để mưu hại Trương Phương Bình.

Bao Chửng vô cùng hối hận, nhưng ván đã đóng thuyền, ông chỉ có thể tìm cách bù đắp sai lầm.

Lúc này, Tam Ti sứ tân nhiệm đã xuất hiện, chính là Lễ Bộ Thượng thư Tống Kỳ kế nhiệm. Điều này khiến những người nào đó hoan hỉ, bởi vì lão Tống phản đối việc giải quân.

Quả nhiên, Tống Kỳ vừa thượng đài liền đối nghịch với Phú Bật công. Đừng nói triều đình chỉ là vì thiên tai nhân họa nên tạm thời gọi ra khó khăn tài chính, qua mấy năm thì có thể chuyển biến tốt đẹp. Vòng dây xích giải quân phút chốc được nới lỏng, Phú Bật công lâm vào tình cảnh lúng túng.

Nhưng hành động giải quân đã ăn sâu vào nhân tâm, các quan văn với thái độ “người chết ta không chết” hiển nhiên dốc sức ủng hộ giải quân giảm chi tiêu, ngôn hành của Tống Kỳ kéo theo khá nhiều bất mãn của quan viên. Quan trọng hơn, Trương Phương Bình chỉ vì nhất thời bất cẩn mà mất chức quan, còn thanh danh quan lại của Tống Kỳ lại kém xa so với y... Tức thì có quan viên vạch trần mọi chuyện của Tống Kỳ, buộc tội gã khi làm quan ở địa phương tiêu xài tiền công, yến tiệc vô độ, sống thối xa hoa... Vị “Hồng Hạnh Thượng thư” đại danh鼎鼎 này chính là đại tài tử mới đầu đầu Trương Nguyên, lại được Lưu thái hậu bố trí ở sau lưng huynh trưởng. Tống Kỳ thuở nhỏ cơ hàn, vừa thi đậu thì danh chấn thiên hạ, sống ngày càng xa hoa trác táng, nổi danh yêu thích mỹ nữ.

Đương nhiên đây là chuyện thường tình của con người, thánh nhân có điều kiện mà không hưởng thụ chỉ là thiếu số, nhưng ngang ngược như Tống Kỳ thì lại hiếm thấy. Gã thường mở yến tiệc nơi phủ đệ cao to rộng lớn, ngoài giảng màn dây, trong treo bảo đao, ca vũ liên miên. Từ sáng đến tối, các tân khách ở bên trong uống rượu thưởng thức ca vũ, ngẫu nhiên vén màn, không khỏi kinh ngạc khi phát hiện đã là sáng ngày hôm sau! Vì vậy phủ đệ của Tống Kỳ lại nổi danh là “Bất hiểu thiên”. (không biết trời sáng)

Cho dù công việc nhàm chán đến đâu chẳng nữa, Tống Kỳ cũng có thể biến thành hưởng thụ hương diễm. Khi quản Ích Châu, gã phụng chỉ cùng tu bổ “tân Đường thư” với Âu Dương Tu, sửa sách sử rất khó, cứ nhìn Âu Dương Tu mệt đến ngã bệnh thì biết.

Có điều Tống Kỳ thì không như vậy. Sau khi tận hứng tiệc tùng, gã cho người thấp nển lớn đầy phòng, còn có mỹ nhân yêu kiều mài mực, trải giấy, đốt hương... Hơn nữa không biết khiêm tốn che giấu, gã còn cố ý mở rộng cửa viện để dân chúng vây xem.

Dưới ánh nền lung lung, châu ngọc lấp lánh, bóng hồng quấn quanh, Tống Kỳ khí định thần nhàn, múa bút vẩy mực, người qua đường vô cùng kinh diễm, cảm thán những ngày tháng của Tống Thượng thư quả giống hệt thần tiên!

Có một ngày, thành đô nổi một trận tuyết lớn hiếm thấy, lớp màn cửa phủ đệ lại dày hơn, trong phòng được đặt thêm hai bệ lò lớn, ấm áp tựa mùa xuân. Chúng cơ thiếp lả lướt vờn quanh, Tống Kỳ mài mực chấm bút, mở ra từng tấm giấy của Trừng Tâm Đường (giấy nơi đây là tinh phẩm), chậm rãi hạ bút. Viết đến một nửa, gã thở ra, xoa xoa hai tay, nhìn chư thiếp rồi dương dương tự đắc hỏi: “Chủ nhân mà các nàng từng phục vụ trước kia, có ai phong nhã được như ta?”

Thiếp tùy tùng của triều Tống đều có hợp đồng làm việc ba đến năm năm, một người hầu hạ đến bảy, tám chủ nhân là chuyện rất bình thường. Vì vậy không cần phải kinh ngạc khi thấy Tô Đông Pha thay ngựa, tặng thị thiếp cho người khác. Tập tục xã hội là thế, người xem Đại Tô có khi nào tặng luôn phu nhân cho người khác hay không?

Chúng thị thiếp vì muốn lấy lòng mà yêu kiều đáp:

- Sao có được, trước giờ chưa từng thấy qua!

Tống Kỳ cũng biết bọn họ nịnh nọt, gã liền hỏi ca cơ từng hầu hạ ột vị Thái úy:

- Gặp thời tiết thế này, Thái úy nhà nàng sẽ làm gì?

Ca cơ che miệng cười nói:

- Ngài ấy sao, chẳng qua chỉ là đốt lò nhỏ, xem người ca múa, thưởng thức tạp kịch, say đến túy lúy mà thôi, nào có thể bì được với phong nhã của học sĩ?

Không ngờ Tống Kỳ nghe xong lại than một tiếng:

- Như thế cũng không tồi!

Cho nên gã dừng bút cuộn giấy, cuồng ẩm rượu ngon, hưởng thụ nữ nhạc từ tối đến sáng. Từ đó về sau, gã luôn lạm dụng tác phong như thế...

Sau khi hồi kinh, Tống Kỳ vẫn không biết kiềm chế, thường xuyên điểm hoa đăng ôm ca kỹ say mềm. Lúc này vị huynh Tống Tường của gã là Tham tri chính sự, cực kỳ gai mắt lối sống đó nên cho người nói với Tống Kỳ: “Nghe nói đêm thắp đèn dạ yến, xa xỉ cùng cực, chẳng hay còn nhớ năm đó cùng nhau học, ăn cơm dưa muối hay không?”

Tống Kỳ nghe rồi bật cười: “Chuyển lời cho tướng công, chẳng hay năm đó ăn cơm dưa muối là vì thứ gì...”. Dùng khoản công tư lợi, con người sống xa xỉ lại chuộng quần quốc khổ, còn không phải giống như chuột sa chĩnh gạo hay sao? Kết quả trăm quan lên tiếng phản đối, Tống Kỳ ngồi chưa nóng mông đã bị giáng chức, mà chủ lực buộc tội gã chính là Bao Chứng.

Tống Kỳ hạ đài, quan gia cũng tức giận, lão Bao người nhìn ai cũng không thuận mắt, vậy người làm đi!

Cho nên từ chức Tống kiểm sát trưởng, lão Bao trở thành Bộ trưởng Tài chính.

Lúc này thì lão Bao lại lúng túng, tựa như lão buộc tội người khác là vì dọn sạch chướng ngại vật ình, lão có miệng nhưng không thể biện bạch. Quả nhiên, lão chưa kịp nhậm chức thì đã bị buộc tội, mà còn là tội rất nặng – nhất đại Chiến thần, mình chủ văn đàn Âu Dương Tu khai pháo với lão.

Âu Dương Tu cho rằng Bao Chứng cố nhiên nhân phẩm ngay thẳng, liêm khiết từ tốn, thiết diện vô tư, tài năng đầy mình, song sĩ phu nên trọng nghĩa khinh lợi, trân trọng danh tiết, xem nhẹ chức quan cao thấp. Còn Bao Chứng thì ngược lại, lão chỉ trích thậm tệ Tam Ti sứ Trương Phương Bình khiến y phải hạ đài; Tống Kỳ vừa nhậm chức thì công kích khuyết điểm của gã. Sau khi Tống Kỳ bị bãi miễn thì lão lại lên làm Tam Ti sứ, điều này khiến người khác không khỏi nghi ngờ Bao Chứng là hạng tiểu nhân gian trá. Nếu quan gia cố chấp để Bao Chứng làm Tam Ti sứ, vậy mục đích nhậm dụng gián quan của tổ tông sẽ bị hủy hoại chỉ trong chốc lát!

Nhưng quan gia vẫn chưa tiếp thu ý kiến của Âu Dương Tu, qua một thời gian thì Bao Chứng đã nhậm chức...

.....

- Lão Bao đúng là không tiếc thân mà.

Trước mặt đệ tử của mình, Âu Dương Tu lại tán thưởng Bao Chứng mà ông đã buộc tội:

- Lão ta buộc tội Tống Kỳ là vì cứu vãn giải quân, làm sứ tướng cũng là vì cứu vãn giải quân.

Ông ngừng một chút rồi tiếp lời:

- Lão lo mình sẽ dẫm vào vết xe đổ của hai người tiền nhiệm nên mới gặp riêng ta, nhờ ta buộc tội lão trước.

- Hóa ra là thế...

Trần Khác bưng tỉnh. Chiêu này của Bao Chứng gọi là lấy độc trị độc, tương tự như chích ngừa. Lời buộc tội của Âu Dương Tu thực ra là giúp Bao Chứng, chín phần mười là tốt, một phần còn lại thì không. Quan gia đã chán ghét sứ tướng thay đổi như đèn kéo quân, hiển nhiên sẽ không vì chuyện này mà đổi người.

Như thế, nếu quan viên khác lại lấy việc này mà công kích Bao Chứng thì cũng công cốc. Hơn nữa ngoài việc đó ra thì không thể chỉ trích thứ gì nữa, hiển nhiên lão có thể an ổn ngồi chức sứ tướng.

- Có sự ủng hộ của lão Bao, cuối cùng đại kế giải quân của Phú tướng công có thể chấp hành!

Âu Dương Tu nói:

- Đám người đó dĩ nhiên sẽ không ngồi chờ chết, bọn chúng nhất định sẽ tung ra ba chiêu.

- Ba chiêu gì?

- Chiêu thứ nhất, khuếch đại thế cục căng thẳng của Tống – Liêu, thôi thúc triều đình điều trọng binh bắc thượng.

Âu Dương Tu nói:

- Bộ đội chuẩn bị tác chiến hiển nhiên an toàn, như vậy bọn họ có thể bảo vệ dòng dõi thân tín của mình.

Trần Khác vỗ lè:

- Thảo nào khi đi qua Hà Bắc, con phát hiện nơi đó như đang lâm trận, nhưng quân dung lơ là, không có ý chí chiến đấu.

- Chiêu thứ hai, sắp xếp cấm quân, thậm chí là cấm quân trú trong kinh thành vào danh sách giải quân.

Âu Dương Tu tiếp lời:

- Cấm quân là cội rễ khống chế thiên hạ của thiên tử, không loạn được. Hơn nữa Biện Kinh là thành binh, hơn một nửa nhân khẩu không phải quân thì là thân nhân của quân, động vào chén cơm của họ thì kinh sư sẽ bất an. Nếu loạn càng thêm loạn, e là không chỉ có Phú tướng công phải hạ đài, sau này cũng không còn ai dám đề xuất giải quân nữa.

- Không phải quá to gan rồi sao?

Trần Khác kinh ngạc:

- Quân đội làm loạn, thiên tử bất dung!

- Không cần quân đội loạn, người nhà họ loạn cũng đủ rồi.

Âu Dương Tu thản nhiên nói:

- Chiêu thứ ba, bọn họ đi theo đường lối hậu cung...

- Đường lối hậu cung?

Trần Khác ngạc nhiên không ít, thường thì hôn quân mới trúng chiêu này:

- Quan gia sao có thể nghe?

- Quan gia...

Âu Dương Tu ngáp ngừng, hồi lâu sau mới chậm rãi nói:

- Không còn là quan gia lúc đầu nữa...

Ông ngừng một chút rồi nói:

- Đừng nói chuyện này nữa, thần tử không nên nghị luận quân thượng.

- Dạ.

Trần Khác gật đầu đáp.

Nói chuyện lâu như thế, Âu Dương Tu đã thấm mệt, nhưng ông vẫn kiên trì:

- Nam nha của ta có nhiều phán quan, thôi quan, phủ viện, lục tào, đều là hạng người tầm thường, duy chỉ có phụ thân của ngươi mới có thể gánh vác trọng trách này, cho nên ta đã đem ấn tín giao cho y quản lý. Phủ Khai Phong có nhiều tiểu quan và quan sai, dưới sự điều giáo của lão Bao thì cũng coi như dùng được. Người nói lão chỉ cần quản buông tay mà dùng, xảy ra chuyện đã có ta gánh vác.

Nói rồi ông cười ha hả:

- Giờ ngươi trở về rồi, nên giúp đỡ lệnh tôn nhiều một chút, vì sư cũng yên tâm dưỡng bệnh.

- Học sinh đã hiểu.

Trần Khác gật đầu. Lão Âu Dương nói chuyện với hắn, thực ra là muốn chuyển lời cho Trần Hi Lượng. Trong địa giới kinh sư, hào môn quyền quý nhiều như lông trâu, hành sự gặp phải nhiều việc kiêng kỵ, nếu không chú ý thì chỉ có con đường chết.

Thấy Âu Dương Tu mệt mỏi, hắn liền thỉnh lão sư nghỉ ngơi cho tốt, ra ngoài sắc thuốc cho ông rồi cáo từ rời đi... Xe ngựa di chuyển trên phố, qua khỏi cầu Ngân Lương không bao lâu thì đối diện trở nên huyên náo, nghe thấy cả tiếng chiêng mở đường phá tan sự tĩnh mịch của khu phố. Sau màn gà bay chó chạy trên đường, một đội tùy tùng cầm theo hai chiếc quạt vàng lớn, còn có sáu cây dù vàng, tiếp đến là đoàn tùy tùng ưỡn ngực ưỡn bụng, lưng thắt bảo đao. Loại quy mô hiển hách này đến tướng công cũng không có được.

Trần Khác am hiểu lễ chế, biết rõ kiệu mã xe dù khi quan viên triều đình các cấp xuất hành luôn theo quy định nghiêm ngặt, không ai dám vượt quá giới hạn. Đội kiệu mã trước mắt này dùng quạt và dù hết như thân vương, Thái tử, nhưng kiệu lại theo chế độ công tước, không chút hài hòa.

- Đây là vương công nhà nào ngồi sai kiệu vậy?

Trần Khác mở cửa xe, lấy làm kỳ lạ hỏi.

Người đồng hành là thị vệ Hoàng Thành Ti Trương Thành. Khi Trần Khác rời kinh, y phụ trách bảo vệ gia quyến Trần gia, Trần Khác về rồi, y liền tới ngay bên cạnh. Trần Khác vừa dứt lời thì y cười nói:

- Đại nhân lâu rồi không hồi kinh, không biết trong kinh đã xuất hiện nhiều nhân vật lừng lẫy, được xưng là Tứ Thiên vương, đây là Lưu Thiên vương trong đó.

- Lưu Thiên vương?

Trần Khác cau mày nói:

- Triều đình có chức quan này khi nào vậy?

- Là tự phong đó.

Trương Thành cười khan nói:

- Thực ra Lưu Thiên vương nọ vốn là Giáo úy chiêu võ, là chức quan nhàn tản trong cấm quân.

Trần Khác trừng to mắt nói:

- Một võ tán quan trên chính lục phẩm lại dám dùng nghi trượng của vương công? Phủ Khai Phong, Hoàng Thành sử, cả Ngự Sử giám sát đều dui hết rồi sao?

- Không ai đui hết.

Trương Thành nói:

- Nhưng hậu thuẫn người ta quá mạnh, không ai muốn chọc vào, người nào cũng mắt nhắm mắt mở.

- Hậu thuẫn nào?

Trương Thành thấp giọng nói:

- Muội muội của Lưu Thiên vương... là Lưu mỹ nhân mà quan gia sủng ái nhất.

- ...

Trần Khắc tức thì câm lặng. Quan gia quá nhân từ, không quản được quan viên của mình, càng không quản được thân thích trong nhà.

- Lưu mỹ nhân này là một tổ nữ mà quan gia chọn được từ ba năm trước. Hai năm nay, cô ta cùng chín cung nhân đắc sủng khác xưng là thập khuê, mê hoặc quan gia đến hồn phách điên đảo.

Trương Thành thấp giọng nói:

- Người nhà của bọn họ được thế liên tác oai tác quái, ngạo mạn khó coi. Lưu Thiên vương họ tên chỉ độc một chữ Hóa, vốn là kẻ sa cơ thất thế, vì muội muội đắc sủng mà một bước lên cao, diều võ dương oai. Suốt ngày gã khấn xin muội muội cầu chức quan với quan gia, vốn muốn làm đại tướng quân hoặc là hầu gia, song quan gia chỉ cho gã chức Giáo úy. Điều này khiến gã chưa đủ hài lòng, bèn nói với bên ngoài rằng quan gia phong y làm “Nam Thiên vương”. Không biết y tìm đâu ra bộ nghi trượng đó, cả ngày rêu rao khắp nơi, quan phủ không hỏi cũng chẳng truy xét, quả thực gặt được rất nhiều người.

Quan gia Triệu Trinh nổi danh nhân từ, hơn nữa càng thân cận thì càng nhân từ hơn, phóng túng cho đám người thân bằng quý thuộc. Trước kia có tiền lệ là Trương Nghiêu Tá, trước đó nữa còn có Dương Cảnh Tông, mọi người đều biết quan gia nhất định sẽ bảo vệ gã, nói không chừng còn bị gã cản ngược lại, không ai nguyện dính lấy rủi ro này... Trần Khắc cũng không nghĩ ngợi nhiều, vì vậy tránh sang một bên để đám chày gỗ lên trước. Nhưng có khi người càng trốn, phiền phức càng nhanh tìm đến người.

Đám người diều võ dương oai kia đột nhiên ngừng lại bên cạnh hắn. Màn kiêu vén lên, người trong đó thì thầm với tên hầu bên cạnh, tên hầu gật đầu, màn kiêu lại thả xuống. Kẻ hầu đó dẫn theo mấy tên tùy tùng huênh hoang bước đến, nói với Trương Thành vận thường phục:

- Gọi chủ nhân nhà người ra đây tiếp chuyện.

Trương Thành cười nói:

- Có chuyện gì cứ nói với ta là được.

- Làm giá quá thể...

Người hầu xụ mặt, trông thấy hộ vệ đối phương tuy không nhiều nhưng rất trấn định. Theo bản năng, kẻ đó hòa hoãn nói:

- Thiên vương nhà ta coi trọng con ngựa này, bán cho chúng ta đi.

- Tầm nhìn thật không tồi...

Con ngựa sau lưng y đến từ sông Đông thuộc vùng cực tây nước Liêu, lai với ngựa Mông Cổ, cao hơn ngựa Trung Nguyên một cái đầu, tứ chi trắng kiện, toàn thân đen tuyền, dùng để kéo xe thì cực kỳ bá khí:

- Người ra giá bao nhiêu?

- Mười quan...

Trông thấy đối phương bắt phàm, kẻ hầu cản rằng ra giá thành ý, bằng không thì đã đoạt luôn ngựa rồi.

- Mười quan?

Dân chúng vây lại xem từ xa liền xầm xì: “Đến đù ngựa còn không mua được...”, ngựa tốt luôn có giá từ mấy trăm ngàn đến cả triệu tiền lặn.

- Không bán.

Trương Thành dĩ nhiên cự tuyệt.

- Đám hạ tiện các ngươi, rượu mời không uống muốn uống rượu phạt à!

Kẻ hầu tước thì không kiêng nể nói:

- Ngươi hỏi thử Thiên vương chúng ta mua đồ ở Biện Kinh có từng trả tiền bao giờ chưa?

Kẻ đó cần răng nói:

- Còn không thức thời thì một đồng cũng không có đâu!

Tên hầu cũng không phải không hiểu chuyện. Trong thành, người có địa vị chân chính luôn ngồi kiệu, chỉ có hạng không ra gì mới ngồi xe.

Trương Thành quay đầu nhẹ giọng nói:

- Đại nhân, đối phương hỏi chúng ta muốn uống rượu mời hay rượu phạt?

- Nói với y, chúng ta uống rượu hoa...

- Nghe rồi chứ?

Trương Thành nhe răng cười với tên hầu:

- Chúng ta uống rượu hoa!

- Ngươi có ý gì?

Tên hầu sưng người.

- Chính là rượu động tay động chân.

Người hiểu chuyện ở bên cạnh nói:

- Đây là tiếng lóng của Quỷ Phàn lâu mấy năm trước.

Tên hầu nhất thời tái mặt, y hoành hành với Thiên vương hơn một năm, nào có ai dám nói với y như vậy? Kỳ thực có thể xử lý y, nhưng không ai tự hạ thấp mình chấp nhận làm gì, vì thế y mới đắc ý đến tận lúc này.

- Đừng lòi thôi nữa, đập phá xe hấn cho ta!

Lưu Thiên vương ở đằng sau không muốn nghe tiếp nữa, liền xốc màn kiệu lên rống:

- Cho bọn chúng uống rượu hoa đi!

- Dạ!

Đám tùy tùng y lời xông lên, mấy người đánh một người, vây quanh hộ vệ của Trần Khác.

Chỉ thấy quyền cước bay nhảy, kêu rên từng đợt. Trong nháy mắt thì thế cục đã định, mấy tên tùy tùng đều ngã rạp xuống đất, còn hộ vệ của Trần Khác đến còng lỏng tơ cũng không bị tổn hại.

Lần này đụng phải còng rơm cứng rồi, Lưu Thiên vương chưa từng gặp phải tình hình này, gã lập tức ngây người.

Trương Thành và Trần Nghĩa bước đến, đám tùy tùng vốn dĩ đứng chắn trước kiệu tước thì chạy biệt tăm biệt tích. Lưu Thiên vương hoảng hồn nói với hai người:

- Các ngươi, các ngươi đừng qua đây, biết ta là ai không?

- Biết, là Lưu Thiên vương.

Trương Thành lặng lẽ cười, đứng bên trái chiếc kiệu.

- Biết muội muội của ta... là ai không?

Thấy cờ hiệu của mình vô dụng, Lưu Thiên vương lại ra vẻ lớn hơn:

- Muội ấy là Lưu nương nương được quan gia sủng ái nhất, các người sợ chưa, ha ha... ha ha ha!

Thấy đối phương vẫn lạnh lùng, gã càng cười càng chột dạ.

- Vốn định phá hủy kiệu của người.

Chỉ thấy Trương Thành lạnh lùng nói.

- Còn bây giờ? Ha ha, không dám chứ gì...

Lưu Thiên vương lại chột dạ nói.

- Bây giờ...

Đột nhiên Trương Thành hét to một tiếng, rút đao mạnh mẽ vung ra, Trần Nghĩa ở đối diện cũng tương tự, trong nháy mắt, đỉnh kiệu bị gọt phẳng nhẹ tênh.

- Tháo kiệu của người ra trước đã! Sau đó dẫn người đi gặp quan!

Hai người liên tiếp tặng thêm mấy nhát nữa, chỉ thấy đao ảnh như tuyết, tơ lụa mảnh gỗ tung bay. Khi hai người thu đao lại, trụ kiệu đã bị chém tan tành, chỉ còn chỗ ngồi vẫn y nguyên không bị hư hại!

Lưu Thiên vương béo lùn kia ôm cánh tay run lẩy bẩy, đứng quần ướt sũng, sợ đến té đái.

- Mau bước ra ngoài!

Trương Thành néo cái mũi của Lưu Thiên vương nói.

Hai thị vệ Hoàng Thành Ti tiếp tục công kích, xách y như xách gà con chạy ra ngoài!

- Dẫn đến chỗ Lý công công, nói là đại nhân chúng ta bắt được một tên bịp bợm giả mạo hoàng thân quốc thích!

Trương Thành phủ bụi trên người nói:

- Còn dám nói là ca ca của Lưu nương nương, đây chẳng phải là làm bại hoại danh dự của nương nương sao!

Các thị vệ lĩnh mệnh liền kéo Lưu Thiên vương đi. Trương Thành thở dài, vui vẻ đến cạnh Trần Khác cười nói:

- Đại nhân, tôi không gây ra phiền phức cho ngài chứ?

- Không có.

Trần Khác thản nhiên cười nói:

- Rất hợp ý ta.

Từ đầu đến cuối hẳn không lộ diện, không phải vì sợ mà quả thực rất mất thân phận.

Lời chưa kịp dứt thì nghe thấy tiếng vỗ tay, một giọng nói mỉa mai vang lên:

- Trần học sĩ thật oai phong, bá khí lắm!

Đám thị vệ tức thì trợn mắt nhìn, Trần Khác lại xốc màn kiệu lên, cười vang:

- Tử Hạo huynh, đã lâu không gặp!

Một người thanh niên dáng người cao lớn, anh tuấn trầm ổn bước đến, y đội mũ vương, vận áo bào rộng màu xanh thắt đai lưng dày, đang mỉm cười với hắn.

Người đó là ai? Chính là Chương Đôn Tử Hạo ở Phổ thành, Phúc Kiến, y là bạn cùng trường khi xưa của Trần Khác.

Khoa thi lần trước, vì hổ thẹn với cháu trai nổi tiếng, sau khi đậu tiến sĩ thì Chương Đôn đã tức giận bỏ đi trước khi bằng vàng xướng danh. Y khổ học hai năm quay lại trường thi, khoa này đã đậu Bằng nhãn nhất giáp rồi! Chú cháu hai Bằng nhãn tức thì trở thành giai thoại.

Lẽ ra lúc này y phải hồi hương thăm nhà mới đúng, không biết vì sao lại xuất hiện ở đây.

291. Quyển 7 - Chương 319: Ai Làm Chủ Thăng Trầm

- Ha ha....

Trần Khác cười, đánh giá của thăng cha này rất là thú vị, liền nói rằng:

- Âu Dương công thì sao?

- Minh chủ văn đàn mở ra vận mệnh hàng nghìn đời, nhưng chúng ta không bàn luận về văn học.

Chương Đôn lắc đầu nói:

- Phàm là văn hào đều làm không tốt trên quan trường, bọn họ quá kích động, quá tùy tiện, quá tự mình, quá thẳng. Đây đều là những tối kỵ trên quan trường, ngay cả quan cũng làm không tốt còn nói gì đến trách nhiệm đây?

Bao Chứng?

- Bao Đạn, cũng là loại quan đẩy thôi, đảm đương không nổi trọng trách của đất nước.

- Trương Phương Bình?

- Làm quan tư lại, chỉ biết phó thác cho trời, không có khả năng thay đổi cục diện.

- Cổ Xương Triều?

- Lang thang như chó nhà có tang, như bộ xương khô trong nhà, không đáng nhắc đến!

Chương Đôn lại lắc đầu như trước.

- Văn Ngạn Bác?

- Người này thông minh hơn người, liệu có thể không tiếc thân mình vì nước vì dân?

Chương Đôn vẫn cứ lắc đầu.

- Như vậy những người cùng thế hệ đều như Tăng Công Lượng, Tống Tường, Vương Cùng Thần...thì sao?

- Hạng người tầm thường như thế nhắc đến làm chi!

Chương Đôn lớn tiếng cười nói:

- Huynh còn có thể nghĩ đến ai nữa?

- Các danh thần của vương triều này ta đã đếm hết một lượt rồi.

Trần Khác lắc đầu nói:

- Kết quả đều bị huynh phản đối, ta cũng không nghĩ ra ai nữa rồi.

Dừng lại một lát lại nói:

- Vậy huynh nói xem ai có thể đảm đương được?

Người có thể gánh vác thiên hạ này cần phải nuôi chí lớn, mưu cầu lương thiện, là người có cơ hội bao trùm cả vũ trụ này, là người có ý chí chiếm lấy thiên hạ.

Chương Đôn trầm giọng nói:

- Tôi đã quan sát một lượt triều đình và trong dân gian, thấy người có thể gánh vác xã tắc lúc này chỉ có duy nhất một người.

- Người này huynh cũng đã gặp qua, nói về tài hoa thì không thua kém gì Đại Tô.

(Đại Tô là Tô Thúc, cha là Tô Tuần, em trai là Tô Triệt còn gọi là Tiểu Tô. 3 người là nhà văn nổi tiếng triều Tống, gọi là Tam Tô)

Chương Đôn thản nhiên cười nói:

- Nhưng người này không đáng, thỉnh thoảng tỏ chút tài năng, liền làm kinh động lòng người

- Huynh đừng có thừa nước đục thả câu.

Trần Khác trong lòng đã biết người đó là ai, cười nói rằng:

- Có phải là vị Thị bất thị na vị'Trường giác sổ chi mai, lãng hàn độc tự khai. Diêu tri bất thị tuyết, vi hữu ám hương lai' ...

- Không sai.

Trần Khác có thể đoán ra người đó là ai không khiến Chương Đôn thấy ngạc nhiên, nghe vậy cười nói:

- Chính là vị Vương Giới Phủ “bay tới đỉnh tháp Thiên Tầm, nghe nói gà gáy có thể thấy mặt trời mọc; không sợ mây che tầm nhìn, tự duyên ở tầng cao nhất ”.

Nói rồi nhìn Trần Khác nói:

- Nói về người đứng đầu thiên hạ thì là huynh và Giới Phủ.

Trần Khác nghe xong không hề thích thú, mà cười như không cười vậy:

- Tử Hậu có tài thuyết phục đấy.

- Ha ha....

Chương Đôn cười cười nói:

-Nói như vậy cũng là có thể.

- Xem ra mấy tháng này huynh đi Giang Đông nghe Giới Phủ tân học rồi.

Trần Khác cười nhạt nói.

- Đúng vậy.

Chương Đôn gật đầu nói.

- Thực ra 2 năm ở quê nhà, mặc dù tôi đóng cửa đọc sách, nhưng không thể không nghe thấy những chuyện bên ngoài được. Ở phương Nam, học thuyết của Vương Giới Phủ, nhưng mà con đường đại sự ấy,

Ngừng 1 lát rồi nói tiếp:

- Lúc ấy chuyên tâm khởi nghiệp, không có thời gian phân tâm lắng nghe, khi kì thi kết thúc tôi liền chạy tới phủ Giang Ninh nghe Vương Giới Phủ giảng bài hai tháng chợt thấy còn hơn là đọc sách hai mươi năm.

- Đánh giá cao như vậy sao?

Trần Khác cười hỏi.

- Đường quý Ngũ Đại đến nay, chính giáo buông lỏng, Nho giáo suy vi, lễ nhạc sụp đổ, đạo lí của thánh nhân bị suy bại, văn chương thời Tiên Vương bị mất sạch.

Chương Đôn nghiêm mặt nói:

- Tân học Vương công, có thể minh kinh nghĩa, chính nhân tâm, tề xã tắc, cứu đường lớn!

Trần Khác gắp một ít măng cần thận nhai kĩ

Thân là phần tử tri thức triều Tống, lại là người thế hệ thứ hai. hẳn thấy rất rõ Nho gia sau khi suy thoái từ triều Hán cứ liên tục suy thoái, thậm chí có nguy cơ bị diệt vong dưới sự tác động của tư tưởng Phật giáo vào thời Lương Tấn, Tần và Đường. Nhưng lịch sử mấy trăm năm qua đã chứng minh, Phật giáo không cách nào giữ gìn đại nhất thống, cũng không thể duy trì nền chính trị trung ương tập quyền, cho nên mấy trăm năm qua cũng là thời kì lịch sử hỗn loạn nhất, thời kì các triều đại thay đổi nhanh nhất...Cho dù trong đó có mang lại một thời thịnh Đường nhưng thực tế mà nói thì lịch sử một phần thịnh Đường, chính là một loại sử khiêu chiến đối với vương quyền, điều này cũng hoàn toàn giải thích rõ sự bất lực của tư tưởng Phật giáo.

Đến thời Ngũ Đại thập quốc, trận hỗn chiến của đám quân phiệt, kẻ mạnh hiếp kẻ yếu ngày càng tới cực điểm. Thiên tử lúc ấy có binh hùng tướng mạnh thì ngược lại cũng chỉ là bù nhìn. Xã hội dường như quay trở về với thời kì nguyên thủy.

Tống Thái tổ gặp thời cơ tốt mà đoạt được chính quyền Hậu Chu từ trong tay cô nhi quả phụ. Ông ta nhận thấy rằng, nếu không thể thay đổi thực trạng này, thiết lập trật tự luân lý đạo đức thì Tống triều cũng sẽ nhanh chóng bị quyền thần lật đổ. Vì vậy vừa lập quốc ông liền dốc hết tinh lực vào việc củng cố nội bộ chính trị. Trong đó bước quan trọng nhất chính là nâng Nho giáo lên thành Quốc giáo, hi vọng tư tưởng trung quân, tư tưởng đại thống nhất Nho gia có thể thống nhất đất nước, gìn giữ giang sơn hàng vạn năm.

Nhưng cái học của Hán Nho đã sai lầm chồng chất, mấy trăm năm sau cũng không có nhân vật kiệt xuất nào xoay chuyển tình hình, tự nó đã đứng không vững, làm sao có thể gánh vác trách nhiệm nặng nề của lịch sử này đây?

May mà khoa cử triều Tống chỉ kiểm tra Nho học, biến tất cả người đọc sách đều trở thành nho sinh. Các nho sinh trong quá trình học các sách cổ sẽ tự nhiên đi tìm hiểu, hoàn thiện những học thuyết này. Họ sẽ nhanh chóng từ bỏ Hán Nho ngụy học, chỉ là phá cái cũ thì dễ còn lập cái mới thì khó. Từ thời Nho giáo Triệu Nhị Hưng đến khoảng một giáp hiện nay, các loại học thuyết xuất hiện nhiều vô kể, nhưng vẫn không xuất hiện một học thuyết được công nhận rộng rãi.

Một xã hội nếu thiếu giá trị tư tưởng chung, thiếu sự gắn kết sức mạnh đạo đức con người, tư tưởng tất yếu sẽ hỗn loạn, lòng người không đồng nhất, quốc gia vì thế cũng không thể hùng mạnh được, hàng trăm điều bất lợi từ đó mà nảy sinh. Vì vậy toàn bộ tầng lớp sĩ phu rất kỳ vọng là có người có thể lập ra học thuyết mới, đưa ra được những luận chứng hiệu quả đối với hệ thống luân lý cương thường của Nho gia. Chỉ có chứng minh học thuyết Nho gia có thể đứng vững nữa thì mọi người mới có thể thật tâm tin tưởng Nho gia, Nho gia mới có thể thu được lòng dân, khôi phục được tác dụng của tam cương ngũ thường.

Rõ ràng là ai có thể lập ra học thuyết được mọi người công nhận rộng rãi thì người đó sẽ trở thành vị thánh sống. Lúc ấy, phát ổng tay áo sẽ trào dâng cơn cuồng phong khắp bầu trời, ho nhẹ một tiếng liền thu hút được sự lắng nghe trong thiên hạ. Đến lúc đó, lời nói của huynh chính là lời truyền dạy của thần linh. Ngay cả hoàng đế cũng không thể không nghe theo, quan điểm của huynh sẽ là tư tưởng của hàng nghìn vạn người, toàn bộ thế giới này đều sẽ vì tâm ý của huynh mà thay đổi!

Vị trí vô định của thánh nhân hấp dẫn được bao nhiêu cái khom lưng cúi lạy của cánh Nho học, bao nhiêu năm qua, vô số bậc Đại Nho già trải qua cái nghèo khó dạy học cả đời chính là vì để phát triển cái học thuyết của mình, nhóm ngó vị trí thánh nhân kia.

Cho dù bây giờ vẫn chưa có ai thành công, song Liêm học của Chu Đôn Di, toán học của Thiệu Ung, Tân học của Vương An Thạch, quan học của Trương Tải, Nhị trình của Lạc học, Súc học của Tư Mã Quang đã đi ở đằng trước.

Mà trong Lục gia này, không nghi ngờ gì nữa, phái đạo học do sự tương sinh của Liêm học, Quan học, Lạc học hợp thành, tín đồ đông nhất. Nhưng hiện nay ảnh hưởng lớn nhất, tiếng vang lớn nhất, rực rỡ nhất lại là Tân học của Vương An Thạch.

Mười mấy năm qua, Vương An Thạch gần như không ngày nào là không viết sách và giảng bài, sớm đã có được lòng tin của đông đảo môn đồ. Mặc dù ông luôn an phận một góc nhưng học thuyết và thanh danh của ông sớm đã truyền khắp thiên hạ, công khanh cả triều không có ai là không đọc qua sách của ông, rất nhiều người kiên định ủng hộ ông, vì thế ông mới nhận được nhiều đặc cách đề bạt và tiến cử, vì vậy ông

đầu tóc rối bù, không thuận theo tình người, sẽ được mọi người nghĩ đây là biểu hiện của người phi phạm, mối quan hệ nhân quả trong đó không thể đảo lộn được.

Đây chính là Vương An Thạch nhiều lần cự tuyệt sự bổ nhiệm của triều đình, một mực thu hoạch từ làm ruộng mười mấy năm...

Tân học của Vương An Thạch vì sao lại được hoan nghênh như vậy? Là vì ông ấy nhằm trúng nhịp đập của thời đại, cũng không phải là lý luận suông mà là những ý nghĩa sâu xa thông qua khai thác trong các tác phẩm của tiên vương, cung cấp tư tưởng chỉ đạo và cơ sở lý luận cho cải cách xã hội hiện thực. Ai cũng đều biết Đại Tống đã suy rồi cần phải cải cách, nếu không sẽ xảy ra vấn đề lớn, nhưng sau thất bại chính sách mới của Khánh Lịch thì toàn bộ xã hội rơi vào trạng thái mịt mù và ngừng trệ, cần có một người đến chỉ rõ hướng đi, Vương An Thạch sinh ra đúng thời này, thế tự nhiên không thể ngăn chặn.

Năm kia, ông ấy cuối cùng cũng hoàn thành những chuẩn bị lý luận của mình. Mãn nguyện, đặc ý dâng lên triều đình đề xuất cải cách tích cực “Vạn ngôn thư”, đồng thời đưa ra kế hoạch hoàn chỉnh. Mặc dù lưu lại trong các quan phủ không công khai nhưng vẫn là thông qua các con đường mà thiên hạ đều biết rõ.

Một số nhân sĩ triều đình và nhân dân thấy bất mãn với hiện trạng của đất nước, mong muốn cải cách đều bị hấp dẫn, vậy thì kế hoạch “tường tận khả thì” khiến người ta không thể không tin tưởng, ông chính là nhà thiết kế cải cách của Đại Tống, cũng là người duy nhất được chọn để cải cách có thể thành công.

Những cảm xúc háo hức này nổi lên từ năm trước, những tiếng hô Vương An Thạch hồi kinh, sóng sau cao hơn sóng trước. Ngay cả Trần Khác ở xa Đại Lý cũng nhận được yêu cầu từ bọn người Vương Thiệu muốn hấn dâng thư nhằm phát cớ ủng hộ cho Vương An Thạch.

Không ngờ rằng lần này mới hồi kinh, Chương Đôn lại đến làm thuyết khách, có thể thấy được sức ảnh hưởng của Vương An Thạch đã đến mức độ như thế nào.

-Vòng vèo một hồi, huynh rốt cuộc muốn nói gì vậy?

Trần Khác cười rộ lên, nói:

-Tiến cử Vương Công vào triều? Tôi là một lục phẩm quan nhỏ cũng không có bản lĩnh vậy.

- Trước hết không cần vội vàng đẩy ra vậy.

Chương Đôn hạ giọng nói:

- Nghe tôi nói hết đã.

Trần Khác gật đầu nghe Chương Đôn nói tiếp.

- Thật ra lần này vào kinh thành tôi vốn không nên tìm huynh, mà đi tìm Lưu nội hàn. Lưu Thường hiện nay đang đảm nhiệm Hàn lâm học sĩ, cũng là thầy giáo của Triệu Tông Thực.

- Tử Hậu.....

Trần Khác khẽ cau mày nói:

- Huynh đã dính dáng sâu như vậy sao?

- Làm đại sự không tiếc thân, nhận thức đúng sẽ dung toàn lực để làm.

Chương Đôn chẳng để ý gì, nói:

-Trọng Phương, hi vọng của Đại Tống sau này, đã đặt vào Vương Giới Phủ, không còn nghi ngờ gì nữa!

Vừa nói vừa nâng chén rượu lên, hơi hơi hăng chí, nói:

- Giới Phủ, thánh nhân gánh vác việc thiên hạ đấy! Nhưng cao ngạo cố chấp, địa vị không cao, yêu cầu cấp bách là có người tài giỏi trợ giúp làm đại sự. Tôi nguyện đầu rơi máu chảy phò tá y vì một thế giới mới của Đại Tống!

Trần Khác đành phải nâng chén rượu lên uống cùng y.

- Như vậy có phải là huynh đồng ý giúp rồi hả?

Mắt Chương Đôn sáng lên nói.

- Nếu tôi không bằng long huynh sẽ đi tìm Lưu Sưởng, sau đó đến cổng nhà Triệu Tông Thực xin trợ giúp sao?

Trần Khác cười mà như không cười nói.

- Đúng vậy.

Chương Đôn gật đầu nói:

- Đây là ý tưởng ban đầu của chúng tôi, nhưng một là, tôi và huynh là bạn bè tốt. Thứ hai, trong lòng tôi thấy khó chịu với bọn họ. Thứ ba, tôi cho rằng bọn họ không coi trọng Vương Công. Vì thế tự chủ trương, đầu tiên đến tìm huynh xem địa vị đằng sau huynh, có hay không ý nghĩ này và dừng lại.

- ...

Quan hệ của Trần Khác và Triệu Tông Tích đã là Tiêu Bất Ly Mạnh, Mạnh Bất Ly Tiêu, người trong thiên hạ sớm đã xem họ là một thể. Che giấu trước mặt loại người thông minh như Chương Tử Hậu ngược lại sẽ làm bất hòa mối quan hệ của họ. Nhưng việc này đến quá đột ngột, hắn hoàn toàn không chuẩn bị tâm lý... Cho dù dường như đúng là cường viện mà hắn và Triệu Tông Tích khổ sở tìm kiếm, nhưng nhất định phải nghĩ thông suốt hậu quả mới có thể trả lời.

Nghĩ đến đây, hắn thẳng thắn thành thật nhìn Chương Đôn, chậm rãi nói:

- Tôi không thể vì huynh ấy mà quyết định gì, vì vậy phải hỏi ý của huynh ấy.

- Giờ tôi muốn biết thái độ của huynh.

Chương Đôn tựa như một thanh bảo kiếm, chỉ ánh kiếm đã đâm vào chỗ khổ của nhân sinh.

- Tử Hậu, Đại Tổng đã sa vào vũng bùn, quả thực không thay đổi không được..

Trần Khác khẽ gật đầu, nói:

- Tử Hậu, nhưng không biết tiến hành cách tân của Vương Giới Phủ chuẩn bị bắt đầu từ chỗ nào?

Chương Đôn vui vẻ trầm giọng nói:

- Vương Giới Phủ nói, muốn phục hưng giang sơn Đại Tổng, chỉ có một con đường: làm theo Nghiêu Thuấn, tiến hành theo con đường của tiên vương.

- Con đường của tiên vương là thế nào?

Trần Khác hỏi.

- Con đường của Nghiêu Thuấn, đơn giản không rườm rà, không phải di chuyển, rất dễ không khó. Có thể khái quát thành 6 chữ: Biến pháp độ, dịch phong tục.(cải cách chế độ luật pháp, thay đổi phong tục tập quán)

Tiếng của Chương Đôn như sắt đá.

- Thay đổi luật pháp như thế nào? Thay đổi phong tục ra sao?

Trần Khác truy vấn.

- Thay đổi luật pháp vô dụng không hợp thời của triều đình, thay những tập tục qua loa cầu hủ của triều đình.

Chương Đôn trầm giọng nói.

- Nói thì dễ?

Trần Khác than nhẹ một tiếng.

- Việc do người làm!

Tiếng của Chương Đôn ngày càng thấp đi, lời nói ra càng lúc càng to gan:

- Chúng ta đều biết, nếu muốn thành công thì phải có minh quân hiền thần, nếu chỉ có hiền thần không có minh quân, mặc dù các hiền thần Cao, Quý, Tắc, Tiết cũng không làm nên trò trống gì.

Ngừng lát, hạ thấp giọng nói:

- Cho nên, tôi lần này cả gan đến vì Vương Công chọn quân vương.

Đại Tổng chỉ có một quân vương, đó chính là đương kim hoàng thượng.

Trần Khác đã biết rõ, Chương Đôn không nói thật, chắc chắn y sớm đã có liên quan với Vương An Thạch mà không phải như những lời y nói chỉ biết hai tháng mà thôi.

- Đương kim hoàng thượng bảo thủ, hèn nhát vô vi, đã không còn là vị quân chủ hi sinh vì thần tử nữa.

Chương Đôn khinh thường nói:

- Ánh mắt của chúng ta đặt vào tương lai, vào thế hệ kế nhiệm tiếp theo....

Quan gia mấy năm nay vì việc sinh hạ long tử mà gần như dồn toàn bộ tinh lực đặt lên bụng của nữ nhân. Cũng không phải là không có thành quả, trong vòng ba năm, liên tiếp tám vị công chúa sinh ra, nhưng không có vị hoàng tử nào. Mặc dù không ai dám nói ra, hoàng đế nhất định sẽ không sinh được hoàng tử...Dẫu sao trong cung hiện nay vẫn còn vài người đang mang thai, chưa đến lúc đó thì không ai có thể biết được, liệu có hi vọng hay không.

Nhưng ai cũng biết hi vọng ấy rất mong manh. Nhưng đợi đến lúc lộ rõ chân tướng cũng là lúc cá tôm đã hết rồi, chỉ có ra tay trước mới chiếm được lợi thế! Trong cung ngoài cung, trong triều đình và dân gian, tất cả người có dã tâm, có ý tưởng, có lòng tham đều đã có những tính toán nhỏ.

Trước tiên làm tốt mối quan hệ cùng với thế hệ kế nhiệm hoàng đế dần dần trở thành chủ đề mà mọi người không kiêng kỵ nữa.

- Hiện nay, xem ra phần thắng thuộc về Triệu Tông Tích

Chương Đôn nói thẳng:

- Nếu mọi người không có lòng tin, vậy xem như tôi chưa nói gì cả, sau này tôi sẽ hết sức bảo toàn người nhà của huynh!

Mạnh, quá mạnh rồi, là Chương Đôn trước đây cố gắng kìm chế, bây giờ rút kiếm khỏi bao, toàn bộ khí lực thoát ra ngoài, tạo áp lực cho Trần Khác mà có cả thần khí của Hàn Kỳ.

Y vốn dĩ không cho phép sự qua loa sơ sài, đúng hoặc là sai, nhất định phải có câu trả lời.

Lại úp mở nữa, bị tên này xem thường rồi, Trần Khác cười khẩy trong lòng, bưng chén rượu lên nói:

- Mượn câu nói của huynh, việc do người làm!

- Cạn.

Chương Đôn gật đầu cùng chạm cốc với hắn.

Đặt chén rượu xuống, Trần Khác nói tiếp:

- Tôi cũng không phải vì lợi của riêng mình, nhưng vị trí này của chúng ta thật sự thích hợp hơn so với Triệu Tông Thực.

- Nói như thế nào?

Ấn đường (điểm giữa 2 đầu lông mày) của Chương Đôn khẽ động.

- Tôi cũng không nói Triệu Tông Thực vì làm Hoàng đế mà giả bộ thánh nhân.

Trần Khác trầm giọng nói:

- Tôi chỉ biết rằng vị trí của chúng ta luôn luôn nhớ đến việc giành lại Yến Vân....

Có thể có được suy nghĩ này hai người cũng có thể dễ nói chuyện. Chương Đôn hài lòng gật đầu nói:

- Tôi đợi tin tốt của huynh!

Ngừng 1 lát rồi nói tiếp:

- Nhưng thời gian không đợi người, đừng để tôi đợi quá lâu.

- Không thành vấn đề.

Trần Khác gật đầu cười nói:

- Nhưng mà huynh có thể nói cho tôi biết tại sao không thích Triệu Tông Thực?

- Nguyên nhân rất đơn giản. Trạng nguyên vốn phải là tôi.

Chương Đôn nói nhạt:

- Cái tên Lưu Sưởng vì tạo thế cho Triệu Tông Thực mà đem tên Lưu Huy, chính là cái tên Lưu Kỷ xếp trước tôi.

- Thì ra là vậy.

Với tính cách hẹp hòi, có thù nhỏ cũng phải báo của Chương Đôn sẽ không tự nhiên lại đi nịnh hót Lưu Sưởng....

Sau khi cơm no rượu say, Trần Khác mời Chương Đôn về chỗ mình nghỉ ngơi....

Chương Đôn vốn ở hội quán nhưng trước lời mời nhiệt tình của Trần Khác cũng không khước từ.

Xe ngựa đi chậm chậm trên đường lớn, thành xe dày chắc chắn âm thanh từ bên ngoài. Hai người trên xe đều ngà ngà say liên bình thần nhắm mắt nghỉ ngơi.

Nhưng thật ra tâm tư cả hai đều đang như bay vậy.

Đối với Chương Đôn mà nói, y đến tìm Trần Khác đích thức là chủ trương của bản thân. Một là y không thích Triệu Tông Thực, vả lại rất có thiện cảm với Trần Khác, như y nói là y thấy Trần Khác và Vương An Thạch mới là người có thể thay đổi tương lai Đại Tống.

Nhưng điều quan trọng nhất vẫn là bản tính trời sinh của y thích mạo hiểm. Thật ra y phụng mệnh đến để liên lạc với Triệu Tông Thực. Nhưng được nửa đường nghe tin Triệu Tông Tích cùng Trần Khác đi sứ Liêu quốc toàn thắng trở về, liền đổi ý, sau lưng Vương An Thạch chọn Triệu Tông Tích.

Đây chính là lợi dụng chính trị, hành vi thủ đoạn này chính là “Đốt bếp lạnh” hoặc là “Đặt cược vào chỗ ít được chú ý” trong truyền thuyết.

Chiêu thức này không phải chuyện đùa, thắng thua hoàn toàn phụ thuộc vào ánh mắt tinh tường của người trong cuộc, người có gan lớn, anh hùng trí thức có tuệ nhãn (con mắt tinh tường biết nhìn người). Nếu chọn đúng thì tự nhiên thu được lợi đặc biệt lớn, đi theo Vương tử có thể thể một bước tới trời vì “cho than sưởi ấm khi rét” giúp đỡ đúng lúc mãi mãi khiến người ta càng thêm cảm động và ghi nhớ hơn là “đặt gắm thêu hoa” làm cho đẹp thêm. Nhưng ý nghĩa của bếp lạnh mọi người đều không xem trọng. Mọi người đều không coi trọng hiển nhiên có nguyên nhân của việc không xem trọng, khả năng thất bại lớn hơn thành công.

Một khi thất bại thì mọi việc cũng dừng lại, hoài bão cả đời đều thành hư vô...

Nhưng phú quý phải tìm trong gian khó, Chương Đôn tin vào con mắt của mình, y bình tĩnh phân tích, tự mình đi nịnh hót lấy lòng Triệu Tông Thực sẽ không có báo đáp gì. Điều quan trọng nhất là Triệu Tông Thực sau này nhất định sẽ coi trọng những cự thần đã giúp gã đăng cơ, Vương Giới Phủ vẫn không có đất dụng võ.

Vì thế y dứt khoát quyết định dựa vào vị trí thứ hai, không có cơ sở gì, xem như hi vọng Triệu Tông Tích rất mù mịt. Y đưa ra quyết định này là dựa vào trực giác nhạy bén – sự tồn tại của một người phi phạm có thể cảm ứng vô cùng rõ ràng, một người cùng với sự tồn tại của một người tương tự cũng giống như một con sói rất dễ dàng nhận biết hệ số nguy hiểm giống nhau của con thú trước mặt.

Cho dù y không rõ Triệu Tông Tích nhưng y hiểu Trần Khắc, biết rõ người kiệt xuất như vậy, tuyệt đối không ở vào lúc không có may mắn phần thắng mà còn cùng với Triệu Tông Tích mù quáng làm đi làm lại. Y tin tưởng Trần Khắc sẽ không bỏ Triệu Tông Tích nhất định có lý do của hắn.

Về phía Trần Khắc lại tính toán rất cẩn thận, người phái tân học rốt cuộc có bao nhiêu trợ lực....Mặc dù hắn biết nhất định là lực lượng không nhỏ, nếu không vậy thì sẽ không chinh phục được cả thiên hạ sau mười năm, làm thay đổi hoàn toàn diện mạo của cả Hoa Hạ. Triệu Tông Tích cần gấp trợ lực sẵn có, là lực lượng có thể giúp y leo lên ngôi vị Hoàng đế.

Đây không phải là coi thường người phái tân học, dù sao quan gia cũng không thích Vương An Thạch lắm, Triệu Tông Tích hoặc là làm trái lại ý của Triệu Trinh (Tổng Nhân Tông Triệu Trinh __1010-1063, là vị vua thứ 4 của nhà Bắc Tống), làm thân với Vương An Thạch, e không phải là việc gì tốt. Nếu người phái tân học chỉ có thể phát lực về sau này, vậy thì không cần liên quan quá nhiều đến bọn họ, cuối cùng nếu sau này Triệu Tông Tích trở thành Hoàng đế thì bọn họ muốn làm việc cũng chỉ có thể chủ động đi nhờ vả người khác, không có liên quan gì với lúc trước ngược lại cũng là chuyện tốt.

Hoặc là Triệu Tông Tích thật sự quá thiếu người, tự mình làm sao có thể dễ dàng bỏ qua trợ lực này được đây?

Những ý đồ như vậy cùng đi trên một con đường, xe ngựa đi đến một ngõ hẻm sau đường lớn ở cửa Nam, tiếng mở cửa lớn giã dị, xe ngựa liền đi thẳng vào bên trong.

Đợi xe dừng hẳn, Chương Đôn bước xuống liền gặp hai tư Uy nữ (chỉ người Nhật Bản) xếp thành bốn hàng, đồng loạt cúi người hành lễ, nói:

- Ngài đã về rồi, ngài vất vả rồi....

Bố trí ổn thỏa cho Chương Đôn để y thoải mái hưởng thụ, Trần Khắc liền đến chỗ của Triệu Tông Tích. Chương Đôn không bao lâu sau nhất định phải sớm cho y câu trả lời.

Lúc đến chỗ Vương Phủ liền bắt gặp vẻ buồn phiền trên khuôn mặt u ám của Triệu Tông Tích.

- Chuyện gì vậy?

Trần Khắc bưng chén trà thơm lên nhấp một ngụm, không sai chính là trà xanh.

- Vấn đề đã giải quyết xong.

Triệu Tông Tích mặt xám lại nói:

- Phú tế tướng đã không chút do dự liền đáp ứng yêu cầu của người Liêu. Nói với ta rằng người Liêu không muốn kết thân, vậy thì bỏ đi, không lợi dụng bọn họ là được rồi.

- Ta nói rằng, như thế sao có thể tính là lợi dụng được? Đã là cùng hàng bàn luận, vị quan gia kia chính là thúc thúc của Da Luật Hồng Cơ.

Triệu Tông Tích tức giận nói:

- Há chẳng phải thứ y không muốn gọi thì không gọi!

- Phú tế tướng nói như thế nào?

- Ông ta bị ta nói tới mức im lặng một lúc lâu, cuối cùng nói với ta rằng, đứng trên lập trường Tể tướng phải cân nhắc đến cục diện cả nước, hiện nay triều đình đang muốn giải trừ quân bị, biên giới không thể loạn nữa.

Triệu Tông Tích ngừng 1 lát rồi nói tiếp:

- Còn nói đây cũng là ý của quan gia, vì một cái danh hiệu mà giằng co không ngừng, vì cái nhỏ mà mất cái lớn, mất nhiều hơn được.

Như vậy, Phú tế tướng chú ý đến toàn cục, về cơ bản là đáp ứng mọi yêu cầu của Liêu quốc. Trừ việc tăng tiền tệ ra thì cái gì cũng đều đáp ứng hết sao?

Triệu Tông Tích tức giận nói:

-Ta thật sự muốn biết cái người tài đức năm đó vì đất nước mà chiến đấu không tiếc sinh mạng đi đâu mất rồi! Nếu như lão nhìn thấy hành động của mình ngày hôm nay không khác gì so với Lã Di Giản Chi Lưu, không biết là có cảm thấy xấu hổ không nữa?

- Xin bớt giận...

Trần Khác nhẹ giọng an ủi:

- Có lẽ Phú Tể tướng quả thật có nỗi khổ tâm mới bất đắc dĩ làm vậy.

- Khổ tâm gì chứ?

Triệu Tông Tích hừ một tiếng.

Trần Khác liền đem hết những gì mắt thấy tai nghe trong hai ngày qua kể cho Triệu Tông Tích nghe. Lúc này Triệu Tông Tích mới bình tĩnh một chút, nói:

- Muốn đánh bên ngoài thì phải dẹp yên nội bộ trước, chính là một thói quen tốt.

- Nếu huynh cảm thấy không thoải mái, hãy viết một bài văn, từ từ trút hết ra, làm sáng tỏ thái độ của huynh với mọi người trong thiên hạ.

Trần Khác cười nói.

- Đã viết xong rồi!

Triệu Tông Tích đi đến cạnh bàn sách, cầm lấy mấy tờ giấy và nói:

- Người xem đi.

Trần Khác nhận lấy, chỉ thấy viết rằng:

- Khẩn cầu bề hạ suy nghĩ đến sự sỉ nhục Trung Nguyên ngạo mạn nơi biên cương phía Bắc, vẫn ôm thù trong lòng, nằm gai nếm mật, không quên đề phòng, bên trong thì sửa đổi chính lệnh, thưởng phạt rõ ràng, phân rõ tà chính, tiết kiệm ngân sách. Bên ngoài cần phải tuyển chọn tướng giỏi, luyện tập binh sĩ, xây dựng uy lực. Khiến cho hai bên biên giới nghe tiếng tự rút lui, không dám tiến vào sâu, dù có xâm phạm đến biên cương cũng sẽ gặp phải họa lớn....

- Quá tuyệt, cứ viết như vậy.

Xem xong Trần Khác gật đầu cười nói:

- Tấu chương này vừa mới xem thôi sẽ có rất nhiều người dựa vào ngài đấy.

- Dựa hay không thì ta không biết.

Triệu Tông Tích đột nhiên cười nói:

- Ta chỉ biết rằng, chúng ta mới hồi kinh được hai ngày đã có người dâng tấu chương kết tội rồi.

- Nhanh như vậy sao?

Trần Khác giật mình hỏi.

- Nhanh như vậy đấy.

Triệu Tông Tích gật đầu nói

-Vài quan cai gián ở Ngự sử đài tấu chúng ta đi sứ ăn uống không lễ nghi, ngạo mạn vô lễ ; nhiều lời phạm đến vua Liêu, khiến cho đàm phán kéo dài....

Nhiều vô số nữa, họ mang chúng ta ra phê phán đến thương tích đầy mình rồi.

-Vậy sao ngài vẫn còn vui như vậy?

Trần Khác cười hỏi

- Bởi vì quan gia tặng bọn họ một chữ.

Triệu Tông Tích cười nói:

- Cút!

- Ha ha ha....

Trần Khác cười lớn:

- Chửi hay thật, khiến lòng người thấy thật sướng khoái!

-Đúng vậy.

Triệu Tông Tích cười nói:

- Bọn này ngu xuẩn cho rằng quan gia không phân biệt được phải trái....

- Phân biệt phải trái sao....

Trần Khác ngưng cười, nhẹ giọng đem chuyện Lưu Thiên Vương kể cho Triệu Tông Tích nghe

- Lưu mỹ nhân kia ta biết, có điều anh của cô ta thì là lần đầu nghe.

Triệu Tông Tích hừ một cái:

- Như vậy thì cái kẻ ngu xuẩn hống hách trên phố kia thật là làm mất mặt hoàng gia, người thu dọn rất tốt. Sự việc xảy ra rồi ta mới thấy người thông minh.

Ngừng một lát, buồn bã nói tiếp:

- Có điều cũng tính không hết mọi việc, Lưu mỹ nhân kia sắp đi đời rồi.

- Làm sao?

Trần Khác hạ giọng hỏi:

- Không phải là cô ta đang mang thai ư?

- Không phải vậy, cô ta không làm được.

Triệu Tông Tích trầm giọng nói.

Hạ tuần tháng sáu, ánh mặt trời gay gắt phủ trên quan đạo thẳng tắp mà rộng rãi, một đội nhân mã quanh co khúc khuỷu đi tới. Trong đội ngũ này có hơn hai mươi ngựa, phần lớn là những người đàn ông nét mặt uy nghiêm với khăn trùm trắng, mặc bộ trang phục võ sĩ đen. Bọn họ luôn cảnh giác nhìn xung quanh bảo vệ tám cỗ xe ngựa ở chính giữa, khiến cho những người qua đường ai nấy đều tò mò nhìn ngó, thậm chí đoán có lẽ là đoàn hộ tống vương công quan lại nào đó vào kinh.

Nhưng người trên xe ngựa cũng không phải là quan lại quyền quý gì đó... Ít nhất thì trước mắt không phải như vậy. Mà đây chính là môn hộ Tô thị quê Mi Châu đã ở ẩn tới hơn hai năm. Người cha cùng hai đứa con trai, hai con gái, hai con dâu, sau khi để tang đầy hai tháng thì giao phó tòa nhà tổ tiên cho người trong tộc, chuyển cả gia đình dời vào kinh.

Đây là lần thứ hai anh em Tô Thúc bước trên đường tới kinh thành. Khác với lần trước tiền đồ mờ mịt, phong trần mệt mỏi, lần này có thủ hạ của em rể phái tới để hộ vệ, đương nhiên có thể thư giãn thoải mái. Hơn nữa ba cha con bọn họ đã là văn nhân danh tiếng, hai người anh em bọn họ lại có công danh, con đường thành công đã gần như là điều hiển nhiên.

Ở bên trong xe ngựa, càng tới gần kinh thành cảm xúc của Tô Thúc càng mãnh liệt. Đậu tiền sĩ đã hai năm rồi nhưng bản thân mình vẫn ẩn cư nơi thôn quê. Cho dù những ngày này, cuộc sống có thể nói là thoải mái nhất từ trước đến nay... Anh em hai người dẫn theo từ trẻ tuổi đi khắp vùng miền sông núi đất Thục. Tứ Xuyên là một vùng đất cực kì đẹp đẽ, sơn thủy hữu tình, có chùa cổ tháp đặt ở giữa. Nơi đây khiến người ta có cảm giác siêu nhiên vượt khỏi hồng trần, cực lạc mà quên cảm giác ưu lo.

Y còn cùng vợ con trở lại huyện Thanh Thần để thăm Nhạc gia. Vương gia là một đại gia đình, ba anh em huynh đệ nhạc phụ Vương Phương, trừ bản thân y chỉ có một trai một gái, còn lại hai vị kia đều có con nối dõi đề huề, tất cả có ba mươi người con cháu. Tô Thúc và Vương Phát thường cùng đám anh em họ đi

du ngoạn chung quanh. Ban ngày dừng trại ăn uống vui đùa, ban đêm ngồi ngoài trại ăn đậu tằm, uống rượu Hoàng Kiêu, nhìn sao trời ngâm đôi câu thơ đối. Đương nhiên lúc đó y đều là người hấp dẫn những ánh mắt xung quanh nhất.

292. Quyển 7 - Chương 320: Tô Gia Vào Kinh

Tài hoa hơn người của Tô Thúc cũng đã đưa y tới một cuộc tình ngoài giá thú bí mật. Trong đám huynh muội ở Vương gia có một cô gái nhỏ tuổi nhất gọi là Nhị Thập Thất Nương, sau được Tô Thúc đặt tên cho là “Nhuận Chi”. Ngày thường dịu dàng nhu mì, cực kì ngưỡng mộ tài hoa của y. Sự nhạy cảm của Tô Thúc đương nhiên phát hiện ra điều đó, mà y cũng rất thích vị cô em vợ này... Tuy nhiên tình cảm hai người chỉ dừng ở mức lễ, không có hành vi vượt khuôn mức.

Lần này Tô gia chuyển nhà xa quê, trong vòng mười năm có lẽ sẽ không trở về. Chút tình cảm nhỏ ấy chỉ đành tiếc nuối, mãi mãi lưu giữ trong lòng lẫn nhau.

Tuy mỗi ngày trôi qua đều vui vẻ, nhưng đại trưởng phu có chí học thành tài, luôn phải có hoài bão, lý tưởng. Đặc biệt nhìn thấy những bạn bè cùng tuổi ai nấy kiến công lập nghiệp nổi danh thiên hạ khiến ột Tô Thúc luôn luôn lấy Vương giả sư học Mạnh Tử làm khuôn mẫu, cầu được cống hiến vì nước vì dân, trong lòng cũng thấy vô cùng sốt ruột..

Giờ này xe ngựa đang lao nhanh trên đường núi, cảnh vật hai bên đường nhanh chóng lùi về phía sau. Tô Thúc cảm giác như bị nhốt trong xe, tầm mắt bị cản trở liên dứt khoát ra lệnh cho người tháo rèm trên đỉnh xe, rèm cửa sổ cũng tháo xuống lấy ý ăn gió nằm sương.

Xe chạy nhanh có lúc còn đứng hẳn lên, dựa vào đòn gỗ vịn tay trước xe mà đứng, cho gió thổi vào mặt, tay áo bông bành, bi trắng hiện ngang, cảm giác như đang hoài niệm xa xăm...

- Cổ hương đã đi xa mà nỗi nhớ vẫn khôn cùng! Tử Do, thứ cả đời người đọc sách theo đuổi, không phải là phong trần của cỗ xe tứ mã, là cuộc sống sáng khoái của người làm ăn nơi xa Tô Thúc quay đầu nhìn về phía em trai Tô Triệt.

Dáng người Tô Triệt cao gầy, không khô ngô như anh trai... Tô Thúc lớn lên cường tráng rắn chắc, anh tuấn đường hoàng, cả người luôn toát lên tinh thần phấn chấn, dễ dàng kích động, thao thao bất tuyệt. Còn Tô Triệt thì trầm tính hướng nội, cảm xúc không thể hiện trên mặt, nghe vậy thản nhiên nói:

- Cẩn thận, coi chừng ngã xuống ngựa đó.

- Ha ha...

Tô Thúc cười to nói:

- Nếu không có chút gặp ghềnh thì đời người còn gì là vui thú.

- Thả rắm chó!

Còn chưa dứt lời, màn cửa chiếc xe đằng sau xóc lên, lộ ra một khuôn mặt hằn sâu nếp nhăn, vô cùng nghiêm nghị:

- Cũng đã làm cha rồi mà còn ngả ngón thế hả. Sớm muộn cũng có ngày phải ăn đòn đấy!

- Cha bớt giận.

Tô Thúc rút cổ, cười yếu ớt:

- Con nói đùa ấy mà.

- Hừ...

Tô Tuân buông rèm, không thèm nhìn y nữa.

Mấy năm nay Tô Lão Tuyền luôn đợi lệnh bổ nhiệm trong kinh. Tang vợ khác với tang mẹ, không có quy định không cho phép làm quan. Hơn nữa lão cũng làm quen với nhiều vị đại thần danh tiếng. Những người đó cũng rất xem trọng lão, đồng ý sẽ tiến cử lão với triều đình. Đợi được một năm cuối cùng cũng có thánh chỉ truyền xuống, mệnh lệnh cho y đến viện Xá Nhân tham gia khảo thi. Viện Xá Nhân là cơ quan dưới cấp của Trung Thư môn, quản lý bổ nhiệm và miễn nhiệm quan viên và thảo ra từ, chiếu lệnh của nó. Tức là chế độ bên ngoài trong hai chế độ, do dùng giấy day để viết thư từ mệnh lệnh nên gọi là “hoàng ma”, cũng do việc này có liên quan tới chiếu thư chế từ của triều đình cho nên trước khi bổ nhiệm đều cần phải khảo thi.

Nhưng Tô Tuân dâng tấu chương lên hoàng đế lấy cớ nhiều bệnh mà từ chối đến đó. Tuy nhiên trong thư gửi nhóm người Âu Dương Tu, Mai Nghiêu Thần lại nói thật rằng lão có tâm lý oán hận với cuộc thi, kiên quyết không muốn thi lần nữa.

Năm thứ hai lão lại nhận thánh chỉ của triều đình, nội dung vẫn như cũ mà vẫn chưa nói gì liên quan đến việc miễn thi, Tô Thức thất vọng lại một lần nữa dâng sớ chối từ nói:

- Người đọc sách sử dĩ nguyện làm quan theo chính trị vốn là mong muốn có thể cống hiến cho quốc gia, bằng không thì chỉ cần làm một hàn sĩ là đủ. Thần tuổi đã gần năm mươi rồi, năm mươi tuổi đền đáp quốc gia như thế nào?

Nhưng y lại không cự tuyệt hoàn toàn. Lão nói mình sắp theo con vào kinh, đến lúc khi yết kiến người sẽ tường thuật chi tiết nguyên do. Kỳ thật ngụ ý chính là thần từng này tuổi đầu rồi, thực đã chẳng còn mong muốn vào triều làm quan nữa. Trừ khi có người hỗ trợ để ta không cần phải khảo thi như đám người trẻ kia ...

Thấy đám các con lấy công danh dễ như trở bàn tay, người làm cha vừa vui mừng vừa chua xót, thầm than số phận bất công với mình. Bởi vậy lão Tô càng ngày càng trở nên thâm trầm, đối nhân xử thế một mực không hề khoan dung, độ lượng. Ngay cả đối với hai con thiên lý mã phía trước này bất cứ lúc nào cũng có thể ép nó, không cho phép chúng thỏa thích lao nhanh. Lúc này một chiếc xa ở giữa vang lên tiếng khóc nỉ non của một bé trai, đó là trưởng tôn Tô Mại của Tô gia, mới vừa qua một tuổi đã phải cùng cả nhà vào kinh. Tất cả mọi người đều lo lắng cậu bé sẽ mắc bệnh do khí hậu trên đường đi không thuận nhưng dọc cả đường tiểu tử đó tương đối an bình khiến tất cả mọi người thấy nhẹ nhõm.

Nghe tiếng trẻ con khóc, cuối cùng thì trên mặt Tô Tuân cũng hiện lên nụ cười vui vẻ. Tuy nhiên tuổi của thằng nhỏ này khiến lão hơi xấu hổ vì Tô Mại sinh ra trong thời gian vợ chồng Tô Thức để tang. Ở đời sau thì đây tuyệt đối là chuyện xấu phải kiểm điểm, nhưng ở vào triều Tống rộng rãi, khoan dung, thì chỉ đối lấy những ánh mắt nhìn ngó của một đám học giả, vậy thôi.

Đối với việc đứa nhỏ khóc thì mấy vị nam nhân này cũng chẳng thèm để ý, bởi vì đời thứ ba duy nhất của Tô gia đang có bốn người phụ nữ vây quanh rồi.

Trong cỗ xe ngựa lớn nhất, Vương Phát và Bát Nương đang đổi tã cho Tô Mại. Sử Thị và Tiểu Muội không chen tay vào được nên ở bên cạnh chọc đứa bé cười.

Chỉ chốc lát sau khi đã thay tã xong, Vương Phát vén vạt áo cho đứa bé bú sữa, ba cô gái vây quanh Tô Mại bình phẩm. Đơn giản chỉ là khen vị trưởng tôn của Tô gia này khỏe mạnh kháu khỉnh, ánh mắt to tròn, làn da trắng,... Vương Phát nghe cũng ngượng ngùng:

- Các cô đang nói về Mại nhi hay là nói về búp bê trong tranh vẽ thế?

- Búp bê cũng không đáng yêu bằng Mại nhi nhé.

Sử Thị cười nói:

- Chị xem điệu cười của Mại nhi này, thật khiến ta mê mết.

- Nếu thích trẻ em thì cũng sinh một đứa đi.

Vương Phát cười nói:

- Chỉ có sét đánh mà không có mưa thì làm sao được.

Sử Thị mặt mông, chợt thấy ngượng ngùng, lập tức đánh lạc hướng sang dì lớn và dì nhỏ, nói:

- Đừng nói em, hai người bọn họ còn không bằng em đâu.
- Cái đó khó mà nói trước được.

Vương phát cười nói:

- Đàn ông của người ta còn đang nghển cổ mà hóng, chưa chắc biết ai nhanh ai chậm đâu.
- Chị dâu...

Tiểu Muội bây giờ đã hai mươi, sớm không còn tính trẻ con của thiếu nữ mà đã ngày càng xinh đẹp vô cùng, khuynh trần tuyệt thế. Chỉ nhìn cặp mắt to linh động trí tuệ kia cũng đủ khiến cho người đẹp khắp thiên hạ khác phải ảm đạm thất sắc. Nàng nghe vậy cười khanh khách nói:

- Chị bây giờ có vẻ phóng túng ghê nhỉ.

Cô gái áo vàng bên cạnh dung mạo thanh lịch, ưu nhã động lòng người, đôi mắt đẹp trong suốt như pha lê. Cho dù đã ba mươi tuổi nhưng khuôn mặt vẫn nõn nà, lông mày kẻ xanh đen, khuôn mặt xinh đẹp ngày nào vẫn không hề giảm đi ngược lại, qua bao năm tháng lắng đọng, còn toát lên vẻ nho nhã thoát tục. Nghe đám chị em trêu, nàng chỉ hơi cười khê, dùng khăn tay trắng nõn lau sạch giọt sữa đọng trên miệng Tô Mai.

- Tuy nhiên nói đi cũng phải nói lại.

Sử Thị thấp giọng nói:

- Sắp đến Biện Kinh rồi, hai người rốt cục nghĩ thế nào?

Nói xong nhìn sang Bát Nương:

- Bát tỷ, chị dứt khoát quẳng cái gánh nặng đó đi.

Bát Nương lắc đầu, mỉm cười:

- Chị đã quen thế rồi, như thế cũng tốt...

Nói xong lại cười:

- Không cần phải tự tìm phiền não ỉn hữ.
- Trần Nhị Lang người ta đã đợi chị mười năm cơ mà!

Sử Thị trừng to mắt nói.

- Là mười bốn năm!

Tô Tiểu Muội sửa lại:

- Từ lần đầu tiên gặp mặt, Nhị ca Trần gia đã thích chị ấy rồi.
- Im coi...

Tô Bát Nương lập tức đỏ mặt:

- Đừng có huyền thuyên chuyện của hai chúng ta.
- Quả nhiên.

Tiểu Muội cười khanh khách:

- Xem ra tình ý của Nhị ca Trần gia quá nặng rồi, nặng đến nỗi chị của ta không thể bỏ được.
- Coi kìa, đúng là nữ sinh hướng ngoại.

Sử Thị cười trêu:

- Nha đầu kia còn chưa xuất giá, đã bắt đầu tự ỉn làm anh bác cả quan tâm rồi.
- Ủa, chắc chắn rồi.

Tiểu Muội lại cười gật đầu:

- Phải có tinh thần của người chủ nhân chứ.
- Nha đầu thối, càng nói càng kỳ cục.

Rốt cục Bát Nương không nhịn nổi giờ ngón tay chọc vào cái eo nhỏ nhắn của Tiểu Muội, nói:

- Em vẫn nên nghĩ cách làm sao qua được cửa của cha đi.
- Có gì đâu.

Tiểu Muội thản nhiên cười nói:

- Lúc trước em đã mở miệng cho Nguyệt Nga tỷ tỷ vào cửa thì đương nhiên sẽ không để Tam ca bị khó xử.
- Em thật dùng biện pháp đó sao?

Sử Thị nói:

- Nếu không đến ngày mai bọn họ gặp nhau e là xảy ra án mạng đó.
- Đây là điều khó tránh khỏi.

Tiểu Muội thở dài:

- Dù sao cũng phải cho cha xả cơn tức này mới dễ bàn bạc.
- Tiểu Muội.

Thấy nàng tính trước kĩ càng, Vương Phát không hỏi thêm làm thế nào nữa mà chỉ thắc mắc:

- Em không sợ dẫn sói vào nhà sao? Chị nghe nói Liễu Nguyệt Nga kia thường xuyên đánh em rể chạy khắp sân đó...
- Làm gì đến mức thế.

Tiểu Muội đỏ khốc đỏ cười nói:

- Em biết Nguyệt Nga tỷ tỷ, đó là một cô gái rất hiểu đạo lý.
- Em không sợ nàng đánh em à?

Sử Thị nhỏ giọng nói:

- Trông tay chân lẻo khoèo của em sợ không chịu được một chưởng của người ta đâu.
- Tại sao nàng lại phải đánh em?

Tiểu Muội lắc đầu cười:

- Chúng em sẽ chung sống với nhau rất tốt à xem.
- Coi kìa, người khác quan tâm nàng mà nàng lại chẳng gấp chút nào.

Sử Thị cười khổ.

- Vốn là cũng chẳng có gì gấp gáp mà.

Tiểu Muội thản nhiên cười:

- Người ta đều là người tốt, người tốt nên sẽ nhận được phúc báo.
- Thật không hiểu tên Trần Tam kia phúc mấy đời nữa!

Sử Thị lắc đầu nói:

- Lại có thể để Tiểu Muội một lòng một dạ với hấn như vậy.
- Một lòng một dạ không tốt sao.

Tiểu Muội cười nói:

- Thật ra như bây giờ em đã tính rồi, chỉ là có người vẫn chưa tính đến thôi.

- Thật sao...

Sử Thị sưng sốt, xong chột giật mình, cười gượng tay cù:

- Con bé chết tiệt, dám nói ta ngu à!

- Không dám không dám, xin nữ hiệp tha mạng.

Tô Tiểu Muội vội cười duyên né tránh. Bị Sử Thị truy hỏi, nàng rút cục đầu hàng, nói:

- Em nói là được chứ gì. Tam ca là loại người rất trọng tình. Nếu em không mở miệng, tự nhiên anh ấy sẽ không cưới Liễu Nguyệt Nga. Nhưng trừ phi Nguyệt Nga tỷ tỷ được gả vào một nhà tốt bằng không anh ấy luôn thấy mình mắc nợ nàng, đối với nàng sẽ nhớ mãi không quên. Nếu để anh ấy nói dối em tình cảm trở nên phai nhạt thì thà không bằng cứ để nàng ở lại nhà. Tất cả đều sẽ hiện ra trước mắt. Hơn nữa có Nguyệt Nga tỷ tỷ giúp em coi hán, việc hán hái hoa bắt bướm trong nhà ngoài đường cũng sẽ ít đi. Về phần danh phận thê thiếp, vậy còn phải xem lòng người đàn ông hướng về đâu. Cần gì phải so đo nhiều.

Lời này khiến Sử Thị nghe mà trợn mắt há hốc mồm. Trong khi Vương Phát lại trầm thán phục. Chồng nàng và Trần Khác giống nhau, đều là loại trời sinh phong lưu. Nhưng cái xã hội này lại cho phép đàn ông phong lưu. Nếu thân đàn bà mà ghen tuông ngăn cản thì thành ra trái lẽ. Cái này giống như trị thủy vậy, có người chỉ một mặt lấp những tướng có thể giữ chồng một mình, nhưng không biết làm thế chỉ gây phá hoại quan hệ vợ chồng, hơn nữa làm cho bồ nhí có cơ hội chiếm lấy ưu thế.

Thực ra ngăn cản không bằng khơi thông nó. Mở lòng mình ra một chút, nhìn xa hơn một chút, chấp nhận đào hoa của người đàn ông, hạn chế sự phong lưu đó trong phạm vi có thể khống chế, để hán biết mình hi sinh thế nào vì hán ngược lại có thể giảm tới mức độ lớn nhất phong lưu của đàn ông. Đương nhiên điều kiện trước hết là lương tâm người đàn ông, còn chưa bị chó ăn mất.

Nghĩ vậy, nàng nhìn Bát Nương một cách ngưỡng mộ, vẫn còn có đàn ông chung tình đang một mực chờ đợi cô ấy. Tuy nhiên nếu đổi tên quý phong lưu nhà mình lấy cái anh chung tình của Bát Nương thì nàng nhất quyết không chịu, Tiểu Muội cũng giống vậy thôi.

Dù sao những anh chồng vĩ đại như Tô Thúc, Trần Khác trên đời có thể có mấy người.... Dám chị em đang nói chuyện hăng say thì đột nhiên thấy xe đi chậm lại. Vén rèm xe nhìn ra thì hóa ra ở phía xa đằng trước có một người đang cưỡi ngựa đang đi tới. Người cưỡi trên ngựa thân mặc trang phục màu đen, đầu trọc lóc, nhìn không khác gì hộ vệ của bọn họ.

- Ô kia, nhắc Tào Tháo thì Tào Tháo tới.

Sử Thị cười với hai cô chị, nói:

- Còn không mau sửa sang lại sắc đẹp, sắp gặp tình lang rồi đó.

Bát Nương cực kỳ lúng túng, Tiểu Muội cũng toát ra vẻ mặt thẹn thùng, tuy nhiên nguyên nhân không phải vì lời trêu đùa của Sử Thị.

Một vệ sĩ phía trước nhất quay đầu bấm báo Tô Thúc nói:

- Cữu gia, đó là thân binh của đại nhân chúng ta.

Tô Thúc gật đầu, đưa mắt nhìn lại thấy Trần Khác cưỡi ngựa đi đầu, trong nháy mắt đã sắp đến gần, cất tiếng cười to nói:

- Tử Chiêm, Tử Do, đã lâu không gặp!

- Trọng Phương, sao cậu lại đến đây?

Tô Thúc cực kì vui mừng. Tô Triệt ngược lại hành lễ quy củ nói:

- Tam ca, đã lâu không gặp.

- Ta xin triều đình cho nghỉ phép mà.

Trần Khác cười ôm quyền, nói:

- Cứ chạy dọc theo đường hướng tây mà các người đi, quả nhiên gặp được mấy người ở chỗ này.

Lúc này Nhị Lang cũng đi lên chấp tay cười nói:

- Lâu lắm mới gặp.

Sau khi anh em chào nhau xong thì Trần Khác đến trước một chiếc xe ở phía sau, thì lễ với Tô Tuân, bên trong lại chẳng thấy động tĩnh gì.

Sau một lúc mới có một tiếng nói vang lên:

- Là Nhị Lang à, mau lên đây nói chuyện.

- Vâng.

Trần Thâm liền vén màn nhấc lấy thắt lưng chui lên, làm cho Trần Khác thấy xấu hổ.

Lúc này rèm xe nữ quyền phía sau cũng vén lên một góc, để lộ ra khuôn mặt xinh đẹp tinh quái của Tiểu Muội, nháy mắt với Trần Khác một cái. Trần Khác lập tức mừng rỡ cũng lên theo.

- Cậu lên trên làm gì?

Tô Tuân thấy hắn đi lên, mặt đen thui nói:

- Đi xuống.

- Nhạc phụ, con nhớ ngài mà.

Trần Khác mặc kệ, lơ đi.

- Ta không nhớ cậu.

Tô Tuân trợn mắt nói:

- Cậu có xuống hay không thì bảo?

- Không xuống.

- Vậy ta xuống.

Tô Tuân hậm hực vung tay, nhảy xuống xe.

Trần Khác cũng xuống theo.

Tô Tuân tức giận đi lên phía trước, Trần Khác cũng như thuốc cao bôi trên da chó bám theo sau.

- Đừng theo ta.

- Con sợ nhạc phụ bị lạc mà.

- Ta thấy cậu là thấy phiền phức..

- Con đi theo sau nhạc phụ, ngài sẽ không thấy được con đâu.

- Có tin ta đánh cậu hay không!

Tô Tuân dừng bước, bỗng xoay người nói.

Trần Khác rút một cành mạn gai từ sau lưng ra:

- Mời cha vợ!

...

Tô Tuân thấy kẻ này hóa ra là đến nhận tội chịu đòn, hơi nguôi nguôi nói:

- Còn biết việc mình làm sai trái sao?

- Quả thật thái quá vô liêm sỉ.

Trần Khác gật đầu nói:

- Xin nhạc phụ tha thứ.

- Đừng gọi ta là nhạc phụ....

- Bố vợ...

- Bố vợ cũng không được.

- Bố ...

Tô Tuân trừng mắt nhìn hấn, đi đến bụi cây trên rìa đường.

- Bố, ngài không nên nghĩ luẩn quẩn trong lòng nhiều.

Trần Khác đuổi sát theo.

- Ta muốn đi vệ sinh!

Mắt Tô Tuân trợn trắng nói.

- Để con lấy giấy cho người...

Tô Tuân đi ra từ bụi cây, lão không còn giận dữ như trước nữa nhưng vẫn lạnh lùng nói:

- Trần Trọng Phương, đừng tưởng cậu làm trò mặt dày thì ta liền đáp ứng. Trừ phi cây vạn tuế ra hoa, nước đổ có thể thu về, gà trống đẻ được trứng, nếu không cậu cứ bỏ cái ý nghĩ đó đi!

- Đa tạ đại ân đại đức của nhạc phụ!

Trần Khác không những kinh sợ mà còn lấy làm mừng, liên tục vỗ tay thì lễ nói:

- Con rể nhất định sẽ làm được!

. . .

Tô Tuân bị hấn làm tức giận đến xì khói mũi, nói:

- Cậu mà làm được thật thì ta không còn gì để nói.

Nói xong phui tay lên xe.

Lần này Trần Khác không lên theo nữa mà vào xe của anh em Tô Thúc. Đội ngũ tiếp tục xuất phát đến Biện Kinh.

- Cây vạn tuế có thể nở ra hoa?

Trên xe ngựa, Tô Thúc Tô Triệt thay nhau hỏi.

- Nước đổ ra có thể lấy về?

- Gà trống có thể đẻ trứng?

- Việc do người làm mà thôi.

Trần Khác cười cười, rồi nghiêm túc nói:

- Tiểu Muội vì ta mà trả giá rất nhiều...

Bằng không thì theo tính cách của Tô Tuân chắc chắn sẽ quyết định không dùng hộ vệ của Trần gia. Đoán chừng sớm đã lập bia mắng cha con Trần gia thành một đám heo chó chứ làm gì còn phải lôi thôi cùng lão ở chỗ này.

- Biết là tốt rồi.

Tô Thúc tức giận nhìn hấn:

- Hai năm nay Tiểu Muội nghĩ đủ biện pháp dụ dỗ cha ta mới khiến ngài buông lỏng đôi chút.

Nói xong cười nói:

- Nếu cậu quay về Mi Châu một chuyến thì chuyện này càng dễ làm.

- Haiz, ta biết, là ta không đúng...

Trần Khác thở dài nói:

- Vốn là đã thương lượng với Tiểu Muội rồi, ai ngờ cái tên Triệu Tông Tích kia chẳng làm người khác bớt lo được...

- Tiểu Muội cũng giải thích thay cậu rồi.

Tô Thức đâm hấn một cái thật mạnh:

- Sau này nếu cậu đối xử không tốt với muội ấy thì ta là người thứ nhất không tha cho cậu!

- Ủ, anh cứ viết thơ mắng ta cả đời luôn.

Trần Khác nghiêm túc gật đầu.

- Ý kiến hay.

Tô Thức còn chưa biết thơ văn của mình có sức phá hoại bao nhiêu sao, có lẽ đủ để làm người khác nhận tiếng xấu muôn đời.

- Tuy nhiên không thể dễ dãi với hấn như vậy, đúng không Tử Do?

- Ta rất yên tâm với Tam ca.

Tô Triệt lắc đầu nói:

- Từ nhỏ cậu ta còn yêu thương Tiểu Muội hơn cả anh.

- Hừ...

Tô Thức thụi cho gã một quyền:

- Toàn để ta diễn vai phản diện.

Còn khoảng một ngày đi đường nữa là về tới kinh, Tiểu Muội không muốn làm cha tức giận nên vẫn trốn không gặp Trần Tam. Anh em Trần gia đành phải tán gẫu tình hình từ lúc chia tay đến giờ với anh em Tô gia.

Trong thời gian anh em Tô gia đang để tang hai bảy tháng thì Trần Khác đã trải qua rất nhiều chuyện. Hấn nói hết một lượt những gì mình đã chứng kiến, nghe thấy, điều suy nghĩ, cảm ngộ, kể cả nguy cơ bốn phía che dấu dưới cái danh “thái bình thịnh thế” của Đại Tổng triều mấy chục năm tay cũng được phân tích kỹ lưỡng. Trần Thâm hai lần làm quan địa phương, nên nhận thức có thừa về những phù hoa mà xa xỉ hủ bại chốn quan trường. Hai người mỗi người một câu cho hai vị còn lại nghe khóa học đầu tiên về làm quan.

Nghe xong tâm trạng anh em Tô Thức cực kì nặng nề, Tử Do thở dài nói:

- Ta thấy mỗi ngày dân chúng đều sống cuộc sống giàu có an khang, còn tưởng rằng đây là thịnh thế ngàn năm một thuở.

- Làm gì có thịnh thế nào mà lãnh thổ vẫn còn trong tay của nước địch?

Trần Khác lắc đầu nói:

- Cho dù chỉ suy xét những nhân tố bên trong cũng có thể thấy “cách trị Hàm Bình” của tiền triều có thể tính một cái, nhưng hoàng đế Chân Tông lại tự tay hủy hoại gia nghiệp. Đến Quan Gia triều đại này tuy có tỉnh lại, muốn cứu nước nhưng không làm gì được, chỉ đành cố gắng cầu yên ổn, gắng gượng duy trì. Nhưng qua bốn mươi năm, cơ bản quốc gia bây giờ đã biến thành một cục diện rối rắm, khó mà duy trì tiếp được.

- Vì sao chúng ta ở trong dân gian lại không cảm thụ được nhiều như vậy?

Tô Thức hỏi.

- Đó là bởi vì chúng ta có một vị hoàng đế tốt, vài vị tướng công tốt.

Trần Khắc thân nhiên nói:

- Bọn họ áp chế quan phủ không cho thò tay đụng vào dân chúng, chỉ để những nguy cơ này giải quyết trong phạm vi triều đình.

Nói xong hần thở dài:

- Quan phủ làm nhiều dân ít đi thì đương nhiên dân chúng sống sung sướng. Nhưng triều đình mấy năm nay thu không đủ bù chi. Đã bước tới thời kì cắt giảm chi tiêu lớn nhất, nhưng những việc cần chi vẫn phải chi. Nếu thật không có cách khác thì đành phải tăng thuế rồi.

Ẩn ý trong đó là những ngày tốt lành của dân chúng sắp kết thúc rồi...

Thấy hai người trở nên nặng nề, Trần Khắc cười nói:

- Ta cũng không muốn vừa chạm mặt đã nói mấy lời này, nhưng mấy vị đều đã là danh nhân rồi, nhất định phải nhìn cho rõ ràng tình thế. Trong lúc mấu chốt này phải cực kì cẩn thận, đừng tỏ thái độ gì lung tung.

- Nhưng nếu người của Triệu Tông Thực tìm chúng ta thì sao?

Tô Thức đột nhiên thốt lên một câu.

Trần Khắc ngạc nhiên.

- Không gạt người, trước khi đến Trương tướng công đã viết thư cho ta dạy những quy tắc quan trường.

Tô Thức thân nhiên nói:

- Người ám chỉ chúng ta sau khi vào thành phải tới chào hỏi Hàn tướng công trước, sau tới Lưu nội hàn. Chỉ như vậy mới có thể bảo vệ con đường làm quan sau này suôn sẻ.

Dừng một chút lại nói:

- Ta không nghĩ rằng Trương tướng công lại viết phong thư này...

Vườn Ngọc Tân ở bên ngoài Nam Huân môn của thành Nam là khu lâm viên dùng để vui chơi ngày hè của quan gia Đại Tổng. Bên trong đào hồ làm biển, thông sông làm hồ, sóng xanh nước biếc, tự nhiên vô cùng. Đường đi ngoằn ngoèo khúc chiết vào tận phía sâu, mát mẻ quanh năm, đình tạ vô số, hoa cỏ ngập tràn như gấm. Mặc dù giữa tháng hè nắng gắt, nhưng chỉ cần bước chân vào bên trong khu vườn lập tức cảm thấy hơi nước thấm lạnh, mát rượi, rêu mọc đất lạnh, quả là một thắng địa tuyệt vời để vui chơi giữa tiết hè.

Đương kim Quan Gia Triệu Trinh được xưng là Xích Cước Đại Tiên hạ phàm, dù mùa đông cũng không cần giày tất. Kỳ thật đây là do thể chất bên trong của y quá khô, sợ nhất là lúc nóng bức ngày hè. Bởi vậy hè nào hàng năm vào những ngày nóng nhất y đều phải tới chỗ này. Nghe nói cách thành Biện Kinh khoảng ba trăm dặm có cung Sùng Phúc, cũng chính là chỗ nghỉ hè của hoàng đế Chân Tông, có điều kiện tốt hơn đây nhiều. Trước đây Triệu Trinh đều theo Lưu Nga đến đó để tiêu khiển ngày hè, số người được huy động trong mỗi lần, hao phí rất nhiều. Vậy nên sau khi trưởng thành y cũng chưa đi lần nào.

Trong khoảng thời gian hoàng đế đến vườn Ngọc Tân, năm ngày lên triều vẫn diễn ra theo thường lệ chỉ có điều do Thừa tướng chủ trì. Tướng ba tỉnh và đại thần sáu bộ nếu có việc thì đến vườn Ngọc Tân để tấu, không có việc gì thì khỏi đến quấy rầy Quan Gia tiêu khiển. Tuy nhiên mấy ngày nay cách thời gian công bố phương án giải trừ quân bị càng tới gần, thế cục kinh thành hỗn loạn bất an, các mặt khắp nơi đều khẩn trương. Kiệu tới vườn Ngọc Tân càng ngày càng nhiều.

Sáng nay dù không phải buổi triều thường lệ nhưng Triệu Tông Tích lại dậy cực sớm. Trời còn sáng tinh mơ đã lên kiệu chạy tới vườn Ngọc Tân. Không chỉ có y mà còn có vài tên con cháu trong hoàng thất cũng từ kinh thành đi tới. Bọn họ đều là những người nổi bật trong học đường của hoàng thất. Việc học vừa kết thúc, những đệ tử tôn thất có thành tích bình thường sẽ được phái đến đảm nhiệm công việc ở Tông Chính tự, trong khi đó mấy người bọn họ thì may mắn ở ngự tiền quan chính.

Dù rằng dưới áp lực của các đại thần, Quan Gia mới hành động bất đắc dĩ như vậy... Đương nhiên các đại thần chỉ nghĩ chỉ để một tôn tử quan chính, nhưng như vậy liền mặc nhiên chấp nhận thân phận người kế vị của người đó. Đây là điều Triệu Trinh không thể đồng ý và thế là Triệu Trinh liền chơi chiến thuật quấy động bùn trong vũng nước. Các người không phải muốn người nào đó ngự tiền quan chính mà lại không dám nói rõ là ai sao? Tốt lắm, ta cho năm tông tử cùng đi quan chính, chọn ra người ưu tú trong số người xuất sắc đó, ai dám nói một chữ không?

Thật ra tất cả mọi người đều biết đây chính là Quan Gia đang kéo dài thời gian, hắn còn chưa từ bỏ kỳ vọng sinh được một đứa của mình.

Nhưng vài người được tuyển đều quý trọng gấp đôi cơ hội này. Bọn họ đều trông chờ vào một giải thưởng lớn xuất hiện, rơi ngay trên đầu mình... Nếu Quan Gia cuối cùng vẫn phải lựa chọn trong số tông thất người kế thừa thì tất nhiên sẽ là một trong năm người bọn họ!

Triệu Tông Tích đến vườn Ngọc Tân, đường hoàng đi thẳng vào trong. Lúc này trời chưa sáng tỏ, trên dọc hành lang đèn cung đình vừa tắt, nơi nơi đều đen ngòm. Hắn không để ý một chút đã đụng vào một tên thái giám.

- Ai ôi!!!

Tên thái giám kia có vẻ nhát như chuột, bị dọa kêu toáng lên. Nhưng không biết gan đâu ra, đụng phải kẻ càn ngọc lá vàng cũng không nói xin lỗi, cũng chẳng ngẩng đầu lên, chỉ vội vã rời đi.

- Sao tiếng thô vậy nhỉ...

Triệu Tông Tích dừng bước, xoa đầu vai bị đụng phải. Bỗng nghĩ tới một chuyện, hỏi tên tiểu thái giám tùy tùng Trương Thông đứng bên cạnh:

- Đi theo, xem tên đó đến chỗ nào?

- Vâng.

Trương Thông đuổi theo nhanh như chớp.

Lắc đầu, Triệu Tông Tích liền đi tới cung Ngọc Ninh chỗ của Quan Gia ở. Tới tiền điện trong trị phòng mới nhận ra mình là kẻ đến muộn nhất.

Lúc này trong trị phòng có bốn người trẻ tuổi mặc áo bào tím hoặc ngòai hoặc đứng. Thấy Triệu Tông Tích tiến vào đều gật đầu chào. Trong điện không thể ồn ào nên mấy người không không làm lễ tái kiến, Triệu Tông Tích liền ngồi xuống trong một góc.

Bên cạnh hắn ngồi một người trẻ tuổi tướng mạo đường hoàng, mày rậm mắt to, không ai khác chính là chất trai của thái tử, Hữu Vệ đại tướng quân, Kỳ Châu phòng ngự sử, An Quốc công Triệu Tông Cổ. Trong học đường, từ xưa đến nay thái độ của hắn với Triệu Tông Tích đều khá tốt. Hai người ngồi ở bên phải trị phòng, dường như phân biệt rõ ràng với ba người bên trái.

Ở bên trái là Triệu Tông Thực và anh ruột Triệu Tông Hữu, còn có người anh con chú bác, Nghi Châu phòng ngự sử, Quốc công Triệu Tông Ngạc. Triệu Tông Thực và Triệu Tông Hữu đương nhiên không cần nói, còn Triệu Tông Ngạc từ xưa đến giờ đều theo sát hai anh em nhà họ.

Thật ra ban đầu Triệu Tông Cổ luôn hành động một mình, nhưng khi Triệu Tông Tích đi sứ trở về hắn liền không thềm kiêu ngạo thái độ đám người kia mà kiên định ngồi ở bên này.

Sau khi Triệu Tông Tích ngồi vào chỗ của mình thì Triệu Tông Ngạc nhìn y, âm dương quái khí mà nói:

- Nhị đệ, chúng ta còn chưa chúc mừng đệ chiến thắng trở về, vang danh thiên hạ nhỉ.

- Thất ca nói đùa.

Triệu Tông Tích thản nhiên cười:

- Cuối cùng vẫn để bọn chúng kiếm lợi, làm gì gọi là chiến thắng trở về?

- Không thể nói như vậy được.

Triệu Tông Hữu cười to nói:

- Năm đó Phú tướng quân đi sứ còn bị tặng hai trăm hai mươi ngàn cơ. Giờ người đi sứ lại có thể không tặng một đồng, đây là công lao to lớn, Quan Gia biết, dân chúng cũng biết.

- Đúng vậy nhị đệ.

Triệu Tông Thực mỉm cười:

- Vừa rồi chúng ta còn đang thương lượng, bày tiệc rượu ăn mừng người đó.

- Không dám để ca ca tổn kém.

Triệu Tông Tích xưa đầu bằng nay. Y đã từng mưu tính cùng cả đám quần thần Liêu quốc, giờ chỉ nghe liền biết có cạm bẫy bên trong đó, quả quyết lắc đầu:

- Hơn nữa tình huống hai lần cũng không giống nhau. Lúc trước ở phía tây đang chiến tranh khuynh quốc nên triều đình không thể không tiêu tiền đổi lấy an bình. Giờ đây người Liêu quốc chỉ là bắn một phát pháo hù dọa nhưng cũng không hẳn là uy hiếp thực sự, sao có thể nói giống nhau.

Dừng một lát, y nghiêm mặt nói:

- Cho nên rượu này không thể uống.

- Quá khiêm nhường.

Thấy y không mắc câu, Triệu Tông Ngạc nói.

- Xem ra bây giờ nhị đệ là người nổi tiếng, không có thời gian rảnh ăn bữa cơm này của chúng ta rồi.

Triệu Tông Hữu cười nói:

- Nhị đệ, nghe nói lần này đệ trở về, có nhiều tên xu nịnh liền tiếp cận đệ. Đệ cần phải tinh mắt nhìn người, đừng có ai cũng kết giao, rồi hỏng thể diện của hoàng gia chúng ta.

Triệu Tông Tích cười lạnh: Các người đất khách nhiều năm rồi, ta mới náo nhiệt có vài ngày đã ngồi không yên sao? Y trở về đã hơn mười ngày nay, quả thật khách trong phủ nổi nhau không dứt. Nhiều thư sinh, quan viên đều đến bái kiến y vị hiền vương tử tranh đấu vì nước, không làm nhục sứ mệnh. Có rất nhiều người chính là vì thể hiện tình cảm sùng kính mà đến, có không ít người muốn tìm chỗ dựa để làm môn khách quý phủ của y.

Lúc đầu đám người Triệu Tông Thực thấy y có thể hoàn thành tốt đẹp nhiệm vụ liền cực kì hâm mộ cùng ghen tị. Giờ thấy y danh lợi đều có thì rốt cục không nhịn nổi đánh vài tiếng cảnh cáo.

Đáng tiếc, Triệu Tông Tích từng đập bàn đập ghế với cả hoàng đế Liêu quốc, sao có thể để tâm mấy trò trẻ con đó, chỉ thản nhiên cười:

- Các ca ca yên tâm, tiểu đệ cũng không giao lưu với đám du côn vô lại này.

Đây là lời nói châm biếm đệ đệ của Triệu Tông Thực có quan hệ với Vô Ưu động.

- Lời của người có ý gì...

Triệu Tông Ngạc vẻ mặt trở nên khó coi giống như người bị mắng đúng là anh em của y vậy.

- Ha ha, được rồi, được rồi, thế nào cũng được.

Mấy năm nay Triệu Tông Thực rèn luyện khác xa lúc xưa. Lời nói thông dong, ưu nhã cao quý, khiến người ta có cảm giác âm áp thoải mái:

- Nhị đệ đi đường mệt mỏi khổ cực, các ca ca hẳn nên đón tiếp đệ chứ. Chuyện này cứ quyết định như vậy.

293. Quyển 7 - Chương 321: Điểm Bình

- Tuy thế loại sen này khi nở rất đẹp, đây là loại lâu tử hoa.

Tô Thức vừa cười nhìn xung quanh vườn hoa nói:

- Khu vườn có mạch khí nhiều, lúc nở hoa chắc chắn rất đẹp.

Nói xong liền cười:

- Đợi đến kỳ hoa nở chúng ta lại bày bàn tiệc thưởng hoa, uống rượu ngắm hoa âu cũng là một việc vui.

- Đương nhiên rồi.

Trần Khác cười:

- Nói đến hoa sen mới nhớ. Gần đây trong kinh thành hành một quyển sách gọi là “Ái liên thuyết” (thuyết yêu sen), không biết mọi người từng nghe chưa?

- Chưa.

Tô Thức lắc đầu:

- Đất Thục tây Thù, dù thế nào thì vẫn là vùng đất hoang vu, hẻo lánh.

- Hoa là loại cây cỏ vừa ở nước vừa ở cạn, đáng yêu nhất mực. Đào Uyên Minh thời Tấn chỉ yêu riêng hoa cúc, từ Lý Đường đến nay, người đời đều đua chuộng mẫu đơn.

Riêng ta lại chỉ thích sen, mọc từ bùn mà chẳng hôi tanh mùi bùn, trong rỗng ngoài thẳng, chẳng rậm cành chen lá rườm rà, hương càng xa càng khiết, uy nghi ngay thẳng, chỉ ngắm được từ xa mà chẳng thể sờ sờ đùa.

Ta cho, cúc là hoa ẩn dật, mẫu đơn là hoa phú quý, sen là hoa quân tử. Ôi, yêu cúc, sau ông Đào chẳng nghe thấy ai nữa, mẫu đơn khắp chúng đều yêu, còn như yêu sen, biết còn có ai cùng ta nữa chẳng?

- Lời văn thanh nhã, quân tử thanh khiết!

Tô Thức khen:

- Không biết người làm nên những áng văn này là người phương nào?

- Người này tên Chu Đôn Di, hiệu Liêm Khê tiên sinh.

Trần Khác nói.

- Chưa từng nghe qua.

Tô Thức lắc đầu nói.

Trần Khác thầm nghĩ không biết do kiến thức Đại Tô nông cạn hay do thanh danh lão Chu không có tiếng vang lớn mà đường đường là tổ sư sáng lập Đạo học vẫn chưa không thể khiến cho thiên hạ đều biết. Hắn cười:

- Học trò của người đó gọi là Trình Bá Thuần.

- Trình thánh nhân sao.

Tô Thức chợt ngộ ra:

- Hóa ra là vị lão thánh nhân dạy dỗ ra hai vị thánh.

- Đúng vậy.

Trần Khác vuốt cằm cười:

- Lão Chu và huynh đệ Trình gia ra sức tuyên truyền giảng giải Đạo học. Hiện giờ đã có sức ảnh hưởng nhất định.

- Vẫn là tân học của Vương Công tốt hơn một bậc.

Tô Tiệt xen vào:

- Gần đây ta nghe đến mồn cả tai.
- Hai anh thấy Tân học thế nào?

Trần Khác hỏi.

- Thật ra lúc đầu thì tương đối tốt, học hỏi được những điểm mạnh của người khác khiến cho người ta thấy mới mẻ, tác dụng của nó cũng không ít.

Tô Thức chậm rãi nói:

- Nhưng gần đây lại trọng Mạnh khinh Khổng, cách giải thích có chút miễn cưỡng, kẻ mạnh cùng mình. Nhìn qua không phải loại học thiện.
- Anh xem qua “Vạn ngôn thư” hồi năm ngoái chưa?
- Từng xem hồi ở châu Long Lăng cùng lão tiên sinh rồi.
- Long lão tiên sinh trở về rồi ư?

Trần Thâm hỏi.

- Ừ.

Tô Thức hơi tự đắc, nói:

- Lão tiên sinh đã hơn tám mươi rồi, về quê an dưỡng, nhưng khi nghe thấy tên tuổi của kẻ hèn mọn này đặc biệt gọi tới gặp mặt, đàm luận vài ngày liền, nhận được rất nhiều điều bổ ích.
- Tử Chiêm may mắn thật.

Trần Nhị Lang ngưỡng mộ, nói:

- Chúng ta cũng không biết còn có cơ hội bái kiến Long Châu tiên sinh hay không...

Nhắc đến thời kỳ này, ít nhất là cho tới bây giờ thì người có học vấn bậc nhất Mi Châu thậm chí Tứ Xuyên không phải là Tam Tô, càng không phải là Trần Khác, mà là một vị lão tiên sinh có tên là Long Xương Kỳ. Lão cũng là người Mi Châu, có thể coi là cùng thời với ông nội của đám Trần Khác, có học vấn uyên bác, không gì không tinh thông. Hơn 60 năm nay lão tiên sinh đi khắp thiên hạ dạy học vô số. Tiếng lành đồn xa... Vị trí Văn Ngạn Bác trí giả đệ nhất Đại Tống đều là học trò của ngài.

- Có chứ, lão tiên sinh nhận lời mời của triều đình, vài ngày nữa sẽ tới kinh thành.

Trần Khác nói:

- Chính là do Triệu Tông Thực ra sức giới thiệu cho triều đình.
- Đến lúc đó nhất định phải xem phong thái của lão tiên sinh một lần.

Trần Thâm ngăn người mê mẩn.

- Sẽ có cơ hội thôi.

Trần Khác cười lạnh. Văn Ngạn Bác bị đá bay khỏi kinh rồi mà vẫn không chịu thành thật một chút. Chắc là sợ sau này bị nhà vua lãng quên nên phải noi theo Trương Lương mà tính kế, mời thầy của gã đến kinh thành trợ giúp Triệu Tông Thực.

Hắn liền quay lại chủ đề, nói:

- Các người vẫn chưa nói có ý kiến gì với cuốn “Vạn ngôn thư”.

Anh em Tô gia liếc nhìn nhau, vẫn là Tô Thức mở miệng, nói:

- Cuốn “vạn ngôn thư” đó ta đã xem qua vài lần rồi, cũng thảo luận nhiều lần với Tử Do, quả thật rất kích động lòng người, hai người chúng ta hoàn toàn đồng ý những mục tiêu lớn như “Trừ thì tệ”, “Ức kiêu tịnh”, “Cường binh phú quốc”.

Dừng một lát lại đổi lời:

- Tuy nhiên có câu “Mưu của trí giả quý ở chỗ không để lại dấu vết. Vương Giới Phủ vừa chủ trương “Mưa to gió lớn, dựa thế đoạt người”. Cho dù Đại Tổng triều mắc bệnh nặng cũng phải trị cái gốc một cách từ từ, nếu đột nhiên dùng thuốc mạnh kết quả sẽ không như mong muốn.

- Tuy vậy cũng không loại trừ tình huống Vương Giới Phủ cố ý làm lớn như vậy.

Tô Triệt nói khẽ:

- Có lẽ cứ kệ hắn làm gì thì làm, thấy mà quen, cứ định quy mô rồi mới tiến hành.

- Đúng vậy.

Tô Thúc gật đầu nói:

- Nếu triều đình cứ trầm lặng không bày tỏ thái độ gì thế này thì đúng là cần những người tiên phong như Vương Giới Phủ, khuấy hồ nước đục này!

- Ha ha...

Trần Khác mỉm cười gật đầu. Hắn nhận thấy thảo luận vấn đề này với bọn họ còn khá sớm. Cho dù bọn họ là Nhị Tô nhưng giờ phút này mới chỉ mới bắt đầu làm quan, lòng còn tràn đầy khát khao, cảm thấy thế giới này còn nhiều điều tươi đẹp nên sẽ không đồng tình nhiều với bộ học thuyết của Vương Giới Phủ.

Thật ra hôm nay Trần Khác đến đây là có một nhiệm vụ. Triệu Tông Tích cảm thấy rất hứng thú với nghệ danh “Tam Tô” nổi tiếng thiên hạ nên hi vọng hắn có thể lôi kéo bọn họ qua. Nhưng giờ hắn thấy làm vậy chẳng có gì tốt đẹp đối với cả hai bên. Vẫn là để cho hai anh em nhà họ nằm ngoài việc này, để trưởng thành một cách tự nhiên.

- Vừa gặp mặt đã bàn việc quốc gia đại sự rồi.

Tiểu Muội thật là người phụ nữ thông minh, thấy không khí có chút tế nhị đi liền cười nói:

- Gạt hết mấy cô gái bọn muội sang một bên rồi.

- Đúng đúng, chỉ nói chuyện gió trăng, không bàn chính trị nữa.

Trần Khác cười.

- Nói chuyện gió trăng?

Tô Thúc thông minh cỡ nào? Sao lại không biết trong lời Trần Khác chứa hàm ý khác. Nhưng do quan hệ của hai người nên không dám nói rõ, y chỉ đành giả vờ hồ đồ cười:

- Tiểu Muội, vị hôn phu của muội từng là người dẫn đầu đội phong nguyệt thành Biện Kinh đó.

- Điều là chuyện trước kia rồi.

Trần Khác xấu hổ cười, đáp trả:

- Có tin cho huynh kế nhiệm luôn không?

- Cám ơn ý tốt của cậu..

Tô Thúc cười đắc ý.

Anh em Trần gia ngồi lại nhà Tô gia tới nửa buổi, ước chừng tới giờ Tô Tuấn sắp về nên chuồn mất hút từ cửa sau.

Trên đường về nhà, Trần Khác nhìn thấy những màn trình diễn kỳ quái. Chỉ thất vài tên Đại Hán lực lưỡng, hô lớn:

- Đi theo chúng ta, ngày hai trăm đồng, chỉ cần ngồi một chỗ, bao ăn bao ở!

- Theo chúng ta, theo chúng ta, một ngày ba trăm đồng, không cần làm gì hết, bao ăn bao ở có thưởng quà!

Cùng với tiếng hét to của đám người Đại Hán thì những kẻ rảnh rỗi lười biếng, lưu manh vô lại tất cả cũng xúm hết vào, trong ba vòng ngoài ba vòng, lớp này đến lớp khác. Đương nhiên nhà ai ra giá cao hơn thì người trước mặt càng nhiều. Còn có người không hài lòng nói:

- Trước đó còn có người ra một ngàn đồng ba ngày cơ.

Giá cao như vậy mà chẳng cần phải làm gì, chuyện tốt thế này chưa từng nghe thấy qua. Trần Khác cười hỏi:

- Rốt cuộc ở đâu tuyển người mà lại hào phóng như vậy?

- Đi xem sao.

Trần Khác cho xe dừng lại cùng đi xuống với Nhị Lang.

- Ông ơi...

Thấy đám người quây quanh rất đông hẳn thấy len vào thì cũng rất vất vả, liền hỏi một cụ già đang xem trò náo nhiệt:

- Bọn họ nói là thật ư? Không cần làm gì mà một ngày cũng được mấy trăm đồng?

- Là thật.

Cụ ông kia nhìn đoán chừng bảy tám chục tuổi, chống gậy nói:

- Nếu không phải bọn chúng chê ta quá già thì ta cũng đi. Haiz, hơn sáu mươi cũng chưa gọi già, ta mới bảy mươi đã chê.

- Đây rốt cuộc là ở đâu tuyển người vậy?

Trần Thâm tò mò:

- Sao không thấy bọn họ mở cờ hiệu gì hết, chẳng lẽ là lừa đảo sao?

- Lừa đảo mà tuyển đàn ông làm gì?

Lão nhân cười:

- Không phải lo, bọn họ là cấm quân, đến để tuyển người đấy.

- Hóa ra là cấm quân trưng binh.

Trần Khác ngạc nhiên:

- Nhưng sao lại không mặc quân trang, cũng không có quan phục nữa?

- Không phải là chiêu binh bình thường.

Lão nhân nói:

- Mà là bù tạm thời cho đủ số lượng.

- Hóa ra là tạm thời...

Trần Khác thất vọng.

- Nếu không ư.

Lão nhân cười rồi nói.

Mỗi ngày trả mấy trăm đồng nuôi không người, ai mà nuôi nổi.

Nói xong lại hạ giọng nói:

- Tuy nhiên cũng không cần lo lắng, việc này xảy ra một hai lần rồi. Nhưng phàm là bên trên cần Cứ mỗi khi cấp trên cần điểm giáo là cấm quân liền điều động cả nhà, đều đến doanh trại góp mặt cho đủ số. Nếu chưa đủ thì sẽ như bây giờ, đến giữa đường cái bắt lính.

- Bắt lính góp đủ quân số sao?

Trần Khác hỏi.

- Đúng.

- Không sợ lộ tẩy sao?

Trần Khác trợn mắt:

- Tôi lại chưa đi lính bao giờ, chẳng may lộ ra thì chẳng phải khó xử sao?

- Chàng trai, nhìn cách ăn mặc của cậu không giống kẻ thiếu tiền mà?

Lão già nhìn hần kỳ quái:

- Cậu cũng muốn báo danh?

- Dù sao cứ tiêu tiền trong nhà, thấy không thoải mái lắm.

Trần Khác cười:

- Nếu có nghề mà chỉ cần ngồi cao liền có thể kiếm được tiền thì tôi cũng muốn báo danh.

Nói xong liền ngượng nghịu, nói:

- Chỉ sợ gây họa cho người nhà trong nhà.

- Yên trí.

Ông lão không nghi ngờ, cười nói:

- Đám binh lính cầm quân sớm đã có cách ứng phó điểm giáo đại viên.

Dừng một chút, lão giơ ngón tay gầy dẹt lên:

- Đường tiên phải chuẩn bị đúng hạn, nhét cho đầy mới nói tới chuyện khác được. Sau đó, để cho dân chúng mặc quân phục, cầm tên, đến doanh trại đứng cho đủ là được.

- Nếu giáo quan muốn kiểm tra binh sĩ luyện tập thì chẳng phải sẽ bị lộ sao.

- Như thế cũng dễ xử lý thôi, trong doanh trại đương nhiên vẫn còn rất nhiều lính hợp tiêu chuẩn, đi ra diễn một chút là được. Thật ra trong cấm quân có nhiều người tài, lão từng thấy bọn họ cưỡi ngựa bắn tên, luyện đao thương nhìn rất đẹp mắt.

Ông lão cười:

- Hơn nữa mỗi lần giáo quan kiểm tra lại có những tiết mục đặc biệt- người leo cột, cột ấy trượng liền. Cởi trần diễn đủ các trò, cuối cùng tháo dây vải nhiều màu trên đỉnh cột xuống, cung kính dâng cho giáo quan. Quan lớn mừng đến không khép miệng được, bảo đảm có thể vượt qua cửa ải dễ dàng.

Tiết mục này ám chỉ cái gì thì ai cũng hiểu:

- Mỗi lần điểm số đều là thế. Có những người chuyên biểu diễn, có người đứng như cọc gỗ, nhìn cũng biết giả vờ hồ đồ. Cả đám cứ hợp với nhau, cuối cùng đều cho qua hết...

Ông lão nói tới mức văng cả nước miếng thì bỗng thấy Trần Khác quay người định đi.

- Uầy, sao lại đi vậy?

- Đột nhiên tôi nhớ làm binh phải thích chữ lên mặt, tôi thật không muốn vì chút tiền ấy mà phải vẽ mặt.

Trần Khác lắc đầu nói.

- Ngốc thế, đầu năm nay cái gì mà không làm giả được.

Ông lão cười:

- Bọn họ đã sớm chế ra một loại nước thuốc, bôi lên thì trông y như thật nhưng dùng nước rửa là hết liền.

- Thôi bỏ đi, tôi không muốn mạo hiểm. Tôi còn chưa cưới vợ mà.

Trần Khác nói xong lên xe, để ông lão ở đó lắc đầu:

- Ôi mấy tên công tử nhà giàu, toàn mấy kẻ lười biếng... Ta đã biết trước việc này rồi mà.

Vẫn trong cái thư phòng kia, sau khi nghe Trần Khác kể xong thì Triệu Tông Tích nói:

- Lại nói tiếp, đây cũng không phải là lần đầu, nhưng cũng chưa từng hung hăng ngang ngược như lần này.

- Bình thường.

Trần Khác nói:

- Phú tướng công lần này quyết đánh đến cùng, Quan Gia lại phái các người đến thanh tra, ai cũng biết lần này sẽ không được bỏ qua nữa.

- Vậy mà còn dám làm lộ liễu như thế?

Giọng Triệu Tông Tích căm hận.

- Bằng không thì làm thế nào? Chỗ trống to đùng như thế kiểu gì cũng phải lấp vào chứ?

- ...

Triệu Tông Tích tức giận một lúc mới thở ra:

- Theo phân phối ta cùng Triệu Tông Cổ phụ trách hai trăm tám mươi ngàn cấm quân ở kinh thành. Hai chúng ta chia đôi, lấy Hoàng thành làm ranh giới, phía bắc của ta phía nam của gã.

Dùng một cái nói:

- Triệu Tông Thực và Triệu Tông Hữu đi Hà Bắc lộ, Triệu Tông Ngạc đi Vĩnh Hưng lộ.

- Ừm.

Trần Khác gật đầu nói:

- Hàn tướng công có vẻ khá thương người nhĩ, không bắt người chạy xa như họ.

- Ta lại muốn đi cho càng xa càng tốt.

Triệu Tông Tích phun bãi nước miếng:

- Cấm quân trong kinh, bất cứ chỗ nào, số quân nào cung đều liên quan tới đám hậu duệ quý tộc nhà tướng.

- Chúc mừng chúc mừng. Cửa nhà người sắp bị đập đổ rồi.

Trần Khác cười nói.

- hiện tại cũng đông như trẩy hội rồi.

Triệu Tông Tích cười khổ nói:

- Cho nên ta mới phải chạy đến chỗ huynh đây.

Dùng một chút lại nói:

- Đúng rồi, ta mượn cơ hội này giới thiệu Vương Giới Phủ cho Phú tướng công, Trung thư tỉnh (cơ quan hành chính cao nhất triều đình) đã phát tin khẩn cấp tám trăm dặm (loại truyền tin đặc biệt, chạy ngựa liên tục tám trăm dặm, chết người không cần đền mạng, có các loại 400 dặm, 600 dặm đến 800 dặm), để lão tiến kinh rồi.

- Được, ta sẽ nói với Chương Tử Hậu.

Trần Khác gật đầu, thấp giọng nói:

- Chuyện chúng ta đừng để cho hai người anh vợ kia của ta nhúng tay vào.

- Tại sao?

Triệu Tông Tích vẫn rất mong đợi Tam Tô. Nhất là khi Triệu Tông Thực mời được Long Xương Kỳ làm gã cũng muốn lấy họ ra chống đỡ kết cục.

- Nói thế nào nhỉ?

Trần Khác cau mày:

- Không phải người nào cũng thích hợp mưu tính việc lớn.

Hắn sợ nhất cái mồm của Tô Thức với cái tính cách hẹp hòi của lão Tô. Đây đều là những người gây chuyện không tốt hay chọc rắc rối.

Tô Triệt thật ra là sự lựa chọn tốt nhất, nhưng không thể bỏ lão Tô với Đại Tô qua một bên mà chỉ tìm Tiểu Tô chứ? Hiển nhiên làm vậy không thích hợp.

Thấy vẻ mặt Triệu Tông Tích khó hiểu, Trần Khác lại nói:

- Nghĩ tới thầy của ta làm sao làm hỏng chính sách mới Khánh Lịch thì người liền hiểu ngay... Có một số người trong lòng chỉ biết tới điều tốt đẹp, nhưng thế giới còn ngược lại còn nhiều điều mờ ám.

Năm đó Âu Dương Tu làm một tác phẩm xuất sắc ngàn đời “Luận bằng đẳng” (Luận kết đẳng), cuối cùng khiến mình và đồng đội tất cả đều chôn sống dưới đảo Java.

- Cách nói uyển chuyển đấy...

Triệu Tông Tích bật cười:

- Tuy quân tử hay làm hỏng việc nhưng rất giữ thể diện. Dù sao chúng ta vẫn phải giữ chắc, đừng để bọn họ bị đối phương kéo qua.

- Nói đùa gì thế.

Trần Khác lườm y một cái:

- Ta đối đãi với người thất bại thế sao?

Cho xin, đó là thầy hắn, cha vợ, anh em vợ, ôi...

- Coi như ta chưa nói.

Triệu Tông Tích cười... Lúc đang nói chuyện thì Trần Nghĩa ở bên ngoài nói nhỏ:

- Đại nhân, Tào công tử đến.

- Xem ra người trốn đến chân trời cũng vô ích.

Trần Khác vui sướng khi người khác gặp nạn nói.

- Đừng cười, tiếp theo đây làm sao bây giờ?

Triệu Tông Tích trừng hắn một cái.

- Yên lặng theo dõi kỳ biến.

Trần Khác cười nói:

- Dạy người một chút.... Vì sao nhân vật lớn nhìn bên ngoài rất huyền bí, đó là vì bọn họ cố ra vẻ huyền bí, mãi cho đến lúc mở ra quân bài chưa lật.

Một khi đã thế người cứ huyền bí đi, sốt ruột nghĩ quân bài chưa lật làm gì?

- Cũng đúng.

Triệu Tông Tích cười:

- Cho y vào đi.

Chỉ chốc lát sao Tào Bình tiến vào, thấy hai người đang đánh cờ liền bước nhẹ đến bên đứng nhìn.

Trần cờ đã được nửa, Trần Khác hơi chiếm thế thượng phong. Quân bên phải của Triệu Tông Tích bị hấn vây chết, nếu không thoát được tất bị ăn sạch. Suy nghĩ thật lâu không nghĩ ra nước, đành phải ngẩng đầu. Trần Khác cười:

- Chẳng phải “Tiện tay ra nước, người không mưu” sao, người định bỏ cả khối quân lớn góc trên ư?

Lời này dường như có huyền cơ, tám phần là nói ình nghe. Tào Bình vắt óc suy nghĩ.

Triệu Tông Tích nhìn nhìn rồi cười:

- Cái vùng này huynh không lấy được, chi bằng trước tiên chạy đi vài cái.

Lời này có vẻ như cũng có ẩn ý, Tào Bình lại cẩn thận suy nghĩ.

Cứ thế hai người một bên chơi cờ một bên nói nhăng nói cuội làm Tào Bình nghe choáng cả óc, não sắp nổ tung. Cuối cùng không nhịn được cười khở:

- Hai vị đại ca tha cho tiểu đệ, chúng ta nói chuyện được không?

Hai người gần như hoảng sợ, ngẩng đầu nhìn lên rồi cười mắg:

- Ra là Công Chính huynh, từ đâu đến mà như quý thể, chẳng có tiếng động gì hết?

Tào Bình chử thẳm: có quý mới tin, trên mặt cười nói:

- Thấy hai vị kỳ phùng địch thủ, ta nào dám quấy rầy hai người.

Trần Nghĩa cho gã một cái ghế ngồi ở một bên bàn cờ. Trần Khác cười nói:

- Đến làm hai ván đi, hai người mới là kỳ phùng địch thủ.

- Hừm..

Triệu Tông Tích nói:

- Công Chính huynh, đây chính là đang làm tổn hại hai ta đó.

Nói xong ra về:

- Tuy nhiên đánh với huynh chẳng thú vị chút nào, huynh nhường ta năm nước vẫn còn giống như chơi vậy... Công Chính huynh, hai ta chơi, mặc kệ hấn.

- Hôm nay không có thời gian chơi. Theo lệnh của cha, ta đến đây là có việc muốn nói với tiểu vương gia.

Tào Bình cười khở:

- Trong nhà không có ai, ta biết ngay là ở chỗ này.

Triệu Tông Tích vẫn còn tiếc cờ, cười nói:

- Còn chuyện gì quan trọng hơn chuyện này nữa?

Trần Khác ngược lại không thể đùa giỡn Tào Bình nữa. Dù thế nào cũng là anh em bà con, làm quá mức sẽ gây thù hấn. đành đứng lên:

- Các người cứ nói chuyện, ta đi cắt dưa.

- Không cần, huynh cũng ở lại cùng nghe đi.

Tào Bình nhìn hấn năn nỉ.

Trần Khác đành ngồi xuống, châm trà cho hai người.

Tào Bình nhìn chẳm chẳm vào chén trà nóng, một lúc lâu sau mới ngẩng đầu nói:

- Người sáng suốt không nói xấu sau lưng. Huynh đệ ta là tới xin tiểu vương gia một cái nhân tình.

Triệu Tông Tích yên lặng nhìn gã. Tào Bình nói tiếp:

- Nghe nói tiểu vương gia sẽ thanh tra cấm quân trong kinh.

- Đúng.

Triệu Tông Tích gật đầu:

- Ta sẽ cùng tra với An Quốc Công.

- Không biết...

Tào Bình cẩn thận nói:

- Tiểu vương gia phụ trách nhóm quân nào?

Tổng triều nhằm đảm bảo chế độ trung ương tập quyền nên thi hành “cường can nhược chi” (giảm thế lực địa phương, tập trung quyền lực trung ương), không ngừng điều động quân địa phương vào trong cấm quân, cho nên cấm quân kỳ thực cũng là bộ đội quân chủ lực. Về phần Cấm vệ quân trong ý nghĩa truyền thống thì Tổng triều gọi là “Ban trực”.

Thống lĩnh cấm quân chính là “Tam nha”, tức Điện Tiền Ti, Mã Quân Ti và Bộ Quân Ti. Điện Tiền Ti chủ yếu quản lý các ban các trực cận vệ cung thất và quân Phủng Nhật bộ đội kỵ binh tinh nhuệ nhất; Mã Quân Ti và Bộ Quân Ti thì ý nghĩa như tên.

Tam nha thống lĩnh hai trăm bốn mươi ngàn cấm quân trong ngoài thành Biện Kinh. Trong khi đó quân là đơn vị biên chế cấm quân. Trước mắt thành Biện Kinh có các đại quân như Phủng Nhật, Long Vệ, Thần Vệ, Thần Dũng, Tuyên Võ, Kiêu Kỵ, Ninh Sóc, Kiêu Thắng, Hồ Dục, Vân Kỵ, Vũ Kỵ tổng cộng có bốn trăm hai mươi chỉ huy. Chỉ huy là đơn vị cơ sở của quân đội, Mã Quân biên chế bốn trăm người, Bộ Quân năm trăm người...

- Chúng ta không phân quân cụ thể.

Triệu Tông Tích cười nói:

- Mà lấy Hoàng thành làm ranh giới, ta bắc hấn nam.

- Ah.

Tào Bình nói khẽ:

- Thần Vệ Tả Sương của tiểu đệ, vừa đứng trong tay của tiểu vương gia.

Thượng Tứ Quân chia làm Tả Sương và Hữu Sương, gã giờ là Đô Chỉ Huy Sứ tả quân Thần Vệ.

- Dễ bàn rồi.

Triệu Tông Tích cười:

- Hiếm khi thấy Công Chính huynh mở miệng, đương nhiên sẽ ưu tiên.

- Còn có Hữu Sương Phủng Nhật, Tuyên Vũ Thượng quân, Ninh Sóc quân, Vân Kỵ quân, Hồ Dục tả hữu quân, Thượng Hạ Kiêu Kỵ quân... Mười đội quân này....

Tào Bình nhìn Triệu Tông Tích, ngưng ngừng nói:

- Khẩn cầu tiểu vương gia cho qua, Hàn gia vĩnh viễn không quên ân tình của tiểu vương gia.

Biểu muội của Tào Bình là Cao Thao Thao, cũng là vợ của Triệu Tông Thực. Tào gia có thể nói ra những lời này quả thật không dễ gì.

- Số này là một nửa số ta phải tra rồi...

Triệu Tông Tích nhăn mặt:

- Quá chướng mắt.

- Đương nhiên sẽ không làm tiểu vương gia khó xử.

Tào Bình cắn răng:

- Chúng ta ra mức ba nghìn. Thế nào?

- Ba nghìn sao.

Triệu Tông Tích không biểu lộ gì:

- Có vẻ không ít.

- Đúng vậy.

Tào Bình gật đầu:

- Gia quy phép tắc Hàn gia rất nghiêm khắc, tổ phụ nghiêm cấm con cháu uống máu của binh, cho nên chúng ta chưa bao giờ làm loại chuyện thất đức này.

Dừng một lát lại cười khổ:

- Thế nhưng người trong giang hồ không tự làm chủ được. Muốn không nhiễm hạt bụi nào là không thể. Người khác ăn, người không ăn, bộ hạ tất sẽ tạo phản. Cho nên chúng ta chỉ biết mắt nhắm mắt mở, thật hổ thẹn...

- Công Chính huynh không cần giải thích.

Sắc mặt Triệu Tông Tích dịu đi, nói nhẹ:

- Ta biết nhiều khi không theo quy tắc không được.

- Đa tạ sự cảm thông.

Tào Bình như trút được gánh nặng, cười nói:

- Cho nên lần này triều đình muốn giảm chỗ trống, chúng ta giờ hai tay tán đồng, cũng mở hộp cho đám người bên dưới, bắt đám người kia phun bớt một nửa ra. Ba nghìn này không gọi là nhiều nhận gì bởi vì chỗ trống của chúng ta vốn là ít nhất, tiểu vương gia đừng hiểu lầm.

- Làm sao thế được?

Triệu Tông Tích tươi cười:

- Còn chưa bắt đầu ban sai, Tiểu vương gia đã tặng cho ta lễ lớn, trong lòng vui mừng còn chưa kịp nữa là.

- Vậy là tốt rồi, tốt rồi.

Tào Bình cười nói:

- Lúc này mới bắt đầu nên ta cũng không thể làm quá. Trở về sẽ tiếp tục mài bọ họ thêm tí nữa, kiểu gì cũng phải giúp tiểu vương gia bài trừ nhiều hơn.

- Không cần miễn cưỡng, như thế tổn hại đến tình cảm sẽ không tốt.

Triệu Tông Tích cười nói làm Tào Bình cảm kích vô cùng. Hai người trở về phòng, Triệu Tông Tích hỏi:

- Huynh thấy thế nào?

- Nửa thật nửa giả.

Trần Khác nói:

- Nhưng Tào Gia được xưng thủ phủ thành Biện Kinh, chắc chắn không phải ăn chay mà lớn lên rồi.

- Ừm.

Triệu Tông Tích gật đầu:

- Nhưng mà tốt nhất đừng lừa ta, bằng không ta sẽ làm bọn họ phải hối hận!

Nhìn vẻ mặt hung ác của Triệu Tông Tích, Trần Khác than nhẹ. Người ta đường đường là Quốc Cữu Gia (cậu của vua), lừa người thì sao...

Trần Khác có ý muốn đi cùng Triệu Tông Tích thanh tra chỗ trống, nhưng Triệu Tông Tích kiên quyết từ chối, cười nói:

- Ta một mình xử lý được rồi, huynh giờ đang trong kỳ nghỉ phép, tội gì phải tự làm khổ mình?

- Không sao.

Trần Khác cười nói:

- Việc khổ sai này có người chia sẻ vẫn tốt hơn.

- Không cần.

Triệu Tông Tích lắc đầu:

- Huynh hãy chăm cho Tiểu Muội đi. Dù sao thì ngay trong kinh thành, chúng ta liên hệ lúc nào chẳng được. Không lo huynh bày mưu tính kế chậm.

Nói xong lại cười:

- Việc đắc tội người khác cứ để ta làm.

Thấy gã kiên quyết như thế Trần Khác cũng đành kệ.

Ngày thứ hai, Triệu Tông Tích đến Tam Nha đòi lấy danh sách. Trần Khác thì lôi Nhị Lang chạy đến cửa sau Tô gia.

- Lén lén lút lút thế còn ra thể thống gì?

Nhị Lang dù sao cũng là một quân tử, cảm giác làm vậy không giống quân tử.

- Còn không phải là tạo điều kiện cho huynh mới làm thế sao?

Trần Khác lườm gã một cái:

- Bát Nương dè dặt, huynh cũng dè dặt nốt. Hai người định dè dặt đến tám mươi tuổi à?

Nhị Lang không nói.

Trong chốc lát thấy Tô Thúc nhô đầu ra nhìn bọn họ, nhe răng cười lại thụt trở về.

Đội một lát, một nhóm sáu người Tô gia nối đuôi đi ra. Ánh mắt Trần Khác đắm đắm nhìn vào Tiểu Muội, mặc một chiếc áo thêu hoa màu trắng nhạt, váy gấm lụa nhàu Hồ Châu, tay cầm chiếc ô lụa. Dưới ánh mắt chăm chú của hắn, khuôn mặt xinh đẹp của Tiểu Muội hơi đỏ lên như màu son nhạt, nhưng đôi mắt lại không né tránh, thâm tình như nước nhìn lại Trần Khác. Nhất thời làm hắn cảm thán liên tục. Quả nhiên con gái mười tám càng thay đổi, càng đẹp. Tiểu nha đầu ngày xưa giờ đã lớn lên thành đại mỹ nữ tuyệt thế.

Hai người nhìn nhau cười, cảm giác hoàn toàn khác xưa. Trong lòng có nhau.

Trần Khác bước nhanh đến cầm ô lụa, đưa tay nói:

- Không biết tiểu sinh có vinh hạnh được bung dù cho tiểu nương tử không.

Tiểu Muội cười ngọt ngào, chỉnh lại trang phục thi lễ rồi khoác lên tay hắn.

Hành động thân mật có sức lây lan. Vương Phát cũng kéo tay Tô Thúc, Sử Thị cũng kéo Tô Triệt. Tô Triệt mặt non nhưng nề vợ đành phải mặc kệ. Thật ra ở thành Biện Kinh đôi nam nữ giống họ cũng là bình thường, ngay cả ông bà lão còn nắm tay cùng đi nữa.

Tám người biến thành ba đôi. Hai người còn lại lúng túng đi với nhau. Mặt Nhị Lang đỏ rực, liếc trộm Bát Nương. Bát Nương then thùng, cúi đầu:

- Ta hơi khó chịu trong người, xin đi về trước.

Nói xong xoay người đi vào.

- Đứng...

Sự hăng hái trong lòng Nhị Lang trào lên, liền giơ tay tóm lấy cổ tay trắng ngần của nàng.

Mặt Bát Nương đỏ lên như mã não, nhỏ giọng la:

- Mau buông tay..

- Nếu huynh buông ra thì ...

Trần Khắc và Tô Thức cùng thốt lên:

- Chúng tôi khinh bỉ huynh!

- Cùng đi chứ...

Bị bọn họ kích động, Nhị Lang cố lấy dũng khí ngẩng đầu nhìn Bát Nương, nhỏ giọng nói:

- Ta chờ nàng rất lâu rồi...

Câu nói này khiến thân thể mềm mại của Bát Nương cứng đờ, trái tim suýt vỡ òa.

- Nhân sinh đáo xử tri hà tự?

Ứng tự phi hồng đập tuyết nê.

Nghĩa:

Sống ở trên đời phải làm sao?

Hồng điều đập tuyết bay lên cao

Trên bùn vô ý lưu dấu móng

Đông tây bay lượn, biết hướng nào?

Nê thượng ngẫu nhiên lưu chỉ thảo

Hồng phi na phục kế đông tây?

Tiếng Tô Thức vang lên. Y chậm rãi nói:

- A tử, đời người ngắn ngủi. Tỷ chẳng lẽ muốn Nhị ca đợi thêm mười năm nữa sao?

- Ta, ta...

Nghe đệ đệ nói vậy, nước mắt Tô Bát Nương chảy xuống.

- Đừng ép Bát Nương.

Trần Thâm đau lòng nói:

- Bát Nương, chúng ta cứ thuận theo tự nhiên, từ từ sẽ tới, được chứ?

- ...

Tô Bát Nương cắn cắn môi, sau một lúc lâu mới gật đầu.

Mọi người ngay lập tức mừng rỡ. Có câu “vạn sự khởi đầu nan, phao nữu canh diệc nhiên”’. Về sau bọn họ cũng không cần bọn họ phải bận tâm nữa rồi... Có ít người thích yên tĩnh, nhưng nhiều người thích náo nhiệt. Hôm qua đã thông báo hôm nay đi hội chùa Đại Tướng Quốc, bốn đôi trẻ tuổi liền tới phía nam Cảnh Linh Đông cung, xuất phát từ sông Biện Hà phía bắc chùa Tướng Quốc.

Chùa Đại Tướng Quốc là chùa của hoàng gia Đại Tống, rộng ngàn mẫu, tăng nhân từng có tới ngàn người, chung quanh viện sở chùa chiền vô số. Mỗi ngày đều có tiếng phật hiệu, tiếng chuông âm vang không dứt. Đó là một trong tám thắng cảnh Biện Lương, tháp chuông Tướng Quốc.

Nhưng đám Trần Khắc không phải đến để bái phật. Chùa Tướng Quốc nổi danh nhất không phải hương khói mà là buôn bán. Trong chùa có hàng ngàn người tập hợp buôn bán, hàng hóa rất nhiều, phạm là bạn muốn có được, ở đây thứ gì cũng có. Trừ kinh doanh lớn ra thì còn có ca múa nhạc, xiếc kịch đủ cả. Hàng hóa đa dạng phong phú, đồ ăn vặt cũng nhiều, ăn uống hát hò rất náo nhiệt.

Người thường bận rộn, các tăng cũng không rảnh gì cho cam. Các hòa thượng chùa Tướng Quốc rộn ràng mở cửa hàng, thu phòng thuê, thậm chí kinh doanh không khác gì người thường. Đủ các loại mặt hàng mua bán. Các nữ công ni cô là hàng chất lượng cao được vương công quý tộc tranh nhau mua. Pháp khí được các hòa thượng hóa phép là bảo bối trừ tà lấy may của dân chúng. Kỳ lạ nhất là một vị hòa thượng tên Huệ Minh, làm nghề nướng thịt heo cực ngon, được mọi người tranh nhau đặt mua.

Tô Thúc ba năm trước đến đây ăn một lần liền nhớ mãi không quên. Vừa vào chùa Tướng Quốc đã dẫn mọi người đến cửa hàng Huệ Minh.

Lúc này cửa hàng vẫn chưa mở, Huệ Minh đã dẫn theo vài người đồ đệ bận rộn dọn dẹp.

- Hòa thượng, còn nhớ tôi không?

Tô Thúc đi vào, nhiệt tình chào hỏi.

- Hóa thành tro cũng nhận ra người.

Huệ Minh nhìn y, thản nhiên nói:

- Còn chưa tìm cậu tính sổ đâu. Vốn lão nạp chỉ định ngày nướng một con heo, anh sửa lại cách nướng nên giờ ba con cũng không đủ bán, làm lão nạp mệt chết rồi.

- Giúp ông kiếm nhiều tiền không phải tốt sao?

Tô Thúc dẫn mọi người ngồi xuống.

- Vậy còn những mệt mỏi hằng ngày mà ta phải chịu thì tính sao đây?

Huệ Minh xốc lên một nồi nướng, lôi ra một khối thịt lợn đỏ bừng, dao sắc cắt thành từng lát mỏng vào một hộp gỗ rộng khoảng hai mét vuông.

- Ông nướng ít là được chứ sao?

Tô Thúc cười nói.

- Đây là chùa chiến, ai đến cũng không từ chối được.

Huệ Minh bày hộp gỗ lên bàn:

- Mời quý vị dùng, ưu tiên chiêu đãi các vị trước.

Tô Thúc hít một hơi, không nhịn nổi nuốt nước bọt, gấp một miếng đưa vào mồm, vẻ mặt cảm động:

- Chính là mùi vị này, không có nó, thành Biện Lương phải thất sắc!

Lời này khiến Huệ Minh cực kỳ thoải mái, vui vẻ, lại đưa thêm vài món tráng miệng.

Mọi người cũng bị Đại Tô khơi gợi cảm giác thèm ăn nên đều nâng đũa nếm thử, quả nhiên bất phàm. Trong nháy mắt thịt trong hộp đã vơi một nửa.

294. Quyển 7 - Chương 322: Cẩm Quân Đại Tổng

- Thơm quá đi mất...

Lúc này một thanh âm vang dội vang lên ở cửa lớn. Mọi người quay lại nhìn thì thấy một hòa thượng mập mạp, quần áo tả tơi nhưng sắc mặt hồng hào, ánh mắt trong trẻo, khí độ bất phàm...Được rồi, chắc chỉ có Tô Thúc thấy thế thôi. Những người còn lại chỉ thấy một tên hòa thượng béo cực kì hèn mọn.

- Đi mau đi.

Huệ Minh hiển nhiên biết tên hòa thượng này:

- Hôm nay không buôn bán gì với người cả, đem tiền cơm trả cho ta trước đi rồi tính!

- A di đà phật..

Hòa thượng mập mạp chấp tay chữ thập nói:

- Người xuất gia không thể treo chữ lợi bên miệng, nói đến tiền sẽ tổn hại tình cảm, đúng không...

Nửa câu đầu rất đứng đắn, nửa câu sau như muốn ăn đòn.

Huệ Minh không hòa nhã gì với gã cho cam, mắng:

- Ai có tình cảm với cái loại tặc hòa thượng ngủ chùa khác như người.

- Ê...

Tô Thức cười nói:

- Người tới là khách. Nếu vị đại sư này đã theo chúng ta đến đây tức là khách của chúng ta. Đại hòa thượng, cứ cắt thêm một phần đi.

- Cậu cho rằng chút thịt này đủ bán sao?

Huệ Minh làu bàu nhưng vẫn bưng lên một phần. rõ ràng là do náo nức tình Tô Thức nhưng không bỏ được giữ thể diện.

- Đại sư xưng hô thế nào? Ở chùa làm gì?

Tô Thức trời sinh có ấn tượng tốt với người xuất gia, cười tủm tỉm hỏi hòa thượng mập.

- Ai Di Đà Phật, bần tăng pháp danh Phật Ấn, người của Vân Thủy tăng.

Hòa thượng mập cười:

- Hiện giờ là người ngủ lại chùa Tướng Quốc trông vườn rau.

Trần Khác đang mải mê nói chuyện với Tiểu Muội không màng việc bên ngoài bỗng đột ngột ngẩng đầu, nhìn chăm chăm vào hai mắt của tên hòa thượng. Lúc đầu hắn tưởng là Lỗ Trí Thâm tới, sau mới nhận ra kia là hòa thượng nổi danh ti tiện trong lịch sử...

- Sao vậy?

Hòa thượng mập Phật Ấn căng thẳng, thầm nghĩ chẳng lẽ gặp phải khổ chủ bị mình lừa lần trước?

- Không có gì...

Trần Khác cười nói:

- Chỉ đột nhiên phát hiện đại hòa thượng cốt cách thanh kỳ, tướng mạo đường hoàng, chắc hẳn là cao tăng đắc đạo.

Hắn chỉ mới nịnh hai câu, hai ngờ cái tên hòa thượng kia tưởng thật, nhắm mắt chấp tay:

- Ai Di Đà Phật, thí chủ thật tinh tường.

- Phật...

Tô Triệt suýt phun ra một ngụm.

Tô Thức càng thấy thú vị, cười nói:

- Hòa thượng nhanh ăn cho nóng.

- Đa tạ.

Phật Ấn không khách sáo, múa đũa như bay. Chỉ trong nháy mắt mâm thịt heo hun khói đã nuốt đầy bụng. Cuối cùng thỏa mãn:

- Hôm nay xem như rất đáng.

Tô Thức rót cho gã một chén rượu, hòa thượng uống sạch, sau đó dùng tay áo lau miệng nói:

- Thí chủ mời ta ăn thịt, hòa thượng sẽ xem tướng cho ngài. Chúng ta giao dịch công bình, không ai thiệt thòi.

Tô Thức cười nói:

- Ngài còn biết xem tướng?
- Kiếp trước, kiếp này và tương lai.

Phật Ấn mấp máy môi:

- Không thoát được hai mắt của hòa thượng này.
- Vậy ngài cứ xem thoải mái.

Tô Thức ngồi thẳng.

Phật Ấn ngưng mắt nhìn mặt Tô Thức một hồi lâu mới chậm rãi nói:

- Thí chủ có đôi mắt của học sĩ.

Tô Thức cười:

- Những lời này chỉ giá trị nửa lạng thịt heo.

Ai ngờ Phật Ấn nhìn đầu Tô Thức lại lắc đầu liên tiếp:

- Chỉ tiếc đầu lại của quân sĩ.

Tất cả mọi người biến sắc, Trần Khác trừng to mắt.

- Ha ha ha, một đôi mắt học sĩ xứng với đầu của quân nhân. Tuyệt vời tuyệt vời.

Tô Thức lại vui mừng nói:

- Đại hòa thượng, câu sau này là thiên cơ phật dạy chăng? Dạy ta kiếm được!
- Tính cách của thí chủ có thể vui sướng trong cả đời bể khổ.

Phật Ấn cười rộ lên.

- Xin hỏi đại sư, làm thế nào có thể sửa mệnh cho phu quân ta?

Vương Phát không nhịn được nói.

- Đây không phải việc của phật gia ta.

Phật Ấn lắc đầu:

- Cô nên đi hỏi đám đạo sĩ.
- Có ta ở đây, mệnh của y sẽ sửa lại được!

Trần Khác lên tiếng.

- Người...

Phật Ấn ngẩng đầu nhìn hắn, đầu tiên ngơ ngẩn, sau lộ vẻ mặt giật mình:

- Thì ra là vậy.
- Chẳng trách cái gì vậy?

Mọi người hỏi.

- Người là người chuyên đi cải mệnh.

Phật Ấn nhìn chằm chằm Trần Khác, hạ giọng nói.

Trần Khác giật mình. Hòa thượng này lại thật có chút đạo hạnh, không phải chỉ là một lão tặc ăn không ngồi rồi. Xa không nói, nhìn ngay Bát Nương. Nếu không phải mình nhúng tay vào thì tám năm trước nàng đã ngọc nát hương tan rồi. Còn có Dịch Thanh quân thần của nước Đại Lý vì sự can thiệp của mình mà vận mệnh thay đổi.

- Đáng tiếc người lại không thay đổi được mệnh của mình...

Phật Ấn lại đổi giọng buồn bã nói:

- Thầy thuốc không thể tự chữa ình.

- Mệnh của huynh ấy sẽ thế nào?

Tiểu Muội vội hỏi.

- Đã thanh toán xong tiền ăn rồi.

Phật Ấn cười, không nói lời nào.

- Thêm suất nữa.

Tiểu Muội nói.

- Súc ăn có hạn.

Phật Ấn lắc đầu.

- Tôi cho ngài bạc.

Trần Thâm nói.

- Ta bình sinh hận nhất là vật chắn đường.

Phật Ấn vẫn lắc đầu. Mọi người còn muốn truy hỏi thì gã lại xoay người xuống một bài thơ rồi rời đi.

- Triều thần đãi lậu ngũ canh hàn

Thiết giáp tương quân dạ độ quan

Sơn tự nhật cao tăng vị khởi

Toán lai danh lợi bất như nhàn

Dịch nghĩa:

Triều thần rét mướt canh năm chờ châu

Tướng quân giáp sắt đêm hàn vượt quan

Cao tăng trong núi chưa sáng đã thức

Tính ra danh lợi không bằng nhàn thân

- Quả là một hòa thượng mập nhìn thấu tình đời...

Nhìn bóng dáng phiêu dật của gã, Tô Thức ngẩn người, lẩm bẫm:

- Hay cho câu “Tính ra danh lợi không bằng nhàn thân”, ...

- Đáng tiếc danh lợi khó quên.

Trần Khác cười gọi, định thần y lại:

- Đừng nghe lão nói hươu nói vượn, theo ta thấy tên hòa thượng này có mục đích không đơn giản.

- Ô, sao lại nói vậy?

Mọi người đều giật mình, chỉ có Tiểu Muội và Vương Phất làm như không quan tâm.

- Lão nói dở một nửa rõ ràng là để ta hôm khác tìm lão.

Trần Khác cười nói:

- Trên đời làm gì nhiều cao nhân tuyệt thế như vậy? Hầu hết là lừa đảo thôi.

Dừng một chút lại nói:

- Mấy người có tin ta chỉ cần kiên trì chắc chắn sẽ có thể gặp lại lão.

Trần Khác vừa nói khiến không khí quái lạ do hòa thượng Phật Ấn mang đến ọi người tiêu tan thành mây khói... Ném xong thịt heo nướng, tắt cả lại đi dạo một vòng chùa Tướng Quốc, mua ít sách, đồ cổ, mấy thứ đồ ăn vặt. Khi sắp đến giờ Tô Tuân về thì vội vã quay lại Tô gia.

- Không biết ông ấy cả ngày bận cái gì?

Tô Thức nhỏ giọng hỏi Trần Khác.

- Âu, phú, hàn.

Trần Khác cười khỏ, trong đầu hiện lên hình ảnh lão nhân khiêu cảo..

- Ôi...

Tô Thức không nói lời nào, đến cửa nhà hỏi Trần Khác vào trong ngồi lại không.

Trần Khác lắc đầu:

- Không đi. Ta còn có chuyện.

Xong hẹn với Tiểu Muội hôm nào đi chợ đêm với nàng, cuối cùng về nhà cùng Nhị Lang.

Trở về nhà của mình, đám Uy nữ thay quần áo giúp hấn rồi hầu hạ hấn vào phòng tắm. Sau khi đi ra Đỗ Thanh Sương đã ngồi ở đó, ngâm sẵn một ấm nước trà thơm.

Trần Khác cũng chẳng ngồi ghế, nằm trên đất gối đầu lên đùi Đỗ Thanh Sương.

Đỗ Thanh Sương chải đầu cho hấn, miệng ngâm nga mấy câu hát:

- Bảo kẻ từng từng văn tự,

Duyên hoa đậm đậm trang thành.

Hồng yên thủy vụ trạo khinh doanh,

Phi như du ty vô định.

Tương kiến tranh như bất kiến,

Hữu tình hoàn tự vô tình.

Sinh ca tán hậu tử vi tỉnh,

Thâm viện nguyệt minh nhân tĩnh.

Dịch:

Búi tóc buông lơ mới kết,

Phấn thơm man mác tân trang.

Khói hồng sương biếc nhẹ chèo loang,

Tơ liễu bay đi vô định.

Gặp gỡ thà rằng chẳng gặp,

Đa tình rồi cũng vô tình.

Người say tỉnh rượu bật ca sênh,

Viện thăm bên trăng u tịch.

- Tác phẩm của Tư Mã Quân Thực?

Trần Khác nhấp một ngụm trà thơm hỏi.

- Ừm.

Đỗ Thanh Sương gật đầu nói:

- Nghe nói Tư Mã tiên sinh là một phu tử khá bảo thủ nhưng dưới ngòi bút của ông thì điệu từ ngắn lại tuyệt đẹp vô cùng.

- Gặp gỡ thà rằng chẳng gặp, đa tình rồi cũng vô tình...

Trần Khác than nhẹ một tiếng, xoay người ôm eo nhỏ của nàng, lẩm bẩm:

- Đa tình mà tựa vô tình... Thanh Sương, nàng trách ta ư.

- Quan nhân sao lại nghĩ vậy.

Đỗ Thanh Sương cười nói:

- Chỉ ca một khúc từ thôi mà, đâu có ý sâu xa gì.

- Vậy là ta có tật giật mình rồi.

Trần Khác ngửa mặt nhìn chiếc cổ trắng non của nàng:

- Hai ngày này không có chuyện gì chứ?

- Quan nhân cứ đi ra ngoài là lại mấy tháng không gặp người.

Bởi vì không cần đi ra khỏi nhà nên Đỗ Thanh Sương chỉ buộc vài bó tóc nhỏ cho Trần Khác, sau đó quấn hết lên đỉnh đầu rồi buộc lại bằng dây lụa, xuyên trâm ngọc vào:

- Thiếp thân cũng đành ở vậy mà thôi.

- Không giống vậy.

Trần Khác nói khẽ:

- Ta ra ngoài cùng Tiểu Muội, trong lòng nàng hẳn không dễ chịu.

- Nói bừa.

Đỗ Thanh Sương mắt hồng lên, lại cười như không có chuyện gì:

- Ta chỉ là người thiếp thất, sao lại ghen với chính thất tương lai. Quan nhân có rảnh vẫn nên chú ý nhiều tới mở phủ Liễu gia.

- Sư tử cái thì dễ nói, nàng rộng lượng nên cảm thấy như mắc nợ với Tiểu Muội vậy, không cho ta qua chỗ nàng mấy ngày này.

Trần Khác cười nói:

- Nhưng thật ra Tiểu Sương Nhi, em cứ tủi thân thế này bảo sao ta không đành lòng.

- Quan nhân có lòng như vậy..

Trái tim Đỗ Thanh Sương như được ngâm trong nước ấm, bạo gan cúi người hôn lên trán của Trần Khác, u uất nói:

- Thanh Sương chết vì chàng cũng đáng.

- Nói bậy, nàng phải sống cho tốt.

Trần Khác hít thật sâu mùi thơm cơ thể nàng:

- Chúng ta sẽ hạnh phúc tới già.

- Dạ.

Đỗ Thanh Sương hạnh phúc gật đầu. Thật ra nàng không kỳ vọng gì nhiều, chỉ cần trong lòng Trần Khác có nàng, ngẫu nhiên nói chuyện với nàng là đã đủ hài lòng.

- Đúng rồi.

Hai người vượt ve một lúc, Trần Khác liền nghĩ tới một chuyện:

- Chu Định Khôn nói nhà hát kịch đã trùng tu xong rồi, mấy người Tiểu Đỗ muốn để nàng đặt tên.

Trần Khác đã từng hứa xây cho đoàn ca múa của nàng một nhà hát kịch. Dù là vương công quý tộc trong kinh thành cũng tốt, hay phú thương cũng vậy, muốn xem kịch phải mua vé đến nhà hát xem, sẽ không có chuyện tới nhà nàng diễn nữa, nuôi dưỡng nhiều tật xấu!

Đỗ Thanh Sương cực kì quan tâm với điều này. Đây là sân khấu của riêng mình, tức là muốn diễn cái gì mình cũng có thể tự quyết định. Tiền thu vào cũng bảo đảm, mà địa vị của đoàn ca kịch cũng được tăng lên. Trong lúc gần nửa năm Trần Khác không ở kinh thành thì nàng thường đi đến xem nhà hát kịch. Tất cả thiết kế và trang trí của nhà kịch đều ẩn chứa tâm huyết của nàng.

- Hay quan nhân tới đặt tên đi.

Đỗ Thanh Sương lắc đầu:

- Thiếp thân không biết đặt thế nào.

Trần Khác cười nói:

- Ta mà đặt tên thì sẽ đặt là Viện ca kịch Đỗ Thanh Sương.

- Quan nhân lại không đứng đắn rồi.

Đỗ Thanh Sương che miệng cười.

- Đây không phải là không đứng đắn.

Trần Khác nói:

- Nàng xem trên đường đầy rẫy mấy cái như quán sữa Bà Tử, cửa hàng trang sức Tào gia, nhà thuốc Sơn Thủy Lý gia, chẳng phải đều dùng tên để đặt đấy sao?

- Thanh Sương không gán nổi.

Đỗ Thanh Sương cực kì vui sướng nhưng vẫn lắc đầu quầy quậy:

- Gọi là Viện ca kịch Trần trạng nguyên hay hơn.

- Không được, ta cũng không biết hát.

Trần Khác ngồi xuống nói:

- Nàng là Ca Tiên nổi danh, hoàn toàn có thể đặt được.

Nói xong xoa xoa tay:

- Quyết vậy đi. Không biết vi phu có vinh hạnh được đề từ cho nương tử hay không?

- Thôi mà ...

Đỗ Thanh Sương mặt đỏ ửng, rõ ràng rất muốn nhưng vẫn lắc đầu:

- Người khác cười đấy...

- Sao vậy, chê chữ ta xấu hả?

Trần Khác cười thầm:

- Dễ thôi mà. Nàng muốn chữ của Túy Ông, Thái Quân hay Tô Tử Chiêm thậm chí kể cả bạch phi của Quan Gia ta cũng lấy được cho nàng.

- Đương nhiên thiếp chỉ cần chữ của quan nhân thôi, ai khác cũng không cần.

Đỗ Thanh Sương nói khẽ:

- Nhưng cái tên thì cần suy nghĩ lại.
- Không có gì phải đắn đo, cứ thế đi!

Trần Khác quyết đoán đề nghị:

- Viện ca múa Đỗ Thanh Sương không chỉ biểu diễn ca vũ của Đại Tổng mà còn có cả Ả rập, Thiên Trúc, Triều Tiên, Nhật Bản,... Tất cả ca vũ khắp thiên hạ ta đều đưa cho nàng. Chỉ cần có thể được Đỗ tổng giám nhìn thuận mắt chúng ta liền diễn, để toàn bộ dân chúng Biện Kinh được mở mang tầm mắt.

- ...

Đỗ Thanh Sương nghe hẳn nói đến mê mẩn:

- Nói được vậy thì cuộc đời này sống không uống rồi.

Hai người đang tâm sự thì Uy nữ A Nhu tiến vào bẩm báo:

- Chủ nhân, tiểu vương gia tới.
- Mời y đến thư phòng.

Trần Khác gạt đầu, xoa nhẹ khuôn mặt nhỏ nhắn của Đỗ Thanh Sương:

- Ta đi một lát rồi về.
- Quan nhân cứ tập trung vào công việc đi.

Đỗ Thanh Sương nhu tình như nước nói....

- Hôm nay thuận lợi không?

Trần Khác thấy Triệu Tông Tích nồng nặc mùi rượu nên sai người pha cho y một bình trà đặc.

Triệu Tông Tích lão đảo lắc cái đầu nói:

- Hôm nay chưa làm được gì đã bị đám quân soái kéo đi uống rượu, sau quá chén ta thành thế này đây.

Nói xong vén tay áo lấy ra một chồng tiền giấy:

- Còn có cái này nữa.

Trần Khác cầm lên xem, hóa ra là phiếu công trái Đại Lý của tiền hiệu Biện Kinh phát hành, giá trị một trăm ngàn quan... Hiện giờ cái thứ này giá trị hơn nhiều so với tiền mặt.

- Thật sự phải đổ máu nhiều nhỉ.
- Ngày mai phải hạ doanh trại rồi.

Triệu Tông Tích ngửa đầu nốc cạn một chén trà, quệt ngang miệng nói:

- Huynh nói xem làm sao giờ.
- Cứ cầm đồng tiền này đã.

Trần Khác nói:

- Vẫn là câu nói đó, yên lặng theo dõi kỳ biến. Trước cứ lẳng lặng mà nhìn, đừng vội hành động.

Dừng một lát rồi nói:

- Đúng rồi, hôm nay thấy Tư Mã Quân thật sao?

Trần Khác bảo Triệu Tông Tích đề xuất Tư Mã Quang làm trợ thủ cho Phú tướng công. Lúc này đúng là khoảng thời gian khó khăn nhất của Tư Mã Quang, bại ở Khuất Dã Hà, cái chết của Bàn Tịch đều là gánh nặng trầm trọng trên vai y. Về kinh hai năm vẫn bị triều đình để đó không dùng, rất nhiều người đều cho rằng y đời này cứ vậy là đã xong.

Đó là lí do Triệu Tông Tích muốn dùng.

- Gặp được.

Triệu Tông Tích nói:

- Y đúng giờ chờ ở nha môn...

Dừng một lát rồi nói:

- Nhưng mà y làm được ư? Hôm nay từ đầu tới đuôi đều thậm thụt chẳng nói mấy lời. Người ta mời rượu cũng chẳng uống, dường như giống người không biết đạo lý vậy.

Ngụ ý nhìn qua giống hệt cha vợ của huynh đó...

- Tư Mã Quang không hiểu đạo lý?

Trần Khác cất tiếng cười to:

- Đây là một hiểu lầm lớn nhất thiên hạ.

- Ồ...

Triệu Tông Tích hỏi:

- Vậy y là người như thế nào?

- Kẻ thông minh.

Trần Khác suy nghĩ một chút rồi đưa ra định nghĩa:

- Kẻ thông minh nhất Đại Tống, kết tinh trí tuệ của Hoa Hạ.

- Đánh giá cao vậy ư?

Triệu Tông Tích trợn to mắt:

- Rốt cục y tài giỏi chỗ nào?

- Trí tuệ.

Trần Khác nói:

- Trí tuệ của y có thể giúp chúng ta quét sạch sương mù, tránh được tất cả âm mưu tính kế.

- Lợi hại vậy sao?

Triệu Tông Tích kích động nói.

- Đúng vậy.

Trần Khác gật đầu:

- Có được sự ủng hộ của y hay không chính là điểm mấu chốt cho sự thành bại trong đại nghiệp của huynh.

Nói xong khẽ cau mày:

- Thôi được rồi, mai ta sẽ đi với huynh, hết việc giải trừ quân bị lại đến việc Tư mã Quân Thực...

Hai trăm bốn mươi nghìn cấm quân thành Biện Kinh, lấy chỉ huy làm đơn vị, phân ra đóng trong bốn trăm doanh trại trong và ngoài thành. Gần như mỗi con phố đều có doanh trại quân đội.

Khác với doanh trại quân đội trong ấn tượng của người đời sau, ở Đại Tống cả gia đình quân nhân đều ở trong doanh trại. Bởi vì ở triều đại này, tham gia quân ngũ là chuyện cả đời. Chỉ cần làm binh là đời này khỏi phải nghĩ đến chuyện làm cái khác. Cho nên mỗi người đều có gia đình sống trực tiếp tại quân doanh.

Quân doanh trong triều đại này vốn là một cái viện đại gia đình, gà bay chó sủa, đứa nhỏ đi tiểu, chẳng thể nào điểm danh số người bên trong.

Bởi vậy khi mà điểm danh quân tốt thì tất cả đều kéo đến giáo trường để tiến hành điểm danh.

Giờ phút này Triệu Tổng Tích cùng Trần Khắc và Tư Mã Quang đã đến bên ngoài giáo trường của quân Tả Tuyên Vũ Thượng Quân. Bên trong giáo trường tường cao hàng rào dày, cách biệt với thế giới bên ngoài.

- Huynh từng đến đó chưa?

Triệu Tông Tích thúc ngựa hỏi Trần Khắc đang đi bên cạnh.

- Chưa.

Trần Khắc mặc một bộ áo bào liền thân, cười nói:

- Ta chỉ từng đi đại doanh hành quân tác chiến.

- Ta cũng chưa từng đi.

Triệu Tông Tích quay đầu, nhìn Tư Mã Quang mặc một bộ quan phục màu xanh, hỏi:

- Còn Tư Mã tiên sinh thì sao?

- Hạ quan cũng chưa từng tới.

Dáng người Tư Mã Quang gầy yếu, vóc dáng không cao, ngũ quan đoan chính, ánh mắt sâu xa, khiến người khác vừa nhìn vào liền có cảm giác đặc biệt tin cậy.

- Thành Biện Kinh này nhiều quân doanh như vậy mà ba chúng ta lại chưa bao giờ đặt chân tới giáo trường.

Triệu Tông Tích như đọc thoại:

- Có thể thấy được quân đội và bên ngoài là hai cái thế giới.

Tư Mã Quang chỉ gật đầu không đáp lời khiến Triệu Tông Tích hơi xấu hổ.

Ngay tại lúc đó cửa giáo trường mở, chợt nghe một tiếng pháo vang. Cửa doanh mở rộng, hai nhóm quân sĩ quần áo tinh tươm, băng cột tua đỏ, đầu đội mũ Phạm Dương, đi đều chỉnh tề bước ra, xếp thành hai hàng hai bên doanh trại.

Hơn mười người tướng lĩnh mặc giáp mang nón trụ mặt tươi cười từ quân doanh ra đón.

Mấy người Triệu Tông Tích cũng xuống ngựa chào đám quan quân cấp cao. Cho dù Đại Tổng triều trọng văn khinh võ nhưng cũng phải tùy theo trường hợp. Võ quan cầm đầu kia là Tư lệnh phó Đô chỉ huy sứ Quân bộ Thị vệ quân Vương Khải, cháu của Tổng Sơ Bình Thục đại tướng Vương Toàn Bản- một lão tướng quân đã bảy mươi tuổi. Nếu trong quân doanh mà gặp được có lẽ Triệu Tông Tích phải gọi một tiếng “Vương gia gia”.

Sau khi hai bên chào nhau thì Vương Khải thân thiết kéo cánh tay Triệu Tông Tích hỏi thăm sức khỏe.

Vừa nói hai người vừa đi vào trong, một đám người lục đục theo sau vào trong giáo trường.

Trần Khắc nhân cơ hội xem xét xung quanh, thấy nơi này cực kì nghiêm chỉnh. Đông tây nam bắc bốn hướng đều là tường cao rào chắc, có tháp cao để nhìn xa. Trên tường cách một đoạn lại treo một chiếc đèn lồng, dưới đèn có quân sĩ đeo đao cầm thương đứng canh như tượng. Trong quảng trường thao diễn luyện quân có đến mấy ngàn tên lính, cờ bay phấp phới, trống trận liên tiếp. Các nhóm binh lính quần áo như mới đang không ngừng thay đổi thế trận, nhìn qua như bướm lượn nhành hoa, vui mắt vô cùng.

Wương Khải mời Triệu Tông Tích vào phòng nghị sự ở phía bắc giáo trường để nghỉ chân. Đi vào liền thấy hoa tươi rực rỡ, trên bàn đầy hoa quả và điểm tâm tinh xảo. Mỗi cái ghế còn có nệm dựa, lộ vẻ hình thức.

Sau khi khách sáo vài câu Triệu Tông Tích ngồi xuống, nhìn đám người xung quanh nói:

- Hôm qua phần lớn mọi người đều đã nghe tuyên chỉ trong nha môn Bộ quân ti rồi đúng không?

- Đã nghe.

Các tướng đồng thanh.

- Vậy không nói nhiều lời, lần này bản thân ta phụng chỉ thanh tra quân số.

Triệu Tông Tích chân thành nói:

- Trước đó nha môn thẩm tra phát hiện việc quản lý quân tịch của binh lính cực kì tệ hại, binh cũ rời đi mà tên vẫn còn, đến nỗi giờ số lượng binh lính không thể kiểm kê được nữa.

Dừng một cái lại nói:

- Cho nên giờ chỉ có thể áp dụng phát lương theo danh sách, thanh tra theo đầu người.

Các tướng ngồi nghiêm chỉnh, Vương Khải ngược ngừng giải thích:

- Trong Tam nha đều là binh lính, không thể làm việc cẩn thận được như các quan văn.

Người hầu giúp hai người họ thay ra bộ áo ngoài dính đầy hơi rượu, sau dâng lên trà đặc.

Vương Khải bưng lên súc miệng, nói với Triệu Tông Tích:

- Ba trăm mười hai người này, dù là nguyên nhân gì thì cứ tính vào.

Nói xong cười nói:

- Một quân liên cắt phăng bốn trăm bốn mươi hai đầu người, coi như là mở đầu suôn sẻ.

- Ừm.

Triệu Tông Tích gật đầu:

- Đúng là không ít.

- Quyết định thế nhé?

Vương Khải cười nói.

- Quyết định vậy.

Triệu Tông Tích gật đầu.

- Cậu xem những lần thanh tra sau có phải cũng chiếu lệ này mà làm không?

Vương Khải cười nói:

- Cũng nên cho cậu chút thể diện mới được.

- Đa tạ bộ soái chiếu cổ.

Triệu Tông Tích chấp tay nói.

- Ha ha ha.

Vương Khải cười nói:

- Ta cùng Bát vương gia chơi với nhau từ hồi tóc để chỏm, sao ta lại không giúp đỡ hậu duệ của lão chứ?

Nói xong thở dài:

- Ài. Ta đây chắc sẽ chịu cả đồng oán hận dồn tới.

- Ta sẽ nhớ ân tình của ngài.

Triệu Tông Tích nói:

- Nếu phiền phức quá thì coi như thôi cũng được.

- Không vấn đề gì. Lão phu sang năm sẽ xuống rồi, để đám nhóc kia mắng vài câu cũng không hề gì.

Vương Khải cười to. Vốn hôm nay định thanh tra hai quân nhưng thời gian uống rượu quá lâu. Lúc rời khỏi giáo trường của Tuyên Võ Thượng Quân thì bóng hoàng hôn đã phủ dài trên nền đất.

- Xem ra hôm nay chỉ có thể đến đây thôi.

Mặt Triệu Tông Tích đỏ lên:

- Đi nói lại với ông mai sẽ lại đi nữa.

Thị vệ nhận lệnh rồi khỏi.

- Nếu không có việc gì hạ quan xin cáo lui trước.

Tư Mã Quang hành lễ nói.

- Ài, đừng đi vội. Chúng ta họp lại một chút.

Triệu Tông Tích không để gã đi, nói với Trần Khác:

- Đến chỗ của Truyền Phú đi. Trưa nay chẳng hề được đụng đũa tới thứ gì hết giờ hơi đói.

- Được.

Trần Khác lệnh Trần Nghĩa vào trong sắp xếp.

- Trong nhà hạ quan còn có việc.

Tư Mã Quang khẽ cau mày:

- Nếu không quá quan trọng thì có thể nói vào ngày mai được không?

- Cực kì quan trọng.

Triệu Tông Tích không cho gã đi, Trần Khác cũng kéo gã tới Nhất Phẩm lầu.

Truyền Phú sắp xếp mọi thứ thỏa đáng rồi tự mình nghênh đón, đưa bọn họ tới một gian riêng tầng cao nhất. Thị vệ gác ở đầu cầu thang ngăn không cho bất cứ kẻ nào lại gần.

Thấy không có ca kỹ hay nữ hầu bồi ăn, Tư Mã Quang cảm giác được điều gì nên ngồi lẳng lặng nhìn họ gọi món, kiên nhẫn đợi Triệu Tông Tích mở miệng.

Triệu Tông Tích quả thật đói bụng, ăn tích cực một hồi mới ngẩng đầu hỏi:

- Sao tiên sinh không động đũa?

- Giữa trưa ăn no, giờ hạ quan không đói.

Tư Mã Quang chấp tay:

- Vẫn chưa cảm tạ tiểu vương gia đã giải vây cho hạ quan.

- Người nói chuyện đó à...

Triệu Tông Tích ngạc nhiên, một lúc lâu mới cười:

- Tú tài gặp bình, có lý mà khó nói. Người đừng bận tâm.

- Không sao.

Tư Mã Quang cười.

- Tình hình hôm nay làm ta nhớ tới một người.

Trần Khác chen vào.

- Người nào?

Tư Mã Quang nhìn hắn.

- Vương Giới Phủ.

Trần Khác cười đáp:

- Tết âm lịch hai năm rưỡi hay ba năm trước ở phủ Âu Dương Công, Túy Ông mời rượu y cũng kiên quyết không uống. Về mặt, thần thái của hai người giống nhau như đúc.

- Tôi không bằng Giới Phủ...

Tư Mã Quang thẳng thắn:

- Túy ông mời rượu, nếu tình hình đi quá xa thì đến cuối cùng ta vẫn sẽ uống.

Dừng một lát lại nói:

- Nhưng Giới Phủ thì không. Y sẽ không thay đổi nguyên tắc của mình vì bất cứ ai.

- Tuy nhiên ngày đó cuối cùng y vẫn uống.

Trần Khác cười nói.

- Thật sao?

Tư Mã Quang ngạc nhiên.

- Là y chủ động uống.

Trần Khác nói:

- Lúc mà không ai ép y.

- Có thể chứ.

Tư Mã Quang cười nói:

- Người có thể thay đổi y, không có.

Mượn chủ đề của Vương An Thạch nói chuyện bầu không khí không còn trầm lắng. Trần Khác là một tay tiếp chuyện già đời, nhanh chóng kéo gần quan hệ với Tư Mã Quang.

Tiếc rằng chỉ một cái nhìn của Tư Mã Quang đã nhìn thấu tâm ý của hắn, kéo khoảng cách ra nói:

- Tiểu vương gia còn gì phân phó?

- Không có việc gì.

Triệu Tông Tích đặt đĩa xuống, súc miệng xong nói:

- Không phải đã nói rồi ư, mở một cuộc họp tổng kết bàn cách ứng đối cho ngày mai.

- Vâng.

Tư Mã Quang gật đầu, kiểu ngài cứ nói, ta đang nghe.

- Hôm nay chủ yếu là tiên sinh xét tra.

Triệu Tông Tích nói:

- Ngài nói trước đi.

- Hạ quan xin nói thẳng.

Tư Mã Quang suy nghĩ một chút rồi thản nhiên nói:

- Sau khi nghe xong, có lẽ tiểu vương gia sẽ thấy không xuôi tai.

- Lời thật mất lòng, đạo lý đó ta hiểu.

Triệu Tông Tích cười nói:

- Cứ nói đi!

- Được rồi.

Tư Mã Quang nói:

- Hạ quan thấy hôm nay chúng ta đã bị chơi xỏ một vố.

- Sao lại vậy?

Triệu Tông Tích nói:

- Không xảy ra điều gì bất thường mà?
- Biểu hiện của họ quả thật rất tốt. Số lượng bốn trăm trống hoàn toàn có thể chấp nhận. Tóm lại mọi việc đều cực kì thuận lợi, thoát nhìn rất hoàn mỹ.

Tư Mã Quang nói.

- Chẳng lẽ không tốt?

Triệu Tông Tích hỏi.

- Đại Tổng có ba họa, tham nhũng binh đứng đầu. Phụ nữ và trẻ em cũng biết điều đó. Nếu chỉ giải trừ quân bị đơn giản vậy là xong thì mấy chục năm nay nó đã không làm Đại Tổng khó khăn như thế.

Tư Mã Quang dừng một lát rồi nói:

- Bởi vì quá thuận lợi nên rất khác thường. Việc bất thường tất có vấn đề.
- Vấn đề ở đâu?

Triệu Tông Tích nói:

- Không nhìn ra bất kì sơ hở gì, những người lính kia đều là thật.
- Đúng, liếc mắt cũng có thể nhìn ra họ đều là lính cũ.

Tư Mã Quang gật đầu:

- Nhưng kế sách mà Đồng Trác có thể nghĩ ra thì người Đại Tổng chúng ta lại không thể nghĩ ra được.
- Kế sách gì?

Triệu Tông Tích hỏi.

- Lúc trước Đồng Trác tiến vào Lạc Dương, muốn dùng vũ lực áp đảo công khanh. Nhưng lính của lão không nhiều, khó mà đạt được hiệu quả uly hiếp.

Tư Mã Quang có yêu thích kể sử, giải đáp:

- Vì khiến mọi người uy phục, che giấu tai mắt người khác, Đồng Trác dùng một chiêu gọi là “Phô trương thanh thế”. Trong bốn năm ngày liên tiếp lão ra lệnh quân đội của mình, ban ngày thì tiến vào thành điều võ giương oai, rêu rao khắp nơi tối lại lệnh cho bọn chúng lặng lẽ ra khỏi thành, sau đó ngày hôm sau lại gõ trống khua chiêng vào thành. Người kinh thành không biết, đều tưởng người của lão đông không đếm xuể. Nhưng thực chất đây chỉ là thủ thuật che mắt của lão.
- Ý ngươi là bọn họ dùng thủ thuật che mắt ư?

Triệu Tông Tích trừng to mắt.

- Rất có khả năng.

Tư Mã Quang thần nhiên nói:

- Thành Biện Kinh có bốn trăm quân doanh, giáo trường cũng có ba mươi sáu chỗ. Bọn họ hoàn toàn có thể gộp binh lực hai quân thậm chí ba quân lại để ứng phó đợt kiểm tra của chúng ta.

Dừng một lát lại nói:

- Trong nha môn tam ti, kỳ thật vẫn có quan văn là người của họ. Những kẻ này hoàn toàn có thể sửa sang quân tịch gọn gàng, nhưng họ lại cố ý làm lung tung để lợi dụng sơ hở.
- Ngươi nói cũng phải.

Triệu Tông Tích gật đầu:

- Vậy bước tiếp theo chúng ta phải làm gì?

- Điều này phải xem ý của tiểu vương gia.

Tư Mã Quang nhìn y, ngữ điệu thông thả khiến người dễ chịu:

- Ngài muốn làm qua loa hay muốn làm mạnh vụ này.

- Tức là thế nào?

Triệu Tông Tích nói.

- Nếu muốn qua loa thì nhắm mắt làm ngơ là được.

Tư Mã Quang vẫn giữ nguyên ngữ điệu:

- Hạ quan thiết nghĩ nếu đã có tiền lệ này thì những cánh quân sau cũng sẽ bắt chước. Đến lúc đó có thể tra được số lượng tầm mười ngàn, đủ để tiểu vương gia bàn giao.

Dừng một lát, gã nói khẽ:

- Số lượng mười ngàn thực ra cũng là ranh giới cuối cùng Phú tướng công có thể chấp nhận...

Số lượng mười ngàn, thật ra là giới hạn của Phú tướng công.

Những lời nói này thật sự rất tổn thương người, Triệu Tông Tích nhăn mặt, nhất thời đỏ bừng:

- Hoá ra bọn họ cho ta là kẻ vô dụng sao? Tìm mọi cách nịnh hót ta như là dỗ trẻ con?

- Vì giải trừ quân trang lần này,

Tư Mã Quang chậm rãi nói:

- Phú tướng công ra sức rất nhiều, thoả hiệp với nước Liêu, thoả hiệp với tướng môn, bỏ ra hết thảy không tiếc bất cứ giá nào đổi lấy một thái độ, về tất cả các phương diện không thể không cho ông ta một chút thể diện...

Dừng một chút nói tiếp:

- Hạ quan nghe nói, thật ra Phú tướng công muốn tự mình động thủ.

- Phải.

Triệu Tông Tích nói:

- Nhưng hoàng thượng không đồng ý, nói là vì nghĩ cho con cháu bọn họ nên đem việc xấu đó giao cho chúng ta rồi.

- Tướng công không thể tự mình động thủ nên chỉ có thể chờ đợi các vị Vương tử ra tay thôi.

Tư Mã Quang thần nhiên nói:

- Cho nên kết quả dù tốt hay xấu đều chỉ có thể chờ chư vị Vương tử hành động. Nếu chỉ hời hợt như chúng ta, thì tiếng sấm lớn nhưng mưa lại nhỏ, hòa khí êm thấm đều trôi qua hết.

Dừng một chút nói tiếp:

- Theo điều tra sơ bộ thì số người còn thiếu khoảng ba bốn mươi ngàn, muốn đối phó với mặt mũi Phú tướng công không có gì trở ngại, nhưng không đạt được mục đích bắt chẹt tướng môn, dùng được vài năm liền sẽ bị nhấn chìm.

- Cái này thật mâu thuẫn.

Triệu Tông Tích cau mày nói:

- Nếu Phú tướng công chỉ vì vẻ bề ngoài thì cần gì phải tự tổn hại thanh danh đi thoả hiệp với nước Liêu?

- Điểm mấu chốt chính là đây!

Tư Mã Quang lộ ra ánh mắt ‘trẻ nhỏ dễ dạy’:

- Cho nên cách nghĩ thật sự của ông ta, không chỉ đơn giản tuyên bố như vậy đâu! Ông ta chuẩn bị buông tay làm một ván lớn đấy!

Dừng một chút lại nói tiếp:

- Tại sao phải định ra quy tắc ‘chuyện cũ sẽ bỏ qua’, không phải do sợ đám tướng môn đó mà ông ta muốn lưu cho họ một chút hơi tàn trong lúc dứt khoát hạ đao, tránh để “cá chết lười rách” thôi!

295. Quyển 7 - Chương 323: Bình Địa Nổi Mưa Giông

- Nhưng không thấy Phú tướng công có động tĩnh gì cả?

Triệu Tông Tích lắc đầu nói.

- Ôi, đây chính là quân tử.

Tư Mã Quang than nhẹ một tiếng nói:

- Đạo làm thần tử, tối kỵ nhất là bằng mặt không bằng lòng, Phú tướng công là một gương tốt của thiên hạ, chưa bao giờ khiêu chiến với thánh chỉ.

- Hoàng thượng vì sao không cho Phú tướng công động thủ?

Vấn đề này Triệu Tông Tích vẫn không hiểu.

- Hoàng thượng cũng không khiến cho Hàn tướng công động thủ phải không? Còn có Bao tướng công nữa, Tư Mã Quang chân thành nói:

- Nếu có được nhiều người ủng hộ từ nhóm tướng công tự mình kết thúc, xét cho cùng sự nguy hại quá lớn. Trong mâm ngoài mâm bày ra ba mươi sáu kế tất nhiên xem không kịp, nhưng triều đình vẫn cứ rối loạn.

Trần Khác chần chờ một chút, cuối cùng hạ giọng nói:

- Trước khi nhằm vào cuộc đấu tranh tuyển chọn tướng tài, có thể sẽ xuất hiện một điểm.

- Hoàng thượng cấm ba vị tướng công tham dự, khiến cho cuộc độ sức phát sinh hỗn loạn ở chỗ của chúng ta, loạn như thế thì đám tướng công cũng dễ thu xếp. Nếu bọn họ kết thúc, chỉ cần chờ hoàng thượng tới thu thập thôi.

Triệu Tông Tích hạ giọng nói:

- Thật sao?

- Đúng.

Tư Mã Quang vẫn mỉm cười lắng nghe Trần Khác, trầm giọng nói:

- Nếu chúng ta đều qua loa cho xong chuyện, Phú tướng công tính kế một phen cũng chỉ có thể là nước chảy về biển đông thôi.

Tư Mã Quang phân tích đầu ra đây, Triệu Tông Tích có cảm giác rẽ mây nhìn thấy mặt trời, tôn kính nhìn gã nói:

- Ta nên làm thế nào cho phải?

- Cái này phải xem tấm lòng của Vương gia rồi.

Tư Mã Quang chậm rãi nói:

- Nếu ngài đem Đại Tổng so với chính mình còn quan trọng hơn thì chấp nhận, còn ngược lại thì không chấp nhận.

Triệu Tông Tích trầm giọng nói:

- Nước non nặng tựa Thái Sơn, thân ta nhẹ tựa lông hồng!

Tư Mã Quang ánh mắt danh lại, một lần nữa đánh giá nhuệ khí bừng bừng của người trẻ tuổi này, vuốt râu trầm ngâm sau một lúc nói:

- Thật sao?

- Vô luận là chuyện sông Lục Tháp bốn năm trước, hay là năm nay đi nước Liêu ta đều chưa bao giờ suy nghĩ cho riêng mình.

Triệu Tông Tích ngang nhiên nói:

- Quá khứ như vậy, hiện tại và tương lai cũng không thay đổi! Nếu ta có một tia dao động thì đã thịt nát xương tan, bạn bè xa lánh!

Nghe được lời nói rất rõ ràng này, Trần Khác không thể nghe nổi nữa, trong lòng tự nhủ người này và thể tử hán trên giường, khẳng định không biết cái gì là “phải kích thích trước tiên”...

Tư Mã Quang cũng có chút không chịu được, tuy nhiên trong tình cảnh hiện giờ còn có thể nói qua được, coi như là thanh niên kích động một chút đi... cứ như vậy trong lòng tự an ủi bản thân.

Tư Mã Quang uống một ngụm trà điều chỉnh cảm xúc một chút, đặt chén trà lại trên bàn, chỉnh lại sắc mặt, gãi gãi từng chữ:

- Thiên thời địa lợi nhân hoà, không làm một cuộc lớn thì không phải là người!

- Được!

Triệu Tông Tích vỗ bàn nâng chén lên nói:

- Uống một chén này chúng ta đồng tâm hiệp lực, đánh một trận oanh oanh liệt liệt!

- Tiên sinh hình như không uống rượu.

Trần Khác hạ giọng nói.

→ Ta uống!

Tư Mã Quang lại trầm giọng nói:

- Quang xin liều mình theo quân tử...

Từ Nhất Phẩm lần đi ra, Tư Mã Quang không cần người đưa mà đi bộ về nhà. Tư Mã gia đời đời là hoạn quan, lẽ ra gia cảnh cũng khá giả, nhưng Tư Mã Quang cuộc sống cực kỳ đơn giản nên không chịu hưởng thụ.

- Cứ tưởng người này là một khối băng,

Nhìn chỗ Tư Mã Quang đi khuất, Triệu Tông Tích cảm khái nói:

- Không nghĩ tới dưới lớp băng lại là ngọn lửa cháy hừng hực.

- Đúng, nếu trong lòng Tư Mã Quang không có ngọn lửa đó.

Trần Khác thản nhiên nói:

- Thì cũng không phải là cái chúng ta cần.

- Ừ.

Triệu Tông Tích gật đầu thấp giọng nói:

- Người không có gì nói sao?

- Tư Mã Quang rất coi trọng danh phận, danh không chính tất ngôn không thuận.

Trần Khác cười khổ nói:

- Ta cũng không phải quan sai phái, nói thêm chỉ làm cho gã ghét.

- Đúng,

Triệu Tông Tích hạ giọng nói:

- Ta cảm thấy quân tử loại này mời chào không được rồi.

- Đúng, quân tử không bè phái.

Trần Khác thản nhiên nói:

- Hai ta nếu không giao tình cùng đám tiểu nhân, người khác cũng sẽ xem ta thành tiểu nhân.

- Ha hã.

Triệu Tông Tích cười nói:

- Cuốn “Luận bằng đẳng” (luận về bè đẳng) của Âu Dương công, đến nay có thể nói là tác phẩm tâm huyết nhất.

Không ngờ uy hiếp vua và dân hai mươi năm, khiến đủ loại quan lại không dám kết bè, kết phái.

- Lão sư ta sẽ không cho đây là ca ngợi, đó là sự sỉ nhục cả đời.

Trần Khác lắc đầu cười khổ nói:

- Bọn họ tuy không dám đầu nhập vào nhưng trong lòng chắc chắn có tính toán, có khuynh hướng. Tại thời điểm mấu chốt, nó sẽ hữu dụng hơn vẻ trung thành bên ngoài của người...

- Ngày đó người nói Hàn Kỳ mua ơn,

Triệu Tông Tích nói:

- Ta tưởng đó là cảnh giới kết đảng tối cao.

- Làm cho người ta kính trọng mới đúng,

Trần Khác cười cười nói:

- Mua ơn chỉ có cảm khái từ người nhận được ân huệ, làm người ta tôn trọng thì dù ở xa hay gần, ai cũng thay người lên tiếng, cái đó gọi là ‘kẻ mạnh vô địch’.

Dừng một chút lặng lẽ cười nói:

- Tuy nhiên đối với nhân vật trọng điểm hay là muốn hai người kết hợp thì mang ơn vẫn có tác dụng hơn.

- Nhưng quân tử loại này là vô dục vô cầu, làm thế nào để có ơn với gã đây?

Triệu Tông Tích nói:

- Tiến cử cho gã thăng quan?

- Gã nhất định sẽ cự tuyệt.

Trần Khác quả quyết nói. Quan viên triều Tống từ chối triều đình bổ nhiệm rất phổ biến, triều đình cũng không có cách nào khác, cũng không trừng phạt:

- Cũng sẽ kiên quyết cùng người phân rõ giới hạn.

- Vậy làm sao bây giờ?

- Theo gió lên vào đêm, như một vật nhỏ không tiếng động.

Trần Khác từ từ nói:

- Tuy nhiên người phải tìm được điều gã đang cần nhất mới có thể xoa dịu gã.

- Điều gã cần nhất...

Triệu Tông Tích ngẫm lại nói:

- Không chừng chính là rửa sạch nỗi oan, để Bàng tướng công chết được nhắm mắt.
- Không tồi.

Trần Khắc gật đầu.

- Nhưng đây không phải là điều ta có thể làm được.

Triệu Tông Tích lắc đầu nói:

- Chuyện Tây Bắc cũng quá xa vời.
- Kỳ thật trong ván cờ bày mưu tính kế của ba nước, liền có thể quyết định thắng bại trong ngàn dặm.

Trần Khắc hạ giọng nói:

- Ta có một kế sách có thể khiến người Tây Hạ đưa đầu Một Tàng Ngoa Sủng dâng cho Đại Tổng.
- A...

Triệu Tông Tích lần này cả kinh há hốc mồm, đầu lưỡi cũng lộ cả ra rồi.

Sau khi Trần Khắc đem kế hoạch kia nói thẳng ra thì Triệu Tông Tích lại trợn trừng mắt lên, buông ra một câu:

- Chỉ đơn giản như vậy?

Triệu Tông Tích cho rằng bày mưu tính kế, lấy được thủ cấp của quyền thần nước khác, tất nhiên phải có một kế sách vô cùng phức tạp, hao phí vô số tiền của, phái đi vô số mật thám, mất đến chín, mười năm mới có thể thực hiện. Ai ngờ Trần Khắc hoàn toàn đảo điên nhận thức của Triệu Tông Tích, chỉ cần miêu tả sơ lược:

- Cứ như vậy liền có thể diệt trừ Tào Tháo Tây Hạ?
- Không thể nhìn quảng cáo mà xem hiệu quả trị bệnh.

Trần Khắc cười nói:

- Dù sao chúng ta cũng không tổn thất gì, ôm cây đợi thỏ là chuyện tốt, có gì mà do dự đây?
- Nếu quả thật như lời người nói,

Triệu Tông Tích chăm chú nhìn hắn nói:

- Không biết khi đề xuất đến kế sách của người sẽ ý vị như thế nào đây?
- Đương nhiên.

Trần Khắc cười nói:

- Từ nay về sau trong lòng Quân vương, đó là người có trí tuệ nhất, thậm chí khả năng một bước lên trời.
- Tại sao lại phải đem công lao tặng cho gã?

Triệu Tông Tích nghiêm mặt nói:

- Không cần phải hi sinh như vậy.
- Ta chưa nói tới hi sinh...

Trần Khắc vén màn xe, bên ngoài ánh trăng sáng vàng vạc, nhẹ giọng nói:

- Hoàng thượng thật ra vẫn luôn áp chế ta, nhóm tướng công chắc cũng vậy, đúng không?
- Ừ.

Triệu Tông Tích thở dài nói:

- Điều là ta hại người. Hai ta rất thân thiết, hoàng thượng và nhóm tướng công tui khác nhau nhưng vẫn có chung suy nghĩ.

- Cho nên ta đề xuất thì có ích lợi gì?

Trần Khác quay đầu nhìn Triệu Tông Thực, tự cười nhạo nói:

- Nên bị đề vẫn bị đề, Tôn Ngộ Không dù có giãy dựa thế nào thì cũng không chạy thoát được khỏi bàn tay của Phật Như Lai.

- Tôn Ngộ Không?

Triệu Tông Tích kỳ quái nói:

- Là điển cổ trong sách nào vậy?

- Ồ, Tôn Ngộ Không sao?

Trần Khác tự nhủ trong lòng, hẳn lại quên bây giờ là triều Tống, liền cười nói:

- Là lão đại của một hắc bang, sau bởi vì đối kháng triều đình bị phạt giam cầm. Y rất muốn vượt ngục, nhưng nhà giam của triều đình rất chắc chắn, cuối cùng không làm được. Sau khi mãn hạn tù, y thay đổi triệt để, đầu tiên làm bảo an, cuối cùng xong giải quyết vấn đề thì trở thành người hộ thành quang vinh của dân chúng, câu chuyện là vậy đấy.

Nghe hẳn nói chuyện ly kỳ cổ quái, Triệu Tông Tích cũng không phải nghe lần đầu, nghe nữa cũng chỉ biết hẳn đọc những loại sách rất phức tạp, Triệu Tông Tích không để trong lòng, giơ tay đầu hàng nói:

- Nói chính đề, nói chính đề.

- Chính đề chính là công lao này đối với ta có tác dụng không lớn.

Trần Khác khẽ mỉm cười, nói như mây trôi nước chảy:

- Nhưng người cho Tư Mã Quang thì gã sẽ khắc sâu trong lòng, trở thành cường viện của người. Tương lai người có thể trở thành Hoàng đế gã cũng sẽ một lòng trung thành... Người thử nói xem ai được hơn?

- Trọng Phụng, thật cảm ơn người.

Triệu Tông Tích nhìn hẳn cảm kích.

- Không cần dùng loại ánh mắt đó nhìn ta.

Trần Khác châm chọc:

- Nếu là muối muối của người, cái này cũng không tệ lắm.

- Dù sao người cũng đã có hai thê tử, không bằng cũng để Tương nhi theo người đi...

Triệu Tông Tích nửa đùa nửa thật nói.

- Cảm thấy không có gì để tạ ơn nên chỉ có thể lấy tiểu muối ra gán nợ thôi hả?

Trần Khác phì cười:

- Để xem cha người có đánh gãy chân người không.

- Ồi...

Triệu Tông Tích cười khỏ nói:

- Cũng phải.

Đường đường là Quận chúa, làm tam phu nhân của người khác tuyệt đối là không thể rồi.

Liên tục vài ngày, công tác kiểm tra được tiến hành từng bước. Hàng ngày, binh sĩ tập trung trên giáo trường điểm danh, công tác này được tiến hành rất cẩn thận tỉ mỉ.

Mặt trời mùa hạ thiêu đốt cũng thật độc ác, các quan lại người nào người nấy đều mệt mỏi, khàn cả giọng, không ít người bị cảm nắng chỉ có thể sắp xếp đổi lượt, nhưng Tư Mã Quang chưa từng nghỉ ngơi một chút nào, mỗi ngày đều kiên trì ở đây, cẩn thận tỉ mỉ giám sát từng khâu một.

Bất quá gã càng chăm chỉ, các tướng lĩnh cấm vệ quân càng cảm thấy sáng khoái... Năm nay tìm được một con khỉ toàn tâm toàn ý bị đùa giỡn thật sự không dễ.

Trần Khác cũng không xen vào mà giống như theo chân mọi người xem náo nhiệt. Tuy nhiên, hắn cũng không nhàn rỗi, hắn bận phối thuốc “Hoắc hương chính khí”, người nào bị trúng nắng chỉ cần uống một ngụm liền đỡ hãn. Ở đây chuẩn bị những cây dù thật lớn, trà lạnh, dưa mát, nước ô mai giúp đám quan sai khi nghỉ ngơi có thể tìm tới chỗ mát mẻ, ăn uống đồ lạnh, dường như ngày nào cũng không thể không gian nan rồi.

Trưa hôm nay khi nghỉ ngơi, tất cả mọi người đều trốn dưới cây dù, ăn dưa hấu nói chuyện phiếm. Dưa hấu này là loại chính cống của Tây Hạ, dưa cực lớn, ăn vào vừa ngon vừa ngọt lại có thể giải khát. Chỉ một lúc sau giống như gió cuốn mây tan, sáu bảy quả dưa hấu bị tiêu diệt gần hết. Bọn quan viên trẻ tuổi đang ngồi tán gẫu, một người mặt khỉ, dáng vẻ gầy yếu là viên quan Trung thư tỉnh Lý Định cười nói:

- Ta ra câu đố ọi người giải buồn được không?

Lúc này mọi người lấy ra khăn tay từ trong tay áo đưa lên lau miệng, đáp:

- Người nói đi.

Lý Định liền chỉ lên cái chậu đựng đầy vỏ dưa hấu nói:

- Ở đây, viết hai chữ.

- Hai chữ gì?

Mọi người hỏi.

- Hai chữ này là chỉ một chuyện,

Lý Định nháy mắt mấy cái mờ ám cười nói:

- Về việc này chỉ sợ mọi người ở đây đều đã thử qua.

- Hả?

Tất cả mọi người đều cảm thấy hứng thú, tất cả nhìn chậu dưa đến xuất thần, ai cũng mong mình có thể nhìn ra đầu mối.

- Người gợi ý một chút đi.

Có người nói:

- Bằng không làm sao có thể đoán.

- Ha ha, thật ra rất đơn giản, không thể tưởng tượng được tìm một nhân tài trong chư vị lại khó như vậy.

Lý Định rất đắc ý cười ha ha vài tiếng nói:

- Được, ta nhắc một chút, Dương gia có con gái sắp trưởng thành, nuôi dưỡng ở trong khuê phòng chưa được mọi người biết đến...

- Có ý tứ gì?

Mọi người khó hiểu nói.

Trần Khác ở một bên im lặng lắng nghe, hắn và mọi người độ tuổi tuy rằng xấp xỉ nhau, thậm chí một số người so với hắn còn lớn hơn nhưng quan giai, phẩm cấp thì khác biệt nhiều lắm. Ở quan trường cũng có chú ý, hắn mà cùng mọi người hoà đồng, kiểu gì cũng bị buộc tội kéo bè kết đảng. Lúc này hắn nhin không được nữa bật cười.

Tất cả mọi người nhìn về phía hắn, Trần Khác khoát tay, cầm lấy một lọ nước ô mai từ trong thùng lạnh. Nhìn bình sứ trắng bóng loáng trơn mịn, giọt nước đọng óng ánh trên bình... tựa như mỹ nhân đi tắm vậy.

- A, biết rồi,

Mọi người bưng tỉnh hiểu ra, cười ha hả nói:

- Được, hay cho Lý khỉ người, dám giở trò đùa thối tha này trước mặt đại nhân.

- Đến tột cùng là chữ gì?

Có người nhìn người bên cạnh khó hiểu nói.

Người hiểu được nhin cười nói:

- Thị tỳ không còn sức ngồi dậy, thì đó mới là thời gian được hưởng phúc.

-Ồ, thì ra là thế.

Những người còn lại cũng minh bạch. Hoá ra đáp án chính là ‘Phá trinh’ (*), đó còn không phải là một chậu phá dưa hay sao!

(*) Nguyên văn là ‘phá qua’ (): ‘qua’ là hạt dưa hay quả dưa, chữ ‘qua’ () có thể tách ra thành hai chữ ‘bát’ (), thời xưa dùng để chỉ thiếu nữ mười sáu tuổi lần đầu phá thân.

Mọi người cùng cười rất phóng đảng, Tư Mã Quang lại làm như không nghe thấy, vẫn ngồi ở một góc múa bút thành văn. Mấy ngày nay gã vẫn như vậy, ngoại trừ công tác chính là đọc viết thì không hề nhàn hạ...

- Đang làm gì vậy?

Trần Khác đi đến bên cạnh đưa cho gã một lọ ô mai ướp lạnh.

- Đa tạ,

Tư mã Quang bưng chén trà trong tay lên nói:

- Ta uống trà.

- Được thôi.

Trần Khác kéo cái ghế ngồi ở bên cạnh gã, uống một ngụm nước ô mai mà gã không nhận, nói:

- Bận rộn tới trưa còn không đi nghỉ ngơi.

- Không phải làm việc.

Tư Mã Quang cười nói:

- Ta chỉ viết chơi ỉnh thôi.

Gã cho dù là tảng đá nhưng mấy ngày qua cũng bị Trần Khác làm cho nóng lên, hướng chi Trần Tam Lang nhiệt tình thành khẩn, phong độ có sẵn vốn rất dễ làm cho người ta sinh ra hảo cảm.

- Thứ mà Quân Thực huynh đang viết không phải là viết chơi.

Trần Khác cười nói.

- Ha ha, khen nhầm rồi.

Tư Mã Quang ngượng cười xin lỗi:

- Mấy năm nay trong lúc rảnh rỗi ở Thái Thường Tự, điều duy nhất ta có thể làm để giải sầu đó là đọc sách lịch sử. Nhưng thấy sách sử quá nhiều, học giả khó có thể nghiền ngẫm hết, trong đầu liền nổi lên một ý tưởng viết ra “Thông chí”.

- “Thông chí”...

Trần Khác suy nghĩ một chút liền hiểu rõ, cái này chính là tiền thân của “Tư trị thông giám” vĩ đại, không khỏi kích động nói:

- Ý kiến hay! Dem sách sử qua nhiều thế hệ, lấy thời gian làm “cương”, lấy sự kiện làm “mục”, giúp người khác hiểu rõ hoàn toàn ngàn năm lịch sử của Hoa Hạ chúng ta. Như thế ‘Thiện có thể làm pháp, ác có thể răn đe’, còn gì tốt hơn!

- ...

Tư Mã Quang hai mắt toả sáng, Trần Khác nói đến ý tưởng trong tâm của gã rồi, chợt cười khổ nói:

- Ý tưởng như vậy quá lớn, lấy sức một người thì nghiên cứu cả đời cũng không thể hoàn thành.

Nói xong cười cười:

- Ta chỉ tính toán viết từ Đông Chu đến khi nhà Tần kết thúc cũng đã cần rất nhiều năm.

- Sức một người đương nhiên không đủ, chiều dài lịch sử sao có thể tự làm một mình.

Trần Khác cười nói:

- Giống như lão sư của ta sửa ‘Đường thư’ và ‘Ngũ Đại sử’ đều có cả một thư cục chuyên môn, vài nhà văn học cùng nhau giải quyết với hơn mười người thư lại.

- Đó là do phía triều đình viết sử.

Tư Mã Quang trên mặt không thể giấu hết hâm mộ nói.

- Tất nhiên là do triều đình bỏ vốn ra, ta đây chỉ là tự viết lịch sử, ai bỏ vốn ra cho ta?

- Vậy trở thành quan viết lịch sử thì sao?

Trần Khác đương nhiên có thể nói ‘Ta tài trợ’ nhưng điều này rõ ràng chỉ phản tác dụng:

- Ta cảm thấy, ‘Thông chí’ này ý nghĩa rất phi phạm, Hoàng thượng khẳng định rất hứng thú.

- Ha ha.

Tư Mã Quang trong lòng tự nhủ, thằng nhãi này cũng rất hiểu ta, gã giả câm giả điếc cười cười nói:

- Ta mới viết phần đầu không có mặt mũi nào mang ra khoe, để sau hãy nói đi.

- Đúng vậy, phạm việc nào cũng phải làm cho đáng, đầu pháo này phải đánh cho vang mới được.

Trần Khác cười nói:

- Có gì cần tiểu đệ giúp đỡ, xin huynh cứ nói, tại hạ sẽ không từ chối.

- Đa tạ.

Tư Mã Quang tuy không nghĩ rằng sẽ cùng Trần Khác quan hệ mật thiết, nhưng có câu ‘Một lời hay có thể làm mùa đông thêm ấm áp’. Gã hiện tại đang ở đáy cốc, cần nhất là được thừa nhận đúng thời điểm, nghe Trần Khác nói xong gã hết sức cảm động gật đầu nói:

- Ngày sau nhất định xin chỉ giáo.

- Không dám nói tới chỉ giáo.

Trần Khác nghiêm mặt nói:

- Về học vấn, huynh là lão sư của ta.

Tư Mã Quang lại cảm thấy rất ấm áp, ngoài miệng tuy không nói nhưng trên mặt đã có ý cười.

- Huynh cứ làm đi.

Trần Khác đứng lên cười nói:

- Ta không quấy rầy nữa, tuy nhiên khom lưng viết chữ như vậy sẽ có hại cho thất lưng và vai, nên sửa tư thế lại.

- Ủ.

Tư Mã Quang gật đầu nói:

- Khi còn trẻ thì không để ý, hiện giờ đã gần bốn mươi, xương cốt không được như trước nữa, thường xuyên cảm thấy xương sống, thắt lưng đau không ngóc đầu lên được.

- Đây là do tư thế ngồi viết lâu dài tạo thành,

Trần Khác nói:

- Ta có một bộ phương pháp tập luyện, mỗi ngày viết chữ mệt rồi luyện một lần, có thể giảm bớt mệt mỏi, cơ thể thoải mái. Nếu có thể kiên trì, bền bỉ luyện tập còn có thể làm cho gân cốt trắng kiện, kéo dài tuổi thọ.

- A...

Tư Mã Quang động tâm nói:

- Ngày khác nhất định phải thỉnh giáo.

- Đâu dám đâu dám.

Trần Khác cười nói:

- Trưa mai sẽ chỉ huynh.

- Cái này... Được, đa tạ.

Có người tự nguyện trợ giúp, Tư Mã Quang hiển nhiên không từ chối.

Trần Khác xoay người sang chỗ khác nhẹ nhàng thở ra, má ơi tán gái cũng không phí nhiều tâm tư như vậy... Ngày hôm sau, Tư Mã Quang quả nhiên đi theo Trần Khác học 'Tập thể dục văn phòng', cái này không phức tạp, rồi rãi chút thì có thể tập, quả thật giống như theo yêu cầu của gã mà làm ra vậy.

Khi đưa bộ pháp này cho gã, quan hệ của hai người đã tiến thêm một bước, Tư Mã Quang đối với Trần Khác không tỏ thái độ xa cách nữa, thậm chí bắt đầu chủ động nói chuyện, tuyệt đối là một tiến bộ đáng mừng.

Tuy nhiên đề tài chỉ giới hạn trong việc kể chuyện lịch sử. Trần Khác giải thích về lịch sử toàn những điều mới, liền cảm giác được Tư Mã Quang sâu sắc kính nể mình, đem tất cả các sự kiện lịch sử ra cẩn thận cùng gã thảo luận.

Hôm nay, thấy tâm tình của gã không tệ, Trần Khác hàm ý xa xôi nói:

- Quân Thực huynh, huynh từng sống ở Tây Bắc đúng không?

- Đúng.

Tư Mã Quang gật gật đầu, có chút u buồn nói:

- Thời gian không lâu nhưng ta khắc cốt ghi tâm.

- Vậy à.

Trần Khác cười nói:

- Ngày hôm qua ta nghe mấy người tán gẫu liền nghĩ đến, triều đình cấm vận Tây Hạ cũng đã hơn hai năm rồi đúng không?

- Vừa đúng hai năm rưỡi.

Tư Mã Quang nói.

- Hiệu quả như thế nào?

Trần Khác hỏi.

- Coi như không tệ.

Tư Mã Quang nói:

- Nghe nói Tây Hạ vật tư thiếu thốn, dân chúng lầm than...
- Mấy điều này hai năm trước ta đã nghe qua.

Trần Khác không khách khí nói.

- Ha ha...

Tư mã Quang cười cười nói:

- Không thay đổi nhanh như vậy.
- Ta từ nhỏ có nghe nói, Tây Hạ gần như cái gì cũng không thể tự mình sản xuất,

Trần Khác truy vấn ngọn nguồn nói:

- Nếu không có đồ tiến cống, không ngoài một năm là bọn họ khẳng định không trụ nổi.
- Đúng, ngoại trừ trâu, ngựa và muối, bọn họ không thể tự sản xuất gì hết.

Tư Mã Quang gật đầu nói:

- Nếu đối với bọn họ phong toả hoàn toàn thì không cần đến một năm, khẳng định không chịu được.
- Cái này chẳng phải rất kì lạ ư?

Trần Khác cười nói:

- Sao lý thuyết và thực tế chênh lệch lớn như vậy?
- Thứ nhất, có nước Liêu tồn tại có thể giúp đỡ bọn họ một chút. Tuy nhiên bản thân nước Liêu cũng không dư dả, hơn nữa bán vật tư cho Tây Hạ đắt vô cùng, cho nên đây không phải là điểm mấu chốt.

Chỉ cần không nói đến đấu tranh nội bộ, Tư Mã Quang cũng đã có cảm tình đối với Trần Khác rồi nên cơ bản không hề đề phòng. Dừng một chút, gã hạ giọng nói:

- Hơn nữa tại biên giới, chúng ta ngăn cấm không nghiêm, khiến bọn buôn lậu ngang ngược hoành hành.
- Buôn lậu?
- Ừ,

Tư mã Quang gật đầu nói:

- Thật không có cách nào, người nếu đã đến Tây Bắc thì biết, có nhiều lý do làm cho việc buôn lậu căn bản cấm không được.
- Vì lợi ích đem lại quá lớn?
- Có nhân tố về phương diện này, nhưng vì triều đình truyền nghiêm lệnh xuống dưới, người cả gan phạm tội đã ít đi rất nhiều.

Tư Mã Quang nói:

- Chủ yếu vẫn là dân chúng buôn lậu...

Quy mô nền kinh tế triều Tống chiếm sáu phần của toàn thế giới, đời sau bất luận là đế quốc nào cũng không thể vượt qua được, tất nhiên họ dùng lại thủ đoạn kinh tế để đả kích địch quốc, nhất là những nước dựa dẫm vào thể mạnh của triều Tống, tỷ như Tây Hạ.

Trong mối quan hệ mậu dịch giữa hai nước, Tây Hạ cung cấp thương phẩm chủ yếu là muối ăn, các loại gia súc, chế phẩm da lông của gia súc và các loại dược liệu. Còn triều Tống cung cấp thương phẩm gồm lương thực, vải vóc, lá trà, đồng thiết, đồ gỗ, hương dược, đồ gia vị, tơ lụa... Trên cơ bản Tây Hạ cái gì cũng cần bởi vì bọn họ thiếu hết mọi thứ, ngoại trừ muối ăn và gia súc.

Điều này khiến mậu dịch song phương trở nên bất bình đẳng, một khi triều Tống cắt đứt mậu dịch, người Đảng Hạng sẽ không có trà uống, không mua được quần áo, lương thực giá cả đắt đỏ, không mua được nồi sắt nấu cơm, chỉ có thể lùi trở về cuộc sống du mục, ăn tươi nuốt sống như trước kia.

Mà Tây Hạ không bán các đồ vật của họ cho triều Tống, triều Tống cũng không bị một chút ảnh hưởng nào, bởi vì Tây Hạ không có loại nhu yếu phẩm mà triều Tống bán.

Cho nên trên lý thuyết, triều Tống chỉ cần nghiêm cấm vận với Tây Hạ, người Tây Hạ không xảy ra chuyện cũng tự loạn, mà bản thân Đại Tống lại không bị ảnh hưởng gì.

Vì vậy chỉ cần Tây Hạ gây sự một chút, triều Tống sẽ ngăn chặn không cho hàng hoá bán sang bên đó để giáo huấn bọn họ, hiệu quả cũng không tồi. Nếu đơn giản chỉ như vậy thôi cũng không thể đạt tới trình độ khiến cho Tây Hạ hít thở không thông, có rất ít người truy cứu nguyên nhân chuyện này, nhưng Tư Mã Quang là một người có đầu óc, gã đối với cái này có nhận thức chuẩn xác.

- Nguyên nhân chủ yếu là không thể cấm hẳn được người dân buôn bán muối lậu.

Gã nhìn Trần Khác nói:

- Mà muối là nguồn thu nhập chủ yếu của Tây Hạ.

- Vì sao không thể cấm hẳn?

Trần Khác nói.

- Nguyên nhân còn là do chúng ta.

Tư Mã Quang thấp giọng nói:

- Đồ ăn thức uống của quan dân Thiểm Tây tứ lộ là muối dân chúng làm ở Giải Châu, bởi vì do Chế thự Giải diêm ti (quan thự) độc quyền bán muối.... giá cả có thể nói là vô cùng cao. Trái lại muối ăn của Tây Hạ, không những là muối loại tốt mà giá cả chỉ có một nửa... Đây là giá bán cho Đại Tống. Nghe nói sau khi cấm vận, thương nhân buôn bán muối ăn của nước Hạ không có đường dây tiêu thụ hợp pháp, chỉ lấy một phần mười giá ban đầu chào hàng cho Đại Tống. Người tính xem ở phương diện này có bao nhiêu lợi?

- Gấp mấy chục lần.

Trần Khác hạ giọng nói.

- Gấp mấy chục lần lợi nhuận, coi như là bỏ ra một nửa để mở đường, một nửa bị kiểm tra ngăn cấm, vẫn có thể làm cho người ta sau một đêm phát lên rất nhanh.

Tư Mã Quang nói:

- Cho nên mặc dù biên cảnh ngăn cấm nghiêm ngặt nhưng muối ăn vẫn không ngừng tuôn vào Đại Tống. Dân phong Tây Bắc dũng mãnh, không giống người Biện Lương e sợ quan lại. Dân chúng vì vậy càng lấn lướt, không mua muối ăn chất lượng tốt, lại đi bán muối do quan phủ lưng đoạn, kết quả người Tây Hạ vẫn như cũ, thu được lợi nhuận rất phong phú. Hơn nữa khi giao dịch bọn họ cũng không cần tiền, chỉ cần lá trà, đồ sắt, vải vóc, những đồ dùng hàng ngày, tuy sống chật vật một chút nhưng cũng không quá khó khăn.

Trần Khác thấy Tư Mã Quang có kiến thức như vậy, từ đáy lòng cảm thấy khâm phục. Hẳn trước đây là được đại thương nhân Tây Bắc Lý Toàn chỉ điểm mới hiểu được ý nghĩa bên trong, còn định cùng Tư Mã Quang nói chuyện một chút để thể hiện, ai ngờ người ta đã hiểu hết...

- Nếu chúng ta ngăn cấm hoàn toàn buôn lậu muối ăn thì có lợi gì?

Trần Khác khẽ mỉm cười hỏi.

- Tây Hạ liền xong đời.

Tư Mã Quang quả quyết nói:

- Quốc khố của đất nước này đều dựa vào buôn bán muối ăn mang lại, nguồn muối vô tận, tài nguyên không cạn kiệt thì quốc gia dùng cũng không hết. Chặt đứt đường tài này chẳng khác nào chặt đứt nguồn thu nhập của bọn họ, trong nước không loạn mới là lạ!

- Vì sao vẫn không ngăn cấm được?

Trần Khác lại hỏi.

- Nhiều lần cấm vẫn không dứt được,

Tư Mã Quang nhìn hần nói:

- Ta đã nói rồi, bởi vì lợi nhuận trong này rất cao.

- Đưa lợi nhuận hạ xuống không phải là được sao?

Trần Khác thản nhiên nói.

- Làm như thế nào để hạ xuống?

- Làm cho giá muối giảm xuống.

Trần Khác chầm chậm nói:

- Huynh không phải nói buôn lậu muối ăn rất có lợi sao, ta bán muối giá thấp hơn nữa. Huynh mua năm trăm đồng, ta bán ba trăm đồng, để xem còn có ai dám mạo hiểm mua muối lậu nữa không?

- A...

Tư Mã Quang mắt trừng lớn, gã cảm thấy trên người có chút khô nóng, liền chấp tay ra sau lưng, bước nhanh dưới ánh nắng mặt trời:

- Để ta suy nghĩ, để ta suy nghĩ, làm sao có thể đơn giản như vậy, vì sao trước kia không nghĩ ra...

- Chuyện không nghĩ tới rất nhiều...

Trần Khác trợn mắt một cái, cái gì gọi là kiến thức, kiến thức chính là phá vỡ cánh cửa sổ.

Đạo lý như vậy Trần Khác lại nhìn thấy rất đơn giản, trí giả thời đại này lại chậm chạp không nghĩ ra được. Bởi vì người triều Tống từ trước tới giờ luôn sống trong cảnh độc quyền bán muối ăn, đã quen với giá muối cao cao tại thượng. Kiểu như con hổ sau khi trưởng thành vẫn rất sợ cái roi da của người dạy thú... Bởi vì nó đã trở thành thói quen cho nên cảm thấy tất cả đều chính đáng, cũng chưa từng nghĩ tới sẽ thay đổi.

Bởi vậy Tư Mã Quang đã phân tích tới chín mươi chín lần rồi cũng không bằng một lần sút thẳng vào khung thành của Trần Khác. Cái này gọi là ‘Tính chất hạn chế của lịch sử’ sao?

Hiện tại Trần Khác đã nói cho gã biết, người đem cửa đẩy ra thì có thể đạt được tự do, gã ngược lại khó có thể tin. Chấp tay sau lưng đi vòng vo quanh cửa, nhưng không dám nhấc chân bước ra:

- Muối có thể giảm giá được sao?

- Tại sao lại không thể?

Trần Khác cười khổ nói:

- Năm Chí Hòa thứ hai, giảm trưng thu thuế mua bán muối của dân chúng, không phải là giảm giá sao?

- Cũng đúng...

Tư Mã Quang lập tức nhớ tới, bởi vì dân chúng vùng duyên hải dùng muối thành phong trào làm uôi ăn ở tám châu Truy – Duy – Thanh – Tề, Nghi – Mật – Từ - Hoài ở Đông Kinh Đông lộ (một khu hành chính thời Tống) không đủ, từ đó cấm không cho họ dùng muối ăn bữa bãi. Bốn năm trước, quan phủ bắt đắc dĩ phải cho phép thương nhân tự do buôn bán. Về sau các châu Cổn, Vận cũng lần lượt thông thương, cho phép tại đây buôn bán muối biển. Trên thực tế từ khi phá bỏ các khu hành chính này, quan phủ lũng đoạn thị trường độc quyền mua bán muối ăn.

Thời kì đầu quan phủ ra lệnh, hàng năm dân chúng các nơi đều phải giao nộp cho quan phủ một số lượng nhất định ‘Tiền tầm muối’, sau đó quan phủ phân ổi hộ dân một số lượng muối ăn nhất định, cho nên tiền tầm muối có thể xem như là dân chúng bỏ tiền ra mua muối.

Hiện tại vì lũng đoạn bị đánh vỡ, giá cả muối tăng lên, dân chúng không muốn giao nộp số tiền này. Quan phủ lại không muốn buông tha nguồn thu này, cuối cùng chỉ có thể giảm trưng thu, xem như là chấp nhận để dân chúng mua muối. Như vậy mặc dù dân chúng đang mua muối ở ngoài, lại còn gánh thêm phần ‘Tiền tầm muối’, nhưng bởi vì muối ăn có rất nhiều lợi nhuận, hơn nữa có thể mở rộng mua bán cho nên vẫn thật sự cảm thấy giá muối giảm đi.

- Đây là ví dụ.

Trần Khắc trầm giọng nói:

- Có Thanh Châu làm tiền lệ, giá muối ở Thiểm Tây tứ lộ tự nhiên cũng có thể giảm, hơn nữa giảm với lý do rất đầy đủ, đó là vì đã kích Tây Hạ, mau chóng hoàn thành chiến lược đối ngoại của triều đình!

Chỉ nghe hân đặng đặng sát khí nói:

- Kẻ đui mù nào dám cản trở?

- Nói như vậy...

Tư Mã Quang nghĩ tới nghĩ lui đều cảm thấy việc này rất khả thi, nhân tiện nói:

- Có thể thử một lần.

296. Quyển 7 - Chương 324: Chân Tướng Rõ Ràng

Thật tốt quá!

Triệu Tông Tích vui mừng quá đỗi, nói:

- Nhóm tướng công cũng sắp đến rồi, chúng ta khẩn trương đi vào thôi...

Bên trong Ngự Đường, tâm tình Triệu Trinh không tệ, khí sắc cũng đã khá nhiều... Một là do gặp được việc vui tinh thần sảng khoái, hai là Triệu Trinh gần đây không cần hao phí ‘tinh’ lực, thể chất theo đó mà tốt lên.

- Ồ, hai người các người cũng tới.

Các thần tử sau khi hành lễ, Triệu Trinh nhìn hai người Triệu Tông Tích, thân thiết cười nói:

- Như thế nào, hôm nay không cần phải đi làm việc sao.

Không biết có phải là do nguyên nhân cuối cùng muốn có Hoàng tử hay không, mà Triệu Trinh nhìn hai người bọn họ thuận mắt hơn nhiều.

- Chính là vì công vụ mà đến.

Hai người Triệu Tông Tích đồng thanh nói.

- Giờ vẫn chưa hỏi tới đâu, còn tiến hành đến tháng bảy mà.

Triệu Trinh cười nói:

- Hai người các người công việc tiến hành thế nào rồi?

Hai người liếc nhìn nhau, vẫn là Triệu Tông Tích bắt cháp nói:

- Hải nhi khiến bệ hạ thất vọng rồi, chúng con vô tích sự, thực sự không xử lý nổi nữa...

Lời vừa nói ra, chư vị tướng công con người đều co rút lại, Hàn Kỳ lập tức dâng lên dự cảm bất thường... Ngày hôm trước khi ông ta hỏi đến việc này, Tam nha Trưởng quan còn nói, hòa hợp êm thấm, vô cùng thuận lợi, không đến vài ngày nữa sẽ kết thúc mỹ mãn. Tại sao đột nhiên lại thành không xử lý nổi nữa?

- Vì sao không xử lý được vậy?

Mặt mày Triệu Trinh hơi đổi, nói.

- Bởi vì bọn họ đều dùng thủ thuật che mắt, đùa giỡn chúng con như khi vậy.

Triệu Tông Cổ đáp.

- ...

Nghe xong lời này, Bao Chứng hai mắt tỏa sáng, Hàn Kỳ trước mắt tối sầm, Phú Bất thì vẫn vững như núi Thái Sơn.

- Đừng có nói linh tinh...

Thanh âm Triệu Trinh trầm xuống, nói:

- Ai đùa giỡn các người? Dám đùa giỡn hay sao? Nếu nói không được xem ta trị tội các người thế nào!

- Là dưới Tam nha, quan quân các doanh liên hợp lại, dùng thủ thuật che mắt lừa gạt chúng ta!

Triệu Tông Tích nói từng chữ nặng tựa ngàn cân, thượng tấu lên tình huống bí mật tra xét được.

- Quả thật có việc này?

Hoàng thượng mặt âm trầm xuống, tâm tình đang tốt không còn sót lại chút nào:

- Hàn khanh gia nói đi.

- Việc này, vi thần không biết...

Làm được đến tầng cấp như Tể tướng thế này, đối với nguy hiểm đều rất miễn cảm. Hàn Kỳ không kịp ngẫm nghĩ sau này sẽ thế nào nữa, chỉ có thể trước mặt tự bảo vệ mình.

- Thừa tướng thấy thế nào?

Triệu Trinh lại nhìn Phú Bất.

Từ ngày đó lập kế hoạch, Phú Bất chưa phát biểu lại ý kiến về phương diện này. Hiện giờ được hoàng thượng gỡ bỏ phong tỏa, Phú Bất thở dài một tiếng trong lòng, chậm rãi gật đầu nói:

- Lão thần... cũng có nghe thấy.

Lời nói của tể tướng một nước, tuyệt đối rất có trọng lượng.

Sắc mặt Triệu Trinh càng trở nên âm trầm như sắt, động tĩnh to lớn như vậy mà mặt thám Hoàng Thành ti cũng chưa bao giờ bấm báo, sợ là đã cùng một giuộc với những người đó rồi!

Khi vừa giác ngộ ra được việc này, Triệu Trinh không kìm nổi vừa sợ vừa giận, mặt mũi ông ta bình thường hiền lành mà giờ cũng biến thành như kim cương trừng mắt.

Bỗng nhiên đứng lên, tay gác ở phía trước ngực tọa, thông thả đi vài bước, Triệu Trinh cười khúc khích nói:

- Tốt lắm, tốt lắm, lá gan thật lớn, đều coi quả nhân như thẳng góc mà đùa bỡn!

Chúng thần đã sớm đứng dậy, giờ phút này cùng nhau khom người nói:

- Bệ hạ bớt giận...

- Bớt giận...

Triệu Trinh nhìn trên bức tường phía tây phòng chính treo “Tự kiểm điểm trong lòng không day dứt gì, thì lo sợ gì”, đây là tín điều mà Triệu Trinh hết lòng tin theo nhiều năm, giờ phút này lại có vẻ như châm chọc. Triệu Trinh nắm chặt hai tay sau lưng đến nổi gân xanh, thanh âm khàn khàn nói:

- Ta đối với các người như thế nào?

- Ân sâu tựa như biển.

Chúng thần cùng nhau đáp.

- Các người cứ như vậy hồi báo lại ta?

Sự chân thành dối lấy sự lừa gạt, Triệu Trinh thực sự phẫn nộ rồi, Triệu Trinh cường chế lửa giận trong lòng, âm thanh như tiếng sấm rền cuộn cuộn nói:

- Nói, bao nhiêu người thông đồng với nhau? Hoàng Thành ti, Điện Tiền ti, Bộ Quân ti, Mã Quân ti, còn có Xu Mật viện có phải hay không?

- Tuyệt đối không có việc này!

Hàn Kỳ cao giọng nói:

- Xin hoàng thượng tỉnh táo lại, nghe lão thần nói một lời.

- ...

Triệu Trinh dừng bước, nhìn ông ta một lúc lâu rồi nói:

- Giải thích đi.

- Hoàng thượng không thể nào nghi ngờ sự trung thành của Xu Mật viện.

Hàn Kỳ trầm giọng nói:

- Xu Mật viện chỉ có quan văn chương quản việc điều binh thay thiên tử, không có quan hệ lợi hại gì với quân đội, chúng thần sẽ vĩnh viễn không quên lập trường của mình!

Dừng một cái nói:

- Về phần tình huống vừa rồi nhị vị Vương tử mới nói, cục diện này có thể làm cho người ta phải suy nghĩ. Nhưng sự tình liên lụy đến hai trăm ngàn cấm quân cảnh vệ kinh sư, không thể để xảy ra nửa điểm nhiễu loạn nào. Lão thần cho rằng nên bất động thanh sắc, âm thầm kiểm chứng. Nếu là sự thật thì thêm chút thời gian giải quyết, như vậy có thể bớt đi rất nhiều phiền toái.

- Vạn lần không được!

Triệu Tông Tích nhướng mày rậm lên, lớn tiếng nói lại:

- Bệ hạ, trong lúc này một bước cũng không thể nhượng, chỉ cần nhượng một bước thì không có cách nào có thể kiểm chứng. Vì thần khẩn cầu bệ hạ, lập tức hạ chỉ tập hợp tất cả cấm quân tại sân đấu võ. Đồng thời phái người coi chừng từng sân đấu võ một, sau đó vi thần và An Quốc Công sẽ dẫn người, đi từng sân đấu võ tra xét, tất nhiên có thể biết được chân tướng sự việc rõ ràng.

- Cái này còn có câu giống tiếng người.

Triệu Trinh nhìn đứa cháu họ đang anh khí bừng bừng, thở dài nói:

- Người có biết như vậy sẽ gây thù chuốc oán với người khác không?

- Hiện nay không ít người hận không thể lấy hải nhi băm ra mà ăn thịt, hải nhi cũng không ngại quá nhiều.

Triệu Tông Tích xúc động nói:

- Hải nhi hạ quyết tâm, nếu không đưa sự tình lừa gạt này tra ra manh mối, tuyệt đối sẽ không bỏ qua!

- ...

Triệu Trinh hí mắt nhìn tán thưởng Triệu Tông Tích, một lúc lâu sau mới trầm giọng nói:

- Lấy Kim Phê Lệnh Tiền của quả nhân đến đây...

- Lập tức khởi giá hồi cung, điều thị vệ Hoàng Thành ti hộ giá!

Triệu Trinh nhìn tên thái giám, trầm giọng hạ lệnh.

- Lệnh cho Phủng Nhật quân ở bên ngoài toàn bộ hồi doanh, không có ý chỉ của quả nhân, không được bước ra ngoài doanh địa nửa bước, người vi phạm xử tội mưu phản!

- Lệnh cho Điện Tiền ti, Mã Quân ti, Bộ Quân ti từ Ngụ hầu trở lên, các Cẩm quân từ Phó chỉ huy sứ trở lên, ngay lập tức tiến cung kiến giá, không được sai sót!

Cuối cùng, Triệu Trinh cầm Kim Phê Lệnh Tiễn, đưa vào trong tay Triệu Tông Tích, nói:

- Cầm lệnh tiễn này như trấm đích thân tới! Người đi tìm Địch Vĩnh, tiếp quản Bổng Nhật quân, lệnh cho tập kết tuần tra, nghiêm mật giám thị các doanh!

- Tuân lệnh!

Triệu Tông Tích cảm thấy dường như tất cả nhiệt huyết đều đang dừng mãnh tuôn ra, vội thi lễ rồi bước nhanh ra ngoài. Hồ Ngôn Đoái cũng lui xuống, đi an bài sắp xếp hồi cung.

- Cũng không cần sốt ruột quá, có một vài người đang mang thai phải ngàn vạn lần cẩn thận.

Triệu Trinh lo lắng dằn dò, nói.

- Vâng.

Hồ tổng quản lĩnh chỉ lui xuống.

Triệu Trinh lại nhìn chúng tướng công và Triệu Tông Cổ một cái, thản nhiên nói:

- Theo quả nhân hồi cung...

Một bước ra ngoài kim điện, rời khỏi tầm mắt Hoàng đế, Hàn Kỳ liền xanh mặt đi đến trước mặt Triệu Tông Cổ, giọng cảm hận nói:

- Vì sự tình gì mà trước đó lại gạt Lương phủ...

Triệu Tông Cổ vừa muốn mở miệng thì một âm thanh ôn hòa thay thế bọn họ:

- Nhị vị Vương tử làm việc, không phải có nghĩa vụ báo cáo với Lương phủ.

Là Thừa tướng Phú Bất, sắc mặt bình tĩnh đối diện với Hàn Kỳ.

- Sợ là tướng công trước đó đã hiểu rõ tình hình rồi...

Hàn Kỳ cực kỳ tức giận, ngay cả sĩ diện của Phú Bất cũng không cho.

Phú Bất không trả lời, chỉ có điều kỳ quái liếc mắt nhìn y một cái.

- ...

Hàn Kỳ nhất thời nét mặt già nua ửng đỏ. Hồi loại vấn đề này căn bản đúng là tự rước lấy nhục...

- Khinh người, quá đáng!

Hàn Kỳ hai mắt đỏ như máu nhìn chăm chăm Triệu Tông Cổ, vung mạnh tay áo, thanh âm khàn khàn nói:

- Xem các người làm thế nào cho xong việc!

Nói xong liền tức giận bước đi.

Triệu Tông Cổ sắc mặt có chút khấn trương, Hàn tướng công tức giận quả thật rất kinh người.

- Đa tạ các người.

Phú Bất xoay người lại, về mặt thành khẩn nhìn y nói:

- Đại Tổng triều sẽ không để cho trung lương chi sĩ phải chịu thua thiệt.

Bao Chứng cũng đi tới, vuốt chòm râu cười to nói:

- Không sai, không tệ, khiến cho lão phu phải nhìn với cặp mắt khác xưa! Ha ha ha ha...

Còn lại vài vị tướng công, có thờ dài, có tán thưởng, dường như không nghĩ tới Triệu gia còn có con cháu có chữ trung, thật là vẫn còn... Triệu Tông Tích ra khỏi Ngọc Tân viên, Trần Khắc đã chờ ở đó từ trước, thấy Triệu Tông Tích cầm Kim Phê Lệnh Tiễn, thản nhiên cười nói:

- Kích động không?

- Ha ha...

Triệu Tông Tích quả nhiên rất kích động, hoàng thượng giao phó ình Kim Phê Lệnh Tiễn, ra lệnh cho chính mình tiếp quản một nhanh bộ đội duy nhất ngoài hoàng cung, đây chính là đưa an nguy của kinh thành giao ình!

- Đùng cao hứng quá sớm.

Trần Khắc tạt cho Triệu Tông Tích một chậu nước lạnh, nói:

- Cái này cũng không có ý nghĩa gì...

- Vậy thì...

Triệu Tông Tích dần tỉnh táo lại, mình sao lại có thể giống như một chú chó nhìn thấy cục xương vậy? Về mặt Triệu Tông Tích có chút ngưng trọng nhìn Trần Khắc nói:

- Người nói xem, có phải chúng ta đường đột rồi phải không?

- Gỗ đã đóng thành thuyền rồi, việc gì phải suy nghĩ đúng hay sai?

Trần Khắc hạ giọng nói:

- Huống chi hòa hợp êm thấm thì tất nhiên sẽ không đắc tội ai, nhưng người khác lại không nhìn thấy điểm khác biệt của người, dựa vào cái gì mà bỏ qua Triệu Tông Thực để ủng hộ người?

- Đúng.

Triệu Tông Tích ngưng trọng gật đầu nói:

- Lúc trước người nói với ta, đầu trọc không sợ bị nắm tóc, vua cũng thua thằng liều, chúng ta làm gì có cái gì để mất đầu!

- Ừ.

Trần Khắc vuốt cằm cười nói:

- Không làm thì thôi, đã làm thì phải làm cho thật tốt...

Hoàng đế khởi giá, đường phố bị giới nghiêm, nghi thức bên ngoài gồm có tinh kỳ, la tán, hoa cái, kim qua (cờ quạt, ô dù...), binh lính Điện Tiền ti xếp thành hàng, sử dụng Chu Hồng xoa tử để ngăn cách người không có phận sự ở xa. Kết thúc nghi thức, đại nội thị vệ Hoàng Thành ti chặt chẽ thủ hộ Ngự liễn ở bên trong.

Xuyên thấu qua cửa sổ xe, Triệu Trinh nhìn dân chúng đang xem náo nhiệt phía ngoài xoa tử, đang thi lễ với ông ta, hô to vạn tuế, thanh âm lộn xộn một khoảng nhưng lại liên miên không dứt... Không ai yêu cầu bọn họ làm như vậy, dân chúng Đại Tống cũng không phải trung quân ái quốc lắm, tất cả đều do Triệu Trinh đối lấy bằng vài chục năm luôn nhất mực nhân từ, yêu dân như con.

Chứng kiến kinh thành phồn hoa như vậy, nụ cười của dân chúng phát ra từ nội tâm, Triệu Trinh vốn đang tâm sự nặng nề cũng dần dần được thả lỏng. Có lẽ sự tình cũng không hỏng bét như thế... Nhận được chỉ dụ, tướng soái tam nha khẩn trương thay đổi triều phục, chạy tới trong cung. Việc Hoàng thượng đồng thời triệu kiến tướng soái tam nha chưa từng xảy ra, các tướng đều lo âu, thấp thỏm trong lòng, gặp nhau ở Tuyền Đức môn liên hồi thăm lãn nhau xem rốt cục có chuyện gì xảy ra.

Phần lớn tướng lĩnh đều là những kẻ toàn suy nghĩ theo cách của người khác nên cũng không biết động não chút nào, chỉ có một vài Chỉ huy sứ nghi hoặc kiểm tra một chút, sau đó chậm rãi nghi ngờ nói:

- Hôm nay trong quan sai kiểm tra, không thấy hai vị tiểu Vương gia đến giáo trường, các huynh đệ còn đang cảm thấy kỳ quái.

- Chẳng lẽ tình huống có biến?

Tâm tình các tướng đều trầm xuống, sai tùy tùng trở về phân phó quân đội giữ vững tinh thần, chuẩn bị ứng biến, nhưng bị thị vệ Hoàng Thành ti giương mặt lạnh như băng ngăn lại. Lý Hiến hiện nay đã được thăng làm Cao ban nội phẩm, nhìn mọi người cười nói:

- Tất cả đều phải chờ hoàng thượng triệu kiến rồi mới nói sau.

Điều này làm một đám võ tướng đều nảy sinh hoài nghi, nhưng võ tướng Tổng triều đều đã bị điều lý quá tốt rồi, không một ai dám có dị nghị gì, đành phải buồn bực đứng chầu ở Tuyên Đức môn. Họ phát hiện trong và ngoài Hoàng cung, số lượng thị vệ đã gia tăng gấp hai, tất cả đều trang bị nỏ tiễn, tình hình này chỉ khi hoàng cung có thích khách thì mới xuất hiện.

Xuyên qua tầng tầng cung cấm, các tướng bị đưa tới trong thiên điện của Hoàng Nghi điện, Lý Hiến cho bọn họ chờ ở bên trong rồi thối lui ra ngoài bẩm báo.

Các tướng linh quan sát nội điện, ngoại điện, đại nội thị vệ san sát nhau giống như đang lâm đại địch, tất cả đều lo sợ trong lòng, không biết điều gì đang chờ đợi mình, vận mệnh sẽ thế nào... Bên cạnh Hoàng Nghi điện, trong ngự đường của Thủy Cung điện, hoàng đế Triệu Trinh đã hồi cung, đang cùng Tể tướng nói chuyện.

- Xem ra người nói rất đúng.

Triệu Trinh nhìn Phú Bật nói:

- Đúng là tới lúc hạ quyết tâm rồi.

- Lão thần muốn dùng một kế.

Phú Bật gật gật đầu, hạ giọng nói:

- Không thể một mình gánh lấy trách nhiệm, hay là giao cho hậu nhân đi?

- Ừ.

Triệu Trinh thở ra một hơi thật dài, nói:

- Có vài người lại dám đem sự khoan dung của quả nhân coi là sự yếu đuối, nghĩ rằng quả nhân không biết gì cả, cho dù có biết cũng sẽ bỏ qua.

Triệu Trinh oán hận nói:

- Cả đám hợp nhau diễn trò khỉ, định đùa giỡn với ai đây?

- Bọn họ không phải thực sự muốn lừa gạt bệ hạ.

Phú Bật hạ giọng nói:

- Chỉ có điều chỗ trống thiếu đến mức quá lớn, không thể không dùng biện pháp như vậy để đối phó.

- Khanh còn làm thuyết khách thay cho bọn họ?

Triệu Trinh nhìn lão nói.

- Lão thần cũng không muốn che chở cho bọn họ...

Phú Bật đề thấp giọng nói:

- Nhưng vấn đề này không chỉ là một vài người, mà tất cả đều có vấn đề, không thể có khả năng nói tất cả các võ tướng đều gây chuyện... Ít nhất có con cháu Tướng Môn trung thành, không có vấn đề, chỉ có điều mấy thập niên thói quen lâu ngày không tốt làm cho bọn họ nếu không dùng hành vi như vậy, đều làm việc khác người thì sẽ không có biện pháp nào lấn lộn trong cấm quân. Điều đó khiến bọn họ phải gánh vác sai lầm ấy đời cha ông thì thật không công bằng.

- Cho nên thế nào?

Ánh mắt Triệu Trinh trở nên tốt hơn, nhu hòa hẳn lên.

- Cho nên, lão thần nghĩ tốt nhất nên trị bệnh cứu người là việc chính, không nên đại động can qua.

Phú Bật thấp giọng nói:

- Chủ động xem xét rõ ràng, có thể không đáng truy cứu, nhưng lần sau không được viện cớ này nữa. Ngày hôm nay thực hiện xong, sau này lúc bình thường triều đình kiểm tra lại, nếu có chút tái phạm thì không thể nhẹ nhàng tha thứ.

Dừng một cái nói:

- Hơn nữa, lão thần nghĩ sự tình cấm quân kinh sư liên quan đến quốc sách mạnh thân yếu cảnh, cũng không thể cắt giảm quá độ, tốt nhất là xem bổ sung số người còn thiếu, làm cho binh lực đủ hai trăm ngàn, mới có thể củng cố an toàn triều đình.

- Phú ái khanh thật biết suy tính vì Đại Tổng.

Triệu Trinh nghe vậy khen ngợi gật đầu nói:

- Mà không phải chỉ suy xét theo ý kiến của bản thân mình.

- Thực ra vi thần cũng có tư tâm.

Phú Bật lắc đầu nói:

- Không dám dối gạt hoàng thượng, sông Lục Thập vỡ đê đã bốn năm rồi, sông Hoàng Hà lại đang tràn ra như thế...

Ông nói xong có chút nức nở nói:

- Lão thần ngày đêm đều muốn làm cho tốt sông Hoàng Hà, nhưng triều đình lại không có tiền! Như vậy cứ kéo dài, mỗi năm dân chúng ở hạ du lại gặp nhiều thiệt hại, thật sự không có khả năng tiếp tục như vậy nữa... Cho nên vi thần can rằng muốn đề xuất đến công trình trị thủy.

Tuy rằng lúc trước chủ trương gắng sức thực hiện tu sửa sông Lục Thập là Văn Ngạn Bác, nhưng Phú Bật dù sao cũng ủng hộ, cảm giác xấu hổ mãnh liệt của sĩ phu, khiến ông không thể tha thứ cho khuyết điểm của chính mình...

Triệu Trinh cảm thấy nóng mặt, xấu hổ trong tâm. Mấy năm nay mình không quản việc quốc sự, gánh nặng việc nước đều đặt trên người Phú tướng công, trong khi đó mình vẫn cứ làm việc cân bằng thế lực... Ngầm đồng ý cho Hàn Kỳ chống lại Phú Bật, để tránh việc Lương phủ đồng tâm hiệp lực, đem mình treo trên không.

Đây là thủ thuật đế vương, lẽ ra cũng không có gì đáng trách, nhưng phải phân ra với người nào, Phú Bật trung thần thuần lương như vậy, thực sự là không đáng.

- Xem ra nhất định phải làm ra thay đổi rồi...

Triệu Trinh trầm quyết định, ngẩng đầu lên nói:

- Mấy năm nay làm khó cho ông rồi, Phú ái khanh...

- Lão thần...

Một câu vô cùng đơn giản như vậy lại như một dòng nước ấm, làm cho phế phủ lão Thừa tướng đều nóng lên, suýt nữa rơi xuống nước mắt:

- Lão thần không tận tâm làm tròn chức trách, đã khiến bệ hạ ưu tâm.

- Không cần nói như vậy.

Triệu Trinh có chút xúc động, nói:

- Đúng là quả nhân đã lười biếng rồi, ngày sau ta sẽ chấn chỉnh lại, không như vậy nữa.

- Bệ hạ...

Phú Bật nhân lúc cúi đầu, dùng cổ tay áo lau nước mắt, nói:

- Bệ hạ có thể chấn hưng tinh thần, quả thật là phúc của thiên hạ, phúc của vạn dân!

- Ôi, xem ra mấy năm nay quả nhân thật sự là tệ quá.

Triệu Trinh xin lỗi, cười cười nói:

- Được rồi, chúng ta sẽ bắt đầu làm từ bây giờ.

Nói xong nghiêm mặt lại:

- Đi gặp cái đám tinh trùng xông lên não kia, vẫn theo lời nói lúc trước, ăn mấy chục năm đã đủ mập mập rồi, không tịch thu nhà của bọn họ đó đã là nhân nghĩa! Cũng nên đi theo triều đình ném qua cuộc sống đàng khổ một chút!

- Xử phạt thế nào đều do bệ hạ.

Phú Bật hạ giọng nói:

- Chỉ có điều vi thần có một thỉnh cầu quá đáng.

- Nói.

Triệu Trinh gật đầu nói.

- Chuyện ngày hôm nay đều là do nhị vị Vương tử đứng vững trước áp lực làm ra, trái tim trung thần, nhật nguyệt chứng giám.

Phú Bật hạ giọng nói:

- Vạn mong bệ hạ có thể giải quyết giúp bọn họ một phần, đừng chạm đến cuối cùng, sẽ làm cho hai người bọn họ trở thành ác nhân.

- Ủ, quả nhân còn không có hồ đồ như vậy.

Triệu Trinh cười rộ lên nói:

- Nói ra, thực sự là bất ngờ, quả nhân không nghĩ tới bọn họ có thể vứt bỏ tạp niệm tư tâm, đưa quốc gia đại sự lên hàng đầu, là nam nhân tốt của Triệu gia...

Trong Hoàng Nghi điện, một đám quan quân đang nóng lòng chờ đợi, mới nghe được một tiếng thông truyền:

- Bệ hạ giá lâm!

Hai ba trăm tên quan quân vội đồng loạt cung thanh hành lễ, miệng nói:

- Thánh thọ.

- Tất cả bình thân!

Triệu Trinh như cười như không trả lời một tiếng, lên Tu Di ỷ ngồi xuống, ánh mắt đảo qua chúng nhân, nói:

- Chư vị đều là người có công lớn, có người có tổ tiên là công thần khai quốc, ít nhất bậc cha chú cũng đã tham gia trận chiến Thiên Uyên đấy, đều có công với xã tắc. Vì vậy chư vị và quả nhân cũng được gọi là thể nghị, quan hệ này so với bình thường khẳng định là rất gần, cũng rất thân mật.

Các tướng tuy rằng không dám nhưng trên mặt lại hiện lên vẻ tự hào.

- Quả nhân cũng đặc biệt tin dùng chư vị, cho các người mang binh vì quả nhân, như vậy ta mới có thể ăn ngon ngủ yên được, có phải vậy không?

Triệu Trinh mỉm cười ầm áp, thấu tình đạt lý.

Các tướng đều kích động run lên nhè nhẹ, lớn tiếng nói:

- Bệ hạ xin yên lòng, có chúng thần ở đây, giang sơn Đại Tống sẽ luôn bền vững, bệ hạ vạn lần yên tâm.

- Thật sao?

Triệu Trinh thản nhiên cười.

- Thật ạ!

Chúng tướng cùng gật đầu nói.

- Làm cho quả nhân thật yên tâm.

Triệu Trinh gật đầu nói:

- Đầu tiên chính là một chữ “Thành”, các người vỗ ngực nói một câu xem, đã thực sự thành thực với quả nhân sao?

Lần này, đến cả người ngu cũng nghe ra, hoàng thượng có hàm ý khác trong lời nói. Liên tưởng đến đủ loại dị trạng ngày hôm nay, các tướng đều ngập ngừng đứng lên vâng dạ.

- Ta tin tưởng các người đối với quả nhân là “thành” đấy.

Triệu Trinh cười nói:

- Nhưng mà đối với khâm sai “Như trẫm đích thân tới” thì sao? Cũng thành thật sao? Sẽ không ức hiếp bọn họ còn trẻ mà lừa gạt bọn họ chứ?

- Cái này...

Các tướng càng thêm không phản bác được.

- Ha ha ha ...

Triệu Trinh mặt cười không đổi, nói:

- Cũng trách quả nhân, lại phái hai mao tiểu tử đi làm việc. Ta đoán chắc trong ngôn ngữ có chút mạo phạm, chọc giận chư vị, cho nên các người mới theo chân cho bọn họ pha trò cười, đúng không?

- Cái này...

Rất nhiều người đổ mồ hôi trên mặt, tuy rằng Triệu Trinh luôn nói lời nhỏ nhẹ nhưng áp lực của bọn họ càng lúc càng lớn, làm cho bọn họ hô hấp một cách khó khăn. Hiển nhiên, hoàng thượng biết rõ ràng hết mọi chuyện rồi.

- Hai tên tiểu tử đều lần đầu đi làm việc sai dịch, nếu có chỗ mạo phạm, quả nhân thay mặt cho bọn họ xin lỗi các vị.

Triệu Trinh không ngờ lại đứng lên, chấp hai tay lại nói.

Các tướng nào dám vô lễ, tất cả đều khấn trương né tránh, trong miệng liên tục xưng:

- Chúng thần lo sợ.

- Không có gì phải lo sợ, các người là tiền bối mà, không cần phải chấp nhật cùng hậu bối.

Triệu Trinh cười nói:

- Quả nhân đã gọi bọn họ về nói cho tỉnh ra rồi, các người xem có nên thôi đùa giỡn nữa được không.

Các tướng gặp chuyện này về mặt đều mê man, cũng có khi là giả bộ hờ hững. Triệu Trinh về mặt tươi cười lạnh dần nói:

- Thu hồi lại thủ thuật che mắt đi...

Một lời này khiến cho nhiệt độ trong đại điện chợt hạ xuống, các tướng như đang từ nơi nóng bức đi vào nơi giá rét, không chỉ lập tức hết sạch mồ hôi mà còn bắt đầu lạnh run lên.

- Có câu “Làm cho trống kêu không cần phải dùng đến trọng chùy”.

Triệu Trinh giọng điệu vẫn bình thản như trước, nhưng khi các tướng nghe tới, đều có cảm giác sồn tóc gáy:

- Thành Biện Kinh nói lớn cũng không phải là lớn, phạm vi hơn mười dặm, mặt đông đập cái chiêng, mặt tây hát hí khúc, có chuyện gì có thể giấu giếm được người khác chứ? Huống chi việc này đã động tới ngàn vạn người, sợ rằng chỉ có người mù hoặc người điếc mới không thể phát hiện ra nhỉ?

Dừng một cái buồn bã nói:

- Quả nhân giống như bị cầm điếc hay sao?

Các tướng vội vàng đồng thời lắc đầu.

- Một khi đã như vậy, các người tính toán xem để quả nhân kiểm tra một lần nữa, hay là tự mình chủ động nói?

Triệu Trinh mỉm cười nói:

- Nếu để cho quả nhân tiếp tục điều tra, ta sẽ truyền chỉ ngay. Đưa tất cả cấm quân tập hợp đến một chỗ, đưa quan viên tam tỉnh, lục bộ, nhị thập tứ ti, tất cả đều phải ra, điều tra từng người từng người, một ngày tra xét không xong thì chúng ta tra xét ba ngày, khi nào tra xét xong thì chư vị được về nhà.

Dừng một cái nói:

- Tuy nhiên như vậy rất phiền toái, xưa nay quả nhân không thích gây sức ép, cho nên vẫn hy vọng các người nói, các người nếu tự bản thân cũng không rõ ràng lắm thì gọi thủ hạ tới, bọn họ khẳng định rõ ràng...

- Con người đều cần thể diện.

Thấy có người muốn mở miệng, Triệu Trinh khoát tay một cái nói:

- Trước mặt mọi người nói loại sự tình này thật mất mặt, cho nên các người cũng không cần nói gì, ta sai người cho các người giấy bút, rồi cấp cả tín phong, các người muốn viết thể nào thì viết như thế...

Lúc này một tên Tiểu Hoàng Môn bưng vào một sợi hương vòng, Triệu Trinh nói:

- Thời gian một nén nhang chắc đủ rồi nhỉ?

- Đủ ạ...

Các tướng nhỏ giọng nói.

- Quả nhân vẫn nói câu nói kia.

Triệu Trinh trầm giọng nói:

- Chuyện cũ sẽ bỏ qua, cho dù trong doanh của các người chỉ có một người sống, nói bỏ qua sẽ bỏ qua. Nhưng nếu dám giấu diếm? Tính tội trách phạt, ai cũng không trách cứ được quả nhân, phải không?

Nói xong vung tay áo:

- Suy nghĩ cho thật kỹ đi.

Tên lính Tiểu Hoàng Môn mở mực nước, phân phát giấy bút, Triệu Trinh đứng dậy rời đi.

- Cung tiễn bệ hạ...

Các tướng bị hoàng thượng dùng “hóa cốt miên chưởng”, đánh cho co rút mềm nhũn ra...

- Một phen vừa đâm vừa xoa thật tốt, bệ hạ dùng thủ đoạn thật inh...

Phú Bật vẻ mặt kính nể nghênh đón Triệu Trinh, nói:

- Sự thật đã chứng minh, chỉ cần bệ hạ chấn tĩnh lại, Đại Tổng triều không ai dám làm điều xằng bậy nữa.

- Người không cần chụp mũ cao cho ta.

Triệu Trinh tiếp nhận chén trà Hồ Ngôn Đoái dâng lên, nhấp một ngụm rồi trở lại vấn đề, nói:

- Có câu nói “Một người trị gia, trăm người trị huyện”, Đại Tổng triều to như vậy, mấy vạn người thống trị còn là ít, quả nhân cho dù có ba đầu sáu tay, có khả năng làm được việc của mấy người? Vẫn phải là quân thần đồng tâm hiệp lực mới được.

PhúBAT hốc mắt có chút ướt át.

- Làm sao vậy?

Triệu Trinh nhìn lão nói.

- Lão thần dường như nhìn thấy bộ dạng hăng hái lúc tuổi còn trẻ của hoàng thượng.

PhúBAT hăng hái nói:

- Đợi đã bao nhiêu năm rồi, rốt cục cũng chờ được đến lúc này.

- Lúc tuổi còn trẻ sao...

Triệu Trinh ánh mắt có chút mê ly, nói:

- Quả nhân làm sao không nghĩ muốn tỉnh lại, đáng tiếc có đại thần thì giống như cái cây non, khiến cho người ta thất vọng; hoặc có đại thần chí lớn nhưng tài mọn, làm cho người ta nản lòng, ôi... Hai ba mươi năm cứ như vậy lãng phí thời gian rồi.

PhúBAT biết, theo lời Triệu Trinh làm cho người ta thất vọng, đau khổ chính là Lã Di Giản và Hạ Tung, làm cho người ta nản lòng chính là Phạm Trọng Yên... Họ đều là danh thần, theo thời gian trôi qua đều có hiển lộ tài năng. Triệu Trinh vẫn cho rằng mình gặp người không quen, bị bọn họ làm cho chậm trễ.

- Khương Tử Nha tám mươi tuổi mới được phong tướng, Vương Tiễn bảy mươi tuổi quét sạch loạn đảng, hoàng thượng so với bọn họ còn trẻ tuổi hơn nhiều, chỉ cần thức tỉnh lại, hiện nay vẫn không muộn chút nào.

PhúBAT cổ vũ Triệu Trinh nói:

- Đại Tổng hiện nay thế thịnh nhưng ẩn chứa nhiều ưu lo, trăm điều khuyết điểm, đều đang chờ hoàng thượng chỉnh lý lại, vượt qua xu thế suy tàn này!

- Ừ.

Triệu Trinh cũng bị khua lên nhiệt tình, nói:

- Đúng vậy, phải tỉnh lại rồi, không vì việc gì khác, coi như là vì Hoàng tử chưa ra đời, cũng phải vậy, ha ha...

Nhịn mấy ngày nay, Triệu Trinh cuối cùng cũng nhịn không được, nói cho PhúBAT.

- Chúc mừng bệ hạ...

PhúBAT khom người thật sâu, nói.

Quân thần nói chuyện một lát, Triệu Trinh hỏi Hồ Ngôn Đoái bên cạnh:

- Đến giờ đi chưa?

- Đã đến.

Hồ Ngôn Đoái hạ giọng nói.

- Đều đã viết xong sao?

- Lão nô đi xem.

Hồ tổng quản liền đi vòng ra ngoài, một lát sau cầm theo một chồng phong thư trở về:

- Đều đã thu lên đây.

- Ái khanh nhìn xem.

Triệu Trinh ra hiệu cho Phú Bật, nói:

- Lúc này xem nôn ra bao nhiêu.
- Vâng.

Phú Bật đứng dậy tiếp nhận khay thư, mở một chồng phong thư ra, móc giấy bên trong ra, lần lượt giương lên đại án đọc từng cái, sau khi liệt kê xong tất cả, ông nhẹ giọng thì thầm:

- Thiên võ Tả sương đệ nhất quân, số lượng quy định là hai ngàn bốn trăm chín mươi bảy người, số lượng thực có... một ngàn sáu trăm ba mươi người.
- Thiên võ Tả sương đệ nhị quân, số lượng quy định là hai ngàn bốn trăm bảy mươi bảy người, số lượng thực có... một ngàn năm trăm mười người.
- Thiên võ Tả sương đệ tam quân, số lượng quy định là hai ngàn bốn trăm tám mươi người, số lượng thực có một ngàn bốn trăm chín mươi người.
- Thiên võ Hữu sương đệ nhất quân, số lượng quy định là...

Ông vừa đọc, hai gã Tiểu Hoàng Môn nhanh tay dùng bàn tính, đem tổng số lượng danh ngạch quy định và số lượng thực chất có thống kê ra.

Tuy rằng con số thống kê cuối cùng còn chưa có, nhưng chỉ nghe con số riêng của các nhánh quân, Triệu Trinh đã muốn ngắt đi rồi, hai cánh tay cao gầy để dọc theo viền ngự án nắm thật chặt, nhắm nghiền hai mắt lại, mặt lạnh tựa như sắt.

Nhìn thấy hoàng thượng đỏ mồ hôi cuộn cuộn trên mặt, Hồ tổng quản vội vàng đưa khăn mặt vào chậu nước đá ngâm qua, lấy ra vắt nhẹ, rồi nhẹ nhàng thấm mồ hôi cho hoàng thượng.

Triệu Trinh lại dường như tất cả mọi thứ đều không tồn tại, chỉ vang lên bên tai những con số và tiếng bàn tính đang thống kê.

Tiếng bàn tính như rõ ràng, xuyên thấu qua tầng tầng màn tơ, rơi vào trong tai chúng võ tướng ngoài tiền điện, giống như tiếng ma quỷ đòi mạng, nghe tiếng đó bọn họ đều cảm như hén.

Đột nhiên, tiếng bàn tính ngừng lại, phía trong màn tơ hoàn toàn yên tĩnh, chúng võ tướng tim đều đập rộn lên, hít thở không thông.

- Khởi tấu bệ hạ, qua thống kê, Cẩm quân kinh sư tổng cộng số lượng quy định phải có là hai mươi ba vạn tám ngàn một trăm người, các tướng hồi báo quân số tổng cộng đang có mười tám vạn bảy ngàn ba trăm người.

Phú Bật nhẹ giọng báo cáo nói.

Triệu Trinh trầm mặc một hồi lâu, chậm rãi hỏi:

- Sai biệt là bao nhiêu?
- Sai biệt là năm vạn lẻ tám trăm người.

“Choang” một tiếng thật mạnh, ống ngọc đựng bút trong tay Triệu Trinh rơi xuống đất, vỡ nát bầy.

- Năm vạn người, hàng năm chiếm của triều đình bao nhiêu tiền?

Triệu Trinh sâu kín hỏi.

297. Quyển 7 - Chương 325: Gièm Pha

- Một gã cầm quân, mỗi tháng được cấp lương thực hai thạch, một năm được cấp tiền quân lương năm mươi quan, một bộ áo bông đơn, tám cân muối, năm trăm cân than, cùng các danh mục ban thưởng khác... Không

tính khôi giáp, ngựa, chỉ tính tiền lương, thuốc men, ban thưởng, một năm ước chừng một trăm năm mươi quan dùng để nuôi dưỡng một cấm quân.

Phú Bật hạ giọng nói:

- Năm vạn người là bảy trăm năm mươi vạn quan...

- Bảy trăm, năm mươi vạn, quan!

Triệu Trinh hai tay nổi gân xanh, dấm nện lên bàn thật mạnh, lập tức máu tươi ứa ra.

Thật sự không tra thì không biết, tra một lần đã giết mình, những người này dám nuốt luôn binh huyết, đã tới mức độ này thì quá mức điên cuồng rồi!

Hồ Ngôn Đoái khẩn trương tiến lên xem xét chỗ bị thương của hoàng thượng, lại bị Triệu Trinh đẩy ra. Vịn lấy mép bàn, Triệu Trinh sắc mặt tái nhợt, hai mắt phóng lửa nói:

- Đây là cấm quân ở ngay dưới mắt của quả nhân, còn có sáu trăm ngàn binh lính không nằm ở kinh thành đây, còn có bảy trăm ngàn quân đội ở các vùng ven, bọn họ rốt cuộc nuốt lấy bao nhiêu mồ hôi nước mắt của nhân dân, vậy Đại Tổng triều... Rốt cuộc là ai độc chiếm thiên hạ?

Hoàng đế vốn văn nhã, hiện tại cũng không thể tiếp nhận được sự thật tàn khốc này.

Nhưng căn cứ tình huống mà Phú Bật nắm giữ được, số lượng cấm quân ở kinh còn thiếu trong thực tế còn nhiều hơn, hẳn là trên dưới ba thành... Cho nên bọn họ vẫn còn tồn tại may mắn, không đem gia đình quân nhân và kẻ nhàn rỗi, thật giả lẫn lộn trộn vào.

Mà số lượng người còn thiếu của cấm quân kinh thành so với cấm quân Hà Bắc lộ vẫn còn tốt hơn một chút, nghe nói nơi đó số người còn thiếu đạt tới bốn thành, thậm chí có khi là một nửa!

Đây chính là nguyên nhân ông ta bất luận thế nào đi chăng nữa, dù cho có phải trả giá thật nhiều, đều phải giải trừ quân bị. Không cắt giảm, thực sự phải mất nước...

Hà Bắc đông lộ, phủ Đại Danh.

Năm đó Chân Tông hoàng đế ngự giá thân chinh đã từng dừng chân tại đây, sau hiệp ước Thiên Uyên, đương nhiệm Tể tướng là Lã Di Giản, tấu xin đưa phủ Đại Danh thăng chức làm Đại Tổng Bắc Kinh. Xác định nơi đây chính là trái tim của Hà Bắc lộ, có địa vị là phòng tuyến trung tâm với nước Liêu, điều này trong yếu thế nào thì có thể biết.

Quản lý phủ Đại Danh chính là thủ thần, đó là người đứng đầu của quân chính Hà Bắc, không phải công tướng thì là đại soái, chưa từng có ngoại lệ. Lần trước là do Bình Chương Chính Sự Cổ Xương Triều nhậm chức, lần này lại là Đại Danh tri phủ Lý Chiêu Lượng, tuy thuộc võ tướng nhưng xuất thân rất hiển hách, không người nào có thể so sánh.

Ông ta là cháu ngoại của Thái Tông Minh Đức hoàng hậu, là con của danh tướng Lý Kế Long, bốn tuổi đã coi như gia nhập Đông đầu cung phụng quan, trải qua ba triều, “thánh quyền nhật long”, đã giữ chức Bình Chương Chính Sự, Cảnh Linh Cung Sử, Chiêu Đức Quân Tiết Độ Sử, vì triều đình trấn thủ phương Bắc.

Vị trí này đã là quan viên cực phẩm, hiện giờ lại đem nha môn của chính mình nhường lại cho người khác làm hành dinh.

Triều Đại Tổng có thể làm cho ông ta hành động như vậy cũng chỉ có một người, đó là con nuôi của hoàng thượng Triệu Tông Thực... Hoàng thượng đến Bắc Kinh thì đã có hoàng cung để ở, tất nhiên sẽ không đến phủ nha. Đương nhiên Triệu Tông Thực cũng không muốn đoạt, nhưng ông ta không muốn như vậy, nhân lúc y còn chưa tới Bắc Kinh, trước hết đưa gia quyến chuyển hết ra ngoài, làm người không muốn cũng phải ở.

Thực ra Triệu Tông Thực đã được phụ thân chỉ điểm, hiểu được lần này ra ngoài làm việc chính là cơ hội thể hiện bản lĩnh của mình. Xử lý công việc thật tốt, khiến cho người trong thiên hạ nhìn mình với cặp mắt khác xưa... Hóa ra thập tam Hiền Vương không chỉ có tâm địa bồ tát, còn có kim cương hồng, làm cho những kẻ vẫn gọi y là nhu nhược, không có chí tiến thủ phải ngậm miệng lại.

Đó là lý do y muốn lập uy! Việc nay lão nguyên soái cũng biết thức thời, nhường cho y một bước, hiển nhiên không thể tốt hơn. Sau khi từ chối, vẫn cứ dẫn đầu một đoàn người ngựa vào ỏ.

Sau khi dàn xếp ổn thỏa chỗ nghỉ, y liền đại động can qua. Đầu tiên là sai người thu hồi hết tất cả sổ sách đương tịch của Chuyển Vận Sứ ti, các quân Chỉ Huy Sứ ti. Sau đó lệnh cho các bộ phận tập trung đội lệnh, không có lý do không được rời khỏi doanh trại, các quân Đô Chỉ Huy Sứ ngay lập tức đến phủ Đại Danh báo cáo.

Văn võ Hà Bắc thấy Triệu Tông Thực làm việc quyết đoán giảo giang như thế, có người sợ hãi, có người kinh ngạc, không ai dám làm trái lệnh. Trong vòng ba ngày, mười bảy người Đô Chỉ Huy Sứ của Hà Bắc đồng lộ đều tập trung tới phủ Đại Danh. Lại thấy trong phủ thành đã giới nghiêm, trong ngoài nha môn tri phủ cứ ba bước lại có một tốp tuần tra, năm bước lại có một trạm canh gác, tra xét vô cùng nghiêm chỉnh.

Đợi cho chúng tướng ở nhị đường vào chỗ của mình, liền nghe một tiếng hô to:

- Khâm sai giá lâm!

Không khí trong công đường lập tức khẩn trương hẳn lên. Chúng tướng đồng loạt đứng dậy, thấy Triệu Tông Thực mặc quan bào màu tím, thắt lưng quần đai ngọc, treo tiểu kim ngư đi ở giữa, mười sáu tên thị vệ mang đao, ba mươi hai tên Tiểu Hoàng Môn cũng ở sau người, quả nhiên là uy phong凛凛, phô trương mười phần.

Chờ thị vệ và Hoàng Môn chia ra hai hàng tả hữu đứng bên trong đường, Triệu Tông Thực tuyên chỉ. Các tướng dừng đại lễ đối với hoàng thượng để tiếp chỉ, sau đó hướng tới Triệu Tông Thực thi lễ.

Triệu Tông Thực lúc này mới thay đổi khuôn mặt tươi cười nói:

- Tất cả mọi người đứng lên đi!

Dứt lời, y ngồi lên án tọa, chân thành nói:

- Lần này bản nhân phụng chỉ thanh tra binh ngạch Hà Bắc đông lộ, để mọi người phải cấp bách tới đây, thực sự áy náy!

Nếu có người nhìn thấy cảnh tượng Triệu Trinh huấn thoại với các tướng lĩnh tại điện Hoàng Nghi, nhất định sẽ kinh ngạc... Sao mà hai thúc cháu lại có cử chỉ, thần thái, giọng điệu giống nhau như thế?

Nói nhảm, nếu người chuyên bắt chước người khác hai mươi năm xem, người cũng giống thế.

Chẳng qua đến cuối cùng thì so sánh cốt cách vẫn là “họa miêu họa hổ nan họa cốt”, Triệu Trinh vốn có danh tiếng tâm địa Bồ Tát, nếu chỉ dựa vào bắt chước thôi thì không thể học được.

Triệu Tông Thực nhìn lướt qua các tướng, ngữ điệu hòa hoãn nói:

- Quốc gia tiêu phí hầu hết thu nhập để mộ quân, nuôi quân, nguyện ý giúp nhân dân đang thất nghiệp có nơi làm ăn sinh sống, các nước mạnh lân cận không thể quấy phá. Thực sự là vệ nước hộ dân, trấn an gốc rễ nhân dân trăm họ.

Dừng một cái nói:

- Nhưng từ nhiều năm trước tới nay, các lộ cấm quân xảy ra tình trạng thiếu người quy, không bổ sung, không báo cáo. Quan lại bao che lẫn nhau, hiện tượng uống binh huyết, ăn khoản tiền quân lương thừa xảy ra càng ngày càng nghiêm trọng, gây nên đại sỉ nhục cho quốc gia!

Nói xong y cao giọng nói:

- Chư vị nhận bổng lộc của triều đình, dẫn binh trấn thủ, liệu trong lòng có tự hỏi không làm thất vọng với sự tín nhiệm của triều đình, không làm thất vọng với phúc trách của hoàng thượng?

Một hồi chen lẫn cả thương lẫn pháo, làm ùi thuốc súng nổi lên tứ phía trong cả sảnh đường.

Nhưng cũng chỉ có thế, cứ xem tướng lĩnh cấm quân kinh thành ứng phó với Triệu Tông Tích như thế nào, thì biết ngay được rằng bọn họ đã tu luyện dày dạn, hưởng chi đã nhận được tin tức tại kinh thành từ lâu,

đã làm xong chuẩn bị vẹn toàn... Cũng giống như ở kinh thành, bọn họ cũng dùng tiền thuê mướn dân chúng địa phương, còn có thành xây dựng chế độ quân đội vùng ven, tạo ra rất nhiều các quân doanh.

Có câu nói “Trong nhà có lương thực, trong lòng không hoảng hốt”, các tướng đều thể hiện vẻ mặt dờ dẩn nghe Triệu Tông Thực phát biểu, trong lòng lại đang tính toán kế hoạch, để gì đi một chuyến đến thành Bắc Kinh, chút nữa phải đi Thụy Hương lâu phong lưu khoái hoạt cho thật thích...

Thấy mình nói đến khô miệng mà các tướng vẫn còn mang bộ dạng ông nói gà bà nói vịt, Triệu Tông Thực không khỏi tức giận, vỗ án nói:

- Các người không nói cũng được, ta đã lấy được danh sách các quân và bản ghi chép phát lương, tự mình đi thăm dò là được!

Dừng một cái nói:

- Tuy nhiên trước khi ta điều tra rõ, chư vị không cần trở về, tạm thời nghỉ ngơi ở phủ nha. Xin yên tâm đừng ngại, ta rất khoan hậu, sẽ không ngược đãi chư vị đâu, các vị an tâm ở lại là được!

Nói xong, y phẩy tay áo bỏ đi, không để ý tới cả sảnh đường các võ tướng đang nhìn nhau ngơ ngác... Triệu Tông Thực nói được là làm được, từ ngày hôm đó trở đi, y thật sự giam lỏng tất cả các Đô Chỉ Huy Sứ ở Hà Bắc lộ, bất luận kẻ nào nói gì cũng đều không được. Mà quan viên bị giam lỏng, trừ phi phải chủ động khai báo chỗ trống, nếu không thì đừng nghĩ đến việc gặp lại y một lần.

Đồng thời, Triệu Tông Thực nhờ Hàn Kỳ giao cho y các quan viên giỏi giang, già dặn kinh nghiệm, đi đến từng châu, từng quân doanh thanh tra, sử dụng tất cả các mưu mẹo có thể nghĩ ra được. Nghe nói, quan viên bị phái đi thanh tra các quân doanh, chuyện đầu tiên làm chính là lệnh cho tất cả các sĩ tốt tắm rửa sạch sẽ, ai mà mặt mũi bẩn thỉu đều bị đánh ba mươi quân côn, đuổi ra khỏi doanh trại.

Bọn Tây đã từng viết, các sự tình trên thế giới chỉ sợ hai chữ “Tích cực”. Triệu Tông Thực nghiêm khắc đốc thúc kẻ dưới, kết quả là người người đều đến báo cáo.

Phủ Đại Danh, Vân Kỳ quân tra ra số lượng một ngàn bảy trăm người còn thiếu, Hùng Vũ quân tra ra số lượng hai ngàn một trăm người còn thiếu, Võ Vệ nhị quân tra ra số lượng một ngàn ba trăm người còn thiếu...

Phủ Chân Định, Võ Vệ nhất quân tra ra số lượng một ngàn chín trăm người còn thiếu, Võ Kỳ quân tra ra một ngàn tám trăm người còn thiếu...

Phủ Hà Gian, Phi Võ quân tra ra số lượng một ngàn bảy trăm người còn thiếu, Phi Võ nhị quân tra ra số lượng hai ngàn người còn thiếu...

Thanh tra mới tiến hành được có một nửa, Triệu Tông Thực tập hợp danh sách cũng đã tích lũy được số lượng người còn thiếu lên đến hơn hai mươi ngàn người.

- Tình hình cứ thế này thì cuối cùng số lượng bốn mươi ngàn hẳn là không thành vấn đề...

Triệu Tông Phụ đến giúp đỡ cho Tông Thực, lạc quan suy đoán, nói:

- Như vậy cho dù chúng ta đưa ra mười ngàn để làm dịu đi một chút mối quan hệ với các tướng lĩnh Hà Bắc, số lượng vẫn còn ba mươi ngàn, hơn nữa lão Cửu thanh tra bên kia được hai mươi vạn, vậy là có số lượng tổng cộng năm mươi ngàn. Nghe nói, ở Biện Kinh chỉ định đưa ra hai mươi ngàn phân chia cho hai người Triệu Tông Tích và Triệu Tông Cổ, khẳng định rằng so với chúng ta thì bọn họ chỉ là “không có da cũng chả có lông”.

- Ha ha...

Triệu Tông Thực khó kìm nén được vui mừng, lộ ra vẻ tươi cười nói:

- Ai bảo bọn họ không dám buông tay buông chân làm việc, lần này cho bọn họ thua tâm phục khẩu phục!

Thực ra y cũng ghen đáng trong lòng rồi, bao nhiêu năm vẫn cứ phải cẩn thận, việc gì cũng không dám làm. Lần này khó khăn lắm mới được cho phép buông tay buông chân hành động một trận, cảm giác này

giống như nhện đi đại tiện vài ngày, rốt cục cũng được đi vào nhà xí, tuy rằng không tránh được việc đau nhức lỗ đít nhưng cuối cùng thực sự rất thích thú!

Hai huynh đệ đang nói chuyện thì gặp thị vệ đầu lĩnh Tiết Tam của phủ tiến nhanh vào.

- Sao người lại tới đây?

Triệu Tông Phụ nhíu mày hỏi.

- Tiểu nhân vội tới truyền tin cho nhị vị công tử.

Tiết Tam hành lễ, không để ý tới mệt mỏi phong trần, lấy ra một viên sáp từ trong ngực, hai tay dâng lên.

Triệu Tông Thực nhận lấy, bóp mở viên sáp, lõi tờ giấy bên trong ra, liếc mắt một cái, cực kỳ sợ hãi nói:

- Kinh thành xảy ra biến cố lớn rồi.

- Như thế nào?

Triệu Tông Thực lập tức đứng lên, căng thẳng nói:

- Phát sinh sự tình gì?

- Triệu Tông Tích và Triệu Tông Cổ tấu lên hoàng thượng sự tình cấm quân kinh thành dùng thủ đoạn che mắt, náo loạn đến chỗ hoàng thượng, cuối cùng hoàng thượng tự mình ra tay, kiểm tra ra năm mươi ngàn chỗ trống!

Triệu Tông Phụ trầm giọng nói.

- A...

Triệu Tông Thực lập tức cảm thấy hoảng loạn:

- Bọn họ dám làm vậy? Thật sự là rất, rất mất mặt...

- Còn nữa...

Triệu Tông Phụ nuốt nước bọt nói:

- Bởi vì có chuyện này, Hàn tướng công bị điều khỏi Tây phủ, chuyển đến Đông phủ đảm nhiệm chức Tập Hiền tướng rồi...

Triệu Tông Thực ngồi phịch lên ghế, vui sướng tràn ngập ngay lập tức biến thành hư ảo, chỉ còn lại sự lo lắng vô cùng.

Mặc dù Tập Hiền tướng và Xu Mật Sứ coi như cùng cấp, nhưng Xu Mật Sứ chiếm lĩnh Tây phủ, so với Đông phủ thì địa vị cũng ngang nhau, Tập Hiền tướng chỉ là trợ thủ của chiêu văn tướng mà thôi... Ngày trước Hàn Kỳ vô lễ với Phú Bất, hiện giờ lại rơi xuống dưới tay Phú Bất, làm sao có kết quả tốt đây.

Đương nhiên, Triệu Tông Thực cũng không quan tâm tới việc Hàn Kỳ đi tìm chết, việc mà y lo lắng là sau khi Hàn Kỳ mất đi quyền lực, không có cách nào tiếp tục giúp đỡ, che chở được mình nữa.

- Đây là Hoàng thượng giải quyết tận gốc rồi!

Đối với một người như y bị chứng vọng tưởng hăm hại, y sẽ xem tất cả các nhân tố gây bất lợi mình trở thành sự hăm hại. Triệu Tông Thực chán nản nói:

- Thấy chúng ta làm xong việc thanh tra, liền nhúng tay vào chọc ngoáy, còn mang Hàn tướng công ra để lật đổ ta... Không muốn cho ta thượng vị thì nói ra cho rồi!

- Ôi...

Triệu Tông Phụ thở dài, trong lòng u ám nghĩ: Người nghĩ người là ai? Hoàng thượng sẽ gây chiến vì người à?

Nhưng trên mặt lại bình tĩnh nói :

- Trước mắt đừng nên kích động, còn có chỉ thị của phụ thân...

Triệu Tông Tích khép hờ mắt, tỏ vẻ nghe lời.

- Phụ thân nói, để cho chúng ta không phải chịu ảnh hưởng, làm cho tốt việc thanh tra là được, sự tình trong kinh tất cả để người lo liệu.

Triệu Tông Phụ hạ giọng nói:

- Người không phải hận hoàng thượng sao? Thời điểm lão phải chịu báo ứng đã đến rồi.

- Ừ...

Triệu Tông Tích gật gật đầu, thoải mái nói:

- Đáng tiếc hiện giờ không ở kinh thành, không được xem trò hay diễn ra.

- Cơ bản là vì để cho chúng ta tránh khỏi hiềm nghi, mới chọn thời điểm này để phát động đó.

Triệu Tông Phụ nói:

- Chúng ta ở đây đợi tin thôi, trước mắt xử lý tốt công việc thanh tra ở đây đã.

- Đúng vậy, không thể ngồi chờ chết!

Triệu Tông Thực đứng bật dậy, nghiêng răng nghiêng lợi nói:

- Tên khốn khiếp, việc này ta không đòi lại được một câu trả lời công bằng, ta thề sẽ không ăn cơm...

Thành Lạc Dương khổng lồ là Tây Kinh của Đại Tống, cũng là thành thị lớn thứ hai của triều Tống. Phía sau sự phồn hoa là đủ loại tai họa ngầm, cửa hàng trên phố san sát nối tiếp nhau, nơi hát múa, giải trí, nhà cửa liên kề liên tiếp. Khi có hỏa hoạn phát sinh, con người tốt xấu lẫn lộn, rất dễ xảy ra các loại vụ án.

Để giữ gìn Tây Kinh ổn định và an toàn, triều Tống ngoại trừ do phủ Lạc Dương phụ trách an toàn chống trộm cướp, còn thiết lập Tuần phố binh tại các khu buôn bán... Trách nhiệm của Tuần phố binh chủ yếu phụ trách tuần tra ban đêm, nơi có hỏa hoạn, trộm cướp thì trước tiên phải báo động; vào ban ngày nếu phát sinh sự kiện tai họa gì thì phải đuổi tới trước tiên, bảo vệ hiện trường, chờ quan sai phủ Lạc Dương đến.

Lại nói tiếp, nhóm quân này làm nhiệm vụ ban ngày hay ban đêm đều rất kém, Đại Tống lập quốc trăm năm, nó đã thành thói quen lâu ngày không tốt, thể hiện ra tại nhiều mặt. Đại đa số thời điểm, nhóm tuần phố binh ban ngày thì ở phố ngủ ngon lành, buổi tối thì tùy tiện phái một người ra ngoài đi dạo, những người còn lại đi tìm chỗ nào đó uống rượu, đánh bạc... hàng ngày cuộc sống trôi qua rất tiêu dao, khoái hoạt.

Hôm nay ban ngày, trời nắng gay gắt, ở cửa cảng Tây Bắc của thành, trong một căn phòng Tuần phố của Vĩnh Khánh phường, đám tuần binh đang say sưa ngủ ngon.

Đột nhiên cửa phòng bị đẩy ra, một người đàn ông mặc quan phục tiến vào, đánh thức đám Tuần phố binh đang trong giấc mộng.

- Làm gì vậy?

Phó Trưởng một mắt uể oải mở mắt ra, sau khi nhìn thấy rõ người tới, khẩn trương đứng lên, cúi đầu khom lưng nói:

- Đại nhân, ngọn gió nào đưa ngài tới đây vậy?

Người tới là lãnh đạo trực tiếp của Tuần phố binh, Tả quân Tuần Phán quan Trình Tiền, ông ta nhìn thuộc hạ về mặt say rượu, mặt nhẵn lại lộ vẻ chán ghét, cau mày nói:

- Đứa nào tên là Du Thất?

- Gã, gã là Du Thất.

Theo tay Phó trưởng chỉ, mọi người nhìn thấy một gã thanh niên trắng trẻo, vóc dáng nhỏ bé, khuôn mặt tuần tú, đang nằm ngủ ở trên giường, xoa mắt nhấp nhem, vẫn chưa tỉnh lại từ trong giấc mơ đẹp.

Bộ khoái đi theo Trình Phán quan liền nhào tới, quật ngã gã thanh niên kia, gắt gao đè lên giường, lại có người lục lọi dưới giường tìm ra một chiếc rương, sau khi mở ra thấy bên trong là vài bộ quần áo đẹp đẽ, quý giá, còn có vàng bạc, châu báu.

- Xem ra sự việc là đúng.

Trình Phán quan hừ một tiếng, khoát tay nói:

- Mang đi!

Rầm một tiếng, Du Thất liền bị cài ‘Kim bộ diêu’ (tên của kim trâm), Phán quan nhìn Phổ trưởng, còn có ba tên Tuần phổ binh, nói:

- Các người cũng cùng đi luôn.

Nhóm Tuần phổ binh địa vị thấp, nào dám cứng rắn chống lại quan trên, khấn trương mặc quần áo, ngoan ngoãn đi theo ra ngoài phòng.

Trên đường, Phổ trưởng phục hồi lại tinh thần, tiến tới bên người Trình Phán quan, giọng lấy lòng hỏi:

- Đại nhân, Du Thất rốt cuộc đã làm chuyện gì vậy?

- ...

Trình Phán quan vốn không muốn để ý tới gã, nhưng thằng nhãi này lại huyền não không yên, bắt đắc dĩ đành phải nói:

- Thằng nhãi này tại sông bạc lộ ra vẻ giàu có, có người bẩm báo vào trong phủ, nói nó ngày xưa cực nghèo, đột nhiên phát lên nhanh như thế, khẳng định không phải là lừa đảo thì cũng là kẻ trộm rồi.

- A...

Phổ Trưởng không nói thêm gì. Gã Du Thất này mới đến nửa năm, mình cũng phát hiện thấy tên tiểu tử này bất thường, mặc quần áo rất đắt tiền, ra tay tiêu xài cũng rất xa xỉ, chỉ có điều mượn gió bẻ măng là chuyện mà ai cũng làm qua không ít, thôi thì cứ mắt nhắm mắt mở, mừng rỡ mà nhận hiếu kính của gã.

“Xem ra tên tiểu tử này có vấn đề rồi, tuy nhiên bố không tham dự, sợ cái chim gì”.

Phổ Trưởng nghĩ vậy liền yên lòng.

Dọc đường không nói chuyện, trở lại phủ nha, Trình Phán quan liền dẫn bọn họ tới phòng Pháp Tào của Lục Tào Viện, hướng tới một người mặc quan phục màu lam hành lễ, nói:

- Tham Quân, nhân chứng vật chứng đã lấy được rồi.

Tham Quân Sự Pháp Tào nhìn lại, mới nhớ tới vụ án Du Thất, gật đầu nói:

- Trước tiên giam lại đã.

- Đại nhân, chúng tôi không biết gì cả mà.

Phổ trưởng hét lớn.

- Nói nhiều làm cái gì, xử lý công việc trước mắt đã, từ từ rồi mới đến lượt các người.

Tham Quân không thèm để ý đến họ nữa.

- Đi thôi.

Trình Phán quan có chút thông cảm nhìn Phổ trưởng nói:

- Chịu ủy khuất hai ngày đi.

- Đại nhân, xin nói giúp cho, tất có hậu tạ.

Phổ trưởng đáng thương nói, vào đại lao Tri phủ ngồi chồm hổm như vậy thì ai biết...

- Ủ.

Trình Phán Quan gật gật đầu... Có người nói đỡ đúng là khác biệt, hai ngày sau, Pháp Tào sẽ thẩm vấn Du Thất.

Trong phòng thẩm vấn, vẫn là Tham Quân kia, bên cạnh là một tên Thiếp Ti ngồi ghi chép.

- Có ý tứ gì?

Văn Ngạn Bác được xưng là trí giả, nhưng ở trước mặt Thiệu Ung nửa thần nửa quỷ thì sự thông minh của mình cũng không dùng được.

Thiệu Ung chính là người Trần Khác đã gặp mặt ở trên lầu Nhạc Dương năm xưa, chỉ chớp mắt mà tám năm đã trôi qua, ông vẫn là một người gầy gò, tính tình phóng khoáng, một bộ dáng tiên quý như xưa, không hề biến đổi. Nghe xong lời nói của Văn tướng công, Thiệu Ung nhẹ phe phẩy quạt lông, cười hỏi:

- Hôm nay hình như còn có những khách nhân khác đến phải không?

- Hôm nay khó khăn lắm mới mời được ông sang đây, ta đã lệnh không cho ai quấy rầy,

Phần tử trí thức triều Tống sớm đã coi 'Kinh dịch' là nguồn gốc vạn pháp, những quy tắc chung của tất cả học vấn, cho rằng 'Kinh dịch' trình độ ới là đại học vấn chân chính. Đứng trước mặt Thiệu Ung có trình độ học vấn cao nhất này, có thể chỉ xếp sau Chu Văn Vương, Văn Ngạn Bác bình thường rất tự phụ cũng trở nên khiêm nhường:

- Kể cả là con ta tới đây, ta cũng lập tức đuổi nó đi.

Thiệu Ung lại mỉm cười nói:

- Lát nữa sẽ có một tiểu quan lại tới tìm ông, ta nhất định phải nhường chỗ cho y, vì ông nhất định phải gặp, hơn nữa chỉ được gặp một mình.

Niên đại này mọi người rất tin tưởng lời nói của Thiệu đại sư, đó là một niềm tin không chút nghi ngờ, Văn Ngạn Bác cũng không ngoại lệ, ông liền dặn dò đứa con Văn Cập Phủ:

- Lát nữa nếu có người đến phải lập tức bấm báo cho ta!

Vừa nói chưa được bao lâu liền có người tiến vào bấm báo:

- Thưa đại nhân có Phủ nha Hà Nam Pháp Tào Tham Quân Sự xin được gặp.

Theo cấp bậc quan lại thì quan cửu phẩm chỉ là tép riu trong mắt quan nhất phẩm, còn không phải là tiểu quan lại sao!

- Thần diệu!

Văn Ngạn Bác giơ ngón tay cái lên nói:

- Tiên sinh sao có thể đoán được?

Thiệu Ung thần nhiên đáp một câu:

- Hư rõ trong đó, có thể tự biết.

- Giải thích thế nào?

Văn Ngạn Bác trong lòng tự nhủ, người thế nào cũng phải cho ta một lời giải thích, thì ta mới có thể nhận thức được phương diện này.

- Nếu là thành tâm thành ý, hư rõ trong đó, nếu có lòng thành, tâm không lụy phiền là có thể như thần.

Thiệu Ung cười đứng lên nói.

Văn Ngạn Bác đứng dậy truy vấn:

- Vô tâm sao có thể biết được điều này?

- Người muốn học vô tâm là đã có tâm rồi.

Thiệu Ung cười to nói:

- Nếu ta muốn dạy người thì cũng là có tâm rồi.

Văn Ngạn Bác cười ha hả, trong lòng lại mắng to:

“Quả nhiên ‘Kẻ dối trá nhất là thầy tướng số’, hoá ra Thiệu Ung lại là tổ tông của kẻ dối trá! Mới vừa rồi chính mình hỏi lão, như thế nào mới có thể bói đúng. Thiệu Ung trả lời ‘vô tâm’, chính là không thể mang mục đích đi tính toán. Chính mình hỏi lão làm thế nào để học xem bói, lão nói, ông muốn học, thì dù có tâm cũng không học được. Ta muốn dạy cũng là ‘có tâm’, có tâm dạy sẽ không tốt.”

Nói tóm lại, ngay cả có chuyện cũng không nên tìm ta xem bói, cũng không nên học ta xem bói, càng đừng để ta dạy ông xem bói...

- Tiên sinh dừng bước.

Tuy rằng oán trách lão này gian xảo, nhưng Văn Ngạn Bác đối với bản lĩnh của Thiệu Ung vẫn rất tôn kính:

- Không thì cùng ta nghe xem tiểu quan kia tìm ta có chuyện gì.

Lấy thân phận của ông, cấp bậc Tham Quân đó kém đến mấy tầng, bẩm báo vượt cấp là tối kỵ, không phải đại sự không ai dám làm.

- Ta không nghe, biết ít một chuyện là bớt đi một phần phiền não.

Thiệu Ung lắc đầu cười nói:

- Ta cũng không muốn mù quáng quan tâm.

Nói xong liền cất bước rời đi.

- Người này,

Văn Ngạn Bác lắc đầu cười mắng:

- Sống thành tinh rồi.

Lúc này, Tham Quân được người sai vật dẫn đến đây, kinh sợ thi lễ với Văn Ngạn Bác.

- Miễn lễ đi,

Văn Ngạn Bác nhìn Tham Quân thản nhiên nói:

- Tìm ta có chuyện gì?

- Tiểu nhân có mật sự cần bẩm báo.

Tham Quân nhìn quanh nói:

- Nhất định phải một mình bẩm báo.

- Các người lui xuống trước đi.

Văn Ngạn Bác phất tay, chờ mọi người rời đi nói:

- Nói đi!

Tham Quân liền đem đầu đuôi tin tức vừa hỏi được bẩm báo một lượt.

Văn Ngạn Bác nghe xong trong lòng thâm than:

“Trách không được Thiệu Ung liên tục từ chối bỏ đi, hoá ra đúng là một phiền toái lớn.”

Ổn định lại tinh thần, ông nhìn về phía Tham Quân nói:

- Người làm rất tốt, bây giờ người đưa Du Thất đến chỗ ta, còn có những ai biết chuyện đều đưa qua đây.

- Không có người nào biết nữa, chỉ có tiểu nhân... A, tiểu nhân hiểu rồi, ta sẽ cùng gã tới đây.

- Ừ.

Văn Ngạn Bác gật đầu nói:

- Còn có người báo án kia nữa, cũng đưa đến đây đi.

- Vâng.

Tham Quân gật đầu nói.

Đợi gã lui đi, ông liền khoanh tay dạo bước trong vườn. Chuyện này liên quan quá lớn, đủ để thay đổi người thừa kế của Đại Tổng, ông không thể không thận trọng.

Rốt cục là nên báo lên hay là giấu diếm đây? Nếu giấu diếm, kết quả ngôi vị thiên tử của Đại Tổng có thể sẽ rơi vào tay đứa con hoang kia, là Tể tướng đứng đầu các quan viên, ông bất kể thế nào cũng không thể tiếp nhận. Nhưng báo lên mà nói..., lại liên can rất lớn, ông nghe nói hiện giờ trong cung đang có hai phi tử mang thai Hoàng tử!

Hơn nữa, Văn tướng công là người có trí tuệ, không cần phải có chứng cứ ông cũng có thể ngửi được mùi vị của một âm mưu... Thật sự quá trùng hợp rồi, làm sao ở trong cung vừa mới truyền ra tin tức Đại Tổng sắp sinh hạ Hoàng tử, liền phát sinh ra loại chuyện gièm pha này? Còn nữa, trong cung tuy rằng thủ vệ không được tính là nghiêm mật, nhưng muốn đưa một người đàn ông vào bên trong hậu cung của phi tử tuyệt đối cần thủ pháp cực kỳ kín đáo và thực lực hùng mạnh. Thử hỏi Lưu Thiên Vương kia nếu có bản lĩnh này, làm sao lại để cho Du Thất ngu ngốc kia biết được, lại còn thả cho gã sống sót như vậy?

Nếu sự thật đây là một âm mưu mà nói... thì tất cả mọi người đều đang bị tính kế, cũng bao gồm cả chính mình, phóng mắt khắp triều đình vốn không có ai thích hợp với kế hoạch của bọn họ hơn mình. Hơn nữa đối phương khẳng định biết rõ, với tính cách của mình, tuyệt đối sẽ không giấu diếm mà không báo, không biết thì thôi biết thì sẽ nói...

Nhận thức được điều này làm cho ông nôn nóng không ngừng, ngồi đợi trong phủ thật lâu, cuối cùng Tham Quân cũng mang theo Du Thất và một kẻ nhàn rồi tới đây.

- Người này chính là kẻ tố giác Du Thất.

Tham Quân chỉ vào kẻ nhàn rồi kia nói.

Văn Ngạn Bác liền hỏi kẻ nhàn rồi kia một số nghi vấn, tại sao phải tố giác Du Thất. Kẻ nhàn rồi kia nói, bản thân ham mê cờ bạc, thiếu Du Thất một khoản nợ. Ngẫu nhiên nghe người ta nói tiền tài của Du Thất lai lịch bất chính, nếu đi tố cáo gã, món nợ kia có thể không cần phải trả, mà lại còn được quan phủ ban thưởng. Y cảm thấy Du Thất là một người ở nơi khác, ngu sao mà không lừa, lừa được lại tốt hơn, cho nên sáng nay liền đi phủ nha tố giác...

Nghe y nói cũng hợp tình hợp lý, Văn Ngạn Bác hỏi:

- Vậy ai là kẻ bảo người nói ra điều này?

Kẻ nhàn rồi mở miệng lắc đầu nói:

- Tối hôm qua ở đồ phường chỉ sợ nhiều người biết, cũng không để ý là ai nói.

Dân cờ bạc khi đánh bạc thì trong mắt chỉ có chiếu bạc, bên cạnh dù có xuất hiện Thiên Vương lão tử cũng không để trong mắt.

- Người ta nói cái gì người liền làm cái đó?

Tham Quân tức giận không ngừng, bây giờ càng nghĩ càng thấy sợ hãi, cảm thấy bản thân mình khó mà giữ được cái mạng nhỏ này.

- Dẫn tất cả mọi người ở đồ phường đến đây...

Văn Ngạn Bác lạnh lùng nói:

- Ta không tin không có ai để ý tới!

Ông luôn luôn tin tưởng trên đời này không có áo tiên nào không thể nhìn thấy vết chỉ khâu, âm mưu chỉ cần do con người làm ra, dù có tinh xảo đến đâu cũng để lại dấu vết... Cứ coi như là mình phải báo lên,

cũng phải làm rõ sự tình rồi mới nói, nếu cứ qua loa mà báo lên, chẳng phải sẽ có người cười chê mà nói Văn tướng công hoa mắt ù tai sao!

Phủ Doãn đại nhân ra lệnh một tiếng, ông chủ đồ phường, tên chia bài, tiểu nhị, còn cả đồ khách, tất cả đều bị dẫn tới phủ nha.

Văn Ngạn Bác cũng không cần người khác, ông và Tham Quân hai người thay nhau cẩn thận đề ra nghi vấn, suốt một đêm cuối cùng cũng có kết quả.

Theo như ông chủ đồ phường nói, mấy ngày nay, luôn có mấy người ở xứ khác tới đồ phường đánh bạc. Theo như một đồ khách nhớ lại, dường như câu nói ấy là của một trong đám người đó, bởi vì cảm thấy bất chính cho nên mới liếc nhìn người đó một cái, do vậy có chút ấn tượng.

- Đúng rồi...

Văn Ngạn Bác dùng một cái khăn xoa đôi mắt đỏ ngầu, trong lòng âm thầm thở dài. Không cần phải phái người đi tìm mấy người ở xứ khác, ông đã có thể chắc chắn, đây là một âm mưu muốn tiêu diệt con nối dõi của Hoàng đế. Người thiết kế âm mưu này vô cùng tinh, vẫn ẩn ở phía sau màn trợ giúp, không chân chính động thủ, không phạm vào nhân quả mà vẫn gây ra một vụ náo loạn!

Chẳng qua là, điều tra ra thì phải làm thế nào đây? Đối phương đối với chính mình thật sự là hiểu quá rõ rồi... Không có chứng cứ, có báo lên cũng không thay đổi được gì, ngược lại làm ình tương lai lại phải phối hợp. Nếu là Phạm phu tử đơn thuần, khẳng định sẽ không do dự đi làm, nhưng bình sinh Văn Ngạn Bác chỉ dụng tâm tám phần, tuyệt đối sẽ không làm.

Văn Ngạn Bác tự giễu thở dài. Sau đó tự giam mình ở trong phòng một lúc lâu, ông viết một đoạn nhỏ mật báo, tự tay lấy một cây sáp cắm trên thẻ đồng, đưa đến gần nến trên giá, nấu chảy sáp niêm phong miệng phong thư. Thờ dấp sáp chưa cứng lại, ông lấy ra từ trong tay áo một con dấu ấn lên mặt sáp, tiếp theo lấy ra ba cái lông vũ từ tủ gỗ của thư án đánh vào chỗ sáp đó.

Làm xong tất cả, Văn Ngạn Bác lại thở dài một tiếng noi:

- Người đâu, chạy tám trăm dặm khẩn cấp đưa tới Biện Kinh.

298. Quyển 7 - Chương 326: Bi Thương Vô Cùng

Giữa Lạc Dương và Khai Phong chỉ có bốn trăm dặm. Đường đến dịch trạm rất ngắn, sáng đi chiều đến.

Hôm nay là một ngày mưa to tầm tã, sấm sét ầm ầm. Triệu Trinh đang ở bên trong Ngự Đường, các tướng công thì đang an bài cấm quân đi điều tra chỗ trống... Có rất nhiều chỗ trống được điều tra ra như vậy, không thể nào chỉ cắt giảm là xong, còn phải bổ sung thêm người, làm khôi phục sức chiến đấu của cấm quân. Cho nên giữ lại nhiều hay ít, giảm nhiều ít cũng là một vấn đề lớn. Tất nhiên cũng sẽ dẫn đến cuộc tranh chấp kịch liệt.

Tam Ti Sứ đương nhiên là muốn cắt giảm nhiều một chút để giảm bớt áp lực tài chính. Xu Mật Viện đương nhiên muốn giữ lại nhiều một chút để bảo đảm sức chiến đấu của quân đội. Mà Trung Thư Tỉnh thì phải giúp Hoàng đế cân bằng hai bên, tạo nên kết quả vừa chú ý đến tài chính và vừa phải quan tâm đến quốc phòng.

Các tướng công thì tranh nhau túi bụi. Triệu Trinh cho người làm bếp chuẩn bị thức ăn, ăn uống no nê rồi lại tiếp tục tái chiến... Các Tướng công đối với việc này rất kích động, có người còn rơi cả nước mắt. Việc này không phải là do bọn họ dễ tính. Đại Tổng triều là triều đại sùng trọng thần nhất trong lịch sử. Nếu không cái đó thì ân điển gì thì cũng không thể làm bọn họ đổi sắc mặt. Huống chi là một bữa ngự thiện con con?

Để cho bọn họ kích động chính là Hoàng thượng đã thay đổi. Hoàng đế lười biếng triều chính nhiều năm, cuối cùng cũng đồng ý tăng ca a! Đây là dấu hiệu muốn chấn chỉnh lại!

Các tướng công một bên nhả nhận dùng bữa, một bên cảm xúc dâng trào nói:

- Đại Tổng triều cuối cùng cũng có thể chuyển biến tốt rồi!

Triệu Trinh cũng dùng bữa với bọn họ, nhưng mà món ăn của ông rất thanh đạm, thậm chí không phong phú bằng đại thần. Đối với việc này, các Tướng công từng phê bình rằng như vậy là không hợp với tôn ti trật tự. Nhưng Triệu Trinh nói, thanh thanh đạm đạm mới là đạo dưỡng sinh. Các đại thần nói, vậy chúng thần cũng dùng thanh đạm. Triệu Trinh cũng không cho phép nói: ‘Người khác sẽ cho rằng quả nhân không đối xử tốt với Tể phụ, sẽ làm cho kẻ sĩ trong thiên hạ thất vọng’.

Vì vậy kỳ cảnh duy nhất thiên cổ này, đã lên sân khấu ở triều Đại Tổng.

Triệu Trinh lúc này đã ăn hơi no, chậm rãi uống một hai chén cháo gạo. Đột nhiên, thấy Lý Hiến từ bên ngoài cửa điện vội vã chạy vào, thấp giọng bẩm báo:

- Lạc Dương cấp báo tám trăm dặm.

Các Tướng công hầu như đồng thời dùng đũa, đặt bát xuống.

- Tiếp tục ăn.

Triệu Trinh thản nhiên cười nói:

- Người làm việc lớn, dù cho thái sơn có đổ trước mắt cũng không biến sắc.

Rồi mới quay lại nói với Lý Hiến.

- Dẫn lên đây đi.

- Vâng.

Lý Hiến ứng một tiếng rồi đi ra ngoài. Khi trở về bên người mang theo một người đưa tin toàn thân ướt đầm. Mặc dù đã lau khô trên người, nhưng mỗi khi đi một bước vẫn để lại dấu chân ướt sũng trên nền gạch của Ngự Đường.

Quy củ của Đại Tổng, trừ khi đại sự quốc gia, nếu không thì không được sử dụng cấp báo tám trăm dặm. Mà cấp báo tám trăm dặm, cũng nhất định phải mở thư trước mặt Hoàng đế.

Văn Ngạn Bác cũng không thể không biết nặng nhẹ, cho nên Triệu Trinh tuy rằng bình tĩnh, nhưng trong lòng vẫn co rúm lại.

Hồ tổng quản tiếp nhận tin, kiểm tra thực hư chỗ đóng kín và ký tên. Sau khi xác nhận không có sai lầm, mới mang cho Hoàng thượng.

Triệu Trinh nhận lấy, cầm dao rạch thư trên bàn, mở phong thư và lấy tin tức ra xem...

Một đường sấm chớp xẹt ngang qua bầu trời đêm, mưa gió bỗng nhiên lớn hơn. Mưa to cùng với tiếng rít sắc lạnh từ đằng xa, từ bốn phương tám hướng cào vào cửa điện. Cửa sổ Ngự Đường vang lên tiếng kèn kẹt, từng chiếc màn tơ bay phật phật. Nền đỏ trong điện, đèn cung đình cũng bị thổi lay động mạnh, đủ loại bóng dáng cũng theo ánh sáng mà loạn lên, giống như ma quỷ đang nhảy múa.

Mặc dù thế, các Tướng công vẫn nhìn thấy trên mặt Hoàng thượng trắng bệch không có huyết sắc. Thân mình cũng khẽ run lên, đôi mắt gắt gao nhìn chăm chăm tờ tín chỉ kia, giống như muốn dùng ánh mắt đâm thủng nó.

- Đóng cửa, mau đóng cửa điện lại.

Hồ tổng quản khẽ ra lệnh nói với một người canh cửa.

Vài hoạn quan canh giữ ở cửa Ngự Đường vội vàng hứng gió, dùng sức đi về hướng cửa điện... Khó khăn lắm mới đỡ lại được gió, đám hoạn quan cuối cùng cũng đóng cửa điện lại được. Gió cuồng bạo kia lập tức bị chặn bên ngoài điện, thanh âm cũng nhỏ đi rất nhiều.

Sau khi ánh đèn dừng lay động, quần thần chỉ thấy vẻ mặt Hoàng thượng đã khôi phục lại bình tĩnh. Chỉ có điều trên mặt vẫn trắng bệch.

Triệu Trinh chậm rãi thu lá thư vào trong tay áo, giọng ồ ồ nói:

- Tiếp tục đi...

Thanh âm phát ra run run, hiển nhiên là đang cố gắng bình tĩnh lại.

- Trời cũng không còn sớm nữa, hay là ngày mai lại tiếp tục nghị sự nhé.

Phú Bật cho dù có không hiểu chuyện sự tình đi nữa, thì cũng có thể nhìn ra Hoàng thượng đang cường chế lửa giận. Loại trạng thái này đừng nói thảo luận quốc gia đại sự, cho dù là nói chuyện bình thường cũng không có khả năng:

- Hoàng thượng đi nghỉ sớm đi ạ.

Về phần cuối cùng là xảy ra chuyện gì, nếu Triệu Trinh không nói thì lão đương nhiên cũng sẽ không hỏi.

- Cũng tốt.

Triệu Trinh chậm rãi gật đầu.

- Chúng thần xin cáo lui.

Các Tướng công đều nhất tề đứng dậy thi lễ, nối đuôi nhau đi ra ngoài điện.

- Bao khanh gia, khanh lưu lại một chút...

Khi chúng thần đang chuẩn bị rời khỏi Ngự Đường thì Triệu Trinh lại mở miệng.

Bao Chửng liền dừng bước, đi trở lại.

Những người còn lại thì rời khỏi Ngự Đường, đi đến cửa điện Thùy Cung.

Dưới mái hiên, những chiếc kiệu hai người khiêng chen chúc nhau, một đám Tiểu Hoàng Môn mặc áo mưa đã lặng lẽ chờ ngoài cửa. Hoàng thượng thương cảm trọng thần, ban thưởng cho bọn họ được ngồi kiệu hai người khiêng trong hoàng cung... Cái gọi là kiệu hai người khiêng nhìn qua thì giống như là dùng hai cái cán nâng một chiếc ghế, chẳng có gì gọi là thoải mái, nhưng so với việc dùng hai chân đạp đất thì phải thoải mái hơn nhiều.

Vấn đề mấu chốt ở đây là, sau khi chết sẽ được quang vinh khắc trên mộ chí.

Ngày trời trong xanh, những người nâng kiệu này đều chờ ngoài Thùy Cung môn. Nhưng gặp phải loại thời tiết ác liệt như thế này, bọn họ sẽ ở ngoài cửa đại điện đón các vị tướng công, đương nhiên ở trên kiệu sẽ có thêm một cái chụp để phòng mưa.

Trước khi lên kiệu, Phú Bật quay đầu lại liếc mắt nhìn cửa điện đã đóng chặt. Thở dài thật sâu, sau đó quay trở lại, lão nhìn Hàn Kỳ nói:

- Có phải là có người giở trò hay không...

Một câu không đầu không đuôi này khiến Hàn Kỳ sửng sốt. Đúng lúc này thì có tia chớp xẹt qua, mọi vật đều sáng như ban ngày. Các Tướng công kia mỗi người có vẻ mặt khác nhau... Có người thì viết đầy chữ khấn trương, có lo lắng, còn có người nhú mày lại, dường như đang tính toán cái gì.

Hàn Kỳ mở miệng nói một câu cái gì đó, nhưng vừa lúc tiếng sấm nổ bên tai, ai cũng không nghe rõ. Đợi cho đến khi tiếng sấm đi qua, lão đã ngồi vào trong kiệu.

Nhưng lão và Phú Bật đã có giao tình mấy chục năm, chỉ cần xem hình dáng miệng của lão khi phát âm cũng biết lão nói cái gì.

- Trời phải mưa, con gái phải lập gia đình!

- Ai cũng cần không được sao?

Phú Bật không khỏi ngây người...

.....

Bắc Kinh, phủ Đại Danh, một ngày sáng trong.

Triệu Tông Thực ra lệnh một tiếng, những quan quân đang bị giam lỏng này có thể bị hại. Ban đầu tuy không thể đi ra ngoài, nhưng còn có thể được an no. Bây giờ, cả cơm cũng không cho ăn, ai còn có thể chịu được? Một đám đói bụng đến nỗi không đứng dậy nổi, mắt thấy đã thấy không chịu được nữa rồi.

Bọn quan viên Hà Bắc vốn nhìn vào thân phận Thái Tử tương lai của người, nhường cho người, không chấp nhật với người, tại sao giờ lại lên mặt, một chút thể diện cũng không cho chứ?

Thật sự nghĩ rằng không có cách nào đối phó với người sao? Quả thực là buồn cười.

Vì thế hai ngày sau, biên cảnh báo động nổi lên bốn phía, từng bản tấu cứ ùn ùn đưa tới phủ Đại Danh. Nói là người Liêu thừa dịp quân đội Tống triều không được phép ra nghênh chiến, bốn phía đã vượt qua biên giới, đốt giết đánh cướp.

Triệu Tông Thực ban đầu bất động, nhưng xâm phạm biên giới càng ngày càng quyết liệt, nhân số chết và mất tích càng ngày càng cao, thậm chí đã xuất hiện thảm án cả thôn bị tàn sát... Ít nhất là báo lên như vậy. Bọn quan viên phủ Đại Danh cả ngày ghé vào lỗ tai gã nói chuyện giạt gân, giống như nếu không thả người bỏ lệnh cấm, người Liêu quốc sẽ xâm lấn với quy mô lớn, Đại Tống đường như sẽ bị tai họa mất nước.

Triệu Tông Thực hoảng hồn, gã ngược lại cũng không lo lắng việc Liêu quốc đánh tới... danh dự người Liêu cũng không tệ lắm. Vừa ký kết hiệp ước, chuyện nhân cơ hội vượt biên đánh cướp có thể có, nhưng sẽ không tiến công với quy mô lớn. Nhưng ba người thì thành hồ a (ý chỉ một người nói thì không tin, nhưng nhiều người nói thì khó có thể không tin), gã lo lắng tin đồn trong kinh, lo lắng những đại thần kia có xem mình là ‘Ác quan’ hay không? Lo lắng quan gia liệu có ỉn là vô năng hay không, lo lắng những gia hỏa ủng hộ tướng môn Hà Bắc này có thể cổ xúy Liêu quốc uy hiếp tới, làm cho triều đình gọi mình trở về.

Đây chính là lần đầu tiên mình bán sai, nếu làm không tốt, thì nên làm thế nào cho phải...

Tuy rằng trên mặt gã vẫn không lộ ra vẻ gì, nhưng có người đã từ những biến hóa trong cử chỉ của gã mà xem thấu tâm lý của gã.

Một ngày nọ, Triệu Tông Thực đang trong Thiêm áp phòng thẩm duyệt văn kiện, vừa mới ngồi vững, liền thấy Đại Danh Phủ quân Lý Chiêu Lượng mặt mày hồng hào sải bước đi vào.

Triệu Tông Thực vội vàng đứng dậy chào đón, cười mời ngồi nói:

- Nghe nói lão gia tử chẳng may bị phong hàn, vốn muốn đem chút thức ăn qua xem người có sao không, không ngờ lão đã đến đây rồi.

Nói xong ung dung đứng lên nói:

- Xem thần sắc thì đã tốt hơn rồi!

Lý Chiêu Lượng chỉ cười một tiếng, phát tay ọi người lui ra, vung vạt áo ngồi xuống cười nói:

- Tiểu Vương gia nhớ đến ta, ta còn nhớ đến Tiểu vương gia hơn! Lão hủ bệnh cũ vẫn không tốt lắm, nhưng bệnh của Tiểu vương gia, khi nào mới có thể tốt đây?

Quân nhân là quân nhân, có gì cũng sẽ không quanh co.

- Ta thì có bệnh gì?

Triệu Tông Thực cười khan nói:

- Ăn được ngủ được, thân thể rất tốt.

- Tiểu Vương gia chính là bị bệnh nóng trong người, hay nổi giận. Cần một chút thuốc hạ nhiệt.

Lý Chiêu Lượng cười nói:

- Cho dù có sợ thầy thuốc thì cũng không nên giấu bệnh chứ.

Triệu Tông Thực thăm mắng trong lòng:

“Lão quân nhân thì có thể cho thuốc gì? Thế nào cũng hại chết người a.”

Thấy gã bắt động thanh sắc, Lý Chiêu Lượng vừa cười vừa nói:

- Tiểu Vương gia không cần đa tâm. Người tự hỏi sau khi đến phủ Đại Danh, lão phu đối đãi với người như thế nào?

- Vô cùng trung thành.

- Có từng ngáng chân người không?

- Vẫn luôn phối hợp.

Triệu Tông Thực sắc mặt dịu đi không ít.

- Đúng, lão phu luôn luôn đè ép đám tinh trùng lên não kia.

Lý Chiêu Lượng cười nói:

- Lời này vốn không muốn nói với tiểu Vương gia. Già rồi già rồi, có chút mất mặt, cũng nghĩ là không muốn khoe thành tích như vậy.

- Đa tạ lão gia tử quan tâm.

Triệu Tông Thực đứng dậy hành lễ nói:

- Việc này ngài không nói, ta còn không biết đó.

- Tiểu vương gia vậy là hiểu được lòng của lão thần rồi chứ?

Lý Chiêu Lượng bình tĩnh nhìn gã, vân vê chòm râu cười nói. Lời nói này rõ ràng, dưới loại tình huống trước mắt này đã rõ ràng đến không thể rõ ràng hơn.

- Hiểu.

Triệu Tông Thực gật gật đầu, có chút hưng phấn nói:

- Còn có cái gì không hiểu được chứ?

- Nếu tiểu Vương gia đã hiểu được. Lão phu cũng nói với người vài câu xuất phát từ đáy lòng.

Lý Chiêu Lượng ha hả cười nói...

- Mời ngài chỉ bảo.

Triệu Tông Thực gật gật đầu.

- Hoàng thượng đến bây giờ cũng không có con nối dõi. Nếu là sau hai năm nữa sinh, thì tất cả những gì lão nói đều vô nghĩa.

Lý Chiêu Lượng ha hả cười nói:

- Nhưng nếu cứ như vậy, thì cái tự vị (vị trí kế thừa) của Đại Tổng gia tám phần là đã rơi vào tay tiểu Vương gia.

- Lão gia tử thật là biết đùa.

Triệu Tông Thực còn chưa từng tiếp xúc với loại quân nhân nói thẳng này. Nhất thời đứng ngồi không yên nói:

- Tông Thực vạn lần không dám có những ý nghĩ không an phận.

- Ha ha.

Lý Chiêu Lượng trong lòng tự nhủ, người thật là đối trá a, rồi thần nhiên cười nói:

- Tiểu Vương gia có lẽ không có ý này, nhưng sự thật là thế. Không chấp nhận cho người có sự lựa chọn khác. Nếu để mấy người khác lên ngôi, người còn đường sống nữa sao?

Dừng một chút rồi âm trầm nói:

- Bởi vì cái gọi là “Dự tắc lập, bất dự tắc phế”, người là muốn lập hay là phế.

Triệu Tông Thực im lặng không nói.

- Tiểu vương gia có nghĩ tới vì sao trong trăm huynh đệ cùng thế hệ. Hoàng thượng lại cố tình ủng hộ người?

Lý Chiêu Lượng thần nhiên cười nói:

- Đúng là người từng được mang vào cung, làm con nuôi của Hoàng thượng vài ngày. Nhưng đó cũng không có ý nghĩa gì, đừng quên hai người bây giờ chỉ là thức chất thôi!

Những lời đâm chọt này làm Triệu Tông Thực có chút đau rát, giống như bị lửa đốt.

- Thật ra mọi người coi trọng nhất vẫn là bản thân người.

Lý Chiêu Lượng đổi giọng nói:

- Bởi vì tiểu Vương gia là người giống Hoàng thượng nhất. Mà mọi người đã sớm quen thuộc có một Hoàng thượng như vậy.

- Cái gì gọi là một Hoàng đế giống quan gia?

Triệu Tông Thực cười có chút quái dị nói.

- Nhiệt tình giúp mọi người. Đối với người ngoài thì nhân nghĩa, không xỉ nhục người khác.

Lý Chiêu Lượng cười nói:

- Các thần tử ai mà không muốn có Hoàng đế như vậy? Cho nên tất cả mọi người tranh nhau mà nâng người lên.

- Ha ha...

Triệu Tông Thực rút cuộc cũng cười thành tiếng, nhưng tiếng cười rất khiến người khác hãi hùng, nói:

- Ta hiểu được. Ý của ngài là ta tự hủy Trường Thành (tự phá hủy đi sự nghiệp của mình) đúng không?

Lý Chiêu Lượng nhìn chằm chằm Triệu Tông Thực, gật đầu nói:

- Xem ra mấy ngày nay, tiểu Vương gia dường như thật sự là chuẩn bị tự hủy Trường Thành. Lão hủ mới không thể không đến nhiều chuyện vài câu.

- Ta phụng chỉ làm việc, chỉ là “Tận tâm”, làm sao mà qua miệng ngài lại thành tự hủy Trường Thành rồi.

Triệu Tông Thực mặt hết sức khó coi. Một phen cố gắng thay đổi lại bị người khác nói thành phân chó, khiến gã tức đến muốn nổ phổi.

- Tiểu Vương gia không tự hủy Trường Thành, vậy hai người huynh đệ của người làm sao mà khiến cho Hà Bắc Đông lộ bị loạn đến mức gà bay chó chạy rồi? Hai tuyến biên phòng quan trọng đều bị các người đóng cửa, đối đến mức phải ăn cỏ rồi.

Lý Chiêu Lượng cười lạnh nói:

- Bên ngoài có đủ loại quan lại cầu tình, khúm núm, nước mắt giàn dụa. Hai vị lại ý chí sắt đá, không có hành động gì!

Nói xong lại lặng lẽ nói tiếp:

- Vị trong thành Biện Kinh kia, ít nhất còn biết gỡ bỏ đại kỳ này của quan gia, ở đằng sau bắn trộm. Tiểu Vương gia người thì sao, đằng đằng sát khí xung phong phía trước. Người ngăn giết người, phạt cản giết phạt! Ngay cả biên phòng tê liệt, người Liêu xâm nhập, không để ý tới an nguy của dân chúng Hà Bắc lộ. Tiểu Vương gia có nghĩ tới thiên hạ sẽ nhìn người như thế nào không?

- ...

Triệu Tông Thực không có gì để nói, lời này khiến gã âm thầm lo lắng.

- Ôi...

Lý Chiêu Lương dịu giọng lại nói:

-Người nhà binh không biết ăn nói, trong lời có gì chọc giận tiểu Vương gia, mong người thứ lỗi. Chỉ có điều làm lạnh lòng mọi người thì dễ, muốn làm ấm lòng lại thì rất khó!

Nói xong ôm quyền, xoay người rời khỏi.

Triệu Tông Thực ngồi yên tại chỗ một lúc lâu mới chậm rãi ngẩng đầu. Nhìn chén trà Lý Chiêu Lương đã dùng qua, đề trên một cuốn sổ mỏng.

Gã liền đứng dậy cầm lên, hóa ra là một cuốn sổ sách. Mở ra thì thấy, trên đó là bản ghi chép từng món tiền lưu động, nếu không phải gã bác học đa tài thì còn nhìn không ra nữa. Rất nhanh sau khi lẩm nhẩm vài tờ, ánh mắt của gã bỗng nhiên ngưng tụ lại, đặt móng ngồi xuống.

Chỉ thấy, từng món tiền được chuyển ra từ trong quân phí, trong đó có hơn phân nửa đều chuyển đến trong kinh. Danh sách nhận hiếu kính, trải rộng ở Xu Mật Viên, Trung Thư Tỉnh, Tam Ti, Binh bộ, Tam nha... Từ tướng công đến tiểu quan bên dưới, tất cả đều có lấy lợi ích.

Thậm chí còn có một bộ phận trực tiếp chuyển dời đến nhà của gã. Có bằng kính thán kính(*) cho phụ thân của gã, những lợi ích cho huynh đệ thân cận của gã...

(*): “Bằng kính” là “hiếu kính” mà quan viên địa phương hay cấp dưới tặng cho Lục bộ Ti quan vào mùa hè, còn “Thán kính” là tặng vào mùa đông.

Cơn phần nộ của Triệu Tông Thực cuộn lên từ đáy lòng, thối đời bây giờ ra sao vậy? Từ trên xuống dưới cùng một giuộc. Không kiêng nể gì gặm nuốt mồ hôi nước mắt dân chúng Đại Tống. Đây chính là cơ nghiệp của Triệu gia a!

Nhưng sau khi phần nộ, trong lòng y lại tràn đầy ảm ức. Ngay cả phụ thân và huynh đệ của mình đều không sạch sẽ, như vậy làm sao mà điều tra xuống đây? Tra tới tra lui, chẳng nhẽ lại không điều tra trên đầu mình hay sao...

Ngay lúc Triệu Tông Thực tiến thoái lưỡng nan, tinh thần hết sức chán nản, Lão Hà thị vệ theo gã từ trong kinh đến, vẻ mặt kích động vọt vào.

- Còn biết quy củ hay không hả!

Triệu Tông Thực đầy một bụng tức giận không có chỗ để trút, bây giờ bắt được một thằng xui xẻo rồi.

- Công tử, công tử, Tứ công tử ...

Lão Hà sắc mặt trắng bệch, hàm răng run lên nói:

- Đi rồi.

- Đi đâu?

Triệu Tông Thực sững sốt nói.

- Đã quy thiên rồi...

Lão Hà nước mắt giàn giụa nói:

- Tứ công tử quy thiên rồi...

- Cái gì?

Triệu Tông Thực thần thờ một hồi nói:

- Người nói bốn với ta sao?

- Loại chuyện này, tiểu nhân làm sao nói bốn.

Lão Hà lớn tiếng khóc nói:

- Tứ công tử thật sự ra đi rồi.

- Cuối cùng là chuyện gì xảy ra?

Triệu Tông Thực trầm giọng hỏi.

- Việc này...

Lão Hà không biết nên bắt đầu nói từ đâu, gạt nước mắt nói:

- Đi xem sẽ biết...

Thúy Hương lâu là đệ nhất phong lưu ở phủ Đại Danh. Giờ phút này lại bị quan binh bao vây trùng trùng điệp điệp. Quan sai phủ Đại Danh đã đến đông đủ, đem tú bà, chị em, quân nô ở đó tất cả tập trung ở hành lang, lần lượt thẩm vấn.

Lão Hà vừa dẫn Triệu Tông Thực đến, phủ Doãn Khai Phong Lý Duy Khiêm liền chào đón, thấp giọng nói:

- Tiểu Vương gia hãy nén bi thương.

Triệu Tông Thực cũng không thèm nhìn liếc mắt nhìn gã, lão Hà liền hạ giọng nói:

- Tứ công tử ở trên lầu.

Mọi người liền vây quanh gã cùng đi lên lầu. Đi lên căn phòng xa hoa cao nhất bên trong, liền thấy Triệu Tông Phụ trên người đắp một mảnh lụa, trợn tròn hai mắt, không hề nhúc nhích nằm trên giường lớn, xem ra đã chết lâu rồi.

Trên đường đi, Lão Hà đã giải thích chân tướng cho Triệu Tông Thực. Hóa ra Triệu Tông Phụ đến phủ Đại Danh, ngoại trừ ở ngoài giúp đỡ gã ban sai, còn có tâm cứu lại một chút kinh doanh của riêng mình. Cho nên ngoài giờ công vụ, đều thường xuyên nhận lời chiêu đãi của quan viên địa phương. Hy vọng bọn họ ngày sau có thể quan tâm đến việc kinh doanh của nhà mình hơn.

Đêm qua, gã cùng với vài ông chủ Tiền trang uống rượu ở Thúy Hương lâu, nói xong chính sự, đêm cũng đã khuya, mọi người đều tự ôm lấy một cô bồi tửu về phòng khoái hoạt. Ai biết sáng sớm hôm sau, cô nương bồi gã ngủ phát hiện gã đã chết trên giường. Nhất thời kinh sợ hét ầm lên...

Nhìn tứ ca đột tử, Triệu Tông Thực cũng không có bao nhiêu bi thương. Chỉ có cảm thấy phẫn nộ, gã âm trầm nghiêm mặt nói:

- Tứ ca của ta chết như thế nào?

- Khám nghiệm tử thi thì trên người không có vết thương.

Thiếu Doãn phủ Đại Danh hạ thấp giọng nói:

- Nhưng dương vật vẫn cương cứng, bước đầu xác định là do dùng xuân dược quá liều. Làm cho tinh tận nhân vong.

Triệu Tông Thực nhất thời tức giận đỏ bừng mặt lên nói:

- Ngươi dám nói xấu hậu duệ thiên hoàng!

Nhưng Thiếu Doãn này hiểu rõ trong lòng, nhất định phải đem toàn bộ nguyên nhân cái chết Triệu Tông Phụ đổ lên người bản thân gã, nếu không thì việc này rất khó cho qua được. Liền từ trên bàn nhỏ đầu giường, cầm lấy một cái bình sứ nói:

- Đây là cực phẩm xuân dược “Xuân phong tồ”. Chỉ cần một chút là làm cho người đó một đêm Kim Thương Bất Khuất. Nhưng tứ vương tử có thể là đã say rượu, không ngờ uống luôn cả sáu viên.

Nói xong vạch khăn lụa ra, cho Triệu Tông Thực xem hạ thể của Triệu Tông Phụ, còn có tinh trùng đầy giường, nói:

- Nữ tử hầu hạ kia không chống đỡ nổi, bị ngắt xiêu. Sáng sớm hôm sau mới tỉnh lại. Hạ quan đã cho bà tử tra xét qua, hạ thể của cô ta bị thương nghiêm trọng. Đúng là đã bị chinh phạt quá độ...

- Câm miệng!

Triệu Tông Thực cuối cùng cũng nghe không trôi. Một cước đá vào bụng Thiếu Doãn:

- Nhất định là có người bên ngoài vào, hạ được huynh trưởng ta!

Thiếu Doãn kia bị đập phải lùi lại hai bước, che bụng nói:

- Hạ quan đã tra xét rồi, tất cả cửa sổ của phòng này đều cài then bên trong, không có dấu vết bị cạy. Mà ngoài cửa có thị vệ quý phủ canh gác, cho nên không có khả năng có người ngoài đi vào.

- Còn có ả tiện nhân kia đâu rồi, vì sao không phải là ả?

Triệu Tông Thực trong giọng căm tức truy vấn.

- Dựa theo những gì mà tú bà và mấy thương nhân bồi Tứ vương tử ăn cơm nói. Cô gái này vốn là bồi một gã thương nhân, nhưng bị tứ vương tử nhìn trúng, cho nên trước khi vào phòng mới đổi.

Thiếu Doãn nói:

- Vì thế có thể loại trừ hiềm nghi của cô ta.

Dừng một chút nói:

- Theo như cô ta nói, tứ vương tử uống một lúc mấy viên xuân phong tó này. Việc này đối với việc phỏng đoán của chúng ta rất trùng khớp. Hơn nữa, theo kỹ nữ trước kia từng hầu hạ tứ vương gia nói. Tứ vương gia mỗi lần trước khi hoan hảo, đều dùng xuân dược trợ hứng...

- Đủ rồi!

Khuôn mặt Triệu Tông Thực đã tím như quả cà. Gã nắm cổ áo Thiếu Doãn, hung ác nói:

- Người dám viết báo cáo như vậy, ta sẽ giết người!

Thiếu Doãn kia trong lòng buông lỏng xuống... Hiển nhiên đối phương đã tiếp nhận lời giải thích của mình. Gã che ngực nói:

- Khụ khụ, hạ quan hiểu rõ. Tứ vương tử là vì công vụ bận rộn, bồn ba nhiều quá, mệt nhọc quá độ mà chết.

- Kỹ viện này không cần mở cửa nữa.

Triệu Tông Thực buông tay ra, thản nhiên nói:

- Còn có ả kỹ nữ kia, nên đền mạng cho tứ ca.

- Việc này, chỉ sợ không được.

Thiếu Doãn hạ giọng nói:

- Không đối gạt tiểu Vương gia, Thụý Hương lâu này thực ra là sản nghiệp của Hoàng Thành ti. Tra một chút không sao, nhưng nếu nếu đóng cửa thì e là vượt quá sức của phủ Đại Danh rồi ạ.

Dừng một chút nói:

- Về phần ả kỹ nữ kia, tính mạng ti tiện, chết không có gì đáng tiếc, nhưng không có một tội danh thích hợp a...

Quan viên Tổng triều ngay cả Hoàng đế cũng không sợ. Đối với Hoàng đế tương lai nình bộ cũng có giới hạn. Cũng sẽ không vì người mà đi phạm pháp...

- Hừ...

Triệu Tông Thực kêu lên một tiếng trầm đục, liếc mắt nhìn tứ ca như chó chết. Xoay người đi xuống lầu.

Đối diện Thụý Hương lâu là một tửu lâu hai tầng. Hai nam tử quần áo bình thường ngồi ở bên bàn gần cửa sổ uống rượu. Thấy bên ngoài loạn thành một bãi, lại thấy Triệu Tông Thực vội vàng đi vào, lúc đi ra thì mặt đen lại. Hai người liếc mắt nhìn nhau, đều thấy được từ trong mắt đối phương như trút được gánh nặng. Liền ném một lượng bạc đi xuống lầu, biến mất bên trong phủ thành mịt mờ...

Thành Biện Kinh, hành động điều tra cấm quân giằng co một tháng trời, cuối cùng cũng dừng lại. Thế giới cũng dường như bình tĩnh trở lại.

Nhưng mọi người có thể nhận thấy, đây chỉ là sự lặng im trước cơn bão!

Hậu viện ngoại trạch của Trần Khác là một vườn hoa. Trong vườn hoa cây lá sum suê, trúc xanh tươi mát, giả sơn tinh xảo, hồ cá thì nước trong xanh. Tuy rằng ánh mặt trời tháng bảy rất chói mắt, nhưng trong vườn bóng mát khắp nơi, làm cho người ta cảm thấy rất mát mẻ.

Giờ phút này Trần Khác và Triệu Tông Tích đang ngồi ở bên bờ hồ cá, bên dưới một dàn nho sum suê. Nền dưới dàn nho được lát gạch vuông, phủ đầy rêu phong, đặt hai cái ghế trúc, ở giữa có một bàn trà, trên đó còn có một bộ trà cụ, còn có mấy thứ hoa quả tươi.

Hoàn cảnh u nhã hiếm có như vậy, lẽ ra hai người ngồi đó phải thích chí nói chuyện phiếm mới đúng. Nhưng giờ phút này vẻ mặt của họ so với lúc kiểm tra cấm quân còn ngưng trọng hơn...

- Cửa thiên cung đóng chặt, muốn dò thăm tin tức cũng không dễ dàng chút nào.

Triệu Tông Tích nhìn Trần Khác nói:

- Cũng may tiền người cho ta cũng không phải tất cả đều lãng phí, cuối cùng cũng có chút tin tức.

Trần Khác bình tĩnh nhìn chén trà, nghe y nói. Nhưng suy nghĩ lại bay tới nửa tháng trước, khi mình cùng Tiểu Muội dùng trà ở đây... Ngày đó, hai người khó lắm mới được ở cùng nhau. Trần Khác vốn định cùng nàng nhu tình mật ý một phen, Tô Tiểu Muội khuôn mặt xinh đẹp lại nghiêm túc nói:

- Tam ca, muội nghe huynh cùng một vị tôn tử hoàng thất đi lại rất gần.

- Ủ.

Trần Khác gật đầu cười nói:

- Cậu ta gọi là Triệu Tông Tích. Là lão nhị của Bắc Hải quận Vương gia. Chúng ta quen biết nhau ở Hành Châu...

Liên kể lại cho Tiểu Muội việc không đánh nhau không quen với Triệu Tông Tích.

Tiểu Muội sau khi nghe xong, nhẹ giọng hỏi:

- Nói như vậy là Tam ca thực sự muốn giúp y đấu với Triệu Tông Thực.

- Đúng vậy.

Trần Khác vuốt cằm nói:

- Về công về tư ta đều phải làm như vậy.

- Tiểu Muội có mấy câu muốn nói. Không biết Tam ca có chịu nghe hay không.

Tô Tiểu Muội dịu dàng nói.

- Huynh và muội là vợ chồng một thể, huynh làm sao mà không nghe cho được?

Trần Khác cười vang nói:

- Hơn nữa, Tiểu Muội là nữ Gia Cát. Rất nhiều chuyện muội không nói, huynh cũng muốn hỏi đó.

Nghe Trần Khác nói, trong lòng Tô Tiểu Muội như ăn mật ngọt, ngọt ngào cười nói:

- Tam ca, Tiểu Muội quả thật là không nhìn nhầm người.

- Đương nhiên rồi.

Trần Khác cười nói:

- Có lời gì xin phu nhân cứ nói. Vì phu sẽ kính cẩn lắng nghe.

- Tiểu Muội kiến thức nông cạn, chỉ có điều yêu thích đọc sách, xem qua nhiều thế hệ đế vương, nhưng luôn có thể chung hoạn nạn nhưng không thể cùng phú quý. Thế nhân thường nói, được chim là quên nà, được cá quên nơm, có mới nới cũ, đế vương không thể dung người. Nhưng Tiểu Muội lại nghĩ, nhiều khi là những đại thần kia gieo gió gặt bão. Bọn họ kể công kiêu ngạo, ý vào giao tình với Hoàng đế không phải là ít liền quên đi đạo quân thần...

- Cái gì gọi là đạo quân thần?

Trần Khác hỏi.

- Học vấn của Tam ca so với muội cao hơn, đây là kiểm tra muội sao vậy.

Tiểu Muội cười tủm tỉm nói:

- Muội cũng chưa từng làm đại thần, làm sao nói cho hay. Chỉ có điều “Mạnh tử” đã nói: “Dục vi quân, tận quân đạo. Dục vi thần, tận thần đạo. Nhị giả giai pháp nghiêu, thuận nhi dĩ hĩ”.

- Muội cùng đừng có quanh co lòng vòng nữa.

Trần Khác gơ tay béo nhẹ gò má trắng mịn của nàng một cái:

- Huynh cũng đã từng đánh nhau không lại Liễu Nguyệt Nga, cũng không nói là không cưới cô ấy. Muội cũng không cần sợ thông hơn hơn huynh thì huynh sẽ không cần muội.

- Tẩu tử Vương Phát dạy muội nên giữ thể diện cho trượng phu.

Tiểu Muội then thùng cười nói:

- Hơn nữa muội cũng chỉ là nói loạn, không biết đúng hay không.

- Cứ nói đi đừng ngại.

Trần Khác cười nói.

- Muội thấy “Thần đạo” của Tuân Tử, nói rất rõ ràng. Đạo quân thần tổng kết lại chính là ba chữ “Thuận, Kính, Trung”.

Tiểu Muội dịu dàng nói:

- Nhìn qua nhiều thế hệ thần tử, bình thường đều là giữ ba chữ đó đấy. Bất kể tính tình Hoàng đế như thế nào, đều có thể chết già. Nhưng ngược lại thì thường không có kết cục tốt.

Dừng một chút, thấy Trần Khác đang chăm chú nghe, nàng liền nói tiếp:

- Tuy rằng bây giờ Triệu Tông Tích cùng tam ca tình như tay chân. Nhưng tương lai y thực sự có ngày đó thì hai người các huynh phải có giới hạn quân thần... Có câu là “Ông trời không có phụ tử, quân thần thì không có huynh đệ.” Tam ca nếu như muốn cùng y trước sau đều tốt đẹp thì không thể không đề phòng a.

- Nếu là y thật sự có ngày đó, huynh đương nhiên là giữ lễ quân thần.

Trần Khác hạ giọng nói.

- Không, phải bắt đầu từ bây giờ. Gieo nhân hôm nay, ngày mai gặt quả.

Tiểu Muội nghiêm mặt nói :

- Hiện tại y dựa vào huynh, mọi chuyện đều dễ nói. Nhưng ai biết trong lòng của y nghĩ cái gì... Cho dù là y không có nghĩ về sau sẽ tính sổ huynh. Tam ca cẩn thận một chút cũng không có sai.

Trần Khác yên lặng gật đầu, hẳn học thi phú ngũ xa, làm sao mà không biết đạo lý trong đó. Chỉ có một điều, tư tưởng đời sau ảnh hưởng, cảm thấy mình với bất cứ kẻ nào cũng đều là bình đẳng. Thêm vào việc Triệu Tông Tích vẫn dựa vào chính mình, cho nên hẳn cũng không có cách nào thể hiện vị trí của mình.

Tiểu Muội nói cũng rất đúng. “Bất mưu vạn thế giả, bất túc mưu nhất thì”. Mình không thể bởi vì bây giờ Triệu Tông Tích khoan dung mà buông lỏng cảnh giác.

Phục hồi lại tinh thần, Trần Khác thấp giọng nói:

- Thuận, kính, trung. Ta làm cũng không tốt lắm a.

299. Quyển 7 - Chương 327: Tâm Chết

- Ah...

Địch Thanh gật đầu nói:

- Lát nữa phu nhân nói với ta một chút mấy nhà đó. Để thừa dịp thời gian này ta ở trong kinh quyết định luôn a.

- Phụ thân.

Địch Vĩnh đỏ mặt, đổi chủ đề nói:

- Lúc người ở Nam Kinh có tốt không? Cả nhà đều rất nhớ phụ thân.

- Khá tốt.

Địch Thanh cười cười nói:

- Triều đình luôn cho sứ giả hỏi thăm ân cần, ta có thể không tốt sao?

- Bọn họ là muốn bức tử phụ thân mà...

Địch Vĩnh giọng căm giận nói.

- Nếu là trước đây, có mười phụ thân cũng đã bị xử lý chết rồi.

Địch Thanh cười ha hả nói:

- Nhưng hiện tại đã nghĩ thông, không phải Hoàng thượng hoài nghi ta, mà là đám người kia ghen ghét ta. Càng như vậy ta càng phải sống thật tốt, để làm bọn chúng tức chết.

- Phụ thân đã thông suốt hơn trước đây rồi.

Địch Vĩnh vui vẻ nói.

- May mắn mà có người bạn vong niên kia.

Địch Thanh cảm khái nói:

- Cậu ta nếu không cho củi lửa, hai năm nay lại không ngừng viết thư khuyên nhủ ta, vì phụ quả thật là đã được lợi ích cả đời a.

Nói xong cười nói:

- Hai ngày nay, con mời cậu ta đến nhà ăn cơm. Ta muốn cảm ơn cậu ta.

- Hay là thôi đi...

Địch Vĩnh nhỏ giọng nói:

- Cậu ta bây giờ đi lại rất gần với Triệu Tông Tích.

- Ah...

Địch Thanh im lặng không nói thêm gì, bản thân ông cũng là người bị nghi kỵ. Thời kỳ mất cảm, vẫn là không cần phải làm cho Trần Khác phiền phức thêm nữa.

Thấy có chút tế ngắt, Địch Vĩnh nhẹ giọng hỏi:

- Phụ thân tính khi nào thì vào cung?

- Đương nhiên là theo như quy củ.

Địch Thanh liếc y một cái nói:

- Hôm nay đã báo rồi, đoán chừng trong hai ngày Hoàng thượng sẽ triệu kiến.

- Chắc có lẽ không lâu như vậy.

Địch Vĩnh hạ giọng nói:

- Chỉ sợ có thể sẽ triệu kiến ngay ạ.

- Đã xảy ra chuyện gì?

Địch Thanh cả kinh nói.

- Đã xảy ra chút sự tình, cửa cung đã khóa bốn ngày rồi.

Địch Vĩnh gật đầu nói:

- Cuối cùng chuyện gì xảy ra, con nói ra cũng không tốt.

Địch Thanh gật gù đầu, lần này Hoàng đế triệu ông trở về kinh gấp, ông còn nghĩ xảy ra chiến sự, nghĩ đến cuối cùng cũng có đất dụng võ. Nhưng xem ra thì không phải là như vậy rồi.

Lúc phụ tử đang nói chuyện, quan gia bên ngoài đi vào, cung kính bẩm báo:

- Người truyền chỉ trong cung tới rồi.

- Mời vào đại sảnh dùng trà.

Địch Thanh vội vàng đi đổi quan phục, vào đại sảnh gặp mặt.

Người đến truyền chỉ là Lý Hiến, gã chấp tay với Địch Thanh nói:

- Quan gia kêu Địch Tướng công lập tức vào kiến giá.

- Tuân mệnh.

Địch Thành dè dặt kinh ngạc, đi theo Lý Hiến đến cổ kiệu vào cung.

Trên đường không nói chuyện, cổ kiệu cũng nhanh chóng tới điện Phúc Ninh ở tẩm cung của Hoàng đế.

Địch Thanh ngồi ngay ngắn, nhìn không chớp mắt. Xuống kiệu mới phát hiện, trong điện đầy thị vệ, ba bước một tốp, năm bước một trạm gác như là gặp đại địch.

Lý Hiến đi vào bẩm báo một tiếng, đi ra bèn nói:

- Địch tướng công, Hoàng thượng có chỉ, ngài không cần báo danh, tự mình đi vào là được rồi.

Mọi việc rất kỳ lạ, nếu không phải đã từng tới điện Phúc Ninh, Địch Thanh thậm chí hoài nghi có người thiết lập bố cục hãm hại mình. Trong lòng ông tràn đầy nghi hoặc và không yên, đi vào tẩm cung Hoàng đế.

Đi qua tầng tầng lớp lớp màn che, Địch Thanh đi vào nội đường, liền thấy Hoàng thượng nằm trơ trọi ở trên giường.

Liếc thấy Triệu Trinh, Địch Thanh gần như không dám tin vào mắt mình. Mới hai năm không gặp, Triệu Trinh dường như đã già đi mười tuổi. Ban ngày tháng sáu, Hoàng thượng vốn rất sợ nóng, lại mặc trường bào bằng lụa dày, trên người còn đắp chăn mỏng, ông ta co người nằm lệch sang bên gối, đang xuất thần nhìn trang trí trên trần điện. Nghe được tiếng Địch Thanh đi vào, mới chậm rãi quay đầu lại.

Chỉ thấy trên mặt Hoàng thượng ngày trước được chăm sóc rất chu đáo, giờ phút này lại hơi phù nề, đầy nếp nhăn. Có vẻ tuổi già sức yếu, mỗi một không chịu nổi. Ông cảm thấy xót xa, vội vàng khom mình thì lễ nói:

- Địch Thanh bái kiến Hoàng thượng, Hoàng thượng vạn tuế...

Triệu Trinh nặn ra một nụ cười, thanh âm khàn khàn nói:

- Địch ái khanh, khanh đã đến rồi. Mau đỡ quả nhân đứng lên.
- Vâng.

Địch Thanh cũng chẳng quan tâm điều gì khác, vội vàng đi đến đỡ Triệu Trinh dậy. Chỉ thấy thân hình Hoàng đế nhẹ bẫng, tựa như không có chút trọng lượng. Trong lòng không khỏi chưa xót nói:

- Lúc này mới hai năm không gặp, hoàng thượng làm sao... gầy thành như vậy. Người hầu hạ của người đâu? Là quả nhân đã cho bọn họ tránh đi rồi, để quân thần chúng ta trò chuyện cho thoải mái.

Triệu Trinh quay sang, nhìn thần thái sáng láng của Địch Thanh, ông ta lộ vẻ sầu thảm cười nói:

- Qua nhân nhớ rõ, khanh còn lớn hơn ta hai tuổi. Ngược lại lại trẻ hơn ta mười mấy tuổi...
- Hoàng thượng thánh thể luôn an khang. Chẳng qua lúc này là không an dưỡng, chỉ cần nghỉ ngơi mấy ngày tự nhiên sẽ sinh long hoạt hổ lại.

Địch Thanh nức nở nói:

- Người là vua của vạn dân, ông trời sẽ phù hộ. Nhất định sẽ khá hơn.
- Nói cái gì đó...

Triệu Trinh bị chọc cho cười nói:

- Ta còn chưa có chết.
- Vậy vi thần sẽ không nói nữa.

Địch Thanh lau lau nước mắt nói:

- Nhìn bộ dạng Hoàng thượng như vậy, trong lòng thần rất khó chịu.
- Quả nhân vẫn biết khanh là một người trung tâm.

Triệu Trinh ngồi xuống, kéo tay Địch Thanh nói:

- Cho nên lần này quả nhân gọi khanh hồi kinh, quả nhân sẽ không để khanh đi nữa. Sau này làm bạn bên cạnh ta nhé.

Dừng một chút, lại chậm rãi nói:

- Lần này trẫm không gia hàm cho khanh nữa, tránh cho về sau muốn tăng cũng không được, quá gây chú ý. Khanh vẫn cứ lấy việc bình ổn chính sự, kiềm chế quân Hoàng Thành ti và Điện Tiền Ti đi.

Địch Thanh mở to hai mắt nhìn, sau một lúc lâu kinh nghi, lúc này mới lấy lại tinh thần nói:

- Vạn lần không được, làm sao có thể một người mà đồng thời quản lý cấm vệ trong ngoài?

Đơn giản mà nói, Hoàng thành ti cũng tương đương với đại nội thị vệ. Điện Tiền Ti còn là Ngự lâm quân. Hai cái này hợp lại thành thủ vệ Hoàng đế và lực lượng vũ trang của Hoàng cung. Từ trước đến nay, đều do thân tử thân tín của Hoàng đế chưởng quản.

- Không có cách nào khác a...

Triệu Trinh vẻ mặt đột nhiên bi ai, khóe mắt đã ướt ươn ướt nói:

- Không như vậy, quả nhân ngày nào chết cũng không biết chết như thế nào...

Địch Thanh chợt sợ hãi, trong lòng rất kích động. Vào lúc Hoàng thượng cảm thấy sự an toàn đã bị uy hiếp, thì nhớ tới mình, điều này đã nói rõ Trần Khắc nói rất đúng – trong lòng Hoàng thượng, chứ từng hoài nghi sự trung thành của mình!

Tâm lý gánh nặng nhiều năm biến mất hết, Địch Thanh cảm thấy mình giống như trở lại hai mươi tuổi, kích động nói:

- Vi thần khở nghiệp nhà binh, xuất thân hèn mọn, là do Hoàng thượng đề bạt thần mới có ngày hôm nay. Hoàng thượng tín nhiệm vi thần như vậy, vi thần thật nát xương tan cũng không phụ lòng! Nếu Hoàng thượng để cho thần phụ trách Túc vệ, vi thần tất nhiên sẽ chinh đốn Hoàng Thành ti thành tường đồng vách sắt, để cho Hoàng thượng có thể kê cao gối ngủ ngon!

- Ta đúng là muốn như vậy.

Triệu Trinh vui mừng gật đầu nói.

- Chỉ có điều Điện Tiền Ti, mong Hoàng thượng chọn một thần tử khác đáng tin tưởng gánh vác đi.

Địch Thanh lại nói:

- Trong ngoài phân trị, mới là vương đạo.

- Ha ha, người cái tên này, cả đời đều cẩn thận dè dặt. Đến già rồi vẫn không thay đổi.

Triệu Trinh cười cười, buồn bã nói:

- Nhưng trong kinh thành này, đã không còn ai có thể tin được rồi.

Trong tấm cung điện Phúc Ninh, Triệu Trinh chậm rãi nói:

- Hơn nữa Điện Tiền Ti cũng không có quyền điều binh, quả nhân chỉ cho người trấn trụ bọn họ không được làm loạn. Trong Điện Tiền Ti phần lớn là cấp dưới cũ năm đó của người, người không cần có gánh nặng tâm lý. Còn lời nói lúc rảnh rỗi nhất định là có, Đại Tổng triều không thiếu nhất chính là nước miếng.

- Ta biết người trong lòng còn sợ hãi, sợ lại bị hội đồng. Nhưng lần này trở lại quả nhân có thể cam đoan, nếu ta đối với người có hoài nghi nhất định sẽ giáp mặt hỏi, tuyệt sẽ không nhờ miệng của người khác, cũng sẽ không dùng bất cứ chiêu chỉ gài truyền đạt.

Triệu Trinh dừng một chút, mong chờ nhìn Địch Thanh nói:

- Vì trăm, không cần quan tâm tới những đả kích nham hiểm kia, coi như là quả nhân van xin người...

- Bệ hạ không cần nói nữa...

Địch Thanh nghe Hoàng thượng thành thật nói với mình, trong lòng hoang mang, muốn nói điều gì đó nhưng cổ họng như bị chặn lại, nói không nên lời. Sau một hồi lâu ông mới nói:

- Vi thần từ nay về sau toàn tâm toàn ý thủ vệ Hoàng thượng, nhất định sẽ không để cho bọn đạo tặc quấy phá!

- Đúng là ý này.

Triệu Trinh gật đầu, thấy Địch Thanh đã đồng ý gánh vác, cuối cùng cũng thở phào nói:

- Hoàng Thành Ti và Điện Tiền Ti có quá nhiều sạn, chuyện đầu tiên ái khanh cần làm chính là lọc những hạt sạn này ra. Nếu thật sự không có biện pháp, thị loại luôn gạo, làm mới lại một lần nữa.

- Vâng.

Địch Thanh trong lòng rùng mình, gật đầu nói.

Bỏ được tảng đá lớn trong lòng, mặc dù nói một hồi lâu nhưng khí sắc Triệu Trinh ngược lại tốt hơn so với lúc trước. Lại nói thêm nhiều câu khuyên giải an ủi, Triệu Trinh mới khẽ cười:

- Còn có một việc này, quả nhân phải dày mặt hỏi khanh gia.

- Hoàng thượng đã quá lời rồi.

Địch Thanh cung kính nói:

- Vi thần nếu biết thì đương nhiên sẽ nói.

- Thả lỏng chút đi.

Triệu Trinh cười nói:

- Đây là việc của con cháu, Nhị tiểu tử nhà ngươi đã định việc hôn nhân chưa ?

Địch Thanh lắc đầu nói:

- Khuyển tử còn chưa kết thân.

- Vậy là tốt rồi.

Triệu Trinh cao hứng nói:

- Thập nha đầu của ta cũng đã đến tuổi rồi. Lúc trước ta đùa hỏi nó muốn phò mã tương lai như thế nào, vốn tưởng rằng nó sẽ thẹn thùng, ai ngờ nó lập tức đáp: “Lão công tương lai của con phải giống như Địch Vịnh...”

Từ lão công, lão bà chính là khẩu ngữ của Biện Lương, Triệu Trinh nói xong cười ha ha:

- Địch Vịnh nhà ngươi chính là dạng người đó!

- Chỉ là bề ngoài mà thôi.

Địch Thanh nói:

- Nam nhân vẫn cần phải dựa vào bản lĩnh mình.

- Ôi, Địch tiểu tử như vậy mới tốt chứ. Cũng là con cháu nhà tướng, quả nhân rất xem trọng y.

Triệu Trinh nói xong nhìn Địch Thanh:

- Quả nhân gả Khánh Thọ công chúa cho Địch Vịnh, chúng ta kết thân gia được không?

- Việc này...

Địch Thanh sợ hãi nói:

- Nhà vi thần là rơm rác, không dám trèo cao công chúa.

- Địch tể tướng nói nhà mình là rơm rác, vậy nhà người khác là cọng cỏ sao?

Triệu Trinh cười to nói:

- Nếu ngươi không phản đối thì chuyện này xem như đã định rồi đi.

- Vi thần...

Địch Thanh cung kính nói:

- Không dám không theo.

- Ha ha ha...

Triệu Trinh vui vẻ cười to:

- Vậy chúng ta từ nay về sau là thân gia rồi.

Thấy tâm trạng Hoàng thượng đã tốt hơn nhiều, Địch Thanh hạ giọng:

- Vi thần còn có chuyện, xin Hoàng thượng chỉ bảo.

- Nói đi.

Triệu Trinh cười nói.

- Vốn không nên nhắc trong lúc này, nhưng hơn trăm học sinh viện Võ học của thần, tất cả đều đi theo đến kinh thành, nếu sau này bọn họ biết thần theo hầu bên cạnh hoàng thượng, sợ sẽ làm bọn họ buồn lòng...

Địch Thanh có chút xúc động nói:

- Vi thần xấu hổ, phụ kỳ vọng của Hoàng thượng. Lúc trước tràn đầy khát vọng muốn vì bệ hạ bồi dưỡng tướng tài, ai ngờ chí lớn nhưng tài mỏng, làm võ học ngày càng điêu linh, chỉ còn lại hơn trăm người si ngốc mà thôi...

- Cái này không thể trách người, hơn nữa đa phần là do trách nhiệm của quả nhân.

Triệu Trinh lắc đầu nói:

- Quả nhân sẽ bảo vệ tốt người và học sinh của người..

Nói xong hừ một tiếng:

- Bọn họ làm quá mức rồi, bốn mươi ba người Võ Cử lại đánh rớt hết, đúng thật là tùy ý làm bậy! Có thể thấy được bình thường cũng không ít người làm khó dễ các người!

- Hóa ra Hoàng thượng cái gì cũng biết.

Địch Thanh buồn bã.

- Điều do quả nhân ngu xuẩn, tự phé võ công.

Triệu Trinh thở dài:

- Cho nên có ngày hôm nay cũng là đáng đời.

Địch Thanh không dám nói tiếp, đành phải chuyển chủ đề hỏi:

- Thần trở về làm sao cho bọn họ công đạo?

- Nói cho bọn họ biết, viện Võ học sẽ không đi xuống, có thể được lo liệu đặc biệt hơn phân nửa!

Triệu Trinh trầm giọng nói:

- Để cho tướng lĩnh của triều Đại Tống tất cả đều phải đi ra bằng cửa này.

Địch Thanh lại cùng Hoàng thượng nói thêm một lát, nhớ đến Triệu Trinh còn mang bệnh, liền đứng dậy cáo lui. Triệu Trinh còn lưu ông lại dùng bữa, nhưng sắc trời còn sớm, Địch Thanh đành nói vì thần đi ra ngoài đi dạo, Hoàng Thượng có thể ngủ đỡ một canh giờ, Triệu Trinh lúc này mới cho ông rời đi.

Đợi Địch Thanh đi rồi, Hồ Ngôn Đoái khẽ tiến vào. Gã vốn nghe Triệu Trinh ở bên trong trò chuyện vui vẻ, còn tưởng rằng Hoàng thượng cuối cùng cũng đã buông xuống rồi, không ngờ đi vào thì đã thấy Triệu Trinh lệ rơi đầy mặt...

Thấy Hoàng đế buồn phiền không thể kiềm chế, Hồ Ngôn Đoái vội vàng đưa khăn cho ông lau nước mắt, rừng rừng khuyên nhủ:

- Chuyện đã qua, Hoàng thượng không cần suy nghĩ tới nữa, nghỉ ngơi nhiều một chút để dưỡng tốt thánh thể.

- Không ngủ được mà...

Triệu Trinh thở dài nói:

- Lão Hồ, người nói quả nhân tạo nghiệt gì mà bị báo ứng như vậy.

- Hoàng thượng không nên suy nghĩ nhiều.

Hồ Ngôn Đoái rơi nước mắt nói:

- Người là thiên tử nhân nghĩa, phúc hậu khôn cùng. Lần này ngàn sai vạn sai đều là lão nô già nua ngu ngốc, không quản tốt đám tinh trùng lên não đó mới làm Hoàng thượng hổ thẹn như vậy.

Nói xong lão quỳ xuống đất, dập đầu:

- Lão nô không còn dùng được nữa rồi, mong Hoàng thượng trách tội.

- Mau đứng lên, người làm gì vậy.

Triệu Trinh thở dài nói:

- Ta biết rồi, người mới nghe ta nói trong kinh thành này, không còn có thể tin ai nên nản lòng rồi đúng không?

- Lão nô không dám.

- Người mặc dù là tổng quản Nhập nội Nội Thị Tĩnh, nhưng một lòng hướng về quả nhân, làm sao quản được đám người thượng vàng hạ cám này?

Triệu Trinh ôn hòa nói.

- Ban đầu là Thạch Toàn Bản trong coi, nhưng y cấu kết người ngoài.

Hồ Ngôn Đoái ngẩng đầu lên nói:

- Bị đưa đi túc trực bên linh cữu Chân Tông Hoàng đế rồi.

- Đúng vậy, quả nhân bên người còn thiếu một Toàn Thạch Bản.

Triệu Trinh nói:

- Người xem để Lý Kế Hòa làm người trợ thủ cho người, như thế nào?

- Kế Hòa có quyết đoán và can đảm.

Hồ Ngôn Đoái hạ giọng nói:

- Thích hợp quản lý Đại Nội.

- Ừ.

Triệu Trinh gật đầu nói:

- Quản nội cung và trị triều đình giống nhau, không thể chỉ dùng người tốt, còn phải dùng người xấu. Về sau người không cần quản mọi việc vặt, cứ chuyên tâm ở bên người quả nhân là được.

- Lão nô tạ ân.

Hồ Ngôn Đoái cung kính nói, lão biết đây là do Hoàng thượng nhân hậu lưu mặt mũi ỉnh. Nếu là Hoàng đế khác thì trong cung xảy ra chuyện lớn như vậy, có mười cái đầu cũng không đủ để bồi thường. Nói xong liền đứng dậy tiến đến giúp Triệu Trinh nằm xuống, sau đó nhẹ nhàng xoa bóp cho Triệu Trinh dưới chân. Một lát sau, hồ hấp hoàng thượng mới đều một chút, mơ hồ ngủ thiếp đi.

Hồ Ngôn Đoái liền nhẹ nhàng đứng dậy lui ra ngoài, lại nghe Triệu Trinh tức giận hừ nói:

- Tiện nhân đáng chết!

Lại nói tiếp:

- Các người cứ việc vui vẻ đi!

Hồ Ngôn Đoái sợ hãi nhìn lại, thấy Triệu Trinh vẫn nhắm mắt như cũ mới biết là ông nói mớ, không khỏi than nhẹ một tiếng, thầm mắng ông trời không có mắt. Người ngoài không biết buổi tối hôm sau khi xảy ra chuyện, Hoàng thượng đã từng rút đao kề cổ tự tử, may mà lão lo lắng đứng bên ngoài, đúng lúc cướp lại cây đao mới không gây họa.

Có thể suy ra, việc này đúng là đã kích nặng đối với Hoàng thượng.

Triệu Trinh cũng không ngủ sâu, không đến nửa canh giờ liền tỉnh dậy. Hồ Ngôn Đoái hầu hạ ông dùng an thần hoàn, mới hạ giọng nói:

- Bao tể tướng ở bên ngoài đợi lâu rồi.

- Cho vào đi.

Triệu Trinh chống mạnh xuống, để Hồ Ngôn Đoái giúp mình nằm lên ghế bành.

Hồ Ngôn Đoái đắp một tấm chăn trên đùi ông, rồi mới đi ra ngoài mời Bao Chửng vào.

Sau khi chào hỏi, Hoàng thượng cho ngồi, hỏi:

- Tra thế nào?

- Bẩm bệ hạ, cơ bản là đã tra xong hết rồi. Ngoài Thập các, Dư nương nương giữ gìn trong sạch, cũng không vượt khuôn phép.

Bao Chứng trầm giọng nói.

- Thật ra người căn bản không có tra kỹ.

Hoàng thượng khắc nghiệt trước nay chưa từng có, nói:

- Người lo lắng tra càng sâu thì gièm pha càng nhiều, không chỉ có quả nhân mất hết mặt mũi, mà ngay cả triều đình cũng mất mặt theo, đúng không?

- Không phải.

Bao Chứng trong lòng âm thầm khổ sở, Hoàng Thượng dường như đã hoài nghi cực đoan, ông kiên quyết lắc đầu nói:

- Lão thần đã cẩn thận điều tra, tất cả nương nương đều trong sạch. Chỉ có những người Thập các vào sau này, vì chỉ chú trọng việc dễ dàng sinh nở, cũng không để ý đến phẩm hạnh gia thế.

Kết quả những kẻ ngu ngốc này liên cho rằng mục tiêu của mình chính là phải sinh Hoàng tử, hai năm qua không thể thành công, liên bí quá hóa liều. Mà nương nương trước kia đều là thực nữ thận trọng tuyển ra, họ sẽ không phạm sai lầm như vậy.

Thật ra Triệu Trinh nói không sai, Bao Chứng chính là không dám tra kỹ. Ông chỉ tra sơ qua, liền phát hiện nhiều phi tần thông dâm, nào dám tra thêm nữa? Vì mặt mũi của quốc gia và Hoàng đế, lão đành chỉ có thể làm việc hồ lô. (ý nói kín bưng)

Triệu Trinh trầm mặc một chút, cuối cùng cũng chấp nhận cách nói của Bao Chứng.

- Về phần cung nữ hoạn quan đã làm việc này, tổng cộng có hai mươi bảy người, đều nói là phụng mệnh làm việc, không dám cãi lời.

Bao Chứng tiếp tục bấm báo.

- Phụng mệnh của ai?

- Mấy quý nhân phạm tội.

- Phải mong thật sạch sẽ.

Triệu Trinh hừ lạnh một tiếng.

- Vi thần thấy mấy quý nhân cũng chỉ là nôn nóng muốn có con, mới nhất thời hồ đồ.

Loại lời nói như vậy cũng chỉ có Bao Chứng không có con cái mới nói ra được:

- Ngược lại cũng không giống có mưu kế thâm sâu.

- Mấy ả vốn là một đám ngu ngốc, có thể biết cái gì?

Triệu Trinh chưa ngoa nói:

- Vấn đề là ở Hoàng Thành Ti, Nhập nội Nội Thị Tĩnh, xuất hiện trên người quả nhân tín nhiệm. Không có bọn chúng dung túng, chỉ với đám ngu ngốc kia thì có thể cấm sừng lên quả nhân sao?

- Bọn họ tại sao phải làm như vậy?

Bao Chứng nhẹ giọng hỏi.

- Bọn họ không cần quan tâm Hoàng tử có phải người Triệu gia hay không, chỉ cần là do nữ nhân nông cạn sinh ra là được.

Triệu Trinh càng nói càng lạnh nhạt :

- Bọn họ là vì vinh hoa phú quý, không ngừng muốn Hoàng đế kế nhiệm là đến từ bên ngoài cung.

- Vi thần sẽ đi tra kỹ lần nữa...

Bao Chửng nói.

- Không cần tra xét, tra cũng không tra được.

Triệu Trinh nản lòng thở dài nói :

- Một đám ngu bị người bán còn giúp đếm tiền, chỉ sợ các ả chính mình cũng không biết là ai ở phía sau phá rối đâu.

Bao Chửng im lặng không nói gì, thật ra dẫn đến ngày hôm nay, xét cho cùng cũng là do Hoàng thượng quá mức khoan dung mà gây họa. Triệu Trinh tự mình chấp chính hai mươi năm, cũng không tiếc ban thưởng với nội ngoại thân tử. Phạm sai lầm chỉ lấy răn đe là chính, phạm vào tội thì xử phạt nhẹ, cho dù là tội mất đầu, bình thường Triệu Trinh cũng miễn chết.

Ông không biết sung sướng quá mức thì sẽ làm mọi người coi nhẹ, không tiết chế ân trạch thì dẫn tới oán ghét. Chính là vì Hoàng thượng hay sung sướng và ân trạch đám tùy tùng nhiều, mới làm cho bọn nổi lên những tâm tư háo huyền. Lo lắng sẽ bị đám nội thị trong vương phủ bên ngoài thay thế, bèn khiến cung cấm như chỗ không người, mới làm cho những ả ngu ngốc này có cơ hội dâm loạn trong cung đình.

Chờ một trong các vị Thập các này sinh hạ “Long tử” thì bọn họ liền có được chủ tử tương lai. Những quý nhân căn cơ nông cạn, muốn ở trong cung hiểm ác, bảo hộ ” Long tử” trưởng thành thì nhất định phải dựa vào bọn họ, để cho bọn họ kiểm soát.

Nếu quý nhân muốn thoát khỏi khống chế, bọn họ sẽ dùng bí mật “Long tử” ép buộc ả, ả tuyệt đối không thể phản kháng.

Cho nên bọn họ cái gì cũng không làm, liền có kết quả có lợi nhất, tâm tư này thật đáng chém đầu!

Nhưng mà bọn họ chưa làm gì hết, tới đa cũng chỉ bị trách tội không làm tròn trách nhiệm, về phần dụng tâm hiểm ác thì làm sao để trừng phạt?

Có lẽ phần đông Hoàng đế có thể không cần lí do liền giết chết bọn chúng, nhưng trong đó không có Triệu Trinh. Từ nhỏ ông đã được các sĩ phu tẩy não giáo dục thành người nhai vị tha, nó đã lớn đến nỗi có thể đi ngược lại những bản tính nông nổi.

- Trong ngoài cung những cửa yếu hại, quả nhân cũng đã thay đổi người cai quản.

Triệu Trinh ngửa mặt tựa vào ghế, chậm rãi nói:

- Về phần đám lòng lang dạ sói đó, quả nhân không muốn gặp lại bọn chúng...

Thấy Hoàng thượng bị phản bội thành như vậy mà chỉ muốn đuổi những người kia ra khỏi cung, Bao Chửng cũng cảm thấy vô cơ tức giận. Lão vốn định nói một chút về đạo lý “ Giết gà dọa khỉ” với Hoàng thượng, nhưng vừa nghĩ lại thôi, rồi lại nghĩ ra một ý tứ khác, liền buồn bực đáp ứng nói:

- Vâng.

- Còn có chuyện gì?

Thấy Bao Chửng muốn nói lại thôi, Triệu Trinh nhẹ giọng hỏi:

- Không có vấn đề thì đi kết án đi.

- Vi thần còn có hai nghi hoặc.

Bao Chửng trầm giọng nói:

- Một là mọi việc quá trùng hợp rồi, sớm không lộ, muộn không lộ, lại cố tình lộ ngay lúc truyền ra tin tức sắp có “Hoàng tử” .

Dừng một chút nói:

- Còn nữa, vi thần trước đến giờ còn chưa thấy qua Du Thất kia, vẫn luôn không nghĩ ra, người ngu xuẩn như thế làm sao có thể nói ra được bí mật liên quan đến cứu tộc như vậy?

- Kết án đi, không cần tra tiếp, người không thấy được Du Thất đâu.

Triệu Trinh thở dài nói:

- Mới này có người báo cáo, nói Du Thất đang bị giải đến trên đường sợ tội nên tự sát...
- Đã chết?

Bao Chứng trừng to mắt nói:

- Chết như thế nào?
- Buổi tối, trong dịch quán thất cổ chết.

Triệu Trinh chậm rãi nói:

- Hình Bộ đã đi khám nghiệm tử thi rồi, hồi báo nói là tự sát.
- Chuyện này...

Bao Chứng cau mày nói:

- Nếu biết là chết, lúc trước tùy tiện đưa ra một lý do cũng tốt hơn là cung khai.
- Có thể là do Văn tướng công thay quả nhân che đậy.

Triệu Trinh than nhẹ một tiếng nói:

- Bằng không cái tên kia vừa đến Hình Bộ nói lung tung một mạch, quả nhân không khỏi trở thành trò cười trong thiên hạ.

Bao Chứng không nói gì, đây mới là ý nghĩ thật sự của Hoàng thượng... Sau khi phần nộ, Triệu Trinh càng để ý đến việc làm thế nào để việc gièm pha không bị truyền đi, khiến ột vị Thánh Thiên tử được mọi người kính ngưỡng trở thành trò cười trong miệng dân chúng.

Tính luôn cả xử lý tội nhân, mau chóng kết án cũng là vì để chuyện lớn hóa nhỏ, loại bỏ đi ảnh hưởng. Cho nên vừa nghe Du Thất chết rồi, phản ứng đầu tiên của Triệu Trinh là như trút được gánh nặng.

Chỉ có điều Hoàng thượng à, hành động này của Văn Ngạn Bắc có thể là chùi dít giùm người khác! Hoặc là cả hai... Lấy sự phán đoán nhạy cảm của Bao Chứng, loại khả năng này rất lớn.

Chân tướng chỉ có một, làm sao có thể qua loa như vậy?

Nhưng Hoàng thượng không muốn tra xét tiếp, ông rất chán ghét rồi, bây giờ việc cần thiết là phải khôi phục sự bình tĩnh. Triệu Trinh thở dài nói:

- Thôi đi, người đừng tra xét nữa, mấy ngày nay cũng đã khổ cực rồi, đêm nay về nhà ngủ đi.
- Vâng...

Bao Chứng đành phải đáp ứng:

- Vi thần cáo lui.

Triệu Trinh gật đầu nhắm mắt lại, dường như đang ngủ.

Từ trong tấm cung rời đi, Bao Chứng thấy Dịch Thanh. Lúc chiều, bọn họ phụng chỉ thông báo, Dịch Thanh đã biết rõ chân tướng rồi.

- Như thế nào rồi?

Thấy Bao Chứng đi ra, Dịch Thanh hỏi:

- Những người đó xử trí như thế nào?

Không phải do ông nhiều chuyện, mà là không biết thái độ của Hoàng thượng ra sao, ông cũng không thể xuống tay chính đồn Hoàng Thành Ti.

- Hoàng thượng nói.

Bao Chứng dừng chân, nghiêm nghị nói:

- Không muốn gặp lại bọn lòng lang dạ sói này nữa.

- Vậy là có ý gì ?

- Còn muốn Hoàng thượng nói rõ ràng hơn sao?

Bao Chứng buồn bã nói:

- Hay là người muốn Hoàng thượng mang tiếng bất nhân?

- Ta biết rồi.

Địch Thanh gật đầu, ông biết Hoàng thượng không giết người, liền trầm giọng nói:

- Có một số việc, quả thật không thể chờ Hoàng thượng chỉ rõ.

- Về phần tội danh, người Hoàng Thành Ti trong lòng đều biết rõ.

Bao Chứng thản nhiên nói:

- Về phần đối với bên ngoài, cứ nói bọn họ bất mãn vì việc giải trừ quân ngũ, nghi ngờ do lão phu vì tiết kiệm chi tiêu mà xúi giục Hoàng thượng giải trừ quân bị, bởi vậy muốn mưu đồ gây rối với lão phu...

- Làm sao có thể để người chịu tiếng xấu thay người khác?

Bao Chứng là một trong những triều thần mà Địch Thanh tôn kính nhất.

- Mọi người gọi lão phu là Bao Hắc Tử, ta không chịu tiếng xấu thay cho người khác thì ai chịu?

Bao Chứng vẫn vẻ chòm râu cười to nói:

- Những việc còn lại giao cho Địch tể tướng, lão phu về nhà đi ngủ đây.

- Bao đại nhân.

Địch Thanh truy hỏi một câu:

- Vụ án này cứ bỏ qua như vậy ?

- Người cứ nói đi?

Trong mắt Bao Chứng toát ra sự kiên nghị... Vào buổi tối cùng ngày, Hoàng thành Ti và Nhập nội Nội Thị Tĩnh đồng thời triển khai chính đồn.

Đền rồng, bó đuốc bên trong đại viện Nhập nội Nội Thị Tĩnh chiếu sáng như ban ngày.

- Trước đây trong cung chỉ có Nội Thị Tĩnh, triều Tống ban đầu cũng vậy. Lúc lập quốc, Nội Thị Tĩnh có Nội trung cao phẩm ban viện, chưởng quản sự vụ phụng bồi trong cung đình, bởi vì tầm quan trọng vượt xa biệt viện cho nên địa vị lại tăng lên một bậc. Cuối cùng vào năm Cảnh Đức thứ ba, lập ra Nhập nội Nội thị tĩnh và Nội Thị Tĩnh, xưng là tiền hậu tĩnh. Mà càng gần Hoàng đế, cho nên Nhập nội Nội Thị Tĩnh từ trước đến nay được coi là thủ lĩnh của đại nội. Dần dần, nó đã lấn lướt Nội Thị Tĩnh, trở thành cơ cấu quyền lực cao nhất trong cung điện.

Trước kia, một nhân vật tùy tiện bên trong Nhập nội Nội Thị Tĩnh đều rất vênh váo tự đắc, tỏ vẻ như ta đây là chủ nhân thật sự. Nhưng giờ phút này, Áp ban, Nội đông – tây đầu cung phụng quan, Nội thị điện đầu, cao phẩm nội thị, cao ban nội thị, hoàng môn nội thị (tên các chức quan), tất cả mặt đều mất tinh thần, nơm nớp lo sợ đứng trong viện.

Đối diện bọn họ là Nhập nội Nội Thị Tĩnh Phó Đô Tri mới nhậm chức Lý Kế Hòa. Thằng nhãi này xuất thân là mã tặc, sau này thất thủ bị bắt, vì bảo vệ mạng sống mà đầu hàng vào cung. Nhưng mười mấy năm qua vẫn không ở trong cung, mà bị Hoàng thượng phái đi chiến trường Tây Bắc, Định Châu làm giám quân, nghe nói là giết người như ngóe. Lần này bị triệu hồi vào kinh, một bước lên mây trở thành Đại nội Phó tổng quản... Nhưng thật ra tổng quản từ trước đến nay không quản sự vụ, cho nên gã mới là tổng quản chân chính.

Đám hoạn quan đều biết mã tặc này trở về để làm gì đó. Trong viện là một mảnh tĩnh mịch, chỉ có cây đuốc ở trong gió đêm phát ra tiếng đom đóp như âm thanh gạo bung.

Lý Kế Hòa vẫn cứ không lên tiếng, cũng không biết gã chờ cái gì, nhưng người đứng hay quỳ đều cảm thấy không biết trời lúc nào sẽ sáng.

Mãi cho đến khi Tiểu Hoàng môn đi vào sân, cung kính bẩm báo:

- Hồ công công nói, Hoàng thượng đã ngủ rồi.

- Tốt.

Lý Kế Hòa gật đầu, lúc này mới bắt đầu sung quân mọi người:

- Nghe cho kỹ, bởi vì các ngươi không làm tròn trách nhiệm, chúng ta cuối cùng không cần phải ở Tây Bắc ăn cát, có thể trở về Biện Kinh hưởng phúc hai ngày rồi.

Dừng một chút, để lộ ra hàm răng trắng nói:

- Để tỏ lòng biết ơn, ta tiễn các ngươi bằng một gậy!

Đám hoạn quan trong lòng biết sớm muộn gì cũng trốn không thoát việc này, tuy nhiên được Nội Thị Tĩnh dùng hình đánh bằng roi là rất được chú trọng đó. Có khi đánh cho da thịt bong tróc ra, nhìn máu chảy đầm đìa rất là dọa người, thật ra chỉ cần xoa Kim sáng được nghỉ ngơi vài ngày là không có việc gì. Có khi đánh xong cả da cũng không sưng, nhưng lại làm cho người lực phủ ngũ tạng đều bị vỡ, cả mạng cũng không còn. Nghe nói lúc luyện đánh gậy, người ta dùng giấy lụa bọc rơm trên đầu gậy, khi đánh thì rơm rạ bên trong bị nát hết, giấy lụa bên ngoài không hề bị rách.

Bởi vì đã sớm đoán được phải ăn gậy, phàm những đám hoạn quan không làm tròn trách nhiệm đều mua chuộc những tên chấp hành hình phạt để chúng hạ thủ lưu tình, vì vậy mới đầu bọn họ cũng không hoảng hốt.

Lý Kế Hòa ra lệnh một tiếng, Chưởng hình ti Hoàng môn đi vào, trải lần lượt từng cái chiếu lên mặt đất. Hơn mười tên hoạn quan đi lên lĩnh tội, nước đến chân rồi, bọn họ cuối cùng mới có chút sợ hãi, nhìn Lý Kế Hòa thở dài nhỏ giọng nói:

- Công công hạ thủ lưu tình, chúng ta ngày sau nguyện làm trâu bò để đền đáp.

- Đâu có đâu có.

Lý Kế Hòa cười gằn nói:

- Hành hình đi!

Đám dụng hình liền ấn một đám hoạn quan nằm lên chiếu, kéo quần xuống, dùng một miếng vải bố phủ lên, sau đó gờ gậy gộc lên bắt đầu đánh từng người một. Âm thanh trầm đục, tiếng kêu thảm thiết lập tức vang vọng trong viện. Đánh cho bọn họ bong da tróc thịt, máu tươi chảy ào ào, làm ọi người xem đều sợ hãi.

Dừng nhìn họ bị đánh náo nhiệt như vậy, thật ra người chịu phạt cũng không bị tổn thương thật sự...

- Mười sáu, mười bảy, mười tám, mười chín, hai mươi...

Tiểu Hoàng môn đứng đếm hô lên, đột nhiên nghe Lý Kế Hòa trầm giọng nói:

- Hành hình đã mệt rồi, thay người đi!

- Công công, chúng ta không mệt.

Đám Tiểu Hoàng môn cầm gậy gộc nói.

- Các người làm sao mà không mệt? Ta thấy tất cả đều mệt rồi.

Lý Kế Hòa cười lạnh nói:

- Còn nói nữa, thì cùng nhau bị đánh.

Liền có hai mươi thái giám khỏe mạnh... Đều là theo Lý Kế Hòa từ Tây Bắc trở về, cầm lấy hình tượng.

Đám Tiểu Hoàng môn đành phải lui qua một bên.

Nằm rạp trên mặt đất chịu hình phạt có một người cảm thấy không ổn, liền vội vàng hét lớn:

- Công công tha mạng!

Lý Kế Hòa vẫn thản nhiên, trầm giọng nói:

- Tiếp tục!

Hình tượng thô to đánh vào sau lưng người chịu hình, không có chút hoa mỹ nào nhưng lực rất mạnh.

Chỉ một lát sau, hoạn quan chịu phạt liền phun ra một ngụm máu tươi, căn bản là không có tiếng kêu thảm thiết, bởi vì tất cả đều bị đau ngất đi rồi. Sau đó, máu tươi liền rỉ ra vài bố...

Đợi cho âm thanh của tượng dừng lại, kẻ hành hình giơ tay sờ phần gáy người bị phạt, một lát sau đứng dậy, đều bấm báo:

- Vô ý đánh chết rồi...

300. Quyển 7 - Chương 328: Đêm Thất Tịch

Ngày hôm đó, bên trong Nhập nội Nội Thị Tỉnh có ba mươi sáu tên hoạn quan bị tượng hình đánh chết, Hoàng thành ti đánh chết năm tên hoạn quan, quan quân ba gã, sĩ tốt tám gã... Thật ra trước tiên đem bọn chúng sung quân đến vùng biên cương rồi âm thầm giết cũng tốt, nhưng Dịch Thanh và Lý Kế Hòa đều cho rằng, người trong và ngoài cung cũng đã có rất nhiều tâm tư riêng rồi. Nếu không ra mặt giết người, thì chắc chắn sẽ không có tác dụng răn đe đám còn lại.

Sau khi biết được tin tức này, Triệu Trinh cả kinh nửa ngày không nói nên lời, sau mới nói:

- Quả nhân chỉ muốn trục xuất bọn chúng ra khỏi cung mà thôi...

- Trước khi trục xuất khỏi cung đều có lệ là phải đánh bằng roi.

Lý Kế Hòa mặt không chút thay đổi nói:

- Nô tài hành hình dựa theo lực đạo trong quân, không ngờ bọn chúng lại không chịu nổi.

- Ôi...

Triệu Trinh giận dữ nói:

- Lần này niệm tình người mới đến, không truy cứu trách nhiệm, không được giết người bừa bãi nữa.

- Nô tài biết chừng mực rồi.

Lý Kế Hòa gật đầu nói.

- Lão Hồ, chiếu theo hi sinh vì nhiệm vụ cho người nhà bọn họ tiền an táng.

Triệu Trinh thở dài liên tục nói:

- Còn nữa, nữ tử trong cung Thập các, tất cả đều ban thưởng tiền tài, thả ra đi. Đều là các cô bé mười bảy mười tám tuổi, quả nhân không muốn làm hại cuộc đời các nàng.

- Vậy Thập các thì sao?

Hồ Ngôn Đoái cảm thấy chỉ lệnh có chút mơ hồ, không thể không hỏi rõ.

Dừng một hồi lâu, Triệu Trinh mới nói:

- Niệm tình xưa, quả nhân không giết các nàng, để cho các nàng cắt tóc làm ni cô hoặc là nữ đạo sĩ, đến ở trong Bạch Vân Quan ở Nam Kinh...

- Vâng.

Hồ Ngôn Đoái nhẹ giọng đáp.

Không cần phải nói, chuyện này cuối cùng cũng kết thúc. Triệu Trinh không khỏi thở dài một hơi nói:

- Thượng triều đi.

Hôm nay là ngày thượng triều theo lệ.

- Hoàng thượng nên vì sức khỏe của mình, hay là nghỉ ngơi thêm mấy ngày nữa rồi tính sau.

Hồ Ngôn Đoái hạ giọng nói:

- Phú tướng công cũng nói Hoàng thượng nếu không khỏe, hôm nay không cần thượng triều.

- Không được.

Triệu Trinh lắc đầu nói:

- Đã năm ngày cửa cung không mở, lòng người bên ngoài đã bàng hoàng lắm rồi, quả nhân nếu không ra mặt thì sẽ làm mọi người ngờ vực vô căn cứ.

Hồ Ngôn Đoái đành phải thay trang phục thượng triều cho Hoàng đế, đội mũ triều lên. Triệu Trinh ngấm nhìn hình dạng mình trong kính cũng rất hoảng sợ, không ngờ so với mấy ngày trước dường như đã già thêm mười tuổi, ông không khỏi cảm thấy ảm đạm.

Thấy Hoàng thượng có chút ngần người, Hồ tổng quản ra lệnh cho kiệu trực tiếp đến bên trong, cẩn thận dìu Triệu Trinh ngồi vào trong rồi cho kiệu đi ra khỏi điện Phúc Ninh.

Đi vào trong viện, Hồ Ngôn Đoái cho kiệu dừng một chút, mở màn kiệu lên nói:

- Hoàng thượng mời xem.

Triệu Trinh liền nhìn theo hướng lão chỉ, chỉ thấy một Tiểu Hoàng môn đang thả một con diều lên cao.

Hồ Ngôn Đoái dâng lên một cây kéo vàng, cung kính nói:

- Mời Hoàng thượng cắt dây, để cắt đi xui xẻo...

Theo dân gian thì chơi diều chính là xả xui, cắt đứt mọi xui xẻo, giống như đem xui xẻo thả đi mất. Hồ tổng quản chỉ là muốn thay đổi biện pháp an ủi Hoàng thượng.

Ai ngờ Triệu Trinh lại nhìn con diều kia xuất thần, sau một lúc lâu mới lắc đầu nói:

- Để cho nó xui một mình quả nhân thôi được rồi, đừng có đi gây tai họa cho người khác...

Bên trong đại thần quả nhiên là như Triệu Trinh nói, mọi người đều xầm xì. Trong quan viên cũng không thiếu người tin tức linh thông, bọn họ đối với chuyện xảy ra nhiều ngày trước đã rõ như lòng bàn tay. Thậm chí ngay cả việc mấy canh giờ trước có hoạn quan, thị vệ bị trượng hình đánh chết, bọn họ cũng đều biết rõ.

Trong buổi thiết triều sớm, nói gì cũng có... Có người âm thầm chắc lưỡi, có người vui sướng thấy người khác gặp họa, có người thở dài nói trời không có mắt, có người lại trầm trồ kêu hay. Thậm chí còn có người đoán xảy ra việc này Hoàng thượng sẽ bị đả kích không chịu được, bệnh không dậy nổi. Lòng người rất xấu xa, đều được biểu hiện rõ ràng, không hề có phong phạm của quân tử.

- Vợ chồng vốn là chim liền cánh, họa đến thì mạnh ai nấy chạy.

Cảnh tượng này làm cho người phẫn nộ, Triệu Tông Cổ chán chường nói:

- Quân thần đương nhiên càng không ngoại lệ. Người xem Hoàng thượng phúc trạch thiên hạ, thiên tử nhân nghĩa bốn mươi năm, vẫn bị như vậy...

- Ăn nói cẩn thận một chút.

Triệu Tông Tích sắc mặt ngưng trọng nói:

- Hoàng thượng chưa từng sa sút.

- Đã không còn hy vọng có con nối dõi, bệnh cũ lại tái phát, có ai tập trung tư tưởng vào Hoàng thượng nữa?

Triệu Tông Cổ buồn bã nói:

- Đều đã đi ôm chân thú vị của Thập tam gia rồi.

Triệu Tông Tích im lặng không nói gì. Ngày hôm trước, tin tức Triệu Tông Phụ chết truyền đến. Ngày hôm qua, những người đến phúng viếng ở Nhữ Nam Vương phủ, có thể xếp hàng kéo dài từ Tuyên Đức môn đến Nam Huân môn. Một đám khóc như cha mẹ chết, bạch lễ người này hậu hình hơn người kia, đó không phải do đau lòng mà rõ ràng là mình bộ!

Nghĩ như vậy, y chợt cảm thấy chán nản, tranh giành thật không có ý nghĩa...

Vào thời điểm thượng triều, Triệu Tông Tích mơ màng đi theo hàng ngũ. Vào cửa cung, y đứng trước thềm đỏ của điện Tử Thần, thấy mọi nghi thức đã chuẩn bị tốt, long ý cũng đã đặt trên bậc... Điều này nói rõ, hôm nay Hoàng thượng có thượng triều.

Điều này làm cho sự sốt ruột trong lòng các thần tử trầm tĩnh lại không ít.

Sau ba tiếng roi quát vang, Triệu Trinh mặc một thân trang phục thượng triều đỏ thẫm, tay vịn Hồ Ngôn Đoái, chậm rãi từ trong điện Tử Thần đi ra. Ngồi vào long ý của mình, ông đã chỉnh trang lại ở hậu điện, người đứng từ xa nhìn thấy thiên nhan vẫn như xưa.

Dưới sự dẫn dắt của quan viên Hồng Lư Tự, các quan viên hành đại lễ bái kiến Hoàng đế. Triệu Trinh giữ vững tinh thần, xua tay mỉm cười nói:

- Các khanh bình thân, quả nhân không có việc gì. Mấy ngày nay có trộm cướp trong cung, vài tên không nên thân đó thừa dịp quả nhân nghỉ ngơi ở Ngọc Tân viên, đem đồ trong cung lên bán ra, cho nên đóng cửa tra xét mấy ngày. Hiện nay đã tra ra manh mối, chỉ là việc nhỏ, các khanh không cần lo lắng.

- Mấy ngày nay, những tấu sớ quan trọng quả nhân đều đã xem qua, làm việc rất tốt. Hơn nữa chuyện cấm quân kiểm tra những chỗ trống làm rất được, khiến lòng trầm cũng được an ủi! Nhưng cũng không thể lơ là lỏng, điều tra bổ sung chỗ trống, ngày sau làm sao để giám sát có hiệu quả, còn cần các khanh hợp mưu hợp sức mới có thể làm tốt đại sự liên quan đến xã tắc.

Thấy Hoàng thượng nói năng mạch lạc rõ ràng, mục tiêu lâu dài, không giống chút nào bộ dạng “lần này chịu đã kích, chán nản phiền não” như lời đồn. Đám đại thần vội vàng lợi dụng thâm hối hận không thôi, tuy nói “cha chết mẹ tái giá”, nhưng cha còn sống tốt như vậy, gấp gấp tái giá cái gì?

Nhưng nhóm tướng công đứng phía trước lại hiểu rất rõ Triệu Trinh. Một Hoàng đế có thói quen trầm mặc làm sao đột nhiên lại đỉnh đạc nói như vậy, chỉ có thể nói là do ông muốn ổn định lòng người, đang diễn trò mà thôi.

Đợi Triệu Trinh nói xong, Hồ Nguyên Đoái liền xuống lên:

- Có chuyện gì thì tấu lên, không có thì bãi triều.

Bắc Hải quận Vương Tri Tông Chính Tự Triệu Doãn Bất liền bước ra một bước nói:

- Thần có chuyện muốn tấu.

- Bẩm tấu.

- Mấy ngày trước Tông Chính Tự được phủ Đại Danh báo lại, tứ vương tử Nhữ Nam quận Vương, Trì Châu Quan sát sử Triệu Tông Phụ do mệt mỏi quá độ, hoảng (thời xưa gọi chư hầu hoặc các quan to chết là hoảng) ở Bắc Kinh, di hài bắt đầu chuyển về kinh. Thần xin chỉ thị lo tất cả các việc ma chay, trợ cấp, truy phong.

- A...

Triệu Trinh mấy ngày nay mắt hờn mắt vía, không ai nói cho ông nghe tin tức này, có chút bất ngờ nói:

- Tông Phụ mới ba mươi tuổi mà.
- Vâng, vừa tròn ba mươi tuổi.
- Làm sao lại mệt chết như vậy được?

Triệu Trinh kỳ quái nói:

- Trên tầu phủ Đại Danh có nói là do thời tiết nóng bức, lại bôn ba khắp nơi, sau khi bị cảm nắng vẫn cứ kiên trì làm việc. Thể lực chống đỡ hết nổi nên hôn mê bất tỉnh, đưa về đến phủ Đại Danh thì mất.

Triệu Doãn Bất hồi bẩm:

- Phủ Đại Danh là thượng tầu như vậy, đệ đệ Tông Thực của y cũng không có dị nghị gì.
- Đứa nhỏ này là vì nước hi sinh.

Triệu Trinh nghe vậy thương cảm nói:

- Lão ca ca kia của ta thân thể vốn cũng không tốt, bị đả kích như vậy không biết có sao không.
- Hồi bẩm bệ hạ.

Triệu Tông Ý bước ra khỏi hàng nghen ngào:

- Lão phụ người tóc bạc tiền người tóc đen, ruột gan đứt từng khúc, từ khi xảy ra việc liên nằm liệt trên giường không dậy nổi.
- Vương huynh, bãi triều thì người giúp ta đi một chuyến đến quý phủ của ca ca một lần.

Triệu Trinh thở dài một tiếng, lau khóe mắt nói:

- Người đầu bạc tiền kẻ đầu xanh, luôn luôn làm ọi người đau buồn.
- Vâng.

Triệu Doãn Bất gật đầu, xin chỉ thị:

- Lễ tang của Tông phụ thì tổ chức như thế nào? Trước khi đi, Hoàng thượng có phải nên quyết định trước không?
- Ừ.

Triệu Trinh vỗ trán nói:

- Cứ theo lệ truy phong quốc công, nhưng Tông Phụ vì xã tắc mà hy sinh, phong làm quận Vương đi, các vị tướng công thấy như thế nào?

Loại việc như vậy ai sẽ phản đối? Đó không phải là đắc tội với Hoàng đế hai đời sao?

Vì thế sau khi quyết định, lễ tang của Triệu Tông Phụ chiếu theo quy chế quận Vương. Tham tri Chính Sự Tổng Tường lo việc ma chay, phụ trách hết mọi dụng cụ trong lễ tang... Việc này nghị luận xong, liền có Xu Mật Sứ Tăng Công Lượng mới nhận chức ra tầu:

- Ngày hôm trước có thủ chiếu hạ viện, mệnh Bình chương chính sự, Mật Châu, Ung Châu Tiết Độ Sứ Dịch Thanh, làm Đô Tri Hoàng thành tì, Điện Tiền Ti Đô Chỉ Huy Sứ, thân nghĩ hai chức danh chưởng quản Túc vệ này không nên do một người chưởng quản.

301. Quyển 7 - Chương 329: Võ Học Hoàng Gia

Nếu chỉ cần có gan chỉ trích, bất kể thật hay giả, đều có thưởng! Nghĩa là bọn họ có thể không cần chứng cứ mà chỉ người, thì người cũng sẽ không bị trừng phạt...

Cho nên các Ngôn quan của triều Tống giống một đám sói, tìm tật xấu khắp nơi. Không có chuyện bọn chúng còn phải đi kiểm chuyện ra, hướng chỉ người thực sự có chuyện... Một khi bị buộc tội thẩm tra, vấn đề cũng không chỉ là dậm chân tại chỗ, giáng chức, không dùng đến, bãi quan, thậm chí là sung quân cũng có khả năng.

Chế độ gì thì có loại quan đó. Hệ thống giám khảo này của triều Tống trên cơ bản là ra đầu đình đi vào, tóc húi cua đi ra, muốn lên đến tầng cao thì tất cả mọi việc không được phạm sai lầm. Ví dụ trực quan nhất chính là Phú tướng công và Hàn tướng công. Năm đó hai người là nhân tài hơn người, một người đi sứ đến Liêu, hiên ngang lắm liệt, một người uy chấn Tây bắc, địch ta đều sợ. Nhưng sau khi một thời gian làm đến tướng, tất cả đều trở nên lão luyện, diễm dạm...

Hiện tại cả nhà Trần gia là tiến sĩ, bề rộng đã đủ chỉ thiếu chiều sâu thôi. Trần Hi Lượng thật sự trông mong Trần Khác có thể trở thành Tể tướng, làm cho danh tiếng của Trần gia lưu danh trọn đời. Đáng tiếc tiểu tử này dường như có chút không hiểu được đạo làm quan, hỏi làm sao mà không làm Tiểu Lượng ca tức giận cho được?

- Phụ thân.

Trần mặc một hồi, Trần Khác ngẩng đầu lên nói:

- Người thường dạy bảo hài nhi: nếu ăn lộc của vua thì nên tận tâm trong việc nước, không nên có quá nhiều tạp niệm.

Dừng một chút nói:

- Hài nhi biết nếu làm từng bước, chỉ trong vài năm, hài nhi hẳn sẽ dùi mài đèn sách trong quán các, sau ba năm chuyển đến làm tri châu ở địa phương, đến khi hồi kinh thì có thể lên là Thị Lang, thị Ngự Sử gì đó... bước vào hàng ngũ đại quan.

Sau khi mãn nhiệm là có thể chọn Hàn Lâm Học Sĩ, Tri Chế Cáo, tiện thể phong tướng rồi... Nếu tất cả thuận lợi như dự tính, thì chỉ mười tám năm là được:

- Nhưng hơn nửa đời người cũng cứ thế trôi qua...

- Người là quan văn, vẫn nên làm tốt chuyện của quan văn.

Trần Hi Lượng thở dài nói.

- Hàn tướng công và Phạm Văn Chính đều là từ chiến trường mà lên.

- Hiện tại có chiến tranh sao?

Trần Hi Lượng trừng mắt nhìn hắn một cái nói:

- Không chỉ hiện tại không có chiến tranh, trong vòng hai mươi năm cũng sẽ không có!

- Vậy cũng chưa chắc.

Trần Khác nói:

- Thiên hạ mặc dù đang an bình, nhưng quên chiến nhất định sẽ nguy.

- Nói như vậy là ngươi đã quyết định rồi hả?

Trần Hi Lượng lạnh lùng nói.

- Đáp ứng chuyện người khác rồi mà thay đổi là không tốt lắm.

Trần Khác nghiêm mặt nói:

- Phụ thân yên tâm, con tự có chừng mực.

- Hừ...

Trần Hi Lượng kêu lên một tiếng kết thúc cuộc nói chuyện... Trần Khác chưa kịp nhận được bổ nhiệm thì lúc này, Tô gia truyền tin đến, nói là hai đứa con trai lão Tô được làm quan... Tô Thúc, Tô Triệt mặc dù là tiến sĩ chính quy, nhưng bởi vì có đại tang nên không theo kịp sự sắp đặt thống nhất của Lại bộ, sau khi hồi kinh thì được bổ sung.

Bên Tô Tuân cuối cùng cũng thông qua sự tiến cử của Hàn tướng công, được bổ nhiệm làm Giáo thư lang Tập Hiền viện. Chức quan tuy rằng không lớn cũng rất nhàn rỗi, nhưng dù sao cũng là quan văn, đại biểu cho việc học thức của y được triều đình tán thành. Quan trọng hơn là, lần phân công này rất hợp với tâm ý của y.

Tô Thúc nói cho Trần Khác, lão nhân rất là cao hứng cho nên phải thừa dịp hành động.

Vì vậy, ngày kế tiếp sau khi Tô Tuân được bổ nhiệm, Trần Khác liền lên xe chạy tới Tô phủ.

Sau khi người vừa xuống xe, thị vệ khiêng mấy rương gỗ vào sân.

Vừa thấy hân, Tô Tuân mặt liền xệ xuống nói:

- Người hôm nay cũng to gan hơn rồi, dám tới cửa nhà của ta!

- Nhạc phụ cũng không phải lão hổ mà.

Trần Khác cười làm lành nói:

- Tiểu tử có cái gì mà không dám tới cửa hay không?

Nói xong chấp tay cười:

- Hôm nay tiểu tử đến đây để chúc mừng nhạc phụ thăng chức, đặc biệt chuẩn bị mấy phần lễ mọn, xin nhạc phụ vui lòng nhận cho.

- Ta cũng không đồng ý.

Tô Tuân nét mặt sa sầm nói :

- Trừ khi cây vạn tuế nở hoa...

- Kiện thứ nhất, một cây vạn tuế nở hoa!

Còn chưa dứt lời, Trần Tháo đi cùng Trần Khác liền hô vang lên.

Cùng với lời của gã, bọn thị vệ mở cửa ra đưa vào một thùng cao bảy thước, một chậu cao vút, thân cây cứng như sắt, đỉnh thì rợp lá, một bồn hoa đáng yêu màu xanh bóng hiện ra trước mắt lão Tô. Đây đúng là một chậu cây vạn tuế.

Cành lá ở trên đỉnh có một đám hoa hình bán cầu màu vàng vô cùng bắt mắt, đúng là cây vạn tuế nở hoa...

- Hóa ra thật sự có cây vạn tuế nở hoa a...

Tô Thúc sợ hãi than.

- Đúng vậy, cây vạn tuế còn gọi là phượng vĩ tiêu. Ở phương bắc không ra hoa, nhưng ở phía nam ra hoa cũng không gọi là hiếm lạ.

Trần Khác cười nói:

- Chỉ có điều muốn tìm được, thì phải tốn thật nhiều công sức.

Nói xong cười nói:

- Nhạc phụ, người có vừa lòng không?

- Hừ!

Tô Tuân hừ một tiếng nói:

- Còn có gà trống đẻ trứng!

- Kiện thứ hai, một con gà trống đẻ trứng!

Trần Tháo liền hô lên.

Bọn thị vệ mở ra một cái thùng nhỏ, bên trong có một con gà trống lớn, mào cao cao, lông màu vàng kim. Đúng là một con gà trống lớn thật sự.

Nhắc tới cũng đúng dịp, dưới móng con gà trống kia lặn ra một quả trứng nóng hổi trước mặt Tô Tuấn...

- Oa. Thật sự là một con gà trống đẻ trứng!

Tô Thúc ôm lấy quả trứng gà còn nóng ấm vẫn dính đầy phân, đưa tới trước mặt cha:

- Cha xem xem, thế giới vô biên quả nhiên có đủ thứ lạ.

Tô Tuấn không tin, đi tới mở lồng sắt, cẩn thận xem con gà kia, đúng là gà trống không thể nghi ngờ. Hồ nghi nhìn Trần Khắc:

- Người làm cái trò gì thế?

- Tiểu tể không dám lừa gạt nhạc phụ!

Trần Khắc giơ hai tay lên:

- Đây đúng là một con gà trống biết đẻ trứng tiểu tể tìm được từ khắp các châu huyện, đúng như nhạc phụ yêu cầu.

- Sao gà trống có thể đẻ trứng?

Tô Tuấn không tin nổi.

- Ta nhớ ra rồi, trong một cuốn sách cổ có nhắc đến “Trứng gà trống”, tuy hiếm thấy nhưng cũng có thể làm được.

Tô Thúc chợt nhớ ra:

- Lấy một con gà trống béo tốt, nhốt vào lồng. Thả đàn gà mái ngoài lồng, để cho chúng gần mà không thể tiếp xúc, lâu dần tính khí ảnh hưởng là có thể đẻ trứng. Nói vậy con gà trống này là bịa đặt mà có à?

- Ha ha...

Trần Khắc chưa xem bản sách cổ kia, cũng không biết có phải đại cữu ca giúp mình không, nhưng hẳn biết, gà trống đẻ trứng mà vẫn gáy, tuy hiếm thấy nhưng vẫn tồn tại. Bởi vì trong thế giới sinh vật có “tính nghịch chuyển”, tức là trống mái chuyển hoán. Trong đó, một ví dụ là, lươn, ví dụ thứ hai là gà.

Gà trống đẻ trứng có hai lý do: Một là bản thân nó vốn là gà mái. Theo như nghiên cứu đời sau phát hiện, gà mái bình thường buồng trứng bên trái phát triển bình thường, bên phải thoái hóa. Khi con gà mái mắc bệnh lao phổi, viêm màng bụng hoặc ngộ độc thức ăn, sau này, buồng trứng bên phải sẽ bắt đầu to ra hình thành một “quả trứng” của gà trống, và sinh ra kích thích tổ sinh dục của giống đực, dẫn tới cơ năng sinh lý hỗn loạn, sinh ra sự thay đổi tính thứ hai, khiến gà mái biến thành gà trống.

Khả năng thứ hai là loài lưỡng tính, tức là trong cơ thể vừa có cơ quan sinh dục của giống đực lại vừa có của giống cái. Bởi vì thời gian dậy thì ngắn, khả năng xuất hiện song tính lớn hơn so với các loài khác. Ví dụ như trước kia bộ máy sinh dục đực là chủ đạo, nên phát triển thành con gà trống, nhưng do một vài nhân tố kích thích, cơ quan sinh dục cái mạnh hơn trở thành chủ đạo, vậy là có thể đẻ trứng rồi.

Trần Khắc nhớ rõ, xác suất gà trống đẻ trứng là một phần vạn, như thế, chỉ cần có hàng mẫu đủ lớn nhất định có thể tìm được. Vì thế hắn ra lệnh cho tập đoàn tài chính Thanh Thân, thương hội Lam Mạo, tiền trang Biện Kinh, hiệu buôn Tứ Hải, thậm chí cả nước Đại Lý bắt đầu tìm ỉnh. Muốn nói có tiền là xong hết, treo thưởng với số tiền thật lớn, rốt cuộc trong một hộ nông gia ở phủ Hà Gian, đã tìm được một con gà trống biết đẻ trứng.

Sau đó đưa nó đến Kinh thành mà giống như hầu hạ tổ tông, Trần Khác tận mắt nhìn thấy nó đẻ ba quả trứng mới dám đem đến cho nhạc phụ xem.

- Con gà béo này là của nhạc phụ rồi.

Trần Khác cười cười:

- Nó cũng không phải chỉ đẻ một lần này là hết, nếu cha lo lắng, sau này tự mình giám sát nó là được.

- Ta không còn chuyện gì để làm sao?

Tô Tuân hừ một tiếng:

- Cho dù có qua cửa này, còn nước đổ có thể hốt thì sao?

- Lễ thứ ba, có thể hốt một bát nước đã đổ đi!

Lục Lang kêu to, y thật muốn đổi nghịch với lão nhân đây mà.

Còn chưa dứt lời, thị vệ đã bê lên hòm thứ ba. Mở ra, trong đó là chăn bông thật dày, bỏ lớp chăn ra, bên trong là một cái hòm đồng lạnh ngắt. Lục Lang đeo găng tay, mở nắp, từ trong đó lấy ra một cái chậu đồng, hai răng va lập cập:

- Lão bá, xin vui lòng nhận.

Tô Tuân hừ một tiếng:

- Đây là một chậu băng, không phải nước!

- Phụ thân nói sai rồi! Băng vốn là từ nước mà thành, sao có thể nói cái này không phải bằng nước?

Tô Thúc đắc ý:

- Nước lạnh thành băng, trong băng có nước. Vốn chúng là một. Không thể vì ban đầu con đứng, giờ con nằm mà bảo không phải là con?

- Hừ.

Tô Tuân trừng mắt nhìn anh ta:

- Rốt cuộc người đứng về phía ai?

- Từ nhỏ phụ thân đã dạy, lẽ phải không cậy đến thân sơ.

Tô Thúc cười đáp:

- Các yêu cầu của cha, Trần Tam Lang không gì không làm được, phụ thân, đừng làm khó hấn nữa...

- Ôi...

Tô Tuân hít vào một hơi khó chịu, quay sang Trần Khác, ánh mắt giữ trọn:

- Nếu người để cho con gái ta phải chịu một chút ủy khuất nào, ta sẽ liều mạng với Trần gia các người!

- Xin nhạc phụ yên tâm!

Trần Khác vui sướng quá đổi:

- Con nhất định sẽ coi Tiểu Muội như báu vật, yêu chiều bảo vệ đến bạch đầu giai lão!

- Nhớ kỹ lời người nói!

Tô Tuân hừ một tiếng:

- Bảo cha người đến định ngày đi!

- Đa tạ nhạc phụ thành toàn!

- Cho dù người có khả năng thông thiên, khiến cho Quan gia đặc chỉ tứ hôn.

Thấy Trần Khắc mừng phát điên từ trong tâm, Tô Tuân trầm thở dài, giọng cũng dịu bớt:

- Nhưng chỉ sợ không chặn được miệng lưỡi người đời!
- Cứ để cho bọn họ nói.

Trần Khắc lắc đầu cười:

- Tiểu tể không quan tâm.
- Ôi, người nói...người...

Tô Tuân lắc đầu không nói được gì nữa.

Trong khu nhà của Triệu Tông Tích, Vương phủ quận Bắc Hải.

- Bất kể thế nào, rốt cuộc đã xong việc đả thông hai bên,

Trần Khắc bực bội:

- Tuy nhiên vẫn không thể bắt đầu hôn lễ, vì ý chỉ Quan gia vẫn chưa xuống.
- Thực ra phương pháp ổn nhất, là có được Thánh chỉ, sẽ tiếp tục suy tính với hai bên.

Triệu Tông Tích cười.

- Nói vậy, sợ bị hai đảng nhạc gia cho rằng lấy thế dè người, ngược lại còn xảy ra nhiều chuyện hơn.

Tâm tư của Trương thị còn tinh tế hơn cả y.

- Đúng vậy.

Trần Khắc gật đầu:

- Cho nên cho dù biết như thế không thể tin cậy, ta cũng phải làm như vậy.

Nói xong, lại nhìn Triệu Tông Tích:

- Nhưng ta không có tư cách vào cung cầu kiến, còn phải nhờ người nói giúp ta, xem Quan gia có thương xót không.
- Không thành vấn đề. Chẳng mấy khi người phải nhờ đến ta.

Triệu Tông Tích gật đầu cười:

- Phúc của Tề nhân (người dân thường) không dễ hưởng a, khiến cho Trần học sĩ không gì không làm được lại phải ăn nói khấp nép đi cầu người.
- Người đừng có nói mát.

Trương thị cười nói:

- Lần này Trọng Phương không phải là không biết hưởng phúc, mà là hẳn có tình có nghĩa. Đối lại là nam nhân khác sẽ không chịu nổi khổ này đâu. Nếu không phải vì sợ phụ một người, thì cứ nạp trăm phòng tiểu thiếp cũng không cần lao lực như vậy.
- Lời của Tẩu phu nhân thật làm cho ta cảm động!

Trần Khắc gật đầu:

- Vì những lời này, tặng năm mươi thất lụa gấm Tô Châu loại tốt nhất.
- Thế này thì về sau nói nhiều lời tốt về Trọng Phương mới được...

Trương thị che miệng cười:

- Nhưng cũng không cần nhiều như vậy.
- Thực ra có người muốn hối lộ đấy. Không thể coi thường uy lực của gió bên gối (người đời thường ví dụ “gió bên gối” là lời nói nhỏ nhẹ của vợ đối với chồng).

Trần Khắc thần nhiên nói.

Trương thị gật gật đầu, hiểu được ý hẩn. Trong số các quý phụ ở Biện Kinh, vợ của Triệu Tông Thực nổi danh khảng khái hào phóng, không biết đã ban bao nhiêu ơn huệ, kết bao nhiêu thiện duyên. Các quý phụ được chỗ tốt này của bà đương nhiên sẽ hướng về Triệu Tông Thực, cùng nhau thổi gió bên gối, góp lại cũng có thể đổ tường.

Khi bọn họ nói chuyện, Triệu Tương Nhi chỉ ở bên cạnh nghe, một câu cũng không thêm.

- Muội tử, nghĩ gì thế?

Triệu Tông Tích liếc mắt nhìn Tiểu quận chúa đáng thương.

- Muội nghĩ...

Triệu Tương Nhi mở to mắt, gợn nước chột lấp lánh rồi lại chột biến mất, cười tươi như nắng:

- Cuối cùng đại ca cũng phải kết hôn, nên tặng cái gì đây.

- Cái gì cũng không cần. Muội cứ vui tươi là lễ vật tốt nhất.

Trần Khắc cười:

- Nghe nói gần đây muội luôn thức đêm, như vậy không tốt.

- Đường lễ bác đại tình thâm. Toàn bộ chỉ nghe người Oa (người Nhật Bản, theo cách gọi của người Trung Quốc, thời xưa) muội rất không yên tâm, muốn tìm sách cổ đối chiếu, có đôi khi đang mải tra cứu, không để ý thức đến giờ giấc.

- Đó chỉ là tìm một chút chuyện uội làm đỡ buồn, không cần phải quá lo lắng.

Trần Khắc than nhẹ:

- Mất được nhìn trời nhiều sẽ không đỡ như thế, nên đi ra ngoài nhiều một chút.

- Dạ.

Triệu Tương Nhi ngọt ngào cười đáp:

- Đại ca không cần lo lắng, muội sẽ biết lo ình mà.

- Đúng rồi. Trọng Phương.

Thấy không khí hơi gượng, Triệu Tông Tích cười:

- Còn nhớ môn mã cầu ở Liêu quốc không?

Trần Khắc gật đầu:

- Có. Trọn đời khó quên.

- Lúc ấy ta nghĩ, đối kháng kịch liệt trên sân cầu như vậy chính là một cách rèn luyện ý chí và khí lực tốt. Trái lại đá cầu của Đại Tống chúng ta chỉ chú trọng hoa lệ, có phần hơi giống trò chơi trẻ con.

- Ủ.

- Ngày hôm trước, ta ở chỗ Tương Nhi, có thấy điều lệ đá cầu của Đại Đường mà nó chính lý.

Triệu Tông Tích nhìn muội muội:

- Thế mới biết, hóa ra đá cầu ở Đại Đường thực ra giống môn mã cầu, đều là hai bên cọ xát vật lộn, chiến đấu kịch liệt đấy.

- Đúng!

Trần Khắc gật đầu, không khác với bóng đá thời hiện đại là mấy:

- Đá cầu vốn là môn thể thao trong quân đội.

- Không bằng nghĩ cách khôi phục môn đá cầu đời Đường đi. Như vậy, đá cầu mới có thể giúp người ta cường kiện thân thể và tinh thần, có ích cho đất nước.

- Người có lý.

Trần Khác nhìn y.

- Ha ha.

Triệu Tông Tích ngưng ngưng cười:

- Ta đang lo mọi người đã quen cách đá cầu lười biếng như thế, sợ sẽ không dễ dàng thay đổi.

Lại cười và nói tiếp:

- Có câu dưới sự trọng thưởng tất có dũng phu. Người xem người có nên treo giải thưởng gì đó không?

- Nhị ca, ca xem đại ca là thần tài hả?

Triệu Tương Nhi vừa bực mình vừa buồn cười:

- Đại ca chuẩn bị cưới vợ, sao có nhiều tiền dư vậy chứ.

- Muội tử, đừng có dao động lập trường. Ta mới là ca ca của muội!

Triệu Tông Tích cười mắng.

- Được rồi được rồi, ta ra tiền.

Trần Khác đầu hàng:

- Năm vạn quan thì sao?

- Nhiều hơn đi.

Triệu Tông Tích tính toán một hồi, muốn hấn phải nhả ra mười vạn quan.

- Năm vạn quan là năm vạn quan. Vàng bạc là xương ngựa chắc.

Trần Khác lắc lắc đầu:

- Người phải mưa móc cùng dính với nhau, mọi người mới muốn làm... Hễ là đội ngũ dự thi, chỉ lên sàn là có tiền thi đấu, thắng nhiều được nhiều, vậy mới có thể hăng hái tham gia.

- Chuyện làm ăn ta thúc ngựa cũng không kịp nổi người.

Triệu Tông Tích cười:

- Như vậy đi, ta đi kêu gọi người tham gia, tổ chức giao cho người. Thế nào?

- Để cho ta sống đi.

Trần Khác cười khổ:

- Ta cũng sẽ không rảnh rỗi như vậy nữa. Dịch Nguyên soái muốn ta tiếp nhận võ học viện.

- Thật sao?

Triệu Tông Tích cau mày:

- Người muốn đi sao?

Trong mắt y, như vậy không hợp với thân phận của Trần Khác.

- Đi.

Trần Khác trầm giọng:

- Vì lý tưởng.

- Yến Vân...

Triệu Tông Tích lẩm bẩm:

- Ngày nào có đội quân mạnh đi đánh giặc, khôi phục mười sáu châu Yên Sơn của ta.
- Kiến tha lâu cũng đầy tổ.

Trần Khác hít sâu một hơi:

- Ta nhất định phải làm tốt ở học viện.

Kiên trì chịu đựng mấy ngày, cuối cùng Quan gia cũng triệu kiến Trần Khác.

Người đến truyền chỉ là Lý Hiến, hiện giờ trong cung thay máu, lão lại thăng quan, hiện đã là Nội thị Điện đầu của Nhập Nội Nội Thị Tỉnh, thật sự là hoạn quan cao cấp rồi. Ở vào tuổi của lão, có thể lên được cao như thế đương nhiên không chỉ là may mắn. Tính cách trầm ổn sâu sắc, thông minh linh hoạt mới là mấu chốt.

Hai người quen biết đã mấy năm, Lý Hiến còn nhớ năm đó lão chỉ là một Nội thị Hoàng môn, Trần Khác biết giao tiếp, nên đối với vị Trần học sĩ trẻ tuổi này lão rất tôn kính. Trần Khác cũng đã nhìn chuẩn lão là một nhân vật, mấy năm nay đầu tư không ít vào lão, Lý Hiến cũng biết rõ, bằng không cũng sẽ không tự mình đến truyền chỉ.

- Con gió nào đưa quý nhân đến đây thế này?

Trên đường vào Hoàng cung, hai người ngồi chung một chiếc xe. Trần Khác cười nói:

- Để Nội thị Hoàng môn đến là được rồi.
- Vừa lúc ta rảnh, đã lâu không gặp học sĩ, rất nhớ người đấy, nên mới không để họ đi đâu.

Lý Hiến mặc bộ quan bào màu tím mới tinh khẽ mỉm cười, hạ giọng nói:

- Thứ hai, trong cung bây giờ rất nghiêm, có mấy lời chỉ có thể nói ở bên ngoài... Quan gia gần đây tâm tình không tốt, khi học sĩ diện kiến nên kiềm chế một chút.

Trần Khác biết lão còn có câu sau, gật gật đầu không nói lời nào.

Lý Hiến thấp giọng

- Còn nữa, thực ra mấy năm nay Quan gia rất yêu quý Trần học sĩ, thường xuyên hỏi thăm về người. Nhưng từ khi người cùng vị kia đi Liêu quốc, thì cũng rất ít nhắc tới người.

Trần Khác gật đầu, biến hóa này chính hắn cũng có thể nghĩ ra.

- Ta nói nhiều một câu...

Lý Hiến nhỏ giọng:

- Trước kia người không nên quá thân cận với vị kia. Tuy các người chỉ là giao tình nhỏ, nhưng đệu Tiên sĩ chính là môn sinh của Thiên tử rồi.
- Dĩ nhiên là như vậy.

Trần Khác cười khổ:

- Con người nếu không thay đổi, không bệnh cũng chết.
- Khẳng định học sĩ còn hiểu rõ hơn ta.

Lý Hiến hạ giọng:

- Ta cũng không phải nói để người sửa, dù sao hôm nay cũng khác với trước kia rồi...

Trần Khác hiểu, người này nhìn một chiếc lá thấy cả mùa thu, rõ ràng đang chuẩn bị đường lui... Nghĩ đến ba mươi sáu cái đầu rơi xuống chỉ trong không đến nửa tháng, cung nhân lại dao động tâm tư, lão không khỏi thâm than, xem chừng đại thế đã không thể cản. Quan gia trong cung thực sự đã thành hoa cúc ngày mai.

Quan gia mới tròn năm mươi tuổi đấy! Lại phải đối mặt với hiện thực tàn khốc như thế... Trần Khác cuối cùng cũng hiểu được, đối với Hoàng đế, sinh được con hay không quan trọng đến thế nào.

Thấy hần hơi xuất thần, Lý Hiến cho rằng mình đã dọa được hần, bèn nhẹ giọng an ủi:

- Thực ra tấm lòng Quan gia cũng rất mềm, chuyện trong cung xảy ra như thế cũng không muốn giết người, lần này các tiện nhân phạm tội cũng chỉ để cho bọn họ xuất gia.

Lại thấp giọng tiếp:

- Học sĩ có công lớn đấy, người không biết năm đó Đại Lý quy thuận Quan gia cao hứng đến thế nào đâu. Cho nên lần này nếu học sĩ có thể giải trừ được thành kiến của Quan gia, cuộc sống sau này sẽ dễ chịu hơn rất nhiều.

- Đa tạ Lý huynh nhắc nhở.

Trần Khác nhẹ giọng:

- Chỉ là tại hạ có một chuyện không rõ...

- Có phải muốn biết tại sao ta lại nói với người điều này không?

Lý Hiến cười:

- Kỳ thật trong lòng ta cũng yêu thích vị kia, anh khí bình bình, giỏi giang nhiệt huyết, không giống như các vị khác, học Quan gia được chín phần, duy chỉ thiếu mất tấm lòng của Quan gia.

- Vậy là sao?

- Huynh đệ Hoàng Thành Ti nói, tứ ca của gã chết trên Thúy Hương lầu, gã đi xem, một chút đau khổ thể hiện ra cũng không có, che đậy giỏi đến thế nào chứ.

Lý Hiến không rét mà run:

- Đối với huynh đệ của mình còn như vậy, đối với hạ thần sẽ thế nào?

- Tuy nhiên đại cục đã định.

Trần Khác cười khổ:

- Người ta là Hiến Vương, lần này việc nào cần làm cũng làm hoàn hảo. Vị kia của chúng ta không trông cậy vào được.

- Lúc này còn chưa ngã ngũ, còn chưa nhất định biết hươu chạy về tay ai.

Trước mặt Trần Khác, dù sao Lý Hiến vẫn là non:

- Với sự quan sát của ta mấy năm nay, dường như Quan gia có hứng thú với vị kia của người nhiều hơn đấy.

- Nếu dùng yêu ghét để chọn người, vậy cũng không phải Đương kim Quan gia rồi.

Trần Khác thản nhiên:

- Còn phải xem ai thích hợp hơn...

- Hôm nay chúng ta chưa từng nói gì cả.

Vừa đi vừa nói, rất nhanh đã đến Tuyên Đức môn, Lý Hiến cười ha hả:

- Mời học sĩ xuống xe.

- Đương nhiên.

Trần Khác gật gật đầu, xuống xe ngựa, hần không có được đặc quyền cưỡi ngựa ngồi kiệu trong Hoàng cung, chỉ có thể đi bộ vào... Triệu Trinh không gặp hần ở Thùỵ Củng Điện, mà đang ở trong tấm cung của mình.

Nhưng Trần Khác cũng chưa gặp Hoàng đế ngay, Lý Hiến bước ra cau mày:

- Bà bà của Cồn Quốc công chúa đột nhiên đến đây, học sĩ uống trà một lát trước đi.

Trước mặt người khác, Lý Hiến sẽ không thể hiện một chút thân thiết nào, nói xong liền xoay người rời đi.

Trần Khác kiên nhẫn chờ, ai ngờ đợi tới nửa canh giờ mới thấy một phụ nhân béo cung trang đẹp dễ đi qua mặt... Phỏng chừng đây là bà thông gia của Đường kim Hoàng đế, cũng là cữu mẫu, Quốc công phu nhân Dương thị.

Vấn đề này quan hệ hơi loạn, nói đơn giản là, chồng của Dương thị tên Lý Dụng Hòa, là đệ đệ của Lý Thần Phi mẹ đẻ của Hoàng đế. Năm Minh Đạo thứ hai, Lưu Nga qua đời, Quan gia mới biết thân thế của mình, màn dùng ly miêu đánh tráo Thái tử mới lộ ra. Nhưng trong lịch sử thật sự không có vai trò của lão Bao, Lý nương nương từ lâu đã không còn tại thế, Quan gia không có phúc khí được nhìn thấy mẹ ruột của mình một lần.

Để bù đắp lại cảm giác áy náy với mẹ đẻ, Triệu Trinh thăng chức cho cữu cữu Lý Dụng Hòa, vẫn cảm thấy bần khoản, bèn gả trưởng nữ Phúc Khang công chúa cho con thứ Lý Vĩ của Lý Dụng Hòa, cũng chính là biểu đệ của Ngài. Được rồi, dường như hơi có chút loạn luân? Nhưng còn nhân gia của Công chúa, theo bối phận thì phải giáng tất cả ngang hàng với nhau, dường như cũng hợp tình lý.

Tuy nhiên tóm lại, Đường phong vẫn còn tồn tại ở Đại Tống triều, lễ giáo chưa thịnh hành, đi lang thang nuôi tiểu thú cũng không hiếm thấy, gả con gái cho biểu đệ thật sự cũng không coi là gì.

Chuyện con nối dõi của Quan gia khó khăn, ngoại trừ một trưởng nữ, ngay cả tám đứa con gái sinh ra cũng chết non, gần đây có gả Thập công chúa cho Địch Vĩnh, thật ra đó là nàng công chúa thứ hai nuôi lớn được.

Có thể thấy, Quan gia sủng ái nữ tử của ngài thế nào. Bản triều khi sắc phong công chúa ban đầu dùng mỹ danh để phong, sau đó lại dùng quốc phong để phong. “Phúc” “Khang” đại biểu cho lời chúc phúc của Quan gia dành cho con gái mình thông minh khỏe mạnh. Nghe nói nàng cũng đúng như ngài hy vọng, trí tuệ hơn người, xinh đẹp vô song, và vô cùng hiếu thuận.

Năm Gia Hựu thứ hai, Trần Khác vào Kinh tham gia thi cử, may mắn nhìn thấy lễ sắc phong long trọng cho vị Nhị Thập công chúa. Phúc Khang Công chúa tiến phong làm Duyên Quốc Công chúa, quy mô long trọng như đại lễ sắc phong Hoàng Hậu, chưa bao giờ có, trên sử sách chưa bao giờ thấy có tiền lệ.

Cùng năm đó, Công chúa xuất giá theo Lý Vĩ. Quan gia trước nay vốn tiết kiệm lần này lại hao tốn một trăm ngàn quan xây phủ đệ cho nàng. Tình yêu dành cho con gái cũng có thể thấy được phần nào. Nhưng hôn lễ long trọng không thể đảm bảo cho chất lượng hôn nhân, hôn nhân của Công chúa và Phò mã không hợp nhau, toàn thành đều đã biết từ sớm.

Căn do trong đó người ngoài không thể biết được, nhưng cuộc hôn nhân này có thể hạnh phúc mới kỳ quái. Đúng với một câu cách ngôn “Môn bất đẳng, hộ bất đôi” mà. Đối với chuyện này, Tư Mã Qang đã từng trần bày cảm xúc mà nói với Trần Khác:

- Sau này phải nhớ kỹ, gả con gái cho người ta thì phải chọn nhà có dòng dõi cao hơn. Cưới vợ thì phải chọn dòng dõi thấp hơn. Có như vậy ngày sau mới tốt.

Cổn Quốc công chúa thì không cần phải nói rồi, là kiều nữ lớn lên trong hoàn cảnh văn nhã ưu việt nhất, mà Quốc cữu công Lý Dụng Hòa lại là tên khốn của Biện Kinh, sống bằng nghề làm tiền âm phủ, cho đến tận khi Lưu Thái Hậu hoăng (thời xưa gọi chư hầu hoặc các quan to chết là hoăng), Quan gia nhận mẹ, lúc này Lý gia mới một bước lên thẳng mây xanh. Tục ngữ nói: Làm quan ba đời mới biết cách mặc quần áo đội mũ. Một thiếu niên thô tục cả đời lẫn lộn ngoài đường như Lý Vĩ sao có thể lọt vào mắt xanh của Công chúa.

Đương nhiên, đằng sau một cuộc hôn nhân bất hạnh đều có một ác bà bà. Công chúa cường thế, Dương thị cũng cường thế, bà ta không thể nhẫn nhịn chịu đựng sự ngạo mạn của Công chúa, càng không cách nào thừa nhận hai người đã kết hôn hai năm mà vẫn chưa viên phòng, thường xuyên cãi lộn với Công chúa đến mức không dứt miệng, sau đó lại xoay người tìm Hoàng đế cáo trạng.

Phỏng chừng vị Quốc công phu nhân này đến là lại cáo trạng gì đây.

- Đã lâu không gặp.

Có lẽ bị Dương thị hành tới sức cùng lực kiệt, Triệu Trinh nằm trên ghế bành, đắp một tấm chăn mỏng tiếp kiến Trần Khác. Nhìn thấy hắn, lại nhớ đến tiểu tử này hai ba năm trước đã khiến ình kích động và vui sướng, ngài không khỏi cười:

- Gần đây người sống rất tốt hả!

- Quan gia gầy đi rồi.

Hai mắt Trần Khác hơi đỏ lên.

- Có tiền cũng khó mua được sức khỏe cho ông già.

Triệu Trinh cười cười, nhìn Trần Khác, ngạc nhiên hỏi:

- Người có chuyện gì?

- Không có gì.

Trần Khác cười lớn:

- Vi thần chỉ nghĩ đến, tình cảnh năm đó lần đầu tiên được diện Thánh.

- Đó là năm Gia Hựu thứ nhất...

Trí nhớ của Triệu Trinh rất tốt, ngài thông thả nhắc lại:

- Khi đó, quả nhân vừa mới khỏi bệnh.

Dừng một lát lại nói:

- Hiện giờ cũng vậy...

- Thánh thiên tử trăm thần tương trợ, nhưng vẫn phải bảo trọng Long thể.

Trần Khác khẽ nhắc.

- Ngồi đi.

Triệu Trinh cười cười:

- Quả nhân cũng hơi mệt, nhưng đó là vì trăm vừa phải đuổi một lão thái thái đi.

Đoạn cười khổ:

- Nói vậy người cũng biết, vị thông gia kia của ta quần còn khó thoát hơn mười Ngự Sử.

Trần Khác cũng bị thái độ thông dong của Quan gia ảnh hưởng, hắn phàm khục điểm ấy của Triệu Trinh, bất luận gặp bao nhiêu chuyện, vẫn có thể duy trì được thái độ bình thản như mây trôi nước chảy. Có lẽ là từng trải qua quá nhiều rồi.

- Vi thần xin ra ngoài chờ.

Trần Khác hạ giọng:

- Chờ Quan gia nghỉ rồi mới vào.

Hắn căn cứ vào thái độ hầu hạ của đại thần trong kịch truyền hình và điện ảnh đời sau mà đối đãi với Triệu Trinh. Việc này khiến cho Quan gia ở đời Tống vẫn luôn bị các đại thần ức hiếp cảm thấy cực kỳ được an ủi.

- Không cần.

Triệu Trinh lắc đầu:

- Quả nhân có thể nằm nói chuyện với người, nói cả buổi sáng cũng không mệt đâu.

Lại nhìn Trần Khác:

- Người oán quả nhân sao?

- Không có.

Trần Khác quả quyết lắc đầu.

- Nói thật đi!

Triệu Trinh vẫn thản nhiên:

- Làm sao có thể không có?

- Chính là nói thật. Vì thần không nói mấy câu giả dối như “Lôi đình vũ lô, giai thị quân ân” (mưa móc sấm sét đều là ơn của chúa thượng).

Trần Khác thản nhiên:

- Nhưng vì thần từ trước tới nay vẫn làm theo ý mình, cảm thấy chuyện nên làm, thì có phải bồi thêm cái khổ cũng sẽ làm. Thần cho rằng thu phục Đại Lý sẽ có lợi cho Đại tống, nên làm. Trước khi làm vẫn chưa từng nghĩ mình sẽ được cái gì. Sau khi làm xong, chuyện này thành, chứng minh thần đã đúng, chính là phần thưởng lớn nhất dành cho thần rồi.

Triệu Trinh nhìn đôi mắt trong suốt của hắn, chậm rãi gật đầu:

- Xem ra quả nhân đã xem nhẹ lòng dạ của ngươi. Trần Trọng Phương quả nhiên có khí khái hiền sĩ.

- Quan gia khen nhầm rồi.

Trần Khác cười:

- Vì thần chỉ là một tên ngốc lớn mật, hướng chi cũng không phải thần hoàn toàn không có tư tâm. Là quan gia nói, chỉ cần thần có thể lập nhiều bất thế chi công, sẽ tứ hôn cho thần.

- Ha ha ha... Ngươi cho là thật hả?

Triệu Trinh không khỏi cười phá lên.

- Quan gia sẽ không nói mà không giữ lời chứ...

Trần Khác đau khổ ra mặt:

- Vì thần khó khăn lắm mới giải quyết được hai đảng, mọi sự đã chuẩn bị, chỉ còn chờ cơ hội...

- Quả nhân không phải có ý đó.

Triệu Trinh lắc đầu cười:

- Ngươi cũng được coi như cháu trai ngoại của trẫm, quả nhân sao lại không giúp ngươi nữa?

- Đa tạ bệ hạ thành toàn.

Trần Khác đứng dậy thi lễ, người này coi như thuận rồi.

- Tiểu tử ngươi.

Triệu Trinh không khỏi mỉm cười, lại sâu kín ẩn ý:

- Ta hỏi ngươi, có chắc chắn vị đồng đảng kia của ngươi sẽ thắng?

Không ngờ được Triệu Trinh sẽ đột nhiên làm khó dễ vào lúc này, Trần Khác sửng sốt, trả lời lập tức:

- Vì thần khẩn cầu Bệ hạ thu lại những lời này!

- Vì sao

Triệu Trinh vẫn thản nhiên.

- Vì thần là tiến sĩ năm Gia Hựu thứ hai, khoa này nhân tài đông nhất, có Tô Thúc, Tô Triệt, Chương Hành, Lã Huệ Khanh, Tăng Bố, Đặng Oản, Trình Dĩ Đăng, toàn là đại tài. Vì thần tự biết tài học đều không phải nổi tiếng, còn có tập tục xưa quan nhân không được làm người đứng đầu. May sao được Bệ hạ yêu quý, ra sức gạt bỏ lời phản đối của mọi người chấm cho vì thần làm Trạng Nguyên. Cũng chỉ trong vòng hai năm

ngắn ngủi cất nhắc vì thần làm Hồng Tư Lự Thiếu Khanh, Tập Hiền Điện Tu Soạn, ân đức bạt như thế, vì thần khắc sâu trong lòng, máu chảy đầu rơi cũng không quên nghĩ đến báo đáp.

Trần Khắc nức nở:

- Muốn nói là đồng đẳng, thần cũng chỉ là thần đẳng của Bệ hạ, tuyệt không hai lòng. Bệ hạ vừa rồi nói như vậy quả thật dụng tâm, quân không chặt thì mất thần. Lời Bệ hạ vừa nói không đúng với đạo quân thần. Thần khẩn cầu Bệ hạ thu hồi!

May sao cũng nhờ trước đó Lý Hiền nhắc nhở, Trần Khắc cũng đề phòng Triệu Trinh sẽ tức giận, dĩ nhiên đã chuẩn bị sẵn trong đầu. Bởi vậy không cần nghĩ ngợi gì, lời nói ra giống như tâm huyết, khiến cho Triệu Trinh không thể không vui.

Trầm mặc một lúc lâu, Triệu Trinh mới buồn bã lên tiếng:

- Hay cho câu quân không chặt thì mất thần. Nhưng dường như vẫn còn một câu Thần không gắn bó thì mất vua chứ?

- Vâng, vì thần làm việc không chu toàn, suy nghĩ kém cỏi.

Trần Khắc có vẻ hổ thẹn:

- Xét đến cũng vẫn còn trẻ tuổi.

- Cũng vì tuổi trẻ?

Triệu Trinh trừng mắt nhìn hắn.

- Vâng. Vì thần không học được sự lão luyện của các tướng công, không học được điều không sai lầm là công của các đại thần.

Ai ngờ Trần Khắc sắc sảo đáp lại:

- Phóng tầm mắt nhìn, chư công toàn triều đều là hạng người chú ý cẩn thận, yên lặng tự thủ. Vì thần muốn làm việc, nhưng không được người thông cảm. Một bàn tay vỗ không nên tiếng. Dưới tình huống như thế, ai nguyện phần đầu vì nước, thần sẽ thành tâm tương trợ, không hề có chút tư tâm!

Nghe hắn nói, Triệu Trinh trầm ngâm một lát:

- Thiên hạ thái bình, cho dù có chuyện cũng có các Tể tướng bình ổn, còn chưa đến lượt dám người trẻ tuổi các người quan tâm.

- Thần khẩn cầu bệ hạ thu lại lời ấy!

Trần Khắc cố gắng.

- Quả nhân lại nói sai rồi sao?

Triệu Trinh cười khở.

- Vì thần thừa nhận, phụ tử Quan gia hai đời đã dốc hết tâm huyết, đạt được cục diện hòa bình khó có được cho Đại Tống. Nhưng chúng ta thỏa mãn với chuyện này sao? Dân tộc Hoa Hạ chưa từng sống gấp sao? Người Hán triều bao vây Bạch Đằng, ba đời nằm gai nếm mật, nghỉ ngơi lấy lại sức, sẵn sàng ra trận, rồi cuộc đến thời Hán Vũ đế đã tiêu diệt được Hung Nô, rửa sạch nỗi hổ thẹn trước đó! Đường triều chịu nhục Vị Hà (tên sông bắt nguồn từ tỉnh Cam Túc, chảy qua tỉnh Thiểm Tây đổ vào sông Hoàng Hà, Trung Quốc), Đường Thái Tông chăm lo việc nước, thậm chí cho phép quân sĩ tập võ trong Hiến Đức điện, bồi dưỡng được một đội quân tinh nhuệ thiện chiến, cuối cùng tiêu diệt Đông Tây Đột Quyết, được hưởng oai danh của Thiên Khảm Hãn!

Trần Khắc tiếng như đá như vàng nổ vang vang bên tai Triệu Trinh.

- Đại Tống ta cũng không chịu thua kém, Thái Tổ Thái Tông vì khôi phục U Yển, toàn vẹn quê hương, luôn toàn lực Bắc phạt, sau tới Tiên đế cũng từng ngự giá thân chinh, cùng Liêu chủ tranh giành Trung Nguyên, giết chết chủ soái, áp chế hàng binh. Cũng chỉ vì lúc đó Khiết Đan thế lớn, mà ta lập quốc chưa lâu, chúng mạnh ta yếu, không thể toàn công. Vương triều nhà Hán của ta đã phải chịu nhục với Di Địch, cho tới bây

giờ chỉ vì báo thù rửa hận, hiện giờ Yến Vân vẫn chưa phục, Tây Hạ lại phản bội, sao có thể nói là thiên hạ vô sự?

Tiếng Trần Khác sang sảng, vọng lại trong đại điện thật lâu.

- Thiên hạ hưng vong, thất phu hữu trách! Đại thần không lo, tiểu nhân đương nhiên phải lo!

Giọng nói này cũng rót đầy hai tai Triệu Trinh, nhưng lại khiến cho trái tim đã lạnh của ông kích động lên. Một giây đó, ông như thấy lại được chính mình hai mươi bảy năm trước. Năm đó Lưu Nga tần thiên, mình đã thực sự trở thành Hoàng đế. Ông đổi Thiên Thánh, Minh Đạo – niên hiệu có ý nói nhân gian hai chủ, nhật nguyệt cùng chia – thành Cảnh Hữu – Cảnh, là mặt trời mới mọc, ánh sáng tràn trề, thiên địa chắc chắn sáng tỏ trong suốt!

Vào lúc đó, chính mình cũng tràn đầy khát vọng, tìm khắp thiên hạ đạo phú quốc cường binh, thậm chí còn có một tuyên bố tiền bất cổ nhân hậu vô lai giả rằng, “chỉ cần là biện pháp tốt, lợi nước lợi dân, bất kể là ai đề xuất ta cũng ban thành luật, lệnh cho quốc gia vĩnh viễn thi hành theo!”

Ông tự lấy mình làm gương, mất ăn mất ngủ, ngày nào cũng nhìn thật kỹ sự thay đổi, bất luận chuyện lớn chuyện nhỏ, chỉ cần có tấu chương sẽ tự mình phê duyệt toàn bộ. Cuối cùng ngay cả Tế tướng cũng nhìn không nổi, khuyên ông chú ý nghỉ ngơi, cẩn thận thánh thể.

Nhưng ông trả lời lại rất nghiêm túc:

- Trẫm được Tiên đế ủy thác, gánh nặng trên vai, sao dám lơ là?

Ngay khi ông đã chuẩn bị hoàn toàn, muốn làm một vũ lớn nhất, lại đột nhiên phát bệnh ngất xỉu... Ông thật sự quá mệt mỏi. Nhưng làm việc vất vả cần cù như vậy, lại không được đại thần tôn kính, ngược lại còn phải chịu bị bọn họ miệt thị, thậm chí là nguyền rủa!

Chờ tới khi ông tỉnh lại, cái đợi ông không phải là lời an ủi của đại thần, mà là bọn họ không hề liêm sỉ mà phỉ báng, trong cả triều đã loan tin Hoàng đế ngất là vì đã phế Hoàng hậu, tin một bầy mỹ nhân, đạt đến trình độ “Xướng ưu nhật hí vu thượng tiên, phụ nhân bằng dâm cung nội, ẩm tửu vô thì tiết, chung cổ liên nhật dạ” (Ca hát từ đêm tới sáng, bằng hữu, mỹ nhân hoang đường trong cung, uống rượu bất kể thời gian, đàn hát mấy ngày liền).

Hơn nữa không chỉ là nghe đồn, rất nhanh đã có ngôn quan chính thức thượng tấu. Chính là Đổng Tử Kinh của Hoàng Hạc Lâu, lão thượng thư khuyên gián Hoàng đế, hoặc có thể nói chửi mắng thì đúng hơn, lão nói:

“Cả ngày ở trong cung, lưu luyến hoang yển, lâm triều thì mệt mỏi bơ phờ, quyết sự không thông...”

Mắng Triệu Trinh là một sắc quỷ bị nữ nhân hút sạch máu, cho nên khi vào triều không tập trung, xử lý sự tình giống như kẻ ngốc....

Lại càng làm cho trái tim vị Hoàng đế trẻ tuổi chết lạnh, là khi đại thần cả triều không ngờ không một ai chỉ trích Đổng Tử Lượng, ngược lại còn xông lên một loạt, mượn chuyện hôn mê lần này của ông, tùy ý nói xấu xúc phạm ông, mục đích vẫn là ngăn cản Hoàng đế cải cách... Bởi vì biết nó sẽ ảnh hưởng đến lợi ích của họ.

Triệu Trinh bị chọc tức, ông muốn trừng phạt một vài kẻ, nhưng đại thần bị giáng chức không hề sợ hãi, ngược lại còn dương dương đắc ý, bởi bọn họ có thể nổi tiếng toàn thiên hạ. Đại Tổng triều không giết sĩ phu, đám quan viên này chọc giận Hoàng đế, coi như mượn lối tắt núi Chung Nam mà thành danh, cho nên người trước ngã xuống người sau tiến lên liên tục công kích ông, khiến Triệu Trinh cảm nhận sâu sắc được thế nào là tứ cố vô thân...

Về sau, ông cũng từng gặp được thần tử giống như Trần Khác. Khi đó Phạm Trọng Yêm, Âu Dương Tu cũng còn trẻ như vậy, cũng tràn đầy khát vọng như vậy, nhưng những gì bọn họ mang inh cũng chỉ là một Khánh Lịch tân chính lung tung, vụn vặt, lộn xộn. Cũng chính vì Khánh Lịch tân chính thất bại, cũng đã hoàn toàn dập tắt giấc mộng cường quốc của Triệu Trinh. Sau lần đó, có thể duy trì được quốc gia nhiều tai ương này chính là mục tiêu duy nhất của ông...

Bởi vì rốt cuộc Triệu Trinh cũng hiểu được một chân lý gai góc nhưng bất diệt – cải cách không thỏa đáng, còn nguy hại hơn cả không cải cách.

Cho nên ông vẫn tận lực cầu ổn, cầu ôn hòa, cũng không chịu cái cách lung tung gì nữa, thật khó khăn để ổn định lại quốc gia về con đường cũ... Trong đại điện, Trần Khác trầm ngâm nhìn Triệu Trinh không nói gì, sắc mặt âm trầm bất định, nghĩ đến Hoàng đế có vẻ như hơi bị thuyết phục, vội rên rỉ khi còn nóng:

- Hiện giờ Liêu chủ Da Luật Hồng Cơ hoang đường chơi đùa, không lo chính sự, thường xuyên mấy tháng không để ý đến chính sự, quyền bính đều thuộc về tay Hoàng Thái Thúc. Bởi vậy các lộ vương công đều không có lòng thần phục, thực lực của quốc gia đã không còn giống như vài thập niên trước. Tây Hạ càng không cần phải nói, Một Tàng Ngoa Sủng nắm triều chính, biến cả quốc gia trở nên mù mịt chướng khí, dân chúng lầm than, đây chính là cơ hội tốt trời ban cho Đại Tổng ta để chăm lo việc nước, tu võ cường binh, rửa sạch sự hổ thẹn.

- Lí là cái lí này...

Triệu Trinh cười khổ:

- Đáng tiếc ngân khố Đại Tổng ta trống không, văn dốt võ dốt, nào có thực lực dụng binh với bên ngoài?

- Cho nên phải quyết chí tự cường, mau chóng khiến cho chúng ta lớn mạnh lên!

Trần Khác lớn tiếng.

Triệu Trinh nhìn hẩn nửa ngày mới phun ra được một câu:

- Tuổi trẻ thật là tốt. Thật khiến cho người ta hâm mộ...

Rồi ông không nói gì nữa.

Thấy Hoàng đế không có hứng thú nói chuyện, Trần Khác biết điều cáo lui, đi ra ngoài điện, nhìn màn che dày đặc, không khỏi cảm thấy ảm đạm. Lần này diện thánh, đối với cá nhân mình mà nói hẩn là thành công, Hoàng đế đáp ứng tứ hôn, cũng bị mình tìm lý do thoái thác, bỏ đi ngăn cách. Nhưng hẩn lại hết sức thất vọng...

Bởi vì theo phản ứng của Triệu Trinh mà nói, vị Hoàng đế này đã không còn hùng tâm, hoàn toàn không còn khả năng quét khỏi.

Khi hẩn quay lại, ánh mắt lại kiên định, sải bước ra khỏi Hoàng cung.

Ba ngày sau, trong cung hạ chỉ, là Lý Hiến tự mình tuyên đọc chiếu thư, người nhà Trần gia lập hương án trong đình, nghe tuyên.

“Hồng Lư Tự Thiếu Khanh, Tập Hiền điện Tu soạn Trần Khác, được tuyển cử vào Đĩnh giáp, phụng mệnh đi sứ Đại Lý, đã khiến cho Đền vương hiến đất quy phục, công lao to lớn. Nay trẫm phong làm Tín Đô huyện Khai quốc tử, thực ấp năm trăm hộ, thực thực phong ba trăm hộ, ban phi y ngân ngư”.

302. Quyển 7 - Chương 330: Long Xương Kỳ

Đội Trần Khác tạ ơn đứng dậy, Lý Hiến lại lấy ra một ý chỉ nữa, cười nói:

- Đông Dương bá đừng vội, còn có Thánh chỉ.

Người Trần gia đành phải thi lễ một lần nữa, nghe tuyên:

“Hồng Lư Tự Thiếu Khanh, Tập Hiền điện Tu soạn Trần Khác, phụng mệnh xuất cảnh liên kết đồng minh. Đã nối liền niềm vui của viễn quốc, thực sự được gọi là chuyên sứ, công lao to lớn, trẫm vô cùng tán thưởng. Nay trẫm tuyên bố phong làm Cảnh Linh cung Phó sứ, Thiên Chương các Thị giảng, Gia Thượng Kỵ Đô Ủy, Đông Dương huyện Khai quốc bá, thực ấp tám trăm hộ, thực thực phong năm trăm hộ, ban tứ chương phục.”

Phần thánh chỉ này, khiến cho toàn Trần gia gần như chết lặng người, một tử phục quan ngoài hai tuổi? Ngoài dòng dõi quý tộc của Thiên Hoàng ra, ai có thể làm được? Trần Khác lại có thể làm được rồi.

Tuy nhiên chớ vội vui mừng, bởi vì còn có ý chỉ thứ ba.

- Môn hạ, Cảnh Linh cung Phó sứ, Thiên Chương Các, Thị giảng, Gia Thượng Kỵ Đô Ủy, Đông Dương huyện Khai quốc bá, thực ấp tám ngàn hộ, thực thực phong năm trăm hộ, ban thưởng tử chương phụ. Trần Khác, lời nói và việc làm được vạn chúng noi theo, làm gương cho chí sĩ thiên hạ. Nhưng trời đưa đất đẩy, lần lượt dính ước với Tô, Liễu thị nữ, ngã ngửa hoang đường, trái lại luân thường. Nay mặc dù tỉnh ngộ, nhưng việc sai đã làm, cưới người thứ nhất, thất tín với người kia, người kia làm sai chỗ nào? Sai lại càng sai. Nhớ năm đó, người này không chối lao khổ, công huân lớn lao, lại cố gắng hết sức hối lỗi.

- Nay giáng xuống làm Tập Hiền Điện Tu soạn, huyện Tự Dương khai quốc nam, thực ấp ba trăm hộ, thực phong một trăm hộ, đổi tử chương phục thành y bào ngân ngư. Lại phong Tô thị nữ làm Tự Dương huyện quân, Liễu thị nữ làm Vũ Dương huyện quân, học theo Nga Hoàng Nữ Anh. Tròn mệnh quân thần, không tổn thương tình cảm cũ. Khuất pháp thi ân, sau này không được viển dẫn lẽ này nữa.

Nghe Thánh chỉ, Trần Khác ngây người, trong đầu là những hình ảnh về quãng thời gian đã qua, cuối cùng thì cũng không phụ giai nhân, thật sự không dễ dàng chút nào...

- Nếu Học sĩ muốn mở điểm, tuy nói là bị giáng chức, nhưng Quan gia từng có ý, có thể thay một phần.

Lý Hiến than nhẹ:

- Còn có ý chỉ thứ tư.

Trần Khác đành tiếp tục nghe chỉ, bất quá hần vẫn đang mơ hồ, chỉ nghe được bổ nhiệm mình làm Quyền Thủ Hoàng Gia Vũ Học Viện Sự. Đây là ý quan thấp phẩm nhưng đảm nhiệm chức vụ cao, đây vốn là ý bao hàm trong nội dung chính.

Trần Khác tiếp thánh chỉ, Trần Thắm lại lấy tiền đưa cho các công công, tiễn bọn họ đi, mới quay lại cười nói:

- Có cái này, Tam Lang cuối cùng cũng có thể kết hôn.

Trần Hi Lượng ngược lại tức giận nói:

- Người làm ca ca như con nhất định phải kết hôn trước. Không thể để cho người ta chê cười chúng ta làm đảo lộn luân thường!

Nghe giọng nói cũng biết, Tiểu Lượng ca không hài lòng với việc Trần Khác một đám hai phòng.

- Con biết rồi....

Nhị Lang lập tức ỉu xiu. Cho dù Tô Bát Nương không hề tránh mặt, nhưng muốn sưởi ấm lòng nàng vẫn cần tốn chút thời gian. Ban đầu y có ý định nấu chín nồi cơm này sau đó mới từ từ ăn nó, nhưng giờ xem ra chỉ có thể ăn cơm sống... Trần Hi Lượng lo lắng cũng đúng, trong Nhữ Nam Vương phủ, Triệu Tông Thực đã biết đến bốn Thánh chỉ này, đang thương lượng với vài huynh đệ.

- Cho rằng trước tiên thăng quan cho hần rồi lại giáng xuống là có thể ngăn được mồm miệng thế gian sao?

Triệu Tông Huy hận Trần Khác thấu xương, chỉ cần vừa nhắc tới hần, bảo đảm nghiêng răng nghiêng lợi:

- Huống chi tính gộp cả hai lần, hần không những không mấy may tổn hại, lại còn thêm cái phi bào ngân ngư tự Dương Nam, chưa nói đến cái phúc trái ôm phải ấp! Chuyện tốt nào cũng bị hần chiếm hết là sao?

- Phúc Tề nhân tốt như vậy sao?

Triệu Tông Ý đã chịu đủ nỗi khổ gia đình bất ổn ngược lại không cho là đúng nói:

- Ví dụ như cả hai bên đều là thế gia đi, xưa này không phải không có, nhưng có người nào có kết cục tốt? Huống chi với tính tình của Liễu Nguyệt Nga, còn không đánh cho nữ tử Tô Gia kia mặt mũi bầm dập? Tam Tô cũng không chịu ngồi không, đến lúc đó không chờ người khác đặt chuyện, bọn họ cũng tự tới cáo trạng với Quan gia, tới lúc đó chỉ sợ họ Trần chịu không nổi!

Cổ nhân có dạy “Tu tề trị bình” (giữ cho nhà cửa êm ấm). Một quan viên mà ngay cả gia đình mình cũng không quản được thì sẽ bị người đời cho là hạng vô năng, lại càng không cần nhắc tới việc đảm đương trọng trách to lớn của đất nước. Bởi vậy, một tội trạng “trị gia bất nghiêm” có thể tước đi cả tính mạng Trần Khắc.

- Lời này có lý. Ta không cần gấp, cứ xem vở kịch hay của hần là được rồi.

Triệu Tông Hữu cười:

- Lại nói, ta thấy có lẽ Quan gia cũng không muốn thấy hần, nếu không cũng sẽ không ném hần đi sung quân vào võ học viện. Cục diện rối rắm đó ai có thể xử lý được chứ, cuối cùng bị chê cười là điều khó tránh khỏi.

Thời đại trọng văn khinh võ này, nếu nhậm chức ở trường Thái học Quốc Tử Giám là được xem như thành đạt, cao quý nhưng tới quân võ học thì...ngược lại bỏ cho là không có chút tiền đồ nào hết. Cho nên y mới cảm thấy Trần Khắc bị đưa tới võ học viện là bị Hoàng đế đuổi vào Lãnh cung rồi.

- Dù vậy nhưng vẫn không thể khinh thường, đám tiểu tử đó rất xảo trá.

Triệu Tông Thực âm trầm lắc đầu:

- Ai biết có âm mưu gì?

Y mấy hôm nay vẫn canh cánh trong lòng, cho rằng phụ tử Triệu Tông Tích đang cố ý chĩnh mình.

- Nói rất đúng.

Triệu Tông Hữu gật đầu:

- Bình tĩnh xem xét, tên Trần Khắc kia năng lực phi phàm, Triệu Tông Tích hoàn toàn phải nhờ vào hần mới có được ngày hôm nay, tiêu diệt hần, Triệu Tông Tích sẽ không có chỗ nào để cậy vào. Cho nên, vẫn cần phải xốc lại tinh thần, khiến cho hần phải chôn cùng Võ học viện.

- Ủ, quả thật không thể khinh thường.

Triệu Tông Thực gật gật đầu, lại nói:

- Tuy nhiên, vẫn nên lấy đại cục làm trọng, cố gắng hết sức không nên manh động, để cho hần tự phạm sai lầm đi...

Ngụy quân tử sợ nhất cảm xúc lẫn lộn, y vẫn tự nói với mình, lùi một bước trời cao biển rộng, đợi tới khi ta ngồi vững trên vị trí kia, họ Trần có bản lĩnh thế nào nữa ta cũng có thể tùy ý xử lý hần.

- Ôi...

Triệu Tông Huy buồn bực thở dài, Trần Khắc một ngày chưa xong, y một ngày không dám ra khỏi cửa.

- Được rồi.

Triệu Tông Thực không muốn nhắc đến Trần Khắc nữa, đổi đề tài:

- Long lão tiên sinh khi nào thì tới kinh thành?

- Nếu là người khác thì đã sớm tới, nhưng ông ta đã lớn tuổi không dám đi nhanh.

Triệu Tông Ý vẫn luôn để tâm tới chuyện này nói:

- Còn nữa, chúng ta mời ông ta vào kinh, không phải vì muốn khuếch trương thanh thế sao? Đi đường chậm một chút, quan lại các châu huyện trên đường mới kịp đón tiếp.

- Ủ.

Triệu Tông Thực gật gật đầu, sắc mặt ưu tư nói:

- Tuy nhiên, vẫn là nên vào kinh nhanh một chút. Ta nghe nói Vương Giới Phủ cũng sắp tới rồi.

Chương Đôn đại diện Vương An Thạch đi cửa sau đến kinh thành, kết quả là vừa mới tiến vào bên trong tòa nhà của Trần Khắc, hành động này được hấn cho là tín hiệu cho thấy vị quan viên hưởng dự tứ hải này đã nương nhờ theo Triệu Tông Tích.

Hơn nữa, Triệu Tông Tích tiến cử Vương An Thạch làm phán quan Tam Tư Độ, lại càng chứng minh cho phán đoán của Triệu Tông Thực.

- Hàn tướng công nói rồi không cần phải lo lắng, cũng không cần phải sinh lòng đề phòng với Vương Giới Phủ.

Triệu Tông Ý lắc đầu nói:

- Y nói nhân phẩm của Vương An Thạch cao ngạo quý trọng, sẽ không dính dáng tới, việc này hơn phân nửa là do tên Chương Đôn kia bị Trần Tam Lang kéo lại, nghe nói hai người bọn họ là bạn tốt. Nhưng Triệu Tông Tích tìm mọi cách lấy lòng, nhiều nhất cũng chỉ dối lấy trung vị Vương An Thạch trở về, không hề ảnh hưởng tới chúng ta.

- Ủ.

Triệu Tông Huy yên tâm, thở dài nói:

- Nếu phụ thân khỏe mạnh hơn

một chút, cũng đỡ cho chúng ta khỏi phải đoán mò Triệu Doãn Nhượng vốn đã mang

bệnh nguy kịch, lại thêm cái chết của Triệu Tông Lại là một đòn đả kích tinh thần trầm trọng, cho nên trong thời gian này vẫn nằm trên giường không dậy nổi. Thái y dặn dò ông nằm tĩnh dưỡng, không được lo lắng.

- Chỉ hy vọng được như vậy.

Triệu Tông Thực thở dài nói:

- Tuy nhiên cũng nên chuẩn bị cho tình huống xấu nhất...

Nếu nói y không có tình cảm với phụ thân của mình tuyệt đối là nói dối, dù sao lão nhân gia cũng dồn rất nhiều tâm huyết vào y. Nhưng những vấn đề khó khăn gặp phải hiện nay càng khiến y lo âu.

Nếu Triệu Doãn Nhượng vào đúng thời khắc mấu chốt này mà qua đời, như án lệ, mình không thể không mang đại tang rồi!

Hai năm lễ ba tháng thật sự đã rất dài, đủ để san bằng mọi cố gắng của con người! Người còn phải ngồi yên trong gia tộc bó tay nhìn người khác đi lên!

Có câu, đi ngược dòng nước, không tiến tức lùi, chỉ sợ ba năm sau mình quay lại nhậm chức, Triệu Tông Tích đã vượt trước rồi.

- Ủ.

Nghe y nói vậy, Triệu Tông Ý cũng cảm thấy không thoải mái, nhưng không tỏ ra mặt nói:

- Tuy nhiên, phụ thân có nói huynh không cần phải lo lắng, họa là cơ sở của phúc, làm sao biết đây không phải chuyện tốt.

- Ta sao có thể là kẻ bất hiểu như vậy?

Nghe phụ thân vẫn nghĩ ình như vậy, Triệu Tông Thực có chút xấu hổ nói:

- Lời vừa rồi là có ý muốn chăm người bên giường mà thôi.

Mọi người thăm nhủ câu này còn giống tiếng người, Triệu Tông Hữu lên tiếng:

- Thập Tam đệ như vậy là đúng rồi, có câu “Phi hiểu tử bất trung thân”, ta nghĩ tất cả người trong thiên hạ đều đang nhìn người. Chịu mệt chút thì cứ chịu đi, nhưng có thể thu được thanh danh tốt.

- Sao có thể tính đến công danh lợi ích với phụ thân của mình chứ?

Triệu Tông Thực lắc đầu:

- Truyền lệnh xuống, từ hôm nay trong phủ không cho hát hí khúc, không cho uống rượu, không cho nói to, ai vi phạm nghiêm trị không tha!

Dừng một cái, nhìn các vị huynh đệ:

- Có câu “Tử dục dưỡng nhi thân bất đãi” (Con muốn nuôi cha mẹ chẳng chờ), để tránh sau này không phải tiếc nuối, ta sẽ buông bỏ tất cả mọi việc, hầu hạ bên giường phụ thân, chuyện bên ngoài đành nhờ các người hết thảy.

- Được!

Mọi người gật đầu. Trong lòng thầm cười lạnh, xem chừng người cha bây giờ lại là công cụ của đứa con rồi.

Ký thật Triệu Doãn Nhượng cũng chẳng thiếu nhi tử, mỗi người hầu hạ ông ta một ngày thì một tháng cũng chẳng có ai phải hầu hạ đến hai lần, nhưng vì muốn giúp Triệu Tông Thực xây dựng hình tượng tinh khiết hiếu thuận, cả nhà cũng không ai nữ giành với y.

Triệu Tông Thực nói được làm được, ngay trong ngày hôm đó y đem một cái giường nhỏ đặt trong phòng phụ thân, hạ trại tại chỗ, như vậy chỉ cần Triệu Doãn Nhượng hơi có động tĩnh là y có thể nghe thấy, cùng là người đầu tiên xử lý tình huống.

Mà thân thể Triệu Doãn Nhượng đã suy sụp rồi, cuộc sống sinh hoạt không thể tự mình làm được, ăn uống và đại tiểu tiện đều phải giải quyết trên giường, Triệu Tông Thực lại không nhờ tay người khác. Mỗi ngày bón cơm mớm nước cho lão phụ, dọn vệ sinh, lau thân thể. Triệu Doãn Nhượng bệnh đã nặng lắm rồi, đôi khi không nhận ra ai, còn động thủ đánh người, Triệu Tông Thực cũng vẫn tươi cười đón nhận, nhẫn nhục chịu đựng.

Lòng hiếu lần này của y rất nhanh đã truyền khắp kinh thành, đương nhiên nhận được rất nhiều lời khen. Cũng nhờ người khác hết sức truyền tụng xuống tin đó cũng tới tai vợ chồng Quan gia... Tốt rồi, người nọ chính là vợ của Triệu Tông Tích- Cao Thao Thao, nàng là cháu ngoại của Tào Hoàng hậu, trước kia được nuôi dưỡng trong cung, được phu phụ Quan gia rất yêu thích. Hôn sự của nàng và Triệu Tông Thực cũng chính là Quan gia tác thành.

Sau khi kết hôn, Cao Thao Thao vẫn thường xuyên tiến cung, làm bạn với Tào Hoàng hậu trong cung cô đơn nhàm chán. Nữ nhân gặp mặt cũng chỉ nói chuyện phiếm, Cao Thao Thao nói ba câu không rời Triệu Tông Thực, không có chuyện gì cũng còn muốn khen, huống chi có cái hào quang hiếu tử như thế.?

Tào Hoàng hậu nghe kể mà cảm động, cho rằng mình nhìn không nhầm người, Triệu Thập Tam quả là một người con có hiếu. Nhưng khi bà nói lại với Quan gia, Triệu Trinh cũng chỉ cười lạnh một tiếng, không nhận xét gì.

Thời gian cứ từng ngày trôi qua, chớp mắt đã vào tháng tám, hôm nay, Triệu Tông Thực dẫn các huynh đệ trong nhà cùng mấy chục môn khách phụ tá trong Vương phủ cùng đại biểu ba tỉnh sáu bộ ra ngoài thành hai mươi vạn dặm đi nghênh đón Long Xương Kỳ.

Thật trùng hợp, cùng ngày hôm đó, Vương An Thạch mang theo gia quyến ngồi trên chiếc xe ngựa bình thường, cũng lặng yên không một tiếng động tiến vào trong kinh thành.

Long Xương Kỳ, người đời gọi là Vũ Lăng tiên sinh, học thức uyên thâm, có nhiều tác phẩm nổi tiếng, chuyên tâm dạy học suốt sáu mươi năm qua, học trò khắp thiên hạ. Đối với những nhân vật như Văn Ngạn Bác đều có cái ân dạy dỗ. Hơn nữa ông không màng danh lợi, vài chục năm nay, nhiều vị Tế Tướng thường giới thiệu ông trước triều đình, nhưng Vũ Lăng tiên sinh nhiều lần không từ chối. Điều này khiến cho thanh danh của ông đã lên tới đỉnh phong đương thời.

Đệ tử của ông và những người tôn sùng ông thậm chí còn coi ông là thánh nhân sống.

Hôm nay trước lời mời hết lần này tới lần khác của Triệu Tông Thực cuối cùng ông cũng vào kinh khi đã chín mươi tuổi. Lão tiên sinh ngồi trên xe ngựa kiểu cổ, ba trăm đệ tử thân cận tùy tùng hai bên, phía sau hàng nghìn tùy tùng đi theo dọc đường. Mà trước mặt là vương công Biện Kinh tới nghênh đón, quan viên

thư sinh gần ngàn người ra ngoài đón tiếp, có thể nói là tiền hô hậu ủng, thanh thế lớn lồng lẩy đến cực điểm.

So với cảnh đón tiếp Long Xương Kỳ nhiệt liệt như thế, Vương An Thạch cũng cùng một hướng tiến vào kinh nhưng lại tỏ ra rất im hơi lặng tiếng. Y và phu nhân Ngô thị dẫn theo con cái cùng hai người em trai đi trên một chiếc xe ngựa bình thường của dịch trạm, theo quan đạo chậm rãi tiến đến. Vương An Thạch có bảy người anh em nhưng chết mất ba người, y liền trở thành người trưởng tử, còn có vợ góa con côi của các huynh đệ đã mất, tất cả cũng đều do y phụng dưỡng.

Vật giá trong kinh thành tăng vọt, cho dù mức lương bổng của một phán quan Tam Ti Độ Chi cũng rất khả quan nhưng Vương An Thạch cũng không cách nào nuôi sống được cả gia đình lớn này, đành phải để lại người mẹ già yếu bệnh tật ở lại Giang Ninh, do tứ đệ An Quốc, ngũ đệ An Thế chăm sóc, chỉ đưa lục đệ Vương An Lễ, thất đệ Vương An Thượng, cùng với hai đứa con trai Vương Bàng và Vương Bàng cùng với cô con gái út Vương Hoàn cùng đi tới kinh thành.

Lúc này, y đang tập trung tinh thần ngồi trong xe đọc sách, phu nhân Ngô thị chán chường ngồi trong xe nhìn ra phong cảnh bên ngoài, hoặc là nói hít lấy ít khí trời. Nàng xuất thân trong gia đình có học, mặc dù tuổi đã gần bốn mươi nhưng khuôn mặt vẫn mỹ lệ, dáng người đầy đặn, tính tình thích trong sạch, nếu không phải nhờ điều cuối cùng này, trong mắt nàng, Vương An Thạch tuyệt đối không đủ tiêu chuẩn làm chồng của nàng.

Trong thời đại này hôn nhân chú ý nhất là môn đăng hộ đối, một đại tài tử nổi tiếng, một anh chàng tuấn tú, trẻ tuổi như Vương An Thạch, nhưng lại không hề háo sắc, chưa bao giờ tới những chốn thanh sắc, cũng không nuôi tiểu thiếp trong nhà, người chồng như thế khó khăn lắm mới tìm thấy.

Nhưng buổi tối động phòng hoa chúc, Ngô thị phát hiện trên người chồng mình có mùi hôi. Ban đầu nàng cũng không quá để ý, nàng cho rằng chồng mình quá vất vả trong đám cưới nên mới thành ra như vậy, nhưng sau một thời gian mới biết, chàng trai bánh bao này thật sự là lười thôi, nếu như nàng không bắt y y cũng không thêm rửa mặt chứ đừng nói đến tắm rửa.

Tính tình Vương An Thạch cũng không được tốt lắm, nếu nàng ép y quá, y sẽ ôm lấy chăn nệm ngủ luôn ở thư phòng, một giấc ngủ như vậy cũng là một hai tháng. Nhất là từ sau khi có đứa con, càng thêm không kiêng nể gì, chỉ hận không thể ngủ cả đời ở thư phòng. Đừng quấy rầy việc mình đọc sách là được.

Cuối cùng Ngô thị chịu không nổi, tìm đến lão nương của y trách cứ:

- Cậu con trai quý tử của người cả ngày không rửa mặt, không đánh răng, lười tha lười thôi giống như ăn xin vậy, thật không biết mẹ dạy dỗ chàng như thế nào?

Ai ngờ lão nương của y cười đáp lễ:

- Đứa con bảo bối này của ta nếu ta không thể kiên trì dạy dỗ nó thì liệu có được một Kim Bảng như ngày hôm nay không? Giờ nó là chồng con rồi, nên đó sẽ là chuyện của con, con có bản lĩnh thì tự giáo huấn nó đi thôi! Nếu không phục, con dạy cho cháu ta thi đỗ Đình Giáp đi, vậy coi như con có bản lĩnh.

Ngô thị nghẹn lời, đành phải quay về phòng gào khóc, hận cha mẹ nàng lúc ấy chỉ nhìn thấy nhân phẩm của Vương An Thạch, không quan tâm đến thói quen của y. Nghĩ đến việc phải sống cả đời với một người lười thôi như thế, nàng cảm thấy như rơi vào hố lửa, cả ngày phiền não vì chuyện vệ sinh và mấy chuyện vặt vãnh của Vương An Thạch, cho nên bây giờ trở thành tính thần kinh, nhưng phạm là chán dẽm mà y đã dùng, nàng phải giặt lại rồi mới dùng, cuộc sống vợ chồng cũng bớt phiền não, nhưng con cái cũng không phải ít.

Lập gia đình gần hai mươi năm, hai người bọn họ có tất cả hai nam ba nữ, trong đó, trưởng nữ đã xuất giá, thứ nữ năm ngoài mới chết non, chỉ còn người con gái út lanh lợi này. Tiểu nương tử này trời sinh hoạt bát, thông minh nhanh nhẹn, xinh xắn dễ thương, là niềm vui của cả hai vợ chồng.

- Mẹ, mau nhìn kia, bên ngoài thật náo nhiệt.

Vương Hoàn mới bốn tuổi, đúng là thời gian hoạt bát nhất trong đời, đây là lần đầu tiên cô bé được theo cha mẹ vào kinh, nhìn cái gì cũng tò mò.

Ngô thị vốn tưởng rằng chỉ có trẻ con mới thấy ngạc nhiên, ai ngờ liếc mắt một cái, quả thực là chuyện chưa từng có.

- Hôm nay có sự kiện lớn gì sao?

- Không phải.

Đứa con cả Vương Bàng thúc ngựa đi tới. Cậu con trai này giống phụ thân tới tám phần, chỉ có điều môi mỏng hơn một chút, lông mày và mặt cũng nhỏ hơn một chút, nhìn qua có thể thấy là hậu sinh khả úy. Hơn nữa y toàn thân mặc áo trắng không nhiễm một hạt bụi nhỏ nào, rất đúng với hình tượng một thể giai công tử giữa thời đại hỗn loạn đen tối, may sao không lồi thối như phụ thân của y. Lúc này chỉ thấy y chăm chú nhìn vào đám người phía xa, lạnh lùng nói:

- Chỉ là một trò hề thôi!

- Sao có thể nói vậy được?

Trên chiếc xe ngựa phía sau, Vương An Lễ hai mươi lăm tuổi cũng vén rèm xe lên, nhìn ra xa, nghe vậy bèn nói:

- Vũ Lăng tiên sinh học rộng

tài cao, hàng ngàn dân chúng kính ngưỡng, người như thế là đã phạm tới sự tức giận của rất nhiều người.

Vương Phương cũng không hẳn là tôn kính vị lục thúc chỉ hơn mình chín tuổi này, y cho rằng thúc quá bảo thủ:

- Lục thúc, Long Xương Kỳ này đến thì không tốt, cháu nghe nói ông ta tới đây có mang theo một trăm cuốn trữ tác của mình đem hiến cho triều đình. Một khi sổ sách này phát hành khắp thiên hạ, vậy có còn chừa đường sống cho Tân học ta không?

- Trăm hoa đua nở, bách gia

phân minh...

Vương An Lễ suy nghĩ một chút nói:

- Cũng chẳng có gì là không tốt cả?

Vương Bàng đang muốn bật lại, đã thấy có một con ngựa chạy tới, liền ngậm miệng lại cười lạnh không nói.

- Xin hỏi có phải xa giá của Phán quan Tam Ti Độ Chi Vương đại nhân?

Tên kỵ sĩ trang phục gọn ghẽ, đầu để trần, chạy tới trước mặt ghì cương ngựa hỏi.

- Đúng là gia phụ.

Vương Bàng gật đầu.

- Vậy thì tốt quá, đại nhân nhà ta cùng Tư Mã đại nhân có tới trước đón tiếp...

Nghe nói Trần Khắc và Tư Mã Quang tới đây, Vương An Thạch vốn không để ý chuyện bên ngoài cũng đặt cuốn sách xuống, chỉnh lại áo mũ, xuống xe gặp hai người họ.

- Giới Phủ, đã lâu không gặp.

Tư Mã Quang lớn hơn Vương An Thạch hai tuổi, lớn nhất khoa, hai người đã là bạn tốt nhiều năm rồi.

- Văn sinh bá kiến Vương công.

Cho dù Đại Tổng triều cấm bãi tòa chủ, nhưng Vương An Thạch là chủ khảo thi hội năm đó của mình, nên Trần Khắc vẫn theo lễ thầy trò bá kiến..

Vương An Thạch vốn không coi ai ra gì, nhưng lại rất yêu thích hai người trước mặt này. Người thứ nhất học vấn uyên thâm vô cùng, nhân phẩm ngay thẳng, người thứ hai tài hoa hơn người, năng lực siêu phẩm, đều là thể hệ học trò mà y tôn sùng ca ngợi. Vì thế trên khuôn mặt y hiện ra nụ cười khó gặp, chấp tay nói:

- An Thạch có tài đức gì, sao dám làm phiên hai vị đi xa nghìn dặm?

- Giới Phũ quá khiêm nhường
rồi.

Trên khuôn mặt già nua của Tư

Mã Quang cũng hiện ra nụ cười hiếm gặp:

- Đây cũng là người cổ ý

khêm tốn rồi, nếu còn giống Vũ Lăng tiên sinh giống trống khua chiêng, tất nhiên cũng có muôn người tới nghìn dặm.

- Ha ha...

Vương An Thạch cười, giới thiệu hai người Tư Mã Quang và Trần Khácvới đám con cháu, đợi chúng chào hỏi xong, lại giới thiệu đám con cháu của mình Vương An Lễ, Vương An Thượng, hai anh em Vương Bàng.

Khi giới thiệu đến Vương Bàng, Tư Mã Quang đã sớm biết thứ tử này của Vương An Thạch, từ nhỏ đã là đứa trẻ thông minh hơn người, mười ba tuổi trong buổi nghe binh lính nói chuyện về tình thế vùng sông nước Thiểm Tây đã nói: “ Nơi này Đại Tổng không quan tâm chăm sóc, nếu rơi vào tay địch, sẽ là cường địch không thể quản thúc” Chưa làm lễ thành nhân đã viết mấy vạn câu sách luận. Cùng với Trần Khácmới mười bốn tuổi đã viết được cuốn “Từ điển” có thể nói là hai đại thần đồng của Đại Tổng.

Giờ đây thấy y mặt mày tuấn tú, quả nhiên là nhân trung chi biểu, Tư Mã Quang không khỏi yêu thích:

- Đây là Kỳ Lân nhà người hủ!

- Cả gan làm loạn, không nên khen nó!

Mặc dù Vương An Thạch rất tự hào nhưng vẫn giả bộ khinh thường.

- Ha ha

Tư Mã Quang cười lớn.

- Người đừng có giả bộ.

Trong lòng không biết đã vui mừng tới mức nào.

- Ha ha...

Vương An Thạch xấu hổ cười cười:

- Chúng ta vào thành thôi.

Thế là, Vương An Thạch không ngồi trong xe nữa, mà đổi thành cưỡi ngựa, cùng Tư Mã Quang cưỡi ngựa đi trước, hai người nhìn nhau, quay lại thì đã cách một đoạn khá xa với đoàn xe ngựa gia đình của y.

- Nói thật.

Tư Mã Quang hạ giọng:

- Ta không nghĩ người có thể
tới.

- Nếu có thể, ta thật sự không muốn vào kinh lúc này.

Vương An Thạch thấp giọng thở dài.

- Đúng vậy, thời buổi rối loạn
lắm thị phi.

Tư Mã Quang gật đầu

- Nếu có thể, ta cũng muốn tránh thật xa.

- Người nói.

Giọng Vương An Thạch lại

càng thấp hơn. Y quay đầu lại nhìn thì vừa lúc Trần Khác đang nói chuyện với Vương Bàng, hạ giọng

- Cả triều hàng trăm văn võ

bá quan, bọn họ tại sao lại dựa vào hai ta nhỉ?

- Coi trọng chúng ta chứ sao.

Tư Mã Quang cười khở:

- Người còn dễ nói, mong

chờ hai mươi năm qua, sáng tạo nên một học thuyết mới, hàng nghìn hàng vạn thư ngôn thư đã nổi tiếng khắp thiên hạ rồi, được chúng nhân ngưỡng vọng, người ta sấm soi cũng là bình thường. Ta chỉ là một tội nhân nho nhỏ để đó không ai dùng, nhưng cũng bị bọn họ nhìn trúng, thật sự là khó lý giải.

- Đó là bọn họ thật tinh mắt

hoặc có cao nhân chỉ điểm.

Người khác có thể không biết bản lĩnh của Tư Mã Quang, nhưng Vương An Thạch lại rất rõ ràng, người bạn thân này của mình, là một thanh bảo kiếm còn trong vỏ, là một viên trân châu vùi trong cát, cuối cùng sẽ bộc lộ tài năng, nở rộ hào quang. Triệu Tông Tích này có thể lôi kéo được Tư Mã Quang, không khỏi khiến y phải phải thay đổi cách nhìn:

- Từ điểm đó mà xem ra, vị

kia cũng không phải đơn giản như ta nghĩ.

- Vẫn chưa trả lời ta đấy. Vì

sao người nhận lời bổ nhiệm?

Tư Mã Quang hỏi:

- Ta còn tưởng rằng, người sẽ

vẫn kiên quyết từ chối chứ.

- Ôi...

Vương An Thạch than nhẹ, xoa xoa đùi:

- Đảo mất đã bốn mươi tư

tuổi, nếu không rời núi, khát vọng cả đời chỉ có thể chảy ra biển đông thôi.

- Người cũng biết lần này gọi

mà đến cũng tức là xem như đã đứng bên vị đó rồi chứ hả?

Tư Mã Quang thở dài xa xăm nói:

- Ta cũng không còn cách nào

khác, còn nước còn tát, người lại hoàn toàn có thể đợi sáng rõ mới nói, dù sao bất kể là ai lên, muốn giương cờ dựng nghiệp lớn đều phải dùng tới người

Vương An Thạch trầm ngâm, trước khi vào Kinh lần này quả thật ông cũng đấu tranh thật lâu. Chương Đôn và Vương Bàng lần nữa lại đau khổ khuyên can, hai người bọn họ nhất trí cho rằng, nếu Triệu Tông Thực đăng cơ, thì khát vọng cả đời của y chỉ có thể tan thành bong bóng. Bởi vì, thứ nhất, Triệu Tông

Thực không phải kẻ hăm hờ tiến lên đứng đầu; thứ hai, khẳng định y sẽ cậy vào những công thần đã dìu y lên ngai Hoàng đế này, như đám người Hàn Kỳ, Vương Cung Thần, Lưu Sưởng. Còn Vương An Thạch y cho dù danh vọng cao tới đâu cũng không thể nào tiến vào trung tâm quyền lực của Triệu Tông Thực, đừng nói đến giao quyền cho ông.

Cuối cùng, là cái tin Long Xương Kỳ vào kinh đã thúc đẩy ông quyết định, không thể ngồi chờ chết

Giả sử Long Xương Kỳ được thừa nhận chính thức, trở thành học thuật chính thống của đại triều, căn bản sẽ đâu để mình sống yên.

Hai người phía trước nói chuyện, người đằng sau cũng không hề nhàn rỗi, Vương Bàng nhìn Trần Khác một lượt từ trên xuống dưới, phát hiện đối phương quả thật nam tính hơn bản thân mình.... Nhưng y cũng không nghĩ tới, mình mới là một đứa trẻ mười sáu tuổi.

Trần Khác có thể cảm thấy tên tiểu tử này có chút căm thù mình, nên không khỏi thắc mắc. Nhưng hẳn lại không hề biết, đây đều là do nhạc phụ đại nhân của hắn gây ra. Lại nói, lần này cha con Tô gia vào Kinh, vì muốn ngắm núi sông hùng vĩ, nên đi theo đường Tam Hiệp, rồi theo đường sông đi xuống, vòng qua đường Hà Bắc. Khi đi ngang qua Giang Ninh, thì được Vương An Thạch khoản đãi.

Lúc này cha con Tô gia, thanh danh đã chấn động cả thiên hạ, ngay cả Vương An Thạch cũng cảm thấy kính phục sâu sắc đối với tài văn võ, học vấn uyên thâm tinh thông cổ kim của Tam Tô. Nghe Tô Tuân nói còn một đứa con gái, cũng thông minh tuyệt đỉnh, cầm kỳ thi họa không gì không thông, khó phân cao thấp với con gái Vương Hoàn của mình, nên lão Vương liền có ý nghĩ muốn kết thân với Tô gia.

Trong bữa tiệc, Vương An Thạch khen đứa con cả của mình với Tô Tuân:

- Tiểu nhi Vương Bàng, chỉ cần

xem sách một lần liền có thể thuộc lòng.

Ai ngờ Tô Tuân vốn nhìn Vương An Thạch không vừa mắt, lại thêm chút rượu, bèn nói:

- Có con nhà ai cần đọc hai lần?

- Tại hạ lỡ lời rồi, không nên múa

riều qua mắt thợ.

Vương An Thạch lúc này mới nhớ, khen con trước mặt Tô Tuân chẳng phải tự rước lấy nhục sao?

Lão Tô đắc ý vênh váo, không ngờ lại nói thêm một câu:

- Không chỉ tiểu nhi (con trai) chỉ cần đọc một lần, cả tiểu nữ cũng chỉ cần một lần.

Vương An Thạch thâm nghĩ, vậy là thật vừa khéo. Liền bảo đồng tử lấy ra một quyển sách, đưa cho Tô Tuân:

- Đây là bài tập của tiểu nhi đi

học, làm phiền ngài xem giúp.

Tô Tuân cất cuốn vở vào trong tay áo. Khi quay về dịch quán ngủ tới nửa đêm tỉnh rượu mới bắt đầu hồi hận. Thâm nghĩ ta không nên khen con gái trước mặt Vương An Thạch mới phải. Vương An Thạch này nhờ ta nhận xét cho sách của con trai, chắc chắn có ý cầu thân, cái này phải làm sao cho đúng đây... Kỳ thật, dứt khoát nói cho đối phương biết khuê nữ nhà mình là hoa đã có chủ là tốt nhất, nhưng Tô Tuân lúc này vẫn còn giận Trần Khác, làm sao có thể nói ra câu nói này chứ?

Sáng sớm ngày thứ hai sau khi thức dậy, Tô Tuân nhìn bài văn của Vương Bàng, quả thực từng chương giống như dệt lụa, từng chữ như châu ngọc. Lại bất giác nổi tâm mến tài, thâm nhủ kẻ này cũng xứng đôi với Tiểu Muội nhà lão, nếu hai người có duyên thì vẫn hơn đi tranh sủng với Liễu thị nữ.

Nghĩ vậy, lão bèn hành động luôn, lập tức giấu tên của Vương Bàng đi, vào bữa sáng đưa bài văn cho Tiểu Muội:

- Cuốn sách này là một danh sĩ

thiếu niên đưa lên, muốn cha phê bình, cha mấy ngày nay đau đầu, không đủ kiên nhẫn xem nó. Con thay cha bình luận một chút đi.

Tô Tiểu Muội đọc cuốn sách chỉ một lát đã xong, thở dài nói:

- Thật sự là một bài văn tốt, tất do một tài tử thông minh viết, nhưng nho nhã hết mực, hào nhoáng bên ngoài mà không thực, sợ không thể lâu dài.

Liên nhận xét bên ngoài:

- Mới lạ là sở trường, hàm súc ung dung là sở đoản. Có thể trúng ngôi cao, nhưng trường thọ thì không đủ.

Tiểu Muội viết xong lời bình, giao nha hoàn đem trả phụ thân, Tô Tuân vừa thấy đã giật mình, lời bình thế này biết trả lời Vương An Thạch thế nào đây? Trong lúc bất đắc dĩ, đành xé trang bìa đi đổi lại, hơn nữa còn viết lời bình thật hay, trả Vương An Thạch, rồi nói lời thật lòng với ông ta:

- Chuyện tướng phủ nghị thân lão

phu sao dám không theo? Chỉ có điều tiểu nữ đã đính hôn cùng người khác, mong ngài chuyển lời cho.

Vương An Thạch thấy bìa sách thay đổi đã có ba phần không hài lòng, cố nén bực mình hỏi:

- Không biết vị tài tử nào đã đi

trước Bằng Nhi nhà ta một bước?

- Con trai của bạn cũ của tại hạ,

Trần Khác Trần Trọng Phương...

- Ô ha ha ha..

Vương An Thạch nghe vậy cười to:

- Ông không nói sớm, nếu sớm biết thì cần gì phải uống phí thời gian?

Liên không nhắc đến chuyện này nữa, đưa người Tô gia rời Giang Ninh.

Vương An Thạch không để bụng chuyện này, nhưng Vương Bằng lại cho là bị làm nhục, y thầm hận người Tô gia không nể mặt mình, và cũng nhìn Trần Khác không vừa mắt. Chỉ có điều, mặc dù tuổi y không lớn lắm, nhưng lại là người rất biết trước biết sau, nếu như đã nghe theo ý của Chương Tử Hậu, chọn đứng về phe Triệu Tông Tích đương nhiên sẽ không gây lục đục với tâm phúc của ngài... Điều chỉnh một chút, Vương Bằng cười nói với Trần Khác:

- “Tự điển” Trọng Phương huynh soạn tiểu đệ đã xem được vài năm, nhưng mỗi lần mở ra vẫn tán thưởng không ngừng.

- Chẳng qua chỉ là chút bản lĩnh nhỏ nhoi thôi.

Trần Khác cười nói:

- Nếu hiền đệ muốn làm, với thông minh tài trí của đệ, nhất định có thể viết ra quyển tốt hơn.

Vương Bằng thầm tự nhủ “Đó là đương nhiên” nhưng vẫn cười nói:

- Ngụ đệ ngu dốt, nào có thông minh tài trí gì?

- Nghe nói hiền đệ khi còn nhỏ, có một người khách nhốt một con hươu và một con hoẵng vào một cái lồng, tặng cho Vương công, vừa hay lúc đó hiền đệ ở bên cạnh, người khách đó thấy vậy hỏi: “Con nào là hươu, con nào là hoẵng...”

Trần Khác cười nói:

- Người bình thường sao có thể nhận ra được, nhưng khi đó hiền đệ đã trả lời “Bên cạnh hươu là hoẵng, bên cạnh hoẵng là hươu”. Khi đó đệ mới năm tuổi thì phải?

Vương Bàng không thể tưởng được thanh danh của mình đã truyền khắp thiên hạ, không khỏi thoải mái cười ha hả:

- Có câu “Phong thủy luân lưu chuyển”, ngày hôm nay mạch ngầm đã chảy đến đất Thục rồi. Xa không nói, chỉ nói một nhà Trọng Phương huynh, còn có lệnh nhạc gia...

Dừng một lát, cười nói:

-Ồ đúng rồi, còn có vị Vũ Lăng tiên sinh nữa, nghe nói đã chiếm hết vinh dự của văn đàn trong thiên hạ.

Trần Khác thấy y cũng không nhằm vào mình, tưởng rằng đó chỉ là phản xạ tranh tài đối với văn nhân, cũng không nghĩ sâu xa, chỉ cười:

- Hiện giờ đang lúc văn đàn thịnh thế, văn hào thiên hạ nhiều vô kể, dù là ai cũng không có cách nào chiếm hết vinh dự của văn đàn thiên hạ chứ?

- Lời này rất đúng.

Vương Bàng lắc đầu cười lạnh:

- Chỉ cần trước mắt vị này không làm chuyện gì nhận được sự cho phép của triều đình, vậy từ nay về sau, tất cả mọi người muốn nở mày nở mặt cũng chấm dứt...

- Đúng vậy.

Trần Khác gật gật đầu, đây cũng là chuyện lâu nay hắn vẫn lo lắng vì Triệu Tông Tích, mà cũng không có cách nào. Uy lực của Long Xương Kỳ kia quả thực quá lớn, nghe nói ông ta đến kinh thành, ngay cả Tô Thức cũng nhịn không nổi gia nhập vào đại quân nghênh đón, nói gì đến người khác?

Tuy nhiên, Vương Bàng cũng không có cách gì hay, hai người không nói gì, nhất thời hơi trầm ngâm.

Thấy không khí có chút tế nhị, Vương An Lễ lại gần cười bắt chuyện:

- Trọng Phương huynh, tại hạ ngưỡng mộ đại danh đã lâu, nhất là đoạn thơ “Băng tuyết lâm trung trú thử thân, bất đồng đào lý hỗn phương trần. Hốt nhiên nhất dạ thanh hương phát, tán tác càn khôn vạn lý xuân” của huynh.

Cho dù Trần Khác tự mình là văn bối của Vương An Thạch, Vương An Lễ cũng không dám mạo xưng là bề trên của vị nhân tài kiệt xuất cùng tuổi này, chỉ có thể khen:

- Thật sự là rất khí khái, tràn đầy khát vọng.

- Tiểu đệ càng thích đoạn “Vĩnh ngộ lạc”: “Thiên cổ giang sơn, anh hùng vô mịch, Tôn Trọng Mưu xử” (Ngàn dặm giang sơn, anh hùng khó kiếm. Nơi Tôn Quyền ở-Vĩnh Ngộ Lạc – Tân Khí Tật).

Vương An Thượng cũng chen vào:

- Nhớ năm đó, tư thế hào hùng, khí thế ngàn dặm như hổ. Thật không thể tưởng được, Trọng Phương huynh có thể viết lại từ một đoạn tiểu từ hàm súc uyển chuyển đó trở nên hào hùng như thế, trực tiếp bảo người phải múa kiếm mà hát.

Dừng lại một lát nói:

- Tuy nhiên, tới “hạ khuyết” (phần cuối của bài từ), sao lại bi thương vậy?

(bài từ Vĩnh Ngộ Lạc sẽ được phân tích khá kỹ trong khoảng 1/3 chương này, nên mong cả nhà đọc qua 1 lượt ở dưới mới hiểu được)

Trần Khác không khỏi đỏ bừng cả mặt, tuy hắn làm thơ rất nhiều, nhưng thực sự vẫn chỉ là người chuyển lời, vẫn là lấy trộm tác phẩm của hậu nhân... Thật sự cũng không có cách nào, cái thứ tài này, chung quy cũng không phải cố mài luyện là ra.

Bài thơ thứ nhất Vương An Lễ nhắc đến kia vốn là tác phẩm của Vương Miện triều Nguyên, mà lời của Vương An Thượng chính là tác phẩm nổi danh của Tân Khí Tật...Lời của lão Tân rất hợp khẩu vị của Trần Khác, cho nên cũng bị trộm vô cùng tàn nhẫn, chỉ sợ sau này tới khi sinh ra lớn lên, ông luôn luôn có cảm

giác “Nhân tiền hữu cảnh đạo bất đắc, Trần Khắc đề thơ ở phía trước” mà thôi (cảnh đẹp trước mắt không cách nào miêu tả, chỉ bài thơ của Trần Khắc đã nói hết cả rồi)

“Hạ khuyết” của bài từ này, Trần Khắc sửa lại một chút, sửa “Tứ thập tam niên, vọng trung do ký, phong hỏa Dương Châu lộ” (Bốn mươi ba năm, ngoảnh nhìn còn nhớ, khói lửa Dương Châu lộ-Vĩnh Ngộ Lạc-Tân Khí Tật) thành “Nhị thập tam niên, Vọng Trung do ký, phong hỏa Thiểm Tây lộ”. Ý định ban đầu của hắn là muốn khích lệ tinh thần của các đồng niên đồng chí, cũng không có ý gì khác, bèn cười đáp:

- “Thiếu niên bất thức sầu tư vị, vi phú tân từ cường thuyết sầu” thôi. (Người đang trẻ thì không rõ cảm giác ưu sầu. Chỉ vì ngâm phú ngâm từ mà miễn cưỡng nói sầu)

Trong lúc không cẩn thận, không may lại trúng một thương.

- Hay cho “Thiếu niên bất thức sầu tư vị, vi phú tân từ cường thuyết sầu”.

Huynh đệ Vương An Lễ cùng nhau khen.

Tuy nhiên Vương Bàng lại không cho là đúng:

- Trọng Phương huynh, sau này vẫn nên để ý một chút mới tốt. “Nguyên gia thảo thảo, phong lang cư tư, doanh đắc thương hoàng bắc cố” (Nguyên Gia vội vàng. Phong lang cư tư. Rốt cuộc vội vàng Bắc Cố) không sợ người khác nói người mượn chuyện người xưa nói người nay sao?

Ai nấy đều ngạc nhiên, sau đó là sợ hãi. Đúng vậy, hai mươi ba năm trước, Đại Tổng dồn lực cả nước chủ động tấn công Tây Hạ, ý đồ tiêu diệt Lý Nguyên Hạo, ai ngờ bị lão nắm được cơ hội đánh cho thất bại thảm hại, tuy rằng cuối cùng Lý Nguyên Hạo cầu hòa, nhưng đó là vì thực lực hai nước cách xa quá lớn, lại có Liêu quốc bên cạnh, để bảo tồn thực lực mới đành đình chiến gấp rút cầu hòa.

Mặc dù vậy, vì giữ gìn mặt mũi Đại Tổng, triều đình vẫn tuyên bố mình là kẻ thắng, Trần Khắc nhắc đến điển cố Lưu Nghĩa Long con của Lưu Dự ý đồ phong Lang Cư Tư, tấn công Bắc phạt, ngược lại khiến Hoàng đế Bắc Ngụy Thác Bạt Đào thừa cơ chỉ huy xuôi về phía nam, binh chống đỡ dải Giang Bắc quay về, rơi vào tay đối thủ bị thương nặng, rất dễ khiến cho người ta liên tưởng muốn nói bóng gió đến bản triều.

Tim Trần Khắc đập mạnh, lại chợt cười nói:

- Đúng là mượn cổ nói nay, nhưng không phải châm biếm nay. “Nguyên gia thảo thảo, phong Lang Cư Tư, Doanh đắc Thương Hoàng bắc cố. Nhị thập tam niên, vọng trung do ký, phong hỏa Thiểm Tây lộ. Hà Khan hồi phủ, phạt ly từ hạ, nhất phiến thần nha xã cố. Bằng thùy vấn: liêm pha lão hĩ, thượng năng phạm phủ?” (Nguyên Gia qua loa vội vàng đánh Lang Cư Tư mong mở mang biên cương, vội vàng đánh Bắc Cố. Hai mươi ba năm trước, ngoảnh đầu nhìn lại, vùng Thiểm Tây khói lửa. Ngoái cổ về, đền Phạt Ly cúng tế linh đình. Quạ kêu, trống gõ. Có ai hỏi đến lão tướng Liêm Pha vẫn ăn khỏe chứ?) Ý của ta là, năm đó chiến tranh với Tây Hạ, triều đình của ta chuẩn bị không tốt, cho nên mới rơi vào cái “thảo thảo” (vội vàng, qua loa), nhưng hiện tại Nguyên Hạo đã chết, Tây Hạ không có ai lãnh đạo mà sinh loạn, thực lực quốc gia ngày càng suy yếu, chỉ có Đại Tổng ta quyết chí tự cường, chăm lo việc nước, rửa sạch hổ thẹn!

Nhưng trong lòng thâm nghĩ, xem ra sau này phải cẩn thận rồi, tránh bị người ta tóm lấy nhược điểm, mượn cơ hội sinh sự.

Hắn vốn tưởng rằng Vương Bàng sẽ tiếp tục nói mỉa mai, ai ngờ đối phương lại vỗ tay khen:

- Nói rất hay, thực đã nói ra tiếng lòng của ngu đệ!

Vương Bàng nói với Vương An:

- Tiểu thúc, giờ ta đã hiểu, bài từ

này không có hạ khuyết, đó là tác phẩm của người luyện võ, có hạ khuyết thâm trầm tinh táo mới là lòng son nhiệt tâm của người đọc sách thể hệ chúng ta!

Nghe tiểu tử này nói như thế, Trần Khắc lại nhẹ nhàng thở ra, cũng không hiểu tại sao, trước mặt Vương An Thạch hắn cũng chưa từng cảm thấy áp lực lớn như vậy. Chỉ có thể nói, cậu thiếu niên mười sáu tuổi này quả thật là sự tồn tại yêu nghiệt!

Chuyển ánh mắt sang phía khác, dùng cách này bình phục tâm tình trở lại, Trần Khắc lờ đãng nhìn thấy, xe ngựa của nữ quyền Vương gia vén màn lên, một đôi mắt to linh hoạt đang chăm chú nhìn mình.

Đó là một cô bé mười lăm mười sáu tuổi, tràn đầy thanh xuân, dung nhan còn hơn Tiểu Muội một bậc. Phát hiện Trần Khắc nhìn mình, không giống như những thiếu nữ bình thường nàng không hề hoảng loạn, mà khẽ cười, giòn như chuông:

- Động Đình tám trăm dặm, sóng cuộn trào, đại nhân từ đâu mà đến?

(1): Bài thơ Vĩnh Ngộ Lạc (kinh khẩu bắc cổ đình hoài cổ)

Thiên cổ giang sơn,

Anh hùng vô mịch,

Tôn Trọng Mưu xứ.

Vũ tạ ca đài,

Phong lưu tổng bị,

Vũ đả phong xuy khứ.

Tà dương thảo thụ,

Tầm thường hạng mạch,

Nhân đạo Ký Nô tăng trú.

Tướng đương niên,

Kim qua thiết mã,

Khí thôn vạn lý như hổ.

Nguyên Gia thảo thảo,

Phong Lang Cư Tư,

Doanh đắc thương hoàng Bắc Cố.

Tứ thập tam niên,

Vọng trung do ký,

Phong hoả Dương Châu lộ.

Hà kham hồi thủ,

Phật Ly từ hạ,

Nhất phiến thần nha xã cổ.

Bằng thuyền vãn,

Liêm Pha lão hĩ,

Thượng năng thực phủ.

Dịch: Tại đình Bắc Cố cửa Kính nhớ chuyện xưa

Ngàn thuở non sông

Anh hùng khó kiếm

Nơi Tôn Quyền (Tôn Trọng Mưu) ở

Điện múa đài ca

Phong lưu thấy bị

Gió giập mưa vùi đổ
 Tà dương cây cỏ
 Tầm thường ngõ ngách
 Nơi Ký Nô từng ở đó
 Tưởng bấy giờ
 Giáo vàng ngựa sắt
 Khí thôn muôn dặm hùng hổ
 Nguyên Gia (niên hiệu vua Tống Văn Đế) nông nổi
 Phong Lang Cư Tư (Tên núi Lang Cư Tư) (ý là Muốn mở rộng biên cương, đánh Lang Cư Tư)
 Rút cuộc vội vàng Bắc Cố
 Bốn ba năm qua,
 Trông mắt như in,
 Vùng Dương Châu khói lửa.
 Ngoái cổ về,
 Đèn Phật Ly cúng tế linh đình,
 Quạ kêu, trống gõ.
 Có ai hỏi đến,
 Lão tướng Liêm Pha,
 Vẫn ăn khoẻ chứ?
 Bài thơ: Vinh ngộ lạc - Kinh khẩu Bắc Cố đình hoài cổ - (Tân Khí Tật -)

303. Quyển 7 - Chương 331: Võ Học Và Võ Cử

Trên quan đạo, trong hương xa, thiếu nữ xinh đẹp nhìn qua cửa sổ mà hỏi. Đây vốn là một chuyện tốt đẹp nhất trên đời.

Trần Khác nghe vậy cười ha ha nói:

- Vu Sơn mười hai đỉnh, mây dày đặc, sương mù mờ mịt, tiểu sinh từ trên trời giáng xuống.

Không ngờ tới hần đối đáp có khí thế như vậy, hai mắt thiếu nữ sáng lên, cười cười nói:

- Bài phá thạch lựu, hông môn trung đa thiếu toan tử? (Tách quả lựu ra, bên trong có bao nhiêu hạt? – “ -Toan tử” và “ -Toan tử” có âm đọc giống nhau, là hí xưng (xưng hô mang tính châm biếm) của người đọc sách.

-Toan tử: hạt lựu

-Toan tử: là xưng hô mang tính châm biếm của thời trước đối với người đọc sách đối rết mà cổ hủ.

- Giáo khai ngân hạnh, bạch y lý nhất cá đại nhân!

Trần Khác cười đáp (Mở quả bạch quả, bên trong chỉ có một nhân – đại nhân (nhân của hạt) với -đại nhân (người bề trên, quan lớn, đại thần) cách đọc giống nhau - có thể hiểu: mở quả bạch quả, bên trong có một đại nhân)

Hai mắt thiếu nữ lại càng sáng hơn, lúc này liếc nhìn huynh trưởng, không khỏi cười một tiếng:

- Nhất đối mã nhị tịnh bí hành,

Nhất vị tú tài nhất vị quan. Đương quan bản thị tú tài tổ, tiên tổ tú tài hậu hổ quan. (Một đôi ngựa chạy song song, một tú tài một quan nhân. Làm quan vốn là tú tài làm, trước làm tú tài sau làm quan).

Trần Khác nghe vậy cười cười, nhưng không nói ra vẻ dưới, chỉ là chỉ ra xe ngựa.

- Ha ha, Trọng Phương huynh, đây là tiểu muội nhà ta A Hoàn.

Thấy hẳn không dối lại, Vương Bàng cười lớn:

- A Hoàn, còn chưa xin lỗi học sĩ.

Ai ngờ khuôn mặt xinh đẹp của nàng lại ửng lên:

- Phải xin lỗi chính là Trần học sĩ, anh ta không đứng đắn.

Mọi người không khỏi kinh ngạc, nhưng Trần Khác lại ôm quyền nói:

- Thực không có câu đối phù hợp, đắc tội đắc tội, tiểu nương thứ lỗi.

- Học sĩ tài trí hơn người...

Lúc này Vương Hoàn mới ôn nhu thi lễ:

- Tiểu nữ tử hôm nay đã phục rồi.

Lại cười tủm tỉm quan sát hẳn, khiến cho Trần Khác vô cùng sợ hãi.

Trong lúc nói chuyện, xe đã vào trong thành Biện Kinh, vào trong trạch viện mà Trần Khác đã chuẩn bị sẵn cho Vương gia. Vương Bàng nhìn muội muội đỡ mẫu thân xuống, chợt nói:

- Ta hiểu rồi, hóa ra Trọng Phương huynh đã ra về dưới.

Mọi người hiểu kỳ:

- Rốt cuộc về dưới là gì?

Wương Bàng lặng lẽ cười, lắc đầu không nói, đợi khi Trần Khác và mẫu thân không ở trong đó mới nói:

- Lương cá nữ nhân đồng xa tọa, nhất cá nữ nhi, nhất cá nương. Vì nương bản thị nữ nhi tổ, tiên tổ nữ nhi hậu tổ nương (Hai nữ nhi ở trong xe, một con gái, một mẫu thân. Làm mẹ vốn phải làm con gái trước, phải làm con gái mới làm mẹ)

Mọi người toát mồ hôi...

Tới khi Trần Khác về tới nhà thì đã hoàng hôn. Thị nữ vừa hầu hẩn thay quần áo, vừa nhẹ nhàng bấm báo có người của võ học viện đợi ở trước viện.

Trần Khác liền đi ra gặp, thấy trong sảnh có hai gã quan viên một văn một võ, võ quan thân hình cao lớn, mặt râu quai nón, hơn bốn mươi tuổi, chấp tay sau lưng đi tới đi lui sau nội đường. Quan văn chừng ba mươi tuổi, cả người trắng trẻo, mặc kệ võ quan kia đi lại thế nào y vẫn bình thản đứng đó.

Trần Khác đã gặp các giáo viên võ học viện ở quý phủ Dịch Thanh, biết võ quan kia tên Quách Hán, quan văn tên Tô Tiến, đều là thuộc hạ cũ của Dịch Thanh. Sau đó khi Dịch Nguyên Soái mở võ học viện, hai người bọn họ một quản giáo vụ, một quản thứ vụ (các việc khác), là hai người phụ trách chủ yếu ở võ học viện.

Đứng sau tấm bình phong quan sát hai người một lúc, Trần Khác mới bước ra, ôm quyền nói:

- Thật có lỗi, đã để hai vị đợi lâu.

Tô Tiến vội đứng dậy thi lễ, Quách Hán lại có vẻ đợi lâu nên hơi bức tức, chỉ qua loa ôm quyền, ồm ồm nói:

- Ngài là đại nhân, chúng tôi đợi cũng phải.

- Đại nhân thứ lỗi.

Tô Tiến lườm y một cái, cười khổ:

- Lão Quách là người rất tốt. Chỉ là miệng quá thối thôi.

- Không cần để ý, khi ta theo Định Nguyên soái nam chinh, cũng đã từng quen Quách đại ca.

Trần Khác cười ha ha nói:

- Lúc ấy chúng ta còn cùng uống rượu đấy.

Quách Hán nghe vậy hơi ngượng:

- Đại nhân, thật có lỗi, là hạ quan gấp quá.

- Trời đã tối rồi, gấp cũng không được ngay.

Trần Khác thân thiết nắm tay y.

- Đi, chúng ta vừa uống vừa nói chuyện.

Đầu bếp quý phủ đã sớm bày xong rượu và thức ăn, hai người bị hấn lôi vào, uống được mấy chén đã trở nên thân thiện hơn một chút, Trần Khác hỏi:

- Hai vị có chuyện gì?

- Ôi, lão Quách ta là một người thẳng tính, đại nhân đừng trách móc.

Quách Hán và Tô Tiến liếc nhau, người thứ nhất lên tiếng:

- Lần trước, khi gặp mặt, đại nhân đã nói với chúng ta, võ học viện phải dời về Biện Kinh. Chuyện này thật sự không phải chuyện tốt.

- Vậy là sao?

Trần Khác hỏi.

- Thành Biện Kinh nước quá sâu, có bao nhiêu người muốn ép chết chúng ta.

Quách Hán buồn bực nói:

- Đi theo Nguyên soái về kinh hơn một tháng, lương bổng các giáo viên, lương thực của các học viên đều không có chỗ lĩnh. Thành Biện Kinh nói là do phía Nam Kinh phát, khiến cho người chúng ta phải tới Nam Kinh, bên kia lại nói, chúng ta đã rời đi rồi, không còn quan hệ gì với họ nữa.

- Còn nữa, hôm nay chúng ta đến Xu Mật Viện hỏi phòng học, kết quả bọn họ nói đã dùng làm miếu Võ Thành Vương rồi, bảo chúng ta đi tìm địa điểm khác.

Quách Hán càng nói càng giận:

- Chúng ta đi đâu tìm đây? Thế này không phải muốn ép chúng ta giải tán sao?

- Xin bớt giận, đừng tức giận!

Trần Khác rót đầy rượu cho y:

- Miếu Võ Thành Vương bây giờ dùng làm gì?

- Trống không!

Quách Hán cả giận.

- Vậy mới đáng giận! Hỏi bọn họ dùng làm gì họ cũng không nói. Kỳ thật là không muốn để cho chúng ta dùng!

- Chủ yếu là, chúng ta đã ở nhà Nguyên soái hơn một tháng.

Lúc này Tô Tiến mới lên tiếng:

- Nhà Nguyên soái cũng không dư dả gì, thật sự ngại khi cứ ăn không ở không như thế.

- Ngày mai sẽ dọn đi.

Trần Khác suy nghĩ một chút mới nói.

- Dời đến đâu?

Hai người sững sốt.

- Miếu Võ Thành Vương.

Trần Khác thản nhiên:

- Nếu để không thì chúng ta dùng.

- Nhưng Xu Mật Viện không cho dùng.

- Đây không phải vấn đề các người phải bận tâm.

Trần Khác vẫn thản nhiên:

- Ngày mai ta sẽ tới Xu Mật Viện.

- Nếu không thì chờ người quay lại chúng ta sẽ chuyển đi?

- Không. Cứ dọn đi đã.

Trần Khác cười nói:

- Việc ta không muốn làm nhất là nhờ vả người khác, ta đến thông báo với họ một tiếng.

- A...

Quách Hán sững sốt, chợt cười to:

- Sảng khoái! Chim trên trời cũng phải thuận theo. Lão Quách ta thích nam tử hán như đại nhân đấy!

- Chỉ có điều, đắc tội với Xu Mật Viện cũng không có gì hay ho?

Tô Tiến lo lắng.

- Ôi, Tăng Tướng công mới nhậm chức ở Xu Mật Viện là một vị quân tử, hơn nữa còn hết sức quan tâm đến quân sự.

Trần Khác lắc đầu cười cười nói:

- Khẳng định hai người chưa gặp ông ta, nếu không cũng sẽ không đến mức này.

- Tiểu lại nhỏ bé như chúng tôi làm sao có thể nhìn thấy Xu tướng?

Tô Tiến cười khổ.

- Như vậy cũng không phải là chấm hết, đợi tin tức tốt lành của ta đi.

Trần Khác cười nói:

- Không nói nữa, chúng ta uống rượu, bàn lại việc sắp xếp mớ lớp nhập học.

Ngày hôm sau, Tô Tiến, Quách Hán dẫn thầy trò đến miếu Võ Thành Vương chiếm đất, trong khi Trần Khác lại đến đại nội Xu Mật Viện, gửi danh thiếp cầu kiến Xu Tướng.

Tăng Công Lượng vẫn rất coi trọng Trần Khác, nên rất nhanh chóng đã ra gặp hắn, còn từ đại án bước ra, ngồi bên cạnh hắn, cười hỏi:

- Trọng Phương, bận rộn chuẩn bị hôn lễ như thế sao rảnh tới thăm ta vậy?

- Bởi vì có chuyện quan trọng hơn cần tại hạ quan tâm.

Trần Khác nhìn Tăng Công Lượng, nói ngay vào vấn đề:

- Tướng công, vì sao phải ép võ học viện vào chỗ chết?

- Sao lại nói vậy?

Tăng Công Lượng sững sốt.

Trần Khác liền nói với y tất cả mọi chuyện.

- Quả có việc này sao?

Tăng Công Lượng khó có thể tin, sai người gọi Lang trung quản Giáo Duyệt phòng lại... Xu Mật Viện quản lý cơ vụ quốc gia, gồm có mười hai phòng, bao gồm Bắc diện phòng, Hà Tây phòng, Chi soa phòng, Tại kinh phòng, Giáo Duyệt phòng, Quảng Tây phòng, Binh tịch phòng, Dân binh phòng, Lại phòng, Tri tập phòng, Chi mã phòng, Tiểu lại phòng các loại. Trong đó Giáo duyệt phòng quản lý chuyện huấn luyện tướng sĩ, vào năm Khánh Lịch thứ ba, ngay khi thành lập Võ học viện, đã do phòng này quản lý, cho nên ba năm trước Võ học viện Hoàng gia cũng theo lệ mà về phòng này.

Có thể thấy được triều đình không coi trọng võ học tới mức nào rồi.

Rất nhanh sau đó, viên Lang trung đó đã đến, Tăng Công Lượng hỏi gã thật sự có chuyện này hay không?

Ngay trước mặt đương sự, viên Lang trung không cách nào phủ nhận, nhưng lại nói năng hùng hồn lý lẽ:

- Trần học sĩ thứ lỗi, chúng ta cũng không có cách nào khác. Triều đình mấy năm liên tục thu không đủ bù chi, Chính Sự đường hạ văn yêu cầu các bộ viện cắt giảm hết thấy chi phí không cần thiết. Xu Mật Viện chúng ta chiếm phần lớn, đương nhiên bị chúng nhân sấm soi...

Dừng một chút, lại nói:

- Cho nên chúng ta không thể không tìm cách cắt giảm. Võ học viện không thể tác chiến, lại không cung cấp võ tướng cho triều đình, triều đình cũng không nuôi nổi bọn họ, cho nên Xu Tướng yêu cầu chúng ta...

- Lão phu chưa từng nói!

Tăng Công Lượng cau mày.

- Đúng, là Xu Tướng tiền nhiệm nói.

Viên Lang trung kia rụt cổ lại.

- Một Võ học viện thầy trò cả thấy cộng lại không đến hai trăm người.

Trần Khác cười lạnh:

- Cho dù có chém thì có thể đòi ra được mấy đồng tiền?

- Có ít còn hơn không...

Viên Lang trung này không sợ hấn.

- Hay ột câu có ít còn hơn không!

Trần Khác hừ lạnh một tiếng:

- Quan gia bổ nhiệm ta quản lý Võ học viện Hoàng gia, ngài dặn dò muốn ta nhất định phải làm tốt việc ở đó, bồi dưỡng tướng lĩnh ưu tú cho Đại Tổng, một lần tẩy sạch những thói quen xấu. Người lại thả một câu nhẹ bẫng “Có còn hơn không” khiến cho Thánh mệnh cũng hóa thành hư ảo!

- Bản quan cũng không nhận được ý chỉ.

Viên Lang trung kia không phải hạng người sợ phiền phức, cũng cười lạnh nói:

- Cũng không thể chỉ bằng một câu của ngài liền thay đàn đối dây?

- Vậy đơn giản, chúng ta đến Ngự tiền cầu người chứng nhận một phen!

Trần Khác nói xong đứng lên.

- Ôi, Trọng Phương bớt giận.

Thấy song phương muốn giương đao bặt kiếm, Tăng Công Lượng vội cho viên Lang trung kia lui ra:

- Chuyện này khẳng định có chút hiểu lầm!

- Không có gì là hiểu lầm cả. Căn bản là người Xu Mật Viện muốn phế bỏ Võ học viện.

Trần Khác lại ngồi xuống, hằm hừ:

- Xin hỏi, Tướng công và Võ học viện, ở đâu chui ra đại thù như thế?

- Lời ấy sai rồi...

Tăng Công Lượng rất có phong thái trưởng lão, không so đo với Trần Khác đang gây sự, cười khở dễ dàng:

- Thực ra Triều đình đã sớm tiếc cho võ tướng vô dụng, vẫn muốn thành lập một chế độ bồi dưỡng võ quan. Cho nên ngoài Võ cử, tháng năm năm Khánh Lịch thứ ba, đã ở Võ học viện ở miếu Võ Thành Vương, cũng mời Nguyễn Dật làm giáo thụ, hy vọng mô phỏng trường giáo học Quốc Tử Giám, bồi dưỡng các võ quan đủ tư cách sau này.

- Nhưng mà, không được như mong muốn, võ học không có sức hấp dẫn, không người nào nguyện ý nhập học làm võ sinh. Đối với chuyện này, ngay lúc đó Phạm Văn Chính của Tham Tri Chính Sự đã tấu với Quan gia: “Quốc gia đẩy mạnh võ học, nhưng bất hạnh không có người nguyện ý nhập học, tiếp tục thế này, chỉ sợ nước khác cho rằng chúng ta không có anh hùng. Không bằng hạ lệnh hủy bỏ danh nghĩa võ học, nếu học sinh có yêu thích binh pháp, có thể đi theo quan viên bản giám, để cho học sinh này bí mật đọc binh thư...”

Trần Khác cười lạnh nói tiếp:

- Ví thể, Đại Tổng, thậm chí cả Hoa Hạ, trường võ học bồi dưỡng nhân tài thực sự đầu tiên chỉ tồn tại không đủ trăm ngày, đã bị bức bách kết thúc sứ mạng của mình.

- Hạ quan vô cùng kính ngưỡng cách làm người của Phạm Văn Chính công.

Nói đến đây, Trần Khác khó nén sự khinh miệt nói:

- Nhưng những lời này của tướng công, thật sự khiến cho người ta không nói nổi lời nào... Chẳng lẽ chúng ta thành lập võ học chỉ là để cho người ngoại quốc xem sao? Chẳng lẽ chỉ vì nhất thời chiêu sinh khó khăn đã cảm thấy mất mặt trước Liêu Hạ, cho nên bỏ võ học, để cho học sinh muốn học binh thư cũng phải lén lút như kẻ trộm sao?

- Cái này...

Tăng Công Lượng nói:

- Ý của Văn Chính công là, không ai báo danh võ học không bằng không mở ra nữa, sửa thành bồi dưỡng cá nhân thích hợp hơn.

- Vì sao không nghĩ đến cách cải tiến, gia tăng võ học sinh, mà phải vì một chuyện nhỏ đó mà bỏ chuyện lớn này?

Trần Khác hỏi.

- Tập tục như vậy, nào có dễ sửa?

Tăng Công Lượng giận dữ:

- Người cũng thấy đấy, ước nguyện thành lập võ học ban đầu là tốt, nhưng không thích hợp với nước ta.

- Tướng công từng nhiều năm chủ trì biên soạn tác phẩm quân sự lớn “Vũ Kinh tổng yếu”.

Trần Khác trầm giọng hỏi

- Không biết ước nguyện ban đầu như thế nào?

“Vũ Kinh tổng yếu” là mười mấy năm trước Tăng Công Lượng phụng mệnh Công Bộ Thị lang Đĩnh Độ biên soạn một cuốn sách giáo khoa quân sự nội dung rộng khắp, gồm tất cả phương diện tuyển tướng dụng binh, giáo dục huấn luyện, bộ đội biên thành, hành quân cắm trại, trận pháp cổ kim, thông tin trinh sát, công thủ thành trì, hỏa công thủy chiến, vũ khí trang bị giảng giải tỉ mỉ cẩn thận. Cho nên về lý luận quân sự, trình độ của Tăng Công Lượng ở Đại Tổng triều có thể nói là nhân tài kiệt xuất.

Y hơi trầm ngâm:

- Đường nhiên muốn giúp các tướng lĩnh quan viên Đại Tổng, bồi dưỡng một lớp nhân tài quân sự đặc biệt, mong chấn hưng quân lực Đại Tổng rồi.

Trần Khác hỏi tới:

- Cuốn sách này đã được xuất bản hơn mười năm, hẳn đã thấy được hiệu quả?

Tăng Công Lượng lúng túng:

- Cái này, hiệu quả quá nhỏ.

- Là viết không tốt sao? Quân tử có thể bắt nạt kẻ yếu,

Trần Khác chuyên ức hiếp Tăng lão đầu vốn tốt tính, nếu đổi là Hàn Kỳ, hẳn đã sớm bị đá ra ngoài.

- Ôi...

Tăng Công Lượng thời dài nói:

- Có lẽ thế!

- Sao tướng công lại tự coi nhẹ mình?

Trần Khác thành khẩn nói:

- Trước kia hạ quan cũng cho là như vậy, nhưng mãi đến gần đây ta mới có dịp đọc qua toàn thư, mới phát hiện hoàn toàn không phải vậy. “Vũ kinh tổng yếu” kiến thức cao xa, đúng là đã làm ra vấn đề tại sao quân lực của Đại Tổng yếu ớt đến thế, tất cả đều là nhất châm kiến huyết (từng câu đều đúng chỗ yếu). Cũng có phương pháp ứng đối vô cùng thỏa đáng.

- Ví dụ như, từ khi mới lập quốc tới nay, để đề phòng địa phương cát cứ, tướng soái chuyên quyền, nên quyền thống binh và định kế hoạch tác chiến đều thu về do Hoàng đế trực tiếp quản, nhưng uốn cong thành thẳng, kết quả thành ra tướng không biết quân, binh không nhận tướng, dẫn đến chiến sự bất lợi mà bại lui.

Trần Khác dừng một chút nói:

- Mà trong “Vũ kinh tổng yếu” nhấn mạnh vô cùng coi trọng tư tưởng dụng binh “Quý tri biến” “Không quyết sự khi không biết gì”, đây là pháp bảo bách chiến bách thắng của quân đội nhà Hán ta hàng ngàn năm, cũng là nguyên nhân triều đình ta chiến không thắng nổi. Tướng công nhìn thực rõ đấy!

- Còn nữa, Tướng công không giống với văn nhân, coi chiến tranh chỉ đơn giản là so đấu binh lực, ai nhiều binh hơn sẽ thắng, bọn họ hoàn toàn không hiểu được huấn luyện binh lính và sĩ khí, tướng lĩnh chỉ huy và mưu kế mới là yếu tố quyết định thắng lợi. Tướng công lại rõ ràng vạch ra, binh không quý ở nhiều mà ở tinh, không thể hữu dũng vô mưu. Chủ trương “Binh dùng người, cũng phải thuận theo ngắn dài” chú trọng huấn luyện quân đội, cho rằng không có lính biết sợ và chiến mã biết mệt, chỉ là huấn luyện không nghiêm mà thành...

Nghe Trần Khác thông thả nói, Tăng Công Lượng không biết làm sao, cũng ngơ ngẩn. Đường như ông đang quay trở về hơn hai mươi năm trước, khi đó Đại Tổng triều có vẻ hùng mạnh, được nhiều nơi xưng thần, lại nảy sinh ra một Lý Nguyên Hạo từ trong hoang vu đánh cho thất bại thê thảm, quân lính tan rã, cảm giác thất bại này, cảm giác hổ thẹn này, thật ai cũng đau nhói...

Đó là thảm bại trước nay chưa từng có, nếu thua dưới tay thủ hạ Liêu Quốc, trong lòng mọi người còn có thể thoải mái một chút, dù sao đó vẫn là kẻ địch mạnh. Hơn nữa Liêu quốc cũng chưa từng đánh Tổng triều thảm hại đến mức đó. Điều này khiến cho tất cả mọi người đều phải nghĩ lại, mới biết Đại Tổng đã sa đà thành bộ dáng gì, nếu không tỉnh lại, thật sự phải chịu họa vong quốc diệt chủng rồi.

Cho nên Quan gia mới gây sức ép, thề phải cải cách, cho nên các anh tài thiên hạ Phạm Trọng Yêm, Phú Bật, Hàn Kỳ, Âu Dương Tu... đã đánh cược tất cả của mình, phát động ra trận chiến oanh oanh liệt liệt Khánh Lịch năm đó.

Vào thời điểm dữ dội của năm đó, Tăng Công Lượng không được để mắt tới, bởi vì ông theo phái làm thực sự, không giống với phái cải cách, không cần biết chỗ nào có vấn đề, đều nhất định phải tăng lên tới mức độ cao toàn cục, cho rằng đạo đức nhân tâm, toàn bộ hệ thống lại trị mới xảy ra vấn đề.

Nhưng theo như Tăng lão công thì như vậy là quá to lớn, quá phù phiếm. Nếu trên phương diện quân sự có vấn đề thì chuyên tâm giải quyết cho tốt vấn đề quân sự là được, xét đến đạo đức nhân tâm chỉ là chuyện bé xé ra to. Cho nên Tăng Công Lượng lao tâm khổ tứ cùng với Đinh Độ biên soạn ra đại tác phẩm “Quân lữ chính, thảo phạt chi sĩ” (chuyện quân lữ, việc thảo phạt) hy vọng dùng cái này để nâng cao trình độ tướng lĩnh Đại Tổng.

Quan gia cũng hết sức quan tâm đến bộ “Vũ kinh tổng yếu” này, cũng muốn lập Võ học, chuyên môn giáo thụ. Ai ngờ, “Vũ kinh tổng yếu” còn chưa phát hành, võ học đã bị các đại thần đóng cửa. Một năm sau, “Vũ kinh tổng yếu” xuất bản, nhưng vì đề cập tới nhiều chuyện cơ mật nên không được phát hành công khai, cuối cùng để bài trí cho kho sách cung đình, chỉ có nhà tướng mới có thể ôm một bộ về cất giữ, chưa lọt ra một chút xiu nào.

Dốc hết tâm huyết phụng hiến, lại bị đem bỏ xó, tâm tình Tăng Công Lượng tự mình suy nghĩ cũng có thể hình dung ra được. Nhưng điểm mạnh của ông so với phái cải cách chính là tính nhẫn nại. Trên thực tế, hai mươi năm nay, chỉ cần có cơ hội, ông liền muốn cho bộ sách này phát huy tác dụng. Chỉ có điều đến nay vẫn chưa có cơ hội thích hợp.

Hiện giờ bản thân đã là Xu Mật Sứ, người đứng đầu quân sự Đại Tổng, mà cũng không chịu cố gắng một chút, thì còn đợi đến khi nào?

Trần Khác dứt lời, trong trục phòng của Xu Mật Sứ liền chìm trong yên lặng một lúc lâu, rõ ràng đang dâng lên chút cảm xúc.

- Người cảm thấy quyển sách này nên phổ biến như thế nào?

Trầm ngâm một lúc lâu, Tăng Công Lượng mới thấp giọng hỏi.

- Trừ việc thành lập Võ học viện ra, không còn cách nào khác!

Trần Khác trầm giọng khẳng định.

- Nếu ta ta lệnh cho tướng lĩnh tự học thì sao?

Tăng Công Lượng cười hỏi lại.

- Không nói đến người ta không học binh thư, cũng đã là tướng lĩnh rồi, chỉ nói đến võ tướng Đại Tổng ta, người một chữ bẻ đôi cũng không biết có lẽ cũng không nhiều lắm, nhưng người không học vẫn không nghề nghiệp thì chỗ nào cũng có.

Trần Khác cười lạnh:

- Tướng công trông cậy vào bọn họ học binh thư của ngài, thực tế sao?

- Không thực tế.

Tăng Công Lượng lắc đầu.

- Nếu ta có thể khiến cho đám Võ sinh, chọn ra các thư sinh ra sức học tinh thần của Tứ thư ra học binh thư, tướng công thấy thế nào?

Trần Khác trầm giọng hỏi. Từ khi hắn bắt đầu nói chuyện, đầu tiên là tạo thế, sau đó là đi từng bước dẫn đường, cuối cùng nắm được quyền chủ động bàn chuyện.

- Chỉ dựa vào hơn một trăm Võ sinh kia sao?

Tăng Công Lượng sao có thể không cảm thấy được mình đã bị Trần Khác xỏ mũi dắt đi, không khỏi cười một tiếng, hy vọng tìm lại thể chủ động.

Trần Khác thần nhiên:

- Đường nhiên không chỉ những người này. Hạ quan đã sớm nói, Quan gia phải xử lý Võ học cho tốt.

Tăng Công Lượng không khỏi cười nói:

- Lại quay lại rồi. Đại Triều không xử lý tốt chuyện Võ học được đâu.

- Giống như Phạm Văn Chính công vậy, ngay từ trong suy nghĩ đã nghĩ không muốn làm, đường nhiên làm không xong.

Trần Khác cười lạnh:

- Đường đường cả một triều đình, ngay cả một trường học cũng không làm nổi, còn nói gì đổi mới cải cách, sớm tắm rửa rồi đi ngủ đi!

- Được, cứ cho là ta ủng hộ người, người nói xem, làm sao mới làm tốt được?

Tăng Công Lượng không thể không nói như vậy, nếu không thì chính là không định làm.

- Chỉ cần làm một việc, Võ học viện tất nhiên có thể hưng khởi!

Trần Khác trầm giọng.

- Chỉ một điều?

- Khôi phục Võ cử. Hơn nữa người muốn tham gia cuộc thi võ, trước hết nhất định phải nhập học trong Võ học viện!

Đây là Trần Khác học tập theo triều Minh đời sau, “Không trường học, không khoa cử”. Thực ra trong Khánh Lịch tân chính, vì mở rộng quan học, cũng có quy định tương tự như thế... Học sinh nhất định phải học trong quan học mới có tư cách tham gia khoa cử. Cho dù sau đó Khánh Lịch tân chính đã thất bại, phương pháp này vẫn chưa bị bãi bỏ, ngược lại đã trở thành chuyện kinh thiên động địa.

Cho nên Tăng Công Lượng cũng không xa lạ gì với phương pháp này, mở rộng Quan học cũng giống như mở rộng Võ học, ông cũng chưa từng làm, nên không khỏi lại rơi vào tranh thái do dự một lần nữa.

Trần Khác cũng không nóng nảy, nhắc chén trà lên nhấp một ngụm trầm giọng, đem “Võ học-Võ cử-Võ quan” liên hệ lại với nhau, chính là mục tiêu lâu dài của hắn, cũng không mong có thể một lần là xong. Hiện giờ đề xuất nó ra, chẳng qua cũng chỉ là rao giá trên trời, chờ Tăng Công Lượng trả tiền mà thôi.

Nhưng hắn vẫn còn đánh giá thấp ý thức trách nhiệm của sĩ phu, ít nhất là Tăng Công Lượng, con người toàn tâm toàn ý muốn xóa sạch sự mục nát hủ bại thậm tệ trong quân đội Đại Tổng. Đừng quên, một Xu Mật Sứ ông làm thế nào để lên nắm quyền. Đó chính là trong cuộc điều tra lỗ hổng trong Cẩm quân đã lộ ra một sự thật nhìn thấy là kinh hãi. Hàn Kỳ không thể không tự nhận lỗi, mới cho ông tới một vị trí trống không đó. Vì sao Quan gia lại dùng chuyên gia quân sự như ông? Đường nhiên là hy vọng ông có thể thay đổi hiện trạng thâm hiểm của quân Tổng.

- Đề nghị này của người rất hay.

Tăng Công Lượng trầm tư một lúc lâu cuối cùng cũng lên tiếng:

- Nhưng khó khăn rất nhiều, đầu tiên là phải khôi phục Võ cử.

Đại Tổng phê lập Võ cử, thực ra suốt triều Nhân Tông, năm Thiên Thánh thứ bảy, Tống triều đã khôi phục chế độ Võ cử đã dừng từ thời Ngũ Đình, năm sau, Quan gia ngay tại kim điện đích thân thử Võ cử nhân, đánh dấu Võ cử đại Tống chính thức mở ra một bức màn mới.

Nhưng sau đó, xung quanh đề tài Võ cử có cần tiếp tục tồn tại không, trên dưới triều đình tranh luận rất lâu, cuối cùng phái “Võ cử vô dụng” chiếm thế thượng phong, nhất là năm Khánh Lịch thứ ba, Võ học viện mở được chín mươi ba ngày nhưng không có lấy một người tình nguyện đến nhập học, điều này đã đem đến đòn đả kích lớn đối với Võ cử đại Tống.

Kết quả, từ sau lần Võ cử năm Hoàng Hữu thứ năm, trong sáu năm đó không tổ chức bất cứ một cuộc võ cử nào nữa. Mà đổi thành cuộc thi tuyển chọn do bộ Binh chủ trì. Tất cả các đề mục, binh pháp, cầm giữ Binh bộ, đương nhiên đều bị giấu trong tấm màn đen dày, trực tiếp dẫn đến việc Võ học Hoàng gia bị diệt hoàn toàn.

- Khôi phục Võ cử, cũng không phải không thể, bởi vì đám người bộ Binh kia làm việc thật sự rất kỳ cục, biến cuộc thi tuyển chọn Võ tướng quốc gia thành phương tiện mở rộng của mình, dùng thủ đoạn giành tư lợi, không biết đã gặp phải biết bao lời buộc tội.

Trần Khác trầm giọng nói:

- Chỉ cần cải thiện phương pháp thi, nội dung học, quy phạm thụ quan, tin rằng Quan gia và Tể tướng sẽ đồng ý.

- Ủ

Tăng Công Lượng gật gù đầu, trong lòng tự nhủ mấu chốt nhất là Tể tướng hiện tại và Phú tướng công.

Vì sao Võ cử, Võ học lại gian nan như thế? Xét đến cùng, vẫn là do lễ thói trọng văn khinh võ lâu ngày của Đại Tổng gây ra. Người đọc sách vào cuối thời Đường Ngũ Đại nhiều lần bị võ tướng lăng nhục, một khi đã vùng lên thì sao có thể không thay đổi để trả thù. Tuy hiện giờ không có ai trải qua thời Ngũ Đại thập quốc, nhưng chèn ép Võ tướng, đề phòng Võ tướng vùng lên, đã trở thành hành vi bản năng của các quan văn nắm chính quyền.

Địa vị võ tướng suy yếu, trực tiếp ảnh hưởng đến quân lực Đại Tổng, đây là nhận thức chung ai cũng biết, chỉ có điều các sĩ phu tư lợi quấy phá, khuất mắt trông caoi, mới khiến cho tình hình trở nên xấu như hôm nay. Nhưng không phải tất cả mọi sĩ phu đều ích kỷ, vẫn luôn có người suy nghĩ vì lợi ích quốc gia như Phú Bất, như Tăng Công Lượng.

Tình hình hai vị tướng công đều vì nước vì dân không tư lợi riêng, nhìn chung trong lịch sử Đại Tổng, cũng rất ít ỏi. Theo lẽ thường thì mỗi lần đều tạo dựng nên một thời kỳ hoàng kim. Chỉ có điều lúc này đây, Quan gia vô hậu, ngôi vị Hoàng đế thế nào cũng không giữ nổi, lòng người ai nấy đều xóc nổi, tất cả mọi người ai nấy đều nghĩ nên làm thế nào để lấy lòng Hoàng đế kế nhiệm, không ai dụng tâm làm việc đâu, mới lãng phí một cách vô ích khoảng thời gian khó khăn này.

Trần Khác tuy rằng cũng đang giúp Triệu Tông Tích tranh giành, nhưng hắn vẫn muốn làm việc, nên thấy rõ ràng là việc có triển vọng thì hắn mới đưa ra cách nghĩ về ba vấn đề “Võ học-Võ cử-Võ tướng”... Ban đầu hắn nghĩ đợi tới khi Triệu Tông Tích đoạt được quyền, mới từ từ bố trí, nhưng vừa nghĩ tới mục tiêu cao xa giờ đã xuất hiện cơ hội, nên cũng chỉ có thể tranh thủ sớm khoảng thời gian ngắn ngủi này..

Chẳng bằng thử trước một chút, tích lũy kinh nghiệm, cũng tốt hơn là tới lúc đó nước đến chân mới nhảy.

Tuy nhiên Tăng Công Lượng còn sốt sắng hơn so với tướng tượng của hắn, lại chủ động đáp ứng. Đi tìm Phú tướng công trao đổi việc này. Theo như hắn nhận thấy, Phú tướng công chỉnh lý quân đội một cách dứt khoát, đúng là cơ hội tốt để rèn sắt khi còn nóng, nếu có thể đánh một tiếng trống cổ vũ tinh thần thêm hăng hái, tiếp tục cải cách, thì còn gì tốt hơn.

Nhưng Trần Khác cũng không tin tưởng nhiều, bởi theo hắn thấy Phú tướng công giải trừ quân bị là bị ép buộc đảo lộn tài chính, không thể không cắt giảm chi tiêu, không nhất định có hứng thú với việc chỉnh đốn quân đội tập võ, bồi dưỡng những võ tướng kiểu mới. Tóm lại là cứ thử xem sao, dù thế nào cũng nhân dịp này hâm nóng lên tinh thần và lòng nhiệt tình. Tăng Công Lượng đã đồng ý cấp miếu Võ Thành Vương cho Võ học viện dùng, lương bổng lương thực của giáo viên và các võ sinh bảo đảm cũng nhanh chóng phát ra. Mục đích của hành động lần này đã đạt thành.

Rời khỏi thiêm áp phòng của Xu tướng, Trần Khác tới Giáo Duyệt phòng, Lang trung Đô Thừa Chỉ kia vừa bị hắn chọc tức, lúc này đương nhiên không có cảm tình tốt đẹp gì với hắn. Có câu Quan huyện không bằng hiện quản, cho dù người là Trạng Nguyên lang, nhưng bây giờ vẫn là Quy lão tử quản, dám mặc kệ không nề mặt lão tử, vậy người không thể tránh được ăn chút liên lụy.

Trần Khác đương nhiên cũng chẳng thể hiện nét mặt thân thiện với lão, đặt văn tự Tăng Công Lượng viết lên bàn:

- Trường học của chúng ta ngày mai sẽ bắt đầu lên lớp, mời nhận chỉ làm việc.

- Lên lớp?

Lang trung cầm tờ văn tự, nhìn nhìn, cười lạnh nói:

- Chỉ sợ nhất thời còn chưa lên lớp được.

- Giấy tin nhắn của Xu tướng

đều không giữ lời sao?

Trần Khác nhú mày.

- Đương nhiên phải giữ lời.

Viên Lang trung ngoài mặt giả bộ cười cười:

- Chỉ có điều miếu Võ Thánh Vương đã cấp cho Binh bộ rồi. Thời gian chưa đến, chúng ta cũng không cách nào thu hồi.

- Cái này không cần Thừa chỉ

phải bận tâm.

Trần Khác cười nói:

- Người chỉ cần làm sao ngày mai đi học được là được.

- Ngài có ý gì?

Viên Lang Trung cau mày.

- Làm phiền Thừa chỉ thông báo với Binh bộ một tiếng, miếu Võ Thánh Vương đã thuộc về Võ học viện, để họ đi tìm chỗ khác.

Trần Khác dừng một chút lại nói:

- Còn có, tiền lương của thầy trò Võ học viện, hẳn là do Chi Soa phòng quản nhỉ?

Lang trung chưa từng thấy người nào đến nha môn làm việc vẫn ra vẻ một phái đoàn đại gia thế này, nhất thời không rõ nội tình bên trong, chột dạ thoái chí gật đầu.

- Vậy ta đi tìm y.

- Hôm nay y không đến...

Viên Lang trung cũng không biết vì sao mình phải nói câu này.

- Đa tạ.

Trần Khác khẽ mỉm cười:

- Phiền ngài chuyển cho Thừa chỉ đại nhân Chi Soa phòng, bảo ông ta đưa lương bổng đến miếu Võ Thánh Vương, đỡ mất công ta đi một chuyến Tây phủ nữa.

Nói xong chấp tay bước nhanh rời đi.

- Ta....

Viên Lang trung lúc này mới kịp phản ứng, nhìn bóng dáng phía sau của hắn tức giận:

- Dựa vào cái gì mà ta phải nhún cho người...

Tiền đồ mù mịt, lại rời khỏi Địch Thanh, sư sinh môn đệ Võ học viện suy sụp như nhà có tang. Mặc dù Trần Khác quả nhiên đã giúp bọn họ được vào trong miếu Võ Thánh Vương, nhưng cái cảm giác ăn bữa nay lo bữa mai này vẫn vô cùng rõ ràng.

- Đại nhân, không ít người muốn về nhà rồi.

Trong căn phòng đang được tạm thời xử lý, bọn thị vệ đang tưới nước rửa nền. Trần Khác ngồi dưới một gốc hòe trong viện, vừa uống một ngụm trà thì nghe Tô Tiền báo cáo:

- Võ học viện không trông thấy tiền đồ, bọn họ ở lại là vì Nguyên soái đấy. Giờ Nguyên soái rời đi rồi, bọn họ cũng không còn lý do gì để ở lại nữa.

Dừng một lát nói:

- Chỉ vì đã đồng ý với Nguyên soái, ít nhất ở lại nửa năm, mới không tan vỡ.

Trần Khác vốn định hôm nay bắt đầu lên lớp, chưa cần dạy gì, để bọn họ sớm có tinh thần chuẩn bị cũng tốt. Nhưng lần lượt nhìn từng khuôn mặt vô tình này, hắn liền bỏ đi ý nghĩ đó. Ngược lại còn để cho họ tiến hành huấn luyện cơ bản thể năng và đội ngũ. Buổi huấn luyện buồn tẻ khô khan cũng trôi qua, ép người tới không thở nổi, không khí cả giáo trường nặng trĩu.

Có cảm giác nếu tiếp tục thêm nữa thì sẽ xảy ra chuyện nên Tô Tiền đành phải tìm Trần Khác nói đỡ.

- Đấng Chi huynh, huynh là người đã từng đi đánh giặc.

Trần Khác hỏi lại chẳng liên quan gì hết:

- Xin hỏi huynh đã trải qua cảm giác tuyệt vọng trên chiến trường bao giờ chưa?

- Đương nhiên...

Tô Tiền cười khổ:

- Năm đó ác chiến Tây Bắc, các biên soái không biết chỉ huy, mấy vạn huynh đệ bị đưa vào lò mổ của Tây Hạ, có thể gọi đó là một sự tuyệt vọng.

- So với hiện tại bọn họ thấy thế nào?

- Tất nhiên không cách nào so sánh được. Khi đó, không nhìn thấy nổi hy vọng sống sót, bọn họ dù sao tốt xấu cũng không nguy hiểm đến tính mạng.

- Chính là ý này.

Trần Khác xoa xoa cằm:

- Trong nghịch cảnh có thể nhìn ra được phẩm chất của một người, người có thể cố gắng giữ được tỉnh táo trong tuyệt vọng mới có thể thành châu báu.

Đột nhiên hắn cười:

- Thực ra chỉ cần phân tích một chút, sẽ phát hiện, cũng không phải hoàn toàn không có hy vọng, để xem bọn họ có thể bình tĩnh mà suy nghĩ hay không?

- Ý của đại nhân là....?

Tô Tiền hơi hiểu ra.

- Đúng vậy, bọn họ đã có thể đi theo Nguyên soái đến bây giờ cũng đã chứng minh lòng trung thành của mình.

Trần Khác nghiêm mặt nói:

- Ta muốn xem trong bọn họ, có ai có tài năng để bồi dưỡng không, trong tương lai sẽ đặc biệt bồi dưỡng.

Lại liếc Tô Tiền nói:

- Người cũng đừng có nói năng linh tinh.

- Thuộc hạ hiểu.

Tô Tiền gật đầu.

- Được rồi, ta về nhà.

Trần Khác đứng lên nói:

- Lần này ta không lộ diện, ai muốn đi người cứ việc để họ đi, chờ tới khi ta quay lại xem còn được bao nhiêu người.

- Ý của đại nhân thuộc hạ hiểu.

Tô Tiến nhỏ giọng khấn cầu nói:

- Chỉ có điều là, đối với những người kiên trì mãi tới bây giờ lại từ bỏ, dường như hơi tàn khốc một chút.

- Chiến trường vô tình, thiếu một chút cũng là kẻ bại.

Trần Khác lắc đầu:

- Người đừng nghĩ họ bội họ, đừng vội quên, Nguyên soái trăm ngàn đáng dạy học là vì cái gì.

-Vâng.

Tô Tiến thấp giọng đáp.

Trần Khác về đến nhà, phát hiện Vương Bàng đã tới đây.

- Nguyên Trạch, sao người tìm được đến đây?

Trần Khác thân thiết cười hỏi:

- Vốn định ngày mai tới rủ người đi dạo Kinh thành.

- Còn rảnh rồi đi chơi nữa.

Vương Bàng mặc trên người một tấm nho bào trắng, sắc mặt lạnh tanh nói:

- Hôm nay Hoàng thượng tiếp kiến Long lão nhi, còn nhận một trăm cuốn bản thảo của ông ta, cũng hạ lệnh phát các quán các, lưỡng chế và quan duyệt xem qua, nghe nói lần tới Kinh diên là muốn có sách của ông ta rồi.

- Đúng.

Trần Khác gật gật đầu.

- Nếu sách của ông ta được vào Kinh diên,

Thấy hẳn văn bình thân, Vương Bàng cả giận:

- Người có biết hậu quả gì không?

- Hậu quả gì?

- Ông ta cũng không phải là người không có dục vọng như mọi người vẫn nghĩ.

Vương Bàng trầm giọng nói:

- Ông ta đến cái tuổi này rồi, điều mà ông muốn, không phải quan, mà là danh! Ông ta muốn lập địa thành thánh!

- Đây cũng không phải chuyện ông ta muốn là được.

Trần Khác lắc đầu nói.

- Chỉ cần sách của ông ta được vào Kinh diên, chẳng khác nào triều đình thừa nhận địa vị chính thống của ông ta.

Vương Bàng thấy Trần Khác không nóng nảy lại càng giận nói:

- Hơn nữa, nhiều người bám đuôi như thế, sao có thể bỏ lỡ không tâng ông ta lên tận trời?

- Ừ.

Trần Khác gật đầu:

- Người định phá thế nào?
- Ta cũng không có cách nào.

Vương Bàng tức giận:

- Ta tới tìm người, là muốn xem bản thảo của ông ta, xem có lỗ hổng gì có thể đánh vào không.

Nói xong, nhìn Trần Khắc:

- Người có muốn làm không?
- Nghe nói đại nội đã in. Chỉ cần in xong rồi, muốn lấy một quyển cũng không vấn đề gì.
- Nhất định phải nhanh lên, chỉ còn mười ngày nữa là mở Kinh diên rồi!

Vương Bàng quả quyết nói:

- Một khi bắt đầu giảng bài, nếu có lỗ hổng thì triều đình cũng phải che giấu cho ông ta, chúng ta hoàn toàn không làm gì được.
- Được.

Trần Khắc gật đầu:

- Ta sẽ nhanh chóng chuẩn bị cho người.
- Ừ.

Vương Bàng cố nén tâm tư, lại nói

- Phương pháp dùng giải diêm tiêu diệt thanh diêm cũng không tệ.

Trần Khắc ngạc nhiên, hẳn vẫn không kịp thích ứng với việc cùng một thiếu niên mười sáu tuổi nói mấy chuyện cơ mật này. Tuy nhiên xem ra, quả thật cái gì Vương An Thạch cũng không giấu y, ngờ ngẩn một chút mới gật đầu:

- Đa tạ.
- Nhưng...

Vương Bàng cười lạnh nói:

- Người có nghĩ đến, muối rẻ của Thiểm Tây, dân buôn muối lậu ở chỗ khác có thể ồ ạt chen vào không?
- Đây là chuyện khó tránh khỏi.

Trần Khắc không quan tâm, cười đáp:

- Nhưng dân buôn muối lậu có thể bán được bao nhiêu? Chưa kể, đầu tư trực lợi mua lại một chút cũng không có gì là xấu. Giá ột cân muối chỉ một đồng, quan lại các nơi lại bán ba bốn mươi đồng một cân, bóc lột dân chúng quá độc ác đi. Để đám dân buôn muối lậu xông vào cũng tốt.
- Người thật đúng là...

Vương Bàng cẩn thận ngẫm nghĩ một chút, cảm thấy quả thật biện pháp này lợi nhiều hơn hại. Chỗ tốt rất rõ ràng, ngoài việc đùa chết Tây Hạ, còn mang lại lợi ích thực tế cho dân chúng, lại có thể giúp quan phủ bán được đồng muối chồng chất như núi. Duy nhất chỉ một người phải chịu khổ là các diêm khóa gần đó, tuy nhiên so với tổn thất mà chiến tranh gây nên cũng không lớn lắm.

- Vậy cứ như thế đi.

Nói xong chuyện rồi, Vương Bàng đứng lên nói:

- Mau đưa sách của ông ta tới cho ta, sau đó sắp xếp người cẩn thận, chờ tin tức của ta.

Cũng may công phu dưỡng khí của Trần Khắc bây giờ khá hơn xưa, bằng không thế nào cũng phải đá cho tiểu tử không biết trời cao đất dày này ra ngoài rồi.

Hai ngày sau là hôn lễ của Nhị Lang và Bát Nương, qua nhiều năm tìm hiểu cuối cùng cũng đến với nhau, thật là đáng mừng. Hôn lễ được tổ chức vô cùng long trọng, cũng thực sự khiến cho Trần Khác bận rộn mất mấy ngày.

Bận rộn đến những ngày kế sau hôn lễ, Trần phủ mới quay về vẻ tĩnh lặng, khó khăn lắm Trần Khác mới yên tĩnh trở lại, để cho Uy nữ đốt một lò hương rồi tựa lên đùi Đỗ Thanh Sương đọc cuốn “Chính trị gia thiên” thuộc văn Ả rập, quyển sách này là sáng tác quan trọng của Plato. Trước kia Trần Khác chỉ nghe đến kỳ danh mà chưa được nhìn tận mắt, thật sự không thể ngờ kiếp này hắn lại có vinh dự được đọc qua, đúng là tạo hóa thần kì.

Quyển sách “Chính trị gia thiên” là sáng tác chính trị học quan trọng vào cuối đời của Plato, cùng với cuốn “Quốc gia thiên” và “Pháp luật thiên” đã cùng trình bày về các phương diện quốc gia, pháp luật, chính trị của Athens văn minh, nhất là tư duy lô – gic mang lý tính cao độ, khiến ột Trần Khác đã quen với “Đạo khả đạo, Phi thường đạo”, cảm thât như được là gió mát thổi vào mặt, tinh thần bị chấn động.

Đây chính là thứ hắn cần, sự kết tinh của văn minh trí tuệ dị quốc, là một pháp bảo giúp cho các Sĩ phu Tổng triều học được lối suy nghĩ lý tính, nhìn Thế giới từ một góc độ khác. Chỉ tiếc kỹ năng A Văn bây giờ của Trần Khác vẫn còn rất thiếu thốn, không thể đọc hiểu sâu được... Không phải hắn không chăm chỉ, mà là thông dịch từ Quảng Châu mới đến thì chỉ nhận biết được các văn tự hằng ngày, chỉ cần hơi sâu một chút thì sẽ tịt ngay. Bất đắc dĩ, Trần Khác chỉ có thể vừa kiên trì tự học, vừa đợi học giả chuyên môn mà Bagheri đưa đến.

Tuy nhiên Trần Khác rất dẻo dai, tuy thỉnh thoảng có vò đầu bứt tai nhưng hai mắt chưa khi nào dời khỏi tờ giấy. Còn có Đỗ Thanh Sương dốc lòng chăm sóc thỉnh thoảng lại dâng cho ly trà rồi đĩa quýt, còn cẩn thận đưa đến tận miệng hắn, cũng không có gì gọi là khổ cả.

Bất giác, thời gian đã gần đến trưa, cuốn “Chính trị gia thiên” cũng xem được hơn nửa. Lúc này Trần Khác mới đặt sách xuống, duỗi cái lưng mỏi nói:

- Thất lưng, xương sống đều đau.

A Nhu lập tức hiểu ý ngay, liền xoa bóp cho hắn, Trần Khác hưởng thụ cười nói:

- Đọc sách như vậy, một ngày cũng không biết mệt, trước kia sao không nghĩ ra cách này chứ?

- Nếu đọc sách như vậy.

Đỗ Thanh Sương che miệng cười nói:

- Quan nhân sợ là đến đồng tiến sĩ cũng không đậu được đâu.

- Cũng đúng.

Trần Khác chỉ vào cổ của mình, ra hiệu cho A Nhu xoa xoa vào chỗ đó. Đúng lúc ấy thì A Thái xuất hiện ngoài cửa, cô bước nhỏ vào bẩm báo:

- Đại nhân, vị Vương công tử kiêu ngạo ngạo (ý chỉ kiêu ngạo) kia lại đến.

- Nói gì vậy.

Trần Khác phun ngum trà nói:

- Người ta là Vương công tử không gọi là Ngạo Ngạo.

- Thế gọi là gì?

Hai mắt A Thái vụt sáng lên hỏi.

- Gọi là Ngạo Ngạo đấy.

Trần Khác cười một trận rõ to rồi đứng lên đi ra tiền viện gặp khách.

A Thái đứng ngăn ra ở phía đằng kia thấy khó hiểu nói:

- Ngạo Ngạo là có ý gì?

304. Quyển 7 - Chương 332: Kinh Diên

Kinh diên: là buổi nói chuyện ở Ngự tiền mà Hoàng Đế thiết lập để đàm luận kinh sử từ thời Hán Đường đến nay.

- Sói chứ sao nữa.

Vẫn là A Nhu thông minh...

- Nguyên Trạch.

Đi ra thấy Vương Bàng đã thay một than trường bào màu đen, vẫn giống như người khác nợ y 800 xâu tiền vậy, một đôi mắt quầng thâm đang ngồi ở chỗ kia. Trần Khác hỏi thân thiết:

- Sao vậy, dạo này thức đêm nhiều hả?

- Đã mấy ngày không ngủ, không nghỉ ngơi rồi.

Mắt Vương Bàng đầy tơ máu, khóe môi thì nhếch lên cười nói:

- Đã xem qua sổ sách kia của Long lão nhi rồi.

- Cực khổ rồi.

Trần Khác cười nói:

- Có thu hoạch gì không?

- Có.

Vương Bàng gật đầu nói:

- Y tìm chỗ chết.

- Hả?

Trần Khác khẽ cau mày:

- Nói thế là sao?

Vương Bàng lấy từ trong tay áo ra một quyển sách rồi đưa ra trước mặt Trần Khác nói:

- Người xem...

Trần Khác nhìn quyển sách kia, là “Lễ luận” của Long Xương Kỳ viết, tiện tay lật xem, thì lật đến một trang có kẹp một tờ phiếu tên sách. Hắn đọc với tốc độ cực nhanh, rồi xem hai trang nội dung không sót một chữ. Thấy rất nhiều lời nói chê bai Chu Công, vả lại chú trọng vào trình bày phân tích cuốn “Kim đăng” là hậu nhân làm giả.

Cuốn “Kim đăng” là “Thượng Thư” thu nhận sử dụng, Chu Công khẩn cầu với Tổ tông, cam nguyện lấy thân mình thay cho sắc thư của Chu Vũ Vương. Nói một cách đơn giản là, sau năm Võ Vương chiến thắng Ân Trụ, cái nghiệp thống nhất thiên hạ còn chưa thành công, thì đột nhiên ông ta bị bệnh nặng khiến cho quần thần lo sợ. Chu Công đã lấy thân mình làm vật thế, thiết đàn năm bích cầm khuê ngẩng mặt lên trời cầu nguyện, nói rằng nếu như Cơ gia họ mắc nợ trời một đứa con trai thì ông ta xin nguyện lấy tính mạng mình để đổi lấy Võ Vương, sau đó bày ra các lý do loại như sẽ hầu hạ thần tiên. Cuối cùng nói, nếu như chỉ là sợ điều bóng gió, thì xin trời hãy giáng điềm lành để an ủi các thần tử mang trong mình những lo sợ như bọn họ.

Sau khi cầu nguyện, mở khóa xem xét chiêm triệu thư trong tủ, quả nhiên là cát tượng. Chu Công lập tức thu sách vắn cho vào trong tủ được buộc bằng tơ vàng... cũng chính là mật phong trong “Kim Đăng” báo cho người trong coi tủ không được tiết lộ. Sau đó vào cung chúc mừng Võ Vương nói:

- Ngài không có tai họa, thần vừa mới nhận được mệnh của ba vị tiên vương, ngài chỉ cần suy xét tính kế lâu dài để xây dựng thiên hạ, cái này gọi là ông trời đã suy xét chu toàn cho Thiên tử.

Ngày thứ hai, bỗng nhiên Võ Vương khỏi hẳn.

Chính là một câu chuyện xưa đơn giản như vậy, về sau những căn cứ chính xác mà mọi người coi Chu Công là hiền lương nhân đức, Long Xương Kỳ lại to gan công bố, cổ sự “Kim đằng” là do Chu Công bịa đặt, và lên án Chu Công là đại gian!

- Ông già này cũng to gan lớn mật đấy.

Trần Khác đứng lên than thở. Phải biết rằng, niên đại này, địa vị của Chu Công ngang hàng với Khổng Tử, thậm chí vượt qua cả Mạnh Tử, Chân Tông triều vừa mới xây xong Chu Công miếu, lão đầu này lại bóp bóp mà vả vào mặt.

Tuy nhiên chỉ có điều Chu Công bị mắng hai câu, tính gì chứ? Triều Tống tự do ngôn luận, thiếu quyền uy, thư sinh, sĩ phu bắt được ai thì mắng đấy, đến Khổng Tử chỗ nào cũng bị trách mắng. Với địa vị như hôm nay của người này, chắc là không hề dả thương một chút nào đến ông ta đâu nhỉ?

Thấy trong mắt Trần Khác tràn đầy nghi hoặc, Vương Bàng không khỏi khinh miệt nhếch mép cười nói:

- Phương thức dấu sách thư cuối cùng của Chu Công, người không thấy rất quen sao?

- Phương thức dấu sách thư...

Không phải nguyên nhân là tên của “Kim đằng” đó sao. Trần Khác trầm ngâm rồi nói:

- Có gì đó không ổn?

Thấy hắn phản ứng chậm lụt như thế, sự khinh miệt trong lòng Vương Bàng càng tăng, nhận nhin nói:

- Triều đại nào cũng có người bất chước...

- Ồ, người nói là...

Trần Khác không thể giả bộ ngu si được, bằng không thì chín quá sẽ hóa nẫu. Hắn hạ giọng nói:

- Kim quý chi minh?

Phiên bản này so với phiên bản nguyên gốc nổi tiếng gấp vạn lần.

- ừ.

Vương Bàng hạ giọng nói:

- Truyền thuyết trên phố, cái gọi là “Kim quý chi minh”, kỳ thực là giả dối hư ảo, chính là Triệu Hàn Vương vì muốn kéo cái vận mệnh của mình, đã bịa đặt ra ngoài để Thái Tông a dua theo.

Phải nói sao nhỉ? Con ghé mới sinh không biết sợ con hổ, tiểu tử này đúng là có can đảm mới dám nói như vậy.

Tuy nhiên đó cũng là điều nói thật, Triệu Đại không rõ rang chết trong “Chúc ảnh phù thanh”, ngôi vị hoàng đế thuộc về cho Triệu Nhị. Lúc ấy, thiên hạ ồ lên, đều cho rằng Triệu Nhị đã giết anh để cướp ngôi, bởi vì lúc đó hai huynh đệ bọn họ đấu tranh rất gay gắt, hơn nữa khi ấy đứa con cả của Triệu Đại là Triệu Đức Chiêu đã hơn 25 tuổi, con thứ Triệu Phương Nghiệp đã trưởng thành, tại sao Triệu Đại phải bỏ qua con trai để truyền ngôi cho Triệu Nhị?

Vì che dấu tai mắt thiên hạ, chế tạo ra tính hợp pháp trong việc mình kế vị, Triệu Nhị nghĩ hết cách, thậm chí còn không tiếc đem cuộc sống hàng ngày của Thái tổ triều rót vào việc sửa chữa hết thảy văn kiện phía chính phủ. Với thần võ anh minh của y, Thái tổ phải tôn kính thái tổ y như thế nào, mà nhiều lần ám thị muốn truyền ngôi cho y...

Nhưng người lúc đó đều trải qua thời đại của Thái tổ, hết thảy những gì y làm, đều là giấu đầu hở đuôi, chỉ càng khiến cho người ta khinh miệt thêm. Ngay lúc Triệu Nhị đến gần với biên giới của sự sụp đổ, thì

Triệu Phổ người luôn đấu tranh cả đời với y, đột nhiên lên tiếng nói: “Đừng tranh giành nữa, Triệu Nhị làm hoàng đế là hợp lý đấy, bởi vì đây là mẹ ông ta nói, Triệu Đại cũng tán thành.”

Triệu Phổ nói, trước khi Đỗ Thái Hậu lâm chung chính là không nhắm được mắt, Triệu Đại vô cùng hiểu thuận đã đau lòng hỏi:

- Mẹ, mẹ còn tâm nguyện gì không ạ?

Đỗ Thái Hậu nói:

- Ta lo Triệu gia sẽ tái diễn vận mệnh của Sài gia, cái gì mà vận mệnh Sài gia? Mẹ hóa con cô bị Triệu Đại cướp ngôi hoàng đế chứ sao.

Vì thế liền mệnh cho Triệu Đại, sau khi chết nhường ngôi hoàng đế cho Triệu Nhị, và đợi sau khi Triệu Nhị chết, lại nhường ngôi cho Triệu Tam.

Triệu Phổ nói, vì sao ta không biết? Bởi vì ta đây làm nhân chứng, di chúc của Thái Hậu cũng là ta chấp bút, sau khi viết xong cất vào trong cái hộp vàng, chôn vào một nơi nào đó trong hầm cung của Thái Hậu.

Triệu Nhị vừa nghe đã ngầm hiểu lập tức sai người đi tìm, quả nhiên là tìm thấy cái hộp vàng, vừa mở ra đã thấy, quả đúng như lời Triệu Phổ nói có di chúc của Thái Hậu truyền ngôi cho ông ta. Lúc đó Triệu Nhị rơi lệ, nắm lấy tay Triệu Phổ nói:

- Đồng chí tốt, may có người không thì quả nhân phải oan ức trong mộ muối rồi.

Vì thế căn cứ hợp pháp để Triệu Nhị kế vị đã được tìm thấy, Triệu Phổ cũng như cá ướp muối muốn thay đổi, một lần nữa quay về Chính sự đường đại sát tứ phương...

Đây chính là cái gọi là “Kim quỹ chi minh”, nhưng căn bản là không chịu nổi phải cân nhắc đắn đo. Thứ nhất, nếu quả thực là có đồ vật này, vậy thì vì sao Triệu Phổ không lấy ngay ra, lại phải chờ thêm bảy năm, nhìn Triệu Nhị chịu hết thủy dày vò mới ra tay? Đây không phải là chơi đùa kẻ khác hay sao? Với tính cách của Triệu Nhị không đoạt lấy mới là lạ, lại còn để cho ông ta làm tế tướng nữa chứ. Thứ hai, khi Đỗ Thái Hậu lập di chúc thì Triệu Đức Chiêu đã 21 tuổi rồi, hơn nữa Triệu Đại Xuân Thu đang thịnh, nhìn không ra mấy năm sau sẽ có dấu hiệu rẽ sang hướng khác, dù Lão Thái Thái ngắt đi tỉnh lại, chắc cũng không thể nghĩ ra cái gì mà gọi là mẹ hóa con cô được?

Người thời ấy nói lý ra thì đều khinh miệt Triệu Phổ này không có khí tiết, Triệu Đại coi y là huynh đệ, quay đầu lại lại liếm lỗ đít cho Triệu Nhị.

Chỉ có điều Kim quỹ chi minh đã trở thành căn cứ căn bản để Triệu Nhị kế thống, ai cũng không dám công khai nghị luận. Đến triều đại Chân Tông thậm chí là bản triều, lại càng trở thành thánh dụ của tổ tông không thể nghi ngờ. Nhưng bây giờ, Long Xương Kỳ nói cổ sự “Kim đằng” là do Chu Công bịa đặt, mà chỉ trích ông ta là đại gian, như vậy thì “Kim quỹ chi minh” bắt chước nó, là cái gì đây?

Rõ ràng có vấy ngược, động đến người chết, quan gia của Đại Tổng cho dù có khoan dung nhân ái đi nữa, cũng không thể bỏ qua cho y...

Nhìn vẻ mặt lão thành ngây ngô của Vương Bàng, Trần Khác không rét mà cũng phải run lên. Tuy hắn chỉ muốn tìm ra chỗ sơ suất trên học thuật của Long lão nhi, không muốn cho người này quá đắc ý mà thôi. Mà lần ra tay này của Vương Bàng, chính là muốn cho ông già này phải thân bại danh liệt a!

Nhìn vẻ mặt của Trần Khác, Vương Bàng biết hắn không đành lòng, liền nói lạnh lùng:

- Nếu như Long Xương Kỳ lập địa thành thánh, thì người đọc sách trong thiên hạ đều muốn tôn ông ta. Lúc này ông ta vì người nào đó mà phát cỡ hò reo, thì người kia của người dù chỉ có một chút xú hi vọng cũng sẽ mất.

Y nhìn Trần Khác chăm chú rồi nói:

- Còn đây đang trong lúc sinh tử, không được có lòng dạ đàn bà...

- Đại loại chính là như vậy.

Trong thư phòng của Triệu Tông Tích, Trần Khác đã thuật lại lời của Vương Bàng cho y nghe.

Mấy ngày qua, nhìn Long Xương Kỳ trở thành tiêu điểm của người đọc sách Biện Kinh, những nơi người này đến thì ngựa xe như nước, chen chúc nhau, Triệu Tông Tích tự nhủ trong lòng, không cần phải vội, kia đều là lừa gạt người khác.

Nhưng khi nghe biện pháp mà Vương Bàng đưa ra, trên mặt y lại tỏ ra không chút hỉ sắc, mà lâm vào trầm tư suy nghĩ.

Trần Khác cũng không lên tiếng, chỉ yên lặng nhìn y đọc “Chính trị gia thiên” của hắn, mặc cho Triệu Tông Tích trong lòng đang giao chiến.

- Đừng xem nữa.

Rất lâu sau, Triệu Tông Tích mới phục hồi lại được tinh thần, y mắng:

- Còn không giúp ta trừ tính ư?

- Cách này là một chiêu phải giết.

Trần Khác để sách xuống thản nhiên nói:

- Nhưng ngày sau tai họa khôn lường.

- Cái gì mà tai họa về sau?

Triệu Tông Tích trầm giọng nói.

- Đây là văn tự ngục.

Trần Khác thản nhiên nói:

- Lão Long đã chín mươi tuổi, được mọi người kính ngưỡng, thanh danh ra đến cả hải ngoại. Nếu như dùng cách này để mưu hại thì sẽ để lại ấn tượng thế nào cho kẻ sĩ trong thiên hạ đây?

- Đây chính là chỗ ta cố kỵ đấy.

Triệu Tông Tích vuốt cằm nói:

- Khi Vũ Lăng tiên sinh làm văn, sợ chỉ là có điều cần phải suy xét, không có ý tứ nói bóng gió.

- Ủ, hiển nhiên là thế.

Trần Khác gật đầu nói:

- Nếu như ông ta có ý há chẳng lại hiến cho triều đình? Chẳng lẽ là ông cụ ăn thạch tín, chán sống rồi hay sao?

- Đúng vậy, cách của Vương Nguyên Trạch là mưu hại.

Triệu Tông Tích hít một hơi thật sâu nói:

- Không phải vạn bất đắc dĩ ta sẽ không làm như vậy.

- Ủ.

Trần Khác gật đầu, vuốt ve quyển sách trên tay nói:

- Cuốn “Chính trị gia thiên” này, chờ đến khi dịch ra tiếng Hán, người nhất định phải xem. Trong đó có một quan điểm ta rất đồng ý, chính là tính chính nghĩa là căn cơ của chính trị gia lập thân, nhưng hành động không chính nghĩa chắc chắn sẽ mang lại ảnh hưởng bất lương, có lẽ sắp tới cũng có lẽ là lâu hơn.

- Ta biết ý này của người.

Triệu Tông Tích gật đầu nói:

- Chính là Khổng Tử đã nói “Tự thị không tử thuyết đích, quân tử chi vu thiên hạ dã, vô thích dã, vô mặc dã, nghĩa chi dữ bỉ”

(BTV dịch: Quân tử khắp thiên hạ, không có cái nhất định phải ra sao mới có thể, cũng không có cái gì nhất định phải ra sao mới không thể, chuẩn mực hành sự duy nhất là nghĩa)

- Đúng.

Trần Khác gật đầu nói:

- Nhưng nói đi thì phải nói lại, nhất mực ngay thẳng thì cũng không thành chuyện được. Chuyện này nếu không xử lý thích đáng, thì chúng ta sẽ mất đi người của Tân Học Đảng, không còn sự giúp đỡ của bọn họ, chúng ta thua là điều không thể nghi ngờ.

- Đúng, thánh nhân còn giảng đạo kinh quyền cơ mà.

Triệu Tông Tích chậm rãi nói:

- Tuy là quyền, nhưng trước đây không rời khỏi kinh, mà nó chỉ là thay đổi của quyền.

- Đây là lẽ phải.

Trần Khác gật đầu khen ngợi:

- Cho nên chúng ta có thể chỉ trích ông ta phỉ báng Chu Công, nhưng không thể lấy “Kim đằng” ra để mưu hại. Như vậy tuy hiệu quả là dựng sào thấy bóng, nhưng sẽ vùi lấp người vào chỗ bất nghĩa.

Dừng lại một chút nói:

- Huống chi ai cũng biết, Long Xương Kỳ là do Triệu Tông Thực mời đến, người lại là đối thủ lớn nhất của gã, tùy tiện tung ra “Kim đằng” chỉ e sẽ bị quan gia coi là có dụng tâm tà ác, mất sẽ nhiều hơn là được.

- Vậy chúng ta nên làm gì bây giờ?

- Để ta suy nghĩ...

Trần Khác chậm rãi đứng lên nói:

- Từ giờ đến kinh diên còn bảy ngày nữa, để ta suy nghĩ xem, có biện pháp hay hơn không... Mấy ngày nữa không khí của kinh thành sẽ thay đổi. Sẽ có người nói Long Xương Kỳ phỉ báng Chu Công, nói Chu Công là đại gian thần. Chu công là ai? Đó là thánh vương mà bản triều lập nên! Là đối tượng mà tất cả các sĩ phu sùng bái, một học trò nghèo như Long Xương Kỳ ông, không ngờ lại ngang nhiên chửi bới, tự nhiên sẽ khiến cho quan viên triều đình phải cảnh giác.

Trước kia, mặc dù mọi người đều đã đọc qua văn chương của Long Xương Kỳ, nhưng không ai nghiên cứu từng cuốn một. Bây giờ bị người nhắc nhở, bọn quan lại lập tức đi tìm cuốn “Long thị văn tập” tản ra mùi mực in, bắt đầu kiểm tra cẩn thận, vừa nhìn thực sự là có văn chương như vậy. Vì thế, có đại nho đã nã pháo vào Long Xương Kỳ, nói rằng con người này không chỉ chê trách Chu Công, mà còn chỉ “Lục Kinh” vô hoàng đạo, cho rằng con người này lý kinh phản đạo, không đáng để noi theo.

Nếu là người bình thường nã pháo thì cũng chẳng lấy gì làm lạ, nhưng quan trọng là người nã pháo có thân phận không hề tầm thường, chính là minh chủ của văn đàn Ấu Dương Tư, có ảnh hưởng lớn đến văn đàn này, càng ảnh hưởng đến Long Xương Kỳ. Chỉ có điều ông luôn chuyên tâm chú trọng vào cải cách văn thể, và không đề cập đến Kinh học mà thôi. Giờ phút này đây đột nhiên lại làm khó dễ, đương nhiên sẽ gây ra chấn động không nhỏ.

Rất nhiều người đã sớm không ưa lão Long, trước kia lo lắng xúc phạm khiến nhiều người tức giận, luôn không dám lên tiếng. Lúc này đây có Ấu Dương Tư khai quả pháo đầu tiên, lập tức sẽ ủa theo phê phán y là lý kinh phản đạo, dị đoan hại giáo...vv

Những văn nhân ủng hộ lão Long, đương nhiên sẽ không im miệng, mà sẽ lập tức đánh trả ngay, nói rằng bọn họ đồ kị người tài không cho phép có những cách nhìn khác... Trong vòng có mấy ngày ngắn ngủi, trong thành Biện Kinh đã trở nên ầm ĩ, cuộc tranh luận càng ngày càng sôi nổi.

Dù có thế nào, thì ngày Triều đình mở kinh diên cũng sắp đến rồi.

Cái gọi là kinh diên chính là để cho Hoàng Đế giảng kinh thư, đây là hoạt động quan trọng quốc gia lấy văn giáo để trị thiên hạ, không chỉ có Kinh diên giảng quan tham gia, mà các đại thần trong triều cũng phải bồi tiếp. Sở dĩ thêm một chữ “Diên”tiệc, là bởi vì sau khi giảng thư xong, bình thường Hoàng Thượng đều ban yến tiệc phong phú cho các quan đại thần bồi tiếp và các giảng quan.

Chế độ đời Tống, hằng năm từ tháng hai đến tháng năm, tháng tám đến đông chí, mỗi một kỳ gặp ngày lễ sẽ cử hành kinh diên , do các giảng quan thay phiên nhau giảng, ngày đó gọi là xuân giảng, thu giảng. Mừng 1 tháng 8, là ngày mở đầu cho thu giảng.

Sau buổi triều sớm hôm đó, quan gia cùng chúng thần chuyển đến Nhĩ Anh Các... Đây là nơi để các anh tài thân cận của Hoàng Đế đến nghe giảng đạo.

Trước tối một ngày, Nội Thị Tĩnh đã ở phía nam khu vực bảo tọa trong điện, hai bên trái và phải mỗi bên đều có kim ngạc lư hương, ở phía đông hơi chếch nam của chiếc lư hương bên trái, đặt một chiếc ngự án và giảng án, tất cả đều hướng về tây. Trên bàn án có bố trí các bản thảo để giảng, được đề lên bởi một chiếc thước vàng.

Bây giờ tất cả các huân thần công tướng, Lục bộ Cửu Khanh, quan viên của quán các, Giám quan của Ngự sử, các quan Cấp sự trung, Tự ban, Minh tán, đều mặc triều phục đứng xếp hàng ngoài điện.

Giờ thìn đã đến, quan gia thăng tọa, chúng quan viên dưới sự hướng dẫn của Hồng Lư Tự Minh tán quan, lần lượt vào điện hành lễ, sau đó tất cả ngồi vào chỗ của mình. Trần Khác than là Tập Hiền Điện Tu Soạn, hiển nhiên là có tư cách đến nghe. Lúc này hắn đang đứng trong hàng, mắt nhìn mũi, mũi nhìn long, cũng không biết là đang suy nghĩ những cái gì.

Sau khi hành lễ như một công cụ, với những nghi lễ phiền phức, Minh tán quan cao giọng:

- Tuyên Tiến Giảng quan Long Xương Kỳ bước ra khỏi hàng.

Long Xương Kỳ than mặc phi bào được ban thưởng đặc biệt, mái tóc trắng xóa, dưới sự dìu đỡ của học sinh, ông ta run rẩy đến trước ngự giai, hành lễ với quan gia.

- Ái khanh miễn lễ.

Thấy vị quan già hơn tám chín mươi tuổi này, quan gia mang vẻ mặt ôn hòa nói:

- Thánh nhân nói, thân thân, nhân dã, kính trường, nghĩa dã. Mời ngồi đi.

Sau đó có người hầu bàn mang nệm tựa lưng đến mời Long Xương Kỳ ngồi xuống.

Long Xương Kỳ vô cùng cảm kích, đổi mắt ửng đỏ nói:

- Thảo dân đâu có tài đức gì mà lại có thể vào lúc tuổi già như ngọn nến trước gió, được thấy thánh nhan của thiên tử, trong lòng vô cùng xúc động. Có thơ dâng cho bệ hạ, muốn biểu hiện tấm lòng của thảo dân.

- Mời giảng.

Triệu Trinh vuốt cằm nói.

- Trung thiên thịnh thế tăng an bình, thụ mạch gia hòa biểu tuế thành. Sô ngu bạch tượng xuất hiệu đồng. Vận lý Hoàng Đồ cũng đế kinh. Y quan văn vật tế thì hanh. Hải ngưng ninh mật vô biên cảnh. Hạng Vũ nhai ca nhạc thái bình...

Ông già ở phía kia ngâm xướng với giọng điệu truyền cảm, cuốn hút, đại thần phía dưới nghe thì buồn ngủ, loại tán ca này mọi người làm nhiều lắm rồi, thật sự là không có hứng.

Triệu Trinh tính tình nhẫn nại khó khăn nghe xong, cười nói:

- Lão tiên sinh chúc phúc, quả nhân xin nhận, cũng xin chúc lão tiên sinh sống lâu trăm tuổi.

Minh tán quan lại sợ ông già kia cảm thán liền nhanh chóng nói:

- Vào giảng.

Vì thế, Long Xương Kỳ bèn ngồi xuống sau giảng án bắt đầu giảng, hôm nay ông ta nói về “Kinh Dịch”, đây là cao nhất của quần kinh, nguồn của đại đạo. Phương diện này trình độ khá cao, tất cả mọi người đều cho rằng là cao nhân. Mà Long Xương Kỳ am hiểu nhất, chính là Dịch học. Học vấn sáu mươi năm của ông ta không phải khoác lác, lại cố ý muốn giảng tốt bà học quan trọng nhất cuộc đời này, đương nhiên là khẩu xán liên hoa, hết sức lôi cuốn.

Nhưng lão này khác thường, không cho cách nói của tiên Nho là đúng, rất nhiều lời kinh người, còn khiến cho rất nhiều đại thần bảo thủ phải nhú mào, thậm chí lão nhân này cũng quá không coi Thánh hiền ra gì a?

Rất nhanh nửa canh giờ tiến giảng đã kết thúc, người hầu bàn dâng cho Long Xương Kỳ bát súp. Triệu Trinh hỏi chúng thần:

- Long ái khanh giảng ngôn ngữ tinh tế, hàm ý sâu xa, chúng khanh gia thấy thế nào?

Các đại thần nhìn nhau tất cả các ánh mắt đều dừng ở Âu Dương Tu.

Triệu Trinh cũng nhìn Âu Dương Tu, cười hỏi:

- Âu Dương ái khanh thấy thế nào?

- Bẩm bệ hạ.

Mặt của Âu Dương Tu không chút thay đổi bước ra khỏi hàng nói:

- Lão nhân này học vấn và tu thân đều thâm hậu nhưng tâm thuật bất chính, gò ép, nói ra những lời quái đản. Vì thần cho rằng những lời giảng này không mẫu mực!

Sau đó lựa ra “những lời ngông cuồng” mà Long lão đầu vừa nói, phê phán từng câu chữ một.

Mọi người đều cười thầm trong lòng, quả nhiên Âu Dương Tu vẫn như cũ một chút cũng không nể mặt người khác.

Vốn Long Xương Kỳ đang ăn canh, nghe thấy vậy ông ta nuốt không xuôi, nhưng Hoàng đế thì không nói lời nào, ông ta cũng không thể hé răng, chỉ có thể nghe Âu Dương Tu ở đó làm xấu mặt mình.

Cũng may có người thay ông ta nói chuyện, Tri Chế Cáo Lưu Sưởng bước ra, lập tức phản bác Âu Dương Tu nói là, Dục gia chi tội, kỳ vô từ hồ? (Muốn đổ tội cho người, há chẳng có lời lẽ nào sao?). Dựa vào đâu mà cổ nhân có thể tập trung vào kinh thư, Vũ Lăng tiên sinh lại không thể, dựa vào cái gì mà cho rằng cái mà cổ nhân tập trung vào là quyền uy, người thời nay đề xuất nghị chính là nói xấu thánh hiền?

Hai người liền tranh luận trong điện, cũng có đại thần nhao nhao trợ giúp, cuộc cãi cọ ngày càng kịch liệt, rất nhanh tiêu điểm liền từ “Kinh Dịch”, rồi đến một điểm khiến người ta tranh luận nhất của Long Xương Kỳ đó là, Chu Công có phải là gian thần hay không?

Theo tuyệt đại bộ phận các quan viên, Chu Công đại sự cổ hủ, xây dựng Đông Đô, chế lễ soạn nhạc, quy chính Thành Vương, cả đời cái quan luận định, không thể chỉ trích, sao lại là gian thần?

Lúc này, sắc mặt Triệu Tông Thực còn đen hơn đít nồi, trong lòng thầm mắng Văn Ngạc Bác, người đề cử điều nhân gì đây? Thiệt thời ta đây đều tận sức thay y tạo thế, đây không phải là chơi khó hay sao?

Nhưng vào thời điểm này không thể không bảo vệ Long Xương Kỳ, bằng không thì gã sẽ trở thành trò cười?

Vì thế gã nháy mắt, thủ hạ được chuẩn bị từ sớm lên tiếng nói:

Ngôn luận của Vũ Lăng tiên sinh, cho dù kinh thế hãi tục, nhưng cũng không phải là không có căn cứ. “Sử ký” nói, Thành Vương tuổi còn nhỏ, Chu Công thay Thành Vương quản lý chính vụ, chủ trì quốc sự. Nhưng mà Chu Công phạt giết Võ Canh, Quản Thúc, thả Thái Thúc, lại nói là phụng mệnh Thành Vương, cái này tự nó có mâu thuẫn, khó tránh khỏi có hiểm nghị giả danh Thành Vương, tiến hành các hành động loại trừ.

- Chu Công nhiếp chính, dùng danh nghĩa của Thành Vương hạ chiếu, xưng “Vương Nhượng Viết” (*), làm Quản Thúc nghi ngờ Thành Vương như con rối.

Lại có quan viên nói:

- Trong cuốn “Tuân Tử” có viết: “Chu Công bài trừ Thành Vương, để lấy thiên hạ của Vũ Vương, đây há không phải là soạn vị sao!”

(*): “Vương Nhược Viết” là một loại cách thức thường thấy trong chữ khắc trên đồ vật bằng đồng thau thời Tây Chu, thường được dịch là “Vương nói như thế này” hoặc “Vương nói như thế” hoặc cho rằng “Nhược” ở đây không có ý nghĩa thực tế.

- Vấn đề “Chu Công có xưng vương hay không” người thiên cổ còn phải phân vân.

Lưu Sưởng biết rõ vấn đề này không thể tiếp tục tranh luận, lập tức ba phải nói:

- Vũ Lăng tiên sinh chỉ đề xuất cái nhìn của ông ấy thôi, hơn nữa trước kia tiên sinh không cầm quyền, đương nhiên là ngôn ngữ không cổ kỵ. Khi văn tập phát hành trong thiên hạ, hiển nhiên là có sửa chữa, xóa những ngôn luận trong cuộc tranh luận này là được rồi...

Về phần Chu Công rút cuộc là vì lợi ích của triều Chu, quang minh chính đại liệu trị Vương chính, hay là có dã tâm cướp ngôi. Chỉ có điều những cuộc tranh luận chỉ mang tính đùa giỡn âm mưu quỷ kế mà không thể đạt được, thực ra vẫn còn tồn tại. Đây cũng chính là thể hiện cho tư tưởng hỗn loạn, Nho học suy thoái của thời Ngũ Đại Tống sơ. Nhóm sĩ phu không ai có niềm tin đơn nhất, ai nói cũng có lý, hiển nhiên sẽ làm mọi chuyện trở nên rối rắm.

Thấy Lưu Sưởng muốn bỏ qua đốt này, đương nhiên là các quan không chịu, họ nói:

- Nếu chỉ là nghi ngờ có lý có cứ, ai cũng không thể nói gì, nhưng lão lại trắng đen không phân, tùy ý phỉ bang, lại nói “Kim đăng” là Chu Công làm giả, lòng dạ này phải trừng phạt rồi! Một cuốn “Kim đăng”, chính xác ghi trong “Thượng Thư”, chẳng lẽ Khổng Tử cũng là bịa đặt sao?

Đầu tiên thì Triệu Trinh vẫn hứng thú nghe, nhưng khi nghe đến đó thì cau mày, nói:

- Long Khanh gia, người nói “Kim đăng” là sách giả, có chứng cứ gì không?

- Thảo dân...

Long Xương Kỳ vạn lần không ngờ được rằng, vốn nên là một màn diễn xuất để mình nổi danh, sao lại làm ra thứ quái quỷ như thế này chứ. Ông ta cố gắng kiềm chế sự hoảng sợ trong lòng, đứng dậy chậm rãi nói:

- Thảo dân không dám vọng ngôn, có ba lý do. Thứ nhất “Kim Đăng” là văn thể suông sẻ, không giống cổ văn. Thứ hai, Tả truyện nói ‘Chu nhân dĩ huy sự thần, danh chung tương huy chi’, Diễn Lễ nói “Tốt khu nãi huy”. Mặc dù lúc đó Vũ Vương bị bệnh, những còn chưa chết, mà lại xưng “Nguyên Tôn Mô” làm huy danh. Chu Công định ra Chu lễ, làm sao có thể phạm sai lầm này? Thứ ba, cách chọn từ của cuốn sách này là “Thư”, nói “hạ địa” không nói “hạ thổ”, đều là những từ ngữ từ thời Đông Chu đến nay, cho nên sự nổi danh của “Kim đăng”, đã che cả thời chiến quốc.

Triệu Trinh không khỏi gật đầu, quả thực là rất có lý. Triệu Tông Thực ở bên kia cũng thở phào nhẹ nhõm, tốt xấu gì lão nhân này cũng có thể tự bào chữa...

- Âu Dương ái Khanh, ý của Khanh thế nào?

Triệu Trinh nhìn về phía Âu Dương Tu nói.

- Thử lão chuẩn bị sẵn sàng quá!

Bệnh tiêu khát của Âu Dương Tu đã khá hơn, lại có khí lực để tranh cãi. Lập tức phản bác nói:

- Thứ nhất, Tần Hoàng đốt sách chôn người tài, “Thượng thư” nguyên bản cũng không còn toàn bộ. Sách lưu truyền ngày nay, là Hán Cao Tổ mệnh lão nho đọc thuộc lòng chỉnh lý bổ sung, khó tránh khỏi văn pháp có sai sót. Thứ hai, “Duy nhĩ Nguyên Tôn mô” trong cuốn “Kim đăng”, lúc ấy trong sách viết là “Nguyên Tôn Phát”, khi biên soạn vì Thành Vương kiêng kị mà sửa thành “mô” đây.

Dừng một chút ông ta lại nói tiếp:

- Thứ ba, “Triệu Cáo” nói, Chu Công là triều đại dùng “thư”, tất cả đều gọi là “thư”, có thể thấy tất cả văn thư cổ đại, đều thống nhất gọi là “thư”. Thử lão chưa từng tại triều, không theo đọc điển tịch, cho nên có hiểu lầm này cũng không có gì là lạ.

Minh chủ văn đàn cũng không phải là hạng người dễ dàng, trong một khoảng thời gian ngắn đã tổ chức phản kích, bác bỏ lý do của Long Xương Kỳ, tất cả đều không thể tin nổi...

- Âu Dương đại nhân nói, cuốn sách này là lão Nho Hán triều sửa chữa.

Triệu Tông Thực ở bên này cũng không phải là đèn cạn dầu, lập tức có người phản bác lại:

- Tại sao quyển sách này lại không thể do Hán Nho làm giả?

- Không thể nào!

Hai bên lại một lần nữa đấu khẩu.

Triệu Trinh cũng bị làm cho choáng váng đầu óc, lẽ ra ông ta đã sớm hô ngừng nhưng sau đó mọi người lại quay lại. Nhưng hôm nay, không làm rõ được điều gì, thì cũng không thể khai tiệc được.

Tất cả mọi người đều đã đói bụng, chỉ có thể biết chịu đựng. Có người thông minh đã hiểu được mắt xích trong đó... Quan gia tám phần là từ “Kim đằng” liên tưởng đến “Kim quý” rồi. Cho nên không phân biệt là kết quả gì thì tuyệt đối cũng không thể bỏ qua. Vào lúc đó ánh mắt của Trần Khác và Triệu Tông Tích đã mấy lần nhìn nhau, đều cho thấy nỗi khiếp sợ và bất đắc dĩ từ trong mắt đối phương.

Phỏng đoán là bây giờ rất nhiều người đã đem món nợ này, tính lên đầu bọn họ. Dù sao thì từ trước Thành Biện Kinh cũng đột nhiên nổi lên những lời đồn từ bốn phía, cùng với việc đột nhiên Âu Dương Tu làm khó dễ, đều khiến cho người ta ngửi được mùi vị âm mưu như có như không trong đó, mà nếu có âm mưu thật ... vậy thì hai người bọn họ là hiềm nghi lớn nhất, chỉ e là quan gia cũng có thể nghĩ như vậy...

Nhưng trên thực tế, hai người bọn họ cũng bị mông lung trong đó, kịch bản này căn bản là không phải do bọn họ viết ra.

- Vương Bàng...

Trong đầu Trần Khác hiện ra khuôn mặt trẻ tuổi anh tuấn nhưng lại làm cho người ta có cảm giác u ám lạnh lẽo kia. Nhất định là tiểu tử kia, nhìn ra mình ngó trước ngó sau, cho nên tự mình xuất thủ.

Thế lực của người Tân Học đảng, vượt xa so với tưởng tượng của mình...

Chỉ có điều vào thời điểm này, bùn đất rơi vào trong đũng quần, người sao mà biện bạch đây?

Đang lúc suy nghĩ lung tung đột nhiên nghe thấy Triệu Trinh gọi đến tên của mình, Trần Khác nhanh chóng bước ra khỏi hàng nói:

- Có thần.

Triệu Trinh hí mắt, sau khi quán sát hẩn một hồi lâu, rồi buồn bã nói:

- Người là Trạng Nguyên do quả nhân bổ nhiệm, chắc chắn là sẽ có cao kiến, không biết người thấy thế nào?

Trần Khác và Triệu Tông Tích cùng không rét mà run, đột nhiên quan gia nổi lên một nỗi nghi ngờ, tưởng rằng hai họ ở sau lưng phá rối.

Huynh đệ Triệu Thông Thực cười lạnh lùng, hại người rồi lại hại mình? Chúng ta nhiều nhất chỉ thiệt một lão đầu đất đã chôn đến cổ, các người lại bị quan gia chán ghét rồi!

Các quan viên có mặt tại đây, cũng nghe thấy ngữ khí không tốt của quan gia, rùng có vậy ngược người động vào tất chết, “động” này có nghĩa là sờ cũng không thể sờ ...

Trong đại điện vừa rồi còn nghe thấy những tiếng âm ĩ, đột nhiên trở nên im lặng đến mức một tiếng kim rơi xuống cũng có thể nghe thấy, tất cả mọi người đều đang xem Trần Khác sẽ trả lời như thế nào. Người sáng suốt sẽ dễ nhận thấy, bất kể là hẩn ủng hộ bên nào thì cũng đều không có kết quả gì tốt đẹp... Nói “Kim đằng” là thật, thì trong long quan gia, ắt sẽ là hình tượng của âm mưu gia. Còn nếu nói “Kim đằng” là giả thì lại càng nguy, đó là tìm đến đường chết rồi!

- Sao vậy, ái khanh không có cái nhìn gì sao?

Triệu Trinh dù sao cũng là nhân quân, nhìn thấy tất cả áp lực đều chạy hết lên vai Trần Khác, lại có chút không đành lòng, liền cho hắn một lối thoát. Dù có nói gì thì vào thời điểm này cũng là sai, không có quan điểm gì chính là tốt nhất.

- Thần có quan điểm.

Nào có biết Trần Khác vừa mới đảo qua một hồi mê man đã ngẩng đầu lên trầm giọng nói:

- Đầu tiên phải xin quan gia thứ cho thần tội vọng ngôn!

- Đây là Nhĩ Anh các, vốn là nơi được nói thoải mái.

Triệu Trinh khẽ cười nói:

- Nói đi không sao cả.

- Vâng.

Trần Khác ôm quyền nói:

- Khởi bẩm quan gia, vì thần có quan điểm là, Chu Công vì cầu phúc cho Vũ Vương đã làm sách dấu trong Kim đằng (*), trong lịch sử quả thực có chuyện này, nhưng cuốn “Thượng thư, Kim đằng” là do hậu nhân làm là không sai.

(*): Kim đằng một thiên trong Kinh Thư, vua Vũ Vương ốm, ông Chu Công viết các lời vua Vũ dặn lại cho vào trong hòm, lấy vàng gắn lại, không cho ai biết nên gọi là kim đằng.

Lời này có chút hơi vòng vo, mọi người suy nghĩ một chút mới hiểu, không khỏi thâm thán phục. Tiểu tử này thật nhanh trí, nói như vậy quả là vẹn toàn cả đôi bên, chỉ có điều là người cần phải nói ra lý do a! Đường đường là trạng nguyên, không thể tin lời hàm hồ được.

- Hả?

Nghe xong cách nói này, hai mắt Triệu Trinh cũng sáng lên, cười nói với các tướng công:

- Hôm nay quả là được mở rộng tầm mắt rồi, lại xuất hiện thêm cách nói thứ ba rồi.

Chúng tướng công không hề quan tâm đến, không gây chuyện, đương nhiên là thấy mừng rỡ, nghe vậy họ cười nói:

- Kinh diên năm nay là thú vị nhất đấy.

- Chúng ta cần nghe một chút, xem cậu ta có đạo lý gì.

Triệu Trinh nghe xong nhìn về phía Trần Khác nói:

- Trạng nguyên lang, phải thể hiện chân tài thực học a, quả nhân cũng không thích Đông Phương Sóc (Đông Phương Sóc – Wikipedia tiếng Việt) đâu.

- Thần tự có chứng cứ xác thực.

Trần Khác cất cao giọng nói:

- Đầu tiên nói về vấn đề tại sao cái này là do hậu nhân làm, vì trong “Thượng thư. Kim đằng” nói: ‘Công nãi tác thi dĩ di vương, danh chi viết ‘Sĩ hào’ (BTV dịch: Chu Công làm thơ tặng vương, có tên là “Con cú”, nhưng “Mạnh Tử, Công Tôn Sửu” đã dẫn Khổng Tử nói: ‘Tác thử thi giả, kỳ tri đạo hồ?’ (Người làm bài thơ này, là người hiểu được đạo lý?) Hiển nhiên là Khổng Mạnh đều không biết tác giả của bài thơ này là ai, có thể thấy được lúc “Thượng thư. Kim đằng” xuất hiện, nhất định là muộn hơn Mạnh Tử, cũng chính là thời kỳ Chiến Quốc sớm nhất.

Lời này vừa nói ra chúng thần đều bị giật mình, đúng vậy, rõ ràng là có lỗ hổng như thế sao chúng ta lại không để ý đến điểm này nhỉ?

Bọn họ biết rõ về “Thượng thư”, “Mạnh Tử” thì đương nhiên là biết Trần Khác không có nói dối, hai tướng chứng nghiệm là có thể chứng minh được áng văn này không phải do Chu Công làm.

Triệu Trinh cũng gật đầu, nhưng sắc mặt thì rất khó coi.

- Nhưng Chu Công làm sách dấu trong Kim đằng, trong lịch sử quả thực có chuyện này.

Trần Khác không muốn tìm đường chết, ngay sau đó bèn nói tiếp:

- Thần có vinh dự được đọc qua tập “Trúc thư kỷ niên” được cất giữ trong Tập Hiền điện, có dòng “Thập tứ niên, vương hữu tật, Chu Văn Công đảo vu đàn thiện tác Kim đằng”, cái này là ghi chú ban đầu của Cổ sử quan, có thể chứng minh xác thực có điểm không giống với “Kim đằng” trong “Thượng thư. Kim đằng”

- Ái khanh có thể đọc hiểu “Trúc thư kỷ niên” ư?

Triệu Trinh như bất ngờ có được niềm vui, không hiểu nói:

- Nghe nói ái khanh luôn học khoa đầu văn (- lời BTV: khoa đầu dịch ra là con nòng nọc, mình xem hình thấy chữ hết con nòng nọc, có lẽ vì thế nên được gọi là như vậy J), xem ra có hiệu quả, thành công rồi.

“Trúc thư kỷ niên” là bộ thẻ tre được khai quật từ triều Tần, văn tự bên trên là “Khoa đầu văn” còn cổ xưa hơn cả chữ Tiểu Triện, mọi người chỉ có thể phân biệt một cách đại khái, là ghi lại sử sách của năm Hạ Thương Chu, nhưng nội dung rốt cục như thế nào thì chúng thuyết vẫn còn phải phân vân, truy cứu nguyên nhân đó là nuốt không trôi văn tự trên đó.

Thực ra Trần Khác đâu có thể đọc hiểu chữ cổ? Chẳng qua là “Trúc thư kỷ niên” là một cuốn sách đã được triều Thanh giải mã hoàn toàn, hắn đã xem qua bản dịch của bọn họ. Lần này để tìm ra phương pháp xử lý Long Xương Kỳ, hắn đã ôm kì vọng vạn nhất, đến “Thư viện Hoàng gia” của Đại Tổng để tìm quyển sách này. Trình độ quản lý thư tịch của Đại Tổng triều thực sự rất cao, rất nhanh bọn họ đã tìm được bản dập của “Trúc thư kỷ niên”.

Trần Khác ôm về nghiên cứu vài ngày, dựa vào trí nhớ siêu cường, vừa xem vừa phán đoán, không ngờ đã phá giải được ghi chép vào mấy năm trước khi Vũ Vương chết.

Đây chính là việc mà Trần Khác đã làm trong mấy ngày này. Tuy hắn không phải là người tốt lành gì, nhưng thực sự rất có ác cảm với văn tự ngục, cho nên chuyện mưu hại Long Xương Kỳ, hắn quả quyết sẽ không làm... Loại chuyện này không ngại được. Triệu Trinh lập tức cho người mang “Trúc thư kỷ niên” đến để Trần Khác phiên dịch ngay tại chỗ, có Âu Dương Tu, Tư Mã Quang, Lưu Sưởng ở một bên giám sát, chỉ cần mấy cái là có thể phân biệt được hắn nói bậy hay là đọc hiểu thật.

Sau nửa canh giờ, mọi người đều vui mừng bấm báo:

- Quả thực là Trần Khác xem và hiểu cổ triện văn, hắn phiên dịch có lẽ không phải là giả.

Đối với các nhà sử gia này mà nói, thì họ chỉ xem qua mấy ngày là hiểu, đơn giản chỉ là tốn chút thời gian mà thôi. Đường nhiên Trần Khác cũng biết điều này cho nên không thể nói dối được.

Giải quyết xong đại họa trong lòng, Triệu Trinh cảm thấy thoải mái, lúc này mới cảm thấy bụng đói meo, ngài liền vội ban lệnh thưởng yến tiệc...

Phụ tướng công thì vẫn thờ ơ lạnh nhạt, cho đến giờ mới mỉm cười. Phụ Bật rất chú ý đến Trần Khác này, không thể nghi ngờ gì nữa sự thông minh tài trí của hắn, nhưng vẫn không thể nào yên tâm được bởi vì hắn rất lỗ mãng, hành sự bất kể hậu quả, người như vậy sao có thể gánh vác xã tắc được?

Bây giờ thấy hắn đã trưởng thành, Phụ tướng công cũng yên lòng. Phụ Bật tự hỏi, dù là bản thân ông cũng không có bản lĩnh xử lý cẩn thận đến thế, nhưng Trần Khác lại làm được.

Trần Khác chứng minh Chu Công làm ra “Kim đằng” là xác thực. Đây là điều Hoàng thượng quan tâm nhất: lại chứng minh được “Thượng thư – Kim đằng” làm giả, rửa sạch được hiềm nghi mưu hại Long Xương Kỳ, nhưng đồng thời chứng thực được sự nông cạn vô tri của Long Xương Kỳ ... Người này chỉ biết một mà không biết hai, chỉ khẩu chứng “Thượng thư – Kim đằng” là giả, liền coi đây là chứng cứ, tuyên bố Chu Công là gian thần, kết quả lại bị Trần Khác dùng “Trúc thư kỷ niên” hung hăng ột cái bạt tai.

Điều này cố nhiên không thể thành lập tội danh Long Xương Kỳ nói xấu tiên hiền (bác hiền triết đã khuất), bởi vì dù sao trước kia mọi người cũng không biết đến nội dung của “Trúc thư kỷ niên”, nhưng thái độ của

y đối với Chu Công đã đủ khiến cho Hoàng thượng và quần thần ác cảm, còn muốn lập địa thành thánh sao? Nằm mơ đi...

Hay nhất chính là, Trần Khác trước sau chỉ phát biểu xung quanh vấn đề học thuật, khí phách hùng hực, không hề gây chuyện. Trước kia, trong suy nghĩ của những người đọc sách thì hẳn chỉ là tài tử, nhưng trải qua chuyện này thì Trương Nguyên có thể thăng làm đại nho rồi.

Tuy dân đều yêu tài tử nhưng trong mắt sĩ phu, người thật sự có giá chính là đại nho! Đạo lý này rất đơn giản, bởi vì đại nho có thể giải thích kinh điển, lời của họ chính là quyền uy, cho dù người ta có thích nghe hay không thì cũng đều nghe tất...

- Đây coi là cái gì?

Tằng Công Lượng đi cạnh Phú Bất vuốt râu cười nói:

- Đáng thương cho hàng năm dính kim tuyến, lại đi may giá y (áo cưới) cho người khác?

- Nói cẩn thận, nói cẩn thận.

Phú Bất lắc đầu, nhưng nhìn về ánh mắt của Triệu Tông Thực vẫn không giấu hết được ý cười... Trong yến tiệc, sau khi nhét đầy bao tử, rốt cuộc Triệu Trinh cũng không kìm nổi liền hỏi:

- Trần ái khanh, nếu “Kim đằng” là giả thì tại sao Khổng Tử lại đem vào “Thượng thư”?

Đây cũng là vấn đề mà mọi người muốn hỏi, thân là sử quan thời Xuân Thu, khẳng định là Khổng Tử nắm giữ rất nhiều tư liệu về lịch sử, không thể căn cứ vào một câu chuyện sử thi diễn giải mà viết vào Thượng thư.

Vì thế trong điện lặng ngắt như tờ, tất cả mọi người đều chờ Trần Khác giải đáp. Bất giác, người Trạng nguyên trẻ tuổi này đã trở thành một đại nhân vật trong lòng bọn họ.

- Chuyện này...

Trần Khác nhanh chóng đứng dậy chấp tay nói:

- Xin bệ hạ thứ cho thần tội nói bừa.

- Ha ha ha...

Triệu Trinh cười nói:

- Tiểu tử nhà ngươi cẩn thận quá, quả nhân cũng đã sớm nói rồi, trong Nhĩ Anh Các, người nói vô tội.

- Vâng.

Trần Khác cung kính nói:

- Đạo lý rất đơn giản, bởi vì “Thượng thư” truyền cho đến ngày nay chính là sách giả do hậu nhân làm.

Âm thanh của hắn không lớn nhưng lại như tiếng sấm vang bên tai mọi người, các quan lại không ít người hóa đá, không cẩn thận còn cắn cả vào đầu lưỡi, đánh rơi mất bình rượu trong tay... Tóm lại là đều kinh ngạc đến ngây người.

“Thượng thư” là gì? Đó là một trong Ngũ kinh của Nho gia, là toàn bộ vốn căn bản của hệ thống Nho học.

Nếu như vào thời Minh – Thanh, đừng nói gì nữa, cứ kéo thẳng ra ngoài cho xong việc...

Nhưng đây là đang ở triều Tống, tất cả mọi người đều nhận thức được sự suy thoái của Nho học, lại là thời đại không biết nên làm thế nào để cứu bổ. Đúng lúc này đây, vì muốn tạo ra một bộ hệ thống tư tưởng hiệu quả, tất thấy mọi người đều hoài nghi, tất cả đều phủ định, họ đã sớm cho rằng Hán nho không đáng một đồng, thậm chí rất nhiều người bây giờ vẫn hoài nghi thực sự là có tồn tại tiên hiền hay không.

305. Quyển 7 - Chương 333: Đại Sư

Dù là như thế, Trần Khác nói như vậy vẫn khiến cho quan lại kinh hãi, đây là thế giới quan đã đến hồi sụp đổ.

“Thượng thư” là một quyển sách ghi chép lại văn hiến bốn đời hoàng thất Ngu, Hạ, Thương, Chu, tư liệu ban sơ nhất về tam đại đều xuất xứ từ “Thượng thư”. Các đại thần “lời tất xưng tam đại, sự tất phụng Nghiêu Thuần” (vua Nghiêu và vua Thuần, sau dùng chỉ thánh nhân) đã thành suy nghĩ bình thường trong tâm lý của bọn họ, bây giờ Trần Khác lại nói “Thượng thư” là sách giả, nói xem các quan lại sao có thể tiếp nhận.

Nếu lúc trước không chứng minh “Kim đằng” là giả thì chỉ e các đại thần đã sớm tấn công nhau rồi, nhưng giờ đây tất cả mọi người đều trầm mặc, nhất định đợi hắn nói ra lý do...

- Ái khanh, quả nhân có nghe lầm hay không vậy?

Triệu Trinh cười nói:

- Người nói “Thượng thư” cũng là do hậu nhân làm giả ư?

- Vâng.

Trần Khác gật đầu, nghiêm mặt nói:

- “Thượng thư” mà bậc chí thánh tiên sư làm đã bị Tần Thủy Hoàng thiêu rụi, sau này bản may mắn còn tồn tại cũng đã bị thất truyền.

Hắn liền đưa ra lý do của mình, nói ra từng chút một...

Thực ra hôm nay Trần Khác dám nói ra nhiều lời làm người ta kinh hãi, đều là do đứng trên vai người khổng lồ hậu thế đã khảo chứng qua “Kim đằng”, làm rõ “Thượng thư” thật - giả. Tương tự, trong Ngũ kinh của Nho gia thì “Thượng thư” là không trọn vẹn nhất, vì vậy có nhiều vấn đề nhất. Nó đã bị triều Tần đốt trụi, sau đó thất truyền trong chiến hỏa cuối thời Tần. Năm Tây Hán đầu tiên, Phục Sinh từng nhậm chức Bác sĩ ở thời Tần truyền ra một bản “Thượng thư” bị thiếu, đầu tiên là lưu truyền trong dân gian, sau đó do Triều Thác thời Văn Đế cho ghi chép mang về triều đình. Bởi vì quyển sách này là Triều Thác dùng chữ Lệ Thư thông hành đương thời để viết, cho nên mới có cái tên kim văn “Thượng thư” (kim văn là cách gọi khác của thể chữ Lệ).

Không lâu sau, vì Lỗ Cung Vương Lưu Dư xây dựng thêm cung điện nên đã cưỡng chế phá bỏ nhà cũ của Khổng Tử, phát hiện ra trong tường có một bộ thẻ tre, cháu Tôn An Quốc – đời sau của Khổng Tử đã phát hiện đó là “Thượng thư” viết bằng chữ cổ, cho nên mới gọi là cổ văn “Thượng thư”. Kể từ đó, hai bản “Thượng thư” này cái nào là thực cũng bắt đầu được tranh luận.

Ở Tây Hán, người tin vào kim văn “Thượng thư” chiếm ưu thế tuyệt đối nhưng đến thời Đông Hán thì tình thế lại đảo ngược hoàn toàn, trải qua khởi xướng của Trịnh Huyền và các đại sư Kinh học, kim văn “Thượng thư” đã hoàn toàn mất dạng. Đến cuối Hán đầu Ngụy, “Thượng thư chú” phái cổ văn của Trịnh Huyền không chỉ đứng về phía quan học mà còn trở nên phổ biến, kim văn “Thượng thư” của Phục Sinh bởi vì thất thế mà lưu truyền ngày càng ít đi, sau khi loạn Vĩnh Gia Tây Tấn thì hoàn toàn thất truyền.

Không lâu sau lại xuất hiện một bộ cổ văn “Thượng thư” giả rêu rao là bản thật của Tôn An Quốc. Bộ sách giả này không chỉ có được địa vị ngang hàng với “Thượng thư” của Trịnh Chú trong một thời gian ngắn, hơn nữa còn ngày càng lấn thế, dần dần bộ cổ văn “Thượng thư” từ thời Đông Hán này cũng thất truyền.

Nói cách khác, rốt cuộc cổ văn “Thượng thư” hay kim văn “Thượng thư” là thật thì đến thời kì Tam Quốc cũng đã bị thất truyền...

Bộ phận sách giả thành công là vào thời Đông Tấn, một sử quan tên là Mai Trách dâng lên, sau khi nó xuất hiện liền nhanh chóng được giới giáo dục tin tưởng, các đại học giả đương thời cũng thông qua nó. “Kinh điển thích văn” của Lục Đức Minh triều Trần lấy nó làm đối tượng chú âm, “Ngũ kinh chính nghĩa” của Khổng Dĩnh Đạt đời Đường cũng lấy nó làm chú bản tiêu chuẩn. Bởi vậy hơn năm trăm năm từ đầu thời

Đường cho đến cuối thời Bắc Tống nó vẫn được công nhận là Tiền Tần “Thượng thư” thực bản, không có người hoài nghi.

Thế nhưng từ Nam Tống nó bắt đầu lộ ra chân tướng, trước hết là Ngô Vực và Chu Hi phát hiện ra điều không ổn, nhưng không tìm được căn cứ xác thực. Sau đó quả nhiên Ngô Trừng thời Nguyên đã phân ra kim văn của Phục Sinh từ cổ văn giả, Mai Trạc đời Minh tìm ra chứng cứ tương đương, chứng minh cổ văn “Thượng thư” là giả.

Nhưng khi khảo sát nghiêm mật, quyết định nghi án còn phải chờ đợi những người giải nghĩa các từ cổ trong sách vào thời Thanh. Diêm Nhược Cừ, Huệ Đống (*) tìm ra chứng cứ xác thực, phân tích tỉ mỉ rõ ràng khiến sách giả thượng tích đầy mình, chân tướng đã bị lộ. Sau đó, Đinh Yển (*) còn tìm được tội nhân giả tạo “Thượng thư” là Vương Túc, công án thiên cổ đã được định luận như thế.

(*) Học giả thời Thanh.

Trong thời đại trước đó của Trần Khác, tại Thanh Hoa giản (*) trọng kiến thiên nhật (lại thấy ánh mặt trời), chứng minh cổ văn “Thượng thư” đích thực là giả, cho nên đã dẫn đến một trận chấn động. Trần Khác khi đó cũng nổi hứng đi xem “Thượng thư cổ văn sơ chứng” của Diêm Nhược Cừ và “Cổ văn Thượng thư khảo” của Huệ Đống, tuy trí nhớ của đời trước không bằng đời này nhưng cuối cùng cũng còn chút ấn tượng.

(*) Thanh Hoa giản: tháng 7/2008 đại học Thanh Hoa đã thu được một trúc giản Chiến quốc thời kỳ cuối, gọi tắt là Thanh Hoa giản, chữ trên trúc giản chủ yếu là của nước Sở.

Kép quả là ở đời này, khi hắn đọc “Thượng thư” thì luôn có cảm giác khó chịu... Đã bị chứng minh là sách giả, còn phải xem là chân lý để ghi nhớ, trong lòng thích mới là lạ. Vì thế hắn vừa đọc vừa đối chứng với quan điểm của Diêm và Huệ, thật ra cũng được một phen hứng thú, những lỗ hổng của “Thượng thư” hắn đều rõ như lòng bàn tay.

Hơn nữa sau khi biên “Tự điển”, hắn đã luyện được một vốn huẩn hồ học (giải nghĩa từ trong sách cổ), vừa hay người Tống lại kém về mặt này... Triệu Tống cho rằng giải thích từ ngữ trong sách cổ là bắt chước người khác, bọn họ chú ý đến chính là ngộ tính. Trong biện luận, huẩn hồ học có căn cứ chính xác cho nên không thể không phục, cũng không thể cãi cò.

Thật ra ý nghĩ vốn dĩ của Trần Khác chỉ là đoạt diễn mà thôi... Đầu tiên là hắn muốn quấy rối kinh diên của Long Xương Kỳ, không ngờ lại đoạt diễn thành công quá mức, kết quả là kinh diên tháng sau trở thành buổi chuyên đề của riêng hắn, Triệu Trinh đã tuyên bố để hắn giảng “Thượng thư ngự kinh khảo” suốt tháng tám.

Lúc đó Trần Khác cũng hết chỗ để nói, tháng tám hắn còn kết hôn nữa mà...

Triệu Tông Tích lại hưng phấn nói năng linh tinh, biểu thị vào ngày người kết hôn ta sẽ để chỗ trống cho Hoàng thượng:

- Hunh đệ các ngươi nhất định không chịu thua kém, bây giờ chúng ta chẳng phải đã trải qua vấn đề của Long lão nhi rồi sao, bản thân là cây đại kỳ rồi!

Thực ra Trần Khác mượn chuyện của Long Xương Kỳ, xem “Thượng thư” là sách giả là muốn dựng lên đại kỳ của chính mình. Dựa vào cái gì mà Vương An Thạch, Nhị Trình, Chu Đôn Di rõ ràng không có được thứ gì, còn dám công khai thành lập tông phái. Ta đây cũng học tập gian khổ mười mấy năm, còn có bộ óc vượt qua ngàn năm, sở hữu trí tuệ tinh hoa bất tận của thế giới từ Ấ Rập, sao lại không dám nương theo trào lưu?

Cho dù là không thể thống nhất giang hồ thì ít nhất cũng có thể lừa được một đám tín đồ rồi, không phải như thế càng làm cho thế giới thay đổi một cách sâu sắc hay sao?

Thật tâm là Trần Khác muốn làm cho tốt chuyện này, ngày dài đêm thâm hắn mất ăn mất ngủ vì công việc, ba huynh muội Tô Gia đã toàn lực giúp đỡ hắn... Bọn họ từ nhỏ đã lớn lên cùng nhau, đương nhiên là hắn không xa lạ gì với họ, ba bộ não lồi lạc cùng nhau giúp đỡ hắn, dùng khảo chứng tỉ mỉ xác thực chứng minh văn cổ Thượng thư giả không thể cãi được đến trước mặt mọi người. Khi hắn mang bằng chứng tác giả của

“Thượng thư” là Vương tức thì các nho học, công khanh học giả uyên thâm ngoại trừ ngóng tai nghe như học sinh nhỏ thì còn có thể làm gì được nữa?

Tuy nhiên Trần Khắc cũng biết đạo lý chín quá sẽ hóa nẫu, đối với phần kim văn “Thượng thư” được trích ra từ “Thượng thư”, hẳn chỉ biểu thị chắc chắn là có vấn đề, nhưng bộ phận nào là thật, bộ phận nào là giả thì lại không đưa ra nhận định

Trong vương phủ quận Nhữ Nam.

Gần đây Triệu Tông Thực không được thoải mái, cũng khó mà trách được, y cực khổ mời Long đại sư đến, lại hao tổn tâm sức dựng đài, thực ra là trông mong bắt chước Lưu Doanh mời “Thượng sơn tứ hạo” (*) xuống núi, để Long đại sư được một phen biểu diễn đẹp, khiến Hoàng thượng và chư tướng công hiếu được lòng thiên hạ đều ở cạnh mình.

(*) Thượng sơn tứ hạo: bốn vị Bác sĩ thời Tần, gồm Đông Viên Công Đường Bình, Hạ Hoàng Công Thôi Quảng, Khởi Lý Quý Ngô Thực, Lục Lý tiên sinh Chu Thuật.

Ai ngờ làm đến cuối cùng lại khiến cho Trần Khắc kia đoạt diễn hoàn toàn, tất cả mọi người đều nghe hẳn giảng về “Thượng thư ngụ kinh khảo”, hơn nữa lại giảng suốt một tháng! Đến chính mình còn phải nghe một cách ngoan ngoãn.

Bản lĩnh của y có tốt hơn nữa cũng không chịu nổi phần tra tấn này, đơn giản mượn cơ phải phụng dưỡng phụ thân làm lý do xin nghỉ, từ đó bề quan không ra ngoài. Nhưng y cũng không nói bừa, lão Vương gia Triệu Doãn Nhượng đã nằm trên giường nửa năm, thái y nói lão sợ là không đợi được đến mùa xuân này nữa...

Điều này làm cho Triệu Tông Thực đã quen việc gì cũng có cha làm chủ cảm thấy sợ hãi...

- Đệ đệ,

Triệu Tông Ý ở bên cạnh y nói:

- Vũ Lăng tiên sinh ngày kia sẽ rời kinh rồi, đệ xem ngày mai có cần mở tiệc chiêu đãi ông ta hay không?

- Huynh thay đệ mời đi.

Triệu Tông Thực không vui nói:

- Đệ không nên đi.

- Như vậy khó tránh khiến người ta phát run.

Triệu Tông Ý hạ giọng nói:

- Hay là tiễn ông ta đi, không nể mặt tăng cũng phải nể mặt phật, cuối cùng vẫn phải nể mặt Văn tướng công.

Nghe xong những lời này, Triệu Tông Thực mới chậm rãi gật đầu nói:

- Được rồi.

- Còn nữa, Hàn tướng công cho người chuyển lời.

Triệu Tông Ý nói:

- Bước trọng điểm tiếp theo của triều đình là trị thủy, đệ và Tông Hữu phải chú ý nhiều hơn đến phương diện này để tránh Hoàng thượng đột nhiên hỏi tới.

- Ừ.

Triệu Tông Thực gật đầu, nhìn ra cảnh thu hiu quạnh ngoài cửa sổ, lẩm bẩm:

- Ngày tháng sống như tiểu thiếp này khi nào mới kết thúc?

- Nhanh thôi...

Triệu Tông Ý nhẹ giọng an ủi:

- Phụ thân nói, sẽ không mang theo nỗi ân hận mà nhắm mắt.

- Hả?

Hai mắt Triệu Tông Thực sáng lên, chợt ý thức được mình có mặt không ổn, y sa sầm mặt nói:

- Ý của phụ thân là gì?

- Đợi đến ngày đó đệ sẽ biết.

Triệu Tông Ý thở dài không muốn nói thêm gì nữa... Phủ Vương An Thạch đối diện với phủ Tư Mã Quang ở thành bắc. Lúc trước, Vương An Thạch viết thư nhờ Tư Mã Quang tìm giúp một tòa nhà, chỉ có một yêu cầu là “láng giềng gần nhau”.

Người nhà không hiểu cho lắm, thành Biện Kinh lớn như vậy sao phải làm hàng xóm của Tư Mã Quang? Vương An Thạch thần nhiên nói:

- Lựa chọn hàng xóm nhất định phải là Tư Mã thập nhị, người này dù ăn ở hay làm mọi chuyện đều có pháp, muốn để mọi người thấy mà học theo.

Tư Mã Quang đứng thứ mười hai cho nên bằng hữu gọi là Tư Mã thập nhị. Xưa có mẹ của Mạnh Tử ba lần dời nhà, nay có Vương thị chọn hàng xóm mà ở, đều là do những bậc trí giả mà nên.

Phủ thượng là một viện tử tam tiến (*), tiền sảnh là sảnh đón khách và phòng khách, nhị tiến là nơi Vương An Lễ, Vương An Thượng, Vương Bàng và Vương Bang đọc sách và ăn ngủ, hậu viện là chỗ ở của vợ chồng Vương An Thạch cùng con gái út.

(*) Tam tiến: nhà thời xưa dựa vào số lượng của “đại sảnh” theo chiều dọc (chiều sâu) của khu nhà mà tính, tam tiến bao gồm môn sảnh, chính sảnh và hậu sảnh. Nhà của Vương An Thạch thì chia ra làm tiền sảnh, nhị tiến là nơi ở của con trai, hậu viện là nơi ở của cha mẹ.

Lúc này, Vương An Thạch đang ở nha phủ, bốn thúc cháu thì đang ở phòng riêng đọc sách.

Đông sương phòng là thư phòng kiêm cả phòng ngủ của Vương Bàng, lúc này y không ngồi trước bàn mà nằm lên giường, ngẩn cả người nhìn lên trần nhà.

Đang như đi vào cõi tiên thì Vương Bàng cảm thấy trán mình đau xót, ôi một tiếng y ngồi dậy, trông thấy tiểu muội của mình dựa vào bên cửa sổ, trong tay cầm một quả táo đỏ, cười khanh khách với y.

- Không nhẹ không nặng, rất đau đấy.

Wương Bàng mò được quả táo lăn trên giường, tức giận nói:

- Không tin, muội cứ thử xem.

- Nam nhi tốt không đấu với nữ nhi.

Tiểu muội cười đưa quả táo đến trước mặt y nói:

- Trên cây táo ở hậu viện quả mọc đỏ cả cây, khó khăn lắm muội mới hái được nó.

- Để trên bàn đi.

Bình thường tình cảm của Vương Bàng và tiểu muội rất tốt, nhưng hôm nay y làm biếng không muốn ngồi dậy.

- Ai nói cho huynh chứ.

Wương Hoàn bữu môi nói:

- Muội cho nhị ca mà.

- Đừng.

Wương Bàng nhanh chóng đứng dậy, mỉm cười để muội vào phòng nói:

- Để Vương Bang biết chắc chắn sẽ nghiêm mặt nói: “con gái mà leo lên leo xuống còn ra thể thống gì nữa?”.

Y học giọng điệu của Vương Bàng giống như đúc, chọc cho Vương Hoàn ôm bụng cười.

Vương Bàng lấy ra chiếc khăn trắng lau quả táo một cách cẩn thận, rồi đưa cho Vương Hoàn nói:

- Về sau chuyện này cứ kêu ca ca làm cho, muối leo coi chừng bị ngã.

- Nhưng hai người ca ca một người đọc sách còn một người thì ngẩn ra.

Vương Hoàn cắn nhẹ vào quả táo, ngọt đến mức cô híp mắt cười nói:

- Muội nào dám làm phiền?

Nói xong cô cười hì hì nói:

- Huynh, sao ngẩn ra thế?

- Không phải ngẩn người, mà ta chỉ hơi mệt thôi, cần nghỉ ngơi một chút.

Vương Bàng vội ho một tiếng nói:

- Chuẩn bị đi đọc sách thôi.

- Muội thấy huynh tâm thần bất ổn, sợ là đọc sách không vào.

Vương Hoàn lắc đầu nói.

- Nha đầu kia.

Vương Bàng cười khỏ nói:

- Làm sao mà tâm thần ta lại bất ổn hả?

- Hôm đó phụ thân trở về từ kinh diên, kể chuyện “Kim đăng” và “Thượng thư ngục kinh khảo”.

Vương Hoàn cười nói:

- Muội phát hiện bắt đầu từ hôm đó huynh không ổn rồi.

- ...

Theo bản năng Vương Bàng muốn phủ nhận, nhưng nhìn muội muội cười chăm chú, chung quy cũng phải đầu hàng nói:

- Muội nói đi, vì sao huynh không ổn?

- Bình thường mà nói, huynh chỉ tự biết gây họa, nhưng không chịu vác mặt đi xin lỗi nên mới như vậy.

Vương Hoàn cười đánh giá huynh trưởng:

- Muội đoán chuyện “Kim đăng” kia cũng là do ca ca gây ra.

- Nói bừa, huynh đâu có bản lĩnh đó.

Vương Bàng lắc đầu nói.

- Bản lĩnh của huynh lớn mà.

Vương Hoàn cười hì hì nói:

- “Tiểu thánh nhân” cũng không phải là gọi chơi.

Vương Bàng rất thông minh, chưa đầy hai mươi tuổi đã viết rất nhiều sách, ai ai cũng biết, đương thời xưng y là “tiểu thánh nhân”.

Còn đại thánh nhân thì đương nhiên là Vương An Thạch – cha của y rồi. Người đảng Tân Học đều biết đại thánh nhân là một người nắm đại sự, một lòng quang minh, sở dĩ có thể nổi tiếng trở thành một thể lực không thể bỏ qua, đều là dựa vào mưu lược của đứa con trai đứng sau lưng.

Cuộc đời này của Vương Bàng không tin quỷ thần tiên hiền gì hết, mà chỉ tin có một người là phụ thân của mình. Vương An Thạch trong mắt y chính là thánh hiền sống, là người cứu thế mà thượng thiên giáng

xuống giúp Đại Tổng. Với y, thánh hiền, người cứu thế mãi mãi quang vinh, không thể dính dáng đến bất kì cái gì đen tối. Nhưng một mực quang minh thì làm được gì? Nhiều nhất chỉ là một Long Xương Kỳ mà thôi.

Chỉ có quyền lực lớn mạnh mới có thể triển khai tài năng kinh thiên vĩ địa của phụ thân, nhưng quyền lực sẽ không tự đến, phải có mưu kế tỉ mỉ, phải tranh thủ từng bước một.

Đối với địa vị của chính mình, y muốn dẹp hết những chướng ngại của phụ thân, đưa phụ thân lên đến đỉnh cao quyền lực của hộ pháp Đại tướng quân!

Sở dĩ Vương An Thạch chịu làm Tam ti độ chi phán quan, đó là kết quả của âm mưu bí mật giữa y và Chương Đôn. Nếu như ý trời đã định Hoàng thượng không có con, những kẻ biết nghĩ không thể không dàn hàng, hơn nữa sẽ dàn càng sớm càng tốt ... Triệu Đại Tổng có thể không đứng thành hàng, trừ nhóm các tướng công đang ở trên đỉnh núi ra thì cũng chỉ còn đám thân tử “vô dục tắc cương” (*) không có chỗ dựa mà thôi.

(*) Vô dục tắc cương: con người chỉ khi có dục vọng thoát li thế tục thì mới đạt đến cảnh giới oai phong凛冽.

Vương Bàng đối với việc Chương Đôn lựa chọn Triệu Tông Tích không có dị nghị gì, tính cách của hai người na ná, đều tự đánh giá mình cao, không chịu làm từng bước, hành vi hiển nhiên cũng tương tự. Tại sương gian nọ, người muốn đầu nhập Triệu Tông Thực có thể xếp hàng dài từ cửa Tuyên Đức đến cửa Nam Huân, có rất nhiều người, thậm chí là người quen cũ đến mấy chục năm, bọn họ lúc này mới đến xếp hàng, sợ ngay cả cơm thừa rượu cạn cũng không kịp ăn.

Cho nên thà rằng mạo hiểm một chút gây áp lực lên Triệu Tông Tích, dù rằng không có hi vọng gì vào tiểu tử này nhưng đi sứ nước Liêu, thanh tra kinh doanh y đã làm rất tốt, tuyệt đối thể hiện được thực lực. Y không phải là ruột thịt của Hoàng thượng, dựa vào cái gì mà không nên chọn Triệu Tông Thực? Tin rằng với sự trợ giúp từ người của đảng Tân Học, còn không hiết là hươu chết sẽ về tay ai đâu.

Bởi vậy, Vương Bàng thấy phụ thân mình vừa mới tiến kinh, Triệu Tông Tích đang đau khổ mong viện binh liên lần la làm quen, ai ngờ vị tiểu Vương gia đó chưa từng lộ diện, chuyện gì cũng nhờ kẻ họ Trần chuyển lời.

Suy nghĩ và hiện thực khác xa nhau khiến cho trong lòng Vương Bàng giận giữ, không khỏi càng coi thường Triệu Tông Tích. Theo y thấy, Lưu Huyền Đức đến mời ba lần, mới có ba phần tiền vốn của thiên hạ. Tài năng của phụ thân y thì Khổng Minh không thể sánh bằng, vả lại ông ấy đã chủ động đến kinh thành, vậy mà Triệu Tông Tích lại ngạo mạn như thế, nào có biểu hiện làm đại sự?

Có lẽ theo Vương thiếu gia, làm tôn tử của hai cha con y mới có thể thành đại sự...

Vốn là Vương Bàng định thờ ơ lạnh nhạt, nhưng Long Xương Kỳ uy hiếp địa vị của Vương An Thạch khiến y không thể không ra tay trước. Mới đầu y cho rằng mình đem nhược điểm của Long Xương Kỳ nói cho Trần Khác, nhất định Triệu Tông Tích sẽ khẩn trương bố trí. Ai ngờ trái đũa phải, căn bản là người ta không có động tĩnh, Vương Bàng liền tự hiểu, hóa ra sự tình bị hỏng là tại tên Trần Trọng nguyên đó.

Nghĩ lại khi cùng y giảng chuyện này, vẻ mặt của tên kia như quả mướp đắng, Vương Bàng chắc chắn đó là một cái gổi thêu hoa đồ kị người tài. Tuy hẳn làm văn hay nhưng trong bụng lại không có gì từng trải, hẳn lại không muốn bị phụ thân đoạt đi vị trí tâm phúc đứng đầu của Triệu Tông Tích nên mới cố ý dấu diếm không báo!

Cũng may y chưa bao giờ tin vào người khác, cùng lúc nói với Trần Khác thì y cũng bắt tay vào chuẩn bị, âm thầm phát động người trong đảng Tân Học đứng lên công kích Long Xương Kỳ. Trong lòng y hết sức nhẫn nại, muốn lâm nguy cứu chủ khiến cho Triệu Tông Tích cảm nhận được ai mới là người nên dựa vào, sau đó sẽ đá tên họ Trần đi thật xa.

Song khi phụ thân kể chuyện phát sinh ở kinh diên cho y nghe, Vương Bàng lập tức ý thức được suýt nữa mình đã làm hỏng đại sự, mà thủ đoạn của vị Trần học sĩ y xem như gổi thêu hoa kia lại cao siêu hơn mình nhiều lắm.

Điều này khiến cho Vương Bàng cảm thấy thất bại vì trước giờ luôn cho rằng thiên hạ cha thứ nhất, chính mình là thứ hai. Nguy hiểm hơn, trải qua hành động biến khéo thành vụng này, quan hệ giữa Vương gia và Triệu Tông Tích cùng Trần Khác tất nhiên sẽ xuất hiện rạn nứt, nhất định phải sửa chữa đúng lúc, nếu không gà bay trứng vỡ.

Nhưng Vương Bàng chưa bao giờ nhận sai với người khác, vừa mới nghĩ là sẽ đi xin lỗi Trần Khác thì đầu y đã lớn như đầu, kết quả là ở nhà vài ngày cũng không bước ra khỏi cửa... Cha con Vương gia nói chuyện chưa bao giờ giấu diếm người nhà, cho nên Vương Hoàn nghe được tin tức từ bàn cơm đã đoán ra được tâm sự hiện giờ của huynh trưởng.

- Hèn chi phụ thân nói, muội nếu là nam tử.

Vương Bàng bội phục, cười nói:

- Khẳng định là một phen thành nghiệp lớn.

- Nữ nhi không được sao?

Vương Hoàn nghe không phục nói:

- Từ trước đến nay cũng có nhiều nữ nhi bản lĩnh mà.

- Được, được, được, muội lợi hại.

Vương Bàng cười khổ nói:

- Xin hỏi muội muội bản lĩnh, có gì chỉ giáo ca ca...

- Muội đâu có cách gì hay.

Vương Hoàn mân mê bím tóc mượt mà, nói:

- Chỉ có điều nam tử hán đại trượng phu như huynh mà không chịu xuống nước, tiểu nữ như muội không e dè nhiều đến vậy.

- Muội muốn làm gì?

Vương Bàng trừng to mắt nói.

- Đi xin lỗi thay cho huynh.

- Đừng có làm càn, một cô nương mà chạy đến nhà nam nhân thì còn ra thể thống gì?

Vương Bàng lắc đầu nói.

- Muội có trực tiếp tìm hấn đâu?

Vương Hoàn lắc đầu cười nói:

- Muội biết phu nhân của hấn...

- Muội nói là...

- Không ngờ Tô Tiểu Muội lại là vị hôn thê của hấn.

Trong đôi mắt đẹp của Vương Hoàn lộ ra sự phức tạp, khi ở Giang Ninh hai vị tài nữ từng gặp nhau một lần, hai người còn có chút duyên tiếc nữa.

- Đúng vậy...

Sắc mặt của Vương Bàng có chút khó coi nói:

- Lão Tô đáng hận còn nói nàng ấy chưa có hôn phu, làm hại phụ thân bị bêu xấu.

- Như thế thì có gì khó nói đâu.

Vương Hoàn có chút tiếc nuối nói:

- Cô gái đó giống như được trời tạo nên vậy, không thể cưới về làm chị dâu, thật là đáng tiếc quá.

- Đại trưởng phu sợ gì không lấy được vợ.

Wương Bàng hừ một tiếng:

- Nhất định ta phải cưới một người còn hơn Tô Tiểu Muội.

Chung quy y cũng chỉ là thiếu niên mười sáu tuổi, câu nói này đã để lộ nguyên nhân y ghét Trần Khác... Tới hôn lễ ngày mười sáu tháng tám còn khoảng ba ngày, tân lang vẫn chưa giác ngộ mà đi cùng với hai đại cữu ca và quan viên đồng hương đến hội quán Tứ Xuyên ở phố Mã Hành... Lúc này hội quán vẫn chưa lưu hành giống như thời Minh - Thanh, Trần Khác đề nghị tập đoàn tài chính Thanh Thần đứng lên để người đọc sách và thương nhân ở Tứ Xuyên dừng chân khi đến kinh.

Hiện nay, tập đoàn Thanh Thần có tiền có thế, đương nhiên hội quán Tứ Xuyên cũng lớn mạnh, nó gồm chín tòa sào viển tam lộ, hơn sáu mươi phòng, còn có một vườn hoa lớn. Ngoại trừ chỗ ở, trong quán còn xây dựng Văn Xương Các cung phụng Văn Xương đế quân của Tì Văn Vận, còn có Hương Hiền Từ cung phụng tiên hiền của Tứ Xuyên, để cho đồng hương tháng giêng hằng năm đến bái lễ.

Không cần phải nói, đây đều là chủ ý của Trần Khác, hắn vận dụng tất cả kinh nghiệm của đời sau mà dựng thành, hội quán lập ra là vì tăng cường lực tập kết của người Thục.

Nhưng hôm nay hắn lấy tư cách là khách nhân đến thăm Vũ Lăng tiên sinh đang ở đây.

Danh thiếp được đưa đến, các học sinh của Long Xương Kỳ mới biết tên đi cùng nhị Tô là Trần Trọng Phương, kẻ khiến lão sư thất bại phải quay về. Tuy rằng ngày xưa họ xem hắn là niềm kiêu hãnh, nhưng bây giờ cũng khó tránh trường hợp mất nhìn nhau.

Trong lòng Trần Khác thầm than một tiếng, cuộc độ sức kinh diên tại Nhĩ Anh Các cố nhiên làm ỉn vang danh thiên hạ, nhưng nội chiến giữa người Thục với nhau cũng khiến cho xã đảng lắc đầu... Vì nguyên nhân lịch sử, người Tứ Xuyên ở bên ngoài từ trước đến nay luôn đồng khí tương sinh, đoàn kết đánh thiên hạ, song Trần Khác lại khiến cho lão tiên bối cũng là người Mi Châu mất mặt, sự kiêu ngạo của người Thục cũng bị chà đạp tại giảng đường cao nhất cả nước... Nếu sau đó không dàn xếp ổn thỏa, khó tránh sẽ để lại ấn tượng không tốt cho đồng hương.

Đây chính là vấn đề lớn, bởi vì Trần Khác biết lịch sử. Mười mấy năm sau là thời điểm chiến tranh chính sự ác liệt nhất, triều đình lấy địa vực phân chia trận doanh. Áo tướng công cầm đầu người phương nam, Tư Mã Ngưu cầm đầu phương Bắc và Đại Tô cầm đầu người Tứ Xuyên, tranh đấu rất khùng khiếp.

Chỉ có điều với năng lực chính trị tệ hại của Tô Thức, đảng Thục luôn bị bóp nghẹt. Nhưng bây giờ hắn đã xuất hiện, đại cữu tự nhiên lui về tuyến hai, tương lai lãnh tụ đảng Thục đương nhiên là do Trần Khác đảm nhiệm, không thể nhường ai khác.

Được rồi, bây giờ nói chuyện này còn quá sớm, có điều Trần Khác không để cho Long lão đầu trở về như vậy, bằng không bọn đồ đệ của lão sẽ bêu xấu mình trước mặt đồng hương.

Cho nên thái độ của Trần Khác hôm nay là kính cẩn, tính tình dịu hòa, mặc cho đệ tử của Long lão đầu trường hợp mất nhìn nhau thì hắn vẫn mỉm cười như cũ.

Giơ tay không đánh người tươi cười, hướng chỉ là Trần học sĩ vang danh thiên hạ, có ai dám đẩy hắn ra ngoài cửa chứ?

Vì thế các đệ tử đã mời hắn vào khách đường, sau đó bẩm báo lão sư.

Tinh thần của Long Xương Kỳ luôn vững vàng, nhưng lần này bị đả kích không nhỏ, sau khi trở về từ kinh diên thì ngã bệnh, đang có chuyển biến tốt lên lại muốn hồi hương, không muốn ở kinh thành thêm ngày nào nữa.

Lúc này, lão tiên sinh đang được các đệ tử hầu uống thuốc, nghe nói Trần Khác đến chơi thì không khỏi mừng người.

- Không thì để hắn đi đi.

Đệ tử nhẹ giọng hỏi.

- Hoang đường.

Long Xương Kỳ lấy lại tinh thần nói:

- Người ta dám đến, chúng ta không dám gặp? Sống đến gần tuổi này mà vô dụng như vậy à?

Nói xong người ông ta run lấy bầy, ông ta đứng lên:

- Thay quần áo...

Cùng với âm thanh lộc cộc của chiếc gậy chống, Long Xương Kỳ tóc bạc trắng xóa xuất hiện trước mắt mọi người, vền vẹn có nửa tháng mà tinh thần của lão tiên sinh không còn hoạt bát bằng trước đó.

- Xã đảng văn sinh xin bái kiến Long Lăng tiên sinh.

Trần Khác và chúng đồng hương nhanh chóng đứng dậy hành lễ với trưởng bối.

- Không dám.

Long Xương Kỳ cũng tương đối có cá tính, lại đáp lễ nói:

- Thảo dân bái kiến học sĩ đại nhân.

Ông ta cố ý nói với một mình Trần Khác, nói cho nhị Tô rằng ta đây không chấp các người.

- Lão tiên sinh trách chết văn sinh rồi.

Nhưng Trần Khác ở trong quan trường cũng đã nhiều ngày rồi, sớm tối luyện được ít bản lĩnh, hấn cung kính nói:

- Trước mặt trưởng bối, chúng tôi đều là học sau, không ai được gọi là đại nhân cả.

- Trường Giang sóng sau đè sóng trước, sự dời người mới thay người cũ.

Long Xương Kỳ gơ tay mời Trần Khác ngồi xuống chính vị nói:

- Lão hủ là tướng bại, ai dám nói dũng khí trước mặt đại nhân?

- Ôi.

Trần Khác kiên quyết không ngồi chính vị, chỉ ngồi vào ghế tựa ở phía đông, than vãn:

- Lời này của lão tiên sinh như khoét sâu vào tim văn bối vậy.

Thấy hấn không ngồi, Long Xương Kỳ liền tự ngồi xuống thản nhiên nói:

- Chẳng lẽ không đúng sự thực sao?

- Học vấn và tu dưỡng của lão tiên sinh so với văn bối uyên thâm hơn rất nhiều, chỉ có điều “Trúc thư kỷ niên” đã thất truyền trong dân gian, chỉ giữ trong hoàng cung.

Trần Khác nghiêm nghị nói:

- Cả đời lão không cầm quyền đương nhiên là vô duyên nhìn thấy, văn sinh đang tu soạn tại Tự Hiền điện, gặp cơ duyên thấy được quyển sách này nên mới có được.

Hấn lại nghiêm mặt nói tiếp:

- Có câu, xích có sở đoản, phi đao có sở trường, nhưng không thể nói tắc dài hơn thước được.

Vì sao Trần Khác phải mang theo nhiều đồng hương đến như vậy, chính là vì nói ra lời này trước mặt bọn họ, khiến cho lão tiên sinh thuận ý.

Long Xương Kỳ sống đã chín mươi tuổi, sao lại không hiểu ý hấn? Tuy không thay đổi sắc mặt, giọng điệu lại hoà hoãn hơn rất nhiều:

- Học sĩ không cần an ủi ta, lần này vào kinh mới biết được lão phu quả là ếch ngồi đáy giếng.

- Lão tiên sinh đừng vội phủ định mình thế.

Trần Khắc thở dài nói:

- Thật ra người đọc sách của triều Đại Tống ta đều là ếch ngồi đáy giếng, không hề biết trăm họ Tiền Tần, chứ đừng nói gì đến thượng cổ Tam Hoàng (vua Nghiêu, Thuấn và Vũ), cũng không biết ngoài núi còn có núi, ngoài biển còn có đất, thiên hạ còn có nhiều nên văn minh không hề thua kém chúng ta.

- Hả?

Người vì không biết mà tự cao tự đại, người triều Tống cũng có tật xấu này, luôn nghĩ rằng bên ngoài Hoa Hạ đều là di địch, mà di địch thì có học vấn gì? Đơn giản chỉ là tiếng thú vật, Long Xương Kỳ cũng không ngoại lệ. Nhưng đối với lời nói “không biết trăm họ Tiền Tần, chứ đừng nói đến thượng cổ Tam Hoàng” của Trần Khắc thì ông ta rất tán đồng, cho nên không có phản bác gì.

- Lão tiên sinh không tin, có thể nấn ná lại kinh thành thêm mấy ngày nữa.

Trần Khắc cười nói:

- Văn sinh mời học giả hải ngoại tới, mua được sách báo, đã chuyển đến Đại Tống rồi, phỏng chừng dăm bữa nửa tháng sẽ đến kinh, rốt cục bọn họ có lường trước hay không đến lúc đó sẽ biết ngay.

Long Xương Kỳ có chút động lòng. Người Trung Quốc xem những thứ tiên tiến là đáng để học tập nhất, thậm chí có thể dễ dàng vứt bỏ truyền thống của mình, điểm này triều Tống cũng không ngoại lệ. Nhưng cũng chỉ là thoáng động lòng, ông ta lại lắc đầu nói:

- Lão hủ ngày kia sẽ rời kinh, e rằng không xem được rồi.

- Bây giờ không thể đi.

Trần Khắc quả quyết nói:

- Văn sinh biết chút y thuật, thấy lão tiên sinh tuổi tác đã cao, từ đất Thục ngàn dặm xa xôi mà đến, nguyên khí tổn hao không ít. Trước kia luôn có một luồng hư hỏa nên sắc mặt còn hồng hào, âm thanh sang sảng, còn lúc này thì tinh thần suy nhược đến cực điểm.

Dừng lại một chút, hẩn khẩn thiết nói:

- Lúc này, điều quan trọng nhất là lão tiên sinh cần tu dưỡng, tôi sẽ cho phương thuốc, lão dùng qua mùa đông đến xuân là có thể hồi phục như trước. Nếu cứ miễn cưỡng đi trong mùa đông, trên đường lại xóc nảy e rằng chịu không nổi.

306. Quyển 7 - Chương 334: Nghi Nam Hoa Đúng Dịp

Nghia nam hoa là tên khác của cỏ huyền

Đây cũng là điều Trần Khắc lo lắng nhất, bởi vì hẩn nhớ rõ trong lịch sử lão nhân này chết trên đường về, nếu để cho lịch sử tái diễn... khoản nợ này thế nào mình cũng phải gánh chịu.

Vì muốn giữ ông ta lại nên Trần Khắc nói lời thật, lời hay. Long Xương Kỳ chưa tỏ thái độ thì học trò của ông ta đã lo lắng, khuyên nhủ:

- Lão sư, hãy nghe học sĩ đi ạ, trên đường có chuyện gì thì các đệ tử cũng không có cách nào ăn nói...

Mặc ọi người khuyên nhủ thế nào thì Long Xương Kỳ cũng chỉ thản nhiên nói:

- Lão ông chín mươi tuổi còn sợ gì chứ, ta đã nói muốn đi, sao có thể tùy tiện đổi được?

- Kế hoạch không thể thay đổi sao?

Trần Khắc nghe ra cười nói:

- Trước kia lão tiên sinh nào biết học giả Tây Dương, còn có thư tịch Đại Thực đến Biện Kinh, hơn nữa không được thấy “Trúc thư kỷ niên”, lão can tâm sao?

Câu cuối cùng này gài đúng chỗ ngựa của Long lão nhi, ông ta lầm bầm:

- Chẳng qua chỉ có chừng đó mà thôi.

- Sai hoàn toàn.

Tô Thúc ở bên chen lời vào:

- Bây giờ Âu Dương Công còn chuyên tâm dịch cuốn sách này, tuy chưa hoàn thành nhưng kết quả trước mắt đã khiến cho người ta vô cùng khiếp sợ.

- Hả?

Dù sao thì học giả vẫn muốn dùng học thuật để câu dẫn.

- Ví dụ như lúc trước chúng ta vẫn cho là thượng cổ Tam Hoàng hòa bình nhường ngôi, nhưng mà “Trúc thư” lại ghi: “xưa kia Nghê đức suy, làm tù nhân của Thuấn”, còn nói “Hậu Tắc đầy để Chu đến Đan thủy”. Hậu Tắc là thân tín của Thuấn, cho nên dựa theo “Trúc thư kỷ niên” ghi lại là Thuấn giam cầm Nghê, lưu đầy con của Nghê rồi mới lên ngôi vương, nào có chuyện nhường ngôi?

- Cho nên “Hàn phi tử - Thuyết nghi” nói tóm lại: “Thuấn bức Nghê, Vũ bức Thuấn, Võ Vương phạt Trụ, bốn vương giả này, nhân thần cũng giết vua của mình!”

Tô Thúc càng nói càng hưng phấn:

- Lão tiên sinh, không làm rõ những chuyện này sao người có thể đi được...

Trần Khác phiên dịch “Trúc sử kỷ niên”, tuyệt đối không đơn giản chỉ là vì để chứng minh “Kim đăng” thật sự tồn tại như vậy. Mục đích thực sự của hắn là phá vỡ lý tưởng của người đọc sách trong nước, tức là cái gọi là “Tam đại chi trị”!

“Tam đại chi trị” là quan niệm mà Hán Nho đề xuất. Tam đại là chỉ ba chính quyền thống nhất sớm nhất của Trung Quốc là Hạ, Thương, Chu. Các Hán nho cho rằng Hạ, Thương, Chu là ba triều đại điển hình thống trị tốt nhất. Hình thức “Tam đại” là có lợi nhất đối với đất nước và sự yên ổn, hạnh phúc của dân chúng. “Tam đại” chính là đạo đức, nhân phẩm và thái độ trị quốc của đế vương, chính là hình mẫu của đế vương đời sau. Đường nhiên không bao gồm Hạ Kiệt, Thương Trụ, và Chu U Vương ba Hoàng đế đặc biệt ngu ngốc...

Bởi vậy, đám sĩ phu thích xưng “Tam đại”, cho rằng lấy một loại lý tưởng chính trị làm tiêu chuẩn tham chiếu đương thời. Bọn họ cho rằng chỉ cần quân chủ noi theo đức hạnh, quan niệm chính trị của ba Đế vương lớn, nhất là “Tam vương” Hạ Vũ, Thương Thang, Chu Văn thì mọi vấn đề tệ nạn xã hội của đất nước sẽ giải quyết dễ dàng.

Nhưng trên thực tế, “Tam đại” đặc biệt là hai đời Hạ, Thương cũng không có lưu lại tín sử đáng tin, bởi vậy cái gọi là “Tam đại chi trị” rất có khả năng chỉ là một sự tưởng tượng của cổ nhân. Sở dĩ có thể tạo nên tình huống như vậy, ngoại trừ là do niên đại đã quá lâu, tư liệu lịch sử bị chôn vùi ở trong chiến loạn, thì không thể không kể đến sự cố gắng của một vĩ nhân.

Đó chính là Khổng lão phu tử trong truyền thuyết học vấn uyên thâm, được người đời ngưỡng mộ, anh minh uy phong, vẻ vang thiên cổ, uy nhưng không mãnh, vị thầy của muôn đời!

Khổng Tử sống ở Đông Chu, khi đó được xem là những năm cuối của Tam đại, làm sử quan của nước Lỗ một nước có lịch sử lâu đời nhất, còn có thể nhìn những tư liệu lịch sử thực sự của Tam đại. Biết thời đại thượng cổ căn bản cũng không đơn giản giống như trong truyền thuyết, mà đều tanh mùi máu giống như các chính trị triều đình đời sau.

Nhưng Khổng phu tử trước mắt đâu đâu cũng thấy, lễ tiết thiên hạ đã bị phá hỏng, tam cương ngũ thường tiêu vong, chư hầu chiến tranh không ngớt, dân chúng giống như chó lợn. Thần Châu to lớn còn có chỗ nào có yên bình?

Là tín đồ của Chu công, Khổng Tử đương nhiên thống khổ không chịu nổi. Ông vì tuyên truyền cho cổ thể “Đại đạo chi hành, thiên hạ vi công” cùng so sánh “Lễ bằng nhạc phối” của đời sau, gọi lại lòng tôn vương phục lễ của các Vương tôn chư hầu, không tiếc bóp méo cổ sử. Làm “Một chữ khen chê”, “Vi tôn giả hủ” là “Xuân Thu bút pháp” trong truyền thuyết!

Bất luận ước nguyện ban đầu lúc đó của Khổng Tử như thế nào, thì đời sau cái gọi là “Lịch sử do người thắng viết nên”, lịch sử là mặc ột cô nương tô vẽ nó, đều là học được ở nơi này. Những sự thật lịch sử thì bị mọi người tùy ý bóp méo, thay đổi hoàn toàn bộ mặt...

Cho nên Khổng Tử mới thở dài một cách thống khổ nói: “Tri ngã giả kỳ duy xuân thu hồ! Tội ngã giả kỳ duy xuân thu hồ!”

Nhưng bất kể như thế nào, thật ra cái gọi là Tam đại chi trị là Khổng Tử vì muốn dẫn dắt mọi người hướng thiện, mà tô điểm ra một xã hội không tưởng. Sau này khi nó dần dần trở thành vấn đề mà mọi người không thể giải quyết, nơi tránh gió trốn tránh sự thực, càng tiến hóa thành trở thành chướng ngại vật của mọi cải cách, mọi thay đổi!

Xuân Thu bút pháp của Hoa Hạ cũng tuyệt không phải là quá nói bậy...

Mà “trúc thư kỷ niên” là một bộ sách sử thể biên niên được khai quật từ trong mộ của Ngụy An Ly Vương vào thời Tây Tấn, cho nên có thể tránh qua hiệp thư lệnh dẫn đến cuộc vận động đốt sách của Tần Thủy Hoàng. Nó ghi chép những sự kiện lịch sử trọng yếu từ triều Hạ đến giữa Chiến quốc. Nếu như phiên dịch thành công, có thể tái dựng lại trước mặt mọi người những chính biến đẫm máu và xung đột quân sự đã phát sinh trong suốt khoảng thời gian từ triều Hạ đến thời kỳ Chiến quốc, những cuộc tấn công có thể tưởng tượng được.

Ví dụ như, đoạn “Y doãn phóng thái giáp vu đồng cung” nổi tiếng của Nho gia, nói Thương Vương lúc đó rất vô đạo, bị tể tướng Y Doãn bắt vào Đồng cung, sau đó ba năm mới hối cải trở thành người khác, Y Doãn sau này lại lập y lên làm đế, giao lại quyền hành đất nước. Sau khi Thái Giáp khôi phục địa vị, đã trở thành một Thánh Quân cần chính yêu dân, chăm lo việc nước. Trong câu chuyện xưa mà Khổng Tử miêu tả, Y Doãn phẩm hạnh tốt, Thái Giáp là lăng tử biết hối cải, đều là hình mẫu muôn đời, cực kỳ hài hòa.

Nhưng mà, căn cứ theo “trúc thư kỷ niên” ghi lại. Y Doãn sau khi trục xuất Thái Giáp, tự xưng Vương. Sau bảy năm, Thái Giáp lên về giết chết tên soán vị Y Doãn, cũng sửa lập hai đứa con của Y Doãn là Y Trắc và Y Phấn kế thừa Y gia ... Làm gì có Thánh Quân hiền chủ? Đây còn không phải là âm mưu bạo lực sao!

Cho nên “trúc thư kỷ niên” không chỉ là một sự đả kích đối với tri thức lịch sử của mọi người, mà còn làm lung lay lý tưởng “Tam đại chi trị” Nho gia xây dựng nên!

Là lung lay không phải là phá hủy. Dù sao Trần Khác cũng không biết “Thanh Hoa giản” được chôn ở chỗ nào. Cũng không có cách nào cung cấp bằng chứng cho “trúc thư kỷ niên”, trong sử học có thể là chứng cứ duy nhất không dùng ... Hơn nữa đám sĩ phu cả đời học Nho gia sao lại có thể dễ dàng mà buông bỏ tín ngưỡng, chối bỏ bậc tiên hiền chứ? Vậy thì cũng chẳng khác gì so với việc mình phủ định, thậm chí là hủy diệt ?

Sự thật cũng xác thực là như vậy. Sau khi “trúc thư kỷ niên” được khai quật, truyền bá kế thừa hơn sáu trăm năm, cuối cùng biến mất ở Nam Tống. Nguyên nhân của việc này hoàn toàn có thể nghĩ ra, chính là sau khi nội dung được phiên dịch ra, có xung đột rất lớn cùng với hệ thống sử học Nho gia. Đám học giả Nho gia coi là dị đoan là chuyện đương nhiên, dốc hết sức lực để tiêu diệt!

Nhưng Trần Khác cũng dùng một chiêu rất khéo léo, làm cho đám sĩ phu không thể lên tiếng. Hắn lấy chứng cứ không thể cãi lại, chứng minh “Thượng thư” hệ làm giả. Rồi đem chứng cứ “Kim đăng” tồn tại gần với “trúc thư kỷ niên”, cũng nhân tiện liên hệ tới việc kế thừa chính nghĩa của Hoàng thống Đại Tống triều.

Trừ khi đám sĩ phu Đại Tống có thể tìm ra chứng cứ khác, chứng minh kim đăng thật sự có chuyện đó. Nếu không ai cũng không dám phủ định nửa chữ của “trúc thư kỷ niên”.

Hơn nữa trong lịch sử, sự mất đi của “trúc thư kỷ niên”, là xảy ra ở Nam Tống. Khi đó, lý luận học lưỡng Trình đã được Chu Hi phát huy. Nho gia cơ bản đã thống nhất giang hồ, mới có thể hưng thịnh như vậy.

Nhưng tư tưởng Nho gia ở Bắc Tống hỗn loạn, bè phái mọc lên như rừng, cho nên cũng là không gian để cái gọi là dị đoan tồn tại.

Trần Khác hy vọng quyển sách này phổ hợp phủ định của bản thân đối với “Thượng thư”, làm lung lay nhận thức của mọi người về “Tam đại”. Chỉ cần mở ra một lỗ hổng, chêm thêm một cái đinh tre thì chính mình có thể tạo một cơ hội nữa giảng giải kinh điển, vì Đại Tống triều tạo ra một tư hệ tư tưởng mới! Làm cho lý học Trình Chu được trở mình!

Chỉ có điều hần cũng biết đạo lý hăng quá hóa dở, cho nên chỉ có đem chìa khóa phá giải “trúc thư kỷ niên” dạy cho đám đại nho của thời đại này, để cho bọn họ phát hiện ra một thế giới thật sự hoàn toàn khác! Trước khi vẫn còn chưa phát hiện được chuyện này đáng sợ tới mức nào, tất cả mọi người sẽ không cự tuyệt lời mời này, Long Xương Kỳ cũng không ngoại lệ...

Cuối cùng, lão tiên sinh còn bị một đám hậu sinh cùng quê kéo giữ lại. Tuy rằng không nhận chức quan ngũ phẩm triều đình ban cho, nhưng đồng ý làm dân thường đến tham dự công việc biên soạn “trúc thư kỷ niên”. Trần Khác muốn để căn nhà còn trống của mình làm chỗ nghỉ ngơi cho lão tiên sinh ở kinh thành, nhưng đã bị Long Xương Kỳ từ chối.

Long lão nhi không thể không oán giận đối với Trần Khác. Nhưng thấy đối phương dùng thân phận thân cận thần thiên tử, danh nho tôn sư để nhận lỗi với mình, để ỉnh lấy lại thể diện. Lòng người ai cũng có chiều sâu, một hậu bối đã có thể làm được tới bước này, một lão nhân như ông làm sao có thể tiếp tục trừng mắt lạnh lùng nữa?

Cho nên lý do từ chối của lão tiên sinh là mình thích nơi náo nhiệt, ở bên trong hội quán có thể ở gần nhiều hậu bối đồng hương. Cũng coi nhưng không làm Trần Khác không xuống đài được...

- Cửa ải này, coi như đã qua rồi.

Trên đường trở về, Trần Khác ở trên xe ngựa thở phào nhẹ nhõm nói.

- Người thật sự đã thay đổi rồi.

Tô Triệt mỉm cười nói:

- Nếu là trước đây, người nhất định không chịu khuất phục.

- Muốn làm đại sự thì không thể nào theo ý mình. Là rồng cũng phải lượn quanh, là hổ cũng phải nằm. Cả ngày cứ giương nanh múa vuốt, thì không thể làm chính sự được.

Trần Khác nói xong nhìn về phía Tô Thúc nói:

- Đây cũng là nói huynh đó...

- Hắc...

Tô Thúc mỉm cười xấu hổ. Trở lại kinh thành, gia nhập vào vòng văn hóa, Tô Tử Chiêm tài trí hơn người hiển nhiên như cá gặp nước. Mỗi ngày, đều ngợp trong vàng son giữa việc ngâm gió gợi trăng, tùy ý thi triển tài hoa, hưởng thụ tất cả những sự tôn sùng.

Khác với tài tử cao ngạo lúc trước, Tô Thúc tuy có sự phong lưu của Lý Thái Bạch, sự nhanh nhẹn của Tào Tử Kiến, nhưng khí chất lại ôn hòa, làm người lại dững dậm, đối với người ngoài thẳng thắn thành khẩn. Bởi vậy ở kinh thành rất nhanh được vô số sự ủng hộ, bất kể là sĩ tử văn nhân hay ca kỹ nhạc nữ đều thật tâm yêu thích vị đại tài tử này.

Nhất là Trần Khác đang chuẩn bị sửa đổi lại con đường học thuật ổn định, căn bản không hề chiều cố đến việc kinh doanh của những danh kỹ này, sau khi cũng không diễn thơ làm từ, càng không có ai tranh danh hiệu đứng đầu phong nguyệt với Tô Thúc nữa. Thậm chí, y còn gặp lại danh kỹ quen biết ngày trước, viết thiếp mời chính mình mang theo cữu ca đến thăm.

Trần Khác không khỏi âm thầm cảm thán. Phong nguyệt Biện Kinh thay đổi quá nhanh, mới vài năm không tấu Mã Chương đài liền bị các kỹ nữ bỏ quên...

Trần Khác cũng không chút nào ghen tị, bởi vì đại cữu ca vốn chính là siêu sao Thiên hoàng hào quang chói lọi, làm sao có thể bị mình làm lu mờ đi được? Chỉ có điều hắn cũng ngẫu nhiên nghe nói, Tô Thức bên ngoài ăn nói cũng không kiêng kỵ, hành vi làm việc có chút phóng đảng, thái độ hơi có chút đắc ý vênh vao bởi vậy nên nhắc nhở.

Tuy nhiên Tô Thức đang ở trong hoa gấm, thanh danh chói lọi, cảm thấy nhân sinh làm gì có thể tốt hơn như vậy nữa? Y phiền não chính là, đêm nay rốt cuộc nên đến Thúy Vi Cư Vân phó ước với Tiên nhi, hay là đến thuyền hoa trên sông Biện vẽ tranh cho Trương Sư Sư. Chắc là sẽ không nghe lọt tai lời khuyên của Trần Khác...

Trần Khác đang muốn nói thêm vài câu, xe ngựa dừng lại, Trần Nghĩa vén rèm xe lên nói:

-Đại nhân, Khởi đại gia đang ở bên ngoài.

-Các người đi về trước đi.

Sau khi Trần Khác từ Liêu quốc trở về, luôn luôn bận rộn giải quyết việc nhà hai bên, gần như đã quên vị hồng nhan này.

Trần Khác xuống ngựa trong tiếng cười quái dị của huynh đệ Tô gia, liền thấy Khởi Mị Nhi mặc một chiếc váy lụa lộng lẫy, bên hông treo mười chiếc vớ nhỏ, mỗi vớ là một màu sắc, phối hợp vừa thanh nhã lại vừa khác biệt. Ở mép váy có một phần tấc rộng, nhìn qua rất bắt mắt. Nàng còn búi cao tóc nổi bật, trên đó còn cắm một đóa hoa hồng đỏ thắm, đầy sức sống ở giữa phố, làm ọi vật xung quanh đều phải âm thầm thất sắc.

Khởi Mị Nhi vẫn như xưa, nụ cười trên môi hoặc lòng người hiện lên trên khuôn mặt, nhẹ nhàng gạt đầu với Trần Khác.

-Không thể ngờ lại gặp ở chỗ này.

Trần Khác đi tới.

-Cũng không phải là vô tình đó, người ta là đến chờ công tử.

Khởi Mị Nhi cười kéo kéo cánh tay hắn. Cánh tay Trần Khác thoáng cứng đờ một chút rồi lập tức trở lại bình thường.

Nhưng đúng lúc này liền bị nữ nhân có tâm hồn nhạy cảm cảm giác được, nàng thất vọng rút tay về nói:

-Quên mất thân phận của công tử hôm nay đã khác rồi...

-Quả thật đã không giống như lúc trước, biết bao cặp mắt đang nhìn chăm chăm, tìm cơ hội sờ tới.

Trần Khác gạt gạt đầu, nghiêm mặt nói.

-Vâng, việc này nên chú ý...

Khởi Mị Nhi tươi cười hết sức ử dột, Trần Khác đột nhiên đưa tay ôm eo nhỏ nhắn của nàng, cất tiếng cười to nói:

-Tuy nhiên như vậy thì sao chứ? Trong thành Biện Kinh, người nào mà không biết Khởi Mị Nhi là nữ nhân của Trần Tam Lang ta?

Lòng Khởi Mị Nhi bị hắn làm cho chao đảo cao, hóa thành một vùng nước mùa xuân, thiên kiều bá mị liếc hắn một cái:

-Đáng ghét...

Trên Ngộ Tiên Lâu đối diện bên kia đường, Khởi Mị Nhi đã đặt sẵn một gian phòng đơn, rượu và thức ăn mang lên, hai người ngồi đối diện, bốn mắt nhìn nhau, Trần Khác nhìn ra được sự ưu thương trong mắt nàng.

Trần Khác nâng chén rượu lên nhấp một ngụm, đưa chén còn lại đến trước mặt Khởi Mị Nhi nói:

-Uống nó vào thì nàng là người của ta rồi.

Khởi Mị Nhi tuy rằng trong lòng đầy tâm sự, nhưng vẫn bị chọc cho bật cười nói:

-Công tử thật đúng là không kiêng kỵ gì hết, ngay cả nữ nhân như nô gia cũng dám muốn.

-Sợ cái gì, mặc kệ nàng trước kia từng làm cái gì.

Trần Khác thản nhiên nói:

-Đi theo ta, thì quá khứ đã hoàn toàn cắt đứt.

-Còn nói là công tử đã trở nên khiêm tốn rồi, hóa ra là vẫn còn hống hách như vậy.

Khởi Mị Nhi nghe lời nói của hắn dường như còn có hàm ý khác, cười khổ nói.

-Con người thường sửa đổi, không bệnh thì là chết.

Trần Khác thản nhiên nói.

-Con người thường sửa đổi, không bệnh thì là chết...

Khởi Mị Nhi đọc nhẩm lại câu nói này, ánh mắt nhìn lướt qua Trần Khác, nhìn về phía phố Mã Hành ngoài cửa sổ. Giờ này hoàng hôn, bảng hiệu trên phố Tây Dương, người đi đường, trên người đều có một tầng màu vàng. Nàng nhẹ nhàng gật đầu nói:

-Đúng là ý này.

Trần Khác than nhẹ một tiếng, cầm lấy một chén khác, rót đầy nói:

-Một chén này, đa tạ nàng đã giúp ta một đại ân.

Khởi Mị Nhi vẫn không nhận, lắc lắc đầu nói:

-Đây không phải là việc làm cho người khác vui vẻ, hưởng chi tỷ muội của nô gia vẫn còn không thoát khỏi độc thủ của bọn họ.

-Ôi... Ta thật có lỗi.

Trần Khác thấp giọng nói.

-Không quan tâm tới nữa, việc này đã kết thúc. Cũng đừng vội nhắc lại.

Khởi Mị Nhi cười lớn một chút, thấp giọng nói:

-Mị Nhi hôm nay đến đây, một là chúc mừng tân hôn đại hỉ của công tử, hai là muốn từ biệt công tử.

-Nàng muốn đi đâu?

Trần Khác có chút bất ngờ.

-Không biết.

Khởi Mị Nhi lắc đầu buồn bã nói:

-Có thể là đi Hàng Châu, cũng có thể đi xa hơn.

-Làm sao đột nhiên muốn bỏ đi vậy?

-Vẫn luôn có ý nghĩ này.

Khởi Mị Nhi than nhẹ một tiếng nói:

-Lúc trước không có tự do, hiện giờ cuối cùng cũng có thể làm một chút chuyện mình muốn làm.

-Bọn họ thật sự có thể buông tha nàng?

Trần Khác không tin nói.

-Bán mình luôn luôn có kỳ hạn, đến kỳ hạn tự nhiên có thể rời khỏi.

Khởi Mị Nhi cười nói.

-Không đúng.

Trần Khác nhíu mày suy nghĩ một lát nói:

-Nàng lừa ta, bọn họ chắc chắn sẽ không bỏ qua cho nàng.

-Không có.

Khởi Mị Nhi lắc đầu cười nói:

-Hiện giờ ở bên trên đã thay đổi toàn bộ, khó tránh khỏi sẽ nói lỏng một chút.

-Có thể thoát thân thì thật tốt quá.

Trần Khác gật đầu nói:

-Một cô gái mà làm cái này, quá nguy hiểm.

-Đúng vậy, không phải ai cũng thương hương tiếc ngọc giống như đại nhân.

Khởi Mị Nhi ánh mắt phức tạp nhìn Trần Khác nói.

-Chủ yếu là nàng không làm bất cứ chuyện gì có hại với ta.

Trần Khác tự giễu cười nói:

-Thật ra bên ngoài rèm, có hai thủ nã đang hướng về nàng...

-Đây là nên phải thế.

Khởi Mị Nhi hoàn toàn hiểu được, đối phương đã sớm biết rõ thân phận của mình. Nàng chán nản nói:

-Nô gia sở dĩ cái gì cũng đều chưa làm, là bởi vì lúc trước đại nhân trong mắt bọn họ không quan trọng.

-Thật ra ta vẫn chờ, mỹ nhân kế của nàng, chuẩn bị tương kế tựu kế.

Trần Khác cười khỏ nói:

-Ai ngờ mình còn chưa đủ tư cách.

-Là đại nhân không muốn.

Khởi Mị Nhi sâu kín liếc hẩn một cái nói:

-Chỉ cần đại nhân gật đầu, đêm nay nô gia có thể cho công tử.

-Làm nữ nhân của ta, cả đời đều phải đi theo ta.

Trần Khác cười nói:

-Nàng nếu đồng ý thì ta liền gật đầu.

Bị hẩn hỏi ngược lại, Khởi Mị Nhi cười khanh khách nói:

-Trong thành Biện Kinh biết bao người qua tay công tử một lần. Công tử cưới hết được sao?

-Không giống nhau.

Trần Khác lắc đầu nói:

-Ta đã từng điền từ cho các nàng ấy, là giao dịch công bằng, không ai thiếu nợ nhau.

-Công tử...

Khởi Mị Nhi bị nói trúng điều bí mật nhất, mềm yếu nhất trong lòng, đôi mắt có chút đỏ lên. Từ lúc nàng và Trần Khác quen biết đến nay, chưa từng xin Trần Khác một bài từ. Đây tất nhiên có nguyên nhân nàng không quan tâm hư danh hoa khôi, quan trọng hơn là nàng khó có thể buông được sợi tơ tình...

-Công tử cũng vì ta làm một bài từ đi...

Khởi Mị Nhi cố nén nước mắt, giọng điệu đắng chát nói.

-Ta đã không còn làm từ nữa rồi.

Trần Khác lắc đầu, nghiêm mặt nói:

-Ta hiện tại đang thay đổi con đường nghiên cứu.

-Phù....

Khởi Mị Nhi bị hấn chọc cho nín khóc mỉm cười, gơ tay đầm nhẹ nói:

-Đây là do công tử không cần đó, quay đầu lại thì đừng hối hận.

-Ta cũng không cầu một đêm, mà là muốn nàng cả đời.

Trần Khác ánh mắt nóng bỏng nhìn chăm chăm nàng nói.

Khởi Mị Nhi vừa mới tươi cười nở rộ, lại một lần nữa thu lại nụ cười, cúi đầu nói:

-Không được.

-Vậy ta chờ nàng nghĩ thông suốt.

Trần Khác đứng lên, thấp giọng nói:

-Ta sẽ lưu một phòng lại cho nàng.

-Lớn nhỏ cũng không sao, quan trọng là phải kế bên phòng công tử.

Khởi Mị Nhi mỉm cười, lông mi thật dài rõ ràng có dính chút nước mắt.

-Một lời đã định.

Trần Khác nói:

-Nếu nàng thay đổi chủ ý, hiện tại có thể theo ta trở về.

-...

Khởi Mị Nhi cắn chặt môi dưới, bộ ngực sữa hơi phập phùng, vẫn lắc đầu như cũ.

-Vậy thì bảo trọng.

Trần Khác gật gật đầu, nói xong liền vén cửa rèm lên đi xuống.

Trần Khác vừa đi, Khởi Mị Nhi dường như mất hết sức lực, dựa vào lan can, nhìn hấn lên xe ngựa, liền không một tiếng động nước mắt ào ào tuôn rơi.

Khóc được một hồi, nàng bưng nửa chén rượu trên bàn, hai tay đưa lên môi run giọng nói:

-Công tử, Mị Nhi đời này kiếp này đều là người của công tử...

Nói xong uống một hơi cạn sạch, sau đó dựa vào cạnh bàn khóc rống lên.

Đang khóc đến thương tâm, đột nhiên cảm thấy có một bàn tay đặt lên bờ vai của mình. Nàng sợ hãi đứng dậy, một tay rút một cây trâm trong suốt màu lam phía dưới ra.

Trong nháy mắt tiếp theo, lại đứng im lại.

Chỉ thấy người đó đứng là Trần Khác đáng lẽ phải đi rồi.

-Không phải ta ép nàng, mà là chính nàng uống.

Trần Khác cười nói:

-Mị Nhi, theo vi phu về nhà đi.

Khởi Mị Nhi ánh mắt đờ đẫn, hơi thở mùi đàn hương từ miệng tỏa ra, hai cánh tay không biết nên đặt nơi nào.

Trần Khác giành lại cây trâm trong tay nàng, bỏ trên bàn nói:

-Vật này có thể cầm loạn sao? Không cẩn thận đâm vào ta, nàng có thể trở thành tiểu quả phụ rồi.

Khởi Mị Nhi lúc này mới hồi phục tinh thần, đột nhiên lắc đầu, bật thốt lên:

-Nô gia là người của Hoàng Thành ti.

-Nói nhầm.

Trần Khác cười nói:

-Ta đã sớm biết rồi.

Khởi Mị Nhi xuất quỷ nhập thần, lại có thể nắm bắt hành tung của hắn như trong lòng bàn tay, vả lại đối với việc xảy ra ở kinh thành dường như cái gì cũng biết. Tuy nói từ trước đến nay kỹ nữ tin tức linh thông. Nhưng muốn biết rõ chi tiết, cũng chỉ có Hoàng Thành Ti mới có thể làm được.

-Thật ra hôm nay nô gia đến tìm công tử. Cũng là nghe lệnh của bên trên.

Khởi Mị Nhi bình tĩnh nhìn Trần Khác, cắn chặt môi son nói:

-Bọn họ muốn nô gia theo công tử, từ nay về sau nắm giữ được hành tung của công tử.

-Ta biết.

Trần Khác gật đầu cười nói:

-Đã vậy chúng ta sẽ tương kế tựu kế.

-Nô gia, nô gia là nữ gian do bọn chúng huấn luyện ra, nữ gian đó!

Khởi Mị Nhi đầu óc rối bời. Đây là loại người gì vậy, ngay cả gián điệp cũng đều không buông tha:

-Chàng đồng ý để vợ của mình sống cùng gián điệp sao?

-Ha ha ha...

Trần Khác cất tiếng cười to, thấp giọng nói:

-Điều kiện tiên quyết của gián điệp chính là thân phận phải bí mật. Lại có ai như nàng, e sợ không có ai biết hay sao?

-Nô gia không muốn làm chuyện có lỗi với công tử.

Khởi Mị Nhi nước mắt rơi xuống không dứt.

-Đây không phải là kết thúc.

Trần Khác than nhẹ một tiếng, ngồi xuống ôm nàng vào lòng, giơ tay lau nước mắt nàng nói:

-Ta đã lún sâu vào cuộc tranh giành, không thể thoát ra được. Chỉ sợ sau này sẽ càng lún càng sâu, Hoàng Thành ti, Triệu Tông Thực, Tướng môn, thậm chí càng nhiều người hơn nữa muốn tặng người đến nhà của ta. Nàng không muốn vào cửa của ta, người khác sẽ vào, hơn nữa cũng không giống như nàng vậy, nói cho ta biết mình là gián điệp. Đến lúc đó, cuộc sống của ta khó có thể bình an...

-Công tử...

Khởi Mị Nhi thông minh sắc sảo, đã có chút hiểu ra:

-Chàng muốn cho nô gia trở thành một gián điệp vừa mù vừa điếc, phải không?

-Nói vậy, Một cô bé như nàng, làm sao có thể vừa mù lại vừa câm?

Trần Khác cười nói:

-Nàng có thể giúp ta, biến hết những tên gian tế kia thành vừa điếc lại vừa mù. Việc này đối với nàng mà nói cũng đơn giản như ăn một bữa sáng a.

-Đó là đương nhiên.

Khởi Mị Nhi cười nói:

-Mị Nhi là người của phủ Đại Danh, cha mẹ đã qua đời từ nhỏ, bị nhị thúc nhần tâm bán vào Thúy Hương lâu. Không ngờ đó là cửa hiệu của Hoàng Thanh tư... Từ nhỏ, bọn họ đã dạy chúng ta làm sao để làm một gián điệp giỏi.

Nói xong lè cái lưỡi nhỏ thơm tho ra nói:

-Chỉ tiếc là gặp phải công tử, nên cái gì cũng quên hết.

-Ha ha ha...

Trần Khác được tăng bốc cả người thư thái, cười ha hả nói:

-Chúng ta về nhà rồi nói sau, tội gì phải nói chuyện phiếm trong này.

-Công tử...

Khởi Mị Nhi sắc mặt trịnh trọng, nàng cắn ngón tay một cái, điểm trên trán mình nói:

-Trên có trời xanh, dưới có hậu thổ, Khởi Mị Nhi ta thế với thần linh đầy trời, quỷ hồ bốn phương, kiếp này nếu có nửa phần bất trung với công tử, ta sẽ bị thịt nát xương tan, sau khi chết vĩnh viễn rơi vào địa ngục A Tỳ, trọn đời không được siêu sinh!

Người Tổng triều đối với lời thề không tùy tiện giống như người đời sau, bọn họ rất tin tưởng báo ứng đó.

Một chút máu đỏ chiếu lên vàng trán trắng như tuyết của nàng trông rất bắt mắt.

Tuy nhiên Khởi Mị Nhi cuối cùng cũng không trở về cùng Trần Khác, hắn đã sắp lập gia đình. Dem tiểu thiếp vào trong cửa trước hai vị phu nhân thì thật sự là hết nói nổi.

Trần Khác vẫn đưa nàng tới chỗ ở mới mới quay về. Trên đường trở về, Trần Nghĩa cuối cùng cũng không nhịn được nói:

-Đại nhân, thuộc hạ không rõ. Ngài cần gì phải mạo hiểm như vậy?

-...

Trần Khác vốn không muốn trả lời vấn đề này, nhưng Trần Nghĩa phụ trách sự an toàn của người nhà hắn, cho nên có quyền hiểu rõ:

-Thứ nhất, nàng là người Hoàng Thành ti. Mà Hoàng Thành ti sau khi trải qua sự thanh trừ, hiện tại đã hoàn toàn trung thành với Hoàng thượng, cho nên không cần lo lắng nàng sẽ hại ta. Thứ hai, ta cũng cần có người như vậy bên cạnh, để cho Hoàng thượng yên tâm. Thứ ba, nếu tương lai vị kia của chúng ta không được đăng vị mà nói, thì mọi sự đều ngừng. Một khi lên rồi, Hoàng Thành ti sẽ trung thành với y, ta càng cần có người như vậy bên cạnh, làm cho y yên tâm.

Thấy Trần Nghĩa cả kinh không nói nên lời, Trần Khác cười mắng:

-Đừng lo lắng, chúng ta vẫn còn thời gian.

-Ah.

Trần Nghĩa ổn định tinh thần lại nói:

-Đúng vậy, thiếu chút nữa là đã quên mất chính sự.

Thế là xe ngựa đi vào ngõ nhỏ sau phố đến thành đông Liễu phủ. Tuy rằng tối đen như mực, nhưng trước lạ sau quen, lại đã có chuẩn bị sẵn, Trần Khác không tốn sức đã vượt qua bức tường cao hai trượng của Liễu gia, ngựa quen đường cũ đi về hướng phòng của Liễu Nguyệt Nga.

Lúc này ánh trăng đã treo giữa trời, trong hoa viên Liễu gia rất yên tĩnh, chỉ có tú lâu của Liễu Nguyệt Nga còn sáng.

Trần Khác lần mò tới gần tú lâu, biết nha hoàn đang ở dưới lầu, liền đi vòng qua phía sau, nhỏ giọng giả tiếng mèo kêu.

-Ai da, bên ngoài sao lại có mèo hoang?

Ai ngờ, trên lầu ngoài Liễu Nguyệt Nga vẫn còn người khác.

-Có thể mèo hoang vượt nóc bằng tường, đi vào một hai con cũng là chuyện bình thường.

Giọng nói của Liễu Nguyệt Nga có chút túng quăn vang lên:

-Được rồi, người cứ đi ngủ trước đi, ta đi ra ngoài một chút.

-Đêm hôm khuya khoắt, lại lạnh nữa, người đi ra ngoài làm gì.

Nàng kia nói.

-Chỉ muốn đi ra ngoài đi dạo một chút.

Liễu Nguyệt Nga từ trước đến nay đều không giỏi tìm lý do, cũng không biết tìm lý do.

-Vậy ta và người cùng đi.

-Ngoan ngoan ở lại đó đi.

Liễu Nguyệt Nga nói:

-Trời lạnh đóng băng, Công chúa điện hạ có bề gì, nhà ta đảm đương không nổi đâu.

“Công chúa điện hạ...” Trần Khác không khỏi trừng lớn mắt. Công chúa trưởng thành của Đại Tổng triều hiện nay có hai người, người nhỏ chỉ mới có mười bốn tuổi, nghe giọng của nữ tử kia thì không non nớt chút nào. Chắc là vị Công chúa Cổn quốc có cuộc hôn nhân bất hạnh.

Không ngờ tỷ muội của Liễu Nguyệt Nga lại có địa vị như vậy...

Đang lúc suy nghĩ lung tung thì cửa của tú lầu mở ra. Liễu Nguyệt Nga mang theo đèn lồng, đi về hướng góc vườn vắng lạnh... Trong chốc lát, Trần Khác liền dễ dàng tìm tới.

-Sao chàng lại tới đây ?

Liễu Nguyệt Nga lấy đèn lồng ra chiếu một chút vào mặt hắn. Xác nhận là hắn thì kỳ quái nói.

Một câu hỏi làm Trần Khác đỏ mặt hời, nhần nhịn hơn nửa ngày mới nói ra một câu:

-Nhớ nàng chứ sao?

-Nói bừa.

Liễu Nguyệt Nga cười nói:

-Người hơn nửa đêm đã chạy tới đây, nhất định là có chuyện rồi.

-Ai!!! Bà cô của tôi ơi.

Trần Khác tiếp xúc với nhiều nữ tử Tổng triều, ai nấy đều là tinh tế tỉ mỉ. Chỉ có sư tử cái nhà mình là cộc cằn như vậy. Hắn không khỏi cười khổ nói:

-Ta mấy tháng không xuất hiện, cứ như vậy mà cười nàng về, nàng cảm thấy như vậy thích hợp sao?

-Có gì mà không thích hợp?

Liễu Nguyệt Nga kỳ quái nói:

-Hay là quê hương chàng có tục lệ gì?

-Không có...

Trần Khác nghẹn khuất, bà cô ơi, ta không phải lo lắng, đến lúc đó đi đón Tiểu Muội trước, trong lòng nàng sẽ khổ sở sao? Cho nên mới cố ý tới an ủi một chút, xem ra thật đúng là không cần thiết...

-Đúng là quái lạ không hiểu ra sao hết .

Kỳ thực tâm tư Liễu Nguyệt Nga vẫn còn đang đặt trên người công chúa, sợ đi lâu về sẽ bị chê cười. Lúc này mới vội vàng tiễn khách nói :

-Không có chuyện gì thì mau trở về đi. Ta còn có khách.

-Nói như thế nào, cũng đã hai tháng không gặp...

Trần Khác cười khỏ nói:

-Nàng không nhớ ta một chút nào sao?

-Ta nhớ.

Liễu Nguyệt Nga lúc này mới dịu dàng trở lại, âm thanh nhỏ dần nói:

-Sắp tới ta sẽ là người của chàng rồi, chẳng lẽ không chờ được hai ngày nữa sao?

Nói xong đột nhiên tỉnh ngộ nói:

-Có phải chàng lo lắng gia gia của ta bắt chàng phải ký vào cái gì đó? Cho là ta sẽ ức hiếp Tiểu Muội?

-Đừng nói mò.

Trần Khác cười nói:

-Ta không có biết nàng như thế nào sao...

-Yên tâm đi, là ta có lỗi với nàng, đã ngang ngược tranh giành đi một nửa trượng phu của nàng.

Giọng nói của Liễu Nguyệt Nga có chút trầm xuống nói:

-Cho nên sau này ta sẽ nhường nàng. Về phần vật kia, ký chỉ là để cho trong lòng gia gia của ta thoải mái, chúng ta ai sẽ cho là thật sao?

-...

Trần Khác thầm than một tiếng. Thật ra sự tử cái nhà mình, cái gì cũng đều hiểu.

-Nói chung, chúng ta sẽ sống cùng với nhau thật tốt.

Liễu Nguyệt Nga ngẩng đầu, hai mắt lấp lánh nói:

-Người yên tâm, nếu quả thật có chỗ không tốt. Ta sẽ dọn dẹp rồi về nhà, sẽ không để Tiểu Muội phải khó chịu...

-Xem ra chuyến này ta đến đây là đúng rồi.

Trần Khác ôm lấy nàng, vuốt ve hai gò má của nàng, dịu dàng nói:

-Nguyệt Nga, quả nhiên nàng vẫn còn có tâm sự.

-Nói mò.

Liễu Nguyệt Nga dùng ngón trỏ khẽ lau khóe mắt nói:

-Người không đến, ta cũng không nghĩ tới.

-Nguyệt Nga, nàng có biết cái gì gọi là phu thê không?

Trần Khác thấp giọng nói nhỏ bên tai nàng.

Liễu Nguyệt Nga lắc đầu, sự tử cái chỉ cần đựng tới Trần Khác, liền trở thành con mèo nhỏ rồi.

-Cái gì là phu thê ? Yêu nhau suốt đời, tranh cãi cả đời, nhẫn nại cả đời, đó là phu thê.

Trần Khác ôn hòa nói :

-Có chút không thoải mái, đã muốn dọn đồ về nhà mẫu thân, cuộc sống như vậy làm thế nào sống qua nổi?

-...

Liều Nguyệt Nga gật gật đầu, nghe Trần lão sư ân cần dạy bảo.

-Tiểu muội cùng ta lớn lên bên nhau từ nhỏ đến lớn, nàng thì cùng ta chung hoạn nạn, các nàng đều là thịt trong lòng ta. Hai nàng nếu bỏ một, ta không làm được, cho nên ta chỉ có thể tham lam cưới cả hai về.

Trần Khác thấp giọng nói:

-Xét cho đến cùng, đều là lỗi của ta. Không phải như nàng nói là đoạt một nửa, đã hiểu chưa?

-Dạ.

Liều Nguyệt Nga gật đầu rồi lại lắc đầu nói:

-Người không sai, là ta sai.

-Là ta sai.

-Ta sai.

-Nàng muốn bị ăn đòn sao?

Trần Khác trợn mắt nói.

-Chàng đánh thắng được ta sao?

Liều Nguyệt Nga cười lạnh nói.

-Hừ hừ, ai thử không ra hơi trước thì thua...

Trần Khác thở sâu.

-Vô sỉ...

Liều Nguyệt Nga còn chưa dứt lời, cái miệng nhỏ nhắn đã bị hán ôm hôn bịt lại.

Hai người đều là người có nội công thâm hậu, cuối cùng ai thắng ai thua thì đúng thật là khó nói... Khi trở lại tú lâu, khuôn mặt nhỏ nhắn của Liều Nguyệt Nga vẫn còn đỏ bừng, hai mắt lại sáng lấp lánh như có thể chảy ra nước. Điều này làm cho Cố Quốc công chúa vốn đang hồ nghi trong lòng chợt bừng tỉnh đại ngộ nói:

-Người đi tìm tình lang!

Liều Nguyệt Nga không giỏi che giấu, khuôn mặt nhỏ càng đỏ hơn, đưa bình trà lên uống cạn một hơi, muốn hạ nhiệt độ mình xuống.

-Trời ơi, sắp phải lập gia đình rồi, còn không chịu nhanh chóng chấm dứt đi...

-Phù phù...

Liều Nguyệt Nga thở phù phù, suýt chút nữa đã phun vào mặt công chúa nói:

-Người nói vớ vẩn cái gì đó? Ta là loại người này sao?

-Ta nghĩ người cũng không phải, nhưng đúng là nhìn người thì không thể chỉ nhìn bề ngoài.

Cố Quốc công chúa giận dữ nói.

-Muốn chết sao.

Liều Nguyệt Nga đưa tay làm nhột nàng, đỏ mặt nói:

-Mới vừa rồi là hán đến đây.

-Hán?

Cố Quốc công chúa khó tin nói:

-Đường đường là Trạng Nguyên Đại Tổng, là Tể tướng tương lai mà phụ thân ta kỳ vọng. Ngay cả yến tiệc đại nho một tháng cũng từng tham dự, vậy mà không ngờ đêm hôm khuya khoắt đến thâu hương trộm ngọc.

-Người nằm mơ đi, đúng là không nói được lời nào tử tế.

Cho dù đối phương là công chúa tôn quý đại Tổng, Liễu Nguyệt Nga vẫn giữ phong phạm nữ vương như cũ:

-Nam nhân ta vẫn võ song toàn, không được sao?

-Ai ôi !!! Nam nhân ta, nghe ớn chết đi được...

Cổn Quốc công chúa vẻ mặt quái dị, hai người đùa giỡn một trận trên giường.

Náo loạn xong, liền nằm song song trên giường, cùng nhau ngắm người nhìn đỉnh màn trướng.

Trong đầu Liễu Nguyệt Nga vẫn còn đang hồi tưởng đến những lời thì thầm nhỏ nhẹ bên tai của Trần Khác.

“Ta cưới nàng rồi, sẽ là bầu trời của nàng, dù nàng đi đến đâu cũng đều không rời khỏi được vùng trời này. Ta sẽ cố gắng đó luôn là bầu trời của những ngày nắng, cho dù là gió thổi trời mưa xuống, ta cũng sẽ nhẹ nhàng, luôn cho nàng sống trong những ngày xuân.

“Nếu có lúc ta thiếu sót, không phát hiện nàng buồn khổ. Nàng phải nói với ta biết, không cần phải chịu đựng, tin tưởng ta, trên đời này không có vấn đề nào mà ta không giải quyết được. Cho nên nàng nhất định sẽ được hạnh phúc...

“Nàng nói đứa nhỏ của hai chúng ta, giống ai nhiều hơn? Dù thế nào đi nữa không giống ta cũng là giống nàng...

Đời này Nguyệt Nga còn chưa từng nghe qua nhiều lời ngon tiếng ngọt như vậy? Tuy rằng cảm thấy ngượng ngùng kỳ lạ. Nhưng trong lòng vẫn ấm áp, tựa như mặt trời mọc, xua tan đi một tia u ám trong lòng.

-Thật sự rất hâm mộ người...

Nghe được nàng đang ngây ngô cười, Cổn Quốc công chúa không kìm nổi hạ giọng nói:

-Bảo vật dễ cầu, người tình thật lòng thì khó kiếm. Trần Tam tuy rằng có chút phong lưu, nhưng cũng là thật lòng đối với người.

-Ừ.

Liễu Nguyệt Nga còn chưa nhận ra sự mất mát của đối phương, gật đầu nói:

-Hắn dám không tốt với ta, ta sẽ đánh hắn.

-Không nên như vậy.

Cổn Quốc công chúa khuyên nhủ:

-Cho dù là hắn không để ý, nhưng có thể cha mẹ chồng sẽ tức giận đó.

Đây tuyệt đối là lời giáo huấn của người từng trải.

-Ta chỉ nói đùa thôi.

Liễu Nguyệt Nga xoay đầu nhìn nàng cười nói:

-Trước mặt người khác, ta sẽ giữ mặt mũi cho hắn.

Dừng một chút rồi đắc ý cười nói:

-Hơn nữa, mẹ chồng tương lai của ta cũng nhìn ta lớn lên từ nhỏ đó.

-Hóa ra người tài mà giả đần độn.

Cổn Quốc công chúa thở dài nói :

-So với ta thì thông minh hơn nhiều...

-Ta cũng không phải là thông minh, ta chỉ cảm thấy nếu thích hắn, nên làm hắn vui. Nam nhân mất mặt thì làm sao mà vui được? Đó là lí do vì sao phải nể mặt.

Liễu Nguyệt Nga nghiêm túc nói:

-Thật ra, chỉ cần thật lòng thích một người. Đây giống như là một việc rất tự nhiên, không cần phải suy nghĩ.

-Đúng vậy, có tiền cũng không thể mua được vui vẻ. Nói đến cùng, gả cho người mình thích rất quan trọng. Cồn Quốc công chúa buồn bã nói.

-Thật ra Lý Vĩ, con người y khá thành thật. Chính là do gia cảnh lúc trước không tốt, cho nên có vẻ thô một chút.

Liễu Nguyệt Nga cuối cùng cũng nghe ra được nàng có chút mất mát rồi. Nghĩ đến chuyện tử muội tốt gặp phải, nhẹ giọng an ủi:

-Đã hai năm rồi, người cũng không có chút cảm tình nào sao?

-Đừng nói đến y.

Cồn Quốc công chúa mím môi nói:

-Mất hứng!

-Người xem người cứ như vậy thì sao được?

Liễu Nguyệt Nga có lòng tốt nói, nàng cảm thấy người khác nên hạnh phúc giống mình mới tốt:

-Lẽ nào cả đời cứ như vậy?

-Ai biết được...

Khuôn mặt xinh đẹp của Cồn Quốc công chúa lộ ra vẻ mệt mỏi nói:

-Được ngày nào hay ngày đó.

Nàng nhận thấy trạng thái của mình không đúng, vội vàng miễn cưỡng cười đùa nói:

-Ngừng lại, ta hôm nay cũng không phải đến đây để kể khổ.

-Ồ!

Liễu Nguyệt Nga gật gật đầu, đột nhiên đỏ mặt nói:

-Ta có chuyện này muốn hỏi người.

-Nói đi.

-Cái kia, lần đầu tiên đó, có phải rất đau hay không?

Tuy rằng nàng cũng Trần Khác đã từng thân mật, nhưng Trần Khác vì để cho nàng đẹp mặt trước mặt cha mẹ chồng. Cho nên cuối cùng vẫn không đi đến bước cuối cùng.

-Cái gì mà lần đầu tiên?

Cồn Quốc công chúa nghe có chút khó hiểu.

-Chính là cái kia đó...

Liễu Nguyệt Nga mặt như tôm luộc, âm thanh nhỏ như muỗi nói :

-Động phòng đó.

-Ta...

Cồn Quốc công chúa cũng đỏ mặt, sau một lúc lâu mới nói một câu:

-Ta cũng không biết...

-A!

Liễu Nguyệt Nga kinh ngạc nói:

-Người không phải là cho đến bây giờ vẫn...

-Ừ.

Cổn Quốc công chúa gật gật đầu, nhắm mắt lại nói:

-Làm sao có thể để ột tên ngu ngốc ở bên cạnh giường? Ta sẽ không để cho tên ngốc kia đụng vào ta đâu...

Một ngày trước hôn lễ của Trần Khác, chính là vừa đúng dịp tiết Trung thu mười lăm tháng tám, khi đêm trăng này vốn gọi là “Trung thu”, trong đêm này ánh trăng sáng hơn ngày thường, lại gọi là “Nguyệt Tịch”.

Mỗi sáng sớm vào dịp này, tất cả tửu lâu ở thành Biện Kinh đều phải trang trí lại mặt tiền của tửu lâu. Trong không khí vui mừng treo trên cửa những dải lụa mới đầy màu sắc, bán ra loại rượu tốt mới cất. Cửa hàng hoa quả thì chất đầy hoa quả tươi mới như thạch lựu, lê, cây táo. Bên trong hiệu buôn, cũng có thịt cá đồ ăn chồng chất như núi. Nhưng bất kể nhiều ít ra sao, chưa tới giữa trưa đều đã bị tranh nhau mua hết. Sau đó đoàn người trở về nhà, bỏ qua tất cả các lễ.

Đợi đến khi màn đêm buông xuống, gió thu thổi qua, ngọc lộ trở nên lạnh, đàn quế tỏa hương, ánh trăng bạc tràn đầy. Vương tôn công tử, hào phú cự phách, ai cũng trèo lên cao lâu, chơi đùa với ánh trăng, hoặc mở đài rộng, bày đặt yến tiệc, đàn cầm ngân vang, rót rượu hát vang, hưởng thụ sự vui vầy. Về phần dân thường, bọn họ cũng trèo lên Tiểu Nguyệt đài, mở yến tiệc gia đình, đoàn viên con cái, nâng cốc chúc mừng ngày lễ. Mặc dù là người bần hàn, cũng cởi áo uống rượu, cũng cố gắng ăn mừng. Trên phố mua bán ban đêm, cho đến canh năm, người đi chơi thưởng nguyệt, đi qua đi lại không dứt.

Tuy nhiên, người Trần gia đang bận chuẩn bị hôn lễ cho hôm sau, cũng không có chuẩn bị ăn lễ. Chỉ có khi bữa cơm chiều, Trần Hi Lượng dẫn người nhà, đến trong đình dâng hương bái nguyệt. Người bái nguyệt đều có điều mình cần cầu, nam thì mong được sớm bước mặt trăng, trèo cao tiên quế. Nữ thì cầu mong được như Nguyệt Nga, mặt tròn như trăng sáng... Cũng không biết là mặt tròn như vậy có đẹp hay không?

307. Quyển 7 - Chương 335: Hoa Thơm Đêm Rằm

Bái trăng xong rồi, mọi người trong nhà liền đều trở về nhà nghỉ ngơi. Trần Khác ôm eo nhỏ nhắn của Đỗ Thanh Sương, nhìn ánh trăng tròn vàng óng giện dữ nói:

-Ngày lành tháng tốt, quang cảnh đẹp như vậy mà không làm gì thật là không nên. Thanh Sương chúng ta tự mình mở yến tiệc ngắm trăng đi.

Đỗ Thanh Sương biết Trần Khác là một người đã quen náo nhiệt. Hiện giờ người khác đều ở bên ngoài mở tiệc vui vẻ, hẳn lại phải nín nghẹn ở nhà, đương nhiên sẽ không được thoải mái. Che miệng cười cười nói:

-Đúng rồi, trong nhà hình như có khách đang đợi.

-Hả?

Trần Khác cũng có nghe được, có tiếng cười đùa yêu kiều từ trong sân nhà mình truyền tới.

Vừa vào cửa thì đã thấy một đình đầy hoa thơm. Chỉ thấy Tề Liên Nhi, Phùng An An, Trương Sư Sư, Cơ Yếu Nương, Chu Thiển, Quý Diễm Nga... Cùng với vài hồng nhan cũ ngày xưa, tất cả đều ở trong nội viện của hắn.

Nhìn thấy những dung mạo khí chất siêu phàm thoát tục như tiên trên trời, đám Uy nữ ai nấy đều tự giác thấy những vệt con xấu xí, trong lòng tự nhủ phải ngoan ngoãn. Vốn nghĩ đến mình đã là nữ nhân đẹp nhất thiên hạ rồi, hóa ra chỉ có thể coi là một trong đó thôi.

Vừa thấy Trần Khác đi vào, các danh kỹ đều đồng loạt đứng dậy thi lễ.

-Ách, đây là có chuyện gì vậy?

Trần Khác có chút không rõ, muốn tìm hiểu tình hình nói:

-Đêm nay các vị hân là rất bề bộn công việc đúng không?

Tối nay cả thành sẽ không ngủ, khắp nơi mở tiệc ăn mừng. Các vị hành thủ đại gia đương nhiên là mình tỉnh lỏng nhất trên yến hội. Hân là sớm đã được các nhân vật vương công nổi tiếng mời làm thượng khách rồi, làm sao lại tề tụ ở trong này?

-Trung thu năm nào chẳng có, năm nay thì đặc biệt không giống.

Phùng An An đi lên trước, cười khoác tay của hân nói.

-Công tử ngày mai sẽ phải thành hôn rồi.

Tề Liên Nhi khoác cánh tay còn lại của hân nói:

-Tỷ muội chúng ta đã thương lượng, muốn đưa lễ vật tới cho công tử.

-Lễ vật gì?

Trần Khác hiếu kỳ nói.

-Xem rồi sẽ biết.

Các hành thủ vây quanh Trần Khác kéo ra bên ngoài.

-Đỗ sư phụ cũng đi cùng đi.

Cơ Yếu Nương cười cười mời Đỗ Thanh Sương nói:

-Ở nhà một mình sẽ rất buồn.

-Ta không đi đâu.

Đỗ Thanh Sương cười lắc đầu nói:

-Còn có nhiều việc phải làm.

-Vậy chúng ta đi.

Tiếng cười duyên oanh oanh yến yến nhét Trần Khác vào xe ngựa, rồi cùng nhau rời khỏi Trần gia... Lúc này trên đường lớn đèn đuốc sáng trưng, khắp nơi ồn ào náo nhiệt còn hơn cả ban ngày. Từng đám thị dân mặc quần áo mới, miệng ngậm kẹo thơm huyết sáo, mang theo cả nhà đi vui chơi ngắm trăng. Từng mảnh đất trống bị các thiếu niên tranh nhau chiếm hết. Bọn họ nhìn lên bầu trời đêm, ngắm nhìn pháo hoa mình thả ra, tranh nhau phát sáng rực rỡ với ánh trăng. Một cây đèn lồng, giống như đàn đàn bay ra. Dân trong thành đi phố Mã Hành, đi phố Tưởng kiểm duyệt, vườn trồng trọt, đi mọi chỗ có cảnh đẹp ngắm cảnh đêm trung thu.

Đoàn xe đi xuyên qua phố xá huyền ảo, dừng lại ở bên chiếc thuyền ở bến tàu. Lúc này, cũng là lúc yến tiệc của các đại gia đình kết thúc, các vương tôn công tử đều tự mình hành động, bởi vậy bến tàu đầy những thuyền hoa. Các công tử trang phục hoa lệ, đưa một đám cơ thiếp lên thuyền chuẩn bị hoan lạc một đêm.

Hơn mười chiếc hương xa đồng loạt đứng ở bến tàu. Nhất thời làm các công tử ca kỹ trên thuyền hoa chú ý tới:

-Đây không phải các xe của các đại gia sao? Còn có Phùng hành thủ, Trương Ngụ Hầu, Cơ tiểu thư, Chu ban đầu, Quý Phần Khôi...

Đám các công tử bột không khỏi âm thầm chắc lưỡi, nhiều cô nương hoa khôi như vậy, làm sao lại tụ họp cùng nhau? Phải biết rằng những người xinh đẹp như hoa ở cùng một chỗ sẽ tranh nhau khoe sắc, mỗi người đều lộ ra vẻ xuất sắc khác nhau. Nhóm các hành thủ phương danh thơm hiển hách, nếu không cần thiết cũng chắc là sẽ không tụ tập xuất hiện. Đường như ngoài trừ cuộc thi hoa khôi vài năm một lần, đám công tử thành Biện Kinh từ trước tới nay đều chưa thấy qua nhiều danh kỹ như vậy tụ cùng một chỗ.

Lúc này cửa xe mở ra, các vị hành thủ xuống xe trước, cười hi hi đứng trước cửa xe của Trần Khác xếp thành hai hàng, đồng loạt chân thành hành lễ nói:

-Mời công tử xuống xe!

Một đám công tử ca kỹ nhất thời trợn mắt há mồm, ánh mắt không chớp nhìn chăm chăm chiếc xe ngựa màu trắng duy nhất. Muốn nhìn xem là thần thánh phương nào mà có thể khiến các danh kỹ nổi tiếng nhất thành Biện Kinh thậm chí là thiên hạ cam tâm tình nguyện tự nhận mình là nô tì.

Trong ánh mắt hâm mộ ghen tị của mọi người, thân ảnh cao lớn của Trần Khác xuất hiện trước cửa xe.

-Hóa ra là hắn...

Người có tên cây có bóng, hỏa khí của một đám công tử phú quý nhất thời mất đi.

-Quả thật cũng chỉ có Trần học sĩ mới có thể có được diễm phúc này...

Bọn công tử thở dài nói:

-Cuộc vui thành Biện Kinh như hôm nay là thiên hạ của Tô tử, nhưng dù sao giao tình với các vị hành thủ vẫn cạn.

-Đúng vậy, người mới không bằng người cũ. Tề Liên Nhi, Phùng An An, Trương Sư Sư, Cơ Yếu Nương những người này có ai không từng hát những khúc nổi tiếng của Trần Khác.

Trong cuộc bình luận hoa khôi ba năm trước đây, thập đại hoa khôi đều hát những khúc của Trần Khác, thật sự khiến người khác quá rung động. Cũng chính tại khi đó, Trần Tam Lang trở thành truyền thuyết có thể sánh vai với Liễu Thất.

-Hôm nay bọn họ đi tính làm gì?

Tuy rằng đã thực sự tin phục, nhưng mọi người cũng không khỏi tò mò. Xem ra việc này những danh kỹ đó làm chủ mời Trần Khác ra.

-Việc này nô gia cũng biết đó.

Có ca kỹ mỉm cười duyên dáng nói:

-Ngày mai là ngày Trần học sĩ thành hôn, lấy thân phận hiện giờ của ngài ấy, chỉ sợ sau này sẽ không dễ dàng đi đến Mã Chương đài rồi, cho nên các hành thủ ở “Biện Thủy Thu Thanh” đáp đài, phát thiệp đồ mời bọn tử muội trong thành Biện Kinh tổ chức một yến tiệc từ giã việc độc thân.

-Hừ.

Mọi người chột nói:

-Thảo nào hôm nay tất cả các nhà đều không mời được các nữ nhạc, hóa ra là như vậy...Không biết lúc nào, các cô nương ở thành Biện Kinh này cũng có thể làm cho ta một trận như vậy.

Mọi người tươi cười nói:

-Cho dù là tán gia bại sản, giảm mười năm tuổi thọ cũng đáng!

-Nếu người thật sự mời được các nàng tới, chỉ sợ cũng có thể là một trò cười thôi, không thể trở thành giai thoại.

Những người nghe được châm biếm nói:

-Cũng không nghĩ, mình có thể đảm đương nổi không.

-Đúng vậy, lúc trước là Liễu Thất, bây giờ là Trần Tam, tương lai là Tô Nhị.

Mọi người gật đầu nói:

-Đây đều là những nhân vật mấy trăm năm mới có một lần, chúng ta làm sao mà so được...

-Bọn họ lên thuyền rồi, chúng ta đi xem sao?

Có người có chút động lòng, muốn mở mang kiến thức xem trăm hoa đua nở là thế nào.

-Thôi bỏ đi.

Nhưng đại đa số mọi người vẫn hiểu lí lẽ:

-Người ta vì sao lại muốn tổ chức ở “Biện Thủy Thu Thanh”, hiển nhiên là muốn không có ai quấy rầy.

-Đúng vậy, chúng ta khẳng định là không được hoan nghênh.

Mọi người cười tự giễu nói:

-Vẫn là tự mình vui chơi...

Bởi vì Trần Khác sẽ ẩn lui về, mọi người tranh nhau biểu đạt sự hậm mộ và kính ngưỡng đối với vị tiền bối này. Cho dù trong lòng có ghen tị, cũng sẽ không nói ra, làm như vậy có vẻ không biết điều.

Trong ánh mắt tiền đưa nhìn theo của mọi người, thuyền hoa chạy qua cửa thủy phía đông. Dừng lại một trong tám cảnh của Biện Kinh Biện Thủy Thu Thanh.

Vào lúc này hàng năm, nước sông Biện bỗng nhiên tăng lên, ngoài cửa sông phía đông có hàng ngàn con sóng xanh, tựa như là xích bạc. Lúc từng cơn gió thu thổi tới, những con sóng lãng du cuốn ra giống như bông tuyết, tiếng nước réo rắt. Ở trong một nơi trắng tròn chiếu rọi, trên mặt nước sóng gợn tựa nhưng phù hoa di chuyển trên kính bạc, đẹp đến mức làm cho người khác phải say mê.

Lúc này, trên mặt nước dùng bốn chiếc xà lan làm đế đậu thuyền, dựng lên đài cao hai trượng. Trên đài cao, trang trí mấy vạn đoá hoa cúc nhiều màu sắc kiêu diễm, gần một ngàn chén đèn cung đình, ánh sáng đủ các loại màu sắc, rực rỡ vô cùng.

Bốn phía đài cao đều là nước, xung quanh trên trăm thuyền hoa treo đèn màu trên mặt nước, còn có đèn bảy màu hoa sen trôi bồng bềnh không đếm hết, nhiều loại hoa giống như gấm. Dưới ánh trăng kiêu diễm, đẹp tới mức khiến người khác phải rơi lệ.

Đài cao và thuyền hoa kia đều giống nhau đứng trong biển hoa..

Làm Trần Khác phải áp chế ba tầng thuyền hoa chậm rãi lái vào biển hoa, trên đài cao, trên tất cả các thuyền, các nữ đồng ca kỹ không đếm nổi là bao đồng loạt đứng dậy, các nàng đều cầm một trống, hoặc một cây đàn cầm, quần áo thì thiết tha quyến rũ. Giờ phút này, ba ngàn người phụ nữ này đều nhìn về phía Trần Khác, đồng loạt chỉnh trang lại trang phục thi lễ với hắn, dịu dàng nói:

-Cung nghênh công tử...

Tiếng như trăm phượng hót vang, làm người khác không thể không cảm thấy sáng khoái.

Trần Khác như bước vào trong mộng, hắn như một tiểu tử chưa từng trải việc đời, cũng không biết làm gì. Chỉ nhớ rõ trong tối này, những cô gái này vì hắn mà ca mà múa. Các nàng bỏ công sức như vậy, thành tâm thành ý không chút nào ngả ngón phù phiếm, cũng không ganh đua khoe sắc. Mọi người chỉ có một ý nghĩ, chính là vì Trần công tử, người đã làm cho các nàng cảm thấy ấm áp, dâng lên lễ vật tốt nhất.

Trần Khác nhớ rõ một khúc cuối cùng nhất, là các nàng cùng nhau hát. Hắn vĩnh viễn không quên được, Trung thu năm nay những người phụ nữ đó vì hắn mà ca hát.

-Quế hoa phù ngọc, chính nguyệt mãn thiên nhai, dạ lương như tẩy.

-Phong phiếm tu mi tịnh cốt hàn, nhân tại thủy tinh cung lý.

-Giao long yển kiến, quan khuyết tha nga, phiêu miểu sanh ca phí.

Sương hoa mãn địa, dực khóa thái vân phi khởi.

-Ký đắc khứ niên kim tịch, si tửu khe đình, đạm nguyệt vân lại khứ.

- Thiên lý giang sơn tạc mộng phi, chuyển nhãn thu quang như hứa.

- Thanh tước tây lai, thường nga báo ngã, đạo giai kỳ cận hĩ.

- Ký ngôn trù lữ, mạc phụ quảng hàn thẩm túy...

Ngày mười sáu tháng tám là ngày đại hỉ của Trần Khác.

Đêm qua giữa muôn trùng hoa, tựa như ảo mộng đã qua. Hôm nay hắn chuẩn bị nghênh đón một khởi đầu mới.

Trời chưa sáng hẳn, hẳn liền bị Đỗ Thanh Sương đánh thức dậy, các Uy nữ mặc cát phục mới tinh, bắt đầu rửa mặt chải đầu cho hẳn.

Đợi cho đến khi mặc quần áo thì liền gặp vấn đề. Hóa ra, dựa theo hôn lễ, trước khi đón dâu ba ngày, nhà trai phải đưa cho nhà gái những vật phẩm hoa búi tóc, tiêu kim khăn voan, hoa quạt, phấn hoa bàn, bức tranh màu tuyến quả... Đây cũng không có vấn đề gì, cũng rất công bằng... Nhưng nhà gái cũng đồng dạng phải đưa la hoa, khăn vấn đầu, áo bào đỏ thẫm, giày hốt các loại...cát phục khi tân lang đón tân nương.

Hơn nữa cũng không biết là cố ý hay là chưa thương lượng trước, hai nhà đưa cát phục, giày tới lại là hai loại khác nhau.

-Đại nhân, chúng ta nên mang cái nào?

A Nhu cầm một khăn vấn đầu la hoa, A Thái cầm một khăn vấn đầu kim tiêu, khó xử trước mặt hẳn.

Đỗ Thanh Sương ở một bên che miệng cười trộm, thật ra phiền phức như vậy lúc trước cũng đã gặp rồi. Bởi vì lúc trước mang giường chiếu bàn do nhà trai chuẩn bị “Rải phòng”, còn nhà gái thì chuẩn bị chăn đệm, trướng màn. Gia đình nhà gái còn muốn cho người đến nhà trai đặt dụng cụ trong phòng, bày trang sức châu báu, cũng xuất phát từ gia đình nhà gái vui mừng đón dâu đầy đủ cửa sổ.

Liều gia đến rải phòng là Liều Nguyệt Nga và vài người chị dâu. Các nàng phần nộ vì mình đến sau... Mặc dù nói là Nga Hoàng Nữ Anh, nhưng Trần Khác phong chính là mặt trời huyện khai quốc nam, Tô Tiểu Muội thì xưng là mặt trời huyện quân, Liều Nguyệt Nga là vũ mặt trời huyện quân, ai trước ai sau vừa xem là hiểu ngay.

Liều thị phu nhân Hà Đông muốn đèn ép Tô Gia một chút, tìm cái này về. Các nàng bình luận dụng cụ phòng, châu báu trang sức của mình khen thành bảo bối. Còn của đối phương thì chế bai đủ điều. Nhưng Tô Gia cũng không phải là đèn cạn dầu? Sử thị mạnh mẽ dám nói, Vương Không thông minh hiểu việc, hai chị em dâu phối hợp nhu thiên y vô phòng. Thanh âm không nhanh không chậm, bác bỏ những lời của người Liều gia, làm cho bọn họ á khẩu không trả lời được, trong lòng đầy tức giận.

Nhưng làm cho Tào thị sợ hãi, chính là mọi người Liều gia rất giỏi võ a! Nếu những người này kiếm chế được, làm bị thương nương tử Tô gia, hôn lễ này còn làm sao mà diễn ra? Nàng vội vàng tách người hai bên ra, quyết định mỗi thứ đều bày một đôi. Còn cam đoan với Liều gia và Tô gia nhất định sẽ công bằng, lúc này mới êm xuôi.

Nhưng dụng cụ thì có thể bày thành đôi, nhưng mà mũ cũng không thể nào mang một đôi a?

-Cái nào là của Tô gia đưa tới?

Trần Khác không khỏi thầm than một tiếng, nghe nói hôn nhân là nắm mộ của cuộc đời, mình phải chết hai lần a!

-Cái này.

A Nhu nói.

-Vậy mang cái này trước.

-Vậy còn cái kia?

A Thái nói.

-Các người mang theo cho ta.

Trần Khác nói:

-Đợi ta đi ra khỏi Tô gia thì sẽ lại thay.

-Đại nhân đúng thật là gian xảo.

Hai Uy nữ cười khanh khách, chợt nghĩ tới một vấn đề khó khăn nói:

-Nhưng lúc trở về thì phải làm sao bây giờ.

-Ngốc quá.

Trần Khác thản nhiên nói:

-Người trong tay ai, thì người đó là lớn...

Nhóm Uy nữ nhất thời không nói gì, ngoan ngoãn thay cát phục Tô gia đưa tới cho đại nhân... Thay xong cát phục, trời đã tờ mờ sáng rồi. Trần Khác rời khỏi viện của mình, đi vào trong từ đường ở chính viện.

Trong từ đường, Trần Hi Lượng mặc đồ chỉnh tề, đứng trang nghiêm trước bài vị tổ tiên. Trần Du, Trần Thâm, Trần Trung, Trần Tuân, Trần Tháo, năm huynh đệ đứng hầu hai bên... Đại Tổng triều quả thật rất thông tình đạt lý đấy, các huynh đệ không có việc cần phải giải quyết. Đều báo cáo rồi quay về tham gia hôn lễ của hần.

Trần Khác đứng lại ở dưới nhà, thi lễ với phụ thân.

Trần Hi Lượng gật gật đầu, liền dẫn hần cùng đám con cháu đi tới trước linh cữu hành lễ. Trần Khác nhận một chén rượu hiến tế từ trong tay phụ thân, quỳ bái bài vị tổ tiên rồi mới đứng lên.

Trần Hi Lượng liền trầm giọng giáo huấn nói:

- Vãng nghênh nhĩ tương. Thừa ngã tông sự. Miễn suất dĩ kính, nhược tắc hữu thường! (đi đón tân nương, kể tục chuyện tông miếu. cố gắng dẫn dắt tân nương, để nó kính thận phụ đạo. Con phải trước sau như một, không được buông thả.)

Trần Khác vội vàng khom người trả lời:

-Dạ, chỉ e không gánh vác nổi, chứ không dám quên trách nhiệm.

Trần Hi Lượng lại dặn các con cháu nói:

-Chú ý một chút, đừng làm thất lễ. Đi sớm về sớm, làm cho gia đình chúng ta tăng thêm.

-Vâng.

Đại Lang mang theo bốn đệ đệ thi lễ, sau đó vây quanh Trần Khác ra khỏi từ đường.

Trong viện ngoài từ đường, dụng cụ đón dâu và gia đình đã dóm chuẩn bị đầy đủ. Trần Gia tuy chỉ ở kinh thành vài năm, nhưng thân bằng hảo hữu cũng không ít. Ba huynh đệ Triệu Tông Tích, một nhà Tào Bình, huynh đệ Âu Dương Phát, Dịch Vĩnh, một nhà Dương Hoài Ngọc, một nhà Lý Giản, một nhà Thái Truyền Phú, một nhà Đồ Dương, một nhà Lý Toàn, còn có Bạch Nhã Minh mang theo một nhóm người Nhất Tứ Nhạc nghiệp... Đầy cả một sân.

Chỉnh lại đồ tân lang, mọi người đồng loạt ôm quyền cười nói:

-Chúc mừng chúc mừng.

Trần Khác cười nói, hướng mọi người chấp tay đáp lễ nói:

-Làm phiền các vị rồi.

Triệu Tông Tích trước ngực y phủ thêm một tú cầu đỏ thắm. Tào Bình cả người trắng hù tuyết, khoác một tấm lụa hồng một tay cầm “Ngọc sư tử” rũ xuống, cười nói:

-Tân lang lên ngựa đi, đừng để Tân nương chờ sốt ruột nữa.

-Lên ngựa!

Trần Khác gật gật đầu, nhân dây cương ngựa, nhanh nhẹn leo lên.

-Tấu nhạc!

Âu Dương Phát đảm nhiệm tán quan cao giọng nói. Về phần tấu nhạc hay không cũng từng xảy ra tranh chấp không nhỏ, bởi vì Nho gia cho rằng âm nhạc là thuần dương đó, đối với tân nương thuần âm thì không thích hợp. Nhưng mà dân gian từ thời Ngũ Đại bắt đầu thích hôn lễ có tấu nhạc. Đám sĩ phu phát hiện,

so với việc lặng lẽ vào thành thì biểu diễn tấu sáo và trống thì càng thêm phù hợp với không khí vui mừng. Vì thế tại nơi này, là thời đại “Lễ bằng nhạc phối”, các sĩ phu cũng không có tuân thủ theo lễ xưa nữa rồi.

Nhưng mà Âu Dương Tu cho rằng, đệ tử của mình chính là đại nho. Sau này là người chèo trống thiên hạ, phải đi đầu làm gương khôi phục nghi lễ, Tô Tuân cũng rất đồng ý. Nhưng Liễu lão gia tử kiên quyết phản đối, ông cho rằng không thối không đánh thì không náo nhiệt, kết hôn còn có cái gì mà vui mừng?

Cuối cùng không ngờ lại kinh động đến Hoàng thượng, ông đánh nhịp nói:

-Kết hôn là một việc vui mừng, làm sao mà không tấu nhạc sao được?

Vì thế trong tiếng tấu sáo và trống, một đám thân bằng đón dâu, liền cầm lấy các bình hoa, đèn nến, quả cầu thơm, hộp trang điểm, gương, rương váy và áo, dù xanh, ghé gập các vật đi theo đón kiệu tân nương, trùng trùng điệp điệp xuất phát đi theo dàn nhạc.

Đương nhiên, kiệu hoa Trần gia chuẩn bị hai cái.

Khoảng cách Tô gia và Liễu gia cũng không tính là xa, đội ngũ đón dâu liền đi theo hoan môn vừa tấu sáo và trống tới cửa Tô gia.

Người của nhà mẹ đẻ Tô gia đã sớm chờ ở đó. Trong đó ngoài trừ anh em Tô Thức họ ngoại, phần lớn là gia hữu học xã cùng năm... Bọn họ phần lớn là tiến sĩ khoa trước hoặc là khoa mới, hoặc là vẫn còn đang nghỉ ngơi, hoặc là đang trong thời gian tập sự nên xin phép rất dễ dàng. Vì thế liền xin nghỉ tập thể, đến kinh thành tham gia hôn lễ Trần Khác và muội tử Tô gia.

Cả nhà Tăng Cung, Tăng Bố, một nhà Lã Huệ Khanh, Vương Thiệu, Chương Đôn, Đặng Oản, Giáp Đản, Lâm Chi Kỳ, thậm chí là thúc cháu Trương Thái Trình cũng đều đến... Bọn họ làm quan địa phương, cách Biện Kinh không xa, không đến thì quá khó coi. Bởi vì lo lắng người Tô gia ít, bị người Liễu gia chèn ép, nên mấy chục tiến sĩ này đều chạy đến Tô gia, tuyệt đối rất có thể diện.

Giờ phút này nhìn thấy chú rể, mọi người cười hi hi ha ha thi lễ, rồi nghênh đón đội ngũ vào tòa nhà Tô gia. Trên cửa nhà Tô gia có treo một dải lụa, đã bị người xé xuống. Đợi sau khi Trần Khác vào cửa, mọi người liền tranh nhau xé nát thành vụn nhỏ, cái này gọi là “May mắn tới trước hồng môn”. Ngay cả huynh đệ Triệu Tông Tích cũng lên một lượt ra tay tranh giành.

Trong phủ Tô gia sớm đã chuẩn bị yến tiệc để khoản đãi đội ngũ đón dâu, cũng phân phát tiền lì xì ọi người.

Trần Khác thì được mời vào chính đường, đến trước và an vị trên một chiếc ghế để trên giường, uống ba chén rượu. Gia đình nhà gái lại cho người mời hấn xuống dưới, mời ba lượt mới có thể mời hấn xuống, cái này gọi là “Thượng cao tọa”.

Trần Khác sau khi xuống, vội vàng hướng Tô Tuân và ca ca của hắn là Tô Hoán thi lễ. Tô Hoán vâng vâng chòm râu gật đầu cười nói:

-Đúng là được một người con rể tốt!

-Không ra gì cả.

Tô Tuân sa sầm mặt lại nói.

Trần Khác chỉ có vâng dạ đáp lời.

Đội Trần Khác đi ra, dàn nhạc đón dâu liền vội vàng thúc giục trang điểm.

Nếu thật sự là lúc này mới trang điểm, thì mọi việc đều đã trễ nãi. Trên thực tế, Tiểu Muội cũng đã rời giường từ lúc trời chưa sáng. Cũng giống như Trần Khác, nàng đã lạy từ đường tổ tông, nghe Tô Tuân giáo huấn xong. Liền trở về phòng, khéo léo trang điểm, chỉnh lại tóc mai, điều chỉnh lại son phấn trên mặt. Điểm chút môi son, vẽ lại lông mày, một đôi hoa tai rủ xuống. Vàng bạc châu báu cắm đầy đầu, bảo thạch thì treo bên người.

Lúc này, nàng mặc một chiếc váy đỏ mới tinh có thêu chim hoa tôm cá tinh tế, bên ngoài váy hoa lệ còn có một kiện sa chế bởi tử che phủ, bên hông kẹp một tấm cái dải đeo bằng gấm Tứ Xuyên. Mặt trên còn rủ

xuống một dải lụa dài, dải lụa cột hai ngọc bội Ngọc Hoàn. Một ngọc bội dán tại vị trí đầu gối, một cái ở bên chân... Dưới chân có một đôi giày thêu màu đỏ mũi nhọn rất xinh đẹp.

Đúng là một tân nương xinh đẹp không gì sánh bằng.

Nghe thấy tiếng nhạc, Tiểu Muội vội vàng lấy khăn trong tay, hướng tỷ tỷ và mấy người chị dâu nói:

-Muội làm sao tự nhiên cảm thấy sợ hãi quá...

-Sợ cái gì, tỷ tỷ của muội cũng chỉ mới gả đi vài ngày mà?

Sử thị cười nói:

-Ngựa quen đường cũ, bảo đảm không bại lộ ra.

Lúc này, ở bên ngoài đã so đấu thi từ rồi. Thời Đường triều, có một người chuyên môn trang thơ thúc dục, người Tổng phong nhã đương nhiên là muốn phát dương quang đại. Cho dù là dân chúng bình thường kết hôn, cũng sẽ mời các tú tài đến trợ trận, để khỏi phải thua thắm. Hiện tại, những tình anh đọc sách của Đại Tổng cũng tụ tập hơn phân nửa trong viện, đương nhiên không cần làm văn hộ, hai bên người đến ta đi rất phần khích!

-Chúng ta ra ngoài đi, đừng làm chậm trễ thời gian nhiều.

Bát Nương vẫn giả trang làm tân nương, hạ giọng nói:

-Hoàng thượng còn muốn giá lâm đến a.

- Người xem đó, cô nương gả đi như tát nước ra ngoài.

Sử thị lắc lắc đầu nói:

-Tỷ tỷ đã quên chính mình cũng là chị dâu rồi.

Nàng cố ý nói tới nói lui, chọc ọi người cười một trận. Tô Tiểu Muội cũng hết khấn trương, đứng lên nói:

-Đi thôi...

-Người xem, lại tát ra ngoài một chậu nữa...

Sử thị cười nói, mọi người cười lớn... Bấy cô dắt tân nương đến cửa, cũng không để cho Tiểu Muội đi qua, mà là dừng lại hát ca dao hướng Trần Khác lấy thưởng:

-Tân nương xuất giá, lễ nhiều mới tốt. Việc này không thể so với việc buôn bán bình thường, phải mười vạn mới đủ!

-Từ xưa đến nay, thân sĩ không mang theo tiền.

Trần Khác cười ôm quyền nói. Còn chưa dứt lời thì huynh đệ bên cạnh hắn đã dân từng phong bao lì xì lớn. Theo lý là có thể đón tân nương ra.

Ai ngờ còn có con thiêu thân, Sử thị cười nói:

-Nghe nói tân lang là người đa mưu túc trí, chúng ta có ba vấn đề nhỏ muốn hỏi. Nếu đáp được thì có thể đón tân nương, nếu không được thì đành xin lỗi, chúng ta còn rất luyện tiếc em chồng...

-Ha ha, đây chỉ là múa rìu qua mắt thợ mà thôi?

Nhưng người xung quanh Trần Khác cũng mồm năm miệng mười nói:

-Trọng Phương của chúng tôi chính là Trạng nguyên đại Tổng ngân tuyển vạn chọn mới có, đừng nói là ba cái đề mục, cho dù là ba trăm cái cũng chả có gì?

Một đám sợ chỉ sợ không loạn, đây là muốn xem náo nhiệt mà.

Mọi người bên trong cười vang, Sử thị cười nói:

-Nếu chủ rể có tài lại nhanh nhẹn như vậy, chúng ta cũng không khách khí. Đề tài nhỏ thứ nhất, mượn nhờ nền long phượng làm câu đối, mời tân lang ra câu đối dưới. Vế trên là “Long chúc họa long phượng, long dẫn phượng, phượng dẫn long, long dẫn phượng quy giai bạch phát”.

Câu đối này lấy “Đính chân” cách đối, lấy “Long chúc” làm đề, vừa may mắn, lại gian xảo, nhất thời được mọi người nhà gái rất ủng hộ. Mọi người còn lần lượt hỏi, ai ra vế đối trên đó, Sử thị chỉ cười cười chỉ vào một thiếu nữ mười bốn mười lăm tuổi xinh đẹp, không ngờ là Vương Hoàn đến làm nữ tân tương (người tiếp khách).

-Tiểu nương này có cái nhà ai, thật là đẹp a...

Nhất thời có một đại thúc sinh ra hứng thú, nhưng khi nghe nói cha nàng là Vương An Thạch, thì tất cả đều nhìn không chớp mắt. Nữ nhi của Vương thánh nhân, đó còn không phải là Thánh nữ sao? Ai dám khinh nhờn?

Vương Hoàn cũng không để ý tới đám ruồi bọ này, nhìn chăm chăm vào mặt Trần Khác, vừa muốn hấn không đối được, lại vừa sợ hấn bị xấu mặt... Hôm qua, chị em dâu Tô gia tức giận trở về, đem khoản nợ này ghi trên đầu Trần Khác, quyết tâm hôm nay phải làm khó hấn một chút. Những chuyện như thế này, Tô Tiểu Muội đương nhiên rất giỏi, nhưng nàng không có so đo, nhất định không chịu ra chiêu. Ngay tại lúc mọi người không biết làm thế nào, Vương Hoàn xung phong đảm nhận, ra ba “đề tài nhỏ” gian xảo nhưng lại rất hợp với tình hình lúc đó.

Nhưng hiện tại nàng có chút hối hận, đây không phải là đắc tội với Trần Tam sao? Nếu hấn không đối được, mất hết mặt mũi, còn không phải là ghi hận mình hay sao? Việc của ca ca ta làm sao bây giờ?

Nàng cũng là khinh thường Trần Khác, cũng không nhìn xem là người ta lớn lên ở hoàn cảnh nào. Trần Khác đưa tầm mắt nhìn qua, nhìn trong tay người chăm sóc nàng dấu mang gối hoa thê lên xe, lập tức liền ra vế đối dưới:

-Uyên chấm tú uyên ương. Uyên lộng ương, ương lộng uyên, uyên lộng ương vũ khánh tề mi!

Đúng thật sự là tài tình, hơn nữa rất hợp với hoàn cảnh. Mọi người đều trầm trồ khen ngợi.

Trần Khác đáng vẻ bề vệ lớn lối nói:

-Mau ra đề thứ hai, thời gian rất gấp.

-Đây là đề thứ hai. Nhưng có khó hơn chút. Chúng ta viết ra một nửa phần trên khúc nhạc, mời tân lang viết một nửa còn lại.

Sử thị cười nói với Vương Hoàn:

-Muội tử, ta đây trí nhớ không tốt, không nhớ được nhiều như vậy đâu, hay là để muội nói ra đi.

Nàng bên ngoài khờ khạo nhưng trong lại tinh tế, nếu chẳng may đắc tội Trần Khác, ngày sau cũng khó gặp mặt.

Vương Hoàn lén trợn trắng mắt, nhưng đã đâm lao thì đành phải theo lao, ngọt ngào cười, đôi mắt đẹp chờ mong nói:

-Tốt, vậy mời tân lang nghe cho kỹ.

Đôi môi liền cất lên lời hát.

-”Cao không khinh (thanh) vân phi, lâm dã phong cảnh thiên. Huyền thảo mãn địa cấm, hoàng hôn hoành đường (lang dung, tức đoạn tràng thảo) tiền.

-Mẫu đàn viên biên, thường sơn hồng nương tử. Mạo nhược thiên tiên. Xảo ngộ thôi xa lang vu thực được đình bạn. Cai nhân hậu phác, thiếu niên kiện. Nhất kiến hỉ, vu xa tiền tông dung (thung dung) giao đàm, hải thệ sơn minh nguyện quá vạn niên. Thác kim châm hoa khiên tuyền, do bạch đầu ông thuyết môi, kinh khổ tham thương nhân bả hôn sự thương đàm.

- Lộ lộ thông thuận. Vô nhất nhân (ý nhân) trở lan. Bát nguyệt trung, trạch (trạch) lan khai chi nhật thành hôn kết phượng loan.

Khúc nhạc nàng hát đúng là tự độ khúc do Trần Khác tự sáng tác, thanh lịch uyển chuyển hàm súc, trình độ rất cao. Nghe ra, chính là từ lúc tân lang và tân nương quen biết hiểu nhau, cho đến hôm nay thành lập gia đình hát một lần, dường như cũng không có gì khác lạ, nhưng ở đây đều là những ai chứ? Lập tức nghe được trong mỗi một câu bên trong đều có một hoặc hai vị được liệu.

Vương Hoàn sợ Trần Khác đối không được, vội vàng nói ra:

-Trong này tổng cộng có hai mươi lăm vị được liệu chưa được bào chế.

Cho nên Trần Khác không chỉ phải hát ra phần dưới, còn phải có hai mươi lăm vị được liệu chưa bao chế trong đó, còn phải hợp với hoàn cảnh mới được. Mọi người đổ mồ hôi, quá khó rồi? Ai có thể lập tức đối được, thật đúng là thành thần tiên...

Tiểu cô nương này chắc có thù lớn với tân lang.

Quả nhiên vẻ mặt Trần Khác trầm tư lại, bước thong dong tới, giữa sân lặng ngắt như tờ, sợ rằng sẽ quấy rầy ý nghĩ của hắn. Tô Thức ngẫm nghĩ một chút, cảm thấy chính mình cũng nhất thời không nghĩ ra. Ý biết về phương diện này em rể còn không bằng chính mình, liền hòa giải nói:

-Bài văn lớn như vậy, làm sao cũng phải ngồi xuống cân nhắc cho kỹ, giữ lại đợi sau này sẽ đối. Hay là cho đề khác đi.

Thấy Tô Thức đã nói như vậy, mọi người biết không ai có thể làm. Vương Hoàn cũng vội vàng tìm được bạc thang để xuống nói:

-Tốt lắm, nói cho huynh đề thứ ba.

-Không cần.

Ai ngờ Trần Khác lại ngẩng đầu lên, nghe răng cười nhìn nàng, lộ ra tám cái răng nói:

-Tại hạ ca hát cũng không được dễ nghe như cô nương.

-Coi như là đọc ra đi.

Vương Hoàn cười nói:

-Tiểu muội cũng phải phục sát đất.

-Vậy thì không cần.

Trần Khác cười một chút, liền lên tiếng hát:

- Cúc hoa mãn đình khai, triệt dạ quang xán xán. Vân mẫu vi chi sơ trang, thực đệ (địa) vi chi đả phần. Duyên hoa (tức hoàng đan, chỉ chi phần) tăng diễm, ngọc (úc) kim, đại mạo bất bình phạm.

-Thiết phù dung trưởng, kết tịnh đế liên. Nhất tịch hợp hoan, thành đại phúc bì hĩ đãi phân vân. Sinh đại lực tử, hữu chí viễn. Chuyển chiến vu bắc đình (bách đình), kỳ xạ (xạ) vu lăng trạch (tức cam toại), trì đại kích dữ địch chu toàn.

- Bình mộc tặc vu trọng đài (tức trọng lâu), tru thảo đậu khấu (khẩu) vu đồ hành sơn, phá lưu ký nô binh mã bách vạn. Hữu nhân ngôn (tỳ sương): nãi ‘Thần lực hán’! Đương quy thì hồi hương (hồi hương), phong đại tướng quân chi chúc nhân nhân tán!

Đội Trần Khác hát xong, nhất thời cũng không có ai ủng hộ, bọn họ đều bị kinh hãi hết rồi. Thật sự không thể tưởng tượng được, tài năng như thế nào mới có thể trong vòng bảy bước hoàn thành nhiệm vụ bất khả thi này!

Qua một hồi lâu sau, cả đình mới phát ra tiếng trầm trồ khen ngợi. Mọi người trong lòng tự nhủ, chẳng trách Trần Trọng Phương có thể nghiên cứu ra “Thượng thư” là sách giả. Người này quả thật là “Trí tuệ gần như quái vật” rồi!

Ở bên trong tiếng ca ngợi như thủy triều, Trần Khác chỉ muốn ca ngợi lão bà của mình...đề tài khó như vậy, hắn cũng không có khả năng làm một lần là xong. Chính là đêm ngày hôm qua, Tiểu Muội cho nha hoàn

ở bên người đem tờ giấy lại đây, đem câu đố nói cho hần trước. Trần Khác vốn tưởng đây chỉ là nhạc của khuê phòng, cho nên mọi hết ruột gan, đem phần còn lại viết cho làm cho người khác phải đỏ mặt.

Tuy nhiên dưới tình huống như vậy, hần có thể đối được cũng đã đủ rung động toàn trường.

Lúc này, khí thế nhà trai đã hoàn toàn áp đảo nhà gái, mọi người cùng nhau ồn ào nói:

-Đề thứ ba, đề thứ ba!

-Đây là đề cuối cùng, là một câu đố, đoán lời nói.

Sử thị nói:

-Câu đố này là: “Nước gì không có cá? Núi gì không có đá? Bức tranh gì không có vẽ? Con gì không có cha? Nữ gì không có chồng? Thành gì không có dân?”

Câu đố được công bố, mọi người liền bàn bạc sôi nổi:

-Cái gì mà nước gì không có cá? Nước sôi chứ sao. Cái gì mà trên núi không có đá, núi sách chứ sao. Cái gì mà tranh gì không có vẽ? Là Xí đồ (tức mưu tính). Cái gì mà con không cha? Cô nhi a. Nữ gì không có chồng? Ni cô chứ sao. Gì mà thành không dân? Phế thành.

Những cái này lung tung lộn xộn, có thể xuất hiện ra câu nói gì, mọi người nghĩ mãi mà không rõ. Nghĩ mãi không rõ coi như thôi, dù sao Trần Khác nhất định có thể đáp được...

-Những cái này cũng không phải khó.

Trần Khác suy nghĩ một chút, cười nói:

-Nhưng không thể giải thích cho các người.

-Vậy người sẽ giải thích cho ai?

Vương Hoàn nhìn Trần Khác nói.

-Đương nhiên là nương tử của ta.

Trần Khác cười nói.

-Vậy người tính nói ra sao.

Mọi người cũng cười vang nói. Bầu không khí hôn lễ giống hết hôn lễ ngàn năm sau.

Trần Khác cũng bị ảnh hưởng triệt để, buông “Danh thần đại nha”, bước đi vào cửa. Các cô nương tiếp đón đều cười đi ra, Trần Khác đi tới Tiểu Muội trước mặt đầu che khăn voan kim tiêu. Dùng tay chặn ngang, ôm nương tử mình vào trong ngực, lớn tiếng nói:

-Cùng nàng sánh cùng thiên địa!

Nước mưa không có cá, bùn núi không đá, Thiên nữ không chồng, thành hoang không dân, bản đồ không có tranh, lão tử không cha!

-Oh...

Mọi người lên tiếng hoan hô ầm trời... Đưa Tiểu Muội đón lên kiệu hoa, đội ngũ đón dâu rời khỏi Tô gia, diển tấu sáo và trống đi về hướng Liễu gia.

Trần Khác đã thay đổi một cát phục khác, ngồi ở trên ngựa muốn uống nước.

Tào Bình ném cho hần một bình bạc tinh xảo, Trần Khác đón lấy uống một miệng lớn, nhất thời nghẹn đỏ mặt nói:

-Đây là rượu, hơn nữa là tiên lộ...

-Uống đi, uống một chút thì thêm một chút can đảm.

Tào Bình vẽ mặt thông cảm nhìn hần nói:

-Ồ Tô gia chỉ dùng tới mồm mép. Tới Liễu gia rồi, là phải liềm mạng đó...

Phù... Trần Khác phun ra một ngụm rượu lâu năm lên mặt gã.

-Ta nghe nói.

Triệu Tông Tích cũng ở bên cạnh nói:

-Có người xúi giục phụ nữ có chồng ở Liễu gia, có thể sẽ không có chừng mực.

-Bình đến thì tướng chặn.

Trần Khác thở dài nói.

Vừa nói chuyện thì đã tới trước cửa Liễu phủ. Thân bằng Liễu gia Hà Đông đương nhiên Tô gia không thể sánh bằng. Số lượng không chỉ nhiều hơn gấp mười, cả con đường đều chen đầy. Đây cũng không phải là đến xem, rõ ràng là ở đây thị uy...

Diễn tấu sáo và trống đi vào cửa, quá trình ở Tô gia lại diễn ra một lần nữa. Quả nhiên vừa tới hồi thúc, thím của Liễu Nguyệt Nga liền nói:

-Nghe nói tân lang mới ở phủ Tô gia, phải trả lời ba đề mới có thể ôm mỹ nhân về. Nếu đều là phu nhân, đương nhiên phải công bằng, cũng phải trả lời ba đề của chúng ta.

-Mời ra đề, tại hạ sẽ tận lực bồi tiếp.

Trần Khác cười khổ nói.

-Nghe nói tân lang văn võ song toàn, nếu Tô gia đã khảo thí văn, thì chúng ta sẽ kiểm tra võ.

Thẩm tử Liễu gia chỉ một Hồng tú cầu treo trên cây ngô đồng cao cao nói:

-Mời tân lang đứng ở chỗ này, bắn tú cầu xuống.

Nói xong sai người đưa hần một cây cung cứng.

Mọi người đón đầu vừa nhìn là thấy cây kia cao phải năm trượng, cách Trần Khác phải xa ba mươi trượng. Hơn nữa hôm nay còn có chút gió nhẹ, tú cầu sáng ngời vô cùng. Lập tức liền không làm, chúng ta là người đọc sách, làm gì có bản lĩnh này?

Lại bị người Liễu gia châm chọc nói:

-Lục nghệ có phải là chương trình dạy của người đọc sách không? Trong đó không có bắn cung sao?!

Một đám thư sinh nhất thời á khẩu không trả lời được.

Triệu Tông Tích cho thị vệ lấy Xạ Nhật cung của mình ra, đưa cho Trần Khác, hạ giọng nói:

-Ngắm lấy nhánh cây mà bắn...

Trần Khác gật gật đầu, rút ra một cây Điều Linh tiễn, dồn khí đan điền, giương cung cài tên, nhắm ngay cành cây treo tú cầu...

Nghe tiếng xé gió bén nhọn, ánh mắt của mọi người còn chưa theo kịp thì đã thấy tú cầu cấp tốc rơi xuống, vừa vọt vào tay một người tân khách dưới tầng cây.

Trong âm thanh ủng hộ, các tân khách đưa tú cầu giống như hiến bảo. Thẩm tử Liễu gia ngấm nhìn một cái rồi nói:

- Đây chỉ là “tiểu thí ngư đao”, mời tân lang quan dờn bước đến diễn võ trường, Hàn gia có lễ vật muốn tặng cho cô gia.

Mọi người liền vây quanh Trần Khác, đi đến phía diễn võ trường của Liễu phủ. Chỉ thấy trên diễn võ trường trống trải đã dựng sẵn một cây cọc buộc ngựa trơ trọi, cây cọc buộc một con ngựa cao lớn, dáng vẻ dũng mãnh, toàn thân tuần mã đen tuyền như tượng, không có một chút lông tạp nào. Con ngựa kia vốn đang ăn cỏ, thì đột nhiên không lường trước gặp nhiều người tràn đến như vậy, nó nhất thời nôn nóng thở ra những tiếng phì phì trong mũi, đôi chân trước dài, to khỏe đạp lên mặt đất, tung lên khối bụi mờ mịt.

- Con ngựa này mới mua được từ Tây Vực, bướng bỉnh khó thuần, tính như lửa nóng, ngay cả yên ngựa cũng không đeo được lên cho nó.

Thẩm tử Liễu gia liếc mắt nhìn Trần Khác nói:

- Nghe nói cô gia cũng là người yêu ngựa, có lẽ thuần phục ngựa rất giỏi phải không? Nếu có thể thì thử một tay, để cho đoàn người chúng ta được mở mang tầm mắt. Nếu không thể thì cũng đừng lo, chúng ta dắt về chậm rãi dạy dỗ nó, khi nào dạy dỗ tốt thì đưa nó cho cô gia.

Ngày hôm qua, lúc sắp đặt, thật ra không có hai câu cuối cùng này, nhưng các nữ nhân Liễu gia ở Trần gia bị khi dễ, dưới sự xúi giục của một vài phụ nữ có dụng tâm kín đáo, lại mang con liệt mã làm liên tiếp bị thương mấy người ra, muốn cho Trần Khác biết tay.

Nhưng tới giờ phút này, Thẩm tử Liễu gia cũng ý thức được nếu làm cho cô gia bị thương thì cũng gây ra phiền toái lớn, vội tạm thời tạo cho Trần Khác một bậc thang lui xuống an toàn.

Mọi người cũng khuyên Trần Khác là không cần thể hiện, ở Tô gia thua thì chỉ bị mất mặt mà thôi, nhưng ở nơi này mà thua thì sẽ bị thương, làm sao có thể tiếp tục tiến hành được hôn lễ?

Trần Khác quay ra nhìn Triệu Tông Tích, hai người nhìn nhau cười, đều nghĩ đến đoạn thời gian ở thảo nguyên Bắc quốc ngày ngày làm bạn với liệt mã.

- Ta thử một chút.

Liệt mã cũng giống như danh kỹ, là đối tượng làm tăng lên khát vọng chinh phục của nam nhân. Huống chi sự tình phát sinh ngày hôm nay sẽ truyền khắp kinh thành, làm sao có thể để cho các học sinh của võ học viện Hoàng gia, cho rằng Viện Phán của bọn họ là một kẻ nhát gan? Ngày sau làm sao có thể tạo dựng được uy vọng?

- Hay là để người khác thử trước cho cô gia xem thử một chút đi.

Thẩm tử Liễu gia tưởng rằng hẳn sẽ biết khó mà rút lui, ai ngờ người này lại hứng chí, đành phải để con trai của mình lên trước.

Không ít người giữa sân đều biết đến người thanh niên chắc nịch, nhanh nhẹn này là Liễu Dịch, là cao thủ chơi ngựa của kinh thành.

Trần Khác tất nhiên sẽ không cự tuyệt ý tốt của người ta, gật gật đầu, lùi sang một bên.

Liễu Dịch và con ngựa kia chắc là đã rất quen nhau, ít nhất khi gã đi vào nó cũng không có phản ứng gì. Gã cưỡi bỏ dây cương, động tác nhanh như chớp nhảy lên lưng ngựa. Ai ngờ cái móng của gã vừa đặt lên lưng ngựa thì liệt mã nổi lên đã tính mười phần. Đầu tiên, nó dựng thẳng thân mình cao lên, hí ầm lên. Sau đó lại tung móng cao lên quyết liệt, đập móng sau xuống đất thật mạnh. Cứ như vậy nó giãy dụa lúc lên, lúc xuống gây ra xóc nảy kịch liệt, làm cho nhóm người vây xem xung quanh sợ tới mức phải lùi lại phía sau.

Liễu Dịch quả nhiên có bản lĩnh không tầm thường, tuy rằng liệt mã giãy dụa kịch liệt nhưng gã vẫn không bị quăng rơi xuống đất. Mọi người vừa định lớn tiếng cổ vũ, thì đại hắc mã đột nhiên ngửa đầu lên trời hí dài lên một tiếng, nằm lăn ra đất nghe “Phịch” một tiếng. Ngay lúc liệt mã nằm xuống đất như vậy, Trần Khác và Triệu Tông Tích đồng thời hô lên hoảng sợ:

- Nguy hiểm! Mau tránh ra!

Cũng may Liễu Dịch vốn duy trì cảnh giác cao độ, nghe thấy lời cảnh báo lập tức buông cổ ngựa ra, bị nó quăng mạnh ra ngoài, ôm đầu ngã lăn ra thật xa.

Mà con súc sinh kia lúc này bốn vó hướng lên trời, lăn lộn mãnh liệt trên mặt đất, lưng ngựa cọ xát gây ra bụi đất mù mịt bốc cao hơn thân người.

Triệu Tông Tích đỡ Liễu Dịch đứng dậy bên người, thấy gã tuy rằng vô cùng chật vật nhưng vẫn chưa bị thương, mới nói:

- Súc sinh này quá độc ác! Đây là nó muốn đè chết người!

Liều Dịch nghe vậy nổi trận lôi đình, nhặt roi ngựa trên mặt đất lên, hung hăng vung roi hướng phía thân ngựa quát xuống.

- Người đừng quát, càng quát nó thì nó càng hung hãn.

Triệu Tông Tích cười nói:

- Trừ phi người đánh chết nó.

- Giết nó thì chẳng phải đáng tiếc sao? Để ta thử dạy dỗ nó.

Trần Khác đã thay giày xong, đi về phía liệt mã, khó khăn khống chế lại nó một lần nữa.

- Ngàn vạn lần phải cẩn thận.

Mọi người thấy Trần Khác quả nhiên là người lành nghề nên cũng không cố ngăn cản hẳn.

Gật gật đầu, Trần Khác nhận dây cương, liếc mắt nhìn liệt mã đang lè lưỡi thở dốc, phi thân nhảy lên lưng ngựa. Súc sinh kia đã hình thành phản xạ có điều kiện từ lâu, vừa cảm thấy có người cưỡi lên lưng mình lập tức phản kháng kịch liệt. Không ngờ nó vừa mới giơ móng trước lên, còn chưa kịp phát uy thì đột nhiên móng trước lại rơi xuống mặt đất, yên lặng bất động đứng yên một chỗ.

Nhóm người vây xem xung quanh đều cảm thấy kỳ quái, không biết Trần Khác dùng pháp thuật gì mà ngay lập tức đã thu hồi dã tính của liệt mã.

Qua một hồi lâu mọi người mới tỉnh hồn lại, phát hiện ra đầu lưỡi của đại hắc mã trong nháy mắt lúc nó há mồm hí đã bị Trần Khác nắm lại. Một tay hắn ôm cổ ngựa, tay còn lại đang gắt gao giữ chặt lấy đầu lưỡi từ trong miệng nó. Liệt mã bị nắm đầu lưỡi, sợ đến mức toàn thân run rẩy, ngoan ngoãn đứng im một chỗ, không dám cử động chút nào.

Đây là tuyệt kỹ thuần phục ngựa mà Trần Khác học được từ chỗ cao thủ Liêu quốc. Nói thì đơn giản nhưng đến lúc thực hiện, ngoại trừ thân thủ phải nhanh, chuẩn, ổn, còn phải dồn cho sức ngựa tiêu hao hết, làm chuyện này được như hắn cũng không phải dễ dàng.

Thấy liệt mã không dám giương oai lần nữa, Trần Khác mới buông lưỡi nó ra, xoay người nhảy xuống, đi đến phía trước đầu ngựa, lại tiếp tục dương tay hung hăng đánh hai cái nữa lên mặt ngựa, Liệt mã vốn dĩ hung ác, bướng bỉnh, lúc này ngoan ngoãn đứng thẳng lên một chỗ, không dám cử động. Trần Khác lại tung người ngồi lên lưng ngựa, rung rung dây cương, con ngựa kia ngoan ngoãn rảo bước, đi từng vòng xung quanh diễn võ trường. Tất cả nhóm người đứng xem xung quanh đều nhìn đến ngây ngốc, trong lòng tự nhủ ngoại trừ sinh con thì người này còn chuyện gì làm không tốt nữa?

Trần Khác cưỡi ngựa trở lại bên cạnh Thẩm tử Liễu gia, cười nói:

- Dạ tạ...

Người Liễu gia bị Trần Khác trấn trụ, ngơ ngác nửa ngày sau mới nhớ ra còn có một vấn đề khó khăn nữa.

Thái độ của Thẩm tử Liễu gia đối với Trần Khác cũng trở nên vô cùng cung kính:

- Tân lang quan quả nhiên thuật cung mã rất giỏi, nhưng cô gia là quan văn, tương lai làm việc tại Tham Tán Mưu Hoa giúp cho triều đình. Cho nên đề mục thứ ba là thử sức mưu lược của cô gia một chút:

Nói xong nhìn về hướng đại bá ca làm tướng Tây Bắc Phu Diên Lộ binh mã Kiềm hạt Liễu Thước.

Liều Thước vào kinh để báo cáo công tác, vừa đúng lúc tham gia hôn lễ của chất nữ, nghe vậy nghiêm mặt nói:

- Nghe nói cô gia quản lý võ học viện, dạy bảo quan quân tương lai của Đại Tổng, chỉ có điều không biết cô gia đối với việc chống đỡ Tây Hạ quấy nhiễu, cảm thấy thế nào?

Vấn đề này khá hòa hoãn, Trần Khác chỉ cần trả lời như trong sách thì cũng không tính là sai, nhưng lấy thân phận của hắn thì vẫn phải muốn trả lời tốt hơn. Hắn nghiêm mặt nói:

- Để chống đỡ Tây Hạ quấy nhiễu, ngoại trừ tự thân luyện võ chuẩn bị, tuyển tướng soái, binh lính tinh nhuệ, tập chiến pháp, cần phải chiêu an vùng phía nam đang bị Tây Hạ vây, các chư bộ Thổ Phiên vùng Hà Hoàng, từ đó đạt được mục đích làm cho Tây Hạ bị lâm vào trạng thái lo lắng hai mặt thụ địch.

- Hạ Thổ Phiên trước?

Mọi người không khỏi ồ lên, Thổ Phiên hiện nay vẫn đang cống nạp cho Đại Tổng, từ trước đến nay không phản bội, không tranh giành, người lại bày ra kế không đánh kẻ thù mà lại xuống tay với bằng hữu trước, khiến cho chúng bạn xa lánh thì lấy chỗ tốt ở đâu ra?

Tuy nhiên hôm nay là ngày đại hỉ, cũng không thể nói lời quá khó nghe, Liễu Thước nói:

- Cốc Tư La một đời anh hùng, dẫn đại quân Thổ Phiên hai lần đánh bại Tây Hạ, cô gia có thể đảm bảo rằng chúng ta sẽ thắng?

Còn có một tầng ý hẩn chưa nói, nhưng ai cũng có thể nghĩ ra được... Nếu chẳng may đánh không thắng hoặc bị đánh thành bột nhào, kế hoạch Tổng triều liên hợp với Thổ Phiên chống lại Tây Hạ, sẽ biến thành bị Tây Hạ và Thổ Phiên cùng đánh.

- Thổ Phiên Hà Hoàng đã cực thịnh mà suy rồi. Sau khi đánh bại Tây Hạ, lại kết minh cùng với Liêu Quốc, nguy hiểm bên ngoài vừa hết thì mâu thuẫn nội bộ liền xuất hiện. Cốc Tư La đã già, sau khi cưới rất ưu ái vương hậu, “yêu ai yêu cả đường đi”, lại đi lập Tiểu nhi tử Đồng Chiên lên làm người thừa kế, khiến đứa con cả và con thứ lập được công lớn, nắm giữ thực lực rất lớn, giận giữ suất binh bỏ trốn.

Trần Khác thần nhiên nói:

- Hiện giờ, nhìn tình cảnh của Cốc Tư La, ba huynh đệ còn có thể bình an vô sự, nhưng Cốc Tư La còn có thể sống được mấy năm? Một khi qua đời thì tất nhiên Thổ Phiên sẽ bị phân liệt là chuyện không thể nghi ngờ.

Tình hình quân sự gần nhất này tất nhiên Liễu Thước vô cùng rõ ràng, nhưng người luyện võ Tổng triều đều là đầu to, không có thói quen cong cong lách lách, giờ phút này mới ý thức được việc Thổ Phiên một khi phân liệt, Tây Hạ nhất định sẽ xuống tay trước, nếu bị bọn họ giành trước được Hà Hoàng, Tổng triều sẽ lâm vào cảnh hai mặt thụ địch.

- Cho nên vận mệnh quốc gia Đại Tổng và Tây Hạ ngày sau phụ thuộc vào chỗ ai cướp được Hà Hoàng trước.

Việc ủ men một quốc sách, cần thời gian thực hiện rất lâu. Trần Khác cố ý nói cho sĩ phu Đại Tổng nghe, để cho bọn họ chuẩn bị trước tâm lý:

- Nếu để cho Tây Hạ chiếm được Hà Hoàng, hậu quả thực sự không thể tưởng tượng nổi. Trước đây không cần sợ hãi Lý Nguyên Hạo đánh xuyên qua Thiểm Tây, vì họ chỉ có một con đường có thể đi, vẫn phải tiếp tục tiến binh thẳng đến giữa lòng Đại Tổng. Nhìn vấn đề dễ dàng như vậy, nhưng trừ phi y có thể một trận chiếm được Trung Nguyên, nếu không tuyệt đối không dám mạo hiểm tiến đến.

- Chỉ khi nào người Tây Hạ chiếm được Hà Hoàng, bọn họ ở ngoài Thiểm Tây, bất cứ lúc nào cũng có thể xâm nhập theo dòng sông từ hai địa phương, khắp nơi đều nằm trong sự uy hiếp. Xin hỏi, Đại Tổng... còn có năng lực tái thiết khu phòng thủ hay không?

Trần Khác trầm giọng hỏi.

Đáp án ai cũng biết, hiện giờ ngân khố quốc gia thu vào không đủ cho chi tiêu, muốn tu sửa sông Hoàng Hà còn phải giải trừ quân bị trước, làm gì có năng lực mở ra chiến khu thứ ba?

Vừa nghĩ tới việc Đại Tổng sắp bị nước Tây Hạ nho nhỏ cạo chết, mọi người quả thật muốn lấy khối đầu phụ mà đâm đầu tự tử. Cho nên cách nhìn của mọi người đều thần kỳ nhất trí với nhau – Không thể để cho Tây Hạ chiếm được Hà Hoàng. Đương nhiên, mình chiếm được thì rất tốt, nếu có được thực lực kia như lời nói... Vừa nghĩ đến chiến tranh, người Tổng triều đã cảm thấy không tự tin rồi.

Tuy nhiên, cũng có người hăng giọng nói:

- Cho dù chúng ta chiếm được Hà Hoàng, lúc đó chẳng phải sẽ mở ra chiến trường mới? Triều đình làm cách nào chịu đựng nổi?

- Dùng đạo lý ngu xuẩn nhất mà suy nghĩ một chút, Hà Hoàng là nơi có thể giúp cho Cốc Tư La đối kháng Tây Hạ, bất kể thế nào đi chăng nữa thì nơi đó sản vật cũng phì nhiêu, không cần triều đình phải vận lương.

Trần Khác cười nói:

- Cho nên Hà Hoàng về tay ai, ai sẽ nắm quyền chủ động, cái này chính là sự khác biệt lớn nhất.

Trần Khác mặc dù không có đề xuất khái niệm Logic, nhưng hắn nói chuyện rất mang tính chất logic, làm cho người nghe không thể không phục, khiến cho các văn võ quan tâm đến vấn đề biên ải, vẫn muốn hỏi han. Tẩu tử Liễu gia ở bên cạnh đã không thể nhịn được nữa rồi, ngắt lời nói:

- Nói chuyện gì thì ngày sau hãy nói, giờ lành đã đến, tân lang quan mau đưa tân nương về nhà thôi!

Trần Khác thở ra một hơi dài nhẹ nhõm, trời ạ, rốt cục cũng xong rồi sao...

Lúc này đội ngũ đi đón dâu lúc đầu đã về trước đón ở cửa nhà trai, cùng nhau lớn tiếng ngâm tụng:

- Lan môn lễ vật đa vi quý, khởi bĩ tầm thường thị đạo giao. Thập vạn thiên yêu ứng mãn túc, tam thiên ngũ tác mạc khinh phao.

Dịch: Lễ vật nhận vào cửa, càng nhiều càng tốt. Cái này không thể so sánh với việc buôn asb ở chợ. Mười vạn, buộc lại với nhau, mới đủ. Không ai phản đối nhận được ba ngàn năm trăm.

Đây là hướng tới tân lang quan lấy tiền mừng, huynh đệ Trần gia lại cùng nhau ngâm “thơ đáp đón cửa”:

- Tòng lai quân tử bất hoài kim, Thử ý truy tầm ý chuyển thâm. Dục vọng chư thân liêu khoát lược, Vô phiến giới thiệu cứu lao tâm.

Dịch: Từ xưa đến nay, thân sĩ không mang theo tiền. Nơi đây hàm ý thâm sâu, nếu hi vọng sui gia phát cho, khẳng khái, thì đừng dùng chuyện này làm phiền ta.

Đương nhiên tiền mừng vẫn không thể phát ra ít được.

Sau khi người ở cửa tiếp đón tránh ra thành một con đường, Lan Bội bưng một chén cơm đi ra, tới trước đầu kiệu, Bát nương cuốn màn kiệu lên giúp Chi bà, cười nói:

- Tiểu nương tử, mở miệng nhận cơm.

Tô Tiểu Muội vén khăn voan lên, nhìn gia tử kèm chị em dâu đang có vẻ mặt quái dị, sau đó chưa biết gì đã bị Chi bà bón cơm cho ăn... Một miếng cơm này biểu hiện sự bắt đầu của một người mới vào nhà, ăn cơm nhà chồng, trở thành người nhà chồng.

Lan Bội cũng không đổi bát, lại đi đến đầu kiệu bên cạnh, Bát nương cuốn màn kiệu lên nói:

- Tiểu nương tử, mở miệng ăn cơm.

Liễu Nguyệt Nga vén khăn voan lên, hướng tới Lan Bội mà nhả mặt giả quý, cũng ăn một miếng cơm.

Lúc này trên mặt đất đã trải sẵn thảm đỏ, bốn người tiểu Uy nữ thanh lệ tiến lên, chia ra đỡ hai vị phu nhân xuống kiệu, càng thêm mấy tiểu Uy nữ bưng mâm ngũ cốc, hạt đậu, hoa quả, hướng về phía cửa bắt đầu tung vãi ra đất. Bọn nhỏ tranh nhau đi tìm kiếm.

Đây là cách để xua đuổi Thanh Dương, Ô Kê, Thanh Ngưu trong “tam sát”. Tập tục cho rằng, tam sát ở cửa, người mới không thể vào nhà ở, nếu vào nhà ở thì sẽ bị tổn hại, không thể có con. Tung vãi ngũ cốc, hạt đậu ra sẽ làm cho tam sát phải trốn tránh, người mới có thể vào cửa.

Hai vị tân nương được thị nữ đỡ xuống kiệu hoa, chân đạp trên thảm đi vào, trước tiên phải bước chân qua yên ngựa trên mặt đất, gọi là “Bình An”.

Lúc này Trần Khác đứng chờ ở chỗ yên ngựa, toàn thân mặc phục trang tiên diễm, cầm trong tay ống đồng được làm từ cây hòe, nắm lấy đồng tâm kết (*), mặt nhìn về phía hai vị nương tử. Đồng tâm kết này là được kết thành từ ba dải lụa mà ba nhà đưa ra, hai đầu dài hơn so với những hôn lễ bình thường hay dùng.

(*): hình ảnh của đồng tâm kết

Thị nữ đưa hai đầu đồng tâm kết vào tay hai vị tân nương tử, sau đó lạng lẽ lùi sang một bên. Trần Khác nắm đồng tâm kết dẫn các nàng vào cửa sân, hướng thẳng vào trong chính đường.

Tiến vào trong chính đường, Vương thị cầm trong tay chiếc Kim Xứng, giúp hai vị chị dâu đẩy khăn voan ra, tân nương lúc này mới để lộ ra gương mặt như hoa. Chỉ thấy một dáng điệu uyển chuyển, trắng ngần, một cao gầy, thướt tha, phong tư ẻo lả, một búi tóc mai đen huyền, ánh sáng mới có thể chứng giám, một răng trắng môi đỏ như ngày tháng ba ăm áp, mắt sáng mi cong. Quả nhiên là xuân lan thu cúc, tất cả các phương diện đều vượt trội hẳn lên, đều là các đại mỹ nhân đứng đầu.

308. Quyển 7 - Chương 336: Bận Bịu Vì Thiện Chính

Cuối cùng vẫn là Liễu Nguyệt Nga tính tình thẳng thắn, mở miệng nói trước:

- Tỷ tỷ...

- Phù...

Tiểu Muội che miệng cười nói:

- Ba năm trước đây, chúng ta nói chuyện ở lễ mừng năm mới, tỷ còn nhiều tuổi hơn muội đó.

Nói xong kéo Liễu Nguyệt Nga lại gần nói:

- Nguyệt Nga tỷ, cứ làm chuyện “hư văn nhục lễ” thật là không có ý nghĩa, chúng ta chỉ cần vui vẻ cả đời, làm cách nào cố gắng sống thật tự tại đi.

Cô nương Liễu Nguyệt Nga này thật sự không phải là đối thủ của Tô Tiểu Muội, hai người hàn huyên thời gian ước chừng một chén trà thì đã không còn xa lạ nữa, so với ba năm trước đây còn có phần thân thiết hơn.

Đúng lúc tán gẫu đang đến hồi cao trào thì cửa mở, tân lang say khướt được đỡ trở về.

Nhóm Uy nữ vội vàng nhường chỗ, để cho hai nàng đưa Trần Khác nằm lên giường. Trần Khác vừa đặt mình thì đã gáy khò khò. Hai người đang định cởi giày cho Trần Khác thì bị A Nhu ngăn lại, cung thanh nói:

- Việc này sao lại để phu nhân làm, những chuyện lật vật để nhóm thị tỳ làm đi.

Hai người đều không biết cách hầu hạ người khác, thúc ngựa cũng không bằng được bản lĩnh của nhóm Uy nữ nên đành phải đứng sang một bên, nói chuyện cùng với Đỗ Thanh Sương.

- Tỷ là Thanh Sương phải không.

Liễu Nguyệt Nga dưới sự chỉ dẫn của “tình thần Tô Tiểu Muội”, cũng không chú ý tới quy củ.

- Phu nhân nói vậy là giết tiện thiếp rồi.

Đỗ Thanh Sương ngay lập tức co quắp nói:

- Gọi tiện thiếp là Thanh Sương được rồi.

- Thanh Sương tỷ tỷ, tỷ không cần đa tâm.

Tô Tiểu Muội mỉm cười nói:

- Ta cùng Nguyệt Nga tỷ cũng không phải loại người coi trọng danh phận.

- Chúng ta coi trọng chính là cảm tình, đạo lý.

Liễu Nguyệt Nga gật đầu nói:

- Bạc trên là tỷ tỷ, đây chính là đạo lý.

Nói xong lại nhìn sang Trần Khác:

- Đúng rồi, sao huynh ấy lại say như vậy?
- Quan gia hôm nay bị chuốc rượu thăm rồi, lúc này ở bên ngoài còn nôn ra.

Đỗ Thanh Sương nhỏ giọng nói:

- Đêm nay sợ rằng không tỉnh lại được...
- Còn chưa lúc nào thấy huynh ấy say như vậy đâu.

Liễu Nguyệt Nga lắc đầu, chợt cười nói:

- Huynh ấy say cũng tốt, ba tỷ muội chúng ta có thể nói chuyện suốt đêm...

Kết quả là đêm đại hôn, ba nữ nhân lại ở trong phòng tân hôn nói chuyện đến nửa đêm, bỏ mặc Trần Khác đang ngủ say trên giường.

Cái này đúng như câu danh ngôn ‘Một tên hoà thượng khiêng nước uống, hai tên hoà thượng nấu nước uống, nhưng ba tên hoà thượng thì không có nước mà uống’... (ngụ ý chỉ người nhiều thì ỉ lại)

Đến canh ba, Đỗ Thanh Sương thật sự chịu không được nữa, đành phải đi ngủ trước. Liễu Nguyệt Nga cũng đứng lên nói:

- Muội với tỷ ngủ cùng một giường nhé.
- Muội cũng đi.

Tô Tiểu Muội nói.

- Không được, dù sao cũng phải có người ở đây để chiếu cố cho huynh ấy.

Liễu Nguyệt Nga nói:

- Huynh ấy uống nhiều rượu quá, nửa đêm sẽ thấy khát nước.

Nói xong lại cảm thấy như mình nói lỡ lời, có chút đỏ mặt nói:

- Muội từng làm bảo tiêu cho huynh ấy nên biết.

Hai người cũng không nói nhiều, liền để Tiểu Muội ở lại phòng tân hôn. Tiểu Muội cũng muốn đi ra ngoài, lại nghe trên giường tên kia khàn giọng nói:

- Nước... nước...

Tiểu Muội đành phải dừng bước, lấy phích nước, rót một chén nước mang đến bên giường, định dùng sức nâng Trần Khác dậy đã thấy hắn đang cười tủm tỉm nhìn mình.

- Huynh cũng biết giả say cơ đấy.

Tiểu Muội đặt chén trà vào trong tay hắn, gắt giọng nói:

- Trốn tránh thật nhanh!
- Đúng là gần mực thì đen.

Trần Khác nhỏ giọng cười nói:

- Đây là Tiểu Muội nhà ta sao, Liễu Nguyệt Nga khó mà thoát được.
- Nguyệt Nga tỷ thật tốt, không giống một số người tâm cơ thâm trầm như tên tiểu gia hoả nhà huynh.

Tiểu Muội nhăn mặt giả quỷ nói:

- Huynh không tin muội!
- Nói cái gì đó.

Trần Khác uống một hơi cạn sạch, tùy ý ném chén trà trong tay đi, đưa tay kéo Tiểu Muội vào trong lòng, kề sát mặt vào khuôn mặt vô cùng nhỏ nhắn của nàng nói:

- Ái thôi...

- Muội không tin ta có thể làm tốt...

Cảm nhận được hơi thở nóng hổi của hắn, tim Tô Tiểu Muội đột nhiên đập nhanh. Run giọng nói:

- Mọi quan hệ trong nhà này....

- Nếu ta không tin muội, trên đời này cũng không tin được ai khác...

Trần Khác chậm rãi gia tăng sức lực, một tay dùng sức ôm lấy eo của Tiểu Muội, gắt gao ôm chặt nàng vào ngực mình, ngậm lấy vành tai của nàng khẽ liếm, tay kia cởi bỏ y phục rườm rà trên người nàng.

Tiểu Muội cả người như bị điện giật, khuôn mặt nhỏ nhắn trắng nõn giờ biến thành đỏ hồng, hơi bất an dè dặt của Trần Khác lại.

Trần Khác chuyển sang hôn lên đôi môi đáng yêu của nàng. Hắn vẫn cảm giác được hơi thở của thiếu nữ xinh đẹp giống như trong trí nhớ trước kia, trong đầu hắn đột nhiên hiện ra một bức tranh... Trên đồng cỏ xanh ngát ở huyện Thanh Thần, một thiếu nữ xinh đẹp cười đùa đang nhìn mình cười khanh khách, nói:

- Tam ca, đợi lớn lên muội sẽ gả cho huynh được không?

Trong mắt hắn đột nhiên nổi lên một tầng nước mắt. Cô gái này là thanh mai trúc mã của mình...

Tiểu Muội e lệ nhưng cũng kiêu ngạo, nằm trong lòng ngực Trần Khác, nỗi bất an dần dần tan biến, bắt đầu có cảm giác mới lạ đáp lại với hắn. Hơi thở của nàng bắt đầu dần dập, từ bị động chuyển sang chủ động, cánh tay nàng giống như lá cây Tùng quán quanh lấy cổ hắn, yêu kiều rên rỉ nửa như khóc nửa như vui mừng.

Tay của Trần Khác thuận theo cổ tay của nàng, từ trong tay áo nàng vươn ra, cách một lớp quần áo Tiểu Muội, từng lớp một xâm nhập vào vùng cấm địa của nàng. Tiểu Muội chưa bao giờ bị người khác động chạm như vậy, nàng không nhịn được e lệ, không tự chủ được mà co rút người về phía sau, nghiêng người muốn tránh, không cho hắn tiến thêm một bước, nhưng hắn lại đổi hướng, sáu hàng cúc áo của nàng đã bị Trần Khác cởi ra lúc nào không biết.

Trần Khác nắm lấy xé ra. Bộ y phục liền rời khỏi thân thể nàng.

Một tay giương lên, tay áo như mây bị thổi đi, phủ lên chiếc đèn ngọc lưu ly cạnh giường.

Ánh sáng bên trong biến thành màu đỏ kiêu diễm, không khí càng thêm mê ly.

Túi thơm tỏa ra hương thơm nhẹ nhàng, Trần Khác tách nhẹ hai chân Tiểu Muội ôn nhu tiến hành xâm nhập. Thẳng cho đến khi biến nàng thành tiểu Bạch Dương. Tiểu Muội tuy là xử nữ, nhưng đối với hắn tình sâu như biển, hơn nữa đối với tình cảm của hắn cũng không chịu nổi, hơi thở như lan sớm đã tràn ra như biển rồi. Một đôi chân mảnh khảnh trắng nõn, ko biết là nên kẹp chặt hay là buông ra thì tốt hơn. Gấp đến độ hơi thở càng ngày càng gấp rút.

- Tiểu Muội, muội rốt cục cũng là của ta.

Trần Khác gầm nhẹ một tiếng.

Đôi mắt Tiểu Muội như sao sáng mê ly, nghe vậy ôm chặt lấy cổ của hắn, dâng lên thâm tình, vừa hôn vừa nói:

- Núi không chán ghét, hợp với đất trời, đám cùng phu quân kết hợp...

Trần khác cúi người đi xuống, không hao phí chút thời gian nào, tiến hành hợp nhất...

Canh năm, nhóm Uy nữ nhẹ nhàng tới gõ cửa, Tiểu Muội đang cuộn trong lòng Trần Khác ngủ say sưa, hơn nửa ngày sau mới tỉnh lại. Đêm qua mưa gió cuồng phong, từ thiếu nữ mảnh mai biến thành thiếu phụ, hiện giờ một ngón tay nàng cũng không muốn động dấy.

- Vào đi.

Trần Khác cũng đã tỉnh, vận động đem qua đối với hấn mà nói chỉ như tập thể dục.

Tiểu Muội còn chưa kịp phản ứng, nhóm Uy nữ liền nối đuôi nhau mà vào, nàng cả kinh hô nhỏ một tiếng liền rúc vào trong chăn.

- Đại phu nhân nhanh rửa mặt chải đầu đi.

A Nhu nhỏ giọng nói:

- Hai vị Lan chi bà đang chờ ở bên ngoài rồi.

Tiểu Muội vẫn trốn trong chăn, ồm ồm nói:

- Đưa quần áo cho ta trước đã.

Nàng chui vào trong chăn mặc quần áo, sau đó mới đỏ mặt từ trong chăn chui ra, ngồi ở trên ghế để cho tỳ nữ búi tóc. Lúc này Lan Bội và Lan Huệ cười cười tiến vào để dọn phòng. Khi thấy mảnh lụa trắng nhuốm máu trên giường, nụ cười của hai Chi bà càng ngày càng sáng lạn hơn. Bất động thanh sắc thu vào trong tay áo, nhìn Tiểu Muội nhẹ nhàng nói:

- Phu nhân nói rồi, tân nương tử hôm nay không thoải mái, để ngày mai dâng trà đi.

Tô Tiểu Muội đang phát sầu, tự mình bước đi không nổi, giờ phút này nghe vậy như được đại xá, e lệ gật đầu nói tạ ơn.

Hôn lễ rườm rà tuyệt đối là khổ cực, mọi người trong nhà ai cũng trong tình trạng kiệt sức, cho nên hôm nay tất cả mọi người trong Trần phủ đều đang ngủ, mãi đến lúc hoàng hôn mới dần dần có tiếng động.

Trần Khác dù sao cũng là người tập võ, ngủ hơn nửa ngày cũng đã khôi phục lại, liền đi đến hậu viện luyện kiếm.

Hấn đang múa kiếm hết sức chăm chú, đột nhiên nghe được đằng sau có tiếng gió, đồng thời một tiếng quát dịu dàng vang lên:

- Xem kiếm.

Trần Khác cũng không nghĩ ngợi vùng kiếm lên đỡ lấy một chiêu kia. Sau đó nhảy ra xa tám thước đứng nghiêm nói:

- Muốn mưu sát phu quân sao!

- Xem huynh có chút tiến bộ nào không!

Chỉ thấy Liễu Nguyệt Nga đang mặc một bộ võ phục màu xanh nhạt, vùng kiếm lên nói:

- Dao kiếm không có mất!

- Sống chết có số!

Trần Khác cười lạnh vùng kiếm lên, hai người liền “keng keng keng” chiến đấu với nhau một chỗ.

Đỗ Thanh Sương tròn tròn hai mắt, chẳng lẽ mới đám cưới xong lại có tai nạn chết người sao? Khẩn trương hô:

- Dừng đánh nữa, mau dừng tay!

- Tỷ tỷ yên tâm.

A Nhu và A Thái lại không chút lo lắng, đứng xem náo nhiệt nói:

- Nhị phu nhân và đại nhân thường xuyên đánh nhau kịch liệt, nhưng không làm bị thương đối phương đâu.

Liễu Nguyệt Nga theo Trần Khác sang Nhật Bản, cho nên người đầu tiên nhóm Uy nữ biết là nàng.

Tuy nghe nói vậy, nhưng thâm tâm Đỗ Thanh Sương vẫn rất lo lắng, đứng nhìn một lúc mới phát hiện, hai người đúng là đang đùa giỡn, mắt đi mày lại, tình ý kéo dài, không nhịn được lắc đầu cười khổ, dẫn theo nhóm Uy nữ rời đi, đỡ phải ảnh hưởng đến chuyện hai người phát huy tình cảm.

Kết quả hai người đánh từ ngoài phòng vào đến trong phòng, từ mặt đất lên đến trên giường, đầu tiên dùng binh khí đánh nhau sau biến thành vật lộn. Vô tình, quần áo Liễu Nguyệt Nga đã nửa kín nửa hở. Mắt thấy cửa thành sắp bị thất thủ, nàng lúc này mới khôi phục lại một chút lý trí, hai tay ấn trên ngực Trần Khác, lắc đầu nói:

- Không! Không được!

- Mọii cũng không phải chưa cùng ta lên giường, có cái gì mà không được?

Trần Khác cười ha ha nói.

Liễu Nguyệt Nga mãnh liệt lắc đầu nói:

- Trời còn chưa tối.

Trần Khác nhìn trên mặt nàng đã nổi lên rặng mây hồng, cảm thấy thú vị nói:

- Sư tử cái đã về nhà của ta mà còn xấu hổ sao.

Nói xong liền kéo dây buộc áo, lộ ra một khoảng da thịt trắng nõn mơ hồ, so với tuyết còn trắng hơn. Hắn cười xấu nói:

- Đừng lo, nhắm mắt lại chính là trời đã tối...

Cả người Liễu Nguyệt Nga phát run, định đứng lên, nhưng lại nghe theo hắn nhắm đôi mắt đẹp lại, hô hấp không ngừng, bộ ngực mê người phập phồng kịch liệt.

- Hình như lớn thêm không ít.

Trần Khác ánh mắt sáng quắc đánh giá:

- Có thể sánh bằng Thái Bình công chúa rồi.

- Muốn chết...

Đôi mắt đẹp của Liễu Nguyệt Nga mở lớn, thiên kiều bá mị liếc hắn một cái.

- Tuân lệnh!

Trần Khác nói xong liền cởi bỏ quần áo, bên trong lộ ra một cái yếm màu đỏ, da thịt trắng như tuyết. Cúi người xuống hôn lên từng tấc da thịt của nàng, một lúc sau đã kéo chiếc yếm lụa của nàng ra.

Liễu Nguyệt Nga hô lên một tiếng, hai tay ôm lấy bộ ngực của mình, Trần Khác ánh mắt lại đi xuống, tìm được một chỗ ở sườn nàng có một vết thương nhọt nhọt, lấy tay nhẹ nhàng chạm đến, hạ giọng nói:

- Xem ra thuốc cũng không phải thần hiệu, đến giờ vẫn còn chưa tan hết.

- Là mọii không muốn dùng...

- Vì sao?

Mắt Liễu Nguyệt Nga mở to, hai mắt như có lửa nhìn Trần Khác nói:

- Khi đó mọii nghĩ đây là dấu ấn có liên quan đến mọii và huynh, mọii không muốn nó biến mất...

- Nguyệt Nga.

Trần Khác cúi đầu hôn lên chỗ bị thương của nàng, Liễu Nguyệt Nga đâu còn chịu đựng được, phát ra tiếng rên rỉ yêu kiều làm cho huyết mạch của hắn sôi trào.

Nàng dù sao cũng ko phải là tu mi nữ nhân, cũng đã tiếp xúc qua da thịt cùng với Trần Khác, liền ý thức được không thể từ chối, bỏ đi sự rụt rè, chuyển từ bị động thành chủ động, quay ra cởi vạt áo của Trần Khác để trả thù.

Hai người vừa hôn môi vừa cởi quần áo, tiến vào chiêm nghiệm bóng đêm, điên cuồng triền miên kết hợp hai người thành một.

Liễu Nguyệt Nga tuy rằng mười phần là xử nữ, nhưng dù sao cũng là người luyện võ, lại cùng Trần Khác khá thân thiết, chỉ bị một chút đau đớn ban đầu, tiếp theo đã bị tình yêu say đắm che mắt. Nàng không nhận được nước mắt rơi xuống như mưa, gắt gao siết chặt lấy cổ Trần Khác, dùng sức mút vào miệng lưỡi hắn, thật lâu sau mới thở ra một hơi nói:

- Giống như đang nằm mơ vậy...

- Đồ ngốc.

Trần Khác liếm láp lệ châu trên má nàng, đem đôi chân đẹp mê người của nàng để trên bờ vai mình, dịu dàng kích động...

- Nhanh lên...

Liễu Nguyệt Nga từ từ nhắm hai mắt lại, rên rỉ nói.

- Tốt.

Trần Khác gia tăng tần suất.

- Nhanh nữa lên.

Liễu Nguyệt Nga nắm chặt lấy cánh tay hắn, vừa yêu kiều rên rỉ, vừa nói.

- Yêu nữ, chịu chết đi.

Trần Khác vốn thương tiếc nàng vừa mới bị phá thân, không dám dùng sức, ai biết được sư tử cái đúng là sư tử cái, lại có sức chịu đựng phi phàm như vậy.

Khó khăn lắm mới gặp được đối thủ, Trần Khác nhất thời hưng phấn không thôi, xuất ra các kiểu kỹ năng cùng Liễu Nguyệt Nga đại chiến ba trăm hiệp, thẳng đến khi kẻo gỗ cạnh ba mới thu binh ôm nhau mà ngủ.

Nhóm Uy nữ ở bên ngoài mặt cắt không còn chút máu, trong lòng tự nhủ, đây còn là chiến đấu của con người sao?

Sau khi kết thúc hôn lễ, Trần Khác cuối cùng cũng có thời gian ngồi tâm sự cùng nhóm huynh đệ của mình.

Hôm nay, hắn mở tiệc tại nhà của mình, mời Đại Lang, Nhị Lang, Tứ Lang, Ngũ Lang cùng với thê nhi của bọn họ tụ tập. Cơm nước xong, nữ nhân và trẻ nhỏ đến hậu hoa viên ngắm cảnh, sáu huynh đệ hắn ở trong thư phòng uống trà nói chuyện.

Ngồi ở đầu là Đại Lang Trần Du và Nhị Lang thi đậu đồng khoa, lúc đầu giữ chức Đức Hoa Huyện Ủy sau thăng lên làm Đồng Thành tri huyện, năm nay mãn khóa, chuyển sang đảm nhiệm ở Quê Châu Chuyển Vận Thôi quan— Quảng Tây, sau khi tham dự hôn lễ sẽ đi nhậm chức.

- Nghe nói là Quảng Nam Tây Lộ Vương Tào Soái chỉ đích danh muốn ta.

Tính tình Đại Lang điềm đạm, chứng chắc, nói năng thận trọng, không hổ là học sinh hiếu tốt của Trần Hi Lượng:

- Sợ rằng đó là xem mặt mũi của Tam Lang mới được như vậy.

- Đi Quảng Tây tuy rằng chịu khổ một chút, nhưng làm quan ở đó có thể thoải mái chút.

Trần Khác cười nói:

- Chủ yếu là trời thì cao, Hoàng đế ở xa, huynh đệ chúng ta ở nơi đó, còn có chút thiện duyên.

- Ta thấy lời nói của đệ còn có hàm ý khác.

Đại Lang cười nói:

- Nghe nói đệ ở bên này rất căng thẳng, còn tưởng rằng đệ sẽ nghĩ cách đem ta triệu hồi về kinh chứ.

- Ha hả.

Trần Khác cười cười nói:

- Đúng là rất căng thẳng, nhưng tranh đấu kiểu này chúng ta chỉ nên ở bên cạnh xem thôi, gây chuyện không những không tốt, còn có thể bị tai bay vạ gió, cho nên tốt nhất là trốn xa chừng nào hay chừng đó. Ít nhất trong tương lai các huynh đệ bị đẩy đi Lĩnh Nam còn có cái để dựa vào, huynh nói xem như vậy có phải không?

Thấy hắn nói chuyện cười mà không hề buồn cười, chúng huynh đệ nghe xong, tâm trạng lập bộp chìm xuống. Bọn họ nhìn thấy hôn lễ Trần Khác long trọng, phu thê Hoàng thượng và cả các công thần triều đình đều là thượng khách, còn tưởng rằng những tháng ngày tốt đẹp của Trần gia đã tới rồi.

- Tam Lang nói lời này không phải đe dọa đâu.

Nhị Lang cau mày nói:

- Một khi vị kia đi lên, Trần gia ở Đại Tổng sẽ không được sống yên ổn.

- Cho nên đệ để cho ta đi Quảng Tây, Tứ Lang đi Phúc Kiến, Ngũ Lang đi Thiểm Tây...

Đại Lang có chút minh bạch. Trần Thung ở Phúc Kiến làm Huyện lệnh, Ngũ Lang thì ở tại Tuy Đức quân làm Quân sự Thôi quan.

- Vâng.

Trần Khác gật đầu nói:

- Hơn nữa Lục Lang cũng phải rời kinh rồi.

- Lục Lang?

Đại Lang trừng to mắt nói:

- Đệ hoàn toàn vứt bỏ nghiệp thi cử rồi hả?

- Đã sớm không trông cậy vào nữa rồi, nửa năm nay đệ bị nhốt ở nhà.

Lục Lang lặng lẽ cười nói:

- Nếu không cho đệ đi ra ngoài, đệ cũng phải trốn nhà thôi.

- Đệ muốn đi đâu?

- Ra ngoài đi dạo.

Lục Lang cười cười nói:

- Đệ thương lượng với Lý Phồn rồi, hắn lần này rời kinh đưa đệ đi cùng, cụ thể đi đâu còn phải nghe theo sắp xếp của hắn.

- Không làm quan cũng tốt.

Tứ Lang thở dài nói:

- Bằng không Trần gia chúng ta tựa như trứng gà đặt ở trong mâm. Thật sự là quá nguy hiểm.

- Cho nên đệ phải đi sắp xếp chén đĩa xung quanh trứng gà.

Lục Lang cười ha hả nói:

- Chờ các huynh lẫn lộn bên ngoài tới thời điểm không chịu nổi sẽ đầu nhập vào đệ, như vậy là tốt nhất.

- Tỉnh lại đi.

Trần Khác phun ra một ngụm nói:

- Đệ có thể chăm sóc tốt bản thân, ta đã cảm ơn trời đất rồi.

- Nói cho cùng, rốt cuộc có bao nhiêu phần thắng?

Đại Lang hỏi Trần Khác vấn đề đang quan tâm nhất. Tuy rằng phải phòng bị chu đáo, nhưng mấy ai nguyện ý từ cảnh toàn gia làm quan phong quang vô hạn, biến thành chó nhà có tang lưu lạc chân trời.

- Thực sự không thể nói chính xác.

Trần Khác chậm rãi nói:

- Với tình thế trước mắt, thực lực của chúng ta đang tăng trưởng nhanh chóng, đã không còn là thế đơn lực bạc nữa.

Dừng một chút nói:

- Nhưng thực lực của đối phương đã ở mức rất cao, mặc dù chúng ta phát triển nhanh, nhưng thực lực người ta quá lớn, trong thời gian ngắn chúng ta đuổi theo không kịp.

- Hoàng thượng mới có năm mươi tuổi.

Đại Lang hạ giọng nói:

- Có khi vẫn đủ thời gian cho chúng ta đuổi theo.

- Vấn đề ở chỗ, người có thể nhìn thấy điểm này, bọn họ cũng sẽ thấy.

Nhị Lang trầm giọng nói:

- Hiện tại Tam Lang và vị kia quật khởi rất nhanh, những người khác đã hoảng sợ rồi. Bọn họ không có khả năng không quân chế.

- Quân chế như thế nào?

Đại Lang hỏi.

- Có hai con đường. Một cái là mạnh mẽ chen ép, một cái là nhanh chóng dứt khoát kết cục đã định.

Trần Khác phân tích nói:

- Khả năng trước nhỏ hơn một chút, bởi vì ở Đại Tống này dù sao vẫn là do Hoàng thượng định đoạt. Mà Hoàng thượng kiêng kỵ nhất là bè phái tranh giành. Cho nên để tránh tạo ấn tượng không tốt cho Hoàng thượng, tất cả mọi người đều cố gắng duy trì cục diện cạnh tranh công bằng... Chỉ sợ đó là ở ngoài mặt mà thôi.

- Nếu là như vậy bọn họ làm thế nào để kết thúc cục diện đã định lâu nay?

Đại Lang trầm giọng hỏi.

- Đơn giản là thông qua tấu chương của các đại thần xưa nay có danh vọng.

Nhị Lang nói:

- Ba năm trước đây, những khuyên can với thanh thế rất lớn kia, đã giành được việc xây dựng tôn thất học đường, sau khi nhóm tôn tử học thành tài, bọn họ lại tiếp tục tạo áp lực, đối lấy được năm người Ngự Tiền quan chính ưu tú nhất. Có thể thấy được, Hoàng thượng luôn luôn nhượng bộ, nếu tiếp tục nhượng bộ như vậy có thể làm cho chúng ta đang trong không gian nhỏ hẹp, càng ngày càng nhỏ hơn. Bọn họ không có lý do gì mà không ngừng cố gắng để hoàn toàn xác lập địa vị của người kia.

- Vâng, đúng là bọn họ còn thiếu một bước cuối cùng.

Trần Khác gật đầu nói:

- Đối với chúng ta cũng không còn sớm đâu. Cho nên điều chúng ta cần nhất chính là thời gian.

- Thái độ của Hoàng thượng cũng rất trọng yếu.

Tứ Lang hạ giọng nói.

- Tương tự.

Nhị Lang nói:

- Chúng ta có thể có được thời gian, như vậy là đã nói rõ được thái độ của quan gia rồi.
- Cho nên càng kéo dài cục diện này lâu.

Đại Lang nói:

- Đối với chúng ta càng có lợi phải không?
- Xem ra hiện tại là như vậy.

Trần Khác gật đầu nói:

- Nghe nói Nhữ Nam quận Vương sắp không ổn rồi.

Lục Lang đột nhiên thốt lên một câu.

- Ta lo lắng chính là cái này.

Trần Khác thở dài nói:

- Các huynh đệ thử nghĩ xem, một khi lão qua đời, hậu quả sẽ như thế nào?
- Đối với chúng ta mà nói, hẳn là chuyện tốt.

Tứ Lang chậm rãi nói:

- Vị kia sở dĩ được rất nhiều đại nhân vật ủng hộ, phần lớn bởi vì quan hệ của Nhữ Nam quận Vương, một khi lão qua đời sẽ tạo thành đả kích vô cùng trầm trọng với vị kia.

Chí ít có rất nhiều người, sẽ không cần phải chịu sự ràng buộc tình cảm ngày xưa nữa, một lần nữa xem xét lựa chọn lại.

- Còn có một điều nữa.

Nhị Lang nói:

- Một khi lão qua đời, vị kia sẽ phải chịu tang ba năm!

Trong ba năm này, Triệu Tông Thực không khác gì là đang ngủ đông.

- Đây không phải là thời gian chúng ta cần sao?

Đại Lang hai mắt toả sáng nói.

- Có thể. Nhưng bọn họ sẽ cho chúng ta cơ hội sao?

Trần Khác cười lạnh nói.

- Đúng...

Lần này tất cả mọi người đều tin tưởng lời nói của Trần Khác rồi. Triệu Tông Thực quả thật không thể đợi, sắp tới tất nhiên sẽ có hành động.

- Gã nhất định phải nhanh chóng thoát khỏi mối quan hệ phụ tử với Nhữ Nam quận Vương, nếu không mọi thứ đều uống phí.

Đại Lang trầm giọng nói:

- Nhưng gã làm sao mới có thể làm được? Phụ thân gã sắp sửa qua đời, ai dám đưa ra kiến nghị? Đây chính là làm trái với đạo lý con người.
- Không, có một người không sợ.

Trần Khác lắc đầu nói.

- Ai?

Mọi người đồng loạt hỏi.

- Bắc Hải quận Vương...

Trần Khác buồn bã nói:

- Cho tới bây giờ, lựa chọn của bọn họ đã không còn nhiều, ta đoán Bắc Hải quận Vương sẽ tự mình thúc đẩy chuyện này...

Trong thư phòng, tất cả mọi người đều im lặng. Khi Trần Khác suy luận ra, mọi người đều cả kinh, lúc lâu sau nói cũng không ra lời.

- Cũng không phải lo lắng quá mức,

Trần Khác mỉm cười an ủi:

- Sự tình trên đời sợ là không tưởng tượng được, chỉ cần muốn có được, thì sẽ có biện pháp.

Chúng huynh đệ yên lặng gật đầu, bọn họ hiện tại đã hiểu rõ, việc này quả thật không phải mình có thể quan tâm, tốt nhất vẫn là an vị ở các vị trí kia, chờ đợi chuyện sẽ đến...

Tiến các huynh đệ đi xong, cả nhà Trần Khác cũng không quay về. Quý phủ ban đầu cảm giác rất lớn, nhưng nhân khẩu ngày càng nhiều thành ra lại có vẻ trở nên chật chội.

Mà phủ của Trần Khác nằm ngay bên bờ sông Biện Kinh, phía đông con phố ở cầu Kim Lương, là địa đạo hoàng kim vạn kim khó cầu, vốn là phủ đệ của khai quốc công thần Đại Tổng Lưu Thủ Trung, chính là một trong mười huynh đệ của Thái tổ Hoàng đế, năm đó vì nghiện rượu nên mất đi binh quyền, trở thành phú ông.

Nhưng mà kết quả khi giao ra binh quyền, ông bị các tân quý tộc của Thái tổ, Thái Tông Triều quật khởi, hoàn toàn bài trừ khỏi sân khấu lịch sử. Con cháu Lưu gia miệng ăn núi lở, tự nhiên khó thoát khỏi 'Phú không quá ba đời'. Hiện giờ rơi vào tay cháu trai Lưu Thủ Trung, phủ đệ cứ như vậy đã không duy trì nổi, vì vậy phải bán đi phủ đệ của tổ tiên, lấy chút ngân lượng dọn đến nơi khác ở.

Vừa vặn lúc đó, Chu Định Khôn phụng mệnh đi mua nhà cửa, lợi dụng ép giá xuống ba vạn quan, so với Tô gia mua còn rẻ hơn.

Mua đồ rẻ cũng có cái giá của nó, trạch viện này lúc mới chuyển đến đã rách nát không chịu nổi, Tây Sương phòng đều đổ sụp, căn bản không thể ở được... Tuy nhiên Trần Khác là loại người có thân phận thế nào chứ, ba vạn quan chỉ là để mua đất mà thôi.

Hơn nữa mảnh đất này cũng không tính là lớn, chỉ có tám mẫu. Dù sao Thái tổ thời xưa còn không như bây giờ, xa hoa lãng phí thành tính, cho nên cho dù là phủ đệ của khai quốc công thần, so với khu nhà cao cấp của cự phú hiện tại hơn hai mươi mẫu cũng chỉ có thể tính là trung đẳng mà thôi.

Trần Khác mua phủ đệ này dùng để cưới vợ sinh con, Chu Định Khôn tất nhiên đã tốt còn muốn tốt hơn, gã mời được họa sĩ kiêm kiến trúc sư nổi tiếng Biện Kinh lên phương án xây dựng trang viện, sau khi được Trần Khác đồng ý, liền mời Thôi Bạch làm tổng quản có trách nhiệm lên kế hoạch xây dựng.

Đầu năm các thợ thủ công tụ tập đầy đủ, các vật dụng xây dựng như đất, gỗ, gạch, ngói, đưa vào thông qua sông Biện, công trình chính thức bắt đầu.

Thợ thủ công ban đầu phá toàn bộ phòng xá trong viện, tường ngoài cũng sửa chữa đổi mới hoàn toàn. Sau đó ở trong phủ bắt đầu rầm rộ xây dựng, ngoài trừ xây dựng phòng xá ra, còn đắp núi đào ao, dựng lầu các, trồng hoa trồng trúc... Họa sĩ thiết kế kiến tạo nhà cửa đương nhiên muốn giống như một bức tranh.

May mà ban đầu núi đá, cây cối trong phủ đều nhiều năm tuổi, hiện giờ muốn mua cũng không mua được, tự nhiên có thể dùng được thì dùng. Vả lại trong phủ ban đầu cũng có hồ sen, chỉ có điều lâu không chăm sóc nên tắc nghẽn thành đất bằng rồi. Khi đào lên không ngờ phát hiện có nước chảy. Điều này làm cho Thôi Bạch rất cao hứng, nhìn Chu Định Khôn nói:

- Trước đây toà nhà này có phong thủy vô cùng tốt, cũng bởi vì không có nước chảy nên mới ngày càng sa sút đấy. Hoá ra là bị bế tắc, nhưng thật ra lại giúp cho chúng ta không cần phải dẫn nước về nữa.

Điều này khiến tiến độ công trình rút ngắn đi rất nhiều, khi Trần Khắc từ Liêu quốc trở về, viện trạch này cơ bản đã làm xong. Vì để cho khi đám cưới xong, gia đình Trần Khắc có thể vào ở nhà mới, Chu Định Khôn bỏ ra gấp đôi tiền công, để cho đám thợ thủ công làm việc thêm giờ, rốt cục mười ngày trước đã hoàn thành, lại thêm thời gian bài trí dụng cụ gia đình, mãi đến ngày hôm qua mới xem như đạt tới trạng thái hoàn chỉnh.

Bên cầu Kim Lương trên bờ sông Biện, hoè nở, liễu rủ, sóng đánh lẫn tăn.

Cuộc sống thành Biện Kinh hối hả, liên tục, ào ào không dứt, hai ba dặm đường sông này thật khó có được chút yên tĩnh giữa nơi thành thị sầm uất.

Hai bên bờ sông đều là sân vườn của nhà giàu, đều có cửa ô đầu, tường cao cùng một kiểu, bên trong suốt ngày ca hát, nhảy múa không ngừng. Trong đó mới nhất là toà nhà của Trần Khắc mới xây dựng lên.

Lúc trước xây dựng toà nhà, Thôi Bạch hỏi Trần Khắc muốn làm như thế nào, Trần Khắc không trực tiếp trả lời, mà hồi âm bằng hai câu thơ: “Lê hoa viện lạc dung dung nguyệt, liễu như tri đường đậm đậm phong!”

Thôi Bạch liền dựa vào mười bốn từ này, đem tòa viện tạo thành một toà nhà có bố cục tinh xảo đầy chất thơ, thưởng thức cảm giác nhẹ nhàng mộc mạc của thú điền viên.

Viện trạch này chỉ có khoảng chín mẫu đất, nhập gia tùy tục, chạy theo thần vận và ý thơ, không áp dụng bố cục dọc truyền thống, mà kiến tạo theo chiều ngang. Bước vào cửa chính, qua bức tường là phòng dùng để tiếp khách nghị sự, giỗ tổ, đám cưới, trà sảnh. Chính sảnh tạo thành trung tâm của ba toà nhà, quy chế bố cục nghiêm khắc, phù hợp với thân phận quan viên triều đình của chủ nhân. Ngoài ra còn có mười sương phòng để cho gia đình, thị vệ sử dụng.

Đi xuyên qua một đoạn đến trung đình, trước sân trồng Ngọc Lan ngân hạnh, thẳng đứng, phong cách cổ xưa, giả sơn hoa trì, đường đi ngoắt ngoáy sâu hút, mặc dù không dùng nhiều đến bút mực, nhưng cũng có sức hấp dẫn đến kì lạ, phong cách tự nhiên.

Đi về phía đông, xuyên qua cửa Thuý Hoa vào bên trong, lấy ao hoa sen làm trung tâm, Đông Tây Nam Bắc có bốn toà lầu nhỏ, giữa các toà lầu có hành lang thông suốt, chủ nhân không cần xuống lầu vẫn có thể đi lại gặp nhau. Dưới lầu là chỗ ở cho vài nha hoàn và vú già.

Bên trong hướng đông là hoa viên, cũng là nơi tinh tú nhất của khu vườn. Lúc này trời sắp tối, trong vườn hoa hoè liễu rủ dưới ánh chiều tà, trong ao cá nhõn nhơ vui đùa, kèm gia bạc phơ, sắc thu thuần hậu, làm cho người ta vui vẻ thoải mái. Tiểu Muội và Nguyệt Nga đứng hai bên Trần Khắc, bước chậm chậm trong hoa viên, ngắm sương mù chiều hoàng hôn, lầu các so le, nước chảy róc rách, xung quanh muôn hoa khoe sắc, cũng không khỏi sinh ra si mê, quên hết ưu phiền.

- Nơi này cũng thật đẹp, đây là nhà của chúng ta sao?

Tô Tiểu muội kéo cánh tay của Trần Khắc, nhẹ giọng hỏi.

- Ừ.

Trần Khắc gật đầu nói:

- Chỉ cần còn ở kinh thành một ngày, chúng ta sẽ ở lại đây.

- Nơi luyện võ ở đâu?

Liễu Nguyệt Nga lại chỉ quan tâm đến điều này.

- Yên tâm, thiếu cái gì chứ không thể thiếu nơi luyện võ.

Trần Khắc cười nói:

- Đằng sau khu cây cối trước mặt là nơi dùng để luyện võ. Phòng luyện võ đó đủ uội làm mưa làm gió, giải phóng hết tinh lực.

- Huynh lại ngứa tay rồi.

Liều Nguyệt Nga trợn mắt nói.

- Đại chiến ba trăm hiệp nhé?

Trần Khác cười ha hả nói.

Liều Nguyệt Nga nhất thời đỏ mặt, liếc trộm Tô Tiểu Muội, thấy nàng cũng không hiểu mới hung hăng liếc hẳn một cái.

Ba người đi qua một bụi thuy trúc, bước trên đường mòn rải đá xanh, đến gần khu vực chính của toà nhà ‘Thối Tư lâu’, thấy Đỗ Thanh Sương, Tả Kiến Đức, Chu Định Khôn, cùng tất cả những người liên quan, nhóm Uy nữ, vú già, gia đình, thị vệ hơn trăm người, cũng đã đợi ở trước lầu.

Đỗ Thanh Sương tiến lên thi lễ nói:

- Quan gia, nhị vị phu nhân, ngoại trừ mấy người gác cửa, mọi người đều đã đến đông đủ.

Trần Khác hài lòng gật gù đầu, vừa nhắc chân đi vào cửa chính, hai chữ ‘Thối Tư’ xuất phát từ ‘Tả truyện’, ‘Tiến tư tận trung, thối tư bổ quá’ ý là muốn lui lại về nhà, sau khi sự việc xảy ra sẽ xem xét lại mình. Trần Khác dùng cái tên này cho căn lầu lớn nhất là hi vọng lúc nào cũng có thể tỉnh táo suy nghĩ, không được u mê chủ quan.

Lầu có ba tầng, tầng thấp nhất có bảy phòng to lớn, dùng để tụ tập tân khách thiết yến, mở các tiết mục biểu diễn tại nhà. Lầu hai có rất nhiều hành lang uốn khúc, có thêm một gian Lan Huân mật thất, có thể dùng để dạo chơi, yến ẩm sau khi nghỉ ngơi. Lầu ba bao gồm đầy đủ cầm kỳ thi họa, là chỗ để người một nhà vui đùa giải trí.

Lúc này đây, Trần Khác ngồi ngay ngắn ở chiếc ghế vàng có hoa văn trạm trổ ‘Vạn lý hải thiên cộng nhất sắc’, hai vị phu nhân ngồi hai bên, Đỗ Thanh Sương cũng tiến vào, đứng hầu bên cạnh.

Trần Khác cũng không để cho nàng ngồi xuống, mà thản nhiên hướng phía mọi người nói:

- Bắt đầu từ con số không, hôm nay chúng ta mới có được căn nhà như thế này, tuy rằng trên tường treo tấm biển ‘Hoà hợp yên ấm’, nhưng không có quy củ sao thành được vuông tròn, bởi vậy mới tập hợp các vị lại đây, lập thành ba điều gia quy. Một là không được lăm điều. Cái này gọi là ‘Gia hoà vạn sự hưng’ bất luận cái gì cũng không được bàn bạc thị phi, chàm ngòi ly gián, Trần Khác ta sẽ không dung tha. Hai là giữ bí mật, bất kể chuyện lớn nhỏ trong phủ không được nói với người ngoài, kể cả là trong tâm không cố ý nhưng tiết lộ chuyện trong quý phủ đều lấy tội danh phản nghịch để xét xử.

- Ba là chấp hành mệnh lệnh. Mọi việc trong nhà đều do nhị vị phu nhân làm chủ cùng Đỗ di nương giải quyết, lời nói của các nàng là lời nói của ta..., các người chỉ được nghe theo, nếu có bất mãn thì tìm nhị vị phu nhân để đề xuất.

Sau khi nói xong, hắn chậm rãi nói:

- Đều đã nghe rõ chưa?

- Dạ rõ.

Mọi người cùng đáp lại.

- Tiếp theo, Đỗ di nương và nhị vị phu nhân cùng làm quen một chút với mọi người đi.

Trần Khác nhìn Đỗ Thanh Sương nói.

- Vâng.

Đỗ Thanh Sương khẽ chào, trước hết mời bọn thị vệ tiến vào. Trần Khác khi rời khỏi Đại Lý, tổng cộng mang theo ba trăm thị vệ, phân ra bảo hộ người nhà của hắn và các nhân vật trọng yếu. Trang viện có bốn mươi lăm thị vệ, có mười lăm tên đang canh gác, còn lại đều ở trước mặt.

Năm tên đầu lĩnh là Trần Nghĩa, Trần Trung, Trần Tín, Trần Thành, Trần Dũng, hướng nhóm phu nhân hành lễ, giới thiệu từng người của mình, rồi đem người cáo lui.

Đỗ Thanh Sương lại cho gọi ba mươi sáu Uy nữ tiến vào. Dựa theo ý Trần Khắc ‘Không dùng người bên ngoài’, đưa các cô phân chia phụ trách cuộc sống hàng ngày của các chủ nhân.

A Nhu và A Thái là chủ mẫu của nhóm, giới thiệu tên của mỗi người, sau đó cùng nhau thi lễ, trải qua nửa năm dạy dỗ, các cô đã không có gì khác biệt với các cô gái người Hán khác, nhưng vẫn nghe theo một cách vô điều kiện.

- Ba mươi sáu người bọn họ, do các muội phân công lại.

Trần Khắc nhìn Tiểu Muội và Nguyệt Nga nói:

- Ta phục tùng vô điều kiện.

Sau khi nhóm Uy nữ đi xuống, các gia đình, bà tử, đầu bếp, phu xe, tạp dịch khoảng hai mươi người tiến lên, lần lượt giới thiệu bản thân, sau đó hành lễ lui ra.

Lúc này bên ngoài chỉ còn lại Tả Kiến Đức, Chu Định Khôn và mười tám quản sự.

Đỗ Thanh Sương mời bọn họ tiến vào, sau đó đi ra ngoài đóng cửa, đề phòng có người nghe lén.

- Bái kiến phu nhân.

Hai mươi người này cũng không phải ở trong nhà, mà đang ở bên ngoài phụ trách quản lý sản nghiệp của Trần Khắc. Tinh lực của Trần Khắc hiện giờ toàn bộ đều đặt lên chính sự, đã không rảnh để hỏi đến việc này rồi, vì thế sẵn có hôn lễ liền triệu tập mười tám quản sự vào kinh, để Tiểu Muội và Liễu Nguyệt Nga đứng lên đảm nhiệm.

Kỳ thật, sự tình của quý phủ, Đỗ Thanh Sương vẫn xử lý rất gọn gàng ngăn nắp, Trần Khắc cũng có ý để nàng tiếp tục quản lý bên dưới, ngày sau sẽ cùng Tiểu Muội và Nguyệt Nga trở thành tinh lực chủ yếu trông coi sản nghiệp.

Liễu Nguyệt Nga đối với cái này tỏ vẻ kháng nghị, nàng đối với mấy thứ này không có hứng thú, Trần Khắc từ chối cho ý kiến, trước mắt chỉ có thể làm cho nàng nghe theo một chút rồi nói sau.

Người Nhất Tứ Nhạc Nghiệp không hổ là dân tộc buôn bán trời sinh, Trần Khắc đi tới chỗ nào, bọn họ liền đem công việc buôn bán của hãn làm ở đó, trong lúc bất tri bất giác, đã xây dựng ra một đế quốc buôn bán khổng lồ.

Vì thế mọi người bắt đầu tự giới thiệu. Trong đó Tả Kiến Đức và Chu Định Khôn là đầu sỏ Nam Bắc, một phụ trách sản nghiệp ở Biện Kinh và phương Bắc, một phụ trách kinh doanh phía Nam.

Trong mười tám quản sự, có chín người là người Nhất Tứ Nhạc Nghiệp, chín người nước Thục, người Thục đều là con cháu trung thành, tin cậy của tập đoàn tài chính Thanh Thần. Mỗi một sản nghiệp của Trần Khắc, đều do một người Nhất Tứ Nhạc Nghiệp và một người Thục cùng nhau quản lý.

Lý Đức và Trần Giám là đại biểu cho Trần Khắc thi hành quyền lực ở Biện Kinh.

Bạch Văn Dũng và Chu Thành đại biểu cho Trần Khắc, ở hiệu buôn khắp nơi sử dụng quyền lực.

Chu Định Khôn và Thái Thủ Trung chưởng quản xây dựng cảng Khâm Châu.

Tả Thành Nghiệp cùng Trần Sam, phụ trách xây dựng đường sông.

Lý Thành Nghiệp cùng Sài Sư Đức ở Đam La mở hiệu buôn, phụ trách buôn bán ở Triều Tiên và Nhật Bản.

Bạch Nghị Thành và Trần Tư Tề phụ trách đúc đồng Đại Lý Đông Xuyên thành.

Chu Đức Tư và Lý Vĩ phụ trách một loạt sinh ý ở Đại Lý.

Lý Kính Tư cùng Tiền Kỳ Tường phụ trách kinh doanh ở Liêu quốc.

Chu Duy cùng Triệu Thủ Tài đang trừ bị ở Biện Kinh sinh ý của cá cầu thị tử...

- Nhà chúng ta có nhiều nơi kinh doanh như vậy?

Liễu Nguyệt Nga nghe thấy các danh hiệu, liền cảm thấy đầu óc choáng váng:

- Nhà chúng ta giờ có bao nhiêu tiền?
- Hồi bữa Nhị phu nhân, vừa rồi chúng ta vừa mới tiến hành hạch toán.

Chu Đức Khôn hồi bữa nói:

- Dựa theo phương pháp kế toán của đại nhân, tổng cộng tài sản ước chừng một ngàn một trăm ba mươi vạn quan, mắc nợ tổng cộng một ngàn ba trăm vạn quan, bởi vậy tính tất cả quyền lợi, thiếu khoảng một trăm bảy mươi vạn quan.
- A...

Liễu Nguyệt Nga tốt xấu gì cũng đã lẫn lộn cùng Trần Khác mấy năm, biết số âm, biết ghi nợ vay vốn là có ý gì, nhất thời há hốc mồm nói:

- Nói như vậy, kỳ thật chúng ta đã phá sản rồi hả?
- Cũng có thể nói như vậy.

Chu Định Khôn cười khổ nói:

- Tuy nhiên cũng không phải tệ như vậy.
- Bởi vì chúng ta mượn tiền, phần lớn là nợ trường kỳ.

Tả Kiến Đức nói:

- Chỉ cần ở Biện Kinh không rút ra số tiền kia,

Nói xong hần nhìn Trần Khác nói:

- Hiện tại chỉ cần tính toán tỉ mỉ đề cao lợi nhuận, vẫn có thể trả được tiền lãi.

Trần Khác biết đây là nhóm tài vụ biểu đạt sự bất mãn đối với cách tiêu tiền như nước của mình, cười xin lỗi nói:

- Vẫn là nên tiết kiệm.
- Cái cần chi thì phải chi, hay là muốn cắt hết đây.

Chu Định Khôn cũng nhân cơ hội thảo phạt lại:

- Nhưng có những cái không cần thiết chi, đại nhân có thể bớt được thì nên bớt đi.

Trần Khác dùng năm vạn quan, mua cho Tô gia một khu nhà cấp cao, cũng đem một bộ phận tài chính của tập đoàn Thanh Thần và mười ba bất động sản đưa cho Liễu gia, hần vẫn rất không hài lòng. Gây dựng sự nghiệp gian nan, đứng ra phải hết sức tiết kiệm, vị đại gia này lại đóng vai Thiện Tài đồng tử ().

Tuy nhiên còn có hai vị phu nhân, gã cũng không dám nhiều lời, đành phải bỏ qua, nói tiếp:

- Còn nữa, không thể khuếch trương mù quáng được. Không phải ăn nhiều bội thực thì cũng ngẹn chết. Thuộc hạ cũng không sợ đắc tội với chư vị đang ngồi đây, các vị hiện tại chường quản kinh doanh, quả thật đều rất có triển vọng, nhưng không nên cùng nhau muốn làm gì thì làm, hần là phải có trước có sau...

Cuối cùng gã quyết định lấy thuộc hạ của mình ra khai đao nói:

- Ví dụ như muốn làm cầu thị tử, ta chắc chắn sẽ không đồng ý, một lúc bỏ ra nhiều tiền như vậy, ta cũng không dám đi theo Lý Đạt để mở miệng...
- Ta thành tâm thành ý nhận phê bình.

Trần Khác cười khổ nói:

- Chỉ là có một số chuyện làm ăn nên tận dụng thời cơ, có một số chuyện làm ăn không làm không được. Ví dụ như cầu thị tử này, là vị kia đề xuất ra, ta có thể không làm sao?
- Đại nhân hoặc là không làm, hoặc là làm rất nôn nóng,

Chu Định Khôn về mặt đau khổ nói:

- Khiến cho thuộc hạ chịu áp lực rất lớn...

Từ xưa Trung Quốc đã trọng nông khinh thương nhưng ở triều Tống quan niệm của mọi người về thương nhân và buôn bán đã có chuyển biến lớn, người triều Tống có một vài người không chủ trương tôn thờ đồng tiền, lại theo đuổi một thời đại tốt đẹp không quấy nhiễu nhân dân. Thương nhân kiếm tiền dễ dàng, cuộc sống trôi qua trong phú quý. Thương nhân lớn, giỏi văn chương, ăn những món ăn thượng hạng. Bởi vì nhà giàu thường giao thiệp với giới quý tộc, đó là vũ khí lợi hại để ngao du, địa vị của họ cũng không hề thua kém quan lại.

Thành quả buôn bán tốt như vậy nên bây giờ lại không kì thị thương nhân nữa rồi, ai mà không muốn buôn bán chứ? Ngay cả đám sĩ phu ban đầu hổ thẹn đứng về phía thương nhân, bản thân ngược lại cũng bắt đầu buôn bán. Không tin thì cứ ra đường xem xem sẽ phát hiện như là hiệu thuốc bắc Cái Phòng Ngự, cửa hàng vải của Lâu Thái thừa, cửa hàng sách lịch sử của Trương học sĩ, bọn họ không hề cho rằng kinh doanh buôn bán là nỗi sỉ nhục, ngược lại còn lấy chức quan của mình làm một chiêu bài cho cửa hiệu.

309. Quyển 7 - Chương 337: Mất Vuốt Chỉ Còn Đường Lui

Tuy triều đình không thích những nhà ăn bổng lộc tranh giành lợi ích với người dân nhưng xã hội đã bị thương nghiệp hóa rồi, chỗ nào cũng có con cháu của thương nhân lên ngôi. Không có chuyện chỉ vì một người thi đậu tiến sĩ thì cả nhà phải đóng cửa kinh doanh. Huống chi bổng lộc của các quan tầng trung ở Biện Kinh còn không đủ để nuôi sống cả gia đình, triều đình cũng không có khả năng tăng lương bổng thì chỉ có thể buôn bán đối với gia đình quan viên, cũng chỉ có thể đưa ra thái độ ngầm ủng hộ, không cổ vũ, không phản đối.

Nhưng đối với quan to lộc hậu, không được phép đoạt lợi với người dân. Điều này vẫn mang tính trói buộc, những dòng họ trực hệ công khanh cả triều đình không được kinh doanh... Tuy nhiên triều đình cũng không cấm quan tham gia cổ phần thu lợi. Cho nên nhà ai cũng có “bà con xa” là phú thương lớn, tùy ý nhập điểm cổ phần, như vậy hàng năm có thể ngồi mà ăn hoa hồng.

Mặc dù Trần Khác không được tính là quan lớn nhưng cũng có vạn người nhìn vào, hẳn tuyệt đối không thể dính vào buôn bán được. Thực ra hẳn sớm đã không tham gia vào bất kỳ chuyện kinh doanh nào, bao gồm của những công việc kinh doanh dưới cờ, đăng kí ông chủ, chứng quỳ ở quan phủ cũng không có bất cứ quan hệ thân thiết gì đến hẳn. Trần Khác chỉ tham gia cổ phần trong đó thôi chứ tuyệt đối không cầm đầu.

Nói đây là hành động bất đắc dĩ cũng được, nói là chiến lược của Trần Khác cũng tốt, tóm lại là trò chơi tự mình dùng tiền của mình để cho người khác làm ông chủ ngược lại cũng đảm bảo người quản lý mười tám là không dối trên lừa dưới, chỉ làm trung gian kiếm lời. Bởi vì làm ăn vốn là bọn họ.

Cho nên vấn đề nợ nần lớn của Trần Khác cũng không phải quá lo lắng. Bởi vì thứ nhất hẳn cũng không thực sự xuất tiền mà là bỏ vốn từ tài khoản của tiền hiệu Biện Kinh, mà hẳn cũng không phải là người đi vay mà chính là trên người các nhà buôn, cho nên mười tám quản sự càng sốt ruột hơn mình, khẳng định phải tận tâm tận lực làm lớn mạnh kinh doanh, tranh thủ sớm thoát khỏi món nợ nần lớn này.

Hơn nữa hẳn không lo lắng về vấn đề khống chế, bởi vì thông qua sắp xếp quyền lợi cổ phần phức tạp chỉ có tập đoàn tài chính Thanh Thần và Lam Mạo thương hội cùng lúc phản đối thì hẳn mới mất quyền quyết sách. Nếu một quyết định mà làm cho hai tổ chức đều phản đối thì nhất định là buôn bán thua lỗ, không làm cũng được.

Trần Khác tin, mấy loại chiến hạm thiết kế này có người Nhất Tứ Nhạc Nghiệp cầm lái, có người của tập đoàn Thanh Thần giám sát, không cần bản thân mình phải làm thêm việc gì nữa, có thể buôn bán ở nơi này tiền đồ rộng mở ngàn dặm rồi.

Về phần công việc của Tiểu Muội và Nguyệt Nga, đơn giản là nhìn chăm chăm vào túi tiền của nhà mình, để tránh tình trạng tập đoàn Thanh Thần và Thương hội Lam Mạo cấu kết với nhau, trong khi chính mình ngược lại không hề phát giác điều gì. Xem như hẩn trừ tính đến miếng vá cuối cùng... Xử lý xong phiền hà ở nhà, cuối cùng Trần Khác cũng có thể nhẹ nhàng mà ra trận, làm một cuộc lớn rồi.

- Cái gọi là làm lớn một cuộc, chỉ e là phải tốn tiền thôi.

Chu Định Khôn không cười được:

- Đại nhân, hôm đó người vừa mới bảo đảm, sẽ không tiêu tiền bậy bạ nữa mà.

- Nhưng người cũng nói, tiền cần phải tiêu thì không nên tiết kiệm mà.

Trong thư phòng, Trần Khác cười tủm tỉm nói:

- Có phải người nói vậy không?

- Vâng...

Về mặt của Chu Định Khôn đau khổ nói:

- Trước tiên là nói muốn làm gì đi?

- Ừ.

Trần Khác gật đầu, kéo vuông góc tay bên, Trần Tín liền đi tới hỏi:

- Đại nhân có gì chỉ bảo?

- Thảm tiên sinh đã đến chưa?

Trần Khác hỏi.

- Đến rồi, đang đợi bên ngoài tiền sảnh.

- Mau mời ông ta vào.

Trần Khác nói xong lại đứng lên nói tiếp:

- Thôi hãy để ta đi.

Hắn bước nhanh vào phòng trà, Thảm Quát nghe thấy có tiếng động liền khấn trương đứng dậy hành lễ nói:

- Hạ quan bái kiến đại nhân.

- Tồn Trung huynh, để huynh phải chờ lâu rồi.

Trần Khác đi đến, thân thiết vỗ vai y nói:

- Nhưng huynh cũng để ta đợi lâu rồi đấy.

- Hổ thẹn...

Thảm Quát xấu hổ cười nói:

- Hạ quan không đáng làm người.

Năm ngoái khi rời khỏi

Đại Lý, Trần Khác vốn muốn cho Thảm Quát đến kinh thành để làm quan, tiếc rằng y xem xét thể cuộc đã cự tuyệt ý tốt của Trần Khác, để tránh khỏi thành môn thất hỏa, tai bại vạ gió.

Tuy lý do của y cũng rất chu toàn... Y nói tự mình nhận thức sâu sắc, biết trên chốn quan trường, tiến sĩ mới là đạo lý cứng rắn, cho nên tạm thời y không muốn làm quan lần nữa, muốn chuyên tâm học hành hai năm, đợi thi được tiến sĩ rồi nói sau.

Đương nhiên Trần Khác khó mà có thể nói được gì nữa, đành căn dặn y, khi nào rảnh nên xem nhiều một chút những cuốn sách hẩn cho, mặt khác cũng nhờ y giúp một chuyện. Thảm Quát rất có cảm tình với Trần

Khác, nói hai người là người tài quý mến người tài cũng không quá, bởi vì không muốn gây ra phiền toái, cự tuyệt ý tốt của đối phương thì cũng đã cảm thấy tội lỗi sâu sắc đương nhiên là đồng ý.

Dùng tám tháng, Thẩm Quát làm xong chuyện mà Trần Khác nhờ giúp, vốn muốn nhân lúc rảnh tham gia hôn lễ giao cho hấn, ai ngờ trên đường đi lại lâm bệnh làm trễ mất mấy ngày, đợi tới khi đuối đến kinh thành thì hôn lễ đã xong được năm ngày... Thế nên Trần Khác mới nói ông ta để hấn đợi lâu.

- Đã lâu không gặp, sao lại xa lạ như vậy?

Trần Khác nắm tay đưa y vào thư phòng nói:

- Chúng ta vào trong nói chuyện.

Hai người vào thư phòng, ngồi xuống. Chu Định Khôn ngồi ở một bên. Bởi vì có nhiều hơn một người hơn nữa lại giống với tổ tiên họ hàng mình nên Thẩm Quát cũng không biết nên nói thế nào.

- Vị này chính là bằng

hữu tốt của tôi, Chu tiên sinh.

Trần Khác giới thiệu với

y nói:

- Huynh đệ của anh ta,

chính là Chu Định Càn.

- Ồ.

Thẩm Quát và Chu Định

Càn không ít lần tiếp xúc với nhau nên chỉ một thoáng là hiểu liền. Nếu như Chu Định Càn là tâm phúc của Trần Khác thì Chu tiên sinh này cũng không có vấn đề gì cả:

- Hân hạnh, hân hạnh.

Ba người hàn huyên vài câu, Trần Khác đánh tan không khí ảm đạm nói:

- Tồn Trung huynh

trong thư nói, kĩ thuật in chữ rời đã có cải tiến lớn, ta tìm một tài chủ đến, huynh nói với ông ta xem rốt cục là có gì tiến bộ. Nếu như có thể thuyết phục được lão, Chu huynh mua sẽ thiết kế của huynh, ở Biện Kinh thiết lập xưởng in chữ rời.

Nói đến kĩ thuật in là một trong bốn phát minh lớn của Trung Quốc, chính là xuất hiện trong thời đại này. Nhưng bất kỳ một phát minh nào khi mới ra đời, đều có thể phải trải qua cục diện không người ủng hộ. Trần Khác hỏi người bên cạnh có biết kĩ thuật in hay không cũng không ngoại lệ, đáp án lấy được đều là sự phủ định.

Nhưng Trần Khác nhớ rất rõ, Tất Thăng chính là người của thời đại này hơn nữa còn là người đã lớn tuổi rồi, hấn là đã phát minh ra loại kĩ thuật có thể thay đổi thế giới, cho nên hấn cảm thấy mở rộng kĩ thuật in ra chính là bụng làm thì dạ chịu, không thể đổ trách nhiệm cho người khác.

Khi hấn đến lúc có đủ lực lượng, liền sai người đi tìm Tất Thăng trong cả nước nhưng sự tích về cuộc đời của Tất Thăng không có trong sử sách. Chỉ có vài thập niên sau trong “Mộng Khê bút đàm” do Thẩm Quát viết có ghi chép lại.

Vả lại Thẩm Quát chỉ miêu tả Tất Thăng là một người áo vải, quê quán, cuộc đời cũng không nói rõ cho nên cũng tương đương như chưa nói gì. Trần Khác như tìm kim đáy bể vậy.

Nhưng hấn tin nếu là người áo vải thì không có việc dùng là miếng cơm manh áo, chỉ đơn thuần là vì yêu thích mà ham nghiên cứu in ấn mà thôi. Cho nên Tất Thăng nhất định là làm việc trong ngành sản xuất in ấn, chỉ có người thành thạo kỹ thuật in, mới có thể biết được khuyết điểm của kĩ thuật in ấn, từ đó mới có cải tiến được.

Chỉ có điều văn hóa Triều Tống phát triển hưng thịnh, cả nước mỗi châu mỗi huyện đều có xưởng in muốn tìm được người này cũng gặp rất nhiều khó khăn.

Mãi đến mùa đông năm ngoái, mới tìm được vị đại phát minh ở Kỳ Châu huyện Anh Sơn sinh thời không tiếng tăm, sau khi chết vinh quang nghìn đời. Nhưng đáng tiếc là Tất Thăng đã qua đời sáu năm rồi...

Tuy nhiên may mắn chính là, Tất Thăng cũng không có mang những phát minh của mình đi xuống phần mộ và ông đã không cầu lợi truyền lại cho đệ tử của mình là Vương Đại Sơn.

Vì thế người Trần Khác đã phái đi, đã dẫn Vương Đại Sơn và tất cả công cụ đến thành thành Đông Xuyên.

Trần Khác lập tức ra lệnh cho gã chế tác in chữ, Vương Đại Sơn đã dùng bùn làm thành từng khuôn mẫu, ở một mặt khắc lên một chữ đơn ngược, sau đó dùng lửa nung cho rắn lại từng chữ in rồi bùn là xong.

Lúc đó Trần Khác đang cầm những chữ khắc bùn đó trong lòng vô vùng vui sướng, in rồi so với bản khắc in ưu việt hơn rất nhiều, thật sự là cao hơn rất nhiều. Có được thứ đồ chơi nhỏ này, hẳn sẽ có thể mang lại ảnh hưởng sâu sắc tới tư tưởng của người Tống triều.

Nhưng kết quả dùng thử lại dội ột gáo nước lạnh vào đầu hẳn. Sự thật đã chứng minh chất lượng của kĩ thuật in không bằng bản khắc, chữ in bằng bùn không thể sử dụng được nhiều lần, việc cải thiện hiệu quả cũng không rõ ràng là mấy, giá cả cũng giảm rất ít.

Thấy ông ta khoác lác về kĩ thuật thần kì, kết quả như vậy khiến cho bọn Thẩm Quát, Tô Tụng vô cùng thất vọng, Trần Khác thì kiên trì nói:

- Khẳng định là in rời mạnh hơn bản khắc, cứ cho là chữ in bằng bùn, sau khi số lượng tăng lên, ưu điểm sẽ hiện rõ hơn.

Bởi vì khuyết điểm của bản khắc thật sự quá lớn. Một là tốn thời gian, tốn công sức, tốn nguyên liệu mỗi một trang đều cần một bản. Cứ cho là thiếu một hàng chữ cũng phải khắc ra một bản khác. Cho nên số lượng và trình độ thuần thục của công nhân bản khắc trực tiếp hạn chế sự phát triển của ngành xuất bản.

Thứ hai, rất nhiều bản in lưu giữ không tiện, một quyển Luận ngữ thì cần cả một phòng bản khắc, một thư xã có thể có bản khắc của mấy chục cuốn sách đấy.

Thứ ba, chữ có sai cũng không thể sửa lại một cách dễ dàng được.

Điểm này kĩ thuật in rời có thể dễ dàng hạn chế được.

Về vấn đề của bản thân kĩ thuật in rời, Trần Khác không hề quan tâm bởi vì hẳn có Thẩm Quát và Tô Tụng, hai nhà khoa học nhà phát minh tuyệt vời thiên cổ là cao thủ giải quyết vấn đề.

Hơn nữa hẳn cũng có suy nghĩ cải tiến tổng thể, một là bộ chữ chì in rời cao cấp, một là chữ mộc in rời sơ cấp. Từ chữ in rời bằng bùn đến hai loại chữ in rời này, trên mặt lý thuyết thì không có trở ngại gì quan trọng, mấu chốt là xem bọn họ có biến lý thuyết thành thực thể hay không mà thôi.

Trần Khác giao nhiệm vụ trông coi việc chế tạo chữ chì in rời cho Tô Tụng, nhiệm vụ làm chữ mộc thì giao cho Thẩm Quát.

Trong thư phòng Trần Phủ, Thẩm Quát nói tới thành quả nghiên cứu của y.

- Trải qua sự thực nghiệm của hạ quan và Vương Đại Sơn, đã phát hiện ra chữ mộc in rời rắn chắc và bền hơn nhiều so với chữ in rời bằng bùn. Hơn nữa việc lấy tài liệu cũng tương đối dễ dàng, phí tổn cũng không cao, việc chế tạo đơn giản, nhanh chóng, là có thể mở rộng kĩ thuật in chữ rời. Nhưng khuyết điểm là vật liệu bằng gỗ, hoa văn độ thưa dày không đều, khắc khá khó khăn, nếu dính nước sẽ bị biến dạng, vả lại nếu như để được phẩm dính vào thì lại càng không dễ tách ra được.

- Mấy tháng nay, hạ quan đã thí nghiệm không dưới trăm loại vật liệu gỗ khác nhau, cuối cùng thì cũng chọn được gỗ đường lê để khắc chữ gỗ. Bởi vì loại gỗ này hoa văn đủ tinh mịn, lại chắc, cứng đều khắc rất tiện hơn nữa không ra nước, có thể giữ được trong một thời gian dài. Xem như một loại nguyên liệu lý tưởng.

Nói xong y lấy từ túi ra mấy thanh gỗ, đưa cho Trần Khác và Chu Định Khôn nói:

- Đây là gỗ đường lê, sau khi trải qua sự dầm mưa dãi nắng của tự nhiên sẽ tự khô ráo, gặp nước sẽ không dễ bị biến dạng. Có thể dùng làm khuôn chữ, đầu tiên là cưa thành một mảnh dài, nhỏ, sau đó lấy có thể viết chữ điêu khắc lên bên trên được.

Trần Khác cầm trong tay nhìn một chút, những cũng không thấy manh mối gì, liền cười nói:

- Người cảm thấy, loại gỗ khắc chữ này có thể nhanh hơn bản khắc kia bao nhiêu?

- Thứ cho hạ quan nói thẳng, e là không nhanh hơn bao nhiêu.

Thẩm Quát lắc đầu nói:

- Chữ in rời đương nhiên là nhanh hơn so với bản khắc gấp mấy lần, nhưng chữ in rời thì phải sắp xếp, chỉ e tác dụng cũng không nhiều. Cả một biển sách, một mặt sắp chữ, một mặt in ấn, vừa lâu, hơn nữa bản chữ in rời ắt không đủ dùng. Đó là điều không tiện đầu tiên. Sau khi in xong, làm xong in lại, lại phải sắp xếp lại, đây là điều không tiện thứ hai. Cái này thì bản khắc không mắc phải, chữ in rời chưa chắc đã thắng bản khắc. Hạ quan nghĩ chữ in rời của Tất Thăng không thể mở rộng vì có hai khuyết điểm trên.

- Chính là ý này.

Trần Khác gật đầu, trước kia chính hắn còn sùng bái cái gọi là Tứ đại phát minh. Hắn mỉm cười nhìn về phía Thẩm Quát nói:

- Tuy nhiên Tồn Trung huynh khẳng định là có cách.

- Hạ quan cũng không có thượng sách gì.

Thẩm Quát nói:

- Đơn giản là chiết trung.

- Chiết trung?

Trần Khác cười nói:

- Là sao?

- Chính là đem chữ in rời và bản khắc kết hợp lại với nhau.

Thẩm Quát nói:

- Điểm không tiện của bản khắc chủ yếu là ở chỗ tiêu tốn thời gian và công sức, còn lại thì cũng không có gì.

Dừng lại một chút y lại nói:

- Cho nên hạ quan thiết

nghĩ, liệu có thể đổi thành loại in chữ rời hoàn toàn tương đồng với in trực tiếp, sau đó lại phục chế thành bản khắc. Như vậy, mặc dù trình tự làm việc có thêm một bước nhưng có thể khắc phục hai điểm bất tiện lớn nhất của bản khắc và chữ in rời.

- Ý kiến hay.

Trần Khác gật đầu nói:

- Tồn Trung huynh, ý này đúng là hay lắm, chỉ có điều không biết hiệu quả thực tế thế nào?

- Hạ quan thí nghiệm dùng bùn quánh ấn xuống, sau đó đúc khuôn thành bản chì, hiệu quả rất hài lòng.

Thẩm Quát lấy tư cách là nhà khoa học cẩn thận, nghiêm túc nói:

- Nhưng cứ như vậy, bản bùn sẽ vỡ, chỉ dùng được một lần duy nhất không thể bảo tồn. Mà bản chì một khi đã hư hỏng thì cũng không có cách nào đúc khuôn được, phải in lại, lại cần sắp chữ một lần nữa, vẫn là không thể thập toàn thập mỹ. Hạ quan nghĩ tìm cách có thể đúc khuôn bản chì mà lại không bị vỡ, chỉ có điều còn chưa rõ...

- Cái này cũng hay.

Trần Khác ngược lại cũng đã thấy thỏa mãn:

- Bản bìn dễ vỡ, ngay sau khi chúng ta sắp chữ, hơn một vài công đoạn, cũng không mất thêm bao nhiêu thời gian.

- Như vậy, so với bản khắc lúc này càng chiếm đất.

Thẩm Quát cười khỏ nói.

- Sao có thể cố gắng hết sức như ý người?

Trần Khác khoát tay nói:

- Người tiếp tục nghiên cứu, Chu Viên Ngoại trước tiên dùng cách này để in, đợi có cách mới chúng ta lại đổi mới kĩ thuật là được.

- Cũng được.

Thẩm Quát nhận thấy sự vội vã của Trần Khác liền nói:

- Hạ quan còn nghĩ ra một loại giá sắp chữ. Lấy 30 quyển sách thấy hằng ngày làm căn cứ, dựa theo tần suất sử dụng văn tự mà phân chia thành mười lăm loại, sau đó lại quy nạp và phân chia thành ba loại lớn là chữ thường dùng, chữ dự bị và chữ hiếm dùng đặt ở ba góc trên kệ, giá ba chân phân ba bộ phận trái, giữa, phải. Chính mặt giữa chia làm hai tư bàn, hai mươi tư bàn này lại chia làm ba tầng tám bàn trên, giữa, dưới. Tám bàn ở giữa đặt các chữ thường dùng, tám bàn trên và tám bàn dưới đặt chữ dự bị. Hai bên chia làm sáu mươi tư bàn đặt chữ hiếm dùng. Các loại chữ in rồi đều sắp xếp phân bộ theo “Bộ thủ kiểm tự pháp” trong “từ điển” của đại nhân. Khi đánh chữ, người lấy chữ đứng thẳng giữa, sát giá lấy chữ, khá là tiện lợi, có thể nâng cao tốc độ sắp chữ in rồi.

- Không hổ là Tồn Trung huynh.

Trần Khác vỗ tay tán dương:

- Phương pháp của huynh đã vượt qua mong muốn của ta rồi...

Thẩm Quát đồng ý đợi tới khi xướng in đi vào quỹ đạo mới rời kinh, Trần Khác sắp xếp cho ông ta ở lại nhà mình. Thẩm Quát do dự một chút rồi đáp ứng nói:

- Hay là cho hạ quan ở dịch quán đi, đại nhân người mới kết hôn, hạ quan không tiện làm phiền.

Mặc dù Trần Khác nói không có gì đáng ngại, nhưng Thẩm Quát vẫn kiên quyết ở dịch quán. Bất đắc dĩ Trần Khác đành phải để cho y đi.

- Người này, hình như không muốn thân mật quá với đại nhân.

Thẩm Quát đi rồi, Chu Định Khôn có chút khó chịu nói.

- Bình thường, lúc này những người có lý trí chút, đều sẽ giữ khoảng cách với ta.

Trần Khác lại cười lơ đãng nói:

- Chỉ có điều trên đời này chỉ có ta mới tán thưởng y, cho y sân chơi phát triển tài hoa, cho nên y vẫn không thể cùng ta phân rõ giới hạn.

Nói xong hần nhìn Chu Định Khôn nói:

- Người thấy thế nào đối với phát minh mới của y?

- Vị Thẩm đại nhân này kỳ tài quả là không ít.

Chu Định Khôn nói:

- Phát minh này linh hoạt, nhanh lẹ làm người ta phải tán thưởng không ngừng.

Dừng lại một chút y lại nói tiếp:

- Nhưng cứ cho là chúng ta dựa vào kĩ thuật này, thống nhất ngành xuất bản của Biện Kinh, vậy có được cái gì?

Chu Định Khôn chỉ hứng đối với việc buôn bán ở hải ngoại, hay kinh doanh tài chính chứ nghiệp xuất bản này lời lãi ít thật sự nó không có lọt được vào mắt xanh của y.

- Mọi việc không thể chỉ tính lợi nhỏ.

Trần Khác lắc đầu nói:

- Chuyện này, liên quan đến thiên thu muôn đời bất kể phí tổn là bao nhiêu cũng phải làm tốt.

- Vậy thì được rồi.

Dù sao thì Chu Định Khôn cũng chỉ là phòng thu chi, cụ thể phải làm gì vẫn là nghe ông chủ:

- Ngày mai tôi sẽ đi mua một xưởng in ấn, để gây sức ép cho Thẩm đại nhân.

- Một nhà không đủ, ít nhất phải mười nhà.

Trần Khác lắc đầu nói.

Hắn thiết nghĩ, một nhà xưởng quy mô vài trăm người, có phân xưởng khuôn chữ viết, có nơi sắp chữ, có trường học tự viên, có phân xưởng đóng sách, dây chuyền sản xuất phân công hợp lý. Đây chính là cách duy nhất để nâng cao hiệu quả sản xuất.

- Đại nhân vẫn thật sự định, thống nhất ngành xuất bản của Biện Kinh?

Chu Định Khôn cười nói:

- Cài này cắt giảm kế hoạch chi tiêu, lại phao phí.

- Lúc không tôi đãi, lão Chu à.

Trần Khác đứng dậy, nói với tâm phúc của mình, những lời nói có chân ý:

- Người muốn làm nên chuyện, cần phải có kỳ ngộ nhưng cơ hội trôi qua thì không lấy lại được... nếu không biết nắm bắt, muốn khởi sự cũng khó khăn.

- Đại nhân là muốn, in “Thượng thư ngự kinh khảo” ra sao?

Chu Định Khôn chợt nói.

- Đúng.

Trần Khác gật đầu nói:

- Vấn đề biện ngự (*) nếu chỉ dựa vào những lời nói trên kinh diên thì, không thể đi sâu vào lòng người được. Vẫn phải đem khảo chứng in thành sách để cho thiên hạ đọc kĩ, chỉ cần ta cố gắng xem kỹ, vậy cuốn “Thượng thư” bị ta bác bỏ dĩ nhiên sẽ đứng không vững.

- (*):Biện ngự là chỉ một loại phương pháp tiến hành phân biệt nhận rõ đối với sách cổ hoặc nội dung, từ đó phân biệt thật giả.

- Chuyện này, bản khắc in ấn truyền thống hoàn toàn có thể đảm nhiệm.

Chu Định Khôn nói.

- Ta cần phải rèn sắt khi nóng, thì sau đó mới có thể công bố chuỗi các bài văn khác được.

Trần Khác lắc đầu nói:

- Sau này còn muốn làm báo, tạp chí, bản khắc này quá chậm.

- Đại nhân...

Chu Định Khôn thấy Trần Khác không phải trong chốc lát hứng khởi mà dường như vùi đầu vào khổ, y khó hiểu nói:

- Ngài làm thế nào cải sửa được học cứu?

Theo ý thấy, tính cách của Trần Khắc hản là thích phô trương không hợp với học cứu.

- Ta hỏi người.

Trần Khắc không trả lời trực tiếp mà hỏi:

- Người Nhất Tứ Nhạc Nghiệp các người lưu vong ngàn năm tại sao không bị tan rã mà lại càng thêm đoàn kết?

- Bởi vì chúng ta có Lạp Bì, có “Thánh kinh”.

Chu Định Khôn nghiêm mặt nói.

- Đúng.

Trần Khắc vuốt cằm nói:

- Giáo lý đạo Do thái, giải thích thế giới quan của người Nhất Tứ Nhạc Nghiệp, giá trị quan và nhân sinh quan. Dưới sự giáo dục này, dân tộc lớn lên, đương nhiên là sẽ sinh ra lòng tin, đương nhiên là sẽ không dễ bị khổ cực đánh bại.

- Kiến thức của đại nhân quả là phi phạm.

Chu Định Khôn nghe thấy vậy, vô cùng khâm phục nói:

- Tầng đạo lý này, thuộc hạ lớn như vậy rồi mà chưa từng nghĩ tới. Chỉ e đây là mục đích Moses sáng tạo ra đạo Do Thái.

Nói xong y trừng mắt:

- Đại nhân muốn lập giáo?

- Có ý nghĩ như thế.

Trần Khắc cũng không sợ gió lớn đau đầu lưỡi mà nói:

- Sau Hán nho suy vi, tư tưởng của Đạo Phật tung hoành, làm hại Hoa Hạ ta. Cho nên triều đình ta mới một lần nữa trọng Nho tôn Nho, ý đồ ngưng đọng lòng người. Nhưng mà dù sao thì Khổng Mạnh cũng cách xa thời chúng ta, một bộ phận Hán Nho kia cũng sớm không thể chứng minh được, cho nên Tống nho ta vẫn muốn chú trọng kinh điển, thành lập hệ tư tưởng Đại Tống, bây giờ là giai đoạn bách gia tranh minh, quần long vô thủ, vì sao ta lại không thể tranh một chuyển?

- Thiết nghĩ, bọn họ cũng không ra làm sao hết, căn bản là không chịu nổi trọng trách cải tạo con dân của Đại Tống ta. Cho nên ta tuy chán ghét làm học cứu nhưng để chấn hưng sự suy tàn của lòng người Hoa Hạ ta, cũng là bụng làm thì dạ chịu.

- Đại nhân không nói sớm.

Chu Định Ngôn phục sát đất nói:

- Thuộc hạ là dù đập nôi bán sắt, cũng dốc lòng ủng hộ.

- Làm sao có thể đập nôi bán sắt đây?

Trần Khắc lắc đầu nói:

- Thị trường xuất bản của Đại Tống thực ra rất lớn, chỉ là giá thành bản khắc in ấn quá cao, rất nhiều nghĩ ra xuất bản sách thấy vậy đều chùn bước. Một khi chúng ta hạ giá thành xuống, tất nhiên sẽ có cuộc buôn bán nhận không hết.

Nói xong lại cười nói:

- Hơn nữa, còn có thể xuất bản một vài tiểu thuyết truyền kì nhạc kiếm, cái gì là tài tử giai nhân, Tùy Đường diễn nghĩa... đảm bảo là kiếm nhiều tiền.

- Đại nhân không cần bận tâm cái này.

Chu Định Khôn nói:

- Ngày mai tôi liền đi khảo sát nghề xuất bản Biện Kinh một chút để nhanh chóng chọn ra mười nhà để thu mua.

- Cuốn sách ‘Thượng thư ngự kinh khảo’ vẫn là ủy thác để bọn họ dùng bản khắc in ấn.

Trần Khác lo kéo dài nhiệt độ sẽ làm tiêu tan mất.

- Thuộc hạ cũng là ý này.

Chu Định Khôn gật đầu nói.

Chớp mắt đã vào tháng chín, trời chuyển lạnh, nhận bay về phương nam.

Những bằng hữu cùng tuổi trước đó tới tham gia hôn lễ, cũng đã lần lượt rời kinh, làm cho người ta khó tránh khỏi cảm giác mất mát nhưng ở mảnh đất Biện Kinh thị phi này, cuộc sống của Trần Khác sao có thể đơn điệu?

Hắn bị nhóm Ngôn quan của Ngự Sử đài nộp sớ buộc tội rồi.

Đầu tiên, giám sát Ngự Sử tên là Trịnh Mậu, đã buộc tội hôn lễ của hắn là xa xỉ vô độ, tận dùng hàng hóa hiếm thấy, làm tổn hại đến hình tượng quan viên của triều đình, yêu cầu triều đình trừng phạt điều về quận ngoài.

Trần Khác không dám sơ xuất liền vội vã dâng tấu biện giải. Tiêu dùng của hôn lễ đều nghiêm khắc dựa theo lễ nghĩa, không vượt qua khuôn khổ, duy nhất có vẻ khoa trương là tiệc cưới, nhưng ai cũng biết gánh vác phần tiệc cưới này chính là người có quan hệ thầy trò với hắn ông chủ Nhất Phẩm Lầu. Ông ta thứ nhất cảm động nhớ nhung tình thụ nghiệp ngày trước, thứ hai là nghe nói quan gia cũng sẽ đến đương nhiên là toàn tâm toàn ý để cảm tạ quan gia kinh dao bạc phú và để dân nghỉ ngơi để nhân dân Đại Tống trải qua những ngày lành. Ngoài ra, cũng là để báo đáp ơn quan gia đã đặt tên cho cửa tiệm.

Quan gia và nhóm tướng công vốn ấn tượng vô cùng tốt đối với “Nhất phẩm toàn tịch”, cũng không cảm thấy Trần Khác tài chủ lớn như vậy, xa xỉ một chút cũng chẳng có gì là không đúng, thấy Trần Khác dâng tấu lại hi hi cười.

Nhưng điều không ngờ được lại là, đây chỉ là lời dẫn, rất nhanh lại có mấy danh tướng gây khó dễ hơn nữa mức độ ngày càng nặng.

Tả Ti Giám Chu Bộ Đạo bộ buộc tội Trần Khác vi phạm lệnh cấm của triều đình, cấu kết với thương nhân, cuộc sống xa xỉ, gây ảnh hưởng không tốt, yêu cầu triều đình nghiêm khắc điều tra và nhìn thẳng sự thật.

Giám sát Ngự sử Phó Nghiêu Du buộc tội Trần Khác không can cứ, phủ định “Thượng thư”, coi rẻ tiên hiền, nói những lời dị đoan, cần chém...

Thị Ngự sử Lã Hối, buộc tội Trần Khác sau khi đảm nhiệm Hoàng gia Võ học Viện Phán lại chỉ lộ diện có một lần, không quan tâm, không hỏi thăm đến công việc của học viện, bỏ rơi nhiệm vụ không làm tròn trách nhiệm.

Thậm chí còn có Ngự Sử buộc tội hắn, trong lúc ở Đại Lý có chút tình cảm mờ ám với công chúa Đại Lý, hành vi không đúng đắn...

Trong thời gian hơn mười ngày, những lời buộc tội giống như mảnh tuyết bay đến tận bàn án của Trung Thư Tỉnh. Trong thời gian đó, vầng hào quang của Trần Khác bị mờ nhạt trở thành tên giặc mà ai cũng muốn hô đánh..

- Những lời nói của quan viên chính là như vậy, làm như không thấy với sự lao động vất vả và công lao của người, ngược lại còn tỏ ra châm biếm.

Triệu Tông Tích phản nộ nói:

- Nếu nói đây không phải âm mưu, đánh chết ta cũng không tin.

- Xin bớt giận.

Trần Khác đã khôi phục trở lại sau nỗi sợ ban đầu cuối cùng quay lại an ủi Triệu Tông Tích:

- Muốn vu tội cho ai thì sợ gì không tìm thấy tội danh. Ta đây đây ngay không sợ chết đứng cứ để triều đình điều tra.

- Chỉ e triều đình không tra.

Giọng của Triệu Tông Tích căm giận nói:

- Hôm nay Chính Sự Đường có họp qua, ta nghe ý của Hàn tướng công là, người có công lớn đấy, lại vừa mới kết hôn... Lúc này điều tra dù kết quả có thế nào cũng khiến người ta rét lạnh lòng người.

- Ông ta có lòng tốt như vậy sao?

Trần Khác không tin nói.

- Ta còn chưa nói xong.

Triệu Tông Tích phun một hơi nói:

- Cho nên ông ta chủ trương, trước là để thả người về địa phương làm quan, thứ nhất là để tránh đầu gió, thứ hai là để luyện tập việc chính trị, vài năm cũng có tác dụng lớn.

- Thật biết nói chuyện.

Trần Khác cười lạnh nói:

- Nhưng đuôi hồ ly cũng lòi ra rồi.

- Đúng.

Triệu Tông Tích gật đầu nói:

- Mục đích của bọn họ chính là muốn đuổi người khỏi kinh thành.

Dừng lại một chút lại oán hận nói:

- Để cho ta một thân một mình.

- Đúng vậy, chiêu thức ấy đúng là rút củi đáy nồi mà.

Trần Khác gật đầu nói:

- Ta phỏng chừng bọn họ đã phát động rồi. Vì để đạt được mục đích cần phải đẩy phần tử nguy hiểm như ta ở bên cạnh người ra ngoài.

Sĩ phu triều Tống vô cùng chú trọng đến “khí tiết” một khi đã bị buộc tội thì tức là hán không được lòng người nữa. Đến lúc này, cứ cho là không sai cũng phải nói lời giã từ, nếu không cái mũ “luyện sạ quyền vị” cài lên rồi ắt bị sĩ lâm phỉ nhổ.

- Bọn chúng đừng hòng mơ tưởng.

Triệu Tông Tích cắn răng nói:

- Ta sẽ tranh đấu.

- Người không thể tranh.

Trần Khác lắc đầu nói:

- Người không tranh là tốt, nếu như tranh giành thì ngay cả người cũng rơi vào cái bẫy đó.

- Ta không thể nhìn người bị bọn họ lừa mà cứ vờ như không biết chuyện gì!

Triệu Tông Tích quả quyết nói.

- Yên tâm đi, bọn họ không đuổi được ta đi đâu.

Trần Khác cười an ủi y:

- Ta đã sớm đề phòng chiêu thức ấy rồi.
- Người có cách gì?

Triệu Tông Tích tin vào Trần Khác còn hơn vào chính bản thân mình.

- Ta viết một bản tấu chương, người đi tìm người lấy danh nghĩa của ông ta dâng lên.

Đương nhiên là Trần Khác cũng có thể tìm người nhưng ở chung cùng người nhất lại là sống cùng với người đứng đầu thì phải thường ban ơn cho đối phương. Như thế mới khiến cho đối phương yên tâm được... điều này là do Tiểu Muội dạy cho hần.

Triệu Tông Tích nhận lấy, mắt vừa nhìn đã thay đổi sắc mặt, mắng nói:

- Người bị chứ chưa thấm sao?

Cái này cũng chính là một tấu chương buộc tội, đối tượng bị buộc tội là Trần Khác, nói hần học vấn và đạo đức bình thường. Hơn nữa có tổ chế quan nhân không chấm trạng nguyên. Ba năm trước vốn không được đứng đầu bảng nhưng vì Quan Gia làm việc thiên tư mới điểm cho hần làm trạng nguyên. Sau đó lại nêu ra quan hệ cạp vấy giữa Triệu Trinh và Trần Khác (lợi dụng quan hệ hôn nhân để cấu kết mưu cầu danh lợi)... cuối cùng thể hiện lời buộc tội danh thếp, hi vọng Quan gia tước trạng nguyên của hần. Cứ cho là không thể tước trạng nguyên thì cũng phải tước cả quan chức của hần, đưa hần ra điều tra, để tiêu trừ ảnh hưởng xấu, cho khoa cử được công bằng... con rận nhiều không cần.

Trần Khác lại cười nói:

- Huống hồ con rận này, là dùng để lấy độc trị độc.

Triệu Tông Tích là người thông minh, suy nghĩ cẩn thận liền hiểu ngay. Y trừng hai mắt nhìn chằm chằm vào Trần Khác nói:

- Người tật to gan đấy!
- Ép quá nên có chút bất đắc dĩ thôi.

Trần Khác thở dài nói:

- Ta lại nghĩ về địa phương tiêu dao chốn này vài ba năm, hơn ở kinh thành mà nằm sấp làm thiếp.
- Vậy không được, nếu người đi rồi ta biết làm sao.

Triệu Tông Tích vội vàng nói.

Thực ra kế sách của Trần Khác rất đơn giản, đơn giản chính là kéo Hoàng đế xuống nước. Đương nhiên chuyện to gan như vậy người bình thường không thể nghĩ ra được và dùng được. Trần Khác có được linh cảm từ tên trùm lưu manh đời sau Đỗ Nguyệt Sanh.

Lúc ấy cuộc chiến bảo vệ tài chính chính phủ quốc dân, nhị công tử Tướng phụng mệnh đến bến Thượng Hải “đánh lão hổ”. Nhưng vừa đến bến Thượng Hải liền bắt đứa con của Đỗ Nguyệt Sanh là Đỗ Duy Bình để lập uy. Đỗ Nguyệt Sanh bề ngoài tỏ ra thật thà nhận lỗi, nhưng bên trong ngược lại cho người vạch trần chuyện đứa con Khổng Tường Hi là Khổng Lệnh Khản đầu cơ trục lợi ra.

Ba tử muội của Tổng gia, chỉ có Tổng Ái Linh là có hai nam, hai nữ. Khổng Lệnh Khản là đứa con cả của cô ta, bởi vậy mà rất được Tổng Mỹ Linh sủng ái. Kết quả Tướng Kinh Quốc dưới sự áp chế của Tổng Khánh Linh mà buộc phải thả người. Cuộc vận động đánh hổ oanh liệt được tuyên cáo để non. Đỗ lưu manh cũng được giải thoát.

Tuy rằng Triệu Trinh là vị vua nhân từ thiên cổ nhưng cũng giống những ông vua khác muốn giữ gìn, bảo vệ quyền uy của mình. Lúc này, nếu để cho Trần Khác ra ngoài há chẳng khác nào tuyên bố với thiên hạ là đúng là quan gia làm việc thiên tư, đem việc tuyển chọn người tài đại lễ của quốc gia biến thành bữa yến tiệc thân thích của nhà mình.

Điều này dù có thể nào đi chăng nữa thì Triệu Trinh cũng không thể tiếp nhận được cho nên Trần Khác muốn đi cũng đi không được

- Bản tấu chương buộc tội này còn có tác dụng, chính là khiến cho Vương Giới Phủ đứng hoàn toàn về phía ta.

Trần Khác chỉ vào tấu chương nói. Vương An Thạch vốn không lọt vào pháp nhãn của đương kim Quan Gia, vậy mà trên bản tấu chương này lại dùng ví dụ năm đó của Vương An Thạch, chứng minh quan gia thật sự có làm việc đó. Người nói xem y không hận chết người dâng tấu chương này sao?

- Chỉ là làm như vậy, thanh danh của người cuối cùng phải chịu tổn hại.

Triệu Tông Tích lo lắng nhìn Trần Khác nói:

- Ba người thành hổ, người không biết rõ chân tướng sẽ cho rằng, danh trạng nguyên của người thật sự là dựa vào quan hệ mà có.

- Không cần phải lo lắng.

Trần Khác cười ha ha nói:

- Mặc lửa cháy lan ra đồng cỏ, tự sẽ có biển nước cứu.

Nói xong hắn lấy tờ giấy trắng trên bàn ra nói:

- Người viết mấy chữ đi.

- Viết chữ gì?

- Thượng thư ngự kinh khảo, Chung dung chương cú, Đại học chương cú.

Trần Khác nói:

- Trước tiên hãy viết mười một chữ này đi, dùng trình độ cao nhất viết.

Trong thư phòng, các loại giấy Tuyên Thành thượng đẳng đều được chuẩn bị sẵn. Nghiên mực trong hộp cũng dùng loại bông tơ thượng đẳng ngâm, lúc này chỉ cần cho vào lư hương, đốt qua là tan chảy ngay.

Triệu Tông Tích nhắc bút, chấm mực, một nét bút viết xong mười một chữ này. Trần Khác cẩn thận nhận lấy, gật đầu tán thưởng:

- Trình độ ngày càng khá lên rồi.

- Viết vớ vẩn thôi.

Triệu Tông Tích lắc đầu, cười nói:

- Người cần những chữ này làm gì hả?

- Dán nó lên, treo ở trung đường.

Trần Khác cười nói:

- Có thể trừ tà trấn yêu.

- Người nằm mơ đi, mắng chữ của ta xấu như Chung Qùy sao?

Triệu Tông Tích giả vờ giận giữ nói.

- Nói đùa thôi.

Trần Khác mỉm cười nói:

- Ta chuẩn bị ra mấy cuốn sách.

Trong lòng Tự nhủ, hậu thế xuất bản sách phát ra mảnh gì, đều là muốn trước tiên làm ồn tin tức lên, không biết mình là học sinh hay là thủy tổ của bọn họ đây?

- “Thượng thư ngũ kinh khảo”, ta biết chính xác nên viết ra để người trong thiên hạ thấy, thị phi đúng sai, xem xong là hiểu ngay.

Triệu Tông Tích nói:

- Tuy nhiên “Trung dung chương cú” và “Đại học chương cú” là cái gì vậy?

- Ta không thể làm hỏng hết mà không xây dựng?

Trần Khác cười nói:

- Hủy đi một cuốn thì ta vẫn còn hai cuốn.

Trong thời đại này “Đại học” và “Trung dung” là hai cuốn trong “Lễ ký” và chưa độc lập thành văn. Tức là nói tứ thư ngũ kinh của đời sau gọi thì bây giờ chỉ có Nhị thư Ngũ kinh, thật ra hai cuốn kinh đã không tồn tại nữa...

- Cũng được, để người trong thiên hạ đọc, rốt cục là người có thực học không vậy?

Tuy Trần Khác giải thích nhưng Triệu Tông Tích cũng không thể ý thức được ý nghĩa quan trọng của mấy quyển sách này.

Trần Khác cũng không giải thích nữa, gật cái đầu rồi cẩn thận cất kỹ bản vẽ của Triệu Tông Tích đi... nói xong chuyện với y hẳn cũng sầu nói:

- Người nói xem bọn họ đã chuẩn bị phát động, chúng ta phải ứng phó thế nào đây?

Trần Khác suy nghĩ một chút rồi đề nghị:

- Hay là xem một quả đi.

- Người...

Triệu Tông Tích suất nữa thì thổ cả huyết ra, nhưng đối với sự tôn kính Trần Khác y vẫn theo lời bói toán.

Kết quả là gặp dữ hóa lành, trời sinh thành. Tuy Triệu Tông Tích không tin lắm nhưng vẫn ủng hộ nói:

- Thật ra là điềm tốt.

- Thực ra vẫn phải xem thái độ quan gia,

Trần Khác thu ống thẻ lại nói:

- Xem có cách nào không, để quan gia đầy tinh thần mâu thuẫn với chuyện này, một khi đã sinh ra loại cảm xúc này thì dễ làm thôi.

- Ừ.

Triệu Tông Tích gật đầu nói:

- Vậy cụ thể chúng ta nên làm gì bây giờ?

- Ta tìm cho người một người đi hỏi.

Trần Khác cười nói:

- Có một người thành thạo nhất rồi.

Vương Bàng hắt hơi một cái...

- Còn có một việc.

Triệu Thông Tích thở dài nói:

- Đúng là thời buổi rối loạn.

- Chuyện gì?

- Còn có thể là chuyện gì? Công trình trị thủy chứ sao.

Triệu Tông Tích cười khổ nói:

- Từ xưa tới nay người tận lực trị thủy, không ai như triều đình ta. Nhưng Hoàng Hà cứ hết lần này đến lần khác gây khó khăn cho triều ta...

- Lại là công trình trị thủy ...

Trị thủy Hoàng Hà là câu chuyện số mệnh không thể trốn tránh của vương triều đại Tống. Nhưng từ sau vụ án sông Lục Thập bốn năm về trước, thì một thời gian rất lâu đã không còn ai dám nhắc đến câu chuyện trị họa thủy nữa. Nhưng mà nước sông Hoàng Hà vẫn tràn lên thành lụt, dân chúng hai bên bờ sông vẫn sống trong cảnh khổ cực.

Nếu như nói có người nào đó vì chuyện này mà canh cánh trong lòng thì ăn ngủ không yên, như vậy không phải là Phú tướng công thì không còn ai khác nữa.

Đầu năm Gia Hựu, dưới sự ủng hộ của Văn Ngạn Bác và Phú Bất, ý đồ của triều đình là dùng Lục Thập Hà để làm giảm nước sông Hoàng Hà, chặn chỗ đê vỡ, khiến cho dòng chảy về phía Bắc của Hoàng Hà khôi phục lại chảy về hướng đông.

Lúc mới bắt đầu cũng tốt, nhưng sau khi lấp lại chỗ đê vỡ, lưu lượng nước đột nhiên tăng lên, dòng nước cuộn cuộn chảy về thượng du, gây nên bi kịch Thương Hồ một lần nữa vỡ đê.

Sau khi xảy ra tai nạn, căn bản là triều đình không thể cứu vãn được mà chỉ có thể mặc kệ nó khiến cho dòng hồng thủy muốn chảy về đâu thì chảy... Đương nhiên, tuân hoàn tất có quy luật của nó, dòng nước chảy về chỗ thấp, dòng chảy nhất định sẽ căn cứ vào địa lý, địa mạo, tự nó sẽ tìm ra biển.

Theo kết quả của tự nhiên, chính là Hoàng Hà phân nhánh- sau lần vỡ đê vào mùa hè năm nay thì Hoàng Hà trở thành con sông một dòng hai luồng. Tức là ở trung và hạ du phân ra thành một nhánh sông nhỏ về hướng đông, nó hạ tiếp giáp với đầu sông, ở chỗ giao nhau chảy ra biển chia sẻ dòng nước đến thượng du với có một dòng chảy phía bắc.

Sau khi Phú Bất biết tình hình này thì có đủ các cảm giác lẫn lộn. Dòng chảy phía đông không phải là mong muốn ban đầu của công trình Lục Thập Hà sao? Lục Thập Hà không ngăn được dòng nước, dòng chảy về hướng đông đến giảm... một trò đùa.

Nhưng bất kể là thế nào thì cũng là ông trời ột cơ hội xem người có muốn hay không thôi.

Lúc này đây, Phú tướng công không muốn giống năm Khánh Lịch thứ tám đó, bởi vì tâm tính đa điều của các đại thần trong triều đình, họ đều bỏ qua khoảng thời gian trị thủy quý báu nên ông muốn bù lấp khuyết điểm năm Gia Hựu đầu tiên, trị thủy sông Hoàng Hà thật tốt.

Vì thế ông chịu đảm đương sức ép giải trừ quân bị, cuối cùng sắp xếp được kinh phí mấy triệu quan để chuẩn bị làm lớn một trận.

Nhưng là làm như thế nào? Không phải y nói là được, hướng hồ là còn có vết xe đổ năm Gia Hựu đầu tiên, Phú tướng công trở nên hết sức thận trọng. Ông ta không thể chịu được công việc trị thủy lại một lần nữa bị thất bại, nhất định phải tìm được một phương pháp thì công chính xác.

Vì thế dưới dụ lệnh của triều đình, lệnh cho các đại thần ra sức nói, không ngần ngại về công việc trị thủy.

Trên thực tế nói thoải mái, thỏa thích là cùng một ý với cãi nhau.

đối với việc cuối cùng nên thi công như thế nào thì khắp triều đình đều ầm ĩ, bàn tới bàn lui. Có người nói, cần phải chặn dòng chảy hướng bắc, có người lại nói phải làm cong lòng sông, có người lại nói phải làm giảm dòng nước... tuy nhiên có một điểm nhất trí đó là đều hi vọng sông Hoàng Hà lại có thể khôi phục dòng chảy về hướng đông.

Điều này chủ yếu có hai nguyên nhân chính, một là dòng bắc lưu của Hoàng Hà khiến cho năm trăm dặm phòng tuyến Maginot - phía Đông bắt đầu từ Thương Châu về phía Tây đến Bảo Châu bị tắc nghẽn ao hồ khiến cho các quan văn triều Tống ăn không ngon ngủ không yên. Hai là, dòng bắc lưu của Hoàng Hà ảnh hưởng nghiêm trọng đến thủy nguồn sông Biện Thủy, còn tiếp tục uy hiếp luôn cả dòng vận chuyển.

310. Quyển 7 - Chương 338: Bắn Người Phải Bắn Ngựa Trước

Cho dù dân chúng ở Biện Kinh đều biết rằng thành phố siêu cấp với hàng triệu nhân khẩu đều dựa vào thủy vận liên tục không ngừng mới luôn luôn duy trì được sức sống và sự phồn vinh. Nếu dòng thủy vận xảy ra vấn đề thì Đại Tổng chỉ có thể rời đô mà thôi...

Xét thấy hai điểm này hình như ông ta không còn lựa chọn nào khác mà chỉ có thể khôi phục cho sông Hoàng Hà chảy về hướng đông.

Chỉ có điều là nhóm sĩ phu sao họ chịu bỏ qua, chuyện này chẳng khác nào cơ hội bác học của chính mình? Vì thế các loại ý kiến lần lượt được đưa ra đến giờ họ vẫn còn đầu khẩu không ngớt.

Triệu Tông Tích ngự tiền quan chính, đương nhiên là không thể tránh khỏi tai bay vạ gió. Quan gia yêu cầu mấy người bọn họ, viết một bản tấu chương, viết ra quan điểm và lý do của mình.

- Chắc hẳn là lúc này,

Triệu Tông Thực đã lấy bản thảo, đang trau chuốt rồi đây?

Triệu Tông Tích cười nói:

- Ta một chữ ngược lại cũng chưa viết.

- Sao lại không viết?

- Còn không phải là do người làm hại sao.

Triệu Tông Tích cười khở nói với Trần Khác:

- Mấy năm nay, càng tin không có điều tra thì không có quyền phát ngôn câu nói này, không tận mắt nhìn thấy hai dòng sông này thì sao mà đưa ra được kết luận?

- Làm như vậy là đúng đấy.

Trần Khác gật đầu tán dương:

- Đám ếch ngồi đáy giếng kia cứ cho là mình trên thông thiên văn dưới tường địa lý, là không thể tìm ra được một đối sách chính xác.

- Nhưng không có thời gian cho ta khảo sát.

Triệu Tông Tích nói:

- Quan gia ba ngày sau sẽ phải dâng tấu chương.

- Nói thật là được.

Trần Khác nói.

- Toàn văn như sau...

Triệu Tông Tích trợn mắt nói:

- Không điều tra thì không có quyền phát ngôn, xin cho phép ta trước tiên đi quan sát rồi mới nói... Người thấy thế thích hợp không?

- Được rồi.

Trần Khác nói:

- Người cũng có thể cho thêm một ít hàng lậu.

- Nói ví dụ đi?

- Ví dụ như cái hại của Hoàng Hà, nguyên nhân là bắt nguồn từ chỗ sáu một đấu nước trong cát.

Trần Khác nói:

- Ở thượng du, bởi vì chênh lệch quá lớn, dòng nước chảy nhanh bùn cát sẽ bị cuốn mà đi xuống, còn không thể làm hại sao. Nhưng sau khi nhập Khai Phong địa thế bằng phẳng dòng nước hiền hòa hơn, cát lắng ở lòng sông lên lúc đó mới gây ra nhiều lần vỡ đê.

- Nói như vậy thì hai dòng sông tất yếu là không thể trường cửu được?

Triệu Tông Tích hiểu được một chút nói.

- Đúng vậy, hai dòng sông mang nước từ thượng nguồn đến phân ra thành hai nhánh sông.

Trần Khác gật đầu nói:

- Đương nhiên là có thể giảm bớt lượng nước nhưng làm tăng lên lượng bùn đất lắng xuống lòng sông, rất nhanh một lần nữa lòng sông sẽ lại bị tắc nghẽn.

Nói xong hần cười nói tiếp:

- Tuy nhiên cũng không thể phủ nhận được tác dụng xả nước lũ của nó, nếu chúng ta mở rộng hai bên sông làm thành đập nước thì lũ định kì sẽ được mở ra hai bên sông, mùa khô thì mở nước một bên còn một bên vẫn giữ lại như thế thì mới có thể cam đoan là cả hai bên bờ sông mới an toàn được.

- Như vậy à.

Triệu Tông Tích không phải rất khoái nói:

- Trị thủy s liên biến thành bài học của triều đình, gánh nặng này còn đè nên lưng đến năm tháng nào đây?

Trần Khác tự nhủ trong lòng, một ngàn năm về sau vẫn còn trị thủy không... Hần hiểu được ý của Triệu Tông Tích, kế hoạch chiến lược lâu dài như vậy thật sự là không dễ dàng yếu kém được.

Nhưng, trị thủy là vì ra vẻ hay sao?

Hần đề nén câu nói này trong lòng nói:

- Ta chỉ nói một ví dụ mà thôi, cụ thể như thế nào thì còn phải xem vào kết quả thăm dò thực tế nữa.

Nói xong hần lấy túi giấy trên bàn, đưa cho Triệu Trình nói:

- Đây là đồng niên của ta, kết quả Giáp Dần Giáp Chính Phu thăm dò dòng nước sông Hoàng Hà. Người mang về xem hần là có thể giúp được đấy.

- Sao không lấy ra từ sớm chứ?

Triệu Tông Tích mừng rỡ nói.

- Y nói chưa chắc đã đúng.

Trần Khác thản nhiên nói:

- Cho dù là đúng thì chưa chắc người đã nghe.

Triệu Tông Tích là người thông minh, biết thái độ của mình đã nhằm trúng chỗ không vui của Trần Khác cười nói xin lỗi:

- Chỉ cần là đúng thì nhất định ta sẽ nghe.

- Xem đi, xem y cho người cái lết luận gì.

Trần Khác nói xong thì giữ im lặng để cho Triệu Tông Tích lật xem nhanh cái báo cáo kia.

Sau khi xem xong, sắc mặt của Triệu Tông Tích có vẻ nghiêm trọng nói:

- Nếu quả thực như y nói thì dòng chảy về hướng đông đã từng là con đường cũ triều Hán, như vậy thì biến thành dòng nước chảy về hướng đông ngàn vạn lần không được.

- Nói rất hay!

Trần Khác để lộ ra nụ cười hiểu ý. Đây mới là điều hắn hi vọng ở Triệu Tông Tích...

Tiến Triệu Tông Tích trong lòng thấp thỏm không yên, hắn trở lại hậu trạch, bên tai hắn vang lên tiếng tiêu cầm hợp tấu.

Hắn đi theo âm thanh đó, liền thấy trên hòn giả sơn, bàn đá bên cạnh dưới cây tùng, đàn hương lượn lờ, Tô tiểu muội đánh đàn, Vương Hoàn thổi tiêu đang hợp tấu một bản nhạc duyên dáng tuyệt diệu. Liễu Nguyệt Nga và Đỗ Thanh Sương ngồi bên cạnh nghe một cách nhập tâm.

Trần Khác dừng chân lắng nghe mãi cho đến khi kết thúc mới vỗ tay cười nói:

- Hay ột khúc “U Lan Thao”, có thể an ủi phu tử linh thiêng trên trời rồi.

Nghe thấy giọng nói, bốn cô mới phát hiện hắn đến, Vương Hoàn nhanh chóng đứng dậy hành lễ.

- Vị này chính là nữ công tử của Diêm Thiết Sứ Vương Phán Quan.

Tiểu muội cười giới thiệu cho hắn:

- Hôn lễ hôm đó, còn làm người xướng lễ của thiếp thân nữa đấy.

- Ta và Vương Hoàn cô nương đã sớm gặp.

Trần Khác cười chấp tay nói:

- Cô ấy còn kiểm tra qua ta nữa cơ.

- Tiểu nữ không biết tự lượng sức mình, đã múa rìu qua mắt thợ.

Vẻ mặt của Vương Hoàn phức tạp liếc nhìn Trần Khác một cái rồi hành lễ nói xin lỗi:

- Khẩn cầu đại nhân

thứ lỗi.

- Cô không cần bận tâm.

Trần Khác cười nói:

- Thi từ mê mẩn không nhận ra chuyện này. Tại hạ thực sự thích thú.

- Đại nhân độ lượng, rộng rãi.

Vương Hoàn lại hành lễ.

- Chỉ có điều tại hạ đi ngang qua, nghe thấy tiên âm mà nghỉ chân, làm các nàng mất nhã hứng rồi.

Trần Khác nói xong liền cáo từ.

- Ngồi xuống nghe một chút đi.

Tiểu muội tiếp đón nói.

- Không được, ta còn có việc phải ra ngoài một chuyến.

Trần Khác cười nói:

- Có thể cho ta mượn Nguyệt Nga một chút được không.

Thời gian một tuần trà, Trần Khác và Liễu Nguyệt Nga thay đổi thường phục đón xe từ cửa sau ra phố.

- Chúng ta đi làm gì vậy?

Có thể đi một mình cùng Trần Khác ra ngoài, Liễu Nguyệt Nga vô cùng vui thích.

- Hẹn hò chứ sao.

Trần Khác cười khẽ hôn lên gò má:

- Dù sao cũng hơn nghe mấy nàng ấy lèo xèo?

- Cái gì lèo xèo, người ta là cầm tiêu hợp tấu!

Liễu Nguyệt Nga nói xong mới hiểu được, đôi bàn tay trắng như phấn hầu hạ nói:

- Ý của chàng nói là đàn bầu mà gãy tai trâu sao?

- Không được liên tưởng linh tinh?

Trần Khác nhanh chóng

nói:

- Là ta không thể thưởng thức được, ta là trâu, được chưa?

Ở trước mặt bạo lực tất cả đều như vô lực.

- Hừ hừ...

Liễu Nguyệt Nga gơ nắm đấm trắng muốt lên đe dọa cười nói:

- Thực ra thiếp ở đó cũng vương bận, thiếp không ở đó Thanh Sương tỷ có thể ca xướng, thiếp ở đây cô ấy sợ thiếp xấu hổ nên bảo thiếp ngồi xuống cùng nghe.

- Lần sau, cô có thể vì nhảy cho bọn họ mà.

Trần Khác cười nói.

- Thiếp chỉ biết múa kiếm thôi.

Liễu Nguyệt Nga thở dài nói:

- Ôi, căn bản là dư thừa.

- Vậy thì tốt...

Trần Khác cười to nói:

- Đúng lúc cùng ta đi làm.

- Hả?

Liễu Nguyệt Nga trừng hai mắt to nói:

- Chúng ta đi học võ sao?

- Đúng.

Trần Khác gật đầu nói.

- Thật là có thể sao?

Mắt Liễu Nguyệt Nga lộ ra thần thái, nói xong lại nhụt chí:

- Chàng không sợ để người ta biết lại khiến người ta buộc tội sao?

- Nhiều rận không cần.

Trần Khác lắc đầu cười nói:

- Bọn họ nhìn không quen? Từ từ quen dần thì tốt.

Dừng lại một lúc:

- Hơn nữa, nàng giả trai đi, đủ để đánh tráo.

- Thật tốt quá!

Liễu Nguyệt Nga hưng phấn, cũng không thấy là Trần Khác đang đùa giỡn nàng...

Trần Khác không chào hỏi, mà đi thẳng vào miếu Võ Thành Vương, bây giờ là lúc thao luyện của Võ học viện, hấn đánh xe ngựa chạy nhanh vào thao trường.

Trên thao trường chỉ có hơn mười người võ sinh thao luyện dưới sự dẫn dắt của Quách Hán. Bởi vì số người quá ít chỉ có thể luyện đoàn trường còn mà thôi.

Thấy có xe ngựa vừa mới đi vào, Quách Hán trước tiên là chau mày, sau khi thấy rõ người ngồi phía sau là Trần Khác, gã thẳm gắt một cái rồi đi nhanh đến.

Xe ngựa dừng hẳn, Trần Khác mặc thường phục và Liễu Nguyệt Nga mặc trang phục nam đi xuống.

- Đã lâu không gặp, đại nhân.

Quách Hán chấp tay qua lao rồi nói ồm ồm.

- Ta kết hôn sao người không đi?

Trần Khác cười nói.

- Mạt tướng nói là đại nhân đã lâu không đến miếu Võ Thành Vương.

Quách Hán đối với Trần Khác, đó là một bụng ý kiến.

- Ta bận.

Trần Khác cười, nhìn đám võ sinh kia nói:

- Sao lại có mấy người thể thôi hả?

- Đi hết rồi.

Quách Hán buồn bực nói:

- Nửa năm không phát lương bổng, cũng không nhập học, bao nhiêu người cũng đi sạch chỉ có những người đầu óc không được bình thường mới ở lại chỗ này.

Gã lớn tiếng nói:

- Đại nhân, những người này là những người cùng với Dịch Nguyên soái trải qua từ những ngày sống khổ cực, bây giờ cũng đi rồi. Ngài làm sao ăn nói với lão nhân đây.

- Việc làm càng gần với thành công, càng phải chịu khó chờ đợi.

Trần Khác thản nhiên nói:

- Thực sự ta thấy đáng tiếc thay cho bọn họ.

- Cái gì?

Quách Hán nghe không hiểu.

Trần Khác cũng không thèm để ý tới gã bởi vì Tô Tiến đã vào rồi.

Vừa thấy Trần Khác, Tô Tiến có chút kích động nói:

- Đại nhân, rốt cục thì ngài cũng đã đến!

- Ủ. Ta đã đến.

Trần Khác gật đầu.

- Lúc này không đi sao?

- Cũng không thể ở chỗ này?

Trần Khác cười to nói:

- Được rồi, lão Tô ngày đáng khổ đã chấm dứt. Mang tài liệu của bọn chày gỗ này đến phòng ta.

Tô Tiến nhanh chóng cho người đi chuẩn bị, Trần Khác khoanh tay trước mặt mười bảy võ sinh đi lại một vòng nói:

- Người lương thiện không nhiều...

Sắc mặt của các võ sinh vốn đã thấy kỳ quặc, giờ đây... càng thêm kì lạ.

- Nhưng dù có thể nào thì cũng chúc các người trải qua kì khảo nghiệm, trở thành nhóm đệ tử học đầu tiên của Võ học viện cải chế từ trước tới nay.

Trần Khác cười rộ lên nói:

- Tuy nhiên theo quy định vẫn cần phải tiến hành cuộc thi nhập học một lần, theo thứ tự hãy đến phòng của ta. Khi vào cửa đừng quên hô “báo cáo”.

Nói xong hắn thản nhiên rời đi... sau một chén trà, võ sinh thứ nhất đến, nhưng lại đứng bên ngoài, ngập ngừng ở cửa không vào.

- Đầu gối của người trúng tên hay sao vậy?

Trần Khác chua ngoa nói:

- Ngay cả bậc cửa cũng không qua nổi...?

- Học trò không biết cái gì gọi là “Hàm bao cao”...

Người võ sinh kia ngập ngừng nói.

- Hô một tiếng “báo cáo”.

Trần Khác lấy tay che trán, Liễu Nguyệt Nga cứ cười mãi.

- Báo cáo!

- Vào đi.

Người võ sinh kia đỏ mặt đi vào.

- Ngồi.

- Vâng.

Võ sinh ngồi nghiêm chỉnh trên ghế đầu.

Trần Khác biểu cảm nói:

- Báo danh tính.

- Tên là Trương Chấn.

- Tuổi, quê quán.

Trần Khác nói xong, hắn lật hồ sơ ra, nói:

- Sinh năm Thiên Thánh thứ tám, ba mươi tuổi. Người phủ Đại Danh.

- Vâng.

- Người xuất thân là đồ tể, sao không giết heo cho tốt lại chạy đến đây tham gia quân ngũ hả?

Trần Khác hỏi.

- Ôi, năm ấy lũ lụt huyện chúng tôi ngập hết, sau đó nước rút triều đình đến chiêu binh.

Trương Chấn thở dài nói:

- Tôi đây vốn là đi xem náo nhiệt, ai biết trong lúc hỗn loạn liền bị thích chữ vào mặt. Sau lại nghĩ giết heo giết người đều là tạo nghiệp chướng như nhau, cũng không thể làm mãi được.

- Làm thế nào người lại đến võ viện học?

- Bọn họ kéo tôi đến đây.

- Bọn họ nào?

- Đi hết rồi.
- Sao không lôi cả người đi?
- Tôi không muốn đi.

Trương Chấn cười ngây ngô nói.

- Vì sao lại không muốn đi?
- Tôi cảm thấy ở chỗ này sẽ mạnh hơn là trở về.
- Hả?

Ánh mắt của Trần Khác rất cục dưng trên người gã. Nhìn tên vô sinh ba mươi tuổi này chỉ thấy gã thân hình rắn chắc, ngồi trên chiếc ghế tròn mà Trần Khác cố ý sắp xếp hiển nhiên là rất buồn cười.

- Trở về chính là cả ngày ngồi ăn rồi chờ chết.

Trương Chấn nói:

- Không bằng trong này, có thể học chữ, còn có thể rèn luyện được gân cốt.
- Một chút cũng không ngốc.

Trần Khác nghe thấy vậy cười to nói:

- Cưới vợ chưa?
- Chưa.

Trương Chấn lắc lư nói.

- Nguyên nhân là gì?
- Không vì cái gì cả.

Trương Chấn gãi đầu nói:

- Cũng không nghĩ gì, mơ hồ cho đến ngày hôm nay.
- Cha mẹ người còn không, không sót ruột thay người sao?
- Họ cũng không sót ruột.

Trương Chấn nhìn Trần Khác với vẻ kì lạ:

- Đại nhân, chúng tôi cũng không vội thì ngài vội cái gì?
- Phì...

Liều Nguyệt Nga buồn cười, Trần Khác buồn bực khoát tay nói:

- Ra ngoài đi!
- Vâng.

Chương Chấn cáo từ ra ngoài, đi đến cửa mới nghĩ tới, hỏi mình đã thông qua chưa nhỉ.

- Người đoán đi?

Trần Khác nhe răng cười ác ý trả thù nói.

- Tôi không đoán được...

Trương Chấn lắc đầu thật thà nói.

- Vậy thì ra ngoài từ từ đoán đi.

Trần Khác đóng hồ sơ lại... Người thứ hai đi vào, đây là một người thanh niên thân hình cao lớn, vai dài lưng rộng, nếu không nhìn vào mặt thì quả nhiên là một vũ khí hiên ngang... nhưng ánh mắt anh ta như chọi gà, miệng còn lệch bên trái tuy không rõ nhưng về mặt thì xấu xí, khí chất cũng có vẻ hèn mọn.

- Ngồi đi.

“Không giống hạng người lương thiện” mà Trần Khác thường gọi, ở một mức độ lớn thì phải quy cho vị nhân huynh này.

Người thanh niên ngồi xuống.

- Quý danh.

Trần Khác hỏi.

- Chớ hỏi, viết rồi.

...

Trần Khác ngậm miệng lại, đợi một lúc lâu cũng không thấy anh ta nói gì, hắc cau mày nói:

- Người nói gì đi chứ.

- Nói gì?

- Không phải là người phải tự nói sao?

- Học trò họ họ Mạc tên Vấn.

Đối phương nhỏ giọng nói:

- Tên chữ không nói hết...

Suýt nữa thì Trần Khác thổ huyết ra, con rùa này ý định đùa giỡn người khác hả?

Mạc Vấn cố gắng tỏ ra thành thật. Chỉ có điều điều kiện đầu tiên thực sự là quá kém, nhìn qua thấy không đáng tin.

Mở hồ sơ của người này ra, quả nhiên là cái tên như vậy, Trần Khác đành phải nuốt giận nói:

- Người là người Biện Kinh, trước kia học ở Thái học sao?

- Vâng.

Mạc Vấn thấy tốt là nhận, liền thành thật trả lời.

- Sao lại chuyển đến võ học viện này?

- Ôi...

Mạc Vấn thở dài:

- Tướng mạo này của học trò thường xuyên bị người ta chế nhạo, sau này không chịu nổi nữa nên dứt khoát thôi học chuyển tới võ học viện. Bên này đều là những người đàn ông mặt sẹo không có ai cười chê học trò.

- Ồ...

Trần Khác ngược lại không tin nói:

- Được rồi, bây giờ nhìn người cũng không vừa mắt, người có thể đi chỗ khác được rồi.

- Đại nhân...

Mạc Vấn đôi mắt đáng thương nói:

- Học trò đã không còn chỗ nào để đi nữa rồi, cứu một mạng người còn hơn xây bảy tòa tháp, đại nhân giữ học trò lại đi.

- Ta nhìn thấy người là khó chịu.

- Học trò sau này khi nhìn thấy đại nhân sẽ cúi đầu.
- Ta nghe tên của người là thấy phiền rồi.
- Học trò có thể đổi tên...

Anh ta trả lời hài hước, ai ngờ Trần Khắc võ thật mạnh xuống bàn, hừ lạnh một tiếng:

- Bắt hần ra ngoài!

Thị vệ đi lên, xách gã đứng dậy.

Mạc Vần cũng có chút công phu, hai người thị vệ dùng sức cũng không thể nhấc nổi anh ta. Y vẫn còn thừa sức hét to:

- Rốt cục học trò sai cái gì, không thể không dạy mà giết! Đại nhân!
- Chính là vì cái miệng đầy gian trá của người!

Trần Khắc cũng lạnh lùng nói:

- Với tính tình láu cá này của người, làm sao có thể chỉ vì liếc mắt một cái đã thôi học khỏi Thái học chứ?
- Người có thể thay đổi, đại nhân.
- Giang sơn dễ đổi, bản tính khó dời.

Trần Khắc lắc đầu nói:

- Nhất định người phải cho ta biết, vì sao người không học cho tốt bên Thái học lại chạy sang võ học, nếu không thì rút ra ngoài.

Dừng lại một chút:

- Ta chỉ cho người một cơ hội, ta chỉ nghe nói thật, người yên tâm, ta có thể giữ bí mật cho người.
- ...

Giằng co một lát, Mạc Vần nhận thức được, nếu không nói thật thì khó mà có thể qua được cửa ải này. Anh ta đành phải cười khổ nói:

- Thực ra là bị trường đuổi ra ngoài.
- Vì sao?

- Năm ngoái vụ bê bối hồ Kim Minh của Thái học sinh, không biết đại nhân ngài có còn nhớ không?

Trần Khắc cũng xuất thân từ Thái học sinh, bạn cùng học đến nay vẫn còn đang học ở đó, đương nhiên là có nghe. Nghe nói là lúc ấy Thái Học đình chơi xuân trên hồ Kim Minh, nhưng lại ngang nhiên cưỡng gian kỹ nữ giữa thanh thiên bạch nhật, kết quả là làm cho kỹ nữ này nhảy sông tự tử thậm chí còn kinh động đến cả quan gia.

Triệu Trinh sai người đến cứu, cô kỹ nữ kia khóc lóc thảm thiết, đương nhiên là quan gia tức giận... Thái Học là nơi nuôi dưỡng nhân tài cho triều đình, mục đích là bồi dưỡng trụ cột quốc gia tương lai, không ngờ được lại nuôi một đám cầm thú.

Liên hạ chỉ ngay tại chỗ, bắt đám thái học sinh kia lại, giao cho Phủ Khai Phong. Cũng may là khi ấy lão Bao còn ở phủ Khai Phong nhìn thấu mọi việc phát hiện ra đám học sinh kia, là bị người khác cho thuốc kích thích mới mất đi lý trí, làm ra những việc cầm thú như thế này.

Tuy nhiên cũng đừng hi vọng là lão Bao sẽ thay bọn họ nói chuyện. Bởi vì trong quá trình điều tra, Bao Chứng đã phát hiện ra đám thái học sinh này bao hết ba tầng thuyền hoa, sài mấy chục danh kỹ, xa xỉ vô cùng... Nếu như thả lại bọn họ về trường học thì nhất định sẽ làm bại hoại phong khí, hủy diệt một mảnh đất bồi dưỡng nhân tài tốt của triều đình.

Cho nên một mặt Bao Chứng xin triều đình miễn tội danh cưỡng gian cho họ, nhưng mặt khác lại yêu cầu trường Thái Học xóa tên chúng, lấy lại phong cách học tập!

Đề nghị của Bao Chứng được tiếp nhận, đám học sinh kia tránh được việc bị giam vào ngục nhưng tất cả đã bị đuổi khỏi Thái Học.

Mà tên Mạc Vần cũng trong danh sách những học sinh bị khai trừ...

Cũng chỉ có quân đội nhà Đại Tổng mới thu giữ được đồng rác rưởi này.

Tất cả đều có những lý giải hợp lý, Trần Khác cho gã ra ngoài.

Đang lúc Mạc Vần chuẩn bị đi ra thì đột nhiên nghe thấy Trần Khác cười nói:

- Là người cho thuốc?

Mạc Vần mặt trắng bệch, ngơ ngác, cười khan nói:

- Đại nhân chê cười rồi, học trò cũng là người bị hại thôi.

- Thủ đoạn tự bảo vệ mình thôi.

Trần Khác cười dài nhìn y nói:

- Người không ở trên thuyền, thì sẽ không có cách nào cho thuốc vào rượu và thức ăn. Người không có biểu hiện gì là hành vi phóng đảng, bọn họ nhất định hoài nghi là người giở trò quỷ.

- Đại nhân, trò đùa này, một chút cũng không buồn cười.

Mạc Vần nhanh chóng cười rộ lên nói:

- Xin hỏi có chứng cứ gì?

Trần Khác tủm tỉm cười nhìn anh ta nói:

- Không cần chứng cứ, chỉ cần đoán, nói cho người biết đám anh không ra anh, em không ra em của người, người đoán xem kết quả là gì?

- Đại nhân, học trò và ngài không thù không oán.

Về mặt của Mạc Vần đau khổ:

- Sao ngài lại muốn hại Học trò?

- Ta không ngại thủ hạ của mình có kẻ lừa đảo, nhưng ngại người mà hấn lừa là ta.

Trần Khác thản nhiên nói.

- ...

Mạc Vần bị hấn làm cho không nói được câu nào, thở dài nói:

- Đại nhân, tôi tuyệt đối sẽ không thừa nhận.

Xem như cũng ngầm chấp nhận rồi...

Lúc này Trần Khác mới cười rộ lên nói:

- Được rồi, nói chuyện một chút, vì sao người không rời khỏi võ học viện đi?

Mạc Vần biết cảnh báo giải trừ, trong lòng nhẹ nhõm, nhưng lại có chút cảm kích đối với Trần khác. Y không khỏi tự mắng mình ti tiện, nhưng vẫn nghênh đầu lên nói:

- Định nguyên soái có thể từ phối quân làm đến tướng công, học sinh bất tài cũng có ý noi theo.

- Nhưng, võ học viện cũng sắp tiêu tùng rồi, người lên sai thuyền rồi!

- Không đâu.

Mạc Vần híp xanh cả mặt, cười nói:

- Học trò tin tưởng vào đại nhân, người mà chỉ dựa vào mồm mép có thể vì Đại Tổng mở rộng bốn nghìn dặm, nhất định sẽ có cách để cho võ học hồi sinh.

- Ha ha ha...

Trần Khác cười to nói:

- Thiên xuyên, vạn xuyên, nình bọ, cút ngay... Người tiếp theo... Tên Trần Giản Chi, tự Thượng Quan, mười sáu tuổi. Tiểu tử này ngày bình thường thì khí thế bừng bừng là một trong một trong mười bảy người đẹp trai nhất.

Trong hồ sơ có nói, anh ta đã đọc qua Tư thực, ngàn dặm xa xôi từ Hồ Nam mà đến, mới đến võ học viện được một năm.

Trần Khác hỏi anh ta, nhà ngươi có biết người chạy đến đây không?

- Không biết.

Tiểu tử này lắc đầu nói:

- Tôi trốn đến đây.

- Vì sao?

- Ta nghe “Mãn Giang Hồng” của Dịch Nguyên Soái rồi.

Trần Giản mặt còn rất non nớt, hai mắt tràn đầy khí quyết nói:

- Tôi muốn theo Dịch nguyên soái, phụ trợ mười sáu châu Yến Vân. Đây mới là chuyện nam nhân nên làm.

- Phía dưới có lông dài sao mà còn nam nhân.

Trần Khác cười mắng:

- Người không biết bây giờ sắt tốt không đánh đinh, nam tốt không làm binh sao?

- Biết.

Trần Giản trừng con ngươi lên nhìn Trần Khác nói:

- Nhưng bọn họ sai đấy, Khiết Đan và người Đảng Hạng đến đây, mười ngàn quan văn cũng vô dụng, vẫn phải dựa vào hảo hán để bảo vệ quốc gia?

Nói xong tên tiểu tử này còn tức giận nói tiếp:

- Bởi vì cả ngày bọn họ nói như vậy, đàn ông tốt của triều Tống không tham gia quân ngũ thì chúng tôi đây mới đánh không lại Khiết Đan, Đảng Hạng!

- Tiểu tử này có kiến giải!

Trần Khác liền thích thú.

Trần Giản lui về sau, lại một người trẻ tuổi yếu đuối nữa đi vào, thị vệ cho là anh ta đi nhầm chỗ nói:

- Nơi này là để phỏng vấn, người không liên quan xin tránh đi.

- Tôi, chính là đến dự thi mà.

Người thanh niên kia hạ giọng nói.

- Vào đi, tự giới thiệu.

Trần Khác vui vẻ phát hiện, đây không ngờ là người đọc sách chính gốc. Mạc Vãn loại người đọc sách hai ngày nữa đi, chỉ có thể coi là lưu manh biết chữ. Cái gọi là “phúc hữu thi thư kí họa”, người đọc sách chân chính là như vị này từ trong ra ngoài đã lộ ra mạch văn.

- Học trò Từ Ly Luân.

Người thanh niên hành lễ nói:

- Hai mươi sáu tuổi, người huyện Hợp Phì, Lư Châu.

- Người với Từ Thôi Quan của Phủ Khai Phong có quan hệ như thế nào?

Trần Khắc cau mày nói, vị Từ thôi quan tên Từ Ly Cẩn đúng là đồng nghiệp của Trần Hi Lượng.

- Đó là tộc huynh.

Người thanh niên không thấy kinh ngạc hiển nhiên rất rõ về gia cảnh Trần Khắc.

- Từ gia Hợp Phì là gia tộc lớn, vậy ngươi là con cháu nhà quý tộc rồi.

Lời tuy là thế nhưng Trần Khắc không kính trọng, mông cũng chưa nâng lên một tấc nói:

- Chạy tới võ học viện không sợ là làm nhục gia phong hay sao?

- Học trò, là phế vật.

Từ Ly Luân lắc đầu, tự giễu nói:

- Sáu tuổi đi học, mười sáu tuổi tham gia khoa thi, ai ngờ thi không đậu, không phải tiến sĩ. Hơn nữa từ nhỏ tôi đã yếu đuối, người nhà cũng hi vọng tôi sẽ mạnh mẽ hơn. Bởi vậy đối với việc tôi đến võ học viện đều là khuất mắt trông coi.

Quân đội triều Tống, lính tình nguyện và quan quân không thích chữ.

- Xương cốt này của ngươi không thể ra sa trường được.

Không phải là Trần Khắc xem thường anh ta nhưng quân sự là nơi lấy thực lực làm trọng, đám quân nhân chỉ phục khi có người mạnh hơn bọn họ, cho nên quan quân mỗi người cũng phải có võ nghệ cao cường, cung thành mã thạo.

- Tuy học sinh không kéo được cung cứng, không cưỡi được liệt mã.

Từ Ly Luân không phủ định nhưng về sau cũng không hề dao động nói:

- Nhưng không phải tất cả các quan quân đều được mang đi đánh giặc? Học sinh tốt xấu cũng mười mấy năm đọc sách, vả lại thừa nhỏ đối với binh thư dư đồ cũng ưa thích không đời...

- Vậy ngươi càng nên chuyên tâm đọc sách, thi không đậu tiến sĩ nên có xuất thân nên tông quân mới phải.

Trần Khắc nói.

- Đa tạ lời hay của đại nhân.

Từ Ly Luân lại thản nhiên nói:

- Nhưng thập tam kinh không dạy bản lĩnh thật sự, học sinh không thể lãng phí thời gian.

Nếu như anh ta đã có chủ định thì Trần Khắc cũng không nói thêm gì nữa chỉ bình tĩnh nhìn y:

- Hy vọng, người hãy vì thiên hạ mà làm tấm gương sáng, làm cho họ biết không phải chỉ học theo lời của thánh nhân mới là người đọc sách.

Hai mắt Từ Ly Luân tỏa sáng, gật đầu nói:

- Lời của đại nhân rất đúng, học sinh cũng nghĩ như vậy đấy!

- Vì sao ngươi có thể kiên trì được đến bây giờ?

Vấn đề này, Trần Khắc hỏi tất cả mọi người.

- Học sinh nghe nói, các tướng công đang thảo luận cải cách quân sự, dường như sắp có hành động lớn.

Từ Ly Luân thành thực nói:

- Tôi đã nhịn lâu như vậy, làm sao mà lúc quan trọng này có thể đi đâu được?

Con cháu quý tộc đương nhiên là linh thông hơn kẻ khác.

- Nói rất hay.

Trần Khác cười gật đầu nói:

- Ta tin người, tương lai rất có triển vọng...

Từ Ly Luân và Trần Giản Chi xuất hiện khiến cho Trần Khác vô cùng cao hứng, vẫn có những thanh niên yêu nước, người đọc sách nguyện vì vinh nhục mà dấn thân cho Đại Tống.

Đương nhiên nhiều người mù quáng sùng bái Dịch Thanh, bọn họ không muốn nhìn thấy Dịch Nguyên soái xây lên trường học mà cứ phải đóng cửa như vậy. Cho rằng chỉ cần mình không đi thi võ học viện coi như vẫn còn, thứ tình cảm mọt mọt mà bọn họ đã kiên trì chống đỡ cho đến ngày hôm nay.

Người hâm mộ Dịch Thanh quá nhiều. Đương nhiên sẽ nảy sinh niềm tin đến chết cũng không đổi. Ví dụ như một người tên ảo là Mục Dịch Kiều là một ví dụ tốt nhất. Tên Dịch Kiều này cốt cách của tên này mất hoa đào, mặt trái xoan, nam sinh nữ tướng điển hình. Ban đầu trong giang hồ đều biết y là phi tặc, sau đó nghe thấy Dịch Nguyên soái nói chuyện mà mê mẩn đã chạy đến thành Biện Kinh sẵn sàng góp sức cho Dịch Thanh.

Dịch Thanh nào dám thu nhận và giúp đỡ người như thế? Chỉ có thể nói qua loa tắc trách mà thôi, nói y lai lịch không trong sáng cho dù là không truy cứu thì sau này bị điều tra ra cũng sẽ gặp phải chuyện không may. Mục Dịch Kiều nghe xong không nói hai lời, quay đầu đi đến Phủ Khai Phong đầu thú sau đó lại bị phán đi sung quân ở Thương Châu.

Dịch Thanh vô cùng cảm động, vài năm sau đã đưa y về Biện Kinh cho y học võ thuật trước, đợi tương lai sẽ là võ cử, nửa đời sau của y cũng coi như cũng có chỗ dựa.

Cho nên Mục Dịch Kiều nói với Trần Khác cho dù là triều đình có giải tán võ học viện, chỉ cần nguyên soái không buông miệng, y có chết cũng ở lại miếu Thành Vương.

Đương nhiên cũng không phải tất cả đều sùng bái Dịch Thanh đến vậy. Ví như có người tên là Vương Sơn là con nhà giàu nổi tiếng ăn chơi trác táng, không học vấn không nghề nghiệp, cả ngày chỉ gây chuyện thị phi. Cha gã không có cách gì mới đưa y đến võ học viện trông cậy nơi này có thể dạy bảo gã.

Wương Sơn không có ấn tượng gì với Dịch Thanh chỉ có điều khuất phục vì áp lực của cha nên mới ở lại võ học viện giết thời gian. Nếu như đã là giết thời gian thì càng rộng, lỏng càng tốt không ai quản lý thì là tốt nhất rồi...

Đối với công tử này Quách Hán và Tô Tiến đương nhiên là không có ấn tượng gì chỉ có điều học sinh bỏ đi quá nhanh, bọn họ không có cách nào bổ sung người mới vào được, nên đành hết sức giữ lại các lão nhân.

Tuy nhiên tiểu tử này lại có thể kiên trì huấn luyện ở một nơi buồn tẻ vô vọng này, cũng khiến cho người ta không thể tin nổi...

Trần Khác nghĩ, công việc hôm nay sẽ thoải mái qua đi thì đột nhiên lại xảy ra chuyện.

Lúc đó trời đã nhanh tối còn một gã vô sinh cuối cùng, gọi là Cổ Khắc Minh chưa được phỏng vấn.

Trần Khác cũng hơi mệt, làm theo phép hỏi tên này mấy vấn đề:

- Vì sao người còn ở đây mà chưa chạy đi.

Thằng kia đột nhiên mỉm cười.

Trần Khác vừa nhú mồm đã thấy tên đó đang nhào về phía mình.

Trần Khác không hề nhúc nhích liền thấy một cái chân dài như kinh hồng đá ra, tên Cổ Khắc còn chưa kịp phản ứng thì đã bị đá về.

Cổ Khắc giãy dụa muốn đứng lên nhưng đã bị bọn thị vệ khống chế được.

- Xem như người lợi hại...

Cổ Khắc bị đánh cho bầm dập, tên này ánh mắt oán hận chăm chăm nhìn Trần Khác nói:

- Ta ở lại chính là để đánh người mộ trận, đồ khốn khiếp dám đùa bọn ta.

- Thì ra là thế.

Trần Khác chợt nói.

- Đại nhân, đưa y đến Phủ Khai Phong đi.

Thật là mắt mặt Trần

Nghĩa tức giận nói:

- Dám tập kích cả mệnh quan triều đình.

- Thôi, thả cho y đi.

Trần Khác lại lắc đầu nói, thứ nhất chuyện này đúng là y đuối lý, Trần Khác sợ bị đánh, cho nên đã mang theo Liễu Nguyệt Nga đi cùng. Thứ hai, coi như người này không tồi... ý định đánh người như vậy còn để cho người ta phỏng vấn trước rồi nói sau.

311. Quyển 7 - Chương 339: Thu Đến Xuân Đi Sớm

Trần Khác cũng không so đo với đòn đánh úp của tên tiểu tử này, trái lại có chút thất vọng. Nam nhi triều Tống quả thực là không đủ tâm huyết bị chính mình lừa giỡn lâu như vậy mà chỉ có một tên này có gan đứng lên cõng bỏ bất mãn...

Phóng vấn xong mười bảy võ sinh rồi, Trần Khác cũng nên đi. Tô Tiến đưa hắn lên xe nói:

- Đại nhân, mười bảy người này giữ lại mấy người, bỏ mấy người?

- Giữ lại hết.

Trần Khác cười nói:

- Có thể kiên trì cho đến ngày hôm nay cũng đều có sở trường cả, quan trọng là xem tương lai thế nào thôi.

- Đại nhân dường như tràn đầy lòng tin vậy.

Tô Tiến thăm dò:

- Nói như vậy, chúng ta còn có hi vọng rồi?

- Ừ

Trần Khác gật đầu cười nói:

- Sẽ nhanh có kết quả thôi, đến lúc đó người cũng không nên giết mình.

Ngồi lên xe hắn nói tiếp:

- Tất cả các vấn đề sau này đều sẽ giải quyết chỉ có điều bụng không thể đợi được... ta đã đặt bàn rượu, đem tới đây cho bọn họ, coi như nhận lỗi với họ.

- Vâng.

Tô Tiến nhẹ giọng đáp, đưa mắt nhìn nhìn theo xe ngựa của Trần Khác biến mất giữa trời mờ mịt...

Ngày thứ hai, thúc chất Vương An Lễ, Vương Bàng nhận lời mời đến phủ làm khách.

Với tính cách lạnh lùng cao quý của Vương Bàng tuyệt đối sẽ không cúi đầu nhận lỗi, có thể tới nhà Trần Khác đã là cực hạn của y rồi.

Cũng may Trần Khác cũng làm như chưa hề xảy ra chuyện gì vậy, vẫn vô cùng thân thiết trò chuyện với y.

Vương Bàng biết, đây chính là hắn giữ thể diện mình, lòng cảm kích nói không nên lời, liền chủ động hỏi:

- Nghe nói Trọng Phương huynh gần đây có chút phiền phức?
- Thật là chuyện tốt không ra khỏi cửa, chuyện xấu truyền ngàn dặm.

Trần Khác cười khổ nói:

- Đúng vậy, năm hạn không tốt, ta trở thành đối tượng bị mọi người chỉ trích.
- Vậy huynh định làm sao?
- Đang chuẩn bị dâng tấu xin được ra ngoài.

Trần Khác thờ dãi nói:

- Rời khỏi Biện Kinh mảnh đất thị phi này.
- Nhất định không được. Thật lòng mà nói, Vương Bàng thật sự hy vọng Trần Khác rút đi thật xa. Nhưng bây giờ kẻ địch quá mạnh, còn phải cần đến Trần Khác thu hút hỏa lực phía trước. Nếu Trần Khác đi rồi, bọn họ hoặc mặc kệ Triệu Tông Tích hoặc phải đi lên tiền đài, trực diện tiến công Triệu Tông Thực.

Wương An Thạch cũng tốt, Tư Mã Quang cũng được, đều vẫn chưa vững chân trong triều đình, thật sự không phải là đối thủ của Triệu Tông Thực!

Wương Bàng vội nói:

- Lúc này nhất định không được rời kinh, bằng không tiểu Vương gia mất thế lớn!
- Không nghiêm trọng vậy chứ?

Trần Khác cười cười nói:

- Có cha con huynh, còn có Quân Thực huynh ở kinh thành, ta có gì không yên tâm.

Quan gia không thích cha ta. Tư Mã thế thúc lại đang ở thung lũng. Vương Bàng thở dài nói:

- Thật sự không nắm bắt được thế lực.
- Như thế à...

Trần Khác trầm ngâm nói:

- Huynh có cách gì tốt sao?
- Thật ra cũng không là vấn đề khó khăn gì.

Wương Bàng trầm giọng nói:

- Phải xem huynh có gan không.
- Nói ra nghe thử?

Trần Khác cười nói.

- Huynh tìm người dâng một bản tấu chương buộc tội huynh.

Wương Bàng buồn bã nói:

- Nói Trạng nguyên của ngài là Quan gia cho, thì không có chuyện gì rồi.
- Ồ...

Đối với chí lớn gặp nhau, Trần Khác không chút kinh hãi, vì tên này vốn chính là nhà âm mưu xuất sắc nhất.

- Trọng Phương huynh đừng hiểu lầm.

Wương Bàng vội vàng giải thích:

- Học thức của ngài hiện giờ như thế nào, thiên hạ điều biết, một bản tấu chương hoàn toàn không ảnh hưởng tới danh dự của ngài. Hơn nữa còn khiến Quan gia không thể không bảo vệ ngài.

- Chủ ý hay.

Trần Khác gật đầu, khen:

- Nguyên Trạch thật là người túc trí đa mưu!

- Không có khoa trương như vậy.

Thấy Trần Khác tiếp thu đề nghị của mình, trên mặt Vương Bàng có chút cười.

- Còn có một chuyện xin thỉnh giáo.

Trần Khác nhân lúc rên sắt khi còn nóng nói.

- Xin mời nói.

Vương Bàng gật gật đầu.

Trần Khác liền đem điều lo lắng Triệu Doãn Nhược có thể áp dụng hành động nói sơ lược cho y biết.

- Nhưng ta ngược lại không cho rằng nên quá lo lắng.

Vương Bàng lắc đầu nói:

- Quan gia mới năm mươi tuổi, nói lời ngông cuồng, làm sao cũng còn thánh thọ mười mấy năm mà?

Tên này quả thật dám nói, cũng may thư phòng của Trần Khác lắp đặt thiết bị giữ bí mật nghiêm ngặt, cũng không lo bị nghe trộm.

Trần Khác gật đầu ý chỉ y tiếp tục, liền nghe Vương Bàng nói:

- Trọng Phụng huynh xem thường Quan gia, hay đánh giá cao Quan gia.

- Nói thế nào vậy?

- Quan gia là thiên tử bốn mươi năm rồi, hơn nữa mãi tới năm ba mươi tuổi mới đích thân chấp chính. Người tất nhiên rất rõ ngôi vị Hoàng đế quả thật chí cao chí thượng, nhưng vẫn có thể bị cướp đi uy phúc.

Vương Bàng buồn bã nói:

- Ta thì không tin Quan gia muốn lấy lại niên hiệu loại “Thiên Thánh” “Minh Đạo” nữa.

Kẻ “Thiên Thánh” cũng là nhị thánh nhân, người “Minh Đạo” là trời trăng cùng chiếu sáng, đều là dấu hiệu của thời đại Lưu Nga nhiếp chính.

-...

Trần Khác im lặng gật đầu. Đây cũng là phán đoán của hắn.

- Cho nên, ta cho rằng Quan gia cho dù muốn xác định người thừa kế, cũng sẽ cố gắng kéo dài lại sau này.

Vương Bàng nói:

- Lập Thái tử sớm, đã quên lời nói của Thái Tông hoàng đế rồi sao?

Lúc trước sau khi Chân Tông được lập làm Hoàng đế, nhận được ủng hộ của thần dân, làm Triệu Quang Nghĩa không thể chấp nhận, kỵ hận nói: “Lòng người đều hướng về Thái tử, vị trí ta ở đâu?” Đó còn là con trai ruột, còn bây giờ Triệu Tông Thực, chỉ là cháu trai mà thôi!

- Nhưng chúng ta phải nhắc nhở Quan gia một chút.

Vương Bàng lại nói:

- Bằng không nếu chẳng may không có chuẩn bị, đợi tới khi quan gia mở miệng nói, sẽ bị những đại thần đó nắm bắt lấy!

- Phải.

Trần Khác gật đầu nói:

- Nhưng phải nhắc nhở thế nào?

- Không thể nói rõ, chuyện này ai cũng không thể tiết lộ trước. Hoàng Thành Ti cũng không có chỗ điều tra.

Vương Bàng đứng dậy chấp tay sau lưng đi hai vòng nói:

- Hơn nữa một khi bị Triệu Doãn Nhượng điều tra được, ông ta chỉ cần hủy bỏ kế hoạch thì có thể chứng minh trong sạch của con trai. Thậm chí những nghi kỵ của Quan gia đối với lão suốt nhiều năm nay cũng sẽ bị quét sạch. Chúng ta sẽ mất chì lẫn chày.

- Ủ.

Trần Khác gật đầu.

- Phải nghĩ cách khéo léo, ngậm mà không lộ, lại làm Quan gia có chút suy nghĩ. Vương Bàng lẩm bẩm nói, nói xong mắt y sáng lên, vỗ tay nói:

- Ta nghe nói gần đây Quan gia say mê nghe diễn tuồng!

- Phải.

Trần Khác gật đầu nói:

- Từ sau khi xảy ra chuyện lần trước, Quan gia thường xem kịch giải sầu, nhưng cũng rất điều độ, tiết chế.

- Kịch hát trong cung, nhất định sẽ hát vở diễn “Kim Quy” này chứ?

- Đương nhiên.

Trần Khác vuốt cằm nói. Đó là tấm màn che của Triệu Nhị gia.

- Huynh xem có thể nhanh chóng để Quan gia xem lại tuồng này một lần nữa không?

- Cái này...

Trần Khác đoán chuyện này không làm khó được Triệu Tông Tích, đương nhiên không thể nói cứng rồi:

- Ta thử xem.

- Tốt nhất trước khi Quan gia xác định đi Nhữ Nam vương phủ phải xem được vở kịch này!

Vương Bàng lại không tin hấn không làm được:

- Chỉ cần có thể làm được, chúng ta có trò hay xem rồi...

Cùng lúc này, các loại trát tử biện giải buộc tội Trần Khác cũng đưa tới trước mặt Triệu Trinh.

Đối với buộc tội hấn cấu kết với thương nhân, Trần Khác nói mình trước khi làm quan, quả thật kinh doanh qua một chút làm ăn, đây là việc cả triều đều biết. Nhưng từ sau khi đậu tiến sĩ, sớm đã chuyển tất cả chuyện làm ăn cho bạn cũ, dưới danh nghĩa mình và người nhà không có bất kỳ làm ăn gì. Đối với điều này, phủ Khai Phong cũng có lưu trữ chỉ cần điều tra một chút, xem là hiểu ngay.

Đối với việc hấn phủ định “Thượng Thư” dị đoan hại đạo, Trần Khác liền tức giận. Hấn nói tôi không phải phủ nhận “Thượng Thư” chỉ là chứng minh cuốn lưu truyền hiện nay là sách giả của Vương Túc làm, chỉ là hành động sửa đổi cải cách! Nếu biết rõ là ngụy thư, nhưng vẫn nói là chân kinh, làm đám học trò ngộ nhận lạc lối, cái này mới là dị đoan hại đạo!

Hấn tỏ ý muốn tự bỏ tiền xuất bản một quyển “Thượng Thư Ngụy Kinh Khảo”. Mời người đọc sách thiên hạ bình phẩm, ai có thể chứng minh hấn là sai, hấn bằng lòng mặc cho chém giết!

Đối với buộc tội hấn có tình cảm mờ ám với Công chúa Đại Lý, Trần Khác liền buồn bực. Con gái bên Đại Lý người ta địa vị cao quý, Diễn Vương lại thiếu một cánh tay, chuyện gì đều là muội muội hấn ra mặt. Nếu ta chỉ là vì phòng nam nữ, mà tránh không gặp, há chẳng phải lỗ quốc gia đại sự. Chẳng lẽ không được vì tiểu tiết mà mất đại nghĩa, các Ngự sử mới có thể hài lòng?

Còn chỉ trích hần bỏ rơi nhiệm vụ, lập võ học viện mà không quan tâm! Trần Khác càng phần nộ! Võ học viện xây dựng ba năm, từng bước Tây Sơn ngày lạnh, ngày càng sa sút, rốt cuộc là công lao của ai? Lúc võ học viện được sửa sang sống lại, các quan ngôn đều đi đâu?

Đổi lại người nửa năm không nhận được tiền lương, không có cơm ăn, người còn sẽ tiếp tục chờ chết ở võ học viện không? Tiền lương không tới chỗ, thầy trò vô cùng khốn đốn, còn mở cửa học cái gì?

Cối cùng Trần Khác lập huyết dăng tấu, xin Quan gia thúc giục các quan lại, cứu lại trung nghị chí sĩ của võ học viện! Bằng không sau này quốc gia có chuyện, ai chịu bán mạng cho Đại Tổng?!

Tài văn chương của Trần Khác rất tốt, đem uất ức đầy bụng hóa thành tấu chương hai ngàn chữ. Một hình tượng trung thần làm đại sự không tiếc thân, lại bị tiểu nhân phỉ báng, sôi sục lên giấy.

Triệu Trinh sau khi xem xong, vỗ bàn thật mạnh, cười lạnh không ngừng nói:

- Được, được, được... Sau đó bảo thái giám đi tìm Tăng Công Lượng đến.

Chốc lát, Tăng Công Lượng yết kiến.

Triệu Trinh bảo lão xem tấu chương của Trần Khác. Tăng Công Lượng đầu tiên buồn bã.... Mấy ngày nay, dưới sự công kích của một vài người, một đám quan ngôn hợp nhau tấn công Trần Khác. Rất nhiều không phải tướng kỳ điên đảo bôi xấu, bộ dạng thê không bỏ qua. Lão có lòng muốn nói hộ Trần Khác hai ba câu, nhưng quan ngôn của Đại Tổng chính là một đám chó điên đối thủ càng mạnh càng hứng chí, sợ lòng tốt làm chuyện xấu, lão đành vẫn ngậm miệng

Lúc xem tới cuối cùng, sắc mặt lão biến đổi, thất thanh nói:

- Không thể nào, hơn một tháng trước, lần đó hần tới tìm thần, vi thần phê văn rồi!
- Cả phê văn của Xu Mật sứ cũng không dùng được. Triệu Trinh sắc mặt đen lại nói:
- Đại Tổng triều này rốt cuộc là ai có quyền định đoạt?
- Vi thần sẽ điều tra rõ.

Tăng Công Lượng đứng lên nói.

- Quả nhân xem như là đã nhìn rõ rồi, cứ đầu đau trị đầu, chân đau trị chân, vô dụng.

Triệu Trinh lắc đầu, trầm giọng nói:

- Có một số người chính là muốn chèn ép chết võ học viện !

Nói xong đập mạnh bàn nói:

- Lòng dạ này của bọn chúng đáng bị giết!

Tăng Công Lượng rất ít thấy Quan gia nổi giận như vậy, nhưng nghĩ lại liền hiểu ngay. Phải biết, thành lập võ học viện Hoàng Gia, là phù hợp lợi ích của Đại Tổng và Triệu gia, nhưng sẽ làm quan văn cảm thấy bất an. Bọn họ lo lắng địa vị của võ tướng nâng cao, ảnh hưởng lợi ích của bọn họ... Tuy bây giờ còn khó mà nói rốt cuộc xung đột lớn thế nào, nhưng là xuất phát từ phản cảm bản năng, vẫn sẽ kiệt lực cản trở xuất hiện của võ học viện.

Bây giờ Triệu Trinh đã cảm nhận được rõ mâu thuẫn của các quan văn, cũng cho rằng đây là biểu hiện ích kỷ tư lợi, hại nước hại dân của bọn họ.

- Nhưng mà...

Tăng Công Lượng cũng như vậy, lão trong lòng trầm xuống, cắn răng nói:

- Có thể thấy nhất định phải đề cao vị trí của võ học viện!

Triệu Trinh liếc nhìn lão có chút bất ngờ, gật đầu khen ngợi nói:

- Đúng vậy, tấm biển “Hoàng Gia” cũng vô dụng, còn phải xem thực tế!

Nói xong bảo người tìm cái trát của Tăng Công Lượng dâng hồi tháng trước, phía sau phê đỏ, đưa cho y:

- Khanh đi tìm Phú tướng công quyết nghị chuyện này, không cần mang tới triều hội thượng nghị nữa!

Tăng Công Lượng hai tay tiếp nhận, chỉ thấy trên phong bì đó, rõ ràng viết: “Trát tấu xin hiệu quan học lệ, cải chế võ học”

Khổ nhục kế của Trần Khác cuối cùng cũng có hiệu quả. Sau hai tháng trì hoãn, lưỡng phủ tướng công trong chính sự đường, nghị quyết “Trát tấu xin hiệu quan học lệ, cải chế võ học” của Tăng Công Lượng. Trần Khác là người đề xướng, kiêm phán võ học viện Hoàng Gia, cũng được thông báo mời tham dự.

Nội dung trát đã sao lại phát cho chư vị tướng công, nhưng khi bắt đầu hội nghị vẫn là do một người đọc qua một lượt trước.

Mấy vị tướng công sắc mặt trầm lắng nghiêm túc nghe, tu luyện tới mức này của hắn, bạn đã không thể đoán được suy nghĩ thật sự của bọn họ từ những biểu đạt tình cảm, lời nói và việc làm. Nếu là còn dùng cách đón ý qua lời nói và sắc mặt đó, bảo đảm bị bán còn đưa thêm một số tiền.

Với Trần Khác cũng mắt xem mũi, mũi xem lòng, học công phu tu luyện dưỡng tính của các tướng công.

Mãi tới khi người đó đọc xong, Phú tướng công lúc này mới chậm rãi nói:

- Xu tướng, ngài còn gì muốn bổ sung không?

Tăng Công Lượng gật đầu, trầm giọng nói:

- Người xưa thành nghề, phải được học. Nhiệm vụ của tướng soái chịu trách nhiệm tính mạng người dân, trường dưỡng kỳ tài, an dân vô tố? Ba năm trước Quan gia xây dựng sửa chữa võ học tại vương miếu Võ Thành. Bây giờ ba năm đã qua rồi, tình trạng võ học viện Hoàng Gia lại tràn ngập nguy cơ. Triều đình cần phải đề ra biện pháp, xoay chuyển hướng suy tàn, hy vọng chư công có thể lấy đại cuộc làm trọng, sớm quyết đoán, nhanh chóng bồi dưỡng ra tướng lĩnh phù hợp, đủ tư cách cho triều đình, tăng cường sức lực quân sự của Đại Tống!

Dừng lại một chút lại nói:

- Đây cũng là ý của Quan gia.

Tăng Công Lượng xé da hổ kiêu ngạo, nhưng chư công vẫn không biến sắc. Vì ở triều Đại Tống có phong bác ti chuyên biệt. Nếu cho rằng thánh chỉ của Hoàng đế không ổn, có thể trả lại chỗ đó, xin Hoàng đế hạ chỉ lại. Cho nên ý chỉ của Hoàng đế cũng không phải khuôn vàng thước ngọc, nếu các tướng công cảm thấy không ổn, thì thánh chỉ đó của Triệu Trinh liền trở thành phế thải.

- Chư công thấy thế nào? Tăng Công Lượng nói xong, Phú Bất nói với chúng tướng công:

- Chư công thấy thế nào?

Mọi người nhìn nhau, Tham tri Chính sự Vương Cung Thần nói:

- Ta nhớ hai mươi năm trước, Phạm Văn Chính công làm qua võ học, nhưng chỉ tồn tại được chín mươi ba ngày.

- Đúng vậy.

Mọi người gật đầu đồng ý.

- Lúc đó tại sao không tiếp tục?

- Tình hình chiêu sinh quá tệ, Phạm công lo lắng, sẽ làm cho kẻ địch cho rằng Đại Tống ta không thích học võ, do đó sinh lòng coi thường.

Một vị Tham tri Chính sự khác Tôn Biện nói:

- Cho nên mới đóng cửa võ học, đổi thành phương pháp tự học do quan lớn các nơi giúp đỡ lương thực vật tư, để bồi dưỡng nhân tài cho quốc gia.

- Có thể thấy, võ học đã không tiếp tục được nữa. Vương Cung Thần trầm giọng nói:

- Điều này chứng minh võ học viện bản thân nó chính là sai lầm, dùng phương thức đó bồi dưỡng tướng tài cũng là không thể thực hiện được.

Trần Khác thấy qua kẻ vô liêm sĩ nhưng không có thấy qua kẻ vô liêm sĩ như vậy. Vương Củng Thần này ăn nói bừa bãi, vì kết quả, đổi trắng thành đen, thật sự là không biết xấu hổ. Có thể thấy tính vì đại Tổng mà đưa đến tính tất yếu logic.

- Võ học viện không thể tiếp tục, không phải bản thân nó có gì sai.

Tăng Công Lượng không vui nói:

- Mà là vì có quá nhiều thái độ thù địch phiến diện tồn tại.

- Ta không có thái độ thù địch.

Vương Củng Thần cũng không nể mặt:

- Chỉ là cho rằng kinh nghiệm quan học, không thích hợp học võ. Chư vị tướng công đều quen đọc sách sử, dám hỏi danh tướng xưa ai nay có ai xuất thân từ võ học? Đời Đường Hán, cho dù không có võ học, cũng có thể nuôi dưỡng đào tạo ra vô số tướng lĩnh ưu tú, tạo ra một đội quân cường thế.

- Học trong sách vở không mang đến bản lĩnh đánh giặc, trong võ học chỉ có thể nuôi dưỡng thứ rác rưởi lý luận suông trên giấy! Nhất thời dừng lại, Vương Củng Thần lời lẽ chính nghĩa nói:

- Quân quan của Đại Tổng cũng nên bồi dưỡng trong quân doanh, trưởng thành trên chiến trường, chứ không phải giống như người đọc sách, ngồi trong học đường đọc sách!

Phản bác lần này của Vương Củng Thần vô cùng có tính đại biểu, đại biểu các loại ý kiến không ủng hộ võ học của các quan viên Đại Tổng

Tăng Công Lượng tức giận râu vểnh lên nói:

- Đại Tổng khai quốc một trăm năm rồi, dùng cách của ngài có thể bồi dưỡng ra tinh binh cường tướng gì?

- Quả thật không có, nhưng đó là các phương diện nguyên nhân tạo thành.

Vương Củng Thần ở chức vụ quan trọng lâu, các loại tranh cãi, vận dụng vô cùng thuần thực:

- Xu tương cần ta triển khai không?

- Ta chỉ hỏi ngài ba vấn đề.

Tăng Công Lượng có thể làm Xu Mật Sứ cũng không phải mèo mù gặp phải chuột chết. Lão thở sâu, không đi theo lối suy nghĩ của đối phương:

- Thứ nhất, quan quân mang binh đi đánh giặc, cần phải học võ nghệ thao lược không? Thứ hai, cần phải bồi dưỡng lòng trung thành của bọn họ với Đại Tổng đối với Quan gia không? Thứ ba, võ học có phải là cách tốt nhất giải quyết vấn đề thứ nhất và thứ hai không?

- Cái này...

Vương Củng Thần muốn chuyển đề tài.

- Ngài chỉ cần trả lời ta, phải hay không.

Nhưng bị Tăng Công Lượng một mực ghìm lại.

- Không phải.

Vương Củng Thần trấn định tinh thần nói.

- Vậy, cách gì tốt hơn?

Tăng Công Lượng chăm chú nhìn lão.

- Cái này tạm thời chưa nghĩ tới...

Vương Củng Thần rơi vào trong cái bẫy của Tăng Công Lượng.

- Ha ha ha....

Tăng Công Lượng cười to lên:

- Chưa vị, đây gọi là vì để phản đối mà phản đối đấy!

Mọi người bật cười, mặt của Vương Cung Thần nhất thời đỏ bừng lên.

- Tất cả không được kích động.

Phú Bất vội hòa giải nói:

- Hay là chúng ta nghe thử người khác nói thế nào trước.

- Ý nghĩa của võ học không thể nghi ngờ. Nếu không ba năm trước triều đình cũng sẽ không phê chuẩn xây dựng lại võ học viện, còn lấy tên “Hoàng Gia”.

Tôn Biện chứng tỏ lập trường nói:

- Cải cách thích hợp cũng là tất yếu, nhưng đề nghị của Xu tương có phần tiến bộ một chút không?

Như vậy, hai vị Tham tri Chính sự đều biểu thị phản đối, hai vị Tể tướng không thích tỏ thái độ quá sớm. Còn hai vị Xu Mật phó sứ bên đó, kỳ thực cũng có ý kiến, nhưng lưỡng phủ xưa nay không hòa thuận, bọn họ tuyệt sẽ không giúp đỡ cho Xu tương, làm cho chính sự đường thành trò cười... Đề án của Tăng Công Lượng, tại sao chê trách chọc người như vậy. Ngay cả Phú tướng công cũng không phải rất hài lòng, nguyên nhân chính kỳ thật ở chỗ liên lụy quá lớn.

Ông đề nghị từ đây về sau, phàm người muốn tham gia võ cử, trước hết phải học trong võ học viện Hoàng Gia. Chế độ ba năm, chia thành lớp thượng, trung, hạ. Trong đó kỳ thi tốt nghiệp võ học viện, lại là kỳ thi dự bị của võ cử. Không thể tốt nghiệp võ học viện, thì không có tư cách tham gia võ cử.

Ông còn đề nghị, đề cao địa vị của võ tiến sĩ, triều đình tuyển tướng dùng người, ưu tiên người đã từng đậu võ cử. Thậm chí cần phải làm quy định cứng rắn, muốn đạt được võ chức trên thất phẩm, nhất định có tư cách võ tiến sĩ mới được.

Đối với những quan võ vì công lao và năng lực được đề bạt lên đó, cũng phải tới võ học viện học trước, sau khi tốt nghiệp tham gia võ cử, thi đậu mới có thể trao chức thất phẩm trở lên.

Điều này có nghĩ là, một khi nghị án của ông thông qua, võ học, võ cử, võ tướng của Đại Tổng, được liên kết chắc chắn cùng một chỗ, địa vị của võ học viện Hoàng Gia tăng lên rất cao, một tập đoàn võ tướng đáng sợ mơ hồ hiện lên. Đối một thời gian, chống đối với quan văn cũng không phải không thể...

Nhưng làm như vậy, dường như có thể là đòn đả kích nặng nề với những tướng môn hậu duệ đó, thay đổi quân đội là hiện tượng độc chiếm thế gia Trâm Anh.

Nghĩ tới năm nay điều tra không ngách, đủ loại tham nhũng trong quân đội không chịu nổi, đều lộ ra cảnh tượng mặt thế. Nếu mặc cho những tướng môn đó tiếp tục làm xằng làm bậy, triều Đại Tổng lấy gì đi chống cự xâm lược của dị tộc? Mọi người đều phải biến thành nô lệ vong quốc!

Đám người Phú tướng công đương nhiên biết, chỉ dựa vào vận động chống tham nhũng chỉ là chuyện vô bổ. Sau khi tin đồn qua, thì tro tàn lại cháy, thậm chí trầm trọng thêm. Chỉ có cuối cùng tướng môn nắm cục diện quân đội mới có thể hoàn toàn thay đổi không khí của quân đội.

Ủng hộ võ học cải cách, sẽ tạo thành uy hiếp đối với tập đoàn quan văn, thậm chí mang đến nguy hiểm cho Đại Tổng. Nhưng nếu không ủng hộ, quân đội thối nát, quốc gia suy yếu cực độ, vừa có ngoại chiến lộ ra nguyên hình, mất nước diệt chủng không phải là bản tiếng đe dọa.

Hai lựa chọn khó, bày trước mặt các tướng công.

- Hay là chúng ta nghe thử Trọng Phương nói thế nào đi.

Dưới một phen cân nhắc, suy nghĩ trong lòng Phú Bất bắt đầu có chút nghiêng lệch.

- Tuân mệnh.

Trần Khác đứng lên, trước tiên hướng về phía các vị tướng công hành lễ, sau đó cất cao giọng nói:

- Hạ quan ngu kiến, tất cả tham nhũng không làm tròn chức trách trên đời này đều vì không tận lực không chế! không tận lực không chế, bao gồm ba phương diện đó là quyền lực khó thực hiện xuống, giám sát không tới chỗ, và phản hồi không kịp lúc. Chính là ba nguyên nhân của phương diện này, đưa đến quyết nghị của chư vị tướng công, tới phía dưới thì biến dạng. Vì người ở dưới biết, các tướng công làm gì được bọn họ, cho nên mới không kiên nhẫn gì. Kết quả bọn họ lợm được hết ưu đãi, làm hại các tướng công lưng gánh tiếng xấu!

Những câu nói này của Trần Khác này, người bình thường nghe giống như nói hươu nói vượn, trong khi các chư vị tướng công lại sáng mắt lên, giống như bắt được thứ gì có thể giải thích vấn đề khó, rối rắm quấy nhiễu họ rất lâu.

Mà việc thành lập võ học viện không chế quân đội triều đình, tuyệt đối có chỗ lợi lớn!

Trần Khác trầm giọng nói:

- Không cần úp mở, trước đây triều đình dùng quan quân nào, đều xuất phát từ tiến cử của tướng soái hậu duệ. Người như vậy nhận được bổ nhiệm, sẽ không cảm kích triều đình, mà chỉ biết ân chủ của họ, cho rằng việc thăng chức của mình, đều liên quan tới bản thân ân chủ, tự nhiên sẽ đặt ân chủ lên trước triều đình.

- Khí công của triều đình, đều bị các tướng soái hậu duệ dùng để bồi dưỡng người riêng, mua chuộc lòng người, Cứ mãi như vậy, sức không chế của triều đình đối với quân đội, tự nhiên suy sụp tới cực điểm, trăm tệ nạn từ đây sinh ra!

Dừng lại một chút, Trần Khác nói tiếp:

- Muốn thay đổi tình trạng này, thì phải thay đổi quan niệm của các võ tướng, để bọn họ biết quan chức của mình là triều đình ban thưởng, cơm áo bổng lộc của mình là mồ hôi nước mắt của dân chúng! Ân chủ của bọn họ, chỉ có một mình Quan gia mà thôi! Bọn họ phải nghe theo mệnh lệnh của Hoàng đế và triều đình.

- Mà thay đổi quan niệm võ tướng, cách tốt nhất chính là để bọn họ thoát ly hoàn cảnh ban đầu, tiếp nhận một một giai đoạn giáo dục trường kỳ.

Không thể không thừa nhận Trần Khác rất biết thuyết phục người khác. Vì hắn luôn ra tay từ chỗ đối phương cảm thấy hứng thú:

- Ngoại trừ binh thư ra, còn phải dạy bọn họ “hiếu kinh”, “luận ngữ”, “Mạnh Tử”, “Tả Thị truyện”, sách của những người đọc sách này làm bọn họ biết cái gì là đại trung đại nghĩa.

- Đợi một khoảng thời gian, những quan quân trung quân ái quốc đó chiếm cứ một nửa giang sơn trong quân, cho dù chỉ có nửa vách tường nhỏ, cục diện đều sẽ hoàn toàn xoay chuyển.

Trần Khác cố gắng hết sức miêu tả triển vọng tuyệt vời nói:

- Tới lúc đó, tất cả quân đội, trên dưới trong ngoài, đều đặt dưới giám sát của những quan quân ái quốc xem ai còn dám bằng mặt không bằng lòng, tổn công béo tụt!

Vì để võ học viện niết bàn tái sinh, Trần Khác vứt sạch hết tiết tháo...

Nhưng hiệu quả đó tương đối tốt...

Hội nghị hôm nay không có kết quả, nhưng không qua bao lâu, “trát cải chế võ học” của Tăng Công Lượng được thông qua. Cũng rất nhanh được người đứng đầu Xu Mật viện, hội đồng tam ti, binh bộ, lại bộ, tiến hành cải chế võ học viện Hoàng Gia.

Võ học viện Hoàng Gia sau khi cải chế, thiết lập một chức danh Võ học viện phán, hai Võ học đồng phán phụ trách quản lý võ học viện.

Dưới thiết lập sáu phân viện là mã quân, bộ quân, cung quân, thủy quân, quân nhu quân dụng, tham mưu. Mỗi viện bố trí một võ học chính, coi giữ chuyện quy tắc bản học. Bố trí một võ học ký phụ giúp võ học chính quản lý chuyện quy tắc bản học.

Sáu phân viện đều có một số giáo sư võ học, trông coi truyền dạy binh thư, võ nghệ, và biên soạn dụng binh thành bại qua nhiều thế hệ, lễ trung nghĩa đời trước, cũng chỉ dẫn tập trận đội. Người văn võ biết binh được đảm nhiệm, phẩm chất vô định.

Dưới giáo sư võ học còn có một số người truyền thụ võ học, giúp giáo sư giải thích binh thư, binh pháp, lịch sử quân sự và huấn luyện chỉ dạy võ học sinh.

Ngoài ra, còn một số chức tạp quan như trông coi dụng cụ, trực học, điều sách, điều kế, người hầu bợc, phụ trách các sự vụ thường ngày, không rườm rà.

Kỳ thực những cải cách này, tốt nhất để cho Triệu Tông Tích đại công cáo thành. Sau khi Trần Khác nắm quyền lực hãy thi hành, như vậy mới có thể nắm vững tất cả trong tay. Nhưng bây giờ võ học viện đã bên bờ diệt vong rồi, sinh tồn là đại sự bậc nhất áp đảo tất cả. Thời gian không đợi con người, Trần Khác cũng chỉ có thể nói trước kế hoạch.

Hậu quả như vậy là tất cả cải cách của võ học viện đều do các tướng công khống chế. Kể đề xướng kiêm viện phán như Trần Khác lại chỉ có thể ngoan ngoãn chờ đợi kết quả, hiệu quả của cải cách tự nhiên giảm bớt đi.

Ví dụ như bên cạnh của hắn bị hai tên đồng phản mạnh mẽ đè lên. Đây là những nhân vật lớn đang phi ngựa đi một vòng, tất nhiên sẽ mang đến mâu thuẫn và không ổn định. Nhưng người ta đang đánh cờ hiệu phân quyền chế hành, áp đặt thân tín một cách quang minh chính đại, Trần Khác sao có thể nói chữ không?

Lại ví dụ, tuy phương án tổng thể được thông qua, nhưng một câu cuối cùng “không phải võ tiến sĩ không được trao tặng võ chức thất phẩm trở lên” bị mấy vị tướng công xóa sạch.

Võ cử tất do võ học, võ quan tất do võ cử, đây là chỗ cơ bản của cải cách quân sự Trần Khác. Các tướng công lần này, trực tiếp chặt đứt dây xích, khiến cả kế hoạch của Trần Khác mất đi tính linh hoạt.

Võ cử không còn là điều kiện tất yếu của võ quan thăng chức, mà chỉ là “tham khảo trọng yếu”, tính trọng yếu của nó cũng giảm xuống đáng kể. Ngay cả địa vị võ học giảm nhiều, tác dụng khác của nó cũng trở nên cực kỳ nhỏ bé...

Trần Khác cực lực phản đối điều này, hắn mấy lần tìm Tăng Công Lượng, nếu sửa đổi như vậy, chi bằng không sửa:

- Ép qua ép lại, cuối cùng chỉ là tăng chi phí cho triều đình! Loại chuyện sinh con không có đít mắt này, hạ quan kiên quyết không làm!

Tăng Công Lượng cười khổ nói:

- Trọng Phương, người cũng phải thông cảm chỗ khó của ta. Lão phu đã tận lực rồi.

Trần Khác cũng nghe nói rồi, Tăng Công Lượng một quân tử khiêm tốn như vậy. Vì chuyện này mà vỗ bàn, quăng đồ chén trà. Mà lưỡng phủ nghị sự, cũng không phải không nói ông quan vị cao, thì có thể trở thành chủ tử. Vì luận sự là không thể nào, tất cả chuyện có lợi đều sẽ được bày lên mặt bàn, trở thành món lợi ích của đàm phán. Cân bằng đủ các loại rắc rối phức tạp này, “pháp thuật thế” của ai vận dụng tốt hơn, người đó mới có thể cười tới cuối cùng.

Đệ nhất cao thủ đạo này không phải Hàn Kỳ Hàn tướng công còn ai khác, chính là dưới sự hô ứng của Vương Cung Thân và Tôn Biện, lão cứng rắn loại bỏ đi điều này...

Tăng Công Lượng tuy là Xu Mật sứ, nhưng trước mặt lão bài chính khách như Hàn Kỳ, vẫn là hơi tỏ ra vô lực, chỉ có thể bất đắc dĩ tuân theo.

- Được rồi.

Trần Khác gật đầu nói:

- Hạ quan đi tìm Quan gia.

- Ta khuyên ngài đừng đi.

Tăng Công Lượng khuyên can nói:

- Đây là quyết định chung của lưỡng phủ bát tướng, Quan gia nếu không phải vạn bất đắc dĩ sẽ không lật lại. Nếu ngài đi chẳng những vô ích còn có thể phạm vào tội danh coi thường nhị phủ, sau này làm sao sống trong triều?

- Hừ,

Trần Khác buồn bực hừ một tiếng, quay đầu chỗ khác.

- Trọng Phương, tâm tình của người ta cũng cảm nhận được, nhưng ta không thất vọng giống người vậy.

Tăng Công Lượng đứng dậy đi tới chỗ người trẻ tuổi bên cạnh mà mình rất coi trọng, âm giọng khuyên giải an ủi nói:

- Dù sao lần này chúng ta không có thất bại, mà là thành công, chỉ là không thành công hoàn toàn mà thôi.

Dưới sự kiên trì của Tăng Công Lượng, phần lớn điều khoản của đề án vẫn được giữ lại. Ví dụ như điều “giáo sư võ học không thiết lập phẩm cấp” chính là do kiên trì của ông mới được giữ lại. Như vậy có thể để võ học viện lúc mới giáo sư càng linh hoạt chủ động hơn. Những người tài giỏi trong dân chúng lúc chấp nhận mời, cũng không cần suy nghĩ quá nhiều hư văn nhọc lễ, có thể tăng cường thêm lực lượng thầy giáo cho học viện.

Còn một điều rất quan trọng chính là dưới kiên trì của ông, võ học viện áp dụng phương thức chiêu sinh cởi mở, mà không phải là hình thức tiến cử mà Vương Cung Thần chủ trương. Điều này không chỉ làm cánh cổng của Võ học viện mở rộng ra toàn xã hội, còn làm cho nam nhi nhiệt huyết có chí đền đáp cho quốc gia, đều có thể có được cơ hội vào học.

Cũng khó tránh khỏi võ học viện giống như Quốc Tử Giám, biến thành chốn con cháu quyền quý lẫn lộn trải qua... Nhưng phạm những người được quyền quý tiến cử, trường học tùy tiện không dám cự tuyệt, bằng không sẽ đắc tội quyền quý. Học sinh như thế vào học viện nhất định sẽ ngang ngược, xem quy tắc là cặn bã, hoàn toàn bại hoại không khí học viện... Ta đã nghĩ qua, ý tưởng tam vị nhất thể “võ học- võ cử- võ quan” của chúng ta, cố nhiên là biện pháp tốt. Nhưng vượt qua nhiều, người phản đối cũng quá nhiều.

Tăng Công Lượng châm một ly trà cho Trần Khác nói:

- Không phải võ cử không được trao cho võ quan thất phẩm trở lên, đây là đang muốn lấy mạng của tướng môn, bọn họ có thể không liều mạng phản đối sao?

Cuối cùng Trần Khác im lặng gật đầu, trên điểm này, hắn có chút thất sách. Vốn tưởng dù sao cũng đã đắc tội các tướng quân, thì dứt khoát đắc tội tới cùng. Ai biết lại lại thúc đẩy các tướng quân về phía Triệu Tông Thực... Nếu không Hàn Kỳ không có lý do phản đối Tăng Công Lượng, ông ta rõ ràng là chỗ dựa cho đám tướng quân.

Kỳ thực Trần Khác và các tướng môn vốn uyên thâm sâu xa. Với quan hệ của hắn với Liễu gia và Tào gia, lời kéo được ủng hộ của tướng môn cho Triệu Tông Tích, cũng không phải chuyện khó gì. Nhưng hắn không muốn đối bụng thì cái gì cũng ăn. Vì trong kế hoạch sau này của Trần Khác và Triệu Tông Tích, đám tướng quân đã chủ định trước là phải bị quét tới đóng rác. Sau khi hắn dựa vào người dành được thắng lợi, người ta liền trở thành công thần, sao có thể xuống tay với bọn họ?

Chỉ là hắn không ngờ làm những tên thâm căn cố đế này có năng lực phi phạm, hợp cùng một chỗ với Triệu Tông Thực. Hắn đánh giá thấp khát vọng của Triệu Tông Thực với ngôi vị Hoàng đế, vì để thắng trận cạnh tranh này, đám người Triệu Tông Thực không chút lo tương lai của Đại Tống sẽ biến thành hình dạng gì.

Tăng Công Lượng nhìn ra hắn đã bị thuyết phục rồi, liền rèn sắt khi còn nóng nói:

- Sự việc phải từng bước mà làm, không thể trông mong một lần là xong. Kỳ thật nếu ta kiên quyết không nhận lời, cũng không phải không được. Nhưng làm như vậy, toàn bộ phương án đều phải chậm trễ, lần sau không biết phải năm nào tháng nào, mới đưa lên bàn bạc lại nữa.

- Lần này, chúng ta tuy không có xây dựng mắt xích võ học-võ cử- võ quan, nhưng ít nhất võ cử phải do con đường võ học này, xem như là chính xác rồi. Mỗi khóa võ cử của Đại Tống đều có hai ba ngàn người tham gia, ít nhất hai ba ngàn người này đều báo danh võ học viện chứ?

Tăng Công Lượng nói tiếp:

- Triều đình cho phép người một năm chiêu sinh một lần, một lần năm trăm người. Quan gia xuất tiền từ nội nô, lại tặng ba trăm Lãm sinh. (từ dùng trong thời Minh, Thanh của Trung Quốc, chỉ những người được hưởng lương học bổng lộc của các châu, huyện, phủ) Một năm như vậy có thể chiêu tám trăm sinh đồ, ba năm sau thì sẽ ổn định ở mức hai nghìn bốn trăm người rồi. Quốc Tử Giám, thái học mới bao nhiêu người ăn lương? Trong tình hình cắt giảm chi tiêu quy mô lớn, đủ cho thấy sự xem trọng của Quan gia và triều đình rồi.

- Triều đình tiêu nhiều tiền như vậy, nuôi dưỡng hai nghìn bốn trăm người thành tài, không thể không dùng vào việc lớn.

Tăng Công Lượng nhìn Trần Khác, trầm giọng nói:

- Nếu người có thể thực hiện lời hứa của người, dạy dỗ bọn họ thành nhân tài trung quân ái quốc, văn võ song toàn, bọn họ nhất định sẽ thay đổi quân tình của Đại Tông!

- Vâng.

Nghe những lời nói tận đáy lòng của Tăng tướng công, Trần Khác sao có thể không rung động, hấn đứng dậy chấp tay nói:

- Là hạ quan quá nóng vội.

- Vả lại, chúng ta cũng không cần phải đi đâm chọc những tên tướng môn này.

Tăng Công Lượng vờ râu cười nói:

- Không nhất định phải chế độ hóa “không phải võ cử không được võ tướng”. Hoàn toàn có thể, biến cái này thành quy tắc ngầm trong thực tế. Chỗ khó của dùng nước ấm luộc ếch thì dùng nước sôi hơn một chút thì được rồi.

Trần Khác hoàn toàn phục rồi, có thể từ trong quan trường từng bước thoát khỏi vòng vây, leo lên đỉnh cao, quả nhiên cũng không phải chuyện dễ. Mà ngay cả Tăng Công Lượng được cho rằng “chuyện dài, mưu ngắn” cũng đầy bụng mưu cơ, chỉ là cái bụng không có lớn như bọn Hàn Kỳ mà thôi.

- Xin tướng công tha thứ. Hạ quan luôn nghĩ lần này rồi kinh cũng không biết có cơ hội về lại không.

Trần Khác liền tạ lỗi nói:

- Cho nên khó tránh khỏi quá nóng vội.

- Đúng rồi, còn có một tin tức tốt muốn nói cho người biết.

Tăng Công Lượng thấy thần tình của Trần Khác hồi phục lại bình thường, lòng lão rất an ủi, liền phá lệ tiết lộ một cơ mật ngự tiền:

- Tiểu tử người vì họa được phúc, lần này không cần rời kinh.

- Hả?

Trần Khác vẻ mặt kinh ngạc.

- Cụ thể không tiện tiết lộ, trong lòng người biết thì được rồi.

Tăng Công Lượng thần nhiên nói:

- Bỏ tìm lại trong bụng, làm võ học viện cho thật tốt đi.

Nói xong tăng thêm ngữ khí nói:

- Lần này gây ra động tĩnh lớn như vậy, nếu võ lỗ tuồng diễn này, ta xem người còn mặt mũi nào gặp người ta?

- Dạ.

Trần Khác ngượng ngùng cười nói:

- Hạ quan cố gắng hết sức là được.

Nói xong ưỡn mặt nói:

- Có thể tiết lộ một chút không. Hai vị đồng phán đều là thần thánh phương nào?

- Cụ thể là ai còn chưa quyết định. Cái này không phải bí mật gì.

Tăng Công Lượng nói:

- Nhưng hẳn là bộ dạng một võ quan một quan võ một nội hoạn. Nguyên tắc này sẽ không đổi.

Trần Khác chỉ có cười khỏ.

Giang sơn do trộm được, luôn là ngồi không yên. Biện pháp để Hoàng đế triều Tống khiến bản thân mình an tâm chính là phân quyền chế hành. Đây là tổng nguyên tắc của triều chính Đại Tống. Cho nên bạn nhìn thấy hai phe tranh đấu kịch liệt, luôn luôn hoặc là cùng ở triều đình, hoặc là cùng ở thôn quê. Đây chính là nguyên nhân tại sao Hàn Kỳ phạm sai lầm, cũng không lo sẽ bị đuổi ra khỏi kinh thành. Hoàng đế lưu ông ta lại chế hành Phú Bật đấy!

Kỳ thật cũng không phải không yên tâm Phú Bật, chính là thói quen phải đề phòng ông ấy.

Biến thái hơn là Triệu Khuông Dận và Triệu Quang Nghĩa chơi trò giữ cân bằng đi qua lửa, ngay cả Hoàng đế hậu thế của bọn họ cũng rơi vào trong thế bị cân bằng. Đây thật là sự biến đổi quốc gia không chỗ nào không cân bằng, đã thực hiện dân chủ mức độ tương đối. Trần Khác bị hai đồng phán áp chế một chút, quả thật là rất bình thường...

Nhữ Nam Vương phủ, trong tầm cung Nhữ Nam Vương.

Bắt đầu từ mùa đông tới nay, bệnh của lão Vương gia Triệu Doãn Nhượng ngày một trở nặng. Mỗi lần phát bệnh, mặt mũi thân thể tím đen một mảnh, gần như không có sức lực.

Hai vị thái y trường kỳ trị bệnh cho Triệu Doãn Nhượng một khắc cũng không dám rời khỏi, luân phiên canh giữ trong vương phủ. Hôm nay lão vương gia lại phát bệnh, hai vị thái y dùng sức lực chín bò hai hổ mới kéo được ông từ quỷ môn quan về, thậm chí thở dài, hai người thu dọn thùng thuốc chuẩn bị ra ngoài.

Nhưng lại nghe lão vương gia vừa mới hồi phục thần trí, hơi thở yếu ớt nói:

- Hai vị dừng bước... lão phu có chuyện muốn hỏi.

- Vương gia chuyện gì? Hai vị thái y đành dừng bước lại.

Triệu Doãn Nhượng không có trả lời, mà liếc nhìn Triệu Tông Ý. Triệu Tông Ý liền bảo những người không có phận sự lui ra, chỉ có y và Triệu Tông Thực ở trước giường lão phụ.

Con mắt của lão vương gia đục ngầu, lúc này mới chuyển sang hướng hai vị thái y, chậm rãi hỏi:

- Lão phu lúc nào sẽ chết?

- Vương gia đừng nghĩ quá nhiều!

Hai vị thái y cười bồi nói:

- Hết lòng điều dưỡng, cuối cùng sẽ khỏi.

- Đừng phí lời nữa....

Triệu Doãn Nhượng ngược lại không cảm kích, mà lạnh giọng nói:

- Theo tình trạng thực tế mà nói, cho ta ngày cụ thể.

- Cái này...

Hai người nhất thời không rõ, rốt cuộc Triệu Doãn Nhượng muốn nghe nói tốt hay là nói xấu.

- Nhị vị, phụ thân ta sớm đã nhìn thấu hồng trần rồi...

Triệu Tông Thực nói:

- Các ngài chỉ cần theo tình hình thực tế mà nói.

- Được rồi.

Hai người liếc mắt nhìn nhau, một vị thái y họ Bành tên Bành Tổ Vương nói:

- Bệnh này của vương gia, kéo dài quá lâu, đã tới.... dầu cạn đèn tắt rồi.

Nói xong lão nhìn Triệu Doãn Nhượng, quả nhiên như không có việc gì, giống như lão đang nói về người khác vậy, liền đánh bạo nói:

- Tới giờ phút này, ba phần dựa vào thuốc, bảy phần dựa vào tinh thần. Ngày cụ thể của vương gia, lão phu nghĩ thần y nào cũng không dám nói. Lão phu chỉ có thể nói, nếu may mắn, có thể qua năm nay.

- Nếu không may mắn thì sao?

Triệu Doãn Nhượng trầm giọng nói.

- Vương gia mỗi lần phát bệnh, bọn lão phu đều tận tâm tận lực...

Bành Tổ Vương nhỏ giọng nói:

- Nhưng nói thật, cũng không có nắm chắc bao nhiêu.

Lời của lão nói rất khéo léo nhưng ý ẩn rất rõ, nói không chừng lần sau phát bệnh thì bó tay....

Triệu Doãn Nhượng lúc này mới chậm rãi nhắm mắt lại, hai vị thái y như được đại xá, khẩn trương cáo lui.

Trong tấm cung, hai huynh đệ Triệu Tông Ý và Triệu Tông Thực đứng hầu trước giường phụ thân. Triệu Tông Thực nhắm chặt mắt, giống như dưỡng thần, lại giống như suy nghĩ cái gì.

Thật lâu sau, Triệu Doãn Nhượng mở mắt ra, nhìn khung trang trí trên đỉnh giường nói:

- Hai ngày này sắp xếp ổn thỏa hậu sự, sau đó mời Quan gia đến thăm bệnh đi.

312. Quyển 7 - Chương 340: Nỗi Đau Của Mỹ Nhân Tuổi Xế Chiều

- Phụ thân...

Triệu Tông Ý thất thanh nói:

- Còn lâu chưa tới chuyện này mà...

- Đúng vậy phụ thân.

Triệu Tông Thực cũng đau khổ khuyên bảo:

- Bây giờ tình hình rất tốt, hay là chúng ta bàn bạc kỹ hơn nhé.

Mấy tháng nay, một mặt Triệu Tông Thực toàn diện phát lực đè bẹp đáng vẻ bề vệ của Triệu Tông Tích, ngay cả trụ cột này cũng nhanh chóng không chống đỡ nổi phải ngã xuống.

Một mặt khác, Triệu Tông Tích và Trần Khắc lại liên tiếp xuất hôn chiêu... Bọn họ ném được mật ngọt trong lúc kiểm tra không ngách, muốn đóng giả trung thần tới cùng, nhưng lại không moi móc được gì. Đề nghị cải cách quân sự cái gì “võ cử phải do võ học, võ tướng phải do võ cử?” Đẩy hoàn toàn các tướng môn tới bên cạnh y.

Lúc này Triệu Tông Thực trên có trọng thần trong triều, hoàng thân quốc thích cũ ủng hộ. Dưới có vô số quan ngôn thanh lưu, phất cờ reo hò, thổi phồng y lên thành Hiền Vương hoàn mỹ không khuyết điểm... Thật là muốn hậu đãi có hậu đãi, muốn danh vọng có danh vọng, cả y cũng có cảm giác ta mặc kệ người là ai.

- Vĩnh viễn thu hồi lại ý nghĩ này cho ta...

Triệu Doãn Nhượng tuy bệnh cũ suýt chết, đầu óc lại tỉnh táo quả quyết hơn ngày thường:

- Đối thủ không có đơn giản như con tưởng tượng, con biết không? Trần Khác không đi nữa, hơn nữa còn tiếp tục ở võ học viện Hoàng Gia?

- A....

Triệu Tông Thực giật mình nói:

- Hắn làm sao làm được?

- Nghe nói có người tố cáo Trạng nguyên của hắn. là Quan gia lên cho.

Triệu Tông Ý nói:

- Kết quả Quan gia tức giận, liền hạ chỉ không cho phép Trần Khác xin từ ...

- Cái này...

Triệu Tông Thực khó có thể chấp nhận nói:

- Là bản tấu của ai dâng lên?

- Cái này đã không quan trọng nữa.

Triệu Tông Ý lắc đầu nói:

- Tóm lại bọn họ tránh được một kiếp, còn vì họa được phúc....

- Cái này đủ chứng tỏ một chuyện.

Triệu Doãn Nhượng trầm giọng nói:

- Cho dù cả thiên hạ đều ủng hộ con, nhưng chỉ cần một mình Quan gia không mở miệng, thì con vĩnh viễn không lên được mặt đài!

Trên mặt Triệu Tông Thực hiện ra một chút ý hận... Đương nhiên không phải hận phụ thân y.... cuối cùng suy sụp gật đầu nói:

- Dạ phải.

- Nhưng đừng khấn trương, lão phu tìm hiểu Triệu Trinh mấy mươi năm, rất hiểu tính cách của người.

Triệu Doãn Nhượng chậm rãi nói:

- Lần nay ta liều đầu cái mạng già, nhất định sẽ làm ông ta nhả ra!

Nói xong mặt lão hiện sắc đỏ không bình thường, từng câu từng câu nói:

- Không nhìn thấy con ván đóng thành thuyền, lão phu chết không nhắm mắt!

- Phụ thân....

Triệu Tông Thực nắm chặt bàn tay lạnh lẽo của cha, nước mắt chảy dài nói:

- Nếu phụ thân vì con mà chết, hài nhi sẽ day dứt cả đời.

- Nói bậy.

Triệu Doãn Nhượng nhìn thấy một chút chân tình thực ý từ trên gương mặt y, giọng nói chậm rãi có chút vui mừng nói:

- Lão phu kéo dài hơi tàn mấy tháng chẳng qua là thêm mấy ngày tội. Lão phu sớm giải thoát mấy ngày, có thể đổi được con ta đáng làm Thái tử, đáng lắm!

Dừng lại một chút, ông lại khuyên giải an ủi nói:

- Con cũng không được áy náy, bởi vì cha cũng là vì chính mình. Lão phu sống không làm được Hoàng đế, chết rồi có thể vào Thái miếu, có thể ngậm cười nơi cửu tuyền rồi.

Lão muốn Triệu Tông Thực nhận lời lão, chuyện tương lai phải làm được.

- Dạ...

Triệu Tông Thực lệ rơi đầy mặt, Triệu Tông Ý cũng không ngừng gạt lệ.

- Cha con Triệu gia đuổi người xung quanh, chỉ giữ lại hai Thái y nói chuyện trong tấm cung.

Nửa ngày sau, trong thư phòng của Trần Khác, Triệu Tông Tích trầm giọng nói:

- Nhưng nội dung nói chuyện, không nói cũng hiểu được.

- Tám phần là muốn phát động rồi.

Trần Khác hạ giọng nói.

- Vậy chúng ta?

Triệu Tông Tích nói.

- Cũng phát động luôn,

Trần Khác chậm rãi nói:

- Nhanh nhất lúc nào?

- Chiều ngày mai.

- Chắc vẫn còn kịp đấy.

Trần Khác trầm ngâm nói.

- Chúng ta còn có thể làm chút gì?

Sắc mặt của Triệu Tông Tích rất khó coi.

- Chơi cờ thôi.

Trần Khác nói.

- Đâu còn tâm trí đánh cờ?

Triệu Tông Tích lắc đầu nói:

- Giây khắc sống chết tồn vong, lại chỉ có thể bó tay đứng ngoài quan sát à?

-...

Trần Khác gật gật đầu.

Điều bọn họ có thể làm chỉ có cầu nguyện:

- Tất cả xem Quan gia nghĩ thế nào...

- Ấy.

Triệu Tông Tích giận dữ nói:

- Mùi vị này thật sự quá đau khổ.

- Vận mệnh không ở trong tay mình, là khó tránh.

Trần Khác nói xong đặt một con cờ vào bàn cờ:

- Xét đến cùng, người và ta rốt cuộc vẫn chỉ là con cờ mà thôi... Triệu Tông Tích cũng chấm lại, gật đầu không nói thêm.

Hai người đang lơ đãng chơi cờ, Trần Nghĩa đi vào, sắc mặt quái dị bấm báo nói:

- Ngoài cửa có một hòa thượng hóa duyên.

- Cho chút cơm đuổi đi là được rồi.

Trần Khác cau mày nói.

- Các huynh đệ nhận ra, hòa thượng đó tên gọi là.... Phật Ấn của chùa Tướng Quốc.

- Ông ta tới làm gì?

Trần Khác càng thêm kỳ quái.

- Phật Ấn là ai?

Tâm tư của Triệu Tông Tích không để toàn bộ trên bàn cờ, liền lên tiếng hỏi.

- Là là hòa thượng điên thần thần thao thao.

Trần Khác sơ lược nói qua chuyện hôm đó đi dạo chùa Tướng Quốc, gặp được Phật Ấn.

Triệu Tông Tích cảm thấy vô cùng hứng thú nói:

- Người này rất thú vị, đương lúc nhàn rỗi, gọi ông ta vào giải buồn cũng tốt.

Trần Khác nghĩ ngợi một lát, gật đầu nói:

- Mời ông ta vào đi.

Chưa tới một chốc, Phật Ấn vẻ mặt tươi cười đi vào. Áo cà sa trên người tuy rách, nhưng phong thần tuấn lãng, đôi mắt thần thái trầm tĩnh, thoạt nhìn rất có phong phạm cao tăng.

Triệu Tông Tích thăm dò hòa thượng này một cách chút hứng thú, nghe Trần Khác nói:

- Đại hòa thượng, không ngờ lại gặp mặt.

- Hữu duyên tự có thể gặp nhau.

Phật Ấn cười nói:

- Điều này cho thấy bần tăng và thí chủ có duyên.

Nói xong hành lễ với Triệu Tông Tích nói:

- Vị thí chủ này hữu lễ, còn chưa thỉnh giáo cao tính đại danh.

- Đại sư hữu lễ.

Triệu Tông Tích cười nói:

- Tại hạ họ Tiểu, tự Lăng Vân.

- Hóa ra là Tiểu công tử.

Phật Ấn chấp tay nói.

- Đại sư không cần đa lễ. Nghe nói ông giỏi về tướng diện, mời xem tướng cho huynh đệ ta.

Triệu Tông Tích nghiêm mặt nói:

- Nếu là nói hay, tất có hậu thưởng.

- Hậu thưởng thì không cần, bần tăng chỉ cầu một bữa cơm mà thôi.

Phật Ấn cười nói:

- Thật ra, tướng của Trần công tử, lần trước xem qua rồi.

- Đáng tiếc lần trước ông không đối.

Trần Khác thật ra rất xem thường việc xem tướng, luôn cảm thấy đồ loạn ý người. Nhưng cái này rõ ràng là Triệu Tông Tích mượn ông ta tới tìm an ủi, cũng chỉ có thể thuận nói tiếp:

- Không biết lần này đối không?
- Không đối ai ra ngoài hóa duyên?

Phật Ấn cười tủm tỉm nói.

- Ha ha ha...

Triệu Tông Tích phát hiện Phật Ấn này ít nhất một điệu nhân, cười lớn nói:

- Đại sư mời nhanh xem thử, hung cát của hắc gần đây thế nào?
- Vậy xin Trần công tử tùy tiện viết một chữ đi.
- Mộc. Mộc của cây cỏ.

Trần Khác lười cầm bút, thuận miệng nói.

- Xem ra gần đây phiền phức quần thân.

Phật Ấn mỉm cười hơi suy nghĩ nói.

- Ồ, nói như thế nào?

Triệu Tông Tích hiểu kỳ nói.

- Chữ “mộc” của Trần công tử, không dùng bút viết, mà dùng miệng nói.

Phật Ấn thản nhiên nói:

- Trong khẩu có mộc, không phải là chữ “khốn” sao?
- Vậy phải làm sao phá?

Triệu Tông Tích truy hỏi.

- Thuận theo tự nhiên thì tốt.

Phật Ấn cười nói:

- Người khốn, cũng tám mươi miệng. Nhưng câu hỏi này không phải bản thân Trần công tử nói ra, do đó bên cạnh có thêm một người, chính là chữ “bảo”. Cho nên Trần công tử tuy nhất thời khốn đốn, nhưng cuối cùng có quý nhân bảo vệ, có thể bảo vệ không lo.

Lúc này, Triệu Tông Tích đã biết tin tức Triệu Trinh bảo vệ Trần Khác, trong lòng bất giác thầm kêu “thần kỳ”! Thích thú không kìm nén được nói:

- Đại sư xem ta thế nào?
- Xin viết một chữ thử xem.

Phật Ấn thản nhiên nói.

Triệu Tông Tích liền trảm nước trà, viết một chữ “thổ” lên bàn, nói:

- Xin đại sư tra rõ.

Phật Ấn liếc nhìn chữ “thổ” lại nhìn Triệu Tông Tích nói:

- Lấy chữ này xem, thân phận của ngài, cao quý không thể nói.
- Làm sao thấy được?

Triệu Tông Tích cười hỏi.

- Trên chữ “thổ” thêm một nét ngang là gì?

Phật Ấn cười hỏi.

- Là vua.

Triệu Tông Tích nói.

- Ngũ sắc, đất thuộc màu vàng, ngũ phương đất ở giữa.

Phật Ấn cười nói:

- Thân phận bây giờ của ngài là vua không có đội mũ, chắc chắn là một vị vương tử.

- Ha ha...

Triệu Tông Tích không trả lời mà cười.

Phật Ấn lại nhìn vết chữ trên bàn, lắc đầu nói:

- Chữ “thổ” viết trên nước này, nhanh như vậy thì mơ hồ không rõ, xem ra vương tử này của ngài làm không bao lâu nữa.

- Ồ.

Triệu Tông Tích nhìn chữ viết của mình, quả nhiên chỉ còn vết tích nhàn nhạt. Không làm vương tử lại có thể làm gì? Nét mặt của y bất giác có chút kỳ quái, trầm ngâm hồi lâu chậm rãi hỏi:

- Trước mắt ta có một ải, không biết có thể qua không?

- Ngài dùng nước trà viết chữ “thổ” này, tất cả duyên bắt đầu đều do chữ “trà” này. Chữ trà tách ra chính là tam thập bát nhân. Tháo chuông phải tìm người buộc chuông, thí chủ còn phải tìm tam thập bát nhân này mới qua ải được.

Phật Ấn càng nói càng huyền ảo.

- Tam thập bát nhân?

Triệu Tông Tích trừng to mắt nói:

- Là cái gì?

- Bàn tăng chỉ là từ chữ luận chữ.

Phật Ấn lắc đầu nói:

- Làm sao hiểu được nội tình?

- Ta nên đi đâu tìm họ?

Triệu Tông Tích đổi cách hỏi.

- Đi mòn gót sắt tìm chẳng thấy, đến khi tìm được không tốn chút công sức.

Phật Ấn cười nói:

- Thí chủ tự giải quyết ổn thỏa.

Nói xong liền hỏi Trần Nghĩa:

- Rượu thịt chuẩn bị xong chưa?

- Chuẩn bị xong rồi.

Trần Nghĩa gật đầu nói.

- Vậy bàn tăng xin cáo từ.

Phật Ấn nói xong đứng lên, liếc nhìn Triệu Tông Tích thật lâu nói:

- Mũ trắng rất đẹp...

Nói xong hai tay kết chữ thập, hướng về hai người niệm Phật hiệu “A Di Đà Phật” liền nhanh bước đi ra ngoài. Chỉ nghe ông vừa đi vừa hát:

- Duy thiên sinh thủy, thuận thiên ứng nhân.

Cương trung nhu ngoại, thổ nãi sinh kim.

(tạm dịch: Duy chỉ có trời tạo ra nước, thuận trời thuận người. Trong cứng ngoài mềm, thổ sẽ là kim)

Trần Khác và Triệu Tông Tích đều là người học thức cao thâm, biết đây là lời tiên tri trong “Mã Tiền Khóa” của Gia Cát Lượng. Câu “Duy thiên sinh thủy, thuận thiên ứng nhân”, từ trước đến nay được Triệu gia dùng để chứng minh tính tất yếu của mình được nước, do đó triều Tống lại xưng có thiên thủy một triều.

Bây giờ Triệu Tông Tích không có lòng dạ viết tiếp chữ “thổ”. Thật ứng với “cương tung nhu ngoại, thổ nãi sinh kim” trong câu sau. Luận câu nói này là ý thế nào, chẳng lẽ mình thật là người ứng thiên mệnh?

Khổ sở suy nghĩ hồi lâu, Triệu Tông Tích vẫn không hiểu tam thập bát nhân là ý gì. Nhìn Trần Khác mới ý thức được, mình có núi vàng mà phải xin ăn, có cao thủ giải số nhất nhì Đại Tống, tội gì phải tự mình suy nghĩ.

- Người thấy thế nào?

Liền hỏi hần.

- Đây là tên người. Trần Khác chậm rãi nói:

- Từ mặt chữ không thể đoán, ta đang lựa chọn tên từng tên người trong đầu

- Có thể đoạt được?

- Đừng vội, để ta suy nghĩ,

Trần Khác hơi chau mày mà nói:

- Để ta suy nghĩ...

Triệu Tông Tích liền im miệng, đợi thời gian chung trà, đột nhiên thấy Trần Khác lóe mắt lên, nói:

- Lưu Thiên Vương!

- Lưu Hoa?

Triệu Tông Tích hỏi:

- Sao y lại là tam thập bát nhân?

- Kể thiên vương cũng là tam thập nhị nhân là “Lưu” thêm “lục” chính là tam thập bát nhân,

Trần Khác nói.

Triệu Tông Tích nhất thời kích động nói:

- Đúng rồi, nhất định là y.

Sau tai tiếng cung đình “mượn giống sinh con”, Hoàng Thành Tư toàn lực truy nã Lưu Thiên Vương. Nhưng tên này lại như trâu đất xuống biển, xa ngút ngàn dặm không tin tức, lâu rồi, mọi người đều cho rằng y đã bị diệt khẩu, nên không tìm kiếm nữa.

Nhưng nghe ý của Phật Án này, Lưu Thiên Vương đó vẫn còn sống.

- Nếu có thể tìm được người này, vạch trần chân tướng phía sau vụ án này.

Triệu Tông Tích kích động chà xát tay nói:

- Nhất định có thể một đòn định càn khôn!

Nói xong lại bất giác cười khổ nói:

- Nhưng nhân khẩu thành Biện Kinh tới trên triệu người, làm sao trong hai ngày tìm ra y.

- Hòa thượng đó nói qua, trước đó là “đi mòn gót sắt tìm không thấy” bây giờ lại “đến khi tìm được chẳng tốn chút công phu”.

Trần Khác chậm rãi nói:

- Xem ra cũng không khó tìm...

Phật Ấn không thể lợi hại hơn Hoàng Thành Tư chứ? Cho nên chắc chắn là chỗ ông ta quen thuộc mà Hoàng Thành Tư lại sơ xuất.

- Chùa Đại Tướng Quốc!

Triệu Tông Tích đột nhiên nói:

- Tám phần là y đóng giả thành hoà thượng! Chùa Đại Tướng Quốc có mấy ngàn tăng nhân, trong đó một nửa là tăng Vân Thủy chùa khác ngủ lại. Nhưng đều là trọc đầu, cho nên những tìm kiếm trước đây không để ý tới đây.

Triệu Tông Tích kích động nói:

- Ta liền phái người đi tìm!

- Không được. Trần Khác ngược lại quyết liệt lắc đầu nói:

- Chuyện này người tuyệt không thể dính vào!

- Tại sao!

Triệu Tông Tích trừng to mắt nói:

- Không phải người thường nói, trời cho không lấy, tất bị tội sao?

- Nhưng cái này không phải ông trời cho người!

Trần Khác trầm giọng nói:

- Mà là hòa thượng đó!

- Hòa thượng đó thế nào? Triệu Tông Tích nói:

- Chữ ông ta đoán là ta viết, có thể thấy là ý trời mà!

- Trò chơi tiên tri này giống như bói toán, đều là trêu đùa bốn cọt lòng người. Ta cũng có thể nói có gốc có ngọn.

Trần Khác lắc đầu nói:

- Ta thấy hòa thượng này có vấn đề.

- Thế nào?

- Ông ta xuất hiện vô cùng trùng hợp.

Trần Khác nói:

- Nếu chúng ta giả định ông ta lúc vừa bắt đầu biết tung tích của Lưu Thiên Vương, thì tất cả ngày hôm nay đều là ông ta làm ra huyền bí!

- Cái này...

Triệu Tông Tích nhún mày suy nghĩ chốc lát nói:

- Cũng có thể, ông ta là người của ai?

Trần Khác lắc đầu.

- Mặc kệ ông ta là người của ai.

Triệu Tông Tích trầm giọng nói:

- Có thể giúp chúng ta tìm được Lưu Hoa, đều có lợi vô hại.

- Tuyệt không phải có lợi vô hại. Nếu là người tung chuyện này ra ngoài, bảo Quan gia, chư công và người trong thiên hạ nhìn người thế nào?

Trần Khác biết tâm tính của Triệu Tông Tích lúc này, giống như người sắp chết đuối vớ được nhánh củi khô.

Nhưng dù sao không phải cắt nhót bản thân, y còn có thể cố gắng giữ bình tĩnh nói:

- Bọn họ sẽ cho rằng, người luôn trăm phương ngàn kế tìm kiếm Lưu Thiên Vương, rốt cuộc là mục đích gì?

- Cái này...

Một chậu nước lạnh tạt vào mặt khiến Triệu Tông Tích sửng sốt.

- Ta luôn lo lắng, sẽ xuất hiện cục diện “ngao cò tranh nhau, ngư ông đắc lợi”. Dù sao mơ ước vị trí này, không chỉ hai người các ngài, cũng không phải chắc chắn thuộc về hai người.

Trần Khác thêm nặng giọng điệu nói:

- Nếu đó là ván bài của một vị tông tử ngoài hai ngài, há chẳng phải người trúng kế rồi sao.

- Rất có thể...

Sau lưng Triệu Tông Tích ướm mồ hôi, sau hồi lâu vô cùng hối hận nói:

- Nếu không phải người nhắc nhở ta, ta suýt nữa trúng kế.

- Người trong cuộc thường mê muội, kẻ ngoài cuộc tỉnh táo thôi.

Trần Khác thản nhiên nói.

- Vậy nên làm thế nào mới tốt?

Triệu Tông Tích nhìn hẩn nói.

- Hay là để Hoàng Thành Tư xử lý.

Trần Khác nói:

- Lấy manh mối cho Hoàng Thành Tư theo con đường an toàn sau đó không quan tâm gì nữa. Dù sao lần này không thể quét sạch Triệu Tông Thực, chúng ta cũng không thể dính vào.

- Vậy... Thật đáng tiếc. Triệu Tông Tích tiếc hận nói.

- Không có gì đáng tiếc,

Trần Khác lắc đầu nói:

- Lão Ngư đều biết, con giun xuất hiện trong nước, trên người nhất định ản móc câu, chỉ có kim chế kích động mới có thể sống được lâu dài.

- Ủ,

Triệu Tông Tích gật đầu nói:

- Ta nghe lời người

Qua giờ Ngọ hôm sau, trong điện Phúc Ninh, hoàng cung.

Quan gia Triệu Trinh gần đây say mê nghe diễn tuồng. Tai tiếng cung điện mấy tháng trước, tuy được xử lý rất nhẹ nhàng êm thấm giống như nước không dấu vết, sóng gợn không cao, nhưng vẫn là đòn đá kích thực sự quá lớn đối với Hoàng đế.

Mặc dù Triệu Trinh thường xuyên nhắc nhở mình, thân làm quân vương, nên lấy quốc sự làm trọng. Nhưng y vẫn không thể nào tránh khỏi sa sút, y không chịu giống như phụ thân, dựa vào tôn giáo và ma túy tê liệt mình, càng sẽ không làm bạn với nữ sắc.

Y lựa chọn nghe diễn tuồng để giết thời gian. Cái này giống như phụ nữ nội trợ đời sau thích xem kịch truyền hình.

Hôm nay đoàn hát trong cung lại đến Thiên điện của điện Phúc Ninh. Quản sự Thái giám tấu lên tiết mục chuẩn bị cho hôm nay. Triệu Trinh trên người đắp chăn, dựa vào ghế bành, không để ý lắng đầu nói:

- Tùy tiện diễn đi.

Thế là đoàn kịch diễn một tuồng “Mục Liên Cứu Mẹ” trước. Hí khúc đời Tống gọi là tạp kịch, được bốn năm diễn viên tô son điểm phấn, trang điểm thành bộ dạng người xưa biểu diễn chuyện xưa. Tính đặc sắc và phần kịch còn thua xa hí khúc của thời Minh Thanh. Nhưng cái này cũng có quan hệ chắc chắn với trình độ thưởng thức của khán giả, ít nhất thì người triều Tống xem thấy thú vị.

Xem xong “Mục Liên Cứu Mẹ” thời gian còn sớm, các nhóm hát lại diễn thêm một tuồng kịch ngắn “Kim Quĩ” nói về cảnh tượng Đỗ Thái hậu mẫu thân của Triệu Đại và Triệu Nhị lúc sắp chết.

Đây là vở tuồng đặc sắc mà các con cháu Triệu Nhi thích nghe thích xem. Nhưng Triệu Trinh không thích, vì lỗ hổng của nó quá lớn. Mặc dù sẽ giữ gìn tính chân thật không chút do dự của nó, nhưng cũng không có nghĩa lúc ông vui vẻ cũng thích nghe lời nói nhảm này.

Như đã có nói ở trước, Triệu Tinh tu dưỡng hơn người cũng không có kêu ngừng.

Liền thấy lão Thái hậu nằm trên giường, hỏi Thái Tổ Hoàng đế:

- Con à, con nói xem, sao con lại làm Hoàng đế?

- Đây là tổ tông tích đức, sự dạy bảo của cha mẹ,

Câu trả lời của Triệu Khuông Dận rất đúng mực, giữ lễ nghi phép tắc.

Đỗ Thái hậu lắng đầu, bà biết con trai mình đang lừa gạt mình. Tuy nhiên, bà hỏi vấn đề này không phải để nghe nói tốt, mà là có tâm sự không buông xuống được, liền thấy bà than một tiếng, kéo tay con trai nói:

- Không đúng, nguyên nhân duy nhất con có thể làm Hoàng đế, chính là con trai của Chu Thế Tông quá nhỏ. Nếu là hậu chu quốc có trưởng quân, còn có Triệu gia chúng ta làm cái gì...?

Triệu Khuông Dận gật đầu liên tục nói:

- Mẫu thân nói rất đúng.

- Giang sơn vừa định, lòng người bất ổn, Triệu gia chúng ta không thể học Sài gia. Cho nên con phải lập đệ đệ con làm vua, như vậy Đại Tống mới có thể truyền xuống.

Đỗ Thái hậu lúc này mới nói ra mục đích thật sự.

Triệu Khuông Dận lập tức nhận lời.. Dù sao trên sân khấu là diễn như vậy... vừa khóc vừa gật đầu đồng ý.

Nhưng không ngờ Đỗ Thái hậu không đơn giản, sợ sau này ông ta hối hận, liền lập tức nói:

- Gọi Triệu thư ký vào.

Triệu thư ký chính là Triệu Phổ, Triệu Hàn Vương, sau khi vào, Đỗ Thái hậu bảo ông ta lập tức viết thệ thư, và bảo Triệu Khuông Dận biên nhận đồng ý, không được đổi ý! Sau đó thu kim quĩ, giấu ở chỗ bí mật trong cung.

Đây chính là căn nguyên của mình ước Kim Quĩ, Triệu Trinh xem qua vở tuồng này ít nhất mười mấy lần rồi, nhưng hôm nay xem lại có một cảm giác rất khác chạy lên não.

Buổi trưa, người của Nhữ Nam vương phủ đến bẩm báo, nói lão vương gia Triệu Doãn Nhượng đã không xong rồi.

Triệu Trinh sớm biết Triệu Doãn Nhượng bệnh nặng, nhưng không ngờ nhanh như vậy đã tới đại hạn rồi, trong lòng vô cùng buồn bã. Dù sao cũng là lão huynh đệ năm mươi năm rồi, nếu nói không có cảm tình thì đó là gạt người.

Nhưng y cũng không thể tùy tiện đi thăm, vì thần tử cáo bệnh nguy rồi, Hoàng đế ngự giá thăm bệnh, vừa là một vinh hạnh vô cùng đặc biệt, cũng lại là áp lực rất nặng. Vạn nhất nếu sau khi Hoàng đế đến, họ lại khỏi bệnh, há chẳng phải là tội khi quân sao? Trong tình huống này, làm thần tử chỉ có một lựa chọn, chính là lấy cái chết để bảo toàn danh tiết.

Triệu Trinh là Quan gia chu đáo quan tâm tới hạ thần, tất nhiên phải suy nghĩ tới điểm này. Thế là y lệnh cho Hồ Ngôn Đoái đi thăm hỏi trước:

- Người đi xem thử, nếu thật không được rồi, nhanh tới nói cho trẫm biết.

Sau khi ra lệnh, tâm tư Triệu Trinh có chút không yên, xem xong vở tuồng này lòng càng cảm động. Đang lúc suy nghĩ lung tung, bỗng nhiên thấy Lý Hiến chấp tay đứng ở đó, liền hỏi:

- Có chuyện gì?

- Hồi Đại quan, Hoàng Thành Tư bảm báo nói, tìm được Lưu Hoa rồi, đã dẫn y vào trong cung.

Lý Hiến nhẹ giọng bảm.

- À...

Triệu Trinh ngay lúc này hoàn toàn không có hứng thú nghe diễn nữa, phất tay, bảo đoàn kịch lui ra, chậm rãi hỏi:

- Tìm được ở đâu?

- Chùa Đại Tướng Quốc.

Lý Hiến bảm báo nói:

- Y không ngờ không rời khỏi kinh thành, mà cạo đầu ẩn trong thiền viện chùa Tướng Quốc.

Triệu Trinh không nói, y cực lực tránh né suy nghĩ, nhưng không thể tránh được hồi ức đen tối xông lên đầu.

- Cần thăm vấn y không?

Lý Hiến hỏi dò.

Triệu Trinh trầm mặc một lát, lắc đầu nói:

- Bảo Hoàng Thành Tư thăm vấn trước đi.

- Dạ.

Lý Hiến đáp.

Chờ Lý Hiến lui ra, tâm tư của Triệu Trinh càng thêm xám xịt, y cảm thấy đầu đau muốn nứt ra, liền bảo nhân cung xoa bóp ình, xoa bóp hồi lâu, mới thiếp đi.

Chờ lúc Triệu Trinh tỉnh lại, sắc trời đã tối, y vừa mở mắt thì thấy Hồ Ngôn Đoái đã trở lại, liền hỏi:

- Người đi thăm dò thế nào rồi?

Hồ Ngôn Đoái trả lời:

- Lão vương gia bệnh không nhẹ! Thái y nói nhiều nhất cũng không qua một sớm một chiều, nhưng thần chỉ ngược lại rất tỉnh táo. Lão vương gia nói cái này gọi là hồi quang phản chiếu, nói trước lúc chết muốn yết kiến Hoàng thượng một lần.

- Vậy chuẩn bị kiệu đi, đổi thường phục cho quả nhân,

Triệu Trinh nghĩ ngợi nói:

- Gọi Hoàng hậu đến. Triệu Doãn Nhưưng chẳng những là vương gia của Đại Tổng còn là trưởng huynh của Triệu Trinh, là em dâu, để hậu nên cùng đi thăm ông lần cuối.

Hồ Ngôn Đoái khó xử nói:

- Nếu lúc này xuất cung, cửa cung đóng cửa theo quy định không thể về được.

Giờ đóng mở cung môn có thời gian hạn chế vô cùng nghiêm khắc, cả Hoàng đế cũng phải tuân thủ... Nhưng Triệu Trinh có thể bảo thái giám canh cửa mở cửa, nhưng tất nhiên sẽ gặp phải sự chỉ trích của triều thần.

- Vẫn là hôm nay đi thôi, lão ca ca ta không đợi người...

Triệu Trinh nghĩ ngợi nói.

- Dạ.

Hồ Ngôn Đoái không nói thêm nữa, chuẩn bị kiệu cho Triệu Trinh, đón Tào hoàng hậu cũng đổi thường phục, xuất cung trong sắc trời thăm thẳm.

Cổng chính Nhữ Nam mở trên ngự nhai, cách cửa Tuyên Đức không quá một dặm, chỉ giây lát là tới.

Khi đến trước cửa, cửa Vương phủ đã đóng chặt, hai chiếc đèn lồng lớn viết “Vương phủ Nhữ Nam quận” lay động trong gió rét, trông có chút thê lương.

Hồ Ngôn Đoái đi tới gõ cửa, bên trong đáp lời:

- Sau khi cửa đã khóa bốn phủ không tiếp khách! Có chuyện gì ngày mai hãy đến.

Hồ Ngôn Đoái thấp giọng nói:

- Là Quan gia và nương nương đến thăm lão vương gia.

Bên trong nhất thời loạn lên, một lát sau, từ giữa cánh cửa bỗng nhiên mở ra. Triệu Tông Ý suất lĩnh đám huynh đệ ra nghênh đón, đại lễ tham bái nói:

- Cha già bệnh nặng, không thể ra nghênh đón, xin Quan gia và nương nương thứ tội.

- Quả nhân đến thăm trưởng huynh, không cần đa lễ?

Triệu Trinh nói xong buông màn kiệu, cổ kiệu lập tức khiêng vào vương phủ.

Hồ Ngôn Đoái nhỏ giọng dặn đám người Triệu Tông Ý nói:

- Quan gia hôm nay vì phục đến thăm, truyền dụ gia nhân không được tiết lộ ra ngoài.

Triệu Tông Ý tự nhiên luôn miệng đáp, dẫn cổ kiệu của phu phụ Quan gia đi thẳng tới Xu hậu viện, hạ xuống trước cửa nội tửam vương phủ.

Dựa theo chỉ thị của Hồ Ngôn Đoái, tất cả những người không có phận sự đều được cho lui xuống, chỉ có mấy tùy tùng huynh đệ Triệu Tông Ý. Vì Hoàng hậu cũng đến, cho nên Cao thị vợ của Triệu Tông Ý và Cao Thao Thao vợ của Triệu Tông Thực cũng ở lại... hai người đều là cháu gái của Tào hoàng hậu.

Huynh đệ Triệu gia một mặt mời phu phụ Triệu Trinh vào nội thất, một mặt nhanh chóng thông báo cho cha già:

- Quan gia đến thăm.

Triệu Doãn Nhượng lúc đầu hôn mê nằm, nghe vậy giãy giụa bảo người đỡ dậy, muốn xuống đất hành lễ với phu phụ Triệu Trinh.

Nhưng bị Quan gia ngăn lại nói:

- Nằm được rồi, hai người trăm là vì phục ra ngoài, nhân tiện đến thăm huynh.

Sở dĩ nói như vậy, là để phòng ngừa lỡ Triệu Doãn Nhượng không chết, mà hạ phục bái.

Nỗi khổ tâm của Quan gia, Triệu Doãn Nhượng sao có thể không hiểu được, hai hàng lệ đục lẳng lẳng rơi xuống.

Triệu Trinh thấy thế cũng cảm thấy lòng chua xót, trong mắt cũng dâng lên hai ngấn lệ, siết chặt tay của lão, nghẹn ngào nói không nên lời. Đám người Tào hoàng hậu bên cạnh, thấy vậy tự nhiên cũng rơi lệ theo.

Triệu Doãn Nhượng và Triệu Doãn Bất là bạn chơi từ nhỏ của Triệu Trinh. Lúc còn trẻ cùng thái tử đọc sách, lúc tráng niên quản lý tông tộc cho ý. Mặc dù chỉ là huynh đệ thúc bá, nhưng trong lòng Triệu Trinh kỳ thực không khác gì thủ túc. Tuy sau này vì một số chuyện hai người có chút xa lạ, nhưng lúc sinh ly tử biệt này, ân oán trước đây sớm vứt lại phía sau, trong lòng Quan gia chỉ còn lại sự nuối tiếc và đau lòng.

Hai người siết chặt tay, nhìn nhau hồi lâu, Triệu Doãn Nhượng mới run rẩy nói:

- Lão thần phải đi gặp Chân Tông hoàng đế rồi, Quan gia có lời muốn lão thần mang đi không?

Triệu Trinh vừa ngưng khóc, nghe vậy hai mắt lại đầm lệ gợn sóng nói:

- Con bất hiểu vô cùng hổ thẹn, không lời nào nói với phụ hoàng...

- Quan gia hà tất như vậy,

Triệu Doãn Nhượng nhẹ giọng an ủi:

- Đại Tổng mấy chục năm nay chính trị có kỷ cương, trời yên biển lặng, chính là thịnh thế ngàn năm một thuở, người không hổ thẹn với liệt tổ liệt tông.

- Hổ thẹn...

Triệu Trinh im lặng, chuyển đề tài nói:

- Lão ca ca xưa nay thanh giới cô hàn. Có điều gì không yên lòng, cứ nói đừng ngại, trẫm nhất định chiếu cố.

- Con cháu tự có phúc của con cháu, lão thần không có lo lắng gì.

Triệu Doãn Nhượng thở dài nói:

- Huống hồ lão thần cũng không cô độc, lão thần tuy ngu dốt, nhưng có tới hai mươi mấy người con, mười mấy người cháu. Bọn chúng bình thường hầu hạ ở trước gối lão thần, lúc lão thần bị bệnh thì tranh nhau săn sóc trước giường. Sau khi lão thần chết, bọn chúng nhất định cũng sẽ cúng tế thần vào mỗi dịp lễ tết, lão thần còn gì không mãn nguyện chứ?

Triệu Trinh nghe vậy trong lòng ề ảm nói:

- Lão ca ca con cháu đầy đường, phúc khí này thật khiến người ta ngưỡng mộ.

- Nhưng càng như vậy lão càng buồn.

Ai ngờ Triệu Doãn Nhượng lại vẻ mặt đau thương nói.

- Sao vậy?

Triệu Trinh không hiểu nói.

- Bởi vì Quan gia tuổi đã năm mươi, dưới gối lại không có con nối dõi.

Triệu Doãn Nhượng bình tĩnh nhìn Triệu Trinh, rơi lệ nói:

- Nhìn thấy Chân Tông Hoàng đế, ngài nhất định muốn hỏi lão, tại sao người nhiều con cái như vậy, lại để con trai ta cô độc hiu quạnh, sao người ích kỷ như vậy? Lão thật sự không dám đi gặp ngài.

Thời cổ đại Trung Quốc, nhận con kế thừa nối dõi giữa huynh đệ với nhau là chuyện rất bình thường. Để kéo dài hương khói, những gia đình không có con nhận một hoặc mấy người con trai trong gia đình huynh đệ có nhiều con làm con thừa tự, để kế thừa. Cha mẹ thân sinh cho con kế thừa, từ đó về sau trở thành thúc bá, thím của họ, sự hy sinh không thể nói không lớn.

Cho nên Triệu Doãn Nhượng nói như vậy, cũng không có gì là quá lạ.

- Không, ta đã quen rồi,

Triệu Trinh lắc đầu, buồn bã nói.

- Ấy, lúc đầu có Công chúa chăm sóc người, cho nên người mới không cảm thấy cô độc. Nhưng bây giờ cả Công chúa Khánh Thọ cũng cần phải xuất giá rồi, những người bên cạnh càng ngày càng ít. Sau khi xử lý chính sự xong trở về hậu cung, người có thể nói chuyện với ai chứ? Hạnh phúc gia đình sao có thể thiếu thốn chứ?

Triệu Doãn Nhượng thấy nét mặt Triệu Trinh không có gì là không vui, càng bạo gan hơn nói:

- Lão thần khẩn cầu Quan gia, tìm trong sổ tông tử một hai người hợp ý nhận làm con thừa tự đi!

Triệu Doãn Nhượng nói xong, chăm chú nhìn Triệu Trinh. Đám con của lão cũng chăm chăm nhìn Quan gia, không khí trong tẩm cung nhanh chóng chuyển từ cảm thương sang khẩn trương, căng thẳng.

Trong đầu Triệu Trinh lại đột nhiên xuất hiện cảnh tượng của vở kịch “Kim Quy” mới xem buổi trưa. Trước khi Đỗ Thái hậu lâm chung đã ép Thái Tổ lập Thái Tông làm vua.

Y còn nhớ rõ Thái Tổ từng hát một câu thể này:

- Lão nhân gia lâm chung tâm ý như hà nghịch?

- Lão nhân gia lâm chung tâm ý như hà nghịch? Triệu Trinh không thể ngờ được, chính mình lại gặp phải cảnh tượng giống như vậy... Thấy Quan gia lâu không nói, Triệu Doãn Nhượng nắm chặt tay của y, khóc thành tiếng nói:

- Quan gia không cần nghĩ tới cảm giác của lão. Lão có hơn hai mươi người con, thiếu một hai người cũng không đáng gì, xin Quan gia tìm trong đó một người vừa ý làm con, để nó theo bên cạnh người, pha trò đùa nghịch với người.

Đối phương là người sắp chết, lại lấy đạo lý làm người để mà nói, Triệu Trinh lại không thể nói ra từ “không”, nhất thời sững sờ ở đó, không biết nên trả lời thế nào.

Triệu Doãn Nhượng nói xong, có lẽ vì quá kích động, lại bắt đầu thở dốc kịch liệt, mặt vàng như tờ giấy, cả mặt ửng mồ hôi, cánh tay lại nắm chặt tay của Triệu Trinh không buông ra.

- Mau truyền thái y...

Triệu Trinh gọi một tiếng, nói với Triệu Doãn Nhượng:

- Chữa bệnh quan trọng hơn, nói gì chờ chút nữa hãy nói sau.

- Không...

Triệu Doãn Nhượng lắc đầu khó khăn, lão đã nói không nên lời, chỉ hai mắt lại gắt gao nhìn chăm chăm Hoàng đế.

Triệu Trinh thấy bộ dạng của lão, dường như đã tới lúc sinh ly tử biệt rồi, càng không thể cự tuyệt...

Thái y đến rồi, thấy thế không dám tiến lên.

Triệu Trinh lắc lư cổ tay, muốn rút tay ra, ai ngờ bị Triệu Doãn Nhượng nắm chặt lấy, hoàn toàn không cho y cơ hội giẫy ra.

Triệu Trinh không biết làm sao nhìn Triệu Doãn Nhượng nằm trên giường bệnh. Triệu Doãn Nhượng nằm giống như cá chết, hai mắt nhìn chăm chăm Quan gia, hai tay không chịu buông bỏ.

- Đại quan, đại bá cũng là tấm lòng tốt,

Cảnh tượng này ngay cả Tào hoàng hậu cũng không thể tiếp tục nhìn, liền lên tiếng khuyên bảo nói:

- Chúng ta nhận lời ông ấy đi.

Lúc này, khóe miệng của Triệu Doãn Nhượng bắt đầu chảy máu, rõ ràng tới thời điểm cuối cùng, nhưng ông vẫn tròn tròn hai mắt, chính là không nhắm mắt.

Dưới đủ loại tình thế, Triệu Trinh không thể không gật đầu nói:

- Được rồi...

313. Quyển 7 - Chương 341: Vật Tượng Tiêm Vô Ẩn

* Vật tượng tiêm vô ẩn: nghĩa là “ảnh vật nhỏ bé vô ẩn”, một câu trong bài thơ “Sơn kê vũ thạch kính” của Thôi Hộ thời Đường, chủ yếu tả cảnh vật, cách dùng từ điêu luyện và mới mẻ.

Thấy cuối cùng Triệu Trinh cũng gật đầu, khuôn mặt tụ đầy tử khí của Triệu Doãn Nhượng chỉ phút chốc trở nên sáng ngời.

Lần này trong mắt Triệu Trinh, hình tượng của y đã giống hệt vị lão thái thái kia rồi. Mà bản thân Hoàng đế đã hóa thân thành Thái tổ Hoàng đế, khi đứng trước giường mẫu thân sắp lâm chung bị bắt buộc phải đáp ứng di nguyện của bà.

- Không biết trong những đứa con này của ta, đứa nào có thể được Hoàng thượng lựa chọn?

Triệu Doãn Nhượng rên sất khi còn nóng, tuyệt không cho Triệu Trinh cơ hội đối ý.

- Cái này...

Triệu Trinh hơi ngẩn ra

- Ai cũng tốt, ai cũng giỏi...

- Nương nương thấy thế nào?

Triệu Doãn Nhượng nhìn Tào Hoàng hậu.

- Vậy Thập Tam đi.

Cao Thao Thao và mẫu thân của nàng Tào thị sớm đã nói lời hay ý đẹp với Tào Hoàng hậu. Huống chi đối với Tào hậu, Triệu Tông Thực là đứa con bà chăm từ nhỏ tới lớn, lại là con rể của cháu ngoại của bà, thân càng thêm thân, so với những người khác thì Thập Tam có lợi thế hơn rất nhiều.

- Đứa nhỏ này bản tính lương thiện, lại có tình cảm với vợ chồng ta...

- Thập Tam...

Triệu Doãn Nhượng thấy tim mình muốn nhảy ra khỏi lồng ngực, run run giọng gọi:

- Lại đây bái kiến phụ hoàng và mẫu hậu con đi...

Chúng huynh đệ đều hâm mộ xen lẫn ghen tỵ nhìn Triệu Tông Thực. Tuy cũng sớm biết y khác với bọn họ, nhưng một lát hôm nay, từ đây phân rõ quân thần. Tuy nhiên, anh em ruột lên làm Hoàng đế, bọn họ cũng có thể được làm Vương gia, chung quy thì vẫn tốt hơn là người khác lên làm.

Nhưng phản ứng của Triệu Tông Thực lại nằm ngoài dự kiến của mọi người, y không mừng phát điên như mọi người tưởng tượng, trên gương mặt tiêu tụy thậm chí còn có nửa phần như mất mát gì đó. Chỉ thấy hai mắt y đại ra, thần thái cứng ngắc, ngây ngốc nhìn phụ thân hiện tại và phụ hoàng tương lai. Muốn biết y và một khúc gỗ khác nhau chỗ nào, chính là trong hốc mắt rưng rưng lệ.

Kỳ thực tâm tình của Triệu Tông Thực không khó lý giải... Bây giờ phụ thân dùng tính mạng đổi cha ỳnh, đây là tâm nguyện hai đời người, không chấp nhận mình không đáp ứng. Nếu không đáp ứng thì người cứ ngoan ngoãn giữ đạo hiếu ba năm đi, xem bọn Triệu Tông Tích bỏ công để đắc sủng, chờ tới khi người phục chức thì cũng muộn rồi.

Nhưng lão phụ thân gần đất xa trời, nếu y một lời đáp ứng, không chút băn khoăn bỏ cha cũ nhận cha mới thì có khác gì súc sinh? Y cũng không ngại biến mình thành súc sinh, nhưng vẫn ngại người thiên hạ bình luận ra vào.

Đúng vậy, Triệu Tông Thực đã lấy tiêu chuẩn của Hoàng đế tương lai mà yêu cầu mình rồi.

Thấy y vẫn đứng ngốc ở đó, Triệu Doãn Nhượng vội la lên:

- Thập Tam, mau tới thi lễ với phụ thân người!

- Con...

Triệu Tông Thực khó nhọc lắc đầu, khóc sụt sùi, nói không rõ tiếng:

- Làm sao con có thể... Làm sao con có thể...

- Đứa nhỏ này chí hiếu, thôi quên đi vậy.

Căn bản Triệu Trinh cũng chẳng hứng thú lắm với chuyện này, cho rằng ai đó ép mình làm.

- Không được!

Triệu Doãn Nhượng gấp đến mức ngồi dậy, vỗ thành giường giận dữ hét:

- Nghiệt súc, ngươi muốn làm ta tức chết sao? Mau tới đây!

Triệu Tông Ý bên cạnh Triệu Tông Thực cũng đẩy y ra:

- Thập Tam, huynh chớ làm kẻ bất hiếu!

Huynh đệ, đừng diễn nữa, cẩn thận diễn quá thành thật đấy, khóc gì mà thảm vậy!

Lúc này Triệu Tông Thực mới đi tới trước giường phụ thân, trước hết dập đầu lạy Triệu Doãn Nhượng ba cái, khóc đến nước mũi cũng chảy ròng ròng. Sau đó mới xoay người lại, dập đầu với Triệu Trinh:

- Con... bái kiến phụ thân...

- Ôi...

Sắc mặt Triệu Trinh quái dị, muốn cười một cái, nhưng thế nào cũng cười không nổi

- Con ngoan...

Triệu Doãn Nhượng không hổ là tôn tử yêu của Đỗ Thái hậu, làm việc nhất định phải chắc như ván đã đóng thuyền, cũng muốn động thêm hai nhát búa mới yên tâm. Lão lập tức sai người đi mời Tông Chính Tự đến. Biết được Hoàng thượng giá lâm, họ hàng Hoàng thất gần như tất cả đều tới tiễn lão Vương gia đức cao vọng trọng một đoạn đường cuối, đương nhiên trong đó có vài vị thủ lĩnh Tông Chính Tự.

Rất nhanh, Bắc Hải Quận Vương - Tri Tông Chính Tự sự Triệu Doãn Bất, Hứa Quốc Công - Đồng Tri Tông Chính Tự Triệu Thừa Giản cũng đến.

Lúc này, Triệu Doãn Nhượng đã nói không nên lời, Triệu Tông Ý bèn thay mặt phụ thân lên tiếng:

- Hoàng thượng phong Tông Thực làm con thừa tự, xin hai vị thúc thúc soạn công văn.

Vậy cũng là hợp tình hợp lý, vì dựa theo tông pháp, nhận con thừa tự nối dõi, hai phụ thân đều phải ký tên đồng ý ở từ đường. Tình trạng bây giờ của Triệu Doãn Nhượng đương nhiên không thể tới từ đường, mời người của Tông Chính Tự đến là vì thế.

Triệu Doãn Bất nghe con trai nói cũng không chút kinh ngạc, ngược lại, Triệu Thừa Giản chẳng chút liên quan đến chuyện này lại cả kinh há hốc miệng:

- Thật sao?

Tâm tình của Triệu Trinh lúc này quả thật rất tồi tệ... Trong mắt ngài, Triệu Thừa GIản sắm vai giống như Triệu Phổ, tất cả nhân vật lần lượt trình diễn, ngay cả Hoàng hậu của mình cũng là diễn viên, mục đích chính là ép ngài phải làm.

Nhưng Triệu Doãn Nhượng đã nhìn thấu tính cách của ngài, dưới sự giáo dục tận tình của các sĩ phu, Triệu Trinh đã dưỡng thành tính cách ôn - lương - cung - kiệm - nhượng (ôn hòa, hiền lương, cung kính, tiết kiệm, khiêm nhượng), nói trắng ra là, thà rằng ủy khuất chính mình cũng không khiến cho người đối diện phải khó chịu, hơn nữa lại là một người sắp chết.

Lúc này, Triệu Trinh cảm nhận thật sâu sắc sự bất đắc dĩ của Thái Tổ Hoàng đế, ai nói Hoàng đế là có thể làm theo ý mình? Cũng có lúc bị người khác dắt mũi dẫn đi mà không biết làm sao!

Triệu Trinh không phủ nhận, hai người bèn khẩn trương viết công văn nhận con thừa tự... Đây là nhiệm vụ hàng ngày của Tông Chính Tự, đương nhiên múa bút thành văn, sau đó đặt lên khay, đưa Triệu Doãn Nhượng ký đồng ý trước.

Triệu Tông Ý và Triệu Tông Huy đỡ phụ thân dậy, lại cầm tay lão muốn giúp phụ thân ký tên. Ai ngờ lão tự mình viết nhanh gọn ba chữ “Triệu Doãn Nhượng” tinh tế chẵn chu, một nét cũng không loạn.

Triệu Doãn Nhượng viết xong, liếc Triệu Doãn Bất một cái đầy thâm ý, muốn nhìn thấy một chút gì đó trên nét mặt y.

Ai ngờ sắc mặt Triệu Doãn Nhượng vẫn lặng như nước giếng, thấy Triệu Thừa Giản bưng khay lên xoay người đi, y đột nhiên thấp giọng nói:

- Xem ngày chưa?

- A...

Triệu Thừa Giản sững sốt, thầm nghĩ vội thế này ai mà đi xem lịch. Y lắc đầu nhỏ giọng đáp:

- Không có.

- Thường thì người ta nhận con thừa tự đều phải xem Hoàng lịch.

Triệu Doãn Bất nghiêm nét mặt

- Thiên gia nhận con liên quan đến cả xã tắc, sao có thể qua loa?

- Cũng phải.

Triệu Thừa Giản gật đầu:

- Quý phủ có lịch của Khâm Thiên Giám phát không?

Cha con Triệu Doãn Nhượng âm thầm cười lạnh, bọn họ trăm phương ngàn kế tính toán, đương nhiên cũng suy xét tất cả mọi thứ, chỉ chốc lát sau đã đưa lịch thư đến, người của Tông Chính Tự mở ra, hôm nay tuy không phải ngày lành, nhưng “Thích hợp tiến nhân khẩu” ... “Tiến nhân khẩu” chính là nhận con thừa tự.

Nhìn Hoàng thượng đặt bút ký lên công văn, Triệu Doãn Bất thầm thở dài trong lòng. Con ơi con, so với cha của Triệu Tông Thực, vi phụ thật sự rất không xứng rồi... Bị giằng co một trận, Triệu Trinh chẳng còn chút hứng thú, liền khởi giá hồi cung.

Tuy rằng đã thành công, nhưng Triệu Tông Thực vẫn thỉnh cầu xin ở lại trong phủ, tiễn đưa lão phụ thân. Triệu Trinh cũng chẳng muốn đưa y về, bèn cùng Hoàng hậu khởi giá hồi cung.

Về tới Hoàng cung thì đêm đã khuya, Hoàng hậu tới điện Khôn Ninh, Triệu Trinh về điện Phúc Ninh, hai người cũng không ở chung.

Sau khi thay đồ rửa mặt, Triệu Trinh nằm trên giường trần trọc khó ngủ, ngài vô cùng hiểu rõ ý nghĩa thực sự của việc nhận Triệu Tông Thực làm con thừa tự hôm nay, nhất định sớm ngày mai, Hàn Lâm Học Sĩ sẽ viết chiếu cáo toàn thiên hạ, mọi người sẽ biết triều Đại Tống cuối cùng cũng có một vị Hoàng tử - sau này bất kể lòng người ủng hộ hay phản đối, cũng chỉ như sóng đổ về biển lớn, không phải bất cứ kẻ nào cũng có thể thay đổi.

Bình tĩnh xét lại, Triệu Trinh cũng không có ác cảm với Triệu Tông Thực. Hoàng đế vốn hiểu người khác, biết Triệu Tông Thực vẫn hơi vướng mắc về thân phận nên không làm sao thoải mái làm việc được, thậm chí muốn gánh tiếng xấu cho người khác, cho nên Triệu Trinh chưa từng dùng hành vi làm tiêu chuẩn để xem xét Triệu Tông Thực.

Về nhân phẩm học thức, Triệu Tông Thực nhìn qua rất được, ít nhất Triệu Trinh không có gì không hài lòng. Chỉ có điều cứ qua loa như thế mà quyết định người thừa kế triều Đại Tống sao? Triệu Trinh thật khó có thể yên tâm.

Theo lý thuyết, là người hiểu rõ quốc gia này nhất, ngài biết rất rõ Đại Tổng đang gặp phải nguy cơ sâu sắc và phức tạp thế nào. Cái gọi là thịnh thế bất quá chỉ là che giấu, đến một ngày giấu không nổi nữa, trong ngoài cùng đồng loạt nổ tung ra, chính là ngày diệt chủng mất nước! Mà ngày đó, thực sự không xa vời nữa...

Mình mới năm mươi tuổi, thế nào cũng phải được hưởng dương thọ thêm mười mấy hai mươi năm nữa, chẳng lẽ phải lập Thái tử sớm như vậy? Bản thân mình mỗi ngày sẽ già đi, mà Thái tử mỗi ngày sẽ càng mạnh hơn, sợ không chờ được vài năm, “Thiên Thánh”, “Minh Đạo” ngày nào cũng sẽ tái diễn.

Chẳng lẽ kiếp Hoàng đế của mình nhất định phải làm một con rối, và chết cũng như một con rối?

Triệu Trinh trần trọc khó ngủ, nằm thế nào cũng khó chịu nên đành đứng dậy.

Hồ Ngôn Đoái thấy Hoàng thượng lần đi lộn lại như bánh rán, sợ là có chuyện, nên không lui ra như thường ngày mà ở ngoài màn che chợp mắt. Nghe thấy động tĩnh, vội tiến vào thưa:

- Đại quan cần gì ạ?
- Ngủ không được, đi ra ngoài một chút.

Triệu Trinh đáp:

- Người không được ngăn cản ta.
- Bên ngoài đã khuya lắm rồi, ngài cẩn thận trúng khí lạnh.

Hồ Ngôn Đoái lo lắng.

- Lấy quà Tông Tích mang từ nước Liêu về cho Quả nhân ra đây, cái đó là áo khoác lông chồn đấy, như thế thì được rồi.

Triệu Trinh cười thản nhiên.

Thấy Hoàng thượng một lòng muốn ra ngoài, Hồ Ngôn Đoái không dám ngăn cản, vội khẩn trương lục tủ quần áo thường phục bên giường tìm từng bộ xiêm y hơi cũ, chẳng có cái nào mới, chẳng bằng một phú hộ tầm thường. Nếu không nói thì ai biết đây là tủ quần áo của thiên tử Đại Tổng?

Nghĩ đến vài chục năm nay, bốn mùa quần áo của Hoàng thượng chẳng quá tám bộ, chỉ đủ thay giặt, chưa từng dư thừa. Không khi nào quên chuyện quốc gia gian nan, dân chúng khó khăn, Hoàng đế tốt như vậy, nhưng ngay cả đứa con nối dõi ông trời cũng không cho, Hồ Ngôn Đoái thấy cay cay mũi, hai mắt đỏ hồng.

Dùng tay áo lau mạnh hai mắt, Hồ Tổng quản ôm áo khoác xoay lại, bước nhẹ tới sau lưng Triệu Trinh:

- Đại quan giờ tay lên đi.

Triệu Trinh hơi ngậy ra một chút mới giang hai tay, Hồ Ngôn Đoái nhắc hai vai áo để Triệu Trinh xỏ hai tay vào, lại buộc cúc áo trước ngực ngài lại, sau đó mới thưa:

- Lão nô đi gọi tùy tùng.
- Không cần gọi tùy tùng.

Triệu Trinh lắc đầu:

- Chỉ hai chúng ta thôi, đi loanh quanh trong sân một chút đi.
- Cái này...

Hồ Ngôn Đoái hơi khó xử:

- An toàn của Đại quan quan trọng hơn.
- Người vẫn chẳng khác gì trước kia.

Triệu Trinh không để ý, cười:

- Hiện giờ Địch Hán Thần đã phòng thủ Hoàng cung cực kỳ kiên cố, không có gì cần lo lắng.

Vì thế cũng không ngồi kiệu, không mang theo tùy tùng, Hồ Ngôn Đoái thấp đèn lồng đi trước dẫn đường, Triệu Trinh khoác một tấm áo khoác đen, đội mũ, chủ tớ cùng ra ngoài điện Phúc Ninh.

Ánh trăng đầu đông chiếu lên tường cao ngói xanh, trong trẻo mà lạnh lùng vô tận.

Triệu Trinh và Hồ Ngôn Đoái lên tường cung ngoài điện Phúc Ninh, thấy đèn lồng chiếu sáng như ban ngày, ba bước một tốp, năm bước một trạm, quả nhiên đề phòng nghiêm ngặt.

Lập tức có đại nội thị vệ tiến đến gần hỏi, thấy là Hồ Tổng quản tự mình cầm đèn dẫn một nam tử không rõ diện mạo ra ngoài.

Có thể khiến cho Hồ Ngôn Đoái cung kính như thế, toàn bộ Hoàng cung chỉ có một người.

Thị vệ không dám hỏi nhiều, khẩn trương thi lễ.

- Chúng ta phải tới chỗ này một chút.

Hồ Ngôn Đoái gật đầu:

- Các người tới chỗ khác giám sát chặt chẽ là được!

- Vâng!

Thị vệ thưa một tiếng, bèn xoay người đi. Chưa đến một giây sau, trên tường thành mở ra một đoạn đường trống dài cho hai người thông thả đi.

Triệu Trinh lại dừng bước, vịn vào gạch xanh lạnh lẽo, đưa mắt ngắm nhìn ánh đèn đô thành huy hoàng xa xa, có thể nhận ra được Phan lâu cao vút trong mây, Nhâm điểm, còn có Nhất phẩm lâu. Gió đêm tựa như mang theo tiếng cười tiếng hát vui mừng của dân chúng, khiến cho Ngải cảm thấy rất cô quạnh.

Trong bóng đêm, ánh mắt ngài đầy bất lực, vỗ nhẹ gạch đá, hát khe khẽ:

- Vô ngôn độc thượng tây lầu, nguyệt như câu.

Tịch tịch ngô đồng thâm viện tỏa thanh thu.

Tiến bất đoạn, lý hoàn loạn, thị ly sầu.

Biệt thị nhất bàn tư vị tại tâm đầu...

(Trơ mình lặng bước tây lầu,

Trăng vòng câu.

Tịch tịch ngô đồng thâm viện,

Khoá thanh thu.

Cất chưởng nổi,

Gỡ càn rồi,

Mối ly sầu.

Cảm thấy một riêng mùi vị,

Vốn tâm đầu.

- Độc thượng tây lầu -)

Mời cả nhà nghe thử 08. Độc thượng tây lầu - Đồng Lê | 320 lyrics, upload bởi eccentric

Hồ Ngôn Đoái đứng cạnh nghe, không lấy làm vui nói:

- Đại quan, người là minh quân, không nên hát loại nhạc vong quốc như vậy.

- Ha ha...

Triệu Trinh cười tự giễu:

- Lão Hồ ạ, ta mà là mình quân sao?
- Nếu Đại quan không phải, lão nô thật không hiểu còn có mấy vị Hoàng đế có thể làm.
- Người mới đọc vài cuốn sách mà dám nói chuyện bằng giọng điệu này rồi.

Triệu Trinh mỉm cười, chán nản nói:

- Quả nhân bất quá chỉ là người tầm trung, còn tài năng quyết đoán cũng chỉ thường thường. Duy nhất có thể nói là được thì chỉ có danh tự hiểu, không có tâm phóng túng thôi. Nhưng triều Đại Tổng truyền ba đời trong ngoài đều khốn đốn, cần là anh chủ đại tài, đại khí phách!
- Quả nhân không có được kỳ tài ngút trời như Thái Tổ, Thái Tông, Tiên đế, thậm chí ngay cả khí phách thông thiên của mẫu hậu ta cũng không có. Chỉ có thể khư khư bảo thủ, giữ danh tiếng cho đẹp, thuận theo tự nhiên mà trị...

Triệu Trinh thở dài:

- Nếu như Thái Tổ, Thái Tông, thậm chí Tiên đế tại vị, tất nhiên sẽ dứt khoát dựng cờ một phen, mang tới một hơi thở mới cho Đại Tổng ta, quả nhân lại chỉ có thể duy trì ngày nào hay ngày ấy, mắt thấy triều Đại Tổng quen lâu khó sửa....

Hồ Ngôn Đoái nghĩ mãi không rõ vì sao Quan gia lại đột nhiên nói những lời này. Nhưng rất nhanh, Triệu Trinh đã giải đáp băn khoăn cho lão.

- Dù sao tốt xấu gì quả nhân cũng là Hoàng đế mấy chục năm, ngồi đầu thì nghĩ việc chỗ đó, ta hiểu rất rõ Đại Tổng, người bình thường không thể sánh bằng.

Triệu Trinh thông thả nói:

- Cho nên quả nhân có một ý niệm, chuẩn bị chọn cho Đại Tổng một vị Hoàng đế tốt, sau đó dốc lòng bồi dưỡng, bù đắp ấy năm nay ta ngồi không ăn bám...
- Đại quan....

Hồ Ngôn Đoái khó có thể tin:

- Chẳng lẽ người cứ như vậy mà để người ta chi phối?

Lão Hồ là một người tốt tính, nhưng hôm nay những người đó thiết lập một cục diện khó khăn bức bách Hoàng đế, thật sự quá ghê tởm! Nhưng xem bộ dáng Quan gia như vậy dường như đã chuẩn bị nhẫn nhục chịu đựng rồi... Đương nhiên lão biết, sau này thế nào lời nói của mình cũng truyền đến tai Triệu Tông Thực, nửa đời sau chuẩn bị không có quả ngon để ăn, nhưng Đại quan của lão là Triệu Trinh chứ không phải ai khác!

- Quả nhân muốn lòng dân có chủ, chỉ cần là họ Triệu là có thể...

Triệu Trinh thần nhiên đáp lại, dường như thật sự đã chấp nhận số mệnh.

- Chu quý nhân sẽ sớm lâm bồn, vì sao Đại quan không đợi một chút?

Hồ Ngôn Đoái cố gắng khuyên nhủ.

- Nếu Trời ban con cho quả nhân thì Dự Vương đã không chết yếu rồi.

Triệu Trinh khàn giọng thở dài:

- Âu cũng là thiên mệnh.

Hồ Ngôn Đoái lầm bầm:

- Bất kể nói thế nào, lão nô cũng cảm thấy chuyện này bọn họ làm không ổn, đây là muốn hiếu thuận với Quan gia sao? Lão nô thấy chẳng khác bức cung là mấy.

- Làm càn!

Triệu Trinh nhất thời đổi sắc, quát:

- Người muốn can dự chính sự sao?

Hồ Ngôn Đoái sợ hãi, vội quỳ sụp xuống, dập đầu không ngừng.

- Ôi, mau dậy đi, là quả nhân xem lòng tốt thành lòng lang dạ sói rồi.

Triệu Trinh đỡ lão dậy, chỉ thấy lão Hồ đã rơi lệ đầy mặt, thở dài:

- Ta xin lỗi, được chưa.

- Không phải, lão nô không dám...

Hồ Ngôn Đoái khóc một hơi, nước mắt hòa nước mũi:

- Lão nô chỉ là tức giận thay Quan gia, bọn họ không nên đối xử với người như vậy.

- Ai bảo ta tuyệt hậu.

Triệu Trinh buông hai tay, đưa mắt nhìn ánh trăng xa xăm lạnh lẽo:

- Người ta có hai đại kì là lễ pháp tổ tông và thân tình cốt nhục, quả nhân không thể không chấp nhận.

- Lão nô lại cảm thấy Đại quan như vậy là quá vô trách nhiệm.

Hồ Ngôn Đoái chỉ có một tấm lòng trung, không cố kỵ gì:

- Nếu người nói nên chọn ra một vị Hoàng đế tốt cho Đại Tống, nhưng cứ như vậy thì còn đường nào lựa chọn?

Nghe xong những lời này, Triệu Trinh không nói được gì nữa, một hồi lâu sau mới lên tiếng:

- Quả nhân đúng là vì thế mà đêm nay không ngủ.

- Thời gian vẫn còn nhiều.

Hồ Ngôn Đoái cả gan nói:

- Lão nô nghĩ, cho dù là phải chọn từ trong tôn thất cũng không cần vội như vậy, cứ chậm rãi so sánh với những người khác mới phải...

- Lão Hồ...

Nghe vậy, Triệu Trinh cau mày:

- Có vẻ ngươi rất có thành kiến với Tông Thực...

- Lão nô...

Hồ Ngôn Đoái đổi sắc, ngập ngừng

- Lão nô không dám.

- Vậy thì hẳn là lên thuyền tặc của ai đó rồi?

Triệu Trinh vẫn thản nhiên.

- Lão nô càng không dám...

Thấy Quan gia hồ nghi, sắc mặt Hồ Ngôn Đoái lại càng trắng bệch.

- Lão Hồ, quả nhân khi còn nhỏ thì hoàng khảo hoàng tỷ (chách gọi cha mẹ đã khuất) đã mất, cũng không có huynh đệ, không có người tri kỷ. Muốn nói có, cũng chỉ có một mình người, sao người cũng đi theo bọn chúng gạt ta?

Triệu Trinh thương tâm không thôi.

Hồ Ngôn Đoái lòng đau xót, xoay người sang chỗ khác nhưng lại khóc ô ô.

- Sợ người bên ngoài không nghe được sao?

Triệu Trinh thấp giọng mắng.

Lúc này Hồ Ngôn Đoái mới dần dần khóc nhỏ lại, nghẹn ngào trả lời:

- Lão nô có chuyện giấu Đại quan, hôm nay Đại quan có đánh chết lão nô, lão nô cũng phải nói ra.
- Biết người có chuyện mà.

Triệu Trinh cười mắng:

- Chuyện gì? Nói ra sẽ xá người vô tội.
- Nửa năm trước, Thập các dâm loạn cung đình, lão nô nói trước đó mình không biết rõ tình hình thật ra là nói dối..

Nói ra được tâm sự mang nặng lâu nay, Hồ Ngôn Đoái cảm thấy thoải mái:

- Thực ra, ngay từ đầu lão nô không biết, nhưng các nàng thường đi ra sông, sao giày lại không ướt? Ngày lại ngày, lão nô cũng nghe được chút phong thanh.
- Vì sao người không bẩm báo?

Triệu Trinh cũng căng thẳng.

- Lão nô không có bằng chứng, không dám nói vô căn cứ. Nếu chẳng may chỉ là giả, chẳng phải đã làm hỏng thanh danh các nương nương? Thậm chí hại đến tương lai Hoàng tử.

Hồ Ngôn Đoái vẫn bình thản nói tiếp:

- Cho nên lão nô không dám bẩm báo ngay lập tức, mà phái người âm thầm điều tra.
- Cũng không thấy người tra ra cái gì.

Triệu Trinh nói.

- Có câu “Bắt gian bắt cả đôi” mà khi đó, các nàng đã có vài người có bầu, đương nhiên sẽ không đi tìm đường chết mà thông gian, cho nên lão nô không bắt được quả tang.

Hồ Ngôn Đoái thở dài

- Nô tì của các nàng cũng biết nếu chẳng may việc này bị tiết lộ, tất cả mọi người đều phải chết. Lão nô không có mưu kế và bản lĩnh, cũng không nạy được miệng các nàng.
- Thật là ngu ngốc.

Triệu Trinh mắng.

- Nhưng không phải lão nô không thu hoạch được gì...

Hồ Ngôn Đoái thở dốc.

- Sao vậy?

- Lão nô rất ngu, chỉ có thể dùng một chút biện pháp ngu ngốc, lão nô phái người cả ngày theo dõi Lưu Hoa, muốn xem y có để lại chút dấu vết nào không.

Hồ Ngôn Đoái hạ thấp giọng

- Kết quả phát hiện y khá thân với một vài kẻ nhàn rỗi.
- Sau đó, lão nô bắt được một vài tên bạn hư hỏng của y, đám người này không có đầu óc gì, dưới ba côn, cái gì cần nói đã nói ra hết. Bọn chúng nói ngay từ đầu Lưu Hoa vốn là người của Vô Ưu động, hơn nữa... lại còn là thủ hạ của Triệu Tông Sở.
- Triệu Tông Sở...

Triệu Trinh cau mày, sắc mặt u ám.

- Bọn họ còn nói, vì Triệu Tông Sở đề cử với Nhữ Nam Vương phụ trách tuyển tú, Lưu Mỹ nhân mới có thể được tuyển vào cung.

Hồ Ngôn Đoái bắt chắp tất cả kể hết:

- Hơn nữa, nha hoàn bà mụ tiến cung cùng Lưu Mỹ nhân, phần lớn cũng là Triệu Tông Sở đưa đến.

- Vì sao khi đó người không nói?

Triệu Trinh cả giận.

- Lão nô ngu xuẩn.

Hồ Ngôn Đoái xấu hổ

- Lúc ấy nghĩ, Nhữ Nam Vương phủ chỉ ước Đại quan không sinh được Hoàng tử, sao lại dám mạo hiểm tận trời mà can hệ vào, khiến cho Lưu Mỹ nhân có thai. Cho nên ban đầu lão nô chỉ cho rằng, Lưu Mỹ nhân được bọn họ đưa vào cũng chỉ vì mong sau này trong cung có người nói giúp, cũng không nghĩ sâu xa.

- Thế lúc này người nghĩ thế nào?

- Lão nô phản ứng chậm, sau đó mới cân nhắc lại, cảm thấy chuyện này không đơn giản như vậy. Hoàng cung này có lợi lỏng nữa thì cũng là nơi cạnh phòng nghiêm ngặt nhất thiên hạ, không có người bên cạnh bao che, không có người trong cung phối hợp, chỉ dựa vào huynh muội Lưu thị thì không thể lừa dối nổi.

Dừng một lát, Hồ Tổng quản kết luận:

- Cho nên, lão nô cảm thấy, cho dù không phải Triệu Tông Sở giở trò sau lưng, nhất định y cũng rất cảm kích.

- Chuyện này không đơn giản như vậy đâu.

Triệu Trinh lắc đầu:

- Chỉ sợ Triệu Tông Sở cũng bị người ta lừa bỡn.

- Ý của Đại quan là còn có một thế lực khác đang giở trò? Đúng rồi, có vậy nói mới thông!

- Bất kể thế nào, Lưu Hoa cũng bắt được rồi.

Triệu Trinh không muốn tiếp tục nói về đề tài này

- Cứ cạy miệng gã sẽ tra ra manh mối.

- Vâng.

Hồ Ngôn Đoái gật đầu, nhìn Triệu Trinh:

- Lão nô nói xong rồi, xin Đại quan trách phạt!

- Không phạt, quả nhân đã nói trước, nói ra sẽ xá người vô tội.

Triệu Trinh thản nhiên cười nói

- Huống chi quả nhân vốn chỉ có mình người bên cạnh, đối người khác không quen.

Nói xong, đá lão một cước:

- Được rồi, đừng lo lắng nữa, quả nhân phải đi về ngủ.

- Vâng

Hồ Ngôn Đoái thưa, vội vàng đốt đèn lồng dẫn đường Quan gia xuống thành, quay lại điện Phúc Ninh.

Nội hoạn vội vàng ủ ấm giường, Triệu Trinh ngồi bên cạnh, sưởi ấm chuẩn bị lên giường.

Lúc này, từ bên ngoài vang lên tiếng bước chân dồn dập, vào lúc này, bất kể thế nào chắc chắn không phải chuyện tốt, một chút buồn ngủ của Triệu Trinh cũng tiêu tán hết:

- Người nào?

Hồ Ngôn Đoái vội vàng ra ngoài xem, chợt quay lại báo:

- Là Lý Kế Hòa.

- Để ông ta vào.

Triệu Trinh gật đầu, đại nội tổng quản của mình tuyệt đối sẽ không vô duyên vô cớ đến đây quấy rầy.

Lý Kế Hòa bước vào, câu nói đầu tiên khiến cho Triệu Trinh cả kinh không khép được miệng:

- Bệ hạ, Lưu Hoa kia chết rồi...

- Đã chết?

Triệu Trinh cả kinh hỏi lại:

- Chết như thế nào?

- Lúc ấy lão nô cũng không ở đó, nhận được tin chạy đến chỉ thấy gã cả người tím bầm, đã chết hẵn rồi.

Lý Kế Hòa hồi bẩm:

- Người phụ trách thẩm vấn nói hỏi không ra, bèn dùng cực hình, ai ngờ gã có bệnh không tiện nói ra, bị dọa vỡ mật, chưa gì đã tắt thở...

- Hoành Thành Ti làm ăn thế nào không biết?

Hồ Ngôn Đoái quả trách:

- Phạm nhân quan trọng như vậy cũng có thể để chết!

- Lão nô đã bắt giam tất cả những người ở đó lúc ấy, nếu có vấn đề nhất định có thể điều tra ra.

Lý Kế Hòa đáp.

- Không tra ra đâu.

Sắc mặt Triệu Trinh đầy vẻ giễu cợt:

- Xem ra tường đồng vách sắt đến thế nào cũng không ngăn được những người thủ đoạn thông thiên.

- Nhất định lão nô sẽ tra ra!

Lý Kế Hòa cảm giận.

- Lui đi!

Triệu Trinh gật đầu.

- Chẳng lẽ cứ như vậy mà xong sao?

Đợi Lý Kế Hòa lui ra, Hồ Ngôn Đoái vẫn bất bình hỏi.

- Tra thì nhất định phải tra.

Triệu Trinh khép hai mắt:

- Nhưng không tra ra cái gì đâu....

- Mạnh mối khó khăn lắm mới bắt được cứ như vậy bị chặt đứt!

Hồ Ngôn Đoái tức giận.

- Cũng không tính là vô ích.

Triệu Trinh vẫn bình thản:

- Ít nhất là khiến quả nhân biết, trong số năm đứa cháu trai có một kẻ súc sinh lòng lang dạ sói!

Ngữ khí của ngài càng lúc càng nặng, khi nói đến hai chữ súc sinh, tay siết chặt tấm trải giường đến mức đầu ngón tay cũng trở nên trắng. Chỉ nghe ngài gằn từng tiếng:

- Quả nhân sao có thể giao vạn dân thiên hạ vào tay một kẻ như vậy!

- Vâng!

Hồ Ngôn Đoái thấy lạnh run, cúi đầu đáp.

... Màn đêm buông xuống, Quan gia vẫn chưa ngủ, mãi cho đến canh tư mới thiếp đi. Cũng may hôm sau không phải thiết triều, Hồ Ngôn Đoái cũng không đánh thức ngài từ sáng sớm.

Đợi Triệu Trinh tỉnh lại, mặt trời đã lên cao. Khi dùng bữa sáng, ngài hỏi Hồ Ngôn Đoái:

- Lão ca ca kia của ta...

- Chưa báo tang.

Hồ Ngôn Đoái hạ giọng.

- Quả nhân chưa phát minh chiếu, ông ta sẽ không có cách nào sáng mắt ra đâu.

Triệu Trinh thản nhiên nói.

Hồ Ngôn Đoái nghe vậy hơi rùng mình, nhìn trộm, ông ta nhận ra Hoàng đế hôm nay lạnh lùng hơn tối qua rất nhiều.

- Hàn Lâm Học Sĩ Lưu Sướng đã sớm đợi ở bên ngoài.

Hồ Ngôn Đoái hơi chần chừ mới bấm báo.

- Xem đi, là sợ quả nhân đổi ý đấy.

Triệu Trinh giễu cợt:

- Để lão ta vào!

Lưu Sướng tiến vào, thi lễ và lùi lại, Triệu Trinh hỏi:

- Sớm như vậy ái khanh đã tới đây, có chuyện gì vậy?

- Vi thần nghe nói hôm qua Quan gia nhận con trai thứ mười ba Triệu Tông Thực của Nhữ Nam Vương làm con thừa tự.

Lưu Sướng thản nhiên đáp:

- Cho nên khẩn trương tới đây chuẩn bị khi Quan gia cần.

Hàn Lâm Học Sĩ còn là gọi là Nội chế, chuyên thảo chiếu lệnh cho Hoàng đế.

- Quả thật có chuyện như vậy, nhưng không cần gấp đến thế. Người đi về trước đi, quả nhân cần suy nghĩ, đến lúc đó tự sẽ mời người.

- Đây là đại sự của xã tắc, chậm trễ một chút cũng không được.

Lưu Sướng vẫn cố kiên trì.

- Chính vì đây là đại sự của xã tắc.

Triệu Trinh thản nhiên đáp lại:

- Quả nhân mới thận trọng.

Dừng lại một lát lại tiếp lời:

- Buổi chiều ái khanh lại tới, được chứ?

- Cái này... dạ.

Lưu Sướng không thể thể hiện ra mình quá sốt ruột, như vậy thì quá rõ rồi, đành phải bất mãn lui ra.

Lưu Sướng vừa lui, Triệu Trinh nói với Hồ Ngôn Đoái:

- Đi mời Bắc Hải Quận Vương - Hứa Quốc công đến,

Dừng một lát lại nói:

- Gọi cả Tông Tích, Tông Ngạc, Tông Hữu, Tông Cổ, gọi hết đến đây.

- Vâng.

Hồ Ngôn Đoái biết Quan gia tất có đối sách, không dám hỏi chi tiết, vội cho người đi gọi.

Những người này phần lớn ở lại Nhữ Nam Vương phủ, chờ đưa lão Quận Vương một đoạn đường cuối cùng. Vốn tưởng rằng Triệu Doãn Nhượng sẽ không qua được một đêm, ai ngờ qua một đêm rồi, đến giờ mặt trời lên đỉnh đầu vẫn chưa tắt thở.

Tất cả mọi người đều biết lão đầu nhi đang chờ cái gì, cho nên cửa vừa có động tĩnh liền cùng nhau nghển cổ nhìn ra, đợi tới đợi lui, cuối cùng cũng thấy bóng dáng Lý Hiến.

- Bộ hạ có chỉ.

Lý Hiến ưỡn bụng.

- Xin công công chờ một chút.

Triệu Tông Ý cố kìm chế kích động:

- Chờ hàn gia bày hương án tiếp chỉ.

- Không cần đâu.

Về mặt Lý Hiến hơi quái dị:

- Chỉ là một khẩu dụ thôi.

- A?

Triệu Tông Ý hơi ngần ra, sắc thư phong Triệu Tông Thực làm Hoàng tử thừa tự dù thế nào cũng không thể dùng khẩu dụ.

- Bộ hạ có chỉ.

Lý Hiến chủ động lách qua y, tới gần Triệu Doãn Bất, Triệu Thừa Giản nói:

- Tuyên Bắc Hải Quận Vương - Hứa quốc công yết kiến. Tuyên Triệu Tông Hữu, Triệu Tông Ngạc, Triệu Tông Tích, Triệu Tông Cổ lập tức yết kiến.

Nói xong, ôm quyền với mọi người, cười nói:

- Vừa lúc mọi người ở đây cả, xin mời chư vị...

Mọi người ngơ ngác nhìn ta, ta nhìn người, không biết trong hồ lô có gì, lại nhìn Lý Hiến kia đã xoay người đi ra cửa, đang chờ ngoài cổng.

- Quan gia triệu kiến.

Mọi người tự nhiên coi Bắc Hải Quận Vương làm chủ, nhìn Triệu Tông Ý:

- Chúng ta nên đi trước đã.

Triệu Tông Ý thăm có dự cảm bất thường, ngây ngốc gật đầu:

- Phải...

Triệu Tông Hữu vì muốn nắm được tin tức, cũng không ở lại bên cạnh cha nữa mà cùng mọi người tiến cung... Một hàng sáu người không rõ đầu đuôi đi tới trước cửa điện Phúc Ninh.

Chỉ thấy Triệu Trinh mặc một thân áo đen dài, ngồi ngay ngắn trên ghế rồng.

Sau khi bái lễ, Triệu Trinh ban cho Triệu DoãnBAT và Triệu Thừa Giản ngồi.

Hai người lại tạ ơn, Triệu DoãnBAT ôm quyền hỏi:

- Xin hỏi Bệ hạ, ngài gọi bọn thần đến có chuyện gì ạ?
- Là thế này.

Triệu Trinh thản nhiên cười:

- Tối qua quả nhân đã suy nghĩ một đêm, cảm thấy lời Nhữ Nam Vương huynh nói rất đúng, quả nhân đã lớn tuổi, bên người không có con cái trò chuyện thật sự rất tịch mịch.

314. Quyển 7 - Chương 342: Cầm Tình Chính Tự Mê

* Cầm tình chính tự mê: nghĩa là “cầm tình của chim muông chỉ tự say mê”, là câu tiếp theo sau “vật tượng tiêm vô ắc” trong bài “Sơn kê vũ thạch kính” của Thôi Hộ, hai câu là hai vế đối nhau.

- Đúng vậy.

Triệu Thừa Giản tiếp lời:

- Quan gia không phải đã có Tông Thực rồi sao?
- Một đứa vẫn thiếu, nhiều người mới vui.

Triệu Trinh vẫn lẳng lặng như nước giếng:

- Tông Thực cũng cần một người bạn, phải không?

Dứt lời, đảo ánh mắt qua Triệu Tông Hữu và Triệu Tông Tích:

- Mấy đứa nhỏ này quả nhân đều thuận mắt, đều muốn nhận làm con thừa tự, các người xem thế nào?

Lời Quan gia vừa nói, cả đám người đều có vẻ sợ hãi, sắc mặt ai nấy đều cực kỳ phấn kích. Có vui bất ngờ, có ngạc nhiên, còn có hoảng sợ... Mẹ nó, Triệu Tông Thực rốt cuộc là ba mươi tuổi hay ba tuổi mà còn phải có một người bạn?

Đây là suy nghĩ của Quan gia sao?

- Như thế nào, Vương huynh tiếc sao?

Triệu Trinh nhìn Triệu DoãnBAT.

- Vi thần không dám.

Triệu DoãnBAT định thần lại, khấn trương nói:

- Tối hôm qua Nhữ Nam vương huynh nói vậy, vi thần mới ý thức tới, trước kia chỉ vui thú gia đình mình mà đã quên Quan gia, vẫn hối hận không thôi.

Dừng một lát lại nói tiếp:

- Chỉ có điều Triệu Tông Tích ngu dốt, chỉ sợ sẽ khiến Quan gia tức giận.
- Ồ, Tông Tích đã trưởng thành rồi.

Triệu Trinh cười cười:

- Huống chi, quả nhân cũng thích sự dũng mãnh của nó mà.

Việc này coi như đã định.

Ngoài Triệu Tông Tích, phụ thân Triệu Tông Cổ, Triệu Tông Ngạc đều đã qua đời nhiều năm, chỉ cần Tông Chính Tự đồng ý là được rồi, Triệu Doãn Bất đương nhiên không phản đối.

Chỉ có Triệu Tông Hữu là còn phải về xin ý phụ thân.

- Đi đi.

Triệu Trinh từ ái nhìn cháu trai:

- Phụ thân người nhất định sẽ đáp ứng.

Vì Triệu Doãn Nhượng bất kỳ lúc nào cũng có thể quy thiên, nên mọi người sau khi cáo lui đều quay về Nhữ Nam Vương Phủ.

Từ trong điện Phúc Ninh đi ra, tâm tình mọi người chẳng ai giống nhau. Triệu Doãn Bất, Triệu Tông Tích, Triệu Tông Cổ, Triệu Tông Ngạc bốn người phải cố gắng lắm mới nhịn được khỏi cười sung sướng. Triệu Thừa Giản lại không nói nên lời, vốn tưởng rằng Nhữ Nam Vương gia đủ tàn độc rồi, ai ngờ Hoàng thượng cũng chẳng kém chút nào, chỉ vài câu đã vô hình diệt đi cái “thế” mà Triệu Doãn Nhượng vất vả tạo nên.

Thật sự không nghĩ tới, Hoàng thượng đúng là giấu kim trong bọc, chỉ có điều, cái kim này giấu cũng quá sâu đi...

Còn tâm tình Triệu Tông Hữu cũng hơi phức tạp, một mặt y cũng sợ vì sao Hoàng thượng phải sửa thành “Ngũ tử tịnh phong” (nhận cả năm đứa con), mặt khác y cũng có chút mừng thầm, như vậy mình cũng thành Hoàng tử, biết đâu có thể trúng được giải độc đắc, được đội Vương miện lên đầu?

Bọn họ chưa kịp bước một chân ra khỏi từ Phúc Ninh, đã có người hỏa tốc báo tin đến Nhữ Nam Vương Phủ.

Triệu Tông Ý như bị sét đánh, vội vàng chạy vào bẩm báo phụ thân.

Trong nội thất chỉ có Triệu Doãn Nhượng và Triệu Tông Thực, người trước nằm im lặng, người sau ngồi bên giường, lòng phấp phỏm lo không biết đã xảy ra biến cố gì.

Khi Triệu Tông Ý bẩm báo, hai cha con mặt cắt không còn giọt máu, khuôn mặt như tấm tro tàn của Triệu Doãn Nhượng lại càng đỏ hồng lên, há miệng hớp hớp, hít vào nhiều mà thở ra không bao nhiêu.

Triệu Tông Ý vội vàng nhuần khí cho phụ thân, Triệu Tông Thực vẫn không nói không rằng ngồi tại chỗ, khuôn mặt tuấn tú vằn vện dữ tợn, xanh mét một màu, nghiêng răng nghiêng lợi:

- Phụ thân đại nhân, người bị Triệu Trinh đùa giỡn rồi!

Đây là con rận trên đầu người hói, cực kỳ rõ ràng. Ngày hôm qua Triệu Doãn Nhượng dụng đủ mọi thủ đoạn, cuối cùng cũng khiến Triệu Trinh nhận Triệu Tông Thực làm con thừa tự. Nhưng sau một đêm, trước khi hạ chiếu, không ngờ Triệu Trinh nhận luôn bốn người kia làm con thừa tự nốt. Tuy Triệu Tông Thực vẫn là Hoàng tử, nhưng luận trưởng ấu, y chỉ có thể xếp thứ ba, không có gì đặc biệt đáng nói.

Nhưng làm thế nào để người ta cho rằng Hoàng Thái Tử không phải y thì còn ai?

Không cần Triệu Tông Ý phải nói, Triệu Doãn Nhượng cũng cảm thấy nhục nhã vì bị người ta gạt. Lão Vương Gia chỉ cảm thấy cổ họng nóng bừng bừng như có liệt hỏa muốn phun ra, lão há lớn miệng, nhưng không nhả nổi một chữ...

Mất thấy mặt phụ thân lúc xanh lúc tím, hai môi đã thâm lại, Triệu Tông Thực mới hoảng hồn, vội vàng lớn tiếng gọi Thái y vào, giằng co nửa ngày mới giúp cho Lão Vương Gia ho ra được một cục đờm.

Sau khi bắt mạch, Thái y gọi huynh đệ hai người sang một bên, len lén nói:

- Lần này thực không xong rồi, các ngài có lời gì khẩn trương nói với Vương gia đi...

Hóa ra Triệu Doãn Nhượng giận quá, thần khí cuối cùng cũng tán, phách đã thoát hết, sẽ quy thiên rất nhanh.

Nhưng lúc này thần trí của lão rất rõ ràng... Đây mới thực sự là hồi quang phản chiếu, chứ không phải cái loại giả vờ bức Hoàng thượng hôm qua.

Nhìn các con một đám mặt xám như tro tàn, tựa như trời sắp sụp xuống, lão chậm rãi dặn dò:

- Phải giữ vững tinh thần, lúc này chúng ta trúng một cơn, quay lại nghĩ một chút xem, chúng ta đã thiệt gì?

Đây là điều đám người Triệu Tông Tích, Triệu Tông Thực chưa bao giờ nghĩ tới. Lúc này nghĩ lại, nhận ra kỳ thực cũng chẳng tổn thất gì, chỉ là miếng thịt béo đưa lên miệng lại làm rớt nên tiếc nuối thôi...

- Căn bản chúng ta không bị thiệt, có điều dự tốc bất đạt, chuyện chưa xong nên chính mình cảm thấy mình bị thiệt thôi.

Triệu Tông Ý khích lệ chúng huynh đệ:

- Bất kể thế nào, Thập Tam và Tông Hữu đã thành Hoàng tử, mọi người rút cuộc cũng có thể công khai đánh một trận rồi, chẳng lẽ còn sợ bọn họ sao!

Triệu Tông Huy cũng tự phấn chấn, gật đầu:

- Mọi người đều ủng hộ chúng ta, ý số đông không thể trái, Hoàng thượng cũng không có lựa chọn nào khác!

- Tuyệt đối không nên khinh thường...

Mặt Triệu Doãn Nhượng đỏ bừng lên, hơi thở cũng hấp tấp:

- Vì phụ không thể quan tâm các con được nữa, các con cần phải đoàn kết cẩn thận, đừng để cho vi phụ chết không nhắm mắt....

- Vâng, phụ thân...

Đám con đều ý thức được giờ chết đã đến.

- Triệu Trinh ơi Triệu Trinh, ta muốn xem ai mới là người cười cuối cùng...

Triệu Doãn Nhượng dồn hết khí lực nói xong một câu cuối cùng, ngoẹo đầu, rút cuộc cũng tận khí.

Trong tiếng khóc, Triệu Doãn Nhượng hoảng (chết). Lão là con của Thương Vương Triệu Nguyên Phân, thiên tư hồn hậu, ngoài trang nghiêm nhưng trong khó dò, vui mừng tức giận không thấy sắc. Ban đầu được phong Hữu Thiên Ngưu Vệ Tướng Quân, Chu Vương Hữu hoảng, Chân Tông lấy lễ sáu xe nghênh đón Doãn Nhượng vào cung nuôi. Khi đương kim Hoàng thượng được hạ sinh, bèn dùng bộ nhạc tiêu thiêu đưa về dinh, làm quan Thứ Sử Vệ Châu..

Khi đương kim hoàng thượng lên ngôi, lão là Phòng Ngự Sử Nhữ Châu, bá Ninh Giang Quân Tiết Độ Sứ. Xây dựng Mục Thân Trạch, mệnh Tri Đại Tông Chính Tự. Con cháu hiếu học, nỗ lực cầu thiện, nếu có ai không nghe thì khuyên răn, nếu không thay đổi thì định theo tội, cổ nhân ai cũng sợ. Năm Khánh Lịch thứ tư phong Nhữ Nam quận vương, bá Đồng Bình Chương Sự, lại đổi làm Phán Đại Tông Chính Ti. Năm Gia Hựu thứ năm thì hoảng, hưởng dương sáu mươi lăm tuổi, tặng Thái Úy, Trung thư lệnh, truy phong Bộc Vương, thụy (danh hiệu sau khi chết) An Ý.

Triệu Trinh còn hạ chỉ để tang chín ngày, phát phó cáo tới các phiên, Khiết Đan, có thể nói lễ tang hết sức trọng thể, nhưng không thể nói lão chết cũng không tiếc... Tuy để tang chín ngày, nhưng không phải tất cả mọi người đều đóng cửa nhớ thương, triều đình vẫn phải làm việc, đấu tranh vẫn tiếp tục, vả lại gần như gay cấn hơn.

Hoàng thượng truyền tin “Ngũ tử tịnh phong” đến hai phủ nha, nhất thời như pháo nổ. Các đại thần ủng hộ Triệu Tông Thực không chịu, cái gì mà “Ngũ tử tịnh phong”? Thuần túy chỉ là ba phải!

Những người này cũng không hẳn hoàn toàn là phe Triệu Tông Thực, còn có nhiều đại thần thanh lưu không theo phe ai. Từ năm Gia Hựu thứ nhất, bọn họ vẫn ngày mong đêm ngóng Hoàng thượng có thể càng sớm quyết định Hoàng Thái tử càng tốt, để cho dân tâm có chủ, xã tắc ổn định. Mắt thấy rút cuộc đại cục đã thành, ai ngờ Hoàng thượng lại lừa một trận, còn muốn tiếp tục làm tới cùng!

Hơn nữa, người của Triệu Tông Thực châm ngòi thổi gió, quả nhiên lập tức đã có người xuất hiện. Đầu tiên là Tri Giác Viện Trần Hoàng khai pháo:

- Từ xưa, thời thịnh thế tất phải có lệnh chủ, cái phúc lâu dài của quốc gia là có Thái tử. Mọi người vẫn lo lắng vì chuyện Thái tử, bốn năm trước, người nói mình còn trẻ, để chúng thần đợi hai ba năm; sau lại lập ra học đường tông thất để cho tông tử tới học, ai nấy đều tưởng phải bồi dưỡng người kế nghiệp, ai nấy đều ngóng trông!

- Nhưng trông đi đợi lại, lại đợi ra “Ngũ tử tịnh phong”. “Ngũ tử tịnh phong” chính là ngũ tử bất phong (phong một lần năm đứa con tức là chẳng nhận đứa con nào), dân chúng thiên hạ vẫn không biết ai là Thái tử! Thần thấy, từ đầu tới cuối người chỉ muốn kéo dài thời gian, chuyện đại sự quốc gia tuyệt không thể hàm hồ, nhất định người phải nói rõ!

Đây là còn nhẹ. Rất nhanh, Giám Sát Ngự Sử Phó Nghiêu Du, chính là vị Ngự Sử Thượng Thư mặt sắt đã từng buộc tội Trần Khắc, ngay lời khách sáo cũng không có, hạ bút là mắng:

- Ngũ tử tịnh phong là cái họa mất nước! Tề Hoàn Công hợp chín chư hầu, tôn vương trừ man di, anh hùng một thời, lập nên bá nghiệp. Nhưng sau khi chết, năm vị công tử phân tranh trăm ngày không phát tang, khiến cho sau khi chết người vẫn không được hưởng an bình. Hiện giờ Hoàng thượng rõ ràng có thể chọn ra một người khiến cho dân tâm có chủ, xã tắc ổn định, còn làm trò hề “Ngũ tử tịnh phong” làm gì, cách làm này từ trước tới nay chưa từng có! Người đừng cố lừa dối người trong thiên hạ! Chỉ sợ mua dây buộc mình!

Triều Tống người khuyên can gián vô tội, cho nên Phó Nghiêu Du mới nói độc miệng như thế. Số lượng Ngự Sử cũng không ít, bọn họ người sau tiếp bước người trước, vừa dấm vừa xoa, hy vọng khiến Hoàng thượng thay đàn đổi dây, đừng có làm trò cười này nữa.

Không chỉ là nói miệng mà còn có tính uy hiếp thực sự, Ngân Đài Ti với các quan Nội chế và Ngoại chế đã lên tiếng, nhất định sẽ bác bỏ chiếu thư “Ngũ tử tịnh phong”, tuyệt không thể để Đại Tống lâm vào nguy cục Hoàng thượng nhận nhiều người làm Hoàng tử...

Trong Ngự đường tại điện Thùy Cung.

- Xem xem, chữ được đến đâu là chữ hết rồi đó!

Triệu Trinh bị chọc tức, ngài bảo Hồ Tổng quản phát một chồng tấu chương cho chư vị tướng công xem, tức giận hiếm thấy:

- Xem ra triều Đại Tống phải xuất hiện cái cảnh Ngũ công tử làm loạn rồi, quả nhân chỉ cầu không làm Tề Hoàn Công thứ hai thì đã đốt nhang rồi!

- Quả thật nói có hơi quá đáng.

Phú Bật đóng một quyển tấu chương lại:

- Bây giờ không phải thời Xuân Thu, cũng không phải triều Đường, trong tay các Hoàng tử không có binh, náo loạn không lớn đâu.

- Nhiều cái loạn nhỏ cũng có thể quấy cho nhân tâm trong triều không yên.

Vương Cung Thần lên tiếng:

- Bách quan đều vội vàng sắp hàng, sau đó là đấu đá phe cánh, không phải chỉ có quân đội mới có thể hại nước hại dân đâu.

- Lúc trước các người có nói.

Triệu Trinh cực kỳ bức bối:

- Trước tiên có thể chọn ra vài người ưu tú trong tông thất, để bên cạnh để quan sát. Bây giờ quả nhân đã làm theo, sao lại càng thêm bất mãn?

- Nếu không phải phong Hoàng tử, thì thế nào cũng tốt.

Tôn Biện lên tiếng:

- Một khi có thân phận Hoàng tử, liền có tư cách tương lai kế thừa Đại Tổng, cho dù mấy vị điện hạ kia không nghĩ, nhưng cũng khó tránh trong mọi người có ý kiến. Đến lúc đó, họ sẽ phải thủ hạ đánh cho người chết ta sống, quả thật là cái họa xã tắc.

- Vậy trước tiên chưa phong Hoàng tử vội.

Triệu Trinh vốn cũng chẳng có hứng thú với chuyện này, nói luôn:

- Để cho bọn họ học hỏi kinh nghiệm, tới lúc đó chọn ra người ưu tú nhất là được.

Các đại thần khó khăn lắm mới tìm được cơ hội giải quyết dứt khoát, sao có thể để cho ngài rút lại, Vương Cung Thần khuyên nhủ:

- Thần không dám hy vọng xa vời Bệ hạ sẽ lập tức chọn ra Đông cung Thái tử, chỉ khẩn cầu ngài chọn ra một vị thông minh nhân hậu trong năm vị tôn thất, hơi khác bốn người còn lại một chút, để người trong thiên hạ biết trong lòng Hoàng thượng đã có ý, dân tâm quan trường đều yên ổn.

- Thần biết, Hoàng thượng đang lo lắng tương lai nếu sinh ra Hoàng tử sẽ sinh ra phiền toái không cần thiết.

Wương Cung Thần dựa theo ý mình mà khuyên:

- Nhưng thật ra cũng không cần lo lắng. Đợi tới một ngày nào đó Hoàng tử được hạ sinh, vị này sẽ phụ tá huynh trưởng của mình, sẽ nuôi dưỡng ra một thần tử tốt cho quốc gia, như vậy có sao không làm?

- Người chọn ra một trong năm vị đó hộ quả nhân đi.

Triệu Trinh biết lão nói hươu nói vượn, chỉ thần nhiên hỏi lại.

Wương Cung Thần chỉ là muốn thôi, lão có thể hô một vạn lần “Lập Thái tử! Lập Thái tử!” nhưng tuyệt không dám nói ra cái tên đó là ai. Đây là tối kỵ của đạo thần tử.

Nhìn sắc mặt Hoàng thượng như băng phủ, Vương Cung Thần rụt cổ:

- Đương nhiên do Hoàng thượng chọn!

Nếu Triệu Trinh nói ra ứng viên không hợp ý, lão có thể phản đối, cái này cũng không thành vấn đề.

- Quả nhân không biết chọn ai cho tốt.

Triệu Trinh vẫn thần nhiên:

- Trước kia, bọn họ đều ngự tiền quan chính, cơ bản chưa từng tự mình xử lý chính vụ, quả nhân sao có thể biết ai là kỳ tài đủ khí phách chứ?

- Cái này...

Phú Bật khó tin:

- Chẳng lẽ Bệ hạ chuẩn bị để cho bọn họ xử lý việc thực?

- Kiểm không rèn không sắc.

Triệu Trinh gật đầu:

- Không như vậy, sao có thể biết phân lượng của bọn họ?

Ngài trầm giọng:

- Cho quả nhân thêm thời gian hai năm, ta sẽ chọn ra một vị Thái tử trong số năm người này!

Các đại thần không tin, có vẻ như đều nghĩ Hoàng thượng lại tìm kế hoãn binh.

Triệu Trinh thở dài, sắc mặt vẫn không đổi:

- Quả nhân tới tuổi này rồi, cho dù thực sự thân sinh ra Hoàng tử, vì xã tắc, cũng sẽ chọn các huynh trưởng trẻ trung khỏe mạnh của nó...

Một câu này của Hoàng thượng khiến cả sảnh chấn động, ngay cả Hàn tướng công vẫn nhắm mắt dưỡng thần cũng mở bừng mắt ra, muốn nhìn thử xem Triệu Trinh có đùa không.

Nhưng những gì ông nhìn thấy là sắc mặt quyết tuyệt và thẳng thắn thành khẩn của Hoàng thượng...

Quân vô hí ngôn, nhất là trước mặt chư vị tướng công, lời này của Triệu Trinh vừa dứt miệng đã công phá tan tành lời đồn đãi có tư tâm “chuẩn bị truyền ngôi cho con đẻ của mình”.

Tư thái Hoàng đế cao như vậy khiến cho người ta rung động, cũng không thể không tiếp nhận thời hạn hai năm này.

Nhưng bọn họ sẽ không ngoan ngoãn nghe lời như vậy, về đãi ngộ, tước vị, thậm chí danh hiệu, ban trạch (ban nhà), chức quan của năm vị Hoàng tử, bọn họ đều cố gắng thể hiện ra sự bất đồng.

Tỷ như ban trạch. Dựa theo quy định, Hoàng tử sau khi trưởng thành phải do Hoàng đế ban phủ, ra khỏi cung sống. Trong năm người, Triệu Tông Tích nhỏ tuổi nhất cũng đã hai mươi mấy, đương nhiên không thể ở trong cung, cũng không thích hợp ở chung với người cha trước, cho nên Hoàng thượng phải ban năm tòa trạch để họ ở.

Trong cung đại khái chia trạch làm ba loại, một là “tiềm để” cho Tiên hoàng ở, một là trạch viện ban cho Vương công nhưng sau đó vì nguyên nhân nào đó mà thu về, thứ ba là trạch viện mới xây. Nhưng dưới thời Triệu Trinh, loại thứ ba có thể không tính...

Cả đời Triệu Trinh cũng chỉ cho Cổ Quốc Công chúa con gái mình một phòng ở, mấy đứa con nữa đường xuất hiện này khỏi phải nghĩ đến được hưởng thụ đãi ngộ này.

Vì chỉ có thể chọn trong hai loại đầu tiên, không nghi ngờ gì nữa, ai cũng muốn ở Tiềm để của Tiên hoàng, không chỉ có điềm tốt, còn được có đối đãi rất đặc biệt, có thể nâng cao địa vị trong quan dân.

Còn cái thứ hai, dù sao cũng chỉ là phủ đệ của thần tử, hưởng chi chủ nhân cũ không phạm phải chuyện này chuyện nọ thì cũng là tuyệt hậu, nếu không thì làm sao bị trong cung thu hồi.

Cuối cùng, Triệu Tông Thực có được tư trạch của Chân Tông Hoàng đế năm đó – Ngọc Xuân Yển, còn bốn người Triệu Tông Tích thì đều bị ném vào nhà của mấy vị Vương công lụi bại.

Chẳng những thế, còn cấp cho Triệu Tông Thực cung nhân, chức quan, thị giả tương xứng, hơn bốn người còn lại một bậc. Tỷ như thị giả của Triệu Tông Thực đều là Tập Hiền tu soạn, mà bọn Tông Tích chỉ là Tập Hiền giáo lý. Đầu lĩnh hoạn quan quý phủ của Tông Thực là nội thị cao phẩm, mà bọn Tông Tích chỉ là nội thị cao ban... Tất cả mọi thứ đều có sự khác biệt.

Khí tượng học đời sau tiên sinh Trúc Khả Trinh đã có kiểm chứng, thời Bắc Tống thế kỷ thứ mười một là một trong những thời kỳ rét lạnh nhất lịch sử Trung Quốc. Năm nay thời tiết cũng vậy, vừa mới vào tháng mười đã thấy trời đông giá rét, sông Biện, sông Thái Hà, sông Kim Thủy đều đóng băng.

Hiện giờ sông ở trong thành Biện Kinh cũng đóng băng, ở dưới là dòng nước chậm chạp chảy, bên trên là mặt băng láng như gương.

Tuy Triệu Tông Thực và Triệu Tông Hữu rời vương phủ đến ở nhà mới, nhưng hai người vẫn áo trắng quần trắng, đóng cửa không ra, thể hiện lòng thương nhớ Bộc Vương. Chiêu thức ấy rất tinh, vừa cho thấy bọn họ vẫn thuần hiếu không quên mình, lại có thể bình thản ngồi trong nhà theo dõi kỳ biến, xem trong trong hồ lô của Hoàng thượng rốt cuộc có thuốc gì.

Nghe chuyện Hoàng thượng cam đoan với các tướng công, cho dù mình hạ sinh ra Hoàng tử cũng sẽ không lập làm Thái tử, tảng đá lớn đè nặng ngực Triệu Tông Thực nhiều năm cuối cùng cũng được ném đi!

Tuy vẫn đắm chìm trong nỗi đau tang phụ, y vẫn không tìm nổi vui sướng như cơn mây:

- Sớm nên như thế. Quốc hữu trưởng quân, xã tắc chi phúc! (nước có chủ là phúc xã tắc)

Dừng một lát, y nói:

- Ta chỉ thấy kỳ quái, vì sao phải chờ hai năm?

- Hàn Tướng công nói, cái này chủ yếu là vì phụ thân đã ép Hoàng thượng hơi quá, khơi dậy tâm phản nghịch của Hoàng thượng.

Triệu Tông Huy đáp:

- Đệ nghĩ đi, nếu cứ ngoan ngoãn nghe theo thì tôn nghiêm của Hoàng thượng còn sao? Từ nay về sau, còn ai để ngài vào trong mắt nữa?

- Ta cũng cảm thấy không nên nóng vội.

Triệu Tông Thực thở dài:

- Nhưng mong muốn của phụ thân trước khi lâm chung là nhìn thấy đệ đã vững chắc, khó tránh khỏi quá lộ tài năng rồi.

- Đúng.

Triệu Tông Hữu đồng tình:

- Lần này chúng ta không lên tiếng. Đào lý bất ngôn, hạ tự thành hê (người ngay thẳng không cần nói người khác cũng hiểu), khiến Bệ hạ nhìn thấy hướng nhân tâm...

- Đúng vậy, nếu ngài muốn chọn hiền.

Triệu Tông Ngạc cũng gật đầu:

- Không chọn Thập Tam được công nhận là đại hiền thì còn có thể chọn ai?

Triệu Doãn Nhượng là chú ruột của y, đương nhiên y cũng hết sức ủng hộ Triệu Tông Thực.

- Thực ra cũng không nhất định là đệ.

Sau tang cha cũng khiến một người nam nhân càng thêm chín chắn, hiện giờ không có phụ thân che chở, Triệu Tông Thực ý thức được không còn người nào sẽ chuẩn bị tốt tất cả ỉnh, con đường sau này phải tự mình đi từng bước cho tốt, nói với Triệu Tông Hữu:

- Cửu ca có thể lên làm Thái tử, chúng ta cũng là người thắng.

Lời nói này khiến cho Triệu Tông Hữu rất dễ chịu, vội vàng khoát tay:

- Ta toàn tâm toàn ý lo hộ giá cho đệ!

- Đúng vậy.

Triệu Tông Huy cười tiếp lời:

- Ta và lão Cửu là tả hữu hộ pháp của đệ, chúng ta kết làm một cái lưới, cũng không tin có thể để hỏ một lỗ trống cho Triệu Tông Tích và Triệu Doãn Nhượng len qua...

Bên này, mấy huynh đệ Triệu Tông Thực đang họp bàn, bên kia, Trần Khác dẫn theo gia quyến đến chúc mừng Triệu Tông Tích chuyển nhà.

Tứ trạch của Triệu Tông Tích là Tần Vương phủ trước kia. Xét về kiến trúc mà nói, tòa nhà này rất khí phái, đình viện tầng tầng, quy chỉnh đối xứng, nóc nhà từng lớp, mái nhà cong vút, xà nhà vẽ hoa văn, chỗ nào cũng thể hiện ra sự xa hoa. Bên phải tòa nhà chính còn có một tòa hoa viên rộng hơn cả nhà chính, trong đó giả sơn thanh thúy, tùng bách dày đặc, cho thấy vườn này đã có từ lâu.

Nhưng ai cũng biết, Triệu Tông Tích kỳ thật bị âm. Bởi vì Tần Vương này không phải ai khác mà là đệ đệ của Thái Tổ, Thái Tông Triệu Đình Mỹ. Theo như “Kim quỹ chi minh” (*), ngài phải là người xếp sau Thái Tông để trở thành người thừa kế ngôi vị Hoàng đế, nhưng sau khi Thái Tông tại vị, ngài bị giáng xuống làm Phù Lăng huyện công, an trí ở Phòng Châu.

(*) Kim quỹ chi minh: ghi lại lời trăn trối của Đỗ thái hậu (mẹ của Triệu Khuông Dận, Triệu Quang Nghĩa, Triệu Quang Mỹ) lúc lâm chung gọi Triệu Phổ nhập cung, lệnh cho Thái Tổ Triệu Khuông Dận sau khi chết thì nhường ngôi cho đệ đệ Triệu Quang Nghĩa.

Năm Ung Hi thứ nhất, Đình Mỹ đến Phòng Châu, vì ưu sầu nên đổ bệnh qua đời, thọ ba mươi tám tuổi, con gái con trai của ngài cũng ở lại Phòng Châu, không về Khai Phong nữa.

Chỗ này xưa là phủ Tần Vương hiền hách, ban đầu để hoang không dùng mười mấy năm, sau đó do nội phủ bỏ vốn đại tu, ban cho đại thần ở lại. Nói tà môn một tí, nơi này trước sau có mấy vị quan lớn như Khấu Chuẩn, Tào Lợi Dung ở đều không được chết già, vì thế dân gian cũng truyền tai nhau phong thủy ở đây không tốt.

Triệu Tông Tích là người sinh trưởng ở Biện Kinh nên rất rõ điều này, từ lúc biết mình bị phân đến ở đây y vẫn buồn bực không vui.... Ở cạnh Trần Khác cũng lâu rồi nên y cũng không mê tín lắm, chỉ là Triệu Tông Thực người ta vào ở Tiềm để của Chân Tông, còn mình lại bị phân đến cái nhà có ma, điều này thể hiện rất rõ ràng chênh lệch lớn về thực lực giữa hai bên.

- Trước kia, Hoàng thượng kiên trì thì bọn họ vẫn còn che che giấu giấu, nhìn qua tưởng chênh lệch không lớn lắm.

Trong thư phòng ấm áp như mùa xuân, Triệu Tông Tích và Trần Khác vừa uống rượu vừa cười khở với nhau:

- Hiện giờ Hoàng thượng thả lỏng hơn, những người kia không còn cố kỵ nữa, chúng ta lập tức thấy khó khăn rồi.

Nghĩ đến mình bận tối mắt nhiều năm mà chênh lệch với Triệu Tông Thực càng lúc càng lớn, y cũng thấy khổ.

Trần Khác nhấp mỹ tửu trong chén, mỉm cười:

- Người đó, luôn không thấy đủ. Nhớ lại nửa tháng trước vẫn luôn lo lắng, nếu biết có thể được cùng Triệu Tông Thực được phong làm Hoàng tử, có lẽ nằm mơ cũng cười.

- Ôi...

Triệu Tông Tích cười cười xin lỗi:

- Trận đấu này thật sự quá tàn khốc, nó không nhìn quá trình, chỉ xem kết quả cuối cùng.

- Đúng vậy.

Trần Khác gật đầu:

- Nhưng không có quá trình thì đâu ra kết quả? So với trước kia, người cũng tiến bộ rất lớn rồi.

Dừng một lát, hắn nói như thuộc lòng:

- Trong lòng Hoàng thượng, người là Nhị Lang liệu mạng dám làm dám nhận, mà Phú Tướng Công, Tăng Tướng công cũng có ấn tượng vô cùng tốt về người, còn có Tư Mã Quang, Vương An Thạch liên thủ trung kiên ủng hộ. Đợi đến qua năm mới, đám bạn đồng niên của ta hồi kinh, người cũng có đội tiên phong phát cờ hò reo rồi. Có thể nói trận doanh của người đã xây được phần thô, còn lại là phải lấy lòng người ra sao để phát triển lớn mạnh.

Trần Khác vừa nói, tinh thần Triệu Tông Tích cũng phấn chấn, cười:

- Xem ra đúng là lòng tham của ta vô đáy rồi.

Dừng một lát:

- Tuy nhiên, người cũng đừng trách ta. Trước kia chúng ta ở trong bóng tối, chỉ nghe tiếng dã thú kêu, nhìn không thấy thì còn lừa mình dối người được. Hiện giờ trời đã sáng, hổ lang đã hiện ra khắp núi đồi, đối là ai cũng sợ.

Nói xong, y hơi nghẹn ngào, bèn khựng lại.

Trần Khác rất hiểu Triệu Tông Tích. Sau khi Triệu Doãn Nhượng hoăng, sức kêu gọi của Triệu Tông Thực không những không giảm trái lại còn tăng cao, quả thật là khiến cho người khác thất vọng.

- Kỳ thật chênh lệch giữa hai người không quá lớn như thế.

Suy nghĩ một lát, hần rót cho Triệu Tông Tích một ly rượu:

- Trong cả triều văn võ, Triệu Tông Thực cũng được, người cũng thế, người các người có thể tin cuối cùng chỉ là số ít. Đại bộ phận quan viên nói chung ủng hộ cho hy vọng lớn nhất kia... Ý chỉ cao hơn người một chút, đương nhiên sẽ trở thành tiêu điểm ọi người săn đón.

Hần lại cười cười:

- Quy luật này đúng mọi nơi mọi lúc, trong cái trò chơi người thắng ăn sạch này lại càng như thế.

- Ủ.

Triệu Tông Tích gật gật đầu, cảm thấy nhẹ lòng phần nào.

- Nhưng trên thực tế, người trước không nhất định sẽ là người cười cuối cùng, ví dụ cho người đến sau nhiều không kể xiết. Trước Thương Ưởng biến pháp, nước Tần chỉ là một bang nhỏ phía tây gần như sắp mất nước, so với Tề và Sở, thậm chí so với Triệu và Ngụy đều tệ hơn nhiều. Trước Hán Sở tranh hùng, trước mặt Sở Bá Vương, Hán Cao Tổ chỉ yếu đuối như vậy. Thời Tam quốc, Tào Tháo, Lưu Bị, Tôn Quyền là nhất thế kiêu hùng, lại bị Tư Mã gia chiếm lấy tiên hạ. Có thể thấy thời cuộc biến hóa, người giỏi người tệ, không phải đã hình thành thì không thể thay đổi, mà hiện tại lại có chút ý tứ tranh giành Trung Nguyên.

- Người muốn đánh một trận?

Triệu Tông Tích khó tin.

- Ta chỉ so sánh thôi.

Trần Khác lắc đầu:

- Mấy hôm nay ta luôn luôn cân nhắc, Ngũ tử tịnh phong này của Hoàng thượng rốt cuộc là có ý gì. Nghe nói muốn quan sát tài cán của các người, rõ ràng là ngụy trang. Hoàng thượng nhìn các người lớn lên, chẳng lẽ còn không biết các người có bao nhiêu cân lượng sao?

- Đúng.

Triệu Tông Tích gật đầu:

- Hoàng thượng đại trí giả ngu, trong lòng rất sâu.

- Lần này đúng là một chiêu số chuẩn xác.

Trần Khác trầm giọng:

- Hần là nên chọn một lương tài mỹ ngọc, dốc lòng bồi dưỡng mới có thể yên ổn lòng người, trong số năm người các người, khoe khoang tài giỏi nhất là Triệu Tông Thực rồi, bản tính, tài cán của y đều là hy vọng của mọi người, truyền ngôi vị Thái tử cho y có vững chắc không? Mà lúc này Hoàng thượng lại nhận liền năm đứa con nuôi, rõ ràng cho các người cơ hội kéo bè kết phái, như vậy tương lai bất kỳ ai có thể trở hết tài năng, đều phải trải qua một phen ầu đả thê thâm, thậm chí sau khi lên ngôi Hoàng đế còn gặp phải vài lần cản trở, khiến cho quốc gia loạn thêm vài phần. Đây cũng là nguyên nhân các đại thần phản đối kịch liệt như vậy.

- Đúng vậy.

Triệu Tông Tích gật đầu tán đồng:

- Rốt cuộc Hoàng thượng muốn làm gì? Huyền cơ này khiến cho người ta đoán không ra.

- Ai có thể thấu, vị trí Thái tử sẽ là của người đó!

Trần Khác gần từng tiếng:

- Nhìn không thấy, chỉ có thể xong đời!

- Người... nhìn thấu sao?

Giọng nói Triệu Tông Tích hơi run run.

- Ủ.

Trần Khác chậm chậm gật đầu:

- Xem Bệ hạ cả đời làm việc cẩn thận như thế nào? Thái tử là nền tảng lập quốc sao ngài có thể không thận trọng hết sức? Cho nên lần này làm thế tất nhiên là có thâm ý!

Triệu Tông Tích gật gù, nghe hẳn nói tiếp:

- Theo ta thấy, là Hoàng thượng chúng mắt với Triệu Tông Thực đấy. Y muốn học Hoàng thượng nhưng một chút cũng không giống, nhưng có giống được thì sao, cũng chẳng vượt qua được Hoàng thượng, nhiều nhất cũng chỉ là một Hoàng thượng thứ hai thôi.

Dừng một lát mới nói:

- Tiến vào triều mấy năm qua, ta cũng dần dần thấy rõ ràng, hiện giờ Đại Tổng nhìn như hoa tươi gấm lụa, nhưng thực ra nguy cơ khắp nơi, mâu thuẫn cực mạnh. Trong đó, nan giải nhất là ngân khố quốc gia thu không đủ bù chi, nếu người lên làm Hoàng đế, người sẽ làm thế nào?

- Đơn giản là tăng thu giảm chi.

Triệu Tông Tích hạ giọng đáp.

- Nói thì dễ, Hoàng thượng không phải là một thủ lĩnh bình thường, Lịch Nhâm tướng công cũng là một đời kiệt xuất, bọn họ sao không biết tăng thu giảm chi, nhưng vì sao không làm?

Trần Khác thản nhiên phân tích:

- Là vì làm không nổi. Trước tiên nói về khai nguyên, chúng ta vẫn nói, Thánh Thiên tử tại vị, vài thập niên không thêm thuế má, nhưng thuế phụ dân chúng triều ta phải chịu nặng gấp bảy lần triều Đường. Thành Biện Kinh này coi như máu thịt của thiên hạ, nhìn qua như thiên đường nhân gian, nhưng người phải rời khỏi địa giới Khai Phong, đến Hà Bắc, Thiểm Tây, Giang Nam, Kinh Hồ, Quảng Nam mà xem. Sẽ phát hiện bất kể nơi đất lành hay cần cỗi hoang vu, dân chúng đều không đủ lương thực, chỉ có thể miễn cưỡng sống qua ngày. Lại thêm thuế, chính là cướp thức ăn của dân chúng, đến lúc đó dân chúng sống không nổi liền muốn nổi dậy tạo phản đấy!

- Tại sao lại có tình trạng đó, đều là do những chi phí cho quan binh vô dụng của triều ta gấp mười triều Đường.

Trần Khác trầm giọng phân tích:

- Điều này tuy mọi người cũng sớm nhận thức, nhưng ngoài có cường địch đe dọa, trong có quốc sách tổ tông, ai dám xuống tay với đám quan binh vô dụng này?

Triệu Tông Tích lặng lẽ gật đầu, mấy năm nay y cũng không còn là cậu thanh niên nghĩ rằng trên đời không có gì là khó, cũng biết có rất nhiều khó khăn, giống như Thái Hành và Vương Ốc, rõ ràng xảy ra trước mắt người nhưng người lại không cách nào giải quyết. Cũng giống như việc này, cắt giảm những binh sẽ giảm bớt quân đội, nếu muốn ứng đối với cường địch hai bên, nhất định phải áp dụng chính sách tinh binh, tất nhiên sẽ nâng cao thực lực và địa vị của quân đội, lại đả kích “Quốc sách” dùng văn chế võ, văn tôn võ ti.

Cái “Quốc sách” này phải đặt trong dấu ngoặc kép là vì đây cũng không phải do Thái Tổ đề ra. Theo như ý nghĩ của Triệu Đại, Đại Tổng hẳn là nên văn võ cân bằng, thực tế thời Thái tổ cũng là thời kỳ giữ được sự cân bằng tốt nhất giữa văn và võ, khi đó thực lực của Đại Tổng phát triển không ngừng, quân đội vẫn duy trì được sức chiến đấu, cũng không có lòng không thần phục.

Bước ngoặt để thành ra như bây giờ là sau khi Triệu Nhị hành thích vua soán vị.

Sau khi Triệu Nhị hành thích vua soán vị thành công, có liên quan rất lớn đến sự ủng hộ của rất nhiều quan văn dành cho ông ta. Nhưng mà ông vẫn không có cơ hội nhúng tay vào quân đội, nên sức ảnh hưởng với quân đội cũng có hạn. Người của thời đại đó phần lớn đều là sinh ra từ thời Ngũ Đại, còn chưa quên “Thiên

tử chi vi, hữu lực giả cư chi” (Ngôi vị Hoàng đế, chỉ người mạnh mới ngồi được). Nói cách khác, tư tưởng ai nắm được quân đội người đó mới là Hoàng đế vẫn rất phổ biến.

Triệu Quang Nghĩa biết rõ, không có quân đội nguyện trung thành tuyệt đối, ngôi vị Hoàng đế sẽ ngồi không yên. Ông ta bèn vừa thay máu lớp quân đội tầng cao, đặt rất nhiều kẻ trung thành với mình nhưng bất tài, lại yếu đuối tham ô cường ép thượng vị, vừa dồn nghiêng tài lực cả nước bắc phạt.

Nếu bắc phạt thắng lợi, Triệu Quang Nghĩa sẽ tạo nên uy vọng tuyệt đối, không cần lo lắng về sự trung thành của quân đội nữa. Nhưng chiến tranh cũng không phải một bên tình nguyện, thắng bại nhất định phải được thiết lập dựa trên cơ sở thực lực, còn bị ảnh hưởng bởi thiên thời địa lợi nhân hòa, kết quả Triệu Nhị hai lần bắc phạt thất bại thảm hại, ngay cả chính ông ta cũng trúng tên, từ đó về sau chịu đủ mọi tra tấn đau ốm.

(Bắc Phạt này có 1 bài từ của Tân Khí Tật được nhắc đến ở |||

Chương 330.3)

So với nỗi đau thể xác, sự tra tấn về tinh thần còn nặng hơn nhiều, Triệu Quang Nghĩa vẫn lo lắng binh lính của những tướng quân kia đã sinh ra lòng khinh mạn với mình, có ý nghĩ bất phục, bất cứ lúc nào cũng có thể phát động chính biến. Không thể đoạt được lòng trung thành của quân đội từ trên chiến trường là bi ai lớn nhất của Triệu Quang Nghĩa, cũng là bất hạnh lớn nhất của vương triều Đại Tống.

Để củng cố sự thống trị, Triệu Quang Nghĩa bắt đầu không ngừng nâng cao tập đoàn quan văn, đồng thời tận hết sức lực khiến cho thể lực của quân đội suy yếu, giằng co qua ba đời như thế, cuối cùng thành ra tình trạng cực đoan văn tôn võ ti như hiện giờ. Nếu ai dám đề cao địa vị quân đội đương nhiên sẽ bị tập đoàn quan văn phản đối, ngay cả Hoàng đế cũng sinh lòng nghi ngờ...

Nhưng không đề cập tới địa vị quân nhân sẽ không thể đề cao sức chiến đấu của quân đội, cũng không thể thi hành chính sách tinh binh, càng đừng nói đến giải trừ quân bị... Nửa năm trước thanh tra quân đội, điều tra ra số người còn thiếu, đại bộ phận không hề bị loại mà bổ sung vào lại. Cắt giảm mấy trăm triệu bạc quân phí, đối với giảm chi tiêu mà nói, chỉ như muối bỏ biển.

Còn về đám quan lại vô dụng càng không cần nói, Đại Tống đã sớm bị tập đoàn quan văn thao túng, khoa cử vài năm một lần, chỉ có vài trăm người đậu Tiến sĩ, cũng không tạo thành đám quan văn vô dụng được. Quan lại vô dụng thực sự đến từ các loại ân ẩm, một người làm quan, thì con thậm chí là cháu trai của người đó cũng có cơ hội được làm quan. Triều đình quá lạm dụng ân ẩm mới là nguyên nhân căn bản của đám quan lại vô dụng. Nhưng đám sĩ phu miệng đầy “thiên hạ vi công” cho đến bây giờ vẫn luôn nghiêm với người khoan dung với mình, nếu ai dám động đến miếng bánh ngọt của bọn họ, có tin sẽ bị họ đánh cho nát thành cám không? Mấy vấn đề này, chỉ nghĩ một chút cũng khiến cho người ta đau đầu.

Triệu Tông Tích cười khổ.

- Nhưng lại không thể không giải quyết.

Trần Khắc lạnh lùng nói:

- Mấy năm nay triều Đại Tống không xảy ra vấn đề thật sự là nhờ may mắn. Thứ nhất là không có phát sinh chiến tranh với Liêu Hạ. Thứ hai, từ trận lũ lụt năm Gia Hựu thứ nhất quốc nội vẫn mưa thuận gió hòa, cũng không có nạn châu chấu. Nhưng may mắn sẽ không ở lại lâu đâu, sớm muộn gì cũng có chiến tranh, tai họa xảy ra. Một khi xảy ra chuyện, tất cả sẽ hiện ra nguyên hình!

- Đúng.

Triệu Tông Tích gật đầu:

- Khẳng định Hoàng thượng biết rõ điều này.

- Cho nên ngài muốn chọn một người có quyết đoán, có năng lực, có niềm tin để tiếp vị.

Trần Khắc gằn từng tiếng:

- Tuyệt không phải là ngài giữ vị trí chủ thủ thành ỉnh đâu!

Trần Khác nói vậy khiến cho tim Triệu Tông Tích đập nhanh hơn như muốn nhảy luôn ra ngoài cổ họng. Đúng vậy, nếu Hoàng thượng muốn giữ vị trí chi chủ lĩnh, Triệu Tông Thực chính là ứng viên tốt nhất, cần gì phải tốn nhiều công sức như vậy? Cho nên, rất có thể Hoàng thượng không vừa mắt Triệu Tông Thực!

Triệu Tông Tích uống mấy ngụm rượu, khôi phục lại tâm tình kích động, nhưng giọng vẫn run run:

- Người nói, người khác sẽ không nghĩ tới như vậy chứ?
- Triều Đại Tổng không thiếu nhất chính là người hiểu chuyện.

Trần Khác thản nhiên đáp:

- Có thể hiện giờ người trong cuộc vẫn mê muội, nhưng không bao lâu sẽ cảm thấy chút manh mối.
- Một khi hiểu được điều này, tất nhiên sẽ phải nỗ lực cường quốc rồi.
- Nói sửa là sửa được luôn sao?

Trần Khác cười trào phúng:

- Chúng ta vừa mới bắt đầu đã tạo được hình tượng dám làm dám chịu không sợ đắc tội với người. Bọn họ lại vẫn giữ chiêu số tôn hậu thuần hiếu, khéo léo linh hoạt, đây là gốc rễ mọi người dựng nên, học cũng không học được, giả cũng giả không giống!

Nhấp một ngụm nước trà, hắn nói tiếp:

- Vẫn là câu nói kia, nếu người yếu mà chữa như người thường, không bệnh thì chết. Nếu nhận ra Hoàng thượng đã quyết chí lập anh chủ, liền tự ép mình phần chần thì nói dễ hơn làm đó. Chuyện triều Đại Tổng sợ dĩ làm không nổi, chín phần là vì ảnh hưởng đến lợi ích quyền quý, muốn làm được việc thì phải đắc tội với người!

Hắn cười, nói tiếp:

- Bọn họ muốn học chúng ta, cũng được thôi, tuy nhiên cũng nên tự hỏi trước một chút, đám người ủng hộ bọn họ có đồng ý không... Nếu cố gượng bắt chước, ta xem hơn phân nửa là sáng nắng chiều mưa, chẳng ra cái gì.
- Nghe người nói vậy, dường như ta cũng tự tin hơn một chút rồi đấy.

Triệu Tông Tích cười.

- Cũng đừng cao hứng quá sớm.

Trần Khác thản nhiên:

- Tài sản lớn nhất Triệu Doãn Nhượng để lại cho Triệu Tông Thực là buộc thế lực các phương vào chiến xa của y, đã sớm buộc vào cục diện nhất vinh câu vinh, nhất tổn câu tổn (một người được tất cả cùng được, một người mất tất cả cùng mất). Rất nhiều người đã lên thuyền tặc là không còn cách nào trở ra nữa, chỉ có một con đường duy nhất là đẩy Triệu Tông Thực lên vị trí Thái tử. Đây cũng là biện pháp duy nhất của bọn họ, cũng là chìa khóa vinh hoa phú quý của gia tộc kia, nếu không phải vạn bất đắc dĩ bọn họ sẽ không thay đàn đổi dây đâu

Dừng một lát lại nói tiếp:

- Sau khi Triệu Doãn Nhượng hoảng, thanh thế của Triệu Tông Thực không những không giảm trái lại còn tăng, chính là do bọn họ thể hiện ra khắp quan dân, chiếc thuyền này chẳng những sẽ không chìm ngấm, ngược lại sẽ còn bứt phá lên.
- Ừm.

Triệu Tông Tích bội phục nhìn Trần Khác:

- Mặc dù nói rất nhiều lần, nhưng ta lặp lại lần nữa, ta phục người sát đất rồi, xem như người đã nhìn thấu hết đám người này rồi.

Trần Khác ngoài miệng khiêm tốn, nhưng trong lòng thầm kêu hổ thẹn. Nếu bàn về thấu hiểu nhân tâm thì mình còn tẻ lắm, đều là Tô Tiểu Muội ngoài cuộc tỉnh táo, lại thông minh tuyệt đỉnh, đề cương xiết lĩnh ình mới nhìn rõ được thế cục rối loạn.

- Có câu “Có người trong triều, dễ làm quan”, đối với các người cũng vậy.

Triệu Tông Tích bội phục rồi, bộ dáng cúi đầu thụ giáo, nghe Trần Khác ân cần dạy bảo:

- Triệu Tông Thực có vô số người phất cờ hò reo, chỉ cần làm một chút công lao cũng sẽ được thối thành to lớn vô cùng. Mà người thiếu hô ứng, phạm là có một phần làm sai cũng sẽ bị nói thành mười phần. Lâu ngày nước chảy đá mòn, lỗi tai Hoàng thượng cũng bị mài ra thành kén, đương nhiên sẽ thay đổi cách nhìn đối với Triệu Tông Thực, hảo cảm dành cho người cũng biến thành ác cảm, cho nên việc cấp bách của chúng ta là cần có người đứng ra nói chuyện cho người.

- Chuyện này quá khó khăn.

Triệu Tông Tích cười khổ:

- Tôn thất kết giao với đại thần là điều tối kỵ, sợ dĩ có nhiều người đứng ra nói hộ cho Triệu Tông Thực như vậy vì cha hắn khi còn trẻ kết giao nhiều bằng hữu, giống như chúng ta vậy đó. Muốn hoàn thành bài này cũng không phải nước đến mông mới nhảy là có thể làm được.

- Đúng là tương đối khó, nhưng cũng không phải không cách gì làm được. Vương tướng công, lão sư ta, Bao đại nhân, đây đều là những người có thể lên tiếng trước mặt Hoàng đế, thêm với Phú tướng công, Tăng tướng công trước nay vẫn xử sự công chính, cũng rất có hảo cảm với người, cho nên xét ở lớp cao tầng, chúng ta cũng không thiệt thòi. Phiền toái nhất là Đài gián (quan can gián) ủng hộ Triệu Tông Thực, chúng ta nhất định phải trà trộn được vài người vào đó. Sau lễ mừng năm mới, đám đồng môn kia của ta cũng hết nhiệm kỳ đầu, phần lớn phải về kinh tham gia quán thử, chúng ta phải cố gắng an bài họ ở lại trong kinh, an bài vào Gián viện, Ngự Sử Đài. Đó là một nơi không nhìn chức quan, có một tính một, mới có thể khiến cục diện chuyển biến sâu sắc.

- Còn nữa, nghe nói triều đình muốn tìm Tu khởi cư chú (ghi chép ngôn hành của hoàng đế), chức quan này tuy không dễ thấy, nhưng sớm chiều ở cùng với Thiên tử, quan trọng vô cùng, chúng ta nhất định phải có.

Trần Khác nói tiếp:

- Còn về phần chọn người, Tư Mã Quang và Vương An Thạch cũng sẽ chọn. Chuyện này chúng ta không cần ra mặt, để Vương Bàng ra mặt đi. Thực lực phái Tân học sâu không lường được, nhất định có thể làm được.

- Được.

Triệu Tông Tích suy nghĩ một chút, cười nói:

- Còn cái báo chí mà người đã từng nói, có phải cũng nên lộ diện?

- Thời cơ chưa chín muồi.

Trần Khác lắc đầu:

- Thứ này rất miễn cảm, bất ngờ xuất hiện sẽ mang đến phiền toái. Ta chuẩn bị tới đầu xuân sang năm mới phát hành báo chuyên môn tường thuật về đá cầu, đợi mọi người quen với hình thức báo chí này rồi, ra Tân báo cũng không muộn.

- Chuyện này thì người là người trong nghề, ta sẽ không quan tâm.

Triệu Tông Tích cười nói:

- Đúng rồi, sách của người thế nào rồi?

- Đã in xong rồi!

Trần Khác nói xong, từ cái túi mang theo trong người, lấy ra một quyển sách mới bìa màu lam, đưa tới trước mặt y:

- Trước mắt in năm ngàn cuốn, không biết có lỗ chết không nữa.

- Ha ha, sẽ không đâu.

Triệu Tông Tích cười:

- Nếu thật sự không được, phát động thân bằng hảo hữu một chút, cũng có thể bao hết cho người.

Nói xong lật trang sách, đột nhiên ánh mắt nghiêm lại, phát hiện trong sách này có huyền cơ.

Một là xuất hiện dấu chấm câu mà Trần Khắc đã nói đến, hai là ngoài “Thượng thư ngự kinh thảo”, đằng sau còn có kèm theo một bài “Đại học” và một bài “Trung dung”.

315. Quyển 7 - Chương 343: Vấn Cừ Ná Đắc Thanh Như Hứa

Vấn cừ ná đắc thanh như hứa: Xin hỏi nước trong hồ này sao lại trong thế?

Tiếng Trung cổ đại không có các kí hiệu, dấu câu. Nhưng khi đọc thì yêu cầu ngữ khí phải trôi chảy và hiểu đúng nghĩa của câu văn, tất nhiên là cũng cần chú ý khởi – thừa – chuyển – hợp câu văn (tức là mở đầu – tiếp mạch – chuyển ý – kết hợp lại giống như lập dàn bài, mở bài, thân bài, kết luận của Việt Nam). Người đọc sách sẽ tự mình thêm vào những dấu câu thích hợp, cái này được gọi là “ngắt câu”, nếu như không biết ngắt câu thì khi đọc sẽ trở thành đọc nhầm, hiểu nhầm ý của tác giả.

Bởi vậy học sinh cần “ngắt câu đúng chỗ”, chính là học tập cách dựa vào ngữ cảm của văn chương, trợ từ ngữ khí, cấu trúc ngữ pháp...v.v để ngắt câu. Nhưng sau khi học ngắt câu xong, cũng vẫn thường xuyên xuất hiện nghĩa khác, tạo nên sự hiểu lầm ý nghĩa của bài văn.

Ví dụ như câu nói đùa: “Hạ vũ thiên lưu khách thiên lưu ngã bất lưu”(*), hai người chủ và khách qua các cách đọc khác nhau thì lại biểu đạt bảy ý nghĩa khác nhau, khiến người ta không thể không bật cười. Nhưng nếu như là công văn hay trong thư tịch thì đây lại không còn là một chuyện cười nữa mà đã trở thành rắc rối và sai lầm rồi.

(*) Mình kể một chút về câu chuyện này. “Vào một ngày mưa, chủ nhà lại không muốn vị khách tới chơi ở lại tá túc, vậy là ông viết lên tờ giấy mấy chữ: ‘Hạ vũ thiên lưu khách thiên lưu ngã bất lưu’ ý ủa chủ nhà là ‘hạ vũ, thiên lưu khách, thiên lưu ngã bất lưu’ tức ‘Trời mưa, trời giữ người, trời giữ ta không giữ’. Người khách đọc, và lén thêm chấm câu lên đó thành ‘hạ vũ thiên, lưu khách thiên, lưu ngã bất? lưu!’ nghĩa thiên, ời mưa, giữ khách, có giữ tôi không? giữ!’. Chủ nhân đọc được cũng không đành lòng để khách ra về.

Trong lịch sử, đâu đâu cũng có vụ án phức tạp xảy ra chỉ bởi vì cách ngắt câu khác nhau, nổi tiếng nhất là câu nói của Khổng Tử “Dân khả sử do chi, bất khả sử tri chi” (Dân có thể khiến họ làm theo, chẳng thể khiến họ hiểu biết), chỉ một câu nói này mà khiến các học giả hàng ngàn năm nay đều tranh luận không ngớt. Nếu như hồi đó có dấu câu thì các cuộc tranh luận chắc chắn cũng sẽ không xảy ra rồi.

Người đời trước có thói quen khiến phải như vậy, nên Trần Khắc không thể nào đọc nổi một bài văn mà từ đầu đến cuối đều không có nổi một dấu câu, bởi vậy mỗi lần đọc một cuốn sách, hẳn đều tự mình thêm vào các “dấu câu”.

Trong phần lời mở đầu của cuốn “Thượng thư ngự kinh khảo”, Trần Khắc nói độc giả phải tự mình ngắt câu, không chỉ không thuận tiện mà còn có thể dẫn đến hiểu sai ý của tác giả, đây chính là điều thể hiện sự vô trách nhiệm của tác giả bởi họ không muốn nói rõ ý của mình ra. Để tránh việc ý của mình bị hiểu sai và cũng để thuận tiện hơn cho độc giả, trước khi xuất bản sách hẳn thường thêm vào đó các dấu câu trước.

Các loại dấu câu truyền thống bao gồm dấu chấm tròn và dấu đọc, tương đương với dấu chấm và dấu phẩy hiện nay. Trong cuốn “đọc văn hiểu chữ” của Hứa Thận thời Hán còn có các dấu như “,” và dấu “()”, bởi vậy thời cổ đại không phải là không có dấu câu mà là do không có ai sử dụng chúng theo đúng quy phạm thời.

Ở phần cuối sách, Trần Khát đã làm một phụ lục, liệt kê mười loại dấu câu thường dùng và ghi rõ ràng ra cách dùng của chúng.

Hắn làm như vậy không phải vì muốn tránh cho văn chương của mình bị người ta hiểu sai ý, cũng không phải vì đơn giản muốn phổ biến cách sử dụng dấu câu. Dụng ý sâu xa hơn của hắn chính là thể hiện ở hai cuốn “Đại học”, “Trung Dung”...

Ở thời đại kia của Trần Khát, người có chút văn hóa đều biết “luận ngữ”, “Mạnh Tử”, “Trung Dung”, “Đại học” được xưng là Nho gia tứ thư. Bốn cuốn sách này đã đắp nặn hệ tư tưởng của Nho gia, đúc tạo nên nhân cách tinh thần của các Nho sĩ, tầm quan trọng của chúng là không thể nào nói hết được.

Nhưng mà ở thời kỳ Bắc Tống này thì “đại học” và “Trung Dung” chưa được làm thành một cuốn sách riêng, mới chỉ là hai trong bốn mươi chín chương của cuốn “Tiểu Đới lễ kí”. Đối với việc tại sao phải tách riêng chúng ra thì sau khi được đưa vào cuốn “Thượng thư ngự kinh khảo”, Trần Khát nói ở phần lời mở đầu như sau:

Tự mình đi khảo chứng Thượng thư là ngự kinh (kinh giả), tuyệt đối không phải là muốn làm hỏng căn cơ văn hóa của Nho gia. Mà ngược lại, bản thân là vì đi tìm gốc rễ, tìm kiếm ngọn nguồn, làm rõ hệ thống tư tưởng của Tiên Nho. Bởi vậy mới đi sâu vào nghiên cứu, mới phát hiện ra ngự kinh. Nhưng phát hiện ra ngự kinh không phải là mục đích, mà hiểu rõ hệ thống tư tưởng Tiên Nho này mới là mục đích thực sự.

Vậy làm thế nào để hiểu rõ được đây? Đi tìm cuốn “thượng thư” chân kinh ư?

Tìm được cuốn “thượng thư” thật cố nhiên là một việc quan trọng, bởi nó có thể cho chúng ta biết được hình dáng thật sự (bộ mặt thật) của Tam đại. Nhưng đối với việc hiểu rõ hệ thống tư tưởng Tiên Nho lại không có tác dụng gì cả. Bởi vì đây là sách ghi lại lịch sử, hơn nữa lại là cuốn sách không hề có liên quan đến lịch sử về Tiên Nho.

Cũng đạo lý đó, ý nghĩ của cuốn “Xuân thu” cũng không lớn. Cuốn “Chu Dịch” chủ yếu là về bói toán, cuốn “Lễ kí” là tổng hợp về các loại lễ nghi, mà “Thi kinh” lại là tổng hợp về thơ ca... Cho nên Trần Khát tổng kết rằng “Ngũ kinh” nội dung phong phú nhưng lại tạp nham, ý nghĩa biểu đạt không tập trung, rõ ràng nên không thể hình thành một hệ thống tư tưởng lý luận hoàn chỉnh được.

Như vậy làm thế nào mới có thể làm rõ hệ tư tưởng Tiên Nho này? Trần Khát chủ trương đem hai chương “Đại học” và “Trung Dung” trong “Luận ngữ”, “Mạnh tử” và “Lễ kí”, kết hợp với “Tứ thư”. Rút “Ngũ kinh” cho vào cuốn “Tứ thư” để cho độc giả có thể dễ dàng hiểu được một cách đúng đắn đạo lý của Khổng Mạnh.

Được rồi, đây đều là quan điểm của Chu Hy, Trần Khát chỉ là đem sự nghiệp này của ông ta làm sớm một trăm năm mà thôi. Nhưng đây tuyệt đối không phải đơn giản chỉ là dập theo khuôn mẫu đó, mà là một cuộc cải tạo tư tưởng cho dân tộc Trung Hoa.

Bởi Chu Hy chính là thông qua “Tứ thư” làm nền móng, đem tư tưởng của chính mình đưa vào trong kinh điển Nho gia, từ đó làm cho người đọc sách đời, đã tiếp nhận được tư tưởng lý học, làm cho toàn bộ xã hội đều biến thành xã hội của lý học.

Trần Khát muốn cướp vị trí này của Chu Hy, dùng phương pháp của Chu Hy để đem tư tưởng của mình vào trong “Tứ thư”, làm cho các văn sĩ Đại Tống tiếp nhận tư tưởng của hắn, tiếp tục kế hoạch thay đổi toàn bộ xã hội.

Trần Khát biết, con đường này so với phò tá Triệu Tông Tích đoạt ngôi vị Hoàng đế, còn khó khăn gấp trăm lần. Để khiến cho người khác tiếp nhận tư tưởng của mình, và trở thành tư tưởng của họ, quả thật là một chuyện khó khăn nhất trên đời. Nhưng bất kể có khó khăn thế nào hắn cũng phải làm, bởi vì ông trời đem hắn đưa đến nơi đây, chính là vì muốn cho Hoa Hạ một cơ hội để thay đổi linh hồn.

Đương nhiên, Trần Khát cũng biết, việc này không thể so sánh được với một thánh nhân như Chu Hy, ít nhất lấy trình độ hiện tại của hắn vẫn là làm không nổi. Tuy nhiên đừng lo, giống như năm đó, hắn biết rõ Triệu Tông Thực là Tổng Anh Tông tương lai nhưng vẫn dám ủng hộ Triệu Tông Tích, tranh đấu với gã một phen, Trần Khát chưa bao giờ thiếu dũng khí và sự tự tin cả.

Hoặc là nói, trời sinh hán đã có gan làm loạn, tự ình là nhân vật bất phàm, không tin có chuyện gì là hán làm không được... Suy xét đến năng lực tiếp nhận của độc giả, cùng với trình độ trước mắt của bản thân, Trần Khác không hề vừa lên liền lấy “Đại học”, “Trung dung” làm chủ, mà chỉ bắt đầu hoàn chỉnh rút ra từ “Lễ kí”.... Thậm chí hán cũng không thay đổi thứ tự các đoạn, chỉ là thêm vào các dấu câu theo lí giải của bản thân mà thôi.

Bước chân quá lớn sẽ rách quần, việc này phải tiến hành từ từ, nếu không đem tư tưởng của mình và tư tưởng của Chu tử dung hòa lại với nhau được, để hình thành một bộ Hoa Hạ tân nho học phù hợp, thì Trần Khác sẽ không tùy tiện chú giải và chú thích trong đó.

Tuy nhiên, chỉ cần cuốn sách này và thêm vào đó là cuốn “Thượng thư nguy kinh khảo”, là đủ để hán trở thành tiêu điểm để hàng vạn người chú ý rồi.

Thành Biện Kinh, kể cả các văn nhân Đại Tổng đều biết rằng, Trần Khác đã từng nói trong buổi kinh diên rằng cuốn “Thượng thư” là kinh giả, nhưng cụ thể nói là gì thì không ai biết. Rất nhiều người không phục, muốn bác bỏ ý kiến của hán để bảo vệ tư tưởng chính thống, từ đó hán mới thành danh. Rất nhiều người đơn thuần chỉ là xuất phát từ sự hiếu kì, muốn xem xem là cao kiến nào, đã khiến cho hoàng đế và các bá quan bàn trong suốt một tháng liền...

Bất kể là người có tâm tính như thế nào, nhưng chỉ cần là người đọc sách có chút quan tâm đến chuyện bên ngoài đều bắt đầu có ý niệm xem cuốn sách này. Hơn nữa cuốn sách này còn rất dễ mua, gần như trong một thời gian rất ngắn đều xuất hiện trong tất cả các tiệm sách ở thành Biện Kinh, lại còn nằm ở vị trí bắt mắt nhất nữa.

Nhiều nhất là qua hai ba ngày sau, các tiệm sách của Lạc Dương, Ứng Thiên, Đại Danh, Thành Đô, Giang Ninh, Tô Châu... thậm chí cả Phúc Châu, Quảng Châu cũng xuất hiện bóng dáng của cuốn sách này, hơn nữa đều được bày ở vị trí nổi bật nhất nữa. Đối với Trần Khác hiện nay mà nói, dù chỉ là một cuốn sách dùng chân để viết ra, hán cũng có thể dùng thủ đoạn thương nghiệp để bán rất chạy.

Sự hưng thịnh trong văn hoá giáo dục của Đại Tổng qua nhiều thế hệ khó mà đạt được, chỉ một thành Biện Kinh mà có tới ba trăm tiệm sách, các thành lớn như Lạc Dương, Giang Ninh cũng có trên trăm tiệm sách, kết quả sách xuất bản lần đầu phát hành năm nghìn bản nhưng cũng chỉ đủ cung ứng cho các tiệm sách các vùng. Vả lại mới chỉ ngày đầu tiên, toàn bộ đều bán sạch. Chỉ một thời gian ngắn, nó liền bị các tiệm sách nhóm thối phồng lên thành một thần tác “được yêu thích rộng rãi, văn chương cao quý khó ai bì kịp”, càng thêm gợi lên hứng thú cho những văn nhân.

Con người chính là như vậy, người đổ một đồng ở đó thì sẽ chẳng có ai thèm để mắt, nhưng nếu là chỉ một chốc đã bán hết hàng, thì người khác có được mà mình không có được liền sẽ thấy khó chịu.

Vì thế các đơn đặt hàng từ khắp nơi nhiều như tuyết bay đến Biện Kinh, tổng số khoảng chừng hơn năm vạn cuốn sách. May mắn cho Biện Kinh ẩn thư xã có được bản quyền in cuốn sách này, đã sớm tăng giờ làm việc để in ấn, đem từng xe sách mới tinh, chuyển đi khắp các nơi cả nước, lần này bán cháy hàng, mới không đến nỗi lộn lành chữa thành lộn què.

Cái gọi là “bản quyền” chính là xuất phát từ Đại Tổng. Thời kì này mỗi loại sách đều có một bản khắc riêng, mà tất cả bản khắc trước tiên đều phải được quan phủ thẩm tra đăng kí. Sau khi kiểm tra nội dung không có phạm hủi gì thì quan phủ sẽ khắc con dấu vào góc trống trên bản khắc, để chứng minh cuốn sách được sự bảo hộ của quan phủ. Bất luận hành vi nhái nào cũng sẽ bị quan phủ truy cứu.

Để bảo vệ lợi ích cho các ngành xuất bản in ấn, các phường hội xuất bản ở các nơi sẽ giám sát các hiệu sách, không được bán ra sách lậu, cho nên ở trong thành thị trên cơ bản không có sách lậu được bán ra. Nhưng ở ngoài thành, còn có một lượng lớn các xã, thị trấn, nơi đó nằm ngoài kiểm soát của quan phủ, là nơi các phường hội in ấn không có biện pháp khống chế. Rất nhiều hiệu sách chuyên đạo bản đen ẩn thân ở đó, sản xuất số lượng lớn sách làm ẩu, sai chữ. Nhưng bởi vì giá rẻ, nên đối với đại bộ phận sĩ tử bản hàn mà nói thì vẫn rất có lực hấp dẫn rất lớn... Bọn họ thậm chí còn rất rõ ràng, nhà ai đạo bản chữ sai ít, chất giấy tốt hơn.

Điều này làm cho những người viết sách Đại Tổng vô cùng khó chịu, nhưng lại không thể làm gì.

Nhưng đối với Trần Khác mà nói thì không thành vấn đề, hắn bày mưu đặt kế cho Biện Kinh ấn thư xã, lại ra thêm một loạt bản đóng gói đơn giản, chuyên môn tiêu thụ ở khu vực các xã, thị trấn, giá bán so với sách lậu còn rẻ hơn. Ai trộm sách của hắn, xem như xui xẻo tám đời rồi...

Đương nhiên thủ đoạn phản đạo bản, này cũng chỉ giới hạn ở loại người dựa lưng để quốc để buôn bán như Trần Khác mà thôi, với lại ra sách không phải là để kiếm tiền, không sợ những người bỏ tiền mới có thể sử dụng.

Cũng may sách của hắn bán thật sự rất chạy, chỉ một mùa đông mà in hết bản này đến bản khác, hết bìa cứng, bìa mềm lại thêm đóng gói đơn giản, tổng cộng bán được hai mươi mấy vạn cuốn, ngoài ra còn xuất bản cuốn sách luyện thi “thập tam kinh”, tạo nên kỉ lục sách tiêu thụ nhiều nhất của Đại Tống.

Đến cuối năm, ấn thư xã tính toán, không chỉ thu về tiền vốn, mà còn kiếm được hai vạn quan. Trần Khác cực kì vui vẻ, đem toàn bộ thưởng cho các công nhân in ấn, coi như là tiền thưởng cho sự vất vả của họ gần nửa năm qua.

Khoản tiền này không hề nhỏ, đủ cho toàn bộ 600 công nhân của thư xã có thể ăn no mặc ấm cả năm. Chính vì vậy mà người người biết ơn hắn, chỉ hận Chu Định Khôn ngứa răng:

- Không phải đã nói là tiết kiệm chi tiêu hay sao?
- Không thể chỉ cần con ngựa chạy nhanh mà không cho nó ăn cỏ chứ?

Trần Khác tự biết đuối lí, cười ha hả nói:

- Đúng rồi, A Tề Tư Na Tư cuối cùng cũng đến rồi, người cùng ta đi tiếp hắn đi...

Xe ngựa chạy đến bến Tứ Hải cách bến sông Biện Hà không xa.

Quả đúng như cái tên, bến tàu này là thuộc hiệu buôn Tứ Hải. Hiệu buôn Tứ Hải hiện nay chưa được coi là lớn nhất trong các đoàn hải thương của Đại Tống, nguyên nhân chính là do thời gian thành lập quá ngắn, qui mô lại có hạn.... Làm ăn trên biển phải chịu sự hạn chế của thị trường trong và ngoài nước, vì phải di chuyển trên biển nên việc huấn luyện kinh nghiệm đi biển cho các thuyền viên là rất cần thiết, mà điều này thì không phải chỉ dựa vào tiền bạc là có thể giải quyết mà còn cần phải có thời gian và cơ ngộ.

Phải nói là con mắt nhìn người của Trần Khác không tệ, em trai của Lý Giản là Lý Phồn thật sự có năng lực làm việc tốt hơn Lý đại quan nhân nhiều. Y nắm lấy cơ hội Trần Khác tổ chức hôn lễ mà đem nhẫn bạch kim và hải sản, hoa quả ra đãi khách, nhằm đánh vào tâm lí của những kẻ quyền quý trong thành Biện Kinh.

Sau hôn lễ, rất nhiều người đến hiệu buôn Tứ Hải để nghe ngóng tin tức, xem có phải có thể mua loại nhẫn kim cương kia được không, có phải có thể cung ứng hải sản tươi sống và hoa quả nhiệt đới lâu dài hay không, vừa đúng mục đích của Lý Phồn. Chỉ là nếu chỉ dựa vào năng lực vận chuyển của hiệu buôn Tứ Hải, thì không những không thể đáp ứng đủ nhu cầu của thành Biện Kinh, mà cho dù là các phú ông hết giá cao hơn nữa, thì cũng phải xếp hàng đợi mười ngày đến nửa tháng mới có hàng.

Các hiệu buôn khác thì nhìn vào mà thèm nhỏ dãi, khổ nỗi lại không có khả năng vận chuyển những đồ tươi sống, nên chỉ có thể đứng nhìn hiệu buôn Tứ Hải độc chiếm miếng ngon.

Trong loại tình huống như thế này, hiệu buôn Tứ Hải lại cam kết ưu tiên cung ứng cho những ai có phiếu khách quý (giống như thẻ VIP), sẽ trở thành bảo bối. Nhà ai có phiếu như thế thì chỉ cần xé một tấm rồi đem đến cửa hàng của hiệu buôn Tứ Hải, là có thể chen ngang vào mua hàng, không những tránh được nỗi khổ của việc chen chúc xếp hàng mà còn vô cùng hãnh diện.

Kết quả, phiếu khách quý trở thành tượng trưng cho thân phận, quan lại quyền quý lại càng đổ xô vào chen như vẹt. Ngay đến cả như Tăng tướng công, sau khi nghị sự ở võ học viện xong, cũng mặt dày hỏi Trần Khác có thể làm cho ông phiếu khách quý của hiệu buôn Tứ Hải không....

Đây đều là ý tưởng của Trần Khác. Còn cả cái gì mà phiếu thay thế tiền (ngân phiếu), phiếu ưu đãi..... toàn là những thứ hàng cao cấp cần có để dễ bề hối lộ đút lót. Có những thứ lợi khí này, lại dựa vào sự tinh ranh của Lý Phồn, thì tự nhiên rất nhanh đã thiết lập nên mạng lưới quan hệ mà bao nhiêu người mơ ước.

Cái bến tàu thuộc sở hữu riêng mà chỉ có hiệu buôn lớn nhất mới có được này, chính là minh chứng hùng hồn nhất chứng minh cho địa vị của hiệu buôn Tứ Hải..... Có điều hôm nay Trần Khác không phải đến thăm quan bến tàu, mà đến để đón người.

Trời đông giá rét, Biện Hà đã kết thành lớp băng dày từ lâu, nhưng cái thành phố lớn với hàng triệu dân này từng khắc từng giờ đều cần được tiếp máu, mọi người chỉ có thể chuyển sang vận chuyển trên đường bộ, bởi vậy mà đường sông mới vắng vẻ không bóng tàu thuyền như vậy.

Trần Khác liền bày kế cho Lý Phồn... đợi đến khi lớp băng đủ dày, có thể chịu đựng được sức nặng lớn thì đổi sang dùng ngựa kéo xe trượt trên băng để vận chuyển hàng hóa, không những tiết kiệm sức lực mà còn biến cả con sông trở thành của Tứ Hải.

Bởi vì muốn tránh ồn ào nên hấn đến sớm một chút, bến sông vắng tanh không bóng người. May mà Lý Phồn biết hôm nay hấn sẽ tới nên đặc biệt đến đây từ sớm, thấy Trần Khác thì mời hấn vào trong phòng ấm uống trà.

- Mùa đông năm này thật lạnh quá a.

Lý Phồn vừa thêm than vào lò vừa nói.

- Cũng chịu được.

Trần Khác lau lau cái mũi lạnh cóng nói.

- Giờ này năm ngoái cũng lạnh vậy mà.

- Thời gian trôi qua thật nhanh.

Lý Phồn cảm khái nói.

- Kể từ lúc đi Nhật Bản với đại nhân đến giờ cũng đã tròn một năm rồi.

- Đúng vậy, đã một năm rồi.

Trần Khác gật đầu nói.

- Cũng không biết đảo Tá Độ Đảo hiện giờ thế nào rồi.

Cái đất nước Nhật Bản đã khiến cho bao nhiêu người phải rơi vào cảnh chiến tranh loạn lạc như vậy, hấn không thể không lo lắng.

- Mấy ngày trước không phải bọn Trần Sam đã hồi báo tin tức cho ngài rồi ư?

- Không tự mình đi xem sao thì ta thật không yên tâm.

Trần Khác nói:

- Nhưng tạm thời ta không thể rời kinh được.

- Vậy thì để thuộc hạ đi một chuyến xem sao.

Lý Phồn cười nói:

- Ý của đại nhân hấn là như vậy chứ?

- Điều này chứng tỏ ta có thể tin tưởng người.

Trần Khác cười nói:

- Đến đảo Tá Độ rồi, một là phải kiểm tra tiến độ cải tạo thành, hai là xem xem khi nào thì có thể xuất vàng ra. Thứ ba, người phải thay ta gặp Đặng Nguyên Kinh Thanh, động viên tinh thần cho tên tiểu tử đó.

Đặng Nguyên Kinh Thanh là người đã từng mời Trần Khác đến Tokyo. Người này cũng được coi là có quan hệ họ hàng xa với Quan Nhiếp gia, lại cưới con gái của An Bội gia, kết quả là phản lại triều đình, cùng với An Bội gia chống lại triều đình.

Ai ngờ sau đó Gia chủ của An Bội gia bị Nguyên thị bày mưu sát hại, hai đứa con trai tiếp quản quân đội, đánh bại quân Nguyên Lại Nghĩa không ai bì nổi kia. Sau đó, hai huynh đệ nhanh chóng bành trướng thế lực, bắt đầu xa lánh Đảng Nguyên Kinh Thanh, đẩy y đến tiền tuyến đối kháng với quân đội triều đình.

Đảng Nguyên Kinh Thanh cũng hiểu rằng, An Bội gia tộc chỉ là một góc nhỏ của Lục Áo, lại đối kháng với toàn bộ Nhật Bản. Đối thủ lại là Nguyên Lại Nghĩa một con hồ ly giả hoạt, thắng lợi của An Bội gia tộc chỉ là nhất thời mà thôi, chỉ cần một lần thất bại thì sẽ rơi vào cảnh vạn kiếp bất phục. Bởi vậy y bắt lấy cơ hội Trần Khác đến Nhật bản, tích cực vận động vị thần tượng thiên triều này đi đến kinh đô, vì vậy mà lập nên mối liên hệ với Quan Nhiếp gia.

Theo như suy nghĩ của y thì sẽ cùng triều đình liên kết, bất ngờ tiêu diệt An Bội gia tộc. Nhưng mà kế hoạch thì theo không kịp biến hóa, sau khi Trần Khác rời đi được một năm thì Nguyên Lại Nghĩa lại nhanh chóng khôi phục lại từ trong thất bại, liền chiêu mộ võ sĩ ở các vùng Quan Đông, Đông Hải, Kỳ Nội để bổ sung binh lực, so với trước kia còn hùng mạnh hơn nhiều.

Điều này làm cho triều đình cảm giác được một nỗi bất an sâu sắc, bọn họ tuy rằng hy vọng có thể tiêu diệt được quân phản loạn, nhưng lại càng sợ thế lực ngày càng mạnh mẽ của Nguyên thị sẽ đoạt mất lãnh địa phía đông bắc, vì thế mà án binh bất động. Chuyện này khiến cho Đảng Nguyên Kinh Thanh lại càng bị An Bội gia nghi ngờ, cuộc sống cực kỳ gian nan.

Trần Khác vẫn trông cậy vào y để yểm hộ cho đảo Tá Độ, đương nhiên không hy vọng Đảng Nguyên Kinh Thanh xong đời, nhưng khoảng cách đến Nhật Bản lại quá xa, thật sự không cách nào can thiệp, chỉ có thể biểu lộ sự ủng hộ cho y, hy vọng tên tiểu tử này mệnh lớn, có thể vượt qua ải này...

- Đại nhân, chúng ta phải suy xét kỹ, nếu Đảng Nguyên Kinh Thanh đổ thì đảo Tá Độ sau này phải làm sao.

Lý Phồn cau mày nói:

- Giấy không gói được lửa, tin tức Tá Độ có núi vàng sớm muộn gì cũng truyền đến tai quốc nội Nhật Bản.
- Đúng vậy.

Trần Khác gật đầu nói:

- Lúc trước ta nghĩ hơi đơn giản về thế cục Nhật Bản, hiện tại xem ra ảnh hưởng mà chúng ta tạo ra cho Nhật Bản là có hạn.
- Đảo Tá Độ lại quá xa.

Lý Phồn thở dài nói:

- Nếu gần như đảo Tamra thì dễ rồi.
- Nhắc đến đảo Tamra.

Trần Khác chuyển đề tài:

- Bọn Sài Sư Đức đã nắm rõ rồi, toàn bộ đảo tổng cộng có hai vạn cư dân, đối với số liệu này người có ý kiến gì không?
- Người thật sự là quá ít.

Lý Phồn nói:

- Nơi quan trọng như Tamra nhân khẩu lại ít như thế thì làm sao có thể phòng thủ được?
- Thất phu vô tội, mang ngọc trong người là có tội.

Trần Khác thần nhiên nói:

- Sớm muộn gì cũng sẽ bị Cao Ly xơi tái.
- Ý đại nhân là...?

Lý Phồn trầm giọng nói:

- Phải nâng tay trên của bọn chúng, xơi trước ư?

- Đúng thế.

Trần Khác gật đầu nói:

- Có Tamra, đảo Tá Độ cũng không phải là hòn đảo đơn độc, tự nhiên không cần lo lắng nữa. Hơn nữa bản thân Tamra cũng là vô cùng có giá trị đấy... Chúng ta phía nam có Khâm Châu cảng, nhưng phương bắc còn thiếu một cứ địa. Hơn nữa Khâm Châu dù sao cũng nằm ở cảnh nội, một khi xảy ra chuyện, muốn chạy cũng không được. Tamra đảo đã không còn giống như lúc trước, nó bây giờ còn là một nước độc lập, lại vô cùng nhỏ yếu, mong muốn cùng Đại Tổng thành lập quan hệ, chống lại người Cao Ly.

- Sài Sư Đức bọn họ mở hiệu buôn ở đó, nghe nói rất được Tamra vương ưu ái, xem ra gã tám phần là muốn thông qua bọn họ để đến Biện Kinh triều cống.

Lý Phồn cười nói:

- Tamra vương xuất ra con bài thật đáng nể, một khi triều cống thì sẽ trở thành người một nhà với Cao Ly, nếu muốn xâm lấn bọn họ thì nhất định triều đình sẽ không thể làm ngơ rồi.

- Gã nghĩ không sai.

Trần Khác hừ một tiếng:

- Chỉ tiếc rằng đã bị chúng ta cướp mất cơ hội.

Nói xong liếc mắt nhìn Lý Phồn hạ lệnh:

- Tamra đảo khí hậu ẩm ướt, đất rộng nhưng người thưa, người hãy cùng với bọn Sài Sư Đức bàn bạc kế hoạch di dân mà không gây chú ý. Khi dân số của chúng ta vượt qua dân địa phương ở đó là có thể hoàn toàn chiếm lĩnh đảo rồi.

- Thuộc hạ tuân lệnh.

Lý Phồn gật đầu, nhiệm vụ mà bản thân phải làm lần này rất quan trọng a. Đây là một âm mưu đánh chiếm một quốc gia a! Tuy rằng nước này có hơi nhỏ, nhưng đối với kẻ lần đầu làm chuyện này như Lý Phồn thì cũng đủ kích thích rồi... Đang nói chuyện thì thị vệ bên ngoài bẩm báo rằng người mà họ muốn đón đã tới.

Hai người vội dừng câu chuyện, nhanh chóng ra ngoài xem, quả nhiên thấy một đội xe trượt tuyết dài dằng dặc đang chậm rãi vào bên, mấy chiếc đi đầu đã dừng lại. Người trên xe đã lên bờ, đang giãn gân giãn cốt.

Thấy Trần khác đi tới, người dẫn đầu là một người đàn ông có râu, mặc một chiếc áo lông, đầu đội mũ da nhanh chóng đi tới nghênh đón, hành lễ một cách trang trọng nói:

- Trần đại nhân anh minh, cơ trí, khảng khái, thánh Ala phù hộ cho ngài luôn mạnh khỏe giàu có. A Tề Tư theo lời kêu gọi của đại nhân, đã đưa tộc nhân từ xa tới nương tựa đại nhân đây.

Tiếng Hán của y cực kì thành thực, chỉ là mang chút âm hưởng của miền Nam. Vừa nói vừa sụt sịt mũi:

- Rốt cục cũng đã tới thành Biện Kinh vĩ đại rồi, thật là khiến người ta xúc động muốn rơi nước mắt.

- Người là Đông Đắc phải không.

Trần Khác cười nói:

- Bằng hữu của ta, lát nữa giới thiệu với ta một chút các khách quý nhé, sau đó chúng ta vào phòng ấm vừa uống rượu vừa sưởi ấm.

- Quả thật có thể coi là khách quý, nếu như là ngày trước thì những người này đều là quý tộc bình thường, cho dù thánh Ala cũng không thể làm cho họ rời quê hương đi mấy vạn dặm để tới cái nơi Đại Tổng xa xôi này.

Tuy nói như vậy nhưng trên mặt A Tề Tư vẫn hiện rõ vẻ đắc ý, hiển nhiên là cảm thấy cực kì kiêu ngạo đối với việc mình thuyết phục được nhiều người như vậy tới Đại Tổng.

Đang nói chuyện thì một ông lão đầy râu khoảng hơn 60 tuổi bước lại gần. Tuy đang mặc chiếc áo da rất dày nhưng da dễ trắng nhợt, chòm râu được chải rất tỉ mỉ, chính là điển hình cho “phong thái quý tộc” mà A Tề Tư vẫn nói đến.

A Tề Tư nói với lão một chuỗi tiếng Ả Rập, sau đó giới thiệu với Trần Khác:

- Vị này là nhà số học vĩ đại nhất Ả Rập chúng ta Man Tát Mục Tát.

Sau đó hạ giọng nói:

- Ông ấy từng là quý tộc của vùng Bì Lộ Chi phía nam.

Ông già vuốt cằm ra hiệu với Trần Khác, sau đó than thở hai câu.

- Đúng thế.

Trần Khác gật gật đầu, lại thuận theo lời ông ta nói:

- Trại Nhĩ Trụ nhân chết tiệt, tin đồ Cơ Đốc chết tiệt...

Lời vừa nói ra, những kẻ đứng ở đó nghe đều kinh ngạc, bởi cho dù không phải giọng chuẩn nhưng không thể phủ nhận lời hắn vừa nói là tiếng Ả Rập.

Thấy Trần Khác có thể nói ngôn ngữ của mình, biểu cảm của Man Tát Mục Tát nhất thời sinh động hẳn lên. Những người khác vốn chỉ đứng một bên giờ đều bước lại gần, nhao nhao tới thăm hỏi Trần Khác, tiện thể nói rõ thân phận của mình.

Đám học giả đầu tiên đến Đại Tổng này lúc khởi hành có năm mươi người, dẫn theo một vài gia quyến tổng cộng là hơn hai trăm người. Mặc dù A Tề Tư đã chăm sóc rất chu đáo nhưng vẫn không thể tránh khỏi có người qua đời trên biển, trong đó có cả ba vị học giả ưu tú.

Trong bốn mươi bảy học giả đến Đại Tổng, có người Ba Tư, Ai Cập, Syria, thậm chí có cả người Byzantine, người Ấn Độ. Phần lớn họ đều theo Đạo Hồi, nhưng cũng có người theo Cảnh Giáo, Ấn Độ giáo, Tát Bì giáo... Nói chung là một đám học giả đa sắc tộc, đa tôn giáo.

Không có tập tục kiêng kỵ ngưỡng đó thì cũng không có phong trào phiên dịch hàng trăm năm oanh liệt như vậy!

Dưới sự ủng hộ mãnh mẽ của các đời quốc vương Ả Rập, các học giả hàng đầu từ các nơi trên thế giới tụ hội ở vương triều Abbas, không ngừng đem thành quả huy hoàng của văn minh Ba Tư, Hy Lạp, Rome, Ấn Độ, Ai Cập phiên dịch sang chữ Ả Rập.

Hàng vạn các tác phẩm nổi tiếng về Thần học, Y học, Tinh tượng học, thiên văn học, triết học, số học, vật lý của biển Hạo Nhược Yên xuất hiện tràn lan cứ như măng mọc sau mưa, tận lực nâng cao và làm phong phú thêm kiến thức và học vấn cho người Ả Rập. Càng quan trọng hơn là logic học của Aristotele, về căn bản là đã thay đổi các hình thức lí luận như cách tư duy, diễn giải, suy nghĩ mở rộng, lập luận chứng minh và ba đoạn luận của mọi người được ứng dụng phương pháp biện luận, nghiên cứu, biểu đạt luận chứng một cách cực kì rộng rãi, triệt để thay đổi cách tư duy của mọi người. Tạo ra một nền văn minh Ả Rập cổ vô cùng rực rỡ.

Hơn nữa phong trào phiên dịch lần này, người được lợi nhiều nhất không phải người Ả Rập mà là người Châu Âu.

Có thể nói, không có người Ả Rập hấp thu và bảo tồn các di sản văn minh của thế giới, Châu Âu cũng không thể nào thoát được ra khỏi cái thời kì mông muội để tiến vào thời kì văn nghệ phục hưng. Khi đó, người Châu Âu dưới sự thống trị của giáo hội đã không biết rằng bả thân đến từ đâu. Bị vây trong trạng thái ngu muội vô tri được gọi là “thế kỉ hắc ám”.

Mãi cho đến khi thập tự quân của thế kỷ 20 đông chinh, người Châu Âu tiến đánh thành Toledo, sau đó phát hiện một lượng lớn các tác phẩm của Hy Lạp cổ đại ở nơi đây. Khi đó họ mới biết được tổ tiên của mình. Quả nhiên là vĩ đại như vậy. Không ngờ một ngàn năm trước đã sớm có một tư tưởng vĩ đại như thế! Những tác phẩm về những tư tưởng đó, không những được các tín đồ của các giáo phái khác phiên dịch thành tiếng Ả Rập mà còn giúp cho người Ả Rập sáng tạo ra một gia tài giàu có như vậy.

Cho nên bọn họ ở thành Toledo xây dựng trường phiên dịch, thu hút rất nhiều học giả Châu Âu đến học học tập, đem các tác phẩm của Ả-rập dịch ra văn tự Châu Âu. Nhờ có công việc của họ mà Aris, Toller, Euclid – những vị hiền triết đã bị chôn vùi bởi lịch sử mới lại xuất hiện ở Châu Âu Trung cổ, trực tiếp từ căn bản đánh sâu vào cơ sở thống trị thần học của giáo hội.

Văn hóa phục hưng là gì, chính là phục hưng văn hóa Hy Lạp, mà văn hóa Hy Lạp từ đâu ra? Chính là từ tiếng Ả-rập mà dịch ra...

Trần Khác đã đến thế giới này, đương nhiên sẽ không dễ cho người Âu châu độc chiếm, huống chi hẳn cũng xuyên đến một thời không cực kì tốt đẹp. Một là khi người Selma chiếm lĩnh Ả-rập, cường chế thi hành chủ nghĩa Sofi, không ủng hộ các phong trào tự do học thuật, ngược lại còn coi những tư tưởng đến từ dị giáo đồ là độc hại, chèn ép và bài xích đại bộ phận học giả.

Thứ hai, cũng bởi vì người Selma điên cuồng hãm hại tín đồ cơ đốc, cấm bọn họ hành hương đến Jerusalem, làm cho Cơ Đốc giáo và Ả-rập đối lập gay gắt, song phương đã ở trên biển chiến đấu một trận. Người châu Âu cắt đứt thương lộ của người Ả-rập, còn kêu gào phải tạo thành quân viễn chinh, khôi phục thánh thành Jerusalem.

Người Ả-rập dựa vào buôn bán thịnh vượng, cuộc sống của họ khác trước rất nhiều. Cả quốc gia đều đang chỉnh quân chuẩn bị chiến tranh, những người làm phiên dịch và học thuật lại càng không được coi trọng. Rất nhiều nhiều học giả thời đó cuộc sống không đầy đủ, không thể không đến trí tuệ cung, phiên dịch quán, làm công việc ghi chép sổ sách và các công việc vụn vặt để nuôi sống gia đình.

Vừa đúng lúc tạo cơ hội cho A Tề Tư chiêu mộ nhân tài, hơn nữa Đại Tổng vốn là trung tâm văn minh của thế giới, lực hấp dẫn không gì sánh kịp. Dưới điều kiện đãi ngộ hấp dẫn, những học giả đang thất nghiệp gần như không có ai không động tâm. Nhóm bốn mươi, năm mươi người tới lần này, chỉ là nhóm đầu tiên đến trước tìm hiểu tình hình, nếu thành Biện Kinh đúng như trong truyền thuyết là thiên đường của những người làm văn hoá, thì sẽ số lượng học giả tới đây sẽ còn tăng lên hàng chục lần ... Nhưng nói thật thì những người Ả-rập này đến không đúng lúc, giờ phút này thành Biện Kinh gợn sóng ầm ầm, không biết có bao nhiêu ánh mắt đang nhìn chằm chằm vào Trần Khác, muốn đem hắn đuổi ra khỏi thành Biện Kinh. Chỉ trong một thời gian ngắn mà có nhiều dị tộc đến đây như vậy đối với hắn mà nói, tuyệt đối là bất lợi.

Nhưng hắn không thể an bài cho họ ở Quảng Châu hay Tuyên Châu được, như vậy mặc dù an toàn nhưng sẽ làm cho những phần tử tri thức này phật ý. Vậy thì còn hy vọng gì khiến họ toàn tâm toàn ý mà góp sức vì nền văn minh Hoa Hạ.

Cho nên mấy tháng trước Trần Khác đã tấu việc này với cấp trên, nói bản thân khi còn ở Quảng Tây đã gặp thương nhân tên A Tề Tư. Họ nói với hắn là ở cảnh nội Hắc Y Đại Thực đang xảy ra bạo loạn, có một đám phần tử tri thức chạy loạn muốn được Đại Tổng che chở.

Hơn nữa họ cũng không phải đến tay không, mà còn đem theo thư tịch quý của Đại Tần, Ba Tư, Đại Lương, Thiên Trúc, Ai Cập để cống nạp cho hoàng đế Đại Tổng diện hạ.

Có người ngoại bang không quản đường xa đến quy phục, khiến cho lòng hám hư vinh của thiên triều được thỏa mãn, viên quan liền lấy danh nghĩa xuất phát từ lòng nhân từ mà thu nạp họ. Mà các nam tử Đại Tổng lại luôn căm hận những kẻ dùng vũ lực để cai trị, làm hại dân lành, nên với điều kiện tiên quyết là không gây hại gì, thì họ cũng không chút để ý mà tiếp nhận những người “thư sinh ngoại lai” này.

Còn về “thư tịch kinh điển” mà Trần Khác nói, quân thần Đại Tổng không hề để ý đến. Cũng chẳng trách, bởi tư tưởng man di là thâm căn cố đế ở Trung Quốc. Sĩ phu Đại Tổng đối với thư tịch man di nhiều nhất chỉ có hiếu kì mà thôi... Không ngờ man di cũng có thể viết sách a!

Bởi vậy mà Trần Khác thành công khiến cho 400 người bọn họ có được cái quyền cư trú vĩnh viễn ở đây, nhưng lại không kiếm được một cái hư danh hay danh hiệu vinh dự nào. Xét cho cùng, triều đình chỉ coi họ như một đám nạn dân mưu cầu nơi an cư lạc nghiệp mà thôi. Muốn có được sự tôn trọng của Đại Tổng thì phải xem bản lĩnh của họ thế nào.

Nhưng lại xuất hiện vấn đề... cái tên A Tề Tư vì muốn lừa những học giả kia đến Đại Tổng mà không biết đã dùng bao nhiêu ngân phiếu. Y nói người Đại Tổng vô cùng tôn trọng người đọc sách, chỉ có học giả mới có thể làm quan, học giả không muốn làm quan lại càng nhận được sự sùng kính của mọi người.

Kết quả đám người này đều đem theo tư thái quý tộc đến Đại Tổng, ai ngờ không có sự nghênh đón hoành tráng như tưởng tượng, cũng không có bất kì quan viên nào ưu đãi, trời lại lạnh như vậy khiến nhiều người không vui.

Đối với chuyện này, A Tề Tư làm ngơ nói:

- Đừng quan tâm đám người này, đã đến đây rồi thì không đến phiên họ quản, muốn về cũng được thôi, tự mình nhảy xuống biển mà bơi về.

Trông đợi vào kẻ lừa đảo vô sỉ như thế này thì kết quả chính là đây, Trần Khác thầm cảm thấy ngán ngẩm. Hắn đương nhiên không nghe theo cái chủ ý chết tiệt của y.

Nhưng theo tình hình hiện nay, hắn cũng chẳng thể kiếm cho họ chút lợi ích nào, đành tận khả năng mà cho họ chút tôn trọng.

Trước tiên hắn bao trọn hai khách điểm trong thành Biện Kinh, tạm thời làm nơi nghỉ chân cho đám người này, sau đó dùng chút vốn tiếng Ả Rập ít ỏi mà chia sẻ tâm tư với họ. Nói với họ rằng những lời A Tề Tư nói lúc trước là giả, nhưng những học giả có thể thu được sự công nhận của đại Tổng thì sẽ nhận được đãi ngộ. Mà Đại tổng và Đại Thực xa xôi ngàn dặm, không hề biết văn hóa của họ thì công nhận họ thế nào đây?

Hắn còn thẳng thắn nói cho bọn họ biết, lần này mời họ tới đây, cũng không phải phía triều đình mời, mà là hắn sau khi nghe nói cảnh ngộ của bọn họ thì lấy danh nghĩa cá nhân mời bọn họ đến đây trước. Chỉ là bởi vì chướng ngại trong giao tiếp nên có thể là A Tề Tư hiểu sai ý hắn rồi. Đối với việc khiến cho họ hiểu lầm, Trần Khác cũng thể hiện sự tạ lỗi sâu sắc.

Những học giả này đương nhiên rất tức giận, có người còn đề nghị quay trở về ngay tại đó... Thực ra đây chỉ là do tự ái mà thôi, nếu không phải trong nước đang chiến tranh loạn lạc, thì ai mà muốn rời xa quê hương để đến cái nơi xa xôi này làm gì?

Trần Khác rất hiểu suy nghĩ này của họ, nên cũng không lo lắng, nhưng trên mặt vẫn tỏ vẻ biết lỗi, nói:

- Nếu mọi người muốn đi, ta sẽ an bài thuyền đưa tiễn, nhưng trước khi đi có thể nghe ta nói vài lời không?

Những người này vốn chỉ là hư trương thanh thế, giải tỏa chút bất mãn mà thôi, đương nhiên sẽ không thể không nghe.

- Ta nghe nói thời kì hoàng kim của các người là thời Caliph. Khi đó để cổ vũ phiên dịch mà quốc vương đã dùng số vàng nặng tương đương để trả nhuận bút, có chuyện này không?

Đám học giả gật đầu nói:

- Đúng thế.

Kì thực, thời kì tốt nhất đã qua một trăm năm rồi, cho đến khi họ phục vụ cho triều đình thì chỉ có thể mỗi tháng lĩnh tiền lương cố định mà thôi, nếu không có thu nhập khác thì cũng chỉ đủ để nuôi gia đình không hơn.

- Vậy thì ta cũng hứa với mọi người mỗi một bản dịch sẽ được thưởng vàng, cho đến khi các người nhận được sự công nhận của triều đình thì thôi. Thế nào?

Trần Khác nghiêng răng nghiêng lợi nói.

Nhất thời cả phòng kinh hãi, đám học giả ngậy người một lúc lâu mới nói:

- Đại nhân không phải đang đùa đấy chứ?

- Đúng vậy, người đã từng lừa chúng ta một lần, thử hỏi làm sao chúng ta tin người đê đây?

- Ta có thể kí khế ước với các vị, nếu như ta vi phạm, các vị có thể đến quan phủ kiện ta.

Trần Khác nhàn nhạt nói:

- Ta đã nói rồi, chuyện lúc trước là hiểu lầm, Đại Tổng ta rất xem trọng chữ tín, quan viên lại càng như vậy. Một khi ta vi phạm, thì sẽ chỉ có một kết cục đó là thân bại danh liệt mà thôi....

Mọi người nhìn nhau, trong đầu nghĩ rằng đều đã trong cảnh ngộ “muốn về cũng về không nổi rồi, cứ tạm thời tin hấn xem sao vậy”.

Thấy bọn họ rất cục đều gặt đầu, nhưng Trần Khác lại không có nửa phần ý mừng rỡ, bởi vì nếu vàng từ đảo Tá Độ không đưa đến đúng hạn, hay là bọn họ chậm chạp không lấy được sự công nhận của triều đình, chỉ riêng số tiền chi trả này cũng có thể khiến hấn phá sản đấy.

Nhưng mà cái đạo lí “ngân vàng không mua được cốt cách một con người” này, hấn đương nhiên hiểu. Vàng tuy thô tục nhưng lại có thể khiến đám học giả này cảm nhận được thành ý của hấn, có được tất cả những thứ mà họ muốn...

Bởi lời hứa hẹn bất chấp lời lãi của Trần Khác, những bất mãn ban đầu của các học giả Ả Rập cuối cùng cũng bị xua tan. Nhưng dù sao họ cũng là những học giả rất bình tĩnh, nên rất nhanh đã ý thức được việc số vàng này trong một thời gian ngắn thì chưa thể tới tay được. Điều quan trọng nhất hiện nay hấn là phải học tiếng Trung trước đi?

Tuy bọn họ tinh thông khá nhiều ngôn ngữ, đối với việc nắm bắt một loại ngôn ngữ cũng hoàn toàn tự tin, thế nhưng nếu tính toán một cách lạc quan thì trước hết cũng phải mất một hai năm mới có thể miễn cưỡng ứng phó với việc đọc viết. Trong một hai năm này họ ăn không khí mà sống chắc?

- Chuyện này không cần lo lắng.

Trần Khác nói:

- Trong thời gian học tiếng, ta sẽ cung cấp cho các vị chỗ ăn nghỉ miễn phí, mỗi tháng phát mười quan, đủ cho gia đình các vị sống hạnh phúc trong cái thành phố lớn này.

Một tháng một vạn đồng, nếu hàng ngày đều ăn ngoài quán thì khẳng định là không đủ, nhưng nếu sống bình thường một chút thì tuyệt đối thoải mái.

Sau khi những học giả kia hiểu được mười quan ấy có thể mua được những gì, thì không còn ai hoài nghi thành ý của Trần Khác nữa. Thực ra những người này chỉ là đang cố tình làm căng mà thôi, chứ họ sớm đã bị người Selma làm cho thê thảm rồi. Hiện giờ chỉ mong có được một nơi ổn định vô lo vô nghĩ, có thể chuyên tâm nghiên cứu để an cư mà thôi.

316. Quyển 7 - Chương 344: Vi Hữu Nguyên Đầu Hoạt Thủy Lai

- Con số có lớn thế nào thì cũng đều là của cải của cá nhân người, nếu không lưu thông... thì đó là phế liệu, không dùng được. Chỉ có tiêu hết nó, của cải mới có thể phát huy tác dụng của nó.

Trần Khác chậm chậm mà tự tin nói:

- Ta làm được chuyện ta muốn làm, lại để cho người khác có tiền, cho nên ta kiếm tiền nhiều hơn nữa cũng không có tội. Mà người Do Thái các người chỉ kiếm tiền mà không tiêu, tích góp từng tí một tội càng ngày càng nhiều, nếu không mau dùng nó..., cẩn thận gặp phải báo ứng...

Mặc dù là tri thức tiền tệ học đơn giản nhất, nhưng Chu Định Khôn liền sững sốt, gã phát hiện mặc dù mình “quen biết” với tiền cả một đời, nhưng đối với nhận thức về nó thì thật sự là rất nông cạn:

- Xem ra, chờ bọn họ phiên dịch xong sách, ta cũng phải đọc nó mới được.

Hồi thần lại gã đột nhiên hiểu ra ý của Trần Khác:

- Đại nhân, muốn chúng ta xuất tiền thì cứ nói thẳng, sao phải vòng vo như vậy làm gì...

Kỳ thực, kế dịch sách đổi hoàng kim của Trần Khác chẳng qua là bắt chước bản cất xén của vị vua Ả Rập năm đó.

Người Ả Rập dùng hoàng kim đổi bản thảo, Trần Khác cũng là dùng hoàng kim đổi sách. Độ quan trọng của bản thảo so với sách, đâu chỉ hơn gấp đôi?

Tuy rằng số lượng quyển sách là không nhất định, nhưng lượng công việc một năm của dịch giả là có thể tính ra được. Trần Khác lúc đầu còn không biết hiệu suất dịch sách của những học giả Ả Rập này như thế nào, nhưng hẳn biết phiên dịch Phó Lôi ở hậu thế có nói: “Dịch sơ qua thì mỗi ngày được trên dưới một nghìn từ, sau đó biên tập lại, mỗi ngày cũng chỉ có thể sửa được hơn ba nghìn từ”.

Một vị đại gia phiên dịch khác là Thảo Anh. Một năm 360 ngày liên tục dịch, nhưng tốc độ dịch mỗi ngày cũng chỉ có một nghìn từ.

Kỹ thuật dịch khi đó và hiện tại không kém nhau nhiều lắm. Trình độ của Phó Lôi và Thảo Anh tuyệt đối có thể xếp vào hàng ngũ học giả của người Ả Rập, người Ả Rập nổi tiếng với tính cách chậm chạp, cho nên một năm nhanh nhất cũng chỉ có thể dịch không quá ba trăm nghìn chữ.

Ba trăm nghìn chữ có đủ hay không, thì ở thư cục Biện Kinh có con số chuẩn xác để đo đếm. Dựa vào trình độ in ấn và chất lượng giấy bây giờ, cộng thêm bìa sách thì cân nặng có thể tới hai cân.

Bởi vì tiền đồng trên thị trường tăng lên làm cho các mặt hàng khác cũng tăng giá theo, hoặc có thể nói là đồng tiền bị giảm giá trị, khiến hai cân hoàng kim chỉ đổi được năm trăm quan. Điểm này chính là mấu chốt khiến Trần Khác tranh luận nhiều nhất. Mọi người đều nhất trí rằng, nhập đồng vào kinh thành khiến cho các phú hộ tung ra rất nhiều tiền tồn kho, tuy rằng ‘Tiền hoang’ đã được giải quyết nhưng cũng khiến cho giá hàng tăng lên. Trần Khác mỗi tháng cho người Ả Rập mười quan tiền trợ cấp, thực ra chỉ tương đương với bảy, tám quan của bốn năm trước.

Chỉ có điều mọi người không hiểu, vì sao giá hàng rõ ràng tăng lên nhưng tiền lại trở nên không đáng giá, mà cuộc sống hàng ngày của mọi người vẫn khá giả hơn trước? Chính phủ cũng tăng thu thuế, chính vì may mắn đó nên Trần Khác mới không bị mọi người bêu danh, không bị công kích thật sự.

Trở lại chuyện chính, năm trăm quan tiền quả thật không ít, nhưng cũng không phải là nhiều, số tiền này tương đương với số tiền lương một năm làm quan của Trần Khác. Những vị học giả uyên bác này vượt qua đại dương mênh mông đi tới Đại Tống, dốc hết cả tâm huyết một năm mới chỉ kiếm được năm trăm ngàn, Trần Khác cảm thấy khá có lỗi thay bọn họ.

Năm đó đế quốc Ả Rập sở dĩ tiếp nhận không nổi là vì phải nuôi mấy chục nghìn người phiên dịch, do vậy hình thành nên tầng lớp những người phiên dịch, mấy chục nghìn học giả chuyên môn theo công việc phiên dịch. Số tiền lương trả cho bọn họ, cho dù là một núi hoàng kim cũng không thể trả hết được.

Mà ở bên này chỉ là mấy chục người, cho nên không có tạo áp lực lớn lên Trần Khác. Cho dù tương lai có thêm mấy chục vị học giả người Ả Rập tới đây, hẳn tiết kiệm một chút thì vẫn có thể đáp ứng được.

Nhưng nếu cứ tiếp tục như vậy, nguy cơ phá sản của hắn không còn xa nữa. Mà một khi hắn phá sản, người Tống biết được, tất nhiên sẽ gia nhập vào. Trong số mấy trăm nghìn người đọc sách của triều Tống, chỉ có cực ít người tham gia buôn bán có cuộc sống giàu sang, còn bộ phận lớn thì phải trải qua cuộc sống bần hàn. Tuy đói rách như vậy, bọn họ vẫn khinh thường việc buôn bán, thậm chí khi tiền đồ vô vọng thì bọn họ vẫn không vất bỏ thể diện.

Đến lúc đó, nếu yêu cầu người đọc sách tham gia đại quân phiên dịch, liệu bọn họ có đáp ứng hay không? Không đáp ứng, vậy thì cuộc vận động phiên dịch còn có ý nghĩa gì nữa? Thanh danh của người ở Đại Tống đã bị hủy diệt rồi. Nếu đáp ứng, phá sản chẳng mấy chốc sẽ đến.

- Người tưởng rằng việc phiên dịch sách vở là đơn giản như vậy? Chỉ khi người trở thành chuyên gia trong ngành này thì mới có thể phiên dịch thành văn được.

Trần Khác lại lắc đầu cười nói:

- Cho dù là thiên tài, không trải qua bảy tám năm khổ công thì cũng không làm được.

- Đại nhân có phải nói quá hay không?

Chu Định Khôn nghi ngờ hỏi:

- Chả phải đại nhân vừa mới học tiếng Ả Rập một năm là có thể phiên dịch được “Kỷ hà nguyên bản” sao?
Trần Khác trợn mắt nhìn thẳng, trong lòng tự nhủ: những cái kia đều là tri thức của đời sau, đối với những người khác thì trong đầu làm gì có lợi thế đó.

- Cứ quyết định như vậy đi.

Trần Khác không hề giải thích, nói như đinh đóng cột:

- Cho dù quảng tất cả số tiền mà ta kiếm được trong đời vào chuyện này, ta cũng tuyệt không hối hận!

-...

Thấy chủ nhân đã quyết tâm như vậy, Chu Định Khôn cũng không hề phản nộ. Trái lại, y bình tĩnh nhìn vào Trần Khác thật lâu, mới dùng tiếng Do Thái, hạ giọng nói:

- Không biết đại nhân có phải là Messiah của người Nhất Tứ Nhạc Nghiệp chúng ta hay không, nhưng ngài nhất định là Messiah của người Tổng.

- Người vừa nói cái gì?

Trần Khác còn chưa học được cách nói chuyện bằng tiếng Do Thái, nên nghe không hiểu.

- Ta định nói, trong mắt người Do Thái chúng ta, tri thức chính là của cải.

Chu Định Khôn nói:

- Tri thức chứa ở trong đầu, là của cải quý báu, ai cũng không đoạt được.

- Đúng vậy.

Trần Khác cười nói:

- Cho nên, người đi về hỏi Lý Duy và Lan Tất xem, có thể tài trợ ta một ít hay không.

- Ha ha...

Chu Định Khôn bật cười nói:

- Hóa ra đại nhân cũng có lúc cầu người như vậy.

- Mọi người cùng nhau đốt, lửa mới lớn được.

Trần Khác bất đắc dĩ cười nói:

- Hơn nữa, bọn họ khôn khéo như vậy, làm sao không biết lợi ích từ việc tài trợ văn hóa.

- Nếu như là quyết định từ chính phủ, bọn họ chắc hẳn càng vui vẻ bỏ tiền.

Công việc hàng ngày của Chu Định Khôn không nhắc, nhưng nếu là quan tài vụ của Trần Khác, hiển nhiên phải đứng ở góc độ của hắn mà tính kế.

- Trong vòng vài năm thì đừng hy vọng.

Trần Khác lắc đầu nói:

- Đợi tương lai rồi sẽ rõ.

- Vậy thì chỉ sợ bọn họ đào không ra được nhiều tiền.

Chu Định Khôn thở dài, hạ giọng nói:

- Nói thật, Lý Duy và Labie đều không tin tưởng vị Hoắc Thắng kia, cho nên bọn họ thà rằng đem tiền quảng tới Nam Dương còn hơn.

- Đây cũng là thói thường tình của con người.

Trần Khác không thèm để ý nói:

- Số tiền này cũng không phải là ta không gánh nổi, nhưng nếu đưa ra nhiều tiền như vậy sẽ khiến người bên ngoài chú ý, cho nên ta muốn thành lập một hội ngân sách chuyên nghiệp, phân tiền thưởng cho các bản dịch. Cho nên bọn họ không cần phải đưa ra nhiều tiền, chủ yếu là giúp ta san sẻ chút tầm nhìn.

- Đại nhân, có đôi khi ta cảm thấy,

Chu Định Khôn cười khổ nói:

- Ngài luôn thích tìm việc khổ để làm.

- Con người mà, trong việc hưởng thụ vật chất cũng phải theo đuổi những cái khác.

Trần Khác lại cười nói:

- Hiện tại ta đang theo đuổi hứng thú của mình, đâu có coi là việc khổ cực...

Quả nhiên không ngoài dự liệu, rất nhanh có Ngự Sử buộc tội Trần Khác. Nói rằng hần kết giao với phiên bang, mưu đồ gây rối, còn muốn cẩn thận thẩm tra thân phận của những phiên ban này để tránh có gian tế từ quốc gia địch trà trộn vào. Nếu không phải do Trần Khác đã chuẩn bị chu toàn, thì ít nhiều cũng bị ảnh hưởng.

Dù là như thế, Trần Khác cũng không dám khinh thường. Hần nhanh chóng dâng tấu tự biện, dùng một bài văn đầy cảm tình, miêu tả nhân phẩm cao thượng của các học giả Á Pập, nói rằng những người này không chịu thông đồng với các thế lực ác làm bậy. Bọn họ nghe nói Đại Tổng có hiền quân trị vì, chính trị thanh minh, coi trọng văn hóa giáo dục, cho nên dứt khoát vượt qua ngàn khó vạn hiểm, xa xôi nghìn dặm đến đầu phục...

Lại đem từng nguy hiểm như gió lốc, ôn dịch, hải tặc, lạc đường, thiếu nước, tật bệnh, đủ loại gian nan hiểm trở, miêu tả cực kỳ nhuần nhuyễn, khiến người rơi lệ. Người khác nghe bài văn diễn văn của hần đều rất cảm động vì sự mạnh mẽ kiên cường của những người Á Pập này.

Nghe nói, sau khi quan gia đọc xong tấu chương, đã liên tiếp cảm thán:

- Thực không dễ dàng, thực không dễ dàng.

Ngày đó ngự tiền đang trực là tướng công Vương Khuê, ông ta là tiền bối đồng hương của Trần Khác. Chỉ có điều kinh nghiệm quản lý chính vụ quá ít nên không dám nói lung tung, nhưng ở những chính vụ nhỏ, ông ta vẫn có thể giúp đỡ Trần Khác nói hộ. Cho nên ông ta nói với quan gia:

- Đại Tổng chúng ta từ trước đến nay đều tôn trọng những người nước ngoài tới đầu phục, mà những người Á Pập này thành tâm quy phục như vậy, lại toàn là người đọc sách có tri thực uyên bác. Bọn họ trả một giá lớn như vậy đi vào Biện Kinh, triều đình lại không quan tâm bọn họ, thậm chí ngang ngược nghi kỵ, thực sự khiến cho người khác cảm thấy thất vọng đau khổ. Không bằng chúng ta nên an ủi, thêm chút hậu đãi nhằm biểu dương tinh thần rộng lượng của Thiên triều chúng ta.

- Nói không sai.

Triệu Trinh gật đầu, nhưng có chút khó xử nói:

- Nhưng lai lịch của những người này... Chỉ nghe Trần Khác nói một mặt như vậy, thực khiến lòng người khó có thể yên tâm. Nếu triều đình tùy tiện đồng ý, chỉ sợ tương lai sẽ rước lấy họa.

- Điều bề hạ lo lắng cũng đúng.

Vương Khuê nói:

- Nhưng chúng ta cũng không cần ban cho bọn họ chức quan, chỉ cần cho bọn họ cầu kiến, thăm hỏi họ, xem bọn họ có đúng là học giả hay không. Nếu là đúng, đừng ngại thưởng cho bọn họ một ít sách vở, để bọn họ cố gắng học tập văn tự Đại Tổng, tương lai nếu có thể dịch sách của phiên bang sang tiếng Hán thì chẳng phải là chuyện tốt sao?

- Nói cũng đúng.

Vương Khuê làm người từ trước đến này đều đặt an toàn lên hàng đầu, cho nên đưa ra chủ ý cũng an toàn vô cùng. Triệu Trinh gật gù nói:

- Vậy cứ làm như thế đi. Ái khanh sai người làm tốt chuyện này, lại đến phục chỉ.

- Vâng.

Vương Khuê cúi người nhận lệnh.

Rất nhanh, các quan viên Hoài viễn dịch (tên chức quan) của Hồng Lư Tự phụ trách chuyện tiến cống của các nước khác đều phụng mệnh dò hỏi các tin tức liên quan tới học giả Ả Rập, đồng thời mang theo than, củi, gạo, rượu, tơ lụa tới ban thưởng.

Tuy ngôn ngữ song phương không thông, nhưng khí chất nho nhã của các bậc uyên bác này vẫn có thể nhìn ra được. Còn có vị A Tề Tư tính cách khôn khéo bên cạnh liên tục nịnh nọt, khiến các quan viên Hồng Lư Tự rất vừa lòng mà về. Bọn họ trở về liền đưa ra báo cáo, khen những người Ả Rập này. Nói rằng tuy bọn họ có tướng mạo bất đồng, lời nói bất đồng, nhưng cử chỉ văn nhã, có lễ phép, không phải hạng người thô lỗ dã man.

Đồng thời, A Tề Tư còn chuẩn bị các lễ vật quý báu, như thảm Ba Tư, kiếm Đại Mã Sĩ (Damascus – thủ đô Syria), các bảo thạch, hàng mỹ nghệ mang đậm văn hóa Ả Rập tới cống hiến cho quan gia Đại Tổng.

Triệu Trinh nghe xong hồi báo, nhìn đến những lễ vật này thì long nhan cực kỳ vui mừng. Ông tự tay viết bức mệnh chỉ “Đường xa mà đến”, “Nhất thị đồng nhân” (đối xử bình đẳng) đưa cho người Ả Rập, mặt khác còn ban thưởng giấy mực bút, thư tịch, các lễ vật Hoàng thượng ban thưởng nhiều gấp mười lần lễ vật của Ả Rập khiến cho A Tề Tư không khỏi mở rộng tầm mắt.

Về sau Trần Khác nói, ông ta mới biết Đại Tổng thưởng ban thưởng lớn như vậy để thể hiện sự rộng rãi của mình. Hiện tại quan gia đã thừa nhận các người là con dân rồi, nhận những lễ vật hiếu kính này của các người, cũng coi như là đương nhiên.

Thêm nữa, có bốn chữ vàng “Nhất thị đồng nhân” do đích thân quan gia ban thưởng, bọn họ có thể sống an ổn ở Đại tổng, thoải mái mà nghiên cứu học vấn, lấy vợ sinh con, thậm chí có thể tham gia khoa cử kiểm chức quan.

A Tề Tư đành phải nuốt uỷ khuất vào trong bụng, quay sang nói đồng dục với những người Ả Rập kia. Ý nói rằng nhờ ta đưa ra đủ vốn gốc, giúp các người chuẩn bị quan hệ, ngày sau có thể ‘An ổn sống ở Đại Tổng, nghiên cứu học vấn, lấy vợ sinh con, thậm chí có thể tham gia khoa cử kiểm chức quan...’

Dàn xếp xong đám học giả Ả Rập chỉ có thể coi là hoạt động bên ngoài của Trần Khác, chứ việc chính của hắn là ở học viện võ thuật hoàng gia.

Mà học viện võ thuật hiện tại đã không còn bết bát như lúc trước, nhờ được quan gia và các vị tướng công coi trọng, nên các nha môn không dám bằng mặt không bằng mặt.

Khi Bao tướng công đưa ra đề nghị, triều đình một lần nữa gửi xuống số lương thực và lương bổng vẫn còn nợ. Tiết xuân gần kề, nhóm học viên của học viện có thể qua một năm mới thư thái rồi.

Càng làm cho bọn họ mừng rỡ như điên chính là, triều đình tuyên bố bắt đầu mở cuộc thi đấu võ. Ban đầu có hai quan viên cao cấp đưa ra hai điều luật mới, một là các học viên tốt nghiệp có thể dự thi, hai là tăng thêm số lượng người dự thi. Đương nhiên, đầu vào của học viện cũng được đề cao, mọi người phải trải qua một cuộc thi nghiêm khắc mới có thể tiến vào cánh cửa của học viện.

Riêng có Trương Chấn, Mạc Vấn cùng mười bảy người kia vì có thành tích, nên không cần phải tham gia cuộc thi...

Nhiều năm kiên trì, rốt cuộc chờ đến thời khắc tươi sáng, bảo sao các nhóm học viên không cảm động đến rơi nước mắt? Hình ảnh của Trần Khác cũng càng khắc sâu vào trong lòng của mỗi người... Hóa ra viện phán đại nhân luôn luôn suy nghĩ tới tương lai của học viện võ thuật mà chạy đôn chạy đáo, chỉ có điều ngài ấy không bao giờ nói ra mà thôi.

Bây giờ ngồi nhớ lại các bài học ngược đãi của Trần Khắc, mọi người đều rõ hắn đang muốn tôi luyện ý chí của bọn họ, giúp cho bọn họ có thể sẵn sàng vượt qua mọi mưa to gió lớn. Nói tóm lại một câu, lúc trước bọn họ hận hắn bao nhiêu, thì hiện tại bọn họ càng thương hắn bấy nhiêu.

Trước khi chiêu sinh vào đầu năm, học viện trong học viện chỉ có mười bảy người, quan viên và giáo viên cộng lại thì hơn năm mươi người. Trần Khắc không vì học sinh ít mà cho phép các giáo viên dễ dãi, hắn yêu cầu bọn họ làm đúng chức trách của mình, nếu có sai lầm phải tự gánh chịu.

Vì thế, vào mùa đông, học viện võ thuật chia làm sáu phân viện. Tuy mỗi phân viện chia đều ra không đến ba học viên, nhưng khóa học mỗi ngày bao gồm luyện tập, học văn hóa, huấn luyện, học tối đều chưa từng buông thả.

Đối với các giáo chức nhàn rỗi, Trần Khắc tổ chức các giáo viên biên soạn chương trình dạy học, đại cương dạy học, chỉnh sửa giáo án, chuẩn bị cho năm sau chiêu sinh. Cho nên, học viện luôn bao trùm trong không khí khẩn trương, không có phút nào thừa thãi.

Trần Khắc và hai người đồng phán khác cũng phân công công việc rõ ràng. Hắn phụ trách dạy học, Tả đồng phán là Tây Thượng Các Môn Sử Lý Duy Hiền phụ trách nhân sự, Hữu đồng phán là Diên Phúc cung Sử Vương Trung Chính phụ trách giáo vụ.

Hai vị đồng phán này đều có lai lịch lớn. Lý Duy Hiền, tự Bảo Thần, là con của Lý Chiêu Lượng, cháu của Lý Kế Thiên, là điển hình của hậu nhân danh môn. Nhờ ân ươm của phụ thân mà y làm Tam ban phụng chức (quan võ), về sau làm Chi hậu các môn, Thông Sự Xá Nhân, đến hiện tại đã là Tây Thượng Các Môn Sử. Y là người ít xuất hiện trước công chúng, nhưng ai cũng không dám hoài nghi khả năng của Lý Duy Hiền.

Vương Trung Chính, tự Hi Liệt, là người Khai Phong. Vì cha được bổ nhiệm vào Hoàng Môn nên đến cung Diên Phúc học thi thư, tính toán. Nhờ tài trí thông minh cùng tính cách nhanh nhẹn, y rất được quan gia yêu mến, luôn đi theo quan gia làm việc. Khi xảy ra biến cố Khánh Lịch, y cầm cung tên ra lệnh cho thị vệ bắn trả, khiến bọn tặc phải đầu hàng chịu trói. Lúc đó y mới mười tám tuổi, thanh danh đã truyền khắp thiên hạ.

Sau khi bình loạn, y liền một bước lên mây, rất nhanh được thăng làm Đông Đầu Cung Phụng Quan, sau đó được ra ngoài. Triều Tống vì phòng ngừa hoạn quan chuyên quyền, chẳng những xếp đặt các cấp bậc của hoạn quan một cách chuyên biệt, còn quy định nội thị thăng tới Đông Cung Phụng Quan thì dừng thăng chức. Nếu muốn thăng lên thì nhất định phải xuất cung quay về Lại bộ, trở thành một thành viên của hệ thống quan văn.

Mấy năm trước, y làm việc công ở ở huyện Phú Diên, Hoàn Khánh lộ, phân trị Hà Đông sự vụ biên phòng. Lần này được quan gia triệu hồi làm Hữu phán, chứng tỏ quan gia rất coi trọng học viện võ thuật.

Tính cách của hai người này hoàn toàn bất đồng. Lý Duy Hiền là hậu nhân của danh môn, tính tình phong lưu phóng khoáng, vẻ mặt luôn mỉm cười, khiến người khác nhìn vào như tắm gió xuân. Vương Trung Chính thì trầm mặc ít lời, khuôn mặt cứng đờ như khúc gỗ, đôi mắt híp lại, người khác nhìn vào cảm giác không rét mà run.

Trên danh nghĩa, hai vị đồng phán là cấp dưới của Trần Khắc, nhưng Trần Khắc không có quyền ra lệnh cho bọn họ làm việc. Hơn nữa, có bất kỳ công văn gì, nếu không được hai người bọn họ đồng ý thì coi như không có hiệu lực. Cho nên trên thực tế, hai vị này tuy là đồng phán, nhưng không lệ thuộc bất kỳ quan viên nào.

Đương nhiên, nếu bàn về chức quan, kinh nghiệm thì Trần Khắc vượt xa bọn họ, hoàn toàn có thể trấn áp bọn họ mà một mình định đoạt. Nhưng Lý Duy Hiền cũng tốt, Vương Trung Chính cũng thế, đều là những người tài được chọn lựa tỉ mỉ, đủ để chống lại hắn. Không khoa trương mà nói, rất nhiều người đều kiêng chân ngáng cổ nhìn ba người nội chiến, bọn họ căn bản không tin tưởng ba người này có thể đoàn kết.

Tuy nhiên, làm cho bọn họ mở rộng tầm mắt chính là, chỉ trong một thời gian ngắn ngủi chia rẽ, về sau bọn họ lại chung sống vô cùng hài hòa, cho tới bây giờ đều là đồng tình nhất trí, không có dấu hiệu nào là nội chiến.

Nhưng mà ‘Chỉ người uống nước, mới biết nước nóng lạnh’, ba người đều là hạng người tâm kế thâm sâu. Ở mặt ngoài thì tỏ vẻ hòa hợp không phải là vấn đề lớn, nhưng còn xa mới tới một bước thổ lộ nỗi lòng.

Vương Trung Chính kia còn dễ nói, chắc là được quan gia bày mưu đặt kế, ra lệnh cho y phải tận lực phối hợp Trần Khắc, cho nên y vẫn không có bất kỳ một cử chỉ nào quá đáng.

Nhưng Lý Duy Hiền lại khác, cho dù y muốn sống hòa hợp với Trần Khắc, nhưng bởi thân phận của y, phía trên có trưởng bối, ở dưới lại có các huynh đệ chơi với nhau từ nhỏ, muốn thông qua y để vào học viện mà không cần thi cử, cho nên Lý Duy Hiền căn bản khó mà cự tuyệt. Thực sự không có biện pháp, y bèn kiên trì cùng Trần Khắc thương lượng một số quy tắc, xem có thể dàn xếp một chút được không.

Trần Khắc dĩ nhiên sẽ không lập tức cự tuyệt, hắn nói kỳ thực chính mình cũng có không ít người nhờ vả, rất nhiều đại thần đề cử khiến hắn khó mà cự tuyệt.

Lý Duy Hiền cảm thấy đồng bệnh tương liên nói:

- Đúng vậy, chúng ta cũng có điều cần cầu người khác. Nếu tất cả đều cự tuyệt, về sau còn có mặt mũi nào nhờ vả bọn họ.

- Tuy nhiên, nếu cứ có người nhờ vả là mắt nhắm mắt mở cho vào.

Trần Khắc thở dài nói:

- Vậy thì học viện võ thuật chẳng khác gì một Quốc Tử Giám khác.

Lý Duy Hiền là người kinh thành, hiển nhiên là biết trong Quốc Tử Giám toàn là con cháu quan lại không học vấn, không nghề nghiệp. Những học quy giới luật trong đó hầu hết là bài trí, các giáo viên căn bản đều không dám quản lý học sinh, chướng khí mù mịt, đã không thể trị được nữa.

Lý Duy Hiền cũng không muốn công việc để đời của mình trở nên hồng bét, y chỉ buồn rầu nói:

- Không biết có biện pháp nào vẹn toàn đôi bên không?

- Để ta suy nghĩ xem...

Trần Khắc chậm rãi nói.

Suy nghĩ tìm phương án thì đã là mười ngày nửa tháng sau. Mắt thấy gần tới năm mới, phải đi tới thân bằng cố hữu chúc tết, nếu không có một lời chính xác thì khó tránh khỏi bị sút đầu mẻ trán. Trưa hôm nay, Lý Duy Hiền lôi kéo Trần Khắc vào trong phòng. Đầu tiên nói một tràng chuyện đông tây, rồi mới cười hỏi:

- Việc kia, huynh đã suy nghĩ ra chưa?

- Việc kia à.

Trần Khắc cũng không giả ngu, gật đầu nói:

- Ta chính đang muốn thương lượng với huynh đây.

Lý Duy Hiền thăm mắng, nếu không phải là mình tìm hắn, chẳng biết hắn có đến tìm mình không? Nhưng trên mặt vẫn nở nụ cười hỏi:

- Không cần thương lượng, cứ nói, ta sẽ lắng nghe.

- Bảo Thần huynh quá lời.

Trần Khắc cười nói:

- Ta trước thả con tép, bắt con tôm, nói qua suy nghĩ của mình.

- Đầu tiên, chúng ta phải vì lợi ích của Đại Tổng, bồi dưỡng ra được những quan quân tài giỏi cho quốc gia.

Lý Duy Hiền gật đầu tán thành, Trần Khắc lại nói tiếp:

- Đại Tổng lúc cường thịnh còn không vượt qua được Tây Vực, nói gì đến U Yển. Ngày nay Lý gia ở Lũng Tây phần nghịch đã lâu, Khiết Đan Da Luật lại tự xưng là Bắc triều, đúng là sự nhục nhã của người luyện võ trong nước.

- Kỳ thực U Yển khó phục, Tây Hạ mưu phản là tại chúng ta không dám chiến, cũng không nên trách tội những người luyện võ.

Lý Duy Hiền cười khỏ nói:

- Hai người chúng ta nói chuyện không cần phải kiêng kỵ gì. Ta nghĩ Trọng Phương huynh cũng biết, người luyện võ của triều Tống chúng ta thực có quá nhiều bi ai.

- Đúng vậy...

Trần Khác gật đầu nói:

- Chẳng lẽ cứ phải chịu đựng như vậy cho đến khi thiết kỵ của dị tộc đập phá non sông hay sao?

- Ôi..

Đây là bóng ma vĩnh viễn không thoát khỏi của triều Tống, Lý Duy Hiền chỉ cười khỏ:

- Điều này không phải là thứ chúng ta có thể thay đổi.

- Ta sẽ không nói những lời nói nhảm như ‘Không thử một chút làm sao biết’.

Trần Khác trầm giọng nói:

- Nhưng học viện võ thuật hoàng gia chỉ là một bước đầu tiên để cải cách quân sự của triều Tống, quan gia và nhóm tướng công đều đặt rất nhiều hy vọng vào nó. Nếu chúng ta ở ngay bước đầu tiên này đã đập vào vũng bùn lầy, vậy thì các bước tiếp theo làm sao có thể đi tới được?

Dừng một lát lại nói:

- Được rồi, kỳ thực ta không có quá tin tưởng vào việc cải cách quân sự, có lẽ các bước tiếp theo chưa chắc đã thực hiện được, nhưng bước đầu tiên này không thể hỏng ở trong tay chúng ta! Bằng không trách nhiệm cải cách thất bại, chúng ta phải công trên lưng. Làm hỏng chuyện này, trong tương lai sử sách sẽ liệt chúng ta vào tội loạn quốc, danh tiếng của chúng ta cũng bị đời sau bôi bác.

Lời lẽ của Trần Khác hùng hồn, Lý Duy Hiền nghe được đã đổ mồ hôi lạnh. Vấn đề này y chưa từng nghĩ tới, tuy cảm thấy lời này có chút gượng ép, nhưng vẫn có đạo lý...

Lại nghe Trần Khác nói tiếp:

- Nếu như nói có quan văn nhờ vả ta đi cửa sau thì vẫn có thể lý giải, nhưng để cho ta không thể tin nổi là việc những vị tướng ủng hộ kiên trì việc cải cách nhất không ngờ cũng làm như vậy!

Nói xong, hần nhìn Lý Duy Hiền hỏi:

- Quả thật, cải cách quân sự trong một khoảng thời gian ngắn sẽ ảnh hưởng tới một ít ích lợi của nhà tướng. Nhưng theo lâu dài mà xem, rốt cuộc là ai được lợi? Chẳng lẽ bọn họ không nghĩ tới, có thể có địa vị ngang hàng với quan văn sao?

- Cái này...

Lý Duy Hiền chỉ cười khỏ:

- Trọng Phương nói về cải cách quân sự, ta từ đầu đến cuối còn chưa rõ cải cách quân sự là cái gì?

- Nếu ngay từ đầu, ta đem kế hoạch này miêu tả ra hết.

Trần Khác cười lạnh nói:

- Huynh nói xem, các quan văn có thể đáp ứng hay không?

- Cái này cũng đúng, bọn họ chắc chắn sẽ đề phòng chúng ta như đề phòng cướp.

Lý Duy Hiền gật đầu nói:

- Nhưng Trọng Phương huynh cũng nói, chính mình không có đủ lòng tin đấy thôi?

- Bất luận cải cách gì đều phải có người kiên định ủng hộ, hơn nữa lực lượng ủng hộ không thể yếu hơn lực lượng phản đối, nếu không nhất định sẽ thất bại.

Trần Khác nói:

- Ngay cả nhà tướng cũng không ủng hộ cải cách quân sự, huynh nói làm sao có thể thành công đây?
- Cái này...

Lý Duy Hiền lấy khăn tay lau mồ hôi nói:

- Nếu cải cách có thể thành công, bọn họ đương nhiên sẽ ủng hộ.
- Việc này cũng không thể trách bọn họ.

Trần Khác lộ vẻ thành khẩn:

- Những người nên ủng hộ lại không ủng hộ, chính là do chúng ta chưa làm tốt việc câu thông.

Lại cười cười nói:

- Cho nên Bảo Thần huynh à, còn phải làm tốt công việc của bọn họ.
- Ủ.

Lý Duy Hiền nói xong gỡ đầu, bất đắc dĩ cười khổ:

- Trọng Phương huynh, huynh đang lôi kéo ta vào trong ống cống phải không?
- Bảo Thần huynh, những lời ta nói không phải là nói quá.

Trần Khác trầm giọng nói:

- Huynh không ngại nói thẳng với bọn họ, có thể cho bọn họ đi vào học viện, nhưng muốn vào cửa của võ thành vương miếu thì không có vương tôn công tử gì hết. Tất cả chỉ là võ sinh bình thường, nhất định phải tuân thủ nghiêm khắc nội quy của trường học. Nếu có vi phạm, tuyệt đối không dung thứ, nếu bọn họ đáp ứng thì tốt, còn không cũng đừng cho vào, đỡ phải bị mất mặt.

(*) Bạo trúc thanh trung nhất tuế trừ: nghĩa là “năm mới đến trong tiếng pháo nổ đêm 30”, một câu trong bài thơ “Nguyên nhật” (mùng 1 Tết) của Vương An Thạch.

Bất kể Trần Khác hiên ngang lắm liệt cỡ nào, cuối cùng cũng nhượng bộ rồi, trong lòng Lý Duy Hiền rất an tâm... Rốt cuộc có thể khai báo rồi, về phần cải cách quân sự gần như mù mờ này, hắn vẫn giữ thái độ quan sát. Những con cháu nhà tướng kia chỉ biết đến kỹ viện vui đùa cùng với nữ nhân, thực ra cũng nên rèn luyện bọn họ, không thì làm sao đấu với quan văn như hổ báo?

Hơn nữa, Trần Khác thực ra cũng là hành động bất đắc dĩ. Bởi vì trước đó Triệu Tông Tích và nhà tướng làm căng quá nên đem công danh phú quý vốn ở thể trung lập tại Biện Kinh tới bên Triệu Tông Thực. Hành động này bị Vương Bàng kịch liệt phê bình... Nhờ vào biểu hiện xuất sắc của Triệu Doãn Nhượng trước khi chết, hiện giờ Vương Nguyên Trạch đã trở thành thượng khách của Triệu Tông Tích, rốt cuộc không cần thông qua Trần Khác truyền lời.

Đối với thay đổi này, Trần Khác là giữ thái độ ôn hòa, bởi vì bên cạnh Triệu Tông Tích cần có một người có thể âm thầm tung chiêu tàn độc, do bản thân hắn có nhiều nguyên nhân nên không muốn vào vai nhân vật như vậy, hiển nhiên sẽ tìm người thay thế.

Về phần mối quan hệ với Triệu Tông Tích, liệu có chặt chẽ giống như trước hay không thì hắn cũng không lo lắng. Bởi vì Triệu Tông Tích đang trưởng thành từng ngày, ý thức đã trở nên tốt hơn, Trần Khác nếu tự mình là đại ca nữa thì rõ ràng là tìm cái chết. Có lẽ hiện giờ Triệu Tông Tích vì sự nghiệp lớn nên trong lòng rất rối rắm, loại cảm xúc này tích lũy theo tháng ngày, sớm muộn gì cũng hủy hoại mối quan hệ của hai người.

Cho nên chỉ bằng phòng ngừa chu đáo, cứ để tự nhiên điều chỉnh quan hệ của hai người, đây là đạo mưu thân. Từ xa xưa chỉ mưu quốc không mưu thân (nghĩ cho đất nước, không tính toán nhiều đến lợi ích cá nhân), cả hai đều có kết cục bi thảm, Trần Khác có nhà có ăn, không muốn theo vết xe đổ của bọn họ.

Song mọi việc đều có lợi và hại, làm như thế thì việc hỏng ở chỗ Triệu Tông Tích không chỉ nghe lời một mình hắn. Vương Bàng nói với Triệu Tông Tích, hiện tại Trần Trọng Phương quản lý viện Võ học hoàng gia, vừa hay có thể cải thiện quan hệ với nhà tướng, là cơ hội tuyệt diệu để buộc chặt họ lên chiến xa này. Cái gọi là trời cho không lấy, tất yếu sẽ chịu phạt, nếu cự tuyệt đám con cháu của nhà tướng thì bọn họ có thể hoàn toàn trở mặt với chúng ta.

Triệu Tông Tích nói:

- Cải cách quân sự kia từ đâu mà có?

- Thứ nhất, không đúng việc của mình thì đừng nên làm, mục tiêu hiện tại của điện hạ chính là ngôi vị Thái tử mà không phải cải cách quân sự. Cho dù là quan gia có đánh giá cao ngài, cũng sẽ không để một người đơn độc lên làm Thái tử.

Wang Bàng lạnh lùng nói:

- Dù là cứng rắn nâng đỡ ngài thì ngài cũng bị người khác dồn xuống dưới, tin không?

Triệu Tông Tích không ngừng đổ mồ hôi trán, gật đầu.

Thứ hai, trong quân đội Đại Tống có rắc rối khó gỡ, quan quân cấp trung trở lên, phần lớn có liên quan với nhà tướng, dứt bỏ cải cách quân sự nhà tướng có thể thành công sao?

Wang Bàng nói:

- Vì sao không thông qua viện Võ học, gây ảnh hưởng và khống chế đám con cháu nhà tướng này? Bọn họ là nhà tướng tương lai mà, Trần Trọng Phương tài giỏi đến thế, nhất định có thể làm được!

Triệu Tông Tích rất đồng tình, liền cùng Trần Khắc thương lượng việc này. Thực ra Trần Khắc cũng không muốn loại nhà tướng ra bên ngoài, chỉ có điều phải trấn áp vị thế của bọn họ để tiện sau này sửa chữa, đây là điều mà Vương Bàng nghĩ đến. Chỉ là đối với thủ đoạn ngoài khen trong chê này của Vương Bàng thì hắn có chút khó chịu, tuy nhiên ngẫm lại hết thấy đều là do bản thân lựa chọn, nên hắn chỉ tự cười bản thân.

317. Quyển 7 - Chương 345: Bạo Trúc Thanh Trung Nhất Tuế Trừ

Triệu Tông Tích vẫn còn đang nói, chợt nghe được trên lầu Tuyên Đức muôn chim cùng hót. Lập tức tất cả mọi người đều nghiêng tai lắng nghe, quả nhiên giữa không trung, Loan Phượng tụ tập bay liệng, nếu không phải trời đông giá rét thì mọi người nghĩ rằng, nơi đó có muôn loài chim đang tề tụ kêu hót.

Đây thực ra là nhạc kỹ của giáo phường đang diễn tấu, cùng với tiếng nhạc này, quan viên nhanh chóng xếp thành hàng, chư thân vương, Xu Mật Sứ, Phò mã, Ti sử phó hợp thành nhóm nội thần; Tể tướng, trăm quan, sứ tiết nước Liêu là nhóm ngoại thần, theo hướng dẫn của quan viên Hồng Lư Tự đi vào hoàng cung.

Ở trong điện Đại Khánh, thân thích nhà vua, trăm quan, tiết sứ ngoại quốc, sứ thần phiên bang hướng về Hoàng đế bệ hạ Đại Tống chúc tết. Hoàng đế ban ổi người một cái áo và một cành vàng lá ngọc. Đợi mọi người tạ ơn xong, Hoàng đế ban ngồi. Bởi vì tuân theo lễ xưa, hai người một bàn, điện Đại Khánh cùng với hai điện ở hai bên có thể chứa tới mấy trăm viên quan hoàng thân và các sứ tiết khách mời, về phần những quan viên khác thì ở điện khác uống rượu.

Trên yến hội còn có “Tập kỹ” chúc mừng năm mới, đây không phải là linh nhân (đào hát) của nhạc phường trong cung, mà do nghệ nhân nhân gian vào cung hiến nghệ. Cái gọi là “Tập kỹ” chủng loại dĩ nhiên phong phú, bao gồm ca múa diễn tấu, đấu vật, kịch, múa rối, trình độ có lẽ so ra kém nghệ nhân cung đình, nhưng hơn ở cái không khí vui mừng náo nhiệt, để mà tô đậm thêm đúng chất không khí nhiệt liệt chào mừng năm mới.

Văn võ bá quan mới đầu còn có thể theo khuôn phép, nhưng kềm nén không được nữa liền vui cười không câu nệ, tất cả đều thoải mái chè chén.

Trần Khác có vẻ có chút thất thần, dường như đang tính toán gì đó. Trên thực tế, nghe được sứ giả Khiết Đan tuyên bố hôm trước Tiêu Hoàng hậu hạ sinh con thứ, hẳn liền có chút mất hồn mất vía. Hắn suy nghĩ một hồi, phát hiện mới chỉ có bảy tháng rưỡi mà thôi.

Điều này khiến hắn có chút an lòng, hẳn là không liên hệ tới mình, nhưng đáng giận là kiến thức y học nói cho hắn biết, nếu như là sinh non... Cái gọi là bảy tháng sinh non “bảy phần sống tám phần chết”, khí quan của thai nhi cơ bản thành thực, rất có thể sẽ sống sót.

Tuy nhiên tiết sứ Khiết Đan lại nói là đủ tháng!

Chẳng qua loại ngôn từ của quan lại này có thể tin được sao?

Ngày thường tức trí đa mưu, nhưng giờ phút này Trần Khác lại lâm vào trong mớ suy tính lung tung.

Bên quan viên của triều Tống đang bận uống rượu xã giao nên không phát hiện hắn khác thường, nhưng sứ thần Khiết Đan bởi vì hết sức lưu ý nên phát hiện sự khác thường của hắn. Chính và phó sứ giả thì thầm, lại đồng loạt nâng chén rượu lên, đi đến trước bàn Trần Khác.

Quan viên triều Tống không ít người để ý sứ nhà Liêu, thấy thế trong đại điện lập tức yên lặng vài phần.

- Lâu không gặp học sĩ.

Chính sứ đứng đầu hướng về Trần Khác chấp tay hành lễ, phó sứ cũng làm theo.

- Đã lâu không gặp Tiêu Vương gia.

Trần Khác lúc này mới hồi phục tinh thần lại, tuy nhiên “cư di thể, dưỡng di khí” (hoàn cảnh và tu dưỡng có thể thay đổi khí chất một người), hắn không còn là tên tiểu tử trước kia nữa, chỉ thần nhiên cười nói:

- Không ngờ Bắc triều lại phái tiết sứ chức cao như vậy.

Tiêu Vương gia chính là đại biểu lúc trước cùng người Tống thương thảo, là Liêu Dương quận vương của nước Liêu, Đồng tri nam viện Xu Mật viện sự Tiêu Phong.

Làm cho người ta không thể tin nổi là khi nói chuyện cùng Tiêu vương gia, Trần Khác vẫn ngồi ngay ngắn tại chỗ, không có chút ý tứ đứng dậy, mà Tiêu Phong kia cũng cho rằng như vậy không có gì không ổn.

Nhưng vị phó sứ kia hiển nhiên có cái nhìn khác. Gã là Da Luật Đại Lâm, chính là Hoàng Thái Thúc nước Liêu. Bởi vì Da Luật Trọng Nguyên lo lắng Tiêu Phong thuộc thân tộc của Hoàng hậu, có khuynh hướng theo Hoàng đế nên mới phái gã làm Phó sứ, kỳ thật chính là giám thị.

Trần Khác và Triệu Tông Tích phá hỏng kế hoạch của Da Luật Trọng Nguyên, đương nhiên cũng đừng hy vọng Da Luật Đại Lâm có lòng dạ tốt đối với cả hai. Mới vừa rồi ở bên ngoài gây xích mích mối quan hệ giữa Triệu Tông Tích và Triệu Tông Thực, lúc này nhìn tới Trần Khác trong chính điện chẳng qua chỉ ngồi vị trí thấp nhất, đương nhiên sẽ không bỏ qua cơ hội.

Chỉ thấy gã trước tiên quan sát Trần Khác, sau lại nhìn bao quát hết đại điện đặt hơn trăm bàn dài, vẻ mặt ngạc nhiên nói:

- Trần học sĩ sao lại ngồi ở chỗ này?

- Theo như cấp bậc được xếp tại đây.

Trần Khác thần nhiên nói.

- Chà.

Da Luật Đại Lâm ngạc nhiên nói:

- Không thể tưởng tượng được, với bản lĩnh và công trạng của Trần học sĩ, vậy mà lại cam chịu ngồi chỗ cuối ở Nam triều, quả thật không ngờ...

Gã vừa nói vừa lắc đầu.

Lời vừa nói ra, trong đại điện triều Tống liền xì xào bàn tán, bọn quan văn vô thế mới biết Trần Khác ở nước Liêu danh tiếng lẫy lừng, nhưng chưa bao giờ nghe hắn nhắc tới, ẩn tượng lại tốt thêm vài phần.

Nhưng điều này không nên để người nước Liêu nói ra! Chức quan của Trần Khác so với cống hiến của hắn quả thật có chút “không xứng đáng”, nhưng ai cũng biết bởi vì hắn cùng ai đó quá thân cận với nhau. Việc này tuy quân thần Đại Tống đều biết rõ, nhưng sau khi bị người Khiết Đan vạch trần thì lại liên quan đến thể diện của đất nước.

Nếu Trần Khác trả lời không tốt, không thể lấy lại thể diện cho triều đình, hoặc là trong lời ăn tiếng nói có oán trách thì mắc tội “ăn nói bất cẩn”, “làm nhục quốc thể”, sau đó sẽ có Ngự Sử buộc tội hắn.

Người quan tâm hắn không khỏi vì hắn đổ mồ hôi một phen, song lại thấy Trần Khác vẫn ung dung cười nói:

- Quy chế Đại Tống cẩn thận nghiêm túc, quan viên lên chức đều theo luật, hạ quan mới hai mươi tuổi, đậu tiến sĩ không tới ba năm liền có một vị trí nhỏ nhoi trong điện Đại Khánh, đó đã là hoàng ân vô cùng to lớn rồi, nếu bỗng nhiên vượt qua thì sợ không kham nổi.

Nói xong, hắn nhìn Da Luật Đại Lâm:

- Còn ở Bắc triều, người đậu Trạng nguyên không tới ba năm có thể tham gia chính trị, ở triều đình của ta thì không có khả năng đó. Lịch sử, văn hóa và quy chế Nam Bắc bất đồng, không thể vơ đũa cả nắm được.

Lời này của hắn tao nhã, không kiêu ngạo không xu nịnh, phản biện cũng rất sắc bén, mọi người ở triều Tống đều thở phào nhẹ nhõm.

Da Luật Đại Lâm kia lại càng cười to hơn nói:

- Đại Liêu ta đối với nhân tài chân chính, từ trước tới giờ đối đãi nồng hậu, chẳng sợ lý lịch kinh nghiệm còn thấp, cũng muốn đặt y vào vị trí trọng yếu tôi luyện để sớm đảm nhận việc quốc gia, không để cho người tài giỏi không được trọng dụng.

Dừng một chút, gã nhìn Trần Khác mỉa mai:

- Sai một vị Trạng nguyên đi làm Phán viện Võ học, sợ chỉ có Nam triều “quá thừa nhân tài” này mới có thể làm được.

Quần thần triều Tống một lần nữa lại rơi vào túng quẫn, liền nghe Trần Khác thản nhiên nói:

- Là ta tự mình nhất quyết muốn về viện Võ học, triều đình có thể đáp ứng, đó đúng là ưu ái và đề cao tài năng trẻ rồi. Hơn nữa chức Trạng nguyên cũng chỉ chứng minh là thi tốt, không liên quan đến năng lực, Trạng nguyên của quý quốc chẳng phải là ví dụ tốt nhất hay sao?

Trương Hiếu Kiệt đang ở nơi cách xa ngàn dặm, khi không hắt hơi hai cái.

- Ha ha.

Da Luật Đại Lâm cười nói:

- Học sĩ nói nghe rất hay, nhưng Nam triều văn tôn võ ti rất nghiêm trọng, nghe nói mười mấy năm trước từng thiết lập viện Võ học, nhưng vì không phát triển nổi nên sau chín, mười ngày liền đóng cửa, không biết học sĩ lần này có thể kiên trì tới mấy ngày đây?

- Ta đã kiên trì một trăm ngày rồi.

Trần Khác mỉm cười nói:

- Hơn nữa triều đình của ta không tồn tại cái gì gọi là văn tôn võ ti, mà là “yên võ tu văn” (dùng chuyện quân để lo chuyện văn), vì vậy làm cho Bắc triều hiểu lầm.

- Nếu là “yên võ tu văn”, có sao còn lo việc võ?

Da Luật Đại Lâm cười mỉa nói.

- Thiên hạ dù đang yên, nhưng quên chiến tranh sẽ rất nguy.

Trần Khác không cao ngạo không xu nịnh nói:

- Hàng xóm xấu bên cạnh, Đại Tống ta sao có thể “cắt vũ khí vào kho, thả ngựa chạy rong” được?

- Học sĩ nói hàng xóm xấu là chỉ Đại Liêu chúng ta?

Da Luật Đại Lâm cười lạnh nói.

- Ta nói đến Đẳng Hạng.

Trần Khắc thần nhiên cười nói:

- Ta nghe nói người Khiết Đan một lòng hết mực tuân thủ hứa hẹn, nếu như có thể giữ nghiêm minh định ước, dĩ nhiên là lắng giềng tốt thuận hòa rồi.

Trong đại điện tất cả mọi người đều nhận ra, Da Luật Đại Lâm này không phải đối thủ của Trần Khắc. Trần Khắc nhìn như nước tới đất ngăn, phòng ngự là chủ yếu, lại khiến cho Da Luật Đại Lâm đánh hụt liên miên, càng nhiều hiệp, khiêu khích của người Khiết Đan lại biến thành chó ghẻ quấy rối, việc ác tự hiện, mà Trần Khắc tự bản thân lại sẽ không bị dán mác hiếu chiến.

- Nếu chúng ta không thực hiện theo quy định?

Da Luật Đại Lâm gằn giọng.

- Quân dân Đại Tống ta ngày ngày bắc nhìn Yên Vân (U Châu và Vân Châu), lòng mong tổ quốc vẹn toàn, nhưng Đại Tống là quân tử chi bang, đã có minh ước trước đây, trong nước dù có oán giận thì cũng sẽ tuân thủ một cách nghiêm chỉnh.

Nếu sự tình liên quan đến quốc thể, Trần Khắc cũng đương nhiên xuất kiếm rồi, cười lạnh nói:

- Nếu như Bắc triều tạo phản, triều đình của ta dĩ nhiên cũng không cần phải để ý đến hạn chế của mình ước nữa, trước tiên nhất định sẽ vì Liêu chủ xây dựng một tòa dinh thự phù hợp thân phận ở thành Biện Kinh.

- Người...

Da Luật Đại Lâm bị chọc tức, trừng mắt to nói:

- Chỉ bằng Nam triều nhà ngươi mà có bản lĩnh đó sao?

Gã quay sang nói với Tiêu Phong:

- Hóa ra Trần học sĩ cũng là chúa mạnh miệng!

318. Quyển 7 - Chương 346: Cung Cấm Mở Vì Ai

319. Quyển 7 - Chương 347: Thái Độ

Không ngoài dự liệu, lúc vào triều liền có lớp lớp quan Ngự Sử đứng ra hỏi, có phải đêm qua cửa cung lại mở ra.

Trước mắt bao nhiêu người, Triệu Trinh đành phải gật đầu.

- Đây là vì chuyện gì?

- Việc này...

Triệu Trinh trong mắt lộ ra vẻ khó nói:

- Đây là việc nhà của quả nhân...

- Việc Hoàng thượng không có việc gì là riêng.

Với đức hạnh của quan viên triều Tống mà nói, không có lý còn phải tranh giành ba phần, nói gì đến bị bọn họ bắt lấy đầu đề câu chuyện.

Dưới sự truy vấn của chúng thần, Triệu Trinh đành phải kể việc Cỗ Quốc Công chúa giữa đêm kêu oan ra, sau khi người gác cổng tẩu lên, chính mình đã hạ chỉ ở cửa.

- Xin hỏi Công chúa có việc gì quan trọng mà bệ hạ phải đặc biệt phá lệ?

Nhóm các ngôn quan truy vấn.

- Việc này...

Triệu Trinh cau mày nói, sau lại chuyển qua đề tài khác:

- Các vị đều có nữ nhi, có thể đặt mình vào vấn đề người khác để suy nghĩ một chút. Nếu con gái của người đêm khuya ở bên ngoài gõ cửa đòi gặp phụ thân của mình, các người sẽ nhẫn tâm cự tuyệt không mở cửa sao?

- Bệ hạ thân mang xã tắc.

Nhóm các ngôn quan cũng không ngăn bộ dạng này của lão, lớn tiếng lắc đầu nói:

- Sao có thể so sánh với một đám thần tử được?

Rồi đưa ra các giáo huấn nghiêm khắc trong cung cấm, tầm quan trọng cùng với các bài học máu và nước mắt của các triều đại trước.

Triệu Trinh tự biết mình đuối lý, kiên trì chịu đựng nghe bọn họ huyên náo nửa ngày. Đợi bọn họ đã phun đủ nước miếng rồi, mới mềm giọng nói:

- Chỉ là một lần này, lần sau sẽ không mượn lý do này nữa. Chư vị ái khanh, chúng ta bàn luận chính sự đi?

Thấy Hoàng Đế muốn cho qua, các đại thần làm sao mà đồng ý, cũng không chịu buông tha nói:

- Nếu cung cấm không nghiêm, xã tắc bất an. Đây là đại sự lớn nhất trong thiên hạ, Công chúa trong đêm kêu oan, hoạn quan gác cổng làm sao có thể phân biệt thật giả? Thông báo dễ dàng như vậy có chút không đề phòng. Nếu như có người nhân cơ hội làm loạn, xua quân vào bên trong cung, chẳng phải sẽ nguy hại đến bệ hạ sao?

- Cho nên mong bệ hạ đem việc Công chúa mở cửa Hoàng thành, người gác cổng trong và ngoài cung điện giao cho quan lại điều tra.

Đám ngôn quan lời lẽ đầy chính nghĩa nói:

- Truy cứu trách nhiệm rõ ràng, nghiêm trị không tha!

Mấy năm nay Triệu Trinh đối với bọn họ không tệ, các đại thần còn hạ thủ lưu tình, không có hướng lão và khuê nữ khai đao, chỉ có thể lấy vài tên trong cung để khai đao. Nhưng cái gọi là đánh chó khinh chủ, xử phạt bọn họ chẳng khác nào cho cha con họ một lời cảnh cáo!

Nhưng mà Triệu Trinh cũng không có thói quen lấy người bên cạnh ra chịu tội thay, lắc đầu đáp lại rõ ràng:

- Bọn họ là theo lệnh làm việc, là sai lầm của quả nhân, việc này nên do chính quả nhân gánh vác.

- Bệ hạ che chở nội thần, chắc chắn sẽ khiến bọn họ ngày càng xem nhẹ, tương lai sẽ thành họa lớn!

- Ít nhất cũng phải nhận tội qua loa không chu đáo!

Đám ngôn quan chấp nhất làm Triệu Trinh rất là đau đầu, đành phải đưa ra bản lĩnh xuất chúng là yên lặng chống đỡ! Dù người ba hoa chích chòe cái gì, ta cũng không nói ra một chữ.

Trần Khác cũng có thể nhận biết được cái gì gọi là danh thần trong thiên hạ, cái gì là thời gian tảo triều quý giá, Không ngờ lại dùng để tranh chấp việc này. Nhưng Hoàng thượng cũng đã luyện quen rồi, ngoan cường đứng vững trước thế công của bọn Đài gián, cuối cùng nhóm Tế tướng cũng nhìn không được nữa phải dẫn dắt sang chuyện khác.

Hiệp đầu sau trên triều là thảo luận về đại sự công trình trị thủy.

Thật ra vấn đề công trình trị thủy từ sáu tháng cuối năm trước đã từng tranh luận kịch liệt, Hoàng Hà trong ba năm qua đã chảy tùy ý rồi. Sửa thì nhất định phải sửa rồi đó, nhưng mà phải sửa như thế nào? Là sửa theo hai dòng sông tự nhiên hay là làm nghẽn dòng chảy phía bắc, cho chảy toàn bộ về hướng đông, các quan lại đối với việc này đã tranh chấp không ngừng nghỉ.

Trước mắt thời gian thấm thoát trôi qua, nếu không khởi công thì phải chờ đến năm tiếp theo. Cho nên đầu năm liền lấy ra nghị luận, người có bản lĩnh của triều Tống quá nhiều... Ai cũng đều ỉn là học rộng hiểu nhiều, không gì không làm được, đương nhiên là muốn trội hơn người nên khoái chí mà tranh luận một phen.

Cảnh tượng này làm cho Trần Khác nhớ đến một câu chuyện cười phương Tây đời sau. Chuyện nói về hai vị luật sư vào giờ cơm đi vào nhà hàng, cuối cùng cửa hàng đã đóng cửa mà còn chưa gọi món, bởi vì bọn họ tranh luận lâu với các món ăn trên thực đơn.

Triều Tống không có luật sư, nhưng quan viên bọn họ đều là vua cãi nhau. Có nhiều người mở miệng như vậy, người một lời ta một lời là bắt đầu rùm beng lên.

Chẳng qua nơi này cũng không có phần cho Trần Khác nói chuyện, hắn đứng từ xa tựa như một cọc gỗ. Chỉ để ba phần tinh thần trên triều, còn bảy phần còn lại đều suy nghĩ xem rốt cuộc là kẻ nào dùng hí khúc để tuyên truyền bôi nhọ hắn.

Mà việc này vốn là việc am hiểu nhất của hắn... Trần Khác xây dựng “Đại kịch viện Đỗ Thanh Sương” đương nhiên không chỉ là để giải quyết vấn đề sinh nhai của ca kỹ, mà trọng yếu là muốn làm một cái miệng để tuyên truyền ỉn. Hơn nữa sau này sẽ lũng đoạn báo chí, sách vở, hắn tin rằng ở thế giới này hoặc nhiều hoặc ít gì cũng nghe theo một ít ý chí của mình.

Ai mà ngờ đế quốc truyền thông trong tương lai còn chưa kịp ra đời, liền có người dùng phương pháp này hạ thủ với hắn.

Với một đối thủ như vậy Trần Khác cảm thấy rất hứng thú, nhưng tên này cũng rất giáo hoạt. Việc này vốn cũng là người khác giao lại cho tên A Tam kia, mà tên này chỉ biết nhận tiền chứ không nhận người, căn bản cũng không biết ông chủ là ai.

Việc này đến đây đã bị chặt đứt, có truy xét tiếp cũng không có manh mối.

Về phần ảnh hưởng của vở diễn này, vì phát hiện sớm nên việc tổn hại cực kỳ nhỏ bé. Nhưng sự khiêu khích đó của đối thủ làm khơi dậy lòng háo thắng của Trần Khác. Hắn lấy quá trình hôn nhân của mình, ra lệnh cho Đại kịch viện biên soạn ra một bộ hí khúc. Đợi cho đến khi mang lên sân khấu, hiệu quả đương nhiên so với gánh hát rong tốt hơn gấp trăm lần... Trong lúc hắn đang suy nghĩ miên man thì đột nhiên nghe được tiếng của Hoàng thượng:

- Trần Khác, ngươi cũng được xem như một nửa chuyên gia trị thủy, việc này nên làm như thế nào?

- A...

Trần Khác vội vàng định thần, cầm hốt bản (thẻ bằng ngà quan lại cầm khi châu) nói:

- Bẩm bệ hạ, thật ra thần cũng không hiểu về vấn đề công trình trị thủy, chỉ hiểu biết một chút đạo lý thô thiển trong đó thôi. Cuối cùng là nên để thành hai con sông, hay là để nó chảy về hướng đông thì vì thần không dám kết luận bừa. Nhưng vì thần biết, sở dĩ Hoàng Hà thường xuyên phải tu sửa nguyên nhân cũng là do phù sa quá nhiều.

- Hiện tại chúng ta đã biết phù sa là từ thượng nguồn Hoàng Thổ ở vùng Cam - Thiểm chảy xuống. Nhưng mà đề Hoàng Hà vùng Cam - Thiểm không có vỡ, nguyên nhân chính là do chênh lệch quá lớn. Nước sông Hoàng Hà đang có xu thế dâng lên, tự nhiên sẽ cuốn theo nhiều bùn cát xuống. Nhưng mà khi đến được Khai Phong, đi vào mảnh đất bình nguyên, thế nước lại chậm dần làm cho bùn cát lắng đọng xuống dưới, khiến cho lòng sông ngày càng cao, cho nên mới xuất hiện cảnh tượng như vậy.

Trần Khác lại nói tiếp:

- Có thể nói tốc độ chảy của nước sông không phải nhân tố quan trọng dẫn đến tai họa. Dòng nước chảy mạnh chẳng những có thể làm cát mới không lắng đọng lại, còn có thể cuốn theo cát cũ ra biển. Lòng sông

đương nhiên sẽ càng ngày càng sâu, mực nước sông cũng sẽ càng ngày càng thấp, sẽ không dẫn đến tai họa vỡ đê...

Lần này hắn nói đạo lý dễ hiểu, làm cho không ít đại thần lộ ra vẻ suy nghĩ sâu xa. Nhưng cũng có người không nhìn hắn thuận mắt, tỷ như tên Tả ti gián Chu Bộ Đạo từng buộc tội hắn, lên tiếng ngắt lời:

- Bệ hạ là hỏi người xem phương án nào tốt, chứ không phải muốn nghe người thao thao bất tuyệt như vậy.
- Lời của hạ quan cũng đã nói rõ ràng. Nếu muốn trị tận gốc nạn Hoàng Hà, một là phải giảm bớt bùn cát ở thượng du, hai là ở trung và hạ du phải duy trì thể nước mạnh. Hai con sông chia nước sông thành hai phần, xét theo suy tính ngắn hạn dĩ nhiên sẽ có hiệu quả lớn. Nhưng mà điều này cũng có nghĩa thể nước bị chia làm hai, tốc độ chảy tự nhiên cũng sẽ chậm lại rất nhiều, bùn cát lắng đọng lại cũng sẽ tăng lớn... Cho nên phương pháp phân ra làm hai nhánh gần như để lại hậu họa vô cùng.

- Vậy ý của người là ủng hộ việc cho chảy về hướng đông sao?

Chu Bộ Đạo tiếp tục truy hỏi.

Trần Khác lắc đầu nói:

- Theo hạ quan được biết, thật ra cho chảy về hướng đông cũng không phải là cách. Trên thực tế là đi trên dòng cũ khi Hoàng Hà đổi dòng thời Tây Hán, triều đại thay đổi nên nó đã hoang phế. Nếu lấy đó làm đường sông mới, chắc chắn sẽ nguy hại hơn nhiều so với dòng cũ.
- Cái này cũng không được, cái kia cũng không được, người thật ra là muốn như thế nào mới được?
- Hạ quan ngay từ lúc đầu cũng đã nói, ta không hiểu công trình trị thủy, chỉ có biết một chút ít đạo lý thô thiển thôi.

Trần Khác thản nhiên nói:

- Dùng để chọn ra khuyết điểm còn được, muốn tự nghĩ ra biện pháp chỉ sợ không được.
- Như vậy thì có tác dụng gì?
- Ít nhất cũng có thể tránh được sai lầm!

Trần Khác lạnh lùng cười, trầm giọng nói:

- Hơn nữa việc sửa chữa Hoàng Hà cũng không thể chỉ lo trước mắt. Từ thời Tam Hoàng Ngũ Đế, con sông này cũng đã ngập lụt, tàn phá bờ bãi mấy ngàn năm, không có khả năng chúng ta chỉ làm một lần là có thể xong.
- Như vậy thì có tác dụng gì?
- Ít nhất cũng có thể tránh được sai lầm!

Trần Khác lạnh lùng cười, trầm giọng nói:

- Hơn nữa việc sửa chữa Hoàng Hà cũng không thể chỉ lo trước mắt. Từ thời Tam Hoàng Ngũ Đế, con sông này cũng đã ngập lụt, tàn phá bờ bãi mấy ngàn năm, không có khả năng chúng ta chỉ làm một lần là có thể xong.

Nói xong lại chuyển hướng sang Hoàng đế nói:

- Vi thần xin thỉnh bệ hạ chỉ chiếu cáo toàn dân thiên hạ, phàm là người biết thủy lợi đều có thể đến Đô Thủy Giám ghi danh. Nếu sau khi trải qua khảo sát đủ tư cách thì phong cho chức quan cấp phẩm thấp, có nhiệm vụ đi dọc theo bờ sông để khảo sát, đưa ra các ý kiến, giao cho Thượng thư tỉnh và các nơi dọc theo sông thảo luận. Biện pháp đó có thể đáng tin hơn một chút.

Triệu Trinh suy nghĩ trong chốc lát, gật đầu nói:

- Rất có lý.

Rồi cho Trần Khác lui ra.

Trên mặt các vị Tể tướng đầy kỳ vọng cũng trở thành thất vọng. Chủ ý này đương nhiên là ổn thỏa, nhưng ai có thể kiên nhẫn như vậy?

Trần Khác im lặng lui về chỗ, hẳn đã sớm biết kết quả như vậy... Sau khi bãi triều, Triệu Tông Tích chờ Trần Khác ở cửa cung. Với quan hệ của hai người thì ngồi chung một xe cũng được, không cần phải tránh hiềm nghi gì cả.

Trong xe, Triệu Tông Tích ngồi vào chỗ của mình cười nói:

- Người lúc này đã đắc tội với tất cả mọi người.
- Ta đắc tội dù sao cũng tốt hơn người đắc tội.

Trần Khác lại cười nói.

- Ta hiểu, đa tạ người đã thay ta gánh vác.

Trần Khác đã lên tiếng trước, Triệu Tông Tích có thái độ tương tự cũng sẽ không làm người khác tức giận.

- Đây là việc ta phải làm.

Trần Khác thản nhiên nói :

- Chỉ là làm như vậy cũng vô ích, bất quá cũng chỉ là đưa bản thân hai người chúng ta ra.
- Hay là cứ cố gắng bổ cứu thêm.

Triệu Tông Tích nhìn Trần Khác nói:

- Phương pháp xi mắng và bê tông kia ta đã chuẩn bị dâng lên cho bệ hạ.
- A...

Trần Khác có chút giật mình. Đó là vũ khí bí mật mà hẳn chuẩn bị cho Triệu Tông Tích, lúc này đưa ra chẳng phải là làm chuyện tốt cho người khác sao?

- Ta đã suy nghĩ kỹ càng rồi. Bất luận là sử dụng phương án của người nào, đều phải điều động binh lực, dùng hết sức dân.

Triệu Tông Tích hạ giọng nói:

- Chúng ta sao có thể vì lợi ích của bản thân mà làm hại đến dân chúng.

Nghe Triệu Tông Tích nói xong, Trần Khác mỉm cười.

- Sao, người chê cười ta ư?
- Không phải.

Trần Khác lắc đầu nói:

- Ta là cảm thấy may mắn vì mình đã chọn đúng người...

Về đến nhà, Trần Khác thông qua Liễu Nguyệt Nga đã biết được nội tình của việc Công chúa kêu oan trong đêm.

Lúc trước đã từng nói qua, nhà chồng của Cố Quốc công chúa là nhà phía bên ngoại của mẫu thân Triệu Trinh. Trước khi trở nên giàu sang, từng làm mình tệ (tiền âm phủ) để sinh sống, có thể nói là thấp hèn cực kỳ. Triệu Trinh sau khi biết thân thế của mình, đối với bên đó cảm thấy rất áy náy. Vì thế đối với gia đình nhà cậu rất ân sủng, còn đem nữ nhi mình yêu mến nhất gả cho biểu đệ mình...

Việc hôn sự này lúc bắt đầu đã định sẵn là bất hạnh. Cố Quốc công chúa cao quý tùy hứng, tao nhã thông minh, cơ bản là xem thường trượng phu tầm thường tục tằn của mình. Từ ngày đầu tiên lập gia đình, đã không cho phép y ngủ chung giường.

Ở trước mặt chính là công chúa cao quý, Lý Vĩ cũng tự biết xấu hổ. Y vội vàng muốn học đòi văn vẻ, luyện tập thể phi bạch (một thể thư pháp), vung tiền như rác để mua thi họa đồ cổ, gấp gáp thoát khỏi hình

tượng thô bỉ. Nhưng mà ba đời làm quan, trong cuộc sống lâu dài mới có thể đường ra được quý tộc đó. Y càng gấp gáp, hình tượng nhà giàu mới nổi càng trở nên nổi bật hơn.

Trong vòng tròn thượng lưu ở thành Biện Kinh, thường xuyên lấy Phò mã ra làm trò đùa. Nói y lại dùng mấy ngàn quan mua một đồ cổ giả, lấy gổ màu đồi Đường bày bên trong thư phòng, hoặc việc mới sáng tác ra loại thơ nào đó “Giang thượng nhất lung thống, tỉnh thượng hắc quật lung. Hoàng cầu thân thượng bạch, bạch cầu thân thượng thũng.” (*)

(*) “Trên sông mơ hồ, trong giếng tối mịt. Thân chó vàng thì trắng, thân chó trắng thì sừng” - Là bài thơ “Vịnh tuyết”, do một trong ba huynh đệ bán dầu thời Minh sáng tác. Về sau người ta lấy nó để chỉ những bài thơ tầm thường quê mùa. Tuyết rơi, đương nhiên thân chó vàng có tuyết trắng, trời lạnh nên chó trắng dĩ nhiên sẽ bị tê phù.

Điều này làm cho công chúa cảm thấy khó chịu, sự phản cảm đối với Phò mã cũng tăng lên thành khinh bỉ. Bình thường gặp mặt cũng dứt khoát nhắm mắt làm ngơ.

Tính cách của Lý Vĩ giản dị đơn hậu, nghe theo mọi sự an bài của Công chúa. Nhưng mẹ của y là quốc cữu phu nhân Dương Thị lại không chịu đựng nổi. Vị phu nhân này là xuất thân từ dân chúng, cho rằng Hoàng đế cũng chỉ là cháu ngoại của mình, như vậy Công chúa cũng không phải là cái gì ghê gớm. Đối với việc công chúa hàng năm đều không ở chung với con mình, trong lòng bà cho là nhục, đương nhiên sẽ không đứng bằng quan mà nhìn.

Dương thị cho người trải lụa trắng trên giường Công chúa. Nếu ngày hôm sau lụa trắng vẫn như cũ, thì cho thấy trước khi thành thân công chúa đã thất trinh. Thật ra Dương thị không phải là hoài nghi trinh tiết của công chúa, chỉ muốn dùng việc này tạo áp lực cho công chúa, hy vọng mọi việc sẽ thành sự thật. Nhưng với tính tình của công chúa thì làm sao nàng có thể cam chịu mình bị bài bố?

Vì vậy ngày hôm sau, khi Dương thị muốn tìm mảnh vải trắng đó thì thấy bức tranh “Hoa mai ngạo tuyết đồ” (hoa mai trong tranh TQ thường có màu đỏ, mọi người tự hiểu...) được vẽ trên mảnh vải trắng đó... Là tranh vẽ “Hoa mai ngạo tuyết đồ” thật sự chứ không phải là ẩn dụ.

Thấy vậy bà tức giận đến mức muốn xé bức tranh vải đó, thị nữ công chúa nói:

- Đây là tranh vẽ do công chúa ban tặng, không được làm hư hại!

Dương thị tức giận tìm công chúa tranh luận, nhưng mà bị người hầu ngoài cửa từ chối khéo. Bà lại đi tìm Triệu Trinh, Tào hoàng hậu, Miêu Hiền Phi không biết bao nhiêu lần. Nhưng ba vị đó cũng không có khả năng mạnh mẽ ép buộc công chúa, để cho Phò mã “bá vương ngạnh thượng cung” (cưỡng gian). Công chúa lại quyết tâm “nghe theo lời dạy bảo, kiên quyết không thay đổi”, Đế hậu cũng không có biện pháp nào khác.

Nhưng mà trí tuệ của quần chúng là vô tận. Dương thị lại thừa dịp cả nhà liên hoan tết Trung thu, bỏ “Hợp hoan tán” trong rượu Công chúa, âm mưu biến việc này thành sự thật. Nhưng Lý Vĩ bị đám người hầu nói một câu, Công chúa tỉnh lại sẽ tự sát cho nên sợ tới mức một đêm không dám làm gì, bỏ lỡ cơ hội của mẫu thân y tạo ra.

Sau này Cỗ Quốc công chúa biết được sự tình, cũng không đi tìm Dương thị tính sổ. Nhưng từ việc ăn uống đến sinh hoạt hàng ngày đều do nơi khác phụ trách, tuyệt đối sẽ không phải do người Lý gia làm.

Dương thị biết mình đuối lý, cũng yên lặng một thời gian dài. Hai bên dường như trở nên nước sông không chạm nước giếng, Công chúa thường xuyên đi du lịch kết bạn, ngày ngày trải qua rất thoải mái.

Nhưng mà trong lòng của Dương thị không lúc nào là không phẫn nộ. Trong một lần nói chuyện phiếm, bà nghe được việc có một nữ nhân nào đó lén lút với đàn ông. Trong lòng đột nhiên nghĩ đến có phải công chúa bên ngoài có người khác rồi, cho nên mới chúm mắt Lý Vĩ nhà mình?

Vì thế bà liền cho người theo dõi hành tung của Công chúa, nhưng cũng không có phát hiện ra được việc gì lạ. Nhưng trong một lần ngẫu nhiên, nàng tận mắt nhìn thấy công chúa và tổng quản hoạn quan phủ công chúa Lương Hoài Cát. Cử chỉ vô cùng thân thiết, nhất thời cho là mình đã biết được chân tướng sự việc. Hóa ra công chúa không lén lút với nam nhân, mà là hư loan giả phượng với hoạn quan bên mình.

Đương nhiên náo loạn lớn một hồi, cuối cùng là náo đến nơi Hoàng đế. Triệu Trinh chỉ cho là Dương thị hiểu lầm, Công chúa từ nhỏ đã làm bạn với hoạn quan đến lớn, đương nhiên là có chút thân mật, việc này cũng không có gì là lạ. Vì thế chỉ răn dạy Lương Hoài Cát một phen, cũng không chuyển ý đi... Trên thực tế, người phụ thân này đã hối hận vì cuộc hôn nhân sai lầm này rồi, không muốn làm tổn thương nữ nhi mình chút nào nữa.

Sau khi náo loạn xong, phủ Công chúa lại khôi phục lại như bình thường, hai bên lại càng như người lạ. Lúc đầu Công chúa và Lương Hoài Cát còn nhớ rõ giáo huấn, cũng giữ khoảng cách trong một khoảng thời gian. Nhưng qua một quãng thời gian dài, lại chứng nào tật ấy trở nên thân mật như trước.

Tết Nguyên Tiêu năm nay, Công chúa cùng đi xem đèn với Lương Hoài Cát trên phố. Thấy dân chúng tâm đầu ý hợp, nhu tình mật ý, không khỏi thương cảm vì cảnh ngộ của bản thân.

Sau khi hồi phủ, nàng không ngủ được, liền cho người gọi Lương Hoài Cát đến phòng ngủ cùng nhau uống rượu.

Không ngờ Dương thị đã sớm mua chuộc một hoạn quan bên cạnh Lương Hoài Cát, lập tức biết được tin tức Công Chúa và Lương Hoài Cát gặp nhau lúc đêm khuya.

Bà lập tức mang theo vú già của mình, chạy tới tẩm cung Công chúa “bắt kẻ thông gian”. Đám người hầu không kịp cản lại, bị bà lao thẳng vào phòng ngủ. Quả nhiên lúc này Lương Hoài Cát quần áo không chỉnh tề, cả khuôn mặt đỏ bừng chứng tỏ “gian tình bị bắt gặp”.

- Vì sao đêm khuya mà Quốc cữu phu nhân đến đây?

Lương Hoài Cát lên tiếng.

- Người có thể đến lễ nào lão thân không thể tới?

Dương thị tự cho là mình đã bắt gian thành công, uy phong lẫm liệt nói:

- Dem tên không biết xấu hổ này bắt lại, ngày mai giao cho Hoàng thượng xử lý!

Hai vú già tráng kiện phía sau nàng bước tới lôi Lương Hoài Cát.

- Dừng tay!

Khuôn mặt của Cữu Quốc công chúa đỏ bừng từ trong phòng đi ra. Hiển nhiên là do uống quá nhiều rượu, nhưng đôi mắt phượng lại sắc bén nghiêm nghị nói:

- Người của ta mà người cũng dám động vào? Ai cho người vào đây!

- Là ta xông vào!

Dương thị cười lạnh nói:

- Các người có gan làm việc xấu này, nên chuẩn bị tâm lý sẽ bị bắt gian!

Nói xong lại chuyển hướng sang Hoàng đế nói:

- Vi thần xin thỉnh bệ hạ hạ chỉ chiếu cáo toàn dân thiên hạ, phàm là người biết thủy lợi đều có thể đến Đô Thủy Giám ghi danh. Nếu sau khi trải qua khảo sát đủ tư cách thì phong cho chức quan cấp phẩm thấp, có nhiệm vụ đi dọc theo bờ sông để khảo sát, đưa ra các ý kiến, giao cho Thượng thư tỉnh và các nơi dọc theo sông thảo luận. Biện pháp đó có thể đáng tin hơn một chút.

Triệu Trinh suy nghĩ trong chốc lát, gật đầu nói:

- Rất có lý.

Rồi cho Trần Khác lui ra.

Trên mặt các vị Tể tướng đầy kỳ vọng cũng trở thành thất vọng. Chủ ý này đương nhiên là ổn thỏa, nhưng ai có thể kiên nhẫn như vậy?

Trần Khác im lặng lui về chỗ, hẳn đã sớm biết kết quả như vậy... Sau khi bãi triều, Triệu Tông Tích chờ Trần Khác ở cửa cung. Với quan hệ của hai người thì ngồi chung một xe cũng được, không cần phải tránh hiềm nghi gì cả.

Trong xe, Triệu Tông Tích ngồi vào chỗ của mình cười nói:

- Người lúc này đã đắc tội với tất cả mọi người.
- Ta đắc tội dù sao cũng tốt hơn người đắc tội.

Trần Khác lại cười nói.

- Ta hiểu, đa tạ người đã thay ta gánh vác.

Trần Khác đã lên tiếng trước, Triệu Tông Tích có thái độ tương tự cũng sẽ không làm người khác tức giận.

- Đây là việc ta phải làm.

Trần Khác thản nhiên nói :

- Chỉ là làm như vậy cũng vô ích, bất quá cũng chỉ là đưa bản thân hai người chúng ta ra.
- Hay là cứ cố gắng bổ cứu thêm.

Triệu Tông Tích nhìn Trần Khác nói:

- Phương pháp xi mắng và bê tông kia ta đã chuẩn bị dâng lên cho bệ hạ.
- A...

Trần Khác có chút giật mình. Đó là vũ khí bí mật mà hẳn chuẩn bị cho Triệu Tông Tích, lúc này đưa ra chẳng phải là làm chuyện tốt cho người khác sao?

- Ta đã suy nghĩ kỹ càng rồi. Bất luận là sử dụng phương án của người nào, đều phải điều động binh lực, dùng hết sức dân.

Triệu Tông Tích hạ giọng nói:

- Chúng ta sao có thể vì lợi ích của bản thân mà làm hại đến dân chúng.

Nghe Triệu Tông Tích nói xong, Trần Khác mỉm cười.

- Sao, người chê cười ta ư?
- Không phải.

Trần Khác lắc đầu nói:

- Ta là cảm thấy may mắn vì mình đã chọn đúng người...

Về đến nhà, Trần Khác thông qua Liễu Nguyệt Nga đã biết được nội tình của việc Công chúa kêu oan trong đêm.

Lúc trước đã từng nói qua, nhà chồng của Cỗ Quốc công chúa là nhà phía bên ngoại của mẫu thân Triệu Trinh. Trước khi trở nên giàu sang, từng làm mình tệ (tiền âm phủ) để sinh sống, có thể nói là thấp hèn cực kỳ. Triệu Trinh sau khi biết thân thế của mình, đối với bên đó cảm thấy rất áy náy. Vì thế đối với gia đình nhà cậu rất ân sủng, còn đem nữ nhi mình yêu mến nhất gả cho biểu đệ mình...

Việc hôn sự này lúc bắt đầu đã định sẵn là bất hạnh. Cỗ Quốc công chúa cao quý tùy hứng, tao nhã thông minh, cơ bản là xem thường trượng phu tầm thường tục tằn của mình. Từ ngày đầu tiên lập gia đình, đã không cho phép y ngủ chung giường.

Ở trước mặt chính là công chúa cao quý, Lý Vĩ cũng tự biết xấu hổ. Y vội vàng muốn học đòi văn vẻ, luyện tập thể phi bạch (một thể thư pháp), vung tiền như rác để mua thi họa đồ cổ, gấp gáp thoát khỏi hình tượng thô bỉ. Nhưng mà ba đời làm quan, trong cuộc sống lâu dài mới có thể dưỡng ra được quý tộc đó. Y càng gấp gáp, hình tượng nhà giàu mới nổi càng trở nên nổi bật hơn.

Trong vòng tròn thượng lưu ở thành Biện Kinh, thường xuyên lấy Phò mã ra làm trò đùa. Nói y lại dùng mấy ngàn quan mua một đồ cổ giả, lấy gốm màu đời Đường bày bên trong thư phòng, hoặc việc mới sáng tác ra loại thơ nào đó “Giang thượng nhất lung thổng, tỉnh thượng hắc quật lung. Hoàng cầu thân thượng bạch, bạch cầu thân thượng thưng.” (*)

(*) “Trên sông mơ hồ, trong giếng tối mịt. Thân chó vàng thì trắng, thân chó trắng thì sừng” - Là bài thơ “Vĩnh tuyết”, do một trong ba huynh đệ bán dầu thời Minh sáng tác. Về sau người ta lấy nó để chỉ những bài thơ tầm thường quê mùa. Tuyết rơi, đương nhiên thân chó vàng có tuyết trắng, trời lạnh nên chó trắng dĩ nhiên sẽ bị tê phù.

Điều này làm cho công chúa cảm thấy khó chịu, sự phản cảm đối với Phò mã cũng tăng lên thành khinh bỉ. Bình thường gặp mặt cũng dứt khoát nhắm mắt làm ngơ.

Tính cách của Lý Vĩ giản dị đơn hậu, nghe theo mọi sự an bài của Công chúa. Nhưng mẹ của y là quốc cữu phu nhân Dương Thị lại không chịu đựng nổi. Vị phu nhân này là xuất thân từ dân chúng, cho rằng Hoàng đế cũng chỉ là cháu ngoại của mình, như vậy Công chúa cũng không phải là cái gì ghê gớm. Đối với việc công chúa hàng năm đều không ở chung với con mình, trong lòng bà cho là nhục, đương nhiên sẽ không đứng bàng quan mà nhìn.

Dương thị cho người trải lụa trắng trên giường Công chúa. Nếu ngày hôm sau lụa trắng vẫn như cũ, thì cho thấy trước khi thành thân công chúa đã thất trinh. Thật ra Dương thị không phải là hoài nghi trinh tiết của công chúa, chỉ muốn dùng việc này tạo áp lực cho công chúa, hy vọng mọi việc sẽ thành sự thật. Nhưng với tính tình của công chúa thì làm sao nàng có thể cam chịu mình bị bài bố?

Vì vậy ngày hôm sau, khi Dương thị muốn tìm mảnh vải trắng đó thì thấy bức tranh “Hoa mai ngạo tuyết đỏ” (hoa mai trong tranh TQ thường có màu đỏ, mọi người tự hiểu...) được vẽ trên mảnh vải trắng đó... Là tranh vẽ “Hoa mai ngạo tuyết đỏ” thật sự chứ không phải là ẩn dụ.

Thấy vậy bà tức giận đến mức muốn xé bức tranh vải đó, thị nữ công chúa nói:

- Đây là tranh vẽ do công chúa ban tặng, không được làm hư hại!

Dương thị tức giận tìm công chúa tranh luận, nhưng mà bị người hầu ngoài cửa từ chối khéo. Bà lại đi tìm Triệu Trinh, Tào hoàng hậu, Miêu Hiền Phi không biết bao nhiêu lần. Nhưng ba vị đó cũng không có khả năng mạnh mẽ ép buộc công chúa, để cho Phò mã “bá vương ngành thượng cung” (cường gian). Công chúa lại quyết tâm “nghe theo lời dạy bảo, kiên quyết không thay đổi”, Đế hậu cũng không có biện pháp nào khác.

Nhưng mà trí tuệ của quần chúng là vô tận. Dương thị lại thừa dịp cả nhà liên hoan tết Trung thu, bỏ “Hợp hoan tán” trong rượu Công chúa, âm mưu biến việc này thành sự thật. Nhưng Lý Vĩ bị đám người hầu nói một câu, Công chúa tỉnh lại sẽ tự sát cho nên sợ tới mức một đêm không dám làm gì, bỏ lỡ cơ hội của mẫu thân y tạo ra.

Sau này Cổ Quốc công chúa biết được sự tình, cũng không đi tìm Dương thị tính sổ. Nhưng từ việc ăn uống đến sinh hoạt hàng ngày đều do nơi khác phụ trách, tuyệt đối sẽ không phải do người Lý gia làm.

Dương thị biết mình đuối lý, cũng yên lặng một thời gian dài. Hai bên dường như trở nên nước sông không chạm nước giếng, Công chúa thường xuyên đi du lịch kết bạn, ngày ngày trải qua rất thoải mái.

Nhưng mà trong lòng của Dương thị không lúc nào là không phẫn nộ. Trong một lần nói chuyện phiếm, bà nghe được việc có một nữ nhân nào đó lén lút với đàn ông. Trong lòng đột nhiên nghĩ đến có phải công chúa bên ngoài có người khác rồi, cho nên mới chường mắt Lý Vĩ nhà mình?

Vì thế bà liền cho người theo dõi hành tung của Công chúa, nhưng cũng không có phát hiện ra được việc gì lạ. Nhưng trong một lần ngẫu nhiên, nàng tận mắt nhìn thấy công chúa và tổng quản hoạn quan phủ công chúa Lương Hoài Cát. Cử chỉ vô cùng thân thiết, nhất thời cho là mình đã biết được chân tướng sự việc. Hóa ra công chúa không lén lút với nam nhân, mà là hư loan giả phượng với hoạn quan bên mình.

Đương nhiên náo loạn lớn một hồi, cuối cùng là náo đến nơi Hoàng đế. Triệu Trinh chỉ cho là Dương thị hiểu lầm, Công chúa từ nhỏ đã làm bạn với hoạn quan đến lớn, đương nhiên là có chút thân mật, việc này cũng không có gì lạ. Vì thế chỉ răn dạy Lương Hoài Cát một phen, cũng không chuyển ý đi... Trên thực

tế, người phụ thân này đã hối hận vì cuộc hôn nhân sai lầm này rồi, không muốn làm tổn thương nữ nhi mình chút nào nữa.

Sau khi náo loạn xong, phủ Công chúa lại khôi phục lại như bình thường, hai bên lại càng như người lạ. Lúc đầu Công chúa và Lương Hoài Cát còn nhớ rõ giáo huấn, cũng giữ khoảng cách trong một khoảng thời gian. Nhưng qua một quãng thời gian dài, lại chứng nào tật ấy trở nên thân mật như trước.

Tết Nguyên Tiêu năm nay, Công chúa cùng đi xem đèn với Lương Hoài Cát trên phố. Thấy dân chúng tâm đầu ý hợp, nhu tình mật ý, không khỏi thương cảm vì cảnh ngộ của bản thân.

Sau khi hồi phủ, nàng không ngủ được, liền cho người gọi Lương Hoài Cát đến phòng ngủ cùng nhau uống rượu.

Không ngờ Dương thị đã sớm mua chuộc một hoạn quan bên cạnh Lương Hoài Cát, lập tức biết được tin tức Công chúa và Lương Hoài Cát gặp nhau lúc đêm khuya.

Bà lập tức mang theo vú già của mình, chạy tới tẩm cung Công chúa “bắt kẻ thông gian”. Đám người hầu không kịp cản lại, bị bà lao thẳng vào phòng ngủ. Quả nhiên lúc này Lương Hoài Cát quần áo không chỉnh tề, cả khuôn mặt đỏ bừng chứng tỏ “gian tình bị bắt gặp”.

- Vì sao đêm khuya mà Quốc cữu phu nhân đến đây?

Lương Hoài Cát lên tiếng.

- Người có thể đến lễ nào lão thân không thể tới?

Dương thị tự cho là mình đã bắt gian thành công, uy phong lẫm liệt nói:

- Dem tên không biết xấu hổ này bắt lại, ngày mai giao cho Hoàng thượng xử lý!

Hai vú già trắng kiện phía sau nàng bước tới lôi Lương Hoài Cát.

- Dừng tay!

Khuôn mặt của Cỗ Quốc công chúa đỏ bừng từ trong phòng đi ra. Hiển nhiên là do uống quá nhiều rượu, nhưng đôi mắt phượng lại sắc bén nghiêm nghị nói:

- Người của ta mà người cũng dám động vào? Ai cho người vào đây!

- Là ta xông vào!

Dương thị cười lạnh nói:

- Các người có gan làm việc xấu này, nên chuẩn bị tâm lý sẽ bị bắt gian!

- Làm càn! Người nói điều bần thiêu gì đó!

Khuôn mặt của Cỗ Quốc công chúa nhất thời trắng bệch.

- Lời của ta có bần, cũng sạch sẽ hơn chuyện các người làm gấp trăm lần!

Trong chớp mắt, Dương thị dường như trở về nơi chợ búa, gập thắt lưng lại mắng:

- Hai người các người có gan nói vừa rồi đã làm việc bần thiêu gì bên trong không? Ta nhổ vào, tìm nam nhân không tìm lại tìm một tên hoạn quan, không biết các người có thể chơi cái gì a!

Nói về cãi nhau, Công chúa đương nhiên không phải đối thủ của Dương thị, khuôn mặt tức đến mức trắng bệch, một câu cũng không nói nên lời.

Loại người đàn bà chanh chua phừng phờ như Dương thị, ngôn ngữ ô uế nói như mưa trút xuống, tựa như muốn đem lửa giận tích tụ mấy năm qua phát tiết ra hết.

Lương Hoài Cát vội vàng lớn tiếng cắt ngang lời Dương thị nói:

- Quốc cữu phu nhân đã hiểu lầm rồi. Mới vừa rồi công chúa đêm khuya trong lòng bức rứt, mới gọi nô tài đến nói chuyện!

Y nhấn mạnh hai chữ “Nô tài”.

- Cho dù là công chúa nửa đêm không ngủ được, cũng nên đi tìm Phò mã nói chuyện mới đúng!

Dương thị cả giận nói:

- Điều là do tên hoạn quan như người ở giữa làm khó dễ, mới làm cho bọn họ đến nay cũng chưa có động phòng!

Nàng túm lấy đứa con không nên thân của nàng, lớn tiếng nói:

- Từ bây giờ về sau, người nằm ngủ ở chỗ này!

Nói xong lại khiêu khích nhìn Cỗ Quốc công chúa:

- Công chúa, chờ người cùng Phò mã động phòng thì sẽ hiểu rõ. Việc tìm nam nhân này không phải là một tên hoạn quan mặt trắng có thể so sánh!

Công chúa tức giận đến mức nói không ra lời. Lý Vĩ cúi đầu không dám nhìn công chúa, cũng không dám làm trái ý mẹ mình. Khuôn mặt của Lương Hoài Cát bị Dương thị mắng lúc xanh lúc trắng.

Dương thị căm hận nhiều năm, một khi phun ra, càng vênh vào tự đắc nói:

- Mau chóng đem tên hoạn quan coi trời bằng vung này dẫn đi. Ngày mai đem tất cả những tên này đuổi ra đi, quý phủ của chúng ta không thể có loại đồ vật như thế này...A...

Một tiếng kêu thảm thiết trong miệng Dương thị phát ra, lại giống như tiếng một lão mèo đang gọi bạn tình.

Sau đó, thấy bà ôm đầu lại kêu đau, trên đó có máu tươi rỉ ra.

Hóa ra là công chúa tức giận, tháo chiếc vòng ngọc đeo trên cổ tay hung hăng ném vào đầu bà.

- Tiện nhân này...

Thấy mình bị chảy máu, Dương thị tức giận không kiềm được, nhưng bà còn chưa lên tiếng thì thấy công chúa đã lao đến.

Là bạn khuê phòng của Liễu Nguyệt Nga, Cỗ Quốc công chúa cũng học được một ít công phu. Giờ phút này tức giận ra tay, xem Dương thị giống như một cái bao cát mà đánh.

Hành động này quá mức kinh người, làm ọi người sửng sốt một lúc lâu mới vội vàng nhào lên tách hai người ra. Lương Hoài Cát bởi vì trong lòng có quỷ cho nên không dám ra tay, vẫn là do Lý Vĩ ngăn nàng lại.

Công chúa liền đem hết lửa giận phát tiết ra trên người y. Vừa đá lại vừa đánh y, Lý Vĩ chỉ biết ôm đầu rụt cổ lại làm gì dám đánh lại.

Thấy đứa con không dám đánh lại, Dương thị khóc lớn lên ngay tại chỗ, vỗ tay lên đất khóc lóc nỉ non:

- Trời ơi, ta đây là sinh ra một tên khiếp nhược. Cưới một người vợ, bị người ta đánh, leo lên đầu tác oai tác quái cũng không dám kêu lên một tiếng. Hiện tại ta bị con dâu đánh, y cũng không dám đánh lại. Ta đây là tạo nghiệt gì đây, sớm biết như vậy lúc trước thà bóp chết hẳn lúc mới sinh còn hơn...

Lý Vĩ bị mẫu thân y nói như vậy, nắm lấy cánh tay phải của công chúa, lần đầu tiên ngẩng đầu lên nói:

- Mau xin lỗi mẫu thân của ta!

- Đừng hòng!

Cỗ Quốc công chúa giơ tay trái lên, tát y một cái thật mạnh.

Lý Vĩ nhất thời máu nóng lên đầu, rốt cuộc cũng bạt tai công chúa một cái.

Đường đường là công chúa Đại Tổng không ngờ lại bị tát... Thế giới này bỗng nhiên an tĩnh lại, chỉ có Dương thị sáng khoái lớn tiếng cười:

- Nhi tử tốt...

Cổn Quốc công chúa che gò má bị đánh đỏ lại, thấp giọng nói:

- Hồi cung...

- Muội hiểu rõ con người Công chúa.

Nói xong chân tướng, Liễu Nguyệt Nga cũng giải thích dùm tỷ muội tốt của mình:

- Nàng tuyệt đối sẽ không làm ra việc xấu xa kia đó! Nhất định là do Dương thị vu oan.

- Nhưng người khác lại không biết.

Trần Khác lắc đầu nói:

- Công chúa lần này sẽ tạo cơ cho quần thần lên án rồi.

Vốn tướng việc này đến đây sẽ chấm dứt, nhưng hiện tại xem ra phiền toái vẫn còn lại phía sau.

- Bọn họ quản được sao?

Liễu Nguyệt Nga cả giận nói.

- Quốc gia dùng lễ trị thiên hạ. Gia đình Đế vương hết thảy đều phải theo quy phạm giáo hóa, việc này có quan hệ đến tính hợp pháp hoàng quyền.

Trần Khác giải thích:

- Hiện tại nữ nhi của hoàng đế đã hai năm không cùng phòng với Phò mã, đánh mẹ chồng, còn nửa đêm kêu oan, chạy về nhà mẹ đẻ, việc này ảnh hưởng rất nghiêm trọng...

Vào lúc này, Triệu Trinh cũng đã về tới nội cung, lão gọi Lý Vĩ tới hỏi kỹ nguyên do. Lý Vĩ cũng không chịu nói ra chuyện Công chúa và Lương Hoài Cát tư tình, cũng không nói tới mẫu thân của mình, mà chỉ nói phụ thê cãi nhau, chính mình nhất thời kích động đã đánh công chúa.

Nhưng Triệu Trinh cũng không chỉ hỏi một người mà gọi tất cả mọi người gọi tới để hỏi. Dưới sự uy nghiêm của hoàng đế, không phải ai cũng dám giấu diếm, bởi vậy chân tướng sự việc đều bị Hoàng thượng hỏi ra rõ hết.

Nhưng mà Triệu Trinh cũng tuyệt đối không tin nữ nhi cao ngạo của mình sẽ cùng một thái giám phóng đảng, theo Lương Hoài Cát nói y chỉ bởi công chúa uống rượu giải sầu hẳn là sự thật. Nhưng loại chuyện nam nữ, từ trước đến nay luôn là dạng bùn đất rơi vào đũng quần không phải phân cũng cho là phân, làm sao mà có thể làm rõ cho được?

- Hoàng thượng, người cần phải giữ gìn thanh danh cho Huy Nhu...

Miêu Hiền Phi trong lòng bất an mở miệng thỉnh cầu.

- Ta hiện tại không muốn truy cứu tiếp, chỉ mong việc này có thể mau chóng yên tĩnh lại, đừng gây ra động tĩnh quá lớn.

Triệu Trinh xoa xoa huyệt thái dương, thấp giọng phân phó nói:

- Nói ọi người nhất định phải thống nhất lời nói lại. Lấy lý do phò mã thoái thác làm chuẩn, nói là công chúa và phò mã giận đối, ngàn vạn không nên lôi Lương Hoài Cát vào, cũng không có liên quan gì đến Quốc cữu phu nhân! Không được lộ ra chút gì để cho người ta nắm nhược điểm!

- Vâng!

Miêu Hiền Phi gật đầu đáp.

- Còn phía bên Quốc cữu phu nhân, nàng đi...

Triệu Trinh lại phân phó tiếp:

- Ái phi và Hoàng hậu cùng nhau tới đó trấn an bà ấy, đừng để bà ấy lộ ra tin tức gì.

- Chắc có lẽ không sao, loại việc này mà truyền đi thì Lý gia của nàng cũng bị mất mặt.

- Người mợ kia của trẫm làm sao có thể dùng cách nhìn của người bình thường?

Hoàng thượng nói tiếp:

- Nói cho nàng biết. Công chúa phạm sai lầm ta sẽ trừng phạt, những người hầu bên cạnh nàng cũng không thoát tội, còn Lương Hoài Cát kia cũng sẽ không xuất hiện trong phủ Công chúa nữa.

- Việc này...

Miêu Hiền Phi có chút không vui nói:

- Như vậy chẳng phải mọi lỗi lầm đều là của Huy Nhu sao?

Huy Nhu là tên gọi của công chúa lúc mới sinh, phụ mẫu nàng đương nhiên sẽ không đổi cách xưng hô.

- Việc này là trừng phạt nhỏ để che dấu một sai lầm lớn!

Triệu Trinh không chút nào nề nang:

- Nếu như việc này không thể giải quyết tốt, nữ nhi mình làm sao còn mặt mũi bước ra khỏi cửa cung một bước?

- Vậy...

Miêu Hiền Phi hỏi:

- Vậy sau này sẽ an bài Huy Nhu như thế nào?

- Trước hết cứ để cho nó ở trong cung một thời gian đi.

Triệu Trinh nói:

- Đợi hai bên tỉnh táo lại, các nàng lại mang nó đi nhận lỗi với Quốc cữu phu nhân, sau này lại sống cho thật tốt là được...

Miêu Hiền Phi không nhận được phản nài:

- Ba năm rồi, có thể ở chung mà nói cũng đã ở chung rồi, phu thê như vậy không bằng ly dị thôi!

- Hoang đường!

Triệu Trinh tức giận nói:

- Việc này là do Huy Nhu sai, cho dù là phải bỏ, cũng chỉ có thể là “tỷ ly”!

Trượng phu viết phong thư bỏ vợ gọi là “tỷ ly”.

- Nhưng đó là do Dương thị làm sai trước...

- Ái phi định dùng lý luận này nói sao.

Triệu Trinh nổi giận ùng ùng nói:

- Xem người ta có thể nói ra việc khuê nữ nàng ba năm không ở cùng phòng với Phò mã, còn đánh trượng phu, đánh mẹ chồng hay không!

- ...

Miêu Hiền Phi bị dọa sợ ngây người.

Sau giờ ngộ, Tào Hoàng hậu cùng Miêu Hiền Phi đi đến phủ Công chúa vấn an Quốc cữu phu nhân. Dương thị đương nhiên khóc lóc kể về việc công chúa đánh cho Hoàng hậu nghe. Tào Hoàng hậu nhẹ giọng khuyên bảo, Miêu Hiền Phi thì mềm giọng nói chuyện, nói hết lời hay ý đẹp mới miễn cưỡng để bà đồng ý không đem việc này nói ra ngoài.

Hoàng hậu và Miêu Hiền Phi lúc này mới yên tâm trở về cung báo cáo kết quả. Triệu Trinh lúc này cũng thật sự rất tức giận, nghe xong tin rồi cũng chỉ gật đầu một chút nói:

- Gọi mấy người gác cổng đến, quả nhân có việc muốn cùng bọn họ thương lượng... Ngày hôm sau, trong cung truyền ra ý chỉ, ba người gác cổng hôm trước tất cả đều bị giáng chức đi đến các nơi Tây Kinh, Nam Kinh... Thật ra Triệu Trinh đã âm thầm hứa hẹn với ba người bọn họ, trong vòng một hai năm sẽ triệu hồi bọn họ về.

Đồng thời, dưới sự bày mưu tính kế của Triệu Trinh, Lý Vĩ cũng đã tự thú tội, đưa ra một chút việc cụ thể. Nói là do mình say rượu không kiểm chế, không làm tròn trách nhiệm đối với Công chúa, khẩn cầu Hoàng thượng trách phạt, v.v... Vì thế, Triệu Trinh cũng đồng ý sẽ không truy cứu việc y đánh công chúa, còn cam đoan sẽ xử lý gọn gàng người bên cạnh Công chúa, nhất là tên Lương Hoài Cát kia. Sau đó còn cho Công chúa đi thỉnh tội với mẫu thân của y, về sau sẽ chung sống thật tốt.

Giờ càng già càng cay, thủ đoạn của Triệu Trinh không thể nói là không inh. Một chiêu “tránh nặng tìm nhẹ”, một chiêu “thay mận đổi đào” trên cơ bản đã giúp Công chúa thoát ra.

Nhưng mà lão dù sao vẫn là sốt ruột bảo vệ nữ nhi mình, hoàn toàn quên mất đây là một xã hội nam quyền. Thân phận của Công chúa cao tới đâu cũng không thể thay đổi được giới tính của nàng.

Cái gọi là “Phu làm chủ”, nhóm sĩ đại phu đương nhiên quyết phải giữ gìn tôn nghiêm rồi.

Cho nên bọn họ thấy Lý Vĩ lên triều tự trách xin nhận phạt thì nhất thời không chịu. Người đâm chọc này là Tư Mã Quang vừa được bổ nhiệm làm Đồng tu khởi cư chú...

Chức quan Đồng tu khởi cư chú không cao, nhưng lại hết sức có giá trị. Bởi vì đây là chức quan có thể tiếp cận gần Hoàng đế hơn so với các học sĩ, công việc hàng ngày của chức quan này chính là viết nhật ký cho Hoàng đế... Ngoài trừ những sinh hoạt ở hậu cung của Hoàng đế thì chỗ nào cũng phải mang theo y. Dựa vào khoảng cách với lãnh đạo càng gần thì càng dễ phát triển, “Sĩ tiến chi đồ, vô thử vị mỹ” (con đường thăng tiến suôn sẻ), đây tuyệt đối là chuyện tốt mà các quan viên tha thiết mơ ước.

Hơn nữa tất cả các việc đại sự quốc gia, tâm lý của Hoàng đế, thái độ của đại thần đều liếc qua là thấy được, có thể thấy được phân lượng của chức quan này.

Năng lực của người đảng Tân Học rất lớn. Khi có ý chỉ xuống dưới, không ngờ là bổ nhiệm Vương An Thạch và Tư Mã Quang làm Đồng tu khởi cư chú. Hơn nữa bởi vì lo lắng hai vị đạo đức quân tử sẽ mất hứng, Vương Bàng thậm chí còn không thông báo trước cho hai người.

Kết quả là Vương An Thạch lại ngại công việc này nhàm chán, mỗi ngày đều phải đi theo làm cái đuôi của Hoàng thượng. Mọi việc lông gà vỏ tỏi gì cũng phải nhớ, thật sự rất vụn vặt. Mà lão hiện tại đang nắm giữ chức Độ chi phán quan, đang muốn làm lớn một phen, cho nên không chịu tiếp chỉ.

Vào lúc này, Tư Mã Quang đang bị lạnh nhạt hai năm, khó khăn lắm mới được chuyển đi, nơi chuyển tới lại là nơi tốt, đương nhiên là rất đồng ý. Nhưng mà vừa nghe Vương An Thạch mặc kệ, nếu mà y đáp ứng thì thành ra “Người mê làm quan” so với lão Vương rồi. Đây chẳng phải biến thành trò cười sao. Vì thế hai người nắm tay nhau biểu diễn một màn từ quan thiên cổ hiếm thấy.

Các tướng công của Chính sự đường lúc đầu nghĩ hai người chẳng qua chỉ là cố ý làm ra vẻ khách khí... Đây cũng là tập tục của quan trường, mọi quan lại đều thích thật thật giả giả từ quan, nhưng phần lớn vừa muốn làm cái này, lại muốn lập cái kia.

Nhưng Vương An Thạch lại là làm thật. Vì thế năm lần hạ chiếu lão liền từ chối năm lần.

Tư Mã Quang thấy Vương An Thạch như vậy, thấy người này nhiều lần từ quan, liền cũng bắt chước năm lần từ chối.

Nhưng khi đến lần thứ sáu, lấy trí tuệ tính toán của Tư Mã Quang, hiện giờ đã từ quan năm lần, cũng đã kiếm được không ít mặt mũi, nên thấy việc tốt thì nhận cho rồi. Nếu không sẽ là lợn tốt chữa thành lợn què, cho nên “cố mà làm” tiếp nhận việc bổ nhiệm.

Mọi người tưởng rằng một khi Tư Mã Quang nhận bổ nhiệm, Vương An Thạch cũng không kiên trì được nữa.

Lại không ngờ được lão quan này vẫn kiên quyết mặc kệ như trước, không chịu nhận bổ nhiệm!

Lần này các tướng công các rất tức giận, cũng có ý muốn trị người này một lần. Cuối cùng lại hạ tử lệnh, phái người chạy đến Tam Ti, đem chiếu lệnh trực tiếp giao cho Vương An Thạch, bất kể như thế nào cũng không thể lại mang về.

Vương An Thạch cũng không vừa, thấy có người đến đưa chiếu thư thì bỏ sổ sách trong tay trốn mất.

Không ngờ đối phương ngu ngốc, lại đem chiếu thư đặt trên bàn sách của lão rồi xoay người bỏ đi.

Vương An Thạch ngồi xổm trong nhà xí, thấy đối phương bỏ đi nhanh như vậy, nhất thời nhận thấy không ổn nên trở về phòng. Quả nhiên thấy chiếu thư đã nằm ở trên bàn, lão lập tức không chút nghĩ ngợi cầm lấy chiếu thư đuổi theo.

Người kia vừa thấy lão đuổi theo vội vàng vắt chân lên cổ bỏ chạy.

Nhưng lại quên đây là địa bàn của ai, chỉ nghe Vương An Thạch hô to một tiếng:

- Chặn y lại!

Tam Ti chính là nơi trọng địa, đương nhiên có tầng tầng thủ vệ. Đám thủ vệ thấy phán quan đại nhân ra lệnh, không chút nghĩ ngợi liền chặn người lại.

Vương An Thạch sải bước đuổi theo, nhét chiếu lệnh vào trong ngực của y, sau đó đẩy ra bên ngoài nói:

- Thả người!

Quả thật là làm cho y phải đem theo chiếu lệnh trở về.

Vương đại thánh nhân lần này sức mạnh từ quan rất lớn, chưa từng có ai có ai ở triều Tống khẳng khái một mực như vậy. Họ cho rằng lão trong sạch, không ham hư danh, nhưng càng làm như vậy thì triều đình càng muốn trọng dụng lão.

Mấy tháng sau, Phú tử tướng đặc biệt nói chuyện với Vương An Thạch, sau đó mới hạ chiếu bổ nhiệm lão làm Tri Chế Cáo.

Lần này Vương An Thạch chỉ do dự một chút, liền tiếp nhận việc bổ nhiệm để tránh “làm hỗn loạn triều đình”.

Vài chục năm về sau, khi nhớ lại việc này, Tư Mã Quang vẫn hối hận không thôi. Chỉ hận mình không đủ đàn ông, không thể kiên trì đến cùng.

Đương nhiên, đây đều là việc về sau... Giờ phút này, Tư Mã Quang vừa mới nhậm chức, lẽ ra với tính chất công tác của y thì không nên nhiều chuyện, nhất là dưới tình huống có thể sẽ đắc tội với Hoàng đế.

Nhưng y là người có nguyên tắc, thấy chuyện chạm tới quan niệm của mình thì không phn ra sẽ khó chịu. Y liền tiếp đưa ra “luận bên trong nhà Công chúa” và “Chính gia trát tử”, hướng mũi giáo về phía Công chúa, nói nàng bất hiếu, không tôn trọng phò mã, kiêu ngạo buông thả, tiếng xấu vang xa! Nghe nói lần này trước khi vào cung, Công chúa còn từng làm bị thương Dương thị, chẳng những không có ý hối hận, ngược lại ban đêm mở cửa cung để vào. Hoàn toàn không quan tâm an nguy của vua cha!

Y còn chĩa mũi giáo về đám người Lương Hoài Cát, nói “Sau khi công chúa đêm khuya mở cửa cung, người ngoài đều dị nghị, nói nội thần kẻ cận bên cạnh công chúa rất nhiều, còn có người không biết cẩn trọng. Công chúa và nhà chồng không hợp, là do nội thần ly gián”. Y cũng biện hộ dùm cho Lý Vĩ, Phò mã không có lỗi nặng, nếu phạt Lý Vĩ mà bảo vệ Công chúa, về tình về lý đều không công bằng. Hoàng đế thiên vị như vậy thì làm sao mà làm gương cho thiên hạ?

Mọi thứ đều như Trần Khắc dự liệu, việc gièm pha được truyền bá bằng tốc độ kinh người, giấy không thể gói được lửa. Lời đồn của Công chúa và Lương Hoài Cát nhanh chóng được truyền ra trong thành Biện Kinh, làm trong thành nổi lên sóng to gió lớn..

Trước kia đám sĩ phu đối với việc Công chúa nửa đêm kêu oan một bụng ý kiến, ẩn tượng đối với Cỗ Quốc Công chúa nhất thời rất thấp. Trưởng nữ của Hoàng thượng, đáng lẽ phải làm gương cho thiên hạ, vậy mà giờ đây phạm vào bảy điều của đạo làm dâu đến mấy lần...

Sự việc tổn hại đến hình tượng Hoàng gia, đương nhiên bị nhóm sĩ phu phản đối mãnh liệt, nhất thời tấu chương buộc tội chồng chất đầy bàn. Trong những người dâng tấu có đủ ngôn quan nổi tiếng đương thời, như Đãi Ngự Sử Lã Hối, Tả Chính ngôn Vương Đào, còn có Đường Giới vừa mới từ Vân Nam quay về phụ trách Ngự Sử Trung Thừa!

Trải qua sự cố gắng của các đại thần, ngày tiếp theo Triệu Trinh tuyên bố Lý Vĩ không bị hạ chức quan, chỉ phạt ba mươi cân đồng, vẫn ở kinh sư.

Nhưng các đại thần cũng không bỏ qua, bọn họ yêu cầu lấy gia pháp tổ tông nghiêm trị Công chúa, giết Lương Hoài Cát để làm yên nhân tâm!

Lúc này, mọi sự chú ý của các đại thần đều chuyển từ việc đem mở cửa cung đến vấn đề Công chúa và nội thần trong nhà.

Dư luận ồn ào, Triệu Trinh hoàn toàn bị động. Chỉ có thể đem những cung nhân bên cạnh công chúa sung quân, giáng chức, nhưng còn “thủ phạm chính thức” Lương Hoài Cát vẫn không động vào.

Không phải Triệu Trinh không muốn động đến y, mà là công chúa thấy người thân tín bên cạnh lần lượt rời đi, hiển nhiên đã ý thức được việc Lương Hoài Cát gặp phải nguy hiểm. Nàng trở nên khẩn trương chưa từng có, gần như một tác cũng không rời khỏi Lương Hoài Cát. Sau này nàng lại không ngủ không nghỉ, bởi vì lo lắng sẽ có người thừa dịp nàng ngủ đem y đi...

Sau khi nghe công chúa suốt hai ngày không chợp mắt, Triệu Trinh rốt cuộc cũng không kìm nổi phải đến thăm nàng. Chỉ thấy mới có vài ngày, nữ nhi xinh đẹp như hoa kia tiêu tụy rất nhiều, làm cho trong lòng Triệu Trinh đau như bị đao cắt.

Càng làm cho lão đau lòng chính là, nữ nhi trước mặt mình vẫn quật cường nắm lấy tay hoạn quan kia. Điều này nói rõ việc lưu luyến trong lời đồn đại thật sự tồn tại, nữ nhi thực sự đã nảy sinh tình cảm với hoạn quan Lương Hoài Cát!

Có lẽ đây mới là nguyên nhân đã lâu rồi mà nàng vẫn không chịu động phòng với phò mã.

Triệu Trinh chán ghét nhìn thoáng qua Lương Hoài Cát, phát tay liền có hai thị vệ tiến lên.

- Phụ thân, đừng mà!

Công chúa tiến lên một bước ngăn trước người thị vệ, tiếng như chim quyên nghẹn ngào:

- Xin người hãy buông tha cho Hoài Cát...

- Ta thấy con đã choáng váng đầu rồi.

Triệu Trinh đột nhiên cảm thấy không hiểu được nữ nhi mình yêu thương hơn hai mươi năm:

- Con không biết những việc mình làm đã trở thành trò cười thiên cổ!

Nói xong lời cuối cùng, thanh âm lão sắc lạnh hơn, nhưng mà lão cũng chỉ có thể bi ai và đau lòng.

Công chúa từ nhỏ đến giờ chưa từng nghe phụ thân nói một câu nặng lời. Giờ phút này nghe được bốn chữ “trò cười thiên cổ”, như gặp phải đả kích nặng, lập tức ngẩn người.

Triệu Trinh đưa mắt nhìn qua, hai thị vệ liền đi qua công chúa dẫn Lương Hoài Cát sắc mặt tái nhợt ra ngoài.

320. Quyển 7 - Chương 348: Xuân

Lương Hoài Cát biết, lần này ra đi là âm dương cách biệt, không khỏi lưu luyến nhìn nàng một cái.

Ai ngờ cái nhìn này lại khiến công chúa bình tĩnh lại, lớn tiếng kêu lên:

- Ai dám dẫn y đi ra khỏi cửa này, ta sẽ chết cho các người xem!

“Bốp” một tiếng, trả lời nàng là một cái tát thật mạnh của Hoàng thượng.

Đây là lần đầu tiên Triệu Trinh đánh người. Không thể ngờ được, lại là đánh nữ nhi mà mình yêu thương nhất.

Nhưng đáp lại lão là việc công chúa lấy kim châm đâm vào chiếc cổ thon thả của nàng.

Huyết châu nổi bật trên làn da tái nhợt, làm Triệu Trinh không cách nào nhìn thẳng.

- Oan nghiệt...

Lão thở dài đầy thương cảm, xua tay ra hiệu cho thị vệ thả Lương Hoài Cát ra, liền xoay người bỏ đi... Từ ngày đó, Công chúa và Lương Hoài Cát bị cấm túc ở trong Nghi Phượng Các, ngay cả Tào hoàng hậu và Miêu Hiền Phi cũng không thể gặp.

Triệu Trinh cũng tức đến nổi đổ bệnh, nằm ở trên giường không thể lên triều. Hoặc có thể là không dám vào triều, lão thật sự không có mặt mũi nào đối mặt với sự chất vấn của các đại thần.

Biết được “phụ hoàng” bị bệnh, đám hoàng tử đương nhiên muốn vào cung vấn an.

Khi đó Trần Khác đang ở bên trong phủ Triệu Tông Tích, cùng ý quyết định chi tiết cuối cùng của “hội cầu Biện Kinh”. Sau khi biết được tin tức này, Triệu Tông Tích không khỏi cau mày nói:

- Huy Nhu hoàng muội thật sự là có chút quá đáng, dám làm Phụ... Hoàng thượng tức đến bệnh!

Từ sau khi thay đổi phụ thân, lúc đối mặt thì kêu không sao, nhưng trong lúc nói ra thì có chút ngượng ngùng.

Với tình báo trong cung của Triệu Tông Tích, đương nhiên biết rõ sự tình. Ý đối với việc công chúa ngỗ nghịch với mẹ chồng, lạnh nhạt với phò mã, ở cùng nô tài cảm thấy rất khó chịu.

- Cha và con gái nào có thù lâu, cẩn thận sau cùng không việc nào thành.

Trần Khác lại nói:

- Nên cất giấu tâm tình của mình đi.

- Vậy nếu Hoàng thượng hỏi tới thì sao?

Triệu Tông Tích cau mày nói:

- Ta nên trả lời như thế nào?

- Nói giúp vài lời cho công chúa, an ủi hoàng thượng nhiều một chút.

Trần Khác đưa ra ý kiến.

- Người không phải vẫn nói với ta nên nói chuyện thật lòng sao?

Triệu Tông Tích bất mãn:

- Tại sao lại không cho ta nói thật lòng?

- Tình huống lần này rất đặc biệt.

Trần Khác cười nói:

- Phải biết rằng, người ta là cha con thân thiết hai mươi năm, thử đặt mình vào hoàn cảnh người khác suy nghĩ một chút. Làm một người phụ thân, cho dù ngoài miệng nói tức giận thế nào, trong lòng vẫn mong nữ nhi của mình có thể sống tốt.

- Phải.

Triệu Tông Tích gật đầu nói:

- Nhưng các đại thần sẽ nhìn ta như thế nào?

- Thanh quan khó quản việc nhà, loại việc này không ai đúng tuyệt đối.

Trần Khác nói:

- Hơn nữa, hiện tại mọi người đều lầm lẫn cho rằng Hoàng thượng đã lỗi thời rồi, ý kiến của người không bằng cách nhìn của các đại thần.
- Không phải vậy sao?
- Đương nhiên không phải.

Trần Khác lắc đầu nói:

- Cho dù người khác nói như thế nào, người còn phải dựa vào Hoàng thượng mới có thể chống lại Triệu Tông Thực.

Nói xong lại thấp giọng

- Người thử đặt mình vào hoàn cảnh người khác suy nghĩ một chút, Hoàng thượng sắp giao giang sơn này cho các người rồi, đương nhiên sẽ hy vọng các người có thể chiếu cố tốt nữ nhi của ngài.

Nói một cách khác, ai đối với nữ nhi của lão tốt, lão sẽ nghiêng về phía người đó. Đây là bệnh chung của người làm phụ thân, Hoàng thượng cũng không có khả năng ngoại lệ.

- Ba phải đương nhiên là được.

Triệu Tông Tích cười khổ nói:

- Nhưng phải nói ra được cách giải quyết.
- Có câu nói vô quýt dày có móng tay nhọn.

Trần Khác cười nói:

- Có một người có thể giúp được.
- Ai?
- Vợ của ta...

Triệu Tông Tích rất nhanh đã chạy tới trong cung, phát hiện bốn người khác cũng đã đến rồi, chính là đang chờ y cùng nhau yết kiến.

- Thật có lỗi, thật có lỗi, đã tới trễ rồi.

Triệu Tông Tích chấp tay. Năm người sắp xếp theo thứ tự lớn nhỏ, khẽ khàng đi vào tẩm cung.

Năm người này theo thứ tự là Tông Cổ, Tông Ngạc, Tông Hữu, Tông Thực, Tông Tích...

Triệu Trinh đang nằm trên long sàng, buồn phiền nhìn các khung trang trí, nghe nói “các con” đến đây thì thở dài, cho gặp.

Năm người đi vào, sau khi hỏi thăm. Triệu Tông Cổ lớn tuổi nhất ân cần nói :

- Phụ thân long thể từ trước đến nay khỏe mạnh, lần này sao đột nhiên lại bị bệnh ?
- Ôi...

Triệu Trinh thở dài nói:

- Đều là do Huy Nhu chọc tức.
- Việc của Huy Nhu, các con đều đã nghe nói.

Triệu Tông Hữu nói tiếp:

- Muội muội đúng là thật tùy hứng.
- Đâu chỉ là tùy hứng!

Triệu Trinh kêu lên một tiếng trầm đục:

- Các người còn chưa biết...

Ngập ngừng một chút, lão ngừng câu chuyện lại, than một tiếng:

- Các người nói, nó làm sao lại trở nên như vậy ?

Tầm cung trong chốc lát bỗng im lặng, Triệu Tông Ngạc mới phá tan sự yên lặng:

- Muội muội có lẽ có chút kiêu căng, nhưng bản tính đơn thuần thiện lương, chỉ có điều bên cạnh có gian nhân. Hiện giờ huyên náo ồn ào, tất cả mọi người đều nói Công chúa và nhà chồng không hợp là do nội thân ly gián. Nhất là Lương Hoài Cát kia, từ trước đến giờ lời nói và việc làm đều không cần trọng. Nghe nói y ở cùng với công chúa không mặc phục trang của nội thân, trước mặt người ngoài tự xưng là Đô úy, thậm chí ly gián công chúa và phò mã, làm cho vợ chồng bất hòa...

Triệu Trinh hai mắt đăm đăm nhìn khung trang trí, rốt cuộc cũng nghe y trách móc Lương Hoài Cát xong:

- Huy Nhu muội muội là cành vàng lá ngọc, có thể có tình cảm gì với một hoạn quan? Đây chỉ là tâm lý phản kháng mà thôi. Cho nên nhi thần nghĩ, tốt nhất là phải nhanh chóng để y rời khỏi công chúa. Công chúa có lẽ lúc đầu sẽ tức giận, nhưng mấy ngày sau sẽ tốt hơn thôi.

Triệu Trinh lắc đầu, khổ sở nói:

- Hiện tại Huy Nhu không cho ai vào cửa, nó đã bốn ngày bốn đêm không chợp mắt. Không cần nghi ngờ, nếu bức bách, nó sẽ quyết tâm tìm cái chết.

- Huy Nhu có phải bị Lương Hoài Cát kia hạ cổ (dùng bùa) hay không?

Triệu Tông Hữu khó có thể tin nói:

- Hoặc là bị nguyên rửa cái gì đó?

Triệu Trinh trên mặt lộ lên vẻ không vui nói:

- Quả nhân không tin tưởng những chuyện đó.

Nói xong lại nhìn Triệu Tông Tích và Triệu Tông Thực:

- Hai người các người thấy thế nào?

- Theo cách nhìn của nhi thần.

Triệu Tông Thực nay đã hơn xưa, nghiêm mặt nói:

- Việc này nhất định phải nhanh chóng chấm dứt, kéo dài càng lâu thì ảnh hưởng đối với danh dự của Huy Nhu càng lớn!

- Ủ.

Triệu Trinh đáp một tiếng, đây đúng là suy nghĩ của lão.

- Huy Nhu sợ dĩ mắc thêm lỗi lầm, nói trắng ra chính là không biết kính sợ. Vì một hoạn quan lại trở mặt thành thù với phụ thân mình, thế nào cũng phải làm uội ấy biết, mọi việc là do phụ thân làm chủ!

Nhưng những lời nói tiếp theo của Triệu Tông Thực lại làm cho lão không rét mà run:

- Dùng một chút mê hương làm cho Huy Nhu ngủ say một giấc, sau đó bắt Lương Hoài Cát đi. Đợi cho Huy Nhu tỉnh lại, cho người xem chừng muội ấy. Qua một thời gian thì việc này cũng dần dần lắng xuống, đợi đến khi tinh thần của muội ấy tốt hơn một chút thì cho đọc các loại sách linh tinh như “nữ giới” (sách về đạo làm người cho nữ nhân, gồm chuyện phụ phụ, kính cần,...), để uội ấy và Phò mã hòa hợp tốt là được.

Tuy rằng cảm thấy Triệu Tông Thực quá ngoan độc rồi, nhưng Triệu Trinh không thể không thừa nhận dường như đây là phương án tốt nhất. Nhưng trước khi quyết định, lão vẫn có thói quen nhìn Triệu Tông Tích nói:

- Người cảm thấy như thế nào?

- Nhi thần cảm thấy các vị hoàng huynh nói đều rất đúng.

Triệu Tông Tích thấp giọng nói:

- Tuy nhiên Huy Nhu là muối muối của chúng con, làm ca ca bảo hộ muối muối thì còn cần phải hỏi muối ấy đúng hay sai sao?

Nghe xong lời này bốn người không khỏi sửng sốt, bộ mặt nhăn nhó của Triệu Trinh trở nên dịu dàng hơn. Đây mới chính là đáp án lão muốn nghe nhất!

- Vương tử phạm pháp thì đồng tội với thứ dân, suy nghĩ của ngươi quá ngây thơ rồi.

Nhưng ngoài miệng Triệu Trinh lại nói thế.

- Lúc đầu nhi thần cũng nghĩ như vậy, nhưng mới vừa nghe Huy Nhu bốn đêm không chợp mắt.

Triệu Tông Tích thấp giọng nói:

- Nhi thần trong lòng cảm thấy rất đau xót, cũng không quan tâm đến những thứ đại nghĩa kia rồi.

Dừng một chút lại nói:

- Nói cho cùng muối ấy cũng chỉ là một tiểu nữ tử, cho dù tùy hứng một chút, chẳng lẽ sẽ phá hư tam cương ngũ thường sao? Các ngôn quan có chút chuyện bé xé ra to rồi...

Mặc dù đã là cuối tháng giêng, Biện Kinh vẫn se lạnh như mùa xuân.

Trong hoa viên Nghi Phượng Các, tuyết đọng lóa mắt, hoa cỏ tiêu điều. Một đám thị vệ mặt không chút biểu tình, vây quanh một tòa lầu cực kỳ chặt chẽ. Nơi này là nơi nhốt Cổ Quốc công chúa và Lương Hoài Cát.

Có tiếng đàn từ trong cửa sổ vọng ra, nhẹ nhàng mà an bình, làm tan biến sự tiêu điều trong hoa viên.

Xuyên qua cửa sổ bằng thủy tinh màu vàng nhạt, có thể nhìn thấy bên trong có lư khói thoang thoang quện vào lớp màn. Nếu không phải trong bình hoa trên bàn có cành hoa mai tổ tôm đã héo rũ, thì không ai nghĩ đến chủ nhân chỗ này đã bị nhốt nhiều ngày.

Người đánh đàn chính là Lương Hoài Cát kia. Đây là hoạn quan hơn hai mươi tuổi, trắng trẻo gầy yếu, đường nét khuôn mặt nhu hòa, là loại người làm người khác sinh ra cảm giác gần gũi.

Công chúa đã năm ngày bốn đêm không chợp mắt, y bày cho nàng một ghế nằm thoải mái. Sau đó đặc biệt chọn những khúc nhẹ nhàng chậm rãi, đánh đàn cho nàng, muốn làm cho tâm thần nàng dần dần thả lỏng.

Ngoài ra, trong lư hương còn có mạn đà la...

Công chúa đối với y hoàn toàn không đề phòng, tựa vào ghế nằm, ngửi mùi hương hoa dương kim, nghe khúc đàn không nhanh không chậm, mí mắt dần dần trĩu xuống. Nàng cứ thỉnh thoảng lại mở mắt ra, nhìn đến chỗ y đánh đàn, rồi rất nhanh lại nhắm mắt lại.

Cuối cùng, hô hấp của nàng đều đều, bắt đầu ngủ say.

Lương Hoài Cát tấu xong một khúc, chậm rãi đứng dậy sợ làm tỉnh giấc công chúa. Y không dám đến gần, chỉ đứng ở một bên ngắm nhìn. Y bảy tuổi đã tiến cung, ở cục Hàn lâm thư nghệ học tập cầm kỳ thi họa bảy năm. Khi mười bốn tuổi được điều vào Nội Thị Tỉnh, trở thành nội thị cấp cao nhận nhiệm vụ hầu hạ công chúa, cho tới ngày hôm nay đã mười năm rồi.

Trong mười năm, bọn họ như hình với bóng. Bọn họ nói chuyện rất nhiều, tâm đầu ý hợp, giới hạn chủ tớ của bọn họ đã sớm mờ hồ, một chút tình cảm không thể cho phép cũng dần dần nảy sinh trong lòng y.

Y cũng biết phần tình cảm này không thể để ọi người biết, cho nên từ trước đến nay đều vững vàng kiềm chế. Hơn nữa y cũng vì thân thể không trọn vẹn nên cảm giác rất tự ti, không thể để ô uế thân thể vàng ngọc của Công chúa. Thật không nghĩ tới càng đè nén, phần tình cảm này lại càng khắc cốt ghi tâm. Bao nhiêu đêm y tỉnh dậy lấy nước lạnh dội lên người, bao nhiêu lần y ngắm nhìn bản thân là y tự thấy xót xa, tinh thần buồn bã.

Chẳng qua y cũng không ngờ, công chúa đối với y cũng có tình cảm thâm thiết. Sự việc tết Nguyên Tiêu lần này, công chúa sở dĩ tức giận đều là do Dương thị sỉ nhục y. Về sau sự việc ồn ào lên, vì bảo vệ cho y, nàng thậm chí không tiếc xích mích cùng Đế hậu...

Lương Hoài Cát chỉ là người thường, y cũng không có thần kinh vững vàng như các đại nhân vật. Lúc đầu y sợ ngây người, sau đó liền lâm vào sợ hãi. Nhưng dần dần sự sợ hãi biến mất, đối với Công chúa chỉ cảm thấy áy náy và lo lắng.

Y suy nghĩ cục diện cẩn thận, biết chỉ có chính mình chủ động rời khỏi mới có thể tránh cho tình hình trở nên gay gắt hơn, để công chúa và hoàng thượng hòa thuận lại.

Hiện tại, y cuối cùng cũng đã đỡ công chúa ngủ. Y ngắm nhìn khuôn mặt xinh đẹp tái nhợt không chút sáng sủa kia, cho dù là sau khi ngủ say cũng mang theo vẻ lo sợ.

Bỗng nhiên nghe nàng nói mê:

- Phụ thân, nương nương, Huy Nhu sai rồi, hai người đừng bỏ mặc con...

Nói xong hai giọt nước mắt liền chảy xuống.

Lương Hoài Cát vươn tay muốn giúp công chúa lau đi nước mắt, nhưng nửa đường lại rút tay lại, để nước mắt công chúa tùy ý chảy xuống khóe miệng...

- Hoàng thượng, Lương Hoài Cát đã đi ra.

Hồ Ngôn Đoái bước vội vào tẩm cung, cũng không để ý đến năm vị Hoàng tử còn lại, bấm báo với Hoàng thượng.

- Hả?

Triệu Trinh ngồi dậy nói:

- Huy Như... Không việc gì chứ?

- Không có chuyện gì hết, ngủ rất say.

Nghe nói nữ nhi không có chuyện gì, Triệu Trinh nhẹ nhàng thở ra, ngồi xuống nói:

- Là ai có bản lĩnh lớn như vậy, có thể đem Lương Hoài Cát ra?

- Là chính y tự đi ra đó.

Hồ Ngôn Đoái thấp giọng nói :

- Y bỏ thuốc an thần Mạn đà la vào lư hương, đợi sau khi công chúa ngủ say liền đi ra.

- A...

Triệu Trinh sắc mặt cổ quái gật đầu nói:

- Coi như cũng không có mất trí.

- Phụ hoàng, theo kế hoạch hôm nay, mau để cho Miêu nương nương đến bên cạnh Huy Nhu.

Triệu Tông Tích sắm vai huynh trưởng hiền từ nói:

- Ngàn vạn lần đừng để muội ấy tỉnh lại làm chuyện điên rồ!

- Nói rất đúng.

Triệu Trinh gật đầu:

- Mau cho Hoàng Hậu và Miêu phi đi qua đó.

Nói xong vuốt cằm:

- Chẳng qua nữ nhi từ nhỏ được hai nàng nương chiều đã quen, chỉ sợ sẽ có tác dụng ngược.

- Nhi thần có một người có thể nhờ được.

Bốn người còn lại cũng chưa có chuẩn bị tốt cho việc này, kết quả chỉ có thể nhìn Triệu Tông Tích tung chiêu:

- Bạn tốt của Huy Nhu là Trần Liễu thị, chỉ cần nàng ở bên cạnh, Huy Nhu cũng sẽ không làm việc gì ngu ngốc.

Trong lòng thầm nhủ, muốn làm cũng không làm được...

- Trần Liễu thị... Người nói là Liễu Nguyệt Nga ?

Triệu Trinh hai mắt tỏa sáng nói:

- Không tồi, mau chóng gọi nàng vào cung.

Đợi sau khi tất cả mọi người lui ra, Triệu Trinh mới hỏi lão Hồ:

- Lương Hoài Cát bây giờ đang ở đâu?

- Đã bắt lại, đang chờ xử lý.

- Mang y tới đây.

Chỉ sau một lát, Lương Hoài Cát đã đến, quỳ gối xuống đất.

- Người làm sao lại đi ra?

Triệu Trinh hỏi.

- Nô tài lúc đầu rất sợ hãi.

Lương Hoài Cát nói:

- Từ từ mới thanh tỉnh lại, không thể nào làm liên lụy tới Công chúa nữa.

- Người hiện tại không sợ nữa sao?

Triệu Trinh thản nhiên nói.

- Sợ.

Lương Hoài Cát thấp giọng nói.

- Yên tâm, quả nhân sẽ không giết người.

Triệu Trinh thở dài nói:

- Bằng không thì công chúa sẽ không cởi bỏ được khúc mắc này.

- Công chúa và nô tài là hoàn toàn trong sạch.

Lương Hoài Cát đột nhiên ngẩng đầu lên nói:

- Nô tài nếu có chút nào nói sai, tình nguyện đời đời kiếp kiếp đều làm hoạn quan!

- Không có chuyện đó thì là trong sạch sao? Cử chỉ của hai người các người đã vượt qua giới hạn chủ tớ.

Triệu Trinh hừ lạnh một tiếng nói.

Lương Hoài Cát cúi đầu không nói gì, Triệu Trinh cũng trầm mặc, qua một lúc sau mới mở miệng nói:

- Ngay mai quả nhân sẽ hạ lệnh, trục xuất người khỏi kinh sư, đến Tây Kinh làm việc vặt.

Việc trừng phạt này không thể nói là không nặng, nhưng hiển nhiên là đã hạ thủ lưu tình. Nếu ở triều đại khác, chỉ sợ Lương Hoài Cát có một trăm cái mạng cũng không chết đủ.

Nhưng thật ra, Triệu Trinh tha cho y một con đường sống cũng không phải là do nhân từ, mà là thương tiếc nữ nhi của mình. Nói cho cùng thì Huy Nhu nhất định không muốn y chết... Công chúa ngủ suốt hai ngày một đêm mới tỉnh lại. Trong hai ngày này, Triệu Trinh đã vội vàng hạ chiếu chỉ tước đi danh hiệu của nàng,

xuống làm Nghi Quốc công chúa, vẫn ở lại trong cung đình, cả chuyện nội thần trong chỗ ở công chúa bị đuổi hết, Lương Hoài Cát điều đi “Tây Kinh làm tạp vụ” hết thấy đều công cáo thiên hạ, không thể sửa lại.

Triệu Trinh tâm tư kín đáo, bảo Lương Hoài Cát viết một phong thư lưu lại cho Công chúa, nói là mình chủ động rời khỏi, không phải là do bị người khác bắt buộc. Bởi vì nếu tiếp tục giằng co nữa, ta chỉ có một con đường chết, vẫn là nên chủ động rời khỏi, tranh thủ sự khoan dung của Hoàng thượng thì tốt hơn...

Sau khi đọc thư xong, Công chúa khóc muốn hôn mê, nàng kiên quyết không tin Lương Hoài Cát là một người sợ chết. Cho rằng đây là âm mưu tách hai người ra, thậm chí Lương Hoài Cát đã chết oan uổng rồi.

Hoàng thượng chỉ nhẹ lời an ủi, thậm chí thề thốt. Công chúa vẫn không tin, đành phải triệu hồi Lương Hoài Cát đến để cho nàng gặp mặt một lần.

Lương Hoài Cát lại đem lời nói kia nói lại một lần, lúc này công chúa mới không khóc nữa. Lương Hoài Cát đi rồi, nàng liền không khóc nữa mà trở nên trầm mặc.

Đối mặt với từng người có ý khuyên giải nàng đều chỉ nói một câu:

- Đưa Lương Hoài Cát đến cho ta!

Nàng ở trong cung muốn treo cổ tự tử không phải lần một lần hai. Miêu Hiền Phi sợ tới mức phải vội vàng mời Liễu Nguyệt Nga đến cung làm bạn, canh giữ bên cạnh nàng suốt ngày, không dám rời đi một khắc.

Sau khi Liễu Nguyệt Nga khuyên nhủ, công chúa mới không tìm chết nữa, con người cũng có chút tinh thần hơn.

Vào lúc này, Triệu Trinh đã bị yêu cầu công chúa hồi phủ huyền não đến phiên chết. Các đại thần cho rằng Công chúa và Lý Vĩ là vợ chồng, ở lâu trong cung không tiện, người ngoài biết được cũng mỉa mai. Không bằng công chúa hồi phủ, cầm sắt giao hòa mới là thích hợp.

Trên thực tế những nghị luận mỉa mai này chính là của bọn họ.

Triệu Trinh thấy nữ nhi mình khó khăn lắm mới bình thường lại, e sợ rời cung sẽ lại bệnh, làm sao mà đồng ý. Nào biết những ngôn quan này không ngờ lại đi tìm Triệu Tông Thực, yêu cầu y cũng đi khuyên nhủ Hoàng đế.

Triệu Tông Thực vốn không muốn đụng vào việc xui xẻo này, nhưng y đã cùng các quan lại hợp thành một thế, hoặc có thể nói là bị đám quan lại bắt cóc. Hơn nữa vì tạo dựng hình tượng hiền vương của mình, y không ngại can giám thẳng thắn, quân pháp bất vị thân. Vì thế trên tấu viết: “Nữ nhi của Hoàng thượng cũng phải tuân theo đạo lý nghe theo ý phụ thân, suy nghĩ đến đạo hiếu của thiên hạ, tuân theo nghi lễ của Hoàng thất... Để cho công chúa hồi phủ, cùng phò mã vợ chồng hòa hợp”.

Trừ lần đó ra, còn muốn yêu cầu hủy bỏ quy định “Thượng chủ chi gia, đảo hàng chiêu mục nhất đẳng” (Gia đình của phò mã và công chúa, thứ tự dòng tộc hạ một bậc), hy vọng về sau công chúa phải hành lễ với cậu cô, như một cô dâu bình thường phụng dưỡng cậu cô.

Lời vừa nói ra, thiên hạ đều xưng là hiền đức, nhất thời người phụ họa vô số.

Triệu Trinh bị ép buộc, nhưng không muốn đồng ý, song lão là một đế vương, không thể tùy ý mà làm.

Đang lúc không có phương pháp, Triệu Tông Tích ở Hà Bắc trở về, kiên quyết không đồng ý cho công chúa hồi phủ. Y nói, công chúa chưa lành bệnh, tinh thần hoảng hốt, không thể chịu được kích thích, hiện nay muốn để nàng trở về chẳng phải là muốn bức chết nàng sao?

Nhưng giọng nói của y vẫn còn quá yếu, hướng chỉ người của đảng Tân Học, Tư Mã Quang, Triệu Biện cũng không chịu giúp y nói chuyện. Hoàng thượng cuối cùng thật sự không chịu được, đành phải đồng ý để cho công chúa hồi phủ.

Chuyện này được các đại thần coi như là thắng lợi, huynh đệ Triệu Tông Thực lại âm thầm vui mừng. Cho rằng điều này có nghĩa là uy cán triều Đại Tông đã chậm rãi hướng về bọn họ.

Nhưng mà lúc này lại xảy ra bi kịch.

Sau khi biết chính mình sẽ phải hồi phủ, Công chúa vẫn im lặng, chỉ nói muốn dạo chơi cảnh xuân ngự hoa viên lần cuối cùng.

Mọi người cũng không có nghi ngờ gì, liền theo hầu nàng đến hoa viên giải sầu. Đợi khi đi tới nơi, công chúa nói là muốn uống nước ở giếng nước, vì thế vú già liền mở phiến đá che miệng giếng ra. Đang định mức nước, chiếc vòng trên cổ công chúa đột nhiên bị đứt, hạt châu rơi vãi trên mặt đất. Nàng gấp đến độ nhất thời khóc lên, đây là kỷ niệm duy nhất Lương Hoài Cát lưu lại cho nàng.

Nhóm cung nhân vội vàng tìm nhặt hạt châu trên đất. Công chúa cũng không để ý đến khuyên can, cúi người tìm kiếm. Tìm tìm một hồi liền tới gần miệng giếng, bỗng nhiên nhảy xuống, người xung quanh không kịp kéo lại...

Cũng may có Liễu Nguyệt Nga ở bên cạnh, nhanh chóng cứu nàng ra, Công chúa ngoại trừ cả người ướt đầm thì không có gì đáng ngại.

Miêu Hiền Phi ôm công chúa khóc đến chết đi sống lại, Triệu Trinh cũng nước mắt tuôn đầy mặt, nghĩ đến mà sợ.

Tin tức này truyền ra, từ đó không ai dám nhắc đến việc công chúa hồi phủ.

Đương nhiên, thiên hạ lớn như vậy, không có khả năng mọi việc đều quay quanh gia đình đế vương, trong mùa xuân này còn xảy ra rất nhiều việc khác.

Đầu tiên là việc trải qua tranh luận kịch liệt, phương án công trình trị thủy rốt cuộc cũng đã được các chuyên gia xác định. Dưới sự cường điệu nhiều lần của Triệu Tông Tích, Âu Dương Tu, Trần Khác, các đại thần cuối cùng cũng đồng ý. Sở dĩ Hoàng Hà thường vỡ là do quá nhiều bùn cát lắng đọng lại bên trong lòng sông, khiến nước sông càng lúc càng nông, lòng sông càng lúc càng cao. Nếu như tùy ý để cho hạ du Hoàng Hà phân thành bắc lưu, trở thành hai nhánh chảy về hướng đông, thì tốc độ chảy của hai nhánh tất nhiên đều chậm lại, bùn cát lắng đọng tất nhiên sẽ càng nhiều, tai nạn cũng sẽ vì vậy mà xảy ra.

Bởi vì thế mà phương án chia làm hai nhánh đã bị loại bỏ, nhưng phương án bắc lưu Hoàng Hà mà phe Triệu Tông Tích kiên trì không có khả năng. Thứ nhất là liên quan đến việc phòng ngự đối với nước Liêu, dù thế nào quân thần triều Tống cũng không dám sở hữu cùng nơi hiểm yếu với người Khiết Đan. Thứ hai là, bắc lưu Hoàng Hà còn có thể làm cho sông Biện thiếu nước, nguy hiểm đến thủy vận của kinh thành. Cho nên phương án bắc lưu Hoàng Hà cũng bị loại bỏ.

Vì vậy việc chặn dòng chảy hướng Bắc, toàn lực khơi thông dòng chảy về hướng Đông là phương án duy nhất, nhưng thi công cụ thể như thế nào thì vẫn không tránh khỏi việc tranh luận kịch liệt.

Lúc này, viện quân Triệu Tông Tích cũng đã tới. Nhóm tiến sĩ năm Gia Hữu thứ hai cuối cùng cũng đã kết thúc ba năm đảm nhiệm bên ngoài, rất nhiều quan viên hồi kinh nhậm chức... Có người là thông qua các cuộc thi sát hạch, có người là trực tiếp được điều trở lại kinh thành, nhậm chức ở các bộ viện.

Nhưng quan viên hồi kinh này khoảng bảy tám mươi người, tạo ra nhiệm kỳ mới. Nguyên nhân là nhờ thái độ gièm pha thể Thái Học của Âu Dương Tu năm đó, quả thật là vì quốc gia tuyển được một số lượng lớn nhân tài. Thứ hai là do Hoàng thượng và Phú tế tướng cũng có ý định đó...

Trong những người này, hơn phân nửa là xuất thân từ ở Gia Hữu học xã. Tuy rằng trong đó có một bộ phận nịnh nọt đầu nhập phe Triệu Tông Thực, nhưng đại bộ phận mọi người vẫn lựa chọn ủng hộ Triệu Tông Tích. Đây hiển nhiên cũng là do đám người Chương Đôn nhiều năm qua đã tích cực bôn ba liên lạc, khiến phần lớn bọn họ trở thành người đảng Tân Học.

Đối với việc hoa màu của mình vươn ra đất người khác, Trần Khác cũng chỉ áp dụng thái độ ngầm đồng ý. Ai bảo hần là tiến sĩ năm Gia Hữu thứ hai, nào có tư cách để các người cùng tuổi đầu nhập mình.

Trái lại người nhà Vương An Thạch là quan chủ khảo năm Gia Hữu thứ hai. Tuy rằng triều Tống nghiêm cấm lão sư nhận môn sinh, nhưng bọn Trần Khác khi gặp riêng lão, có ai không tôn kính mà xưng một tiếng “Lão sư”?

Hơn nữa Vương An Thạch tích dưỡng danh vọng nhiều năm, đã đến lúc phát huy. Tân Học của lão không chỉ có hệ thống hoàn thiện, ở trên phương diện chính vụ cũng rất có thành tích.

Thời gian ở địa phương, lão cho dù làm quan ở nơi nào, đều có thể giúp ngũ cốc bội thu, đêm không cần đóng cửa. Còn can đảm sáng tạo ra các cách hay như “Thanh miêu tiền”, “Thủy lợi pháp”. Lão được dân chúng cảm kích, được công khanh khen ngợi, mỗi khi rời chức đều có cảnh vạn dân đưa tiễn.

Đến Tam Ti mới nửa năm, Vương An Thạch còn thay đổi triều đình, thúc đẩy cải cách trà pháp.

Lúc trước triều đình đối với lá trà áp dụng chế độ bao thuế, đem quyền bán trà cho đại trà thương. Đại trà thương gia bao luôn đường tiêu thụ lá trà, cho dù chất trà ngon hay dở, thậm chí trộn lẫn cây cỏ, cũng không lo lắng nguồn tiêu thụ. Bởi vì dân chúng từ nơi khác không mua được trà, dĩ nhiên chỉ có thể mua trà thứ phẩm giá cao.

Kết quả như vậy, chính là dân chúng chịu tổn hại, triều đình oán trách, toàn bộ lợi nhuận thì thuộc về đại trà thương gia... Đương nhiên cũng là nguồn béo bở cho quan viên Hữu Ti.

Hiện giờ dưới sự thúc đẩy của Vương An Thạch, quan phủ bãi bỏ cách chuyên bán trà, đổi hướng thu thuế vườn trà, cho phép dân chúng có thể từ nam tới bắc tự do buôn bán lá trà. Kết quả trong vòng nửa năm, giá cả lá trà đã rút xuống một nửa, chất lượng so với lúc trước thì tốt hơn nhiều, lượng tiêu thụ tự nhiên tăng vọt lên.

Mà thuế trà của triều đình, so với khi bao thuế ban đầu thì gấp năm lần. Từ hai triệu quan trực tiếp tăng lên tới chín trăm tám mươi triệu, làm cho Hoàng thượng với các tể tướng nhìn Vương An Thạch với cặp mắt khác!

Tuy rằng nhóm ngôn quan nói lão bóc lột quá nặng đối với vườn trà. Nhưng Triệu Trinh sai người đi thăm hỏi vùng vườn trà Kinh kỳ, Hồ Nam thì đại đa số lại phản ánh gánh nặng bây giờ so với lúc trước nhẹ hơn nhiều, có thể thấy được sự tất yếu của cải cách thuế trà.

Đương nhiên, các đại thương gia trà hận không thể lột da lão, những quan viên trông chờ vào trà thương hiệu kính cũng tức giận tới mức chửi bậy.

Nhưng những lái buôn buôn lậu được thả ra từ nhà giam lại rất cảm kích Vương An Thạch. Bọn họ khắp nơi tán dương lão là thánh nhân tái thế, quan viên trẻ tuổi lại khâm phục Vương An Thạch, xem lão có trái tim không hề sợ cường quyền, có lực xoay chuyển càn khôn. Điều này làm cho công tác của Chương Đôn trở nên đặc biệt đơn giản, giảm đi rất nhiều công phu miệng lưỡi, có thể làm cho các đồng niên của Gia Hữu học xã gia nhập vào hàng ngũ Tân đảng, cùng làm nghiệp lớn... Đương nhiên, Trần Khắc dù sao cũng là người sáng lập Gia Hữu học xã, lại là Trạng Nguyên trong một khoa, giữ chức quan cao nhất trong đám đồng niên, lại có thể nói là mặc chung một cái quần với Triệu Tông Tích, cho nên mọi người vẫn như là Thiên lôi sai đâu đánh đó cho hắn... Nói một cách khác, đối với những người cùng năm mà nói, Vương An Thạch là giáo sư, mà hắn là lớp trưởng.

Tuy nhiên, Trần lớp trưởng cũng không thành thật như vậy. Trong ban này, bạn bè ngoan cố của hắn cũng không ít. Ngoại trừ những đồng hương có liên quan, còn có huynh đệ Tăng gia, đám người Giáp Dần. Nếu lão sư và lớp trưởng xung đột, cũng sẽ giúp lớp trưởng cùng nhau đánh giáo sư...

Được rồi, đây đều là những lời ngoài lề.

Trở lại chủ đề chính, Trần Khắc đem đám người Giáp Dần đề cử cho Triệu Tông Tích. Giáp Dần là một thiên tài thủy lợi, ba năm nay đều luôn ở tại Hà Bắc. Gã vận dụng thời gian rảnh rỗi tiến hành khảo sát dọc theo hai nhánh sông, đối với việc làm thế nào để tu sửa sông, gã đã sớm có dự định trước.

Giáp Dần thấy phương án chính xác nhất đương nhiên là để sông bắc lưu, nếu chảy về hướng đông sẽ xảy ra vấn đề lớn... Trần Khắc sở dĩ biết hiện tại đường sông chảy về hướng đông, cũng là đường xưa của triều Hán, đây là do Giáp Dần khảo chứng.

Nhưng công trình trị thủy không chỉ đơn thuần là vấn đề công trình. Hiện tại chỉ có thể làm sông đông lưu, Giáp Dần đương nhiên muốn tận sức bổ cứu, giúp cho phương án này xem như cũng miễn cưỡng có khả năng.

Kỹ thuật thì có Giáp Dần ủng hộ, Triệu Tông Tích trong triều nghị hiển nhiên rất là thông thạo.

Lúc ấy, ý kiến chủ yếu trong triều là sau khi làm tốt đê đập dòng chảy về hướng đông, liền lập tức ngăn chặn dòng chảy hướng Bắc, làm cho Hoàng Hà tận lực chảy về hướng đông. Toàn bộ công trình như vậy tốn khoảng nửa năm, dân phu cần thiết là ba trăm ngàn người, có lẽ không vượt qua dự tính.

Quan trọng nhất là sáu tháng cuối năm có thể hoàn thành, không đến mức làm chuyện tốt cho người khác.

Làm người phát ngôn ý kiến chủ lực, Triệu Tông Thực liền toàn lực ủng hộ phương án này.

Nhưng Triệu Tông Tích liền đến Lục Sơ khuyên can, y nói:

- Thần nghĩ quan lại nóng lòng chặn dòng bắc lưu, chỉ e rằng hao phí công sức tiền tài nhưng không thể thành công. Hoặc có thể hoàn thành, nhưng dòng chảy về hướng đông hẹp, đê chưa hoàn thành, sẽ gây nên việc tràn ra. Như vậy mặc dù trừ được tai họa của đường tây, nhưng mà hại đường đông, không phải là kế sách hay. Cần phải bảo vệ đê trên cùng với đê của hai nhánh sông...

Đây là “Cách tăng thủy từng bước” do Giáp Dẫn đề xuất.

Nói thẳng ra chính là ở phía tây hai nhánh sông bố trí ước... “Ước” ở đây chính là đê... Lấy việc giảm bớt lượng nước chảy về phía bắc, gia tăng lượng nước chảy về phía đông. Đợi nước chảy về phía đông dần dần sâu, dòng chảy hướng bắc cạn lại thì lập tức ngăn bắc lưu, xả nước sông Hồ Lư và sông Ngự trước đó bị đảo dòng để Hoàng Hà bắc lưu, từ đó xóa sổ lũ lụt phía tây vùng Ân, Ký, Thân, Doanh.

321. Quyển 7 - Chương 349: Hạ

322. Quyển 7 - Chương 350: Thu

- Vi thần vốn đoán rằng trong một trăm năm trở lại đây, hoạt động vui chơi giải trí tại thành Biện Kinh giống như một vườn hoa cũ kỹ. Hiện giờ cuối cùng cũng có thứ mới mẻ, đám phú hộ tất nhiên vui mừng ủng hộ rồi.

Tư Mã Quang trả lời:

- Hơn nữa, Trần Trọng Phương hướng đến sự sang trọng, nghe đâu đã xuất ra một nửa...

- Tiểu tử này nhiều rận không sợ ngứa à, hắn không sợ các Ngự sử buộc tội hắn tụ tập dân chúng, bụng dạ khó lường sao?

Triệu Trinh nửa cười nửa không nói.

Tư Mã Quang nhìn vẻ mặt Hoàng đế, biết ông ta chỉ nói đùa, liền hạ giọng nói:

- Hắn chính là y vào sự nhân hậu của quan gia nên mới dám tùy tiện làm càn. Nghe nói hắn còn muốn xây dựng “Trí Tuệ Viện” gì đó tại Thập Tam Hành Phố, thật sự khiến người khác không biết nên nói gì cho phải.

- Ngày phải qua đi, con gái phải lấy chồng, mặc kệ hắn đi...

Triệu Trinh nhẹ giọng cảm thán nói:

- Tuổi trẻ thật tốt a...

Dưới sự hấp dẫn của món tiền thưởng khổng lồ, mấy trăm hội đá cầu lớn nhỏ trong thành Biện Kinh đua nhau tổ chức ra đội bóng của mình, sẵn tay chuẩn bị dự thi. Mặc dù bọn họ đều có chút xem thường hình thức thi đấu “lỗ măng” này, nhưng ai cũng sẽ không bỏ qua món tiền thưởng được.

Sau khi đá vài trận đầu, mọi người liền phát hiện hình thức thi đấu này so với thể thức đá cầu của Tống triều càng thêm kịch liệt. Cũng có hội hộp lo lắng, cũng có kích thích nhiệt huyết người xem. Lại được tổ chức dưới hình thức mùa giải, càng làm tăng thêm tính cạnh tranh, cũng khiến cho đội bóng cùng cầu thủ

ngôi sao đi vào lòng người, khiến cảm xúc người xem cũng thay đổi cùng với cảm xúc của đội bóng mà họ ủng hộ. Thắng thì vui vẻ kích động, bại thì buồn bã uể oải, còn có niềm vui bất ngờ khi đội nhà lấy yếu thắng mạnh, nói chung là rất nhiều cung bậc cảm xúc.

Đương nhiên, sức nóng trong trận đấu cũng không kém phần sôi sục so với những trận đánh bạc. Bởi vì liên quan đến thắng thua của bản thân nên những đội mạnh rất nhanh chóng tụ tập một lượng rất lớn người ủng hộ. Khi những đội này thi đấu người xem có khi lên tới mấy ngàn, vây quanh sân bóng chật như nêm cối... Đây là vì hiện tại không có sân bóng chuyên nghiệp nên không thể chứa được nhiều khán giả.

Cũng không phải Trần Khác tiếc rẻ gì việc xây dựng sân bóng, nhưng thật sự là bộ dạng của sân bóng quá giống một tòa thành, hẳn không muốn bị chụp mũ là có mưu đồ gây rối.

Mặc dù vậy nhưng người xem vẫn tập trung tinh thần, hò hét cổ vũ, la ó chửi bới, khiến cho trận đấu náo nhiệt không kém chút nào so với sau này.

Về phần tổ chức thi đấu thì lại không cần Trần Khác đặc biệt quan tâm. Người triều Tống rất biết cách vui chơi, có rất nhiều loại hình vui chơi giải trí, chỉ cần hấn cung cấp chương trình thì ngay lập tức bọn họ biết nên làm thế nào, cơ bản không lộn xộn thậm chí là hỗn loạn như trong tưởng tượng của hấn, cũng không rõ là người triều Tống rất nghe lời hay là rất có tổ chức...

Không chỉ kích thích trong từng trận đấu, mà sau khi thi đấu còn có cách “lấy tin và biên tập” một cách rất chuyên nghiệp, sau đó dùng hình thức Bình Thư (kể chuyện dùng khăn, quạt phụ trợ) tổng hợp lại tình hình thi đấu trong ngày hôm đó, bình chọn đội bóng hay nhất, cầu thủ chơi tốt nhất, pha bóng đẹp nhất... rồi viết thành một bài bình luận trên tờ “Cầu báo”. Sáng sớm ngày hôm sau đã có thể in thành báo rồi chuyển đến khắp nơi trong kinh thành. Đám người nhàn rỗi được thuê để tuyên truyền nhằm giúp những người không có điều kiện xem trực tiếp thấy đỡ thèm, cho dù hôm qua không được xem trực tiếp thì cũng có thể thông qua phương thức này mà hiểu rõ trận đấu.

Phần lớn mọi người đều không ý thức được đây là chuyện to tát tới mức nào, nhưng những ông chủ của thư xã trong thành Biện Kinh ngược lại bị kinh ngạc tới mức trợn mắt há mồm. Phải biết rằng, nếu dùng thợ thủ công lành nghề để in ra một ấn phẩm mấy chục ngàn chữ như vậy thì cũng phải tốn thời gian hơn mười ngày. Nhưng tờ báo này lại biên soạn và in ấn trong cùng một ngày, sáng sớm hôm sau là có thể đem bán rồi.

Bọn họ rất muốn biết, đây rốt cuộc là làm như thế nào? Nếu không thể làm rõ điểm này, bọn họ chỉ sợ phải đóng cửa ngừng kinh doanh.

Bất kể như thế nào thì dưới sự thôi thúc không ngừng, giải thi đấu bóng đá Biện Kinh cũng thu hút được sự chú ý của nhiều người, thậm chí còn làm cho những giải đấu khác không thể tiến hành, bởi vì tất cả mọi người đều chạy đi xem thi đấu bóng đá rồi. Tại những sân bóng tập trung bên ngoài thành, người người tấp nập cả ngày, còn náo nhiệt hơn so với Đại Tướng Quốc Tự

Các thương nhân lập tức ngửi được mùi lợi nhuận, thế nên trong phạm vi sân bóng liền dựng lên rất nhiều quán rượu, quán cơm, cửa hàng thuốc, cửa hàng bóng, kinh doanh tự nhiên vô cùng sầm uất. Nghe nói sau khi vào hạ, tại các sân bóng lớn thì mỗi ngày lượng nước ô mai bán ra còn nhiều hơn so với lượng bán được trong thành...

Mãi cho đến cuối tháng năm, hơn bảy trăm đội bóng cuối cùng cũng chia nhóm đấu loại xong, chọn ra được sáu mươi bốn đội mạnh nhất.

Sau khi nghỉ ngơi hai tháng thì tới tháng tám lại bắt đầu tiếp tục tranh tài...

Mà ủy ban tổ chức giải cuối cùng cũng lấy được phê chuẩn, có thể xây dựng sân bóng cách thành năm dặm, tất nhiên là phải thừa lúc nghỉ hè, lập tức tập trung thợ thủ công, thi công nhanh chóng.

Trong khi hơn một ngàn hai trăm võ sinh mới tuyển của Võ Học Viện Hoàng gia vào mùa xuân, lại được phân thành mười hai doanh tập sự, dưới sự dẫn dắt của quân sự giáo quan, tiến hành giáo dục huấn luyện cực kỳ hà khắc.

Môn học sắp xếp theo từng ngày là, huấn luyện đội ngũ, rèn luyện thể năng, sau đó lại tiếp tục huấn luyện đội ngũ, rèn luyện thể năng rồi lại huấn luyện đội ngũ rèn luyện thể năng. Đội ngũ và thể năng là môn học

mỗi ngày phải thực hiện ba lần, mỗi ngày nếu không khiến người ta gục ngã thì tuyệt không bỏ qua.

Trong đám võ sinh mới có một phần ba là những công tử nhà có tiền có thế. Bọn công tử này vốn tưởng rằng đến Võ Học Viện chỉ là để giành lấy công danh, chỉ là cưỡi ngựa xem hoa mà thôi. Nhưng vừa vào học thì ngay lập tức phát hiện mình đã hoàn toàn sai lầm. Hiệu trưởng và giáo viên nơi này căn bản không phải là người, vừa tiến vào cửa đã bắt bọn họ học thuộc lòng khẩu hiệu, nội quy của trường.

Nhưng khẩu hiệu của trường thật ra lại rất ngắn, chỉ có tám chữ “Trung thành, vinh dự, kỷ luật, hy sinh”. Trong khi nội quy của trường lại có mười tám điều khoản rất dài, dưới mỗi một điều khoản lại có các quy tắc chi tiết, bảo đảm cho người không thể lách luật.

Sau đó Viện phán đại nhân nói cho bọn họ biết, trong trường học, nhất định phải tuân thủ mười tám điều nội quy, nếu phạm phải tất sẽ bị phạt không chút lưu tình. Nếu ai không đồng ý tuân thủ thì có thể rời khỏi trường học bất cứ lúc nào, tuyệt đối sẽ không ngăn cản, nhưng cả đời sẽ không được bước vào cổng trường một lần nữa.

Ban đầu, đám công tử đó cũng không thêm để ý, trong nhận thức của bọn họ thì quy củ từ trước tới nay đều chỉ dùng để trói buộc đám người hạ đẳng mà thôi, đối với những người thượng đẳng như bọn họ mà nói, thì điều này chỉ giống như vật trang trí. Cho dù có gặp phải một hai tên lưu manh thì cũng có cách gây áp lực chúng từ nơi khác, thậm chí trực tiếp cách ly.

Nhưng mà bọn họ đã tính sai, sau khi khai giảng không đến nửa tháng, Vương công công phụ trách kỷ luật đã xử phạt hơn bốn mươi người. Trong đó tuyệt đại đa số là con cháu của vương công phú hộ.

Trong căn phòng kia, sau khi Lý Duy Hiền bị Vương Công Chính cảnh cáo, cũng không dám nói hộ cho bọn họ nữa. Huống hồ gã cũng cảm thấy đám công tử này quả thật thiếu sự rèn luyện, để cho Trần Khác và Vương Công Chính dạy dỗ bọn họ một chút cũng tốt.

Không ít người chịu không nổi đã rời trường học, nhưng cũng càng có nhiều người kiên trì ở lại. Công tử có sự kiêu ngạo của công tử, bọn họ thấy những thứ dân kia có thể kiên trì được, nên cảm thấy chính mình nếu cứ vậy mà bỏ cuộc thì còn thua cả thứ dân hay sao?

Ban đầu là vì duy trì cảm giác ưu việt, bọn họ cố gắng kiên trì, nhận sự thao luyện của Trần Khác. Sau một khoảng thời gian huấn luyện cao độ, bọn họ cả ngày bị ép cạn sức lực, vừa về tới phòng liền lăn ra ngủ, mở mắt lại bắt đầu huấn luyện, căn bản là không có thời gian để tiếp tục suy xét.

Trong khi mục đích của việc rèn luyện đội ngũ chính là để nâng cao tính phục tùng của bọn họ. Khi tính phục tùng tăng lên, họ sẽ không cần phải nghĩ ngợi mà tin tưởng mỗi câu Trần Khác nói ra.

Dưới tình huống này, tư tưởng cá nhân của bọn họ không ngừng bị làm yếu đi, ý chí tập thể ngược lại không ngừng được tăng cường. Trần Khác mỗi ngày đều đọc những thứ như “Vinh dự, trung thành, kỷ luật, hy sinh”, nhưng những điều đó lại dần dần thay thế suy nghĩ vốn có của bọn họ, hoàn toàn thay đổi tâm linh bọn họ.

Nếu muốn chấn hưng quân lực của Đại Tổng thì nhất định phải nâng cao tinh, khí, thần của quan binh. Nhớ năm đó trong thời kỳ đầu lập nước Đại Tổng, lúc này người Hán vừa trải qua thời kỳ phục hưng là một dân tộc có niềm tin mạnh mẽ nhất trên mảnh đất này. Bọn họ nghe thấy chiến thì vui mừng, dũng cảm tiến tới, cho dù là người Khiết Đan có thực lực mạnh nhất lúc bấy giờ cũng đều bị đánh tới mức không có sức đánh trả lại.

Nhưng sau trăm năm thái bình, quan văn võ dốt nát, bẽ cong mọi thứ, văn tôn võ ty đã khiến quân đội Đại Tổng nhanh chóng bị hủ bại thối nát, bọn quan binh tham sống sợ chết, tham tiền tham của, không còn một chút sức chiến đấu nào.

Quân đội là cái gương của dân tộc, phản ánh tính cách cộng đồng của toàn thể dân tộc. Sự sa sút của quân đội cũng là sự sa sút của cả dân tộc. Nếu muốn chấn hưng một dân tộc đang suy tàn thì trước tiên phải khiến quân đội của dân tộc đó tỉnh lại!

Trong giai đoạn lịch sử ban đầu là sỉ nhục của Tỉnh Khanh, là Nhị Đế bắc thú, là bị mất một nửa non sông, sắp trở thành vong quốc bị nô dịch, mới có thể khiến ý chí chiến đấu và nhiệt huyết của bọn họ sống lại,

một lần nữa sôi sục sức chiến đấu hùng mạnh, đánh bại người Nữ Chân đang ở đỉnh cao, bảo vệ một nửa non sông...

Trần Khác không muốn tái hiện lại nỗi hổ thẹn Tĩnh Khanh, nên chỉ đành dùng biện pháp khác. Trước tiên là làm sống lại nhiệt huyết trong tâm can của từng người Hán, đây chính là mục đích mà hắn áp dụng quân kỷ nghiêm khắc cùng cách huấn luyện ma quỷ... Trần Khác biết, cách huấn luyện quỷ quái này của hắn, rất dễ khiến người khác không thể nói gì, hắn dùng phương pháp xử lý khiến các học sinh tâm phục khẩu phục đó là cùng huấn luyện chung với bọn họ. Tất cả các môn học Trần Khác đều hoàn thành trước nhất, mỗi ngày từ sáng tới tối, hắn đều ở ngay tại đó.

Bởi vậy, các giáo viên dạy võ thường hay nói một câu, đó là “Ngay cả một người đọc sách như Viện phán đại nhân cũng có thể hoàn thành các môn học, thì các người là những người tự cho là mình giỏi võ không biết xấu hổ hay sao?”

Mỗi lúc như thế, chúng võ sinh ai nấy nhất tề trợn tròn mắt, Viện phán đại nhân là người đọc sách không sai, nhưng luận về công phu, võ thuật của ngài cũng nói cứng là rất tốt a!

Chẳng qua bất kể ra sao thì thân là người lãnh đạo nếu tự mình thực hiện thì luôn là phương pháp tốt nhất làm cho người khác cam tâm tình nguyện đi theo.

Chỉ có một điều phiền toái duy nhất đó chính là đám Ngự Sử lúc nào cũng soi mói Trần Khác, buộc tội hắn cả ngày làm ra “về mặt tù tội, rất mất thể thống”. Tuy vậy nhưng Trần Khác không thêm để ý bọn họ, bởi vì hắn sớm phát hiện một điều, đó là chỉ cần Quan Gia không muốn đá hắn ra khỏi kinh thành thì ai cũng không thể chạm vào hắn.

Hôm nay là ngày thứ mười liên tiếp sau khi nhập học, khó có được một ngày nghỉ ngơi như vậy nên các võ sinh phần lớn đều dành thời gian để ngủ bù, Trần Khác lại đón xe ngựa đi tới mười ba cửa tiệm ở thành Đông.

Đã hơn bốn năm kể từ buổi đấu giá đó diễn ra, mười ba cửa tiệm ngày đó đến nay đã không còn cảnh hoàng tàn khắp nơi như trước. Trên đường đi tới, nhìn ra từ cửa sổ trên xe, chỉ thấy đường đi bằng phẳng chỉnh tề, sạch sẽ, rìa đường có xây cống thoát nước bằng gạch, trong đó vẫn cố gắng trồng hoa sen.

Lúc này đang đúng là mùa sen nở, chỉ thấy hai bên đường là những bông hoa sen màu hồng nhạt xen giữa đám lá xanh, là hàng liễu biếc tỏa bóng râm bên đường. Sau những cây hoa được trồng là bức tường màu trắng dưới hàng ngói xanh đen, mái cong tầng gác, có những cô cậu trẻ tuổi vừa đi vừa khóc, từng ngói phủ đệ của các vương công quý tộc đều tọa lạc ở đó.

Xe ngựa đi vào trong ngõ, tới phía nam Quan Âm Viện, đi qua một bức tường bao khá rộng vào cửa sân trước.

Lúc này, xe ngựa dừng lại trước cửa, có một vài thị vệ đại nội đang đứng cảnh giới nghiêm ngặt, nhưng sau khi nhìn thấy xe của Trần Khác và đám vệ sĩ của hắn thì những người này thì không hề hỏi thăm, mặc kệ hắn đi vào nhà của chủ nhân mình.

Xe dừng hẳn, Trần Khác nhanh chóng xuống xe, bước nhanh đến cỗ xe ngựa phía trước, ôm quyền nói:

- Khiến điện hạ đợi lâu.

- Ha ha.

Màn xe được vén lên, lộ ra khuôn mặt phong trần lâu ngày trở nên ngăm đen của Triệu Tông Tích, y đá Trần Khác một cước, nói:

- Theo ta qua kia.

- Lễ không thể bỏ.

Trần Khác cười gượng nói:

- Bằng không đám Ngự Sử lại tố cáo ta nữa cho coi.

- Người mà cũng sợ bị buộc tội à? Từ mùa xuân tới giờ ít ra ngươi cũng bị buộc tội vài chục lần rồi?

Triệu Tông Tích nhảy xuống xe, nhìn thăm dò Trần Khác nói:

- Tại sao người lại đen như phơi nắng vậy?
- Cái này đang là trào lưu bây giờ đấy.

Trần Khác cười nói:

- Đàn ông có làn da ngăm đen mới có khí khái đàn ông.
- Nói bừa. Bảo người đến chỗ ta uống rượu thì không đi, lại kéo ta tới chỗ này.

Triệu Tông Tích vỗ vỗ cánh tay của hắn, cười mắng:

- Bây giờ nói ngay cho ta biết, người dùng chỉ tiêu của ta mua mảnh đất này, sao đến bây giờ vẫn còn hoang tàn như vậy?
- Mặc dù bỏ hoang bốn năm, nhưng trong bốn năm mảnh đất này đã tăng giá lên gấp mười, hiện giờ ba trăm ngàn quan cũng không mua được đâu.

Trần Khác cười nói:

- Lúc này đang là thời điểm kinh tế căng thẳng, ta cuối cùng cũng không nhận được, có ý muốn bán nơi này đi.
- Ách, từ từ...

Triệu Tông Tích đột nhiên nhớ tới một chuyện nói:

- Ta nhớ hình như người đã đưa mảnh đất này cho Liễu gia thì phải?
- Đúng vậy.

Trần Khác gật đầu, bình tĩnh nói:

- Nhưng lão gia tử lại làm như đồ cưới trả lại rồi, còn cho thêm một mảnh đất kế bên nữa.
- Ta bảo sao lúc trước người lại hào phóng tới vậy.

Triệu Tông Tích chợt nói:

- Hóa ra là đã toan tính cả rồi.
- Mảnh đất này vẫn là của Nguyệt Nga đấy chứ.

Trần Khác có chút xấu hổ cười nói:

- Chỉ có điều cho ta mượn dùng thôi.
- Chỉ sợ là giống như Lưu Bị mượn Kinh Châu mà thôi.

Triệu Tông Tích cười ha ha nói.

- Hắc.

Trần Khác cười gượng nói:

- Người học được tên Vương Bàng kia ngày càng khắc bạc thế.
- Cũng là ngày ngày gây lộn âm ỹ cùng Triệu Tông Thực đó.

Giờ lại đến lượt Triệu Tông Tích cười gượng:

- Lần này quan gia để cho ta xuôi xuống phía nam, thật sự là cầu còn không được.

Dừng một chút lại hỏi:

- Người còn chưa nói cho ta biết, mảnh đất này chuẩn bị để làm gì đấy.
- Xây dựng một học viện phiên dịch.

Trần Khác nói xong rồi sai người mở cửa chính, hai người cùng nhau tiến vào bãi cỏ đại trong viện:

- Sau khi xây xong, nơi này sẽ tập trung thống nhất một thể phiên dịch, lưu giữ và dạy học làm một, gọi là Đại Tổng Trí Tuệ Quán!

- Người cho ta quyển sách kia, những lúc rỗi rãi ta đem ra đọc tới đọc lui bảy lần.

Triệu Tông Tích nghe vậy cảm khái nói:

- Không thể ngờ được, phương Tây cũng có những nhà hiền triết như thế, không hề thua kém bách gia chư tử của Đại Tổng chút nào.

- Đúng vậy.

Trần Khác gật đầu nói:

- Từ sau khi Đồng Trọng Thư trực xuất bách gia, độc tôn Nho giáo thì Đại Tổng đã không còn tiếp tục sinh ra thánh hiền nữa. Sau khi Hán nho suy vi, đám học giả vẫn luôn tìm kiếm một loại tư tưởng tín ngưỡng có thể đại biểu cho cộng đồng quốc gia này. Sự hỗn loạn và sụp đổ của xã hội bắt nguồn từ việc thiếu thốn tín ngưỡng, trong khi Phật giáo cũng không thể đảm đương được nhiệm vụ này, đến cuối cùng vẫn phải quay về với Nho gia, lấy lực lượng của người thời nay mà nghiên cứu học vấn tiên nho. Một lần nữa vì dân chúng Đại Tổng tìm được một tín ngưỡng tích cực và chính xác. Đây là cơ sở để phục hưng Đại Tổng chúng ta, nếu không có niềm tin tuyệt đối, bất luận đại nghiệp cải cách gì thì cũng chỉ có con đường thất bại mà thôi.

Triệu Tông Tích cẩn thận nhai nuốt những lời của Trần Khác vừa nói, y vẫn luôn muốn biết, tên tiểu tử này hao tổn hết gia tài để làm cái gọi là “Dịch thư vận động” gì đó, rốt cuộc ý đồ là gì.

Lại nghe Trần Khác nói tiếp:

- Trên thực tế thì thời Thái tổ đã rõ ràng nhận thức được điểm này. Trải qua nhiều đời tiên nho bạc đầu, dốc hết tâm huyết, tìm kiếm hết gần trăm năm nhưng cũng không tìm được đáp án. Ta nghĩ, nếu như tại Hắc Y Đại Thực* có một bảo tàng trí tuệ vô cùng vô tận như vậy thì tại sao lại không đem về đây cho chúng ta sử dụng? Có câu “đá trong núi của người cũng có thể có ngọc”, nói không chừng có thể khai mở ý tưởng gì đó cho đám sĩ phu.

*: Vương triều Abbasid là một vương triều của đế quốc Khalifgh - đạo Islam, là một vương triều thế tập thứ hai chính trị giáo phái hợp nhất của đế quốc Ả Rập, do cờ hiệu của vương triều Abbasid màu đen, nên trong sử sách Trung Quốc gọi vương triều này là “Hắc Y Đại Thực”.

- Lui vạn bước mà nói, cho dù không có được ý tưởng gì thì cũng có thể mở mang kiến thức, mở rộng tầm mắt cho người Đại Tổng chúng ta. Học được những tri thức mới này có thể khiến ọi người thoát khỏi lẽ thói suy nghĩ cũ.

Trần Khác hạ giọng nói:

- Cũng là tốt tạo điều kiện cải cách cho người sau này.

- Thì ra là thế.

Triệu Tông Tích không khỏi tán thán nói:

- Chỉ cần dựa vào Trí Tuệ Quán này thôi thì người cũng có thể ghi tên vào sử sách rồi.

- Ai mà biết được.

Trần Khác lắc đầu nói:

- Cây trí tuệ quá yếu ớt, nhất là thời kỳ còn non yếu, nếu không có lực lượng mạnh mẽ bảo hộ thì không cách nào trở thành đại thụ che trời, che đất được!

- Vậy hãy để con cháu chúng ta, đời đời kiếp kiếp bảo vệ nó đi!

Triệu Tông Tích trầm giọng nói...

Hai người cầm tấm bản đồ mà Thôi Bạch Sở vẽ, đi một vòng quanh khu vườn hoang, sau đó ngồi xuống một tảng đá lớn uống nước nói chuyện.

- Lần này Hoàng thượng triệu người về, xác định là cần làm chuyện gì chưa?

Trần Khác uống một ngụm rượu nói.

- Đã diện thánh rồi, người lệnh cho ta giám quân Quảng Tây.

- Thì ra thế.

Trần Khác cười nói

- Đây là một chuyện tốt.

- Tốt chỗ nào?

- Để cho người biến khỏi tầm mắt người khác.

- Tức là sao?

- Bởi vì quân Đông Xuyên là do một tay ta gây nên.

Trần Khác cười nhạt nói.

- Người nói là?

Hai mắt Triệu Tông Tích sáng lên.

- Có lẽ Hoàng thượng chỉ muốn đảm bảo sẽ không xảy ra sự cố...

Trần Khác lắc lắc đầu nói:

- Nhưng tóm lại là chuyện tốt.

- Đúng vậy

Triệu Tông Tích gật gật đầu, sắc mặt lo lắng nói:

- So với việc tranh chấp từng tí một với Triệu Tông Thực ở công trình trị thủy, lộn cả ngày với gã, thà rằng xuôi Nam thì hơn. Chỉ có điều, không có ta gây áp lực tiến độ, bọn họ vì muốn thể hiện bản lĩnh sẽ sớm nổi lên với nhau.

- Ván đã đóng thuyền, chúng ta ai cũng không thể thay đổi được.

Trần Khác thở dài nói:

- Cố gắng hết sức giảm bớt tai họa đi.

- Việc này cũng không cần quá lo lắng. Dân chúng ở Hà Bắc lộ bị nước lũ làm cho ngập lụt sợ rồi, vừa nghe thấy có gió thổi cỏ lay sẽ chạy trốn về phía Bắc.

- Vương Nguyên Trạch thấy thế nào?

Trần Khác hỏi.

- Y sao....

Triệu Tông Tích ngập ngừng một chút mới nói:

- Để cho ta yên tĩnh theo dõi kỳ biến.

- Tuy nói như vậy có hơi thiếu nhân tính một chút

Trần Khác chậm rãi gật đầu nói:

- Nhưng quả thật như thế.

- Y còn có một kế sách cho ta, chuẩn bị lần sau diện thánh sẽ trình lên Quan gia.

- Kế sách gì?

- Về việc dụng binh với người Ấp La. Để Tôn Miện suất lĩnh binh lính Tây Bình Châu, ta sẽ làm thủy soái dẫn binh từ bờ biển đổ bộ lên, bất ngờ đánh vào Kinh thành, lo gì người Ấp La tức giận?

Triệu Tông Tích hơi kích động nói.

- Cái gì?

Trần Khác giật mình

- Hải lục giáp công?

- Đúng

Triệu Tông Tích gật đầu

- Mặc dù hơi mạo hiểm, nhưng nếu thành, đó sẽ là một kỳ công!

Trần Khác trầm ngâm, thật lâu sau mới ngẩng đầu lên:

- Không ổn!

- Có gì không ổn?

- Có ba điều không ổn. Thứ nhất, Ấp La dân chúng tới gần một trăm ngàn người, nếu người lãnh quân xâm nhập vào đó, chỉ sợ chưa kịp giao chiến quân số đã giảm hai ba phần mười.

Trần Khác trầm giọng phân tích:

- Bởi vậy, ngoại trừ thời Hán Vũ Đường Tông thực lực quốc gia cực thịnh, Ấp La cũng đều ngoài tầm với của Trung Nguyên. Hiện giờ tinh lực quan binh Đại Tổng đều uể oải không vượng, sao có thể phạm vào ý chí tuy xa tất giết của người Trung Hoa ta chứ? Nếu người tùy tiện xuất binh tấn công, chỉ sợ dữ nhiều lành ít.

- Ủ.. .

Triệu Tông Tích đành mặt lại, tuy Vương Bàng mưu kế đa đoan, nhưng y đồng ý tin Trần Khác hơn. Huống chi Trần Khác còn ở lại Quảng Tây hai năm, đương nhiên hiểu rõ tình hình ở đó.

- Thứ hai, cho dù người đánh bại Ấp La, cũng không có ý nghĩa gì quá lớn.

Trần Khác cười khổ nói:

- Không tin, người xem, phản ứng của triều đình sau khi Đại Lý quy thuận đi. Tuy lúc ấy quân thần rất kích động, nhưng sự kích động qua đi rất nhanh. Bởi vì Đại Lý quá xa, cũng không uy hiếp được Trung Nguyên. Đối với chính quyền trung ương mà nói, ngoại trừ việc khoe võ công thì không có tác dụng gì khác, ngược lại còn là một gánh nặng rất lớn. Cho nên năm đó Triệu Khuông Dẫn mới dừng lại ở đất Thục không xuôi nam nữa.

Nếu không có mỏ đồng liên tục sản xuất ra, chỉ e là quân thần Đại Tổng đều không đồng ý tiếp tục đóng quân ở Đại Lý.

- Tuy Ấp La cũng có mỏ đồng, nhưng triều đình đã có Đại Lý rồi...

Trần Khác giải thích cho Triệu Tông Tích nói:

- Cho nên cho dù có được Ấp La cũng không tăng thêm mấy điểm cho người, hơn nữa chỉ sợ còn để lại ấn tượng cho Hoàng thượng và các vị Tướng công rằng người cực kỳ hiếu chiến.

Dừng một lát mới nói:

- Ai còn dám gửi gắm giang sơn cho người?

Sắc mặt Triệu Tông Tích trở nên khó coi.

- Còn có điều thứ ba. Nếu chẳng may thất bại, mọi thứ của người chấm dứt rồi. Bây giờ còn chưa tới mức có thể buông tay đánh cược một trận!

- Suýt nữa vì Vương Nguyên Trạch mà sai lầm rồi.

Đội Trần Khác nói xong, Triệu Tông Tích dặm chân nói:

- Ta nên làm sao cho phải?

- Hiện giờ tài chính triều đình khó khăn, Tây Nam cũng không phải trọng điểm.

Trần Khác trầm giọng nói:

- Cho nên việc này đã định trước, cái giá cho chi phí giải quyết vấn đề càng nhỏ, người càng được Hoàng thượng và các Tướng công xem trọng.

- Không sai.

Triệu Tông Tích gật đầu nói:

- Làm sao chỉ ta đi.

- Về vấn đề quân sự, người nghe Tôn Miện là được. Y nhiều năm đánh trận ở Quảng Tây, cho dù không thắng cũng không bị thua quá thảm.

Trần Khác nói:

- Ta chỉ có một đề nghị, chính là Ấp La kỳ thực chỉ là một nước nhỏ, nhưng nhiều lần dám phạm biên giới đơn giản là vì dựa vào việc triều đình coi Ung Châu là phòng tuyến sau cùng, địa khu phía nam liền mặc kệ không hỏi đến, các bộ tộc sống tại đó không được triều đình che chở, mới không chống lại được sự xâm nhập của người Ấp La, thậm chí còn cấu kết với bọn họ.

Triệu Tông Tích gật gù đầu, tập trung nghe hẳn nói tiếp.

- Sau khi người tới Ung Châu nên nghĩ cách triệu tập lại thủ lĩnh của bốn mươi năm bộ tộc ở đó, cùng đến Ung Châu bàn đại sự.

Trần Khác trầm giọng:

- Ví dụ như mời triều đình thiết lập tướng tá, lại đúc con dấu cấp cho những người này, miễn trừ các loại thuế má, nhưng giá phải trả là các bộ lạc này phải phái ra những tráng đinh, lập thành quân Tây Bình Châu, chống lại sự tấn công của người Ấp La. Chỉ cần có thể khiến những bộ lạc này đoàn kết lại, người Ấp La sẽ không còn thuận lợi xâm nhập, chỉ có thể lui về.

- Nếu như có thể liên hợp bọn họ lại cùng nhau, đương nhiên là đại cát.

Triệu Tông Tích suy nghĩ một chút, do dự nói:

- Nhưng nếu chỉ đơn giản như thế, chỉ sợ đã sớm có người làm rồi.

- Đúng.

Bọn họ không có điều kiện này, nhưng người có.

Trần Khác chỉ ngón tay về phía thị vệ đầu trọc đứng đằng xa nói:

- Trong đám quân Đông Xuyên có cả con cháu các bộ lạc, họ đã trở thành đồng đội bao nhiêu năm, đương nhiên thân mật khăng khít... Nếu người để ột bộ phận vẫn giữ được đăi ngộ quân tịch quay về bộ lạc của mình thuyết phục trưởng bối của nhà đó, sau đó do bọn họ tự lập thành đội hộ vệ của bộ tộc mình, hẳn là không khó để kết nối họ thành một sợi dây.

- Hóa ra người lập nên quân Đông Xuyên còn có tác dụng như vậy!

Triệu Tông Tích không khỏi thán phục nói:

- Khăng định như vậy sẽ không có vấn đề.

- Mấy thị vệ của ta đều xuất thân từ quân Đông Xuyên.

Trần Khác cười nói:

- Ta cho người mười người, để họ giúp người kết nối toàn quân.

- Thật tốt quá!

Nỗi lo lắng của Triệu Tông Tích chớp mắt biến mất, cười lớn nói:

- Như thế lo gì đại sự không thành...

Vài ngày sau, Triệu Tông Tích xuôi về phía nam tới Quảng Tây, rồi thành Biện Kinh. Tới khi nhận được thư của y thì đã vào thu rồi.

Lúc này, trận đấu tranh giải mùa thu đã bắt đầu, sáu mươi bốn đội bóng tinh anh từng đôi chém giết, một trận đấu loại trực tiếp, đội bóng càng mạnh, trận đấu càng kích thích, càng kích động lòng người, hấp dẫn dân chúng Biện Kinh.

Năm dặm ngoài Nam Huân Môn, sừng sững một sân bóng nhìn như một con quái vật lớn. Cho dù vì nguyên nhân phải đẩy nhanh tốc độ thi công, bên ngoài vẫn còn rất thô sơ, nhưng bên trong vẫn có thể chứa được hơn hai mươi nghìn người xem trận đấu, đương nhiên tạo ra một bầu không khí không gì sánh kịp.

Mỗi lần đổi trận đấu, tổ ủy hội đều chọn một tiêu điểm chiến đặt ở giữa sân bóng. Bởi vì quá nhiều người muốn vào xem, các uy viên chỉ có thể áp dụng phương thức bán vé, để cho người ta mua vé vào xem. Nhưng trận đấu vẫn chật ních người xem, thu nhập cũng vô cùng khả quan.

Trong sân bóng còn xây một khu khách quý có thể chứa mấy trăm người, giá vé cao hơn vé thường vài chục lần, những vẫn rất khó có được một tấm vé vào. Trần Khác đã sớm nhìn thấu lòng người có tiền, biết những người này không phải không quan tâm đến tiền, nhưng có thể phong quang trước mặt người khác, thể hiện ra mình cao hơn người ta một cái đầu, thì đều sẵn sàng bỏ ra số tiền này.

Căn cứ theo tính toán của kế toán viên cao cấp người Do Thái, nếu có thể xây sân bóng đủ lớn, tiền thu vé vào cửa và những thương phẩm bán tại chỗ có thể bù tất cả chi tiêu.

Bên này trận bóng đang diễn ra hùng hực khí thế, bên kia lại diễn ra Kinh Diên mùa thu.

Giảng quan Kinh Diên năm nay có Âu Dương Tu, Vương An Thạch, Tăng Củng và Trần Khác... Cùng ba vị trong Đường Tống Bát Đại Gia giảng kinh khiến cho Trần Khác cũng cảm thấy áp lực như bị núi lớn đè nặng.

Thực ra hần cũng không cần tự xem nhẹ mình, bởi vì một quyển “Thượng thư ngự kinh khảo” đã định địa vị kinh học đại gia của hần. Sĩ tử đến nhà thỉnh giáo hoặc khiêu chiến nói dài không dứt, thậm chí một số người phải bái hần làm thầy. Chỉ có điều Trần Khác bận quá, không có thời gian nói chuyện nhiều hơn với họ.

Năm ngoái, hần dựa vào một Luận Ngụy mà nổi tiếng, năm nay tất cả mọi người đều muốn biết hần chuẩn bị nã pháo vào cuốn kinh điển nào. Nhưng Trần Khác năm nay không phá rồi nữa, hần rút ra hai quyển trong “Tiểu đối lễ ký” là “Trung dung” “Đại học”, đặt ngang với “Luận Ngữ”, “Mạnh Tử”, gọi là “tứ thư”. Kinh Diên năm nay sẽ giảng về vấn đề này.

Những ai xem qua cuốn “Thượng thư ngự kinh khảo” đều biết hần tôn sùng “Trung dung” và “Đại học”, bây giờ đặt song song với “Luận ngữ” và “Mạnh tử” gọi là “Tứ thư”, Triệu Trinh hỏi:

- Vì sao phải giảng lại Tứ thư từ trong “Thập tam kinh”?

- “Thập tam kinh” hỗn loạn vô cùng, có cả lễ nghi, có cả sử thư, có thơ ca, có bói toán. Cổ nhiên đều là tinh thần của các bậc hiền triết, nhưng đối với sĩ tử mà nói, muốn từ trong thơ ca, hoặc sách sử mà cảm ngộ ra đạo của thánh nhân thật sự vừa khó khăn vừa mơ hồ. Sự hỗn loạn của các kinh điển chỉ e đó chính là nguyên nhân Tống Nho chúng ta đến ngày nay vẫn không thể miêu tả đầy đủ và chính xác cái đạo của bậc thánh nhân.

- Cho nên vì thần dùng thời gian nhiều năm, tìm ra tứ thư này từ trong “Thập tam kinh” chuyên giảng về tu thân tề gia trị quốc bình thiên hạ. Trước hết sĩ tử chuyên tâm nghiên cứu “Tứ thư”, đợi tới khi hiểu hết đạo thánh nhân, sẽ đọc các sách khác, đương nhiên sẽ tự hiểu, không sợ hiểu lầm.

-Ồ, khá thú vị.

Triệu Trinh cười nhìn chúng thần nói:

- Chúng ta nghe hần nói thử, xem thánh nhân tu tề trị bình thế nào.

Các đại thần đều gật gù đầu.

Thế là Trần Khắc bắt đầu giảng “Trung dung”, nói:

- Không lệch gọi là “trung”, không đổi là “dung”. “Trung” là chính đạo khắp thiên hạ, “Dung” là đặc tính của trời đất.

Trần Khắc không phải người đầu tiên cường điệu “trung dung”, thực ra Nhị Trình, Đô Ngạn đều rất sùng hai bộ này, chỉ có điều, hai người còn chưa ngộ ra được thành quả thì đã bị hần nhanh chân tước mất.

Trong “trung dung” quả thật còn bao hàm phương pháp luận tu hành của Nho gia, cái này gọi là đạo trung dung, không phải là “Trung lập, bình thường” như lý giải phổ biến của người hiện đại ngày nay. Mà nó giới thiệu phương pháp tu dưỡng nhân tính của Nho gia – về thông thái, tra vấn, suy nghĩ, phẩm hạnh thuần hậu.

Cũng bao gồm cả quy phạm ăn ở của Nho gia – đạo quân thần, đạo phụ tử, đạo phu phụ, đạo huynh đệ, đạo bằng hữu tri giao và trí, nhân, dũng.

Sách này theo đuổi cảnh giới tu dưỡng cao nhất là cái đức thành tâm thành ý.

Lời thánh nhân trong “Tứ thư” đều là lời ít ý nhiều. Một tầng ý nghĩa khác của nó, chính là lượng thông tin quá ít, cho nên không thể nắm được chân ý một cách chính xác.

Nhất là giảng về “Trung dung”, “Đại học” của tư tưởng quan, thế giới quan, thiện ác quan, phương pháp luận Nho gia, lại càng huyền diệu khó giải thích.

Ví dụ như trong câu đầu tiên của “Trung dung”: “Thiên mệnh là tính, dẫn tính chi vị đạo, tu đạo chi vị giáo”. Nếu đối với người có học vấn thấp kém đọc sẽ không hiểu gì, đối với người học vấn sâu hơn thì lại có những cách lý giải của riêng mình, hơn nữa cũng không giống nhau.

Tuy có Kinh điển của Thánh nhân trước mặt, mọi người vẫn không có cách nào nắm chắc tư tưởng triết học của Nho gia, nên cần phải có người đến chú giải và biên dịch kinh điển, làm cầu nối giữa thánh nhân và phàm nhân. Chu Hi định “Tứ thư”, làm “Chương cú tập chú”, chính là làm việc như thế.

Chu Hi dùng cái này lập nên một hệ tư tưởng vừa chi tiết mà đầy đủ, cuối cùng cũng hoàn thành tâm nguyện Tống Nho. Triết học Nho gia cuối cùng cũng lên đến đỉnh cao, trở thành tư tưởng chung nhất của cộng đồng người đọc sách, theo đó trở thành ý thức của cả quốc gia, thay đổi người Trung Quốc từ trong xương cốt.

Xét theo điểm này mà nói, Chu Tử quả thật rất giỏi.

Trần Khắc đối với việc giải thích “Tứ thư” là hoàn toàn phỏng theo thể lệ của Chu Tử, thậm chí nội dung cũng căn cứ theo “Tứ Thư” của Chu Tử làm chủ thể. Nhưng về phương diện thế giới quan căn bản nhất thì ngược lại hần có động chút tay chân.

Bởi vì bộ sách đó của Chu Tử vốn tốt vô cùng, chỉ có điều xét về thế giới quan có hơi rủi ro. Có thể giới quan như thế nào thì sẽ có phương pháp luận như thế, cho nên càng về sau, tư tưởng Nho gia đã trở thành kẻ đầu tiên giam cầm tư tưởng, ngăn cản khoa học phát triển.

Trong thế giới quan, lý học Trình Chu cho rằng Thái Cực là căn bản và bản thể của vũ trụ. Thái Cực không phải là một vật, tức là âm dương mà ở trong âm dương, là ngũ hành nhưng lại ở trong ngũ hành, là vạn vật mà lại ở trong vạn vật, chỉ là một cái lý mà thôi.

Trong nhận thức của Chu Hi, Thái Cực là căn cơ và đầu mối then chốt của vạn vật thiên hạ, là tinh thần thực thể quyết định và sinh ra hết thảy cũng chính là cái gọi là “Thái Cực sinh Lưỡng Nghi, Lưỡng Nghi sinh Tứ Tượng, Tứ Tượng sinh Bát Quái, Bát Quái sinh vạn vật. Tất cả mọi thứ trong thế giới đều sinh ra từ Thái Cực.

Như vậy thì nên nhận thức Thái Cực này thế nào? Chu Hi nói “Thái Cực chỉ là trong một chữ lý” – khi người thông lý liền hiểu Thái Cực, tự nhiên biết rõ thiên hạ vạn vật vạn sự, ý chí khoan dung, không quan tâm hơn thua, không sợ không có, có thể tu thân, có thể tề gia, có thể trị quốc, có thể bình thiên hạ!

Như vậy “Lý” này rốt cuộc là gì? Chu Tử nói... A, cái gì cũng nói thẳng cho người ẩn tượng sẽ không sâu, tác dụng không lớn. Người cần tự mình hỏi, tự mình suy nghĩ.

Được rồi, thế thì nhận thức “Lý” này thế nào?

Lần này Chu Tử sẽ nói cho người biết, nhất định phải “Cách vật cùng lý”!

“Cách vật trí tri” chính là cơ sở căn bản trong “Đại học” Nho gia.

Thời Tiền Tần, câu nói “Cách vật trí tri” này đại khái cũng không phải thứ ngôn ngữ huyền bí, đặc biệt sâu sắc, cho nên không cần giải thích!

Nhưng đến thời Đại Hán, bởi vì nhiều nguyên nhân như văn hóa bị đứt gãy cho nên những giải thích về nó của mọi người lại xuất hiện vấn đề rất lớn, bởi vậy dẫn đến phương pháp luận cũng sai rất nhiều.

Chu Hi giải thích “Cách” nghĩa là tìm hiểu đến tận cùng. Cho nên phương pháp luận của Chu Tử học chính là “cùng lý”.

Vậy thế nào là “Cùng lý”? Chu Tử nói, chính là đọc nhiều sách luận, áp dụng vào cuộc sống. Đương nhiên căn bản nhất vẫn là đọc sách, nhưng là đọc sách gì? Kinh điển Nho gia. Bởi vì Nho gia xem Khổng Mạnh là người giữ đạo, hoặc có thể nói Khổng Mạnh chính là đạo. Điều mà họ theo đuổi chính là “Đạo Khổng Mạnh”.

Cho nên, “Cách vật cùng lý” trong lý học, nói trắng ra là, đọc nhiều sách thánh hiền, thể ngộ cái gọi là đạo của bậc thánh hiền.

Nếu chỉ vèn vèn là tu thân tề gia thì cũng không sao, bởi vì thánh nhân vẫn là người thầy muôn đời, cứ học theo khẳng định là đúng. Nhưng Nho gia là nhập thế còn muốn trị quốc bình thiên hạ, cần phải giải quyết các vấn đề cụ thể trong cuộc sống, ví dụ như tài lực quốc gia khô kiệt, như trị thủy Hoàng Hà, như làm thế nào để ứng đối với kẻ thù bên ngoài.

Đến đây thì xảy ra chuyện rồi. Hậu nhân ai cũng biết, mỗi một vấn đề đều phải phân tích cụ thể, tìm biện pháp giải quyết từ trong hiện thực.

Hơn nữa, nhiều khi vấn đề còn phát sinh theo sự tiến bộ của thời đại. Vậy nên biện pháp giải quyết vấn đề cũng như vậy, cũng nhất định phải không ngừng đổi mới. Ví dụ như thời Xuân Thu, vẫn là nước nhỏ của chế độ tề điền, quan hệ sản xuất hoàn toàn khác với đời sau. Vào thời điểm đó, cách nhìn của thánh nhân đối với những vấn đề cụ thể, đặt trong hoàn cảnh Đại Tống triều xem như đã quá hạn rồi.

Huống chi, thời Xuân Thu, bộ sách kia của Khổng Tử đã được chứng minh là không thể thực hiện được. Đem một cuốn sách đã không thực hiện được ở thời Xuân Thu, mà đặt trong ngàn năm sau, chẳng lẽ có thể đã thông được sao?

Sai lầm của Lý Học Trình Chu chính ở chỗ này. Bọn họ thiếu mất thực tế, không nhìn vào thực tế mà tìm cách giải quyết vấn đề, mà căn cứ theo sách của cổ nhân để tìm cách giải thích, tìm đáp án. Chuyện gì cũng phải xem lại tiên hiền cổ đại đã giải quyết thế nào, sau đó rập khuôn theo là được.

Điều này hiển nhiên là không thể thực hiện được.

Chu Hi sa vào vòng luẩn quẩn này cũng không có gì đáng trách, bởi vì chung quy ông cũng không phải thánh nhân đích thực như Khổng Tử, Aristole, chỉ có thể coi là thánh nhân của đại học vẫn thôi.

Ông không cách nào mở ra thế giới quan chính xác, nên đương nhiên cũng không phát triển được một phương pháp luận chính xác. Thế giới quan của ông thực ra tới từ Chu Đôn Di, mà “Thái Cực đồ” căn cơ lý luận

của Chu Đôn Di có nguồn gốc từ “Vô Cực đồ” của Trần Đoàn lão tổ, từ đó mà khơi lên được ngọn nguồn của lý học: cảm ứng thiên nhân, cách vật trí tri, tồn thiên lý, diệt nhân dục.

Mà “Thái Cực” huyền diệu khó giải thích, căn bản không thể nhận thức được, cho nên ông nghiên cứu tới nghiên cứu lui, cũng tìm không ra “Lý” này ở đâu. Cuối cùng chỉ có thể mượn phương pháp tu hành của Phật gia. Bởi vậy lý học thực ra là hỗn tạp giữa Phật đạo và chủ nghĩa thực dụng của Nho học. Điều này định trước nó sẽ nhiễm chủ nghĩa tiêu cực của Phật đạo, cuối cùng trở thành một loại giam cầm... Việc Trần Khắc phải làm là dựng một thể giới quan và phương pháp luận khác!

Trở lại câu đầu trong “Trung dung”: Thiên mệnh chi vị tính, dẫn tính chi vị đạo, tu đạo chi vị giáo.

Trần Khắc giải thích:

- Lý tính là thiên tính của nhân loại, thông qua suy nghĩ của lý tính có thể ngộ đạo, thánh nhân dùng cách này để tìm ra con đường giáo hóa vạn dân.

Hắn giải thích “Thiên mệnh” là “Đạo”. Đạo chính là chân lý tuyệt đối và quy luật khách quan. Hắn nói cả thế giới chính là vận hành trong chân lý tuyệt đối và quy luật khách quan đó. Chân lý và quy luật giấu dưới biểu tượng và sự kiện, quy định sự phát triển của một việc và biểu tượng. Cho nên nhận thức được chân lý và quy luật là có thể đoán được sự biến hóa của sự vật; nắm chắc phương pháp chính xác, là cái gọi là “Minh tâm kiến tính” sau đó có thể tu tề trị bình!

Chân lý và quy luật là những thứ có thể nhận thức. Tu đạo, chính là quá trình nhận thức chân lý và quy luật. Mà phương pháp tu đạo gọi là “Truy nguyên” (Cách vật)

Đối với “Cách vật” (truy nguyên), thuyết pháp của Trần Khắc về cơ bản giống với Chu Hi. Hắn nói:

- Biết là ở mình, lý là ở vật.. Nói liền vật với ta gọi là “Cách vật trí tri”.

Bọn họ cùng giảng “Cách” là tới, là tận, Chí: là tìm tới cái lý tận cùng của sự vật. Cũng giảng “Vật” là sự, phạm vi của nó cực lớn, bao gồm hết thấy hiện tượng tự nhiên và xã hội, cũng bao gồm cả hiện tượng tâm lý và quy phạm hành vi đạo đức.

323. Quyển 7 - Chương 351: Đông

‘Cách vật’ chính là truy đến cái lý cuối cùng của sự vật. Cho rằng trên từ vũ trụ thiên địa dưới đến những vật nhỏ như cọng cây ngọn cỏ hay côn trùng nhỏ nhất, đều có “lý”, cũng cần phải “cách”, “lý” của vật hiểu càng sâu, ta cũng sẽ hiểu được càng rộng. Từ “Cách vật” đến chí tri có một quá trình tích lũy từng chút một cho tới khi thông suốt.

Muốn thông suốt, nhất định phải bỏ công, “Cách” một vật, “Lý” một chuyện, đều phải đi tới tận cùng, từ gần đến xa, từ nông đến sâu, từ thô đến tinh. Bác học, tra vấn, suy nghĩ, phân biệt, chia làm tứ lễ, lần lượt tiếp nhận, từng lớp tiếp nhận mà cầu đạo lý.

Cái gọi là “ cùng lý phải truy đến cùng” (Cùng lý), vô bên ngoài là biểu, thấy tới mức sâu sắc là lý. Mỗi người nhất định phải trải qua quá trình nhận thức từ ngoài vào trong mới có thể nhìn thấy rõ “lý”.

Xét về phương pháp luận, cơ bản đều là quan điểm của Chu Tử, Trần Khắc gần như rập khuôn nguyên mẫu. Nhưng ở vào thế giới khác nhau, phương pháp luận này cũng sẽ có giới hạn nhất định với lý học Trình Chu, biến thành “Trong nhận thức và hoạt động thực tiễn, vận dụng lối suy nghĩ lý tính, từ hiện tượng mà rút ra lý luận, lấy thực tiễn kiểm nghiệm lý luận. Trải qua quá trình như vậy sẽ đạt được lý”.

Khi người hiểu được “Lý” của vạn vật rồi, có thể từ trong “lý” mà thăng hoa xuất đạo.

Khi người nhận thức được đạo, thì mọi sự vạn vật trong mắt người đều không có bí mật gì nữa, người đã tu thành đạo.

“Tắc duy thiên hạ chí thành, năng tận kỳ tính; năng tận kỳ tính, tắc năng tận nhân chi tính; năng tận nhân chi tính, tắc năng tận vật chi tính; năng tận vật chi tính, tắc khả tán thiên hạ chi hóa dục; khả dĩ tán thiên hạ chi hóa dục, tắc khả dĩ dữ thiên địa tham hĩ...”

(chỉ có những bậc thánh nhân trong thiên hạ mới có thể hiểu được trọn vẹn bản tính của mình; có thể hiểu biết trọn vẹn bản tính của mình mới có thể hiểu biết trọn vẹn bản tính của người; có thể hiểu biết trọn vẹn bản tính của người mới có thể hiểu biết trọn vẹn bản tính của vật; có thể hiểu biết trọn vẹn bản tính của vật rồi mới có thể giúp vào việc nuôi dưỡng chuyển hóa đất trời’ có thể giúp vào việc nuôi dưỡng chuyển hóa đất trời mới có thể cùng tham dự với đất trời.

Học thuyết này của Trần Khắc có thể nói là vì đứng trên vai người khổng lồ, một câu đã hoàn chỉnh tinh tế, khiến người ta tin phục.

Cộng thêm hình tượng kinh học đại sư hần đã xây dựng nên, cho nên hần chỉ cần giảng một chương “Trung dung” ở Kinh Diên đã nhận được hưởng ứng mãnh liệt.

Năm ngoài hần nghiên cứu “Thượng thư” là Ngụy kinh, các sĩ phu liền chỉ xem hần là chí sĩ tài hoa học vấn uyên bác, hiểu rõ sâu sắc. Năm nay, nghe hần giảng về “Trung dung” mới biết hóa ra sau khi Đại Tống triều kế thừa Đạo học, Tân học, lại ra đời một học thuyết nữa, lại sinh ra một gã đại Nho!

Hơn nữa, học thuyết này một khi được xuất bản, lại là một học thuyết đầy đủ như thế, tính khả thi như thế, vượt xa những học thuyết vẫn còn đang mò mẫm lấp ghép chưa hoàn thiện kia.

Chỉ có điều, Trần Khắc thật sự còn quá trẻ, khiến các sĩ phu thật sự không thể chấp nhận, mấy đời người đau khổ tìm thừng mà không ra, nhưng bị tiểu tử không đến ba mươi tuổi này nói toạc ra rồi.

Vì thế, nghi vấn che trời phủ đất kéo đến, rất nhiều là phản đối chỉ vì phản đối, kết quả Kinh Diên nửa sau, thành ra cảnh tượng Trần Khắc vì bảo vệ học thuyết của mình mà khẩu chiến Nho đàn.

Nhưng mặc kệ nói thế nào, ai cũng phải thừa nhận, trong Kinh Diên năm Gia Hữu thứ năm đã ra đời một học thuyết Nho gia tràn đầy sức sống. Sức sống mà nó ẩn chứa chắc chắn sẽ tấn công thế giới này!

Bởi vì Trần Khắc xuất thân từ đất Thục, nên bình thường vẫn được gọi là “Thục học”, nhưng bản thân hần muốn gọi là “Lý học” hơn. Thứ nhất, là thể hiện sự kính trọng với Chu Tử. Thứ hai, đây vốn là trường phái học về đạo lý, gọi là Lý học là thỏa đáng nhất.

Kinh diên kết thúc chưa được nửa tháng, xã ấn thư Biện Kinh đã ban hành một nghìn đầu sách “Tập chú đại học chương cú” và “Tập chú trung dung chương cú”, những cuốn sách này ngay sau đó nhanh chóng được xếp lên hàng nghìn các giá sách ở Biện Kinh, Lạc Dương, Hàng Châu, Ngạc Châu, Dương Châu hơn nữa tất cả đều được đặt ở những vị trí bất mắt nhất.

Tốc độ in ấn của xã thư ấn Biện Kinh quá nhanh, chất lượng in ấn cao, phí in ấn cũng rất thấp, nên đã chiếm được hơn bảy mươi phần trăm các ấn xã tại Biện Kinh, tạo thành một dây chuyền in ấn cao cấp với bảy nghìn công nhân, chiếm hơn chín mươi phần trăm thị phần tại Biện Kinh, và chiếm trên sáu mươi phần trăm nghiệp vụ xuất bản cả nước.

Cho nên những cửa hàng sách này phải đổi mới, nếu không sẽ phải ngoan ngoãn nghe theo yêu cầu của các nhà xuất bản lớn.

Thực ra đây không phải là ý tưởng của Trần Khắc, mà là những môn hạ của hần nịnh bợ mà thôi. Theo ý của Trần Khắc, trước tiên in với số lượng là hai mươi nghìn quyển, rồi dần dần bán ra, nếu xảy ra vấn đề gì, tự mình cũng có thể chỉnh lý.

Như thế mới tốt, chỉ trong mấy ngày, hai cuốn “Tập chú đại học chương cú” và “Tập chú trung dung chương cú” đã được ban hành khắp năm sông bốn bể. Nơi đâu cũng có, tiếng tăm lừng lẫy khắp nơi.

Trước hết dĩ nhiên đều được ca ngợi tán dương. Bởi vì lý học của Trần Thị cũng là một môn triết học tinh thông, học vấn như thế được bày ra trước mắt bạn, bạn dù có không tin cũng không thể không bái phục. Bởi vì từ thời Tiền Tần nền văn hóa của Trung Quốc sau khi bị gián đoạn, triết học vẫn là một bộ môn chưa được hình thành một cách đầy đủ. Đối với học thuyết Hần Nho, tư tưởng của đạo Phật sau khi không còn phù hợp, mọi người rất cần một hệ tư tưởng có thể dẫn lối cho họ.

Nhưng cũng chính bởi vì trải qua quá nhiều thất bại, nên bọn họ không còn tin vào bất kỳ học thuyết nào nữa, sau bao nhiêu thắc mắc thì mới có thể dần dần tiếp nhận nó.

Vì vậy cả mùa đông tại nhà của Trần Khác, trước các cửa viện võ học đều đông nghịt môn sinh, học giả tới lãnh giáo, bài sư, chất vấn. Thậm chí có người từ Quảng Đông cũng lặn lội đến, chỉ để nói vài câu phỉ nhổ... Dĩ nhiên, những người như thế đều là những người cá biệt.

Trần Khác chỉ có thể giải thích những thắc mắc đó trong một khoảng thời gian nhất định, thậm chí phải lập luận. Cả ngày đều bị truy vấn như vậy, cho dù người hấn làm bằng sắt đi nữa cũng không thể tiêu nổi, cuối cùng đành phải tuyên bố, cứ năm ngày một lần, trong giảng võ đường tại viện võ học, chỉ tập trung một nhóm người tới bài lĩnh.

Giảng võ đường là học viện võ học hoàng gia, giống như lễ đường sau này. Giảng đường mới được xây bằng bê tông và xi măng, có thể chứa được tới đa hơn hai nghìn người. Được trang bị thiết bị khuếch đại âm thanh đầu tiên, phục vụ các buổi học tại học viện võ học.

Trần Khác tập trung những người này lại, lợi thế lớn nhất chính là có thể tránh trả lời những câu hỏi trùng lặp. Trên thực tế, hấn mỗi ngày trả lời hết lần này đến lần khác, quanh quẩn cũng chỉ mười mấy vấn đề như thế.

Ví dụ như :

- Ngài nói phải tìm hiểu căn kẽ các nguyên lý, như vậy còn thánh nhân thì sao? Lễ nào chúng ta chỉ cần tìm hiểu mà không cần học tập thánh nhân sao?

Trần Khác đáp lại rằng:

- Đương nhiên không phải, không có thánh nhân chỉ dẫn, người nghiên cứu như thế nào? Tu thân, hay nghiên cứu tới cái vô cùng của sự vật, đều phải làm theo lời thánh nhân dạy bảo!

Lại có người hỏi:

- Ngài nói “Thế giới vạn vật là thực tại, những nhà lý luận trong các phân ngành phân loại đều có thể nhập đạo”, lễ nào tôi nghiên cứu về cây cỏ cũng coi là nhập đạo?

- Lý có ngàn vạn, nhưng đạo chỉ có một.

Trần Khác nói:

- Đạo ẩn chứa trong vạn vật, cho nên trong mỗi cái lý lại bao hàm một bộ phận của đạo. Thường thì phải nghiên cứu đến cùng những quy luật của vạn vật, mới có thể đạt tới đạo. Nhưng con người có trí tuệ, có thể tổng kết lại quy luật, có thể học một biết mười. Cho nên người chỉ cần chuyên tâm nghiên cứu căn kẽ ngọn nguồn của một loại nguyên lý, cũng có thể coi đã chạm được tới đạo rồi.

- Như vậy có thể phân ra thành những loại nào?

- Nhiều lắm, ví dụ như triết học, văn học, võ học, phật học, đạo học, sử học, y học, nông học, công học, toán học, tử vi số học, thiên văn học, địa lý học, quân sự học, động vật học, thực vật học...

- Chẳng lẽ nông dân cũng có thể đắc đạo?

Đây có thể là điều làm cho các sĩ phu cảm thấy khó chịu, bọn họ đòi hỏi sự ưu việt trong đó.

- Trên lý luận là như vậy, nhưng phải có kiến thức uyên thâm về nông học, như thế mới gọi là đắc đạo, người đã trị được tất cả các bệnh do sâu hại chưa? Nếu phòng trừ được tất cả các loại sâu bệnh hại, thì còn phải có kỹ thuật làm vườn, trồng rừng, nuôi tằm, chăn nuôi, bác sỹ thú y, lai giống, sản xuất, nấu nướng, dự trữ, cùng với các phương pháp chống bỏ hoang, cũng phải nắm vững như lòng bàn tay.

Trần Khác thần nhiên đáp:

- Người cảm thấy một người nông dân không biết nhiều chữ có thể hiểu được nhiều như thế sao?

Mọi người dưới giảng đường đều lắc đầu cười rộ lên.

- Cho nên chỉ dựa vào thực tiễn thì không có cách nào đắc đạo, vẫn phải tìm hiểu thông qua các bộ sách của người xưa, mới nhanh chóng trở thành chuyên gia trong lĩnh vực này. Sau đó lại phải thông qua thực tiễn để kiểm nghiệm lại những tri thức của mình, như vậy mới đi đến tận cùng nguyên lý của nó, sau đó mới có đầy đủ thời gian để cầu đạo.

Trần Khác giải thích như vậy thật sự đáng ngưỡng mộ, chỉ có những người đọc sách mới có thể đắc đạo, nhưng hẳn vẫn tự biện luận ỉn:

- Nếu một người nông dân có thể nắm vững được nhiều như thế, thì người có cho rằng họ không đủ tư cách để nhập đạo không?

- Tiên sinh nói phải đọc sách, vậy xin hỏi ở đâu có sách về nông học?

Mọi người lại ồ lên cười:

- Từ trước đến giờ chưa bao giờ nghe thấy có người đắc đạo nhờ nông học.

- “Tề dân yếu thuật”, “Sách về tỷ thắng”, “Tứ thì toàn yếu”, “Lỗi tỷ kinh”, “Triệu nhân bản nghiệp”, “Bảo sinh nguyệt lục”, “Thuật gieo trồng”, “Tương mã kinh”, “Bốn mùa ký”, “Thừa dư nguyệt lệnh”, “Kỷ lịch toát yếu”, “Nông gia sự lược”, “Canh thổ”, “Tầm thư”, “Sơn cư yếu thuật”, “Ti mục an ký tập”, “Vương thị tứ thì lục”, “Tầm kinh”...

Trần Khác cười nói:

- Ta chỉ là liệt kê sơ qua như vậy, chứ nông thư cổ thì có rất nhiều, vì sao các vị lại nói như vậy chứ?

Bọn học sĩ xấu hổ tới đỏ mặt, bọn họ đọc sách chỉ vì khoa cử chức vị, ngoại trừ thập tam kinh thì bọn họ đọc rất ít sách, nếu có xem thì cũng là sách thuộc thể loại tiêu khiển truyền kỳ. Có ai nhàn rỗi không có việc gì làm, lại đi xem mấy cuốn nông thư này đâu?

- Đối với những người lấy nông nhập đạo, người nổi tiếng nhất có lẽ là Viêm Đế Thần Nông thị.

Trần Khác lại bổ sung thêm:

- Thực ra những học gia nông học thời cổ đại đâu đâu cũng có, chỉ có điều Hán Nho đã xóa bỏ trong bách gia, độc tôn Nho Giáo, hạn chế mọi người đi theo con đường lấy bách gia nhập đạo. Mà thực ra phải lấy Nho Gia làm thể, bách gia làm dụng, để Nho gia đi vào nội tâm, còn để bách gia đi vào vạn vật, như thế mới có thể đắc đạo!

- Vậy điều mà ngài nghiên cứu thuộc trường phái nào?

Có người đặt nghi vấn, thực ra người hỏi câu hỏi này cơ bản đã đồng ý học thuyết của hắn

- Ta nghiên cứu từ Nho học mà ra, ngoài ra nghiên cứu về các nguyên lý.

Trần Khác cũng nói luôn:

- Ta cũng từng thử tìm xem các quy luật hiện hữu đằng sau các hiện tượng trong thế giới này. Ví dụ như, tại sao đồ vật lại rơi xuống đất, thuyền tại sao có thể chạy trên mặt nước, tại sao cầu vồng lại có bảy màu; mặt trời, mặt trăng và các tinh thể cuối cùng vận động theo quy luật nào?

- Nếu có thể am hiểu hết về các quy luật này, đương nhiên có thể giải thích được cả thế giới.

Trần Khác lại nói:

- Nhưng trước mắt ta cũng chỉ đạt được một bộ phận của lý mà thôi, hơn nữa một bộ phận trong đó vẫn còn chưa được thực nghiệm trên thực tế, nên có chỗ vẫn chưa xác đáng.

Những lời này của hắn, quả nhiên kích thích mãnh liệt trí tò mò của các học sĩ, bọn họ vội hỏi:

- Vì sao đồ vật lại rơi xuống đất?

- Bởi vì trọng tâm của Trái Đất tồn tại một lực hút.

Trần Khác đáp:

- Cho nên con người có thể trọng, vì vậy con người nhảy lên cao, lại rơi xuống đất, cho nên mặt trời, mặt trăng, và các ngôi sao đều chuyển động quay quanh Trái Đất.

- Cầu vồng vì sao có bảy màu?

So với hiện tượng thứ nhất, thì bọn họ quan tâm hiện tượng này hơn. Bởi vì hiện tượng cầu vồng trong thời đại này được cho là “đòn gánh nước”, “rồng hút nước”, mọi người đều cho rằng cầu vồng sẽ hút cạn những chỗ có nước. Cho nên mọi người khi thấy cầu vồng xuất hiện, sẽ gõ nổi gõ chén để dọa cầu vồng.

Đối với những hiện tượng chưa biết, người xưa gán cho nó những câu chuyện mang màu sắc thần thoại, để phủ nhận những câu chuyện thần thoại này, đương nhiên phải lập luận vô cùng thuyết phục, sắc sảo.

Trần Khác liền giải thích rằng:

- Cầu vồng là do ánh sáng mặt trời chiếu vào những giọt nước mưa trong không trung, ánh sáng bị khúc xạ và phản xạ lên vòm trời, hình thành lên bảy màu quang phổ. Vì vậy sau khi mưa, cùng với điều kiện khí tượng lúc chạng vạng, là thời điểm tốt nhất để cầu vồng xuất hiện, cho nên mọi người sẽ thấy nó vào lúc đó.

Mọi người nghe vậy không nhịn nổi cười nói:

- Tiên sinh nói đùa rồi, ánh sáng của mặt trời là màu trắng, còn cầu vồng có tới bảy màu, làm sao lại liên quan tới nhau được?

- Ánh sáng mặt trời có bảy màu mới đúng,

Trần Khác điềm tĩnh nói:

- Chỉ cần hợp chúng lại sẽ trở thành màu trắng. Sau khi được khúc xạ và tán xạ, lại tách ra thành bảy màu.

Thấy các môn sinh không tin, hần cười nói:

- Ta có thể kiểm nghiệm cho các người thấy.

Từ trong một chiếc hộp, hần lấy ra một lăng kính có ba mặt, để ọi người chuyển tay xem, mọi người đều nói:

- Đây chỉ là một khối thủy tinh bình thường thôi mà?

Tại thời điểm này, thủy tinh Tây Dương ở Đại Tống mặc dù bán rất đắt, nhưng cũng không phải là hiếm thấy. Các đồ đệ của Nho Gia đều là gia đình trung thượng... mà ngay cả những gia đình cơm không đủ no, không có tiền cho con cái đi học, đối với lăng kính cũng không lấy gì làm xa lạ, chỉ là biết được rằng khối thủy tinh trong suốt như thế này nhất định đắt rồi.

Để khối thủy tinh vào lỗ trống, Trần Khác áp dụng nguyên lý khúc xạ và phản xạ ánh sáng, vì đều là những kiến thức vật lý cơ bản nhất, đối với các bạn trẻ mà nói thì điều này vô cùng dễ hiểu, hơn nữa nghe xong sẽ mở mang đầu óc hơn. Hóa ra ngày xưa soi gương thấy chính mình, đem đôi đũa cắm vào trong nước, thấy chiếc đũa giống như bị gãy, tất cả đều có đạo lý của nó!

Chờ lăng kính chuyển trở lại, Trần Khác ọi người kéo một khe nhỏ trên chiếc mảnh cửa sổ bên trái, để cho chùm ánh sáng chiếu vào, Trần Khác dùng lăng kính hứng lấy chùm ánh sáng đó, các học sĩ nhìn thấy chùm ánh sáng mặt trời đi vào trong lăng kính, bị khúc xạ, một dải màu bảy sắc lập tức xuất hiện trên tường...

Chứng minh được ánh sáng mặt trời có bảy màu, Trần Khác lại dẫn mọi người đến sân luyện võ, cho thị vệ dựng vôi hoa sen đầu rồng về phía đối diện với mặt trời, dùng chân đạp mạnh bàn đạp, vô số các tia nước phun lên, khiến cho hơi nước phủ đầy khắp nơi.

Mọi người thấy cầu vồng hiện lên đẹp tuyệt vời, kéo dài thành một dải trên không sân tập.

Tất cả đều vô cùng kinh ngạc, bái phục Trần Khác sát đất, trong đó có tới hơn nửa người từ đó về sau trở thành những người ủng hộ hần. Điều đó thì không có gì phải bàn cãi.

Đương nhiên, Trần Khác mỗi lần giảng bài, các thử nghiệm đều không giống nhau. Nhưng tất cả đều là những thí nghiệm vật lý học từ thời trung học ở kiếp trước.

Cho nên lúc còn nhỏ, phải ra sức làm các thí nghiệm nhỏ, nếu ngày nào đó phải xuyên việt, cũng coi như một kỹ năng phòng thân...

Năm Gia Hựu thứ năm, Hà Bắc vào tháng chạp, nước đóng thành băng, thổi ra cả khối; gió bắc thổi vù vù, cây cối khô héo, cảnh vật vô cùng tiêu điều xơ xác.

Sông Hoàng Hà lúc này đã đóng băng, trông nó giống như một con rồng bạc nằm im lìm dưới chân đê, khung cảnh trước mặt khiến người ta liên tưởng tới một trận thiên tai nào đó. Hai bên bờ đê, ngàn vạn dân phu đang khuân gánh, kéo xe, người thì cầm thuổng, kẻ thì cầm xẻng giờ lên hạ xuống, chẳng khác nào đàn kiến tha cây, lao động vô cùng cực nhọc.

Vào những năm trước, công trình trị thủy muộn nhất sẽ không kéo dài qua tận đông chí, nhưng vì mấy ngày sau đông chí thời tiết lạnh giá, mọi người không chỉ dễ bị nhiễm phong hàn, mà còn hao tâm tổn sức lo đối phó với những con đê bị đóng băng, năm sau dễ xảy ra chuyện hơn.

Nhưng năm nay đông chí đã qua được nửa tháng, công trình trị thủy vẫn chưa có lệnh dừng lại, dân phu phải ngủ trong những túp lều đơn sơ, vừa đói vừa mệt, ngày nào cũng có rất nhiều người chết vì lạnh. Trời vừa sáng, lại thấy có người không tỉnh dậy nữa, đợi sau khi đôn đốc dân phu dậy, mấy tên lính mới chuẩn bị xe lôi người chết ra bên ngoài... Ở phía mặt trời mọc cách con đê về phía bắc chừng hai dặm có một viện tử mới xây, đây là chỗ làm việc của nha môn chịu trách nhiệm xây dựng công trình trị thủy.

Mặc dù là nơi tạm thời, nhưng được xây dựng khá kỹ càng, tường viện cao hàng mấy trượng, viện tử tam tiến từ ngoài vào trong đều được xây bằng gạch, các cửa sổ đều được đóng chốt chặt chẽ. Bên trong còn có cả lò sưởi ấm áp chẳng khác gì đang là mùa xuân, khác xa so với thế giới ngoài kia.

Trong thư phòng ở hậu viện, Triệu Tông Thực đang ngồi trên chiếc giường lò, nghe nói đêm qua lại có mười mấy người chết, trong lòng vô cùng thương xót:

- A Di Đà Phật, thật tội nghiệp...

- Thời tiết này lạnh quá.

Triệu Tông Cổ từ bên ngoài đi vào, lần này y kiên trì đi tuần tra trên sông, mặc dù đã mặc một chiếc áo lông dày nhưng mặt và tai vẫn bị lạnh cóng, khiến mặt mày y có chút mất tự nhiên, y nói:

- Chi bằng chúng ta dừng thi công lại, đợi tới năm sau thực hiện tiếp?

- Làm sao có thể như thế được?

Triệu Tông Thực vẫn chưa lên tiếng, trợ thủ của y là Thượng thư thủy bộ lang trung Hàn Cương đã lắc đầu ngoay ngoay nói:

- Lần này xem ra cũng sắp hoàn thành rồi, nếu bây giờ mà ngừng lại thì phải tới mùa thu năm sau mới xong!

- Nếu tiếp tục thì sẽ có thêm người phải chết!

Triệu Tông Cổ tối sầm mặt lại, dáng người y cao lớn, có mấy tháng phơi nắng đã đen sạm đi, nhìn rất có phong thái của Thái Tổ.

Nhưng sau khi Hàn Cương có được chút chức vị, lại có Triệu Tông Thực làm chỗ dựa, lão ta không còn sợ y nữa.

Thấy hai người lặng im không nói gì nữa, Triệu Tông Thực mới nói:

- Nếu thời tiết ổn định, thì cần bao lâu mới có thể nối lại.

- Nhiều nhất là mười ngày.

Hàn Cương cướp lời.

- Phải mất nửa tháng!

Triệu Tông Cổ cau mày nói.

- Mười ngày thì cũng gần nửa tháng...

Triệu Tông Thực đi giày vào, bước vài bước nói:

- Nếu lúc này cho dừng thi công lại, những thứ khác không nói tới, nhưng còn số vật liệu chất như núi bên ngoài, lại còn có mấy mươi vạn cân xi măng, không thể để tới sang năm mới thi công được, như thế phải vất đi cả rồi.

- Vâng...

Hàn Cương vội vàng gật đầu nói.

- Mấy năm nay ngân khố quốc gia eo hẹp, chiến sự nơi biên cương vô cùng căng thẳng, triều đình để có được khoản tiền trị thủy đã tốn bao nhiêu công sức rồi, điều này chúng ta ai cũng hiểu.

Triệu Tông Thực lắc đầu nói:

- Sang năm muốn trang bị thêm cho cấm quân phía nam thành, chiến sự ở vùng tây bắc cũng chưa biết chừng nào mới kết thúc? Làm sao còn có tiền làm lại một lần nữa?

- Vâng.

Hàn Cương phụ họa nói.

Triệu Tông Cổ mặc dù gật đầu, nhưng trong lòng lại thầm cười khinh bỉ, y cuối cùng cũng đã hiểu được Triệu Tông Thực vì sao sau khi đắc tội với tập đoàn tướng gia, lại nhanh chóng nhận được sự ủng hộ của bọn họ.

Hóa ra lúc trước đi thanh tra chỗ trống trong quân, Tông Thực có hứa hẹn với bọn họ, không lâu sau đó, sẽ quay lại bổ sung số người từ nơi khác vào. Quả nhiên, tháng trước trong triều nghe thấy tin đồn nói binh lực phía nam còn mỏng yếu, khi xảy ra chuyện gì thì sẽ tăng cường trang bị một số cấm vệ quân ở phía nam sông Trường Giang.

Xem ra việc tăng cường trang bị cho cấm vệ quân cũng là bởi vì sự xâm chiếm của nội quân Ấp La, điều này coi như hợp tình hợp lý. Nhưng khi Triệu Tông Cổ biết được chính sách tăng cường trang bị cho cấm vệ quân phía nam, y thầm mắng đồ vô liêm sỉ.

Bảy cánh quân được tăng cường trang bị gồm có cánh quân Dương Châu thuộc tuyến đông Hoài Nam, cánh quân Lư Châu thuộc tuyến tây Hoài Nam, cánh quân Giang Ninh tuyến đông Giang Nam, quân Hồng Châu tuyến tây Giang Nam, quân Đàm Châu tuyến nam Kinh Hồ, cánh quân Việt Châu tuyến đông Chiết Giang, cánh quân Phúc Châu tuyến Phúc Kiến... Ở vùng Lĩnh Nam cần được tăng cường nhiều nhất, còn lại vẫn chưa có kế hoạch gì.

Lần này, theo lời giải thích của Xu Mật thì khoảng cách Lĩnh Nam quá xa, đường xá gập ghềnh, rất khó khăn để tiếp tế. Quân đội đóng quân tại đây tiêu tốn quá cao, không bằng ở các tuyến quân khác như ở Phúc Kiến, Hồ Nam, Quảng Đông, Quảng Tây...

Nhưng kỳ thực ai cũng biết rằng, đây chẳng qua do các môn tướng nuông chiều con cái từ bé nên không muốn cho con cháu mình làm quan ở những vùng đất xa xôi... Hồ Nam thời kỳ này là một vùng biên cương xa xôi hẻo lánh chưa được khai phá, còn Lĩnh Nam trong mắt của những người dân sinh sống gần biên ải thì là một khu vực có âm khí và độc trùng khắp nơi.

Xét cho cùng, những cấm quân này được chuẩn bị bởi những vị quan võ bị mất chức đang chờ sắp xếp việc làm trong số quân giải trừ. Trong điều khoản mà Xu Mật viện ban bố ngay sau đó cũng không phủ nhận chút nào, yêu cầu “tướng lĩnh tại các tuyến phòng ngự đã từng làm võ thần sẽ đảm nhiệm vị trí quan đô giám binh mã.”

Dĩ nhiên, lúc mới có tin đồn này, Triệu Tông Thực đã ở Hà Bắc từ lâu rồi, ngay từ đầu không ai ngờ rằng y có liên quan. Nhưng Triệu Tông Cổ sau khi tiếp nhận công vụ của Triệu Tông Tích thì ngày nào cũng chạm trán với y, dù đối phương trốn tránh mình, Tông Cổ cũng thấy Đại Doanh phủ doãn Lý Chiêu Lượng có giao tình qua lại không ít với Triệu Tông Thực.

Bây giờ thấy Tông Thực vì không muốn ảnh hưởng tới kế hoạch tăng cường trang bị cấm quân vào năm tới, mà bắt dân phu chịu đói chịu lạnh để đẩy nhanh tốc độ thi công, Tông Cổ càng thêm chắc chắn một điều,

đằng sau chuyện này chắc chắn có sự trao đổi và hẹn ước gì đó.

Triệu Tông Cổ cười khẩy lạnh lùng, có câu “quân dĩ thử hưng, tất dĩ thử vong” (hưng thịnh vì một người hoặc việc, cũng có thể chết vì người hoặc việc đó), cổ nhân quả nói không sai. Tên Triệu Tông Thực này có lẽ không có ai sánh kịp, toàn bộ đều dựa vào xây dựng mối quan hệ không ngừng giữa hai đời, liên kết thành một mạng lưới trong người có ta, trong ta có người.

Có tấm lưới lớn này ủng hộ, y mới có thể có tiếng nói như ngày hôm nay. Nhưng những người này ủng hộ y không phải vì nghĩa vụ mà là một hình thức đầu tư, tất cả mọi người đều hi vọng có thể nhận được những báo đáp từ phía y. Mặc dù kì vọng được báo đáp dài lâu, nhưng nếu có báo đáp ngắn hạn của “đại cục không chương ngại” thì bọn họ cũng sẽ đề xuất không chút khách khí.

Triệu Tông Thực vì làm thỏa mãn đám người này, nên nhất định phải làm một số việc không hợp tình hợp lý. Những việc này thoạt nhìn tưởng nhỏ bé, không có ảnh hưởng gì tại thời điểm đó, nhưng chỉ vì một tổ kiến mà làm vỡ cả con đê dài nghìn dặm, một ngày nào đó trong tương lai sẽ xảy ra chuyện, đây cũng chính là giọt nước làm tràn ly... Triệu Tông Cổ hơi thất thần một chút, khi nghe Triệu Tông Thực nói gì đó, y mới định thần lại hỏi:

- Huynh nói gì cơ?

- Ta nói, tất cả đều lấy đại cục làm trọng.

Triệu Tông Thực mất kiên nhẫn nói:

- Chỉ khổ cho bách tính, hãy đẩy nhanh tốc độ hoàn thành công trình đi.

Rồi y quay ra nói với Hàn Cương:

- Đêm tối, hãy ổi lều một chậu than để sưởi ấm, cấp cho bọn họ nhiều chăn nệm nữa, không thể để xảy ra tình trạng người chết nữa.

- Điện hạ thật nhân nghĩa.

Rồi Hàn Cương cung kính nói:

- Tuân lệnh điện hạ.

- Những người đã chết rồi thì phải làm thế nào?

Không thấy bọn họ đề cập tới, Triệu Tông Cổ đành phải lên tiếng hỏi:

- Không ít gia quyến của người đã mất đến làm nhiễu, đều đã bị bắt về huyện, việc này truyền ra ngoài e rằng không hay cho lắm.

- Người đi hỏi xem sao, nếu bắt bọn họ rồi thì mau thả họ ra.

Triệu Tông Thực vẫy tay một cái nói:

- Lấy ít tiền trích từ công trình bồi thường cho bọn họ.

- Vâng.

Triệu Tông Cổ gật đầu, thấy mọi người không nói gì nữa, liền biết điều đi ra ngoài.

Rời khỏi nha môn, y trở lại tiểu viện nhỏ ở gần đó, nơi đây đều là thư phòng làm việc tạm thời để giám sát công trình thủy lợi. Điều kiện hiển nhiên không thể so bì với nơi ở của Triệu Tông Thực, nhưng vẫn có thể tránh được cái lạnh cắt da cắt thịt của mùa đông.

Vừa tiến vào, Đô thủy giám thừa Giáp Dẫn vội tiếp đón nồng hậu, ra lệnh cho bọn thuộc hạ mang lò sưởi tới, đỡ lấy chiếc áo khoác của y nói:

- Thế nào đại nhân, có đình công không?

Triệu Tông Cổ lắc đầu giận dữ nói:

- Ta đã trở mặt với y, y không thèm để ý tới ta.

Câu nói này nửa thật nửa đùa, khuyên cũng khuyên rồi, nhưng cũng chẳng có tác dụng gì, thay vì khuyên can y, chỉ bằng tự hạ mình xuống:

- Y nói, chăm lo tới vấn đề giữ ấm cho dân phu là được, nhưng vẫn phải tiếp tục đẩy nhanh thi công công trình.

Giáp Dẫn dặm chân nói:

- Vấn đề ở đây không phải về dân phu, mà là về thời tiết, thời tiết bây giờ hoàn toàn không thể thi công được. Bây giờ cứ coi như dựng được cả đường sông lên, cũng không có cách nào tạo thành một thể thống nhất với phần đóng băng trước đó! Như vậy năm sau nhất định sẽ xảy ra chuyện lớn!

- Không thể nào, lần tu sửa này chúng ta còn có xi măng.

Triệu Tông Cổ nói:

- Chẳng phải đã thử nghiệm ở sông Hồng Thủy sao, đề phòng thủy rất kiên cố rồi còn gì?

- Điện hạ đã nhìn thấy sông Hồng Thủy sửa chữa như thế nào chưa?

Giáp Dẫn thở dài nói:

- Thuộc hạ đã đích thân đi khảo sát, Trần Trọng Phương tu sửa sông Hồng Thủy đã sử dụng sọt sắt chất đầy đá, các sọt sắt được gắn chặt với nhau tạo thành một khối thống nhất, sau đó lại dùng xi măng lấp đầy các khe! Đương nhiên vô cùng kiên cố!

- Nhưng ở đây phải làm như thế nào?

Giáp Dẫn thở dài nói:

- Số xi măng trong bao chỉ là bột mịn, phần chân đề xây dựng trên lớp đá non, một khi mực nước dâng cao ngập kín, đề rất dễ bị tơi xốp. Lớp đất dưới chân đề sẽ bị nhào ra, khi gặp trận hồng thủy lớn rất dễ bị lún sụp!

Triệu Tông Cổ không hiểu những thuật ngữ của Giáp Dẫn, nhưng y biết Triệu Tông Thực nghĩ mọi cách để đẩy nhanh tiến độ thi công. Vì ở nơi đồng bằng này, nội trong năm mươi dặm đều không có núi, việc lấy đá rất khó khăn, dùng đất đóng trong các bao thay cho đá cũng là một cách mà công trình trị thủy trước kia vẫn làm, nhưng rõ ràng nó không thể chắc chắn như đá được.

Hơn nữa, số xi măng ủy thác cho các thương nhân Hà Bắc sản xuất dường như chất lượng cũng không được tốt, đoạn đề được tu sửa đầu tiên cũng đã xuất hiện tình trạng bị nứt nhũn...

- Hơn nữa, để kịp tiến độ thi công, đoạn đề bị sửa quá hẹp.

Giáp Dẫn nói tiếp:

- Nếu xảy ra trận lũ lớn thì sức va đập vào mạn đề là rất lớn, với chất lượng trước mắt chỉ sợ rằng...

Gã là người của Triệu Tông Tích điều tới làm Đô thủy giám, sau này Triệu Tông Tích xuống phía nam, hỏi gã có muốn theo mình rời khỏi đây không.

Giáp Dẫn sau khi cân nhắc, thấy mình chỉ giỏi về vấn đề trị thủy, còn những lĩnh vực khác đều chẳng đâu vào đâu, gã liền từ chối ý tốt của Triệu Tông Tích, tiếp tục ở lại làm Đô giám thủy, muốn đem chút tài mọn này cống hiến cho các công trình thủy. Nhưng Triệu Tông Cổ không bằng Triệu Tông Tích, người sau không dám đập bàn trừng mắt với Triệu Tông Thực, người trước lại càng không dám. Cho nên mấy tháng này, chức Đô thủy giám cũng chẳng có tác dụng gì, Giáp Dẫn gấp đến độ phát hỏa, y muốn tính kế hoãn binh, hi vọng công trình có thể tạm ngừng để trở về tìm Trần Khác thương lượng đối sách.

- Không cần phải nói nữa!

Nhưng Triệu Tông Cổ dường như không muốn đắc tội với Triệu Tông Thực, lắc đầu nói:

- Chuyện này cứ tính như vậy đi.

- Điện hạ...

Giáp Dần khó có thể nói tiếp.

- Ấy,

Triệu Tông Cổ thở dài nói:

- Ta hỏi người một câu, nếu tồn tại nhiều vấn đề như vậy, sao không sớm bẩm báo?

- Cái này...

Giáp Dần trán đầm mồ hôi nói:

- Bởi vì bọn họ không làm trái với chương trình đã định ra lúc đầu, mà trong khi đo đạc thử nghiệm mới phát hiện ra, bản thiết kế có chút vấn đề...

- Cho nên người để việc xảy ra rồi mới nói với ta?

Triệu Tông Cổ tối sầm mặt lại...

Cho dù Giáp Dần ra sức phản đối, nhưng chẳng khác nào trứng chọi với đá, đề lớn cũng phải đến tháng chạp mới hợp long (nối lại).

Ngự sử và các quan bộ Công phụ trách nghiệm thu, trong bản tấu cũng hết lời khen ngợi, nào là công trình phòng thủ kiên cố, có thể đạt tuổi thọ một trăm năm. Triệu Trinh nghe vậy vô cùng vui mừng, trọng thưởng cho những người có công, dưới lời đề nghị mạnh mẽ của các đại thần, cùng với tinh thần không quản khó khăn gian khổ, cần cù chính trực vì dân vì nước, lão đã phong cho Triệu Tông Thực làm quận vương Khánh Lăng.

Y là người đầu tiên trong số năm người con của hoàng thượng được phong vương giả, điều này đương nhiên khiến đám người của Triệu Tông Thực vui mừng phát cuồng lên, bọn họ đều cho rằng đường đi từ nay về sau sẽ bằng phẳng hơn. Nhưng chỉ có một việc không được thuận lợi lắm, đó là chỉ sau đó đúng hai ngày, Triệu Tông Cổ nhờ có công trong việc giám sát công trình nên cũng được phong quận vương Nam Khang.

Cũng may bất luận thế nào đi nữa phần nước canh đầu cũng bị y ăn mất rồi, Triệu Tông Thực còn được biết Triệu Tông Tích ở nơi rừng sâu nước độc, núi cao hiểm trở tại Lĩnh Nam phải khổ sở vật lộn với bọn người man rợ Ấp La... Nghe nói đám người Ấp La này vô cùng giảo hoạt, quan quân tiến đánh, bọn chúng lại lùi sâu vào trong địa phận của mình, đợi cho quan quân sau khi rút về, lại kéo nhau trở ra. Nửa năm trôi qua, quân đội của triều đình cũng đã thấm mệt không thể chịu nổi, liền rút về Ung Châu dưỡng sức.

Nghĩ tới Triệu Tông Tích giây phút này đang phải bó tay không biết làm thế nào, chí khí ngày một hao mòn, trên khóe miệng của Triệu Tông Thực nở một nụ cười đắc chí.

Tuy nhiên Tết âm lịch năm Gia Hựu thứ sáu này, khuôn mặt tươi cười của y cũng chẳng thể tự đắc mãi được, bởi vì quân thần Đại Tổng đều rơi vào trạng thái tâm tư này.

Bởi vì vị tể tướng cấp cao của tây Hạ là Một Tàng Ngoa Sủng gặp phải một chuyện lớn... Câu chuyện bắt đầu từ năm Gia Hựu thứ tư, Tư Mã Quang có “Bản tấu bàn luận về vấn đề muối giải và muối thanh” (*), trong bản tấu này gã đã đưa ra các giải pháp hạ thấp giá muối, chấm dứt nguồn lợi của Tây Tạng nhờ muối, những kiến nghị này vừa được đưa ra đã nhận được nhận được sự quan tâm mạnh mẽ từ cấp trên.

(*) Muối giải: muối lấy từ hồ Giải ở tỉnh Sơn Tây.

Muối thanh: muối lấy từ tỉnh Thanh Hải, nơi đây được xưng là “thế giới của muối”, còn gọi là muối mỏ

Quân thần Đại Tổng đều là những người yêu thích hòa bình, nếu giải quyết được vấn đề mà không cần đánh trận thì bọn họ tán thành cả hai tay, nhanh chóng bổ nhiệm Tiết Hưởng thay thế cho Phạm Tường làm Phán quan chi độ, Phó sứ chuyển vận tuyến Thiểm Tây kiêm Chế trí giải diêm sử toàn quyền phụ trách việc này.

Lúc này giá muối thanh ở Tây Hạ rất thấp. Muối thanh được đem trộn cùng với một số loại muối buôn lậu khác, sau đó đem bán tại các vùng biên giới nước Tống, hơn nữa quan phủ Đại Tổng độc quyền về muối giải khiến giá muối đắt đỏ, cho nên dân chúng thường mua muối thanh lậu của Tây Hạ mà không mua muối của quan phủ, khiến uổng tổn ứ, ảnh hưởng nghiêm trọng tới việc sản xuất muối giải và tài chính của quốc gia.

Sau khi Tiết Hưởng nhận chức, giá muối giảm mạnh, thời điểm rẻ nhất chỉ bán được một phần mười ban đầu, rẻ hơn một nửa so với muối thanh.

Đồng thời, do số lượng sản xuất muối giảm quá lớn, lượng sản xuất muối mỗi năm luôn vượt quá nhu cầu, cho nên muối giảm ở các khu vực như Thiểm Tây, Hà Đông chưa bán ra vẫn có thể cung cấp đủ trong mười năm. Trong bản báo cáo của Tiết Hưởng có nói, giá muối giảm chỉ giảm xuống một năm, sau một năm, xem tình hình thế nào mới bàn tiếp được.

Vì thế trong vòng nửa năm số lượng tồn kho tiêu thụ gần như đã hết, dân chúng nhà nào cũng tích trữ muối, chỉ ít trong vài năm cũng không phải mua nữa.

Việc này có thể gây tổn hại ột số thương nhân buôn lậu muối, rất nhiều người mất cả chì lẫn chài. Trong lúc nhất thời, cũng không có người nào dám mạo hiểm, cảnh buôn lậu muối không còn thấy tiếp tục tái diễn nữa. Tới năm Gia Hựu thứ năm, nguồn muối thanh từ Tây Hạ bị đoạn tuyệt khiến vật tư trong nước thiếu hụt, Một Tàng Ngoa Sùng buộc phải điều binh đoạt lại các vùng xung quanh, nhưng lại bị quân Tống bày binh bố trận đánh lui.

Đến mùa đông năm Gia Hựu thứ năm, Tây Hạ lại gặp phải nạn tuyết rơi nhiều chưa từng thấy trong một trăm năm qua, làm cho vô số gia súc bị chết cồng, các lĩnh vực khác cũng bị ảnh hưởng nghiêm trọng. Nỗi căm giận trong lòng Một Tàng Ngoa Sùng bốc lên ngút trời... Bởi vì nếu các cuộc mua bán này diễn ra, thì số gia súc này sớm đã được bán cho người Hán, người dân Tây Hạ có thể đổi lấy trà, bột mì, áo bông, chăn bông, trú đông trong lều trại thoải mái hưởng thụ như một con mèo, thế có phải tốt hơn không?

Nhưng các chợ giao dịch đều bị đóng cửa, không thể nào thông thương với Đại Tống! Hết thấy mọi chuyện này đều quy tội cho lão! Nếu không phải là vì lợi ích cá nhân mà phải quân xâm chiếm đất đai vùng phía tây sông Khuất Dã của đại Tống, sau đó đổi thành đất canh tác của gia tộc Một Tàng, thì sao có thể dẫn đến tình cảnh như hôm nay?

Càng làm cho người thêm phần uất, nếu lão vì Tây Hạ mở mang bờ cõi, mọi người cũng sẽ không bàn luận gì, nhưng phần đất mà lão xâm chiếm cũng chỉ có mấy mươi dặm mà thôi... Chỉ vì phần bằng đầu ngón tay này mà không để ý đến tình nghĩa giữa hai nước, mạch sống của bách tính Tây Hạ, điều này không biết phải mất bao nhiêu trí óc mới có thể đền bù lại được.

Người ngu xuẩn tất nhiên phải trả giá vì chính những hành vi ngu xuẩn của mình, bọn quý tộc Tây Hạ hận Một Tàng Ngoa Sùng tới cực điểm, và đã có một người nhìn thấy được cơ hội này

Đó chính là con của Lý Nguyên Hạo, Lý Lượng Tộ đã được đăng cơ ngay từ khi còn trong tã lót.

Lý Lượng Tộ từ nhỏ khá may mắn, vốn dĩ không đến lượt y làm hoàng đế. Nhưng hoàng huynh của y Ninh Lệnh Ca đã chém đứt cái mũi của cha y, khiến cho cha y bị trọng thương không thể cứu chữa được. Ninh Lệnh Ca chỉ vì bị Một Tàng Ngoa Sùng xúi giục mà bị khép vào tội chết dẫm hành thích vua, sau đó Một Tàng thị liền bế Lý Lượng Tộ mới một tuổi đăng cơ làm hoàng đế nước Tây Hạ.

Mới có năm trước, vị hoàng đế này tại vị được mấy năm thôi cảm thấy cuộc sống quá buồn chán, nhưng không có cách nào, ai bảo y còn quá nhỏ, lại chịu sự chấp chính của mẹ và cậu nữa?

So với thái hậu Đại Tống, thái hậu nước Liêu, Tây Hạ rõ ràng sướng hơn nhiều. Tiêu Yến Yến của nước Liêu có thể công khai sống chung với nhân tình, còn lấy lễ cha để gặp hoàng thượng, điều này người Hán nghe dĩ nhiên không thể tưởng tượng nổi.

Nhưng ở phương diện tìm đàn ông, so với vị thái hậu họ Một Tàng này, thì thái hậu họ Tiêu danh tiếng lẫy lừng kia quả thực còn kém lắm. Dù sao thì Hàn Đức Nhượng cũng là người tình cũ của Tiêu Yến Yến trước khi làm hoàng hậu, vẫn có thể coi như hai người ôn lại tình xưa nghĩa cũ. Còn vị thái hậu Một Tàng của Tây Hạ này lại có sở thích không biết mỗi một đối với nam sắc, thị vệ bên cạnh bà ta đều là những người có thân hình khỏe mạnh, dung mạo tuấn tú, và đều được bà ta sủng ái.

Trong mười năm làm thái hậu, Một Tàng thị đêm đêm đều trở thành cô dâu, làm không biết chán. Nhưng đi đêm lắm cũng có ngày gặp ma, cũng có ngày gặp báo ứng. Cuộc sống kiêu diễm của nàng ta lại bị hủy trong tay một tên tiểu tình nhân.

Tên tình nhân đó là Lý Thủ Quý, quan tài vụ chồng trước của nàng. Người này có chút thú vị, nhưng chỉ là một tên quan thu chi nhỏ, lẽ ra có thể có thể ngủ một đêm với nữ nhân của Lý Nguyên Hạo và chủ nhân trước, cũng nên tự cho đó là mãn nguyện rồi? Ai ngờ sau khi bị Một Tàng thị bốn cột, gã bị tổn thương...

Một Tàng thị, người sao lại có thể phản bội ta, phụ lòng người nhất định phải chết!

Vì thế lần này một màn kịch tàn khốc ở cung đình lại tái diễn rồi. Một lần nọ, Một Tàng Thị và tình nhân hiện tại trên đường đi săn thú ở núi Hạ Lan, Lý Thủ Quý đã dẫn người chặn giữa đường truy sát, giết chết thái hậu của Tây Hạ và tình nhân của ả...

Sau khi Một Tàng thị chết, Một Tàng Ngoa Sủng giết chết cả nhà Lý Thủ Quý, sau đó không chế tiểu hoàng đế, gả con gái của mình cũng là em họ của Lý Lượng Tộ cho y.

Tiểu Một Tàng thị sau khi làm hoàng hậu, hoàn toàn không để hoàng thượng trong mắt, cả ngày mách lẻo với cha, cũng không cho Lý Lượng Tộ liếc mắt đưa tình với các cung nữ khác, cuộc sống của tiểu hoàng đế chỉ cần nghĩ tới thôi cũng đã rõ.

Hơn hai mươi năm trước, Triệu Trinh cũng gặp phải tình huống như vậy, ông vẫn nhẫn nhục chịu đựng tới khi Lưu Nga qua đời, nhẫn nhục mãi cuối cùng không chịu đựng được nữa mới phế nàng ta. Cho nên nói, chẳng những hoàng hậu của Đại Tống không sánh bằng hoàng hậu của Tây Hạ, mà ngay cả hoàng đế của Đại Tống cũng không bằng hoàng đế của Tây Hạ. Lý Lượng Tộ không hổ là dòng máu của Lý Nguyên Hạo và Một Tàng thị. Dưới cơn nóng giận, bản tính bùng lên, kế thừa những truyền thống tốt đẹp của cha mẹ, lên lút qua lại với con dâu của cậu mình!

Có lẽ ở Tây Hạ, hiện tượng này xảy ra thường xuyên như uống nước ăn cơm vậy, Một Tàng Ngoa Sủng cũng không để ý tới con dâu mình có ngoại tình với cháu ngoại. Dù sao Lý Lượng Tộ mới có mười ba tuổi, chưa đủ lông đủ cánh, có thể ngoại tình được sao? Xem ra chỉ là muốn tìm kiếm tình thương của mẹ thôi.

324. Quyển 7 - Chương 352: Cầu Thân

Nhưng ở một phương diện khác, y không hiền lành đến như vậy. Một Tàng Ngoa Sủng không cho phép bất kỳ ai tiếp cận đến cháu ngoại bảo bối của hân, được biết Lý Lượng Tộ để cho hai nữ huynh lên lút ra ngoài để tìm hiểu tình hình, lão không chút do dự mà ra tay sát hại, còn giết hết cả nhà bọn họ.

Một Tàng Ngoa Sủng cho rằng như thế sẽ hù dọa được Lý Lượng Tộ, nhưng lão ta quên mất rằng y là con cháu của ai! Cái chết của cả nhà nữ mẫu chưa đủ khiến Lý Lượng Tộ cảm thấy sợ hãi chút nào, chỉ là trong lòng y có chút phẫn nộ và oán giận mà thôi, hận không thể đem băm thầy lão ta thành ngàn mảnh.

Đứa trẻ mười ba tuổi này đúng là trưởng thành quá sớm, thông minh mà tàn nhẫn một cách kỳ lạ. Y trước mặt Một Tàng Ngoa Sủng luôn kính cẩn nghe theo, nhưng bên trong, lại ngấm ngấm liên lạc với các vương công quý tộc ôm lòng bất mãn với Một Tàng Ngoa Sủng.

Nhưng khắp nơi hoàng cung đều có tai mắt, tiểu hoàng đế làm gì cũng phải giấu diếm, cũng khó tránh nổi tin đồn. Cũng chính trong tháng chạp này, Một Tàng Ngoa Sủng biết được Lý Lượng Tộ không thành thật, liền chuẩn bị dựa theo lệ thường, ra tay giết hại một loạt lũ tay sai của hoàng thượng.

Nhưng người con bị tiểu hoàng đế cấm sủng của lão lại kiên quyết phản đối, khuyên cha, giết hết loạt này đến loạt khác thì đến khi nào mới xong? Chúng ta dù sao cũng đã nắm được quyền lực trong tay, chi bằng ra tay giết chết con rồi kia, rồi tự mình lên làm hoàng đế!

Tiểu tử này thật sự không chịu nổi nữa rồi, hơn một năm qua, vợ của y ban ngày thường xuyên tiến cung, đến tận tối mới về, mọi người của nước Tây Hạ này đều biết nàng ta đang làm gì, không giết chết Lý Lượng Tộ thì còn gì đáng mặt đàn ông nữa.

Một Tàng Ngoa Sủng ngẫm nghĩ một chút, cũng đồng ý. Không phải vì cái gì khác mà vì lão thấy Lý Lượng Tộ lớn lên càng ngày càng giống Lý Nguyên Hạo, lão không thể không sợ hãi.

Tuy nhiên Lý Lượng Tộ dù sao cũng là quân vương của một nước, không thể tùy ý tìm một lý do khép hẳn vào tội chết được, hai cha con hẳn liền bàn nhau nghĩ cách, phải làm cho cái chết của Lý Lượng Tộ thần không biết quỷ không hay. Nhưng dùng cách gì đây, bọn họ vẫn chưa nghĩ ra...

Nhưng thật đáng tiếc, tính cảnh giác của hai cha con bọn họ quá kém, bọn họ quên rằng bên cạnh họ còn có tai mắt của Lý Lượng Tộ – đó chính là con dâu của Một Tàng Ngoa Sủng Lương thị.

Người phụ nữ này sớm bị Lý Lượng Tộ chinh phục rồi... Lý Lượng Tộ đã hứa hẹn rằng, chỉ cần giết được cả nhà bố chồng nàng, sẽ cho nàng làm hoàng hậu. Lương thị cảm thấy cuộc trao đổi này có lợi rất lớn, vì thế ngay tức khắc đem âm mưu rõ như ban ngày mà nàng ta mắt thấy tai nghe giữa bố chồng và chồng mình nói cho tiểu hoàng đế.

Lý Lượng Tộ biết được Một Tàng Ngoa Sủng có ý định giết mình, nhanh chóng nắm lấy cơ hội, ra tay trước tiên để chiếm thế thượng phong.

Vì thế mừng một Tết năm Gia Hựu thứ sáu, khi bách quan vào cung chúc hoàng thượng. Tiểu hoàng đế ra lệnh một tiếng, những đối thủ từ lâu đã có mối hận thù khắc cốt ghi tâm với Một Tàng Ngoa Sủng nhanh chóng rút dao chém đứt đầu cha con Một Tàng.

Nhìn cảnh tượng này, Lý Lượng Tộ ngồi ngay ngắn trên long sàng mang vẻ mặt bình thản như mặt hồ lặng sóng.

Chỉ trong nháy mắt, bọn quý tộc dường như nhìn thấy Nguyên Hạo được tái sinh, quỳ rạp xuống hô to vạn tuế!

Năm nay, Lý Lượng Tộ đã mười lăm tuổi. Tây Hạ hỗn loạn mười lăm năm, cuối cùng có thể nghênh đón vị vua của bọn họ quay trở về...

Ngày tiếp đó, toàn bộ gia tài của Một Tàng thị bị tịch thu, cả gia tộc chỉ còn một người sống sót, đó là em họ cũng là hoàng hậu của Lý Lượng Tộ, nhưng nàng ta cũng bị giáng xuống làm thứ dân.

Từ sau khi tự mình chấp chính, Lý Lượng Tộ một mặt bắt tay vào chỉnh đốn lại nội bộ, một mặt tích cực cải thiện quan hệ với Đại Tống. Y đem phần đất mà Một Tàng Ngoa Sủng chiếm được trả lại cho Đại Tống, với mong muốn hai nước có thể tiếp tục thông thương với nhau, còn xin triều Tống những tập sách nói về nghi lễ triều hạ như “Cửu kinh” và “Sách phủ nguyên quy”, còn tuyên bố sẽ chiêu theo nghi lễ của nhà Hán.

Đồng thời trình trọng cho sứ giả đến thành Biện Kinh xin cầu hôn với công chúa Đại Tống.

Trong phút chốc, hai nước Tống Hạ niềm vui nối tiếp niềm vui, dường như nền hòa bình lâu dài giữa hai nước sắp được tái diễn trên lãnh thổ hai quốc gia. Đối với yêu cầu của Lý Lượng Tộ, Triệu Trinh đương nhiên có thể đáp ứng, vì thế những điểm giao dịch buôn bán gián đoạn mấy năm qua sẽ được mở lại, cho phép Tây Hạ cống nạp, cũng ban thưởng cho Tây Hạ hơn hai nghìn bộ sách về lễ nhạc như “Cửu kinh”, “Đường lễ”. Vấn đề duy nhất ở đây là lão không có người con gái nào thích hợp để gả cho Lý Lượng Tộ...

Mặc dù triều Tống có nhiều mâu thuẫn đối với vấn đề cầu thân, nhưng sau khi dùng kế để diệt tận gốc Một Tàng Ngoa Sủng, quân thần triều Tống ai nấy đều mang vẻ mặt vô cùng sảng khoái của người chiến thắng. Họ cho rằng có thể để hoàng đế của Tây Hạ làm con rể của Đại Tống vẫn là hay nhất.

Chỉ có điều hai công chúa đã trưởng thành, một người thì hôn nhân tan vỡ, tình thần bất ổn, một người thì mới xuất giá, phu thê ân ái mặn nồng, các công chúa còn lại lớn nhất cũng mới có năm tuổi. Không còn lựa chọn nào nữa, chỉ có thể từ chối khéo mà thôi.

Nhưng mà Lý Lượng Tộ không biết hỏi thăm được từ đâu tác giả của cuốn “Đường Lễ” là một tài nữ, hơn nữa lại là một quận chúa, bèn phái sứ giả đến Biện Kinh xin cầu hôn, còn nói rõ tên tuổi của vị quận chúa này, mong được lấy nàng làm hoàng hậu.

Triệu Trinh lần này không còn cách nào có thể từ chối được nữa, liền tìm đến Bắc Hải Quận Vương quân sư giúp.

Ngay từ lúc đầu, Triệu Duẩn Bất không muốn để con gái đến làm dâu Tây Hạ, cho dù làm hoàng hậu thì cuộc đời này cũng không thể hạnh phúc được.

Nhưng Triệu Trinh hi vọng ông ấy có thể lấy quốc gia làm trọng, nói một câu đầy thâm ý: “Đây là một cơ hội, không nên bỏ lỡ.”

Triệu Duẩn Bất trong lòng có chút lay động, ông với Triệu Trinh cũng đã là anh em của nhau mấy chục năm rồi, cũng không dám làm trái với ý của hoàng thượng, chỉ là vì nghĩ cho đứa con gái mà thôi, làm sao có thể hi sinh hạnh phúc của con gái mình?

Kết thúc một tháng mùa đông huấn luyện dã ngoại, Trần Khác dẫn các võ sinh quay trở lại Biện Kinh, vừa về tới nhà, từ chỗ Nguyệt Nga biết được tin này, vô cùng ngạc nhiên nói:

- Tương Nhi phải gả cho Tây Hạ sao?

- Vâng.

Liễu Nguyệt Nga gật đầu nói:

- Nghe nói Bắc Hải Quận Vương cũng đã đồng ý rồi, sắc phong Tương Nhi làm sứ giả của công chúa Trịnh Quốc, đã đến phủ của ông ấy rồi.

- ...

Trần Khác kinh hoàng một hồi lâu không nói được câu gì. Cứ ngồi ở đó ngẩn người ra, rồi đột nhiên đứng lên nói:

- Ta phải đi xem xem thế nào.

Lúc đi vào vương phủ, đúng lúc gặp Triệu Tông Cảnh tiễn sứ giả về. Sau khi nhìn thấy Trần Khác, y cười gượng nói:

- Không thể ngờ được, ta đã trở thành em vợ của vương quốc Tây Hạ.

Bây giờ y hơn hai mươi tuổi, không hấp tấp như trước kia nữa.

- Tương Nhi như thế nào rồi?

Trần Khác cảm thấy trong lòng như có lửa đốt, nếu Triệu Tương Nhi gả ột người Tống, hẳn cũng không có ý kiến gì, nhưng hoàng cung Tây Hạ là nơi ăn tươi nuốt sống con người ta, làm sao có thể đi được?

Trần Khác mặc dù không hiểu nhiều lắm về Tây Hạ, nhưng hẳn biết rằng, so với lịch sử tinh tế của Đại Tống, thì lịch sử Tây Hạ là một bộ phim ghê sợ nhất nói về cung đình của Quỳnh Dao! Nếu một nữ nhi triều Tống đến đó, e rằng chỉ sống được mấy năm!

- Tương Nhi vẫn tốt.

Triệu Tông Cảnh thở dài nói:

- Con gái của nhà nào cũng vậy, phải lấy chồng xa xứ, thử hỏi trong lòng làm sao có thể thoải mái được?

Y dừng lại một lúc, nhẹ giọng nói:

- Bà nội ta mới là người đau lòng nhất, lúc nào cũng chỉ vào cái mặt của cha ta mà mắng, còn bắt ông đi gặp hoàng thượng mong thu lại thánh chỉ.”

Bắc Hải Quận Vương phủ chỉ còn có một lão tổ mẫu, bình thường bà chỉ ăn chay niệm phật, rất ít hỏi đến chuyện của các cháu, không ngờ rằng chuyện này lại làm kinh động đến bà.

- Xem ra ta tới không phải lúc.

Trần Khác khẽ nói.

- Không sao cả, người cũng không phải là người ngoài.

Triệu Tông Cảnh thần nhiên nói

- Vào đi thôi.

- Hay là ta ở bên ngoài chờ.

Trần Khắc nào đâu muốn xem trò cười ở nhà Bắc Hải Quận Vương.

- Cũng được, ta đi nói với cha ta một tiếng.

Trần Tông Cảnh mời Trần Khắc dùng trà tại đại sảnh, rồi đi qua cửa thùy hoa tới hậu đường.

Vẫn chưa vào tới cửa, đã gặp Triệu Duẩn Bất cúi đầu đứng trong phòng khách, bên trong có tiếng lão thái thái đang khóc lóc thảm thiết nghe đến nẫu ruột gan:

- Tên súc sinh này, người có tới hai bảo bối, nhưng một đứa thì người đưa nó ra ngoài làm con thừa tự, cả năm trời không được quay về phủ, còn đứa nữa thì người lại dứt tình đem nó tặng cho bọn người Đảng Hạng, để chúng ta âm dương cách biệt, sao ta lại sinh ra một tên bất hiếu như người, sớm biết như vậy, ta thà giết chết người từ khi mới lọt lòng rồi.

- Mẫu thân, xin người bớt giận,

Triệu Duẩn Bất nhẹ nhàng an ủi:

- Tương Nhi được làm vương hậu, dưới một người trên vạn người, ai dám bắt nạt nó chứ?

- Người còn nói nữa à, thằng nhãi Lý Nguyên Hạo đó có thể là người tốt được sao?

Cha nào con nấy, không giống lông thì cũng giống cánh, quan niệm của lão thái thái cũng rất thông thường và cũng rất thực tế.

- Việc này còn liên quan tới nền hòa bình của hai nước, một khi hôn lễ được tổ chức, Đại Tổng cũng sẽ giống như Tây Hạ và nước Liêu, mãi mãi không có chiến tranh.

Triệu Duẩn Bất lấy đại nghĩa để khuyên nhủ lão thái thái.

- Vì sao không phải là công chúa của bọn họ?

Lão thái thái hùng hổ nói:

- Chẳng phải cũng thế sao?

- ...

Triệu Duẩn Bất lập tức bị cứng họng.

Thấy phụ thân gặp nguy, Triệu Tông Cảnh vội vàng bước vào giải vây:

- Có khách đến nhà.

- Vậy sao, không nên để khách chờ lâu.

Triệu Duẩn Bất ngẫm hiểu, khom người cúi chào lão thái thái nói:

- Mẫu thân nghỉ ngơi đi, con đi rồi sẽ về ngay.

Nói xong cùng với Triệu Tông Cảnh chạy mất hút.

- Lũ con cháu đại nghịch bất đạo các người!

Bọn họ nhanh chóng rời khỏi phòng, bỏ lại một mình lão thái thái đang tức giận mắng nhiếc...

- Trọng Phương, người đến rồi à.

Triệu Duẩn Bất lấy lại tinh thần, nhanh chóng rời khỏi.

- Vương gia.

Trần Khắc vội vàng đứng dậy thi lễ.

- Ngồi đi.

Triệu Duẩn Bất giọng thân mật mời hẳn ngồi xuống:

- Chuyện của Tương Nhi, chắc người cũng nghe cả rồi!

- Chỉ là mới nghe sơ qua thôi.

- Hừ,

Triệu Duẫn Bất liền kể hết đầu đuôi câu chuyện cho Trần Khác nghe, rồi thở dài nói:

- Hoàng thượng cũng có ý quan tâm đến chuyện cầu thân lần này, ngài muốn nhân cơ hội này để đẩy mạnh công cuộc Hán hóa Tây Hạ, cho nên Tương Nhi là người được chọn.

- Chính là vì quyền “Đường lễ” mà rước họa vào thân.

Trần Khác vẻ mặt buồn bã nói:

- Cháu đã hại Tương Nhi rồi.

Hai năm trước, khi Trần Khác mang tài liệu từ Nhật Bản về, có nhờ tiểu quân chúa sửa sang và phục hồi lại, trải qua hai năm trời mới có kết quả, liền dâng lên hoàng thượng.

Được giám định bởi bộ Lễ, quán các và tướng công, mới khẳng định quyển sách này là cuốn sách ghi lại những lễ nhạc thời Đường, tất cả các mặt như dụng cụ triều nghi, y phục đều được phục hồi lại và đạt chất lượng cao như ban đầu, điều này có tác dụng to lớn đối với việc định hướng và hiệu đính những nghi thức của triều đình. Trong chốc lát, danh tiếng của công chúa được lan truyền rộng rãi, còn được ví như nữ sử gia Ban Chiêu, Thái Diễm.

Tiếng tăm của nàng khiến hoàng đế Tây Hạ để ý tới...

- Trọng Phương hà cớ gì vướng vào chuyện này, việc này có quan hệ gì với cháu chứ?

Triệu Duẫn Bất lắc đầu nói:

- Cho dù không có cuốn “Đường lễ” đó, thì Tương Nhi cũng vẫn bị gả cho Tây Hạ.

- Vì sao vậy?

Trần Khác trợn tròn mắt hỏi.

- Thánh chỉ có thể can nhắc được không, cũng không thể nói rõ ra được.

Triệu Duẫn Bất khẽ nói:

- Chuyện này giống như ván đã đóng thuyền, Tương Nhi ba tháng nữa thì khởi hành.

- Hả...

Trần Khác trong lòng trĩu nặng, cảm xúc hỗn độn đan xen không thể diễn đạt được thành lời.

- Trọng Phương, thúc thúc có chuyện cần nhờ cháu.

Triệu Duẫn Bất nhìn hẩn nói.

- Xin vương gia cứ nói.

Trần Khác cung kính nói.

- Chúng ta không hiểu biết lắm về Tây Hạ, Tương Nhi lần này tới Tây Hạ, e rằng sẽ gặp nhiều phiền toái, nếu chẳng may làm mất thể thống, sợ rằng chuyện tốt biến thành chuyện xấu.

Triệu Duẫn Bất ngập ngừng một lúc rồi lại nói:

- Điều lo lắng nhất là sợ người của chính mình giờ trở thành trò phá rối cuộc hôn nhân này...

Trần Khác im lặng, hẩn ép mình tĩnh tâm lại, suy nghĩ đủ mọi khía cạnh. Không còn nghi ngờ gì nữa, nếu Tương Nhi có thể trở thành hoàng hậu của Tây Hạ, thì chuyện này sẽ có ích lớn đối với Triệu Tông Tích, nhưng đối với Triệu Tông Thực thì chẳng thoải mái chút nào. Cứ coi như y vẫn có thể lên ngôi vị hoàng đế, nhưng nếu Tương Nhi là hoàng hậu của Tây Hạ, y khó có thể động tới huynh trưởng của nàng.

Triệu Duẫn Bất cũng chính vì điểm này mà đồng ý yêu cầu của hoàng thượng.

Nếu đám hỏi này bị quấy phá, thì không chỉ tạo tiếng xấu cho nhà bọn họ, mà Triệu Tông Tích cũng chẳng tốt đẹp gì, cho nên Triệu Duẩn Bất không thể không đề phòng.

- Không cần phải lo lắng vì chuyện này.

Triệu Duẩn Bất chờ trong giây lát, cuối cùng Trần Khác cũng mở lời:

- Việc này có liên quan đến quốc thể, huống hồ dù có bị phá hoại, cũng sẽ ảnh hưởng không lớn đối với điện hạ, cho nên bọn chúng không dám mạo hiểm hành động đâu.

- Nhưng cũng nên phòng ngừa trước thì hơn.

Triệu Duẩn Bất kiên quyết nói:

- Một mình Tông Cảnh đưa dâu, ta thật sự không yên tâm, làm phiền Trọng Phương đi cùng với nó một chuyến có được không.

- Vương gia đã giao phó, cháu tất nhiên phải tuân theo.

Trần Khác gật đầu đồng ý, hần nói:

- Nhưng vẫn phải xem ý của hoàng thượng phái ai đi.

- Không phải lo, chắc chắn bổ nhiệm người rồi, con gái ta về nhà chồng, ai đi đưa dâu đều do ta sắp xếp cả.

- Vâng...

Trần Khác muốn gặp tiểu quận chúa, nhưng khổ nỗi không thể mở miệng... Trước kia đều lấy Triệu Tông Tích làm lý do để gặp mặt, nhưng bây giờ Triệu Tông Tích không có nhà, hần chẳng tìm đâu được lý do để gặp nàng.

Buồn bã thất vọng từ chỗ Triệu Duẩn Bất đi ra, Trần Khác nhìn thấy thị vệ trong phủ của Triệu Tông Tích tới chào.

- Đại nhân, nương nương nhà tôi có lời mời ngài.

- Ủ.

Trần Khác gật đầu, rồi lên xe cùng với tên thị vệ, nhanh chóng tới quý phủ của Triệu Tông Tích.

Chỉ sau thời gian một nén nhang, Trần Khác đã ngồi trong đại sảnh của Triệu phủ. Bởi vì không có đàn ông trong nhà, để tránh hiềm nghi, nên chỉ có thể ở trước phòng khách.

Chỉ trong phút chốc, Trương thị đã đi ra, hai mắt đỏ mọng như hai trái đào, vừa thấy Trần Khác liền mắng:

- Đều tại người, soạn “Đường lễ” làm gì chứ, lần này lại đổ hết tai họa lên đầu Tương Nhi!

- Nương nương mắng rất đúng.

Trần khác cúi đầu nói:

- Tất cả đều là tại tôi.

- Ta biết đây thuộc trách nhiệm của người, nên mới nhanh chóng xoay ngược việc này

Trương Thị lườm nguýt Trần Khác một cái, rồi nói:

- Người chẳng phải có bản lĩnh lớn sao? Hãy nghĩ cách để hoàng thượng thu hồi lại mệnh lệnh đi, bằng không ta sẽ không tha cho người đâu!

- Ta đang cố hết sức để nghĩ cách đây,

Trần Khác than thở:

- Nhưng hi vọng cũng mong manh lắm.

- Ta mặc kệ, đây là việc của nhà người.

Trương thị xua tay một cái nói:

- Ta bây giờ phải tiến cung tìm hoàng hậu để nói rõ chuyện này, người hãy an ủi Tương Nhi đi, đừng để cô ấy lo nghĩ nhiều.

- Tương Nhi ở đây sao?

Trần Khác mừng rỡ hỏi.

- Nói nhảm, bằng không ta gọi người đến đây làm gì.

Tương Thị lườm hắn một cái nói...

- Đại ca...

Sau khi thị nữ bấm báo, Triệu Tương Nhi vội vã ra ngoài gặp mặt, không khí trong phòng ảm áp như mùa xuân, nàng mặc một chiếc váy màu vàng nhạt, phần tay áo và cổ áo để lộ ra chiếc áo lụa màu trắng mỏng. Chân váy dài buông xuống, những bông váy mềm mại, không một nếp nhăn, sợi lụa trắng đu đưa là trên mặt đất, chúng làm cả người nàng toát lên một phong thái nhã nhặn lịch sự.

- Quận chúa.

Trần Khác không ngờ rằng, Tương Nhi lại trầm tĩnh đến thế, những lời an ủi trong lòng không biết bắt đầu từ đâu.

Sau khi ngồi xuống, cả hai đều im lặng, vẫn là Trần Khác mở lời trước:

- Đúng rồi, vẫn chưa chúc mừng quận chúa vinh dự trở thành công chúa.

- Ngay cả vị trí quận chúa, muội cũng không muốn làm,

Trên khuôn mặt của Triệu Tương Nhi thoáng một nỗi buồn, nàng nói:

- Tương Nhi sắp phải lấy chồng xa rồi...

- Ta vẫn chưa nghe thấy thánh chỉ.

Trần Khác lắc đầu nói.

- Dĩ nhiên không thể có ngay lập tức.

Triệu Tương Nhi nhỏ nhẹ nói:

- Nơi đây có một nghi lễ, sắc phong là bước đầu tiên.

- ...

Trần Khác lặng yên không nói gì, gân xanh trên mu bàn tay hắn nổi lên, trong lòng hắn đang gợn sóng. Rất lâu sau đó, hắn mới nói được hai chữ:

- Không được!

- Cái gì không được?

Triệu Tương Nhi vẻ mặt ngây thơ nhìn chăm chăm hắn, nghe thấy câu nói đó vô cùng kinh ngạc bèn hỏi hắn:

- Cái gì không được?

- Muội ... không thể gả cho Lý Lượng Tộ được!

Biết rõ mình đang muốn nói gì, nhưng trên mặt Trần Khác vẫn thoáng chút chần chừ, rồi lại kiên quyết khẳng định:

- Tuyệt đối không thể!

- ...

Mặc dù không hiểu vì sao hắn lại nói như vậy, nhưng trong lòng Triệu Tương Nhi cảm thấy thoải mái dễ chịu. Trên khuôn mặt thanh tú yêu kiều kia nở một nụ cười, rồi nói:

- Đại ca vì sao lại nói như thế?

- Ta không thể để muối một mình nhảy vào biển lửa.

Trần Khác trầm giọng nói:

- Huống hồ tất cả chuyện này đều do ta, ta không thể không có một phần trách nhiệm.

- Làm sao có thể là biển lửa?

Triệu Tương Nhi hỏi.

Trần Khác không biết phải nói với nàng thế nào, Lý Lượng Tộ là một con quỷ đoản mệnh, mà trong hoàng cung Tây Hạ là nơi ăn tươi nuốt sống con người ta, nàng ta nhất định không thể sống trường mệnh hơn Lý Lượng Tộ:

- Nói tóm lại, nơi đó là biển lửa.

Lời phán quyết vô cùng hùng hổ hơn bất kỳ lời giải thích nào, càng hùng hổ bao nhiêu Tương Nhi lại càng tin tưởng bấy nhiêu. Chỉ có điều không thể thay đổi điều gì:

- Nhưng nếu muối được gả cho Tây Hạ, hai nước sẽ không còn chiến tranh.

Nàng dịu dàng nói:

- Như thế Tương Nhi có chết cũng không hối tiếc.

- Đại Tổng có rất nhiều cách đối phó với Tây Hạ.

Trần Khác lắc đầu nói:

- Không thể để một mình nữ nhi gánh vác.

- Phụ thân nói, như vậy cũng sẽ tốt cho Nhị ca...

Triệu Tương Nhi buồn bã nói:

- Hoàng thượng đã gả muối cho Tây Hạ, cũng có ý định thăng chức cho Nhị ca.

- Hoàng thượng nếu thật sự muốn thăng chức cho điện hạ, ắt sẽ có cách khác.

Trần Khác quả quyết nói:

- Tóm lại, ta không thể để muối lấy Lý Lượng Tộ!

- Vậy huynh muốn muối... lấy ai?

Triệu Tương Nhi nhìn Trần Khác với ánh mắt rực sáng.

Ánh mắt của Trần Khác có chút né tránh, hắn nói:

- Đương nhiên là ta...

Hai mắt của Triệu Tương Nhi sáng ngời, nhưng lại nghe thấy giọng của hắn càng ngày càng nhỏ:

- Nam nhi đại Hán ta vẫn tốt nhất.

Trần Khác cảm thấy mình hình như không thể thở nổi, ngẩng đầu lên một chút, lấy hết sức nói to:

- Muối muốn lấy ai, chỉ cần nói tên ra, ta thu xếp ược!

- Đại ca lại nói đùa rồi...

Triệu Tương Nhi trong lòng thở phào nhẹ nhõm, huynh lẽ nào không biết trong lòng muối muốn lấy ai? Nhưng nét mặt vẫn lạnh băng như cũ:

- Bây giờ thánh chỉ đã ban, không thể rút lại được.

- Thánh chỉ thì sao...

Trần Khác mỉm cười rồi nói:

- Không cái gì là không thể sửa đổi.

Hắn vừa nói vừa đứng dậy:

- Lần này ta đến, chính là mong muội cứ yên tâm, chuyện này cứ để ta lo, nhất định không để muội phải lấy Lý Lượng Tộ.

- Huynh muốn muội làm gì không?

Triệu Tương Nhi cuối cùng cũng đã không kìm nổi cảm xúc của mình, nàng đã để lộ tâm tư của mình. Nhưng hề có một chút hy vọng, thì chẳng có ai muốn lấy chồng ở một nơi quỷ quái như Tây Hạ.

- Không cần, muội cứ ngồi yên mà đợi tin tốt lành.

Trần Khác lần đầu tiên nở một nụ cười rạng rỡ nói:

- Hãy tin tưởng ta!

Khuôn mặt của Triệu Tương Nhi đỏ ửng lên, cười tươi như hoa mai nở... Quay về nhà, Trần Khác lại bàn bạc kế sách với Tiểu Muội.

- Chuyện này, trước tiên phải để cho điện hạ biết,

Tiểu Muội trong lòng khẽ cười gượng, nhưng nhìn thấy hân huyết nóng như lửa đốt, cũng bỏ qua sự ghen tuông, nghĩ một lúc rồi hỏi:

- Hỏi xem ý của điện hạ rồi hãy hành động.

- Điện hạ nhất định sẽ đồng ý.

Trần Khác thản nhiên nói:

- Ý của hoàng thượng là muốn làm thế nào để không xảy ra chiến tranh, nhân dân được sống yên ổn từng ngày. Điện hạ thì ngay cả nằm mơ cũng muốn chiếm lấy Tây Hạ, thu phục Hà Sáo, làm sao có thể để Lý Lượng Tộ trở thành em rể của mình được, nhất quyết không thể khoan tay đứng nhìn.

- Hay là trước tiên cứ hỏi qua một chút sẽ tốt hơn.

Tiểu Muội nói.

- Cũng nên như thế.

Trần Khác gật đầu, rồi lại nói:

- Nhưng cũng không cần thành thật như thế, ta không phải là thuộc hạ của y.

- Được rồi...

Tiểu Muội lườm hắn một cái, rồi nói:

- Kỳ thực có một cách rất đơn giản, trong bộ luật hôn nhân của Đại Tống ta có viết “cùng họ không được kết hôn”

- A...

Trần Khác sửng sốt nói:

- Nghĩa là thế nào?

Một người họ Lý, một người họ Triệu, như thế đâu gọi là cùng họ?

- Tam ca lo lắng quá mà hóa loạn rồi.

Tiểu Muội che miệng cười nói:

- Vào năm Minh Đạo thứ hai, bên trên có phong cho Lý Nguyên Hạo là Tây Bình Hạ Vương, ban cho họ Triệu, Lý Nguyên Hạo kỳ thực phải gọi là Triệu Nguyên Hạo mới đúng, con trai của y đương nhiên phải gọi là Triệu Lượng Tộ rồi.

Trần Khắc trợn tròn mắt, hẳn không ngờ rằng chuyện này lại có thể giải quyết đơn giản như vậy...

Chuyện này, dĩ nhiên không thể do hắn trực tiếp đến chọc phá được, nhưng thứ mà Đại Tổng không thiếu nhất chính là miệng pháo. Hơn nữa lại làm hỏng việc của Triệu Tông Tích, hẳn đương nhiên phải nghĩ cách đền bù rồi.

Không quá hai ngày, vấn đề “cùng họ không được lấy nhau” được lan truyền khắp Biện Kinh, các gián quan ở Đài gián sớm đã phản đối việc “cầu thân”. Bọn họ cho rằng “người Trung Quốc kết hôn với người di địch” là “tự chuốc lấy nhục nhã”, bây giờ có lý do đó, đương nhiên lại có cơ để mà phản đối.

Hàng loạt tấu chương dâng lên sở Ngân Đài Ti, thật sự quá sức tưởng tượng của Triệu Trinh. Lão cho rằng chuyện này là do một số người nào đó không muốn nhìn thấy tiểu muội của Triệu Tông Tích làm hoàng hậu của Tây Hạ, những người này cùng với các gián quan khiến cho lão tức giận vô cùng. Lão cho người điều tra lại thông tin, nhưng cũng phát hiện chính xác vào năm Minh Đạo thứ hai, Lý Nguyên Hạo tự thỉnh sắc phong, triều đình đã ban họ Triệu. Chỉ là sau đó y làm phản, triều đình tước lại họ của y, sau đó trở lại là Lý Nguyên Hạo.

Lão liền cho người loan truyền rằng, thứ nhất đối phương ban đầu không phải mang họ Triệu, thứ hai, đối phương bây giờ cũng không phải là họ Triệu, cho nên không coi là cùng họ mà không được lấy nhau.

Nhưng các đại thần vẫn kiên trì nói, chỉ cần từng mang họ Triệu vẫn không thể được! Trong bộ luật hôn nhân có ghi rõ ràng, cùng họ tính cả trong trường hợp người đó đã từng dùng họ đó! Nếu hoàng thượng vẫn kiên quyết, thì hai chế quan sẽ lấy quyền lực trong tay – “Phong hoàn từ đầu”. “Từ đầu” là thánh chỉ của hoàng đế chưa có hiệu lực, chỉ khi hai chế quan dựa theo “từ đầu” viết thành chiếu thư chính thức, thánh chỉ mới có hiệu lực. Nhưng hai chế quan một khi cảm thấy việc này xử lý không ổn, họ có quyền “phong hoàn từ đầu”, từ chối viết chiếu thư, hoãn lại trình tự bổ nhiệm.

Đây là một chế độ vô cùng tiến bộ của Tống Thái Tổ, cũng là một chính sách vô cùng anh minh, chính sách này có thể khống chế được quyền lực của vua, phòng ngừa lạm dụng chức quyền. Đây cũng là nguyên nhân giải thích vì sao các hoàng đế thời Tống luôn tỏ ra khá yếu vế, nếu ngài muốn cứng rắn, đắc tội với bọn đại thần tự mình là khí phách kia, thì họ sẽ cho ngài không thể xuống đài được.

Vừa nghe thấy tiếng ồn không đúng, lại làm nao động thêm, chỉ sợ rằng không những không thể mang lại việc có lợi cho Triệu Tông Tích, mà ngược lại sẽ chọc tức bề trên. Triệu Duẩn Bật cũng đã muốn đánh bài lui, trong bản tấu cũng nói con gái mình hơn tuổi đối phương rất nhiều, thật sự không thích hợp, kính mong hoàng thượng thu hồi lại mệnh lệnh đã ban.

Và đem trả lại những lễ vật mà hoàng thượng đã ban cho Tương Nhi như kim sách, mũ phượng, khăn áo..

Vào lúc này, lại có một đại thần nhắc tới chuyện Lý Lượng Tộ năm mười ba tuổi có thông dâm với chị dâu Lương Thị, hai người lại cùng nhau hại chết anh họ và cậu y, điều đó càng chứng minh “Di Địch là bọn cầm thú”

Dưới áp lực nặng nề, Triệu Trinh đành phải thay đổi dự tính ban đầu, lấy lý do “cùng họ không thể kết hôn” từ chối Lý Lượng Tộ làm con rể.

Lần cầu hôn này thất bại, khiến người thanh niên trẻ sau khi tiêu diệt Một Tàng Ngoa Sủng vẫn còn hăm hở cảm thấy hết sức nhục nhã. Y giận tím mặt, không thể kìm chế nổi, cho rằng triều Tống xem thường mình, quyết định điều động binh mã cho bọn người Tống biết tay, ép bọn họ phải gả công chúa đó cho y.

Vì thế Lý Lượng Tộ dẫn người tiến vào các châu huyện của Đại Tống như Tần, Phụng, Kinh Nguyên... Tuy nhiên những địa phương này hằng năm đều là chiến khu, vừa nghèo vừa khó khăn, không thuận lợi gì để chiếm đóng. Còn về công chúa, thì càng không thể nào rồi. Y vẫn còn chút e ngại, nếu bây giờ đem quân tiếp cận biên giới, nếu Đại Tống gả công chúa cho y coi như “lấy mỹ nhân đổi lấy bình yên” thì thiên cổ sẽ bêu tiếng xấu, thử hỏi ai có thể đảm đương nổi đây.

Tuy nhiên bên Đại Tổng cũng đã bắt đầu trở lên căng thẳng. Dù sao Tây Hạ trên phương diện quân sự là một địch thủ đáng gờm, một khi Lý Lượng Tộ nóng giận thì sự tổn hại cho Đại Tổng là rất lớn.

Vì thế lần lên triều này Triệu Trinh vẫn tức giận nói:

- Quả nhân đã nói, hãy đáp ứng nguyện vọng của y đi, vậy mà các người không cho, bây giờ làm cho tên tiểu tử kia nóng giận lên rồi, các người nói bây giờ phải làm sao đây?

Các đại thần đều đề nghị nên chuẩn bị lực lượng sẵn sàng nghênh chiến, liên lạc với Thổ Phiên, vv... nói đi nói lại cũng không có ý kiến gì mang tính xây dựng.

Trong đám đại thần đang lao xao bàn bạc, một âm thanh trong trẻo vang lên:

- Bệ hạ, thần có tấu chương.

Triệu Trinh vừa thấy đó là Trần Khác, trong lòng thầm nghĩ tại sao ta có thể không nhớ tới hắn chứ? Vội cười nói:

- Ái khanh, khanh có cao kiến gì?

- Bệ hạ không cần phải lo lắng, đứa trẻ nghịch ngợm Lý Lượng Tộ này thuần túy không có việc gì tìm đánh, xin bệ hạ cử thần đến biên cương một chuyến, nói cho y biết sẽ đóng cửa các chợ giao dịch mãi mãi, tiền cống hàng năm cũng dừng nghĩ tới. Chử y thậm tệ một chút, đứa trẻ này tự nhiên sẽ biết điều.

Thái độ Trần Khác đối với Lý Lượng Tộ đều là thái độ coi thường không thêm để ý.

Triệu Trinh thiếu chút nữa kinh ngạc tới há hốc mồm, hắn thậm chí cho là mình nghe nhầm:

- Quả nhân không nghe nhầm chứ? Đây là quốc vương Tây Hạ, sao có thể đối đãi như thế được?

Các đại thần cũng có chút hoảng sợ, cảm thấy như thế quá mạo hiểm... Tốt nhất vẫn nên là những ý kiến ôn hòa, bằng không sẽ chuốc lấy phiền toái. May mà Trần Khác là chuyên gia trong lĩnh vực đối ngoại, lại có tư thái của một bậc đại nho, nên lúc này không có ai trách cứ hắn nói xằng bậy.

Trần Khác cắt đứt mạch bàn tán của bọn họ, quả quyết nói:

- Hay nghe tôi, cứ làm như vậy đi, tôi có thể làm giấy đảm bảo!

Các đại thần không nói gì, không ngờ Trần Khác dám nói ra những lời ấy, hoặc là chán sống, hoặc là thật sự đã nắm chắc.

Tuy nhiên hắn tuổi còn trẻ, tiền đồ sáng lạn, không phải đã chán sống rồi sao?

Nếu như có thể không động binh đao mà dọa được người Tây Hạ quay về, thì quả thật không còn gì tốt hơn. Triệu Trinh và chư vị tướng công nhìn nhau một lát, trong đôi mắt họ như ngầm nói với nhau rằng “cứ thử một lần xem sao”....

Huyện Trọng thành Đại Thuận nằm ở biên cương Đại Tổng đã bị người của Tây Hạ bao vây hơn nửa tháng nay.

Tòa thành trì này được xây dựng và tu sửa vào những năm diễn ra trận đấu vô cùng kịch liệt giữa hai nước, được xây dựng bởi vị thánh hiền Phạm Văn Chính.

Sau này có rất nhiều người nghi ngờ Phạm Trọng Yêm, mọi người cho rằng người được xưng là giỏi nhất triều Tống trong suốt ba trăm năm, đảm nhiệm chức biên soái bốn, năm năm ở Tây Bắc, chưa bao giờ chủ động một lần xuất kích, có thể có được danh tiếng lẫy lừng như vậy hoàn toàn là do nhu cầu tuyên truyền từ bộ máy chính trị mang tới.

Nhưng trên thực tế, hữu danh vô thực của Phạm Trọng Yêm lại là một cống hiến to lớn đối với việc chống lại Tây Hạ, mà không kẻ nào có thể sánh bằng – từ sau đàm phán hòa bình năm Khánh Lịch, Tây Hạ không còn lăm le ý định xâm lược lãnh thổ Đại Tổng như trước nữa, luôn muốn xin những sách lược mà ông đã định ra..

Đó đều là công lao của Phạm Công, cơn ác mộng của người Tây Hạ trong những năm Bắc Tống – các công trình tu trại của Bắc Tống.

Phạm Trọng Yêm rất tỉnh táo nhận ra rằng, khả năng đánh dã chiến của quân Tống còn tồn tại nhiều yếu kém so với quân Tây Hạ, chỉ có thể chủ động áp dụng những chiến lược phòng ngự mà thôi, cái này được gọi là “Trong công có phòng, trong phòng có tấn công”. Cụ thể hóa lên, thì đó là tu sửa lại sơn trại – xây dựng các phòng tuyến có thành lũy phòng vệ liên kết chặt chẽ với nhau, khiến người Tây Hạ nếu muốn công thành cũng gặp nhiều khó khăn, bởi vì họ rất kém kỹ thuật tác chiến công thành. Hơn nữa nhất định phải phá từng cái một, sau khi phá tan các thông đạo, mới có thể xâm nhập vào sâu bên trong.

Chiến thuật lần này lấy kỵ binh làm chủ, dựa vào chính sinh huyết của người Tây Hạ để nắm chắc thế chủ động trong trận chiến.

Hơn nữa cánh quân của Phạm Trọng Yêm vẫn không đủ đáp ứng cho phòng ngự trong cảnh nội. Sau khi bốn ngả tây bắc hợp thành một dải, rồi dần dần mở rộng vào sâu trong nội Tây Hạ, mỗi một thành lũy chiến đấu đều hình thành nên một trận đồ vừa tấn công vừa phòng thủ. Cứ thế dần dần nuốt chửng quốc thổ của Tây Hạ.

Có thể nói, các doanh trại mà người Tống tu sửa chẳng khác gì một con dao cắt bánh, dần dần xâu xé lãnh thổ của người Tây Hạ. Nhưng thành Đại Thuận lại là mũi của con dao găm đó. Vị trí của nó hơi hướng về phía Tây Bắc một chút, đó chính là doanh trại Hậu Kiều của Tây Hạ - vào giai đoạn đầu của cuộc chiến tranh Tống Hạ, trong trận chiến của trại Bảo An Quân và Thừa Bình, Lý Nguyên Hạo sở dĩ nhanh chóng lui binh, vì đường lui của y là trại Hậu Kiều bị quân Tống cướp sạch.

Thành Đại Thuận xây dựng thành công, có nghĩa là triều Tống đâm con dao găm vào lưng người Đảng Hạng, khiến cho Nguyên Hạo rất sợ hãi, không dám hành động thiếu suy nghĩ nữa.

Câu chuyện kể về việc xây dựng, tu sửa thành trì này cũng mang đầy màu sắc thần kỳ. Vào tháng hai năm đó, Phạm Trọng Yêm đột nhiên triệu tập các tướng ở Khánh Châu, tập hợp đội ngũ theo ông ra ngoài thành tuần tra. Chuyện này rất bình thường, cuối cùng thì Phạm Trọng Yêm nhân ái ngừng chém giết, tuần tra ngày thường vẫn là một nhiệm vụ cấp thiết.

Nhưng lần này đi tuần xa hơn một chút, đội quân tuần tra nhằm thẳng hướng đông bắc mà tiến, qua biên giới hai nước vẫn chưa dừng lại, có một tướng sĩ tốt bụng nhắc nhở Phạm soái:

- Chúng ta có đi quá không?

Nhưng đổi lại là cái liếc mắt của Phạm Trọng Yêm, rồi lại tiếp tục tiến sâu vào, sau khi hoàn toàn tiến vào vùng chiến khu của địch, quân Tống mới giật mình nhận ra. Công tử của Phạm Trọng Yêm, Phạm Thuần Hữu và Phiên Tướng Triệu Minh mỗi người dẫn đầu một đoàn người và ngựa đang trông giữ một núi vật liệu chất đầy gạch, đá, gỗ, cát. Bọn họ lập tức hiểu ra sứ mệnh của chính họ! Bộ hạ dưới trướng của Phạm Công trong đánh trận không được thành thạo lắm, nhưng đều là những tay thợ xây hạng nhất... Không tin bạn cứ xem rừng doanh trại dày đặc tại Khánh Châu, công trình nào cũng có kết cấu vô cùng kiên cố, đầy đủ các công năng, thuận lợi cho phòng thủ, khó có thể tấn công, cách bố trí hợp lý. Mỗi hòn đất viên gạch ở đây đều được tạo nên từ chính bàn tay của họ.

Có lẽ sẽ rất chênh lệch nếu so sánh độ khó và mức độ nguy hiểm của tất cả các công trình trước đó với công trình lần này. Bởi vì đây là một pháo đài được xây dựng bí mật trên lãnh thổ của người Tây Hạ!

Người Tây hạ bất cứ lúc nào cũng có thể phát hiện ra, và bất cứ lúc nào cũng có đại quân đến truy sát.

Các tướng sĩ nhanh chóng hiểu rõ sứ mệnh của mình, hoặc là bắt tay vào xây dựng công trình này, tự nguy trang cho chính mình, hoặc là mặc cho người Tây Hạ xông vào công trường, giết chết mọi người.

Vì thế họ là những tay lính công trình tuyệt vời nhất mọi thời đại, họ đã lập lên một kỳ lục lưu danh thiên cổ – chỉ trong mười lăm ngày, một thành Đại Thuận to lớn sừng sững mọc lên giữa mặt đất.

Hình như trong thời gian xây thành, quân Tây Hạ cũng đã có lần tiến đánh, phát hiện trong lãnh thổ của mình tự nhiên mọc lên một cây đình như thế, người Tây Hạ vô cùng kinh ngạc, lập tức tập hợp ba mươi nghìn quân hùng hổ tiến tới đó phá dỡ cường chế.

Kết quả là trước tòa thành mới xây, đã diễn ra cảnh đầu rơi máu chảy, không thể không rút quân.

Quân Tổng tạo ra một kỳ tích, lại giữ được thành trì, dĩ nhiên sĩ khí dâng trào, các tướng sĩ đều hào hứng xin xuất kích, nhưng lại bị Phạm Trọng Yên kiên quyết từ chối. Ông vẫn tuân thủ theo quy tắc “chỉ cho phép phòng thủ tác chiến, không cho phép ra khỏi thành dã chiến”, không vì cục diện chuyển biến tốt hơn mà thay đổi.

Đây là điểm mà Phạm Văn Chính bị mọi người chỉ trích nhất, nhưng cũng là điểm làm người Tây Hạ mất kiên nhẫn nhất. Bởi vì Phạm Trọng Yên từ đầu đến cuối đều núp trong mai rùa, khiến bọn họ không làm được gì.

Trên thực tế, ba mươi nghìn kỵ binh Tây Hạ đã mai phục trên các con đường, chỉ cần đợi cho quân Tổng mở đường tiến công tới, chỉ cần đợi và đợi mà thôi, đợi đến khi hoa tàn mà vẫn không thấy một bóng người xuất hiện.

.....

Cho nên nói xây dựng thành Đại Thuận, đập tan thế cục ở biên cương Tây Bắc, không chỉ khiến cho các cứ điểm trọng yếu của Tây Hạ như thành Bạch Báo, thành Kim Thang luôn luôn tiềm ẩn mối nguy hại, mà còn khiến cho người Tây Hạ không dám tiến đánh lên phía trước, không dám tập trung toàn lực lượng đồng tiến.

Đây không giống với trận đánh giữa Một Tàng Ngoa Sủng và triều Tống mấy năm về trước, chỉ là một trận đánh nhỏ lẻ mà thôi, chưa bao giờ tạo ra một lý do uy hiếp thực sự. Bây giờ Lý Lượng Tộ với uy phong lập lại trật tự, đang dẫn đầu mười vạn đại quân, miệng hô to “một là lấy công chúa, hai là chiếm Đại Thuận”, vừa hô vừa bao vây xung quanh thành Đại Thuận.

Nhưng có lẽ ý trời khó tránh, người trấn thủ thành Đại Thuận lúc ấy lại chính là con thứ của Phạm Công Phạm Thuận Nhân. Con thứ của Phạm Công gặp con thứ của Lý Nguyên Hạo thì hoàn toàn không làm mất mặt tiên phụ, dưới sự tấn công mãnh liệt của quân Tây Hạ, tướng sĩ Đại Tống vẫn kiên trì giữ vững được thành Đại Thuận.

Mấy lần tấn công không có kết quả, ngược lại lại phải chịu tổn thất thê thảm, Lý Lượng Tộ đành phải tạm ngừng tiến công, triệu tập bá quan văn võ trong triều tại đại trường thương thảo đối sách ứng phó.

Chế độ quan lại triều Tây Hạ giống với chế độ của nước Liêu, cũng chia ra làm phiên quan và hệ thống Hán quan, phiên quan đều cạo trọc đầu, có đôi hoa tai to, mặc một chiếc áo màu đỏ thẫm, đội mũ đen. Trang phục của Hán quan không có gì khác so với trang phục của các quan võ triều Tống, chỉ có điều trên đầu có đeo khăn vấn mà thôi.

Lúc này cuộc họp đã diễn ra trong một khoảng thời gian ngắn, không khí trong điện càng ngày càng yên ắng, hoàng đế trẻ tuổi của Tây Hạ ngồi xếp bằng ngay ngắn trên thượng tọa, ánh mắt u ám nhìn qua nhìn lại bá quan văn võ, cuối cùng dừng lại trên thân hình cao lớn của thúc thúc Ngõi Danh Lăng Ngộ. Vị này là người anh em tinh thông binh pháp của Lý Nguyên Hạo, am hiểu mưu lược, năm ngoái Lý Lượng Tộ lật đổ được Một Tàng Thị cũng chính là nhận được sự ủng hộ hết lực của y.

Nếu không một Lý Lượng Tộ chưa đủ lòng đủ cánh như thế, làm sao có thể đấu lại tên cáo già Một Tàng Ngoa Sủng ấy.

Sau khi nắm mọi quyền lực, Lý Lượng Tộ đột nhiên trong lòng cảm kích vô cùng, thăng cấp cho Ngõi Danh Lăng Ngộ làm Ninh Lệnh... tức là “Đại vương” trong tiếng Tây Hạ, đây là tước vị cao nhất của Tây Hạ. Đồng thời cũng cho phép y vào triều tùy ý, bái lạy không cần xưng danh, có thể nói y ở địa vị cao, dưới một người trên vạn người.

Mặt khác, Lý Lượng Tộ cũng không ra bất cứ lệnh gì đối với y, chỉ cần là “Bình chương quân quốc trọng vụ” bên cạnh. Nói thẳng ra chính là không yên tâm đối với y, lo lắng vừa lật đổ một “Một Tàng” thì lại có thêm một “Ngõi Danh” nữa. Ngõi Danh Lăng Ngộ tài trí siêu phàm, lại từng biết qua mọi mảnh khoe gian xảo quỷ quyệt của Lý Nguyên Hạo, thời của Một Tàng Ngoa Sủng, đương nhiên có thể thấy rõ sự đề phòng của hoàng đế.

Nhưng điều khiến y tức giận nhất chính là hoàng đế trẻ tuổi sau khi nắm quyền chấp chính, rất nhanh bộc lộ rõ bộ mặt cố chấp bướng bỉnh của mình, ngay cả những lời khuyên chân thành của mình cũng không

thèm lắng nghe. Ví dụ như chuyện tấn công Đại Tổng lần này, y ra sức phản đối, nhưng hoàng thượng để tỏ rõ sức mạnh của mình cho trong và ngoài Tây Hạ biết, vẫn nhất quyết làm theo ý mình.

Mặc dù trong bụng không vừa lòng, nhưng để hoàng thượng yên tâm, cũng là để chỉnh đốn lại cục diện, y còn theo quân xuất chinh. Chỉ là mấy ngày gần đây mặt y lúc nào cũng trầm ngâm, khiến cho vị hoàng thượng trẻ tuổi không dám nhìn y.

Trong giờ phút này, Lý Lượng Tộ cuối cùng cũng không còn cách gì khả thi nữa, không thể không nghĩ tới hoàng thúc của mình, nhìn khuôn mặt đen sì của Ngôi Danh Lãng Ngộ, giọng trầm ảm tỏ ý làm lạnh trước, cười nói:

- Thúc, thúc nói xem nên làm như thế nào?

Ngôi Danh Lãng Ngộ trong lòng tự nhủ, người cuối cùng cũng nhớ tới ta, đang háng giọng chuẩn bị khởi bẩm, thì đột nhiên nghe thấy bên ngoài trưởng có tin báo khẩn:

- Có sứ thần triều Tống ở ngoài kia cầu kiến!

325. Quyển 7 - Chương 353: Đơn Dao Vào Doanh Dịch

326. Quyển 7 - Chương 354: Xuân Phong Đắc Ý

327. Quyển 7 - Chương 355: Quốc Sắc Thiên Hương

Lẽ nào trong những sĩ phu nằm ngoài triều đình không có một ai có đủ tri thức để nhìn ra biến số trong thế cục này sao?

Nghĩ vậy, hắn không thể không khâm phục cái tên Vương Bàng kia, có thể tạo ra chuyện này mà không để lộ một dấu vết nào, đúng là người xấu luôn luôn trá hình...

Trong lòng rối như tơ vò, hắn đâu còn tâm tư đọc sách nữa, ngẩng đầu lên thì thấy bên ngoài trời đã tối, bèn gọi thấp đèn lên.

Trần Nghĩa bước nhanh vào trong, tay cầm một cây đèn đang thấp sáng, nhỏ nhẹ nói:

- Đại nhân, nên ăn chút gì đó.

- Ăn cái đầu người ấy.

Trần Khác tức giận nói:

- Hôm nay vẫn chưa thấy có khách đến sao?

- Không có.

Trần Nghĩa lắc đầu nói:

- Đại nhân muốn gặp họ như vậy, tại sao không đi đến nhà họ thăm hỏi trước?

Theo Trần Nghĩa thấy, bọn họ vốn có tiếng tăm từ lâu, là người đức cao vọng trọng, phẩm cấp cũng cao hơn không biết bao nhiêu lần phẩm cấp đại nhân Trần Khác của y. Dù có bán thân thì cũng phải giữ lại thể diện, xem ra họ sẽ không chủ động tới đây đâu.

- Người biết cái gì mà nói...

Trần Khác lườm y một cái. Dĩ nhiên tới nhà thăm hỏi thì không thành vấn đề, nhưng hắn gánh việc của vua, chỉ là tiện đường ghé qua Lạc Dương mà thôi, không có cái cơ chính đáng thì sao có thể tùy tiện tới thăm viếng được? Tối thiểu thì cũng phải đưa được cái thiệp đến chứ?

Ngay cả thư mời cũng không nhận được thì thật sự quá mất mặt rồi.

Hai chủ tớ đang buồn bực lo lắng thì Trần Tín bước vào, thì thảo nói:

- Đại nhân, có một đứa trẻ đưa tới một đồng tiền, nói phải đưa cho ngài xem, không biết có chuyện gì xảy ra không?

- Tiền đồng gì?

Trần Khác thuận miệng hỏi.

Trần Tín vội xòe bàn tay ra.

Dưới ngọn đèn, Trần Khác nhìn thấy một đồng tiền màu vàng sáng bóng.

- A!

Trò chơi ý này thực sự đối với hắn quá quen thuộc, năm đó nhận được mấy đồng tiền này đều dùng vào việc lớn, đây đúng là “tiền vàng Thiệu Ung” làm gì cũng thuận lợi.

- Sao ta lại quên mất người đó chứ!

Trần Khác kích động nói:

- Nhanh đưa đứa bé đó vào đây.

- Đứa bé kia đưa tiền liền chạy đi rồi.

Trần Tín cẩn thận nói:

- Các huynh đệ sợ gây phiền phức cho đại nhân nên cũng không ngăn nó lại.

- Biết rồi.

Trần Khác cười không thềm để ý nói:

- Thay quần áo, chuẩn bị lễ vật, đại nhân ta đêm nay phải tới hỏi thăm ẩn sĩ.

- Đại nhân không phải nói, không có thiệp mời thì sẽ không đi sao?

Trần Nghĩa nhỏ giọng nói..

- Hửm?

Trần Khác quay đầu lại liếc nhìn y một cái, Trần Nghĩa vội vàng rút đầu lại, không dám nhiều chuyện nữa.

Nhà Thiệu Ung ở bờ Lạc Hà không khác biệt gì so với phòng xá của dân chúng xung quanh, cũng không phải là nhà cao cửa rộng gì. Từ ngoài nhìn vào, điểm không giống duy nhất là con đường nhỏ bằng gạch xanh ở dưới chân, trong phòng ngoài phòng thúy trúc mọc xanh mướt một mảng.

Thấp thoáng trong rừng thúy trúc là một căn đình hóng mát nho nhỏ, trong đình có treo đèn, một bàn hai ghế và một lò than. Trên bàn bày nguyên bộ trà cụ, bình nước bằng đồng đặt trên bếp lò, trên ghế có hai người ngồi đối diện...

Một người là Trần Khác ăn mặc giống người đọc sách bình thường, người kia là một trung niên áo gai mũ vương, khuôn mặt quắc thước xuất trần, chính là phu tử Thiệu Ung có duyên gặp một lần trên Nhạc Dương lầu năm đó.

- Từ biệt ở Nhạc Dương, mười

năm xuân thu, tiên sinh đã lâu không gặp.

Trần Khác cung kính.

- Ha ha.

Thiệu Ung cười ầm áp:

- Cậu nhóc của mười năm trước,

hiện giờ đã là Trần học sĩ nổi danh khắp thiên hạ rồi, thật sự đáng mừng.

- Trước mặt tiên sinh, văn sinh nào

dám ình là học sĩ?

Trần Khác cung kính thưa:

- Tiên Thiên học của tiên sinh văn

sinh khổ công nghiên cứu mấy năm nay, có điều tư chất ngu dốt, vẫn chưa từng nhìn thấy được chân ý!

- Trọng Phương quá khiêm tốn rồi,

qua một năm này, Thiệu mộ cũng không làm gì khác, cũng có vinh dự được đọc qua “Đại học chương cú tập chú” và “Trung Dung chương cú tập chú” của người.

Thiệu Ung cười cười nói:

- Lý học người lập ra, tuy là học

thuyết của đời sau, nhưng thắng lợi ở chỗ hệ thống nghiêm chỉnh, lại tinh tế hữu dụng, bao hàm thể nghiệm và quan sát tỉ mỉ, toàn diện, đúng là học thuyết tiếp cận gần với Thánh nhân nhất.

Nói xong lại cười ha ha:

- Mấy ngày trước, Trương

Hoành Cừ tới đây, ta nói với nó, Lý học vừa ra, những học thuyết khác đều sợ mà lui tránh, nó cũng rất đồng ý.

- Tiên sinh quá khen rồi.

Trần Khác cười khổ:

- Hoành Cừ huynh là đồng niên

của tiểu tử, đương nhiên muốn giữ thể diện cho tôi. Thật đảm đương không nổi.

- Ha ha, chớ khấn trương.

Thiệu Ung không cười nữa:

- Lần này mời người tới cũng

không phải để hàn huyên.

Châm trà cho Trần Khác nói:

- Tiền đồng lần trước ta đưa cho

người có còn không?

- Cộng thêm hôm nay là còn ba

đồng.

Trần Khác nói xong, lấy ra ba đồng tiền từ trong tay áo, cười nói:

- Năm đó tiên sinh ban tặng, đã

giúp tiểu tử một đại ân, một lần nữa đa tạ tiên sinh.

- Dễ như trở bàn tay, không đáng

nói đến.

Thiệu Ung vươn tay nói:

- Với vị trí của người hiện nay, tự

nhien cũng không cần đồng tiền này nữa. Trả lại cho ta đi!

Trần Khác cười cười:

- Còn muốn giữ làm kỉ niệm.

- Ha ha ha...

Thiệu Ung bị chọc cười, lấy lại một đồng từ trong tay hắn rồi cất vào tay áo. Sau đó ngưng cười nói:

- Còn nhớ lần đó trên Nhạc Dương

lầu, ta đã nói gì với người không?

- A, tiên sinh nói rất nhiều.

Trần Khác giả bộ hồ đồ.

- Lúc ấy ta nói, sớm muộn gì cũng

sẽ đoán một quẻ cho người.

Thiệu Ung nheo nheo đôi mắt dài, vẫn giống như mười năm trước, gần từng tiếng nói:

- Bởi vì người là kẻ loạn số trời!

- ...

Tim Trần Khác đập thình thịch, những việc mình đã làm chẳng phải vì triều Đại Tổng thay đổi vận mệnh đó sao? Nên lại sóng gió trong lòng, hắn cười lớn:

- Thiên đạo hữu thường. Bất vi

nghiêu tồn bất vi kiệt vong. (việc làm của trời có Đạo thường, không vì vua Nghiêu mà Đạo ấy còn và cũng không vì vua Trụ mà Đạo ấy mất đi) Ai cũng không loạn được số trời.

- Số trời chỉ là một phần, còn phải

xem số người.

Thiệu Ung lại lắc đầu, kiên định nói:

- Người nhất định phải để cho ta

xem một quẻ!

- Còn có cả việc bức người cho

xem bói hay sao?

Trần Khác cười khổ nói.

- Đúng là không biết tốt xấu, có

biết bao nhiêu quan lại quyền quý đến xin ta bói một quẻ không?

Thiệu Ung lạnh lùng cười nói:

- Không gạt người, mười mấy năm

trước, Nhữ Nam quận Vương mời ta xem tướng cho đám con trai ông ta. Trong số đó có một Bát tự (giờ ngày tháng năm sinh viết theo Thiên can và Địa chi) là Nhâm Thân, Nhâm Dần, Bính Ngọ, Giáp Tuất – quy ra số là hai bốn một hai – cộng lại thành chín, suy ra là “ngẫu”, vô cùng cao quý khó mà nói được.

- Là Thập tam phải không?

Miệng Trần Khác khô khốc.

- Không sai.

Thiệu Ung vuốt cằm.

- Xem ra ý trời là như vậy...

Trần Khác than nhẹ nói:

- Tôi cũng nên sớm có dự định.

- Không hẳn vậy.

Thiệu Ung lại lắc đầu:

- Ta mới vừa nói, số trời chỉ là một

phần. Có câu “Nhất mệnh, nhị vận, tam phong thủy, tứ tích công đức, ngũ độc thư, lục danh, thất tướng, bát kính thần, cửu giao quý nhân, thập dưỡng sinh, thập nhất trạch nghiệp dữ trạch ngẫu, thập nhị xu cát yếu tị hung” (ý chỉ về những thứ quyết định cuộc sống một con người: thứ nhất mệnh, thứ hai là vận, thứ ba là phong thủy, bốn tích công đức, sáu danh tiếng, bảy quan hệ, tám kính thần, chín quen với quý nhân, mười dưỡng sinh, mười một chọn nghiệp chọn vợ chồng, mười hai biết theo cát tránh hung). Tiên thiên chi mệnh tất nhiên quan trọng, nhưng thời vận không tới, không gặp người hiền, âm đức không sâu, tâm tính không thuần khiết, đến cùng vẫn cứ là hoa trong gương trăng trong nước. Ví dụ như ca ca Lưu Diễm của Hán Quang Võ cũng có mệnh cực quý, nhưng không đề phòng, rốt cuộc chịu khổ đột tử, ngược lại để lại thuận lợi cho đệ đệ của mình.

Dừng một chút, Thiệu Ung lại nói:

- Huống chi, mạng của y cũng

không được cho là quá tốt. Ngộ hỏa thiếp thân (Lửa nóng như giữa trưa ngay bên cạnh) xung với Nhâm, tổn hại hết sức. Vận mệnh trong thành có bại, dù lên làm Hoàng đế cũng khó tránh trở thành kẻ vô tích sự, thánh thọ không dài...

- Ý của tiên sinh là...?

Sắc mặt Trần Khác trở nên nghiêm trọng, mặc dù đối với mấy thứ huyền hoặc này hắn từ trước tới giờ cũng không quá quan tâm, nhưng đối phương lại là vị đại sư tướng số có tư cách bậc nhất Đại Tổng trong ngàn năm qua, nên không thể không coi trọng.

- Ý của ta là, vận mệnh của một

người là do nhiều nhân tố khác nhau cùng quyết định. Trong đó bát tự ngày sinh tháng đẻ, danh tính, phong thủy, kính thần, tu thân, kết giao quý nhân đều vô cùng quan trọng. Cũng không phải nói bát tự của ai tốt thì nhất định có thể thành công.

Thiệu Ung thần nhiên nói.

Lòng Trần Khác vừa động, hần hơi hiểu được ý tứ của đối phương, mỉm cười nói:

- Nếu đã vậy, sao tiên sinh còn

muốn xem tướng cho ta?

- Nếu người trong thiên hạ ai cũng

giống như ngươi, thế nào thầy bói cũng chết đói.

Thiệu Ung cười ha ha nói:

- Nói cho ta nghe bát tự của ngươi!

Đối phương đã nói đến nước này rồi, Trần Khác cũng chỉ có thể cố mà làm, nói ra bát tự của mình.

- Bát tự cũng là bình thường.

Thiệu Ung bấm đốt ngón tay tính toán nói

- Ngươi nhớ không nhầm chứ?

Trần Khác không khỏi trợn trừng mắt.

- Loại bát tự phá này, sao có thể
đầu Trọng Nguyên nhỉ?

Thiệu Ung lắc đầu nguầy nguậy:

- Không thể tưởng tượng được,
không thể tưởng tượng được.
- Không phải tiên sinh nói bát tự
chỉ là một phần thôi sao?

Trần Khác tức giận hỏi lại.

- Không sai.

Thiệu Ung nghiêm nét mặt nói

- Tiên thiên mệnh số của người cực
kỳ bình thường, nhưng tướng mạo người lại có thể phong vương đấy!

Trần Khác bất động nói:

- Không biết là phong vương khi
còn sống hay là phong vương khi đã chết?
- Khi còn sống.

Thiệu Ung thần nhiên đáp lại:

- Cho nên ta mới nói, người là kẻ
loạn thiên mệnh.

- Phong vương khi còn sống?

Trần Khác cười lớn nói:

- Đây chẳng phải là nói, ta có thể
thu phục mười sáu châu Yến Vân?

Vương tước triều Tống không có quyền thế giống như thời Hán, chỉ là dựa vào một số trọng thần sau khi chết mới có thể được truy phong làm vương, nhưng được phong vương khi còn đang sống ngoài Sài Tông Huấn và Tiền Thục ra thì không có ai.

Hai vị kia một là người đứng đầu Hậu Chu, một là vua Ngô Việt, cho nên có thể nói phong vương khác họ cho tới giờ vẫn không có. Tuy nhiên, tổ huấn Hoàng Tống viết “Phục mười sáu châu Yến Vân sẽ được phong Vương” – đây là mức thưởng tối cao Triệu gia ban ra để thu phục U Yến, cho nên Trần Khác mới nói vậy.

- Có thể sau này xuất hiện phần
thưởng đó cũng không biết chừng.

Thiệu Ung lại cười ha ha.

- A...

Nhất thời Trần Khác không nói được gì. Tuy nhiên nghĩ lại, cho dù được thưởng đi nữa, Vương cũng là tước vị tối cao. Đường Kim Hoàng thượng thánh thọ không còn lâu, khẳng định mình không thể được phong vương ở bản triều, tương lai nếu Triệu Tông Thục lên làm Hoàng đế, mình lại càng không trông chờ gì rồi, cho nên chỉ có thể... Nghĩ vậy, hắt thở dài một tiếng, hỏi:

- Người làm loạn thiên mệnh là tốt hay xấu?

- Ha ha...

Thiệu Ung chậm rãi đứng dậy, đi ra ngoài mép đình, đổi đề tài:

- Đứng từ đây nhìn ra có thể nhìn thấy một cây cầu.

Trần Khác đứng dậy ra theo, quả nhiên nhìn thấy một cây cầu nối liền hai bờ nam bắc Lạc Thủy, giống như một con rồng đang nằm. Lúc này trăng sáng treo cao, ánh trăng chiếu trên mặt sông Lạc Thủy, trên sông sóng sánh ánh nước, mông lung mơ màng, khiến người say mê, liền hạ giọng nói:

- Tiên sinh có thơ viết rằng: “Xuân khán

Lạc thành hoa, hạ thưởng thiên tân nguyệt” (Xuân ngắm hoa Lạc thành, Hạ ngắm trăng Thiên Tân), lẽ nào chính là cầu Thiên Tân?

- Đúng.

Thiệu Ung gật đầu nói:

- Ta thường cùng bạn bè tản bộ trên cầu Thiên Tân, ngắm trăng thưởng đào, thanh thoi đắc ý.

- Tiên sinh thật có nhã hứng.

- Có một ngày không lâu trước đó.

Sắc mặt Thiệu Ung nghiêm lại nói

- Ta cùng với vài người bạn thân

ngắm trăng trên cầu Thiên Tân, đang khi say sưa ngắm trăng, bỗng nhiên âm phong nổi lên bốn phía, nhìn lên trời, chỉ thấy mây đen che mặt trăng, chốc lát sau từ trong đám mây vang lên tiếng chim quyên.

Nói rồi nhìn Trần Khác, nói tiếp:

- Người đã nghe tiếng chim quyên kêu chưa?

- Ở phương Nam cũng từng nghe qua.

Trần Khác gật đầu nói:

- Chim quyên kêu không êm tai

như sơn ca. Cái gọi là “Tiếng than đỗ quyên” là có ý chỉ chim quyên kêu to, tiếng nghe thê thảm, kêu tới mức chảy máu trong miệng.

- Đúng vậy, ngày đó nghe được,

quả thực khiến cho người ta xé ruột xé gan, đau khổ không thôi, ngay cả tiếng nước chảy của sông Lạc Hà cũng như đang nức nở.

Thiệu Ung cau mày, lo lắng nói:

- Đúng như lời người nói, chim

quyên là loài chim ở phương nam, Lạc Dương trước nay chưa từng có, nhưng bây giờ bay tới Lạc Dương, chính là dấu hiệu thiên hạ đại loạn!

- Giải thích thế nào?

Trần Khác thất tim lại, thấp giọng hỏi.

- “Xuân Thu” có giảng “Lục ích điều thối phi, cù cù lai sào, khí sử chi dã” ý tức là chim trời là loài có tiên thiên khí, nay chim quyên bay tới phương Bắc, địa khí phương Nam sắp tràn lên phương Bắc.

Thiệu Ung chậm rãi giải thích:

- Đây là dấu hiệu cho thấy người

phương Nam sắp đắc thế. Không tin người xem, không tới vài năm sau, tất có người phương Nam làm tướng!

Một câu nói bình thần này, đặt trong thời kỳ triều Tống này ngược lại giống như trời long đất lở. Bởi vì Tống Thái tổ có tổ huấn “Người phương Nam không được làm tướng”. Mặc dù tổ huấn này chưa bao giờ công khai với chúng nhân, nhưng khai quốc trăm năm, không biết bao nhiêu người phương Nam vẫn bị ngăn cách với tướng vị, tổ huấn này không cần nói cũng biết.

Một ngoại lệ duy nhất là Vương Khâm Nhược của triều Chân Tông. Lúc ấy Tể tướng Vương Đán dứt khoát nói:

- Thần thấy từ triều tổ tông chưa

hề có người phương nam làm quốc giả, tuy cổ có nói lập hiền vô phương (dùng người hiền không luận thân phận, quê quán), chỉ cần là hiền sĩ là có thể. Thần làm Tể tướng, không dám tự mình quyết, đành phải tự xem công luận.

Coi như đã công khai công bố quy

tắc ngầm này cho chúng nhân.

- Tuy rằng về sau Vương Khâm

Nhược vẫn ngồi đó, dưới sự ủng hộ của Chân Tông mà trở thành Tể tướng, nhưng lão được xem như là một trong số ít gian thần của triều Tống trong trăm năm qua, cho nên lần ngoại lệ này chẳng những không đập đổ cấm kỵ, ngược lại còn khiến cho các sĩ phu phương Bắc càng thêm mâu thuẫn với người phương Nam... Không tới ba năm nữa, nếu không có Tể tướng người phương Nam nào thì chức vị quan trọng của triều đình cũng sắp bị người phương Nam chiếm.

Sắc mặt Thiệu Ung đầy ưu tư nói:

- Đây đúng là kết quả của việc địa

khí phương Nam tràn lên phương Bắc.

- Địa khí phương Nam sắp tràn lên

phương Bắc, thiên hạ sẽ đại loạn sao?

Trần Khác hỏi.

- Căn cứ theo kinh nghiệm xưa này, thiên hạ tướng trị, địa khí từ bắc tới nam, nay địa khí loạn từ nam lên bắc...

Thiệu Ung xoa xoa cằm nói:

- Nay địa khí phương Nam tràn lên phương Bắc, nếu không bổ cứu, thiên hạ sẽ đại loạn!

- Phải bổ cứu thế nào?

Trần Khác hỏi, giọng hơi đành lại.

- Hôm trước Thiệu mã có gieo được một quẻ, khó khăn lần này phải do người Thục đến giải.

Hai mắt Thiệu Ung sáng ngời nhìn Trần Khác nói:

- Lúc ấy ta liền nghĩ đến người! Kẻ loạn số trời người!

- Tôi?

Trần Khác cười khổ nói:

- Bản thân tôi còn khó bảo toàn.

- Thật sao?

Thiệu Ung cười ngấm ngấm

- Lời này của người có được mấy phần thật tâm?

- Vô cùng thật tâm.

Trần Khác đáp.

- Ha ha ha...

Thiệu Ung cười lớn, dọa cho chim trời bay loạn, cười xong, lão ép giọng nói xuống thật thấp, nhỏ giọng nhấn mạnh từng tiếng:

- Vương – Tuấn – Dân – làm - Trạng – Nguyên...

Trần Khác nhất thời như bị sét đánh, hai tay giấu trong tay áo không tự chủ được run lên.

Thấy cuối cùng hắn cũng thay đổi sắc mặt, Thiệu Ung khá đắc ý, ngồi xuống bàn trà, chỉ vào ghế dựa, thản nhiên cười nói:

- Lần này học sĩ rời kinh, ngược lại đã tự loại bỏ mình ra.

Trần Khác chậm rãi ngồi xuống, khôi phục lại sự điềm tĩnh:

- Lời này của tiên sinh có ý gì?

- “Thử trung hữu chân ý, dực biện dĩ vãng ngôn”. (Trong cảnh có chân ý, muốn tả nhưng đã quên lời) (*)

Thiệu Ung cười ha hả:

- Học sĩ không cần lo lắng, nếu Thiệu mỗ có ý xấu, cần gì phải mời người lại đây, nói thẳng hết với người thế này?

(*) Một câu trích từ bài thơ “Âm tửu” của Đào Nguyên Minh, ý nói thi nhân đã xa rời tục thế, trở về sống an nhàn thanh thoi ở chốn quê yên bình.

- Tại hạ không có chuyện gì không thể nói với người khác.

Trần Khác cười lạnh nói

- Tiên sinh có thể nghĩ rồi!

Thiệu Ung nghe vậy lại mỉm cười, vỗ tay nói:

- Người như học sĩ có thể ủy thác đại sự.

Trần Khác không lên tiếng trả lời, cầm chén trà lên nhấp một ngụm, mới nhận ra trà đã nguội rồi.

- Vương Nguyên Trạch, chỉ có thể làm đầy tớ, không thể lập mưu...

Thiệu Ung thản nhiên nói:

- Học sĩ muốn dựa vào y mà dựng nghiệp lớn cho vị đó của người, chỉ sợ đã tính sai rồi.

Trần Khác trầm thờ dài, đối phương nói đến nước này rồi, hiển nhiên chuyện xảy ra ở Đông Kinh đã nắm rõ như trong lòng bàn tay.

Nhưng theo như lời Thiệu Ung nói, nếu lão thật sự muốn hại mình, cần gì phải mời mình đến đây nói nhiều như vậy?

Tất cả những mơ hồ trước đó tới lúc này đã sáng tỏ, đối phương muốn gia nhập trận tranh đoạt này rồi.

Cho dù Thiệu Ung là đại sư tướng số ngàn năm khó gặp, Trần Khác vẫn không tin lão có thể biết được bí mật được giấu sâu như vậy. Rất hiển nhiên, lão không phải một người có thể chiến đấu. Lúc này, tập đoàn sĩ phu không cầm quyền ở thành Lạc Dương cùng với vị đại lão không chịu cô đơn kia đều mơ hồ có hình ảnh vị đại sư này đằng sau.

Chẳng trách, chẳng trách không ai hỏi han gì mình, hóa ra người ta đã sớm có tổ chức, lập mưu tính trước rồi!

Mà Thiệu Ung này chính là quân tiên phong của bọn họ.

Nên ngừng thì ngừng, không ngừng sẽ loạn, tâm niệm Trần Khác thay đổi rất nhanh, chớp mắt đã quyết định – làm gì có đạo lý đến Lạc Dương vào Bảo Sơn mà tay không trở về? Huống chi nếu lảng tránh, tất nhiên bọn họ sẽ chuyển sang đối thủ, bán luôn mình với giá cao, cho nên căn bản không còn lựa chọn nào khác! Chỉ có thể đánh cuộc một lần.

Thấy sắc mặt Trần Khác âm tình bất định, Thiệu Ung khẽ mỉm cười, nhắc chén trà thưởng thức chút trà thơm, một chút cũng không vội giục. Nếu đối phương thể hiện ra tố chất không đủ tư cách, sẽ không đặt cược toàn bộ tập đoàn không cầm quyền Tây Kinh lên trên người bọn họ.

Nhưng ngay sau đó, Trần Khác đã khôi phục điềm tĩnh, cười vang:

- Chẳng có gì có thể gạt được tiên sinh thần cơ diệu toán.
- Chút tài mọn thôi.

Thiệu Ung được tăng bốc tán tụng, liền ngậm miệng lại. Cái gì nên nói lão đã nói rồi, nói thêm nữa thì sẽ mất hết giá trị, hiện giờ là lúc nghe Trần Khác nói.

- Tiên sinh cảm thấy chiêu này của Vương Nguyên Trạch, phần thắng sẽ như thế nào?

Trần Khác hỏi.

- Coi như không tệ, nhưng ngọn lửa này có thể cháy thành thế nào còn phải xem bó củi ra sao.

Thiệu Ung thần nhiên trả lời.

- Không sai!

Trần Khác gật đầu nói:

- Kỳ thật Thánh ý như thế nào chỉ là một phía, chúng ta cũng hiểu rõ, quan gia không thể nào giao vị trí hoàng đế này ột Hoàng tử không được đại thần ủng hộ.
- Hợp lý thôi.

Thiệu Ung gật đầu nói:

- Ở triều Đại Tổng, cứ cho là được lòng thánh thượng thì cũng cần phải được lòng các đại thần mới được.

Đặt chén trà xuống, lão nói tiếp:

- Huống chi, Hàn tướng công mấy năm nay giấu tài, mũi dao chưa thử, một khi lão ra chiêu, chỉ sợ ngay cả Thánh Thượng cũng không ngăn được.
- Chúng ta lo nhất chính là Hàn tướng công.

Trần Khác thần nhiên đáp:

- Chuyện lần này cũng làm thay đổi một chút suy nghĩ của lão.
- Không thể nào.

Thiệu Ung lắc đầu nói:

- Động được vào Hàn Kỳ sao?

Giọng nói đầy vẻ giễu cợt:

- Năm đó quân giới xảy ra vụ tai tiếng lớn như thế, lão lại có thể từ Xu Mật Sứ leo lên chức Tể Tướng, chẳng lẽ vẫn chưa hiểu được cái gì gọi là vững như Thái Sơn sao?

- Ấy...

Trần Khác nghĩ đến một chuyện, tim nhảy thót một cái, nhưng sắc mặt vẫn điềm tĩnh:

- Đúng vậy, cũng may có Phú tướng công có thể trấn trụ lão, bằng không thật không thể tưởng tượng nổi sẽ thế nào.

- Phú Ngạn Quốc sao? Hai mươi năm trước, hai người cùng xưng “Phú Hàn” – Phú trước, Hàn sau – là có đạo lý đấy.

Thiệu Ung cười khinh thường nói:

- Nhưng người già đi thì sẽ thay đổi, có người càng già càng nhát gan, có người già nhưng vẫn cường mãnh. Điều không may là, Phú là loại trước, Hàn là loại sau.

- Ý của tiên sinh là....

Trần Khác không thể không thừa nhận, Thiệu Ung lại nói đúng. Hắn và Triệu Tông Tích không phải không nghĩ tới cách làm của Phú Bất, vì thế bọn họ tổn không ít công phu thể hiện trước mặt Phú tướng công, nhưng lão quan này vẫn không hề đáp lại, hiển nhiên không muốn bị cuốn vào vòng phi lý này:

- Phú tướng công đấu không lại Hàn tướng công?

- Còn chưa đấu nữa mà, khuyên người khác nghe theo ý kiến của mình!

Thiệu Ung gật đầu nói:

- Điểm mấu chốt là người ta không chịu xuất đầu lộ diện vì người, có khóc cũng không làm gì được.

- Vậy còn ai có thể đấu thắng được Hàn Kỳ?

Trần Khác giận dữ hỏi.

- Tuy không nhiều lắm, nhưng không phải không có.

Thiệu Ung thần nhiên nói:

- Xa tận chân trời, gần ngay trước mắt.

- Chẳng lẽ là tiên sinh người?

Hai mắt Trần Khác sáng lên.

- Ta chẳng qua chỉ là một kẻ thảo dân, sao đấu lại nổi Tể tướng đương triều?

Thiệu Ung bật cười nói:

- Trọng Phương, đoán được chớ có giả bộ hồ đồ đi!

- Ha ha...

Trần Khác cười ngượng nói:

- Vậy, tiên sinh nói hẳn là Văn tướng công?

- Ừ!

Thiệu Ung gật đầu.

- Cái này...

Trần Khác lại có vẻ khó xử, nói:

- Tiên sinh có điều không biết, năm đó chúng ta đã đắc tội với Văn tướng công.

- Ha ha...

Thiệu Ung cười lớn nói:

- Người muốn nói đến chuyện sông Lục Thập phải không?

- Cũng không hẳn vậy.

Trần Khác thẳng thắn nói:

- Còn có chuyện với Vũ Lăng tiên sinh năm đó...

- Ồ, cũng không phải thù giết cha đoạt vợ, hưởng chi đều vì chủ nhân của mình, lại không có tư thù

Thiệu Ung mỉm cười nói:

- Trọng Phương nếu người đồng ý, ta sẽ làm trung gian cho người và Văn tướng công gặp mặt một lần, nói hết những điều khó nói thì ổn rồi?

- Như thế....

Trần Khác trầm ngâm một chút, hạ giọng nói:

- Đương nhiên là tốt, chỉ có điều, để nhân vật như tiên sinh dính vào bụi trần thế tục, thật sự áy náy.

- Vì trừ khử đại họa lần này, Thiệu mỗ cũng bất chấp rất nhiều.

Thiệu Ung để lộ ra vẻ mặt “ta không vào Địa ngục thì ai vào đây” nói:

- Chỉ có thể vào hồng trần một lần này thôi!

Quay lại bên trong dịch quán, Trần Khác đóng cửa lại, sau đó hoa chân múa tay, còn há miệng cười ha hả không ra tiếng.

Không thể trách hắn không hưng phấn, bởi vì cả đẳng không cầm quyền của Lạc Dương cộng lại cũng không sánh bằng một Văn Ngạn Bác! Cũng giống như việc người chỉ muốn sờ vào năm đồng tiền của giải thưởng nhỏ nhưng lại trúng được năm triệu vậy.

Một khi đối phương thiếu mất Văn Ngạn Bác, mà bên ta thêm được một Văn Ngạn Bác, tuyệt đối sẽ dựng sào thấy bóng, xấu tốt bày cả ra đây, tình thế thay đổi lớn!

Một hồi lâu hắn mới tỉnh táo lại, cẩn thận suy nghĩ buổi gặp gỡ tối nay.

Hiện tại xem ra, Thiệu Ung đã quấy rối Văn Ngạn Bác đến cùng rồi. Nhìn chung, thái độ của Văn Ngạn Bác là cũng là nắm lấy cái chân thối của Triệu Tông Thực. Làm sao lại đột nhiên thay đàn đổi dây, muốn leo lên thuyền của Triệu Tông Tích chứ?

Nhưng cũng không phải là không có manh mối, nếu không Trần Khác cũng sẽ không đến Lạc Dương chuyển này.

Sở dĩ dám suy đoán Văn Ngạn Bác và Triệu Tông Thực đã càng lúc càng xa là vì căn cứ vào hai chuyện.

Trần Khác nhắm mắt nhớ lại một chuyện từ đầu năm nay. Đầu tiên là chuyện Long Xương Kỳ. Chính là từ sau khi Long Xương Kỳ bị khiển trách vì dị đoan, một Văn Ngạn Bác tích cực tiến cử y liền trở nên im lặng, không có thêm bất cứ động tĩnh gì.

Xa hơn trước còn một chuyện khác, chính là Lưu Thiên Vương kia, cũng là cái bẫy ở Lạc Dương. Lại nói tiếp, cũng là từ sau khi Văn Ngạn Bác tiến cử Long Xương Kỳ...

Về phần giữa Văn Ngạn Bác và Triệu Tông Thực kia còn có gì lục đục, mình cũng không thể biết rồi.

Tuy nhiên, hai chuyện này cũng đủ cân nhắc được rồi.

Sự có trước có sau, trước tiên nói về Lưu Thiên Vương, hơn nữa đây cũng là điểm chết người.

Không còn nghi ngờ gì, đối với việc tên khốn này bị ngã ngựa ở Lạc Dương, Văn tướng công nhất định rất căm tức, liên hệ đến vụ án bê bối hoàng thất, mặc kệ người làm thế nào thì cũng toàn thân dính bùn. Nếu

không nhờ lão quyết định thật nhanh, sai người giết chết Lưu Thiên Vương trên đường đi, chỉ sợ sẽ hoàn toàn đắc tội với Hoàng thượng, còn trở thành trò cười cho người khắp thiên hạ!

Với trí tuệ của Văn tướng công, nhất định có thể đoán được, đây là cũng có thể xem là kế trong kế. Nhìn khắp triều đình, vốn không có người nào thích hợp hơn lão. Hơn nữa đối phương khẳng định biết, với tính cách của lão, tuyệt đối sẽ không giấu diếm, nhưng cũng không biết thì sẽ nói...

Đường đường Tể tướng, mặc dù là tiền nhiệm, lại trở thành quân cờ trong mắt người khác, thậm chí còn là cái bồn cầu. Điều này tất nhiên khiến cho Văn tướng công tức giận không thôi. Nhưng rốt cuộc là ai bày ra âm mưu tinh vi này, ngoại trừ Hàn Kỳ ra cũng không còn ai khác, bởi vì chỉ có Hàn tướng công mới có thể coi là sự uy hiếp đối với Văn Ngạn Bác, lại cũng chỉ có Hàn tướng công mới dám đùa giỡn Văn Ngạn Bác trong lòng bàn tay như thế.

Một khi hiểu ra được thái độ của Hàn Kỳ đối với mình, bầu nhiệt tâm kia của Văn Ngạn Bác cũng nguội đi một nửa. Không chỉ ở chỗ Triệu Tông Thực, mình vĩnh viễn không sánh bằng Hàn Kỳ. Hơn nữa, họ Hàn tám phần có tật giat mình, sẽ không ỉn cơ hội tái khởi đông sơn!

Việc khiến cho Văn Ngạn Bác hoàn toàn lạnh tâm lại là chuyện Long Xương Kỳ. Khi Long Xương Kỳ rơi vào thế bị công kích toàn diện, Triệu Tông Thực không tận lực bảo vệ cho y mà còn không ngừng trốn tránh. Sau này, khi Long Xương Kỳ ở lại kinh thành nhiều năm, Triệu Tông Thực cũng chẳng quan tâm hỏi thăm, sợ rằng sẽ lại gặp phải phiền toái.

Bấy nhiêu đó cũng đủ cho lão nhìn ra người này bạc bẽo ra sao, cũng thấy được ý đồ xấu của Hàn Kỳ thế nào, nếu Văn Ngạn Bác còn muốn chen chúc trên thuyền của Triệu Tông Thực thì quá thấp hèn, quá nhẫn nhịn rồi.

Hơn nữa với trí tuệ của Văn tướng công, không thể không nhìn ra Hoàng thượng đang thiên vị Triệu Tông Tích... Thứ nhất, mấy năm qua, tấu chương buộc tội Trần Khác mà Ngân Đài Ti nhận được có thể chất đầy một gian phòng rồi, đổi là người khác, cho dù là Tể tướng cũng đã bị đuổi ra khỏi kinh thành không biết bao nhiêu lần. Trần khác lại chẳng hề chịu chút tổn thất nào sống ở Khai Phong, trở thành bất khả xâm phạm...

Thứ hai, Đông Xuyên quân và Vương công Vân Nam, xem như nằm trong phạm vi thế lực của Trần Khác rồi. Quan gia từ chối thỉnh cầu chủ động linh binh của Triệu Tông Cổ, ngược lại để cho Triệu Tông Tích xuôi nam, mặc dù để cho người việc hài hòa, nhưng cũng có ý để cho Triệu Tông Tích gây dựng thế lực của mình, kiến công lập nghiệp.

Thứ ba, cũng là điểm quan trọng nhất, Quan gia đương nhiên hiểu rõ, tệ nạn của triều Đại Tổng triều kéo dài lâu ngày đã đến lúc không thể cứ thế cho qua không làm gì, chỉ có vượt qua muôn vàn khó khăn, thi hành cải cách mới giảm bớt suy tàn, kéo dài vận mệnh quốc gia. Xét về điều kiện tiên quyết này, Triệu Tông Tích đương nhiên thích hợp hơn Triệu Tông Thực.

Muốn hiểu ba điều này, nếu Văn Ngạn Bác vẫn còn có dã tâm, nhất định lão ta sẽ đưa ra sự lựa chọn.

Tuy nhiên nói thật thì, từng có đủ loại ân oán, lại thêm khoảng cách giữa Triệu Tông Thực và Triệu Tông Tích thực sự quá lớn, Văn Ngạn Bác có đồng ý lợi vào vũng nước đục này không thì không ai dám chắc.

Nhưng theo như lời tướng quân Hồ Lâm Dực đời sau đã nói: “Chiến sự không vạn toàn. Người cầu vạn toàn sẽ không toàn được toàn. Nơi nơi cẩn thận sẽ thành nơi nơi không thể cẩn thận.... Thành sự tại trời, bại sự tại người. Chiến sự không được tính quá nhiều, tính đến được năm sáu phần thì phải bạo gan buông tay mà làm – không có kế sách nào là vẹn toàn cả”.

Điều Hồ Nhuận nói tuy là về chiến sự, nhưng sự tàn khốc trong đấu tranh chính trị không thua kém chút nào việc chém giết trên sa trường, đạo lý này cũng phổ biến.

Hơn nữa, Trần Khác cũng không phải không có chuẩn bị đã xông thẳng đến Lạc Dương. Trước đó, hắn đã thể hiện thiện chí với Văn Ngạn Bác thông qua Long Xương Kỳ. Trong khoảng thời gian lão tiên sinh còn ở Biện Kinh, Trần Khác dùng lễ độ tử khiêm tốn thỉnh giáo, cùng với lão nghiên cứu “Trúc thư kỷ niên” và phát biểu một bài văn đầy trọng lượng, cũng đã cứu vãn danh dự cho lão tiên sinh.

Có một phần tình nghĩa đồng hương, lại thêm Trần Khác nể mặt lão rất nhiều, lão tiên sinh cũng mượn có xuống thang, cùng hẳn thành bạn vong niên, cũng coi như tạo nên một đoạn giai thoại.

Khi Long Xương Kỳ nhận lời mời của Văn Ngạn Bác rời khỏi Biện Kinh đến Lạc Dương dạy học, Trần Khác liền nhờ y hòa giải, hy vọng có thể xóa được hiềm khích lúc trước với Văn tướng công. Long Xương Kỳ vui vẻ đồng ý, mang theo hậu lễ Trần Khác đã chuẩn bị, còn có cả thư viết tay đến Lạc Dương gặp Văn Ngạn Bác.

Văn Tướng công dù không có hồi âm, nhưng một năm sau đó cũng không phát cờ ủng hộ cho Triệu Tông Thực. Theo như Trần Khác thấy đó chính là thiện ý lão đáp lại.

Đương nhiên, việc đến Lạc Dương gặp Văn Ngạn Bác, Trần Khác không nói cho Vương Bàng biết, thậm chí cũng chỉ nhắc tới với Triệu Tông Tích qua thư. Chuyện xảy ra bất ngờ không có cách nào, căn bản không đợi được tới khi Triệu Tông Tích gửi thư hồi đáp, chỉ có thể tự mình quyết.

Hiện giờ xem ra, Văn Ngạn Bác quả nhiên động lòng, điều này khiến cho Trần Khác hết sức vui mừng, nhưng vừa nghĩ lại thì vui mừng không nổi, vì điều kiện đối phương đưa ra thật sự rất hà khắc!

Cái gì mà “Chim quỳên xuất hiện Lạc Dương, địa khí từ nam lên bắc”, cái thứ chuyện ma quỷ đó Trần Khác đều không tin. Rõ ràng là đối phương tự bịa ra, là cái có yêu cầu Triệu Tông Tích và người của đảng Tân Học chia tách ra.

Rất hiển nhiên, đám người của Đảng chưa cầm quyền ở Lạc Dương đã sớm chú ý đến người của đảng Tân Học đang hoạt động sôi nổi ở phía Nam, cũng coi là uy hiếp chủ yếu trong tương lai. Cho nên họ mới phải sắp xếp cơ sở ngầm bên cạnh Vương Bàng, nếu không sẽ không thể biết được chuyện tuyệt mật kia.

Bọn họ muốn Triệu Tông Tích đáp ứng tuân thủ tổ huấn “Không cho người phương Nam làm Tể tướng”, chính là vì tương lai có thể độc chiếm quả ngọt của chiến thắng kia.

Nghĩ vậy, Trần Khác không khỏi sờn tóc gáy. Hợp tác với đám người đảng chưa cầm quyền này giống như bảo lột da hổ vậy.

Nhưng nghĩ lại, chẳng lẽ hợp tác với người của đảng Tân Học không phải là bảo hổ lột da sao?

Hơn nữa, thỏa hiệp với hai lão hổ, dường như so với việc đấu với một lão hổ thì an toàn hơn.

Nghĩ tới nghĩ lui suốt cả đêm, tới hừng đông Trần Khác mới ngủ, nhưng vừa nhắm mắt chưa được bao lâu đã bị Trần Nghĩa khe khẽ gọi:

- Vũ Lăng tiên sinh gửi thiệp mời, mời đại nhân tham gia hội hoa Mẫu Đơn hôm nay.

- Khi nào?

Trần Khác vẫn còn buồn ngủ.

- Hôm nay..

- Cầu!

Trần Khác vùng dậy, vừa đi giày vừa dặn:

- Nhanh nhanh hầu lão gia rửa

mặt...

Mẫu đơn được xem như quốc hoa, không ai không thích. Khi còn ở Biện Kinh, mỗi khi đến mùa này, các quan lại quyền quý tất sẽ tìm cách thu mua được mấy chậu chậu loại tốt nhất Lạc Dương, tổ chức tiệc hoa mẫu đơn trong nhà, bao nhiêu người giàu sang vây quanh một chậu mẫu đơn phú quý, đánh giá tán thưởng, điền từ uống rượu, quả nhiên là phong nhã.... Lúc này, tuyệt đối không ai nhắc tới chuyện vận chuyển từ Lạc Dương đến Khai Phong vất vả thế nào.

Nhưng hội hoa Mẫu Đơn ở Biện Kinh dù có lớn thế nào thì cũng chỉ là một hội nhỏ, nếu muốn thỏa sức thưởng thức mẫu đơn chỉ có cách tự mình đến Tây Kinh mới được. Thành Lạc Dương thời gian này, bất kể thân phận chủ nhà ra sao, từ trong tường ra ngoài tường, nhà nào cũng phủ đầy hoa mẫu đơn đủ màu sắc

hình dạng, người không phân biệt nam nữ sang hèn, trên đầu đều cài hoa mẫu đơn, ngay cả phu khuân vác người quang gánh cũng không ngoại lệ, thực sự là một biển hoa.

Mọi người ai nấy đều mang chậu hoa mẫu đơn mà nhà mình đã tỉ mỉ chăm sóc ra trưng bày. Khắp nơi đâu đâu cũng bày đầy chậu hoa thành hàng dài, bày khắp đường cái thành Lạc Dương, thậm chí trong những ngôi chùa cổ tòa nhà hoang cũng thả màn trướng bày chợ hoa, để cho người ta ngắm miễn phí.

Dân chúng Lạc Dương thực sự yêu mẫu đơn, nghe nói ở đâu có giống hiếm lạ..., giống như Diêu Hoàng mẫu đơn có thể ngàn đóa hoa vàng, tất cả người dân trong thành sẽ đổ xô đi xem, dân chúng nông thôn cũng dìu già dắt trẻ, rủ bạn bè đến ngắm hoa. Du khách cũng không thiếu người bên ngoài, thậm chí còn có người vượt ngàn dặm xa xôi tới xem vì muốn nhìn được thắng cảnh hội hoa mẫu đơn.

Vạn hoa hút mắt, bất giác xe ngựa đã đi qua con ngõ nhỏ, dừng trước cửa một lâm viên. Thời Tống, lâm viên Lạc Dương nổi danh khắp thiên hạ, Phạm Văn Chính đã từng nói “Tây đô sĩ đại phu viên lâm tương vọng” (Sĩ phu Tây Đô gặp nhau ở lâm viên). Tư Mã Quang cũng có thơ viết “Lạc Dương danh viên bất thắng kỷ, môn hạng tương liên như trất xỉ. Tu trúc trường dương thâm kính vu, lệnh nhân áp áp khí bất thư...” (ý nói lâm viên rất nhiều, nằm ở khắp nơi, cây cối sum xuê khiến người khó thở). Lâm viên nhiều đến nỗi khiến người ta muốn nghẹt thở.

Mắt thấy chỗ này không phải một lâm viên bình thường, Trần Khác không khỏi âm thầm cảm thán, đây chẳng phải là dấu ấn quyền lực cực lớn của quá khứ và nền móng cho quyền lực vĩ đại của tương lai sao? Biết bao lão thần trí sĩ nghĩ hưu và đợi công tác đã an cư trong các biệt thự lâm viên rải khắp tứ phía này, bất cứ lúc nào cũng có thể xuất đầu, quấy rầy Đại Tống đến long trời lở đất!

Bình tĩnh lại, Trần Khác cho người gõ cửa.

Chỉ chốc lát sau, một lão bộc rất phong độ ra mở cửa, nhìn thăm dò trang phục và xe ngựa hoa lệ đằng sau của Trần Khác một chút, chấp tay hỏi:

- Đại nhân có gì chỉ bảo?

Trần Nghĩa hai tay nâng thiệp mời, Trần Khác ôm quyền nói:

- Nhờ lão nhân gia truyền bả, có hậu bối Trần Khác đặc biệt đến bái kiến Vũ Lăng tiên sinh.
- Hóa ra là Trần học sĩ, gia chủ đã sớm có dặn dò, học sĩ tới không cần thông bả, mời vào luôn là được.

Lão bộc vội mở cửa, xoay người nghênh đón.

Dẫn Trần Khác đi vài bước, lão bộc xoay người lại nói:

- Xin đại nhân đi thông thả, lão nô đi truyền báo, để tránh chủ nhân thất lễ.

Nói xong, xoay người bước nhanh đi trước.

Trần Khác quay đầu lại nhìn, Trần Nghĩa đã theo mình vài năm mà vẫn ngu độn thì không khỏi thán than, quả nhiên “Hóa bỉ hóa đắc nhưng, nhân bỉ nhân đắc tử” (hàng so với hàng chỉ muốn ném đi, người so với người chỉ muốn đập đầu chết), xem người hầu nhà người ta phong phạm biết bao.... Lại nghĩ, lão phu sơn dã như Long Xương Kỳ có thể dạy dỗ ra tôi tớ như vậy không? Nói vậy người làm này, kể cả luôn cái vườn này, đều là Văn tướng công kia tặng cho ông ta sao.

Vừa nghĩ vừa thong thả đi, thưởng thức cảnh sắc lâm viên, chỉ thấy trúc xanh cây đá, đình các cầu đường, quanh co khúc khuỷu, cao lớn mát mẻ, xanh mướt non nà, bao la rộng lớn, quả nhiên rất có thể cục, tất nhiên phải nhờ tay một danh gia mà thành.

Khi đang vừa đi vừa nhìn, liền nghe ở phía trước có tiếng cười sang sảng vang lên, Trần Khác tập trung nhìn vào, liền thấy Văn Ngạn Bác đỡ Long Xương Kỳ đứng trong bụi mẫu đơn quốc sắc thiên hương cười ung dung. Sau lưng bọn họ, mười mấy sĩ phu tên tuổi cũng mỉm cười thân thiện với hân.

Thật là phí cảnh! Giá mà thay bằng một đoàn tiểu nương tử tú lệ chẳng phải đẹp hơn sao?

Tâm tư phóng đãng vừa chợt lóe lên, Trần Khác vội vàng rảo bước nhanh, khom người nói:

- Văn sinh bái kiến Văn tướng công, Vũ Lăng công phúc thọ diên niên!

- Ha ha ha, sáng sớm hôm nay chim khách đã hót mà. Quả nhiên có khách quý đến nhà.

Long Xương Kỳ chín mươi tuổi, tinh thần vẫn quắc thước, suy nghĩ vẫn rất rõ ràng, chỉ có điều đi đứng không vững nữa mà thôi.

- Lão hủ cung nghênh học sĩ đại giá quang lâm.

Văn Ngạn Bác mỉm cười vuốt râu với Trần Khác, cũng không nói lời nào, hơn nữa nụ cười hình như có chút miễn cưỡng.

Trần Khác không dám chậm trễ, quay sang bái kiến lão đại nhân. Trong sự vây quanh của mọi người, cùng với Văn Ngạn Bác một trái một phải đỡ Long Xương Kỳ đi vào trong hoa viên.

Vừa đi, Long Xương Kỳ vừa cười nói với Trần Khác:

- Lần này học sĩ một thân vào hang địch, dùng lời nói cảm hóa người khiến cho Đại Tổng và bách tính thoát được một hồi binh tai, sau này tất sẽ truyền lại thành một thiên giai thoại cổ!

- Lão tiên sinh khen nhầm rồi.

Trần Khác cười khổ nói

- Văn bối chẳng qua chỉ là đùa bốn mùa mép khua môi, không thể coi là thật.

- Lời này đầy oán hận đó nhỉ.

Long Xương Kỳ quay sang nói với Văn Ngạn Bác:

- Tuy nhên có oán hận cũng là bình thường, ta nghe nói học sĩ từ Sơn Tây trở về, nhưng trên đường chỉ gặp sự lạnh lùng, cũng không biết những quan viên địa phương kia nghĩ thế nào, nếu thật sự đánh nhau, xui xẻo nhất chính là bọn họ, còn không biết điều một chút.

- Bọn họ cũng có lời khó nói.

Văn Ngạn Bác cười khổ.

- Có phải bọn họ sợ đám người ở Biện Kinh biết sẽ làm khó dễ không?

Long Xương Kỳ hỏi.

- Ha ha..

Văn Ngạn Bác gượng cười không biết trả lời thế nào.

- Bọn họ sợ, đám người các ngươi cũng không có gì phải sợ à?

Long Xương Kỳ râu tóc bạc trắng, cười như một đứa trẻ nói:

- Tuy nhiên, lão phu vẫn sợ các

người ra sức khước từ, nên không báo trước với các ngươi mà mời Trần học sĩ tới. Những quan viên địa phương kia không biết tốt xấu, các ngươi cũng không thể để cho đại công thần của chúng ta cứ như vậy lạng lẽ không lời nào mà quay về kinh chứ?

- Không có không có...

Văn Ngạn bác và một đám sĩ phu cười nói:

- Chúng ta lại không trông cậy vào ai, sao có thể không phân tốt xấu thế được?

- Đúng đấy, Trần học sĩ cứ yên tâm, chúng ta ủng hộ ngài!

- Đúng đấy, bọn họ không phân được tốt xấu, chúng ta sẽ lột da mặt bọn họ!

Trần Khác biết đây là bọn họ nói ình nghe, bèn rất phối hợp cảm động ra mặt gật đầu liên tục.

Vừa đi vừa nói, mọi người đã vào trong vườn, đã thấy muôn hồng ngàn tía tràn ngập, thật giống như quỳnh cung hoa uyển.

328. Quyển 7 - Chương 356: Thi Chế Khoa

Giữa muôn hoa, đình đài nước chảy, chủ nhân thiết yến tiệc, đầu tóc quần áo đều ngát hương thơm, các kỹ nữ bắt đầu gảy đàn, vừa hát vừa nhảy múa, tiếng ca hát cùng cánh hoa tung bay trong gió, thấm vào tận trong tâm đám sĩ phu.

Trần Khác vẫn chưa bị hoa tươi rượu ngon trước mắt làm ê đắm, hẳn vẫn chưa quên mục đích mình đến đây, nhưng đối phương ngược lại dường như không có hứng thú nói chuyện nhiều với hắn.

Các tân khách cũng mơ hồ nhận ra Văn Ngạn Bác dường như có chút xa cách với vị khách không mời mà đến này. Trần Khác vài lần muốn bắt chuyện đều bị lão tránh khéo, nếu nhớ lại những bất hòa ngày trước của hai người thì điều này cũng chẳng có gì lạ.

Mới qua ba tuần rượu, gia nhân của Văn Ngạn Bác báo có chuyện trong nha môn, giục tướng công mau chóng trở về.

- Lão sư, chuyện thế tục quần thân, khó được nửa ngày rảnh rồi.

Văn Ngạn Bác xin lỗi Long Xương Kỳ nói:

- Học sinh xin được cáo lui trước.

- Mất hứng mất hứng.

Long Xương Kỳ không vui nói.

- Đều là học sinh không phải, ngày khác sẽ nhận lỗi với lão sư.

Nói xong Văn Ngạn Bác gơ chén rượu lên nói với Trần Khác:

- Trọng Phương xin cứ tự nhiên, hết mình tận hưởng.

- Tướng công xin cứ tự nhiên.

Trần Khác cạn xa với lão một ly, sau khi uống hết một chén, Văn Ngạn Bác vội vàng ra đi.

Chính chủ đi rồi, Trần Khác và chúng tân khách trái lại liền thoải mái đi, không khí trong bữa tiệc lại rất hòa hợp. Long Xương Kỳ liền tiếp nâng chén, Văn Ngạn Bác liền tiếp thêm rượu, chư vị sĩ phu liền tiếp kính khách, Trần Khác nhận từng chén rượu mời một cách vô cùng hào sảng, lại liền tiếp đáp lễ cảm ơn các chủ nhân, nhất thời chỉ thấy vui vẻ hòa thuận, cảnh vật hiền hòa, thực là say quên cả sầu.

Đại khái tới hoàng hôn tiệc rượu mới chấm dứt, các ca vũ lần lượt tiễn khách, khách và chủ chào nhau, lưu luyến chia tay.

Xe ngựa của Trần Khác chạy qua, Long Xương Kỳ kéo tay hắn, sắc mặt ái ngại nói:

- Trọng Phương, thật xin lỗi.

Lần này lại làm cho người khó chịu, vốn ý ta...

- Ý tốt của lão tiên sinh, văn sinh vô cùng cảm kích.

Trần Khác cười nói:

- Hơn nữa có thể uống chén rượu cùng với Văn Tướng công, tôi đã hài lòng rồi, không thể tham lam yêu cầu nhiều hơn nữa.

Chỉ có điều, nụ cười của hắn trong mắt mọi người dường như mang đầy chua xót.

- Trọng Phương ở lại thêm vài ngày nữa, để lão phu thu xếp lần nữa.

Long Xương Kỳ chân thành nói.

- Văn sinh thân gánh vác hoàng minh, không dám ở lâu, sáng sớm mai phải khởi hành rồi.

- Như thế sao...

Sắc mặt Long Xương Kỳ đầy thất vọng nói:

- Vậy chỉ đành để lần sau.

- Được, để lần sau đi.

Trần Khác nắm chặt tay ông ta, nói:

- Lão tiên sinh bảo trọng...

Sáng sớm hôm sau, Trần Khác rời Lạc Dương về kinh. Không ngoài dự đoán của các học sinh, lại là lặng lẽ ra đi, rất ít người đưa tiễn. Không ít người thăm than, ôi, lão sư chuyện này thật phức tạp, cũng thật thảm quá đi.

Dọc đường đi, tâm tình của Trần Khác ngược lại vô cùng tốt, ra roi thúc ngựa, hai ngày đã về đến Biện Kinh.

Ngày hôm sau lên triều, hân thú� dậy hơi trễ, khi đến chầu viện, các quan viên khác phần lớn đều đã đến.

Khi hân đi vào, đám quan viên đang tập trung lại một chỗ nói ra nói vào, cái gì mà “Mặt nóng dán vào mông lạnh”, “Hiện giờ nước đến chân mới nhảy, cũng không nghĩ tới ban đầu là ai hại người ta thảm như vậy”, “Cho dù không kể đến hiem khích lúc trước, người thông minh như vậy cũng không thể chôn cùng bọn họ”.

Nhưng vừa thấy hân tiến vào, câu chuyện lập tức đổi thành “Hôm nay thời tiết thật đẹp”, “Đúng vậy, trở về phải mang chăn ra phơi mới được...”, hồn nhiên mà quên mất bên ngoài trời đang mưa nhỏ.

Trần Khác vẫn tiến vào như không có việc gì, ăn xong hai phần cháo thì có tiếng chuông báo giờ lên triều vang lên.

Cả ban thượng triều phục chỉ, Quan gia nhẹ nhàng khen ngợi một hồi, mệnh cho Hữu Ti ban thưởng rồi cho Trần Khác lui xuống.

Vì Tây Hạ và Ấp La đều yên tĩnh, Hoàng Hà cũng sửa xong, quân thần rất thoải mái nhẹ nhõm, không bao lâu sau buổi tảo triều đã tan.

Ra đến cửa Tuyên Đức, Trần Khác đi đến bên cạnh xe ngựa của mình, vừa định lên xe đã thấy Giáp Dẫn đến gần, cười nói:

- Cho đệ đi nhờ xe.

- Xe của ta không được chắc chắn lắm.

Trần Khác cười đáp.

- Xe đồ đứt ruột đệ cũng chấp nhận.

Giáp Dẫn nói xong, liền chui vào xe.

Trần Khác lắc đầu, trong lòng ngược lại cảm thấy có chút cảm động, trong tình hình này còn dám lên xe của mình, đó mới là huynh đệ thật sự.

Ngồi trên xe, nét mặt Giáp Dẫn không còn mỉm cười nữa, mà đầy phần nộ nói:

- Huynh có biết đám khốn kiếp kia lúc này đang nói gì không?

- Đại khái là đang nói mấy chuyện thị phi về ta.

Hân cười cười đáp:

- Nếu không, khi ta vừa vào, bọn họ cần gì phải như ngỗng bị bóp cổ chứ?

- Huynh hiểu được thì tốt.

Giáp Dẫn nhìn hân, nói:

- Bọn họ nói huynh khi tuyệt vọng thì cái gì cũng có thể làm. Ở Lạc Dương tìm Thiệu Ung đoán mệnh, còn muốn nối dây với Văn Ngạn Bác thông qua Long Xương Kỳ, kết quả là... mất mặt.

- Tin tức thật nhanh nhạy đấy.

Trần Khác hơi bất ngờ nói:

- Không ngờ còn đến Biện Kinh sớm hơn cả ta.

- Nhất cử nhất động của huynh sớm đã bị bọn chúng để mắt tới rồi.

Giáp Đản thở dài nói:

- Ca, đúng như lời bọn họ nói sao?

- Bọn họ nói đúng đấy.

Trần Khác cười cười trả lời:

- Có thể khiến ọi người vui, ta coi như cũng không uổng một chuyến.

- Ca, huynh còn không nhận ra...

Sắc mặt Giáp Đản đầy ưu tư:

- Lòng người, hoàn toàn nghiêng về phía bên kia rồi.

- Tiểu tử ngươi, chuyên tâm làm chuyện thủy lợi của ngươi đi...

Trần Khác cười mắng một tiếng:

- Đừng có cả ngày đi lo chuyện người khác.

- Đệ sẽ đi với huynh đến cùng.

Giáp Đản lại thở dài nói:

- Cũng không phải tất cả đồng niên đều dự tính treo cổ trên một thân cây, huynh phải làm cho an lòng người đi.

- Đệ đã dùng sàng lọc thức ăn chưa?

Trần Khác lại thản nhiên đáp lại:

- Nếu đệ không lắc nó thì sẽ không rơi một hạt cát, cho nên nao động nhiều một chút cũng có cái tốt.

- Đến giờ này mà huynh vẫn còn có lòng tin sao?

Sự chú ý của Giáp Đản đều đặt cả vào câu nói đầy tự tin của hắn.

- Không tự tin thì ta vất vả làm gì?

Trần Khác lờm y một cái:

- Hay là đệ thực sự nghĩ rằng ta đang vùng vẫy giữa chết.

- Nhưng huynh cũng thấy đấy, tuyệt đại đa số đại thần cũng không đứng về phía chúng ta.

Ngay cả Giáp Đản là một quan viên kỹ thuật rất không nhạy cảm với triều cục cũng cảm thấy sợ hãi, điều này có thể thấy được sự nghiêm trọng của tình hình.

- Không có gì to tát đâu.

Trần Khác cười nói:

- Dạy đệ một đạo lý tuyệt đối không bao giờ truyền ra ngoài. Trên đời này, mãi mãi là một nửa phần tinh anh, nửa phần bại hoại, chín phần còn lại thì phần lớn không có chủ kiến.

- Là ý gì?

Giáp Dần mở to mắt, điều này hoàn toàn trái với những lời Thánh nhân mà y được học.

- Ý là, không nên bị cục diện trước mắt dọa cho sợ. Nhiều khi lòng người còn quý hơn vàng bạc, nhưng có khi nó lại là thứ không đáng tiền nhất. Bởi vì đại đa số người đều chỉ là gió chiều nào theo chiều ấy, nước chảy bèo trôi thôi.

Trần Khác thần nhiên giải thích:

- Cho nên, quyết định thắng bại vẫn là do một số rất ít, người thắng sẽ được hết thảy, đương nhiên bao gồm cả lòng người.

- Đây là thuật Đế vương sao?

Giáp Dần bị kinh sợ tới mức đổ mồ hôi lạnh.

- Ha ha...

Trần Khác không nhận xét, cười cười, kỳ thật đây là lý luận của Tô Liên Nhân.

- Đường như có vẻ rất lợi hại...

Giáp Dần ngẫm nghĩ một chút, gãi đầu nói:

- Thôi bỏ đi, quả nhiên đệ không lo được chuyện này, vẫn là nên đi làm công việc thủy lợi của mình thôi.

Dứt lời, y biến sắc nói tiếp:

- Thiếu chút nữa thì quên chính sự, sông Nhị Cổ đã xảy ra vấn đề lớn rồi!

- Không phải chứ!

Trần Khác há hốc miệng:

- Bỏ ra nhiều tiền như vậy, vừa mới sửa lại...

- Nhiều nguyên nhân khác nhau tạo thành.

Giáp Dần cau mày nói:

- Thứ nhất là khi thiết kế, áp dụng theo cách “thúc thủy xung sa” nên đường sông lệch hẹp. Nay mưa xuân nhiều nước, lượng nước còn lớn hơn năm ngoái. Thứ hai là, sau Đông Chí cũng đẩy nhanh tốc độ, kết quả đầu xuân băng tan, trên đê lớn đầu đầu cũng là vết rạn, nơi rộng nhất có thể nhét cả nắm tay vào. Hai điều đó kết hợp với nhau thì cực kỳ nguy hiểm, một khi hạ đến, hậu quả sẽ không thể tưởng tượng nổi...

Nghe nói nghiêm trọng như vậy, Trần Khác cũng sợ ngây người, trừng mắt hỏi:

- Sao đệ không nói sớm?

- Lúc ấy cũng không nhìn ra có điểm gì xấu, tới khi xảy ra vấn đề mới tìm được nguyên nhân.

Giáp Dần đau khổ trả lời.

- Việc xảy ra rồi mới nói!

Trần Khác mắng:

- Đệ báo lên trên chưa?

- Chưa báo. Đệ vừa mới đi tuần tra toàn đê về, báo cáo còn chưa viết xong.

Lại dò hỏi thử:

- Huynh sẽ không muốn giấu diếm chứ?

- Ta với đệ có thù oán sao?

Trần Khác mắng tiếp một câu:

- Tấn tình như quân tình, khẩn trương báo cáo!

- Đệ biết rồi!

Giáp Dần gật đầu.

- Còn kịp bổ cứu không?

Trầm tư một lát, Trần Khác lại hỏi.

- Chỉ có thể nghe thiên mệnh.

Giáp Dần khổ sở đáp:

- Nếu ông trời thấy mùa xuân mưa nhiều quá rồi, có thể mùa hè mưa ít hơn một chút thì còn có thể cứu.

- Ừ.

Trần Khác gật đầu.

Lúc này xe ngựa dừng lại, Trần Khác hỏi:

- Ta tới chỗ Trương nhân gia, đệ đi không?

- Không đi không đi!

Giáp Dần vén rèm xe lên, nhìn thấy Tô Phủ, vội lắc đầu:

- Đệ thực sợ Tô lão bá, vẫn là quay về viết báo cáo của đệ thì hơn.

- Đưa Giáp đại nhân về.

Trần Khác dặn một tiếng, bèn đi vào đại môn Tô phủ.

Vào trong cửa này, Trần Khác thật sự hơi nhức đầu, bởi vì nhạc phụ đại nhân của hắn ngày càng khó đoán. Tuy nhiên, ngẫm lại mình chỉ cần nhẫn nhịn một chút, còn huynh đệ Tô gia ngày nào cũng phải chịu đựng, tâm tình của hắn lập tức khá lên nhiều.

Nói lại, từ năm Gia Hựu thứ tư, hai huynh đệ phục khuyết về Kinh, cho đến giờ đã hơn hai năm rồi, huynh đệ Tô gia vẫn ở lại trong kinh, chưa đi làm quan.

Cũng không phải triều đình quên anh em họ. Trên thực tế, hai người vừa hồi kinh, Trần Khác đã thu xếp ổn thỏa cho họ. Tô Thức được phân làm Chủ bộ huyện Phúc Xương, Tô Triệt được bổ nhiệm làm Chủ bộ huyện Thăng Trì, quan không lớn nhưng cũng có thực quyền, so với các đồng niên trước tiên phải kiến tập ba năm đã là rất hạnh phúc rồi.

Nhận được bổ nhiệm, huynh đệ hai người cũng không có ý kiến gì, họ chuẩn bị thu xếp một chút rồi đi nhậm chức. Tô Lão Tuyền lại không vui, lão ngại quan Chủ bộ quá nhỏ, không biết tới năm tháng nào đứa con tài năng của mình mới có thể thăng chức. Kỳ thực chủ yếu là đang so sánh với Trần Khác đấy, lão Tô vẫn cảm thấy con trai mình còn ưu tú hơn con rể, sao con rể còn có thể làm đến Học sĩ, còn con mình chỉ là một Chủ bộ?

Thế là, lão bảo nhị Tô cùng từ chối không nhận, nghĩ ra đủ mọi lý do để ở lại kinh thành. Bởi vì từ chỗ Phú Tướng công, lão xác nhận được một tin: rất có thể trong vòng một hai năm, triều đình sẽ tiến hành thi Chế khoa.

Chế khoa này cũng được gọi là đại khoa, còn quan trọng hơn cả khoa cử. Nếu hai đứa con có thể đạt được thứ hạng tốt, ngày sau tất một bước lên mây.

Tổ tiên của một vị phu nhân của Trần Khác, vị Cuồng nho Liễu Khai kia, năm đó vì nổi danh đã xếp đầy một xe với hơn một ngàn quyển sách mình viết, tới khi thi bèn tự mình đẩy xe vào trường thi, khiến cho tất cả mọi người đều kinh ngạc. Nhưng bất kể thế nào, Liễu Khai kia sau đó cũng đã nổi danh, có thể nói là rất am hiểu nghệ thuật tiếp thị.

Ai biết được, nhà mẹ đẻ của vị phu nhân còn lại cũng là cao thủ trong lĩnh vực này. Vì muốn thay đổi hình tượng tài tử phóng đảng không biết kiểm chế trong quá khứ của con trai, khiến cho y giống Trần Khác, xây dựng hình tượng quốc sĩ, Tô Tuần không cho phép Tô Thức lãng phí tinh hoa ở trong làng chơi. Bản

thân cũng lấy có thân thể không tốt cáo bệnh, ở nhà ngày đêm đốc thúc, buộc y phải động bút nghiên, viết liền một lúc hai mươi lăm bài “Tiến sách”, hai mươi lăm bài “Tiến luận” tổng cộng năm bài sách luận công chúng.

Năm mươi bài sách luận này Trần Khắc đều đã xem rồi, nội dung trong đó khá toàn diện, từ chỉnh đốn quan viên, kế hoạch tài chính lâu dài, trấn an dân chúng, quản lý hộ khẩu, chính sách thuế má, trị an xã hội cho đến cường hóa quân sự,... cái gì cũng có. Quả thực là thần đồng sinh ra đã biết, toàn trí toàn năng, năm trăm năm, ồ không, tám trăm năm mới có một.

Người trước đó ư? Chính là Gia Cát Lượng đó.

Xét về tổng thể, năm mươi cuốn sách luận của Tô Thúc lập đi lập lại cũng là một vấn đề - thiên hạ mặc dù đang an, nhưng kỳ thực khắp nơi đều tồn tại mầm họa, một khi gặp chuyện không may liền có nguy hiểm lớn!

Cho nên thế đạo này không thay đổi nhất định không được, hy vọng Quan gia có thể “Phấn kỳ cương kiện chi uy”, tức là “người thông thái nguyên bày mưu này, người dũng vui vẻ thực hiện”, chỉ cần trên dưới một lòng, thiên hạ đại sự không có gì không thể làm.

Đương nhiên ngoại trừ việc hô khẩu hiệu, Tô Thúc cũng có chủ trương cụ thể, chính là lập lại tinh thần nhân ái, dùng đức trị thiên hạ của Nho gia. Tuy y thừa nhận loại tai họa ngầm trước mắt cũng có khuyết điểm của lập pháp, nhưng hơn hết chính là con người tự làm mất. Cái gọi là “mất do con người, chứ không phải do cái sai của lập pháp”, y cũng chủ trương “Pháp giả, mật dã” (người lập pháp là ngọn), cũng kiên trì “Lễ giả, bản dã” (người dùng lễ, là gốc), chính là lấy lễ trị quốc, dùng đức trị quốc.

Đồng thời y kiên quyết phản đối đám “Hủ nho tiểu sinh” muốn cải cách, công kích bọn họ là mê hoặc thế chủ!

Y lấy ví dụ nói, quốc gia giống như một người bệnh thời kỳ đầu, trước mắt thì ngôn ngữ, ăn uống, sinh hoạt, hành động, không khác gì người thường, nhìn không ra bệnh chứng. Gặp tình huống này, đám lang băm đều vô tri vô giác, nhưng nếu để cho Biển Thước Thương Công (danh y thời chiến quốc) nhìn qua, thì chỉ nhìn thôi cũng thấy sợ.

Cho nên quốc gia chỉ cần có hiền giả tại vị, dùng người không nghi ngờ người, phát huy hết kỳ tài mới thành công thì có thể phòng ngừa chu đáo, ở vào thời kỳ đầu của bệnh liền điều trị để quốc gia khỏe mạnh. Nếu tùy tiện dùng thứ thuốc hổ lang “Biến pháp”, sẽ chỉ khiến cho “thiên hạ không thể trị” thậm chí gây ra “Loạn tượng lập sinh”.

Cho nên quan điểm chính y muốn trình bày là: chỉ cần dùng người thích đáng, sẽ không cần cải cách chính trị!

Vậy dùng người thế nào? Đương nhiên là một cao nhân như ta... đương nhiên lời này phải là lời nói ngầm!

Tuy ngàn năm về sau, tất cả mọi người đều có thể hiểu được chủ trương Nhân trị của Tô Thúc căn bản không giải quyết được cố tật quốc gia, nhưng ở thời đại này chủ trương của y vẫn có chỗ đứng.

Bởi vì cho dù kêu gọi biến cách hiện giờ là chủ lưu, nhưng đối với việc cải cách chính trị thế nào, khắp nơi đều không có cái nhìn giống nhau, khẩn thiết hô to cải cách. Phái bảo thủ lại không muốn phá hỏng luật lệ cũ của tổ tông, hy vọng thông qua năng lực và giác ngộ của quân thần, mà giải quyết được nguy cơ quốc gia đang gặp phải trong khuôn khổ nội bộ.

Cho nên bài văn của Tô Thúc rất hợp với khẩu vị của các vị lão thần.

Hơn nữa tài văn chương của y thực sự rất cao, mấy cuốn tranh luận đều hùng hồn, nhẹ nhàng cuốn hút. Nghe nói lúc ấy Âu Dương Tu phát sốt, đọc xong mấy cuốn sách luận này của Tô Thúc thì mừng đến toát mồ hôi đầy người, xem xong không ngờ hạ sốt luôn.

Âu Dương Tu chẳng qua chỉ là có cùng ý kiến...

Còn có các danh thần Phú Battles, Hàn Kỳ, Bao Chửng, sau khi đọc văn của Tô Thúc đều khen không dứt miệng, cho là y chính là kỳ tài không lộ diện. Cái tên Tam Tô vốn là thiên hạ đều biết, hiện giờ người ta

lại truyền miệng với tốc độ che trời phủ đất, hiệu quả chấn động mà nó tạo nên đương nhiên vượt xa Liễu Khai năm đó.

Cuối cùng, trong đêm trước cử hành Chế khoa, đại danh của Tô Thức lên như điều gặp gió, chấn phục thiên hạ, ngay cả đại thẩm bán đồ ăn cũng biết.

Tuy nhiên, để Trần Khác ném đi tình cảm riêng mà nhận xét thì, bài văn của Tô Thức cố nhiên khí thế hùng hồn, không hổ là văn hào nổi danh trong tương lai, nhưng về nội dung thì chỉ là nhạt nhẽo trí tuệ của cổ nhân mà thôi. Có thể nói là hết bài này đến bài kia chỉ là lời nói suông. Chuyện này cũng rất bình thường, dù sao cho tới giờ Tô Thức cũng chưa tiếp xúc với bất cứ quốc chính đại lược gì, thậm chí ngay cả những khó nhọc trong dân gian, những việc vặt trong phủ cũng đều không biết. Đứng trên đỉnh núi mà nhìn xuống Trường Giang cũng không thể nhìn hết, một khi đứng từ trên cao nhìn xuống, chỉ có thể là lời nói sáo rỗng, không có ý nghĩa gì.

Lời đầu môi của Tô Đại Cửu tử vẫn thường nói là “Đầu bút ngàn chữ, trong ngực vạn cuốn sách, làm nên Nghiêu Thuấn, có gì mà khó?”. Những sĩ phu mới ra đời, chưa gặp nhiều chuyện đều có suy nghĩ như thế này... Tuy nhiên, bất kể thế nào, dưới sự khổ tâm tạo thế của Tô Tuân, trong đại khoa sắp tới, vị trí của Tô Thức hẳn là nắm chắc rồi.

Mất thấy cuộc thi sắp tới, Trần Khác đương nhiên muốn quan tâm một chút.

Đối với cảnh ngộ huynh đệ Tô gia, hẳn dĩ nhiên có nghe qua, nhưng cũng không giúp được gì, chỉ có thể nhẹ nhàng an ủi thôi.

- Không nói chuyện của ta nữa.

Trần Khác cười với Tô Thức:

- Từ nay trở đi là vào cuộc thi rồi, sao nhìn người không khẩn trương chút nào vậy?

- Ôi!

Tô Tuân không ở nhà, Tô Thức mới dám cười khổ nói:

- Ai hơi đâu mà nghĩ tới nó, nghĩ đến sau khi thi xong sẽ có thể phóng ra ngoài, ta đã thấy thoải mái cả người.

- Ha ha, ca ca bị phụ thân quẫn giáo thảm rồi.

Tô Triệt he miệng cười nói:

- Chỗ sách luận đó đều là phụ thân nói ý chính trước, sau đó bắt ca ca làm, ca ca chẳng vui thích chút nào.

- Thật muốn đổi chỗ với Tử Do.

Tô Thức buồn bực nói:

- Có ta đứng trước đỡ đòn, nó thoải mái hơn hẳn.

- Lại nói tới,

Trần Khác nhìn Tô Triệt nói:

- Tử Chiêm ta không lo lắng, nhưng Tử Do người có lòng tin không?

- Văn chương của ta so với ca ca không thể nói là xuất sắc.

Tô Triệt hạ giọng nói:

- Nếu muốn trúng tuyển thì... chỉ đành độ sức một chút.

- Độ sức như thế nào?

Trần Khác hỏi.

- Nếu đã thi khoa Cực ngôn trực gián.

Tô Triệt hạ giọng nói:

- Ta cũng không ngại can gián một lần.
- Chẳng lẽ ngươi muốn khai đao với Quan Gia?

Trong lòng Trần Khác thót một cái.

- Làm sao ngươi biết?

Tô Triệt đầu tiên là cả kinh, sau đó chợt hiểu ra nói:

- Cái gì cũng không qua mắt được ngươi.
- Ha ha.

Trần Khác cười nói:

- Ta còn không rõ Tô Tử Do ngươi hay sao?

Tiểu Tô là một người kỳ lạ, nói thật, ở bên cạnh ca ca thiên tài của y, một Tô Triệt lặng lẽ cũng dễ khiến cho người ta xem nhẹ. Nhưng nếu luận đến tài năng chính trị, Tiểu Tô còn vượt xa tam ca của mình. Y thà rằng im lặng, không động không nóng nảy, có tố dưỡng chính trị cực kỳ cao, tâm tính cực kỳ kiên nhẫn, có thể khiến cho người khác không chú ý mình.

Nhưng khi cần phát lực, Tô Triệt cũng sẽ không chút do dự, bày ra dã tâm hùng hực của mình. Tuy nhiên Tô Triệt cũng không kích động, bởi vì y biết rõ, cho dù không thể được như ý nguyện, nhưng với quy tắc không giết sĩ phu của triều Tống trăm năm qua, tất cũng không cần lo đến tính mạng. Canh bạc này xác nhận hữu kinh vô hiểm (có kinh hãi nhưng không nguy hiểm).

- Sao? Ngươi cảm thấy có được không?

Tô Triệt chăm chú nhìn Trần Khác, trầm giọng nói:

- Ta thật lòng muốn giúp ngươi một phen, có điều nếu không gây trở ngại vẫn tốt hơn.
- Ủ...

Trần Khác suy nghĩ một lát, gật đầu thật mạnh:

- Không sao.
- Vậy là tốt rồi, vậy là tốt rồi!

Tô Triệt thở phào nhẹ nhõm nói:

- Đúng rồi, Tứ Lang, Đoan Bình, Chương Tử Hậu, Vương Tử Thuần, Lã Cát Phủ cũng muốn tham gia.
- Ta biết.

Trần Khác gật đầu, cười nói

- Ta còn nghe nói, Cát Phủ gần đây cũng rất sôi nổi.
- Nghe đồn có hy vọng nhất khoa này chính là Cát Phủ và ca ca ta.
- Tên tiểu tử Lã Cát Phủ này không thật thà.

Tô Thức có chút khinh thường nói:

- Từ khi vào kinh, y liền chui ngay vào Khánh Lăng Quận Vương phủ, cũng không thèm lui tới với chúng ta, muốn leo cảnh cao khác.
- Chim khôn chọn cây mà đậu, điều này cũng không có gì đáng trách.

Trần Khác cũng không để tâm, cười cười:

- Cát Phủ cũng có quyền chọn lựa.

Bởi vì hai người sắp tham gia cuộc thi, Trần Khác nói một lát liền cáo từ đi về. Ba ngày sau, Chế khoa khảo thí bắt đầu. Chế khoa là cuộc thi cấp bậc cao nhất của triều đình, trên danh nghĩa không hạn chế thân phận, bất cứ kẻ nào cũng có thể tham gia, nhằm thể hiện thái độ trọng dụng tài, dụng hiền của thiên tử. Nhưng muốn đứng trên điện Sùng Chính, được đích thân Hoàng đế khảo thí, tuyệt đối khó như lên trời.

Điều kiện tiên quyết là, người nhất định phải nhận được sự tiến cử của hai trọng thần triều đình trở lên mới có tư cách báo danh tham gia thi. Sau đó, còn phải qua ba cửa ải: Đầu tiên là trình sách luận của mình lên lưỡng chế, tức là Hàn Lâm Học Sĩ, Tri Chế Cáo của chương nội chế và ngoại chế, dâng lên sách luận tổng cộng năm mươi bài, do lưỡng chế lựa chọn ra người được tham gia thi. Đây cũng là nguyên nhân Tô Tuấn buộc Tô Thức nước tới chân mới nhảy, ai bảo tiểu tử này bình thường chỉ biết điền từ làm thơ tặng các hoa khôi nương tử, một chút vốn trong tay cũng không có.

Sau khi qua được cửa lưỡng chế này, tiếp theo là thi lục luận Bí các (thi mật); cuối cùng mới có thể tham gia Ngự thí của Hoàng đế.

Từ điều này, mọi người đều hiểu được, vì sao ba trăm năm lưỡng Tống cũng chỉ có hơn hai mươi người trúng Chế khoa. Thật sự là quá khó khăn.

Nhưng vì như thế mới tìm được kỳ trân hiếm có, có thể thi đậu Chế khoa chính là giấc mộng của mỗi quan viên.... Dù bài văn của người không phải là tiến sĩ làm tốt tới mức nào cũng không thể thông qua cửa lưỡng chế kia, cho nên Chế khoa được xưng là “Duy tài thị cử” (chỉ có tài mới được trọng dụng) thực ra đã sớm đổi thành độc quyền của đám tiến sĩ rồi.

Đến ngày hết hạn, lưỡng chế tổng cộng thu được một ngàn năm trăm bài sách luận của hơn ba trăm người. Hàn Lâm Học Sĩ hiện nay thừa chỉ là Lưu Sưởng, Tri Chế Cáo là Vương An Thạch. Hai người tăng giờ làm việc, dùng thời gian năm ngày chọn ra từ trong số đó năm mươi người có văn từ nổi bật xuất sắc để tiến vào vòng thi Bí các sau đó.

Khi công bố, Trần Khác phát hiện, Tống Đoan Bình, Vương Thiệu, Tăng Bồ, Giáp Đản đều không có tên trên bảng... Có thể thấy nơi này thực sự tàn khốc.

Đương nhiên cũng không có tên của hắn, có điều đó không phải vì văn của hắn không hợp nhãn lưỡng chế, mà là hắn được bổ nhiệm làm Trực Bí Các, làm trợ thủ cho đám người Tham tri Chính sự Vương Khuê, Âu Dương Tu, là Đồng tri của vòng thi Bí các.

Trần Khác được bổ nhiệm cũng vô cùng bất ngờ. Chính là một ngày trước cuộc thi, vì có công đẩy lui Tây Hạ nên hắn được tấn thăng làm chính ngũ phẩm Triều Phụng Đại Phu, Trực Bí Các, Phán Hoàng gia võ học viện.

Lần bổ nhiệm này khiến cho cả triều phải sợ hãi, bởi vì từ nay về sau, Trần Khác sẽ có thể tham dự bàn bạc giải quyết chuyện quân cơ, hơn nữa viện Võ học được gây dựng càng ngày hưng thịnh vẫn còn nằm trong tay hắn.

Không phải nói Trần Khác bị ghê lạnh không được dùng sao? Nếu đây được coi là bị ghê lạnh không được dùng, thì chín phần quan viên còn lại chẳng phải đều thành rác rưởi cả sao?

Tuy nhiên rất nhanh, sự chú ý của mọi người đều bị cuốn đi, bởi vì lại có một loạt cấp quan trọng được bổ nhiệm – Nhằm tăng cường biên phòng, Tham tri Chính sự Tống Tường ra phòng thủ Lâm Châu, Tri phủ Khai Phong Âu Dương Tu làm Tham Tri Chính sự. Xu Mật phó sứ Tôn Biện quản lý trong coi việc của phủ Đại Danh, nguyên Tri Đại Danh phủ sự Lý Chiêu Lượng tuổi già về hưu, Ti Sử Bao Chứng chuyển làm Xu Mật Phó sứ.

Một chuỗi bổ nhiệm quan trọng này sớm không đến muộn không tới, cổ tình hạ xuống đúng ngày diễn ra Chế khoa khảo thí. Rõ ràng là Quan gia hy vọng giảm bớt sự chú ý cũng như lực cản. Bởi vì hai vị trọng thần rời kinh lần này đều là người kiên định ủng hộ Triệu Tông Thực, Lý Chiêu Lượng nghe nói cũng đã rất thân thiết với y, mà người mới gia nhập vào trung tâm triều đình là Âu Dương Tu và Bao Chứng lại có giao tình với Trần Khác không ít, từ trước đến nay vẫn không cùng một bầu trời với Triệu Tông Thực.

Lại liên tưởng đến lời đồn khi Triệu Tông Tích hồi kinh sẽ được phong Vương, khiến cho người ta rất khó mà không nhìn ra, Quan Gia đang chèn ép Triệu Tông Thực, bồi dường phe Triệu Tông Tích.

Nhưng tại sao lại như vậy? Rõ ràng khi diễn ra khoa cử vẫn còn để cho Khánh Lăng Quận Vương làm quan tổng tài thi đình, bồi dường y tư thế kẻ vị, vậy mà tại sao khi kỳ thi đình vừa qua một cái đã bắt đầu rút củi dưới đáy nồi?

Không riêng gì đám triều thần không hiểu, mà ngay cả Triệu Tông Thực cũng mơ hồ.

Sau khi biết được những bổ nhiệm quan trọng này, y ngồi ngáy ra một hồi lâu, mới hỏi mưu sĩ Mạnh Dương của mình:

- Thế này là ý gì?
- Điện hạ, có phải người đã đắc tội chỗ nào với Hoàng thượng?
- Không có.

Triệu Tông Thực có chút bực bội trả lời:

- Mỗi ngày sớm chiều thỉnh an, theo đúng khuôn phép, ngay cả thở cũng không dám lớn tiếng.
- Thế mới lạ.

Triệu Tông Hữu líu lười nói:

- Tại sao Quan Gia lại làm như thế? Không hợp lý! Hay thật sự vì muốn tăng cường biên phòng?
- Không thể nào!

Mạnh Dương quả quyết lắc đầu nói:

- Tôn Biện và Tống Tường là người của chúng ta. Âu Dương Tu và Bao Chửng đều nổi danh là vừa thối vừa cứng, vả lại từ trước tới nay đều không dính dáng chút nào với điện hạ. Trung tâm triều đình hai vào hai ra, chúng ta hiện tại đã rơi vào hoàn cảnh xấu rồi.
- Không phải chứ?

Triệu Tông Hữu kinh ngạc nói.

- Thật sự là thế.

Mạnh Dương thở dài nói:

- Hiện tại hai phủ tám công, chúng ta có ba người là Hàn tướng công và Vương Xu tướng, còn có Ngô Khuê Ngô Phó Xu, năm người còn lại, tất cả đều không phải người của chúng ta...
- Nhưng cũng không phải người của tiểu tử Triệu Tông Tích kia chứ?

Triệu Tông Hữu không phục nói.

- Nói thế nào nhỉ? Như có như không.

Mạnh Dương nói đầy khổ sở:

- Thanh danh của năm người này đều rất tốt, dường như là công bằng không thiên vị, là những quân thần chỉ nghe theo lệnh của Hoàng thượng. Nhưng bọn họ không thể nào không có thiên vị... Âu Dương Tu là thầy của Trần Khác, Vương Khuê là đồng hương của Trần Khác, Tăng Công Lượng là người giám định và ủng hộ cải cách võ học của Trần Khác, Bao Chửng cũng rất khen ngợi Trần Khác và Triệu Tông Tích, từng nhiều lần lên tiếng vì bọn họ... Tên cáo già Phú Bất này sẽ không dễ dàng tỏ thái độ, nhưng một khi Quan Gia có khuynh hướng nào đó, lão sẽ thuận nước đẩy thuyền.
- Cho nên chúng ta là ba so với bốn, thậm chí là ba so với năm sao?

Triệu Tông Hữu sợ ngáy người. Không phải nói đại cục đã định sao, sao trong nháy mắt đã thay đổi rồi?

- Có mỗi nguy này.

Mạnh Dương nghiêm mặt nói:

- Cho nên chúng ta nhất định phải biết rõ cuộc đã có chuyện gì xảy ra mà Quan Gia lại hạ độc thủ!
- Cái đó....

Triệu Tông Thực cuối cùng cũng nói thật:

- Có phải chuyện ta câu thông trong kỳ thi đình đã bị phát hiện rồi không?
- Hả?

Mạnh Dương và Triệu Tông Hữu cùng trợn tròn mắt hỏi:

- Không phải người đã nói kiên quyết không tiếp nhận bất cứ nhờ vả nào sao?
- Ôi...

Triệu Tông Thực buồn bực nói:

- Nói là một chuyện, làm thì mới

khó. Sở dĩ mọi người ủng hộ ta, đơn giản là vì ta nhân nghĩa, đi theo ta tương lai sau này sẽ có lợi. Ta nghĩ thi đình chẳng qua cũng chỉ là xếp thứ tự, lại không truất phế, huống chi người từ chối không được cũng không nhiều, nên chuyển tên của mười mấy người lên trên, nhưng chỉ là tiện tay chuyển thôi, không ảnh hưởng tới toàn cục. Hà cớ gì động vào oán niệm của bọn họ chứ?

- Lời này cũng không sai.

Mạnh Dương nói:

- Có phải để lộ phong thanh gì mà bị người khác nắm được điểm yếu rồi không?
- Không thể nào.

Triệu Tông Thực lắc đầu nói:

- Chuyện như thế này một khi tiết lộ ra ngoài, đời này con cháu của nhà bọn họ đều bị hủy hết, ai dám tiết lộ chứ?
- Nếu Quan gia thực sự nhận thấy được cái gì, trực tiếp đánh rớt bọn họ khỏi tam giáp, hoặc tìm lý do cho bọn họ loại kém thì đều có thể đấy.

Mạnh Dương chậm rãi nói:

- Sau khi yết bảng, nếu bọn họ đều đứng đầu danh sách, thì có thể thấy được hẳn là không để lộ điều gì.
- Đó mới là lạ...

Triệu Tông Hữu không tìm được đầu mối:

- Hay là Quan Gia đang muốn chơi chúng ta?
- Vì sao quan gia lại muốn chơi ta?

Triệu Tông Thực cảm tức nói:

- Ta còn phải làm thế nào nữa thì người mới vừa lòng?

Vương phủ của y có thể nói là nhà chỉ có bốn bức tường, số lượng cung nữ nội thị chỉ bằng một phần ba quy chế, đồ ăn mỗi ngày quá ít thức ăn mặn, cho dù là bữa chính cũng chỉ có ba mặn một canh, bốn mùa quần áo chỉ sáu bộ thay giặt, chưa từng dư thừa.

Trong phủ y không nuôi ca kỹ, thậm chí không có thiếp thất, y không có bất kỳ đam mê xấu nào, duy chỉ thích đọc sách, hơn nửa phần bổng lộc đều biến thành thư tịch.

Từ khi phụng mệnh giải quyết công việc chính trị ở Tây phủ, mỗi ngày y xem duyệt hơn một ngàn kiện công văn, hết ngày dài lại đêm thâu, chưa từng lười biếng... Khiến cho quan viên Xu Mật Viện vừa thẹn vừa xấu hổ, không ngờ hiệu suất làm việc tăng cao gấp đôi.

Từng lời ca tụng của mọi người sau lưng y đều là những áp bức tàn khốc đối với y. Đường đường Vương gia Đại Tổng lại tự làm khổ mình như thế, đương nhiên chỉ vì tính toán một việc. Một khi cố gắng của mình không được nhìn nhận, khó tránh khỏi sinh ra cảm xúc buồn bực căm hận...

- Điện hạ bớt giận, hỏi ý Hàn tướng công trước đi.

Mạnh Dương vội vàng an ủi:

- Nói không chừng lại có thâm ý khác.

- Ủ...

Triệu Tông Thực nặng nhọc thở dài...

Có người tức giận thì cũng có người vui mừng.

Biết được Âu Dương Tu và Bao Chửng đều gia nhập vào trung tâm triều đình, Trần Khác cũng được tham dự việc quân cơ, Vương Bàng không kìm nổi sự hưng phấn, đặc biệt đi đến quý phủ của Trần Khác.

- Hiện giờ xem ra...

Trên khuôn mặt tuần tú của y hiện rõ sự sáng khoái:

- Lo lắng của người đứng là dư thừa !

- Ha ha....

Trần Khác cười cười, không nhận xét gì.

Kỳ thực không trách được bọn Triệu Tông Thực không hiểu gì, bởi vì lần này vốn là một lần hăm hại. Không biết tại sao Vương Bàng biết được một số chuyện câu thông của Triệu Tông Thực, cũng chẳng sao, đã gọi là vu oan, thì cũng mặc kệ người có làm sai hay không.

Phương pháp của Vương Bàng đơn giản đến khiến người ta lú lỏi, tâm cơ sâu đến mức khiến người ta sờn tóc gáy.

Bản thân hẳn chính là Quốc Tử Giám sinh, lại thêm trong tay có người đảng Tân Học chỉ đường, đương nhiên biết rõ như lòng bàn tay Vương Tuấn Dân là người có danh tiếng cao nhất khoa này. Y biết đối phương và công tử Hàn Tướng công quan hệ không ít, từng đọc sách ở nhà Hàn Kỳ lão gia, cũng chấp lễ đệ tử.

Có thể được Hàn Kỳ coi trọng, học thức nhân tài của Vương Tuấn Dân cũng tự nhiên nổi tiếng. Tất cả mọi người đều xem gã thành Lưu Kỳ thứ hai... Cũng chính là Lưu Huy sau này, cho rằng gã là quán quân không có người thứ hai.

Vương Bàng và Chương Đôn quan hệ rất tốt, từ đó mới biết, năm đó Lưu Huy đậu Trạng Nguyên, nguyên nhân lớn nhất bởi vì gã là người được Triệu Tông Thực coi trọng.

Hiện giờ Vương Tuấn Dân là người được Hàn tướng công coi trọng, trong mắt chúng nhân, đậu Trạng Nguyên gần như rất thuận lợi.

Bởi vậy Vương Bàng đoán, nếu Vương Tuấn Dân đậu Trạng Nguyên cũng không có gì dị nghị, Hàn tướng công kia sẽ không để rớt chức Trạng Nguyên kia.

Một chuyện thuận lý thành chương như thế, lại bị Vương Bàng thấy được cơ hội, chính là do tin tức trong ngoài không ăn khớp.

Mặc dù Quan gia cả đời sống ở Biện Kinh, nhưng kỳ thực mắt không thể tự nhìn, tai không thể tự nghe, tất cả những gì người biết đều là từ người bên cạnh nói. Các đại thần và nội thị nói cho người cái gì thì người biết cái ấy, không nói cho người biết thì người cũng không biết.

Đương nhiên Triệu Trinh biết nghe một tai thì không công bằng, trước giờ vẫn nghe nhiều chiều, xác minh lẫn nhau, tránh bị đại thần lừa gạt. Nhưng mấy năm gần đây thân thể tinh lực của người cũng không bằng lúc trước, quân quốc đại sự cũng khiến cho thân thể mệt mỏi, sớm không chú ý đến chút chuyện nguy cấp này.

Từ chỗ Lý Hiến, Vương Bàng nghe ngóng được, như là chuyện danh tiếng của Vương Tuấn Dân cao nhất, nhưng trước khoa cử Quan Gia lại không hề nghe thấy. Một kế sách liền xuất hiện trong đầu y, y bảo Lý Hiến sau khi bắt đầu thi thì bẩm báo việc này lên Quan Gia. Nhưng chỉ nói sáu tiếng “Vương Tuấn Dân làm Trạng Nguyên” – còn lại một mực không nói gì hết.

Triệu Trinh không biết nguyên nhân, đột nhiên nghe nói kỳ thi đình còn chưa bắt đầu thì Trạng Nguyên đã được dự báo, dĩ nhiên giận dữ cho rằng đại lễ tuyển tài của mình lại bị đám giám khảo biến thành bữa tiệc để lấy lòng đại thần, giành tư lợi.

Nếu đổi thành một vị Hoàng đế khác, có thể sẽ lập tức nổi giận lôi đình, hạ lệnh tra rõ việc này. Nhưng tính tình Triệu Trinh lại âm nhu, vả lại tâm cơ thâm trầm, sau một cơn giận ngất ngủ, ông ta muốn lợi dụng cơ hội này nhìn cho kỹ sắc mặt của đám người đó.

Vì thế ông phá lệ bổ nhiệm Triệu Tông Thực làm quan Tổng tài hội thi Đình. Lần phá lệ này được cho là một sự bổ nhiệm có ý nghĩa đặc thù, nhưng thật ra là sự khảo nghiệm quan trọng mà Triệu Trinh dành cho Triệu Tông Thực – nhìn xem việc mình ân cần nghiêm khắc dạy bảo có được Tông Thực tuân theo hay không, dù chỉ là một chút tác dụng, xem xem y có cái gan nói không với các đại thần hay không!

Vương Bàng đoán chắc, chỉ cần cuối cùng Vương Tuấn Dân thật sự đỗ Trạng Nguyên, đám người Triệu Tông Thực này coi như đã rơi xuống vũng bùn rồi, nói cũng không nói rõ. Cho dù không phải thì cũng quấy nhiễu được mộng Trạng Nguyên của đối phương, thế nào cũng không thiệt.

Nhưng người tính không bằng trời tính, tuy Triệu Tông Thực chẳng biết gì, nhưng y cũng từng có cơ hội giải vây. Chính là lúc Dương Nhạc Đạo tranh với Vương An Thạch. Dương Nhạc Đạo hết sức quen thuộc với văn của Vương Tuấn Dân, chọn luôn làm Trạng Nguyên, nhưng Vương An Thạch lại không chịu, kiên trì phải chọn một vị khác.

Ai cũng biết, Vương An Thạch là một người không có tư tâm, hơn nữa học thức hơn xa Dương Nhạc Đạo, lựa chọn của y đương nhiên là càng công bằng.

Nếu Triệu Tông Thực chọn ủng hộ Vương An Thạch, cho dù duy trì trung lập, cuối cùng Trạng Nguyên cũng không rơi vào tay Vương Tuấn Dân.

Đáng tiếc, Triệu Tông Thực chỉ biết Dương Nhạc Đạo là người Hàn Kỳ chọn, đương nhiên muốn ủng hộ y vô điều kiện.

Kết quả lại sa vào hố của Vương Bàng rồi...

Chiều này của Vương Bàng phải nói là cực kỳ gọn đẹp. Kế này, ngoại trừ Lý Hiến thì không còn ai tham gia, khiến nguy hiểm có thể xảy ra giảm xuống mức thấp nhất.

Nhưng nếu không muốn ai biết, trừ khi mình đừng làm, tất cả vẫn không giấu được Văn Ngạn Bác ở Lạc Dương. Ban đầu, Trần Khác nghĩ rằng bên cạnh Vương Bàng có gián điệp của Văn Ngạn Bác, nhưng nghĩ lại tính tình Vương Bàng khá kín đáo, tuyệt đối không để người bên cạnh biết rõ việc này. Hơn nữa, khả năng Văn Ngạn Bác giấu tai mắt cạnh một người mới mười bảy mười tám tuổi không lớn.

Tai mắt hẳn ở bên cạnh hoàng đế.

Mà việc Văn Ngạn Bác biết làm, chỉ sợ Hàn Kỳ cũng biết, nếu Văn Ngạn Bác biết chuyện gì đó, không lý nào Hàn tướng công không biết . . .

Khi Trần Khác nói chuyện này cho Vương Bàng thì y hoảng sợ không nói ra lời.

Trần Khác cũng không nói mấy câu nhảm nhí đại loại như ‘lúc trước ta đã khuyên người, thế này không được’,... mà tỉnh táo nói:

- Cũng may bọn họ không nắm giữ điểm yếu của người, không cần lo lắng bọn họ nói huyền thuyên trước mặt Quan gia. Vì thế chúng ta thắng ván này, hơn nữa là toàn thắng.

- Ừm. . .

Vương Bàng chậm chậm gật đầu, thở dài nói:

- Nhưng Hàn tướng công biết rồi. . .

- Đã đi đến bước này, cũng không sợ bọn họ biết. Không lẽ bọn họ vì chúng ta đặt ra kế hoạch mà đặt kế hoạch với chúng ta?

- Cũng phải, trung tâm triều đình hai vào hai ra, bọn họ khẳng định sợ choáng váng.

Lúc này, về mặt Vương Bàng mới chuyển biến tốt hơn, gật đầu nói:

- Khi đã tỉnh táo lại, tất nhiên phải phản công mạnh mẽ.

- Đúng vậy.

Sắc mặt Trần Khác ngưng trọng, nói:

- Quan gia đã hứa năm nay sẽ chọn ra thái tử, bước tiếp theo tất nhiên sẽ là không chết không thôi.

- Ai sợ ai.

Trên mặt Vương Bàng hiện ra nét kiêu ngạo quen thuộc, nói:

- Bây giờ chúng ta đã không còn là Ngô Hạ A Mông (ý bảo đã giỏi hơn trước nhiều, không thua kém người khác)!

- Ha ha. . .

Trần Khác cũng cười rộ lên, nhưng trong lòng hắn tuyệt đối không thoải mái. Hắn thật sự không biết đội quân hỗn tạp do đảng Tân Học, phái Tại Dã và Gia Hữu Học Xã liên hợp lại có thể đối kháng với quân chính quy của Triệu Tông Thực hay không... Đấu tranh chưa biết khi nào bắt đầu, cuộc thi Bí Các lại trong tình trạng cấp bách.

Thi Bí Các sáu luận là giai đoạn quan trọng nhất trong thi Chế Khoa, quyết định tư cách tham gia cuộc thi cuối cùng ở điện Sùng Chính, đồng thời cũng là phần thi khó khăn nhất. Phạm vi ra đề của thi Các sáu luận cực kỳ rộng. Lấy Cửu Kinh, Kiêm Kinh, Chính Sử làm chủ, bàn đến Thất Thư Vũ Kinh, Quốc Ngữ và Chư Tử. Ngoài chính văn ra, các kinh cũng kiêm luôn chú giải.

Điều này không chỉ yêu cầu thí sinh có hiểu biết rộng rãi, khái quát mà còn phải thuộc nằm lòng những kiến thức đó, chưa kể câu văn phải tốt mới có thể vượt qua. Người thời này đều xem Bí Các sáu luận là khó khăn nhất, gọi thi Các là ‘Qua Các’. Thi Các phức tạp và khó, đây cũng là nguyên nhân khiến Trung Quốc có rất ít người thi đậu.

Vì đối phó cuộc thi Các khó khăn phức tạp, đã thế chỗ nào cũng hỏi, anh em Tô Thức mới hoãn nhậm chức để chuyên tâm chuẩn bị.

329. Quyển 7 - Chương 357: Điềm Lành

Trước cuộc thi một ngày, sáu người giám khảo mỗi người ra một đề. Trần Khác tuy cũng là giám khảo, nhưng với cuộc thi ở cấp độ này, đội hình giám khảo cũng đủ dọa chết người rồi, thế nên không tới lượt hắn ra đề.

Tham Tri Chính Sự Âu Dương Tu ra luận đề “Vương giả không trị di địch”, lấy từ bản ghi “Xuân Thu Công Dương truyện” của Hà Hưu.

Tham Tri Chính Sự Vương Khuê ra luận đề “Ký túy bị vạn phúc”, lấy từ chú giải “Kinh Thi, Đại Nhã, Sinh Dân” của Trịnh Huyền.

Xu Mật phó sứ Ngô Khuê ra luận đề “Lễ Nghĩa Tín đủ là Đạo Đức”, lấy từ bản ghi “Luận Ngữ, Tử Lộ Thiên” của Bao Hàm.

Long Đồ Các Trục Học Sĩ Dương Điền ra luận đề “Hình thế không bằng phẩm hạnh”, lấy từ “Sử ký, Ngô Khởi liệt truyện”.

Quyền Ngự Sử Trung Thừa Vương Trù ra luận đề “Dạy người lấy lễ làm gốc”, lấy từ “Hán Thư, Lễ Nhạc Chí”.

Tri Chế Cáo Vương An Thạch ra luận đề “Lưu Khải Đình Hồng ai có tài”, lấy từ “Hậu Hán Thư, Đình Hồng truyện” và “Hậu Hán thư, Lưu Khải truyện”.

Trong sáu đề gồm ba kinh ba sử, ba chính văn ba chú giải, yêu cầu cực kỳ nghiêm khắc. Người dự thi phải chỉ rõ từng luận đề được lấy từ đâu, sau đó trích dẫn toàn bộ văn tự trong luận đề, hoàn thành hết mới được gọi là ‘thông’. Người không biết nguồn gốc của luận đề không được chấm ‘thông’; người biết rõ nguồn gốc mà không trích dẫn được toàn bộ luận đề cũng không được chấm thông, chỉ được để ‘thô’. Người dự thi làm sáu luận, mỗi phần phải hơn ba ngàn chữ, cho nên ghi ít nhất phải một vạn tám ngàn chữ, yêu cầu hoàn thành trong một ngày một đêm.

Năm mươi người dự thi, tuy tất cả đều có thể hoàn thành, nhưng có không ít người vì nhanh mà làm qua loa.

Bài thi được thu lấy, Thư sử dán tên rồi ghi chép lại, sau đó chuyển đến Trần Khác. . . Vì quan sơ khảo chỉ có một mình hấn cho nên tất cả bài thi đều phải qua tay của hấn, hấn chỉ việc tuyển những người làm được bốn thông trở lên đưa cho sáu vị giám khảo mà thôi. Sau đó sáu vị giám khảo sẽ phân chia cấp bậc, chia những người bốn thông trở lên làm năm bậc, đến bậc bốn lại chia trên dưới, theo như lệ cũ, bậc một, bậc hai không cần xét, bậc ba xét tốt, bậc bốn trở lên mới có tư cách tham gia thi Ngự.

Nói chung, Trần Khác không có quyền hạn gì trong này, bởi vì ‘thông’, ‘thô’ hay ‘không thông’ đều rất rõ ràng. Nếu hấn làm sai, bị Ngự Sử vạch tội thì còn nhẹ, khó khăn tạo dựng hình tượng đại nho cũng sẽ bị sụp đổ trong chốc lát, vì vậy hấn không được phép sơ suất chút nào.

Nhưng điều này không có nghĩa rằng hấn không thể tác động lên kết quả. Trên thực tế, Trần Khác sử dụng một biện pháp khá khéo léo, khiến tất cả những người hấn muốn bảo vệ đều thuận lợi thông qua.

Người Trần Khác muốn bảo vệ, tất nhiên là bạn học cùng khoá với hấn ở Gia Hữu Học Xã, hấn rất quen thuộc văn phong của những người này, vì vậy không cần thông đồng với người khác, hấn vẫn có thể nhận ra bài thi cũng những vị bạn học này.

Trong đó, hấn không lo lắng Nhị Tô và Tăng Cửng, bài viết của tám Đại Gia Đường Tổng không qua được Các, đây mới là việc đáng cười nhất trong thiên hạ.

Người hấn muốn bảo vệ là Tứ Lang, Lâm Hi và Lã Huệ Khanh.

Hấn sử dụng chiến thuật quanh co, trước hết lấy bài thi của Nhị Tô và Tăng Cửng đặt ở dưới cùng, đem tất cả ‘bài thi qua loa’ đặt ở trên cùng, bỏ bài thi của Tứ Lang vào giữa, phía dưới lại để vài bài thi ‘qua loa’. Như thế, sáu vị giám khảo sau khi loại bỏ kha khá các bài thi ‘qua loa’ phía trước, nhìn thấy bài thi cũng khá cẩn thận của Tứ Lang liền cảm thấy không tệ, vì đã loại hơi nhiều, chưa kể mấy bài thi kế tiếp cũng quá khó coi, tỷ lệ Tứ Lang được chọn tự nhiên tăng cao.

Lâm Hi và Lã Huệ Khanh cũng tương tự, bởi vì những bài thi ưu tú như Nhị Tô với Tăng Cửng đều đặt ở cuối cùng, cho nên ba người được Trần Khác làm nổi bật lên được ‘qua Các’ không có gì lạ. Đến khi thấy mấy bài thi cuối cùng, cho dù mấy vị giám khảo biết trình độ của những người này cao, cũng sẽ không thay đổi kết quả phía trước.

Bởi vì sáu người cùng nhau chấm bài, cho nên người nào muốn thay đổi kết quả phía trước, chẳng khác nào không đồng ý với quyết định của năm người còn lại. Không đâu đi đắc tội với người khác, ngay cả Vương An Thạch cũng không điên đến mức này.

Kết quả được công bố, tổng cộng mười lăm người qua Các, trong đó có Tứ Lang, Lâm Hi và Lã Huệ Khanh, tất nhiên Nhị Tô với Tăng Cửng cũng không bị vùi dập. Trừ sáu người bọn họ, Đặng Oản cũng qua được. Trong tất cả những người qua Các, có tới một nửa thuộc Gia Hữu Học Xã, ngay lập tức danh tiếng của Gia Hữu Học Xã một lần nữa được triều đình và dân chúng biết đến... Cuộc thi Ngự điện Sùng Chính bắt đầu một ngày sau, sáng sớm, quan gia tự mình chủ trì ra một đề sách. Lần ra đề này, có vẻ Triệu Trinh rất muốn nói điều gì đó, nên trong phần đề sách dùng tới mấy trăm chữ, mà đa số ý đều là cái nhìn của lão đối với các loại tệ nạn trong nước:

“Từ khi Trẫm lên ngôi đến nay. . . Đức có chỗ chưa đủ, giáo dục có chỗ chưa tốt, quản lý còn thiếu sót, hòa khí cũng ít. Dù ban ruộng đất, dân chúng cũng buồn chán. Biên cảnh dù yên ổn, binh lính không được rút lui. Lợi nhập vào quá sâu, chi phí di chuyển cũng càng lớn. Quân đội lộn xộn không có kinh nghiệm, quan cũng rồi ren không rõ ràng. Trường học mở nhiều, lễ nghĩa chưa đủ; ít nhà được phong quan, kẻ sĩ bị bỏ qua. . . Người tại vị không cảm hoá dân tâm, người trị dân lấy pháp luật bắt bớ. Lệnh cấm nhiều, dân không biết tránh. Lợi dụng pháp luật, quan không sợ. Dân chúng mệt mỏi, người than thở nhiều. Đến tận năm này, đại nạn cũng dần thấy được. . .”

Tệ nạn Đại Tổng được nhắc mấy lần, nếu viết ở trường hợp khác, đây chính là một chiếu thư tự kể tội.

Sau đó mới yêu cầu “đại phu ai cũng biết, sau nạn không cần thương tiếc”.

Đây là tự làm khổ.

Quan Tường Định Tư Mã Quang chép đề sách, đầu đầy mồ hôi, sau khi chép xong cũng không dám nhận lệnh, nói:

- Bệ hạ nghĩ lại, nếu đề sách này phát ra, chắc chắn khiến thiên hạ đại náo!

- Có gì liên quan?

Triệu Trinh nửa cười nửa không hỏi.

- Vâng, là có liên quan.

Tư Mã Quang tự nhiên hơn rất nhiều so với những người khác khi ở cạnh hoàng đế, trầm giọng nói:

- Thánh nhân nói, thiên hạ không ai không phải cha mẹ, suy ra rộng khắp, cũng không ai không phải quân vương. Ngàn sai vạn sai, đều là thần sai. Bệ hạ chính là vua Đại Tổng, người làm vua không thể sai, nếu không lòng dân không yên, ý xấu sẽ trời dậy!

- Quân Thực, người đọc sách quá nhiều.

Quan hệ giữa Triệu Trinh và Tư Mã Quang rõ ràng càng lúc càng thân, dùng từ tương xứng nói:

- Tệ nạn trong thiên hạ đề ở đề sách này, cho dù người không cho ta nói, ta làm hoàng đế bốn mươi năm, chẳng lẽ không có liên quan? Nếu không mượn cơ hội này nói ra, lại khiến cho người trong thiên hạ nghĩ Triệu Trinh ta tự gạt mình không gạt được người, lắm cấm như thế. . .

Nói xong cười nhạt một tiếng tiếp:

- Người không nghe tục ngữ nói “gió mạnh mới biết cỏ cứng, hỗn loạn mới ra anh hùng” sao? Quả nhân muốn là gió mạnh, thổi tung khoang thuyền, để cho Đại Tổng ta tìm được mấy cọng cỏ cứng, mấy vị anh hùng!

- Bệ hạ, ngài đã biết như thế, tại sao không đại chấn thiên uy, ra sức chấn chỉnh?

Bây giờ Tư Mã Quang đã nhận thức được, vị hoàng đế thoát nhìn có chút yếu ớt vô lực này là người có đại trí tuệ.

Triệu Trinh sững sờ một lúc, hơi gục đầu xuống, thở dài nói:

- Quả nhân suýt chết hai lần, thân thể đã không còn được như lúc trước, khi vào triều nghe đại thần tấu, chỉ cần thời gian hơi dài thì tay chân liền run rẩy, đầu óc choáng váng, mặt mũi nhẩn nhá. Nếu quả nhân tự thân chính đốn. . . Giả như trên đường thân thể có biến, vị vua tương lai khó có thể thừa kế. Điều quả

nhân có thể làm là chuẩn bị tốt nền móng cho vị vua tương lai, dọn dẹp chướng ngại. Người rõ chưa Quân Thực?

Những lời giải bày tâm can thật đau khổ. Tư Mã Quang rơi lệ, khóc nức nở, nói:

- Thần rõ rồi, rất rõ...

- Cho nên quả nhân muốn cho những anh hùng này nổi lên, nếu bọn họ ẩn mình, làm sao ta có thể ra tay?

Hai mắt Triệu Trinh luôn lộ vẻ ôn hoà, ngay lúc này lộ ra lạnh lùng:

- Người chờ xem sau Ngự thí này, có bao nhiêu trò hay sẽ trình diễn!

Tuy bây giờ là tháng tư, nhưng Tư Mã Quang vẫn cảm thấy một hồi lạnh lẽo. . .

‘Thi Ngự sách Chế Khoa’ yêu cầu hơn ba ngàn chữ, hoàn thành trước khi trời tối.

Nội dung đề sách rộng rãi như thế, khó trả lời hơn luận đề rất nhiều, cũng may chỉ có một đề, kiểu gì cũng có thể trả lời xong.

Trời tối liền thu bài, tuy chỉ có mười lăm bài nhưng vẫn niêm phong ống quyển, sao chép lại. Sau đó do quan sơ khảo, Quan Tường Định xét duyệt thứ tự hai lần rồi trình lên cho quan gia ngự lãm.

- Khoa này có hiền tài được xếp bậc ba không?

Triệu Trinh mỉm cười hỏi. Không phải lão xem thường sĩ phu nước mình, do bậc một bậc hai vốn không được phong quan, bậc ba là cấp cao nhất. Hơn nữa triều đình quy định ‘bậc ba Chế Khoa cũng như đứng đầu Tiến sĩ, trừ việc chọn hai chức quan Bình sự và Thiêm thư của Đại Lý Tự’, có nghĩa là đứng bậc ba Chế Khoa tương đương với Trạng Nguyên khoa Tiến Sĩ. Chưa kể từ khi dựng nước đến nay chỉ có Ngô Dục được bậc ba, ngoài ra không còn ai khác, còn hiếm hơn ba năm một Trạng Nguyên.

- Chúc mừng bộ hạ.

Tư Mã Quang cung kính nói:

- Kết quả khoa này rất khá, có sáu người đứng trên bậc bốn, nhất là bài của ‘Thần’, ‘Chiên’, lý lẽ diễn đạt đều tốt, tuyệt đối ngang nhau, dự tính đều được bậc ba.

‘Thần’, ‘Chiên’ là tên ký hiệu bài thi sau khi chép lại.

- Thế à.

Nghe có tới hai người đạt bậc ba, Triệu Trinh liền cảm thấy hứng thú, nói:

- Đưa quả nhân xem.

- Vâng.

Tư Mã Quang mang hai bài thi “dự tính bậc ba” trình lên.

Triệu Trinh cầm lên một bài, neho mắt nhìn qua:

“Thần trịnh trọng trả lời: thần nghe thiên hạ không có việc gì, thì các bậc quyền quý nói nhẹ như lông hồng; thiên hạ xảy ra chuyện, thì người bình thường nói nặng như Thái Sơn. Không có trí tuệ tức không có năng lực, nơi bộc lộ công khai lại không quan sát kỹ, tình thế khó khăn lại càng đặc biệt vậy. . .”

Triệu Trinh cảm giác được câu từ bài này hoàn toàn tự nhiên, nhiều màu sắc phong phú. Giữa những hàng chữ ẩn chứa sức sống và tài văn chương vô tận, đáng quý ở chỗ, tác giả thể hiện một trái tim chân thành, không hề có chút khoe khoang trước mặt mình.

“Bởi vì ngày trôi qua, nên khoẻ mạnh, năm tháng đi tới, nên rõ ràng; dòng nước chảy hàng ngày, nên vô tận; tay chân con người hoạt động, nên không mệt; bộ máy dùng hàng ngày, nên không mọt; thiên hạ, là đại vật (vật ở đây ý chỉ các loài trong trời đất). Để lâu không dùng, thì là đồ vô dụng, như thế chỉ càng tệ hơn mà thôi.”

Triệu Trinh vừa lớn tiếng đọc vừa khen:

- Văn chương của người này có thể sánh bằng Hàn Liễu.

Khi đọc đến ‘Thiên hạ, không vua sẽ hoang. Sứ quân thiên hạ đều ở bên vua’, người bên cạnh đều biến sắc, Triệu Trinh cất tiếng cười to nói:

- Dám nói thẳng!

Đọc xong, cuộn lại bài thử dài:

- Đại Tổng thật may mắn khi có người này, chấm bậc hai!

- Xin bệ hạ nghĩ lại, từ trước tới nay bậc hai không hề có tác dụng gì, dù là kỳ tài ngút trời cũng không nên phá lệ.

Tư Mã Quang nói khẽ:

- Đừng quên tám gương Trần Trọng Phương, người này có thể có năng lực như Trần Trọng Phương...

Những năm này, đã bao nhiêu lần Trần Khác chịu cảnh đối xử không công bằng? Ngân đài ti thu các tấu chương buộc tội hắn có thể xếp đầy một căn phòng. Tuy được quan gia che chở, nhưng nếu không phải hắn lập đại công nhiều lần, lại luôn cảnh giác, chỉ sợ mười Trần Khác cũng bị xé thành từng mảnh.

Triệu Trinh suy nghĩ một lát, cũng thấy không thể đỡ lên rồi đập xuống nhân tài, nên không kiên trì nữa:

- Vậy thì chấm bậc ba.

Nói xong lấy bài tiếp theo.

- Xin bệ hạ tha thứ.

Trán Tư Mã Quang đỏ chút mồ hôi, nói:

- Từ ngữ bài thứ hai này có chút thẳng thắn, bệ hạ cần phải chuẩn bị. . .

- Ha ha. . .

Triệu Trinh không quá để ý cười nói:

- Quả nhân mở khoa này gọi là “khoa Cực ngôn trực gián” (can gián thẳng thắn), không thẳng thắn làm sao can gián?

Nói rồi chỉ vào bài còn lại tiếp:

- Quả nhân ngay cả lời nói “thiên hạ, không vua sẽ hoang. Sứ quân thiên hạ đều ở bên vua” nghe rồi, còn điều gì không thể tiếp thu chứ?

- Vâng.

Lúc này Tư Mã Quang mới tạm thấy an tâm một chút.

Triệu Trinh từ từ mở bài thi lấy tên hiệu ‘Chiên’ ra, liền thấy một kỳ văn kinh tâm động phách hiện ra trước mắt:

“Thần trịnh trọng trả lời. . . Tính thần vốn cuồng ngu, không biết kiêng kị. . . Bệ hạ viết đề sách: ‘Trẫm thừa kế ngôi vị tổ tông, tiên đế để lại, hết sức mờ mịt, chính lý không rõ ràng.’ Thoạt nhìn có vẻ bệ hạ đang lo sợ nên nói như vậy. Nhưng thần cho rằng bệ hạ không có việc gì để lo sợ.”

“Nếu bệ hạ muốn thần nói thẳng can gián, những lời như thế thật không dễ nghe, có chỗ nào phạm huý, mong bệ hạ thứ cho. Bệ hạ nói bệ hạ lo lắng quốc sự, thần cảm thấy bệ hạ không thật sự lo lắng!”

“Từ năm Bảo Nguyên đến Khánh Lịch, Tây Khương làm khó, ban ngày bệ hạ tọa bất an, ban đêm nghĩ bất an. Lúc này, khắp thiên hạ đều kêu bệ hạ lo lắng như Chu Văn Vương. Nhưng mà khi phía tây giải binh, bệ hạ bỏ sự lo lắng qua một bên, không trả thù, giờ đã hai mươi năm.”

“Năm đó, khi Lý Nguyên Hạo làm loạn, bệ hạ sợ tới mức ban ngày ngồi không yên, buổi tối ngủ không được. Lúc đó bệ hạ mới thật sự lo lắng. Nhưng sau khi nghị hoà Khánh Lịch, ngừng chiến tranh với Tây Hạ, vết sẹo của bệ hạ liền hết đau, thoáng cái trôi qua hai mươi năm.”

“Nay bệ hạ không có chuyện thì không lo, có chuyện thì rất sợ. Thần cho rằng bệ hạ sống không yên ổn. Không có chuyện gì thì tỏ ra vô tâm, có chuyện liền lo âu thấp thỏm, cho nên thần mới nói, căn bản bệ hạ không thật sự lo lắng.”

Tiếp đến, tác giả lại chỉ trích hoàng đế sa vào nữ sắc, cũng kể ra sáu vị vua gây họa trong lịch sử cảnh cáo, nói: “Sáu vị vua này, không lo lắng trị an thiên hạ, luôn không cảnh giác, đắm chìm trong rượu, hoang đàng trong sắc, lên triều muộn bãi triều sớm, ngủ sớm dậy muộn, đại thần không thể nói, tiểu thần không cố can. Trước sau trái phải, lúc nào cũng bị bao quanh bởi các phụ nhân, người nói lời ngay thẳng không nghe, chỉ nghe vợ.”

- Người này nói ta thích làm gì thì làm, giống như những vị vua gây họa.

“Bệ hạ đến tuổi này, quý cơ trong cung dùng ngàn mà tính, ca múa uống rượu, sung sướng thất tiết, lên triều không nghe báo cáo, biệt điện không hề chú ý. Ngài là một gã dâm lạc không biết kiềm chế tửu sắc, lên triều vô tình, tâm không yên chính sự!”

“Lão đại ngài đừng tưởng chỉ làm mấy vị phụ nhân sẽ không ảnh hưởng đại sự quốc gia, hiện tại ‘trong nước khốn cùng, dân sinh than khổ’, nếu ngài làm bừa... chỉ sợ ngài sẽ khiến ‘dân tâm không còn hướng về!’”

Ngoài việc chỉ trích hoàng đế trầm mê nữ sắc hưởng lạc, người này còn chỉ trích hoàng đế: “Bệ hạ chọn quan không tốt, khiến dân chúng ở dưới chịu hại, không biết tổ ai; bệ hạ thu thuế nặng nề, dân chúng ngày thêm nghèo khó, quần áo không đủ che thân. Quan lại vô tâm, còn có thể đối người; thu thuế vô tâm thì trách tội ai?”

Trách tội ai? Đương nhiên là ngài!

Người này còn chỉ trích hoàng đế lãng phí, đặt sưu cao thuế nặng, dân sinh khốn khổ.

Lại chỉ trích hoàng đế ‘vì hư danh mà không biết làm chính sự’, nói: “Thần xem ý bệ hạ, có lẽ muốn Sử Quan lưu lại danh tiếng đẹp cho người đời sau, vậy thần cho rằng bệ hạ quá chú ý hư danh. . .”

Đọc thầm đoạn này, Triệu Trinh chảy mồ hôi đầm đìa, mặt mọ đỏ bừng. Người này thật sự không biết kiêng nể gì cả, thà nói chuyện giật gân còn được, có vài chỗ chỉ trích như ngầm sâu vào trong xương tủy, vạch trần chút tâm tư bí ẩn của Triệu Trinh, phê phán vô cùng tinh tế!

Tuy Triệu Trinh cố gắng làm cho phẩm chất của mình thật tốt, nhưng ngày xưa đám đại thần chỉ trích không đến nơi đến chốn, có ai dám vạch trần lão thanh tịnh không làm gì, đeo mặt nạ đi can gián, mang một bụng truy cầu danh tiếng, qua loa hưởng nhân lộ rõ ra giữa thiên hạ?

Người này có thể nói là người đầu tiên trong trăm năm qua!

Một lúc lâu, Triệu Trinh mới lấy lại tinh thần, nhưng không dám nhìn bài thi này nữa, hỏi Tư Mã Quang:

- Người cho rằng bài này đáng chấm bậc ba?

Trước đó Tư Mã Quang có chút hiểu ý nghĩ của vua mới lựa bài thi này ra, nhưng bây giờ thấy mặt hoàng đế đỏ như ớt khỉ, trong lòng lại không chắc chắn, liền nói khẽ:

- Vì thần cho rằng, bên trong cái ngôn từ đậm đặc mênh mông của bài thi này có chứa một tác phong chính trực, tuy người này nói có hơi bất công, nhưng là thí sinh duy nhất thể hiện ‘hết sức nói thẳng can gián’, một trái tim khẩn thiết can gián bệ hạ, cho nên thần nghĩ đáng chấm bậc ba, biểu thị tấm lòng cầu người can gián của bệ hạ!

Dùng một lát nói:

- Nhưng Đường Trung Thừa không tán thành, cho rằng người này đang nói xấu vua, thẳng thừng gạt sang không chọn.

Tuy nhìn qua là để cho hoàng đế chọn, nhưng Triệu Trinh có thể nói “Không thể lấy tên này, gã mắng ta quá thảm” sao? Đem mặt mũi hoàng đế đặt đâu?

Nhưng nếu chọn bài thi này, tức phải phát ra thiên hạ, mấy chục năm mình cố gắng tạo dựng thanh danh chẳng phải liền huỷ trong chốc lát?

Nghĩ vậy, Triệu Trinh không khỏi tự giễu, ta quả đúng là người mua danh cầu lợi . . .

- Vi thần muốn chúc mừng bệ hạ.

Tư Mã Quang thấy hoàng đế chậm chạp không chịu mở miệng, liền chấp tay trầm giọng nói:

- Năm xưa Đường Thái Tông có Ngụy Chính mới thành Trinh Quán (niên hiệu vua Đường Thái Tông), bây giờ bệ hạ vì con cháu, tìm được Ngụy Chính của Đại Tống!

Được Tư Mã Quang nhắc nhở, Triệu Trinh mới nhớ tới nguyện vọng của mình, sắc mặt có chút dịu đi nói:

- Đúng vậy, quả nhân mở khoa thi này, không phải hi vọng có người hết sức nói thẳng can gián sao? Bây giờ đã có người như thế, quả nhân không phải tìm được “rồng Diệp Công thích” rồi!

Nói xong khoát tay:

- Nhưng người cùng Đường Giới tính lại, xem xem phù hợp bậc mấy?

- Vâng.

Tư Mã Quang cầm lấy bài thi lui ra, không khỏi âm thầm cảm thán, bệ hạ thật sự rất có hàm dưỡng, nếu đổi một vị hoàng đế khác, chắc Tô Triệt cũng đã bị tổng vào ngục. . . Vị hoàng đế này thật tốt, không hề tức giận.

Có đại sư chào hàng Tô Tuân, tất nhiên Tư Mã Quang không xa lạ gì văn phong của anh em Tô gia, so với ngôn từ bừa bãi, khách quan, không quá cầu nệ của Đại Tô, y lại thích cái ngôn từ hơi kém một chút nhưng có phong thái quân tử của Tiểu Tô, hơn nữa cách làm người của Tiểu Tô cũng giống như y. Tư Mã Quang thầm nghĩ, nếu như chính mình tham gia cuộc thi lần này..., cũng sẽ trả lời như thế.

Trở lại Điện Sùng Chính, Tư Mã Quang bàn bạc với Đường Giới, hai người đều lùi một bước, vì vậy đổi thành bậc bốn.

Đã sắp xếp được thứ tự, khoa này lấy sáu người. Nhưng khi ghi bảng vàng, quan sơ khảo Hồ Túc không làm. Y kiên trì cho rằng Tô Triệt trả lời không đúng đề, đến nỗi làm loạn cả thời thịnh của hoàng thượng, tận lực yêu cầu hủy bỏ kết quả!

‘Thần’, ‘Chiên’ là tên ký hiệu bài thi sau khi chép lại.

- Thế à.

Nghe có tới hai người đạt bậc ba, Triệu Trinh liền cảm thấy hứng thú, nói:

- Đưa quả nhân xem.

- Vâng.

Tư Mã Quang mang hai bài thi “dự tính bậc ba” trình lên.

Triệu Trinh cầm lên một bài, neho mắt nhìn qua:

“Thần trịnh trọng trả lời: thần nghe thiên hạ không có việc gì, thì các bậc quyền quý nói nhẹ như lông hồng; thiên hạ xảy ra chuyện, thì người bình thường nói nặng như Thái Sơn. Không có trí tuệ tức không có năng lực, nơi bộc lộ công khai lại không quan sát kỹ, tình thế khó khăn lại càng đặc biệt vậy. . .”

Triệu Trinh cảm giác được câu từ bài này hoàn toàn tự nhiên, nhiều màu sắc phong phú. Giữa những hàng chữ ẩn chứa sức sống và tài văn chương vô tận, đáng quý ở chỗ, tác giả thể hiện một trái tim chân thành, không hề có chút khoe khoang trước mặt mình.

“Bởi vì ngày trôi qua, nên khoẻ mạnh, năm tháng đi tới, nên rõ ràng; dòng nước chảy hàng ngày, nên vô tận; tay chân con người hoạt động, nên không mệt; bộ máy dùng hàng ngày, nên không mọt; thiên hạ, là đại vật (vật ở đây ý chỉ các loài trong trời đất). Để lâu không dùng, thì là đồ vô dụng, như thế chỉ càng tệ hơn mà thôi.”

Triệu Trinh vừa lớn tiếng đọc vừa khen:

- Văn chương của người này có thể sánh bằng Hàn Liễu.

Khi đọc đến ‘Thiên hạ, không vua sẽ hoang. Sứ quân thiên hạ đều ở bên vua’, người bên cạnh đều biến sắc, Triệu Trinh cất tiếng cười to nói:

- Dám nói thẳng!

Đọc xong, cuốn lại bài thử dài:

- Đại Tổng thật may mắn khi có người này, chấm bậc hai!

- Xin bệ hạ nghĩ lại, từ trước tới nay bậc hai không hề có tác dụng gì, dù là kỳ tài ngút trời cũng không nên phá lệ.

Tư Mã Quang nói khê:

- Đừng quên tám gương Trần Trọng Phương, người này có thể có năng lực như Trần Trọng Phương...

Những năm này, đã bao nhiêu lần Trần Khác chịu cảnh đối xử không công bằng? Ngân đài ti thu các tấu chương buộc tội hắn có thể xếp đầy một căn phòng. Tuy được quan gia che chở, nhưng nếu không phải hắn lập đại công nhiều lần, lại luôn cảnh giác, chỉ sợ mười Trần Khác cũng bị xé thành từng mảnh.

Triệu Trinh suy nghĩ một lát, cũng thấy không thể đỡ lên rồi đập xuống nhân tài, nên không kiên trì nữa:

- Vậy thì chấm bậc ba.

Nói xong lấy bài tiếp theo.

- Xin bệ hạ tha thứ.

Trán Tư Mã Quang đỏ chút mồ hôi, nói:

- Từ ngữ bài thứ hai này có chút thẳng thắn, bệ hạ cần phải chuẩn bị. . .

- Ha ha. . .

Triệu Trinh không quá để ý cười nói:

- Quả nhân mở khoa này gọi là “khoa Cực ngôn trực gián” (can gián thẳng thắn), không thẳng thắn làm sao can gián?

Nói rồi chỉ vào bài còn lại tiếp:

- Quả nhân ngay cả lời nói “thiên hạ, không vua sẽ hoang. Sứ quân thiên hạ đều ở bên vua” nghe rồi, còn điều gì không thể tiếp thu chứ?

- Vâng.

Lúc này Tư Mã Quang mới tạm thấy an tâm một chút.

Triệu Trinh từ từ mở bài thi lấy tên hiệu ‘Chiên’ ra, liền thấy một kỳ văn kinh tâm động phách hiện ra trước mắt:

“Thần trịnh trọng trả lời. . . Tính thần vốn cuồng ngu, không biết kiêng kị. . . Bệ hạ viết đề sách: ‘Trẫm thừa kế ngôi vị tổ tông, tiên đế để lại, hết sức mờ mịt, chính lý không rõ ràng.’ Thoạt nhìn có vẻ bệ hạ đang lo sợ nên nói như vậy. Nhưng thần cho rằng bệ hạ không có việc gì để lo sợ.”

“Nếu bệ hạ muốn thần nói thẳng can gián, những lời như thế thật không dễ nghe, có chỗ nào phạm huý, mong bệ hạ thứ cho. Bệ hạ nói bệ hạ lo lắng quốc sự, thần cảm thấy bệ hạ không thật sự lo lắng!”

“Từ năm Bảo Nguyên đến Khánh Lịch, Tây Khương làm khó, ban ngày bệ hạ tọa bất an, ban đêm nghĩ bất an. Lúc này, khắp thiên hạ đều kêu bệ hạ lo lắng như Chu Văn Vương. Nhưng mà khi phía tây giải binh, bệ hạ bỏ sự lo lắng qua một bên, không trả thù, giờ đã hai mươi năm.”

“Năm đó, khi Lý Nguyên Hạo làm loạn, bệ hạ sợ tới mức ban ngày ngồi không yên, buổi tối ngủ không được. Lúc đó bệ hạ mới thật sự lo lắng. Nhưng sau khi nghị hoà Khánh Lịch, ngừng chiến tranh với Tây Hạ, vết sẹo của bệ hạ liền hết đau, thoáng cái trôi qua hai mươi năm.”

“Nay bệ hạ không có chuyện thì không lo, có chuyện thì rất sợ. Thần cho rằng bệ hạ sống không yên ổn. Không có chuyện gì thì tỏ ra vô tâm, có chuyện liền lo âu thấp thỏm, cho nên thần mới nói, căn bản bệ hạ không thật sự lo lắng.”

Tiếp đến, tác giả lại chỉ trích hoàng đế sa vào nữ sắc, cũng kể ra sáu vị vua gây họa trong lịch sử cảnh cáo, nói: “Sáu vị vua này, không lo lắng trị an thiên hạ, luôn không cảnh giác, đắm chìm trong rượu, hoang đấm trong sắc, lên triều muộn bãi triều sớm, ngủ sớm dậy muộn, đại thần không thể nói, tiểu thần không cố can. Trước sau trái phải, lúc nào cũng bị bao quanh bởi các phu nhân, người nói lời ngay thẳng không nghe, chỉ nghe vợ.”

- Người này nói ta thích làm gì thì làm, giống như những vị vua gây họa.

“Bệ hạ đến tuổi này, quý cơ trong cung dùng ngàn mà tính, ca múa uống rượu, sung sướng thất tiết, lên triều không nghe báo cáo, biệt điện không hề chú ý. Ngài là một gã dâm lạc không biết kiềm chế tửu sắc, lên triều vô tình, tâm không yên chính sự!”

“Lão đại ngài đừng tưởng chỉ làm mấy vị phụ nhân sẽ không ảnh hưởng đại sự quốc gia, hiện tại ‘trong nước khốn cùng, dân sinh than khổ’, nếu ngài làm bừa... chỉ sợ ngài sẽ khiến ‘dân tâm không còn hướng về!’”

Ngoài việc chỉ trích hoàng đế trầm mê nữ sắc hưởng lạc, người này còn chỉ trích hoàng đế: “Bệ hạ chọn quan không tốt, khiến dân chúng ở dưới chịu hại, không biết tổ ai; bệ hạ thu thuế nặng nề, dân chúng ngày thêm nghèo khó, quần áo không đủ che thân. Quan lại vô tâm, còn có thể đối người; thu thuế vô tâm thì trách tội ai?”

Trách tội ai? Đương nhiên là ngài!

Người này còn chỉ trích hoàng đế lãng phí, đặt sưu cao thuế nặng, dân sinh khốn khổ.

Lại chỉ trích hoàng đế ‘vì hư danh mà không biết làm chính sự’, nói: “Thần xem ý bệ hạ, có lẽ muốn Sử Quan lưu lại danh tiếng đẹp cho người đời sau, vậy thần cho rằng bệ hạ quá chú ý hư danh. . .”

Đọc thầm đoạn này, Triệu Trinh chảy mồ hôi đầm đìa, mặt mọ đỏ bừng. Người này thật sự không biết kiêng nể gì cả, thà nói chuyện giật gân còn được, có vài chỗ chỉ trích như ngầm sâu vào trong xương tủy, vạch trần chút tâm tư bí ẩn của Triệu Trinh, phê phán vô cùng tinh tế!

Tuy Triệu Trinh cố gắng làm cho phẩm chất của mình thật tốt, nhưng ngày xưa đám đại thần chỉ trích không đến nơi đến chốn, có ai dám vạch trần lão thanh tỉnh không làm gì, đeo mặt nạ đi can gián, mang một bụng truy cầu danh tiếng, qua loa hưởng nhân lộ rõ ra giữa thiên hạ?

Người này có thể nói là người đầu tiên trong trăm năm qua!

Một lúc lâu, Triệu Trinh mới lấy lại tinh thần, nhưng không dám nhìn bài thi này nữa, hỏi Tư Mã Quang:

- Người cho rằng bài này đáng chấm bậc ba?

Trước đó Tư Mã Quang có chút hiểu ý nghĩ của vua mới lựa bài thi này ra, nhưng bây giờ thấy mặt hoàng đế đỏ như ớt khỉ, trong lòng lại không chắc chắn, liền nói khẽ:

- Vì thần cho rằng, bên trong cái ngôn từ đậm đặc mênh mông của bài thi này có chứa một tác phong chính trực, tuy người này nói có hơi bất công, nhưng là thí sinh duy nhất thể hiện ‘hết sức nói thẳng can gián’, một trái tim khẩn thiết can gián bệ hạ, cho nên thần nghĩ đáng chấm bậc ba, biểu thị tấm lòng cầu người can gián của bệ hạ!

Dùng một lát nói:

- Nhưng Đường Trung Thừa không tán thành, cho rằng người này đang nói xấu vua, thẳng thừng gạt sang không chọn.

Tuy nhìn qua là để cho hoàng đế chọn, nhưng Triệu Trinh có thể nói “Không thể lấy tên này, gã mắng ta quá thảm” sao? Đem mặt mũi hoàng đế đặt đâu?

Nhưng nếu chọn bài thi này, tức phải phát ra thiên hạ, mấy chục năm mình cố gắng tạo dựng thanh danh chẳng phải liền huỷ trong chốc lát?

Nghĩ vậy, Triệu Trinh không khỏi tự giễu, ta quả đúng là người mua danh cầu lợi . . .

- Vi thần muốn chúc mừng bộ hạ.

Tư Mã Quang thấy hoàng đế chậm chạp không chịu mở miệng, liền chấp tay trầm giọng nói:

- Năm xưa Đường Thái Tông có Ngụy Chính mới thành Trinh Quán (niên hiệu vua Đường Thái Tông), bây giờ bộ hạ vì con cháu, tìm được Ngụy Chính của Đại Tống!

Được Tư Mã Quang nhắc nhở, Triệu Trinh mới nhớ tới nguyện vọng của mình, sắc mặt có chút dịu đi nói:

- Đúng vậy, quả nhân mở khoa thi này, không phải hi vọng có người hết sức nói thẳng can gián sao? Bây giờ đã có người như thế, quả nhân không phải tìm được “rồng Diệp Công thích” rồi!

Nói xong khoát tay:

- Nhưng người cùng Đường Giới tính lại, xem xem phù hợp bậc mấy?

- Vâng.

Tư Mã Quang cầm lấy bài thi lui ra, không khỏi âm thầm cảm thán, bộ hạ thật sự rất có hàm dưỡng, nếu đổi một vị hoàng đế khác, chắc Tô Triệt cũng đã bị tống vào ngục. . . Vị hoàng đế này thật tốt, không hề tức giận.

Có đại sư chào hàng Tô Tuân, tất nhiên Tư Mã Quang không xa lạ gì văn phong của anh em Tô gia, so với ngôn từ bừa bãi, khách quan, không quá cầu nệ của Đại Tô, y lại thích cái ngôn từ hơi kém một chút nhưng có phong thái quân tử của Tiểu Tô, hơn nữa cách làm người của Tiểu Tô cũng giống như y. Tư Mã Quang thầm nghĩ, nếu như chính mình tham gia cuộc thi lần này..., cũng sẽ trả lời như thế.

Trở lại Điện Sùng Chính, Tư Mã Quang bàn bạc với Đường Giới, hai người đều lùi một bước, vì vậy đổi thành bậc bốn.

Đã sắp xếp được thứ tự, khoa này lấy sáu người. Nhưng khi ghi bảng vàng, quan sơ khảo Hồ Túc không làm. Y kiên trì cho rằng Tô Triệt trả lời không đúng đề, đến nỗi làm loạn cả thời thịnh của hoàng thượng, tận lực yêu cầu hủy bỏ kết quả!

Theo như quy định, nếu quan sơ khảo không kí tên, bài thi sẽ không được chấp nhận, không được chấp nhận thì không được ghi tên lên bảng vàng. Vì thế, Tư Mã Quang đã tranh luận kịch liệt với Hồ Túc. Hồ Túc là quan Tu khởi cư chú tiên nhiệm, tự mình là tiên bối, căn bản không cần xem mặt, cuối cùng không có biện pháp, chỉ có thể bàn giao lên trên.

Triệu Trinh tự đánh mặt mình một lần là đủ rồi, sẽ không có lần thứ hai, nếu không cũng có chút hèn. Vì vậy y lệnh cho các mệnh quan triều đình xác định thứ tự người này.

Kết quả ý kiến của Trung Xu là tùy theo quan sơ khảo, cũng chính là ý kiến của Hồ Túc - truất bỏ bài thi này...

Biết Trung Xu không đồng ý xếp bậc cho Tô Triệt, Tư Mã Quang lập tức thượng tấu nói:

“Thần thiết nghĩ quốc gia tổ chức thi đại khoa là muốn tìm được những người tri thức có tài trí sâu rộng, không dùng văn từ hoa mỹ, là bậc hiền đức với kiến thức uyên bác. Thần không dám nói về văn từ của thí sinh ‘Chiên’, nhưng thần thấy người này không hề bần khoản mà chỉ ra chỗ sai chỗ dở của triều đình, là người nói thẳng nhất trong tất cả các thí sinh. Nay nếu dùng lý do đây mà đánh giá, thần sợ mọi người trong thiên hạ đều nghĩ triều đình tổ chức một khoa thi nói thẳng can gián chỉ để làm bộ. Còn thí sinh ‘Chiên’ bị truất bài thi chỉ vì nói thẳng, nếu từ nay về sau khắp nơi khi nói đều sợ phạm huy thì thật sự làm tổn hại đến phẩm hạnh và sự công minh của thánh thượng!”

Tấu chương của Tư Mã Quang dâng lên, Hồ Túc cũng dâng thư với từ ngữ ác liệt, nói người này mượn có công kích hoàng thượng, công kích tình hình chính trị bây giờ mà nâng chính mình lên, rõ ràng có mưu đồ mua danh chuộc tiếng, những người như thế không chém đầu là còn may, tất nhiên càng không thể trúng tuyển.

Sự việc còn kinh động đến cả Trung Xu, Hàn tướng công, Tăng tướng công cũng ủng hộ Hồ Túc, cho rằng không thể phá lệ, nếu không ngày sau sẽ ‘có nhiều tội đồ nói xấu quân thượng, mượn núi Chung Nam làm đường tắt lên làm quan*’!

(*Một tích của Trung Quốc, thời Đường, một người vì muốn làm quan nên giả vờ làm ẩn sĩ dọn đến ở núi Chung Nam gần kinh đô Trường An, sau này đã lừa được vua mời ra làm quan.)

Nhưng người ủng hộ Tư Mã Quang cũng không ít, Phú tướng công, Âu Dương Tu, Bao Chửng, đều cho rằng trăm năm qua vì việc “nói không bị trị tội” mới tạo thành tính nói thẳng can gián của sĩ phu. Hôm nay lấy lý do đó mà truất bài của thí sinh, sợ rằng sẽ làm tổn hại thánh đức!

Vì thế hai phe không ngừng tranh chấp, theo lệ cũ của triều đình Bắc Tống, khi một phe không thể thuyết phục một phe khác, cũng không bị một phe khác thuyết phục, thì đành phải đá quả bóng sang chân Triệu Trinh.

Triệu Trinh đành phải ngự phê: “Cầu nói thẳng mà lại chối bỏ, thiên hạ xem ta ra gì!”

Vì vậy bài thi được xếp vào bậc bốn.

Nhưng tranh đấu vẫn tiếp tục, Tri Chế Cáo Vương An Thạch đã lên tiếng. Cho dù người này thi đậu, cũng đừng mơ lấy được chiếu thư bổ nhiệm trong tay y!

Trong cái cảnh ồn ào này, vua và dân vô cùng tò mò muốn biết cái người trẻ tuổi dám lên án cả thiên hạ này là ai, nhất thời, không còn ai chú ý đến bốn thí sinh bậc bốn còn lại, ngay cả danh tiếng của thí sinh bậc ba thứ hai trong vòng trăm năm qua cũng bị y chiếm hết.

Dưới sự chú ý của hơn vạn người, tên của thí sinh này cuối cùng cũng được bộc lộ, thì ra vị tiên sinh không sợ chết này họ Tô tên Triệt tự Tử Do!

Mà thí sinh được xếp bậc ba chính là anh trai ruột của y, Tô Thức, bốn người còn lại là Vương Giới, Trần Thung, Đặng Oản, Lã Huệ Khanh. . . Trong đình hoa viên Trần phủ, Trần Khác và Tô Triệt ngồi đối diện nhau.

Anh em Tô gia đều đậu cao, có thể nói là giai thoại thiên cổ, thật đáng mừng, nhưng trên mặt hai người lúc này lại không hề có nửa phần vui mừng.

- Dù nói gì đi nữa, trong sáu người được xếp bậc thì Gia Hữu Học Xã chúng ta có năm người, tóm lại là toàn thắng.

Tô Triệt mặc một chiếc nho bào màu xanh da trời, sắc mặt không được tốt lắm.

- Đúng vậy

Trần Khác gật đầu cười nói:

- Khoa này đối với chúng ta là một bước tiến.

Nói xong nhẹ giọng hỏi:

- Bây giờ nhạc phụ thế nào?

- Cha ta tức điên lên.

Tô Triệt cười khổ nói:

- Ta ở nhờ nhà người mấy ngày, đợi ông ấy hết giận rồi trở về.

- Cứ thoải mái.

Trần Khác gật đầu, nói khẽ:

- Việc lần này khá ồn ào nhưng thật ra là có người mượn cớ gây chuyện. Người xem đi, sự việc càng về sau càng lớn, người phải cố chịu qua khoảng thời gian này.

- Hắc. . .

Tô Triệt xoa mặt nói:

- Ta không vào địa ngục, ai vào địa ngục?

- Cũng không cần quá lo lắng. Người chỉ cần tĩnh tâm đọc sách, không phải để ý chuyện bên ngoài, không học người bình thường tìm phiền phức.

Trần Khác cười nói:

- Chuyện còn lại cứ giao cho ta đi.

- Ừm.

Tô Triệt gật đầu, cười nói:

- Hi vọng ta ‘chết’ có chút giá trị.

- Rất có giá trị!

Trần Khác gật đầu quả quyết, nói:

- Chúng ta rất muốn cảm ơn người!

Hiện tại Triệu Tông Tích còn ở Quảng Tây. Trần Khác ở kinh thành bước đi rất khó, mặc kệ là ai nhìn vào, bọn họ sẽ không chủ động khiêu khích trước.

Nhưng nếu biết không thể tránh được tranh đấu, hơn nữa đối phương nhất định sẽ chủ động gây khó dễ, vậy biện pháp tốt nhất chính là ra tay trước để chiếm ưu thế. Tại nơi mà mình chiếm ưu thế, đánh một trận chiến mà mình chắc thắng!

Lúc trước sau khi cân nhắc lợi và hại, Trần Khác đồng ý phương châm nói thẳng can gián của Tô Triệt. Hắn biết rõ tại thời điểm nhạy cảm như vậy, với thân phận của Tô Triệt ở trong thi Ngự làm sách luận nói thẳng quân thượng, công kích tình hình chính trị bấy giờ, tất nhiên đối phương cho rằng đây là cơ hội tốt trời cho, sẽ đuổi đánh tới cùng!

Không hi sinh một đứa trẻ thì không bắt được sói. Sở dĩ Trần Khác dám lấy cậu em vợ làm mồi là vì có Tư Mã Quang cung cấp tình báo quý giá, hắn biết rõ tâm cảnh của Triệu Trinh bị đan xen bởi trách nhiệm cùng tự trách nên mới ra đề sách như chiếu thư nhận tội.

Nhưng hai vào hai ra của Trung Xu lại công kích khiến đảng Triệu Tông Thực lâm vào sợ hãi cùng phần nộ, bọn họ muốn làm gì đó thật gấp để thay đổi tình trạng suy sụp này, đồng thời chứng minh với người trong thiên hạ rằng mọi thứ vẫn được nắm giữ!

Cho nên bọn họ không có tâm tư đầu mà suy nghĩ đến nỗi khổ tâm của Triệu Trinh, bọn họ chỉ thấy Tô Triệt là cậu em vợ Trần Khác, cho rằng bài luận của Tô Triệt là ý của đảng Triệu Tông Tích, tụ tập những người bất mãn về triều chính, không có được lợi ích từ Triệu Tông Thực. Cho nên họ đến tranh luận, giống như một con bò đực thấy vãi đồ liền hung dữ đâm vào!

Bọn họ hoàn toàn không để ý câu ngự phê của Triệu Trinh, ‘cầu nói thẳng mà lại chối bỏ, thiên hạ xem ta ra gì’, cho rằng hoàng đế chỉ nói mấy câu lấy mặt mũi. Họ không biết, Triệu Trinh đã quyết tâm thay đổi cái không khí sống được ngày nào hay ngày ấy của Đại Tống suốt hai mươi năm qua, vì vị vua tương lai thúc đẩy cải cách, trải phẳng đường.

Trong tình huống này, lưu lại Tô Triệt không phải vì vấn đề cá nhân của Triệu Trinh, mà nó quan hệ đến hướng đi của quốc sách.

Tiếp tục sống tạm hay bắt đầu tỉnh lại? Cho dù Triệu Trinh có mềm yếu cũng không thể giống xe tuột xích ngay từ đầu được. Nên dù khó chịu, Triệu Trinh cũng kiên định che chở Tô Triệt.

Dưới tình hình như thế, khó tránh khỏi Triệu Trinh nghĩ việc bọn họ không buông tha một nhân vật nhỏ như Tô Triệt là để bảo vệ dấu hiệu ‘hưng thịnh’ giả tạo, ngăn cản chính mình trải đường cho cải cách.

Chỉ cần một ngày bọn Triệu Tông Thực chưa ý thức đến điểm này thì sẽ tiếp tục tấn công Tô Triệt. Bọn họ không biết đối thủ của họ đã theo phe Trần Khác, lặng lẽ biến thành hoàng đế Triệu Trinh!

Bọn họ cho rằng công kích cờ hiệu giữ gìn tôn nghiêm hoàng đế thì có thể đuổi đánh tới cùng, nhưng lại quên chính mình đã khiêu khích quyền uy hoàng đế trước. Tô Triệt là người quan gia ngự phê, bọn họ lại nhất định phải làm Tô Triệt xong đời, đây không phải là bỏ qua quyền uy của quan gia thì là gì?

Trần Khác thi triển ‘vật đổi sao dời’ là năng lực từ trước tới nay hấn đặc ý nhất.

Đương nhiên chỉ có một mình hấn thì không thể hoàn thành chiến dịch này được. Ngoại trừ Tô Triệt với tư cách mỗi nhữ, Tư Mã Quang người được hoàng đế tin cậy có tác dụng cực kỳ quan trọng.

Không có tin tức Tư Mã Quang đưa thì Trần Khác không thể lập kế hoạch; không có quan Trường Định Tư Mã Quang, Tô Triệt sẽ không được tuyển chọn; không có Tư Mã Quang dùng từ ngữ khéo léo giảng giải cho hoàng đế, Triệu Trinh sẽ không xem Tô Triệt thành người mở rộng tiêu chí ngôn luận và cầu biến ích lợi ỉnh.

Có thể thấy năm đó kết giao Tư Mã Quang là một nước cờ trọng yếu như thế nào. . . Theo như quy chế, sau khi tuyển chọn Chế Khoa liền trao quan, không được kéo dài.

Hơn nữa cấp bậc nào được chức quan gì đều đã định sẵn. Ý chỉ truyền xuống rất nhanh, Tô Thức được làm Bình sự Đại Lý, Phán quan thiêm thư phủ Phụng Tường. Năm người Tô Triệt thì làm Bí thư tỉnh Hiệu thư lang, đẩy Tô Triệt đến Thương Châu làm quan, bốn người Vương Giới thì ở lại Biện Kinh chờ phân công.

Bởi vì quan viên triều Tống nhất định phải có kinh nghiệm địa phương thì mới có thể nhậm chức ở triều đình. Tô Thức và Tô Triệt thiếu kinh nghiệm này nên cần phải bổ sung, ý muốn bảo vệ Tô Triệt đứng phía trước chịu trận rất rõ ràng.

Chiếu thư của năm người khác truyền xuống rất nhanh nhưng đến Tô Triệt lại bị ngăn chặn, Tri Chế Cáo Vương An Thạch cho là lão bao che Tể tướng, chủ định tấn công người, không chịu viết.

Hoàng đế tự mình hạ lệnh bổ nhiệm lại bị chính thư ký ngăn cản, ở triều đại khác là chuyện không tưởng nhưng ở triều Tống lại quá quen thuộc.

Bởi vì ngày trước lúc Triệu Khuông Dận và Triệu Phổ đặt ra chế độ, không chỉ tập trung quân thúc văn võ, cũng nghĩ về việc xuất hiện một vị hôn quân làm chủ. Để tránh giang sơn của mình bị con cháu chà đạp, Triệu Khuông Dận dùng hoàng quyền đặt ra hạn chế nặng nề, đại biểu lớn nhất là giao cho hai Chế Quan quyền lực “phong hoàn từ đầu”.

Cái gọi là “từ đầu” chính là thủ dụ của hoàng đế. Trên lý luận, “từ đầu” không có hiệu lực về pháp luật, chỉ có hai Chế Quan từ “từ đầu” ghi thành chiếu thư chính thức mới có hiệu lực. Nếu hai Chế Quan cảm thấy ý chỉ không ổn, họ có quyền đem “từ đầu” phong trả, không ghi chiếu thư, để cho lời nói của hoàng đế biến thành không khí.

Tất nhiên không phải ai cũng có dũng khí dùng cái quyền phong trả này, đây là gọt mắt mũi hoàng đế, vả miệng hoàng đế. Cái quyền lực này chỉ có ở trong tay khúc xương cứng Vương An Thạch mới có thể phát huy tác dụng của nó.

Chỉ là chẳng ai ngờ Vương An Thạch lại tiêu diệt Tô Triệt. Mọi người đều biết quan hệ giữa con trai y với Nhị Tô và Trần Khác không tệ, cộng thêm người đảng Tân Học luôn tạo thế cho Triệu Tông Tích, rất nhiều người đều suy đoán có phải là Vương An Thạch đã trở thành người bên Triệu Tông Tích?

Ai có thể ngờ y lại đập chết Tô Triệt không chút lưu tình. Đây cuối cùng là nội chiến hay thật ra y không hề kết đảng?

Nhìn “từ đầu” bị trả về, Triệu Trinh cười nói với Tư Mã Quang:

- Người bạn tốt của người thật đúng là không cho người mặt mũi.
- Vương Giới Phủ là quân tử đạo đức...

Tư Mã Quang lộ ra một nụ cười khổ nói:

- Trong mắt y, dù là nhân tình thế diện, nhưng so với pháp luật triều đình thì không đáng nhắc tới.

- Y là quân tử đạo đức, vậy ngươi là gì?

Triệu Trinh cười thưởng thức, hỏi.

- Vi thần cũng luôn lấy tiêu chuẩn quân tử đạo đức...

Trí tuệ của Tư Mã Quang đủ cho y đối phó bất cứ điều khó dễ nào:

- Để yêu cầu chính mình.

- Vậy thì lạ thật...

Triệu Trinh cười nói:

- Hai quân tử đạo đức tại sao lại đấu đá lẫn nhau?

- Điều này rất bình thường.

Tư Mã Quang thản nhiên nói:

- Chính kiến bất đồng mà thôi.

- Ha ha.

Triệu Trinh cười đầy ẩn ý nói:

- Rất nhiều người còn nghĩ các ngươi chung một đảng đây này.

- Đạo của quân tử, bầy mà không đảng.

Tư Mã Quang nghiêm mặt nói:

- Nhìn lòng người lâu ngày, lời đồn sẽ tự sụp đổ!

- Không sai.

Triệu Trinh thoả mãn gật đầu nói:

- Quả nhân đối với Quân Thục ngươi vẫn rất yên tâm.

Nói xong cười tiếp:

- Còn Vương Giới Phủ, tuy gan lớn lại bướng bỉnh, nhưng hãn y cũng không dám loạn pháp làm bậy...

- Nghe nói Vương An Thạch từ chối viết chế từ?

Trong phòng Chính Sự Đường Tập Hiền Tướng, Hàn Kỳ đang hỏi vị Tri Chế Cáo Thẩm Cấu.

Thẩm Cấu là Bảng Nhân năm Hoàng Hữu thứ nhất. Y nhỏ hơn Vương An Thạch năm tuổi, con đường làm quan cũng tươi sáng hơn rất nhiều. Thẩm Cấu nghe thấy vậy liền cung kính nói:

- Vâng, “từ đầu” đã phong trả Hoàng thượng rồi.

- Có chút thú vị.

Trong suy nghĩ của những người không rõ chân tướng, Hàn Kỳ những năm gần đây dường như giấu tài, vô thanh vô tức. Kỳ thực ở trong Chính Sự Đường, ông ta vẫn giữ được vị thế vững chắc.

Có lẽ sống trong quân đội quá lâu, chịu ảnh hưởng từ tính cách thô dã của binh lính, cho nên dù đã lên làm chức Tể tướng, Hàn Kỳ nói chuyện vẫn tràn đầy ngữ điệu của binh nghiệp. Ngay cả trước mặt cấp trên của ông ta là Thủ tướng Phú Bật cũng không có ý kiềm chế.

Có một lần ở trong Chính Sự Đường, hai người vì một việc mà tranh cãi không dứt. Theo lý thuyết Phú Bật là thượng cấp, người và thượng cấp tranh chấp, bản thân đã là sai, nhưng Hàn Kỳ lại không cho là như vậy. Tranh cãi đến đỉnh điểm, đột nhiên ông ta thốt ra một câu:

- Lải nhải điếc cả tai!

Phú Bật ngay lập tức thay đổi sắc mặt. Những từ này chỉ dùng cho phổ phường cãi nhau, người có học sẽ không nói, vậy mà lại xuất hiện trong miệng của đường đường Tể tướng Đại Tổng. Như vậy chính phủ cao nhất của quốc gia chẳng phải thành cái chợ sao? Dù Phú tướng công là người giỏi kiểm chế cũng phải tức giận đến đỏ mặt, quát một tiếng:

- Người vừa nói cái gì?

Hàn Kỳ chỉ bĩu môi, không giải thích thêm...

Kỳ thực, những người quen biết Hàn Kỳ đều biết rằng, khi Hàn tướng công ở Xu Mật Viện không phải là người như vậy. Khi đó ông ta thanh cao giống như chim bay trên trời, băng tuyết trên đỉnh núi, làm người còn quân tử hơn cả Phú Bật. Chỉ khi chuyển tới Đông phủ mới bắt đầu bị lây nhiễm tính cách của quân đội.

Tú tài gặp binh, có lý nhưng không nói ra được. Có lẽ Hàn tướng công là rơi vào trong trường hợp này.

.....

Hiện tại, Hàn tướng công đang ngồi ở sau bàn làm việc, khoanh tay híp mắt nói:

- Người cảm thấy thế nào?

Thẩm Cấu cung kính nói:

- Vương Giới Phủ làm người bướng bỉnh, đã nhận thức đúng cái gì, khó mà có thể thay đổi.

- Hừ...

Hàn Kỳ cười lạnh nói:

- Người thực sự tin rằng, những việc mà con trai y làm không có liên quan gì tới y sao?

- Con của y đã làm cái gì?

Thẩm Cấu sững sốt hỏi.

- Không có gì.

Hàn Kỳ mới ý thức được đối phương cũng không hiểu rõ tình hình. Chỉ lắc đầu, trầm giọng nói:

- Vương An Thạch không đơn giản như người nghĩ. Lý do y không chịu soạn từ là vì Tô Triệt Bao che Tể tướng, công kích nhân chủ'. Nói xong thở hắt:

- Sách luận của tên kia ta cũng đã nhìn qua. Y nói 'Tể tướng không đủ dùng, muốn có Lâu Sư Đức, nên dùng Hách Xử Tuấn' (*). Sao có thể nói là bao che cho Tể tướng đây?

(*) Lâu Sư Đức và Hách Xử Tuấn đều là đại thần thời Đường, làm quan thanh liêm, qua đời trong sự yên bình, vì thế hai người luôn được nhắc tên cùng với nhau.

- Đúng vậy.

Thẩm Cấu chưa từng nghĩ qua vấn đề này, nghe vậy kỳ quái hỏi:

- Vì sao y phải nói như vậy?

- Một là thể hiện bản thân là người không thuộc về đảng phái nào.

Hàn Kỳ lạnh lùng nói:

- Hai là, đơn giản muốn kéo lão phu xuống nước.

Thẩm Cấu không phải là kẻ ngu dốt, nghe vậy liền hiểu ý tứ của Hàn tướng công. Phong trả "từ đầu" chỉ là bắt đầu, không có khả năng cứ như vậy bị bác bỏ, nếu không quyền uy của Hoàng đế ở nơi nào? Gặp phải tình huống này, nên đến lượt Chính Sự Đường phối hợp.

Mà cách làm của Vương An Thạch là để cho Chính Sự Đường không thể che chở Tô Triệt. Bằng không song phương trở thành đồng mưu, đem nguyên nhân loạn trong giặc ngoài hết thấy đổ lên người Hoàng đế.

Dựa vào tính cách của Phú tướng công, tuyệt đối sẽ không đáp ứng, cũng sẽ không gây ra loại chuyện thị phi như vậy. Cuối cùng vẫn phải do Hàn tướng công đến xử lý.

- Cũng may tướng công phản đối Tô Triệt trúng tuyển, đây là điều thiên hạ đều biết.

Thẩm Cấu hạ giọng nói:

- Vừa lúc thuận nước đẩy thuyền...

- Trong này có trá...

Hàn Kỳ nhú mày. Trải qua bao nhiêu năm sống trong quan trường chìm nổi, khiến cho ông ta dự cảm được nguy hiểm. Đứng dậy thong thả đi vài bước trong phòng, Hàn Kỳ dùng một tay đấm xuống mặt bàn, cảm hận nói:

- Chu Du đánh Hoàng Cái!

- A?

Thẩm Cấu cả kinh hỏi:

- Vì sao tướng công nói ra lời ấy?

- Hừ...

Hàn Kỳ hừ lạnh một tiếng nói:

- Lão phu xem qua các bài văn của Tô Triệt, cảm thấy người này rất bảo thủ. Trong Tam Tô, người này là kém nhất, vậy mà y lại viết ra một bài sách luận gan lớn trùm trời như thế. Người cảm thấy có kỳ quái hay không?

- Rất kỳ quái.

- Tư Mã Quang là người theo tư tưởng nói nhiều, làm nhiều không bằng yên lặng, lại đột nhiên như bị ma ám một mực cổ vũ Tô Triệt?

Hàn Kỳ càng nói, sắc mặt càng khó coi:

- Còn có chuyện Vương An Thạch bất ngờ phong trả “từ đầu”, người không cảm thấy việc này từ đầu đến cuối đều có vẻ quỷ dị sao?

- Tướng công nói như vậy, hạ quan cũng cảm thấy kỳ lạ!

- Đây rõ ràng là bọn họ đang đóng kịch, dùng khổ nhục kế để bẫy chúng ta.

Hàn Kỳ cảm hận nói.

- Bọn họ tính toán làm thế nào?

Thẩm Cấu vẫn khó hiểu hỏi.

- Dự chúng ta công kích Tô Triệt!

- Một Tô Triệt địa vị nhỏ nhoi, dù chúng ta giết y thì có làm sao?

- Chúng ta đã không chú ý tới Quan gia, bài sách luận này là có thâm ý.

Hàn Kỳ đã nghĩ thông suốt, sắc mặt âm trầm nói:

- Sách luận của Tô Triệt, lúc đầu quan gia cũng không coi trọng, nhưng người của chúng ta vừa đánh hội đồng Tô Triệt, quan gia liền coi cuốn sách luận đó đại biểu cho ý kiến của ngài. Chúng ta đã kích Tô Triệt, chính là chúng ta đang đả kích quan gia.

- A....

Thẩm Cấu cũng thay đổi sắc mặt nói:

- Nói như vậy, chúng ta đã trúng gian kế của bọn họ?

Không khỏi may mắn nói:

- Cũng may tướng công đoán ra kịp thời, khiến cho âm mưu của bọn họ không thực hiện được!
- Có thể âm mưu này đã thực hiện được rồi...

Hàn Kỳ âm trầm nói:

- Năm nay là năm thành lập đảng của Thái tử. Dưới tình hình rối loạn như hiện tại, một khi khiến cho quan gia có ấn tượng xấu thì sẽ rất khó xoay chuyển!
- Không đến mức như vậy đâu, phải không tướng công?

Thẩm Cấu run giọng nói. Vậy còn tiền đồ của mình....

- Đương nhiên không đến mức như vậy.

Hàn Kỳ khinh miệt liếc y một cái, ngồi lại sau bàn làm việc:

- Y có kế Trương Lương, ta có kế qua cầu. Yên tâm, có lão phu ở đây, bọn họ cũng không lật trời được.
- Đúng vậy. Có tướng công ở đây, chúng ta còn phải lo lắng sao?

Thẩm Cấu cười nói.

- Nhưng cũng không thể khinh thường.

Hàn Kỳ nhìn y nói:

- Nếu Vương An Thạch không chịu viết chiếu, vậy người đến viết thay.
- Mong tướng công chỉ bảo.

Trong phòng của Tể tướng, giấy tờ bút mực đều chuẩn bị đầy đủ, Thẩm Cấu lập tức tiến vào trạng thái công tác.

- Vẫn có câu yêu cho roi cho vọt, tên Tô Triệt này mặc dù có chút cuồng ngạo, nhưng cũng là người yêu nước. Quả nhân tha thứ cho vị cuồng nhân trực tính này, coi như một việc thiện.

Hàn Kỳ suy nghĩ một chút, chậm rãi nói.

Trong căn phòng, Thẩm Cấu dùng chế từ viết theo lời của Hàn Kỳ. Viết xong, y đưa cho Hàn Kỳ duyệt: “Trẫm phụng mệnh tiên thánh, thống trị thiên hạ. Mặc dù ngủ quên trong cảnh thái bình, không dám hưởng lạc, thường lo sợ mình có điều sai quấy làm hỏng cơ nghiệp của tổ tiên.. Việc triều chính không hề bỏ bê, luôn lắng nghe ý kiến của các đại thần. Nay có Tô Triệt thẳng thắn khuyên gian, tuy tài văn chương chưa giỏi lắm, chưa nghiên cứu kỹ, nhưng nể tình y có tấm lòng ái quân. Trẫm viết ra những lời này để tỏ rõ sự khen ngợi y.”

- Không tồi.

Hàn Kỳ hài lòng vuốt cằm nói:

- Chính là ý này.

Quyển chiếu này được viết vô cùng khéo léo. Đầu tiên là nói về lời phê bình của Tô Triệt hướng tới quan gia, nhưng quan gia vẫn tỏ thái độ khoan dung rộng lượng, đồng thời phê bình sách luận của Tô Triệt ‘Tài văn chương chưa được, chưa nghiên cứu kỹ’ nhằm trấn an đám người Hồ Túc phản đối Tô Triệt. Kế đến lại nhằm vào lời của Vương An Thạch là ‘che chở Tể tướng, chuyên chính nhân chủ’, khen ngợi Tô Triệt ‘Biết ái quân’, dĩ nhiên lời nói ‘che chở Tể tướng’ cũng không tồn tại nữa.

Quyển cáo văn này vừa dâng lên, Hàn Kỳ lại nói chuyện với đám phe cánh, khiến cho âm thanh chê trách Tô Triệt mới dần dần lắng xuống.

Nhưng trải qua những lời chê trách nặng nề đến thế, mà Tô Triệt cứ như vậy vui vẻ lĩnh mệnh nhậm chức thì coi như cái danh ‘Chửi chủ câu tiên’ là xác định rồi. Bởi vậy y lấy cớ phụ thân đang sửa sang lễ thư,

huynh trưởng thì đi làm quan ở Phượng Tường, gia tộc không có ai quản lý, liền xin lưu lại kinh dưỡng thân, từ chối nhậm chức.

Triều đình liên tục ba lần hạ chỉ, y đều cự tuyệt, không tiếp nhận bất cứ bổ nhiệm gì. Ai khuyên, Tô Triệt cũng không nghe, vì vậy họ đành mặc kệ y.

Tô Triệt làm vậy là để trốn tránh danh xấu là chữ chủ, làm như vậy cũng có thể nói là inh. Ai ngờ lại lại làm cho Tô Lão Tuyền rất hận Vương An Thạch, ông ta cho rằng là do họ Vương ghen tị Tô gia quấy phá nên mới chặt đứt con đường làm quan của con ông ta. Từ ngày đó trở đi, liền nổi lên ý định trả thù, đương nhiên đây là nói sau.

Bất kể như thế nào, trận phong ba Chế khoa này, dưới sự chủ động của Hàn tướng công đã dần dần sắp xếp ổn thỏa...

Đối với việc này, Trần Khác cảm thấy cực kỳ đáng tiếc. Nhưng ngẫm lại, đối thủ là Hàn Kỳ nổi danh đã lâu, xem như hai bên cũng cân sức.

.....

Đảo mắt tới tháng năm, sứ giả của Lý Lượng Tộ tới kinh thành, dâng lên một phong thư tỏ vẻ khiêm tốn ăn năn. Lý Lượng Tộ còn thể thốt, nguyện ý không xâm lấn biên giới nhà Tống, từ nay về sau hai nước sống chung hòa thuận.

Triệu Trinh nhận được tin tức này rất là cao hứng, cười nói với Trần Khác:

- Quả nhiên như khanh sở liệu.

Hiện tại Trần Khác xem như là quan cố vấn., có thể cố vấn cho hoàng đế, tham dự việc quân cơ bất cứ lúc nào.

Vì thế Hoàng thượng phái Trần Khác đàm phán về việc biên giới giữa Tây Hạ và Đại Tống, hẳn dành toàn bộ mùa hè đều ở biên giới cùng người Đảng Hạng tranh giành từng mẩu đất. Ở trên bàn đàm phán, hẳn kiên quyết từ chối các yêu cầu quá đáng của Tây Hạ. Trải qua một thời gian dài đàm phán buồn chán và gian khổ, hai tháng sau song phương rốt cuộc ký kết điều khoản. Một là, song phương dựa vào cột mốc biên giới để phân chia lãnh thổ hai nước, quân dân của hai nước không được đi qua cột mốc này để cày ruộng hay trồng trọt.

Hai là, ở biên cảnh của triều Tống có thiết lập ba mươi ba tòa thành trại không được sửa chữa lại, Tây Hạ không được khai khẩn ở lãnh thổ bờ tây sông của Đại Tống. Đất không trồng trọt thì cho phép dân chúng song phương tới đây chặt cây, chăn thả, nhưng không được xây nhà. Kẻ nào trái với quy định, sẽ bị quan phủ trị tội.

Ba là, lính tuần tra của song phương không được mang theo vũ khí. Mỗi lần tuần tra, nhân số không được vượt quá ba mươi người. Nếu có người vi phạm thì coi như xúc phạm hiệp ước, chấm dứt giao thương và ban thưởng.

Thoạt nhìn, triều Tống dường như không chiếm được tiện nghi gì, nhưng nhóm quân thần của Biện Kinh cảm thấy như vậy là đủ. Bọn họ hiểu rõ rằng người Tây Hạ thích chiếm tiện nghi, Trần Khác làm được như vậy coi như là rất giỏi rồi.

Quân chủ của song phương đối với hiệp ước này không hề có dị nghị, vì thế hai bên ký tân ước. Cuối cùng hai nước kết thúc chiến tranh biên giới kéo dài liên tục mấy năm, hòa bình trở lại.

Ở thời điểm Trần Khác khua môi múa mép đàm phán với người Tây Hạ, sứ giả của người Ấp La cũng đi tới Biện Kinh, còn mang theo rất nhiều lễ vật quý hiếm.

Lúc trước đã nói qua, Triệu Tông Tích thành lập một mặt trận dân tộc thống nhất ở châu Tây Bình, khiến cho người Ấp La không thể tiếp tục tùy ý xâm lấn, đành phải hướng Đại Tống cúi đầu xưng thần.

Quốc vương của Ấp La là Lý Nhất Tồn, phái em trai của mình dẫn theo đoàn sứ giả tới kinh thành Biện Lương đệ trình quốc thư, đồng thời mang theo các lễ vật trân quý tới hiến dâng. Ấp La là vùng thâm sơn

cùng cóc, tưởng như đồ vật mang tới không đủ cho Thiên triều vừa mắt, nhưng lần này lễ vật mà bọn họ mang tới lại hấp dẫn rất nhiều.

Không ngờ bọn họ mang tới lại là một đôi kỳ lân.

Đây chính là thánh thú kỳ lân, nghe nói chỉ có ở thời thịnh thế có thánh thiên tử tại triều thì mới xuất hiện!

Đây là dấu hiệu trời ban điềm lành, là đại sự của triều Tống. Dân chúng Đại Tống nghe xong tin tức này đều rất là hưng phấn, cả ngày nhìn bức vẽ kỳ lân, hiện tại có thể nhìn thấy kỳ lân bằng xương bằng thịt rồi.

Quan gia cũng có chút hưng phấn. Tâm tình gần đây của lão rất là kém, nếu có điềm lành an ủi y một chút thì đúng là việc tốt.

Đương nhiên làm con của Chân Tông, lão vẫn có rất cảnh giác với cái gọi là điềm lành. E sợ dẫm phải vết xe đổ của cha, Triệu Trinh phái người tới xác nhận trước, xem đồ vật kia thực là kỳ lân hay chỉ là một loại đồ chơi gì đó.

Vì thế, vài vị quan viên nổi tiếng bác học đều được phái Dương Châu, giả trang là quan viên Lễ Bộ tiếp đón sứ đoàn Ấp La, nhân cơ hội này cũng có thể nhìn thấy Kỳ lân trong truyền thuyết.

Chỉ thấy con vật kia có hình dáng như con trâu, trên mình có những điểm lấm tấm như nổi mụn, da rất dày, đầu to, còn có một cái sừng lớn trên đầu.

- Con này...

Bọn quan viên đều ngơ ngẩn cả người, không khỏi ngơ ngác nhìn nhau. Đây là con gì vậy? Trông không giống kỳ lân trong truyền thuyết!

Nhìn đôi mắt nhỏ như hạt đậu, cái đầu lại rất to, trông có vẻ ngu xuẩn, nào có nửa điểm giống thánh thú kỳ lân uy phong?

Nhưng nhóm người Ấp La này đều một mực chắc chắn đây là kỳ lân! Người xem nó có bốn chân, cả thân như mặc giáp, quan trọng nhất còn có một cái sừng! Không phải là kỳ lân thì là con gì?

Kỳ lân tuy là thần thú, thấy đầu không thấy đuôi, nhưng ngay cả đứa trẻ ba tuổi đều biết rõ các đặc điểm này của nó. Mà con vật này có rất nhiều đặc điểm giống kỳ lân, chẳng lẽ kỳ lân lại có bộ dáng như thế này? Mọi người đều tỏ vẻ không tin tưởng cái điềm lành này lắm, nhưng mấy vị đại nhân cũng tìm không ra lý do phản bác, đành phải ậm ừ cho có lệ rồi trở về đóng cửa bàn bạc lại.

- Chư vị thấy thế nào?

Hồ Túc đứng đầu Hàn Lâm Học Sĩ hỏi.

- Ta chưa từng thấy con vật nào như vậy!

Một người quan viên hạ giọng nói:

- Đến cùng có phải hay không, thực sự nói không rõ ràng.

Mọi người đều nhìn y tỏ vẻ khinh thường. Quan gia phái người tới đây làm gì? Không phải là xác định thật giả hay sao? Nếu không có kết luận, mọi người còn có mặt mũi gì trở về bẩm báo?

Chỉ là những vị quan viên này, tuy rằng đọc sách đã đọc nát, nhưng kiến thức thực tế đều rất là ít ỏi. Người để bọn họ tới tìm hiểu, quả thực là làm khó bọn họ.

- Trong sách cổ miêu tả kỳ lân là như thế nào?

Bất kể thế nào cũng phải đưa ra ý kiến, Hồ Túc hỏi.

- Sách cổ có ghi, Kỳ lân là con vật sinh sống ở Trung Quốc, có một sừng và da cực kỳ cứng rắn, đao thương không thể xuyên thủng.

Có người lập tức đáp.

- Cái này thì con vật kia cũng có.

Hồ Túc vuốt cằm nói:

- Còn gì nữa không?

- Trong ‘Nhĩ Nhã – Thích thú’, ‘Tuyệt uyển – Biện vật’, ‘Thuyết văn’ viết là có phần giống hươu, ‘Tả truyện’ có viết kỳ lân có đuôi giống đuôi trâu.

Lập tức có người nói:

- Phần đuôi của dị thú mà hôm nay chúng ta thấy có điểm giống.

- Cổ văn còn nói kỳ lân có móng tròn như ngựa.

Lại có người nói:

- Cái này cũng giống.

- Sách cổ viết kỳ lân có màu vàng, có lân quang quanh thân.

Lại có người bổ sung:

- Điểm này cũng giống.

Lại có người đưa ra ý kiến phản đối:

- Trong “Luận hành – Giảng thụ” có nói: “Hán Vũ Đế lúc đi phía tây tuần thú, nhìn thấy một con kỳ lân màu trắng, có một sừng và năm ngón chân”. Một sừng thì giống, còn năm ngón chân thì lại không giống.

- Vậy con vật kia có móng tròn như ngựa, lại nói như thế nào?

Một người phản bác hỏi.

Nói đi nói lại, mọi người phát hiện không có sách nào phủ định con vật kia không phải kỳ lân. Ngược lại, càng khảo chứng càng phát hiện con vật kia rất không tầm thường, chẳng lẽ hình dạng của kỳ lân là như vậy? Chắc do ở Trung Nguyên đã lâu lắm rồi không có người nhìn thấy kỳ lân, cho nên tranh vẽ mới thay đổi như vậy.

Cuối cùng, ánh mắt của mọi người đều nhìn về phía Hồ Túc. Đến cùng là đúng hay không, còn phải do lãnh đạo định đoạt.

- Như vậy...

Hồ Túc trầm ngâm thật lâu sau mới khó khăn nói:

- Đi ngủ trước đã.

Mọi người suy nghĩ nửa ngả chổng vó xuống mặt đất, nhưng cũng đành phải giải tán.

Hồ Túc hiện tại là Hàn Lâm Học Sĩ, tiến thêm một bước nữa thì có thể đứng vào hàng ngũ trung tâm triều đình, nhưng một bước này có khả năng vĩnh viễn cũng không thể bước qua. Ông ta biết rõ nếu nhìn sai con vật này thì sẽ trở thành trở cười thiên cổ, vậy thì giấc mộng Tể tướng của mình đến nghĩ cũng đừng nghĩ, cho nên ông ta không thể không cẩn thận.

Sáng sớm hôm sau, Hồ Túc lại tới chỗ sứ đoàn Ấp La muốn xác nhận lại một lần nữa. Ai ngờ chính gặp phải dị thú kia đang bài tiết, mùi phân hôi thối bốc lên ngút trời.

- Trời ơi, đây mà là kỳ lân sao?

Tâm tình của Hồ Túc nhất thời nguội lạnh hơn nữa. Sau khi trở về nghĩ trái nghĩ phải, cảm thấy vẫn là bảo thủ có vẻ tốt hơn, vì thế liền viết một bản tấu trình miêu tả chi tiết con vật khi tận mắt nhìn thấy, lại nói có sách, mạch có chứng phân tích một phen. Cuối cùng đưa ra một cái kết luận nhìn như cẩn thận nghiêm túc, kỳ thực lại rất khéo đưa đẩy. Nói rằng con vật này có nhiều đặc điểm rất giống kỳ lân, nhưng bởi vì chưa từng có ai nhìn thấy qua kỳ lân, cho nên cũng không dám khẳng định con này là kỳ lân...

Bản tấu trình nhanh chóng được đưa lên Chính Sự Đường. Phú Bật và Hàn Kỳ là Tể tướng, việc gì cũng phải qua tay bọn họ trước. Chuyện này hiện tại chính là quốc gia đại sự, liên quan đến thể diện ngoại giao, đương nhiên muốn xen vào.

- Tên Hồ Túc này thật dối trá!

Nhìn thấy bản báo cáo của Hồ Túc, Hàn Kỳ tức giận nói:

- Nói đông nói tây, cuối cùng cũng không có kết luận gì!

- Ý kiến của người thì sao?

Phú Bật hỏi.

Hàn Kỳ lắc đầu nói:

- Ta chỉ học đạo của thánh nhân.

Ngụ ý chính là ta không có học qua động vật học... thiếu chút nữa khiến cho Phú tướng công ghen chết. Cũng may Hàn Kỳ chuyển đề tài:

- Nếu có thể xác định đây là thủy thú (vật tốt lành). Như vậy một sừng thủy thú chỉ có hai loại, một là kỳ lân, hai là Thiên Lộc (thú cát tường trong truyền thuyết, một sừng, giống hươu nhưng lông dài), nhưng Thiên Lộc không có giáp, cho nên con vật này hẳn là kỳ lân.

- Nhưng bản tấu có nói, con vật này nhìn rất là ngu ngốc, phóng uế bừa bãi, không chịu nổi...

Phú Bật cau mày nói.

- Hình dung khờ ngốc, cũng có thể là đại trí giả ngu.

Hàn tướng công lơ đãng nói:

- Về phần thối thì rửa sạch đi là được.

- Xem ra người cũng tán thành nó là kỳ lân.

Phú Bật nhìn ông ta hỏi.

- Ta không nói như vậy.

Hàn Kỳ nhún nhún vai, không chịu trách nhiệm nói.

-

Đối với lão du côn này, Phú Bật đành bó tay, đành buồn bực nói:

- Nếu đã nhận định con này là kỳ lân, tất nhiên phải cử hành lễ nghi long trọng để tiếp đón, lấy đãi ngộ cao nhất để phụng dưỡng. Vua và sĩ phu, dân chúng đều phải cung phụng. Vạn nhất chứng minh không phải kỳ lân, chẳng phải khiến cho các nước nhỏ chê cười chúng ta sao?

- Ai có thể chứng minh là không phải?

Hàn Kỳ trừng to mắt nói:

- Thì để người khác chứng minh đi!

- Cũng tốt.

Phú tướng công suy nghĩ một chút. Dù sao đoạn đường sứ giả Ấp La tới Biện Kinh còn mất một tháng, trong thiên hạ có nhiều người tài ba dị sĩ, chắc phải có người nhận ra con vật này. Nếu đều không nhận ra, vậy thì thừa nhận nó là kỳ lân cũng không sao...

Vì thế liền xin chỉ thị quan gia chiếu cáo thiên hạ. Bất kỳ là ai, đều đến phân biệt dị thú, người nào có thể nhận ra với lý lẽ xác đáng thì sẽ được trọng thưởng!

Trong thành Biện Kinh, người rảnh rỗi là nhiều nhất. Không nhận ra cũng tới nhìn một cái, dù sao tất cả mọi người đều không nhận ra nên không sợ mất mặt. Vì thế mọi người liên tục tới thăm sứ đoàn Ấp La để nhìn thấy phong thái của dị thú.

Một tháng trôi qua, vẫn không có ai nhận ra con vật này là con gì.

Nếu mọi người đều đã không nhận ra, như vậy coi nó là kỳ lân cũng không sao. Mắt thấy con vật kia sắp tới kinh thành, dưới sự chủ trương của Hàn tướng công, quyết định lấy lễ nghi cao nhất nghênh đón điềm lành.

Lễ Bộ và Hồng Lư Tự khẩn trương giở sách tra tìm lễ tiết nghênh đón điềm lành, cũng không cần phải tìm tra sách cổ, bởi các triều đại tiền đề đều có xuất hiện các hoạt động nghênh đón điềm lành.

Những quan viên khác cũng đều tận tâm tận lực, tìm tòi mọi câu chữ để tuyên dương lễ đón kỳ lân vào kinh thành.

Trong ngày nghỉ, Tư Mã Quang không dễ gì được ở tại phủ của mình. Y đang ở trong thư phòng viết văn, Tư Mã Khang liền dẫn theo Vương Bàng đi vào.

Hai nhà là thông gia, Tư Mã Quang từ trước đến nay đều coi Vương Bàng - vị thanh niên tuấn tú thông minh này như con cháu. Thấy y tiến vào, Tư Mã Quang cũng không để bút xuống mà nói:

- Nguyên Trạch tùy tiện ngồi đi, đợi ta viết xong bài văn chương này đã!

Wang Bàng liền đứng ở bên cạnh y, chờ một mạch đến khi Tư Mã Quang viết xong, mới cười nói:

- Vốn tưởng rằng thúc thúc là đang viết tấu thư, ai ngờ là thúc thúc đang viết “Thông chí”. Quả nhiên là bát phong bất động! (Bát phong trong phật giáo là lợi, suy, hủy, dự, xưng, ki, khổ, nhục. Bốn điều lành, bốn điều xấu, gặp bất kỳ điều nào đều bất vi sở động, không hề chịu ảnh hưởng)

- Cái gì mà bát phong bất động.

Tư Mã Quang lắc đầu cười nói:

- Ta từ xưa tới nay đều không tin điềm lành gì hết, nên không muốn quan tâm tới việc kia.

- Kỳ thực rất nhiều người cũng không tin.

Wang Bàng thản nhiên cười nói:

- Kỳ lân là thần thú, giống như rồng, phượng vậy. Thần thú có thể đăng vân giá vũ, bay liệng cứu thiên, làm sao có thể giống như gia súc, bị người bắt tới đây được?

- Nói không sai.

Tư Mã Quang gật đầu nói:

- Đáng tiếc, không có ai có thể chứng minh được điều đó. Hiện tại Đông phủ đang cho quan lại chuẩn bị nghênh đón điềm lành, coi như là chấp nhận con vật kia rồi.

- Chỉ sợ là dụng tâm kín đáo

Wang Bàng lạnh lùng nói.

- Vì sao nói như vậy?

Tư Mã Quang biết người trẻ tuổi này có tâm cơ sâu, trên đời hiếm thấy, có lẽ chỉ có Trần Trọng Phương là có thể so sánh với y.

- Xin hỏi thúc phụ, là ai chủ trương thúc đẩy việc này?

Wang Bàng hỏi.

- Hàn tướng công.

- Chẳng phải người này từ trước đến nay chỉ biết bo bo giữ mình hay sao?

Vương Bàng truy vấn:

- Vì sao có thể mạo hiểm làm việc như vậy?
- Cái này...

Tư Mã Quang nghĩ lại cũng có lý, liền nói:

- Người đừng có thừa nước đục thả câu nữa!
- Thúc phụ bác học, dĩ nhiên biết kỳ lân đại biểu cho cái gì...

Vương Bàng gần từng chữ nói.

-A...

Tư Mã Quang vừa nghe đã hiểu.

Trong truyền thuyết, kỳ lân có thể khiến con người có được con nối dõi. Tương truyền lúc Khổng Tử chuẩn bị sinh ra, có kỳ lân phun ra ngọc thư giao cho nhà này., ở trên có viết ‘Thủy tinh chi tử tôn, suy Chu nhi Tổ vương’ (con của Thủy Tinh, nối nhà Chu suy làm vua không ngôi, ý chỉ có đức của đến vương nhưng vẫn chưa được tại vị). Đây chính là bản gốc của truyền thuyết ‘Kỳ lân tống Tử’, mà một khi kỳ lân xuất hiện, chẳng những có ý nghĩa Thánh chủ có đức, còn có ý quốc gia có phúc lộc lâu dài.

- Ý của người là?

Tư Mã Quang thấp giọng hỏi.

- Đúng vậy.

Vương Bàng gật đầu nói:

- Cháu hoài nghi, Hàn Kỳ mượn diêm lạnh này để gán ghép cho việc lập Thái tử.

Nói xong y hạ thấp giọng:

- Vị kia của chúng ta còn đang ở Quảng Tây, đây là cơ hội tốt nhất của ông ta!
- Không sai...

Tư Mã Quang ngưng trọng nói:

- Quả thật có khả năng này.
- Không phải khả năng, mà là nhất định.

Vương Bàng quả quyết nói:

- Cháu dám đánh cược, những bản tấu kia giấu không ít mưu đồ riêng!

Lúc này Tư Mã Quang mới ý thức tới tình thế nghiêm trọng. Hiện giờ Triệu Tông Tích còn tại Quảng Tây, tuy rằng nơi đó đã ngưng chiến. nhưng vẫn chưa chính thức ký hiệp ước thì y vẫn không thể trở lại kinh thành. Mà ngay cả Trần Khác cũng bị điều ra khỏi Biện Kinh, phe mình đang đứng ở thời kỳ yếu kém nhất.

Tuy Vương Bàng thường xuyên đưa ra nhiều ý tưởng, nhưng ngay cả chính Vương Bàng cũng phải thừa nhận, chỉ có Trần Khác mới có thể đem các quân cờ rời rạc dưới tay của Triệu Tông Tích ghép lại cùng nhau.

- Trọng Phương biết việc này chưa?

Tư Mã Quang hỏi.

- Lúc đầu chỉ cho rằng đây là một việc nhỏ bàn bên lề, cho nên không thông tri cho hần, hiện tại đối phương lại dùng việc này làm âm mưu nên không kịp hồi âm cho hần nữa.

Vương Bàng ước gì mình có thể độc lập đứng ra chống đỡ toàn cục, như vậy mới có thể bày ra năng lực xoay chuyển tình thế của mình.

- Ừ.

Tư Mã Quang chậm rãi gật đầu nói:

- Trước khi diện hạ trở về kinh thành, chúng ta phải nghĩ cách kéo dài.

Nói xong, trong lòng chỉ cười khổ, cho dù về rồi thì làm được cái gì chứ?

Nói thật là, hiện tại y có chút hối hận.

Hiện giờ đại thế của Triệu Tông Thực đã thành, bên y cho dù có thu hoạch nhỏ nhưng cũng không ảnh hưởng tới đại cục. Đừng tưởng trong bát công thuộc Trung Xu có bốn người dường như thiên về Triệu Tông Tích, nhưng nếu nghiền cứu kỹ một chút, Âu Dương Tu và Bao Chửng là hạng người chỉ biết đắc tội người khác, là cô thân không bè phái, còn nhóm người Tăng Công Lượng, Vương Khuê thì là quân tử chỉ biết bo bo giữ mình. Những nhân vật như vậy, dù nhiều hơn nữa cũng không bằng Hàn Kỳ có khả năng can thiệp triều chính.

Ở bên ngoài Trung Xu, đảng phái của Triệu Tông Tích càng không có phần thắng.

Nhưng ai bảo Triệu Tông Tích năm đó không chịu sự bố trí nhân hạ, lại dựa vào kế sách phá giá muối giải của Trần Khác mới rửa sạch sỉ nhục, khiến cho quan gia và nhóm tướng công nhìn y với con mắt khác. Về sau lại tiếp tục phát triển càng nằm ngoài dự đoán của mọi người, Một Tàng Ngoa Sủng bị Lý Lượng Tộ xử lý, Tây Hạ chủ động cầu hòa Đại Tống.

Trong chuyện này, nguyên nhân chính là do Tây Hạ xảy ra đấu tranh quyền lực trong nội bộ. Nhưng với bản chất tính toán nhỏ nhặt duy ngã độc tôn của Đại Tống, hiển nhiên toàn bộ công lao đều quy về Tư Mã Quang.

Vì thế mấy năm trước, Tư Mã Quang vốn còn bị mọi người nhạo báng, vừa mới xuất hiện đã đưa ra diệu kế bình an thiên hạ, tiền đồ vô cùng quang minh.

Đây hết thảy đều bắt đầu từ diệu kế kia của Trần Khác... Y sợ nhất là nợ ân tình, chính là vì nợ một ân tình này, Tư Mã Quang mới bị Trần Khác lôi kéo lên cùng một chiếc thuyền.

Hiện giờ Tư Mã Quang rất được quan gia coi trọng, hiển nhiên giá trị con người cũng được tăng lên. Nhớ lại lúc Trần Khác thừa dịp lúc mình còn đang sơ ý mà đầu tư, hiện tại có thể nói là một vốn bốn lời, Tư Mã Quang cũng không thể không bội phục ánh mắt của thằng nhãi này... Ấy, nói như vậy giống như có chút tự sướng.

Bất kể thế nào, y bởi vì việc của Tô Triệt mà bị coi là thành viên của đảng Triệu Tông Tích. Mặc dù có chút hối tiếc, nhưng Tư Mã Quang hiểu rất rõ rằng mình không có đường khác để đi. Nếu lại đi đầu nhập vào Triệu Tông Thực, thanh danh sẽ bị hủy hoại, chức quan này coi như cũng xong. Từ một đảng này nhảy sang đảng khác không phải là không thể, nhưng đã đắc tội người ta, tương lai không chỉ nói gian nan, mà hy vọng cũng không có.

Tư Mã Quang rất quen thuộc tư vị này, thực sự không nghĩ lại ném trải thêm một lần nữa.

Nghĩ tới nghĩ lui, cũng chỉ có hạ quyết tâm một đường đi tới, nếu có thể mở một đường máu thì tiền đồ của mình chính là vững chắc như đồng.

Nếu là bị bại... Tư Mã Quang chưa xót cười, thâm nghĩ, cùng lắm trí sĩ về quê, tu soạn ‘Thông chí’ của mình!

Vương Bàng đi rồi, Tư Mã Quang khép sách lại cất vào trong hộp, còn khóa lại nữa. Dường như trong khoảng thời gian ngắn không có ý định lấy ra.

Đứng dậy, Tư Mã Quang thở dài một tiếng, trong lòng tự nhủ: “Trần Khác ơi Trần Khác, chỉ mong như lời người nói. Đến mùa thu sẽ có chuyển cơ, nếu không lão phu, ấy, có thể sẽ bị người lôi theo xuống vực...”

Thấy cử chỉ của Tư Mã Quang khác thường, Tư Mã Khang mới mười hai tuổi có chút sợ hãi hỏi:

- Phụ thân, người đang nghĩ gì vậy?

- Khang nhi.

Tư Mã Quang hiền từ nhìn Tư Mã Khang hỏi:

- Con có muốn đi xem kỳ lân không.
- Có...

Tư Mã Khang sợ lại bị cha giáo huấn, vội lắc đầu nói:

- Không muốn.
- Vậy thì vi phu tự mình đi xem.

Tư Mã Quang sa sầm mặt, đi tới cửa quay lại nhìn đứa con còn không hiểu chuyện gì, mới cười ha hả nói:

- Tiểu tử ngốc, còn không đi theo!
- Tuân mệnh, phụ thân!

Mắt của Tư Mã Khang sáng lên, vội vàng đuổi kịp...

Hai ngày sau là lâm triều.

Đề tài thảo luận hôm nay của các quan lại không còn là đại sự về chiến tranh, trị thủy, mà là việc nghênh đón kỳ lân ở cửa nam kinh thành... Con kỳ lân kia thực ra mấy hôm trước đã đi tới kinh thành rồi, nhưng Khâm Thiên Giám nói ngày mốt mới là ngày hoàng đạo, bởi vậy còn phải chờ thêm một chút.

Nhưng trăm quan lại không thể đợi thêm nữa. Tin tức thần thú tới đã lan rộng toàn bộ kinh thành làm cho bọn họ xôn xao bàn luận không ngừng. Bàn luận từ chuyện kỳ lân kia thần uy như thế nào, cho đến chuyện đến lúc nghênh đón, không biết quan gia có tự mình tới nghênh tiếp hay không... Có người nói quan gia là thiên tử, thần thú dù có thần đến mấy cũng là thú, đâu có đạo lý đi ra nghênh đón. Nhưng càng nhiều người lại phản đối, nói rằng thiên tử là con trai của trời, thế gian xuất hiện thủy thú chính là tin tức từ trời gửi tới cho thiên tử. Quan gia không để ý tới mặt mũi của thần thú, nhưng cũng phải vì mặt mũi của trời mà tới nghênh đón.

Chúng quan viên ở nơi này thảo luận khí thế, Triệu Trinh thì lại cụt hứng. Cũng đúng, quan gia từ lúc lên làm thiên tử tới nay còn chưa từng đi ra nghênh đón ai, không ngờ lần đầu tiên của mình lại đi nghênh đón một con vật, đối lại là ai khác cũng cảm thấy không có gì vui vẻ.

Tiếp xúc với Triệu Trinh trong triều đình được hai mươi năm, Phú Bật và Hàn Kỳ liền nhìn ra có chỗ không đúng... Theo tính tình lâu nay của Triệu Trinh, chỉ khi gặp phải việc gì rất bất mãn thì mới lộ ra thái độ như hiện tại.

Hàn Kỳ dĩ nhiên sẽ không hé răng, Phú Bật liền nhẹ giọng hỏi:

- Xin hỏi ý của bề hạ như thế nào?

Thủ tướng lên tiếng, hơn nữa hỏi chính là Hoàng đế, đại diện vốn ồn ào lập tức yên tĩnh đến kim rơi cũng có thể nghe thấy. Triệu Trinh hơi sững sốt, liền lấy lại tinh thần nói:

- À, quả nhân nhớ tới, sáng nay Tư Mã ái khanh có dâng một bài phú.

Dừng một chút lại nói:

- Gọi là ‘Ấp La hiền kỳ thú phú’. Đúng không, Tư Mã ái khanh?
- Vâng.

Tư Mã Quang để bút xuống, đứng dậy đáp lại.

Mọi người nghe vậy không khỏi thầm mừng, quả nhiên là gần quan được ban lộc. Chúng ta đều muốn chờ nghi lễ kết thúc mới dâng sớ, lại bị tên này đưa lên trước.

- Bài phú của ái khanh viết vô cùng tốt, quả nhân rất có hứng thú với phần “Tiến biểu” mở đầu của nó.

Triệu Trinh thản nhiên nói:

- Ái khanh đọc ọi người cùng nghe.

- Tuân chỉ.

Tư Mã Quang tiếp nhận quyển tấu, rồi trầm giọng đọc:

- Thần có nghe nói: Tháng này có sứ đoàn Ấp La tới dâng hiến dị thú, cho là kỳ lân. Ngày hai mươi lăm, thần dẫn theo con út đi tới xem. Tài học của thần thấp kém, không thể nhận ra dị thú này là con gì. Bởi vì danh tiếng của kỳ lân là vô hình, mà sách cổ ghi lại là hữu hình, song đó là chuyện rất lâu rồi....

Trên đại điện vang lên lời lẽ chính nghĩa của Tư Mã Quang, bách quan đều nghe y miêu tả hình dạng của dị thú. Cổ giống gấu, miệng giống chim, đầu heo thân ngựa, có sừng giống trâu, có lân giống voi. Sức nó lực lớn, tính tình hiền lành, đại khái là do sinh sống ở nơi xa, bởi vậy không thấy trên sách cổ có hình miêu tả.

Đọc qua một lượt, Tư Mã Quang tưởng tượng quần thần khen ngợi như thủy triều. Sau đó lại tưởng tượng Hoàng đế trả lời: “Quái thú này, sinh ra ở nam Ngũ Lĩnh, sinh sống trong đầm lầy. Có được nó, đức của ta không có tăng lên. Thả nó đi, đức của ta cũng không có giảm. Không bằng sửa ngênh đón dị thú thành ngênh đón kẻ sĩ, phú phụng dưỡng dị thú thì đừng để phụng dưỡng kẻ sĩ...”

- Ý là, hiện tại chúng ta không rõ ràng lắm con vật này có phải kỳ lân hay không, nhưng đã làm cho cả nước gà bay chó chạy. Nếu không phải kỳ lân, sẽ khiến cho các tiểu quốc phiên bang cười nhạo chúng ta, cho dù thực là kỳ lân, đó cũng là do người ta đưa tới, không phải thú sinh sống trên đất Đại Tống, vậy thì con vật này không có liên quan gì tới điềm lành của chúng ta.

- Cho nên, theo ngu kiến của thần, chúng ta vẫn là không chấp nhận dị thú mà trả lại cho Ấp La. Đường nhiên để biểu hiện phong độ của Đại Tống chúng ta, có thể ban thưởng cho sứ giả Ấp La vàng bạc châu báu, ban thưởng chiếu thư, có thể viết ‘Người di tứ phương phục tùng, thiên thụ cũng có thể tự tới’... Chúng ta vẫn là đợi cho điềm lành tự đến, không cần người khác đưa tới.

- Như thế, tiểu quốc Ấp La cũng không có cách nào chê cười chúng ta, mà chúng ta cũng không tổn hại gì. Đây chẳng phải lưỡng toàn kỳ mỹ sao?

Cuối cùng, Tư Mã Quang cũng không quên cất cao giọng nói:

- Về sau chỉ cần Hoàng thượng ‘Tu thân tích đức làm gốc’, thiên hạ sẽ tự nhiên hiểu rõ “Tam quang trong sạch, bảo hộ vạn dân, mưa thuận gió hòa, khắp nơi giàu mạnh”. Đây mới thực sự là điềm lành.

Quần thần nghe được trợn mắt há hốc mồm, Triệu Trinh lại tán dương gật đầu nói:

- Chưa vị ái khanh thấy như thế nào?

Quần thần vẫn là trợn mắt há hốc mồm, ngay cả Hàn tướng công cũng thay đổi sắc mặt. Ông ta vốn tưởng rằng kéo Trần Khắc ra khỏi kinh thành thì đảng phái của Triệu Tông Tích sẽ trở nên suy yếu, không thể tưởng tượng được lại xuất hiện một Tư Mã Quang có trình độ còn cao hơn cả Trần Khắc!

Gặp những việc khó khăn luôn khiến người khác phải bó tay, Tư Mã Quang lại xử lý vô cùng khéo léo, có thể coi là hoàn mỹ không tỳ vết!

Thảo luận vốn náo nhiệt đột nhiên dừng lại, bách quan nhưng không có ai dám phản bác Tư Mã Quang. Bởi vì lời này chiếm hết đạo nghĩa, làm cho người khác không có đường nào phản bác!

Cái gọi là ‘Một con chim hót, bách điệu im lặng’ đúng là nói trường hợp này. Vậy là mọi nghi thức đón điềm lành đều bị dẹp đi, khiến dân chúng Biện Kinh rất thất vọng.

Nhưng mà càng thất vọng chính là Hàn tướng công. Ông ta tỉ mỉ bày ra kế hoạch ‘Mượn điềm lành mời lập Thái tử’, thế nhưng đã hoàn toàn chết trong trứng nước...

- Tư Mã tiểu nhi!

Hàn tướng công hiềm thấy thất thố, đương nhiên là ở trong phòng của ông ta. Ông ta đánh vỡ bát trà, la hét với mấy người tâm phúc đang cầm như hén:

- Dám phá hỏng đại sự của ta hết mấy bận!

- Tướng công bớt giận.

Tham tri Chính sự Ngô Khuê kiên trì nói:

- Quan gia còn chưa thấy con kỳ lân kia, chúng ta vẫn có thể dựa vào đó làm văn.

Hàn Kỳ tỉnh táo lại, đúng vậy, cái gọi là điềm lành bất quá là lý do để bách quan có cơ lập Thái tử, lấy cớ này không được thì đổi một cái khác.

330. Quyển 7 - Chương 358: Nhật Thực - Võ Đê

- Không thể bỏ qua cho tên Tư Mã Quang đó!

Hàn Kỳ lấy lại bình tĩnh rồi mới hỏi:

- Người có chủ ý gì?

- Thuộc hạ có biện pháp này, coi như là một hòn đá ném hai con chim, ngăn cản cơn sóng dữ.

Ngô Khuê cũng không phải tay vừa, làm tới Tham tri Chính sự rồi, vậy mà ở trước mặt Hàn tướng công cũng phải cung kính.

- Đừng thừa nước đục thả câu

Hàn Kỳ nói thẳng:

- Có chuyện nói mau...

May mà câu cuối không nói ra. Ngô Khuê âm thầm kêu may, nếu không mình cũng khó xuống đài.

Ngô Khuê nói cho Hàn Kỳ biết, Khâm Thiên Giám báo lại rằng mừng một tháng sáu sắp xuất hiện nhật thực nửa phần sáu, tức là nhật thiên thực.

- Hả?

Sự chú ý của Hàn tướng công lập tức dời khỏi con kỳ lân. Phải biết rằng từ xưa đến nay nhật thực được coi là điềm xấu, hơn nữa còn có liên quan trực tiếp đến người thống trị cao nhất. Trong “Tả Truyện” có ghi “Nhật hữu thực chi, thiên tử bất cử” (ngày có nhật thực, thiên tử bất lực). Ấy, cũng không phải bất lực về sinh lý mà ý là chỉ quân chủ thất đức.

Vừa tuyên bố đưa kỳ lân trở về đã phát sinh nhật thực, điều này nghĩa là như thế nào? Đến cả đứa nhỏ ba tuổi cũng có thể tưởng tượng được.

Đây quả là cơ hội trời ban để xoay chuyển thế cục, đồng thời tiêu diệt tiểu tử Tư Mã, chỉ tiếc tên tiểu tử Trần Khác không ở trong kinh thành nên không thể tiêu diệt hần cùng lúc.

Tin tức này tốt đến nỗi khiến Hàn Kỳ không thể tin, chẳng lẽ Triệu Tông Thực chính là kẻ đứng đầu thiên mệnh, được thiên thần bảo hộ sao?

- Khâm Thiên Giám báo lúc nào?

Hàn Kỳ không tin có sự trùng hợp như vậy.

- À...

Ngô Khuê đỏ mặt cười. Thật ra gã kiềm chế không báo vì muốn sau khi chuyện thành công sẽ nói với Triệu Tông Thực để tranh công. Giờ phút này tình thế bức bách, nếu không nói sẽ mất giá trị nên mới không thể không nói thật:

- Đã vài ngày.

- Sao không báo sớm?

Hàn Kỳ mặt không đổi sắc hỏi.

- Sợ làm hỏng việc lớn của tướng công.

Cũng may Ngô Khuê biết khó mà gặt được vị cấp trên thông minh và quả quyết này nên đã sớm nghĩ có:

- Vốn đợi đại cục định xong thì cho dù có nhật thực cũng không quan trọng, nếu sớm tiết lộ ra ngược lại sẽ bị người khác lợi dụng làm điểm yếu.

- Ha ha, Trường Văn tính toán rất chu toàn.

Hàn Kỳ như cười như không khiến Ngô Khuê sờn tóc gáy.

Chỉ có điều việc có nặng nhẹ, trước tiên đành phải gác lại việc truy cứu gã giấu diếm không báo đã. Hàn Kỳ chậm rãi nói:

- Để Khâm Thiên Giám thông báo nhật thực xuất hiện.

- Trước tiên không đề cập tới nửa phần sáu?

- Ừ.

Hàn Kỳ gật đầu:

- Đợi quan gia hồi tâm chuyển ý thì nói sau.

- Nếu quan gia nhất quyết không đổi ý thì sao?

Ngô Khuê lo sợ hỏi.

- Thì đó là vì lịch quan xem thuật số kém cỏi nên trực xuất ra khỏi Khâm Thiên Giám về làm quan địa phương.

Hàn Kỳ thản nhiên nói.

Ngô Khuê nghe xong khâm phục không thôi. Loại tiếng oan này mỗi người trong Khâm Thiên Giám đều cầu còn không được.

- Phải giữ bí mật.

Hàn Kỳ thở dài:

- Không thể lại bị người khác làm hỏng việc nữa!

- Vâng.

Ngô Khuê sợ hãi nhận lệnh. Chỉ cách một ngày sau đó, Khâm Thiên Giám liền dâng tấu báo vài ngày nữa sẽ có nhật thực.

Tin tức vừa ra khiến vua và dân chấn động. Bách quan bàn luận không ngớt, không ai không cho rằng đây là trời phạt do việc coi thường kỳ lân! Ngay cả quan gia cũng sợ hãi, hạ chiếu chỉ cho các quan lại góp ý kiến bổ cứu.

Ngoại trừ nghi thức cứu nhật (ngày nhật thực người ta đốt pháo, khua chiêng, giương cung bắn trăng để cứu mặt trời) như cũ ra thì các đại thần còn mạnh mẽ yêu cầu dùng lễ tiết cao nhất để đón kỳ lân vào kinh thành. Quan gia phải ra khỏi thành mười dặm để đón!

Việc này khiến Tư Mã Quang choáng váng. “Khổng Tử không nói quái, lực, loạn, thần”, y không tin cái gì gọi là điềm lành thiên tượng, nhưng sự việc trùng hợp như vậy khiến y không thể cãi lại.

Vương Bàng cũng không có cách nào. Ở thời đại này hiện tượng thiên văn biến dị là một việc lớn, có thể làm hoàng đế phạm tội, làm tể tướng mất chức. Việc đã đến nước này trừ khi người có thể đẩy lui nhật thực, nếu không không ai dám cản trở các quan dùng biện pháp bổ cứu.

Ngày lúc hai người hết đường xoay sở thì Tư Mã Khang tiến vào khẽ bẩm:

- Cha, Trần gia ca ca đến.

- Trần học sĩ về kinh rồi ư?

Tư Mã Quang kích động kêu lên.

Vương Bàng cũng nhẹ nhàng thở ra, trong lòng không khỏi thảm than: dù sao người ta mới là nhân vật chính...

- Không phải.

Tư Mã Khang lắc đầu nói:

- Là Trần Tứ ca.

- Ồ.

Tư Mã Quang hơi thất vọng nói:

- Mời đến thư phòng gặp ta.

- Thúc phụ, ta tránh đi một lát.

Vương Bàng biết Tư Mã Quang muốn gì nên biết điều tránh vào phòng trong.

Chốc lát sau, Tư Mã Khang dẫn Trần Thung mặc thường phục tiến vào. Trần Tứ Lang lấy lễ thầy trò bái kiến Tư Mã Quang, bởi Tư Mã Quang là vị quan Tường Định của Chế Khoa Ngự Thí, đã giúp gã rất nhiều để thi đỗ.

Thật ra tài học của Trần Thung kém hơn mấy người Chương Đôn, Vương Thiệu đôi chút, nhưng vòng Sơ thí có Vương An Thạch, Các thí có Trần Khác, Ngự thí có Tư Mã Quang, nhờ tất cả cùng giúp đỡ, hơn nữa thực lực cũng không có vấn đề nên không thể không có chuyện không đậu được. Thế giới này hiện thực như vậy đấy, đương nhiên nếu có tài hoa như Tô Thúc thì cũng chẳng khác gì.

Tư Mã Quang mời gã ngồi, ôn tồn nói:

- Trọng Bình tới tìm ta có việc gì?

- Vì việc của nhật thực mà tới.

Trần Thung không nói nhiều, đi thẳng vào việc chính:

- Lão sư cũng biết Tam ca của ta nuôi một đám khách Đại Thực, lúc huynh ấy rời kinh thì những người này giao cho ta quản lý.

- Ừ.

Tư Mã Quang gật đầu. Trần Khác tiêu một món tiền lớn nuôi một đám người tây không biết nói đã trở thành trò cười lớn nhất Biện Kinh. Ngay cả y cũng không hiểu vì sao, chỉ cho rằng Trần Khác ngại tiền nhiều nên đốt bớt.

- Những người này thật ra là những học giả đứng đầu Đại Thực, thuật thiên văn bọn họ nắm giữ tiên tiến hơn nhiều so với Đại Tống ta.

Trần Thung trầm giọng nói:

- Bọn họ nói cho ta biết mùa một tháng sáu đúng là có nhật thực, nhưng không phải nhật thực toàn phần mà chỉ là nhật thực nửa phần sáu mà thôi.

- Hả?

Tư Mã Quang nghe vậy vẻ mặt giãn ra, xong chợt nhíu mày:

- Chính xác không?

- Hẳn là chính xác...

Trần Thung cười khổ nói:

- Bằng không huynh trưởng của ta mỗi năm tốn hơn trăm ngàn lượng bạc nuôi bọn họ làm chi?

- A...

Tư Mã Quang rất tin chủ nghĩa gốc Hán, nhưng y cực kì tin tưởng Trần Khắc. Chẳng lẽ Khâm Thiên Giám sai thật sao?

Nhà y hai đời làm quan, gia đình có tiếng học giỏi, không phải thứ quan trường ngây ngô như Trần Thung có thể so sánh được. Đương nhiên y biết Khâm Thiên Giám đoán nhật thực trước nay chưa sai bao giờ, sao lần này lại cố tình báo sai?

Nghĩ lại, y lập tức hiểu ra. Theo hiểu biết nhiều năm nay về nhật thực, một khi mức độ nhật thực nhỏ hơn mức độ lúc dự báo thì ... Nói cách khác ban đầu báo là nhật thực toàn phần, sau lại chỉ xuất hiện nửa phần sáu, như vậy chứng tỏ quân thần bỏ cứu đúng lúc và thành công, trăm quan sáng suốt.

Hiển nhiên đối phương có ý định nói dối nhật thực toàn phần để Triệu Trinh đưa kỳ lân trở về, sau đó chờ lúc nhật thực đến thì liền nói quan gia bỏ cứu đúng lúc, được ông trời tha thứ.

Trải qua nhiều lần như vậy, đến lúc đó trước mặt thánh thú kỳ lân uy tín của Triệu Trinh sẽ không còn sót lại chút gì, dù trong lòng có thể nào chẳng nữa cũng chỉ có thể dựa theo ý của quần thần lập Thái tử.

- Quả là kế hay!

Tư Mã Quang cảm thán. Đối thủ thật sự quá mạnh, bản thân cũng không biết mình còn có thể chống đỡ được mấy lần đây.

Bước thong thả trong thư phòng, y chợt dừng bước thở dài nói:

- Biết thì có ích gì?

Cho dù y nói ra chuyện này thì chỉ đơn giản là vài tên quan xui xẻo của Khâm Thiên Giám bị xử lý, còn nhật thiên thực cũng vẫn là nhật thực, Quan gia vẫn phải bỏ cứu.

- Đám học giả này còn nói rằng...

Trần Thung trầm ngâm một lát nói:

- Trước và sau mừng một tháng sáu thì vùng kinh kỳ sẽ có mưa dầm.

- Có việc này ư?

Tư Mã Quang cực kì kích động. Theo lẽ thường, trời mưa che khuất bầu trời sẽ không nhìn được mặt trời, không coi là nhật thực!

- Chính xác hoàn toàn không!?

- Điều này rất khó nói..

Trần Thung cười khở:

- Họ nói mưa gió thất thường, ai cũng không dám chắc hoàn toàn, nhưng khả năng trời mưa rất lớn.

- A..

Tư Mã Quang cũng biết khí trời không phải thiên văn, không thể chính xác hết được. Lỡ đến lúc đó trời không có mây, để lộ ra cái lỗ thì chẳng phải hỏng sao?

Cho dù y bất chấp tất cả nói rằng tiên tri dự báo được thời tiết, nhưng vấn đề là: ai tin?

Thấy Tư Mã Quang vẻ mặt thâm trầm, Trần Thung lại nói:

- Có một người có thể giúp lão sư.

- Ai...

Tư Mã Quang không nhin nổi liếc mắt nhìn gã, người không nói hết được một lúc à?

- Thiệu Ung Thiệu đại sư.

Trần Thung hạ giọng nói:

- Những lời từ miệng ngài ấy đương nhiên không ai không tin.

- Cũng đúng.

Tư Mã Quang không khỏi gật đầu. Là một chuyên gia, Thiệu Ung nổi tiếng với tài tiên tri, có ảnh hưởng cực lớn ở trong và ngoài nước, nếu để ngài dự báo thì đương nhiên sẽ khác. Nói xong y không kìm nổi cười nói:

- Thiệu tiên sinh là kẻ sĩ thoát tục, sao có thể hỏi việc hồng trần? Cho dù ngài ấy đáp ứng thì cũng không kịp nữa rồi.

- Thiệu tiên sinh đã đến kinh từ hôm trước.

Trần Thung thản nhiên nói:

- Lão sư có thể gặp mặt.

- Không thể bỏ qua cho tên Tư Mã Quang đó!

Hàn Kỳ lấy lại bình tĩnh rồi mới hỏi:

- Người có chủ ý gì?

- Thuộc hạ có biện pháp này, coi như là một hòn đá ném hai con chim, ngăn cản cơn sóng dữ.

Ngô Khuê cũng không phải tay vừa, làm tới Tham tri Chính sự rồi, vậy mà ở trước mặt Hàn tướng công cũng phải cung kính.

- Đừng thừa nước đục thả câu

Hàn Kỳ nói thẳng:

- Có chuyện nói mau...

May mà câu cuối không nói ra. Ngô Khuê âm thầm kêu may, nếu không mình cũng khó xuống đài.

Ngôi Khuê nói cho Hàn Kỳ biết, Khâm Thiên Giám báo lại rằng mừng một tháng sáu sắp xuất hiện nhật thực nửa phần sáu, tức là nhật thiên thực.

- Hả?

Sự chú ý của Hàn tướng công lập tức dời khỏi con kỳ lân. Phải biết rằng từ xưa đến nay nhật thực được coi là điềm xấu, hơn nữa còn có liên quan trực tiếp đến người thống trị cao nhất. Trong “Tả Truyện” có ghi “Nhật hữu thực chi, thiên tử bất cử” (ngày có nhật thực, thiên tử bất lực). Ấy, cũng không phải bất lực về sinh lý mà ý là chỉ quân chủ thất đức.

Vừa tuyên bố đưa kỳ lân trở về đã phát sinh nhật thực, điều này nghĩa là như thế nào? Đến cả đứa nhỏ ba tuổi cũng có thể tưởng tượng được.

Đây quả là cơ hội trời ban để xoay chuyển thế cục, đồng thời tiêu diệt tiểu tử Tư Mã, chỉ tiếc tên tiểu tử Trần Khác không ở trong kinh thành nên không thể tiêu diệt hần cùng lúc.

Tin tức này tốt đến nỗi khiến Hàn Kỳ không thể tin, chẳng lẽ Triệu Tông Thực chính là kẻ đứng đầu thiên mệnh, được thiên thần bảo hộ sao?

- Khâm Thiên Giám báo lúc nào?

Hàn Kỳ không tin có sự trùng hợp như vậy.

- À...

Ngô Khuê đỏ mặt. Thật ra gã kiểm chế không báo vì muốn sau khi chuyện thành công sẽ nói với Triệu Tông Thực để tranh công. Giờ phút này tình thế bức bách, nếu không nói sẽ mất giá trị nên mới không thể không nói thật:

- Đã vài ngày.

- Sao không báo sớm?

Hàn Kỳ mặt không đổi sắc hỏi.

- Sợ làm hỏng việc lớn của tướng công.

Cũng may Ngô Khuê biết khó mà gặt được vị cấp trên thông minh và quả quyết này nên đã sớm nghĩ có:

- Vốn đợi đại cục định xong thì cho dù có nhật thực cũng không quan trọng, nếu sớm tiết lộ ra ngược lại sẽ bị người khác lợi dụng làm điểm yếu.

- Ha ha, Trường Văn tính toán rất chu toàn.

Hàn Kỳ như cười như không khiến Ngô Khuê sờn tóc gáy.

Chỉ có điều việc có nặng nhẹ, trước tiên đành phải gác lại việc truy cứu gã giấu diếm không báo đã. Hàn Kỳ chậm rãi nói:

- Để Khâm Thiên Giám thông báo nhật thực xuất hiện.

- Trước tiên không đề cập tới nửa phần sáu?

- Ừ.

Hàn Kỳ gật đầu:

- Đợi quan gia hồi tâm chuyển ý thì nói sau.

- Nếu quan gia nhất quyết không đổi ý thì sao?

Ngô Khuê lo sợ hỏi.

- Thì đó là vì lịch quan xem thuật số kém cỏi nên trục xuất ra khỏi Khâm Thiên Giám về làm quan địa phương.

Hàn Kỳ thản nhiên nói.

Ngô Khuê nghe xong khâm phục không thôi. Loại tiếng oan này mỗi người trong Khâm Thiên Giám đều cầu còn không được.

- Phải giữ bí mật.

Hàn Kỳ thở dài:

- Không thể lại bị người khác làm hỏng việc nữa!

- Vâng.

Ngô Khuê sợ hãi nhận lệnh. Chỉ cách một ngày sau đó, Khâm Thiên Giám liền đăng tấu báo vài ngày nữa sẽ có nhật thực.

Tin tức vừa ra khiến vua và dân chấn động. Bách quan bàn luận không ngớt, không ai không cho rằng đây là trời phạt do việc coi thường kỳ lân! Ngay cả quan gia cũng sợ hãi, hạ chiếu chỉ cho các quan lại góp ý kiến bổ cứu.

Ngoại trừ nghi thức cứu nhật (ngày nhật thực người ta đốt pháo, khua chiêng, giương cung bắn trăng để cứu mặt trời) như cũ ra thì các đại thần còn mạnh mẽ yêu cầu dùng lễ tiết cao nhất để đón kỳ lân vào kinh thành. Quan gia phải ra khỏi thành mười dặm để đón!

Việc này khiến Tư Mã Quang choáng váng. “Khổng Tử không nói quái, lực, loạn, thần”, y không tin cái gì gọi là điềm lành thiên tượng, nhưng sự việc trùng hợp như vậy khiến y không thể cãi lại.

Vương Bàng cũng không có cách nào. Ở thời đại này hiện tượng thiên văn biến dị là một việc lớn, có thể làm hoàng đế phạm tội, làm tể tướng mất chức. Việc đã đến nước này trừ khi người có thể đẩy lui nhật thực, nếu không không ai dám cản trở các quan dùng biện pháp bổ cứu.

Ngay lúc hai người hết đường xoay sở thì Tư Mã Khang tiến vào khẽ bẩm:

- Cha, Trần gia ca ca đến.

- Trần học sĩ về kinh rồi ư?

Tư Mã Quang kích động kêu lên.

Vương Bàng cũng nhẹ nhàng thở ra, trong lòng không khỏi thảm than: dù sao người ta mới là nhân vật chính...

- Không phải.

Tư Mã Khang lắc đầu nói:

- Là Trần Tứ ca.

- Ồ.

Tư Mã Quang hơi thất vọng nói:

- Mời đến thư phòng gặp ta.

- Thúc phụ, ta tránh đi một lát.

Vương Bàng biết Tư Mã Quang muốn gì nên biết điều tránh vào phòng trong.

Chốc lát sau, Tư Mã Khang dẫn Trần Thung mặc thường phục tiến vào. Trần Tứ Lang lấy lễ thầy trò bái kiến Tư Mã Quang, bởi Tư Mã Quang là vị quan Tường Định của Chế Khoa Ngự Thí, đã giúp gã rất nhiều để thi đỗ.

Thật ra tài học của Trần Thung kém hơn mấy người Chương Đôn, Vương Thiệu đôi chút, nhưng vòng Sơ thí có Vương An Thạch, Các thí có Trần Khác, Ngự thí có Tư Mã Quang, nhờ tất cả cùng giúp đỡ, hơn nữa thực lực cũng không có vấn đề nên không thể không có chuyện không đậu được. Thế giới này hiện thực như vậy đây, đương nhiên nếu có tài hoa như Tô Thức thì cũng chẳng khác gì.

Tư Mã Quang mời gã ngồi, ôn tồn nói:

- Trọng Bình tới tìm ta có việc gì?

- Vì việc của nhật thực mà tới.

Trần Thung không nói nhiều, đi thẳng vào việc chính:

- Lão sư cũng biết Tam ca của ta nuôi một đám khách Đại Thực, lúc huynh ấy rời kinh thì những người này giao cho ta quản lý.

- Ủ.

Tư Mã Quang gật đầu. Trần Khác tiêu một món tiền lớn nuôi một đám người tây không biết nói đã trở thành trò cười lớn nhất Biện Kinh. Ngay cả y cũng không hiểu vì sao, chỉ cho rằng Trần Khác ngại tiền nhiều nên đốt bớt.

- Những người này thật ra là những học giả đứng đầu Đại Thực, thuật thiên văn bọn họ nắm giữ tiên tiến hơn nhiều so với Đại Tống ta.

Trần Thung trầm giọng nói:

- Bọn họ nói cho ta biết mùa một tháng sáu đúng là có nhật thực, nhưng không phải nhật thực toàn phần mà chỉ là nhật thực nửa phần sáu mà thôi.

- Hả?

Tư Mã Quang nghe vậy vẻ mặt giãn ra, xong chột nhứ mày:

- Chính xác không?

- Hẳn là chính xác...

Trần Thung cười khổ nói:

- Bằng không huynh trưởng của ta mỗi năm tốn hơn trăm ngàn lượng bạc nuôi bọn họ làm chi?

- A...

Tư Mã Quang rất tin chủ nghĩa gốc Hán, nhưng y cực kì tin tưởng Trần Khắc. Chẳng lẽ Khâm Thiên Giám sai thật sao?

Nhà y hai đời làm quan, gia đình có tiếng học giỏi, không phải thứ quan trường ngây ngô như Trần Thung có thể so sánh được. Đương nhiên y biết Khâm Thiên Giám đoán nhật thực trước nay chưa sai bao giờ, sao lần này lại cố tình báo sai?

Nghĩ lại, y lập tức hiểu ra. Theo hiểu biết nhiều năm nay về nhật thực, một khi mức độ nhật thực nhỏ hơn mức độ lúc dự báo thì ... Nói cách khác ban đầu báo là nhật thực toàn phần, sau lại chỉ xuất hiện nửa phần sáu, như vậy chứng tỏ quân thần bỏ cứu đúng lúc và thành công, trăm quan sáng suốt.

Hiển nhiên đối phương có ý định nói dối nhật thực toàn phần để Triệu Trinh đưa kỳ lân trở về, sau đó chờ lúc nhật thực đến thì liền nói quan gia bỏ cứu đúng lúc, được ông trời tha thứ.

Trải qua nhiều lần như vậy, đến lúc đó trước mặt thánh thú kỳ lân uy tín của Triệu Trinh sẽ không còn sót lại chút gì, dù trong lòng có thể nào chẳng nữa cũng chỉ có thể dựa theo ý của quần thần lập Thái tử.

- Quả là kế hay!

Tư Mã Quang cảm thán. Đối thủ thật sự quá mạnh, bản thân cũng không biết mình còn có thể chống đỡ được mấy lần đây.

Bước thong thả trong thư phòng, y chợt dừng bước thở dài nói:

- Biết thì có ích gì?

Cho dù y nói ra chuyện này thì chỉ đơn giản là vài tên quan xui xẻo của Khâm Thiên Giám bị xử lý, còn nhật thiên thực cũng vẫn là nhật thực, Quan gia vẫn phải bỏ cứu.

- Đám học giả này còn nói rằng...

Trần Thung trầm ngâm một lát nói:

- Trước và sau mừng một tháng sáu thì vùng kinh kỳ sẽ có mưa dầm.

- Có việc này ư?

Tư Mã Quang cực kì kích động. Theo lẽ thường, trời mưa che khuất bầu trời sẽ không nhìn được mặt trời, không coi là nhật thực!

- Chính xác hoàn toàn không!?

- Điều này rất khó nói..

Trần Thung cười khổ:

- Họ nói mưa gió thất thường, ai cũng không dám chắc hoàn toàn, nhưng khả năng trời mưa rất lớn.

- A..

Tư Mã Quang cũng biết khí trời không phải thiên văn, không thể chính xác hết được. Lỡ đến lúc đó trời không có mây, để lộ ra cái lỗ thì chẳng phải hỏng sao?

Cho dù y bất chấp tất cả nói rằng tiên tri dự báo được thời tiết, nhưng vấn đề là: ai tin?

Thấy Tư Mã Quang vẻ mặt thâm trầm, Trần Thung lại nói:

- Có một người có thể giúp lão sư.

- Ai...

Tư Mã Quang không nhin nổi liếc mắt nhìn gã, người không nói hết được một lúc à?

- Thiệu Ung Thiệu đại sư.

Trần Thung hạ giọng nói:

- Những lời từ miệng ngài ấy đương nhiên không ai không tin.
- Cũng đúng.

Tư Mã Quang không khỏi gật đầu. Là một chuyên gia, Thiệu Ung nổi tiếng với tài tiên tri, có ảnh hưởng cực lớn ở trong và ngoài nước, nếu để ngài dự báo thì đương nhiên sẽ khác. Nói xong y không kìm nổi cười nói:

- Thiệu tiên sinh là kẻ sĩ thoát tục, sao có thể hỏi việc hồng trần? Cho dù ngài ấy đáp ứng thì cũng không kịp nữa rồi.
- Thiệu tiên sinh đã đến kinh từ hôm trước.

Trần Thung thản nhiên nói:

- Lão sư có thể gặp mặt.
- Hả!

Dù tâm tính Tư Mã Quang cực kì trấn định nhưng giờ này cũng không khỏi khiếp sợ. Hóa ra phía Triệu Tông Tích không chỉ có một mình bọn họ đang chiến đấu mà còn có viện quân!

Vương Bàng ở phòng trong liền bị chấn động tới mức lập tức ngã ngồi trên giường, trong lòng chán nản: “Xem ra mình vẫn chưa thân thiết với điện hạ, thậm chí cả việc cơ mật bậc này cũng không được biết.”

Tuy nhiên dù thế nào, họa đến có thần binh nhà trời phái xuống cho khiến tâm tình mọi người phấn chấn lên nhiều... Việc này không nên chậm trễ, sau khi dùng bữa chiều Tư Mã Quang liền đến Bạch Vân Quan bái phỏng Thiệu Ung.

Hai người vừa gặp mặt, kết giao không sâu nhưng giờ đây như đã quen thân lâu rồi, nói chuyện đến trắng đêm.

Sau khi quen thân thì Tư Mã Quang hỏi Thiệu Ung:

- Nghe mấy người phương Tây nói, trong lòng luôn do dự. Sao tiên sinh không bói một quẻ xem ngày đó rốt cục là trời nắng hay mưa?

Thiệu Ung mặc một bộ đạo bào xanh, dù trời rất nóng nhưng tinh thần lại thoái mái, không hề có một giọt mồ hôi, quả nhiên bất phàm. Nghe xong lão phẩy quạt lông nói:

- Cũng được.

Rồi nói với Tư Mã Quang:

- Ngài tùy ý viết một chữ đi.

Tư Mã Quang không hề nghĩ nhiều, viết chữ “Oản”. Viết xong không khỏi nói thảm sao mình lại viết chữ này? Nghĩ lại mới hiểu được hóa ra lúc y tới Thiệu Ung đang dùng cơm, đặt bát cơm xuống rồi tiếp y... Chính vì ấn tượng như vậy mới có thể viết ra chữ này... Ủ, chắc là như vậy, nếu không với đức tính cao nhã của ta sao có thể viết ra chữ tục như vậy được.

- Ngày đó trời sẽ mưa.

Thiệu Ung nhìn thoáng qua rồi thản nhiên nói.

- Sao có thể nói như vậy?

Tư Mã Quang vừa mừng vừa sợ.

- Hiện đã qua giờ Dậu, cơm đã ăn xong, bát phải thả trong chậu rửa nên ắt phải có nước xối.

Thiệu Ung đưa ra lí do cực kì quả quyết.

- Hả?

Tư Mã Quang nghi ngờ:

- Đơn giản thế thôi?

Thấy y không tin, Thiệu Ung liền hiểu kẻ này không dễ lừa như vậy, đành cười ha hả:

- Đùa cùng ngài chút cho vui. Trưa nay ta cũng hứng lên tính qua rồi, không sai được.

- Ra vậy.

Tư Mã Quang đoán chuyện này liên quan đến danh dự bao năm của đối phương nên sẽ không đùa được, liền tin không nghi ngờ.

Sau một đêm nói chuyện, hôm sau Tư Mã Quang liền tấu lên nói mừng một tháng sáu trời mưa to, tại sao lại có nhật thực?

Lời vừa ra lại tiếp tục khiến vua và dân ồn ào... Tư Mã huynh gần đây rất nổi, oai hơn hẳn ba bốn mươi năm trước. Ai biết đây chỉ bởi vì bị bức bách!

Nhưng trong tấu chương Tư Mã Quang viết rõ nguồn tin là từ một vị đại sư Dịch học Thiệu Ung, khiến những lời nói nghi ngờ chế giễu giảm đi rất nhiều.

Người có tên cây có bóng, uy tín danh dự Thiệu Ung gây dựng mấy chục năm không dễ dàng bị dập tắt như vậy.

Hơn nữa Triệu Trinh cũng không muốn tự sát vào mặt mình. Mời lại cái con súc sinh kia vào thành, còn phải ra ngoài thành mười dặm đón nó trở về, điều này thì không một vị hoàng đế nào có thể tiếp nhận cho được... Dù sao Tư Mã Quang và Thiệu Ung cũng chẳng phải kẻ khinh cuồng, lão cứ ngồi mát ăn bát vàng thôi, có gì không làm?

Đương nhiên vì nguyên nhân từ người cha nên Triệu Trinh từ nhỏ đã được dạy: "Khổng Tử không nói chuyện quái, lực, loạn, thần", không được mê tín. Mấy chục năm nay ông cũng nhìn thấu sự đời, mặc cho gió nổi mưa phun ta cứ mây trôi nước chảy.

Việc tốt của Hàn tướng công lại một lần nữa bị phá nên đương nhiên nổi giận lôi đình, lão gọi Tư Mã Quang vào chính sự đường chửi mắng một trận.

Với địa vị của Hàn tướng công bây giờ, muốn mắng muốn phạt một tên quan viên trung cấp nhỏ nhoi thế nào cũng được

Nhưng đáng tiếc, đối thủ của y là Tư Mã Quang, tuy Tư Mã Quang nổi tiếng bảo thủ nhưng tài hùng biện cực kỳ đáng gờm. Trong lịch sử Bắc Tống y được coi là một trong vị vua cãi nhau, căn bản không sợ Hàn tướng công.

- Tướng công thật vô lý. Thử hỏi nếu biết rõ trời mưa mà không báo chẳng phải hạ quan sẽ mắc tội khi quân?

Tư Mã Quang cười lạnh nói:

- Chẳng may có người mượn chuyện này làm chút trò mèo ta chẳng phải sẽ thành đồng mưu sao?!

Hàn Kỳ há mồm nhưng không biết trả lời thế nào, im lặng hồi lâu mới giận dữ nói:

- Dự báo thiên văn vẫn là trách nhiệm của Khâm Thiên Giám, người cứ ngoan ngoãn làm tốt việc của mình, còn xía vào làm gì!

Dùng một lát lại nghiêng răng nói:

- Người cũng biết thân làm Khởi Cư Lang thì kị nhất là can thiệp chính sự!

- Hạ quan chỉ nói chuyện thiên tượng, can hệ gì tới chính sự?

Tư Mã Quang lắc đầu.

- Người mượn hiện tượng thiên văn để nói bóng gió chính sự, còn muốn ngụy biện ư?

Hàn Kỳ trừng mắt.

- Tướng công nói những lời này vì trong lòng có tặc giặc mình không?

Tư Mã Quang nhìn thẳng Hàn Kỳ, cười lạnh:

- Rốt cục là ai mượn chuyện để can thiệp chính sự đây? Tướng công có dám thề với trời là không dối lòng không!

Hàn Kỳ cuối cùng nổi giận:

- Người dám coi thường ta ư?

Tư Mã Quang thản nhiên nói:

- Tướng công là Tể tướng tôn nghiêm, vốn không nên bận tâm tới việc bên ngoài để công chính lòng mình, ai ngờ lại dấn sâu vào trong đó. Thân là tể tướng lại đi làm kẻ hầu, khiến vua và dân thất vọng. Quang dù đề tiện nhưng không muốn thành kẻ nịnh nọt, đương nhiên không cần giả vờ giả vịt trước mặt tướng công.

- Người...

Hàn Kỳ giận đến tím mặt, vỗ bàn thật mạnh nói:

- Người có dám nói mình không phải là tay sai của Triệu Tông Tích hay không!

Thật ra trong lòng lão buồn bực cực kì. Nếu không phải dám ngu xuẩn kia thì lão phụ việc gì phải tự ra tay?

- Hạ quan không quen biết với Ngũ điện hạ.

Tư Mã Quang thản nhiên lắc đầu:

- Huống chi Ngũ điện hạ có phần thắng ư? Xin hỏi tướng công đi theo y có lợi gì?

- Người...

Hàn Kỳ mặt trắng bệch, hét lên như bệnh tâm thần:

- Cút ra ngoài cho ta!

- Hạ quan không biết cút, chỉ biết đi.

Tư Mã Quang chấp tay nói:

- Xin tướng công chú ý thể diện của một tể tướng, hạ quan cáo lui.

“Phốc...” Trước mắt Hàn Kỳ tối sầm, suýt nữa bị tức ngất... Các quan Thư sử trong chính sự đường sớm đã nghe thấy tiếng gào thét của Hàn tướng công nên đều lần lượt thò đầu ra nhìn. Thấy Tư Mã Quang yên bình bước ra từ phòng của Hàn tướng công, chỉ nghe thấy phía sau y là tiếng ầm ầm đổ vỡ. Hàn tướng công đang đập phá đồ trong phòng để trút cơn giận.

Mọi người đều nhìn Tư Mã Quang bằng ánh mắt khâm phục. Đã bao năm nay bọn họ chỉ thấy Hàn tướng công hành hạ đầy dọa kẻ khác, chưa gặp qua anh hùng nào dám dầy vò Hàn tướng công.

Bất kể thế nào từ nay về sau sự kiên cường của Tư Mã Quang nhất định sẽ vang danh thiên hạ.

Không khó để tưởng tượng suy nghĩ của Tư Mã Quang. Nếu như sau này chắc chắn bị Hàn tướng công dồn ép tới chết thì có gì phải chịu tính khí của lão, cứ thẳng thắn tranh cãi với lão, coi lão như cục đá đặt chân nổi danh là được!

Đương nhiên Tư Mã công của chúng ta trước nay rất quang chính, đó chỉ là suy nghĩ của người đời sau dùng tâm tiểu nhân đo lòng quân tử thôi.

Vì có gì Trần Khác lại coi trọng Tư Mã Quang như thế, không tiếc đổi công lao to lớn để mời y nhập bọn? Mấu chốt nằm ở chỗ hẳn biết Tư Mã Văn Chính Công xưa nay nổi danh là kết tinh của trí tuệ chính trị... Nói cách khác là cả đời làm nghề buôn bán xác thịt mà vẫn lập đền thờ trình tiết cả đời, thậm chí muôn đời.

Đương nhiên nói vậy cũng cũng có lỗi với Quang Quang của chúng ta. Ít nhất lúc này thôi y vẫn không chút do dự dám gánh chịu tất cả áp lực, hơn nữa còn chẳng được lợi lộc gì - Nếu mừng một mà không mưa thì tội của y sẽ lớn lắm. Tuy rằng Đại Tổng không giết sĩ đại phu, nhưng giáng chức điều đến Lĩnh Nam chỉ là bước khởi đầu thôi, không khéo còn bị bắt đi Lôi Châu làm cái chức Phó sử đoàn luyện...

Cho dù là có mưa đi chăng nữa thì gần đây đã không ít lần làm hỏng chuyện tốt của người ta, nên cũng đã trở thành cái đinh trong mắt của phe Triệu Tông Thực, tương lai sợ sẽ chẳng tốt lành gì.

Hàn tướng công đương nhiên không dễ gần. Sau khi tỉnh táo lại, lão lập tức tìm Ngô Khuê lệnh cho người của Khâm Thiên Giám lập tức “sửa lại nhầm lẫn”, dâng tấu báo nhật thực lần này không phải toàn phần mà chỉ là từng phần!

Sau khi bị Tư Mã Quang quấy rối kể lớn thì cũng chỉ đành cút vọt như thế.

Bởi vì Khâm Thiên Giám sai trước nên Triệu Trinh cũng không biết nên tin ai, chỉ đành cho Hữu ti dựa theo trình tự cứu nhật thông thường mà làm, đương nhiên việc ra ngoài thành mời thú kia vẫn là miễn nhắc đến.

Chớp mắt tới ngày cuối cùng của tháng năm, Tư Mã Quang cũng mặc kệ hết thấy, chạy từ trong cung đến thẳng Bạch Vân Quan. Thiệu Ung đang tại sân sau lập đàn, thân mặc đạo bào, tay cầm bảo kiếm, chân đạp Cương bộ, dường như đang làm phép.

- Mau đóng cửa, đừng để người ngoài thấy.

Thấy y tiến vào, Thiệu Ung khẩn trương nhắc.

- Tiên sinh tin đạo từ lúc nào vậy?

Tư Mã Quang đóng kín cửa sân, khó tin hỏi. Thiệu Ung là đại sư Dịch học, coi như thuộc phạm trù Nho gia rồi!

- Đạo Nho đồng nguyên (cùng nguồn gốc)...

Thiệu Ung xấu hổ ho khan nói:

- Lão Tử là thầy của Khổng Tử, tới nay tuy đạo gia không bằng nhưng luôn có chỗ hay.

- Đây là làm phép cầu mưa ư?

Tư Mã Quang vừa nhìn liền hiểu ra ngay.

- Đúng vậy.

Thiệu Ung gật đầu.

- Không phải tiên sinh khẳng định ngày mai trời sẽ mưa ư?

Thiệu Ung nghiêm mặt:

- Thêm chút đảm bảo thì thêm chút an tâm!

Nói đùa chắc, nửa đời anh minh của Thiệu đại sư đều dựa vào thời tiết ngày mai đấy.

- Hóa ra tiên sinh cũng lo lắng...

Tư Mã Quang thở dài, cởi giày bỏ áo khoác cùng Thiệu Ung niệm chú cầu mưa. Kỳ thật nói cầu mưa cũng không đúng, bởi mấy ngày nay mưa dầm không ngừng, nhưng chỉ mưa trong một lúc, ban ngày mặt trời vẫn lộ rõ.

Nếu lộ mặt trời thì cái mạng già này chắc toi mất! Cho nên hai vị không phải cầu mưa mà cầu mặt trời đừng xuất hiện!

Hai người một bên niệm chú một bên thầm mắng chửi Trần Trọng Phương bàng quan. Tiểu tử này nhờn nhờ bên ngoài trốn tránh rắc rối, để hai người chúng ta gánh trách nhiệm cho người... Đêm nay hai người không ngủ, ra sức cầu nguyện.

Có lẽ vì lòng thành linh nghiệm, lúc nửa đêm không ngờ trời tạnh mưa...

Nhìn bầu trời đầy sao, Tư Mã Quang gần như muốn học máu, cảm tức nhìn Thiệu Ung:

- Ngài thế này rốt cuộc là có linh hay không!

- Chuyện của ông trời, ai mà nói chính xác được!

Mất thấy nửa đời anh minh sắp bị hủy trong phút chốc, Thiệu Ung cũng giận dữ nói:

- Ta sao đầu lại ông trời?

Khi nói chuyện, thấy trời vẫn còn u ám, Thiệu đại sư lập tức sửa lời:

- Người vội cái gì? Đêm thì làm gì có mặt trời...

Một đêm nắng mưa không rõ, đám mây khi tụ khi tan, trăng sao lúc ẩn lúc hiện tra tấn hai người chết lên chết xuống, thần kinh thác loạn, nghĩ lại suốt đời vẫn đau đớn...

Trong thành Biện Kinh, những người quan tâm chú ý tới thiên tượng như hai người họ không có một ngàn cũng có tám trăm người, trong đó đủ các loại hòa thượng, đạo sĩ pháp công thâm hậu, cầu mai trời quang mây tạnh.

Có lẽ nào nhiều người lực lượng lớn chen ép Thiệu đại sư thế đơn lực cô. Sáng sớm ngày hôm sau tuy vẫn rất nhiều mây nhưng mặt trời vẫn hiện.

Rất nhiều người một kẻ làm quan cả họ được nhờ, còn một số ít người thì như cha mẹ chết vậy...

Hai mất Tư Mã Quang và Thiệu Ung đỏ bừng, cổ họng khô ran, chỉ muốn ôm đầu khóc ròng. Nếu không phải trên trời mây dày đặc, thỉnh thoảng che khuất mặt trời trong chốc lát thì chắc hai người đã muốn tìm cái chết rồi.

Khoảng thời gian dày vò khôn khổ cứ thế trôi qua, đã đến giờ Thìn, cách thời gian dự báo nhật thực nửa khắc, mặt trời bị mây dày đặc che phủ...

Hai người cùng quỳ xuống đất, một kẻ thề nguyện giảm thọ mười năm, một kẻ thề cả đời không xem bói, khóc cầu trời giơ cao đánh khẽ cho bọn họ con đường sống.

Ông trời như nghe được lời cầu nguyện của họ, mây càng lúc càng âm u dày đặc, trời đất bắt đầu nổi gió dậy mưa...

Hai người lập tức ôm nhau sững đến phát khóc.

Trong mái hiên lúc này, Hàn tướng công cũng khẩn trương. Một kẻ xưa nay thường bất kính với quỷ thần không ngờ cũng niệm “Bồ Tát phù hộ”, niệm vài tiếng chẳng thấy tốt hơn liền nổi cơn giết chóc tức giận nói:

- Nếu trời còn không tạnh lão phu sẽ lệnh cho thiên hạ hủy phật, làm các ngươi không mảnh đất cắm dùi.

Uy hiếp này hiển nhiên rất có linh, sau một lát mây mưa dần ngớt, mặt trời lại hiện ra. Chỉ có điều lại khuyết đi một mảng.

- Mặt trời.

Hàn tướng công đầu tiên là vui vẻ, chợt nghĩ lại liền nổi giận mắng:

- Hữu hiệu con khỉ mốc.

Đúng là vô dụng, bởi vì quá trình nhật thực bắt đầu bị chặn lại. Giờ ai cũng không biết, rốt cục lúc bắt đầu là nhật thực từng phần hay toàn phần, nhưng được các đại thần cứu nhật thành công trở thành từng phần...

Quyền quyết định trở về tay Quan Gia, ông muốn tin là nhật thực toàn phần thì nó chính là nhật thực toàn phần, tin nhật thực từng phần thì nó chính là nhật thực từng phần.

Kết quả không hề sai dự tính, ngày đó nhật thực vừa qua, Triệu Trinh liền hạ chỉ khen ngợi quân thần cứu nhật rất tốt. Ngụ ý nhật thực được ngăn cản thành công. Còn con thuy thú kia đang nuôi ở ngoài thành, điều này nói rõ lần nhật thực này không phải vì nó mà ra.

Hàn tướng công hối hận đến đau ruột, lúc trước sao lại tham công lớn như vậy? Cứ trực tiếp nói là nhật thực từng phần có phải đã thành công rồi không! Bây giờ thì nói làm gì nữa!

Đúng là nóng vội thì hỏng việc...

Khảng định có kẻ muốn hỏi, nếu vẫn có nhật thực thì Tư Mã Quang và Thiệu Ung tính sao?

Thật ra chỉ cần lúc bắt đầu nhật thực trời mưa thì dù có thể tiếp tục nhật thực hay không họ cũng chẳng cần lo lắng gì.

Bởi vì Quan gia đều cho rằng tất cả các quan cứu nhật thành công, ông trời bớt giận nên đương nhiên trời phải quang rồi...

- Có thể thấy số trời dù quan trọng nhưng vẫn phải cố hết sức làm những việc trong khả năng của con người...

Đứng trong sân, Thiệu Ung lại khôi phục lại vẻ thông dong bình tĩnh của mình.

Tư Mã Quang trầm cảm thán, quả nhiên kẻ coi bói không cần thể diện nhất, chẳng biết cái gì gọi là xấu hổ...

Thật ra Thiệu Ung cũng đã bỏ ra cái vốn rất lớn. Lão lấy danh dự nửa đời của mình để quấy nhiễu kế hoạch của đối phương thêm lần nữa. Nếu không may đánh cược thua thì bát cơm của lão chẳng khác gì đã bị đập vỡ...

Cho nên việc Thiệu Ung thất thố có thể hiểu.

Nhưng Tư Mã Quang không kích động lắm. Y biết rõ lần này chỉ là phá hủy việc tạo thế của đối phương chứ không ảnh hưởng đại cục.

Tất cả chỉ là trì hoãn mà thôi. Một khi đối phương không lằng nhằng nữa, đối sang chơi Bá Vương ngành thượng cung (cường ép) thì y thật sự bất lực.

- Không đuổi được Hàn Kỳ đi thì chúng ta vĩnh viễn không có ngày nào bình yên.

Vương Bàng tỉnh táo nhận thức được điều đó.

Tư Mã Quang liếc nhìn gã một cái, những lời này thật sự rất mất tiêu chuẩn của Vương Nguyên Trạch. Triều Đại Tống lập quốc trăm năm, đạo giữ cân bằng đã thấm vào xương tủy. Từ trên xuống dưới tuyệt đối sẽ không cho phép bất kì lực lượng lớn mạnh của một nhà nào vượt trội lên, cho dù là Tể tướng dưới một người cũng như vậy.

Lúc trước trong triều hai vào hai ra, có lẽ Quan gia có ý diu dắt Triệu Tông Tích, nhưng nguyên nhân chủ yếu là ông thấy được trung tâm triều đình mất cân bằng, phe Tông Thực kiêu ngạo thái quá nên mới dùng hai người thân cận Trần Khác cùng một đại thần tận tâm thay thế, là có ý hòa hoãn trung tâm triều đình khiến hoàng quyền yên ổn.

Mà Phú Bất là người duy nhất trong triều Đại Tống có thể gửi gắm việc nước và không kết bè kết cánh với các đại thần. Quan gia đương nhiên sẽ không để ông ta rời khỏi, vậy nên vị trí của Hàn Kỳ vẫn vững như Thái Sơn... Hàn tướng công tâm trí rất cứng cõi, có thể nói là độc nhất vô nhị, cho dù bị làm nhục liên tiếp cũng không hề ảnh hưởng chút nào tới quyết tâm của lão ta.

Trong tháng sáu, đầu tiên là Tả Ti Giám Lý Lương dâng tấu chương nói năm Gia Hựu thứ tư bệ hạ hứa trong hai năm sẽ lập Thái tử, hiện giờ đã là tháng sáu năm thứ sáu, kỳ hạn hai năm đã qua, nên sớm làm chuẩn bị.

Triệu Trinh biết đây là việc thăm dò trước khi hành động, áp chế một cái sẽ hiện ra mười mấy cái, bởi vậy ông trả lời: “Vẫn còn nửa năm, nên bàn bạc cho kĩ hơn...”. Vẫn còn có nửa năm cơ mà, gấp cái gì?

Nhóm Ngôn quan bên phía Triệu Tông Thực vừa thấy liền hiểu hoàng đế đang muốn kéo dài thời gian. Nhưng năm Gia Hựu thứ sáu còn chưa hết, mà trước đó đã hẹn rồi nên không dám tùy tiện dâng tấu thúc giục. Nếu chẳng may bị cho là bội ước, chậm việc sắc lập thì chẳng khác gì sắp lên giường với vợ thì lại gây binh khí.

Đây cũng chính là nguyên nhân vì sao Hàn tướng công thấy kỳ lân, nhật thực thì như thấy ngọn cỏ cứu mạng. Bởi chỉ vì như vậy mới có thể ép hoàng đế đến bước đường cùng để sắc lập thái tử sớm!

Gần đây Hàn Kỳ luôn có dự cảm chẳng lành, thực là đang lo lắng đêm dài lắm mộng, muốn định sớm đại cục.

Thứ không thiếu nhất của Hàn tướng công là biện pháp. Có câu là không có điều kiện thì cũng phải sáng tạo ra. Không có đồ tể chẳng lẽ sẽ không ăn thịt lợn?

Nếu không thể dùng diềm lành và nhật thực tạo thế thì dùng sức người để tạo thế! Hàn tướng công thiếu gì biện pháp.

Mấy ngày sau, Công bộ Tư Lang Trung dâng tấu chương nói, xét thấy kỳ lập thái tử gần kề nên bản ti kiểm tra lại Đông cung, phát hiện do lâu năm không dùng nên cực kỳ tồi tàn, cần tu sửa gấp, nếu không sẽ làm hỏng đại lễ sắc phong.

Tấu chương này cũng hợp tình hợp lý, hơn nữa theo kinh nghiệm thì việc tu sửa cung điện nhanh nhất cũng phải mất một năm. Quan gia ngẫm nghĩ một chút, thấy không có lý do gì không cho phép nên liền đồng ý.

Nhưng nếu ông tuần tra Đông cung một chút thì sẽ phát hiện tình hình ở đó tốt hơn nhiều so với điều Công bộ ti miêu tả, hơn nữa có Tam ti toàn lực ủng hộ nên một tháng là có thể sửa xong!

Đến lúc Đông cung tu sửa xong, quần thần lại lần nữa tấu chương xin lập Thái tử. Nếu Triệu Trinh tiếp tục trì hoãn thì rõ ràng là không biết điều... Việc để muộn hai ba tháng chẳng có ý nghĩa gì, ngược lại càng tỏ ra hoàng đế tiếc quyền.

Trong phòng lúc này, Tư Mã Quang và Vương Bàng dù hiểu được vấn đề nhưng lại bất lực. Dù sao căn cơ yếu, muốn gây ảnh hưởng tới công trình trong cung thì đúng là ngoài tầm tay, chỉ biết ngày ngày ngồi chờ.

Tháng bảy, Trần Khác trở lại.

Hai người nhất thời thở phào nhẹ nhõm, có thể coi là không cần lại gánh trách nhiệm nữa rồi. Làm nhân vật chính của đám thượng thư kia không dễ dàng a...

Nhưng ngay sau đó, lại nghe nói vì thời tiết nóng bức, mệt nhọc quá độ nên Trần Khác đổ bệnh, xin phép triều đình cáo bệnh ở nhà nghỉ dưỡng.

Chắc chắn là lấy cớ! Trần Tam Lang thể chất cường tráng sao có thể bị bệnh? Điều này làm cho kẻ gầy như Vương công tử tức giận vô cùng, trực tiếp chặn trong nhà Trần Khác.

Trần Khác cũng chẳng có cách nào, hẩn nhìn bầu trời u ám, nói với Vương Bàng:

- Cũng may điện hạ sắp về rồi, đến lúc đó nói sau.

Wương Bàng nhất thời phát điên. Lão huynh cho ta xin, điện hạ trở về lúc nào còn không phải do huynh quyết định sao?

Dù sao trời sắp xuống cũng có người đỡ, Trần Khác không vội y việc gì phải lo lắng sông?

Vì thế một mùa hè vốn khẩn trương lại trở thành yên tĩnh, tất cả nhân vật quan trọng có liên quan đều trốn ở nhà nghỉ hè, mặc kệ cho thời gian từng ngày trôi qua.

Nháy mắt tới cuối tháng bảy, thời tiết chuyển lạnh, công trình xây dựng cải tạo Đông cung đã đến hồi kết thúc.

Rất nhiều quan viên thành Biện Kinh lại bắt đầu viết tấu chương. Nhưng lần này có vẻ nhẹ nhàng hơn, chỉ cần dùng số cũ lần trước chưa đáng sửa một chút là được.

Hết thấy đều đang trong quá trình chuẩn bị chiêng trống rùm beng, đầu đường cuối ngõ đều rộ lên rất nhiều lời bàn tán việc dựng sắp xong phủ thái tử, và người may mắn sẽ được vào... Dường như có một bàn tay nào đó không thể nhìn thấy đã làm dấy lên không khí trong thành Biện Kinh, thúc đẩy tốc độ của việc lập thái tử.

Ai ngờ lại xuất hiện tạp âm không hài hòa...

Trên đường lớn Tây Giác lầu, một tòa phủ đệ khí thế hùng vĩ mang bảng hiệu thiếp vàng “Khâm tứ Nam Khang Quận vương phủ”.

Trong thư phòng sân sau Vương phủ, Triệu Tông Cổ mặc một bộ áo bào gấm Tây Thục, dáng người khôi ngô cao lớn, khuôn mặt y hệt Thái tổ hoàng đế, đang âm trầm đứng trước bức tranh “Mãnh hổ nhập sơn”, trầm giọng nói:

- Sao hè không có việc gì mà giờ đến thu tình hình lũ lại xấu đi là sao?

Một người đàn ông nhỏ gầy, sắc mặt ngăm đen đang đứng ở phía sau, chính là bạn tốt cùng tuổi của Trần Khác, Đô thủy giám Giám Thừa Giáp Đản. Y nghe giọng đáp:

- Điều này rất bình thường, mùa hạ không lo vì dù mưa xối hay kéo dài thì nước sông vẫn không dâng. Mùa hạ nước lúc dâng lúc cạn, vì vậy chỉ lo đến mùa thu lũ sẽ kéo về.

- Nếu nước thu không xuống sẽ tạo nên tình thế nguy hiểm.

Dừng một lát, Giáp Đản nói:

- Gần đây mưa dầm liên miên không ngớt, mực sông Hoàng Hà tăng lên hơn trượng, há không đáng lo lắng sao?

- Bồn vương không quan tâm tới việc sông nước nữa.

Triệu Tông Cổ quay mặt đi, trầm giọng nói:

- Người có thể trực tiếp báo cáo với thượng ti.

- Hạ quan mấy lần báo cáo nhưng chẳng có tin tức gì.

Giáp Đản đau khổ nói:

- Cho nên không thể không cầu cứu vương gia.

- Sao không tìm Trần Trọng Phương.

Triệu Tông Cổ lãnh đạm nói:

- Với quan hệ của các người thì việc gì phải bỏ gần tìm xa?

- Giờ Trần Trọng Phương cáo ốm không lên triều đã hơn tháng rồi.

Giáp Đản thở dài nói:

- Hạ quan đã mấy lần tìm hấn, nói hết lời hết ý vẫn không chịu giúp tôi.

- Hừ, bốn tướng tất lộ.

Triệu Tông Cổ xoay người tới bàn ngồi xuống, khoanh tay trầm tư. Hôm nay Giáp Đản đến thăm, tin tức mà gã mang tới làm y giật mình: lũ thu ào ạt, công trình trị thủy Nhị Cổ mới sửa năm trước sợ không cản nổi nước lũ mà vỡ đê!

Nếu như năm trước sông Nhị Cổ đã phải hao phí khoản tiền khổng lồ để tu sửa mới, nay thật sự đã vỡ đê thì kẻ giám sát công trình là y chắc chắn sẽ phải chịu trách nhiệm.

Đương nhiên chỉ là trách nhiệm thứ yếu mà thôi. Dù sao công trình này cũng do Triệu Tông Thực sửa, hơn nữa gã còn không nghe khuyên bảo, cố ý đông chí đẩy nhanh tốc độ mới tạo nên tai họa ngầm cho công trình này. Kẻ chịu trách nhiệm chủ yếu này sẽ không thể trốn thoát!

Nghĩ đến đây Triệu Tông Cổ thật muốn hỏi tổ tông mười tám đời của Triệu Tông Thực, nhưng nghĩ lại vì cùng chung tổ tông nên mới cứng rắn nhẫn nhịn.

Y cũng hiểu vì sao Giáp Dần bị Trần Khắc đóng sập cửa trước mặt, bởi vì người ta đã chắc chắn rằng chuyện này y không dám bỏ mặc.

Sắc mặt âm u biến ảo một hồi, Triệu Tông Cổ mới phát hiện Giáp Dần vẫn còn đứng đó. Y thở dài một hơi, nói:

- Người đi về trước đi!
- Việc dâng sớ này ...
- Người cứ để ở đây, tất sẽ có quyết định.

Triệu Tông Cổ bực mình khoát tay.

- Vâng.

Giáp Dần lo sợ lui ra. Lúc Giáp Dần ra khỏi vương phủ thì hai gã quan cấp dưới chào đón, hỏi:

- Đại nhân, vương gia đáp ứng không?

Giáp Dần gật đầu, xong lại lắc đầu, cuối cùng không nói gì.

Trong gian phòng lúc này, Triệu Tông Cổ đau khổ suy nghĩ hai ngày, cuối cùng quyết định đưa tấu chương của Giáp Dần cho Hoàng đế.

Y đã suy nghĩ rõ ràng. Cho dù cuối cùng vỡ đê thì cũng không có nghĩa là công trình nhất định có vấn đề. Nhưng Giáp Dần tới cửa báo cáo chắc chắn không thoát khỏi tầm mắt của kẻ có ý đồ, nếu quả thật rơi vào tình cảnh biết mà không báo thì chắc chắn mình không an lành được.

Huống chi dù cuối cùng thật sự vỡ đê thì mình cũng xem lập công chuộc tội. Ít nhất không bị dính xui xẻo cùng Triệu Tông Thực!

Triệu Trinh cực kì xem trọng, lập tức sai người gọi Tể tướng Phú Bật. Phú tướng công vừa thấy phần tấu chương này nhất thời biến sắc nói:

- Năm nay lũ thu cực kì hung hãn nguy hiểm. Bờ Thiểm Tây, Hà Nam, Kinh kỳ đến Hà Bắc lộ, lưu vực Hoàng Hà mây đen ngập trời, mưa gió liên miên. Hôm nay vừa nhận được cấp báo mực nước sông Thiết Trụ dâng ba tấc, sắp đạt hơn ba thước ...
- Đây chẳng phải nói rằng tất cả đê đập khu vực Hà Bắc vừa mới sửa xong đều phải gánh chịu đỉnh lũ cao đến ba trượng ư?

Triệu Trinh căng thẳng, do dự hỏi mang theo một tia kỳ vọng:

- Sông Nhị Cổ có thể chịu được không?
- Sông Nhị Cổ theo lý mà nói có thể chịu được mực nước cao khoảng năm trượng.

Triệu Tông Cổ khẩn trương đáp.

- Còn hai trượng nữa...

Triệu Trinh trầm ngâm:

- Lũ mùa thu khi nào đến đỉnh?
- Còn hơn mười ngày.

Phú Bật đáp.

- Vậy chẳng phải sẽ nguy hiểm cực kì sao?!

Triệu Trinh trầm giọng:

- Trước tiên gác tất cả mọi chuyện, toàn lực chống lũ giải nguy!

- Vâng.

Hai người cùng nhau đáp.

- Phú ái khanh, người tới đó quản lý điều khiển toàn cục.

Sau đó lại nhìn Triệu Tông Cổ nói:

- Lúc ấy con là người giám sát công trình sông Nhị Cổ, nên rất quen thuộc với tình hình sông Nhị Cổ, vì thế sẽ do con chịu trách nhiệm tiền tuyến, có bằng lòng không?

- Nhi thần đồng ý!

Triệu Tông Cổ dám dâng sớ tiến cung phải có giác ngộ bị bắt làm trắng đĩnh, dù sao đều phải chết, tội gì không chết cho oanh liệt một chút?

- Tốt!

Triệu Trinh khen ngợi:

- Đây mới là nam nhi tốt của Thiên gia ta!

Việc này không thể chậm trễ, Phú Bất lập tức triệu tập nhân lực vật tư. Còn Triệu Tông Cổ thì đi trước một bước tới sông Nhị Cổ thị sát tình hình. Y dẫn theo Giáp Đản và đám quan viên có liên quan, đưa tất cả đồ đạc dụng cụ chuyển đến phân nhánh ở sông Nhị Cổ, thiết lập sở chỉ huy tạm thời.

Đứng dưới mái căn lều, ngẩng đầu nhìn mưa gió hoành hành, trước mắt là con rồng nước thô bạo, hung hãn nuốt trời, bọt mép sôi trào, kéo đổ bao nhiêu cây lớn và xác người từ vùng thượng du chảy qua trước mắt.

Triệu Tông Cổ mê man, nếu không phải dưới chân là con đê đập bằng xi măng mới sửa năm trước tạo cho y cảm giác kiên cố thì chắc chính y cũng nghi ngờ, liệu mình có đủ dũng cảm để đứng tại nơi đầu sóng ngọn gió này hay không.

Nhìn Giáp Đản mặc áo tơi, đầu đội nón tre đang gian nan ngược mưa xông vào, y quay đầu hỏi:

- Thế nào rồi?

- Vương gia, hai ngày nay mực nước lại tăng thêm tám thước. Cứ theo tình hình này thì nhiều nhất ba ngày phải xả nước phía đối diện.

Giáp Đản lạnh đến tím môi, vừa cởi áo tơi vừa run cầm cập nói.

- Người nói vậy bạ gì đó?

Giáp Đản còn chưa dứt lời thì một tiếng nói giận dữ vang lên từ phía sau.

Mọi người quay đầu nhìn lại thì thấy Thượng thư Công bộ Thị lang Hàn Cương tiến vào giữa sự vây quanh của một đám tùy tùng. Cũng là đội mưa tới nhưng Giáp Đản cực kỳ chật vật, còn Hàn Cương thì chỉ bị dính chút bùn nơi góc áo.

Năm đó khi tu sửa công trình trị thủy sông Nhị Cổ vị Hàn đại nhân này cũng có trợ giúp một phần. Lần này vừa nghe có nguy hiểm vỡ đê thì lập tức sợ hãi, khẩn trương đến phủ An Lăng quận vương hỏi ý kiến. Triệu Tông Thực liền lệnh cho gã lập tức đến đê trông coi, vì thế vị Hàn đại nhân đã thăng cấp làm thị lang này liền thúc ngựa chạy tới. Vừa đến nơi đã nghe được lời nói giạt gân của Giáp Đản.

Hàn Cương vừa bước vào liền hung hăng trừng mắt nhìn Giáp Đản, sau đó chấp tay với Triệu Tông Cổ coi như hành lễ.

- Làm gì phản ứng dữ dội thế?

Triệu Tông Cổ không hài lòng. Đánh chó phải ngó mặt chủ, Giáp Đản dù gì cũng là thuộc hạ của y.

- Vương gia bớt giận, đều do kẻ này ăn nói bậy bạ, mê hoặc lòng người!

Hàn Cương chỉ vào Giáp Đản:

- Đê sông Nhị Cổ hoàn toàn có thể chịu được! Không có vấn đề gì!

- Người gánh nổi trách nhiệm ư?

Triệu Tông Cổ lạnh lùng nói.

- À...

Hàn Cương bị chẹn họng. Với tư cách là một người chủ trì việc thi công tu sửa, y có cách nghĩ riêng mình, Hàn Cương rất rõ ràng nguồn gốc mực nước dâng lên quá nhanh là do cả đường sông sửa lại quá chặt. Y kiên trì cho rằng xả nước đê chưa chắc có thể giảm bớt được bao nhiêu áp lực cho sông Nhị Cổ. Nếu chữa lợn lành thành lợn què, để đê cả hai khu bị ngập nước thì hậu quả càng thảm hại.

Khi gã chậm rãi trình bày vấn đề theo cách nhìn của mình thì Triệu Tông Cổ thấy cũng có lý, liền dùng ánh mắt dò hỏi nhìn Giáp Đản.

Không biết vì lạnh hay khẩn trương mà sắc mặt Giáp Đản cực kì khó coi, nén giận giải thích:

- Đường sông dài hẹp có hiệu quả thúc đê chắn cát. Đê gia cố càng cao, kẹp chặt đường sông, thể nước nhất định càng mạnh, tốc độ dòng chảy càng nhanh, không chỉ cát mới không kịp chìm, cát cũ cũng có thể cuốn dẫn vào biển, như vậy lòng sông sẽ ngày càng sâu, không lo vỡ đê. Vậy nên điều quan trọng là cần phải xả lũ phân dòng, chỉ cần thể nước không lớn thì sông Nhị Cổ sẽ không có vấn đề.

Nói xong chấp tay nói với Triệu Tông Cổ:

- Vương gia, lúc này xả nước, nếu không thể bảo vệ sông Nhị Cổ, xin hai vị cứ xử phạt hạ quan theo mức pháp luật cao nhất để răn đe dân chúng!

- Người gánh nổi trách nhiệm sao?

Hàn Cương cũng học Triệu Tông Cổ thốt ra một câu.

Lúc cục diện lâm vào bế tắc, Triệu Tông Cổ định nói gì thì thấy Hàn Cương nháy mắt, nhỏ giọng nói:

- Vương gia, có thể nói chuyện riêng không.

Triệu Tông Cổ khoát tay ra lệnh những người khác ra ngoài.

Không có người ngoài đương nhiên sẽ dễ nói chuyện. Hàn Cương tiến lại gần nói khẽ:

- Trong tấu chương lần trước vương gia cũng đã ký tên vào, cam đoan rằng công trình này có thể ngăn chặn nạn hồng thủy trăm năm. Bây giờ mới hơn nửa năm đã thành ra thế này, làm sao có thể ăn nói với Quan Gia và bàn dân trong thiên hạ được?

- Nhưng trong tấu chương dâng lên ta cũng đã nói trước, một khi sông Nhị Cổ có vấn đề gì sẽ lập tức mở cửa bắc xả lũ!

Triệu Tông Cổ cau mày nói.

- Hạ quan có lời này.

Hàn Cương hỏi một đằng, trả lời một nẻo, chấp tay nói:

- Điện hạ của chúng tôi nhần với vương gia rằng: Thời khắc nguy cấp, đồng tâm hiệp lực, ngày sau tất có hậu báo!

- Chẳng lẽ ta lại không biết đạo lý đồng tâm hiệp lực sao?

Triệu Tông Cổ hừ một tiếng bất mãn nói:

- Người có biết vì sao đến bây giờ ta vẫn chưa thông báo cho dân chúng phía hạ du di dời không? Chẳng lẽ không phải vì sợ khiến vương gia nhà người gặp phiền phức ư?

- Thế nhưng đê vỡ, xả ra phía bắc chẳng phải cũng làm điện hạ nhà ta rước lấy tai tiếng sao?

- Ai bảo các người lúc ấy nói khoát lên tận trời như vậy!

Triệu Tông Cổ cười lạnh nói:

- Các người có biết ta đang gánh trách nhiệm cho các người không! Muốn sĩ diện cũng phải nhìn lúc nào chứ!

- Không chỉ là vấn đề thể diện...

Hàn Cương toát mồ hôi, nói khẽ:

- Vương gia cũng biết đường sông bắc lưu có hơn chục ngàn khoảnh ruộng? Sao có thể dùng để xả nước được?

- Hả!

Triệu Tông Cổ giật mình. Thật ra y cũng từng nghe qua sau khi bắc lưu bị bỏ hoang, để lại mấy chục nghìn khoảnh ruộng, quả thực dẫn đến một cuộc tranh đoạt rất ác liệt:

- Lúc này mới chưa tới một năm, đường sông cũng chưa tới mức tổn thất lớn lao chứ?

- Đường sông không chịu được chỉ là một chuyện, mấu chốt là những người địa chủ này khó mà chọc vào họ.

Hàn Cương cười khổ nói.

- Buồn cười.

Triệu Tông Cổ bật cười:

- Đường đường là vương gia, chẳng lẽ lại sợ mấy tên thổ tài chủ.

- Không chỉ là thổ tài chủ mà còn có Tào quốc cữu gia (cậu vua), nhà Lý nguyên soái, nhà Hàn tướng công, còn có...

Hàn Cương lắc đầu nói.

- Chỉ e là còn có nhà Hàn đại nhân người nữa hả.

Triệu Tông Cổ cười lạnh.

- Đất nhà Hàn gia không nhiều lắm...

Hàn Cương xấu hổ cười:

- Dù thế nào thì cũng khó mà chọc vào họ. Không thể để mảnh đất bọn họ vừa đổ một món tiền lớn vào đã bị hủy trong chốc lát được!

- Việc có nặng nhẹ.

Triệu Tông Cổ không đổi sắc nói:

- Nếu sự việc đúng là như vậy thì bốn vương đương nhiên sẽ cố gắng bảo toàn. Nhưng nếu thật tới lúc nguy nan, bốn vương cũng chỉ đành vì dân chúng mà đắc tội quyền quý thôi!

- Tốt nhất vẫn là cố hết sức, cố hết sức đừng đụng tới.

Hàn Cương liên tục khoát tay nói. Dưới sự kiên trì của Hàn Cương hoặc có thể nói dưới áp lực của Triệu Tông Cổ, Triệu Tông Cổ không dám khơi thông lòng sông mà lệnh cho dân phu ngày đêm nâng cao đê sông Nhị Cổ, hy vọng có thể nhờ thế mà chịu được đỉnh lũ.

- Vô dụng thôi vương gia.

Giáp Dẫn mấy ngày nay đều không chớp mắt, vẻ mặt tiêu tụy, hai mắt đỏ bừng, khàn giọng hét:

- Thế nước rất lớn, vượt xa tưởng tượng. Nếu không dùng xi măng này thì đã sớm vỡ đê rồi, nhưng dù vậy cũng có hơn mười chỗ bị trôi cát, nếu không xẻ lũ phân dòng thì chắc chắn không thể tránh khỏi vỡ đê!

Triệu Tông Cổ không hề nghi ngờ năng lực chuyên môn của Giáp Dẫn, lập tức ra lệnh nói:

- Ngay tức khắc lệnh cấm quân tới hạ du thông báo, tất cả dân chúng nhanh chóng rời thôn!

Giáp Dẫn chờ giây lát vẫn không nghe được câu tiếp theo, trong lòng ngượng lạnh hơn nửa nói:

- Vương gia, ngài quyết định không phân dòng nước lũ ư?

- Người xem xem!

Triệu Tông Cổ nghiêm mặt chỉ về phía đối diện:

- Hàn Cương mang theo nhiều người như vậy, ngày đêm trấn giữ ở đó, ngoài thì nói là tuần tra nhưng thực ra y đang hộ đê! Chỗ đê vỡ này thì làm sao mở được!

- Tôi biết ý định của y!

Chuyện đến mức này Giáp Dần cũng không cố vớt vát làm gì nói:

- Y định cho lũ ngập qua đê sông Nhị Cổ, như vậy vừa có thể xả nước lũ vừa không bị ngập hơn chục ngàn mảnh ruộng của đám quyền quý. Quan trọng hơn là nếu sau này bị truy cứu trách nhiệm có thể đổ thừa cho việc thể nước quá lớn chứ không phải do vấn đề đê đập!

- Người cảm mến cho ta!

Triệu Tông Cổ mặt xanh mét, giận dữ quát:

- Đừng có phỉ báng Thượng quan!

- Chẳng lẽ điện hạ cũng nghĩ như vậy?

Giáp Dần không kiên nhẫn gì, nói:

- Đừng mơ hồ, chuyện đó không thể thực hiện. Đê nhất định sẽ vỡ trước khi nước tràn lên!

Triệu Tông Cổ bị nói trúng nỗi lòng, sát khí trong mắt lóe lên, xua mạnh tay nói:

- Lôi y ra!

Bọn thị vệ liền đuổi Giáp Dần ra ngoài. Giáp Dần thân một mình yếu ớt, chốc lát đã bị bọn chúng ném ra cửa, ngã ngối trên mặt đất lầy lội.

Các đồng liêu đều lo lắng, có người can đảm chạy vội tới đỡ.

Giáp Dần ngược lại mạnh mẽ tránh ra, đột nhiên đến bờ đê bật khóc lên, quỳ xuống mặt hướng phía Hoàng Hà, quơ hai tay gào thét:

- Trời xanh ơi trời xanh! Ngài có mắt không trông hay sao. Trăm họ có tội tình gì mà ngài lại giáng tội họ, trong khi lại buông tha cho kẻ có tội thật sự!

- Lôi gã ta xuống!

Thấy gã càng ngày càng nói quá trớn, Triệu Tông Cổ hung tợn nói.

Bọn thị vệ khấn trương bò lên đê, kéo Giáp Dần xuống. Giáp Dần giãy giụa, chẳng ai ngờ gã vừa dùng lực, đối phương bất chợt buông lỏng tay.

Giáp Dần không kịp phản ứng, người ngã ra sau, trượt chân ngã xuống dòng nước lũ đang cuộn cuộn, khuôn mặt đầy vẻ không thể tin được...

Tại con đê lớn nhất thời lâm vào trạng thái tĩnh mịch yên ắng, dường như tiếng gió tiếng mưa tiếng sông gào thét tất cả đều biến mất vậy.

Ít lâu sau, đám quan viên giám sát mới lấy lại tinh thần, gào thét xông lên bờ đê, nhưng chỉ thấy biển cả giận dữ, sao còn thấy bóng người nào?

Triệu Tông Cổ cũng lên theo, sắc mặt xanh mét nói:

- Bắt mấy tên súc sinh này lại cho ta!

Vài tên thị vệ vừa giằng co cùng Giáp Dần mặt không đổi sắc bị dẫn đi.

Nhìn đám quan viên cực kì bi thương, Triệu Tông Cổ vừa định nói điều gì thì thấy chân khê run. Y ngẩng đầu nhìn về phía có tiếng kêu như trời long đất nổ truyền đến từ đằng xa.

- Xong rồi, xong rồi...

Lão Hà Thần - người giám sát đề điều có kinh nghiệm lập tức thất thanh khóc rống lên:

- Vỡ đề rồi...

Trước mắt Triệu Tông Cổ tối sầm lại, ngồi phịch xuống bờ đề...

Ba ngày sau, thành Biện Kinh cuối cùng cũng tổng kết lại tổn thất do lũ... Sau khi sông Nhị Cổ vỡ đề, đề đập mới sửa năm trước đã tổn hại bảy phần, dòng nước từ bờ nam phá đề tràn ra, nhấn chìm cả mười lăm châu huyện vùng hạ du, mấy trăm nghìn bách tính chịu tai ương, tổn thất không kể xiết...

Triệu Trinh tức giận vô cùng, ngay tại buổi triều nổi giận lôi đình nói:

- Công trình tốn hao cả triệu lượng bạc, được xưng là công trình trăm năm, mà bây giờ đến cả một năm cũng không thể chịu đựng nổi! Các người còn mặt mũi gì mà về nữa!

Người mà Quan gia mắng chính là hai người Triệu Tông Cổ và Hàn Cương đang quỳ trên triều đường.

Vỡ đề quả thực là chuyện ngoài ý muốn, hai người chẳng ai có thể ngờ. May mắn đoạn vỡ đề kia cách chỗ hạ du của bọn họ vài dặm nên mới không cuốn họ theo.

Hai người lúc này ủ rũ vô cùng, dù Quan gia mắng thế nào cũng coi như không nghe thấy.

- Còn các người nữa!

Triệu Trinh chuyển hướng sang nhóm Ngôn quan Ngự Sử Đài công kích:

- Năm trước nghiệm thu công trình kiểu gì mà lại xảy ra vỡ đề chứ?

Thiếp Sự Ngự Sử khẩn trương bước ra khỏi hàng, gỡ mũ ô sa và tháo đai lưng xuống để tạ tội.

Thấy tình hình này, Triệu Tông Thực không thể không quan tâm nữa, bước ra khỏi hàng tạ tội:

- Sông Nhị Cổ do nhi thần sửa, trăm tội ngàn tội nhi thần đều là lỗi của mình nhi thần, xin Quan Gia trách phạt!

Thấy y chủ động đứng ra nhận tội, Triệu Trinh hơi kinh ngạc. Thập Tam đổi tính rồi sao? Sắc mặt nguội lại:

- Người không cần gấp, quả nhân sẽ phái khâm sai tra rõ án này, nếu người có tội cũng sẽ nghiêm trị không tha.

- Nhi thần tuân mệnh.

Triệu Tông Thực bình tĩnh lui ra.

- Phú tướng công, người cùng Đường trung thừa chịu trách nhiệm thẩm án.

Triệu Trinh trầm giọng nói:

- Phải tra ra manh mối!

- Thần ... tuân chỉ.

Phú Bật trong chốc lát giống như già thêm cả chục tuổi. Đây không phải lần đầu y được ném thử loại cảm giác thống khổ này. Năm đó sông Lục Thập vỡ đề để lại sự sỉ nhục không thể xóa nhòa, không ngờ lần này mình lại đảm nhiệm điều tra đề vỡ lần nữa.

Điều này khiến Phú tướng công làm sao còn mặt mũi gặp phụ lão Giang Đông...

Nước sông cuộn cuộn tràn qua khu vực năm châu Đại Danh, Ân, Đức, Thương, Vĩnh Tĩnh. Mấy trăm ngàn dân chúng không còn nhà để về.

Sau khi đề vỡ, mực nước bỗng nhiên giảm xuống, sông Hoàng Hà hung bạo cũng dần bình tĩnh trở lại. Mấy trăm con thuyền các loại, có thuyền quan cũng có thuyền dân cũng có,... lướt vòng quanh khu đổ nát để tìm kiếm cứu vớt dân chúng.

Đây là lần hành động tìm kiếm quy mô chưa từng có từ trước tới nay. Trước đây trong các nhiệm vụ cứu chữa sau tai nạn chưa hề có mục tìm kiếm cứu vớt, dân chúng chịu nạn trước nay đều tự sinh tự diệt.

Nguyên nhân thúc đẩy lần tìm kiếm cứu vớt này chính là do trang “báo bóng đá” đưa tin. Từ đầu mùa thu tới nay mưa dầm liên miên khiến giải thi đấu mùa thu mà trăm ngàn người dân đang mong đợi không thể không lùi lại một lần nữa, nhưng “báo bóng đá” vẫn mặc gió mặc mưa mà bàn mà luận. Chỉ khác là lần này tuy vẫn dầm luận về việc bóng như trước, nhưng vụng trộm kéo theo một vài vấn đề kín... Ví dụ như trong mục “Bình luận độc lập bóng đá”, một số nhân sĩ nổi danh dùng lời lẽ chính nghĩa để phê bình dân chúng chỉ quan tâm đến đội bóng mình ủng hộ mà chẳng ngó ngang gì đến tin sông Hoàng Hà vỡ đê, v.v...!

Sự kiện sông Nhị Cổ vỡ đê lần này trở thành chủ đề nóng của “báo bóng đá”. Đề mục là “Hoàng Hà vỡ đê, trận thi đấu lần nữa tạm hoãn”!

Nhưng trong đó, hơn nửa bài chính văn lại miêu tả mức độ nghiêm trọng của tai nạn sông Nhị Cổ. Dù không trực tiếp trách móc ai nhưng cũng nhắc đến những vấn đề cơ bản như công trình hao tổn cả triệu bạc, huy động lực lượng của cả đất nước, được xưng là có thể chế ngự lũ cả trăm năm, vân vân...

Trong cái thời đại tin tức bé tắc, đây là loại truyền thông đầu tiên có thể giúp đại đa số dân chúng nhanh chóng nắm bắt đồng thời những tin tức mới nhất. Đối với dân chúng bình thường mà nói thì cùng lắm than vài câu “nghiệp chướng”, “chẳng biết bị tham những bao nhiêu cho vừa”...

Nhưng trong thành Biện Kinh còn có một số lượng lớn người đọc sách, nhất là những học sinh tuổi trẻ thiếu kinh nghiệm sống, sau khi biết được tin này thì dấy lên nhiệt huyết làm nhiệm vụ cứu tế thiên hạ. Họ dùng đủ mọi cách để biểu đạt lòng muốn cứu giúp nạn thiên tai của mình với triều đình.

Đối mặt với đám sĩ tử nhiệt tình, triều đình chỉ cười... Cứu giúp thiên tai xưa nay là chức trách của quan phủ. Nếu ở vào triều đại trước ai dám chủ động cứu giúp thiên tai, như thế sẽ được coi là thu mua lòng người xảo quyệt, chém rơi đầu là cái chắc. Tuy bây giờ vẫn chưa khai sáng hơn, nhưng cũng đồng ý cho bách tính muôn dân tham gia vào.

Ồn ào một thời gian, đột nhiên có người đưa ý kiến nói để bọn họ đi tìm giúp những dân chúng gặp khó khăn. Như vậy vừa thỏa mãn được mong muốn của họ vừa giúp thành Biện Kinh an tĩnh lại.

Các tướng công thấy đề nghị này khá hay, vì thế lập tức bố cáo phái mười thuyền do quan viên cầm đầu dẫn các thuyền dân tình nguyện đến khu ngập lũ.

Lúc họ đến thì cũng đã thấy có hơn mười chiếc thuyền đang tiến hành tìm kiếm cứu vớt ở đó. Những thuyền này đều là của hiệu buôn Tứ Hải, mấy ngày qua đã cứu vớt mấy ngàn dân chúng, giờ vẫn chưa dừng lại.

Người cầm đầu con thuyền chính là Trần Khác, kẻ đáng lẽ đang ở nhà dưỡng bệnh. Sắc mặt hắn có vẻ tiều tụy, hai mắt đỏ au, trên mặt mọc đầy râu, thoạt nhìn dường như đã mấy ngày không chớp mắt.

Gió thu thổi qua se lạnh, Trần Nghĩa cầm một chiếc áo khoác định khoác thêm cho hắn nhưng lại bị Trần Khác từ chối. Hắn khàn giọng hỏi:

- Vẫn chưa có tin tức sao?

Trần Nghĩa ôm áo khoác, nói khẽ:

- Đã bốn ngày rồi, hy vọng sống sót của Giáp đại nhân là rất mong manh...

Trần Khác ảm đạm, sau đó trầm giọng nói:

- Tiếp tục tìm. Sống phải thấy người chết phải thấy xác!

- Vâng.

Trần Nghĩa đành truyền lệnh xuống.

Mấy ngày nay Trần Khác vẫn luôn đắm chìm trong sự hối hận tự trách mình. Bởi vì hắn không quan tâm nên đã ép Giáp Đản vật lộn cùng đám hổ sói, giờ đê cũng vỡ mà người cũng chẳng thấy...

Nhưng hấn cũng rất khó khăn. Ngay tại thời khắc mấu chốt để lập thái tử này, mỗi cử động của hấn đều sẽ gây ra những phản ứng khó lường, lại là việc liên quan trực tiếp đến Triệu Tông Thực, người khác làm sao có thể để hấn nhúng tay vào chứ?

Về phần Trần Khắc thì vẫn đang chờ đợi, không phải chờ trận lũ quét này mà là chờ một chuyện khác xảy ra... Người tính không bằng trời tính, ai ngờ năm nay mùa thu lại lũ lớn như vậy.

Nhưng hấn vẫn không thể tha thứ cho bản thân. Bởi nếu là Trần Khắc của năm năm trước thì nhất định sẽ liều lĩnh sống vai chiến đấu cùng Giáp Đản.

Dù thế nào thì hấn cũng không tránh khỏi sa đọa rồi...

- Tam ca, huynh không cần phải tự trách mình như vậy.

Một thanh niên thân hình cao lớn đi ra từ khoang thuyền. Đây cũng chính là vị tổng quản hiệu buôn Tứ Hải phân bộ phương Bắc, Trần Tháo. Sau vài năm từng trải, gã không còn vẻ xông xáo mạnh mẽ như năm xưa mà trở nên trầm ổn hơn:

- Chuyện của Giáp đại ca chỉ là một việc ngoài ý muốn thôi.

- Nếu không phải trước đó ta có lòng riêng thì gã cần gì phải đi tìm Triệu Tông Cổ.

Trần Khắc nặng nề thở dài:

- Nếu không phải tên Triệu Tông Cổ đó quá khốn kiếp thì gã việc gì phải chạy lên đây..

Nói xong sống mũi đau xót, khàn giọng:

- Điều là lỗi của ta...

- Sao lại là lỗi của huynh được.

Trần Tháo khuyên bảo:

- Cứ cho là lúc ấy đáp ứng Giáp đại ca thì với hoàn cảnh của huynh đang trong kinh thành thì cũng có thể làm được gì? Công trình trị thủy này liên quan đến vinh nhục của Triệu Tông Thực và Triệu Tông Cổ, bọn họ sao có thể để huynh nhúng tay vào?

- Cuối cùng chắc chắn sẽ khác với bây giờ...

Trần Khắc chán nản:

- Lần vỡ đê này, nói là do thiên tai nhưng thực ra cũng là họa từ người. Những kẻ có mục đích riêng tụ tập giằng co mới đẩy những người thành thật đảm nhiệm công việc vào bước đường cùng.

Nói xong cười tự giễu:

- Đại Tổng ta không thiếu những tài tử, danh thần nhưng người một lòng một dạ vì nước quên thân như Chính Phu lại ngày càng ít. Nhân tài như thế mới chính là quốc bảo chân chính, giờ lại chết khi tóc còn xanh.

- Nhắc mới nhớ...

Trần Tháo muốn đánh lạc hướng huynh trưởng nên hỏi điều mình thắc mắc:

- Sao vụ việc lại tới mức này được nhỉ?

- Đơn giản chính là tư lợi mà thôi.

Trần Khắc trầm giọng:

- Trước kia đệ không quan tâm chính sự, không biết lúc trước định ra phương án công trình trị thủy này đã tốn biết bao công sức đâu. Đơn giản mà nói chủ yếu có hai phái đối chọi gay gắt với nhau. Điện hạ và chúng ta một phái, Triệu Tông Thực một phái. Ai thắng ai thua không cần nhiều lời nữa.

Trần Tháo gật đầu, lại nghe huynh trưởng nói tiếp:

- Sau khi phương án của điện hạ bị phủ quyết, y vẫn dâng tấu thư yêu cầu công trình chậm lại, dùng thời gian ba đến năm năm để chặn bắc lưu, cho sông Nhị Cổ thêm sâu. Kết quả đề nghị của y lại bị phủ quyết.
- Triệu Tông Thực vì muốn thể hiện năng lực, hơn nữa lại có hứa hẹn với các tướng đẩy nhanh tốc độ hoàn thành trong một năm. Lúc ấy Giáp Chính Phu từng phản đối mãnh liệt, nhưng dễ dàng bị áp chế.

Trần Khác nói khẽ:

- Cho nên công trình trị thủy sông Nhị Cổ từ phương án đến chất lượng đều do Triệu Tông Thực phụ trách.
- Trong khi Triệu Tông Cổ thì chỉ có trách nhiệm giám sát, vậy nên phương án công trình dù đúng hay sai cũng không liên quan tới y.

Trần Tháo đã hơi hiểu ra nói:

- Nhưng nếu có thể chứng minh chất lượng công trình có vấn đề thì cũng không thoát được.
- Đúng vậy.

Trần Khác gật đầu:

- Ban đầu Triệu Tông Cổ hẳn là tự cho rằng trách nhiệm không lớn. Bởi vì hai loại tình huống có khả năng xuất hiện nhất lúc ấy, một là lũ ngập qua đê, chứng minh công trình kiến tạo không có vấn đề mà là thiết kế có vấn đề, điều này đương nhiên không liên quan gì với y. Hai là mở xả bắc lưu, cái này cũng vậy, chứng minh là do thiết kế xảy ra vấn đề, vẫn là không liên quan tới y.
- Một khi đã vậy, cho dù Hàn Cương dẫn người coi đê thì dưới tay Triệu Tông Cổ có mấy chục ngàn người, sao không thể đuổi chúng đi mà mở xả bắc lưu?

Trần Tháo khó hiểu.

- Vậy mới nói do hai chữ tư lợi.

Trần Khác thần nhiên nói:

- Y lo lắng một khi y mở cửa xả lũ bảo vệ đường sông thì Triệu Tông Thực có thể trả đũa, nói công trình trị thủy sông Nhị Cổ không có vấn đề, đó là do Triệu Tông Cổ sợ hãi tự tiện đào mở bắc lưu. Như vậy chẳng khác gì Triệu Tông Thực tốn công vất vả mà phải nghe kẻ ngồi chơi xơi nước quát mắng.
- Trong tình huống thứ hai, đường sông bắc lưu nay đã biến thành mấy chục ngàn mảnh ruộng. Đám quyền quý thành Biện Kinh tốn rất nhiều tiền mới có được những điền sản này, nếu không phải bắt đắc dĩ thì y không muốn làm kẻ ác.

Trần Khác nói tiếp:

- Cho nên Hàn Cương bảo vệ đê đập, ngăn không cho xả lũ bắc lưu cũng hợp ý y... Đệ xem, không phải ta không muốn xả nước lũ mà là do kẻ này ngăn trở mới khiến lũ tràn đê. Tính đi tính lại trong tình huống này y gánh vác trách nhiệm nhẹ nhất.
- Vậy Hàn Cương sao phải trông coi đê đập. Chẳng lẽ lũ ngập quá đê cũng có thể chứng minh thiết kế có vấn đề ư?

Trần Tháo khó hiểu.

- Đào xả bắc lưu chẳng khác gì thừa nhận sai lầm, chứng minh chủ trương lúc trước của ta mới là chính xác. Đây là điều Triệu Tông Thực không thể tiếp nhận.

Trần Khác than nhẹ một tiếng nói:

- Cho nên bọn họ hy vọng nhìn thấy lũ ngập tràn đê, như vậy có thể biện hộ rằng thiết kế đường sông hơi hẹp mà không phải cả phương án có vấn đề, còn có thể chứng minh Triệu Tông Thực không sai lầm. Hơn nữa thiên tai nhiều năm, lũ lớn như mùa thu năm nay đã lâu không có. Hai điều này cộng lại khiến họ kiên quyết ngăn cản xả bắc lưu.
- Nhưng chẳng ai ngờ đê sẽ lại vỡ.

Trần Tháo cũng thở dài:

- Công trình này hao tiền tốn của đến như vậy, có thể được xưng là phòng thủ kiên cố khiến tất cả mọi người đều chú quan. Nghe người của Đô thủy giám nói Giáp đại ca đến cuối cùng mới phát hiện nguy hiểm vỡ đê, hơn nữa chẳng ngờ nó lại tới nhanh như vậy.

- Đúng, chẳng ai ngờ đê sẽ vỡ...

Trần Khác gật đầu, thấy một con thuyền chạy nhanh tới. Chỉ chốc lát, Trần Tín vịn dây thừng leo lên thuyền lớn, hành lễ với Trần Khác:

- Ngự sử trung thừa phát lệnh truyền tới đại nhân, mong ngài lập tức đến Ngự sử đài tiếp nhận thẩm tra.

- Cái gì?

Trần Tháo cả kinh.

- Chắc là chuyện của công trình sông Nhị Cổ.

- Vớ vẩn, chuyện này làm gì có quan hệ với ca ca ta...

Trần Tháo tức giận:

- Bọn họ dựa vào cái gì dám liên lụy đến Tam ca của ta!

- Thuộc hạ không biết.

Theo quy chế của quốc triều thì quan viên dưới tứ phẩm nếu nhận được lệnh truyền của Ngự Sử trung thừa phải tới Ngự Sử đài báo tin, nếu không sẽ bị ghi tội. Cho nên Trần Tín nhanh chóng đi đến báo tin, nào biết được nguyên nhân trong đó.

Trần Tháo còn muốn nói gì thì bị Trần Khác ngăn cản:

- Rốt cục là việc gì ta trở về sẽ rõ thôi. Đệ tiếp tục tìm, vẫn câu nói kia...

- Sống thấy người, chết thấy xác.

- Đúng vậy.

Trần Khác gật đầu.

- Tam ca, huynh sẽ không sao chứ?

- Ha ha.

Trần Khác lắc đầu cười:

- Đệ quá coi thường ca ca rồi, chẳng lẽ ta đơn giản như vậy sao?

- Huynh trưởng bảo trọng...

Hai ngày sau, lúc gần tối, Trần Khác trở về Biện Kinh.

Về đến nhà, Trần Thung nói cho hắn biết ngọn nguồn sự việc.

Hóa ra Phú Bất và Đường Giới phụng chỉ điều tra nguyên nhân sông Nhị Cổ vỡ đê. Kết quả Đô thủy giám và toàn bộ các quan viên công bộ đều cùng cho rằng công trình thiết kế không thành vấn đề, chất lượng thi công cũng tuân thủ tiêu chuẩn nghiêm ngặt. Nguyên nhân vỡ đê chủ yếu là do áp dụng vật liệu kiểu mới.

Cái gọi là vật liệu mới đương nhiên là xi măng.

Trần Khác nghe vậy cũng không thấy bất ngờ, bởi Triệu Tông Thực và Triệu Tông Cổ hiện đang có nhu cầu cấp bách trốn tránh trách nhiệm. Như vậy Trần Khác lúc trước cung cấp xi măng chính là người tốt nhất để đổ tội! Hơn nữa còn có thể đả kích lại Triệu Tông Tích một phen, Triệu Tông Thực không làm thế mới là lạ.

- Quá vô sỉ!

Trần Thung từ trước đến nay đều trầm ổn giờ cũng tức giận nói:

- Lúc trước đưa ra xi măng hoàn toàn vì công tâm, giờ chúng lại dùng cái đó để đả kích.
- Đây có tính là ta tự tìm phiền phức hay không?

Trần Khác không hề tức giận, chỉ hơi bất đắc dĩ:

- Hay họ cảm thấy ta dễ bắt nạt như vậy?
- Ta đã nói chuyện cùng những người đồng niên, bên Vương Bàng cũng đồng ý để chúng ta đệ thư kêu oan cho huynh.

Trần Thung mấy ngày nay rõ ràng đều không nhàn rỗi:

- Triều Đại Tổng không phải là nơi bọn chúng có thể một tay che trời!
- An tâm, chờ vội.

Trần Khác cười khổ:

- Người ta chỉ chất vấn ta một chút chứ đâu có kết luận. Các đệ sót ruột âm ỉ làm gì?

Nói xong nghiêm mặt:

- Giờ Quan gia và Phú tướng công đang cực kì tức tối, các đệ không nên đưa nòng súng vào họng mấy người đó.
- Huynh chuẩn bị rửa oan thế nào!

Trần Thung quan tâm hỏi.

- Ta phải ngủ một giấc trước đã.

Trần Khác nghiêm mặt nói:

- Mai đi Ngự Sử đài báo cáo sau.

-...

Trần Thung bó tay.

- Cứ an tâm.

Trần Khác nhẹ giọng an ủi huynh đệ của mình:

- Có lẽ không phải điều đệ tưởng tượng đâu.

.....

Ngày hôm sau không phải lên triều, Trần Khác mới sáng sớm liền đón xe vào Ngự Sử đài ở tây Hoàng thành để báo cáo.

Ngự Sử Đài còn gọi là Ô Đài. Ở một triều Đại Tổng không có hán vệ đặc vụ, nơi đây chính là nơi khiến các quan văn nghe mà sợ vỡ mật, nhưng Trần Khác lại chẳng có cảm giác gì đối với nơi này. Nguyên nhân rất đơn giản, đối là ai bị mười mấy Ngự Sử buộc tội vài năm cũng sẽ chẳng còn tí kính sợ nào nữa.

Nghe nói hình tượng hắc trong mắt các Ngự Sử đã là một trong “Ba người khó dây dưa nhất” trong triều, hai vị khác theo thứ tự là Phú Bật và Hàn Kỳ...

Xuống xe ở ngoài cửa, Trần Khác và Trần Nghĩa đi bộ vào nha môn. Trần Nghĩa lấy danh thiếp và lệnh truyền đưa cho tên lính thủ vệ, hai người được dẫn vào sảnh trị sự ở sân trước.

Khác với những nha môn khác thích ra oai với dân chúng tầm thường, với tư cách là phong hiến nha môn duy trì trật tự bách quan, nơi đây chính là bày cho các quan xem oai phong của Ngự Sử đài. Trần Khác vừa vào liền cảm thấy không khí áp lực trang nghiêm ở nơi này. Gặp đám quan viên ra vào ai nấy mặt lạnh tanh, không có bất kì ai tươi cười đón chào như các nha môn bình thường khác.

Nhiệm vụ của phòng trị sự ở Ngự Sử đài là ghi danh các quan đến và đưa đến phòng tương ứng. Bởi vị hầu hết các quan đến báo cáo đều sẽ là “Tội viên” nên các Giám sát Ngự Sử ở phòng trị sự dần tạo thành tác phong ăn nói như thẩm vấn phạm nhân vậy.

Trực ban Ngự Sử trị ban thấy một người vào một mình, mặc áo quan ngũ phẩm, lại trẻ tuổi khác thường... Triều Tống không giống triều Minh Thanh, thăng quan là điều cực kỳ khó. Dù hai mươi tuổi thi đậu, bốn mươi tuổi mới đến ngũ phẩm đã được coi là thành tựu lớn. Trước mắt vị này nhìn mới hơn hai mươi mà đã là quan ngũ phẩm, đã vậy còn đeo túi kim ngư lớn. Điều này khiến vị Ngự Sử luôn tự ỉnh trẻ tuổi sao không đỏ mặt.

Vị Ngự Sử kia lập tức nhận ra người tới là Trần Khác, cũng biết hai vị vương gia đang mong đồ tiếng xấu cho hắn gánh vác vớ đê, Trung thừa đại nhân còn tự thân ký phát lệnh truyền. Trong lòng gã không khỏi vui sướng, đường làm quan rộng mở ư, quả này người chết chắc!

Sau đó liền bày ra tư thế kiểu thẩm vấn phạm nhân, không nhường chỗ ngồi mà trực tiếp hỏi:

- Người là ai? Phạm vào tội gì?

- Người không biết ăn nói à?

Trần Nghĩa vừa nghe liền tức giận:

- Nói như kiểu thẩm vấn phạm nhân chắc?

- Người đi theo vào làm gì?

Ngự Sử như đập ruồi bọ, quát:

- Người đâu, đá ra ngoài. Còn dám lớn tiếng nơi Ô Đài, cứ vả miệng mạnh cho ta!

Trần Khác nhất thời giận dữ, vừa muốn lên cơn liền nghe một âm thanh quen thuộc quát lên:

- Vương Ngạn Phụ, người cũng oai thật đấy!

Còn chưa dứt lời, một Ngự Sử thân hình cao lớn, trên mặt đầy vẻ tức giận đến bên người Trần Khác. Đây chính là Ngự Sử đảm nhiệm giám sát ở Ngự Sử đài, Vương Thiệu.

Người được gọi là Ngự Sử giám sát Vương Ngạn Phụ đỗ tiến sĩ năm Gia Hựu thứ tư. Bởi vì một nguyên nhân mọi người đều biết, nên hai bằng tiếng sĩ năm Gia Hựu thứ hai và thứ bốn xưa nay đều như nước với lửa. Vương Ngạn Phụ và Vương Thiệu bình thường không có quan hệ gì, giờ phút này thấy đối phương đối lập với mình, tự nhận là một cơ hội tốt để ra oai, cười lạnh:

- Ta chỉ chiếu theo lệ thường làm việc. Ở công đường người gào thét cái gì?

- Đừng cầm lông gà làm mũi tên!

Wương Thiệu phỉ nhổ:

- Thanh danh Ngự Sử đài đều bị loại người chim mắt chó như ngươi làm hư hại!

- Người nói ai là người chim?

Wương Ngạn Phụ mặt đỏ tía tai:

- Người dám lặp lại lần nữa không?

- Người là người chim!

Wương Thiệu lập tức đáp trả, xong quay ra nói với Trần Khác:

- Gã cầu xin ta để được mắng cơ đấy, chưa thấy loại người hèn hạ như vậy.

- Đúng vậy, quả là ti tiện.

Trần Khác gật đầu:

- Chưa đủ ta cũng có thể nói thêm.

- Người chim người chim người chim...

- Tiện nhân tiện nhân tiện nhân...

Hai người đồng thời phụ họa như nhỏ nước miếng vào mặt Vương Ngạn Phụ.

Vương Ngạn Phụ suýt tức nổ phổi, lại nghe tiếng quân tốt chạy tới lập tức hét lớn:

- Các người nghe thấy hai người họ làm nhục ta chưa?

Vương Ngạn Phụ mắt cao hơn trán, xưa nay hay coi người khác là đám ti tiện, chẳng hề quan tâm. Trong khi Vương Thiệu lại hào sảng hào phóng, dễ hòa đồng, vậy nên mọi người đồng thời đều lắc đầu không hề do dự, tỏ vẻ mình mới đến.

- Tốt, các người dám thông đồng một lũ với nhau.

Vương Ngạn Phụ tức nổ mắt, đứng dậy đi vào trong:

- Ta phải báo cáo Trung thừa đại nhân!

- Cứ tự nhiên.

Vương Thiệu nhún vai, nói với đám quân sĩ:

- Giải tán thôi.

Mọi người liền lập tức tản ra.

Vương Thiệu và Trần Khác nhìn nhau cười. Rồi Trần Khác than nhẹ:

- Cần gì phải dính vào bãi nước đục này?

Vương Thiệu bĩu môi:

- Ta đã sớm chẳng muốn ở cái nơi này rồi.

Nói xong cười lạnh:

- Nếu không phải làm cái chức quan này thì nãy đã phun được thêm một ngụm nước bọt vào mặt tên đó rồi.

Trong đầu Trần Khác đột ngột hiện ra vị Vương thiếu hiệp áo trắng giết người không chớp mắt năm đó, không khỏi thở dài:

- Chúng ta quả thật không thích hợp làm quan.

- Cho nên huynh đệ không cần lo cho ta, ta không định làm lâu ở đây, mà cũng chẳng muốn làm quan văn nữa.

Vương Thiệu cười nói:

- Ta vẫn hợp với việc binh đao hơn.

Trần Khác ngăn người, mơ màng nói:

- Ta với huynh cùng đi.

Cái chết của Giáp Đản ảnh hưởng rất lớn với hắn, thế nên tinh thần hắn cực kì sa sút.

- Đừng, không có huynh đang làm quan trong kinh thì ta cũng chẳng dám xách đao giết người ở ngoài.

Vương Thiệu cười chỉ vào cửa, nói với Trần Khác:

- Ta dẫn huynh đi gặp Trung thừa đại nhân.

- Nhưng tên kia vừa cáo tội.

- Kệ gã.

Vương Thiệu chẳng quan tâm:

- Chọc giận lão tử, sẽ có một đêm tỉnh dậy phát hiện ngũ chi của gã đều đứt.

.....

Tới ngoài phòng trị sự Ngự Sử Trung Thừa, liền thấy Vương Ngạn Phụ đang ủ rũ đi ra.

- Thế nào, đài trưởng không ủng hộ cho người à?

Wương Thiệu cười cợt.

331. Quyển 7 - Chương 359: Thuyết Khách

- Dừng cười trên nỗi đau của người khác. Vương Ngạn Phụ xì một hơi: - Đợi lát nữa người cũng chẳng cười được đâu!

- Tiện nhân Vương Thiệu nhỏ giọng.

- Người chim Trần Khác lập tức phụ họa.

Wương Ngạn Phụ lập tức vỗ òa, ôm đầu rút nước mắt chạy vội đi.

Đuổi được tên đáng ghét kia đi, Vương Thiệu chỉnh trang mũ áo đi vào phòng trị sự. Qua thời gian một chén trà liền hết hoảng đi ra, vỗ vỗ Trần Khác: - Đài trưởng đại nhân rất tàn bạo, ta phải đi nghỉ đây, huynh bảo trọng.

Thấy Vương Thiệu cũng bị chửi thành như vậy, trong lòng Trần Khác không khỏi lo sợ. Lúc này Thư lại gọi hắn vào, hắn liền hít sâu một hơi, bước vào phòng trị sự.

Trong phòng, tất cả các vị đại lão Ngự Sử, Ngự Sử Trung Thừa Đại Tổng Đường Giới đều ngồi ngay ngắn. Tuy rằng tướng mạo không có gì lạ nhưng Trần Khác lại thấy cực kì áp lực.

Thật ra cảm giác áp lực của hắn lúc tiến vào Ngự Sử đài hơn nửa là do những vị đại nhân già này mà có. Người có tên cây có bóng. Đường Giới được xưng là Đồ tể quan trường được công nhận từ khi khai quốc trăm năm nay, một vị Ngôn quan đơn giản cực kì thô bạo. Những quan viên ngã dưới y nhiều vô kể, trong đó có cả những con mồi cực lớn như Văn Ngạn Bác, Trương Nghiêu Tá.

Càng khiến Trần Khác sợ chính là y từ trước đến nay chẳng kiêng kỵ gì cả, chọc khắp nơi chẳng kiêng nể ai. Đường Giới là cái loại nửa năm chẳng nói câu nào, nhưng một câu nói có thể gây chết người. Năm đó y đuổi Trương Nghiêu Tá ra khỏi kinh làm Tiết Độ Sứ, Quan gia không muốn, nói Tiết Độ Sứ là quan thô.

Đổi thành các Ngôn quan khác thì nhiều nhất chỉ nói Trương Nghiêu Tá cũng không phải người tinh tế gì, Đường Giới lại đứng trước mặt Quan hia mà phán: - Tiết Độ Sứ không phải thô quan, Thái Tổ, Thái Tông hoàng đế cũng từng làm rồi. Quan gia lập tức trở thành kẻ bất hiểu, xấu hổ vô cùng, chẳng dám tranh luận với Đường Giới nữa.

Sau khi Trương Nghiêu Tá chết, Quan gia mới buông lời cảm khái với Đường Giới:

- Điều các người trước kia hơi quá rồi. Mọi người đều nói Trương Nghiêu Tá là Dương Quốc Trung, nếu trăm dùng y chẳng khác gì sẽ trở thành Đường Minh Hoàng thứ hai. Làm gì nghiêm trọng đến vậy.

- Đúng, bệ hạ nói không sai. Đường Giới lập tức nói: - Dùng Trương Nghiêu Tá chưa chắc là sai lầm, nhưng một khi xảy ra nhiễu loạn, bệ hạ còn không bằng Đường Minh Hoàng! Lý Long Cơ dù gì cũng có Đường Túc Tông có thể thu thập giang sơn, xin hỏi bệ hạ có ai? Ngài có con ư?

Điều này trực tiếp mắng hoàng đế rút nước mắt Đường nhiên bối cảnh Đường Giới nói câu này là mấy năm trước, lúc Triệu Trinh chống lại các vị đại thần vì việc lập Thái Tử.

Chính là một vị lão đại chuyên mở miệng là chửi người ác như vậy, thần quỷ đều phải sợ, giờ phút này lại nhìn Trần Khác mà mỉm cười.

- Hạ quan bái kiến Trung Thừa đại nhân. Cố gắng chống lại từng cơn đau đầu tê dại, Trần Khác chấp tay hành lễ.

- Trần học sĩ không cần đa lễ. Đường Giới tươi cười chỉ vào ghế đối diện nói: - Mời ngồi.
 - Đa tạ. Trần Khác ngồi xuống, hỏi: - Ngày hôm trước khi đang ở Ân Châu nhận được lệnh của ngài, vội vội vàng vàng trở về, không biết Trung Thừa đại nhân cho gọi hạ quan, có việc gì cần?
 - Người ở Ân Châu làm gì?
 - Người bạn đồng môn tốt của hạ quan là Giáp Chính Phu rơi xuống nước trong trận võ đê Hoàng Hà. Trần Khác buồn bã nói: - Hạ quan muốn tìm kiếm cậu ấy.
 - Tìm được rồi sao? Đường Giới thân thiết hỏi.
 - Đến nay vẫn chưa rõ tung tích. Trần Khác lắc đầu.
 - Ôi, Giáp Giam Thừa quả là một quần thần thực tâm làm việc.
- Đường Giới thở dài nói: - Hy vọng cậu ta có thể gặp dữ hóa lành, nếu không thì ông trời đúng là không có mắt.
- Trần Khác có chút giật mình nhìn Đường Giới, trong lòng tự nhủ vị này sao hôm nay lại thay đổi tính nết vậy, lẽ nào trước phiên xét hỏi, nói lời này để làm giảm khí thế của mình, hay lão ta ra mặt, cuộc tấn công chưa được chuẩn bị?
- Sao, không quen nghe ta nói vậy sao? Đường Giới nửa cười nửa không, nói: - Hay là để ta đổi lại giọng điệu nhé?
 - Không cần, không cần, như vậy là tốt rồi. Trần Khác vội vàng đáp.
 - Ha ha ha. Đường Giới vuốt râu cười lớn nói: - Ai cũng nói Trần Trọng Phương người giống như một khối xương cứng, hóa ra cái đầu cũng biết sợ! Nói xong chợt không cười nữa nói: - Ta hỏi người, chỗ xi măng kia rốt cuộc có vấn đề không?
 - Nói cho Trung Thừa biết, xi măng kia từ khi được chế tạo ra đến nay, đã có năm năm rồi. Trần Khác trầm ngâm lên một tiếng Đến đây xóc lại tinh thần nói: - Trải qua hơn ngàn lần thử đi thử lại, để cho ra các sản phẩm ở các điều kiện, phương pháp sử dụng khác nhau. Nó đã đã được sử dụng phổ biến trong công trình sông Hồng Thủy ở thành Đông Xuyên, và hiệu quả đạt được vô cùng lý tưởng. Bốn năm nay, Tô Tụng Tô đại nhân trấn giữ thành Đông Xuyên, chưa bao giờ ngưng việc kiểm tra đo lường sau khi hoàn thành công trình sông Hồng Thủy và cũng chưa phát hiện có bất kỳ hiện tượng nào gây đổ, tổn hại, thậm chí sụp đổ.
 - Sông Hồng Thủy dù sao cũng nhỏ, không so được với sức nước hung dữ của sông Hoàng Hà. Đường Giới nói.
 - Nếu Trung thừa đại nhân tận mắt nhìn thấy công trình sông Hồng Thủy, thì sẽ không nói như vậy. Trần Khác lắc đầu nói: - Mức nước chênh lệch giữa lòng sông so với mực nước biển của sông Hồng Thủy cực kỳ lớn, lại nằm trong vùng phía nam mưa bão nhiều, thể nước hàng năm hung hãn dữ dội hơn nhiều so với sông Hoàng Hà.
- Dừng một lát nói tiếp: - Hiện nay xi măng được sử dụng rộng rãi ở phía Nam nhằm đắp đập be bờ, đắp đê. Theo như phản hồi về từ nhiều nơi, xi măng này hơn gấp trăm lần vội vã truyền thống. Hơn nữa, Công bộ cũng đã kiểm tra một cách kỹ càng, xác nhận không có nghi ngờ gì mới quyết định sử dụng.
- Hơn nữa, tới công trình thứ hai sông Nhị Cổ này, kỹ thuật bê tông cũng đã rất thành thực. Kỹ thuật này là đem trộn xi măng với cát đá, kết hợp thép hoặc gân tre, nói kiên cố như thành đồng cũng không ngoa. Trần Khác nói tiếp: - Phạm Thuần Nhân dùng kỹ thuật này trùng tu sửa chữa thành Đại Thuận, nhờ đó mà dễ dàng đứng vững chịu đựng sức tấn công của hàng trăm nghìn quân Tây Hạ. Sau này trong báo cáo tin chiến thắng ông đã cực kỳ ca ngợi nó, xưng là Vững chắc, Trung thừa hẳn là biết tới chuyện này?
 - Nếu ta không biết, Đường Giới gật đầu nói: - Người cũng sẽ không ngồi đây đáp lời.
 - Trần Khác cũng được coi là đã được lĩnh giáo sự hung tàn ngang ngược của Đường Giới. Lão dù thế nào thì cũng là quan ngũ phẩm, ngồi đáp lời lão âu cũng là một ân điển.

- Vậy vì sao hết lần này tới lần khác xảy ra vấn đề ở công trình sông Nhị Cổ này? Đường Giới trầm giọng hỏi.

- Tôi đã kiểm tra các ghi chép của công trình đường thủy, khúc sông vỡ bắt đầu xây dựng vào đầu tháng mười hai âm lịch. Trần Khác đáp:

- Ở phương Bắc, thi công công trình vào mùa đông là điều tối kỵ. Việc chuẩn bị xi măng hoặc bê tông trong điều kiện băng giá, thì nước sẽ đóng băng trước khi tạo được xi măng, dẫn đến sức chống đỡ của xi măng không đủ mạnh. Nghiêm trọng hơn sẽ xuất hiện hình dáng xóp gòn, mặt ngoài có thêm một lớp da, bên trong nhiều vụn, thậm chí mức độ vữa rất ít.

- Nếu sớm biết hậu quả nghiêm trọng như vậy, vì sao người không sớm ra tay ngăn cản? Mặt Đường Giới nhất thời tối sầm lại, giọng điệu lạnh lùng nói: - Hay là chờ xem kịch vui?

- Trung thừa nói vậy oan quá! Trần Khác kêu oan nói: - Thứ nhất, mùa đông ngừng xây dựng. Đây là cách làm thường lệ của các công trình trị thủy đã bao nhiêu năm nay rồi. Thứ hai, cửa hàng Vạn Long cung cấp xi măng cho công trình sông Nhị Cổ đã từng xây dựng trùng tu thành Đại Thuận, từ đó tìm ra phương pháp xử lý, bảo dưỡng, kiểm tra đo lường trong cả một thời kỳ giá rét.

- Xử lý như thế nào?

- Trước tiên dựng lên một chiếc lều ẩm áp làm nơi trộn bê tông bên trong phòng. Thứ hai, dùng nước nóng trộn đều, khi thời tiết lạnh giá còn cần phải cho thêm cát và đá nóng. Lúc này, Trần Khác cũng chẳng còn để tâm gì tới cái gọi là bí mật nghề nghiệp hết, thành thực trả lời: - Thứ ba, trước khi đổ bê tông, phần nền cần không bị đóng băng, cũng không có băng tuyết tích tụ lâu ngày. Trong khi trộn bê tông không được sử dụng cát và vật liệu đá có chứa băng và tuyết, thời gian trộn cũng nên được kéo dài hơn bình thường. Thứ tư, cần phải áp dụng quy trình làm việc chắc chắn, thi công nhanh chóng cũng như áp dụng các phương pháp bao phủ giữ ẩm, thời gian bảo dưỡng duy tu không được dưới một tháng. Thứ năm, bảo dưỡng duy tu định kỳ, nếu phát hiện bất cứ phương tiện gia công nào trước đó không phù hợp, thì phải tiêu hủy hàng loạt.

- Vậy tất cả đều nghiêm chỉnh tuân thủ chưa? Đường Giới hít một hơi lạnh, trong lòng tự nhủ, con mẹ nó, thực toàn là kiến thức chuyên ngành, ngay cả một câu cũng nghe không hiểu.

- Điều này tôi làm sao biết được. Trần Khác lắc đầu nói: - Nhưng ngay khi giới thiệu chất liệu xi măng này, tất cả các vấn đề tôi đều viết cả trong tấu chương rồi, bao gồm cả việc chống băng tuyết trong mùa đông. Trung thừa có thể cho cận thần đem bản sao Trát tử giới thiệu xi măng tới xem qua.

- Theo lão phu biết, quyền nhận thầu công trình sông Nhị Cổ của cửa hàng Vạn Long vào tháng mười bị một cửa hàng mới thành lập là phường xi măng Cát Thịnh Tường thay thế. Đường Giới chậm rãi nói: - Cát Thịnh Tường người hiểu được bao nhiêu?

- Trước đó chưa từng nghe nói qua. Trần Khác lắc đầu nói: - Nhưng thật không dám giấu gì Trung Thừa, cửa hàng Vạn Long kia là do một người đồng hương của tôi mở, y cũng vì chuyện này mà đã từng đến cầu cứu tôi. Nhưng cũng chính vì Quận Vương Khánh Lăng nên hạ quan không thể làm gì hơn. Chỉ đành, liên tục dâng tấu chương Xin tạm dừng thi công công trình sông Nhị Cổ, Xin ngưng dùng xi măng vào mùa đông vào cuối tháng mười, đầu tháng mười một nhưng không có tác dụng gì cả.

Đường Giới theo bản năng, nhìn trên mặt bàn, những tấu chương mà Trần Khác nói đã sớm được chuyển từ Ngân Đài Tì tới, không thể không thừa nhận. Người này làm việc kín đáo tỉ mỉ, có vài tấu chương này làm bia đỡ, quả thực có thể khiến bản thân thoát tội một cách sạch sẽ.

Sau đó hỏi thêm Trần Khác vài vấn đề, Đường Giới liền để hắn quay trở về Xem giờ một chút, cũng sắp tới lúc gặp mặt Phú tướng công, Đường Giới liền sai người chuẩn bị xe ngựa vào cung. Khi đổi sang đi kiệu trước Tuyên Đức môn lão gặp ngay Bao Chứng từ trong cung đi ra.

Khi hai người làm Ngự Sử, là chiến hữu tin cậy Tiêu Bất Ly Mạnh, Mạnh Bất Ly Tiêu. Phàm khi có chiến dịch trọng đại, luôn kề vai chiến đấu. Chức Trung Thừa Ngự Sử này của Đường Giới cũng chính là chức kế nhiệm của Bao Chứng, quan hệ bình thường tự nhiên không thể so sánh được.

() Tiêu Bất Ly Mạnh, Mạnh Bất Ly Tiêu: Tiêu, Mạnh là hai người, tức là Tiêu Tán và Mạnh Lương. Cả hai đều là nhân vật chính trong Dương gia tướng, cả hai đều là tướng quân, hai người bọn họ sống chết có

nhau, như hình với bóng, rất hiểu ý nhau.

Lão Bao vừa thấy Đường Giới liền cười nói: - Nghe nói hôm nay ông thẩm tra Trần Trọng Phương?

- Con người ông thật là không hiểu chuyện. Đường Giới vừa trợn mắt vừa nói: - Muốn can thiệp vào việc bốn quan xử án sao?

- Ô Đài theo lẽ công bằng mà phá án, lão phu tất nhiên sẽ không can thiệp. Mấy năm gần đây sức khỏe Lão Bao ngày càng sa sút, thường xuyên bị bệnh cả tháng trời. Đây cũng là chính là lý do sức ảnh hưởng của lão giảm xuống một cách nhanh chóng trong triều đình hai năm nay nhưng hôm nay lão bị bệnh mà vẫn tới nha môn đường như đặc biệt muốn chặn đường của Đường Giới: - Nhưng nếu như ông cứ cho là hấn không có chỗ nương tựa dễ bắt nạt, muốn đem tiếng xấu gieo trên đầu hấn, đừng trách lão phu tới lúc đó nặng tay!

- Ông càng già càng hồ đồ rồi. Đường Giới che cái lỗ tai nói: - Hấn là con riêng của ông hay là gì, bằng tuổi này rồi còn nhẫn tâm để bị hủy hoại thanh danh một đời sao!

- Nếu hấn là con ta, lão phu chết ngay bây giờ cũng đáng. Bao Chứng cười lớn nói: - Lão phu chỉ là không ưa có một vài người quá vô sỉ, lão phu phải khiến người trong thiên hạ biết, một vị quan tốt một lòng vì nước, là có người che chở đấy.

- Hừ hừ Đường Giới cười lạnh một tiếng, ra hiệu nâng kiệu tiến vào cửa Tiểu Hoàng: - Còn không mau tránh ra một bên, muốn lão gia ta ở ngoài cổng này bị cảm gió sao?

Tiểu Hoàng môn được gọi là cái cửa bức bối, nhưng ai lại dám trêu chọc lão đại nhân này chứ? Khẩn trương nâng kiệu lên đi.

Đường Giới chỉ nghe Bao Chứng ở đằng sau hét lớn: - Nhớ kỹ, phải công bằng, nếu không lão phu sẽ tới nhà ông chờ chết! Khiến con của ông khóc tang cho ta!

Đường Giới tức đến nỗi trợn trừng mắt, mãi cho tới chính sự đường, mới giảm cơn tức giận lại.

Thấy Trung thừa đại nhân tới, tiểu quan Trung thư tỉnh khẩn trương tiếp khách dâng trà. Đường Giới tức giận hỏi Phú tướng công đâu rồi, tiểu quan lại nói ngài vào diện kiến Vua chưa về. Lão ta vừa uống trà vừa ngồi chờ.

Chỉ lát sau, Âu Dương Tu nghe tin lão ta tới đây, liền mời lão ta đến phòng uống trà.

- Uống trà ở đây cũng như nhau thôi. Đường Giới không suy nghĩ từ chối tên thư lại.

Ai ngờ ngoảnh đầu lại thì chính là Âu Dương Tu đích thân đến mời. Hai người là tiến sĩ cùng bảng năm Thiên Thánh thứ tám, từ trước tới nay tính tình rất hợp nhau, giao tình mấy chục năm nay không thể không nể mặt lão, Đường Giới đành phải cùng lão vào Tiềm áp phòng của Tham tri Chính sự.

Âu Dương Tu đóng cửa lại, quay mặt lại nhìn Đường Giới nói: - Ông già tới mức này rồi, mà còn không biết cái gì gọi là tình ngay ý gian sao?

- Không quan tâm được nhiều như thế.

Âu Dương Tu chà xát tay mình, tủm tỉm cười nói: - Hơn nữa giao tình của hai chúng ta năm đó, ai có thể nói gì được chứ?

Đường Giới nhất thời đỏ mặt nói: - Chỉ là bị ông lôi kéo đi một lần thôi, còn nói là cả đời sao?

- Ai bảo lão già ông quả thực chẳng thú vị chút nào, hơn nữa cũng không có đề tài khác để nói. Âu Dương Tu nói xong cẩn thận lấy ra một khối bánh trà trong hộp trà nói: - Đây là Tiểu Long Đoàn Quan gia thưởng, ông ở bên ngoài có được uống loại này không?

Đường Giới không ngần tởu sắc, duy chỉ có yêu trà, nghe vậy hai mắt không khỏi sáng lên, chột cảnh giác nói:

- Người không phải là muốn nói giúp đó chứ?

- Để làm gì chứ? Âu Dương Tu dùng tay tách bánh trà thành một miếng lớn.

- Thêm một chút đi, đừng có nhỏ mọn như vậy. Đường Giới vừa nói Âu Dương Tu phải hào phóng hơn một chút, vừa kể cho Âu Dương Tu nghe cảnh tượng ở cửa Tuyên Đức.

Âu Dương Tu nghe xong cười lớn nói: - Nếu lão Bao nói được, ta càng nói được, mối quan hệ hai ta lại càng gần hơn, chúng ta là

- Dừng lại dừng lại, ông mà nhắc lại chuyện đó, ta sẽ không uống trà của ông nữa. Đường Giới cả giận nói.

- Được được, không nói. Âu Dương Tu gạt lớp dầu mỡ phía trên trà tiểu long đoàn, rồi dùng một tấm giấy sạch tán nhỏ, sau đó cho vào một tách trà bạc hình thuyền nghiền lên, dùng một bánh xe nhỏ mài cẩn thận. Vừa mở ra, ngọc bụi bay khắp nơi, hương trà bốn phía, thấm vào ruột gan.

Trà Long Phượng Đoàn là loại trà do Bắc Uyển cống nạp nổi tiếng khắp thiên hạ. Đại Long đoàn một cân một bánh, được các quan lại quyền quý tôn sùng là thượng phẩm. Loại tiểu long đoàn một cân mười bánh này, cũng thuộc nhóm thượng phẩm trong số thượng phẩm, một năm chỉ sản xuất không quá mười cân, vậy nên Đường Giới mới tỏ ra thèm muốn lộ liễu như vậy.

Đợi đem trà nghiền nhuyễn rồi, Âu Dương Tu mới ngẩng đầu lên nói: - Người học trò này của ta chính là vận mệnh của ta, lão phu còn phải trông chờ vào hần làm rạng rỡ Nho gia, người nhất định không được phá hoại thanh danh của hần

Âu Dương Tu cẩn thận sàng lại chỗ trà vừa nghiền xong nhưng chưa được tinh mịn, lúc này nước trên lò cũng đã sôi.

Đường Giới liền nhắc bình đồng lên, dùng nước nóng tráng qua hai chén trà nhỏ. Âu Dương Tu chia vụn trà bỏ vào hai chén, Đường Giới rót một chút nước ấm, điều chỉnh độ đậm của trà.

Sau đó hai người đều cầm một muống cà phê, đồng thời rót nước sôi vào chén, khuấy đều, sau đó dừng lại cùng lúc, rồi yên lặng quan sát chén trà của mình chỉ thấy bọt của hai chén trà bỗng dưng trào lên, tràn cả lên miệng chén, hiện lên nhũ hoa màu trắng ở miệng chén ngưng lại mà không động.

Đây chính là thú vui đấu trà của người Tống, thắng bại của đấu trà nằm ở thời gian nhũ hoa đậu trên chén trà dài hay ngắn, trong chén của ai mà lộ ra vết nước liền bị tính là thua.

Lúc đầu, trong hai chén trà không có gì khác biệt, nhưng đợi một lát sau, liền nhận thấy nhũ hoa trong chén trà của Âu Dương Tu mỏng đi một ít, và lại tốc độ tan hơi nhanh, bọt nhỏ bị phá vỡ liên tục, cuối cùng cũng lộ ra một vết nước ở giữa trước.

- Ôi, thua lão già ông một nước. Âu Dương Tu buồn bực thở dài, đẩy Tiểu Long Đoàn kia ra trước mặt Đường Giới nói: - Đây, của ông.

Người Tống có tính đánh cuộc rất nặng, cái gọi là đấu ở đây chính là ý đánh cuộc. Vật thưởng của đấu trà chính là bánh trà của mình.

Đường Giới ngược lại không nhận bánh trà Tiểu Long Đoàn mà lão tha thiết muốn có, nghiêm mặt lại nói:

- Lão quan ông làm sao thua được? Nói không chừng là mượn cớ để hối lộ ta? Nói tới các trò lừa bịp thì lão không phải là đối thủ của Âu Dương Tu, cho nên trước kia toàn kêu chè. Nếu có tin tưởng sẽ thắng thì lão đau lòng mà nhượng bộ điểm này.

- Ôi, ta đã già rồi, Âu Dương Tu lại thở dài nói: - Ông cũng không phải không biết, bệnh tiêu khát của ta nặng như thế nào, tay cũng đã run rẩy không vững nữa rồi

Đường Giới nghe vậy ưu tư nói: - Đúng vậy. Chúng ta đều già rồi. Mai Thánh Du mùa đông năm ngoái cũng đã đi rồi, lão Bao rõ ràng cũng vậy, ông lại bộ dạng gục dần như thế này Không giấu gì ông, cả người ta cũng đều là bệnh, thoáng một nhọc là thấy đầu choáng váng hoa mắt, xem ra ngày tháng của những lão già như chúng ta cũng sắp kết thúc rồi.

- Đúng vậy. Âu Dương Tu gạt đầu nói: - Chúng ta chẳng phải vì con vì cháu sao, đến cái tuổi này rồi cũng phải nói tới chuyện được mất của một người. Bây giờ muốn nói cũng còn kịp, mà cũng là để tiếng đời sau.

- Thanh danh sao, chúng ta còn có mặt mũi nói sao. Đường Giới cười nói: - Nghĩ đến phí hoài cả đời. Cũng chính là dựa vào điểm này mà quay trở về.

- Ta cũng không nên để tới lúc già rồi mà mất đi tiết tháo của mình. Âu Dương Tu thản nhiên cười nói. - Người nói thế có ý gì? Đường Giới cau mày nói.

- Chân tướng thật sự của sự việc lần này, trong lòng ông biết rõ. Âu Dương Tu thản nhiên nói: - Đơn giản chính là không có ai ngoài hai người Triệu Tông Thực và Triệu Tông Cổ, muốn rũ bỏ trách nhiệm lại một lần nữa dụ dỗ Triệu Tông Tích, khiến cho Vua và dân cảm thấy thiên hạ tối tăm ngày càng tối tăm. Lúc này mới đem tiếng xấu gieo lên đầu người ta.

Đường Giới nhấp một ngụm trà, chẳng nói đúng sai, nghe lão Âu nói tiếp: - Yêu ma quỷ quái chỉ có thể gây sóng gió nhất thời, ngay cả khi bọn chúng có thể áp chế những nhân vật quan trọng, đúng sau công bằng sau này tự có người sau bình luận. Lúc này, ông không muốn đứng về phía những kẻ xấu, vu cáo hãm hại danh tiếng Trung Lương, khí tiết tuổi già giữ được sao?

- Nay bạn già, từ trước tới giờ lão vẫn là một ông già hồ đồ. Đường Giới đặt chén trà xuống, cười lạnh nói: - Lại còn dám ở đây khoác lác giáo huấn ta sao.

- Chẳng lẽ ta nói sai chỗ nào? Âu Dương Tu không hề giận, cười ha hả hỏi.

- Không thể nói hoàn toàn sai, ít nhất câu nói thiên hạ tối tăm được đấy. Đường Giới trầm giọng nói: - Đúng vậy, hai vị Vương gia muốn vu oan, thì cũng lôi cả Ngũ điện hạ vào. Nhưng tên học trò kia của ông, thật sự đơn giản giống như lão nghĩ sao?

- Làm sao? Âu Dương Tu trợn mắt nói.

- Tuy rằng ta chưa tìm được bất kỳ điểm yếu nào của hắn. Đường Giới khá tự hào nói: - Dựa theo kinh nghiệm nhiều năm của lão phu mà nói, càng như vậy càng chứng minh được hắn đã sớm dự định là sẽ có ngày hôm nay, nếu không làm sao không để lộ chút manh mối nào, đến cả một điểm yếu cũng khiến người khác không tìm ra chứ? Nói xong giọng điệu lạnh lùng nói:

- Ta tin, sự việc vỡ đê không liên can tới hắn, nhưng tuyệt đối không tin hắn không phát giác gì đối với mưu họa của công trình sông Nhị Cổ! Hắn rõ ràng đang chờ ngày này đấy!

- Trong mắt người không còn người tốt rồi. Âu Dương Tu cười nhạo nói: - Chúng ta là thầy trò mười năm nay, hắn là người như thế nào, ta còn không rõ sao? Năm đó hắn thà rằng đắc tội Tể tướng, cũng phải cùng Ngũ điện hạ chứng minh công trình sông Lục Tháp không thể thực hiện được. Hơn nữa, vì hiểu được sự thiếu hụt tiền nghiêm trọng của Đại Tổng, hắn tổn hao tâm lực để thu phục Đại Lý, xây dựng thành Đông Xuyên, trùng tu sông Hồng Thủy, xây dựng Khâm Châu Cảng, cuối cùng đưa được Điền Đồng về với Biện Kinh.

- Hắn từ Đại Lý trở về, lại đi sang sứ nước Liêu, làm thân với Tây Hạ, lại còn đâm đầu vào Võ học viện nơi mà mọi người muốn tránh còn khôn kịp. Âu Dương Tu trầm giọng nói: - Người cũng biết ở Đại Tổng ta làm quan là dễ nhất, chỉ cần nhớ kỹ bí quyết Làm nhiều sai nhiều, làm ít sai ít, không làm thì không sai bảo đảm vạn làm quan lâu dài. Ông nói hắn đường đường là Trạng Nguyên, cái gì cũng không dám, lại cũng có tiền đồ tốt, ngược lại bị gây sức ép hết lần này tới lần khác, chỉ cần một thứ làm không tốt thì tự hại mình rồi! Hắn từng nghĩ tới bản thân, nhưng phạm là nghĩ tới bản thân, thì với bản lĩnh của hắn, làm sao mà rơi vào tình cảnh như hôm nay như?

- Ông nói hắn có ý đồ gì ư? Còn không giống chúng ta lúc hồi trẻ, lấy thiên hạ làm nhiệm vụ của mình sao? Âu Dương Tu đồng tình lớn tiếng nói: - Người trẻ tuổi như vậy, Đại Tổng ta có mấy người? Đã mất đi một Giáp Chính Phu rồi, ông còn muốn bức tử hắn sao?

- Ông nói quá rồi. Đường Giới cười khổ nói: - Ta cũng chỉ là suy đoán mà thôi, chứ không coi là thật.

- Những lời người vừa nói kia, nếu truyền ra ngoài, hắn có nhảy xuống sông Hoàng Hà cũng không rửa sạch tội, người biết không! Âu Dương Tu thấp giọng nói: - Ông đánh giá thấp lời nói của mình rồi đó!

- Được được, Đường Giới đầu hàng nói: - Ta cam đoan, trước khi chưa có chứng cứ tuyệt đối không mở miệng nói lung tung, được chưa?

- Vậy còn tạm được. Âu Dương Tu giận giữ nói: - Lúc này, ông có phần oán ta, một quyển sách Bằng luận đăng hủy hoại chính sách mới của chúng ta. Nhưng mấy năm gần đây ta đã cẩn thận suy nghĩ lại, phát

hiện cho dù không có quyển sách rắc rối này chúng ta nhất định thất bại không còn gì nghi ngờ nữa. Bởi vì từ Phạm Công tới chúng ta, đều rất quân tử, đạo của người quân tử, có thể lo việc gia đình, nhưng trên phương diện trị nước bình thiên hạ thì vượt quá khả năng rồi. Huống chi, bên trong cuộc tranh giành tàn khốc này, quân tử là phải biết được ý nghĩa của những con chiến bị giết, nói thực ra là chẳng dùng được gì.

- Đường Giới làm như không hề nhận thức được điều này, nhìn Âu Dương Tu nói: - Lời này thật không giống với lời của người nói.

- Ta thừa nhận, đệ tử của ta không phải quân tử, có khi là kẻ thủ đoạn, nhưng hẳn không có ích kỷ, toàn tâm toàn ý vì Đại Tống. Cho hẳn thời gian hai mươi năm, cũng không hẳn là không thể hoàn thành sự nghiệp còn dang dở của chúng ta. Nhưng trước khi hẳn có được chỗ đứng vững chắc của mình, chúng ta phải hết sức bảo vệ hẳn mới phải. Âu Dương Tu lòng đầy cảm mến nói Hai người nói thêm một lát nữa thì thư lại đến thông báo nói, Phú tướng công đã trở lại.

Đường Giới liền đứng dậy cáo từ, nhưng không lấy tiểu long đoàn của mình.

Từ chỗ Âu Dương Tu đi ra, trong lòng Đường Giới hết sức phức tạp. Lão rất hiểu ý của Âu Dương Tu, nhất là mấy câu cuối Tuy rằng vi phạm nguyên tắc làm người của lão, nhưng thứ nguyên tắc này, dường như cũng không thể giúp lão thực hiện được giấc mộng xây dựng một đại Tống giàu mạnh hùng cường. Hay là đã tới rồi, lúc thay đổi một phương thức khác

Đang suy nghĩ, Vương Khê từ phía đối diện tiến tới, từ xa đã hành lễ với lão.

Đường Giới cũng vội hoàn lễ, cười nói: - Mỗ phi cũng muốn tới nói giúp ột người nào đó đúng không?

- Nếu bọn họ đều nói cả rồi, Vương Khê nhất thời vẻ mặt lúng túng nói: - Ta cũng không có gì để nói thêm.

- Ha ha. Đường Giới cười gật đầu nói: - Ta phải đi bẩm kiến Tướng công rồi.

- Tử Phương huynh xin cứ tự nhiên. Vương Khuê nói xong, vẫn là cẩn rằng hạ giọng nói: - Nhân phẩm của Trọng Phương ta hiểu rất rõ, cả gan làm loạn chắc là có, nhưng tuyệt đối không bao giờ không màng tới sự sống chết của dân chúng, càng không đem công trình vận mệnh quốc gia làm thành vũ khí đả kích đối thủ. Dừng một chút rồi nói: - Hẳn đưa ra gợi ý chất liệu xi măng, hoàn toàn là xuất phát từ công tâm

- Ủ. Đường Giới mỉm cười đáp, lòng vừa mới bình tĩnh trở lại, giờ lại một lần nữa nổi sóng to gió lớn. Vừa đi vừa thầm nhủ đây là vị tướng công thứ mấy tới làm thuyết khách cho Trần Khác nữa? Bao Chứng, Âu Dương Tu, còn có Vương Khuê trước nay trăm nói trăm lành, và có cả Tăng Xu Tướng...

Ngày hôm trước, Tăng Công Lượng đặc biệt tới tìm lão, nói đích thân mình từng khảo nghiệm qua xi măng, nên có thể cam đoan loại vật liệu mới này không có bất cứ vấn đề gì Dùng xi măng trùng tu thành Đại Thuận, chính là do y phê chuẩn. Tăng Công Lượng còn vỗ ngực cam đoan, Trần Khác là kẻ đáng tin cậy, tuyệt đối sẽ không phạm sai lầm này.

Tính ra, lưỡng phủ Bát công, lại có một nửa ra sức ủng hộ Trần Khác, thật làm ọi người sợ hãi. Trước nay thật nhìn không ra, thằng nhãi này lại được nhiều người ủng hộ như vậy. Có bốn vị tướng công che chở, chẳng ai có thể động tới hẳn!

Bất giác đi đến ngoài cửa Thiêm Áp phòng của Thủ tướng, Đường Giới ổn định lại cảm xúc, cất bước đi vào, liền thấy Phú tướng công vẻ mặt tiêu tụy ngồi ở sau đại án, dường như đang bị thôi miên.

Thư lại kêu lên một tiếng, Phú Bất mới hồi phục tinh thần lại, thấy Đường Giới, khóe miệng nhếch cười nói:

- Lão phu không biết tại sao lại có chút hoảng hốt.

- Do tướng công quá mệt mỏi đó thôi. Đường Giới hạ giọng nói.

- Mau ngồi đi. Phú Bất cười cười, dặn dò tùy tùng nói: - Đem Tiểu Long Đoàn Quan Gia thưởng ra đây

- Không cần. Đường Giới vội hỏi: - Hạ quan đã uống cái này ở chỗ túy ông rồi.

- Ha ha, vậy sao không tận diệt mọi vật. Phú Bất cười nói: - Ý của túy ông, không nằm ở rượu, e cũng không ở trà.

- Vâng. Đường Giới gật đầu nói: - Ông ấy quan tâm tới học trò của mình, hỏi hạ quan tình hình cụ thể.

- Tình hình thế nào? Phú Bật chậm rãi hỏi.

Đường Giới báo cáo lại một cách tóm tắt nội dung cuộc nói chuyện với Trần Khác, sau đó nói: - Theo tình hình trước mắt cho thấy, xi măng tại chỗ dễ vỡ xảy ra vấn đề, chủ yếu vẫn là do khâu thi công, hơn nữa là do bớt xén nguyên vật liệu mà ra.

- Nếu như hần đã hiểu rõ như vậy, vì sao trước đó không báo động trước? Phú Bật trầm giọng nói: - Trần Trọng Phương biến thành kẻ cầm chỉ dùng tấu chương nói chuyện từ khi nào vậy?

Đường Giới trong lòng tự nhủ, quả nhiên, Phú tướng công cũng không hề loại bỏ nghi ngờ đối với điểm này.

- Tướng công có chút trách móc nặng nề rồi. Đường Giới quả thực không tin được lời này có thể từ chính miệng mình nói ra: - Từ đầu tới cuối, Trần Trọng Phương đều kiên quyết phản đối công trình sông Nhị Cổ, chưa từng nghe tới gặp tướng công. Sao có thể xảy ra chuyện này cơ chứ, lại oán không có người thuyết phục Phú Bật vốn không muốn truy cứu trách nhiệm của Trần Khác, ẩn tượng của lão về người thanh niên trẻ tuổi này từ trước tới nay vô cùng tốt. Mấy năm qua Trần Khác không tránh phi báng, không quản khó khăn vất vả, lập được rất nhiều chiến công hiển hách cho triều đình, nhưng vẫn chỉ đứng qua một bên không tranh giành. Tuy việc khiển trách không phải là ý của Phú Bật, nhưng lão thân làm tể tướng, không thể bảo vệ thuộc hạ giữ vững công bằng chỉ điều này đã cảm thấy rất có lỗi với hần. Hiện giờ sao còn có thể cùng người khác vu oan muội hại cho hần?

Cứ cho là vấn đề đó khó nói ra, lão cũng chỉ có chút thất vọng mà thôi, rất không nỡ đổ thêm cho tội khác.

Phú tướng công đúng là một quân tử, trong lòng tự nhủ nếu đổi lại là mình cũng sẽ không làm được tốt hơn Trần Khác. Chẳng có ai là Thánh nhân, nên cũng chẳng thể mong người khác cũng là Thánh nhân được, vì trách nhiệm cũng hết sức nhắc nhở rồi, không nên trách móc nặng nề thêm vì chuyện này nữa.

Ngược lại, lão vẫn rất lo lắng về thái độ của Đường Giới. Hiện tại thấy đối phương ra mặt nói hộ cho Trần Khác, ngược lại hơi giật mình Lẽ nào thực lực phe Triệu Tông Tích lại nhanh chóng trở nên lớn mạnh như thế sao? Ngay cả một tên đồ tể chốn quan trường như Đường Giới cũng bị bắt lừa sao?

Lão cũng nghĩ nhiều, thật sự không biết Đường Trung thừa chỉ làm mất mặt hai vị lão hữu mà thôi, nên lại càng cảm thấy Trần Khác quả thật không sai bỏ qua không hỏi đến kẻ phạm tội thật sự, trong khi lại thẩm tra Trần Khác có tận tâm tận lực hay không, đây là đạo lý gì?

Thế là vấn đề Trần Khác được đặt sang một bên, hai người bàn bạc xem làm sao để xác định tính chính xác của vụ án này. Mấu chốt là để Triệu Tông Thực gánh bao nhiêu phần trách nhiệm? Khánh Lăng Quận vương thân là tổng quản quản lý đường sông, chắc chắn không thể trốn trách nhiệm, nhưng là trách nhiệm chủ yếu hay thứ yếu? Là sai sót ngoài dự kiến hay là vô năng không làm tròn trách nhiệm? Khoảng cách nặng nhẹ rất mỏng chỉ trong một nét bút nhưng ngược lại có thể ảnh hưởng đến cục diện triều đình, quốc bản, thậm chí càng liên quan đến vinh nhục của bản thân bọn họ.

Ngay khi hai người đang lao tâm khổ tứ vì vụ án sông Nhị Cổ, thì một đoàn khoái mã từ phía tây tới theo đường Vạn Thắng vào trong Kinh thành, chạy thẳng đến cửa lớn trong phủ Kỳ Quốc Công.

Kỳ Quốc Công chính là phong tước của Phú Bật Phú tướng công. Phạm là đã đến ngoài cửa tướng phủ thì đến cả Thân Vương cũng phải xuống kiệu, sao cho phép ồn ào như vậy? Vệ sĩ canh cửa định tiến lên quở trách, nhưng lại nhìn thấy người đứng đầu có chút quen mắt.

Một vệ sĩ chăm chú nhìn, giật mình nói: - Công tử, sao người lại

Đó là một người trẻ tuổi mặc trên người quần áo tang, chính là cháu trai ruột của Phú Tướng công, Phú Trực Nhu. Y xoay người xuống ngựa, khóc nức nở hỏi: - Gia gia ta đâu?

- Lão công ở bên trong. Lính canh cửa đáp.

- Mau dẫn ta đi gặp người. Phú Trực Nhu gấp gáp nói.

Trong chính sự đường, Phú Bật đang nói chuyện với Đường Giới, đột nhiên nghe có tiếng bước chân vội vàng ngoài cửa, ngay sau đó quần gia của Phú tướng công đẩy cửa tiến vào.

- Có chuyện gì? Phú Bật cau mày nói.

Sắc mặt quần gia tái nhợt, còn chưa kịp trả lời, Phú Trục Nhu đã nghiêng ngả lão đảo tiến vào, quỵ sụp xuống trước mặt gia gia, khóc lớn: - Gia gia, bà cố nội đã đi rồi.

- Cái gì, người nói gì? Phú Bật thất thanh nói.

- Bà cố nội đã mất từ ngày hôm trước rồi! Phú Trục Nhu khóc lớn.

Phú Bật như bị sét đánh, chỉ cảm thấy trời đất quay cuồng, ngã ngồi trên ghế Đối diện với trị phòng của Phú tướng công là trị phòng của Hàn tướng công, thấy cháu trai của Phú Bật mặc đồ tang lao vào cửa đối diện, Hàn Kỳ thần nhiên nói với Ngô Bản: - Còn may cũng có thể coi là chưa quá muộn. Có thể thấy được Vương gia đã ứng thiên mệnh rồi, tại cửa ải quan trọng này mà ngay cả ông trời cũng ra tay giúp đỡ Vương gia. Ngô Bản như trút được gánh nặng, bình tâm lại nói: - Nhưng từ trước tới nay mỗi khi gặp tang Tể tướng đều dễ khôi phục lại, chỉ sợ sẽ không có ảnh hưởng gì.

Hàn Kỳ lạnh lùng liếc nhìn y một cái, Ngô Bản bị dọa đến co rụt cổ, không dám nhiều lời.

Sáng ngày thứ hai, là ngày lên triều như thường lệ, đã qua giờ Mão nhưng chưa thấy bóng dáng Phú Bật tướng công chỉ thấy Hàn tướng công sắc mặt nghiêm trang đứng trên vị trí đứng đầu các quan.

Đây là lần đầu tiên trong suốt bao nhiêu năm làm Tể tướng Phú tướng công không vào triều đúng giờ Mão. Tuy nhiên, quan viên lớn nhỏ ngược lại cũng không thấy ngạc nhiên, vì mới sáng sớm hôm nay, tin tức mẫu thân Phú tướng công lâm bệnh mất ở Lạc Dương rất nhanh chóng được truyền đi ở châu viện khiến mọi người đều biết.

Tể tướng mất mẹ, bách quan đều buồn bã, hôm nay không khí cả buổi triều cũng đặc biệt nặng nề.

Sau khi hỏi han hết một lượt, Quan gia hỏi Phú tướng công vì sao không đến?

Hàn Kỳ liền bước ra khỏi hàng bẩm báo: - Khởi bẩm bệ hạ, hôm qua chúng thần được biết lệnh đường của Thủ phụ Phú tướng công, ba ngày trước đã lâm bệnh mất ở quê nhà Lạc Dương. Phú tướng công nghe tin buồn bã vô cùng, đã mặc tang phục ở nhà chịu tang.

Kỳ thật chuyện này hôm qua Hoàng thượng đã sớm biết, chỉ có điều, ở trên triều nhất định phải hỏi câu này. Nghe vậy, sắc mặt đầy bi thương nói: - Chia buồn cho Phú khanh. Ai cũng chia buồn. Lại nói với Vương An Thạch:

- Người thay quả nhân viết dụ chỉ an ủi và hỗ trợ Phú tướng công. Tổng quản, người thay mặt Quả nhân đến quý phủ Phú tướng công tuyên chỉ an ủi.

- Vâng. Hai người cùng đáp.

- Khởi tấu Bệ hạ. Tri thông tiến Ngân đài Ti kiêm Môn trung quát bác sự Hàn Duy bước ra khỏi hàng, hay tay nâng trát tử: - Hôm qua có nhận được Thỉnh tức nhật phản hương đình ưu trạng (sớ xin về quê chịu tang) của Phú tướng công, xin dâng lên Bệ hạ.

Hồ Ngôn Đoái nhìn Triệu Trinh, Triệu Trinh chậm rãi hỏi: - Chế độ của triều đình như thế nào?

Hàn lâm Học sĩ Hồ Túc đáp: - Quốc triều có chế độ Đình ưu, cha mẹ quan viên qua đời thì bỏ quan ở nhà chịu tang, hết thời hạn chịu tang sẽ tiến hành bổ sung lại chức vị. Dừng một lát hạ giọng nói: - Nhưng đối với Tể tướng, theo lệ trong thời gian để tang có thể khôi phục lại.

- Vậy trước tiên cứ làm thế đi. Triệu Trinh gật gù, Hồ Ngôn Đoái mới nhận lại tấu chương của Phú Bật. Dừng lại một lát, Hoàng đế nói với Vương An Thạch: - Trong chỉ nhớ ghi thêm một câu, xin quốc công lấy quốc sự làm trọng, bớt đau buồn, trầm mong ngóng người sớm quay lại.

Cho dù đây là câu viết để lấy lòng nhưng quần thần nghe xong cũng ghen tỵ. Tuy nhiên dù gì đó cũng là đặc quyền của Tể tướng, có thêm muốn cũng không được.

- Hôm nay đột nhiên nghe thấy tin dữ, không khỏi đau buồn, thôi bãi triều đi. Triệu Trinh nói xong thở dài, vung ống tay áo nói: - Đợi sau khi bãi triều các người có thể tự mình đến phủ Phú tướng công chia buồn. Tuy không tính là viên triều, nhưng đối với việc đại thân mất mẹ, đây cũng là lễ ngộ cực kỳ lớn.

- Tuân chỉ

Quần thần xuất cung, ai nấy đều tự về nhà thay quần áo tang, viết câu đối viếng. Cũng có vài người tin tức nhanh nhẹn, đã sớm chuẩn bị áo xanh giầy vải, khăn trắng gậy trúc từ trước, sau khi thay bèn tới phủ Kỳ Quốc công.

Lúc này, trong phủ Kỳ Quốc công trắng toát một màu, cả khách đường được sắp xếp lại thành linh đường. Từ khi nhận được ý chỉ chấp thuận đại tang, Phú Bật rất muốn lập tức về quê chịu tang, nhưng lễ tang ở phủ Kỳ Quốc công cũng không thể qua loa.

Cả đời làm quan công bằng phúc hậu, sử xử chính trực, các quan trong triều đều vô cùng tôn kính lão. Lại thêm Tể tướng có đại tang, chẳng qua cũng chỉ là đến thăm qua, sau một hai tháng sẽ lại khôi phục lại, cho nên quan viên lớn nhỏ trong thành Biện Kinh, không thiếu một ai, tất cả đều đến chia buồn.

Theo như điều nghi của Kinh thành, mỗi vị quan viên đến đây đều mang theo một câu đối viếng, cùng với một cái bao trắng, vì thế trong linh đường rất nhanh đã không còn chỗ trống, đành phải bày trong sân, sân cũng bày hết rồi, phải đem ra ngoài cửa lớn. Càng về sau, cả một con đường đều bày đầy linh kỳ chướng tang, người đến phúng viếng vẫn tấp nập không thôi.

Phú Bật vốn vô cùng đau buồn, nhìn thấy cả sảnh đường cả sân đều tràn ngập chướng và câu đối phúng viếng, càng không thể kiềm chế, cực kỳ buồn bã, khóc tới mức gần như ngất đi.

Người nhà thấy ông lão đảo sắp ngã liền vội vàng đỡ Phú Bật đến thư phòng bên trong nghỉ tạm, còn bên ngoài để cho con cháu lo. Sau khi nhận được báo tang, Phú Bật không chớp mắt được chút nào, nỗi đau mất mẹ, lại thêm phải tiếp đón khách viếng thăm, lão tướng công vất vả vô cùng, nên vừa ngã người lên giường trong thư phòng liền ngủ thiếp đi.

Vừa mới ngủ một chút, Phú Bật đã bị người nhà gọi dậy. Nếu là người bình thường đến viếng cũng sẽ không quấy rầy ông, nhưng người đến lại chính là Hàn Kỳ Hàn tướng công.

Phú Bật vội vàng cố gắng gượng dậy, đội khăn tang, được đưa con dìu đi vào linh đường.

Hàn Kỳ mặc trên người áo tang đang trong linh đường khóc viếng, Phú Bật hồi lễ, bèn mời lão xuống hậu đường an vị.

Trong thư phòng, Phú Bật mặc đồ tang cùng Hàn Kỳ mặc trên người đồ trắng ngồi đối diện nhau.

Hai người đã có giao tình hơn hai mươi năm, lại là cộng sự ở vị trí Tể tướng nhiều năm, tuy không hòa hợp, nhưng coi như cũng có thể duy trì. Lúc này, sắc mặt Phú Bật tiều tụy, ánh mắt Hàn Kỳ cũng chứa chan nước mắt.

Hàn Kỳ nhẹ giọng an ủi Phú Bật, nói: - Lão phu nhân hưởng thọ tám mươi ba tuổi, là hỉ tang, Ngạn Quốc huynh cố nén bi thương

- Ôi, trước mùa xuân người đã bị bệnh nặng, nhưng ta ngược lại vẫn luôn không về nhà thăm hỏi, càng không hầu hạ bên giường được ngày nào. Thật sự là bất hiếu. Phú tướng công thở dài.

- Ngạn Quốc huynh thân mang quốc sự, triều Đại Tống một ngày không thể thiếu huynh. Lấy sự tiếc nuối của người đối lấy cái phúc của xã tắc muôn người, lão phu nhân trên trời linh thiêng nhất định sẽ rất thanh thản.

- Đa tạ Trĩ Khuê an ủi. Phú Bật gượng cười, nói: - Ngày mai ta sẽ về quê chịu tang, mọi chuyện trong triều làm phiền lão đệ vất vả rồi.

332. Quyển 7 - Chương 360: Chuyện Xấu

- Ngạn Quốc huynh đừng quá lo lắng. Hàn Kỳ cười thoáng một cái khó nắm bắt: - Không tới hơn tháng nữa, Hoàng thượng sẽ đoạt tình khởi phục, gánh nặng này vẫn đặt trên vai huynh trưởng thôi!

Buổi sáng khi Hồ Ngôn Đoái đến truyền chỉ an ủi, trong lời nói của Hoàng thượng đã ám chỉ sẽ khởi phục, đây cũng là lẽ thường, Phú Bật cũng cảm thấy đương nhiên. Nhưng không thể lớn tiếng thừa nhận, nếu không Phú Bật há lại là kẻ tham quyền vọng, tổn hại hiếu đạo sao? Vì thế, ông lắc đầu, nói mấy câu đầu môi: - Đây là lệ cho thời chiến, không thể áp dụng cho thời bình.

Ý là, đoạt tình khôi phục là kế sách tạm thời trong thời kỳ chiến tranh, giờ đây thiên hạ thái bình, còn làm vậy thì là không thích hợp.

Kể ngốc cũng biết câu nói đó của Phú tướng công là giả khách khí. Giống như khi mời khách ăn cơm, không cần thận mà thức ăn không đủ, chủ nhân phải đứng dậy tiếp thêm vài món, khách đến nhà bình thường thì sẽ nói No rồi no rồi, không cần thêm nữa đâu! Có thêm vào cũng không ăn hết! cái này đều là giả bộ khách khí thôi chỉ là một loại khách sáo. Nếu người tin là thật, nghĩ rằng người ta đã ăn no mà không tiếp thêm đồ ăn, khẳng định sẽ đắc tội với khách.

Người bình thường chỉ cần hơi hiểu đạo lý đối nhân xử thế cũng biết, sẽ không mắc phải sai lầm này, nhưng Hàn tướng công độc nhất vô nhị của chúng ta dường như lại không hiểu cái gì gọi là nhân tình thế sự, vô tình đáp: - Ngạn Quốc huynh nói rất đúng, hẳn phải ghi vào điển dã triều đình

Đây không phải là thịnh lễ của triều đình nói trắng ra là, đây không phải chuyện nên nói ra.

Phú Bật khó tin nhìn Hàn Kỳ, Hàn Kỳ sờ sờ cái mũi, cười nói: - Ngạn Quốc huynh không nên tưởng thật, ta nói giỡn đấy. Đoạt hay không đoạt đương nhiên sẽ có ý chỉ, há lại tới lượt chúng ta tự định đoạt sao.

- Đúng vậy. Phú Bật miễn cưỡng gật đầu, mấy câu sau đó Hàn Kỳ nói lão cũng chẳng nghe ra nữa. Trong đầu chỉ quanh quẩn câu nói Buổi lễ long trọng này của triều đình.

Phú tướng công tự hỏi cả đời thanh liêm tự thủ, không thẹn với lương tâm, sẽ không để lại bất cứ vết nhơ nào trong sử sách. Nhưng lời nói của Hàn Kỳ giống như một cái gai đâm thật sâu vào trái tim lão, cứ suy nghĩ thì lại thấy tim đau nhói nếu lão tiếp nhận đoạt tình, chẳng phải sẽ biến thành người quá ham làm quan sao, còn gì là bách quan chi sự, còn lưu danh sử sách gì nữa?

Sáng sớm hôm sau, mang theo tâm lý nặng nề như thế, Phú Tướng công quay về Lạc Dương chịu đại tang.

Trong thành Biện Kinh đương nhiên do thứ tướng Hàn Kỳ chủ trì chính vụ. Tuy nhiên, vì từ trên xuống dưới đều cho rằng Phú Bật đau buồn một hồi rồi sẽ tiếp tục quay lại làm thủ tướng, cho nên Hàn Kỳ vẫn đảm nhiệm Đại học sĩ Chiêu Văn Quán như cũ, còn về vị trí Đại học sĩ Tập Hiền Quán thì tạm thời bỏ trống.

Tuy Hàn Kỳ vẫn ở phòng cũ, nhưng quyền bính Đại Tổng cũng đã dần nghiêng về phía lão.

- Chúc mừng tướng công, chúc mừng tướng công.

Ngô Khuê mặc dù là trụ cột của Xu Mật Phó sử, nhưng cả ngày chỉ lủi đến Chính Sự Đường, rất muốn bỏ đỡ Hàn Kỳ để được điều từ Tây phủ sang Đông phủ. Lần này, ý chỉ Hàn Kỳ Tạm thay quyền Trung Thư môn làm việc vừa đưa ra, y đã vội vàng chạy tới chúc: - Rốt cuộc cũng chứng quả được Tướng ấn của Đại Tổng ta!

Tập Hiền tướng sở dĩ là Thủ tướng cũng là vì có Trung thư tỉnh ấn ở trong tay, mà hai tay Chiêu Văn tướng lại trống trơn, cho nên đành phải làm thứ tịch (vị trí thứ hai).

Hàn Kỳ liếc cái hộp gỗ trên bàn, nghĩ đến con dấu biểu hiện quyền lực hành chính của Đại Tổng kia đang nằm trong đó, trong lòng không tránh khỏi kích động, nhưng sắc mặt vẫn bình thản nói: - Chỉ là thay người giữ ấn vài ngày thôi. Cao hứng làm gì

Ngô Khuê thấy võ mông ngựa lại võ vào chân, vẫn không nổi giận, mà cười nói:

- Ít nhất cũng phải hai ba tháng. Thời gian dài như vậy, cũng đủ cho tướng công làm rất nhiều chuyện.

- Người thật không có tiền đồ! Ai ngờ Hàn Kỳ nghe xong ba tiếng Hai ba tháng, mặt đen lại nói: - Nếu đại ấn này đã rơi vào trong tay lão phu, sẽ không có chuyện rời ra!

Đây cũng không phải lần đầu Ngô Khuê nghe Hàn Kỳ nói như vậy, nhưng y thật sự nghĩ không ra, làm thế nào để ngăn cản Phú Bật nổi dậy, không khỏi hiểu kỳ hỏi: - Tướng công có cao chiêu gì?

- Nói trước không linh. Làm sao Hàn Kỳ lại nói cho y biết mình đang chơi đùa lưu manh với Phú tướng công? Tuy nhiên, quân tử có thể bắt nạt, nắm chắc điều này, ngu sao mà không đùa?

- Vậy hạ quan kính đợi tin lành. Ngô Khuê thức thời cười cười nói: - Đúng rồi, Vương gia có nhờ ta gửi lời chúc mừng tới tướng công, thuận tiện hỏi xem vụ án kia tiến triển đến đâu rồi? Tuy Vương gia không then với tâm, nhưng ngài ấy vẫn băn khoăn đấy.

- Có thể có tiến triển gì? Hàn Kỳ thần nhiên nói: - Chỉ đơn giản là một chữ kéo.

- Kéo? Ngô Khuê cũng là kẻ lười đời nhiều năm trong quan trường, đương nhiên hiểu rõ bí quyết xử lý những sự vụ khó giải quyết. Chính là một chữ Kéo này, kéo từ mùng một đến ngày rằm, kéo từ năm này sang năm khác. Một quốc gia lớn như vậy nhất định sẽ có sự kiện mới xảy ra, thu hút sức chú ý của mọi người. Khi ánh mắt của mọi người dời đi thì cứ lẳng lặng khiêm tốn xử lý chuyện này, như vậy có thể chuyện lớn hóa nhỏ chuyện nhỏ hóa không rồi, thiên hạ vô sự!

- Biện pháp này của Tướng công hay ! Ngô Khuê vội vàng nịnh bợ.

- Biện pháp hay cái rắm! Hàn Kỳ mắng y: - Về sau ít chùi dít cho lão tử nhờ!

- Dạ dạ! Ngô Khuê toát mồ hôi, làm bộ như không nghe thấy câu cuối cùng, nói: - Còn nữa, nghe nói Triệu Tông Tích và Tôn Miện đã suất quân rời khỏi Quảng Tây, Vương gia nói không muốn nhìn thấy y ở Kinh thành.

- Cái này dễ thôi. Hàn Kỳ cũng không muốn để cho Triệu Tông Tích uốn éo trước mặt Hoàng thượng, tiện tay cầm lên một tập cấp báo nói: - Tây lộ Giang Tây tới báo, có giặc muối Kiền Châu Đới Tiểu Bát giết Kiền Hóa tri huyện tạo phản tác loạn..

- Ý tướng công là? Ngô Khuê nhất thời hiểu ra, hỏi: - Lệnh cho bọn họ tới Giang Tây, tiêu diệt đám phản loạn này sao?

- Chỉ là vài tên giặc nhỏ, không đáng để triều đình gây chiến, để cho Ngũ điện hạ tiện đường làm một chút đi.

Hàn Kỳ ngoài cười nhưng trong không cười, nói: - Dù sao thì cũng không lỗ việc trở về sang năm.

- Đúng vậy đúng vậy. Ngô Khuê vừa thuận miệng phụ họa, vừa thầm than thở: Đen! Thật sự quá đen! Tâm đen hành động cũng đen!

Tuy Ngô Khuê có thể luồn cúi, nhưng ngồi được ở vị trí Phó sứ thì y cũng không phải bất tài, hiểu rất rõ chuyện ở Kiền Châu Đầu tiên, Đới Tiểu Bát là tư thương buôn muối thế lớn tài hùng, vô cùng có sức kêu gọi, đã có hai huyện Kiền Hóa và Thụy Kim, dưới trướng trên vạn người. Còn nữa, Kiền Châu là vùng núi, núi giăng bát tạn, mệnh mông không giới hạn, chỉ cần Đới Tiểu bát trốn vào trong núi thì quan phủ sẽ không tài nào tiêu diệt được. Thứ ba, Kiền Châu đã sớm có đạo tặc tác loạn, bọn Lưu Hữu Cốt, Thạch Môn La đã có thể lực riêng, một khi Đới Tiểu Bát liên hợp với bọn chúng thì thanh thế còn lớn hơn nữa.

Nói tóm lại, rõ ràng Hàn Kỳ đã đào một cái hố to, mà Triệu Tông Tích thì buộc lòng phải nhảy vào, triển vọng ở Kiền Châu thực sự khó có thể làm cho người ta cảm thấy lạc quan.

Ngô Khuê lúc này mới phát hiện, hóa ra không có sức ép của Phú tướng công, Hàn Tướng công lại mạnh mẽ như thế. Trước mặt lão, bất cứ địch nhân nào cũng không có phần thắng!

Sửng sốt một lúc lâu, Ngô Khuê thật sự nghĩ không ra lời ca ngợi nào khác, đành phải hỏi tiếp: - Vương gia còn nói, nếu có khả năng, đuổi luôn Trần Khác ra khỏi kinh đi

- Không được. Hàn Kỳ cự tuyệt không chút nghĩ ngợi: - Triệu Tông Tích và Trần Khác đều rời kinh, Hoàng thượng sẽ ngủ không ngon giấc. Vương gia chỉ có thể chọn một.

- Thế thì vẫn là Triệu Tông Tích đi. Ngô Khuê bất đắc dĩ nói: - Chim không đầu không thể bay, Trần Khác có thể làm gì, cũng không thể đảm đương nổi cái đầu chim này.

- Rốt cuộc cũng đã nói tiếng người rồi. Hàn Kỳ lườm y một cái.

Ngô Khuê buồn bực rồi, bộ ta luôn nói nhảm sao?

- Không có chuyện gì khác thì đi đi. Hàn Kỳ đuổi khách, nói: - Còn nữa, sau này không có chuyện đừng có chạy tới đây, ai không biết còn tưởng rằng Đông Phủ đại thần ta bắt đầu ngả vào Tây phủ nữa.

- Vậy Tướng công điều ta tới Đông phủ là được rồi. Ngô Khuê rất biết ý, nói theo: - Để hạ quan làm việc cho tướng công người.

- Ủ. Hàn Kỳ suy nghĩ một chút, hiện tại hai Tham tri chính sự Đông phủ, Vương Khuê là người cầm, không cần để ý tới y. Nhưng Âu Dương Tu vị này chính là đồng niên hảo hữu của mình xưa kia, thanh danh cũng không kém hơn mình, vả lại những năm gần đây chính kiến bất đồng, để y ở lại Trung thư thì chắc chắn sẽ gây cản trở.

Nếu có thể đổi Âu Dương Tu thành Ngô Khuê, vậy thì hai trợ thủ, một cầm, một thuận, Trung thư tỉnh chính là thiên hạ của Hàn mỗ lão rồi.

Tuy nhiên, chung quy thì cũng có tình cảm nhiều năm, không phải vạn bất đắc dĩ, Hàn Kỳ cũng không muốn xuống tay xử Âu Dương Tu. Hơn nữa, chọc giận vị minh chủ văn đàn này, chỉ sợ cũng sẽ bị mắng thành đầu heo thôi.

- Người có bản lĩnh thì chen lấy một chức Tham chính đi. Nhìn đôi mắt nhỏ đầy khát vọng của Ngô Khuê, Hàn Kỳ như nói chơi: - Lão phu sẽ không giúp người đâu.

Sao Ngô Khuê có thể không nghe ra Hàn Kỳ là ý tại ngôn ngoại, nhất thời mừng rỡ, nói: - Hạ quan hiểu rồi!

Trong phủ Trần Khác.

- Ôi, hay Triệu Tông Thực thật sự là thiên mệnh sở quy? Ngay cả Vương Bàng kiêu ngạo nhất cũng uể oải vạn phần, nói: - Mắt thấy kéo được y xuống ngựa rồi, lại để y tránh được. Từ nay về sau, cuộc sống của chúng ta cũng không dễ chịu lắm đâu.

- An tâm chút đi, đừng vội. Trần Khác cũng chỉ cười khổ trong lòng: - Ông trời không đùa người như thế đâu!

Kỳ thật, từ Lạc Dương, hắn đã sớm biết được mẫu thân của Phú Bật bệnh nặng khó qua, đã hấp hối sắp đi. Cả mùa hè Trần Khác đều đợi vị lão thái thái kia thẳng tiên, ai ngờ đợi tới đợi lui, đợi đến tận khi sông Nhị Cổ vỡ đê, mắt thấy khó khăn lắm mới thoát khỏi vụ này, có hy vọng xoay chuyển Càn Khôn, vậy mà lão thái thái vào đúng lúc này lăn ra chết.

Lúc này, Phú Bật vừa đi, Hàn Kỳ lên nắm hết quyền hành, khẳng định muốn lật tay thành mây, đảo tay thành mưa, quấy cho long trời lở đất.

Đừng nói là Vương Bàng, ngay cả Trần Khác cũng âm thầm kinh hãi. Hay thật sự Triệu Tông Thực là thiên mệnh chi chủ, cho nên nơi chốn đều có quỷ thần bảo hộ?

Bất quá, hắn cũng không tin vào mấy thứ mê tín này, định tâm rất nhanh, an ủi Vương Bàng: - Tái ông mất ngựa, phúc họa khôn lường, Tái ông được ngựa, làm sao biết không phải họa?

- Có ý gì? Hai mắt Vương Bàng sáng lên, nhưng không hiểu được ý chính, đành phải hỏi.

- Chính là, còn phải xem xem ai mới là người cười cuối cùng! Trần Khác nói to hơn.

- Mong cho Phú tướng công sớm quay lại đi. Vương Bàng cũng biết, Trần Khác có tài cũng không với tới trung tâm triều đình, có nói thêm cũng chỉ gây khó chịu. Y thở dài nói: - Hy vọng trong khoảng thời gian này không quá khó chịu.

Kết quả không như mong muốn, khoảng thời gian gió thu hiu quạnh này thật sự là gian nan cực kỳ.

Đầu tiên là, Ngự Sử Trung Thừa Đường Giới xin được giải quyết nhanh án sông Nhị Hà, lại bị Hàn kỳ lấy cớ đây là chuyện Thủ tướng xử lý nên tạm thời gác lại, chờ Thủ tướng quay về rồi tính.

Lúc đó, trong mắt cả triều dân, nhiều nhất là hơn một tháng Phú tướng công sẽ quay lại rồi, cách xử lý này không ai thấy không ổn, ngay cả Đường Giới cũng tiếp nhận. Đối với chuyện này, cảm tức nhất chính là Trần Khác, bởi vì án này vốn không quan hệ tới hắn, không biết phải chờ đến khi nào mới có thể giải thoát.

Nhưng càng cảm tức hơn là mấy ngày sau, triều đình tiếp báo giặc muối Giang Tây giết quan tạo phản, công chiếm thành trấn, theo đề nghị của Xu Mật Phó sử Ngô Khuê, mệnh Triệu Tông Tích và Tôn Miện tiện đường đi tiêu diệt nhúm kẻ cướp.

An ủi thay, Hoàng thượng chuẩn bị sau khi Triệu Tông Tích về kinh mới trao tước Quận vương trước thời hạn. Triệu Tông Tích được phong làm Đông Bình Quận vương, tuy nhiên cũng dễ như khi phong vương cho Triệu Tông Thực và Triệu Tông Cổ, lại để cho người ta kêu oan dùm y Quả nhiên trong triều có người thì dễ làm quan, hóa ra hoàng tử cũng không ngoại lệ.

Hiện giờ mới thấy Phú tướng công thật là tốt, có vị lão đại nhân đôn hậu này ở đây, sao có thể để cho Hàn Kỳ ngang ngược như thế?

Tuy nhiên Trần Khác cũng không để ý nhiều như vậy, căn cứ theo tình báo của hiệu buôn Tứ Hải truyền đến, tình hình bên Giang Tây kia khác xa những gì Ngô Khuê miêu tả, phức tạp gấp bội! Rất hiển nhiên, đó là cái hố to đào sẵn cho Triệu Tông Tích.

Ngay khi Trần Khác đang hao tâm tổn trí vì chuyện Đông Bình Quận vương chinh phạt Giang Tây, lại có một tin tức ngoài lề oanh động Biện Kinh.

Trước phong thu, Giám sát Ngự sử Lý Hành Tương dâng lên một đạo tấu chương, buộc tội Tham tri Chính sự Âu Dương Tu cấu kết với con dâu trưởng Ngô thị, làm mất thể diện đại thần, không nên để lão lưu lại chính phủ!

Nói thẳng ra thì là lão già Âu Dương Tu loạn luân với con dâu mình, cái loại không bằng cảm thú này sao có thể chấp chính được?

Đối với chuyện này, Hoàng thượng chỉ cười nhạt, nói: - Bây giờ Ngôn quan ngày càng kỳ cục, hết chuyện lại thêm mắm dặm muối cho đủ bản tấu rồi. Triệu Trinh nói vậy là vì triều Tống quy định, Ngôn quan mỗi tháng ít nhất phải tấu sự một lần.

Buộc tội một người gọi là Nguyệt khóa, nếu trong trăm ngày không sửa thì sẽ bãi miễn cách chức, hoặc phạt Nhục đãi tiền. Chỉ cần có gan tấu, bất kể thực giả, đều có thưởng!

Tương Chi Kỳ dám không kiêng nể gì công hân chấp chính là vì dù sao cũng sẽ không bị truy cứu.

Cho nên Triệu Trinh chỉ cho người cảnh cáo miệng với Tương Chi Kỳ, đồng thời lệnh cho Ngân đài ti áp chế tấu chương này lại, hy vọng chuyện lớn hóa nhỏ, chuyện nhỏ hóa không.

Ai ngờ Tương Chi Kỳ lại quyết không chịu bỏ qua. Vì chứng minh mình buộc tội là có chứng cứ xác thực, lại dâng bản tấu nữa, nói chuyện này không phải ta bịa đặt, là cấp trên Bành Tư Vĩnh của ta nói cho ta biết chuyện đó. Cứ như thế, sự tình rất nhanh truyền đi ồn ào huyên náo, khắp triều dã thành Biện Kinh, kỹ viện quán trà, khi trà dư tửu hậu đều lấy ra để bàn. Không còn cách nào nữa, trên đời này thứ truyền bá nhanh nhất chính là những thứ tin sắc dục thể này, huống chi là tin đồn Tế tướng đương triều và con dâu loạn luân?

Sau khi Âu Dương Tu biết được đã giận điên lên, lập tức dâng sớ tự biện nói: - Thần thẹn cho nhóm chính phủ, bị vu cáo hãm hại, chỉ mong triều đình tìm hiểu và kiểm tra hư thật, để tội được trả về, mãnh liệt yêu cầu triều đình công thẩm án này, trả lại sự trong sạch cho ta.

Ngoài ông ta ra, còn có người nữa ngồi không yên, chính là thông gia của ông, Tam Ti Phó sử Ngô Sung. Có tin đồn con gái của mình và công công thông dâm, đương nhiên ông ta muốn thượng tấu kháng nghị Duy chỉ xin triều đình phân biệt được thị phi hư thật, để môn hộ không phải chịu ô nhục oan ức. Ngay lúc đó, trong điện, Ngự Sử Bành Tư Vĩnh cũng không phải đèn cạn dầu, dâng sớ phụ họa Tương Chi Kỳ, nói rằng chuyện này đúng là mình nói cho y biết, rất xác thực, xin Hoàng thượng quyết định, phải xử công bằng!

Ban đầu Hoàng thượng còn muốn xử lý chuyện này qua loa, nhưng náo một hồi, rốt cuộc che không được. Triệu Trinh đành phải cho gọi Đường Giới tới, mệnh cho lão làm rõ chuyện này.

Đường Giới biết, Âu Dương Tu tuy rằng còn trẻ tính tình phong lưu, nhưng vẫn là một quân tử không hơn không kém, chắc chắn sẽ không làm chuyện cảm thú kia. Đương nhiên lão thiên về hướng Âu Dương Tu,

đối với thủ hạ hành động tự tiện đương nhiên nổi giận. Tuy Ngôn quan Ngự Sử Đài đều có quyền một mình thượng tấu, nhưng theo lệ, khi buộc tội đại quan Tứ phẩm trở lên thì phải trao đổi qua với Trung Thừa.

Quay lại Ô Đài nha môn, lão gọi Bành Tư Vĩnh và Tương Chi Kỳ tới chờ mắng một trận, nhưng hai người vốn cam như hến lại một mực chắc chắn, việc này có chứng cứ rõ ràng.

- Tương Chi Kỳ nói là nghe được từ người. Đường Giới cảm tức nhìn Bành Tư Vĩnh, hỏi: - Vậy người nghe được từ đâu?

- Thưa Trung thừa, tôi nghe được Tiết Tông Nhụ em vợ của Âu Dương Tu nói. Bành Tư Vĩnh ương bướng nói: - Đại cữu chỉ trích tỷ phu, chuyện gì không nói, lại chỉ nói duy nhất một chuyện riêng tư này? ?? Nói xong, lấy ra một tấm giấy ghi chép từ trong tay áo: - Đây là bản từ Túy Bồng lai do Tiết Tông Nhụ chép lại của Âu Dương Tu, có thể làm bằng chứng! Đường Giới thản nhiên nhận lấy, chỉ thấy trong đó rõ ràng là bài từ yêu đương vụng trộm:

Kiến tu dung liễm thúy, nôn kiêu quân hồng, tố yêu niểu na Hồng được lan biên, nào bắt giáo y quá.

Bán yểm kiều tu, ngữ thanh đề chiến, vấn đạo hữu nhân tri yêu. Cường chinh la quần, thâu hồi ba nhân, dương hành dương tọa.

Canh vấn giả như, sự hoàn thành hậu, loạn liễu vân hoàn, bị nương sai phá. Ngã thả quy gia, nhĩ nhi kim hữu a. Canh vi nương hành, hữu ta châm tuyến, thỉnh vị tăng thu la. Khước đãi canh lan, đình hu ảnh hạ, trọng lai tắc cá.

(Khuôn mặt thẹn thùng má nàng hồng nhuận, đáy ong lả lướt. Thược được ở bên, muộn phiền tan biến tự lúc nào.

Hững hờ thẹn thùng, giọng nói run run, hỏi người có biết vì sao. Nhắc vấy sữa tà, lén đưa mắt, giả vờ ngồi.

Tự hỏi giả như sau khi thành chuyện, búi tóc rối loạn, bị mẹ đoán ra. Ta phải về nhà, nàng nghỉ đi thôi.

Lại vì nàng, có chút hàng thù, trách móc ta sao không nhận lấy. Đợi tới đêm khuya, đình hoa mờ ảo, ta lại tương ngộ.)

- Trung thừa minh giám!

Thấy Đường Giới không nói gì, Bành Tư Vĩnh ở bên cạnh vẫn tỉnh táo, thêm mắm dặm muối nói: - Đợi tới đêm khuya, đình hoa mờ ảo, hỏi người có biết sao?, thử hỏi trong số nữ tử của Âu phủ, ngoại trừ con dâu ông ta, còn ai cần lén lút cùng ông ta như vậy?

- Đúng thế đúng thế. Khuôn mặt thẹn thùng má nàng hồng nhuận, đáy ong lả lướt. rõ ràng đang tả con dâu cả Ngô thị của ông ta. Tương Chi Kỳ đứng một bên oang oang cắt nghĩa: - Nghe nói, trước khi Ngô thị xuất giá là mỹ nhân nổi danh kinh thành. Tự hỏi giả như sau khi thành chuyện, búi tóc rối loạn, bị mẹ đoán ra, ai ngờ, mẹ còn chưa đoán ra, cậu đã đoán ra!

- Nói bậy nói bạ! Đường Giới vỗ bàn thật mạnh mẽ:

- Văn nhân viết chữ có lời hư cấu, sao có thể coi là chứng cứ? - Nếu theo như tiêu chuẩn của Trung thừa, chỉ có thể bắt gian tại giường thôi. Bành Tư Vĩnh bĩu môi nói: - Đây cũng không phải nghề của Ngự sử chúng ta..

- Khốn kiếp! Đường Giới nổi giận mắng: - Đừng tưởng rằng có người làm chỗ dựa, các người có thể làm xằng làm bậy. Bản quan sẽ không để yên cho các người được như ý đâu!

Hai người kia vẫn bày ra tư thế lợn chết không sợ nước sôi, nghe vậy thì không ai lên tiếng nữa.

Đường Giới nhanh gọn, dứt khoát, quyết đoán, rất nhanh đã tìm ra được tiền căn hậu quả của án này.

- Loạn luân, lời đồn này đúng là do Tiết Lương Nhụ em vợ của Âu Dương Tu lộ ra. Tiết Lương Nhụ kia cũng là Tiến sĩ, làm quan tới Tập Hiền Giáo lý, vốn tiền đồ rộng lớn, nhưng năm nay đột nhiên một gã quan viên nhiều năm trước y đã đề cử cho triều đình tham ô trái pháp luật, nên đã bị bãi quan.

Ở triều Tống, dù có đậu Tiến sĩ, cũng phải nhờ quan viên khác giới thiệu để vào quan trường. Hơn nữa theo như quy củ, nếu quan viên được đề cử phạm pháp, người đề cử cũng phải chịu trách nhiệm liên đới. Tuy không đến mức cùng tội, nhưng cũng có thể bị giáng chức, thậm chí miễn quan.

Đương nhiên theo thời gian trôi qua, việc chấp hành điều này cũng có rất nhiều thay đổi. Đây là khẳng định! Bằng không việc đề cử một quan viên, gánh nguy hiểm cả đời, nếu là ai cũng không chịu nổi. Vì thế, có cấp trên gặp tình huống này cũng chỉ là trừng phạt tượng trưng. Đương nhiên, nếu ai đắc tội với cấp trên thì chỉ có thể tự nhận xui xẻo.

Khi đó Tiết Tông Nhụ cũng không lo lắng, trong triều có người mà! Tỷ phu của ta là Phó Tể tướng, còn không sợ thiếu một câu nói sao?

Đúng là chỉ cần một câu, nhưng Âu Dương Tu không những không biện hộ cho y, ngược lại còn cực kỳ thanh liêm, thượng sở triều đình nói:

- Không thể vì thân là Tham tri Chính sự mà khoan dung với chuyện này.

Nếu Âu Dương Tu không mở miệng, người khác còn nể mặt mũi ông ta mà không làm khó Tiết Tông Nhụ, nhưng nếu ông ta đã mở miệng, mọi người cũng vui lòng thỏa mãn ông...

Từ sau khi Tiết Tông Nhụ bị giáng chức, liền thăm hận Âu Dương Tu. Lão đó, cho dù không định hé răng thì cũng cầm miệng đi! Muốn làm hiền thần sao? Hay là không còn chút nhân tính nào nữa?

Y càng nghĩ càng phẫn hận. Không phải lão muốn lưu tên sử sách sao? Ta sẽ quấy cho lão khỏi ghi luôn!

Vì muốn thổ ra cục tức trong ngực, cũng khiến cho Âu Dương Tu không còn mặt mũi nào gặp người ta, Tiết Tông Nhụ bèn tạo ra chuyện xấu này.

Vì sao dùng chuyện xấu này? Vì từ mùa xuân năm Khánh Lịch thứ tư, Âu Dương Tu đã từng gây ồn ào vụ “Trộm cháu trai”. Cháu ngoại mà Âu Dương Tu nuôi lớn, sau khi lập gia đình, vì thông dâm với gia nô nên bị nhốt vào trong lao Khai Phong phủ. Khi thẩm tra xử án lại thú nhận cũng có gian tình với Âu Dương Tu. Giám quan Tiền Minh Dật thượng tấu hạch tội Âu Dương Tu, chấn động triều dã.

Tuy rằng cuối cùng điều tra không tìm được chứng cứ, không giải quyết được gì, nhưng Âu Dương Tu cũng mất nhiều năm chưa gượng dậy nổi, vụ án phong lưu này khiến cả đời ông không thoát ra được.

Cho nên khi Tiết Tông Nhụ muốn vu oan, lập tức nghĩ tới chuyện nam nữ, hơn nữa lần này lại càng tiến xa thêm một bước, đổi cháu ngoại thành con dâu!

Tuy nhiên, Tiết Tông Nhụ chỉ nói với một người, chính là đồng niên hảo hữu của y là Lưu Cẩn. Nói xong thì cũng nguôi giận, thấy quá mức rồi, liền không nói lại nữa.

Lại nói tiếp, đây là chuyện mấy tháng trước. Vốn bản thân người bịa đặt cũng quên, song Lưu Cẩn lại nghĩ tới, nói với đồng hương Bành Tư Vĩnh của mình, mới khiến cho chuyện này trở thành không thể văn hồi. Chuyện này thật sự là trời đưa đất đẩy sao? Với kinh nghiệm nhiều năm của Đường Giới mà xem thì chưa chắc!

Tựa như án “Trộm cháu trai” kia, thật ra là Tri phủ Khai Phong thời nhậm Dương Nhật Nghiêm sai viên cai ngục bắt Trương Thị nói vậy vì muốn trả thù chuyện khi còn nhậm chức ở Ích Châu năm đó, Âu Dương Tu đã từng vạch tội y tham tư phi pháp. Lần này, án con dâu chắc chắn là độc kế do tiểu nhân trong triều trăm phương ngàn kế lập ra!

Nhưng có điều tra rõ chân tướng cũng không thể khiến cho Âu Dương Tu trong sạch. Bản thân ông cũng có “tiền án”, kẻ bịa đặt lại dựng nên một vụ tương tự, đó là hiệu quả nhất, muốn gột sao cũng không sạch.

Bởi vì người ta nhất định sẽ nói, tại sao người ta không chém người khác mà lại chỉ nhắm vào Âu Dương Tu mà chém? Không có lửa thì sao có khói, cũng là do người này tác phong có vấn đề mới bị người ta bắt lấy.

Âu Dương Tu không cần nghe người ta nghị luận như vậy, suy nghĩ một chút thôi cũng đã cảm thấy ghê tởm rồi, hơn nữa ông ta có giải thích sao cũng không rõ ràng!

Từ sau khi xảy ra chuyện, Âu Dương Tu cả ngày u ám, đừng nói là bố chồng con dâu không thể ở chung, cho dù là cha con gặp nhau cũng rất xấu hổ. Mấy ngày nay, Âu Dương Tu ở lại luôn quan nha không về

nhà, Ngô thị cũng quay về nhà mẹ đẻ, Âu Dương Tu cũng không thượng diện bàn chính sự, xin nghỉ ốm ở nhà đóng cửa từ chối tiếp khách, chỉ liên tục viết tấu chương dâng Hoàng đế.

Ông ta nói Tương Chi Kỳ tố cáo mình chuyện này là chuyện ngay cả cầm thú cũng không làm, nếu thần đã làm, xin bệ hạ chém làm trăm ngàn mảnh, nghiền xương thành tro. Chuyện này không thể hàm hồ, cứ u u mê mê như vậy mà qua, triều đình nhất định phải điều tra triệt để tới cùng, hoặc là trả lại sự trong sạch cho thần, hoặc là giết thần!

Ngay sau đó lại thượng sớ nói, xét tình hình trước mắt, thỉnh cầu triều đình cho ta từ chức Tham tri Chính sự, để điều tra rõ ràng!

Trong một tháng, liên tục chín bản tấu chương, hoàn toàn một tư thái thà chết chứ không chịu nhục!

Trong lúc đó, các học sinh của Âu Dương Tu đều tức nổ phổi, họ dâng thư ủng hộ sự tướng. Vương Thiệu còn đánh Tương Chi Kỳ tới mức cả mùa đông chỉ có thể nằm không dậy nổi.

Tương Chi Kỳ này là người thế nào? Thành viên quan trọng của Gia Hữu học xã đấy!

Y không những là Tiến sĩ năm Gia Hữu thứ hai, coi như cũng có quan hệ sư đồ với Âu Dương Tu, hơn nữa trong khảo Chế khoa, Tương Chi Kỳ còn được Âu Dương Tu đề cử. Mặc dù khi Ngự thí bị loại, nhưng nói thế nào thì y cũng Qua Các rồi, từ đó bắt đầu nổi danh, được tuyển vào Ngự Sử Đài!

Thấy cửa nhà Âu Dương Tu đóng chặt, huynh đệ Trần Khác từ Âu phủ đi ra, nhìn nhau thở dài rồi lên xe ngựa.

Xe ngựa chậm rãi khởi hành, Trần Khác ngồi dựa vào vách xe sắc mặt sầu lo.

Trần Thung ngồi đối diện hẳn, thở dài:

- Lão sư cũng đã bảy mươi tuổi rồi, thân thể cũng không được khỏe như trước.
- Ừ.

Trần Khác gật đầu, oán hận nói:

- Không thể tưởng được, Tương Chi Kỳ này lại là tiểu nhân lòng dạ lang sói!
- Rừng lớn, chim gì cũng có.

Trần Thung thấp giọng nói:

- Huống chi với tình thế như hiện nay, còn ai dám ôm hy vọng với Điện hạ? Bao nhiêu người muốn phân rõ giới hạn với chúng ta? Chẳng qua không ai vô sỉ như Tương Chi Kỳ đó thôi.

Dừng một lát, nói:

- Lã Cát Phủ, Đặng Văn Ước cũng đã lâu không tham gia văn hội của học xã rồi, nghe nói hiện giờ bọn họ thân với Lưu Huy...
- Ngày phải trôi qua, vợ phải gả đi, kệ y đi...

Trần Khác buông mí mắt.

- Chúng ta không thể ngồi chờ chết được!

Thế cục ác liệt như vậy ngay cả Trần Thung vẫn luôn lạnh lùng cũng cảm thấy nóng như lửa thiêu, nhìn Trần Khác vẫn cứ thờ ơ, y không khỏi cảm tức, hỏi:

- Mấy lá bài tẩy kia lúc này không đưa ra, còn đợi đến khi nào?

Trần Khác trầm ngâm một lát, lắc đầu nói:

- Nhỏ không nhẫn sẽ loạn đại mưu, bây giờ chưa phải lúc.
- Huynh muốn đợi Phú Tướng công quay về?

Trần Thung nhíu mày hỏi.

- Nhìn lại đi, hiện giờ lão sư còn không gượng dậy nổi, Bao đại nhân bệnh nặng khó hồi phục, Vương tướng công không dám xuất đầu.

Trần Khác hạ giọng nói:

- Hàn Kỳ một tay che trời, cho dù có lật lá bài đó cũng không có hiệu quả!

- Nghe nói Thiên sử truyền chỉ đã xuất phát.

Trần Thung hơi bi quan nói:

- Cho dù y quay về, chúng ta cải thiện được bao nhiêu? Quyết định của Phú Tướng công là sẽ không đếm xỉa đến đấy!

- Hoặc nhiều hoặc ít, chắc chắn sẽ có chút cải thiện.

Trần Khác thản nhiên nói:

- Yên lặng theo dõi kỳ biến đi!

- Ôi...

Trần Thung thở dài thật sâu, một lúc lâu sau mới thấp giọng nói:

- Tam ca, huynh cùng đường rồi phải không?

- Còn lâu!

Trần Khác trừng mắt nói:

- Còn dám coi khinh, ta đá đệ xuống xe!

- Vậy huynh lấy ra chút thủ đoạn đi.

Trần Thung khích tướng:

- Để cho tiểu đệ ta thay đổi triệt để cách nhìn về huynh xem!

- Sẽ có ngày đó thôi.

Trần Khác trừng mắt nhìn y, sau đó khép hai mắt lại, nói:

- Nhưng hiện giờ chưa đến lúc, cho nên, đợi đi...

- Ôi...

Trần Thung buồn bực đập đầu vào vách.

....

Cũng lúc đó, ba trăm dặm ngoài thành Lạc Dương.

Lý Hiến dọc đường thay ngựa nhanh chóng lao đi không ngừng nghỉ, sau khi vào thành liền đến thẳng lão trạch Phú gia ở thành đông.

Nghe nói có khâm sai tới, Phú phủ mở rộng trung môn, con trưởng của Phú Bất là Phú Thiệu Đình ra nghênh tiếp.

Tuy lão phu nhân đã hạ táng, nhưng trong Phú phủ vẫn đầy tang thương, điều này khiến cho Lý Hiến vẫn nghĩ đến chuyện vui vội vàng thu lại nụ cười trên mặt.

Trong tiền đường, Phú tướng công một thân áo tang, đầu óc rối tung, hình dung tiêu tụy, chậm chậm quỳ xuống trước mặt Lý Hiến.

Lý Hiến vội đỡ lấy, nhẹ nói:

- Lão công tướng chó vợi, còn chưa tuyên chỉ mà.

Phú Bất lắc đầu nói:

- Nơi này không có tướng công, chỉ có bình dân chịu tang.

- Sắp không còn là bình dân nữa rồi.

Lý Hiến vẫn không kìm nổi cười, nói:

- Thỉnh tướng công bày hương án.

- Đã sắp đặt xong ở chính đường.

Phú Bật đưa tay mời:

- Mời.

- Mời.

Sau một nén nhang, Lý Hiến tuyên chỉ xong, hỉ hả cười, hai tay đưa Thánh chỉ cho Phú Bật, nói:

- Mời tiếp chỉ, lão công tướng.

Ai ngờ sắc mặt Phú Bật trời quang biến ảo, lại không đưa tay.

Lý Hiến đợi một chút, nhẹ giọng giục:

- Lão công tướng, tiếp chỉ đi.

- Thượng sai thứ tội, Bật không thể tiếp chỉ.

Cuối cùng Phú Bật cũng lấy lại tinh thần, chậm rãi lắc đầu nói:

- Khổng Tử viết: chính nhân tiên chính kỷ (muốn người khác theo pháp thì chính mình phải làm gương trước). Tể tướng thân là bách quan chi sư, là người đi đầu thi thành theo luật pháp triều đình, chứ không phải hưởng thụ đặc quyền.

- Cái này cũng không phải đặc quyền gì.

Lý Hiến dịu giọng khuyên:

- Công là quốc khí, là triều đình không thể rời khỏi tướng công. Chỉ có thể đành để Tướng công dời hiếu tận trung thôi, không thể không đoạt tình. Mong công lấy quốc sự làm trọng, bớt đau buồn đi.

Dừng một chút, y nhỏ giọng cười nói:

- Nói lại, Tể tướng có tang khởi phục cũng là lệ thường, tướng công cũng không nên phá hỏng quy củ...

- Kim cách biến lễ, không thể dùng cho thời bình.

Phú Bật còn kiên quyết hơn, nói:

- Lão phu cũng không để cho thượng sai khó xử, mời lên phòng nghỉ tạm một đêm, ngày mai cầm theo sớ của lão phu hồi kinh để hồi báo.

- Ôi, tướng công phải suy nghĩ kỹ đó.

Cái gì nên nói cũng nói rồi, Lý Hiến cũng không cứng rắn khuyên nữa. Trong mắt y đây cũng là cái lễ nghĩa hợp lý. Chung quy mà nói, cho dù là lệ thường, Tể tướng cũng không thể một chiều ban ra liền nhận luôn, như vậy lại có vẻ quá mê quan rồi.

Ngay cả khi trong lòng ngàn vạn lần đồng ý, cũng phải dây dưa thêm hai ba lần, đợi tới khi có thể trôi qua êm ả, các tướng công mới “vạn bất đắc dĩ” tiếp chỉ, lòng thầm vui sướng hồi kinh.

Sáng sớm hôm sau, nhận lấy sớ của Phú Bật, Lý Hiến liền rời Phú phủ, lên ngựa đi về phía tây.

Tùy tùng Tiểu Hoàng Môn vội nhắc:

- Công công, về Biện Kinh ở hướng đông.

- Chúng ta cũng không phải chạy tới chạy lui trên đường.

Lý Hiến lắc đầu nói:

- Tôi dịch quán chờ rồi hãy truyền chỉ đi.
- Công công quả là cao kiến.

Tiểu Hoàng Môn cười nói:

- Chúng tôi sao lại không nghĩ tới nhỉ?
- Nói xong cũng thúc ngựa đi về phía tây.
- Hay là các người đi về hướng đông đi.

Lý Hiến cười ha hả nói:

- Nếu không ai sẽ đem bản tấu của Phú tướng công về? Ai sẽ đem thánh chỉ của Hoàng thượng tới?
- A...

Một đám hoạn quan nhất thời mặt đầy đau khổ.

- Nói với Hồ công công một tiếng, trên đường đi ta bị cảm phong hàn, nhất định phải ở lại Lạc Dương nghỉ ngơi mấy ngày.

Lý Hiến nói dối không chớp mắt, sau đó mới biến sắc gào to:

- Có nghe không?
- Vâng!

Tiểu Hoàng Môn sợ tới mức vội thúc ngựa chạy về phía đông.

Lý Hiến ở lại dịch quán. Bốn ngày sau, đạo Thánh chỉ khởi phục thứ hai đã đến, sức khỏe của y cũng khá lên, lại lần nữa đến phủ của Phú Bất tuyên chỉ.

Phú Bất lại một lần cự tuyệt.

Từ trong Phú phủ đi ra, Lý Hiến ném bản tấu “Thỉnh chuẩn phục mãn lần thứ hai” (xin cho được phục tang hết hạn) cho người bên cạnh, nói:

- Bất quá tam, lần truyền chỉ sau có thể có kết quả.

Bốn ngày sau, đạo thánh chỉ khởi phục thứ ba cũng đến.

Lần này, Lý Hiến tràn đầy tin tưởng, lại đi vào Phú phủ, vốn tưởng rằng Phú tướng công thanh liêm đủ rồi, cũng nên có chừng mực. Ai ngờ Phú Bất vẫn một bộ tâm gang dạ sắt, kiên quyết không chịu nhận lệnh.

- Tướng công.

Lý Hiến nhận ra hình như Phú Bất thực không có ý định khởi phục, lập tức lo lắng. Tuy rằng quan viên triều Tống chống chỉ từ quan là chuyện thường như cơm bữa, nhưng lão nhân gia người ngàn vạn lần không thể như xe tuột xích! Không khỏi đau khổ khuyên nhủ:

- Đại Tổng một ngày cũng không thể không có tướng công, ngài không ở đó hơn một tháng, thành Biện Kinh loạn hết cả, rất cần lão nhân gia ngài quay về chủ trì đại cục!
- Xin triều đình tìm hiền năng khác đi thôi....

Phú Bất sắc mặt buồn bã lắc đầu nói:

- Mời thượng sứ về.

Lý Hiến choáng váng. Từ trong phủ Phú Bất đi ra, đứng trên đường cái lòng đầy hoang mang. Nếu Phú Bất không quay về, còn ai khống chế được Hàn Kỳ? Điện hạ kia đừng nói đến tranh vị, mà ngay cả tự bảo vệ mình cũng đã là cả một vấn đề...

Khi còn đang ngây ngẩn, đột nhiên nghe thấy có tiếng gọi:

- Đây không phải là Lý Hiến sao?

Với địa vị hiện nay của Lý Hiến, dám gọi thẳng kỳ danh cũng không còn mấy ai nữa, y cảm tức ngẩng đầu, muốn nhìn một chút xem ai có lá gan to như thế. Nhưng vừa thấy người đến, mặt đã cười tươi, tiến lên thở dài:

- Thì ra là Văn tướng công, thân thể của ngài luôn tốt chứ?

Văn Ngạn Bác từ trên xe xuống, cười gật đầu nói:

- Tốt, năm đó ta rời kinh, người còn là một Tiểu Hoàng Môn, hiện giờ cũng đã là cung phụng quan Tây đầu, quả thực là ngày càng tiến bộ.

- Lão nhân gia ngài nói đùa rồi.

Lý Hiến cười khỏ nói:

- Tiểu Hoàng Môn và Cung Phụng quan, không phải đều là làm người chạy việc sao?

- Sao nào?

Văn Ngạn Bác hỏi:

- Người đã đến đây mấy chuyến rồi?

- Ba chuyến.

Lý Hiến nói xong, ôm quyền khấn khoản nhờ:

- Nhưng ý từ chối của Phú tướng công quá mức kiên định, cầu tướng công giúp đỡ khuyên bảo vài câu, để tiểu nhân có thể báo cáo kết quả.

- Ủ...

Văn Ngạn Bác trầm ngâm nói:

- Có thể, vừa lúc ta tiện đường qua thăm Phú tướng công, đến lúc đó nói hộ người một chút.

- Đa tạ tướng công!

Lý Hiến nói xong, chớp chớp mắt với Văn Ngạn Bác.

Văn Ngạn Bác khẽ gật đầu, lướt qua y đi vào phủ của Phú Bất.

.....

Hai người Văn, Phú năm đó cùng làm tể tướng tương kính như tân, hợp tác rất ăn ý. Sau đó, Văn Ngạn Bác rời kinh làm Tây Kinh Lưu thủ, trở thành quan ở quê hương Phú Bất. Ông rất quan tâm tới Phú gia, tình thân giữa hai người lúc này còn cao hơn năm đó một bậc.

Phú Bất mời Văn Ngạn Bác vào thư phòng nói chuyện, sau khi ngồi xuống, đứng dậy thi lễ nói:

- Gia mẫu sinh bệnh qua đời, ít nhiều cũng nhờ Khoan Phu huynh chiếu ứng, ngu huynh khắc ghi trong lòng.

- Ôi. Ngạn Quốc huynh sao lại nói vậy.

Văn Ngạn Bác vội đỡ lấy, cười nói:

- Ngu đệ từ nhỏ mất mẹ, cả đời vẫn luôn tiếc nuôi, có thể hiếu kính lão phụ nhân thay huynh là phúc khí của ta.

- Thật hổ thẹn....

Nói ra lời này, nước mắt Phú Bất cũng rơi, một hồi lâu mới xoa xoa khóe mắt, tiếp tục nói chuyện.

- Ta cũng vừa thấy Lý Hiến ủ rũ đi ra ngoài.

Văn Ngạn Bác bắt chuyện:

- Người này đã đến đây mấy lần rồi?

- Ba lần.

- Ba lần, cũng không ít...

Văn Ngạn Bác chậm rãi nói.

- Không nói dối hiền đệ, nếu ta có chút tâm khởi phục, ba lần quả thật không ít.

Phú Bật trầm ngâm một lát, mới thấp giọng nói:

- Nhưng hiện giờ ý định tang phục của ta kiên định như sắt đá, kể cả là ba mươi lần cũng không nghĩa lý gì!

- A...

Sự kinh ngạc trên mặt Văn Ngạn Bác cũng không phải giả vờ, trong lòng nhất thời sông cuộn biển gầm, hỏi:

- Ca ca, huynh sao vậy?

- Không có gì, chỉ là không muốn phá lệ này...

Phú Bật dừng một lát nói:

- Khiến cho người ta chê cười.

- Ai dám chê cười?

Văn Ngạn Bác dựng đứng cả râu tóc, cả giận nói:

- Huynh cứ nói ra đi!

Truy vấn mãi, Phú Bật đành phải kể về lần đối thoại với Hàn Kỳ trước khi rời kinh cho Văn Ngạn Bác nghe.

- Huynh cũng thế, tại sao phải hỏi lão?

Văn Ngạn Bác cả giận:

- Đây không phải bảo hồ lột da sao?

- Ôi, lúc ấy còn đang đau buồn không tỉnh táo, chưa kịp suy nghĩ kỹ.

Sắc mặt Phú Bật cực kỳ ức chế:

- Nói lại, ta chỉ là thuận miệng khách khí một chút, không nghĩ đến đã bị lão tóm lấy.

- Cứ coi như lão ta không nói gì hết là được.

Văn Ngạn Bác khác với quân tử thuần nhất như Phú Bật, ông ta là quan liêu đỉnh cấp, nhất thời hoàn toàn thất vọng:

- Lê nào lão ta lại đi tuyên dương khắp nơi?

Phú Bật lắc đầu, là người quân tử, cho dù người trong thiên hạ không biết, ông cũng không qua được ải của chính mình.

Văn Ngạn Bác còn định khuyên bảo, Phú Bật đã thản nhiên nói:

- Ý ta đã quyết, hiền đệ cũng đừng khuyên nữa.

- Ôi.

Văn Ngạn Bác biết, triều Đại Tổng trời đất bao la, phẩm đức là lớn nhất, Phú tướng công chắc là sẽ không quay về làm Tể tướng nữa rồi. Trong lòng ông ta tự hỏi, nếu đổi thành chính mình, tối đa cũng chỉ có thể tận lực không vạch ra cho người khác xem, nếu chẳng may rơi vào khốn cảnh đạo đức này, sợ cũng chỉ có thể yên ổn lui đi. Nghĩ kỹ rồi, ông ta không khỏi giận dữ nói:

- Làm sao lại biến thành như vậy?

- Có lẽ cái đạo quân tử đã không còn hợp nữa rồi.

Phú Battles cười tự giấu:

- Bây giờ là thời đại của quyền mưu.
- Nói rất đúng.

Đây là lời trong lòng của Văn Ngạn Bặc, nhưng ngoài miệng vẫn phải nói:

- Chúng ta đều có chút lỗi thời rồi.
- Thực ra cũng không phải.

Phú Battles lại lắc đầu nói:

- Thánh hiền chính là đi theo đạo quân tử, làm sao trở thành lỗi thời được? Là do ta, từ sau thất bại của Khánh Lịch tân chính, dần dần chỉ muốn bo bo giữ mình mà thôi.

Cho dù người có quyền vị cao tới đâu, mất đi dũng khí thì nhất định sẽ thất bại...

Nói xong y ngẩng đầu, nói với Văn Ngạn Bặc:

- Cho nên, chức Tể tướng này, ta không làm đâu.

Văn Ngạn Bặc bị Phú Battles làm chấn động, một hồi lâu sau mới có thể lấy lại tinh thần, nói:

- Không được. Nếu huynh không lo, ai có thể khống chế được Hàn Kỳ?
- Lời ấy của hiền đệ sai rồi...

Phú Battles lắc đầu mỉm cười nói:

- Trên đời này, người có thể giữ thế cân bằng với Hàn Kỳ, tuy không nhiều lắm, nhưng cũng không phải chỉ một mình ngu huynh.

Nói xong, liếc nhìn Văn Ngạn Bặc:

- Đệ có thể làm...

Văn Ngạn Bặc mừng như điên, vừa muốn khiêm tốn vài câu, lại nghe Phú Battles hạ giọng nói nốt nửa câu cuối:

- Cổ Tử Minh cũng có thể!

333. Quyển 7 - Chương 361: Chọn Người

- Khụ khụ...

Văn Ngạn Bặc thiếu chút nữa thì nhện đến chết, vội mượn trà che đi sự bối rối.

- Hiền đệ.

Phật Battles cười nhìn ông ta bối rối, chậm rãi nói:

- Ngu huynh hỏi đệ một câu, đệ cần phải thật tâm trả lời!
- Ngạn Quốc huynh xin cứ nói.

Trong thành Biện Kinh, tin nóng nhất gần đây chính là Phú tướng công kiên quyết không chịu khởi phục, Quan gia hạ liên tiếp ba đạo dụ chỉ đều bị ông ta cự tuyệt, điều này khiến ọi người đều nghị luận, chẳng lẽ Phú tướng công thật muốn phá vỡ lệ thường Tể tướng chịu tang?

Càng khiến cho người ta nghị luận nhiều hơn là trong tấu chương thứ ba, Phú Battles cực lực từ chối khởi phục: “Thần từng bàn luận với Hàn Kỳ, nay có hiềm nghi, tất không chịu tin bản tấu của vi thần. Xin bệ hạ chờ dò hỏi nhiều nữa, thức đêm suy nghĩ, xin được chung tang”. Phú Battles nói “Thần cùng Hàn Kỳ đã từng thảo luận qua, Tể tướng có nên khởi phục hay không? Hàn Kỳ nói “Đây không phải là thịnh lễ của triều đình”, thần nói “Kim cách biến lễ, không thể dùng cho bình thế”, hai người chúng thần đều có chung nhận thức.

Với thân phận hiện tại của ông ấy, quả thật rất khó nói chuyện giúp thân. Tán thành khởi phục sẽ vi phạm nhận thức chung hai người đã có, còn nếu phản đối khởi phục sẽ bị đánh giá có dã tâm tham quyền. Cho nên xin Bộ hạ không nên làm khó ông ấy, xin Người cho phép thân tận tâng”.

Lời này, nhìn qua thế nào cũng là Phú Tướng công đang suy nghĩ cho hảo hữu Hàn Kỳ của mình, không muốn làm cho lão khó xử.

Nhưng cũng đưa ra nguyên nhân ông ta không muốn khởi phục, nói rõ cho khắp triều dã bình tĩnh đại ngộ, hóa ra là Hàn Tướng công đã chặn một cách hoàn hảo, vậy thì làm sao chen chân lên được nữa.

Hàn Kỳ cũng thẳng thắn, cũng không phủ nhận mình đã nói lời này, nhưng phản ứng của lão lại càng dững mãnh hơn, chẳng những không chút áy náy, ngược lại còn cực kỳ tức giận, công khai phản nân:

- Ta chỉ là thuận miệng nói thế, ông ta lại trách ta!

Đây thật sự là vô lễ cũng muốn tranh ba phần. Phú Bất người ta vừa gặp tang mẹ, người lại nói lời này với người ta, còn là tùy tiện nói sao? “Cao thượng thị cao thượng giả đích mộ chí minh, ti bỉ thị ti bỉ giả đích thông hành chứng”, câu này quả không sai!

(Sự thấp hèn là giấy thông hành của kẻ thấp hèn,

Sự cao thượng luôn khắc trên bia mộ của người cao thượng - thơ của Bắc Đảo, ý nói kẻ ti tiện luôn dùng thủ đoạn ti tiện, người cao thượng thì chết vì sự cao thượng của mình).

Với quyền thế hiện tại của Hàn tướng công, còn ai dui mù dám vuốt râu hùm?

Cả triều quan lại không ai dám nói, Quan gia Triệu Trinh dường như cũng đành bất lực, chỉ có thể liên tiếp hạ hai đạo chỉ dụ khởi phục nữa, đạo sau lại càng khẩn thiết hơn đạo trước.

Trong khi đó, Phú tướng công cũng không nghĩ tới suy nghĩ khởi phục của Quan gia lại mạnh như thế. Nhưng việc đã đến nước này, ông ta cũng đành đâm lao theo lao, nếu lúc này thay đổi chủ ý, thì tất cả hành động trước đó đều thành giả vờ mua danh chuộc tiếng mà thôi, nghi ngờ của mọi người vốn đang dồn trên Hàn Kỳ sẽ chuyển hết sang mình.

Cho nên chỉ có thể tiếp tục tiến lên, Phú Bất cắn răng kiên quyết từ chối khởi phục lần thứ tư, thứ năm, khiến cho Bộ hạ trong kinh cũng chỉ đành buông tay.

Như vậy thì phải chúc mừng Hàn tướng công rồi, hai chữ “Thự Lý” (thay quyền) trong “Thự Lý Trung Thư Môn Hạ Tỉnh” cuối cùng cũng có thể bỏ đi.

Dựa theo lệ thường Hàn Kỳ sẽ tiếp nhận Chiêu Văn Tướng, mới có thể danh chính ngôn thuận nhận chưởng ấn.

Nhưng Tăng Công Lượng lại khuyên Hàn Kỳ:

- Phú công phục các, phải trả về cho ông ta, Công độc không thể từ chối nhận Chiêu Văn để đợi Phú công sao?

Hàn Kỳ không vui nói:

- Chức này giữ lâu được sao? Đợi Phú công phục các, lúc đó không biết ta đã ở đâu rồi! Nếu theo như lời người nói, từ chối nhận Chiêu Văn đợi Phú công, có nghĩa là ta muốn giữ chức này lâu dài, vậy ta dùng lời nào để tự thanh minh đây?

Lời này của Hàn Kỳ theo lý mà nói không có sơ hở. Ba năm tang kỳ không phải khoảng thời gian ngắn, mà nhiệm kỳ của mỗi tể tướng chỉ có hai năm. Để vị trí đó cho Phú Bất thì chẳng khác nào mình định làm Thủ tướng ba năm sao? Lời này sao có thể tâu với Hoàng đế?

Tăng Công Lượng cũng giống như Phú Bất, đều là quân tử ôn hòa hiền hậu, nói về cơ biến thậm chí không bằng Phú Bất, nhất thời á khẩu không trả lời được.

Nhìn cái tên không có sức chiến đấu này, trong lòng Hàn Kỳ rất khinh thường, nhưng mặt vẫn tươi cười nói:

- Nếu Tăng Công nguyện ý vào Tự Hiền Tướng, mới có thể giúp ngài.

- A...

Tăng Công Lượng nuốt nước miếng. Tuy nói hai phủ đối nghịch văn võ này kia, nhưng trong thời đại văn tôn võ cao này, trừ phi Hàn Kỳ làm Xu Mật Sứ, nếu không Tây phủ sao có thể đặt song song với Đông phủ?

Tuy rằng từ Xu mật Sứ lên làm Tập Hiền Tướng chỉ có thể coi là điều chuyển ngang, nhưng giống như Hàn Kỳ nói: “Chức này giữ lâu được sao?”, một khi Hàn tướng công bỏ đi, mình có thể tiếp quản Tướng ấn!

Cho nên Tăng Công Lượng cũng sẽ không cự tuyệt loại điều chuyển ngang này, nhưng điều kiện tiên quyết là Thủ tướng không thể là Hàn Kỳ! Làm trợ thủ vốn là khó, làm trợ thủ cho Hàn Kỳ còn không bị biến thành con của rùa sao? Ngẫm lại, y thấy lòng mình chợt rét, vội khéo léo từ chối:

- Hạ quan vẫn thích ở Tây phủ hơn!

- Thôi, mỗi người đều có chí hướng của riêng mình!

Hàn Kỳ cũng biết, Tăng Công Lượng có thể hơi yếu đuối, nhưng không ngốc chút nào, bèn bỏ ý niệm đẩy Chính Sự Đường vào tay người hiền lành.

Quay về Chính Sự Đường, Hàn Kỳ vào Thiêm áp phòng xưa kia của Phú bật. Vừa mới ngồi yên, Ngô Bản đã cười cười đi vào, nhìn lão già áo bào tím ngồi ngay ngắn trên vị trí Tể tướng, nhìn lại bày biện trong phòng, lão xoa tay cười cười:

- Căn phòng này mới xứng với Tướng công!

Hôm nay Hàn Kỳ cũng đắc chí vừa lòng, vờ râu cười nói:

- Không phải đã nói với người, con mẹ nó ít chạy tới đây rồi sao?

- Tướng công bái Chiêu Văn Tướng, theo lệ trưởng quan các bộ, Trung Xu chính phó đều phải đến chúc mừng.

Ngô Khuê kêu lên đầy ủy khuất:

- Thuộc hạ chỉ muốn đến đầu tiên, không nghĩ lại khiến cho Tướng công không vui.

- Ta không vui không phải chuyện này!

Hàn Kỳ dựa vào ghế, hừ một tiếng:

- Người con mẹ nó quá thất đức, dám bôi nhọ Túc ông!

Ngô Phụng chỉ sợ người ta nghe được, theo bản năng quay đầu nhìn ra cửa, thấy ba cửa phòng đều được đóng chặt mới xả cơn giận:

- Đây cũng không phải hạ quan bịa đặt, là cậu em vợ của Âu Công phao tin đồn nhảm, Tương Chi Kỳ kia vừa lúc lao vào chỗ Bành Vĩnh Tư. Ta chỉ là chỉ điểm Bành Vĩnh Tư một chút thôi!

- Không thể tưởng được, người còn là một kẻ cực tàn độc!

Hàn Kỳ lạnh lùng nói:

- Tùy tiện tìm một sai lầm, đá Túc ông ra ngoài là được rồi, cần gì phải làm tuyệt tình như thế?

Lão càng nói càng giận, đập bàn:

- Người có biết đây là muốn để tiếng xấu muôn đời không!!!

- Lão thói lão ngừi, liên quan gì tới ta đâu!

Ngô Phụng cẩn thận cười nói.

- Phóng rắm vào mặt mẹ người đi!

Hàn Kỳ tức tối:

- Không phải là Túc ông để tiếng xấu muôn đời, mà là đám tiểu nhân các người đó! Mặc dù ông ta không làm chính sự không xong, nhưng lại có cống hiến rất lớn cho văn học, lại càng hơn Hàn Văn Công. Chỉ sợ

mấy trăm năm sau, chỉ cần trong thiên hạ còn người đọc sách thì họ sẽ vẫn coi lão như sư tôn. Đến lúc đó, người bị chửi thành tro cũng mặc kệ, chỉ sợ liên lụy ta cũng bị mắng!

Có câu trèo lên Đông Sơn tè xuống cái khe, trèo lên Thái Sơn tè xuống cả thiên hạ. Tầm mắt của Ngô Khuê chỉ chăm chú nhìn vào một mẫu ruộng và ba phần đất trong nhà, cũng không giống như Hàn tướng công, đã nghĩ đến địa vị của mình trong lịch sử.

Hàn Kỳ nhắc vậy, y mới hồi hận không ngừng nói:

- Cái này nên làm sao cho phải?

Rất tội nghiệp nói tiếp:

- Có cách nào bổ cứu không?

- Nước đổ đi rồi hốt lại làm sao?

Hàn Kỳ khinh thường hỏi:

- Nếu đã làm thì đừng sợ bị mắng!

Dừng một lát nói:

- Huống chi, Bành Vĩnh Tư cũng không dám nói hươu nói vượn!

Lúc này Ngô Khuê mới biết thì ra Hàn Kỳ đã chùi mông ỉnh, cảm kích nói:

- Khiến cho Tướng công hao tâm....

- Hừ!

Hàn Kỳ hừ một tiếng:

- Túy ông chắc chắn sẽ không quay lại, chờ tới khi ông ta chính thức ra ngoài, vị trí đó sẽ là của người!

- Ha ha...

Ngô Khuê lớn gan nghiêm mặt nói:

- Không cần chờ Âu Công đi, hiện nay đã có khoảng trống.

- Hả?

Hàn Kỳ hơi sững sốt, mới chợt hiểu ra, không ngờ y muốn chõ Tập Hiền Tướng, nhất thời nhổ một bãi đờm:

- Phì, soi mặt vào nước tiểu xem, người có tư cách sao?

- Hạ quan...

Ngô Khuê mặt đỏ tai hồng nói:

- Hạ quan là tiến sĩ năm Thiên Thánh thứ năm, đã làm qua Hàn Lâm Học Sĩ Tri Chế Cáo, cũng từng qua Khai Phong phủ, bây giờ làm Phó sứ Xu Mật, miễn cưỡng cũng coi như đủ tư cách đi...

- Ngu xuẩn!

Lúc này Hàn Kỳ mới thấp giọng nói:

- Địa vị Tướng quốc chưa bao giờ phân biệt đối xử, ta hỏi người một câu, người dám đối nghịch với ta sao?

- Hạ quan tuyệt đối không dám!

Ngô Khuê lắc đầu như trống bỏi:

- Cho dù có làm tới Tập Hiền Tướng, cũng sẽ như Thiên Lôi của Tướng công, sai đâu đánh đó!

- Vậy không phải là kết thúc sao? Quan gia tuyệt đối không cần người, bằng không, Chính Sự Đường vẫn do ta độc đoán sao? Ai có thể yên tâm?

-....

Ngô Khuê hồi hận, trong lòng thầm nhủ sớm biết vậy đã đổi đáp án. Tuy nhiên nghĩ lại, nếu đổi lại đáp án, phỏng chừng đã bị Hàn Kỳ đánh cho thành cận bã. Lúc này mới không còn tâm đoạt của nữa, vội vàng vẫn hỏi:

- Kỳ thật hạ quan cũng là sợ, ngồi trên vị trí đó cũng là đối nghịch với Tướng công đấy.
- Ừ.

Hàn Kỳ gật đầu nói:

- Cuối cùng cũng nói được một câu nghe được.

Nước mắt Ngô Khuê đều rơi xuống rồi, ta dễ dàng sao? Là cán bộ cấp Phó quốc mà cả ngày bị mắng như con cháu.

- Ứng cử viên Tập Hiền Tướng, quả thật cần phải suy nghĩ kỹ.

Hàn Kỳ trầm ngâm nói:

- Cũng không thể tiến sói cửa trước, rước hổ cửa sau.
- Vậy ngoài Vương Xu Tướng còn ai nữa?

Ngô Khuê xót xa hỏi.

- Vương Cung Thần thích hợp hơn người.

Hàn Kỳ gật đầu nói:

- Tuy nhiên lão phu cũng chỉ có thể đề xuất, còn Hoàng thượng có đồng ý hay không, không phải chuyện chúng ta có thể quyết định.

Nói lời thực tâm thì Hàn Kỳ cũng không ôm nhiều hy vọng lắm, bởi vì lão hiểu rất rõ luật pháp Đại Tổng, biết Hoàng thượng sẽ không để ột mình lão độc quyền, nhất định sẽ giữ cân bằng. Mà Vương Cung Thần ở bên cạnh Hoàng thượng đã lâu, y là loại gì hẳn ngài ấy biết rõ, trông cậy vào người thế này để giữ cân bằng thì đúng là mơ tưởng.

Buổi tối về đến nhà, lão càng nghĩ càng cảm thấy nếu Hoàng thượng hạ cố hỏi đến, mà tùy tiện đẩy Vương Cung Thần ra sẽ khiến cho Hoàng đế nghĩ mình muốn chuyên quyền – Tuy nằm mơ lão cũng muốn như thế, nhưng đang trong tay lão hổ, Hàn Kỳ cũng không dám quá phận mà chọc giận Triệu Trinh.

Đang suy nghĩ, khách trong phủ là Thôi tiên sinh tiến vào nói:

- Đông ông, Lạc Dương Văn Tướng công gửi thư.
- Hả?

Hàn Kỳ nghe vậy bật cười nói:

- Lão già này linh thông thật!

Nói xong tiếp nhận bức thư, mở ra đọc dưới ngọn đèn, xem xong đưa cho Thôi tiên sinh, cười ha hả nói:

- Đại trượng phu co được duỗi được, xem ra trong mấy năm nay Văn Khoan Phu đã nghĩ thông suốt hoàn toàn!

Thôi tiên sinh đọc kỹ, trên thư tuy chỉ là ôn chuyện cũ bình thường, nhưng giữa những con chữ cũng lộ ra thái độ muốn thuận theo. Điều khiến cho người ta khó có thể tưởng tượng được, đây lại là lá thư của vị Tế tướng cũ viết cho vị Tế tướng mới.

- Đông ông, lúc này lão gửi thư, hẳn là muốn vị trí Tập Hiền Tướng rồi.

Thôi tiên sinh nói.

- Ừ.

Hàn Kỳ đắc chí vừa lòng, nói:

- Lão già này thấy gió đã xoay chiều, mắt thấy nếu còn tiếp tục kiêu ngạo thì sẽ không được làm định sách lão thần, vì con cháu của mình, lão chỉ có cách cúi đầu với ta.

- Chẳng lẽ Đông ông muốn cho lão quay về?

Thôi tiên sinh cả kính nói.

- Trước kia ta cũng có nghĩ tới, chỉ có thể là lão.

Hàn Kỳ thở dài nói:

- Triều Đại Tống hiện giờ vẫn còn mạnh, có thể ngang hàng với ta, có năng lực tiếp nhận vị trí Tể tướng chỉ có Văn Ngạn Vác và Cổ Xương Triều. Năm đó ta làm Xu Mật Sứ, đuổi Cổ Tử Minh ra khỏi kinh thành, không biết lão còn hận ta đến đâu, cho nên bất kể thế nào cũng không thể lôi lão về. Còn Văn Khoan Phu, năm đó lão rời kinh là do nhà tướng giở trò quỷ, mấy năm nay tuy ta không kết thiện duyên với lão, nhưng cũng không có xung đột gì. Hiện giờ nếu lão nguyện ý phục ta, ta cũng không ngại bán cho lão một nhân tình.

Thực ra, lão vẫn còn một lý do nữa chưa nói, là Văn Ngạn Bác có cừu oán với nhà tướng, không lo bọn họ cấu kết làm khó mình. Ngược lại còn có thể lợi dụng, ngăn cản đám kia.

- Nói về Văn Ngạn Bác... xưa nay có quan hệ giao hảo với Phú Ngạn Quốc.

Thôi tiên sinh hạ giọng nói:

- Hơn nữa, hai năm nay lão cũng hơi lạnh nhạt với Vương gia.

- Không sao, Văn Ngạn Bác là người thức thời, quan hệ cá nhân với Phú Bất ra sao cũng không sao.

Lão cười rộ lên, nói rất chắc chắn:

- Còn về phần lạnh nhạt với Vương gia cũng tốt, quá thân mật sẽ khiến ta lo lắng.

Thôi tiên sinh ngẫm nghĩ một chút, quả thật với quan hệ của Đông ông và Vương gia, Văn Ngạn Bác kia ngày sau nhất định sẽ bị ăn đến sít sao...

Mấy ngày sau, quả nhiên Hoàng thượng có tìm đến Hàn Kỳ, hạ cố hỏi thăm về ứng viên Tập Hiền Tướng, đương nhiên Hàn Kỳ muốn nói: “Thần muốn độc đoán” rồi.

Triệu Trinh nói:

- Quả nhân vừa ý Cổ Tướng công hơn, tuy nhiên sau khi hỏi Phú tướng công, ông ta lại cho rằng Văn Tướng công thích hợp hơn.

Lòng Hàn Kỳ giật thót, nhưng chợt thoải mái lại, với năng lực luôn cúi của Văn Ngạn Bác, sao có thể không cần Phú Bất? Bèn cung kính thưa:

- Vì thần luôn tin tưởng vào phán đoán của Phú tướng công.

Vì thế ý chỉ triệu Lộ Quốc Công - Đồng Bình Chương Sự - Tây Kinh Lưu thủ Văn Ngạn Bác vào kinh thành, làm Đại học sĩ Tập Hiền Quán rất nhanh đã truyền đến Lạc Dương.

Văn Ngạn Bác theo lệ từ chối hai lần, đợi tới lần thứ ba liền vui vẻ tiếp chỉ. Vì khâm sai thúc giục gấp quá, lão chỉ mất ba ngày chuyển giao hết sự vụ Tây Kinh cho quan cấp dưới, liền từ biệt hạ đã đăng Tây Kinh, được mấy trăm tùy tùng vây quanh, trùng trùng điệp điệp xuất phát về Biện Kinh.

Từ Tây Kinh đến dịch trạm Biện Kinh khoảng chừng ba trăm dặm, Văn Ngạn Bác bày nghi thức Tể tướng chậm chậm đi vòng quanh, một ngày chỉ tám mươi dặm. Tới ngày thứ ba, trước một đêm vào kinh thì nghỉ lại trong dịch trạm bên sông Biện Hà.

Dùng xong cơm chiều, Văn Ngạn Bác sai người trong dịch quán đun nước chuẩn bị tắm rửa đi ngủ.

Trong khi đợi đun nước, lão mặc đạo bào rộng thùng thình ngồi đọc sách bên bàn. Ước chừng khoảng thời gian một bữa cơm, hai gia đình áo xanh mũ quả dưa trẻ tuổi khiêng một cái thùng lớn có nắp vào.

Khi mở nắp ra, khí nóng hơi hồi xông lên khắp phòng.

Thấy hai người còn không đi, đầy tớ nhà Văn Ngạn Bác đuổi:

- Các người lui ra đi, sao còn không động, điếc sao?

Văn Ngạn Bác khẽ nhíu mày, ngẩng đầu định mắng gã người hầu dừng to tiếng, không ngờ khi thấy rõ người gia đình trẻ tuổi cao gầy kia thì lại ngại ngần cả người.

- Người ra ngoài coi chừng.

Văn Ngạn Bác sai gã tùy tùng:

- Không cho bất cứ kẻ nào tiến vào.

Giọng lão cực nghiêm, gã tùy tùng kia vừa lờ miệng, trong lòng đã thấy sợ, lúc này nghe được mệnh lệnh kỳ lạ đó của chủ nhân, cũng không dám lẩm miệng, vội đi ra ngoài canh cửa.

- Ha ha.

Thấy bộ dạng lạ của đối phương, Văn Ngạn Bác mỉm cười:

- Xem ra là lo lắng ta.

- Tướng công chó trách.

Người kia thi lễ cung kính nói:

- Một bước này quyết định sống còn, ta không thể không cẩn thận.

- Nếu ta đổi ý thì sao?

Văn Ngạn Bác sa sầm nét mặt.

- Ta tin chắc khi tướng công nhìn thấy ta liền quyết định sẽ không đổi ý !

Người nọ thản nhiên nói.

- A...

Văn Ngạn Bác buồn cười, cười to nói:

- Điện hạ có người giúp đỡ như vậy, thật may mắn làm sao!

Lần này Văn Ngạn Bác tới Biện Kinh chỉ nghỉ ở quý phủ một chút, hôm sau liền vào cung yết kiến, quần thần bí mật thảo luận một canh giờ mới rời điện Phúc Ninh tới Đông phủ làm việc.

Đứng trước cửa Chính Sự Đường lâu ngày không đến, Văn Ngạn Bác cảm thấy hơi bùi ngùi, quay lại thì thấy Vương Bôi đã sớm dẫn một đám quan viên Trung thư tỉnh chào đón.

- Đã để chư vị đợi lâu.

Văn Ngạn Bác một chút kiêu ngạo cũng không có, tươi cười chân thành nói.

- Cung nghênh tướng công.

Các quan viên Trung thư thi lễ tham bái, Vương Bôi cũng vái kính cẩn, được Văn Ngạn Bác đỡ lấy nói:

- Vương tướng công phải có thể diện của Tể tướng.

Dứt lời liền cùng Vương Bôi đi vào cửa lớn:

- Có thể Hàn tướng công đang ở trong nội đường, ta muốn đến bái kiến

- Tướng công đang ở trong Thiêm Áp phòng bàn chuyện với Xu tướng.

Wương Bôi hơi lo sợ bất an nói:

- Tướng công nên dùng trà ở Công đường trước đã.

- Được rồi.

Văn Ngạn Bác cười gật đầu, ngồi xuống cái ghế thứ hai trong một loạt ghế ở mặt tây của Chính Sự Đường. Chỗ lão ngồi trùng hợp nhìn ngay cánh cửa Thiêm Ấp phòng, ánh mắt luôn ám áp trong khoảnh khắc đó chợt co lại.

Nhưng lại rất nhanh khôi phục lại bình thường, cùng với Vương Bôi nhẹ nhàng bàn chuyện. Tính tình Vương Bôi xưa nay không muốn đắc tội với ai, nếu Văn Tướng Công đã hỏi, y bèn kể những chuyện gần nhất xảy ra trong kinh, chọn những chuyện quan trọng nhất giải thích cho lão... Đương nhiên không thể tránh chuyện tố cáo Âu Dương Tu phong lưu.

- Hai tên tiểu nhân Bành Vĩnh Tư và Tương Chi Kỳ này, tâm thuật bất chính.

Tuy năm đó Văn Ngạn Bác không qua lại cùng Âu Dương Tu, nhưng lúc này lại tỏ ra rất oán giận nói:

- Ngàn vạn lần đừng rơi vào trong tay ta.

Vương Bôi nghe được lời này liền sửng sốt, lòng tự nhủ sao lại có gì đó không hợp lý? Nhưng căn cứ theo nguyên tắc an toàn là nhất, y cười ha hả nói sang chuyện khác.

Lúc này, cửa Thiêm Ấp Phòng mở ra, Hàn Kỳ và Vương Cung Thần đi ra ngoài, thấy Văn Ngạn Bác, hai người cười chấp tay nói:

- Nhất thời nói chuyện quên cả thời gian, không đón tiếp từ xa, thứ tội thứ tội!

- Đâu có đâu có.

Văn Ngạn Bác cười chấp tay:

- Điều là giao tình đã lâu, khách khí cái gì.

- Lời này có lý.

Vương Cung Thần cười nói:

- Ta đi về trước, về nhà mở tiệc đón gió tẩy trần cho Khoan Phu huynh, ngàn vạn lần phải để cho ta được hân hạnh đón tiếp đó.

- Nhất định nhất định!

Tiến chân Vương Cung Thần, Hàn Kỳ lời kéo Văn Ngạn Bác nói:

- Khoan Phu huynh, vào phòng ta ngồi, chúng ta đã nhiều năm không gặp, cần hàn huyên một chút.

- Đương nhiên rồi.

Văn Ngạn Bác cười gật đầu nói:

- Hàn tướng, mời.

- Văn tướng, mời.

Trong Thiêm Ấp Phòng của thủ tướng, Hàn Kỳ không ngồi ở thượng vị mà cùng Văn Ngạn Bác ngồi ngang hàng.

Hai người hàn huyên một lát rồi dần dần vào chính đề, phân chia quyền lực và trách nhiệm.

Theo như quy định của triều đình, quốc chính đại sự trước nay là do hai vị Tể tướng cùng bàn luận, nếu ý kiến không thể thỏa hiệp thì do Hoàng thượng phán quyết.

Nhưng quy định là quy định, trên thực tế cho tới bây giờ cũng không phải như vậy, bởi vì quan trường chú ý hòa hợp êm thấm, trong Chính Sự Đường lại càng cần phải như vậy. Cho nên ngoại trừ chuyện cực kỳ trọng đại, tuyệt đại đa số đều là thống nhất ý kiến nội bộ.

Nếu cả ngày hai vị Tể tướng âm ỹ khắp nơi, không chỉ tổn hại đến thể diện triều đình, chỉ sợ làm không được lâu dài, cho nên phân quyền cũng là chuyện tất yếu.

Còn phân chia thế nào, trước kia khi Văn Ngạn bác và Phú Bật còn ở trong chính phủ là chia quốc chính làm hai phần, mỗi người lo một phần. Tối khi Phú Bật và Hàn Kỳ cùng tị tại phủ, vì Hàn tướng công cực kỳ

lười biếng nên đại bộ phận quốc sự đều do Phú Bật quyết đoán. Tuy nhiên, để phòng ngừa bị người ta nói là chuyên quyền, tất cả văn kiện của Phú tướng công đều để cho lão ký.

Hai cách này, đến cuối cùng là chọn cách nào, đương nhiên Hàn Kỳ đã sớm nghĩ kỹ, nhưng vẫn phải hỏi Văn Tướng công một chút.

Văn Ngạn Bác rất rộng lượng, nói hết thấy mặc cho Thủ tướng an bài.

- Vậy làm theo phương pháp Văn Tướng công quen thuộc đi.

Hàn Kỳ nói:

- Chúng ta phân công, mỗi người một việc.

Văn Ngạn Bác đương nhiên đáp ứng. Vì thế, sáu bộ của Chính Sự Đường, theo như phân công, Hàn Kỳ quản lý Xá nhân viện, Khổng mục phòng, Lại phòng; còn lại Hộ phòng, Binh lễ phòng, Hình phòng thì do Văn Ngạn Bác quản hạt, thoát nhìn mỗi người quản ba phòng, hợp lý!

Nhưng thực hợp lý sao? Hợp mới lạ!

Trên danh nghĩa Hàn Kỳ quản lý ba phòng, Xá nhân viện là nơi xử lý việc của Tri Chế Cáo, phụ trách soạn chiếu chỉ, hết thấy dụ lệnh của triều đình đều cần phải từ nơi này mà ra, thậm chí còn có thể phong trả “từ đầu” của Hoàng thượng.

Khổng mục phòng chủ quản công văn vụ án, con dấu, tín phù, tất cả văn án của Trung thư tỉnh đều phải đi qua nơi này, đóng dấu xong mới có hiệu lực.

Còn Lại phòng lại càng không cần nói, nắm chặt tiền đồ quan viên trong tay...

Ấn quan và mũ quan của cả triều Đại Tổng đều do Hàn Kỳ nắm rồi, ba phòng còn lại tuy cũng rất quan trọng nhưng không phải cùng cấp bậc.

Quay về từ trị phòng Tập Hiền tướng của Hàn Kỳ, trong phòng không có người ngoài, Văn Ngạn Bác tức giận hiện rõ trên mặt.

Văn Ngạn Bác cũng không có cách nào phản ứng với sự phân chia của Hàn Kỳ, bởi vì cũng không khác Phú Bật phân chia.

Chỉ khác duy nhất một điểm, lúc ấy Phú Bật nhận được chính là những thứ lão đang nhận. Nhưng vì Phú Bật muốn yên ổn ẩn nhẫn, cho dù lòng không thoải mái cũng sẽ không giận lão.

Nhưng Văn Ngạn Bác ta lại là người yên ổn ẩn nhẫn sao? Nếu không ta đã ở lại Lạc Dương cùng với Phú Bật an nhàn ở ẩn rồi.

Nghĩ đến Phú Bật, lão lại nhớ lại khi nói chuyện trong phủ của Phú Bật nửa tháng trước.

- Hiền đệ, ta hỏi đệ mấy vấn đề, đệ cần phải trả lời đúng sự thực.

Phú Bật nhìn Văn Ngạn Bác, trầm giọng nói:

- Theo ý kiến của đệ, hiện giờ triều cục sẽ đi theo hướng nào?

Lòng Văn Ngạn Bác vừa động, đặt câu hỏi trịnh trọng như thế, hiển nhiên là có chuyện quan trọng cần thương lượng, liền trầm giọng đáp:

- Chỉ sợ cần phải hòa mình theo thôi!

-Ồ, cách nhìn của hiền đệ quả nhiên độc đáo.

Phú Bật như cười như không nói:

- Nhưng hiện tại, khắp triều dã đều cho rằng giờ đại cục đã định, chỉ một chút trò mèo cũng sẽ không dậy nên nổi sóng gió đâu.

- Trò mèo?

Văn Ngạn Bác thản nhiên cười hỏi:

- Ngạn Quốc huynh cũng cho là vậy sao?

- Để lại hỏi ngược lại ta.

Phú Bật cũng thản nhiên cười nói:

- Tuy nhiên, trả lời đệ cũng không sao, thực ra ta cũng có cái nhìn gần giống như đệ.

Văn Ngạn Bác trầm nghĩ, quả nhiên ta không đoán sai. Nếu thực sự lão nghĩ rằng Phú Bật là loại người thậm tệ có thể bị người ta dùng dăm ba câu nói lăng mạ thì cũng quá coi thường đường đường Tể tướng Đại Tổng, càng sỉ nhục trí tuệ của mình. Kỳ thật Văn Ngạn Bác đã sớm đoán được, Phú Bật đang tương kế tựu kế muốn tránh thị phi ở thành Biện Kinh thôi.

- Với cách nhìn của Ngạn Quốc huynh, loạn ở nơi nào?

Văn Ngạn Bác nói:

- Hiện giờ, trong triều đình Hàn mỗ một tay che trời, vị diện hạ kia lại bị vây ở Giang Tây, nhìn thế nào cũng là bộ dạng đại cục đã định.

- Lão quỷ đệ vừa mới nói phải hòa theo đó còn gì.

Phú Bật không nhịn nổi cười nói:

- Kỳ thật đạo lý rất đơn giản, tuy nhiên đại đa số người trong cuộc thường mê muội thôi.

- Hả?

Văn Ngạn Bác hơi giật mình, lão ý thức được, tuy Phú Bật cùng phán đoán với mình nhưng luận cứ lại không giống. Theo như Văn Ngạn Bác, bởi vì biết thực lực chân chính của Triệu Tông Tích, kỳ thật chưa từng tổn thương, chỉ có điều vẫn bị người nào đó cưỡng ép nên mới có vẻ yếu như vậy thôi. Âu Dương Tu kia tuy rằng có quan hệ chặt chẽ với Trần Khắc, nhưng cũng không phải cùng đảng với Tông Tích, vị thần tử trung thành thực sự này sẽ trở thành vật hy sinh đầu tiên cho trận đại chiến lần này.

Nhưng Phú Bật lại nhìn nhận vấn đề này từ một góc độ cao hơn.

Chỉ nghe ông ta chậm rãi phân tích:

- Rất nhiều người đều lên bàn luận về Hoàng thượng, nói rằng ngài vì lợi ích riêng mà làm tổn hại đến xã tắc, chậm chạp không chịu lập Thái tử mới dẫn đến nhân tâm bất ổn như thế này.

- Đệ cũng có nghe qua lời này.

Văn Ngạn Bác gật đầu nói.

- Thực ra, lời của các đại thần chỉ là nói một nửa... Oán giận thật sự của bọn họ chính là vì chậm chạp không chịu lập Khánh Lăng Quận Vương làm Thái Tử

Phú Bật nhìn Văn Ngạn Bác nói:

- Hẳn hiền đệ cũng có ý đó phải không?

Văn Ngạn Bác đành phải nói:

- Khánh Lăng Quận Vương luận tướng mạo, tài học, khí độ, quả thật là nổi bật trong số các Hoàng tử, tính cách cũng rộng rãi ôn hòa, rất giống Hoàng thượng. Mọi người cũng quen cuộc sống an nhàn cho nên đều rất muốn y kế vị.

- Ta hỏi ý tứ của hiền đệ.

Phú Bật không hề buông tha.

- Cái này...

Văn Ngạn Bác trán đầy mồ hôi. Đây mới thực sự là điều Phú Bật muốn biết! Nhưng lời này có thể tùy tiện nói sao? Nếu chẳng may không hợp với quan điểm của ông ta thì chẳng phải mọi sự đều xói hỏng hỏng

không... Nhưng nếu lừa gạt ông ta, sau này mình không thể sống yên ổn trong giới sĩ lâm rồi. Đây chính là sức mạnh của quân tử!

Nhìn sắc mặt Phú Bật không có bất kỳ gợi ý nào, điều này khiến cho bản lĩnh đoán ý qua lời nói và sắc mặt của lão không có đất dụng võ. Trong phút chốc, tâm niệm của Văn Ngạn Bác xoay chuyển vô số lần, cuối cùng quyết định đánh cuộc một lần.

- Nhờ hồng phúc của Hoàng thượng, nhờ vào tài kinh tế của Ngạn Quốc huynh, nay thiên hạ thái bình, đã hơn mười năm không động binh qua, nước thái dân phong, là kỳ thịnh thế....

- Hiền đệ không cần nể nang mặt mũi của ta.

Phú Bật cười tự giễu nói:

- Nhìn khắp lịch sử có thịnh thế nào mà phải cầu hòa tiến cống với cường địch bên cạnh? Có thịnh thế nào mà ngân khố quốc gia mấy năm liên tục thu không đủ bù chi? Bất quá chỉ là y vào mấy năm nay mưa thuận gió hòa, hai nước Liêu Hạ đều có khó khăn mới vượt qua được vài năm thái bình, như vậy mà dám gọi là thịnh thế? Dù sao da mặt ta cũng không có dày như thế!

- Ha ha, đương nhiên, dưới thời thịnh thế cũng có tai họa ngầm nghiêm trọng, tệ nạn văn dốt võ nát kéo dài đã lâu rất cần được chỉnh đốn. Tuy nhiên, đây cũng không phải chuyện chỉ một người có thể làm, cần trên dưới đồng tâm!

Văn Ngạn Bác cũng đơn giản là buông tay, trầm giọng nói:

- Bởi vậy nếu muốn cách cách, loại trừ loạn trong giặc ngoài cho Đại Tổng ta, chọn người kế nghiệp nhất định phải có ba điều kiện lớn. Một là phải anh minh cơ trí. Anh minh cơ trí mới có thể hiểu rõ được tình thế nguy hiểm hôm nay, đưa ra quyết sách hốt thuốc đúng bệnh. Mà phải là người có tâm chí kiên định mới có thể dũng cảm kiên quyết dám đảm đương, khắc chế khó khăn, công kích kiên định, quyết chí thì không bỏ cuộc!

- Ủ.

Hai mắt Phú Bật sáng lên, gạt đầu, ra hiệu lão nói tiếp.

- Thứ ba...

Văn Ngạn Bác chậm rãi nói:

- Liên quan với đại thần hoàng thân phải cực kỳ ít, càng liên quan nhiều, ràng buộc cũng càng nhiều, làm sao có thể thay đổi?

- A...

Ánh mắt Phú Bật chớp động, nói:

- Ba điểm này của đệ hình như mỗi cái đều đánh vào điểm yếu của Khánh Lăng Quận Vương.

- Ta ngoảnh mặt làm thính, cho nên Hoàng thượng cũng chậm chạp không chịu lập làm Thái tử - nguyên nhân là như thế.

Văn Ngạn Bác nhấn mạnh từng chữ.

Lão nói xong, trong thư phòng lại lặng xuống.

Rất lâu sau, Phú Bật mới u uất thở dài nói:

- Không sai...

Nghe được hai tiếng này, tóc gáy Văn Ngạn Bác cũng đều dựng đứng hết cả lên, quả nhiên, Hoàng thượng đúng như dự đoán, không hề nhìn trúng Triệu Tông Thực!

- Kỳ thật đề Ngự thí Chế khoa năm nay, Hoàng thượng dùng một đoạn văn năm trăm chữ đã đập vỡ vụn cái mặt nạ thịnh thế, lộ ra thực lực quốc gia đáng thương như bờ đê vỡ. Đây là đại hy sinh, đại nhân từ,

đại dũng khí, là tuyên cáo của Hoàng thượng cho người trong thiên hạ tỉnh dậy từ trong cơn mê, không cần tiếp tục ca tụng thái bình thịnh thế nữa, lo mà nghĩ biện pháp sửa chữa đi thôi!

Giọng nói của Phú Bật đột nhiên cao lên, bi phẫn nói:

- Nhưng hiện tại, bách quan triều dã đều một lòng một dạ “tòng long công thần” (*), một người đắc đạo, gà chó lên trời. Có rất ít người hiểu được khổ tâm của Hoàng thượng...

(*) Tòng long công thần: cách gọi một đại thần lập được đại công, thân cận với hoàng thượng khi chưa lên ngôi (hoàng thượng còn là thái tử).

334. Quyển 7 - Chương 362: Quan Ti

Văn Ngạn Bác nghe được như đứng trên đồng lửa, không phải mình cũng là một trong số đó sao...

- Xem triều cục hiện tại, nếu lập Khánh Lăng Quận Vương làm Thái Tử thì mọi chuyện không có trở ngại, lòng người dễ ổn, không đến mức sai lầm. Nhưng Hoàng thượng đã khoan dung, y còn khoan dung hơn cả ngài. Nếu tương lai kế thừa đại thống, y muốn chấn chỉnh, nhưng người của mình cá rồng hỗn tạp, ràng buộc phức tạp, làm sao mà hạ thủ?

Văn Ngạn Bác như vừa ăn nhân sâm, lỗ chân lông cả người cũng nở ra sáng khoải, xem ra mình đã đoán đúng! Chuyện này là một vốn bốn lời rồi!

- Cho nên vì xã tắc mà tính, Hoàng thượng không muốn chọn Khánh Lăng Quận Vương đâu.

Sắc mặt Phú Bật nghiêm túc:

- Nhưng Thái tử là nền tảng lập quốc, cũng không phải chuyện Hoàng thượng có thể độc đoán! Hiện giờ đại thể của Khánh Lăng Quận Vương đã thành, nếu ngài tùy tiện lập một người khác, bách quan sẽ không đáp ứng, đến lúc đó quần thần tranh chấp không thể cứu, bất kể thế nào cũng sẽ tạo thành thương tổn khó mà bù đắp đối với uy tín của Thái tử.

Dừng một lát, ông ta hạ giọng nói:

- Hơn nữa, tướng môn quý trụ (nhà tướng, quý tộc) đều đứng về phía Khánh Lăng Quận Vương, một khi có biến, mấy chục vạn cấm quân Biện Kinh cuối cùng sẽ nghe theo ai, ai cũng không dám cam đoan...

- Nhưng Hoàng thượng thực sự đã quyết định muốn cân nhắc người nào đó, chỉ có điều đạo bổ nhiệm đó e là sẽ gây nên sóng to gió lớn. Nếu không có người giúp người nọ trấn trụ, chỉ sợ sẽ chữa lợn lành thành lợn què, không những không thành toàn được cho y mà còn hủy hoại y.

Phú Bật mạnh dạn nói xong, nhìn Văn Ngạn Bác, nói:

- Hiền đệ, ngu huynh hỏi đệ vấn đề cuối cùng, có hứng rời núi, ổn định triều cục trong biến hóa lớn lần này cho Hoàng thượng hay không? Nếu đệ nguyện ý, ta có thể tiến cử đệ với Bệ hạ.

- Ngạn Quốc huynh không lo lắng đệ đứng về phía Khánh Lăng Quận Vương sao?

Văn Ngạn Bác hỏi ngược lại.

- Không lo lắng. Mưu sự tại nhân, thành sự tại thiên.

Phú Bật lắc đầu, thản nhiên nói:

- Làm trụ cột vững vàng ngăn cơn sóng dữ, hay đi theo người khác nằm sấp làm thiếp, ta nghĩ hiền đệ đều có phán đoán sáng suốt...

- Ha ha....

Văn Ngạn Bác mỉm cười:

- Ngạn Quốc huynh thật không tốt, bản thân chạy về nhà tránh phiền hà, lại để cho đệ tới gánh thay.

- Không có đệ, ta không phải đối thủ của Hàn Trĩ Khuê.

Phú Bật lắc đầu, cười khỏ nói:

- Lão đã quen đối phó với hạng người muốn sống yên biển lặng ta đây rồi, nhìn khắp thiên hạ, cũng chỉ có lão đệ ngươi mới có thể vật tay với lão!

Tiếng gõ cửa cắt đứt hồi ức của Văn Ngạn Bác, lão bình tĩnh, thấp giọng nói:

- Vào đi!

Đó là một gã quan viên hơn ba mươi tuổi, ôm một chồng văn quyển tiến vào, cung kính nói:

- Đây là sự vụ cấp bách cần giải quyết, mời tướng công duyệt.

Văn Ngạn Bác gật đầu, cười nói:

- Ngồi đi.

Gã quan viên này không phải người ngoài, chính là Lã Công Bật, con thứ của Lã Di Giản. Văn Ngạn Bác chịu ân của Lã Di Giản, đương nhiên cũng có quan tâm đến con trai ông ta, lúc trước Lã Công Bật là lão đưa vào Trung thư.

Có mối quan hệ này, đương nhiên Lã Công Bật không câu nệ, liền lấy một cái ghế ngồi xuống.

Văn Ngạn Bác cười nói:

- Tiểu tử ngươi, năm đó khi ta còn ở đây, thì ngươi ở phòng Công Sự Kiểm chính Trung thư lại, sao mấy năm nay càng lẩn lộn càng thụt lùi vậy hả?

- Chính sự đường cũng đều đổi hai Chiêu Văn tướng rồi.

Lã Công Bật cười khỏ nói:

- Trước đây ta là người của Nhâm tướng công, đâu có đạo lý không đứng bên cạnh.

Nói xong cười ha ha:

- Tấu bản thỉnh cầu xin được ra ngoài cửa ta cũng đã soạn xong, nếu không biết Tướng công trở về, còn cần có người giúp đỡ thì ta đã sớm đưa lên rồi.

- Ra về quá đi!

Văn Ngạn Bác cười mắng:

- Nếu ngươi còn muốn đi, đưa số cho ta, ta sẽ tới chỗ Hàn tướng công tranh thủ ít tình cảm, cho ngươi ra làm tri châu địa phương, được không?

- Hay là thôi đi.

Lã Công Bật cười lấy lòng nói:

- Ta vẫn muốn làm cùng Tướng công.

- Ha ha ha...

Văn Ngạn Bác cười to nói:

- Vậy thì làm tốt cho ta!

Nói xong cầm hồ sơ lên, tay vừa lật, ánh mắt liền ngưng lại:

- Hàn tướng công thật là coi trọng ta, vừa đến đã ủy thác trọng trách.

- Chỉ là chờ Tướng công đến gánh trách nhiệm thôi.

Lã Công Bật nhỏ giọng nói:

- Án sông Nhị Cổ, tướng công định làm thế nào?

Hôm sau, sau hội nghị thường kỳ của Chính sự đường, Hàn Kỳ mặt hồ nghiêm nghị đi tới trị phòng của Văn Ngạn Bác.

- Sao Hàn tướng lại rảnh rồi tới đây.

Văn Ngạn Bác đứng dậy đón chào, nét mặt tươi cười.

- Có chuyện Văn tướng xử lý không ổn.

Hàn Kỳ nén lửa giận, ngồi xuống nói:

- Ta tới đây muốn nói với Văn tướng.

- Thật sao?

Văn Ngạn Bác giật mình nói:

- Hạ quan hồi kinh không lâu, xem ra vẫn chưa quen với chính vụ, kính xin Hàn tướng vui lòng hiệu đính.

- Hiệu đính còn chưa nói tới.

Thấy thái độ lão thành khấn, Hàn Kỳ thầm tự nhủ đoán rằng tay này còn chưa quen việc, u u mê mê làm sai, bèn điểm tỉnh lão:

- Chỉ là có vài vụ án không như bình thường, không thể vơ đũa cả nắm...

- Vụ án gì?

Văn Ngạn Bác mơ hồ hỏi:

- Xin ngài chỉ rõ.

-...

Hàn Kỳ thấy buồn bực, thầm nhủ “Chẳng lẽ tay này đã lấy tiến hóa lùi?”, rồi đen mặt giải thích:

- Đã qua thời hạn thẩm án, còn có việc gì không?

- Ngài nói tới vụ án sông Nhị Cổ kia à.

Văn Ngạn bác chợt nhớ ra:

- Ý của Hàn tướng là...?

- Đây là phạm vi Văn Tướng công phụ trách, ta không tiện nhiều lời.

Hàn Kỳ khẽ cau mày nói:

- Nhưng hy vọng Văn tướng lấy đại cục làm trọng...

Dừng một lát, vẫn chậm chậm nói:

- Từ giờ đến lễ mừng năm mới còn có hai tháng, đây cũng là kỳ hạn mà Hoàng thượng hứa hẹn rồi.

- Thì ra là thế...

Văn Ngạn Bác lại giật mình, ra vẻ trầm ngâm chốc lát, nói:

- Hạ quan còn muốn nhanh nhanh kết án, để cho Vương gia được trong sạch.

Hàn Kỳ dù sao cũng không phải thẳng ngốc, cũng nghe ra được ý tứ của Văn Ngạn Bác, nhất thời trợn mắt nhìn lão, hỏi:

- Người có ý gì?

- Hạ quan cũng muốn biết Hàn tướng có ý gì?

Sắc mặt Văn Ngạn Bác cũng khó hiểu:

- Sắp lập Thái tử rồi, còn không khẩn trương chứng minh Vương gia thanh bạch, chẳng phải sẽ làm lỡ đại sự?

- Người!

Trong lòng Hàn Kỳ tức giận mắng: nếu Triệu Tông Thực trong sạch thật, ta còn phí công đến đây làm gì? Trong lòng lão chợt xuất hiện một ý niệm vạn nhất: có phải Văn Ngạn Bác muốn lập công trước mặt điện hạ hay không? Bèn cố nén cơn giận dữ, nói:

- Chuyện này không phải dễ dàng như Văn tướng nói đâu, chỉ sợ có người phá rối từ bên trong, phản vi bất mỹ!

- Hàn tướng không tin năng lực của hạ quan sao?

Văn Ngạn Bác giận tái mặt nói:

- Trong mắt hạ quan, điện hạ không có vấn đề, sẽ rất dễ dàng thoát ra, nếu thoát không ra, tất cả cứ tìm ta mà hỏi!

- Hả?

Hàn Kỳ càng thêm tin chắc lão muốn lập công, sắc mặt hòa hoãn chút, nói:

- Không biết Văn tướng định làm thế nào?

- Cứ theo lẽ thường mà xử lý là được.

Văn Ngạn Bác cười nói:

- Nên là trách nhiệm của ai thì cứ trả cho người đó. Tóm lại điện hạ không có trách nhiệm.

- Ha ha...

Hàn Kỳ thấy quả nhiên lão cũng có ý tưởng giống mình, nhưng nghĩ lại, nếu có thể nhanh chóng lôi được Triệu Tông Thực thoát ra, thật sự không thể tốt hơn. Không bằng trước tiên cứ nhẫn đã, đợi sau khi chuyện thành công sẽ tính sổ với lão.

- Vậy lão phu đành mỗi mắt trông chờ rồi.

Xét đến cùng, lão vẫn tin tưởng năng lực của Văn Ngạn Bác.

- Sẽ không để cho Hàn tướng thất vọng đâu.

Văn Ngạn Bác gật đầu cười nói.

Hôm nay cũng là ngày Khai Phong phủ phóng cáo, cũng giống trong như điện ảnh và kịch truyền hình đời sau, đại lão gia ngồi trên công đường, hai bên nha dịch hô to “Uy vũ”, sau đó dân chúng theo thứ tự lên đường cáo trạng.

Nếu là mười năm trước, chỉ sợ tri huyện cũng không làm như vậy, dân chúng muốn cáo trạng, trước phải mời người viết đơn kiện dựa theo mẫu của quan phủ yêu cầu, sau đó đưa tới hình phòng, do thư lại đưa cho đại lão gia. Trong quá trình này không thể tránh khỏi tệ nạn xuất hiện tư lại cao thấp lừa gạt, ăn hối lộ, làm trái pháp luật hại bách tính.

Khi Bao Long đồ tiếp quản phủ Khai Phong, hạ lệnh mở cửa chính nha môn, đương sự tố tụng có thể trực tiếp đến trước án khởi tố, không cần qua tay thư lại, nhất thời bọn đạo chích hoảng sợ, bách tính hô lớn Thanh thiên.

Sau này Âu Dương Tu tiếp nhận chức vụ cũng làm theo khuôn cũ, hai đại quan tiền nhiệm đều đức cao vọng trọng, hiện giờ đều đứng hàng Tể tướng, đã đưa việc ngồi công đường xử án thành chế độ hạng nhất của phủ Khai Phong.

Hiện giờ, quyền tri Khai Phong là Triệu Biện, tuy cường lực lão không bằng Bao công, danh vọng lão không bằng Túy ông, nhưng hơn ở chỗ cẩn trọng, tâm tư chặt chẽ, quan hệ với hai bên Tông Thực, Tông Tích đều không tệ, nên chức Phủ doãn này vẫn ngồi an ổn.

Phóng cáo hôm nay, nha môn điểm trống, đại môn vừa mở, theo lệ, hai bên cửa chính dựng thẳng thẻ “Phóng cáo”. Những người đến khởi tố đã sớm ở bên tường, thấy đưa phóng cáo bài ra, bèn đi ra phía đông xếp hàng. Chờ sau khi phát tiếng trống thứ hai thì được sai dịch dẫn vào trong sân đại sảnh chờ.

Sau khi Triệu Biện thăng đường, người đến cáo trạng đứng theo thứ tự trên nguyệt đài, đưa đơn kiện cho thư lại ngồi sau hình phòng, đến công đường thi lễ với Phủ Doãn, lại đứng chờ ở bậc tây.

Thư lại hình phòng ghi danh trên mẫu đơn kiện lại, đợi tới khi thu đủ, lại giao cho thôi quan phủ Khai Phong. Thôi quan trình lên Phủ Doãn, Triệu Biện liền lật giở xem, lão muốn tìm xem có đại án mưu phản, hay án mạng không.

Thực ra, dưới chân thiên tử, nào có nhiều đại án như thế, hơn chín phần đều chỉ là các án nhỏ tranh cãi, ẩu đả, tranh giành tài sản, cái này thì các Thôi quan, thông phán, thiếu doãn có thể xử lý.

Khi giở đến tờ ở giữa, Triệu Biện đột nhiên ngậy ngẩn cả người, hơn nửa ngày không có động tĩnh gì. Một viên thôi quan ở bên cạnh thấy vậy đến gần, vừa thấy cũng hoảng sợ. Chỉ thấy một tờ đơn kiện trên đó viết dày đặc tên người, mỗi cái tên đều có dấu tay màu đỏ.

- Nhiều người liên danh cáo trạng như vậy sao?

Thôi quan lật lật vài tờ, những người khác đứng cạnh cũng không khỏi thấp giọng hỏi.

- Bốn trăm tám mươi ba dân phu sông Nhị Cổ liên danh kiện lên cấp trên.

Triệu Biện phục hồi lại tinh thần, lẩm bẩm nói:

- Chuyện vui này lớn đây....

Bình tĩnh lại nói:

- Người kiện ở đâu?

- Đàng chờ dưới đường.

- Gọi lên!

- Vâng!

Thôi quan nhìn tên người trên đầu cáo trạng, hô to:

- Truyền Tôn Khải Công lên đường.

Nghe tiếng gọi, liền có một người hơn hai mươi tuổi bước nhanh lên đại sảnh. Sau khi thi lễ, Triệu Biện bảo y đứng lên, cẩn thận quan sát, chỉ thấy người này tuy quần áo tả tơi, sắc mặt xanh xao, nhưng vẻ mặt lại kiên nghị.

- Người tên Tôn Khải Công?

Triệu Biện hỏi.

- Vâng.

Người nọ gật đầu.

- Người ở đâu?

- Là người Tề Châu Kinh Đông lộ.

- Nếu là ở Tề Châu, sao không cáo trạng ở Tề Châu, chạy lên Biện Kinh làm gì?

Triệu Biện lạnh lùng hỏi.

- Bởi vì Tề Châu không chịu thụ lý, Đề Hình ti Kinh Đông lộ cũng không chịu thụ lý. Không những không chịu thụ lý, còn phái người theo dõi chúng tôi, người nào dám rời khỏi Tề Châu, sẽ bị bắt vào đại lao, nhẹ thì bị đánh, nặng thì sung quân đi Thương Châu!

Người trẻ tuổi đầy bi phẫn nói:

- Tiểu nhân là ngồi thuyền từ Đẳng Châu, đi vòng qua Dương Châu, ăn xin dọc theo một đường sông Biện mới tới được Biện Kinh!

Lời vừa nói ra, chúng quan lại trên công đường đều phải sợ hãi, án gì mà lại khiến hai cấp nha môn Kinh Đông lộ phải kiêng kị như thế?

Triệu Biện cũng âm thầm kêu khổ. Thực ra ban đầu lão đang nghĩ có nên để chìm vụ án này xuống không, nhưng nghĩ cẩn thận thì không được. Vụ này can hệ thật sự quá lớn, giấy gói không được lửa, mình không đáng phải nhận thay trách nhiệm của kẻ khác. Tuy nhiên, nếu ném được củ khoai nóng này ra ngoài thì thật là không thể tốt hơn rồi.

- Cho dù Đề hình ti không chịu thụ lý, người cũng nên đến Hình Bộ chống án.

Triệu Biện lớn tiếng nói với Tôn Khai Công kia:

- Nơi này là phủ Khai Phong, chỉ thụ lý chuyện Kinh Đông, không xem vào Kinh Đông lộ người!

- Tại sao có thể như vậy?

Tôn Khải Công kia vừa nghe nổi nóng lên, lớn tiếng hỏi:

- Ở quê nhà tiểu nhân có nghe nói, Phủ doãn Khai Phong Bao Long đồ chuyên giải oan cho bách tính, mặc kệ là ai, chỉ cần bẩm báo, ngài nhất định sẽ trả cho sự công bằng!

Quan lại trên công đường nghe vậy không khỏi bật cười, có ai không biết Phủ doãn Khai Phong bây giờ là họ Triệu chứ không phải họ Bao. Triệu Biện mặt đỏ tai hồng, không chút hổ thẹn:

- Người tìm nhầm người. Hiện giờ Bao Long đồ đã là Bao Tướng công, không ở Khai Phong phủ nữa.

- Ta đi tìm ngài!

Tôn Khải Công cũng nói rõ ràng:

- Đại nhân cho tiểu nhân lấy lại đơn kiện!

- Nói cái gì!

Bất kể thế nào, Triệu Biện cũng không thể để y đi tìm lão Bao, nếu không mặt mũi mình xem như mất hết! Liền sa sầm mặt nói:

- Chẳng lẽ không có Bao Long đồ, phủ Khai Phong sẽ không có ai thẩm án sao?

- Ngài vừa nói sẽ không xen vào chuyện ở Kinh đông lộ đấy.

Tôn Khải Công nhỏ giọng lầm bầm.

- Nhưng người người kiện chính là Khánh Lăng Quận Vương, Quận Vương phủ ở Biện Kinh, đương nhiên phủ Khai Phong quản được.

Triệu Biện tự hỏi, sao ta lại bị tên lưu manh này ép thế này?

- Vậy thì tốt quá, là thảo dân quá vội, không để đại nhân nói hết lời.

Tôn Khải Công vui mừng quá đổi, nói:

- Hóa ra đại nhân cũng là thanh thiên!

- Thanh thiên không dám nhận.

Triệu Biện lạnh lùng nói:

- Người kiện Khánh Lăng Quận Vương chuyện gì?

- Thảo dân kiện y....

Tôn Khải Công nghe vậy sắc mặt trầm xuống, bi phẫn nói:

- Chúng thảo dân kiện y hại chết dân phu, nói xấu người chết!

Nói xong, gã nói hết chân tướng.

Hóa ra năm ngoái sửa sông, vì công trình làm vào tháng chạp, lại thêm mấy năm nay lạnh giá khác thường, mùa đông này đã lạnh chết vô số người. Chỉ riêng Tề Châu, hai vạn dân phu đã lạnh chết năm trăm người. Nhưng càng làm cho người ta khiếp sợ hơn, là khi nha môn công bố danh sách những người chết vì tai nạn cũng chỉ có hai mươi người ít ỏi, còn lại bốn trăm tám mươi người, tất cả đều bị xem như chạy trốn.

Điều này khiến cho người nhà của bốn trăm tám mươi người kia sợ hãi, mặc dù Tổng triều không có tội liên đới, nhưng làm cho người nhà phạm nhân đương nhiên cũng không ngẩng đầu lên được, con cháu cũng không được tham gia khoa cử, làm ăn kiếm cơm, thậm chí vì thân gia không trong sạch, ngay cả hôn sự của con cái cũng thành vấn đề.

Nhưng rất nhanh, mọi người đã biết được chân tướng... Mặc dù quan phủ đe dọa dân phu quay về, nhưng muốn để cho hai vạn cái mồm giữ yên lặng không nói thì thần tiên cũng không làm được. Theo như lời các dân phu kia, bốn trăm tám mươi người đó căn bản không phải chạy trốn, mà là chết rét, sau đó bị đốt thành tro....

Người nhà của những người này liền bắt đầu kiện lên, và xảy ra tình hình như Tôn Khải Công đã nói. Về phần vì sao lại lời Triệu Tông Thực ra làm người bị kiện đầu tiên, nghe nói là được cao nhân chỉ điểm, làm như vậy có thể khiến cho triều đình coi trọng.

- Tôn Khải Công!

Triệu Biện lớn tiếng quát:

- Dám cả gan nói xấu Quận Vương, lưu đầy ba ngàn dặm, ngươi có biết không?

- Chết thảo dân còn không sợ, còn sợ gì chuyện đó!

Tôn Khải Công lớn tiếng nói:

- Chỉ cầu Thanh thiên đại lão gia có thể trả cho người nhà của năm trăm người đã chết một sự trong sạch! Thảo dân chết cũng đáng!

- Người đâu, trước tiên bắt giam gã lại!

Triệu Biện phát tay nói:

- Đợi ngày sau bản quan tái thẩm.

- Vì sao phải bắt thảo dân?

Tôn Khải Công kinh hãi hỏi.

- Ngươi có hiềm nghi nói xấu Quận Vương!

Triệu Biện lạnh lùng nói:

- Dẫn đi!

Bọn nha dịch không nói lời nào liền lôi Tôn Khải Công đi.

Trong thư phòng phủ Khánh Lăng Quận Vương.

Triệu Tông Thực đang cùng phụ tá của y là Mạnh Dương đánh cờ. Triệu Tông Thực là một người cực kỳ thông minh và khắc kỷ, chơi cờ là một trong số không nhiều thú tiêu khiển của y, bởi vậy cũng đạt đến được công phu người thường khó có.

Tuy kỳ nghệ Mạnh Dương cao siêu, nhưng độ sức với Triệu Tông Thực vẫn là thua nhiều thắng ít, bởi vậy không dám sơ hở chút nào, hết sức chăm chú chơi cờ.

Hai người đang đánh cờ, hết sức chăm chú, chợt nghe có tiếng bước chân dồn dập bên ngoài.

Triệu Tông Thực khẽ nhíu mày, y không cho rằng, cho tới bây giờ có chuyện gì có thể khiến cho người bên cạnh vội vàng hấp tấp như thế.

Nhưng ngay sau đó, người kích động đã là y.

- Cái gì!

Nghe Triệu Tông Huy nói lại xong, sắc mặt Triệu Tông Thực đại biến.

- Triệu Biện phái người đến bẩm báo, người nọ thực sự đã bị phủ Khai Phong bắt giam.

Triệu Tông Huy sa sầm mặt nói:

- Đệ xem, muốn xử y không?

- Không được!

Mạnh Dương quả quyết nói:

- Không thể tự tiện chủ trương, vẫn nên khẩn trương thông báo cho Hàn tướng công đi.

- Có cần nhiều chuyện thế không?

Triệu Tông Huy không vui nói:

- Chỉ là một điều dân mà thôi, đừng để cho Hàn tướng công cười chúng ta vô năng!

- Không phải vậy, chuyện này có thể lớn có thể nhỏ.

Mạnh Dương lắc đầu nói:

- Trong tình thế này chúng ta vẫn nên cẩn thận thì hơn.

Dừng một lát lại nói:

- Hãy để cho Hàn tướng công xử lý mới thỏa đáng.

- Không sai.

Triệu Tông Thực gật đầu nói:

- Tuy nhiên không cần đi thông báo đâu, Hàn tướng công khẳng định đã sớm biết rồi.

Nói xong, hạ một quân cờ đen nói:

- Chúng ta tiếp tục chơi cờ đi.

- Hiện giờ Vương gia đã điềm tĩnh hơn rồi.

Mạnh Dương khen một tiếng, lại chìm vào trận đấu.

Không ngoài sở liệu, Hàn Kỳ biết tin tức này còn sớm hơn cả Triệu Tông Thực. Lúc này lão đang gọi Hàn Cương vào hỏi thăm chân tướng.

Ban đầu Hàn Cương còn không nói thật, nhưng nghe một câu “VẬY ta sẽ mặc kệ!” của lão, thì sợ tới mức nói tất tật.

- Lúc ấy, bởi vì kỳ hạn công trình lùi lại, trời lại lạnh khác thường, quả có dân phu bị lạnh chết không dưới hai ba ngàn.

Hàn Cương sợ hãi nhìn Hàn Kỳ, nói ra chân tướng:

- Vương gia sầu lo con số tử vong lớn như thế sẽ không thích hợp với hình tượng nhân ái xưa nay của mình, lo lắng sẽ bị Ngự sử buộc tội, bèn có người xung phong nhận việc nói “Điện hạ đừng lo, công trình nào mà không có vài người chết? Thực ra có cách giảm con số đấy...”

- Bọn họ nói xử lý người tử vong thành kẻ chạy trốn, thì không cần tính toán gì nữa. Lúc đó hạ quan và Vương gia đều lo lắng người nhà họ có chịu không. Nhưng bọn họ thề son sắt sẽ không thành vấn đề, nói rằng dân chúng nhất gan, chuyện này bị khai ra, quan phu không tới tìm phiền toái đã cảm ơn trời đất rồi, đâu còn dám tới tìm quan phủ?

Hàn Cương nuốt nước bọt nói:

- Lúc ấy mấy người hạ quan cũng cảm thấy có lý, cũng không phản đối nữa, ai ngờ lại xảy ra chuyện thế này!

- Ủ.

Hai tay Hàn Kỳ ôm ngực, trầm tư thật lâu nói:

- Thực ra biện pháp thế này xem như cũng quá quen thuộc rồi.

- Đúng vậy đúng vậy!

Hàn Cương gật đầu như gà mổ thóc.

- Đúng cái rắm!

Hàn Kỳ trở mặt như giở sách, nổi giận mắng:

- Người ta chùi móng đều sạch sẽ, tại sao các người lần nào cũng để lão phu phải chùi dít cho?

- Có thể lần này số lượng hơi nhiều...

Hàn Cương lúng túng nói:

- Nghe nói Tề Châu có nhiều thổ phỉ, không dễ bị hù dọa như dân chúng nơi khác.

- Ngu ngốc!

Hàn Kỳ cười lạnh nói:

- Khẳng định có người xúi bẩy sau lưng!

- A?

Hàn Cương tròn tròn mắt:

- Tại sao nói vậy?

- Lão phu nói có là có!

Hàn Kỳ ngang ngược nói:

- Tuy nhiên Triệu Biện xảo quyết đó sẽ không xuất lực vì chúng ta đâu. Ta viết một phong thư cho Hình bộ, người đi bảo Tam đệ người đi một chuyến, bắt Tôn Khải Công kia vào thiên lao đi, y tự nhiên sẽ hỏi ra khẩu cung thích hợp!

- Vâng!

Hàn Cương đã hiểu, gật đầu đáp ứng.

Hàn Kỳ khá lịch sự với Hàn Cương, là vì một người không thể viết được hai chữ Hàn. Hàn gia Tổng triều chia làm chi lớn là Hàn thị Tề châu và Hàn thị Chân Định. Hàn Kỳ là Hàn thị Tương Châu, tuy hiện giờ hô mưa gọi gió nhưng bàn về căn cơ cũng không được như Hàn thị Chân Định đã làm đại tộc nhiều thế hệ. Phụ thân Hàn Cương Hàn Úc là tể tướng ba triều, tám huynh đệ đều làm quan trong triều, lắm cảnh nhiều lá, môn sinh trải khắp thiên hạ, mà ngay cả Hàn Kỳ cũng cần bọn họ hiệp trợ, mới có thể nắm được triều đình trong tay...

Tam đệ của Hàn Cương là Hàn Giáng, chính là Hàn Lâm Học Sĩ Quyền phán Hình bộ, nói đơn giản, chính là lão đại của Hình bộ. Từ chỗ huynh trưởng, gã biết Hàn tướng công có việc cần, bèn bảo Hàn Cương đi về trước, sau đó mệnh thư lại tới phủ Khai Phong, hoàn thành thủ tục bắt người hợp pháp, nhưng vẫn phải chờ tới khi trời tối đen mới mang theo binh sĩ tới đại lao phủ Khai Phong đòi người.

Trong đại lao phủ Khai Phong.

Bất kể phủ châu huyện nha, ngoại trừ quy mô, quy chế nhà tù cũng đều giống nhau. Thông đạo, lưới sắt, lan can, tường đá, ngoài cửa lưới sắt còn có binh sĩ canh gác, đường ra vào đại lao chỉ có một, ra ngoài có trị phòng. Tối nay trấn giữ trong đại lao Khai Phong phủ không ngờ chính là Phủ doãn đại nhân Triệu Biện.

Mà trong phòng giam, có Thiếu doãn Khai Phong phủ Trần Hi Lượng, tự mình ngồi tù cùng với Tôn Khải Công kia. Cũng không phải Tiểu Lượng ca phạm phải chuyện gì, mà là Phủ doãn đại nhân lo lắng Tôn Khải Công sẽ chết trong đại lao nên mới đưa ra hạ sách này.

Triệu Biện không yên lòng liếc nhìn hồ sơ trong tay, khước mắt thì thoảng lại liếc đồng hồ cát trên bàn, cảm thấy thời gian chưa bao giờ chậm như thế.

Lúc này, cửa lưới sắt đã mở, Triệu Biện bỗng nhiên ngẩng đầu lên nói:

- Đã đến rồi sao?

Lao đầu bên cạnh lão nghe tiếng liền biết không phải, nhỏ giọng nói:

- Hẳn là đưa cơm tù.

Quả nhiên, còn chưa dứt lời đã thấy vài ngục tốt mang hai thùng cơm và một rổ bát đĩa tiến vào.

- Hôm nay ăn muộn một chút.

Triệu Biện lắc đầu:

- Các người đi ra ngoài một chút đi.

- Cái này...

Đám lính canh ngục nhìn lao đầu, lao đầu vội vàng áp chế:

- Không nghe thấy lời phủ tôn sao? Mau rút ra ngoài!

Đám canh ngục lại mang ra ngoài, Triệu Biện cười tự giễu:

- Vương lao đầu, người đang cười thảm bản quan quá nhát gan sao?

- Phủ tôn, chuyện này...

Lao đầu cười bồi nói:

- Cẩn thận chẳng phải sẽ đi thuyền vạ năm được sao.

- Không sai.

Triệu Biện nói xong, đặt hồ sơ xuống, cầm lấy một phần lên, thở dài:

- Đêm nay lão gia ta rơi vào tình huống khó xử rồi.

- Nếu Hình bộ đùa bỡn Tôn Khải Công kia, chúng ta cầu còn không được.

Lao đầu cười nói:

- Dù sao bọn họ đòi người cũng là hợp lý hợp pháp, phủ tôn giao người sẽ không còn dính dáng, thanh thanh tỉnh tỉnh, còn buồn gì nữa?

- Đáng tiếc...

Triệu Biện cười khổ nói:

- Ta không có hai Tôn Khai Công, cũng không cách nào chia y làm hai nữa.

- A?

Lao đầu kỳ quái hỏi:

- Phủ tôn vẫn không muốn bỏ y?

Triệu Biện lắc đầu, không muốn nói thêm, nhắm mắt dưỡng thần.

Lao đầu cũng yên lặng, đứng một bên cẩn thận hầu hạ.

Hồi lâu sau, Triệu Biện mở mắt ra nói:

- Đến rồi.

Lao đầu cũng có nghe thấy tiếng bước chân nhỏ, chớp mắt, thấy thôi quan phủ Khai Phong đẩy cửa tiến vào, bấm báo:

- Phủ tôn, Hình bộ Hàn đại nhân đích thân dẫn người đến.

- Hả?

Triệu Biện và Hàn Giáng là cùng cấp, đều là Hàn Lâm Học Sĩ, theo lý hẵn là nên ra ngoài nghênh đón. Ông theo thói quen bèn đứng dậy, bước vài bước ra ngoài, lại đứng lại nói:

- Bảo Hàn đại nhân ngồi tạm, nói lão phu... lão phu đang đi nhà xí rồi.

- Phụt.

Chu thôi quan há hốc miệng, vội vàng sửa:

- Đổi lại một lý do nho nhã hơn cũng không sao chứ?

- Lão biết lão phu bị táo bón!

Triệu Biện lắc lắc đầu nói:

- Lý do khác không kéo dài được như vậy.

Chu thôi quan toát mồ hôi, đành phải đi ra ngoài gặp Hàn Giáng.

Trong đại lao, Triệu Biện ngồi lại sau bàn, cầm hồ sơ xem tiếp, thần sắc lại thêm lo lắng sốt ruột.

Lao đầu thầm nghĩ phủ tôn trông sao ngóng trăng, cuối cùng cũng trông được người đến, rồi lại kéo dài, thật đúng là rối rắm.

Sau khoảng thời gian một chén trà, thôi quan lại tiến vào, vẻ mặt đồng cảm bấm báo:

- Đại Lý Tự Triệu Tự Khanh đến, còn mang theo thiêm văn của Trung thư tỉnh, cũng muốn bắt Tôn Khải Công kia!

- Ồ.

Triệu Biện kêu lên một tiếng, nhưng lại vẫn thong dong:

- Ta bắt một Tôn Khải Công, để cho bọn họ tranh giành đi thôi.

Lao đầu kia giờ mới hiểu lúc nãy phủ tôn đại nhân nói “Mong có hai Tôn Khải Công” là ý gì. Hóa ra lão đã sớm đoán được đêm nay sẽ xuất hiện tình thế “Nhị nữ tranh phu” này. Cao, thật sự cao!

Ngoài tiền viện, khách đường đèn đuốc sáng trưng, hai tốp người của Hình bộ và Đại Lý Tự phân biệt rõ ràng.

Là hai cơ quan tư pháp song song cao nhất Đại Tống. Hình bộ và Đại Lý Tự, thực ra cũng ngược lại với đời sau. Đời Minh Thanh, Hình bộ là cơ cấu sơ thẩm, Đại Lý Tự phụ trách phúc thẩm. Ở Tống triều, là Đại Lý Tự phụ trách đoạn quyết các vụ án đăng báo trên cả nước, Hình bộ phụ trách duyệt lại các đại án. Đương nhiên, giữa hai nha môn vẫn có quan hệ giám sát và bổ sung cho nhau.

Quan hệ hai bên xưa nay vốn không tốt lắm, hiện giờ oan gia gặp nhau ngõ hẹp, đương nhiên khó tránh khỏi giương cung bạt kiếm.

Tới trước là người Hình bộ, Hàn Giáng đang ở trong khách đường thản nhiên dùng trà chờ. Công phu dưỡng khí của con cháu quý tộc rất cao, cho dù trong lòng vô cùng khó chịu, cũng vẫn có thể giả bộ bình thản mà chịu đựng gian khổ. Tuy nhiên khi nhìn thấy Đại Lý Tự khanh Triệu Khái tiến vào, vẫn không kìm nổi hai mắt trợn trừng.

Triệu Khái một thân áo bào tím, lưng đeo đai ngọc, từ từ tiến vào, thấy Hàn Giáng, giật mình nói:

- Từ Hoa lão đệ sao cũng ở đây?

- Ngu đệ có việc công trong người.

Hàn Giáng hồ nghi nhìn Triệu Khái nói:

- Nhưng thật ra nhân huynh vì sao cũng tới?

- Đương nhiên ta cũng có việc công trong người.

Triệu Khái cười nói:

- Thật là trùng hợp.

Hàn Giáng nói:

- Triệu phủ doãn hẳn sẽ ra đây nhanh thôi, nhân huynh cùng đợi đi.

- Ừ.

Triệu Khái gật gật đầu, cười nói:

- Mời lão đệ ngồi.

- Mời nhân huynh ngồi.

Hai người ngồi đối diện, câu được câu không nói vài câu chuyện phiếm, nhìn qua muốn bao nhiêu giả có bấy nhiêu giả.

Cũng may Triệu Biện cũng không táo bón nữa, rất nhanh ra ngoài gặp. Một đường tươi cười đi ra, ôm quyền nói:

- Xin lỗi hai vị, tại hạ đến chậm!

Hai người đứng dậy đáp lễ, Hàn Giáng tự nhủ: Cừ thật, ngâm cứt hơn nửa canh giờ kia à!

Sau khi phân chủ khách ngồi xuống, Triệu Biện hỏi:

- Không biết đêm khuya hai vị tới có chuyện gì?

Triệu Khái và Hàn Giáng liếc nhau, người trước nói:

- Tử Hoa đến trước thì để cho Tử Hoa nói trước đi.

Hàn Giáng thấy Triệu Khái áy náy, nhưng cũng không có chút ý tứ lảng tránh, không khỏi thầm mắng:

- Lão hồn đản kia tám phần là kẻ thiện thì không đến, kẻ đến thì không thiện.

Bất quá, lão ý có Hàn Kỳ làm chỗ dựa, cũng không lo lắng gì, đứng dậy ôm quyền nói:

- Triệu đại nhân, Hình bộ có gửi văn thư phải đưa một phạm nhân sang, công văn ngài đã nhận được chứ?

- Nhận được rồi.

Triệu Biện gật đầu nói:

- Hàn đại nhân ngồi tạm, tại hạ sẽ dẫn người tới cho ngài.

Nói xong chuyển hướng nói với Triệu Khái:

- Thúc Bình lão đệ, đệ có chuyện gì?

- Ha ha, trùng hợp.

Triệu Khái cũng hô “Trùng hợp”, cười nói:

- Hạ quan cũng đến đòi người.

- Thật sao?

Triệu Biện có vẻ giật mình hỏi:

- Chưa từng nhận được công văn của Đại Lý Tự.

- Hạ quan cũng vừa mới nhận được lệnh.

Triệu Khái cười xin lỗi:

- Cái này là bổ sung theo thủ tục đi.

- Cũng được.

Triệu Biện nhìn thôi quan:

- Người đưa cho Triệu đại nhân ký tên.

Rồi nhìn sang Hàn Giáng nói:

- Hàn đại nhân, tại hạ dẫn ngài đi nhận Tôn Khải Công.

- Làm phiền.

Hàn Giáng vừa đứng dậy định đi, lại nghe tiếng Triệu Khái gào to:

- Khoan đã!

- Triệu đại nhân, ngài có chuyện gì?

Hàn Giáng hơi tức giận nói.

- Xin hỏi Triệu đại nhân.

Triệu Khái không để ý tới lão, lập tức nói với Triệu Biện:

- Trong lao giam giữ mấy Tôn Khải Công?

Dừng một lát, lão ngoài cười nhưng trong không cười, nói:

- Thật trùng hợp nữa, người ta muốn đưa đi cũng tên Tôn Khải Công.

- Cái gì?

Triệu Biện và Hàn Giáng đều giật mình kinh hãi, chỉ có điều là một giả một thật.

- Có chuyện này sao?

Triệu Biện nói:

- Trong đại lao chỉ có một Tôn Khải Công, là người Tề Châu, điều này không cần nghi ngờ.

Nói xong cau mày:

- Xem ra hai vị là muốn cùng một người rồi, xem lại xem có phải hiểu lầm không?

- Ta thì không có sai đâu.

Hàn Giáng quả quyết lắc đầu nói:

- Ta có điều tử (giấy chuyển lệnh) của Chính Sự Đường, ghi rõ danh tính Tôn Khải Công kẻ đã cáo trạng Khánh Lăng Quận Vương.

- Hạ quan cũng không sai.

Triệu Khái cũng không cam lòng yếu thế nói:

- Hạ quan cũng có điều tử của Chính sự đường, cũng giấy trắng mực đen, ghi rõ họ tên kẻ đã cáo trạng Khánh Lăng Quận Vương Tôn Khải Công.

Triệu Biện tiếp nhận giấy của hai người, vừa thấy không khỏi cười khổ nói:

- Tại hạ chỉ có một Tôn Khải Công, cũng không thể chia làm hai cho hai vị mỗi người mang một nửa về.

Hình như đã xem Tôn Khải Công kia thành lợn sống rồi.

- Tại sao lại như vậy?

Hàn Giáng đột nhiên tỉnh ngộ lại, hỏi Triệu Khái:

- Điều tử trong tay nhân huynh là của vị tướng công nào?
- Văn tướng công.

Triệu Khái nói.

- Hàn tướng công đã xem qua sao?

Hàn Giáng truy vấn.

- Lời này...

Triệu Khái có vẻ buồn cười, nói:

- Phê văn của Văn tướng công nhất định phải do Hàn tướng công xem qua sao?
- đương nhiên!

Hàn Giáng cao giọng nói:

- Hàn tướng công là Thủ tướng, điều tử ngài chưa xem qua, ai dám đóng dấu Trung thư tỉnh? Điều tử không có dấu, có tác dụng sao?
- Tử Hoa lão đệ có phải vắng đầu rồi không?

Triệu Khái cau mày nói:

- Ba phòng Chính Sự đường Văn tướng công được phân công quản, trong đó bao gồm cả Hình ngục sự. Chưa kể, đây cũng không phải thẩm quyết kết án, chỉ là dựa theo pháp luật triều đình, chuyển vụ án của phủ Khai Phong tới Đại Lý Tự mà thôi. Dựa theo quy chế, chỉ cần có công văn của Hình phòng, quan lại sẽ làm theo. Tử Hoa lão đệ làm quan đã mười mấy năm, sao lại không biết?
- Huống chi, theo lệ, tất cả vụ án đều do Đại Lý Tự tiếp nhận, đợi bản Tự thẩm tra xong mới chuyển giao Hình bộ.

Triệu Khái nói tiếp:

- Hiện tại chúng ta còn chưa thẩm, Hình bộ các người gấp gáp cái gì?
- Cái này...

Hàn Giáng bị Triệu Khái trách móc, tức đến lỗ mũi xì ra khói, bực tức nói:

- Đây là ý của Hàn tướng công. Ngày mai lâm triều, nhân huynh cứ giáp mặt mà hỏi là được!
- Hàn tướng công và Văn tướng công đã phân chương quản Chính sự đường, như vậy sẽ không tiện nhúng tay vào việc của Hình ngục.

Triệu Khái lắc đầu nói:

- Tử Hoa lão đệ là quan Hình bộ, hình như giống ta, cũng phải nghe theo Văn tướng công? Đạo lý kia, có tới đối diện Hàn tướng công nói cũng không tác dụng gì.

Hàn Giáng cũng không phải kẻ ngu, cũng biết sau lưng Triệu Khái có chỗ dựa mạnh, nếu không làm sao dám vuốt râu Hàn tướng công? Y biết đã làm quá, liền lạnh lùng nói:

- Được lắm. Nhân huynh nghe Văn tướng công, ta nghe Hàn tướng công!

Nói xong, cao giọng tới mức hạ đường cũng nghe thấy, nói:

- Tông Khải Công có mang thiên đại án tử trên người, nhất định phải do Hình bộ trực tiếp thẩm tra xử lý. Đêm nay, người này, chúng ta nhất định phải đưa đi!
- Y nhất định phải đi cùng Đại Lý Tự!

Triệu Khái cũng không nhượng bộ chút nào nói:

- Thiên đại án tử, các ngươi có thể tấu mời Tam Ti hội thẩm trước, không cần can thiệp công vụ của bản Tự!

Trên công đường, hai vị đại nhân đối chọi gay gắt, binh lính hai nhà mang đến cũng giương cung bạt kiếm, tư thế muốn sống mái với nhau ngay trong phủ nha Khai Phong.

- Tất cả dừng lại!

Triệu Biện không nhin nổi, hét lớn một tiếng:

- Nơi này không phải nha môn Hình bộ, cũng không phải Đại Lý Tự. Đây là phủ nha Khai Phong, còn không tới lượt các người tới đây đầu uy phong!

- Đúng đúng đúng...

Sắc mặt Triệu Khái biến đổi thật nhanh, cười nói theo Triệu Biện:

- Đã khiến cho nhân huynh tức giận, lão đệ xin thứ lỗi.

- Hừ..

Hàn Giáng không khéo đưa đẩy như Triệu Khái, quay đầu sang một bên.

- Nếu hai vị đều có điều tử của Chính Sự Đường, lại tranh chấp không chịu nhường.

Triệu Biện thở sâu trầm giọng nói với hai người:

- Nữ tử khó chọn hai chồng, hạ quan cũng không có biện pháp tốt, chỉ có thể trước tiên giữ người ở lại Khai Phong phủ, đợi tới khi hai vị thống nhất ý kiến. Yên tâm, ta khẳng định sẽ không làm mất nửa sợi tóc gáy của y.

- Có thể!

Triệu Khái một lời đáp ứng, ôm quyền với Triệu Biện:

- Hôm nay đã để lão đệ chê cười, nghe theo lời lão đệ là được rồi!

Triệu Khái đáp ứng rồi, Hàn Giáng cũng không cách nào khác, đành gật gật đầu.

Một khi đã vậy, hai người đành cáo từ dẫn thủ hạ rời đi.

Đợi hai người này rời đi, Triệu Biện nhẹ nhàng thở ra, Chu thôi quan nói:

- Đại nhân, ra hậu nha nghỉ tạm đi.

- Ta về đại lao.

Triệu Biện lắc đầu nói:

- Chỉ sợ bọn họ chó cùng rứt giậu.

- Ai?

Chu thôi quan hơi đường đột hỏi:

- Bọn họ hay là bọn họ?

- Đều có khả năng.

Triệu Biện ý vị thâm trường nói:

- Tóm lại... cẩn thận sẽ đi được thuyền vạn năm.

Vừa nói chuyện vừa đi vào đại lao, thấy mấy ngục tốt còn ở đó, Triệu Biện nói với họ:

- Các ngươi ném thử trước đi.

Ngục tốt ngẩn ra nói:

- Phủ tôn, đây chính là cơm tù.

Triệu Biện hờ hững không nói.

Vài ngục tốt đành cầm muôi gỗ, rất gian nan, mỗi người xới lên một ít cơm đưa lên miệng, nhất thời vẻ mặt đau khổ.

Bởi vì cái gọi là “làm người chó nên phạm pháp, phạm pháp thì không phải người”, mặc kệ là triều đại nào, lao đầu ngục tốt đều vụng trộm bán lương thực trong lao đi, không dùng tới một nửa giá tiền, gạo mua vào mốc từ đời nào, lại trộn vỏ trấu, trộn cả cát vào lương thực. Cái thứ cơm gia súc cũng không ăn này là cơm tù phạm ăn... Đương nhiên, nếu người có tiền, dám lính canh ngục sẽ thiên vị cho người, sơn hào hải vị gì cũng đều có thể chuẩn bị cho người.

Quay lại chuyện chính, vài ngục tốt tuy rằng ăn đến mặt mày nhăn nhó, nhưng tốt xấu gì cũng không ai trúng độc, Triệu Biện mới nói:

- Từ hôm nay cho đến khi Tôn Khải Công kia đi, sẽ do chính các người đưa cơm. Nói cho biết, không cần biết ai hạ độc trong cơm như thế nào. Độc chết một phạm nhân, người nấu cơm đưa cơm sẽ phải tự ăn hết cơm.

Mọi người liền nói “không dám”, Triệu Biện mới cho đưa cơm vào.

Chu thôi quan thấy thế nhỏ giọng hỏi:

- Ý của đại nhân là Tôn Khải Công này nhất thời không đi được?
- Đoán chừng là thế.

Triệu Biện gật đầu nói:

- Hiện giờ đã biến thành hai tướng công đấu sức, người đoán là ai sẽ thắng?
- Hàn tướng công là Thủ tướng, Văn tướng công là tướng công được phân công quản lý Hình danh, lẽ ra nên thuộc về Văn tướng công quản. Nhưng với tính tình của Hàn tướng công...

Chu thôi quan không khỏi lú lười nói:

- Vừa mới hợp tác vài ngày đã độ sức sao?
- Không khác biệt lắm.

Triệu Biện lạnh nhạt nói:

- Chỉ sợ lần này Hàn tướng công tính sai rồi, chúng ta chỉ cần bảo vệ người cho tốt, không rước họa vào thân là được.
- Vâng.

Chu thôi quan nhẹ giọng đáp.

Thực ra tâm tư Triệu Biện còn xa hơn những gì lão nói. Đại Tổng triều vẫn còn một vài người vẫn xem trọng Triệu Tông Tích, lão là một trong đó. Bởi vì trong hành trình trên thảo nguyên năm đó lão đã thấy được năng lực và sự quyết đoán của hai người trẻ tuổi. Khi đó, lão vẫn thường nghĩ, nếu đây là quân vương thì... Có thể rót thêm sức sống vào cho Tổng triều không?

Cho nên tối nay, lão hoàn toàn có thể để cho Hàn Giáng đưa người đi trước khi Triệu Khải đến, nhưng lão không làm vậy. Làm quan sơ thẩm, lão ý thức được, việc này hình như là mũi tên hai người trẻ tuổi kia bắn về phía Triệu Tông Thực.

Triệu Biện cũng không thấy có gì không đúng, ngược lại còn ngại bọn họ ra tay hơi chậm, đã bị bức đến nước này mới ra tay, cũng không biết có hữu dụng không nữa. Cho đến khi thấy điều tử của Văn Ngạn Bác mới bình tĩnh ngộ, hai người trẻ tuổi này thật quá xảo quyết mà, không biết dùng thủ đoạn gì mà khiến cho Văn Ngạn Bác xưa nay vốn không qua lại với mình đồng ý ra tay vì mình.

Bây giờ mới có chút bộ dáng tranh giành, trước đó quả thực là... quá nhục!

Nhìn khoảng không đen như mực, Triệu Biện nhớ lại năm đó rong ruổi trên thảo nguyên, nghe hai người kia nói toàn từ mới lạ. Tuy lúc ấy còn lắc đầu, nhưng thực ra đã để lại ấn tượng rất sâu. Lão cười, nói không ra tiếng:

- Tuy ta không có cách nào làm chỗ dựa cho các người, nhưng phát cờ ủng hộ cũng không thành vấn đề!

Hoàng cung, trong tấm cung điện Phúc Ninh.

Từ sau chuyện kia, Triệu Trinh cũng không gần nữ sắc, hai năm qua vẫn sống một mình trong tấm cung. Ngài mắc chứng mất ngủ trầm trọng, cuối cùng cũng phải tới nửa đêm về sáng mới chợp mắt được. Các tùy tùng đều biết giờ này khẳng định ngài đang đọc sách.

Lý Hiến khe khẽ đi tới, thấy Triệu Trinh đang nheo mắt để cuốn sách thật xa mà đọc. Mắt Hoàng thượng đã bị viễn thị nặng quá rồi, vừa rồi không có kính lão, đám hoạn quan Hàn lâm thư nghệ cục đành phải chép chữ to cho ngài, mới khiến cho Triệu Trinh không đến mức ngay cả sách cũng không đọc được.

Xem hết một đoạn Các hạ thư, dùng khăn nóng xoa xoa mắt, Triệu Trinh cử động mắt một chút mới phát hiện Lý Hiến đứng đó, liền hỏi:

- Tôn Khải Công kia đã đến đại lao Hình bộ chưa?

- Chưa đến.

Lý Hiến lắc đầu nói:

- Đại Lý Tự cũng đi đòi người, hai bên tranh giành, kết quả Phủ Khai Phong để cho bọn họ tranh giành đến giờ mao, người vẫn ở đại lao phủ Khai Phong.

- Hả?

Triệu Trinh có chút bất ngờ, lại có chút vui mừng nói:

- Phú tướng công quả nhiên không nhìn lầm người, trước mắt Quả nhân vẫn chưa yên tâm đâu.

Lý Hiến biết nói nhiều dễ lỡ lời, chỉ nghe Hoàng thượng cảm thán, cũng không nói gì.

Hôm sau là ngày lệ triều.

Đã là lệ triều, thì đối với bách quan thăng triều của thành Biện Kinh mà nói, đã là quá quen thuộc, nhưng không khí buổi thiết triều hôm nay lại khác hẳn. Bởi vì chuyện hai bên đòi người đêm qua ở Khai Phong phủ đã truyền khắp trong viện.

Văn tướng công nhậm chức gần sáu ngày đã xảy ra xung đột với Hàn tướng công, chuyện này giống như một tia sét đánh xuống mặt đất bằng phẳng, khiến ạch nước ngầm của triều dã Biện Kinh lại càng thêm xáo động. Quan viên lớn nhỏ trong triều đều bị tin tức này treu chọc cho đứng ngồi không yên, chỉ có điều tâm tư thì mỗi người một khác.

335. Quyển 7 - Chương 362-2: Người Có Trương Lương Kế, Ta Có Thang Trèo Tường (1)

Nghe nói chẳng phải Văn tướng công là hướng về phía Hàn tướng công sao?

Đây là nghi vấn của phần lớn quan viên đã dựa vào Triệu Tông Tích:

- Tại sao đảo mắt một cái đã trở mặt rồi?

- Hẳn là hiểu lầm rồi, phỏng chừng trước đó cũng không có liên kết gì.

Lại có người phân tích như thật nói:

- Có thể là xung đột lẫn nhau rồi.

- Có khả năng.

Phần lớn bọn họ đều cho rằng, với cục diện hiện giờ tiếp tục kéo dài, Văn tướng công cũng không phải không thức thời như vậy:

- Hẳn chỉ là phong ba nhỏ, sẽ qua nhanh thôi.

- Tuy nhiên, Tôn Khải Công kia đã bắt đầu nổi danh ở Biện Kinh rồi.

Có người không lạc quan như vậy, nhỏ giọng nói:

- Chỉ sợ quan lại muốn nhẹ nhàng xử lý đã không còn khả năng rồi.

- Đúng vậy, nghe nói vẫn là vụ án sông Nhị Cổ kia, họ Tôn kiện Vương gia khai sai số người chết.

- Nói hươu nói vượn, Vương gia sao lại làm cái chuyện như thế này? Cho dù là có thực, cũng là kẻ dưới làm bậy!

Nhất thời có người quát lên chặn lời:

- Huống chi, tám phần là có người bịa chuyện!

- Nói vậy, chỉ có nhanh chóng điều tra án này, mới có thể trả lại sự trong sạch cho Vương gia!

Đây là lời mọi người nói, nhưng trong lòng đều nghĩ: Cái này che đậy không tốt, Vương gia sẽ phiền toái không ít...

Tuy nhiên, nói gọn lại, mọi người vẫn tin tưởng, đây chỉ là một phiền toái không lớn không nhỏ mà thôi. Cho dù không tin Vương gia, cũng nên tin có hai vị Hàn, Văn tướng công, không có khó khăn gì không vượt qua được.

Những người khác trong viện đều ồn ào nghị luận, duy chỉ có hàng đầu bên trái, nơi chư vị tướng công đợi châu, vẫn im lặng.

Nếu là bình thường khi chư vị tướng công đợi châu, bất kể từ trang phục đến sắp xếp, còn cả rượu và đồ nhắm đều hơn xa chỗ khác. Nhưng lúc này, nhìn Hàn tướng công ngồi đầu mặt mày xanh mét, chư vị tướng công cũng không có tâm ăn uống, chỉ mắt nhìn mũi, mũi nhìn tâm, tĩnh tọa.

Hai mắt Hàn Kỳ quét qua mọi người, vành mắt đen thui còn con ngươi thì đỏ quạch, nói rõ ràng đêm qua Thủ tướng đại nhân không ngủ. Canh ba đêm qua, lão đã biết hết từ đầu đến cuối biến cố, chìm vào lửa giận vì bị lừa gạt và phản bội. Lúc này lão có thể kết luận, Văn Ngạn Bác là bằng mặt chứ không bằng lòng với mình, lần này dời núi, là dồn hết sức lực mà lập môn hộ.

Vừa nghĩ tới phong thư khiêm tốn kia của Văn Ngạn Bác, lão lại nổi cơn giận dữ. Tung hoành quan trường hơn ba mươi năm, chưa bao giờ lão bị người ta đùa giỡn như một thằng ngốc như thế! Văn Ngạn Bác, ta muốn ngươi chóng mắt lên mà xem!

Hôm nay, Hàn tướng công mang theo sát khí tới tìm Văn Ngạn Bác. Bất kể thế nào, đầu tiên là phải hung hăng mắng cho lão một trận cho hả giận, sau đó mới nói.

Nhưng hình như Văn Ngạn Bác có đoán trước được, không ngờ mãi không chịu lộ diện. Cho đến tận khi chuông trên lầu thành gõ vang, chư quan ra châu viện, đứng trước Tuyên Đức môn, lão mới khoan thai đến.

- Ngại quá!

Văn Ngạn Bác ôm quyền cười nói với mọi người:

- Ở Tây Kinh lười biếng quen rồi, thực không quen dậy sớm vào triều như vậy.

Mọi người không dám đáp lời, đều nhìn trộm Hàn tướng công, chỉ thấy mặt lão đen sì.

Văn Ngạn Bác đứng cạnh Hàn Kỳ, chấp tay nói:

- Chào buổi sáng, Hàn tướng.

Hàn Kỳ hếch lỗ mũi lên trời, một lúc lâu sau mới hừ nhẹ một tiếng nói:

- Văn tướng công khéo che trời quá nhỉ?

- Hàn tướng nói cẩn thận!

Văn Ngạn Bác nghiêm mặt nói:

- Ai là trời? Là Hoàng đế Đại Tống ta! Tại hạ tự hỏi chưa từng lừa gạt Bệ hạ, sao lại nói rằng che trời?

- Hừ!

Hàn Kỳ bị bắt bẻ, hung hăng trừng mắt một cái, thấp giọng mắng:

- Tiểu nhân!

- Như nhau thôi!

Văn Ngạn Bác cười cười nói:

- Nên vào triều rồi, Hàn tướng!

- Hừ...

Hàn Kỳ vung tay áo, đi nhanh vào cửa cung, chư quan đuổi sát theo sau.

Trên đường tới đại điện, Hàn Kỳ dùng giọng nói chỉ hai người nghe được, nói:

- Nói như vậy, là người đã quyết tâm bảo vệ mình chủ khác rồi hả?

- Hàn tướng nói sai rồi.

Văn Ngạn Bác lắc đầu nói:

- Người ta bảo vệ chính là Đương kim Thiên tử, ngoài ngài ra, bảo vệ ai cũng không thuộc chức trách của thần tử.

Dừng một lát, lão nói, vẻ mặt thành khẩn:

- Ta nghĩ Hàn tướng công hơi hiểu lầm ta, lão phu chỉ làm người ngay thẳng một chút, làm quan trách nhiệm một chút, nếu trong lúc vô ý đắc tội đến Hàn tướng, kính xin ngài bao dung.

Hàn Kỳ nhất thời muốn buồn nôn. Văn Ngạn Bác này đã luyện Hậu hắc thần công tới cảnh giới không tị tiện, xem ra mấy năm nay ở Lạc Dương không phải vô ích...

- Nếu đã vậy, coi như lần này lão phu mù mắt đi.

Bình tĩnh lại, Hàn Kỳ lạnh lùng nói:

- Còn nhiều thời gian, xem chúng ta ai là người cười tới cuối cùng....

- Ha ha....

Văn Ngạn Bác mỉm cười, hàn khí trong mắt tán ra tứ phía:

- Hàn tướng chỉ cần phóng ngựa qua là được.

Khi nói chuyện, hai người vẫn bình tĩnh, chư quan sau lưng lại dường như nhìn thấy hai luồng liệt hỏa hùng hực cháy lên quanh thân, chợt lại bình thường lại...

Sau khi vào triều, Triệu Trinh lại chủ động hỏi chuyện.

Phủ doãn Khai Phong Triệu Biện đành phải bước ra khỏi hàng, bẩm báo hôm qua có Tôn Khải Công người Tề Châu, cáo Khánh Lăng quận vương Triệu Tông Thực khai giấu sổ người chết vì tai nạn trong công trình thủy lợi sông Nhị Cổ, còn nói người chết là bỏ chạy, cũng nói luôn cả chuyện Hình bộ và Đại Lý tự tranh chấp.

- Tông Thực.

Triệu Trinh nhìn Triệu Tông Thực hỏi:

- Đây là chuyện gì vậy?

- Nhi thần cũng hồ đồ không hiểu.

Triệu Tông Thực vội vàng đứng ra nói:

- Lúc ấy, sự vụ ở công trình trị thủy phức tạp, không thể chu đáo, kính xin Bệ hạ điều tra rõ. Nếu quả thực có việc này, nhi thần tình nguyện lĩnh tội!

- Ừ.

Triệu Trinh vừa lòng gật đầu nói:

- Thân là Hoàng tử, phải có đảm lượng này.

Nói xong, quay sang nói với Hàn Kỳ và Văn Ngạn Bác:

- Hai người các ngươi tranh giành thế nào?

- Khởi bẩm bệ hạ, đây là lần đầu lão thần và Văn tướng công hợp tác, vẫn còn một chút chưa hợp nhau.

Hàn Kỳ không nghĩ tới sự tình đã đến tai Triệu Trinh, đành phải kiên trì nói:

- Cho nên khó tránh khỏi lệnh ra nhiều cửa, sau này tránh cho ổn thỏa là được.

- Thật sao?

Triệu Trinh nhìn Văn Ngạn Bác hỏi.

- Đúng là như thế.

Văn Ngạn Bác gật đầu nói.

- Hóa ra là hiểu lầm.

Triệu Trinh cười đầy thâm ý, nói:

- Tuy nhiên, Tôn Khải Công kia, rốt cuộc là giao cho Hình bộ hay Đại Lý tự đây?

- Theo như quy chế, là do Đại Lý tự thẩm tra xử lý bản án này.

Triệu Khải lập tức nói.

- Bệ hạ cho bắt!

Hàn Giáng vội vàng không chút nhượng bộ, nói:

- Án này hẳn là xem như một phần của vụ án sông Nhị Cổ. Sông Nhị Cổ đã được đưa đến Hình bộ, án này đương nhiên cũng do Hình bộ thẩm tra xử lý.

- Ý hai vị tướng công là?

Triệu Trinh nhìn Hàn Kỳ và Văn Ngạn Bác nói.

- Xin tâu Thánh ý!

Hai người đều là lão chiến sĩ có kinh nghiệm đấu tranh trong triều đình phong phú, biết trước mặt Hoàng thượng vẫn là phải duy trì hòa hợp êm thấm, công khai mâu thuẫn không có bất kỳ ưu đãi nào.

- Nếu đã vậy...

Triệu Trinh trầm ngâm nói:

- Vụ án sông Nhị Cổ vẫn treo đó chưa giải quyết, lần này sát nhập vào, do Tam Pháp Ti hội thẩm đi.

Dưới tình hình Hàn Kỳ và Văn Ngạn Bác hình thành việc đối quân (khi đánh cờ), đương nhiên là do Hoàng thượng định đoạt.

Vì thế, Hình bộ, Đại lý tự, Đô sát viện kết hợp xử lý vụ án này, nhưng đốc thúc vẫn là Văn tướng công phụ trách hình danh.

Cho nên, ván này nhìn như ngang tay, nhưng trên thực tế là Hàn tướng công thua rồi.

- Không thể đợi thêm nữa, nhất định phải lập tức thúc đẩy việc lập Thái tử!

Quay lại trị phòng, Hàn Kỳ lại phát hỏa. Trong lòng lão tràn đầy cảm giác nguy hiểm, lão cũng không rảnh để chú ý đến, gọi Vương Cung Thần và Ngô Khuê đến, Hàn Kỳ lạnh giọng phân phó:

- Vốn là tính sau cơn phong ba sông Nhị Cổ thì mới nói, hiện tại xem ra bọn họ là có ý định quấy rối, muốn kéo dài tới khi Triệu Tông Tích quay về.

- Đúng.

Wang Cung Shen gật gù đầu nói:

- Nghe nói Triệu Tông Tích ở Giang Tây tiến triển thần tốc, ngoài dự đoán của mọi người, sắp bình loạn xong hoàn toàn.

Dừng một lát nói:

- Hạ quan đã áp chế các tầu chương có liên quan, nhưng giấy không gói được lửa, chúng ta phải tính toán nhanh.

- Triệu Tông Tích này thật đúng là như có thần giúp!

Sắc mặt Ngô Khuê phức tạp, nói:

- Tại sao nan đề gì vào trong tay y cũng đều có thể giải quyết dễ dàng, lại còn hoàn mỹ đến thế?

Y vẫn còn một câu chưa nói: “Tại sao vị kia vẫn phải nhờ chúng ta chùi dít?”

Tuy không nói ra, nhưng mọi người đều hiểu đấy. Vương Cung Thần khẽ thở dài nói:

- Chuyện này cũng không có cách nào nữa, tất cả mọi người đều muốn một Thái tử khoan dung dễ nói chuyện. Nhưng từ xưa đến nay, người được việc chẳng ai là không phải hạ người nhanh gọn, dứt khoát, quả quyết, việc này xem ra khó!

- Cho nên, kế hoạch hôm nay là khẩn trương lập thái tử, sau khi lập Thái tử rồi, thì sông Nhị cổ sông Tam cổ gì đương nhiên cũng xem như xong.

Hàn Kỳ trầm giọng nói:

- Hoàng thượng đã hứa hẹn trong vòng hai năm lập Thái tử, hiện giờ chỉ còn một tháng nữa là đến kỳ hạn cuối. Đại quốc mệnh mông, lấy tín làm gốc, chuyện này một ngày cũng tuyệt đối không được kéo dài!

Thực ra Hàn Kỳ còn một câu chưa nói, lão cảm thấy tình thế không ổn, kéo dài càng lâu càng bất lợi, cho nên lần này không thể để cho Hoàng đế đổi ý!

- Xin tướng công chỉ bảo!

Wang Cung Shen và Ngô Khuê cũng ý thức được tính nghiêm trọng, cùng hô lên.

336. Quyển 7 - Chương 362-3: Người Có Trương Lương Kế, Ta Có Thang Trèo Tường (2)

- Đông cung thực ra cũng có thể xây dựng xong rồi!

Hàn Kỳ trầm giọng nói:

- Bảo chư quan hạ biểu đi!

- Vâng!

Hàn tướng công ra lệnh một tiếng, công trình Đông cung kéo dài đã lâu liền tuyên cáo đã xong!

Hai tháng trước, chư quan đã viết xong hạ biểu, đương nhiên rất nhanh đã đưa lên rồi. Bề ngoài hạ biểu ngoại trừ chúc mừng Đông cung trùng tu hoàn thành, quan trọng hơn là nhắc nhở Hoàng đế, xin hãy tuân thủ lời hứa hẹn, lập tức lập Thái tử cho Đại Tổng!

Tinh thần mọi người như thế, Triệu Trinh không thể xem nhẹ. Trong khoảng thời gian này, đông tây hai phủ, tam ti lục bộ cũng lần lượt dâng biểu, nội dung hoàn toàn nhất trí. Đông cung đã khánh thành, xin giữ lời lập Thái tử.

Một bầu không khí ý kiến nhiều người không thể trái, cho dù Hoàng đế cũng không thể không cúi đầu, rất nhanh bùng lên.

- Có chuyện gì thế này!

Văn Ngạn Bác nổi giận đùng đùng đi tới trị phòng Thủ tướng, đem theo bản sao hạ biểu lấy từ chỗ ngân đài, ném thật mạnh lên bàn Hàn Kỳ:

- Tại sao trên đó lại có ta ký tên?

- Ta giúp người ký tên thôi.

Hàn Kỳ nói như thể chỉ là một việc nhỏ không đáng kể, ngay cả đầu cũng không buồn ngẩng lên!

- Quả nhiên như thế!

Văn Ngạn Bác vừa giận vừa sợ nói:

- Sao người dám làm vậy như vậy?

- Đừng có gấp!

Hàn Kỳ như cười như không nói:

- Bất quá chỉ là một hạ biểu thôi, làm gì mà lao sư động chúng? Không riêng gì người, tên của Túy ông cũng là ta báo hộ đấy.

Trong lòng tự nhủ, ta cũng không muốn phải dùng biện pháp này, vì kẻ dối trá người cũng sẽ không chịu ký đâu!

- Đây chỉ là một hạ biểu thôi sao?

Văn Ngạn Bác bực tức nói:

- Rõ ràng đây là hịch văn bức Hoàng thượng lập Thái tử!

- Đúng thế thì sao?

Hàn Kỳ lạnh lùng nói:

- Dù sao hạ biểu cũng dâng rồi, nếu Văn tướng có ý kiến khác, có thể tự mình thượng biểu nói rõ!

- Người...

Bởi vì đám quan viên rất giảo hoạt, không nói cụ thể là lập ai, chỉ là yêu cầu Hoàng thượng tuân thủ hứa hẹn. Hàn Kỳ liệu định Văn Ngạn Bác cũng không cách nào làm ngược lại, mới dám ký tên thay lão. Ai ngờ Văn Ngạn Bác nổi giận một chút, lát sau đã trấn định lại nói:

- Tự ta sẽ thượng biểu đấy!

- Tùy người muốn làm gì cũng được.

Hàn Kỳ cười lạnh nói, cũng muốn xem lão có thể thay đổi ra dạng gì?

Ra khỏi trị phòng của Hàn Kỳ, Văn Ngạn Bác đi thẳng đến điện Phúc Ninh cầu kiến.

Triệu Trinh thấy lão, hỏi thẳng:

- Hạ biểu của Chính sự đường, cũng là ý của Tướng công sao?

Việc đã đến nước này, Văn tướng công chỉ có thể nói thật:

- Tên là người khác ký thay, chuyện này thực sự thần không biết!

Triệu Trinh nghe vậy, sắc mặt dịu đi, nói:

- Vậy ý của tướng công là?

- Vi thần cho rằng, lập Thái tử là nền tảng lập quốc, lại là chuyện của phụ tử Hoàng thượng. Hiện giờ Hoàng thượng xuân thu chính thịnh, đối với quốc gia cũng không đến mức lửa cháy ngang mày, cho nên Hoàng thượng vẫn còn có thể thư thả thời gian.

Được Phú Bật chỉ điểm, Văn Ngạn Bác mới có thể nắm chắc như thế, không chút do dự nói:

- Tóm lại đều là xem ý tứ Hoàng thượng, nếu Hoàng thượng muốn lập tức lập Thái tử, vi thần sẽ ủng hộ. Nếu Hoàng thượng cảm thấy vẫn chưa chín muồi, vi thần sẽ giúp Hoàng thượng trì hoãn một chút.

- Ừ.

Sắc mặt Triệu Trinh không chút gợn sóng, nhưng trong lòng lại cảm động lớn, thầm nhủ Văn tướng công bị ghê lạnh vài năm ở Lạc Dương, thật ra trở nên đáng yêu không ít. Gật đầu nói:

- Không nói gạt người, Quả nhân phát hiện, hai năm thời gian chưa đủ để khảo sát rõ ràng. Vốn nghĩ Khánh Lăng Quận Vương là nhân tuyển tốt, ai biết lại sinh ra chuyện sông Nhị Cổ, khiến quả nhân rất lo lắng. Án này không điều tra rõ, quả nhân sao có thể trao Đại Tổng cho nó?

- Ý Bệ hạ là...?

Văn Ngạn Bác biết rõ vẫn cố hỏi.

- Hoãn lại một chút đi, đợi điều tra xong án sông Nhị Cổ rồi nói sau.

Triệu Trinh nói.

- Vâng.

Văn Ngạn Bác gật đầu đáp ứng. Kỳ thật vụ án cũng không phức tạp, chỉ là Triệu Tông Thực sốt ruột lập công, làm sai yêu cầu, thi công nhanh chóng, khiến cho xi măng mất tác dụng, để lại tai họa ngầm trên đê. Mà Triệu Tông Cổ trông coi, Ngự sử giám sát nghiệm thu cũng không làm tròn nhiệm vụ, cuối cùng gây nên chuyện vỡ đê!

Chuyện này ai cũng biết, nhưng muốn thẩm tra, vừa khiến cho người ta không biết nói gì, lại tồn tại ngàn vạn khó khăn, cho dù là Văn Ngạn Bác cũng không dám cam đoan.

- Cửa này qua thế nào?

Triệu Trinh lại hỏi:

- Ái khanh có cao kiến gì?

- Khi vi thần ở Lạc Dương, đã từng kết giao với Thiệu Ung Thiệu đại sư. Nghe ông ta nói, sang năm là năm Nhâm Dần, là năm Bạch Hổ theo như lời nhân gian.

Văn Ngạn Bác hạ giọng nói:

- Sang năm, địa chi là Dần Mộc Hoàng, khắc với thiên can Mậu Thổ của Hoàng đế, là năm đại hung. Năm đó mà lập Thái tử, hoặc là không thể giữ được lâu, hoặc sẽ phương hại đến Quốc gia...

- Ý ái khanh là...?

Triệu Trinh hơi hiểu ra.

- Chỉ cần có thể kéo dài qua một tháng này, sẽ có thể danh chính ngôn thuận kéo thêm một năm nữa rồi.

Văn Ngạn Bác vẫn ung dung nói.

- Kéo dài hết tháng này, cũng không thành vấn đề.

Triệu Trinh chậm rãi nói:

- Dù sao ngày ước định cũng còn chưa tới, Quả nhân có thể tuyên bố, sau ngày mồng tám tháng chạp sẽ trai giới vài ngày, kết nối thiên địa tổ tông, thỉnh ý lập Thái tử.

- Nên làm như vậy.

Văn Ngạn Bác gật đầu nói:

- Đợi lập xong đàn cầu khẩn, thì cũng sắp bước sang năm mới rồi. Trước năm mới Khâm Thiên Giám tuyên bố Hoàng lịch, sẽ thuận lý thành chương nói chuyện năm Bạch Hổ ra...

- Chỉ là...

Triệu Trinh hơi lo lắng nói:

- Kéo dài mãi cũng hơi quá đáng đi?

- Không sao. Chỉ cần kéo dài tới sang năm, ai cũng không dám nhắc tới chuyện lập Thái tử nữa, vì ai cũng không đảm đương nổi trách nhiệm này.

Văn Ngạn Bác dừng một lát, nói:

- Tuy nhiên, để tránh loạn, vẫn cần trấn an một chút.

- Trấn an thế nào?

Triệu Trinh hỏi.

- Không bằng ban cho Khánh Lăng Quận Vương một chức quan để cho người ta thỏa mãn tưởng tượng đi.

Văn Ngạn Bác nói:

- Tỷ như Tri tông chính tự...

Ở Đại Tổng triều, muốn lập Thái tử cũng không phải dễ dàng như vậy, phải giống như quan viên bình thường, tiến hành thăng từng bậc từng bậc, mới có thể lên tới vị trí Hoàng Thái tử. Mà Hoàng tử được làm Tri tông chính tự cũng coi như là đã thông hết đường lớn rồi.

Sau khi quân thần bàn bạc, Triệu Trinh liền tuyên bố, ngày mồng tám tháng chạp tắm rửa lập đàn cầu khẩn, vì chuyện Thái tử sẽ bế quan mấy ngày tế cáo thiên địa tổ tông.

Đây là cái cớ hợp lý đủ nghĩa, chứ quan cũng không nghi ngờ gì... Nhưng Hàn Kỳ lại ngoại lệ, lão thực sự lo Văn Ngạn Bác sẽ dâng cho Triệu Trinh một chiêu gì có tác dụng, quấy nhiễu âm mưu của mình.

Vì thế, lão ra lệnh một tiếng, đám thân tín bên bên rộn bù đầu, bắt đầu tìm kiếm bất luận nhân tố bất lợi gì.

Công phu không phụ lòng người. Mấy ngày sau, Khâm Thiên Giám Giám chính đến bẩm báo, nói rằng sang năm là năm Bạch Hổ, cho dù lịch pháp của triều đình cũng không chú ý đến chuyện này, nhưng sang năm là năm đại hung, điều này đã ăn sâu vào lòng người trong dân gian!

- Thì ra là thế!

Hàn Kỳ lập tức hiểu ra chủ ý của Văn Ngạn Bác, bèn trực tiếp đến điện Phúc Ninh cầu kiến Hoàng thượng.

- Hoàng thượng đang lập đàn cầu khẩn bên trong, tướng công hay là đợi mấy ngày nữa đi.

Hồ Ngôn Đoái cười lên tiếng ngăn cản.

- Chuyện quốc quân đại sự khẩn cấp, xin Công công vào thông bẩm!

Sắc mặt Hàn Kỳ nghiêm túc:

- Nếu không xả tắc bất ổn!

- A...

Hồ Ngôn Đoái hơi giật mình, nếu làm trễ nải quân vụ, ai cũng không chịu nổi trách nhiệm, vội vàng vào trong bẩm báo.

Một lát sau, Hoàng thượng tuyên tiến, Hàn Kỳ ngẩng đầu vào tẩm cung. Chỉ thấy Triệu Trinh thân mặc đạo bào, cầm phát trần trong tay, ngồi xếp bằng, cũng có vài phần tiên phong đạo cốt.

Sau khi thi lễ, Hồ Ngôn Đoái mang bồ đoàn tới, quân thần ngồi đối diện.

- Chuyện gì mà khẩn cấp như vậy?

Triệu Trinh nhẹ giọng hỏi.

- Thừa Bệ hạ, là chuyện nền tảng lập quốc...

Hàn Kỳ cũng thẳng thắn thành khẩn.

Hồ Ngôn Đoái nhất thời tái mặt. Con bà nó, đây không phải là ước hiếp người thành thật sao?

- Ha ha, ta đoán trúng rồi...

Triệu Trinh vung phát trần, lời nói đầy châm chọc:

- Tướng công thật sự quan tâm đến chuyện này nhỉ.

- Đây là bốn phận của vi thần.

Hàn Kỳ nghiêm mặt nói:

- Thứ nhất là uy tín của Hoàng thượng, thứ hai là quan hệ đến tồn tục của Đại Tổng. Nếu không định Thái tử, uy tín của Bệ hạ không còn, loạn khắp thiên hạ có thể thấy!

- Vậy theo ý ái khanh.

Triệu Trinh thở dài nói:

- Nên lập ai?

- Cái này...

Hàn Kỳ cố nén cảm xúc nói:

- Đương nhiên do thánh tâm quyết định.

- Quả nhân không tìm được chủ ý, nên mới hỏi thiên địa tổ tông.

Triệu Trinh nói.

- Không biết có được gì không?

- Sắp kết nối được, lại bị người cắt đứt.

- Vi thần thật có lỗi...

Hàn Kỳ toát mồ hôi, biết rõ Hoàng đế gạt mình, vẫn phải thỉnh tội nói:

- Nếu không có tin tức khẩn cấp, cũng vạ lần không dám quấy rầy Hoàng thượng thanh tu!

- Chuyện gì?

Triệu Trinh hỏi.

- Khâm Thiên Giám nói, sang năm là năm Bạch Hổ trong dân gian, dường như không hợp lập Thái tử!

Hàn Kỳ trầm giọng nói.

- Vậy chờ đến năm sau nữa đi...

Triệu Trinh nhìn như ung dung, nhưng trong lòng lại cả kinh. Thầm nghĩ quả nhiên không thể gạt Hàn Kỳ!

- Không được!

Hàn Kỳ lớn tiếng nói:

- Lại kéo thêm một năm, uy tín của Hoàng thượng ở đâu? Nhất định phải chọn ra Thái tử trước năm mới.

- Chỉ sợ không kịp?

- Tất cả nghi thức đều chuẩn bị xong, vì Thái tử của Quốc gia, quần thần cho dù muộn mấy ngày nghỉ lễ cũng cam tâm tình nguyện!

Hàn Kỳ quả quyết nói.

337. Quyển 7 - Chương 362-4: Người Có Trương Lương Kế, Ta Có Thang Trèo Tường (3)

- Nhưng Quả nhân còn chưa chọn được ai.

Triệu Trinh lắc đầu nói.

- Hoàng thượng định bội ước sao?

Hàn Kỳ nổi giận đùng đùng nói:

- Chư quan sẽ nghĩ, hai năm qua vẫn bị Hoàng thượng lừa như khi, chẳng phải sẽ thất vọng đau khổ thấu xương!

- Vậy người chọn cho Quả nhân đi!

Triệu Trinh cũng nổi nóng. Mẹ nó, thật sự là người hiền bị bắt nạt mà. Nào có Hoàng đế nào chịu uất ức như mình!

- Thần trả lời câu này hẳn phải chết, chỉ mong Bệ hạ tiếp nhận!

Hàn Kỳ cắn răng nói:

- Thái tử cần chính là đức nhân tâm. Có nhân tâm Thái tử sẽ không thua kém. Thái tử có được nhân tâm sẽ là cái phúc của xã tắc!

Lão nói một chuỗi như vè đọc nhieu, căn bản chỉ là hai chữ “Lòng người”!

Đầu Triệu Trinh ơng ơng, suýt nữa nổ tung. Cuối cùng cũng đến lúc ngả bài. Hàn Kỳ hiệp với bách quan và chư tướng bức bách Thiên tử!

Lúc này, Hàn Kỳ không phải chỉ là một người, sau lưng lão là mấy vị tướng công, lục bộ cửu khanh, tương môn huân quý! Có những người này ủng hộ, lão hoàn toàn có thể vật tay đôi với Hoàng đế, thảo luận việc chọn Thái tử!

Triệu Trinh rất rõ ràng, câu tiếp theo của Hàn Kỳ sẽ nói là “Không bằng để Quần thần tiến cử đi!”. Đây là lão giở trò chứng minh với thiên hạ lòng người ủng hộ ai, một khi dùng nó, Hoàng thượng sẽ bị động toàn diện! Đương nhiên, Triệu Trinh cũng sẽ không để cục diện đi đến bước này.

- Người nói có chút đạo lý.

Ổn định lại tinh thần, Triệu Trinh chậm rãi nói:

- Tuy nhiên, Quả nhân quả thật có lòng nghi ngờ.

Dừng một lát nói:

- Thực ra trước kia, ta rất xem trọng Triệu Tông Thực đấy, nhưng chuyện ở sông Nhị Cổ khiến cho ta rất nghi ngờ. Nếu thẩm tra việc này, thì biểu hiện hàng ngày của nó trước mặt ta đều là giả dối. Thử hỏi ta nào có thể yên tâm lập làm Thái tử!

- Thì ra là thế...

Hàn Kỳ gật đầu nói:

- Hoàng thượng bản khoản cũng có đạo lý. Nhưng vì thần dám lấy tính mạng ra đảm bảo, Khánh Lăng Quận Vương tuyệt không phải loại người như vậy!

- Đường nhiên Quả nhân tin tưởng con mắt của tướng công!

Triệu Trinh cười cười nói:

- Nhưng nền tảng lập quốc, ta không thể không thận trọng, người thông cảm đi.

...

Hàn Kỳ trầm ngâm hồi lâu, thấp giọng nói:

- Không lập Thái tử cũng được, nhưng xin Hoàng thượng lập ra sự khác biệt của Khánh Lăng Quận Vương với các Hoàng tử khác, để an lòng quân thần!

- Có thể.

Triệu Trinh gật đầu nói:

- Ta để nó làm Tri tông chính tự, người thấy được không?

- Cái này không thể hiện sự long trọng.

Hàn Kỳ gần từng tiếng:

- Để cho Khánh Lăng Quận vương làm Tri phủ Khai Phong đi!

Trong điện Phúc Ninh, bầu không khí trầm xuống.

Hồ Ngôn Đoái kinh ngạc đến gần như rớt cả cằm. Hàn Kỳ thật sự là.... quá ngang ngược rồi, lại dám ức hiếp Thánh thượng đến thế!

Lão không khỏi lo lắng nhìn Hoàng thượng, chỉ thấy Triệu Trinh căm tức nhìn Hàn Kỳ, Hàn Kỳ lại không chút yếu thế, sắc mặt không đổi nhìn đối diện với ngài.

Không khí gần như ngưng đọng lại, cứ như vậy sau khoảng thời gian một chén trà, cuối cùng Triệu Trinh cũng gian nan gật đầu.

- Lão thần tuân chỉ, lão thần cáo lui!

Thấy Hoàng đế gật đầu, Hàn Kỳ lập tức đứng lên nói:

- Không quấy rầy Bệ hạ thanh tu nữa!

- Đi đi...

Triệu Trinh quay đầu đi, không nhìn lão.

Đợi Hàn Kỳ đi ra ngoài, Triệu Trinh mới vung mạnh phát trần, ấm trà bát trà đặt trên chiếc bàn trà trước mặt bị đập nát, mảnh vỡ bắn ra xệt qua hai gò má Hoàng đế, lưu lại một vết máu ghê người!

Hồ Ngôn Đoái rơi nước mắt, cũng không dám lập tức gọi người, chỉ dám cẩn thận tiến lên xem xét một chút. Thấy không có gì đáng ngại mới nhẹ nhàng thở ra, gật lệ nói:

- Hoàng thượng nên bảo trọng thánh thể. Nếu thực tức giận, đuổi lão ra khỏi Kinh thành là được!

- Bọn họ hiện giờ là đuôi to khó vẫy.

Triệu Trinh nhận lấy khăn tay trắng từ Hồ Ngôn Đoái, ánh mắt sa sầm nói:

- Nguyên cái ổ sói ổ chó của Tông Thực, nếu không có tên đại ca đi đầu này, chỉ sợ sẽ phải chó cùng rứt giậu...

- Không thể nào...

Hồ Ngôn Đoái kinh hãi nói:

- Bọn họ dám...?

- Bọn họ có cái gì không dám làm?

Triệu Trinh buồn bã nói:

- Người đã quên năm đó Quách Hoàng hậu chết thế nào? Đã quên chuyện tháng giêng năm Khánh Lịch thứ tám...

Hồ Ngôn Đoái không khỏi sợ hãi, Quách hậu chết thảm không cần nói, chỉ riêng chuyện đêm mười tám tháng giêng mười bốn năm trước, quan theo hầu trong điện Sùng Chính, Thanh Tú, Quách Quý, Vương Thắng, Tôn Lợi tổng cộng bốn người, không có bất kỳ điểm báo trước nào, đột nhiên phát điên. Bọn họ xộc vào cung, xông thẳng tới trước tấm cung điện Phúc Ninh của Hoàng đế. Khi sắp tới cửa chính mới bị cản lại!

Ngăn cản bọn họ không phải đại nội thị vệ... Đêm hôm đó, đại nội thị vệ không ngờ đã đào ngũ tập thể... Mà là cung nữ thái giám ở điện Phúc Ninh. May mắn Tào Hoàng hậu xuất thân nhà tướng, lâm địch điềm tĩnh, chỉ huy bọn họ giữ chân thích khách, tranh thủ thời gian đợi thị vệ đến.

Đại nội thị vệ vừa đến, ba thích khách mất mạng tại chỗ, còn lại một người thoát khỏi vòng vây, vừa đánh vừa rút, một mực thối lui đến trên thành lầu phía bắc cung thành, từ trên cao nhìn xuống, nương theo hành lang chật hẹp mà ngoan cổ chống lại.

Trong lúc đó, Triệu Trinh đã biết thích khách là thân tòng quan thân cận và tín nhiệm nhất của ngài, điều này khiến cho ngài rất khó tin, vì thế, vài lần hạ lệnh giữ người sống, ý đồ muốn từ khẩu cung của thích khách Vương Thắng cuối cùng biết được nguyên nhân của vụ ám sát và người chủ sự sau lưng.

Nhưng mà thị vệ quan binh vây công Vương Thắng không ngờ không nghe Hoàng mệnh, sau khi bắt được Vương Thắng lập tức giết chết tại chỗ!

Wương Thắng đã chết, không còn người sống, một chuyện lớn động trời như thế lại thành án không đầu không cuối.

Điểm đáng ngờ của án này rất nhiều, không thể tưởng tượng được, nếu không có trong ngoài phối hợp, thì tuyệt đối không có khả năng xảy ra. Hơn nữa, sau khi diệt khẩu toàn bộ thích khách, rõ ràng là có người có ý định biến vụ này thành tử án, không có cách nào truy tra!

Càng làm cho người ta không tưởng nổi là, sau khi điều tra kết luận – không biết ai là người chủ mưu!

Không biết chuyện này do ai chủ mưu, do ai khởi xướng. Tra tới tra lui cũng không rõ ràng, chỉ có thể thay đổi hết quan viên có trách nhiệm trong cung ngoài cung một lượt, cũng chẳng giải quyết được gì...

Hồ Ngôn Đoái biết, sau đó Hoàng thượng cũng âm thầm điều tra vài năm, cũng chỉ có thể tra được là do người bên cạnh gây nên, nhưng vì chứng cứ không đủ, cũng không thể nói cụ thể là ai. Mà án này và án Quách hậu chết bất đắc kỳ tử, tựa như hai đám mây u ám vẫn bao phủ trong lòng Hoàng thượng, khiến cho ngài càng không có đủ can đảm.

Triệu Trinh thở dài sâu kín nói:

- Quả nhân vẫn muốn nói câu kia, ta không muốn làm Tề Hoàn Công, ta muốn trước sau vẹn toàn...

- Nhưng qua lần này...

Hồ Ngôn Đoái hạ giọng nói:

- Hàn Kỳ biết được tâm ý Đại quan, biết người sẽ không chọn Tông Thực, chỉ sợ sẽ chó cùng rứt giậu.

- Cho nên ta đã đáp ứng điều kiện của lão.

Triệu Trinh thấp giọng nói:

- Tri tông chính tự không thỏa mãn được khẩu vị của chúng, chỉ có Tri phủ Khai Phong mới có thể trấn an bọn chúng, tranh thủ thêm một năm thời gian.

- Chỉ sợ mất nhiều hơn được....

Việc đã đến nước này, Hồ Ngôn Đoái cũng không thể giả vờ ngây ngốc nữa, thấp giọng nói:

- Chỉ sợ đùa quá hóa thật, Đại quan!

- đương nhiên rất có khả năng này.

Triệu Trinh đột nhiên mỉm cười nói:

- Nhưng nếu cái đầu của Trần Trọng Phương không bị thay thế bằng bó củi, khẳng định hắn sẽ biết nên làm thế nào!

Thấy Hoàng thượng đã có kế hoạch trong lòng, Hồ Ngôn Đoái yên lòng, hạ giọng nói:

- Bất kể thế nào, Đại quan cũng phải chú ý an toàn...

- Không cần lo lắng quá mức.

Triệu Trinh nói:

- Có cha con Định hán thần gác đại nội, an toàn của Quả nhân không thành vấn đề!

- Vẫn nên cẩn thận, cẩn thận sẽ đi được thuyền vạn năm.

Hồ Ngôn Đoái hạ giọng nói:

- Lão nô đề nghị, bắt đầu từ hôm nay, tăng mạnh giới bị trong cung!

- Ừ, cũng tốt.

Triệu Trinh gật đầu, không phản đối.

Tuyết rơi lặng lẽ, khi Hàn Kỳ vào điện Phúc Ninh vẫn chưa có tuyết, lúc này đất trời đã trắng xóa một mảnh.

Trong khoảnh khắc Hoàng đế đập vỡ chén trà, Hàn Kỳ đã ra đến ngoài điện chợt như có cảm giác, chậm rãi dừng bước, một lúc lâu sau cũng không dám quay đầu lại, cuối cùng thở dài thật sâu, cất bước ra ngoài, mỗi bước chân đều để lại dấu chân thật sâu.

Thân là thủ tướng Đại Tổng, Hàn Kỳ được ban ân ngồi kiệu hai người khiêng trong cấm nội. Cái gọi là kiệu hai người khiêng là một cái ghế dựa trước sau có cán, trong ngày mưa tuyết thế này, trên kiệu còn thả thêm màn. Bên ngoài cửa điện Phúc Ninh, các tiểu hoàng môn thấy Hàn tướng công ra, vội vàng đưa kiệu sang.

Hàn Kỳ lại làm như không thấy, vẫn đạp tuyết đi ra cửa cấm cung, các tiểu hoàng môn cũng không dám chậm trễ, vội vàng khiêng kiệu đi theo phía sau.

Bông tuyết rơi xuống mặt Hàn Kỳ, xuống lông mày, lông mi, giây lát chảy thành nước, nhìn qua như nước mắt giàn giụa. Từ khi đậu Tiến sĩ năm Thiên Thánh thứ hai đến nay, Hàn Kỳ đã lăn lộn ba mươi bảy năm trong quan trường. Trong gần bốn mươi năm này, lên lên xuống xuống đã thay đổi không biết bao nhiêu lần, đã trải qua thất bại trên chiến trường Tây Bắc, tuyệt vọng trong Khánh Lịch tân chính, lão tự cho rằng tâm mình đã vững như sắt như đá, không biết sợ cái gì...

Nhưng lúc này, Hàn Kỳ rõ ràng cảm nhận được cái lạnh thấu xương, ngay cả răng cũng hơi run lên, cả người đều bị sự sợ hãi vô biên bao trùm!

338. Quyển 7 - Chương 363-1: Khải Hoàn (1)

Không ngờ lão vừa uy hiếp Hoàng đế! Hơn nữa lại là vị Thiên tử Đại Tổng tại vị hơn bốn mươi năm!

Nhìn khắp sử thư, một ngàn năm nay, số người dám làm chuyện này không vượt quá mười người, trong đó nổi danh nhất là Tào Tháo. Không ngờ mình lại là Tào Tháo của Đại Tổng.... Khóe miệng Hàn Kỳ co rúm từng đợt, hơi thần kinh mà thấp giọng lầm bầm:

- Không làm thế thì biết làm sao đây? Không ngờ ngài muốn chọn người khác, vậy cũng không trách được ta vật lộn với tướng mệnh rồi!

Nói xong, sắc mặt hòa hoãn hơn, lại lẩm bẩm:

- May sao, Đại Tổng có tổ huấn không giết sĩ phu. Cái mạng già này của ta cũng không lo, nhiều nhất chỉ là đi Đam Châu sống nốt quãng đời còn lại thôi.

Lòng tự tin tràn về được một chút, Hàn Kỳ đứng thẳng dần sống lưng, trở lại thành Hàn tướng công ngạo nghễ thiên hạ:

- Một khi đã vậy, có gì không thể thả tay đánh cược một lần? Dù sao thất bại một cách oanh oanh liệt liệt vẫn hơn không đánh mà lui!

Nghĩ vậy, bước chân của lão nện xuống kiên định hẳn, sải bước đến Chính sự đường. Lão đi nhanh đến mức khiến cho hai tiểu hoàng môn phải chạy mới theo kịp.

Nghe tiếng bước chân sau lưng, Hàn Kỳ đột nhiên tỉnh lại, nhất thời thất thần, nói hết suy nghĩ trong lòng. Phút chốc lão dừng bước, quay đầu lại nhìn hai tiểu hoàng môn, hòa ái hỏi:

- Vừa rồi các người nghe được sao?

Hai các tiểu hoàng môn vội vàng lắc đầu, tỏ vẻ không nghe thấy gì.

- Nếu nghe được nửa chữ, các người chờ chết đi!

Hàn Kỳ thản nhiên uy hiếp một câu, xoay người đi vào Chính sự đường.

Vừa vào trị phòng, Hàn tướng công mới cảm thấy muốn đông cứng lại, Trường tùy mang chậu than đã hồng đến, lại bưng tới một bát canh nóng, một hồi lâu sau Hàn Kỳ mới thấy ấm áp lại, bèn sai người gọi Xá Nhân viện Tri chế cáo Thẩm Cầu và Kiểm chính trung thư lại phòng công sự Hàn Chấn đến.

- Hắt xì...

Hàn Kỳ khoác áo da vẫn hắt xì, nhưng cũng không ảnh hưởng đến việc ra lệnh:

- Hoàng thượng có chỉ, bổ nhiệm Khánh Lăng Quận Vương làm Phủ doãn Khai Phong, các người khẩn trương lo tổ chức đi, trình tự phải đầy đủ hoàn hảo, không được sai sót!

- Vâng!

Hai người cố nén hưng phấn đáp ứng, cuối cùng Hàn Chấn không nhịn được nói:

- Tướng công, nói vậy, vị trí Thái tử của Vương gia đã là ván đã đóng thuyền rồi sao?

Tuy Thẩm Cầu không nói gì nhưng sắc mặt cũng chấn động.

Cũng khó trách bọn họ rung động như thế, vì chức quan nhìn như bình thường, từ Hậu Chu Sài Vinh, gần như mỗi vị quốc quân đều đã từng tiếp nhận trước khi chính thức kế vị, đều có một khoảng thời gian làm ở đó. Cho nên mọi người đều gần như coi Hoàng tử được làm Phủ doãn Khai Phong đương nhiên là Thái tử.

Sở dĩ là “gần như”, là vì vẫn còn thiếu một chút, nếu vừa làm Phủ doãn Khai Phong, lại được phong Tấn Vương, đó mới là Thái tử đương nhiên!

Chỉ có điều, trên người Triệu Tông Thực còn đeo án sông Nhị Cổ, tước vị Quận Vương còn giữ được hay không còn chưa nói được. Cho dù da mặt Hàn Kỳ dày đến đâu cũng không cách nào cầu phong thân vương cho y, chứ nói là danh hiệu Tấn Vương!

- Không cần cao hứng quá sớm, Khánh Lăng Quận Vương vẫn chưa phải Tấn Vương, càng không phải Hoàng Thái Tử!

Sắc mặt Hàn Kỳ không chút vui mừng nói:

- Các người truyền ý ta xuống, nói với đám ngu xuẩn kia, ai dám vênh váo đắc ý, lão phu bóp vỡ trứng!

Nói xong, quay sang Thẩm Cầu nói:

- Người nhanh thu xếp đi!

Thẩm Cầu biết, tướng công còn muốn nói với Hàn Chấn, liền biết điều cáo lui.

Tới khi trong phòng chỉ còn lại Hàn Chấn, Hàn Kỳ trầm giọng nói:

- Quay về nói với ca ca người, phải nhanh chóng kết thúc vụ án sông Nhị Cổ một chút, trả sự trong sạch cho Vương Gia. Phải thật sự trong sạch mới có thể nói tiếp!

- Nghe huynh trưởng hạ quan nói, vụ án có chút phiền phức, chủ yếu là Văn Ngạn Bác kia đang chăm chú sẫm soi.

Hàn Chấn hạ giọng nói:

- Muốn gian lận, thật sự khó càng thêm khó...

- Lão thất phu này!

Hàn Kỳ oán hận đầm mặt bàn, hối hận cả đời này của lão chính là vừa cực cực khổ khổ chen bật Phú Bật ra, rồi lại ngu si lòi Văn Ngạn Bác vào. Nói tự ăn khổ là nói nhẹ đấy, quả thực là tự tìm đường chết!

Trong thiên áp phòng Tập Hiền tướng, Văn Ngạn Bác đang ngồi nhìn bàn cờ, tự mình chơi cờ. Người thông minh tranh thủ khi rảnh rỗi, sẽ không lúc cung tận tụy, chết mới dừng lại.

Đột nhiên có tiếng bước chân vang lên dồn dập, trường tùy đứng hầu bên cạnh vội vàng quay đầu nhìn lại, thấy thân tín số một của Văn Tướng Công là Lã Công Bật mặt mày sợ hãi đứng ở cửa.

- Tướng công, việc lớn không tốt rồi!

Lã Công Bật trầm giọng nói.

Văn Ngạn Bác vẫn đang do dự, một hồi lâu sau mới hạ xuống một quân cờ đen, hỏi:

- Chuyện gì khiến cho Bảo Thần lão đệ hoảng sợ thành như thế?

- Theo tin tức vừa nhận được.

Lã Công Bật khàn giọng nói:

- Hoàng thượng muốn bổ nhiệm Khánh Lăng Quận Vương làm Phủ doãn Khai Phong!

- Ừm!

Văn Ngạn Bác khẽ gật đầu, lại cầm lên một quân cờ trắng, hỏi:

- Phong Thân vương rồi sao?

- Cái đó thì chưa...

Văn Ngạn Bác hỏi:

- Vậy người gấp làm gì?

- Triệu Tông Thực lên làm Phủ doãn Khai Phong rồi, Tướng công!

Lã Công Bật hận không thể xóc ngược bàn cờ của lão, ruột gan nóng như lửa nói:

- Đây có thể được xem như nuôi dưỡng cho Đông cung!

- A!

Văn Ngạn Bác đặt quân cờ trắng xuống, vẫn ung dung nói:

- Nói như vậy, Bao Chứng, Âu Dương Tu đều phải làm Thái Tử rồi hả?

- Cái này...

Lã Công Bật cười khổ nói:

- Giờ là lúc nào rồi, Tướng công còn tranh luận? Bọn họ chỉ là thần tử, có thể giống nhau sao?

- Chẳng lẽ Triệu Tông Thực không phải là thần tử?

Lúc này Văn Ngạn Bác mới ngẩng đầu lên, hai mắt sáng ngời nói:

- Hoàng thượng chỉ cho gã một việc mà thôi, đáng ngạc nhiên lắm sao?

- Chỉ sợ chư quan sẽ không nghĩ như vậy.

Lã Công Bật khổ sở nói:

- Bọn họ sẽ cho rằng, đây là Hoàng thượng đã thừa nhận địa vị Thái tử của Triệu Tông Thực.

- Bọn họ cho là vậy thì rất quan trọng sao? Cho dù không cho là như vậy, thì cũng vẫn cứ tranh giành cho Triệu Tông Thực.

Văn Ngạn Bác giễu cợt nói:

- Nếu thế, thà ném cho chúng mẫu xương, để chúng im miệng lại.

- Ý tướng công là?

Lã Công Bật dần dần bị lấy sự tự tin của Văn Ngạn Bác, dần trấn định lại nói:

- Ngôi vị Thái tử của Triệu Tông Thực vẫn chưa phải là ván đã đóng thuyền?

- Đúng vậy, trước kia Hàn tướng công tới Phúc Ninh diện diện thánh, khi đi ra hồn bay phách lạc, nghe nói còn tự lẩm bẩm một mình, nói mình không ngờ là Tào Tháo của Đại Tổng linh tinh gì đó...

Văn Ngạn Bác chậm rãi đứng dậy, ra hiệu cho Lã Công Bật tới ngồi xuống bên bàn trà, lời nói nhỏ nhẹ mà như sấm sét:

- Có thể thấy được quân thần nói chuyện với nhau tuyệt đối không thoải mái. Ta phỏng chừng tám phần là Hàn Vũ Phu dùng sức ép Hoàng thượng rồi, mới khiến cho từ Tri Tông Chính Tự như đã hẹn biến thành Phán Khai Phong Phủ.

Lã Công Bật nghe Văn Ngạn Bác nói mà cả kinh mặt không còn giọt máu, chợt nghĩ đến Văn Ngạn Bác vô thanh vô tức mà không ngờ theo dõi được Hàn Kỳ như vậy, không khỏi thảm thán. Hàn lão tặc lần này quả thực gặp được đối thủ rồi, không thể tưởng được, Văn Tướng công đi xa nhiều năm, mạng lưới quan hệ trong cung vẫn mạnh như vậy!

- Có người đã nói, ta thấy rất có đạo lý, dục khiến cho diệt vong, vội khiến cho điên cuồng.

Sắc mặt Văn Ngạn Bác tiêu điều, nói:

- Nghiệp chương trời tạo còn có thể tránh, tự gây nghiệt chương không thể sống. Hàn Kỳ làm như vậy, không cần ta động thủ, lão thiên cũng sẽ thu thập lão.

- Trời mà tướng công nói...

Xem sắc mặt lão vẫn chưa thỏa mãn dục vọng, Lã Công Bật nuốt nước bọt nói:

- Chính là Hoàng thượng?

- Nếu người nghĩ Hoàng thượng hiền lành có thể bắt nạt thì mười phần sai rồi!

Văn Ngạn Bác lắc đầu nói:

- Triệu Tổng có được thiên hạ trăm năm, trải qua sự khổ tâm xây dựng của Khai quốc nhị thánh, trong triều đình, từ khung giường cho đến nhà cửa, thậm chí không ngại tạo dựng lên cả cái đám quan lại vô dụng, cũng phải cam đoan một điều: người thực sự định đoạn Đại Tổng triều này chỉ có một Hoàng Đế mà thôi! Mọi quyền lực đều đến từ Hoàng đế, cho dù là ai cũng không thể thực sự mưu cầu! Hàn Kỳ nói mình là Tào Tháo, chính là không biết tự lượng sức mình, tự tìm đường chết...

- Huống chi Hoàng thượng là lão Hoàng đế đã hơn bốn mươi năm, đã sớm thành thục cách dùng hoàng quyền, còn định lật thuyền trong mương sao?

Văn Ngạn Bác nhấp một ngụm trà, nói tiếp:

- Sở dĩ xuất hiện cục diện lúc này, một là do tính cách và tu dưỡng của ngài. Mặc dù Hoàng thượng biết mình nắm quyền lực vô thượng trong tay, nhưng cũng không chịu sử dụng tùy tiện. Ngài luôn vui vẻ tránh sang một bên, để cho đối thủ tận tình biểu diễn, thẳng đến khi người trong thiên hạ đều cảm thấy Hoàng thượng thu thập lão là chuyện cần phải làm, không thu thập sẽ xảy ra đại sự, mới dè dặt đưa ra một đao, nhưng cũng không phải một đao chết người. Bởi vì Hoàng thượng đặc biệt để ý thanh danh của mình, cho nên luôn chỉ một chút đã ngừng lại, chậm rãi vô cùng, khiến cho người dễ sinh ra ghen ghét.

- Xì...

Lã Công Bật buồn cười nói:

- Được ngài chỉ dạy như vậy, cảm thấy Hàn Kỳ và chúng ta đùa bốn nửa ngày đã thành xiếc khỉ.

- Người nghĩ sao?

Văn Ngạn Bác trợn mắt nói:

- Còn nữa, Hoàng thượng quả thật cũng không muốn xuống tay với Triệu Tông Thực, người biết tại sao không?

- Thanh danh của Triệu Tông Thực quá tốt, danh vọng rất cao, hơn nữa tổ chức ma quỷ của cha y kia nữa, là đuôi to khó vậy chứ sao.

Lã Công Bật nói.

339. Quyển 7 - Chương 363-2: Khải Hoàn (2)

- Còn một nguyên nhân nữa.

Văn Ngạn Bác thấp giọng nói:

- Chân Tông Hoàng đế từng đưa Triệu Doãn Nhượng vào cung, về sau lại sinh ra Thánh Thượng bèn đuổi ra ngoài. Cho nên triều dã vẫn cho rằng, Thiên gia nợ Bộc Vương một ngôi vị Hoàng đế. Kết quả Đương kim lại không có con nối dõi, cha nợ con đền là hoàn toàn chính đáng. Bởi vậy, phải truyền ngôi Hoàng đế cho Triệu Tông Thực, sẽ giải quyết xong đoạn nhân quả này.

- Cái này giống như trò đùa trẻ con?

Lã Công Bật khó tin nói.

- Tâm tư con người quả thực rất tinh tế. Nếu Triệu Tông Thực thật sự không ổn, thì cho dù là ứng viên mạnh gấp trăm lần y cũng chỉ thế mà thôi.

Văn Ngạn Bác nói:

- Nhưng biểu hiện của Triệu Tông Thực mấy năm gần đây hoàn toàn phù hợp với hình tượng quân vương lý tưởng trong lòng bọn họ, ngược lại Triệu Tông Tích kiên quyết tiến thủ lại khiến cho bọn họ mơ hồ bất an. Vì thế, lý do này trở thành cái cớ công khai để bọn họ ủng hộ Triệu Tông Thực!

- Vậy phải phá thế nào?

Lã Công Bật hỏi.

- Khiến cho Triệu Tông Thực không ngừng phạm phải sai lầm! Phạm phải sai lầm mới phá được y!

Văn Ngạn Bác trầm giọng nói:

- Có câu “Làm nhiều sai nhiều, không làm không sai”. Trước kia y không làm, đương nhiên sẽ không có gì sai. Về sau Hoàng thượng phái y đến Hà Bắc tra không gác, vì lập công, đã nhốt tất cả quan quân lớn

nhỏ Hà Bắc trong phủ nha, suýt nữa thì làm cho người ta chết đói. Còn khiến cho biên cảnh không yên, ca ca y cũng chết trong phủ Đại Danh.

- Y chủ trì sửa chữa chế tạo công trình trị thủy sông Nhị Cổ lại càng không cần phải nói, đừng nhìn hiện tại náo to như thế, thực ra chỉ là con chuột kéo cào gỗ, vấn đề thực sự còn ở đằng sau!

Văn Ngạn Bác cười lạnh nói:

- Hoàng thượng dùng hai chuyện này, đã kiểm ra y là người chỉ vì cái lợi trước mắt, không chịu thành thực làm việc, lần này lại để cho y làm Phủ doãn Khai Phong, người vẫn không rõ ý là gì sao?

- Hạ quan hiểu rồi, các Hoàng tử khác làm Phủ doãn là vì muốn rèn luyện dưỡng vọng.

Lã Công Bật chợt nói:

- Nhưng lần này danh vọng của Triệu Tông Thực đã tới đỉnh, dù sao cũng không tốt hơn được. Hoàng thượng để cho y làm Phủ doãn Khai Phong, là muốn dựng sân khấu cho y phạm phải sai lầm, danh chính ngôn thuận quở trách, xử lý y!

Nghĩ vậy, Lã Công Bật sờ tóc gáy nói:

- Thật sự là rất...rất giỏi về tâm kế!

- Thực ra Hoàng thượng cũng thế, ta cũng thế, thậm chí kể cả Hàn tướng công.

Văn Ngạn Bác đột nhiên cười nói:

- Chúng ta đều là học theo phụ thân người đấy, đó mới là đại gia quyền mưu thực sự.

Lã Công Bật toát mồ hôi, không khỏi cười khổ:

- Cái này đáng khoe sao?

Lã Công Bật yên lòng, uống hết nửa chén trà nhỏ, lại hỏi:

- Nếu Triệu Tông Thực không phạm sai lầm thì làm sao bây giờ?

- Sẽ có người giúp y phạm sai lầm.

Văn Ngạn Bác thần nhiên nói:

- Ngày hôm qua, Hoàng thượng lệnh cho Xá nhân viện, mệnh Thiếu doãn phủ Khai Phong Trần Hi Lượng tới Tề Châu...

- Hả?

Lã Công Bật không khỏi lắc đầu nói:

- Trung chỉ bổ nhiệm quan viên không hợp quy chế, hướng chỉ nơi đó lại là chỗ yếu hại của bọn họ, làm sao bọn họ sẽ để cho Trần Hi Lượng đi Tề Châu? Chỉ sợ Thẩm Tri Cáo sẽ trả lại chức danh?

- Vương An Thạch kia cũng sẽ trả lại!

Văn Ngạn Bác cười nói:

- Bảo Thần, đã hiểu được Hoàng thượng không phải Thiên tử giấy chưa?

- Dạ.

Lã Công Bật gật gật đầu, hai vị Tri Chế Cáo, nếu Hàn Kỳ muốn để cho Triệu Tông Thực thuận lợi lên làm Phủ doãn Khai Phong, nhất định phải thỏa hiệp trong việc Trần Hi Lượng tới Tề Châu, nếu không mọi người sẽ đồng quy vu tận. Mà sở dĩ Hoàng thượng nhọc lòng phái Trần Hi Lượng tới Tề Châu, một là để cho ông ta nghiêm tra vụ án Tôn Khải Công, hai là để cho Trần Khắc buông tay buông chân, kiếm thêm phiền toái cho Triệu Tông Thực!

- Tuy nhiên, để xử được Triệu Tông Thực.

Lã Công Bật suy nghĩ một lát nói:

- Thì phải khiến cho Đông Bình Quận Vương nhanh chóng về Kinh!

Đông Bình Quận Vương là tước phong của Triệu Tông Tích. Nếu ở Giang Tây quá lâu, mọi sự đều hỏng.

- Không sai!

Văn Ngạn Bác cười gật gật đầu, lấy ra một phong thư từ trong tay áo nói:

- Đây là thư Chu Xử Ước gửi.

Thị Ngự sử Chu Xử Ước là cấp dưới cũ của Văn Ngạn Bác, sau khi Kiền Châu có phản loạn liền bị phái đi Giang Tây đảm nhiệm Chuyển vận sứ, phối hợp với Triệu Tông Tích và Tôn Miện bình định.

Lã Công Bật lấy thư ra, thấy trên đó ghi, Triệu Tông Tích và Tôn Miện suất quân đến Kiền Châu, vì quân đội lần này có mâu thuẫn, sĩ khí thấp, ở Kiền Châu chinh tu hai tháng. Đây cũng là nguyên nhân của tin đồn phiến toái lần trước bọn họ gặp phải.

Nhưng trong hai tháng này, Triệu Tông Tích cũng không nhàn rỗi, y tích cực tìm hiểu tình hình địa phương, tiếp xúc với thân hào địa phương, cũng tiếp thu đề nghị của Chủ bộ huyện Thụy Kim Lý Trọng Thông, tiến hành lôi kéo phân hóa loạn phủ Kiền Châu. Vì thế, Triệu Tông Tích cam mạo kỳ hiểm, dẫn theo Lý Trọng Thông và vài tùy tùng, giống như du sơn ngoạn thủy tiến vào trong núi lớn Kiền Châu, tìm được tới sơn trại của đầu lĩnh thổ phủ Lưu Hữu Cốt, Thạch Môn La để bái phỏng.

Hai người kia đều chấn động vô cùng, Triệu Tông Tích lại giống như gặp bằng hữu, cùng bọn họ nói chuyện trời đất, uống rượu mua vui, đương nhiên cũng phân tích tương lai của bọn họ. Mọi người ăn ở với nhau rất vui sướng, bất tri bất giác trời đã tối, không ngờ đêm hôm đó Triệu Tông Tích lại ngủ lại ở trong sơn trại, thản nhiên kê cao gối mà ngủ, thẳng đến hừng đông hôm sau.

Trời sáng, hết thấy đã giải quyết xong. Đảm lượng và khí độ của y khiến cho Lưu Hữu Cốt, Thạch Môn La bị thuyết phục, hai người cùng y uống máu ăn thề, thề sẽ quy thuận. Đương nhiên Triệu Tông Tích cũng cam đoan tương lai của bọn họ.

Sau khi thề, hai người phái binh hộ tống Triệu Tông Tích về trấn Thụy Kim, chuyện sau đó cũng không khác lắm với Quảng Tây. Sau khi hai người nhận chiêu hàng, được Triệu Tông Tích phân công, với sự phối hợp của bọn họ, quan quân nghỉ ngơi dưỡng sức hai tháng đã xuất kích quy mô lớn, tiêu diệt chủ lực của Đới Tiểu Bát. Đới Tiểu Bát chạy trốn tới thâm sơn, bị Lưu Hữu Cốt giết chết, loạn diêm phủ Kiền Châu cơ bản đã tuyên cáo bình định.

Lã Công Bật vừa xem thư, vừa vỗ án nói:

- Đông Bình Quận Vương quả đúng như Quan Quân Hầu chuyển thế!

- Ha ha.

Văn Ngạn Bác nhấp một ngụm trà, vẻ râu nói:

- Con của Thiên tử cần phải cẩn thận, lão phu không tán thành mạo hiểm như thế.

Nói thì nói vậy, nhưng vẫn mỉm cười:

- Tuy nhiên, thật giống như Hoắc Khứ Bệnh...

Hai người nhìn nhau cười, suy nghĩ đều lui về ngàn năm trước. Sau khi Hà Tây đại bại hai lần, Hung Nô Hồn Tà Vương cùng Hưu Chư Vương quyết định đầu hàng Đại Hán. Hán Vũ Đế không biết thật giả, mệnh Hoắc Khứ Bệnh tới nhận thụ hàng. Ai ngờ, người khác còn chưa tới, quân đội Hung Nô đã bất ngờ bắt đầu làm phản, hai vương Hồn Tà, Hưu Chư cũng do dự. Kết quả Hoắc Khứ Bệnh chỉ dắt theo vền vện vài thân binh, qua Hoàng Hà, thẳng đến Vương trưởng người Hung Nô, lệnh cho hai Hung Nô Vương bình loạn!

Ngàn năm sau, mọi người đều không thể tưởng tượng được, Hoắc Khứ Bệnh năm đó dũng khí lớn bậc nào mà dám một mình mạo hiểm như vậy. Phải biết chính ông ta là kẻ đầu sỏ khiến cho người Hung Nô mất Kỳ Liên sơn, khiến cho gia súc của họ không còn đông đúc; mất Yên Chi sơn, khiến cho bọn họ không còn mặt mũi nào, người Hung Nô rất có thể sẽ giết chết hoặc bắt giam ông ta!

Nhưng không ngờ Hoắc Khứ Bệnh đã trấn trụ gần năm vạn người Hung Nô, dẫn theo bọn họ quay về Trường An.

Tuy đối thủ của Triệu Tông Tích và Hoắc Khứ Bệnh còn xa không thể đánh đồng, nhưng hiện giờ cũng không phải niên đại người Hán hùng phong chính kinh đó, đây là thời kỳ văn nhược uể oải, hành động của Triệu Tông Tích cũng cần dũng khí và trí tuệ không kém hơn Hoắc Khứ Bệnh!

Đây đúng là một đứa con cháu Triệu thị khác hẳn trước kia!

Tĩnh lại từ trong suy nghĩ từ ngàn năm trước, Lã Công Bật mới ý thức được một vấn đề nghiêm trọng:

- Tại sao trước kia chưa từng nghe qua chút nào?
- Đương nhiên là bị Xu Mật Viện giấu đi.

Văn Ngạn Bác thần nhiên nói:

- Trong Tây phủ phần lớn là thân tín của Hàn Kỳ, muốn giấu tin tức khoảng một tháng cũng không phải việc khó.
- Xem ra là bọn họ muốn đợi Triệu Tông Thực trở thành Thái tử mới nói.

Lã Công Bật chợt nói.

- Đúng vậy.

Văn Ngạn Bác gật đầu nói:

- Nhưng việc đã đến nước này, người truyền tin tức này ra, bọn họ cũng không giấu được nữa. Không bao lâu sau, Hoàng thượng sẽ danh chính ngôn thuận gọi Điện hạ về Kinh rồi!

Văn Ngạn Bác nói không sai chút nào, ba ngày sau khi lâm triều, Xu Mật Viện thượng tấu nói về việc đã chém đầu Tiểu Bát, loạn diêm khẩu ở Kiền Châu cơ bản đã bình định.

Hoàng thượng nghe vậy cực kỳ vui mừng, hỏi chư vị tướng công nên phong thưởng thế nào.

Vương Cung Thần nói:

- Một chút phản loạn, cũng chỉ là chút giặc cỏ, phái Đông Bình Quận Vương cùng Tôn Miện dẫn đại quân đến vốn đã là giết gà dùng dao mổ trâu rồi. Hiện giờ nếu còn phong thưởng tứ phía, chỉ sợ khiến cho dân chúng nghĩ Hoàng thượng bất công!
- Lời Vương Xu tướng nói sai rồi!

Văn Ngạn Bác lắc mạnh đầu:

- Cái này gọi là kẻ thiện chiến không màng công lao, lần phản loạn diêm khẩu Kiền Châu này, nếu đổi người khác bình định.... Chỉ sợ sẽ là cướp phỉ hợp sức, sẽ thành cục diện lớn hơn. Ban đầu ở Quảng Tây tác chiến cùng Ấp La cũng là như thế, nếu không phải Đông Bình Quận Vương trí mưu cao siêu, mị lực siêu quần, thu phục Tây Bình châu, để cho bọn họ ra sức vì triều đình, đồng thời cắt đi nanh vuốt người Ấp La, thì những người Ấp La này sao có thể nhanh chóng lui như vậy? Nếu không có Đông Bình Quận Vương, chỉ sợ triều đình phải dùng thêm hàng ngàn vạn lượng bạc, triệu tập thêm mấy chục vạn đại quân cũng không chắc có được hiệu quả như hôm nay.

340. Quyển 7 - Chương 363-3: Khải Hoàn (3)

- Hai trận này đều là bình định nội loạn, không phải là mở mang bờ cõi cho Đại Tống ta. Công lao lớn hay không lớn, không phải nhìn vào đánh lớn hay không, thu hoạch nhiều hay không, mà là phải xem chấm dứt

được bao nhiêu nỗi đau, tránh được bao nhiêu tổn thất. Cho nên vì thần cho rằng Đông Bình Quận Vương có công với xã tắc, lần trước thưởng quá ít, mong lần này được thưởng đủ.

Văn Ngạn Bác nói vậy, người khác không thể phản bác, Triệu Trinh tán đồng gật đầu nói:

- Không sai không sai. Theo như cách nhìn của Văn tướng thì nên ban thưởng thế nào?

- Từ xưa đến nay, quân công nặng nhất! Không thưởng lấy gì chống vững núi sông?

Văn Ngạn Bác trầm giọng nói:

- Lão thần nghĩ, ngoài tiền bạc lụa là, còn phải được thăng một bậc!

- Vạn lần không được!

Một vài đại thần đồng thanh hô lên. Hiện giờ Triệu Tông Tích đã là Quận Vương, thăng thêm một bậc chính là Thân Vương! Nói đùa gì vậy?

- Có gì không thể?

Văn Ngạn Bác lạnh lùng nhìn Ngô Khuê hỏi.

- Cái này...

Bị Văn tướng công lạnh như băng nhìn chăm chú, Ngô Khuê cảm nhận sự áp bách như khi đối mặt với Hàn Kỳ, co đầu rút cổ nói:

- Khánh Lăng Quận Vương... mới là Quận Vương...

- Có liên quan gì?

Văn Ngạn Bác trầm giọng hỏi.

- A...

Ngô Khuê muốn nói: lão không thể để cho y leo lên vị trí Thái tử tương lai chứ! Nhưng liếc mắt một cái, thấy Hàn Tướng công khề lắc đầu, đành phải cố gắng rứt lưỡi lại:

- Cũng chẳng liên quan gì...

- Vị trí Thân Vương này của Ngũ điện hạ, là người ta dùng đao kiếm trên chiến trường đổi lấy.

Văn Ngạn Bác ngạo nghễ giữa triều đình, lớn tiếng nói:

- Nếu ai đổ mắt, thì cũng ra sa trường một lần đi. Nếu cũng có thể chiến thắng trở về, Văn Ngạn Bác ta cũng sẽ tranh giành cho người đó!

Nghe lão nói vậy, chuyện Triệu Tông Tích được phong Thân Vương dường như ván đã đóng thuyền!

Hàn Kỳ không nói lời nào, triều đình hoàn toàn yên tĩnh, Hoàng thượng thần nhiên nói:

- Vậy làm theo như lời Văn tướng đi!

Thấy ván thật sự đã đóng thuyền, cả triều văn võ, có người sắc mặt cực kỳ phấn khích, có người giật mình, có người mơ màng, có người tức giận, có người suy nghĩ sâu xa.

Quay về Thiêm áp phòng, Ngô Khuê oán giận nói với Hàn Kỳ:

- Vì sao Tướng công không cho hạ quan nói?

- Ngậm cái miệng chim của ngươi lại đi!

Y tức hả? Hàn Kỳ càng tức nổi phổi hơn, suýt nữa thì đập vỡ ấm trà, rít gào nói:

- Ngươi ngu xuẩn còn có mặt mũi nói nữa! Ngươi nói Triệu Tông Tích là được rồi, sao còn phải kéo tới Vương gia?

- Hạ quan...

Ánh mắt Ngô Khuê cũng hồ đồ, sợ hãi nhìn Hàn tướng công tức giận.

- Nếu Văn Ngạn Bác tóm được đầu câu chuyện, hỏi người Điện hạ có công lao gì thì làm sao? Nếu lão lòi luôn cả vụ án sông Nhị Cổ vào nữa thì sao?

Hàn Kỳ hung tợn nhìn y, quát:

- Người khiến cho Điện hạ còn mặt mũi nào mà tồn tại? Uy tín gì nữa? Đại sự của Điện hạ bị hỏng chính là do đám ngu ngốc các người đấy!

Ngô Khuê bị mắng cúi đầu, lúc này y mới ý thức được, hóa ra cục diện trong triều không tốt như mình tưởng. Hơn nữa là Hàn tướng công phô trương thanh thế...

- Chẳng lẽ cứ trơ mắt nhìn Triệu Tông Thực lên làm Thân Vương?

Đợi Hàn Kỳ nguôi giận, Ngô Khuê mới thật cẩn thận hỏi:

- Như vậy chẳng phải Điện hạ sẽ ở dưới y?

- Không giải quyết cho xong vụ án sông Nhị Cổ, thì cục diện sẽ vĩnh viễn là như vậy!

Hàn Kỳ nghiêng răng nghiêng lợi nói:

- Nói ra, ta vẫn xem thường Văn Ngạn Bác, đối với thế đã nắm chắc, đối mặt với đối thủ như vậy, vĩnh viễn không nên dùng hết võ.

Hàn Kỳ bắt đầu hối hận, cái ngày ngã bài cùng Hoàng thượng đó. Cái gọi là quân bài chưa lật, khi bị uy hiếp lớn nhất, thường sẽ chưa đánh ra. Một khi đã đánh ra, ngược lại sẽ tự khiến mình bó chân bó tay...

- Lần này xem như để lão thắng một chiêu.

Hàn Kỳ hít một hơi thật sâu, nói:

- Còn nhiều thời gian, chúng ta coi như hòa nhau là được.

Nhưng hiển nhiên Văn Ngạn Bác không phải quân tử thấy tốt thì dừng, một khi để lão đắc thủ một chiêu, kế tiếp sẽ là sự chuẩn bị kéo dài vô tận cho sau này.

Tại triều hội sau đó, lão lại đề xuất, hy vọng dùng đại lễ giao nghênh (Thiên tử dẫn đầu văn võ bá quan ra ngoại ô nghênh đón) để nghênh đón Triệu Tông Tích trước mắt vẫn là Quận Vương chiến thắng trở về.

Tới nước này thì Hàn Kỳ cũng không nhịn nổi nữa rồi, bước ra khỏi hàng nói:

- Lời Văn tướng nói thật khó tưởng. Năm đó ngài bình loạn Vương Tắc ở Bối Châu, triều đình có dùng đại lễ Giao nghênh sao?

Loạn Vương Tắc ở Bối Châu xem như loạn lớn thứ hai trong vài thập niên gần đây. Lớn nhất chính là loạn Mã Chi Thư, lúc ấy toàn bộ Lĩnh Nam đã rơi vào tay giặc, cho nên sau khi Dịch Thanh bình loạn, được hưởng hậu lễ Giao nghênh. Tuy nhiên, sau khi Văn Ngạn Bác bình loạn Bối Châu cũng chỉ yên lặng hồi Kinh. Loạn Đối Tiểu Bát ở Kiền Châu, trong suy nghĩ của quần thần, hiển nhiên không thể so sánh với loạn ở Bối Châu. Huống chi Triệu Tông Tích đã được phong danh hiệu Thân Vương, nếu còn hưởng thụ đại lễ Giao nghênh... quả thật không thể chấp nhận được.

- Nếu chỉ là Đông Bình Quận Vương khải hoàn, Hàn tướng công nói như vậy cũng thể mà thôi.

Văn Ngạn Bác đã tính trước kỹ càng, nói tiếp:

- Nhưng Hàn tướng không biết, Điện Vương cũng muốn vào Kinh thành báii yết, cũng đi cùng với Đông Bình Quận Vương. Đây là lần đầu tiên Điện Vương vào Kinh báii yết kể từ sau khi quy thuận Đại Lý, vả lại đã dốc rất nhiều sức lực để bình định Quảng Tây cho Đại Lý, về tình về lý, nên lấy lễ Giao Nghênh để đón.

Hàn Kỳ vừa nghe mà thầm rùng mình, vì tạo thế cho Triệu Tông Tích, đám người này thật sự không gì không dám làm! Thậm chí kéo luôn cả Đoàn Tư Liêm vào... Đương nhiên lão biết việc Điện Vương Đoàn Tư Liêm sẽ vào Kinh báii yết, Thánh Thượng đã ân chuẩn mấy tháng rồi, nhưng chần chờ vẫn chưa thấy người, hóa ra đang chờ đồng hành với Triệu Tông Tích.

- Giao nghênh Diên Vương đúng là nên...

Thấy Hàn tướng công thất thần, Thượng thư Lễ Bộ Thị lang Hồ Túc vội bước lên nói:

- Nhưng đón quân khải hoàn là theo nghi thức quân đội, không giống với nghi thức nghênh đón phiên vương, sao có thể đánh đồng làm một?

- Lời của Hồ Thị lang sai rồi.

Bên phía Văn Ngạn Bác, Hàn Lâm Học sĩ Phùng Kinh cũng đứng lên. Vị Phùng Trạng nguyên “Tam thú tể tướng nữ, tam khôi thiên hạ nguyên” (cưỡi hai con gái của tể tướng, đỗ đầu tam khôi) có thể nói là nổi bật trong Tống triều. Trước đó vì tị hiềm nhạc phụ của y là Phú Bất còn đang tại triều nên luôn chỉ nhậm chức ở địa phương. Sau khi Phú Bất có đại tang, đầu tiên Triệu Trinh triệu y về Kinh, trong này có tồn tại mặt mũi của nhạc phụ y, nhưng cũng nói lên ấn tượng của Hoàng thượng đối với y rất tốt.

Chỉ nghe y cao giọng nói:

- Năm Khai Bảo thứ tám, Võ Huệ Vương diệt Nam Đường quay về, đồng hành còn có Ngô Việt Vương đến Biện Kinh yết kiến. Lúc ấy, Hoàng Thái tổ lấy đại lễ Giao nghênh để đón, cũng không ai nói không thể thực hiện nghi lễ quân đội và chào đón song song!

Võ Huệ Vương là Tào Bân, đương nhiên Vương tước này là được truy phong.

- Cái này...

Ở Đại Tống triều, pháp luật tổ tông chính là trời, người ta lấy Thái tổ ra làm ví dụ, Hồ Túc nhất thời không nói được gì.

- Giao nghênh cũng có thể, nhưng Hoàng thượng là Quân phụ, làm gì có đạo lý đi đón con.

May sao lúc này Hàn Kỳ đã phục hồi lại tinh thần, nói:

- Thần khẩn cầu, để Khánh Lăng Quận Vương, Phán phủ Khai Phong Triệu Tông Thực thay mặt Thiên tử Giao nghênh!

Hàn Tướng công vừa nói dứt lời, Văn Ngạn Bác trầm xuống, thầm nghĩ lão quỷ này quả nhiên không thể coi thường, chỉ trong một khoảng thời gian ngắn như vậy đã tìm ra được cách hóa giải, còn đánh lại ta một đòn!

Nếu thật theo như chủ ý cù bấp của Hàn Kỳ, Triệu Tông Thực sẽ là khách át chủ. Hiện giờ dân chúng Biện Kinh dùng từ “Thái” tử gia để xưng hô người này. Nếu để cho y thay mặt Thiên tử tới ngoại ô đón người, chẳng phải sẽ củng cố thêm ấn tượng này sao?

Xét đến cùng, Văn Ngạn Bác chấp nhất phô trương long trọng như thế, chính là muốn đẩy sự chú ý của dân chúng và bách quan tới sự long trọng của Triệu Tông Tích, sao có thể để cho Triệu Tông Thực nổi bật hơn?

- Khánh Lăng Quận Vương tự mình nghênh đón...

Văn Ngạn Bác hơi trầm ngâm, lời nói ác độc:

- Nhưng muốn thay mặt Thiên tử đi nghênh đón, sợ là phân lượng thật sự hơi nhẹ.

Lời vừa nói ra, cả điện ồ lên.

Triệu Tông Thực lại đang trên điện, nhất thời cả mặt đỏ bừng, đại hận nói:

- Tương lai chờ ta thượng vị, chắc chắn phải làm nhục lão quỷ này một vạn lần lại một vạn lần!

- Lời ấy của Văn tướng thật không ổn!

Chủ ưu thần nhục, lập tức Tri Giác viện Hàn Giám bước ra khỏi hàng, phẫn nộ chỉ trích Văn Ngạn Bác:

- Khánh Lăng Quận Vương là huynh trưởng của Đông Bình Quận Vương, đức cao vọng trọng, triều dã đều thành tâm ủng hộ. Nếu ngài không có tư cách đại diện Thiên tử đi đón, không biết người nào có thể? Nếu ngài không đủ phân lượng, thì ai đủ phân lượng?

Nói xong, không khỏi châm chọc:

- Chẳng lẽ Văn tướng ngài sao?

- Ách...

Văn Ngạn bác suy nghĩ một chút, gật đầu nói:

- Ta cũng coi như một trong số đó đi!

Rất nhiều đại thần buồn cười.

Lập tức có Ngự Sử Chu Đức Dịch bước ra, buộc tội Văn Ngạn Bác nói lời ngông cuồng, làm mất thể diện trước Hoàng thượng.

Triệu Trinh lại không thêm để ý, nói:

- Văn Tướng công đều là nói lời thật, sao có thể cho là ngông cuồng? Nếu ngay cả Tể tướng cũng không thể nói lời thật mới thực đáng sợ. Chu khanh gia hãy lui ra sau.

341. Quyển 7 - Chương 363-4: Khải Hoàn (4)

Bất kể thế nào, để cho Văn Ngạn Bác can thiệp vào, chuyện Triệu Tông Thực một mình đại diện Thiên tử ra ngoài nghênh đón cũng xem như thất bại. Cuối cùng, Hoàng thượng chọn ba phải thần công, mệnh ba huynh đệ Tông Thực, Tông Ngạc, Tông Hữu làm Phó sứ, Văn Ngạn Bác làm Chính sứ, đại diện Thiên tử ra ngoài nghênh đón.

Thấy gạo bị trộn cát, Hàn Kỳ tuy không cam lòng nhưng đụng tới Văn Ngạn Bác không tiết tháo lão cũng không có cách nào. Không khỏi vạn phần hoài niệm thời còn Phú tướng công, người với người sao chênh lệch lại lớn như thế?

Sau khi hạ triều, Trần Khác liền chạy vào trong nhà, các Uy nữ trong cung đã chờ đón từ lâu, đồng thanh vỗ an.

- Tốt tốt.

Hôm nay tâm tình hẳn vô cùng tốt, cười to nói:

- Những ngày phải lo lắng đề phòng cuối cùng cũng đã qua.

A Thái vội vàng cởi triều phục cho hắn, thay áo khoác ở nhà, dùng tiếng Hán đã thuần thục nói:

- Phu nhân và Cữu lão gia đều đang ở hậu viện khai tịch đã lâu.

- Thật là không tượng nghĩa mà!

Trần Khác cười, đi tới hậu hoa viên. Hôm nay Tiểu Muội mời vợ chồng Tô Triệt đến nhà ngắm tuyết, chỉ thấy đình đài lầu các trong hậu viện, một loạt ngân trang áo mũ, trong đình ẩm áp có hát có múa, chỉ nghe tiếng Đỗ Thanh Sương hát tự nhiên:

- Nhân sinh đáo xử tri hà tự? Ứng tự phi hồng đập tuyết nê. Nê thượng ngẫu nhiên lưu chỉ thảo, hồng phi na phục kế đông tây?

- Lão tăng dĩ tử thành tân tháp, phiê bích vô do kiến cự đề. Vãng nhật khi khu hoàn ký phủ? Lộ trường nhân khốn kiến lư tê."

(Cuộc nhân sinh, rồi đây biết nó sẽ như thế nào? Có lẽ, nên coi như một cánh chim hồng dẫm chân lên bãi tuyết. Ngẫu nhiên mà trên bãi tuyết đó còn in nguyên vẹn những vết chân của cánh hồng. Cánh hồng sẽ bay bóng mờ khơi, còn kể gì đến những dấu chân kia.

Sư già vừa chết, ngôi tháp mới cũng vừa được dựng lên. Tường rêu đã đổ xuống, không tìm đâu ra những bài thơ đề trên đó nữa. Một ngày qua, đường đời gập ghềnh, có biết chưa? Đường thì dài, người thì mới, con lừa khắp khiêng kêu đau.)

Bài thơ này là tác phẩm mới của Tô Tử Chiêm, tháng trước y tới Thiểm Tây Phương Tường phủ làm Thiêm Phán, Tô Triệt tiến tới Thăng Trì thì chia tay, bài thơ này là làm để tiễn Tô Triệt. Kỳ thật, kiếp trước Trần Khác cũng có đọc qua bài thơ cổ này, cảm động sinh linh nhỏ bé, cảm thán sinh mạng ngắn ngủi, buồn bã cuộc sống gian nan, đau buồn đường đi gập ghềnh này.

Nhưng hôm nay nghe Đỗ Thanh Sương hát lên, đột nhiên hần lĩnh ngộ được thâm ý trong đó, trước mắt như hiện lên một cảnh tượng bao la mênh mông như cõi mộng; giữa cánh đồng tuyết mờ mịt, mơ hồ có thể thấy được một dấu móng ngựa để lại, đây là dấu ấn lưu lại cho nhân gian sao? Dấu ấn mơ hồ này rất nhanh sẽ biến mất...

Tô Thức là một người theo phái sống vô tư, từ trong xương cũng là một người theo chủ nghĩa bi quan không hơn không kém. Cho nên y mới có thể vẫn tự khuyên mình, Triệu Tông Thực là thiên mệnh quy chiếu, không nên cố gắng làm việc không thể!

Nhưng hôm nay Trần Khác vẫn có thể vang dội nói một tiếng, nhìn xem, người còn cho rằng Triệu Tông Thực là thiên mệnh quy chiếu sao? Xem Trần Trọng Phương ta dẫn Đại Tống triều đến một con đường khác hẳn!

Vén lên lớp rèm dày, một cơn sóng nhiệt ập tới, bước vào thấy ấm áp, mọi người đều tươi cười đón chào. Cả người Trần Khác cảm thấy thoải mái thả lỏng vô cùng.

Khởi Mị Nhi vội vàng cởi áo lông chồn dày khụ trên người hẳn, Trần Khác ngồi xuống vị trí chủ tọa, thấy Tiểu Muội và Tô Triệt đang ngồi bên cạnh bưng trà nóng chơi cờ vây, Sử Thị đang mang thai đang ngồi tán gẫu náo nhiệt với Liễu Nguyệt Nga, thấy hần tiến vào, cười nói:

- Trong Noãn đình này không có bếp than mà cũng ấm áp như vậy.

Tiểu Muội cười nói:

- Lão gia nhà chúng ta là người biết hưởng thụ nhất đấy! Dưới đất có đào đường hầm, lửa đốt tỏa nhiệt trong đó, ngay cả tường cũng nóng đấy.

- Đây cũng không phải do ta nghĩ ra, là Thôi Bạch Thôi đại sư, ông ta đã từng thiết kế phòng ốc trong cung mới biết cách này.

Trần Khác ngồi thật thoải mái, nói với Tô Triệt:

- Thật hâm mộ ngươi, sáng sớm mùa đông không cần phải vào triều.

- Lời này của ngươi thật không có hậu. Hai chúng ta đổi nhau, có chịu không?

Tô Triệt trợn trắng mắt, nói:

- Ta bây giờ một ngày bằng cả một năm đó.

- Không cần vội.

Trần Khác cười an ủi:

- Hoàng thượng cho các ngươi đến quán các đọc sách, một là bảo vệ, hai là chuẩn bị cho Thái tử. Lúc này không phải thời điểm chúng ta thi triển, người không thấy chúng ta cũng rảnh rồi nhậ nhẽo sao?

- Biết là một chuyện, nhưng ngày lại ngày, ngày nào cũng thế, lại là một chuyện khác.

Tô Triệt cười khổ nói:

- Nếu chẳng may phải chờ thêm một cái hai ba mươi năm, chẳng phải chúng ta đã bỏ phí thời trai trẻ sao?

Hiện giờ phụ nữ trẻ em ai đều biết cuốn sách lậu Nhạc Phi “Mãn Giang Hồng” mà Trần Khác đưa cho Dịch Thanh.

- Cho dù là chịu đựng thêm hai mươi năm, người cũng mới bốn mươi tuổi.

Trần Khắc động viên y, nói:

- Vẫn là thời điểm tốt.

- Hai mươi năm...

Tô Triệt nhất thời kích động muốn ăn sạch cả bàn cờ. Thấy các nam nhân đang nói chính sự, Tiểu Muội bèn cất quân cờ vào trong hộp, lắc đầu nói:

- Ca ca, cờ của huynh càng lúc càng tệ, muội theo chị dâu đi chơi sướng hơn.

- Sẽ không lâu như vậy đâu.

Đợi Tiểu Muội rời đi, Trần Khắc mới nghiêm túc, hần khe cười nói:

- Nhiều nhất chỉ là một hai năm nữa sẽ chính là lúc để người thi triển quyền cước.

- Có ý tứ gì?

Hai mắt Tô Triệt sáng lên.

- Ha ha...

Đương nhiên Trần Khắc không nói cho y biết. Theo như hần nhớ, Triệu Trinh đã sắp đến thọ hạn rồi, nhưng vẫn thoái thác, hần hạ giọng nói:

- Lần này Điện hạ trở về, tất nhiên Hoàng thượng phải đặc biệt tài bồi rồi. Nhiều nhất chỉ vài năm nữa, địa vị của ngài vững chắc, đến lúc đó Đông cung khai phủ, tất nhiên người là một trong những tân khách đầu tiên của Thái tử.

- Ngồi vị Thái tử đã định sao?

Tô Triệt hít thở không thông, hỏi lại:

- Sao ta lại nghe nói, Triệu Tông Thực đã là Thái tử rồi?

- Phủ doãn Khai Phong thì tính là Thái tử gì? Cho dù không kể Bao Đại nhân, Túc ông, năm đó, Tấn Vương Triệu Đình Mỹ cũng đã làm Phủ doãn Khai Phong đấy.

Trần Khắc không cho là đúng, nói:

- Nếu Hoàng thượng thật sự muốn lập Thập tam làm Thái tử, hiện giờ đã đến thời hạn hai năm, đã thuận lý thành chương mà lập nên, cần gì phải hao tổn tâm cơ làm ra cái chuyện năm Đại hung gì đó, kéo dài thêm một năm?

- Vì sao Hoàng thượng lại không thích Triệu Tông Thực?

Tô Triệt nhú mày hỏi. Triệu Tông Thực thông minh hiếu học, khoan hồng nhân đức, chiêu hiền đãi sĩ, cần kiệm khắc kỷ, trong số chư quan có được thanh danh vô cùng tốt. Tô Triệt thật sự không rõ tại sao Triệu Trinh không vừa mắt với y.

Từ trước tới nay, Trần Khắc vẫn không muốn huynh đệ nhà mình liên lụy quá sâu vào chuyện này, chẳng có chỗ tốt nào. Nhưng Tô Triệt đã hy sinh trong đấu tranh, về tình về lý cũng không nên giấu y.

- Y chiêu hiền đãi sĩ không sai, nhưng người y liên lạc đều là đại nhân vật, cho thấy y là người thấy sang bắt quàng làm họ, đây không phải kết bè kết cánh thì là cái gì? Pháp nhân Hoàng thượng như đuốc, không thể để cho kẻ ngụy quân tử chỉ biết truy đuổi hư danh, mua chuộc lòng người này lên làm Thái tử.

Thấy Tô Triệt như tin như không, hần đành phải nói:

- Quan trọng hơn là, Hoàng thượng đã lập ý cải cách rồi, nếu người không vì bài văn hạch tội ngày đó, lại trúng tuyển tứ đẳng, chính là minh chứng tốt nhất. Nếu người muốn Triệu Tông Thực lên làm Hoàng đế, một bầy chó sói bên cạnh y đều là cự thần ân chủ, sao có thể cải cách?

Cái này thì Tô Triệt tin, thở dài thật mạnh nói:

- Thánh tâm như thế, quả thật là cái phúc của vạn dân...
- Cho nên, người cứ an tâm ở nhà đọc sách, thông thả đợi thời cơ là được.

Trần Khác cười nói.

- Vậy còn người?
- Ta?

Trần Khác cười khổ:

- Cách mạng chưa thành công, đồng chí vẫn cần cố gắng!

Hoàng thượng điều Trần Hi Lượng rời Khai Phong phủ, Trần Khác cũng biết mình nên làm gì.

Trong phủ Vương An Thạch cách đó mấy con phố, cả nhà đang thưởng tuyết, vui vẻ chuyện trò, nhưng không thấy bóng dáng Vương Bàng.

Tuy nhiên, mọi người cũng đã quen, bởi vì Vương Bàng thể nhược nhiều bệnh, trời giá rét sẽ không chịu nổi, tới mùa đông sẽ trốn trong phòng không chịu bước chân ra.

Trong thư phòng của Vương Bàng, tầng cửa sổ dày đặc ngăn cách với bên ngoài, một công tử thanh tuấn tuyệt luân ngồi xếp bằng trên giường gạch, đối diện dùng trà với Chương Đôn hào tuấn vô song.

- Thật không dễ dàng, cuối cùng cũng đã thấy hy vọng.

Hồi tưởng lại gian nan hiểm trở những năm gần đây, khuôn mặt âm trầm tuấn tú của Chương Đôn cũng có nét vui mừng, cười nói:

- Thật sự là đáng mừng.
- Khụ khụ...

Sắc mặt Vương Bàng lại không chút vui vẻ, nói:

- Đáng cao hứng đến vậy sao?
- Sao lại không đáng?

Chương Đôn cau mày nói.

- Công đầu là Trần Khác thì cũng đành, ai bảo hắn là người đầu tiên đến bên cạnh Vương gia chứ? Nhưng Văn Ngạn Bác kia lại đi sau vượt trước, thành anh hùng ngăn cơn sóng dữ!

Vương Bàng cắn răng nói:

- Khiến cho chúng ta thua kém, người nói có gì đáng để cao hứng sao!
- Tình hình khi đó nguy cấp biết bao nhiêu? Mà ngay cả người cũng nói, chuyện tới đó là hết cách xoay chuyển. Nhìn khắp Đại Tống triều, ngoại trừ Văn Ngạn Bác, còn có ai có thể xoay chuyển được tình thế? Chẳng ai có thể làm được!

Chương Đôn thật thà lắc đầu thật mạnh, nói tiếp:

- Lúc ấy, Văn Ngạn Bác đột nhiên quay giáo, người cũng vui mừng quá đỗi, nói liên tục mười mấy lần “Không ngờ” còn gì?

342. Quyển 7 - Chương 364-1: Phong Thủy Luân Chuyển (1)

- Một là một, hai là hai.

Vương Bàng chau mày nói:

- Ta biết, không có Văn Ngạn Bác sẽ thua không thể nghi ngờ. Nhưng đối với chúng ta mà nói, chuyện Điện hạ đăng cơ không phải lớn nhất, mà là chuyện cha ta được phong tướng!

Y hạ giọng:

- Văn Ngạn Bác là dựa vào Lạc đảng, cả đám đó đều ình là hủ nho thượng vị, thử hỏi đảng tân học của ta còn có thể sống yên ổn sao?

- Nguyên Trạch, bây giờ không phải lúc để nội chiến.

Chương Đôn trầm giọng nhắc.

- Người xem ta là người thế nào hả?

Sắc mặt Vương Bàng lộ vẻ tức giận, vội vàng dùng khăn lụa che miệng, kịch liệt ho khan.

Mỗi khi nhìn thấy Vương Bàng như vậy, Chương Đôn đều cảm thấy kỳ lạ. Một là không biết bệnh lao vẫn có thể sống lâu như vậy, vì sao có thể hứng thú thay cha y tranh quyền đoạt lợi chứ? Y thật sự không thể lý giải được, kiểu sùng bái cuồng nhiệt đó của Vương Bàng đối với Vương An Thạch.

Chờ khi nhịp thở ổn định trở lại, Vương Bàng lau sạch miệng nói:

- Ta không thể làm chuyện người thân đau đớn, kẻ thù sung sướng đó được. Ý của ta là, chúng ta phải lập được công lớn, áp đảo Văn Ngạn Bác.

- Áp đảo Văn Ngạn Bác, có thể sao?

Chương Đôn nhẹ giọng, cũng không thể tin được.

- Đến bây giờ vẫn không tin, không gì không thể làm được phải không?

Wương Bàng mỉm cười nói:

- Điện hạ sắp trở về rồi, quan hệ riêng tư của ta và Điện hạ, gần như với Trần Trọng Phương. Điều này Văn Ngạn Bác không thể bì được.

- Như thế, gần quan được ban lộc sao.

Chương Đôn gật đầu nói:

- Huống hồ lấy thân phận của Văn tướng công, làm sao có thể có quan hệ cá nhân với Điện hạ chứ?

Ngừng một lúc nói:

- Tuy nhiên, điều này là mãi mãi không được.

- Đúng vậy, nhưng nếu là chúng ta lại lập một công lao lớn trong chống giữ Càn Khôn sao?

Wương Bàng có chút khinh thường nói:

- Cho tới nay, Trần Trọng Phương luôn gặp chiêu xuất chiêu, bị động chịu đánh. Không chỉ làm người ta nín thở, mà còn một chút cũng không tổn thương tới kẻ thù.

- Đúng vậy! Trọng Phương có dũng khí có mưu kế, quả thật người tài hiếm có, nhưng chỉ là quân tử quá mức.

Chương Đôn biểu thị sự tán thành sâu sắc nói:

- Có câu người làm việc lớn không quan tâm tới chuyện nhỏ nhất.

Nói xong cười cười nói:

- Nghe nói đó là kết quả mà vợ y thường xuyên khuyên bảo y.

- Hừ, lòng dạ đàn bà, không thành việc lớn.

Wương Bàng hừ lạnh một tiếng nói:

- Thế cục trước mắt không rõ ràng, ta vẫn không dám can thiệp quá sâu. Lần này khiến cho y nhận thấy, cái gì mới là thủ đoạn dữ dội thật sự.

- Người định làm thế nào?

Mặc dù Chương Đôn cũng tự xưng là anh tài, mặc dù Vương Bàng vẫn chưa tới hai mươi tuổi, nhưng y luôn không tự giác bị người thanh niên này cảm hóa, lãnh đạo... cho dù sau sự việc này luôn thấy rất nhục.

- Người nghĩ tới vấn đề này chưa?

Vương Bàng bình tĩnh nhìn y nói:

- Vì sao trong triều có hàng trăm quan lại, hầu như nghiêng về một phía ủng hộ Triệu Tông Thực? Thậm chí ngay cả lão quỷ Hàn Kỳ này, đều vì y mà mình trần ra trận? Chẳng lẽ đúng là cái người ta gọi là sức hấp dẫn của nhân cách ư?

- Nhưng một nguy quân tử mua danh chuộc tiếng, có sức hấp dẫn nhân cách cái rắm gì chứ.

Chương Đôn khinh thường nói:

- Còn không phải là cha già ma quỷ đó, mạng lưới quan hệ mấy chục năm nay đã thay y kết nối sao?

- Ha ha ha...

Vương Bàng cười phá lên tùy tiện, che miệng lại lại là một trận ho khan nói:

- Không ngờ lời nói dối vụng về như vậy, ngay cả Chương Tử Hậu cũng có thể lừa được!

- Người chú ý thân thể một chút.

Chương Đôn có chút không vui nói:

- Làm sao, ta nói không đúng sao?

- Cái gì là mạng lưới quan hệ? Trong quan trường mà nói, đơn giản chính là năm đồng.

Vương Bàng chậm rãi bấm tay nói:

- Đồng hương, đồng song, đồng khoa, đồng sự, đồng thân. Người xem Triệu Doãn Nhượng có thể dùng kiểu nào quan lại nào để tạo nên mối quan hệ?

- Đó...

Chương Đôn không khỏi cau mày nói:

- Nói không chừng có lẽ y có những biện pháp khác?

- Thông minh!

Vương Bàng vỗ tay cười nói:

- Biện pháp y dùng chính là việc ngấm ngấm xấu xa.

- Biện pháp việc ngấm ngấm xấu xa?

- Đúng, chuyên dựa vào sự việc không thể lộ ra ngoài để lôi kéo mối quan hệ.

Vương Bàng hạ giọng nói:

- Người không thể không khâm phục sự kiên nhẫn đó của Triệu Doãn Nhượng. Bắt đầu từ bốn mươi năm trước, y lặng lẽ làm một việc, đó chính là vì chạy quan cho những quan viên trẻ tuổi và nhàn rỗi.

-Ồ!

Chương Đôn rất tài giỏi, lập tức hai mắt sáng lên nói:

- Đây mới thực sự là biện pháp.

So với thời Minh Thanh, ở triều Đại Tống làm quan là khó leo lên cao được. Thời Minh Thanh, tiến sĩ dưới bảng văn dùng, bắt đầu làm từ thất phẩm. Mà tiến sĩ triều Tống sau khi thi đậu làm quan, ngoài tốp năm người ra, đều là không có cấp bậc. Đầu tiên phải thực tập tăng lớp cơ bản ba năm, sau ba năm người tài cao có thể báo tên lên Quán các để thi. Đi lên một con đường thanh cao, nhưng tuyệt đại đa số quan viên, phải bắt đầu từ Tòng bát phẩm thậm chí cửu phẩm, ba năm thực tập, không phạm sai lầm mới có thể thăng tiến.

Nói cách khác, một chính bài tiến sĩ, thuận gió thuận nước, phải cần mười hai năm mới có thể lên tới chính thất phẩm. Nhưng trong mười hai năm này, ai cũng không dám cam đoan không có một chút sai phạm, một khi bị Ngự Sử chú ý, nhẹ thì bị xử lý giáng cấp, nặng thì bãi quan về nhà. Cho nên đều không giống những gì mọi người tưởng tượng, “Triều vi điền xá lang, mộ đẳng thiên tử đường” (mặc dù xuất thân thấp hèn, nhưng thông qua sự nỗ lực của bản thân, lại có thể thay đổi được vận mệnh của mình), từ nay về sau đại phú đại quý.

Trên thực tế, bổng lộc đãi ngộ của quan viên cấp thấp đều rất thiếu thốn, chỉ có thể miễn cưỡng sống qua ngày mà thôi. Mà Triệu Doãn Nhượng năm đó thích làm nhất, chính là việc trợ giúp quan viên trẻ tuổi, cũng tích cực giúp bọn họ gắn kết quan hệ, khiến bọn họ có thể nhậm chức càng sớm càng tốt... Đừng quên vấn đề quan vô lại triều Đại Tống, đồ tiến sĩ còn dễ nói, nếu là các loại xuất thân từ cửu kinh, tam sử, học cứu, minh kinh, minh pháp, vậy thì chờ xếp hàng đi.

Nếu là không có một chút quan hệ nào, thì có thể chờ thêm mười năm cũng không tới lượt làm quan.

Kết quả Triệu Doãn Nhượng năm đó, đã giúp tấn quan của Đại Lương lên chức. Y còn giúp rất nhiều quan viên trẻ tuổi, giả quyết xử phạt, tránh cho bọn họ không bị hạ cấp thậm chí bãi quan. Sau đó cùng với việc năng lực của y ngày càng lớn mạnh, y đã giúp đỡ rất nhiều người mưu cầu được tới chức quan béo bở, hoặc vị trí dễ dàng thăng chức.

Bởi vì qua lại với y từ trước tới giờ đều là người trẻ tuổi không coi trọng gì, vả lại ngại trang vào hội thơ văn. Cho nên hành động này của Triệu Doãn Nhượng, không những không bị nói thành bụng dạ khó đoán, lòng người xảo quyệt, ngược lại được coi là đối đãi nhiệt tình, sau đó giúp đỡ bằng hành động. Bởi vì mọi người đều có thể nhận thấy theo bản năng, đầu tư vào bản thân những người quan viên cấp thấp này, có thể mười mấy năm đều không thấy hồi báo, cho nên mới không nghi ngờ gì.

Nhưng Triệu Doãn Nhượng chính là chuẩn bị ười mấy năm sau, bản thân y thì đã không còn hi vọng gì, mà lúc đó Triệu Trinh mới mười tuổi, cho dù làm Hoàng đế thêm mười mấy năm đều không thành vấn đề... Tất nhiên cũng có thể khi vừa bắt đầu, y thật sự là vì buồn phiền, mới trà trộn trong đám người văn nhân sĩ tử. Một là để giải quyết nỗi buồn, hai là để kết chút thiện duyên với con cháu, mới có thể giúp đỡ những quan viên trẻ tuổi này.

Nhưng khi y phát hiện Triệu Trinh cũng có dáng vẻ khó có con nối dõi như Triệu Hằng, động cơ liền không còn đơn thuần nữa rồi. Nhất là sau khi Triệu Tông Thực được tiếp kiến vào cung, Triệu Doãn Nhượng càng coi chuyện này là sự nghiệp của cuộc đời. Y không biết đã thu vào bao nhiêu tiền, vàng và tinh lực, thành lập nên một đường mua quan, chạy quan thẳng tắp, cùng với việc bày ra các loại con đường màu xám phiền toái. Vô số các quan viên trẻ tuổi thông qua con đường này, đã vượt qua được thời khắc gian nan ban đầu.

Cái gọi là công phu không phụ lòng người. Các quan viên trẻ tuổi lúc trước hưởng lợi từ y, chỉ cần có thể nung nấu cho tới hôm nay, đều là những đại quan của triều đình và địa phương. Những cây giống ngày đó y trồng xuống, cuối cùng đã lớn thành một khu rừng rậm lớn.

- Rốt cuộc người muốn kể cho ta câu chuyện như thế nào?

Chương Đôn có chút không nhẫn nại nói:

- Cần cù bù thông minh, sợ gì không thành công?

- Nếu Triệu Doãn Nhượng chỉ làm những việc đó, chúng ta dù sao cũng không thể tránh được.

Vương Bàng ho nhẹ mấy tiếng nói:

- Nhưng hành động y giúp đỡ những người này, vốn dĩ là không trong sạch, lo lắng bọn họ sau khi lên cao sẽ trở mặt.

Ngừng một lát, y hạ giọng nói:

- Cho nên từ lúc bắt đầu, y liền viết lại chi tiết quá trình bước đầu giúp đỡ những quan viên này. Ví dụ đã tìm ra người nào, tiêu bao nhiêu tiền, tặng lễ vật gì, mới giúp người cầu tới chức quan này. Ví dụ thông qua cách nào mở rộng quan hệ, giúp người xóa bỏ phiền phức... Các loại thủ đoạn đút lót, bao che, giấu diếm cái gì, tất cả đều ghi chép rõ ràng rành mạch trong hồ sơ.

- Y giống như Lại bộ xây dựng tủ hồ sơ cho các quan viên, tạo ồi người một cuốn sổ, ghi chép tỉ mỉ xác thực.Ồ đúng rồi, còn đặt cái tên gọi là “Sổ ghi chép chuyển vận”, nghĩa là quan viên trong đó, dựa vào nó để chuyển vận, nhưng nó cũng có thể khiến cho bọn họ sự việc sắp thành công thì thất bại!

343. Quyển 7 - Chương 364-2: Phong Thủy Luân Chuyển (2)

- A!

Với sự dũng cảm không sợ trời không sợ đất của Chương Đôn, cũng không khỏi sờn tóc gáy... Tâm cơ và nghị lực của Triệu Doãn Nhượng, e là trong lịch sử đều là hiếm gặp?

Tiếp theo không cần nói nhiều nữa, thủ đoạn giúp đỡ lúc đầu Triệu Doãn Nhượng không thể để lộ ra ngoài. Mấy vấn đề này nói lớn không lớn, nhưng những quan viên lúc đầu hưởng lợi từ y, hôm nay đã đứng sừng sững trong triều đình kia, hiện giờ mỗi người đều có phương pháp riêng, đều có đối thủ riêng, ai bằng lòng vạch áo cho người xem lưng, mất đi con đường làm quan mấy năm vất vả dốc sức chứ?

Cho nên nói cuốn sổ ghi chép chuyển vận vừa ra, thật sự mọi việc đều thuận lợi, ai cũng ngoan ngoãn nghe lời!

Càng hay chính là, bởi vì sợ nhất chính là sự việc tiết lộ, cho nên tất cả người đương sự đều miệng cam như hến, tới bây giờ ngoài người đương sự ra, không có ai biết.

- Người làm sao biết những chi tiết như vậy?

Chương Đôn tự nhiên hỏi vấn đề này.

- Nếu sổ ghi chép chuyển vận vẫn còn trong tay Triệu Doãn Nhượng, hiển nhiên ta cũng không biết được.

Vương Bàng không khỏi đắc ý nói:

- Đáng tiếc bố anh hùng con vô tích sự, Triệu Doãn Nhượng trước khi lâm chung, mang vật này giao cho Triệu Tông Thực, ta liền có cách biết thôi.

Thấy y không lộ ra mấu chốt, Chương Đôn trong lòng không vui, lại chỉ có thể nói:

- Thật sự là kinh hồn khiếp vía, người định làm thế nào?

- Giành lại cuốn sổ ghi chép chuyển vận đó!

Vương Bàng từng chữ một nói:

- Người nói đây liệu có phải là đại công không?

- Đương nhiên là phải rồi!

Chương Đôn hai mắt sáng lên nói:

- Nếu để quan gia thấy thứ này, Triệu Tông Thực có thể vạn kiếp không hồi được!

Nói xong truy hỏi nói:

- Vậy nó ở đâu?

- Ta cũng không biết...

Vương Bàng hai tay liền buông xuống, nhìn Chương Đôn vẻ mặt giận giữ, y nhếch mép lên cười nhẹ nói:

- Đây là lời nói thật! Một vật yếu mệnh như thế, Triệu Tông Thực hiển nhiên phải bảo quản nghiêm ngặt rồi. Ta có thể biết có vật như vậy, thì đã rất không dễ dàng gì, thậm chí ở đâu, thì cũng không thể biết.

- Nhất định trong quý phủ của y.

Chương Đôn trầm giọng nói.

Đây không phải là lời vô nghĩa sao, Vương Bàng đảo cặp mắt trắng dã nói:

- Phủ của Khánh Lăng quận vương chiếm hàng trăm mẫu đất, có hơn một nghìn gian phòng, người đoán ở đâu trong gian phòng đó?

- Tám phần là các loại thư phòng...

Chương Đôn tự mình cũng không khẳng định, giọng điệu ngày càng hàm hồ nói:

- Tuy nhiên nếu là ta, sẽ chôn ở nơi tất cả mọi người không ngờ tới.

- Đúng vậy, cho nên người mù tìm là vô dụng.

Vương Bàng cau mày nói:

- Nhất định phải nghĩ ra một cách, để y chỉ đường cho chúng ta.

- Người nói là, rút dây động rừng?

Chương Đôn tính thật thà liền mạnh dạn nói.

- Đúng!

Vương Bàng thần nhiên nói:

- Chuyện này sẽ giao cho người, nhất định phải nhanh chóng tìm hiểu vị trí hiện tại của “sổ ghi chép chuyển vận” đó.

- Người cũng thật là...biết đưa ra vấn đề khó...

Chương Đôn cười khổ nói.

- Không phải là vấn đề khó ta tìm người làm gì?

Vương Bàng lạnh lùng nói.

Chương Đôn lại thoải mái nói:

- Được! Việc lần này ta nhận!

Cảnh tuyết là sự ban thưởng của trời đất, không vì Nghiêu tồn không vì Kiệt vong.

Trong phủ của Khánh Lăng quận vương, cũng có một yến hội ngắm tuyết đang diễn ra. Mấy anh em ruột của Triệu Tông Thực, thêm vài môn khách của Mạnh Dương, sáu bảy người tụ tập cùng một chỗ, không yên lòng mà uống rượu. Bởi vì Triệu Tông Thực luôn rất tiết kiệm, bề ngoài hiển nhiên vô cùng giản dị, nhưng đối với mấy người ở đây mà nói, cho dù là sơn hào hải vị cũng là nhạt như nước ốc. Khí lạnh dày đặc trên từng khuôn mặt, không ngờ so với băng tuyết ngập trời bên ngoài còn lạnh hơn bảy phần.

- Cảnh tuyết đẹp chết người như vậy, thật là nhiều năm không thấy.

Thấy không khí nặng nề, Mạnh Dương cười nói về thoải mái:

- Hay là chúng ta làm thơ vịnh tuyết đi.

- Còn có kiểu nhàn hạ thoải mái vậy sao?

Triệu Tông Hán mới bị Hàn Kỳ năm ngoái lôi từ Duyên Châu trở về, không kiên nhẫn lườm y một cái nói:

- Thơ từ ca phú gì, đều là giả vờ giả vịt, khiến người ta phiền muộn.

- Bài thơ này của ta, nhất định không khiến cho thập lục ca phiền muộn.

Mạnh Dương cười nói:

- Không tin người nghe.

Nói xong kéo dài giọng nói:

- Ông trời rơi tuyết không đổ mưa, tuyết trên mặt đất biến thành mưa. Biến thành mưa nhiều phiền toái tới, không bằng đổ mưa ngay từ đầu...

Mọi người vốn dĩ cho rằng y phải thốt ra văn vẻ gì, ai ngờ bắt đầu là vè. Không khỏi buồn cười, Triệu Tông Hán lấy lại tinh thần, nhanh chóng đối lại bài th:

- Tiên sinh ăn cơm không ăn cứt, cơm vào trong bụng hóa thành cứt. Hóa thành cứt nhiều phiền toái tới, không bằng ăn cứt ngay từ đầu.

Mọi người ôm bụng cười to, vẻ tươi cười của Mạnh Dương lại có chút miễn cưỡng. Triệu Tông Ý lên tiếng an ủi nói:

- Thập lục là người quê mùa, tiên sinh đừng để bụng.

Nói xong trừng mắt nhìn Triệu Tông Hán nói:

- Còn không xin lỗi tiên sinh đi.

- Không sao không sao, thập lục ca nói đùa mà thôi.

Mạnh Dương vội vàng cười nói:

- Vương gia không nên tưởng thật.

- Đúng đấy, lão Mạnh đều không cho là thật, đại ca người sắp không tích cực nữa.

Triệu Tông Hán mặt làm ngơ cười nói.

- Ôi thô không thể đuổi kịp.

Triệu Tông Ý lắc đầu cười mắng:

- Tục không chịu được.

Mặc dù nói như vậy, trên mặt lại hiện ra kiểu tình cảm yêu quý.

- Thập lục.

Triệu Tông Thực lại nhíu mày nói:

- Ta nghe nói người mấy ngày nay lại nổi điên, trong phủ ngày ngày đánh người, điều này không ổn đâu! Vào tới điểm chết người này người ít gây phiền toái đi!

- Đệ cũng không có tính kiên nhẫn này của thập tam ca, lòng đệ không thoải mái chỉ muốn đánh người.

Triệu Tông Hán xị mặt xuống reo lên:

- Mọi người không để đệ đi ra ngoài gây sự, đệ đánh hai tên đầy tớ cũng không được sao? Chẳng lẽ muốn đệ sống ngọt ngạt chết cũng không xong sao?

- Người!

Triệu Tông Thực cau mày, muốn lên tiếng giáo huấn khiển trách.

- Ôi!

Triệu Tông Hữu thở dài ảm đạm:

- Thập tam đệ đừng trách thập lục chứ, ngay cả loại người như nó đều hiểu rõ, người mà quan gia hướng vào không phải là đệ, mà là tiểu tử Triệu Tông Tích kia... Thực sự chúng ta không phải là muốn sống ngọt ngạt mà chết?

Cho tới nay, cái cửa sổ mọi người kiêng kỵ không dám nói ra cuối cùng bị đâm rồi. Triệu Tông Thực mặt không một giọt máu, như vậy một lúc lâu, tinh thần giống như bị lửa khò xác.

- Muốn đề nói đến tình cảnh đó, hay là oán trách cha.

Triệu Tông Huy mặt đỏ bừng bừng nói:

- Ông lúc cuối đời đem Thập tam đệ ủy thác cho Hàn Kỳ. Ai ngờ lão già đó lại là một thùng rỗng kêu to, nhìn oai phong凛冽, lại cài bẫy chúng ta rồi!

- Đúng vậy, ta nghe Ngô Khuê nói, lúc trước lão còn kiên quyết ngăn chặn, Văn Ngạn Bác còn không lên được.

Triệu Tông Hữu cũng phẫn uất nói:

- Kết quả lão già mắt mờ này lại coi con sói thành người tốt, để Văn Ngạn Bác làm tới Tập Hiền tướng, vị trí thái tử đang yên đang lành của Thập tam, mới để cho y làm lộn xộn cả lên!

- Cũng không thể nói như vậy.

Triệu Tông Ý lắc đầu nói:

- Hàn Tướng công đã che chở bao sóng gió cho Thập Tam, cản bao nhiêu mưa, chúng ta đều rõ như ban ngày. Lần này sở dĩ quân cờ kém một nước, nguyên nhân vẫn là quan gia đột nhiên thay đổi thái độ.

- Còn không phải là trò quỷ của Văn Ngạn Bác sao...

Triệu Tông Hán nói lẩm bẩm.

- Nếu đơn giản như vậy thì tốt quá.

Triệu Tông Hữu lắc đầu nói:

- Ta vừa rồi nói lời nói thật, khiến Thập Tam không vui rồi.

Triệu Tông Thực lắc đầu, cười bi thương, mở miệng lại không nói được tiếng nào.

- Nhưng là giữa lúc sống còn, lại lừa mình dối người, thật là không có lối thoát!

Triệu Tông Hữu trầm giọng nói:

- Thực sự ta sớm có cảm giác này, quan gia đối tốt với đệ nhiều hơn so với Triệu Tông Tích, nhưng cuối cùng ta cảm thấy ý dân khó làm trái được, lại có Hàn tướng công làm chỗ dựa.

Với tính tình của quan gia, hơn một nửa đem sở thích cá nhân đặt sang một bên, vì Đại Tổng chọn một lệnh chủ đắc nhân tâm.

- Đúng vậy, Thập Tam làm Thái tử, thì thiên hạ ổn định. Nếu là Triệu Tông Tích, vốn dĩ không được lòng người. Đều nói Hoàng đế biết lắng nghe ý kiến, lần này vì sao cố chấp như vậy? Thật khiến mọi người nghĩ vô đầu cũng nghĩ không ra.

Triệu Tông Huy thở dài.

- Bây giờ thảo luận điều này đã không còn ý nghĩa nữa.

Triệu Tông Hữu lắc đầu nói:

- Quan gia dám đem việc lập Thái tử kéo dài một năm, chính là đã nói rõ muốn đối chọi với bách quan.

- Nhu nhược, vậy cứ thử làm xem.

Triệu Tông Hán trừng mắt tới mức căng tròn nói:

- Chọc giận ta, ta sẽ đùa chết Triệu Tông Tích, thử xem người chết làm sao làm Thái tử chứ?

Lời đó có lẽ là nói nhảm, lại làm ột đám huynh đệ ánh mắt nhấp nháy. Nếu có thể xử lý Triệu Tông Tích, chẳng phải xong hết mọi chuyện, vạn sự tốt lành sao?

Nhưng nghĩ lại, cứ như vậy, chỉ sợ là mọi người sẽ nghi ngờ lên đầu Triệu Tông Thực! Lý Thế Dân sợ dĩ dám chính biến Huyền Vũ môn, là vì nắm chắc được Lý Uyên. Hiện giờ Triệu Tông Thực có thể chắc chắn ngăn chặn được Triệu Trinh không? Thiên tử của hơn bốn mươi năm sớm trở thành sự tồn tại của lễ đương nhiên, trừ phi có thể làm cho ngài “người chết như ngọn đèn cháy”, nếu không nghĩ cũng đừng nghĩ!

Về việc hành thích vua lên ngôi, Triệu Tông Thực chỉ nghĩ thôi, thì đã sắp mất hồn mất vía rồi.

- Thập lục im miệng!

Y lúc này khôi phục lại tinh thần, phần nộ nói:

- Lời này truyền đi, ai cũng không bảo vệ cho người được!

344. Quyển 7 - Chương 364-3: Phong Thủy Luân Chuyển (3)

- Ca ca yên tâm.

Triệu Tông Hán lại ngẩng cao đầu, mắt đỏ hoe nói:

- Bây giờ mới biết, lúc trước đệ bị đẩy đi Duyên Châu, là lão ở sau lưng bày trò quỷ này! Đệ tìm lão báo thù là lẽ đương nhiên, dám làm dám chịu, cũng không động đến các huynh!

Để y ồn ào, không khí trong phòng lại có chút náo nhiệt lên.

- Ý chí của Thập lục ca đáng khen, nhưng tâm này thực sự thương xót!

Mạnh Dương vẫn trầm mặc, vẻ mặt ưu tư nói:

- Nhưng hiện giờ chúng ta vẫn chưa đến bước đó.

- Làm sao vẫn chưa đến bước đó?

Triệu Tông Hán nghiêng răng nói:

- Chẳng lẽ thế nào cũng phải chờ cái thằng cha Triệu Tông Tích kia vào Đông cung, tiên sinh mới hết hy vọng sao?

- Thập lục bình tĩnh chút.

Triệu Tông Ý ngừng hít một hơi nói tiếp:

- Nghe Mạnh tiên sinh nói thế nào.

Triệu Tông Hán vẫn rất hay nghe lời của đại ca, ngoan ngoãn ngậm miệng lại, nhìn chăm chăm vào Mạnh Dương.

- Ngay từ đầu nghe nói Triệu Tông Tích sẽ phong Thân vương, ta cũng cảm thấy trời sắp sụp rồi, nhưng nghĩ đi nghĩ lại, cho dù y được phong làm Thân vương thì có làm sao? Ai nói Thân vương nhất định sẽ làm Thái tử chứ? Hơn nữa quan gia tạo ra năm đại hung, một năm sau đều không thể lập thái tử, cho nên thời gian vẫn còn, hơn nữa lòng người vẫn đang ở phía chúng ta, có điều này còn có hi vọng vào!

Mạnh Dương nói xong liếc mắt nhìn Triệu Tông Thực một cái.

Triệu Tông Thực biết, ý của gã chính là nói đến “Sổ ghi chép chuyển vận”, mắt không khỏi sáng lên, trong lòng bình tĩnh nói:

- Đúng vậy! Người cười cuối cùng mới là người thắng, ví dụ từ xưa nhiều người làm thái tử vẫn bị phế. Chúng ta không thể vì nhất thời thất lễ mà nản lòng!

- Lời này của Vương gia, còn gì tốt hơn!

Mạnh Dương khen:

- Chúng ta lúc này thật sự đang chịu đựng cú sốc khó chịu, nhưng nghĩ cẩn thận, chúng ta đã thiệt gì chứ?

Mọi người ngơ ngác nhìn nhau. Đúng vậy! Thực sự Triệu Tông Thực vốn dĩ không bị thương tới một sợi lông, ngược lại được phong là Phủ doãn Khai Phong vị trí của Thái tử. Chẳng qua là Triệu Tông Tích đã phong Thân vương, mọi người đỏ mắt nóng lòng thôi!

- Lời nói ấy của Mạnh tiên sinh khơi dậy lòng người!

Triệu Tông Ý nghe vậy cười nói:

- Đúng vậy, chúng ta căn bản không bị thiệt, chỉ là miếng thịt béo tới miệng mà bị người khác ăn, tự mình cảm thấy bị thiệt thôi. Nhưng thứ vua và dân thấy cảm phục, đều biết Thập Tam là lòng người hướng tới. Cho dù Hoàng đế càng thiên vị Triệu Tông Tích, nhưng cuối cùng không dám “Tuy thiên vạn nhân ngô vãng hĩ” (Mạnh Tử: Phía trước dù có ngàn vạn người thất bại, tôi cũng nhất định tiếp tục tiến lên, quyết không lùi bước!) Để Thập Tam đệ làm Phủ doãn Khai Phong, chính là minh chứng tốt nhất!

- Lương phủ Tướng công, có một nửa là người của chúng ta, Hàn Kỳ cho dù không làm được việc, cũng có thể áp chế Văn Ngạn Bác. Về phần Tăng Công Lượng càng giống là Quan Âm Bồ Tát trong miếu. Thực sự trong trung tâm triều đình, chúng ta vẫn là mạnh đấy!

Triệu Tông Huy tinh thần cũng run rẩy lên, lông mày nhíu lại nói:

- Về phần triều thần, phần lớn đều hướng về chúng ta, nhưng vẫn là không tận lực. Cho dù đứng bên cạnh hỗ trợ, cũng tính là đồng đảng gì chứ? Phải khiến cho bọn họ càng ra sức mới được!

- Ta cũng nghĩ như vậy!

Triệu Tông Hữu gật đầu nói:

- Trước mắt chỉ dựa vào chút ân huệ của phụ thân, thì hy vọng mọi người có thể xuất ra bao nhiêu sức lực? Lúc này chúng ta phải lấy một ít hoa quả khô tới!

- Ý của ngươi là?

Mọi người hỏi.

- Cái gọi là trọng thưởng ắt có dũng sĩ mạnh!

Triệu Tông Hữu trầm giọng nói:

- Lấy hết quan chức, tước vị, công quỹ ra, ai sẵn sàng ra sức chết, thì cho người đó quan cao hiển hách, ban thưởng lớn! Đương nhiên, tất cả đều phải sau khi Thập Tam lên ngôi mới thực hiện, xem bọn họ nỗ lực hay không!

Tất cả mọi người đều lên tiếng khen ngợi, Triệu Tông Thực trong lòng lại khó chịu, thầm nhủ dù sao tương lai thiên hạ cũng không phải là của ngươi, phong thưởng linh tinh đương nhiên không đau lòng. Người làm ta về sau làm sao để cai quản việc nhà đây? Nhưng nghĩ lại, mục tiêu trước tiên của tất cả là, được ngồi trên vị trí kia! Suy bụng ta ra bụng người, y thực sự không dám tưởng tượng, nếu sau khi để Triệu Tông Tích lên ngôi, bản thân mình sẽ nằm vào tình cảnh gì...

Thấy y không phản đối, mấy huynh đệ liền phân công. Người đi liên lạc với những ai, ta sẽ tiếp xúc với những người nào, liền nói tỉ mỉ một chút rồi giải tán.

Sau khi chờ mọi người đi, Triệu Tông Thực mệt mỏi tựa lưng vào ghế ngồi, thấp giọng hỏi:

- Chủ ý này của Lão Cửu đáng tin sao?

- Thứ đó kết hợp lại, lại cũng có chút hiệu quả đó.

Không có người ngoài, lời nói của Mạnh Dương dừng cảm hơn rất nhiều, hạ giọng nói:

- Tuy nhiên nói thật ra, đừng hy vọng quần thần ép buộc Hoàng đế vào một khuôn khổ, một khi hai bên bế tắc rồi, Vương gia ngài xử lý thế nào? Vậy không phải là mang bản thân mình đặt lên lò lửa sao?

- Đúng vậy!

Triệu Tông Thực gật gật đầu, thất thần một lúc lâu nói:

- Vậy thì không giăng co mù quáง nữa!

- Giăng co vẫn phải giăng co, không vì cái khác, chính là vì để bọn họ lao vào càng sâu càng tốt. Chỉ có như vậy mới có thể bảo vệ ngài đến cùng!

Mạnh Dương nói xong lại xoay chuyển lời:

- Thực sự Thập lục gia tuy là người thô kệch, nhưng hôm nay nói tới điểm nổi bật rồi.

Giọng của y càng phát ra càng trầm thấp mà mê hoặc nói:

- Vương gia, mặc dù không phải vạn bất đắc dĩ, ai cũng không muốn làm Lý Thế Dân, nhưng nhất định phải làm tốt chuẩn bị hoàn toàn!

- A!

Triệu Tông Thực đã thay đổi sắc mặt nói:

- Không chỉ như thế chứ!

- Về phần!

Sắc mặt Mạnh Dương xanh lên, khan giọng nói:

- Vương gia, thực sự thế cục còn gay go hơn so với chúng ta tưởng tượng...

Những ngày tiếp theo, tinh lực chủ yếu của Văn Tường công, đều vùi đầu vào buổi lễ tiếp đón. Ông quyết tâm làm buổi lễ này thật đẹp, để lưu lại ấn tượng tốt sâu sắc cho Triệu Tông Tích.

Vì vậy mọi chuyện đều là tự mình can thiệp, mọi thứ đều tự mình sắp xếp. Từ việc cùng Lễ Bộ Hàn Lâm Viện, vạch ra các nghi thức giao nghênh, đến việc cùng Binh Bộ, Hồng Lư Tự, phủ Khai Phong bố trí đại lễ tiếp đón. Nơi đâu cần xây dựng nhà, lầu, nơi nào cần phải thiết kế lều rạp. Tiếp đón các quan nên ở đâu, để mang chút quy củ, rượu ngon cơm ngọt, địa vị buổi lễ cơm ngon đơn giản để nghênh đón Vương sư. Những cái đó ông đều phân công từng cái chu đáo.

May mà ông phân công quản lý Tam phòng, Hộ binh lễ hình công của triều đình... Những công việc cụ thể đó, đều do ông định đoạt, công thêm quan viên của các bộ, rất nhiều người là do tay ông đề bạt lên. Lời nói của ông tự nhiên có trọng lượng, bề dưới cũng không dám chậm trễ, tất cả mọi thứ khá thuận tiện, khá đạt yêu cầu.

Nhưng Văn Ngạn Bác một chút cũng không dám lơ đãng, ông e sợ có người quấy rối, bôi đen lễ mừng long trọng này. Vì thế ra lệnh cưỡng chế phủ Khai Phong, toàn quyền phụ trách công tác phòng vệ nghi lễ hôm đó.

Điều này làm cho Triệu Tông Thực còn ngồi chưa nóng mông ở đại sảnh phủ Khai Phong, thiếu chút nữa thì tức đến vẹo mũi. Văn Tường công này quả nhiên không hổ danh tiện nhân, biết mình là quan mới nhận chức không chỉ cần phải có biểu hiện tốt, càng quan trọng hơn là không thể phạm sai lầm. Cho nên không chỉ không được quấy rối nghi lễ, còn phải ngăn cản người khác không được quấy rối.

Chỉ cần Triệu Tông Thực không quấy rối, ai không ăn no rồi rồi việc đi gây ầm ỹ cho Triệu Tông Tích chứ?

Mùng mười tháng chạp, có bẩm báo nói nhân mã của Triệu Tông Tích và Diên Vương, đã tới dịch trạm Nam Kinh bên ngoài thành hai mươi dặm. Văn Ngạn Bác thông báo cho bọn họ nghỉ ngơi và chỉnh đốn, chờ ngày mười hai tiến hành nghi thức vào thành. Đồng thời phái Lã Công Bật vào thành trước cùng bọn họ phối hợp, kể lại tỉ mỉ giảng giải nghi thức hôm đó, cùng toàn bộ hành trình đi cùng, để tránh xuất hiện sơ suất.

Xem xét lại toàn bộ quá trình một lần nữa, cảm thấy tuyệt đối không sai sót nhầm lẫn, sự thấp thỏm của Văn Ngạn Bác cuối cùng ổn định lại. Lúc này mới báo cáo mang tính tượng trưng cho Hàn Kỳ.

Nói là “tượng trưng” là vì người của Hàn mỗ căn bản không quản được người của Văn mỗ... Hàn Kỳ bây giờ thực sự là rất hận! Vốn dĩ cho rằng tự mình nắm quyền dân sự và con cháu của cơ quan chính quyền, thì

có thể ngồi ổn định câu cá, không nghĩ tới Văn Ngạn Bác vận dụng hết mức quyền lực trong tay, treo mình trên giá để không!

Thực sự đạo lý rất đơn giản, Hàn Kỳ là quản lý chuyện lớn, Văn Ngạn Bác là quản lý việc nhỏ, nhưng những công việc hằng ngày của triều đình, 99% đều là chuyện nhỏ vặt vãnh. Cho dù gặp phải chuyện lớn. Văn Ngạn Bác cũng có thể vượt qua Hàn Kỳ, trực tiếp xin chỉ thị Triệu Trinh. Hàn Kỳ bây giờ là chốt dạ không dám chọc Triệu Trinh, kết quả khiến Văn Ngạn Bác cáo mượn oai hùm, ngay cả chuyện lớn cũng không báo cho lão...

- Nghi chú giao nghênh của Lễ Bộ ta đã xem qua.

Mặc dù không thể thay đổi cái gì, nhưng Hàn Kỳ vẫn ghét bỏ ông một chút:

- Long trọng là long trọng, nhưng cũng vượt quá giới hạn một chút rồi, ta không chấp nhận bảo bọn họ làm lại đi.

- Không biết vượt quá giới hạn ở chỗ nào vậy?

Văn Ngạn Bác cảm tức, cảm thấy không ổn thì người phải nói trước chứ! Ngày mốt sắp tiến hành nghi lễ rồi, bây giờ mới để cho Lễ Bộ làm lại, đây không phải là cố tình gây khó chịu sao?

- Thường xe ngựa, áo long cổn mũ miện, nhạc cụ, châu báu nhà cửa, điện, dũng tướng, cung tên, búa rìu, cự xương. Chín thứ này Lễ Bộ đều lấy ra cả rồi.

Hàn Kỳ giọng lạnh lùng nói:

- Nói vượt quá giới hạn là nhẹ đấy, phải nói là soán nghịch mới đúng!

345. Quyển 7 - Chương 364-4: Phong Thủy Luân Chuyển (4)

- Tướng công tại sao có thể nghĩ như vậy chứ?

Văn Ngạn Bác lắc đầu nói:

Thân vương vốn là phải thường xe ngựa, áo long cổn mũ miện, nhạc cụ, châu báu nhà cửa. Còn nữa Chu Lễ viết, Người có thể đẩy lùi cái ác ban thưởng Hồ Bí, người có thể chinh phạt chuyện bất nghĩa thì thưởng cung tên; người có thể giết kẻ có tội thì ban búa rìu, người có hiểu ban cự xương (Lúa nếp đen, dùng để cất rượu, dùng men bằng uất kim gọi là rượu cự xương). Điện hạ xưa nay hiểu thiện, lần này đẩy lùi cái ác chinh phạt bất chính, giết kẻ có tội, cho dù ban thêm bốn món nữa cũng là đạo lý hiển nhiên!

- Nhưng người không thể ban năm món trước rồi, lại ban thêm bốn món sau nữa!

Hàn Kỳ gần đây đã nhả một bụng lửa giận, bỗng chốc bùng lên, vỗ bàn nói:

- Năm thêm bốn là chín, thiên tử thêm cửu thiếc, là có ý muốn nhường ngôi sao?

- Hàn Tương quá tối tăm rồi.

Văn Ngạn Bác lắc đầu nói:

- Cho dù là cửu thiếc, cũng chẳng qua lễ “Thượng công cửu mệnh” trong “Lễ ký - Vương chế”. Ngài nói cửu thiếc là lễ soán nghịch, lễ nào “Lễ ký” là sách soán nghịch sao?

Vương triều quốc gia có thể vận hành bình thường, dựa vào chính là các loại lễ nghi, cho nên “Lễ ký” tuyệt đối không thể nghĩ ngờ được. Chụp một cái mũ khá to xuống, khiến Hàn Kỳ cũng không thể không tìm nơi né tránh sự nhay bén đó nói:

- Đùng vội nguy biến, Tào Tháo Tư Mã Ý, Lưu Dụ Tiêu Đạo Thành, Tiêu Diễn Trần Bá Tiên, Dương Kiên và Lý Uyên, đều là nhận cửu thiếc trước sau đó soán vị đấy thôi.

- Truyện cười, rất nhiều người bị ghen chết, chẳng lẽ Hàn tướng công sẽ không ăn cơm nữa sao? Đa số mọi người là chết trên giường, chẳng lẽ Hàn Tướng công sắp không ngủ được à?

Văn Ngạn Bác cười lạnh nói:

- Huống hồ đây là mệnh lệnh của thiên tử, quan gia đều có thiện ý, Hàn Tướng công vì sao có ác ý chứ?

- Lệnh của thiên tử cũng là loạn lệnh, cần bãi bỏ!

Hàn Kỳ nghiêng răng nghiêng lợi nói:

- Trừ phi đuổi lão phu ra khỏi Trung thư, nếu không lẽ cửu thiếp này, nghĩ cũng đừng có nghĩ đến làm gì!

Thái độ của Hàn Kỳ kiên quyết dị thường, Văn Ngạn Bác đành phải xóa ban thưởng búa rìu đi, đem “thưởng cửu thiếp” giảm thành bát thiếp.

Nhưng Văn Ngạn Bác vốn dĩ là không trông cậy vào một lần là xong, ông làm ra lễ cửu thiếp, thật ra là để thu hút hỏa lực, khiến Hàn Kỳ không có sức ngăn cản thứ mà ông đang thực sự muốn chứng thực - phong Tề vương, nhận Trung Thư lệnh, bình chương chính sự, nằm trên người Tể tướng!

Phong thân vương điều này sớm định đoạt rồi, không có gì tranh giành. Hàn Kỳ cũng không phải là rất để ý, bởi vì ở triều Tống, để thể hiện quyền uy của Tể tướng, cho dù là thân vương, địa vị đều dưới Tể tướng. Nhưng một khi lên làm Trung Thư Lệnh, thì Triệu Tông Tích nằm trên Tể tướng rồi.

Điều này khiến Hàn Tướng công vừa mới nhận chức mấy ngày làm sao chịu nổi?

Nhưng Hàn Kỳ lấy “phi nhân thần chi lễ”(không phải lễ của thần tử) quấy nhiễu cửu thiếp. Văn Ngạn Bác chỉ hỏi lão một câu:

- Chẳng lẽ điều này cũng là “Phi nhân thần chi lễ”? Hay là Hàn Tướng công sợ đã đánh mất vị trí thần tử đứng đầu?

Hàn Kỳ cũng chỉ có thể đánh rơi răng nuốt vào bụng...

Khiến Hàn Kỳ tạm tự an ủi đó là, bình thường Trung Thư Lệnh, Bình chương chính sự mà Thân vương tiếp nhận, đều là chức hảo, bởi vì địa vị rất được tôn sùng, sao có thể hạ mình xử lý những công việc bình thường hằng ngày, lúc vào triều giống như Bồ Tát đứng đó cũng tốt rồi.

Bất luận như thế nào, thời gian hai ngày nháy mắt là tới.

Ngày mười hai trời còn chưa sáng, cửa thành Vạn Thắng môn chậm rãi mở ra, từng đội cấm quân sĩ tốt cầm giáo xếp thành hàng từ các quân doanh đi ra, nhập vào thành một hàng dài đội vào thành. Dưới ánh sáng sớm tờ mờ, đã bố trí xong phòng tuyến hai bên dịch đạo.

Vì tạo thể diện cho Triệu Tông Tích, Văn Ngạn Bác đã bỏ ra rất người công sức. Khoảng cách hai mươi dặm từ thành Biện Kinh cho tới dịch trạm Nam Kinh, cứ mỗi hai mươi trượng, liền dựng lên một trại hoa, hai bên trại hoa, ba bước là một gác canh, năm bước là trạm canh gác, cấm quân lính tốt tất cả là áo giáp sáng loáng, quan quân còn khoác áo choàng màu đỏ tươi, càn lộ vẻ oai nghiêm phi thường.

Trời cũng đẹp, mấy ngày nay cả ngày ánh nắng chiếu nhẹ, nhiệt độ tăng dần. Chẳng những trên dịch đạo, hai bên dịch đạo tuyết rơi cũng đã được dọn sạch sẽ, còn bày lên vô số bàn dài, hương án... Đây là để tiện cho dân chúng “rượu ngon trà thơm, cơm lam”.

Sợ xảy ra tình huống gì, Văn Ngạn Bác hai ngày liền đi tới hiện trường, lại xác nhận các khâu, bận tới năm ngày mới ở trong lều trên núi nghỉ ngơi một chút.

Lúc này sắc trời đã hửng sáng, không có gió, làm cho người ta không cảm thấy được ngày đông giá lạnh tới. Điều này là tin tức tuyệt vời đối với việc tiến hành buổi lễ và xem lễ. Nếu là gió Bắc thổi, tuyết đầy trời, không dám tưởng tượng sẽ lạnh kinh khủng cỡ nào.

Điều này khiến cho Văn tướng công yên tâm, an ủi trong lòng:

- Trọng Phương, những đại thực môn khách người nuôi dưỡng thật là có chút tài năng, bọn họ nói rồi, hôm nay là ngày đẹp trời khó có được đó.

- Chủ yếu vẫn là hồng phúc tề thiên của Vương gia, Tướng công tâm thành tác linh.

Mặc dù trong các bộ đều là cấp dưới ngày xưa, nhưng mấy người đó Văn Ngạn Bác thực sự yên tâm không có mấy người. Đây là đại sự tuyệt đối không thể để sai lầm, ông hiển nhiên muốn bắt hết các tráng đinh của Trần Khác. Không chỉ Trần Khác phối hợp cùng, các võ học sinh của hắn cũng bị Văn Ngạn Bác yêu cầu, đảm nhiệm nghi thức đứng canh gác dẹp đường, vì đại lễ hôm nay, đã luyện tập suốt một tháng rồi.

- Đâu có đâu có.

Văn Ngạn Bác ngoại trừ không khách khí với Hàn Kỳ, đối với những người còn lại đều ôn hòa, hướng hồ là Trần Khác ư?

- Mau ngồi xuống sưởi ấm, ăn uống một chút, chúng ta còn phải bận rộn tới chiều đó.

- Đa tạ Tướng công.

Trần Khác bây giờ, đi trên đường lối Đại Nho, nhất cử nhất động chấp lễ cung kính, một chút vẻ kiêu căng cũng không có.

- Cuộc sống của người sao biến thành vô vị vậy.

Văn Ngạn Bác dụi cái mũi lạnh buốt, ồm ồm nói:

- Lão phu vẫn thích Trần Trọng Phương không kiêng nể gì kia.

- Mấy năm nay tấu chương tố cáo hạ quan, có thể làm củi đốt sưởi mùa đông rồi.

Trần Khác cười khổ nói:

- Bất kỳ ai bị chính đồn như vậy, đều phải cẩn thận hơn nhiều đấy.

- Sợ gì!

Văn Ngạn Bác cười nói:

- Đại Trung Thừa người ta nói rồi, triều Đại Tống này đã xuất hiện một Trần Trọng Phương “buộc tội không có hiệu quả, các Ngự sử đều không muốn lại tự làm mất mặt.

- Thực ra đối là người khác, chỉ sợ gặp phải tố cáo bằng một phần mười số đó thôi, cũng nên kiên quyết từ quan rồi.

Trần Khác toát mồ hôi, cười khổ nói:

- Hạ quan lại bất động như núi, có thể tưởng tượng được người ta đồn đại thế nào.

- Người có đạo lý không thể từ quan.

Văn Ngạn Bác giọng âm áp nói:

- Nếu là người thật sự muốn đi, chẳng phải làm thỏa ý muốn của bọn chúng sao.

- Đúng vậy!

Trần Khác gật gật đầu, nhỏ giọng nói:

- Nguyên nhân chính là như vậy, hạ quan mới ý ra không đi. Nhưng mấy năm trôi qua, hạ quan đã không chịu được gánh nặng, đợi tới một ngày hồng trần ai lạc, chính là ngày hạ quan từ quan.

- Nói bừa, quan gia không thể để người đi, ta cũng nhất định không đáp ứng! Nghĩ cũng không được nghĩ!

Văn Ngạn Bác quả quyết nói, trong lòng lại có điều hiểu ra, Trần Khác này thật sự quá thông minh, tuyệt đối không thể đối địch với người này!

- Ha ha, Văn Tướng công cũng đừng có làm khó dễ.

Trần Khác cười nói:

- Dù sao hạ quan cũng không rời Biện Kinh, hạ quan muốn toàn lực kinh doanh trí tuệ viện của mình!

- Không cần nói nữa, việc này không dễ thương lượng.

Hắn càng như vậy, Văn Ngạn Bác liền kiên quyết:

- Tuyệt đối không thể!

- Ôi! Đến lúc đó rồi nói sau.

Trần Khác cười gượng nói:

- Trước tiên tập trung toàn sức lực lo chính sự đi.

- Tới lúc đó cũng không thể.

Văn Ngạn Bác lắc đầu mạnh, lại muốn nói cái gì, nghe thấy bên ngoài có tiếng bước chân, liền im miệng nói:

- Chuyện gì vậy?

- Tướng công, phủ Khai Phong đang phong tỏa các con đường thông với Vạn Thắng môn ạ..

Quan viên hầu cận của ông giọng vội vã bẩm báo.

- Hồ đồ!

Văn Ngạn Bác mặt biến sắc nói:

- Chặn các ngã đường lại thì dân chúng làm sao có thể ra khỏi thành dự lễ!

- Tướng công chó vội nóng nảy, ta đi xem thế nào rồi hãy nói.

Trần Khác bây giờ mới tỏ ra là người có cùng cương vị điều hành đại lễ, dĩ nhiên phải để hắn xử lý.

- Chắc là bọn kia muốn gây phiền phức cho đại lễ,

Văn Ngạn Bác giọng lạnh lùng nói:

- Thời gian cấp bách, người có thể tùy cơ ứng biến, mọi trách nhiệm ta sẽ gánh vác!

- Tướng công cứ yên tâm,

Trần Khác cười nói:

- Ngài vừa nói ta có khả năng “vô hiệu sự buộc tội” mà...

- Ha ha, được!

Văn Ngạn Bác gật đầu cười nói:

- Vậy thì giao việc này cho người đó!

Ra khỏi lán, Trần Khác dẫn một đám thân vệ thúc ngựa vào thành, cùng đi còn có Triệu Tông Cảnh... Cũng giống như anh em Triệu Tông Thực sẽ vì y mà quên mình, anh em Triệu Tông Tích mặc dù ít nhưng nhất định cũng vì y mà liều mạng.

Đi trên đường không lâu, quả nhiên gặp được quan sai của phủ Khai Phong đang dùng hàng rào phong tỏa hai bên đường. Bây giờ trời vẫn chưa sáng hẳn, đã có mấy người dân đi lại trên đường rồi. Nhưng cũng không ngoại lệ, ai đi đến gần mấy hàng rào đều bị đuổi trở lại.

- Làm cái gì vậy?

Trần Khác dùng ngựa gần ngay trước mặt, Triệu Tông Cảnh thúc ngựa lên phía trước hỏi:

- Ai cho các người chặn đường như thế này?

346. Quyển 7 - Chương 365-1: Tề Vương Điện Hạ (1)

Đám quan sai phủ Khai Phong đều là thuộc hạ của Trần Hi Lượng nên đều nhận ra Trần Khác và Triệu Tông Cảnh, không ai dám lỗ mãng, vội bái chào rồi nói:

- Thì ra là tiểu vương gia, Trần học sĩ, chúng tiểu nhân hữu lễ.

- Miễn đi.

Triệu Tông Cảnh hừ một tiếng nói:

- Ta hỏi các người, làm gì mà lại ngăn đường như vậy, không để cho dân chúng đi sao?

- Tiểu vương gia không biết sao, đây là lệnh của phủ doãn đại nhân.

Đám nha sai chấp hai tay nói:

- Khai Phong phủ phụ trách phòng ngự cho đại lễ lần này, để tránh xảy ra việc ngoài ý muốn, cho nên những người không phận sự không được tới gần!

- Nói láo!

Triệu Tông Cảnh nghe xong nghiêm mặt nói:

- Không cho dân chúng tới gần, để ỉnh người đi đón vương sư à?

- Cái này tiểu nhân không được rõ lắm.

Tên nha trưởng cười nói:

- Bọn tiểu nhân chỉ là hạng tiểu tốt tép riu có biết gì đâu, chỉ muốn giữ mạng thôi, không muốn rước họa vào thân.

- Được lắm, vậy ta truyền lệnh của Văn tướng công “người điều hành đại lễ”

Triệu Tông Cảnh nghiêm túc nói:

- Lệnh cho các người lập tức tháo dỡ các hàng rào, không được ngăn cản đường đi lại!

- Cái này...

Nha trưởng rụt đầu lại nói:

- Tiểu vương gia nên đi tìm phủ doãn đại nhân của chúng tôi, ông ấy nói rút lui chúng tiểu nhân mới dám rút lui.

- Y ở đâu?

- Đương nhiên là ở phủ nha rồi.

- Không được,

Triệu Tông Cảnh thấy trời ngày càng sáng. Tính toán một chút, mình đi đi về về cũng mất nửa canh giờ, Triệu Tông Thực lại viện cớ kéo dài một chút, thế thì xôi hỏng bỏng không rồi!

- Nhất định phải đỡ ngay bây giờ! Xảy ra chuyện gì ta chịu trách nhiệm!

- Người gánh được sao?

Lời còn chưa dứt, đã nghe thấy một tiếng hừ, thì ra đó là Triệu Tông Hán cưỡi ngựa đi tới. Có thể khiến cho vị tiểu vương gia mùa đông giá rét này dậy sớm như vậy thì chỉ có thêm chuyện phiền phức cho Triệu Tông Tích.

Lại nói về phủ Khai Phong được Văn Ngạn Bác ủy thác việc bảo đảm an toàn, khiến cho Triệu Tông Thực vừa tức giận vừa lo lắng, tức giận vì Triệu Tông Tích được ở trên à vu vi ngắm cảnh, còn y thì phải làm hộ vệ cho Tông Tích. Còn điều mà y lo lắng là ngộ nhỡ xảy ra chuyện gì, thì chức quan Phủ doãn phủ Khai Phong mới đảm nhiệm này chẳng phải là gặp khó khăn sao?

Cuối cùng Triệu Tông Huy nảy ra một chủ ý, bọn họ chẳng phải phụ trách hộ vệ sao, vậy thì tốt quá, họ sẽ phong tỏa các con đường, không cho những người không có phận sự đến gần, như vậy dĩ nhiên sẽ không có mầm họa nào xảy ra.

Điều tuyệt vời hơn là viễn cảnh mà Triệu Tông Thực không muốn nhìn thấy nhất là cảnh dân chúng dâng rượu ngon trà thơm hết lòng ủng hộ đội quân của hắn sẽ không bao giờ xảy ra... Có câu: “Kịch hay phải có người xem mới gọi là hay”, Văn Ngạn Bác nhọc công tốn sức chuẩn bị trò hay, nhưng lúc phát hiện ngay cả một khán giả đến xem cũng không có, thì không biết trút giận vào đâu.

Đây đúng là một công đôi việc, cứ sao mà không làm?

.....

- Người là thần tiên ở đâu?

Người ta nói khi gặp mặt kẻ thù thì vô cùng nóng mắt, mặc dù hai người này không phải là kẻ thù của nhau, nhưng nóng mắt là điều không thể tránh khỏi.

- Ta bây giờ là phán quan của phủ Khai Phong, người nói xem là thần tiên ở đâu?

Triệu Tông Hán cười lạnh nói:

- Phụng chỉ Phủ doãn đại nhân, khu vực này do ta quản lý.

- Ta là người điều hành đại lễ, chỉ cần những việc liên quan đến đại lễ, cũng là do ta quản lý!

Triệu Tông Cảnh trừng mắt nói:

- Bây giờ ta ra lệnh cho người, người tránh ra cho ta!

- Đừng có mơ!

Triệu Tông Hán mỉm cười nói:

- Có giỏi thì trói ta lại, không thì rút đi cho ta!

- Là người nói nhé!

Triệu Tông Cảnh cười nhạt, quay đầu nói với Trần Khác:

- Tam ca...

Trần Khác gật đầu, cười không nói gì.

- Bắt lấy!

Triệu Tông Cảnh quay đầu lại, mặt đờ đờ sát khí.

Chưa dứt lời, mấy tên mặc áo thị vệ vương phủ đồng loạt xông lên.

- Bảo vệ điện hạ!

Thị vệ của Triệu Tông Hán vội vây quanh lấy chủ nhân.

- Triệu Tông Cảnh, người thật to gan đó!

Triệu Tông Hán mặc dù kêu la, nhưng cũng không hề sợ hãi, ngược lại còn chút đắc ý. Y kỳ thực cố ý kích động Triệu Tông Cảnh động thủ. Bởi vì thị vệ của y đều là cao thủ được lựa chọn kỹ càng, một đánh mười cũng không vấn đề... Nghĩ một chút, bộ dạng tên tiểu tử đó tung một cước đá vào thiết bản đúng là làm người khác mong chờ.

Thị vệ hai bên đánh lộn giữa ánh nắng ban mai, mặc dù không ai dám rút binh khí, nhưng quyền qua cước lại nhanh như chớp, thể ra như sấm sét, tiếng chân tay va chạm nhau bình bịch, tiếng tay chân khua trong không trung vù vù, khiến đám sai nha phủ Khai Phong há mồm trợn mắt đứng nhìn.

Có điều chỉ trong chớp mắt, Triệu Tông Hán cũng há mồm tròn mắt, y tuyệt đối không thể ngờ rằng đám thị vệ mà mấy năm nay y cẩn thận lựa chọn, chuẩn bị dùng vào việc lớn, vậy mà chỉ có chống cự chút thôi thì đã tàn tạ rồi!

Điều mà y không thể hiểu nổi là thị vệ của Triệu Tông Cảnh có ba bộ phận chính, ngoài đám thị vệ tin cậy ban đầu của Vương Phủ, thì lực lượng chủ yếu gồm có thị vệ Tứ Xuyên ở Nga Mi Thanh Thành, và thị vệ Phúc Kiến ở Nam Thiếu Lâm.

Đội quân trước vẫn là anh em Tống Đoan Bình và Huyền Ngọc, còn đội quân sau là đồng môn của Chương Đôn và Vương Thiệu. Nga Mi, Thanh Thành và Nam Thiếu Lâm vốn là tông sư võ học của thiên hạ, bây giờ là người của Triệu Tông Tích, đương nhiên phải lựa chọn những huynh đệ cường lực nhất để đảm nhiệm vị trí hộ vệ. Hôm nay là đại lễ của Triệu Tông Tích, vương phủ đương nhiên phải đưa ra đội quân tinh nhuệ nhất!

Lẽ ra thị vệ của Triệu Tông Hán cũng đều là cao thủ, tiếc rằng đối phương đều là huynh đệ đồng môn, thuở nhỏ từng cùng nhau luyện võ, kết hợp ăn ý với nhau. Một chọi một còn có thể đánh được, nhưng khi đánh lộn mới lộ ra những chênh lệch của mình.

Vẫn chưa lấy lại tinh thần, thị vệ của Triệu Tông Hán đều nằm lăn ra đất, y cũng bị hai tên thị vệ của Triệu Tông Cảnh khống chế. Đám thị vệ mặc dù không phải là người trong cuộc, nhưng những năm qua cũng chịu không ít những câu gắt của bọn Triệu Tông Thực, bây giờ đã có cơ hội trút giận, xuống tay đương nhiên có nặng chút.

Tuy nhiên Triệu Tông Hán cũng rất ngang ngạnh, cắn chặt răng không kêu tiếng nào.

- Chăm sóc tiểu vương gia cho tốt, đừng khiến hắn phải chịu ủy khuất.

Triệu Tông Cảnh cố gắng kìm nén vẻ đắc ý, mặt sa sầm lại nói với mấy quan nha phủ Khai Phong:

- Còn cần đi tìm Phủ doãn của các người không?

Đám sai nha nhìn đám thị vệ vương phủ nằm la liệt dưới đất, lại nhìn thấy Triệu Tông Hán đang bị trói vật cánh gà, ngay lập tức lui lại phía sau hàng rào, dù mấy tên thị vệ đứng dậy tránh qua một bên.

- Đường cũng mở rồi, tiểu vương gia thả phán quan của chúng tôi đi.

Tên nha trưởng sợ trở về bị liên lụy, nhẫn nại thỉnh cầu Triệu Tông Cảnh.

- Người không phải là bọn tiểu tốt tép riu sao?

Triệu Tông Cảnh lạnh lùng nói:

- Ở đây có chỗ cho người nói sao?

- Không có...

Trưởng nhóm co rúm cổ, tự rửa mình nhiều lời.

- Ha ha ha, ta nói đùa đấy.

Triệu Tông Cảnh tươi cười nói:

- Người yên tâm, chúng ta là anh em thân thiết của nhau, chậm trễ lại để lỡ đại lễ.

- Vậy là tốt rồi, tốt rồi.

Nhóm trưởng gật đầu cười xòa.

- Đúng rồi Ngưu nhóm trưởng...

Trần Khác cười mỉm, bàng quan đứng ngoài cuối cùng cũng đã lên tiếng.

- Học sĩ nhiều việc quá nên quên rồi, tiểu nhân họ Mã không phải họ Ngưu.

- Xin lỗi, Mã nha trưởng.

Trần Khác mỉm cười nói:

- Làm phiền người nói với mấy huynh đệ ở chỗ khác bỏ hết hàng rào chắn đường, trời cũng đã sáng rồi, một lúc nữa dân chúng sẽ đi ra ngoài đường.

- Cái này...

Mã nhóm trưởng thấy khó xử nói:

- Được học sĩ ủy thác là phúc phận của tiểu nhân, nhưng chỉ sợ tiểu nhân thấp cổ bé họng, bọn họ sẽ không nghe.

- Bọn họ sẽ nghe.

Trần Khác thản nhiên nói:

- Cứ nói là ta nói, bọn họ sẽ nể mặt, hôm sau tới Nhất Phẩm lâu ta mời mọi người uống rượu.

- Học sĩ đã nói đến nước này rồi!

Mã nhóm trưởng sắc mặt biến đổi thất thường, cắn răng nói:

- Anh em huynh đệ dù có liều mạng bị ăn gậy, cũng phải giữ thể diện cho ngài!

- Nếu bị ăn gậy thì tiền thuốc thang, tiền công ta đều chịu hết.

Trần Khác cười nói.

- Xin tạ ơn học sĩ trước!

Mã nha trưởng chấp hai tay, rồi lập tức dẫn anh em huynh đệ chạy đi.

Thấy Triệu Tông Cảnh trợn mắt há mồm:

- Tam đệ, chiều này cũng có tác dụng sao?

- Cứ chờ đó.

Trần Khác cười nói:

- Nhưng người làm Triệu Tông Hán trở thành như vậy lại gây thêm phiền phức cho lão vương gia.

- Sợ gì, y ngay cả con của mình cũng không bảo vệ được, thì còn làm Tri Tông Chính Tự cái nỗi gì?

Triệu Tông Cảnh hoàn toàn thất vọng.

- Ấy...

Trần Khác lắc đầu gượng cười, vội chia tay với Triệu Tông Cảnh ở đầu phố, trở lại đường lớn.

Chỉ chốc lát đã có hầu cận lục tục đến báo, các vật cản trên đường quả nhiên lần lượt bị dẹp bỏ...

- Sớm biết như vậy đã để Tam ca hét một tiếng là được.

Triệu Tông Cảnh vô cùng khâm phục nói:

- Đỡ phải mắng đệ đệ của ta.

- Người không xử Triệu Tông Hán, trấn trụ đám cáo già này thì lời ta nói còn hữu dụng nữa sao?

Trần Khác mỉm cười nói.

- Tam ca, làm sao huynh biết bọn họ sẽ nghe lời?

Triệu Tông Cảnh tò mò hỏi.

- Thực sự ta cũng chỉ là cáo mượn oai hùm.

Trần Khác cười nói:

- Bọn họ đã sợ rồi, dĩ nhiên sẽ nghe lời.

347. Quyển 7 - Chương 365-2: Tề Vương Điện Hạ (2)

- Đâu có, đâu có, ta mới là hồ li.

Triệu Tông Cảnh khiêm nhường, không truy vấn nữa.

Thực ra đám quan nha phủ Khai Phong thực sự đã khiếp sợ. Nhưng người mà bọn họ sợ không phải là Triệu Tông Cảnh mà là Trần Khác!

Khác với Tri phủ Khai Phong tựa như đèn kéo quân, quan sai trong phủ cả đời không xê dịch. Bọn họ nhớ rõ năm đó Quý Phàn lâu, ở Vô Ưu Động là đám hung hăng kiêu ngạo, mặc cho tri phủ tổ chức càn quét, nhưng chẳng bao giờ thành công. Sau này khi Bao Long Đồ đảm nhiệm, cuối cùng mới nhổ tận gốc sào huyệt của bọn chúng, trừ họa lớn cho người dân Biện Kinh.

Hiện giờ ở thành Biện Kinh, có rất nhiều vở kịch, thoại bản nói về “Bao Hắc Tử đánh tan Vô Ưu Động”, quả thực đã đưa Bao Long Đồ lên tận trời cao, thậm chí ngay cả đám tiểu tốt này cũng trở thành “Vương Triều Mã Hán, Trương Long Triệu Hổ”, được nở mày nở mặt một phen.

Nhưng đám quan sai phủ Khai Phong mới là người biết rõ chân tướng, người tiêu diệt Vô Ưu Động kia kỳ thực là Trần học sĩ nhìn có vẻ văn nhân tao nhã, cao thượng như hoa tuyết liên.

Trần học sĩ hiện nay cao nhã như hoa tuyết liên trên núi, nho nhã như chim hạc không dính chút bụi trần.

Đám sai nha phủ Khai Phong mãi mãi không bao giờ quên, một Tam Lang giáo hoạt như cáo, tàn nhẫn như sói, dũng mãnh như hổ! Bọn họ còn nhớ rõ ràng Trần Khác vì bị Quý Phàn Lâu ám sát, mà tuyên bố với Bao Long Đồ sẽ tiêu diệt Vô Ưu Động.

Lúc ấy bọn này đã bảo hắc đã không biết tự lượng sức mình, chê cười hắc. Ai ngờ Trần Khác đã lợi dụng trận lũ lụt trăm năm mới gặp đổ ngược vào Vô Ưu Động, dồn chúng từ dưới lên trên, sau đó điều động cấm quân đến tiêu diệt.

Bọn họ càng nhớ rõ, trong trận mưa tàn sát hôm đó, trường đao của Trần Khác giương lên, tư thế oai hùng khiến quỷ thần phải khiếp sợ.

Bọn họ càng không thể quên, ở tận cùng sào huyệt của Vô Ưu Động, hơn một trăm tên tội phạm đầu một nơi thân một nẻo... Kỳ thật đây không phải là do Trần Khác làm, khi đó hắc bạn trị thương cho tiểu muội Nguyệt Nga. Nhưng ai bảo hắc là nhân vật chính làm chi, vì vậy mọi thứ đều đổ lên đầu của hắc.

Đám quan sai mặc dù sợ chọc giận Phủ doãn, nhưng chọc giận Phủ doãn nhiều nhất cũng chỉ bị ăn gậy, hơn nữa nghe nói Khánh Lăng quận vương từ bi hết mực, ngay cả con kiến cũng không dám giẫm lên. Hai người so sánh với nhau, đầu nặng đầu nhẹ, ai gian xảo đám quan sai dĩ nhiên là người hiểu rất rõ...

.....

Bất kể như thế nào, tình huống nhìn chung kịp thời loại bỏ. Sau khi mặt trời đã lên cao, đường phố treo đầy giỏ trúc, dân chúng gọi nhau í ới cứ như rủ nhau đi du xuân ở hồ Kim Minh, vui mừng phấn chấn hướng về cổng Vạn Thắng mà đi.

Thấy như vậy, Trần Khác và Triệu Tông Cảnh mới thở phào nhẹ nhõm, rời thành phục mệnh Văn tướng công.

- Làm rất tốt.

Văn Ngạn Bác đã sớm biết rõ từ đầu đến cuối, cười nói với Triệu Tông Cảnh:

- Ta sẽ nói chuyện với lão vương gia, sẽ không mắng ngài đâu.

- Thật sao, cảm ơn tướng công.

Triệu Tông Cảnh mừng rỡ nói.

- Ha ha...

Văn Ngạn Bác cười nhìn dòng người từ khắp nơi đổ về cổng Vạn Thắng, lão có chút tò mò nói:

- Lần trước chứng kiến đại lễ nghênh đón là mười năm trước Địch tướng công chiến thắng trở về. Lúc đó có cả thiên tử ra nghênh đón, uy danh của Địch tướng công cũng hơn xa điện hạ, dường như cũng nhiều người như vậy thì phải?

Mặc dù lúc trước luôn lo lắng dân chúng không đến cổ động, nhưng phát hiện người tham gia đại lễ nhiều hơn so với dự định, Văn Ngạn Bác không ngờ tới điều đó. Lễ nào phán đoán của mình là sai lầm, kỳ thực danh tiếng Triệu Tông Tích trong nhân gian không hề thấp hơn so với Triệu Tông Thực?

- Có thể là mùa đông bức bối, lâu rồi mới gặp một đại lễ như vậy, thêm vào đó hôm nay trời trong xanh gió mát, tự nhiên muốn ra thành xem hội.

Trần Khác cười nói. Hẳn dĩ nhiên sẽ không nói đó là vì hắn dùng “báo bóng đá” quảng cáo cho đại lễ... Đương nhiên chỉ làm báo đá bóng nhỏ, tin tức đáng nhất định phải có liên quan tới bóng đá nên mới có được cảnh tượng náo nhiệt như vậy.

Nhưng đối với tuyên truyền của Triệu Tông Tích mà nói, đây không phải là vấn đề. Bởi vì nếu không có những đề xướng và ủng hộ từ vị điện hạ này, thì cũng không thể phục hưng “bóng đá thời Đường”; cũng không có những lượt thi đấu bóng đá say mê ở thành Biện Kinh; càng không có tờ “báo bóng đá”... Uống nước nhớ nguồn, do vậy “báo bóng đá” vì Triệu Tông Tích mà phát cỡ hò reo cũng là chuyện đương nhiên thôi.

Văn Ngạn Bác thấy Trần Khác giấu đầu hở đuôi, lão nhìn hắn cười, không muốn suy nghĩ đến vấn đề này nữa.

Trên cổng thành Vạn Thắng, huynh đệ Triệu Tông Thực mặc áo bào màu tím than, khoác áo chồn đen bên ngoài, sắc mặt u ám nhìn xuống dòng người lũ lượt ra khỏi thành.

Triệu Tông Hán đã được thả về, khuôn mặt đờ đờ sát khí, đứng một bên không nói câu gì.

Mặc dù ngoài miệng không nói tiếng nào, nhưng mấy huynh đệ đều hiểu được, hướng gió trong thành Biện Kinh thật sự đang thay đổi, phe diều võ dương oai đã đổi thành của người ta... Đổi lại nếu là trước đó, tên Triệu Tông Cảnh dù có mười cái gan cũng nào dám đánh thị vệ của vương phủ Nhữ Nam, còn dám bắt giữ lão Thập lục nữa.

Điều làm bọn họ cảm thấy thê lương nhất chính là không chỉ có mấy người Triệu Tông Ngạc và Triệu Tông Cổ đã bắt đầu giữ khoảng cách với bọn họ, mà ngay cả quan sai phủ Khai Phong cũng đã nhận ra sự biến đổi này, bọn họ thà rằng có lỗi với Triệu Tông Thực chứ không dám đắc tội với Triệu Tông Tích.

Triệu Tông Thực chẳng phải là Phủ doãn phủ Khai Phong sao!

- Hừ, lòng người con mẹ nó không đáng tiền.

Triệu Tông Hữu không kìm được văng ra mấy câu chữ thề:

- Triệu Tông Tích cho tiền chúng sao, mà lũ lượt đi xem y vậy!

- Không đến mức vậy đâu.

Mạnh Dương lắc đầu kỳ quái nói:

- Theo lý thì không quá nhiều người như vậy, trừ khi bọn họ dùng thủ đoạn gì đó, khiến cho dân chúng trong Biện Kinh biết được có một đại lễ to lớn này.

- Phải điều tra kỹ càng.

Triệu Tông Thực cũng cảm thấy sợ hãi nói:

- Xem bọn họ làm thế nào để giúp Triệu Tông Tích mê hoặc lòng người!

- Vâng.

Mạnh Dương gật đầu đáp.

- Thời gian sắp đến rồi, chúng ta xuống dưới tụ họp đi.

Triệu Tông Ý nhỏ nhẹ nói:

- Càng vào lúc này thì càng không thể để người khác tìm được khiếm khuyết của mình.

- Ừ.

Mấy huynh đệ mặt sa sầm đi xuống cổng thành.

Đúng lúc đó, có một cỗ xe ngựa hào hoa lộng lẫy được mấy tên hộ vệ vây xung quanh, đi thẳng về hướng cổng Vạn Thắng.

Một thanh niên áo bào tím khuôn mặt đen khôi ngô trong xe, còn có một người mang dáng vẻ của một hòa thượng hay nhậu nhẹt. Hóa ra là Triệu Tông Cổ và hòa thượng Phật Ấn, hai người này không ngờ lại đi cùng nhau.

Khuôn mặt của Triệu Tông Cổ khó dấu nổi sự mất mẫn, Phật Ấn đối diện dường như vừa ăn một bữa no nê, hai tay bóng nhẫy lau lên lên người, ợ lên một tiếng nói:

- Có một số việc không thể gò ép được, ngài cho dù là nổi bật giữa đám đông, nhưng có một điều, ngài căn bản không có hi vọng.

- Ta biết,

Triệu Tông Cổ khổ sở nói:

- Ta là con cháu của Thái Tổ.

- Đúng vậy.

Phật Ấn gật đầu nói:

- Thái Tông đuổi tận giết tuyệt cháu con của Thái Tổ, cháu của y có thể không chột dạ sao? Sao dám để cho người kế thừa giang sơn?

- Ta biết ta biết, nhưng ta không cam tâm...

Triệu Tông Cổ hai tay xoa lên hai bên thái dương, giọng nói nhỏ dần.

- A Di Đà Phật, đại trượng phu lẽ ra lên như thế.

Phật Ấn chấp hai tay trước ngực nói:

- Nhưng nên thuận theo thời theo thế mà làm.

- Thuận theo thời theo thế?

Triệu Tông Cổ cười mỉa nói:

- Người bảo ta quỳ gối dưới chân của tên Triệu Tông Tích thối đó sao?

- Không phải vậy.

Phật Ấn lắc đầu cười nói:

- Hiện giờ không phải không thể đảo nghịch vị thế của Triệu Tông Tích, hơn nữa khi hai con hổ đánh nhau, vương gia thông minh hơn người có lẽ nên biết phải làm gì để giải quyết.

- Ngồi xem hổ đánh nhau...

Triệu Tông Cổ trầm giọng nói.

- Không sai.

Phật Ấn vuốt cằm cười nói:

- Tương lai như thế nào, ai dám nói, vương gia chỉ cần im lặng theo dõi những biến động có thể xảy ra.

- Im lặng theo dõi biến đổi...

Triệu Tông Cổ khổ sở nói:

- Chỉ sợ hai bên đều không thể dựa.

Phật Ấn nghe vậy ánh mắt chợt lóe lên, làm như không có việc này nói:

- Dựa vào thì làm sao? Đều là vừa cao vừa quý, thân vương và quận vương có khác biệt hay sao?

- Cũng phải...

Triệu Tông Cổ cụt hứng nói.

Đang nói chuyện, bên ngoài thị vệ gõ vào cửa sổ xe thì thào:

- Vương gia, Khánh Lăng quận vương xuống rồi.

- Ta xuống xe đây.

Triệu Tông Cổ gật đầu với Phật Ấn nói:

- Đại sư xin đừng lộ diện.

Phật Ấn vuốt cằm cười, sau khi Triệu Tông Cổ xuống xe, nụ cười trên mặt cũng vội tắt, không biết y đang có tính toán gì.

.....

- Chư vị huynh đệ.

Xuống xe, Triệu Tông Cổ thấy Triệu Tông Thực mỉm cười nhìn y, y vội ôm quyền bái chào.

- Đại ca để bọn đệ đợi lâu.

Mọi người cũng ôm quyền hành lễ.

- Thật có lỗi, thật có lỗi, đã dậy trễ.

Thị vệ dắt ngựa qua, Triệu Tông Cổ nhanh như cắt xoay người ngồi vững vàng, cười nói:

- Xong việc này đến nhà ta uống rượu, coi như bù đắp ọi người.

- Ha ha đây chính là huynh nói nhé.

Triệu Tông Ý cười nói:

- Lần trước uống rượu của huynh, cháu trai năm trước được trăm tuổi mất.

- Được rồi, mau lên đường thôi.

Triệu Tông Thực cười nói:

- Bằng không chúng ta không được uống rượu tiệc mà ngược lại phải ăn phiền phức đó

348. Quyển 7 - Chương 365-3: Tề Vương Điện Hạ (3)

- Hừ, chọc giận lão tử, gây rối đại lễ cho rồi.

Thập ngũ đệ Triệu Tông Cầu của Triệu Tông Thực buồn bực nói:

- Cho mọi người cùng ăn súp trứng!

- Thập ngũ đệ im đi!

Triệu Tông Thực trừng mắt nhìn y, nghiêm túc nói:

- Hôm nay là đại lễ của Triệu Tông Tích, đệ đảng hoàng cho ta một chút!

- Được rồi, được rồi, trở về giáo huấn lại.

Triệu Tông Cổ ánh mắt lạnh băng nhìn Triệu Tông Thực đang làm ra vẻ, trong lòng chán ngấy, cũng may mặt hắn đen nên không lộ rõ ra mặt:

- Mau xuất phát đi.

- Cùng đi, cùng đi.

Khi mọi người đến địa điểm nghênh đón cách kinh thành năm dặm, thì nghe thấy ba tiếng pháo vang lên, tiếng trống cổ vũ truyền tới trong khung cảnh xa mờ của thành Biện Kinh, trên mỗi lầu đều treo một bức tranh, quân nhạc tấu lên bài khải hoàn ca chào đón thắng lợi!

Nhưng điều làm chấn động lòng người nhất chính là đội quân đi từ xa đến, mấy vạn quân bước đều bước, con đường cát bụi cũng bị rung lên, khiến tim mỗi người cũng bị chấn động.

Văn Ngạn Bác, Trần Khác, Triệu Tông Thực, Triệu Tông Cổ và bá quan văn võ, hoàng thân quốc thích ra nghênh đón, tất cả đều nén thở, có người còn kiểm chân lên nhìn về phía cuối con đường lớn.

Chỉ thấy hàng nghìn lá cờ dẫn đường, đội quân mặc giáp sáng lóa, đội ngũ chỉnh tề từ từ diễu binh đi tới...

Đi đầu tiên là một quan quân cưỡi một con tuấn mã màu đỏ, tay cầm lá cờ dẫn đầu đội quân. Chỉ thấy y mặc kim giáp, khuôn mặt lạnh lùng, rõ ràng là học viên Trương Chấn của viện võ học!

Theo sau là đội đại quân nghi trượng, tám mươi long kỳ, năm mươi tư người cầm dù cưỡi long uấn mình, phía sau còn có rừng rừng lớp lớp khóa vàng, ngọa qua, lập qua, khóa búa, đại đao, hồng đăng, hoàng đăng, tổng cộng một trăm hai mươi cán. Hai trăm năm mươi tư quan nghi trượng này đều là những học sinh ưu tú của viện võ học, Trần Khác đã chọn lựa bọn họ để cầm cờ cho Triệu Tông Tích, kỳ thực ý nghĩa đã quá rõ ràng...

Sau đội nghi trượng là đạo xe do Văn Ngạn Bác lệnh cho Công Bộ chế tạo gấp cho Triệu Tông Tích, đạo xe này được chế tạo vô cùng rộng rãi, có tới mười sáu bánh xe, dùng năm con tuấn mã cùng màu kéo xe, cái gọi là “Thiên tử giá lục, chư hầu giá ngũ”, đây là quy định chỉ đứng thứ hai sau hoàng đế.

Trên xe có hai trượng rất cao, tua cờ đỏ thắm, lá cờ màu vàng sáng chói, có mười một chữ màu đen lớn:

“Tề Vương Trung Thư lệnh tây nam chiêu phủ sử Triệu”!

Lúc này mặt trời đã lên tới đỉnh đầu, ánh nắng chiếu vào lá cờ sáng rực rỡ. Phía sau đạo xe mới nhìn thấy Triệu Tông Tích trong đoàn quân nghi trượng, một nghìn kỵ binh cưỡi ngựa đen, mặc áo giáp đen, đầu đội mũ trên đỉnh có chùm tua màu đỏ, tay cầm bảo đao vây xung quanh đại kỳ, dưới đại kỳ là Tề Vương Điện hạ, khí thế bừng bừng tiến về phía bá quan văn võ.

Sau đó là ba mươi ngàn binh sĩ áo giáp sáng lóa, dáng người cao to hành quân đều bước, mỗi bước đều làm chấn động lòng người, đúng là bọn họ bước ra rồi!

Đúng là Trần Khác dẫn đầu quân Đông Xuyên đi ra.

Triệu Tông Tích thân mặc áo nhung, tay vịn lan can, vẻ mặt nghiêm túc đứng trên đạo xe.

Bên cạnh y là Tôn Miện, Tăng Cửng, Tăng Bố, Trần Du và những bá quan văn võ theo y bình định Tây Nam. Đoàn người đi giữa biển người rợp bóng cờ hoa, mắt hướng về phía trước, cờ lộng che khuất mặt trời; hai bên giáo mác chói lòa, trong lòng mỗi người như đang dậy sóng, còn chưa nói đến Triệu Tông Tích là nhân vật chính.

Nhưng Triệu Tông Tích biết xét về công lao của y, thì thật sự y không xứng với lần nghênh đón này. Vì để tránh có vẻ đột ngột như thế này, thậm chí còn liên lụy đến thể diện của Điền Vương... Nhưng Điền Vương

Điện hạ là người rất biết điều, buổi sáng hôm nay đột nhiên lại mắc bệnh nặng, cho nên đành tiếc nuối vắng mặt... Vì vậy Triệu Tông Tích chẳng những không được phiêu diêu tự tại, ngược lại hai tai cứ giật liên hồi.

Nhưng y không thể bỏ qua buổi diễn hôm nay, bởi vì y biết để có được ngày hôm nay, những người ủng hộ y đã phải bỏ ra rất nhiều công sức, cũng phải đợi chờ rất lâu rất lâu rồi. Y thực sự không thể tưởng tượng nổi, hai năm nay, dưới cục diện tàn ác kia, Trần Khắc đã làm thế nào để có thể chống đỡ. Đó gần như là đối đầu với toàn thiên hạ!

Nhưng cũng chính trong cái cục diện không còn có một tia hi vọng này, Trần Khắc chưa bao giờ ngừng cố gắng, vì y mà cố gắng từng chút từng chút sức lực, vì y mà bỏ quên tuổi thanh xuân... Lần này y ở Giang Tây Quảng Đông được thuận lợi như vậy, không thể thiếu công lao của Trần Du – đại ca của Trần Khắc và cả anh em Tăng Củng, Tăng Bồ.

Về phía kinh thành, Trần Khắc lại càng vì y mà lôi kéo Tư Mã Quang, lôi kéo Vương An Thạch và đảng Tân Học của hắn, và điều khiển người trong thiên hạ khó có thể tin là Văn Ngạn Bác cũng bị lôi kéo về phía y, rồi từng chút đảo ngược cục diện!

Thực sự đâu chỉ có Biện Kinh, mà Điền Vương cùng với mình tiến kinh cũng là do Trần Khắc thu phục; đội quân Đông Xuyên theo y xây dựng sự nghiệp cũng là do Trần Khắc vì y mà thành lập. Trần Khắc có thể nói đã vì y mà lo lắng hết lòng, dốc hết tâm huyết, gần như là bỏ hết công sức của mình, cuối cùng mới có thể xua mây đen để thấy trăng vàng, để y có được một đại lễ nghênh đón long trọng như hôm nay!

Như thế buổi lễ long trọng đặc biệt vinh hạnh này không chỉ thuộc về một mình y, mà còn thuộc về người huynh đệ Trần Khắc của y!

Y có lý do gì để không biểu hiện tới nơi tới chốn? Triệu Tông Tích ưỡn ngực, cùng đoàn xe tiến về phía bá quan phía trước.

Quân nhạc dừng, những khúc nhạc vui tươi vang lên. Sau khúc nhạc chào mừng chiến thắng trở về, Văn Ngạn Bác cao giọng nói:

- Thần cùng bá quan văn võ trong triều thay mặt thiên tử hoan nghênh Tề Vương Điện hạ trở về! Điện hạ trên đường đã chịu nhiều cực khổ! Xin nhận của bọn thần một lạy!

Vừa nghe vậy, Triệu Tông Thực đầu óc quay cuồng, tên Văn Ngạn Bác này đúng là đáng chết!

Trước kia Văn Ngạn Bác cố ý đem đại lễ nghênh đón Điền Vương và Triệu Tông Tích hợp làm một, y lo lắng bách tính sẽ lẫn lộn, cho rằng cục diện hôm nay là dành riêng cho Triệu Tông Tích.

Sau nhiều lần xác nhận Lễ Bộ ghi “Thay mặt thiên tử nghênh đón Điền Vương và Tề Vương Điện hạ”, y mới bớt buồn một chút. Ai ngờ Văn Ngạn Bác đã không đọc theo lời thoại, trực tiếp lược bỏ vị trí đầu của Điền Vương... Nhưng đối với Đoạn Tư Liêm mà nói, thì bị kịch hơn lại chính là hiện tại, có ai biết rằng y thực chất không tới đây, cũng không quan tâm tới chuyện này.

Mấy huynh đệ Triệu Tông Thực cũng may không nói năng gì. Nhưng Văn Ngạn Bác còn chưa dứt lời thì mọi người đã cúi chào cung kính, bách quan mặc dù cảm thấy có chút không đúng, nhưng giữa đại lễ long trọng như thế này một người chỉ là một bộ phận góp phần hoàn thiện nghi thức, chỉ có thể máy móc nói theo, hoặc làm theo mà thôi.

Vì thế hơn bảy trăm văn võ bá quan đồng loạt bái lễ, cao giọng xướng lên:

- Điện hạ trên đường đã chịu nhiều vất vả, xin nhận của chúng thần một lạy!

Mặc dù trong đầu nghĩ ra hàng ngàn những lời lẽ không hay, anh em Triệu Tông Thực không thể không cúi thấp đầu xuống, miễn cưỡng bái chào theo đám quần thần. Đường nhiên miệng nhất định không mở, bảo bọn họ xưng thần với Triệu Tông Tích thì chà giết bọn họ đi còn hơn!

Hoặc là có mở miệng như Triệu Tông Cầu, Triệu Tông Hán, nhưng âm thanh phát ra đều là “ngàn đao đâm thẳng nường tặc”... Những quan viên đứng gần nghe thấy đều trợn mắt há hốc miệng.

Đợi cho bách quan đứng dậy, huynh đệ Triệu Tông Thực lòng tràn đầy bi thương, giống như bị ức hiếp vậy...

Ai ngờ tổn thương kia vẫn chưa kết thúc thì Văn Ngạn Bác lại nói:

- Bái thêm lần nữa...

Văn tướng công thật sự quá đáng lắm rồi, hoàn toàn không làm theo chương trình đã đặt gì cả!

.....

Trong thế giới ban đầu của Trần Khắc, sau khi Văn Thiên Tường bị bắt đến Nguyên Đại đô (nơi ở của Đại hãn, tiếng Đột Quyết), Hốt Tất Liệt ra lệnh cho y quỳ xuống, Văn Thiên Tường lấy lý do là “nam vái bắc quỳ” cự tuyệt. Điều này cho thấy rằng đối với người Hồ mà nói quỳ là lễ tiết cao nhất, nhưng đối với người Hán mà nói, vái lạy mới là lễ tiết cao nhất của bọn họ.

Một bái mà lại bái nữa là kính lễ tôn cao nhất, chỉ có quân thần đối với quân chủ thì mới có thể tái bái...

Bây giờ dưới sự dẫn dắt của Văn Ngạn Bác, đám quân thần phải bái một lần nữa đối với Triệu Tông Tích, hàm nghĩa trong đó không nói cũng biết.

Không ít người trong lòng cảm thấy khó chịu, nhưng cũng có rất nhiều người tỏ ra nghiêm nghị... Họ biết Văn tướng công gian hoạt như quỷ, như việc “làm sai không màng dư luận” này, lấy lễ quân thần để bái Triệu Tông Tích. Nếu nói đây là nhiệm vụ, thì quỷ cũng không tin!

Đừng quên, hoàng thượng và Hàn tướng công đang ở trong thành Biện Kinh, Văn Ngạn Bác nếu không nắm chắc thì làm sao có thể hành động như một lão già ăn phải thạch tín vậy?

Lời giải thích duy nhất chính là đó là ý của Hoàng thượng...

Mặc dù mùa đông vẫn có ánh nắng mặt trời ấm áp chiếu lên người, nhưng không ít người toàn thân nổi da gà, đây rõ ràng là bước đệm cho việc chuẩn bị lập thái tử!

Thấy Triệu Tông Thực cũng khom người thi lễ với mình, Triệu Tông Tích cảm thấy ngọt ngào giống như giữa mùa hạ được ăn kem mát, ba mươi sáu ngàn lỗ chân lông trên người như được thông thoáng. Nhưng y cũng không dám lên mặt, vội vàng xuống xe đáp lễ lại nói:

- Xin nhận một lạy của tại hạ!

349. Quyển 7 - Chương 365-4: Tề Vương Điện Hạ (4)

Văn Ngạn Bác đỡ lấy y cười nói:

- Vương gia trên người còn mang giáp trụ, không phải toàn lễ, hoàng thượng vẫn đang đợi, xin mời ngài lên ngựa vào thành!

Vừa nói xong Triệu Tông Hữu dắt tới một con tuấn mã trắng như tuyết, chính là con “Ngọc Tiêu Dao” mà hoàng thượng thích nhất.

Văn Ngạn Bác nắm lấy yên ngựa kéo bàn đạp xuống, cung kính mời Triệu Tông Tích lên ngựa.

- Làm phiên tướng công rồi.

Triệu Tông Tích nhìn Văn Ngạn Bác, ánh mắt chan chứa lòng cảm kích mà ngay cả người mù cũng có thể nhận ra.

- Không dám, có thể chinh lại yên ngựa cho điện hạ, là vinh hạnh của thần rồi.

Trước mặt mọi người, Văn Ngạn Bác đích thân giúp Triệu Tông Tích lên ngựa, không ít người không khỏi ngấm ngấm ghen tỵ. Chỉ cần dựa vào điều vừa xảy ra, và chỉ cần Triệu Tông Tích có thể cười đến cuối cùng, thì con cháu lão Văn coi như nắm được bát vàng rồi!

Vì vậy dưới sự vây quanh của bá quan văn võ, Triệu Tông Tích đường đường chính chính nắm trong tay hoàng cương, oai phong lẫm lẫm liệch nhằm thẳng cổng Vạn Thắng mà đi.

Suốt năm dậm ở hai bên đường lớn, hơn một trăm ngàn người dân đứng chật ních, mọi người chào đón đại lễ nghênh đón vô cùng náo nhiệt... Bách tính trong thành Biện Kinh có đại lễ nào mà chưa từng chứng kiến? Có thể khiến bọn họ nhiệt tình như vậy quả thật vô cùng khó khăn. Nhưng khi Trần Khác huấn luyện nghi trượng, có đưa vào chút khái niệm duyệt binh ở đời sau, mặc dù hẳn không phải là người trong nghề, nhưng chỉ cần khéo xây dựng một chút khí thế dõng dạc non lép cũng đủ khiến cho dân chúng thành Biện Kinh thêm hưng phấn.

Tiến vào thành, khung cảnh càng trở nên náo nhiệt hơn. Thấy sương khói lượn lờ, pháo rền nổ vang chẳng khác gì đón năm mới, tiếng pháo đùng đùng vang lên rộn rã. Hết con đường này đến con đường khác, dòng người như thác đổ, hàng ngàn cái đầu nhấp nhô; bách tính nhìn đoàn diễu hành vô cùng phấn chấn, chen chúc hết bên này lại qua bên kia, cao giọng hô vang ủng hộ như điên như dại.

Mấy quan sai phủ Khai Phong đang ở hai bên đường làm hàng rào, bằng không thể nào cũng rối loạn cả lên!

Từ cổng Vạn Thắng đến cổng Tuyên Đức mặc dù chỉ có vài dặm đường, nhưng đội quân phải đi mất nửa canh giờ, khiến cho dân chúng Biện Kinh mất nhân, đồng thời cũng khiến Triệu Tông Tích mất mặt. Nghe thấy tiếng hò reo vui mừng của dân chúng, hai tai Triệu Tông Thực ong ong, trong lòng vô cùng chán nản... Y dường như cảm nhận thấy lòng dân đang hướng về mình vội chạy nhanh hướng về phía Triệu Tông Tích.

Vào đúng lúc đó, điểm chú ý của mọi người đang tập trung vào Triệu Tông Tích, không ai để ý đến sự khác thường của y.

Tiến thẳng về phía trước cổng Tuyên Đức mới không nhìn thấy đám người hoan hô reo mừng, bởi vì hoàng thượng đích thân đón đợi ở cửa cung, mấy thị vệ đại nội dùng hàng rào không cho dân chúng tiến vào con đường bên trong.

Đi đến con đường tiến vào cung, Triệu Tông Tích xoay người xuống ngựa đi bộ tới cổng Tuyên Đức, Văn Ngạn Bác dẫn bách quan theo sau.

Đợi mọi người đứng nghiêm chỉnh trước cửa Tuyên Đức, mới nghe thấy tiếng nhạc đàn bệ trong hoàng cung từ từ nổi lên, hoàng thượng ngồi trên kiệu lớn từ từ đi ra.

- Nhi thần bái kiến phụ hoàng!

Triệu Tông Tích cùng đám đại thần vội vàng tham bái.

Đợi cho tiếng nhạc ngừng, kiệu được dừng trước cổng Tuyên Đức.

- Tông Tích bình thân, chư vị ái khanh bình thân.

Triệu Trinh nở một nụ cười hiểm thấy, đứng dậy, xuống kiệu đi tới trước mặt Triệu Tông Tích, nhìn y một cách nhân từ nói:

- Đen, gầy đi, nhưng nhìn có khí thế hơn, vết sẹo này là sao vậy?

- Nhi thần bất hiếu, để phụ hoàng lo lắng.

Triệu Tông Tích cảm động nước mắt lưng tròng, sờ miệng vết thương dài chừng một tấc trên đầu lông mày cười nói:

- Trên chiến trường, đao kiếm không có mắt, vết thương nhỏ này không có gì đáng lo cả.

- Con nếu là bất hiếu thì thiên hạ đâu còn có hiếu nữa?

Triệu Trinh cũng cảm động hai mắt đỏ hoe nói:

- Con vì tổ tông xã tắc của ta mà chiến đấu, đây mới là đại hiếu đó!

- Bảo vệ quốc gia, người bình thường còn có trách nhiệm huống hồ là hoàng tử?

Triệu Tông Tích trầm giọng nói.

- Ôi, xem ra quả nhân đã già mất rồi, Tông Tích đã hiểu chuyện rồi.

Triệu Trinh vẽ mặt yêu thương nói:

- Đúng vậy, có biết bao nam tử Đại Tổng vì nước hi sinh, quả nhân sao có thể chỉ vì con mình mà đau lòng thôi?

- Bệ hạ nhân từ từ cổ chí kim mới có, người trong thiên hạ nghe thấy những lời này nhất định sẽ cảm kích đến rơi nước mắt...

Văn Ngạn Bác chọn đúng lúc nói thêm vào:

- Nhưng Tề Vương Điện hạ trên người còn mang trụ giáp, cho nên có nhiều bất tiện, kính xin bệ hạ giúp điện hạ tháo giáp xuống!

- Văn tướng công không nhắc, quả nhân suýt nữa thì quên.

Triệu Trinh tự tay giúp Triệu Tông Tích cởi bỏ áo giáp... Đây cũng là nghi thức cuối cùng, để thuận tiện cho hoàng thượng, áo giáp của Triệu Tông Tích cũng được chế tạo đặc biệt, tất cả nút cài bằng da đều nằm ở thân trước.

Triệu Tông Huy đứng bên cạnh Triệu Tông Thực, ánh mắt lạnh băng nhìn cảnh tượng đó, không kìm nổi thấp giọng châm chọc:

- Tên tiểu tử này vẫn có thể diễn được nữa sao, ngay cả cha mình cũng không nhận ra, hiểu tử gì chứ...

Y chủ ý muốn hả giận giúp đệ đệ, nhưng lại quên Triệu Tông Thực cũng mới nhận cha mới. Sau khi nói thế, Triệu Tông Thực mặt đỏ bừng bừng, trong lòng lạnh lùng như: “Nếu ngay cả hoàng vị cuối cùng cũng để tuột khỏi, thì ta thực sự trở thành trò cười cho thiên cổ rồi...”

Triệu Trinh sau nghi thức cởi áo giáp mang tính tượng trưng cho Triệu Tông Tích, liền nắm lấy tay y, kéo y lên kiệu, hai cha con cùng nhau tiến vào cổng Tuyên Đức.

Văn Ngạn Bác liền cao giọng hô:

- Kết thúc buổi lễ! Hoàng thượng mở tiệc ban thưởng, bách quan cùng vào cung dự tiệc!

Cho dù Hoàng thượng nghiêm khắc thực hiện việc tiết kiệm, nhưng ngày đông giữ mọi người đến tận trưa, bất kể một bữa cơm canh cũng chẳng có tình lý gì.

Lần này quan viên ra nghênh đón có bảy tám trăm người, trời chưa sáng tất cả đã rời giường cố gắng chống chọi tới hiện tại, bụng đã sớm đói sôi lên. Cũng may trước tới nay Hoàng thượng cũng hay chăm sóc người, đã tính trước, đợi quan viên ở Đại Khánh điện ngồi vào chỗ của mình, bèn cất bỏ hết những hư văn nhọc nhằn, trực tiếp lệnh ban thưởng yến.

Mặc dù ở trong cấm nội, tất cả mọi người vẫn giữ quy củ, nhưng vài trăm người cùng nhau ăn cơm, lại thêm trong tiệc ăn mừng tất có rượu ngon, quan viên trong điện đại đa số là trẻ tuổi, không khí rất nhanh đã náo nhiệt lên.

Nhưng thật ra trong chính điện, các trọng thần hoàng thân quốc thích đủ tư cách bởi Hoàng đế dùng bữa vẫn phải giữ thân phận, sợ thất lễ, đều có chút câu nệ.

Triệu Trinh ngồi trên cao xem dưới điện náo nhiệt, liền cười nói:

- Cuối cùng cũng có bộ dáng của một bữa tiệc ăn mừng. Các người chỉ cần để ý đến việc uống rượu mời rượu, nếu có chút phóng đảng, Ngự Sử không quản.

Hoàng thượng đã nói như vậy, trong điện cũng náo nhiệt hẳn lên. Các đại thần hoàng thân quốc thích đầu tiên đồng loạt mời rượu Hoàng thượng, sau đó liền thay nhau tìm Triệu Tông Tích ngồi vị trí chủ tọa bên trái mời rượu.

Triệu Tông Phác, Triệu Tông Cầu, Triệu Tông Sở và các huynh đệ liên quan nhìn Triệu Tông Tích như chúng tinh phủng nguyệt, còn bên này lại không ai để ý tới, trong lòng đương nhiên khó chịu. Triệu Tông Phác nói:

- Cừ thật, cái này ngay cả lão Thập tam cũng không bằng.

- Y có cái gì chứ?

Triệu Tông Cầu bĩu môi nói:

- Không phải chỉ bình loạn vài tên tiểu tặc sao? Không biết còn tưởng y vừa thu phục Yến Vân nữa.

Chúng huynh đệ rất đồng tình, Triệu Tông Huy cười nói:

- Người ở đây nói thì có bản lĩnh gì chứ, có gan thì đến trước mặt y nói lời này cho y nghe đi.

- Ý kiến hay!

Triệu Tông Phác là một người vô tư, nghe vậy khen lớn:

- Ta thấy y nghe xong có thể ngồi yên được không!

Nói xong bèn kéo Triệu Tông Cầu đi:

- Đi, ta với người cùng đi!

- Đi thì đi, có thể ác tâm với y, ta dù chịu một trận mắng cũng xin nhận.

Triệu Tông Cầu dùng dằng đứng phắt dậy, hỏi Triệu Tông Hán:

- Thập lục đệ, đệ đi không?

Triệu Tông Hán vẫn âm trầm như nước không phản ứng.

Vì thế, trong cái nhìn chăm chú của chúng huynh đệ, hai người bưng rượu đi tới trước bàn Triệu Tông Tích. Lúc này, Triệu Tông Tích đã được chuốc đến hơi ngầy ngẩn, thấy hai người bọn họ đến cũng không nghĩ nhiều, bèn bưng chén đứng dậy.

- Đến đây Tông Tích, ca ca mời người một ly.

Triệu Tông Phác háng giọng nói:

- Lần này dẹp dẹp yên Tây Nam, lại đại triển thần uy, dẹp yên toàn cảnh Quảng Tây, giết hơn mười vạn địch, kéo lại xã tắc đang nghiêng ngả, giải cứu cho lê dân đang khốn đốn, thật sự là công lao thiên đại. Ca ca ta khâm phục khâm phục, phục đến ngũ thể đầu địa...

Lực chú ý của mọi người đều đang tập trung trên người Triệu Tông Tích, giọng nói của Triệu Tông Phác cực lớn, nhất thời át hết tất cả thanh âm trong điện.

Thấy mọi người đều chú ý tới, sắc mặt Triệu Tông Tích thoát đỏ thoát trắng, hai huynh đệ Triệu Tông Phác lại càng thêm phần chấn, Triệu Tông Cầu cũng không thể để cho ca ca độc mỹ, quá thanh quá khí nói tiếp:

- Đúng vậy, không chỉ chúng ta khâm phục, toàn bộ người trong thiên hạ đều khâm phục, khen ngợi công lao của huynh. Còn lớn hơn cả Tào Bân, Phan Mỹ năm đó, ngay cả Địch Thanh cũng không thể sánh bằng! Nào, Ngũ ca, chúng ta mời huynh!

Triệu Tông Cảnh vốn ở đó ăn như hổ đói, nghe vậy sắc mặt thay đổi, nhưng chưa quên nhìn Trần Khác bên cạnh một chút. Trần Khác chỉ nhẹ giọng nói vài câu, y liền chúi chúi tay lung tung lên áo, đứng dậy.

350. Quyển 7 - Chương 366-1: Phủ Doãn Khó Làm (1)

Triệu Tông Phác và Triệu Tông Cầu còn ở đó phối hợp gây huyên náo, nhưng chỉ cần không phải là kẻ điếc và thằng ngốc đều có thể nghe ra lời này căn bản không phải là khen ngợi, mà là châm chọc trắng trợn! Triệu Tông Ngạc và Triệu Tông Tích ngồi chung một bàn, sớm đã nghe thấy có gì không đúng, thấy hai người càng nói càng khó nghe, lại thấy thần sắc Hoàng thượng khê biến, liền muốn đứng dậy đổi đề tài, tránh gây ra chuyện quá lớn.

Ai ngờ y còn chưa lên tiếng, Triệu Tông Cảnh vẫn đứng sau hai người, tiểu tử này từ nhỏ tập võ dáng người ước chừng cao gấp rưỡi Triệu Tông Phác và Triệu Tông Cầu, lúc này sắc mặt âm trầm, cũng cảm thấy áp bức mười phần.

Thoáng chốc, trong đại diện, một cây kim rơi cũng nghe thấy tiếng, mà ngay cả Triệu Trinh cũng lạnh mắt nhìn ba kẻ dở hơi này xem diễn ra trò hề gì...

Triệu Tông Phác và Triệu Tông Cầu cảm thấy có người đứng sau lưng mình, nhìn lại đã suýt nữa giật mình.

- Hai vị huynh đệ uống say rồi.

Một tay Triệu Tông Cảnh khoác lên vai Triệu Tông Phác, một tay khoác lên vai Triệu Tông Cầu, nụ cười ẩn ẩn.

- Người thấy chúng ta giống như đang say sao?

Triệu Tông Phác nghĩ tiểu tử này cũng không dám lỗ mãng trước mặt mọi người.

- Nếu không say thì tại sao đổi tính nhanh như thế?

Triệu Tông Cảnh cười lạnh nói:

- Không phải muốn quấy loạn đại lễ này, để mọi người được cùng nhau ăn súp trứng sao?

- Không ngờ người lại nghe lén...

Triệu Tông Cầu thốt nhiên nổi giận bật thốt lên.

Một đám huynh đệ chỉ hận không thể đập đầu vào bàn, trong lòng tự nhủ thật người đúng như tên, quả nhiên là một quả bóng thối...

- Còn nói nghe lén, huynh đứng dưới thành khan cổ hô như thế, còn lớn hơn cả giọng ta bây giờ.

Triệu Tông Cảnh lớn tiếng nói:

- Không chỉ ta nghe được, phàm những ai đi qua Vạn Thắng môn, thì mười người đến tám người nghe được.

- Nói hươu nói vượn!

Triệu Tông Phác thầm mắng đệ đệ làm không nên việc, cười lạnh nói:

- Nếu nhiều người nghe được như vậy, người tìm nhân chứng cho ta xem!

- Thôi, hôm nay là ngày đại hỉ, không nói nhiều chuyện lông gà vỏ tỏi này nữa.

Ai ngờ Triệu Tông Cảnh lại “rộng lượng” phát tay nói:

- Thật ra ta có một chuyện không rõ, muốn thỉnh giáo hai vị huynh đệ.

Triệu Tông Phác vừa nghe đã biết tiểu tử này muốn tìm lỗi, chỉ sợ thiên hạ không loạn, nhất thời đỉnh đặc gật đầu:

- Có gì cứ hỏi đi, ca ca ta sẽ dạy bảo người cẩn thận.

- Sáng nay huynh đệ các người lập hàng rào ở đầu phố không cho dân chúng Biện Kinh tới gần Vạn Thắng môn.

Triệu Tông Cảnh lạnh lùng nói:

- Rất cuộc là có ý đồ gì?

Triệu Tông Cảnh vừa dứt lời, cả đại diện xôn xao. Lúc này mâu thuẫn giữa Triệu Tông Thực và Triệu Tông Tích gần như mất thường cũng có thể thấy, đương nhiên mọi người có thể nhìn ra được dụng ý của Triệu Tông Thực.

- Chúng ta cũng không có cách nào.

Triệu Tông Phác hoàn toàn thất vọng:

- Ai bảo Văn tướng công giao nhiệm vụ bảo vệ sự an toàn đại lễ cho Tông Thực? Tông Thực còn chưa ngồi nóng mông ở phủ Khai Phong, đã được ủy thác trọng trách như thế, có thể làm không cẩn thận? Chặn bọn đạo chích lại, chỉ cho phép lương dân xem lễ có gì sai?

Nói xong hừ lạnh một tiếng nói:

- Chuyện này người không đề cập đến ta cũng muốn hỏi người, lúc này người và Trần Trọng Phương mặc kệ sự ngăn cản của thập lục đệ ta, cưỡng ép hủy bỏ trạm kiểm soát, còn đã thương nó. Cho dù phụ thân người là Tri Tông Chính Tự cũng không thiên vị được!

Triệu Tông Phác nói xong dương dương đắc ý. Đây là lý do thoái thác mà huynh đệ họ trước khi động thủ đã bàn bạc cẩn thận, Triệu Tông Cảnh đã thương Triệu Tông Hán, lại càng cho bọn họ cái cớ để phát tác.

Ai ngờ Triệu Tông Cảnh lại có vẻ bất ngờ nói:

- Thảo nào Nhị ca giống như ăn phải thuốc nổ vậy, hóa ra trong lòng đang phát

- Ta đang phát hỏa thì sao?

Triệu Tông Phác tuy tuổi đã lớn, nhưng cơ bản sông rất vô ích. Bình sinh y chẳng có gì để theo đuổi, chỉ là tham tiền háo sắc mà thôi. Nghĩ đến vì nghiệp lớn của thập tam mà mấy năm nay vẫn cố gắng nhẫn nại, ngay cả thanh lâu cũng không dám dạo vào. Vốn đang trông cậy vào đệ đệ thượng vị rồi phong inh làm thân vương để bồi thường. Ai ngờ đảo mắt đã trở thành hoa trong gương, trăng trong nước, trong lòng đã sớm ủ một đồng lửa, lúc này mới đến mượn cớ gây chuyện, tặng cho Triệu Tông Tích chút ấm ức, cũng là vì muốn phát tiết.

Lúc này nói đã nói rồi, rượu cũng đã uống rồi, Triệu Tông Phác nói chuyện cũng không kiêng kị nhiều nữa, nức nở nói:

- Như thế nào mà cùng là con cháu của Hoàng thượng? Đệ đệ của một người có thể đánh đệ đệ của người kia, người kia ngay cả đệ đệ của mình cũng không tự bảo vệ được....

Nói xong quay sang phía Triệu Trinh khóc lớn:

- Xin Hoàng thượng chủ trì công đạo!

- Xin Hoàng thượng chủ trì công đạo!

Triệu Tông Cầu cũng khóc lớn theo.

Một buổi yến hội vui vẻ trở thành một màn khóc tang, sắc mặt Triệu Trinh cũng trở nên tức giận, nhìn Văn Ngạn Bác hỏi:

- Văn tướng công, là chuyện gì xảy ra?

- Hồi bẩm Bệ hạ, lời của hai vị điện hạ nói thật sự là có.

Văn Ngạn Bác thản nhiên nói:

- Tuy lúc ấy tình hình không rõ, nhưng vì thời gian cấp bách, lão thần sợ ảnh hưởng đến nghi thức mới không thể không để cho Trần Học sĩ và Triệu phòng ngự nhanh chóng thông đường, cũng chấp nhận cho bọn họ tùy cơ ứng biến, ai ngờ lại xảy ra chuyện nước lớn trôi miếu Long Vương, thực ra là lỗi của vị thần.

Văn Ngạn Bác nói đám ba cậu đã nhắc Triệu Tông Cảnh ra, còn âm thầm tố cáo Triệu Tông Thực.

- Triệu Tông Phác, Triệu Tông Cầu.

Triệu Trinh đen mặt lạnh lùng quát:

- Trước hết Quả nhân không quản các người chắn đường là có mục đích gì, chỉ hỏi hai người các người ở đây gào thét khóc than cái gì? Ý muốn quấy nhiễu tiệc khánh hoàn của Tề Vương sao?

- Không dám...

Triệu Tông Phác và Triệu Tông Cầu nhất thời hoảng sợ, kỳ thật hai người bọn họ dám làm náo giữa kim điện, cũng là do biết thấu tính tình của Triệu Trinh, là một lão thái thái ôn nhu. Mạo phạm ông căn bản

sẽ không sao! Một khi đã vậy, thì quấy yến hội thành một nồi bột nhão, quét sạch thể diện của Triệu Tông Tích!

Cho nên Triệu Tông Cảnh đứng ra cũng không ngoài ý bọn họ. Văn Ngạn Bác khen chê chưa nói bọn họ cũng không kinh sợ. Nhưng Triệu Trinh lại không phải ba phải, dứt khoát cho bọn họ hai gậy lớn, đánh cho cả hai trở nên hồ đồ!

- Nhìn người ta nở mày nở mặt liền đỏ mắt nói bậy, tính là anh hùng hảo hán gì?!

Triệu Trinh lạnh lùng nói:

- Đường ái khanh, thất lễ trước quân vương phải xử lý thế nào?

- Có thần.

Đường Giới vội đứng dậy trầm giọng nói:

- Giao cho Tông Chính Tự, đánh mười trượng, nhốt ba ngày!

- Nếu đã vậy....

Triệu Trinh nói.

- Phụ hoàng, xin nghe nhi thần nói một lời.

Triệu Trinh còn chưa dứt lời, Triệu Tông Tích cuối cùng cũng mở miệng, y mỉm cười nói:

- Phụ hoàng đã nói trước, mời rượu uống rượu nếu có chút phóng đảng Ngự Sử sẽ không truy xét. Hơn nữa, hai vị huynh đệ cũng vẫn nói đùa với nhi thần, Tông Cảnh ương bướng chỉ biết mỗi ăn, cũng chỉ có nó mới nói vậy....

- Tề Vương nói rất đúng.

Triệu Tông Phác và Triệu Tông Cầu chưa từng nhìn thấy Triệu Trinh nghiêm khắc như thế. Nghe nói bị đưa đến Tông Chính Tự, nơi đó là địa bàn của Triệu Doãn Bất, sẽ bị xử thành cái thứ quỷ gì chứ? Nhất thời hoảng sợ, thấy Triệu Tông Tích biện hộ cho vội vàng ngẩng đầu lên nói:

- Chúng con vẫn hay nói đùa với Tề Vương...

- Thế này còn được coi là bộ dạng huynh đệ.

Triệu Trinh gật đầu khen ngợi Triệu Tông Tích, lúc này mới nói với Triệu Tông Phác và Triệu Tông Cầu, hừ lạnh một tiếng nói:

- May cho hai người các người rồi. Còn chưa mau về chỗ ngồi xuống đi!

Hai người nghe vậy như được đại xá, vội vàng xám xịt quay về chỗ...

Sau khi kết thúc yến hội Hoàng cung, một đám huynh đệ Triệu Tông Thực theo lời mời của Triệu Tông Cổ tới quý phủ của y uống tiếp.

Sáng sớm Triệu Tông Cổ đã được phân phó quay lại, sau khi ngồi ổn định trong phủ Nam Khang Quận Vương, rượu và thức ăn liền được đưa lên như nước chảy, chỉ chốc lát sau đã tràn đầy một bàn. Nhưng các vị quý tộc hậu duệ Thiên hoàng đang ở đó lại trù trừ tâm sự; không nói nhiều, cũng không uống nhiều, thậm chí ngay cả sức mạnh khi sáng sớm ở Vạn Thắng môn cũng không thấy nữa.

Cái này cũng khó trách, xem kịch sống từ sáng sớm tới tận trưa, ai mà không tràn đầy lo sợ chứ?

Mới mấy ngày trước bọn họ còn mở tiệc mừng Triệu Tông Thực lên làm Phủ doãn Khai Phong. Khi đó, nhìn khắp triều đình, bách quan đều nắm chắc trong tay, triển vọng tương lai như sắp thấy một mảnh huy hoàng! Khi đó, đặc chí vừa lòng biết bao!

Ai biết, chỉ mấy ngày ngắn ngủi, tình thế đã chuyển tiếp đột ngột. Triệu Tông Tích xưa nay vẫn thất bại lại cướp tất cả phong quang! Càng khiến cho bọn họ sợ hơn là, Triệu Trinh lại ngầm đồng ý với lão già Âm sứ Văn Ngạn Bác kia, không có chút tiết tháo nào mà cất nhắc Triệu Tông Tích!

Nếu nói trước kia bách quan vẫn chỉ là phỏng đoán ý đồ của Hoàng thượng, hiện tại phỏng chừng đã đều biết rõ trong lòng rồi!

Bọn họ thật không rõ tại sao lại thay đổi nhanh như vậy? Tại sao Triệu Trinh lại thay đổi thái độ khác như vậy?

Thực ra bọn họ vẫn nhẩn nhện trong bụng, nhưng quan hệ với Triệu Tông Cổ còn chưa tới mức đó, cũng chỉ có thể cứng rắn mà nhịn xuống.

Triệu Tông Cổ nhìn bộ dạng sợ sệt của đám người Triệu Tông Thực, rất giống một đám gà trống chọi thua, trong lòng cười lạnh “Không ngờ các người cũng có ngày hôm nay”, nhưng y càng hận không thể ăn tươi nuốt sống Triệu Tông Tích hơn. Tuy vậy dựa vào một mình mình thì tuyệt đối không làm được, chỉ có thể trông cậy vào đám người Triệu Tông Thực

351. Quyển 7 - Chương 366-2: Phủ Doãn Khó Làm (2)

Y biết, đám người này sở dĩ đều buồn bực mà không nói gì chủ yếu là vì không tin mình, sợ sẽ bị mình quay đầu, nên trước tiên phải xóa đi sự nghi ngờ của bọn họ, vì thế y cười vang nói:

- Sao lại không động đũa, chê tay nghề đầu bếp của phủ ta quá kém sao?

- Không phải vậy, cho dù người có bày ra một bàn long gan tủy phụng chúng ta ăn cũng không thấy ngon.

Triệu Tông Ý cười gượng nói:

- Cùng là huynh đệ, nói thật, chúng ta tuyệt đối không nghĩ tới hôm nay người có thể mời chúng ta ăn cơm. Có câu gió mạnh mới biết cỏ cứng, náo động mới biết nhân tâm, tình cảm này chúng ta xin cảm tạ. Nào các huynh đệ, kính Tông Cổ một ly!

Tuy chúng huynh đệ đều nâng chén nhưng giọng nói thừa thốt, đương nhiên là không dậy nổi nhiệt tình.

Triệu Tông Cổ uống một ly, cười nói:

- Ta biết các người đều có tâm sự, ta cũng có. Nhưng phỏng chừng nếu ta không nói trước các người cũng sẽ không nói.

Giọng nói y trầm xuống:

- Ta nói rõ với mọi người nghe, mấy hôm nay ta ăn không ngon ngủ không yên. Hôm nay nhìn Triệu Tông Tích điềm võ dương oai, lòng ta như bị người ta dùng dao cắt ười vạn tám ngàn đao!

- Chúng ta cũng cảm thấy thế!

Triệu Tông Huy nghe vậy nói:

- Nhưng ai cũng biết vì sao chúng ta như vậy, nhưng không biết vì sao người lại cũng như vậy? Không phải người rất gần kẻ kia sao?

- Các người có thể không biết.

Ánh mắt Triệu Tông Cổ hiện ra hận ý:

- Thực ra lúc trước, Ấp La nội xâm, ta từng chủ động xin xuôi nam giết giặc, ai ngờ Hoàng thượng lại từ chối, ngược lại để cho Triệu Tông Tích xuôi nam...

Mọi người giật mình. Trách không được tiểu tử người hôm nay lại như để tang lão nương, hóa ra là hận Triệu Tông Tích đoạt mất cơ hội của mình!

- Thực ra sau đó ta cũng đã nghĩ thông, căn bản không có khả năng Hoàng thượng trao cho ta cơ hội, ai bảo ta là Thái tử nhất mạch chứ!

Triệu Tông Cổ hít một hơi thật sâu, nói.

Trong lòng mọi người đều tự nhủ rốt cuộc người cũng hiểu rồi...

- Ta đã không nghĩ nữa rồi, nhưng oán khí trong lòng này không phát tiết ra được, thế nào cũng bị ức đến chết thôi!

Ánh mắt của Triệu Tông Cổ dừng lại trên người Triệu Tông Thực, nói:

- Cho nên ban đầu, trong công trình trị thủy sông Nhị Cổ, ta vẫn nhắm một mắt mở một mắt. Ta muốn là người của Triệu Tông Tích, đã sớm cáo trạng với người rồi, sao có thể cùng người rơi vào vụ án này?

Sắc mặt Triệu Tông Thực có chút khó coi, nhưng vẫn gật đầu.

- Hiện giờ các người ai làm Hoàng đế ta đều không để ý, dù sao cũng không có phần của ta.

Ánh mắt Triệu Tông Cổ đầy oán độc nói ra lời giấu trong lòng đã lâu:

- Nhưng ta không thể để cho Hoàng thượng như nguyện, không thể để cho Triệu Tông Tích thượng vị! Vì thế, bảo ta làm cái gì ta cũng làm được.

- Nói rất hay!

Lời nói này khiến cho người ta sờn tóc gáy, lại dễ dàng đề cao tinh thần cho huynh đệ Triệu Tông Thực. Triệu Tông Huy vỗ mạnh vào vai y, nói:

- Mới vừa rồi ta vẫn chưa yên tâm về huynh đệ, thật sự là lo bậy bạ, xin tự phạt ba chén!

Nói xong liền uống liên tục ba chén, khiến ọi người đều trầm trồ khen ngợi, không khí trong thính đường sôi nổi lên không ít.

Đợi tất cả mọi người kính rượu Triệu Tông Cổ xong, coi như đã hoàn thành nghi thức nhập bọn. Triệu Tông Hữu không còn cổ kị nữa, nói:

- Thấy được chưa? Căn bản Triệu Tông Tích không được yêu quý! Ngoại trừ mấy con chó săn kia, chưa ai nguyện ý lẫn lộn cùng y. Thắng bại còn chưa biết, chúng ta không thể mất ý chí chiến đấu mất đi lòng tin. Đơn tơ khó thành tuyến, muốn làm được đại sự trước tiên phải nhiệt tình lên.

Mọi người gật đầu kích động nói:

- Thật có lý! Lòng người khó dời như Thái Sơn, ta không tin chúng ta không thể lật đổ được Triệu Tông Tích!

Sau khi nhiệt huyết được châm lửa, mọi người càng nói càng rõ ràng. Triệu Tông Huy cười lạnh nói:

- Lão thất nói rất đúng, có được nhân tâm sẽ có được cả thiên hạ. Người trong thiên hạ đã coi Thập tam là Thái tử mười mấy năm rồi, bách quan cả triều cũng đều ủng hộ chúng ta. Triệu Trinh nước đến chân mới muốn đổi người, hành động độc tài này dám chắc sẽ không thông!

- Người nói không làm được thì sẽ không làm được sao?

Nhưng cũng có người bình tĩnh, Triệu Tông Ý cau mày nói:

- Dù sao Hoàng thượng cũng là Thiên tử bốn mươi năm rồi, lão muốn cất nhắc Triệu Tông Tích tuyệt đối không thiếu người bám dính. Huống chi còn có Văn Ngạn Bác, có một quân một tướng cùng mạnh mẽ đồ lên, Triệu Tông Tích cũng rất nhanh có thể tiến bộ. Một khi y đủ lòng đủ cánh, Hoàng thượng lập y làm Thái tử ai cũng không ngăn được!

Y nói rất đúng tình hình thực tế, cũng là tình hình thực tế mà mọi người không muốn nghe, nhất là Triệu Tông Thực, sắc mặt âm trầm tưởng có thể vắt ra nước.

- Đại ca nói vậy, chúng ta chỉ có thể khoanh tay chờ chết thôi sao?

Triệu Tông Phác bắt mồm hét lên.

- Người hiểu lầm rồi!

Triệu Tông Ý lắc đầu nói:

- Ý của ta là chúng ta không thể đợi thêm nữa, cần phải nhanh chóng ra tay!

Nói xong hạ giọng tiếp:

- Hôm nay là mười hai tháng chạp, còn cách lễ mừng năm mới mười tám ngày!

- Có ý gì?

Phần lớn mọi người đều không hiểu.

- Ý của đại ca là.

Triệu Tông Cổ đã hiểu:

- Cho dù là sang năm là năm đại hung, nhưng còn mười tám ngày nữa mới sang năm mới. Trong thời gian mười tám ngày này cũng đủ để lập Thái tử rồi!

- Đúng vậy!

Triệu Tông Huy chợt nói:

- Thời hạn hai năm đó đã đến. Quân vô hí ngôn, muốn trốn nợ, không có cửa đâu!

- Nhưng Hàn tướng công nói....

Triệu Tông Thực chần chừ nói:

- Không được hành động thiếu suy nghĩ nữa!

- Tĩnh lại đi, Thập tam đệ, chúng ta vì quá tin lời Hàn tướng công mới rơi vào tình cảnh như thế!

Triệu Tông Huy phẫn hận nói:

- Lão đầu tử này đường đường là Tể tướng, cho dù Triệu Tông Tích lên làm Hoàng đế cũng không thể làm gì lão. Cho nên căn bản sẽ không liều mạng vì chúng ta. Chúng ta nghe lời lão nữa sẽ hoàn toàn không còn hy vọng đâu!

Triệu Tông Thực không nói gì nữa, kỳ thật trải qua chuyện hôm nay y cũng đã thất vọng với Hàn Kỳ...

- Lần trước bảo các người liên lạc với quan viên, trả lời thế nào?

Triệu Tông Ý hỏi.

- Người nào dám nói “không” chứ?

Triệu Tông Huy vỗ ngực nói:

- Đều cam đoan kiên quyết nghe theo lệnh!

Mấy huynh đệ còn lại cũng đều gật đầu.

- Tốt lắm, quay về bảo họ viết tấu chương luôn đi, xin lập Thập tam làm Thái tử, trễ nhất trong ba ngày phải thượng thư!

Triệu Tông Ý trầm giọng hạ lệnh. Kỳ thật đây là ý của Triệu Tông Thực, nhưng lời này sao có thể không biết xấu hổ mà tự mình nói ra, chỉ có thể nhờ đại ca mở miệng:

- Cho dù Hoàng thượng giữ lại không công bố, cũng phải để cho người khắp thiên hạ đều biết tâm của chư quan đều hướng về Thập tam!

Mọi người ồn ào đồng ý, Triệu Tông Cổ cũng nói:

- Thêm một người sẽ có thêm một phần sức mạnh, ta cũng có vài quan viên giao hảo, để ta bảo bọn họ cùng thượng thư!

- Tốt!

Triệu Tông Ý gật gật đầu nói:

- Hôm nay cùng chúng ta kẻ vai chiến đấu, người sẽ là anh em ruột của chúng ta!

Nói xong nâng chén rượu lên:

- Nào, cạn một chén này, rồi phân công nhau hành động đi.

- Cạn!

Mọi người đứng dậy nâng chén, lại có cảm giác “Phong tiêu diêu hê Dịch Thủy hàn”. (tiếng gió vi vu thổi, Dịch Thủy nước lạnh ớn người)

- Cạn!

Cùng chạm cốc, nhưng không cùng tâm tình.

Tề Vương phủ, ba huynh đệ Triệu Tông Tích và Trần Khác đang chạm cốc, trong chén là vui sướng tràn đầy.

Uống cạn một ly, Triệu Tông Cảnh cười ha ha nói:

- Sảng khoái thật sảng khoái. Đời này chưa từng sảng khoái như hôm nay!

- Đúng vậy!

Triệu Tông Hội cũng cười nói:

- Hôm nay ta thấy mấy người Triệu Tông Huy không còn vẻ vênh váo tự đắc như xưa nữa rồi.

- Phỏng chừng lúc này bọn họ đang ngồi ôm nhau khóc đó.

Triệu Tông Cảnh cười to nói.

- Có phải đang ôm nhau khóc không thì không chắc.

Triệu Tông Tích lại không kích động như bọn họ, thản nhiên cười nói:

- Nhưng khẳng định phải liều mạng.

- Vương gia nói không sai!

Trần Khác gật đầu nói:

- Chúng ta còn chưa thắng, cao hứng thì cao hứng, nhưng không thể lơ là.

- Người nói đúng mà cũng không đúng.

Triệu Tông Tích cười nói.

- Xin Vương gia chỉ sai!

Trần Khác cười cười.

- Nội dung người nói đều đúng.

Nụ cười của Triệu Tông Tích tràn đầy cảm kích, nói:

- Nhưng cách xưng hô thì sai rồi. Tại sao còn gọi ta như thế?

Nói như chém đinh chặt sắt:

- Giữa hai chúng ta vĩnh viễn chỉ có một loại quan hệ, chính là huynh đệ, không có gì khác!

- Lẽ không thể bỏ. Ta sợ nếu nói như thế, chẳng may bị vị Ngự Sử nào đó nghe được thì thảm rồi.

Trần Khác lắc đầu cười khổ.

- Nghe thì cứ nghe đi!

Triệu Tông Tích không quan tâm, nói.

- Nhị độ, tình nghĩa của các người không phải ở hình thức, mà là ở trong lòng.

Triệu Tông Hội hiểu Trần Khác, cười khuyên nhủ:

- Hiện giờ Trọng Phương là đại gia Nho học, là gương sáng cho người khác, không thể cư xử tùy tiện.

- Ôi...

Triệu Tông Tích thở dài, không kiên trì nữa, nghiêm mặt nói:

- Giữa huynh đệ không có lời nào cảm tạ hết được, nhưng tất cả những gì người đã làm cho ta, cả đời ta sẽ không quên.

- Vương gia hiểu lầm rồi.

Trần Khác lại cười nói:

- Tất cả những gì hạ quan làm thực ra đều không phải vì ngài, đương nhiên cũng không phải vì chính mình.

- Là vì cái gì?

Triệu Tông Hội và Triệu Tông Cảnh ngạc nhiên hỏi.

- Ta biết.

Triệu Tông Tích trang trọng gật đầu, y biết Trần Khác làm vì cái gì.

- Lời thề trên thảo nguyên năm đó trọn đời ta không quên!

- Cho nên căn bản Vương gia không cần cảm kích hạ quan.

Trần Khác thản nhiên cười nói.

352. Quyển 7 - Chương 366-3: Phủ Doãn Khó Làm (3)

Triệu Tông Tích chuyển câu chuyện, nghiêm trọng nói:

- Ngược lại còn phải tính sổ với người.

- Đệ đệ....

Triệu Tông Hội vội vàng dùng ánh mắt khuyên can, nhưng Triệu Tông Tích không để ý tới.

- Xin Vương gia chỉ bảo.

Trần Khác vẫn thản nhiên, hần không thẹn với lương tâm, đương nhiên không sợ bị tính sổ.

- Người quấy nhiễu hôn sự của muội muội, món nợ này tính thế nào đây?

Triệu Tông Tích sa sầm nét mặt nói.

- Cái này...

Trần Khác không khỏi cười khỏ, nói:

- Trách không được Vương gia từ chối cho ý kiến về việc này, hóa ra muốn tới tìm hạ quan tính sổ.

- Đệ đệ.

Triệu Tông Hội là quan tử chân chính, không nghe ra được ý tứ trong lời của Tông Tích, còn giải thích hộ Trần Khác:

- Đệ không biết tình hình lúc đó...

- Đệ biết. Hôn sự của muội muội đệ đã bị hần quấy nhiễu.

Triệu Tông Tích căng thẳng nói:

- Người nói xem, có phải người không muốn gả nó cho người khác?
- Khụ khụ...

Trần Khắc thực xấu hổ, trong lòng tự nhủ đừng nói chuyện không nên nói:

- Xưa nay hạ quan vẫn coi Tương Nhi là muội muội, đương nhiên không muốn cô ấy phải lấy chồng nơi Tây bắc hoang dã xa xôi. Hơn nữa, Vương đình Tây Hạ lại đầy rẫy xấu xa, thể phiệt ngoại thích san sát, Tương Nhi chỉ là một nữ tử yếu ớt, cô độc đến đó chẳng phải là dẽ vào miệng cọp? Ngồi đây đều là ca ca của cô ấy, nếu vị nào dám nói có thể nhẫn tâm, ta nhận phạt là được.
- Hắc...

Triệu Tông Tích giả vờ giả vệt suy nghĩ một chút, cuối cùng không nhịn nổi cười nói:

- Đừng có nghiêm túc như thế, chỉ là đùa thôi. Huynh đệ đã chịu tội với người rồi, coi như xin lỗi, người xem dù sao người cũng đã cưới hai lão bà, cưới luôn cả Tương Nhi thì sao?
- Ý kiến hay!

Triệu Tông Cảnh lập tức khen:

- Sao trước kia ta không nghĩ đến nhỉ?
- Khụ khụ...

Trần Khắc ho khan:

- Điều này hình như không phải các người có thể làm chủ.
- Cũng đúng.

Triệu Tông Cảnh gật đầu nói:

- Lúc trước Trọng Phương huynh cưới hai vị phu nhân đều là Hoàng thượng đặc chỉ. Lần này cưới tỷ tỷ của ta khẳng định cũng cần Hoàng thượng gật đầu.
- Đúng!

Triệu Tông Tích cười gật đầu nói:

- Hôm nào ta đi hỏi ý tứ Hoàng thượng một chút rồi nói...

Lại hỏi Trần Khắc:

- Người còn chưa nói người có đồng ý không?
- Cái này...

Trần Khắc suy nghĩ một chút, gật đầu nói:

- Ta đồng ý.

Triệu Tông Tích nghỉ ngơi ở nhà hai ngày, ngày thứ ba đã bị Hoàng thượng gọi vào trong cung.

Tới điện Phúc Ninh đã thấy chư vị tướng công ở đó cả. Y vội vàng cung kính chào, sau đó khiêm tốn đứng cạnh Hàn tướng công ở đầu, nhẹ giọng hỏi:

- Tướng công, ngài khỏe rồi chứ?

Ba ngày trước, trong đại lễ giao nghênh, Hàn Kỳ lấy lý do sinh bệnh mà vắng mặt, Triệu Tông Tích lại hỏi ở đây. Ai cũng biết lão chỉ là giả bộ thôi, tuy nhiên diễn cũng phải cho tròn vai, Hàn tướng công vẫn ho khẽ hai tiếng đáp:

- Làm phiền Điện hạ nhớ tới, lão phu không có gì đáng ngại. Nhưng lại vắng mặt trong đại lễ của Vương gia, thật có lỗi.

Triệu Tông Tích lắc đầu tỏ vẻ không sao cả. Hai người không mẫn không nhạt nói vài câu, rồi nghe tiếng Hồ Ngôn Đoái hô:

- Bệ hạ đến!

Mọi người vội vàng cung nghênh.

Triệu Trinh mặc một thân thường phục, dùng khăn lưới buộc đầu, nhìn qua tinh thần không tệ, mỉm cười ban tọa.

Đợi mọi người ngồi xuống hết, Triệu Trinh hòa ái nhìn Triệu Tông Tích:

- Tích Nhi, đã nghỉ ngơi đủ chưa?

- Bẩm Phụ hoàng, con khỏe như trâu, không còn mệt mỏi.

Triệu Tông Tích đứng dậy cười nói.

- Tuổi trẻ thật là tốt.

Triệu Trinh cười gật đầu nói:

- Nếu đã vậy, Quả nhân sẽ giao cho người việc mới.

- Xin nghe phụ hoàng chỉ bảo!

Triệu Tông Tích ôm quyền nói.

- Ngồi xuống nói chuyện.

Triệu Trinh cười cười, nói với mấy vị tướng công:

- Hôm nay mời chư vị tướng công đến, cũng là vì muốn nói chuyện của Tề Vương.

- Xin Bệ hạ chỉ bảo.

Chúng tướng đáp.

- Tề Vương bởi vì lập được chiến công, được phong Trung thư lệnh, Bình chương chính sự.

Triệu Trinh chậm rãi nói:

- Nhưng tuổi nó còn trẻ, sao có thể thống lĩnh Trung thư, bình chương quốc chính? Hiển nhiên là không thể.

Đám người Hàn Kỳ và Vương Cung Thần tự nhủ trong lòng, đây không phải lời vô nghĩa sao? Một trăm năm nay, Trung thư lệnh đều là chức suông.

Lại nghe Triệu Trinh đổi hướng:

- Nhưng Quả nhân đã già, tinh lực không còn nhiều nữa. Mỗi lần vào triều đều như đánh một trận. Càng nghiêm trọng hơn, hai mắt của Quả nhân ngay cả tấu chương cũng không đọc được rõ nữa...

Chúng thần có lòng ưu tư, trong số bọn họ không ít người đã theo Triệu Trinh từ tuổi đôi mươi, mỗi năm lại thấy già hơn, không khỏi thầm than Hoàng thượng già rồi, mình cũng già rồi.

Chỉ có mí mắt của Hàn Kỳ chực nhảy, nhưng chỉ có thể nghe Hoàng đế nói tiếp.

- Cho nên Quả nhân tính toán, từ nay về sau để cho Tề Vương đọc tấu chương cho Quả nhân.

Triệu Trinh cười ha hả:

- Cũng coi như không phí công nó làm Trung thư lệnh.

- Bệ hạ, giết gà đâu cần dao mổ trâu.

Hàn Kỳ vẫn kiên trì nói:

- Chuyện đọc tấu chương bảo Nội thị tỉnh Hàn lâm cục cử vài hoạn quan đến là được, để cho Tề Vương Điện hạ tới... thực là đại tài tiểu dụng rồi.

- Không thể nói vậy.

Triệu Trinh lắc đầu nói:

- Người già vẫn mong có con cái bên cạnh. Tích Nhi, nếu con cảm thấy nhân tài không được trọng dụng, hoặc không muốn cả ngày phải đối mặt với ông già này thì chuyện này coi như thôi.

- Phụ hoàng.

Triệu Tông Tích vội vàng nói:

- Nhi thần, nhi thần cao hứng còn không kịp.

- Rất tốt.

Triệu Trinh cười gật gật đầu, nói với chúng tướng:

- Ý chư vị thế nào?

Chúng tướng công đều trầm nghĩ, Hoàng thượng triệu bọn họ lại, chỉ tuyên bố để cho Triệu Tông Tích đọc tấu chương ình, nhìn như chuyện bé xé ra to, nhưng thực ra thâm ý sâu sắc... Sau này, tất cả tấu chương thượng lên Hoàng thượng đều phải qua miệng Triệu Tông Tích. Đương nhiên, tất cả phê đáp của Hoàng đế cũng sẽ được bày trước mắt y.

Cho dù nghĩ một cách đơn giản nhất, việc này cũng có thể để cho Triệu Tông Tích luyện tập, hiểu biết quốc chính, học tập Hoàng thượng xử lý chính vụ thế nào. Một Vương gia lại học Hoàng đế xử lý chính vụ làm gì? Đương nhiên là để chuẩn bị làm Hoàng đế rồi...

- Ngô hoàng thánh minh!

Đương nhiên Văn Ngạn Bác ca ngợi.

Nội tâm Hàn Kỳ lại như đao cắt, đành mở miệng nói:

- Hoàng thượng có năm người con, nếu chỉ có Tề Vương Điện hạ mỗi ngày hầu hạ dưới gối, khó tránh khỏi bên trọng bên khinh. Đối với Điện hạ cũng là quá vất vả. Theo lão thần thấy, không bằng để cho năm vị Điện hạ thay nhau đọc tấu chương cho Hoàng thượng, cho dù không được hưởng chút mưa móc cũng không đến mức quá vất vả?

- Chuyện này...

Triệu Trinh dường như hơi động tâm, suy nghĩ.

Trong lòng Triệu Tông Tích không khỏi bồn chồn, âm thầm cầu khẩn. Cha ruột ơi, con không sợ mệt, ngàn vạn lần người đừng có nghe bừa...

- Tạm thời không cần.

Lần này không để cho quần thần đợi quá lâu, Triệu Trinh chậm rãi nói:

- Có câu một chuyện không phiền nhị chủ, huống chi tấu chương Quả nhân xem một ngày cũng rất ít, một mình Tích Nhi đọc là được rồi.

Dừng một lát, lại nói:

- Còn cái gọi là bên trọng bên khinh thì tướng công đã đa tâm rồi. Huynh đệ bọn họ vài ngày lại đến thỉnh an, chúng ta vẫn gặp nhau mỗi ngày. Nhưng thật ra đứa nhỏ Tông Tích này mấy năm qua vẫn bên ba bên ngoài, Quả nhân cũng ít gặp được.

- Vậy là lão thần đa tâm rồi...

Hàn Kỳ chán nản. Biết Triệu Trinh đã quyết định. “Việc vặt” thế này đương nhiên không cần lưỡng chế tuyển người, nếu Hoàng đế đã quyết định, lão cũng không thể thay đổi.

- Được rồi, chư vị đều bận.

Triệu Trinh cười nói:

- Quả nhân cũng không giữ các người nữa.

- Vâng.

Chúng thần đứng dậy cáo lui, Triệu Tông Tích lại ở lại.

- Còn có chuyện gì?

Triệu Trinh mỉm cười hỏi.

- Phụ hoàng, con muốn thăm muối muối.

Triệu Tông Tích hạ giọng nói:

- Mang uội muối chút đồ lặt vặt đặc sản ở Quảng Tây.

- Ôi...

Nhắc đến Huy Nhu, Triệu Trinh đau xót chán nản nói:

- Hay là thôi đi.

- Sao có thể?

Triệu Tông Tích cả kinh nói.

- Ôi, bệnh của nó càng ngày càng nặng. Đang khỏe mạnh, một khi có người nhìn nó sẽ phát bệnh, kêu lớn ... “Trả Lương Hoài Cát cho ta” còn đi tìm cái chết nữa.

Khóe mắt Triệu trinh ướm đau thương, nói:

- Mỗi ngày Quả nhân cũng chỉ dám nhìn nó qua cánh cửa...

- Phụ hoàng...

Triệu Tông Tích cau mày, một lát sau giống như đã hạ quyết định hỏi:

- Con cả gan hỏi một câu, Lương Hoài Cát kia còn sống hay đã chết?

- Còn sống.

Triệu Trinh thản nhiên nói:

- Vẫn đang trong Chư ban Hoàng cung Tây kinh.

- Khẩn cầu phụ hoàng triệu y quay lại bên cạnh Công chúa đi!

Triệu Tông Tích trầm giọng nói.

- Càn quấy!

Theo bản năng, Triệu Trinh cự tuyệt, nói:

- Bê bối của hai đứa nó đã không còn là bí mật, Quả nhân không giết gian phu kia đã là nổi lòng từ bi, sẽ không gọi về đâu...

Nói xong suy sụp thở dài:

- Người còn muốn nhắc lên sóng to gió lớn sao?

- Nhi thần nghĩ, Huy Nhu từ nhỏ bằng thanh ngọc khiết, sẽ không theo cung nhân làm điều xằng bậy đâu.

Triệu Tông Tích lại như chống đỡ nói:

- Từ nhỏ Huy Nhu đã mạnh mẽ, mọi việc đều được như ý, nhưng từ khi định ra chuyện hôn nhân đã bắt đầu không thể tự chủ. Sở dĩ nó không muốn buông bỏ Lương Hoài Cát, thật ra là đem sự bất mãn với cuộc hôn nhân này, đem địch ý với Quốc cữu nương nương đổ dồn hết lên người người này. Nó giữ người này là xem như đấu tranh với cuộc hôn nhân này, mới chấp niệm như vậy...

- Nói vậy thì Quả nhân đã sai rồi?

Sắc mặt Triệu Trinh hết sức khó coi.

353. Quyển 7 - Chương 367-1: Trống Rách (1)

- Giày vừa hay không chỉ có chân biết.

Triệu Tông Tích ngẩng đầu nói:

- Giày không vừa chân có thể không đi. Hôn nhân không hợp cũng có thể... tách biệt.

- Hoang đường!

Tuy Triệu Trinh nói vậy, nhưng ánh mắt nhìn Triệu Tông Tích lại dịu dàng hơn, giận giữ nói:

- Nếu Huy Nhu là con nhà bá tính bình dân thì cưới hay ly cũng được. Nhưng nó là con gái của Thiên gia, hành động của Hoàng thất nhất định phải gương mẫu cho cả thiên hạ. Đây là nghĩa vị nó phải gánh vác khi được hưởng thụ sự tôn quý của Công chúa. Sao có thể so với bá tính bình dân?

- Vậy thì bỏ danh hiệu Công chúa của nó đi ạ...

- Chỉ cần là con gái của Quả nhân, có danh hiệu hay không thì vẫn là Công chúa!

Hai người im lặng một lát, Triệu Tông Tích hạ giọng nói:

- Vậy bảo Nội thị tỉnh Tây Kinh báo Lương Hoài Cát chết bất đắc kỳ tử, sau đó cho y cải danh đổi họ, lặng lẽ điều về trong cung, không cho bất cứ kẻ nào truyền ra là được.

Triệu Trinh hơi dao động, nhưng lại lo lắng nói:

- Chỉ sợ giấy không bọc được lửa.

- Đến lúc đó, nhi thần chịu trách nhiệm hoàn toàn là được.

Triệu Tông Tích kiên định nói:

- Trước hết, việc làm cho Huy Nhu chuyển biến tốt đẹp lên là quan trọng hơn, chuyện khác tới đó nói sau.

- Tốt, đưa con ngoan....

Triệu Trinh nhìn Triệu Tông Tích lại càng dịu dàng hơn, khẽ thở dài:

- Hồ tổng quản, làm theo lời Tề Vương đi.

- Vâng.

Hồ Ngôn Đoái đáp.

- Nhi thần cáo lui...

Thấy Hoàng đế hơi mệt, Triệu Tông Tích đứng lên nói.

- Đi thăm Hoàng hậu đi.

Triệu Trinh gật đầu nói:

- Bà ấy cũng rất nhớ con, sau đó quay về dùng cơm trưa với trẫm.

- Vâng.

Triệu Tông Tích đáp.

Ngay khi Triệu Tông Tích dựa theo đề nghị của Trần Khác, dùng thân tình hết sức củng cố quan hệ với Triệu Trinh, Hàn Kỳ cũng về đến Trung thư tỉnh, liếc mắt đã thấy cuối cùng cũng đạt được ước muốn, bèn gọi Tham tri Chính sự Ngô Khuê vào Trị phòng thủ tướng.

Ngô Khuê biết đây là Hàn tướng công đã thiên vị rồi, quay về Trị phòng của mình, vội vàng đến chỗ Hàn Kỳ đưa tin.

- Nghe nói.

Hàn Kỳ đen mặt lại:

- Bọn họ muốn thưởng biểu xin lập Thái tử?

- Cái này....

Ngô Khuê cười khan nói:

- Nghe ai nói vậy?

“Rầm” một tiếng, Hàn Kỳ vỗ mạnh xuống bàn, dọa Ngô Khuê sợ tới co rụt cổ lại, vội vàng đáp chi tiết:

- Ngày hôm trước quả nhiên Nhữ Nam Quận Vương tìm đến thuộc hạ, bảo thuộc hạ viết tấu xin lập Thái tử trong năm nay....

Triệu Doãn Nhượng chết rồi, Triệu Tông Ý sẽ tiếp nhận tước vị của lão ta.

- Lão phu đã nói trong vòng một năm không được nhắc lại chuyện này...

Giọng nói của Hàn Kỳ như kim thạch khiến cho Ngô Khuê kinh sợ.

Ngô Khuê chặn lại:

- Thuộc hạ sợ tướng công sinh ra bất hòa với Vương gia, nên mới không dám lập tức bẩm báo, định khuyên ngăn bọn họ rồi mới nói...

- Hừ...

Hàn Kỳ biết lão là kẻ tâm địa gian xảo nhưng không vạch trần, chỉ nói:

- Người có thể khuyên được?

- Hình như... không thể....

Ngô Khuê hơi khó nhọc nói:

- Mấy huynh đệ bọn họ đã quyết định...

- Xem ra bọn họ đã không vừa mắt với lão hủ rồi.

Hàn Kỳ lạnh lùng nói.

- Tướng công đừng hiểu lầm.

Tim Ngô Khuê đập bịch bịch, tuy vẫn luôn có tâm mong sớm một ngày được thế chỗ, nhưng lão biết rõ năng lực của vị tướng công này hơn bất cứ ai. Biết rõ nếu không có Hàn Kỳ ủng hộ, Triệu Tông Thực khó lòng trở thành người cười cuối cùng. Vội vàng nói đỡ cho Tông Thực:

- Thực ra tâm tình của bọn họ cũng không khó lý giải. Đại lễ giao nghênh đã dội cho họ thêm một gáo nước lạnh, bọn họ lo sợ không yên khi nhận ra, hóa ra Vương gia vẫn chưa nắm chắc được ngôi vị Thái tử, thậm chí còn có vấn đề lớn. Hoàng thượng đã làm Hoàng đế mấy chục năm rồi, sao có thể trước khi lập Thái tử lại nâng đỡ một Hoàng tử khác chứ? Cho nên bọn họ trong lúc sợ hãi mà có vài hành động quá khích cũng là có lý do...

- Không phải ta đã nói trời không sập sao?

Sắc mặt Hàn Kỳ hơi hòa hoãn lại.

- Nhưng tướng công cũng không nói đến tội cùng....

Ngô Khuê cười khổ nói:

- Đừng nói bọn họ, mà ngay cả thuộc hạ cũng khó khăn để áp nổi sợ trong lòng.

- Người sợ cái gì?

- Theo như thuộc hạ ngông cuồng suy tính, rất có thể Hoàng thượng không muốn buông uy quyền, cho nên bồi dưỡng Triệu Tông Tích để chống lại Vương gia, để tranh chur quan sớm đi lấy lòng tân chủ mà bỏ quên chủ cũ.

Ngô Khuê hạ giọng:

- Còn có một khả năng nữa, nghiêm trọng hơn, đó là, ứng cử viên vừa ý Hoàng thượng chính là Triệu Tông Tích...

- Xem ra người còn không đến nỗi ngu xuẩn.

Hàn Kỳ than một tiếng, vẫn không mất bản sắc rắn rỏi:

- Không cần úp mở, xảy ra cục diện như hiện tại, lão phu cũng khó chối được sai lầm. Nếu không phải lúc trước ta đã mất bình tĩnh, dùng đại thế bức quân thượng, chắc Hoàng thượng sẽ không cất nhắc Triệu Tông Tích như thế.

- Chẳng lẽ Hoàng thượng cất nhắc Triệu Tông Tích, chỉ vì muốn đối địch với Tướng công?

Ngô Khuê giật mình nói.

- Nếu không thì nên giải thích thế nào?

Hàn Kỳ chậm rãi nhắm mắt nói:

- Lão phu và Hoàng thượng đã có ba mươi năm giao tế, tự vẫn cũng coi như biết tính ông ta. Vị Hoàng đế này vài chục năm nay vẫn làm theo lời “Không có tội thì tức là công”. Không phải ông ta không biết, Tông Thực nối ngôi thì không sợ sóng gió, tranh đấu gay gắt. Cho nên ta mới có thể cả gan lấy đại thế mà bức bách, khiến dù cho có không vui nhưng vẫn phải lấy đại cục làm trọng.

- đương nhiên, dưới thúc ép trên thì phải trả giá thật lớn. Nhưng lúc ấy lão phu chỉ nghĩ cho dù dùng cái mạng già của mình, cũng quyết phải tranh được ngôi Thái tử cho Điện hạ.

Hàn Kỳ nói xong lấy ra một tấu chương, bày ra trước mặt Ngô Khuê:

- Hôm đó quay về, lão phu đã viết. Hy vọng có thể dùng cái này để làm dịu lửa giận của Hoàng thượng.

Ngô Khuê vừa thấy, chính là một phong sớ xin về hưu, không khỏi quá mức sợ hãi, nói:

- Tướng công, tuyệt đối không được! Chúng ta không thể không có ngài!

- Chỉ sợ Điện hạ đã không còn nghĩ vậy.

Hàn Kỳ giận dữ nói:

- Lão phu đã là Thủ tướng, còn cần gì nữa? Đơn giản chỉ là vì xã tắc quốc gia, thứ hai là vì giao tình với Bộc Vương, mới quyết định nguyện trung thành với Điện hạ, ai ngờ cũng chỉ là tự mình đa tình....

Ngô Khuê thấy Hàn Kỳ đã bị tổn thương thực sự, vội vỗ ngực nói:

- Để thuộc hạ nói với Điện hạ, cho ngài biết sự khổ tâm của Tướng công!

- Không cần!

Hàn Kỳ lắc đầu, cười lạnh nói:

- Đám huynh đệ kia của Điện hạ là một lũ lừa, mũi chưa dính tro còn chưa biết trời cao đất dày!

- Tướng công nói rất đúng...

Ngô Khuê hỏi:

- Vậy cứ mặc kệ bọn họ cho bọn họ thượng sớ ư?

- Lão phu có thể ngăn sao?

Hàn Kỳ vẫn cười lạnh hỏi lại.

Suy nghĩ một lát, Ngô Khuê lắc đầu nói:

- Rất khó, tuy nhiên, mọi sự đều do người làm, để thuộc hạ cố hết sức khuyên nhủ.
- Người muốn phỉ lời thì cứ đi.

Hàn Kỳ thản nhiên nói:

- Nói cho bọn họ biết, chờ đợi không chết người, không chờ được mới chết người.
- Vâng.

Ngô Khuê khom người lui ra.

Thực ra việc Hàn Kỳ xin về hưu chỉ là bề ngoài, lão biết Triệu Trinh sẽ không đáp ứng. Bởi vì ai cũng không dám cam đoan, không có Hàn Kỳ giữ cân bằng, Văn Ngạn Bác có thể biến thành Hàn Kỳ thứ hai không.

Nhưng nếu Hàn Kỳ và Văn Ngạn Bác đều đi cả, thì quốc gia này sẽ thế nào?

Hàn Kỳ nắm trúng điểm này mới thượng sớ xin nghỉ, còn cáo ốm ở nhà, để chờ cho Triệu Trinh bớt giận. Bởi vì vị Hoàng đế này thực sự là ôn lương hậu đức, trời sinh không mang thù hận, không cần biết hận lớn thế nào, qua mấy tháng căn bản cũng đã quên...

Ai biết huynh đệ Triệu Tông Thực lại bị chuyện Triệu Tông Tích được thăng chức mà kích động, không để ý đến ước thúc của lão, phát động quan viên thượng sớ, xin Hoàng thượng tuân thủ ước hẹn, cần phải lập Thái tử trong năm nay!

Tuy nhiên vẫn không ai dám đề xuất cái tên cụ thể. Nguyên nhân rất đơn giản, xin lập Thái tử là trách nhiệm của thần tử, nhưng nếu người dám nói rõ là lập ai thì đã đi quá giới hạn rồi! Sĩ phu Tổng triều sẽ lập đền thờ cho người đấy. Cho dù là dũng mãnh như Hàn Kỳ, muốn đánh bạc luôn cả cái mạng già cũng chỉ dám nói “Xin lập Khánh Lăng Quận Vương làm Phán phủ Khai Phong” chứ không dám nói thẳng “Xin lập Khánh Lăng Quận Vương làm Thái tử”, càng không nói đến người khác.

Nhưng một khi Hoàng thượng đã lập Thái tử rồi, thì tình hình lại không giống thế nữa. Bởi vì tuy thần tử không thể nói thẳng là lập ai, nhưng lại có thể nói ai không tốt. Ngay cả Hoàng đế các sĩ phu còn dám mắng, thì đương nhiên Thái tử bọn họ càng không sợ. Nếu Thái tử Triệu Trinh định lập không được yêu quý, thì sao có thể có được uy tín? Cho nên Triệu Trinh không thể không suy xét đến ý kiến của bách quan... Đây cũng là nguyên nhân mà phe Triệu Tông Thực và Hàn Kỳ vẫn tràn đầy lòng tin.

Nhưng nếu kéo dài một năm nữa, với sự sủng ái của Triệu Trinh giành cho Triệu Tông Tích, ai biết lòng người sẽ phát sinh biến hóa gì? Có bao nhiêu người sẽ quay sang làm môn hạ của Triệu Tông Tích? Đây là lý do huynh đệ Triệu Tông Thực không muốn kéo dài thêm một năm!

Dưới sự toàn lực du thuyết, có uy bức có lợi dụ của một đám huynh đệ của y, rốt cuộc cũng có bảy tám mươi quan viên đồng ý thượng sớ, xin Hoàng thượng làm theo hứa hẹn mà lập Thái tử trong năm nay.

Tuy nhiên, thượng thư cũng không hẳn đã thành công, vì Hoàng thượng có thể giữ lại không phát ra, kéo dài thêm vài ngày sẽ sang năm mới rồi!

354. Quyển 7 - Chương 367-2: Trống Rách (2)

Vì phòng ngừa xảy ra tình trạng này, các quan viên ước hẹn đến ngân đài Thông chính ti, sau khi trình tấu chương ra về, Thiên chương các Đãi chế Hồ Tông Dĩ nói với mọi người:

- Quốc gia dưỡng sĩ vì muốn gìn giữ sự vững vàng, bao năm qua, vô số người thượng thư xin lập Thái tử, nhưng ngôi vị Thái tử cho đến giờ vẫn bỏ trống, vậy là sao? Có nghĩa là không vững vàng, đấu tranh bất lực

đấy! Hôm nay ta không chỉ thượng thư là xong, còn phải cố gắng hơn, không có được minh dụ của Hoàng đế thì không bỏ qua!

Mọi người nghe vậy rất đồng tình, thở dài:

- Chỉ hận quan vị thấp kém, không thể tới thẳng Ngự tiền!

Trong các cuộc đấu tranh, từ xưa đến nay đều là quan viên trẻ tuổi đảm nhiệm cảm tử quân, các đại quan sẽ không dễ dàng tỏ thái độ, lần này cũng không ngoại lệ.

- Chư vị không cần ủ rũ!

Hồ Tông Dũ lớn tiếng nói:

- Chúng ta còn có Đăng Văn Cổ, không lo không thể thượng tới Thiên thính!

Mọi người nghe vậy phần chần, đứng vậy, sao lại quên nó chứ?

Vì thế liền cùng nhau đi tới Đăng Văn Cổ viện được đặt ở cửa cung.

Có điều, cho dù bọn họ một đường đi tới cũng không có được sự bi tráng của “Phong tiêu tiêu hề Dịch Thủy Hàn”, ngược lại còn có chút hưng phấn. Đây cũng không phải là do quan viên Tổng triều đặc biệt dũng cảm, mà là Đăng Văn Cổ của Tổng Triều không phải là nơi thần thánh bất khả xâm phạm như thời Minh Thanh. Thanh triều quy định, những án đại tham đại ác, kỳ oan dị phẩm mới có thể đánh trống kêu oan, hơn nữa, người đánh trống Đăng Văn Cổ, bất kể nguyên do gì, trước tiên đánh ba mươi đình trượng, cho nên tuy trống bày ra đó cũng chỉ là để trang trí.

Ở Tổng triều thì không có hạn chế gì khi đánh trống này. Năm đó, có người vì mất một con heo đã đánh trống chấn động cả Tổng Thái Tông. Sau lại có quý phụ nhân muốn li hôn, cũng tới đánh trống gọi Tổng Chân Tông ra... Sau này tới Triệu Trinh mới ngại phiền hà, xây nên Đăng Văn Cổ viện, bên trong an bài Ngôn quan, trước khi gõ trống thì sẽ hỏi rõ nguyên do, án bình thường sẽ chuyển tới phủ Khai Phong. Đại án nặng hơn sẽ thay mặt tấu lên.

Nhưng trống thì vẫn luôn ở đó, nếu người thực sự muốn đánh, thì cứ đánh!

Cuối cùng cũng đến Đăng Văn Cổ viện, có ba mươi ba quan viên, Cổ viện ti gián Vương Phụ Chi lần đầu tiên thấy thế trận thế này, vội vàng đến chào:

- Chư vị đến có chuyện gì cần?

Khí thế của chúng quan viên đang lên đến đỉnh điểm, lớn tiếng nói:

- Đến đây đương nhiên là để đánh trống rồi. Chẳng lẽ đến ăn hay sao!

- Thật không đúng dịp.

Vương Ti gián cười khổ nói:

- Hôm nay không đánh trống được rồi...

- Tại sao?

Một đám quan viên trẻ tuổi trợn mắt hỏi:

- Người muốn cản trở sao?

- Hạ quan không dám....

Vương Phụ Chi giải thích:

- Thật sự là vì, trống đã hỏng...

- A...

Mọi người há hốc miệng hỏi:

- Sao có thể?

- Trống kia được chế tạo trong năm Khánh Lịch, thời gian đã lâu, trải qua nhiều mưa gió, kết quả hôm qua da đã hơi nứt....

Vương Phụ Chi nhỏ nhẹ giải thích:

- Đã đưa tới Công bộ thay da mới, mấy ngày nữa sẽ được trả lại.

- Hôm nay chúng ta muốn làm đại sự, sao có thể bị một cái mặt trống ngăn cản được chứ?

Chúng quan viên nói:

- Chẳng lẽ không có đồ dự bị sao?

- Trống này mấy năm đánh không hỏng, dự bị làm gì.

Vương Phụ Chi lắc đầu nói:

- Nói lại, cũng không nhất định phải gõ trống, chứ vị có chuyện gì, cứ để trát lại đây, hạ quan đưa vào cũng giống như vậy.

- Chẳng lẽ chúng ta không biết tự viết?

Chúng quan viên vô cùng buồn bực.

- Vậy đợi thêm hai ngày nữa, sẽ sửa rất nhanh thôi.

Vương Phụ Chi nói.

Chúng quan viên ngơ ngác nhìn nhau:

- Vậy thì chờ hai ngày sau rồi nói?

Đầu lĩnh Hồ Tông Dũ cũng là được Triệu Tông Huy chỉ bảo, bảo y sau khi ra khỏi Ngân Đài Ti thì tới đánh Đãng Văn Cổ. Nhưng cũng không bảo nếu trống hỏng thì phải làm sao.

Thấy mọi người đều nhìn mình, Hồ Tông Dũ không dám tự tiện chủ trương, chỉ đành nhụt chí nói:

- Vậy quay về trước vậy...

- Thứ cho không thể tiến xa.

Vương Phụ Chi khách khí.

Giờ Dậu, trong Ngự đường, điện Phúc Ninh.

Triệu Trinh nửa nằm nửa ngồi trên ghế, Triệu Tông Tích ngồi ngay ngắn sau bàn lớn.

Sáu gã quan viên Ngân Đài ti cẩn thận cầm một hộp màu vàng đứng hầu bên cạnh.

Triệu Trinh liếc nhìn xấp giấy được niêm phong cẩn thận của Ngân Đài ti, gật gật đầu. Bọn họ lần lượt đặt sáu cái hộp màu vàng trước mặt Tề Vương, thi lễ lui ra.

Hồ Ngôn Đoái lấy một tập ra giải thích với Tông Tích:

- Đây là tấu chương Ngân Đài ti thu được trong ngày, cần phải trả lời sau hai ngày.

Triệu Tông Tích hơi hoa mắt, trong lòng tự nhủ: tám ta cũng không đọc xong...!

- Đây là cuối năm cũng ít tấu chương đấy.

Nhìn ra tâm tư của y, Hồ Ngôn Đoái cười nói:

- Lúc khác, có khi còn có tới hơn mười hộp.

- Vậy bắt đầu đọc đi...

Triệu Tông Tích nuốt nuốt nước miếng, trong lòng tự nhủ sớm biết như vậy đã không ăn mặn.

Hồ Ngôn Đoái cười cười:

- Năm hộp kia không cần xem, chỉ cần xem hộp đầu tiên là được.

Triệu Tông Tích biết đây là lúc Hoàng thượng ỉnh luyện tập lo chính vụ, đương nhiên hỏi:

- Tại sao?

- Tấu chương của chư quan xếp làm hai loại, một loại là thực phong, một loại là thông phong. Phàm là việc cơ mật, như việc gấp, ngục án, tai nạn, hoặc quan lại có dị nghị gì đối với lệnh của trung tâm triều đình, hoặc phụng chỉ thì dùng thực phong. Còn lại dùng thông phong.

Hồ Ngôn Đoái giới thiệu cẩn thận, nói:

- Thực phong phải xem đầu tiên, thông phong có thể giao cho Điện Học sĩ dự lãm trước, họ sẽ chọn những chuyện quan trọng bẩm báo, sau đó đưa tới lưỡng phủ, đợi sau khi xử lý trả lại, Bộ hạ sẽ quyết định có được hay không.

- Lão Hồ, lão đừng có dạy hư học sinh.

Triệu Trinh vẫn im lặng nghe, lúc này mới mở miệng nói:

- Không phải Quả nhân luôn làm như thế.

- Là lão nô hồ đồ rồi.

Hồ Ngôn Đoái cười bồi, nói:

- Năm đó Hoàng thượng đích xác mất ăn mất ngủ, tự mình lo hết.

- Lúc ấy Quả nhân lấy Thái Tông Hoàng đế làm hình mẫu, mỗi ngày đều phải thượng triều, sau khi bãi triều thì hết ngày dài lại đêm thâu phê duyệt tấu chương. Tất cả đều tự mình xem qua.

Triệu Trinh cười tự giễu:

- Kết quả không đến một năm thiếu chút nữa thì một chết....

Triệu Tông Tích biết, Hoàng thượng đang nói đến lần bị ngất vào tháng tám năm Cảnh Vũ thứ nhất, bất tỉnh nhân sự đến mấy ngày. Trong thành Khai Phong chó sủa gà bay, nếu không có Ngụy Quốc Đại Trưởng Công chúa đề cử một vị thần y to gan lớn mật, thì Triệu Trinh có tỉnh lại được không cũng là cả một vấn đề.

- Nhưng Quả nhân cũng không hối hận, Đại Tổng triều quá lớn, nhiều chuyện lắm. Người không có một thời gian theo sát chính sự như thế, sẽ không có cách nào nắm được quốc sự một cách toàn diện, nói gì đến chuyện cốt lõi, phân biệt chuyện chủ yếu và thứ yếu.

Triệu Trinh chậm rãi nói:

- Thực ra làm Hoàng đế là việc vất vả nhất thiên hạ. Bởi vì lúc nào cũng bị mọi người tính kế. Chỉ một khắc lười biếng, các đại thần sẽ dối trên lừa dưới, lừa dối quá quan, kết quả dân chúng gặp họa, triều đình lại bại, Hoàng đế cũng thành hôn quân.

Triệu Tông Tích lại nuốt nước miếng, những lời này y chỉ có thể yên lặng mà nghe, bất kể nói gì cũng là không an phận.

- Khi còn bé xem sách sử, ta cảm thấy những tên hôn quân kia thật quá ngu đần, tùy ý để đại thần lừa gạt.

Triệu Trinh đổi thái độ, mở một cái hộp ra, nói:

- Nhưng tự mình chấp chính rồi mới biết được, kỳ thật, nhiều khi không phải Hoàng đế ngu, mà là đại thần quá thông minh. Đạo ột thước, ma ột trượng, muốn không bị lừa gạt thật sự quá khó khăn.

- Ví dụ như những tấu chương này, nghe rất có học vấn.

Sắc mặt Triệu Trinh có vẻ khổ sở nói:

- Năm đó ta còn trẻ khí thịnh, rất muốn noi theo Thái Tông Hoàng đế chăm lo việc nước, vực dậy một Quốc gia đang suy tàn. Nhưng Thái hậu giết dây nhiều năm, thi hành vô vi nhi trị, để cho lưỡng phủ nắm quyền.

Khi ta hỏi đến càn cường độc đoán, đương nhiên trong lòng khó chịu, con có biết bọn họ đối phó với ta thế nào không?

Tuy Triệu Tông Tích đoán được nhưng vẫn lắc đầu.

- Chính là chìm ta trong đồng tấu chương.

Triệu Trinh tự cười giễu:

- Mới đầu, mỗi ngày Ngân Đài Ti dâng lên khoảng một hai trăm tấu chương, sau khi Quả nhân tự mình chấp chính lại tăng vọt lên hơn một ngàn. Nực cười là ta đã nghĩ rằng thành ý của mình đã khiến chư quan động lòng, bởi vậy chuyện nào cũng tự lo. Sau mới biết được, đây là tác động của mấy vị Tể tướng, mục đích là dọa cho ta sợ. Lúc ấy ta không tin, vẫn tiếp tục ngày nối đêm xem, nhưng vẫn là tình huống hôm qua chưa xong hôm nay đã tới, kết quả tự vật mình mệt chết.

- Kết quả là các tướng công đã thực hiện được rồi chứ?

Triệu Tông Tích khó tin.

- Tuy không muốn thừa nhận, nhưng quả thật là như thế.

Triệu Trinh cười khổ nói:

- Tuy nhiên, điều này cũng không có gì là mất mặt cả, bên kia là bách quan, còn ta chỉ có một mình, chẳng có ai bên cạnh, mặc kệ là đấu trí hay đấu lực đều thua kém. Mỗi khi tới thời điểm này, Quả nhân đều có thể hiểu được vì sao Hoàng đế cổ đại lại nể trọng ngoại thích, hoạn quan, đấu với đám sĩ phu cáo già người đông thế mạnh thật sự rất cần trợ thủ!

- Nhưng nếu coi trọng bọn họ thì phiêu lưu quá lớn. Đại Tổng triều khó khăn lắm mới gạt họ ra ngoài quyền lợi, quyết không cho phép xuất hiện ngoại thích, hậu cung, hoạn quan, võ tướng tham gia vào chính sự. Đây đều là nguyên nhân mất nước.

Triệu Trinh trầm giọng nói:

- Cho nên cần phải tìm quan văn hỗ trợ, vì sự nguy hiểm của bọn họ là nhỏ nhất.

355. Quyển 7 - Chương 367-3: Trống Rách (3)

Triệu Tông Tích nghe một lúc thấy hơi nhức đầu, trong lòng tự hỏi, đâu không lại quan văn còn muốn tìm quan văn hỗ trợ?

- Một là giữ cân bằng. Đây là sự tinh túy của hệ thống quan viên Đại Tổng ta. Không nơi nào không có sự cân bằng, cũng không nơi nào có thể tự quyền. Con phải khiến cho các đại thần tranh đấu với nhau, bọn họ mới không thể hợp tác đấu với con.

Triệu Trinh chẳng chút che giấu:

- Cho nên, trong mắt Hoàng đế, đại thần không phân trung – gian. Nước Hoàng Hà đục, nước Trường Giang trong, đều có thể nuôi dưỡng một phương, cũng đều có thể gây họa một phương. Quan trọng hơn, là con phải làm cho họ không kết đảng được với nhau, như vậy con mới không cô độc.

Triệu Tông Tích chăm chú nghe từng lời Hoàng đế nói, đây là Hoàng đế đang dạy mình Đế vương tâm thuật!

- Thứ hai chính là muốn chọn ra một vài quan viên có tài hoa bên cạnh. Tổ Tông đặt ra Hàn Lâm Học Sĩ Điện Học Sĩ là để làm thư ký riêng cho con cháu đấy. Sau khi tuyển ra còn phải quan sát nhiều năm, chỉ có người trung tâm thực sự mới có thể nhập nội, để làm cố vấn.

Triệu Trinh nói tiếp:

- Nhiều tấu chương như thế, con chỉ có thể xem những cái mấu chốt nhất, phần lớn là họ xem thay con.

Nói nhiều như vậy, Triệu Trinh cũng hơi mệt, nhấp một ngụm trà, bình thản nói:

- Xem thử hôm nay có chuyện gì quan trọng.

- Vâng.

Hồ Ngôn Đoái bèn mở hộp đựng tấu chương thực phong ra, không khỏi sửng sốt thốt lên:

- Hôm nay sao nhiều vậy?

Triệu Trinh không bắt ngờ chút nào, khẽ khép mắt lại nói:

- Đọc...

- Vương gia...

Hồ Ngôn Đoái bèn cầm một tấu chương trên cùng, bỏ phong bì, lấy ra tờ sớ bên trong đưa tới trước mặt Triệu Tông Tích, nhỏ giọng nói:

- Cái đoạn ca tụng công đức vô nghĩa thì đừng có đọc, bắt đầu từ chỗ quan trọng.

- Ừ.

Triệu Tông Tích gật gật đầu nhìn trang bìa nói:

- Đây là tấu chương của Thiên chương các Đãi chế Hồ Tông Dũ. Người quân tử miệng ngậm thiên hiến, lời nói ra như bước chân đã bước, nếu không dùng cái gì để uy tứ hải, phục bát phương? Tháng chín năm Gia Hữu thứ tư, Bệ hạ đã hứa hẹn trong vòng hai năm sẽ lập Thái Tử, nay đã quá hạn ba tháng.... Thần tuy chỉ là tiểu thần, đại thần không nói, tiểu thần phải nói, phục xin trong năm chọn hiền lập trữ, không thể thất tín với thiên địa tổ tông, thần dân dân chúng nữa!

Triệu Trinh đã sớm mở mắt, sắc mặt khó coi dần.

Hồ Ngôn Đoái vội vàng đổi một tập khác, Triệu Tông Tích cầm lên đọc, không ngờ là tấu chương xin lập Thái tử trong năm.

- Hừ hừ...

Triệu Trinh lại cười lạnh.

Hồ Ngôn Đoái lại đổi một tập khác, Triệu Tông Tích đọc, liên tiếp hơn mười tập, đều là như thế.

- Đừng đọc nữa, xem một chút tấu chương của các trung thần có lòng nghĩ về xã tắc đi.

Lời Triệu Trinh nói lại mang theo ý trào phúng nồng đậm.

- Vâng.

Hai người chia nhau ra kiểm lại.

Còn chưa đếm ra, Lý Hiến đã nhẹ nhàng đi tới, bấm báo:

- Hoàng thành ti vừa bấm báo, có Thiên chương các Đãi chế Hồ Tông Dũ và ba mươi quan viên nữa tới Đãng Cổ Viện.

- Thượng tấu còn chưa đủ, còn muốn đánh trống?

Triệu Trinh cười lạnh:

- Sao Quả nhân không nghe thấy tiếng trống?

- Cái này...

Lý Hiến cười quái dị nói:

- Trống Đãng Văn Cổ viện sáng nay đã hỏng, đã đưa cho thợ đem đi sửa.

- Phì...

Hồ Ngôn Đoái đứng bên cạnh nghe nói vậy phì cười, Triệu Trinh cũng cười nói:

- Thủ hạ của Tích Nhi đã tổn hao không ít công sức, không giống như chủ ý của Trần Trọng Phương, hơn nữa là Vương Nguyên Trạch.

Nụ cười trên mặt Triệu Tông Tích nhất thời đông cứng lại, Hoàng thượng đã biết rõ ràng đến thế, mình có phủ nhận giải thích cũng chẳng có tác dụng gì, chỉ có thể cúi đầu cam chịu.

Cũng may Triệu Trinh không quá ngang ngược, thản nhiên nói:

- Quả nhân nhớ rõ, trống đó dừng hồng ở những năm cuối Khánh Lịch, nửa tháng trước vừa mới đổi đầy.

- Nô tài đã nghe ngóng.

Lý Hiến hạ giọng nói:

- Trống Đăng Cổ Văn không phải da trâu bình thường, nhanh nhất Công bộ cũng phải mất mười ngày mới làm xong.

- Ừ.

Triệu Trinh gật đầu, bảo Lý Hiến lui ra, nói với Triệu Tông Tích:

- Chỗ còn lại không cần đọc nữa, kiểm kê sắp xếp cứ để lão Hồ làm là được, Tông Tích, ngươi lại đây ngồi.

- Vâng.

Hồ Ngôn Đoái bèn kiểm kê tiếp, Triệu Tông Tích tới ngồi bên cạnh Triệu Trinh.

- Đại Tổng triều ta tuy nói là một vua độc trị, nhưng thực ra một mình Hoàng đế không làm được gì cả.

Triệu Trinh sâu xa nhìn y nói:

- Ngươi chớ thấy bọn họ miệng đầy Bệ hạ khuôn vàng thước ngọc, xuất khẩu thành hiền, nếu Quả nhân thực sự vượt quá Trung thư hạ chỉ, đảm bảo những đại thần kia sẽ nhảy dựng lên, nói cái gì “Lập phương đài loan các làm cái gì?”. Quả nhân chỉ có thể phê duyệt cho ý kiến của Trung thư, phê “Đồng ý” hay “Không đồng ý”. Làm Hoàng đế thế này thật sự uất ức.

Triệu Tông Tích lắc đầu nói:

- Là phụ hoàng không muốn phá hồng quy định.

- Cũng có một phần nguyên nhân này.

Triệu Trinh vui mừng gật đầu nói:

- Nhưng quan trọng hơn là ta tự biết mình. Quả nhân cũng muốn can cường độc đoán giống như Thái Tổ Thái Tông, nhưng bọn họ là khai quốc chi quân, quốc gia này là do bọn họ lập nên, chuyện đối nội đối ngoại đương nhiên hiểu rõ vượt xa thần tử. Nhưng Quả nhân từ nhỏ sinh ra trong thâm cung, chưa bao giờ rời khỏi Biện Kinh, như ếch ngồi đáy giếng. Ngược lại, các tướng công của Chính sự đường đều là chi sĩ tài trí tầng tầng chọn lựa, nắm giữ chính vụ của triều đình đã lâu. Ý kiến bọn họ đưa ra đương nhiên hơn của ta.

Nói xong, ông hiền lành nhìn Tông Tích nói:

- Hiện giờ ngươi đã hiểu vì sao mấy năm nay Quả nhân vẫn bắt ngươi chạy ngược chạy xuôi rồi chứ?

Triệu Tông Tích thâm giật mình, khóe mắt lấp lánh nước, nặng nề gật đầu nói:

- Khổ tâm của phụ hoàng, nhi thần hiểu.

Sự thật đã chứng minh, nếu không có cao thủ như Hàn Kỳ ra tay, chỉ bằng vào mấy huynh đệ Triệu Tông Thực cũng chỉ là đồ chơi trong tay Triệu Trinh. Mấy huynh đệ họ sử dụng hết sức bình sinh, làm ra trận thế to như thế vậy, đầu tiên bị chiếc trống rách áp chế nhuệ khí, sau lại bị Hoàng đế thi triển hết công phu kéo dài đến cuối năm.

Trời đất bao la cuối năm quan trọng nhất, cho dù có ai không cam lòng, nha môn cũng đóng cửa, đương nhiên cũng không vùng vẫy gì được. Mọi người đành phải điều chỉnh tâm tình, vui mừng chào đón mùa xuân năm Gia Hựu thứ bảy.

Nhưng lại chẳng có lòng dạ nào ăn mừng năm mới. Triệu Tông Thực là một trong số đó, gần đây việc lập Thái tử hoàn toàn bị áp xuống, ít nhất trong vòng một năm sẽ không còn ai nhắc đến. Đặt mình vào hoàn cảnh đó cũng có thể cảm nhận được sự phần uất và sợ hãi của y. Thứ hai là, thật sự quá khó khăn để làm Phủ doãn phủ Khai Phong...

Càng gần năm mới, nhiệm vụ của phủ Khai Phong càng nặng nề. Dân chúng Biện Kinh thích chơi hội, chưa đến giao thừa đã bắt đầu đốt pháo hoa, nhờ một cái sẽ gây ra hỏa hoạn. Ở nơi người ở dày đặc, nóc nhà san sát, làm sao lúc nào cũng phòng hỏa được? Các chùa chiền người thăm tấp nập, phải duy trì trật tự, đề phòng trộm cướp chứ? Còn đủ thứ chuyện liên tiếp xảy ra, khiến cho quan lớn quan nhỏ trong phủ đều mệt mỏi, ăn không tiêu.

Nhưng đây còn chưa là gì, khảo nghiệm thực sự còn ở phía sau. Trong năm ngày từ mười lăm tháng giêng đến mười chín tháng giêng là đại lễ lớn nhất Đại Tống triều, thậm chí cả thế giới. Ngắm lại đi, hàng trăm vạn người hết ngày dài lại đêm thâu, không kiêng nể gì mà vui chơi, khiến cho người ta kích động đến thế nào chứ? Nhưng không bao gồm các quan sai phủ Khai Phong.

Đối với bọn họ, năm ngày năm đêm này gian nan như trên Quỷ Môn quan. Suốt năm ngày đèn đuốc sáng rực chỉ có ngày không có đêm, hồng nam lục nữ cuồng hoan hết sức, cũng là cơ hội cho những kẻ điêu dân, kẻ phạm pháp.

Một mặt, trên đường chen vai thích cánh, dòng người như nước, không cẩn thận sẽ bị lạc mất con, còn có nhiều trường hợp nữ tử bị mất tích, thậm chí ngay cả nữ quyến của Vương hầu Hoàng thân cũng không may mắn thoát khỏi... Ngay ngày mười sáu, nữ quyến của Vương hầu Hoàng thân đã thả màn che ngoài Tuyên Đức môn, bày rượu và đồ ăn, thấp đèn dầu, kết quả là pháo hoa rơi vào màn che của một vị Quận Vương gia, nhất thời khói lửa nổi lên tứ phía, mọi người chen lấn xô đẩy chạy ra, loạn thành một đám.

Hậu quả là, có một vài kẻ cơ hội nhân lúc cháy nhà mà đi hôi của, lại cướp luôn cả Quận Chúa đi...

Mặt khác, từ Vương công cho đến dân chúng, tất cả đều đi chơi ngoài đường, đương nhiên tiện lợi cho đám đầu trộm đuôi cướp, cả đêm phát sinh tới mấy trăm án trộm cướp.

Nếu chỉ là mấy dân chúng tầm thường bị trộm còn dễ nói, phủ Khai Phong cứ nhận án, sau này từ từ điều tra cũng được. Nhưng năm nay mới thật tà môn, lại có một đạo tặc chọn quan để trộm. Trong năm ngày, có hơn một trăm nhà bị trộm, chẳng bắt được đạo tặc nào, chỉ tóm được vài tên tiểu thần nhỏ nhoi.

Theo lý, quan sai của phủ Khai Phong là một tay Bao Chứng đào tạo ra, lại qua hai kỳ Tri phủ xứng chức Âu Dương Tu và Triệu Biện, trình độ cũng khá cao... Cho dù không bắt được đạo tặc cũng không thể để cho chúng kiêu ngạo như thế. Nhưng vấn đề là, nửa tháng trước, lớp Bộ Khoái Ban Đầu đã bị Triệu Tông Hán giải tán rồi!

Chính là vào sáng sớm hôm đại lễ giao nghênh, Triệu Tông Hán mang theo quan sai phủ Khai Phong lập chương ngại vật ngăn cản dân chúng tới xem lễ, kết quả rất nhanh đã bị Triệu Tông Cảnh và Trần Khắc thu thập gọn. Hộ vệ của Triệu Tông Hán bị đánh ngã, bản thân cũng bị bắt giữ, làm sao y nuốt được cục tức này? Nhất thời không có cách nào tìm hai người kia, chỉ có thể trút giận lên đám người chân ngoài dài hơn chân trong.

356. Quyển 7 - Chương 367-4: Trống Rách (4)

Kết quả là hễ là người dỡ bỏ chương ngại vật, quay về đều ăn no gậy, sau đó bị đá khỏi nha môn, đập vỡ bát cơm. Vì thế, tám trăm sai dịch của phủ Khai Phong bị đuổi đi một nửa, các đầu mục lớn nhỏ không

còn một móng. Lúc đó, Thôi quan có khuyển can nói rằng như vậy không được, trị an của phủ Khai Phong còn phải dựa vào những người này.

Triệu Tông Hán lại hồn nhiên không thêm để ý, y có rất nhiều bạn bè... Năm đó Vô Ưu Động bị diệt, phần lớn bang chúng bị bắt sung quân, nhưng có vô số người trốn thoát, đợi sóng gió qua đi sẽ lại kéo bè kéo đảng làm xằng làm bậy. Sau khi Triệu Tông Hán về kinh, ca ca y đã được dân chúng coi là Thái tử, đương nhiên bọn họ lập lại bang một lần nữa, thanh thế lại càng lớn hơn xưa.

Triệu Tông Hán tưởng tượng ra mỹ cảnh, nếu đổi tất cả sai dịch lớn nhỏ của phủ Khai Phong thành người của mình, thì không phải sau này thành Biện Kinh sẽ trở thành thiên hạ của mình sao? Với tâm lý như vậy, y thu xếp cải thân tín vào khắp nơi trong nha môn. Triệu Tông Thực cũng không phải quan quá thân dân, căn bản y cũng không để những Ti tiện dịch này vào mắt, cũng không biết được tầm quan trọng của những người này, ngược lại, còn tình nguyện cho rằng đổi thành người nhà mình thì rất tốt.

Ai biết vừa qua được nửa tháng đã gặp khó khăn, Triệu Tông Thực mới nhận ra mình bị lừa. Đám binh tôm tướng cua kia của lão Thập lục chỉ ức hiếp dân chúng là giỏi, chứ bảo bọn họ đi phòng cướp bắt trộm thì vô dụng rồi...

- Lần này phải làm sao đây!

Trong mấy ngày liên tiếp, giọng của Triệu Tông Thực cũng khàn, chẳng còn chút khí khái nho nhã hiền vương lúc đầu, y cảm tức nhìn Triệu Tông Hán và Triệu Tông Cầu nói:

- Bảo các người tăng cường phòng vệ, sao để ngay cả nhà Đại Trung thừa cũng bị trộm?

Vừa rồi, Tuần bộ mới báo lại, trong nhà Ngự Sử Trung thừa Đường Giới cũng bị trộm. Nhất thời Triệu Tông Thực thấy trời đất quay cuồng, cho dù giỏi kiểm chế cũng phải nổi trận lôi đình.

Hai người tự biết đuối lý, không dám tranh luận, Triệu Tông Cầu nhỏ giọng nói:

- Nhà Đường Giới nghèo rớt mồng tơi, lần này tên trộm nhìn nhầm mục tiêu rồi.

- Đầu người bị cửa kẹp à?

Triệu Tông Thực không kìm nổi, mắng:

- Cho dù chỉ bị trộm mất một đồng tiền thì cũng là nhà Ngự Sử Trung thừa bị trộm! Lão có thể không oán Phủ doãn ta đây sao?

- Chẳng lẽ nhà ai mất trộm cũng đều oán ca ca!

Triệu Tông Cầu trừng mắt lên:

- Vậy trong năm ngày này ca bị oán bao nhiêu?

- Giờ mới nghĩ đến hả?

Triệu Tông Thực cũng không còn hứng thú giáo huấn y nữa, hai tay xoa xoa huyệt Thái Dương nói:

- Tiếp tục tăng cường nhân số tuần tra, chỗ ở của quan viên ngũ phẩm trở lên phải luôn người canh chừng!

- Không có nhiều người như vậy....

Triệu Tông Hán nói:

- Trừ phi rút hết người trên phố về!

- Không thể rút...

Triệu Tông Thực từ từ khép hai mắt, vô lực nói:

- Hội đèn lồng chỉ còn hai ngày, nếu ở đây cũng rối loạn, không đợi người ta buộc tội, tự mình cũng không còn mặt mũi làm Phủ Doãn nữa.

- Vậy tìm đâu ra người đây?

Triệu Tông Hán buồn rầu nói:

- Nếu không, đi tìm Bộ Quân Ti mượn binh đi?

- Không được!

Triệu Tông Thực quả quyết lắc đầu. Đây là đô thành Đại Tổng, muốn điều động ai đều cần phải có binh phù của Xu Mật Viện, mà Xu Mật Viện không được Hoàng đế gật đầu đã dùng binh phù đồng nghĩa với tạo phản. Cho nên muốn dùng quân đội thế nào cũng phải kinh động đến Hoàng đế, Xu Viện không thể.

Triệu Tông Thực biết, mấy đời tiền nhiệm chưa bao giờ phải thuyền chuyển đến quân đội, cũng không muốn phá lệ này, bằng không chẳng phải tỏ ra mình quá vô dụng?

- Đại ca nói, để Thị vệ của Vương phủ mặc chế phục của phủ Khai Phong ra ngoài?

Triệu Tông Cầu lóe lên một ý tưởng.

- Đó cũng là một chủ ý.

Triệu Tông Thực cũng thực sự không nghĩ ra cách nào khác. Nhữ Nam Vương phủ có mấy chục thị vệ, ở quý phủ của mình cũng có hơn một trăm thị vệ, cũng có thể dùng mà.

- Nói với Mạnh tiên sinh một tiếng, điều từ phủ ta ra... tám mươi thị vệ.

- Ngoài nhà của đệ cũng có mấy chục người.

Triệu Tông Hán cũng góp một phần sức:

- Cộng lại cũng có hai trăm người, có thể giải quyết khẩn cấp.

- Đi đi...

Triệu Tông Thực không muốn nói thêm gì nữa.

Đảo mắt đã đến tối, đêm vừa buông, trăm ngàn hoa đăng đã sáng lên, từ trên cao nhìn xuống, thành Biện Kinh rực rỡ lộng lẫy như tiên cảnh.

- Khụ khụ...

Nghe thấy có tiếng ho khan bên trong, Chương Đôn mới lưu luyến không nỡ thu hồi ánh mắt, đóng cửa sổ.

Đây là sương phòng tầng bốn phía bắc của Phần lầu, trên bàn là rượu và thức ăn tinh xảo, nhưng không có nữ nhân tiếp khách, chỉ có Bệnh Công tử Vương Bàng và Chương Đôn ngồi đối diện.

Wương Bàng sợ gió, nên ngồi góc cách xa cửa sổ nhất. Đợi đóng cửa sổ rồi mới đỡ ho.

- Phủ của Triệu Tông Thực hiện nay chỉ còn có hai phần thị vệ.

Chương Đôn nhỏ giọng nói:

- Trần Trọng Phương quả nhiên tâm cơ sâu nặng.

- Đúng vậy. Ta cũng đoán được đến Tết Nguyên Tiêu hắn sẽ ra tay.

Tuy Vương Bàng không xem ai vào mắt, nhưng nhắc tới Trần Khác cũng không khỏi khâm phục:

- Lại không ngờ hắn có thể làm ra chuyện cho người trộm nhà quan. Chiêu thức ấy quá độc ác mà? Không biết có bao nhiêu quan viên sẽ đánh giá lại Triệu Tông Thực, chỉ sợ cũng có khối người buộc tội y.

Trong mắt hai vị tính toán tâm cơ này, Trần Khác ban đầu ly gián quan hệ giữa Triệu Tông Thực và sai dịch phủ Khai Phong, nhìn như không có quan hệ gì. Thực ra trăm phương ngàn kế muốn khiến cho phủ Khai Phong tệ liệt, các thủ hạ đóng giả làm đạo tặc mới tiện ra tay.

- Trong mấy đêm này khẳng định không ít kẻ đục nước béo cò. Chúng ta cũng sắp trở thành một trong số đó rồi.

Lòng Chương Đôn có tâm sự, chỉ thoáng cảm thán vài câu đã nhỏ giọng nói như muỗi kêu:

- Cuốn sách kia giấu ở đâu, đã biết rồi à?

- Ừ.

Vương Bàng gật gật đầu:

- Đại khái đã biết.

- Làm sao biết được?

Chương Đôn kinh hỉ hỏi lại:

- Không phải mật thám đã truyền tin vài ngày trước còn không tìm được sao?

- Là Triệu Tông Thực tự mình để lộ ra đấy.

Khóe miệng Vương Bàng cười đầy trào phúng:

- Mật thám phát hiện, nhiều ngày liền ngày nào y cũng tới Tàng thư lâu đọc sách một lát mới quay về phòng ngủ.

- Triệu Tông Thực hiểu học, ai ai cũng biết

Chương Đôn cười nói.

- Trước kia mỗi khi có thời gian rảnh y mới vào trong Tàng thư lâu. Tại sao từ khi có trận hỏa hoạn, y lại có tâm tư đến đó mỗi ngày?

Vương Bàng cười lạnh nói:

- Triệu Tông Thực có cái tính không cảm thấy an toàn, rõ ràng đã bị đám kẻ trộm này dọa rồi, ngày nào không đến xác thực cuốn sách đó còn thì y còn ngủ không yên.

- Cho dù là ở trong Tàng Thư lâu cũng không phải dễ tìm như vậy.

Chương Đôn nói.

- Ừ.

Vương Bàng gật đầu:

- Y nổi danh hiểu học, nghe nói phần lớn bổng lộc đều để mua sách, lại thêm Hoàng thượng ban tặng, người ngoài tặng, Tàng thư lâu nhà y chẳng khác gì hiệu sách. Muốn tìm ra một quyển sách nhỏ từ trong số đó cũng ngang với mò kim đáy bể.

- Vậy người tính làm sao để tìm?

Tuy nói vậy, nhưng Chương Đôn vẫn tin tưởng Vương Bàng không gì không làm được.

- Ta khắc tự có phân phó. Cứ chờ diễn cho tốt là được.

Vương Bàng cũng không nói rõ ràng.

- Được. Khi nào ra tay?

Chương Đôn cười nói.

- Còn không phải lúc.

Vương Bàng lắc đầu nói:

- Đến canh bốn nói tiếp, khi đó hộ vệ quý phủ mệt mỏi nhất. Chúng ta chỉ có một cơ hội này, tuyệt đối không thể lỡ tay!

Thời gian đã qua canh ba, trên Nhất Phẩm lâu đã nằm chắc top ba của kinh thành, vẫn đèn đuốc sáng trưng, yến tiệc linh đình, xiêm áo thơm lừng, múa hát tưng bừng.

Nhưng bên trong phòng ở tầng cao nhất lại rất yên tĩnh, Trần gia huynh đệ cùng Tô Triệt đang bình thần uống rượu trò chuyện, hoàn toàn trái ngược với không khí náo nhiệt bên dưới.

- Trọng Phương, đệ nói là quan gia đã bày ra diệu bộ muốn để cho Tề Vương kế vị.

Trần Du không hiểu mới hỏi:

-Sao không trực tiếp cho y làm Thái tử, chẳng phải là đầu xuôi đuôi lọt ư?

-Đâu có đơn giản như vậy. Nhiều năm trước, cả triều đình và dân chúng đều xem Triệu Tông Thực là người kế vị, đằng sau y đã hình thành một thế lực hùng mạnh đủ để thay đổi cả triều đình,

Trần Khác lắc đầu cười khổ sở:

-Nếu mà đột nhiên lập Tề Vương lên thì cái thế lực này tất sẽ hoàn toàn thất vọng, thậm chí là vô cùng sợ hãi.... Bọn họ lo sợ một ngày mà Tề Vương đăng cơ thì bản thân sẽ bị trả thù, ít nhất cũng bị hội người ủng hộ Tề Vương chen sang một bên, vậy thì bọn họ không thể chịu đựng được. Nếu xử lý không thỏa đáng thì rất có khả năng đem lại hậu quả tai họa.

-Thật ra việc này cũng gần giống với đối Thái tử.

Trần Thung buồn bã nói:

-Triệu Tông Tích không phải Thái tử mà hơn hẳn Thái tử, với tính cách thận trọng của quan gia, đương nhiên càng phải thận trọng hơn.

-Ta thấy có phần đáng lo.

Trần Du cười nói:

-Đệ xem lần dâng thư năm trước chẳng phải là thùng rỗng kêu to ư?

-Đó là vì bị Hàn Kỳ chen ép, vả lại Triệu Tông Tích dấu sao cũng làm đến Phủ Doãn Khai Phong, luôn có thể mang lại hi vọng cho bọn họ, thế nên mới không có nhiều đại quan tham gia.

Trần Khác nói:

-Không ai dám nói, quan gia một khi đâm thủng giấy dán cửa sổ, những người này liệu có liên kết lại để phản đối Tề Vương bảo vệ Tông Thực không, việc này vô cùng mạo hiểm lại có thể làm tổn hại đến uy tín của Tề Vương. Vì vậy bây giờ quan gia cho Tề Vương tặng vật đặt cược, mặc dù có hơi muộn nhưng muộn còn hơn không làm. Đợi đến khi uy tín của Tề Vương có thể lấn át Triệu Tông Thực thì tái lập Thái

357. Quyển 7 - Chương 368-1: Hỏa Hoạn (1)

-Cái gọi là “dục tốc tắc bất đạt” (nóng vội thì không thành công) chính là đạo lý này.

Tô Triệt cười nói:

-Tuy nhiên nếu để ta hạ ván cờ này, thì đầu tiên sẽ khiến Hàn tướng công ra khỏi kinh thành.

-Đúng vậy, Hàn Kỳ là người kiên định nhất ủng hộ Triệu Tông Thực!

Hai mắt Trần Du sáng lên, nói:

- Năm lấy người này đồng nghĩa với việc thành công một nửa.

-Đáng tiếc là đại ca huynh không phải là quan gia.

Trần Du nói:

-Vả lại quan gia vẫn lo Văn tướng công đuôi to khó vẫy...

-Những thứ quanh co vương vãi này nghe thôi đã thấy nhức đầu.

Trần Du cười gượng nói:

- So với việc hai quân giao chiến thì vẫn còn phức tạp hơn.

-Đây không phải là hai quân giao chiến sao?

Trần Khác nói rồi đứng lên mở cửa sổ ra, nhìn xa về phía thành thị rực rỡ ánh đèn và nói:

-Một ngày không đêm thật đẹp!

-Đúng vậy, còn hai canh nữa. Năm này coi như hoàn toàn qua hết rồi.

Mấy vị huynh đệ cũng đứng lên đi về phía cửa sổ để hít thở không khí mát rượi.

-Ồ, kia là nơi nào, hình như đang cháy.

Trần Du chỉ về phía tòa nhà to lớn ở đằng xa.

Mọi người nhìn qua bên đó, chỉ thấy lửa ngút lên tận trời. Ngay lập tức khiến đèn hoa cả thành ảm đạm biến sắc.

-Ôi, thiệt hại của trăng hoa quá mức rồi, thậm chí ngay cả vương công phủ đệ cũng khó mà may mắn tránh khỏi.

Tô Triệt lắc đầu thở dài:

-Nhất định phải tiến hành hạn chế rồi.

-Chỗ ấy hình như là Vương phủ thì phải?

Trần Khác cẩn thận nhận ra.

-Cháy rất hay....cháy rất hay...

Tô Triệt lập tức sửa lại lời nói:

-Chỉ có đốt luôn cả Phủ doãn gia, thì Khai phong phủ mới được coi trọng.

Trần Khác và Trần Thung lại liếc mắt nhìn nhau, đều thấy vẻ kinh ngạc trong mắt của đối phương.

-Đi lấy nước, lấy nước mau!

Ngọn lửa phóng lên cao, trong ngoài Vương phủ đã loạn cả lên.

-Mạnh Dương giật mình tỉnh giấc, cũng không kịp kê đầu gối mà tự mặc bữa xiêm y vào. Từ trong phòng chạy ra ngoài thấy Lã Huệ Khanh ở sát vách cũng vẻ mặt lơ mơ khoác áo bông chạy ra ngoài.

-Làm sao thể Mạnh tiên sinh?

Lã Huệ Khanh từ lúc là môn hạ của Triệu Tông Thực có biểu hiện tương đối tích cực, Tưởng Chi Kỳ chính là y đã xúi giục, còn làm ra nhiều chuyện bỉ ổi không muốn người khác biết. Cuối cùng đã thành công giành được sự tín nhiệm của Triệu Tông Thực, trở thành một thành viên nòng cốt. Mấy ngày này, người trong Vương phủ rất khẩn trương, y liền chủ động xin đi trực đêm, khiến cho Triệu Tông Thực cực kì cảm động.

-Nhà sau cháy rồi.

Mạnh Dương nhìn về phía ngọn lửa, sắc mặt đột nhiên biến sắc, liền chạy băng băng về đằng sau, vừa chạy vừa dặn dò:

-Người đi bảo người nhà nhanh chóng mở cửa đi, không được làm chậm trễ đội tuần phủ tới cứu hỏa.

-Vậy còn tiên sinh?

Huệ Khanh ở đằng sau gãi hời.

-Ta chạy ra nhà sau trước.

Trong lúc nói chuyện thì Mạnh Dương đã chạy đến cửa sân, gọi mười mấy thị vệ ở dọc đường xông vào cửa thùy hoa (một kiểu cửa trong kiến trúc nhà thời xưa, trên có mái, bốn góc buông bốn trụ lủng, đình trụ trạm trổ sơn màu).

Đúng ra Vương gia không có nhà, thì những nam nhân như bọn họ không tiện vào nhà sau, nhưng sự việc gấp phải tòng quyền xử lý, cũng không cần để ý quá nhiều.

May mà khi xông vào mới phát hiện Vương Phi Cao Thị đối mặt với nguy hiểm đã không hoảng loạn, đem con chạy vào chỗ trống, đồng thời ra lệnh cho thái giám dùng nước dập lửa, cung nữ thì cứu của cải.

-Nương nương.

Mọi người trong đêm tối từ trên giường kinh hãi thức giấc, quần áo đều xộc xệch, có người chân trần, có người không mặc áo, bộ dạng vô cùng nhếch nhác. Cao Thị cũng không ngoại lệ.

Mạnh Dương cúi đầu nói:

-Mấy vị Hoàng tử đều bình an cả chứ ạ?

-Đều không sao.

Cao Thị quần khế áo khoác lông chồn trắng lại, cau mày nói:

-Gió Tây Bắc lại mạnh như vậy, lần này không đốt hết là điều không thể.

-Bây giờ không phải lúc nói chuyện này.

Mạnh Dương vội nói:

-Mời Vương Phi mang theo Hoàng tử tránh vào tiền viện, ở đây cứ giao cho hạ thần.

-Làm phiền tiên sinh rồi.

Cao Thị thở dài nói:

-Thực ra cũng không có gì đáng giá cả, chớ làm thương người là được.

-Vâng.

Mạnh Dương gạt đầu thúc giục, đợi Cao Thị rời đi thì gã cũng không màng đến việc cứu hỏa, mang người chạy đến Tàng Thư Các, chỉ thấy bốn phía đã bị lửa bao vây, khói đặc cuộn cuộn. Tàng Thư Các tuy có thiết kế phòng cháy nhưng cửa sổ cũng bị cháy rồi.

Mặt Mạnh Dương biến sắc mấy lần, cuối cùng hạ quyết tâm, nghiêng răng nói:

-Phá cửa ra.

Hóa ra có Thiết tướng quân giữ cửa.

Địa vị của Mạnh Dương trong phủ rất cao trọng, thị vệ hiển nhiên phải bảo sao nghe vậy, rút kiếm ra nhìn cho chuẩn rồi chém mạnh vào ổ khóa, liền nghe thấy tiếng leng keng, ổ khóa rơi xuống đất.

-Các người canh cổng, không được cho bất cứ ai vào trong.

Mạnh Dương dặn kẻ dưới rồi đi vào trong.

Khoảng chừng thời gian uống một chén trà gã mở cửa đi ra, thấy vẻ mặt lo lắng của bọn thị vệ:

-Khụ khụ, chúng ta đã bị lửa bao vây.

Mạnh Dương thấy thế lửa càng lúc càng lớn, nếu còn không đi ra ngoài sẽ có thể biến thành đồ nướng.

-Đi!

Mạnh Dương gạt đầu, muốn xông ra bên ngoài nhưng bị thị vệ kéo lại, đưa cho gã cái khăn ướt và nói:

-Bịt mũi miệng lại có thể phòng khói đặc.

Mạnh Dương không có thời gian nghĩ nhiều, liền nhận lấy cái khăn bịt mũi lại, không chịu được mà hoa mắt chóng mặt, trợn mắt tức giận hét lên:

-Mùi gì vậy?

-Nhất thời không tìm thấy nước đành dùng tạm nước tiểu ạ.

Đội thị vệ cũng lần lượt dùng khăn ướt bịt mũi lại, che chắn cho gã xông ra bên ngoài.

Bảo vệ tính mạng quan trọng hơn, không để ý nhiều nữa. Mạnh Dương dùng cái khăn kia che mũi lại xông ra ngoài, ai ngờ được mấy bước liền cảm thấy trời đất quay cuồng, trước mắt tối sầm lại, hai chân mềm nhũn mà ngã xuống đất.

- Mạnh tiên sinh hít khói ngã rồi.

Người thị vệ đưa cho gã cái khăn liền vác gã lên vai giống như vác bao tải rồi chạy ra bên ngoài.

Đội Mạnh Dương tỉnh lại, thấy Triệu Tông Cầu mở to mắt nhìn, mặc dù còn choáng váng nhưng không ngăn được ánh mắt cân cần:

-Cảm tạ trời đất, tiên sinh đã tỉnh rồi.

Mạnh Dương chỉ cảm thấy đầu đau như búa bổ, đầu óc trống rỗng, khan giọng hỏi:

-Đã xảy ra chuyện gì vậy?

-Ngài bị trúng khói đặc ngất đi.

Triệu Tông Cầu nói:

-Cũng may mà thị vệ tận tụy làm tròn bổn phận khiêng tiên sinh chạy ra ngoài.

-Khói đặc ngất đi ư?

Trí nhớ của Mạnh Dương dần dần khôi phục:

-Bây giờ tình hình thế nào rồi?

-Tuần phủ mang đến mười mấy chiếc vò rồng cứu hỏa, thị vệ cũng ra sức cứu hỏa.

Triệu Tông Cầu nói:

-Thế lửa đã khống chế được rồi. À đúng rồi, tiên sinh có cần uống nước không?

-Không cần, người không cần để ý đến ta đâu.

Mạnh Dương nói:

-Việc cứu hỏa gấp hơn.

-Ca ca của ta ở đó.

Triệu Tông Cầu nói:

-Còn có Lã Huệ Khanh, không cần đến ta.

-Hay là người đi đi, đang lúc nhiều người lộn xộn, thêm một người thêm an toàn.

Mạnh Dương khan giọng nói.

-Vây cũng được.

Triệu Tông Cầu gật đầu đáp:

-Ta gọi người vào hầu hạ tiên sinh.

-Không cần đâu, ta muốn yên tĩnh một chút.

Mạnh Dương quả quyết nói.

Triệu Tông Cầu nhún nhún vai, cuối cùng thì cũng đi ra.

Đội y đi rồi, Mạnh Dương liền đặt tay lên ngực thấy rỗng tuếch. Gã suýt nữa hôn bay phách lạc, vội vàng thò tay vào trong áo, sờ soạng trong ngoài mấy lần phát hiện ngoài hai cái xương sườn thì không có gì cả.

Dù đang là mùa đông nhưng gã lại đổ mồ hôi đầy đầu, chân trần nhảy xuống đất, lục lọi giường mấy lần nữa nhưng vẫn không tìm thấy.

-Hồng rồi....

Trước mắt Mạnh Dương lại tối sầm lại, cố gắng chịu đựng, đi giày rồi lao ra khỏi phòng, thấy Triệu Tông Cầu chưa đi xa vội la lớn:

-Mau quay lại.

Triệu Tông Cầu quay đầu nhìn lại, chửi rủa rằng:

-Người nghĩ ta là chó săn chắc, gọi đến là đến, bảo đi là đi sao?

Tuy nghĩ vậy nhưng vẫn quay người lại.

Mạnh Dương liền kéo y vào trong phòng, Triệu Tông Cầu còn chưa đứng vững đã hỏi luôn rằng:

-Có những ai đã chạm vào người ta?

-Làm sao?

Triệu Tông Cầu với ánh mắt khó hiểu nhìn hắn và hỏi:

-Tiên sinh bị lừa gì ư?

-Đúng....hừ.

Mặt Mạnh Dương bỗng chốc đã đỏ bừng:

-Không có thời gian nói chuyện phiếm, ta bị mất đồ.

-Mất cái gì vậy?

Triệu Tông Cầu có chút không vui, trong lòng nghĩ:

-Sao? Nghĩ là ta là trộm sao ?

-Vật cực kì quan trọng.

Mạnh Dương run giọng nói:

-Nếu nó mà mất thì Đức vua, ta, người, tất cả sẽ nguy.

-Vật gì vậy?

Triệu Tông Cầu cuối cùng trở nên nghiêm túc.

-Đừng hỏi là vật gì, người mau trả lời ta, ai đã chạm vào người ta?

Mạnh Dương hỏi gấp.

-Để ta nghĩ xem...

Triệu Tông Cầu cau mày nói:

-Khi ta tới nơi là lúc thấy các thị vệ công tiên sinh đi ra, sau đó ca ca của ta bảo ta trông coi tiên sinh, ta liền vào trong phòng của tiên sinh. Lúc thái y đến chỉ bắt mạch thôi, nói không có gì đáng ngại rồi đi, không động vào chỗ khác của tiên sinh. Ngoài ra thì không có ai khác.

-Mấy thị vệ đấy đâu?

-Đều đi cứu hỏa hết rồi.

-Mau, cùng ta đi tìm bọn họ.

Mạnh Dương không để ý chân tay đã nhũn ra mà lại đi ra ngoài. Chỉ thấy mười mấy vòi rồng cứu hỏa đang tưới nước, phun ra từng cột nước, làm cho sân sau của Vương phủ giống như suối phun vậy.

-Cái gì?

Nghe Mạnh Dương báo cáo xong, phản ứng của Triệu Tông Thực cũng là thấy trước mắt tối sầm, suýt nữa ngất đi.

Không quan tâm đến việc cứu hỏa nữa, y liền lệnh cho thị vệ của Vương phủ tập hợp lại.

-Những người nào cùng Mạnh tiên sinh đi về phía Tàng thư lầu tiến lên trước một bước!

Triệu Tông Cầu hạ lệnh.

Lập tức có bảy thị vệ tiến về phía trước một bước.

-Không chỉ có thế này.

Mạnh Dương quan sát kỹ lại từng khuôn mặt đã lem lúp khói lửa sau vụ hỏa.

-Còn có Chu Hắc Thất.

Đám thị vệ nhìn nhau, người đứng đầu nói:

-Vừa nãy còn thấy y cứu hỏa cùng chúng ta mà.

358. Quyển 7 - Chương 368-2: Hỏa Hoạn (2)

-Vậy y đâu?

Triệu Tông Cầu lớn giọng hỏi:

-Ai thấy Chu Hắc Thất?

Đám thị vệ ngơ ngác nhìn nhau, nhưng đều không biết người này đã đi đâu rồi.

-Là ai công ta ra ngoài?

Mạnh Dương nghiêm mặt hỏi, trông không giống dáng vẻ của người muốn cảm ơn ân nhân cứu mạng mình.

-Hình như là Chu Hắc Thất...

Đám thị vệ lí nhí trả lời.

-Vậy cái khăn kia là ai đưa cho ta?

-Hình như là Chu Hắc Thất....

-Người này có vấn đề rồi.

Mạnh Dương cắn hận nói:

-Chắc chắn là gian tế!

Bà đỡ lâu năm lại làm rơi đứa trẻ sơ sinh (công việc lâu năm thành thạo lại xảy ra sơ suất), Mạnh tiên sinh cả đời cẩn thận, ai ngờ lại ở vào chỗ chết người thế này chứ.

-Đúng là đồ ăn cây táo rào cây sung.

Triệu Tông Cầu đằng đằng sát khí nói:

-Thế nào ta cũng phải chém y ra làm trăm nghìn mảnh.

Nói rồi lại gào lên giận dữ:

-Còn ngây ra đấy làm gì, mau đi tìm người cho ta!

-Khoan đã.

Mạnh Dương nghĩ ngợi, nhưng vẫn cắn răng nói:

-Lục soát kỹ càng, xem trên mặt đất còn có các loại sách hay không, chỉ cần có chữ thì mang hết lại đây, ai dám giấu đi, nghiêm trị không tha!

-Tuân lệnh.

Đám thị vệ xông vào vâng lệnh rồi tản ra.

-Tiên sinh chờ vội.

Lã Huệ Khanh luôn yên lặng đứng bên lắng nghe giờ mới lên tiếng:

-Suy xét tới lúc cứu hỏa hỗn loạn vậy, có người sẽ nhân cơ hội mà đục nước béo cò, tôi đã sớm cho người gác ở cửa lớn, cho nên chỉ có thể vào mà không thể ra.

Triệu Tông Thực nghe vậy vui mừng nói:

-Vẫn là Cát Phụ suy nghĩ chu đáo.

Lúc này mới thấy yên lòng hơn.

-Nhà của Chu Hắc Thất ở thành nam.

Mạnh Dương suy nghĩ kỹ càng rồi nói:

-Khẩn trương phái người đi kiểm tra, cho dù y không có ở nhà thì trước hết hãy bắt giữ người nhà y rồi nói.

-Ta xin đi.

Triệu Tông Cầu xưng phong đảm nhận, đem theo vài thị vệ cùng đi.

-Còn nữa....

Mạnh Dương suy nghĩ rồi cắn răng nói:

-Tranh thủ lúc cửa thành còn chưa mở, mau chóng chặn ở các cửa thành ở phủ Khai Phong, không để cho y trốn thoát.

-Việc này....

Triệu Tông Thực cau mày nói:

-Việc hạ lệnh không thành vấn đề, nhưng thành Biện Kinh có mười mấy cửa thành, hai thủy môn, một ngày có ít nhất mấy vạn người xuất kinh, kiểm tra từng người mà nói chắc chắn sẽ gây ra việc lớn, lúc ấy phải giải thích như thế nào đây?

-Cứ nói là Tết Nguyên tiêu đạo tặc hoành hành, để không làm ảnh hưởng tới không khí ngày Tết mới phải chuẩn bị sẵn sàng, như vậy cũng có thể khiến ấy tên giám quan câm miệng lại.

Mạnh Dương nói:

-Bây giờ năm mới vừa qua, đương nhiên là muốn thắt chặt toàn thành, không thể để bọn chúng ung dung ngoài vòng pháp luật được! Đề phòng kẻ xấu nghe tin trốn ra ngoài, nên phải cố kiểm tra ngay ở cửa thành.

Ngừng một lát rồi nói tiếp:

-Sau khi trời sáng, Vương gia sẽ thông báo cho Hình Bộ, để cho bọn họ phái người cùng phối hợp truy lùng.

-Như vậy thật tốt.

Triệu Tông Thực vừa nghe thấy lý lẽ rất đầy đủ, liền gật đầu nói:

-Cứ làm như vậy đi.

Thời gian trôi qua nhanh chóng, phía Đông đã hơi lộ ra màu trắng bạc của mặt trời.

Trong lòng sốt ruột như kiến bò trên chảo vậy, Triệu Tông Thực và Mạnh Dương đều không biết khi nào đại hỏa mới được dập tắt? Bọn họ bây giờ chỉ muốn biết hai việc, một là tung tích của Chu Hắc Thất, hai là tung tích của cuốn sổ kia!

Thế mà kết quả lại làm người ta thấy vọng, thị vệ tìm một lượt Vương phủ cũng không tìm thấy Chu Hắc Thất, sách tìm thấy cũng không ít nhưng không phải cuốn sổ mà bọn họ cần tìm.

Lúc này trời đã sáng, thị vệ lại có phát hiện mới:

-Vương gia, trên tường phía nam phát hiện có dấu vết tích leo trèo, Chu Hắc Thất hẳn là chạy thoát từ chỗ này.

-Hừ.

Lã Huệ Khanh nghe vậy giẫm chân nói:

-Lúc ấy người của Vương phủ quá ít, chỉ chú ý tới phía trước và sau cửa lớn, ai ngờ rằng tường cao ba trượng thế này cũng không an toàn.

Triệu Tông Thực nghe vậy thấy lòng như dao cắt, chửi thầm rằng, nếu ta không làm chức Phủ doãn Khai Phong quái gỡ đó thì sao xảy ra sự tình này chứ.

Lúc này Triệu Tông Cầu đem theo người quay lại, tức giận hỗn hển nói:

-Đến còng lỏng người trong nhà tên trộm đó cũng không có. Nghe hàng xóm bảo đêm qua bọn họ ra phố ngắm đèn, đến giờ vẫn chưa thấy quay về.

-Đúng là mưu đồ đã lâu, cả nhà đã trốn đi rồi.

Mạnh Dương cười lạnh nói:

-Như vậy cũng tốt, người càng đông thì càng dễ bị phát hiện.

-Ừm.

Triệu Tông Thực gật đầu nói:

-Các cửa thành đều đã thông báo rồi, thị vệ trong phủ cũng phái đi rồi, bọn họ có chạy đằng trời.

-Đúng.

Mạnh Dương gật đầu, trong lòng lại có một nỗi lo sợ không yên...Gã biết cho dù có chặn bọn họ ở trong thành nhưng thành có 150 vạn nhân khẩu, việc này cũng như là mò kim đáy bể vậy. Càng gay go đó là, cho dù may mắn mà tìm thấy người, quyển sổ kia cũng đã tám phần không còn nữa rồi.

Nếu nó nằm trong tay kẻ thù thì... Mạnh Dương không lạnh mà thấy rét run, rằng không chịu được mà va vào nhau lập cập.

Nhìn thấy dáng vẻ này, Triệu Tông Thực lại oán hận nói:

-Tiên sinh nghĩ quá cũng nhiều chuyện, không bằng một mẻ lửa đốt hết sạch luôn.

Mạnh Dương ngay tức khắc trợn mắt nhìn thẳng, người xem “sổ ghi chép chuyển vận” kia như là vận mệnh vậy. Ta lúc đầu nếu không phải cứu thì cũng sẽ oán ta như vậy thôi.

Nhưng trông coi nhiều người như vậy, gã cũng không cách nào nói gì, chỉ có thể buồn bực nói:

-Ngàn vạn lần đều là do lỗi của ta, đợi đến khi sự việc kết thúc rồi, xin Vương gia trách phạt.

-Hừ.

Triệu Tông Thực than thở:

-Ta cũng không oán tiên sinh....bỏ đi, mọi người đều mệt rồi, đi về ngủ trước đã, đợi có tin tức rồi nói tiếp.

-Vương gia, có cho tuần phủ về không ạ?

Lã Huệ Khanh xin chỉ thị.

-Bảo chúng ngầm miệng lại, ai dám tiết lộ một chút tin tức....

Mạnh Dương vẫn phiền muộn, vẫn muốn lo nghĩ thay cho Triệu Tông Thực.

-Thuộc hạ đã dẫn dò rồi.

Lã Huệ Khanh nói:

-Thuộc hạ đã lệnh cho bọn họ cùng theo dõi nhau, nếu có người nào dám nói bậy, người tố cáo sẽ được trọng thưởng 10 vạn tiền.

-Ừ, Cát Phủ làm việc không có gì để nói.

Triệu Tông Thực gật đầu, trong lòng nghĩ rằng dù sao cũng thấy Lã Huệ Khanh cũng đáng tin, cũng coi như một niềm an ủi nhỏ.

Phủ Tề Vương và phủ Khánh Lăng quận vương cách nhau không xa. Tối qua ở chỗ Triệu Tông Thực nhuộm đỏ cả góc trời, Triệu Tông Thích hiển nhiên sẽ không nhìn ra, y vẫn hảo tâm cho người đi cứu hỏa, nhưng lại bị ngăn ở ngoài cửa.

Đám thị vệ quay về thở hổn hển bẩm báo, thật sự không biết lòng người, đáng bị hỏa thiêu.

Triệu Tông Thích lại cười nói rằng:

-Người ta không yên tâm về các người, có điều hai nhà cách nhau gần như vậy, nếu ta không quan tâm hỏi han thì thật sự là nói không được. Nhưng cử người đi rồi bọn họ lại không cần thì là chuyện không liên quan đến ta rồi.

Trải qua mấy năm khó khăn thử thách, vị tiểu Vương gia của ngày trước đã hoàn toàn thành thực.

-Cử người chú ý tốt vào, phòng bị hỏa hoạn đến chỗ chúng ta.

Triệu Tông Thích ngáp rồi nói:

-Những người còn lại đều đi ngủ đi.

-Tuân lệnh.

Thị vệ trả lời rồi tản ra.

Đám thị vệ đi rồi, sắc mặt của Triệu Tông Thích nghiêm túc lại, tay chấp sau lưng đi tới đi lui trong thư phòng, dường như còn đợi người nào đó.

Đợi hơn nửa canh giờ làm y không chịu được phải dựa vào ghế ngủ gật. Đột nhiên nghe thấy tiếng gõ cửa nhẹ nhàng, thị vệ nhỏ giọng nói:

-Huyền Ngọc đại sư trở về rồi.

-Mau mau mời vào.

Triệu Tông Thực xoa xoa mặt, tinh thần phấn chấn nói.

Mới vừa ngồi xuống, một người đàn ông toàn thân là trang phục màu đen, đầu đeo khăn đen lặng lẽ không nói tiến vào, đúng là đồng hương hảo hữu Trần Khác, cậu em vợ Huyền Ngọc hòa thượng của Tô Thúc. Năm đó Huyền Ngọc ở Đại Lý học Phật pháp, thật ra cũng có ý của triều đình là thay Trần Khác giám sát Đại Lý, kết quả là ở Đại Lý năm năm.

Lần này Điền Vương vào kinh lo lắng sẽ gặp nguy hiểm, khẩn cầu vị tuyệt thế cao thủ hộ tống, Huyền Ngọc từ chối không được, cũng muốn gặp mặt bạn bè nên cùng ông ta đến.

Triệu Tông Thích và Huyền Ngọc cũng là bạn cũ, không cần khách sáo, trực tiếp hỏi luôn:

-Thật đúng như Trọng Phương nói, nhà Triệu Tông Thực quả nhiên xảy ra chuyện.

-Là có người phóng hỏa.

Huyền Ngọc thản nhiên nói:

-Bản tăng dựa theo chỉ bảo của Vương gia, mai phục tại viện tường của Khánh Lăng quận vương phủ, thấy có người vận chuyển dầu hỏa, đốt ở sân sau của Vương phủ.

-Sau đó thì sao?

Triệu Tông Tích hỏi.

-Sau đó thấy người phóng hỏa kia dùng phi thảo trèo qua tường trốn ra khỏi vương phủ.

Huyền Ngọc nói:

-Bần tăng liền đuổi theo, chỉ thấy gã rẽ đông rẽ tây, sau đó nhảy xuống cổng thoát nước.

-Sau đó thì sao?

-Sau đó bần tăng liền bám theo, dưới cổng thoát nước đó một đoạn liền thấy người kia dừng chân lại, qua thời gian uống một chén trà, người liên hệ với gã cuối cùng cũng xuất hiện.... Người này thật ra sớm đã có mặt, nhưng rất cẩn trọng, võ công cũng rất cao, y luôn âm thầm quan sát, chắc chắn không có ai cùng đi mới hiện thân.

Triệu Tông Tích cười nói:

-Y không phát hiện ra người sao?

-Bần tăng ở Đại Lý đã năm năm, học đến quy tức của Thiên Long tự.

Huyền Ngọc không muốn khoe ra chỉ là trình bày sự thật mà nói:

-Nếu không cũng bị gã phát hiện rồi.

-Họ nói như thế nào?

Triệu Tông Tích trở lại chủ đề chính.

-Người liên hệ hỏi gã phóng hỏa chưa? Người này trả lời là rồi, tiếp đến lại hỏi, người nhà tôi vẫn mạnh khỏe chứ?

Huyền Ngọc nói:

-Người yên tâm, ta đã bố trí xong cho bọn họ rồi, tuyệt đối sẽ không tìm thấy được, cũng không úy khuất đến họ đâu.

-Người phóng hỏa kia dường như rất tin tưởng vào người liên hệ này, không nói gì mà lấy một cái hộp từ trong bụng ra đưa cho gã. Chính là như vậy.

Trí nhớ của Huyền Ngọc vô cùng tốt, hồi ức không sai tí nào, nói tiếp:

-Sau khi người này mở ra xem liền thu lại và nói: Qua mấy ngày ta sẽ sắp xếp cho người ra khỏi thành, người cứ làm theo chỉ dẫn thì sẽ bình an vô sự. Một tháng sau cả gia đình nhà người có thể gặp nhau ở phía Nam, đương nhiên sẽ là với thân phận mới.

359. Quyển 7 - Chương 368-3: Hỏa Hoạn (3)

-Hai người vừa nói vừa đi xa, bần tăng sợ bị phát giác, hơn nữa cũng nghĩ ra gã là ai rồi nên không đi theo nữa.

Huyền Ngọc lại nói.

-Ai?

-Chương Đôn.

-Người chắc chắn chứ?

-Tuy rằng che mặt nhưng vóc người của anh ta rất dễ nhận biết, giọng nói cũng có điểm đặc biệt, dáng đi uy vũ như rồng đi hổ bước. Bần tăng mặc dù tiếp xúc với anh ta không nhiều nhưng ấn tượng lại rất sâu sắc.

Huyền Ngọc chậm rãi nói:

-Bần tăng từ nhỏ thính lực hơn người, tự thấy sẽ không nhận lầm người đâu.

-Xem ra là Vương Bàng giả trò quỷ gì rồi.

Triệu Tông Tích chậm rãi nói:

-Không biết người này muốn làm gì hơn nữa đây?

Huyền Ngọc đã mang những chuyện đáng nói đều nói rồi, không nên nói thì một câu cũng không nói.

-Mấy đêm vất vả rồi, mau đi nghỉ ngơi đi.

Triệu Tông Tích lấy lại tinh thần, lúc này là ngáp thật và nói:

-Có chuyện gì để mai hãy nói.

-A di đà Phật.

Huyền Ngọc gật đầu đứng dậy trở về phòng.

Mắt đã thấy trời sáng rồi, Triệu Tông Tích liền ngủ ở thư phòng, cảm giác vừa mới ngủ liền nghe thấy thị vệ gọi cửa báo:

-Vương gia, Vương công tử đến....

Vương Bàng không đợi bao lâu, thì Triệu Tông Tích liền đi ra gặp mặt.

-Vương gia.

Vương Bàng đứng dậy hành lễ nói:

-Sớm như vậy đến quấy rầy, thật sự là có việc rất gấp.

-Có chuyện gì vậy?

Triệu Tông Tích cười hỏi.

-Đêm hôm qua....

Vương Bàng hạ thấp giọng nói:

-Khánh Lăng quận Vương phủ bị cháy, Vương gia biết rồi phải không ạ?

-Ta biết.

Triệu Tông Tích nói.

-Hôm nay phủ Khai Phong tiến hành kiểm soát tại các cửa thành, lục soát toàn thành, Vương gia vẫn chưa biết?

-Còn không biết sao.

Triệu Tông Tích nói:

-Chẳng qua là phủ Khai Phong cũng nên ra tay cứng rắn hơn, bọn trộm cướp này quả thật lộng hành quá rồi.

-Thật ra bọn họ không phải vì bắt trộm mà là muốn tìm một người.

Vương Bàng trầm giọng nói:

-Người đó tên là Chu Hắc Thất, là một thị vệ của Vương phủ.

-Tại sao phải tìm hắn?

-Đêm qua trong trận hỏa hoạn ở Vương phủ, hần tình cờ nhặt được một cuốn sách, sợ bị giết người diệt khẩu nên đã thừa lúc hỗn loạn mà trốn đi.

Vương Bàng khẽ giọng nói.

-Cuốn sách gì mà ghê gớm vậy?

Triệu Tông Tích khó hiểu hỏi:

-Mà lại gây ra họa sát thân như vậy?

-Cuốn sách này ghi chép 30 năm nay, ghi chép tỉ mỉ việc Triệu Doãn Nhượng giúp các quan tuyển chọn quan lại và việc thăng quan. Bởi vì đã khiến vô số người khổ tận cam lai, biến nguy thành an, thăng quan tiến chức nhanh chóng, vì thế mà có tên “chuyển vận sách” tức là sách đổi vận.

Vương Bàng trầm giọng:

-Thật ra còn có hàm ý nữa, chính là nội dung trên đó đủ để làm cho các quan thân bại danh liệt....

-Cái gì?

Triệu Tông Tích nghe vậy giật mình trong lòng, thấy lạnh cả người:

-Cơ mưu cha con một nhà lại thâm sâu như vậy, chẳng trách cả triều đình đều là tay chân của gã!

Bình tĩnh lại một chút lại hỏi tiếp:

-Vật quan trọng như vậy, làm sao người biết được?

Chu Hắc Thất biết người có thể bảo vệ hần chỉ có Tề Vương điện hạ, nhưng hai vương phủ này cách nhau gần quá, hần không dám tới thẳng cổng.

Giọng nói Vương Bàng không chút giả bộ nào:

-Hần biết thần là tâm phúc của Vương gia nên tìm đến chỗ của thần.

-À....

Triệu Tông Tích biết rõ Vương Bàng nói dối, nhưng có thể thông cảm với nỗi khổ tâm của anh ta. Dẫu sao cũng cho người mai phục bên cạnh Triệu Tông Thực, lại phóng hỏa đốt Vương phủ, chuyện này thật sự khó mà nói rõ được.

-Người đó ở bên ngoài sao?

-Không ạ, hiện nay khắp đường phố đều đang lục soát, thần không dám mạo hiểm đành mang hần đi trốn kĩ, một mình đến gặp Vương gia.

Vương Bàng nói rồi lùi từ trong người ra một cái hộp và nói:

-Nhưng thần đã mang cuốn sách đó đến đây giao lại cho Vương gia xử lí.

-Triệu Tông Tích mở hộp ra liền thấy ba cuốn sách dày bên trong, lật một cuốn thì phát hiện còn có hướng dẫn, nhìn thấy chẳng chữ Khải nhỏ li ti viết bên trên, từng mảng da đầu run lên, liên tục phả ra hơi lạnh, thậm chí rằng chẳng trách đằng sau Triệu Tông Thực quả thực có một đảng khủng bố như vậy.

-Những người này có lẽ bình thường không qua lại với nhau, thậm chí bản thân chính là đối thủ, có thể lòi ra từ cuốn sách như này, bọn họ lại không thể liên kết với nhau hình thành một lực lượng đủ để lật đổ tất cả.

Vương Bàng ho nhẹ hai tiếng rồi nói:

-May mà cuốn sách này rơi vào tay chúng ta. Vương gia vẫn cần phải cẩn trọng xử trí, bất luận như thế nào, Vương Bàng đều theo ngài đến cùng.

Theo tuổi tác mà nói, Vương Bàng xem như là tuyệt đỉnh cao thủ, không những không chút kể công, cũng không huênh hoang, ngược lại hết sức trung thành, khiến người khác khó mà không có đầy đủ thiện cảm với hần. Có điều Triệu Tông Tích lúc này cũng không chú ý nhiều đến điều này, tuyệt đối không nghĩ đến,

đợi mãi đến lúc đại sát khí như thế này, trong lòng vừa vui mừng khôn xiết, vừa thấy sợ hãi, sắc mặt cũng liên tục thay đổi mấy lần. Cẩn môi trầm ngâm nói:

-Việc lớn này nằm ngoài dự liệu, ngay cả ta cũng không thể xử lí được, đành phải tùy ý trời thôi.

Ngừng một lát rồi nói tiếp:

-Nhưng không thể cứ giao như thế này được.

-Đó là tự nhiên.

Vương Bàng cười khổ sở nói:

-Nếu không thì cũng phải xem tranh chấp rồi ngư ông đắc lợi.

-Đúng vậy, làm không tốt chính là đệ nhất tin xấu từ khi lập quốc đến nay, ghi vào sử sách, lưu truyền hậu thế đều làm hổ thẹn tổ tông.

Triệu Tông Tích vờ nói vừa cầm cuốn sách để vào hộp, trong lòng y quá hiểu Triệu Trinh rồi, biết vị hoàng đế này luôn muốn ổn định và tiếng thơm nên tuyệt đối sẽ không cho phép sự tình náo loạn hơn, nếu thật là loạn lớn rồi, Tông Thực sẽ gặp xui xẻo, ta cũng sẽ bị liên lụy theo.

-Thần có một kế, có thể bảo đảm Vương gia không cần lo lắng nữa.

Vương Bàng nhỏ giọng hiến kế.

Triệu Tông Tích nghe xong há miệng nói:

-Như vậy được đấy, chúng ta không dính dáng gì, quan gia muốn xử lí như thế nào đều được hết.

Đợi sau khi Vương Bàng trở về, Triệu Tông Tích muốn cho người gọi Trần Khác tới, nhưng nghĩ lại thấy hay là tự mình đi một chuyến tới Trần phủ nói cho Trần Khác nghe chuyện này.

Trần Khác nghe xong cũng nghĩ như vậy, “vụ án này làm không tốt sẽ đắc tội với nhiều người, quả thực không thể liên lụy được”.

-Vậy thì để cho Vương Nguyên Trạch làm đi.

Triệu Tông Tích gật đầu nói:

-Mặc dù quan gia sẽ nghi ngờ chúng ta âm thầm giở trò, nhưng chỉ cần không bị nắm thóp, chúng ta sẽ không rơi vào tình huống khó xử.

Nói rồi không kìm nổi sung sướng, nói tiếp:

-Chúng ta chịu thiệt cũng chịu đến cuối rồi, cuối cùng đến lượt bọn họ chịu không nổi rồi!

Vài ngày sau, phủ Khai Phong và Hình bộ vẫn cứ lục soát toàn thành, bọn trộm gà chó bắt được không ít, nhưng lại không tìm thấy bóng dáng của Chu Hắc Thất. Không thể lúc nào cũng thi hành giới nghiêm, Triệu Tông Thực đành phải chuyển từ sáng vào trong tối, ngoài lồng trong chặt, đồng thời Hình bộ ra công văn lệnh cho các châu xã trợ giúp điều tra tìm người này.

Khi mà chưa biết rõ chân tướng thì quần chúng sẽ cho rằng, sóng gió cần thời gian để đi qua. Mấy ngày sau, một văn kiện cấp báo của phủ Hà Nam chuyển đi Biện Kinh. Lúc đó Ngân đài ti trình lên nội cung....

Triệu Trinh vẫn nằm dựa vào ghế, Triệu Tông Tích vẫn ngồi thẳng ở sau ghế đầu, trước mặt vẫn bày 5 cái tráp màu vàng. Cầm trong tráp ra bản tấu sớ, mở thành thực từng bản một, Triệu Tông Tích đọc cho quan gia nghe.

Triệu Tông Tích vốn là người cực kì thông minh, mới chỉ nửa tháng ngắn ngủi đã làm rất thông thạo. Từng bản tấu chương trên nghìn từ lưu loát rõ ràng, y chỉ cần liếc mắt một lượt là có thể phân rõ chủ yếu và thứ yếu, sau đó dùng ngôn từ ngắn gọn tinh tế nhất khái quát lại, làm cho tốc độ đọc tấu chương so với trước kia nhanh hơn mấy lần.

Y đọc được bốn phần tấu chương chỉ với thời gian uống một chén trà, xem đến phần thứ năm thì sắc mặt đã tái đi, trầm giọng nói:

-Đây là cấp tấu của phủ Hà Nam, nói về việc huyện Nghi Dương phát hiện trong quá trình phủ Khai Phong truy bắt tội phạm Chu Hắc Thất, y nhảy núi bỏ mạng, thì tìm thấy trên người y một sổ châu báu cùng với một tập sổ sách, nội dung của cuốn sách liên quan đến các quan lại, phủ Hà Nam không dám tự ý chuyển đi, lập tức niêm phong trình lên quan gia!

-Sổ sách gì vậy?

Triệu Trinh nhíu mày hỏi.

Lấy trong tráp ra một hộp có lớp bọc dày ba tấc. Kiểm tra kỹ càng bên ngoài xong thì bỏ lớp ngoài ra dâng lên trước mặt quan gia.

Triệu Trinh mở hộp ra, cầm một cuốn sách ra xem rất nhanh, đột nhiên thay đổi sắc mặt, phun ra miệng giọng điệu dung tục:

-Bái phục, bái phục thật!

Nói xong liền đứng dậy, hai tay chắp sau lưng không ngừng vung qua vung lại, cười nhạt và nói:

-Nghi hoặc nhiều năm của Quả nhân cuối cùng đã được giải đáp rồi! Khâm phục, khâm phục!

Hàm hồ mà nói kinh nghiệm nhiều năm qua cho thấy, không ngờ tâm tình quan gia lại thất thủ hiếm thấy vậy! Trong lòng không khỏi thầm giật mình, không biết là cuốn sách như thế nào mà có thể khiến tâm trạng của Hoàng đế tiêu tụy này lại thất thái như vậy.

Trong lòng Triệu Tông Tích đã có dự tính, nhưng càng không dám nói bừa, chỉ dám đứng lên đợi Triệu Trinh bình tĩnh lại.

Được một lúc lâu Triệu Trinh mới đứng vững được, Hồ Ngôn Đoái phải mau chóng mang lên một chén canh an thần, Hoàng đế uống một ngụm và nói rằng:

-Mang những cuốn sổ này cho Tề Vương xem đi.

-Nhi thần có thể hỏi trước một chút.

Triệu Tông Tích không đón nhận mà nhìn về phía Triệu Trinh và nói:

-Nội dung là gì vậy?

-Nhìn là biết ngay.

Triệu Trinh từ từ nói:

-Nhưng vẫn phải nói cho con biết, đây là sổ đen mà Triệu Doãn Nhượng ghi chép mấy chục năm nay về việc kiểm chế mấy trăm đại thần trong và ngoài.

360. Quyển 7 - Chương 369-1: Nghịch Chuyển (1)

-Nhi thần khẩn thiết xin người đừng xem....

Triệu Tông Tích cúi đầu nói.

-Vì sao lại không xem?

Triệu Trinh lạnh lùng hỏi.

-Nhi thần sợ xem rồi, không biết nên trả lời phụ hoàng thế nào.

Triệu Tông Tích nói:

-Nếu nói cho rõ ràng thì sẽ khiến cho trăm quan lo sợ, thậm chí tai họa kề bên; cũng sẽ làm cho người ta nói thần nhân cơ hội đã kích Tông Thực. Nếu không thì đạo lý sáng tỏ, quốc pháp khó tránh..... nghĩ tới nghĩ lui mà vẫn chưa ra.

-Người đứng là tên lấu cá, nói không xem là không xem.

Triệu Trinh sắc mặt giãn ra nói tiếp:

-Nhưng lại trị bại hoại như thế, người có thể một mực trốn tránh sao?

-Dạ bẩm phụ hoàng.

Triệu Tông Tích nghiêm mặt nói:

-Muốn cải cách đầu tiên phải trị quan, đây chính là do phụ hoàng dạy bảo. Nhưng nhi thần lại cho rằng, chỉnh đốn lại trị (tác phong và uy tín của quan lại) phải dựa vào luật pháp nghiêm khắc chứ không phải dựa vào một cuốn sách không rõ lai lịch. Tha tội cho nhi thần nói thẳng, như quan trường hiện nay lại trị không minh bạch, không thể hoàn toàn trách các đại thần được, trong đó cũng có nguyên nhân do nếp sống xã hội mỗi ngày khác nhau như bây giờ.

-Nói như vậy,

Triệu Trinh hừ lạnh lùng nói:

-Hóa ra là lỗi của quả nhân?

-Nhi thần không dám.

Triệu Tông Tích vội vàng lắc đầu nói:

-Nhi thần chỉ cho rằng, đất nước thái bình lâu rồi, lại trị muốn sinh sự. Quan trường vẫn đục, đôi khi quan tốt cũng không thể không đút lót. Tỉ dụ như việc thăng giáng chức của quan viên đều chịu sự khống chế của thư lại, người thông đồng được với quan lại thì sẽ sớm được nhậm chức, có thể lên chức; nếu hối lộ không chu đáo thì khó tránh khỏi thương lượng..... Nhi thần tin rằng mấy trăm quan trong cuốn sổ tuyệt đại đa số đều trung thành, đều tốt cả, chỉ là do nguyên nhân nọ kia mà không thể không làm chút điều sai để bị người khác nắm thóp. Nếu không phân rõ trắng đen phải trái sẽ đẩy áp nhà lao, một là làm trái với đạo khoan hồng của tổ tông; hai là dễ dàng để trẻ con và nước bẩn cùng tan vào nhau, ba là sẽ gây ra nỗi khiếp sợ của trăm quan, dễ sinh bất trắc. Vì thế nhi thần khẩn cầu phụ hoàng suy nghĩ lại!

Nghe Triệu Tông Tích trình bày xong, nét mặt Triệu Trinh dần dịu lại, gật đầu nói:

-Xem ra tướng tượng của con còn thành thực hơn quả nhân, khá lắm, khá lắm.

Nói rồi ngồi xuống ghế và nói:

-Vậy theo ý của con, nên xử lý cuốn sổ kia như thế nào?

-Theo ý của nhi thần thì cuốn sổ không rõ lai lịch kia nên đốt đi.

Triệu Tông Tích không chút do dự nói vậy.

-Đốt rồi thì người khác sẽ không biết nữa sao?

Triệu Trinh lắc đầu nói:

-Đừng quên rằng huyện Nghi Dương phủ Hà Nam, đều đã xem qua cuốn sổ này rồi.

-Vậy thì quan viên huyện Nghi Dương Hà Nam phủ phải chịu oan ức một chút rồi. Quan gia hạ chỉ nói, cuốn sách này thật giả khó phân, nhưng tin tưởng cha con Phác Ngọc sẽ không kết bè đảng mưu cầu lợi riêng, càng tin tưởng vào phẩm hạnh của các quan, vì vậy sẽ đốt đi, không ai được phép kháng nghị. Các quan tự nhiên sẽ cảm nhớ ân đức của quan gia, cũng sẽ vứt bỏ gánh nặng đem công chuộc tội!

-Tích nhi rất biết nguyên tắc, trong lòng trăm thấy được an ủi.

Triệu Trinh gật đầu, thở dài nói tiếp:

- Nhưng lại trị bại hoại như vậy, quả nhân lại vẫn phải che dấu, thật sự không ra thể thống gì.

- Có lẽ không tệ như tưởng tượng.

Triệu Tông Tích hạ giọng nói:

- Phụ hoàng cứ từ từ nghĩ kế sách.

- Quả nhân thật vô dụng!

Triệu Tông Tích thờ người, nhìn đắm đắm cảnh sắc bên ngoài qua những lớp màn che, ảm đạm cảm thán:

- Chỉ cảm thấy Đại Tổng này đầu đầu cũng cần dùng lực, song lực bất tòng tâm, chỉ có thể gửi gắm hy vọng vào tương lai...

Triệu Trinh nhìn chăm chú Triệu Tông Tích, nói sâu xa:

- Cơ nghiệp của tổ tông phải dựa vào thế hệ của người để chấn hưng rồi!

Triệu Tông Tích nghe thấy, trong lòng liền chấn động. Tuy trước kia sự an bài của Hoàng thượng khiến y cảm thấy mình được tin tưởng không ít, nhưng Hoàng thượng nói quả quyết như thế lại là lần đầu tiên. Triệu Tông Tích gật đầu, rơi lệ nói:

- Nhi thần sẽ dốc hết sức lực, đến chết mới thôi!

- Nhớ kỹ tâm ý này của người.

Triệu Trinh thản nhiên nói:

- Hy vọng sau này người đừng oán hận ta đã đẩy cục diện rối rắm này cho người.

- Nhi thần...

Triệu Tông Tích nghẹn ngào:

- Chỉ sợ không thể gánh vác.

- Không sao.

Triệu Trinh mỉm cười:

- Quả nhân tin người.

Dứt lời ông quay sang nói với Hồ Ngôn Đoái:

- Hồ tổng quản, phân phó Tông Chính Tự, bắt đầu từ ngày mai Tề Vương Tông Tích sẽ đổi tên là “Thự”!

- Là chữ “Thự” nào?

Hồ Ngôn Đoái nhỏ giọng hỏi.

- “Thự” của “thự quang”! (“thự quang” là ánh hừng đông)

Triệu Trinh trầm giọng:

- Mong con ta có thể trở thành ánh hừng đông của Đại Tổng!

- Vâng.

Hồ Ngôn Đoái đáp ứng.

- Đa tạ phụ hoàng ban tên!

Triệu Tông Tích xúc động nói, y lập tức đổi tên thành Triệu Thự, không thể dùng tên ban đầu nữa. Điều này đồng nghĩa với việc Hoàng đế đã hoàn toàn chấp nhận y, song song đó y cũng phải đoạn tuyệt quan hệ với cha mẹ thân sinh của mình.

.....

Vương Bàng luôn tập trung tư tưởng muốn làm một lần cho xong. Nhưng khi nghe tin từ chỗ của Triệu Tông Tích, nếu không làm âm lên và không xử lý chuyện này, bất kể là trăm quan hay là Triệu Tông Thực đều sẽ không bị liên lụy, hiển nhiên y cực kỳ thất vọng.

Nhưng ngẫm lại mà nói, y cảm thấy cách làm này vô cùng ỉn. Trước tiên Hoàng thượng không muốn thi hành lao tù, hiện nay Triệu Tông Tích hoàn toàn dựa vào sự cất nhắc của Hoàng thượng, hiển nhiên Tông Tích sẽ xem trọng thái độ của ngài ấy. Bên cạnh đó, cho dù có đưa ra hàng loạt nguyên nhân tạm thời bỏ qua cho Triệu Tông Thực, nhưng nếu Hoàng thượng đã biết hành vi của cha con Tông Thực, thì Triệu Tông Thực đừng hòng nghĩ đến ngôi vị Thái tử nữa.

Tuyệt hơn là trạng thái nửa lộ nửa không kia có muốn bảo mật hoàn toàn cũng không được, bởi vì tấu báo và sổ vận chuyển do phủ Hà Nam trình lên đã được quan viên địa phương xem qua,. Nếu Hoàng thượng trực tiếp giữ lại tấu chương mà không hạ chỉ rõ ràng, tất nhiên sẽ khiến Triệu Tông Thực và trăm quan khủng hoảng, từ đó có thể phát sinh biến loạn.

Hiện tại Hoàng thượng chiếu theo kiến nghị của Tông Tích mà hạ một ý chỉ: “Sổ vận chuyển khó phân thật giả, nhưng tin tưởng vào phẩm đức của cha con Bộc vương, càng tin tưởng vào phẩm hạnh của trăm quan, đốt nó luôn cho rồi”. Nghe qua có vẻ là mọi người đều vui, kỳ thực vô cùng âm hiểm.

Đầu tiên, ý chỉ đã khẳng định sự tồn tại của sổ vận chuyển, hơn nữa về việc “khó phân thật giả”... Tuy rằng không chắc chắn là thật, nhưng cũng không nói là giả, cho nó một mối lửa thì đã loại bỏ được gông xiềng mà cha con Triệu Tông Thực buộc trên thân trăm quan, bọn họ hiển nhiên sẽ cảm kích Hoàng thượng và Tề Vương điện hạ. Sau này vì muốn tránh bị nghi ngờ, bọn họ tất nhiên sẽ giữ khoảng cách với Triệu Tông Thực. Để tránh bị xem là một phần của sổ vận chuyển, bọn họ thậm chí còn công kích Triệu Tông Thực nhằm chứng minh họ không cùng phe với y.

Bề đẳng của Triệu Tông Thực nhìn có vẻ vững chắc, song dĩ nhiên sẽ vì chuyện này mà xuất hiện vết rạn, chỉ cần tiếp tục chọc ngoáy thì chắc chắn có thể khiến nó tan tành.

Hơn nữa theo suy nghĩ âm hiểm của Vương Bàng, cứ như hắn đã lén lút sao chép một cuốn sổ vận chuyển tương tự trước khi dâng sổ lên Tề Vương. Sổ vận chuyển đó có thật là đã bị đốt hay là đã chép thêm một quyển trước khi đốt, điều này không ai có thể nói chính xác.

Rất có thể cái chuỗi hung khí vẫn còn, nhưng lại đạt được hiệu quả tốt nhất.

Theo Vương Bàng thấy, người lập kế hoạch quả thực hiểu rõ lòng người đến mức xuất thần nhập hóa, không cần nói nữa, chắc chắn tất cả là do tên Trần Trọng Phương kia nghĩ ra.

Tuy y tự phụ thông minh, nhưng xét về đoán lòng người và hiểu rõ đại cục thì y lại kém Trần Khác một bậc. Nghĩ đến mình đã mạo hiểm quá nhiều, vậy mà lại làm chuyện tốt giúp Trần Khác, Vương Bàng hận đến mức ngứa răng. Nhưng Vương Bàng biết trong lòng Tề Vương, dù có đến mười Vương Bàng cũng không thể so bì với một Trần Khác, thành thử y đành cố nhẫn nhịn rồi tính sau...

.....

Quả nhiên vụ án sổ vận chuyển chưa bạo phát, song đã dẫn đến những phản ứng liên hoàn. Trước hết là Đại Lý Tự thỉnh tấu tra xét chặt chẽ hơn vụ án sông Nhị Cổ, yêu cầu kỳ hạn kết thúc vụ án. Lại có Ngôn quan buộc tội phủ Khai Phong xử trộm bất lực khiến phải tặc hoành hành ở thành Biện Kinh trong thời gian cuối năm, làm phát sinh hơn ngàn vụ án lớn nhỏ, yêu cầu quan viên Hữu Ti phải chịu trách nhiệm.

Thậm chí ngay cả khi phủ Khai Phong chưa xin chỉ thị, những hình phạt cung cấm, lục soát toàn thành cũng được các Ngôn quan tận dụng. Họ cho rằng có thể kích động kinh sư, nơi mà ai cũng ngại gây rối.

Triệu Tông Thực từ nhỏ đã được xem là Thái tử, ban đầu dù có phạm lỗi, các quan vẫn luôn tìm cách che chở, trước giờ chỉ có ca tụng chứ không hề buộc tội. Thế nhưng vào mùa xuân năm Gia Hựu thứ bảy, gió ở thành Biện Kinh đã đổi chiều. Các quan viên hôm nay một bản điều trần, ngày mai một bản tấu chương buộc tội, tựa như một trận mưa đá trút hết lên đầu Triệu Tông Thực khiến y choáng váng đầu óc. Y càng hoảng sợ không thể bình tĩnh, chỉ đành cáo bệnh chịu tội ở nhà, tránh được cơn bão này rồi tính sau.

Thấy gió đã đổi chiều, những viên quan ngày xưa thân mật với y đều kinh hoảng bất an, có kẻ mượn cớ đến phủ thượng vấn an, hỏi y có đối sách gì chẳng, có kẻ lại trực tiếp xin nghỉ bệnh, tuổi tác đã cao nên

cáo lão...

361. Quyển 7 - Chương 369-2: Nghịch Chuyển (2)

Đây là có giới hạn đạo đức, đám người gió chiều nào che chiều ấy kia đã sớm chạy đến phủ thượng của Tề Vương như ong vỡ tổ, đến nắm chân thối của Triệu Tông Tích... À không, bây giờ phải gọi là Triệu Thự mới đúng.

- Triệu Thự, Triệu Thự,,

Sau khi biết Triệu Tông Tích được đổi tên, khuôn mặt luôn ôn hòa của Triệu Tông Thực phút chốc trở nên dữ tợn, y nghiêng răng nghiêng lợi nói:

- Lẽ ra phải là tên của ta!

Bắt đầu từ thời Thái Tông, triều đình có thói quen đổi tên hai chữ thành một chữ, tỷ như Triệu Quang Nghĩa đổi thành Triệu Cảnh, Triệu Nguyên Khản đổi thành Triệu Hằng, Triệu Thự Ích đổi là Triệu Trinh... Điều này nói rõ tính độc nhất vô nhị của quân vương, và cũng để giảm bớt phiền phức khi thần tử tránh kỵ húy.

Hiện tại Hoàng thượng đổi tên Triệu Tông Tích thành Triệu Thự, bốn vị Hoàng tử còn lại thì giữ nguyên, đến đồ ngốc cũng biết điều này có nghĩa như thế nào!

- Thập tam ca, giờ huynh hồi hận rồi sao?

Thấy bộ dạng oán hận của Triệu Tông Thực, Triệu Tông Hán cười lạnh nói:

- Huynh xem sách nhiều hơn để ăn cơm, dám hỏi việc tranh chấp ngôi vị Thái tử có khi nào tuân theo đạo quân tử hay không? Chẳng phải ai cũng dùng mọi thủ đoạn tồi tệ đó sao?

- Đúng vậy.

Triệu Tông Cầu cũng hậm hực nói:

- Ta đấu từng chiêu với bọn chúng, giao đấu đường đường chính chính, vậy mà chúng lại giở trò nham hiểm, thể này còn tàn độc gấp trăm lần giết người!

- Chúng ta bị đánh một vỏ quá nặng rồi!

Đến Triệu Tông Hữu cũng rất đồng tình, bực bội nói:

- Nói đến chuyện kéo bè kết phái, Triệu Tông Tích có thiếu ai đâu? Trên có Văn Ngạn Bác, giữa có Trần Trọng Phương, dưới có Vương Nguyên Trạch, toàn là bè đảng của y! Mọi người vốn phải tự chỉ huy phe cánh so tài cao thấp, thắng làm vua thua làm giặc, mọi người không đến mức mất đi đường sống còn.

Nói rồi Tông Hữu hừ lạnh một tiếng:

- Vậy mà lần này y lại đích thân ra trận, chém đứt tứ chi thủ hạ của chúng ta, rõ ràng không muốn chúng ta sống sót mà. So với việc ngồi chờ chết, chi bằng chúng ta ra tay trước!

Thấy các huynh đệ ai nấy cũng hung hăng, đằng đằng sát khí, Triệu Tông Thực đột nhiên rùng mình. Rốt cuộc y cũng ý thức được, nếu mình không muốn nhận thua thì chỉ còn cách rút đao ra!

- Im hết đi!

Triệu Tông Ý lại sợ hãi, quát lên:

- Biết mình đang nói gì không?

- Đại ca, huynh quá nhất gan rồi.

Triệu Tông Huy cười lạnh:

- Hay là huynh tưởng rằng, chỉ cần Thập tam ngồi ở nhà thì vương miện sẽ tự khắc rơi xuống đầu đệ ấy?! Chuyện đến nước này, Triệu Tông Tích không chết thì chúng ta cũng toi hết cả!

- Nhảm nhí...

Triệu Tông Ý tái mặt:

- Thập tam nhân từ rộng lượng, sao có thể...

Y chưa dứt lời thì Triệu Tông Thực rầu rĩ nói:

- Đại ca, Lý Thế Dân không gây ra biến ở Huyền Vũ Môn thì làm sao có Trinh Quán trị biến?

Triệu Tông Ý tức thì câm lặng...

- Nếu đây là thành bại của một mình đệ thì đệ sẽ không tranh đấu nữa, cứ ngửa cổ chờ chết.

Ánh mắt Triệu Tông Thực trở nên lạnh lùng, than nhẹ một tiếng:

- Nhưng đệ đã đi đến bước này, có được tâm huyết của quá nhiều người, nếu từ bỏ thì sao có thể ăn nói với phụ thân! Đây chính là tâm nguyện cả đời của cha!

- Nhưng cả nhà chúng ta có hai mươi tám huynh đệ, mười sáu tỷ muội, hơn năm trăm nhân khẩu.

Triệu Tông Ý đau khổ khuyên:

- Nếu thất bại sẽ dẫn đến họa diệt môn!

- Đại ca lo lắng thái quá.

Triệu Tông Hán lạnh lùng nói:

- Đệ đã nói rồi, đây là ân oán riêng tư của đệ, đệ hận Trần Khác và Triệu Tông Tích, muốn lấy mạng của chúng, can gì đến mọi người?

Y vừa nói vừa chấp tay với các huynh đệ:

- Từ nay về sau, chúng ta ân đoạn nghĩa tuyệt, phụ thân không có đứa con như ta, mọi người cũng không có huynh đệ như ta.

Dứt lời, hai mắt y đầm lệ.

- Thập lục...

Các huynh đệ cũng khóc theo.

- Thập lục đệ...

Triệu Tông Thực khóc ròng nắm lấy tay y:

- Huynh đệ luôn đoàn kết, tấm lòng này của đệ ca ca luôn ghi nhớ.

Tông Thực ngập ngừng chút rồi tiếp lời:

- Nhưng chuyện này cần bàn bạc kỹ hơn, đợi huynh nghĩ thông suốt rồi hãy nói, thế nào?

- Được thôi.

Triệu Tông Hán gật đầu nói:

- Hôm sau đệ không đến nữa, khi nào huynh định đoạt thì nhờ vị ca ca nào đó đến báo với đệ một tiếng!

- Ừm.

Triệu Tông Thực gật đầu.

.....

Các huynh đệ xúc động trò chuyện thêm một lúc, hồi lâu sau mới giải tán.

Trong thư phòng chỉ còn lại một mình Triệu Tông Thực, dũng khí của y cũng biến mất sau khi các huynh đệ giải tán, y ngồi một chỗ mà không ngừng run rẩy. Một lúc sau y run giọng hỏi:

- Tiên sinh thấy thế nào?

- Lần này đã kích thực sự rất lớn, Vương gia muốn kế vị thuận lợi, hy vọng không nhiều cho lắm.

Tuy Mạnh Dương không hề trốn tránh trách nhiệm khi sở vận chuyển bị mất trộm, nhưng Triệu Tông Thực không truy cứu, hoặc là không có tâm tình để truy cứu, bất luận thế nào gã cũng thấy áy náy, suốt ngày suy nghĩ làm sao có thể vãn hồi thế cục này. Thế nhưng càng nghĩ thì gã càng tuyệt vọng, nghe thấy Triệu Tông Thực hỏi, Mạnh Dương nhẹ giọng nói:

- Nếu không muốn từ bỏ thì chỉ còn cách phá nốt đường lui.

Tuy trong lòng đã sớm hiểu được, nhưng Mạnh Dương nói thế càng khiến nỗi đau thất bại của Triệu Tông Thực bị khoét sâu hơn:

- Xem ra ta và Triệu Tông Tích là một mất một còn.

- Không.

Mạnh Dương lại quả quyết lắc đầu:

- Động đến Triệu Tông Tích không ích gì!

- Tiên sinh có ý gì?

Triệu Tông Thực nhướn mày hỏi.

- Dám hỏi vương gia, hình thế của chúng ta đang đổ dốc thẳng đứng, rốt cuộc là do ai ban tặng?

Mạnh Dương trầm giọng hỏi:

- Lẽ nào là Triệu Tông Tích?

- Dựa vào đâu mà y muốn đấu với ta?

Triệu Tông Thực khinh thường hừ một tiếng, chợt chán chường nói:

- Là Hoàng đế xem ta như kẻ cướp!

Đoạn y không khỏi rùng mình:

- Ý của tiên sinh chính là?

- Đúng vậy, giết Triệu Tông Tích cũng vô dụng, Hoàng đế vẫn có thể lập người khác!

Mạnh Dương gật đầu, buồn bã nói:

- Khánh Phụ không chết, khó khăn của nước Lỗ khó mà giải quyết! (*)

(*) Ý nói nếu không diệt trừ chủ mưu gây rối thì khó mà bình định. Tầng Ấp Công có ba đệ đệ là Khánh Phụ, Thúc Nha, Lý Hữu. Trong đó Khánh Phụ ngang ngược nhất, lôi kéo Thúc Nha lập đảng, luôn tìm cách tranh ngôi vị, tư thông với phu nhân của Tầng Ấp Công, hoang dâm vô sỉ, tác oai tác quái, gây bao nhiêu họa cho nước Lỗ, vì vậy mà có câu nói trên.

- Giết chết Khánh Phụ...

Triệu Tông Thực toàn thân toát mồ hôi lạnh, run rẩy nói:

- Thật phải... như thế sao? Chẳng phải tiên sinh luôn nói “được lòng người thì được cả thiên hạ” à?

- Tình thế đã thay đổi rồi.

Mạnh Dương trầm cảm thán, ta nào biết người vô dụng đến thế, làm chuyện nào thì hỏng chuyện đó! Triệu Tông Tích người ta thì ngược lại, làm chuyện nào cũng khó hơn người, nhưng y hành sự rất khéo, làm đâu

ra đó! Người giỏi so với người tệ, những vị đại thần ở thế trung lập đã sớm không còn đứng về phía người nữa.

Cộng thêm việc mất sở vận chuyển, những viên quan mới đầu còn ở trong đảng chúng ta cũng không ngừng phân rõ giới hạn! Người còn tưởng đây là lúc chúng ta thống nhất triều đường sao! Mau tỉnh dậy đi!

Đương nhiên không thể nói ra như thế, Mạnh Dương nghĩ ngợi, dịu giọng nói:

- Thật không ngờ lòng người như nước chảy, hiện tại bọn họ đều thấy triển vọng bên phía Triệu Tông Tích, hơn nữa không bị sở vận chuyển ràng buộc, hiển nhiên sẽ chạy ào về phe y.

- Triệu Tông Tích! Triệu Thự!

Triệu Tông Thực hận thấu xương nói:

- Ngàn vạn lần đừng để rơi vào tay ta!

- Không dám giấu, hiện giờ Vương gia bất lợi về mọi mặt, hơn nữa thời gian càng trôi qua, bất lợi càng nhiều hơn.

Mạnh Dương than một tiếng:

- Năm nay tốt xấu gì cũng có cái có “năm đại hung”, Hoàng đế sẽ không làm gì nữa đâu. Nhưng đến năm sau thì phải lập Thái tử rồi, một khi Tông Tích nhập phủ Đông cung thì không còn hy vọng nào nữa.

- Thật đến bước này sao?

Triệu Tông Thực khó nhọc thốt lên, nhưng miệng y khô khốc đến mức không còn nước bọt.

- Vương gia chẳng phải đã nói: “không có biến cố Huyền Vũ Môn, làm sao có Trình Quán trị biến” đó sao?

Mạnh Dương buồn bã nói.

- Chuyện đó khác mà.

Triệu Tông Thực thần thờ lắc đầu phủ nhận.

- Có gì khác chứ? Dám làm từ mừng một, sao không làm luôn đến ngày rằm!

Mạnh Dương quả quyết:

- Nếu Vương gia không dám làm, vậy tôi nguyện ý làm thuyết khách ưỡn ngực chịu tội, đi một bước đạp đầu một cái đến phủ thượng Tề Vương thỉnh tội, cầu cho Vương gia sống bình an quãng đời còn lại!

- Quãng đời còn lại bình an...

Triệu Tông Thực lắc đầu, nói trong cay đắng:

- Ta tận mắt chứng kiến nỗi đau của phụ thân, mấy chục năm nay người không ngừng bị cảm giác oán độc gặm nhấm, tư vị đó giống như sống không bằng chết. Ta thà rằng chết là hết, còn hơn là dấn vào vết xe đổ của người!

- Nếu thế thì Vương gia còn do dự gì nữa?

Mạnh Dương trầm giọng hỏi.

- Tuy ta không sợ chết, nhưng cũng không muốn hy sinh vô ích.

Triệu Tông Thực nói giọng chua chát:

- Đừng thấy đám hậu duệ nhà tướng uống máu ăn thề với ta, nói những thứ như sống chết có nhau. Liệu tiên sinh có tin, bọn họ sẽ lập tức trối ta đến gặp Hoàng đế nếu ta chỉ cần lộ ra một tia suy nghĩ hay không!

Dừng một chút, y lại nói tiếp:

- Cho dù họ chịu làm theo ta, nhưng danh tiếng giết vua đoạt vị khiến người ta nuốt không trôi, người trong thiên hạ có ai chịu phục ta?

- Danh tiếng? Thương Thốn Vương kế vị đường đường chính chính, hiện nay có danh tiếng gì tốt? Thái tổ Hoàng đế Trần Kiều binh biến, phạm thượng soán vị, hiện giờ ai dám nói y không tốt? Từ xưa thắng làm vua thua làm giặc, ngài được thiên hạ, các Sử quan hiển nhiên sẽ lấp liếm sai lầm của ngài, khuyếch trương thanh thế, danh tiếng tốt của Lý Thế Dân chính là từ đó mà ra!

Mạnh Dương đổi giọng:

- Lại nói chúng ta chưa bao giờ lộ diện, càng không cần động đến đao thương, cứ ngấm ngấm hạ thủ từ trong cung.

362. Quyển 7 - Chương 369-3: Nghịch Chuyển (3)

- Sau màn hỗn loạn trong cung năm đó, Triệu Trinh đã thay mới hết cung nhân bên cạnh mình, Hoàng Thành Ti và thị vệ quân thân ti cũng giao hết cho cha con Địch Thanh, khiến hệ thống đại nội chẳng khác gì cái thùng sắt.

Triệu Tông Thực cười khỏ:

- Những người như Hồ Ngôn Đoái và Lý Hiến trước giờ không đứng cùng chiến tuyến với chúng ta, hạ thủ thể nào đây?

- Dĩ nhiên không thể tạt nước vào bên cạnh Hoàng đế.

Mạnh Dương thấp giọng nói:

- Nhưng bên cạnh Hoàng hậu thì khác!

- Ý tiên sinh là...

Triệu Tông Thực lơ mờ đoán ra được ý của Mạnh Dương.

- Đúng vậy, tôi nghe nói cung nữ hầu hạ bên cạnh Hoàng hậu chẳng phải đều do Vương phi Vi Trục dạy bảo hay sao?

Mạnh Dương nhẹ giọng nói.

- Đúng là có chuyện đó.

Triệu Tông Thực gật đầu nói:

- Nội tử (vợ) lớn lên cùng Hoàng hậu, tình như mẹ con, hiện tại những việc nhỏ của Hoàng hậu cũng do nàng ấy lo liệu.

- Khi Hoàng đế đến điện Khôn Ninh, hẳn là có người bên cạnh Hoàng hậu hầu hạ phải không?

Mạnh Dương hỏi.

- Chắc thể.

Triệu Tông Thực cười khỏ:

- Nhưng hiện nay Hoàng đế ở một mình, lâu rồi không đến điện Khôn Ninh.

- Thế nào cũng có cách, cứ chuẩn bị cho tốt đi đã!

Mạnh Dương nói:

- Huống chi việc này trọng đại, tất nhiên phải tiến hành cẩn trọng, phải có đủ ba điều kiện thì mới hành động!

- Ba điều kiện gì?

- Thứ nhất, phải lấy được sự ủng hộ của Hoàng hậu, nếu Hoàng đế chết thì Hoàng hậu sẽ trở thành chủ nội cung, nếu được bà ấy cho phép, Vương gia sẽ là người đầu tiên nhập chủ đại nội!

Mạnh Dương trầm giọng nói:

- Thứ hai, phải điều Triệu Tông Tích ra khỏi kinh thành, nếu y ở trong kinh thì chúng ta khó mà thành công. Thứ ba, phải chắc chắn rằng chúng ta hành động khi còn ở trong kinh!

Triệu Tông Thực nghĩ ngợi rồi nói:

- Ủm... Nếu làm theo điều thứ nhất, vậy ta và Vương phi sẽ thường xuyên đến chỗ Hoàng hậu.

- Ủm.

Mạnh Dương gật đầu nói:

- Hoàng hậu nhìn hai người trưởng thành, tình cảm bà ấy dành cho Vương gia và Vương phi nhiều hơn hẳn Triệu Tông Tích. Đây là lợi thế lớn nhất của chúng ta, vì vậy phải diễn cho tốt màn tình cảm này, khiến cho Hoàng hậu hoàn toàn hướng về hai người. Mấu chốt là vừa phải lấy tình cảm tác động lòng người, vừa phải khiến Hoàng hậu ghét Triệu Tông Tích, việc này cần hai người và cung nhân bên cạnh Hoàng hậu cùng nhau nỗ lực.

- Ta hiểu rồi.

Triệu Tông Thực gật đầu nói.

- Điều thứ hai thì phải xem Hàn tướng công.

Mạnh Dương nói:

- Trước khi ra tay, nhờ Hàn tướng công điều Triệu Tông Tích ra ngoài kinh thành.

- Ủ, ta sẽ cho người đi nói với ông ta.

Triệu Tông Thực lại gật đầu nói.

- Còn về điều cuối cùng, thực ra chính là bảo toàn cho bản thân. Giả sử tôi là Hoàng đế, vì muốn bồi dưỡng thanh thế cho Triệu Tông Tích, tất nhiên muốn tìm cơ hội điều ngài ra khỏi kinh thành.

Mạnh Dương trầm giọng:

- Cho nên ngàn vạn lần đừng mắc sai lầm!

- Ủm.

Sắc mặt Triệu Tông Thực trở nên âm trầm, y gật đầu:

- Vậy cứ cáo bệnh ở nhà, thế thì ta không cần lo lắng nữa. Duy chỉ có vụ án sông Nhị Cổ, nếu cứ trì trệ không quyết thì sẽ khiến người ta sốt ruột.

- Giương cung nhưng không bắn, đây chính là chỗ âm hiểm của Hoàng đế.

Mạnh Dương lạnh lùng nói:

- Nếu Vương gia chủ động lui đi, ông ấy sẽ rộng lượng bỏ qua, còn nếu Vương gia không biết điều, nói không chừng ông ta sẽ mượn cớ điều ngài ra khỏi kinh!

- Quả nhiên!

Triệu Tông Thực sa sầm mặt:

- Mấy ngày trước, Kinh Đông lộ Chuyển Vận Sứ Trần Sư Đạo gửi thư kể rằng sau khi Trần Hi Lượng đến kinh, lão ta liền thăm vấn phạm nhân thêm lần nữa, lại cải trang đi xuống các huyện đến từng hộ hỏi thăm cụ thể chuyện sông Nhị Cổ.

Vụ án sông Nhị Cổ sở dĩ làm lớn như thế, thực ra không chỉ do Hoàng đế ôm mãi không buông, mà còn vì lũ mùa thu năm trước làm vỡ đê để lộ ra hàng đồng xương trắng chôn dưới chân đê. Tính sơ qua cũng có

hơn hai ngàn bộ xương, triều đình dân chúng ai nấy cũng khiếp sợ! Thành thử vụ án sông Nhị Cổ không thể không tra rõ.

- Trần Hi Lượng đó là một mầm họa, không thể giữ lâu lại!

Mạnh Dương cắn răng nói:

- Bảo Trần Sư Đạo nghĩ cách xử lý lão, để cho Trần Tam ném thử nỗi đau mất cha!

- Nhắc đến Trần Khác...

Triệu Tông Thực sực nhớ ra một chuyện:

- Hàn tướng công đã tra rõ, sở dĩ có nhiều lão bá tính ủng hộ Triệu Tông Tích là vì tờ “Báo bóng đá” rách nát!

- Báo bóng đá?

Tuy Mạnh Dương không thích xem đá bóng nhưng lại biết thứ này.

- Trần Trọng Phương lấy “Báo bóng đá” làm tiếng nói tạo ưu thế cho Triệu Tông Tích.

Triệu Tông Thực nói:

- Triệu Tông Tích một khi có thành tựu ở phía nam thì chắc chắn tờ báo đó sẽ bóng đại, nói Tề vương là thần bảo hộ của Đại Tống, là châm định hải. Dân chúng ngu muội, dĩ nhiên nghe cái gì tin cái đó! Sau đó y kể chuyện ra thành nghênh đón trên báo, hô hào tất cả người dân trong thành ra đón, kết quả có đến cả trăm ngàn người đổ xô ra thành!

- Hả?

Mạnh Dương có phần cả kinh, nói:

- Thủ đoạn của Trần Tam quá tuyệt, có thể dùng cách này để tạo thế cho Triệu Tông Tích, người như vậy mà ta không thể sử dụng quả thực rất đáng tiếc!

- Ta không dùng được thì kẻ khác cũng đừng hòng dùng!

Thấy Mạnh Dương vẫn chưa hiểu được ý mình, Triệu Tông Thực lạnh lùng nói:

- Lần này Trần Tam muốn “tính toán thông minh, nhưng lại gây hại tính mạng của Khanh Khanh”! (*)

(*) Cách nói này xuất phát từ Hồng Lâu Mộng, chỉ nhân vật Vương Hy Phượng vì quá thông minh, chính sự thông minh đó lại hại chết bản thân nàng, vì vậy có câu nói trên.

- Nghĩa là sao?

Mạnh Dương ngạc nhiên hỏi.

- Dân động như khói, quân vương xưa nay kiêng kỵ nhất chính là người có thể dễ dàng xáo động dân chúng.

Triệu Tông Thực cười lạnh:

- Hiện tại Trần Trọng Phương chỉ dùng một tờ báo cởn con đã có thể hiệu triệu cả trăm ngàn người, nếu hấn xáo động những người này thì sẽ ra sao!

- Chính xác...

Mạnh Dương gật đầu tán đồng:

- Nếu lợi dụng khéo léo tờ báo này thì có thể cho Trần Tam một bài học.

- Hàn tướng nói hiện nay tên họ Trần đang được thánh sủng, lại là tâm phúc của Triệu Tông Tích, chỉ bằng một tờ báo với mấy câu nói láo thì e là không thể lay động Hoàng thượng.

Triệu Tông Thực hạ giọng:

- Hàn tướng bảo chúng ta nghĩ cách gây ra vài chuyện...

- Ý Vương gia là thi đấu đá bóng?

Mạnh Dương thấp giọng hỏi.

- Ừm.

Triệu Tông Thực gật đầu, nói khẽ:

- Giải đấu mùa xuân sắp khai mạc rồi, tiên sinh nói thử xem chúng ta nên làm cách nào để tặng đại lễ này cho bọn chúng?

- Chắc chắn rất thú vị!

Mạnh Dương vuốt râu cười nham hiểm:

- Đến lúc đó nói chuyện báo bóng đá, cam đoan Trần Tam sẽ không chịu nổi!

Tâm lý của Mạnh tiên sinh rất kì quái, lão không đến mức oán hận Triệu Tông Tích, chỉ xem y là kẻ thù lớn mà thôi, còn mọi oán niệm đều tập trung vào Trần Khắc. Phải chăng là vì so sánh bản thân với Trần Khắc, lão thấy hèn xuất sắc hơn hèn so với lão?

Mấy ngày kế tiếp, hai người định đoạt tỉ mỉ từng bước hành động, sau đó một mặt khẩn trương chuẩn bị, một mặt chờ đợi thời cơ.

Không ai cam tâm ngồi chờ chết, đấu cho thân bại danh liệt cũng muốn liều chết đánh cược một lần. Mây đen dần dần bao phủ thành Biện Kinh, giông tố mưa bão khó mà tránh được...

Đại Tổng năm Gia Hựu thứ bảy nhất định sẽ không được thái bình cho lắm.

Trong thành Tề Châu, suối chảy quanh từng nhà, liễu rủ trước từng hộ.

Trời vừa chớm xuân, cành liễu ngả vàng, sóng biếc khẽ gợn, chim yến chao liệng, đẹp tựa phong cảnh Giang Nam!

Dân chúng cởi bỏ lớp áo bông dày, khoác vào mình y phục mùa xuân thanh nhã. Họ rủ rê bằng hữu, tụm năm tụm ba đi ngắm suối dập thanh, tận hưởng dân gian an lạc.

Trong khi đó nha môn tri châu lại tiêu điều ảm đạm, bởi vì Đông Kinh lộ Đề hình sử Vương Khắc Tồn đã làm việc ở đây được nửa tháng. Với lại gần đây Hiến đài đại nhân cảm thấy khó ở, cứ soi mói sai sót để trách phạt kẻ khác. Tiếng gầm gừ của y vang lên trong phòng Thiêm áp (phòng ký tên) khiến các quan lại dưới trưởng khiếp đảm, họ nói chuyện lí nhí, chỉ sợ sẽ chuốc họa vào thân.

Nhưng luôn có một kẻ mù quáng đâm đầu vào xúi quẩy này. Tiếng bước chân gấp gáp truyền đến, một nam tử có bộ dáng như quan viên bước nhanh vào phòng Thiêm áp của Hiến đài đại nhân.

Vương Hiến đài đã từng ở chiến trường Tây Bắc, sau chiến tranh thì nhậm chức Phương lang trung ở bộ Binh, vì đắc tội với một người mà bị điều đến Quế Châu làm tri huyện. Về sau không dễ gì đầu nhập vào phe của Triệu Tông Thực, từ đó y mới trở mình khôi phục, được làm tri châu Tề Châu.

Nhậm chức hai năm thì được nhận công trình sông Nhị Cổ, biết rằng đây là công trình mà ân nhân của mình cáng đáng, Vương tri châu hiển nhiên tận tâm tận lực triệu tập dân phu... Việc này vốn nằm trong chức trách nên không thể chỉ trích gì, nhưng ngờ đâu Triệu Tông Thực vì tham tiến độ mà thi công vượt hạn, kết quả khiến gần một ngàn dân phu chết cồng trên khắp Tề Châu!

Triều Đại Tổng luôn trân trọng sức dân, các hạng mục công trình trong trăm năm gần đây chưa từng có nhiều dân phu chết đến như thế. Triệu Tông Thực hoảng lên, khiến Vương Khắc Tồn cũng hoảng theo, bèn gán tội danh trốn việc cho các dân phu đã chết hồng giấu diếm mọi người, thủ tiêu luôn số lượng người chết thực sự!

Đương nhiên, vì tận tâm tận lực, còn mạo hiểm lớn như vậy nên Vương Khắc Tồn được báo đáp hậu hĩnh. Mùa xuân năm ngoái, y được thăng làm Đông Kinh lộ Đề hình sử chưởng quản hình ngục toàn lộ.

363. Quyển 7 - Chương 369-4: Nghịch Chuyển (4)

Thế nhưng câu nói “trong phúc có họa” của cổ nhân quả không sai. Gia quyến của dân phu tử nạn phản ứng khác thường, họ không hề nhần nhục chịu đựng mà kiên quyết cáo trạng lên bề trên khiến y chật vật chống đỡ. Thời may y đã là trưởng quan tư pháp của toàn lộ, liền cho người vây đánh điều dân trên đường lên kinh dâng cáo trạng, vì vậy ngọn lửa này mới không lan đến thành Biện Kinh.

Ai ngờ sau đó còn phát sinh chuyện lớn hơn... Công trình sông Nhị Cổ vừa hoàn thiện hơn nửa năm lại bị lũ mùa thu phá vỡ đê! Kể đến lại có điều dân đi đường biển vượt qua tầng tầng các trạm kiểm soát, thuận lợi đến kinh cáo trạng. Hai vụ án đồng thời bùng phát phút chốc xóa sạch hào quang của Triệu Tông Thực, khiến người trực tiếp chấp hành như y phải đứng mũi chịu sào.

Từ lúc triều đình hạ chỉ tra rõ vụ án này, Vương Khắc Tồn trần trọc ngày đêm, may thay Ngự sử đến tra án là môn hạ của Hàn tướng công nên không khiến y khó coi... Đương nhiên Vương Khắc Tồn cũng tốn hơn mười ngàn lượng bạc mới dỗ no cái bụng của tên Ngự sử. Ngay lúc Vương Hiến đài còn chưa kịp hoàn hồn thì kẻ mới đến nhậm chức tri châu Tề Châu lại khiến y kinh hãi!

Không ngờ đó lại là Trần Hi Lượng – cha của tên oan gia Trần Khắc.

Năm ấy Vương Khắc Tồn bị tống ra khỏi kinh thành là vì đắc tội với Trần Khắc, ân oán giữa hai người bắt đầu ở trường thi từ kì thi hội vào năm Gia Hựu thứ hai. Khi ấy y là quan kiểm xét, còn Trần Khắc là khảo sinh bị vu hại lớn tiếng kêu oan, kết quả hần bị y hung hăng đánh mười gậy. Nếu là thư sinh yếu đuối bình thường, mười gậy này không đến mức lấy mạng thì cũng đủ để nằm liệt giường một, hai tháng rồi!

Ngờ đâu Trần Khắc từ nhỏ đã quen chịu đựng, húng mười gậy mà vẫn không hề hấn gì, về sau bắt được binh sĩ đã mưu hại mình nên hần thuận lợi hoàn tất việc thi cử. Vương Khắc Tồn tưởng rằng Trần Khắc không hận mình, nào ngờ tên nhóc đó lại tra ra y đã nhận của đút lót của Triệu Tông Huy trước khi thi hội. Tuy chuyện này không có chứng cứ, song cũng không tránh khỏi việc Ngự sử tra xét đến cùng, rốt cuộc hại y bị giáng chức điều đi.

Kỳ thực khi thi hội Vương Khắc Tồn chỉ nhận tiền rồi hành sự thay người khác, mãi đến khi bị Trần Khắc tống ra khỏi kinh thành thì y mới hoàn toàn hướng về Triệu Tông Thực. Những năm gần đây y đã trở thành nòng cốt đáng tin cậy của Tông Thực, hiển nhiên sẽ giữ cảnh giác cao độ với Trần Khắc – nhân vật trọng yếu của phe Triệu Tông Tích.

Có khi kẻ thù còn hiểu rõ người hơn bằng hữu. Vương Khắc Tồn điều tra tỉ mỉ gia tộc của Trần Khắc, biết phụ thân của hần là nhân vật cực khó dây dưa, thật đúng là muốn lấy mạng y mà! Khâm sai đến tra án một lúc rồi đi nên còn có thể che giấu, nhưng lão họ Trần đó đến làm tri châu, ngày tháng lâu dài, có bí mật nào mà lão không thể phát hiện ra được?

Chỉ có thể áp dụng chiêu binh đến tướng chặn mà thôi. Đợi đến ngày lão đến làm tri châu, Vương đại nhân sẽ bắt đầu bày trận đón địch!

Ai ngờ đợi mãi mà không thấy lão đến Thanh Châu báo danh, Vương Khắc Tồn quả thực không chịu nổi nữa, bèn lấy lý do công cán đích thân chạy đến Tề Châu tìm lão, kết quả chỉ là công cốc. Y hỏi Thông phán ở phủ thượng mới biết sau khi đến nhậm chức, Trần Hi Lượng đã thẩm tra phạm nhân liên can trong thời gian cực ngắn, kẻ đó liền cải trang vi hành xuống các huyện!

Vương Khắc Tồn vội vàng phái thủ hạ đi tìm lão, không ngờ hành tung của Trần Hi Lượng rất bí mật, qua nửa tháng mới thấy bóng dáng của lão. Thủ hạ lấy thủ lệnh Hiến đài ra yêu cầu lão lập tức về thành Tề Châu, song Trần Hi Lượng lại cự tuyệt. Lý do rất đơn giản, tri châu không chịu sự quản lý của Đề điểm hình ngục tì (cơ cấu tư pháp cấp “lộ” thời Tống)!

- Một đám rác rưởi!

Vương Khắc Tồn hậm hực trách mắng tên thủ hạ kia:

- Lão nói không về thì mặc kệ lão luôn à? Không biết trời gô lão lòi về sao? Ta nuôi đám người các người để làm cái quái gì vậy!

- Đại nhân đã nói lão đường đường là người đứng đầu một châu.

Tên thủ hạ uất ức phân trần:

- Đại nhân không chỉ rõ, chúng tôi nào dám đến đến lão?
- Sao các người không gạt lão, nói có thánh chỉ đến, lão dám không về sao?

Vương Khắc Tồn biết rõ mình đuối lý, nhưng vẫn mạnh miệng, nghiêm giọng mắng:

- Đúng là đồ ngu xuẩn!
- Phải rồi, sao lúc đó thuộc hạ không nghĩ tới?

Hai mắt tên thủ hạ bừng sáng:

- Thuộc hạ sẽ lập tức đi nói với lão.
- Giờ muộn rồi!

Vương Khắc Tồn tức muốn cầm luôn, vừa định nổi cơn thì nghe có tiếng gõ cửa. Y nhướn mày, trầm giọng hỏi:

- Chuyện gì?
- Lão gia, có người từ kinh đến.

Cửa mở ra, quần gia Vương Phúc của y đứng bên ngoài, thấy không có ai liền trực tiếp bẩm báo:

- Thập lục ca đến rồi.
- Hả?

Vương Khắc Tồn kinh ngạc, nói với tên thủ hạ:

- Ta quay về phủ, người thủ sẵn ở đây chờ mệnh lệnh của ta.
- Vâng.

Tên thủ hạ như được đại xá, lập tức đáp ứng.

Vương Khắc Tồn có nhà ở Tề Châu, nó được xây dựng khi y còn làm tri châu. Cuống cuống về đến nhà, y liền thấy Triệu Tông Hán đang nhàn nhã ngắm hoa ở khách đường.

- Không biết tiểu Vương gia giá đáo, thật thất lễ.

Vương Khắc Tồn vội thi lễ, cung kính nói:

- Thứ tội, thứ tội.
- Đừng nói những lời sáo rỗng đó.

Triệu Tông Hán lắc đầu, cười nói:

- Ngày tháng của lão Vương thật nhàn hạ, chậu Thập bát học sĩ (*) này phải đến mấy trăm lượng bạc?

(*) Thập bát học sĩ: tương truyền đó là một giống trà, mỗi gốc nở mười tám đóa hoa, mỗi đóa đều có hình thái, màu sắc khác nhau, là cực phẩm.

- Tiểu Vương gia thật có mắt nhìn.

Vương Khắc Tồn cười nói:

- Nếu thích thì ngài có thể mang về nhà chưng, xem như là chút tâm ý của hạ quan.
- Bỏ đi, quân tử không đoạt vật yêu thích của người khác.

Triệu Tông Hán lắc đầu nói:

- Với lại ta cũng không phải đến vì Thập bát học sĩ, ta đến vì cha của Trần học sĩ!
- Hạ quan vô dụng.

Dù gì cũng là tâm phúc, Vương Khắc Tồn thản nhiên nói:

- Khiến tiểu Vương gia phải đích thân đến đây.
- Đừng nói nhảm nữa, bàn chính sự đi.

Triệu Tông Hán ngồi xuống, nhấp một ngụm trà nói:

- Trần Hi Lượng tra đến đâu rồi?
- Tiểu Vương gia, thật sự rất nguy hiểm, lão đã tra ra việc có liên can đến chúng ta rồi.

Vương Khắc Tồn cười khỏ nói:

- Lão chơi trò cải trang vi hành, khó khăn lắm tôi mới tìm thấy lão, muốn ép lão về, nhưng lão căn bản không để ý đến tôi!
- Sau lưng người ta có Tề vương chống đỡ, hiển nhiên sẽ không coi người ra gì...

Triệu Tông Hán cười lạnh lùng, nói với Vương Khắc Tồn:

- Người nói nên làm thế nào đây?
- Hạ quan xin nghe theo tiểu Vương gia.

Vương Khắc Tồn biết Triệu Tông Hán đến đây, chắc chắn đã có kế hoạch, y hỏi lão chẳng qua chỉ là dẫn đề.

- Còn làm sao nữa? Ta chết người sống thôi.

Triệu Tông Hán rầu rĩ nói:

- Lão muốn mạng của chúng ta, chúng ta chỉ còn cách giết lão!
- Giết thế nào?

Vương Khắc Tồn nuốt nước bọt, run giọng hỏi.

- Dao chém kiếm bổ, chiên nướng xào chưng, cách nào cũng được!

Triệu Tông Hán day nghiêng để lộ hàm răng trắng tinh.

- Hạ quan muốn hỏi lấy cơ gì để giết lão?

Vương Khắc Tồn nhỏ giọng:

- Nói thế nào lão cũng là mệnh quan triều đình, Đề hình ti không thể xử trí.
- Không cần mượn cơ gì hết.

Triệu Tông Hán lạnh lùng nói:

- Chẳng phải lão thích cải trang vi hành đến nơi sơn dã sao? Từ xưa Sơn Đông nổi tiếng là đất của đám cướp đường, lão đến những nơi đó nhiều thì sẽ gặp trộm cướp thôi. Thử phỉ giết cầu quan, lẽ nào còn cần lý do!

- Không cần...

Vương Khắc Tồn lắc đầu nói.

- Vậy còn do dự gì nữa?

Triệu Tông Hán trầm trọng:

- Ta dẫn theo hơn một trăm thủ hạ giỏi đến, người phải người dẫn đường đi!
- Vẫn phải nghĩ một cách làm thỏa đáng.

Vương Khắc Tồn cẩn thận nói:

- Các huyện của Tề Châu có rừng núi bao quanh, không cẩn thận dễ lẫn vào trong núi, dù có một ngàn người cũng không bắt được!

- Người cứ nghĩ cách.

Triệu Tông Hán gật đầu:

- Đây chính là nước cờ cuối cùng, làm không tốt thì người tự thất cổ đi.

- ...

Vương Khắc Tồn giật thót tim, một lúc sau mới gật đầu.

Trấn Ban Loan của huyện Bình Âm cách châu thành một trăm bốn mươi dặm là một tòa trấn lớn có lịch sử mấy trăm năm. Tuy đây không phải là nơi đường xá thông suốt, song lại chi chít những hiệu buôn, hàng hóa tấp nập, dân chúng các vùng lân cận đều đến đây buôn bán.

Vào giữa trưa có một khách thương trung niên cười lừa đi vào trấn từ phía nam, đồng hành còn có một người trẻ tuổi cao lớn hùng hục hào khí, đó chính là Trần Tháo Trần Lục Lang!

Trần Tháo tựa vào bao đồ căng phồng sau lưng, một tay dắt lừa, một tay giữ cây côn. Trông thấy cờ hiệu tửu lầu pháp phối, y mừng rỡ reo lên:

- Hôm nay có thể no nê một bữa rồi!

- Đừng ở lại trong trấn.

Người trung niên dĩ nhiên là Trần Hi Lượng, lão lắc đầu nói:

- Mua lương khô rồi thì nhanh chóng rời đi!

- Cha, cha là người ăn no không hiểu kẻ chết đói, cười ngựa không hiểu nỗi mệt nhọc của người đi bộ.

Trần Tháo lầm bầm:

- Lần này theo cha đến nơi sơn dã cả ngày, toàn ăn lương khô, miệng con cũng muốn khô theo luôn!

Trần Hi Lượng đau lòng, áy náy nói:

- Vậy tìm chỗ trọ đi.

- Không cần đâu.

Trần Tháo nói:

- Phụ thân không muốn thu hút sự chú ý của người trong trấn, con sao có thể không hiểu chuyện? Tùy tiện ăn một chút rồi đi liền.

- Khổ thân con ta.

Trần Hi Lượng vui vẻ cười nói:

- Kiên trì thêm mấy ngày nữa, sau đó chúng ta liền về Tề Châu.

- Dạ.

Hai cha con bàn xong liền đi vào trấn, đúng lúc đó chợt nghe thấy tiếng chiêng kêu “keng keng keng”, mọi người đều nhào nhào nhìn về hướng phát ra tiếng vang.

364. Quyển 7 - Chương 370-1: Mai Phục (1)

Trần Hi Lượng vốn không thích xen vào những chuyện thị phi, nhưng ông ngồi ở trên cao tầm nhìn xa, thấy trên một thân cây ở lòng đường có treo một thanh niên người đầy thương tích, xung quanh có mấy sương quân mặc chế phục đứng canh, tiếng chiêng đó là một trong những sương quân kia gõ..

- Ta đi xem xem.

Trần Hi Lượng xoay người xuống lừa, đi đến chỗ đám đông, nhìn xuyên qua thấy hai người đàn ông mặc trang phục võ quan phẩm thấp, ở đó đương đương tặc đắc nói:

- Tất cả đều tới nghe đây, gần đây có hai kẻ xấu, một người trung niên một thanh niên, giả mạo là Tri Châu đại nhân, lấy lý do là thị sát dân tình, đi khắp nơi giở trò lừa bịp, làm ảnh hưởng tới danh dự và an ninh của của bản châu. Vì vậy Tri Châu đại nhân có lệnh, truy nã hai người ở khắp nơi, ai biết tung tích của họ mà bẩm báo sẽ trọng thưởng, kẻ nào biết mà không bẩm báo, thậm chí kết bè kết đảng, làm ảnh hưởng tới an toàn của bản huyện, thì sẽ có kết cục như người này!

Nói xong y khoát tay, một tên lính tốt liền vung roi da, từng nhát từng nhát quát lên người gã, mỗi nhát roi đều mạnh tới nổi tróc thịt lột xương ra,

- Quan Nhị gia nhà chúng ra sẽ không tha cho y!

- Đây chẳng phải là tên thợ săn ở Đại Thạch Loan sao?

Trần Tháo buộc lừa lại tới gần phụ thân nói:

- Sao lại bị bắt vậy?

Y nhận ra người thanh niên này, chính là ba ngày trước, hai cha con họ đã ở nhờ nhà người thanh niên này. Người thanh niên này là người dân ở sông Nhị Cổ hai năm, y đã kể rất nhiều cho hai người bọn họ, và đồng ý lên công đường làm chứng cho họ, đòi lại công bằng cho người thân đã chết vì nạn!

Trần Hi Lượng gật gật đầu,

- Lúc đó thủ hạ của Vương Hiến Đài, chính là tìm thấy chúng ta ở nhà bọn họ. Xem ra đúng là do chúng ta đã đem lại phiền phức cho họ, đây đúng là tai bay vạ gió.

Hỏi nhỏ người bên cạnh:

- Quan nhị gia là ai?

- Tuần kiểm Đại nhân bản huyện mà cũng không biết?

Người đó liếc nhìn y một cái nói:

- Người là người từ nơi khác đến có phải không?

Còn chưa dứt lời, bèn nghe thấy quan nhị gia kia hung ác nói:

- Trong thời gian này, ai giám chứa chấp người nơi khác tới, giám nói xằng nói bậy với người lạ, Tuần kiểm ti sẽ lột da kẻ đó!

- ...

Nghe quan nhị gia nói vậy, sắc mặt người đó liền thay đổi, nhưng không tố cáo Trần Hi Lượng mà nói nhỏ:

- Người mau đi đi, nếu để quan nhị gia trông thấy, thì người không chết cũng sẽ bị lột da đấy!

- Một tên Tuần kiểm quèn mà lại giám hoành hành như vậy!

Trần Hi Lượng thấy tên thợ săn trẻ bị đánh mười mấy roi, mà họ vẫn không có ý định dừng lại, cuối cùng Trần Hi Lượng lạnh lùng nói:

- Lục Lang, hãy dùng thân phận của ta đi!

- Tuân lệnh!

Trần Tháo vốn thích bênh vực kẻ yếu, vì thế cậu đồng ý ngay, rồi rẽ đám đông ra tiến vào giữa, quát:

- Dừng tay!

Tên tuần kiểm và thuộc hạ đang tỏ ra rất uy phong, bỗng thấy một hảo hán bước vào. Chúng bị Lục Lang dọa tới mức không thốt nên lời, rồi lại lập tức phần nộ nói:

- Người là thần từ miếu nào đến?!

Chưa dứt lời, tuần kiểm bèn cảm thấy như bị một trận gió lớn tấp mạnh vào mặt, Lục Lang bèn thưởng cho y một cái bạt tai thật mạnh, mạnh tới nỗi y quay lông ốc, ngã bệt xuống đất.

Lính tốt thuộc hạ của y không ngờ lại có người giám đánh tuần kiểm đại nhân, bỗng chốc đều ngẩn người ra.

Lúc đó Trần Tháo mới đứng tránh sang một bên, Trần Hi Lượng lập tức bước vào, ánh mắt lạnh lùng nói:

- Bản quan chính là Tri Châu của Tề Châu Trần Hi Lượng, ta thông báo lệnh truy nã như vậy bao giờ?!

Vừa dứt lời, mọi người liền bàn tán xôn xao, tên tuần kiểm vừa được thuộc hạ đỡ dậy, giật mình, thấy trong đám đông có một thương nhân gật đầu, gương như tiếp thêm sức mạnh cho y, y nhổ máu trong miệng ra, kêu gào lên:

- Được! Hai tên tặc tử này mạo nhận là tri châu, nay lại tự chui đầu vào lưới! Trương Tam Lý Tứ, bắt lấy chúng, giải vào huyện lĩnh thưởng!

- Vâng!

Đám thuộc hạ hung dữ tuân lệnh, thi nhau lấy binh khí ra, xông lên từ ba phía.

Trần Tháo cười khàn khàn, rồi múa côn, bảo vệ phụ thân ở phía sau nói:

- Các người cũng giám đánh mệnh quan triều đình ư, không sợ tội chết ư?!

- Chết đến nơi rồi vẫn còn khoác lác, mau bắt chúng lại cho ta!

Tuần kiểm ôm miệng hét lớn.

Sáu tên lính tốt múa đao hô xông lên, chỉ thấy cậu vung tay, chiếc côn bay lên bọn họ đều gương kiếm ra đỡ, nhưng lại không đề phòng chân của Lục Lang quét một cái đánh ngã hai người. Tiếp tục giữa thế thượng phong, Lục Lang lao lên phía trước, đâm vào ngực một tên lính tốt, tên đó nhất thời sững sốt chưa kịp hoàn hồn, Lục Lang đã xoay người ra phía sau y.

Thì ra binh đao của ba tên lính khác đã lao sát đến người mình!

Thấy ba người đang chĩa đao chém tới mình, tên lính đó vội gương đao lên phản kháng, bọn chúng thấy đồng bọn của mình vội thu đao lại. Nhưng lại nghe hấy Lục Lang cười ha ha, tay vịn vào vai tên lính tốt đó, bay người lên, đá ra ba cước.

Cú thứ nhất đá vào thái dương một tên lính tốt, cú thứ hai đá vào ngực một tên khác, cú thứ ba đánh vào bụng tên còn lại, ba người dường như đồng loạt gục ngã.

Trong nháy mắt dường như chỉ còn lại tên lính mà Lục Lang dùng làm gậy còn đứng đó, nhưng không giám động đậy gì. Bởi vì y bị cánh tay như vòng sắt siết chặt cổ y...

- Đại... đại hiệp, xin tha mạng...

Tên lính run cầm cập nói, y nghĩ rằng Lục Lang sẽ bẻ gãy cổ mình.

Lục Lang tuy rằng lòng dạ độc ác, thủ đoạn đen tối, nhưng rất có chừng mực, biết là không nên đem lại phiền phức cho cha, dơ tay trái lên, một quyền đánh vào thái dương y, tên lính như đòn ngã xuống.

Nói ra thì rất dài dòng, thực ra là động tác nhanh nhẹn, trong nháy mắt, sáu tên lính tốt đã bị Lục Lang đánh cho ngã lẫn lóc như ngã rạ. Tên tuần kiểm biết gặp phải đối thủ, nên định bỏ chạy – lại thấy Trần Lục Lang, ngoắc chân một cái, chiếc côn như biết nghe lời bay lên, cậu một tay bắt lấy một đầu côn, hô lên một tiếng, chiếc côn đánh trúng vai tên tuần kiểm!

Tên tuần kiểm ngã xuống cùng với tiếng xương cốt bị gãy.

Trần Tháo cười nhặt chiếc roi trên mặt đất lên, không cần phân biệt ai với ai, đánh một trận tơi bời, đánh đến nỗi chúng kêu gào thảm thiết, ngay cả hai tên đang ngắt xiủ cũng bị cậu đánh cho tỉnh lại, sau đó lại lại bị đánh đến ngất đi...

Mọi người xung quanh đứng xem thật thỏa thích, đột nhiên nghe thấy tiếng bước chân rất gấp từ phía sau chạy tới, thì ra là thuộc hạ của tên tuần kiểm, còn có khoảng hai mươi tên sương quân, nghe thấy tiếng đánh lộn liền chạy tới hỗ trợ.

Thường ngày tuần kiểm nuôi hai ba mươi tên thuộc hạ tác oai tác quái, dân ở đó căm hận chúng tới tận xương tủy, nhưng ai cũng sợ y như sợ hổ, không dám can thiệp.

Không gian bỗng trở nên rộng rãi, đám sương quân kêu lên một tiếng, rồi bao vây hai kẻ xấu lại. Nhưng bọn họ không ra tay, mà chỉ giam chân không để hai kẻ xấu chạy thoát, sự uy hiếp thực sự đến từ mấy tay cung thủ trên lầu gần đường phố!

Đây là trận thế của quan quân đối với cao thủ, bọn họ thấy Lục Lang bay qua bay lại thân thủ phi phàm, không dám khinh xuất.

Tên tuần kiểm bị đánh tới nỗi biến dạng, nhưng không bị hôn mê. Thấy trợ thủ tới, lại tỏ ra mạnh mẽ hết lớn:

- Bắn, bắn chết bọn họ...

Chưa dứt lời, thanh đao bóng loáng đã kề trên cổ y, Lục Lang cười lạnh lùng nói:

- Không biết cung tên của chúng nhanh hay đao của ta nhanh?

- Dừng tay, tất cả đều dừng tay!

Tuần kiểm có vẻ như rất thông minh, ngay lập tức đổi giọng nói:

- Tráng sĩ có điều gì xin cứ từ từ nói...

- Đối với loại người dè tiện như ngươi thì không có gì để nói cả.

Lục Lang lạnh lùng nói:

- Bảo người của ngươi thả anh chàng thợ săn ra, sau đó kêu đại phu chữa trị vết thương. Nếu anh ta bị tàn phế thì ngươi cũng sẽ tàn phế, nếu anh ta không sống được thì ngươi cũng sẽ phải chết!

- Ai ai, mau, ngăn người ra đấy làm gì, mau làm theo lời hảo hán!

Tuần kiểm nhỏ nhẹ ứng phó với Trần Tháo, nhưng ra lệnh cho thuộc hạ vẫn rất ngông cuồng, trở mặt như trở bàn tay.

Đợi người thợ săn được thả ra, Lục Lang hỏi:

- Cha, tiếp theo nên làm thế nào đây?

Trần Hi Lượng nói:

- Chúng ta đi huyện thành Bình Âm!

Có người giám giả mạo danh nghĩa của họ hạ lệnh, thì hiển nhiên không thể che giấu hành tung được nữa.

- Vâng.

Trần Tháo gật đầu, nói với tên tuần kiểm:

- Ngươi không phải nói chúng ta là giả mạo sao? Theo ta tới huyện nha Bình Âm một chuyến, rồi sẽ rõ mọi chuyện.

- Không giám không giám...

Tuần kiểm vội nói.

- Đi hay không đi không đến lượt người quyết định.

Trần Tháo cười lạnh lùng nói.

- Tiểu nhân bị thương khá nặng, không đi nổi nữa.

Tuần kiểm lại nói.

Trần Tháo cho người dắt một con lừa tới, sau đó trói tên tuần kiểm lên lưng lừa,

- Bảo người của người lui ra, lui ra xa một chút! Nếu không...

Tuần kiểm bị trói chặt trên lưng lừa, miệng cũng mắc đầy lông lừa, không nói được nên lời, đành khua tay loạn xạ. Thuộc hạ thấy vậy không còn cách nào khác, bèn nhường đường cho họ.

Trần Tháo dắt lừa, bảo vệ cha, đi tới đầu phố, đứng nghiêm người, giọng vang như sấm nói:

- Nghe đây, cha ta không phải là đầu trộm đuôi cướp gì, mà chính là Tri phủ Tề Châu, vi hành tới đây! Bây giờ chúng ta đi tìm Tri huyện của các người, muộn nhất là ngày mai sẽ có câu trả lời! Anh chàng thợ săn kia giao cho các người lo liệu, nếu anh ta bị mất một cọng lông thì các người hãy đợi mà tới tây bắc ăn cát đi!

365. Quyển 7 - Chương 370-2: Mai Phục (2)

Lữ binh lính cầm như hến, không ngờ vứt bỏ ý niệm bám theo, nhìn ba người khuất bóng...

Đi xa khỏi thôn trấn, thấy không có người đuổi theo, Trần Hi Lượng mới thở phào nhẹ nhõm nói:

- Lục Lang sao con lỗ mãng thế, cha chỉ bảo con làm rõ thân phận...

- Không dạy dỗ tên súc sinh này!

Trần Tháo không thèm để ý nói:

- Chúng đắc tội với Lưu tam ca như vậy!

Lưu tam ca chính là tên của gã thợ săn.

- Cha thấy họ cầm cung tên mà sợ hết hồn, nếu họ làm con bị thương thì làm thế nào?

Trần hi Lượng lắc đầu nói.

- Ha ha ha...

Trần Tháo cười âm lên nói:

- Đây gọi là kẻ mạnh ức hiếp kẻ yếu, cha càng yếu đuối thì họ càng hung hãn, ngược lại nếu mình cứng rắn thì chúng càng yếu đuối!

- Cũng đúng,

Trần Hi Lượng nghĩ một lúc, chuyện lúc nãy đúng là không thể nói đạo lý được, cuối cùng gật gật đầu nói:

- Với mấy anh em con, cha chỉ là con mọt sách.

- Tam ca nói rồi, cha là người thánh hiền, thuật mà không làm, con thì làm mà không thuật, chỉ là kẻ hạ lưu.

Trần Tháo cười nói:

- Nhà chúng ta cũng cần có một hung ác chứ?

Rồi vỗ đùi nói:

- Chết rồi!

- Sao vậy?

Trần Hi Lượng kinh ngạc hỏi.

- Mãi đánh nhau, quên mua lương thực rồi.

Trần Tháo chán nản nói:

- Hại cha phải nhịn đói rồi...

- Ha ha...

Trần Hi Lượng cười hiền từ nói:

- Nho gia cũng có cái hay của nho gia, đó là cẩn thận.

Nói xong lấy trong hầu bao ra hai cái bánh nhân thịt nói:

- Trong lúc con đói người, ta đã mua ở hàng bên cạnh rồi.

- Ha ha...

Trần Tháo quá đổi vui mừng, cầm lấy bánh vừa vui như tết vừa ăn ngấu nghiến. Đột nhiên sắc mặt thay đổi nói:

- Không hay rồi!

- Lại sao thế!

- Phía trước có mai phục!

- Hả!

Trần Hi Lượng nhìn về phía trước, chỉ thấy ngoài hai mươi dặm là một ngọn núi, không nhận ra có điều gì không ổn, nhưng nghe Trần Tháo nói vậy, liền cảm thấy lo lắng.

- Thấy trên núi có bụi đất bay lên, chim bay ráo rác, chắc chắn có hơn trăm người mai phục ở đó.

Rồi nói nhỏ:

- Nhưng lại không hề có tiếng động gì, không phải là binh lính gì thì là gì?

Trần Hi Lượng thấy lo lắng nói:

- Làm thế nào bây giờ?

- Quay về trấn...

Trần Tháo vỗ đùi, nói lớn:

- Trời ơi, cha, con thật là hồ đồ, đã để quên cái bao có chứa quyền sổ ghi chép ở trấn mất rồi!

- Hả!

Trần Hi Lượng tức giận nói:

- Ngu xuẩn, sao con không vứt con luôn đi!

- Lúc đó vội đi...

Trần Tháo nói nhỏ.

- Còn không mau quay về tìm!

Trần Hi Lượng mắng, hai cha con họ lại dắt lừa quay về, Trần Hi Lượng không ngớt lời nói:

- Nhanh lên nhanh lên, nếu như không tìm thấy thì ta lột da ngươi!

Quân mai phục trong sơn cốc thấy hai cha con đi tới nơi lại quay đầu, nhất thời không biết nên làm thế nào, một tên đầu mục nhìn Triệu Tông Hán dãn bộ râu dài:

- Lão đại, làm thế nào bây giờ?

- Mẹ nó, muốn chạy à!

Triệu Tông Hán nhỏ nhánh cổ trong miệng, rút đao ở lưng ra nói:

- Đuổi theo!

- Mau chạy!

Trần Tháo luôn để ý phía sau, thấy trong sơn cốc có bóng người, không để ý tới chú lừa nữa, dẫn cha chạy bán sống bán chết về trấn.

- Đuổi theo, đuổi theo được bọn họ lấy hai trăm lượng bạc tiền thưởng!

Thấy bọn họ bắt đầu chạy, người của Triệu Tông Hán đằng đằng sát khí,

- Không được để bọn họ chạy thoát!

Trần Hi Lượng dù sao cũng nhiều tuổi rồi, chạy được hai dặm thì thở không ra hơi, chân cũng bắt đầu chuyển choáng. Trần Tháo thấy thế, vội kéo cha lên lưng chạy như điên.

- Lục Lang, mau đặt cha xuống.

Trần Hi Lượng quay lại nhìn, thấy quân đuổi theo càng ngày càng gần, vội nói:

- Nếu không cả hai đều không chạy thoát!

- Vậy thì cùng chết!

Trần Tháo nghiêng răng nghiêng lợi nói, chưa dứt lời thì nghe thấy một tiếng vèo bên tai, tiếng mũi tên bay vèo vèo, rồi hàng ngàn mũi tên bay tới.

Xem ra đối phương thực sự có ý muốn giết người nên mới đến. Lại còn mang theo cả cung tên nữa!

Nếu vừa nãy mà nửa tỉnh nửa mê đi vào sơn cốc thì hai người đã bị bắn thành nhím rồi!

Trần Tháo sợ chúng bắn trúng cha, tức giận gầm lên một tiếng, đưa phụ thân ra đằng trước, hai tay ôm lấy ông, từ công chuyển thành ôm, tiếp tục chạy.

Mắt thấy sắp qua triền núi, Trần Tháo đột nhiên thấy chao đảo, mũi y đã trúng một mũi tên!

Cậu không ngờ dũng mãnh khác thường, sau khi bị trúng tên, vẫn ôm phụ thân chạy không ngừng, máu tươi chảy khắp dọc đường, nhìn thấy mà phát hoảng.

- Nó trúng tên rồi, không chạy được xa nữa đâu!

Bọn sát thủ vui mừng, càng đuổi nhanh hơn. Tốc độ của Trần Tháo đúng là bị ảnh hưởng, khoảng cách giữa hai bên càng ngày càng gần. Một tên sát thủ đứng lại. Y điều hòa hơi thở, giương cung, ngắm đúng vào phần lưng Trần Tháo, định bắn.

Khoảng cách giữa hai bên không đến mười dặm, thường là trăm phát trăm trúng!

Liền nghe tiếng dây cung vang lên, một tia máu bắn ra, Trần Tháo vẫn đang chạy bán sống bán chết. Tên sát thủ bị trúng một mũi tên vào ngực, mặt trắng bệch sợ hãi ngã xuống...

Mấy tên sát thủ còn lại chưa kịp phản ứng gì, lại một trận tên nữa bay tới, mười mấy tên bị trúng tên ngã xuống. Rồi lại mười mấy tên ngã xuống.

- Có mai phục!

Nhìn thấy mấy chục thanh niên, từ lưng núi đánh xuống, bọn sát thủ mới bừng tỉnh. Chưa kịp đuổi theo mục tiêu. Lại phải đứng đó đối phó với kẻ địch bất ngờ xuất hiện này!

Thấy có cứu binh Trần Tháo cắn răng chạy lên triền núi, y thực sự không thể tiếp tục chống đỡ được nữa, đôi chân mềm nhũn ngã gục xuống.

Trần Hi Lượng bị vắng ra xa, không để ý tới mình toàn thân đau nhức, ông vội bò dậy xem vết thương cho con trai.

- Thúc thúc, mau dời khỏi đây trước đã!

Một giọng nói quen thuộc vang lên, Trần Hi Lượng ngẩng đầu nhìn, bèn thấy Tống Đoan Bình trang phục chỉnh tề, mặt đầy bụi từ trên sườn núi xuống!

- Đoan Bình, sao cháu lại ở đây?

Trần Hi Lượng vừa kinh ngạc vừa vui mừng nói.

- Chuyện dài lắm.

Tống Đoan Bình kiểm tra vết thương cho Trần Tháo, rồi vòng tay qua eo ôm lấy cậu, dẫn theo Trần Hi Lượng lên sườn núi.

Cha của Tống Đoan Bình y thuật rất cao cường, tuy anh ta mới chỉ học được đôi chút nhưng để trị vết thương ngoài da là chuyện nhỏ. Trần Tháo đã hôn mê, nên anh ta không phải gây tê nữa. Tống Đoan Bình vung dao chém đứt phần trên của mũi tên, dùng cái kẹp gấp mũi tên ra, nhìn mũi tên nhẵn mặt nói:

- Tên có độc!

- Làm sao bây giờ?

Trần Hi Lượng kinh hãi nói.

- May mà cháu có mang theo sừng tê giác, cái này trị độc rất linh nghiệm.

Tống Đoan Bình cuống quýt lo trị vết thương cho Trần Tháo, nhỏ nhẹ an ủi:

- Với lại Trần Tháo khỏe như trâu, nhất định sẽ nhanh khỏi thôi.

Trần Hi Lượng cảm thấy đỡ lo lắng đôi chút, cầm tay Trần Tháo thở dài nói:

- Là do ta làm liên lụy tới nó!

- Là do chúng cháu tới quá trễ.

Tống Đoan Bình xấu hổ nói:

- Suýt chút nữa thì bá bá và Lục Lang mất mạng!

- Sao cháu biết chúng ta gặp nguy hiểm?

Trần Hi Lượng hỏi.

- Tam Lang vẫn luôn canh chừng Triệu Tông Thực, giống như là sợ y vượt tường chạy mất.

Tống Đoan Bình nói:

- Sau này phát hiện thấy Triệu Tông Hán dẫn thuộc hạ đi về hướng đông, đoán là để đối phó với bá phụ.

- Điên cuồng!

Trần Hi Lượng cảm hận nói.

- Vốn dĩ y định đến sớm nhưng bận việc không đến được,

Tống Đoan Bình nói:

- Cháu chủ động xin dẫn người tới bảo vệ bá phụ...

Rồi ngượng ngùng nói,

- Hôm kia chúng cháu tới Tề Châu, vốn nghĩ là chỉ cần theo sát bang hội đó là được, nhưng cháu lo bọn họ có độc chiêu, nên lần theo ám hiệu Lục Lang để lại, tìm đến đây, ai ngờ suýt chút nữa thì bị bọn họ đi trước một bước.

- Thì ra là như vậy.

Trần Hi Lượng gật gật đầu, quay sang nhìn chiến trường dưới sườn núi, mới phát hiện tiếng kết thúc của cuộc chiến... Tuy thuộc hạ của Tống Đoan Bình ít, nhưng người nào người nấy võ nghệ cao cường, khiến giặc chết như ngã rạ, chỉ có mấy tên chạy thoát thôi.

Lúc đó hai tên thuộc hạ áp tải một tên tù binh lên, nói với Tống Đoan Bình:

- Đại ca, xem gã này là ai?

Nói rồi hất cằm cho gã đó ngẩng mặt lên.

Tống Đoan Bình nhìn cái mặt đầy vết máu, vẻ mặt đầy căm hận nói:

- Chẳng phải là Thập lục ca ư?

Triệu Tông Hán nhỏ nước bọt đầy máu nói:

- Tên họ Tống kia, người biết ta là long tử long tôn mà còn giết thuộc hạ của ta?!

- Ha ha.

Tống Đoan Bình cười nhạt nói:

- Chỉ có người mới được giết người, người khác không được giết người ư, đây là thứ đạo lý gì?

- ...

Triệu Tông Hán đột nhiên im lặng cúi gằm mặt xuống, nói:

- Lần này ta nhận thua, người thả ta về, sau này ta sẽ không giúp Thập tam đối đầu với người nữa.

- Ha ha, người nói dễ nghe nhỉ...

Tống Đoan Bình giống như là nghe được chuyện cười, cười lớn nói:

- Người nghĩ đây là trò đùa ư!

Nói rồi mặt lạnh lùng, thản nhiên nói:

- Đã tham gia thì nhất định phải trả giá!

- Tất nhiên, người muốn gì cũng được!

Triệu Tông Hán vội nói:

- Luật này ta hiểu.

- Nói, các người tiếp theo định sẽ làm gì?

Tống Đoan Bình lạnh lùng hỏi:

- Không được giấu ta!

- Ta nói ra người có tha cho ta không?

Triệu Tông Hán hỏi.

- Người nói trước đi, chuyện đó tính sau.

Tống Đoan Bình hạ giọng nói.

- Được, ta nói, bọn họ định hành thích Triệu Thự, giết chết y là xong mọi chuyện.

Triệu Tông Hán nói:

- Ta có thể đi được rồi.

- Đi?

Về mặt Tống Đoan Bình hung giữ, rút đao từ bên hông ra.

- Người muốn làm gì?

Triệu Tông Hán vẻ mặt sợ hãi nói:

- Nói lời phải giữ lấy lời!

- Nhưng ta chưa hề nói tha cho người!

Tổng Đoan Bình nói xong đột nhiên xuất đao, đâm mạnh vào lồng ngực y, đâm xuyên ra đằng sau một nửa, máu tươi bắn ra!

366. Quyển 7 - Chương 370-3: Mai Phục (3)

Trần Hi Lượng nhắm mắt lại.

Triệu Tông Hán nhìn chuôi đao trước ngực, máu trào ra miệng, không tin vào mắt mình nói:

- Người giám giết ta? Ta là long tử long tôn...

- Cũng chết như một con chó mà thôi!

Tổng Đoan Bình cười nhạt nói:

- Người đáng chết từ lâu rồi, sống thêm vài năm nữa thì lời cho người quá!

Nói rồi rút đao ra, máu tươi bắn ra. Triệu Tông Hán gào lên thảm thiết rồi ngã xuống đất, không kịp giãy chết đã ngừng thở!

Trần Hi Lượng nhìn Tổng Đoan Bình trưởng thành, không ngờ lại tàn nhẫn như vậy, trong lòng không khỏi thâm sợ hãi.

Tổng Đoan Bình lau vết máu trên đao lên thi thể y, rồi dứt vào vỏ đao, nói với Trần Hi Lượng:

- Bá bá đừng nghĩ cháu độc ác, vương tử mắc tội xử phạt như thường dân, đều là lừa đảo. Thằng nhãi này ý thế là vương tử, cho dù phạm tội lớn thế nào đi chăng nữa cùng lắm cũng chỉ bị cấm cửa thôi! Chỉ có như vậy, thì y mới phải trả giá cho tội lỗi của mình!

- Bá phụ không phải là kẻ ngốc,

Trần Hi Lượng nói:

- Chỉ có điều giải y về kinh thành, là có thể kết tội cùng với Triệu Tông Thực rồi.

- Ôi, chuyện này không phải là sống hay chết, không có cách nào vạch trần chuyện này đâu.

Tổng Đoan Bình nói,

- Hai bên đều dùng cung tên, chúng ta mới là mệnh quan triều đình...

- Cũng đúng.

Trần Hi Lượng gật đầu, trầm lặng hồi lâu rồi nói:

- Cuối cùng cũng phải đến lúc người chết ta sống...

- Không còn cách nào khác, bọn chúng chó cùng dứt giậu, chiêu gì cũng có thể sử dụng.

Tổng Đoan Bình nói:

- Cháu cũng chỉ là ăn miếng trả miếng thôi!

Nói xong hai người đều trầm lặng. Năm đó khi đi Mi Sơn, bọn họ đều mang trong mình hoài bão trị quốc thiên hạ thái bình, ai ngờ rơi vào vòng lốc xoáy hiểm ác?

Sau một hồi cảm xúc, vấn đề nghiêm trọng xảy ra trước mắt họ, chính là làm thế nào để giải quyết đồng thi thể trước mặt họ...

Giờ đang là thời điểm thiên hạ thái bình, một lúc chết nhiều người như vậy, là chuyện động trời!

Theo ý của Tống Đoan Bình, là đem những thi thể này đốt quách đi cho rồi.

Trần Hi Lượng lại nói:

- Đốt rồi người ta phát hiện là người chết thì càng phiền phức, các người cứ chạy đi chuyện ở đây để ta lo liệu.

Thấy Tống Đoan Bình không yên tâm, Trần Hi Lượng đem cách của mình nói cho anh ta biết, Tống Đoan Bình nghe vậy cười nói:

- Gìung càng già càng cay! Nghe theo lời bá bá.

Trần Hi Lượng gật đầu, bèn ngồi trên triền núi đợi người trong trấn tới, Tống Đoan Bình đợi ở sau núi, âm thầm bảo vệ hai cha con bọn họ.

Đợi nửa canh giờ, mới thấy người trong trấn tới. Trần Hi Lượng kêu cứu, người đó nghe thấy tiếng kêu cứu bèn chạy tới, thấy trên núi đầy xác chết, sợ tới mức tè dầm ra quần. Nhưng vẫn giúp ông, vác Lục Lang bị hôn mê lên xe lừa, đưa hai cha con họ về trấn.

Đến huyện thành Bình Âm, trời đã tối, Trần Hi Lượng gõ cổng nha huyện. Trương tri huyện Bình Âm đã từng đón tiếp họ ở Tề Châu một lần rồi, thấy Tri châu đại nhân với vẻ nhếch nhác, y bỗng giật mình. Vội nghênh đón cha con họ vào nha huyện, sắp xếp chỗ ở ổn thỏa cho Trần Hi Lượng, rồi mời đại phu đến chữa trị vết thương cho hai cha con họ.

Sau khi băng bó xong, Trần Hi Lượng được Trương Tri huyện mời đến dùng bữa ở phòng khách.

- Làng quê nghèo nàn chẳng có gì để tiếp đãi, giờ này cũng không thể đi mua đồ được,

Trương tri huyện hết sức lo sợ nói:

- Nhưng dù sao cũng là cơm canh nóng, mời ngài xơi tạm.

- Thế này đã là tốt lắm rồi.

Trần Hi Lượng gật đầu nói:

- Đã để Trương đại nhân phải bận tâm rồi.

- Đâu có gì.

Trương tri huyện đợi Trần Hi Lượng dùng cơm xong lại dâng trà, lúc đó mới hỏi nhỏ:

- Không biết Công tử và thái tôn sao lại bị thương vậy ạ?

- Ôi, kể ra người cũng không tin.

Trần Hi Lượng thở dài nói:

- Tối giờ mà ta vẫn tưởng mình nằm mơ đây.

- Lời thái tôn nói, hạ quan tuyệt đối không nghi ngờ gì.

- Chuyện là thế này, cha con ta gặp bọn giặc cướp.

Trần Hi Lượng nói.

- Hả?

Trương tri huyện giật mình nói:

- Bản huyện xưa nay dân chúng vốn rất thuần hậu...

- Ta đã nói là người sẽ không tin mà.

Trần Hi Lượng thở dài một tiếng nói:

- Nhưng ta tận mắt chứng kiến, chuyện này xảy ra cách trấn Loan Loan mười dặm, lúc đó hai cha con ta đi qua sườn núi, bất thành linh gặp hai bang đang chém giết lẫn nhau ở sườn núi, còn dùng cả cung tên nữa. Hai cha con ta vội nấp vào bụi cỏ, tuy không bị phát hiện nhưng con trai ta lại bị trúng tên, cha con ta vẫn còn sống sót là may lắm rồi.

Tuy Trần tri châu kể rất ly kỳ, Trương tri huyện lại không thể không tin lời ông nói, bởi vì Tri châu đại nhân hoàn toàn không có lý do để lừa ông. Cùng ông ta thổn thức một hồi, thấy Trần Hi Lượng thần sắc mệt mỏi, ông ta bèn cáo lui, mời thái tôn đi nghỉ sớm.

Sáng sớm hôm sau, phó tuần kiểm và địa xưng của trấn Loan Loan cũng đến nha huyện, bẩm báo với huyện thái gia vụ án xảy ra trong trấn. Trương chi huyện sáng sớm đã tập hợp nha dịch và cung thủ. Lập tức giao cho phó tuần kiểm dẫn đầu, đi vào trấn Loan Loan xem xét tình hình hiện trường, tên phó tuần kiểm cũng rất kỳ lạ... , không biết từ khi nào hiệu suất làm việc của huyện thành lại cao như vậy?

Một đoàn hơn trăm người, trùng trùng điệp điệp đi vào trấn cách đó khoảng mười dặm. Quả nhiên là thấy trên sườn núi đầy những thi thể kinh hãi, bãi cỏ ở đó cũng bị nhuộm thành màu đỏ!

Thấy cảnh tượng như vậy, những người yếu bóng vía đều bủn rủn chân tay, nôn mửa mãi không thôi. Trương tri huyện mặt cũng trắng bệch, nhưng trước mặt quan trên không thể để mất mặt, cố tỏ ra mạnh mẽ ra lệnh:

- Hãy tìm kiếm xem có thấy thi thể của tuần kiểm không?

Tối qua Trần Hi Lượng đã nói với ông ta, hôm qua tuần kiểm ức hiếp dân lành ở trấn Loan Loan, ông đã nói rõ thân phận của mình và can thiệp chuyện này, nhưng y lại chó dại cắn càn, kết quả là bị con trai ông bắt lấy, trên đường đưa về huyện trị tội thì gặp phải bọn giặc này. Trần Hi Lượng đã cưỡi trời cho y tự tìm lối thoát thân. Khi bọn chúng bỏ đi hết thì không thấy bóng dáng tuần kiểm đâu nữa, tưởng là y đã trở về huyện, nên không để ý tới y nữa.

Nhưng phó tuần kiểm lại nói, tới giờ vẫn chưa thấy tuần kiểm quay về, vì thế mọi người nghi ngờ, liệu có phải y bị kẻ xấu giết chết không?

Dù gì thì tuần kiểm cũng là mệnh quan triều đình, sống thì phải nhìn thấy người, chết thì phải thấy xác. Trong mắt quan phủ, chuyện này quan trọng hơn những kẻ vào tù ra tội chết dưới mặt đất kia nhiều. Vì thế huyện thái gia mới ra lệnh tìm thi thể của y trước.

Nhưng bọn họ tìm khắp một lượt mà không thấy. Tìm không thấy là đúng rồi. Tống Đoan Bình đã mang theo hai thi thể, một người đương nhiên là Triệu Tông Hán, còn người kia là tuần kiểm. Nhưng tuần kiểm là do người của Triệu Tông Hán giết, lúc đó bọn họ rời khỏi sơn cốc, thấy y bị trói trên lưng lừa, nên dẫn cả người và lừa đi.

Sai nha lại mở rộng phạm vi tìm kiếm thêm hai dặm nữa, nhưng vẫn không tìm thấy thi thể tuần kiểm, thế là Trương tri huyện đưa ra kết luận, thằng chó này chạy trốn rồi!

Trần Hi Lượng rất tán thành.

- Nhưng nếu như người nhà tuần kiểm không phục mà đưa đơn tố cáo, thì cũng phiền phức...

Trương tri huyện thấy chuyện dân phu chạy trốn mà sợ hãi, lấy thân phận của người từng trải nhắc nhở thái tôn.

- Công hoàng cung còn có Đăng Văn Cổ đấy.

Trần Hi Lượng cười nói:

- Bản phủ có thể cảm người ta đến kiện sao?

- Thái tôn chí công vô tư là tấm gương cho hạ quan.

Trương tri huyện khen:

- Đã trưa rồi, chuyện ở đây cứ giao cho đám người bề dưới lo liệu, mời thái tôn về trấn dùng bữa trưa.

- Cũng được.

Trần Hi Lượng gật đầu, cùng Trương tri huyện quay ngựa về trấn.

Hôm qua khi tới trấn Loan Loan, Trần Hi Lượng áo vải đơn sơ, cưỡi một con lừa, không ai để ý tới. Hôm nay có bản huyện huyện thái gia tháp tùng, lại có nghi thức dẫn đường, có trống có kèn. Ông mặc áo bào tứ phẩm, đầu đội mũ vuông góc, cưỡi đại mã, mấy sợi râu bay phấp phới, oai phong lẫm liệt.

Người dân trong trấn biết chuyện đều ra cổng trấn nghênh đón Tri châu. Thực ra những chuyện tương tự như thế này chỉ diễn ra ở cổng chính của thôn thôn, những người dân thường không hứng thú với chuyện này lắm, hơn nữa cũng sợ quan lớn. Nhưng hôm nay ở cổng trấn người đông nghìn nghịt, dường như là một nửa số dân chúng trong trấn đều ra nghênh đón.

- Được quần chúng nghênh đón như vậy, có thể thấy thái tôn được mọi người kỳ vọng tới mức nào.

- Chỉ sợ là họ chỉ muốn xem xem,

Trần Hi Lượng lại tự chế giễu cười nói:

- Người tự xưng là tri huyện hôm qua có phải là kẻ lừa đảo không thôi.

Nói rồi Trần Hi Lượng tiến lên phía trước, dân chúng đã nhìn kỹ diện mạo ông, không nén nổi sự kinh ngạc:

- Là một người!

- Đúng là người đẹp vì lụa lúa tốt vì phân...

Những lời phát ngôn bừa bãi khiến Trương tri huyện thấy vô cùng ngượng ngùng, người dân trong trấn nhón nháo bái kiến tri huyện đại nhân. Những người trong thôn cũng không biết nên xưng hô với ông như thế nào, thế là đồng loạt bái:

- Bái kiến thanh thiên đại lão gia!

Câu nói khiến Trần Hi Lượng cảm thấy ảm áp, ông ngồi trên lưng ngựa, giơ tay nói:

- Các bô lão bình thân! Bản quan Trần Hi Lượng, Tề Châu Tri châu, hôm qua đã đi qua trấn này, đã gặp gỡ không ít người. Cũng có rất nhiều người nghe Lưu tuần kiểm nói ta cải trang vì hành vi mục đích cá nhân.

Dừng lại một lúc, giọng nói của ông lại ngân lên làm cảm động lòng người:

- Lúc đó ta đã nói, hôm nay sẽ có hồi âm, giờ bản quan đã quay lại là muốn đòi lại công bằng cho dân phu đã bị chết oan ức trong nạn sông Nhị Cổ!

367. Quyển 7 - Chương 371-1: Chó Cùng Rút Giậu (1)

Câu nói khiến dân chúng xúc động reo hò như sấm:

- Thanh thiên đại lão gia! Thanh thiên đại lão gia!

Đội mọi người bình tĩnh lại, ông lại nói với dân chúng,

- Bản quan sẽ ở lại trấn này ba ngày, không chỉ những chuyện thị phi trong trấn mà các bô lão có gì oan ức, có thể trực tiếp trình bày với ta! Bản quan sẽ đứng ra làm chủ ọi người!

Dân chúng nhảy múa đánh trống gieo hò, họ thật sự coi Trần Hi Lượng là thanh thiên đại nhân rồi.

Nghe nói cấp trên trực tiếp điều tra dân tình, Trương tri huyện run bắn lên, may mà ông ta mới tới nhận chức không lâu nên cũng không có gì đáng ngại. Lòng thầm nghĩ mọi người đánh nhau, mình cứ đứng ngoài xem là được. Bèn cười nói:

- Thái tôn một lòng vì dân, trời xanh chứng giám. Tuy nhiên từ giờ mao tới giờ thái tôn chưa được hạt cơm nào vào bụng, việc dùng bữa là hết sức quan trọng, xin mời ngài dùng bữa trước rồi bắt đầu làm việc.

Người dân nghe vậy liền lặng lẽ nhường đường nói:

- Mời thanh thiên đại lão gia dùng bữa trước!

- Cũng được.

Trần Hi Lượng chấp hai tay nói:

- Mọi người cứ về ăn cơm, đến giờ mùi bản quan sẽ có mặt ở công đường xử án.

Sau bữa trưa, Trần Hi Lượng lên công đường, nơi tập võ công đã biến thành công đường xử án, qua cửa chính đã thấy người dân già trẻ tới đông như đi hội.

Trước khi bắt đầu, một tên lính tới bẩm báo, là đã kiểm tra tử thi hoàn tất, tổng cộng có một trăm linh ba thi thể, là đàn ông khoảng hai mươi đến bốn mươi tuổi, bị giết bởi dao và kiếm. Bọn họ đều là những người đã từng sử dụng dao kiếm nhiều năm, trên người có hình xăm, có lẽ là dân giang hồ...

- Còn nữa, đã cho nhận dạng rồi.

Người trong huyện bẩm báo:

- Một trăm linh ba người này đều không phải là người bản địa.

- Vậy thì tốt...

Trương tri huyện thở phào nhẹ nhõm, mới nhớ ra đang đứng trước mặt Tri châu, vội nói chữa:

- Chắc chắn cũng không phải người của châu này.

Trong thời buổi thiên hạ thái bình như thế này, chết người là chuyện lớn, huyện lệnh cần phải điều tra cho rõ, nhiều án mạng như thế này thậm chí cả mũ ô sa cũng không giữ được chứ.

Nhưng có một điều, người chết dù có quá nhiều đi nữa, một khi đã coi là loạn phỉ, trách nhiệm của quan phụ mẫu cũng nhẹ đi rất nhiều, cùng lắm cũng chỉ là bị phạt quản lý không nghiêm thôi. Nếu như loạn phỉ từ nơi khác tới, quan phụ mẫu sẽ không phải chịu trách nhiệm gì, chỉ cần lặng đem những cái xác không người thân đi chôn, sau đó viết báo cáo tường trình toàn bộ sự việc.

Trong mắt quan phủ, những người trong đám loạn phỉ chết cũng không đáng tiếc, quan phủ còn thấy vui là đằng khác. Chỉ hận là không thể giết hết bọn loạn phỉ, làm gì có chuyện hao tâm tổn sức vì chúng chứ?

Trần Hi Lượng đã làm quan nhiều năm, rất có kinh nghiệm. Tổng Đoan Bình không thể bì được, một vụ án kinh thiên động địa như vậy, mà ông lại có thể giải quyết êm thấm như thế. Tuy Triệu Tông Thực biết ông đang nói dối, nhưng lại không có cách gì. Trừ phi bọn họ thừa nhận, Triệu Tông Hán dẫn người đến hành thích Trần Hi Lượng, nếu không thì ngay cả tư cách để bàn chuyện này cũng không có!

Họ giám thừa nhận không? Đương nhiên là không giám rồi. Ngay cả tung tích của Triệu Tông Hán bọn họ cũng chỉ coi là mất tính thôi chứ không giám để lộ đuôi.

Ba ngày liên tiếp đó, không chỉ nhân dân trong trấn Loan Loan, mà dân ở các vùng lân cận cũng tới cáo trạng. Ngoài vụ người nhà chết vì tai nạn sông Nhị Cổ, dân phu còn sống làm chứng, thì những vụ án Trần Hi Lượng gặp nhiều nhất là tố cáo tội ác của tên tuần kiểm cường hiếp dân nữ, tự ý bắt nam đinh làm nô lệ, chiếm đoạt tài sản, bức tử người dân!

Vụ án dân phu Nhị Cổ, vì đã thông thiên, Trần Hi Lượng không thể trả lời ngay lập tức được. Nhưng vụ án của Lưu tuần kiểm thì đương nhiên có thể giải quyết ngay. Phế bỏ chức quan của y, tấu lên Hình bộ án treo cổ, không cần biết sống hay chết dán cáo thị truy bắt, còn những người nam nữ bị bắt đương nhiên được phóng thích, toàn bộ tài sản của y trả lại hết ọi người.

Ngoài Lưu tuần kiểm ra thì cũng còn một số cường hào ác bá vô đạo, cũng đều bị trừng trị nghiêm ngặt, mọi oan ức của người dân được hóa giải hết, dân chúng đồng thanh hô vang “Thanh Thiên” mãi không dứt!

- Thái tôn đã làm nên trang sử sáng chói.

Trên đường trở về huyện Bình Âm, trương tri huyện lo sợ nói:

- Chỉ có điều dưới dự quản lý của hạ quan, mà lại có bao nhiêu là chuyện phạm pháp như vậy, thật là tội đáng chết!

- Người mới tới nhận chức, nhất thời không thể kiểm soát hết được cũng là chuyện thường tình.

Trần Hi Lượng thần nhiên nói:

- Sau này nên quan tâm nhiều hơn tới dân tình, để dân đỡ bị oan ức.

- Vâng.

Trương tri huyện trút được gánh nặng trong lòng nói:

- Đa tạ thái tôn khoan dung độ lượng!

Ông ta thực sợ vị tri châu đại nhân này, quan thanh liêm cũng không đáng sợ, đáng sợ chính là kiểu quan thanh liêm còn gian còn độc hơn cả quan tham, gặp phải cấp trên trực tiếp quản lý thế này thì chỉ có cách cụp đuôi lại làm quan thôi.

Về tới huyện Bình Âm, Trần Hi Lượng mặt luôn nghiêm nghị, cuối cùng cũng nở nụ cười. Bởi vì Lục Lang đã tỉnh lại.

Nhưng trong nụ cười của ông, vẫn có chút ưu tư. Bốn ngày trước, Tống Đoan Bình nói với ông, Trần Khác không đích thân đến được vì hắn đang gặp chuyện rắc rối lớn...

Chuyện này phải tính từ mười ngày trước, hôm đó là nghi lễ khai mạc giải đá cầu lần thứ ba.

Trải qua hai năm phát triển mạnh mẽ, môn đá cầu đã được coi là giải đấu lớn ở Biện Kinh, Đại Tống thậm chí là trên toàn thế giới. Lượng người tham gia rất đông, giải thưởng cũng lớn, mọi người nhiệt tình tham gia hơn bao giờ hết!

Nói miệng thì không có bằng chứng gì, bằng chứng duy nhất của nó là sân đá cầu cực rộng ở phía tây bắc cách thành Biện Kinh vài dặm.

Đường giao thông qua sân đá cầu là con đường bê tông rộng lớn, nó còn rộng hơn cả đường quốc lộ, vỉa hè có lát gạch, có cống rãnh thoát nước, ở đó có đầm sen, gần bờ có hoa đào, lý, lê, hạnh các loại hoa đan xen lẫn nhau. Lúc này đang là mùa hoa, sắc hoa tươi đẹp, khắp nơi tràn ngập hương hoa, cảm giác vô cùng thanh bình.

Hàng ngàn thanh niên vạm vỡ, người thì vác cờ, người vác chiêng trống, người khiêu vũ nhảy múa vô cùng náo nhiệt, men theo đại lộ đi tới tòa kiến trúc khổng lồ kia.

Đó là tòa kiến trúc khổng lồ hình bầu dục, có tường bao bằng bê tông cao sáu trượng dài gần trăm trượng, nhìn từ xa trông như một pháo đài hùng vĩ!

Trên thực tế, đây là sân đá cầu có thể chứa tám mươi nghìn khán giả!

Ban đầu, Tổ ủy hội chỉ xây một khán đài bê tông bao quanh sân đấu cho khán giả tới xem. Nhưng vì tuyển thủ đá cầu chính là tuyển thủ hàng đầu của đại Tống, ra sức tuyên truyền về trận đấu, nên khi mới bắt đầu khán đài đã không đủ cho người xem, thậm chí vì vậy mà hỗn loạn. Nhất là vào mùa giải, mỗi sân đấu đều có hàng chục nghìn khán giả đứng vây quanh bên ngoài xem, cho dù không nhìn thấy gì cũng không chịu bỏ đi.

Điều này khiến ban tổ chức rất đau đầu, giải đấu mùa thu vừa kết thúc, việc xây dựng một sân đấu có thể chứa được hàng chục nghìn người được đưa ra bàn luận. Tuy rằng triều Tống chưa có công trình nào lớn như vậy, nhưng đối với kiến thức của Trần Khác mà nói, thì không thành vấn đề. Trong tay hắn lại có hai vị học giả lớn, có tài liệu kiến trúc cổ của Roma, và hắn từng tham quan kiến trúc vĩ đại như vậy ở Baghdad. Hơn nữa kỹ thuật trộn bê tông xi măng của hắn càng ngày càng thành thục, nên việc xây dựng một công trình kiến trúc tầm cỡ như vậy là điều hoàn toàn có thể.

Nhưng với công trình kiến trúc vĩ đại như vậy, mà không được sự cho phép của triều đình là không thể.

Cũng may những người trong Tổ ủy hội đều là những người có năng lực, hơn nữa với ý kiến đề xuất của Trần Khắc, bọn họ đem sân thi đấu miêu tả thành hai loại hình sử dụng quân và dân. Thời kỳ thiên hạ thái bình dùng làm sân đá cầu, nếu xảy ra chiến sự, kinh thành có báo động sẽ dùng làm nơi bảo vệ thành Biện Kinh. Ý kiến đề xuất này được đông đảo quan chức ủng hộ, cuối cùng phê duyệt cho họ xây dựng sân thi đấu hoành tráng này ở phía tây bắc kinh thành.

Tổ ủy hội vốn có lượng tài sản lớn lại được Công bộ và Binh bộ ủng hộ, nên tiến độ công trình rất nhanh, qua mười tám tháng gấp rút thi công công trình hình bầu dục đã hoàn tất. Trung tâm của nó là sân đá cầu đạt tiêu chuẩn, nền sân đấu trồng thảm cỏ, bên ngoài là các khán đài bao quanh sân đấu, tầng trên cùng làm trần nhà để che nắng mưa, hơn nữa trần nhà hướng vào giữa có tác dụng thông gió.

Để bảy mươi nghìn khán giả vào xem thi đấu mà không xảy ra chen lấn xô đẩy, họ đã thiết kế ba mươi tám cổng ra vào. Mỗi lối vào đều được quy định khu vực khán đài riêng, trong đó có hai khu khán đài hạng nhất dành cho quan lại và thương gia quyền quý.

Với thiết kế tầm cỡ như vậy, thì cho dù là hàng nghìn năm sau cũng không bị tụt hậu, để người dân thành Biện Kinh đều có thể cảm nhận cảm giác chưa từng có – đó là bảy mươi nghìn người cùng được xem trận đấu, biển người cùng nhau say sưa xem thi đấu! Điều này cũng khiến tài năng và trí tuệ của Trần Khắc càng thêm nổi tiếng thiên hạ!

Đương nhiên, cũng có rất nhiều người vào xem cảm thấy lo sợ, bảy mươi nghìn người cùng vào khán đài xem một lúc liệu có bị sập không?

Hôm nay, là ngày đầu tiên sân thi đấu với tên ‘Sân đá cầu Khai Phong’ được đưa vào sử dụng. Dưới sự chứng kiến của bảy mươi nghìn khán giả, Tề Vương điện hạ được mời đến cất bằng khánh thành, ngay sau đó pháo nổ lên, khói bay đầy trời, trong bầu không khí vui mừng lên tới đỉnh điểm.

368. Quyển 7 - Chương 371-2: Chó Cùng Rút Giậu (2)

369. Quyển 7 - Chương 371-3: Chó Cùng Rút Giậu (3)

370. Quyển 7 - Chương 371-4: Chó Cùng Rút Giậu (4)

- Đúng vậy.

Tào Bình nghĩ lại Trần Khắc mấy năm nay bị đám súc sinh đó chà đạp thành ra thế nào? Đường đường Trạng nguyên, công huân hiển hách nhưng lại chưa hề được chính thức ngồi đường triều, nắm giữ ấn, đến bây giờ vẫn còn phải ở trong viện Võ học chịu khổ. Nhớ lại năm đó, hần phong lưu phóng khoáng tới mức nào, là thành phần đứng đầu triều Đại Tống! Đến nay ngược lại bị giày vò biến thành một lão đạo học tuân thủ theo khuôn phép, trong khi hần còn chưa tới ba mươi tuổi!

Nghĩ như vậy, Trần Khắc hôm nay làm nhục Triệu Tông Thực một phen, ngoài việc không muốn thua trận chiến, e là cũng có ý muốn trút bỏ phiền muộn.

Trần Khắc và đám người quản lý kia cũng không hề quan tâm xem đám người Triệu Tông Thực có còn ở hiện trường hay không, liền tuyên bố bồi thường cho khán giả, và bảo đảm sau khi điều tra rõ chân tướng sẽ ọi người một câu trả lời thích đáng.

Thái độ này khiến cho người ta cảm thấy rất dễ chịu. Những khán giả bản thân mình không bị thương, cũng không có người nhà bị thương thì tâm lý bất mãn cũng dần biến mất, lại cười nói:

- Một xâu tiền chúng tôi cũng không cần, lúc nào bắt đầu thi đấu mới chính là việc cần làm.

- Đương nhiên phải điều tra kết thúc rồi.

Một tên quản lý đảm nhiệm chức phát ngôn viên nói:

- Mọi người có thể theo dõi “báo bóng đá”, bất cứ lúc nào cũng sẽ công bố tin tức mới nhất.

Nếu đã như vậy, đám người kia cũng dần bình tĩnh trở lại, ngoài những người muốn xem náo nhiệt một chút, phần lớn mọi người đều quay trở về kinh thành.

Lúc này một người lực lưỡng thúc ngựa đi ra, lát sau đã có mặt trên quảng trường, Đô tri Nội Thị Tĩnh Lý Hiền quay người xuống ngựa nói:

- Có ý chỉ! Phủ doãn Khai Phong, Khánh Lăng Quận Vương Triệu Tông Thực tiếp chỉ!

- Thần tiếp chỉ...

Triệu Tông Thực hít sâu một cái, tiến lên trước nói.

- Nghe tin sân đá cầu Khai Phong xảy ra thảm án, quả nhân thấy rất bất an, đặc biệt lệnh cho phủ Khai Phong...

Đọc đến đây, đám người Triệu Tông Thực rất đổi vui mừng, nhưng chỉ lát sau liền thất vọng cực kỳ:

- Toàn lực cứu chữa mất mát tổn thương, trấn an dân chúng, không được sai sót, khâm thử.

- Thần tuân chỉ.

Triệu Tông Thực tiếp chỉ, ngẩng đầu hỏi:

- Dám hỏi Lý công công, không biết vụ án này do ai điều tra?

- Điều này trong ý chỉ không có nói, có điều nói cho Vương gia biết cũng không sao.

Lý Hiền thần nhiên nói:

- Quan Gia đã lệnh cho Tề Vương Điện hạ toàn quyền điều tra vụ án này.

- ...

Dù đã có sự chuẩn bị từ trước nhưng Triệu Tông Thực vẫn rất đau lòng, gật đầu không nói gì.

- Không có chuyện gì khác, chúng ta trở về phục chỉ.

Lý Hiền chấp tay cười rồi quay người lên ngựa, kéo dây cương quay đầu ngựa, động tác cực kỳ nhanh nhẹn.

Lý Hiền rời đi, Triệu Tông Thực vẫn đứng đó nét mặt thâm trầm, hai mắt nhìn về tường thành phía xa, tay nắm chặt thành nắm đấm. Một lúc lâu sau mới cảm hận nói:

- Chúng ta đi.

Trong chớp mắt, quan sai phủ Khai Phong cùng các huynh đệ của y liền đi hết.

Trở về Biện Kinh, Triệu Tông Thực không tới nha môn mà đi thẳng về nhà.

Sau khi thay xong quần áo, nghiêm mặt đi vào thư phòng, nói với Mạnh Dương đứng dậy chào đón:

- Kế hay của tiên sinh đã bị kẻ khác phá hoại rồi.

- Trần Trọng Phương há lại dễ dàng cả đời sao? Gặp phải kẻ này nhất định sẽ phản công trở lại.

Những việc bên ngoài thành Biện Kinh, Mạnh Dương đã nghe nói rồi, nghe vậy khuyên nhủ:

- Nhưng như thế thì có làm sao? Dù hấn có thể khoe khoang nhất thời nhưng cũng chỉ khiến đả kích mãnh liệt hơn thôi!

Nói rồi cười nói:

- Buổi sau tảo triều, ngài cứ xem hấn sẽ rơi vào tình trạng khó xử như thế nào!

- Ừ...

Nét mặt Triệu Tông Thực lúc này mới dịu đi một chút

- Tiên sinh thật hiểu tính cách của Trần Tam. Hắn quả nhiên đảm nhận nhiều việc, gánh tất cả mọi việc trên người mình. Để bảo vệ những người kia, hắn thậm chí còn đánh cả Triệu Tông Cầu...

- Ha ha.

Mạnh Dương vuốt ve chòm râu cười nói:

- Hắn không phải không biết, người chúng ta muốn đối phó là hắn, nhưng hắn phải giúp Triệu Tông Tích lấy lòng người nên rõ ràng biết là hố lửa nhưng vẫn phải nhảy vào!

- Lần này ta phải xem xem, hắn có thể tiếp tục không ngã hay không!

Triệu Tông Thực cười lạnh nói:

- Mười sáu này là xuất phát phải không?

- Ừ.

Mạnh Dương gật đầu nói:

- Sáng sớm đến báo một tiếng, nói là bất cứ lúc nào cũng có thể xuất phát.

- Vậy thì đi sớm về sớm, trừ được cái họa kia mới có thể yên giấc được.

Triệu Tông Thực nói:

- Tiên sinh đã khuấy đục nước, hiện giờ hai bên cùng khuấy, liệu đã đủ đục chưa?

- Sắp rồi.

Mạnh Dương hạ giọng hỏi:

- Vương phi bên đó thế nào rồi?

- Nàng cũng đã đồng ý rồi, nhưng với phía hoàng hậu thì cũng không thể gấp được.

Triệu Tông Thực hạ giọng đáp:

- Tuy Hoàng hậu rất tin tưởng nàng nhưng ác cảm đối với Triệu Thự vẫn chưa đủ.

- Thật ra Vương phi chỉ cần nói một câu, bảo đảm có tác dụng.

Mạnh Dương thản nhiên nói.

- Câu gì?

- Phụ mẫu của Triệu Thự đều còn, hơn nữa còn rất khỏe mạnh.

Mạnh Dương âm trầm nói:

- Sau này đáng cơ rồi, trong mắt có còn Thái hậu hay không...

- Cao minh.

Triệu Tông Thực khen ngợi:

- Thật là một câu tuyệt đỉnh!

Đúng như dự đoán, trong buổi triều hai ngày sau đó, đã trở thành buổi đấu tố, phê bình Trần Khắc. Đám Ngự sử lần lượt buộc tội hắn ngông cuồng, to gan dám trối cháu của hoàng đế! Buộc tội hắn tụ tập dân chúng thông quan báo chí, dẫn đến rối loạn, kết quả gây nên thảm kịch! Thậm chí còn buộc tội hắn xây dựng sân đá bóng cao gấp đôi tường thành, hơn nữa phòng thủ kiên cố, trên danh nghĩa là xây dựng vệ thành Biện Kinh nhưng trên thực tế có ý xây bảo đài nâng cao bản thân, uy hiếp kinh sư!

Còn có người buộc tội hắn tổ chức và thành lập Gia Hữu học xã, kéo bè kết phái đấu đá lẫn nhau! Buộc tội hắn tự cho võ sinh viện Võ học làm tư nô, tùy tiện ép buộc bọn họ phải tận lực cho công việc buôn bán của bản thân.

Còn có người đào bới ra rất nhiều chuyện bí ẩn, nói hấn cầu kết Vương công nước Liêu, làm buôn bán lớn, nói hấn trước đó tiêu diệt Vô Ưu Động, tham ô một món tiền rất lớn lên tới một triệu quan.

Mười mấy quan viên thậm chí còn bày tỏ, nếu triều đình không xét xử tên tội đồ này bọn họ sẽ từ chức tập thể, để tỏ ý không đứng chung triều với gian thần!

Tuy việc Trần Khắc bị buộc tội như cơm bữa nhưng gặp phải thế tiến công dày đặc miệng lưỡi sắc sảo thế này, dù thế nào vẫn có chút đột ngột không kịp chuẩn bị, trong lòng không khỏi thổ dài. Quả nhiên là muốn người không biết trừ khi mình đừng làm, nếu đào bới sâu thêm chỉ e là đến cả việc hoàng đế nước Liêu bị cầm chừng cũng bị lôi ra!

Không nói gì, theo như quy tắc Trần Khắc lập tức tháo mũ ô sa và túi kim ngư xuống chờ xử lý... Đây chính là lệ thường của quan trường Đại Tống, bất luận người là vị quan cao tới mức nào, chỉ cần bị buộc tội thì việc đầu tiên nhất định tạm thời cách chức, đợi điều tra.

Nhưng Trần Khắc của giờ này ngày này không thể đơn lực cô như năm đó. Các đại danh thần Biện Kinh như Triệu Thự, Triệu Tông Đắc, Tăng Công Lượng, Vương Khuê, Vương An Thạch, Tư Mã Quang và Triệu Biện lần lượt ra mặt, toàn lực bảo vệ sự trong sạch của hấn.

Vương Bôi Vương tướng công xưa nay yên ổn, biết tiến biết lui, bình thường hành sự việc gì có thể nhún nhường thì nhún nhường, tuyệt đối không lộ diện, nhưng cũng ý thức được nếu không thể hiện thì có thể sẽ mất hết uy tín trong lòng Tề Vương. Vì thế liền lớn tiếng nói:

- Thần dám lấy sinh mạng của cả nhà thần bảo đảm lòng trung thành của Trần Khắc đối với bệ hạ và triều đình! Đám quan viên này không hèn mà cùng nhau mưu hại đại thần, còn lấy lý do từ chức làm cớ áp chế triều đình, thần thấy bọn họ bụng dạ khó lường, tám phần là bị người khác sai khiến. Những người này giữ lại lan đài là nỗi nhục của lan đài, xin bệ hạ minh xét!

Vương An Thạch và Tư Mã Quang nhìn nhau, người phía trước cũng đứng ra nói:

- Đài Dự lời này vu khống, Trần Khắc có thể xem là một trung thần!

Kỳ thực Triệu Trinh đã hiểu những loại người chó má qua lại với Trần Khắc, biết tên tiểu tử này gan to bằng trời, nhưng đối với Đại Tống thì tuyệt đối trung thành, lại nói tuổi trẻ ai chẳng có những lúc khinh cuồng?

- Cái này, Trần Khắc là Trạng nguyên mà quân nhân đã chọn, quả nhân vẫn là có chút hiểu về hấn.

Triệu Trinh trầm ngâm nhìn Trần Khắc một hồi lâu mới nói:

- Lúc còn trẻ quả thực có chút cả gan làm loạn nhưng những việc vô vương pháp hấn nhất định không làm. Hơn nữa mấy năm nay đọc sách tu tâm dưỡng tính, rèn luyện cũng đã nhiều, giờ cũng trầm ổn cẩn thận chứ không hề kiêu căng xốc nổi như trước đây.

Dừng lại một chút nói:

- Còn về những việc mà các người vừa nhắc tới đó, hấn đích thực là có phụng mệnh lệnh của quả nhân, không thể tính hết lên đầu hấn được.

Nghe Triệu Trinh giúp hấn giải oan, Trần Khắc vừa kinh ngạc vừa xấu hổ vừa cảm động, khóc không thành tiếng nói:

- Biết thần chi bằng vua. Vì thần lúc còn trẻ cũng rất kiêu căng xốc nổi, tuy nay đã tự mình sửa đổi nhiều nhưng thật sự không còn mặt mũi nào đứng trong triều, khẩn xin Quan gia cho phép vì thần từ quan.

- Hèn mặt.

Triệu Trinh nghiêm mặt nói:

- Quả nhân vất vả đào tạo người, khó khăn lắm mới thành người tài có ích, người lại chỉ vì lời buộc tội đó mà nói lui sao, thật khiến quả nhân thất vọng!

- Bệ hạ thứ tội...

Trần Khác khóc không thành tiếng nói:

- Từ năm Gia Hựu thứ hai đến nay, tấu chương buộc tội vi thần cũng tới hai ba trăm bản, nếu vi thần còn không động tĩnh gì tôn nghiêm khoa đạo ở đâu?

371. Quyển 7 - Chương 372-1: Làm Như Cố Nhân Đến (1)

Sắc mặt Triệu Trinh dịu đi một chút, thản nhiên nói:

- Người làm việc này là có nguyên nhân, không giống với những người khác.

Nghe câu nói này của Triệu Trinh, trong lòng đám người Triệu Tông Thực đều vang lên một tiếng, dường như quên mất câu nói “chín quá hóa mười”. Những lời buộc tội Trần Khác quá nhiều, khiến Triệu Trinh ngay cả câu nói thật lòng cũng không tin nữa!

Trần Khác chỉ biết cúi đầu rơi lệ, làm cho đám quan viên cảm thấy đồng cảm. Hai mắt Triệu Thự cũng vì thế mà đỏ lên, môi mấp máy nhưng lại không mở miệng. Y thầm nghĩ, nếu như Quan gia đã bảo vệ Trần Khác, bản thân mình dù có nói thêm cho hắn chỉ là vẽ thêm chân cho rắn.

- Thôi được.

Triệu Trinh thở dài nói:

- Mấy ngày nữa, đoàn sứ giả nước Liêu sẽ tới chúc thọ quả nhân, người đi nghênh đón họ.

- Thần tuân chỉ...

Lần này Trần Khác không hề từ chối. Hắn biết, bất luận là từ thanh danh của mình hay là suy nghĩ cho đại cục, đây đã là kết quả tốt nhất. Cho dù hắn có thông minh đến mức nào thì cũng không thể hiểu rõ được tên tiểu tử Triệu Tông Thực, y hà cớ gì lại điên cuồng công kích bản thân mình như vậy! Lễ nào thật sự là để cho hả giận?

Trần Khác chấp nhận rồi nhưng Triệu Thự ngược lại không chấp nhận. Sau khi bãi triều, y đi theo Triệu Trinh về điện Phúc Ninh, buồn bực nói:

- Phụ hoàng, người bảo con không chấp nhận với bọn chúng, nhưng quả thực bọn chúng khinh người quá đáng rồi!

- Trước tiên điều tra cho rõ rồi hãy nói tiếp.

Triệu Trinh khẽ cau mày nói:

- Đại Lý Tự đã xem xét sân đá cầu, nói dưới khán đài đặt mấy trăm cân thuốc nổ, các người làm kiểu gì vậy, có phải là quá sơ suất rồi không?

- Bởi vì sân đá cầu cũng là vệ thành, là dựa vào cấm quân đóng giữ.

Triệu Thự hạ giọng nói:

- Bọn họ vận chuyển thứ gì đó vào bên trong, tổ ủy hội cũng không có quyền kiểm tra.

- Con là nói cấm quân sao?

Chân mày Triệu Trinh nhíu lại chặt hơn.

- Nhi thần cũng chỉ là suy đoán.

Triệu Thự biết, Quan gia việc gì cũng dựa vào chứng cứ, dừng lại một chút rồi nói tiếp:

- Dù như thế nào, đây cũng không thể cùng ngoài ý muốn, kẻ khởi xướng thực là quá điên cuồng, hoàn toàn không để ý gì tới sống chết của bách tính muôn dân. Loại người này còn không đáng được gọi một tiếng người!

- Quả là tán tận lương tâm...

Triệu Trinh thở dài nói:

- Nhưng mong là không liên quan tới mấy huynh đệ các con.

- Nhi thần cũng nghĩ như vậy.

Triệu Thự biết, Triệu Trinh không muốn gây ra bê bối chứ tử đoạt vị, lão Hoàng đế vẫn hy vọng có thể nói tiếp một cách thuận lợi, không muốn để người đời sau nhìn vào chê cười.

- Sau này, con nên nhường nhịn bọn chúng một chút.

Triệu Trinh hạ giọng nói:

- Làm vua cần có lòng bao dung bốn biển, trong đó cũng có cả kẻ thù trước đây. Nếu con không làm được điều này thì không thể thành người tài.

- Nhi thần xin nghe lời chỉ bảo.

Triệu Thự gật đầu, nhẹ giọng nói:

- Nhi thần có khẩn cầu quá đáng, xin phụ hoàng ân chuẩn.

- Có phải con muốn cho Trần Khác ở lại kinh thành?

Triệu Trinh cười hỏi.

- Phụ hoàng sáng suốt anh minh.

Triệu Thự gật đầu nói:

- Mấy năm nay bọn chúng thật sự đối với Trọng Phương rất quá đáng. Nếu nói trước đây Trọng Phương có làm gì thì cũng đều vì nhi thần, có chút bất đắc dĩ. Hiện nay, lại lật lại mấy chuyện vặt vãnh này cộng thêm vụ án sân đá cầu gây rối loạn, nhi thần thật sự lo lắng bọn chúng có âm mưu gì đó...

- Con thật sự cần phải học tâm thuật đế vương.

Triệu Trinh ngược lại cười lắc đầu rồi trầm giọng nói:

- Quả nhân sao lại không biết bọn chúng mưu hại Trần Khác, cho nên quả nhân mới bảo vệ hẩn. Nhưng cho hẩn rời khỏi kinh thành một thời gian là vì...

Nói câu này, Triệu Trinh liền rút ra một phần danh sách trong túi nói:

- Đây chính là thuộc quan của Tề Vương phủ mà ta định ra cho con, con xem thế nào.

Triệu Thự nhận lấy mở ra xem, bên trên có Tư Mã Quang, Vương An Thạch, Phùng Kinh thậm chí còn có Tô Triệt... nhưng lại không thấy Trần Khác. Y ngỡ ngàng ngẩng đầu nói:

- Phụ hoàng sót một người.

- Là quả nhân cố ý đó.

Triệu Trinh thần nhiên nói:

- Ta hỏi con, chúc Thái tử của con từ đâu mà tới?

- Tất nhiên là phụ hoàng yêu quý.

Triệu Thự trong lòng run lên, đây chính là lần đầu tiên Triệu Trinh xác minh cho y biết.

- Sai rồi.

Triệu Trinh ngược lại lắc đầu nói:

- Ban đầu quả nhân không hề xem trọng con, là do mấy năm nay con tự mình tiến lên.

Dừng lại một chút, Hoàng đế nói thẳng:

- Hơn nữa còn có một Trần Khác vì con mà chạy vạy vạch kế hoạch. Có thể nói, con có thể có ngày hôm nay, hẳn là người có công đầu không nghi ngờ gì nữa.

- Vâng...

Triệu Thự gật đầu có chút khó khăn, trong lòng không khỏi thầm thất kinh. Trọng Phương quả nhiên nói không sai, Quan gia đúng là hiểu hết nhưng giả bộ hồ đồ, thật ra không có gì có thể qua mắt được người.

- Nhưng con có bao giờ nghĩ qua, con hiện nay quá ỷ lại vào hắn, sau này làm Hoàng đế rồi thì nên qua lại như thế nào?

Triệu Trinh trầm giọng hỏi.

- Nhi thần không dám có ý đại nghịch bất đạo.

Triệu Thự vội vàng nói.

- Hiện nay con nhất định phải nghĩ rồi, quả nhân sức khỏe yếu tự biết thời gian không còn bao lâu nữa. Nếu không sắp xếp hậu sự cho tốt, bảo vệ Đại Tổng thiên thu muôn đời, thì còn mặt mũi nào đi gặp liệt tổ liệt tông?

Triệu Trinh ánh mắt thâm trầm nói.

- Phụ hoàng người có thể đã hiểu lầm rồi.

Triệu Thự hạ giọng nói:

- Trọng Phương là người biết tiến biết lui, hẳn thường nói với con, bản thân chí không ở đường triều, hy vọng sau này có thể đảm nhiệm một chức quan nhàn hạ, chuyên tâm làm học vấn của hắn.

- Chí không ở triều đình? Mấy năm nay hắn phải khổ sở lặn lội mưa gió làm gì?

Triệu Trinh thần nhiên giễu cợt nói:

- Huống hồ, không có người chí hướng lớn nào lại nói rõ ràng ra, chính là quan niệm nhằm khoe khoang bản thân. Nhưng nếu muốn thực hành vào nhân dân đất nước thì cũng cần phải có được sự ủng hộ của quyền lực tối cao! Toan tính của hắn rất lớn, chỉ e rằng ngay cả con – người bạn tốt nhất cũng không hề biết rõ!

- Đây không phải là...

Triệu Thự trở nên kinh hãi, thì ra câu nói “Hoàng đế thánh minh” không phải một câu nói đùa, liền vội vàng giải thích giúp Trần Khác:

- Suốt bao nhiêu năm nay chúng con không có gì không nói với nhau, đều là thật lòng muốn cho Đại Tổng giàu mạnh....

- Nếu không biết lòng hắn chân thành, quả nhân sao có thể để mặc hắn làm?

Triệu Trinh cười nói:

- Nhưng con đã bao giờ nghĩ qua chưa, nếu hắn đã không có tư lợi thì tại sao lại cùng con chơi trò chơi “dừng lại khi đang ở đỉnh cao” kia?

- Hắn quá nhạy cảm rồi.

Triệu Thự chán nản nói.

- Không phải hắn nhạy cảm, là do con dùng hắn quá tàn ác!

Triệu Trinh nghiêm mặt nói:

- Thứ nhất, tinh hoa tài năng của hắn, toàn bộ đều được dùng cho người tư, việc tư, nên sớm đã lao lực quá nhiều, khó có thể tiếp tục được, vì thế nên luôn có ý nghĩ lui về. Thứ hai, từ trước tới nay, đều là hắn độc

lập ra sức chống đỡ đại cục cho con, thậm chí ngay cả con cũng cho rằng chức Thái tử này là do hấn giành được cho con. Tuy nhiên con có nghĩ qua, rốt cuộc còn muốn dựa dẫm vào hấn tới khi nào nữa? Lẽ nào ngay cả khi làm Hoàng đế rồi, con vẫn nghe theo lời hấn nói gì sao?

- Điều này...

Hiện nay, Triệu Thự chỉ nghĩ đến chức vị Thái tử, có lòng nào nghĩ đến chuyện đăng cơ sau này.

- Con không đành lòng hạ quyết tâm, quả nhân đành làm kẻ ác vậy.

Triệu Trinh thản nhiên nói:

- Huống hồ quả nhân cũng không phải bắt con phụ hấn, cha con Triệu Tông Thực trời sinh lương bạc, quả nhân không thích họ. Nhưng nếu con vẫn nghĩ sau này sẽ không phụ hấn thì hiện nay phải phòng ngừa chu đáo, đừng để bất cứ ai trở thành ân công của con!

- ...

Triệu Thự yên lặng lắng nghe, trong lòng thấy không thoải mái, nhưng ngược lại một chữ cũng không dám thêm vào.

- Người mà con cần là năng thần, nhưng không phải một người mà là một nhóm người!

Triệu Trinh trầm giọng nói:

- Trần Trọng Phương là một thanh thần kiếm của triều Đại Tổng ta, quả nhân để lại cho con, sau này cần phải thay đổi lại trị (tác phong và uy tín của quan lại thời xưa) hoặc là thúc đẩy nền chính trị mới, và hấn chính là thứ vũ khí lợi hại nhất. Nhưng đạo lý chỉ huy cấp dưới không đơn giản chỉ là hai chữ “cân bằng”. Nếu quá tin vào một người, thì quyền bính khó tránh khỏi bị người kia chiếm đoạt. Huống hồ quốc sự nặng nề, há lại ột người lộng quyền? Còn cần hiền thần cùng bàn bạc, quả nhân chọn Tư Mã Quang, Vương An Thạch giúp con, họ đều là tuổi trẻ, tài năng của xã tắc hàng trăm năm mới gặp.

Triệu Trinh nói xong ánh mắt phức tạp nhìn Triệu Thự:

- Có thể thấy trời không tuyệt hoàng Tổng ta, trong thời điểm nhiều việc bị gác lại đang cần chấn hưng, rơi xuống rất nhiều anh tài. Nhưng trên đời này, khó sống chung với nhau nhất chính là anh tài. Nếu con không biết điều hòa tốt để cho bọn họ đấu đá lẫn nhau, ngược lại còn gây hại cho Đại Tổng, vì thế đạo lý chỉ huy người dưới con nhất định phải học cho tốt!

- Nhi thần xin nghe theo lời dạy bảo của phụ hoàng!

- Điểm quan trọng nhất là không thể để ột nhà độc tài.

Triệu Trinh rõ ràng là đã suy nghĩ rất nhiều:

- Tạo nên thế chân vạc là tốt nhất, như thế này thì việc tranh giành được giảm xuống ít nhất, cho nên con cần phải cố gắng hết sức làm cho ba cái chân vạc này dài như nhau.

Dừng lại một chút, hoàng đế buồn bã nói:

- Tuy nhiên hiện nay, rõ ràng là một chân dài và hai chân ngắn, làm thế nào đây?

372. Quyển 7 - Chương 372-2: Làm Như Cổ Nhân Đến (2)

- Hoặc là cắt bớt một chân đi hoặc là làm cho hai chân kia dài ra.

Triệu Thự hạ giọng nói.

- Không sai.

Triệu Trinh gật đầu nói:

- Quả nhân không muốn ép Trần Khắc, chỉ có thêm một vài người như Vương An Thạch, bọn họ sẽ cùng con gia nhập Đông cung. Sau này ở ngay bên cạnh giúp đỡ con, đồng thời con cũng cần phải học cách xử lý công việc một cách độc lập, việc gì cũng phải có phán đoán của riêng mình.

- Vâng.

Triệu Thự đáp một tiếng, nhưng vẫn không chịu nổi hỏi:

- Vậy còn Trần Khắc?

- Quả nhân biết, trước khi con chưa gia nhập vào Đông cung thì con không yên tâm cho hẳn rời khỏi kinh thành.

Triệu Trinh thản nhiên nói:

- Cho nên trước tiên hãy để hẳn làm sứ nước Liêu, tạm thời mặc sức ở đó một năm, đợi tới mùa xuân năm sau, quả nhân tể cáo tông miếu, lập con làm Thái tử, sau đó phái hẳn đi làm chuyển vận sứ...

Nói xong ánh mắt buồn bã tiếp lời:

- Quả nhân tự nhận thấy còn có khoảng chừng từ ba đến năm năm nữa, tới lúc đó Thái tử con cũng đã thành thạo rồi, địa vị của đám người Tư Mã Quang cũng đã được xác lập rồi, Trần Khắc cũng đã bổ sung thêm chức tướng cho bản lý lịch của mình. Bất luận quả nhân còn hay mất đều sẽ cho con kế vị, sau đó con phong chức tước cho bọn họ, họ tự nhiên cảm kích vô cùng, đều một lòng với con!

- Phụ hoàng...

Thấy Triệu Trinh nghĩ sâu xa như thế, Triệu Thự vừa cảm động vừa kinh sợ nói:

- Người không cần phải nói những lời không tốt lành này. Huống hồ phụ hoàng là thánh quân minh chủ hàng trăm năm qua mới có, có phụ hoàng ngày nào thì giang sơn này yên ổn ngày đó!

- Cái gì mà thánh quân minh chủ? Quả nhân chẳng qua chỉ là người bình thường thôi, bây giờ cũng đã già rồi, thân mang trọng bệnh, lại hoa mắt ù tai, ngồi mãi trên cái ghế hoàng đế này chẳng có lợi ích gì cho quốc gia, chỉ thêm phiền phức mà thôi.

Triệu Trinh thở dài nói:

- Nếu như con không cần phải tôi luyện thêm thì quả nhân thật sự rất muốn rũ bỏ trọng trách này, dưỡng già cho tốt!

Nói những lời này, Triệu Trinh thể hiện rõ vẻ mệt mỏi. Người thật sự đã không còn được việc rồi, chỉ có lên triều nghe báo cáo và quyết định mọi việc cũng đã kiệt sức, còn xử lý công việc nữa thì thật sự là gượng mà làm thôi. Nhưng Triệu Trinh vẫn xốc lại tinh thần nói:

- Đúng rồi, Lương Hoài Cát đã trở lại.

- Nhi thần đã gặp qua rồi.

Triệu Thự hạ giọng nói:

- Có y bên cạnh Huy Nhu, tinh thần của tiểu muội sẽ khá hơn nhiều.

- Lần trước, quả nhân trong cơn tức giận tước mất Đô úy Phò mã của Lý Vĩ, giờ đây nghĩ lại thấy có chút không đúng.

Triệu Trinh thở dài nói:

- Con viết một tấu chương, thay y khấn cầu, quả nhân sẽ khôi phục lại thân phận Phò mã của y.

Dừng lại một chút nói:

- Con nếu như làm vua rồi thì không thể để cho người khác nói con làm việc thiên tư, phế bỏ tam cương ngũ thường...

- Điều này...

Triệu Thự hạ giọng nói:

- Nhi thần có thể không đồng ý được không?
- Không thể.

Triệu Trinh mệt mỏi lắc đầu:

- Đi đi, bắt đầu từ ngày mai, tấu chương con tự mình xem qua là được rồi, không cần đưa cho quả nhân đọc nữa, xem xong con bàn bạc cùng với trung thư xử lý thế nào là được...
- Nhi thần tuân chỉ.

Triệu Thự định nói “nhi thần chỉ e không thể gánh vác trọng trách này”, nhưng nghĩ đến lời nói lúc đầu của Triệu Trinh, liền cố nuốt xuống không nói.

- Còn nữa, vụ án sân đá cầu...

Triệu Trinh nhắm mắt lại, giọng nói càng lúc càng yếu ớt nói:

- Con không cần...

Vừa nói thì lão hoàng đế đã ngủ thiếp đi.

Triệu Thự nhận lấy tấm chăn mỏng Hồ Ngôn Đoái đưa, nhẹ nhàng đắp lên cho Quan gia, rồi rón rén lui khỏi nội điện.

Sau khi bãi triều, Trần Khác biết được tin Triệu Tông Hán bí mật đi Tề Châu, nhất thời lo lắng nói:

- Chắc là nhầm vào cha ta đó!

Tổng Đaoan Bình và Trần Du, Trần Thung đứng bên cạnh nghe vậy cũng lo lắng nói:

- Nếu là phái Triệu Tông Huy đi thì còn có thể là trò đùa, nhưng Triệu Tông Hán đi, chỉ e là muốn hạ độc thủ!
- Không được!

Trần Khác cắn răng nói:

- Ta phải đi Tề Châu một chuyến!
- Huynh còn có việc phải làm!

Trần Thung ngăn lại nói:

- Hơn nữa biết bao cặp mắt đang nhìn huynh, huynh có thể thoát thân sao?
- Hay là để ta đi.

Tổng Đaoan Bình đứng lên, nhìn Trần Khác nói:

- Ánh mắt ngươi là ý gì? Võ công của ta giỏi hơn ngươi, tâm tư cũng tinh tế hơn ngươi, quan tâm tới Trần bá bá cũng không kém gì ngươi, ngươi còn điều gì không yên tâm?
- Yên tâm...

Trần Khác suy nghĩ một lát, gật đầu nói:

- Vậy sự an nguy của cha ta nhờ cả vào ngươi!
- Ừ.

Tổng Đaoan Bình gật đầu nói:

- Việc này không thể chậm trễ, ta lên đường ngay.
- Cẩn thận một chút.

Huynh đệ Trần gia tiễn y tới cổng, Tổng Đaoan Bình liền cưỡi ngựa rời đi.

Ngày hôm sau, Trần Khắc lên phía bắc tiếp đón sứ Liêu. Qua ngày hai tháng hai, gió đông ẩm áp sượt qua mặt, thủy dương hai bên bờ sông ngả màu vàng non, giống như cánh tay nhỏ bé của người tình, khẽ vuốt ve vỗ về bình nguyên Hoa Bắc bát ngát.

Vô số loài hoa không biết tên như tô điểm làm đẹp thêm cho bình nguyên xanh biếc này. Chim muông vui mừng hót như vẽ, trâu ngựa rên rỉ gọi xuân, cảnh sắc mê người đến thế, làm sao có thể không khiến người ta vui vẻ sảng khoái?

Cả đội ngũ binh lính quân sĩ đối với công tác lần này rất vui vẻ, chỉ có Trần Khắc nét mặt vẫn luôn thâm trầm, hơn nữa đi cực kỳ chậm, khiến cho lũ hạ quan không thể hứng khởi được.

Cứ như vậy trước khi qua sông Hoàng Hà, Trần Khắc đột nhiên nhận được mật báo. Sau khi xem xong thở phào nói:

- Rõ ràng là ông trời vẫn còn có mắt!

Thế là tâm tình liền chuyển biến tốt lên, tốc độ đi đường cũng nhanh gấp bội, mấy ngày sau đó liền tới thành Hùng Châu.

Đi xa thêm một chút nữa là biên giới, đoàn tiếp đón sứ giả của triều Đại Tống đều đứng tại đây nghênh đón sứ Liêu.

Giữa tháng hai Trần Khắc đã tới Hùng Châu, nhưng phải đợi tới đầu tháng ba, sứ giả nước Liêu mới thông dong đi tới. Nhưng không thể nói đến muộn, dù sao thì chủ nhân đến sớm mới là không thất lễ, Đại Tống lấy lễ làm căn cứ bang giao, luôn coi trọng điều này.

Tuy nhiên thời gian Trần Khắc ở Hùng Châu cũng không hề nhàn rỗi. Là một thị trấn trọng yếu ở biên cương của Đại Tống, quan hệ buôn bán qua biên giới của Hùng Châu cực kỳ phát triển. Cứ điểm trọng yếu của hiệu buôn Tứ Hải cũng đặt tại đây, mỗi ngày có biết bao khoái mã đi lại giữa Hùng Châu và Biện Kinh để đem thông tin mới nhất cho hân, đồng thời cũng truyền đi chỉ thị của hân.

Trong hơn nửa tháng hân rời kinh, những sự việc diễn ra trong thành thật không ít. Trước tiên là việc Tề Vương lĩnh hàm (người ký tên đầu tiên trong văn kiện) điều tra “án sát bóng đá bị nổ”, đem bắt hết những binh lính đóng giữ trong sân lúc đó, nghiêm ngặt tra hỏi. Tiếp đến là lấy lý do phủ Khai Phong có kẻ khả nghi kích động dân chúng, nghiêm phong việc in và phát hành ấn phẩm “báo bóng đá”. Tiếp nữa, tin tức từ Tề Châu truyền đến, Trần Hi Lượng qua mấy tháng thẩm tra, dò hỏi hơn ba nghìn ba trăm lời chứng của dân phu các huyện, xác nhận con số dân phu tử nạn ở sông Nhị Cổ lớn hơn rất nhiều so với con số công bố của triều đình.

Nhưng tấu chương của Trần Hi Lượng bị Triệu Trinh giữ lại. Nhìn qua hai rương bằng chứng lớn được hộ tống vào kinh, hoàng đế triều Đại Tống trầm mặc một hồi lâu, cuối cùng vẫn quyết định cho người nào đó cơ hội cuối cùng.

Sau buổi bãi triều hôm đó, Triệu Trinh đi giá điện Thùỵ Củng, Cùng nghị sự với bát công lương phủ, Tam ti chính phó sử và chư vị hoàng tử. Đại triều kỳ thực không bàn luận được bao nhiêu việc, mà chú trọng nhất là tính nghị thức.

Rất nhiều việc quân quốc đại sự, đều ở hội tiểu triều của điện Thùỵ Củng quyết định.

Sau khi phân ban, các thần tử đều nhìn thấy rõ hai rương chứng tại gai mắt. Nhưng Triệu Trinh không nói là cái gì, bọn họ cũng không thể hỏi. Triệu Trinh có chút mệt mỏi liền lánh người sau tấm màn che, để Hàn Kỳ đứng ra chủ trì hội nghị.

Kỳ thực quốc sự triều Đại Tống cực kỳ phiền toái, những việc rắc rối giữa Triệu Tông Thực và Triệu Thự mặc dù sẽ quyết định tới tương lai Đại Tống, nhưng đứng trước việc quân cơ đại sự cực kỳ gấp gáp này, thực ra không đáng nhắc tới... Vấn đề bàn luận hôm nay cũng không phải án nổ nào đó, cũng chẳng phải có nên niêm phong phát hành “báo bóng đá” hay không, mà là việc cải cách diêm pháp Giang Tây.

Đại pháp Diêm Thiết (luật muối và sắt) có liên quan tới quốc kế dân sinh, đặc biệt là diêm pháp trước tới nay đều chịu đựng sự chỉ trích của việc tranh lợi với dân chúng, trong khi triều đình ngược lại từ đầu đến cuối vẫn không nỡ từ bỏ món lợi này.

Giang Tây chính là tình huống như thế. Bản thân tỉnh Giang Tây không sản xuất muối, triều đình quy định vận chuyển muối đến Giang Tây, giữ độc quyền kinh doanh muối, nhưng chất lượng muối thấp kém trong khi giá cả lại cực kỳ cao.

Nhưng đồng thời, tỉnh lân cận của Giang Tây là bách tính Quảng Đông, vùng duyên hải phần lớn đều lấy nghề làm muối là nghề nghiệp chính. Đám thương nhân buôn muối thường vận chuyển lậu đến Giang Tây để buôn bán, chất lượng muối này tốt hơn so với muối triều đình, giá thành thì cũng rẻ hơn không ít. Vì thế dân chúng không mua muối triều đình mà lên mua muối lậu.

Nhu cầu muối dồi dào đem lại một món lợi kék xù, đồng thời cũng khiến cho hoạt động buôn muối lậu ngày càng gia tăng. Đám phần tử buôn muối lậu này phần lớn là đám con cháu vô lại, quan phủ đuổi bắt bọn họ, bọn họ bí quá hóa liều liền đứng lên phản kháng. Triệu Thự bình định Đới Tiểu Bát tạo phản ở Giang Tây chính là tình hình như vậy.

373. Quyển 7 - Chương 372-3: Làm Như Cổ Nhân Đến (3)

Lúc đó nhằm làm tan rã đám phản loạn, Triệu Thự đã nghiêm túc nghiên cứu diêm pháp ở Giang Tây, sau khi trở về kinh liền viết thành trát tử, yêu cầu xin cải cách diêm pháp Giang Tây, loại bỏ độc quyền về muối của quan phủ, không cấm dân gian đưa muối từ đông lộ Quảng Nam, đổi thành trưng thu thuế muối đối với thương nhân buôn muối.

Kỳ thực đề nghị này không có gì là sáng kiến hết. Bởi vì triều Đại Tống sớm đã buông lỏng diêm pháp, dân gian vùng duyên hải này làm muối thành phong trào. Đông Kinh lộ, hai tỉnh Quảng Đông, Quảng Tây và Chiết Giang đã sớm bị ép từ bỏ độc quyền muối. Tuy nhiên triều đình vẫn luôn luôn cấm muối ăn từ các đường duyên hải tràn về nội địa, vẫn muốn hưởng thụ độc quyền muối ở nội địa.

Nhưng qua điều tra nghiên cứu của Triệu Thự, y cho rằng chuyển từ độc quyền muối sang trưng thu thuế muối thì thu nhập của triều đình càng nhiều hơn. Hơn nữa, dân chúng cũng cởi bỏ được chút khó khăn, cho nên y mới đề nghị loại bỏ độc quyền muối ở Giang Tây.

Đám tướng công đều là những con người tinh quái, bọn họ biết đây chính là quả pháo đầu tiên mà Tề Vương điện hạ muốn thể hiện tài năng và nhân đức của mình đối với vua và dân chúng, đương nhiên không muốn làm kẻ ác. Tuy nhiên chuyện này can hệ quá nhiều, bởi sau khi Đông Kinh lộ từ bỏ giữ độc quyền kinh doanh muối vào năm trước thì chỉ trong vòng hai năm ngắn ngủi, các tỉnh duyên hải đều loại bỏ độc quyền kinh doanh muối. Nếu việc này lại lặp lại ở Giang Tây, chỉ e chưa tới hai năm triều Đại Tống sẽ không còn hạng mục thuế muối nữa!

Đây chính là hai mươi triệu quan, chiếm tới hai phần thu vào cả năm! Nếu không thể bảo đảm rằng thương thuế cũng tăng nhiều như vậy thì chuyện vui này có thể một đi không trở lại rồi!

Chỉ có điều ai cũng biết đó là một kế sách hay. Đám tướng công đó dù là không phải đón ý Triệu Thự thì cũng sẽ nghiên cứu một cách nghiêm túc.

Liền nghe Tam ti sử Triệu Biện nói:

- Mọi người đơn giản chỉ là lo lắng, thương thuế tăng lên không bằng thu nhập của độc quyền kinh doanh muối. Nhưng ta cho rằng không cần lo lắng, bởi loại bỏ độc quyền tất dẫn đến giá cả giảm xuống, giá giảm xuống tất dẫn tới lượng tiêu thụ tăng, trong khi đó thương thuế cũng sẽ tăng lên như thế. Thật ra Thiểm Tây lộ Chuyển vận sứ Tiết Hưởng cũng từng dâng lên những loại tấu chương kiểu như vậy. Y nói sau khi phát hiện giá muối giảm xuống, lượng muối tiêu thụ nhiều nhất là tăng gấp mười. Chúng ta lấy một trung số, cứ tính tăng năm lần là được, vậy thu nhập thuế thương nhân cũng hơn nhiều so với những tổn thất đã mất.

- Sử tướng nghĩ quả không sai, nhưng chẳng may nếu độc quyền cũng bỏ đi trong khi thuế thương nhân cũng không thể tăng lên thì phải làm sao?

Ngô Khuê lắc đầu nói.

- Không phải đã nói thử nghiệm ở Giang Tây trước sao?

Triệu Biện nói:

- Nếu Giang Tây có thể thì mới mở rộng ra toàn quốc.

- Giang Tây có thể được thì cũng không nhất định chỗ khác cũng được. Ví dụ nam quất bắc tích vẫn chưa đủ sao?

Ngô Khuê vẫn lắc đầu, hai người mỗi người một ý, tranh luận tới mức đỏ mặt tía tai.

- Khụ khụ.

Triệu Trinh cuối cùng không thể chịu được nữa, liền ho nhẹ một tiếng, không để cho bọn họ tiếp tục tranh luận nữa:

- Hàn tướng công thấy thế nào?

- Hồi bẩm bệ hạ.

Hàn Kỳ nói:

- Từ xưa tới nay, miễn thuế thì dễ, tăng thuế khó, triều đình nói loại bỏ độc quyền muối ăn, lão bách tính dĩ nhiên giơ tay đồng tình hưởng ứng. Nhưng người nghĩ lại xem, nếu muốn trưng thu thuế thương nhân thì những thương nhân buôn muối kia sẽ không vui, bọn họ sẽ vẫn buôn muối lậu như trước. Vì buôn muối lậu không phải trả tiền thuế, cho nên chỉ e nếu đúng như lời của Ngô tham chính, sẽ thất bại hai đầu.

- Đúng đúng đúng.

Ngô Khuê gật đầu liên tục:

- Hạ quan đúng là ý này.

Mọi người đều ồn ào hân hoan, nếu người thật sự biết, còn cần phải Hàn tướng công giải thích sao?

- Ý của lão thần là, thuế muối liên quan tới nền tảng lập quốc, tuyệt đối không thể khinh động. Tề Vương điện hạ tấm lòng vì nước lập công rất đáng khen, nhưng vẫn còn phải cân nhắc thật kỹ.

Không đến phút cuối, Hàn Kỳ sẽ không từ bỏ việc chèn ép Triệu Thự.

Triệu Thự nghe y ngậm châm biếm mình lỗ mãng, không khỏi đỏ mặt, nhưng y dù sao cũng đã khác với ngày xưa, chỉ cười thản nhiên nói:

- Tướng công dạy dỗ chí phải, nhưng sao có thể vì chuyện nhỏ mà bỏ chuyện lớn được. Ta nghĩ chỉ cần nghiêm khắc thu thuế nơi sản xuất thì có thể ngăn chặn được muối lậu.

- Ha ha...

Hàn Kỳ cười híp mắt nói:

- Điện hạ vẫn còn quá trẻ, nếu sau này có thể coi giữ một phương, tự nhiên sẽ cảm nhận được diễn xuất bằng mắt không bằng lòng ở địa phương. Dù có kinh nghiệm hơn nữa thì cũng không thể ngăn nổi cái miệng lươn lẹo của hòa thượng.

- Hàn tướng quá lo lắng rồi.

Thấy Triệu Thự không thể làm gì được tên lão hồ ly Hàn Kỳ, Văn Ngạc Bác liền nói đỡ cho y:

- Huống hồ lại chỉ là thử nghiệm, nếu thật sự đúng như lời tướng công nói thì dừng lại là được.

- Lo lắng một chút thì cũng có gì là sai?

Hàn Kỳ thản nhiên nói:

- Hơn nữa người nói thử nghiệm thì là thử nghiệm sao? Người dân Giang Tây xảo trá ngoan cố, nếu là sau này miễn rồi lại tăng, khắc phục hậu quả lại càng khó hơn! Cho nên dứt khoát bắt đầu từ bây giờ không làm thì tốt hơn.

- Lời này của Hàn tướng không có quy củ gì hết.

Văn Ngạn Bác thân nhiên nói:

- Nói như vậy, triều đình đừng nên cải cách bất cứ thứ gì, chúng ta trở về nhà bồng cháu tốt hơn.

Hại vị lão tể tướng có thể nói sức mạnh ngang nhau, cứ cho bọn họ tiếp tục thì ba ngày ba đêm cũng không đưa ra được kết quả. Trong lòng Triệu Trinh còn việc khác, nhân lúc hai người ngưng lại liền xen vào nói:

- Thự nhi, con nghe hai vị tướng công ai nói có lý?

Triệu Thự khom người đáp:

- Nhi thần nghe xong cảm thấy dường như ai cũng có lý. Tuy Văn tướng công với nhi thần không mưu mà hợp, nhưng lời nói đầy kinh nghiệm của Hàn tướng công cũng rất đáng phải dụng tâm tiếp thu.

Dừng một chút lại nói:

- Theo như kiến giải vụng về của nhi thần, nên hạ chiếu xuống sĩ dân Giang Tây, thể hiện thành ý yêu dân. Chỉ cần chúng ta có niềm tin trước tiên, nói thử nghiệm ba năm. Nếu kết quả không tốt thì vẫn giữ lại như cũ, dân chúng sẽ hiểu đạo lý nên không phản đối, còn tự giác duy trì phương pháp mới. Nếu sau ba năm không thấy bất cứ hiệu quả nào, triều đình áp dụng phương pháp cũ, cũng không đến nỗi gây chấn động.

Mọi người nghe xong ai nấy đều gật đầu đồng ý! Kế này của Tề Vương có thể nói là vẹn cả đôi đường, vừa chú ý tới thể diện của Hàn Kỳ, rõ ràng là vô cùng khéo léo, may trong khoảnh khắc ấy y có thể nghĩ ra kế sách chu toàn như vậy.

- Ủ, cách này rất tốt.

Triệu Trinh gật đầu nói:

- Con trở về viết một bản điều trần, đợi đến Chính Sự Đường bàn lại lần nữa, tương đối rồi thì có thể ban hành.

- Vâng.

Nghị sự xong, chúng tướng công cáo lui, chỉ có vài vị hoàng tử ở lại. Bọn họ muốn đưa Triệu Trinh trở về Phúc Ninh Điện, bồi tiếp quan gia nói vài câu chuyện phiếm, cố gắng làm tròn bổn phận làm con.

Không có ngoại thần nên Triệu Trinh không phải giữ thể diện của đế vương nữa, nói năng không cần cố kỵ, nhìn mấy đứa con trai rồi hỏi Triệu Tông Thực:

- Con hết bệnh chưa? Nghe nói dạo này bận rộn lắm.

- Tạ ơn phụ hoàng quan tâm.

Triệu Tông Thực cười nói:

- Nhi thần ngồi bàn làm việc hơi lâu, lại không biết điều dưỡng nên có chút mệt hay hoa mắt váng đầu. Tuy nhiên tiết xuân ẩm áp nên người cũng thoải mái hơn, vì sự vụ trong nha môn bận rộn nên nhi thần không còn nhàn rỗi nữa.

- Bản thân quan trọng hơn.

Âm điệu Triệu Trinh bình thản:

- Quả nhân nghe nói con và lão Ngũ thường chống đối nhau, bắt người, hủy miếu, sợ con quá mệt nhọc!

- Phụ hoàng không cần lo lắng.

Triệu Tông Thực cực kỳ giận dữ, nghĩ thầm chắc chắn là tên Triệu Thự kia lắm mồm! Nhìn Triệu Trinh lèch đầu bắt mắt, thanh âm buồn bực, cúi đầu:

- Nhi thần tuổi còn trẻ, vẫn trụ được!

- Có vẻ cơn tức không nhỏ.

Triệu Trinh như cười như không:

- Còn tưởng con không nóng tính, hóa ra cũng cũng chẳng nói chắc được!

- Nhi thần có sai, đương nhiên nhận sai.

Triệu Tông Thực ngẩng đầu lên:

- Nhưng Phụ hoàng ủy thác Kinh Triệu trọng trách, nhi thần chỉ có thể tận chức tận sức, tiêu diệt hết thảy tồn tại gây nguy hại đến kinh thành, sao phụ hoàng lại nghĩ rằng bất kham...

Nói xong liền rửa nước mắt:

- Tự ngẫm trong lòng, nhi thần quang minh lỗi lạc, không hề có tâm bất kính với phụ hoàng, tại sao vẫn không lọt được vào mắt của người?

- Quang minh lỗi lạc, kính yêu phụ hoàng? Con nói lời này không thấy xấu hổ ư?

Triệu Trinh rút cục nghiêm mặt, tức giận nói:

- Thảng chạp năm ngoái, là ai khuyến khích đủ loại quan lại bức bách quả nhân lập thái tử! Là hảo hán thì nhận đi, bằng không gọi gì là quang minh lỗi lạc!

- Phụ hoàng!

Triệu Tông Thực nghe vậy quỳ rạp xuống đất, cúi người kính hoàng nói:

- Nhi thần xin thề với trời, dù là lần trước hay lần này đều không hoạt động âm thầm. Nhi thần nếu dám khi quân xin thiên lôi trừng phạt!

Mấy huynh đệ còn lại nhìn ngây như phỗng. Quan gia xưa nay tu dưỡng rất thâm sâu, chưa bao giờ nói nặng như vậy? Hơn nữa ngôn ngữ ác liệt như vậy đúng là lần đầu!

- Phụ hoàng xin giữ mình.

Triệu Thự trước tiên phục hồi tinh thần, nhưng y sao có thể giả làm người tốt đây? Âm thầm giết Triệu Tông Ngạc bên cạnh một cái. Triệu Tông Ngạc hiện giờ đã thay đổi địa vị, là người của y. Vì vậy quay đầu, khẩn trương khuyên nhủ:

- Ngài vừa mở kim khẩu sẽ lưu sử sách, như vậy Tứ đệ sống sao nổi?

374. Quyển 7 - Chương 372-4: Làm Như Cố Nhân Đến (4)

Triệu Tông Hữu trong lòng cũng hận, nước mắt giàn giụa hết lên:

- Phụ hoàng quá lời rồi, đáng thương Tông Thực xưa nay được mọi người kỳ vọng, giờ ngược lại bị liên lụy. Sao lại thế được, chẳng lẽ nhân duyên tốt lại là sai lầm?

- Phụ hoàng bớt giận.

Triệu Tông Cổ cũng khổ sở khuyên nhủ:

- Không nên bởi vì nguyên nhân bên ngoài mà cha con hiểu lầm.

Thấy bọn họ khóc rung trời, đập đầu đập đất, Triệu Trinh đầu vầng mắt hoa, thở dài một tiếng nói:

- Các con lui ra đi, để quả nhân nói chuyện với nó một mình.

- Dạ...

Đội bốn người lui xuống, Triệu Trinh liếc nhìn Triệu Tông Thực hai mắt sưng đỏ, đẩy cái ghế con lại:

- Ngồi đi.

Triệu Tông Thực đặt mông lên ghế, vẻ mặt ảm đạm.

Triệu Trinh thấy gã như vậy, nghĩ lại vào vị trí của gã cũng sẽ thấy nản lòng. Vì vậy sự chán ghét trong lòng giảm bớt, thở dài:

- Con không cần như vậy, quả nhân cũng không phải quá khắc nghiệt. Quân tử thân nhiên, tiểu nhân lo nhiều. Nếu con không phải làm quá giới hạn, ta sao có thể nói như vậy?

Triệu Tông Thực giờ phút này đã tỉnh táo, gã biết hôm nay Triệu Trinh nhắm vào chính mình, nhưng vẫn không rõ ý đồ thật của đối phương, thấp giọng nức nở:

- Nhi thần không biết sao lại khiến phụ hoàng chán ghét mà nảy lòng nghi ngờ nhi thần!

- Đúng là quả nhân đa nghi quá nặng ư?

Triệu Trinh thân nhiên nói:

- Nghe nói Triệu Tông Hán rời kinh thành mấy ngày rồi?

- Dạ.

Triệu Tông Thực run rẩy, gã dĩ nhiên biết ám sát thất bại, toàn quân bị diệt, tung tích Thập Lục đệ không rõ, nhưng không ngờ Triệu Trinh cũng biết. Không khỏi thảm hận, nhất định là thằng Triệu Thự mách.

- Nó đi đâu?

Triệu Trinh lại hỏi.

- Nhi thần không biết.

Triệu Tông Thực lắc đầu dờ dẩn nói:

- Đệ ấy như du hồn vậy, chắc ở trong kinh buồn phát sợ nên muốn đi ra ngoài giải sầu. Còn về phần đi đâu thì con cũng không rõ.

Nói xong dò xét:

- Liệu có phải nó đã gây ra họa gì ở đâu rồi không?

- Không.

Triệu Trinh lắc đầu:

- Rong giả làm cá có ngày gặp Dự Thả. Nếu con có biện pháp bảo nó khẩn trương về đi.

Triệu Tông Thực nghe ra lời này có ẩn ý khác! Cái gọi là rong giả làm cá chính là chuyện Ngũ Tử Tư năm đó khuyên Ngô Vương không nên cải trang vi hành. Ý nói trước đây có con rong trắng chơi chán ở Thiên Trì nên vụng trộm hạ phàm xuống nhân gian, hóa thành cá bơi lội ở Trường Giang và Hoàng Hà, bị một ngư dân tên Dự Thả bắt trúng con mất.

Rong trắng về trời tức giận tố cáo Thiên đế, khẩn cầu Thiên đế trừng phạt kẻ đánh cá đã làm thương tổn nó. Thiên đế nghe xong hỏi: “Người là rong trắng trên trời, sao lại ở trong hồ để người ta bắt trúng?”. Rong trắng đáp: “Tôi không dùng thân rong mà hóa thành cá.” “Dự Thả hẳn là người đánh cá, mỗi ngày ở chỗ ấy bắt cá. Người biến thành cá hẳn không biết, lấy tên bắt người là chuyện đương nhiên. Không thể trừng phạt vô lý như vậy.” “Chẳng lẽ tôi chịu một mũi tên như vậy mà cứ cho qua à?” “Người về sau hãy cẩn thận hơn đi!”

Quan gia dùng điển tích này có ý là nếu đệ đệ của người làm thích khách, bị người ta giết thì phải chịu, chắc chắn triều đình sẽ không tra hỏi!

Triệu Tông Thực còn chưa thấm, Triệu Trinh lại hỏi:

- Đây là hai rương Tề Châu đưa tới, biết bên trong là cái gì không?

Triệu Tông Thực càng thêm thần thờ lắc đầu:

- Bẩm phụ hoàng, con không biết.
- Được rồi, quả nhân nói cho người biết.

Thanh âm Triệu Trinh vẫn bình tĩnh như cũ, nhẹ nhàng nói:

- Trong này đựng 3300 phần chứng từ của dân chúng Tề Châu!

Triệu Tông Thực rất cục hiểu ý của Triệu Trinh, hai tay không tự giác run lên. Khuôn mặt vốn trắng bệch kia bắt đầu lấm tấm mồ hôi, mắt hết huyết sắc.

Triệu Trinh chăm chú nhìn gã, gần từng chữ:

- Quả nhân giờ cần người nói thật. Công trình trị thủy sông Nhị Cổ rất cục đã chết bao nhiêu người?

Trầm mặc, yết hầu Triệu Tông Thực như bị đá lớn đè, không thể phát ra được lời nào.

- Đây là cơ hội cuối cùng quả nhân cho người.

Triệu Trinh nhìn phía ngoài thâm cung, giọng điệu hồ hững:

- Nếu người không cần, quả nhân đành phải đưa hai rương này giao cho Đại Lý Tự xử lý!

Im lặng thời gian chừng một chén trà, Triệu Tông Thực cuối cùng khàn giọng nói:

- Chuyện đến mức này nhi thần cũng không dám giấu nữa. Quả thật có một số lượng lớn dân phu tử nạn, quan lại giấu diếm không báo...

Nói xong dùng tay áo lau nước mắt:

- Nhi thần nào biết cái gì về thủy lợi? Lúc ấy muốn lấy công nên sốt ruột, đảm nhận nhiều việc, nhưng khi đến Hà Bắc mới biết, hai mắt mình tối đen, người ta nói cái gì nghe cái ấy. Bọn họ nói thi công tháng chạp không có vấn đề, con tin không nghi ngờ. Bọn họ nói chết vài người con cũng không đi thăm dò. Bị bọn họ lừa mãi đến khi trông thấy hai ngàn thi thể mới nhận ra! Nhưng vừa nghĩ tới lúc trước nhi thần nói quá chắc nịch nên không dám thẳng thắn với phụ hoàng, sợ bị ngài coi thường. Nhưng trong lòng thật ra ... vẫn hoảng loạn, đây mới là căn bệnh của con!

Từ lúc biết Triệu Tông Hán gặp hạn, gã liền biết sẽ có hôm nay, khẩn trương cầu viện Hàn Kỳ. Hàn Kỳ oán gã không biết xử lý, lại cả gan làm loạn, nhưng hai người đã khó tách rời, đành phải cho gã dùng chiêu – tháo toàn bộ trách nhiệm, nói mình bị bịt mắt chứ không phải không dám nhận... Như vậy vừa không giống giả dối, trách nhiệm cũng không quá lớn, vậy mới có thể toàn thân trở ra.

- Đó là trách nhiệm của đám Hàn Cương ư?

Triệu Trinh không dễ bị lừa gạt như vậy.

- Không, là trách nhiệm của nhi thần. Do nhi thần không học vấn không nghề nghiệp, lòng hư vinh quá mạnh mới khiến sai lầm thêm lớn. Không dám xin phụ hoàng tha thứ, chỉ xin xử phạt nặng để nhi thần có thể an lòng...

Hàn Kỳ truyền cho chiêu thứ hai, đó là tránh nặng tìm nhẹ, đánh vào chỗ yếu! Nói xong Triệu Tông Thực lại dập đầu.

- Ôi...

Gã cuối cùng nói đến đây. Triệu Trinh thở dài một hơi, giọng điệu trầm trọng nói:

- Đứng lên đi, suy nghĩ của người quả nhân đã rõ. Tất cả đơn giản là chỉ nhắm vào vị trí này thôi. Vị trí này có gì hay không chỉ có người ngồi lên mới biết, ai cũng tha thiết ước mơ, người nghĩ vậy không đáng trách.

Dùng một cái, Triệu Trinh gần từng chữ:

- Nhưng quả nhân hôm nay muốn cho người hiểu, vị trí này tương lai giao cho ai đã được định rồi! Từ nay về sau không cần mộng tưởng nữa!

Triệu Tông Thực như bị sét đánh, hai tay cào lên khe sần đất máu tươi rướm ra, vậy mà không hề có cảm giác đau.

- Lòng bàn tay mu bàn tay đều là thịt. Đưa vị trí thái tử cho người nọ đương nhiên sẽ bồi thường cho các người.

Triệu Trinh than nhẹ, nhu hòa nói:

- Nhưng việc người đã làm lúc trước, quả nhân có thể xóa bỏ. Chỉ cần ngày sau người quang minh chính đại, an phận làm Thái Bình vương gia, quả nhân đương nhiên sẽ không để người chịu thiệt, nhưng sẽ không để người làm loạn.

Dừng một lát, quan gia lại nói:

- Người không cần lo lắng tương lai thế nào. Quả nhân sẽ ban thưởng các người kim bài miễn tử, cũng để nó thể hòa thuận cả đời với cả người, không được làm hại. Tương lai làm quân làm thần, chỉ có như thế cha con huynh đệ mới yên ổn sống với nhau...

Triệu Tông Thực cúi đầu vẫn nghe Triệu Trinh nói. Thật ra trong đầu nghĩ kỹ, cũng đã có chuẩn bị sẵn. Nhưng khi nghe chính thức tuyên bố, cơn đau như khoan tim khắc cốt khiến gã suýt không tỉnh được. Giờ này phục hồi tinh thần, khóc không ra tiếng:

- Nhi thần vốn là một kẻ một sách, lại được những người đó phụ giúp, mấy năm nay cứ chỉ điên rồ. Hiện giờ phụ hoàng nói khiến nhi thần cảnh tỉnh, rốt cục có thể thoải mái ngủ một giấc yên lành, rốt cục có thể chuyên tâm vào sự học rồi.

Dân gian có câu tục ngữ, gọi là chuyện xấu trong nhà không truyền ra ngoài. Triệu Trinh đã không còn mong muốn gì khác, chỉ mong sau khi chết đi có thể để lại chút tiếng tăm. Nho giáo đã dạy tề gia trị quốc, không thể tề gia cũng là kẻ bất tài, từ đó tồn tại ý tưởng có thể che đậy thì tận sức che đậy, lúc này mới lên men sự biến về sau. Nhưng con người không có mắt nhìn trước sự việc, ai dám vào lúc này nói rằng, quả thực ông đã sai hoàn toàn rồi sao?

- Như thế tốt nhất.

Triệu Trinh mệt mỏi, chậm rãi nhắm mắt lại nói:

- Năm Gia Hựu thứ năm, quả nhân đã ban bố “Gia Hựu sưu phongd khuyết thư lục”, hạ chiếu truy tìm di thư. Hiện giờ đã sưu tầm được từ các nơi toàn là sách quý, đã chất cao như núi, dự định sai người chỉnh sửa biên soạn lại, phổ biến ra khắp thiên hạ, con có đồng ý nhận lấy trọng trách này không?

- Nhi thần cầu mong còn không được.

Triệu Tông Thực mừng rỡ nói:

- Vẫn là phụ hoàng hiểu rõ nhi thần nhất!

- Đi đi, bớt nói những từ ngữ sáo rỗng, phải yêu quý giang sơn của mình. Từ nay về sau cứ yên tâm lo việc học vấn của người đi.

Triệu Trinh khoát tay một cái nói.

- Nhi thần xin cáo lui.

Triệu Tông Thực khom người đi ra khỏi cung.

- Lão Hồ, chuyện này có xem là đã vạch trần rồi không?

Nhìn theo bóng lưng của y, Triệu Trinh buồn bã nói.

- Lão nô ngu dốt.

Hồ Ngôn Đoái cúi đầu nói:

- Không thể nhận xét được.

- Người rất thông minh nhưng lại giả bộ hồ đồ.

Triệu Trinh tự giễu cười nói:

- Thật ra là trong lòng cười nhạo ta quá ngây thơ rồi. Triệu Tông Thực đã đủ lòng đủ cánh, nanh vuốt sắc bén, gốc rễ vững chắc, lại được nhiều người ủng hộ, làm sao có thể cam tâm chịu thất bại? Quả nhân muốn nói mấy câu đạo lý lớn, để nó có thể tỉnh ngộ, từ đó chừa vàng rửa tay. Có phải là đã quá mơ tưởng rồi không?

- Nhưng không thể không dạy mà đã trách phạt.

Hồ Ngôn Đoái hạ giọng nói.

375. Quyển 7 - Chương 373-1: Cải Trang Vi Hành (1)

376. Quyển 7 - Chương 373-2: Cải Trang Vi Hành (2)

377. Quyển 7 - Chương 373-3: Cải Trang Vi Hành (3)

Nói xong thân mình nghiêng về phía trước, đến gần thê tử, dùng cánh tay dính đầy vết mực kia, nắm lấy cổ tay trắng ngần của cô ta, điềm nhiên nói:

- Chúng ta đã không còn đường lui nữa rồi, nàng có hiểu không!

- Nhưng.

Cao thị nước mắt rùng rùng nói:

- Một khi thất bại, sẽ bị tru di tam tộc...

- Sẽ không đâu.

Triệu Tông Thực buông tay ra, đổi giọng bình thản nói:

- Chuyện này tuyệt đối không thể có sai sót, hơn nữa không ai có thể phát hiện được, ta sẽ không giống như Thái Tông, khiến người ta trăm ngàn năm sau vẫn còn đâm sau lưng.

- Hả?

Cao thị cũng không phải là người dễ lừa gạt như vậy:

- Sau vụ án dân loạn trong cung năm đó, bên cạnh Hoàng thượng luôn được canh phòng cẩn mật, ngay cả đồ ăn thức uống đều phải do Tiểu Hoàng môn dùng thử trước...

- Hừ!

Triệu Tông Thực biết, Cao thị là người rất có dã tâm, cũng là nữ nhân có thể mưu chuyện đại sự. Mọi việc cô ta đều tự có phán đoán, không làm cho cô ta yên tâm, đừng hòng mong cô phối hợp. Liền đem tất cả suy nghĩ trong lòng, nhỏ giọng nói:

- Đúng vậy, ông ta quả thật được canh phòng cẩn mật, theo lý mà nói thì bất kể là ám sát hay hạ độc, căn bản đều không có khả năng thành công. Thế nhưng ông ta đang có bệnh trong người...

Cao thị đương nhiên biết, bảy năm trước Triệu Trinh đột nhiên hôn mê, mấy ngày sau mới tỉnh lại, nhưng sau khi tỉnh lại, lại bị chứng hay quên và không nói được, nên mới lặng lẽ lâm triều, về sau dần dần hồi phục, mới có thể nói chuyện một lần nữa. Nhưng cơ thể ông vẫn còn rất yếu, nói chuyện hay đi bộ lâu sẽ bị mệt kiệt sức, hơn nữa bước đi cũng không thẳng người, nói chuyện cũng mơ hồ không rõ... Tất nhiên chỉ có người thân quen bên cạnh mới phát hiện, nhưng biết được thì cũng sẽ không tố giác Hoàng thượng, tránh tự tìm phiền toái.

- Rốt cuộc Hoàng thượng bị bệnh gì, nhiều năm như vậy, Thái y vẫn tìm không ra bệnh.

Cao thị hạ giọng nói:

- Chẳng lẽ Vương gia biết?
- Đó là bởi vì tất cả Thái y trong Thái Y Viện đều là đồ ngu.

Triệu Tông Thực âm thanh lạnh lùng nói:

- Thật ra Triệu Trinh mắc phải bệnh này, không phải là lần đầu. Tháng mười một năm Cảnh Hữu năm thứ tám, ông ta cũng từng đột nhiên té xỉu, bất tỉnh nhân sự kéo dài đến mấy ngày, khi đó ngự y chẩn đoán kết quả bệnh, cũng là không rõ nguyên nhân, không có cách nào chữa được. Về sau trưởng Công chúa của Ngụy Quốc đề cử một vị thần y, châm cứu vào giữa bụng, ông ta mới khỏi hẳn. Bởi vì Triệu Trinh khỏi hẳn đã hơn hai mươi năm nay không tái phát, cho nên Thái Y Viện cũng không nghĩ tới hai lần phát bệnh này lại có liên hệ với nhau.
- Nếu quả thật có thể liên hệ với nhau.

Cao thị là người vô cùng thông minh, nhạy bén, chợt nói:

- Thì sẽ hiểu, chỉ ít có một người, biết rõ Hoàng thượng là bị bệnh gì!
- Đúng, là người năm xưa đã chữa bệnh cho ông ta!

Triệu Tông Thực gật đầu nói:

- Người kia tên gọi là Hứa Hi Trân, về sau ông ta được làm Hàn Lâm Y, còn được trọng thưởng một số tiền!
- Nói như vậy, thiếp cũng có ấn tượng rồi.

Cao thị nói:

- Về sau Hứa tiên sinh dùng số tiền này, xây một tòa Biển Thước miếu ở thành tây, còn làm việc thiện, rất đông học trò từ khắp nơi trên cả nước tụ tập về đó xin học y. Sau này các Thái y trong cung cũng từ nơi đó mà ra.
- Đúng vậy, đây chính là nguyên nhân Thái Y cục được lập tại Biển Thước miếu.

Triệu Tông Thực vuốt cằm nói.

- Nhưng sau đó không bao lâu, Hứa tiên sinh lại không có tung tích, nói là dạo chơi khắp nơi, hành y cứu người, nhưng đã mấy chục năm qua, không nghe thấy tin tức gì của lão.

Cao thị nhìn về mặt Triệu Tông Thực trong lòng hơi kích động nói:

- Hay là Vương gia đã tìm được lão?
- Ha ha...

Triệu Tông Thực lắc đầu nói:

- Không phải ta, mà là phụ thân ta, khi đó Triệu Trinh về sau khỏi hẳn, lại không có bất kỳ triệu chứng nào, mọi người liền không quan tâm ông ta bị bệnh gì, nhưng phụ thân ta là người ngoại lệ, ông nhất định phải hiểu rõ nguyên do trong đó, bởi vì Triệu Hằng cũng đã từng mắc bệnh tương tự!
- Triệu Hằng... Tiên đế cũng đã từng bị sao?

Hiện giờ Triệu Tông Thực gọi thẳng tên họ của cha con Hoàng thượng, khiến Cao thị có chút khó chịu.

- Đúng vậy, giữa năm Tường Phù thứ chín, Triệu Hằng cũng bị bệnh như vậy một lần, cũng không rõ nguyên nhân, cũng vài ngày sau đã tỉnh lại. Khác với kiểu ra vẻ thảng thẩn thành khẩn kia của Triệu Trinh, thứ Triệu Hằng yêu thích nhất là ảnh thái bình giả tạo. Lão ta không muốn để cho tin tức mình bị bệnh lan truyền ra ngoài, đến cả những ghi chép hàng ngày đều bỏ hết.

Cao thị muốn hỏi, vậy làm sao mà chàng biết được, nhưng ngấm lại cha chồng và Tiên đế có quan hệ với nhau, cũng không có gì đáng hỏi cả.

- Nhưng từ đó về sau ông ta trở nên điên loạn, khi tỉnh khi mê, im lặng hay quên!

Triệu Tông Thực trầm giọng nói.

- Hóa ra là vì nguyên nhân này!

Cao thị chợt nói, cô cũng nghe nói Tiên đế lúc tuổi già, làm việc lẫn lộn, có lúc lẫn lộn có lúc bình thường. Lúc ấy có quá nhiều người và chuyện, đều chết trên điểm này... Điều cho là ông ta lúc tuổi già lẩm cẩm, hóa ra nguyên nhân là do bị bệnh.

- Phụ thân bởi vì biết rõ nguyên nhân căn bệnh này, cho nên Triệu Trinh phát bệnh, liền có thể đoán được là do di truyền từ Triệu Hằng.

Triệu Tông Thực sâu xa nói:

- Mà Triệu Hằng cuối cùng chết do bệnh, phụ thân cũng giống như ta, luôn mong Triệu Trinh sớm chết đi, hiển nhiên muốn tìm hiểu cho ra nhẽ!

Cao thị là muốn độc lập phán đoán, do đó cẩn thận nhớ lại những lời trưởng bối đã nói vào đầu năm Thiên Hi thứ năm, Tiên đế luôn lẫn lộn linh tinh bất chợt hồi phục như bình thường, lại bắt đầu thượng triều lo việc triều chính, thậm chí vào mùa xuân còn đích thân khuyến khích nông dân... Nhưng vào tháng ba, ông bất chợt suy sụp, bệnh tình trở nên nguy kịch, lâm vào trạng thái hôn mê, năm ngày sau thì băng hà!

Tuy rằng Triệu Hằng đã bị bệnh rất nhiều năm, nhưng ông băng hà quá đột ngột, không để lại di chiếu! Nghĩ vậy, Cao thị rung mình một cái.

- Phụ thân cố ý kết giao với Hứa Hi Trân, nhưng người này rất kín miệng, không chịu tiết lộ chút gì về bệnh tình của Triệu Hằng.

Triệu Tông Thực âm thanh lạnh lùng nói:

- Về sau phụ thân cuối cùng không nhận được nữa, liền tìm cách, lừa ông ta xuất hiện ở Biện Kinh, bắt lại đánh đập tra khảo nhiều lần, cuối cùng cũng làm cho ông ta mở miệng.

Cao thị suy nghĩ đến công công giống như gia bọc xương kia, mặc dù chết đã lâu, vẫn vô cùng sợ hãi.

- Hứa Hi Trân nói, kỳ thật Triệu Trinh mắc một chứng bệnh trúng gió hiếm thấy.

Triệu Tông Thực trầm giọng nói:

- Loại bệnh này, trong “Trửu hậu bị cấp phương” của Cát Hồng “Phía sau khuỷu tay bị gấp” và “Thiên kim phương” của Tôn Tư Mạc thời Tấn đều có ghi lại, đáng tiếc những quyển sách này đã bị thất truyền trong chiến loạn, các thầy thuốc dân gian hoặc có gia truyền cũng giữ làm của riêng mình, tuyệt không truyền ra ngoài. Các Thái y đều không biết. Bọn họ chỉ biết là, Triệu Trinh có thể là bị trúng gió, nhưng các triệu chứng bình thường bọn họ thấy lại không giống nhau, cho nên không dám đưa ra kết luận.

- Hứa Hi Trân đã xác nhận suy đoán của phụ thân, cha mẹ từng có tiền sử bị bệnh này, con cái cũng rất dễ bị mắc bệnh. Mà suy nghĩ quá độ, làm việc quá độ, ăn uống nhiều chất ngọt đều là nguyên nhân, rất dễ làm cho phát bệnh ngầm. Triệu Trinh lần đó phát bệnh, là vì ông ta cả ngày lẫn đêm phê duyệt tấu chương, suy nghĩ làm việc quá vất vả. Mà Triệu Hằng năm đó, là bởi vì nạn châu chấu lớn hiếm thấy, đã phá tan lời nói dối cát lợi của ông ta. Nghe nói ông ta đứng ở ngoài điện Phúc Ninh, nhìn thấy châu chấu bay đầy trời, sau đó liền ngã bệnh...

- Ông ta còn nói, loại bệnh này bình thường bốn mươi năm mươi tuổi trở lên mới có thể phát tác, cho dù ngay lúc ấy không chết, cũng sẽ mang trong người suốt đời, hơn nữa rất dễ tái phát trở lại, khi tái phát có thể gây chết người. Triệu Trinh hai mươi tuổi đã phát bệnh là rất hiếm thấy, nhưng là vì tuổi trẻ cơ thể khỏe mạnh, cho nên gần như hồi phục lại như cũ. Phụ thân nghe xong hết sức chán nản, nên không còn để ý tới chuyện này.

Triệu Tông Thực buồn bã nói:

- Ai mà biết hai mươi năm sau, không ngờ Triệu Trinh lại phát bệnh, khi đó Hứa Hi Trân đã chết rất nhiều năm, nhưng bản thảo về trúng gió của ông ta vẫn còn đó. Về sau phụ thân tra cứu, đoán chừng Triệu Trinh lần này phát bệnh, là đúng vào năm mới, liền tiếp mấy ngày tổ chức yến tiệc.

- Sau lần tái phát này, tuy rằng Triệu Trinh lại tránh được Quỷ Môn quan, nhưng rõ ràng di chứng để lại rất nặng. Dựa theo lời của Hứa Hi Trân, nhất định rất dễ tái phát, hơn nữa, tái phát nhất định sẽ chết!

Triệu Tông Thực thở dài nói:

- Vì vậy cha con ta đành phải đợi..., ai ngờ đợi bảy năm, Triệu Trinh vẫn còn sống! Nhưng ngược lại phụ thân không nhịn được nữa, đi trước một bước...

- Vậy chúng ta tiếp tục chờ sao?

Cao thị nhỏ giọng hỏi.

- Không thể đợi được nữa, một khi lập Thái tử, cho dù Triệu Trinh có lập tức chết đi cũng vô ích.

Triệu Tông Thực trầm giọng nói:

- Trong bản thảo của Hứa Hi Trân, còn ghi lại mấy cách rất dễ làm cho chứng bệnh này tái phát, trong đó có nhắc tới một loại thần dược làm từ thịt xương người chết, đối với người bị trúng gió mà nói, cũng giống như Diêm La đòi mạng!

- Thì ra là thế...

Cao thị bỗng nhiên hiểu ra, hóa ra Triệu Tông Thực là người tính toán cẩn thận! Chỉ cần để cho Triệu Trinh ngửi phải mùi thần dược này, ông ta sẽ phát bệnh mà chết. Mà mùi của loại thần dược này bản thân mình thì lại không có vấn đề gì, là thần dược cực kỳ quý báu, ai có thể nghĩ đến nó chính là thuốc độc hại chết Hoàng thượng?

378. Quyển 7 - Chương 373-4: Cải Trang Vi Hành (4)

- Hiện tại đã biết rõ rồi, nàng thấy thế nào.

Triệu Tông Thực nói ra bí mật lớn trong lòng, cũng có cảm giác thoải mái, nhìn Cao thị nói:

- Đúng là không có bất kỳ tổn thất nào, nhiều nhất cho dù chiêu này không có tác dụng, Triệu trinh không chết, thì coi như tất cả hiệu kính ông ta một lần vậy.

- Vâng.

Cao thị suy nghĩ một lát, quả thật là như vậy, nhắm mắt suy tư hồi lâu, cuối cùng gật đầu nói:

- Việc đó cứ như vậy mà làm thôi ạ...

Cùng lúc đó, ở biên giới Hùng Châu, Trần Khác cuối cùng đã đợi được sứ đoàn Liêu quốc.

Nhìn đội quân dài đến hai dặm, hai mắt Trần Khác có phần đắm chiêu. Bên cạnh hắn là Phó sứ Lã Công Trứ cũng mở lớn mắt nói:

- Chừng này ít nhất phải năm ngàn người, Liêu quốc chuẩn bị công đánh chúng ta sao?

- Không, chỉ khoa trương như vậy thôi.

Trần Khác dù sao cũng đã từng dẫn binh qua đó, lắc đầu nói:

- Bọn họ đều là một người hai ba con ngựa, nhiều nhất là hai ngàn đến ba ngàn người.

- Vậy cũng là quá nhiều rồi!

Lã Công Trứ nói:

- Năm ấy người đi sứ dẫn theo bao nhiêu người?

- Năm trăm. Trần Khác suy nghĩ một chút nói:

- Chủ yếu là đủ để giữ thể diện mà thôi.

- Bình thường sứ đoàn Liêu quốc ít người hơn, chỉ hai trăm người.

Lã Công Trứ không khỏi lấy làm lạ lắc đầu nói:

- Lần này thật sự là khác thường.

Nhưng ngẫm lại, chỉ bằng từng ấy người, ở cảnh nội Đại Tống cũng không gây nổi sóng gió gì liền cười nói:

- Người Liêu là đến đây để ăn hôi rồi!

- Để phần lớn binh sĩ của bọn họ quay về, chỉ cho phép năm trăm người đi vào.

Tăng Bồ đứng phía sau Trần Khác cả giận nói, y là Hồng Lư Tự Thừa, lần này tới là để quản lý việc chi tiêu của toàn bộ sứ nhà Liêu ở cảnh nội Đại Tống.

- Dù sao cũng chớ nên tỏ ra không phóng khoáng như vậy.

Lã Công Trứ nắm đầu cây cờ lớn lắc lắc nói:

- Người tới là khách, đã vào đất Đại Tống, nếu đem đuổi hơn nửa số người trở về, việc này mà truyền ra ngoài thì thể diện Đại Tống ta biết để ở đâu?

- Ta chỉ là nói đùa thôi.

Tăng Bồ bĩu môi cười cười nói. Thật ra là người theo chủ nghĩa thực tế, y vô cùng xem thường đối với những kẻ ngụy quân tử.

- Được rồi.

Trần Khác ho khan một tiếng nói:

- Bọn họ đã đến, chúng ta đi nghênh đón đi.

Hai người lúc này mới ngừng nói, thúc ngựa đi theo Trần Khác tiến lên nghênh đón. Phía sau bọn họ, là kỵ binh quân Bổng Nhật của Đại Tống, bất kể là chiến đấu hay thể diện, đều đứng đầu nước Đại Tống. Không còn cách nào khác, ai bảo sứ giả hai nước gặp nhau liền đòi phân cao thấp kia chứ?

Trong nháy mắt, hai đội người ngựa đã chạm mặt nhau, sứ giả nước Liêu thúc ngựa đi ra, Trần Khác vừa nhìn đã nhận ra. Chính sứ là sủng thần nước Liêu, Triệu Vương Da Luật Ất Tân của Liêu Quốc, Phó sứ là người quen cũ Tiêu Phong.

Đội sau khi thấy rõ người tiếp đón là Trần Khác, Da Luật Ất Tân cùng Tiêu Phong đều có chút kinh ngạc, nhìn nhau một cái, người trước người sau xoay mình xuống ngựa, hướng về phía hần cung kính thi lễ nói:

- Không ngờ làm phiền Trần học sĩ nghênh tiếp từ xa, Tiểu Vương thật lấy làm vinh hạnh!

Tiêu Phong cũng như thế.

Lã Công Trứ và Tăng Bồ không khỏi chấn động, bọn họ chưa từng gặp qua, Vương công Liêu quốc đối với một gã Tống quan bình thường lại cung kính như thế?

Bọn họ không thể tưởng tượng được, thanh danh của Trần Khác ở Liêu Quốc lớn đến bao nhiêu. Những bài thơ ca của hần, hiện giờ ở Liêu quốc ai ai cũng thích, phụ nữ và trẻ em đều biết đến, dân chúng Liêu quốc sớm đã coi hần là thi tiên rồi. Mà hai quyển chuyên tác “Đại học chương cú tập chú” và “Trung dung chương cú tập chú” của hần, cũng đã sớm được truyền đến Liêu quốc, làm ọi người chấn động và xem trọng, không ngờ còn hơn cả ở Đại Tống.

Điều này chẳng có gì lạ, bởi vì triều Tống ở bên này tông phái mọc lên như rừng, học cứu đông đức (học cứu: chế độ khoa cử thời Đường, chỉ người chuyên nghiên cứu Kinh thư rồi đi thi, về sau dùng để chỉ những kẻ hủ nho), bất luận học thuyết mới gì ra đời, tự nhiên sẽ bị bài xích chê bai và cố tình đánh giá thấp đi, lý học của Trần Khác cũng không ngoại lệ. Nhưng ở Liêu quốc, nào có gì gọi là học thuyết, đây là Trần Khác nương theo danh tiếng tình cảm của họ, thuận lợi chiếm lĩnh một vùng.

Hiện giờ ở Liêu quốc, Trần Khác ngoài danh hiệu Đại thi nhân, đã làm tăng thêm vầng hào quang cho người có học thức, Liêu chủ Da Luật Hồng Cơ đã ra chỉ định bắt buộc con cháu phải chuyên tâm đọc sách. Nói khó nghe một chút đó là, người Liêu nhìn thấy hắn, cũng giống như nhìn thấy thánh nhân...

Trần Khác đỡ lấy hai người, cười với Da Luật Ất Tân nói:

- Vương gia đã lâu không gặp, cuối cùng Bộ hạ quý quốc cũng đồng ý cho người đi sứ, thật khiến cho người khác kinh ngạc!

Theo hắn biết, Da Luật Ất Tân và Da Luật Hồng Cơ gắn bó như keo sơn, một khắc cũng không rời xa nhau.

- Ta cũng là nói hết lời, chuyến này mới gặp may.

Sắc mặt Da Luật Ất Tân có chút quái dị, cười ha hả nói:

- Đã sớm mong mỗi được học hỏi mở mang một chút kiến thức từ Nam triều phồn thịnh, coi trọng tài hoa của học sĩ, lần này cuối cùng đã đạt được ước muốn rồi.

- Vậy thì phải tận hưởng ah.

Trần Khác gật đầu cười nói. Sau khi đôi bên theo lễ tiết thăm hỏi lẫn nhau, lại giới thiệu chính phó sứ giả với nhau, lại chậm rãi hướng về thành Hùng Châu mà đi.

Trần Khác và Da Luật Ất Tân đi song song với nhau, nhìn nhìn không thấy đầu sứ đoàn Liêu quốc đâu, Trần Khác cười nói:

- Bộ hạ quý quốc thật đúng là coi trọng Vương gia, đã phái trọn một doanh quân khỏe mạnh đi theo bảo vệ.

- Cũng biết là không thể qua mắt được học sĩ.

Da Luật Ất Tân áy náy cười nói:

- Đúng vậy, những người đó không phải là hộ vệ bình thường, mà là Bì Thất quân. Nhưng học sĩ ngàn vạn lần đừng đa nghi, chúng tôi đối với Đại Tổng không có chút ác ý nào.

Nói xong tự giễu cười cười nói:

- Mấy ngàn người thế này, còn chưa đủ khiến Đại Tổng lạnh kẻ rang mà...

- Đúng là Vương Gia tự mình đa tâm rồi.

Trần Khác cười sang sảng nói:

- Vương Gia thân là đệ nhất trọng thần của Bộ hạ quý quốc, được Bì Thất quân hỗ trợ là chuyện phải làm, là chuyện phải làm!

- Học sĩ tán thưởng, tiểu Vương sợ hãi....

Da Luật Ất Tân xoa xoa râu, khản thiết nói:

- Kính xin học sĩ giải thích rõ ràng với quý quốc, để tránh hiểu lầm.

- Không dám không dám.

Trần Khác gật đầu mỉm cười, lại nói với Tiêu Phong:

- Lần này có thể được Triệu Vương và Tiêu Đại nhân cùng đến, thật sự là vinh hạnh, Bộ hạ của chúng ta tất nhiên hết sức vui mừng.

Da Luật Ất Tân là Xu Mật Sứ Quốc Nam Viện, phong Triệu Vương, là đệ nhất sủng thần của Da Luật Hồng Cơ. Tiêu Phong là Liêu Quốc Nam Viện Tuyên Huy Sứ, là đệ nhất trọng thần của hậu tộc, hai vị này, chỉ một người tới thôi đã là rất nể tình rồi, không ngờ cả hai cùng đi, thật sự bất ngờ.

- Quân thần Đại Liêu ta đều kính ngưỡng Bộ hạ Nam triều, duy nguyện Bộ hạ Nam triều vạn thọ vô cương, Thánh Thượng đặc biệt sai hai chúng ta đến, thể hiện tâm ý này.

Da Luật Ất Tân cười nói:

- Huống chi, Tiểu Vương lần đầu đi sứ sợ không chu toàn, mới đặc biệt xin Tiêu đại nhân đi cùng.
- Nhưng thật ra là hạ quan mê luyện phong cảnh nam triều, mới làm Phó sứ theo Vương Gia.

Tiêu Phong cười nói:

- Rõ ràng là lấy chuyện công làm tư.

Cả ba người cùng cười lên ha hả.

Tiếp sau đó, Trần Khác lại hỏi thăm sức khỏe Đế hậu, Hoàng Thái Thúc Liêu quốc.

Da Luật Ất Tân và Tiêu Phong nhìn nhau một chút, người sau cười nói:

- Bệ hạ long tinh hổ mãnh, bốn mùa nại bát, đương nhiên vô cùng khỏe mạnh. Hoàng hậu cũng khỏe, Hoàng Thái Thúc cũng vậy....

Thấy y trả lời hàm hàm hồ hồ, Trần Khác cũng không hỏi chi tiết nữa, không bao lâu sau mọi người vào trong thành Hùng Châu, mời Liêu sứ vào dịch quán nghỉ tạm, buổi tối mở yến tiệc khoản đãi, ngày sau khởi hành tới Biện Kinh.

Chuyện bang giao giữa hai nước mạnh nhất phương Đông đương nhiên chưa bao giờ qua loa, huống chi người ta là khách tới chúc thọ Hoàng đế, càng phải ân cần tiếp đón. Từ ăn uống ngủ nghỉ đến bảo vệ sự an toàn cũng không thể có chút sai sót. Cũng may, từ nửa tháng trước Trần Khác đã tới thành Hùng Châu, còn dẫn theo Tăng Bố đến giúp đỡ.

Tăng Bố vốn cẩn thận, nghiêm túc vô cùng, ngay cả chuyện nhỏ nhất của việc tiếp đãi cũng cẩn thận bàn bạc với hai vị thượng quan, cho đến khi bọn họ cảm thấy yên tâm hết thảy mới an bài xong xuôi. Lúc này, Liêu sứ đến, đương nhiên tiếp đãi cũng trơn tru thuận lợi, không phát sinh nửa phần sai sót.

Nhưng điều khiến cho Tăng Bố thất vọng là hai Liêu sứ đều có chút không yên lòng, sau khi vào phòng nghỉ đẹp đẽ và thoải mái bèn đuổi y ra. Vất vả chuẩn bị bao lâu đúng là đàn gảy tai trâu...

Quay về khu viện của mình, thấy chỉ có Trần Khác, Tăng Bố nói toẹt ra:

- Mấy thằng cha này không giả mạo chứ?
- Sẽ không đâu!

Trần Khác châm trà cho y, cười đáp:

- Da Luật Ất Tân và Tiêu Phong ta đều biết, không thể giả được.
- Vậy bọn họ chột dạ cái gì?

Tăng Bố cau mày nói:

- Đề phòng ta như phòng cướp, như thể sợ ta trộm mất đồ của họ vậy.
- Người cũng nhìn ra sao?

Trần Khác thản nhiên cười nói:

- Lần này người Liêu rất khác thường.
- Khác thường chỗ nào?

Đây là lần đầu Tăng Bố tiếp xúc với người Liêu.

- Rất.... khiêm tốn.

Trần Khác ngẫm nghĩ một chút, dùng từ thích hợp nhất để diễn tả, nói:

- Ta đã đi sứ tới Liêu quốc, cũng đã từng tiếp đãi Liêu sứ, bọn họ có lần nào mà không vênh mặt hất hàm sai khiến, ngạo mạn khiến cho người ta nổi giận.

379. Quyển 7 - Chương 374-1: Tay Cờ (1)

- Đúng vậy, ta còn nghĩ rằng lần này là bọn họ nể mặt mũi của người đó.

Tăng Bồ cười nói:

- Xem bọn họ tôn kính người như vậy.

- Cho nên ta mới thấy lạ. Tuy ở Liêu quốc ta cũng có chút danh tiếng, nhưng làm sao có thể khiến cho đường đường một Thân Vương phải khép nép?

Trần Khác lắc đầu nói:

- Khác thường, thật sự khác thường.

- Hay bọn họ có quỷ kế gì?

Tăng Bồ cau mày nói.

- Không biết.

Trần Khác đứng lên:

- Lã Công Trứ đã đi tìm huynh đệ của y thông báo tình hình này.

- Đệ đệ của Lã Công Trứ là Lã Công Nho, là Tri châu Hùng Châu, phụ trách phòng ngự biên trấn.

- Ừ, cẩn thận đi được thuyền vạn năm, ngàn vạn lần đừng dính vào người Liêu.

Tăng Bồ gật đầu.

Huynh đệ Trần Khác sầu lo không ngừng vì hành động lạ của nhà Liêu, mà không biết rằng Liêu sứ cũng rất phiền muộn...

Trong chính phòng dịch quán, Da Luật Ất Tân thay bộ trưởng bào tơ lụa nam triều thoải mái, vuốt vuốt đồ sứ nam triều đẹp như bạch ngọc trên bàn. Bình thường đây là thứ y yêu thích nhất, nhưng lúc này ánh mắt lại mơ màng, có vẻ không yên lòng.

Nghe thấy tiếng mở cửa phòng, y vội quay đầu lại, Tiêu Phong tiến vào, hỏi vội:

- Bố trí ổn thỏa chưa?

- Rồi.

Tiêu Phong gật đầu nói:

- An bài trong phòng trong cùng, ba tầng ngoài đều là thị vệ trung thành nhất, đảm bảo một con chim cũng không lọt vào...

Dừng một lát, lại tiếp:

- Cũng không bay ra được.

- Ngồi đi.

Da Luật Ất Tân bảo y ngồi xuống bên tay phải, sầu lo nói:

- Ta cảm thấy, xử lý không tốt sẽ lộ tẩy đấy...

- Đúng vậy.

Tiêu Phong tràn đầy đồng cảm.

- Đã gặp quỷ rồi, Tiếp bạn sứ không ngờ là Trần Học sĩ, cũng không biết là do chột dạ hay là sao nhưng thuộc hạ lại nghe từng câu hẩn nói đều như đang thử dò xét, giống như đã nhận ra sự khác thường.

- Họ Trần kia gian xảo như quỷ. Muốn giấu được hần thật sự quá khó khăn.

Da Luật Át Tân thở dài:

- Ta vừa thấy hần, tim đã nhảy lên tận cổ.

- Đúng vậy....

Tiêu Phong cũng thở dài, hai người liền rơi vào trầm mặc, thật lâu sau mới ngẩng đầu lên nói:

- Chi bằng cứ đi khuyên nhủ để vị kia quay về đi.

- Không thể nào.

Da Luật Át Tân lắc đầu nói:

- Không nói đến hộ tống như thế nào, chỉ nói với tính tình của vị kia, chẳng lẽ người không biết? Chuyện ngài đã quyết định tám con ngựa cũng không kéo lại được! Còn dám dài dòng, có tin cái đầu cũng không giữ được không?

Dừng một lát, nói:

- Cứ để cho vị kia của người quay về đi, có một vị ở trong nước tọa trấn, chúng ta cũng có thể yên tâm.

- Ngài nghĩ rằng thuộc hạ không khuyên sao?

Tiêu Phong cười khỏ nói:

- Vị kia của thuộc hạ nói phải đồng sinh cộng tử với vị kia của ngài, ngài ấy không quay về, người đó cũng không quay về.

“Choang” một tiếng, Da Luật Át Tân đập vỡ bát sứ, hiển nhiên là bị thái độ của hai vị kia chọc tức.

Nhưng chợt ý thức, đối phương cũng không phải người nhà mình, cố gắng nén lửa giận, ầm ừc nói:

- Hai người bọn họ càn quấy, làm hại chúng ta lo lắng sợ hãi!

- Nếu không quay về, chỉ có thể tiếp tục đi tiếp thôi.

Tiêu Phong lẩm bẩm nói:

- Kỳ thật cho dù Trần Học sĩ nghi ngờ, nhưng chỉ cần chúng ta xem người làm trọng, không đối mặt với bọn họ thì cũng không gặp nguy hiểm.

- Nói thật hay!

Da Luật Át Tân trợn trắng hai mắt:

- Với tính tình không gì trói buộc được của vị kia, người có thể coi chừng hả? Ta không có bốn sự này!

- Vậy cũng không thể nào để cho ngài... làm vậy.

Tiêu Phong nghiêm túc nói:

- Chuyện liên quan đến an nguy xã tắc Đại Liêu, sao ta có thể chỉ biết nghe lời?

Lời này của y khá uyển chuyển, thực ra đang kín đáo phê bình Da Luật Át Tân quá mức nịnh hót.

- Ôi, được rồi!

Tới lúc cần đến cái mạng già, Da Luật Át Tân cũng không so đo với y, gật đầu nói:

- Ta sẽ cố hết sức, nhưng không bảo đảm có thể khuyên ngài ấy.

- Ta phải cùng ngài ước pháp tam chương!

Tiêu Phong cắn răng đứng lên nói:

- Nếu ngài đáp ứng, sẽ tiếp tục xuôi nam, nếu không cho dù liều mạng mang tội chết cũng phải buộc ngài quay về!

- Mọi người nói Tiêu huynh đệ là một hán tử trung nghĩa, hôm nay mới biết lời đồn không sai!

Da Luật Át Tân cũng hơi động lòng, nói:

- Người cứ từ từ, tới đêm chúng ta cùng đi, không đáp ứng thì sẽ kiên quyết không khởi hành!

- Được!

Tiêu Phong ôm quyền nói:

- Chỉ có Vương gia???

- Ôi.

Da Luật Át Tân cười nói:

- Đồng tâm hiệp lực, đồng tâm hiệp lực đi.

Yến hội buổi tối cũng diễn ra trong quy củ, tuy lễ nghi không thiếu sót chút nào nhưng không có tỷ thí tài văn chương, võ nghệ, tửu lượng.... Mấy thứ so tài giữa sứ giả hai nước đó đều khiến cho người ta cảm thấy như nấu ăn không uối, thật sự không có mùi vị gì cả.

Càng khiến cho người Tống thấy kỳ lạ là, người Liêu vốn thường uống rượu như mạng, không ngờ lại chỉ lướt qua rồi dừng, không một ai uống quá chén. Tóm lại Liêu sứ lần này ngoan ngoãn, đi đường cũng sợ đâm trúng con kiến của Nam triều, e sợ phát sinh chuyện gì với người Tống. Tiệc rượu sớm chấm dứt, mọi người ai nấy đều về phòng ngủ.

Điều này lại càng khiến cho người Tống thêm lo lắng, không phải người Liêu muốn nhân lúc trời tối mà đoạt thành chứ?

Cũng khó trách người Tống đa tâm, bởi vì trước kia thành Hùng Châu chính là Ngõa Kiều quan, từ triều Đường, người Hán đã ở trong này thiết quan để đề phòng người Khiết Đan. Phía bắc có rừng bạch dương, nam có sông Mã lớn, phía nam thông tới nhiều trấn quan trọng, vị trí vô cùng quan trọng. Năm đó Thạch Kính Đường cắt nhường mười sáu châu Yến Vân, Ngõa Kiều và ba quan cho người Khiết Đan. Sau này Sài Vinh dụng binh với Khiết Đan thu lại được mười sáu châu trung doanh Yến Vân, còn hai châu và “tam quan” và sau này ở Ngõa Kiều quan xây dựng Hùng Châu, tại Ích Tân quan xây dựng Bá Châu thành, giữ chặt lấy vĩnh viễn không bỏ. Do đó, cũng định ra biên giới hai nước.

Sau trận đó, người Khiết Đan liền nhớ mãi không quên trận thu phục “Tứ châu nhất quan” này, bọn họ nói nơi này là Hoàng đến Trung Quốc cắt đất nhường cho họ, Sài Vinh cướp lại, chính là xâm chiếm lãnh thổ của họ, cho nên nhất định phải đoạt lại. Hay là lần này bọn họ không muốn phí thêm vô mồm nữa, muốn mượn sứ đoàn nội ứng ngoại hợp, đoạt lại Hùng Châu thành?

Trần Khác không thể không thừa nhận, lúc ấy trong đầu hẳn hiện lên hình ảnh con ngựa gỗ thành Troy tàn sát hàng loạt dân trong thành, Lý Hướng Dương đưa vũ khí vào thành, Valter bảo vệ Sarajevo...

Tóm lại, đủ loại ý niệm lo lắng hiện ra trong đầu, chiếm cứ hết tâm can của Trần Học sĩ, khiến cho hần khấn trương vô cùng.

Lúc này, Lã Công Nho đã mang đến một tin tức kinh người, thám tử báo lại, Bì Thất quân tinh nhuệ nhất Liêu quốc đang tập trung bên bờ Loan Hà, chỉ cách Hùng Châu không đến trăm dặm!

- Chết tiệt!

Khuôn mặt xưa nay vốn lười biếng của Lã Công Trứ lộ ra vẻ dữ tợn, rút trường kiếm ra:

- Tiên hạ thủ vi cường, hậu hạ thủ tao ương. Giết sạch bọn họ rồi nói sau!

Mọi người đều hơi động ý, nếu biết sứ đoàn Liêu quốc mang tâm hại người mà đến, đương nhiên phải tiêu diệt bọn họ trước.

Nhưng ở đây, người đưa ra quyết định là Lã Công Nho và Trần Khác. Người trước là trưởng quan quân chính cao nhất Hùng Châu, người sau là khâm sai.

- Trữ Khanh thấy thế nào?

Trần Khác hỏi, Lã Công Nho tự Trữ Khanh.

- Cái này...

Lã Công Nho thật sự khó có thể quyết đoán. Dù sao sau Hiệp ước Thiên Uyên, hai nước đã lâu không động việc binh đao rồi. Huống chi còn có minh ước trời buộc, Liêu quốc coi như vẫn giữ chữ tín, sao mình có thể đột nhiên bội ước?

- Người cứ nói thật đi!

Lã Công Trứ tức giận nói:

- Tới lúc này rồi sao có thể do dự!

- Việc này can hệ thật sự quá lớn.

Lã Công Trứ sắp xếp lại suy nghĩ, nói:

- Chúng ta xuống tay trước chính là tự tay xé bỏ hòa ước đó!

- Bọn họ đã lập tức muốn động thủ, chúng ta còn phải chịu sự bó buộc của Minh ước sao?

Lã Công Trứ trừng mắt nói lớn:

- Tứ đệ, từ khi nào đệ lại cổ hủ như thế?

- Không phải là đệ cổ hủ, là đệ không thể không thận trọng.

Lã Công Nhụ chỉ thẳng vào mặt, nói:

- Thân phận hiện tại của bọn họ là Sứ tiết đến chúc mừng đại thọ của quan gia, hai nước giao chiến không chém sứ giả, huống chi bọn họ cũng không phải đến trộm thành! Sao có thể nói giết là giết!

- Thế nào cũng phải chờ đặt đao lên cổ người mới tin!

Nghe bọn họ tranh luận ở đây, Trần Khác hơi xuất thần, hóa ra hẳn từ Lý Hướng Dương và Ngõa Nhĩ Đặc, nghĩ tới Mộ Dung Phục và Tiêu Viễn Sơn... trong tiểu thuyết của Kim đại hiệp, Mộ Dung Phục cha y thấy Tống Liêu giao hảo, bình nhưng không thịnh, ý chí phục Yến không có cách nào thực hiện, nghe nói Tống giáo đầu thân quân Liêu quốc Tiêu Viễn Sơn, mừng tám đầu tháng chín tới nhà nhạc phụ ở Võ Châu mừng thọ, liền tới Thiếu Lâm Tự báo tin, nói Liêu Quốc phái ra cao thủ, vào tiết Cửu Trùng (tết ngày 9 tháng 9) sẽ đột kích Thiếu Lâm Tự quy mô lớn, cướp lấy điển tịch võ học.

Kết quả, một đám gốc Trung Nguyên tin lời hươu vượn là thật, ngày tám tháng chín mai phục ở Nhạn Môn Quan, chém giết cả nhà Tiêu Viễn Sơn, cuối cùng thành một đại bi kịch.

Hiện tại Da Luật Ất Tân và Tiêu Phong... được rồi, vị Tiêu đại nhân này không có người cha cao thủ như Tiêu Viễn Sơn ... Tuy mang theo Bì Thất quân tiến đến, nhưng sự hung hãn không sợ chết của người Liêu quốc đến mức này ư? Đường đường thân vương đều làm gương cho binh sĩ, thực hiện loại nhiệm vụ cử tử nhất sinh này?

Theo như hiểu biết của Trần Khác về người Liêu, dường như còn không đến mức đó? Huống chi Da Luật Ất Tân nhờ vào quyền rũ mà được sủng ái, dường như chưa từng tự mình dẫn binh.

380. Quyển 7 - Chương 374-2: Tay Cờ (2)

Mấu chốt nhất là, nếu hai nước khai chiến, Đại Tổng đã chuẩn bị sẵn sàng sao? Hiển nhiên một chút cũng không có...

Thấy hẳn thủy chung trầm ngâm không nói, Lã Công Trứ nhin không nổi, nói:

- Trọng Phương, người nói gì đi.
- Ta ủng hộ cách nhìn của Trĩ Khanh.

Trần Khác lấy lại tinh thần nói:

- Không thể dễ dàng động thủ, trước tiên tăng mạnh phòng ngự đi!
- Tại sao người cũng vậy?

Lã Công Trứ thấy hai người có thể quyết định đều có thái độ phủ định, biết không thể cải biến, hăm hừ nói:

- Hai người muốn trở thành tội nhân!
- Có thành tội nhân hay không đến lúc đó nói sau.

Trần Khác điềm tĩnh nói:

- Hiện giờ gia tăng cảnh giới mới là việc chính cần làm. Kỵ binh vào thành, uy lực giảm bớt đi nhiều. Dựa vào năm vạn đại quân Hùng Châu, chỉ cần có đề phòng còn có thể bị hai ngàn binh Khiết Đan lật trời sao?
- Còn phải phòng bị gian tế?

Tăng Bồ từ đầu đến giờ vẫn không nói chuyện, lên tiếng bổ sung thêm:

- Rất có thể đã sớm có vô số gian tế trà trộn vào trong thành. Đến lúc đó sẽ tiếp ứng bọn họ, hoặc gây ra hỗn loạn, đều sẽ rất nguy hiểm.
- Ừ.

Lã Công Nhụ hơi gật đầu nói:

- Ta phải đi bố trí!

Dứt lời, ôm quyền nói:

- Nếu chẳng may ban đêm xảy ra chiến sự, nơi này quá nguy hiểm, xin chư vị theo ta về nha môn tạm lánh.
- Bởi vì thường xuyên phải tiếp đãi người Liêu, trong dịch quán Hùng Châu có một bức tường chia viện làm hai phần trái phải, bên trái là dành cho quan viên Tống triều ở, bên phải là chỗ cho Liêu sứ ở.
- Đừng lo, năm trăm Bổng Nhật quân không phải dễ ăn như vậy đâu.

Trần Khác lắc đầu nói:

- Chúng ta ở trong này nhìn gió thổi cỏ lay, nếu người Liêu có dị động thì sẽ đốt khói đỏ làm ám hiệu cho người, cứ trực tiếp động thủ là được!
- Cái này...

Lã Công Nhụ cảm thấy chủ ý này không tệ, nhưng sợ ảnh hưởng đến khâm sai, chính mình cũng chịu không nổi.

- Không cần lề mề nữa, quyết định như vậy đi.

Đây cũng là giới hạn cuối cùng mà Lã Công Trứ có thể chấp nhận, vị công tử vốn quen ăn chơi trong kinh này, khi gặp nguy hiểm không lại trở nên tốt hơn như thế.

- Vậy được rồi, nhưng các người phải bảo trọng!

Không tiếp tục phí thời gian giầy vò khôn khổ, Lã Công Trứ ôm quyền thi lễ, liền khấn trương đi bố trí phòng ngự.

Ban đêm, trăng tối gió lớn, đúng là thời cơ tốt để giết người phóng hỏa.

Thường ngày, vào lúc này, thành Hùng Châu đã ngủ say, nhưng hôm nay còn âm ỹ hơn cả ban ngày. Trên đầu thành đèn đuốc sáng trưng, các quan binh vẫn đang khấn trương điều chỉnh thử các loại khí giới thủ thành, các dân phu khiêng từng đồng từng đồng mũi tên, vận chuyển từng thùng từng thùng dầu hỏa lên đầu thành, từng cái nồi sắt to dùng đựng lên đun dầu cải sôi lăn tăn...

Trong thành thấp sáng hơn vạn cây đuốc, dưới sự phối hợp của quan sai châu phủ, binh lính cấm quân phong tỏa các con đường, xông vào điều tra từng hộ, bắt hết thấy thành phần khả nghi...

Bốn con đường thông tới dịch quán, các dân phu đang đào rãnh hào sâu thêm, sau lưng bọn họ bài trí hàng ngàn máy nổ, nổ phục, nổ khắc định, nổ tám cung, nổ tám trâu, tướng sĩ quân Tống đã bày trận địa sẵn sàng đón địch. Chỉ cần trong dịch quán có kỵ binh lao ra sẽ bị bắn thành con nhím.

Cũng không trách Lã Công Nhụ lại như lâm đại địch như thế, bởi vì vừa rồi vừa mới nhận được cấp báo, nói đại quân Liêu quốc đã xuôi nam, dự tính canh ba sẽ qua biên cảnh, canh bốn sẽ hội binh trong Hùng Châu!

Y bèn một mặt gửi cấp báo tới phủ Đại Danh, một mặt áp dụng tất cả để thi thố. Đây là chức trách của Hùng Châu Tri châu!

Trong toàn thành Hùng Châu, nơi duy nhất tối đen và yên tĩnh là dịch quán mà khâm sai hai nước Tống Liêu ở.

Nhưng nếu người vào trong đó, sẽ biết ngay, không khí ở đây còn khấn trương gấp bội bên ngoài.

Trong viện phía Tây, năm trăm danh tướng sĩ Bổng Nhật quân tất cả đều đã lên nóc nhà, binh khí sáng như tuyết đã dùng mực bôi đen, cung nỏ cũng một màu đen, chỉ cần người Liêu dám tới, đảm bảo có thể đánh đòn phủ đầu.

Trần Khác một thân hắc y ngồi xếp bằng trên nóc nhà, nhìn người Liêu trong viện. Mấy năm nay hắc khổ luyện nội công không ngừng, cũng có thể nhìn thấy mọi thứ trong đêm đen như Huyền Ngọc hòa thượng, chỉ có điều nhìn không được rõ ràng thôi. Chỉ thấy phía đông viện cũng là một mảnh trận địa sẵn sàng đón địch. Trên nóc nhà đầy cung thủ người Khiết Đan nằm úp sấp, trong hậu viện chiến mã cũng đã được dắt sẵn ra.... Nếu để cho Lã Công Trứ thấy cảnh này, khẳng định sẽ hô to “Người Liêu muốn động thủ rồi”.

Kỳ thật Trần Khác cũng nghĩ như thế, nhưng hắc trời sinh tính cẩn thận, sai người tìm chỉ huy Bổng Nhật quân đến, nhờ giọng miêu tả sự bố trí của người Liêu cho y, như vậy cho dù là muốn đánh cũng coi như biết người biết ta.

Ai ngờ chỉ huy Bổng Nhật quân kia nghe xong, lại nhỏ giọng nói:

- Người Liêu có chút kỳ quái. Trận bày ra là trận hình phòng thủ.

- Hả?

Trần Khác nhướng mày, bỏ đi ý niệm phát tín hiệu trong đầu.

Lã Công Trứ bò sang bên cạnh, nhỏ giọng hỏi:

- Tri Khanh nói, đại quân Liêu quốc đã đến gần biên cảnh, y không còn kiên trì kiến giải của mình nữa, người thì sao?

Trần Khác lắc đầu, hạ giọng nói:

- Chờ một chút!

- Còn chờ? Hiện giờ động thủ cũng còn là chậm!

Lã Công Trứ trừng to mắt nói:

- Đến lúc đó người Liêu công thành, nơi này còn không nắm được, quân tâm dao động, ta người có chết cũng không chuộc hết tội!

Trần Khác giữ im lặng, trầm nghĩ, nói như vậy, Da Luật Ất Tân là đợi tới sau khi đại quân công thành mới phát động. Cái này nói cũng có lý.

Ngay khi hắn bắt đầu dao động, đột nhiên có thị vệ vội vàng bò lên, thấp giọng bẩm báo:

- Tiêu Phong cầu kiến đại nhân!

- Hả? Đến thật tốt!

Trần Khác gật đầu nói:

- Bảo y đến phòng khách ngồi tạm, bản quan sẽ ra ngay.

- Người này là tới mê hoặc chúng ta đấy!

Lã Công Trứ không muốn lãng phí thêm thời gian.

- Đợi ta gặp y rồi nói sau!

Trần Khác cũng không dùng đến thang dây, nhẹ nhàng nhảy xuống.

Trong khách sảnh, Tiêu Phong đứng ngồi không yên. Bọn họ vốn là thần hồn nát thần tính, rất nhanh đã nhận ra người Tống ở đây có dị động. Rất nhanh, tin tức bốn phía đường bị đào hố chôn ngựa, phía Tây viện đầy phục binh nằm sẵn đã truyền đến tai y và Da Luật Ất Tân.

Hai người đều sợ ngây người. Chẳng lẽ người Tống biết trong sứ đoàn bọn họ có ẩn dấu người kia, nên không tiếc bội ước khai chiến cũng phải bắt giữ?

- Nhất định là như vậy...

Da Luật Ất Tân sợ hãi, vội vàng lệnh người dưới chuẩn bị yểm hộ người kia lao ra.

-Có thể đi hướng nào?

Tiêu Phong ngăn y lại, nói:

- Bốn cổng thành Hùng Châu đều đóng chặt, năm vạn đại quân, nếu thật muốn đối phó sẽ bất lợi với chúng ta, còn không phải bắt kiến trong hũ sao? Cứ bình tĩnh!

- Ôi...

Da Luật Ất Tân ngẫm lại cũng phải, nhất thời nhụt chí hỏi:

- Vậy làm sao bây giờ?

- So với ngồi trong này chờ chết.

Tiêu Phong suy nghĩ một chút, căn rằng nói:

- Không bằng ta đi nói chuyện với Trần Học sĩ, cho hắn biết, nếu giết chết chúng ta sẽ có hậu quả gì!

- Ừ!

Da Luật Ất Tân gật gù đầu nói:

- Đi đi!

Tiêu Phong đợi khoảng thời gian uống một chén trà, cuối cùng cũng thấy Trần Khác lộ diện.

- Trần Học sĩ!

Tiêu Phong chẳng quan tâm làm lễ, liền chất vấn:

- Chúng ta là vội tới chúc thọ Hoàng đế quý quốc đấy. Các người thiết lập thiên la địa võng, ý muốn thế nào đây?

- Tiêu đại nhân.

Trần Khắc đã đổi thường phục, sắc mặt cũng khó coi, giọng nói lạnh lùng:

- Một trăm ngàn Bì Thất quân của quý quốc xuôi nam, ý muốn thế nào đây?

- Bì Thất quân là quân đóng ở sông Trát Loan, đương nhiên là do Hoàng đế Bệ hạ của ta ra lệnh.

Tiêu Phong thản nhiên nói:

- Chẳng lẽ Hoàng đế Đại Liêu ta muốn điều động trong nước cũng phải báo cáo với quý quốc sao?

- Nếu là quang minh chính đại, vì sao ban ngày không đi? Lại chờ trời tối đen mới xuôi nam?

Trần Khắc nghiêng răng nói:

- Chỉ sợ hiện giờ đã qua biên giới, chỉ thêm một canh giờ nữa thì binh sẽ giáp thành rồi!

- Làm sao có thể?

Tiêu Phong như bị kim đâm vào mũi, hơi nhảy lên nói:

- Trần Học sĩ đừng nói đùa!

- Chuyện này ta sẽ nói đùa sao?

Mặt Trần Khắc lạnh đi, nói tiếp:

- Trên thành đã thấy khói!

- Làm sao có thể? Tuyệt không thể nào!

Tiêu Phong lẩm bẩm nói:

- Bì Thất quân sao có thể xuôi nam?

- Vì sao Bì Thất quân không thể xuôi nam?

Trần Khắc thuận miệng hỏi.

- Bởi vì không ai có thể điều động bọn họ...

Tiêu Phong trả lời xong mới ý thức được mình lỡ miệng, vội sửa lời nói:

- Bọn họ tuyệt đối không thể đi vào cảnh nội Đại Tống, càng sẽ không tấn công thành Hùng Châu!

- Nếu chẳng may tiến đến tấn công thì sao?

- Có chúng ta ở đây, bọn họ dám!

Tiêu Phong quả quyết nói.

- Dựa vào Triệu Vương điện hạ thì sao?

- Không...

Tiêu Phong cũng coi như là người từng trải, nhưng tối nay bị vây trong sự sợ hãi khôn cùng, nên suýt nữa rút tiền ra đưa Trần Khắc:

- Tóm lại nhất định là như vậy, bằng không người giết chúng ta là được.

- Tiêu đại nhân, ngài gạt ta cái gì đó phải không?

Trần Khắc lạnh lùng hỏi.

- Không có!

Tiêu Phong lắc đầu nói.

- Ngài không nói, ta đành phải đoán rồi!

Trần Khác đứng lên, khoanh tay đi đi lại lại:

- Ta vốn đoán, các ngài muốn phản bội Đại Tổng, nhưng hiện giờ nhìn, hiển nhiên là tự nghĩ linh tinh rồi.

Nói xong, chăm chú nhìn Tiêu Phong, gần từng chữ:

- Như vậy chỉ có một khả năng, là trong sứ đoàn của các ngài có một đại nhân vật cải trang vi hành!

Tiêu Phong muốn rút kiếm...

381. Quyển 7 - Chương 374-3: Tay Cờ (3)

- Sức tưởng tượng của Học sĩ quả là thiên mã hành không...

Tiêu Phong cố tự trấn định lại, cười khan:

- Nào có nhân vật nào lớn hơn cả Triệt Vương Điện hạ?

- Như vậy, vậy làm phiền các người tự hạ vũ khí.

Trần Khác trầm giọng nói:

- Bản quan cam đoan sự an toàn của các người. Nếu sau này có thể chứng minh chỉ là một hồi sợ bóng sợ gió, sẽ bồi tội với Điện hạ!

- Không thể!

Tiêu Phong không chút nghĩ ngợi liền cự tuyệt:

- Như thế khác gì khai chiến?

- Còn không phải ư!

Trần Khác than nhẹ một tiếng, buồn bã nói:

- Hơn mười vạn đại quân Liêu quốc đang tới gần, trong thành văn võ dân chúng đều giận dữ, nhất trí yêu cầu tấn công địch quân, ngăn cái họa bên trong. Nếu như Tiêu đại nhân không thẹn với lương tâm, hãy nghe ta nói một lời, tạm thời chịu ủy khuất, bảo toàn tính mạng hơn hai ngàn người.

- Học sĩ có biết hậu quả nếu làm như vậy không? Nam triều có thể gánh nổi sao?

Lần đầu vào trong Tổng cảnh, Tiêu Phong vẫn rất cẩn thận, cuối cùng cũng không kìm nổi để lộ ra bản sắc kiêu ngạo của người Liêu.

- Những chuyện đó, cũng phải sống rồi mới nói được. Cứ quan tâm tới lúc này đã.

Trần Khác nói xong, quay lại ngồi xuống ghế dựa, nâng chén trà lên, nói:

- Thời gian không còn nhiều nữa, sau khoảng thời gian một nén nhang nữa chúng ta sẽ tấn công.

-...

Trán Tiêu Phong rịn ra từng hạt mồ hôi lớn, đôi bàn tay to như cái bát lớn nắm chặt lại buông lỏng, buông lỏng lại nắm chặt, một lúc lâu sau mới khàn giọng nói:

- Học sĩ đại tài, nên biết đạo lý ép người chính là ép mình!

- Có ý gì?

Ánh mắt Trần Khác ngưng lại.

- Không có gì...

Tiêu Phong vừa nhin vừa nhẩn, cuối cùng cũng nhin được, nói:

- Ta có thể làm con tin, vẫn không thể khiến đại nhân yên tâm sao?

- Để Triệu Vương Điện hạ cũng tới đây nữa.

Trần Khác khẽ nhấp một ngụm trà thơm, nói.

- Người...

Tiêu Phong giận tái mặt:

- Đây không phải chuyện ta có thể làm chủ!

- Vậy về hỏi đi.

Trần Khác thản nhiên nói:

- Còn có nữa nén nhang...

- Nén nhang này cháy cũng thật là nhanh quá đi!

Tiêu Phong phun lại một câu, quay người bỏ đi.

Trần Khác khẽ vỗ đầu gối, nhìn theo bóng lưng Tiêu Phong, suy nghĩ, lần này sứ đoàn Liêu quốc khẳng định có vấn đề lớn, nhưng tối nay hiển nhiên không phải thời điểm đập nổi dìm thuyền. Bởi vậy hắn quyết định không nên quá ép bọn họ... Dù sao càng vào sâu Đại Tống người Liêu lại càng như cá trong chậu, từ Hùng Châu tới Biện Kinh còn có nửa tháng lộ trình, có bí mật gì mà không tìm ra chứ? Cần gì phải vội nhất thời?

Không tới một nén nhang, Tiêu Phong và Da Luật Ất Tân đã đứng trước mặt Trần Khác.

Điều này khiến cho Trần Khác lại càng thêm tò mò, nhưng cũng không dò xét, chỉ cười rất khách khí:

- Nghe nói hai vị Vương gia đều mất ngủ, cùng là người mất ngủ, không bằng nâng chén thưởng nguyệt, tâm sự một phen, được không?

Điều Da Luật Ất Tân lo lắng nhất là bị Trần Khác đối xử như tù binh, hiện giờ thấy hắn lại nể tình, cũng thả lỏng trong lòng, nói:

- Cung kính không bằng tuân mệnh!

- Mời!

- Mời!

Ba người ngồi xuống, có vài thứ đồ ăn vặt và chút rượu liền được đưa lên.

Trần Khác kính rượu trước, Da Luật Ất Tân vội nâng chén lên, nói:

- Trần Học sĩ, tiểu Vương cam đoan với học sĩ, việc này chúng ta tuyệt đối không có ác ý gì, cũng tuyệt đối sẽ không gây chuyện. Kính xin thông cảm!

Nói xong, tay kia đưa một cái túi đến trước mặt Trần Khác, cười nói:

- Một chút đặc sản quê nhà, để cho lệnh công tử chơi.

Trần Khác xé miệng túi, liền bị sáng mắt. Không ngờ là một túi trân châu lớn cỡ một viên long nhãn, trong suốt lóng lánh, mượt mà nõn nà, không khỏi hô khẽ:

- Đông châu?

- Học sĩ quả nhiên bác học hiểu nhiều.

Da Luật Ất Tân khen một tiếng, trong lòng đau như dao cắt. Đây là chí bảo người Nữ Chân tiến cống, mỗi viên đều quý báu vô cùng. Ngọc khảm trên vương miện của Hoàng đế Đại Liêu chính là Đông châu đó.

Tuy viên Đông châu trong túi này không lớn như trên mũ Liêu chủ, nhưng mỗi viên vẫn trị giá vạn kim, mọi túi này giá trị ít nhất một trăm ngàn quan trở lên!

Trần Khác cũng là kẻ biết hàng, cũng rất phối hợp để lộ ra thần sắc tham lam, nhưng tay lại đẩy cái túi lại, giả cười:

- Vô công bất thụ lộc, hưởng hồ lại là hậu lễ như thế!
- Chỉ cầu học sĩ chiếu ứng. Hơn nữa điều kiện tiên quyết là không làm nguy hại đến Đại Tổng.

Da Luật Ất Tân cười gượng, đẩy lại:

- Chúng ta chỉ hy vọng có thể an an ổn ổn hoàn thành lần đi sứ này, giống như vô số lần trước vậy. Nếu có bất kỳ cử chỉ gây rối nào, ước định của chúng ta sẽ trở thành phế thải, phải không?
- ...

Trần Khác suy nghĩ một chút, giơ chén rượu lên khế cùng với y:

- Có thể!
- Thấy hân đồng ý, Da Luật Ất Tân và Tiêu Phong đều nhẹ nhàng thở ra. Ba người vừa uống rượu vừa nói chuyện, thi thoảng lại liếc mắt về phía đồng hồ cát ở góc tường, chỉ cảm thấy tối nay sao dài như vậy!
- Dần vật thêm một canh giờ, tới canh bốn, Lã Công Trứ đi tới, vẻ mặt như vừa gặp quỷ.
- Nói thẳng ra đi, không cần gạt hai vị Vương gia.

Trần Khác nói.

- Ôi.

Lã Công Trứ nói:

- Thám tử báo lại, nói đại quân Liêu quốc đã dừng lại ngoài biên cảnh, không tiến thêm một bước!
- Thăm dò tiếp.

Trần Khác chỉ dặn một tiếng, nói với hai Vương gia Liêu quốc:

- Đây là trò đùa gì vậy?
- Học sĩ cũng biết?

Da Luật Ất Tân lúng túng nói:

- Tính khí của Bộ hạ nhà ta là như vậy đó. Hứng lên có thể cưỡi ngựa một mình xông vào rừng rậm, tay không trói mãnh hổ. Lúc nửa đêm tuần tra biên cảnh cũng không có gì là ngạc nhiên...
- Thật sự là nam tử như gió....

Trần Khác cười ha hả:

- Nào, hãy cạn ly về sự bất kham của bộ hạ quý quốc!
- Cạn!

Da Luật Ất Tân oán hận nói thật to.

- Cạn!

Tiêu Phong cũng hô to.

Một lúc lâu sau, trời sáng choang, Lã Công Trứ lại hồi bẩm:

- Người Liêu đã rút quân rồi...
- Bởi vì đoán trước thất bại, Phó sứ đại nhân có vẻ rất khiên tốn.
- Xem ra là đã sợ bóng sợ gió rồi!

Trần Khác không để ý tới y, ôm quyền với hai người Liêu quốc đã uống đến say khướt:

- Thật có lỗi. Mời Vương gia quay về nghỉ ngơi thôi.

- Đâu có đâu có.

Da Luật Ất Tân không có vẻ oan uổng, tức giận vì bị dẫn vật cả đêm, mà ngược lại như được đại xá, nói:

- Chúng ta quay về nghỉ đây.

- Ta tiễn Vương gia.

Trần Khác đứng lên nói.

- Dừng bước dừng bước.

Da Luật Ất Tân và Tiêu Phong dắt díu nhau, nhiệt tình cáo biệt với Trần Khác, không ai nhìn ra được bọn họ vừa giương cung bạt kiếm một đêm.

Quay về tới Đông viện, hai người không hẹn mà cùng buông đôi phượng ra, hiển nhiên là đều giả say.

- Rốt cuộc tối qua đã xảy ra chuyện gì?

Da Luật Ất Tân nghiêm mặt nói:

- Ai có thể điều động Bì Thất quân?

- Ngoại trừ Hoàng Thái thúc ra thì còn có ai....

Tiêu Phong là một người ngay thẳng, cười lạnh nói:

- Hiệu quả cũng là dưng sào thấy bóng, nếu không có Trần Khác ở đó, tối qua chúng ta chắc đã bị người Tống bắt!

- Lão rùa này!

Da Luật Ất Tân nghiêng răng nghiêng lợi nói:

- Tâm toán nghịch ai nấy đều biết, đáng tiếc chỉ duy có Bệ hạ là không biết, còn giao trọng trách lớn cho lão!

- Chuyện đêm qua mới có thể khiến cho vị kia ý thức được sự nguy hiểm của việc rời lãnh thổ.

Tiêu Phong thở dài nói:

- Chúng ta lại đi khuyên bảo một chút.

- Ừ.

Da Luật Ất Tân gật đầu, nhưng trong lòng cũng không ôm nhiều hy vọng, nếu không y cũng đã không tốn khoản lớn để hối lộ Trần Khác rồi.

Hai người liền băng qua tầng tầng thị vệ, đi vào một tiểu viện, liền gặp một người râu quai nón mặc đồ thị vệ đứng đó đánh quyền, uy lực như hổ.

Hai người liền nín thở đứng một bên, không dám quấy rầy thị vệ này. Đợi người này thu công mới phát hiện hai người, nhận lấy khăn mặt của một thị nữ mặt thoa kim phấn dâng lên, vừa lau mồ hôi vừa nói:

- Hai người các người làm sao vậy? Mặt đỏ như thỏ vậy.

Hai người nổi giận, không khỏi máng thềm, ngài ngủ thật ngon, không biết chúng ta nát tâm bể mật, nhưng sắc mặt vẫn vô cùng kính cẩn nói:

- Bệ hạ, tối qua có biến.

Người râu quai nón kia nghe vậy cau mày:

- Không phải bảo các người gọi ta là Tra Thứ sao? Sao đã quên rồi?

- Đây không phải điều quan trọng.

Sắc mặt Tiêu Phong xám xịt, nói:

- Tội qua Bì Thất quân đột nhiên xuôi nam, xuống đến tận biên cảnh!
- Sau đó thì sao?

Người râu quai nón lúc này mới dè chừng hỏi.

- Sau đó lại quay về.

Da Luật Át Tân nhỏ giọng đáp.

- Quay về....

Người râu quai nón lập tức không còn khấn trương nữa:

- Vậy là tốt rồi.
- Bệ hạ.

Hai người suốt nửa phát điên.

- Sao có thể qua loa như vậy?
- Gọi ta Tra Thứ.

Người râu quai nón nghiêm mặt nói:

- Kỳ thật, ta đã trao quyền cho Hoàng thái thúc rồi, cho phép ông ta khi trong tình trạng khẩn cấp có thể điều động Bì Thất quân.
- Bệ.... ngài sao có thể khinh suất như thế?

Da Luật Át Tân buồn bực nói.

- Yên tâm, Hoàng thái thúc trung thành và tận tâm, cũng giống như các người vậy.

Râu quai nón cười nói:

- Đúng rồi, hôm nay ta muốn đi dạo thành Hùng Châu, các người an bài chút đi...
- Không được!

Hai người cùng đen mặt đồng thanh hô lên:

- Đừng nghĩ đến chuyện đó nữa!

Nghĩ đến vốn định khuyên ngài quay về, hiện cũng không có đường mở miệng, trong lòng hai người thảm thán thất bại.

- Các người dám kháng mệnh sao?

Râu quai nón cả giận nói.

- Tra Thứ!

Một thị nữ bên cạnh lên tiếng:

- Bây giờ ngài là thị vệ, phải nghe lời Vương gia nói.

Tuy khuôn mặt nàng thoa kim phấn thật dày, nhưng chỉ nghe giọng nói người ta cũng cảm thấy đây đích thị là một tuyệt đỉnh mỹ nhân.

382. Quyển 7 - Chương 375-1: Gây Náo Loạn (1)

- Ách...

Râu quai nón cảm thấy mình há miệng mắc quai, mới cầm giận khoát tay:

- Cút cả đi!

- Tra Thứ.

Liếc Da Luật Át Tân một cái, Tiêu Phong đánh bạo nói:

- Ngài không thể nói như vậy, nếu không sẽ lộ tẩy đấy.

- Người....

Râu quai nón tức giận nghĩ một lát, lại ôm quyền nói:

- Nói rất đúng. Hai vị Vương gia, ta sai rồi!

- Tội chết vi thần.

Da Luật Át Tân vội vàng nói, nhưng bị Tiêu Phong kéo lại, thi lễ với người râu quai nón:

- Một cây đại thụ trốn trong rừng rậm sẽ không khiến cho người ta chú ý đến. Vì sự an toàn của Tra Thứ, từ hôm nay, chúng ta sẽ xem ngài là một thị vệ bình thường.

- Đúng. Chính là như vậy!

Râu quai nón gật mạnh đầu, tựa hồ như rất hứng thú với trò chơi này.

- Vậy được rồi.

Da Luật Át Tân gật gật đầu, ôm quyền với thị nữ kia, vừa muốn mở miệng, nàng lại làm lễ vạn phúc với y, mỉm cười nói:

- Vương gia, nô nô tên Tiêm Vân.

- Ách.

Nghe nàng tự xưng nô nô, Da Luật Át Tân cảm thấy mình như sắp sụm xuống, cũng may trời sinh y là một kẻ giỏi nguy trang, cũng không bị nhìn ra, gật đầu nói:

- Chúng ta quay về.

- Tiễn Vương gia...

Một nam một nữ giả vờ giả vịt khiến cho Da Luật Át Tân chịu không nổi, trốn cũng không được, đành phải chạy trốn chết.

Sau một đêm sợ bóng sợ gió, người triều Tống đều chửi chớ má, bà mẹ người, Liêu cầu chơi cái trò gì thế?

Bất kể thế nào, nhanh chóng rời khỏi Hùng Châu mới là chuyện chính, càng vào sâu nội địa, đám người Liêu này càng không bày trò được. Vì thế, không để ý đến một đêm chưa ngủ, Trần Khác liền thúc giục Liêu sứ khởi hành, lại thêm thái độ vô cùng không khách khí. Bọn người Lã Công Trứ còn tưởng vì mất ngủ mà hấn nổi điên, chỉ sợ người Liêu cũng bướng bỉnh. Ai ngờ tính tình người Liêu rất tốt, không nói lời nào mà ngoan ngoãn khởi hành.

Trên đường tới Biện Kinh, Liêu sứ vẫn một mực duy trì thái độ cung kính với người triều Tống, không chỉ đối với Trần Khác, mà ngay cả Lã Công Trứ, thậm chí Tăng Bố đều mở miệng gọi đại nhân, hoàn toàn nói gì nghe nấy, thái độ chỉ e làm cho họ giận.

Điều này khiến cho Lã Công Trứ và Tăng Bố thâm trầm lắm bầm, trước kia đã từng gặp qua Sứ tiết nhà Liêu, cho dù gặp Thiên tử cũng cứ bệ vệ kiêu ngạo, kiêu căng vô cùng, sao lần này lại thành thật như vậy? Có vẻ như lúc nào cũng chột dạ...

Khi bọn họ hỏi chuyện này, Trần Khác cười nói:

- Người nước Liêu biết điều không phải tốt sao? Cho nên muốn làm gì, nói gì, đều phải thoải mái, ngàn vạn lần đừng có nhất gan, cần bản là không cần thiết.

Đây không phải là ám chỉ bọn họ nhận hối lộ của người Liêu sao? Hai người nuốt nước bọt hỏi:

- Trong lòng không kiên định, sao dám làm vậy?

- Không, nhất định phải làm!

Trần Khác nghiêm mặt nói:

- Người không nhận sự ưu đãi của bọn họ, sao bọn họ có thể an tâm?

- Rốt cuộc trong hồ lô của người Liêu giấu thuốc gì?

Hai người cau mày.

- Không quan tâm thuốc gì, đợi bọn họ ngoan ngoãn đến Biện Kinh rồi nói sau.

Trần Khác giống như đã đoán ra, nhưng không định nói cho hai người, chỉ nói sâu xa:

- Hết thấy nghe theo lời ta nói là được rồi.

- Được!

Cả hai đều là người thông minh, nghe Trần Khác nói vậy, hiểu ngay có vài chuyện không cần phải biết.

Được Trần Khác cho phép, Lã Công Trứ và Tăng Bồ trở nên thẳng thắn thành khẩn lại hữu hảo, hai vị Liêu sứ cũng phụ họa theo, dọc đường hòa thuận, thật vui vẻ tới phủ Đại Danh. Trần Khác nói với Da Luật Ất Tân, bây giờ sẽ có hai ngày để nghỉ ngơi và chỉnh đốn, có thể tự do hoạt động.

Da Luật Ất Tân vốn là không muốn trì hoãn dù chỉ một ngày, nhưng Trần Khác đã nói vậy y cũng không dám không nghe, đành nén nhịn nghỉ lại hai ngày. Ngày đầu tiên, tất cả người Liêu đều ở lại dịch quán không ra ngoài, khiến cho người Tống thấy rất kỳ lạ. Phủ Đại Danh là Bắc Kinh của Đại Tống, so với bất kỳ thành thị nào của nước Liêu đều phồn hoa hơn, không phải có sức hấp dẫn lớn nhất với người Liêu sao?

Tới tận chạng vạng ngày hôm sau, cuối cùng Da Luật Ất Tân cũng nổi lòng từ bi, cho phép thủ hạ có thể đi dạo trên phố. Người Khiết Đan vẫn bị trói buộc nghiêm khắc như được đại xá, ào một cái tất cả đều chạy ra phố uống rượu, nhất thời, trong toàn thành đều có thể nhìn thấy cái đầu hói của người Khiết Đan, khiến cho quan sai phủ Đại Danh rất khẩn trương.

Song lần này người Khiết Đan không còn ngang ngược nữa mà trở nên hết sức thành thật, mua đồ trả tiền, uống rượu nhả nhận, đi trên đường lớn cũng không ồn ào, khiến cho phủ Đại Danh muốn rất cảm.

.....

Đêm đến, trăng sáng treo cao, phủ Đại Danh vẫn ồn ào như trước, đèn đuốc sáng trưng. Chợ đêm của phủ Đại Danh tuy không bằng Biện Kinh nhưng cũng có thể khiến cho người Khiết Đan như lâm quý cảnh (vào được nơi giàu sang), mở rộng tầm mắt.

- Phong cảnh Nam triều quả nhiên phi thường!

Râu quai nón Tra Thứ nhìn chợ đêm đông đúc không khỏi cảm thán, cắn một viên kẹo tuyết đường, khen nhiệt tình:

- Ăn ngon ăn ngon. Mà ngay cả đồ ăn của cái quán nhỏ này so với trẫm...

- Khụ khụ...

Da Luật Ất Tân mặc áo da bên cạnh ho khan liên tục, Tra Thứ vội sửa lời:

- Đều ngon hơn Triệu Vương phủ.

Da Luật Ất Tân không khỏi trợn trắng mắt, thầm nghĩ đây là lời một thị vệ nho nhỏ nên nói sao?

Tuy trên danh nghĩa Tra Thứ là thị vệ của y, đi theo ra ngoài để bảo vệ sự an toàn cho Vương gia, nhưng nhìn thế nào cũng thấy hẳn là nên ngược lại mới phải. Đường đường là Thân vương Đại Liêu lại nhắm mắt đi theo đuôi thị vệ của mình, thị vệ nhìn trúng cái gì bèn vội mua lấy, thị vệ muốn ăn gì bèn vội dâng. Thoạt nhìn vô cùng buồn cười.

Lúc này, đầu phố đột nhiên xảy ra náo loạn, lại có một con ngựa cao lớn chạy như điên, đằng sau còn có một người đàn ông thất kinh hô to:

- Mau tránh ra, ngựa đang sợ!

Đám người cuống quýt dạt sang hai bên, chỉ cảm thấy con ngựa kia nhanh như chớp, phút chốc đã vọt tới trước đoàn người Da Luật Ất Tân.

Tra Thứ đang mãi mê đối phó với xâu thịt heo nướng, nghe thấy tiếng vó ngựa, chẳng buồn ngẩng đầu lên.

Không chút đắn đo, Da Luật Ất Tân liền chắn trước người y, mắt thấy khoảng cách người ngựa còn không đến một trượng, con ngựa kia đột nhiên sẩy chân, ầm ầm ngã sấp xuống trước mặt Da Luật Ất Tân. Nó giãy dụa muốn đứng lên lại bị y ấn một chưởng lên đầu, đè chặt xuống.

Lúc này dân chúng đang kinh hoảng mới hơi định thần nhìn lại, hóa ra có hai người Liêu dùng dây thừng chặn con ngựa lại...

Lúc này chủ nhân của con ngựa kia đã chạy tới, thấy va chạm với người Liêu, không chỉ thở dài xin lỗi còn muốn bỏ tiền bồi thường. Da Luật Ất Tân lại đứng lên, vỗ vỗ tay, không để ý tới người nọ, cùng Tra Thứ rời đi.

Con đường lại rất nhanh tràn đầy người, cảnh mạo hiểm vừa rồi tựa như một cơn sóng biển mất không còn, nhưng lại sâu sắc ghi lại trong lòng người nào đó.

Trên một tửu lâu sát đường, Trần Khác mặc áo thường cầm chén rượu đứng dựa vào lan can, chăm chú nhìn bóng lưng người có bộ râu quai nón kia, trong đầu hiện ra bóng dáng Hoàng đế nước Liêu Da Luật Hồng Cơ, hai thân ảnh dần chồng lên nhau, cực ăn khớp!

Sau khi rời khỏi phủ Đại Danh, đội ngũ vẫn tiếp tục đi vào địa giới Khai Phong, ngày mai sẽ vào kinh.

Trần Khác ở lại thu xếp cho Liêu sứ, thị vệ của hắn Trần Trung lại cười khoái mã phi tới Biện Kinh trước. Một đường phóng ngựa vội vàng không ngừng nghỉ, cuối cùng cũng kịp vào trong thành trước khi cổng thành đóng.

Vào trong thành, Trần Trung vội vàng phi tới phủ Tề Vương, khi vào tới nơi thì con tuấn mã tốt nhất đã mệt đến tê liệt.

Lúc này vừa mới lên đèn, cửa lớn Tề Vương phủ đóng chặt, Trần Trung cũng không cố kỵ liền đập mạnh kêu mở cửa.

- Người nào lớn mật như thế?

Thị vệ bên trong tức giận hỏi.

- Hà lão tam hả? Ta là Trần Trung!

- A? Tiểu Trần!

Thị vệ vừa nghe, vội sai người mở cánh cửa nặng nề ra, thấy Trần Trung phong trần mệt mỏi đứng ở cửa, vội nói:

- Mau vào!

- Ta có lời nhắn của Học sĩ, muốn gặp Vương gia!

Trần Trung vừa đi vào vừa hỏi:

- Vương gia đâu?

- Vừa đúng lúc, ba ngày trước mới về nhà ăn cơm chiều.

Hà lão tam tự hào cười nói:

- Bây giờ Hoàng thượng một khắc cũng không rời khỏi Vương gia đấy.

Hà lão tam để y ngồi ngoài phòng khách, sau đó thông bẩm với thái giám quản sự. Viên thái giám kia vừa nghe là người Trần Khác phái tới, vội vàng tới nhà ăn bẩm báo.

Khoảng một chén trà sau, Triệu Thự mặc đồ hàng ngày đi ra, hỏi:

- Đã xảy ra chuyện gì?

Nói xong khoát tay bảo tả hữu lui ra.

Lúc này Trần Trung mới hạ giọng nói:

- Vương gia, Học sĩ nhà thần bẩm báo, rất có thể Liêu chủ ở trong sứ đoàn...

- Liêu chủ....

Triệu Thự sửng sốt một lúc sau mới phản ứng lại:

- Người nói Da Luật Hồng Cơ ở trong sứ đoàn chúc thọ?

- Dạ!

Trần Trung đáp:

- Học sĩ nhà thần nói vậy!

- Sao có thể?

Đầu tiên là Triệu Thự không tin, nhưng sao Trần Khác có thể lừa gạt mình được? Chợt cau mày nói:

- Điều này quá không bình thường!

- Học sĩ cũng cảm thấy không bình thường. Kỳ thật khi ở Hùng Châu, ngài ấy đã cơ bản đoán được, nhưng thứ nhất do khó tin, thứ hai sợ rút dây động rừng, cho nên không lập tức bẩm báo.

Trần Trung hạ giọng:

- Tối gần phủ Đại Danh, ngài cố ý tuyên bố nghỉ ngơi và chỉnh đốn hai ngày, cho phép Liêu sứ tự do hoạt động trong thành...

Nghe Trần Trung bẩm báo xong, Triệu Thự tin chắc không thể nghi ngờ, không quan tâm Da Luật Hồng Cơ nghĩ gì, y đã đến đây, hơn nữa ngày mai sẽ vào kinh!

383. Quyển 7 - Chương 375-2: Gây Náo Loạn (2)

Suy nghĩ một chút, y lệnh cho người dẫn Trần Trung đi ăn cơm, còn mình thì đổi triều phục sai người chuẩn bị xe vào cung.

- Vương gia, cửa cung đã khóa từ lâu...

Thái giám ngoài Hoàng thành nhắc nhở.

- Bảo mở ra!

Triệu Thự nói không cần suy nghĩ.

- A...

Lính Hoàng thành sợ ngây người:

- Tất cả cửa Hoàng thành phải đóng trước khi trời tối, trước khi mặt trời mọc không thể tự ý mở. Đây là thiết luật.

- Mọi việc đều có ngoại lệ.

Triệu Thự thản nhiên nói.

- Nếu thực sự có chuyện quan trọng, nhất định phải mở cửa cung, kèm theo sắc lệnh ngự phù. Vả lại từ Đại tướng quân gác cổng trở xuống, sau khi quan thủ vệ duyệt xong thì phải viết tấu, kể đến Quan gia chuẩn tấu mới có thể gọi quan giữ chìa khóa cửa cung đến mở cửa.

- Làm theo là được.

Triệu Thự ngồi vào trong xe, chậm rãi nhắm mắt lại.

- Vâng...

Lính canh Hoàng thành không dám lăm miệng nữa, vội vàng thúc khoái mã tới ngoài cửa Tuyên Đức, thông truyền với thái giám thủ vệ bên trong.

Nếu là người bình thường đến kêu cửa, hần thái giám thủ vệ đã mắng đuổi về, nhưng Tề Vương Điện hạ là ai? Trong cung đều biết chính là Thái tử tương lai! Thái giám thủ vệ dám khinh thường sao?

Đương nhiên, có cái gương giáo huấn của Cỗ Quốc Công chúa kêu oan, thái giám nào dám tự mình mở cửa, vội vàng thông bẩm từng bước.

Triệu Thự chờ bên ngoài cửa cung hơn nửa canh giờ, thủ tục mở cửa cung cũng được lần lượt thực hiện, do Tri Hoàng Thành Ti Dịch Nguyên soái Dịch Thanh tự mình cầm một xâu đồng ngự phù trong tay, mở từng tầng cửa cung cho Triệu Thự... Mỗi đồng ngự phù đều khắc một tên cửa cung, chia làm hai nửa tả hữu, thủ thần mỗi cửa cầm một nửa, Dịch Thanh giữ nửa còn lại.

Khi mở cửa, hai đội cấm quân trong ngoài thành kết hợp, cầm đuốc chiếu sáng như ban ngày. Dịch Thanh và thái giám thủ vệ cẩn thận kiểm tra ngự phù, bảo đảm không thể nhầm mới mở cửa, cứ thế từng tầng từng tầng mở ra, mất thêm nửa canh giờ, cửa Tuyên Đức mới từ từ mở ra.

Nhìn cửa cung chậm rãi mở ra, khoe miệng Triệu Thự nhếch cười, y và Trần Khác đã tâm ý tương thông, rất nhiều chuyện không cần nói rõ cũng hiểu được ý của đối phương. Thực ra Trần Khác hoàn toàn có thể truyền tin đến sớm một tí, tất nhiên y sẽ không cần hưng sư động chúng như vậy.

Nhưng lại càng phải hưng sư động chúng, chính là muốn để cho bách quan trong triều đều biết, Hoàng thượng có thể không hỏi lý do đã mở cửa cung, tức là tín nhiệm giữa cha con Tề Vương đã đến mức nào!

Chuyện này hoàn toàn khác với lần đó Cỗ Quốc Công chúa kêu oan, bởi vì trong mắt sĩ phu, nữ nhân nào có chính sự gì, đều là việc tư cá. Vì việc tư trái với cung cấm mới thành vấn đề. Mà Tề Vương Điện hạ là vì quốc quân đại sự, là hai chuyện hoàn toàn khác nhau.

Dịch Thanh sắc mặt nghiêm túc đứng trước mặt Triệu Thự, nghiêng người nói:

- Vương gia, mời khấn trương vào cung, Bệ hạ đợi đã lâu.

- Ừ.

Triệu Thự gật đầu, ngồi trên kiệu nói:

- Làm phiền Nguyên soái rồi.

Trong điện Phúc Ninh, Triệu Trinh đã sớm sai người hâm nóng canh táo đỏ chờ Triệu Thự đến.

- Bái kiến phụ hoàng.

Triệu Thự đi vào trong điện, khom mình thi lễ nói:

- Nửa đêm nhi thần còn đập cửa, đã mang tội lớn.

- Không sao, luật là chết người là sống. Nếu như người có chuyện quan trọng, chờ đến mai chẳng phải đã muộn rồi sao...

Triệu Trinh mỉm cười nói:

- Huống chi gần đây vi phụ mất ngủ, nằm cũng không ngủ được.

Nói xong đứng dậy bảo Hồ Ngôn Đoái:

- Mang cho Tề Vương một bát canh đi, ban đêm dễ nhiễm lạnh, uống vào cho ấm bụng.

- Đa tạ phụ hoàng.

Triệu Thự nhận lấy, hai ba miếng là ăn hết, súc miệng xong thấp giọng nói:

- Nhi thân vừa mới nhận mật báo, lo rằng không chờ được, mới không thể không bẩm báo trong đêm.

- Hả?

Triệu Trinh khoát tay, Hồ Ngôn Đoái bèn dẫn một đám cung nhân lui xuống, mới nhẹ giọng hỏi:

- Chuyện gì?

- Theo như nguồn tin đáng tin cậy, trong sứ đoàn nước Liêu có Liêu chủ Da Luật Hồng Cơ cải trang vi hành.

Triệu Thự ghé sát vào phụ hoàng, nhỏ giọng nói.

- Hả?

Triệu Trinh cũng ngẩn ngơ một lát, mới cười nói:

- Làm sao có thể?

- Cực kỳ chính xác.

Triệu Thự thấp giọng nói:

- Lúc này người của Trần Trọng Phương phái người nói cho con biết đấy.

Nói xong, bèn thuật lại những gì Trần Trung đã nói cho Hoàng thượng.

Sau khi nghe xong, Triệu Trinh chìm vào trầm tư, hai tay vỗ đầu gối, kỳ lạ nói:

- Đường đường là Hoàng đế nước Liêu, cam mạo kỳ hiểm xâm nhập vào nước ta, nhất định toan tính không ít?

- Thường thì là như thế.

Triệu Thự nói:

- Nghe nói vào đêm bọn họ ở Hùng Châu, Bì Thất quân nước Liêu đã bắt ngờ xuôi Nam, giả vờ sẽ lao thẳng tới Hùng Châu, chỉ có điều đến biên cảnh lại đột nhiên quay lại... Trần Trọng Phương nói, đây là Hoàng Thái thúc nước Liêu giả lệnh Liêu chủ, ý muốn gài những người bên này vào chỗ chết.

- Người nói y đến nước ta cầu viện sao?

Triệu Trinh khẽ cau mày nói:

- Nhưng chúng ta không quản được việc nhà của người Liêu.

- Thế thì không đến mức. Bì Thất quân có chiến lực mạnh nhất nước Liêu, chỉ thuần phục một mình Hoàng đế.

Triệu Thự đáp:

- Liêu chủ có đội quân này trong tay, có phản loạn gì không bình định được?

- Đúng vậy.

Triệu Trinh nói:

- Vậy vì sao y phải tách khỏi Bì Thất quân? Đây không phải là tự đâm đầu vào nguy hiểm sao?

- Liêu chủ Da Luật Hồng Cơ là một người rất lỗ mãng, thường xuyên bỏ lại thị vệ, một mình cưỡi ngựa vào rừng săn hổ. Nghe nói có một năm, y chỉ dẫn theo vài thị vệ, đến Liêu Hà Bộ Hải Đông Thanh, bị người Nữ Chân bắt được. Cũng may người Nữ Chân chỉ cho y là một quý tộc nước Liêu bình thường, chỉ đòi một số tiền chuộc bèn thả ra.

Triệu Thự cau mày nói:

- Người này tuy là quốc quân tôn quý, nhưng thật sự không thể dùng lễ thường mà phỏng đoán.
- Ý của con là?
- Rất có thể y cũng chẳng có mục đích nghiêm chỉnh gì.

Triệu Thự hạ giọng nói:

- Chỉ muốn đến Đại Tổng chơi một chút thôi...
- Chơi một chút?

Triệu Trinh đang húp một ngúm canh suýt nữa phun vào mặt Triệu Thự. Hoàng đế Đại Tổng từ nhỏ chịu sự giáo dục của Nho gia mà lớn lên, thật không thể tưởng tượng có một đồng nghiệp sẽ đem cả giang sơn xã tắc, cả thân thể thiên kim ra làm trò đùa.

- Tuy thực không thể tin được.

Triệu Thự lúng túng nói:

- Nhưng nhi thần nghĩ đây là khả năng lớn nhất.

Nói xong xòe hai tay ra:

- Bằng không, giải thích thế nào cũng không thông tại sao y phải đến Đại Tổng.
- Còn một khả năng nữa.

Gừng càng già càng cay, Triệu Trinh suy nghĩ chốc lát, thấp giọng nói:

- Y lạt mềm buộc chặt.
- Lạt mềm buộc chặt?
- Ừ.

Triệu Trinh gật đầu nói:

- Có thể y đã nhận ra được cha con Da Luật Trọng Nguyên có ý đồ bất chính, nhưng Trọng Nguyên lại là thúc phụ của y, lại là Thái tử mà hai đời cha con cùng lập nên, thật sự khó có thể xử trí. Da Luật Hồng Cơ muốn giảm bớt áp lực, biện pháp tốt nhất là khiến cho Da Luật Trọng Nguyên ra tay trước. Đại tội mưu nghịch bày rõ thiên hạ, thu thập bọn họ sẽ thuận lợi hơn.
- Cho nên Da Luật Hồng Cơ cố ý rời khỏi nước Liêu, để cho Da Luật Trọng Nguyên nghĩ rằng đã gặp cơ hội tốt trời ban!

Triệu Thự hạ giọng nói:

- Đợi tới khi y ngang nhiên gây loạn sẽ quay về đối phó với y, tất cả sẽ không còn gì để nói.

Tuy nói vậy, nhưng y lại rất nghi ngờ vị Liêu chủ kia có tâm cơ này không:

- Y không sợ có đi mà không có về chứ?
- Hẳn là vấn đề không lớn. Đây là người thông minh, biết được nơi nguy hiểm nhất lại là nơi an toàn nhất.

Triệu Trinh chậm rãi nói:

- Ai có thể nghĩ y sẽ trà trộn vào sứ đoàn nhà Liêu chạy đến Đại Tổng ta? Nếu không phải quả nhân trùng hợp phái Trần Khác đi đón khách, khẳng định chúng ta vẫn chưa biết gì. Lui mười ngàn bước mà nói, cho dù chúng ta phát hiện ra y...

Hoàng thượng cười tự giễu:

- Y cũng sẽ bình yên quay về.
- Vì sao?
- Bởi vì Hoàng đế Đại Tống là Triệu Trinh..

Nét tự giễu trên khuôn mặt Triệu Trinh càng lúc càng dày:

- Y biết Đại Tống ta không dám khai chiến với nước Liêu, chỉ cần y lấy cái chết ra dọa, nhất định ta sẽ thả y về.

Nếu Liêu chủ chết ở Đại Tống, khẳng định nước Liêu sẽ dốc toàn lực báo thù cho y, nếu đổi là Hoàng đế khác, có thể nhất thời kích động, trước chém sau mới tính. Nhưng Triệu Trinh lại là nhân quân yêu hòa bình, tuyệt đối sẽ không làm thương tổn đến một cọng tóc gáy của y.

Da Luật Trọng Nguyên có tâm cơ như vậy sao? Triệu Thự không khỏi âm thầm tự hỏi, y cảm thấy khả năng lớn nhất vẫn là Hoàng thượng đã quá xem trọng đối phương rồi. Tuy nhiên, bất kể thế nào, việc cấp bách là nên xử trí với Hoàng đế nước Liêu đã đưa tới cửa này thế nào đây?

- Phụ hoàng, ngày mai Liêu chủ vào kinh rồi.

Triệu Thự nói:

- Lúc này Trọng Phương mới bẩm báo cũng là để tránh rút dây động rừng, đảm bảo Liêu chủ sẽ không trốn khỏi lòng bàn tay chúng ta.

Dừng một lát, nói tiếp:

- Còn xử trí thế nào, toàn bộ nghe theo phụ hoàng.
- Trần Khác làm việc chắc chắn đấy.

Triệu Trinh gật đầu nói:

- Còn về phần Liêu chủ... người thấy thế nào?
- Nhi thần nghĩ, có hai phương án.

Triệu Thự nói:

- Một là, ngày mai sẽ dùng lễ tiết cao nhất nghênh đón y, cho thấy chúng ta đã nhìn thấu thân phận của y, sau đó muốn thế nào thì chúng ta theo y, miễn rằng chúng ta không thất lễ là được. Hoặc là giả vờ như không biết gì cả, để cho y lặng lẽ đến lại lặng lẽ đi, chúng ta cứ xem như y chưa từng đến là được.

384. Quyển 7 - Chương 375-3: Gây Náo Loạn (3)

- Phương án thứ nhất không tốt.

Triệu Trinh suy nghĩ một chút, nói:

- Tuy hiện tại hai nước là láng giềng hữu hảo, nhưng căn bản vẫn là địch quốc. Từ khi Thạch Kính Đường cắt đất nhường Yên Vân, người Hán đã bị người Liêu ức hiếp thảm rồi. Hiện tại, khó khăn lắm quốc quân của bọn họ mới chui đầu vào lưới, tất nhiên sẽ có rất nhiều người yêu cầu bắt giam y, đến lúc đó chúng ta phải che chở cho y, sẽ rất bị động.

- Vậy làm bộ như không biết?

Triệu Thự hạ giọng nói:

- Ừ.

Triệu Trinh vuốt cằm nói:

- Trần Khác đoán có thể Quả nhân có thể làm như vậy nên mới không làm ầm lên, tâm cơ người này rất sâu, có thể thấy được phần nào. Tương lai nếu con cảm thấy hấn không cùng một lòng với mình thì sớm trừ đi.
- Sẽ không đâu.

Triệu Thự lắc đầu nói:

- Trần Khác chí hướng cao thượng, sẽ không tự mình tư lợi, quốc sĩ thế này nếu chúng ta không tin đích thị là con làm không đúng.
- Ha ha...

Triệu Trinh nhìn y, thêm vài phần hăm mộ, nói:

- Quả nhân chưa từng có bằng hữu, cũng nghĩ rằng Hoàng đế sẽ không có bằng hữu. Chỉ mong con có thể chứng minh rằng Quả nhân sai.
- Nhất định.

Triệu Thự quả quyết gật đầu nói.

.....

Sáng sớm hôm sau, sứ đoàn xuất phát tới Biện Kinh. Còn cách Biện Kinh năm dặm đã có quan viên Lễ Bộ ra nghênh đón, tất cả nghi lễ vẫn như cũ, không tăng thêm chút nào. Đối với chuyện này Trần Khác cũng không hề kinh ngạc, sáng nay không thấy Trần Trung quay về đã nói rõ thái độ của Hoàng thượng và Tể Vương.

Theo lý thuyết, sứ đoàn thuận lợi vào kinh, việc tiếp sứ nước bạn của hấn coi như công đức viên mãn, công tác sau đó do các quan viên khác làm. Nhưng Trần Khác nhìn một vòng cũng không thấy đồng nghiệp tới đón mình. Vẫn là Thượng thư Lễ bộ Thị lang Hồ Túc đi tới, cười nói:

- Trần Học sĩ đã cực khổ rồi, có ý chỉ.
- Thần linh chỉ!
- Mệnh Tiếp BẠN Sứ Trần Khác làm Quán BẠN Sứ. Khâm thủ. (từ đón thành tiếp)

Hồ Túc cười nói:

- Một chuyện không phiền hai chủ, Trần Học sĩ phụ trách đến cùng đi thôi.
- Thần tiếp chỉ.

Trần Khác cũng không nghĩ gì nữa, chuyện này quả thật để hấn phụ trách mới thỏa đáng.

Vì thế, hấn dẫn sứ Liêu đến sứ quán nước Liêu ở thành đông bắc ngủ lại. Sau khi hai nước kết thành huynh đệ, đều lập sứ quán cho nước bạn ở trong nước mình, để cho sứ tiết đến kinh thì ở lại. Sứ quán nước Liêu ở Biện Kinh chiếm cả một con đường, mỗi khi có Liêu sứ đến, phủ Khai Phong và Binh bộ đều phái binh thủ vệ không cho người Tống tới gần.

Thu xếp chỗ ở cho Liêu sứ xong, Trần Khác nói với Da Luật Ất Tân:

- Ta đã chuyển quốc thư tới Ngân Đài Ti hộ các ngài, từ bây giờ đến lễ Càn Nguyên còn nửa tháng, phỏng chừng trước mười bốn tháng tư, Hoàng thượng sẽ triệu gặp các ngài một lần. Đến lúc đó ta sẽ báo trước, thời gian còn lại xin cứ tự nhiên.
- Toàn bộ nghe theo Học sĩ an bài.

Da Luật Ất Tân nói:

- Nếu học sĩ bận rộn, mấy ngày này có thể không cần phải tới đây. Có chuyện gì ta sẽ đến quý phủ tìm ngài.
- Cái này sợ là không được.

Trần Khác lắc đầu nói:

- Theo lệ, khi quý sứ ở trong kinh, Quán Bận Sứ phải ở cùng trong suốt quá trình.

Da Luật Ất Tân nghe vậy nhúu chặt mày, mình vẫn ở cùng Tra Thứ, nếu họ Trần ở cùng với mình mọi lúc mọi nơi chẳng phải sẽ thường đối mặt với Tra Thứ sao? Tám phần mười sẽ để lộ! Suy nghĩ một chút, bèn cười với một vẻ mặt nam nhân nào cũng hiểu:

- Vậy thì tốt quá. Tiểu Vương nghe nói Biện Kinh phong nguyệt khôn cùng, sớm đã có tâm muốn say rượu hoa một lần, nghe nói Học sĩ là người đứng đầu phong nguyệt Đại Tống...

- Cái này....

Trần Khác khó xử nói:

- Đại Tống có quy tắc quan viên không được ra vào kỹ viện. Thứ cho hạ quan không thể hầu tiếp.

- Vậy sao....

Sắc mặt Da Luật Ất Tân có vẻ đáng tiếc:

- Vậy Học sĩ đi cùng Phó sứ đi, Tiêu đại nhân không gần nữ sắc, sẽ không làm khó Học sĩ.

- Cũng tốt, vậy không quấy rầy nhã hứng của Vương gia.

Trần Khác cười nói.

Ra khỏi sứ quán nước Liêu, Trần Khác liền tới Ngân Đài Ti nộp quốc thư cho người Liêu, hai ngày sau cùng Tiêu Phong ở sứ quán nước Liêu chơi cờ giết thời gian. Mà Da Luật Ất Tân kia cả ngày không nhìn thấy mặt, quả thực chơi ở bên ngoài muốn phát điên rồi...

Ban đầu Tiêu Phong vẫn còn bình thường, nhưng bắt đầu từ ngày thứ hai, ánh mắt đã bắt đầu khó xử, áp a áp úng như có chuyện muốn nói, nhưng lại khó mở miệng.

Y không nói, Trần Khác quyết định không hỏi, cần gì phải chuốc phiền não của người khác vào mình chứ. Nhưng Trần Khác cũng có vấn đề quan tâm, tỷ như vị Nhị Hoàng tử nước Liêu kia hiện nay thế nào.

Đương nhiên, hẳn sẽ không hỏi thẳng Nhị Hoàng tử, mà đầu tiên là hỏi Liêu chủ, rồi hỏi đến Đại Hoàng tử, sau đó mới rất tự nhiên hỏi tiếp:

- Nghe nói năm ấy Hoàng đế quý quốc có sinh hạ Nhị Hoàng tử, hiện giờ còn chưa đến hai tuổi phải không?

- Điện hạ đã được hai tuổi, sắp đến sinh nhật rồi.

- Tên gì nhỉ?

- Da Luật Ưc.

- Tên rất hay.

Trần Khác hơi sững sờ, khen.

- Hay chỗ nào?

Tiêu Phong hỏi.

- Đại Điện hạ tên Da Luật Tuấn, Nhị Điện hạ tên Da Luật Dật, tuần dật phi phạm!

Trần Khác gượng cười nói:

- Hoàng hậu nương nương là đệ nhất mỹ nữ Bắc triều, sinh ra hai con trai đương nhiên xứng với hai chữ này.

- Đại Điện hạ là “Tuấn” trong “Mạc tuần phi tuyền” (1), còn Nhị Điện hạ là “Ưc” trong “Năng bắt ưc Giang Nam” (2)

Tiêu Phong có phần không thích thú phản đối.

(1): “Tuấn” này nghĩa là sâu, trong Thi Kinh “Tiểu Nhã – Tiểu Biện” có câu: “Mạc cao phỉ sơn, mạc tuấn phỉ tuyền”

(2) Câu cuối trong bài thơ “Ức Giang Nam” của Bạch Cư Dị

Giang Nam hảo,

Phong cảnh cựu tàng am.

Nhật xuất giang hoa hồng thắm hoả,

Xuân lai giang thuỷ lục như lam,

Năng bất ức Giang Nam

Dịch:

Giang Nam đẹp

Phong cảnh vốn thật quen.

Nắng lên hoa sóng hồng tơ lửa,

Xuân về sông nước lặn xanh trong,

Chẳng nhớ Giang Nam sao?

- Ha ha, vậy à...

Trần Khác cười khan.

- Hơn nữa, Đại Điện hạ lớn lên giống như Bệ hạ, khuôn mặt rất cương nghị.

Tiêu Phong liếc nhìn Trần Khác, buồn bã nói:

- Nhị Điện hạ lại vừa không giống Điện hạ, vừa không giống nương nương, thật không biết giống ai.

- Chỉ là trẻ con thôi mà, bộ dáng sẽ còn thay đổi.

Trần Khác cúi đầu nói:

- Lớn lên sẽ giống.

- Chỉ mong vậy.

Tiêu Phong thở dài, nói như nói đùa:

- Đột nhiên phát hiện ra, Nhị Điện hạ cũng hơi giống Học sĩ.

- Khụ khụ....

Trần Khác bị bắt trúng tim đen, cười gượng nói:

- Quen thì quen, nhưng không thể nói lung tung. Có thể mặt ta khá phổ biến, nhìn ai cũng thấy giống giống.

- Ra vậy.

Tiêu Phong chợt nói.

Trần Khác không dám đùa với lửa nữa, vội vàng đổi đề tài:

- Hơn nữa, trẻ con thì thông minh khỏe mạnh mới là quan trọng nhất, diện mạo giống ai cũng không sao.

- Thật sự Nhị Điện hạ thông minh phi thường, mới hai tuổi đã có thể ngâm thơ đọc từ rồi.

Tiêu Phong thần nhiên nói.

- Hả?

Lòng Trần Khác thâm run lên bần bật, lại hơi nhớ nhung hỏi:

- Đọc thi từ gì vậy?

- Tất cả đều là tác phẩm của Học sĩ.

Không đổi sắc, Tiêu Phong đáp.

- Thực ra thơ Đường là phải học, nhất là biên tái thơ, đó mới là thứ nam nhi nên học.

Trần Khắc không kìm nổi mà nói.

- Lời ấy của Học sĩ...

Sắc mặt Tiêu phong quái dị:

- Biên tái thơ, thích hợp cho người Liêu chúng ta học sao?

- A...

Trần Khắc sực nhớ ra, trong thơ biên tái, nhân vật phản diện đều là các dân tộc du mục người Hung Nô Đột Quyết, chính là lão tổ tông của người Khiết Đan... Không khỏi xấu hổ cười nói:

- Thôi, là ta lỡ lời rồi...

Bèn đổi chủ đề khác, không động chạm đến vị Nhị Điện hạ kia nữa.

Hai người câu được câu không trò chuyện, đều là ôm đầy bụng tâm sự, cuối cùng cũng chịu đựng được đến hết ngày, Trần Khắc vội đứng lên cáo từ:

- Ngày mai gặp lại.

- Ta tiễn đại nhân.

Tiêu Phong đứng dậy nắm tay hấn đi ra ngoài, đợi Trần Khắc lên xe mới quay lại.

.....

Trên xe ngựa, Trần Khắc lấy ra một tờ giấy từ trong ống tay áo, khi Tiêu Phong mượn có nắm tay hấn ra ngoài đã tranh thủ nhét vào, không biết là trò gì.

Vừa mở ra, suýt nữa hồn bay phách lạc, chỉ thấy trên đó ghi rõ ràng nửa bài “Cầu Hỉ Thước”

“Tiêm vân lộng xảo

Phi tình truyện hận

Ngận hán điều điều ám độ

Kim phong ngọc lộ nhất tương phùng

Liên thắng khước nhân gian vô số”

(Thước Kiều Tiên của Tần Quan:

“Tiêm vân lộng xảo

Phi tình truyện hận

Ngận hán điều điều ám độ

Kim phong ngọc lộ nhất tương phùng

Liên thắng khước nhân gian vô số

Nhu tình tựa thủy

Giai kỳ như mộng

Nhấn cổ thước kiều quy lộ!

Lưỡng tình nhược thị cửu trường thì,

Hựu khởi tại triều triều mộ mộ?”

Tạm dịch

Âm thầm thả bước sông Ngân

Sao bay truyền hận, mây vẩn sắc hoa

Gió vàng, sương ngọc nơi xa

Cùng nhau hội ngộ hơn xa nhân trần

Tình mềm tựa thủy xoay quần

Hẹn tình đẹp tựa muôn phần như mơ

Thước Kiều đâu dạ đành ngơ

Đôi tình đã hẹn tình thơ lâu bền

Chỉ cần lòng dặn chẳng quên

Cần chi sớm tối cùng bên nhau hoài

Đây là nửa bài từ trước kia Trần Khác viết tặng Tiêu Quan Âm, sau vài năm vẫn thấm đẫm gian tình. Cái này... tại sao lại rơi vào tay Tiêu Phong?

- Hay kẻ này muốn bức ta?

Đây là ý niệm đầu tiên trong đầu Trần Khác, nhưng hắn liền hủy bỏ. Tiêu Phong là tộc nhân thân tín nhất của Tiêu Hoàng hậu, năm đó còn nhận mật lệnh của Tiêu Hậu đi tìm mình hồi kếp. Chuyện mà bại lộ, y chạy không thoát!

- Vậy y muốn làm gì?

Quay lại trong phủ, Trần Khác vẫn đứng ngồi không yên, đoán không ra rốt cuộc Tiêu Phong muốn làm gì. Bỗng nhiên nghĩ đến một khả năng, hay người này chỉ là người chuyển lời? Nếu không, tại sao y lại có nửa bài từ lấy mạng người này?

385. Quyển 7 - Chương 375-4: Gây Náo Loạn (4)

Nếu là người chuyển lời... thì cũng không cần lo lắng rồi, chỉ cần chờ y truyền lời nốt là có thể an tâm lên giường ngủ.

Ngày hôm sau, Trần Khác lại tiếp tục đến sứ quán tiếp khách, Tiếp Bạ Sứ cũng được, Quán Bạ Sứ cũng thế, kỳ thật chính là cùng ăn cùng chơi cùng nói chuyện phiếm, thật sự là một việc dễ chịu nhất.

Hôm nay Tiêu Phong không muốn chơi cờ, nói:

- Cả ngày ngồi ở trong sứ quán rất buồn chán, không bằng ra ngoài đi dạo thôi.

- Muốn đi sao?

Cùng chơi là nghĩa vụ, đương nhiên Trần Khác không phản đối.

- Sớm nghe nói Biện Kinh có tám cảnh vang danh thiên hạ.

Tiêu Phong hỏi:

- Không biết là tám cảnh nào?

- Phồn đài xuân sắc, Thiết tháp hành vân, Kim trì dạ vũ, Châu kiều minh nguyệt, Lương viên tuyết tế, Biện thủy thu thanh, Tùy dê yên liễu, Tướng quốc sương chung (Đài xuân, tháp sắt chạm mây, hồ vàng mưa đêm, trăng sáng trên cầu, vườn tuyết, cảnh nước sông Biện, khói dê, chùa Tướng quốc).

Trần Khác đáp, thuộc như lòng bàn tay:

- Bây giờ là lúc Phồn đài xuân sắc, Tùy dê khói liễu. Vương gia muốn đi, để bản quan thu xếp.

- Hay là đến Tướng Quốc Tự đi.

Tiêu Phong cũng rất có chủ ý:

- Người Khiết Đan chúng ta đều tin Phật, cũng có nghe qua đại danh Tướng Quốc Tự, ta muốn đi bái một chút.

- Ha ha.

Trần Khác lại lắc đầu cười nói:

- Chỉ sợ ngài sẽ thất vọng, vì hòa thượng Tướng Quốc Tự cũng đã đổi nghề kinh thương rồi, bây giờ là nghiệp chủ lớn nhất Đại Tống, Vương gia còn muốn đi dâng hương sao?

- A..

Tiêu Phong lúng túng nói:

- Vậy Khai Phong còn tòa chùa miếu nào linh nghiệm không?

- Có Khai Bảo Tự.

Trần Khác cười nói:

- Hơn nữa, Linh Cảm tháp của Khai Bảo Tự còn là nơi cao nhất thành Biện Kinh.

- Chính là tòa Thiết tháp mà đứng trong viện cũng có thể nhìn thấy sao?

Trần Khác gật đầu nói:

- Chính nó.

- Tốt lắm, vậy đến đó.

Tiêu Phong nói:

- Trần đại nhân chờ một lát, tại hạ đi thay quần áo.

- Ta cũng thế.

Trần Khác cười nói. Lúc này cao quan phú cổ đều chuẩn bị sẵn vài bộ quần áo trên xe ngựa để mặc trong trường hợp khác, tuy Trần Khác không phải không chú ý, nhưng ít ra vẫn chuẩn bị một thân y phục hàng ngày.

Hắn nhanh chóng thay xong quần áo, đợi Tiêu Phong đi ra, ai ngờ đợi trái đợi phải đều không thấy bóng dáng. Cũng may Trần Khác lúc này đã rèn được tính kiên nhẫn, cũng không thúc giục, ngồi đó nhắm mắt dưỡng thần. Qua khoảng gần nửa canh giờ mới nghe tiếng bước chân vang lên. Trần Khác trợn mắt nhìn, chỉ thấy Tiêu Phong mặc một thân trường bào người Hán hoa quý, đầu vấn khăn buông thông, được các thị vệ thị nữ đưa ra.

- Để Học sĩ đợi lâu rồi.

Tiêu Phong xin lỗi.

- Không sao không sao.

Trần Khác cười nói:

- Vương gia xuất hành, không thể không cẩn thận.

- Ha ha...

Tiêu Phong cười cười, cũng không giải thích. Ngay sau đó có quan sai dẫn đường, năm cỗ xe ngựa đi vào chùa Khai Bảo.

Chùa Khai Bảo dựng tại góc đông bắc bên trong thành Biện Kinh, được xây trong những năm Khai Bảo của Đại Tống. Thật ra đây là chùa của Hoàng gia, tuy cũng cho phép khách hành hương bình thường đến bái Phật, nhưng chung quy so với chùa bình thường cũng cao quý hơn một chút. Trong chùa có Linh Cầm tháp cao nhất thành Biện Kinh, tháp ười bảy trượng (~ 41.65m – chừng bằng tòa nhà 10-15 tầng bây giờ), cả tòa tháp được ốp bằng gạch màu xanh lưu ly, xa xa nhìn như một cây thiết trụ chống trời sừng sững giữa kinh thành Đại Tống, bởi vậy mới có tên Khai Phong thiết tháp.

Tòa tháp này mỗi tháng mở ra hai lần cho thị dân, dọc theo tháp có thang đu, cũng có bậc thang xoắn ốc lên thẳng đỉnh tháp. Nghe nói lên đến tầng năm có thể nhìn thấy phố cảnh Biện Kinh, tầng bảy có thể nhìn thấy đê hộ thành, tầng chín có thể nhìn thấy Hoàng hà, leo lên đến tầng mười hai sẽ lên thẳng tới trời. Cầm thấy mây trời vờn quanh thân, gió mát dịu dịu mơn man da mặt, như đang ở trên Thiên cung, vì vậy còn có tên “Thiết tháp hành vân”.

Sau khi bái Phật, Tiêu Phong hứng khởi đề xuất muốn trèo lên tháp nhìn xuống. Hôm nay vốn không phải ngày mở cửa, nhưng Trần Khác ra lệnh một tiếng, tòa bảo tháp to như vậy coi như được dành riêng cho hai người.

- Các người đều đi bái Phật đi.

Tiêu Phong liếc nhìn bọn thị vệ và thị nữ nói:

- Để lại một người hầu hạ ở đây là được.

Dừng một lát, lại nói:

- Y Cổ Lệ, người ở lại đi.

Y Cổ Lệ kia mặc một trường bào rộng, đeo mạng che mặt... Bảo cát phương bắc như đao, là nữ tử, bất kể già trẻ tôn ti, ra ngoài đều đeo mạng. Tuy thành Biện Kinh xuân phong ấm áp, nhưng thói quen của nữ tử Khiết Đan vẫn không đổi, vẫn đội khăn.

Y Cổ Lệ gật đầu, mơ hồ vang một tiếng, bèn đi theo Vương gia và Trần Học sĩ vào tháp.

Trần Khác cảm thấy hơi lạ, tuy hẳn có thể không vào trong tháp, nhưng có một cảm giác mãnh liệt thôi thúc hẳn khiến cho hẳn không thể dừng bước.

Lên tới tầng thứ chín, Tiêu Phong thở dài nói:

- Cho dù xa ngàn dặm, chỉ có thể leo đến chín tầng lầu... Ta mệt rồi, Y Cổ Lệ, người cùng Học sĩ lên đỉnh đi.

Y Cổ Lệ gật đầu, thấy Trần Khác đứng ngẩn ở đó, bèn nói, giọng nhỏ như muỗi kêu:

- Mời Học sĩ.

Trần Khác cho dù là người ngu cũng biết được người đứng bên cạnh mình là ai... Tim hẳn đập nhanh kịch liệt, tuyệt không phải vì vừa bò lên đến tầng thứ chín. Với công lực hiện tại của Trần Học sĩ, cho dù leo mười chín tầng cũng không phải thở gấp.

Đó là một loại kích thích?

Thấy Trần Khác cùng nữ nhân Khiết Đan kia đi lên, Trần Trung định lên cùng, lại bị Tiêu Phong giơ tay ngăn lại, nói:

- Tiểu tử ngu xuẩn, Học sĩ nhà người cho người đi theo sao?

- Đại nhân...

Trần Trung không để ý tới Tiêu Phong, đi lướt qua.

Chỉ thấy Trần Khác lắc đầu.

....

Y Cổ Lệ vén váy dài đi lên trước, Trần Khác im lặng đi theo sau. Nhìn theo cặp đùi của nàng dong đưa, bờ mông căng tròn lúc ẩn lúc hiện, nghĩ tới chuyện ba năm trước trên thảo nguyên... Tuy đã qua ba năm, nhưng mùi hương cơ thể như lan như xạ hương kia, thân thể mềm mại không tỳ vết kia, còn cả hai vùng cao ngất mềm mại, còn có hai điểm đỏ ửng kia nữa, tất cả đều rõ ràng như mới nhìn, hương thơm vẫn quanh quẩn...

Bao nhiêu năm đầu tranh đáng sợ đã rèn tâm Trần Khác cứng như sắt như đá, nhưng lúc này hắn lại gần như thất thần.... Hoàng hậu đệ nhất cường quốc đẹp như tiên nữ ấy lại liêu lĩnh, cam mạo kỳ hiểm đến kinh đô địch quốc để gặp hắn, tâm hư vinh bành trướng khiến cho hắn cảm thấy như đạp trên mây, nhẹ nhàng bay lên tầng cao nhất.

Trên tầng cao nhất của bảo tháp chỉ vền vện có bảy thước vuông, Trần Khác lên đến nơi đã thấy nàng cởi bộ ngoại bào rộng thùng thình, khoe ra bộ váy dài chấm đất màu xanh da trời. Trên đầu nàng vẫn đội mạng che mặt màu xanh lục, giống như một đóa sen nước thẹn thùng, đang lay động giữa không trung...

Ba năm trước, nàng đã mặc y như vậy, không sai chút nào, ngay cả hơi thở run run cũng giống như lúc.

Chỉ có điều, lần trước là khấn thương, lần này là kích động...

- Đến đây....

Thoáng chốc, Trần Khác không nhận ra hắn vừa khàn khàn nhắc lại lời thoại “Đến đây” của năm đó.

Nàng gật đầu, không nói gì.

- Mang nước đến...

Ánh mắt Trần Khác nóng hơn lửa, máu cả người cũng chảy nhanh hơn.

Nữ tử vẫn đứng đó, bất động.

Trần Khác mỉm cười, lần lần tay gỡ mạng của nàng xuống.

Cùng lúc đó, một cây trâm sáng xanh từ đâu phút chốc đâm vào lồng ngực hắn.

Vén mặt nạ lên là một thiếu nữ, mặc dù cũng không đến nỗi nào, nhưng so với Tiêu Quan Âm thì chẳng khác nào gà mẹ và thiên nga.

Nhưng tài năng của nàng ta thì cao hơn gấp trăm lần Tiêu Quan Âm, trong chớp mắt Trần Khác vén được mặt nạ của nàng, Y Cổ Lệ xoay tay lại, cầm cây trâm đâm về phía hắn, khoảng cách tới ngực của Trần Khác chỉ còn là một tấc, xem ra hắn không thoát khỏi rồi!

Ai ngờ trong phút giây đó họa sinh phúc, nghe thấy keng một tiếng, nàng kia chững lại, cây trâm trong tay phi tới xén mấy lọn tóc của Trần Khác, rồi cắm phập vào tường sâu ba tấc.

Không ngờ tới trường hợp này, nàng ta tưởng rằng mình gặp phải quỷ, nhưng không để cho nàng ta kịp suy nghĩ thêm, nắm đầm giận dữ của Trần Khác vội lao tới!

Võ công của cô gái kia rất cao, nhưng tầng tháp này quá nhỏ, vì vậy không có chỗ mà chạy, nàng ta chỉ biết giơ cánh tay lên đỡ. Nhưng không ngờ võ công của Trần Khác cũng rất cao, cú đâm giận giữ này đủ để đập tan một tảng đá, huống chi chỉ là cánh tay của nàng ta?

Chỉ nghe thấy một tiếng răng rắc, cánh tay phải bị gãy, nàng ta kêu lên thảm thiết. Trần Khác bỏ nhào lên trước, nhắc nàng ta lên quãng mạnh xuống đất, bụi bay mù mịt. Nàng ta kêu la thảm thiết một hồi lâu, sau đó rên rỉ...

- Người là ai?!

Trần Khác hét lên như một con hổ đang giận dữ.

Nàng kia định chống cự, nhưng đã bị đã bị đối phương khéo léo khống chế được, chân tay mình mẩy không thể động đậy.

Chỉ có đầu là có thể cử động, nàng ta thấy trời đất quay cuồng, cố gắng tập trung nhìn thì thấy một tràng hạt!

Thì ra thứ đánh rơi vũ khí lợi hại của mình chính là chuỗi hạt bắn vào từ bên ngoài cửa sổ. Đây là tầng tháp thứ mười hai, không ngờ bên ngoài cửa sổ lại có người!

Trong đầu nàng ta như có mười ngàn con quạ đen bay qua, nhắm mắt lại cam chịu số phận.

- Vậy thì chết đi!

Trần Khác hiểu rõ đây chỉ là một công cụ, một công cụ giết người mà thôi. Nhưng hắn lúc này đây lại muốn giết người!

Nhưng cú đâm haken thấu xương đó của hắn đã bị một người khác ngăn lại. Hòa thượng Huyền Ngọc xuất hiện trên tầng tháp Linh Cẩm. Một tay của y nắm lấy tay của Trần Khác, tay kia giơ lên, miệng đọc một câu Phật hiệu:

- A Di Đà Phật, tháp này có xá lợi của Phật Tổ, hà cớ gì lại tạo thành sát nghiệt?

Năm đó Ngô Việt Vương hàng Tống, đã đem xá lợi Phật Tổ ở chùa A Dục Vương hiến dâng cho Đại Tống. Thái Tổ bèn ra lệnh cho xây chùa Khai Bảo ở đây, và cũng tu sửa lại tầng tháp cao nhất này để thu nạp xá lợi của Phật Tổ.

386. Quyển 7 - Chương 376-1: Bộc Phát (1)

- Hừ...

Không nhìn mặt Phật cũng nên nể mặt tăng, Trần Khác giận giữ thu tay lại.

Xuống tầng chín, Tiêu Phong đã bị đám thị vệ khống chế được.

Thấy Trần Khác bình an vô sự xuống dưới, Tiêu Phong cũng không cảm thấy bất ngờ, chỉ cười châm biếm nói:

- Học sĩ thật đúng là cẩn thận, không ngờ một quan văn tứ phẩm của Đại Tống, hộ vệ bên cạnh lại lợi hại như thế này.

- Người chẳng qua trùng hợp gặp phải thôi.

Trần Khác thản nhiên nói. Trần Hi Lượng gặp chuyện, sân đá cầu bị nổ, một loạt những việc này đã nói rõ đám người của Triệu Tông Thực mất trí rồi, Trần Khác còn chưa muốn chết sớm như vậy, sao có thể lơ là không phòng bị? Cho dù lần này, hắn gần như đã bị Tiêu Phong lừa gạt nên mới tin là Tiêu Quan Âm hẹn, nhưng giờ đây trọng trách gánh vác trên vai, làm sao có thể một thân một mình đi tới nơi nguy hiểm được?

Không gian trong tòa tháp này vừa chật hẹp, vừa nhỏ bé, chính là nơi tốt nhất để hành thích. Cho dù Trần Khác không nghĩ rằng “Tiêu Quan Âm” sẽ giết mình, nhưng hắn phải đề phòng đám người của Triệu Tông Thực, rất có thể chúng lợi dụng cơ hội này để “Thiết tháp đâm Trần”!

Cẩn thận đề phòng tránh hậu họa ngàn năm, câu nói này rất chính xác.

Tuy nhiên từ trước tới nay, Huyền Ngọc vẫn là người bên cạnh Tề Vương, chỉ có điều y lo sợ thị vệ của Trần Khác lại tạo nghiệt sát sinh ở nơi Phật môn thanh tịnh như thế này, nên mới theo tới đây, tạm thời đảm nhiệm nhiệm vụ bảo vệ của Trần Khác.

.....

Nhìn qua cửa sổ là dòng sông Hoàng Hà uốn lượn êm đềm, Trần Khác hít sâu một cái, lấy lại cảm xúc bình tĩnh nói:

- Ai sai người đến?

- Là chính ta tự đến.

Tiêu Phong là một trang nam tử quang minh chính trực, mặc dù bị bắt nhưng nhất quyết không cầu xin lòng thương xót, bình thản như nước đá.

- Vì sao?

Trần Khắc lạnh lùng nói.

- Người tự biết rõ!

Tiêu Phong cười nhếch miệng nói:

- Người không chết, toàn tộc của ta sớm muộn gì cũng sẽ bị người phụ nữ ngu xuẩn kia hại chết!

Người Khiết Đan có hai họ, bộ tộc họ Tiêu có tới hàng trăm hàng ngàn, nhưng không phải tất cả đều do họ Tiêu làm lên một tộc.

-

Trần Khắc dừng lại không phản bác được gì. Lý do mà tên Tiêu Phong này muốn giết ta quả thật quá đầy đủ... Nếu đứng trên lập trường của Tiêu Phong, có một hoàng hậu đáng lo ngại như thế, ngoại trừ xử lý tên “gian phu” thì còn cách nào khác để có thể khiến nàng ta không mơ tưởng nữa?

- Nàng bây giờ đang ở đâu?

- Đương nhiên là ở Án Bát Đại Liêu của ta rồi

- Nói láo

Lần này đến lượt Trần Khắc cười châm biếm nói:

- Nàng nếu không đến Biện Kinh thì người tìm đâu mới có xiêm y kia đây?

- ...

Tiêu Phong im lặng một lúc, chán nản nói:

- Ta biết ngay mà, người đã đoán được chuyện này.

- Ta thực sự không muốn biết.

Trần Khắc thản nhiên nói:

- Nhưng một người con gái có thể mạo hiểm phiêu lưu như vậy, không quản xa xôi ngàn dặm đến thăm ta, ta nhất định phải gặp mặt nàng.

- Đừng có đa tình như vậy!

Tiêu Phong mặt đỏ bừng bừng nói:

- Hoàng hậu là đi theo bệ hạ tới, không yên tâm để bệ hạ một thân một mình đi vào chốn nguy hiểm, là muốn vào sinh ra tử với bệ hạ...

Nhìn vẻ mặt cười mà không phải cười của Trần Khắc, giọng nói của y càng ngày càng nhỏ đi, lâm bầm oán hận:

- Thiên hạ này sao lại có người phụ nữ ngu ngốc như vậy chứ...

- Đúng vậy.

Trần Khắc thở dài một tiếng nói:

- Ta cũng muốn hỏi nàng ta vì sao lại ngu ngốc đến như vậy.

Hắn ngừng một lúc lại nói:

- Không nói về nàng ấy nữa, đó là chuyện của ta và nàng, bây giờ phải tính sổ giữa hai ta.

- Người giết ta đi.

Tiêu Phong hạ giọng nói.

- Người biết ta không thể giết người.

Trần Khắc thân nhiên nói:

- Lòng ta đã quyết, nhất định phải để cho người an toàn rời khỏi Đại Tống.

- Thật không hiểu cái gọi là quan viên Nam triều các người tốt ở đâu, là tận trung với cương vị hay chỉ là những tên ngu?

Tiêu Phong dường như không biết chết là cái gì nói:

- Đổi lại chúng ta, ân oán thoải mái trả.

- Ở Đại Tống làm quan, thoải mái thì không thể nào.

Trần Khắc tự giấu cười, nụ cười có chút cay nghiệt nói:

- Nhưng ta là người có thù phải báo, tính cách này cả đời không thể sửa đổi được.

- Người thả ta về chẳng phải không muốn báo thù nữa rồi sao.

Tiêu Phong lạnh lùng nói.

- Đúng vậy, nên làm sao bây giờ?

Trần Khắc gõ nhẹ vào tường gạch, lạnh nhạt nói:

- Thê tử của Tiêu đại nhân rất đẹp, lại còn hai đứa con rất đáng yêu, lão nương năm nay hơn bảy mươi tuổi thì phải. Bọn họ sống ở ngõ Thượng Thư tây thành Nam Kinh, trước cửa có hai con sư tử lớn, trong đó có một con bị mất một tai, đó là do đứa con lớn bướng bỉnh của ngài đập vỡ...

- Người muốn làm gì?

Tiêu Phong nghe thấy những lời hằn nói đều là sự thật, không khỏi giật mình

- Ta cam đoan với người nội trong mười ngày, ba mẹ con họ sẽ đến Biện Kinh đoàn tụ với người.

Trần Khắc xoay đầu lại, khẽ mỉm cười nói:

- Người có tin không?

- ...

Tiêu Phong muốn nói là không tin, nhưng nhìn vào ánh mắt lạnh lùng của Trần Khắc thì như bị nghẹn cổ họng.

- Người không nói, chắc là đã tin.

Nụ cười của Trần Khắc càng thâm sâu hơn:

- Nhưng đoàn tụ với bọn họ hay là âm dương cách biệt thì còn phụ thuộc vào sự lựa chọn của người.

- Người muốn làm gì?

Tiêu Phong cắn răng nói.

- Đó chính là chuyện bảo đảm an toàn cho nàng ấy.

Trần Khắc nhìn ra phía ngoài cửa sổ, đối với sự yếu đuối của mình không biết làm sao, nhưng vẫn thân nhiên nói:

- Bần khoản của người cũng có lý, với tính cách của nàng, sớm muộn gì cũng xảy ra chuyện. Một khi ta đã biết thì không thể ngồi yên mà không lo...

Dừng lại một chút, lòng run rẩy nói:

- Huống chi còn có đứa con của ta.

- Đó là hoàng tử của nước Liêu.

Tiêu Phong tức giận nói.

- Ta đương nhiên luôn mong là như vậy, nhưng chẳng may có ngày đó, không thể trở mắt chờ chết.

Trần Khác thở dài một tiếng nói:

- Không giấu gì ngươi, ta ở nước Liêu mở hiệu buôn, cũng chính là vì nó... Bây giờ lại thêm nàng ấy, người của ta có thể mua chuộc các thị vệ quan lại trong hoàng cung của các ngươi, nhưng lấy tiền để thiết lập mối quan hệ thì không đáng tin cậy. Nếu có một vị đại thần như ngươi tương trợ, ta nghĩ con đường sống của bọn họ trong tương lai sẽ lớn hơn nhiều.

- Ngươi nói cho ta những chuyện này, không sợ ta quay về giăng lưới bắt một mẻ hiệu buôn của ngươi sao?

Tiêu Phong giọng lạnh lùng nói.

- Ngươi sẽ không như vậy đâu, bởi vì ta còn đang giữ con cái và người phụ nữ của ngươi, trao đổi lấy con và người phụ nữ của ta.

Trần Khác thản nhiên nói.

- Cái gì người phụ nữ của ngươi, đó là hoàng hậu của Đại Liêu ta!

Tên trung thần Tiêu Phong này khó có thể chấp nhận mẫu nghi một nước lại rơi vào tấn bi kịch tình yêu này.

- Nàng nguyện vì ta mà sinh con, dĩ nhiên là người phụ nữ của ta rồi.

Trần Khác lắc đầu nói:

- Xét thấy người phụ nữ và đứa con của ta quý trọng hơn mạng sống của ngươi, cho nên mạng này của ngươi ta giữ lại, coi như ngươi có lợi rồi...

Dừng một chút, hần cười nói:

- Bây giờ để ngươi quyết định thật là khổ sở, như vậy đi, để ngươi nhìn thấy phu nhân và hai đứa con của ngươi rồi nói tiếp.

Nói xong liền sai người thả Tiêu Phong ra, ra lệnh cho đám thị vệ bao quanh lui xuống.

Tiêu Phong đứng không vững, ngồi phịch xuống tầng tháp thứ chín. Y cuối cùng cũng ý thức được, chính mình đã dấn vào một người mà không nên dấn... Y luôn cho rằng Trần Khác chẳng qua chỉ là một tên tài tử phong lưu đa tình, chỉ là một tên học giả uyên thâm mà thôi, chưa bao giờ từng nghĩ rằng đối phương là mãnh hổ ẩn nấp trong rừng sâu.

Trần Khác nói rõ với y, sẽ đi bắt vợ con của y, dĩ nhiên đã biết y không còn cách gì ngăn cản. Bởi vậy bất kể như thế nào, nội trong mười ngày, người nhất định sẽ được gặp lại bọn họ.

Tiêu Phong thấy mình không có gì để nghi ngờ điều đó...

.....

Từ trên tháp đi xuống, ngay cả hòa thượng Huyền Ngọc cũng khó có thể tin, nói:

- Cái tên này thật sự đã qua lại với hoàng hậu nước Liêu...

Nói xong lại niệm phật nói:

- Tội lỗi tội lỗi...

Đám thị vệ với ánh mắt sùng bái vô tận nhìn Trần Khác. Bọn họ đã từng đến nước Liêu, biết được Tiêu Quan Âm là đệ nhất tài nữ, đệ nhất mỹ nữ của nước Liêu. Trong lòng người nước Liêu, nàng giống như thể tử của thần tiên giáng xuống. Hôm nay không ngờ vị hoàng hậu họ Tiêu kia chỉ vì muốn gặp người tình mà mạo hiểm thân mình không quản ngàn dặm xa xôi tới Đại Tống!

Đại nhân quả thực quá quá xấu rồi!

- Đây chỉ là một sai lầm tuyệt vời.

Trần Khác gượng cười hung tợn quát:

- Chuyện hôm nay, ai dám truyền ra ngoài, chết sẽ không có chỗ chôn!

- Chuyện này thật là đáng tiếc...

Hòa thượng Huyền Ngọc thở dài nói:

- Vậy chỉ có thể xấu trong tâm.

- Hòa thượng nài người cả đời này không có cách nào thành Phật rồi.

Trần Khác oán hận nói.

Đợi cho Tiêu Phong và Y Cổ Lễ kia từ trên đi xuống, Trần Khác mặt tươi cười chào đón:

- Vương gia một mình ở trên lầu cao chắc cũng đã nghĩ thông?

- Cám ơn đại nhân giúp đỡ.

Tiêu Phong cũng lấy lại trạng thái bình thường, chỉ có điều nụ cười có chút miễn cưỡng nói:

- Tiểu vương gia ta quả thật đã ngộ ra nhiều điều.

Im lặng một lúc, y nói tiếp:

- Chỉ là không biết những điều đó là xấu hay tốt.

- Chắc là vô cùng tốt đó.

Trần Khác cười giơ tay lên nói:

- Không còn sớm nữa, xin mời vương gia về sứ quán.

387. Quyển 7 - Chương 376-2: Bộc Phát (2)

Trên đường không nói một lời nào, lên thẳng xe lao đến sứ quán của nước Liêu, Trần Khác mới nhỏ giọng nói:

- Ngày khác xin mời vương gia tới làm khách, lần đó để cho nàng cùng đi với.

- Trần học sĩ, người là người đàn ông có trách nhiệm.

Tiêu Phong thở dài nói:

- Lẽ nào không biết, các người gặp mặt trong tình huống này cũng như không gặp?

- Vẫn lên gặp một lần, chỉ là một lần...

Trần Khác cũng than thở nói:

- Ta cũng sẽ giúp người khuyên nàng ấy quên ta đi.

- Vậy được rồi.

Tiêu Phong cũng biết, chặn không bằng khai, nếu mình một mực ngăn chặn, chẳng may hoàng hậu có những động quá xúc động, như vậy thật không có cách nào để giải quyết hậu quả.

Tiêu Phong xuống xe, nhìn theo Trần Khác đi xa dần, rồi mới quay lại đi vào sân sau sứ quán. Đi qua mấy cổng đá, y đến trước một cái sân nhỏ, hỏi cô gái đang canh cửa:

- Muội muội, nương nương tỉnh chưa?

- Đã tỉnh lại rồi.

Nàng kia là muội muội Tiêu Ngọc của Tiêu Phong, lẽ lười một cái nói:

- Nương nương hỏi muội có chuyện gì xảy ra vậy, nên nô tỳ đã nói hết rồi.

- Không sao.

Tiêu Phong gật đầu nói, rồi đi vào sân, y đứng trước cửa phòng nhẹ nhàng gọi:

- Nương nương, Tiêu Phong xin cầu kiến.

Một lúc lâu mới nghe thấy tiếng một người con gái cất lên, mặc dù giọng điệu vô cùng tức giận nhưng nghe vẫn êm dịu ngọt ngào:

- Vào đi.

Tiêu Phong vén rèm lên đi vào, thấy Tiêu Quan Âm miễn cưỡng ngồi trước cửa sổ. Nàng mặc một chiếc váy được cắt may khéo léo, giống như một đóa hoa sen mới nở. Mặc dù Tiêu Phong không dám vô lễ nhìn thẳng, nhưng nhìn thoáng qua, vẻ đẹp tuyệt thế của Tiêu Quan Âm không khỏi khiến lòng y rung động.

Cũng may y biết rõ thân phận bề tôi của mình, sau khi thi lễ, liền quỳ một gối xuống, lấy hết can đảm nói:

- Vi thần tội đáng chết, xin nương nương trách phạt.

- Bồn cung vô cùng cảm tức.

Làn da của Tiêu Quan Âm trắng mịn như ngọc, ở giữa đôi lông mày dài nhỏ là chấm đỏ mờ mờ, vẫn dịu dàng xinh đẹp như năm nào, thậm chí còn mặn mà hơn xưa. Nàng thở nhẹ một tiếng, dịu dàng nói:

- Thực ra người cũng chỉ muốn tốt cho ta...

Tiêu Phong trong lòng tự nhủ, nếu như người đã biết, ta vốn muốn giết hắn thì không cần phải nói như vậy rồi:

- Nương nương nếu đã hiểu rõ, vậy không gặp hắn là tốt nhất.

- Ta muốn gặp mặt chàng một lần, một lần thôi.

Tiêu Quan Âm vuốt trán nhẹ nhàng nói:

- Mong người đừng ngăn cản.

- Tại sao!

Tiêu Phong cũng không biết cơn nóng ở đâu bốc lên, găt lên nói.

- Bởi vì.

Tiêu Quan Âm nghe vậy có chút kinh sợ. Ta tại sao lại mê mẩn chàng đến vậy, nhưng việc này không dừng lại ở đó, lý còn loạn thì còn đạo lý nào đáng nói? Nghĩ đi nghĩ lại, khuôn mặt nàng ửng hồng, hai tròng mắt nhòa đi:

- Có thể chàng là oan gia kiếp trước của ta...

- Thần đã biết.

Tiêu Phong nhìn dáng vẻ thẹn thùng ướn ắt của Tiêu Hậu, trong lòng buồn bã, găt đầu nói:

- Thần sẽ bố trí.

.....

Hai ngày sau, Trần Khác mời Tiêu Phong đến quán Trí Tuệ làm khách.

Xe ngựa đi qua Thập Tam Hành Phố, họ nhìn thấy trong trạch viện thiết kế theo phong cách Trung Quốc nho nhã thanh lịch và tuyệt đẹp, có một ngôi nhà được xây dựng giữa một lâm viên phong cảnh hữu tình rất ấn tượng.

Cổng chính hiện lên vô cùng tráng lệ hùng vĩ, được làm từ một loại gỗ quý, phía trên trang trí rất nhiều hoa văn. Mặc dù Tiêu Phong chưa từng nhìn qua phong cách này, nhưng có thể cảm nhận được sự cao quý nội hàm trong đó.

Sau khi tiến vào đại môn, xe ngựa chạy qua rừng tùng được cắt tỉa gọn gàng. Hàng tùng trồng san sát nhau giống như “bức tường cây” trải dài thẳng tắp, trên bức tường cây được uốn tủa tạo thành vòm cổng, chính tề tĩnh tể, khiến cho Tiêu Phong và mấy người tùy tùng của y phải lác mắt ngắm nhìn, mà đây mới chỉ là một đoạn nhạc dạo đầu cho chuyến thăm lần này mà thôi.

Đi qua vòm cổng, tầm mắt như được mở rộng hơn. Xe ngựa đi tới một bãi đất rộng lớn, ở giữa là bể phun nước lớn làm bằng cẩm thạch trắng, xung quanh có mái vòm cao lớn, phía trên được xây dựng theo kiểu kiến trúc nhà hai tầng có ban công vô cùng xinh đẹp. Toàn bộ trang trí toàn màu trắng ngà voi, cửa sổ hình vòm có những phù điêu tinh xảo, nhìn qua vô cùng cao quý.

Lúc này bên cạnh đài phun nước, dưới hành lang, trên ban công có hơn chục người, kẻ thì đứng kẻ thì ngồi. Trong đó có mấy người Hán mặc áo Nho sĩ, mấy người nước ngoài khoác áo bào dài, hoặc cũng có người Hồ mặc nho bào. Một số người tùm năm tùm ba đang sôi nổi thảo luận, có người ăn nói nhỏ nhẹ, có người múa bút thành văn, có người thì hoa chân múa tay, dường như tất cả đều đang bận rộn với chính công việc của mình.

Nghe thấy tiếng xe lộc cộc chạy vào, mấy học giả này đều cau mày nhìn, nhìn thấy đó là khách do Trần Khác dẫn đến mới không để ý đến nữa... Đúng vậy, bọn họ không để ý đến nữa rồi, hoàn toàn không nhìn thấy vẻ mặt nịnh bợ của kim chủ kiêm người bảo hộ, chứ đừng nói đứng dậy nghênh đón.

Xe ngựa dừng lại bên đài phun nước, mấy học giả ở gần đó có chút miễn cưỡng dừng công việc của mình, đứng dậy nhìn Trần Khác xuống xe, bất kể cao thấp đều hỏi thăm hân.

- Các vị cứ tiếp tục làm việc đi.

Trần Khác cười bảo mọi người không cần bận tâm, quay sang nói với một học giả Á Rập ở gần đó:

- Agoura, quyển “Địa lý học” thứ nhất mà ngài dịch, tôi đã xem qua rồi, vô cùng tuyệt vời. Tại sao ngài không tiếp tục dịch nó mà lại chuyển sang dịch “luận cầu vòng” vậy?

- Thứ mà Học sĩ cảm thấy tuyệt, người khác không nhất thiết cho là như thế.

Vị Agoura này là một trong những học giả đầu tiên đến Đại Tổng, những vị học giả này đều là những người cực kỳ trí tuệ, nghe viết đọc nói tiếng Hán thì khỏi phải bàn:

- Tôi nghe Thẩm Quát tiên sinh nói, những hiện tượng phát biểu trong “Địa lý học” đều là những thứ gây phiền phức cho ngài.

- Ngài nói đến thuyết trái đất tròn có đúng không?

Trần Khác cười nói.

- Đại Tổng chẳng phải nói trời hình tròn đất hình vuông sao.

Agoura gật đầu nói:

- Giả thiết này sẽ gây chấn động mạnh đến thế giới quan của các vị đó, không thể không thận trọng.

Đại học giả chính là đại học giả, muốn vấn đề phải thật sâu sắc.

- Không có gì trở ngại, cái tôi muốn chính là hiệu quả này.

Trần Khác không thèm để ý cười nói:

- Ngài chỉ cần chú tâm đến phiên dịch là được, cho dù tạm thời không thể xuất bản, biếu tặng cũng là một cách không thể thiếu.

- Đây không phải là vấn đề quan trọng.

Agoura nghiêm mặt nói:

- Các phần tử tri thức của Đại Tổng so với vương triều Ba Tư nhiều hơn rất nhiều, tôi hi vọng sách do mình tự dịch có thể cho nhiều người đọc được.

- Chắc chắn rồi, tôi đảm bảo nội trong hai năm nhất định sẽ cho xuất bản cuốn sách này.

Trần Khác vỗ ngực nói:

- Có cần tôi thề không?

- Không cần, học sĩ chưa bao giờ nói dối.

Agoura mặt vui vẻ nói:

- Vậy tôi tiếp tục đi dịch “Địa Lý học”.

- Ừ.

Trần Khác tươi cười gật đầu, bảo y tiếp tục công việc. Rồi quay ra nói với người khác:

- Đại Y, ta phải phê bình người, người tìm người hợp tác với mình thì không sao, nhưng những gì dịch từ cuốn “Logic học” thì không hề có chút logic nào đáng nói. Xuất bản một cuốn sách như vậy chỉ sợ càng khiến các tri thức của Đại Tổng càng mơ hồ hơn.

- Học sĩ thứ tội, không phải tôi không để tâm, mà đạo lý trong cuốn sách này có chỗ tôi không hiểu rõ.

Đại Y lúng túng nói:

- Nhưng tôi cũng cố gắng cả năm trời rồi, xin học sĩ nghĩ lại cho.

- Thôi, ta sẽ đích thân sửa cho người.

Trần Khác thở dài nói:

- Đến lúc đó linh vàng nhớ chia phần cho ta đó.

Đại Y biết hấn chỉ nói đùa, mỉm cười xấu hổ...

Trần Khác vừa đi vào vừa bắt chuyện với các học giả khác, hấn đã nắm rõ công việc phiên dịch của từng người như lòng bàn tay. Điều này khiến cho các học giả cảm thấy mình được xem trọng, cho nên tất cả đều rất nhiệt tình làm việc.

Viện trí tuệ đã tích lũy mấy năm qua, sớm đã có tên tuổi. Đầu tiên bọn họ dự báo nhật thực còn chuẩn hơn Khâm Thiên Giám, kết quả là trên dưới Khâm Thiên Giám đều đến viện Trí Tuệ học hỏi kinh nghiệm, cố gắng khẩn trương đạt được trình độ như vậy. Ngoài thiên văn học, bọn họ trên lĩnh vực kiến trúc học còn có những phát hiện đáng kinh ngạc hơn, sân thi đấu lớn kiên cố hùng vĩ kia đã khiến những người tận mắt nhận thấy bị chấn động.

Ngay sau đó, viện Trí Tuệ đã phiên dịch và xuất bản nhiều bộ sách của Đại Thực, nội dung bao gồm tất cả các lĩnh vực như về y học, tinh tượng học, thiên văn học, triết học, số học, vật lý học, văn học... Những thành tựu này đã tấn công liên tiếp vào những học giả của Đại Tổng từ trước tới nay đều cho rằng chỉ có Hoa Hạ Cửu Chân mới là nền văn minh đáng nói, cho tới bây giờ cũng không thể không chấp nhận sự thật.

Đó chính ở bên ngoài ngàn dặm kia, còn tồn tại một nền văn minh huy hoàng khác cùng với nền văn minh Hoa Hạ.

Điều này sẽ tạo thành một cú huých lớn đối với các học giả Đại Tổng, lời tán thưởng ca ngợi cũng có, nhưng cũng không ít lời chê bai.

Những người khen ngợi là những học giả khiêm tốn hiếu học, bọn họ sớm ngán ngấm những tri thức kinh điển của Nho Gia, bây giờ được tiếp xúc với những kiến thức hoàn toàn mới lạ, lẽ nào lại không mừng rỡ như điên như dại? Rất nhiều người bám lấy nó mà nghĩ cách từ đá trên núi có thể thành ngọc, thử tìm ý tưởng trong một số tư tưởng hạn chế của Nho gia.

Những người chê bai thì có hai nhóm, một nhóm là những người tự cao tự đại. Bọn họ xem những những bộ sách nằm ngoài kinh điển của Nho đều là trào lưu, chứ chưa nói đến những yêu luận của người Tây man di! Không chỉ ngay cả mình không xem, họ cấm luôn con cháu đọc để bàn luận

388. Quyển 7 - Chương 376-3: Bộc Phát (3)

Còn một nhóm nữa đó là những người dụng tâm hiểm ác, bởi vì viện Trí Tuệ có mối quan hệ mật thiết với Trần Khác, bọn họ mượn cơ công kích viện Trí Tuệ để đạt được mục đích lật đổ Trần Khác. Bọn họ nói Trần Khác tôn sùng những tinh hoa của nền văn hóa Hoa Hạ, nhưng lại bắt chước những lời nói hoang đường vô lý của bọn người man di, dịch ra những cuốn sách hoang đường, đắm chìm trong truy lạc, kiến thức trong đó đều là rác rưởi, đều là những tà thuyết xằng bậy, mưu ma chước quỷ, phải chém đầu trừng phạt hần!

Cũng may hoàng thượng bao dung, nên Trần Khác và viện Trí Tuệ mới bình yên vô sự. Nhưng nếu tùy tiện phát ngôn rằng “trái đất tròn” thì chỉ sợ ngay cả hoàng thượng cũng không thể bảo vệ hần!

Tuy nhiên viện Trí Tuệ bây giờ đang trong giai đoạn tích lũy, nếu muốn đường đường chính chính tỏa sáng vinh quang thì còn phải chờ đến sau khi Tề Vương đăng cơ, cho nên cũng không cần phải gấp gáp.

.....

Trần Khác dẫn Tiêu Phong đi tham quan Tàng thư lâu, Dịch thư lâu của viện Trí Tuệ, và học đường chuyên đào tạo những nhân tài phiên dịch... Bởi vì thù lao dịch sách cực kỳ cao, có người là những học giả thiếu may mắn trong thi cử, đến tiếp nhận dạy học miễn phí để sau này có một tiền đề tốt.

Hai con đường chính phân viện Trí Tuệ thành bốn khu vực, còn có một khu vực cuối cùng có tên là “học đường Cách Vật”. Đó là nơi của các phân khoa chuyên môn truyền thụ tri thức của Đại Thực, nhưng những người tới đây nghe giảng lại chỉ có những quan thần và con cháu của các quan lại có hứng thú mới đến, số lượng cũng không nhiều lắm.

Đi thăm một vòng, Tiêu Phong cuối cùng không chịu nổi hỏi:

- Viện Trí Tuệ này đều do người tạo nên sao?

Sau một vòng đi tham quan, điều khiến Tiêu Phong cảm thấy to lớn nhất đó là viện Trí Tuệ này như một con thú nuốt vàng lớn! Một năm ước chừng phải tiêu tốn hàng vạn lượng vàng!

Lẽ nào chỉ dựa vào mấy cuốn sách này thôi mà có thể duy trì được sao? Hiển nhiên là không thể nào, có lẽ toàn bộ đều do Trần Khác trợ cấp!

- Ừ.

Trần Khác gật đầu, bề ngoài có vẻ trời trong gió nhẹ, nhưng trong lòng thì như đang bị dao cứa. Viện Trí Tuệ quỷ tha ma bắt này quả thật là nơi đốt tiền rồi!

May mà mỏ vàng của hần ở Tả Độ mỗi năm sản lượng khai thác đều ổn định, công việc kinh doanh của hiệu buôn Tứ Hải ở Nam Dương, Nhật Bản, Triều Tiên cũng bắt đầu có lợi nhuận, thêm vào đó các ngân hàng ở Biện Kinh lợi nhuận mỗi năm cũng cao, khó khăn lắm mới chống đỡ được...

Đừng nói là Tiêu Phong, mà ngay cả những người trong triều Tổng cũng không thể hiểu nổi những gì hần ta làm, tiền nhiều không có chỗ tiêu cũng không đến mức phải làm như vậy!

Trần Khác không giải thích gì thêm, hần cũng không biết giải thích như thế nào... Đăng cơ xưng đế thu phục Yến Vân là mục tiêu thiên cổ của Tề Vương, viện Trí Tuệ này chính là mục tiêu của chính mình! Những gì Tề Vương muốn thay đổi đều là vì sự sinh tồn của con dân Đại Tống, còn muốn quốc thái dân an, thì chính mình phải tìm cách giải phóng những ràng buộc trong suy nghĩ của các bậc học sĩ của Đại Tống, bởi vì bọn họ sẽ mở ra một thế giới mới!

Trần Khác biết, điều này chính là thay đổi cả một dân tộc, khó bằng lên trời! Nhưng không làm như vậy, sau một ngàn năm sau, người Hoa Hạ lại rơi vào vòng xoáy chôn ốc, từ tiên tiến biến thành lạc hậu...

Tuy rằng Trần Khác cũng không tin vào chính mình có thể dịch chuyển được dòng chảy lịch sử. Nhưng hẳn cam tâm tình nguyện làm người đi đầu, thức tỉnh được càng nhiều người, không bước từng bước một thì không thể đi được nghìn dặm, không tích tụ từ những khe nước nhỏ thì làm sao có thể thành sông.

Kết quả dù có thế nào, mặc cho số phận an bài, nhưng hẳn không thấy hổ thẹn với lương tâm!

Chỉ cần không hổ thẹn với mình là được!

Đối mặt với ánh mắt khó lý giải của Tiêu Phong, Trần Khác chỉ có thể cười mà không nói gì, mời y đến hậu hoa viên dùng bữa trưa. Điều khiến cho đám người Khiết Đan vui mừng là món chính hôm nay là một con dê nướng cả con!

Giống như người Hán không quen ăn những món ăn tanh nồng của người Khiết Đan, người Khiết Đan cũng không quen những món ăn thanh đạm của người Hán. Những ngày qua ở Biện Kinh cứ cho là đã được thưởng thức qua vô số mỹ thực của Đại Tống, nhưng người Liêu ngày nào cũng tưởng nhớ đến món dê nướng và sữa ngựa của quê hương.

Tuy nhiên vị sư phụ nướng dê này không phải là người Khiết Đan, mà là một đầu bếp lớn từ Baghdad do Trần Khác mời riêng tới... Ông ta cũng biết rõ nếu muốn giảm bớt nỗi nhớ món ăn quê nhà cho các học giả, thì điều đầu tiên là phải tạo cho họ không khí đoàn tụ, cuộc sống thoải mái, thứ hai phải cho họ được ăn những món ăn mang hương vị quê nhà.

- Người Khiết Đan ăn quen thịt dê nướng nguyên con.

Trần Khác cười nói với đám người của Tiêu Phong:

- Các vị ném thử xem hương vị thịt dê nướng toàn con của đất nước Ả Rập, xem có giống nhau không?

Có sự khác biệt lớn đó, thịt dê nướng toàn con của người Khiết Đan chính là phải xử lý con dê cho tốt, sau đó nướng trên lửa sao cho đạt tới độ vàng óng. Còn người Ả Rập thì phải chọn một con sơn dương mập mập cắt bỏ chân đầu, móc sạch nội tạng, sau đó nhồi gạo, các loại quả khô như nho khô, hạnh nhân, ô-liu, hạt thông và gia vị, sau đó đặt lên bếp nướng.

Như vậy thịt dê khi nướng xong rất thơm ngon, mùi vị ngây ngất, cho nên nhận được sự hoan nghênh của người Khiết Đan. Bữa tiệc lại được tổ chức trên một bãi cỏ xanh, vừa uống rượu vừa ca hát nhảy múa, dường như được quay trở lại thảo nguyên bao la. Nhưng bọn họ đã coi nhẹ rượu của Đại Tống, các quán rượu lớn ở thành Biện Kinh đều đã học được hết phương pháp nấu rượu, rượu ủ càng ngày càng mạnh. Lần này rượu mang ra chiêu đãi là loại rượu “Thất Lương Dịch” do chính viện Trí Tuệ ủ, cho dù từ lượng của người Khiết Đan cao đến cỡ nào thì uống vào đều ngà ngà say, cuối cùng thì nằm lộn lộn trên bãi cỏ. Nhưng bọn họ lại không phát hiện ra mình thiếu mất một người...

Dọc theo dãy cột đá trong hoa viên, trong vườn tràn ngập hương hoa, có cả tiếng nước chảy, Trần Khác từ từ bước sâu vào trong vườn, đi qua khóm trúc, bước qua những bậc đá rêu xanh trong vườn, cuối cùng cũng dừng lại trước tiểu lầu hai tầng. Trong lòng vô cùng hồi hộp, giống như chàng trai đi gặp bạn gái lần đầu tiên...

Trong lầu ban đầu rất tĩnh lặng, nhưng người bên trong dường như cảm nhận được có người đang đi tới trước cửa. Người đó liền bắt đầu gảy đàn tỳ bà, cất giọng hát buồn bã:

- Qua thâm điện, chiếc giường ảm trong đêm.

Tơ nhện bụi trần giăng khắp,

Rêu xanh phủ kín bậc thềm.

Qua thâm điện, mở yến tiệc...

Tiếng đàn tranh nỉ non thánh thót như tiếng chim oanh hót.

Khúc nhạc trong phòng cất lên,

Hòa cùng với tiếng mưa gió ngoài cửa sổ.

Tiếng đàn tranh, cho người quân tử nghe...

Trần Khác nghe xong , không do dự nữa, liền cất bước đi vào tiểu lầu. Trần Trung và Trần Tín ở phía sau đóng cửa lại, quay lại cảnh giác nhìn xung quanh.

Bên trong tiểu lầu bài trí vừa cao nhã vừa ấm áp, rất hợp với câu “kim ốc tàng kiều”.

Trần Khác đứng ở cửa, chỉ thấy một thị nữ mặc áo Khiết Đan, áo gấm ống tay dài, cổ áo đan chéo không có gì đặc biệt, ôm cây đàn tỳ bà ngồi bên cạnh bàn. Nghe thấy sau khi hắn bước vào không có động tĩnh gì, nàng từ từ vén mạng che mặt lên, để lộ ra khuôn mặt kiều diễm tuyệt thế giai nhân

Mỹ nhân vẫn phong thái như cũ, đôi mắt nhìn hắn sâu hun hút.

Trần Khác chào từ xa, rồi khẽ nói:

- Yên Thị lâu lắm rồi không gặp...

Tiêu Quan Âm cố gắng kìm nén xúc động đang hiện rõ trên mặt, vội nở một nụ cười lạnh nhạt, cũng không có ý muốn đáp lại.

Hai người im lặng một lúc, Trần Khác mới hạ giọng nói:

- Xin đừng hiểu nhầm, gọi nàng là hoàng hậu thì ta sợ tới mức mềm nhũn ra, cho nên mới dùng cách xưng hô như vậy.

Im lặng một lúc mới nói:

- Nàng nếu không thích, có muốn trở thành Yên Chi trong “Nước mắt yên chi rơi như mưa trên hoa lê”

Tiêu Quan Âm nghe vậy phì cười, trong phút chốc băng tuyết tiêu tan, mùa xuân lại trở về với mặt đất, tươi cười nói:

- Chàng đó, thì ra cuối cùng cũng chỉ là giả vờ đứng đắn.

Vừa nói vừa đặt cây đàn tỳ bà xuống, tay chỉ vào chiếc ghế bên cạnh, dịu dàng nói:

- Ngồi gần lại đây nói chuyện.

- Hả...

Trần Khác lại nghĩ đến việc hắn có bị coi là “trai lơ” hay không. Buồn bực thoáng lướt qua đầu, nhẹ vươn cánh tay kéo nàng vào trong lòng, rồi quay người ngồi xuống, nàng ngồi trên đùi của hắn.

- Chàng thật to gan...

Tiêu Quan Âm mặt ửng hồng, cả người mềm nhũn khẽ run lên. Cũng giống như ba năm trước, chỉ khác là hai tay ôm chặt lấy cổ hắn, dường như sợ hắn đột nhiên biến mất, giọng run lên nói:

- Chàng đúng là xấu tính, đã biết thân phận của bốn cung rồi mà vẫn còn định làm càn?

- Người phụ nữ điên này, ngàn dặm đến đây chỉ để gặp gian phu, bốn quan nếu không hầu tiếp,

Hơi thở của Trần Khác trở lên gấp gấp hơn, hai tay đang mân mê bờ eo của nàng, thì thào nói:

- Chẳng phải để người ta cười vào nam nhi Đại Tổng ta sao.

- Cái gì mà gian phu? Thật là khó nghe,

Tiêu Quan Âm thu mình cuộn vào trong lòng Trần Khác, giọng giận dỗi:

- Hắn ta có ba nghìn tần phi, ta chỉ có một nhân tình, gặp lần này không biết còn có lần sau không...

Nói xong tay nàng dừng lại, hai cánh tay càng siết chặt cổ Trần Khác, chỉ trong chớp lát, Trần Khác cảm thấy một cảm giác mát rượi, thấy Tiêu Quan Âm đang nức nở trên ngực mình.

389. Quyển 7 - Chương 377-1: Như Kẻ Mất Hồn (1)

- Nàng làm sao vậy?

- Thực ra ta cũng không muốn như vậy...

Trần Khác vỗ nhẹ sau lưng nàng. Tiêu Quan Âm lại khóc nức nở lên:

- Mười bốn năm gả cho y, ta chưa bao giờ không toàn tâm toàn ý tới cuối cùng. Nhưng y lại chỉ vui thú săn bắn du sơn ngoạn thủy, thực chất chưa bao giờ đặt ta ở trong tim, chỉ biết ngày ngày săn bắn. Ta mang thai vô cùng vất vả gian nan, nhưng y vẫn ở trên thảo nguyên bắn điều hâu, lúc sinh y lại vào rừng săn hổ... Con sinh được ba tháng, y mới quay về, chỉ nhìn thấy y cùng các đại thần uống rượu... Ta hi vọng biết nhường nào có được một người có thể trân trọng ta, săn sóc ta!

- Đáng tiếc ta cũng không thể làm được.

Trần Khác thở dài một tiếng.

- Ai làm cũng không được, ai cũng muốn ta là Yên thị của nước Liêu...

Tiêu Quan Âm thở dài ngao ngán, đôi mắt ngấn lệ, ngẩng đầu lên nói:

- Bài thơ của chàng, bài thơ ngẫu hứng của chàng đêm hôm đó, lúc nào cũng vang vọng trong lòng ta. Mỗi lần nghĩ đến những lời tình tứ đó của chàng, âu yếm của chàng, nụ hôn của chàng, ta luôn có cảm giác người mình nóng ran, trong lòng không cảm thấy đau khổ như vậy. Kim long ngọc lộ nhất tương phùng, vượt qua vô số nhân gian... Bởi vì chàng mãi mãi trong lòng ta... Hôn ta.

Chưa dứt lời đã bị Trần Khác hôn thắm thiết vào môi, Tiêu Quan Âm dần dần nhắm mắt lại, cũng đáp lại vô cùng mãnh liệt, rồi bất chợt mở to mắt chăm chú nhìn Trần Khác.

- Làm sao vậy...

Trần Khác vội buông tay nàng ra.

- Tiếp tục, ta muốn ghi nhớ dáng vẻ này của chàng...

Tiêu Quan Âm chủ động thắm lên môi, cởi áo của hần ra, thở gấp nói:

- Chàng cũng phải nhớ ta, không được quên, ngay cả thư cũng không gửi cho ta...

- Ta làm sao có thể quên được nàng...

Trần Khác cũng tháo thắt lưng, cởi chiếc áo của nàng xuống, một làn da trắng nõn nà lộ ra trước mắt, nhìn những đường cong trên thân thể đầy mê lực của nàng, cổ họng hần như cháy khô:

- Quan Âm nàng đẹp đến nỗi không có gì có thể lột tả được.

- Tú tài à, chàng làm thơ đi.

Hai mắt Tiêu Quan Âm long lanh như hai giọt nước nhìn hần.

- Tháo dải thắt lưng mà đã run lên, chạm tay lòng càng hồi hộp; trong chiếc quần lụa kia, tỏa mùi hương đặc biệt.

Trần Khác liền thò tay rút dây yếm đằng sau lưng nàng xuống, chiếc yếm màu hồng cánh sen liền trượt xuống, đôi cổ ngọc lộ ra, hai điểm hồng dựng lên, hần tiếp tục làm thơ:

- Một mảnh lụa đỏ hồng, che hờ đôi bạch ngọc; thử đưa tay chạm vào, thơm mềm hơn cả bơ.

- Chàng đúng là tên tú tài xấu xa.

Tiêu Quan Âm đẩy mạnh hần xuống mặt thảm dày, rồi xoay người ngồi lên người hần, giọng hồi hộp nói:

- Nhưng ta lại yêu chết mê chết mệt tên tú tài xấu xa này.

Trần Khác nắm lấy hai cánh tay nhỏ bé của nàng:

- Đã có rừng hoa thơm, lại hôn thêm dâu vườn. Trở về tay nắm lấy, măng xuân đậm tiếng thơm.

Rồi cởi vớ lụa của nàng ra, vuốt đôi chân nhỏ nhắn xinh xắn của nàng, nói:

- Giày phượng cũng đã tháo, vớ lụa lộ khinh sương; ai đem bạch ngọc ẩm, khắc thành nhụyễn câu hương...

- Tóc đen bảy tấc dài, búi gọn trên mái đầu; chẳng hay xoa lên gối, còn thơm đến nhường nào.

Nghe thơ tình của hắn, cảm nhận được sự yêu thương vuốt ve của hắn, Tiêu Quan Âm toàn thân như có lửa đốt. Nàng lần tay ra phía sau đầu rút trâm cài, lập tức mái tóc dài đen tuyền buông xuống, nàng cúi người xuống, thân hình mềm mại áp lên người hắn, nghe thấy Trần Khác thủ thủ bên tai:

- Mỹ nhân tựa ngàn hoa, làn da như bách hợp. Nhìn qua làn nước sâu, bẩm sinh thân ngát hương...

- Nơi cổ kia thì sao? Thon gọn tựa phượng hoàng; hôm qua vờn trên tay, hương thơm ám bên cổ.

Tiêu Quan Âm cũng hát hai câu, rồi hôn thắm thiết hắn:

- Hương hoa mai thơm ngát, cất lời thành tiếng ca; vị động nơi khóe miệng, thật ấm áp ngọt ngào.

- Không phải là mùi rượu, càng không phải hương son; lại nghi hoa giải ngữ, gió đưa lại hương thơm...

Hơi thở của hai người dường như gấp gấp hơn, không thể xuất khẩu thành thơ được nữa, thay vào đó là tiếng nũng nịu và tiếng thở dốc...

Chẳng biết từ lúc nào, những tia nắng vào hạ ẩm áp xuyên vào căn nhà nhỏ chiếu qua lên trần nhà gỗ lấp lánh như một bầu trời sao. Hàng vạn vệt nắng vàng cam rơi trên chiếc thảm Ba Tư, khiến cho cảnh tượng mị hoặc thêm chút thanh khiết.

Tiêu Quan Âm chân tay bủn rủn cuộn tròn trong lòng Trần Khác, hai người trần như nhộng nằm trên đồng quần áo vứt ngổn ngang. Trần Khác khẽ chạm nhẹ vào làn da trắng nõn nà sau lưng nàng, mãn nguyện không muốn nói gì nữa.

- Trần Lang

Tiêu Quan Âm đổi lại tư thế cho thoải mái, làn da ngọc ngà cọ sát vào ngực tình lang, miệng thủ thủ:

- Ta không muốn làm hoàng hậu nữa, ta muốn ở bên chàng, cho dù làm tì thiếp ta cũng cam tâm tình nguyện.

- Ừ...

Trần Khác cũng đáp lại một tiếng, nam nhân lúc tỉnh táo nhất cũng chính là sau khi đánh trận. Điểm này trái ngược hoàn toàn với nữ giới.

- Ta cũng biết rõ chàng không có gan thừa nhận.

Tiêu Quan Âm hờn dỗi nói:

- Chính lúc này đây, chính tại căn phòng này đây... Chàng có thể quên đi những ràng buộc khác, ân cần dỗ dành để ta vui không?

- Ừ...

Trần Khác nhẹ nhàng đáp,

- Chỉ sợ khi rời khỏi căn phòng này đây, nàng lại càng thêm đau khổ.

- Ta mặc kệ, chỉ cần chàng bây giờ,

Tiêu Quan Âm lẩm bẩm nói:

- Tên thư sinh đánh cắp trái tim nhà ngươi, hoặc là giao cho ta trái tim, hoặc là phải chịu trách nhiệm...

- Như vậy cũng được,

Trần Khác nhẹ nhàng nâng đôi chân thon nhỏ của nàng lên, Tiêu Quan Âm đẹp hoàn mỹ, mặc dù không bó chân, nhưng đôi chân của nàng gầy gầy thon thon, vô cùng xinh đẹp. Lòng bàn chân phớt hồng, da chân trắng mịn như tuyết, năm ngón chân nhỏ nhắn thuôn về một phía, móng chân sáng bóng.

- Thật đẹp.

Trần Khác không kìm nổi lòng mình hôn lấy hôn để đôi chân của nàng, sau đó dùng một sợi dây đỏ buộc hai cổ chân của hai người lại, thỏ thẻ nói:

- Sợi dây đỏ này, là sự ràng buộc giữa vợ và chồng, cùng vào sinh ra tử, cho dù trở thành oan gia địch thủ, cho dù phải cách xa thế nào, hoạn nạn rình rập, Ngô Sở tha hương, sợi dây này không bao giờ cởi được...

Lời thề ới tình cổ đại này chẳng thua gì những bản tình ca của phương Tây sau này. Tiêu Quan Âm ngây người ra, mắt ngấn lệ nói:

- Không cần phải chờ tới khi giàu sang phú quý mới kết mối tơ duyên, chỉ cần mỗi sợi dây buộc chân hai ta thế này là đủ.

- Nương tử.

- Dạ.

- Để ta hầu hạ nàng tắm rửa.

- Làm phiên tướng công rồi...

....

Trong căn phòng nhỏ có một bồn tắm kiểu Á Rập đẹp vô cùng, nước tắm trong bồn âm ấm mà không nóng chút nào.

Trần Khác vì nữ nhân yêu dấu mà kì cộ từng li từng tí. Trong làn hơi nước, thân thể mềm mại của Tiêu Quan Âm hòa vào không có gì sánh được sự mê hoặc chết người đó, nhưng lúc này hai người không có chút ý nghĩ tà dâm nào. Thay vào đó là sự quyến luyến, buồn bã của hai người, sắp phải từ biệt. Hôm nay từ biệt, là cách xa nhau trăm núi nghìn sông, chỉ sợ rằng kiếp này khó có thể gặp lại...

Sau khi người đẹp tắm xong, Trần Khác đã giúp nàng mặc y, quần gấm, giày vải... Đợi cho nàng đi đôi giày vải thêu hoa, Trần Khác hôn Tiêu Quan Âm, nàng ta chẳng khác gì những người con gái Hán, rồi dịu dàng nói:

- Nương tử, ta công nàng ra ngoài.

Tiêu Quan Âm trên lưng hắn, hai tay ôm cổ hắn, hai mắt nhắm chặt lại, nàng ghì mỗi lúc một chặt... Nàng nhẹ nhàng bước ra khỏi phòng tắm, lúc mở mắt ra đã thấy mình đang đứng trước bàn trang điểm.

Nhìn thấy mình trong gương đang mặc chiếc áo gấm thêu phượng vờn mây, cùng chiếc váy đỏ, trên đầu trùm khăn đỏ, Tiêu Quan Âm nước mắt lưng tròng nói:

- Chẳng khác gì một tân nương cả.

- Lại còn không giống à.

Trần Khác âu yếm nói:

- Nào lại đây, để ta kẻ mày cho.

Tiêu Quan Âm ngồi xuống, Trần Khác khẽ vén mái tóc bông bênh như thác nước của nàng lên, ôn tồn nói:

- Ở đất Hán, con trai phải làm vừa lòng người con gái mà mình yêu mến.

Nói xong liền cột mái tóc của nàng lại, rồi đội lên đầu nàng mũ Bát Bảo, dùng hai cây trâm khảm ngọc cố định lại, cẩn thận vén tóc mai nói:

- Không ngờ rằng, lúc này có thể đích thân cài chúng lên đầu nàng.

- Đừng nói nữa, bằng không trang điểm như thế này đều là uống phí...

Nước mắt Tiêu Quan Âm không ngăn lại nổi.

- Tiểu nương tử vốn đã xinh đẹp, cần gì phải dùng đến phấn trang điểm?

Trần Khác cười nói, giơ cái gương lên, để nàng có thể nhìn thấy đằng sau mình:

- Tân nương mới đẹp biết bao.

Trong gương là người con gái mặt hoa da phấn, ngọc ngà kiều diễm, Tiêu Quan Âm đứng lúc đó xúc động nói:

- Đẹp thì đẹp, muội cũng không muốn bước ra khỏi căn phòng này.

- ...

Trần Khác bỗng nhiên cảm thấy trong lòng hụt hẫng.

Tiêu Quan Âm đột nhiên đứng dậy, siết thật chặt cổ hắn, hôn thắm thiết, rất lâu rất lâu sau đó mới từ từ mở mắt ra nói:

- Muội nghĩ trong ký ức của chàng, muội mãi mãi là nương tử xinh đẹp, cho nên chàng hãy rời xa đây đi.

.....

Mặt trời đã ngả về tây, người Liêu cũng đã tỉnh lại từ trong cơn say. Sau khi cảm tạ chủ nhân đã thiết đãi nhiệt tình, họ liền vây quanh xe của vương gia để trở về.

Trần Khác sắc mặt âm ỉ đứng ở trên ban công, nhìn những cô gái Liêu đầu đội mạng che mặt, trong đó dường như có một người tháo mạng che mặt xuống, quay đầu lại về phía chòi hóng mát nhìn hắn thật lâu.

Cánh tay nàng giơ lên, khiến ống tay áo trượt xuống đến khuỷu tay, để lộ ra làn da trắng muốt. Mặc dù khoảng cách hơi xa nhưng lại nhìn thấy rất rõ, cổ tay nàng còn buộc một sợi dây màu đỏ, một màu đỏ tươi!

Trần Khác cũng giơ tay lên, trên tay hắn cũng buộc một sợi dây tương tự, sợi dây màu đỏ tươi...

390. Quyển 7 - Chương 377-2: Như Kẻ Mất Hồn (2)

Đoàn người Liêu rời khỏi đây đã lâu, Trần Khác vẫn đứng ở đó. Trời đã chạng vạng tối, ở xa đã không còn nhìn thấy rõ, nhưng dường như hắn vẫn còn nhìn thấy một cô gái mặc chiếc áo có thêu hình phượng và chiếc váy màu đỏ, giống như phi tử của thần tiên...

Hắn cuối cùng cũng lấy lại tinh thần, nhìn sang bên cạnh, thấy Trần Trung đứng đó dường như rất lâu rồi.

- Có chuyện gì vậy?

- Vương gia có lời mời

- Ừ

Trần Khác gật đầu, đi xuống lầu.

Qua một tuần trà đã tới Tề Vương phủ, cả nhà Triệu Thự vẫn chưa ăn cơm, mọi người đang đợi hắn, điều khiến hắn không ngờ nhất chính là Vương Bàng cũng ở đó.

Trần Khác nói lời xin lỗi rồi nhanh chóng ngồi vào bàn tiệc, tác phong dường như đã rất quen thuộc rồi.

Ăn xong cơm, ba người rời khỏi bàn ăn rồi đi tới thư phòng, cung nhân nhanh chóng dâng trà lên, Triệu Thự lúc này mới nói vào việc chính:

- Chuyện Liêu chủ cải trang vi hành không giấu được.

- Sao vậy?

Trần Khác không khỏi cảm thấy xấu hổ, mấy ngày hôm nay, trong đầu hẳn lúc nào cũng là nàng Tiêu Quan Âm, vì vậy đối với những chuyện khác hẳn có chút lơ là.

- Bọn Triệu Tông Thực đã biết chuyện này.

Triệu Thự nói:

- May hôm nay không phải lên triều, nên chưa bị vạch trần ra.

- Bọn họ làm sao mà biết được

Trần Khác cau mày nói, tự hỏi sau khi sứ đoàn nước Liêu tới kinh, không có bất kỳ hành động nào khác người, có lẽ chưa đến mức bị lộ đuôi đầu.

- Thông tin từ bên phía nước Liêu truyền tới đó.

Triệu Thự nói:

- Chắc là cha con Trọng Nguyên cố tình để lộ ra bên ngoài đó.

- Hả?

Trần Khác lại nhú mày chặt hơn.

- Da Luật Trọng Nguyên lần này chắc là muốn cướp ngôi.

Vương Bàng vội cướp lời:

- Chỉ là Triệu Tông Thực làm sao lại trở thành kẻ tiếp tay cho Da Luật Trọng Nguyên vậy?

- Có lẽ là muốn gây rắc rối cho ta.

Triệu Thự nói.

- Ừ

Vương Bàng gật đầu, trầm giọng nói:

- Nếu có thể làm cho Da Luật Hồng Cơ không thể quay về, thì Da Luật Trọng Nguyên sẵn sàng trả bất cứ giá nào, đến lúc đó y tôn Hồng Cơ lên làm thái thượng hoàng. Sau khi y đăng cơ, việc đầu tiên thống soái đại quân xuống phía nam, rửa sạch mối thù cho hoàng đế. Nhưng y xuống phía nam quyết một phen sống chết với Đại Tống là giả, mà nhân cơ hội đó khổng chế lực lượng quân đội mới là thật, cho nên rất có khả năng đó lại là một trận chiến Thiên Uyên.

Dừng lại một chút, y chợt đập tay:

- Đến lúc đó, thế cục sẽ có sự biến đổi khôn lường, cả nước dồn trọng tâm vào việc kháng Liêu. Lúc này ý kiến của triều đình cũng không còn có trọng lượng gì nữa, Triệu Tông Thực có thể ngăn cản sự xâm lược của nước Liêu sẽ là ứng viên duy nhất cho ngôi vị hoàng đế rồi.

- Chuyện này chẳng phải là quá mạo hiểm sao?

Sắc mặt của Triệu Thự đột nhiên không tốt lắm, y không ngờ kế sách của Triệu Tông Thực đơn giản nhưng lại ẩn chứa dã tâm rất lớn.

- Bọn họ hiện tại không ngại liều một phen, chỉ sợ thiên hạ không loạn mà thôi.

Vương Bàng lạnh lùng nói:

- Chỉ khi xảy ra loạn lạc mới có thể điều động quân đội...

- Tuyệt đối không thể để bọn họ đạt được mục tiêu,

Triệu Thự lo sợ nói:

- Trọng Phương, người có thấy thế không?

- ...

Trần Khác nhìn Vương Bàng, vốn muốn nói trí tưởng tượng của người hơi quá rồi, nhưng hắn nhận thấy Triệu Thự cố ý muốn cho hắn và mình đang cùng chung ý kiến, liền hào hứng gật đầu nói:

- Coi chừng đưa thuyền chạy quá xa...

.....

Sáng sớm hôm sau, phủ Khai Phong đã phái quân bao vây sứ quán của nước Liêu, thẳng thừng tuyên bố Liêu chủ Da Luật Hồng Cơ đang ở trong đó. Kết quả là dân chúng náo nhiệt tới xem, xung quanh sứ quán của nước Liêu người chật như nêm.

Sau khi Triệu Trinh biết được vô cùng khiếp sợ, lập tức lệnh cho Triệu Tông Thực tập hợp binh mã. Triệu Tông Thực lấy lý do ngộ nhỡ tới Liêu chủ đã đi mất, không đảm đương được trọng trách, nên cầu xin hoàng thượng cho điều tra rõ ràng thực hư vụ việc này rồi hãy tính tiếp.

Cha con Triệu Trinh bên này vẫn đang nghĩ cách che lấp, nhưng bọn người nước Liêu bên kia đã vội vàng thừa nhận – Hoàng đế của chúng tôi đang ở trong sứ quán, ông ấy đến để chúc thọ hoàng đế Nam triều, vốn đợi đến ngày đó để gây sự bất ngờ cho hoàng đế Nam triều! Không ngờ các người lại đối đãi với bọn ta chẳng khác nào với kẻ thù, cái này mà cũng gọi là lễ nghi chi bang hay sao? Thật làm cho người ta thất vọng!

Tin tức này chẳng khác nào quả bom đang kích nổ, có thể khiến Đại Tổng phát nổ. Hoàng thượng Triệu Trinh không thể không triệu tập khẩn cấp tám tướng gia hai phủ cùng chư vị đại thần, bàn bạc xem nên tiếp đón với Liêu chủ như thế nào.

Các đại thần tự nhiên chia ra làm hai phái, một bên cho rằng khi hai nước giao tranh còn không chém sứ thần, huống hồ mối quan hệ giữa hai nước hiện nay giống như anh em ruột thịt, làm sao có thể ra tay với Liêu chủ được? Hay là cứ tiếp đón chu đáo, rồi tặng cho lễ vật tiễn về nước.

Phái còn lại thì lại khẳng khái giữ hoàng đế của nước Liêu lại, bắt người Liêu trao đổi lại Yên Vân. Lần này chẳng khác nào trời ban cho ta cơ hội, tuyệt đối không thể bỏ qua.

Hai bên cãi nhau kịch liệt, lúc này Triệu Thự định lên tiếng, nhưng bị Triệu Trinh lắc đầu ngăn cản, vừa lúc đó thấy Văn Ngạn Bác đứng ra khấn khoản thưa:

- Thần nghe nói thái thúc của hoàng đế nước Liêu cha con Da Luật Trọng Nguyên nổi tiếng có tài mưu lược, quyền hành khuynh đảo thiên hạ, đối với ngôi vị hoàng đế chắc chắn đã có ý định nhắm nhe từ trước. Thông tin Liêu chủ đang có mặt ở đại quốc chúng ta, tám phần chắc chắn do bọn họ tiết lộ ra. Một khi chúng ta trúng kế, bọn họ danh chính ngôn thuận mà lên ngôi hoàng đế, tôn Da Luật Hồng Cơ làm thái thượng hoàng, sau đó xuất quân đi báo thù. Đến lúc đó chư vị ở đây ai sẽ đi ngăn cản mấy trăm vạn thiết kỵ của nước Liêu đây?

- Chuyện này chỉ là do người đoán mò, sao có thể vì chuyện nhỏ mà bỏ chuyện lớn được.

Vương Cung Thần bất đắc dĩ phải lên tiếng:

- Hoàng đế nước Liêu mang tới miệng rồi mà không dám ăn, điều này sẽ làm trò cười cho thiên hạ.

- Xét thấy Liêu chủ hành sự như thế thật hoang đường vô lối.

Văn Ngạn Bác mỉm cười nói:

- Vương Xu tướng ngài đã quá nghĩ cho nước Liêu rồi, biết người như thế làm vua thì nước Liêu không thể tránh khỏi nguy cơ suy sụp, cho nên nóng vội thay bọn họ, muốn đổi cho họ một vị hoàng đế tài giỏi hơn y, còn chủ động hủy hiệp ước liên minh giúp bọn họ, lão phu thật sự nghi ngờ ngài có phải là gian tế của Da Luật Trọng Nguyên hay không.

- Người đừng có mà ngậm máu phun người!

Vương Cung Thần hếch mũi lên nói.

Giống như trước kia, bất kể lần nào tranh luận cũng dẫn tới cãi vã, vẫn chưa có kết quả gì, nhưng Triệu Trinh lần này sẽ không lên tiếng giảng hòa nữa., Đợi sau khi chúng thần tranh luận xong, hần ông mới chậm rãi nói:

- Thánh nhân nói, có bằng hữu từ phương xa tới, đó không phải là quá vui sao., Hoàng đế Liêu quốc nước Liêu nếu như đã dám đến Biện Kinh, lẽ nào quả nhân lại không tiếp đón hay sao?

Nói xong liền chốt lại một câu:

- Quả nhân ngày mai tổ chức yến tiệc chào đón Liêu chủ, các chư khanh đều phải tham gia!

- Tuân chỉ...

Hoàng đế nếu đã kiên quyết như vậy, các đại thần cũng chỉ biết lặng im đồng ý.

Vì thế khi thánh chỉ ban xuống, nhiệm vụ của binh lính của phủ Khai Phong từ bao vây chuyển thành là người bảo vệ.

Trần Khác đứng trước cửa sứ quán Liêu quốc nước Liêu, cảm thấy trọng trách trên vai như nhẹ đi phần nào.

- Lần này lại để cho Trần học sĩ thắng rồi.

Triệu Tông Huy cười gượng gạo nói:

- Mong là lần sau ngài không còn gặp may như lần này nữa đâu...

Nói xong hần y vung tay ra lệnh cho đám thuộc hạ:

- Chúng ta đi!

Hần Y không có hứng thú đứng ở đây canh gác cho hoàng đế Liêu quốc nước Liêu đâu.

- ...

Trần Khác trông theo bóng hần y khuất xa, không hiểu sao trong lòng cảm thấy bất an, cảm giác này đã từng xuất hiện trong một khoảng thời gian rất dài rồi... Từ khi vụ án ám sát Trần Hi Lượng đến vụ nổ trên sân thi đấu, và cả lần bao vây sứ quán Liêu quốc nước Liêu này nữa, có cảm giác đám người của Triệu Tông Thực muốn chọc gậy bánh xe. Chẳng lẽ bọn họ thích là giết, không chút suy xét tới vận mệnh của mình và người thân khi Tề Vương đăng cơ?

Trần Khác lắc đầu, thầm nghĩ không thể để sơ xuất, phải thường xuyên để mắt tới đám người này!

.....

Ngày mười bốn tháng tư tiết Càn Nguyên, để chúc mừng sinh nhật của hoàng đế Triệu Trinh nên đã lấy ngày này làm ngày lễ. Theo thường lệ, ngày này hoàng đế phải ngự trên điện, bá quan văn võ trong triều theo thứ tự lên điện chúc thọ, dâng rượu chúc thọ. Sau đó hoàng đế lui tới một điện khác, chủ trì tiệc rượu tiếp đãi chúng thần cùng các sứ thần ngoại quốc; đầu tiên là bá quan văn võ tiến rượu chúc thọ, sau đó hoàng thượng sẽ thưởng rượu và đồ nhắm cho quần thần, phường nhạc sẽ có mấy lời chúc mừng, đồng thời nhạc “Tửu số hành” được tấu lên: lần lượt nâng cốc... Ngoài ra còn một số tặng phẩm và, ban thưởng nữa, cũng vô cùng long trọng.

Năm nay Triệu Trinh đăng cơ vừa tròn bốn mươi năm, ba đời sẽ xuống dốc, hoàng đế hưởng quốc bốn mươi năm là điều hiếm thấy. Thêm vào đó hai năm nay mưa thuận gió hòa, việc sử dụng tiền đồng dần dần có được những mặt tích cực, mặc dù vật giá tăng lên gấp ba mươi phần trăm, nhưng vẫn không tăng thuế, quốc khố thu được đã lên tới một trăm năm mươi triệu quan, Tam Tiba ty bổng lộc cũng được mở rộng ra. Mấy vị thừa tướng liền họp lại, tổ chức một quốc lễ lớn cho Triệu Trinh.

391. Quyển 7 - Chương 377-3: Như Kẻ Mất Hồn (3)

Việc này không có ai ngăn cản cả, bởi vì sau đại lễ sẽ có trọng thưởng, bá quan văn võ không chỉ được thưởng tiền, mà còn nhận được nhiều ân huệ khác. Cho dù là các vị quan thanh liêm cũng không thể từ chối một việc tốt như thế này.

Vì vậy đến ngày mười bốn tháng tư hôm nay, tại điện Tập Anh - điện nơi tổ chức yến tiệc đã được trang hoàng ới hơn một chút, hai bên điện còn được bố trí thêm hai căn gác đầy màu sắc. Trên gác là giáo phườngban quản lý dàn nhạc, các ca kỹ, vũ công đều tụ tập ở đây, bọn họ đang trang điểm chờ lệnh diễn., Ở lầu dưới, dàn nhạc đã sắp xếp thành hàng lối ngay ngắn, tầng nào cũng to lớn.

Hai bên thêm son các ca kỹ cũng đã xếp thành hàng, đều mang chiếc áo đơn sắc sỡ như tím, đỏ, xanh, dát thắt lưng ánh vàng, số khách lên tới hơn sáu trăm người. Đằng sau gác, hai nghìn binh lính cũng đã xếp thành hàng, để tiếp ứng khi cần.

Ở ngay giữa đoạn uốn khúc của hành lang trong đại điện là chỗ ngồi của hoàng hậu Đại Tổng., Lần này lại bố trí là chỗ ngồi của hoàng hậu Liêu quốc nước Liêu. Chỗ ngồi hai bên giành dành cho tể tướng, cận thần và hoàng thân quốc thích; chếch về phía tây là vị trí của các sứ thần đến từ các nước chư hầu như Đại Liêu, Tây Hạ, Cao Ly, Vu Điền, Hồi Hột, Đại Thực, Ấp La.; Hai bên hành lang tiến vào thượng điện là vị trí của bá quan văn võ trong triều. Phía trước chỗ ngồi, thường bố trí một cái án, trên đó bày la liệt sơn hào hải vị.

Sắp tới giờ Dậu, tể tướng, bá quan, tông thất và sứ thần các nước lũ lượt tập hợp tại điện Tập Anh điện, ngồi vào đúng vị trí của mình. Mặc dù yến tiệc vẫn chưa bắt đầu, nhưng các sứ thần đã bị không khí long trọng ở đây làm choáng ngợp, hết lời ca ngợi Đại Tổng thịnh vượng giàu có.

Giờ Dậu vừa đến, tiếng chuông Cảnh Dương ở trong cung, cùng tiếng chuông tại chùa Đại Tướng Quốc, chùa Khai Bảo, chùa Bạch Vân Quan đồng loạt vang lên, cung chúc hoàng đế Đại Tổng vạn thọ vô biên.

Khi tiếng chuông vang lên, Triệu Húc và Da Luật Hồng Cơ cùng nhau đi lên điện Tập Anh Điện, đằng sau bọn họ có Tào hoàng hậu và Tiêu hoàng hậu. , Tiêu Quan Âm hôm nay mặc một chiếc váy tơ tằm ửng đỏ hừng, trên áo có thêu chín con phượng đang nhảy múa, trên đầu đội mũ phượng sáng lấp lánh, khuôn mặt có trát một lớp phấn mỏng, nàng toát lên một vẻ đẹp không gì sánh bằng, chẳng khác nào phi tử của bậc thần tiên.

Cũng may Tào hoàng hậu đã biết rõ số trời, nên cũng không đến mức cảm thấy bị xấu hổ.

Vương công quý tộc, sứ thần, cùng bá quan văn võ đều đứng dậy kính cẩn nghênh tiếp cho tới khi hai vị hoàng đế và hoàng hậu đã an tọa đúng vị trí.

Trần Khác hiện giờ đã là quan tTứ pPhẩm, tốt xấu gì cũng có được một chỗ ngồi ở ngự tiền., Lúc đứng thẳng người, không khỏi liếc nhìn Tiêu Quan Âm một cái, lập tức nhìn thấy đôi mắt nàng sáng long lanh, dạt dào tình cảm chăm chú nhìn mình. Hắn vội vàng thu ánh mắt lại, để tránh bị người khác phát hiện.

- Hoàng hậu người nhìn ai đó?

Da Luật Hồng Cơ khoác một chiếc long bào, bộ dạng vô cùng uy nghiêm., Bất giác phát hiện Tiêu Quan Âm đang chăm chú nhìn ai đó, rồi y nhìn theo ánh mắt của nàng cười nói:

- Hóa ra là Trần học sĩ. Thực ra hẳn ta là người tiếp đón sứ thần lần này, mà còn là thu xếp chỗ ở cho khách mời Quán Bạng Sứ, nhưng vì lần này chúng ta che dấu tung tích nên chưa gặp hẳn.

Tiêu Quan Âm đỏ mặt cúi đầu, trong lòng tự nhủ, ai nói là chưa gặp? Không những gặp mà còn là cuộc gặp gỡ chân thành nhất...

Lúc này tấu lên khúc nhạc dạo đầu, năm mươi chiếc đàn tỳ bà, đàn Kkhông tấu lên, hai trăm chiếc trống vang nổ lên như sấm rền, nào tiêu, nào sênh, huân, trỉ, khèn tất lật, long sáo đồng loạt được xướng lên khúc “Hạ thánh thọ”, Hai trăm vũdanh nữ mặc váy dài nhảy múa theo tiếng nhạc như những tiên nữ ở hội Dao Trì vô cùng lộng lẫy.

Da Luật Hồng Cơ tấm tắc khen ngợi, yấn nói với Triệu Trinh:

- Khí thời hưng thịnh của Nam triều và của Bắc triều chúng tôi có thể nói là mỗi nước một vẻ.

Triệu Trinh cười cười, nâng chén nói:

- Đều là người một nhà. Trước đây chỉ mình hảo là nhớ, sinh linh là yêu.

- Đúng vậy.

Da Luật Hồng Cơ từ sau khi bại lộ thân phận, được Triệu Trinh tiếp đón nồng hậu, bậc trưởng giả nhân hậu này rất có phong độ, khiến Da Luật Hồng Cơ vô cùng tâm phục, cũng nâng chén nói:

- Cả đời này nhất định không xâm phạm tới đất nam, lệnh cho con cháu tuân thủ minh ước, hai nước láng giềng hòa thuận hữu hảo, đời đời cùng hưởng vinh hoa phú quý.

Nghe thấy lời ấy của hai vị hoàng đế, chúng đại thần bên dưới cùng nhau hoan hô, sau đó dựa theo cấp bậc lần lượt lên chúc thọ hoàng thượng, và gíicó lời chào tới Liêu chủ.

Nhưng không phải bất cứ kẻ nào đều cũng vui mừng vì khế ước của hai nước, ít nhất cũng có một tên sứ giả Liêu quốc Tây Hạ ngồi ở hàng đầu tiên, hấn y khoác chiếc áo bào đỏ thẫm, đầu đội mũ vàng thêu hoa đang cảm thấy vô cùng bất an... Tây Hạ bị kẹp giữa Tống Liêu, từ khi lập quốc cơ bản là lưỡng cường đối lập, và thường coi nhau là kẻ thù, nhưng vì thế mà bọn họ mới có đất để sinh tồn.

Lần này hoàng đế Liêu quốc nước Liêu tự nhiên lại chạy tới Biện Kinh, cùng hoàng đế triều Tống triều nâng cốc vui vẻ, lại còn minh ước mãi mãi không khai chiến, việc này đối với người Tây Hạ mà nói, quả thật là một hung tin.

Lời chúc thọ của Tây Hạ khiến Ngô Tông, lúc đó cũng sắp ngồi không yên, lòng thầm nghĩ không được, ta phải gây chút chuyện mới được. Khi đến gã hấn mời rượu, lại không chúc thọ Triệu Trinh trước, mà trực tiếp tới trước mặt của Da Luật Hồng Cơ, quỳ một gối xuống, về mặt hào hứng nói:

- Tiểu thần là Ngô Tông của pPhiên quốc, tới bái kiến hoàng đế điện hạ của Đại Tống. Tiểu thần vốn không tình nguyện đi sứ lần này, ai ngờ Phật Tổ phù hộ nên , mà được nhìn thấy trời xanh, quả thật phước đức ba đời!

Nói xong quỳ gối tiến lên ôm lấy chân Da Luật Hồng Cơ, trước mặt bao nhiêu người hớn thắm thiết lên giày của hấn.

Hớn thắm thiết chân của Da Luật Hồng Cơ rồi, hấn gã lại quay ra Tiêu Quan Âm, hết mực ca ngợi, thực ra là đưa hoàng hậu của Liêu quốc nước Liêu trở thành vương mẫu nương nương, khiến cho Tiêu Quan Âm sồn cả da gà.

Sau đại lễ tham bái hoàng hậu của Liêu quốc nước Liêu, Ngô Tông liền vỗ đầu gối đứng lên, chắp hai tay kính cẩn hướng về phía Triệu Trinh nói:

- Đặc tiết sứ nước Tây Hạ Ngô Tông thay mặt cho điện hạ của thần gửi lời thăm hỏi tới hoàng đế Nham triều...

Không khí trong đại điện tự nhiên trùng chùng xuống, thấy Ngô Tông bên nặng bên khinh, quần thần Đại Tống đều vô cùng bất bình tức giận... Ngô Tông không cần nhắc cho thông quá hiểu người Tống, to gan lớn mật bọn họ coi trọng sĩ diện, không nể mặt bọn họ như thế gì cả, như vậy làm sao không tức điên lên được chứ.

- To gan!

Quả nhiên có kẻ đầu óc ngây thơ tính nóng như lửa, nhảy dựng lên nói:

- Tên Tây Hạ mọi rợ kia, sao dám vô lễ với bệ hạ!

- Bản sứ vô lễ như thế nào?

Ngô Tông liếc nhìn hấn y một cái nói:

- Ta đại diện cho hoàng đế Tây Hạ, cũng coi như ngang hàng ngang về với Nham triều của ngài, sao có thể hành lễ giống như đối với chủ quốc Nham triều được?

- Không được, người nhất định phải tham bái một lần nữa đối với hoàng đế Đại Tống!

Đại thần triều Tống triều phần nộ đứng ngăn trước mặt gã hăn, lại càng trúng kế của Ngô Tông... Thăng nhãi này đúng là ti tiện vô liêm sỉ, gã hăn thể hiện rõ Da Luật Hồng Cơ là chủ nhân của mình, sau đó chọc giận người Tống, khiến bọn họ phần uất mà tru tréo mình. Chỉ cần gã hăn giữ vững thái độ kiên quyết này, người Tống sẽ vì thể diện mà phân bẽ cao thấp... Thế nên cái gọi là đánh chó khinh phải ngó mặt chủ, Liêu quốc nước Liêu sao có thể để triều Tống triều coi khinh mình được?

Một khi Da Luật Hồng Cơ lên tiếng vì chính quyền lợi của mình, thì không khí bằng hảo giữa hai nước sẽ chẳng còn lại chút nào...

Phải nói, thủ đoạn của Ngô Tông thật là thâm hiểm, nhưng gã hăn đã đụng phải một vị hoàng đế am hiểu lòng người như Triệu Trinh. Hoàng thượng lập tức quát bảo thần tử của mình dừng lại, để bọn họ không dám vô lễ, sau đó cười nói với Da Luật Hồng Cơ:

- Nếu là nô tài của người, dĩ nhiên sẽ giao cho hoàng thất (cháu) nhi xử lý.

Mấy vị tướng công nghe thấy giọng điệu thân thiết nhỏ to giữa hai người, trong lòng thầm nghĩ bản lĩnh của bệ điện hạ đúng là gừng càng già càng cay. Câu trước khẳng định thân phận nô tài của người Tây Hạ, chủ nhân đương nhiên trí thức không thể giống như cần phải chấp nhận với một con chó. Câu sau nói rõ mối quan hệ thúc cháu giữa mình và hoàng đế Liêu quốc nước Liêu... Thực ra Da Luật Hồng Cơ ban đầu không chấp nhận, nhưng sau khi đến Biện Kinh, vì sự an toàn nên mà chưa bái kiến, vì vậy không thể không chấp nhận mối quan hệ này. Sau này gặp mặt nhìn thấy Triệu Trinh lớn tuổi như thế, lại khiến lòng người khâm phục, mới cam tâm tình nguyện nhận làm thúc thúc.

Bây giờ thúc thúc bị làm nhục, để giữ thể diện cho cháu, để cho hăn y xử lý, lẽ nào hăn y không biết thẹn mà không hiểu chuyện sao?

Nhìn thấy quả bóng cao su bị đá qua đá lại, Da Luật Hồng Cơ nghĩ một chút, Triệu hoàng thúc của hăn y cũng không đến nỗi, hôm nay lại là sinh nhật của ông, lẽ nào không giữ thể diện cho ông ấy. Liền vẫy tay ra hiệu cho Ngô Tông:

- Mau xin lỗi hoàng thúc của ta đi, sau đó thì lui ra. Còn dám chia rẽ mối quan hệ của hai triều quốc ta nữa, thì ta sẽ đánh gãy chân chó của người đó!

392. Quyển 7 - Chương 377-4: Như Kẻ Mất Hồn (4)

Ngô Tông trợn tròn mắt, đành phải cúi đầu quỳ xuống., Y vẫn còn muốn nói điều gì đó, nhưng lại nghĩ đến lời cảnh báo của hoàng đế Liêu quốc nước Liêu, đành phải nén lòng lại mà nhanh chóng lui xuống phía hành lang điện Tập Anh điện.

Sau một khúc nhạc ngắn, một nhạc khúc nữa lại vang lên, không khí trong đại điện lại trở nên vui vẻ, đám vũ nữ nhảy múa tưng bừng, dàn đồng ca trên gác đồng loạt hát vang:

“Đám mây lộng xa biến hóa, phi tinh sao truyền hận, ngân hà xa xôi ám độ. Kim phong ngọc lộ nhất tương phùng, nên thẳng vô số nhân gian.

Nhu tình như nước, ngày tương phùng như mơ, nhẩn cổ thước kiêu quy lộ sao nữ quay về Thước kiêu! Mối tình hai bên như cứu trường giết lâu dài, chẳng khác gì sớm tối hoàng hôn cần gì sớm tối ở bên nhau!”

- Quá hay, quá hay!

Khúc nhạc vừa kết thúc, tiếng khen ngợi vang lên. Ngay cả Triệu Trinh và Da Luật Hồng Cơ cũng gật đầu lia lịa, tối nay có thể thưởng thức những lời ca tuyệt diệu như thế này, thật sự khiến người ta khó quên.

Bá quan văn võ xôn xao bàn luận, bài hát “Thước kiêu tiên” này là do nhà thiên tài nào biên soạn, chẳng lẽ là Tô Tử Chiêm?

- Không giống không giống, lời thơ của Tô Thức mang khí phách hào hùng phóng khoáng, không có sự uyển chuyển, du dương như thế này.

- Chi bằng cho gọi nhạc công đến hỏi trực tiếp có phải hơn không?

Ngay sau đó người chỉ đạo dàn nhạc được gọi tới, lúc đó mới biết thì ra đây là một tác phẩm cũ của Trần học sĩ.

Mọi người nghe xong đã hiểu ra, bọn họ không phải không tin vào trình độ của Trần học sĩ, nhưng Trần học sĩ mấy năm rồi không còn làm từ, bởi vậy nhất thời chưa nghĩ đến hẳn.

- Trần học sĩ đúng là nhân tài,

Ngay cả Da Luật Ất Tân cũng có lời khen ngợi:

- Nghe những lời này, gang bách luyện cũng có thể hóa thành chiếc nhẵn.

Nói xong nhìn Tiêu Phong:

- Sắc mặt ngài làm sao kém như vậy?

Chỉ thấy Tiêu Phong sắc mặt xanh mét, hai tay nắm chặt, dường như đang tức giận vô cùng. Da Luật Ất Tân lại hỏi, y mới lấy lại thần thái, thở dài nói:

- Không có vấn đề gì, ta là người thô kệch, nghe không hiểu những lời thơ kia hay ở chỗ nào? Có thể ăn hay có thể để làm vung đập?

- Ấy da, ngài quả nhiên là người thô kệch.

Da Luật Ất Tân quay đầu đi không để ý đến y nữa.

Tiêu Phong nghiêng rằng, chăm chăm nhìn vào Trần Khác. Y không ngờ rằng, tên ngông cuồng lớn mật này lại dám ngăm gửi tư tình với Tiêu Quan Âm chính ngay trong yến tiệc của Đại Tổng, coi y là không khí hay sao? Lê nào không biết y đã từng xem qua một nửa bài thơ này?

Nhưng y một câu nói nhảm cũng không dám nói nhiều, bởi vì hôm qua khi ở trên đường y nhìn thấy một cỗ xe ngựa. Khi xe ngựa chạy qua trước mặt, màn che bỗng nhiên bay lên, bên trong có thể tử của y và hai đứa trẻ. Tức thì mắt y tròn tròn, vừa định lao lên phía trước thì lại nhìn thấy bọn họ bị kẻ dao vào cổ...

Trần Trọng Phương đã nói là làm, quả thực dẫn vợ của y từ Nam Kinh nước Liêu xa xôi hàng nghìn dặm tới Biện Kinh rồi!

Vì thể tử của mình, y chỉ còn biết cắn răng nuốt hận trong bụng, ngẩng đầu lên nhìn về phía chiếc ghế trống không bên cạnh Da Luật Hồng Cơ...

- Nhu tình như nước, ngày tương phùng như mơ, sao nữ quay về Thước kiều! Mối tình hai bên nếu lâu dài, cần gì sớm tối ở bên nhau!

Tiêu Quan Âm lấy có đi thay quần áo để rời khỏi đại điện, nàng ngắm nhìn những ngôi sao trên bầu trời. Trong lòng nàng nhắm đi nhắm lại nửa đoạn thơ còn lại mà cả mấy năm sau mới nhận được, toàn thân cứ như mềm nhũn ra, hòa vào tiếng thủ thi ngọt ngào của tình lang.

- Hóa ra trên đời này thật sự có “Kim phong ngọc lộ tương phùng, nên thắm vô số nhân gian”. Trần Lang, thiếp có được những lời ca này, cả cuộc đời này cũng mãn nguyện lắm rồi...

Nhưng vì sao nước mắt như những hạt châu đứt sợi, rơi vào trong đêm tối êm đềm.

Ba ngày sau, Hoàng đế nước Liêu lên đường về nước, nhiệm vụ tiễn đại sứ đã bàn giao lại rồi. Triệu Thự giờ đây đã lên làm Tấn Vương, thân phận của Liêu chủ vô cùng cao quý, do hoàng đế Đại Tổng tương lai tiễn đưa mới hợp tình hợp lý.

Hơn nữa Triệu Trinh còn có một dụng ý khác, muốn để cho hai người trẻ tuổi ở cùng với nhau, dần dần vun đắp tình cảm, đối với việc hai quốc gia thắt chặt thêm tình láng giềng trong mấy mươi năm nữa cũng là một điều vô cùng có lợi.

Lần này Trần Khác lưu lại kinh thành, Triệu Thự lại không có mặt ở đây, nên hắn thay thế y trấn thủ.

Nhưng sau khi Triệu Thự rời khỏi kinh thành, tâm trạng của hắn vẫn mãi không yên. Lúc đầu hắn cho rằng là do Tiêu Quan Âm vừa đi nên trong lòng cảm thấy trống vắng. Để không ảnh hưởng đến những phán đoán suy luận của mình, hắn hạ quyết tâm đem những chuyện đã trải qua nói thẳng thắn và chân thành với Tiểu Muội. Bởi vì người con gái trí tuệ tuyệt đỉnh này luôn có thể giúp hắn tìm lại được phương hướng.

Thực ra Tiểu Muội đã sớm nhận ra hắn và Tiêu Quan Âm có chút tư tình qua lại với nhau, nhưng nghe thấy những lời thành thật của chồng nói với mình, nàng vẫn cảm thấy rất vui mừng, bởi vì giữa vợ chồng không có gì phải giấu diếm... Vào thời đại này, đối với một người con gái được gả ột vị quan lớn chức cao vọng trọng thì đó là một điều xa vời rồi.

Sự bình tĩnh của nàng đã giúp cho Trần Khác được giải tỏa nỗi lòng và cảm thấy thoải mái hơn, nhưng cái cảm giác bất an đó vẫn còn tồn tại, hiển nhiên là vì một chuyện khác.

Dưới sự giúp đỡ tận tình của Tiểu Muội, Trần Khác cuối cùng đã tìm ra ngọn nguồn của sự bất an, đó là vì xuất phát từ câu nói của Triệu Tông Huy!

Chính là hôm trước cửa đại sứ quán nước Liêu, khi giáp mặt với hắn, y đã nói mấy câu uy hiếp:

- Lần này lại để cho Trần học sĩ thắng rồi, nhưng lần sau hi vọng người không còn gặp may như vậy nữa đâu...,

Trần Trọng Phương trước mặt hoàng đế nước Liêu to gan lớn mật dám gửi thơ tình cho hoàng hậu nước Liêu, có thể bị người khác dùng lời nói hù cho sợ thì quả thật là trò cười lớn cho thiên hạ!

Nhưng cái cảm giác bất an này, thật sự là bắt đầu từ lúc đó.

Trần Khác không thể không xem nhẹ, phải suy xét một cách kĩ lưỡng câu nói uy hiếp đầy hàm ý này!

Trong suy nghĩ của hắn, hắn vẫn cho rằng đám người của Triệu Tông Thực sẽ không bao giờ chịu để yên như vậy. Bọn họ vẫn kết bè kéo cánh trong triều như thế, hơn nữa quan hệ với quân đội cũng không đến nỗi, tất cả mọi chuyện đã được chuẩn bị sẵn, tuyệt đối không vì gió đông không tới mà bỏ lỡ cơ hội tổng tiến công.

Hướng đông chưa sáng mà hướng tây đã sáng rồi, bọn họ nhất định sẽ nghĩ biện pháp lật ngược tình hình...

Trần Khác không khỏi lo lắng tới sự an nguy của Triệu Thự. Đối với hắn và thuộc hạ của hắn, chỉ cần Triệu Thự an toàn thì bên ta chắc chắn nắm chắc được phần thắng, chỉ cần chờ đợi ngày đó đến là được. Hơn nữa bên cạnh Triệu Thự còn có đám cao thủ do Huyền Ngọc dẫn đầu bảo vệ, còn có hai ngàn quân thường trực, cho dù có gặp phải quân của phe kia cũng có thể thoát thân.

Vậy có cái gì đáng phải lo lắng nữa đâu?

- Có lẽ phu quân nhầm lẫn chỗ nào rồi.

Tiểu Muội ngẫm nghĩ rồi nói:

- Vào lúc này đây, cho dù loại trừ Tấn Vương, Triệu Tông Thực chẳng qua chỉ là dọn đường giúp kẻ khác.

Sau lễ Càn Nguyên, hoàng thượng phong thưởng cho rất nhiều quan lại, có những vị quan được tăng lên một bậc, không có ai tăng lên một cấp cả. Triệu Thự từ Tề Vương trở thành Tấn Vương, chức này còn được xem là Thái tử!

- Ủ...

Nghe những lời của Tiểu Muội, Trần Khác phát hiện ra rằng trong sự chú ý trước đó của mình ở đều nằm ở Triệu Thự và mình. Mà lại không ngờ tới rằng, đằng sau sự thay đổi kia, đối phương nếu trực tiếp quyết chiến chính diện thì nhất định sẽ bị tổn hại nghiêm trọng.

Trong tình huống này, nếu đổi lại chính mình, hoặc là bỏ lỡ, hoặc là xuất binh, ra chiêu độc, mới có thể chuyển bại thành thắng!

Nghĩ vậy, Trần Khác đột nhiên giật mình, hần ý thức được rằng Triệu Thự rời kinh vào lúc này chính là do một tay Triệu Tông Thực tạo thành! Nếu không phải bọn họ đem chuyện của Da Luật Hồng Cơ tiết lộ ra ngoài thì hoàng thượng nhất định sẽ không để Tấn Vương đảm nhiệm nhiệm vụ tiền sứ thần.

Triệu Tông Thực vì sao phải để cho Triệu Thự rời kinh? Nếu không phải có ý hại y, thì nhất định là muốn để khi xảy ra chuyện nào đó cũng là lúc y không có mặt ở kinh thành.

Trần Khác nhắm mắt lại suy nghĩ, hần chợt nghĩ đến vụ án ám sát Trần Hi Lượng trước kia và vụ nổ tại sân bóng rất có thể là do đối phương cố ý tạo ra, nhằm gây sự chú ý của bên ta, kết quả là không chú ý tới mục đích thật sự của chúng.

Nghĩ như thế, bỗng nhiên thông suốt hơn. Như vậy chỉ còn thừa một khả năng để biết bọn họ cuối cùng có mưu đồ gì!

Hai vợ chồng ngồi suy nghĩ, sau đó viết ra những gì mình nghĩ, xem đoán có giống nhau không.

Sau thời gian một tuần trà, Trần Khác xem những gì Tiểu Muội viết, vẫn là năm chữ “một khi vua băng hà”.

Tiểu Muội cũng nhìn thấy Trần Khác viết bốn chữ “hiệu tổ tông sự”.

Hai người mặt trắng bệch, bởi vì bọn họ đoán được ra một việc!

Việc kế thừa ngôi vị của triều Tống luôn đầy ắp kịch tính. “Chúc ảnh phủ thanh” (*) của Tống Thái Tổ Triệu Khuông Dẫn, ngay cả thái tử chính thức như Chân Tông cũng như vậy, khi sắp kế vị cũng đều cực kỳ nguy hiểm!

(*) Ý chỉ một vụ kỳ án khi Tống Thái Tổ Triệu Khuông Dẫn chết, Tống Thái Tông Triệu Quang Nghĩa lập tức lên ngôi. Vì Triệu Khuông Dẫn không truyền ngôi cho con mình mà lại truyền cho đệ đệ Triệu Quang Nghĩa, do đó hậu thế nghi ngờ Quang Nghĩa giết huynh soán vị.

- 393. Quyển 7 - Chương 378-1: Tân Thiên (1)
- 394. Quyển 7 - Chương 378-2: Tân Thiên (2)
- 395. Quyển 7 - Chương 378-3: Tân Thiên (3)
- 396. Quyển 7 - Chương 378-4: Tân Thiên (4)
- 397. Quyển 7 - Chương 379-1: Bạch Hổ Đường (1)
- 398. Quyển 7 - Chương 379-2: Bạch Hổ Đường (2)
- 399. Quyển 7 - Chương 379-3: Bạch Hổ Đường (3)
- 400. Quyển 7 - Chương 379-4: Bạch Hổ Đường (4)
- 401. Quyển 7 - Chương 380-1: Trên Đỉnh Tử Cầm Thành, Không Thấy Diệp Cô Thành (1)
- 402. Quyển 7 - Chương 380-2: Trên Đỉnh Tử Cầm Thành, Không Thấy Diệp Cô Thành (2)
- 403. Quyển 7 - Chương 380-3: Trên Đỉnh Tử Cầm Thành, Không Thấy Diệp Cô Thành (3)
- 404. Quyển 7 - Chương 381-1: Người Nhân Nghĩa Trong Thiên Hạ (1)
- 405. Quyển 7 - Chương 381-2: Người Nhân Nghĩa Trong Thiên Hạ (2)
- 406. Quyển 7 - Chương 381-3: Người Nhân Nghĩa Trong Thiên Hạ (3)
- 407. Quyển 7 - Chương 382: Phần Kết !

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/nhat-pham-giang-son>